

NGÔ THỪA ÂN

任
重
而
道
元

TÂY DU KÝ

<http://www.e-thuvien.com>

TÂY DU KÝ

Tác giả: Ngô Thừa Ân

Dịch giả: Như Sơn, Mai Xuân Hải và Phương Oanh

Nhà xuất bản Văn học Hà Nội - 1988

Dịch từ nguyên bản tiếng Trung Quốc - Nhân dân văn học xuất bản xã - 1972

Khổ sách: 13cm x 19cm

Số tập: 10

Ngày bắt đầu: 19-01-2013

Ngày hoàn thành: 21-6-2013

Scan: 4DHN

Scan những trang bị rách: ICT

Hình minh họa: Thien_Tue

Đánh máy: 4DHN, tilungho, bablu, minhthu1021, thaodp, cloudy_icy, sao truc, hanchan, tabinh, augiangphong, lenam126, lemontree123, boyband172, Thien_Tue, hermione240992, mishuchia, je_ry, hallage, vantungnguyen, luongicpt, annsuri, semi282, ilovears4r.

Soát lỗi: Foli, 4DHN

Làm ebooks: 4DHN



MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU

LỜI GIỚI THIỆU

HỒI THỨ NHẤT

Gốc thiêng ấp ủ, nguồn rộng chảy
Tâm tính sửa sang, đạo lớn sinh

HỒI THỨ HAI

Thấu lẽ bờ đê là diệu lý
Bỏ ma về gốc ấy nguyên thần

HỒI THỨ BA

Bốn biển nghìn non đều sợ phục
Mười loại âm ti thảy xóa tên

HỒI THỨ TƯ

Quan phong Bật mã lòng dàu thỏa
Tên gọi Tề Thiên dạ chẳng yên

HỒI THỨ NĂM

Loạn vườn đào Đại thánh trộm thuốc tiên
Về thiên cung, các thần bắt yêu quái

HỒI THỨ SÁU

Quan âm dự hội hỏi nguyên nhân
Tiểu thánh trở tài bắt Đại thánh

HỒI THỨ BẢY

Đại thánh trốn khỏi lò bát quái
Hầu vương giam dưới núi Ngũ Hành

HỒI THỨ TÁM

Phật tổ tạo kinh truyền cực lạc
Quan Âm vâng mệnh đến Tràng An

HỒI THỨ CHÍN

Trần Quang Nhị nhậm chức gặp nạn
Sư Giang Lưu phục thù báo ơn

HỒI THỨ MƯỜI

Lão Long vương vụng kể phạm phép trời
Ngụy thừa tướng gởi thư nhờ âm sứ

HỒI THỨ MƯỜI MỘT

Chơi âm phủ Thái Tông về trần
Dâng quả bí Lưu Toàn gặp vợ

HỒI THỨ MƯỜI HAI

Vua Đường lòng thành mở đại hội
Quan Âm hiển thánh hóa Kim Thiên

HỒI THỨ MƯỜI BA

Sa hàng cọp Kim Tinh cứu thoát
Núi Song Soa Bá Khâm mời sư

HỒI THỨ MƯỜI BỐN

Lòng vờn theo đường chính
Sáu giặc mất tâm hơi

HỒI THỨ MƯỜI LĂM

Núi Xà Bàn các thần ngầm giúp sức
Khe Ưng Sâu long mã thẳng yên cương.

HỒI THỨ MƯỜI SÁU

Viện Quan Âm, các sư lừa bảo bối
Núi Hắc Phong, yêu quái trộm cà sa

HỒI THỨ MƯỜI BẢY

Tôn Hành Giả đại náo núi Hắc Phong.
Quan Thế Âm thu phục yêu tinh gấu

HỒI THỨ MƯỜI TÁM

Chùa Quan Âm, Đường Tăng thoát nạn
Thôn Cao Lão, Đại thánh trừ ma

HỒI THỨ MƯỜI CHÍN

Động Vân Sơn, Ngô Không thu Bát Giới,
Núi Phù Đồ, Tam Tạng nhận Tâm Kinh

HỒI THỨ HAI MƯỜI

Núi Hoàng Phong, Đường Tăng gặp nạn,
Giữa rừng thâm, Bát Giới lập công

HỒI THỨ HAI MƯỜI MỐT

Hộ Pháp dựng nhà lưu Đại Thánh
Tu Di Linh Cát bắt yêu ma

HỒI THỨ HAI MƯỜI HAI

Bát Giới đại chiến sông Lừ Sa,
Mộc Soa vâng lệnh bắt Ngô Tĩnh

HỒI THỨ HAI MƯỜI BA

Tam Tạng không quên gốc,
Bốn thánh thử lòng thiên

HỒI THỨ HAI MƯỜI BỐN

Núi Vạn Thọ Đại Tiên lưu bạn cũ
Quán Ngũ Trang, Hành Giả trộm nhân sâm

HỒI THỨ HAI MƯỜI LĂM

Trần Nguyên tiên đuổi bắt người lấy kinh
Tôn Hành Giả đại náo Ngũ Trang quán

HỒI THỨ HAI MƯỜI SÁU

Khắp ba đảo, Ngô Không tìm thuốc,
Nước cam lồ, Bồ Tát chữa cây

HỒI THỨ HAI MƯỜI BẢY

Thây ma ba lượt trên Tam Tạng
Đường Tăng giận đuổi Mỹ Hầu vương

HỒI THỨ HAI MƯỜI TÁM

Núi Hoa Quả, lũ yêu tỵ nghĩa
Rừng Hắc Tùng, Tam Tạng gặp ma

HỒI THỨ HAI MƯỜI CHÍN

Thoát nạn Giang Lưu sang nước khác,
Đội ơn Bát Giới chuyển non ngàn

HỒI THỨ BA MƯỜI

Tà ma phạm chính đạo,
Tiểu Long nhớ Ngô Không

HỒI THỨ BA MƯỜI MỐT

Trư Bát Giới lấy nghĩa khích Hầu vương,
Tôn Ngộ Không dùng mưu hàng yêu quái

HỒI THỨ BA MƯỜI HAI

Núi Bình Đỉnh Công Tào truyền tin,
Động Liên Hoa Bát Giới gặp tai

HỒI THỨ BA MƯỜI BA

Ngoại đạo mê chân tinh
Nguyên thần giúp bản tâm

HỒI THỨ BA MƯỜI TƯ

Ma vương giỏi mẹo khốn Hầu vương,
Đại Thánh khéo lừa thay bảo bối

HỒI THỨ BA MƯỜI NHẢM

Ngoại đạo ra oai lừa tính thẳng.
Ngộ Không được báu thẳng yêu ma

HỒI THỨ BA MƯỜI SÁU

Ngộ Không xử đúng muôn duyên phục,
Đạo tà phá bỏ thấy trắng soi

HỒI THỨ BA MƯỜI BẢY

Đêm khuya vua quỷ cầu Tam Tạng,
Hóa phép Ngộ Không dắt trẻ thơ

HỒI THỨ BA MƯỜI TÁM

Trẻ thơ hỏi mẹ hay tà chính
Kim, mộc thăm dò rõ thực hư

HỒI THỨ BA MƯỜI CHÍN

Một hạt linh đơn xin thượng giới
Ba năm vua cũ lại hồi sinh

HỒI THỨ BỐN MƯỜI

Trẻ thơ bõn cọt lòng thiên rỗi
Vượn cắp đao về, mộc mẫu tro

HỒI THỨ BỐN MƯỜI MỐT

Hành Giả gặp lửa thua,
Bát Giới bị ma bắt

HỒI THỨ BỐN MƯỜI HAI

Đại Thánh ân cần cầu Bồ Tát
Quan Âm từ thiện trối Hồng Hải

HỒI THỨ BỐN MƯỜI BA

Ma sông Hắc Thủy bắt Tam Tạng
Rồng biển, Tây Dương tóm Đà Long

HỒI THỨ BỐN MƯỜI TƯ

Thần thông vận phép đụn xe nặng
Tâm chính trừ yêu vượt công cao

HỒI THỨ BỐN MƯỜI LĂM

Quán Tam Thanh, Đại Thánh lưu danh
Nước Xa Trì, Hầu Vương hóa phép

HỒI THỨ BỐN MƯỜI SÁU

Ngoại đạo cậy tài lừa chính pháp
Ngộ Không hiền thánh diệt yêu ma

HỒI THỨ BỐN MƯỜI BẢY

Thánh tăng đêm vờng sông Thông Thiên
Hành Giả thương tình cứu con trẻ

HỒI THỨ BỐN MƯỜI TÁM

Ma nổi gió hàn sa tuyết lớn,
Sư mong bá Phật giã băng dày

HỒI THỨ BỐN MƯỜI CHÍN

Tam Tạng gặp nạn chìm đáy sông,
Quan Âm trừ tai hiện làn cá

HỒI THỨ NĂM MƯỜI

Tình loạn, tình theo vi ái dục,
Thần mờ, tâm động gặp yêu ma

HỒI THỨ NĂM MƯỜI MỐT

Nghìn mưu Đại Thánh thành vô dụng,
Nước lửa không công khó diệt ma

HỒI THỨ NĂM MƯỜI HAI

Ngộ Không đại náo động Kim Đâu
Như Lai ngầm mách cho ông chủ

HỒI THỨ NĂM MƯỜI BA

Uống nước sông, Tam Tạng mang nghén quỷ
Đi lấy nước, Sa Tăng giải thai ma

HỒI THỨ NĂM MƯỜI TƯ

Tam Tạng sang Tây qua nước gái
Ngộ Không lập mẹo thoát trắng hoa

HỒI THỨ NĂM MƯỜI LĂM

Dâm tà bốn cột Đường Tam Tạng,
Đứng dẫn tu trì chẳng hoại thân

HỒI THỨ NĂM MƯỜI SÁU

Diên lòng trừ giấc cỏ
Mê đạo đuổi Ngô Không

HỒI THỨ NĂM MƯỜI BẢY

Núi Lạc Già, Hành Giả thật kể khổ
Động Thủy Liêm, Hầu Vương giả đọc văn

HỒI THỨ NĂM MƯỜI TÁM

Nhị tâm làm loạn càn khôn rộng
Một thế khó tu tịch diệt chân

HỒI THỨ NĂM MƯỜI CHÍN

Tam Tạng gặp Hỏa Diệm Sơn nghẽn lối
Hành Giả lần đầu mượn quạt ba tiêu

HỒI THỨ SÁU MƯỜI

Ma vương ngừng đánh đi dự tiệc rượu
Hành Giả lần hai mượn quạt ba tiêu

HỒI THỨ SÁU MƯỜI MỐT

Bát giới giúp sức đánh bại yêu quái
Hành giả lần ba mượn quạt ba tiêu

HỒI THỨ SÁU MƯỜI HAI

Tắm bụi rửa thân lên quét tháp
Bắt ma về chủ ấy tu thân

HỒI THỨ SÁU MƯỜI BA

Hai sư diệt quái náo long cung.
Các thánh trừ tà thu bảo bối

HỒI THỨ SÁU MƯỜI TƯ

Núi Kinh Cức Ngộ Năng gắng sức
Am Mộc Tiên Tam Tạng làm thơ

HỒI THỨ SÁU MƯỜI LĂM

Yêu ma bày đặt Lôi Âm giả
Thầy trò đều gặp ách nạn to

HỒI THỨ SÁU MƯỜI SÁU

Các thần gặp độc thủ
Di Lặc trói yêu ma

HỒI THỨ SÁU MƯỜI BẢY

Cứu xóm Đà La thiên tính vững.
Thoát đường ô uế đạo tâm trong.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI TÁM

Nước Chu Tử, Đường Tăng bàn đời trước
Chữa quốc vương, Hành Giả đóng thầy lang.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI CHÍN

Hành Giả nửa đêm điều thuốc tể
Quân vương trên tiệc kể yêu ma

HỒI THỨ BẢY MƯỜI

Yêu ma rung vòng tung khói lửa
Hành Giả trộm nhạc tính mẹo lừa

HỒI THỨ BẢY MƯỜI MỐT

Hành Giả giả danh hàng quái sâu
Quan Âm hiện tướng phục ma vương

HỒI THỨ BẢY MƯỜI HAI

Động Bàn ty bảy tinh mê gốc
Suối Trạc Cầu Bát Giới quên hình

HỒI THỨ BẢY MƯỜI BA

Hận cũ bởi tình, gây nên đầu độc mới
Đường Tăng gặp nạn, Tỳ Lam phá hào quang

HỒI THỨ BẢY MƯỜI TƯ

Trường Canh truyền báo ma hung dữ
Hành Giả ra tay trở phép tài

HỒI THỨ BẢY MƯỜI LĂM

Hành Giả khoan thùng bình âm dương
Ma chúa theo về chân đại đạo

HỒI THỨ BẢY MƯỜI SÁU

Hành Giả tha về, ma theo tính cũ
Ngộ Năng cũng đánh, quái vẫn tâm xưa

HỒI THỨ BẢY MƯỜI BẢY

Yêu ma lừa bản tính
Nhất thể bái chân như

HỒI THỨ BẢY MƯỜI TÁM

Nước Tỳ Kheo thương trẻ, khiến âm thần
Điện Kim Loan biết ma, bàn đạo đức

HỒI THỨ BẢY MƯỜI CHÍN

Tìm hang bắt quái gặp Thọ Tinh
Giữa điện dạy vua mừng nhận trẻ

HỒI THỨ TÁM MƯỜI

Gái đẹp thềm lấy chồng, mong được sánh đôi
Ngộ Không bảo vệ thầy, biết ngay yêu quái

HỒI THỨ TÁM MƯỜI MỐT

Chùa Trấn Hải, Ngộ Không biết quái
Rừng Hắc Tùng, đồ đệ tìm thầy

HỒI THỨ TÁM MƯỜI HAI

Gái đẹp tìm cách lấy chồng
Sư phụ bền lòng giữ đạo

HỒI THỨ TÁM MƯỜI BA

Ngộ Không biết rõ đầu đuôi
Gái đẹp lại về bản tính

HỒI THỨ TÁM MƯỜI TƯ

Khó diệt nhà sư tròn giác ngộ
Phép vương thành đạo thể theo trời

HỒI THỨ TÁM MƯỜI LĂM

Hành Giả đỡ kị lừa Bát Giới
Ma vương bày mẹo bắt Đường Tăng

HỒI THỨ TÁM MƯỜI SÁU

Bát Giới giúp oai trừ quái vật
Ngộ Không trở phép diệt yêu tà

HỒI THỨ TÁM MƯỜI BẢY

Quận Phượng Tiên khinh trời bị hạn
Tôn Đại Thánh khuyển thiên làm mưa

HỒI THỨ TÁM MƯỜI TÁM

Thiên đến Ngọc Hoa thi võ nghệ
Ba trò xin phép nhận môn đồ

HỒI THỨ TÁM MƯỜI CHÍN

Quái Hoàng Sư hồng mắt hội Đinh ba
Ba đồ đệ đại náo núi Đầu Báo

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI

Quái Sư Tử bắt thầy trò Tam Tạng
Tiên Thiên Tôn thu yêu quái chín đầu

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI MỐT

Phủ Kim Bình đêm nguyên tiêu xem xét
Động Huyền Anh Đường Tam Tạng khai cung

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI HAI

Ba sư đại chiến núi Thanh Long
Bốn sao vây bắt quái tê giác

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI BA

Vườn Cấp Cô hỏi cổ bàn nguồn
Nước Thiên Trúc châu vua được vợ

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI TƯ

Bốn sư dự tiệc vườn ngự uyển
Một quái mơ mộng tình ái vui

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI LĂM

Giả hợp chân hình bắt thỏ ngọc
Chân âm về chính gặp nguồn thiêng

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI SÁU

Khẩu viên ngoại mừng đãi cao tăng
Đường trưởng lão không màng phú quý

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI BẢY

Vàng mang trả gây thành tai họa
Thánh hiện hồn cứu thoát cao tăng

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI TÁM

Vượn ngựa thực thuần nay thoát xác
Công quả viên mãn gặp Như Lai

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI CHÍN

Tám mươi một nạn yêu ma hết
Vẹn tròn công quả đạo về nguồn

HỒI THỨ MỘT TRĂM

Về thẳng phương Đông
Năm thánh thành Phật

LỜI NÓI ĐẦU

Tây du ký là một bộ tiểu thuyết mang tính chất thần thoại và truyền thuyết dân gian Trung Quốc của nhà văn Ngô Thừa Ân, vào khoảng năm Gia Tĩnh, Vạn Lịch giữa đời Minh. Nhiều nhân vật như Tôn Ngộ Không, Trư Bát Giới... đã đi vào cuộc sống quần chúng và trở thành biểu tượng cho các loại người.

Cho đến nay, Tây du ký đã được dịch ra nhiều thứ tiếng: Nga, Anh, Nhật. v. v... Đặc biệt ở vùng Đông Nam châu Á, nó được quần chúng rất ưa thích.

Trước đây ở nước ta đã có nhiều người dịch Tây du ký ra tiếng Việt. Nhưng qua mỗi lần dịch, tác phẩm bị lược bỏ ít nhiều chi tiết, hoặc dịch nhiều đoạn không sát ý của nguyên tác (có lẽ theo các nguyên bản khác nhau).

Lần này, Nhà xuất bản Văn học chủ trương cho dịch lại Tây du ký một cách đầy đủ hơn. Trong quá trình dịch thuật, dịch giả có tham khảo các bản dịch đã xuất bản trước đây, chủ yếu là bản dịch của Thụy đình - Chu Thiên, hiệu đính Nhà xuất bản Phổ thông Hà Nội, 1960, - bản dịch gần đây nhất. Trong phần dịch thơ, nếu đoạn nào, bài nào của bản dịch cũ dịch tương đối tốt, thì dịch giả lần này không dịch lại, mà

lấy nguyên vẹn và đánh dấu hoa thị ngay ở câu mở đầu.

Tuy dịch giả lần này đã có nhiều cố gắng, nhưng không sao tránh khỏi sai sót, rất mong các bạn đọc chỉ giáo thêm.

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

LỜI GIỚI THIỆU

Nói đến văn học cổ điển Trung Hoa người ta thường kể: tản văn bách gia, thơ Đường, từ Tống, kịch Nguyên, tiểu thuyết Minh Thanh. Quả vậy, Minh Thanh (thế kỷ 14 - 19) là thời kỳ phồn vinh của tiểu thuyết, nói cho chính xác là kể chuyện kể chương hồi^[1], Có thể thấy ở đây loại truyện lịch sử, căn cứ chút ít vào sử sách rồi phát triển hư cấu thêm, mà *Tam quốc* là tác phẩm tiêu biểu; loại truyện anh hùng nghĩa hiệp, viết về cuộc đời các hảo hán phi thường mà *Thủy hử* là tiêu biểu; loại truyện thần tiên ma quái mà *Tây du ký* là tiêu biểu; loại truyện thế cổ nhân tình mà *Hồng lâu mộng* là tiêu biểu. Trong kho tàng hơn 300 bộ trường thiên tiểu thuyết đó, *Tây du ký* có một vị trí đặc biệt. Đó là tác phẩm lãng mạn mang sắc thái thần thoại hiếm có trong lịch sử văn học cổ điển Trung Quốc.

Tây du ký ra đời vào khoảng những năm Gia Tĩnh Vạn Lịch triều Minh (thế kỷ 16). Tác giả là Ngô Thừa Ân (1500 - 1581?), người Sơn Dương, phủ Hoài An, nay thuộc tỉnh Giang Tô, tên chữ Nhữ Trung, bút danh Xạ Dương Sơn Nhân, con một nhà buôn nhỏ chuyên bán chỉ màu và đồ thêu, nhưng lại

có cái thú tàng trữ sách. Điều đó cũng chẳng có gì kỳ lạ vì vốn dĩ ông nội và cố nội Ngô Thừa Ân đều xuất thân học quan. Trong kho sách gia đình, cậu bé Ngô Thừa Ân đã ngày đêm miệt mài với truyện lịch sử, đặc biệt với các bộ truyền kỳ. Lớn lên, tính khí ngang ngạnh, “bình sinh không để người thương hại”, “trong lòng mài dũa dao trù tà... buồn không đủ sức” (Nhị lan sừ sơn đồ ca). Ông học giỏi, đọc rộng, “hạ bút thành thơ,... rất thích hài kịch, từng viết nhiều tập ký lừng danh một thời” (Thiên khả Hoài an phủ chí). Tuy đa tài nhưng lận đận trên con đường khoa hoạn, mãi đến năm 43 tuổi, ông mới đỗ “tuế cống sinh” (tức cử nhân), từ đó về sau còn đi thi hai lần nữa nhưng đều bất thành. Năm 51 tuổi, vì cảnh nhà quần bách, ông đến Nam Kinh tìm việc nhưng thân cô thế cô, không toại nguyện. Mãi đến năm 67 tuổi mới được bổ làm thừa lại huyện Trường Hưng, nhưng “không bao lâu nhục nhã vì phải vào luôn ra cúi mà phủ áo bỏ về”. Sau đó ông lại được tiến cử giữ chức Ký thiện trong Kinh vương phủ chuyên coi việc lễ nhạc và văn thơ, nhưng được ba năm thì bất đắc chí từ quan về nhà. Từ đây ông chỉ làm bạn với thơ văn, được hơn 10 năm thì mất; thơ văn của ông, người đời sau thu thập lại in thành Xa dương tiên sinh tồn cáo 4 quyển. Ông còn viết bộ Vũ đỉnh chi, cũng là truyện thần tiên ma quái, nhưng vì nghèo túng, lại không

con, chẳng ai bảo quản, nên nay thất lạc hết. Tây du ký là bộ tiểu thuyết duy nhất còn giữ lại được của ông, có lẽ hoàn thành vào những năm cuối đời trong nghèo khổ ở quê nhà.

Tây du ký vốn bắt nguồn từ một câu chuyện có thật, nhà sư trẻ đời Đường Thái Tông là Trần Huyền Trang, năm 21 tuổi đã một mình sang Ấn Độ tìm thầy học đạo. Ông ra đi năm 629 đến năm 645 mới trở về, tổng cộng mất 17 năm. Đường đi trên 5 vạn dặm, qua 128 nước lớn nhỏ, đi về mất 4 năm, ở lại Ấn Độ tìm thầy học đạo 13 năm, đặc biệt lưu học những 6 năm ở chùa Na Lan Đà vốn là trung tâm Phật học thời bấy giờ. Khi về nước ông phải dùng 24 ngựa tải, mang theo 657 bộ kinh Phật, 150 Xá lợi tử (tinh cốt Phật), 6 tượng Phật. Ông đi ra 19 năm trời, dịch được 75 bộ kinh Phật, cho đến khi mất. Ông còn để lại bộ Đại Đường Tây vực ký 12 quyển, ghi chép đầy đủ lịch sử, địa lý, phong tục tập quán của 128 nước mà ông đã đi qua. Khi ông mất có đến 1 triệu người đưa tang và 3 vạn Phật tử đã dựng lều cư tang gần phần mộ ông.

Câu chuyện có thật đó vốn đã mang màu sắc huyền thoại và được truyền tụng rộng rãi trong dân gian. Lâu ngày nó trở thành truyền thuyết và được thần thoại hóa. Các nghệ nhân kể chuyện đời Tống đã

phát triển thành những câu chuyện hoàn chỉnh nay còn giữ lại trong cuốn Đại Đường Tam Tạng Thủ kinh thi thoại, trong đó đã thấy xuất hiện Hầu hành giả, bóng dáng của Tôn Ngộ Không sau này. Đến đời Nguyên lại xuất hiện bộ Tây du ký bình thoại, so với Thủ kinh thi thoại thì nội dung phong phú hơn, nhân vật nhiều hơn, tình tiết cũng phức tạp hơn. Có thể tìm thấy tất cả những tình tiết quan trọng của Tây du ký trong bộ này. Đó là xét từ nguồn gốc thoại bản (truyện kể). Về kịch, chuyện Tây du ký cũng đã được đưa lên sân khấu khá sớm. Đời Kim có vở Đường Tam Tạng, đời Nguyên có vở Đường Tam Tạng Tây thiên thủ kinh của Ngô Xương Linh. Cuối đời Nguyên đầu Minh có vở Tây du ký tạp kịch của Dương Nội. Ngô Thừa Ân là người tập hợp và gia công cuối cùng của bộ Tây du ký, bởi vì dưới ngòi bút sáng tạo của ông không những tác phẩm có một dung lượng đồ sộ 100 hồi trước kia chưa hề có, mà tính tư tưởng cũng được nâng cao, hình tượng nhân vật trở nên sinh động, đa dạng, có tính cách rõ nét, văn phong uyển chuyển, khúc chiết và trước sau nhất quán.

*

* *

Tây du ký kể chuyện Tôn Ngộ Không cùng với Trư Bát Giới và Sa hòa thượng phò Đường Tăng sang phương Tây (Ấn Độ ở về phía Tây Trung Quốc). Đường đi gặp biết bao gian nan trắc trở, tổng cộng 81 nạn, cuối cùng đến được xứ sở của Phật tổ, mang kinh Phật truyền bá về phương Đông. Cốt truyện có thể tóm tắt như sau: Từ hồi 1 đến hồi 7, tác giả giới thiệu lai lịch Tôn Ngộ Không^[2]. Đó là một con khỉ do một hòn đá tiên hóa thành. Từ nhỏ y đã thông minh, lanh lợi, dũng cảm, được đàn khỉ tôn làm vua (Mỹ hầu vương). Sau đó y đi tìm thầy học đạo, học được 72 phép biến hóa thần thông. Y náo động long cung, bắt Long vương nộp gậy thần (thiết bổng) để làm vũ khí, rồi náo động âm ti, xóa tên loài khỉ trong sổ tử để hưởng trường sinh. Long vương và Diêm vương kiện lên Ngọc hoàng, Ngọc hoàng nổi giận sai tiên binh, thiên tướng đánh bắt nhưng không được, bèn theo kế chiêu an phong cho Tôn Ngộ Không chức quan giữ ngựa (Bật mã ôn) trên thiên đình để giữ chân y. Chẳng bao lâu sau biết bị lừa, y lại náo loạn thiên cung, đòi cho được chức Tề thiên đại thánh (thánh bằng trời). Ngọc hoàng thượng đế phải nghe theo. Nhưng rồi tính khí vẫn ngang ngạnh như xưa. Các thần mở tiệc đào tiên mà không mời y, y phá tiệc rồi trốn về động khỉ. Thượng đế phải sai

cháu mình là Nhị Lang thần mang “kính chiếu yêu” đuổi bắt mới được, đem xử trảm nhưng dao chém không đứt, phải bỏ vào lò bát quái nung trong 49 ngày đêm cũng không chảy, cuối cùng y phá ra được. Y lại loạn đả thiên cung, đánh cho thiên binh, thiên tướng tả tơi. Thượng đế phải vời Phật tổ Như Lai dùng pháp thuật mới bắt được, đem giam dưới núi Ngũ Hành 500 năm.

Từ hồi 8 đến hồi 12: giải thích nguyên do việc đi thỉnh kinh, giới thiệu lai lịch Huyền Trang và các đệ tử. Quan Âm bồ tát vâng mệnh Phật tổ đi tìm người sang Ấn Độ để lấy kinh Phật truyền bá về phương Đông. Trên đường đến Trường An. Quan Âm gặp Sa Ngô tĩnh^[3], nguyên là đại tướng lo việc cuốn rèm cho Thượng đế (Quyển liêm tướng quân), vì làm vỡ đèn lưu li trong Hội bàn đào mà bị đày làm quỷ trên sông Lưu Sa. Quan Âm thu nạp, cho làm đồ đệ đi thỉnh kinh đổi kiếp. Lại gặp Trư Bát Giới^[4], nguyên là Thiên Bồng nguyên soái vì chòng ghẹo Hằng Nga mà bị đày xuống trần gian làm quái đầu lợn. Chấp nhận lời thỉnh cầu của y, Quan Âm cho làm đồ đệ giúp việc thỉnh kinh để chuộc tội. Lại gặp con rồng trắng bị treo ngược giữa trời - đó là con trai của Long vương phạm tội chờ ngày xử trảm. Quan Âm xin cho

rồi hóa phép thành con ngựa vàng đỡ gót người đi thỉnh kinh. Lại gặp Tôn Ngộ Không đang bị đè bẹp dưới núi Ngũ Hành. Quan Âm cho phép đi theo hộ vệ người thỉnh kinh để cải tà quy chính. Đến Trường An, Quan Âm tìm được Trần Huyền Trang một hòa thượng chân tu, có thể phó thác sứ mệnh sang phương Tây thỉnh kinh. Vốn là đứa trẻ trôi sông được chùa cứu vớt, Huyền Trang chuyên tâm học đạo, tinh thông Phật pháp, dần dần trở thành nhà sư tiếng tăm lừng lẫy. Quan Âm bèn giao trọng trách “Tây du thỉnh kinh” cho Huyền Trang.

Hồi 13 đến hồi 98: thuật lại quá trình đi thỉnh kinh. Ban đầu có hai người đưa đường Huyền Trang. Nhưng vừa ra khỏi biên giới thì bị hổ và gấu ăn thịt mất. Huyền Trang hết đường lui tới, chỉ biết ngồi khóc. May gặp Tôn Ngộ Không nằm bẹp dưới núi Ngũ Hành đang chờ người thỉnh kinh để được giải thoát. Huyền Trang bèn dùng phép để giải phóng cho y và thu nhận làm đệ tử. Từ đó đường đi mới thuận lợi. Với cây gậy thần trong tay, dùng 72 phép biến hóa thần thông, Tôn Ngộ Không đã tiêu diệt hết mọi yêu ma quỷ quái cản đường. Nhưng Huyền Trang lại rầy la y làm việc sát sinh, vi phạm giới luật nhà Phật. Y bực bội bỏ đi. Quan Âm phải cho Huyền Trang chiếc mũ kim cô để kiềm chế. Khi cần, Huyền Trang

chỉ niệm chú là chiếc vành vàng sẽ siết chặt lấy đầu Tôn Ngộ Không làm y đau đớn không chịu được, phải tuân theo lệnh Huyền Trang. Đường đi yêu quái ngày một nhiều. Quan Âm bèn ban cho Tôn Ngộ Không ba cái lông hộ mạng mọc sau gáy, khi cần nhổ một cái rồi lâm râm niệm chú là lập tức biến thành vô số Tôn Ngộ Không; kể đó Huyền Trang lại thu nhận ngựa rông ở suối Ưng Sầu, thu nhận Trư Bát Giới ở động Vân Sơn, thu nhận Sa hòa thượng ở sông Lưu Sa. Đoàn thỉnh kinh đã có cả thầy năm thầy trò, thêm nhiều thuận lợi. Có điều Trư Bát Giới là kẻ hiếu sắc, lười biếng, suýt nữa mắc lừa bốn nữ yêu quái, làm cho đoàn thỉnh kinh một phen lộn độn. Y lại xúc xiểm làm cho nội bộ đoàn trở nên lục đục. Một lần Tôn Ngộ Không đánh chết con Bạch cốt tinh ba lần đổi lột để đánh lừa Tam Tạng, giữa lúc Tam Tạng bất bình thì y lại nhỏ to khích bác làm nhà sư nổi giận đuổi Tôn Ngộ Không. Tôn Ngộ Không buồn rầu bỏ về động khỉ, nhưng vẫn không cởi được chiếc mũ kim cô. Vảng y, bốn thầy trò Đường Tăng bị yêu quái hãm hại suýt mất mạng. Bất đắc dĩ, Huyền Trang phải sai Trư Bát Giới tìm y trở về. Năm thầy trò lại tiếp tục Tây du. Tôn Ngộ Không lại lần lượt đánh thắng các yêu quái, đấu phép thắng các đạo sĩ. Nhưng gặp con quái một vòi (Độc giác quỷ) dùng bùa phép cướp được cây gậy thần thì y chịu thua; y phải cầu

viện Phật tổ mới lấy lại được “thiết bổng”. Y lại phò Đường Tăng vượt qua “nước con gái”, phá được kế cường hôn của bà vua nước này. Rồi đánh thắng “Thiết Phiến công chúa”, lấy được cái quạt ba tiêu để quạt tắt núi lửa ngăn trở đường đi. Cuối cùng năm thầy trò vượt qua tất cả 81 nạn, đến xứ sở Phật tổ tìm thầy học đạo.

Hồi 99 và 100: kể lại quá trình thắng lợi trở về. Năm thầy trò xin được rất nhiều kinh Phật, được bệ kiến Phật tổ. Phật tổ ban thưởng rất hậu rồi dùng phép đưa họ “cưỡi mây” trở về Trung Quốc. Đường Thái Tông cùng Tăng ni Phật tử và dân chúng đã đón tiếp rất trọng thể. Họ bàn giao kinh Phật rồi theo lệnh Phật tổ “cưỡi mây” trở lại xứ Phật. Tùy theo công trạng, Đường Tăng được ban tước Đẳng công công đức Phật, Tôn Ngộ Không được cưỡi mũ kim cô, được ban tước Đẩu chiến thắng Phật, các đồ đệ khác đều được ban thưởng. Họ ở lại xứ Phật hưởng phúc muôn đời.

Với một cốt truyện như thế, phải chăng Tây du ký chỉ là truyện hài hước, “đùa cợt với đời” chẳng bao hàm một ý nghĩa sâu xa nào cả”^[5] như Hồ Thích, một học giả tư sản từng nói? Hoàn toàn không phải như vậy. Một tác giả suốt đời long đong lận đận, luôn luôn bất mãn với hiện thực, nhất định không thể cặm

cui hoàn thành tác phẩm lớn của mình vào những năm cuối đời mà không nhằm một mục đích nghiêm túc nào. Cứ so sánh khuynh hướng tư tưởng của câu chuyện Tây du ký trong thoại bản và tạp kịch với Tây du ký thì đủ rõ Ngô Thừa Ân không đơn thuần làm công việc sưu tầm và sao chép để tiêu khiển. Dưới ngòi bút của ông, truyện Tây du đã có nhiều thay đổi cơ bản. Có thể thấy từ ba mặt sau:

1) Nhân vật Huyền Trang từ chỗ là nhân vật chủ yếu biến thành nhân vật thứ yếu; ngược lại Tôn Ngộ Không từ địa vị nhân vật hộ tống biến thành nhân vật quyết định thành bại của cuộc Tây du.

2) Câu chuyện thỉnh kinh trở thành thứ yếu so với câu chuyện đấu tranh khắc phục thiên tai nhân họa trên con đường thỉnh kinh. Tư tưởng thuận tòng, nhân sinh quan xuất thế trở thành thứ yếu so với tư tưởng phản nghịch, nhân sinh quan nhập thế. Có thể thấy nhà văn viết truyện Tây du là để gửi gắm một tâm sự, thể hiện một lý tưởng, bên vực một quan niệm nhân sinh chứ quyết không phải chỉ là chuyện đùa vui để tiêu khiển.

Phải chăng “Tây du là điển hình một con người. Tam Tạng điển hình cho lý trí, Tề Thiên điển hình cho sức mạnh, Bát Giới điển hình cho dục vọng. Sa Tăng cho sự lười biếng. Bốn đức tính ấy hợp thành

con người mà đường đi thỉnh kinh là đường đời, lý trí điều khiển được cả”^[6]. Nếu coi đây là ý nghĩa suy rộng của Tây du ký thì hoàn toàn thuộc quyền mỗi độc giả - một tác phẩm lớn thường có những vang động khác nhau đối với những loại độc giả khác nhau. Nhưng nếu coi đây là giá trị cơ bản của Tây du ký thì hoàn toàn không ổn. Trên thực tế, nó đã tách tác phẩm văn học khỏi bối cảnh xã hội, khỏi hoàn cảnh cụ thể của nhà văn, bởi vậy nó không giải thích nổi tia hồi quang của triều đại chuyên chế nhà Minh còn in đậm nét trong tác phẩm. Một tác phẩm văn học dù lấy đề tài từ trong lịch sử xa xưa, từ cuộc sống những xứ sở xa lạ thì vẫn là sản phẩm của một tác giả cụ thể. Sống trong một hoàn cảnh cụ thể dù ít dù nhiều, dù gián tiếp, dù trực tiếp, nó vẫn mang hơi thở của thời đại nhà văn đang sống. Huống hồ Ngô Thừa Ân lại là người bất mãn sâu sắc với thời cuộc và thường mượn văn chương để tỏ bày tâm sự. Hiểu Tây du ký là con người với tất cả những thói xấu và khả năng chiến thắng thói xấu của nó, thì cũng chẳng khác gì khẳng định tác phẩm này không cần có quê hương, không cần có năm sinh tháng đẻ, nó treo lơ lửng trên mọi thời gian và không gian. Và chẳng, con đường thỉnh kinh mà tác giả mô tả cụ thể, sinh động, đâu có phải chỉ có cản trở là dục vọng và sự lười

biếng; thắng lợi của cuộc Tây du cũng đâu phải chỉ do một mình Tam Tạng quyết định. Cách hiểu này do đó vừa thoát ly hoàn cảnh xã hội để ra tác phẩm, vừa thoát lý nội dung cụ thể của tác phẩm. Đó là một lối suy diễn gượng gạo, mang màu sắc xã hội dung tục.

Thực ra, nội dung tư tưởng của Tây du ký cũng không rõ ràng, dễ nhận thấy như Thủy hử. Nó được thể hiện quanh co kín đáo dưới hình thức ảo tưởng. Nhưng ảo tưởng chứ không phải là loạn tưởng; người đọc vẫn có thể chấp nhận các hình tượng và từ đó suy ra lý lẽ của tác giả. Cũng giống như Thủy hử, Tây du ký trước hết thể hiện sự bất mãn và phản kháng của tác giả với hiện thực đen tối thời Minh. Hai tác phẩm gần như cùng thời điểm này đều mượn chuyện lịch sử để bày tỏ thái độ đối với đời sống xã hội. Thủy hử lấy chuyện bạo động nông dân đời Tống làm đề tài, Tây du ký mượn chuyện nhà sư đời Đường đi tìm lý tưởng ở một xứ sở khác. Thoạt nhìn, có thể lầm tưởng tính phản kháng của Thủy hử cao hơn. Nhưng thật ra câu chuyện Thủy hử chỉ đóng khung trong phạm vi một triều đại - nông dân đời Tống chống lại vua quan đời Tống. Còn Tây du ký thì đả kích, châm biếm, thậm chí lật nhào toàn bộ những thần tượng trong đời sống xã hội - từ Ngọc Hoàng, Diêm vương, Long vương đến Nho giáo, Lão giáo, Đạo giáo v. v...

Mặt đối lập của tác phẩm vô cùng rộng lớn, tư tưởng phản kháng của tác giả so với Thủy hử có phần sâu sắc hơn. Mặc dù với hình thức ảo tưởng, tác giả tránh được sự xung đột chính diện, giai cấp thống trị nhà Minh với chính sách “văn tự ngục”^[7] khét tiếng không tìm đâu ra lý do để đàn áp, nhưng nếu đem Thượng đế, Diêm vương, Long vương, Thủy tổ đạo giáo v. v... ra mà phủ định hết thảy, thì cơ hồ mọi thứ trong trời đất đều có thể phủ định được cả. Qua câu chuyện đại náo thiên cung, long cung, địa phủ, các thế lực tối cao trên trời, dưới nước và dưới âm ti đều bị lật đổ, chỉ còn lại các cung điện của hoàng đế trần gian là không bị đụng chạm. Nhưng lẽ nào vua ở trần gian lại giỏi hơn vua trên trời, vua long cung, vua xứ âm ti? Lẽ nào kẻ bất mãn với thiên đình, long cung và địa phủ lại vừa ý với triều đình trần gian? Lẽ nào con khỉ lại giỏi hơn con người? Đó chính là phương pháp “vẽ rồng không mắt” - tác giả cố ý dành một chỗ trống và đặt một câu hỏi vào đấy bắt mọi người phải trả lời.

Nhưng không phải chỉ có thế. Ở nhiều chỗ trong tác phẩm dấu hỏi đó đã có được câu trả lời. Tác giả dành 7 hồi đầu để ca ngợi hành vi nổi loạn của Tôn Ngộ Không, dẫn mọi người đi đến kết luận: chỉ có phản kháng, đấu tranh mới giải quyết được bất công

ngang trái. Tôn Ngô Không nêu khẩu hiệu: Thay nhau làm vua, sang năm đến lượt ta. Nếu trên lịch sử Trung Quốc không có những cuộc khởi nghĩa nông dân quy mô lớn, có lúc lật nhào một triều đại, thì không thể tưởng tượng nổi một Tôn Ngô Không với khẩu khí ngang tàng như vậy. Đó cũng chính là tiếng vang động của phong trào nổi dậy của nông dân đời Minh. Thực tế từ Minh Hiến Tông đến Minh Thánh Tông biết bao cuộc khởi nghĩa nông dân đã nổ ra và nhất định có ảnh hưởng đến tác giả. Mới nhìn qua, tưởng như Tôn Ngô Không đã quấy phá bừa bãi không có lý do rõ rệt. Kỳ thực đâu phải vậy. Bằng hình thức quanh co, tác giả cho chúng ta thấy nguyên do nổi loạn là hiện thực đen tối, vua quan thối nát. Thái độ của Ngọc hoàng thượng đế đối với Tôn Ngô Không là một ví dụ. Vừa nghe lời tâu thiên vị của Long vương và Địa tạng vương đã lật đật hạ chỉ đánh dẹp. Đến chừng nghe Thái bạch kim tinh phân tích lý lẽ lại xuống chiếu chiêu chiêu an, phong cho Tôn Ngô Không chức Bất mã ôn hữu danh vô thực để cầm chân. Đến khi Tôn nổi giận bỏ về núi Hoa Quả, Thượng đế sai binh tướng đánh dẹp không nổi, bắt đắc dĩ phải phong làm: "Tề Thiên đại thánh". Thái độ hẹp hòi, mềm nắn rắn buông đó, có khác gì cách xử xử của vua quan nhà Minh với viên thừa lại một huyện nhỏ như Ngô Thừa Ân? Rồi sao Mộc lang

xuống trần bắt gái, rồi các đệ tử nơi cửa Phật đòi tiền hối lộ người thỉnh kinh. Đó là hiện thực nơi cung trời, nơi cửa Phật, cũng chính là hiện thực xã hội đời Minh. Trong tác phẩm còn biết bao ma quỷ, thú dữ, trùng độc, cũng nham hiểm quỷ quyết chẳng khác gì con người, nhờ tu luyện giỏi, có con biến thành kẻ quân tử, có con biến thành mỹ nữ, có con thành nhà thuyết giáo. Đó chính là hình bóng bọn cường hào, ác bá, quan lại, văn nhân học sỹ nhan nhản trong đời sống hiện thực.

Tác giả không chỉ dừng lại ở sự châm biếm quanh co. Có thể tác giả đã kích thẳng vào đời sống hiện thực. Trên đường thỉnh kinh, tác giả dựng lên 9 nước trần gian, trong đó nhiều nước vua vô đạo, quan văn võ bất tài. Ví dụ, vua nước Xa Trì tôn ba con yêu quái hóa thành đạo sĩ làm quốc sư, chúng có thể “lên điện không lạy vua, xuống điện không chào chúa”, vua nước Tỳ Khư thì tin vào thuốc trường sinh luyện bằng 1111 bộ tim gan trẻ con. Tuy tên gọi khác nhau nhưng tình trạng thối nát nói ở đây, so với hiện thực đời Minh cũng chỉ là một.

Tóm lại, Tây du ký trước hết là một tác phẩm phản kháng mạnh mẽ hiện thực đen tối. Diện phản kháng của tác phẩm rất rộng. Đó là tất cả những gì bất công ngang trái, hủ bại và tàn bạo ở trên trời, dưới đất và

giữa trần gian. Mũi nhọn của sự chống đối đó, trước hết nhằm vào hiện thực xã hội thời Minh, một xã hội mà cường quyền và bạo lực thống trị, một xã hội đầy rẫy bất công ngang trái mà chính tác giả là nạn nhân.

Tây du ký còn phản ánh lý tưởng tự do bình đẳng cũng như tinh thần khắc phục khó khăn, chiến thắng thiên tai nhân họa để thực hiện bằng được lý tưởng của nhân dân và tầng lớp thị dân mới trỗi dậy đương thời. Tuy kể chuyện nhà sư đi tìm thầy học đạo, nhưng tác giả không coi đạo Phật như một giải pháp chính trị để xóa sạch bất công ngang trái, để giải phóng con người. Về mặt này, tác giả chịu ảnh hưởng rõ rệt khuynh hướng tư tưởng của các truyền thuyết về chuyện Tây du vốn lưu truyền rộng rãi trong dân gian. Theo dõi thái độ của tác giả đối với hai nhân vật Đường Tăng và Tôn Ngộ Không thì rõ. Dưới ngòi bút của tác giả, Đường Tăng là một hòa thượng ngây thơ, muốn thực hiện lý tưởng song không có biện pháp gì khả thủ. Trái lại, Tôn Ngộ Không với cây thiết bổng trong tay đã mở đường máu để đi tìm lý tưởng. Không làm như y thì không thể đạt mục đích. Nhiều lần nhà sư đã rầy la y về chuyện sát sinh, nhưng đã bất chấp giới luật nhà Phật, và rõ ràng y đúng. Y cũng quy y Phật pháp, cũng mặc áo cà sa, nhưng tư tưởng và hành động của y thì rõ ràng đi

ngược hẳn giáo lý nhà Phật. Bởi vậy, đạo Phật ở đây cũng chỉ là biểu tượng của tự do, bình đẳng, bác ái nói chung mà thôi. Đó là tư tưởng chính trị và quan niệm đạo đức của nhân dân được thể hiện dưới cái vỏ tôn giáo. Là “thuốc phiện tinh thần của nhân dân”, mọi thứ tôn giáo đều nói đến tự do, bình đẳng, bác ái. Các thần tượng tối cao của các loại tôn giáo đều ban phát tình thương yêu như nhau cho mọi người, đều mở rộng cửa thiên đường để đón tiếp các linh hồn tội lỗi. Trong xã hội mà cường quyền và bạo lực thống trị, nhân dân vẫn mượn ảo tưởng tự do, bình đẳng, bác ái đó để đối lập với bất công ngang trái trong cuộc đời. Ở chỗ này tác giả đã tiếp thụ quan điểm của nhân dân - những người đã lưu truyền và không ngừng sáng tạo thêm các truyền thuyết về công cuộc Tây du. Lý tưởng tự do, bình đẳng, bác ái cũng như tinh thần táo bạo, bất chấp mọi khó khăn, gian khổ để thực hiện lý tưởng đó, cũng phản ánh những ước mơ sôi nổi của tầng lớp thị dân mới trỗi dậy thời bấy giờ. Đó là tư tưởng dân chủ sơ khai, hình thành trong thời kỳ các nhân tố kinh tế tư bản chủ nghĩa đã nảy mầm. Lý tưởng mới mẻ cũng như tinh thần năng nổ táo bạo đó, đã tạo nên màu sắc dân chủ ít thấy trong những tác phẩm trước kia ^[8].

Tuy nhiên, chỗ mới mẻ ấy cũng chình là chỗ tác giả tỏ ra lung túng, có lúc mơ hồ và hỗn loạn. Tác giả không thừa nhận giải pháp của đạo Phật, nhưng lại miêu tả giáo lý nhà Phật như một thứ quyền uy vô thượng. Tôn Ngộ Không đã có lúc đánh phá mọi thần tượng truyền thống, nhưng lại không vượt nổi bàn tay Phật tổ Như Lai. Đó là chỗ mâu thuẫn tư tưởng tác giả. Về mặt này Thủy hử rõ ràng và dứt khoát hơn Tây du ký. Trong Thủy hử, do tư tưởng thuần nhất của tác giả, động cơ và mục đích của cuộc bạo động diễn đạt rõ ràng, sáng sủa. Trong Tây du ký thì nhiều chỗ uẩn khúc, làm cho người đọc có lúc không rõ tác giả tán thành cái gì, phản đối cái gì. Ví dụ: một mặt tác giả thể hiện Đường Huyền Trang và Tôn Ngộ Không như những người tự động hành hương đi tìm chân lý, nhưng mặt khác tác giả lại miêu tả Phật tổ chủ động phái Quan Âm sang Trung Quốc tìm người truyền đạo về phương Đông. Việc đi thỉnh kinh cũng còn được mô tả như là chấp nhận ý muốn của vua Đường Thái Tông^[9]. Như vậy việc đi tìm chân lý chỉ là thừa hành mệnh lệnh của nhà Phật và nhà vua và do đó mọi sự phản kháng đấu tranh đều trở nên vô nghĩa. Một ví dụ khác nêu việc đi thỉnh kinh được hiểu như là hành động tìm kiếm chân lý, thì mục đích của nó phải là phổ biến chân lý để cải tạo hiện thực

bất công ngang trái. Nhưng tác giả lại kết thúc câu chuyện ở chỗ họ đưa được kinh Phật về Trung Quốc, rồi nhờ công lao đó mà được công nhận tu hành chính quả, được gọi sang đất Phật và ở đấy hưởng phúc muôn đời. Đó là một kết thúc không tương xứng với cơ cấu tác phẩm, có phần tùy tiện, làm giảm sút ý nghĩa của tác phẩm. Những chỗ mơ hồ hỗn loạn như thế chứng tỏ tâm tư tưởng hạn chế của tác giả. Tác giả bất mãn với hiện thực, lên tiếng phê phán những bất công ngang trái, theo đuổi lý tưởng tự do, bình đẳng, nhưng lại có tư tưởng vương quyền và chịu ảnh hưởng của đạo Phật. Bởi vậy tác giả không chỉ ra được một phương hướng giải quyết nào thật rõ ràng và sáng sủa. Chỗ mơ hồ và hỗn loạn đó cũng để lại dấu vết rõ ràng trong tư tưởng và hành động của nhân vật chính của tác phẩm: Tôn Ngộ Không.

*

* *

Trong Tây du ký tác giả tập trung khắc họa tính cách các nhân vật trong đoàn thỉnh kinh. Dưới ngòi bút tác giả, Đường Tăng là một hòa thượng thành tâm sung đạo, bền gan quyết chí theo đòi việc lớn, nhưng đồng thời cũng là một trí thức phong kiến chịu sự ràng buộc của đủ thứ lễ nghi quy tắc, lại ít được tôi luyện trong thực tế cuộc sống, trói gà không chặt, do

đó thường lung túng và bó tay trước khó khăn. Tuy xuất hiện với tư cách dẫn đầu đoàn thỉnh kinh nhưng vai trò ông ta không nổi bật, cơ hồ chỉ là nhân vật chiếu ứng để làm rục rở thêm Tôn Ngộ Không mà thôi. Trư Bát Giới là một nhân vật được xây dựng rất xuất sắc, đặc biệt là trong yêu cầu cá thể hóa tính cách. Nếu ở Tôn Ngộ Không hầu như chỉ có toàn bản lĩnh của “trượng phu”, “hào kiệt” thì ở Trư Bát Giới chúng ta thấy tất cả những cái bình thường, thậm chí hèn mọn của con người. Được vũ trang bằng cái cào cỏ, y có dáng dấp một nông dân. Y ham lao động, suy nghĩ đơn thuần, nhưng cũng rất tư lợi, thích nhàn nhã, dễ bị cám dỗ bởi sinh hoạt vật chất. Không thể coi Trư Bát Giới là “điển hình của đục vọng”, là “con lợn lòng của loài người”. Hình tượng Trư Bát Giới đa dạng hơn như thế và do đó lớn hơn thế. Tác giả cũng không có ý định miêu tả y thành nhân vật phản diện, mặc dù y vẫn luôn luôn xuất hiện như một nhân vật hài kịch. Hình tượng rục rở nhất trong Tây du ký là hình tượng nhân vật anh hùng nổi loạn Tôn Ngộ Không. Đó là một kiểu hiệp sĩ chống trời. Hành động của họ chỉ là quấy rối và đập phá. Quấy rối và đập phá để xây dựng lên một cái gì không rõ ràng. Do vậy hành động của họ thường mang tính chất bột phát, manh động và vô chính phủ. Họ thường chiến đấu đơn độc, lẻ loi và không tránh khỏi thất bại.

Trong hoàn cảnh xã hội cũ khi mà áp bức bóc lột, bất công ngang trái tồn tại phổ biến và được thừa nhận như là đương nhiên không thể khác được, thì những hành động nổi loạn như vậy cũng có ý nghĩa nhất định. Nó phủ nhận hiện thực, kêu gọi phản kháng dự báo bùng nổ. Tôn Ngộ Không là loại hiệp sĩ chống trời kiêu đó. Đại náo thiên cung là truyện ký anh hùng của y. Tây thiên thỉnh kinh là lịch sử xây dựng nghiệp của y. Y không thừa nhận bất kỳ một thứ quyền uy nào. Sau khi học được 72 phép thần thông, rồi xuống long cung đoạt được gậy thần để tự võ trang, sự nghiệp phản kháng, nổi loạn của y bắt đầu. Y xuống âm ti buộc Diêm vương xóa hết tên họ loài quỷ trong sổ tử, rồi đánh lên thiên cung bắt Ngọc hoàng thượng đế phải nhường ngôi và tuyên bố “nếu không nhường thì sẽ quấy rối mãi mãi không có thái bình”. Đó là một nhân vật phản nghịch triệt để dám phủ nhận mọi thứ quyền uy, dám thách thức cả kẻ thống trị tối cao. Về khách quan, hình tượng này phản ánh tinh thần phản kháng vĩ đại của nhân dân. Tuy nhiên sự quấy rối và đập phá của Tôn Ngộ Không hầu như không nhằm một mục đích gì rõ rệt; nói cho chính xác hơn, không nhằm một mục đích xã hội nào rõ rệt. Có lúc chỉ nhạo báng quyền uy, có lúc để thỏa mãn cái tức khí cá nhân. Có thể tưởng tượng: nếu Tôn Ngộ Không đánh đổ thiên đình thật, thì rồi y

cũng sẽ bỏ về động khí mà không biết làm gì hơn. Ở chỗ này chúng ta thấy được hạn chế trong lý tưởng xã hội của những người sản xuất nhỏ, nhưng đồng thời cũng thấy được tính chất vô chính phủ, mạnh động, bột phát của hành động nổi loạn.

Hình tượng Tôn Ngộ Không hiện lên rục rở ở 7 hồi đầu, từ hồi 8 trở đi, không mặc áo cà sa, hộ tống Đường Tăng thì hành động của y đã được gán cho một mục đích cụ thể. Y trở thành Tôn Hành Giả phò tá Đường Tăng mà không còn là anh hùng nổi loạn như trước kia nữa. Tác giả tạo cho nhân vật một ý nghĩa mới. Nếu ở các hồi đại náo thiên cung, địa phủ, tác giả tập trung làm nổi bật lòng dũng cảm của y thì trên con đường thỉnh kinh, tác giả tập trung khắc họa mưu trí của y. Y nhận được bất kỳ loại yêu ma quỷ quái nào và tìm cách trừng trị được hết. Phương pháp tốt nhất của y là chui tọt vào bụng đối phương, quấy rối lung tung làm cho kẻ địch chịu không nổi phải khuất phục. Trong cuộc đấu tranh với đủ loại yêu ma quỷ quái, y luôn bền bỉ dẻo dai, thọc sâu tận sào huyết, vật lộn đến cùng, chưa đạt mục đích thì chưa buông tha. Gặp trắc trở, y luôn lạc quan, không bao giờ khóc lóc như Đường Tăng, hay buông lời chán nản như Trư Bát Giới. Trước sau vẫn thế, có điều Tôn Ngộ Không ngày trước thì ngang tang, không hề

máy may ràng buộc, còn Tôn Ngộ Không sau này thì bị chiếc vành vàng tượng trưng cho giáo lý nhà Phật xiết ngang đầu. Đã bao lần chiếc vành phát huy tác dụng của nó, thậm chí có đến ba lần Đường Tăng đuổi Tôn Ngộ Không, nhưng cuối cùng thầy trò Đường Tăng phải thừa nhận Tôn là người không thể văng mặt. Nói cách khác, Tôn đã liên tục vi phạm giáo lý nhà Phật để đảm bảo cho thắng lợi của cuộc thỉnh kinh. Y được phong “Đấu chiến thắng Phật”, nghĩa là ông Phật biết đấu tranh và đã chiến thắng. Ở chỗ này, một mặt tác giả khẳng định phẩm chất dám đấu tranh và giỏi đấu tranh của nhân vật, nhưng mặt khác cũng để lộ những mâu thuẫn khó giải quyết trong tư tưởng của mình.

Xét cho cùng, việc quy y Phật pháp của Tôn Ngộ Không là việc đương nhiên, không thể khác được. Điều đó gắn chặt với những mâu thuẫn trong tư tưởng tác giả cũng còn do đề tài tác phẩm quy định. Tác giả để 7 hồi đại náo lên đầu nhằm biểu dương tính cách phản kháng của Tôn, nhưng cuối cùng y phải quy y Phật mới có thể dẫn đến việc thỉnh kinh. Cách giải quyết đó tất nhiên cũng có liên quan với tư tưởng chính thống phong kiến của nhà nho Ngô Thừa Ân.

Dầu sao, Tôn Ngộ Không vẫn là hình tượng rực rỡ của loại anh hùng mà đặc trưng tính cách là phản kháng, nổi loạn, dám đấu tranh và biết đấu tranh. Nó thể hiện những nguyện vọng sâu kín của nhân dân lao động Trung Quốc bao đời nay chịu áp bức bóc lột.

*

* *

Tây du ký là bộ truyện lãng mạn mang sắc thái thần thoại, khác với Tam quốc, Thủy hử được sáng tác theo phương pháp hiện thực. Đối tượng miêu tả của Tây du ký là thần Phật, yêu quái. Sức tưởng tượng mạnh mẽ của tác giả đưa người đọc vào một thế giới huyền ảo, diệu kỳ. Đọc Tây du ký chúng ta gặp hết việc ly kỳ này đến việc ly kỳ khác, không thể đoán trước được. Mỗi hồi mỗi đoạn đều mới mẻ và hấp dẫn, không chỗ nào giống chỗ nào. Tất nhiên, thế giới huyền ảo đó đã được miêu tả căn cứ vào hiện thực. Tác giả làm cho chúng ta vừa kinh ngạc vừa cảm thấy gần gũi. Điều đó là công phu quan sát, khám phá hiện thực của tác giả. Ví dụ, nếu tác giả miêu tả Tôn Hành Giả (cốt khỉ) thành một nhân vật cuồng vọng, dâm dục (như con lợn) và ngược lại miêu tả Trư Bát Giới (cốt lợn) thành một nhân vật thông minh mau lẹ (như khỉ), thì chắc không ai còn biết tác giả muốn nói gì. Từ câu chuyện lịch sử

Đường Tăng trong cuộc Tây du thỉnh kinh đến bộ Tây du ký đồ sộ là cả một quá trình chấp nối trí tưởng tượng vừa ảo vừa thực của biết bao tác giả vô danh và hữu danh. Tây du ký là một bộ tiểu thuyết lãng mạn vĩ đại, cũng là kho tàng thần thoại quý giá của Trung Quốc.

Khác với chuyện tôn giáo - nơi con người khuất phục trước sức mạnh thần linh. Tây du ký tuy nói chuyện nhà Phật nhưng lại gần thần thoại với tư cách là phương tiện lý giải xã hội chiến thắng thiên nhiên của con người. Lạc quan, dí dỏm và hài hước là đặc điểm nổi bật trong phong cách nghệ thuật Tây du ký. Tác phẩm này mô tả toàn truyện thần tiên yêu quái, nhưng không hề để lại cho người xem ấn tượng rung rợn, kinh hoàng. Chính tính cách lạc quan, tự tin của nhân vật chủ yếu Tôn Ngộ Không đã quyết định khuynh hướng tác phẩm. Tác giả đã thông qua hành động đùa bỡn, ngôn ngữ hài hước của y để châm biếm, giễu cợt. Ví dụ: vua nước Chu Tử thích thuốc trường sinh, Tôn Ngộ Không đã bốc cho những viên đan tẩm nước đá núi ngựa. Tôn còn trả lời vua nước Ô Kê “Lão Tôn này nếu chịu làm hoàng đế thì đã ở ngôi khắp thiên hạ, vạn quốc cửu châu rồi. Chỉ quen làm hòa thượng, quen nhàn tản như thế này. Nếu làm vua, phải để tóc dài, mất ăn mất ngủ, nghe biên ải có

giặc thì hoang mang sợ hãi, gặp năm đói kém thì lo lắng buồn phiền. Tôn này làm sao chịu nổi? Ông cứ làm vua đi, còn tôi thì cứ làm hòa thượng của tôi vậy”. Đọc những đoạn như thế người ta thấy buồn cười và sau đó thấy việc tham sống cũng như tham quyền cố vị là lỗ bịch.

Là một bộ trường thiên tiểu thuyết chương hồi, Tây du ký mang đặc điểm kết cấu của loại này. Đó là kiểu kết cấu móc xích, mỗi khâu có ý nghĩa độc lập, đứng riêng ra có thể thành truyện ngắn, nhưng móc nối với nhau trong một dây chuyền thống nhất. Mở đầu là ba truyện đại náo thiên cung, đưa trẻ trôi sông, năm mộng chém rồng trên sông Kinh Hà, thoát nhìn như không dính dáng gì lắm với chuyện thỉnh kinh, nhưng lại nhằm giải thích lai lịch các nhân vật và nguyên do dẫn đến việc đi thỉnh kinh. Cũng vậy, quá trình thỉnh kinh được triển khai trên 81 nạn bao gồm 41 truyện. Những truyện đó cái này dẫn đến cái kia, hoặc giải thích bổ sung cho nhau, không thể thiếu được. Ví dụ: ở hồi 8, Như Lai trao cho Quan Âm ba chiếc vành để đi về phía Đông tìm người sang Tây thỉnh kinh. Người đọc sẽ lại chiếc vành thứ nhất (vành xiết) ở hồi 14 trao cho Đường Tăng khống chế Tôn Ngộ Không, chiếc vành thứ hai (vành cấm) ở hồi 17 để thu phục yêu tinh Gấu đen trên núi Hắc Phong,

chiếc vành thứ ba (vành vàng) ở hồi 42 để thu phục Hồng Hải Nhi. Lại như ở hồi 49 có chuyện con rùa thần chở thầy trò Đường Tăng qua sông Thiên Hà và chỉ nhờ Tam Tạng có một điều là gặp Phật tổ thì hỏi hộ xem bao giờ thì loài rùa thoát kiếp. Đó là một chi tiết phục bút nhằm dẫn đến tai nạn 81 ở hồi 99: thầy trò Đường Tăng chỉ lo việc mình, quên mất lời dặn của rùa, nên khi trở về rùa lại chở qua sông, sắp đến bờ, rùa hỏi mới biết rõ sự tình, bèn buồn bực lặn xuống nước, làm cho thầy trò Đường Tăng đều rơi xuống sông và các bộ kinh mang về đều mất trang cuối cùng. Cứ như thế, các mẫu chuyện tưởng như rời rạc đã được xâu chuỗi lại trên chủ đề chung là khắc phục khó khăn trở ngại trên con đường tìm kiếm lý tưởng và trong sự phát triển giao nhau giữa mâu thuẫn trong nội bộ đoàn thỉnh kinh và mâu thuẫn giữa cuộc thỉnh kinh và thiên tai nhân họa. Loại trừ một số phần tử trung lập, một số đoạn ngâm vịnh sa đà, nhìn chung đó là một bộ truyện có kết cấu đồ sộ nhưng chặt chẽ, mạch lạc rõ ràng.

Ngôn ngữ Tây du ký lưu loát, mang màu sắc khẩu ngữ linh hoạt, sáng sủa. Tác giả đã thành công trong yêu cầu cá thể hóa ngôn ngữ nhân vật, đặc biệt là ngôn ngữ của Tôn Ngộ Không và Trư Bát Giới. Ví dụ: khi Tôn Ngộ Không bị Thái Bạch kim tinh dẫn

đến yết kiến Ngọc hoàng thượng đế, Ngọc hoàng hỏi: “Kẻ nào là yêu tiên?”. Tôn liền đáp: “Lão Tôn ta đây!”. Bốn tiếng đó đúng là khẩu khí ngang ngạnh xem thường quyền uy của Tôn. Lại như khi ở núi Vạn Thọ, Đường Tăng hỏi ba đồ đệ ai ăn cắp quả nhân sâm, Trư Bát Giới liền tranh nói trước: “Tôi thật thà, không biết, không hề thấy!”. Nói “tôi thật thà” để đánh tháo thì cũng chỉ là cách nghĩ nông cạn của Trư Bát Giới. Ngôn ngữ phù hợp với cá tính nhân vật như vậy đã thể hiện rõ tính cách nhân vật và làm cho tác phẩm thêm sinh động, đa dạng.

*

* *

Từ khi ra đời cho đến nay, đã trên bốn thế kỷ, Tây du ký cũng như Tam quốc, Thủy hử được nhân dân Trung Quốc yêu mến và truyền tụng. Nhiều nhân vật như Tôn Ngộ Không, Trư Bát Giới đã đi vào cuộc sống quần chúng trở thành biểu tượng cho các loại người. Đó là vinh quang lớn nhất cũng là niềm an ủi vĩ đại đối với tác giả.

Noi theo Ngô Thừa Ân, hàng loạt tiểu thuyết thần ma yêu quái ra đời: Phong thần diễn nghĩa, Tục tây du, Hậu tây du v. v... nhưng không có tác phẩm nào vượt nổi Tây du ký. Tây du ký là bộ truyện lãng mạn, thành công nhất trong lịch sử văn học Trung Quốc.

Nó được dịch rất sớm ra tiếng Pháp rồi tiếng Anh, tiếng Nhật, tiếng Nga. Đặc biệt ở vùng Đông - Nam Á nó được quần chúng quen biết và ưa thích giống như Tam quốc, Thủy hử. Ở Việt Nam Tây du ký cũng như Tam quốc, Thủy hử, đã sớm làm quen với bạn đọc như những nhịp cầu nối liền nhân dân lao động hai nước Trung - Việt.

Tháng 12 năm 1987

LƯƠNG DUY THỨ

HỒI THỨ NHẤT

Gốc thiêng ấp ủ, nguồn rộng chảy

Tâm tính sửa sang, đạo lớn sinh

Có bài thơ rằng:

Thuở hoang sơ đất trời chưa tỏ.

Chốn mênh mông nào có bóng người.

Từ khi Bàn Cổ ra đời.

Đục trong phân biệt, khác thời hỗn mang.

Che chở khắp nhờ ơn trời đất.

Phát minh ra muôn vật tốt thay.

Muốn hay tạo hóa công dày,

“Tây du”^[10] truyện ấy đọc ngay đi nào.

Từng nghe số của trời đất, gồm một trăm hai mươi chín nghìn sáu trăm năm là một nguyên. Một nguyên chia làm mười hai hội, tức mười hai chi: Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi. Mỗi một hội là mười nghìn tám trăm năm. Lại lấy một ngày mà nói: giờ Tý được khí dương, thì giờ Sửu gà gáy. Giờ Dần ánh sáng chưa khắp, thì giờ Mão mặt trời mọc. Giờ Thìn ăn cơm xong, thì giờ Tỵ

đã liền kề. Giờ Ngọ mặt trời ở giữa trời, thì giờ Mùi ngả về tây. Giờ Thân là lúc mặt trời lặn ở phương tây. Giờ Tuất là lúc hoàng hôn và giờ Hợi mọi người yên nghỉ. So trong số lớn, đến cuối hội Tuất là lúc trời đất tối tăm mờ mịt, muôn vật ở vào vận dĩ. Vào đầu hội Hợi, đúng lúc đang mờ mịt, người và vật đều chưa có, nên gọi là hỗn độn. Trải qua bốn nghìn năm trăm năm nữa, hội Hợi sắp hết. Hết vòng lại quay lại từ đầu, chuyển sang hội Tý, trở lại dần dần sáng tỏ.

Thiệu Khang Tiết ^[11] nói:

*“Giữa giờ Tý đông chí,
Lòng trời chẳng đổi dời
Lúc một dương lay động
Vạn vật chưa ra đời”*

Đến đây, trời bắt đầu có rễ. Lại trải qua năm nghìn bốn trăm năm, đúng vào hội Tý, những thứ nhẹ trong bay lên, có mặt trời, mặt trăng, tinh tú. Mặt trời, mặt trăng tinh tú (tinh và thần) gọi là tứ tượng. Cho nên nói rằng: trời mở ở Tý. Lại trải qua năm nghìn bốn trăm năm, hội Tý sắp hết, gần sang hội Sửu, thì dần dần rắn chắc. *Kinh dịch* nói: “Lớn thay đức nguyên của quẻ Càn! Tuyệt thay đức nguyên của kẻ khôn! Vạn vật nhờ đó sinh ra, là thuận theo trời”. Đến đây đất bắt đầu ngưng kết. Lại trải qua bốn nghìn năm

trăm năm, đúng vào hội Sửu, những thứ nặng đục ngưng xuống. Có nước, có lửa, có núi, có đá, có đất. Nước, lửa, núi, đá, đất gọi là ngũ hình. Cho nên nói rằng: Đất mở ở Sửu. Lại trải qua năm nghìn bốn trăm năm, hội Sửu hết, hội Dần bắt đầu, muôn vật sinh ra. Sách Lịch nói: “Khí trời bay xuống, khí đất bốc lên trời đất giao hòa, muôn vật sinh ra”. Đến đây trời, đất sáng sủa, âm dương giao hòa, Lại trải qua năm nghìn bốn trăm năm, đúng vào hội Dần, sinh người, sinh thú, sinh chim, gọi là tam tài, gồm trời, đất, người định vị. Cho nên nói rằng: người sinh ra ở Dần.

...Nhớ xưa từ thuở Bàn Cổ mới mở mang, đời Tam Hoàng vừa cai trị, đời Ngũ đế định ra nhân luân, bấy giờ thế giới mới chia ra làm bốn châu lớn.

1. Đông Thắng Thần Châu.
2. Tây Ngưu Hạ Châu.
3. Nam Thiệm Bộ Châu.
4. Bắc Câu Lư Châu.

Bộ sách này chỉ nói riêng về Đông Thắng Thần Châu.

Lúc đó ngoài biển mới thấy có một nước. Nước này gọi là nước Ngạc Lai ở sát gần biển lớn. Giữa biển có một ngọn núi đẹp, gọi là núi Hoa Quả. Chính núi này là mạch tổ của mười châu, cội nguồn của ba

đảo, đứng sừng sững từ lúc đất trời mới chia trong
đục, hình thành từ thuở thế giới vẫn hồng hoang. Đó
thật là một ngọn núi quý!

Có bài thơ rằng:

*Thế trấn giữa mênh mông,
Oai yên nơi bể ngọc.
Triều dâng núi bạc cá vào hang,
Sóng tung hoa tuyết rờng về vực
Đỉnh cao chót vót góc nam phương.
Vách núi nguy nga miền đông hải,
Sườn dựng đá cổ quái,
Vách phẳng đỉnh thanh kỳ.
Phượng đẹp hót líu lo,
Kỳ lân nhàn nằm khểnh.
Đầu núi gà vàng gáy lạnh lạnh.
Bên hang bóng rờng lượn vào ra.
Cáo tiên hươu giả quanh quần rờng xa,
Cây cao chim thiêng hạc đen bay lượn.
Cỏ lạ hoa thơm màu thắm đượm,
Tùng xanh trắc biếc bóng um tùm.
Đào tiên chín ngọt vẻ thơm ngon.*

Trúc xanh mây lành che vương vấn.

Một ngọn suối trong dây mây quấn,

Bốn mặt vách cao cỏ mọc xanh.

Chính là nơi:

Cột trời sừng sững dựng giữa trăm sông.

Gốc đất lớn to muôn đời không đổi.

Trên đỉnh ngọn núi này, có một tảng đá tiên cao đến ba trượng sáu thước năm tấc, xung quanh hai trượng bốn thước. Chiều cao ba trượng sáu thước năm tấc cùng hợp với vòng trời ba trăm sáu mươi lăm độ. Xung quanh hai trượng bốn thước, hợp với chính lịch hai mươi bốn khí. Trên có chín khiếu tám lỗ ^[12] hợp với cửu cung bát quái. Bốn bề không có cây cối rủ bóng. Hai bên phải trái, chỉ rặt cỏ chi cỏ lan quấn quýt lấy nhau. Có lẽ từ khi tảng đá mới sinh ra, đã bám thụ khí thiêng của trời đất, tinh hoa của mặt trời, mặt trăng đã lâu, nên mới linh thông thể. Bên trong tảng đá chứa đựng một bào thai tiên.



Một hôm tảng đá nứt đôi, sinh ra một quả trứng đá tròn, to bằng quả cầu, gặp gió hóa thành một con khí đá, đủ cả mặt mũi chân tay. Con khí đá liền học bò học chạy, vái lạy bốn phương trời làm kinh động cả thượng đế^[13] lúc ấy đang ngự trị ở điện Linh Tiêu^[14] cùng các vị tiên. Nhìn thấy tia hào quang chói lọi. Thượng đế lập tức ra lệnh Thiên lý nhân, Thuận phong nhĩ, mở cửa Nam thiên xem xét. Hai

tướng vâng chỉ ra xem, nhìn nghe đích thực, một lát quay về báo:

- Thần vâng chỉ ra xem xét chỗ có ánh hào quang. Đó là nước Ngạo Lai ở biển Đông, thuộc Đông Thắng Thần Châu. Nơi ấy có ngọn núi Hoa Quả, trên núi có tảng đá tiên để ra quá trứng đá, gặp gió hóa thành một con khỉ đá, biết vái lạy bốn phương, mắt rọi hào quang chiếu sáng tận thiên phủ. Nếu nay cho ăn mỗi bữa nước cháo, hào quang sẽ tắt ngay.

Thượng đế rủ lòng nhân từ nói:

- Đó là một vật ở hạ giới, do tinh hoa trời đất hóa sinh ra, có gì là lạ.

Con khỉ ấy sống ở trong núi, đi đi lại lại nhảy nhót nô đùa, tìm ăn cỏ cây, uống nước suối trong, hái hoa rừng, tìm quả núi, làm bạn với lang trùng, kết đàn với hổ báo, thân mật với hươu nai, chan hòa với khỉ vượn, đêm ngủ vách núi non, ngày chơi trong hang động. Thực là:

Trong non không hay năm tháng.

Rét hết chẳng biết tiết xuân.

Một hôm, khi trời nóng bức, khỉ đá cùng với đoàn khỉ đi tránh nóng, cùng nhau đến đùa giỡn dưới bóng thông già.

Từng con nô giỡn.

*Leo cây vin cành.
Hái hoa tìm quả
Nhảy nhót lạnh chanh
Nào trèo đống cát
Nào xây tháp tầng
Tìm bắt bướm bướm
Chuồn chuồn vồ lạnh
Con lạy Bồ Tát
Con vái trời xanh
Con xe dây sắn
Con đan hài vân
Tìm bắt chấy rận
Cắn móng tay, chân
Gãi cào xúm xít
Co kéo loanh quanh
Nô đùa thỏa thích
Trong rừng thông xanh
Tắm táp nghịch ngợm
Giữa suối trong lành*

Lũ khỉ nô đùa một lúc, rồi lại xuống suối tắm mát.
Chúng thấy nước suối chảy xiết, sóng bắn tung tóe.

Xưa có câu: “Chim có giọng chim, thú có tiếng thú”.
Lũ khỉ đều nói:

- Dòng suối này không biết từ đâu chảy đến, nhân chúng ta hôm nay nhàn rồi, cứ men theo bờ suối, tìm đến tận đầu nguồn của nó chơi đi!

Cả bầy reo hò, đực cái dặt nhau, anh em ríu rít chạy cả lại, men theo bờ suối bò lên núi. Đến đầu nguồn, chỉ thấy một thác nước trắng xóa:

*Một dải trắng xóa cầu vồng
Nghìn tám sóng tuyết mịn mừng bay ngang
Vi vu gió biển thổi tràn
Mặt sông soi tỏ vầng trăng thuở nào
Khí lạnh tê buốt non cao
Nước nguồn mát lạnh xanh màu cỏ cây
Thác trong cuộn cuộn đêm ngày
Xa trông nom tựa rèm mây lưng trời.*

Bọn khỉ vỗ tay thú vị:

- Nước sâu lắm! Nước sâu lắm! Chỗ này vốn ăn thông xuống chân núi chảy ra tận biển lớn.

Bọn khỉ lại nói:

- Có một việc này, nếu ai chui vào tìm ra đầu nguồn mà mình mẫy không xây xát, chúng ta sẽ tôn

làm vua. Nói xong chúng hú vang ba tiếng. Bỗng từ trong bụi rậm, một con khỉ đá nhảy ra lớn tiếng nói:

- Tôi xin đi! Tôi xin đi!

Con khỉ đẹp lắm! Thực là:

*Tiếng thơ nay đã nổi
Thời đến vận hanh thông
Có duyên nường chốn ấy.
Vua sai vào tiên cung.*

Khỉ đá nhắm mắt vờn mình, nhảy phốc một cái vào giữa thác nước, rồi mở mắt ngẩng đầu nhìn, thì ra suối không có nước, thấy rõ ràng một cái cầu. Khỉ đá đứng im, định thần nhìn kỹ, thì ra một cái cầu sắt. Nước dưới gầm cầu chảy vào lỗ đá, khi nước chảy ngược, cửa cầu liền đóng lại. Khỉ đá lại nhảy lên đầu cầu, vừa đi vừa nhìn thấy hình như có nhà cửa, người ở. Thực là một nơi tuyệt diệu! Chỉ thấy:

*Rêu xanh xanh từng đám.
Mây trắng trắng ngọc ngà
Long lanh lớp yên hà,
Cửa nhà hư tĩnh quá!
Ghế ngồi hoa nở đỏ
Thạch nhũ rủ động sâu*

*Hoa có thắm một màu
Bếp đá còn vết lửa
Trên án thức ăn còn nguyên cả,
Giường đá trắng bong thật tuyệt trần
Chậu đá, bát đá đẹp vô cùng
Dăm ba khóm trúc xanh mát rượi
Hoa mai trắng ngần nở lác đác
Tùng xanh cành lá mướt mưa xuân
Chẳng khác chi nhà cửa thường dân.*

Xem xét hồi lâu, khi đá đi ra giữa cầu, nhìn ngắm hai bên chỉ thấy có tấm bia đá khắc bằng chữ to ^[15]. “núi Hoa Quả, động Thủy Liêm”^[16]. Nó mừng quá, vội chạy về, nhắm mắt vờn mình, nhảy ra khỏi suối nước, cười khanh khách nói:

- Gặp may rồi! Gặp may rồi!

Lũ khi xúm lại hỏi:

- Trong ấy thế nào? Nước có sâu lắm không?

Khi đá cười:

- Không có nước, không có nước, chỉ có một chiếc cầu sắt, bên cầu là một cơ nghiệp trời đất xây dựng nên.

Lũ khỉ nói:

- Sao biết đó là một tòa cơ nghiệp?

Khỉ đá cười, nói:

- Dòng nước này chảy xói dưới chân cầu, chảy ngược lại thì lấp cửa cầu. Bên cầu có cây cối hoa cỏ, có một tòa nhà đá, trong nhà có hang đá, bếp đá, bát đá, chậu đá, giường đá, ghế đá. Ở giữa có tấm biển đá, khắc hàng chữ “núi Hoa Quả, động Thủy Liêm”. Thực là chốn yên thân của bọn ta. Bên trong động lại rộng rãi, có thể chứa được hàng trăm nghìn người già trẻ. Chúng ta đưa nhau vào đó ở, tránh được khi trời nóng lạnh. Trong ấy:

Chính nơi tránh gió nường mình

Mưa rơi chẳng ngại thân mình lạnh run

Trong này chẳng sợ tuyết sương

Ngoài kia sấm nổ, đây thường chẳng nghe

Sáng ngời lớp lớp ráng che

Mây lành lững thững đi về quanh hang

Tùng trúc tươi tốt mỡ màng

Hoa thơm cỏ lạ ngày càng thêm xuân

Lũ khỉ nghe xong, thích thú nói:

- Anh đi trước, dẫn chúng tôi vào theo đi! Vào đi!

Khỉ đá lại nhắm mắt, nhún mình, nhảy xuống kêu to:

- Tất cả theo ta mau!

Có mấy con khỉ bạo dạn nhảy theo. Những con nhút nhát, co đầu, rụt cổ, vuốt mặt vò tai, la hét một hồi, mới dám nhảy xuống. Nhảy qua đầu cầu rồi, con nào con nấy giật chậu, cướp bát, chiếm bếp, tranh giường, khiêng đi khiêng lại. Thật là giống khỉ hiếu động không lúc nào để yên chân tay. Khuân dọn một lúc, mệt nhoài, chúng mới thôi.

Lúc ấy, khỉ đá ngồi ngay ngắn ở bên trên nói:

- Thừa các vị, người mà bất tín, thì chẳng ra gì. Các vị vừa nói ai tài giỏi, chui ra chui vào, thân thể không việc gì, thì tôn làm vua. Nay ta vào được lại ra được, ra rồi lại vào, tìm thấy được động trời, để chúng ta có cuộc sống yên ổn, ai nấy đều được hưởng phúc có cơ nghiệp, thế mà tại sao không tôn ta làm vua?

Lũ khỉ nghe nói, đều chấp tay cúi đầu, không dám trái lệnh. Chúng bèn theo tuổi chia ban, cùng sụp lạy hô vang:

- Đại vương vạn tuế! ^[17]

Từ đó khi đá lên ngôi vua, giấu chữ “đá” đi mà xưng là “Mỹ hầu vương”. Có thơ rằng:

*Ba dương hòa, nở muôn loài
Đá tiên chứa đựng đất trời tinh hoa
Hầu tinh từ trứng hóa ra
Họ tên đổi khác thật là khéo thay
Trong tàng ẩn tướng có hay?
Về ngoài cũng chẳng thua ai hình hài
Nhân gian kiếp kiếp trò đời
Xưng vua, xưng chúa một thời dọc ngang.*

Hầu vương liền chỉ huy một đàn khỉ vượn, khỉ cái, khỉ ngựa, sắp đặt thành quân, thần, tả, sứ, sớm dạo chơi núi Hoa Quả, đêm về ngủ động Thủy Liêm, cùng nhau đồng lòng, chẳng lẫn vào đàn chim bay, không theo vào loài thú chạy, độc lập xưng vương, rất là thích thú. Thật là:

*Xuân đến thì hái trăm hoa.
Hè về tìm quả quanh nhà bầy ăn
Thu sang đào củ thơm lành,
Đông qua đi kiếm hoàng tinh về xài.*

Hầu vương hưởng phúc vui vẻ, thoát đã ba bốn trăm năm. Một hôm, Hầu vương đang cùng bạn bè

yến tiệc vui vẻ, bỗng nhiên trở nên phiền não, nước mắt giàn giụa. Lữ khỉ thấy thế sợ hãi sụp lạy, hỏi:

- Đại vương làm sao thế?

Hầu vương nói:

- Ta tuy trong lúc vui thích, nhưng có một điều phải lo xa, cho nên phiền não.

Lữ khỉ lại cười, nói:

- Đại vương thực không biết thế nào là đủ. Chúng ta đang ngày ngày hưởng sung sướng ở nơi phúc địa non tiên, thần châu cố động, không chịu kỳ lân cai trị, phượng hoàng quản lý, lại chẳng bị vua chúa nhân gian câu thúc, tự do tự tại, thực là vô cùng hạnh phúc, việc gì phải lo xa, chuốc lấy phiền não nữa!

Hầu vương nói:

- Ngày nay tuy không phải theo pháp luật của vua chúa, không sợ oai quyền của thú muông, nhưng một mai tuổi già sức yếu, lão Diêm vương vẫn ngầm ngầm quản lý. Một ngày kia chết đi, chẳng hóa uồng công sinh ở thế gian, không được hưởng mãi phúc trời ư?

Lữ khỉ nghe nói như thế, con nào con nấy cúi đầu che mặt khóc thút thít, lo sợ về nỗi vô thường.

Bỗng trong ban bệ, một con vượn lưng thẳng nhảy ra, lớn tiếng thưa rằng:

- Đại vương biết lo xa như thế, vậy là đạo tâm thực đã khai phát rồi đấy. Hiện nay ngoài năm giống ^[18] thì có ba bậc danh sắc là không bị Diêm vương cai quản.

Hầu vương nói:

- Nhà ngươi có biết ba bậc ấy không?

Con vượn thưa:

- Đó là ba bậc: Phật, tiên và thần thánh, thoát khỏi luân hồi, không sinh không diệt, thọ ngang cùng trời đất, núi sông.

Hầu vương nói:

- Ba bậc ấy ở đâu?

Con vượn thưa:

- Họ ở ngay trong thế giới Diêm phủ này ^[19], những nơi động cổ, núi tiên.

Hầu vương nghe nói, trong lòng thỏa mãn vui mừng nói rằng:

- Ngày mai ta sẽ từ giã các người xuống núi, đi khắp góc biển chân trời, quyết tâm tìm cho được ba đấng ấy, học lấy phép sống mãi không già, để tránh nạn Diêm vương.

Ôi, câu nói đó thúc giục vượt qua lưới luân hồi, làm thành Tề Thiên đại thánh!

Lũ khỉ vỗ tay tán thưởng nói:

- Hay lắm! Hay lắm! Ngày mai chúng tôi sẽ vượt núi băng ngàn tìm nhiều loại hoa quả, đặt tiệc lớn tiến đại vương.

Ngày hôm sau, cả lũ khỉ rủ nhau đi hái đào tiên, lấy quả lạ, tìm thuốc rừng, hoàng tinh, lan thơm, huệ ngát, quả lạ, hoa kỳ, đủ các thức, bày biện chỉnh tề trên bàn đá, ghế đá, cùng với thức nhắm, rượu ngon. Chỉ thấy những:

Anh đào đỏ ửng ngon lành.

Mơ kia chín mọng vị thanh ngọt ngào.

Nhân tươi, nước ngọt làm sao!

Vải thiều hạt nhỏ quả nào cũng thơm.

Lâm cầm màu biếc tươi nguyên,

Từng chùm bứa chín hái chen lá già

Lê đầu thỏ, táo trứng gà,

Bổ người giải khát cùng là tỉnh men.

Hạnh đào ngọt tựa quỳnh tương,

Mận mềm mơ rắn ăn ngon nhất đời!

Thị tròn thơm, sắc vàng tươi,

Dừa hấu ruột đỏ, hạt ngời sắc đen.

Lựu chín nứt, hạt như ken.

Hạt dẻ nhân răn lại thêm béo bùi.

Pha trà ngân hạnh tuyệt vời!

Dừa tươi, nho chín nấu nồi rượu ngon,

Hồng, na, mít, dứa ngát thơm.

Cam, chanh, quýt, mía dăng lên chạt bàn.

Thuốc tiên bao thứ trên ngàn.

Sắc trong nồi đá, tiệc càng thêm ngon.

Dù ai sướng nhất thế gian,

Cũng không sánh kịp Hầu vương tiệc này

Lũ khỉ mời Hầu vương ngồi lên trên, còn lại xếp theo thứ tự tuổi tác ngồi ở dưới. Chúng lần lượt dâng rượu, dâng hoa, dâng quả, ăn uống vui vẻ suốt một ngày. Hôm sau, Mỹ hầu vương dậy sớm, truyền lệnh:

- Các con hãy đi lấy một ít cây thông khô, đóng một cái bè, chạt cây tre làm sào chống, nhặt nhanh ít hoa quả, để ta làm thức ăn đi đường.



Rồi một mình Hầu vương xuống bè, ra sức chèo chống, lênh đênh thẳng hướng biển cả mà đi. Thuận chiều gió nên chẳng bao lâu bè giạt vào địa giới Nam Thiệm Bộ Châu. Chuyến đi này, thật là:

*Đạo hưng trời đở khi tiên,
Rời non thuận gió lênh đênh cưỡi bè.
Học tiên đạo, vượt biển xa,
Bền lòng vững chí ắt là thành công.
Gặp duyên có phúc, có phần,*

Bởi tin đắc đạo lòng không lo phiền.

May thay gặp được chân tiên,

Rõ ràng gốc ngọn tỏ tường đạo sâu.

Đúng gặp lúc thời vận của Hầu vương đến, nên từ lúc cưỡi bè ra đi, luôn luôn có gió Đông nam thổi mạnh, đưa bè tới bờ Tây bắc là địa giới của Nam Thiệm Bộ Châu. Hầu vương chống sào đo nước, thấy đã hơi nông, bèn rời bè nhảy lên bờ, chỉ thấy có người đánh cá, bẫy chim, đào sò, phơi muối.

Hắn bèn đến gần giả làm ma quái đùa giỡn, dọa nạt, khiến mọi người sợ hãi, vứt bẫy quăng lưới chạy tán loạn. Hầu vương bắt được một người chạy không kịp, lột lấy quần áo, bắt chước mặc vào người mình, nghênh ngáo đi khắp châu huyện, phố xá, học lễ, học nói, ngày ăn tối ngủ, một lòng dò hỏi đạo Phật tiên thần thánh, tìm phương thuật trẻ mãi không già, nhưng chỉ thấy toàn là hạng đua tranh danh lợi, không có một người lo lắng mệnh thân. Thật là:

Đua chen danh lợi dập dồn

Thức khuya dậy sớm chẳng còn tự do

Mong tuấn mã khi cưỡi lừa.

Làm quan tể tướng, lại mơ vương hầu.

Mệt nhòai cơm áo tranh nhau.

Chẳng lo quỷ sứ bắt châu Diêm vương.

Mãi mê vun đắp cháu con.

Nào ai tình giặc tìm đường hồi tâm?

Hầu vương tìm học đạo tiên, không biết ở đâu cả. Ở Nam Thiệm Bộ Châu, sục sạo thành lớn, thắm thoát đã tám, chín năm. Rồi một hôm đi đến Tây Dương đại hải, nghĩ bụng ngoài biển nhất định có thần tiên. Bèn tự mình đóng bè, vượt qua Tây Hải, thẳng tới địa phận Tây Ngưu Hạ Châu. Hầu vương lên bờ tìm hỏi, chợt nhìn thấy một tòa núi cao xinh đẹp, rừng rậm âm u và chẳng sợ lang sói, hùm beo, trèo lên tận đỉnh núi quan sát. Quả là một ngọn núi tuyệt đẹp:

Nghìn ngọn như giáo dựng.

Muôn tầng tựa bình phong.

Nắng rọi biếc hơi lam.

Mưa nhuần sắc núi thẫm.

Cổ thụ dây mây quấn.

Bến cũ đường thanh u.

Hoa cỏ lạ xanh rì.

Trúc từng xanh mướt mướt.

Nghìn năm thắm mãi miền đất phúc.

Bốn mùa đượm vẻ chốn Doanh Bồng.

*Ríu rít tiếng chim rừng.
Dạt dào dòng suối lượn.
Tầng tầng hang hốc chi lan quẩn.
Chốn chốn vách non rêu phủ xanh.
Nhấp nhô thế núi đẹp như tranh.
Hắn phải có cao nhân ở ẩn.*

Đang ngồi xem xét, Hầu vương chợt nghe thấy trong rừng sâu có tiếng người, bèn vội vàng chạy vào rừng, lắng tai nghe biết là tiếng hát.

Hát rằng:

*Xem cơ mục cán rìu rồi,
Chặt cây chan chát trên đồi cây xanh.
Cửa hang lũng thũng mây lành,
Bán củi mua rượu thỏa tình say sưa.
Đêm thu trời biếc sao thưa,
Gõ cây nằm khểnh, hứng hờ ngắm trăng.
Vô tư đánh một giấc nồng,
Sáng rồi ta lại vào rừng chặt cây.
Chiều về một gánh trên vai,
Nghêu ngao giữa chợ đổi vài thúng ngô.
Thời giá vẫn rẻ như xưa*

Lường thương tráo đầu lọc lừa làm chi.

Mặc vinh nhục, kệ thị phi,

Ung dung điềm đạm ta thì sống lâu

Gặp nhau: Phật đạo phép màu

Bình tâm tĩnh tọa giảng câu “Hoàng đình”

Hầu vương vừa nghe xong, thấy trong lòng phần chấn nghĩ: “Hóa ra thần tiên ẩn ở đây” vội vàng đi vào bên trong, nhìn kỹ thấy có một người tiểu phu đang giơ rìu chặt củi, ăn mặc khác thường:

Đầu đội nón lá mo nang

Mình mặc áo vải sợi bông dệt thành.

Hầu bao bằng lụa tơ tằm,

Chân đi hài cỏ đan bằng sợi mây

Cây rìu sắt nắm trong tay.

Trên vai một gánh củi gai đỏ hồng.

Đẫn cây chặt củi thong dong,

Tiểu phu nghề ấy ai bằng được ta?

Hầu vương đến gần nói:

- Xin kính chào lão thần tiên.

Người kiếm củi vội vàng quăng búa, quay người lại đáp lễ:

- Không dám, không dám! Tôi là người vụng về, ăn mặc lôi thôi chẳng dám nhận hai tiếng “thần tiên”.

Hầu vương thưa:

- Ngài không phải thần tiên, thì sao lại nói ra những lời thần tiên như vậy?

Người kiếm củi nói:

- Tôi có nói lời thần tiên nào đâu?

Hầu vương nói:

- Khi tôi vừa đến mé rừng, đã nghe thấy ngài nói: “Gặp nhau: Phật đạo phép mầu, bình tâm tĩnh tọa giảng câu Hoàng đình”. Hoàng đình là châm ngôn đạo đức, vậy chẳng phải thần tiên là gì!

Người kiếm củi cười, nói:

- Chẳng giấu gì bác, bài hát đó tên là “Mãn đình phương” của một vị thần tiên dạy cho tôi. Vị ấy là hàng xóm của tôi. Ngài thấy tôi công việc vất vả, lại hay buồn phiền, bèn dạy cho tôi, và dặn rằng: “Khi nào buồn phiền thì hát bài ấy, một là giải trí, hai là hết khổ”. Hôm nay tôi có điều lo lắng, lòng dạ buồn phiền nên mới hát bài ấy, không ngờ bác lại nghe được.

Hầu vương nói:

- Nhà ông ở cạnh thần tiên, sao ông không chịu theo họ tu hành, để học lấy phép trẻ mãi không già, chẳng tốt lắm ư?

Người kiếm củi nói:

- Tôi cả đời khổ cực, từ nhỏ, nhờ ơn cha mẹ nuôi nấng, đến năm tám, chín tuổi mới hơi biết việc đời. Chẳng may bố chết, mẹ ở góa, lại không có anh em, chỉ có một mình tôi, tôi chẳng biết làm gì, chỉ biết sớm tối trông nom mẹ. Giờ đây mẹ tôi già rồi, tôi chẳng dám đi đâu. Ruộng vườn bỏ hoang, ăn mặc chẳng đủ, hàng ngày chỉ biết kiếm củi đem ra chợ bán lấy mấy đồng, đóng vài đấu gạo, mang về thổi cơm nấu nước phụng dưỡng mẹ già. Vì thế, tôi không tu hành được.

Hầu vương nói:

- Nghe lời ông nói, thì quả là người hiếu hạnh quân tử, sau này ắt sẽ gặp điều hay. Bây giờ tôi nhờ ông chỉ giùm cho nơi thần tiên ở, để tôi được đến vái chào.

Người kiếm củi cười:

- Gần thôi, gần thôi. Núi này gọi là “Linh Đài Phương Thôn”. Trong núi có động “Tà Nguyệt Tam Tinh”. Trong động có vị thần tiên tên gọi Tu Bồ Đề tổ sư. Vị sư ấy có rất nhiều đồ đệ, nay vẫn còn

khoảng ba bốn chục người tu hành. Nhà bác cứ đi theo con đường mòn này, thẳng hướng Nam khoảng bảy, tám dặm là đến nơi.

Hầu vương nắm tay người kiếm củi, nói:

- Thưa lão huynh, lão huynh làm ơn đưa tôi đến. Nếu tốt lành, tôi không bao giờ quên ơn chỉ dẫn.

Người kiếm củi nói:

- Bác là người hảo hán mà không biết thông biến. Tôi chẳng vừa nói với bác là gì, bác không hiểu ư? Nếu tôi đi với bác, thì bỏ dở việc bán củi của tôi. Mẹ già tôi lấy ai phụng dưỡng? Tôi còn bận kiếm củi, bác cứ đi đi!

Hầu vương nghe nói như vậy, bèn từ biệt người kiếm củi, ra khỏi rừng sâu tìm đường vượt qua sườn núi khoảng độ bảy, tám dặm, quả nhiên nhìn thấy một tòa động phủ. Hầu vương vươn thẳng người lên, nhìn kỹ: Thật là một nơi tuyệt đẹp!

Chỉ thấy:

*Ráng mây rục rỡ,
Nhật nguyệt huy hoàng.
Nghìn cây trắc cổ,
Muôn đốt trúc vàng,*

*Nghìn cây trắc cổ, mưa đượm lưng trời xanh mướt
mướt.*

*Muôn đốt trúc vàng, khói lồng cửa động về mang
mang*

Ngoài cửa hoa thơm thêu gấm,

Bên cầu cỏ ngọc đưa hương.

Chênh vênh vách đá rêu xanh phủ,

Chất ngất non cao cổ thụ trường.

Hạc tiên hót văng vẳng.

Phượng hoàng bay chập chờn.

Hạc tiên hót, tiếng vang chín chẩm xa thăm:

Phượng hoàng lượn, lông màu rực ánh vân quang

Ẩn hiện đủ vượn đen hươu trắng.

Ra vào nhiều voi ngọc lân vàng

Ngắm nhìn nơi phúc địa

Thật một chốn thiên đường.

Lại thấy cửa động đóng chặt im phăng phắc không dấu chân người. Hầu vương chột ngoảnh đầu lại nhìn thấy sườn non có một tấm bia đá cao khoảng hơn ba trượng, rộng hơn tám thước, trên khắc một hàng mười chữ lớn “núi Linh Đài Phương Thôn, động Tà

Nguyệt Tam Tinh” Mỹ hầu vương vô cùng phẫn khởi nói:

- Người vùng này quả là thật thà chất phác. Đúng là có núi có động như thế!

Hầu vương đứng xem hồi lâu, chẳng dám gõ cửa, rồi trèo lên ngọn cây thông, hái quả ăn chơi.

Lát sau, chỉ nghe thấy một tiếng kẹt, cửa động mở. Một chú tiểu đồng tử bên trong đi ra, dáng người thanh tú, vẻ mặt khôi ngô, khác hẳn người thường:

*Đầu tết hai bím trái đào,
Tay áo lụng thụng gió vào phất phơ.
Mặt mũi lộ vẻ thanh kỳ,
Tầm trông thanh thoát, tướng thì lằng lằng
Khách ngoại vật sống muôn năm,
Trẻ thơ thọ mãi ở trong núi rừng.
Bụi trần chẳng bợn đến thân,
Thung dung nào biết tháng năm trôi ngừng.*

Tiểu đồng vừa ra khỏi cửa, liền kêu to rằng:

- Kẻ nào nghịch ngợm, quấy rối ở đây thế?

Hầu vương từ trên cây nhảy xuống, đến trước mặt tiểu đồng, lễ phép nói:

- Thừa tiểu đồng, tôi là đệ tử đi tìm học đạo tiên, đâu dám quấy rối.

Tiểu đồng cười, nói:

- Anh là người đi tìm?

Hầu vương thưa:

- Vâng.

Tiểu đồng nói:

- Sư phụ vừa mới đăng đàn giảng đạo, chưa nói rõ nguyên do, đã bảo tôi ra mở cửa. Ngài nói: “Ngoài cửa có kẻ tu hành đến, nên ra đón tiếp, có lẽ là anh chăng?”.

Hầu vương cười, nói:

- Chính tôi, chính tôi!

Tiểu đồng nói:

- Anh đi theo tôi.

Hầu vương sửa sang lại quần áo ngay ngắn, theo tiểu đồng đi thẳng vào trong động sâu, nhìn thấy: gác tía lầu son, cửa châu nhà ngọc, tầng tầng lớp lớp cảnh vật cực kỳ u tĩnh. Hầu vương đi thẳng đến dưới đài ngọc, thấy vị Bồ Đề tổ sư ngồi ngay ngắn ở trên, hai bên có ba mươi vị tiểu tiên đứng hầu. Quả là:

*Kim tiên đại giác sạch ghê,
Phương Tây diệu tướng Bồ Đề tổ sư.*

*Không sinh diệt, đức cao xa,
Thần tròn khí vẹn rất là từ bi.*

Chân như bản tính an vi.

Tự nhiên không tịch, tùy nghi biến đời.

Trang nghiêm thọ sánh đất trời,

Pháp sư muôn kiếp sáng ngời là đây.

Hầu vương vừa nhìn thấy đã cúi người lạy liên tiếp và nói:

- Thừa sự phụ, thừa sự phụ, đệ tử con lòng thành châu lễ.

Tổ sư nói:

- Nhà ngươi là người ở đâu, mau nói rõ quê quán họ tên rồi hãy lạy.

Hầu vương thưa:

- Đệ tử là người động Thủy Liêm, núi Hoa Quả, nước Ngạc Lai, thuộc Đông Thắng Thần Châu.

Tổ sư quát mắng ra lệnh:

- Tổng cổ nó ra! Thắng này là hạng đối trá quanh co, còn tu hành thành đạo quả sao được!

Hầu vương sợ hãi dập đầu thưa:

- Đệ tử nói thật mà, đâu dám nói dối.

Tổ sư nói:

- Mà nói thực thà, mà lại nói Đông Thắng Thần Châu à? Từ nơi ấy đến đây cách hai lần biển lớn, một tòa Nam Thiệm Bộ Châu, làm sao mà tới được?

Hầu vương cúi đầu thưa:

- Đệ tử lênh đênh vượt biển, lang thang trên bộ mười mấy năm trời, mới đến được đây.

Tổ sư nói:

- Ừ, đi mãi dần dà cũng đến nơi. Thế tính ^[20] người là gì?

Hầu vương đáp:

- Con không có tính. Người ta mắng con, con cũng không giận: đánh con, con cũng không tức, chỉ lạy họ mà thôi, cả đời con không có tính.

Tổ sư nói:

- Không phải là tính tình. Thế cha mẹ nhà người vốn họ gì?

Hầu vương đáp:

- Con cũng không có bố mẹ.

Tổ sư nói:

- Không có bố mẹ thì đẻ ra ở lỗ nẻ chắc? ^[21]

Hầu vương thưa:

- Con tuy không phải đẻ ra ở lỗ nẻ, nhưng lại từ trong tấm đá sinh ra. Con chỉ nhớ rằng trên núi Hoa Quả có một tảng đá tiên, năm ấy tảng đá vỡ ra và sinh ra con.

Tổ sư nghe nói, trong dạ mừng thầm, nói:

- Như thế là trời đất sinh thành ra người. Nhà người hãy đứng dậy, đi lại ta xem.

Hầu vương nhảy tót lên, loanh quanh chạy hai vòng.

Tổ sư cười, nói:

- Chữ “tôn” bỏ bộ thú bên cạnh đi, còn lại chữ tử và chữ hệ. Tử là con trai, hệ là trẻ nhỏ. Nhà người chính hợp với bản chất của trẻ nhỏ. Vậy đặt cho người là họ “Tôn” nghe!

Hầu vương nghe nói trong lòng vui mừng khôn xiết cúi đầu lạy tạ rằng:

- Hay quá, hay quá! Hôm nay con mới biết có họ. Đệ ơn sư phụ từ bi, con đã có họ, xin đặt cả tên cho con để tiện gọi.

Tổ sư nói:

- Trong môn phái ta có mười hai chữ để phân phát đặt tên, đến nhà người là đồ đệ nhóm mười.

Hầu vương nói:

- Mười hai chữ là gì?

Tổ sư nói:

- Mười hai chữ là: Quảng, Đại, Trí, Tuệ, Chân, Như, Tính, Hải, Dĩnh, Ngộ, Viên, Giác. Đến lượt người là chữ “ngộ”. Vậy đặt cho nhà người pháp danh là “Tôn Ngộ Không” có được không?

Hầu vương cười, nói:

- Hay quá, hay quá! Từ nay ta sẽ là Tôn Ngộ Không.

Chính là:

Hồn mang mới mở vốn không họ,

Phá hết mịt mờ: Phải Ngộ Không ^[22]

Muốn biết Ngộ Không tu hành đắc đạo ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI

Thấu lẽ bờ đê là diệu lý ^[23]

Bỏ ma về gốc ấy nguyên thần ^[24]

Lại nói Hầu vương đã có tên họ, lấy làm khoái chí nhảy nhót, đến trước Tổ sư Bồ Đề lạy tạ. Tổ sư bảo mọi người dẫn Tôn Ngộ Không ra ngoài cửa thứ hai, dạy cho các việc quét dọn, cùng cách cư xử, ứng đối. Các tiên vâng mệnh đi ra. Ngộ Không ra ngoài cửa lạy chào mọi người, rồi vào hành lang dọn dẹp chỗ nằm. Sớm hôm sau, cùng các bạn học nói năng, lễ phép, giảng kinh làm đạo, tập việc thắp hương, ngày nao cũng như vậy. Lúc nhàn rỗi, thì quét sân cuốc vườn, vun hoa tĩa lá, gánh nước kiếm củi, việc gì cũng làm đủ. Thấm thoát ở trong động đã sáu, bảy năm. Một hôm, tổ sư đăng đàn, hội họp các chư tiên lại nghe giảng đạo. Thật là:

Trời hoa rụng, đất sen ngời.

Tam thừa diệu lý giảng lời tinh thông ^[25]

Phất trần phe phẩy thông dong.

Lời châu tiếng ngọc vang trong chín miềm.

*Khi giảng đạo, lúc bàn thiên.
Ba nhà phối hợp, nghĩa liền sáng tinh.
Khai tâm cốt một chữ thành.
Lễ huyền giác ngộ, tử sinh rõ đường.*

Tôn Ngộ Không ngồi nghe giảng, sướng quá đến nỗi xoa tai vuốt má, mặt mày hớn hở, khoa tay múa chân.

Bỗng bị tổ sư trông thấy, gọi lên bảo:

- Người ngồi trong lớp, tại sao lại điên cuồng nhảy nhót, không nghe ta giảng?

Ngộ Không thưa:

- Con thành tâm nghe giảng, đến những chỗ sư phụ giảng nhiệm mầu quá, lòng vui mừng khôn xiết, không nhịn được, nên có những điệu bộ như vậy, mong sư phụ tha tội.

Sư phụ nói:

- Người đã hiểu chỗ nhiệm mầu, ta thử hỏi người, người đến động này đã bao lâu rồi?

Ngộ không đáp:

- Con lú lẫn dần dần, không biết đã đến đây mấy năm rồi. Con chỉ nhớ những khi trong bếp không có lửa, thường ra sau núi kiếm củi, thấy có một cây đào ngon, con đã bảy lần ăn no đào rồi.

Tổ sư nói:

- Núi ấy gọi là núi Lan Đào. Người đã ăn bảy lần tức là bảy năm rồi. Nay nhà người muốn học đạo gì?

Ngộ Không thưa:

- Chỉ mong sư phụ dạy dỗ, miễn có vị đạo là đệ tử xin học.

Tổ sư nói:

- Trong chữ “đạo” có ba trăm sáu mươi bàng môn ^[26], bàng môn nào cũng có chính quả, không biết nhà người muốn học môn nào?

Ngộ Không thưa:

- Tùy ý sư phụ, đệ tử nguyện dốc lòng nghe theo.

Tổ sư nói:

- Ta dạy cho người đạo trong môn chữ “thuật” có được không?

Ngộ Không hỏi:

- Đạo trong môn chữ “thuật” nghĩa là thế nào?

Tổ sư đáp:

- Đạo trong môn chữ “thuật” là cầu tiến phù trợ, bói bằng cỏ thi ^[27], để có thể đón lành tránh dữ.

Ngộ Không hỏi:

- Nhưng có thể sống lâu được không?

Tổ sư nói:

- Không được! Không được!

Ngộ Không nói:

- Thế thì con không học đâu! Không học đâu!

Tổ sư lại nói:

- Thế thì dạy người đạo trong môn chữ “Lưu” có được không?

Ngộ Không lại hỏi:

- Môn chữ “Lưu” nghĩa là thế nào?

Tổ sư nói:

- Trong môn chữ “lưu” là các loại Nho gia, Thích gia, Đạo gia, Âm dương gia, Mặc gia, Y gia, hoặc xem kinh, hoặc niệm Phật. Đều là loại cầu chân ^[28] giảng thành cả.

Ngộ Không lại hỏi:

- Theo môn này có thể sống lâu được không?

Tổ sư nói:

- Không, nếu muốn sống lâu thì chẳng khác gì “trồng cột trong vách”.

Ngộ không nói:

- Thừa sự phụ, con là người thực thà, không hiểu lời nói bóng bẩy, thế nào là “trồng cột trong vách”.

Tổ sư nói:

- Người ta làm nhà, muốn cho vững chãi, thì giữa tường phải dựng cột cái cột. Một khi cái nhà ấy đổ, thì cột kia cũng mục theo.

Ngộ không nói:

- Cứ như lời sự phụ nói thì chẳng được lâu dài, con không học, không học!

Tổ sư nói:

- Thế dạy nhà người đạo trong môn chữ “tĩnh” có được không?

Ngộ không lại hỏi:

- Môn chữ “tĩnh” đạt chính quả nào?

Tổ sư nói:

- Môn ấy là nhịn ăn, ở hang, thanh tĩnh vô vi, trai giới ngồi thiền hoặc phải có công phu tập ngủ, tập đứng, nhập định ^[29] tọa quan ^[30].

Ngộ Không lại hỏi:

- Thế có sống lâu được không?

Tổ sư nói:

- Đó cũng như “hòn đất trong lò” thôi.

Ngộ Không cười, nói:

- Sư phụ cứ nói xa xôi, con không hiểu. Thế nào là “hòn đất trong lò”?

Tổ sư nói:

- Như hòn đất đã nặn thành viên gạch để trong lò, tuy đã thành hình, nhưng chưa nung lửa, một khi gặp mưa là vỡ ra ngay.

Ngộ Không nói:

- Vậy cũng không được lâu dài, con không học.

Tổ sư nói:

- Thế thì dạy nhà người đạo trong môn chữ “động” có được không?

Ngộ Không lại hỏi:

- Đạo môn chữ “động” như thế nào?

Tổ sư đáp:

- Môn ấy là hữu vi hữu tác, lấy âm bổ dương, kéo cung đạp nỏ, xoa rốn lấy hơi, luyện đan chế thuốc, nấu hồng diên, luyện thu thạch^[31] lại uống sữa người nữa.

Ngộ Không thưa:

- Thế có sống lâu được không?

Tổ sư nói:

- Nếu muốn sống lâu thì khác nào “mò trăng đáy nước”.

Ngộ Không nói:

- Sư phụ lại nói xa xôi rồi. Thế nào là “mò trăng đáy nước”?

Tổ sư nói:

- Trăng trên bầu trời, bóng trong làn nước, tuy nhìn thấy, nhưng mò không thấy. Rút cục vẫn là không.

Ngộ Không nói:

- Thế con cũng không học.

Tổ sư nghe đoạn, hừ một tiếng, từ trên đài cao nhảy xuống, tay cầm gậy giới xích, chỉ vào Ngộ Không nói:

- Loài khỉ già kia, đạo này không học, đạo kia không học, còn đòi học cái gì?

Rồi đi đến gõ đầu Ngộ Không ba cái, quay lưng giơ tay đi thẳng vào trong, đóng cửa giữa lại, bỏ mọi người ở ngoài. Cả lớp nghe giảng, ai cũng sợ hãi, đều oán Ngộ Không rằng:

- Đồ con khỉ, hỗn láo vô tích sự, sư phụ truyền đạo cho, tại sao không học, lại dám cãi sư phụ. Phen này làm Phật ý sư phụ, biết bao giờ sư phụ mới lại ra?

Lúc ấy cả bọn đều oán ghét và khinh bỉ Ngô Không. Nhưng Ngô Không chẳng tức giận, chỉ vui cười. Nguyên do Ngô Không vốn đã ngầm hiểu ý của sư phụ, nên không tranh cãi với chúng bạn, chỉ lặng thinh không nói. Tổ sư đánh ba cái, có nghĩa là bảo phải để ý đến canh ba, chắp tay sau lưng, đi vào bên trong, đóng cửa giữa lại, rồi đi vào lối cửa sau, ở chỗ kín ấy sư phụ sẽ truyền đạo cho.

Cả ngày hôm ấy, Ngô Không vui đùa cùng chúng bạn trước cửa động Tam Tinh, ngược mắt nhìn trời mãi chẳng thấy tối.

Khi trời vừa hoàng hôn, Ngô Không đã cùng các bạn vào phòng ngủ, giả vờ nhắm mắt, nín hơi định thần chờ đợi. Trong núi lại không có trống canh, không biết giờ giấc, chỉ tự mình điều hòa hơi thở ra vào qua lỗ mũi mà ước tính. Khoảng giờ tý, Ngô Không rón rén trở dậy, mặc quần áo, sẽ mở trộm cửa trước, giấu mọi người đi ra ngoài, ngẩng đầu quan sát. Chính là lúc:

Trăng sáng sừng trong vắt,

Tám cõi sạch bụi trần.

Cây cao chim rừng ngủ.

Ngọn suối nước rì rầm.

Đom đóm bay thấp thoáng.

Cánh nhận về bầu không.

Canh ba giờ đã điếm,

Hỏi đạo, ôi thỏa lòng!

Ngộ Không theo đường cũ đến mé ngoài cửa sau, chỉ thấy cửa nửa khép nửa mở, mừng thầm nói:

- Quả sư phụ chú ý truyền đạo cho ta, nên mới để ngõ cửa.

Bèn đến gần, nghiêng mình vào, đi thẳng đến giường nằm của tổ sư, chỉ thấy tổ sư co mình, nằm quay mặt vào trong ngủ. Ngộ Không chẳng dám kinh động, chỉ quỳ xuống ở trước giường. Một lát, tổ sư thức dậy duỗi thẳng hai chân, ngâm nga:

Đạo huyền diệu thực khó thay!

Chớ nên quan niệm tu đây là nhàn.

Chẳng gặp người giỏi trao truyền.

Cũng đành uổng phí miếng phỉn lưỡi khô

Ngộ Không cất tiếng theo:

- Thưa sư phụ, đệ tử quỳ đợi ở đây đã lâu.

Tổ sư nghe thấy tiếng Ngộ Không, vùng dậy, mặc áo, ngồi xếp bằng, quát:

- Con khỉ kia, sao không ra đằng trước ngủ, lại đến chỗ ta ở đằng sau làm gì?

Ngộ Không thưa:

- Hôm qua ở trước đàn, sư phụ có dặn rằng: đến canh ba, đi lối cửa sau vào, sư phụ sẽ truyền đạo cho. Cho nên con mới dám đến lạy trước giường sư phụ.

Sư phụ nghe nói, trong lòng rất vui mừng, thầm nghĩ rằng:

- Thằng oắt con này quả là do trời đất sinh thành. Nếu không, làm sao đoán nổi ngẫm ý của ta.

Ngộ Không lại nói:

- Lúc này chẳng có một ai, chỉ có một mình con, mong tổ sư mở lòng từ bi truyền cho con đạo sống lâu, con không bao giờ dám quên ơn.

Tổ sư nói:

- Nhà ngươi nay đã gặp được duyên, ta cũng vui lòng nói cho. Đã hiểu được ngẫm ý của ta, thì lại gần đây nghe cho kỹ, ta truyền cho phép sống lâu mẫu nhiệm.

Ngộ Không cúi đầu lạy tạ, quỳ dưới chân giường chú ý lắng tai. Tổ sư nói:

“Kín nhiệm viên thông chân diệu quyết

Sửa tính mệnh, đừng cho ai biết.

Tất thủy vẫn là tinh, khí, thân.

Cẩn thận giữ gìn chớ lậu tiết.

*Chớ tiết lậu ra, giữ ở thân,
Nghe ta truyền thụ đạo tăng dần.
Khẩu quyết thuộc lòng càng có ích,
Ngăn trừ tà dục nhẹ thân tâm.
Nhẹ nhõm thân tâm lòng thấy sáng
Đến chỗ đan đài thường ánh trăng.
Ngọc thỏ, kim ô nơi nhật nguyệt.
Rắn rũa quăn quýt chặt vô cùng.
Quăn quýt rắn rũa càng thêm vững.
Khác nào lửa đỏ trồng sen vàng
Tụ tán ngũ hành tùy sử dụng.
Nên công thành Phật với thành tiên.*

Lúc ấy, tổ sư nói toạc căn nguyên. Ngộ Không tâm linh phúc đến, nhớ hết khẩu quyết, lay tạ ân sâu của tổ sư, rồi trở ra lối cửa sau. Chỉ thấy: Phương Đông trời mờ sáng, đường Tây rực ánh vàng, bèn theo đường cũ, đến cửa trước, nhẹ nhàng mở cửa bước vào, ngồi nguyên trên giường, đập thình thình nói:

- Sáng rồi, sáng rồi, dậy thôi!

Mọi người còn đang ngủ say, chẳng hề biết Ngộ Không đã gặp việc may. Ngay ngày hôm ấy Ngộ Không ngấm ngấm giữ gìn, cứ khoảng thời gian từ

sau giờ Ngọ đến trước giờ Tý, tự mình điều hòa hơi thở.

Trải qua ba năm nữa, tổ sư lại đăng đàn thuyết pháp cho mọi người. Bài giảng là “công án tử ngữ”^[32] bài luận là “ngoại tượng”^[33] bao bì^[34], bỗng tổ sư hỏi:

- Ngọ Không đâu?

Ngộ Không bước lên, quỳ xuống thưa:

- Đệ tử đây.

Tổ sư hỏi:

- Nhà người bấy nay đã tu được đạo gì rồi?

Ngộ Không thưa:

- Đệ tử dạo này pháp tinh hơi thông, căn nguyên cũng dần dần vững chắc.

Tổ sư nói:

- Đã thông pháp tinh, đã hiểu căn nguyên, đã nhập thân thể, còn phải đề phòng “ba tai hại” nữa.

Ngộ Không nghe nói, trầm ngâm hồi lâu, rồi thưa:

- Sư phụ nói sai rồi. Con thường nghe những bậc đạo cao đức trọng thọ mãi cùng trời đất, thủy hỏa đã vượt, trăm bệnh chẳng sinh thì sao lại còn “ba tai hại” nữa?

Tổ sư nói:

- Đây là một thứ đạo phi thường, cướp cả công tạo hóa, trời đất, lẫn cả mây huyền vi của nhật nguyệt, sau khi luyện thành, quỷ thần không dung. Dù có thọ cũng chỉ đến năm trăm năm, sau đó trời sẽ sai sét đánh, cho nên cần phải thấy tinh sáng lòng dự phòng né tránh. Nếu tránh được, thì thọ ngang trời đất. Nếu không tránh được thì đến đây là tuyệt mệnh. Lại sau năm trăm năm nữa, trời giáng hỏa tai thiêu cháy. Thứ lửa đó không phải là lửa trời, cũng không phải là lửa thường, mà là thứ “âm hỏa” từ huyết Dũng Tuyền^[35] trong người đốt thấu lên cung Nê Viên^[36], ngũ tạng cháy thành tro, tứ chi vụn nát, tu hành, khổ hạnh nghìn năm biến thành hư ảo cả. Lại sau năm trăm năm nữa, trời giáng phong tai thổi bạt. Thứ gió ấy không phải là gió bốn phương Đông, Nam, Tây, Bắc, cũng không phải là thứ gió thu ẩm áp, cũng không phải là thứ gió từng trúc liễu hoa, mà là thứ “bị phong” từ “tin môn”^[37] thổi vào lục phủ, qua đan điền^[38] xuyên vào chín lỗ^[39] xương thịt tiêu hết, thân thể rời ra. Cho nên đều phải tránh né cả.

Ngộ Không nghe nói, sợ sớn gai ốc, cúi đầu lay nói:

- Muốn mong sư phụ rủ lòng thương, truyền cho con phép tránh ba thứ tai hại ấy. Con không bao giờ dám quên ơn.

Tổ sư nói:

- Cái đó cũng không khó, chỉ vì nhà người khác mọi người, nên không truyền được.

Ngộ Không nói:

- Con cũng đầu tròn đội trời, chân vuông đạp đất, cũng có cửu khiêu tứ chi, lục phủ ngũ tạng, có gì khác với mọi người đâu?

Tổ sư nói:

- Người tuy giống người, nhưng so với người thì mặt choắt.

Loài khỉ vốn mặt choắt, má lõm, mõm nhọn.

Ngộ Không lấy tay sờ, cười nói:

- Sư phụ không tính cho. Con tuy mặt choắt, nhưng so với người còn hơn có cái túi, cũng có thể bù trừ chứ!

Tổ sư nói:

- Thôi cũng được. Thế người muốn học ban nào? Số Thiên cương có ba mươi sáu bậc biến hóa, số Địa sát có bảy mươi hai bậc biến hóa.

Ngộ Không nói:

- Con muốn biết nhiều thứ, xin học Địa sát biến hóa vậy.

Tổ sư nói:

- Nếu thế lại đây, ta truyền khẩu quyết cho.



Rồi ghé tai Ngô Không nói nhỏ, không biết là diệu pháp gì. Còn Hầu vương, khi một khiếu đã thông, thì trăm khiếu cũng thông, học tập khẩu quyết, tự mình tu luyện, bảy mươi hai phép Địa sát biến hóa đều thuộc lòng.

Một hôm, tổ sư cùng đồ đệ đi vân cảnh trước động Tam Tinh.

Tổ sư nói:

- Ngộ Không, con đã học thành chưa?

Ngộ Không thưa:

- Đội ơn sâu của sư phụ, công quả của đệ tử đã trọn vẹn, có thể bay lên mây được rồi.

Tổ sư nói:

- Con thử bay lên ta xem.

Ngộ Không bèn khoe tài, cất mình lên, đi liền mấy bước, nhảy lên khỏi mặt đất năm, sáu trượng, đạp mây đi chừng khoảng ăn xong bữa cơm, loay hoay lên không cao quá ba dặm, rồi hạ xuống trước mặt tổ sư, chấp tay cung kính thưa:

- Thưa sư phụ, đó là bay lên mây đấy ạ.

Tổ sư cười nói:

- Như thế không thể gọi là cưỡi mây được, chỉ là bò trên mây mà thôi. Xưa có câu: “thần tiên sớm chơi Bắc Hải, chiều ở Thương Ngô”, như nhà người nửa ngày không lên nổi ba dặm, gọi là bò trên mây cũng chưa đáng!

Ngộ Không nói:

- Thế nào gọi là “sớm chơi Bắc Hải, chiều ở Thương Ngô?”

Tổ sư nói:

- Phàm những người đi mây về gió, buổi sớm ra đi từ Bắc Hải vượt qua Đông Hải, Tây Hải, Nam Hải, rồi lại quay về Thương Ngô. Thương Ngô là quận Linh Lăng ở Bắc Hải. Một ngày đi chơi khắp bốn biển, mới gọi là cưỡi mây chứ!

Ngộ Không nói:

- Như thế thì khó lắm! khó lắm!

Tổ sư nói:

- Chẳng có việc gì khó, chỉ sợ ý chí không bền.

Ngộ Không nghe câu nói ấy, bèn cúi đầu lay tạ nói:

- Thừa sư phụ, sư phụ đã thương con thì thương cho trót, mở lượng từ bi, dạy cho con phép rẽ mây, con quyết không dám quên ơn.

Tổ sư nói:

- Phàm các vị tiên rẽ mây, đều cất chân là bay ngay, nhà người lại không thể. Ta nhìn thấy nhà người đi vài bước rồi mới nhảy lên. Nay ta truyền cho người phép “cân đầu vân”.

Ngộ Không cúi lạy chờ đợi. Tổ sư lại truyền khẩu quyết cho và nói:

- Đám mây này khi bấm quyết, niệm chân ngôn, rồi nắm hai tay lại, cất mình nhảy lên ngay. Mỗi cân đầu đi được mười vạn tám nghìn dặm.

Mọi người nghe nói, cười ha hả:

- Ngộ Không may quá! Nếu học được phép này, làm lính đưa trát ^[40] thì đến đâu cũng có cơm ăn.

Trời tối, thầy trò ai nấy về động phủ.

Đêm hôm ấy, Ngộ Không vận thân luyện phép, hiểu được phép “cân đầu vân”.

Từ đây Ngộ Không chẳng còn gì câu thúc nữa, tiêu dao vui thú trong đạo sống lâu tuyệt vời.

Một hôm, xuân qua hè về, mọi người ngồi dưới gốc tùng trò chuyện hồi lâu, hỏi Ngộ Không rằng:

- Nay Ngộ Không, anh tu đạo phép ấy từ bao giờ? Hôm trước sư phụ ghé tai anh nói nhỏ, truyền cho anh phép biến hóa tránh ba thứ tai hại, anh hiểu cả chứ?

Ngộ Không cười:

- Chẳng giấu gì anh em, một là sư phụ truyền thụ, hai là tôi đêm ngày chịu khó tập luyện, nên những phép đó đã nắm được cả.

Mọi người nói:

- Hôm nay đẹp trời, anh thử diễn lại cho chúng tôi xem nào.

Ngộ Không nghe nói, phấn chấn tinh thần, muốn khoe khoang với mọi người bèn nói:

- Các anh thử ra đề mục, muốn tôi biến ra cái gì.

Mọi người nói:

- Biến ra cây tùng xem nào.

Ngộ Không bậm quyết niệm chú, lắc mình một cái, biến thành một cây tùng. Thực là:

Bốn mùa đượm khói xanh tươi,

Sát mây mọc thẳng giữa trời vút cao,

Không còn dấu khói chút nào,

Dãi dầu sương tuyết đã bao nhiêu ngày.

Mọi người thấy thế, vỗ tay reo ầm lên:

- Con khỉ giỏi quá! Con khỉ giỏi quá!

Không ngờ tiếng ầm ã, náo động làm cho sư phụ nghe thấy. Sư phụ vội vàng chống gậy ra cửa hỏi:

- Ai làm gì mà huyền náo lên thế?

Mọi người nghe hỏi, sợ hãi im thít, sửa lại quần áo ngay ngắn, đứng trước tổ sư. Ngộ Không cũng hiện lại bản tướng, đứng lẫn vào trong đám bạn bè thưa:

- Thừa tôn sư, chúng con ở đây hội giảng, không có ai ở ngoài vào làm huyền não đầu ạ.

Tổ sư tức giận mắng:

- Các người la hét ầm ĩ, không ra thể thống người tu hành. Người tu hành mở miệng ra thì thần khí tán; lưỡi động thì thị phi sinh. Làm sao mà các người cười đùa ở đây?

Mọi người thưa:

- Không dám giấu tôn sư, chúng con thử tài Tôn Ngộ Không biến hóa, bảo anh ấy biến thành cây tùng, quả nhiên biến thành cây tùng. Chúng con khen ngợi reo hò, to tiếng làm não động đến tôn sư, mong tôn sư tha tội.

Tổ sư nói:

- Thôi các người rút đi!

Rồi gọi:

- Ngộ Không, lại đây! Ta hỏi người sử dụng tinh thần thế nào? Biến thế nào ra cây tùng? Công phu ấy có thể đùa cợt trước mặt mọi người sao? Giả sử người thấy người khác có, ắt phải cầu người ta. Người khác thấy người có, ắt phải cầu người. Nếu người sợ tai vạ, ắt phải truyền cho người ta. Nếu không truyền sẽ bị hại, tính mệnh nhà người khó mà giữ nổi.

Ngộ Không cúi đầu, nói:

- Mong tôn sư tha tội!

Tổ sư nói:

- Ta cũng không bắt tội nhà ngươi, nhưng nhà ngươi phải đi đi thôi.

Ngộ Không nghe nói, ứa hai hàng lệ, nói:

- Tôn sư bảo con đi đâu?

Tổ sư nói:

- Nhà ngươi từ đâu đến thì hãy về đấy!

Ngộ Không chợt tỉnh ngộ ra, nói:

- Con từ động Thủy Liêm, núi Hoa Quả, nước Ngạc Lai, thuộc Đông Thắng Thần Châu đến đây.

Tổ sư nói:

- Ngươi mau về đấy mới toàn được tính mạng. Còn ở đây thì quyết không được!

Ngộ Không nhận tội, thưa với tổ sư rằng:

- Con bỏ nhà đã hai mươi năm, tuy được về với con cháu, nhưng nghĩ công ơn của tôn sư sâu nặng chưa báo, không dám ra đi.

Tổ sư nói:

- Ân nghĩa gì đâu, nhà ngươi đừng gây họa, làm phiền đến ta là được.

Ngộ Không chẳng biết làm thế nào đành cúi lạy từ giã tổ sư, chia tay mọi người. Tổ sư nói:

- Chuyển đi này, hễ gặp điều không hay, nhà người có gây vạ hành hung cũng không được nói là đồ đệ của ta. Nhà người nói ra nửa lời là ta biết ngay; ta sẽ lột da róc xương, đem thần hồn đày đọa nơi cửu u, muôn kiếp không cất mình lên được!

Ngộ Không thưa:

- Con quyết không dám nói đụng đến tôn sư dù là một tiếng, chỉ nói là tự mình học biết mà thôi.

Ngộ Không từ tạ tổ sư xong, cất mình, bấm quyết, dùng phép “cân đầu vân” trở về Đông Thắng Thần Châu. Trong giây lát, đã trông thấy động Thủy Liêm, núi Hoa Quả. Mỹ Hầu vương rất vui, tự khen thầm:

Trước đi thân thể nặng nề.

Tu hành đắc đạo nay về nhẹ không.

Ít ai lập chí bền lòng,

Bền lòng tu đạo, đạo bừng sáng soi.

Xưa đi khó vượt trùng khơi,

Nay về lướt gió thành thoi nhẹ nhàng

Bên tai lời dặn còn vang,

Biển đông khoảnh khắc đã sang đến bờ.

Ngộ Không từ trên mây hạ xuống, đến thẳng núi Hoa Quả, đang tìm lối đi, bỗng nghe thấy tiếng hạc kêu vượn hót. Tiếng hạc vang mấy tầng mây biếc, tiếng vượn kêu bi thiết thương tâm. Bèn cất tiếng gọi:

- Các con ơi, ta đã về đây!

Bọn khỉ trong hang đá gốc cây, khóm hoa bụi cỏ, con lớn con bé, nhảy ra hàng ngàn hàng vạn, vây xung quanh Mỹ hầu vương, dập đầu thưa rằng:

- Đại vương nữ lòng đi lâu, bỏ chúng con ở đây. Chúng con mong đại vương như đói khát mong cơm ăn nước uống. Gần đây chúng con bị một con yêu ma hung ác chiếm động Thủy Liêm. Chúng con liêu chết quên sống đánh nhau, bị nó cướp hết đồ đạc, bắt đi nhiều con cháu, khiến chúng con ngày đêm mất ngủ, canh giữ cơ nghiệp. May được đại vương về, nếu một năm nữa đại vương không về, thì đến cả động này cũng thuộc về người khác mất.

Ngộ Không nghe xong, trong lòng tức giận nói:

- Con yêu quái nào mà gớm thế! Các con hãy kể kỹ cho ta nghe, ta sẽ tìm nó báo thù.

Lũ khỉ dập đầu thưa:

- Tâu đại vương, con yêu đó tự xưng là Hỗn Thế ma vương, nhà ở mạn phía Bắc.

Ngộ Không hỏi:

- Từ đây đến chỗ nó ở khoảng độ bao nhiêu đường đất?

Lũ khí nói:

- Nó đến theo mây, đi theo mù, như gió như mưa, như sấm như chớp, chúng con không biết đường xa hay gần.

Ngộ Không nói:

- Đã như thế, các con đừng sợ, cứ việc vui chơi đợi ta tìm ra nó!

Hầu vương cất mình nhảy vút, dùng phép cân đầu vân, đến thẳng phía Bắc, nhìn xuống quan sát, thấy một tòa núi cao rất hiểm trở. Thực là:

Núi dựng chon von

Suối vòng thăm thăm

Suối vòng thăm thăm thông lòng đất.

Núi dựng chon von chọc ráng xanh.

Hai bờ cỏ hoa đua lạ,

Mấy chỗ tùng chắc tươi xinh.

Bên này dáng rồng uốn lượn.

Phía nọ thế hổ ngồi rình.

Thấy cả tiền vàng mấy loại.

Cùng là trâu sắt giữa dòng ^[41].

*Chim rừng kêu khắc khoải.
Nắng chiếu phượng vườn cành.
Đá xám xịt,
Sóng lăn tăn.
Một vẻ u huyền cổ quái.
Hiểm nguy ít thấy sự lành.
Hoa nở hoa tàn bao xiết kể,
Như cùng cảnh vật mãi đua tranh.
Bốn mùa tám tiết dương im thít,
Tổ sơn ba cõi thực đây chăng?
Nuôi dưỡng nên thành: động Thủy Tạng.*

Hầu vương đang lặng lẽ quan sát cảnh vật, bỗng nghe tiếng người nói, bèn đi thẳng xuống núi tìm. Nguyên do trước sườn núi dốc ấy là động Thủy Tạng. Ngoài cửa động có mấy tiểu yêu đang nhảy múa, thấy Ngô Không chúng vội bỏ chạy.

Ngô Không quát:

- Đứng lại, ta mượn mồm chúng bay truyền vào những lời ta nói đây: Ta đây là chúa động Thủy Liêm, núi Hoa Quả ở phương Nam. Hồn Thế ma mãnh nào nhà chúng bay, mấy lần lừa dối ức hiếp con cháu ta, nay ta tìm đến đây để tranh tài cao thấp.

Lữ tiểu yêu nghe nói, vội vàng chạy vào trong động báo:

- Tâu đại vương, tai họa rồi!

Ma vương hỏi:

- Tai họa gì?

Tiểu yêu thưa:

- Ngoài cửa động có một con khỉ xưng là chúa động Thủy Liêm, núi Hoa Quả. Hắn nói đại vương mấy lần lừa dối con cháu hắn. Nay hắn tìm lại đây để tranh tài cao thấp.

Ma vương cười, nói:

- Ta từng nghe lũ khỉ nói chúng có một vị đại vương xuất gia tu hành, chắc là hôm nay y đến đó. Chúng bay thấy nó ăn mặc thế nào, cầm khí giới gì?

Tiểu yêu thưa:

- Hắn chẳng có khí giới gì, đầu trọc lóc, mặc áo màu hồng, thắt hầu bao vàng, chân đi đôi hài đen, trông chẳng ra tăng, chẳng ra tục, cũng chẳng giống đạo sĩ thần tiên, chân tay không, đừng gọi ngoài cửa động.

Ma vương nghe xong, nói:

- Mang binh khí lại đây cho ta!

Bọn tiểu yêu lập tức mang ra. Ma vương mặc áo giáp trụ, cầm đại đao, cùng lũ yêu ra ngoài cửa, lớn tiếng quát:

- Kẻ nào là chúa động Thủy Liêm?

Ngộ Không vội trừng mắt nhìn, thấy Ma vương:

*Đầu đội mũ kim khôi.
Chói chang tia nắng rọi.
Tấm la bào vai khoác,
Gió vờn nhẹ bay tung.
Áo giáp sắt quanh thân,
Sợi dây da thắt chặt.
Đôi hài hoa tuyết đẹp,
Oai như vị tướng quân.
Lưng rộng chừng mười vòng
Thân cao tới ba trượng
Ngọn đao trong tay nắm,
Lưỡi thép sáng như gương.
Tên Hồn Thế ma vương.
Thật vô cùng hung hãn!*

Hầu vương quát:

- Con ma khốn kiếp kia, mắt to thế mà không thấy lão Tôn à?

Ma vương trông thấy, cười nói:

- Nhà ngươi cao không đầy bốn thước, tuổi không quá ba tuần, tay không binh khí, mà dám cuồng điên tìm đến ta so tài sao?

Ngộ Không mắng lại:

- Đồ ma quái khốn kiếp có mắt như mù kia! Nhà ngươi cho ta là nhỏ, muốn to nào có khó gì! Nhà ngươi cho ta là không có binh khí, chỉ hai tay ta vươn ra cũng tới mặt trăng, mặt trời. Nhà ngươi đừng sợ, thử nếm một quyền của lão Tôn đây.

Nói đoạn, Hầu vương tung người nhảy vút lên, đánh vào má Ma vương. Ma vương giơ tay đỡ, nói:

- Nhà ngươi lùn tịt, ta thì cao lớn, nhà ngươi dùng quyền, ta thì dùng đao, dùng đao thì giết được người ngay, nhưng người ta sẽ cười cho. Đợi ta vút đao, đấu quyền với nhà ngươi!

Ngộ Không nói:

- Nhà ngươi nói chí phải, đáng là hảo hán! Nào lại đây!

Ma vương vào thế đánh ngay. Ngộ Không cũng xông lên, hai bên đánh đỡ, tay đâm chân đá, đánh lộn một hồi. Nguyên do quyền dài chậm hở, quyền ngắn

chắc bền. Ma vương bị Hầu vương tóm được sườn, nắm được áo, đánh cho mấy đòn đau. Ma vương tức quá, vớ ngay đao thép, nhắm đầu Ngô Không bổ xuống. Ngô Không vội nghiêng mình né tránh. Ma vương chém hụt. Ngô Không thấy hấn hung dữ, bèn lập tức dùng phép ngoại thân, nhổ một nhúm lông, bỏ vào miệng nhai nát vụn, rồi ngửa mặt phun lên trời, hô “biến”, tức thì hóa ra hai, ba trăm con khỉ con xúm xít xung quanh.



Do Hầu vương học được phép tiên, biến hóa Chân thông, không phép gì là không biết. Sau khi Hầu vương đắc đạo, tám vạn bốn nghìn sợi lông trên người, sợi nào cũng có thể biến hóa được thành vật khác tùy theo ý mình. Lũ khi con ấy nhảy nhót lanh lẹ, dao chém không đứt, giáo đâm không thủng. Chúng nhảy trước, lộn sau, xông vào vây kín Ma vương. Con túm, con kéo, con đâm, con đá, túm quần bút lông, bóp mũi đâm mắt, tung lên lộn xuống, xúm đánh một hồi.

Lúc ấy Ngô Không cướp được thanh đao của Ma vương, gạt bọn khi con ra, nhằm đỉnh đầu Ma vương, chém đứt đôi thành hai mảnh. Đoạn Ngô Không dẫn chúng vào động, giết sạch yêu ma lớn nhỏ, rồi thu lông về trên người. Lại thấy một số con khác không thu được, chúng là những con bị Ma vương bắt ở động Thủy Liêm trước đó. Ngô Không nói:

- Chúng bay sao lại đến đây?

Ước chừng dăm ba chục con ứa nước mắt, nói:

- Sau khi đại vương đi tu tiên, chúng tôi hai năm trời bị hăn ước hiếp, bắt chúng tôi đem đi, đồ đạc trong động như chậu đá, bát đá đều bị chúng cướp mất sạch.

Ngô Không nói:

- Phàm là đồ đạc của ta, chúng bay đều phải dọn về.

Sau đấy, Hầu vương lập tức phóng hỏa, đốt trụi động Thủy Tạng, rồi cùng lũ khỉ kéo về, nói với chúng rằng:

- Chúng bay đi theo ta!

Lũ khỉ nói:

- Thưa đại vương, khi chúng tôi đến đây, chỉ nghe tiếng gió rít bên tai, ào ào hư ảo, rồi tới nơi, nên không biết đường về. Nay làm sao mà về được.

Ngộ Không nói:

- Đó là nó dùng pháp thuật, có khó gì đâu! Nay ta cũng có đủ mọi phép thần thông biến hóa, cũng dùng phép cho mà xem. Chúng bay nhắm mắt lại, đừng sợ!

Hầu vương bèn niệm thần chú, tự nhiên một trận cuồng phong nổi lên đưa đi, rồi từ trên mây hạ xuống, Hầu vương gọi:

- Các con mở mắt ra!

Lũ khỉ đặt chân xuống đất, nhận ra nhà mình, vui mừng thích chí, chạy theo lối cũ vào động. Bọn khỉ trong động nhất tề kéo ra dãi vào, theo tuổi chia ngôi thứ, lạy tạ Hầu vương, rồi bày tiệc rượu, quả, ăn mừng, hỏi han việc giết yêu ma cứu con cháu. Ngộ Không kể lại đầy đủ, chi tiết, lũ khỉ khen ngợi hết lời:

- Đại vương đi đâu mà học được phép thuật cao cường thế?

Hầu vương lại nói:

- Đạo ấy ta từ biệt chúng bay, theo sóng lên đênh vượt qua Đông Dương đại hải, đến địa phận Tây Ngưu Hạ Châu, thẳng đường đến Nam Thiệm Bộ Châu, học giống người, mặc áo đi giày, nghênh ngáo lang thang tám, chín năm, vẫn không học được đạo. Sau đó, ta lại vượt Tây Dương đại hải, đến địa phận Tây Ngưu Hạ Châu, hỏi han khắp nơi, may gặp được một lão tổ sư truyền cho ta công quả chân chính, thọ ngang trời đất, pháp môn vĩ đại bất tử trường sinh.

Lũ khỉ khen ngợi, nói:

- Thật là muôn kiếp không gặp được như thế!

Ngộ Không lại cười:

- Này lũ nhỏ, lại mừng cho ta có họ nữa chứ!

Lũ khỉ nói:

- Đại vương họ gì?

Ngộ Không nói:

- Ta nay họ Tôn, pháp danh là Ngộ Không.

Lũ khỉ nghe xong, vỗ tay vui mừng nói:

- Đại vương là lão Tôn, chúng tôi là Tôn hai, Tôn ba, Tôn lớn, Tôn bé, một nhà họ Tôn, một nước họ

Tôn, một ổ họ Tôn!

Rồi chúng xúm lại cung phụng lão Tôn, nào chậu to bát nhỏ, nào rượu dĩa, rượu nho, hoa thơm quả lạ, cả nhà vui vẻ vô cùng. Thật là:

Gồm chung cả họ về một gốc,

Chỉ đợi sang tên vào sổ tiên.

Không biết kết quả ra sao, ở cõi này trước sau thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA

Bốn biển nghìn non đều sợ phục

Mười loại âm ti thảy xóa tên

Lại nói Mỹ hầu vương về động cũ, giết được Hồn Thế ma vương, đoạt được cây đại đao, ngày ngày luyện tập võ nghệ, dạy bọn khỉ nhỏ chặt tre làm gậy, xẻ gỗ làm đao, cắm cờ xí, thổi sáo kèn, khi tiến khi lui, đóng doanh hạ trại, luyện tập đã lâu, bỗng một hôm Hầu vương trầm ngòi ngâm suy nghĩ nói:

- Chúng ta ở đây, chỉ rất vui chơi, e thành quen thói làm kinh động đến các bậc vua chúa trên đời. Ngộ vua chúa các loài cầm thú nhận thấy điều xúc phạm ấy, cho rằng chúng ta luyện binh làm phản, cất quan đến đánh. Khi ấy chúng ta toàn là gậy tre, đao gỗ, chống lại sao đặng, phải có gươm sắc giáo nhọn mới được. Biết làm thế nào bây giờ?

Lũ khỉ nghe xong, sợ hãi nói:

- Đại vương thực nhìn xa trông rộng, nhưng gươm giáo biết lấy ở đâu được?

Lúc ấy, có bốn con khỉ già, hai con khỉ ngựa đờ đít, hai con khỉ lưng thẳng chạy đến trước mặt Hầu vương thưa:

- Thừa đại vương, muốn rèn khí giới nhọn sắc cũng rất dễ.

Ngộ Không hỏi:

- Dễ thế nào?

Bốn con khỉ đáp:

- Từ chốn núi non chúng ta ở đây, đi về phía Đông, có một khu mặt nước rộng hai trăm dặm, là ranh giới nước Ngạo Lai. Chỗ giáp giới ấy có một vị quốc vương, trong thành có rất nhiều quân dân, thì ắt hẳn phải có thợ làm đồ đồng sắt bạc vàng. Đại vương đến đó hoặc mua, hoặc thuê đánh các thứ binh khí, về dạy cho chúng tôi để giữ lấy khoảng núi này, thế mới là kế giữ yên lâu dài vậy.

Ngộ Không nghe xong, trong lòng vui mừng nói:

- Chúng bay cứ vui chơi ở đây, đợi ta đi xem sao.

Hầu vương liền dùng phép cân đầu vân, trong chốc lát đã đến chỗ mặt nước hai trăm dặm, quả nhiên thấy một tòa thành, phố xá chợ búa, nghìn cửa vạn nhà, kẻ đi người lại, tấp nập trong ánh nắng chan hòa. Ngộ Không nghĩ bụng: “Ở đây nhất định có binh khí chế sẵn rồi, đợi xuống mua chỉ được vài cái chẳng thà dùng phép thần thông lấy đi của họ còn hơn”, bèn bắm quyết, niệm chú, quay về phương

Đông nam ^[42] hít một hơi, thổi thành một trận gió to, cát đá bay mù mịt, ai nấy đều hoảng sợ.

Thật là:

*Sấm nổ rền vang động đất trời
Sương mù u ám khắp nơi nơi.
Biển Đông sóng vọt cá kình sợ
Rừng núi cây nghiêng hồ rụng rời
Buôn bán thuyền bè nay vắng ngắt,
Đông vui phố xá tịnh không người
Quốc vương vội vàng lui nội tâm
Văn võ lạnh chân cũng biến thôi,
Lầu cao ngũ phương long chân móng
Điện ngọc nghìn năm cũng đổ rời.*

Gió thổi bốc lên làm quốc vương nước Ngạo Lai hoảng sợ, phố xá hãi hùng đóng chặt cửa, không ai dám ra đường. Lúc ấy, Ngô Không mới từ trên mây hạ xuống, vào thẳng cửa triều đình, tìm kho vũ khí, mở cửa ra xem, thấy vô số các loại binh khí: đao, thương, kiếm, kích, búa, giáo, nỏ, cung, soa, mâu, roi, giản... đủ mọi thứ.

Hầu Vương vừa nhìn thấy đã vui lắm, nói;

- Một mình ta sao mang nổi, chi bằng chia pháp thân ta ra mà khuân đi.

Bèn lập tức nhổ mấy sợi lông, bỏ vào mồm nhai vụn, phun ra, niệm chú, hô: “biển”, hóa thành trăm nghìn con khỉ nhỏ, tranh nhau khuân vác. Con khỏe vác dăm bảy cái, con yếu mang hai ba cái, khuân sạch cả kho khí giới. Hầu vương nhảy lên mây, dùng phép hô phong, nổi trận cuồng phong, dẫn lũ khỉ về.

Lại nói lũ khỉ lớn nhỏ đang chơi cả ngoài cửa động, chợt nghe tiếng gió rít, thấy trên lưng trời riu riu không biết cơn man nào là khỉ, chúng kinh hãi trốn chạy lung tung. Một lát, Hầu vương từ trên mây hạ xuống, thu mây mù, lắc mình thu lông, chất binh khí thành đống trước núi, rồi gọi:

- Lũ nhỏ đâu, lại lĩnh khí giới!

Bọn khỉ nhìn ra, thấy một mình Ngô Không đứng trên mặt đất bằng phẳng, đều xô cả lại hỏi han. Ngô Không đem chuyện dùng phép hô phong khuân binh khí kể hết một lượt. Lũ khỉ khen, lạ, rồi tranh nhau cướp giáo cướp gươm, giành cung giành nỏ, hò hét vui chơi suốt cả ngày.

Hôm sau, Hầu vương lại bày doanh trại như cũ, tập hợp hơn bốn vạn bảy nghìn con khỉ, từ sáng sớm đã làm kinh động các yêu quái muông thú khắp núi. Các

loài lang trùng hồ báo, hươu nai, cáo chồn, sư tử, voi, đười ươi, lợn lòi, gấu, bò rừng, sơn dương... cùng đủ loại yêu vương của bảy mươi hai động, đều đến vái chào, suy tôn Hầu vương làm chúa, hàng năm nộp cống, bốn mùa điếm danh. Có kẻ theo vào hàng ngũ luyện tập, có loài theo mùa nộp lương, chinh tề đều đặn. Một tòa núi Hoa Quả kiên cố như thành vàng lưới sắt. Các bộ yêu vương dâng trống vàng, cờ hoa, áo giáp, mũ trận, đi lại nhộn nhịp, ngày nào toàn động cũng luyện võ điếm quân.

Mỹ hầu vương đang lúc vui vẻ, bỗng nói với mọi người:

- Các người gươm nỏ đã thành thạo, võ nghệ đã tinh thông. Phiền nỗi cây đao của ta quá kèn càng, thô thiển, ta chưa vừa lòng, biết làm thế nào đây?

Bốn con khỉ già bước lên tâu rằng:

- Đại vương đã là tiên thánh, không nên dùng binh khí thường. Song chẳng hay đại vương có xuống nước được không?

Ngộ Không nói:

- Từ sau khi ta đắc đạo, có công luyện tập được bảy mươi hai phép địa sát biến hóa, học được phép cân đầu vân không gì sánh bằng, giỏi cả tàng hình độn thổ, trời cao có lối, đất dày có đường; bước ra

mặt trời, mặt trăng không có bóng; đi vào vàng đá không trở ngại, nước không ướt nổi, lửa không cháy được, thế thì đi đâu mà chả được?

Bốn con khỉ thưa:

- Đại vương đã có phép thần thông như thế, thì bên dưới cái cầu sắt của chúng ta đây, dòng nước thông ra tận Long cung ngoài biển Đông. Đại vương nên xuống long cung tìm lão Long vương, hỏi xin loại binh khí nào cũng có, chắc được vừa ý.

Ngộ Không nghe xong, mừng rỡ nói:

- Để ta đi xem sao!

Hầu vương nhảy đến đầu cầu, dùng phép bẻ thủy, niệm chú, chui vào làn sóng, rẽ nước thành đường, xuống thẳng đáy biển Đông. Đương đi, Ngộ Không bỗng thấy một tên quý Dạ Xoa đi tuần, tên này giữ lại hỏi:

- Ngài là vị thần thánh nào mà rẽ nước xuống đây? Hãy nói rõ ra để ta báo người ra đón!

Ngộ Không nói:

- Ta là Tôn Ngộ Không, vị thánh trời sinh ra ở núi Hoa Quả, là láng giềng của Long vương nhà người, nhà người không biết à?

Dạ Xoa nghe nói, vội vàng trở về cung Thủy Tinh báo:

- Thừa đại vương, ở ngoài cửa có vị thánh trời sinh ra ở núi Hoa Quả, tên gọi Tôn Ngộ Không, nói là láng giềng của đại vương, sắp đến cung đó.

Long Vương biển Đông là Ngao Quảng vội vàng đứng dậy, cùng với con rồng, cháu rồng, lính tôm, tướng giải, ra cửa đón, nói:

- Xin mời thượng tiên vào.

Ngộ Không vào long cung, thưa chào tử tế. Uống trà xong, Long vương hỏi:

- Thượng tiên đắc đạo bao lâu rồi? Học được những phép tiên nào?

Ngộ Không thưa:

- Tôi từ sau khi sinh ra, xuất gia tu hành, đắc đạo bất sinh bất diệt. Nay đang luyện tập cho con cháu, bảo vệ sơn động, phiền nhiễu không có binh khí, nghe nói hiền huynh hưởng phúc nơi cung khuyết nguy nga, chắc có nhiều binh khí thần, nên tôi đến xin một cái.

Long vương nghe vậy, không nỡ chối từ, lập tức sai quân đô ty cá rô mang ra thanh đao lớn dâng lên.

Ngộ Không nói:

- Lão Tôn không biết dùng đao, xin cho thứ khác.

Long vương lại sai thái úy bạch tuộc dẫn lực sĩ lườn khiêng ra một cái cào chín răng.

Ngộ Không nhảy xuống, cầm lấy múa một đường võ, rồi vút xuống nói:

- Nhẹ quá! Nhẹ quá! Không vừa tay, xin cho thứ khác.

Long vương cười nói:

- Thừa thượng tiên, ngài không xem kỹ, chiếc cào này nặng ba nghìn sáu trăm cân đấy!

Ngộ Không thưa:

- Không vừa tay, không vừa tay!

Long vương trong lòng sợ hãi, gọi đến đề đốc cá ngạnh, đồng binh cá chép khiêng ra một cây phượng thiên họa kích. Cây kích này nặng bảy nghìn hai trăm cân.

Ngộ Không trông thấy, chạy lại, xách lên, múa mấy vòng, đánh hai miếng, rồi cầm xuống giữa nhà nói:

- Vẫn nhẹ quá! Vẫn nhẹ quá!

Long vương càng sợ hãi nói:

- Thừa thượng tiên, trong cung tôi chỉ có cây kích này là nặng nhất, ngoài ra không có thứ nào khác nữa.

Ngộ Không cười, nói:

- Người xưa có câu: “Đừng lo Long vương ở biển không có cửa báu”, ngài cứ tìm lại xem sao, nếu được chiếc nào vừa ý, tôi xin nhận ngay.

Long vương nói:

- Quả thực không còn thứ gì nữa.

Đang lúc ấy, thì Long bà và Long nữ đứng đằng sau bước lại, nói:

- Thừa đại vương, vị thánh này không phải thường. Trong biển ta còn có một khối sắt thần thiêng để định đáy thiên hà, mấy hôm nay tỏa hào quang chói lọi, khí lạnh rục rở, phải chăng là điềm báo gặp được vị thánh này?

Long vương nói:

- Đây là khi xưa vua Đại Vũ đi trị thủy, dùng khối sắt ấy để đo sông bể nông sâu, là thứ sắt thần, dùng thế nào được!

Long bà thưa:

- Mặc vị thánh ấy có dùng được hay không, cứ đưa ngài ấy đi, tùy ngài ấy sửa sang thế nào, mang ra khỏi cung là được.

Lão Long vương nghe theo, quay lại nói cho Ngộ Không biết. Ngộ Không nói:

- Xin mang lại đây cho tôi xem.

Long vương khoa tay nói:

- Gánh không nổi, khiêng không xong, ngài phải thân đến tận nơi mà xem.

Ngộ Không nói:

- Ở chỗ nào, ngài dẫn tôi đi xem!

Long vương đưa Ngộ Không đến chỗ kho ở giữa biển, đã thấy hào quang chói lọi. Long vương chỉ tay nói:

- Chỗ có ánh hào quang kia kìa.

Ngộ Không vén áo bước tới, sờ mó xem xét, thấy là một cột sắt, to chừng bằng cái đầu, dài hơn hai trượng. Ngộ Không lấy hết sức nhấc lên, nói:

- Hơi to hơi dài, sửa cho nhỏ, ngắn bớt đi mới dùng được.

Vừa dứt lời, thanh bảo bối ấy liền ngắn lại mấy thước, nhỏ đi một vòng. Ngộ Không lại dốc ngược cây gậy, nói:

- Nhỏ đi một chút nữa càng tốt!

Cây bảo bối lại nhỏ đi vài phân. Ngộ Không vô cùng mừng rỡ, cầm ra khỏi kho bể ngắm nghía, thấy cây gậy sắt hai đầu bịt vàng, giữa là đoạn sắt đen, gần chỗ bịt vàng có khắc một hàng chữ “gậy như ý bịt

vàng, một vạn ba nghìn năm trăm cân”. Ngô Không mừng thầm, nói:

- Thứ bảo bối này chính hợp ý ta!

Rồi vừa đi vừa niệm chú, tay đảo ngược cây gậy, nói:

- Nhỏ đi chút nữa càng tốt!

Mang ra ngoài, thì cây gậy chỉ dài độ hai trượng, nhỏ bằng miệng bát.

Ngô Không dùng phép thần thông múa gậy, rung chuyển cả cung Thủy Tinh, khiến lão Long vương sợ run, rồng con hồn bay phách tán, ba ba, thường luồng, tôm, cua... co đầu rút cổ. Ngô Không cầm bảo bối trong tay, ngồi giữa cung Thủy Tinh đối diện với lão Long vương, cười nói:

- Xin đa tạ lòng tốt của hiền huynh.

Long vương nói:

- Không dám, không dám!

Ngô Không nói:

- Khối sắt này tuy dùng tốt, nhưng còn một điều...

Long vương thưa:

- Ngài định nói gì?

Ngô Không nói:

- Khi chưa có khối sắt này thì mặc sao cũng xong, nay có trong tay rồi, mà trên người không có quần áo tương xứng, thì chẳng ra làm sao! Ngài xem ở đây có bộ giáp nào, tìm cho một bộ, tôi xin đa tạ.

Long vương nói:

- Thứ ấy, ở đây quả thật không có.

Ngộ Không nói:

- “Một khách không xin hai chủ”, nhược bằng không có, thì tôi nhất định không ra khỏi cửa đâu.

Long vương nói:

- Phiền thượng tiên sang biển khác, may ra có chẳng.

Ngộ Không lại nói:

- Không nên đứng núi này trông núi nọ, muôn nghìn lần xin ngài một bộ.

Long vương thưa:

- Ở đây quả tình không có, nếu có tôi xin dâng ngài ngay.

Ngộ Không nói:

- Nếu thật không có, thì tôi với ngài thử cây gậy sắt này xem sao!

Long vương hoảng hốt, nói:

- Xin thượng tiên chớ động thủ, chớ động thủ! Để tôi hỏi chỗ em tôi xem có không, sẽ đem dâng ngài.

Ngộ Không nói:

- Em ngài ở đâu?

Long vương thưa:

- Em tôi là Ngao Khâm, long vương Nam Hải, Ngao Thuận, long vương Bắc Hải, Ngao Nhuận, long vương Tây Hải.

Ngộ Không nói:

- Lão Tôn này không đi đâu, không đi đâu. Tục ngữ có câu: “Của một đồng công một nén”^[43], chỉ mong ngài dù dài dù ngắn, cho một bộ là được.

Lão Long vương nói:

- Không phiền thượng tiên phải đi đâu. Ở đây tôi có một cái trống sắt, một cái chuông vàng, khi có việc khẩn cấp, thì cứ việc nổi trống, rung chuông, trong nháy mắt là các em tôi đến ngay.

Ngộ Không nói:

- Như vậy cũng được, ngài mau nổi trống, rung chuông đi!

Lập tức, tướng thường luồng chạy vào rung chuông, soái ba ba quay ra nổi trống. Một lát, chuông trống vang rền, quả nhiên làm kinh động long vương

ba biển, trong giây lát họ đã đến hội đủ cả bên ngoài.
Ngao Khâm thưa:

- Thưa đại ca, có việc gì khẩn cấp mà nổi trống rung chuông vậy?

Lão Long vương đáp:

- Các hiền đệ ạ, chẳng nói giấu gì, có một vị thánh nhân trời sinh nào đó trên núi Hoa Quả, trước đến nhận ta là hàng xóm, sau đòi ta cho một thứ binh khí. Ta dâng cây cương xoa thì chê nhỏ quá, đưa cây họa kích thì bảo nhẹ tênh, đưa đến khối sắt thần quý dưới đáy thiên hà thì vị thánh ấy cầm trong tay, trở tài võ nghệ. Nay vị thánh ấy vẫn ngồi trong cung, đòi ta phải cho áo giáp nữa. Chỗ ta không có, ta phải nổi trống rung chuông, mời các hiền đệ đến. Các hiền đệ xem có bộ áo giáp nào, cho ngài ấy một bộ, để ngài ấy về.

Ngao Khâm nghe nói, nổi giận:

- Anh em ta hãy điếm binh, bắt hãn mới được.

Lão Long vương nói:

- Chớ! Chớ! Cây gậy sắt ấy hãn đánh ai thì toi mạng, đập ai thì như xương, chạm vào thì da rách, gân bong.

Tây Hải long vương là Ngao Nhuận nói:

- Hai anh chẳng thể ra tay với hãn được đâu, chỉ nên mang thứ gì mặc được cho hãn, đưa hãn ra khỏi cửa, rồi dâng biểu tâu với thiên đình, tự trời sẽ giết hãn đi!

Bắc Hải long vương là Ngao Thuận nói:

- Lời ấy chí phải, tôi có một đôi giày vân bằng tơ nồn sen đây.

Tây Hải long vương là Ngao Nhuận nói:

- Tôi đang mặc một bộ áo giáp giát vàng đây.

Nam Hải long vương là Ngao Khâm nói:

- Tôi có một chiếc mũ cánh phượng nạm vàng đây.

Lão Long vương mừng rỡ, dẫn cả vào cung Thủy Tinh chào hỏi Ngộ Không, dâng những đồ vật ấy. Ngộ Không đội mũ vàng, mặc giáp vàng, đi giày vân rất chỉnh tề, cầm gậy như ý, đi thẳng ra nói với các long vương rằng:

- Phiền quá! Phiền quá!

Long vương bốn biển rất bất bình, bàn nhau viết biểu tâu với Thượng Đế. Chuyện không nói đến nữa.

Lại nói, Hầu vương rẽ nước, về thẳng chỗ cầu sắt trước nhảy lên bờ, thấy bốn con khỉ già dẫn lũ khỉ đứng đợi ở bên cầu. Chợt trông thấy Ngộ Không nhảy ra khỏi làn nước, mình mẩy không một giọt

nước, ánh vàng chói lọi, bước lên cầu. Lữ khi quý cả xuống:

- Đại vương đẹp quá, đẹp quá!

Ngộ Không mặt tươi hơn hớn, ngồi trên tòa cao, cầm gậy sắt ở giữa động. Lữ khi chẳng kể hay dở xúm xít sờ mó. Chẳng khác chuồn chuồn lay cây sắt, không sao lay chuyển được.

Con nào con nấy lắc đầu lè lưỡi nói:

- Đại vương ơi, cái này nặng lắm! Làm sao đại vương mang nổi?

Ngộ Không đến gần, giơ tay nhắc lên, cười nói với lữ khi rằng:

- Vật nào có chủ của vật ấy. Thứ bảo bối này nằm ở trong kho biển không biết mấy nghìn năm rồi, đúng năm nay lại phóng hào quang. Long vương chỉ cho đó là một khối sắt đen, lại bảo rằng nó là vật thần thiêng ở đáy thiên hà, bọn họ khiêng vào không nổi, bảo ta thân đến nơi mà lấy. Lúc ấy, vật báu này dài hơn hai trượng, to bằng cái đấu, ta nhắc lên xem, có ý chê to, nó liền nhỏ lại, lại bảo nhỏ nữa, nó lại nhỏ thêm. Ta vội mang ra chỗ sáng xem, thấy trên có một hàng chữ “gậy như ý bít vàng, một vạn ba nghìn năm trăm cân”. Các người đứng dậy, để ta bảo nó biến hóa cho mà xem.

Ngộ Không cầm ngược cây gậy trong tay, hô:

- Nhỏ lại! Nhỏ lại!

Tức thì cây gậy nhỏ bằng chiếc kim thêu, có thể giấu kín trong lỗ tai. Bọn khỉ sợ hãi nói:

- Thưa đại vương, đại vương lấy ra coi!

Hầu vương lại lấy trong tai ra, đặt trên lòng bàn tay, hô:

- To ra! To ra!



Lập tức nó lại to ra bằng cái đầu, dài chừng hai trượng. Ngô Không làm trò rất vui, rồi nhảy lên cầu, chạy ra ngoài động, cầm bảo bối trong tay, trở phép bắt chước trời đất, ưỡn lưng hô “dài ra”, lập tức người cao muôn trượng, đầu tựa Thái Sơn, lưng như núi lớn, mắt như luồng chớp, miệng như chấu huyết, răng như giáo gươm, cây gậy cầm trong tay trên cao tới ba mươi tầng trời, dưới xuống đến mười tám tầng địa ngục, khiến cho các loài hổ báo lang trùng, quái vật trong núi, cùng yêu vương bảy mươi hai động đều phải dập đầu lạy tạ, nơm nớp lo sợ, phách tán hồn bay. Một lát, Ngô Không thu phép về, biến cây gậy thành chiếc kim khâu, giấu vào trong tai, rồi trở vào động phủ, yêu vương các động xúm đến lạy mừng.

Ngay buổi ấy, Hầu vương mở cờ gióng trống, gõ mõ khua chiêng, bày biện của ngon vật lạ, rượu dứa, rượu nho rót tràn chén, cùng bọn khỉ ăn uống hồi lâu, rồi lại thao diễn như trước. Hầu vương phong bốn con khỉ già làm kiện tướng: hai con khỉ già đỏ đít làm nguyên soái họ Mã, họ Lưu; hai con vượn trắng lưng làm tướng quân họ Băng, họ Ba. Mọi công việc đóng doanh hạ trại, thưởng phạt, đều giao cho bốn kiện tướng trông coi. Còn Hầu vương được an tâm, ngày ngày đi mây về gió, ngao du bốn biển, chơi khắp nghìn non, trở tài võ nghệ thần thông, tìm tòi, kết

giao với anh hùng hào kiệt. Lúc ấy, hội được bảy anh em là: Ngưu ma vương, Giao ma vương, Bồng ma vương, Sư Đà vương, Di Hâu vương và Ngẫu Nhung vương, liên kết với Mỹ Hâu vương thành bảy. Hàng ngày họ giảng văn luận võ, chén tạc chén thù, câu ca điệu múa sớm đến tối về, vô cùng vui vẻ. Thế mới thực gọi là: gặt cổ vượt qua ngàn dặm thăm, quay lưng vút tận tám trăm đường.

Một hôm, Hâu vương giao cho bốn kiện tướng bày yến tiệc ở trong động, mời sáu vương đến đánh chén, giết trâu mổ ngựa, tế trời tế đất, mọi người ăn uống, nhảy múa ca hát một phen say túy lúy. Sau khi tiễn sáu vương đi rồi, Hâu vương khao thưởng các đầu mục lớn nhỏ, rồi ngồi dưới bóng tùng bên cầu sắt, ngủ thiếp đi một lát. Bốn kiện tướng chỉ huy mọi người vây quanh không dám to tiếng.

Trong lúc ngủ, Hâu vương thấy hai người cầm một tờ trát, trên có chữ “Tôn Ngô Không” đến gần, chẳng nói chẳng rằng trói nghiêng lại, điệu linh hồn Mỹ hâu vương đến một tòa thành. Hâu vương dần dần tỉnh rệu, ngẩng đầu xem xét, thấy trên thành có tấm biển sắt, trên có ba chữ to “Côi u minh”. Mỹ hâu vương chợt tỉnh ra, hỏi:

- Côi U minh là chốn Diêm vương ở, có sao ta lại tới đây?

Hai người kia đáp:

- Tuổi thọ nhà người ở dương gian đã hết, hai chúng tôi vâng mệnh đến bắt đi.

Hầu vương nghe xong, bèn nói:

- Lão Tôn này đã vượt ra ngoài ba cõi ^[44], không còn ở trong ngũ hành, đâu còn thuộc Diêm vương quản lí nữa. Cớ sao dám hồ đồ đến bắt ta?

Hai quỷ câu hồn ấy cứ một mực lôi kéo Hầu vương đi, làm Hầu vương giận dữ, rút ngay bảo bối trong tai ra, vung lên đánh cho hai quỷ câu hồn nát như tương, rồi tự cỡi trói, vác gậy quay vào đánh trong thành, các loại quỷ đầu trâu, mặt ngựa chạy trốn tán loạn. Chúng chạy lên điện Sâm La báo với Diêm vương rằng:

- Thưa đại vương, tai họa, tai họa! Ngoài kia có một ông thiên lôi mặt đầy lông, đánh đến nơi rồi!

Mười Diêm vương hoảng hốt vội vàng sửa sang quần áo chạy ra xem, thấy người ấy mặt mũi hung tợn, bèn bày các ban, rồi gọi lớn:

- Xin thượng tiên cho biết tên là gì?

Hầu vương nói:

- Người đã không biết ta, tại sao lại sai người đến bắt ta?

Mười Diêm vương nói:

- Không dám, không dám, chắc là chúng bắt lầm đây.

Hầu vương nói:

- Ta vốn thánh nhân trời sinh ra ở động Thủy Liêm, núi Hoa Quả, tên là Tôn Ngộ Không. Còn các người làm quan chức gì?

Mười diêm vương nghiêng mình nói:

- Chúng tôi là mười minh vương làm vua dưới âm phủ.

Ngộ Không nói:

- Phải nói tên ngay, ta mới tha đánh!

Mười Diêm vương thưa:

- Chúng tôi là Tần Quảng vương, Sở Giang vương, Tống Đế vương, Ngũ Quan vương, Diêm La vương, Bình Đẳng vương, Thái Sơn vương, Đô Thị vương, Biện Thành vương và Chuyển Luân vương.

Ngộ Không nói:

- Các người đã lên được ngôi vua, là loại người cảm ứng linh hiển, sao lại không biết điều phải trái? Lão Tôn đây học đạo tiên, thọ ngang trời đất, vượt ngoài ba cõi, thoát khỏi ngũ hành, tại sao các người lại sai người đến bắt?

Mười Diêm vương thưa:

- Xin thượng tiên nguôi giận, những người trùng họ, trùng tên trong thiên hạ nhiều lắm, có lẽ bọn quý câu hồn bắt lầm chăng?

Ngộ Không nói:

- Ăn nói hồ đồ, hồ đồ. Người ta thường nói: “Quan lầm chứ người sai không lầm”, các người mang ngay sổ sinh tử ra đây cho ta xem!

Mười Diêm vương nghe nói, bèn mời Hậu vương lên điện tra sổ.



Ngộ Không cầm gậy như ý, lên thẳng điện Sâm La, ngồi ngay gian giữa, quay mặt về phía Nam. Mười Diêm vương sai phán quan giữ án lấy sổ ra tra. Vị phán quan không dám chậm trễ, đến ngay phòng làm việc mang ra năm, sáu quyển sổ văn thư và sổ ghi tên mười loại chúng sinh, trình Hầu vương tra hết một lượt. Trong danh sách các loài khóa trùng ^[45], loài lông mao, lông vũ, loài côn trùng, loài da vẩy, Hầu vương đều không thấy tên mình. Lại xem đến hồ

sơ loài khỉ, nguyên loài khỉ vốn giống người, nhưng không xếp vào chỗ tên người, giống loài khóa trùng, nhưng không ở vào địa giới nước nào; giống loài thú chạy, mà không thuộc kỳ lân cai quản; giống loài chim bay, mà không thuộc phượng hoàng trông nom. Thấy còn một cuốn sổ khác, Ngô Không bèn tự mình kiểm tra lấy, đến mãi số hồn một nghìn ba trăm năm mươi mới thấy viết tên Tôn Ngô Không, là con khỉ đá trời sinh ra, thọ ba trăm bốn mươi mười hai tuổi thì hết số. Ngô Không nói:

- Ta cũng không nhớ đã thọ bao nhiêu rồi, giờ chỉ cầm bút xóa tên đi là xong!

Vị phán quan vội vã cầm bút, chấm đẫm mực, Ngô Không giở sổ, xóa sạch tên các loài khỉ đi, rồi ném sổ xuống đất nói:

- Vậy là xong, từ rày ta không thuộc quyền lũ người cai quản nữa.

Lại nói Hầu vương ra khỏi thành, bỗng vấp vào một đám cây cỏ bị ngã, sức tỉnh dậy, mới biết đó là một giấc mơ, bèn vươn vai ngồi dậy, nghe thấy bốn kiện tướng và lũ khỉ gọi to:

- Đại vương uống nhiều rượu quá, ngủ suốt một đêm mà vẫn chưa tỉnh.

Ngô Không nói:

- Mới ngủ được một lúc, ta mơ thấy hai người đến bắt ta đi, giải ta đến ngoài cửa thành cõi âm phủ, lúc ấy ta mới tỉnh. Ta bèn trở phép thần thông, quát mắng đến tận điện Sâm La, cãi nhau với mười diêm vương, bắt mang sổ sinh tử loài chúng ta ra cho xem, hễ thấy họ tên loài chúng ta là xóa đi hết, thế là từ nay chúng ta không thuộc họ cai quản nữa.

Lũ khỉ đập đầu lay tạ.

Từ đấy lũ khỉ núi không biết già, vì không có tên trong sổ âm ty.

Mỹ Hầu vương nói xong, bốn kiện tướng đi báo cho yêu vương các động biết. Họ đều đến lay mừng. Mấy ngày sau, sáu anh em kết nghĩa lại đến lay mừng, nghe nói đến chuyện xóa tên trong sổ sinh tử thì ai nấy đều mừng rỡ, ngày ngày tụ tập vui chơi thỏa thích.

Lại nói trên trời cao, một hôm Thượng đế^[46] đang ngự họp các vị tiên văn võ ở điện Linh Tiêu^[47], bỗng có Khâu Hoảng Tế chân nhân tâu rằng:

- Vạn tuế! Ngoài cửa điện Thông Minh, có Đông Hải long vương Ngao Quảng dâng biểu, xin thiên tôn truyền phán.

Thượng đế truyền lệnh:

- Mời vào!

Ngao Quảng đến dưới điện Linh Tiêu lạy tạ xong, tiên đồng đứng bên đỡ lấy tờ biểu. Ngọc hoàng xem một lượt từ đầu chí cuối biểu. Biểu tâu rằng:

“Thần là Ngao Quảng, tiểu long ở Đông hải, thuộc Đông Thắng Thần Chân dưới cõi Thủy Nguyên, tâu với Đại thiên thánh chúa Ngọc hoàng thượng đế ở nơi cao xanh thăm thăm rằng: Gần đây có một con yêu quái sinh ở núi Hoa Quả, trú ở động Thủy Liêm, tên gọi Tôn Ngộ Không, lừa dối ức hiếp tiểu thần, xuống thủy cung, đòi binh khí, tác oai tác phúc, đòi cả áo giáp, hung hãn càn rỡ làm kinh động cả mọi loài thủy tộc, xua đuổi cả ba ba thường luồng. Long vương Nam Hải nơm nớp lo sợ; Long vương Tây Hải thăm thiết kinh hoàng; Long vương Bắc Hải co đầu hàng phục. Thần là Ngao Quảng phải cúi mình van lạy, dâng cây gậy sắt thần thiêng, mũ vàng cánh phượng cùng hài vân áo giáp, lấy lễ tiến đưa hấn. Song hấn vẫn khoe võ nghệ, trố phép thần thông, còn quát tháo om sòm, thật quả chẳng ai địch nổi, rất khó diệt trừ. Nay thần dâng biểu, cúi đầu mong Thượng đế cử thiên binh đi bắt ngay con yêu

quái ấy khiến cho non biển thanh bình, hạ
nguyên ^[48] yên tĩnh. Cẩn tấu!”

Thượng đế xem xong truyền lệnh:

- Cho Long vương về bề, trăm sẽ sai tướng đi bắt
ngay.

Lão Long vương lạy tạ lui ra.

Ở dưới lại có Cát Tiên ông thiên sư tâu:

- Vạn tuế, có Tần Quảng vương ở âm phủ dâng tờ
biểu của giáo chủ cõi u minh là Địa Tạng vương Bồ
tát.

Thượng đế truyền lệnh cho ngọc nữ tiếp lấy tờ
biểu, rồi đọc một lượt từ đầu đến cuối. Biểu rằng:

*“Cõi u minh là nơi âm ti dưới đất. Trời có thần,
đất có quỷ, âm dương luân chuyển, chim có sinh, thú
có chết, sống mái thay nhau, sinh sinh hóa hóa, sinh
traai đẻ gái, đó là số tự nhiên, không thể thay đổi
được. Nay có con khỉ yêu quái trời sinh ra ở động
Thủy Liêm, núi Hoa Quả, tên gọi Tôn Ngộ Không,
càn rỡ hung ác không theo phép tắc. Trỗ phép thần
thông, đánh dạt quỷ yêu âm phủ; cậy giỏi võ nghệ,
kinh hoảng mười vị Diêm vương. Làm náo động điện
Sâm La, xóa hết tên tuổi trong sổ sinh tử, khiến cho
loài khỉ không bị ràng buộc, các loài vượn lại được*

sống lâu, phá hoại luân hồi, không biết có sống có chết. Bần tăng dâng biểu, mạo muội động đến uy trời, cúi xin sai phái thần linh, hàng phục con yêu quái ấy, chấn chỉnh lại cõi âm dương, đặng âm phủ yên ổn mãi. Cẩn tấu!”

Thượng đế xem xong, truyền lệnh:

- Cho Minh vương trở lại địa phủ, trăm sẽ sai tướng đi bắt ngay.

Tần Quang vương lạy tạ, lui ra.

Thượng đế họp các vị tiên văn võ lại, hỏi:

- Con khi yêu quái ấy sinh ra đã bao nhiêu năm? Tu hành bao giờ mà có đạo pháp như vậy?

Thượng đế chưa dứt lời, Thuận phong nhĩ từ trong ban tiến ra thưa:

- Đó là con khi đá trời sinh ra ba trăm năm trước, lúc ấy coi thường, rồi chẳng biết tu luyện ở đâu bao năm, mà thành tiên, võ nghệ cao cường ^[49], bắt xóa tên cả ở sổ sinh tử như vậy.

Thượng đế hỏi:

- Vị thần tướng nào có thể xuống hạ giới thu phục nó?

Lời chưa dứt, sao Thái Bạch Trường Canh ở trong ban bước ra, phủ phục tâu:

- Thừa bậc thượng thánh trong ba cõi, phạm loài có “chín lỗ”^[50] đều có thể tu tiên được cả. Loài khi ấy thân thể do trời sinh ra, được mặt trời, mặt trăng chung đúc, đầu đội trời, chân đạp đất, ăn sương uống máu, nay tu thành đạo tiên, tài nghệ phi thường, thì có khác gì người đâu? Thần xin Thượng đế, nghĩ sinh hóa, mở lòng từ bi, xuống một đạo thánh chỉ chiêu an, gọi hần lên thượng giới, trao cho hần một chức quan nhỏ nào đó, biên tên hần vào sổ, ràng buộc hần ở đây. Nếu hần tuân mệnh trời, thì sẽ thăng thưởng, nếu hần trái mệnh trời thì sẽ bị bắt ngay. Như vậy, một là không khó nhọc đến binh tướng, hai là hợp với đạo thu phục các tiên vậy.

Thượng đế vui mừng nói:

- Chuẩn y lời tâu của khanh.

Lập tức sai Văn Khúc tinh soạn chiếu, sai Thái Bạch kim tinh đi chiêu an.

Kim Tinh lĩnh chỉ, ra ngoài cửa Nam Thiên, cưỡi mây lành xuống động Thủy Liêm, núi Hoa Quả, nói với lũ khi nhỏ:

- Ta là sứ giả trời sai xuống, có thánh chỉ mời đại vương các người lên thượng giới, mau vào báo ngay cho.

Bọn khỉ con ngoài động lần lượt truyền vào đến trong động:

- Thừa đại vương, ngoài cửa có một ông già, cầm tờ văn thư, nói là có thánh chỉ nhà trời sai xuống, có thánh chỉ gọi đại vương.

Mỹ Hầu vương mừng rỡ, nói:

- Hai ngày nay ta đang nghĩ đến việc lên trời, nay lại có thiên sứ đến mời. Mau mời sứ giả vào đây!

Hầu vương vội vàng sửa sang quần áo cho ngay ngắn, ra ngoài cửa đón.

Kim Tinh vào thẳng bên trong, đứng quay mặt về phương Nam, nói:

- Tôi là Tây phương Thái Bạch kim tinh, mang thánh chỉ chiêu an của thượng đế, xuống hạ giới mời ngài lên trời để nhận tên ở sổ tiên.

Ngộ Không cười, nói:

- Xin đa tạ lão tinh xuống đây.

Và truyền lệnh:

- Các con mau đặt tiệc khoản đãi!

Kim Tinh nói:

- Thánh chỉ bên mình, chẳng dám ở lâu, xin mời đại vương cùng đi ngay cho, đợi sau khi vinh thăng rồi, sẽ thung dung đàm đạo.

Ngộ Không nói:

- Đội ơn chiếu cố, không dám chối từ!

Tức thì gọi bốn kiện tướng ra, dặn dò:

- Hãy tập luyện con cháu cẩn thận, đợi ta lên trời xem sao, rồi đưa các người cùng lên ở một thế.

Bốn kiện tướng vâng lệnh.

Hầu vương và Kim Tinh nhảy vút lên mây, bay trên không trung. Chính là:

Lên cao thượng phẩm ngôi tiên giới

Tên tuổi ghi trong sổ sách trời.

Chẳng biết Ngộ Không được nhận quan chức gì, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TƯ

Quan phong Bật mã lòng đầu thỏa

Tên gọi Tề Thiên dạ chẳng yên

Thái Bạch kim tinh cùng Mỹ hầu vương ra khỏi động sâu, cùng nhau cưỡi mây lên trời. Nguyên phép cân đầu vân của Tôn Ngộ Không vô cùng nhanh chóng chẳng ai sánh kịp, nên Ngộ Không bỏ Kim Tinh lại sau, đến cửa Nam Thiên trước, Ngộ Không vừa định thu mây tiến vào, bị ngay Tăng Trưởng thiên vương dẫn bọn họ Bằng, họ Lưu, họ Cầu, họ Tất, họ Đặng, họ Tân, họ Trương, họ Đào, một đoàn thiên binh vạm vỡ vác giáo gươm kiếm kích, chặn lại ở ngoài cửa, không cho vào, Hầu vương nói:

- Lão Kim Tinh thật là đồ gian trá! Đã mời lão Tôn, sao lại còn cho người cầm giáo gươm chặn lại?

Đang ồn ào, thì Kim Tinh cũng vừa đến. Ngộ Không đỏ mặt tía tai, nói:

- Lão già kia, sao lại lừa ta? Người nói rằng mang chiếu chỉ chiêu an của Thượng đế xuống mời ta, sao lại cho người chặn ta ở ngoài cửa, không cho vào?

Kim Tinh cười, nói:

- Xin đại vương bớt giận, xưa nay ngài chưa từng tới Thiên đường, lại không có tên trong sổ tiên, thiên binh lại vốn không biết ngài, lẽ nào họ để ngài tự tiện vào. Phải đợi hôm nay yết kiến thiên tôn ghi tên vào sổ tiên, được phong quan thăng chức, thì từ đó trở đi, ngài mới tùy tiện ra vào, không ai dám ngăn cản nữa.

Ngộ Không nói:

- Đã vậy thì thôi ta không vào nữa.

Kim Tinh lại nắm tay Ngộ Không nói:

- Ngài cùng vào với tôi.

Gần đến cửa trời, Kim Tinh gọi to:

- Thiên tướng, thiên binh cửa trời này hãy mở rộng cửa. Đây là người tiên ở hạ giới, ta vâng lệnh của Thượng đế mời Ngài đến đây.

Tăng Trưởng thiên vương cùng đoàn thiên binh đều thu binh lui ra. Lúc ấy hầu vương mới tin, cùng Kim Tinh thông thả bước vào. Thật là:

Vừa lên thượng giới

Mới đến thiên đình

Muôn đạo hào quang lồng rắng đỏ

Nghìn tầng khí đẹp nhả mù xanh

Nhìn cửa Nam Thiên thấy:

Dát bằng đá lưu ly xanh thẫm

*Nạm bằng muôn ngọc cầm rỡ ràng
Hai bên nguyên soái cờ lộng lẫy
Bốn mặt thiên thần giáo sáng choang
Đứng ngoài còn đỡ sợ
Vào trong mới kinh hoàng
Cột lớn chạm long ly quần quýt
Cầu ngang vẽ hạc phượng nghênh ngang
Nắng rọi chói chang rắng đỏ
Trời cao mù mịt hơi lam
Ba mươi ba nếp thiên cung, nào Hoa Lạc
Thái Dương, Ngũ Minh chói chang màu bạc
Bảy mươi hai ngôi bảo điện, nào Triều Vân
Lăng Hư, Linh Quan rực rỡ ánh vàng
Đài Thọ Tinh, hoa thơm mấy ngàn năm chẳng héo
Lò luyện thuốc, cỏ lạ hàng vạn kiếp xanh rờn
Lại đến trước lầu Triệu Thánh:
Kẻ áo lụa là tựa sao lấp lánh
Người mũ phù dung như ngọc huy hoàng
Hài châu, trâm ngọc
Thao tía, đai vàng*

*Ba tiếng chuông ngân, Tam tà dăng biểu trước
thêm son.*

*Một hồi trống giục, Ngọc Hoàng triều hội cùng
chữ thánh.*

Lại đến Linh Tiêu bảo điện:

Then vàng cài cửa ngọc

Chim phượng múa thêm son

*Lối dọc đường ngang, chốn chốn bạc vàng chạm
trổ;*

Rèm kia, mái nọ, nơi nơi rồng phượng rập rờn

Tiên phi cầm quạt dáng xinh đẹp

Ngọc nữ dăng khăn sắc rất dòn

Thiên tướng đứng hầu oai lẫm liệt

Tiên khanh hộ giá vẻ hiên ngang

Ở chính giữa:

Mâm ngọc lưu ly, bày đầy ắp thuốc tiên thái ất

Bình quý mã não, cầm chen nhau cây cảnh san hô

Cửa lạ thiên cung đủ cả

Thế gian muôn thúở đừng mơ!

Cửa ngọc nhà vàng chen phủ tía

Hoa thơm cỏ lạ thoảng hương đưa

*Ngọc Thỏ lướt qua phiên triệu hội
Kim Ô soi bóng trước thềm vua
Hầu vương có phúc lên thượng giới
Trần gian giữ sạch bụi không mờ*

Thái Bạch kim tinh dẫn Mỹ hầu vương đến ngoài điện Linh Tiêu, không chờ chiếu gọi, vào thẳng trước tòa ngự để lạy Thượng đế. Ngộ Không đứng thẳng ở bên cạnh, không thi lễ, chỉ lẳng tai nghe Kim Tinh tâu:

- Thần vâng theo thánh chỉ, dẫn yêu tiên vào.

Thượng đế buông rèm hỏi:

- Đứa nào là yêu tiên?

Ngộ Không chỉ cúi mình trả lời:

- Chính lão Tôn đây.

Các vị tiên đều cả sợ thất sắc nói:

- Con khỉ dã man kia, tại sao không cúi lạy, lại dám trả lời vô lễ “lão Tôn Đây”? Tội thật đáng chết! Đáng chết!

Thượng đế ra lệnh:

- Tôn Ngộ Không là con yêu tiên ở hạ giới, mới được thành thân người, chưa biết lễ nghĩa nay ta tạm tha tội cho.

Các vị tiên giục:

- Mau lạy tạ ơn đi!

Ngộ Không chỉ nhìn lên, “vâng” một tiếng thật to.

Thượng đế truyền lệnh các vị tiên văn võ, xem đâu thiếu chức quan nào để bổ dụng Tôn Ngộ Không. Vũ Khúc tinh quân đứng bên cạnh bước lên tâu:

- Ở Thiên đình, các cung điện, nha môn đều đầy đủ chức quan, chỉ ở Ngự mã giám ^[51] còn đang thiếu một người trông nom.

Thượng đế ra lệnh:

- Vậy cho Ngộ Không giữ chức Bát mã ôn ^[52].

Các quan lại giục tạ ơn, Ngộ Không vẫn chỉ nhìn lên, vâng một tiếng thật to.

Thượng đế sai Mộc Đức tinh quân đưa Ngộ Không về Ngự mã giám nhận việc.

Lúc ấy, Hậu vương thích chí lắm, cùng Mộc Đức tinh quân đi ngay. Xong việc, Mộc Đức tinh quân về cung. Ở trại Ngộ Không tập trung cả Giám thừa, Giám phó, Điển bạ, Lực sĩ các quan viên to nhỏ trong trại hỏi han công việc, thấy trại này chỉ có khoảng nghìn con ngựa. Toàn là:

Xích thõ, truy phong ^[53] toàn giống quý

*Ngày phi vạn dặm dễ như chơi
Băng mây lướt gió, thần hăng hái
Giòn già vó tung dật đất trời*

Hầu vương kiểm tra sổ sách đếm đủ số ngựa trong trại. Diên bạ coi việc rơm cỏ đầy đủ; lực sĩ giữ việc tắm rửa, đun nấu ăn uống cho ngựa; Giám thừa, Giám phó đôn đốc công việc; Bật mã ngày đêm không ngủ, trông nom ngựa trại. Ban ngày còn chơi đùa được, ban đêm chăm chỉ giữ gìn. Ngựa ngủ, đánh thức cho ăn cỏ; ngựa lồng, nhốt lại trong chuồng. Bầy ngựa thấy Bật mã ôn là cúp tai dùm vó, nhưng ngược lại, chúng được nuôi dưỡng béo tốt. Thấm thoát đã hơn nửa tháng. Một hôm rồi việc, giám quan trong trại bày tiệc rượu, một là để đón tiếp, hai là để chúc mừng Bật mã ôn.

Đang lúc ăn uống vui vẻ, Hầu vương bỗng đặt chén xuống hỏi:

- Bật mã ôn thuộc hàm quan nào?

Mọi người thưa:

- Chỉ có tên trong quan sông như vậy thôi.

Hầu vương lại hỏi:

- Chức quan này thuộc phẩm hàm nào?

Mọi người đáp:

- Chẳng thuộc phẩm hàm nào cả.

Hầu vương nói:

- Không có phẩm hàm thì là to nhất rồi!

Mọi người thưa:

- Không to đâu, không to đâu, mà là “chưa liệt vào hàng quan”.

Hầu vương hỏi:

- Thế nào gọi là “chưa liệt vào hàng quan”?

Mọi người thưa:

- Nghĩa là hạng bét nhất. Chức quan ấy thấp nhất, bé nhất, chỉ có việc trông ngựa thôi. Tựa như ngài đây, sau khi nhận chức, chăm chỉ cần cù, nuôi ngựa béo tốt, thì người ta chỉ buông một lời khen “tốt”. Còn như để ngựa hơi gầy, thì bị khiển trách ngay. Nhất là để ngựa bị thương tích, thì còn phải chuộc tiền, bị phạt.

Hầu vương nghe xong, bất giác trong đầu bốc hỏa, nghiến răng căm tức nói:

- Thật là khinh rẻ lão Tôn quá lắm! Lão Tôn này ở động núi Hoa Quả, xưng vua xưng chúa, cứ sao đánh lừa ta đến đây nuôi ngựa? Nuôi ngựa là công việc của hạng vô danh tiểu tốt, ty tiện nhỏ nhen, mà lại dám

đem đái ta sao? Không thềm làm nữa! Không thềm làm nữa! Ta đi đây!

Đoạn, Ngô Không hừ một tiếng, đập đổ công án, rút bảo bối trong tai ra, múa tít, nó bỗng to bằng cái bát, uyển chuyển, nhịp nhàng, ra khỏi Ngự mã giám, thẳng đến cửa Nam Thiên. Thiên binh biết Hầu vương có tên trong sổ tiên, là Bật mã ôn, không dám ngăn cản, để mặc Hầu vương ra khỏi cửa trời.

Trong chớp mắt, Hầu vương đã từ trên mây hạ xuống, về núi Hoa Quả.

Hầu vương nhìn thấy bốn kiện tướng cùng yêu vương các động đang tập luyện binh sĩ, bèn lớn tiếng gọi:

- Các con ơi, lão Tôn đã về đây.

Lũ khỉ ùa cả lại, cúi đầu sụp lạy, rước Hầu vương vào động, mời lên ngôi tòa cao, bày tiệc đón rước. Lũ khỉ nói:

- Xin chúc mừng đại vương. Đại vương lên trời mười mấy năm, nay vinh quy chắc thỏa lòng lắm?

Hầu vương nói:

- Ta mới ở có hơn nửa tháng, làm gì đã mười mấy năm?

Lũ khỉ thưa:

- Đại vương ở trên trời chẳng biết thời gian gì cả. Một ngày ở trên trời, bằng một năm ở hạ giới đấy! Xin hỏi đại vương làm quan đến chức gì?

Hầu vương xua tay, nói:

- Không đáng nói. Không đáng nói! Xấu hổ chết người đi được! Thượng đế không biết dùng người, thấy ta hình dạng thế này, phong ta làm “Bật mã ôn”, làm cái việc nuôi ngựa, chẳng liệt vào hàng quan nào cả. Lúc đầu, ta không biết, cứ nhận chức, nhớn nhợ trong Ngự mã giám. Rồi một hôm hỏi các bạn đồng liêu, ta mới biết chức ấy là ti tiện. Lập tức lão Tôn trong lòng căm tức, hất đổ bàn tiệc, không nhận chức quan, bỏ ra về liền.

Lũ khỉ nói:

- Về hơn chứ! Về hơn chứ! Đại vương làm vua ở nơi phúc địa động núi này, được tôn trọng sung sướng biết chừng nào tội gì phải làm anh nuôi ngựa cho ai.

Rồi lũ khỉ hô:

- Chúng ta mau bày tiệc rượu để đại vương giải phiền!

Đang ăn uống vui vẻ, chợt có người báo rằng:

- Thưa đại vương, ngoài cửa có hai Độc giác quý vương, xin được gặp.

Hầu vương nói:

- Mời vào.

Quý vương quần áo chỉnh tề, bước vào cúi lạy. Mỹ hầu vương hỏi:

- Các ngài đến gặp ta có việc gì?

Quý vương thưa:

- Nghe tiếng đại vương chiêu hiền đã lâu, nhưng chưa có dịp yết kiến. Nay thấy đại vương được ghi tên vào sổ trời, trở về vẻ vang, chúng tôi đến kính dâng một tấm hoàng bào đố chúc mừng, mong đại vương đừng coi chúng tôi hèn hạ, thu dụng cho. Chúng tôi nguyện đem hết sức khuyến mã báo đền.

Hầu vương mừng lắm, khoác hoàng bào lên người, lữ khởi thích chí chia ban lạy mừng. Hầu vương phong ngay cho hai Quý vương làm Tổng đô đốc tiên phong.

Quý vương lạy tạ, rồi lại hỏi:

- Thưa đại vương, đại vương ở trên trời khá lâu, được Thượng đế trao cho chức gì?

Hầu vương nói:

- Thượng đế coi khinh người hiền, phong cho ta chức “Bật mã ôn” hạng bét!

Quý vương nghe nói, thưa:

- Đại vương có phép thần thông, sao lại đi nuôi ngựa cho họ? Có làm đến “Tề Thiên đại thánh” [54] “cũng được ấy chứ!

Hầu vương nghe nói thích chí quá, nói liền mấy tiếng:

- Hay, hay, hay quá!

Liền sai bốn kiện tướng:

- Làm cho ta một lá cờ thêu bốn chữ lớn “Tề Thiên đại thánh” dựng cột treo ngay lên. Từ nay trở đi, chỉ được gọi ta là “Tề Thiên đại thánh”, không được gọi là đại vương nữa. Và truyền ngay cho yêu vương các động đều được biết. Chuyện đến đây không nói nữa.

*

* *

Lại nói chuyện ngày hôm sau. Thượng đế khai triều, thấy Trương tiên sư dẫn các viên Giám thừa, Giám phó ở Ngự mã giám vào trước thềm son cúi lạy, tâu:

- Vạn tuế! Bật mã ôn mới nhận chức là Tôn Ngộ Không, nhưng hiềm chức quan nhỏ, hôm qua hẳn đã bỏ thiên cung đi rồi.

Lúc ấy lại thấy ngoài cửa Nam Thiên, Tể tướng thiên vương dẫn một tốp thiên binh cũng vào tâu:

- Bật mã ôn không biết lý do gì, ra khỏi cửa Thiên môn đi rồi.

Thượng đế nghe nói, bèn ra lệnh:

- Hai hàng văn võ, ai về chức nấy, trăm sẽ sai thiên binh đi bắt ngay con yêu quái ấy.

Trong ban, Thác Thập Lý thiên vương và Na Tra tam thái tử bước ra, tiến lên tâu:

- Vạn tuế! Tiểu thần tuy bất tài, nhưng xin được đi bắt con yêu quái ấy.

Thượng đế cả mừng, phong ngay cho Thác Thập Lý thiên vương Lý Tịnh làm Hàng ma đại nguyên soái, Na Tra tam thái tử làm Tam hải hội đại thần, lập tức điều binh xuống hạ giới.

Lý thiên vương và Na Tra dập đầu lạy tạ, từ biệt Thượng đế, về ngay bản cung tập hợp ba quân, phong các đầu mục. Lấy Cự Linh Thần làm tiên phong, Ngự Đổ tướng đi đoạn hậu, Dực Xoa tướng đốc quân, trong giây lát ra khỏi cửa Nam Thiên xuống thẳng núi Hoa Quả, chọn nơi bằng phẳng cắm trại, truyền lệnh cho Cự Linh thần khiêu chiến. Cự Linh thần tuân lệnh, nai nịt chỉnh tề, cầm cây búa tuyên hoa, đến ngoài động Thủy Liêm, thấy ngoài cửa động, rất nhiều yêu ma, đều là các loài lang trung hồ báo khoa thương múa kiếm, nhảy nhót reo hò âm ỉ.

Cự Linh thần quát:

- Lũ nghiệt súc kia! Mau báo ngay cho Bật mã ôn biết ta là đại tướng trên trời, vâng lệnh Thượng đế đến đây bắt hãn, bảo hãn sớm ra đầu hàng, thì tránh cho lũ bay khỏi bị chết uổng!

Bọn yêu quái chạy dạt vào trong động báo.

- Tai họa rồi! Tai họa rồi!

Hầu vương hỏi:

- Tai họa gì?

Bọn yêu quái thưa:

- Ngoài cửa có một vị thiên tướng, gọi đến hàm quan của Đại thánh, và nói “vâng thánh chỉ của Thượng đế đến bắt Đại thánh, bảo sớm ra hàng thì không đụng đến tính mạng của chúng con”.

Hầu vương nghe nói, ra lệnh:

- Đem giáp trụ ra cho ta!

Bên đội mũ kim tía, mặc áo giáp vàng, đi hài vân, tay cầm gậy như ý bịt vàng dẫn quân ra cửa động bày trận. Cự Linh thần giương mắt nhìn thấy Hầu vương:

Mình mặc áo giáp vàng tươi

Đầu mang mũ trụ sáng ngời kim quang

Tay cầm gậy sắt bịt vàng

*Hài vân chân xỏ trông càng uy phong
Hai mắt sáng tựa sao băng
Hai tai rủ xuống bạn cùng hai vai
Thần thông tài nghệ tuyệt vời
Tiếng như chuông khánh đất trời vang xa
Rõ ràng Bật mã nhà ta
Mà lòng kiêu ngạo muốn là “Tề Thiên”*

Cự Linh thần lớn tiếng quát:

- Loài khỉ kia, có biết ta là ai không?

Đại thánh nghe tiếng, vội hỏi:

- Nhà ngươi là thần thiệt ở đâu, lão Tôn không thềm biết, mau mau xưng tên ta nghe!

Cự Linh thần nói:

- Ta biết nhà ngươi là loài khỉ Hồ Tôn dối trá, còn nhà ngươi không biết ta là ai? Ta là Cự Linh thiên tướng, tiên phong của cao thượng thần tiên Thác Tháp Lý thiên vương đây. Nay ta vâng thánh chỉ của Thượng đế, đến thu phục nhà ngươi. Nhà ngươi mau mau sắm sửa hành trang, quy thuận mệnh trời, để tránh cho lũ súc sinh ở núi này khỏi vạ tru di, vì bằng nói nửa lời “không”, thì tức khắc thân thành tro bụi!

Hầu vương nghe nói, cả giận:

- Tên thần hèn hạ kia, chớ có khua môi múa mép. Ta định đả nhà ngươi một gậy chết tươi, nhưng e không ai về báo. Nay ta tạm tha chết, cho mau quay về báo với Thượng đế rằng: Thượng đế thật không biết dùng người, lão Tôn đây tài năng có thừa, sao dám để ta nuôi ngựa? Nhà ngươi hãy nhìn tên hiệu trên lá cờ của ta kia. Nếu theo đúng tên hiệu đó phong chức cho ta, thì ta không động binh, tự nhiên trời đất hòa bình. Nếu không, nếu không ta sẽ đánh lên tận Linh Tiêu, thì ngai vàng của Thượng đế cũng không được yên đâu!

Cự Linh thần nghe nói, trợn mắt nhìn, quả thấy một cây cờ cao dựng ngoài cửa động, trên cột cắm lá cờ thêu bốn chữ to “Tề Thiên đại thánh” bèn cười nhạt, nói:

- Loài khỉ ngu xuẩn kia, chẳng biết thời thế, dám nhận là “Tề Thiên đại thánh”, hãy ném một búa của ta đây!

Đoạn vung búa bổ xuống.

Hầu vương không chút hốt hoảng, vung gậy sắt bịt vàng đón đánh. Thật là một trận tử chiến:

Người nọ gậy như ý

Kẻ kia búa tuyên hoa

Anh hùng gặp gỡ, tài cao thấp

Gậy búa giao nhau, ánh chói lò
Người nọ thần thông cũng biến hóa
 Kẻ kia bẻm mép lẫn ba hoa
 Trở phép phun mây và thổi gió
 Ra tay bão táp với mưa sa
 Hầu vương biến hóa vô bờ bến
Thiên tướng thần thông cũng chẳng tha
 Gậy múa tít mù rồng giỡn nước
 Búa vung tới tấp phượng xuyên hoa
 Cự Linh danh tiếng lừng thiên hạ
 Mà nay tài nghệ phải thua xa
 Đại thánh nhẹ nhàng vung gậy sắt
 Cự Linh tê dại, vội lui về



Cự Linh thần địch không nổi, bị Hầu vương đánh một gậy vào đầu, vội vàng giơ búa ra đỡ, bỗng nghe rắc một tiếng, cán búa gãy làm hai đoạn, bèn bỏ chạy thoát thân. Hầu vương cười, nói:

- Đồ hèn, đồ hèn! ^[55] Ta tha chết cho mày mau về báo tin đi!

Cự Linh thần về đến cửa doanh trại, yết kiến Thác Lý thiên vương, quỳ xuống ấp úng tâu:

- Bật mã ôn quả thật võ nghệ cao cường, tôi địch không nổi, thua chạy về đây chịu tội.

Lý thiên vương nổi giận quát:

- Nhà người làm nhục nghệ khí quân ta, lôi ra chém mau!

Na Tra thái tử đứng bên cạnh bước ra lạy tạ, thưa:

- Xin phụ vương nguôi giận, tạm thời tha tội cho Cự Linh, đợi con mang quân ra đánh một trận, xem sao đã.

Thiên vương nghe lời con, tạm thời đưa Cự Linh về doanh trại xét tội sau.

Na Tra thái tử giáp trụ chỉnh tề bước ra ngoài doanh trại, thẳng tới động Thủy Liêm. Lúc ấy Ngô Không đang thu quân, chợt thấy Na Tra thái tử dũng mãnh xốc tới. Thái tử quả là:

Tóc ngôi vừa chấm trán

Món tóc chữa ngang vai

Khôi ngô mà lạnh lẹn

Thanh tú lại anh tài

Chính giống kỳ lân trên thượng giới

Thật loài chim phượng quý trên đời

Nòi rồng chẳng nét hao phàm tục

*Tuổi trẻ anh hùng hà kém ai!
Võ nghệ sáu ban thông tỏ hết
Thần thông biến hóa đủ mười mười
Ngọc hoàng thượng đế vừa phong tặng
“Hải Hội Tam Đàn” chẳng phải chơi!*

Ngộ Không tiến đến gần hỏi:

- Chú mày là con cái nhà ai? Xông vào cửa nhà ta có việc gì?

Na Tra quát:

- Loài khỉ yêu quái hỗn hào kia, người không nhận ra ta sao? Ta là Na Tra thái tử thứ ba của Thác Thập Lý thiên vương, nay vâng lệnh Thượng đế đến đây bắt người.

Ngộ Không cười, nói:

- Thái tử con nít, miệng còn hôi sữa ^[56], chưa ráo máu đầu, sao dám nói khoác như vậy? Ta tạm tha tính mạng, không thềm đánh. Người hãy nhìn những chữ gì trên lá cờ của ta kia, về tâu với thượng đế rằng: Nếu phong cho ta quan chức ấy thì ta không động binh, tự nhiên quy thuận. Nhược bằng không nghe, ta sẽ quyết đánh đến tận điện Linh Tiêu!

Na Tra ngẩng đầu nhìn, thấy bốn chữ “Tề Thiên đại thánh”, bèn nói:

- Con khỉ yêu quái kia, có mấy thần thông mà dám xưng danh hiệu như vậy? Người đừng sợ, hãy ném một đường gươm của ta đây.

Ngộ Không nói:

- Ta đứng yên đây, mặc cho người chém.



Na Tra căm giận, hét vang một tiếng “biến” tức thì biến thành ba đầu sáu tay rất hung tợn, tay cầm sáu thứ binh khí: gươm chém yêu, đao bổ yêu, dây trói

yêu, chày giã yêu, quả cầu thêu, bánh xe lửa, hùnh hùnh hổ hổ xông vào đánh.

Ngộ Không thấy thế, giật mình nói:

- Thằng nhóc này mà cũng lắm phép thuật! Chớ có vô lễ! Hãy xem thần thông của ta đây!

Đại thánh bèn hô một tiếng “biến”, liền biến thành ba đầu sáu tay, cầm gậy sắt bịt vàng vung vít, và cũng biến thành ba cây gậy. Sáu tay cầm ba cây gậy đánh đỡ. Trận chiến thật quyết liệt, trời long đất lở:

Sáu tay, Thái tử tuyệt vời

Mỹ hầu vương cũng là loài trời sinh

Hai bên địch thủ kỳ phùng

Bản nguyên gặp gỡ chính tông trận này

Một người vâng lệnh trời sai

Một người - thượng giới phen này phá tung

Gươm chém yêu sắc lạ lòng

Đao bổ yêu cũng quý kinh thần sâu

Dây trói yêu - rắn quấn vào

Chày giã yêu mạnh khác nào hổ lang

Bánh xe lửa lóe chói chang

Quả cầu thêu vút nhịp nhàng, vây quanh

Đại thánh gậy sắt múa nhanh

*Đón sau đỡ trước, vừa rình lập mưu
Hồi lâu chưa rõ thấp cao
Thái tử quyết thắng, bụng nào chịu thôi
Sáu ban võ nghệ tuyệt vời
Thiên biến vạn hóa nhằm người Hầu vương
Hầu vương chẳng sợ, cười vang
Gậy sắt múa tít, đánh sang không ngừng
Biến ra muôn thế tấn công
Như hổ quét gió, như rồng giỡn mây
Ma vương yêu quái đông tây
Kinh hoàng đóng cửa suốt ngày chẳng ra
Đất trời gió nổi mưa sa
Gươm thần gậy sắt chạm va ào ào
Một bên thiên tướng tài cao
Một bên khí quái phép nào có thua!
Đánh nhau quyết liệt có thừa
Ai thắng, ai bại hàng giờ chữa phân*

Thái tử và Ngô Không đều trở thần thông, đánh nhau đến ba mươi hiệp. Sáu ban võ nghệ của Thái tử thiên biến vạn hóa; cây gậy sắt bịt vàng của Ngô Không cũng vạn hóa thiên biến, giữa không trung như mưa trút sao sa, không phân thắng phụ. Tôn Ngô

Không vốn lạnh tay tinh mắt, đang lúc hỗn chiến, liền nhổ một sợi lông, hô “biến”, lập tức biến thành một Tôn Ngộ Không giả, tay cầm gậy sắt, đánh dứ Na Tra một miếng, còn Tôn Ngộ Không thật, tung người ra phía sau Na Tra, nhằm cánh tay trái, bổ xuống một gậy. Na Tra đang mãi dùng phép, nghe tiếng gậy sắt đánh vèo, vội né tránh, nhưng không kịp, bị đánh trúng một gậy, đau quá phải tháo chạy, thu phép thuật cùng sáu thứ binh khí, thua trận chạy về.

Đứng trong trận, Lý thiên vương đã thấy rõ tình hình, vội vàng toan thúc quân trợ chiến. Nhưng không ngờ Thái Tử đã chạy đến trước mặt, run như cây sậy, nói:

- Thừa phụ vương, Bật mã ôn võ nghệ cao cường, pháp thuật của con cũng không đánh nổi, bị hấn đánh bị thương vào cánh tay.

Thiên vương cả sợ, thất sắc nói:

- Hấn thần thông biến hóa như thế, làm sao thắng được?

Thái tử nói:

- Ngoài cửa động, hấn có cắm một lá cờ, trên viết bốn chữ “Tề Thiên đại thánh”, và khoác lác rằng: bảo Thượng đế phong hấn làm “Tề Thiên đại thánh” thì

mọi việc xong xuôi hết. Nếu không, hẳn sẽ đánh tới điện Linh Tiêu.

Thiên vương nói:

- Nếu như vậy thì tạm thời không đánh nhau với hẳn nữa, trở về Thượng giới tâu rõ, rồi xin thêm quân vây bắt hẳn cũng không muộn.

Thái tử bị đau, không thể đánh nhau được, cũng cùng Thiên vương về trời, tâu với Thượng đế. Chuyện không nói nữa.

*

* *

Hầu vương thẳng trận quay về, yêu vương bảy mươi hai động và sáu anh em đều đến chúc mừng. Trong động mở tiệc, ăn uống linh đình. Hầu vương nói với sáu anh em rằng:

- Tiểu đệ đã xưng là “Tề Thiên đại thánh”, anh em cũng nên xưng là “Đại thánh” chứ!

Ngũ ma vương bỗng nói to:

- Hiền đệ nói chí phải. Tôi xưng là “Bình Thiên đại thánh”.

Giao ma vương nói:

- Tôi xưng là “Phục Hải đại thánh”.

Bằng ma vương nói:

- Tôi xưng là “Hỗn Thiên đại thánh”.

Sư Đà vương nói:

- Tôi xưng là “Di Sơn đại thánh”.

Di hầu vương nói:

- Tôi xưng là “Thông Phong đại thánh”.

Ngẫu Nhung vương nói:

- Tôi xưng là “Khu Thần đại thánh”.

Lúc đó bảy đại thánh tự suy tôn, xưng danh hiệu, ăn uống vui vẻ suốt một ngày rồi mới giải tán.

*

* *

Lại nói Lý thiên vương cùng Tam thái tử dẫn quân tướng thẳng đến điện Linh Tiêu, tâu rằng:

- Lũ thần vâng thánh chỉ, mang quân xuống hạ giới thu thập yêu tiên Tôn Ngộ Không. Không ngờ nó có thần thông quảng đại võ nghệ cao cường, nên không địch nổi, mong thánh thượng điều thêm quân tiêu trừ.

Thượng đế nói:

- Liệu một con khỉ yêu quái tài nghệ có bao lăm mà phải thêm quân?

Thái tử tiến lại gần tâu:

- Cúi mong thánh thượng tha chết cho tội thần. Con khi yêu quái ấy dùng một cây gậy sắt, trước thì đánh bại Cự Linh Thần, sau lại đánh bị thương cánh tay của hạ thần. Ngoài cửa dựng một cây cờ, trên viết bốn chữ “Tề Thiên đại thánh”. Hắn còn nói rằng phong chức ấy cho hắn, thì hắn bãi binh chịu hàng. Bằng không, thì hắn sẽ đánh lên tận điện Linh Tiêu.

Thượng đế nghe nói, kinh ngạc:

- Con khi yêu quái ấy lại dám ngông cuồng như thế ư? Các tướng hãy mau đi giết nó ngay!

Lúc ấy, Thái Bạch kim tinh, từ trong ban bước ra tâu:

- Con khi yêu quái ấy chỉ biết vạ mồm thôi, chứ không biết gì là lễ phép. Nay tăng quân đánh nhau với nó, trước mắt cũng không thắng được, lại mất quân. Chi bằng thánh thượng mở lượng từ bi, xuống chiếu chiêu an, phong nó làm “Tề Thiên đại thánh” nhưng chỉ có chức suông thôi, có quan mà không có lộc là hơn.

Thượng đế nói:

- Thế nào là “có quan không có lộc”?

Kim Tinh nói:

- Danh tuy là “Tề Thiên đại thánh”, nhưng không cho làm gì, không cấp bổng lộc, nuôi hăn ở trong vòng trời đất, thu lấy tà tâm của hăn, khiến hăn không sinh lòng ngông cuồng, như thế may ra trời đất mới thanh bình, vũ trụ mới yên ổn được.

Thượng đế nghe lời, nói:

- Trẫm y theo lời tâu của khanh.

Bèn lập tức sai viết chiếu thư giao cho Kim Tinh mang đi.

Một lần nữa Kim Tinh lại ra cửa Nam Thiên, thẳng xuống động Thủy Liêm, núi Hoa Quả xem xét. Lần này khác hẳn lần trước, uy phong lẫm liệt, sát khí đằng đằng, đủ mọi loại yêu quái. Con nào con nấy mang kiếm vác thương, khoa đao múa gậy, hò hét nhảy nhót, vừa thấy Kim Tinh, chúng đã xông vào đánh. Kim Tinh nói:

- Các đầu mục lại đây, phiên các chú vào báo cho Đại thánh biết ta là sứ giả của Thượng đế, mang thánh chỉ xuống đây mời ngài.

Lũ yêu lập tức chạy vào báo:

- Ngoài động có một ông già nói là sứ giả của Thượng đế mang thánh chỉ xuống mời Đại thánh.

Ngộ Không nói:

- Đến đúng lúc lắm, đúng lúc lắm! Lần trước Kim tinh Thái Bạch xuống mời ta lên thượng giới, tuy quan tước chẳng ra làm sao, nhưng cũng đã được một lần lên trời, biết hết đường đi lối lại ở thiên cung. Lần này xuống chắc là có hảo ý.

Bèn truyền các đầu mục đánh trống mở cờ, dàn thành hàng ngũ đón tiếp. Đại thánh dẫn bọn khi, đội mũ mặc giáp, ngoài khoác áo hoàng bào đỏ, chân đi hài vân, cấp tốc ra ngoài động. Ngộ Không cúi mình thi lễ, cao tiếng nói:

- Mời lão tinh vào, xin ngài tha lỗi cho tôi không kịp đón tiếp.

Kim tinh bước vào, đi thẳng vào trong động, đứng ngoảnh mặt về phía Nam nói:

- Hôm nay nói để Đại thánh rõ, lần trước Đại thánh không thiết chức quan nhỏ, trốn khỏi Ngự mã giám, quan viên lớn nhỏ trong trại cáo tâu việc ấy với Thượng đế Thượng đế truyền lệnh rằng “phàm việc trao quan chức, phải từ thấp lên cao, cứ sao lại hiềm là nhỏ?”. Lúc ấy có Lý thiên vương dẫn Na Tra xuống hạ giới đánh nhau với Đại thánh. Không ngờ Đại thánh thần thông, nên Na Tra bị thua, chạy về trời tâu rằng: “Đại thánh có dựng một cây cờ, muốn làm Tề Thiên đại thánh”. Nhiều võ tướng còn toan đánh nữa. Nhưng lão đây cố sức thanh minh, tâu xin

chức ấy cho Đại thánh, để khởi động binh. Thượng đế nghe theo, bởi thế lão mới đến đây mời Đại thánh.

Ngộ Không cười nói:

- Lần trước ngài đã khó nhọc, lần này lại quá ưu ái, tôi xin cảm tạ, cảm tạ! Nhưng không biết trên trời có hàm quan “Tề Thiên đại thánh” không?

Kim Tinh nói:

- Lão đã tâu Thượng đế chuẩn y hàm quan ấy, thì hôm nay mới dám mang thánh chỉ xuống. Nếu không bằng lòng, Đại thánh cứ bắt tội lão đây là được.

Ngộ Không hớn hờ, cố giữ Kim Tinh lại mở tiệc thết đãi, nhưng không được, bèn cùng Kim Tinh cười mây lành, lên thẳng cửa Nam Thiên. Lúc ấy, thiên binh, thiên tướng đều chấp tay nghênh đón. Hai người vào thẳng điện Linh Tiêu, Kim Tinh quỳ lạy tâu:

- Thần vâng chiếu đã dẫn Bật mã ôn Tôn Ngộ Không đến.

Thượng đế nói:

- Tôn Ngộ Không lại đây. Lần này triệu nhà người lên cho làm “Tề Thiên đại thánh” quan cao cực phẩm nhưng không được làm việc hồ đồ nghe chưa!

Hầu vương cũng chỉ quay lên “dạ” một tiếng cảm ơn Thượng đế lập tức sai hai quan công cán họ

Trương, họ Lỗ dựng ngay ở mé phải vườn Bàn Đào một tòa phủ “Tề Thiên đại thánh”. Trong phủ đặt hai ty: ty An Tĩnh và ty Ninh Thần. Trong các ty đều có tiên lại giúp việc. Lại sai Ngũ đầu tinh quân dẫn Ngô Không đến đó nhậm chức, ban cho hai bình rượu ngự, mười bông hoa vàng, để Ngô Không tâm yên chí định, không làm những việc bậy bạ nữa.

Ngay ngày hôm ấy, Ngô Không cùng Ngũ đầu tinh quân đến phủ. Ngô Không mở bình rượu, cùng mọi người uống cạn. Đưa tinh quân về bản cung rồi, Ngô Không lấy làm bằng lòng thỏa mãn lắm, mừng vui hơn hở, được hưởng sung sướng ở thiên cung, không còn trở ngại gì cả.

Thật là:

Họ tên ghi rõ số trời

Sống lâu mãi mãi, luân hồi chẳng lo

Không biết việc sau thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM

Loạn vườn đào Đại thánh trộm thuốc tiên

Về thiên cung, các thần bắt yêu quái

Lại nói Tề Thiên đại thánh rút cục vẫn là con khỉ yêu quái, chẳng hay làm quan to nhỏ, chẳng biết bổng lộc thấp cao, chỉ biết có danh hiệu như thế là được. Tiên lại hai ty trong phủ Tề Thiên sớm tối hầu hạ, Hầu vương chỉ biết ngày ăn ba bữa, đêm đánh một giấc, chẳng bận việc gì, tự do tự tại. Khi rỗi rãi đi chơi các cung, kết giao bè bạn. Thấy Tam thanh xưng là “lão”, gặp Tứ đế gọi “bệ hạ”, cùng với chín diệu tinh, năm phương tướng, hai mươi tám tinh tú, bốn đại thiên vương, mười hai nguyên thần, năm lão ở năm phương, tinh tú khắp trời, và các thần sông Hà, sông Hán, chơi với nhau thân như anh em. Hôm nay chơi phương Đông, ngày mai sang phương Tây, đi mây về gió, chẳng cố định ở nơi nào cả.

Một hôm, Thượng đế khai triều sớm. Hứa Tịnh Dương chân nhân từ trong ban bước ra, dập đầu tâu:

- Nay Tề Thiên đại thánh, rồi việc rong chơi, kết giao với các tinh tú trên trời, bất kể cao thấp đều xưng hô là bè bạn. E rằng “nhàn cư vi bất thiện”; chi

bằng giao cho hẳn một việc gì, may ra khỏi sinh rắc rối chẳng?

Thượng đế nghe nói, bèn cho gọi Ngô Không đến.

Hầu vương hớn hờ đến ngay, thưa:

- Tâu bệ hạ, bệ hạ cho gọi lão Tôn đến chắc có thăng thưởng gì chẳng?

Thượng đế noi:

- Trẫm thấy nhà người rồi rãi công việc, nên trao cho nhà người một việc là tạm trông nom vườn Bàn Đào, sớm tối phải cẩn thận.

Đại thánh mừng rỡ tạ ơn, ngẩng lên “vâng” một tiếng rồi lui ra, vào ngay vườn đào xem xét. Nhưng khi đến vườn, bị một vị thổ thần giữ lại hỏi:

- Đại thánh đi đâu?

Đại thánh đáp:

- Ta vâng mệnh Thượng đế, thay người trông giữ vườn đào. Hôm nay ta đến củ soát xem sao?

Vị thổ địa ấy vội vàng thi lễ, gọi ngay một đội lực sĩ trồng cây, lực sĩ gánh nước, lực sĩ tĩa cành, lực sĩ quét vườn ra cúi chào Đại thánh và đưa Đại thánh vào xem vườn, chỉ thấy nơi đây:

Xinh tươi rực rỡ.

Mơn mớn rườm rà.

*Xinh tươi rực rỡ hoa đầy ngọn;
Mơn mớn rườm rà quả trĩu cành.
Quả mọng đầu cành hòn gấm rủ,
Hoa ngời quanh ngọn cánh rung rinh.
Hoa khai kết quả nghìn năm chín,
Không đông, không hạ, vượt thời gian.
Quả chín trước màu da đỏ lựng,
Trái ra sau dài cuống còn xanh.
Mỡ màng phô sắc lục,
Óng ánh nổi vân hồng.
Quanh gốc mọc hoa thơm cỏ lạ,
Bốn mùa tám tiết vẫn tươi xanh.
Sau trước lâu đài cùng quán các,
Ráng chiều mây sớm lượn vây quanh.
Đào tiên, Vương Mẫu trồng ra đó,
Chẳng phải Huyền Đô giống dưới trần.*

Đại thánh ngắm nghĩa hồi lâu, hỏi thổ địa rằng:

- Vườn đào này có bao nhiêu gốc?

Thổ địa đáp:

- Có ba nghìn sáu trăm cây, đằng trước có một nghìn hai trăm cây, hoa quả nhỏ bé, ba nghìn năm

mới chín, người ăn vào sẽ thành tiên, thân nhẹ người khỏe. Ở giữa có một nghìn hai trăm cây, hoa thơm quả ngọt, sáu nghìn năm mới chín, người ăn vào có thể bay bổng lên mây, trẻ mãi không già. Một nghìn hai trăm cây ở phía sau, vỏ vân tím hột vàng lợt, chín nghìn năm mới chín, người ăn vào thọ ngang trời đất, sánh cùng nhật nguyệt.

Đại thánh nghe nói, vui mừng không để đâu hết, đi đếm lại cho rõ số cây đào, cử soát lại những đình, các rồi về phủ. Từ đấy trở đi, cứ dăm ba ngày Đại thánh lại đi ngắm cảnh một lần, không chơi bời, giao du với ai nữa.

Một hôm, thấy trên đầu cành một cây đào già, quả chín quá nửa, Đại thánh bụng muốn nếm thử, ngại vì thổ địa, lực sĩ cùng quan viên trong phủ Tề Thiên đi theo sát ngay bên cạnh, ăn không tiện. Đại thánh bỗng nảy ra một kế, nói:

- Các người tạm ra ngoài chờ, để ta nằm nghỉ trong đình này một chút.

Mọi người lui ra, Đại thánh bèn cởi mũ áo, trèo lên cây chọn những quả đào chín mọng, hái rất nhiều, ngồi ngay trên cành cây mặc sức ăn kì no, xong lại nhảy xuống, đội mũ mặc áo, gọi mọi người vào, cùng trở về phủ.

Mấy hôm sau, Đại thánh lại theo kế ấy lấy trộm đào, ăn thỏa thích.

Một hôm, Vương Mẫu bày tiệc, mở “đại hội Bàn Đào” ở cung Dao Trì, bèn sai các tiên nữ áo đỏ, áo xanh, áo trắng, áo đen, áo tía, áo vàng, áo chàm mang làn hoa đến vườn hái quả về bày tiệc. Bảy tiên nữ đến thẳng vườn đào, thấy thổ địa, lực sĩ cùng các quan viên hai ty trong phủ Tề Thiên đứng trong cửa. Bảy tiên nữ đến gần, nói:

- Chúng tôi vâng mệnh Vương Mẫu đến đây hái đào về bày tiệc, mở “hội Bàn Đào”.

Thổ địa nói:

- Tiên nga hãy tạm chờ. Nam nay không giống mọi năm, Thượng đế sai Tề Thiên đại thánh trông nom vườn đào này, phải báo cho ngài biết đã, rồi hãy vào.

Tiên nữ nói:

- Đại thánh ở đâu?

Thổ địa nói:

- Đại thánh ở trong vườn, vì ngài hơi mệt nên nằm ngủ trong đình.

Tiên nữ nói:

- Nếu như vậy, phải đi tìm ngài ngay, kéo lỗ việc.

Thổ địa cùng bảy tiên nữ cùng vào, tìm ở đình hoa không thấy, chỉ thấy mũ áo ở đấy, còn người chẳng biết đi đâu, mà tìm khắp nơi cũng chẳng thấy. Nguyên do là Đại thánh chơi một lúc, ăn mấy quả đào, rồi biến thành một đĩa bé cao độ năm tấc, nằm ngủ gọn trên vòm cây rậm rạp um tùm.

Bảy tiên nữ nói:

- Chúng tôi vâng mệnh Vương Mẫu đến đây, giờ tìm không thấy Đại thánh, chẳng lẽ lại về không?

Một quan viên đứng bên cạnh nói:

- Tiên nga đã vâng mệnh đến, bắt tất phải rụt rè, Đại thánh nhàn rồi, quen tính đi chơi. Có lẽ ngài ra ngoài vườn, tụ tập bạn bè ở đâu rồi. Các tiên nữ cứ hái đào đi, chúng tôi nói thay cho cũng được.

Đầu tiên, hái hai làn ở hàng cây đằng trước, rồi hái ba làn ở hàng cây giữa. Đến hàng cây đằng sau, thấy trên cây hoa quả thừa thớt, chỉ còn mấy quả xanh non da phủ lông tơ, bởi những quả chín, Ngộ Không đã ăn sạch rồi. Bảy tiên nữ đưa mắt tìm quanh, chỉ thấy cành phía nam còn một quả nửa hồng nửa trắng. Tiên nữ áo xanh xin cành xuống, tiên nữ áo đỏ hái quả, đoạn thả tay ra, làm cành cây vọt lên. Lúc này Đại thánh biến hình, đang ngủ ở cành ấy, giật mình tỉnh

dậy, tức thì hiện rõ nguyên hình, rút gậy sắt bịt vàng trong tai ra, vung lên múa tít, quát hỏi:

- Các người là quái vật ở đâu, mà dám tới đây ăn trộm đào của ta?

Sợ hãi, bảy tiên nữ quỳ xuống, thưa:

- Xin Đại thánh nguôi giận, chúng tôi không phải là yêu quái, mà là bảy tiên nữ Vương Mẫu sai đến hái đào tiên mang về mở “hội Bàn Đào”. Lúc mới đến đây, chúng tôi đã hỏi các thần thổ địa trong vườn. Tìm Đại thánh không thấy, e làm chậm lệnh của Vương Mẫu, mà đợi Đại thánh thì biết đến bao giờ, vậy nên chúng tôi cứ hái đào trước, cúi mong Đại thánh tha tội.

Đại thánh nghe xong đổi giận làm vui, nói:

- Xin mời các tiên nữ đứng dậy, Vương Mẫu mở tiệc thì mời những ai?

Tiên nữ thưa:

- Hội này đã có thể lệ từ trước. Khách mời là Tây thiên Phật lão, Bồ tát, Thánh tăng, La hán, Nam cực Quan âm ở phương Nam, Sùng Ân thánh đế ở phương Đông, Tiên ông ở mười ba châu đảo. Bắc cực huyền linh ở phương Bắc. Hoàng cực hoàng giác đại tiên ở phương chính giữa. Đó là Ngũ lão ở năm phương Lại còn Ngũ đầu tinh quân, các thiện tiên

Tam thanh, Tứ đế. Thái ất ở tám động trên; các thần tiên Ngọc hoàng, Cửu lữ. Hải nhạc ở tám động giữa; các địa tiên chư thế, U minh giáo chủ ở tám động dưới. Ngoài ra các tôn thần lớn nhỏ trong các cung, các điện đều nhất tề đến dự “đại hội Bàn Đào” cả.

Đại thánh cười nói:

- Thế có mời ta không?

Tiên nữ thưa:

- Không nghe thấy nói đến.

Đại thánh nói:

- Ta là Tề Thiên đại thánh, mời lão Tôn này dự, có gì là không được!

Tiên nữ đáp:

- Đó là theo lệ cũ của đại hội, còn năm nay chưa rõ thế nào.

Đại thánh nói:

- Các người nói cũng có lý, chẳng trách làm gì, hãy tạm đứng đây, đợi ta đi nghe ngóng, xem có mời lão Tôn không nhé!

Đoạn Đại thánh bậm quyết, nói với các tiên nữ:

- Đứng im! Đứng im!

Đó là phép định thân, khiến cho bảy tiên nữ lờ đờ, ngây dại, đứng im dưới gốc đào. Đại thánh nhảy vút

lên mây, bay ra khỏi vườn, thẳng đến Dao Trì. Đang đi, thấy một người:

*Một vầng ráng đẹp sáng long lanh,
Năm sắc mây lành bay tuyệt đẹp.
Hạc kêu lạnh lạnh chín tầng xanh,
Cỏ chi rườm rà nghìn lá biếc.
Trong mây xuất hiện một ông tiên,
Đạo cốt tiên phong nom rất tuyệt.
Thần sắc rạng rỡ tựa cầu vồng,
Lưng đeo bùa ngọc không sinh diệt.
Đó là Xích Cước đại la tiên,
Đến hội Bàn Đào dự thọ tiết.*

Vị tiên ấy vừa giáp mặt thấy Đại thánh, Đại thánh cúi đầu nghĩ kế nói dối vị chân tiên, để lên đi dự hội trước, bèn hỏi:

- Lão tiên đi đâu vậy?

Đại tiên đáp:

- Đội ơn Vương Mẫu chiếu cố, mời đến dự hội Bàn Đào.

Đại thánh nói:

- Lão tiên không biết. Thượng đế thấy tôi có phép cân đầu vân, nên sai tôi đứng đón năm ngả đường

mời các vị hăng đến điện Thông Minh làm lễ đã, rồi sang dự hội Bàn Đào sau.

Đại tiên là người thật thà ^[57], tin thật, nói:

- Mọi năm vẫn làm lễ tạ ơn ở cung Dao Trì, năm nay chẳng biết làm sao lại đến điện Thông Minh làm lễ trước, rồi sau mới đến Dao Trì dự hội?

Nhưng chẳng biết làm thế nào, đành cười mây lành quay trở lại điện Thông Minh.

Đại thánh cười mây, niệm chú, lắc mình một cái, biến thành hình tướng Xích Cước đại tiên, đến Dao Trì trước. Chẳng mấy chốc, đã đến gác ngọc, từ trên mây hạ xuống; nhẹ nhàng rảo bước, vào thẳng bên trong. Chỉ thấy:

Hương quỳnh ngào ngạt,

Ráng đẹp vẫn vơ.

Đài dao phô vẻ biếc,

Gác ngọc tỏa hơi mờ.

Phượng múa loan vờn hình thấp thoáng,

Hoa vàng nhị ngọc vẻ lưa thưa.

Bên trong bày:

Bình phong chín phượng vờn ráng đỏ,

Đôn hoa bát bảo vẽ cầu vồng.

*Chén ngọc nghìn hoa thắm,
Bàn vàng năm sắc trong.*

Trên bàn bày:

*Môi vượn cùng tay gấu ^[58],
Tủy phượng với gan rồng,
Sơn hảo hải vị ăn ngon tuyệt,
Quả lạ hoa tươi đẹp lạ lùng!*

Cỗ bàn đã bày xong tinh tươm, nhưng chưa có vị tiên nào đến dự. Đại thánh ta xem đếm không xuể. Bỗng một mùi thơm thoảng đưa vào mũi. Đại thánh quay đầu lại, thấy trong hành lang phía tường phải có mấy tiên quan đang nấu rượu, lực sĩ bưng cốt rượu, dẫn mấy đạo nhân xách nước, tiểu đồng nhóm bếp, rửa bình cọ vò, và đã nấu xong một thứ rượu quỳnh tương ngon tuyệt, hương thơm ngạt ngào. Đại thánh không kìm nổi chảy cả nước miếng, muốn đến uống, nhưng chẳng biết làm thế nào, vì họ ngồi cả đấy, bèn trở phép thần thông, nhổ mấy sợi lông, bỏ vào mồm nhai nát, niệm chú, hô “biến”, hóa thành mấy con bọ ngủ bò ngộ nguậy trên mặt họ. Mấy người kia bỗng cảm thấy tay chân rã rời, đầu mặt nặng trĩu, mắt nhắm lại, bỏ cả công việc, ngủ tít lúc nào không biết. Đại thánh bèn thu nhặt các thứ của ngon vật lạ, mang

vào trong hành lang, mở các vò rượu ra, đánh chén một mẻ no say.



Hồi lâu, khi đã say mềm mới bần thần nghĩ rằng:

- Hông rồi, hông rồi! Rồi đây khách khứa đến, không lấy làm lạ sao? Họ giữ ta lại thì phiền. Chi bằng quay ngay về phủ đánh một giấc ngủ là hơn!

Đại thánh say quá, xiêu vẹo bước đi, chẳng còn tỉnh táo nữa nên lầm đường, không về phủ Tề Thiên

mà lại vào cung Đâu Suất. Đến nơi, Đại thánh mới chột nhận ra, nói:

- Cung Đâu Suất ở tầng trời thứ ba mươi ba, nơi ở của Thái Thượng lão quân [\[59\]](#), sao ta lại lạc đến đây nhỉ? Thôi được, từ trước ta vẫn ngưỡng vọng ông này mà chưa đến được, nhân dịp này, thuận đường vào thăm ông một chút cũng hay.

Nói xong, Đại thánh bèn sửa sang quần áo ngay ngắn. Nhưng chẳng thấy Lão Quân, tứ phía không một bóng người. Lúc ấy Lão Quân cùng Nhiên Đăng cổ Phật đang giảng đạo trên đài Chu Lăng, tầng gác thứ ba. Các tiên đồng, tiên tướng, tiên quan, tiên lại đang đứng hầu hai bên nghe giảng. Đại thánh vào thẳng đan phòng tìm hỏi nhưng không gặp, chột thấy trong lò bếp có lửa, xung quanh lò để năm hồ lô, trong hồ lô đều đựng kim đơn đã luyện xong. Đại thánh mừng rỡ, nói:

- Linh đơn là thứ quý nhất của thần tiên. Lão Tôn từ ngày đắc đạo, nhận rõ được lý trong ngoài giống nhau, vẫn muốn luyện linh đơn cứu người, khốn nỗi về nhà bận rộn. Hôm nay có duyên, gặp được của này, may Lão Quân lại không có nhà, ta nếm thử vài viên xem sao.

Liên dốc tất mấy hồ lô, lấy kim đơn ăn sạch, tựa như ăn đậu rang vậy.

Một lát, thuốc vào rượu tỉnh, Đại thánh nghĩ thầm:

- Hông! Hông! Tai họa này còn to hơn cả trời, làm kinh động Thượng đế thì tính mệnh ắt khó toàn. Phải đi ngay thôi, đi ngay về hạ giới làm vua khoái hơn!

Đại thánh bèn rời khỏi cung Đâu Suất, không theo đường cũ, mà theo lối cửa Tây, dùng phép tàng hình trốn đi, cười mây về thẳng núi Hoa Quả.

Đến nơi, Đại thánh thấy tinh kì phấp phới, gươm giáo sáng choang. Bốn kiện và yêu vương bảy mươi hai động đang diễn tập võ nghệ. Đại thánh gọi to:

- Lũ nhỏ ơi, ta đã về đây!

Lũ khỉ vụt cả khí giới, quỳ xuống tâu:

- Đại thánh bỏ nữ lòng chúng tôi đi lâu thế, chẳng chút đoái hoài!

Đại thánh nói:

- Lâu đâu mà lâu!

Vừa nói vừa đi vào thẳng trong động. Bốn kiện tướng thu dọn xong xuôi, dập đầu lạy, thưa:

- Đại thánh ở trên trời một trăm năm, thực giữ chức gì?

Đại thánh cười:

- Ta chỉ nhớ quãng độ nửa năm, chứ đâu mà những một trăm năm?

Kiên tướng nói:

- Một ngày trên trời bằng một năm ở hạ giới đấy!

Đại thánh nói:

- Đáng mừng là chuyện này được Thượng đế yêu mến, phong ta làm “Tề Thiên đại thánh”, dựng cả phủ Tề Thiên, cùng hai ty An Tĩnh, Ninh Thần, trong ty đặt các quan lại giúp việc. Sau thấy ta vô sự, giao cho ta trông nom vườn Bàn Đào. Mới đây, nhân Vương Mẫu mở “đại hội Bàn Đào”, nhưng không mời ta, thế là ta chẳng cần họ mời, đến trước Dao Trì, chén sạch cả thức ăn tiên, rượu tiên. Ra khỏi Dao Trì, ta say quá, bước xiêu vẹo lạc vào cung của Lão Quân, lại lấy trộm kim đơn trong năm hồ lô chén hết. Ta sợ Thượng đế phát hiện ra bắt tội, nên mới trốn khỏi cửa trời về đây.

Yêu quái nghe nói cả mừng, lập tức bày rượu, quả đón tiếp Đại thánh, rót rượu dĩa tràn đầy bát đá dâng lên, Đại thánh nốc một hơi, chép miệng nói:

- Rượu không ngon, không ngon!

Hai tướng Bạng, Ba thưa:

- Đại thánh ở thiên cung, uống rượu tiên, ăn thức ăn tiên, nên thấy rượu dĩa không ngon nữa. Nhưng

người ta thường nói: “Không ngon cũng của quê nhà”.

Đại thánh nói:

- Các người cũng chính là: “Chẳng thân thì cũng cùng quê”. Sáng nay, khi ta ăn uống ở cung Dao Trì, thấy trong hành lang để rất nhiều bình rượu, đều là rượu tiên ngon tuyệt, các người chưa được uống bao giờ, đợi ta đi lấy trộm mấy bình về, để mỗi người uống độ nửa chén, sẽ sống mãi đến già.

Lũ khỉ vui mừng không xiết. Đại thánh lập tức ra cửa động, dùng phép cân đầu vân và phép tàng hình, lên thẳng hội Bàn Đào. Vào đến cung Dao Trì, thấy mấy người nấu rượu, gánh nước, nhóm bếp vẫn ngủ say chưa tỉnh. Đại thánh bèn cặp nách hai bình, hai tay cầm hai bình, cưỡi mây trở về, hội họp bọn khỉ trong động, tổ chức “hội rượu tiên”, mỗi người uống vài chén, vui vẻ say sưa, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện bảy tiên nữ bị Đại thánh dùng phép định thân, suốt một ngày mới tỉnh, ai nấy xách làn đào trở về tâu với Vương Mẫu:

- Tề Thiên đại thánh dùng phép giữ chúng con, nên mới về muộn thế này.

Wương Mẫu nói:

- Các người hái được bao nhiêu đào?

Tiên nữ thưa:

- Chỉ hái được hai làn đào nhỏ, ba làn đào vừa, rặng cây phía sau thì nửa quả cũng không còn, chắc Đại thánh ăn trộm rồi. Đang lúc chúng con đi tìm Đại thánh, thì bất chợt Đại thánh nhảy xổ ra, hành hung chúng con, lại hỏi tiệc mời những ai. Chúng con kể việc mở hội Bàn Đào một lượt, thế là Đại thánh dùng phép giữ chúng con lại, và không biết bỏ đi đâu. Mãi đến giờ chúng con mới tỉnh trở về được.

Vương Mẫu nghe nói, lập tức đến gặp Thượng đế tâu rõ mọi việc. Chưa dứt lời; lại thấy một tốp nấu rượu cùng các quan viên vào tâu:

- Chẳng biết kẻ nào đã làm loạn “đại hội Bàn Đào”, uống trộm hết rượu quý và ăn vụng hết cả thức ăn ngon.

Lại có bốn Đại thiên sư vào tâu:

- Có thái thượng đạo tổ đến.

Thượng đế cùng Vương Mẫu vội vã ra đón. Lão Quân làm lễ xong thưa:

- Trong cung của lão đã luyện được một ít kim đơn chín lần luyện, định dâng bệ hạ mở “đại hội Đan Nguyên” nhưng không ngờ bị mất trộm sạch. Nay xin tâu để bệ hạ rõ.

Thượng đế nghe râu, cả sợ. Một lát, lại có các quan viên trong phủ Tề Thiên đập đầu râu:

- Tôn đại thánh không giữ chức vụ, bỏ đi chơi từ hôm qua đến nay chưa về, chẳng biết đi đâu.

Thượng đế càng nghi hoặc, lại thấy Xích Cước đại tiên cúi đầu râu:

- Thần được Vương Mẫu chiếu cố mời đi dự hội Bàn Đào, hôm qua gặp Tề Thiên đại thánh, Đại thánh có nói với thần rằng: Bệ hạ có chiếu chỉ mời chúng tôi đến điện Thông Minh, làm lễ trước rồi đến hội Bàn Đào sau. Thần theo lời đến thẳng điện Thông Minh, chẳng thấy xa giá của bệ hạ đâu cả, vội vàng đến đây đợi hầu.

Thượng đế càng sợ hãi:

- Tên ấy giả mạo truyền chiếu chỉ của ta để lừa khanh. Phải sai ngay Củ Soát linh quan đi điều tra tung tích của nó.

Linh quan vâng mệnh, lập tức ra ngoài đi hỏi khắp nơi, biết rõ tình hình, về râu:

- Kẻ làm loạn thiên cung chính là Tề Thiên đại thánh.

Rồi râu rõ mọi việc một lượt nữa.

Thượng đế giận lắm, lập tức sai bốn đại thiên vương cùng Lý thiên vương, Na Tra thái tử, điếm hai

mười tám tinh tú, chín diệu tinh quân, mười hai nguyên thần, năm phương yết đế, bốn trực công tào, tinh đầu đông tây, hai thần nam bắc, ngũ nhạc tứ độc cùng tinh tướng khắp trời, gồm mười vạn thiên binh, cùng mười tám bức thiên la địa võng, xuống hạ giới vây chặt núi Hoa Quả, bắt bằng được Đại thánh về trị tội.



Các tướng lập tức cất quân, rời khỏi thiên cung. Chuyến đi này thật là:

Trời tối mịt mù gió vàng rít
Đất che u ám mây tía bay
Chỉ tại khi yêu lừa Thượng đế
Cho nên thiên tướng phải ra tay
Bốn đại thiên vương
Năm phương yết đế

Bốn đại thiên vương quyền thống lĩnh
Năm phương yết đế năm điều binh
Lý Thác Thập trung quân giữ hiệu
Ác Na Tra tiền bộ tiên phong
La Hầu tinh dẫn đầu kiểm diện
Kế đô tinh đoạn hậu thúc quân
Thái âm tinh, tinh thần phẫn chấn.
Thái dương tinh soi sáng phân minh.
Ngũ hành tinh anh hùng hào kiệt
Cửu diệu tinh đánh giặc liềm mình
Nguyên thần tinh: Tý, Ngọ, Mão, Dậu
Tất thủy đều lực sĩ thiên binh
Phía đông tây: Ngũ ôn, Ngũ nhạc
Bên phải trái: Lục giáp, Lục đình
Tứ độc long thần chia trên dưới

*Nhị thập bát tú đứng như thành
Giốc, Cang, Đê, Phòng làm tổng lĩnh
Khuê, Mâu, Vị, Mão gác xung quanh.
Đẩu, Ngưu, Nữ, Hư, Ngụy, Thất, Bích
Tâm, Vĩ, Cơ toàn tướng lừng danh.
Tinh, Quỷ, Liễu, Tinh, Trương, Dực, Chuẩn
Vung thương múa kiếm, trổ oai thần
Cưỡi mây thẳng xuống nơi trần giới
Hoa quả chân non lập trại doanh.*

Có thơ rằng:

*Trời sinh khí quái biến muôn hình
Trộm rượu, linh đơn xuống động mình.
Hội lớn Bàn Đào mưu phá rối
Binh trời mười vạn bủa vây quanh.*

Lúc ấy, Lý thiên vương hạ lệnh cho thiên binh hạ trại, vây kín núi Hoa Quả, đến con muỗi bay không lọt ^[60], trên dưới giăng mười tám bức thiên la địa võng, rồi sai chín vị ác tinh ra trận. Chín vị lập tức kéo quân đến thẳng cửa động, thấy ngoài cửa động một lũ khí lớn nhỏ nhảy nhót, nghịch ngợm. Tinh quân cất tiếng quát:

- Lũ tiểu yêu kia, Đại thánh của chúng bay ở đâu? Chúng ta là thiên thần trời sai xuống bắt tên phản nghịch Đại thánh. Bảo hăn mau mau ra hàng. Nếu nói nửa lời “không”, thì chúng bay cũng bị giết ngay!

Bọn tiểu yêu hoảng hốt, chạy vào báo:

- Thưa Đại thánh, nguy rồi, nguy rồi! Ngoài cửa có chín vị hung thần, nói là thiên thần trời sai xuống bắt Đại thánh.

Lúc ấy Đại thánh cùng yêu vương bảy mươi hai động, bốn kiện tướng đang chia nhau rượu tiên, nghe báo như vậy vẫn mặc kệ nói:

Sáng nay có rượu cứ say

Dở hay ngoài động ta đây cóc cần.

Chưa dứt lời, bọn tiểu yêu ngoài động lại chạy vào báo:

- Chín vị hung thần hung hăng nói mạnh, thách Đại thánh ra ngoài cửa động.

Đại thánh cười:

- Kệ xác chúng!

Rượu thơ cứ việc say sưa

Công danh chớ hỏi bao giờ thì xong.

Chưa dứt lời, lại có một bọn tiểu yêu vào báo:

- Cha ơi! Chín vị hung thần đã phá cửa, đánh vào rồi!

Đại thánh giận lắm, nói:

- Lũ hung thần hèn mạt, thật vô lễ! Ta không muốn dây dưa với chúng, cứ sao lại đến trên ta!

Lập tức sai Độc giác quý vương dẫn yêu vương bảy mươi hai động ra trận. Đại thánh dẫn bốn kiện tướng theo sau.

Một lũ quý vương yêu tinh xông ra cửa nghênh địch, bị ngay chín vị ác tinh nhất tề chặn đánh, chững lại chỗ đầu cầu sắt, không sao ra được.

Đương lúc ấy, Đại thánh đến, quát:

- Mở đường ra!

Và rút ngay gậy sắt, vung lên múa tít. Cây gậy dài khoảng hai trượng, đã đánh bật tung, mở được đường. Chín vị Diệu tinh quân không địch nổi, phải rút lui về giữ vững thế trận, nói:

- Tên Bật mã ôn kia không biết đường sống chết! Nhà người phạm vào mười tội ác, trước ăn trộm đào, sau ăn trộm rượu, làm rối loạn đại hội Bàn Đào, lại ăn cắp linh đơn của Lão Quân, lấy trộm rượu ngũ mang xuống hạ giới chèn chén, tội ác chồng chất mà không biết sao?

Đại thánh cười, nói:

- Những việc ấy ta đều làm thực, nhà người làm gì nổi ta?

Chín vị Diệu tinh quân nói:

- Chúng ta vâng lệnh Thượng đế, mang quân đến đây bắt người hàng phục. Nếu sớm quy hàng thì tránh cho những sinh linh kia thoát chết. Bằng không, bọn ta sẽ san phẳng núi này, phá tan hang động!

Đại thánh giận lắm, hỏi:

- Liệu pháp thuật các người được bao lắm mà khoác lác? Chớ có bỏ chạy, ném thử một gậy của lão Tôn đây!

Chín vị Diệu tinh quân nhất loạt xông vào. Mỹ hầu vương không mảy may sợ hãi, vung cây gậy sắt bịt vàng, đánh cho chín vị Diệu tinh quân mệt mỏi như tử, ai nấy kéo lê vũ khí, bỏ chạy vào trong trướng giữa trung quân nói với Thác Tháp Lý thiên vương:

- Hầu vương kiêu dũng lắm, chúng tôi không địch nổi, thua chạy về đây.

Lý thiên vương lập tức điều bốn đại thiên vương cùng hai mươi tám tinh tú đem quân lại đánh.

Đại thánh cũng không chút sợ hãi, điều Độc giác quỷ vương, yêu vương bảy mươi hai động cùng bốn kiện tướng ra bày thành trận thế ngay ngoài cửa động. Một trường hỗn chiến thật khủng khiếp:

Gió lạnh hắt hiu,
Sương mù man mác.
Bên kia tinh kỳ phấp phới,
Phía này gươm giáo sáng choang.
Mũ kim khôi lớp lớp,
Áo giáp sắt hàng hàng.
Kim khôi lớp lớp, lấp lánh như khánh bạc trên
không
Giáp sắt hàng hàng, san sát tựa núi băng ép đất.
Đao to bản chớp giạt mây bay
Thương cán gỗ mưa tuôn gió bốc.
Kích thiên phương, roi mắt hổ, la liệt như rừng;
Kiếm đồng xanh, liềm tứ minh, trận bày chất ngất.
Đại thánh vung gậy đánh thiên thần,
Tiến lui uyển chuyển nhanh như cắt.
Chim trời sợ hãi chẳng dám bay,
Hổ báo rùng rờ chạy biến mất.
Trời đất mịt mờ cát đá bay,
Vũ trụ tối tăm tung bụi đất.
Xoang xoảng ầm ầm, động đất trời,
Sát sát uy uy, quỷ thần ngất!

Trận đánh kéo dài từ giờ Thìn bày trận, hỗn chiến đến khi mặt trời lặn sau rặng núi phía tây. Độc giác quỷ vương cùng yêu quái bảy mươi hai động đều bị thiên thần bắt sống đem đi hết, chỉ còn bốn kiện tướng cùng lũ khỉ chạy thoát, trốn tít trong đáy Thủy Liêm động. Đại thánh một gậy chọi với bốn đại thiên thần, Lý Thác Tháp và Na Tra thái tử ở trên không. Đánh nhau hồi lâu, Đại thánh thấy trời sắp tối, bèn nhổ một dùm lông, bỏ vào mồm nhai nát, phun ra, hô “biển”, liền biến thành hàng trăm, hàng nghìn Đại thánh cầm gậy sắt bịt vàng, đánh bại cả Na Tra thái tử lẫn năm thiên vương.

Đại thánh thắng trận, thu lông quay về động, đến cầu sắt thấy bốn kiện tướng dẫn lũ khỉ kéo ra đón. Chúng khóc hu hu ba tiếng, rồi lại cười khà khà ba tiếng. Đại thánh nói:

- Các người thấy ta, vừa khóc vừa cười là cố làm sao?

Bốn kiện tướng thưa:

- Sáng nay chúng tôi dẫn các tướng ra đánh nhau với thiên vương, ma vương bảy mươi hai động và Độc giác quỷ vương đều bị thiên thần bắt mất, chúng tôi trốn thoát được, bởi thế mà khóc. Nay thấy Đại thánh thắng trận trở về không bị xây xát gì, nên chúng tôi cười.

Đại thánh nói:

- Được thua là chuyện thường của nhà binh. Người xưa nói: “Giết địch một vạn, mình tổn ba nghìn”. Huống hồ tướng bị bắt toàn là giống lang trùng hổ báo, cây cáo hươu nai, giống khỉ chúng ta chưa bị thương một người nào, thì việc gì mà phải buồn phiền! Chúng tuy bị ta dùng phép phân thân đánh lui, nhưng vẫn còn hạ trại dưới chân núi. Chúng ta phải phòng giữ nghiêm ngặt, yên tâm ăn no, ngủ kỹ, giữ gìn sức khỏe. Đợi trời sáng xem ta dùng phép thần thông bắt lũ thiên tướng ấy, báo thù cho mọi người.

Bốn tướng và bọn khỉ mang rượu dứa ra uống vài chén rồi yên tâm đi ngủ. Chuyện không nói gì nữa.

Bốn đại thiên vương thôi đánh thu quân về. Mọi người báo công: người bắt được hổ báo; người bắt được voi, sư tử; người bắt được cây cáo lang trùng nhưng không ai bắt được một con khỉ nào. Sau đó an doanh hạ trại, khao thưởng tướng soái có công, sắp đặt các tầng thiên la địa võng, cắt cử hiệu lệnh vây chặt núi Hoa Quả, đợi sáng mai lại khai chiến. Người người nhận lệnh, nơi nơi giữ phòng. Thật là:

*Khỉ quái tung hoành trời đất sợ,
Chăng vây bủa lưới suốt ngày đêm.*

Không biết sau khi trời sáng, đánh nhau thế nào,
xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU

Quan âm dự hội hỏi nguyên nhân

Tiểu thánh trở tài bắt Đại thánh

Tạm không nói đến chuyện các thiên thần vây bắt và Đại thánh vào động nghỉ ngơi vội.

Lại nói chuyện đức Quan Âm bồ tát đại từ đại bi, cứu khổ cứu nạn ở núi Phổ Đà, Lạc Già, ngoài Nam Hải được Vương Mẫu mời dự hội Bàn Đào, bèn cùng với đồ đệ cả là Huệ Ngạn hành giả đến cung Dao Trì, thấy trong cung lạnh lẽo vắng vẻ, bàn tiệc bừa bãi. Có mấy vị tiên nhưng chẳng vị nào ngồi vào chỗ, mà lại túm tụm vào một nơi xì xào bàn tán. Bồ tát và các vị tiên chào hỏi xong, mọi người kể lại sự việc. Bồ tát nói:

- Hội hè chẳng có, chén rượu cũng không, các ngài hãy cùng bàn tăng đi yết kiến Thượng đế vậy.

Mọi người vui lòng đi theo. Đến trước điện Thông Minh, đã thấy bốn vị đại thiên sư, Xích Cước đại tiên có mặt ở đấy cả rồi. Mọi người ra đón Bồ tát, kể chuyện Thượng đế đang buồn phiền vì phải điều thêm binh đi bắt yêu quái, nhưng việc chưa xong. Bồ tát nói:

- Tôi muốn yết kiến Thượng đế, phiền các vị vào tàu giúp.

Thiên sư Khâu hoàng đế lập tức vào điện Linh Tiêu báo lại, Thượng đế cho mời Bồ tát vào.

Lúc ấy có cả Thái Thượng lão quân ngồi trên, và Vương Mẫu ngồi phía sau. Bồ tát dẫn mọi người vào lạy Thượng đế, chào Lão Quân và Vương Mẫu, ai nấy đã ngồi đâu vào đấy, Bồ tát mới hỏi:

- Hội Bàn Đào như thế nào rồi?

Thượng đế đáp:

- Hội Bàn Đào hàng năm rất vui, năm nay thì bị một con khỉ quái làm loạn, cho nên mới chỉ mời suông mà thôi.

Bồ tát nói:

- Con khỉ quái đó ở đâu ra?

Thượng đế nói:

- Con khỉ quái này hóa ra từ quả trứng đá ở núi Hoa Quả, nước Ngạc Lai, thuộc Đông Thắng Thần Châu. Khi mới sinh ra, mắt đã phóng hào quang chiếu tận tới thiên phủ. Do không ngăn ngừa từ đầu để sau này thành tinh, tài nghệ hàng long phục hổ, tự ý xóa cả tên trong sổ sinh tử. Khi ấy, Long vương, Diêm vương đã tâu rõ chuyện, trẫm định cho bắt ngay. Nhưng Trường Canh tinh quân tâu rằng: “Khấp

trong ba giới, phàm loài nào có chín lỗ ^[61] đều có khả năng tu luyện thành tiên được”, nên trẫm mới muốn ra ơn dạy dỗ, gọi hắn lên thượng giới, phong cho chức quan Bật mã ôn Ngự mã giám. Song hắn lại chê quan chức nhỏ, làm loạn thiên cung. Trẫm lại sai Lý thiên vương và Na Tra thái tử đi dụ hàng, xuống chiếu võ về, gọi lên thượng giới, phong hắn là “Tề Thiên đại thánh”, hữu chức vô lộc. Nhân lúc rỗi việc, hắn rong chơi khắp nơi. Trẫm lại sợ sinh những chuyện rắc rối, bèn giao cho hắn trông nom vườn đào. Ở đây, hắn cũng không tuân theo phép luật, hễ có quả to trái chín là hắn trộm ăn hết sạch. Đến khi mở hội Bàn Đào, hắn là chức quan không có lộc, không được mời, thế là hắn bày mưu đánh lừa Xích Cước đại tiên, biến thành Xích Cước giả vào dự hội, ăn vụng hết cả của ngon vật lạ, lại ăn trộm cả tiên đơn của Lão Quân và mấy vò ngự tửu mang về núi cũ, cùng bày khí thưởng thức. Trẫm rất buồn phiền, đã điều động mười vạn thiên binh, căng kín thiên la địa võng vây bắt mà ngày hôm nay chưa thấy tin báo, không biết thắng bại thế nào?

Bồ tát nghe xong, lập tức dặn Huệ Ngạn hành giả:

- Nhà ngươi mau mau rời khỏi thiên cung, xuống ngay núi Hoa Quả dò xét tình hình, nếu thấy hai bên

đánh nhau thì hãy giúp sức, cốt sao mang được tin tức chính xác về báo.

Huệ Ngạn hành giả nai nịt gọn gàng, cầm cây côn sắt, cưỡi mây rời thiên cung đến thẳng núi Hoa Quả, thấy thiên la địa võng căng kín tầng tầng, các cửa doanh đánh chiêng làm hiệu, vây chặt quả núi đến giọt nước cũng không tiết ra được. Huệ Ngạn bèn cất tiếng gọi:

- Thiên binh giữ cửa doanh các người vào báo ngay có Mộc Soa, thái tử thứ hai của Lý thiên vương, đại đồ đệ của đức Quan âm ngoài Nam Hải, hiệu là Huệ Ngạn đến dò xét tình hình.

Ngũ nhạc thần binh ở trong doanh báo ngay bản doanh, bốn tướng Huệ Nhật Thủ, Mão Nhật Kê, Tinh Nhật Mã và Phong Nhật Thỏ lại truyền tin vào dưới trướng, Lý thiên vương bèn phát cờ lệnh, ra lệnh mở thiên la địa võng mời Huệ Ngạn vào. Khi ấy, phương Đông vừa sáng, Huệ Ngạn theo ngọn cờ tiến vào, cúi lạy bốn Đại thiên vương và Lý thiên vương. Lạy xong, Lý thiên vương hỏi:

- Con từ đâu tới?

Huệ Ngạn thưa:

- Con theo đức Quan Âm đến dự hội Bàn Đào. Ngài thấy hội tiệc lạnh lẽo, cung điện vắng lạnh, bèn

dẫn con và mọi người đến gặp Thượng đế. Thượng đế cho biết cha đã cầm quân xuống hạ giới hàng phục quỷ quái, suốt ngày nay chưa thấy về báo tin, không biết thắng bại ra sao. Bồ tát bèn sai con xuống xem hư thực thế nào.

Lý thiên vương nói:

- Hôm qua, cha đến đây đóng doanh hạ trại, sai chín Diệu tinh quân ra khiêu chiến, bị quỷ quái trở phép thần thông đánh bại, họ phải chạy về. Sau cha thân chinh cầm quân, hăn cũng dàn thành thế trận. Mười vạn thiên binh của cha đánh nhau với hăn mãi tới buổi chiều, bị hăn dùng “phép phân thân” đánh bại. Khi cha thu quân, chỉ bắt được mấy loài lang trùng hồ báo mà thôi, chứ không hề bắt được nửa con quỷ quái nào. Hôm nay, cha vẫn chưa ra đánh.

Chưa dứt lời, đã thấy ngoài cửa doanh có người vào báo:

- Đại thánh dẫn đàn quỷ đang thách đánh ở bên ngoài.

Bốn đại thiên vương cùng Lý thiên vương, và thái tử bàn việc xuất quân. Mộc Soa nói:

- Thưa cha, đức Bồ tát dặn con xuống đây dò xét tình hình, nếu gặp trận đánh thì phải giúp sức. Nay

con tuy bất tài cũng xin ra trận xem Đại thánh thế nào!

Thiên vương nói:

- Con theo đức Bồ tát tu hành đã mấy năm, chắc cũng có nhiều tài nghệ. Nhưng cũng phải chú ý đấy!

Thái tử bèn mặc áo thêu, múa cây côn sắt, nhảy ra ngoài cửa trận lớn tiếng quát:

- Kẻ nào là Tề Thiên đại thánh?

Đại thánh chống thẳng cây gậy Như ý trả lời:

- Chính lão Tôn đây! Nhà ngươi là ai mà dám hỏi ta?

Mộc Soa nói:

- Ta là Mộc Soa, thái tử thứ hai của Lý thiên vương, nay là đồ đệ hộ giá của đức Quan Âm bồ tát, pháp danh là Huệ Ngạn.

Đại thánh nói:

- Nhà ngươi sao không ở Nam Hải tu hành, lại đến đây gặp ta có việc gì?

Mộc Soa nói:

- Sư phụ sai ta ra tìm hiểu tình hình, thấy nhà ngươi cuồng bạo, nên ta ra bắt sống!

Đại thánh nói:

- Nhà người mà dám khoác lác thế à? Chớ có chạy, thử nếm một gậy của lão Tôn đây!

Mộc Soa bình tĩnh như không, múa cây côn sắt đánh lại. Hai người đánh nhau trên sườn núi, ngoài cửa trận rất quyết liệt:

*Cùng là gậy đấu gậy,
Nhưng chất sắt khác nhau,
Và người có giống đâu,
Dù là lính chọi lính.
Một người tức Đại thánh,
Là Thái ất tán tiên.
Một, đồ đệ Quan Âm,
Pháp danh là Huệ Ngạn,
Côn sắt nghìn cân nặng,
Dồn dập đánh rất hăng.
Lục đình, Lục giáp thần,
Trở thần thông giúp đỡ.
Và cây gậy Như ý,
Lấy từ đáy thiên hà,
Trấn một vùng biển xa,
Có vô biên pháp lực.*

*Hai đôi thủ đấu sức,
Biến hóa thật vô cùng.
Bên cơn múa quay cuồng,
Sát sườn, nhanh như gió.
Bên cây gậy Như ý,
Đỡ trước và đón sau.
Quyết chiến chẳng tha đâu,
Không một giây lơ lửng.
Bên cờ bay hùng dũng,
Bên trống đánh thùng thùng
Thiên tướng vây mấy tầng
Khỉ quái ra từng lũ.
Mây sầu che địa phủ,
Sát khí bốc thiên cung.
Hôm qua đánh đã hăng,
Hôm nay càng khủng khiếp.
Tài Hầu vương thật tuyệt,
Mộc Soa thua chạy dài.*

Đại thánh đánh nhau với Huệ Ngạn năm, sáu mươi hiệp liền, Huệ Ngạn cánh tay mỏi nhừ, không địch nổi, bèn nhử hờ một cây côn rồi chạy về bản trận.

Đại thánh cũng thu quân, hạ trại ngoài cửa động. Chỉ thấy ngoài cửa doanh của thiên vương, thiên binh lớn bé chạy ra đón thái tử, mở đường chạy thẳng về bản trận. Mộc Soa thở hồng hộc nói với bốn thiên vương và Lý Thác Tháp:

- Đại thánh giỏi lắm! Giỏi lắm! Thật là thần thông quảng đại, con không địch nổi, thua trận chạy về!

Lý thiên vương thấy vậy, trong lòng lo sợ, lập tức viết biểu xin viện binh, và sai Đại Lực quý vương, Mộc Soa thái tử trở về thượng giới tâu rõ tình hình.

Hai người không dám chậm trễ, chui ngay ra khỏi thiên la địa võng, cưỡi đám mây lành, trong chớp mắt đã lên tới điện Thông Minh. Bốn đại thiên sư dẫn họ vào điện Linh Tiêu dâng biểu, Huệ Ngạn đến yết kiến Bồ tát. Bồ tát hỏi:

- Nhà ngươi đi dò xét tình hình, thấy thế nào?

Huệ Ngạn thưa:

- Con vâng mệnh xuống núi Hoa Quả, gọi mở cửa thiên la địa võng, vào yết kiến phụ thân, thưa với người chuyện sư phụ sai con đi. Phụ thân con nói: “Hôm qua đánh nhau với khỉ quái một trận, mà chỉ bắt được các loài hổ, báo, voi, sư tử, không hề bắt được một con khỉ nào”. Hai cha con đang nói chuyện, thì khỉ quái lại thách đánh. Con xin ra trận,

múa côn sắt đánh nhau với hãn năm, sáu mươi hiệp, con không địch nổi, phải bỏ chạy về bản doanh. Vì vậy phụ thân con mới sai con và Đại Lực quý vương về đây cầu cứu.

Bồ tát cúi đầu nghĩ ngợi.

Lại nói chuyện Thượng đế mở tờ biểu, thấy nói xin cứu viện, bèn cười gằn nói:

- Bực thật! Con khỉ quái đó mà lăm mưu trí đến thế sao? Hãn dám địch lại cả mười vạn thiên binh! Bây giờ Lý thiên vương lại xin cứu viện nữa, thì lấy đâu ra thiên binh mà giúp?

Vừa dứt lời, Quan Âm chấp tay thưa rằng:

- Xin bệ hạ yên tâm, bản tăng xin cử một vị thần có thể bắt được con khỉ đó.

Thượng đế hỏi:

- Cử vị thần nào?

Bồ tát thưa:

- Đó là người cháu của bệ hạ, tên là Hiển Thánh Nhị Lang chân quân, hiện ở cửa sông Quán thuộc Quân Châu, đang được hưởng cúng tế nơi hạ giới. Trước đây, vị thần ấy đã giết trừ được sáu loài yêu quái, lại thêm có anh em Mai Sơn và một nghìn hai trăm thảo đầu dưới trướng thần thông biến hóa. Họ chỉ thích điều động chứ không thích gọi đến. Bệ hạ

hãy sai viết một tờ chiếu điều binh, sai vị thần ấy giúp sức, là có thể bắt được khỉ quái.

Thượng đế nghe lời, lập tức truyền viết tờ chiếu điều quân, và sai Đại Lực quý vương mang đi.

Quý vương tiếp chỉ, lập tức cưỡi mây đến thẳng cửa sông Quán, trong chốc lát đã tới miếu Nhị Lang chân quân.

Quý sứ canh cửa chạy vào báo:

- Có sứ giả nhà trời mang chiếu chỉ tới.

Nhị Lang cùng mọi người ra đón, đoạn đốt hương mở tờ chiếu ra đọc. Tờ chiếu viết:

“Con khỉ quái núi Hoa Quả là Tề Thiên đại thánh làm loạn, ăn trộm đào tiên, rượu ngũ, linh đơn, phá rối hội Bàn Đào. Trẫm đã sai mười vạn thiên binh, cỡi mười tám bức thiên la địa võng bao vây đánh bắt, nhưng chưa thắng nổi.

Vậy nay điều cháu cùng các anh em kết nghĩa đến ngay núi Hoa Quả giúp sức tiêu trừ. Khi nào thành công sẽ có trọng thưởng.”

Nhị Lang mừng lắm, nói:

- Xin sứ giả cứ về, tôi xin vác đao đi giúp ngay!

Quý vương bèn trở về tâu lại. Chuyện không nói đến nữa.

Nhị Lang gọi ngay sáu anh em Mai Sơn gồm bốn thái úy là Khang, Trương, Diêu, Lý và hai tướng quân Quách Thân, Trục Kiện. Mọi người tề tựu đông đủ trước điện, Nhị Lang nói:

- Vừa rồi Thượng đế có sai bọn ta tới núi Hoa Quả để diệt trừ khí quái. Giờ các anh em cùng đi cả với tôi.

Mọi người đều hăng hái ra đi. Nhị Lang lập tức điểm thần binh bản bộ, mang ừng dất chó, khoác nỏ đeo cung, cưỡi trận cuồng phong, trong chớp mắt đã vượt qua Đông Dương đại hải, đến thẳng núi Hoa Quả. Mọi người thấy thiên la địa võng căng kín tầng tầng, không sao vào được, bèn cất tiếng gọi:

- Các thần tướng giữ thiên la địa võng nghe đây: Ta là Nhị Lang Hiển Thánh chân quân được Thượng đế điều xuống để bắt khí quái, hãy mau mau mở cửa cho ta vào.

Một lát sau, các vị thần truyền tin qua từng tầng cửa vào trong. Bốn đại thiên vương và Lý thiên vương ra cả ngoài cửa doanh đón tiếp. Chào hỏi xong, Nhị Lang hỏi chuyện đánh nhau thắng bại thế nào. Các thiên vương kể lại đầy đủ sự việc. Nhị Lang cười nói:

- Tiêu thánh đến đây, ắt phải đấu phép thần thông với hã. Vậy các vị phải cuốn thiên la địa võng lại, chỉ cần bủa vây căn mật bốn phía, để tôi đấu võ với hã. Nếu thua, các vị không cần phải đánh giúp, đã có các anh em tôi giúp sức rồi. Nếu thắng, cũng không cần các vị buộc trời, đã có các anh em tôi ra tay. Chỉ xin Thác Tháp thiên vương sử dụng chiếc kính chiếu yêu đứng trên không trung, phòng khi hã thua trận chạy trốn nơi nào, thì kính chiếu soi rõ ràng, đừng để hã chạy thoát.

Thiên vương ai nấy dàn ra bốn góc, thiên binh thì dàn thành thế trận.

Nhị Lang dẫn bốn vị thái úy, hai tướng quân, kể cả bản thân là bảy anh em ra trước trận khiêu chiến, dặn dò các tướng ở lại giữ doanh trại cẩn thận, tập hợp bọn chim ưng chó săn, thảo đầu thần sẵn sàng đợi lệnh. Nhị Lang đến ngoài động Thủy Liêm, thấy đàn khỉ đã bày thành thế trận hàng hoàng và ở giữ trung quân, dựng một lá cờ to, trên đề bốn chữ “Tề Thiên đại thánh”. Nhị Lang tức giận bèn quát:

- Loài yêu quái khốn kiếp kia, tại sao dám xưng là “Tề Thiên”?

Sáu anh em Mai Sơn nói:

- Đừng hỏi han nữa, gọi hã ra đánh nhau thôi!

Bọn khỉ đứng ngoài cửa động, trông thấy Nhị Lang vội vàng chạy về báo. Hầu vương lập tức rút cây gậy sắt bịt vàng, mặc áo giáp vàng, đi đôi hài vân, đội mũ vàng tía, bước ra ngoài cửa trận, ngẩng đầu quan sát, thấy tướng mạo Nhị Lang thanh tú lạ lùng. Thực là:

*Hình dung thanh tú uy nghi,
Mắt sáng lấp lánh, tai thì rủ vai.
Đầu đội mũ phượng ba ngôi,
Mình mặc áo vũ vàng tươi một màu.
Hài vàng, quần cũng vàng au,
Ngang lưng đai ngọc tươi màu hoa thêu.
Cây cung đeo tựa trắng treo,
Ngọn giáo ba mũi sáng theo tay cầm.
Từng phá núi cứu mẫu thân,
Từng giương cung bắn phượng hoàng Thoa La.
Tám yêu giết, tiếng vang xa,
Mai Sơn sáu vị cũng là anh em.
Cao thượng chẳng nhập số tiên,
Tự hào về chốn Quán Giang làm thần.
Xích thành hiển hiện anh linh,
Thần thông biến hóa tên rành Nhị Lang.*

Đại thánh trông thấy bật cười, rút cây gậy sắt bịt vàng ra, lớn tiếng quát:

- Nhà ngươi là tiểu tướng ở đâu, mà dám cả gan tới đây khiêu chiến?

Nhị Lang quát lại:

- Nhà ngươi có mắt như mù, không nhận ra ta sao? Ta là cháu ngoại của Thượng đế, sắc phong là Chiêu Huệ Linh Hiển Vương Nhị Lang đó. Nay ta vâng lệnh Thượng đế đến đây bắt con khỉ Bật mã ôn làm loạn thiên cung. Nhà ngươi vẫn chưa biết sắp chết sao?

Đại thánh nói:

- A, ta nhớ ra rồi. Trước đây, em gái của Thượng đế nhớ tiếc phạm trần, xuống hạ giới lấy chồng là Dương Quân, sinh được một người con trai, người ấy từng dùng búa bổ vỡ núi Đào Sơn. Đó là nhà ngươi đây hử? Ta muốn mắng nhà ngươi mấy câu, nhưng ta với ngươi không oán thù gì. Ta định nện cho nhà ngươi một gậy, nhưng lại tiếc tính mạng nhà ngươi. Thôi, đồ nhãi ranh hãy cút về đi, và gọi bốn đại thiên vương ra đây mau!

Nhị Lang nghe xong, bưng bưng tức giận, nói:

- Đồ khỉ quái khốn kiếp, chớ có vô lễ! Ném thử một đao của ta đây!

Đại thánh nghiêng mình tránh, rồi vung gậy sắt
đánh lại. Hai người đánh nhau rất dữ dội:

*Chiêu Huệ Nhị Lang thần,
Tề Thiên Tôn đại thánh,
Một người kiêu ngạo lắm,
Lừa đánh Mỹ hầu vương.*

*Một người chẳng phải thường,
Tài ngang bậc lương đồng.*

*Hai bên vừa giáp trận,
Đều đã đánh rất hăng.*

*Trước chẳng biết nông sâu,
Nay mới hay nặng nhẹ.*

*Gậy sắt như rồng múa,
Giáo thần tựa phượng bay.*

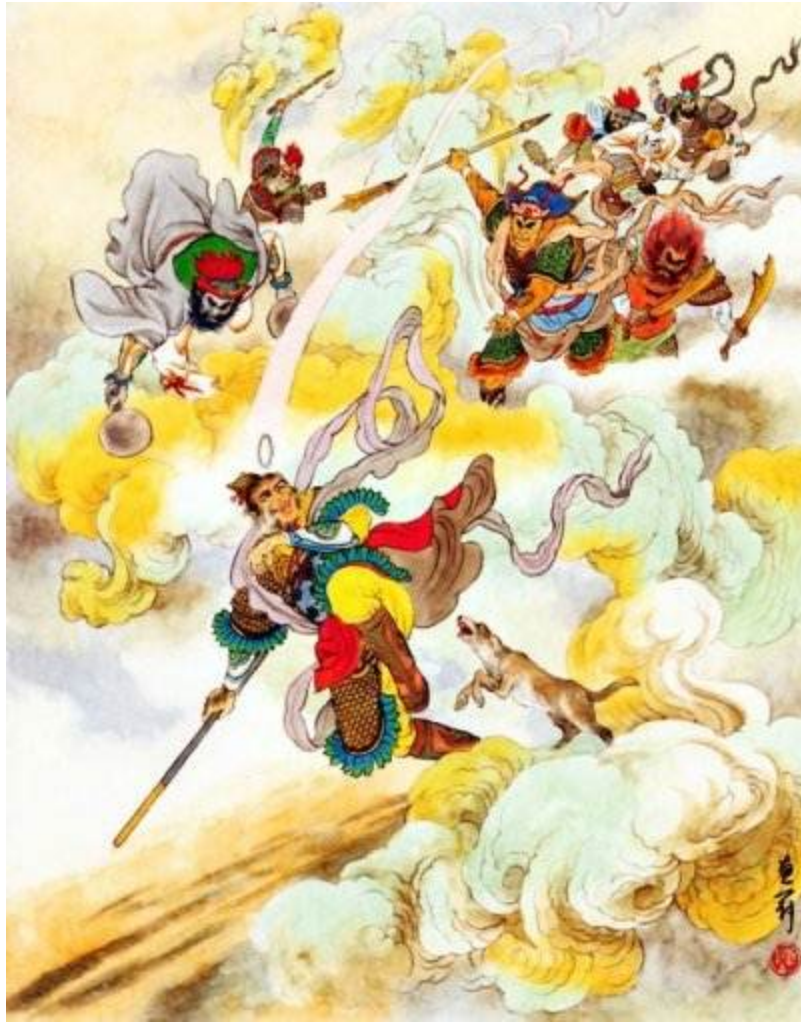
*Đỡ đông và gạt tây,
Đón sau và đánh trước.*

*Phía bên này giúp sức,
Có anh em Mai Sơn.*

*Phía bên kia lệnh truyền,
Là bốn tướng Lưu, Mã.*

Cờ bay và trống gõ,

*Ai nấy dốc một lòng.
Tiếng thét, tiếng chiêng rung,
Ai nấy đều nức dạ.
Đao hai lưỡi biến hóa,
Đánh đỡ thật tuyệt vời.
Gậy sắt quý nhất đời,
Múa vờn tranh phần thắng.
Sơ hở là mất mạng,
Lầm lỡ ắt rơi đầu.*



Nhị Lang đánh nhau với Đại thánh liền ba trăm hiệp không phân thắng bại, bèn trở hết thần uy, lắc mình một cái, tức thì người cao muôn trượng, mặt xanh, răng nhọn, tóc đỏ, hai tay cầm một ngọn giáo thần ba mũi hai lưỡi, trông tựa đỉnh núi Hoa Sơn, vô cùng hung dữ, nhắm đầu Đại thánh bổ xuống. Đại thánh cũng sử dụng thần thông, biến thành người giống hệt Nhị Lang từ thân người đến mồm miệng, cầm gậy Như ý bịt vàng, khắc nào trên cây cột chống trời trên đỉnh Côn Lôn, chặn ngay Nhị Lang thần lại,

khiến cho hai nguyên soái Mã, Lưu run như cầy sấy, phất cờ không nổi; hai tướng Bạng, Ba sợ chết khiếp, múa đao không xong. Ở bên ngoài trận, sáu tướng Khang, Trương, Diêu, Lý, Quách Thân, Trục Kiện truyền hiệu lệnh, thả các thảo đầu thần sang bên động Thủy Liêm, tung chim ưng chó săn, giương cung đặt nỏ, nhất tề xông vào đánh giết. Đáng thương thay, bốn kiện tướng khi quái chạy tan tác, hai ba nghìn tiểu yêu bị bắt sống! Số còn lại quẳng gươm vứt giáo, ném giáp buông cung, bỏ chạy tán loạn, kêu khóc như ri, rúc vào núi, chui vào hang, khác nào chim ngủ sợ mèo hoang, sao tung đầy trời rộng. Mấy anh em thắng trận, chuyện không nói đến nữa.

Lại nói chuyện Nhị Lang và Đại thánh dùng phép thuật biến hóa pháp thân của mình to lớn như trời đất. Hai bên đang đánh nhau, Đại thánh bỗng thấy khi quái trong trận của mình sợ hãi chạy tan tác, đâm ra hoang mang, thu vội pháp thân, cầm gậy co người bỏ chạy. Nhị Lang thấy Đại thánh bỏ chạy, bèn đuổi theo quát:

- Chạy đi đâu? Hàng mau thì ta tha chết cho!

Đại thánh không dám đánh trả, chỉ ra sức chạy. Chạy đến gần cửa động lại bị bốn thái úy Khang, Trương, Diêu, Lý và hai tướng quân Quách Thân, Trục Kiện nhất tề dẫn quân chặn lại quát:

- Con khỉ khốn kiếp! Chạy đi đâu?

Đại thánh sợ quá, chân tay luống cuống, vội biến cây gậy sắt thành cái kim theo bé xiu giấu trong tai, rồi lắc mình một cái, biến thành con chim sẻ, bay đậu trên ngọn cây. Sáu anh em Mai Sơn ngơ ngợ ngác ngác, tìm khắp mọi nơi không thấy, đều kêu ầm cả lên:

- Con khỉ biến mất rồi! Con khỉ biến mất rồi!

Đang lúc ầm ĩ thì Nhị Lang đến, hỏi:

- Các anh em đuổi nó tới đâu thì không thấy?

Mọi người thưa:

- Chúng tôi vừa mới vây bọc hãn ở đây, thì đã không thấy rồi.

Nhị Lang trợn tròn đôi mắt phượng quan sát, thấy Đại thánh biến ra con chim sẻ, đậu trên ngọn cây, bèn thu pháp thuật, bỏ cung đặt giáo, lắc mình một cái, biến thành một con chim ưng, tung cánh bay lên đánh. Đại thánh thấy vậy bèn vỗ cánh bay đi, biến thành một con quạ to bay vút lên trời. Nhị Lang thấy vậy, cũng lại vỗ cánh một cái, biến thành một con hạc biển, bay chui qua đám mây xông vào mổ. Đại thánh bèn sà xuống chui vào lòng suối, biến thành một con cá lặn sâu vào làn nước. Nhị Lang đuổi tới bờ suối thì

không thấy tăm hơi Đại thánh đâu cả, trong bụng nghĩ thầm:

- Con khỉ này chỉ có thể chui xuống nước, biến thành loài tôm cá nào đó. Để ta biến hóa lừa nó.

Bèn biến thành một con ngư ư ng bơi tung tăng nơi cuối dòng đợi bắt Đại thánh. Đại thánh đã biến ra một con cá thuận dòng đang bơi xuống, bỗng thấy một con chim giống con chim cắt mà lông lại xanh, giống con cò mà trên đầu lại không có mào dài, giống con hạc mà chân lại không đỏ, bèn nghĩ bụng:

- Đúng là Nhị Lang biến thành, đợi bắt ta rồi.

Thế là Đại thánh vội vã quay đầu, quẫy đuôi một cái rồi bỏ chạy. Nhị Lang trông thấy, nói:

- Con cá quẫy đuôi kia trông như cá chép mà đuôi không đỏ, như cá diếc mà không có vây hoa, như cá rô mà đầu không có chấm, như cá mè mà mang không có ngạnh. Tại sao nó vừa trông thấy ta đã bỏ chạy ngay? Chắc hẳn là con khỉ biến thành đây.

Bèn đuổi theo mõ một phát. Đại thánh vội vàng lặn sâu xuống nước, biến thành con rắn nước bơi vào bờ rồi chui vào bụi cỏ. Nhị Lang mõ không trúng lại thấy động nước và thấy một con rắn chuồn đi, biết ngay đó là Đại thánh, vội vàng quay mình biến thành một con hạc màu tro cổ dài nghêu, thò cái mỏ nhọn

hoắt từa hai mũi kim xông tới mõ con rắn. Rắn lại nhảy một phát, biến thành một con chim giẽ ngơ ngác đậu trên đám cỏ lác. Nhị Lang thấy Đại thánh biến ra loài đê tiện như vậy, chim giẽ là loài chim đê tiện đa dâm nhất trong các loài chim, bất kể quạ, ưng, loan, phượng, nó đều đập mái bừa, vì vậy Nhị Lang không thèm tới gần, hiện ngay bản tướng, chạy đi lấy cung tên lại bắn. Đại thánh nhân cơ hội ấy, nhảy ngay lên sườn núi, nằm rạp xuống và biến thành một ngôi miếu thổ địa! Miệng há ra làm cửa, răng biến thành cánh cửa, lưỡi biến thành Bồ tát, mắt biến thành cửa sổ, chỉ còn cái đuôi chẳng biết giấu vào đâu, bèn biến thành một cái cột cờ dựng sau phía miếu.

Nhị Lang đuổi lên bờ, không thấy con chim bị đuổi đâu cả, chỉ thấy một ngôi miếu nhỏ, bèn căng cặp mắt phượng nhìn kĩ, thấy cột cờ dựng phía sau miếu, thì cười nói:

- Con khỉ đây rồi! Hấn lại lừa ta lần này sao? Ta đã từng thấy nhiều đền miếu, nhưng không thấy ngôi miếu nào mà cột cờ lại dựng ở đằng sau cả. Hấn là yêu quái này bày trò, lừa ta bước vào là nó cắn chết tươi ngay. Nhưng ta đâu có vào? Để ta đâm một phát vào cửa sổ, rồi đập một phát vào cánh cửa!

- Hông! Hông! Cánh cửa là răng của ta, cửa sổ là mắt của ta, nếu hấn đập vào răng, đâm vào mắt thì

còn gì là đời!

Bèn chồm lên như hổ vồ, nhảy vút lên không trung, rồi không thấy đâu nữa.

Nhị Lang đang chạy ngược chạy xuôi tìm kiếm, chợt thấy bốn thái úy và hai tướng quân kéo đến hỏi:

- Anh đã bắt được Đại thánh chưa?

Nhị Lang cười, nói:

- Con khỉ vừa biến ra ngôi miếu lừa ta. Ta đang định dẫm vào cửa sổ, đập vào cánh cửa, thì vụt một cái, hấn lại biến đâu mất hút. Lạ quá! Lạ quá!

Mọi người kinh ngạc, tìm kiếm khắp bốn phía, nhưng vẫn chẳng thấy tông tích đâu cả. Nhị Lang nói:

- Các anh em cứ tuần tra canh gác ở đây, để tôi đi tìm nó.

Bèn nhảy vút lên mây, đứng giữa tầng không, thì thấy Lý thiên vương cùng Na Tra thái tử đang giơ cao kính chiếu yêu lên soi. Nhị Lang hỏi:

- Thiên vương đã soi thấy Hầu vương chưa?

Thiên vương đáp:

- Chưa thấy. Tôi đang soi tìm nó đây.

Nhị Lang kể lại chuyện thi tài đấu phép và chuyện bắt đàn khỉ, rồi nói:

- Nó biến ra ngôi miếu, tôi đang định đánh, thì nó lại biến mất dạng.

Lý thiên vương nghe nói, nâng kính chiếu yêu soi khắp bốn phương, rồi cười khà khà bảo:

- Ngài Nhị Lang ơi, mau lên! Con khỉ dùng phép tàng hình thoát ra khỏi vòng vây, về cửa sông Quán Giang của ngài rồi.

Nhị Lang nghe nói, lập tức cầm lấy ngọn giáo thần, đuổi theo về Quán Giang.

Lại nói chuyện Đại thánh chạy tới cửa sông Quán Giang, lắc mình một cái, biến thành người giống hệt Nhị Lang, dùng đám mây, nhảy xuống đi thẳng vào miếu. Bọn quỷ phán không nhận ra, con nào con nấy dập đầu đón tiếp. Đại thánh ngồi xuống chính giữa, xem xét công việc. Thấy Lý Hồ dâng tam sinh ^[62], Trương Long xin bát phúc, Triệu Giáp đưa đơn cầu con trai, Tiểu Bính xin chữa bệnh... Đang làm việc, bỗng có người vào báo:

- Lại có ngài Nhị Lang nữa đến.

Lũ quỷ phán vội vàng nhìn lên, giật mình kinh sợ. Nhị Lang hỏi:

- Có thằng Tề Thiên đại thánh nào vừa mới vào đây không?

Lũ quý phán thưa:

- Không có đại thánh nào cả, chỉ có một người giống ngài đang giải quyết công việc trong miếu.

Nhị Lang bèn xông ngay vào. Đại thánh trông thấy, hiện nguyên hình, nói:

- Ngài Nhị Lang đừng gây lòi thối nữa, miếu này đã thuộc về họ Tôn rồi.

Nhị Lang lập tức múa cây giáo ba mũi hai lưỡi, nhắm mặt Đại thánh đâm liên. Đại thánh nghiêng người tránh, đoạn rút cây kim thêu ra, múa mấy vòng, cây gậy to như miệng bát, rồi xông vào đánh lại. Hai người hò hét đánh nhau ra tới cửa miếu khói mây mù mịt, vừa đi vừa đánh, dần dần lại tới núi Hoa Quả. Ở đấy có bốn đại thiên vương đang canh giữ rất nghiêm ngặt. Bọn thái úy Khang, Trương ra đón Nhị Lang, rồi cùng hợp nhau lại vây chặt lấy Đại thánh. Chuyện không nói nữa.



Lại nói chuyện Đại Lực quý vương sau khi điều được Nhị Lang và sáu anh em Mai Sơn đi bắt yêu quái, bèn trở về thượng giới tâu rõ tình hình. Thượng đế đang cùng Quan Âm, Vương Mẫu và các vị thần tiên trò chuyện trong điện Linh Tiêu. Thượng đế hỏi:

- Đã sai Nhị Lang đi đánh, mà sao hôm nay không thấy về báo nhỉ?

Quan Âm chấp tay thưa:

- Bần tăng xin mời bệ hạ cùng đạo tổ ra cửa Nam Thiên xem hư thực thế nào?

Thượng đế nói:

- Phải đấy.

Lập tức sai mang xa giá cùng đạo tổ, Quan Âm, Vương Mẫu cùng các vị thần tiên đến cửa Nam Thiên. Các thiên binh lực sĩ đã tề chỉnh đón rước. Mở cửa nhìn ra xa, mọi người đã thấy thiên binh chằng kín thiên la địa võng khắp bốn mặt, Na Tra và Lý thiên vương đứng trên tầng không đang soi kính chiếu yêu. Nhị Lang đang vây chặt Đại thánh vào giữa, đánh nhau quyết liệt. Bồ Tát nói với Lão Quân:

- Bần tăng tiến cử Nhị Lang thần quả là thần thông quảng đại. Ngài ấy đã vây chặt Đại thánh, nhưng vẫn chưa bắt được hẳn. Để tôi giúp ngài ấy một tay, quyết bắt bằng được hẳn.

Lão Quân hỏi:

- Bồ tát bắt hẳn bằng thứ binh khí nào?

Bồ tát đáp:

- Tôi định đem bình dương liễu ném xuống đánh con khỉ, dầu nó không chết cũng đánh cho ngã để Tiểu thánh Nhị Lang dễ bề bắt lấy.

Lão Quân nói:

- Bình của Bồ tát bằng sứ, ném trúng người nó thì được, nếu ném không trúng người, mà trúng vào cây gậy sắt của nó thì vỡ mất. Bồ tát khoan ra tay vôi, để Lão Quân tôi giúp Tiểu thánh lập công.

Bồ tát hỏi:

- Đạo tổ có dùng binh khí gì không?

Lão Quân đáp:

- Có chứ, có chứ!

Lão Quân bèn vén tay áo lên, lấy ở cánh tay trái ra một cái vòng, rồi nói:

- Thứ binh khí này từ Kim cương luyện thành, lại được tôi đem về luyện thêm, nên có đầy đủ linh khí, biến hóa không lường, lửa nước không hại được, lại có thể khuôn được mọi vật, nên đặt tên là “vòng kim cương”, hoặc “khuôn kim cương”. Trước kia, khi đi qua cửa Hàm Cốc, hóa người thành Phật, thực may nhờ có nó. Có vật này sớm tối phòng thân rất tiện. Bây giờ để tôi ném vòng này xuống đánh hấn cho.

Nói xong, Lão Quân từ cửa trời đi ra, nhanh vùn vụt đến thẳng núi Hoa Quả, nhằm đúng đầu Hầu vương ném xuống. Hầu vương đang mải mê đánh nhau với bảy vị thánh, không ngờ có một thứ binh khí từ trên trời rơi xuống đúng đỉnh đầu, khiến Đại thánh đứng không vững, ngã quay ra. Đại thánh vôi

bò dậy định chạy bị ngay con chó của Nhị Lang chồm tới cắn vào bọng chân, làm Đại thánh lại ngã lăn ra. Đại thánh mắng:

- Đồ vô ơn! Mày không đi hại ông chủ nhà mày, mà lại đi cắn lão Tôn hả?

Nói xong, lật người định bò dậy, nhưng không nổi, bị ngay bảy vị thánh nhất loạt xông vào đè chặt, lấy thừng trói nghiêng lại, dùng móc xiên vào xương bả vai, không thể biến hóa được nữa.

Lão Quân thu lại vòng kim cương, mời Thượng đế, Quan Âm, Vương Mẫu cùng các vị tiên trở về điện Linh Tiêu. Ở dưới, bốn đại thiên vương cùng Lý thiên vương cũng thu binh khí, nhổ trại rồi đến gặp Nhị Lang, chúc mừng thắng trận. Mọi người nói:

- Đây là công của Tiểu thánh đấy!

Nhị Lang nói:

- Cũng là nhờ hồng phúc của Thượng đế, oai quyền của các thần, chứ còn tôi có công gì đâu?

Bốn thái úy Khang, Trương, Diêu, Lý nói:

- Huynh trưởng bất tất phải nói nhiều, hãy áp giải khỉ quái lên thượng giới, yết kiến Thượng đế, và xin chờ lệnh xét xử.

Nhị Lang nói:

- Các hiền đệ vì chưa được nhập số tiên của thiên đình, nên không được lên yết kiến Thượng đế đâu. Để hấn cho thiên giáp thần binh áp giải. Ta cùng các thiên vương lên thượng giới đợi chiếu chỉ, còn các hiền đệ chỉ huy quân lính dọn dẹp sạch sẽ quả núi này xong, thì cứ trở về Quán Giang trước. Đợi ta báo công lĩnh thưởng trở về, sẽ mở tiệc cùng vui.

Bốn thái úy, hai tướng quân vâng lời. Nhị Lang và mấy vị thần thẳng trận, ca khúc khải hoàn, cười mây lên thẳng thượng giới. Chẳng mấy chốc họ đã đến bên ngoài điện Thông Minh.

Thiên sứ vào tâu:

- Bốn đại thiên vương đã bắt được quỷ quái là Tề Thiên đại thánh đến chờ lệnh.

Thượng đế ra lệnh cho Đại Lực quỷ vương cùng các thiên binh áp giải Đại thánh tới đài trăm yêu, chém đầu băm xác. Thật là:

*Ngông cuồng nên gặp hình oan khốc,
Anh hùng khí phách cũng tiêu ma.*

Cuối cùng, không biết tính mạng Đại thánh ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY

*Đại thánh trốn khỏi lò bát quái
Hầu vương giam dưới núi Ngũ Hành*

*Phú quý công danh,
Số duyên đã định
Chính đại quang minh
Lọc lừa nên tránh
Phúc quả dành cho người lương thiện,
Hành vi cuồng vọng trời tha đâu,
Nhãn tiền chưa gặp, gặp mai sau,
Hỏi Đông quán vì sao,
Mà nay nhiều tai ách?
Chỉ tại kiêu căng khinh trời đất,
Dưới trên bất kể loạn cương thường.*

Lại nói chuyện Tề Thiên đại thánh bị thiên binh áp giải đưa đến đài trăm yêu, trói chặt vào cột hàng yêu, đao chém, búa bổ, kiếm xia, giáo đâm, mà thân thể không hề xây xát. Nam Đẩu tinh quân lệnh cho các thần ở bộ Hỏa, phóng lửa đốt cũng không cháy. Lại sai các thần ở bộ Lôi lấy roi sét đánh, cũng chẳng đứt

một sợi lông. Đại Lực quý vương cùng mọi người tâu lên Thượng đế:

- Muôn tôn thánh thượng, không biết Đại thánh học được phép hộ thân ở đâu, mà bọn thần dùng dao chém, búa bổ, sét đánh, lửa thiêu, thân thể hấn cũng không mảy may thương tổn. Vậy làm thế nào bây giờ?

Thượng đế nghe xong, nói:

- Nó đã như vậy, các khanh xem nên xử trí thế nào?

Thái Thượng lão quân thưa:

- Con khỉ ấy ăn đào tiên, uống rượu ngũ, xơi cả linh đơn. Năm vò rượu thuốc ngâm của thần cũng bị nó tu hết vào ruột. Nó lại luyện thân thể bằng thứ lửa tam muội nữa, nên người tựa một khối kim cương rắn chắc, không vật gì hại được. Hay là để thần mang nó về bỏ vào lò bát quái, đốt nó bằng thứ lửa văn vũ mà thần thường dùng để luyện linh đơn, thì người nó nhất định sẽ biến thành tro bụi.

Thượng đế nghe nói, lập tức sai thần Lục đình Lục giáp giải Đại thánh đến cho Lão Quân. Lão Quân vâng lệnh liền đem đi luôn. Một mặt, Thượng đế cho triệu Nhị Lang hiến thánh vào, thưởng cho trăm đóa hoa vàng, trăm vò rượu ngũ, trăm hạt linh đơn, cùng

mọi thứ, ngọc ngà gấm vóc, mang về chia cho mấy anh em cùng hưởng. Nhị Lang tạ ơn Thượng đế, rồi trở về cửa sông Quán Giang. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Lão Quân, về tới cung Đâu Suất, cỡi dây trời rút móc xương, ném Đại thánh vào trong lò bát quái, sai đạo nhân coi lò và tiểu đồng quạt lò châm lửa đốt. Nguyên lò này gồm tám cung của các quẻ: Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài. Đại thánh chui ngay vào nằm dưới cung Tốn. Tốn là gió, có gió thì không có lửa. Nhưng chỉ bị gió thổi khói vào nên đôi mắt đen bị đỏ tấy lên, thành ra mắc bệnh đau mắt. Vì vậy còn gọi Đại thánh là “mắt lửa người vàng”.

Thời gian thấm thoát, chẳng mấy chốc đã được bốn mươi chín ngày, đủ số ngày luyện. Một hôm, Lão Quân mở lò lấy linh đơn. Đại thánh khi ấy hai tay đang che mắt, nước mắt giàn giụa; bỗng nghe thấy trên miệng lò có tiếng động, bèn căng mắt nhìn, thấy có ánh sáng, tức thì co người nhảy vút ra ngoài, hét vang một tiếng, đập đổ lò bát quái, rồi chạy vụt đi. Viên sĩ đạo coi lò, tiểu đồng đốt lò cùng các thần Lục đình, Lục giáp chạy vào túm chặt lấy, bị Đại thánh đập cho mấy phát ngã lăn cả ra, Đại thánh lúc này hung hăng tựa mãnh hổ trán trắng, điên cuồng như con rồng một sừng. Lão Quân xông vào túm, cũng bị

Đại thánh đá một phát, ngã lăn chiêng, cổ chạy thoát thân. Đại thánh rút ngay cây gậy Như ý trong tai ra đón gió múa loang loáng, cây gậy to lại như cũ, rồi bất kể hay dở, phá phách thiên cung một lần nữa. Đại thánh đánh tơi bời, khiến cho chín Diệu tinh quân phải đóng chặt cửa, bốn Thiên vương thì không biết chạy trốn phương nào, Đại thánh thật là tuyệt vời! Có bài thơ làm chứng rằng:

*Hồn mang thân thể hợp tiên thiên.
Muôn kiếp nghìn đời cũng tự nhiên.
Mờ mịt vô vi hòa Thái ất,
Như như bất động gọi sơ huyền.
Linh đờn chẳng phải trong lò luyện,
Sống mãi ngoài đời ấy bản tiên
Biến hóa vô cùng còn biến hóa,
Tam quy ngũ giới vẫn là hơn ^[63].*

Lại có bài thơ rằng:

*Linh quang một điểm thấu tầng mây,
Cây gậy sắt kia thực thế này,
Hoặc ngắn, hoặc dài tùy sử dụng,
Dọc ngang ngang dọc mặc vẫn xoay*

Lại có bài thơ nữa rằng:

*Khi đây đạo thể hợp tâm người,
Tuy khỉ nhưng lòng nghĩ đến nơi,
Đại thánh dẹp trời đâu chuyện giả,
Quan phong “Bật mã” há vui cười?
Tâm viên ý mã hai loài ấy,
Trói chặt ngay vào chớ lỏng lời.
Muôn nẻo về nguồn theo một lý
Rừng sâu tu luyện học Như Lai.*

Lần này, Đại thánh bất kể trên dưới, múa gậy sắt đánh Đông phá Tây, không một vị thần nào dám đối địch. Khi Đại thánh đánh tới điện Thông Minh và điện Linh Tiêu, may có vị tá sử của Hựu Thánh chân quân là Vương Linh Quan đang giữ điện, thấy Đại thánh tung hoành ngang dọc, bèn rút cây roi vàng xông đến ngăn lại, nói:

- Con khỉ khốn kiếp chạy đi đâu? Có ta ở đây, chớ có ngông cuồng!

Đại thánh chẳng thềm nói, múa gậy đánh luôn. Vương Linh Quan cũng vung roi đánh lại. Hai người đánh nhau dữ dội trước điện Linh Tiêu:

*Trung lương dững cảm tiếng thờm đồn,
Lửa đất đốt trời tiếng sạch trơn.
Xấu tốt thấp cao nay gặp gỡ,*

*Anh hùng hào kiệt quyết giành hơn.
Roi vàng, gậy sắt vung loang loáng,
Chính trực vô tư chí chẳng sờn.
Người này thái ấp ngôi tôn kính,
Kẻ nọ Tề Thiên khỉ cõi phàm.
Gậy sắt, roi vàng sao tuyệt diệu,
Đều là binh khí chốn cung tiên,
Ngoài điện Linh Tiêu phô võ nghệ,
Khoe tài ai nấy đáng lời khen.
Kẻ nọ dõng lừ toan quấy phá,
Người này ra sức giữ bình an,
Đánh nhau quyết liệt không nhường nhịn,
Ai thắng ai thua khó đoán phân.*

Hai người đánh nhau không phân thắng bại. Hựu Thanh chân quân lại sai tướng tá mang giấy tới Lô phủ điều ba mươi sáu lô thần đến vây chặt, và cùng xông vào đánh Đại thánh. Đại thánh không chút sợ hãi, múa cây gậy Như ý đỡ phải đánh trái, che trước chặn sau. Được một lát, các lô thần mang đủ các loại binh khí đao, thương, kiếm, kích, roi, giản, búa rìu... vây đánh Đại thánh càng ráo riết hơn. Đại thánh bèn lắc mình một cái, biến thành ba đầu sáu tay, biến cây gậy Như ý thành ba cây, sáu tay cầm ba cây gậy, bay

múa đánh nhau giữa vòng vây, loang loáng vù vù khác nào bánh xe quay tít. Các lô thần không dám tới gần. Thật là:

*Gậy sắt múa tít sáng ngời,
Xưa nay nổi tiếng ai người học qua?
Lửa thiêu chẳng bén tới da,
Nước kia cũng chịu, dìm ta nổi nào.
Ngọc ma ni sáng một màu,
Thân người giáo, mác, gươm, đao cũng quăn.
Thiện ác cũng chính ở mình,
Nhãn tiền báo ứng rành rành cho xem!
Thiện thời thành Phật, thành tiên,
Ác! - lông thú với sừng liền mọc ngay.
Thiên cung đại náo phen này,
Thiên binh thần tướng bó tay chịu lùi.*



Khi ấy, các thần đã dồn được Đại thánh vào một góc, nhưng không thể nào đến gần, hò hét loạn xạ làm kinh động tới Thượng đế. Thượng đế bèn sai ngay Du Dịch linh quan và Dực thánh chân quân sang phương Tây mời Phật tổ tới bắt yêu quái.

Hai thánh vâng lệnh tới thẳng bảo sái Lô Âm ở núi Linh Sơn. Hai người chào hỏi bốn vị Kim cương và tám vị Bồ tát xong, và nhờ họ vào thưa với Phật tổ. Mấy vị Kim cương, Bồ tát vào trước đài sen báo

tin. Như Lai cho mời vào. Hai vị thánh lạy đức Phật ba lạy, rồi đứng hầu dưới đài.

Như Lai hỏi:

- Thượng đế có việc gì mà phiền hai thánh tới đây?

Hai thánh thưa:

- Trước đây có một con khỉ sinh ra từ núi Hoa Quả, giỏi phép thần thông biến hóa, tụ tập lũ khỉ quấy phá khắp nơi. Thượng đế đã xuống chiếu dụ phong chức “Bật mã ôn”. Song hãn chê chức quan nhỏ, bỏ về. Thượng đế sai Lý thiên vương, Na Tra Thái tử đi đánh mà không bắt nổi. Ngài lại xuống chiếu chiêu an, phong hãn làm “Tề Thiên Đại thánh”, chỉ có chức quan nhưng không có bổng lộc, và sai hãn trông nom vườn đào tiên. Ở đây, hãn ăn trộm đào, rồi đến cung Dao Trì ăn vụng thức ăn, uống trộm rượu ngự, phá rối hội vui. Hãn lại lên tới cung Đâu Suất, ăn cắp linh đơn của Lão Quân, rồi bỏ thiên cung mà đi. Thượng đế lại sai mười vạn thiên binh đi bắt mà không nổi. Về sau đức Quan Âm bồ tát tiến cử Nhị Lang chân quân cùng mấy anh em kết nghĩa đi đánh. Hãn biến hóa đủ kiểu. May nhờ có Lão Quân ném vòng kim cương trúng người, lúc ấy Nhị Lang mới bắt nổi, và giải hãn lên thượng giới. Thượng đế sai mang đi chém. Nhưng đao chém, búa bổ, lửa thiêu, sét đánh, người hãn chẳng mảy may xây xát.

Lão Quân xin đem về đốt hẩn trong lò bát quái. Bốn mươi chín ngày sau, mở lò ra, hẩn lại nhảy ra đánh dạt thiên binh, đánh thốc đến bên ngoài điện Thông Minh và điện Linh Tiêu. Ở đây, hẩn bị viên tá xứ của Hựu Thành chân quân là Vương Linh Quan, cùng ba mươi sáu lô thần chặn lại và vây chặt, nhưng không sao tới gần hẩn được. Tình hình đang rất khẩn cấp, vì vậy, Thượng đế sai chúng tôi đi mời Như Lai đến cứu giá ngay.

Nghe xong, Như Lai nói với các vị Bồ tát:

- Các vị ở nhà giữ Phật đường yên ổn, chớ gây rối loạn ngôi thiên, để ta đi diệt ma cứu giá.

Đoạn, Như Lai gọi hai vị tôn giả là A Nan và Ca Diếp cùng đi, rời chùa Lô Âm, đến thẳng điện Linh Tiêu. Khi tới nơi, mọi người nghe thấy tiếng reo hò vang động của ba mươi sáu lô thần đang đánh nhau với Đại thánh.

Phật tổ ra lệnh:

- Các lô thần hãy dừng tay, mở vòng vây, gọi Đại thánh ra đây để ta hỏi hẩn có những phép gì?

Các tướng liền lui ra. Đại thánh cũng thu phép, hiện nguyên hình, bước tới trước mặt Phật tổ, vẻ giận dữ ngông nghênh lớn tiếng quát.

- Nhà ngươi là thiện sĩ phương nào mà dám tới đây ngăn cản việc binh đao, lại còn hỏi ta cái gì?

Như Lai cười nói:

- Ta là Phật A Di Đà, Thích Ca Mâu Ni tôn giả ở thế giới Tây phương cực lạc. Nghe tin nhà ngươi nông cuồng nơi hoang dã, mấy lần quấy phá cả thiên cung. Vậy ta hỏi nhà ngươi sinh trưởng ở nơi nào? Tu hành đắc đạo bao giờ mà dám ngang ngược thế?

Đại thánh đáp:

- Ta đây:

*Đất trời dưỡng dục khí tiên,
Núi Hoa Quả chính là miền quê hương,
Động Thủy Liêm ấy nhà riêng,
Tìm thầy học đạo lẽ huyền sáng thông.
Trường sinh phép ấy nhập lòng,
Muôn hình biến hóa thần thông rõ ràng.
Chỉ vì chật đất trần gian,
Muốn lên thượng giới chiếm làm cơ ngơi.
Lẽ đâu ở mãi ngôi trời?
Đế vương hạ giới bao đời đổi thay.
Ai mạnh là chủ xưa nay,*

Anh hùng là tớ nhường ngay cho rồi!

Phật tổ nghe xong, cười khà khà, nói:

- Nhà ngươi chẳng qua chỉ là con khỉ thành tinh, cứ sao dám dối trá định cướp ngôi chí tôn của Thượng đế? Thượng đế tu hành từ nhỏ, trải qua một nghìn bảy trăm năm mươi kiếp. Mỗi kiếp là mười hai vạn chín nghìn sáu trăm năm. Nhà ngươi tính xem. Thượng đế phải tu hành bao nhiêu năm mới được hưởng cái đạo lớn vô cực ấy? Thế mà nhà ngươi mới từ súc sinh lên làm người, sao dám khoác lác như vậy. Thật không đáng làm cái giống người, thế nào cũng chết non chết yếu! Nhà ngươi hãy sớm quy y đi, đừng có ăn nói lếu láo nữa. Chỉ e gặp tay thủ địch lợi hại hơn, trong khoảnh khắc, tính mạng nhà ngươi tan tành, thì đáng tiếc cho đời nhà ngươi lắm!

Đại thánh nói:

- Thượng đế tuy tu luyện lâu năm, nhưng cũng không nên ngồi mãi ngôi ấy. Thường có câu: “Làm vua phải luân chuyển, sang năm đến lượt ta”. Nên bảo hấn dọn đi, nhường lại thiên cung cho ta, thì ta thôi. Nếu không, ta còn quấy phá, không bao giờ yên ổn được.

Phật tổ nói:

- Ngoài phép trường sinh, biến hóa ra, nhà người còn có tài gì mà đòi chiếm thiên cung?

Đại thánh nói:

- Tài nghệ ta nhiều lắm! Ta có bảy mươi hai phép biến hóa, vạn kiếp sống mãi không già, lại biết cả phép cân đấu vân nữa. Mỗi cân đấu vân đi được một vạn tám nghìn dặm. Như thế ta không đáng ngồi ngôi trời sao?

Phật tổ nói:

- Ta đánh cuộc với nhà người, nếu nhà người có tài nhảy một cân đấu vân ra khỏi được lòng bàn tay phải của ta, thì nhà người thắng. Khi ấy, không phải dùng đến binh khí đánh nhau làm gì nữa. Ta mời Thượng đế sang Tây phương ở với ta, nhường Thiên cung lại cho nhà người. Nếu không ra khỏi bàn tay ta, thì nhà người cứ về hạ giới làm yêu quái, tu luyện thêm vài kiếp nữa, rồi lên đây mà tranh giành.

Đại thánh nghe nói, cười thầm:

- Như Lai sao ngốc thế! Mỗi cân đấu vân của Lão Tôn đi được một vạn tám nghìn dặm, bàn tay của ông ta vuông tròn không đầy một thước, thì có gì là khó mà ta không nhảy qua được.

Bèn vội vàng nói:

- Được! Ngài có dám thi ngay bây giờ không?

Phật tổ nói:

- Được, được!

Bèn xòe bàn tay phải ra, trông như cái lá sen. Đại thánh cất gậy, vận thần thông, co người nhảy lên đứng giữa lòng bàn tay của Phật tổ, và nói:

- Ta đi đây!

Bạn xem, Đại thánh vút đi như một luồng ánh sáng chớp mắt đã không thấy bóng dáng đâu nữa. Phật tổ phóng cặp mắt tuệ quan sát, thấy Đại thánh đi vun vút như chiếc xe gió không dừng ở chỗ nào. Đang đi, Đại thánh bỗng thấy năm cây cột thịt đỏ hồng, chống đỡ một vầng khí xanh, bèn nói:

- Nơi đây đã là tận cùng rồi. Phên này quay về, có Như Lai làm chứng, điện Linh Tiêu nhất định sẽ là nơi ta ngụ trị.

Lại tính toán rằng:

- Khoan đã, ta phải đánh dấu vào thì mới nói chuyện với Như Lai được.



Bèn nhổ một sợi lông, thổi tiên khí, hô “biển”, tức thì biến thành một cây bút đâm mực, đề một hàng chữ lớn vào cây cột giữa: “Tề Thiên Đại thánh đã tới đây chơi một lần”. Viết xong, Đại thánh thu lông, rồi bất kể là làm bần nơi tôn nghiêm, đá một bãi ngay dưới chân cây cột thứ nhất xong xuôi chuyển cân đầu vân, về thẳng nơi trước, đổ xuống lòng bàn tay Như Lai, nói:

- Ta đã đi và trở về đây. Ngài bảo ngay Thượng đế nhường Thiên cung cho ta.

Như Lai mắng luôn:

- Ta còn nắm được ít nước đá của loài khỉ đây này! Nhà ngươi, đã từng ra khỏi bàn tay ta đâu!

Đại thánh nói:

- Ngài đâu có biết! Ta đã đi tới cùng đường rồi, thấy có năm cây cột thịt đỏ hồng, chống đỡ một vầng khí xanh, ta cũng đã viết chữ đánh dấu ở đó. Ngài có dám cùng ta đi xem không?

Như Lai nói:

- Không cần đi, nhà ngươi cứ cúi đầu xuống mà nhìn.

Đại thánh tròn xoe đôi mắt lửa người vàng cúi xuống xem, bỗng thấy ngón tay giữa bàn tay phải của Phật tổ có hàng chữ “Tề Thiên Đại thánh đã tới đây chơi một lần”. Dưới kẽ ngón trỏ và ngón cái có mùi nước đá khỉ khai khai. Đại thánh giật mình, nói”

- Sao lại thế này? Ta viết hàng chữ này vào cây cột chống trời, tại sao bây giờ lại thấy trên ngón tay Phật tổ nhỉ? Hay hăn có phép thuật gì biết trước chăng? Không tin được! Không tin được! Để ta lại đi một lần nữa!

Đại thánh vội vàng tung người nhảy vút đi, nhưng bị ngay Phật tổ lật bàn tay túm chặt lấy, mang ngay ra ngoài cửa Tây Thiên, biến năm ngón tay thành năm quả núi: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, gọi là núi Ngũ Hành, nhẹ nhàng đè chặt Đại thánh xuống dưới. Các lô thần cùng A Nan, Ca Diếp, ai nấy chấp tay khen ngợi:

- Giỏi quá! Giỏi quá!

Thực là:

*Năm nao trứng đã nở thành người,
Lập chí tu hành cũng đến nơi.
Muôn kiếp rong chơi nơi thẳng cảnh,
Một giây biến đổi đã tong đời.
Dối trên lừa dưới lòng nông bạo,
Nhục thánh trộm đờn loạn lẽ trời.
Quen thói làm càn nay quả báo.
Biết ngày rào thoát, hỡi trời ơi!*

Phật tổ Như Lai trừ xong loài khỉ quái, bèn gọi A Nan, Ca Diếp trở về Tây phương cực lạc. Lúc ấy, có hai vị thần Thiên Bồng, Thiên Hựu vội chạy ra ngoài điện Linh Tiêu gọi:

- Xin mời Như Lai thư thư một chút, có xa giá của Thượng đế sắp tới.

Phật tổ nghe tiếng, quay đầu nhìn. Một lát thấy xe loan bát cảnh, lọng báu cưỡi quang, nhã nhạc vang lừng, cờ quạt phấp phới, mùi hương ngát thơm. Thượng đế bước tới trước mặt Phật tổ cảm tạ:

- Nhờ có pháp lực của Như Lai, nên yêu quái đã bị diệt trừ. Dám mong Như Lai nán lại thêm một ngày, để mời các vị tiên đến mở tiệc cảm tạ.

Như Lai chẳng dám chối từ, chấp tay nói:

- Bần tăng được Đại thiên tôn gọi tới đây, chứ có pháp lực gì đâu? Chính là nhờ hồng phúc của Thiên tôn và các thần, đâu dám phiền đến Thượng đế phải cảm tạ.

Thượng đế ra lệnh sai các lôi thần ở bộ Lôi chia nhau đi mời các vị thần tiên ở tam thanh, tứ ngự, ngũ lão, lục ty, thất nguyên, bát cực, cửu diệu, thập đô, cùng đến dự hội để tạ ơn Phật tổ. Thượng đế lại sai bốn đại thiên sư, cửu thiên tiên nữ mở rộng cửa các cung khuyết, cung Thái Huyền, quán Động Dương, mời Như Lai ngồi trên đài Thất bảo, sắp xếp vị trí các ban, bày đủ các món gan rỗng, tủy phượng, rượu ngự, đào tiên...

Một lát sau, thấy các vị Nguyên Thủy thiên tôn ở Ngọc Thanh, Linh Bảo thiên tôn ở Thái Thanh, các vị Chân quân, Tinh quân, Tả phù, Hữu bật, Thiên

vương, Na Tra... cờ quạt rực rỡ, lọng phướn huy hoàng kéo đến. Mọi người mang các thứ ngọc ngà châu báu, quả lạ hoa thơm đến dâng lên Phật tổ và thưa rằng:

- May nhờ có pháp lực vô biên của Như Lai thu phục khi quái. Hôm nay, đức Đại Thiên tôn bày tiệc mời chúng tôi dự, bày tỏ lòng biết ơn đối với Phật tổ. Vây xin Phật tổ đặt tên cho hội này, có được không ạ?

Như Lai nhận lời, nói:

- Hôm nay đặt tên, thì nên đặt tên là “Đại hội Yên Trời”.

Mọi người ai nấy đồng thanh nói:

- “Đại hội Yên Trời”, tuyệt quá! Tuyệt quá!

Nói xong, ai nấy ngồi vào chỗ, hoa tung đàn gẩy, chén chúc ly mời. Thực là một đại hội rất vui. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Hội đào trước bị Khi ngăn,
Nay trời mở hội gấp trăm hội đào,
Kiệu rồng, xe phượng dập dìu,
Tràng phan, cờ quạt ánh hào long lanh.
Nhạc tiên thánh thót bổng trầm.
Tiếng đàn, tiếng sáo bay gần bay xa.*

*Thần tiên vui họp một nhà,
Bế yên sóng lặng vui ca thánh triều.*

Mọi người say sưa vui hội. Bỗng thấy Vương Mẫu dẫn một đoàn tiên nga, tiên nữ hát múa, thướt tha bước tới trước mặt Phật tổ cúi lạy và thưa rằng:

- Trước đây hội Bàn Đào bị khí quái quấy phá. Nay nhờ đại pháp lực của Như Lai diệt trừ khí quái, mở hội Yên Trời, chúng tôi chẳng có vật gì đáng tạ ơn cả, xin tự tay hái mấy quả đào tiên to nhất kính dâng Phật tổ.

Thật là:

*Vàng vàng đỏ đỏ ngát hương bay,
Hấp dẫn muôn đời thứ quả này.
Giống lạ Vũ Lăng đâu sánh được;
Quả tiên Thiên phủ chính loài đây.
Mỡ màng vân tía nhân gian hiếm,
Hạt nhỏ vị thanh quý bấy nay.
Có phúc được ăn, ôi tuyệt diệu!
Sống lâu muôn tuổi chẳng ai tày.*

Phật tổ chấp tay cảm tạ Vương Mẫu. Vương Mẫu lại sai đoàn tiên nữ, tiên nga hát múa, để các vị thần tiên thưởng thức.

Thật là:

*Ngan ngát hương bay khắp điện,
Tưng bừng nhị hé hoa cười.
Kim khuyết ngọc kinh nhộn nhịp,
Của ngon vật lạ đầy vơi
Từng người chúc trời muôn tuổi,
Từng cặp chúc nhau ngàn đời.
Cho dù biến non dời đồi,
Từ nay hết sợ, cứ vui.*

Vương Mẫu đang điều khiển đoàn tiên nữ, tiên nga múa hát, mọi người vừa xem được một lát, bỗng lại thấy:

*Một làn hương lạ thoảng bay.
Khắp nhà tinh tú vui say giật mình,
Thần tiên, Phật tổ chén ngừng,
Mọi người ngẩng mặt xem chừng là ai.
Một cụ già hiện giữa trời,
Cỏ chi tay nắm sắc ngời long lanh.
Hồ lô đựng thuốc linh đơn
Số báu ghi chép ngàn năm tuổi trời,
Trong động mặc sức vui chơi,*

*Trong bầu ngày tháng sống đời tự do
Mười châu, bốn biển gần xa,
Thanh nhàn mặc sức la cà đó đây
Hội bàn đào mấy phen say.
Tỉnh ra cảnh vật chẳng thay đổi gì
Đầu, tai lớn, thân lùn tì,
Ở phương Nam cực, tên thì Thọ Ông.*

Thọ Tinh đến nơi, cúi lạy Thượng đế xong, bèn đến yết kiến Như Lai, cảm tạ rằng:

- Vừa qua, tôi nghe nói khỉ quái đã bị Lão Quân đưa đến cung Đâu Suất đốt trong lò bát quái, tưởng là thiên cung đã được bình an. Không ngờ hãn lại trốn thoát. May nhờ có Như Lai diệt trừ được. Nghe tin Thượng đế mở hội khoản đãi cảm tạ Phật tổ, nên tôi đến đây, chẳng có vật gì quý hiếm, gọi là có mấy thứ cỏ chi tía, ngó sen biếc, cùng kim đơn kính dăng.

Có bài thơ rằng:

*Ngó biếc, đan vàng hiển Thích Ca,
Sống lâu như thể cát Hằng Hà.
Thanh bình vui mãi tam thừa gấm,
Khỏe mạnh an khang cứu phẩm hoa,
Võ tướng cửa này là pháp chủ,*

Sắc không trời ấy chính tiên gia.

Khắp trong trời đất xưng là Tổ

Sáu trượng thân vàng phúc thọ xa!

Như Lai mừng rỡ cảm ơn. Thọ Tinh ngồi vào chỗ rót rượu vào chén uống tự nhiên. Bỗng lại thấy có Xích Cước đại tiên bước vào, đi tới trước mặt Thượng đế cúi lạy rồi đi lại phía Phật tổ cảm tạ rằng:

- Nhờ có pháp lực vô biên của Phật tổ diệt trừ được khí quái, tôi chẳng có gì làm phẩm tạ ơn, gọi là có mấy quả lê vân, táo đỏ kính dâng.

Có bài thơ rằng:

Lê táo thơm lừng của đại tiên,

Kính dâng Phật tổ thọ vô biên.

Đài sen thất bảo như bàn thạch,

Tòa báu thiên kim tựa gấm viền.

Thọ sánh trời đất nguyện kính chúc,

Phúc ngang sông bể nước trung kiên.

Phúc thọ đời đời là Phật tổ,

Tây phương cực lạc hưởng riêng miền.

Như Lai sung sướng cảm ơn, rồi gọi A Nan, Ca Diếp thu nhận lễ vật, đoạn bước tới trước mặt

Thượng đế cảm tạ. Mọi người đang uống rượu vui vẻ, bỗng có viên linh quan đi tuần chạy vào báo:

- Bẩm, Đại thánh lại thò đầu ra.

Phật tổ nói:

- Không sao, không sao!

Và rút trong tay áo ra một tờ giấy, trên có sáu chữ vàng “Úm-ma-ni-bát-mê-hồng đưa cho A Nan dặn mang đi dán lên đỉnh núi. A Nan vâng lệnh cầm đạo bùa, ra khỏi cửa trời, đến thẳng đỉnh núi Ngũ Hành, dán chặt đạo bùa vào tảng đá bốn cạnh vuông vức. Quả núi tức thì mọc rễ khép liền lại, chỉ để một lỗ thông hơi. Đại thánh bị quả núi đè chặt, chỉ thở được, và chân tay thò ra cựa quậy được mà thôi. A Nan trở về báo:

- Đã dán xong ạ.

Như Lai bèn cáo từ Thượng đế và các vị thần cùng hai tôn giả ra khỏi cửa trời. Lúc ấy, ngài lại phát tâm từ bi, niệm thần chú, gọi cả Thổ địa, Thần kỳ, cùng Ngũ phương Yết đế dặn canh giữ núi Ngũ Hành, thấy khi nào Đại thánh đói thì cho ăn viên sắt, khát cho uống nước rỉ đồng, đợi bao giờ hết hạn tai ách, tự khắc có người đến cứu.

Thật là:

To gan, khí quá phản trời,

Như Lai hóa phép, khi thời thua ngay

Khát, rỉ đồng uống cho đầy

Đói ăn viên sắt tháng ngày sớm trưa.

Thượng đế dày đọa xót xa,

Thân tuy thê thảm mệnh kia còn dài.

Anh hùng thoát nạn rồi đây.

Có ngày bái Phật phương Tây lên đường.

Lại có bài thơ rằng:

Cậy mình tài giỏi xưng hùng,

Hàng long phục hổ vẫy vùng tứ tung.

Trộm đào, trộm rượu thiên cung.

Ban ơn, trời nhận vào cùng số tiên.

Quen thói ác, thân bị lèn,

Song le căn thiện Phật hiền vẫn thương

Bao giờ thoát khỏi tai ương,

Ấy ngày sư thánh nhà Đường sinh ra

Cuối cùng không biết đến năm nào, tháng nào, Đại thánh mới thoát được tai nạn, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM

*Phật tổ tạo kinh truyền cực lạc
Quan Âm vãng mệnh đến Tràng An*

Thử hỏi cửa thiền:

Học cầu vô số,

Cuối cùng già yếu luôn luôn

Mài gạch làm gương,

Tích băng làm gạo.

Mê lầm đã được bao năm?

Biển rộng bị nuốt bởi sợi lông.

Tu di bị nạp vào hạt cát.

Mỉm cười ông đầu đà sắc vàng...

Ngộ thì siêu tam thừa, thập địa, ^[64]

Ngưng trệ thì lục đạo, tứ sinh ^[65]

Ai nghe hiểu,

Bên bờ thoi nghĩ viễn vông.

Dưới cây không bóng râm.

Tiếng cuốc kêu, ai hay xuân nhỉ?

*Đường Tào Khê hiểm trở,
Mây non Thửu xa xăm.
Nơi ấy tin người thân vắng tanh.
Bờ sông cao nghìn tầng,
Nở hoa sen năm lá,
Điện cổ rèm bông hương thoảng nhẹ,
Thời thế này,
Biết rõ từ cội nguồn,
Chỉ có Long vương tam bảo.
Bài từ này tên là “Tô Vũ mạn”,*

Lại nói chuyện đức Phật tổ Như Lai, từ biệt Thượng đế, về thẳng bảo sát Lôi Âm, đã thấy ba nghìn vị Phật, năm trăm vị A La hán, tám vị Kim Cương, cùng nhiều vị Bồ Tát, mọi người cầm tràng phan, lọng báu, cỏ lạ hoa thơm, sắp hàng ở trong rừng Bà La Song núi Linh Sơn đón tiếp. Như Lai dừng đám mây lành bước xuống nói với mọi người rằng:

- Ta đem:

*Mắt tuệ bát nhã,
Nhìn thấu xa gần.
Suy đến ngọn nguồn,*

*Thả đều tịch diệt.
Chẳng có gì hết,
Thả đều hư không.
Khỉ quái trừ xong,
Việc này ai biết.*

*Có danh bắt đầu từ sống chết,
Pháp tướng rành rành, chẳng sai nào!*

Nói xong, phóng luồng ánh sáng xá li thành bốn mươi hai chiếc cầu vồng trắng đầy khắp bầu trời, thông suốt Nam, Bắc. Mọi người trông thấy, ai nấy chấp tay đánh lễ. Được một lát, Phật tổ tụ đám mây lành, ngồi ngay ngắn trên tòa sen thượng phẩm. Ba nghìn vị Phật, năm trăm vị La hán, tám vị Kim cương, bốn vị Bồ tát chấp tay bước tới gần lạy chào, rồi hỏi:

- Kẻ nào động thiên cung, phá quấy hội Bàn Đào là ai vậy?

Như Lai đáp:

- Kẻ đó là một con khỉ quái sinh ra ở núi Hoa Quả, tội ác tà trời không sao nói hết, thiên binh thần tướng không sao hàng phục nổi. Dù Nhị Lang có bắt được hăn, Lão Quân dùng lửa thiêu đốt hăn, nhưng cũng chẳng ăn thua. Khi ta tới, hăn còn đang đứng

giữa vòng vây của các lôi thần giương oai diều võ, biến hóa thần thông. Ta bèn ngăn cuộc đánh nhau lại, hỏi lai lịch hẳn. Hẳn trả lời rằng: Giỏi thần thông tài biến hóa, lại có phép “cân đầu vân” đi một lần được mười vạn tám nghìn dặm. Ta bèn cùng hẳn đánh cuộc, hẳn nhảy không thoát khỏi bàn tay ta, bị ta giữ lại, biến năm ngón tay thành núi Ngũ Hành, nhốt hẳn vào đấy. Rồi Thượng đế cho mở hết cửa cung vàng điện bạc, tổ chức “Đại hội Yên Trời” khoản đãi ta. Sau đó ta xin từ biệt ra về.

Mọi người nghe nói mừng rỡ, khen ngợi hết lời. Sau khi cảm tạ Phật tổ xong, ai nấy thứ tự lui ra, rồi người nào việc ấy, vui hưởng đạo trời. Thực là:

*Khí đẹp đầy Thiên Trúc,
Ánh hồng rọi Thế Tôn.
Ngôi đệ nhất Tây phương,
Ở cửa vô pháp tướng.
Mời trái là khỉ vượn,
Dâng hoa ấy hươu nai.
Phượng hót, loan múa vui,
Hạc tiên, rùa chúc thọ.
Vui Kỳ viên tịnh thổ,
Hưởng Sa giới long cung.*

*Từng giờ hoa nở hồng,
Từng ngày quả chín đỏ.
Tập luyện chân tĩnh tọa,
Tu chính quả tham thiền.
Không diệt cũng không sinh,
Không tăng và không giảm,
Yên hà tùy lai vãng,
Nóng lạnh mặc thời gian.*

Lại có bài thơ rằng:

*Đi đi đến đến thung dung,
Lòng không lo sợ, dạ không ưu phiền
Vui miền cực lạc Tây thiên,*

Đại thiên chốn ấy dường quên tháng ngày

Phật tổ ở khu bảo sai Lô Âm núi Linh Sơn. Một hôm, ngài gọi các vị Phật, La hán, Yết đế, Bồ tát, Kim cương, Tỳ kheo, tăng ni đến, và bảo rằng:

- Từ ngày ta diệt trừ được khí quái, giúp trời được yên ổn đến nay, sống trong cảnh giới chẳng biết có năm tháng, nhưng ở trần gian có lẽ đã đến năm trăm năm rồi. Hôm nay đúng ngày rằm tháng bảy, ta có một chiếc bồn rất quý, trồng đủ trăm giống hoa lạ,

ngành thứ quả hiếm, nay muốn cùng các vị thượng hội “Vu lan bồn”, nên chăng?

Mọi người chấp tay đánh lễ Phật tổ ba lần, xin vâng lệnh.

Như Lai sai A Nan, Ca Diếp mang những thứ hoa thơm, quả lạ trong bồn ra phân phát cho mọi người. Ai nấy cảm động rồi dâng thơ cảm tạ.

Bài thơ **phúc** viết rằng:

*Phúc tinh chiếu rọi Thế Tôn,
Nguồn phúc lai láng viên tròn sâu xa.
Phúc đức tựa đất bao la,
Phúc duyên lồng lộng như là trời cao.
Ruộng phúc giống tốt làm sao,
Biển phúc sóng dậy ào ào quanh năm.
Phúc ấm đầy đặn muôn phần,
Phúc tăng vô hạn năm năm, đời đời.*

Bài thơ **lộc** viết rằng:

*Lộc nặng như non phượng hót mừng,
Lộc theo thời thịnh chúc trường canh.
Lộc thêm muôn lộc thân thêm khỏe,
Lộc hưởng nghìn chung nước thái bình.
Bổng lộc như trời càng vững chãi,*

Bông danh tựa biển mãi trong xanh.

Lộc ân mãi mãi lòng ghi tạc,

Tước lộc vô biên vạn nước vinh.

Bài thơ **thọ** viết rằng:

Thọ tinh kính chúc Như Lai,

Cõi thọ lồng lộng từ nay mở rồi.

Quả thọ thơm ngát tinh khôi,

Hoa thọ tươi thắm cắm đài hoa sen

Thơ thọ thanh nhã diệu huyền,

Nhạc thọ êm ái triền miên cõi lòng.

Mệnh thọ dài tựa núi sông,

Sánh ngang trời đất muôn trùng dài lâu!

Các vị Bồ tát dâng thơ chúc mừng xong, và mời Như Lai giải thích rõ về nguồn gốc căn bản của đạo. Như Lai bèn hé mở miệng lành, phô diễn đại pháp, tuyên dương chính quả, giảng rõ tam thừa diệu điển, ngũ uẩn lắng nghiêm. Khi ấy, trên trời có rồng vàng bay lượn, lất phất mưa hoa. Thực là:

Lòng Thiên trắng sáng chiếu nghìn song

Chân tính trời cao soi vạn khoảnh.

Như Lai giảng pháp xong, lại nói với mọi người rằng:

- Ta xem trong bốn đại bộ châu, chúng sinh thiện ác có khác nhau: Người Đông Thắng Thần Châu tôn trời kính đất, tâm khí thanh sáng. Người Bắc Câu Lư Châu tính thích sát sinh, ăn nói hồ đồ, tình sơ tính vụng; chẳng được việc gì. Người Tây Ngưu Hạ Châu thì không tham không giết, dưỡng khí nuôi thần, tuy chưa được vào bậc thượng chân, nhưng mọi người được hưởng thọ. Duy có người Nam Thiệm Bộ Châu tham dâm gây họa, hay giết hay tranh, chính là nơi đánh nhau cãi cọ, ác độc thị phi. Nay ta có ba tạng chân kinh có thể khuyên họ làm việc thiện.

Các vị Bồ tát nghe nói chấp tay đánh lễ, bước tới gần toa sen hỏi rằng:

- Phật tổ có ba tạng chân kinh nào?

Như Lai đáp:

- Ba tạng chân kinh của ta, một là Pháp tạng, bàn về trời; hai là Luận tạng bàn về đất; ba là Kinh tạng độ cho ma quỷ. Ba tạng gồm ba mươi lăm bộ, cả thảy một vạn năm nghìn một trăm bốn mươi quyển. Đó là kinh tuy luyện chân tâm, cửa vào cõi thiện, mà ta muốn truyền sang phương Đông. Khốn nỗi chúng sinh nơi đó ngu xuẩn hủy báng chân ngôn, không biết yếu chỉ trong pháp môn của ta, coi thường cả chính tông du già ^[66] - Nay làm sao có được một người có

pháp lực sang phương Đông tìm một thiện tín, bảo người ấy chịu đựng gian khổ, vượt qua muôn núi nghìn sông, đến chỗ ta cầu lấy chân kinh, để lưu truyền bên phương Đông mãi mãi, khuyến hóa cho chúng sinh, thì đó là một phúc duyên cao rộng như núi, việc thiện sâu như bể vậy đó. Có ai dám chịu đi một chuyến không?

Khi ấy, Quan Âm bồ tát bước tới gần đài sen, lạy Phật tổ ba lạy, rồi nói:

- Đệ tử bất tài, xin sang phương Đông tìm người lấy kinh.

Mọi người ngẩng đầu nhìn, thấy vị Bồ tát ấy:

*Bốn đức tròn viên mãn,
Thân vàng tỏa sáng thông.
Chuỗi ngọc biếc rủ cạnh,
Vòng thơm đeo bên mình.
Tóc mây uốn đen lánh,
Đài râu thắt ngang lưng.
Bào trắng, khuy ngọc bích,
Mây lành che quần quanh.
Quần gấm, dây vàng óng,
Khí đẹp phủ quanh thân.*

*Lông mày - vầng trăng khuyết,
Mắt - vì sao long lanh.
Mặt ngọc tươi roi rói,
Môi đỏ thắm tuyệt trần.
Bình cam lồ đầy ắp,
Cầm cành dương liễu xanh
Độ chúng sinh thoát nạn,
Rất từ bi hiền lành.*

Vậy nên:

*Giữ núi Thái Sơn
Coi miền Nam hải.
Độ người khổ ải
Nghìn thánh nghìn thiêng,
Muôn kêu muôn ứng
Lòng lan vui trúc khóm,
Tình huệ quý mây thơm.*

*Đó là vị chúa từ bi ở Lạc Già sơn,
Chính là đức Quan Âm sống nơi Triều Âm động.
Như Lai trông thấy, trong lòng mừng rỡ nói:
- Người khác đi không xong. Phải là Quan Âm tôn
giả thần thông quảng đại đi mới xong được.*

Bồ tát hỏi:

- Đệ tử sang phương Đông chuyến này, Phật tổ có dặn dò gì không?

Như Lai đáp:

- Chuyến đi này phải đi trên mặt đường, không được đi tít trên tầng mây. Mắt cần phải để ý sông núi, ghi nhớ kỹ càng đường xá xa xôi thế nào mà ân cần dặn dò lại cho người lấy kinh. Song e rằng vị thiện tín ấy khó đi, ta đưa cho Bồ tát năm thứ bảo bối này.

Lập tức sai A Nan, Ca Diếp lấy ra một chiếc áo cà sa gấm, một cây gậy tích trượng chín vòng đưa cho Bồ tát và bảo:

- Tấm áo cà sa và cây gậy này đưa cho người lấy kinh dùng. Nếu người ấy kiên tâm đến được đây, mặc tấm áo cà sa của ta, thì thoát khỏi luân hồi; cầm gậy tích trượng của ta thì không bị hãm hại.

Bồ tát cảm tạ nhận lấy. Như Lai lại sai mang ra ba cái vòng, đưa cho Bồ tát và dặn rằng:

- Bảo bối này gọi là “Khẩn cô nhi”, tuy ba cái giống nhau nhưng công dụng khác nhau. Ta lại có ba bài “Kim khẩn cấm” nữa. Nếu trên đường gặp phải yêu ma có phép thần thông biến hóa, đệ tử hãy khuyến hãn học đạo, đi theo người lấy kinh làm đồ đệ. Nếu hãn không chịu sai khiến, thì chụp cái vòng

ấy lên đầu hấn, cái vòng sẽ mọc rễ cắm chặt vào thịt, mỗi khi niệm câu thần chú, là hấn sẽ đau đầu nhức mắt, đầu óc cứ như bị vỡ tung ra, bắt hấn phải chịu làm môn đệ của ta ngay.

Bồ tát nghe xong vui mừng lay Phật tổ lui ra, và gọi ngay Huệ Ngạn hành giả đi theo mình. Huệ Ngạn dùng một cây côn sắt nặng một nghìn cân, làm một đại lực sĩ hàng phục yêu quái, luôn luôn ở bên cạnh Bồ tát. Bồ tát gói tấm áo cà sa găm chặt vào tay nải, đưa cho Huệ Ngạn giữ, còn mình chặt vòng kim cô vào trong người, tay cầm gậy tích trượng, cùng Huệ Ngạn hai người đi thẳng xuống núi Linh Sơn. Chuyển đi này có hai việc:

*Phật tử trở về theo bản nguyện,
Kim Thiên trưởng lão đến chiêu đàn.*

Bồ tát xuống đến chân núi đã thấy có vị Kim Đỉnh đại tiên ở Ngọc Chân quán ra cửa quán đón tiếp, mời Bồ tát vào uống trà. Bồ tát không dám dừng lại lâu, nói:

- Nay tôi vâng lệnh Như Lai sang phương Đông tìm người đi lấy kinh.

Đại tiên hỏi:

- Người lấy kinh bao giờ mới tới?

Bồ tát đáp:

- Chưa biết. Ước chừng hai, ba năm mới tới chảng.

Bèn từ biệt Đại tiên, vút đi trong đám nửa mây nửa mù, ghi nhớ kỹ đường sá. Có bài thơ làm chứng rằng:

Đường xa muôn dặm tìm tòi,

Được người xứng đáng mệnh trời trao cho.

Tìm người thực khó khăn ghê,

Suốt đời suy tính không hề ngẫu nhiên.

Đạo truyền nào phải quàng xiên,

Nói ra tiết lậu hư truyền ai tin.

Hết lòng vì đạo cầu hiền,

Rồi đây hẳn có nhân duyên gặp người.

Hai thầy trò đang đi, bỗng nhìn thấy một giải ba nghìn dặm nước yếu ^[67]. Đây là dòng sông Lưu Sa. Bồ tát nói:

- Đồ đệ này, nơi này khó đi quá. Người lấy kinh mình trần mắt thịt, làm sao mà qua được?

Huệ Ngạn nói:

- Thưa sư phụ, người thấy dòng sông này dài bao nhiêu?

Bồ tát đứng mây quan sát. Chỉ thấy:

Phía Đông liền sa mạc,

*Phía Tây sát nước Phiên.
Ô Qua ở phía Nam,
Thát Đát liền mạn Bắc.
Đường xa tám trăm dặm dằng dặc,
Dưới trên dài ngàn vạn dặm xa
Nước cuộn xoáy trôi đi.
Sóng tung cao chất ngất
Nước mênh mông bát ngát,
Tiếng vang mười dặm xa.
Bè tiên khó vượt qua,
Lá sen chìm chẳng nổi
Cỏ mục lênh bênh trôi bến bãi,
Mây vàng bảng lảng chiếu đê dài
Khách buồn vắng bóng người,
Thuyền chài không một lá.
Bãi vắng đàn nhạn đỗ,
Bờ xa vượn hú dài*

Chỉ thấy:

*Ngổ tía rau dứa cảnh hắt hiu,
Bèo trắng thoảng hương xanh ngất ngất.*

Bồ tát đang quan sát, bỗng từ giữa dòng nước vang lên một tiếng ầm. Một yêu quái rẽ nước nhảy vọt lên, trông rất dữ tợn:

*Xanh chẳng ra xanh,
Đen chẳng ra đen,
Mặt mày tối om,
Dài chẳng ra dài,
Ngắn chẳng ra ngắn,
Thân cứng đỏ sẫm.
Cặp mắt thì lóng lánh,
Tựa ngọn đèn bếp tro.
Miệng một chiếc sừng thò,
Tựa con dao hàng thịt.
Răng nanh như kiếm tuốt.
Tóc đỏ quạch rối tung.
Quát một tiếng vang lừng,
Rẽ nước lao vun vút.*



Yêu quái tay cầm bảo trượng, xông lên bờ định bắt Bồ tát. Huệ Ngạn vung cây gậy hồn thiết chặn lại, và hét lớn:

- Chớ chạy!

Yêu quái vung bảo trượng đánh luôn. Hai người đánh nhau bên bờ sông Lưu Sa rất quyết liệt, và thật đáng sợ:

*Mộc Soa múa gậy sắt,
Biến hóa trở thần thông.*

*Yêu quái vung bảo trượng,
Hung hăng tỏ anh hùng.
Hai con rắn bạc bờ sông múa,
Một cặp thần tăng vách đá vờn.
Một kẻ oai trấn Lưu Sa phô bản lĩnh.
Một người ra sức bảo vệ Quan Âm lập chiến công
Kẻ này cười sóng vượt gió, đất trời mù mịt,
Người kia thổi mù phun mây, nhật nguyệt tối sầm.
Cây gậy hàng yêu dữ dội như hổ trắng rời non
Cây gậy hỗn thiết khủng khiếp tựa rồng vàng cuốn
gió*

*Người này đến tìm rắn vạch cỏ,
Kẻ kia ra đuổi cắt phá tùng.*

Đánh nhau đến nỗi:

*Trăng sao cũng tối sầm,
Đất trời càng thảm đạ.
Một kẻ ở lâu miền nước yếu lòng đầy uất hận,
Một người vừa ra khỏi Linh Sơn lập chiến công
đầu.*

Hai bên qua lại đánh nhau đến mấy chục hiệp, không phân thắng bại. Lúc ấy, yêu quái mới gạt cây gậy sắt của Huệ Ngạn ra, rồi hỏi:

- Nhà ngươi là Hòa thượng ở đâu mà dám tới đây giao chiến với ta?

Mộc Soa đáp:

- Ta là thái tử thứ hai của Thác Thập Lý thiên vương tên gọi Mộc Soa, hiệu là Huệ Ngạn hành giả, giờ đây bảo vệ sư phụ sang phương Đông tìm người lấy kinh. Nhà ngươi là yêu quái nào mà dám to gan cản đường?

Lúc ấy yêu quái mới tỉnh ngộ, nói:

- Ta nhớ ra rồi, ngài theo Quan Âm ở Nam Hải tu hành trong rừng trúc tía cơ mà, sao bây giờ lại tới đây?

Mộc Soa nói:

- Sư phụ ta đứng bên bờ sông kia kìa!

Yêu quái nghe nói, dạ dạ luôn mồm, cắt cây bảo trượng, để cho Mộc Soa dắt đi. Trông thấy Quan Âm, yêu quái sụp lạy rồi nói:

- Kính xin Bồ tát tha tội tôi xin thưa chuyện. Tôi thực không phải là yêu quái, mà là Quyển Liêm đại tướng trông coi xe loan ở điện Linh Tiêu. Do trong hội Bàn Đào, tôi lỡ tay đánh vỡ chiếc chén bằng ngọc lưu ly, nên bị Thượng đế phạt, sai đánh tám trăm roi và bắt đày hạ giới biến thành hình dạng xấu xí thế này đây. Thượng đế lại ra lệnh cứ bảy ngày một lần,

đâm ngọn phi kiếm vào ngực hơn một trăm nhát, nên mới khổ não thế này. Tôi đói khát không chịu nổi, chẳng biết làm thế nào, nên cứ khoảng hai ba ngày, đành phải nhảy ra ngoài làn nước, bắt người đi đường ăn thịt. Không ngờ hôm nay vô ý gặp phải Bồ tát đại từ, đại bi.

Bồ tát nói:

- Nhà người mắc tội ở thiên đình bị đày xuống đây, mà còn mắc tội giết người, thì thật tội càng thêm nặng. Nay ta vâng lệnh Phật tổ, sang phương Đông tìm người lấy kinh, sao nhà người không gia nhập pháp môn của ta, quy y thiện quả, theo người lấy kinh làm đồ đệ, sang phương Tây lễ Phật cầu kinh? Ta sẽ bảo không để phi kiếm đâm vào nhà người nữa, và khi nào thành công, ta sẽ tâu Thượng đế miễn tội cho, phục lại chức cũ. Nhà người thấy thế nào?

Yêu quái nói:

- Tôi xin nguyện một lòng quy y chính quả.

Nói xong, yêu quái bước tới gần nói thêm:

- Kính thưa Bồ tát, tôi ở khúc sông này đã ăn thịt không biết bao nhiêu người. Trước đây, đã có mấy người đi lấy kinh qua đây, họ đều bị tôi ăn thịt tất. Phàm đầu lâu của những người bị tôi ăn thịt, tôi vứt cả xuống sông Lưu Sa, chúng đều chìm xuống

đáy. Thứ nước này, đến chiếc lông ngỗng cũng không nổi được. Duy chín chiếc sọ của những người lấy kinh cứ nổi lên bình trên mặt nước, không sao chìm được. Tôi lấy làm lạ lắm, bèn xâu chúng lại thành một chuỗi, lúc rồi rãi đem ra chơi nghịch. Lần này, chỉ sợ người lấy kinh không tới được đây, thì lỡ cả sự nghiệp của tôi mất.

Bồ tát nói:

- Lẽ nào lại không tới? Nhà người cứ đeo chuỗi đầu lâu ấy vào cổ, đợi khi người lấy kinh tới sẽ có việc dùng ngay.

Yêu quái nói:

- Được như vậy, xin vâng theo lời chỉ giáo của Bồ tát.

Bồ tát bèn xoa đầu yêu quái làm lễ thụ giới, lấy chữ Sa làm họ, ban cho một pháp danh là Sa Ngô Tĩnh. Lúc ấy, yêu quái đã được vào hàng Sa môn rồi, bèn tiễn đưa Bồ tát qua sông, và tu tâm sửa tính, không giết hại người nữa, một lòng đợi người đi lấy kinh.

Bồ tát từ biệt yêu quái xong, cùng Mộc Soa tiếp tục lên đường sang phương Đông. Đi được ít lâu, lại gặp một trái núi cao. Đỉnh núi ác khí phủ mù mịt, không sao trèo lên được. Hai người đang định cười

mây vượt qua, thì bỗng nhiên một trận cuồng phong nổi lên, một con yêu quái xông ra, hình thù rất hung dữ. Chỉ thấy:

*Bèo cám bê bết quanh mồm,
Tai như chiếc quạt, mắt tròn vàng hoe.
Răng nanh nhọn hoắt gồm ghê!
Mồm dài há ngoác đỏ khè đến kinh.
Mũ kim khôi ánh lung linh,
Áo giáp lấp lánh, quanh mình thắt dây.
Đinh ba chín mũi cầm tay,
Bên vai lủng lẳng một cây cung dài.
Oai như Thái tuế trên trời,
Hiên ngang dữ tợn thần, người dám đương?*



Yêu quái xông ngay tới, bất kể hay dở, phóng ngọn đinh ba đâm luôn Bồ tát. Mộc Soa gạt ngay ngọn đinh ba ra, quát lớn:

- Yêu quái khốn kiếp, chớ có vô lễ! Hãy nhìn cây gậy đây!

Yêu quái quát lại:

- Hòa thượng muốn chết phỏng? Hãy nhìn ngọn đinh ba đây!

Hai bên xông xáo đánh nhau, tranh giành phần thắng ở ngay dưới chân núi. Trận đánh rất quyết liệt:

Yêu ma dũng mãnh,

Huệ Ngạn tài năng.

Gậy sắt nhằm đầu bổ.

Đình ba nhè mặt dâm.

Gió cuồn bụi tung trời đất tối,

Cát bay đá lở quỷ thần kinh.

Đình ba chín mũi kêu xoang xoảng,

Gậy sắt đen sì múa rập rình.

Một người là thiên vương thái tử,

Một kẻ là nguyên soái thần linh.

Một người ở Phổ Già làm hộ pháp,

Một kẻ xuống động núi làm yêu tinh.

Đánh nhau quyết liệt tranh cao thấp,

Thắng bại hai bên khó đoán rành.

Hai người đang mãi đánh nhau, Quan Âm đứng trên không trung ném bông hoa sen xuống, tách hai cây đình ba và bảo trượng ra. Yêu quái thấy vậy, sợ hãi hỏi:

- Nhà ngươi là hòa thượng ở đâu mà dám tới đây giở ngón “Nhỡn tiên hoa” ra dọa ta?

Mộc Soa nói:

- Đồ quái vật người trần mắt thịt kia! Ta là đồ đệ của Bồ tát ở Nam Hải. Bông sen ấy chính do sư phụ ta ném xuống đây, nhà người không nhận ra sao?

Yêu quái nói:

- Bồ tát ở Nam Hải à? Có phải là đức quan Thế Âm cứu khổ, cứu nạn phải không?

Mộc Soa nói:

- Không phải ngài thì còn là ai nữa?

Yêu quái nghe xong, vội vàng quăng cây đinh ba, cúi rạp đầu xuống lạy, nói:

- Thưa lão huynh, Bồ tát đang ở đâu, phiền ngài dẫn tôi đến yết kiến!

Mộc Soa ngẩng đầu chỉ tay, nói:

- Ngài ấy kia kìa!

Yêu quái hướng về phía Bồ tát sụp lạy, nói:

- Kính xin Bồ tát tha tội! Tha tội!

Bồ tát từ trên đám mây hạ xuống, bước tới gần yêu quái hỏi:

- Nhà người là con lợn rừng, lợn đại thành tinh ở đâu mà dám tới đây cản đường ta?

Yêu quái thưa:

- Tôi không phải là lợn rừng, cũng không phải là lợn dại. Tôi vốn là Thiên bồng nguyên soái ở Thiên Hà, do say rượu trêu ghẹo Hằng Nga, nên bị Thượng đế đánh cho hai ngàn roi, đày xuống hạ giới. Linh tính còn đi tìm nơi đầu thai, không ngờ lầm đường, chui lầm vào bụng con lợn nái, nên mới biến thành hình dạng xấu xí thế này. Tôi bực mình cắn chết lợn mẹ và cả đàn lợn con, chiếm ngọn núi này, ăn thịt người qua ngày. Không ngờ hôm nay phạm phải Bồ tát. Mong Bồ tát tha tội cứu vớt cho!

Bồ tát hỏi:

- Núi này gọi là núi gì?

Yêu quái thưa:

- Núi Phúc Lăng ạ. Trong núi có một căn động, gọi là động Vân Sơn. Trước đây, động này do nàng Noãn Nhi Thư cai quản. Nàng thấy tôi có chút võ nghệ, mời làm gia trưởng, cho ở gởi rể luôn. Chưa đầy một năm, nàng chết. Cả cơ ngơi này đều thuộc về tôi. Ngày qua tháng lại, chẳng có cách gì nuôi thân, tôi đành lại ăn thịt người cho qua ngày như cũ. Muôn ngàn lần xin Bồ tát tha tội cho.

Bồ tát nói:

- Người xưa nói: “Muốn có tiền đồ, chớ bỏ lỡ tiền đồ”. Nhà ngươi đã phạm tội ở thiên đình, nay lại

không chịu sửa lòng hung ác, gây tội giết người. Đó chẳng phải là hai tội đều đáng trừng phạt cả một thể ư?

Yêu quái nói:

- Tiền đồ với tiền đạ! Cứ theo lời ngài, bảo tôi nuốt gió mà sống ư? Người ta thường có câu: “Theo phép quan thì như đòn, theo phép Phật thì đói mòn” là gì. Thôi thôi! Chi bằng cứ bắt người qua đường, ăn thịt những cô nàng béo nung núc, dù có bị hai tội, ba tội, nghìn tội, vạn tội cũng cóc cần!

Bồ tát nói:

- “Người có lòng thiện, trời cũng theo về”. Nhà người chịu quy y chính quả ắt có chỗ nuôi thân. Đời có năm loài ngũ cốc ^[68], đủ để cứu đói, việc gì phải ăn thịt người mà sống?

Yêu quái nghe nói, như chợt tỉnh giấc mộng, nói với Bồ tát:

- Con muốn theo về đường ngay, nhưng hiểm vì đã mắc tội với trời, không kêu van được nữa!

Bồ tát nói:

- Ta vâng lệnh Phật tổ sang phương Đông tìm người đi lấy kinh. Nhà người nên theo người lấy kinh

làm đồ đệ sang phương Tây một chuyến, lập công chuộc tội, ắt sẽ thoát khỏi tai nạn.

Yêu quái mừng rỡ ríu rít nói:

- Vâng ạ! Vâng ạ!

Bồ tát bèn xoa đầu thụ giới cho yêu quái, lấy đặc điểm thân hình đặt họ là Trư^[69]. Và đặt pháp danh là Trư Ngô Năng. Từ đấy, yêu quái vâng lệnh quy y, ăn chay niệm Phật, đoạn tuyệt ngũ huân, tam yếm^[70], một lòng đợi người đi lấy kinh.

Bồ tát cùng Mộc Soa từ biệt Ngô Năng, lại tiếp tục lên đường, vút đi trong khoảng nửa mù nửa mây. Đang đi, bỗng thấy có một con rồng ngọc bay trên tầng không cất tiếng gọi. Bồ tát đến gần hỏi:

- Nhà ngươi là loài rồng nào mà bị chịu tội ở đây?

Con rồng thưa:

- Tôi chính là con trai Tây Hải long vương là Ngao Nhuận, chỉ vì nghịch lửa làm cháy viên ngọc minh châu trên nóc điện, bị phụ vương tôi tâu lên thiên đình, Thượng đế khép tôi vào tội ngộ ngược, phạt treo tôi ở đây, đánh ba trăm roi không biết ngày nào sẽ giết, mong Bồ tát cứu mạng cho.

Quan Âm nghe xong, cùng Mộc Soa lên thẳng cửa Nam Thiên. Hai vị thiên sứ họ Khâu, họ Trương vội

vàng ra đón, hỏi rằng:

- Hai ngài đi đâu?

Bồ tát đáp:

- Bần tăng cần vào yết kiến Thượng đế một chút.

Hai vị thiên sứ vội vàng vào báo. Thượng đế xuống thêm đón tiếp. Bồ tát cúi lạy xong, thưa chuyện:

- Bần tăng vâng lệnh Phật tổ sang phương Đông tìm người đi lấy kinh, giữa đường gặp một con rồng phạm tội, bị treo ngược. Vậy tới đây tôi xin với Thượng đế tha cho tội chết, trao cho bần tăng, để bần tăng bảo nó làm ngựa đỡ đần người đi lấy kinh.

Thượng đế nghe xong, lập tức ra lệnh ân xá, sai thiên tướng cởi trói và trao cho Bồ tát. Bồ tát tạ ơn lui ra.

Con rồng cúi đầu lạy tạ cảm ơn Bồ tát cứu mạng, nghe theo lời Bồ tát sai khiến. Bồ tát thả con rồng xuống khe sâu, đợi người đi lấy kinh tới, biến thành con ngựa bạch, sang phương Tây lập công. Chú rồng nhỏ nghe lời, giấu mình trong khe sâu, chuyện không nhắc tới nữa.

Bồ tát dẫn Mộc Soa hành giả vượt qua ngọn núi, tiếp tục lên đường sang phương Đông. Đi được một

lát, bỗng thấy muôn đạo hào quang, nghìn tia khí đẹp phóng ra. Mộc Soa nói:

- Sư phụ ạ, chỗ hào quang phát ra kia là núi Ngũ Hành, Như Lai có dán một đạo bùa yểm ở đấy.

Bồ tát nói:

- Tề Thiên đại thánh quấy rối hội Bàn Đào, đại náo thiên cung ngày xưa, nay bị giam giữ ở đây đấy.

Mộc Soa nói:

- Thế ạ, thế ạ!

Thầy trò bèn cùng nhau trèo lên đỉnh núi ngắm nhá đạo bùa, thấy trên đạo bùa có sáu chữ “úm-ma-ni-bát-mê-hồng”, cứ lưu luyến mãi không thôi, rồi làm một bài thơ. Thơ rằng:

Trái đạo công, buồn cho khổ quái,

Cứ hung hăng cậy giỏi làm càn.

Hội đào phá phách nát tan,

Nơi cung Đâu Suất linh đan ăn liều.

Mười vạn binh không sao dẹp nổi,

Chín tầng trời tiếng nước gần xa.

Từ khi bị Phật nhốt cho,

Tấm thân biết đến bao giờ lập công?

Hai thầy trò, trò chuyện, làm kinh động đến Đại thánh. Đại thánh bị đè dưới chân núi, lớn tiếng nói:

- Người nào đứng trên đỉnh núi ngâm thơ bêu xấu ta đó?

Bồ tát nghe tiếng, bèn đi thẳng xuống chân núi xem sao, thấy ở dưới vách đá, có Thổ địa, Sơn thần, Thiên tướng trông coi Đại thánh. Mọi người chạy tới đón tiếp Bồ tát, dẫn Bồ tát đến trước mặt Đại thánh. Hóa ra Đại thánh bị giam trong một cái hộp đá, miệng nói được, nhưng người không cựa quậy được. Bồ tát hỏi:

- Người họ Tôn kia, có nhận ra ta không?

Đại thánh giương đôi mắt lửa người vàng, cao tiếng nói:

- Nhận ra chứ! Ngài là quan Thế Âm bồ tát đại từ đại bi, cứu khổ, cứu nạn ở núi Phổ Đà ngoài Nam Hải chứ gì! Ngài làm ơn cứu tôi với! Tôi bị giam ở đây thánng ngày đằng đẳng, không một người thân quen thăm hỏi. Bồ tát từ đâu đến đây?

Bồ tát nói:

- Ta vâng mệnh Phật tổ sang phương Đông tìm người lấy kinh. Hôm nay đi qua đây, cố nán lại thăm nhà người một chút.

Đại thánh nói:

- Như Lai đánh lừa tôi, giam tôi ở quả núi này năm trăm năm nay rồi, mà không sao cứu được. Muôn nghìn lần mong Bồ tát mở lòng từ bi cứu lão Tôn với!

Bồ tát nói:

- Nghiệp chướng nhà người còn nặng lắm. Chỉ sợ cứu cho nhà người ra, nhà người lại gây họa, thành ra lại làm một điều ác.

Đại thánh nói:

- Tôi biết hối lỗi rồi. Mong Bồ tát mở lòng từ bi, mở đường đi, tôi xin dốc lòng tu hành.

Thế mới gọi là:

*Một ý nghĩ nảy sinh,
Cả đất trời đều biết.
Thiện ác mà không báo,
Thành ra thiên vị sao?*

Bồ tát nghe xong mừng lắm, nói với Đại thánh rằng:

- Kinh Phật có nói: “Nói ra một lời thiện thì ngoài nghìn dặm cũng ứng theo. Nói ra một lời ác, thì ngoài nghìn dặm cũng chống lại”. Nhà người đã có tâm như thế, thì hãy đợi ta sang nước Đại Đường, tìm một người đi lấy kinh, ta sẽ bảo người ấy cứu nhà người.

Nhà người nên theo người ấy làm đồ đệ, giữ giáo Già lam, vào pháp môn ta, tu thành chính quả. Nhà người thấy thế nào?

Đại thánh đáp liền thoảng:

- Vâng ạ! Vâng ạ!

Bồ tát nói:

- Đã có thiện quả, vậy để ta đặt cho một pháp danh.

Đại thánh nói:

- Tôi đã có pháp danh là Tôn Ngộ Không rồi.

Bồ tát mừng lắm, nói:

- Vừa rồi ta có thu phục được hai người, cũng đặt tên bằng chữ “Ngộ”. Nay nhà người tên cũng có chữ “Ngộ”, hợp với bọn họ quá! Thôi, thôi ta cũng không cần phải dặn dò gì thêm nữa. Ta đi đây!

Thực là:

Đại thánh sáng lòng, theo Phật giáo

Bồ tát quyết chí, cầu thần tăng.

Bồ tát cùng Mộc Soa rời khỏi chốn này, tiếp tục sang phương Đông. Chẳng mấy chốc đã tới Tràng An, kinh đô nước Đại Đường, hai người bèn thu cất mây mù hạ xuống, biến thành hai nhà sư lang thang ghé lữ đi vào trong thành. Lúc ấy trời đã xế tà. Đi đến

một cái chợ to ven đường, thấy một ngôi miếu Thổ địa, hai người bước vào trong miếu khiến cho Thổ địa, quý binh run bắn, sợ hãi. Bọn họ biết là Bồ tát, bèn cúi rạp đầu lạy và mời vào miếu. Thổ địa lại cấp báo cho thần hoàng, xã lệnh, cùng thần ký các đền miếu ở Tràng An hay biết. Mọi người đều đến yết kiến Bồ tát, và nói:

- Kính chào Bồ tát. Mong Bồ tát tha tội đón tiếp chậm trễ cho chúng tôi.

Bồ tát nói:

- Các người chớ có tiết lộ một ly tin tức ra ngoài! Ta vâng lệnh Phật tổ đến đây tìm người đi lấy kinh, mượn ngôi miếu của các người ở tạm vài hôm, khi nào tìm được vị chân tăng thì đi thôi.

Các vị thần, đâu trở về đấy. Thổ địa sang tạm miếu Thành hoàng ở nhờ, nhường miếu cho hai thầy trò ẩn náu.

Cuối cùng, không biết tìm được người nào đi lấy kinh, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN

Trần Quang Nhị nhậm chức gặp nạn

Sư Giang Lưu phục thù báo ơn

Nói về thành Tràng An vùng Thiểm Tây, là nơi trải bao đời đế vương đã đóng đô. Từ các đời Chu, Tần, Hán đến nay, ba châu hoa như gấm, tám sông chảy quanh thành. Thật là một nơi danh thắng. Khi ấy, đúng vào năm vua Thái Tông nhà Đường lên ngôi, đổi niên hiệu là Trinh Quán năm đầu. Vào năm Kỷ Ty, nhà vua trị vì được đúng mười ba năm, thiên hạ thái bình, tám phương tiến cống, bốn biển xưng tâu.

Một hôm, vua Thái Tông khai triều, hội họp các quan văn võ. Mọi người làm lễ triều bái xong, thừa tướng Ngụy Trưng bước ra tâu rằng:

- Ngày nay thiên hạ thái bình, tám phương phẳng lặng, theo phép cổ, nên mở khoa thi, tuyển chọn hiền sĩ, sử dụng nhân tài, giúp nước thịnh trị.

Vua Thái Tông nói:

- Lời tâu của khanh phải lắm!

Bèn sai treo bảng chiêu hiền, yết thị truyền khắp thiên hạ rằng:

“Các phủ, châu, huyện, bất kể là quân hay dân, hễ có học Nho đọc sách, sáng hiểu văn nghĩa, tinh thông ba trường, đều được đến Tràng An ứng thí”.

Bảng này về đến vùng Hải Châu, có một người họ Trần, tên Ngạc, tự là Quang Nhị, nhìn thấy bảng treo lập tức về nhà nói với mẹ là Trương Thị rằng:

- Triều đình ban bố bảng vàng ^[71], xuống chiếu khắp các nơi, mở khoa thi kén chọn hiền tài. Ý con muốn ra thi, may ra được chút chức quan thì cha mẹ vinh hiển, thân mình nổi danh, vợ con phong ấm, xóm làng vẻ vang. Ấy là chí nguyện của con, vậy xin phép mẹ cho con đi.

Bà mẹ nói:

- Con là người đọc sách. Sách có nói: “Nhỏ đi học, lớn thực hành”, đúng là như vậy. Nhưng dọc đường con phải cẩn thận. Có thi đỗ, cũng nên về sớm sớm.

Quang Nhị bèn dặn dò người nhà, rồi thu xếp hành lý, từ biệt mẹ, lên đường đi thi. Đến Tràng An, đúng lúc trường thi mở cửa, Quang Nhị vào trường làm bài thi, và thi đỗ. Lại tiếp tục vào thi Đình làm ba bài văn sách, được vua Đường thân hạ bút phê cho đỗ Trạng nguyên, được cưỡi ngựa đi chơi phố ba ngày.

Một hôm, Quang Nhị đi chơi tới cửa nhà thừa tướng Ân Khai Sơn. Thừa tướng có một cô con gái

tên là Ôn Kiều, lại có tên nữa là Mãn Đường Kiều, chưa gả bán cho ai, đang dịp ở trên lầu cao ném cầu kén rể. Khi Quang Nhị đi qua dưới lầu, tiểu thư nhìn thấy, biết chàng là nhân tài xuất chúng, lại vừa đỗ Trạng nguyên tân khoa, trong lòng vui lắm, bèn ném ngay quả cầu thêu xuống, trúng vào giải mũ của Quang Nhị. Thế là kèn sáo nổi lên dìu dặt, mười mấy nàng thị tì chạy xuống, túm lấy cương ngựa của Quang Nhị dắt về phủ thừa tướng làm lễ thành hôn. Thừa tướng và phu nhân lập tức bước ra khỏi nhà khách, cho mời tân khách đến làm lễ cưới, gả tiểu thư cho Quang Nhị. Hai vợ chồng lễ tạ trời đất, đáp lễ nhau xong, rồi vào lạy tạ bố mẹ vợ. Thừa tướng sai bày tiệc ăn uống vui vẻ đến tối. Sau đó chàng và nàng dắt tay nhau vào phòng loan.

Sáng sớm hôm sau, vua Thái Tông ra ngự ở điện Kim Loan, các quan văn võ vào chầu đông đủ. Vua Thái Tông hỏi:

- Vị Trạng nguyên tân khoa là Trần Quang Nhị nên bổ chức quan gì?

Thừa tướng Ngụy Trưng tâu:

- Thần kiểm tra các châu quận, chỉ còn Giang Châu là thiếu chức quan, xin bệ hạ ban cho chức ấy.

Vua Thái Tông bèn trao cho Quang Nhị chức tri phủ Giang Châu, và lệnh cho phải thu xếp lên đường ngay, không được lỡ hạn.

Quang Nhị tạ ơn lui ra, trở về phủ thừa tướng, bàn bạc với vợ, từ biệt bố, mẹ vợ, rồi hai vợ chồng lên đường đi Giang Châu nhậm chức.



Hai người rời Tràng An lên đường vào lúc cuối xuân, gió ấm vờn liễu biếc, mưa nhẹ điểm hoa hồng.

Trên đường đi, hai vợ chồng tạt qua nhà lạy tạ mẹ già.

Bà mẹ nói:

- Mẹ mừng cho con thi đỗ, lại đưa cả vợ về.

Quang Nhị nói:

- Nhờ hồng phúc của mẹ, con đã thi đỗ Trạng nguyên, được nhà vua thưởng cho đi chơi phố. Khi con đi qua cửa nhà thừa tướng họ Ân, gặp ngay quả cầu thêu rơi trúng đầu, thế là con được thừa tướng rủ lòng thương, gả con gái cho. Triều đình lại trao cho con chức tri phủ Giang Châu, nay con về nhà đón mẹ cùng đi.

Bà mẹ mừng rỡ thu xếp hành lý cùng đi với con. Đi được mấy hôm, đến điểm Vạn Hoa, họ nghỉ ở nhà Lưu Tiểu Nhị. Đột nhiên bà Trương Thị mắc bệnh. Bà nói với Quang Nhị rằng:

- Mẹ thấy trong người khó chịu quá, hãy ở lại đây nghỉ ngơi vài ngày rồi lại đi.

Quang Nhị vâng lời.

Sớm hôm sau, có một người rao bán một con cá chép vàng ngay trước cửa điểm. Quang Nhị bỏ một quan tiền ra mua, định làm thịt cho mẹ ăn, bỗng thấy mắt con cá nhấp nháy, thì lấy làm lạ lắm, nói:

- Nghe nói con cá, con rắn nào mắt nhấp nháy là những con vật phi thường.

Bèn hỏi người đánh cá:

- Con cá này bác đánh được ở đâu?

Người đánh cá đáp:

- Tôi đánh được ở sông Hồng Giang, cách phủ này mười lăm dặm.

Quang Nhị bèn mang ngay con cá đến sông Hồng Giang thả xuống cứu con cá sống, rồi trở về điểm nói lại chuyện đó cho mẹ biết. Bà mẹ nói:

- Phóng sinh là một việc tốt. Mẹ vui lòng lắm.

Quang Nhị nói:

- Mẹ con mình trọ ở đây đã ba hôm rồi, hạn quan gấp lắm, con định sáng mai lên đường, không biết trong người mẹ đã khỏe hẳn chưa?

Bà mẹ nói:

- Mẹ thấy còn mệt lắm. Trời lại oi bức, e rằng đi thì bệnh nặng thêm. Hay là con cứ thuê cho mẹ một căn buồng để mẹ ở lại đây. Hai con cứ đi trước, đợi sang thu mát mẻ thì đến đón mẹ vậy.

Hai vợ chồng bàn bạc thuê một căn phòng, để lại ít tiền cho mẹ dùng, rồi chào mẹ xin đi trước.

Đường đi vất vả, đêm nghỉ ngày đi, chẳng mấy chốc đã tới bến đò sông Hồng Giang. Hai lái đò Lưu Hồng, Lý Bưu ghé đò vào bờ đón tiếp. Cũng vì kiếp trước Quang Nhị chưa trả hết nợ, nên bây giờ mới gặp phải nạn oan gia, Quang Nhị sai người hầu mang hành lý xuống đò, rồi hai vợ chồng cùng bước xuống sau. Lưu Hồng liếc thấy Ân tiểu thư mặt như trăng rằm, mắt như sóng thu, môi thắm anh đào, lưng ong liễu biếc, thực là vẻ đẹp chim sa cá lặn, nguyệt then hoa nhường, nên động lòng lang muốn chiếm đoạt, bèn cùng với Lý Bưu tính kế. Chúng đẩy thuyền tới chỗ vắng vẻ, đợi lúc đêm khuya thanh vắng giết chết người hầu, rồi đánh chết Quang Nhị quẳng xác xuống sông. Nàng Ân tiểu thư thấy chồng bị đánh chết, định đâm đầu xuống dòng nước tự tử. Lưu Hồng ôm chặt lấy nói:

- Nàng nghe ta thì mọi sự êm đẹp! Nếu không nghe thì một nhát dao là người đứt làm hai đoạn ngay!

Tiểu thư nghĩ ngợi chẳng còn cách nào khác, đành phải tạm nghe theo Lưu Hồng. Thằng giặc ghé đò vào bờ nam, giao đò lại cho Lý Bưu, rồi mặc áo mũ của Quang Nhị, cầm văn bằng, đưa tiểu thư đến Giang Châu nhậm chức.

Lại nói chuyện xác những người hầu bị Lưu Hồng giết chết theo dòng trôi đi, chỉ có xác Trần Quang Nhị chìm xuống đáy sông nằm im bất động. Quý Dạ Xoa đi tuần ở cửa sông Hồng Giang nhìn thấy, phóng như bay về long cung, đúng lúc Long vương lên điện, bèn báo rằng:

- Hiện ở cửa sông Hồng Giang có kẻ nào đánh chết một người học trò, xác chìm xuống đáy sông.

Long vương sai mang thi thể vào đặt ở trước mặt, nhìn kỹ rồi nói:

- Người này chính là ân nhân cứu ta đây, làm sao bị người mưu hại nhỉ? Thường có câu: “Lấy ơn trả ơn”. Nay ta phải cứu sống người này để đền ơn cũ mới được.

Bèn viết ngay một tờ điệp văn sai quý Dạ Xoa đến thẳng Hồng Châu đưa cho Thành hoàng, Thổ địa, đòi mang ngay hồn phách người học trò đến để cứu mạng. Thành hoàng, Thổ địa bèn gọi tiểu quý trao hồn phách Quang Nhị cho Dạ Xoa mang đi. Dạ Xoa mang hồn phách Quang Nhị về cung Thủy tinh yết kiến Long vương. Long vương hỏi:

- Chàng học trò họ tên là gì? Người vùng nào mà tới đây bị người giết chết.

Quang Nhị cúi lạy, thưa:

- Tên tôi là Trần Ngạc, tự là Quang Nhị, người huyện Hoảng Nông, thuộc Hải Châu. Vừa qua, tôi đỗ Trạng nguyên, được nhà vua bổ chức tri phủ Giang Châu. Tôi và vợ tôi lên đường đi nhậm chức. Tới bến sông này thì đi đò. Không ngờ tên lái đò là Lưu Hồng mưu cướp vợ tôi, đánh chết tôi, vứt xác xuống sông. Xin đại vương cứu mạng cho!

Long vương nghe xong, nói:

- À, ra thế đấy. Tiên sinh ạ, con cá chép vàng mà ngài cứu sống ngày nào chính tôi đấy. Ngài chính là ân nhân cứu mạng tôi, nay ngài gặp nạn, lẽ nào tôi lại không cứu?

Bèn sai đặt thi thể Quang Nhị vào một nơi, cho vào miệng một viên ngọc “định nhan” để thân thể khỏi hủy hoại, đợi khi khác hoàn hồn báo thù. Sau đó Long vương lại bảo với Quang Nhị rằng:

- Chân hồn của ngài nay hãy tạm giữ chức Đô lãnh trong thủy phủ tôi nhé!

Quang Nhị cúi đầu vâng mệnh. Đoạn Long vương mở tiệc khoản đãi Quang Nhị, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Ân tiểu thư căm giận thẳng giặc Lưu chỉ muốn lột da xé xác nó ra, nhưng hiềm một nỗi là đang có mang, chưa rõ trai gái, vạn bất đắc dĩ đành phải tạm thời miễn cưỡng đi theo thẳng giặc.

Chẳng bao lâu, họ đã tới Giang Châu, nha lại lính tráng trong phủ đều ra đón tiếp. Sau đó quan viên trong phủ bày tiệc khoản đãi. Lưu Hồng nói:

- Kẻ học sinh này tới đây chỉ hoàn toàn trông cậy vào sự giúp đỡ của các người cả.

Các quan trong phủ nói:

- Quan lớn là bậc khôi nguyên tài giỏi, ắt là coi dân như con, giản chình nhẹ hình, quan viên trong phủ như chúng tôi cũng có phần nhờ, hà tất phải khiêm tốn quá thế?

Tan tiệc, mọi người ra về.

Ngày tháng thấm thoát, một hôm, Lưu Hồng mắc việc quan phải đi xa, tiểu thư ở lại trong phủ nhớ mẹ, nhớ chồng, ngồi lặng ở đình hoa than thở. Bỗng nhiên nàng thấy thân thể mệt mỏi, bụng đau dữ dội, mắt mũi tối sầm, ngã lăn ra đất, lát sau sinh hạ được một đứa con trai. Lúc ấy, bên tai nàng có giọng nói văng vẳng:

- Mãn Đường Kiều, nàng nghe ta dặn đây! Ta là Nam cực tinh quân, vâng lệnh Quan Âm bồ tát, mang đến cho nàng đứa trẻ này. Sau này tiếng tăm nó lừng lẫy, không phải hạng tầm thường đâu. Thằng giặc Lưu trở về, sẽ hãm hại đứa trẻ, nàng phải hết lòng giữ gìn mới được. Chồng nàng đã được Long vương cứu

sống, sau này vợ chồng sẽ được đoàn tụ, mẹ con sẽ được quay quần, và rửa được mối thù này. Hãy nhớ kỹ lời ta dặn. Tỉnh mau! Tỉnh mau!

Nói xong, Tinh quân đi ngay. Tiểu thư tỉnh dậy, từng lời, từng lời, nhớ rõ mồn một, ôm chặt lấy đứa con không biết làm thế nào. Thế rồi, bỗng nhiên, Lưu Hồng trở về, vừa trông thấy đứa con, đã toan đem dìm chết. Tiểu thư nói:

- Bây giờ trời đã tối rồi, để sáng mai vớt ra sông

May sao, sáng hôm sau, Lưu Hồng bỗng nhiên có việc quan khẩn cấp phải đi xa ngay. Tiểu thư nghĩ bụng:

- Nếu để khi thặng giặc về, thì tính mạng đứa trẻ nguy mất, chi bằng cứ thả đứa trẻ trôi sông sớm, sống chết có mệnh, may mà trời thương, có người cứu vớt, đem về nuôi nấng, thì sau này mẹ con sẽ được gặp nhau...

Lại sợ sau này không nhận ra con mình, tiểu thư bèn cắn đứt ngón tay, lấy máu viết một lá thư kê khai tỷ mỉ họ tên cha mẹ, quê hương bản quán, lại cắn đứt một vết nhỏ trên ngón chân út bàn chân trái của đứa con để đánh dấu, lấy chiếc áo lót mình bọc đứa trẻ lại, nhân lúc vắng người, ẵm con ra ngoài cửa nha môn. Cũng may là nha môn gần bờ sông, đến bờ

sông, nàng khóc lóc một lúc lâu, rồi toan thả đứa bé xuống sông. Bỗng thấy một tấm ván trôi sát vào bờ, nàng vội vàng ngẩng mặt lên trời cầu khẩn, rồi đặt đứa bé lên tấm ván, lấy dây buộc lại, cài lá thư vào trong ngực đứa bé, đoạn đẩy tấm ván ra xa, mặc cho tấm ván trôi về đâu, rồi nuốt nước mắt trở về. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện đứa bé nằm trên tấm ván, thuận dòng trôi đến chân chùa Kim Sơn thì dừng lại. Vị trưởng lão chùa Kim Sơn là Hòa Thượng Pháp Minh, một bậc chân tu mộ đạo, đã học được diệu quyết trường sinh. Đang ngồi tham thiền, Hòa thượng bỗng nghe thấy tiếng trẻ khóc, và thấy tâm mình xao xuyến, bèn chạy ra bờ sông quan sát và trông thấy một tấm ván dạt vào bờ, trên đó có một đứa bé đang nằm. Trưởng lão vội vàng xuống vớt lên. Ngài lại tìm thấy cả lá thư viết bằng máu, nên biết rõ lai lịch đứa bé, bèn giấu tên bố mẹ đặt cho nó, và đặt tên là Giang Lưu, nhờ người nuôi nấng. Bức thư viết bằng máu được Hòa thượng giấu kín.

Thời gian thấm thoát, ngày tháng trôi đưa, chẳng mấy chốc Giang Lưu đã mười tám tuổi, trưởng lão bèn cắt tóc đi tu, đặt pháp danh là Huyền Trang. Huyền Trang từ ngày làm lễ thụ giới, bèn lòng tu đạo.

Một hôm, vào dịp cuối xuân, mọi người đang ngồi giảng kinh tham thiền, bàn cãi nhau về lễ đạo vi diệu dưới bóng cây. Một Hòa thượng rượu thịt bị Huyền Trang gạt bỏ hết lời lẽ này đến lời lẽ khác bèn tức tối, mắng rằng:

- Đồ nghiệt súc, cha mẹ chẳng có, họ tên chẳng hay kia, định làm quỷ ở đây chắc!

Huyền Trang bị mắng nhiếc như vậy, bèn vào chùa, nước mắt giàn giụa, quỳ xuống hỏi sư phụ:

- Người ta sinh ra ở trong vòng trời đất, bẩm thụ khí âm dương, ngũ hành, đều là do cha sinh mẹ dưỡng cả. Có lẽ nào là người ở trên đời lại không có cha mẹ sao?

Huyền Trang hỏi vặn mãi sư phụ về họ tên và cha mẹ mình. Trưởng lão nói:

- Nếu con thực muốn tìm cha mẹ thì hãy đi theo ta vào phương trượng.

Huyền Trang bèn đi theo sư phụ vào phương trượng, Trưởng lão bèn lấy ra một chiếc tráp nhỏ giấu trên xà nhà, mở ra, lấy bức huyết thư, và chiếc áo lót mình đưa cho Huyền Trang. Huyền Trang mở thư đọc mới hiểu rõ hết họ tên cha mẹ và sự việc oán cừu của gia đình mình. Đọc xong thư, Huyền Trang khóc, nằm lăn ra đất nói:

- Mỗi oan thù này của cha mẹ mà không biết báo thì không đáng làm người. Mười tám năm nay, con không hề biết tên cha mẹ, đến hôm nay mới biết. Thân con nếu không được sư phụ cứu vớt nuôi nấng, thì đâu có ngày nay? Mong sư phụ cho phép con đi tìm cha mẹ, sau đó con lại xin đầu đội bát nhang, dựng thêm đèn miếu, báo đền ơn sâu của sư phụ.

Sư phụ nói:

- Con hãy đi tìm cha mẹ con đi, và mang theo cả bức huyết thư và chiếc áo này, làm nhà sư đi quyên giáo, đến thẳng tư thất nha môn ở Giang Châu thì mới có thể gặp mẹ con được.

Huyền Trang vâng lời sư phụ, đóng vai một hòa thượng đi quyên giáo, đến thẳng Giang Châu. Vừa vặn lúc Lưu Hồng có việc phải đi xa, và cũng là lòng trời run rủi cho mẹ con được gặp gỡ, nên Huyền Trang cứ đến thẳng cửa tư thất nha môn quyên giáo.

Ân tiểu thư, đêm hôm trước nằm mơ thấy trăng khuyết lại tròn, bèn nghĩ thầm:

- Mẹ chồng thì chẳng có tin tức gì, chồng thì bị giặc cướp giết hại, còn đứa con thì mình đành phải thả trôi sông rồi. Nếu con ta có người cứu vớt nuôi nấng, thì nay đã mười tám tuổi. Hoặc giả ngày nay trời xui khiến cho gặp gỡ cũng chưa biết chừng...

Đang suy nghĩ mông lung, bỗng nàng nghe thấy tiếng niệm kinh ở ngoài cửa, và có tiếng gọi liên tiếp “quyên giáo”, bèn chạy ra hỏi:

- Ngài ở đâu tới?

Huyền Trang thưa:

- Bần tăng là đồ đệ của trưởng lão Pháp Minh chùa Kim Sơn.

Tiểu thư nói:

- Ngài là đồ đệ của vị trưởng lão chùa Kim Sơn ạ, vậy xin mời ngài vào nhà.

Đoan tiểu thư sai dọn cơm chay mời nhà sư. Trong lúc ấy, tiểu thư chăm chú quan sát nhà sư, thấy lời nói, cử chỉ của nhà sư giống chồng mình như đúc, bèn bảo bọn thị tỳ lui ra, rồi hỏi:

- Ngài xuất gia từ nhỏ hay lớn tuổi mới xuất gia? Họ tên là gì? Cha mẹ còn thọ cả chứ?

Huyền Trang thưa:

- Tôi chẳng phải xuất gia từ nhỏ, cũng chẳng phải lớn tuổi mới xuất gia. Chuyện của tôi nói ra thì oan to bằng trời, thù sâu như bể! Cha tôi bị người giết hại, mẹ tôi bị cướp chiếm đoạt. Sư phụ tôi là trưởng lão Pháp Minh bảo tôi cứ đến thẳng tư thất nha môn Giang Châu mà tìm mẫu thân.

Tiểu thư hỏi:

- Mẹ ngài họ gì?

Huyền Trang thưa:

- Mẹ tôi họ Ân, tên là Ôn Kiều. Cha tôi họ Trần, tên là Quang Nhị. Tên lúc nhỏ của tôi là Giang Lưu, pháp danh là Huyền Trang.

Tiểu thư nói:

- Ôn Kiều là mẹ đây. Nhưng con có bằng chứng gì không?

Huyền Trang vừa nghe tiếng mẹ, vội vàng quỳ xuống khóc thảm thiết:

- Mẹ ơi, mẹ không tin, thì con có bức huyết thư và chiếc áo đây.

Ôn Kiều cầm lấy xem, thấy quả là đúng, thế là hai mẹ con ôm nhau khóc. Bỗng tiểu thư nói:

- Con phải đi ngay đi.

Huyền Trang nói:

- Mười tám năm trời, con chẳng biết bố mẹ là ai, nay vừa mới gặp mẹ, mà sao mẹ lại đuổi con đi ngay sao?

Tiểu thư nói:

- Con ơi, con phải khẩn cấp đi ngay thôi, thằng giặc Lưu về bây giờ thì tính mạng con nguy mất.

Ngày mai mẹ giả ốm, nói là năm ngoái có hứa cúng nhà chùa một trăm đôi hài sãi, mẹ sẽ đến chùa của con làm lễ. Lúc ấy, mẹ con mình sẽ nói chuyện.

Huyền Trang vâng lời, từ biệt mẹ.

Lại nói chuyện từ sau khi Ân tiểu thư gặp được con, trong lòng mừng mừng sợ sợ. Bỗng một hôm tiểu thư bị ốm, không ăn uống được, cứ nằm liệt trên giường, Lưu Hồng trở về, hỏi nàng nguyên do, nàng đáp:

- Thuở nhỏ, thiếp có phát nguyện cúng một trăm đôi giày sãi cho nhà chùa. Năm hôm trước, thiếp nằm mộng thấy một hòa thượng tay cầm dao nhọn đến đòi, tỉnh dậy thấy trong người khó chịu.

Lưu Hồng nói:

- Việc nhỏ mọn ấy sao không nói sớm?

Bèn lên ngay công đường báo hai viên nha lại họ Vương, họ Lý, truyền lệnh cho trăm hộ trong thành Giang Châu, trong năm ngày, mỗi nhà phải nộp một đôi hài sãi.

Mọi nhà đều y hẹn nộp đủ. Tiểu thư nói với Lưu Hồng:

- Hài sãi đủ rồi, gần đây có chùa nào có thể đến làm lễ phát nguyện không nhỉ?

Lưu Hồng nói:

- Giang Châu có hai chùa Kim Sơn và Tiêu Sơn, tùy nàng muốn tới chùa nào cũng được.

Tiểu thư nói:

- Từ lâu thiếp nghe nói chùa Kim Sơn đẹp lắm, nay muốn tới chùa này.

Lưu Hồng bèn gọi hai viên nha lại Vương, Lý sửa soạn thuyền bè. Tiểu thư cùng mấy người tâm phúc bước xuống thuyền. Người lái đò đẩy thuyền ra, chèo thẳng tới chùa Kim Sơn.

Lại nói chuyện Huyền Trang trở về chùa, gặp trưởng lão Pháp Minh, kể hết đầu đuôi câu chuyện. Trưởng lão mừng lắm. Mấy hôm sau, có một thị tỳ đến chùa báo rằng có người đến chùa làm lễ. Sư sãi trong chùa đều ra cổng đón tiếp. Tiểu thư vào trong chùa, lạy đức Quan Âm, lập đàn chay, sai thị tỳ đặt lễ vật vào khay mang lên bàn thờ. Tiểu thư dâng hương làm lễ xong, mời trưởng lão Pháp Minh phân phát cho các tăng ni. Khi các nhà sư đã ra cả rồi, pháp đường không còn một ai, Huyền Trang mới bước tới quỳ xuống trước mặt tiểu thư. Tiểu thư bảo Huyền Trang cởi giày ra xem, quả nhiên thấy ngón chân út bên trái có vết sẹo nhỏ. Thế là hai người lại ôm nhau khóc, rồi lạy tạ cảm ơn công nuôi dưỡng của trưởng lão. Trưởng lão Pháp Minh nói:

- Nay mẹ con dù được gặp gỡ, e rằng gian tặc biết, vậy cũng nên mau mau về sớm đi, kéo tai vạ.

Tiểu thư nói:

- Con ơi, mẹ đưa con chiếc vòng thơm này, con hãy tới Hồng Châu ở mé Tây Bắc, cách đây chừng một nghìn năm trăm dặm. Vùng ấy có ngôi điếm Vạn Hoa. Bà Trương Thị có khi còn trọ ở đó. Đây là bà mẹ sinh ra bố con vậy. Mẹ lại viết cho con một bức thư nữa, con hãy đến thẳng kinh đô nhà Đường, ở bên trái điện vàng có nhà thừa tướng Ân Khai Sơn, đó là nhà ông ngoại sinh ra mẹ đây. Con dâng thư của mẹ cho ông ngoại con, kêu với ông tâu lên vua Đường mang ngay binh mã đến Giang Châu bắt giết thẳng giặc, báo thù cho bố con, có thế mới cứu được cả mẹ nữa. Bây giờ mẹ chẳng dám ở lâu, sợ thẳng giặc trách mẹ về chậm.

Nói xong bèn rời chùa lên thuyền trở về.

Huyền Trang khóc lóc, trở về chùa thưa với sư phụ, rồi từ biệt sư phụ đến thẳng Hồng Châu. Tới điếm Vạn Hoa, chàng hỏi với chủ điếm là Lưu Tiểu Nhị:

- Ngày xưa, có bà cụ mẹ của Trần quan lớn trọ ở đây. Nay bà cụ còn khỏe không?

Lưu Tiểu Nhị thưa:

- Bà cụ trước có trọ điểm tôi, về sau mắt bị mù, ba bốn năm chẳng có tiền trả tiền thuê nhà cho tôi, rồi bà cụ dời về trú ở trong ngôi nhà đổ ở cửa Nam, ngày ngày vào phố ăn mày sống qua ngày. À mà vị quan lớn ấy đi bao lâu rồi, chẳng hề có tin tức gì cả, không biết có làm sao?

Huyền Trang nghe xong, lập tức dò đến ngôi nhà đổ ở cửa Nam tìm bà. Bà cụ nói:

- Tiếng anh giống tiếng đứa con tôi là Trần Quang Nhị quá!

Huyền Trang nói:

- Cháu không phải là Trần Quang Nhị. Cháu chính con trai của bố cháu là Trần Quang Nhị đây. Tiểu thư Ôn Kiều là mẹ của cháu.

Bà cụ hỏi:

- Bố mẹ cháu sao không đến?

Huyền Trang thưa:

- Bố cháu bị kẻ cướp giết chết, mẹ cháu bị kẻ cướp cưỡng làm vợ rồi.

Bà cụ lại hỏi:

- Thế cháu làm sao biết được mà tới đây tìm bà?

Huyền Trang thưa:

- Mẹ cháu bảo cháu đến tìm bà. Mẹ cháu còn đưa cho cháu một bức thư và một chiếc vòng thơm nữa.

Bà cụ cầm lá thư và chiếc vòng rồi òa lên khóc thảm thiết:

- Con ơi, chỉ tại công danh mà con tới nông nổi này. Mẹ cứ tưởng con bội nghĩa vong ơn, có ngờ đâu là con bị người mưu hại. May nhờ có lòng trời thương xót, không nỡ làm tuyệt giống con tôi, hôm nay còn có đứa cháu tới đây tìm bà nó.

Huyền Trang hỏi:

- Mắt bà làm sao mà mù vậy?

Bà cụ đáp:

- Tại bà nhớ bố cháu quá suốt ngày mong ngóng, chẳng thấy bố cháu lại, bà khóc nhiều quá nên mắt lòa đi.

Huyền Trang bèn quỳ xuống, ngẩng mặt lên trời cầu khẩn:

- Huyền Trang tôi mười tám tuổi, mỗi thù của cha mẹ chưa trả được, nay vâng lời mẹ đi tìm bà mong Trời, Phật thương xót, chứng giám lòng thành, cứu cho bà tôi hai mắt lại sáng sủa như cũ!

Khẩn xong, chàng lại lấy lưỡi đánh mắt cho bà cụ. Trong giây lát, hai mắt bà cụ lại mở được, sáng lại như xưa.

Bà cụ ngẫm nghĩa chú tiều rồi nói:

- Đúng là cháu bà, giống bố Trần cháu như đúc!

Bà cụ vừa mừng vừa thương. Huyền Trang đưa bà nội ra khỏi căn nhà nát, trở về điểm Vạn Hoa, tính tiền thuê một căn buồng cho bà ở, rồi đưa thêm cho bà một ít tiền và dặn dò:

- Cháu đi độ một tháng sẽ quay lại đón bà.

Nói xong, Huyền Trang tạm biệt bà nội, lên thẳng kinh thành, tìm đến phủ Ân thừa tướng ở mé đông hoàng thành, nói với lính canh cổng:

- Tiểu tằng là thân thích, đến thăm tướng công.

Lính canh vào bẩm cho thừa tướng biết. Thừa tướng nói:

- Ta không có quan hệ họ hàng với nhà sư nào cả.

Phu nhân nói:

- Đêm qua thiếp mộng thấy con gái Mãn Đường Kiều về thăm nhà. Hay là con rể mình có tin tức gì chẳng?

Thừa tướng bèn cho mời nhà sư trẻ vào nhà khách. Nhà sư vừa trông thấy thừa tướng và phu nhân đã lăn ra đất khóc lạy, rồi rút từ trong người ra một lá thư đưa cho thừa tướng. Thừa tướng mở thư đọc hết một lượt, bỗng òa lên khóc thảm thiết. Phu nhân hỏi:

- Tướng công có việc gì vậy?

Thừa tướng đáp:

- Đứa trẻ này là cháu ngoại của chúng ta đó. Con rể ta là Trần Quang Nhị bị cướp giết chết, con gái ta là Mãn Đường Kiều bị cướp cưỡng chiếm làm vợ.

Phu nhân nghe xong cũng nức nở khóc mãi. Thừa tướng nói:

- Phu nhân chớ buồn phiền nữa. Ngày mai vào châu, tôi sẽ tâu hết cho chúa thượng rõ, rồi tự cầm quân, báo thù bằng được cho con rể.

Ngày hôm sau, thừa tướng vào châu, tâu với vua Đường:

- Con rể thần là Trạng nguyên Trần Quang Nhị, cùng vợ đến Giang Châu nhậm chức, bị tên lái đò là Lưu Hồng đánh chết, chiếm con gái thần làm vợ, giả mạo con rể thần, làm quan từ bấy đến nay. Thật là tai họa ghê gớm của gia đình thần, xin bệ hạ cho mang quân tới tiêu trừ giặc cướp.

Vua Đường nghe xong, vô cùng phẫn nộ, lập tức sai mang sáu vạn quân ngự lâm, giao cho Ân thừa tướng thống lĩnh đi diệt giặc cướp. Thừa tướng vâng lệnh lui ra, đến giáo trường điểm binh, rồi nhắm hướng Giang Châu thẳng tiến. Đoàn quân ngày đi đêm nghỉ, chẳng mấy chốc đã tới Giang Châu. Binh

mã của Ân thừa tướng đóng trại ở bờ Bắc. Ngay đêm hôm ấy, thừa tướng sai mang thẻ bài gọi hai viên đồng tri và phán châu ở Giang Châu đến, nói rõ cho họ biết sự việc, và lệnh cho họ mang binh tới giúp. Khi ấy quân sĩ nhất loạt vượt sông sang bờ bên kia. Trời chưa sáng rõ, nha môn của Lưu Hồng đã bị vây chặt. Lưu Hồng còn đang mơ mơ màng màng, bỗng nghe tiếng pháo nổ ran, trống chiêng inh ỏi, quan quân đã ập vào tứ thất. Lưu Hồng không kịp trở tay, đã bị bắt sống. Thừa tướng thừa lệnh giải Lưu Hồng ra pháp trường và truyền lệnh cho quân sĩ đóng trại ở ngoài thành.

Thừa tướng vào thẳng nha môn, ngồi ở gian giữa rồi sai mời tiểu thư ra gặp mặt. Tiểu thư muốn ra song nghĩ thẹn với cha, nên định treo cổ tự tử. Huyền Trang nghe tin, vội vàng chạy vào cởi dây cứu mẹ xuống, đoạn quỳ xuống thưa với mẹ:

- Con và ông ngoại mang binh mã tới đây báo thù cho cha. Nay giặc đã bị bắt, mà tại sao mẹ lại đi tìm cái chết? Mẹ mà chết, con còn sống làm gì nữa?

Thừa tướng cũng trở vào khuyên giải. Tiểu thư nói:

- Con nghĩ: “Gái chính chuyên chỉ có một chồng”. Chồng con đã bị giặc giết, con còn mặt mũi nào mà theo giặc? Chỉ vì cái thai trong bụng, nên con đành

nhân nhục sống thừa. Nay may mắn cháu đã khôn lớn, lại được cha mang binh tới báo thù cho chồng con, con còn mặt mũi nào nhìn thấy cha nữa, chỉ còn cái chết báo tạ chồng con mà thôi!

Thừa tướng nói:

- Điều đó cũng không phải vì cơn thịnh suy mà đổi tiết, mà chỉ là bất đắc dĩ mà thôi, có gì phải hổ thẹn!

Rồi hai cha con ôm nhau khóc nức nở. Huyền Trang cũng sùi sụt mãi không thôi. Thừa tướng gạt nước mắt nói:

- Mẹ con chớ nên buồn phiền nữa. Nay ta đã bắt được tên giặc thù, phải đi xét xử.

Bèn đi ra ngay pháp trường. Đúng lúc viên đồng tri Giang Châu cũng sai quân tuần tiễu bắt được tên Lý Bưu giải tới. Thừa tướng mừng lắm, sai lính ngục áp giải Lưu Hồng, Lý Bưu tới, nọc ra đánh mỗi tên một trăm gậy lớn, bắt khai khẩu cung, nói rõ duyên do giết chết Trần Quang Nhị năm nào, rồi sai mang Lý Bưu đóng danh vào con lừa gỗ, đẩy ra chợ, xả thịt làm nghìn mảnh, bêu đầu thị chúng. Lại sai đưa Lưu Hồng tới bến đò sông Hồng Giang - nơi năm nào hãm giết chết Trần Quang Nhị. Thừa tướng, tiểu thư, Huyền Trang, ba người đến cả bến sông, lập bàn thờ,

mổ bụng moi gan Lưu Hồng tể Quang Nhị, sau đó châm lửa đốt bài văn tế đi.

Ba người nhìn xuống dòng sông khóc lóc thảm thiết làm kinh động đến thủy phủ. Lại có tên quỷ Dạ Xoa đi tuần tra dưới nước mang tờ văn tế dâng lên trình Long vương. Long vương xem xong, lập tức sai nguyên soái ba ba đi mời Quang Nhị đến.

Long vương nói:

- Xin chúc mừng ngài! Hôm nay có phu nhân, công tử và nhạc phụ của ngài đến cả bờ sông tế ngài. Bây giờ tôi xin trả lại hồn để ngài về dương gian, và xin tặng ngài một viên ngọc như ý, hai viên ngọc tâu bàn, mười tấm lụa, một chiếc đai ngọc minh châu gọi là để tiến chân. Hôm nay chắc là vợ chồng, mẹ con gia đình ngài sẽ được đoàn viên gặp gỡ.

Quang Nhị cảm tạ không ngớt. Long vương hạ lệnh cho quỷ Dạ Xoa mang thi thể Quang Nhị tới cửa sông để trả lại hồn. Quỷ Dạ Xoa vâng lệnh đi ngay.

Lại nói chuyện Ân tiểu thư khóc lóc tế chồng một hồi xong, lại định nhảy xuống sông tự tử. Huyền Trang hoảng hốt giữ chặt lấy mẹ. Đang lúc bối rối, bỗng mọi người nhìn thấy một xác người nổi trên mặt nước, trôi dạt vào bờ. Tiểu thư vội vàng chạy lại gần xem, nhận ra ngay đó là xác của chồng mình, thế là

nàng khóc nức lên thảm thiết. Mọi người chạy xô cả lại, thấy Quang Nhị tay chân duỗi ra, thân thể dần dần cử động, rồi đột nhiên ngồi dậy. Mọi người vô cùng kinh ngạc, sợ hãi. Quang Nhị mở to mắt, nhìn thấy Ân tiểu thư, bố vợ là Ân thừa tướng và một nhà sư trẻ đang đứng gần mình khóc, bèn hỏi:

- Mọi người làm gì ở đây vậy?

Tiểu thư thưa:

- Chàng trước đây bị giặc cướp giết hại, sau đó thiếp sinh hạ được đứa con đây. May nhờ trưởng lão chùa Kim Sơn nuôi nấng lớn khôn, nó đi tìm thiếp. Thiếp bảo nó đi tìm ông ngoại. Ông biết chuyện tâu lên triều đình, thân mang binh tới bắt được thằng giặc, thiếp vừa sai mổ bụng moi gan tể tôn vị chàng rồi chẳng biết vì sao chàng lại hoàn hồn sống lại được.

Quang Nhị nói:

- Hồi nào tôi cùng nàng trọ ở điểm Vạn Hoa, tôi có mua được một con cá chép mình vàng bèn thả xuống sông cho sống. Không ngờ con cá ấy là Long vương xứ này. Khi giặc cướp giết vứt xác tôi xuống sông, ngài bèn cứu tôi, vừa rồi lại sai trả lại hồn cho tôi được sống lại. Ngài còn tặng tôi một ít báu vật nữa, tôi có mang theo bên người đây. Tôi thật không ngờ

nàng đã sinh được đứa con trai và được cả nhạc phụ báo thù cho. Thật là hết ngày khổ tận đến thì cam lai, không còn gì vui bằng!

Các quan nghe chuyện Trần Quang Nhị sống lại đều tới chúc mừng. Thừa tướng sai đặt tiệc ăn mừng cảm ơn các viên quan sở thuộc, rồi nhổ trại đem binh về. Khi tới điểm Vạn Hoa, thừa tướng truyền lệnh đóng quân nghỉ lại. Quang Nhị và Huyền Trang đến Lưu Gia điểm tìm bà Trương Thị. Bà cụ đêm ấy mộng thấy cây khô nở hoa. Sáng ra, sau nhà chim khách hót véo von giục giã, bà cụ trầm nghĩ:

- Hay là cháu mình trở lại chăng?

Vừa lúc ấy, đã thấy bố con Quang Nhị từ ngoài cửa bước vào. Nhà sư trẻ chỉ tay nói:

- Bà nội con kia kìa!

Quang Nhị nhìn thấy mẹ già, vội vàng quỳ xuống lạy. Mẹ con ôm nhau khóc lóc hồi lâu, kể lễ chuyện xưa hết một lượt, đoạn tính toán trả tiền trọ cho Tiểu Nhị, rồi lên đường về thẳng kinh đô. Đến phủ thừa tướng, vợ chồng Quang Nhị, bà cụ và Huyền Trang cùng vào yết kiến phu nhân. Phu nhân vui mừng khôn xiết, dặn dò người hầu bày tiệc ăn mừng.

Thừa tướng nói:

- Bữa tiệc hôm nay nên đặt tên là “Hội đoàn viên”.

Rồi cả nhà ăn uống chuyện trò vui vẻ.

Sớm hôm sau, vua Đường khai triều. Ân thừa tướng bước ra tâu rõ câu chuyện cho vua Đường biết, và tiến cử Trần Quang Nhị là người tài dùng được vào việc lớn.

Vua Đường đồng ý với lời tâu, thăng cho Quang Nhị chức Học sĩ giúp việc tại triều đình. Còn Huyền Trang quyết chí tu hành, được đưa tới chùa Hồng Phúc tu đạo.

Từ đây, Ân tiểu thư được xênh xang hạnh phúc, Huyền Trang lại được trở về chùa Kim Sơn báo đáp trưởng lão Pháp Minh.

Sau này, không biết sự thế sẽ ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI

Lão Long vương vụng kế phạm phép trời

Ngụy thừa tướng gửi thư nhờ âm sù

Tạm gác chuyện Quang Nhị nhậm chức và Huyền Trang tu đạo lại.

Lại nói chuyện ven bờ sông Kinh Hà, phía ngoài thành Tràng An, có hai người hiền. Một người làm nghề đánh cá, tên gọi Trương Tiêu; một người làm nghề kiếm củi, tên gọi Lý Định. Hai người tuy không phải tiến sỹ bậc đấng khoa, nhưng cũng là hạng học hành nơi thôn dã. Một hôm, trong thành Tràng An, củi trên vai bán hết, cá trong giỏ bán xong, hai người đưa nhau vào quán rượu, uống được nửa tuần, hơi men chuẩn choáng, hai người bèn mỗi người cầm một cút rượu, men theo bờ sông Kinh Hà, lững thững ra về.

Trương Tiêu nói:

- Anh Lý này, tôi nghĩ những kẻ tham danh, vì danh uống mạng; những kẻ háms lợi, vì lợi vong thân. Hưởng lộc như ôm cộp mà ngủ, chịu ơn như nuôi rắn trong tay. Xem ra họ chẳng bằng chúng ta, non xanh

nước biếc mặc sức rong chơi, ăn uống thanh đạm tùy theo duyên phận.

Lý Định nói:

- Anh Trương nói chí lý lắm! Nhưng nước biếc của anh không bằng non xanh của tôi được.

Trương Tiêu nói:

- Non xanh của anh không bằng nước biếc của tôi thì có! Có bài từ “Diệp luyện hoa”^[72] làm chứng đây:

*Thuyền con một lá giữa dòng,
Giọng Tây Thi vút bổng trầm vang xa.
Lợi danh rửa sạch lòng ta,
Cỏ thơm tìm hái, quên lo quên phiền.
Vui tìm cò cốc đập dềnh,
Càng vui có vợ con mình kế bên.
Đánh giấc ngủ khi sóng êm,
Chẳng vinh, chẳng nhục, chẳng phiền, chẳng lo.*

Lý Định nói:

- Nước biếc của anh bằng làm sao non xanh của tôi được! Cũng có bài từ “Diệp luyện hoa” làm chứng đây:

Hoa thông rải khắp đường ngàn,

*Tiếng oanh ríu rít như đàn như ca.
Xuân về hoa thắm lá tơ,
Kìa hè lại đến, ngày giờ trôi mau.
Và nay thu đã bắt đầu,
Cúc thơm vàng rực một màu lòng ta.
Ơ kìa, đông đến rồi à?
Bốn mùa vui thú tự do thanh nhàn.*

Người đánh cá hỏi:

- Non xanh của anh bằng sao được như nước biếc của tôi. Nơi đây có bao nhiêu của ngon vật lạ. Có bài từ “Giá cô thiên” làm chứng đây:

*Vui miền sông nước kiếm ăn,
Thung dung gác mái ta nằm thanh thơi.
Ba ba, cua tía ăn hoài,
Tôm hùm, cá chép ta ngồi say sưa.
Lúc củ niễng, lúc măng lô,
Còn thêm củ ấu sớm trưa thỏa lòng.
Nào sen ngó, nào rau cần,
Còn bao thứ lạ muốn dùng có ngay!*

Người kiếm củi nói:

- Nước biếc của anh không bằng non xanh của tôi được. Ở đây cũng có bao của ngon vật lạ. Có bài từ “Giá cô thiên” làm chứng đây:

*Sườn non đỉnh núi chênh vênh,
Túp lều thấp thoáng, nhà mình là đây.
Ba ba đâu sánh cáo cầy,
Cua tôm sao sánh thịt nai, thịt gà?
Nay măng trúc, mai thanh trà,
Mận, đào, mai, hạnh thật là thơm ngon.
Nào lê, nào táo ngát hương,
Hoa thơm cỏ lả núi non thiếu gì?*

Người đánh cá nói:

- Non xanh của anh thật sự không thể bằng nước biếc của tôi được. Có một bài từ “Thiên tiên tử” đây:

*Núp trong một lá thuyền con,
Giữa miền khói sóng chẳng phiền chẳng lo.
Buông câu thả lưới sớm trưa,
Đời đạm bạc vẫn đậm đà tình sâu.
Vợ chồng khuya sớm bên nhau,
Cùng đàn con nhỏ lau nhau mũi thuyền.
Được cá đem bán Tràng An,*

*Mua luôn cút rượu nhằm tràn say sưa.
Áo tươi đắp, ngắm sông thu,
Khò khò đánh giấc chẳng lo chẳng phiền.
Vinh hoa phú quý nhân gian,
Mặc đời giành giật chẳng thềm bận tâm.*

Người kiếm củi nói:

- Nước biếc của anh vẫn không thể bằng non xanh của tôi được. Cũng có bài từ “Thiên tiên tử” đây:

*Chân non một túp lều tranh,
Cúc, mai, tùng, trúc bạn gần bạn xa.
Trèo non tìm kiếm củi già,
Ai người cần đến thì ta bán chừ.
Đem tiền uống rượu say sưa,
Be sành bát vại sớm trưa khề khà.
Say rồi nằm gốc thông già,
Vô tâm ngủ tít, xá gì nhục vinh!*

Người đánh cá nói:

- Anh Lý ơi, trong núi của anh đâu có khoan khoái thú vị như trên mặt nước của tôi được. Có bài từ “Tây giang nguyệt” làm chứng đây:

Hoa liêu rọi ánh trắng tà,

*Lá lau gió thổi đung đưa xạc xào.
Trời xanh, sông nước xanh theo,
Muôn sao nhấp nháy trời cao chuyển vần.
Cá to sa lưới hàng đàn,
Cắn câu cá diếc cả đàn tranh nhau.
Mang về nấu rán, ngậy sao!
Giang hồ cười ngạo ai nào bằng ta?*

Người kiếm củi nói:

- Anh Trương ơi, trên mặt nước của anh không thể nào khoan khoái, thú vị như trong núi của tôi được. Cũng có một bài từ “Tây giang nguyệt” làm chứng đây:

*Đường đầy lá rụng cành khô,
Núi đây trúc héo xác xơ úa vàng.
Dây leo chằng chịt dọc ngang,
Cắt về làm chĩa, làm quang hơn thừng.
Củi du, củi liễu đầy rừng,
Cành thông, cành trắc khô cong bạt ngàn.
Gánh về phòng tiết đông hàn,
Đổi rượu, chuốc thịt uống tràn say sưa.*

Người đánh cá nói:

- Trong núi của anh tuy cũng khá đầy, nhưng không thể u nhã bằng nước biếc của tôi được. Có bài từ “Lâm giang tiên” làm chứng đây:

*Thuyền con đủng đỉnh chiều tà,
Đêm khuya gác mái vang xa câu hò.
Áo tơ đêm nguyệt thanh kỳ,
Chim âu lặng lẽ bay đi bay về.
Thanh nhàn vắng vẻ hả hê,
Mặt trời đứng bóng giấc hòe chưa tan.
Tự do, tùy tùy tâm,
Quan trong triều cũng chẳng bằng được ta!*

Người kiếm củi nói:

- Nước biếc của anh tuy u nhã nhưng non xanh của tôi còn u nhã hơn kia. Cũng có bài từ “Lâm giang tiên” làm chứng đây:

*Rừng thu xanh ngắt bốn bề,
Dắt rìu gánh củi, chiều về thảnh thơi.
Hoa rừng cài tóc hương bay,
Vén mây tìm lối, cửa sài trắng lên.
Vợ con tíu tít quanh bên,
Giường tre gối gỗ giấc yên tuyệt trần.
Táo lê thơm ngát đầy mâm,*

Rượu vừa nấu, thú trần gian nào bằng!

Người đánh cá nói:

- Những điều đó đều thú vị, đều là kế sinh nhai của cả hai chúng ta, nhưng anh không có được những lúc thanh nhàn khoái trá như tôi được. Có bài thơ làm chứng đây:

*Khi nhàn ngắm hạc bay cao,
Cắm thuyền ven bãi, gác chèo nghỉ ngơi.
Vợ chồng mang lưới ra phơi,
Bảo con xe lại cho dài dây câu.
Lòng êm sóng cũng êm theo,
Thân nhàn gió cũng vui reo thanh nhàn.
Áo tươi nón lá xanh xang,
Còn hơn áo tía đai vàng nhà quan.*

Người kiếm củi nói:

- Lúc thanh nhàn của anh không thể khoái trá bằng lúc thanh nhàn của tôi được. Cũng có bài thơ làm chứng đây:

*Ngước trông mây trắng lang thang,
Một mình khép cửa thanh nhàn nghỉ ngơi.
Dạy con mấy chữ xong rồi,
Khách vào ta lại ngồi chơi ván cờ.*

*Khi vui chõng gậy ngâm thơ,
Hứng lên đàn dạo tiếng tơ bõng trầm.
Áo gai, dép cỏ nhẹ thân,
Thung dung non nước ai bằng đợc ta.*

Trương Tiêu nói:

- Anh Lý Định ạ, hai chúng ta thật là:

*Tâm đầu ý hợp ngâm nga,
Lọ cầu chén ngọc khay ngà làm chi!*

Có điều từ chương mà ai nấy tự làm thì cũng chẳng hiểm. Chi bằng hai chúng ta thử làm mấy câu thơ liên hoàn xen kẽ nhau nêu cái thú câu cá, kiếm củi xem sao!

Lý Định nói:

- Lời anh nói chí lý lắm! Mời anh ngâm trước đi nào.

Thế rồi Trương Tiêu ngâm, và hai người nói tiếp nhau ngâm nga:

*Thuyền cắm giữa bao la khói sóng,
Nhà dựng nơi thăm thẳm rừng sâu.
Thú sao nước ngập chân cầu,
Đẹp sao mây sớm trắng màu sườn non.
Cửu long môn cá tôm tùy rán,*

Củ núi rừng tùy bán tùy đụn.
Tuổi già quăng lưới độ thân,
Củ kia cũng đủ nuôi mình sống vui.
Năm cửa thuyền ngắm đôi nhạn lượn,
Tựa cây rừng nghe tiếng gà gô.
Tranh giành chẳng phải phận ta,
Thị phi danh lợi giành cho mọi người.
Bên bãi vắng lưới phơi như giã,
Hòn đá mài rìu trắng như gương.
Một mình câu dưới ánh trăng,
Một mình kiếm củi giữa rừng vắng tanh.
Cá đổi rượu, vợ chồng chuển choáng,
Củ bán, đi cạn chén cùng con.
Nghêu ngao giữa khoảng mênh mông,
Tiếng ca bay vút giữa rừng âm u.
Quây quần tán bạn bè chày lưới,
Xúm xít vui bằng hữu núi non.
Ngày vui cua lộc, tôm rang,
Tháng vui vịt rán, gà hầm phong lưu.
Rót chén nước vợ mời tình tứ,
Gọi ăn cơm tiếng vợ ngọt ngào.

*Sáng ra khua đũa mái chèo,
Chiều về gánh củi bán rao phố phường.
Mưa rơi, khoác tờ chùng bắt cá,
Gió thổi, vung rìu phá cây khô.
Trốn đời giả tiếng ngu si,
Mai danh ản tích mũ ni bịt đầu.*

Trương Tiêu nói:

- Anh Lý ạ, tôi vừa mạn phép ngâm trước rồi. Bây giờ đến lượt anh ngâm trước đi, để tôi ngâm nối theo nào.

Thế rồi Lý Định ngâm, và hai người nối tiếp nhau ngâm nga:

*Kẻ sơn dã ngạo cười trăng gió,
Lão ngư ông đây đó giang hồ.
Thanh nhàn tùy phận tự do,
Thị phi mặc thế, âu ca thái bình.
Đêm trăng sáng nhà tranh ngon giấc,
Trời về chiều nhẹ khoác áo tờ.
Quên đời bạn với tùng, mai,
Vui lòng bạn với mấy loài cò, giang.
Danh với lợi chẳng màng trong dạ,*

Thị với phi mặc bỏ ngoài tai.
Sớm chiều một chén rượu say,
Qua ngày ba bữa cơm thời rau dưa.
Hai bó củi kiếm thừa tiền gạo,
Một cần câu rau cháo cũng xong.
Mài rìu dẵn trẻ lúc nhàn,
Lưới kia vá lại khuyên con cần cù.
Mùa xuân đến liễu tơ mừng thấy,
Lúc việc nhàn lau sậy ngắm xem.
Hè về tránh nắng dựng dàn,
Tháng sáu tránh nóng lên ngàn vui chơi.
Tiết sương giáng, gà lôi đem luộc,
Ngày trùng dương, cua béo nấu canh.
Đông về đánh giãc ngon lành,
Mặt trời đứng bóng thỏa tình say sưa.
Chốn rừng núi ngao du tùy ý,
Miền sông hồ vui thú tùy tâm.
Hái củi là thú nhà tiên,
Buông câu cao khiết thế gian ai bằng.
Đường vào ngõ hoa rừng ngan ngát,
Nẻo mũi thuyền dào dạt sóng xanh.

*Yên thân đừng mộng tam công,
Lòng yên vững quá tòa thành quy mô.
Thành mười dặm còn lo then khóa,
Chức tam công nhớt nhúa lời râu.
Vui non vui nước thanh cao,
Thần minh trời đất lòng nào quên ơn.*

Hai người ngâm nga thơ phú, rồi lại cùng nhau làm thơ liên cú xong, đi tới đoạn đường rẽ, vái chào từ biệt nhau.

Trương Tiêu nói:

- Anh Lý ơi, đi đường phải giữ gìn nhé! Trong núi dễ gặp hổ gầm. Ngộ nhớ sảy ra điều gì thật là “sáng mai đầu phố vắng người bạn thân” đấy!

Lý Định nghe xong, bỗng nổi giận hầm hầm, nói:

- Đồ chết dẫm nhà anh! Bạn bè tốt chết thay cho nhau còn được, thế mà tại sao anh lại rửa tội? Tôi mà bị hổ ăn thịt, thì nhà anh cũng chết chìm đáy sông!

Trương Tiêu nói:

- Tôi đấy à? Có đến kiếp sau mới chìm được.

Lý Định nói:

- Trời gió mưa bất chợt, người họa phúc khôn lường. Tại sao anh dám bảo đảm là vô sự?

Trương Tiêu nói:

- Anh Lý ơi tuy anh nói như thế, nhưng mà anh không lường trước được. Còn tôi lúc nào cũng lường trước được, nên nhất định không xảy ra sự cố gì.

Lý Định nói:

- Anh quanh năm kiếm ăn trên mặt nước, lênh đênh dập dềnh, cực kỳ nguy hiểm, làm sao mà lường trước được?

Trương Tiêu nói:

- Anh không hiểu được đâu. Ở phố cửa Tây thành Tràng An này có một ông thầy bói. Hằng ngày tôi biếu ông ta một con cá chép vàng, và nhờ ông ta bói cho một quẻ. Tôi cứ theo vị trí trong quẻ bói mà quăng lưới, trăm lần trúng cả trăm. Hôm nay tôi lại đi xem. Ông ta bảo tôi hãy quăng lưới ở mé Đông cửa sông Kinh Hà, buông câu ở bờ phía Tây thì nhất định khi về thu được đầy ắp tôm cá. Ngày mai vào thành, có tiền mua rượu, lại xin được trò chuyện cùng ông anh nhé!

Nói xong, hai người từ biệt nhau.

*

* *

Thật là “tai vách mạch rừng”^[73]. Nguyên ở thủy phủ sông Kinh Hà có một tên quý Dạ Xoa đi tuần miền sông nước. Hắn nghe được câu nói “trăm lần trúng cả trăm”, bèn lập tức quay trở về Thủy Tinh cung báo với Long vương rằng:

- Nguy to! Nguy to!

Long vương hỏi:

- Nguy to gì?

Quý Dạ Xoa thưa:

- Thần đi tuần đến bờ sông, nghe thấy hai người đánh cá, kiếm củi trò chuyện với nhau. Lúc chia tay; lời họ nói rất đáng sợ. Người đánh cá nói rằng: ở phố cửa Tây thành Tràng An, có một ông thầy bói, đoán rất giỏi. Mỗi ngày hắn biếu ông thầy bói một con cá chép vàng, và nhờ ông thầy xem cho một quẻ, bảo hắn vị trí quăng lưới, trăm lần trúng cả trăm. Nếu cứ để tình trạng này kéo dài, thì các loài thủy tộc bị bắt hết sao? Lúc ấy lấy ai trang điểm cho thủy phủ, lấy ai cưỡi sóng, vượt gió giúp đỡ uy lực cho đại vương nữa?

Long vương nghe nói, nổi giận ùng ùng, tuốt gươm ra, định đến ngay thành Tràng An giết chết người thầy bói. Nhưng bọn con rồng, bễ tôi tằm, sĩ

khanh cua, nguyên soái cá mèi, quan thiếu khanh cá diếc, thái tể cá chép cùng bước cả ra tâu:

- Xin đại vương nguôi giận. Thường có câu: “Lời nói thoảng qua tai, chớ nên tin chắc”. Đại vương đi chuyến này, tất phải nổi gió mưa giúp đỡ, e như vậy sẽ làm kinh động đến trăm họ ở Tràng An, thượng thiên quở trách. Chi bằng đại vương giấu kín tông tích, biến hóa khôn lường, biến thành một người tu sĩ, đến thẳng thành Tràng An, dò xét một phen. Nếu quả có tên thầy bói như thế, thì lúc ấy giết hấn cũng không muộn. Nếu không có, thì chẳng hóa ra là giết lầm người vô tội sao?

Long vương nghe lời, quăng gươm, và chẳng cần nổi gió to mưa lớn nữa, rẽ nước, lên bờ, lắc mình một cái, biến thành một người tu sĩ áo trắng. Thật là:

*Vẻ mặt tuấn tú,
Dáng người cao thanh.
Bước đi ngay ngắn,
Thung dung dịu dàng.
Ngôn từ Khổng Mạnh,
Lễ độ Chu Văn.
Áo the mẫu ngọc,
Khăn lượt văn nhàn.*

Long vương rảo bước dậm mây, thẳng đến phố cửa Tây thành Tràng An đã thấy một bọn người xúm xít, ồn ào. Trong bọn họ có một người cất giọng oang oang, hùng hồn: “Bản mệnh thuộc long, xung khắc với người mệnh thuộc hổ. Dần, Thân, Ty, Hợi tuy là hợp cục, nhưng rằng hôm nay lại phạm sao Thái Tuế”.

Long vương nghe nói, biết đây là nhà ông thầy bói bèn bước tới, rẽ mọi người ra, nhìn vào trong nhà. Chỉ thấy:

*Tứ phía bày châu báu,
Khắp nhà xếp lụa là.
Bình sứ cắm cành hoa,
Đỉnh đồng hương thơm ngát.
Tranh Vương Duy treo khắp,
Hình Quỷ Cốc trên tòa.
Nào mực, nghiên Đan kê,
Ngòi bút như sương giọt.
Đây tập số Quách Phác,
Kia quyển kinh bí truyền.
Sáu hào đã thuộc lòng,
Tám quẻ cũng thông thạo.*

*Địa lý lại tài giỏi,
Thấu hết việc quý thần.
Tý, Ngọ an rất nhanh,
Các vòng sao nhớ kỹ.
Việc vị lai, quá khứ,
Trong bụng như trăng rằm.
Nhà ai bại, ai hưng,
Như thần minh sáng tỏ.
Việc cát hung đoán rõ,
Việc sinh tử đoán hay.
Mở mồm gió mưa bay,
Hạ bút quý thần sợ.
Biến đề rõ tên họ:
Viên Thủ Thành tiên sinh.*

Người này là ai? Đó là người chú của quan Khâm thiên giám đài Viên Thiên Cương, tên là Viên Thủ Thành. Tiên sinh tướng mạo thật khôi ngô, kỳ vĩ, dáng người thật đẹp đẽ, đoan trang, tiếng tăm vang khắp nước, đoán giỏi nhất Tràn An. Long vương bước vào cửa, họ vái chào nhau xong, tiên sinh mời Long vương ngồi trên, đoạn sai tiểu đồng dâng trà rồi hỏi:

- Ngài tới hỏi về việc gì hả?

Long vương thưa:

- Nhờ thầy xem cho một quẻ bói về việc nắng mưa thế nào?

Tiên sinh lập tức gieo quẻ rồi đoán rằng: Mây trùm đỉnh núi, mù quấn rừng cây. Nếu xem việc mưa thì đúng sáng mai sẽ có mưa.

Long vương hỏi:

- Sáng mai thì mưa vào giờ nào? Lượng mưa bao nhiêu thước tấc?

Tiên sinh đáp:

- Sáng mai, giờ Thìn mây kéo, giờ Tỵ sấm nổi, giờ Ngọ mưa rơi. Mưa đến giờ Mùi thì tạnh, lượng mưa là ba thước ba tấc bốn mươi tám giọt.

Long vương cười, nói:

- Lời đoán không phải chuyện đùa đâu. Nếu sáng mai có mưa. Mưa đúng thời gian, số lượng như ngài đoán, thì tôi xin biếu ngài năm mươi lạng vàng. Nếu sai, thì tôi nói thực với ngài: tôi sẽ phá cửa hàng, đập biển, đuổi ra khỏi Tràng An, không cho ở đây mê hoặc dân chúng nữa.

Tiên sinh vui vẻ nói:

- Điều đó tùy ngài. Mời ngài về, sáng mai mưa tạnh ta lại gặp nhau.

Long vương từ biệt người thầy bói, rời Tràng An, trở về thủy phủ. Thủy thần lớn bé chạy tới đón tiếp, hỏi:

- Đại vương đi tìm người thầy bói thế nào?

Long vương đáp:

- Có, có. Cũng có gặp một lão thầy bói nói lếu láo. Ta hỏi hăn bao giờ mưa. Hăn nói ngày mai mưa. Hỏi hăn mưa vào giờ nào và lượng mưa bao nhiêu? Hăn nói giờ Thìn mây kéo, giờ Tỵ sấm nổi, giờ Ngọ mưa rơi, giờ Mùi mưa tạnh, lượng mưa là ba thước ba tấc bốn mươi tám giọt. Ta bèn cùng hăn đánh cuộc: nếu hăn đoán đúng, ta sẽ tạ năm mươi lạng vàng, nếu sai, ta sẽ phá nhà, tống cổ hăn đi, không cho ở thành Tràng An mê hoặc dân chúng nữa.

Mấy loài thủy tộc cười, nói:

- Đại vương là Đô tổng quản tám con sông, đại Long vương coi việc mưa. Chỉ có đại vương mới biết chuyện mưa nắng, thế mà tại sao hăn lại ăn nói hồ đồ như thế! Lão thầy bói ấy nhất định sẽ thua cuộc! Nhất định sẽ thua cuộc!

Lúc ấy con rồng, cháu rồng, sĩ khanh cua, cá, mọi người còn đang vui vẻ bàn tán, bỗng nghe thấy có

tiếng gọi từ trên không trung:

- Long vương sông Kinh Hà nhận chiếu chỉ!

Mọi người ngẩng đầu nhìn lên, thấy một lực sĩ áo vàng, tay bưng chiếu chỉ của Thượng đế, bước thẳng vào thủy phủ. Long vương sợ hãi, vội vàng sửa lại mũ áo ngay ngắn, đốt hương nhận chiếu chỉ xong. Vị lực sĩ áo vàng lại bay lên không trung trở về. Long vương lay tạ, rồi mở tờ chiếu ra xem. Tờ chiếu viết:

Lệnh Tổng đốc tám sông,

Nổi sóng ran chớp giạt.

Sớm mai làm mưa gấp,

Tươi gắp thành Tràng An.

Tờ chiếu còn ghi rõ thời gian, số lượng hoàn toàn khớp với lời đoán của người thầy bói, khiến cho Long vương hồn bay phách lạc. Một lát sau, Long vương tỉnh lại, nói với các loại thủy tộc:

- Trần gian mà cũng có người tài giỏi, thấu hết việc trời đất đến như vậy. Ta thua cuộc mất rồi!

Quân sư cá mèi râu:

- Đại vương cứ yên tâm. Muốn thắng hẳn thì có gì là khó. Thần có một kế mọn có thể bịt mõm hẳn lại.

Long vương hỏi kế gì, quân sư nói:

- Ta làm mưa sai thời điểm, bớt đi mấy giọt, thế là lời đoán của lão thầy bói không đúng, thì sợ gì không được cuộc hăn? Và khi ấy phá nhà, đập biển, tổng cổ hăn ra khỏi Tràng An có khó gì?

Long vương nghe xong, không còn lo lắng gì nữa.

Ngày hôm sau, Long vương chỉ huy bác gió, ông sấm, cậu mây, mẹ chớp kéo thẳng đến bầu trời thành Tràng An. Long vương thi hành lệnh chậm lại, đến giờ Tý mới đùn mây, giờ Ngọ mới phát sấm, giờ Mùi mới làm mưa, giờ Thân thì cho tạnh, và chỉ cho mưa có ba thước bốn mươi giọt, đổi chậm một giờ và bớt đi ba tấc tám giọt nước. Làm mưa xong, Long vương hạ lệnh cho các tướng rút quân, còn mình dừng mây bước xuống, biến thành một người tu sĩ áo trắng, đến thẳng phố cửa Tây thành Tràng An, xông vào nhà Viên Thủ Thành, chẳng nói năng gì, cứ thế đập nát vụn cả tấm biển, nghiền mực... Còn Viên tiên sinh cứ điềm nhiên ngồi yên trên ghế, chẳng nói năng gì. Long vương còn cầm cả tấm cánh cửa toan đánh, và mắng rằng:

- Đồ yêu quái nói bừa chuyện họa phúc mê hoặc chúng sinh kia! Bói toán lung tung, nói năng xằng bậy! Nhà người nói thời điểm mưa và lượng mưa sai loét cả, mà lại còn ngẫu nhiên ngồi cao thế kia? Biết điều rút đi cho sớm thì ta tha tội cho!

Thủ Thành vẫn ngồi yên chẳng chút sợ sệt, ngửa mặt lên trời cười lạt mà rằng:

- Ta không sợ! Không sợ! Ta không có tội gì sất. Chỉ có nhà người mới bị tội đáng chết thôi. Người khác, thì nhà người giấu được, chứ làm sao giấu được ta? Ta biết rồi, nhà người chẳng phải là tu sĩ, mà là Long vương Kinh Hà. Nhà người làm trái sắc chỉ của Thượng đế, đổi thay thời điểm, bớt số lượng mưa, phạm vào luật trời. Nhà người khó mà tránh khỏi lưỡi đao nơi trăm long đài, thế mà còn dám ở đây chửi ta sao?

Long vương nghe nói, sợ hãi vô cùng, khắp người nổi gai ốc, vội vàng quăng cánh cửa, sửa lại sống áo, quỳ xuống lại tiên sinh nói:

- Xin tiên sinh bớt giận. Vừa rồi tôi chỉ có ý đùa bỡn thôi, có ngờ đâu đùa quá hóa thật, phạm vào luật trời, chẳng biết làm thế nào, mong tiên sinh cứu tôi với! Nếu không, chết tôi cũng không tha tiên sinh đâu.

Thủ Thành nói:

- Tôi không cứu nổi ngài đâu tôi chỉ có thể mách cho ngài một con đường sống.

Long vương nói:

- Mong tiên sinh chỉ giáo cho.

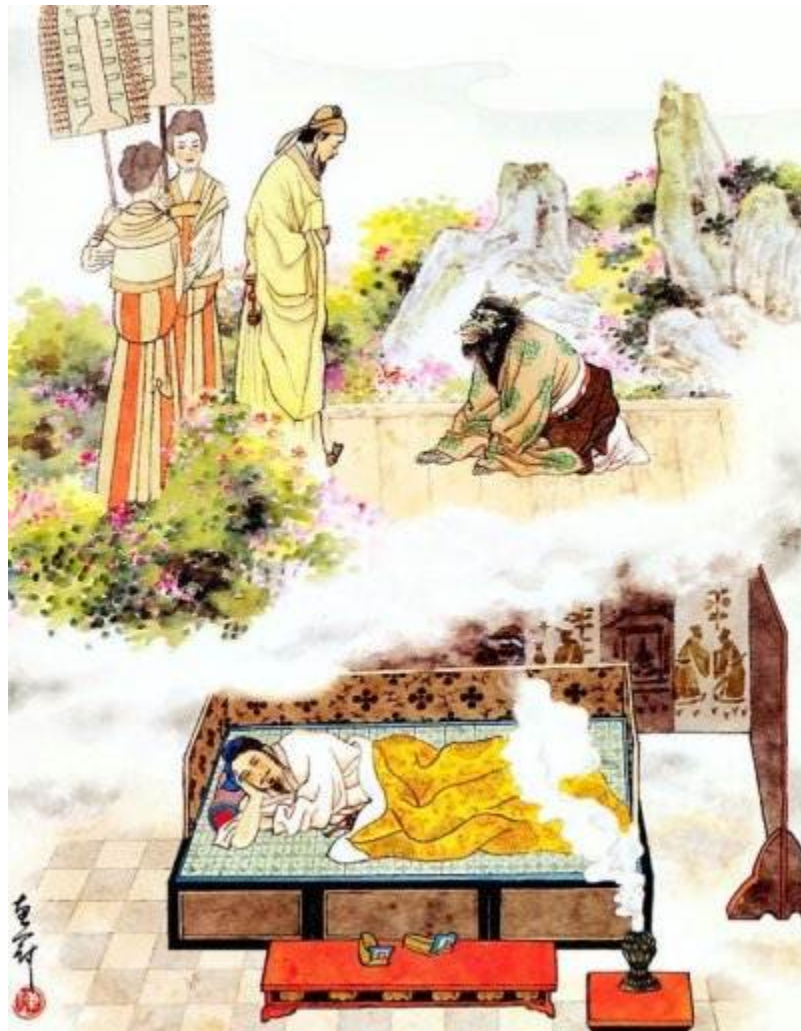
Thủ Thành nói:

- Ngày mai, vào quãng giờ Ngọ ba khắc, ngài sẽ bị giải tới cho vị tào quan là Ngụy Trưng xử chém. Vậy muốn sống chỉ có cách đến cầu ngay với vua Đường Thái Tông mới xong. Ngụy Trưng là thừa tướng của vua Đường, nếu nhà vua thể tất nhân tình, thì ngài mới được vô sự.

Long vương nghe xong, nuốt nước mắt cáo từ. Chẳng mấy chốc, mặt trời đã lặn về tây, vầng trăng đã mọc. Chỉ thấy:

*Quạ mỗi, sương rơi, núi tím nhòa,
Người đi tìm quán nghỉ đường xa.
Bến sông nhận lượn, sao thưa thớt,
Thôn vắng đèn khêu, ánh nhạt nhòa.
Khói bếp lừng lờ, sân vắng vẻ,
Giấc mơ mờ ảo, bóng người qua.
Lan can lay động chòm hoa thắm,
Thánh thót đồng hồ đêm vắng xa.*

Long vương Kinh Hà không về thủy phủ, mà cứ đứng ở trên không trung, đợi đến quãng giờ Tý lúc nửa đêm, thu mây dọn mù, bước thẳng vào cửa hoàng cung.



Lúc ấy, vua Đường đang ngủ, mơ thấy mình đi ra ngoài cửa cung, lững thững ngắm hoa thưởng nguyệt. Long vương bèn biến thành hình người, bước tới quỳ xuống, thưa:

- Bệ hạ cứu tôi với! Cứu tôi với!

Thái Tông hỏi:

- Nhà người là ai? Trẫm sẽ cứu cho.

Long vương đáp:

- Bệ hạ là chân long, còn thần là nghiệp long. Thần do bị phạm vào luật trời, sắp bị bề tôi hiền của bệ hạ là tào quan Ngụy Trưng xử chém, nên thần đến đây cầu cứu. Mong bệ hạ cứu thần với!

Thái Tông nói:

- Ai chứ Ngụy Trưng xử thì trăm cứu được. Ngài cứ yên tâm mà về.

Lại nói chuyện Thái Tông sau khi tỉnh mộng, trong bụng vẫn nhớ như in. Chẳng mấy chốc đã nghe thấy tiếng trống canh năm điểm ba tiếng. Vua Thái Tông thiết triều, hội họp các quan văn võ. Chỉ thấy:

*Hoa khói vờn gác phượng,
Hương thơm ngát lầu rồng.
Mây bay nhẹ như bông,
Ánh dương soi lấp lánh.
Vua tôi sánh Nghiêu, Thuấn,
Lễ nhạc tựa Hân, Chu.
Đèn quan, quạt cung nga,
Sắc màu trông lộng lẫy.
Điện Kỳ Lân, Khổng Tử,
Vẻ rực rỡ huy hoàng.
Tiếng vạn tuế ngân nga,*

*Đuốc hoa nghìn dặm sáng.
Đức vua khai triều sớm,
Trăm quan tới lạy mừng.
Hoa nở hương thơm lừng,
Liễu bay, đàn réo rắt.
Rèm trăn châu đẹp nhất,
Móc vàng cuốn thật cao.
Cửa Long phượng lối vào,
Nơi vua dừng xa giá.
Quan văn mặt tuấn tú,
Quan võ dáng hiên ngang.
Ven đường chia thứ ban,
Trước thềm phân cao thấp.
Muôn nghìn vẻ lộng lẫy,
Trường tồn với đất trời.*

Các quan làm lễ triều hạ xong, ai nấy ngồi vào chỗ. Vua Đường mắt phượng mày ngài, nhìn khắp một lượt, thấy trong đám quan văn có Phòng Huyền Linh, Đỗ Như Hối, Từ Thế Tích, Hứa Kính Tông, Vương Khuê. Hàng võ quan có Mã Tam Bảo, Đoàn Chí Hiền, Ân Khai Sơn, Lưu Hồng Kỳ, Hồ Kính Đức, Tần Thúc Bảo. Ai nấy trông uy nghi oai vệ. Chỉ

thấy vắng mỗi thừa tướng Ngụy Trưng. Vua Đường gọi Từ Thế Tích đến bảo:

- Đêm qua trẫm có một giấc mộng kỳ lạ: Trẫm mộng thấy một người bước tới trước mặt trẫm sụp lạy, xưng là Long vương Kinh Hà, phạm vào luật trời sắp bị tào quan Ngụy Trưng xử chém, đến cầu cứu với trẫm. Trẫm đã nhận lời. Hôm nay, trong ban chỉ thiếu có Ngụy Trưng là cố sao nhỉ?

Thế Tích thưa:

- Bệ hạ đã nhận lời trong giấc mộng rồi, thì hãy cho gọi Ngụy Trưng vào châu, đừng để cho ngài ấy đi đâu nữa. Qua ngày hôm nay thì chắc cứu được Long vương.

Vua Đường mừng lắm, lập tức truyền lệnh cho gọi Ngụy Trưng vào triều.

Lại nói chuyện thừa tướng Ngụy Trưng ở trong phủ, đêm xem thiên văn, đang lúc hương bay ngào ngạt, bỗng nghe thấy tiếng hạc kêu trên chín tầng trời thẳm, thì ra là một vị thiên sứ mang sắc chỉ của Thượng đế sai đúng giờ Ngọ ba khắc, chém Long vương Kinh Hà ở trong mộng. Thừa tướng lại tạ ơn trời, trai giới tắm gội sạch sẽ, ở nguyên trong phủ mài thanh kiếm tuệ, vận động nguyên thần, cho nên không vào châu vua được. Bỗng có quan Đường giá

mang thánh chỉ đến triệu, Ngụy Trưng sợ hãi bàng hoàng, xong không dám trái lệnh vua, bèn vội vàng sửa lại mũ áo, theo quan vào chầu. Đến trước thềm son, Ngụy Trưng dập đầu cúi lạy, xin tha tội. Vua Đường nói:

- Ta miễn tội cho khanh.

Khi ấy, các quan vẫn chưa lui chầu, nhà vua bèn truyền lệnh cuốn rèm tan chầu, chỉ lưu lại một mình Ngụy Trưng, cho ngồi xe kim loan, cùng vào nội điện. Nhà vua bàn kế yên nhà định nước với Ngụy Trưng xong, thì đã đến cuối giờ Tỵ đầu giờ Ngọ, bèn sai cung nhân mang bàn cờ ra nói:

- Trẫm cùng hiền khanh chơi một ván.

Các cung phi bày bàn cờ trên ngự án. Ngụy Trưng tạ ơn, rồi ngồi chơi cờ với vua Đường. Hai người lần lượt đi nước cờ, bày thành thế trận, đúng như Kinh Lạn Kha nói:

“Đạo đánh cờ, quý ở chỗ nghiêm túc, cẩn thận. Người cao cờ, đánh ở trung tâm. Người thấp cờ, đánh ở bên cạnh. Người trung bình, đánh ở các góc. Đó là phép thường trong đạo đánh cờ vậy. Phép đánh cờ có nói: Thà thua một quân, chứ không để mất thế chủ động. Đánh bên trái, phải nhìn bên phải. Đánh phía trước phải nhìn phía sau. Có khi đánh trước mà

lại sau, có khi đánh sau mà lại trước, hai bên liên lạc, không được tách rời. Thế rộng nhưng không nên quá thưa: thế dày nhưng không nên quá chặt. Cố giữ quân để cầu sống, không bằng thí quân để thắng cờ. Cầu vô sự mà đi nước rời, không bằng bổ sung bền thế trận. Người nhiều ta ít, trước phải bảo tồn. Người ít ta nhiều, cần căng trận thế. Người khéo thắng không tranh, người khéo trận không đánh, người khéo đánh không thua, người khéo thua không loạn. Phàm đánh cờ, trước hết phải đàng hoàng, cuối cùng dùng mẹo lạ mà giành thắng. Phàm bên địch vô sự mà giữ thế là có ý tấn công, bỏ quân nhỏ mà không cứu tất là có chí lớn. Những kẻ thò tay đi ngay là đồ vô mưu, ứng phó không suy nghĩ là tìm thất bại. Kinh Thi nói: “Nơm nớp sợ hãi, như xuống vực sâu”, là như vậy đó”.

Có bài thơ rằng:

*Bàn cờ là đất, quân là trời,
Tạo hóa âm dương thật tuyệt vời.
Đến chỗ huyền vi thông biến ấy,
Lạ Kha kinh ấy cũng trò chơi.*

Vua tôi hai người ngồi đánh cờ đến khoảng giờ Ngọ ba khắc, chưa xong một ván, Ngụy Trưng bỗng

nhiên nằm phủ phục xuống án, thiu thiu ngủ tít. Thái Tông cười nói:

- Hiền khanh vất vả nhọc mệt vì giang sơn xã tắc, nên bất chợt buồn ngủ.

Nói xong cứ mặc cho Ngụy Trưng ngủ, không đánh thức. Một lát sau, Ngụy Trưng tỉnh dậy, cúi rạp xuống đất thưa:

- Thần thật đáng tội chết! Đáng tội chết! Vừa rồi ngủ mê man không biết gì, mong bệ hạ tha tội khinh mạn cho thần.

Thái Tông nói:

- Khanh có tội khinh mạn gì đâu! Cho khanh đứng dậy, xóa ván cờ này đi, ta cùng khanh chơi ván khác.



Ngụy Trưng tạ ơn, vừa cầm lấy quân cờ trong tay toan bày ván khác, bỗng nghe thấy ngoài cửa có tiếng huyên náo, rồi thấy bọn Tần Thúc Bảo, Từ Mậu Công xách một chiếc đầu rồng máu me đầm đìa đến trước mặt nhà vua tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, bể cạn sông khô còn thấy, chứ việc lạ lùng này thì chưa từng thấy bao giờ!

Thái Tông và Ngụy Trưng đứng lên hỏi:

- Con vật này ở đâu thế?

Thúc Bảo, Mậu Công thưa:

- Ở ngã tư ngoài phố, cách đây chừng nghìn bước về phía Nam, thấy một cái đầu rồng này từ trên mây rơi xuống. Hạ thần tâu lên bệ hạ rõ.

Vua Đường thất kinh, hỏi Ngụy Trưng:

- Thế này là thế nào?

Ngụy Trưng quay người sụp lạy, thưa:

- Thần vừa nằm mộng chém nó xong.

Vua Đường nghe xong sợ hãi nói:

- Hiền khanh vừa ngủ thiếp đi, thân thể chân tay không hề nhúc nhích, trong tay lại không có đao kiếm, làm sao chém được con rồng?

Ngụy Trưng thưa:

- Tâu chúa công, thần tuy thân thể bên cạnh chúa công, chơi cờ với chúa công, rồi chợp mắt mơ màng ra đi. Thần mơ thấy mình cưỡi mây, tinh thần mạnh mẽ, bay tới trăm long đài. Ở đây thần đã thấy con rồng bị thiên binh giải tới, thân thể bị trói chặt. Thần nói:

- Nhà ngươi vi phạm luật trời, đáng tội chết. Ta vâng mệnh trời xử chém nhà ngươi.

Con rồng nghe nói sợ hãi cụp vuốt co người cam chịu tội chết. Thần lấy tinh thần, vén tay áo bước tới

vung đao chém. Tiếng đao nghe đánh phập một tiếng, đầu rồng đã lìa khỏi cổ.

Thái Tông nghe nói, trong lòng vừa mừng vừa sợ. Mừng là vì có Ngụy Trưng là bề tôi giỏi. Trong triều có hào kiệt, lo gì giang sơn chẳng vững bền? Sợ vì trong giấc mộng, mình đã hứa cứu Long vương, không ngờ Long vương vẫn bị xử chém. Vua Thái Tông đành phải lấy lại tinh thần, ra lệnh cho Thúc Bảo mang đầu rồng bêu ngoài chợ, hiểu dụ dân chúng Tràn An, sau đó ban thưởng cho Ngụy Trưng. Các quan đều tan triều.

Chiều hôm ấy, vua Đường về cung điện trong lòng lo lắng. Nghĩ đến con rồng trong giấc mộng khóc lóc thảm thiết, cầu xin cứu mạng, ngờ đâu sự việc xảy ra, không tránh khỏi tai nạn. Đang nghĩ ngợi, thấy thân thể, tinh thần mệt mỏi. Khoảng canh hai đêm ấy, bỗng nghe thấy tiếng kêu khóc ngoài cửa cung, Thái Tông càng thêm kinh sợ. Đang lúc thiu thiu ngủ thiếp đi, bỗng thấy Long vương Kinh Hà, tay bưng một cái đầu rồng máu me đầm đìa, gọi to:

- Đường Thái Tông, trả mạng ta đây! Trả mạng ta đây! Hôm qua chính mồm nhà ngươi nhận lời cứu ta, tại sao hôm nay lại sai tào quan nhân chém đầu ta? Ta sẽ đi kiện với Diêm vương cho mà xem! Đi kiện cho mà xem!

Nói xong, Long vương túm chặt lấy Thái Tông, làm âm ỉ, om sòm, mãi không chịu buông tha. Thái Tông tắc họng chẳng nói được gì, mồ hôi vã ra ướt thấm lưng. Đương lúc chẳng biết phân giải ra sao, bỗng thấy ở phía chính Nam, hương thơm ngào ngạt, mây đẹp quấn quanh, một vị nữ chân nhân xuất hiện trên tầng không, tay cầm cành dương liễu phất nhẹ một cái, lập tức con rồng không đầu kia khóc lóc ử rử bỏ đi thẳng về phía Tây bắc. Nguyên đó là đức Quan Âm bồ tát, vâng lệnh Phật tổ, sang phương Đông tìm người lấy kinh. Ngài đang nghỉ trong miếu Thổ địa ở kinh thành Tràng An, đang đêm nghe thấy tiếng ma khóc quỷ gào, bèn tới nơi đuổi con rồng nghiệp chướng, cứu thoát vua Đường. Con rồng bèn đi thẳng xuống âm ty tâu với Diêm vương, chuyện không nói nữa.

Lại có chuyện Thái Tông tỉnh dậy, vội kêu toáng lên:

- Có ma! Có ma!

Làm cho các hoàng hậu ở ba cung, các phi tần trong sáu điện, và bọn thái giám cận thân run rẩy sợ hãi, suốt đêm không sao chợp mắt được.

Chẳng mấy chốc, trống canh năm đã điểm. Các quan văn võ vào chầu vua đều đứng đợi cả ngoài cửa. Đợi đến lúc trời sáng rõ, vẫn không thấy nhà vua ra

khai triều, mọi người bồn chồn sợ hãi. Mãi tới khi mặt trời đã lên bằng con sào, mới có chiếu chỉ ban ra rằng:

“Lòng trăm không vui, cho các quan được miễn châu”.

Thấm thoát đã bảy tám ngày trôi qua, mọi người lo lắng đang định vào cung vấn an. Bỗng lại có chiếu chỉ của thái hậu với quan thái y vào cung bốc thuốc, thế là mọi người đứng lại ở ngoài cửa đợi tin tức. Một lát, quan thái y đi ra, mọi người xúm lại hỏi thăm bệnh tình nhà vua thế nào.

Quan thái y nói:

- Mạch của hoàng thượng không đều, hư rồi lại sặc, nói mê lảm nhảm gặp ma. Bắt mạch thấy đập mười cái lại dừng, ngũ tạng không còn khí, may lắm chỉ được bảy ngày nữa là cùng.

Mọi người nghe nói, sợ hãi biến sắc mặt. Đang lúc mọi người bàng hoàng lo sợ, bỗng có chiếu chỉ vờn Từ Mậu Công, Hộ Quốc Công, Uất Trì Cung vào châu. Ba người lập tức vào thẳng nội cung sụp lạy, chờ lệnh. Thái Tông nghiêm sắc mặt, gượng nói:

- Các hiền khanh ạ, trăm mười chín tuổi đã cầm quân, đánh đông dẹp bắc, trải qua bao vất vả gian

nan, chưa từng gặp ma quỷ bao giờ, thế mà bây giờ lại gặp ma!

Uất Trì Cung thưa:

- Bệ hạ mở cơ dựng nghiệp, đã giết bao nhiêu mạng còn sợ gì ma quỷ?

Thái Tông nói:

- Khanh không tin sao? Ở ngoài nội cung của trẫm cứ tối là có ma quỷ khóc gào, ném gạch ném ngói, không tài nào ngăn được. Ban ngày thì thôi, đến đêm lại thế.

Thúc Bảo thưa:

- Bệ hạ cứ yên tâm. Đêm nay, thần cùng Kính Đức xin giữ cửa, xem có ma mãnh gì không.

Thái Tông bằng lòng. Mậu Công lạy tạ lui ra. Chiều hôm ấy, hai người nai nịt gọn ghẽ, cầm gươm xách búa, đứng canh giữ ngoài cửa cung. Trông họ thật oai hùng:

Mũ kim khôi sáng loáng,

Áo giáp bóng vẩy rờng.

Kinh hộ tâm mây vờn,

Chiếc đai thêu rắng đẹp.

Một người mắt phượng, nhìn trời tinh tú sợ,

Một người mắt tròn lấp lánh ánh trăng mờ.

*Họ vốn là anh hùng, hào kiệt công thần xưa,
Muôn thuở làm môn thần, ngàn năm xưng họ quý.*

Hai vị tướng quân đứng canh gác suốt đêm, chẳng thấy một con ma nào cả. Đêm ấy, Thái Tông ngủ ngon vô sự. Sáng ra, nhà vua cho gọi hai người vào, thưởng cho rất hậu, và nói:

- Trẫm từ hôm mắc bệnh tới nay, không đêm nào ngủ được. Đêm nay, nhờ oai lực của hai tướng quân, nên trẫm mới được ngủ yên. Bây giờ, các khanh hãy về nghỉ đến tối lại hộ mệnh trẫm.

Hai tướng lay tạ lui ra. Hai ba đêm liền như vậy, Thái Tông được ngủ yên ổn. Chỉ có điều nhà vua ăn uống sút kém, nên bệnh vẫn nặng thêm. Nhà vua không nỡ để hai tướng khó nhọc mãi, bèn cho gọi Thúc Bảo, Kính Đức cùng Phòng Huyền Linh và Đỗ Như Hối vào cung dặn dò:

- Mấy hôm nay trẫm được ngủ yên, nhưng không nỡ để hai tướng Tần, Hồ khó nhọc suốt đêm, trẫm muốn cho gọi thợ vẽ giỏi, vẽ ảnh truyền thần chân dung hai tướng quân dán ngoài cửa, để đỡ vất vả cho hai người, các khanh thấy thế nào?

Các quan vâng lệnh, chọn ngay hai người thợ vẽ giỏi, vẽ chân dung hai tướng Tần, Hồ dán ngoài cửa. Mấy đêm ấy Thái Tông cũng được ngủ yên.

Song được dăm hôm, lại nghe tiếng gạch ngói ném loảng xoảng ở cửa Hậu tế. Sáng ra, nhà vua cho gọi các quan vào, nói:

- Mấy hôm nay, ở phía cửa trước bình yên vô sự. Đêm qua, ở phía cửa sau lại có tiếng loảng xoảng làm trầm sợ quá!

Mậu Công bước ra, tâu:

- Cửa trước không yên thì sai Kính Đức, Thúc Bảo canh gác, nếu cửa sau không yên, hãy sai Ngụy Trưng giữ gìn.

Thái Tông bằng lòng, truyền lệnh cho đêm nay Ngụy Trưng giữ cửa sau. Ngụy Trưng vâng lệnh, đêm ấy quần áo chỉnh tề, cầm thanh bảo kiếm chém rỗng, đứng gác ở cửa Hậu tế, trông thật xứng đáng là bậc anh hùng, hào kiệt.

*Khăn lụa biếc xanh đầu vấn,
Bào găm đai ngọc quanh thân.
Tay áo gió bay phất phới,
Trông oai hơn cả linh thần.
Chân xỏ hài thâm đen bóng,
Tay cầm lưỡi kiếm sáng xanh.
Hai mắt tròn xoe lấp lánh,
Ma quỷ nào dám tới gần.*

Suốt đêm ấy tới sáng, cửa trước cửa sau bình yên vô sự, chẳng có ma quỷ nào cả. Tuy vậy, bệnh tình nhà vua ngày càng nặng thêm. Một hôm, Thái Hậu xuống chiếu cho gọi các quan vào bàn việc tang ma. Thái Tông cho vời Từ Mậu Công vào dặn dò việc lớn của quốc gia, định việc thác cô như Lưu Bị ngày xưa. Dặn dò xong, tắm gội thay quần áo, đợi giờ tạ thế. Ngụy Trưng đứng bên cạnh, vội vàng nắm lấy áo rồng thưa:

- Bệ hạ cứ an tâm, thần có một cách giữ cho bệ hạ trường thọ.

Thái Tông nói:

- Bệnh đã vào tới cao hoang là nguy lắm rồi, sống làm sao được mà giữ?

Ngụy Trưng nói:

- Thần có lá thư nhờ bệ hạ khi xuống âm ty chuyển cho vị phán quan ở Phong Đô tên là Thôi Giác.

Thái Tông hỏi:

- Thôi Giác là ai?

Ngụy Trưng thưa:

- Thôi Giác là vị quan hầu giá đức Thái thượng hoàng, trước kia ông ấy đã từng giữ chức lệnh ở Từ Châu sau thăng chức Thị lang Bộ Lễ, lúc còn sống giao du với thần rất thân mật, nay mất đi, được giữ

chức phán quan có nhiệm vụ giữ sổ sinh tử ở Phong Đô. Hiện nay thần vẫn thường hay gặp ông ta trong giấc mộng. Chuyến này, bệ hạ trao bức thư cho ông ta, ông ta nghĩ tới bốn phận làm tôi, chắc sẽ tha cho bệ hạ trở về.

Trao cho hồn phách về dương thế,

Trả lại long nhan đến đế đô.

Thái Tông nghe xong, cầm lấy bức thư bỏ vào tay áo rồi nhắm mắt tắt thở. Sáu cung, ba điện, hoàng hậu, phi tần, thái tử, cùng các quan ở hai ban văn võ đặt linh cữu ở điện Bạch Hổ, rồi làm lễ phát tang. Chuyện không nhắc tới nữa.

Cuối cùng không biết Thái Tông hoàn hồn như thế nào. Xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI MỘT

Chơi âm phủ Thái Tông về trần

Dâng quả bí Lưu Toàn gặp vợ

Có bài thơ rằng:

Ngày tháng trăm năm tựa bóng câu,

Đời người, bọt nước khác gì dâu.

Sớm còn thăm đở đôi gò má.

Chiều đã bạc phơ nửa mái đầu.

Giấc điệp tàn rồi, đời ảo cả.

Cuốc kêu da diết hãy quay đầu,

Xưa nay làm phúc đều tăng thọ,

Ở thiện trời thương, lọ phải cầu.



Lại nói hồn phách Thái Tông mờ mịt chập chờn ra khỏi lầu Ngũ Phượng, chỉ thấy quân ngựa lâm [74] mờ xa giá ra ngoài đi săn. Thái Tông vui vẻ nghe lời, phiêu diêu đi luôn. Được một lúc lâu, không thấy người ngựa đâu cả, chỉ còn lại một mình lang thang nơi đồng hoang nội cỏ. Đang lúc hoảng hốt không tìm thấy đường, thì nghe bên kia có người gọi to:

- Hoàng đế Đại đường, lại đây, lại đây!

Thái Tông ngẩng đầu lên nhìn, thấy người ấy:

*Đầu đội mũ sa thâm,
Lưng đeo đai tê giác,
Đầu mũ sa thâm bay phấp phới,
Lưng đai tê giác nổi vân vàng.
Tay nắm hốt ngà ngưng ráng đẹp
Mình choàng bào gấm ánh như gương.
Chân xỏ đôi giầy hoa, đi mây về gió.
Tay cặp số sinh tử, ghi sự sống còn.
Món tóc quanh tai bay lỏa xõa.
Chòm râu bên mép mọc hiên ngang.
Lúc sống, nhà Đường làm tế tướng,
Bây giờ giữ án giúp Diêm vương.*

Thái Tông đi sang phía đó, người ấy vội quỳ xuống bên đường, tâu:

- Mong bệ hạ tha tội cho thần không kịp nghênh đón.

Thái Tông hỏi:

- Nhà người là ai, có việc gì đến đây lạy trẫm?

Người kia thưa:

- Nửa tháng trước, ở điện Sâm La, thần thấy Long Vương Kinh Hà kiện bệ hạ đã hứa cứu mạng cho mà cuối cùng hãn vẫn bị giết. Vì vậy Tần Quảng vương

điện thứ nhất lập tức sai quỷ sứ đi mời bệ hạ xuống
để ra tam tào [75] đối án. Thần biết việc đó, nên đến
đây đợi đón. Không ngờ hôm nay đến chậm, mong bệ
hạ tha tội.

Thái Tông nói:

- Nhà người họ tên là gì? Giữ chức quan gì?

Người kia thưa:

- Lúc còn sống, thần hầu hạ bên cạnh xa giá tiên
quân, trước giữ chức lệnh ở Tử Châu, sau thăng chức
thị lang Bộ Lễ, họ Thôi tên Giác. Nay giữ chức phán
quan coi việc án ở Phong Đô dưới âm ty.

Thái Tông mừng lắm tiến lại gần, nắm tay Thôi
Giác nói:

- Phiền tiên sinh đi xa khó nhọc. Vị quan thân cận
của trẫm là Ngụy Trung có thư gửi tiên sinh, may quá
lại gặp tiên sinh ở đây.

Vị phán quan tạ ơn, hỏi thư đâu. Thái Tông bèn
móc thư trong tay áo ra đưa. Thôi Giác nhận lấy, bóc
ra xem. Thư viết:

“Hiền đệ là Ngụy Trung, cúi đầu dâng thư.

Kính thưa Thôi đại huynh giữ án ở đại đô:

*- Nghĩ đến việc kết giao ngày xưa, hình ảnh, tiếng
nói của đại huynh vẫn như còn đó. Thế mà thắm*

thoắt đã mấy năm, chẳng được nghe lời dạy bảo. Thường chỉ vào những ngày tuần tiết, bày chút lễ mọn tế dâng, không biết đại huynh có chứng giám cho không? Nhưng đại huynh vẫn quyền luyến không rời, thường tới thăm hỏi trong giấc mộng. Chính vì vậy tôi mới được biết đến bậc huynh trưởng đã được thăng quan tiến chức. Khốn nỗi âm dương cách biệt, mỗi người một phương, không được gặp mặt.

Nay lúc Văn Hoàng đế Thái Tông bỗng nhiên từ trần, chắc sẽ phải ra tam tào đối án, vậy thế nào cũng gặp huynh trưởng. Cúi mong huynh trưởng nghĩ đến tình nghĩa cũ, giúp đỡ cho ít nhiều, tha cho nhà vua về dương thế. Thế là huynh trưởng hết lòng yêu hiền đệ vậy. Hiền đệ sẽ xin hậu tạ.

Thư nói không hết lời”.

Vị phán quan xem xong thư, vui vẻ nói:

- Việc Ngụy nhân tào năm mơ chém Long vương, thần cũng đã biết, và khen ngợi hết lời. Thần vẫn nhớ ơn ông ấy giúp đỡ con cháu thần, nay đã có thư gửi tới, thì bệ hạ cứ yên tâm, thần sẽ đưa bệ hạ về dương gian, lại lên ngôi báu.

Thái Tông cảm tạ.

Hai người đang nói chuyện, bỗng thấy hai tiểu đồng áo xanh tay cầm cành phan, lọng báu gọi to:

- Diêm vương có lệnh mời.

Thái Tông bèn cùng Thôi Giác và hai tiểu đồng rảo bước đi lên. Chợt nhìn thấy một tòa thành, trên cổng thành treo một tấm biển lớn viết một hàng bảy chữ vàng: “Cửa Quỷ Môn, U Minh động phủ”. Tiểu đồng áo xanh dung đưa cành phan, dẫn Thái Tông vào trong thành, cứ dọc theo phố mà đi. Thái Tông nhìn thấy cả tiên chủ Lý Uyên, anh là Kiến Thành, em là Nguyên Cát, tiến lại gần mình nói:

- Thế Dân đến đây rồi, Thế Dân đến đây rồi!

Thế là Kiến Thành, Nguyên Cát túm lấy đòi mạng, Thái Tông không kịp trốn, bị họ giữ lại. May có Thôi phán quan gọi một con quỷ sứ mặt xanh răng lợn đuổi bọn Kiến Thành, Nguyên Cát đi, Thái Tông mới thoát. Đi khoảng mấy dặm, thấy một tòa lầu ngói xanh trông rất tráng lệ, thật là:

*Phấp phới muôn tầng ráng đẹp,
Ấn hiện nghìn lớp mây hồng.
Hồi nhà đắp hình đầu quái thú,
Mái nhà năm lớp ngói Uyên ương.
Cửa đông mấy hàng đỉnh vàng, đỏ.
Then cài bạch ngọc dát thanh ngang.
Cửa sô lơ mờ hơi khói tỏa,*

*Rèm thưa thấp thoáng ánh đèn buông.
Lâu đài cao ngất tầng mây biếc,
Hành lang bằng phẳng rộng thênh thang.
Đỉnh thú hương bay xông áo ngự,
Lụa là, đèn thấp, sáng mơ màng.
Bên này lỗ nhỏ quý đầu thú,
Phía nọ loăng quăng mặt sói lang,
Đưa ma tiếp quý thẻ vàng đôi.
Dẫn phách gọi hồn, đợi đến phiên.
Âm ty thường gọi là đây vậy,
Điện Sâm La đó, chỗ Diêm vương.*

Thái Tông đang ngắm nhìn, bỗng thấy phía hành lang bên kia, tiếng vòng ngọc leng keng, hương thơm kì dị, bên ngoài là hai đôi đèn nến, mười vị Diêm vương bước xuống thềm từ đằng sau tiến lại. Mười vị đó là: Tần Quảng vương, Sở Giang vương, Tống Đế vương, Ngộ Quang vương, Diêm La vương, Bình Đăng vương, Thái Sơn vương, Đô Thị vương, Biện Thành vương và Chuyển Luân vương. Ra khỏi điện Sâm La, họ đều cúi mình chào đón Thái Tông. Thái Tông khiêm tốn, không dám đi trước. Mười vị Diêm vương nói:

- Bệ hạ là vua trên trần, chúng tôi là vua dưới âm, chức trách chia ra làm vậy, không nên khiêm nhường quá!

Thái Tông nói:

- Trẫm là kẻ có tội dưới cờ, đâu dám bàn chuyện âm, dương, người, quỷ!

Nhưng từ chối mãi không được, Thái Tông đành đi trước, vào thẳng điện Sâm La, cùng mười vương thi lễ xong, chia ngôi chủ khách ngồi xuống.

Lát sau, Tần Quảng vương chấp tay đứng dậy, nói:

- Long vương Kinh Hà tố cáo bệ hạ đã hứa cứu cho, sau lại giết hãn là có sao?

Thái Tông thưa:

- Trẫm có năm mơ thấy Long vương cầu cứu thực bụng muốn cứu hãn. Không ngờ hãn phạm tội đáng chết, bị tào quan của trẫm là Ngụy Trung xử trảm. Trẫm đã triệu Ngụy Trung vào cung đánh cờ, chẳng hay Ngụy Trung đã chém hãn trong giấc mộng. Đó là sự hiển linh nhiệm màu ^[76] của quan nhân tào, và cũng do Long vương phạm tội đáng chết nữa, đâu có phải là lỗi của trẫm.

Mười Diêm vương nghe xong, cúi đầu đáp lễ nói:

- Trước khi Long vương ra đời, trong sổ tử của Nam Đẩu tính đã ghi rõ hần bị giết bởi tay nhân tào. Chúng tôi đã biết trước việc đó. Nhưng hần đã đến đây biện bạch, nên phải mời bệ hạ xuống đây để ra tam tào đối án. Chúng tôi đã đưa hần vào vòng luân hồi, chuyển sinh kiếp khác rồi. Nay phiền bệ hạ xuống đây nhọc mệt, mong bệ hạ bỏ qua cho tội đòi gọi.

Nói xong, sai ngay vị phán quan mang sổ sinh tử lại trình, xem tuổi thọ của nhà vua ở dương thế được bao nhiêu năm. Phán quan họ Thôi vội quay vào ty phòng, mang cuốn sổ hưởng lộc trời của vua chúa các nước trong thiên hạ ra xem xét lại một lượt, thấy ghi Thái Tông hoàng đế nhà Đại Đường, thuộc Nam Thiệm Bộ Châu hết số năm Trinh Quán thứ mười ba. Thôi phán quan giật mình, vội vàng lấy bút chấm đẫm mực viết thêm hai nét vào chữ nhất ^[77] rồi đưa sổ ra trình. Mười Diêm vương soát lại một lượt từ đầu, thấy ghi ở dưới tên Thái Tông là ba mươi ba năm, bèn thất kinh hỏi:

- Bệ hạ lên ngôi được mấy năm rồi?

Thái Tông thưa:

- Trẫm lên ngôi đến nay là mười ba năm.

Diêm vương nói:

- Bệ hạ hãy yên tâm đừng lo nghĩ, bệ hạ còn hai mươi năm hưởng thọ ở trần gian nữa kia. Lần này xuống đây đổi chất minh bạch rồi, bây giờ xin mời bệ hạ trở lại trần thế.

Thái Tông nghe nói, cúi mình cảm tạ. Mười Diêm vương sai Thôi phán quan, Chu thái úy đưa Thái Tông về trần. Thái Tông ra khỏi điện Sâm La, còn giơ tay hỏi mười Diêm vương rằng:

- Những người già trẻ trong cung của trăm thọ, yếu thế nào?

Mười Diêm vương đáp:

- Đều thọ cả, chỉ e em gái nhà vua, tuổi thọ không bền.

Thái Tông lạy tạ thưa:

- Trăm về dương thế chẳng có quà gì kính biểu, chỉ có mấy quả bí mà thôi.

Mười Diêm vương mừng lắm, nói:

- Dưới chúng tôi có đủ bí đao, dưa hấu, chỉ thiếu bí ngô thôi.

Thái Tông nói:

- Trăm về sẽ gửi ngay, gửi ngay!

Hai bên vái chào từ biệt.

Thái úy cầm một cành phan dẫn hồn đi trước, Thôi phán quan theo sau bảo vệ Thái Tông ra khỏi âm ty. Thái Tông ngược mắt nhìn, thấy không phải đường cũ, bèn hỏi vị phán quan:

- Đường này sai rồi chăng?

Phán quan thưa:

- Không sai đâu. Ở âm ty như vậy đấy. Chỉ có đường đi không có lối về. Nay đưa bộ hạ ra qua đường chuyển luân hồi, một là để bộ hạ tham quan âm phủ, hai là giúp cho bộ hạ chuyển kiếp siêu sinh.

Thái Tông chỉ còn biết đi theo hai người dẫn đường mà thôi.

Đi được vài dặm, thấy một tòa núi cao, mây che u ám, mù phủ tối tăm, Thái Tông hỏi:

- Thôi tiên sinh, đây là núi nào?

Phán quan thưa:

- Đó là núi Bối Âm ở âm phủ.

Thái Tông giật mình, nói:

- Trẫm làm sao đi qua được?

Phán quan thưa:

- Bộ hạ cứ yên tâm, đã có thần dẫn lối.

Thái Tông run rẩy lật đật, bám theo sát hai người, lên đến đỉnh núi, ngẩng đầu nhìn, chỉ thấy:

Hình thế gập ghềnh và hiểm trở
Dốc như đỉnh Thục với non Lu
Chẳng phải non cao trên dương thế
Thực là núi hiểm dưới âm ty
Gai góc um tùm che quỷ quái
Cheo leo vách đá giấu yêu ma
Bên tai chim thú đều im bật
Đầy đường chỉ thấy quỷ đi về
Gió âm hiu hắt thần binh thổi
Khí độc bủa giăng quỷ sứ phi
Nhìn khắp thấp cao không cảnh đẹp
Ngó ra sau trước rặt hồn ma.

Ở đây đủ cả:

Nào núi, nào động
Nào đèo, nào khe

Có điều:

Núi không cỏ mọc
Đèo không người qua
Khe không nước chảy
Động không mây về
Vách non đầy quỷ quái

*Chân núi rặt yêu ma
Trong động toàn quỷ đại
Dưới khe ẩn hồn tà
Trước núi sau non, mặt ngựa đầu trâu gào loạn xì
Che tay úp mặt, cô hồn quỷ đói khóc hu hu
Phán quan đòi mạng, vội vội vàng vàng truyền tín
phiếu
Thái úy bắt hồn, hò hò hét hét chuyển văn thư
Bọn thừa sai, đông như kiến cỏ
Lũ quỷ bắt đặc tựa mây mù.*

Nhờ sự bảo vệ của Phán quan, Thái Tông ra khỏi Bối Âm sơn. Sau đó, lại đi qua nhiều nha môn, nơi nào cũng nghe thấy tiếng khóc rền rĩ inh tai, ghê hồn láng sự. Thái Tông lại hỏi:

- Đây là chỗ nào?

Phán quan thưa:

- Đây là mười tám tầng địa ngục ở đằng sau Âm Sơn.

Thái Tông hỏi:

- Mười tám tầng ấy là gì?

Phán quan đáp:

- Bệ hạ nghe thần nói đây.

Ngục Điều Cân, ngục U Ưng, ngục Hỏa Khanh vắng vẻ quanh hiu, buồn rầu phiền não, toàn những người lúc sống, gây nhiều ác nghiệp, nên sau khi chết đều phải chịu tội ở đây.

Ngục Phong Đô, ngục Bạt Thiệt, ngục Bát Bĩ, thút thít khóc than, thâm lương thâm thiết, chỉ vì bất trung bất hiếu trái lẽ trời, miệng Phật dạ sói, nên sa xuống ngục này.

Ngục Ma Nhai, ngục Đối Đảo, ngục Xa Băng, thịt rách da toang, bẻ răng rạch miệng, chỉ vì tâm địa mờ ám, cư xử bất công, ăn nói điêu toa, hãm hại người khác.

Ngục Hàn Băng, ngục Thoát Xác, ngục Trừu Trường, mặt bần đầu bù, mày nhăn mắt hõm, đều là hạng lương thưng trào đấu, lừa dối người dân, thành thử tai ương lụy đến thân.

Ngục Du Oa, ngục Hắc Ám, ngục Đào Sơn, nơm nớp sợ run, hãi hùng thâm thiết, đều là do hùng bạo ức hiếp người lương thiện, nay phải rứt cổ xo vai, chịu khổ vô cùng.

Ngục Huyết Trì, ngục A Ty, ngục Xứng Can, lột da róc xương, cắt gân bẻ cẳng, cũng chỉ vì giết người cướp của, hại cả súc sinh, đầy đọa muôn đời không giải thoát, trăm luân vạn kiếp chẳng vờn mình.

Người nào người nấy gông cùm khóa chặt, thừng chảo quấn lẫn, lại có lũ quỷ tóc đỏ, quỷ má đen, vác kiếm ngắn thương dài, quỷ đầu trâu, quỷ mặt ngựa mang dùi đồng búa sắt. Chúng đánh cho mặt mày thâm tím, máu chảy ròng ròng, van đăt kêu trời chẳng ai cứu vớt. Vậy nên:

*Người đời chớ có dối lừa nhau
Sáng suốt quỷ thần giấu dễ đâu
Lành dữ cuối cùng đều báo ứng
Rành rành chẳng trước ắt là sau.
Thái Tông nghe nói, vô cùng sợ hãi.*

Đi được một lúc, lại thấy một toán lính quỷ, mỗi đứa đều cầm một cành phan, quỳ xuống ven đường thưa:

- Sứ giả Kiền Lương đến đón.

Phán quan ra lệnh cho lui, dẫn Thái Tông qua cầu vàng. Thái Tông nhìn thấy bên kia có một cây cầu bạc, trên cầu có mấy người hiền lương, trung hiếu, thẳng thắn, công bằng, đi trên cầu cũng có tràng phan dẫn đưa. Nhìn phía khác lại thấy có một cây cầu, gió lạnh thấu xương, máu sôi cuồn cuộn, tiếng khóc than vắng vắng không dứt. Thái Tông hỏi:

- Chiếc cầu này tên là gì?

Phán quan đáp:

- Tâu bệ hạ, đó gọi là cầu Nại Hà. Người về dương gian, cần phải nhớ kĩ. Dưới cầu ấy đều là:

Nước chảy băng băng

Đường đi hiểm trở

Như dải lụa vắt qua sông

Như lò than lên thượng giới

Âm khí lạnh thấu xương

Giá tanh thốc đầy mũi

*Sông dâng cuộn cuộn, ngược xuôi chẳng một bóng
thuyền*

Đầu rồi chân không, lại qua toàn loài nghiệt quỷ.

Cầu dài vạn dặm, rộng chỉ ba gang,

Trăm thước chiều cao, sâu nghìn dặm thẳm.

Trên không tay vịn, dưới có quỷ rình.

Gông cùm đè nặng, lên cầu chênh vênh.

Bên cầu thần binh trông dữ tợn.

Dưới sông hồn ác khổ vô cùng.

Cành cây mọc đầy áo xanh đỏ,

Vách núi giam cầm loại bất lương.

Rắn đồng, chó sắt tranh nhau cắn.

Sa xuống Nại Hà chẳng lối lên.

Có bài thơ rằng:

*Thường nghe quỷ khóc với thần gào,
Sông máu dâng trào sóng vút cao.
Vô khối đầu trâu cùng mặt ngựa,
Hung hăng trấn giữ Nại Hà Kiều.*

Đang lúc nói chuyện, mấy sứ giả Kiều Lương lại quay về. Thái Tông trong lòng lo sợ, cúi mặt than thầm, lảng lảng đi theo Phán quan, Thái úy qua sông Nại Hà quái ác, cõi khổ huyết hồn. Đến trước thành Uổng Tử, lại nghe thấy tiếng người ồn ào huyên náo, gọi rõ ràng “Lý Thế Dân đến rồi, Lý Thế Dân đến rồi”. Thái Tông nghe gọi ruột gan rưng rờ, thấy một lũ ma quỷ cụt chân gãy tay, không đầu không cổ bước ra chặn đường, hét:

- Trả tính mạng ta đây! Trả tính mạng ta đây!

Sợ quá, Thái Tông co dúm người lẩn tránh, chỉ dám gọi:

- Thôi tiên sinh, cứu ta với.

Phán quan nói:

- Tâu bệ hạ, bọn họ là hai khối sáu mươi tư giặc cỏ bảy mươi hai nơi, là hồn ma của các vương tử, đầu mục, bị nghiệp oan chết uổng, lang thang khắp nơi

nương tựa, chẳng được siêu sinh, chẳng có tiền nong tiêu xài, rất là bộn cô hồn quỷ đói, bệ hạ cho chúng một ít tiền thì tôi mới cứu được.

Thái Tông nói:

- Trẫm tay không tới đây, làm gì có tiền!

Phán quan nói:

- Tâu bệ hạ, trên trần gian có một người gửi một số vàng bạc ở âm phủ. Bệ hạ đứng tên đặt tờ văn tự, tôi có thể đảm bảo, vay ông ấy một kho, cấp phát cho lũ quỷ đói ấy, thì mới đi qua được.

Thái Tông hỏi:

- Người ấy là ai?

Phán quan đáp:

- Người ấy ở phủ Khai Phong, tỉnh Hà Nam, họ Tướng tên Lương, có mười ba kho vàng bạc ở đây, bệ hạ vay, về dương gian trả cũng được.

Thái Tông bằng lòng, tình nguyện đứng tên, làm văn tự giao cho Phán qua đi vay một kho vàng, nhờ Thái úy cấp phát cho hết. Phán quan còn dặn dò lũ quỷ rằng:

- Số bạc này chúng bay chia nhau cho đều, rồi buông ra để Hoàng đế Đại Đường đi. Tuổi thọ của ngài còn dài, ta vâng lệnh mười Diêm vương đưa

ngài về trần. Đến dương gian, ngài sẽ lập đàn chay “đại hội thủy lục” tế độ cho chúng bay được siêu sinh, chớ có sinh sự nữa.

Bọn quý được chia vàng bạc, lại nghe nói như vậy, đều ngoan ngoãn rút lui. Phán quan sai Thái úy vẫy càn phan, dẫn hồn đưa Thái Tông ra khỏi thành Uông Tử, lên con đường bằng phẳng sáng sủa, phơi phơi ra về.

Đi được một lúc lâu, đến chỗ “sáu đường luân hồi” lại thấy người cưỡi mây thì mình mặc áo tiên, kẻ được ghi tên vào sổ lưng đeo ấn cá vàng, các loại người tăng ni đạo lục, các loài thú chạy chim bay, các loại quỷ quái hèn hạ đều cuồn cuộn đi vào đường luân hồi, loại nào đi vào đường của loại ấy. Thái Tông hỏi:

- Thế này là thế nào?

Phán quan thưa:

- Bệ hạ bụng dạ sáng suốt hẳn là nhớ rõ để về kể cho người dương thế biết. Đây gọi là “Sáu đường luân hồi”. Người nào làm việc thiện được hóa lên đường tiên. Người nào thủy chung, siêu sinh vào đường quý. Người nào hiếu hạnh, tái sinh vào đường phúc. Người nào công bằng sinh lại vào đường

người. Người hay làm phúc, chuyển sinh vào đường giàu. Người độc ác, chìm đắm xuống đường quý.

Thái Tông nghe nói, gật gù than rằng:

Đúng thay, thật đúng thay!

Ở lành quả gặp hay.

Lòng lành thường tha thiết,

Đường đẹp mở ra ngay.

Đừng có làm điều ác,

Hẳn ít chuyện chông gai.

Đừng bảo không báo ứng.

Quý thần đã an bài.

Phán quan đưa Thái Tông thẳng tới cửa “đường quý siêu sinh” rồi lạy tạ, nói:

- Tâu bệ hạ, đây là nơi xuất đầu, thần xin từ biệt, còn có Chu thái úy sẽ dẫn bệ hạ đi một đoạn nữa.

Thái Tông cảm tạ, nói:

- Tiên sinh phải lặn lội khó nhọc quá!

Phán quan thưa:

- Bệ hạ về dương thế, phải nhớ lập đàn chay “đại hội thủy lục” để độ cho những oan hồn vô chủ, chớ có quên đấy! Dưới âm ty không tiếng oán hờn, thì trên dương thế mới được hưởng phúc thái bình. Phàm

những việc ác, nhất nhất phải sửa đổi đi, và khuyên bảo người đời làm việc thiện, như vậy con cháu bệ hạ mới được lâu dài, non sông mới bền vững.

Thái Tông nghe theo tất cả, từ biệt Thôi phán quan, theo Chu thái úy đi vào cửa. Thái úy thấy trong cửa có con ngựa Hải Lự, yên cương đủ cả, vội mời Thái Tông lên ngựa, còn mình đi bên cạnh bảo vệ. Ngựa phi như bay, thoát đã tới bờ sông Vị Thủy, thấy một đôi cá chép vàng tung tăng giỡn sóng, Thái Tông thấy hay hay, kìm ngựa ngắm mãi không thôi.

Thái úy nói:

- Xin bệ hạ đi nhanh lên một chút, cho kịp giờ thìn vào thành.

Thái Tông mãi xem, không chịu đi, bị Thái úy tóm chân quất:

- Bệ hạ không đi còn đợi gì?

Tôm một cái, Thái Tông từ mình ngựa ngã xuống sông Vị Thủy. Thế là thoát khỏi âm ty, trở về dương thế.

Lại nói lúc ấy, triều đình nhà Đường có các quan văn võ Từ Mậu Công, Tần Thúc Bảo, Hồ Kính Đức, Đoàn Chi Hiên, Mã Tam Bảo, Trình Giảo Kim, Cao Lễ Liêm, Lý Thế Tịch, Phóng Huyền Linh, Đỗ Như Hối, Tiêu Vũ, Phó Dịch, Trương Đào Nguyên,

Trương Sĩ Hành, Vương Khuê, cùng hai ban văn võ bảo vệ Đông cung thái tử cùng hoàng hậu, phi tần, cung nga, thị nữ đều có mặt ở điện Bạch Hổ làm lễ cử ai. Một mặt bàn việc xuống chiếu báo tang, hiếu dụ thiên hạ, và muốn dựng thái tử lên ngôi. Lúc ấy, Ngụy Trung đứng bên cạnh, thưa:

- Các vị hãy thư thả, không nên, không nên! Làm kinh động trăm họ ^[78] sợ sinh việc bất trắc. Hãy đợi thêm một ngày nữa, nhà vua chắc sẽ sống lại.

Hứa Kính Tông đứng dưới bước ra, nói:

- Ngụy thừa tướng nói sai rồi. Người xưa nói: “Nước đổ khó hót, người chết không về”. Tại sao ngài lại nói những lời trống rỗng, mê hoặc lòng người, chẳng ra thể thống như vậy!

Ngụy Trung nói:

- Chẳng giấu gì Hứa tiên sinh, tôi thuở nhỏ có học thuật tiên, suy xét chẳng lầm, đoán rằng nhà vua quyết không chết.

Đang trao đổi bỗng nghe thấy trong áo quan có mấy tiếng kêu to:

- Dìm chết ta sao? Dìm chết ta sao?

Văn võ bá quan thất kinh, hoàng hậu, phi tần khiếp đảm, ai nấy:

*Mặt xanh như tàu lá,
Lưng nhũn tựa tơ mềm.*

Thái tử chân run, chống gậy không nổi;

Quan thị bạt vía, quăng cả mũ rơm.

Phi tần ngã sấp, khác nào gió lốc vẩn chùm hoa;

Cung nữ ngã nghiêng, tựa trận mưa rào chồi biếc,

Các quan sợ hãi, xương nhũn gân tê;

Như đại như mê, chân tay lẩy bẩy

Đài đám ma chẳng khác chùa nghiêng

Điện Bạch Hồ như cây cầu gãy.

Lúc ấy, cung nhân chạy tứ tung, chẳng ai dám đến gần linh cữu. May có Từ Mậu Công chính trực, Ngụy thừa tướng uy nghi, Tần Quỳnh can đảm, Kính Đức dạn dày, bước đến đỡ lấy quan tài, gọi:

- Bệ hạ có điều gì chưa yên lòng, cứ nói với chúng thần, không nên tác quái làm kinh sợ gia tộc.

Ngụy Trung nói:

- Không phải tác quái đâu! Bệ hạ hoàn hồn sống lại đó. Mang ngay khí giới lại đây!

Khi mở được nắp quan tài ra, quả nhiên thấy Thái Tông ngồi ở trong, vẫn còn kêu:

- Dìm chết ta à? Ai cứu ta đây?

Bọn Mậu Công đỡ Thái Tông dậy, nói:

- Bệ hạ tỉnh lại đừng sợ. Có chúng thần ở đây hộ giá.

Lúc ấy vua Đường mới mở mắt, nói:

- Trẫm vừa mới bị tai nạn: Thoát khỏi nạn quỷ âm ty, lại gặp họa vùi thân đáy nước.

Các bề tôi thưa:

- Bệ hạ yên tâm đừng sợ, có tai nạn sông nước nào đâu?

Vua Đường nói:

- Trẫm đang cưỡi ngựa đến bờ sông Vị Thủy, thấy đôi cá đùa giỡn, thì bị Chu thái úy lừa, hất trẫm ngã ngựa lặn xuống sông, suýt nữa chết đuối.

Ngụy Trung nói:

- Bệ hạ còn chưa giải hết tử khí.

Vội sai ngay Thái y viện dâng mấy thang thuốc an thần, và sửa soạn cơm nước. Thái Tông uống liền hai ba thang mới bình phục, tỉnh táo như thường.

Kể từ khi vua Đường chết đi, vừa đúng ba ngày ba đêm rồi lại trở về dương thế làm vua. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Muôn thuở non sông đổi mấy lần,
Bao phen thành bại cuộc đua tranh.*

*Chu, Tần, Hán, Tấn bao trò lạ,
Ai giống vua Đường tử lại sinh.*

Khi ấy, trời đã về chiều, mọi người mời vua về nội
tâm, rồi ai nấy giải tán.

Sáng hôm sau, mọi người trút bỏ đồ tang, thay
xiêm áo hoa. Người đội mũ đen mặc bào đỏ; kẻ đeo
giải tía, bài vàng, đứng đợi tuyên chiến ngoài triều.
Lại nói Thái Tông từ hôm uống thuốc an thần, ăn liền
mấy thang cháo, được bề tôi đỡ vào nội tâm, đêm ấy
ngủ ngon, tinh thần sáng khoái, đến sáng mới dậy,
trông thật uy nghi:

Đầu đội mũ xung thiên,

Mình khoác long bào đỏ.

Bụng thắt đai ngọc lam,

Chân đi đôi hài nhỏ,

Tướng mạo đường đường, bậc nhất triều đình;

Lẫm liệt oai phong, hôm nay lại tỏ.

Quả đúng là vua họ Lý, chết đi sống lại,

Hoàng đế Đại Đường, lạc đạo thanh bình

Vua Đường lên điện Kim Loan, hội họp hai ban
văn võ. Các quan tung hô vạn tuế xong, theo thứ tự
chức tước chia ban. Nhà vua truyền lệnh:

- Ai có việc gì thì xin vào tâu, không có việc gì thì lui triều.

Phía bên Đông có bọn Từ Mậu Công, Ngụy Trung, Vương Khuê, Đỗ Như Hồi, Phòng Huyền Linh, Viện Thiên Cương, Lý Thần Phong, Hứa Kính Tông; bên Tây có bọn Ân Khai Sơn, Lưu Hồng Cơ, Mã Tam Bảo, Đoàn Chí Hiên, Trình Giảo Kim, Tần Thúc Bảo, Hồ Kính Đức, Tiết Nhân Quý cũng nhất tề bước ra, phủ phục trước thềm ngọc trắng tâu:

- Giấc mộng hôm qua của bệ hạ sao lâu mới tỉnh vậy?

Thái Tông nói:

- Hôm qua nhận được lá thư của Ngụy Trung, trẫm biết là hồn trẫm ra khỏi điện, rồi thấy quân ngự lâm mời trẫm đi săn. Đang đi thấy người, ngựa mất hút. Lại thấy cả tiên quân cùng anh em trẫm hò hét đòi mạng. Đang lúc gay go, thấy một người đội mũ, mặc áo thâm, chính là phán quan Thôi Giác quát đuổi anh em trẫm đi. Trẫm đưa thư của Ngụy Trung cho ông ấy xem. Lại thấy một người mặc áo xanh, cầm cành phan dẫn trẫm vào điện Sâm La, ngồi cùng với mười vị Diêm vương. Các ngài kể lại chuyện Long vương Kinh Hà vu cáo trẫm hứa cứu hãn mà hãn vẫn bị giết. Trẫm trần tình lại một lượt. Các ngài nói đã đối án ở tam tào rồi, và sai quan giữ sổ sinh tử kiểm tra số tuổi

thọ trên trần của trẫm. Thôi phán quan dâng số lên. Diêm vương xem trẫm được hưởng lộc trời là ba mươi ba năm, nay mới được mười ba năm, còn những hai mươi năm nữa. Thế là các ngài tức khắc sai Chu thái úy, Thôi phán quan đưa trẫm về. Trẫm chia tay với mười Diêm vương và có hứa biểu bí tạ ơn. Ra khỏi điện Sâm La, nhìn xuống âm ty thấy những kẻ bất trung, bất hiếu, phi lễ, phi nghĩa, hủy hoại thóc gạo, lừa bịp dối trá, lường thưng tráo đấu, trộm cắp, dâm tà, chịu đủ nhục hình như: xay, đốt, giã, róc thịt, treo cổ, muôn hình muôn vẻ, không sao xem hết. Lại vào thành Uông Tử thấy vô số oan hồn đều là giặc cỏ ở sáu mươi tư nơi khói bụi, linh hồn ở bảy mươi hai nơi phản loạn, chặn đường đi của trẫm. May có Thôi phán quan giúp đỡ, mách vay một kho vàng bạc của một vị Tướng ở Hà Nam, phân phát cho các oan hồn, mới đi thoát được. Thôi phán quan dặn dò cận kề trẫm về dương thế, phải dựng đàn chay “đại hội thủy lục”, siêu độ cho những cô hồn vô chủ ấy, rồi từ biệt trẫm. Tới “sáu đường luân hồn”, Chu thái úy mời trẫm lên ngựa. Ngựa phi như bay tới bờ sông Vị Thủy, trẫm nhìn thấy một đôi cá đùa giỡn trên mặt nước. Đang mãi mê xem, bị Thái úy tóm chân hất trẫm xuống nước. Thế là trẫm hoàn hồn.

Các quan nghe nói, ai nấy vui mừng chúc tụng nhà vua, rồi truyền bảo khắp nơi, quan viên các phủ, huyện trong cả nước dâng biểu chúc mừng tới tấp.

Chuyện không nói nữa.

Lại nói vua Thái Tông xuống chiếu đại xá cho các tội nhân trong thiên hạ, xét lại những kẻ tội nặng trong ngục. Lúc ấy, thẩm quan kiểm tra những tội nhân mà Bộ Hình đã khép vào tội xử chém, xử treo cổ, hơn bốn trăm người dâng lên. Thái Tông tha cho về nhà từ biệt cha mẹ, anh em, dặn dò con cháu, rồi đúng ngày này sang năm lại ra tòa chịu tội. Bọn tù tạ ơn lui ra. Lại treo bảng phát chẩn cho những người cô đơn, kiểm tra số cung nữ già trẻ, có ba nghìn người, thả ra cho đi làm vợ lính.

Từ đấy, trong ngoài đều yên. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Vua nước Đại Đường công đức to,
Đạo hơn Nghiêu Thuấn vạn dân no,
Tử tù bốn trăm cho thoát ngục,
Cung nữ ba ngàn thả tự do.
Thiên hạ trăm quan mừng thượng thọ,
Triều đình vạn võ chúc tung hô.
Lòng lành hẳn được trời xanh giúp,*

Mười bảy đời truyền phúc âm dư.

Vua Thái Tông thả cung nữ, thả tử tù rồi, lại làm một bài chế, treo bảng thông báo khắp thiên hạ.

Bài chế viết:

Trời đất minh mông, nhật nguyệt sáng soi rõ rệt,

Vũ trụ bát ngát, đất trời chẳng tựa kẻ gian.

Lòng dạ sói lang, báo ứng ngay tại nhãn tiền.

Ở ăn lành hiền, gặp may chẳng chờ hậu thế.

Trăm mưu ngàn kế, chẳng bằng giữ gốc làm người,

Muôn khóe kiếm lời, sao bằng tùy duyên tiết kiệm.

Từ đây, trong thiên hạ ai cũng làm điều thiện.

Thái Tông lại một mặt treo bảng cầu hiền, tìm người xuống âm ty dâng bí: một mặt xuất vàng bạc trong kho, sai Ngục quốc công Hồ Kính Đức mang đến phủ Khai Phong, Hà Nam tìm nhà Tướng Lương trả nợ.

Bảng treo được vài ngày, có một người đến xin nhận việc đi dâng bí. Người ấy quê ở Quận Châu, họ Lưu tên Toàn, nhà giàu ức vạn. Một hôm, chỉ vì người vợ là Lý Thúy Liên đứng cửa rút cây thoa vàng bổ thí nhà sư, bị Lưu Toàn mắng mấy câu là không giữ đạo làm vợ, tự tiện ra cửa. Thúy Liên tức quá,

chịu không nổi, thắt cổ tự tử, để lại đứa con bé bỏng đêm ngày kêu khóc. Lưu Toàn không chịu nổi cảnh ấy, chẳng kể tính mạng, cơ nghiệp, con cái, tình nguyện xin đem cái chết đi dâng bái, đến ra mắt vua Đường.

Vua Đường truyền lệnh đưa Lưu Toàn vào quán Kim Đình, đầu đội hai quả bái, tay áo giặt tiền vàng, miệng ngậm vị thuốc.

Lưu Toàn ngậm thuốc độc mà chết. Linh hồn đội bái đến cửa quỷ môn. Quỷ sứ giữ cửa hỏi:

- Nhà ngươi là ai mà dám đến đây?

Lưu Toàn thưa:

- Tôi vâng mệnh hoàng đế Thái Tông nhà Đại Đường xuống dâng bái lên mười vị Diêm vương dùng.

Quỷ sứ vui mừng đưa Lưu Toàn vào.

Lưu Toàn vào điện Sâm La, ra mắt Diêm vương, dâng bái lên, tâu:

- Tôi vâng mệnh vua Đường, từ nơi xa xôi đến dâng bái để báo ơn khoan hồng của mười vị Diêm vương.



Diêm vương mừng lắm, nói:

- Hoàng đế Thái Tông thật là một người tín nghĩa.

Rồi nhận bí, và hỏi họ tên quê quán người dâng bí.

Lưu Toàn thưa:

- Tiểu nhân quê ở Quận Châu, họ Lưu tên Toàn. Vì vợ là Lý thị tự tử, để lại con nhỏ chẳng ai chăm nom, tiểu nhân bèn tình nguyện bỏ nhà lìa con, quên mình báo nước, đi dâng bí giúp vua Đường, để tạ ơn sâu của các đại vương.

Mười Diêm vương nghe nói, lập tức sai tra xét vợ Lưu Toàn là Lý thị. Quỷ sứ dẫn ngay Lý thị vào điện Sâm La để hai vợ chồng gặp nhau. Vợ chồng giải bày tâm sự, và tạ ơn mười vị Diêm vương.

Diêm vương lại kiểm tra sổ sinh tử, thấy vợ chồng Lưu Toàn đều được hưởng thọ lên tiên, bèn sai quỷ sứ đưa về.

Quỷ sứ tâu rằng:

- Lý Thúy Liên ở âm phủ đã lâu, thể xác đã mất thì hồn nhập vào đâu được?

Diêm vương nói:

- Em gái vua Đường là Lý Ngọc Anh vừa mới chết, nhà người mượn thể xác ấy, mà hoàn hồn cho nàng về.

Quỷ sứ vâng mệnh, đưa ngay hai vợ chồng Lưu Toàn ra khỏi âm ty về dương thế.

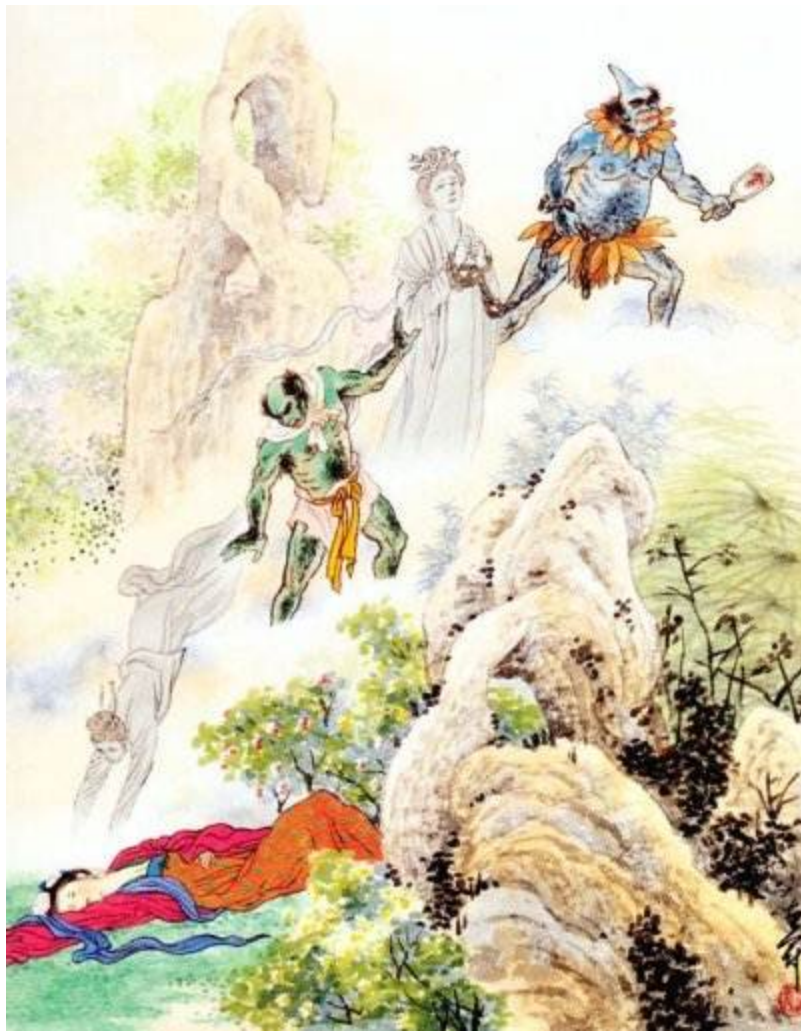
Chưa biết vợ chồng Lưu Toàn sống lại ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI HAI

Vua Đường lòng thành mở đại hội

Quan Âm hiển thánh hóa Kim Thiên

Lại nói quý sứ dẫn vợ chồng Lưu Toàn ra khỏi âm ty theo làn gió âm quần quýt, đến thẳng kinh đô Tràng An. Quý sứ dẫn linh hồn Lưu Toàn vào trong quán Kim Đình, đưa hồn Thúy Liên vào nội cung. Lúc ấy công chúa Ngọc Anh đang đi chơi trên đám rêu xanh, dưới bóng cây, bỗng bị quý sứ đẩy mạnh một cái, ngã lăn ra đất. Chúng bắt ngay hồn của Ngọc Anh đưa đi, đẩy linh hồn Thúy Liên vào thân thể Ngọc Anh, rồi quay về âm ty. Chuyện không nói nữa.



Lại nói thị tỳ lớn nhỏ trong cung thấy Ngọc Anh ngã chết, vội vàng chạy tới điện Kim Loan tâu với Tam cung hoàng hậu.

- Công chúa nương nương ngã chết rồi.

Hoàng hậu sợ hãi, vào báo với Thái Tông.

Thái Tông nghe nói gật đầu than:

- Chuyện này ta biết trước rồi. Ta từng hỏi mụ Diêm vương rằng: “Già trẻ có thọ không?”. Các ngài

nói: “Thọ cả, chỉ em gái vua yếu mệnh thôi!”. Nay quả như lời.

Mọi người trong cung đều thương khóc, chạy cả đến gốc cây xem xét, thấy công chúa còn đang thoi thóp. Vua Đường nói:

- Đừng khóc! Đừng khóc! Làm nàng sợ.

Đoạn bước tới nâng đầu nàng dậy, gọi:

- Ngọc Anh! Hiền muội tỉnh lại đi! Tỉnh lại đi!

Công chúa bỗng trở mình, gọi:

- Phu quân chầm chậm cho, chờ thiếp với!

Thái Tông nói:

- Hiền muội! Anh đây mà!

Công chúa bèn vùng dậy.

- Nhà ông là ai mà dám giữ tôi?

Thái Tông nói:

- Ta là vua, là anh trai, và cả chị dâu của hiền muội đây mà.

Công chúa nói:

- Tôi đâu có anh, có chị là nhà vua, hoàng hậu. Nhà tôi họ Lý, tên tôi là Lý Thúy Liên, chồng tôi họ Lưu tên Toàn. Chúng tôi đều là người ở Quận Châu. Ba tháng trước đây, tôi rút cây thoa vàng bố thí cho

một nhà sư, bị chồng tôi mắng là tự tiện ra cửa, không giữ đạo làm vợ. Tôi ức quá, bèn rút dải lụa trắng treo cổ lên xà nhà tự tử, bỏ lại hai con nhỏ, ngày đêm kêu khóc. Nay chồng tôi vâng mệnh vua Đường xuống âm ti dâng bái, Diêm vương thấy thế thương tình tha cho vợ chồng tôi về trần. Chồng tôi đi nhanh, tôi đi chậm, theo không kịp, bị vấp ngã. Các ông thật vô lễ, chẳng rõ họ tên mà dám giữ tôi lại?

Thái Tông nghe xong, nói với mọi người:

- Có lẽ em ta ngã mê man bất tỉnh, nên nói làm nhảm đấy!

Bèn sai quan Thái y bốc thuốc, và dìu Ngọc Anh vào cung.

Vua Đường đang ở trong điện, chợt có quan coi xa giá vào tâu:

- Vạn tuế, người dâng bái là Lưu Toàn sống lại, hiện đang đứng ngoài cửa khuyết đợi lệnh.

Vua Đường cả kinh, vội vàng sai triệu Lưu Toàn vào. Lưu Toàn vào phủ phục trước thềm son. Thái Tông hỏi:

- Việc dâng bái thế nào?

Lưu Toàn thưa:

- Thần đội bí đến cửa quý môn, vào điện Sâm la, ra mắt mười vị Diêm vương, dâng bí lên, và trình bày đầy đủ lòng cảm tạ ân cần của bệ hạ. Diêm vương mừng lắm, khen hoàng đế Thái tông là người tín nghĩa.

Vua Đường nói:

- Ở âm ty người còn thấy những gì nữa?

Lưu Toàn thưa:

- Thần không được đi xa, chẳng thấy gì cả. Diêm vương chỉ hỏi thần quê quán, họ tên. Thần đem chuyện vợ tự tử, thần bỏ nhà bỏ con, xin đi dâng bí kể lại một lượt. Diêm vương vội vàng sai quý sứ dẫn vợ thần đến gặp ở điện Sâm La. Một mặt tra cứu sổ sinh tử, rồi nói vợ chồng thần đều được thọ lên tiên, bèn sai quý sứ đưa về. Thần đi trước, vợ thần theo sau, thật may được trở về trần gian. Nhưng không rõ vợ thần về đâu.

Vua Đường sợ hãi hỏi:

- Diêm vương có nói vợ nhà người thế nào không?

Lưu Toàn thưa:

- Diêm vương không nói gì. Chỉ nghe quý sứ nói: “Lý Thúy Liên chết lâu rồi, thể xác đã nát”. Diêm vương bảo: “Em gái vua Đường là Lý Ngọc Anh vừa mới chết. Cho Thúy Liên mượn thể xác Ngọc Anh

mà nhập hồn vào”. Thần không biết em gái vua Đường là ai, nhà cửa ở đâu và chưa đi tìm được.

Vua Đường nghe xong, mừng lắm, nói với các quan:

- Khi chia tay với Diêm vương, trẫm có hỏi chuyện trong cung. Các ngài nói già trẻ đều thọ cả, chỉ e có người em gái chết non mà thôi. Vừa rồi, em gái trẫm là Ngọc Anh bị ngã chết ngay dưới gốc cây, trẫm vội vàng đỡ dậy, giây lát tỉnh lại, miệng gọi: “Chàng ơi, đi chậm một tý đợi thiếp cùng đi với”. Trẫm cho rằng nàng bị ngã mê man, nói làm nhảm. Trẫm lại hỏi tỉ mỉ, thì nàng trả lời y hệt như Lưu Toàn vậy.

Ngụy Trưng thưa:

- Em gái bệ hạ bỗng nhiên chết ngay, trong giây lát tỉnh lại, nói ra những điều như thế. Chính là người vợ Lưu Toàn nhập hồn vào. Việc ấy cũng thường có. Giờ xin mời công chúa ra, xem nàng ăn nói ra sao.

Vua Đường nói:

- Trẫm mới hạ lệnh cho Thái y viện bốc thuốc, chưa biết thế nào?

Liền sai phi tần vào cung mời ra.

Lúc ấy, ở trong cung, công chúa la hét om sòm:

- Cho tôi uống thuốc gì thế này! Không phải nhà tôi ở đây! Nhà tôi lợp ngói mát mẻ, không giống cái

nhà bề bộn này. Cửa giả sao lại lờ lẹt thế kia? Buông tôi ra! Buông tôi ra!

Đương lúc công chúa la hét, thấy năm vị quan nữ, hai ba quan Thái giám dìu nàng ra ngoài điện. Vua Đường hỏi:

- Nàng có nhận được chồng nàng là ai không?

Ngọc Anh thưa:

- Ông nói lạ vậy, hai chúng tôi lấy nhau từ thuở còn trẻ, đã sinh trai đẻ gái, sao lại không nhận được?

Vua Đường sai nội quan đỡ nàng xuống. Công chúa vừa bước xuống thêm ngọc, trông thấy Lưu Toàn liền níu chặt lấy, nói:

- Chàng ơi, chàng đi đâu mà chẳng đợi thiếp cùng đi. Thiếp vừa ngã thì bị bọn người vô đạo này vây chặt lấy, thế là làm sao?

Lưu Toàn nghe đúng giọng nói của vợ, nhưng nhìn mặt thì không phải, nên không dám nhận.

Vua Đường nói:

- Thật đúng là “núi tan đất sụt có người thấy, bắt sống thay chết quả khó tin”!

Vua Đường là một ông vua đạo đức, bèn sai mang hết tư trang quần áo của người em gái thưởng cho Lưu Toàn làm của hồi môn, lại cho hai người suốt

đời miễn lao dịch, rồi bảo Lưu Toàn mang công chúa về. Hai vợ chồng bước ra trước thềm tạ ơn, sung sướng đưa nhau về nhà. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Sống chết tiền định rành rành,
Ngăn dài thọ yếu trời xanh định phần.*

*Lưu Toàn tiến bí về trần,
Mượn thân công chúa hồn giành Thúy Liên.*

Từ tạ nhà vua, hai vợ chồng đưa nhau về thành Quận Châu, thấy cơ nghiệp, con cái đều nguyên vẹn, bèn hết lời ngợi ca thiên quả.

Lại nói chuyện Uất Trì Cung mang một kho vàng đến phủ Khai Phong, Hà Nam tìm nhà Tướng Lương.

Nguyên ông này làm nghề bán hàng nước, cùng vợ là Trương thị bán chậu sành ngoài cửa. Mỗi khi bán được đồng tiền nào, họ chỉ ăn uống qua loa, còn bao nhiêu đem bố thí cho các nhà sư, hoặc mua vàng mã cúng đốt gửi kho âm phủ, vì vậy được dồi dào phúc quả. Ở trần gian họ là một người nghèo tốt bụng, nhưng dưới âm phủ lại là người trượng giả lắm ngọc nhiều vàng. Thấy Uất Trì Cung mang vàng bạc đến nhà, hai ông bà sợ hãi hồn bay phách tán. Lại thấy cả quan viên bản phủ, ngoài cửa nấp nhà tranh ngựa xe tấp nập, hai ông bà như ngây như dại, nói không thành tiếng, chỉ biết quỳ xuống sụp lạy.

Uất Trì Cung nói:

- Mời ông bà đứng dậy. Tôi tuy là quan khâm sai, nhưng là người mang vàng bạc của nhà vua đến trả nợ ông bà.

Vợ chồng run rẩy đáp:

- Chúng tôi chẳng có một chút vàng bạc nào cho ai vay cả, đâu dám nhận thứ của bất minh ấy!

Uất Trì Cung nói:

- Tôi đã hỏi thăm và được biết ông bà là người nghèo nhưng hay bố thí sư tăng; đủ ăn đủ tiêu, còn thừa thì mua vàng mã đốt đi ký gửi dưới âm phủ, nên dưới âm phủ ông bà mới có nhiều tiền bạc. Hoàng đế Thái Tông chết đi ba ngày, rồi lại hoàn hồn sống lại. Ngài đã vay của ông bà một kho vàng bạc ở dưới ấy, nay trả lại ông bà đủ số. Ông bà mau nhận lấy để chúng tôi trở về.

Hai vợ chồng Tướng Lương chỉ biết ngẩng mặt lên trời vái lạy, không dám nhận, nói:

- Nếu chúng tôi nhận số vàng bạc này, thì sẽ chóng chết. Đúng, chúng tôi có đốt vàng mã gửi kho, song việc ấy mờ mịt lắm. Vả lại đức vua vay vàng bạc ở dưới ấy thì có gì làm bằng chứng đâu? Chúng tôi quyết không dám nhận.

Uất Trì Cung nói:

- Nhà vua nói việc vay tiền của ông bà đã có Thái Tông phán quan làm chứng. Ông bà nhận đi cho.

Tướng Lương nói:

- Có chết chúng tôi cũng không dám nhận.

Uất Trì Cung thấy Tướng Lương một mực chối từ, đành làm sớ sai người tâu về triều. Thái Tông xem sớ, biết Tướng Lương không nhận vàng, than rằng:

- Thật là một người lương thiện!

Lập tức lệnh cho Hồ Kính Đức mang số vàng ấy dựng một ngôi chùa, một nếp sinh từ, mời sư tăng làm lễ cầu phúc, coi như đã trả nợ cho ông ấy. Chiếu chỉ đến nơi, Kính Đức ngoảnh mặt về phía cửa khuyết tạ ơn, đọc chiếu chỉ cho mọi người cùng biết, rồi đem số bạc ấy mua một khoảnh đất đẹp, rộng năm mươi mẫu, khởi công dựng một ngôi chùa, đặt tên là “chùa Sắc Kiến Tướng Quốc”^[79]. Bên trái là sinh từ của vợ chồng Tướng Lương, dựng bia khắc chữ “Uất Trì Cung giám tạo”. Ngày nay tức là chùa Đại Tướng Quốc vậy.

Xong việc, Uất Trì Cung về triều tâu lại. Thái Tông rất mừng. Lại hội họp các quan, treo bảng chiêu tăng, lập đàn chay “Đại hội thủy lục”, siêu độ cho những cô hồn dưới âm phủ. Bảng treo khắp thiên hạ, sức cho quan viên các nơi kén chọn cao tăng đại đức

đến Tràng An mở hội. Được độ một tháng, tăng ni trong thiên hạ đã đến đông đủ. Vua Đường xuống chiếu sai quan Thái sử thừa là Phó Dịch kén chọn cao tăng, sửa sang việc Phật. Phó Dịch nhận được chiếu, lập tức dâng biểu can ngăn ý đồ không thiết thực ấy, nói rằng đâu có Phật. Tờ biểu viết rằng:

“Đạo của nước Tây Vực, không có vua tôi cha con, lấy La Đường^[80] sáu đạo lừa dối người ngu xuẩn. Truy tội quá khứ, xét việc tương lai: miệng đọc kinh Phạn để mong trốn tránh thuế vua. Và lại những việc sống chết thọ yếu là do tự nhiên; những việc hình đức, uy, phúc quan hệ ở bậc vua chúa. Nay nghe những bọn phàm tục, cái gì cũng cho là do Phật. Vậy thì từ đời “năm đế ba vương”^[81] chưa có đạo Phật, mà vẫn có vua sáng tôi trung, vận mệnh lâu dài. Đến đời Hán Minh đế mới sùng bái đạo rợ Hồ, nhưng cũng chỉ toàn nhà sư Tây Vực truyền giáo mà thôi. Thật là man di phạm vào Trung Quốc không đáng tin vậy”.

Thái Tông xem xong, vứt tờ biểu cho quần thần bàn bạc. Lúc ấy, có quan tể tướng là Tiêu Vũ bước ra, cúi đầu tâu:

- Đạo Phật đã hưng thịnh từ mấy triều đại rồi. Nó lấy lành ngăn ác, ngầm giúp cho quốc gia, không có

lý gì bỏ đi được. Phật là bậc thánh nhân. Kẻ phi thánh làm điều trái phép, xin trị tội nghiêm khắc.

Phó Dịch tranh cãi cùng Tiêu Vũ, nói lẽ gốc ở việc thờ cha, thờ vua, mà đạo Phật thì bỏ cha mẹ đi tu, đem kẻ thất phu chống lại thiên tử, lo lấy thân mình mà bôi bác với cha mẹ. Tiêu Vũ có lẽ chui ra từ lỗ nẻ, mới đem cái đạo không có cha mẹ ấy, thật là những kẻ bất hiếu bất trung.

Tiêu Vũ chỉ chấp tay nói:

- Đặt ra địa ngục, chính là để dành cho những hạng người này vậy.

Thái Tông cho mời Thái phó khanh Trương Đạo Nguyên, Trung thư lệnh Trương Sĩ Hành vào, hỏi việc thờ Phật làm phúc, báo ứng thế nào. Hai người thưa:

- Đạo Phật chủ ở thanh tịnh, đối với người khoan dung nhân từ; nhân quả thì có, Phật pháp thì không. Chu Vũ Đế chia ba giáo theo thứ tự. Thiên sư Đại Tuệ có lời tán tụng những điều u viễn, mấy đời chúng sinh cúng trời, thấy đều hiển linh. Năm vị tổ sư đi đầu thai, đức Đạt Ma hiện chân tướng. Từ xưa đến nay đều cho ba giáo là chí tôn không thể bỏ được. Cúi xin bệ hạ anh minh xét đoán.

Thái Tông mừng lắm, nói:

- Lời khanh nói rất hợp ý trẫm. Ai còn tranh cãi nữa sẽ trị tội.

Bèn sai Ngụy Trưng cùng Tiêu Vũ, Trương Đạo Nguyên làm lễ thỉnh chư Phật, kén chọn một vị cao tăng đại đức làm đàn chủ, dựng đạo tràng. Các quan cúi đầu tạ ơn lui ra.

Từ hôm ấy, ban ra pháp luật: kẻ nào nhạo báng Phật tăng phải tội chặt tay.

Hôm sau, ba vị triều thần hội họp các tăng ở đàn Sơn Xuyên, xét chọn từng người. Trong số ấy, chọn được một vị cao tăng đức hạnh. Vị ấy là ai?

*Linh thông xưa vốn Kim Thiên,
Vô tâm chẳng chịu nghe truyền Phật kinh.
Nên bị đày xuống thế gian,
Giáng sinh thế tục tai ương vô vàn.
Đầu thai đã gặp nguy nan,
Còn trong bụng mẹ mắc đường đảng gian.
Cha họ Trần, đỗ Trạng nguyên.
Ông ngoại tổng quản binh quyền ba quân.
Ra đời gặp nạn trôi sông.
Sóng to gió cả thuận dòng trôi xuôi.
Đến Kim Sơn gặp duyên may.*

*Thiên An hòa thượng cứu ngay nuôi giùm,
Tuổi mười tám gặp mẫu thân,
Về ngay kinh khuyết báo ông ngoại tường.
Điều quân tể tướng Khai Sơn,
Hồng Châu sào huyết tìm đường trừ gian.
Cha con gặp gỡ hân hoan vui mừng.
Đội ơn chúa thượng cao thâm.
Gác Lãng Yên được dự phần tiếng thơm,
Thích tăng chẳng thích làm quan,
Về chùa Hồng Phúc tìm đường đi tu.
Xưa con Phật, nay Giang Lưu,
Trần Huyền Trang ấy sáng lòa pháp danh.*

Hôm ấy, trong số cao tăng, chọn được pháp sư Huyền trang. Pháp sư đi tu từ nhỏ, lọt lòng mẹ đã ăn chay giữ giới. Ông ngoại là Ân Khai Sơn, làm quan tổng quản một lộ của triều đình. Bố là Trần Quang Nhị, đỗ Trạng nguyên, làm quan đại học sĩ điện Văn Uyên. Huyền Trang trong lòng chẳng thiết vinh hoa, chỉ vui tu hành đạo Phật. Xét thấy ông là người có căn nguyên tốt đẹp, đức hạnh cao dày, kinh điển nghìn pho đều thông thạo, hiệu Phật tiếng tiên đều tỏ tường. Ba vị triều thần dẫn Huyền Trang đến trước thềm vua, cúi đầu tâu:

- Lữ thần là bọn Tiêu Vũ vâng thánh chỉ, đã chọn được một vị cao tăng tên là Huyền Trang.

Thái Tông nghe tên, trầm ngâm hồi lâu, nói:

- Có phải là Huyền Trang, con trai học sĩ Trần Quang Nhị không?

Giang Lưu cúi đầu thưa:

- Chính phải.

Thái Tông mừng lắm, nói:

- Quả nhiên kén chọ chẳng sai. Thật là một vị hòa thượng có Phật tâm, có đạo đức. Trẫm ban cho hòa thượng chức “Tả tăng cương, Hữu tăng cương, Thiên hạ đại xiển đô tăng cương”^[82].



Huyền Trang cúi đầu tạ ơn, nhận tước quan Đại xiển. Thái Tông lại ban cho một tấm áo cà sa vàng thêu chỉ ngũ sắc, một chiếc mũ tỳ lư, dặn dò phải lưu tâm học hỏi các bậc cao tăng, sắp đặt ngôi các sư, sai viết chiếu chỉ, cho làm lễ ở chùa Hóa Sinh, rồi chọn ngày lành tháng tốt, diễn giảng kinh pháp.

Huyền Trang cúi lạy tạ ơn, vâng mệnh lui ra, đến chùa Hóa Sinh, hội họp các tăng, tu tạo giường thiền sửa sang công đức, chỉnh lý âm nhạc, chọn các cao tăng già trẻ là một nghìn hai trăm người, chia làm ba

ngôi thượng, trung, hạ. Các thức lễ Phật đều chuẩn bị đầy đủ, có thứ tự đâu đấy cả rồi, hẹn đến ngày ba tháng chín năm ấy, đúng giờ tốt hoàng đạo, mở đàn chay “Đại hội thủy lục” bảy bảy bốn chín ngày. Lại dâng biểu mời nhà vua, các quan văn võ, hoàng thân quốc thích đúng hẹn đến đại hội dâng hương lễ Phật. Có thơ làm chứng rằng:

*Rằng năm Trinh Quán mười ba,
Nhà vua hội họp sư về giảng kinh.
Đạo tràng khai diễn phép linh,
Đài cao đại nguyện mây lành trở che.
Chùa xây ơn sắc chỉ vua,
Kim Thiên lột xác tìm về Tây phương,
Ban thiện quả, độ trầm luân,
Tuyên dương đạo cả ba đường dài lâu.*

Năm Kỷ Ty, niên hiệu Trinh quán thứ mười ba, tháng chín, ngày Giáp Tuất mùng ba, giờ lành Quý Mão, Đại xiển pháp sư Huyền Trang hội họp một nghìn hai trăm vị cao tăng khai diễn các pho kinh Phật ở chùa Hóa Sinh, thành Tràng An. Hoàng đế khai triều buổi sáng xong, dẫn các quan văn võ ngồi kiệu phượng, xe rồng, rời điện Kim Loan, thẳng tới chùa dâng hương làm lễ. Thật là:

Đầy trời khí lành hiện,
Khắp chốn ánh hào quang.
Gió đưa ấm áp,
Vầng dương đẹp lạ đường.
Trăm quan tề chỉnh chia ban đứng.
Năm lớp cờ mao cắm dọc đường.
Từng hàng quân lính cầm qua, viết,
Đuốc hoa, lư đỉnh ngát mùi hương.
Rồng bay phượng múa,
Ung lượn dập dờn.
Vua thánh sáng suốt,
Tôi hiền trung lương.

Hưởng phúc nghìn năm hơn Thuấn Vũ,
Thái bình muôn thuở vượt Nghiêu Thang.

Lại thấy:

Tán tía lọng vàng màu rực rỡ,
Quạt hoa vòng ngọc vẽ huy hoàng.
Hộ giá quân nghìn đội,
Hầu vua tướng hai hàng.
Hoàng đế thành tâm vào lễ Phật,
Quy y thiện quả kính dâng hương.

Xa giá vua Đường đến trước chùa, lệnh truyền tạm
dừng âm nhạc. Nhà vua xuống xe, dẫn các quan vào
dâng hương lễ Phật, đi quanh ba vòng, rồi ngẩng đầu
nhìn. Quả một đạo tràng tuyệt vời!

Tràng phan lộng lẫy,

Lọng báu huy hoàng.

*Tràng phan lộng lẫy, phấp phới bay lớp lớp tầng
không.*

*Lọng báu huy hoàng, phản chiếu ánh chiều màu
thắm đẹp.*

Tượng vàng đức Phật trang nghiêm,

Dung nhan La hán lẫm liệt.

Bình cầm hoa tiên,

Lư đốt đàn hương.

*Bình cầm hoa tiên, cây gấm lung linh quanh bảo
tháp.*

*Lư đốt đàn hương, khói thơm cuộn cuộn vút tầng
xanh.*

Quả hoa tươi tắn để đầy mâm,

Bánh kẹo ngon lành bày khắp án.

Cao tăng ngồi chật tụng kinh thiền,

Siêu độ cô hồn thoát khổ nạn.

Thái Tông cùng các quan văn võ thấp hương lễ Phật tổ và các vị La hán. Lúc ấy, Đại xiển đô cương pháp sư Trần Huyền Trang dẫn các nhà sư ra chào vua Đường. Làm lễ xong, mọi người chia ban ngồi vào chỗ của mình. Pháp sư dâng bảng văn tế cô hồn lên cho Thái Tông xem. Bảng rằng:

*Đức lớn mờ mịt, đạo thiên tịch diệt,
Thanh tĩnh linh thông, ba cõi gồm trong.
Thiên biến vạn hóa, bao quát Âm dương,
Thế dụng hằng thưởng, vô cùng vô tận.
Nghĩ những cô hồn, thật là thương xót.*

Ta nay vâng lệnh Thái Tông:

Hội họp chúng tăng, tham thiền giảng pháp.

Cánh cửa phương tiện mở toang,

Bánh lái từ bi chèo miết.

Cứu vớt khổ hạnh chúng sinh,

Thoát khỏi sáu đường tăm tối.

Dẫn về đường chính,

Cõi cũ dạo chơi.

Cuộc sống thanh thoi,

Vô cùng thuần phác.

Hôm nay dịp tốt, xin về thưởng thức thú hanh đô,

Lên hội ta đây, để thoát ngục tù nhiều cực khổ.

Sang cõi trời Tây sống tự do.

Lên miền cực lạc chơi đây đó.

Lại có bài thơ rằng:

Một lò hương thơm ngát.

Mấy bộ kinh siêu sinh.

Diệu pháp thật tài tình, ơn trời nhuần khắp chốn.

Nghiệt oan kia giải trọn,

Cô hồn nợ thoát tù.

Bảo hộ cho nước nhà,

Thái bình muôn phúc hưởng.

Thái Tông xem xong, trong lòng rất vui, nói với các nhà sư:

- Các vị giữ lấy lòng trung, chớ biếng nhác việc thờ Phật. Đợi khi công việc xong xuôi, mọi người đều được hưởng phúc, lúc ấy trăm sẽ trọng thưởng, không để ai nhọc mệt uổng công.

Một nghìn hai trăm nhà sư cúi đầu tạ ơn.

Hôm ấy, dùng xong ba bữa cơm chay, vua Đường ra về, đợi bảy ngày nữa là ngày chính hội, lại tới dâng hương làm lễ.

Lúc ấy, trời đã ngả về chiều, các quan cũng ra về cả. Thật là một buổi chiều tuyệt đẹp:

*Bát ngát trời cao bóng ngả vàng,
Chim về mây điểm lượn mơ màng.
Đầy thành đèn sáng, im phăng phắc,
Chính lúc tham thiền của chúng tăng.*

Sáng hôm sau, pháp sư lại lên đàn, hội họp các nhà sư tụng kinh. Chuyện không nói đến nữa.

Lại nói chuyện đức Quan Âm bồ tát ở núi Phổ Già, Nam Hải từ khi vâng lệnh đức Phật Như Lai, tìm người hiền đi lấy kinh ở thành Tràng An, lâu ngày rồi mà vẫn chưa gặp được người nào thật sự đức hạnh. Bỗng nghe Thái Tông tuyên dương thiện quả, kén chọn cao tăng, dựng đàn lập hội, lại thấy pháp sư đàn chủ là hòa thượng Giang Lưu, một Phật tử ở cõi cực lạc giáng trần, cũng chính là vị trưởng lão mà Bồ tát đã dẫn đi đầu thai. Bồ tát mừng lắm, đem những bảo bối của Phật ban cho, cùng Mộc Soa mang ra chợ bán. Đó là một tấm áo cà sa gấm cực quý, một cây gậy tích trượng chín vòng, còn ba cái lồng nhỏ khóa vàng thì không bán, giữ kín để dùng về sau, chỉ mang bán tấm áo cà sa và cây gậy tích trượng thôi.

Ở thành Tràng An có một bọn nhà sư dốt nát không được chọn, trong túi chỉ có mấy đồng xu,

không biết là Bồ tát hóa thành một nhà sư ghẻ lở, quần áo rách rưới, đầu trọc chân đất, bưng tấm cà sa hào quang óng ánh, bèn đến gần hỏi:

- Nhà sư ghẻ kia, tấm cà sa bán giá bao nhiêu?

Bồ tát nói:

- Tấm cà sa giá năm nghìn lạng. Cây gậy tích trượng hai nghìn lạng.

Bọn nhà sư dốt nát cười, nói:

- Hai lão sư ghẻ này thật là dở hơi! Ngốc lắm! Hai vật xoàng ấỵ mà bán những bảy nghìn lạng bạc! Trừ phi mặc vào người mà trẻ mãi không già, thành tiên thành Phật thì cũng chẳng đến nỗi đắt thế! Thôi mang đi, chẳng ai mua đâu.

Bồ tát chẳng cãi lại làm gì, cùng Mộc Soa đi tiếp. Đi được lúc lâu, đến cửa Đông Hoa, gặp ngay tế tướng Tiêu Vũ tan triều về. Quân đi trước hò hét dẹp đường, nhưng Bồ tát vẫn điềm nhiên không tránh, cứ cầm áo cà sa đi giữa phố, đến trước mặt quan tế tướng. Tế tướng dừng ngựa ngăm nghía, thấy tấm áo óng ánh hào quang, bèn sai người hầu hỏi tấm áo ấỵ bán bao nhiêu tiền. Bồ tát nói:

- Áo cà sa giá năm nghìn lạng, gậy tích trượng hai nghìn lạng.

Tiêu Vũ hỏi:

- Tấm áo có gì quý mà bán đắt thế?

Bồ tát nói:

- Tấm áo này có chỗ quý, có chỗ không quý; có chỗ lấy tiền, có chỗ không lấy tiền.

Tiêu Vũ hỏi:

- Thế nào là quý? Thế nào là không quý?

Bồ tát nói:

- Mặc tấm áo cà sa của ta thì không bị đâm chìm, không sa địa ngục, không gặp tai ương ác độc, không bị hoạn nạn sói lang. Đó là chỗ quý. Còn như lũ sư dân ô, cười vui trước đau khổ người khác; bọn hòa thượng giữ giới không nghiêm; hạng phàm phu hủy kinh nhạo Phật, thì khó lòng nhìn thấy được áo cà sa của ta. Đó là chỗ không quý.

Tiêu Vũ lại hỏi:

- Thế nào là lấy tiền, và không lấy tiền?

Bồ tát nói:

- Không tuân Phật pháp, không kính tam bảo, rằng mua bằng được cà sa, tích trượng, thì nhất định ta bán với giá bảy nghìn lạng, như thế là lấy tiền. Nếu kính trọng tam bảo, thấy điều thiện theo ngay, quy y đức Phật, được nhận tu hành, thì ta sẽ tình nguyện dâng

cho cả cà sa, tích trượng và cùng ta kết duyên lành, như thế là không lấy tiền.

Tiêu Vũ nghe nói, vui ra mặt, biết nhà sư là một người tốt, lập tức xuống ngựa vái chào nói:

- Mong Đại pháp trưởng lão tha tội cho Tiêu Vũ này. Đức hoàng đế Đại Đường chúng tôi rất chuộng điều thiện, các quan văn võ trong triều không ai là không theo làm việc thiện. Hôm nay đang mở “Đại hội thủy lục”, tấm áo cà sa này để cho vị Đại đô xiển pháp sư Trần Huyền Trang mặc là rất hợp. Nhà sư cùng tôi vào triều ra mắt hoàng đế ngay cho.

Bồ tát vui vẻ đi theo, rảo bước tới cửa Đông Hoa. Quan Hoàng môn vào tâu. Nhà vua truyền lệnh cho gọi vào trong điện. Tiêu Vũ dẫn hai nhà sư ghé vào đứng trước thềm. Vua Đường hỏi:

- Tiêu Vũ vào tâu việc gì?

Tiêu Vũ phủ phục trước thềm thưa:

- Thần ra cửa Đông Hoa, ngẫu nhiên gặp hai nhà sư bán áo cà sa và gậy tích trượng. Thần nghĩ rằng pháp sư Huyền Trang cần những thứ ấy, nên dẫn họ vào ra mắt.

Thái Tông mừng lắm, bèn hỏi áo cà sa giá bao nhiêu. Bồ tát và Mộc Soa đứng hầu dưới thềm không làm lễ, nghe thấy hỏi giá áo cà sa, bèn đáp:

- Áo cà sa giá năm nghìn lạng, gậy tích trượng hai nghìn lạng.

Thái Tông hỏi:

- Tấm cà sa ấy có gì quý mà bán đắt thế?

Bồ tát thưa:

- Tấm áo cà sa này:

*Đường khâu rồng lượn, thoát tai ương qua mô
điều tha;*

*Sợi chỉ hạc bay, được phúc quả siêu phàm tuyệt
diệu.*

Khi ngồi: có muôn thần châu lễ.

Lúc đứng: được bầy Phật theo đưa

Tấm áo cà sa này:

Tằm băng ươm kéo thành tơ,

Thợ khéo tết xe nên sợi.

Tiên nga dệt lại.

Ngọc nữ may thành.

Từng vuông gấm vóc đẹp như tranh,

Mỗi tấm lụa từng chông óng ánh.

Diễm lệ màu tươi cùng sắc thắm.

Hoa thêu kim tuyến sáng long lanh.

*Mặc vào: khắp người mây tía quấn quanh,
Cởi ra: một làn ráng xa bay nhẹ.*

*Ba cửa trời cao màu rực rỡ,
Năm tòa núi lớn đượm hương lành.
Từng lớp xếp ken, chẳng khác đóa sen Tây Trúc.
Ngọc châu rủ xuống, lung linh sao sáng đêm
thanh.*

*Bốn góc dát ngọc dạ quang,
Đỉnh cài trâm châu tổ mẫu.
Tuy không chiếu rọi khắp toàn thân,
Nhưng cũng sáng ngời hơn bát bảo.*

Tấm áo cà sa này:

*Khi nhàn thường gấp lại,
Gấp thánh mới mặc vào.*

*Khi nhàn gấp lại, muôn tầng rực rỡ tựa cầu vồng;
Gấp thánh mặc vào, kinh động thiên thần, ma quỷ
sợ,*

*Bên trên có: ngọc ma ni, ngọc tị trần, ngọc dịch
phong, ngọc như ý;*

*Lại có thêm: san hô tía ngọc dạ minh, viên xá lý
mã não hồng.*

Đỏ hơn mặt trời đỏ,

*Trong hờn vành trăng trong,
Muôn làn khí đẹp tỏa tầng không,
Ngàn lớp mây lành dâng các thánh,
Chiếu khắp non sông beo cạp sợ.
Bóng trùm hải đảo cá rồng kinh.
Hai chiếc khóa vàng cài vạt áo,
Một viên ngọc bạch rủ bên mình*

Có bài thơ rằng:

*Tam bảo ngời cao đạo chí lớn,
Bốn sinh sáu đạo giảng bàn luôn
Đạo trời giảng rõ nhờ tâm sáng,
Đuốc tuệ truyền xa bởi tính còn.
Cõi Phật trang nghiêm thân hộ vệ,
Ngọc hồ trong trắng tâm lòng son.*

*Từ khi Phật chế cà sa ấy,
Muôn kiếp đường tu vững chẳng môn.*

Vua Đường ngời trên điện nghe nói như thế, trong lòng rất vui lại hỏi thêm:

- Thừa Hòa thượng, còn cây gậy tích trượng chín vòng có gì quý không?

Bồ tát thưa:

- Cây gậy tích trượng của ta là:

Nạm thau bịt sắt chín vòng liền,

Chín đốt song tiên tiết rất bền.

Tay chống mừng thầm thân nhẹ nhõm,

Chân đi phơi phới cười mây lên.

Ma Ha năm tổ chơi trời thăm,

La Bặc tìm bà phá đất đen.

Ô uế hồng trần không chút bợn,

Thần tăng làm bạn đến Tây thiên.

Vua Đường nghe xong, bèn giơ áo cà sa ra xem tỉ mỉ, thấy đây quả là một vật quý, nói rằng:

- Thừa Đại pháp trưởng lão, chẳng giấu gì ngài, hôm nay trẫm mở mang thiện giáo, gieo trồng ruộng phúc, hội họp các vị cao tăng ở chùa Hóa Sinh tụng kinh niệm Phật. Trong số ấy có một vị đức hạnh cao đầy, pháp danh là Huyền Trang. Trẫm sẽ mua những vật báu này ban cho nhà sư ấy dùng. Vậy đúng giá là bao nhiêu?

Bồ tát nghe nói, cùng với Mộc Soa chấp tay niệm Phật, nghiêng mình thưa rằng:

- Nếu là người có đức hạnh thì bản tăng này xin biểu, quyết không lấy tiền.

Nói xong quay người định đi ngay. Vua Đường vội vàng bảo Tiêu Vũ giữ lại, đứng trên điện cúi mình, nói:

- Lúc này ngài nói áo cà sa năm nghìn lạng, gậy tích trượng hai nghìn lạng. Nay thấy trăm muốn mua, lại không lấy tiền. Hay là cho rằng trăm cậy thế vua lấy không vật báu của ngài sao? Không thể như thế được đâu. Trăm cứ y giá mà trả, ngài đừng từ chối nữa.

Bồ tát xoa tay, nói:

- Bần tăng đã phát nguyện từ trước, nếu gặp vị nào kính trọng tam bảo, làm theo điều thiện, quy y Phật pháp, thì không lấy tiền mà biểu không. Ngày nay gặp bệ hạ đức sáng lòng lành, vị cao tăng lại là người đức hạnh, chấn hưng đạo cả, vậy xin kính dâng, quyết không lấy tiền. Bần tăng xin để những vật này lại và xin cáo từ.

Vua Đường thấy Hòa thượng khẩn khoản như thế, mừng lắm, sai ngay quan Quang lộc tự làm tiệc chay thết đãi tạ ơn. Bồ tát từ chối, vui vẻ ra đi, theo đường cũ về ẩn trong miếu thổ địa. Chuyện không nói nữa.

Lại nói Thái Tông khai triều vào buổi trưa, sai Ngụy Trưng, mang chiếu chỉ đi mời Huyền Trang vào triều.

Pháp sư đang hội họp các sư trên đàn tụng kinh niệm Phật, thấy có chiếu chỉ, vội vàng sửa sang quần áo, xuống đàn, theo Ngụy Trưng vào triều. Thái Tông nói:

- Pháp sư làm việc phước đức nhọc mệt, trăm chẳng biết lấy gì tạ ơn. Sớm nay Tiêu Vũ đưa vào hai nhà sư tình nguyện kính biếu một tấm áo cà sa gấm và một cây gậy tích trượng chín vòng, vậy nên mời Pháp sư vào lĩnh về dùng.

Huyền Trang cúi đầu tạ ơn. Thái Tông nói:

- Nếu pháp sư bằng lòng, hãy mặc vào cho trăm nhìn xem.

Huyền Trang giở tấm áo ra khoác lên người, tay chống gậy tích trượng, đứng nghiêm dưới thềm. Vua tôi ai nấy tấm tắc ngợi khen. Thật đúng là con đức Phật Như Lai:

*Dung nhan lẫm liệt uy nghi,
Áo Phật vừa khít khác gì may đo.
Hào quang rực rỡ gần xa.
Ngưng trong vũ trụ, tỏa ra đất trời.
Dưới trên ngọc ánh màu tươi.
Hàng hàng kim tuyến sáng ngời hai bên.
Áo đơm khuy quý một hàng,*

Đai nhung thắt bụng trông càng uy nghiêm.

Áo này thêu cả Phật, Tiên,

Các vì tinh tú dưới trên đủ đầy.

Huyền Trang thực có duyên may,

Cà sa báu vật hôm nay được dùng.

Khác nào La hán, thiên thần,

Hôm nay giáng xuống giữa vòng trần gian.

Lại thêm tích trượng khoa vang.

Mũ tỳ lư đội trông càng xinh tươi.

Đúng là con Phật chẳng sai,

So Bồ đề ấy gấp mười lần hơn.

Lúc ấy, các quan văn võ đứng dưới thềm khen ngợi. Thái Tông vui mừng khôn xiết, truyền cho pháp sư cứ mặc áo cà sa, cầm gậy tích trượng, có hai đội nghi vệ đi hai bên, các quan, tiền đưa ra khỏi triều. Lại dặn pháp sư đi giữa phố lớn về chùa, như nghi thức người đỗ Trạng nguyên thăng quan vậy. Huyền Trang lạy hai lạy tạ ơn, rồi lẫm liệt uy nghi đi giữa phố lớn. Trong thành Tràng An, người buôn kẻ bán, công tử vương tôn, tao nhân mặc khách, nam nữ già trẻ, ai nấy xúm xít lại xem, khen ngợi:

- Pháp sư đẹp quá! Đúng là vị La Hán sống dưới trần, đức Phật Bồ tát xuống hạ giới!

Huyền Trang vừa đến cổng chùa, các nhà sư xuống thềm nghênh đón. Vừa thấy Huyền Trang khoác tấm áo, chống cây gậy tích trượng như thế, họ đều nói là đức Địa Tạng vương đã đến. Mọi người rời về chỗ, đứng hầu hai bên. Huyền Trang lên đàn châm hương lễ Phật, thuật lại ơn vua cho mọi người nghe, rồi trở về thiền tọa. Lúc ấy mặt trời đã lặn về Tây. Thật là:

*Chiều về cây cỏ phủ sương,
Đế đô chuông trống rộn ràng nổi lên.
Bỗng nghe ba tiếng chuông rền,
Đường trên phố dưới tuyệt nhiên không người.
Riêng chùa đèn thấp sáng ngời.
Xóm thôn im ắng đất trời tối tăm.
Lúc này rất hợp các tăng.
Ngồi thiền dưỡng tính, đọc kinh trừ tà.*

Thì giờ thắm thoát, đã đến ngày thứ bảy là ngày chính hội. Huyền Trang lại dâng biểu mời vua Đường đến dự lễ. Lúc ấy tiếng lành lan khắp thiên hạ. Thái Tông ngự giá dẫn các quan văn võ, hậu phi quốc thích đến chùa. Người trong thành chẳng kể già trẻ sang hèn, đều đến chùa nghe giảng. Lúc ấy Bồ tát nói với Mộc Soa:

- Hôm nay là ngày hội chính của “Đại hội thủy lục” lấy một số bảy nối tiếp bảy số bảy, đúng đấy. Ta và con đi lẫn vào trong đám dân chúng đến dự lễ, một là xem hội ấy như thế nào, hai là xem Kim Thiên Tử có phúc đáng được mặc áo cà sa của ta không, ba là xem họ giảng kinh gì.

Hai người theo vào trong chùa. Thật là:

*Có duyên gặp được người quen cũ,
Bát nhã về đây bản đạo tràng.*

Khi vào đến trong chùa, hai người nhận thấy đúng là đại quốc thiên triều, hơn hẳn cõi sa hà ^[83], sánh ngang với thành Xá Vệ, Kỳ Viên ^[84], chẳng thua Thượng sát khiêu đề. Một ban nhạc tiên réo rắt, tiếng tụng kinh ngân nga. Bồ tát đến sát bên bảo đài, quả đúng là Kim Thiên trí tuệ:

Có bài thơ rằng:

*Muôn vẻ sáng trong không chút bụi,
Huyền Trang hòa thượng đứng đài cao.
Siêu sinh hồn quý phiêu diêu tới,
Nghe giảng dân thành dặt dứu nhau.
Lòng rộng khoan dung thường cứu giúp.
Tạng môn rộng mở mặc ra vào.*

*Giảng truyền kinh Phật màu vô lượng,
Trai gái trẻ già sướng biết bao!*

Lại có bài thơ rằng:

*Nhân đến giảng đường pháp giới chơi,
Gặp kẻ tương tri khéo lạ vời.*

*Nói hết chuyện hay nghìn vạn việc,
Lại bàn trần kiếp biết bao đời.*

*Mây thiêng quần quýt quanh ngàn núi,
Lưới pháp trùm giăng khắp đất trời.*

*Xem xét người đời quy thiện niệm,
Mưa bay dào dạt cánh hồng rơi.*

Pháp sư ngồi trên đài tụng kinh “Thụ sinh độ vong”, giảng tập “An bang thiên bảo”, đọc quyển “Khuyến tu công đức”. Bồ tát đến gần, gõ vào bảo đài, hỏi to mấy tiếng:

- Thưa Hòa thượng, ngài chỉ biết giảng giáo lý “Tiểu thừa”, có giảng được giáo lý “Đại thừa” không?

Huyền Trang nghe nói, trong lòng mừng rỡ, đứng dậy bước xuống đài, chấp tay vái Bồ tát, nói:

- Thưa lão sư phụ, đệ tử vô ý thật có tội. Hiện nay các nhà sư đều giảng giáo lý Tiểu thừa, chưa biết

giáo lý Đại thừa là thế nào.

Bồ tát nói:

- Giáo lý Tiểu thừa ấy không siêu độ được vong hồn, chỉ có thể mát mẻ sáng sủa hơn mà thôi. Ta có pho kinh “Đại thừa Phật pháp tam tạng” có thể siêu độ cho vong hồn được lên trời, cứu vớt người hoạn nạn thoát khổ, có thể tu sống lâu vô lượng, có thể bất diệt, bất sinh.

Lúc ấy, có vị quan giữ việc đèn hương đến tâu với vua Đường rằng:

- Pháp sư đang giảng kinh hay, bị hai nhà sư lang thang ghé lở kéo xuống đàn nói những chuyện linh tinh.

Nhà vua ra lệnh bắt lại. Mọi người đưa hai nhà sư ấy vào đằng sau pháp đường, yết kiến Thái Tông. Hai nhà sư chẳng chấp tay, chẳng lạy, ngửa mặt nói:

- Bệ hạ hỏi chúng tôi việc gì?

Vua Đường nhận ra, bèn hỏi:

- Ngài có phải vị Hòa thượng hôm trước biểu ta áo cà sa không?

Bồ tát đáp:

- Chính phải.

Thái Tông hỏi:

- Ngài đã đến đây nghe giảng thì chỉ nên dùng bữa chay nữa là xong, tại sao còn bàn bạc linh tinh với pháp sư, gây rối loạn ở nơi giảng kinh, làm hỏng cả việc Phật của ta?

Bồ tát thưa:

- Vị pháp sư giảng toàn là giáo lý “Tiểu thừa”, không siêu độ được các vong hồn để được lên trời. Tôi có pho kinh “Đại thừa Phật pháp tam tạng” có thể cứu vớt các vong hồn thoát khổ, sống lâu không chết.

Thái Tông mừng lắm, hỏi:

- Pho Đại thừa Phật pháp của ngài ở đâu?

Bồ tát đáp:

- Để ở chỗ Phật Như Lai, chùa Đại Lô Âm, nước Thiên Trúc bên phương Tây, có thể giải trừ mọi nỗi ràng buộc oan uổng, diệt trừ mọi tai ách.

Thái Tông hỏi:

- Ngài có nhớ không?.

Bồ tát đáp:

- Nhớ kỹ lắm.

Thái Tông vui mừng, nói:

- Truyền cho pháp sư dẫn ngài lên đài giảng kinh.

Bồ tát dẫn Mộc Soa bay lên đài cao, cười mây lành vút thẳng lên chín tầng xanh, hiện nguyên hình đức Quan Âm cứu khổ, tay cầm bình nước càn dương, bên trái là Mộc Soa Huệ Ngạn, tay cầm cây côn, tinh thần phấn chấn.

Vua Đường sung sướng ngẩng mặt lên trời mà lạy. Các quan văn võ quỳ xuống thắp hương. Khắp chùa tăng ni đạo tục, từ quan cho chí người dân, ai ai cũng cúi lạy, nói:

- Kính lạy đức Bồ tát, kính lạy đức Bồ tát.

Có bài thơ làm chứng rằng:

*Mây lành bay bằng lảng,
Hào quang quanh pháp thân
Chín tầng trời trong sáng
Hiện rõ nữ chân nhân.*

Đức Bồ tát:

*Đầu đội mũ dát sợi vàng,
Cài bông hoa biếc, hào quang chói nong.
Mình choàng tấm áo bào hồng.
Sắc phô dìu dìu thêu rồng phượng bay.
Cổ đeo vòng ngọc đẹp thay.
Sáng như trăng bạc gió lay giữa trời.*

*Ngang lưng thắt dải lụa ngời,
Quần hung óng ánh vàng tươi huy hoàng.
Chú vẹt mỏ đỏ lông vàng,
Chịu ơn, khắp mọi nẻo đường bay theo.
Bình nước dương liễu quý sao.
Đức Bồ tát vẫn mang theo bên người.
Giơ tay vẫy khắp đất trời,
Xua tan mù tối, quét loài ác hung.
Sen vàng vòng ngọc sáng trưng.
Ba trời bát ngát thung dung đi về.
Quan Thế Âm chính tên đề,
Cứu khổ, cứu nạn sớm khuya ân cần.*

Đường Thái Tông mừng rỡ quên cả mọi người ^[85]. Các quan văn võ thích thú chẳng màng nghi lễ. Mọi người đều khấn:

- Nam mô Quan Thế Âm Bồ tát.

Thái Tông lập tức truyền chiếu chỉ sai thợ khéo vẽ chân dung Bồ tát. Lệnh vừa ban ra, đã chọn được một tay thợ vẽ tài giỏi là Ngô Đạo Tử. Người này về sau vẽ chân dung các công thần treo ở gác Lăng Yên. Ngô Đạo Tử lúc ấy đưa nét bút thần, vẽ bức chân dung Bồ tát cười mây lành bay xa dần, một lát sau

ánh hào quang mới tắt. Một tờ thiếp từ trên không trung phấp phới bay xuống, trên có mấy lời tụng, viết rất rõ ràng. Lời tụng rằng:

*Gửi vua Đường đáng kính,
Phương Tây có diệu kinh.
Đường mười tám nghìn dặm.
Đại thừa ân cần dưng.
Kinh này về thượng quốc.
Siêu độ cho chúng sinh.
Nếu ai chịu đi thỉnh
Thành chính quả vĩnh hằng.*

Thái Tông xem tờ thiếp rồi lệnh cho các sư:

- Hôm nay hãy dừng hội, đợi trăm sai người lấy được kinh Đại thừa mang về, bấy giờ giữ tấm lòng thành lại dựng đàn cầu phúc.

Các quan đều tuân lệnh. Lúc ấy, nhà vua hỏi các nhà sư trong chùa:

- Vị nào vâng mệnh trăm sang phương Tây lễ Phật thỉnh kinh?

Chưa dứt lời, một pháp sư đã bước ra, đi đến trước mặt nhà vua, thi lễ nói:

- Bần tăng bất tài, xin hết sức khuyên mã đi thỉnh chân kinh về dâng bệ hạ, để giữ gìn cho sông núi được vững bền mãi mãi.

Vua Đường mừng lắm bước đến đỡ nhà sư dậy, nói:

- Nếu pháp sư hết lòng trung nghĩa, chẳng quản đường xa dặm thẳm, trèo đèo lội suối, thì trăm xin kết nghĩa anh em.

Huyền Trang cúi đầu tạ ơn. Vua Đường quả là một người hiền đức, cùng Huyền Trang vào chùa, đến trước bàn thờ Phật, lạy pháp sư bốn lạy, và gọi là “ngự đệ thánh tăng”.

Huyền Trang cảm động khôn xiết, nói:

- Thưa bệ hạ, bần tăng có tài đức gì đâu mà dám nhận ơn vua sâu nặng đến như thế? Chuyển đi này, thần xin cố gắng quên mình, đến tận Thiên Trúc. Nếu không sang tới nơi, không thỉnh được chân kinh, thần xin chết, không dám trở về nước, mãi mãi chịu đắm chìm nơi địa ngục.

Rồi Huyền Trang thắp hương thề trước bàn thờ Phật.

Vua Đường rất vui, truyền xa giá về cung, đợi chọn ngày lành tháng tốt, cấp tờ điệp cho Huyền Trang lên đường. Các quan ai nấy ra về.

Huyền Trang trở về chùa Hồng Phúc. Các nhà sư và đồ đệ trong chùa nghe chuyện đi thỉnh kinh, vào hỏi thăm.

- Có thực pháp sư tình nguyện sang phương Tây không?

Huyền Trang đáp:

- Thực vậy!

Đồ đệ nói:

- Thưa sư phụ, người ta nói rằng phương Tây xa lắm, lại nhiều hổ báo yêu ma, chỉ sợ có đi không về, khó toàn tính mạng.

Huyền Trang nói:

- Ta đã phát lời nguyện, nếu không thỉnh được chân kinh thì đắm chìm vào địa ngục mãi mãi. Ta đã chịu ơn sâu nặng của nhà vua, không thể không tận trung báo quốc. Chuyển đi này thật mênh mông mờ mịt, lành dữ chưa biết trước được.

Huyền Trang lại nói thêm:

- Các đồ đệ này, sau khi ta đi rồi. Hoặc hai ba năm, hoặc dăm bảy năm, nếu thấy những cảnh tùng trước cửa hướng về phía Đông, là ta về đây. Bằng không là vĩnh viễn không trở lại.



Mọi người tâm niệm nhớ kỹ câu nói ấy.

Sáng hôm sau, Thái Tông khai triều hội họp các quan văn võ, viết tờ điệp đi thỉnh kinh, đóng dấu thông hành.

Lúc ấy có quan khâm thiên giám vào tâu:

- Hôm nay là ngày có sao tốt chiếu, tất hợp với việc xuất hành đi xa.

Vua Đường rất mừng. Lại thấy quan Hoàng môn vào tâu:

- Có Ngự đệ pháp sư đứng ngoài cửa triều đợi chiếu chỉ.

Nhà vua cho mời vào điện, nói:

- Ngự đệ ạ, hôm nay là ngày tốt hợp với việc xuất hành. Tờ điệp văn thông hành của ngự đệ đây. Trẫm lại ban cho ngự đệ chiếc bát bằng vàng để đi đường dùng bữa chay, chọn hai người đi theo, và ban cho một con ngựa để đỡ chân đường xa. Ngự đệ có thể lên đường được rồi.

Huyền Trang mừng lắm, cúi đầu tạ ơn, nhận hành trang và có ý muốn đi ngay.

Vua Đường lên xa giá cùng các quan tiễn chân ra tận ngoài cửa thành. Các nhà sư và đồ đệ chùa Hồng Phúc cũng đã mang quần áo mùa đông, mùa hè của Huyền Trang đợi cả ngoài ấy. Vua Đường truyền cho xếp hành trang, ngựa cưỡi xong xuôi, sai các quan rót rượu nâng chén hỏi:

- Ngự đệ lấy nhã hiệu là gì?

Huyền Trang thưa:

- Bần tăng là người xuất gia, chưa dám xưng hiệu.

Thái Tông nói:

- Hôm ấy Bồ tát nói ở phương Tây có pho kinh Tam Tạng. Ngự đệ có thể lấy tên kinh làm hiệu, đặt hiệu là “Tam Tạng” có được không?

Huyền Trang tạ ơn, đỡ lấy chén rượu nói:

- Thừa bệ hạ, rượu là thứ kiêng đầu tiên của nhà sư. Bần tăng từ khi làm người chưa hề uống rượu.

Thái Tông nói:

- Chuyển đi này, không giống những việc khác. Đây là thứ rượu thuần khiết, xin ngự đệ uống một chén để thỏa tấm lòng lưu luyến của trẫm.

Tam Tạng không dám chối từ, nâng chén rượu định uống, thấy Thái Tông cúi đầu, nhặt một dúm đất, thả vào chén rượu. Tam Tạng chưa hiểu ý, Thái Tông cười, nói:

- Ngự đệ sang Thiên Trúc bao giờ mới trở về?

Tam Tạng thưa:

- Chỉ độ ba năm là về tới thượng quốc.

Thái Tông nói:

- Tháng ngày dằng dặc, đường sá xa xôi, ngự đệ uống chén rượu này để:

Nhớ nhung mảnh đất quê hương

Đừng ứa đất khách bạc vàng ngàn cân

Tam Tạng nhận ra ý nghĩa của dúm đất, tạ ơn cạn chén, rồi từ biệt mọi người ra khỏi cửa thành lên đường.

Vua Đường cũng quay xa giá ra về.

Chưa biết chuyến đi này như thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI BA

Sa hang cọp Kim Tinh cứu thoát

Núi Song Soa Bá Khâm mời sư

*Mừng vua Đường xuống sắc phong,
Huyền Trang vâng chỉ Thiên Tông thăm đường.*

Bền gan tìm đến hang rỗng,

Tây phương non Thửu dốc lòng cũng nên ^[86]

Trải qua trăm xứ nghìn miền,

Xa xôi mấy núi triền miên dậm dài.

Hôm nay từ biệt vua tôi.

Vững lòng tu đạo, sáng ngời sắc không.

Lại nói chuyện ba ngày trước hôm rằm tháng chín, năm Trinh Quán thứ mười ba, Tam Tạng từ biệt vua Đường cùng các quan ra khỏi cổng thành Tràng An, lên đường, đi miết một hai ngày ngựa không dừng bước, tới chùa Pháp Môn. Vị trưởng lão trụ trì ở chùa này dẫn hơn năm trăm nhà sư sắp hàng hai bên đón vào trong chùa, pha trà khoản đãi. Uống trà xong lại dọn bữa cơm chay. Ăn xong thì trời vừa tối. Buổi tối ấy:

*Bóng sao nhấp nháy như gần,
Vàng trắng văng vặc bụi trần tịnh không.
Nhạn kêu lạnh lạnh từng không,
Tiếng chày rộn rã giữa lòng xóm tây.
Chim bay về ngủ ngọn cây,
Chùa xa vắng tiếng sư thầy tụng kinh.
Nệm êm nhập định tâm thanh,
Tham thiền ngồi suốt năm canh chẳng rời.*

Dưới ánh đèn, các sư ngồi trò chuyện việc pháp sư vâng chỉ sang phương Tây lấy kinh. Người nói đường xa thăm thẳm, đường lắm hùm beo; kẻ nói non cao vách dựng khó qua, nước độc ma thiêng khó vượt. Tam Tạng chỉ ngồi im không nói, lấy tay chỉ vào tim, gật đầu mấy cái. Các nhà sư không hiểu ý, chấp tay hỏi:

- Pháp sư chỉ tay vào tim, gật đầu mấy cái nghĩa là thế nào?

Tam Tạng đáp:

- Tâm sinh thì ma quỷ đều sinh. Tâm diệt thì ma quỷ cũng diệt. Ở chùa Hóa Sinh, trước bàn thờ Phật tôi đã nguyện rồi, đâu có dám không hết lòng. Chuyển đi này, tôi quyết sang đến tận phương Tây, lễ Phật cầu kinh, để bánh xe đạo pháp của chúng ta

chuyên vận, để non sông của đức vua vững bền mãi mãi.

Các nhà sư nghe nói như vậy, ai nấy đều khâm phục, gọi Tam Tạng là “Đại xiển pháp sư lòng son da sắt”, ca ngợi hết lời, mời pháp sư vào buồng nghỉ.

Sáng hôm sau, khi trúc reo trăng lặn, gà gáy rạng mai hồng, các sư thức dậy, pha trà dọn chay. Huyền Trang mặc áo cà sa vào chính điện lễ Phật, khẩn rằng:

- Đệ tử là Trần Huyền Trang, sang phương Tây thỉnh kinh, nhưng người phàm u mê, không biết rõ hình Phật sống. Nay xin nguyện rằng: Dọc đường gặp miếu dâng hương gặp chùa lễ Phật, gặp tháp quét dọn, mong đức Phật từ bi hiển hiện mình vàng sáu thước, ban cho chân kinh để truyền bá sang phương Đông.

Khẩn xong, về phương trượng dùng bữa chay.

Dùng xong, hai người đi theo đã sửa soạn yên cương, thúc giục lên đường. Tam Tạng rời cổng chùa, chia tay các sư. Mọi người lưu luyến, tiễn chân đến mười dặm mới gạt lệ trở về. Tam Tạng nhắm hướng Tây thẳng bước. Lúc ấy vào quãng cuối thu. Chỉ thấy:

Xóm thôn cây trụi, lau xào xạc,

*Dương liễu đôi hàng lá úa bay.
Mờ mịt đường xa người vắng vẻ,
Núi gầy lác đác cúc vàng hây.
Nước trong lạnh lẽo sen tàn cả.
Người đi tiêu tụy chán chường thay!
Bèo trắng rằm hồng trời giá buốt,
Cánh cò mất hút ráng chiều bay.
Áng mây ảm đạm trôi lơ lửng,
Quạ ác bay đi chẳng thấy bầy.
Sếu đã về rồi rong khắp nội,
Tiếng kêu riu rít vắng đâu đây.*

Đi được vài ngày, thầy trò tới cổng thành Cung Châu. Quan lại thành Cung Châu ra đón vào trong thành, nghỉ một đêm, sáng hôm sau lại ra đi. Dọc đường đói ăn khát uống đêm nghỉ ngày đi. Hai ba ngày sau, lại đến Hà Châu Vệ, nơi biên giới của nhà Đại Đường. Quan Tổng binh trấn biên cùng các tăng đạo nghe tin có pháp sư ngự đệ khâm sai sang phương Tây cầu Phật, ai nấy cung kính, đón vào trong thành cung ứng, rồi sai tăng cương mời pháp sư ra chùa Phúc Nguyên nghỉ ngơi. Sư sãi trong chùa đón tiếp, dọn cơm chay. Ăn xong, Tam Tạng dặn dò

hai người đi theo cho ngựa ăn uống, để sáng hôm sau đi sớm.

Khi gà vừa gáy, Tam Tạng gọi người đi theo làm các sự trong chùa tỉnh giấc. Họ sửa soạn pha trà, dọn cơm chay mời. Ăn xong, vượt qua biên giới.

Do lòng dạ bồn chồn, nên Tam Tạng dậy sớm quá. Lúc ấy vào tiết cuối thu, gà gáy sớm chỉ khoảng canh tư. Một đoàn ba người, cả ngựa là bốn, đội sương lạnh, nường bóng trắng mà đi, được vài chục dặm, gặp một ngọn núi cao, phải vạch cỏ tìm đường mà đi. Đường đã gặp ghềnh hiểm trở, lại e lạc lối nữa. Đang lúc băn khoăn, bỗng Tam Tạng sẩy chân, cả ba người và ngựa ngã lăn xuống hố. Tam Tạng sợ hãi, người đi theo hoảng hồn. Đang lúc bàng hoàng hết hoảng, lại nghe thấy có tiếng quát:

- Bắt chúng lại! Bắt chúng lại!

Rồi một trận cuồng phong thổi dữ dội, năm sáu mươi yêu quái xông ra tóm Tam Tạng và cả bọn lôi đi. Tam Tạng run sợ lo lắng, liếc mắt nhìn trộm, thấy một ma vương hung dữ ngồi trên cao. Thật là:

*Oai hùng thân lẫm liệt,
Hung dữ mặt đường đường.
Mắt đảo như chớp giật,
Tiếng gầm tựa sấm vang.*

*Răng nanh lòi bên mép,
Cằm bạnh ra hai mang.
Toàn thân như phủ gấm,
Lưng vắn dọc vắn ngang.
Ria cứng đâm tua tủa,
Móng nhọn sắc như gươm.
Hoàn Công Đông Hải sợ
Vua trán trắng Nam Sơn.*

Tam Tạng hồn bay phách tán, người đi theo xương
nhũn gân tê. Ma vương quát sai trói lại. Lũ yêu quái
lấy dây trói chặt ba người. Đang lúc sắp sửa ăn thịt,
bỗng nghe thấy bên ngoài ồn ào, có một người vào
báo rằng:

- Có hai vị Hồng Sơn Quân và Đặc Xử Sĩ tới.

Tam Tạng nghe nói, ngẩng đầu nhìn, thấy tên đi
trước đen trũi, hình dáng:

*Lầm lì và dữ tợn,
Khỏe mạnh lại nhẹ nhàng.
Lội nước tài khéo léo,
Leo rừng chạy băng băng.
Trước nổi trôi mộng đẹp.
Nay tỏ rõ oai phong.*

*Giỏi trèo cây bẻ lá,
Tránh rét chạy vô chừng.
Cũng có chút linh hiển,
Nếu gọi là Sơn Quân.*

Lại thấy tên đi sau béo phệ. Hình dáng:

*Mũ hai sừng cong vút,
Vai lưng thịt nổi u.
Bản tính vốn lằm lì,
Bước đi thật thông thả,
Bố trâu đực đã rỗ,
Mẹ trâu cái không sai
Có công cày giúp người.
Tên là Đặc Xử Sĩ.*

Hai tên nghênh ngang bước vào. Ma vương vội vàng chạy ra đón. Hùng Sơn Quân nói:

- Thưa Dã tướng quân, ngài luôn luôn được gặp may, xin chúc mừng.

Đặc Xử Sĩ nói:

- Dã tướng quân diện mạo khác thường, thật đáng mừng!

Ma vương nói:

- Hai ngài gần đây ra sao?

Sơn Quân đáp:

- Cũng thường thôi.

Xử Sĩ nói:

- Cũng tùy lúc thôi.

Ba đứa chào hỏi xong, ngồi xuống trò chuyện vui vẻ.

Bỗng một người đi theo bị trời chật đầu quá kêu khóc. Tên đen sì hỏi:

- Ba người này ở đâu tới?

Ma vương đáp:

- Họ tự dẫn xác đến, của tôi đấy.

Xử Sĩ cười, hỏi:

- Có thể đãi khách chứ?

Ma vương đáp:

- Xin mời, xin mời!

Sơn Quân nói:

- Không ăn hết đâu, thật hai đứa thôi, còn bớt lại một đứa.



Ma vương nghe theo, lập tức gọi tả hữu lôi hai người đi theo ra mổ bụng, xẻo thịt, moi tim gan và cắt chiếc thủ ra mời hai khách, còn mình ăn chân tay, xương thịt chia cho các yêu quái. Chỉ nghe thấy tiếng nhau gàu gáu như hổ nhai thịt dê, một loáng là hết nhẵn. Còn lại một mình Tam Tạng, gần như nằm chết ngất. Đó là tai nạn đầu tiên khi vừa rời khỏi Tràng An.

Đang lúc sợ hãi, phương đông dần dần sáng ra. Hai yêu quái mãi đến lúc trời sáng rõ mới ra về.

Chúng nói:

- Hôm nay chúng tôi đến quấy quả ngài, ngày khác xin báo đáp.

Rồi kéo nhau ra về.

Được một lát, mặt trời lên cao, Tam Tạng còn mê man tầm tối, chẳng phân biệt nam bắc đông tây. Đang lúc sắp mất mạng ấy, bỗng có một ông già chống gậy bước tới gần, xoa tay một cái, dây thừng đứt hết, đoạn thối vào mặt. Tam Tạng mới tỉnh lại, vội quỳ xuống thưa rằng:

- Đa tạ cụ đã cứu sống bản tăng!

Cụ già đáp lễ nói:

- Nhà người hãy đứng dậy, xem có mất mát thức gì không?

Tam Tạng thưa:

- Hai người đi theo bản tăng, đã bị yêu quái ăn thịt rồi. Không biết ngựa và hành lý ở đâu?

Cụ già lấy gậy chỉ và nói:

- Chẳng phải là ngựa và hai tay nải gì kia!

Tam Tạng quay lại nhìn thấy đúng đồ vật của mình, không hề mất mát, bấy giờ mới hơi yên dạ, hỏi cụ già:

- Thưa cụ, đây là xứ nào? Tại sao cụ lại ở đây?

Cụ già đáp:

- Đây là núi Song Soa Lĩnh, sào huyết của bọn hùm sói. Tại sao nhà ngươi lại sa vào đây?

Tam Tạng thưa:

- Lúc gà gáy, bần tăng ra khỏi Hà Châu Vệ, không ngờ dậy sớm quá, đội sương rã cỏ, sẩy chân sa xuống chỗ này. Có một ma vương rất dữ tợn, bắt trói bần tăng và hai người đi theo. Lại thấy một tên đen trũi xưng là Hùng Sơn Quân, một tên béo phệ xưng là Đặc Xử Sĩ tiến vào. Chúng gọi ma vương kia là Dần tướng quân. Cả bọn ăn thịt hai người đi theo tôi, sáng thì ra về. Không ngờ tôi duyên may phận lớn, được cụ tới cứu giúp.

Cụ già nói:

- Đặc Xử Sĩ là con trâu rừng thành tinh. Hùng Sơn Quân là con gấu thành tinh. Dần tướng quân là con hổ thành tinh. Còn lũ yêu quái toàn là ma rừng tinh núi cả. Nhờ bản tính nhà ngươi huyền minh, cho nên chúng không ăn thịt nổi. Nhà ngươi đi theo ta, ta dẫn ra đường cái.

Tam Tạng vô cùng cảm động xếp tay nài lên ngựa, nắm dây cương theo cụ già ra khỏi hang hổ, lên đường rộng. Lúc ấy, Tam Tạng buộc ngựa vào đám cỏ cao ngập đầu bên vệ đường, quay người lạy tạ cụ

già. Song cụ già đã hóa thành một làn gió mát, cười một con hạc trắng mào đỏ, bay lên không trung. Chỉ thấy một tờ thiếp phấp phới bay xuống, trên viết bốn câu tụng rằng:

*Ta sao Thái Bạch, Tây phương,
Cứu người nên phải tìm đường xuống đây.
Đường đi thần giúp đêm ngày,
Chớ vì sóng cả rời tay buông chèo.*

Tam Tạng xem xong, ngẩng lên trời lạy tạ, nói:
- Xin đa tạ Kim Tinh đã cứu thoát nạn này!

Lạy tạ xong, lại dắt ngựa, lui thúi một mình tiếp tục vượt qua ngọn núi. Thật là:

*Rét căn cắt thổi gió mưa,
Nước ào ào chảy xuống khe.
Hương thoang thoảng hoa rừng nở,
Đá lổn nhổn dọc đường đi.
Nghe vắng vắng tiếng vượn hót.
Từng đàn lũ hươu nai về,
Giọng riu rít chim rừng hót,
Đường vắng tanh bóng người đi.
Chú ngựa gầy chân bước mỏi
Vị trưởng lão lòng tái tê.*

Tam Tạng liều mình gắng sức trèo lên đỉnh núi, đi nửa ngày đường mà chẳng thấy có nhà cửa xóm thôn nào. Bụng đói đường xa. Đang lúc nguy khốn, chợt thấy trước mặt có hai con mãnh hổ gầm thét đằng sau lại có mấy con rắn dài quấn quai bò theo. Bên trái có loài trùng độc, bên phải có con quái thú. Tam Tạng một mình đành bó tay, chỉ biết mặc kệ, phó mặc định mệnh. Khốn nữa là con ngựa chẳng biết thế nào lại lưng còng chân khuyu, ngã lăn ra đất, quất mãi cũng chẳng dậy, kéo thế nào cũng chẳng đi. Pháp sư đành chẳng biết ẩn nấp vào đâu. Thật là muôn phận thế lương cực khổ, chắc sẽ bỏ mạng, chẳng biết làm thế nào.

Tam Tạng mắc tai nạn, nhưng vẫn có người cứu.

Đang lúc tưởng chết, bỗng trông thấy trùng độc bỏ đi, quái thú bay vụt, mãnh hổ mất tăm, rắn dài biến mất. Tam Tạng ngẩng đầu lên thấy một người tay cầm xoa sắt, lưng đeo cung tên, từ sườn núi đi ra. Thật là một trang hảo hán. Người ấy:

*Đầu đội mũ hoa da báo đốm,
Mình mang áo lụa cầm hồi la.
Thắt lưng tô điểm hình sư tử,
Giày thuộc da hươu tựa gấm là.
Mắt sáng tròn xoe như mãnh tướng,*

*Râu ria quanh mép mọc lua tua.
Trên vai đeo túi cung tên độc,
Cầm chắc trong tay: một mũi xoa
Tiếng vang vỡ mật loài lang sói,
Dũng mãnh linh hồn lũ quỷ ma.*

Tam Tạng thấy người ấy đến gần, bèn quỳ xuống vệ đường, chắp tay cất tiếng:

- Đại vương cứu tôi với, cứu tôi với!

Người ấy đến trước mặt đặt cây xoa xuống đất, đỡ Tam Tạng dậy, nói:

- Xin trưởng lão đừng sợ. Tôi không phải là kẻ xấu đâu. Tôi là người thợ săn ở núi này, họ Lưu tên Bá Khâm hiệu là Trấn Sơn Thái Bảo, vừa mới tới đây, định bắn hai con thú rừng về ăn thịt, không ngờ gặp Hòa thượng, đột ngột quá!

Tam Tạng nói:

- Bần tăng là hòa thượng nước Đại Đường, vâng mệnh nhà vua sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, vừa lúc tới đây gặp rắn rết hổ báo vây chặt, không sao đi được. May là có Thái Bảo đến, chúng chạy tán cả. Thế là tính mạng tôi được cứu thoát, xin đa tạ, đa tạ!

Bá Khâm nói:

- Tôi ở đây chỉ chuyên nghề săn thú kiếm ăn. Cho nên chúng thấy tôi là sợ chạy cả. Ngài từ kinh đô nhà Đường tới đây, vậy là cùng quê hương xứ sở với tôi. Chỗ này vẫn thuộc địa giới nhà Đường, tôi cũng cùng uống nước nhà Đường, đều là người trong một nước cả. Ngài đừng sợ, cứ đi theo tôi, về nhà tôi, nghỉ ngơi, ngày mai tôi đưa ngài lên đường.

Vượt qua sườn núi, bỗng nghe thấy tiếng gió rít ào ào, Bá Khâm nói:

- Trưởng lão hãy dừng lại, ngồi tạm vào đây. Chỗ gió nổi ấy là có hổ báo đến đây. Đợi tôi đi bắt nó mang về thết đãi ngài.

Tam Tạng nghe nói, sợ hãi không dám cất bước. Thái Bảo tay cầm xoa sắt, bước nhanh lên đón đầu. Một con hổ vẫn đi đến trước mặt. Thấy Bá Khâm, nó quay đầu bỏ chạy, Thái Bảo hét một tiếng vang như sấm:

- Nghiệt súc, chạy đi đâu!

Con hổ thấy Bá Khâm đuổi kịp, quay người tung vuốt chồm tới. Thái Bảo múa cây xoa ba mũi đến đánh. Tam Tạng sợ quá nằm dí xuống bãi cỏ. Từ thuở lọt lòng mẹ, Tam Tạng đã bao giờ trông thấy trận đánh nhau dữ dội như thế này đâu. Thái Bảo quần

nhau với hổ trên sườn núi, người và hổ đấu nhau, thật quyết liệt:



*Khí giận bùng bùng,
Cuồng phong cuộn cuộn,
Khí giận bùng bùng, Thái Bảo ra oai khoe sức
lực;
Cuồng phong cuộn cuộn, hùm vằn trở sức thổi mù
tung,
Bên này, nhe nanh múa vuốt,*

*Bên kia, chuyển bước quay lưng,
Xoa ba mũi tung hoành ngang dọc
Tựa nghìn hoa lấp lánh không trung
Bên này, nhằm ngực đâm tới,
Bên kia, vỗ mặt cắn vung.*

*Đánh cho không đường về dương thế,
Đánh cho hồn phải xuống âm cung.*

Chỉ nghe:

*Hổ vằn gầm rú,
Thái Bảo thét vang.*

*Hổ vằn gầm rú, chấn động núi rừng kinh muông
thú;*

*Thái Bảo thét vang, xé toang trời rộng hiện sao
trăng,*

*Bên này, mắt vàng nhìn giận dữ,
Bên kia, mặt lớn cắn hung hăng.
Trấn Sơn Thái Bảo đáng yêu thật,
Làm vua muông thú giữa rừng xanh;
Tham sống: người, hùm tranh thắng bại
Lỡ thời một chút, chết như không.*

Hai bên đánh nhau một hồi lâu, con hổ đuối sức chùn vuốt, sụn lưng, bị Thái Bảo giơ mũi xoa đâm thẳng vào ức. Than ôi, mũi xoa sắt đâm thấu tim gan. Trong giây lát, máu chảy lênh láng. Thái Bảo tóm lại, lôi thẳng đến trước mặt Tam Tạng, mặt không biến sắc, miệng không thở dốc, thật là một trang hảo hán, nói:

- Thật là trời cho, trời cho, con hổ này thết đãi được trưởng lão cả ngày đây.

Tam Tạng khen ngợi hết lời:

- Thái Bảo thật là một vị sơn thần!

Bá Khâm nói:

- Có gì đâu mà ngài quá khen! Cũng là nhờ hồng phúc của trưởng lão đây. Ta về thôi, còn lột da nấu nướng khoản đãi ngài chứ.

Đoạn, một tay cầm xoa, một tay kéo hổ đi trước dẫn đường. Tam Tạng dắt ngựa theo sau. Vượt qua sườn núi quanh co, bỗng thấy một trang trại. Trước cửa:

*Cổ thụ cao ngất trại,
Mây móc quấn quanh đường.
Muôn khe gió lạnh rít,
Nghìn non cảnh lạ thường;*

*Một hàng hoa đại hương thơm ngát,
Mấy cây thanh trúc lá xanh rờn.
Rào nửa nhà tranh như cảnh vẽ,
Tường vôi cầu đá thú nào hơn!
Cảnh thu vắng vẻ,
Khí lạnh dâng dâng
Bên đường lá vàng rụng,
Đỉnh non mây trắng vờn
Rừng thưa chim ríu rít,
Công trại chó gầm vang.*

Về đến cổng, Bá Khâm thả con hổ chết xuống đất, gọi:

- Lũ nhỏ đâu?

Ba, bốn người hầu hình thù kì quái, xấu xí chạy ra mở cổng, khiêng hổ vào. Bá Khâm dặn dò bảo mau mau lột da, làm cơm thết khách, rồi quay lại mời Tam Tạng vào. Hai bên thi lễ, Tam Tạng một lần nữa cảm ơn Bá Khâm đã cứu sống.

Bá Khâm nói:

- Cùng là người trong một nước cả, có gì phải cảm ơn.

Hai người ngồi uống trà xong, thấy một bà cụ dắt một thiếu phụ vào vái chào Tam Tạng, Bá Khâm nói:

- Đây là mẹ tôi, còn đây là vợ tôi.

Tam Tạng nói:

- Xin mời cụ ngồi lên trên, để bần tăng được vái chào.

Bà cụ nói:

- Trưởng lão từ phương xa tới, xin cứ tự nhiên, không cần phải làm lễ.

Bá Khâm nói:

- Mẹ ạ, ngài đây là hòa thượng vâng mệnh vua Đường sang Tây Trúc lễ Phật cầu kinh, vừa rồi con gặp ngài trên sườn núi. Con nghĩ rằng đều là người trong một nước cả, nên mời người về nhà ta nghỉ ngơi, ngày mai con sẽ đưa ngài lên đường.

Nghe lời, bà cụ rất vui, nói:

- Tốt quá, tốt quá! Con đã mời ngài về đây, thì không được vội vàng làm vậy. Ngày mai giỗ cha con, mời trưởng lão nán lại làm phúc, tụng kinh niệm Phật, đến ngày kia ngài hãy lên đường.

Lưu Bá Khâm là một thợ săn hổ, vị Thái Bảo trấn giữ núi này, nhưng lại là người rất hiếu hạnh, nghe

mẹ nói liền đi sửa soạn đèn nhang, lưu Tam Tạng ở lại.

Mãi trò chuyện, chẳng hay trời đã xế chiều. Người nhà dọn bàn ăn, đặt mấy bát thịt hồ hãm như, bốc khói thơm phức lên trên mâm. Bá Khâm mời Tam Tạng xơi tạm, rồi ăn cơm sau.

Tam Tạng chấp tay trước ngực, thưa:

- Xin cảm ơn, bần tăng chẳng dám giấu Thái Bảo, từ thuở lọt lòng mẹ đã đi tu rồi, nên không biết ăn mặn.

Bá Khâm nghe nói, ngẫm nghĩ một lát, rồi nói:

- Thưa trưởng lão, nhà tôi mấy đời nay không biết thế nào là ăn chay. Có ít măng, mộc nhĩ, rau khô, đậu phụ, nhưng cũng đều rán bằng mỡ hồ báo hươu nai cả, không được chay tịnh lắm. Hai chiếc nồi đồng cũng nấu mỡ cả, chẳng biết làm thế nào. Hay là tôi mời trưởng lão có điều gì không phải chẳng?

Tam Tạng nói:

- Thái Bảo không phải bận khoăn gì cả. Xin cứ dùng tự nhiên. Bần tăng bốn năm ngày không ăn cơm vẫn có thể chịu được, chứ không dám phá trai giới đâu!

Bá Khâm nói:

- Lỡ ra chết đói thì làm sao?

Tam Tạng nói:

- Nhờ ơn Thái Bảo cứu thoát khỏi chốn hùm beo, giá có chết đói vẫn còn hơn bị hổ ăn thịt.

Bà mẹ Bá Khâm nghe vậy liền bảo:

- Con đừng nói cà kê nữa, mẹ đã có thức ăn chay để mời hòa thượng rồi.

Bá Khâm nói:

- Thức ăn chay ở đâu?

Bà mẹ đáp:

- Con không phải lo, mẹ đã sắp sẵn rồi.

Bà gọi người con dâu mang đến chiếc nồi nhỏ, đun lửa cho mỡ chảy ra, lau rửa sạch sẽ, rồi lại đặt lên bếp đun lưng nồi nước sôi tráng nồi, sau mới bỏ vào một nắm lá dâu dất, đổ nước đun làm trà uống, rồi mới lấy nắm kê thổi cơm, luộc chín một ít rau khô, múc đầy hai bát đặt lên trên bàn. Bà cụ nói với Tam Tạng:

- Xin mời trưởng lão dùng chay. Đây là thức ăn chay chính tôi và con dâu tôi nấu nướng rất thanh khiết.

Tam Tạng bước xuống tạ ơn, rồi ngồi vào bàn. Bá Khâm bày riêng một góc la liệt những bát thịt hổ, thịt nai, thịt trăn, thịt cáo, thịt thỏ, chẳng muối, chẳng

tương gì sắt, và một ít thịt hươu khô, ngồi tiếp Tam Tạng dùng chay. Vừa ngồi xuống, định cầm đũa, lại thấy Tam Tạng chấp tay tụng kinh, Bá Khâm vội vàng hạ đũa bật dậy đứng sang một bên.

Tam Tạng niệm mấy câu, rồi nói:

- Xin mời các vị vào bữa.

Bá Khâm hỏi:

- Ngài là hòa thượng đọc kinh ngăn phải không?

Tam Tạng đáp:

- Đây chẳng phải là kinh, chỉ là câu chú đọc lúc ăn cơm thôi.

Bá Khâm nói:

- Các ngài xuất gia lắm chuyện rắc rối, ăn cơm cũng tụng tụng, niệm niệm.

Ăn cơm xong, thu dọn bát đũa, thì trời đã sẩm tối. Bá Khâm dẫn Tam Tạng ra khỏi nhà giữa, đi ra đằng sau, xuyên qua một con đường hẹp đến một gian nhà cỏ. Đẩy cửa vào, chỉ thấy bốn vách treo đầy cung dài nỏ cứng, mấy túi tên, hai tấm da hổ còn tanh máu căng trên xà nhà, rất nhiều thương, đao, giáo, mác dựng phía chân tường, chính giữa đặt hai chiếc ghế.

Bá Khâm mời Tam Tạng ngồi. Tam Tạng thấy quang cảnh rùng rợn bản thủ, chẳng dám ngồi lâu,

bèn ra ngoài nhà cỏ, đi về phía sau một chút nữa, thấy một khu vườn rộng, có những khóm cúc nở nhị vàng, hàng hàng dương liễu buông cánh đỏ. Lại thấy Bá Khâm cất tiếng gọi, gần mười con hươu, báo, một đàn nai vàng chạy ra, thấy người chúng tỏ vẻ rất ngoan ngoãn, không chút sợ sệt.

Tam Tạng hỏi:

- Hươu nai này Thái Bảo để nuôi à?

Bá Khâm thưa:

- Cũng như người ở thành Tràng An ấy, có tiền của thì để dành, có ruộng thì chứa thóc. Chúng tôi là phường săn ở núi rừng, cũng phải nuôi vài con dã thú phòng khi mưa gió.

Hai người vừa đi dạo, vừa trò chuyện, chẳng hay trời đã tối hẳn, bèn quay trở về nhà trước nghỉ ngơi.

Hôm sau, trẻ già trong nhà đều dậy, sửa soạn cơm chay thết đãi trưởng lão làm lễ tụng kinh. Trưởng lão rửa tay, cùng Thái Bảo đến bàn thờ, thắp hương làm lễ gia đường. Xong xuôi, Tam Tạng mới gõ mõ, niệm câu châm ngôn tịnh khẩu nghiệp, cầu thân chủ tịnh thân tâm, rồi sau mới tụng kinh độ vong.

Tụng kinh xong, Bá Khâm lại xin hòa thượng viết cho một tờ sớ tiến vong. Tam Tạng lại cao giọng tụng kinh Kim Cương và kinh Quan Âm. Tụng xong thì đi

ăn bữa trưa; rồi lại tụng kinh Pháp Hoa, kinh Di Đà, mỗi kinh tụng vài quyển; rồi lại tụng một quyển kinh Không Tước nữa, và nói truyện tỳ kheo tầy nghiệp ^[87]. Đến chiều dâng hương hoa, đốt vàng mã và tờ sớ tiến vong. Việc cúng lễ thế là xong, ai nấy đi nghỉ.

Lại nói linh hồn cha Bá Khâm được siêu độ thoát khỏi hồn quỷ trầm luân, trở về trong căn nhà phía Đông, ứng mộng vào tất cả trẻ già trong nhà rằng:

- Ta ở âm ty chẳng thoát khổ nạn, lâu ngày chẳng được siêu sinh. Nay nhờ thánh tăng tụng kinh niệm Phật, giải trừ ác nghiệp của ta. Diêm vương sai người đưa ta về Trung Quốc, đầu thai vào một nhà giàu có. Các con phải tạ ơn ngài, đưa ngài đi không được lười biếng. Ta đi đây!

Thế mới là:

Muôn pháp linh thiêng đều ý nghĩa

Cứu vong thoát khỏi nạn trầm luân

Khi cả nhà tỉnh mộng, thì vầng dương đã mọc phương Đông. Vợ Bá Khâm nói với chồng:

- Thưa chàng, đêm qua thiếp nằm mộng thấy cha về, nói rằng khó qua khỏi hoạn nạn ở âm ty, lâu ngày chẳng được siêu sinh. Nay nhờ có thánh tăng tụng

kinh niệm Phật, giải trừ ác nghiệp. Diêm vương sai người đưa về Trung Quốc, đầu thai vào một nhà trưởng giả. Các con phải tạ ơn trưởng lão, không được lười biếng. Nói xong, cha đẩy cửa nhẹ gót đi luôn. Thiếp gọi cha chẳng thừa, giữ cha chẳng ở, tỉnh dậy mới biết là giấc mộng.

Bá Khâm nói:

- Ta cũng nằm mơ y như nàng vậy. Chúng ta đi kể cho mẹ nghe đi.

Hai vợ chồng định đi, bỗng thấy mẹ gọi:

- Bá Khâm lại đây, mẹ kể cho mà nghe!

Hai người chạy lại, bà mẹ ngồi trên giường nói:

- Các con này, đêm qua mẹ nằm mộng rất vui. Mẹ thấy bố con về nói rằng, nhờ có trưởng lão siêu độ cho, thoát được ác nghiệp được đầu thai vào một nhà trưởng giả ở Trung Quốc.

Hai vợ chồng cũng cười vui, nói:

- Chúng con cũng nằm mơ thấy y như vậy, định kể cho mẹ nghe, không ngờ mẹ gọi lại kể cho nghe cũng giấc mộng ấy.

Đoạn gọi cả nhà dậy tạ ơn Hòa thượng, sửa soạn hành trang ngựa cưỡi, rồi nói rằng:

- Xin đa tạ trưởng lão đã độ cho vong hồn cha chúng tôi được siêu sinh thoát nạn. Chúng tôi không bao giờ quên ơn.

Tam Tạng nói:

- Bần tăng có tài cán gì đâu mà dám nhận ơn.

Bá Khâm kể lại giấc mộng mà ba người cùng mơ thấy cho Tam Tạng nghe. Tam Tạng cũng vui lắm.

Gia đình dọn cơm chay và tạ ơn Tam Tạng một lạng bạc trắng. Tam Tạng nhất quyết không nhận. Cả nhà khẩn khoản mãi, Tam Tạng vẫn không nhận, nói:

- Chỉ mong mọi người mở lòng từ bi, đưa tôi đi một đoạn đường là quý lắm rồi!

Bá Khâm cùng mẹ, vợ, gọi thêm hai ba người nhà mang khí giới đi sẵn cùng đi theo. Phong cảnh núi non nhìn không biết chán.

Đi độ nửa ngày, thấy trước mặt là một ngọn núi cao ngất tầng xanh, sừng sững hiểm trở. Tam Tạng thoáng một lát đã đi tới chân núi. Thái Bảo trèo núi thoăn thắt như đi trên đường phẳng. Đến lưng chừng núi, Bá Khâm quay lại, đứng bên đường nói:

- Thưa trưởng lão, ngài đi một mình thôi, chúng tôi xin từ biệt, quay về.

Tam Tạng vội vàng xuống ngựa, nói:

- Phiền Thái Bảo đưa thêm một đoạn nữa.

Bá Khâm nói:

- Trưởng lão không biết. Núi này tên là núi Lương Giới. Nửa bên Đông thuộc nước Đại Đường, nửa bên Tây thuộc nước Thát Đát. Hồ báo bên ấy không chịu hàng phục tôi, tôi cũng không thể vượt qua biên giới được. Ngài đi một mình vậy.

Tam Tạng lo sợ, dang tay níu áo, rơi lệ chia tay, mắt nhìn theo quyến luyến không rời. Đang lúc định dặn dò từ biệt, bỗng nghe thấy dưới chân núi có tiếng gọi như sấm:

- Sư phụ đến rồi! Sư phụ đến rồi!

Khiến Tam Tạng ngẩn người, Bá Khâm phát hoảng.

Chưa biết là ai gọi Tam Tạng, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI BỐN

Lòng vươn theo đường chính

Sáu giấc mất tám hơi ^[88]

*Phật tức tâm chủ, tâm tức Phật.
Tâm Phật xưa nay đều bấu vật,
Nếu biết vô vật lại vô tâm,
Ấy chính chân tâm, pháp thân Phật.
Pháp thân Phật, không hình dạng,
Một thể sáng tròn đầy muôn trượng
Cái thể vô thể là chân thể,
Cái tướng vô tướng tức thực tướng.
Chẳng sắc, chẳng không, chẳng bất không:
Chẳng đi, chẳng hướng, chẳng quay hướng.
Chẳng giống, chẳng khác, chẳng hữu vô;
Khó bỏ, khó lấy, khó nghe thấy.
Trong ngoài linh sáng giống như nhau,
Một nước Phật trong hạt cát đấy!
Chứa nghìn thế giới trong hạt cát,
Cũng là muôn pháp - một thân tâm.*

*Biết vậy thì nên đừng tách biệt,
Không chấp trước rồi là sạch nghiệp.
Thiện ác nghìn điều cũng chẳng làm,
Ấy là Nam vô Thích Ca Diếp.*

Lại nói chuyện Lưu Bá Khâm, Đường Tam Tạng đang ngỡ ngác sợ hãi, thì lại nghe thấy tiếng gọi:

- Sư phụ đến rồi!

Toán người nhà nói:

- Đây là tiếng gọi của con vượn già trong hộp đá dưới chân núi.

Thái Bảo nói:

- Đúng đấy, đúng đấy!

Tam Tạng hỏi:

- Con vượn già nào vậy?

Thái Bảo đáp:

- Quả núi này trước tên là núi Ngũ Hành. Từ khi vua Đường chinh tây mở nước, mới đổi tên là núi Lưỡng Giới. Mấy năm trước đây, tôi thường nghe các cụ già kể rằng: Vào thời Vương Mãng cướp ngôi nhà Hán, trời đè dưới quả núi này một con khỉ thần. Con khỉ ấy không sợ nóng lạnh, không cần ăn uống, có thổ thần canh giữ, bảo nó đói thì ăn hòn sắt, khát thì uống nước rỉ đồng. Từ bấy đến nay, đói rét nó cũng

không chết. Chắc tiếng kêu đó là của nó. Trưởng lão
đừng sợ, chúng ta xuống chân núi xem sao.

Tam Tạng bằng lòng, dắt ngựa xuống núi. Đi được
vài dặm, thấy quả có một con khỉ trong hộp đá, ló
đầu vẫy tay rồi rít nói:

- Sư phụ ơi, sao bây giờ sư phụ mới tới? May quá!
May quá! Sư phụ cứu con ra, con sẽ bảo vệ sư phụ
sang Tây Trúc.



Tam Tạng đến gần nhìn kỹ, nhận thấy con khỉ:

*Mồm nhọn mặt choắt,
Mắt lửa người vàng
Đỉnh đầu râu bám kín.
Trong tai dây mọc lan.
Bên mái tóc thưa, cỏ rậm rạp,
Dưới cằm chỉ thấy ấu lan man
Mi dính đất, mũi đầy bùn, bản thủ nhem nhuốc
Bàn tay dầy, ngón tay múp, cẩu ghét lấm lem.*

Còn mừng thấy:

*Con người chuyển động
Tiếng nói vang vang
Nói năng tuy hoạt bát
Thân chịu ép đáng thương.*

Chính là:

*Tôn đại thánh năm trăm năm trước.
Hôm nay mãn hạn thoát tai ương.*

Lưu Thái Bảo đánh bạo, đến tận nơi nhổ những sợi cỏ bên mái tóc, và củ ấu dưới cằm, hỏi:

- Nhà người định nói gì?

Con khỉ đáp:

- Tôi chẳng nói gì hết, gọi dùm sư phụ đến đây cho tôi hỏi một điều.

Tam Tạng nói:

- Nhà người hỏi gì ta?

Con khỉ hỏi:

- Ngài có phải là người mà nhà vua bên phương Đông phái sang Thiên Trúc lấy kinh không?

Tam Tạng đáp:

- Chính ta đây, nhà người hỏi gì nào?

Con khỉ nói:

- Con chính là Tề Thiên đại thánh đại náo thiên cung năm trăm năm trước. Chỉ vì phạm tội lừa dối bề trên nên bị Phật tổ giam ở đây. Trước đây, đức Quan Âm bồ tát vâng mệnh Phật tổ sang phương Đông tìm người lấy kinh đi qua đây, con có kêu xin ngài cứu cho. Ngài khuyên con chớ làm điều ác, quy y Phật pháp, gắng sức ân cần bảo vệ người lấy kinh sang phương Tây lễ Phật. Khi nào thành công ắt sẽ tốt đẹp. Vì vậy con đêm ngày gìn giữ, sớm tối ghi lòng, chờ sư phụ đến giải thoát cho. Con nguyện hộ vệ ngài đi lấy kinh, làm đồ đệ của ngài.

Tam Tạng nghe nói, trong bụng vui mừng, hỏi:

- Nhà người tuy có lòng lành như vậy, lại được Bồ tát giáo huấn muốn làm Sa môn ^[89], nhưng ta không có búa mà bổ, làm sao cứu nhà người ra được?

Con khỉ nói:

- Trên đỉnh núi có đạo bùa chữ vàng của Như Lai yểm. Ngài lên đó bóc đạo bùa ấy đi là con được thoát.

Tam Tạng nghe lời, quay đầu nài nỉ Bá Khâm:

- Thái Bảo ơi, ta cùng người lên đỉnh núi đi!

Bá Khâm nói:

- Chẳng biết thật giả ra sao?

Con khỉ lớn tiếng:

- Thật đấy! Tôi không nói sai đâu!

Bá Khâm đành gọi người nhà, dắt ngựa, đỡ Tam Tạng trèo lên đỉnh núi. Họ vin cây bám cành trèo lên tới đỉnh, quả nhiên thấy một tảng đá vuông hào quang chói lọi, mây lành rục rở, trên tảng đá dán một đạo bùa có sáu chữ vàng “Úm-ma-ni-bát-mê-hồng”.

Tam Tạng đến gần, quỳ xuống, nhìn hàng chữ vàng, lạy mấy lạy, ngoảnh về phương Tây khẩn rằng:

- Đệ tử là Trần Huyền Trang, vâng mệnh nhà vua đi lấy kinh, nếu con khỉ quả có phận đồ đệ, thì xin cho bóc được hàng chữ vàng, giải thoát khỉ thần,

cùng chứng Linh Sơn. Nếu con khi không có phận đồ đệ, chỉ là con quái vật hung hãn, lừa dối đệ tử, không thành quả phúc, thì sẽ không bóc được.

Khấn xong lại lạy. Lạy rồi bước lên nhẹ nhàng bóc đạo bùa sáu chữ ra. Một làn gió thơm thoảng qua thổi đạo bùa bay lên không trung, như có bàn tay nâng đi vậy. Rồi nghe thấy tiếng nói:

- Ta là thần trông coi Đại thánh. Nay hạn giam đã hết. Chúng ta mang đạo bùa về trình đức Như Lai.

Sợ quá, Tam Tạng, Bá Khâm, cùng mọi người ngẩng lên trời vái tạ, rồi đi thẳng xuống núi, đến bên chiếc hộp đá, nói với con khi:

- Chúng ta đã bóc đạo bùa đi rồi, nhà người ra đi!

Con khi sướng quá, nói:

- Sư phụ chạy xa ra một chút, cho con ra. Đừng sợ đấy!

Bá Khâm nghe nói, dắt Tam Tạng cùng mọi người chạy về hướng Đông, cách khoảng dăm bảy dặm. Lại nghe thấy con khi gọi vang:

- Xa nữa đi, xa nữa đi!

Tam Tạng lại đi xa thêm chút nữa, xuống chân núi. Bỗng nghe thấy một tiếng nổ vang trời. Ai nấy đang sợ hãi, thì đã thấy con khi đến trước con ngựa của Tam Tạng, quỳ xuống thưa:

- Thừa sự phụ, con đã ra được rồi.

Đoạn, lay Tam Tạng bốn lay, rồi quay người chào Bá Khâm thật to:

- Cảm ơn đại ca đã đưa sự phụ tôi đến đây, nhờ có dùm trên mặt tôi.

Tạ ơn xong, Ngô Không đi thu xếp hành lý, ngựa cười. Con ngựa thấy Ngô Không, lưng mềm chân khụy run rẩy đứng không vững. Chính vì Ngô Không trước đây giữ chức Bật mã ôn, nuôi ngựa thần trên trời, biết phép tắc, nên ngựa thần trông thấy là sợ.

Tam Tạng thấy con khỉ thực có lòng tốt, giống như người sa môn, bèn hỏi:

- Nhà người họ gì?

Hầu vương nói:

- Con họ Tôn.

Tam Tạng nói:

- Ta đặt cho người một pháp danh để tiện gọi nhé.

Hầu vương thưa:

- Cảm ơn lòng tốt của sự phụ, con có pháp danh là Tôn Ngô Không rồi.

Tam Tạng mừng lắm, nói:

- Pháp danh ấy hợp với tông phái ta lắm. Nhưng nhìn dáng nhà người rất giống một tiểu đầu đà ^[90], ta muốn đặt cho một tên nữa là Hành Giả có được không?

Ngộ Không thưa:

- Được lắm ạ!

Từ đấy, Ngộ Không lại có tên nữa là Tôn Hành Giả.

Bá Khâm thấy Hành Giả thu xếp hành lý, bèn quay lại nói với Tam Tạng:

- Thưa trưởng lão, may quá đến đây ngài lại có được một đồ đệ tôi mừng cho ngài lắm. Có người này đi với ngài rồi, vậy tôi xin cáo biệt.

Tam Tạng cúi mình nói:

- Đa tạ Bá Khâm đã giúp đỡ. Cho tôi gửi lời cảm ơn lão mẫu và quý nương ở nhà. Bần tăng tôi đã quấy quả nhiều, khi về sẽ có dịp tạ ơn sau.

Bá Khâm đáp lễ, rồi hai bên chia tay nhau.

Tôn Hành Giả mời Tam Tạng lên ngựa, còn mình trần truồng gánh hành lý thoăn thoắt đi trước. Một lát sau, vượt qua qua núi Lưỡng Giới. Bỗng có một con hổ gầm thét, vẩy đuôi bước tới. Tam Tạng sợ hãi. Hành Giả đứng ven đường thích quá, nói:

- Sư phụ đừng sợ, nó mang quần áo đến cho con đây.

Đoạn buông hành lý xuống, rút cây kim trong tai ra, vung lên múa loang loáng, thành ngay cây gậy sắt ngày nào. Hành Giả cầm gậy trong tay, cười nói:

- Thứ bảo bối này hơn năm trăm năm nay chưa dùng đến nó, hôm nay lấy ra dùng kiếm một bộ quần áo mặc chơi!

Đoạn rảo bước tiến lên, quát:

- Đồ nghiệt súc, chạy đi đâu?

Con hổ khuyu chân nằm rạp xuống đất, không dám cựa quậy, bị Hành Giả đập cho một gậy, óc phọt bắn tung tóe, răng gãy văng rào rào ^[91], khiến Huyền Trang sợ quá suýt ngã ngựa, cắn ngón tay nói:

- Trời ơi, hôm trước Lưu Thái Bảo đánh một con hổ vằn, còn phải đấu với nó mất nửa ngày, mà nay Tôn Ngộ Không chẳng cần mất sức đấu, chỉ đánh một gậy là hổ nát óc. Thật là “Kẻ hơn người vẫn có người hơn”.

Hành Giả lôi con hổ lại, nói:

- Sư phụ ngồi nghỉ một chút, đợi con lột da làm bộ quần áo mặc đi đường.

Tam Tạng nói:

- Nhà người làm thành quần áo thế nào được?

Hành Giả đáp:

- Sư phụ yên tâm, con đã có cách.

Hầu vương bèn nhổ một sợi lông, hà hơi tiên, hô “biến”, hóa thành một con dao nhọn cong như chiếc sừng trâu, rạch bụng hổ lột lấy cả bộ da, đoạn vứt móng vuốt và da đầu, cắt thành mảnh vuông vắn ướm vào người, nói:

- Hơi rộng một chút, có thể cắt thành hai tấm.

Lại cầm dao cắt thành hai mảnh, nhặt lấy một mảnh quấn quanh bụng, lấy dây sấn ven đường buộc chặt lại, kéo xuống cho kín cả phần dưới, và nói:

- Sư phụ ạ, ta đi thôi, đến nhà dân sẽ mượn kim chỉ khâu vào cũng không muộn.

Hành Giả vuốt vuốt cây gậy sắt, cây gậy lại nhỏ thành cái kim như cũ, cài vào trong tai, gánh hành lý, mời sư phụ lên ngựa.

Đang đi, trưởng lão ngồi trên mình ngựa hỏi:

- Ngộ Không này, cây gậy sắt nhà người đánh hổ vừa rồi giờ sao không thấy?

Hành Giả cười, thưa:

- Sư phụ không biết, cây gậy ấy con lấy ở dưới long cung tận Đông Dương đại hải tên là “Thiên hà

trần để thần trôn thiết”^[92]. Nó còn có tên là “gậy như ý bịt vàng”. Cái này con đại náo thiên cung, toàn sử dụng nó, tùy ý biến hóa, cần to là to, bảo nhỏ là nhỏ. Vừa nãy con biến nó thành một chiếc kim khâu cấy vào trong tai rồi. Khi nào dùng lại thò tay rút ra.

Tam Tạng nghe nói mừng thầm, lại hỏi:

- Tại sao con hồ vừa thấy nhà người, đã nằm im thin thít để người đánh chết?

Ngộ Không thưa:

- Chẳng giấu sư phụ, chưa nói đến hồ, ngay đến rồng thấy con cũng chẳng dám vô lễ. Con có võ nghệ cao cường, thần thông biến hóa^[93], nhìn mặt biết người, nghe lời biết lý, lớn thì bằng vũ trụ, bé chẳng khác sợi lông, biến hóa khôn lường, ẩn hiện khó đoán, chứ lột da hồ có đáng kể gì. Khi nào gặp tai nạn, sư phụ hãy xem con thi thố tài năng.

Tam Tạng nghe nói như vậy, càng yên tâm không lo lắng gì nữa, thúc ngực bước tới. Hai thầy trò đi đường, mãi mê trò chuyện, bất giác mặt trời đã lặn về Tây. Chỉ thấy:

Chiều hôm rực rỡ nắng vàng.

Chân trời góc biển lang thang mây về,

*Chim rừng ríu rít suốt khe,
Tìm nơi ngủ vội bay về rừng sâu,
Từng đàn dã thú rú nhau
Con nào con nấy quay đầu về hang,
Vành trăng đuổi bóng hoàng hôn,
Bầu trời trải rộng muôn vàn ánh sao.*

Hành Giả nói:

- Sư phụ đi mau lên một chút. Trời tối rồi. Chỗ kia cây cối rậm rạp, hẳn là trang trại nào đó, chúng ta mau lại đây ngủ nhờ.

Tam Tạng thúc ngựa tiến bước đến chỗ có nhà cửa. Đến cổng trại, Tam Tạng xuống ngựa, Hành Giả bỏ hành lý xuống, bước tới cổng, gọi:

- Mở cửa, mở cửa!

Bên trong có một cụ già chống gậy ra mở cửa. Cánh cửa mở ra kêu đánh kẹt. Cụ già nhìn thấy Hành Giả xấu xí, lưng quần một tấm da hổ, chẳng khác thiên lôi, sợ quá, chân tay bủn rủn, miệng lắp bắp:

- Quỷ tới! Quỷ tới!

Tam Tạng tiến đến gần đỡ cụ già, nói.

- Cụ đừng sợ, hẳn là đồ đệ của bần tăng đây, không phải là ma quỷ đâu.

Cụ già ngẩng đầu nhìn, thấy Tam Tạng mặt mũi thanh tú sáng sủa, mới đứng vững, hỏi:

- Ngài là Hòa thượng ở chùa nào, đưa người hung dữ này tới cửa nhà tôi có việc gì?

Tam Tạng đáp:

- Bần tăng từ nước Đại Đường, sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, đến đây trời vừa tối, phiền cụ cho ngủ nhờ một đêm, sáng sớm ngày mai, chúng tôi lại đi ngay. Mong cụ làm phúc.

Cụ già nói:

- Ngài tuy là người nước Đường, nhưng ông hung dữ kia không phải là người nước Đường.

Ngộ Không nghe thế, quát:

- Lão già kia thật không có mắt! Sư phụ ta là người nước Đường, ta là đồ đệ. Ta chẳng phải là người đường mật nào hết. Ta là Tề Thiên đại thánh, ở đây có người nhận ra ta đấy, mà ta cũng từng gặp cả lão nữa.

Cụ già nói:

- Ông gặp tôi ở đâu?

Ngộ Không đáp:

- Lúc nhỏ, lão chẳng đã kiếm củi, hái rau trước mặt ta là gì?

Cụ già nói:

- Ông nói láo! Ông ở đâu, tôi ở đâu, mà tôi lại kiếm củi, hái rau trước mặt ông?

Ngộ Không tức quá nói:

- Con ta nói láo quá! Người không nhận ra ta à? Ta là Đại thánh trong hộp đá dưới núi Lưỡng Giới đấy. Lão nhìn lại xem.

Cụ già nhận ra, nói:

- Trông ông cũng hao hao. Nhưng tại sao ông ra được?

Ngộ Không kể cho lão già nghe một lượt chuyện Bồ tát khuyển làm điều thiện, đợi thấy Đường Tăng bóc bùa cứu thoát như thế nào.

Cụ già nghe xong sụp lạy, mời Đường Tăng vào nhà, gọi vợ con đến chào, và kể cho mọi người nghe câu chuyện, ai nấy vui mừng. Cụ già bảo pha trà. Uống trà xong, cụ già hỏi Ngộ Không:

- Thưa Đại thánh, ngài năm nay bao nhiêu tuổi?

Ngộ Không hỏi lại:

- Cụ năm nay bao nhiêu tuổi?

Cụ già thưa:

- Tôi mới một trăm ba mươi tuổi.

Đại thánh nói:

- Vãn vào hàng cháu chắt của ta thôi. Ta sinh năm nào không nhớ nữa. Nhưng năm dưới chân núi này đã hơn năm trăm năm rồi.

Cụ già nói:

- Đúng đấy, đúng đấy. Tôi còn nhớ các cụ kể lại rằng có một con khỉ thần từ trên trời rơi xuống, bị đè dưới chân núi này. Thế mà đến nay ngài mới ra được! Lúc nhỏ gặp thấy trên đầu ngài cỏ mọc, mặt ngài trọt bùn, còn không sợ. Nay đầu ngài hết cỏ, mặt sạch bùn, nom gầy hơn, lưng lại quấn một tấm da hổ, chẳng khác gì yêu quái cả.

Cả nhà nghe nói cười vang. Cụ già hiền lành lập tức sai dọn cơm chay mời khách. Ăn xong Ngô Không hỏi:

- Cụ họ gì?

Cụ già thưa:

- Tôi họ Trần.

Tam Tạng nghe nói, lập tức đi xuống giơ tay, nói:

- Cụ cùng một họ với bần tăng.

Hành Giả hỏi:

- Sư phụ họ Đường, cùng họ với cụ thế nào được?

Tam Tạng đáp:

- Ta vốn họ Trần, quê thôn Tự Hiền, quận Hoảng Nông, thuộc Hải Châu nhà Đường, pháp danh là Trần Huyền Trang. Hoàng đế nhà Đại Đường nhận ta là em, đặt pháp danh Tam Tạng, lấy Đường làm họ, nên gọi là Đường Tăng.

Cụ già nghe thấy nói cùng họ mừng lắm.

Hành Giả nói:

- Cụ Trần này, phiền cụ một chút. Hơn năm trăm năm nay tôi chưa tắm, nhờ cụ đun cho ít nước nóng, để thầy trò chúng tôi tắm một lượt. Lúc ra đi chúng tôi xin cảm tạ.

Cụ già lập tức sai đun nước, lấy chậu, châm đèn. Thầy trò tắm gội xong, ngồi bên ngọn đèn. Hành Giả nói:

- Cụ Trần ạ, phiền cụ một việc nữa, cho tôi mượn kim chỉ một chút.

Cụ già nói:

- Có ngay, có ngay.

Và sai cụ bà mang kim chỉ đưa cho Hành Giả.

Hành Giả để ý thấy sư phụ lúc tắm có cởi ra một chiếc áo vải trắng ngắn, hẹp chưa mặc vào, bèn cầm lấy mặc vào người, cởi tấm da hổ ra, khâu thành một cái quây hình mặt ngựa quấn ngang bụng, lấy dây mây thắt lại, bước tới trước mặt sư phụ nói:

- Hôm nay lão Tôn ăn mặc thế này, so với hôm qua thế nào?

Tam Tạng nói:

- Đẹp lắm! Đẹp lắm! Mặc như vậy mới ra dáng Hành Giả chứ!

Tam Tạng lại nói:

- Đồ đệ này, nếu con không chê tấm áo ngắn cũ rách ấy thì cứ để mà dùng.

Ngộ Không gật đầu:

- Xin cảm ơn sư phụ.

Nói rồi đi tìm cỏ cho ngựa ăn. Lúc ấy, mọi việc xong xuôi, thầy trò Ngộ Không và mọi người ai nấy đi ngủ.

Sớm hôm sau, Ngộ Không trở dậy, mời sư phụ lên đường. Tam Tạng mặc áo, bảo Hành Giả thu xếp hành lý. Đang định cáo từ, đã thấy cụ già chuẩn bị sẵn sàng nước nóng rửa mặt, cơm chay cả rồi. Ăn xong mới ra đi. Tam Tạng cưỡi ngựa. Hành Giả dẫn đường. Đói ăn khát uống, đêm nghỉ ngày đi, thấm thoắt thời tiết đã sang đông. Chỉ thấy:

*Cây gầy lá úa sương pha,
Tùng bách mấy khóm mượt mà tươi xanh,
Hoa mai hương thoảng trên cành,*

*Đêm dài ngày ngắn đã rành tiết xuân.
Sen tàn, cúc cũng héo dần,
Cây sơn trà vẫn muôn phần tốt tươi,
Cầu sương, cổ thụ ngất trời,
Suối quanh nước chảy về xuôi rì rào,
Mây xám che lấp trời cao,
Tuyết bay lất phất khác nào mưa rơi,
Gió bắc hun hút khắp trời,
Kéo tay áo phủ mặt người bước mau,
Nỗi niềm ai thấu cho nhau.*

Thầy trò đi được một lúc lâu, bỗng ven đường nghe soạt một tiếng, thấy sáu người xông ra, đứa nào cũng giáo dài, kiếm ngắn, dao sắc, cung cứng, quát vang:

- Lão Hòa thượng kia đi đâu? Hãy để hành lý và ngựa lại, thì tha cho tính mạng!

Tam Tạng hồn phách rụng rời, ngã lăn xuống ngựa, nói không thành tiếng. Hành Giả đỡ dậy, nói:

- Sư phụ yên tâm, không sao đâu. Chúng là những tên mang quần áo, tiền bạc cho chúng ta đấy mà.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không điếc hay sao? Chúng bảo chúng ta phải để ngựa, hành lý lại, mà con lại bắt chúng phải dâng quần áo, tiền bạc là thế nào?

Hành Giả đáp:

- Sư phụ ngồi giữ quần áo, hành lý và ngựa nhé, để con thử đấu với chúng một trận xem sao.

Tam Tạng nói:

- Hai người đánh một chảng chột cũng què ^[94]. Bọn chúng có những sáu thằng lực lưỡng! Một mình con bé tẹo thế này, làm sao địch nổi?

Hành Giả vốn người dũng cảm, chảng nói chảng rằng, bước lên, chấp tay trước ngực, chào sáu tên cướp:

- Các ông vì duyên cớ gì lại cản trở đường đi của bản tăng?

Mấy tên kia nói:

- Chúng ta là đại vương ngăn đường, là chúa sơn lâm tốt bụng, tiếng tăm lừng lẫy, người không biết sao? Hãy mau để đồ vật lại thì ta cho đi. Nhược bằng nói nửa lời “không”, thì thân xác các người nát vụn như cám!

Hành Giả nói:

- Ta cũng là đại vương tổ truyền, sơn chúa lâu năm mà chưa từng được nghe tiếng tăm của các ông.

Mấy tên kia nói:

- Nhà ngươi không biết, bọn ta nói cho mà nghe: Chúng ta, một người gọi là “mắt thấy mừng”, một người gọi là “tai nghe giận”, một người gọi là “mũi ngửi thích”, một người gọi là “lưỡi nếm nghĩ”, một người gọi là “ý thấy muốn”, và một người gọi là “thân vốn lo”.

Ngộ Không cười, nói:

- Ô, các người là sáu thằng giặc cỏ, không nhận ra người xuất gia này là chủ của các người sao, mà lại dám chặn đường? Hãy mang những đồ châu báu cướp được ra đây chia đều làm bảy phần, thì ta tha cho!

Sáu tên cướp nghe nói, thằng mừng thì mừng, thằng giận thì giận, thằng thích thì thích, thằng nghĩ thì nghĩ, thằng muốn thì muốn, thằng lo thì lo, cả lũ xông lên hò hét loạn xạ:

- Lão Hòa thượng này vô lễ thật! Đã chẳng có lễ vật thì chớ, lại còn đòi chia phần của chúng tao!

Chúng vung thương, múa kiếm, xông vào nhắm đầu Hành Giả chém chan chát bảy tám mươi nhát

liền. Ngô Không đứng im như không biết gì hết. Bọn cướp nói:

- Lão Hòa thượng này đầu rắn quá!

Hành Giả cười, nói:

- Hãy coi đây! Chúng bay đánh mỏi tay rồi, bây giờ đến lượt lão Tôn rút cây kim ra, thử tí xem!

Bọn cướp nói:

- Lão Hòa thượng này vốn là thầy lang châm cứu chắc? Chúng tao có bệnh gì đâu mà dùng kim!

Hành Giả thò tay rút cây kim thêu trong tai ra, vung lên một cái đã biến thành cây gậy sắt thon dài, cầm trong tay, nói:

- Chớ có chạy, để lão Tôn này đánh thử một gậy coi.

Sáu tên cướp bỏ chạy tán loạn. Hành Giả nhanh nhẹn đuổi theo tóm gọn, đập chết hết, lột lấy quần áo, tiền bạc rồi cười khanh khách, chạy về nói:

- Xin mời sư phụ lên đường, lũ cướp đã bị lão Tôn giết hết rồi.

Tam Tạng nói:

- Nhà người gây tai họa rồi. Bọn chúng tuy là giặc cướp chặn đường, nhưng đến cửa quan, chưa chắc đã bị khép vào tội chết. Nhà người có võ nghệ thì chỉ

đuổi chúng đi là xong, việc gì phải giết? Vô cớ đánh chết người ta, thì làm Hòa thượng sao được? Người xuất gia “quét nhà còn lo con kiến chết, sa đền thương hại cái thiêu thân”, nhà người chẳng nghĩ phải trái giết tất cả, không có một lòng từ bi hiếu sinh nào. May ở chốn núi non không người tra khảo. Giá ở phố phường, có đông người va chạm, nhà người lại hành hung vác gậy đánh chết người ta, thì chúng ta tuy là người lương thiện trong sạch, cũng làm sao mà thoát thân được?

Hành Giả nói:

- Thừa sự phụ, mình không đánh chết họ, họ cũng đánh chết mình.

Tam Tạng nói:

- Chúng ta là người xuất gia, thà chết chứ không hành hung người. Ta chết cũng chỉ một thân ta. Nhà người giết những sáu người còn lý sự gì nữa! Việc ấy nếu có người tố cáo với quan, thì dù bố nhà người có làm quan cũng không bênh được.

Hành Giả nói:

- Chẳng giấu sự phụ, năm trăm năm trước, lão Tôn xưng vua, xưng chúa ở núi Hoa Quả, đã giết chết không biết bao nhiêu người. Cứ như sự phụ nói, thì con không thể làm được Tề Thiên đại thánh.

Tam Tạng nói:

- Lúc ấy do nhà người không ai thu phục cai quản, hoành hành ở chốn nhân gian, dối trời lừa trên, cho nên mới bị giam năm trăm năm. Nay trở thành sa môn rồi, mà vẫn giữ thói hành hung như ngày xưa, một mực giết người, thì không sang nổi phương Tây, không làm được Hòa thượng đâu. Ác quá! Ác quá!

Ngộ Không vốn xưa nay vẫn không chịu nổi mắng nhiếc, thấy Tam Tạng lải nhải mãi, không nén được bực tức, nói:

- Con không làm được Hòa thượng, không sang được phương Tây, thì việc gì phải càu nhàu mắng con mãi, con trở về là xong!

Tam Tạng chưa kịp trả lời, Ngộ Không đã nhảy vút lên, nói:

- Lão Tôn đi đây!

Tam Tạng vội ngẩng đầu nhìn lên, đã không thấy đâu nữa, chỉ nghe thấy vút một tiếng phóng về phương Đông. Tam Tạng lẻ loi trơ trọi, vò đầu thở than, oán trách mãi, nói:

- Đồ khốn, khó bảo quá! Ta mới nói vài câu, hắn đã bỏ đi mất tăm, mất dạng. Thôi, thôi, ấy cũng là cái số mình không thu nạp được đồ đệ, không lấy thêm được người. Bây giờ muốn tìm hắn cũng chẳng biết

tìm đâu, có gọi hăn cũng chẳng thừa. Hăn bỏ đi rồi. Còn mình phải quyết tâm sang phương Tây thôi, tự mình lo liệu lấy không tựa nương vào người khác nữa.

Trưởng lão đành thu nhật hành lý đặt lên lưng ngựa, bây giờ không cưỡi ngựa, mà một tay chống gậy, một tay nắm cương, buồn bã đi về hướng Tây. Đi được một lát, thấy ở đường núi trước mặt có một bà lão già nua, tay cầm một cái áo bông, trên tấm áo có một chiếc mũ hoa. Tam Tạng thấy bà lão đến gần, bèn vội vàng dắt ngựa dừng tránh sang bên nhường bước. Bà lão hỏi:

- Trưởng lão từ đâu tới, mà một mình bơ vơ thế này?

Tam Tạng đáp:

- Đệ tử là người được đức vua bên phương Đông sai sang phương Tây lễ Phật cầu kinh.

Bà lão nói:

- Đức Phật phương Tây ở chùa Lô Âm, thuộc nước Thiên Trúc, đường xa mười vạn tám nghìn dặm, ngài chỉ một mình một ngựa, không có bạn đường, không có đồ đệ, thì đi làm saoặng?

Tam Tạng nói:

- Hôm trước tôi có thu nhận được một đồ đệ, tính tình hung hãn bướng bỉnh, tôi mới mắng có vài câu, hăn đã không chịu, bỏ đi mất tăm rồi.

Bà lão nói:

- Lão có một tấm áo bông, một chiếc mũ dát hoa vàng để cho con trai lão dùng. Nó mới đi tu được ba ngày, không may chết yếu, lão đến chùa nó tu, khóc lóc hồi lâu, từ biệt sư phụ, mang hai thứ mũ áo này về giữ làm kỷ niệm. Trưởng lão ạ, ngài đã có đồ đệ, thì tôi xin biếu ngài bộ mũ áo này.

Tam Tạng nói:

- Cảm ơn lòng tốt của lão mẫu nhưng đồ đệ của tôi đã bỏ đi mất rồi, tôi chẳng dám nhận.

Bà lão hỏi:

- Hăn đi đâu?

Tam Tạng thưa:

- Tôi chỉ nghe vút một tiếng hăn phóng về phương Đông.

Bà lão nói:

- Hướng Đông gần đây là nhà lão, chắc hăn vào đấy thôi. Đây lão còn có một bài chú gọi là “Định tâm chân ngôn”, bài ấy còn có tên nữa là “Khẩn cô nhi chú”. Ngài nhắm cho thuộc, nhớ cho kỹ, chớ có

tiết lộ cho ai biết. Lão sẽ đuổi kịp hần, bảo hần quay lại với ngài, rồi ngài đưa bộ mũ áo này cho hần mặc. Nếu hần không nghe lời sai bảo, ngài hãy niệm bài chú ấy, là hần không dám hành hung và không dám bỏ đi nữa đâu.

Tam Tạng nghe nói, cúi đầu lạy tạ. Bà lão biến thành một đạo hào quang bay về phương Đông. Tam Tạng biết ngay là đức Quan Âm bồ tát trao cho chân ngôn, vôi vàng quét sạch đất, thắp hương, ngoảnh về phía Đông thành kính vái lễ. Lễ xong, nhặt mũ áo cất vào trong tay nải, ngồi bên vệ đường nhắm bài chú “Định tâm chân ngôn” vài lần cho thuộc. Chuyện không nói đến nữa.

Lại nói Ngô Không bỏ sư phụ ra đi, dùng phép cần đầu vùn đến thẳng Đông Dương đại hải, từ trên mây phóng xuống, rẽ nước đến ngay Thủy Tinh cung. Long vương sợ hãi vội ra nghênh tiếp, mời vào trong cùng ngồi. Chào xong, Long vương hỏi:

- Mới đây, nghe tin Đại thánh hết hạn, chưa kịp đến mừng, tưởng ngài đã sửa sang lại núi tiên, trở về động cũ rồi.

Ngô Không đáp:

- Ta cũng muốn như thế, nhưng lại phải làm hòa thượng.

Long vương hỏi:

- Sao, làm hòa thượng à?

Hành Giả đáp:

- Đức Bồ tát ở Nam Hải khuyên ta làm điều thiện, tu hành chính quả, theo Đường Tăng bên phương Đông sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, vào hàng sa môn, gọi là Hành Giả.

Long vương nói:

- Việc ấy hay lắm, hay lắm! Có thể mới cải tà quy chính, khai mở lòng lành được. Thế sao ngài không đi sang phương Tây mà lại quay về phương Đông?

Hành Giả cười, nói:

- Là vì Đường Tăng không biết tính ta, có mấy thằng giặc cỏ chặn đường bị ta giết chết, mà Đường Tăng cứ càu nhàu mãi, nói ta như vậy là sai. Ngài bảo lão Tôn này chịu làm sao được? Thế là ta bỏ ông ấy, định trở về núi cũ. Nhân tiện qua đây ta ghé thăm ngài, xin một chén trà uống.

Long vương nói:

- Quý hóa quá! Quý hóa quá!

Lập tức con rồng, cháu rồng bưng trà hương ra mời Đại thánh. Uống trà xong, Hành Giả quay đầu

ngắm nghĩa bức tranh “Cầu Dĩ dăng giầy” treo phía sau bèn hỏi:

- Bức tranh vẽ gì nhỉ?

Long vương thưa:

- Đại thánh sinh đời trước, việc này thuộc đời sau, ngài không biết. Bức tranh này gọi là “Ba lần dăng giầy ở Cầu Dĩ”.

Hành Giả hỏi:

- “Ba lần dăng giầy” là thế nào?

Long vương thưa:

- Vị tiên này là Hoàng Thạch Công. Còn người kia là Trương Lương nhà Hán. Thạch Công ngồi trên Cầu Dĩ, bỗng bị rơi giầy xuống chân cầu, bèn gọi Trương Lương nhặt hộ. Trương Lương nhanh nhẹn đi nhặt mang lên, quỳ dăng trước mặt. Ba lần như vậy, Trương Lương không chút tỏ ra lười biếng kiêu căng. Thạch Công quý mến Trương Lương cần cù lễ độ, nên đến đêm trao cho Trương Lương một cuốn thiên thư, và bảo giúp cho nhà Hán. Về sau, quả nhiên Trương Lương mưu tính trong màn trướng mà quyết đoán được sự thắng bại ở nơi nghìn dặm. Sau khi thái bình rồi, ông ta từ quan vào núi, theo Xích Tùng Tử học được đạo tiên. Đại thánh ạ, ngài không theo Đường Tăng, không chịu khó nhọc, không nghe dạy

bảo, cuối cùng vẫn chỉ là một con yêu quái mà thôi, thành chính quả sao được!

Ngộ Không nghe nói, ngẫm nghĩ hồi lâu, chẳng nói năng gì.

Long vương nói:

- Đại thánh nên xét kỹ, đừng thích phóng khoáng mà để lỡ các công việc về sau nữa.

Ngộ Không nói:

- Thôi ngài đừng nói nữa, ta đi hộ vệ Đường Tăng đây.

Long vương mừng lắm, nói:

- Nếu như thế tôi cũng không dám giữ Đại thánh lâu. Mong ngài mở lòng từ bi ngay cho, đừng để sự phụ đợi lâu.

Hành Giả thấy Long vương giục giã đi ngay, bèn vội đứng dậy, ra khỏi đáy bể, từ biệt Long vương, cười mây bay đi.

Đang đi thì gặp đức Bồ tát. Bồ tát nói:

- Tôn Ngộ Không, tại sao nhà ngươi không nghe dạy dỗ, không hộ vệ Đường Tăng, mà đến đây làm gì?

Sợ hãi, Hành Giả đứng trên mây cúi lạy, nói:

- Đội ơn Bồ tát làm điều thiện, quả có nhà sư nước Đường tới bóc lá bùa, cứu con ra. Con đã đi theo làm đồ đệ cho ông ta. Nhưng ông ta mắng con hung hãn bướng bỉnh, nên con mới bỏ đi một chặp. Bây giờ con lại quay về, đi theo hộ vệ ông ấy đây.

Bồ tát nói:

- Đi mau lên, đừng nghĩ vẩn vơ nữa.

Nói xong, ai đi đường nấy.

Chớp mắt, Hành Giả đã nhìn thấy Đường Tăng ngồi buồn thiu bên vệ đường, bèn lại gần nói:

- Sư phụ không đi còn ngồi đây làm gì?

Tam Tạng ngẩng đầu nói:

- Con đi đâu vậy! Khiến ta chẳng dám đi, đành phải ngồi nguyên tại đây đợi con.

Hành Giả đáp:

- Con đến nhà Long vương ở Đông Dương đại hải xin chén trà uống.

Tam Tạng nói:

- Này con, người xuất gia không nên nói dối. Con mới đi khỏi độ hơn một tiếng, mà lại dám nói là đến nhà Long vương uống trà sao?

Hành Giả cười, nói:

- Chẳng giấu gì sư phụ, con có phép cân đầu vân, cười mây, mỗi một cân đầu vân đi xa được mười vạn tám nghìn dặm đường, cho nên con mới đi về nhanh như vậy đấy.

Tam Tạng nói:

- Ta mới nặng lời một chút, mà con đã giận ta, bỏ đi. Con có tài còn tìm được trà uống. Còn ta không bay được, đành ngồi chịu đói ở đây. Vậy cọn nghĩ lại đừng bỏ đi nữa nhé!

Hành Giả nói:

- Thưa sư phụ, nếu thầy đói, con đi tìm cho thầy một chút cơm chay vậy.

Tam Tạng nói:

- Chẳng cần cơm chay đâu. Trong tay nải của ta còn ít lương khô của bà mẹ Lưu Thái Bảo cho. Con mang bát đi tìm ít nước, đợi ta ăn xong thì đi.

Hành Giả mở tay nải, thấy mấy cái bánh khô để ở giữa bao, lấy ra đưa cho sư phụ. Lại thấy một chiếc áo bông mới tinh và một chiếc mũ dát hoa vàng, bèn hỏi:

- Mũ áo này, sư phụ mang từ nhà đi à?

Tam Tạng thuận mồm đáp:

- Những thứ này ta vẫn dùng từ nhỏ. Đội chiếc mũ ấy, chẳng học kinh cũng biết niệm kinh. Mặc chiếc áo ấy, chẳng cần học lễ cũng biết làm lễ.

Hành Giả nói:

- Sư phụ cho con nhé!

Tam Tạng nói:

- Chỉ sợ không vừa. Nếu vừa thì con lấy mà dùng.

Hành Giả bèn cởi chiếc áo trắng cũ ra, mặc chiếc áo bông vào, thấy vừa khít như đã đo từ trước vậy. Hành Giả lại đội chiếc mũ dát hoa vàng lên đầu. Tam Tạng vừa nhìn thấy Ngô Không đội mũ, bèn không ăn lương khô nữa, mà lẩm nhẩm niệm bát chú “khẩn cô nhi”. Hành Giả bỗng kêu:

- Đau đầu quá! Đau đầu quá!



Tam Tạng vẫn tiếp tục niệm chú, làm Hành Giả đau quá lăn lộn, vứt tung chiếc mũ dát hoa vàng ra. Tam Tạng sợ đứt mất mấy vòng vàng, bèn không niệm nữa. Lúc ấy, Ngộ Không không thấy đau nữa, sờ tay lên đầu thấy có cái gì như sợi chỉ bằng vàng thắt chặt ở trên, đứt không ra, kéo không đứt, bởi nó đã mọc rễ ra rồi. Ngộ Không lấy cây kim trong tai ra, móc vào sợi dây ấy cố sức đứt ra. Tam Tạng sợ Ngộ Không đứt đứt lại niệm thần chú, làm Ngộ Không lại

đau đầu, đau tưởng chết đi được ^[95], quần quai lẫn lộn, đổ mặt tía tai, hai mắt trợn ngược, thân mình tê dại. Tam Tạng thấy thế không nỡ niệm nữa, thì lúc ấy Ngô Không cũng hết đau.

Hành Giả nói:

- Chính sư phụ niệm chú làm con đau đầu.

Tam Tạng nói:

- Ta niệm bài chú “khẩn cô nhi”, chứ chứ chú để hành hạ người dâu.

Hành Giả nói:

- Sư phụ niệm lại xem.

Tam Tạng bèn niệm, Ngô Không đau quá, vội kêu:

- Thôi, thôi, sư phụ đừng niệm nữa! Hễ niệm là con lại đau đầu, thế là thế nào?

Tam Tạng nói:

- Vậy từ nay có nghe lời ta dạy bảo không?

Hành Giả thưa:

- Con xin nghe.

Tam Tạng lại nói:

- Nhà người còn vô lễ nữa thôi?

Hành Giả đáp:

- Không dám nữa ạ.

Ngộ Không miệng tuy nói vậy, nhưng trong lòng vẫn tức lắm, rút cây kim ra vung lên biến thành cây gậy sắt nhắm đầu Đường Tăng bổ xuống. Đường Tăng sợ quá, vội niệm luôn hai, ba lần. Hành Giả ngã lăn ra đất, rơi cả gậy sắt, không nhấc tay lên được, đành kêu:

- Sư phụ ơi, con chữa rồi, đừng niệm nữa! Đừng niệm nữa!

Tam Tạng nói:

- Sao người lừa dối, dám đánh cả ta?

Hành Giả thưa:

- Con không dám đánh nữa. Nhưng con hỏi sư phụ ai truyền cho sư phụ phép này?

Tam Tạng đáp:

- Vừa nãy có một bà lão truyền cho ta.

Hành Giả giận lắm, nói:

- Bà lão ấy đúng là Quan Âm rồi. Tại sao lại hại ta như vậy. Đợi ta sang tận Nam Hải, nện cho mục ta một trận.

Tam Tạng nói:

- Phép ấy ngài truyền cho ta, thì chắc ngài cũng nắm được. Nếu người đến, ngài mà niệm lại chẳng

chết toi mạng.

Hành Giả nghe nói có lý, không dám đi nữa, đành định tâm quỳ xuống van xin:

- Thưa sư phụ, Quan Âm dùng phép này để hành hạ con, bắt con đưa sư phụ sang phương Tây đấy thôi. Con cũng không đi gây sự với ngài ấy nữa. Sư phụ cũng đừng chấp lời nói thường ngày của con mà tụng niệm nữa. Con xin hộ vệ sư phụ, không dám chán ý nản lòng nữa đâu.

Tam Tạng nói:

- Đã vậy, thì đỡ ta lên ngựa đi thôi.

Lúc ấy, Hành Giả mới một lòng một dạ, phấn chấn tinh thần, mặc áo bông vào, sửa soạn yên cương, thu xếp hành lý lên đường sang phương Tây.



Chuyến đi này sau đó thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI LĂM

Núi Xà Bàn các thần ngầm giúp sức

Khe Ưng Sâu long mã thẳng yên cương

Lại nói chuyện Hành Giả hầu hạ Đường Tăng sang phương Tây, đã đi được mấy ngày. Đang tiết tháng chạp, trời rét, gió bắc thấu xương, băng giá lạnh lẽo. Đường đi toàn là sườn non dựng đứng chon von, vách núi gập ghềnh hiểm trở. Tam Tạng ngồi trên mình ngựa, nghe văng vẳng tiếng nước chảy ào ào, bèn quay lại hỏi:

- Ngộ Không, nước réo ở đâu thế nhỉ?

Hành Giả đáp:

- Con nhớ chỗ này gọi là khe Ưng Sâu, núi Xà Bàn, chắc là nước réo ở khe ấy.

Chưa dứt lời, ngựa đã tới bờ khe. Tam Tạng dừng cương xem xét. Chỉ thấy:

Ầm ầm mạch nước luôn mây chảy,

Lớp lớp sóng xô rục ánh hồng.

Lộp độp mưa đêm miền động thẳm,

Long lanh ráng sớm lóa hầu không.

Sóng tung nghìn trượng phun châu ngọc,

*Nước réo một luồng bọt gió đông.
Vạn khoảnh nước xuôi mờ sương khói,
Ngư ông chẳng gặp, cóc cò không.*



Hai thầy trò đang ngắm nghía, bỗng nghe đánh ầm một tiếng ở giữa lòng khe, một con rồng nhô ra, đập sóng rẽ nước, trườn lên sườn núi vồ trưởng lão. Hành giả hốt hoảng vớt hành lý, ôm Đường Tăng xuống ngựa, cầm đầu chạy miết. Con rồng đuổi không kịp, trở lại nuốt chửng con ngựa bạch lẫn yên cương, rồi

lặn xuống nước mất tăm. Hành Giả vác sư phụ lên đồi cho ngồi, quay trở lại dắt ngựa gánh đồ, nhưng chỉ còn gánh hành lý, không thấy ngựa đâu cả, bèn gánh hành lý đến trước mặt sư phụ, nói:

- Sư phụ ạ, con rồng quái ác ấy biến mất rồi, còn con ngựa cũng sợ chạy đâu mất.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, làm thế nào tìm được ngựa bây giờ?

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ yên tâm, để con đi xem sao.

Hành Giả nhảy vút lên không trung, lấy tay che đôi mắt lửa người vàng cho khỏi chói, nhìn kỹ khắp nơi, chẳng thấy dấu vết con ngựa đâu sất, đành nhảy xuống nói:

- Sư phụ ạ, con ngựa của chúng ta chắc là bị con rồng ăn thịt rồi, con nhìn khắp nơi không thấy.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ này, con rồng miệng to bao nhiêu mà nuốt nổi con ngựa lẫn yên cương? Hay là nó sợ hãi giật đứt cương, nấp vào hốc núi nào chẳng? Con tìm kỹ lại xem!

Hành Giả thưa:

- Sư phụ không biết tài nghệ của con. Đôi mắt con ban ngày nhìn thấy việc lành dữ ngoài nghìn dặm. Trong vòng nghìn dặm con chuồn chuồn bay qua con cũng trông thấy, huống hồ con ngựa to như vậy lại không trông thấy sao?

Tam Tạng nói:

- Nếu nó ăn thịt rồi, thì ta đi làm sao! Khổ quá, trăm núi nghìn sông đi đứng sao đây?

Nói xong nước mắt rùng rùng.

Hành Giả thấy sư phụ khóc, không kìm nổi sự bức tức, to tiếng nói:

- Sư phụ đừng khóc lóc nữa, cứ ngồi đây, ngồi đây đợi lão Tôn đi tìm con quái vật ấy, bắt nó phải trả lại ngựa là xong!

Tam Tạng giữ Hành Giả lại hỏi:

- Đồ đệ tìm nó ở đâu? Chỉ sợ nó từ lòng đất chui ra bắt cả ta nữa. Lúc ấy người và ngựa đều mất cả thì làm sao?

Hành Giả nghe nói, càng bức tức, gầm lên như sấm:

- Sư phụ thật hồ đồ! Muốn có ngựa cưỡi lại không muốn cho con đi. Cứ ngồi đây trông hành lý đến già à?

Hành Giả đang cầu nhau chưa nguôi cơn giận, bỗng nghe thấy tiếng nói từ trên không trung:

- Tôn đại thánh chớ phiền, Đường ngự đệ chớ khóc. Chúng tôi là những vị thần do đức Quan Âm bồ tát sai tới ngầm giúp đỡ, hộ vệ người đi lấy kinh.

Trưởng lão nghe xong, vội vàng sụp lạy. Hành Giả nói:

- Các ngài gồm mấy người, phải báo danh cho tôi biết chứ.

Các thần nói:

- Chúng tôi là các thần Lục đình, Lục giáp, Ngũ phương yết đế, Tứ trực công tào, mười tám vị Hộ giáo già lam, chia nhau luân phiên trực nhật đợi lệnh.

Hành Giả nói:

- Hôm nay đến phiên ai trực?

Các Yết đế thưa:

- Đến lượt các vị Lục đình, Lục giáp, Công tào, Già lam thay nhau. Còn Ngũ phương yết đế chúng tôi thì chỉ có Kim Đầu yết đế là ngày đêm luôn ở cạnh không rời.

Hành Giả nói:

- Nếu như vậy, ai chưa đến lượt trực hãy tạm lui, chỉ để Lục đình thần tướng, Nhật trực công tào cùng

các vị Yết đế ở đây giữ gìn sự phụ, đợi lão Tôn đi tìm con rồng dữ, bắt nó trả lại ngựa.

Các thần tuân lệnh. Lúc ấy Tam Tạng mới yên tâm, ngồi trên đá, dặn dò Hành Giả phải cẩn thận. Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ yên tâm!

Đoạn hầu vương thắt lại áo bông, xắn chiếc quần da hổ lên, cầm cây gậy sắt bịt vàng đến thẳng khe suối, đứng trên mặt nước mờ mịt khói sóng, quát to:

- Loài cá đê tiện kia, trả ngựa cho ta! Trả ngựa cho ta!

Lại nói chuyện con rồng ăn thịt xong con ngựa bạch của Tam Tạng, nằm nghỉ ngơi dưỡng sức, bỗng nghe tiếng người hò hét đòi ngựa, không nén được ngọn lửa giận dữ, vội vàng tung mình rẽ sóng nhảy lên mặt nước, quát:

- Kẻ nào dám đến cửa biển này trêu ta?

Hành Giả nhìn thấy, gầm lên:

- Chớ có chạy, trả ngựa cho ta mau!

Đoạn vung gậy nhắm đầu con rồng bổ xuống. Con rồng nhe nanh múa vuốt xông vào định quắp Hành Giả. Trận đấu quyết liệt diễn ra ngay trên bờ khe. Chỉ thấy:

Rồng tung vuốt sắc,

Khỉ múa gậy vàng.

Kẻ kia, râu xòa dây ngọc trắng,

Người này, mắt trợn con người vàng.

Kẻ kia, quanh râu ngọc châu phun khí đẹp.

Người này, tay cầm gậy sắt múa băng băng.

Kẻ kia con hồn lừa cha mẹ,

Người này, yêu quái dối thiên thần.

Cả hai có tội đày trần thế,

Nay muốn công thành phải gắng công.

Tiến thoái đánh nhau một hồi lâu, con rồng sức yếu gân tê, không địch nổi, bèn quay người lặn xuống đáy khe sâu, trốn biệt không dám ra nữa. Hành Giả mắng chửi không ngớt mồm, con rồng vẫn giả câm giả điếc, không dám thò đầu lên. Không biết làm thế nào, Hành Giả đành quay về thưa với Tam Tạng:

- Thưa sư phụ, con quái vật ấy bị lão Tôn mắng chửi phải chui lên. Con và nó đánh nhau hồi lâu, nó khiếp sợ phải bỏ chạy, trốn dưới khe không dám ra nữa.

Tam Tạng nói:

- Chẳng biết có đúng nó ăn thịt ngựa của mình không?

Hành Giả đáp:

- Thế mà cũng nói được. Nếu nó không ăn, mà lại chịu ra đánh nhau với lão Tôn?

Tam Tạng nói:

- Hôm trước, lúc con đánh hổ, con nói rằng con có tài bắt rồng, hổ phải hàng phục, nay lại không hàng phục nổi nó à?

Loài khỉ vốn không chịu nổi lời nói khích. Tam Tạng mới chọc một câu. Hành Giả đã ra oai, quát:

- Đừng nói nữa! Đừng nói nữa! Đợi con đi đọ tài cao thấp với nó một lần nữa!

Hầu vương nhanh nhẹn phóng tới bờ khe, trở phép thần thông lật sông dốc biển, làm cho nước khe Ứng Sầu trong veo thấu đáy đục ngầu lên như nước Hoàng Hà. Con rồng núp dưới đáy sâu đứng ngồi không yên, nghĩ thầm:

- Thật là “phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí”. Ta vừa thoát tội chết trên trời chưa được một năm, năm đây kiếm ăn qua ngày, lại gặp phải con quỷ này đến hại ta.

Nó càng nghĩ càng chán, nhưng không chịu được nhục, bèn cắn răng, nhảy vọt lên mặt nước, quát:

- Nhà ngươi là quỷ sứ ở đâu tới đây lừa dối ta như vậy?

Hành Giả nói:

- Người không cần biết ta ở đâu làm gì. Chỉ cần trả ngựa cho ta, là ta tha chết cho!

Con rồng nói:

- Ngựa của người ta nuốt vào trong bụng rồi, làm sao mà nôn ra được! Ta không trả, người làm gì nào?

Hành Giả nói:

- Không trả ngựa thì hãy nhìn cây gậy của ta đây! Ta sẽ giết người để đền mạng cho con ngựa của ta!

Hai bên lại đánh nhau kịch liệt trên sườn núi. Chưa được vài hiệp, con rồng yếu sức không chống nổi, bèn lắc mình một cái, biến thành một con rắn nước chui vào bụi cỏ. Hầu vương vác gậy đuổi theo, vạch cỏ tìm rắn, nhưng chẳng thấy dấu vết. Lửa giận ngàn ngạt ^[96], Hành Giả vội vàng niệm câu thần chú “úm”, gọi ngay các vị thổ thần, sơn thần vùng ấy lên. Các thần nhất tề kéo đến quỳ xuống thưa:

- Chúng tôi là sơn thần, thổ thần đã đến.

Hành Giả nói:

- Các vị giơ mắt cá chân ra, ta đánh mỗi vị năm gậy làm lễ gặp mặt để ta giải phiền!

Hai vị thần dập đầu tâu:

- Xin Đại thánh tha tội, chúng tôi xin thưa.

Hành Giả nói:

- Được rồi, ta không đánh nữa. Ta hỏi các vị: con rồng dữ từ đâu tới ở khe Ưng Sâu này? Tại sao nó lại ăn thịt con ngựa bạch của sư phụ ta?

Hai vị thần hỏi lại:

- Đại thánh xưa nay có sư phụ đâu. Ngài là người ^[97] vốn không phục trời, không sợ đất, tại sao lại còn có ngựa của sư phụ?

Hành Giả đáp:

- Các vị không biết. Chỉ vì ta phạm tội dối trời, nên bị giam năm trăm năm. Nay nhờ đức Quan Âm bồ tát khuyển làm thiện, sai vị sư nhà Đường cứu ta, lại bảo ta đi theo làm đồ đệ sang phương Tây lễ Phật cầu kinh. Nhân đi qua đây, bị mất con ngựa bạch của sư phụ.

Hai vị thần nói:

- Sự việc vốn thế này: khe này vốn xưa nay không có tà ma nào cả, chỉ là một khe nước sâu thăm mênh mông nước trong thấu đáy, chim chóc không dám bay qua. Nước trong đến nỗi soi rõ hình bóng, lũ chim tưởng là bầy của mình, thường bay sà xuống nước. Cho nên mới gọi là khe “Ưng Sâu”. Mới năm ngoái thôi, đức Quan Âm bồ tát đi tìm người đi lấy kinh, có

cứu một con rồng quý, đưa nó xuống đây ở, bảo nó đợi người đi lấy kinh, và không được làm điều gì xấu. Khi đói, nó bò lên bờ bắt chim chóc, hoặc hươu nai ăn thịt. Chắc nó không biết, nên hôm nay mới xúc phạm đến Đại thánh đây.

Hành Giả nói:

- Lần đầu, nó còn dám đấu, với lão Tôn, loanh quanh vài hiệp. Lần sau, lão Tôn mắng chửi nó cũng chẳng dám ra. Tà dùng phép lật sông dốc biển, khuấy đục khe nước của nó, nó mới chui lên giao đấu. Không ngờ cây gậy của lão Tôn nặng quá, nó chịu không nổi, biến thành con rắn nước chui vào bụi cỏ, ta đuổi theo tìm, nhưng không thấy tung tích đâu hết.

Vị thổ thần thưa:

- Đại thánh không biết. Khe này có hàng ngàn vạn hang hốc ăn thông với nhau, cho nên nước rất sâu. Chắc nó chỉ rơi vào cái hang nào đấy. Mà Đại thánh cũng chẳng cần phải nổi khùng tìm nó làm gì. Muốn bắt nó, cứ mời quách Quan Âm bồ tát đến là xong!

Hành Giả nghe nói, mời cả sơn thần, thổ địa cùng đến ra mắt Tam Tạng, và kể lại mọi chuyện. Tam Tạng nói:

- Đi tìm đức Bồ tát thì bao giờ mới trở về? Bần tăng đói rét chịu thế nào được?

Chưa dứt lời, đã nghe tiếng Kim Đầu yết đế trên không trung nói:

- Đại thánh, hà tất ngài phải đi, thần xin đi mời đức Bồ tát đến.

Đại thánh mừng lắm, nói:

- Phiền một chút nhé! Đi nhanh lên đây!

Yết đế lập tức bay vút lên từng mây, thẳng hướng Nam Hải.

Hành Giả dặn dò sơn thần, thổ địa giữ gìn sự phụ. Nhật trực công tào đi kiếm cơm chay, còn mình đi tuần quanh bờ khe, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Kim Đầu yết đế cưỡi mây đã tới Nam Hải, dừng đám mây lành, xuống thẳng cánh rừng trúc tía núi Lạc Già nhờ Kim giáp chư thiên và Mộc Soa Huệ Ngạn vào báo, được vào yết kiến Bồ tát. Bồ tát hỏi:

- Nhà người tới đây có việc gì?

Yết đế thưa:

- Đường Tăng bị mất ngựa ở khe Ưng Sâu, núi Xà Bàn, làm cho Tôn Đại thánh tiến thoái lưỡng nan. Khi hỏi Thổ thần vùng ấy, họ nói là bị con rồng dữ mà Bồ tát đưa tới khe này ăn thịt mất rồi. Đại thánh sai thần tới đây, mời Bồ tát tới hàng phục con rồng, trả lại ngựa cho Đường Tăng.

Bồ tát nói:

- Con rồng ấy là con Tây hải Ngao Thuận. Vì hấn châm lửa đốt hạt minh châu trên điện. Bồ hấn tâu tội ngộ nghịch, thiên đình bèn xử tội chết. Ta phải thân gặp Thượng đế xin tha cho, đẩy hấn xuống đày bảo hấn làm ngựa cho Đường Tăng. Thế mà hấn lại ăn thịt ngựa của Đường Tăng là làm sao? Đã thế để ta đi xem.

Bồ tát bước xuống đài sen, ra khỏi động tiên, cùng Yết đế cưỡi đám mây lành rực rỡ, vượt qua Nam Hải bay tới. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Phật thuyết Tam Tạng chân kinh,
Bồ tát khuyến thiện dân sinh khắp vùng.
Ma ha diệu ngữ tinh thông.
Chân ngôn bát nhã cứu lòng chúng sinh.
Kim Thiên thoát xác muốn xong,
Thì Huyền Trang phải dốc công tu hành.
Khe Ủng Sâu bị cách ngăn.
Rồng kia theo đạo biến thành ngựa khôn.*

Một lát sau, Bồ tát và Yết đế đi tới núi Xà Bàn, dừng đám mây lành giữa tầng không, cúi xuống xem xét, thấy Tôn Hành Giả đang mắng chửi bên bờ khe. Bồ tát sai Yết đế gọi lên. Yết đế từ trên mây hạ

xuống, không qua chỗ Tam tạng, đến thẳng bờ khe gặp Hành Giả thưa:

- Bồ tát đã đến!

Hành Giả nghe nói, vội vàng phóng vút lên không, quát Bồ tát rằng:

- Ngài là thầy của bảy Phật, là giáo chủ từ bi, có sao tại làm phép hại tôi.

Bồ tát nói:

- Nhà người thật là giống trâu ngựa lì lợm, loài khi đở dít ngu si. Ta đã kiên trì tìm được người lấy kinh đến, định ninh dặn dò rằng chính người đó cứu sống người. Nhà người chẳng nhớ ơn ta cứu mạng cho thì chớ, lại còn cần nhẩn nỗi gì?

Hành Giả nói:

- Vâng, ngài tốt với tôi lắm đấy! Ngài đã tha tôi thì hãy mặc tôi tiêu dao đây đó là hơn. Hôm trước, ngài đón tôi ở ngoài biển, dặn tôi mấy câu, tôi hết lòng hết sức hầu hạ Đường Tăng thế thôi. Tại sao ngài lại đưa cho ông ta chiếc mũ hoa, lừa cho tôi đội lên đầu chịu khổ? Ngài đem cái vòng ấy gắn mãi ở trên đầu lão Tôn, lại còn dạy ông ta niệm bài chú “khẩn cô nhi”. Cứ khi nào lão Hòa thượng ấy niệm bài chú ấy, là đầu tôi lại đau nhói. Thế chẳng phải ngài hại tôi là gì?

Bồ tát cười nói:

- Đồ khỉ kia, nhà người không theo lời dạy, không nhận chính quả, nếu không gò nhà người như thế, thì nhà người lại dối trên lừa dưới, không biết tốt xấu, lại gây họa như trước, thì ai cai quản nổi? Cần phải trị nhà người như vậy, thì nhà người mới chịu theo vào đường tu Du Già của ta chứ!

Hành Giả nói:

- Thôi, việc ấy coi như xong. Nhưng tại sao ngài lại đem con rồng dữ có tội xuống đây, để nó thành tinh ăn thịt mất con ngựa của sư phụ tôi? Như vậy có phải là dung túng cho kẻ ác làm bậy, làm điều đại bất thiện không?

Bồ tát nói:

- Con rồng ấy do chính ta tâu với Thượng đế đưa nó xuống đây để làm ngựa cho người đi lấy kinh. Nhà người nghĩ xem, con ngựa xoàng ở phương Đông, làm sao có thể vượt qua muôn núi ngàn sông được? Làm sao có thể đến đất Phật Linh Sơn được? Cần phải có con long mã ấy mới đi nổi chứ?

Hành Giả nói:

- Nay nó sợ lão Tôn trốn biệt không dám ra thì làm thế nào?

Bồ tát gọi Yết đế, bảo:

- Nhà người đến bờ khe gọi “Ngao Nhuận long vương ngọc long tam thái tử” ra ngay, có Bồ tát ở Nam Hải tới là nó ra ngay.

Yết đế xuống bờ khe gọi hai lần, thấy con rồng vượt nước rẽ sóng nhô lên, biến thành hình người, nhảy vút lên mây cúi lạy Bồ tát, nói:

- Đội ơn bồ tát cứu mạng. Tôi chờ đợi ở đây đã lâu rồi, mà chẳng thấy tăm hơi người đi lấy kinh đâu cả.

Bồ tát chỉ Hành Giả, nói;

- Chẳng phải đồ đệ của người đi lấy kinh là gì đây.

Con rồng thưa:

- Thưa Bồ tát, người này là đối thủ của con đấy. Hôm qua đói quá, con trót ăn thịt một con ngựa của hắn. Hắn cậy sức khỏe, đánh con phải chạy trốn, lại mắng chửi con nữa, làm con phải đóng cửa không dám ra. Chẳng thấy hắn nói nửa lời “đi lấy kinh” nào cả.

Hành Giả nói:

- Nhà người không hỏi ta họ tên là gì, thì ta việc gì phải nói.

Con rồng nói:

- Ta chẳng hỏi nhà người là ma quỷ ở đâu tới đây sao? Nhà người còn quát ta: “Chẳng cần biết ở đâu

tới, chỉ cần trả ngựa cho ta”, chứ có nhắc đến chữ “Đường” nào đâu?

Bồ tát nói:

- Con khỉ kia, chỉ chuyên cậy sức khỏe, có chịu khen ai bao giờ đâu. Lần này đi trước, còn có người quy thuận nữa đấy. Nếu có ai hỏi, thì phải nhớ trả lời ngay là đi “lấy kinh”. Như vậy người ta quy phục liền, có đỡ nhọc sức không?

Hành Giả mừng rỡ vâng theo. Bồ tát bước lên dứt hạt minh châu dưới cổ con rồng ra, lấy cành dương liễu dúng vào nước cam lộ vẩy vào người con rồng, miệng hô “biến”. Con rồng tức khắc biến thành một con ngựa bạch như trước. Bồ tát lại dặn dò:

- Nhà ngươi hãy cố gắng trả hết nghiệp chướng. Sau khi thành công sẽ được thoát khỏi hạng rồng thường trở về với chính quả mình vàng.

Con rồng chỉ im lặng, tâm niệm vâng theo lời dạy.

Bồ tát bảo Ngộ Không dắt con ngựa đến chỗ Tam Tạng và nói:

- Thôi, ta về Nam Hải đây!

Hành Giả níu lấy Bồ tát, nói:

- Tôi không đi đâu, tôi không đi đâu. Đường sang phương Tây xa xôi hiểm trở lại phải hộ vệ nhà sư phạm tục này, thì bao giờ mới tới nơi? Cứ bao nhiêu

khó khăn rắc rối như thế này, thì đến tính mạng lão Tôn cũng chẳng còn, nói gì đến việc thành chính quả nữa? Tôi không đi đâu! Không đi đâu!

Bồ tát nói:

- Nhà người trước kia chưa thành đạo người mà đã dốc lòng tu đạo. Nay thoát tai nạn rồi, lại sinh ra lười biếng sao? Môn phái ta lấy sự tịch diệt làm chân lý, cần phải có lòng tin tu thành chính quả. Nếu gặp cảnh ngộ khó khăn nguy hiểm, ta hứa sẽ giúp nhà người, nói với trời đất giúp đỡ. Khi nào gặp hoạn nạn không tài nào thoát được, thì ta sẽ thân đến cứu nhà người. Nhà người lại đây, ta ban cho mấy phép này.

Bồ tát ngắt ba chiếc lá dương liễu áp vào sau gáy Hành Giả, đoạn hô “biển”, liền hóa thành ba sợi lông cứu mạng, và dặn:

- Khi nào gặp hoạn nạn không ai cứu giúp được hãy tùy cơ ứng biến mà dùng, nó sẽ cứu thoát hiểm nghèo.

Hành Giả nghe những lời nói tốt đẹp ấy, bèn cảm tạ đức Bồ tát đại từ đại bi. Một làn gió thơm thoảng, mây lành rục rở đức Bồ tát thẳng về núi Phổ Đà.

Hành Giả từ trên mây hạ xuống, nắm bồm con long mã, đến gặp Tam Tạng, nói:

- Thưa sư phụ, ngựa đây rồi.

Tam Tạng trông thấy, mừng rỡ nói:

- Đồ đệ, con ngựa này béo hơn con trước một chút. Con tìm thấy ở đâu đấy?

Hành Giả thưa:

- Sư phụ vẫn đang mơ hay sao? Kim Đầu yết đế đã mời Bồ tát đến, biến con rồng dưới khe thành con ngựa bạch cho chúng ta, lông bờm giống con cũ. Chỉ có điều là thiếu yên cương, nên lão Tôn phải nắm bờm dắt về.

Tam Tạng cả sợ, nói:

- Bồ tát ở đâu rồi để ta lạy tạ ngài.

Hành Giả nói:

- Bây giờ Bồ tát đã về lại Nam Hải rồi, không phải tạ ơn nữa.

Tam Tạng bèn vun đất thắp hương, ngoảnh về hướng Nam lạy tạ. Lạy xong, đứng dậy cùng Hành Giả thu xếp hành lý lên đường. Hành Giả bảo các vị sơn thần, thổ địa quay về, dặn dò Yết đế, Công tào, và mời sư phụ lên ngựa, Tam Tạng nói:

- Ngựa không có yên cương làm sao mà cưỡi được, vả lại còn phải đi tìm thuyền vượt khe đã rồi sẽ liệu sau.

Hành Giả nói:

- Sư phụ chẳng hiểu lẽ đời gì cả, giữa rừng núi hoang vu này, tìm đâu ra thuyền? Con ngựa này ở khe đây đã lâu, chắc biết rõ luồng nước, cứ cưỡi nó làm thuyền vượt qua thôi!

Tam Tạng chẳng biết làm thế nào, đành nghe theo, cưỡi lên lưng ngựa, còn Hành Giả gánh hành lý đi tới bờ khe. Bỗng thấy ở phía thượng lưu có một ngư ông đang đẩy một chiếc bè thuận dòng xuôi xuống, Hành Giả vội gọi:

- Bác lái ơi, vào đây, vào đây! Chúng tôi là những người ở phương Đông đi lấy kinh. Sư phụ tôi đến đây không qua được. Phiền bác chở giùm qua với.

Ngư ông nghe tiếng gọi, vội vàng đẩy ngay bè vào. Hành Giả mời sư phụ xuống ngựa, đỡ sư phụ lên bè. Tam Tạng bước lên bè, túm bờm ngựa, xếp hành lý xuống. Ngư ông đẩy bè ra, chèo đi như bay, chẳng mấy chốc đã vượt qua khe Ưng Sâu. Tới bờ phía Tây. Tam Tạng bảo Hành Giả mở tay nải, lấy mấy đồng tiền nhà Đại Đường trả công ngư ông. Ngư ông đẩy bè ra, nói:

- Không lấy tiền đâu, không lấy tiền đâu!

Đoạn đẩy bè ra xa giữa dòng mịt mờ khói sóng đi mất.

Tam Tạng rất băn khoăn, chỉ biết chấp tay cảm tạ.

Hành Giả nói:

- Sư phụ chẳng cần phải cảm tạ đâu. Sư phụ không nhận ra người ấy sao? Người ấy là thủy thần ở khe này, không đến đón tiếp lão Tôn, thì lão Tôn cho ăn đòn ấy chứ. Hôm nay tha đánh cho là may, còn dám lấy tiền à?

Tam Tạng nửa tin nửa ngờ, chỉ biết trèo lên lưng ngựa, đi theo Hành Giả ra đường cái, nhằm hướng Tây mà tiến. Thực là:

*Rộng lẽ chân như, lên bờ giải thoát,
Tâm thành linh sáng, tới cõi Linh Sơn.*

Hai thầy trò lên đường, chẳng mấy chốc mặt trời đã lặn về Tây, bóng chiều bảng lảng. Chỉ thấy:

*Mây xám chập chờn,
Trăng ngân mờ mịt,
Đầy trời sương xuống lạnh lùng,
Bốn phía gió ngàn rét buốt.
Chim lẻ loi bay sông bát ngát,
Ráng chiều ánh rọi núi xa xăm.
Núi trọc vượn kêu khắc khoải,
Rừng thưa cây động xạc xào,
Đường xa không bóng người qua lại,*

Muôn dặm thuyền về, đêm vắng sao!

Tam Tạng ngồi trên mình ngựa đưa mắt nhìn ra xa, bỗng thấy một trang trại bên cạnh đường, bèn nói:

- Ngộ Không này, trước mặt có nhà, ta vào đây ngủ nhờ, sáng mai lại đi.

Hành Giả ngẩng đầu nhìn, nói:

- Thưa sư phụ, đây chẳng phải trang trại nhà dân đâu!

Tam Tạng nói:

- Tại sao không phải?

Hành Giả đáp:

- Trang trại nhà dân gì, mà chẳng thấy dấu vết chim bay thú chạy, chắc là một ngôi đền, tòa miếu nào đó thôi.

Thầy trò mãi trò chuyện, một lát đã đi đến trước cổng. Tam Tạng xuống ngựa, chỉ thấy trên cửa có ba chữ lớn “đền Lý Xã”, bèn bước vào trong. Trong đền, một ông già cổ đeo tràng hạt, chấp tay ra đón, nói:

- Mời sư phụ ngồi.

Tam Tạng vội vàng đáp lễ, rồi lên điện lạy tượng thánh. Ông già gọi tiểu đồng pha trà. Uống trà xong, Tam Tạng hỏi ông già rằng:

- Tại sao đền này gọi là đền “Lý Xã”?

Ông già thưa:

- Vùng này là thuộc nước Cáp Tất ở Tây Phiên. Đằng sau ngôi đền có một xóm người, họ đều phát nguyện lòng thành, xây ngôi đền này. “Lý” nghĩa là đất của xã, “xã” nghĩa là thổ thần của xã. Mỗi khi đến ngày cày mùa xuân, làm cỏ mùa hè, gặt mùa thu, cất giữ mùa đông, đều có biện lễ tam sinh ^[98] hoa quả đến tế thần xã, để thần phù hộ cho bốn mùa thời tiết thuận hòa, mùa màng tươi tốt, gia súc béo khỏe.

Tam Tạng nghe nói, gật gù khen ngợi:

- Đúng là:

*Cách nhà chỉ ba dặm,
Phong tục đã khác xa.*

Dân chúng làng chúng tôi chẳng có tục hay như thế.

Ông già hỏi lại:

- Sư phụ quê ở đâu nhỉ?

Tam Tạng đáp:

- Bần tăng người nước Đại Đường bên phương Đông, vâng mệnh nhà vua sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, nhân đi qua quý thôn đây trời đã xẩm tối, đành vào trong thánh điện ta ngủ nhờ một đêm, ngày mai trời sáng là đi ngay.

Ông già mừng lắm, chỉ biết nói mấy lời “không dám” sau đó sai tiểu đồng dọn cơm. Tam Tạng ăn xong cảm tạ.

Hành Giả đưa mắt thấy dưới hàng hiên có căng một sợi dây phơi quần áo, bèn rút ra làm dây buộc chân ngựa. Ông già thấy thế, cười nói:

- Ăn trộm ở đâu được con ngựa đây?

Hành Giả tức mình, nói:

- Ông già này nói năng kỳ quặc thật ^[99], chúng tôi là nhà sư lễ Phật, mà lại ăn trộm ngựa à?

Ông già cười, nói:

- Không phải ăn trộm, thì tại sao lại không có yên cương, phải đi đứt dây phơi mà buộc?

Tam Tạng xin lỗi, nói:

- Đồ vô lễ kia chỉ được cái nóng nảy. Con muốn buộc ngựa, tại sao không hỏi cụ đây xin một sợi thừng, mà lại đi đứt dây phơi? Xin cụ bỏ qua cho, chẳng giấu gì cụ, chẳng phải ăn trộm đâu, mà là hôm qua chúng tôi từ phương Đông lại, đến khe Ưng Sâu, con ngựa bạch của tôi cười có yên cương đủ cả, không ngờ bị con rồng đã thành tinh ở khe nuốt chửng mất. May nhờ người đồ đệ tôi đây tài giỏi, lại được đức Bồ tát tới khe bắt con rồng ấy, biến nó

thành con ngựa bạch giống hệt con ngựa tôi cưới khi trước, để giúp tôi sang phương Tây lễ Phật cầu kinh. Nay vượt khe chưa đầy một ngày, đến đền của cụ đây, vẫn chưa có yên cương.

Ông già nói:

- Sư phụ bỏ quá cho, tôi nói đùa một chút thôi, không ngờ vị đồ đệ này tưởng thật. Hồi trẻ tôi cũng kiếm ra tiền, lại thích cưới ngựa hay. Do mấy năm liền làm ăn sa sút, bị cháy nhà, thành thử bây giờ nghèo túng, đành làm ông từ giữ đền trông nom việc đền nhang, nhờ có bà con ở sau đền bố thí sống qua ngày. Tôi đây vẫn còn một bộ yên cương là vật quý nhất đời, dù nghèo đói tôi cũng không dám bán. Vừa rồi nghe sư phụ nói Bồ tát cứu mạng con rồng thần, biến nó thành ngựa để ngài cưới, tôi già rồi nhưng lại không giúp đỡ ngài được chút ít sao? Ngày mai tôi xin dâng ngài bộ yên cương để ngài dùng, mong ngài vui lòng nhận cho.

Tam Tạng nghe nói, hết lời cảm tạ. Lại thấy tiểu đồng bưng cơm chay ra mời. ăn xong, thắp đèn, xếp giường, ai nấy đi nghỉ.

Sớm hôm sau. Hành Giả trở dậy nói:

- Sư phụ ạ, hôm qua ông từ giữ đền hứa cho bộ yên cương, phải hỏi chứ, không thể hứa suông được.

Chưa nói dứt lời, đã thấy ông già mang ra một bộ yên cương, dây chằng, bàn đạp... những thứ dùng để cưỡi ngựa, đều đủ cả. Ông già đặt xuống đầu hè nói:

- Thưa sư phụ, yên cương đây ạ.

Tam Tạng nhìn thấy, vui lòng nhận, đoạn bảo Hành Giả đặt lên lưng ngựa xem có vừa không, Hành Giả bước đến, giơ lên xem kỹ từng thứ, thấy toàn là đồ quý. Có bài thơ làm chứng rằng:

Yên thêu sao bạc, sắc long lannh,

Đệm báu vàng au, chỉ kết vành.

Bàn đạp mây tầng nhung tía mịn,

Tơ điều xoắn xít sợi cương thanh.

Tấm da hoa về bên hàm thiếc.

Chiếc quạt mây thêu thú mảy hình.

Vòng xích làm bằng đồ sắt luyện,

Dải tơ mềm mại rủ bên mình.

Hành Giả mừng thầm, thẳng bộ yên cương lên mình ngựa, ra vẻ hài lòng lắm. Tam Tạng cúi lạy tạ ơn ông già. Ông già vội vàng đỡ dậy, nói:

- Không dám, không dám, có gì đáng tạ ơn đâu!

Ông già cũng chẳng giữ thêm nữa, mời Tam Tạng lên ngựa. Tam Tạng ra khỏi cửa, vịn yên lên ngựa. Hành Giả gánh hành lý. Ông già lại rút trong tay áo

ra một chiếc roi làm bằng gân hổ tết, có cán bằng mây hương bọc da, đứng ven đường cung kính dâng lên, nói:

- Thừa thánh tăng, tôi còn một chiếc roi đây, xin dâng nốt ngài.

Tam Tạng ngồi trên mình ngựa, nhận lấy, nói:

- Đa tạ ông già có lòng tốt! [\[100\]](#)

Đang nói lời cảm tạ, thì đã chẳng thấy ông già đâu nữa, quay lại nhìn ngôi đền Lý Xã thì cũng chỉ còn một đám đất hoang trơ trụi. Bỗng trên không trung có tiếng người nói:

- Thừa thánh tăng, xin ngài thứ lỗi đón tiếp xuê xoa. Chúng tôi là sơn thần, thổ địa núi Lạc Già được Bồ tát sai mang yên cương tới cho ngài. Ngài hãy cố gắng hành trình sang phương Tây, chớ có một phút chậm trễ.

Tam Tạng sợ hãi, cuốn yên xuống ngựa, ngược lên trời lạy tạ, nói:

- Đệ tử người trần mắt thịt, không nhận ra thần thánh, cúi xin tha tội, nhờ các ngài chuyển tới Bồ tát lòng biết ơn vạn bội.

Nói xong, Tam Tạng cứ sụp đầu lạy mãi, không biết bao nhiêu lần. Đứng bên đường, Tôn đại thánh

cười ngật nghêo, bước lên níu lấy Đường Tăng, nói:

- Sư phụ ơi, đứng dậy thôi. Người ta đã đi xa rồi, có nghe thấy sư phụ cầu, sư phụ lay đâu, mà cứ đập đầu mãi?

Tạm Tạng nói:

- Tên đồ đệ kia, trong khi ta đập đầu lay tạ, nhà người chẳng lay lấy một cái, thì chớ, lại còn đứng cười thế thì còn ra thế thống gì nữa?

Hành Giả đáp:

- Sư phụ không biết, cái hạng giầu đầu hở đuôi ấy chỉ đáng cho một trận đòn. Chỉ vì nể mặt Bồ tát, con tha đánh cho là may, chứ việc gì lão Tôn phải lay? Lão Tôn từ nhỏ là một trang hảo hán, không biết lay ai sất. Ngay cả đối với Thượng đế và Thái Thượng lão quân con cũng chỉ vâng một tiếng là xong.

Tam Tạng nói:

- Đồ mất nết! Rặt nói giọng huênh hoang! Mau lên đi đừng làm lỡ hành trình của ta.

Lúc ấy sư phụ mới đứng dậy, sửa soạn lên đường.

Suốt hai tháng trời đi một đoạn đường bình yên, chỉ gặp những người La La, Hồi Hồi và các loại lang trùn hồ báo.

Tháng ngày thắm thoát đã sang tiết xuân, núi rừng khoe màu biếc, cây cỏ nảy mầm xanh, hoa mai rụng cả, cành liễu nhú mầm. Thầy trò vừa đi vừa ngắm cảnh xuân, bất chợt mặt trời đã ngả về Tây lúc nào không biết. Tam Tạng dừng ngựa nhìn ra xa, thấy trong hẻm núi có bóng lâu đài thấp thoáng, điện gác lơ mờ, bèn hỏi:

- Ngộ Không này, con nhìn xem kia là gì?

Hành Giả ngẩng đầu nhìn, thưa:

- Không phải cung điện thì chắc cũng là chùa chiền thôi. Chúng ta đi mau lên đến đấy xin ngủ nhờ.

Tam Tạng vui vẻ nghe theo, quất ngựa đến thẳng nơi ấy.

Cuối cùng không biết chuyến đi này thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI SÁU

Viện Quan Âm, các sư lừa bảo bối

Núi Hắc Phong, yêu quái trộm cà sa

Lại nói chuyện hai thầy trò quất ngựa đi tới nơi, đứng bên cổng ngắm nghĩa, thấy quả là một ngôi chùa:

Tầng tầng điện các,

Lớp lớp hành lang.

Ngoài cửa tam sơn, muôn lớp mây lành bay quăn quýt;

Trước nhà ngũ phúc, nghìn tia khí đẹp cuộn xung quanh.

Hai hàng tùng biếc,

Một dải trúc xanh.

Hai hàng tùng biếc, quanh năm suốt tháng cảnh u tĩnh;

Một dải trúc xanh, sắc thắm màu tươi đẹp tuyệt trần.

Lại thấy:

Gác chuông cao chất ngất,

*Tháp Phật nhọn thanh thanh.
Tăng ngồi thiền nhập định.
Chim véo von đầu cành.
Tịch mịch vô cùng là tịch mịch.
Thần tiên quả thật rất thần tiên.*

Có bài thơ rằng:

*Chùa cổ trang nghiêm ẩn núi xanh,
Nơi đây cảnh đẹp nhất phàm trần,
Đời nay tịnh thổ tìm đâu thấy,
Thắng cảnh thiên môn chiếm hết phần.*

Tam Tạng xuống ngựa. Hành Giả hạ gánh, định bước vào, bỗng thấy một nhà sư từ trong chùa đi ra. Nhà sư ấy ăn mặc:

*Mũ đội trâm cài lệch,
Áo mặc không vết nơ.
Tai đeo đôi vòng bạc,
Lưng thắt một dây tơ.
Giày cỏ đi êm nhẹ,
Mõ cá tay vẫn khua.
Miệng luôn luôn lẩm nhẩm,
Nam mô A Di Đà.*

Tam Tạng trông thấy, đứng sang bên chào, nhà sư vội vàng đáp lễ, cười nói:

- Không dám. Ngài ở đâu tới đây? Xin mời vào trong phương trượng xơi nước.

Tam Tạng thưa:

- Chúng tôi ở tận bên phương Đông, vâng lệnh nhà vua sang chùa Lô Âm bên Thiên Trúc lễ Phật cầu kinh. Đến đây trời tối, xin vào chùa ngủ trọ một đêm.

Vị hòa thượng kia nói:

- Mời các ngài vào trong này.

Tam Tạng gọi Hành Giả dắt ngựa vào. Vị hòa thượng thấy tướng mạo Hành Giả, sợ hãi hỏi:

- Người dắt ngựa là hạng nào thế?

Tam Tạng đáp:

- Nói khê chứ, hăn tính nóng, nghe thấy tiếng “hạng nào” là nổi nóng ngay. Hăn là đồ đệ của tôi đấy.

Hòa thượng rùng mình, cắn móng tay nói:

- Xấu xí quái gở thế mà cũng nhận làm đồ đệ!

Tam Tạng nói:

- Ngài không biết, xấu thì xấu nhưng tài giỏi được việc lắm!

Hòa thượng cùng Tam Tạng, Hành Giả đi vào trong chùa. Ở chính điện trong chùa thấy viết bốn chữ lớn “Quan Âm thiền viện”. Tam Tạng mừng rỡ, nói:

- Ta nhiều lần đội ơn sâu của Bồ tát mà chưa kịp lạy tạ. Nay được đến chùa đây, như được thấy mặt ngài và có dịp lạy tạ.

Hòa thượng nghe thấy thế, lập tức sai người mở cửa điện, mời Tam Tạng vào lễ. Hành Giả buộc ngựa, đặt hành lý xuống, cùng Tam Tạng bước lên điện. Tam Tạng cúi mình, ngực sát xuống đất, lạy bực tượng vàng. Hòa thượng đánh trống, Hành Giả gõ chuông. Tam Tạng phủ phục trước đài, thành tâm khẩn vái. Lễ xong, hòa thượng ngừng đánh trống. Hành Giả vẫn cứ khua chuông lúc khoan, lúc nhặt hồi lâu. Vị đạo nhân nói:

- Lễ xong rồi, còn gõ chuông mãi làm gì?

Lúc ấy, Hành Giả mới đặt dùi xuống, cười nói:

- Ngài đâu có hiểu! Tôi làm hòa thượng một ngày thì phải gõ chuông một ngày chứ!

Tiếng chuông làm kinh động các nhà sư già, trẻ trong chùa. Mấy vị trưởng lão các phòng trên dưới nghe thấy tiếng chuông gõ loạn xạ, xô cả lại nói:

- Tên quê mùa nào đến đây gõ trống chuông loạn xạ lên thế.

Hành Giả chạy ra, hừ một tiếng, nói:

- Ông ngoại họ Tôn của các người gõ nghịch đấy!

Các nhà sư nhìn thấy Hành Giả sợ quá ngã lăn ra, bò lồm ngồm trên mặt đất, nói:

- Ồi, ông thiên lôi!

Hành Giả nói:

- Thiên lôi còn là hạng cháu của ta! Đứng lên, đứng lên! Đừng sợ, chúng ta là người nước Đại Đường bên phương Đông thôi.

Các nhà sư vội cúi đầu lạy và khi nhìn thấy Tam Tạng thì mới yên tâm. Trong bọn có người viện chủ mời:

- Xin mời các ngài vào trong phương trượng xơi nước.

Hành Giả bèn tháo cương, gánh hành lý, rời chính điện vào căn phòng phía sau, cùng mọi người theo thứ tự ngồi nghỉ.

Vị viện chủ mời trà, và sai dọn cơm chay. Trời hãy còn sớm, Tam Tạng chưa dứt lời cảm tạ, đã thấy ở mé sau có hai chú tiểu đồng đỡ một nhà sư già bước ra. Nhà sư ăn mặc:

*Mình mặc áo gấm bó người,
Tà viền lông thúy vàng tươi một màu.
Tỳ lư mũ ấy đội đầu.
Biếc xanh ngọc dát ngỡ đâu mắt mèo.
Đôi hài bát bảo đẹp sao,
Chống cây gậy khảm trắng sao trên trời
Mặt in những nếp nhăn dài,
Ly Sơn lão mẫu dáng người giống in
Hai con mắt tối như đêm,
Hệt long vương trấn ở miền biển xa.
Răng cửa gãy, gió vào ra,
Lưng còng oặt xuống như là lưng tôm.*

Các nhà sư nói:

- Sư tổ đã đến.

Tam Tạng cúi mình lạy, nói:

- Đệ tử xin kính chào lão viện chủ.

Nhà sư già chào đáp lễ, ai nấy theo thứ tự ngồi xuống. Nhà sư già nói:

- Vừa rồi, mấy nhà sư trẻ nói có nhà sư ở nước Đại Đường bên phương Đông tới, nên tôi ra tiếp kiến.

Tam Tạng thưa:

- Chúng tôi mới tới nhà chùa, chưa biết phải trái thế nào, xin sư già thứ lỗi cho.

Nhà sư già nói:

- Không dám! Không dám!

Rồi lại hỏi:

- Ngài từ phương Đông sang đây, đường đất có xa lắm không?

Tam Tạng đáp:

- Ra khỏi ranh giới Tràng An đã hơn năm nghìn dặm, vượt qua núi Lương Giới, thu nạp được một đồ đệ, rồi lại đi qua nước Tây Phiên, Cáp Tất mất hai tháng, độ năm sáu nghìn dặm nữa, chúng tôi mới tới đây.

Nhà sư già nói:

- Đúng là vạn dặm xa xôi. Tôi đây một đời sống thừa, chưa từng bước chân ra khỏi cổng chùa này, thật đúng là hạng “ếch ngồi đáy giếng”^[101], hạng gỗ mục thôi.

Tam Tạng lại hỏi:

- Lão viện chủ năm nay thượng thọ bao nhiêu?

Nhà sư già đáp:

- Hai trăm bảy mươi tuổi rồi.

Hành Giả nghe thấy thế, nói:

- Vẫn chỉ là hạng cháu vạn đời của ta.

Tam Tạng trừng mắt, nói:

- Ăn nói cẩn thận! Phải có lễ độ, không được khích bác người khác.

Nhà sư già lại hỏi:

- Thế còn ngài bao nhiêu tuổi rồi?

Hành Giả đáp:

- Không dám nói.

Nhà sư già cũng chỉ cho là câu nói ngớ ngẩn không để ý và không hỏi nữa, đoạn sai pha trà. Một tiểu đồng bưng ra một chiếc khay ngọc màu mỡ dê, trên có ba chiếc chén lam bịt vàng. Lại thấy một tiểu đồng khác bưng một chiếc ấm đồng bạch rót ra ba chén trà hương.

Thật là:

Sắc ngời hoa lựu đỏ,

Hương ngát tựa quế hoa.

Tam Tạng trông thấy, khen ngợi rồi rít.

- Bộ ấm chén đẹp quá! Thật là đồ đẹp thức ngon!

Nhà sư già nói:

- Đâu có, đâu có ^[102]! Ngài ở thượng quốc thiên triều thiếu gì của báu, bộ ấm chén này có gì đâu mà ngài quá khen! Ngài từ thượng quốc đến đây, chắc là có bảo bối, cho chúng tôi xem một tý.

Tam Tạng nói:

- Đáng tiếc là tôi từ phương Đông sang đây, chẳng có vật gì quý cả. Vả lại, nếu có thì đường xa dặm thẳm cũng không mang đi được.

Hành Giả đứng bên cạnh, nói:

- Thưa sư phụ, hôm trước con thấy ở trong tay nai có tấm áo cà sa không là vật quý sao? Lấy ra cho mọi người xem một chút!

Các nhà sư nghe nói tấm áo cà sa, đều cười.

Hành Giả nói:

- Các người cười cái gì?

Vị viện chủ nói:

- Ngài vừa mới nói rằng tấm áo cà sa là vật quý, thì buồn cười thật. Áo cà sa ấy, chúng tôi đây cũng có hai mươi ba chiếc. Còn như sư tổ chúng tôi làm hòa thượng ở đây hai trăm sáu mươi năm, để có tới bảy tám trăm chiếc.

Rồi nhà sư già ấy gọi:

- Mang ra đây cho các ngài ấy xem.

Nhà sư già ấy cũng muốn khoe khoang, bèn gọi lão nhân mở kho. Bọn tiểu đầu đã khiêng ra mười hai chiếc hòm đặt ở giữa nhà, mở khóa ra, chằng dây mắc giá áo khắp bốn xung quanh nhà, rồi vắt từng chiếc lên, mời Tam Tạng xem. Thật là:

*Khắp nhà gấm vóc,
Bốn phía lụa là.*

Hành Giả xem hết một lượt, thấy toàn là những đồ gấm vóc lụa là, thêu hoa dát ngọc cả, bèn cười, nói:

- Đẹp lắm, đẹp lắm! Nhưng thôi, cất đi, cất đi! Tôi lấy của chúng tôi ra cho mà xem.

Tam Tạng níu Hành Giả lại, nói thầm:

- Đồ đệ, đừng khoe giàu với người ta. Chúng ta chỉ có hai người đơn độc, lỡ xảy ra việc gì thì sao?

Hành Giả nói:

- Xem áo cà sa có gì mà sợ!

Tam Tạng nói:

- Con chẳng nghĩ sâu. Người xưa nói: “Những vật quý báu chớ có để cho kẻ gian tham trông thấy”. Nếu khoe cho họ xem, họ sẽ sinh lòng tham, tìm mưu kế cướp đoạt. Lúc ấy, mình sợ tai vạ đành phải chiều theo họ. Bằng không sẽ hại thân mất mạng cũng chỉ vì thế. Việc không đơn giản đâu.

Hành Giả nói:

- Sư phụ yên tâm. Có việc gì lão Tôn xin gánh chịu hết.

Nói xong, bèn vội vàng chạy đi lấy tay nải mở ra.

Tấm áo cà sa vẫn còn bọc hai lần giấy nển [\[103\]](#) mà đã thấy hào quang lấp lánh. Khi mở lần giấy, mang tấm áo ra thì khắp nhà ánh sáng chan hòa rực rỡ. Mọi người thấy thế, ai cũng tấm tắc khen thắm. Thật là một tấm áo cà sa tuyệt vời:



*Minh châu rủ khéo vô ngần,
Vật báu cửa Phật muôn phần lạ thay.
Dải tơ sắc tía rủ bày,
Bốn bên viền gấm hoa gài đẹp sao.
Mặc vào, quý dữ trừ tiêu,
Khoác vào, ma độc hồn theo suốt vàng.
May nên nhờ bởi thần hoàng,
Chân tăng mới được mặc sang áo này.*

Nhà sư già thấy tấm áo quý giá quá, quả nhiên nảy lòng tham, bước lên, quỳ trước mặt Tam Tạng, chảy nước mắt, nói:

- Đệ tử tôi thật là vô duyên!

Tam Tạng đỡ dậy, nói:

- Ngài nói gì vậy?

Nhà sư già nói:

- Tấm áo cà sa của ngài vừa lấy ra cho xem, thì trời tối sập, mắt tôi kèm nhèm nhìn không được rõ chẳng là vô duyên sao?

Tam Tạng nói:

- Thắp đèn lên để ngài xem lại.

Nhà sư già nói:

- Bảo bối của ngài đã sáng lắm rồi, đốt đèn thì mắt tôi càng chói, không nhìn kỹ được đâu.

Hành Giả hỏi:

- Vậy như thế nào, thì ngài mới xem kỹ được?

Nhà sư già nói:

- Mong ngài rộng lòng làm ơn cho tôi mượn mang vào phòng sau xem kỹ một đêm. Sớm mai tôi xin trả lại ngài, để ngài sang phương Tây. Chẳng hay ý ngài thế nào?

Tam Tạng nghe nói, giật mình, ngầm trách Hành Giả, nói:

- Chỉ tại con, chỉ tại con!

Hành Giả cười, nói:

- Sợ cái gì! Để con gói lại đem đi cho họ xem. Có việc gì xảy ra, lão Tôn xin chịu cả.

Tam Tạng ngăn không được, Hành Giả đưa cà sa cho nhà sư già, nói:

- Ngài cứ xem đi. Sáng mai đúng hẹn trả tôi. Chớ có làm bẩn đấy.

Nhà sư già mừng rỡ, sai tiểu đồng mang áo cà sa đi ngay. Lão còn dặn các nhà sư khác quét dọn chùa trước sạch sẽ, kê hai chiếc giường mây đầy đủ chăn

gõi mời hai thầy trò đi nghỉ. Một mặt lại sai sửa soạn cơm chay để sáng mai tiễn chân, rồi, ai nấy rút lui.

Thầy trò Tam Tạng đóng cửa đi ngủ. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện nhà sư già kia lừa hai thầy trò Tam Tạng Tạng cầm được áo cà sa trong tay, mang về phòng sau nhìn tấm áo khóc gào đau khổ, làm các sư trong chùa sợ hãi, không dám đi ngủ trước. Bọn tiểu đồng cũng chẳng hiểu vì sao, vội chạy đi báo với các sư rằng:

- Sư tổ khóc mãi đến canh hai vẫn chưa thôi.

Hai đồ đệ được nhà sư già ấy yêu quý nhất bước vào hỏi:

- Thưa sư tổ, vì sao ngài lại khóc?

Nhà sư già nói:

- Ta khóc vì ta vô duyên, không nhìn được bảo bối của Đường Tăng.

Hai nhà sư trẻ nói:

- Tổ sư tuổi cao đức trọng. Tấm áo cà sa của họ đã đặt trước mặt, ngài cứ việc giở ra mà xem, việc gì phải khóc.

Nhà sư già nói:

- Nhưng xem không được lâu. Năm nay ta đã hai trăm bảy mươi tuổi, mặc qua hàng trăm tấm áo cà sa nhưng đâu được như tấm áo cà sa này, đâu được làm Đường Tăng!

Nhà sư trẻ nói:

- Sư phụ nói sai rồi. Đường Tăng chỉ là một nhà sư lang thang bỏ quê bỏ quán. Ngài tuổi cao hưởng phúc nhiều là tốt lắm rồi, lại còn muốn làm một nhà sư lang thang làm gì?

Nhà sư già nói:

- Ta tuy tại gia thành thoi, vẫn cảnh vui thú nhưng chẳng được mặc tấm áo ấy. Giá mà ta chỉ được mặc một ngày thoi, thì chết cũng thỏa, cũng đáng đi tu ở thế gian này.

Các nhà sư khác nói:

- Ngài thật lẩn thẩn, muốn mặc áo của họ thì khó gì? Ngày mai chúng ta giữ lại một ngày, là ngài được mặc một ngày; giữ họ lại mười ngày là ngài được mặc mười ngày. Việc gì phải khóc lóc khổ sở?

Nhà sư già nói:

- Dù có giữ họ hàng năm, thì cũng chỉ được mặc như thế thoi, chẳng được lâu dài.

Đang bàn bạc, bỗng có một vị hòa thượng trẻ là Quảng Trí ló đầu ra nói:

- Thừa sự tồ, muốn được lâu dài cũng rất dễ.

Nhà sư già tươi tắn lên, hỏi:

- Con có cao kiến gì chẳng?

Quảng Trí thưa:

- Hai thầy trò Đường Tăng đi đường xa vô cùng mệt nhọc vất vả, lúc này đang ngủ say. Chỉ cần mấy tay lực lưỡng cầm đao, thương, mở phòng ra giết quách đi, vùi xác ở vườn sau. Chỉ có chúng ta biết mà thôi. Chiếm nốt cả con ngựa bạch, hành lý, và cả tấm áo cà sa làm của báu gia truyền. Như thế chẳng phải là mưu kế lâu dài cho con cháu sao?

Nhà sư già nghe nói, mừng lắm, vội lau nước mắt, nói:

- Hay lắm, hay lắm! Kế ấy tuyệt diệu!

Bèn sai chuẩn bị đao, thương.

Trong bọn ấy lại có một hòa thượng trẻ tên gọi Quảng Mưu, cũng là sư đệ của Quảng Trí bước ra nói:

- Kế ấy chưa hay. Nếu muốn giết họ phải suy nghĩ kỹ [\[104\]](#) đã. Cái lão mặt trắng thì còn dễ. Còn tên mặt lông lá thì khó đấy. Vạn nhất giết không nổi, thì thành ra mình lại rước vạ. Con có một kế chẳng phải dùng đao, thương gì hết không biết ý ngài thế nào?

Nhà sư già nói:

- Con có kế gì?

Quảng Mưu thưa:

- Cứ như ý con, hội họp mọi người lớn nhỏ bên các phòng phía đông, mỗi người phải có một bó củi khô chất xung quanh ba gian chùa kia, rồi phóng hỏa đốt. Thầy trò họ muốn chạy cũng không có lối thoát, cả ngựa cũng cháy trụi. Như vậy, những nhà ở phía trước núi, sau núi nhìn thấy, sẽ cho rằng tự họ không cẩn thận làm cháy cả ngôi chùa của chúng ta. Còn hai hòa thượng kia lại không bị thiêu chết hay sao?

Chúng ta bịt được đầu mỗi [\[105\]](#). Lúc ấy tấm áo cà sa là bảo bối gia truyền của chúng ta.

Các nhà sư nghe nói, ai nấy mừng rỡ, đều nói:

- Khá lắm, khá lắm! Kế này tuyệt vời! Tuyệt vời!

Bèn sai người các phòng vác củi đến. Than ôi, kế này làm cho:

Lão sư cao tuổi đà tận số

Quan Âm thiền viện hóa tro tàn

Trong chùa này có tới bảy tám mươi phòng, hơn hai trăm già trẻ. Đêm ấy họ vác củi chất kín xung quanh, chuẩn bị châm lửa. Chuyện không nói nữa.

Lại nói thầy trò Tam Tạng đã ngủ yên. Nhưng Hành Giả là con khỉ linh thiêng, tuy ngủ đấy, nhưng vẫn tồn thần luyện khí, nửa tỉnh nửa mơ, bỗng nghe thấy tiếng chân người rầm rập, tiếng cửi chất rào rào như gió, thì nghi hoặc lắm, bèn nghĩ:

- Đêm hôm khuya khoắt, tại sao lại có tiếng chân người đi lại? Hay là trộm cướp đến hại mình chẳng?

Hành Giả bèn vùng dậy, định mở cửa ra xem sao, nhưng sợ làm sư phụ tỉnh giấc, bèn hóa phép, lặc mình một cái, biến thành một con ong mật. Đúng là:

Miệng ngọt thân ong ản dáng người,

Hình hài nhẹ nhõm hưởng hoa tươi.

Vòng vèo dậm liễu như tên bắn,

Hút nhụy ngàn hoa lựa bướm chơi.

Bé tẹo thân hình mà chở nặng,

Vò ve cánh mỏng vút lưng trời.

Kèo nhà kê nhỏ bay vù xuống,

Nghiêng ngó chui ra rỗ chín mồi.

Hành Giả biến thành một con ong mật bay ra, thấy các nhà sư khuân cửi, ôm rơm chất kín xung quanh, châm lửa đốt, bèn cười thầm:

- Quả đúng như lời sư phụ ta! Chúng muốn giết mình cướp áo cà sa, nên mới sinh lòng độc ác như

vậy. Vác gậy đánh chúng chẳng? Nếu được phép đánh, thì chỉ một chập là đánh chúng chết hết. Nhưng sư phụ lại mắng ta là hành hung. Thôi được, ta sẽ “mượn gió bẻ măng, tương kế tựu kế”^[106] cho chúng một vố.

Hành Giả bèn tung người, dùng phép cân đầu vân bay lên cửa Nam Thiên, khiến cho mấy vị: Bàn, Lưu, Cầu, Tất cúi chào, Mã, Triệu, Ôn, Quan sụp lạy. Họ nói:

- Chết cha rồi, ông tướng đại náo thiên cung lại đến kia.

Hành Giả xua tay, nói:

- Các vị miễn lễ cho và đừng sợ, tôi đến tìm Quảng Mục thiên vương thôi.

Chưa dứt lời, đã thấy Thiên vương ra đón Hành Giả, nói:

- Lâu lắm không gặp. Trước đây tôi nghe thấy Quan Âm bồ tát đến yết kiến Thượng đế, xin mượn các thần Tứ trực công tào, Lục đình, Lục giáp, cùng Yết đế bảo hộ Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh, nói ngài đã làm đồ đệ cho nhà sư ấy, hôm nay sao lại rồi rã đến đây?

Hành Giả nói:

- Hãy khoan thăm hỏi vội. Đường Tăng đang gặp lũ người xấu định châm lửa thiêu cháy, việc rất khẩn cấp, tôi phải tới đây gặp ngài ngay, mượn cái “lồng tránh lửa” để cứu sư phụ. Ngài mau đem ra cho tôi mượn, xong việc tôi sẽ trả ngay.

Thiên vương nói:

- Ngài lầm rồi. Gặp bọn xấu đốt lửa, thì chỉ cần lấy nước mà cứu, mượn “lồng tránh lửa” làm gì.

Hành Giả nói:

- Ngài chẳng hiểu gì cả. Lấy nước cứu, lửa không cháy được, mà lại mắc mưu của chúng. Cứ cho tôi mượn cái lồng ấy để cứu cho Đường Tăng vô sự, còn mắc kế chúng, cho chúng chết thiêu. Mau lên, mau lên! E không kịp mất! Đừng làm lỡ việc của tôi ở dưới ấy!

Thiên vương cười nói:

- Con khỉ này lại nổi tà tâm lên rồi, chỉ biết mình mà không biết người!

Hành Giả nói:

- Mau lên! Mau lên! Đừng múa mép nữa, hỏng mất việc lớn.

Thiên Vương đành phải cho mượn, mang lồng tránh lửa ra cho Hành Giả.

Hành Giả đỡ lấy, từ trên mây hạ thẳng xuống nóc chùa lấy lồng úp chụp lấy Đường Tăng, con ngựa bạch và hành lý. Còn mình ra phía sau phòng của nhà sư già ngồi bảo vệ tấm áo cà sa. Khi bọn kia châm lửa đốt, Hành Giả bèn niệm thần chú, quay về phương Đông nam, hít một hơi rồi thổi ra. Một trận gió nổi lên khiến ngọn lửa bốc cao cuộn cuộn. Cháy to quá! Cháy to quá! Chỉ thấy:

Khói đen cuộn cuộn,

Lửa đỏ rực trời

Khói đen cuộn cuộn trời cao che kín mọi vì sao,

*Lửa đỏ rực trời, đất rộng sáng trưng ngàn dặm
thẳm*

Lúc đầu: Lửa lem lém như khúc rắn vàng,

Sau đó: Bốc rừng rực tựa con ngựa máu.

Nam phương tam khí cậy anh hùng

Hồi Lộc đại thần khoe pháp lực

Củ khô lửa bốc ngàn ngọn,

Khác nào ông Toại dùi cây ^[107].

Dầu sôi trước cửa khói bay,

Khác nào Lão Quân luyện thuốc.

Phải chăng vô tình lửa bốc?

*Chính là hữu ý hành hung.
Nếu chẳng trừ lũ bất nhân,
Hóa ra góp phần giúp ác.*

*Gió reo lửa bạt, khói bay nghìn trượng mịt mù,
Lửa bốc khói đùn, tro tung chín tầng trời thắm.
Đoàng đoàng độp độp, khác nào pháo lúc năm
tàn,*

Độp độp đùng đùng, rền tựa thần công trận địa.

Đốt cho:

*Tượng Phật trên tòa không lối chạy,
Sư tăng trong viện chẳng đường ra.*

Xích Bích năm nào còn chẳng sánh, [\[108\]](#)

A Phòng cung ấy cũng thua xa. [\[109\]](#)

Thật đúng là đốm lửa nhỏ đốt cháy ngàn khoảnh ruộng. Trong chớp mắt, lửa gió ngút trời đã làm cho Quan Âm viện chỗ nào cũng đỏ rực. Các sư tăng ai nấy khiêng hòm vác rương, khuân bàn xách ghế, chạy đồ đạc. Tiếng kêu khốn khổ vang trời. Tôn Hành Giả bảo vệ phía sau phương trượng. Lồng tránh lửa úp ở phía trước chùa, còn lại những chỗ khác lửa bén cháy sạch. Thật là:

Rực trời lửa đỏ huy hoàng,

Thấu vách hào quang chói lọi.

Không ngờ khi lửa bốc cháy, làm kinh động lũ yêu quái trong núi. Cách Quan Âm viện hai mươi dặm về phía nam có ngọn núi Hắc Phong. Trong núi có động Hắc Phong. Trong động có một con yêu tinh đang ngủ vươn mình tỉnh dậy. Hắn thấy ngoài cửa sáng rực tưởng trời sáng bèn trở dậy nhìn về hướng Bắc, thấy lửa cháy sáng rực, sợ hãi nói:

- Chà, chắc là Quan Âm viện bị cháy rồi. Bọn hòa thượng không cẩn thận để cháy chùa. Ta phải tới cứu mới được!

Con yêu bèn nhảy vút lên mây bay tới chỗ có khói lửa, quả nhiên thấy lửa bốc ngút trời. Những dãy chùa phía trước đã cháy trụi, hai bên hành lang lửa mới bén. Yêu tinh bèn rảo bước xông vào, hô hoán mang nước lại nhưng thấy phòng sau không cháy, trên nóc nhà có một người đang ngồi thổi gió. Thấy vậy, yêu tinh vội vàng vào thẳng trong nhà, thấy giữa nhà có ráng lành rực rỡ quanh quất, trên án có chiếc tay nải bằng chiên xanh, bèn mở ra xem, thấy một tấm áo cà sa bằng gấm, là loại bảo bối của nhà Phật. Thấy của tối mắt, yêu tinh không cứu đám cháy, cũng chẳng gọi nước, nằng ngay tấm áo cà sa, lợi dụng lúc nhốn nháo vút ngay lên mây về thẳng sơn động.



Đám cháy mãi đến lúc canh năm, trời sáng, lửa mới tắt. Các nhà sư ai nấy trần trụi, khóc lóc, bới đồng tro tàn tìm đồng sắt nhật bạc vàng. Người thì đứng bên vách để nhật tranh lợp rạp, kẻ thì đứng trước tường tro bới nồi nấu cơm, luôn mồm kêu khổ rên rĩ. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Hành Giả thu lại lòng tránh lửa, dùng phép cân đầu vân bay đến cửa Nam Thiên trả lại cho Quảng Mục thiên vương và nói:

- Xin đa tạ ngài đã cho mượn.

Thiên vương nhận lòng nói:

- Đại thánh chu đáo quá, tôi đang lo ngài không trả bảo bối, thì chẳng biết tìm ở đâu. Ngài mang đến, tôi mừng quá!

Hành Giả nói:

- Lão Tôn có phải là hạng lừa đảo đâu! Thế mới gọi là “một lần giữ tín, lần sau dễ mượn”.

Thiên vương nói:

- Lâu lắm không gặp ngài, mời ngài vào cung ngồi chơi một lát đã, ngài thấy thế nào?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn khác xưa rồi, không ngồi nói róc mọc rễ [\[110\]](#) ra nữa đâu. Bây giờ hộ vệ Đường Tăng không được nhàn nhã, mong ngài hiểu cho, hiểu cho!

Nói xong, từ biệt Thiên vương, thấy mặt trời đã mọc, bèn từ trên tầng mây hạ xuống thẳng mé trước nhà, lắc mình một cái hiện thành con ong mật bay vào trong, hiện nguyên hình. Lúc ấy sư phụ vẫn đang ngủ say.

Hành Giả gọi:

- Sư phụ ơi, trời sáng rồi, dậy thôi!

Tam Tạng tỉnh giấc, vươn vai nói:

- Thế à?

Bèn mặc quần áo, mở cửa đi ra, ngẩng đầu nhìn chỉ thấy tường xiêu vách đổ, chẳng thấy lâu đài nhà cửa đâu cả, sợ hãi, hỏi:

- Kìa, nhà cửa chùa chiền đâu cả, mà vách đổ tường xiêu thế này?

Hành Giả nói:

- Sư phụ còn mơ sao? Đêm qua cháy sạch rồi.

Tam Tạng nói:

- Sao ta chẳng biết gì.

Hành Giả nói:

- Ấy là Lão Tôn bảo vệ phòng này, thấy sư phụ ngủ say không dám gọi.

Tam Tạng nói:

- Con có tài giữ được phòng này không bị cháy, sao không cứu các phòng khác?

Hành Giả cười, nói:

- Con nói để sư phụ rõ. Quả đúng như lời sư phụ nói hôm qua. Họ thích tắm áo cà sa, nên âm mưu đốt cháy chúng ta. Nếu lão Tôn này không biết, thì thầy trò ta bây giờ xương đã ra tro cả rồi.

Tam Tạng nghe nói, sợ hãi, hỏi:

- Thế chính họ đốt à?

Hành Giả đáp:

- Không họ thì ai nữa!

Tam Tạng nói:

- Hay là họ khinh thường con nên con làm chuyện ấy?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn đâu phải hạng người đều cáng mà làm chuyện bất lương ấy. Chính thực là họ đốt, lão Tôn thấy lòng họ độc ác, nên không chữa mà chỉ giúp họ qua quýt một ít gió.

Tam Tạng nói:

- Trời ơi, trời ơi! Lửa cháy lẽ ra phải dập bằng nước, tại sao lại giúp gió?

Hành Giả nói:

- Sư phụ không thấy người xưa nói: “Người không có bụng hại hổ, thì hổ không có ý hại người” sao? Nếu họ không đốt thì con thổi gió làm gì?

Tam Tạng hỏi:

- Áo cà sa đâu? Hay để cháy mất thì xong?

Hành Giả đáp:

- Không việc gì! Không việc gì! Cháy làm sao được. Để ở trong phòng phượng trưng không bị cháy ấy.

Tam Tạng giận dữ:

- Mặc kệ nhà người. Nếu tấm áo cà sa làm sao, ta mà niệm chú thì nhà người sẽ bỏ đời.

Hành Giả sợ hãi, nói:

- Sư phụ ơi, đừng niệm, đừng niệm, để con tìm áo cà sa về trả sư phụ là xong. Sư phụ đợi con đi lấy về rồi chúng ta lên đường.

Tam Tạng bèn dắt ngựa, Hành Giả gánh hành lý ra khỏi chùa trước đến thẳng phòng sau.

Lại nói những nhà sư kia đang rầu rĩ, bỗng thấy thầy trò Tam Tạng dắt ngựa gánh hành lý đến, ai nấy hồn bay phách tán, nói:

- Oan hồn về đòi mạng!

Hành Giả quát:

- Oan hồn đòi mạng nào? Mau mang áo cà sa trả chúng ta!

Các nhà sư quỳ cả xuống, dập đầu nói:

- Cha mẹ ơi, oán ai, nợ ai thì đòi người ấy. Việc đòi mạng không dính gì đến chúng tôi cả. Tất cả là do tên Quảng Mưu và lão Hòa thượng già đã bày

mưu tính kế hại các ngài, các ngài đừng bắt chúng tôi đèn mạng.

Hành Giả hừ một tiếng, nói:

- Chúng bay là một lũ súc sinh đáng chết! Đòi mạng chúng bay làm gì! Mau mang áo cà sa ra trả, để chúng ta lên đường.

Trong bọn có hai nhà sư đánh bạo nói:

- Thưa các ngài, các ngài đã bị thiêu chết trong chùa rồi, sao nay lại đòi áo cà sa? Các ngài thực là người hay là ma?

Hành Giả cười, nói:

- Đồ súc sinh! Làm gì có lửa cháy ở đây! Các người thử đến xem, rồi hãy nói chuyện sau.

Các nhà sư lóp ngóp đứng dậy, đi ra đằng trước xem xét, thấy từ cánh cửa sổ bên ngoài chùa trước trở ra không bị cháy một chút nào cả, ai nấy sợ hãi. Lúc ấy mới nhận ra rằng Tam Tạng thật là bậc thần tăng, Hành Giả thật là tôn hộ pháp, bèn chạy cả lại dập đầu thưa:

- Chúng tôi thật có mắt như mù, không biết chân nhân xuống hạ giới. Áo cà sa của các ngài để ở phương trượng phía sau, trong phòng sư tổ ấy.

Tam Tạng đi qua bốn năm tầng tường xiêu vách đổ, luôn mồm than vãn, thấy phương trượng quả

nhiên không bị cháy, các nhà sư chen nhau vào, gọi:

- Sư tổ ơi, Đường Tăng là bậc thần nhân không bị thiêu chết, giờ đây chỉ thấy nhà mình bị hại! Mau mang áo cà sa trả họ đi!

Nguyên do nhà sư già không tìm thấy áo cà sa, lại thấy chùa mình cháy sạch, đang muôn phần rầu rĩ chán chường, nghe tiếng gọi như vậy, chẳng biết trả lời ra sao, suy đi nghĩ lại thấy bí quá, tiến thoái lưỡng nan, vội khom lưng rảo bước đi ra đập mạnh đầu vào tường. Than ôi, cú đập mạnh quá đến nỗi: máu phun óc vọt hồn xiêu tán, cổ họng đứt hơi nhiễm bụi hồng. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Thương thay sư cụ ngu dần,
Một đời tu luyện mất danh sư già!
Rắp tâm định cướp cà sa,
Ai ngờ của Phật khác xa đồ phàm.
Tưởng đâu mưu kế dễ dàng,
Ai ngờ cháy sạch mấy gian chùa rồi.
Quảng Mưu, Quảng Trí nực cười,
Đáng đời một lũ hại người ích ta.*

Các nhà sư hoảng hồn than khóc:

- Sư tổ đập đầu tự sát rồi, áo cà sa lại chẳng thấy, biết làm sao bây giờ?

Hành Giả nói:

- Chúng bay là một lũ trộm cướp! Ra hết cả đây, khai rõ họ tên, để lão Tôn tra xét một lượt.

Viện chủ các phòng trên dưới khai hết tên tuổi các hòa thượng, đầu đà, tiểu đồng, đạo nhân lớn nhỏ trong chùa, viết thành hai tờ, gồm hai trăm ba mươi người. Hành Giả mời sư phụ ngồi lên trên, còn mình lần lượt gọi tên kiểm tra, bắt phải cởi hết áo ra, khám xét kỹ lưỡng nhưng không thấy áo cà sa đâu cả. Lại sai khuân hết hòm rương trong các phòng ra, tìm tòi tỉ mỉ một lượt, nhưng cũng chẳng thấy tung tích. Tam Tạng trong lòng buồn bực, oán trách Hành Giả vô cùng, bèn niệm thần chú. Hành Giả ngã lăn ra đất, ôm đầu đau đớn, phải kêu lên:

- Đừng niệm nữa, đừng niệm nữa! Để con đi tìm cà sa về!

Các nhà sư trông thấy, ai nấy run rẩy sợ hãi, bước tới quỳ xuống van xin, Tam Tạng mới ngậm miệng không niệm nữa. Hành Giả chồm dậy, rút gậy sắt trong tai ra định đánh bọn hòa thượng, bị Tam Tạng ngăn lại, quát:

- Con khỉ kia, đau đầu thế mà vẫn không sợ hãi? Không được vô lễ! Không được đánh người! Để ta tra hỏi một lượt nữa.

Các nhà sư dập đầu lạy, van xin Tam Tạng:

- Mong ngài tha tội. Quả thật chúng con không biết. Tất cả đều do lão chết toi kia cả. Tồi qua, hăn xem áo cà sa của ngài, rồi khóc mãi cho tới khuya, xem cũng chẳng dám xem, chỉ toan tính lấy hăn làm bảo bối gia truyền, định mưu lập kế thiêu cháy ngài. Lúc lửa cháy, gió mạnh bốc lên, ai nấy mãi chữa cháy khuân đồ đạc, không biết áo cà sa biến mất dạng nào.

Hành Giả tức quá, chạy vào trong phương trượng, lôi xác chết ra khám xét kỹ, cũng không thấy áo cà sa đâu cả. Lại đào nền phương trượng sâu tới ba thước, cũng không thấy, bèn ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi hỏi:

- Quanh đây có yêu quái thành tinh nào không?

Viện chủ thưa:

- Ngài không hỏi thì biết đâu mà nói. Chính hướng Đông nam ngôi chùa này có ngọn núi Hắc Phong. Trong núi có động Hắc Phong, ở đấy có Hắc đại vương. Cái lão hòa thượng già đã chết kia thường giảng đạo với hăn. Chỉ có hăn là yêu tinh, ngoài ra không còn ai nữa.

Hành Giả hỏi:

- Núi ấy cách bao xa?

Viện chủ thưa:

- Cách độ hai mươi dặm thôi. Đứng đây nhìn thấy đỉnh núi kia là nó đấy.

Hành Giả cười, nói:

- Sư phụ yên tâm, không cần nói nữa, đúng là con Hắc quái ấy ăn cắp không sai.

Tam Tạng nói:

- Nó ở cách đây hai mươi dặm, làm sao lại đổ cho nó?

Hành Giả nói:

- Sư phụ không trông thấy ngọn lửa đêm qua à? Sáng rực vạn dặm, soi tỏ ba trời, đừng nói gì hai mươi dặm, chứ hai trăm dặm cũng trông thấy. Chắc hẳn nó thấy ánh lửa sáng rực, bèn nhân cơ hội ấy, ngấm lên đến đây, nhận ra tấm áo cà sa của chúng ta là bảo bối, cuồn ngay mang đi. Để lão Tôn đi tìm nó xem sao.

Tam Tạng nói:

- Con đi rồi, ta cậy vào ai?

Hành Giả nói:

- Sư phụ yên tâm, chắc có thần linh ngấm giúp, con sẽ gọi mấy hòa thượng hầu hạ thêm.

Bèn gọi các nhà sư lại dặn:

- Các người cắt mấy người đem chôn cái xác lão hòa thượng già này đi, còn mấy người hầu hạ sư phụ và trông nom con ngựa bạch cho ta.

Các nhà sư tuân lệnh.

Hành Giả lại nói:

- Các người chớ có vâng lấy lệ, đợi ta đi rồi là bỏ mặc không hầu hạ sư phụ. Mà có hầu hạ sư phụ ta, thì cũng phải tươi tỉnh lên. Nuôi ngựa thì cỏ, nước phải đầy đủ. Nếu sai một ly, thì các người hãy nhìn cây gậy đây.

Hành Giả rút cây gậy ra, nhắm bức tường đổ đập choang một phát. Bức tường nát vụn, làm rung động cả bảy, tám bức tường khác. Các nhà sư nhìn thấy sợ rùn cả người, quỳ xuống dập đầu khóc lóc, nói:

- Ngài cứ yên tâm ra đi, chúng tôi xin hết sức hết lòng hầu hạ sư phụ, quyết không dám trễ nải.

Hành Giả bèn dùng phép cân đầu vân, bay thẳng đến núi Hắc Phong tìm áo cà sa. Thật là:

Kim Thiên từ biệt kinh thành,

Sang Tây cầu Phật lên đênh vô vàn.

Đường đầy hổ báo sói lang,

Bán buôn, chài lưới, ruộng vườn thấy dâu.

Sư ngu xứ lạ hiểm sâu,

Đại thánh phải gỡ phép màu ra tay.

Lửa thiêu chùa cháy tro bay,

Gấu đen thừa dịp cuỗm ngay áo thần.

Chuyển đi này, không biết áo cà sa có tìm thấy hay không, lành dữ thế nào xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI BẢY

Tôn Hành Giả đại náo núi Hắc Phong

Quan Thế Âm thu phục yêu tinh gấu

Lại nói chuyện Tôn Hành Giả dùng phép cân đầu vân nhảy vút lên mây đi, khiến cho các nhà sư, tiểu đầu đà, tiểu đồng và lão nhân trong Quan Âm viện, ai nấy sợ hãi ngẩng lên trời vái lạy nói:

- Cha mẹ ơi, đúng là thần thánh đi mây về gió giáng xuống hạ giới, hèn nào lửa đốt không cháy! Giận lão hòa thượng già kia không biết người, dâm manh tâm làm ác, để bây giờ mình tự hại mình!

Tam Tạng nói:

- Mời các ngài đứng dậy, đừng ân hận làm gì. Chuyến này tìm được áo cà sa thì mọi chuyện xong xuôi cả. Chỉ sợ không tìm thấy, tên đồ đệ của tôi nóng nảy, rồi chẳng biết tính mạng của các ngài sẽ ra sao, e rằng một người cũng khó thoát nổi với hắn.

Các nhà sư nghe nói, ai nấy tim đập chân run, cầu trời khẩn Phật, mong sao tìm thấy áo cà sa để toàn tính mạng. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tôn đại thánh bay lên không trung, lắc mình một cái đã tới núi Hắc Phong, đứng trên

đám mây nhìn xuống quan sát, thấy quả là một ngọn núi đẹp. Và lại đang là tiết xuân, chỉ thấy:

*Muôn khe nước cuộn cuộn,
Nghìn non hoa rờn rợn.
Chim kêu người chẳng thấy,
Hoa rụng hương vẫn vương.
Mưa rơi vách đá phô màu biếc,
Gió thổi rừng tùng xòe tán xanh.
Vách núi chênh vênh cây lác đác,
Sườn non thoải thoải cỏ thanh thanh.
Cao nhân nào đâu thấy,
Tiều phu vắng bóng người.
Dưới khe đôi hạc uống,
Trên đá vượn đùa vui.
Tầng tầng đá xếp phô màu xám,
Chất ngất cây xanh rực ánh trời.*

Hành giả đang ngắm phong cảnh, bỗng nghe thấy trong bụi cỏ thơm phía dốc trước có tiếng người, bèn rón rén nép kín dưới vách đá, đưa mắt nhìn trộm. Nguyên đây là ba yêu ma trải chiếu xuống đất ngồi. Ngồi giữa là một tên mặt đen, bên trái là một đạo nhân, bên phải là một người tu sĩ áo trắng. Chúng trò

chuyện huyền thuyên, toàn chuyện bắc vạc đập lò, tán chu sa trộn với thủy ngân, chì, để luyện linh đơn theo lối tiên thuật. Đang trò chuyện vui vẻ, tên mặt đen cười nói:

- Ngày kia là ngày sinh nhật của tôi, xin mời hai ngày quá bộ lại chơi.

Tên tu sĩ áo trắng nói:

- Năm nào cũng đến mừng thọ đại vương, năm nay không đến sao được!

Tên mặt đen nói:

- Đêm qua tôi vừa bắt được một bảo bối, đó là tấm áo cà sa bằng gấm của nhà Phật, thật là một vật tuyệt vời! Ngày mai tôi mang về làm lễ mừng thọ, mở tiệc thật to, mời các đạo quan khắp núi đến mừng áo Phật và đặt tên là “Hội áo Phật” có được không?

Đạo nhân cười nói:

- Tuyệt lắm! Tuyệt lắm! Ngày mai, tôi đến lễ thọ trước, ngày kia lại đến ăn tiệc.

Hành Giả nghe nói đến áo Phật, liền đoán ngay là bảo bối của mình, không nén được giận dữ, nhảy phắt ra khỏi vách đá, rút ngay gậy sắt bịt vàng, quát to:

- Đồ yêu quái trộm cắp, ăn trộm áo cà sa của ta, lại còn bày trò mừng “Hội áo Phật” gì nữa! Mau mau mang trả ta ngay!

Đoạn lại thét vang:

- Chớ chạy!

Rồi vung cây gậy nhằm đầu tên mặt đen bổ xuống. Tên mặt đen hốt hoảng, biến thành một làn gió trốn mất. Gã đạo sĩ biến thành đám mây bay đi. Còn tên tu sĩ áo trắng trúng một gậy chết tươi. Hành Giả kéo xác lại xem, thì ra là con yêu tinh rắn hoa trắng. Cáo tiết, Hành Giả bằm vụn thành năm bảy đoạn, rồi vào thẳng núi sâu tìm tên mặt đen. Trèo qua khắp đỉnh nhọn, non cao, Hành Giả bỗng thấy trước vách núi sừng sững một tòa động phủ. Chỉ thấy:

Khói mây mờ mịt,

Tùng bách um tùm,

Khói mây mờ mịt, cửa sặc sỡ;

Tùng bách um tùm, ngõ rợp xanh.

Cầu ghép thân cây gỗ,

Sườn non dây quấn quanh.

Chim ngậm nhụy hồng bay suốt thắm,

Hương dâm cỏ thơm nháy bạc thềm.

Trước động hoa khoe hương gió thoảng,

Bên bờ liễu rủ, tiếng oanh ngâm.

Đào non mơn mớn hai bờ suối,

Bươm bươm mơ màng lượn rập rình.

Tuy rằng hoang dã khoe ai vậy,

Cũng cảnh Bồng Lai hiện dưới trần.

Hành Giả đi thẳng tới cửa, thấy hai tấm cửa đá đóng kín mít, phía trên có một tấm đá ngang đề rõ sáu chữ lớn “Núi Hắc Phong động Hắc Phong”, bèn vung gậy gõ cửa, gọi:

- Mở cửa! Mở cửa!

Bọn tiểu yêu giữ cửa mở ra, hỏi:

- Nhà người là ai mà dám gõ cửa động tiên của ta?

Hành Giả chửi liền:

- Đồ súc sinh đáng chết! Chỗ này mà dám gọi là động tiên à? Chúng bay cũng dám xưng là tiên sao? Mau vào bảo cho tên mặt đen, bảo mau đem áo cà sa ra trả lão Tôn, thì lão Tôn sẽ tha chết cho cả lũ chúng mày!

Bọn tiểu yêu vội vàng chạy vào báo:

- Thưa đại vương “Hội áo Phật” hồng hét rồi. Ngoài cửa có một hòa thượng mặt lông lá, mõm như ông thiên lôi, đến đòi áo cà sa!

Tên mặt đen vừa nãy bị Hành Giả đuổi ở trước dốc cỏ thơm, chạy về đóng chặt cửa còn chưa ngồi yên, nghe bảo như vậy, trong lòng thầm nghĩ:

- Không biết tên ấy từ đâu tới, dám vô lễ quát mắng ta ở ngoài cửa?

Bèn sai lấy mũ giáp, nai nịt gọn gàng, tay cầm một cây thương, thắt giải đen đi ra. Hành Giả đứng ngoài cửa, tay cầm gậy sắt, trợn mắt nhìn thấy tên ấy quả là dữ tợn:

Đen sì mũ sắt đội đầu.

Giáp vàng che ngực một màu sáng choang,

Áo choàng rộng, cánh đen toàn.

Bên người thắt dải tơ đan buông chùng.

Tay cầm ngọn giáo cán đồng,

Chân đi giầy thẫm dáng hùng xiết bao,

Mắt chớp như điện sáng sao,

Hắc Phong vương đó tự hào nổi danh.

Hành Giả cười thầm, nói:

- Tên này chẳng khác hòn than trong lò. Chắc hẳn làm nghề đốt than kiếm ăn, nếu không sao người lại đen nhẻm thế?

Yêu quái thét liền mấy tiếng:

- Nhà ngươi là hòa thượng ở đâu mà dám cả gan đến cửa nhà ta?

Hành Giả cầm gậy xông ngay tới, hừ một tiếng quát:

- Chớ có nói lời thôi, mang trả ông ngoại nhà người áo cà sa mau!

Yêu quái nói:

- Nhà người là hòa thượng chùa nào? Áo cà sa nhà người mất ở đâu mà lại dám tới đây đòi ta?

Hành Giả nói:

- Áo cà sa của ta để ở phương trượng phía sau chùa Quan Âm. Lợi dụng lúc chùa bị cháy, nhà người ăn cắp mang về, nhân ngày sinh nhật định bày trò mừng “Hội áo Phật” lại còn chối cãi gì nữa? Mau trả lại cho ta thì ta tha chết cho, còn như hé răng nói nửa lời “không” thì ta sẽ đạp đổ núi Hắc Phong, san bằng động Hắc Phong, bắt hết yêu ma cả động nghiền ra như cám!

Yêu quái nghe nói, khà khà cười nhạt mà rằng:

- Đồ hèn mọn kia! Té ra đám cháy đêm qua là do nhà người đốt. Nhà người ngồi ở trên nóc phương trượng thổi gió làm điều ác. Áo cà sa chính ta lấy đi đấy, nhà người định làm gì nào? Nhà người ở đâu tới, họ tên là gì? Sức mấy mà dám khoác lác như vậy?

Hành Giả nói:

- Nhà người không nhận ra ông ngoại người sao? Ông ngoại nhà người là đồ đệ của pháp sư Tam Tạng, em vua nước Đại Đường, họ Tôn tên Ngô Không Hành Giả. Còn nếu hỏi võ nghệ của lão Tôn, nói ra thì nhà người hồn vía rụng rời, chết ngay tức khắc!

Yêu quái nói:

- Ta chưa từng biết nhà người tài cán thế nào, nói ra ta nghe thử!

Hành Giả cười, nói:

- Này con ơi, hãy đứng vững mà nghe cho kỹ nhé! Ta đây:

*Từ nhỏ nổi tiếng thần thông,
Đi mây về gió vẫy vùng, giới giang.
Tu tâm luyện tính vững vàng,
Luân hồi thoát khỏi, mệnh càng sống lâu.
Thành tâm học đạo cao sâu,
Linh Đài hái thuốc rừng sâu tìm thầy.
Núi này có vị tiên hay,
Tuổi mười tám vạn nghìn, nay vẫn còn.
Lão Tôn bái lạy sư tôn,
Để thầy chỉ giáo con đường trường sinh.
Thầy rằng: “Trong thuốc phục linh,*

Mà còn tham dục, tu hành được chăng?”

*Lại truyền bài quyết linh thông,
Căn bản được vững, sáng lòng dễ theo.*

*Tọa quan ánh sáng chiếu vào,
Âm dương hòa hợp mệnh bào sống lâu.*

*Muôn việc chẳng để trong đầu,
Sáu căn thanh tĩnh bền lâu thân người.*

*Đổi già ra trẻ dễ thôi,
Siêu lên cõi thánh đường trời đâu xa.*

*Ba năm trên cõi tiên mà,
So thân tục ấy khác xa vô cùng.*

*Mười châu ba đảo thông dong,
Chân trời góc biển mặc lòng ngao du.*

*Sống ba trăm độ xuân thu,
Vẫn chưa bay được tí mù trời xanh.*

*Long vương dâng trụ sắt thần,
Đúc thành gậy sắt tung hoành gần xa.*

*Núi Hoa Quả hợp yêu ma,
Thủy Liêm động cũ ta là đại vương.*

*Thượng đế xuống chiếu mời lên,
Phong làm Đại thánh Tề Thiên đầu triều.*

Mấy phen phá điện Linh Tiêu,
Mấy phen ăn trộm đào yêu trong vườn.
Thiên binh mười vạn bắt hàng,
Tầng tầng lớp lớp giáo gươm sáng ngời.
Thiên binh thua trận về trời,
Na Tra trúng gậy rụng rời rút lui.
Chân Quân biến hóa tuyệt vời,
Lão Tôn chống trả một hồi ngã quay.
Quan Âm Thượng đế đến ngay,
Cửa nam đứng ngắm trị bày yêu ma.
Lại thêm Lão Quân xông ra,
Nhị Lang liền bắt được ta mang về.
Trói ta vào cột hàng ma,
Sai thần binh chém, rồi ra bêu đầu.
Dao phăng, búa bổ được đầu,
Lại sai sét đánh, đổ dầu thiêu ngay.
Lão Tôn này thực cao tay,
Điềm nhiên chẳng chút mảy may sờn lòng.
Lão Quân bỏ vạc đốt hầm,
Lửa thần chẳng bén tẩm thân đọa đày,
Đủ ngày vạc mở cao bay.

*Lại cầm gậy sắt ra tay tung hoành,
Đánh cho khắp chốn tan tàn.
Băm ba trời rộng xa gần thấy nhau,
Phật Như Lai trở phép màu.
Núi Ngũ Hành ép xuống đầu bó tay,
Chịu hình năm trăm năm nay.
Gặp Đường Tam Tạng qua đây cứu nào,
Quy y sang tận Tây Phương.
Chùa Lô Âm ấy tìm đường cầu kinh,
Nhà người hỏi hết ngọn ngành.
Đệ nhất yêu quái ai giành phần ta,*

Yêu quái nghe xong cười, nói:

- Thế ra nhà người là Bật Mã Ôn đại náo thiên cung đấy à?

Hành Giả bực nhất ai gọi mình là Bật Mã Ôn. Nghe nói như vậy, trong bụng tức giận, hăm hăm quát:

- Đồ yêu quái ăn trộm kia, ăn cắp áo cà sa đã không trả lại còn chọc tức ta! Chớ có chạy, hãy xem cây gậy đây!

Tên mặt đen nghiêng mình tránh, vung thương đánh lại. Hai bên đánh nhau quyết liệt:

*Gậy như ý, thương ngù đen,
Hai bên cửa động một phen tung hoành.
Người nhắm tim, mắt đăm nhanh,
Kẻ nhắm tay, sọ, chực rình đánh sang.
Người thì cầm gậy phạt ngang,
Kẻ thì thương nhọn vôi vàng đăm luôn.
Khác nào hổ trắng múa vờn,
Rồng vàng uốn khúc nhịp nhàng tẩm thân.
Phun mù nhả khói tối tăm,
Đố ai đoán nổi ai giành phần hơn.
Một bên Đại Thánh Tề Thiên,
Một bên là Hắc đại vương già đời.
Đánh nhau quyết liệt không thôi,
Chỉ vì áo Phật, thành loài bất lương.*



Yêu quái đánh nhau với Hành Giả chừng mười mấy hiệp không phân thắng bại, dần dần đã đến trưa, bèn giơ thương gạt cây gậy sắt ra, nói:

- Này Tôn Hành Giả, hãy tạm thu binh, đợi ta ăn cơm xong sẽ đấu tiếp.

Hành Giả nói:

- Đồ súc sinh kia, thế cùng đòi làm hảo hán? Hảo hán gì mới nửa ngày đã đòi ăn cơm? Như lão Tôn đây bị đè dưới chân núi hơn trăm năm chưa hề uống

một hộp nước có lẽ chết đói ở đây chắc? Chớ có phịa lý do! Không được đi đâu cả, trả ta áo cà sa thì ta mới cho đi ăn cơm!

Yêu quái vung ngọn thương dứt rồi quay người chạy thẳng vào động, đóng chặt cửa lại, gọi lũ tiểu yêu bày tiệc, viết thiệp mời ma vương các núi tới dự, chuyện không nói nữa.

Lại nói Hành Giả không mở được cửa, đành quay về Quan Âm Viện.

Các sư trong chùa đã chôn cất xong lão hòa thượng và đang túc trực cả trong phương trượng hầu hạ Đường Tăng. Bữa chay buổi sáng vừa xong lại chuẩn bị bữa chay trưa. Họ đang thay nước thêm canh, thì thấy Hành Giả từ trên mây hạ xuống, bèn cúi lạy, mời Hành Giả vào trong phương trượng yết kiến Tam Tạng. Tam Tạng nói:

- Ngộ Không con về rồi à? Áo cà sa thế nào?

Hành Giả thưa:

- Đã ra manh mối rồi. Lão hòa thượng ấy thật không còn oan gì nữa. Đúng là con yêu quái núi Hắc Phong lấy trộm. Khi lão Tôn lẳng lẳng đi tìm hấn, bắt gặp hấn cùng với một tên tu sĩ mặc áo trắng và một gã đạo nhân ngồi trên đám cỏ trò chuyện. Thật chưa khảo đã xưng, yêu quái ấy bỗng nhiên nói ra rằng:

“Ngày kia là sinh nhật tôi, mời các ngài đến dự. Đêm qua tôi bắt được một tấm áo cà sa gấm của nhà Phật lấy làm lễ vật mừng thọ, bày một bữa tiệc thật to gọi là “Hội áo Phật”. Thế là lão Tôn xông ra, nện ngay một gậy. Tên mặt đen biến thành làn gió trốn mất, gã đạo nhân cũng biến mất tăm. Còn tên tu sĩ áo trắng bị con đánh chết, té ra nó là con rắn hoa trắng thành tinh. Con vôi vàng đuổi đến cửa động, gọi hăn ra đánh nhau. Hăn cũng nhận rằng hăn có ăn trộm áo. Con đấu với hăn đến trưa không phân thắng bại, hăn bèn chạy vào động ăn cơm, đóng chặt cửa, sợ không dám ra nữa. Lão Tôn đành trở về gặp sư phụ báo tin. Biết manh mối áo cà sa rồi, thì không lo hăn không trả đâu mà sợ.

Các nhà sư nghe nói như vậy, người thì chấp tay, kẻ thì dập đầu nói:

- Nam mô A Di Đà Phật, bây giờ đã tìm ra manh mối rồi, chắc chắn chúng tôi thoát chết!

Hành Giả nói:

- Các người chớ vôi mừng! Cà sa chưa vào tay ta, thì sư phụ ta chưa ra ra khỏi cửa đâu, chùng nào lấy lại áo cà sa, sư phụ ta ra khỏi cửa êm thấm rồi, thì các người mới thật mừng. Nếu xảy ra một việc gì, lão Tôn sẽ sinh sự ngay! Vừa rồi có trà uống, có cơm ăn cho sư phụ ta, có cỏ non cho ngựa ta không?

Các nhà sư vội vàng vâng dạ, nói:

- Thưa có ạ, thưa có ạ. Chúng tôi không dám trễ nải một chút nào đâu ạ.

Tam Tạng nói:

- Con đi mới có nửa ngày, mà họ đã dọn ba lần trà nóng, hai bữa cơm chay rồi. Họ không dám trễ nải việc chăm nom ta đâu. Chỉ mong con hết sức tìm được áo cà sa mang về.

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng vội vàng. Đã tìm ra manh mối, thì phải bắt bằng được tên ấy trả lại áo cà sa chứ! Sư phụ cứ yên tâm, yên tâm!

Đang trò chuyện, lại thấy viện chủ phòng trên dọn cơm chay mời Tôn Hành Giả ăn. Hành Giả ăn qua loa xong, lại cười mây lành đi tìm một lần nữa. Đang đi, thấy một tiểu yêu nách phải cắp một cái tráp bằng gỗ hoa lê từ đường cái đi tới. Hành Giả đoán trong tráp phải đựng thư từ gì, bèn vung gậy nhằm trúng đầu nện một phát. Than ôi, không đánh thì thôi, đã đánh là thịt nát như cám ^[111] Hành Giả kéo xác vào vệ đường, mở tráp ra xem, thấy quả nhiên là một tờ thiếp mời. Tờ thiếp viết:

“Tôi là Hùng Bi cúi đầu vái lạy, kính dâng lên Đan phòng Kim Trì lão thượng nhân rằng: Thường chịu ơn sâu của thượng nhân, xiết bao cảm kích. Đêm qua nhìn chùa cháy có lỗi không đến cửa được, chắc rằng ngài cũng không thiệt hại mấy. Mới rồi, tôi ngẫu nhiên bắt được một tấm áo Phật, muốn mở hội vui, sửa bữa tiệc hoa, mong ngài lại thưởng thức. Đúng hẹn, mời ngài quá bộ đến dự thì hân hạnh lắm! Thư đưa trước hai ngày”.

Hành Giả xem xong thư, cười khà khà, nói:

- Cái lão Hòa Thượng già ấy, chết là đáng đời lắm! À ra hãn kết bạn với yêu tinh, nên hãn mới sống lâu hai trăm bảy mươi tuổi. Chắc là yêu tinh đã truyền cho hãn vài phép mọn luyện khí nào đấy, nên mới thọ như thế. Mình vẫn nhớ hình dạng của hãn, hãy biến thành hãn đến động xem áo cà sa hãn cất đâu. Nếu cầm được trong tay là mang về liền, đỡ phải dùng sức.

Thế là Đại thánh niệm thần chú, đón làn gió biến luôn thành một nhà sư già, giấu gậy sắt đi, rảo bước thẳng đến cửa động gọi:

- Mở cửa!

Tiểu yêu mở cửa thấy đúng hình dạng, vội vàng vào báo:

- Thưa đại vương, Kim Trì lão thượng đến.

Yêu quái giật mình, nói:

- Ta vừa mới sai tiểu yêu đi đưa thiệp mời hẳn, giờ này còn chưa tới nơi, sao hẳn đến nhanh thế? Nhất định tiểu yêu chưa gặp hẳn được. Chắc là Hành Giả bắt hẳn đến đòi áo cà sa. Được rồi, phải giấu áo cà sa đi, đừng để hẳn biết.

Hành Giả đến cửa đằng trước, thấy xung quanh tùng trúc tươi tốt, đào mận xanh rờn, từng khóm hoa nở thoang thoảng hương đưa. Đúng là một nơi tiên cảnh. Lại thấy hai cánh cửa có đôi câu đối:

Yên tĩnh rừng sâu không tục lụy

Thanh u tiên động hưởng thiên chân.

Hành Giả thầm nghĩ:

- Tên này cũng là yêu quái vào hạng thoát tục hiệu đời đây.

Rồi bước vào trong động, qua ba tầng cửa thấy đều là cột kèo vẽ chạm, cửa giả sặc sỡ. Tên mặt đen mặc chiếc áo lụa nỡn màu xanh sẫm, phủ ngoài chiếc áo hoa màu xanh cổ vịt, đầu đội khăn thắm, chân đi đôi giày da hươu, thấy Hành Giả vào, vội vàng sửa sang quần áo, xuống thêm đón tiếp, nói:

- Thưa ông bạn già Kim Trì, mấy hôm không gặp gỡ xin mời ngồi, mời ngồi.

Hành Giả chào đáp lễ xong, ngồi xuống uống trà. Uống trà xong, yêu tinh cúi mình hỏi:

- Vừa mới sai tiểu yêu đi mời ngài kia lại dự, sao ngài đã đến từ hôm nay?

Hành Giả đáp:

- Tôi đang định lại thăm, không ngờ giữa đường nhận được thiệp mời, thấy ghi “Hội áo Phật” vèn vôi vàng đi luôn, muốn xem trước một tý.

Yêu quái cười nói:

- Ngài lầm rồi, áo cà sa vốn là của Đường Tăng, hắn còn đang ở chỗ ngài, ngài chưa được xem hay sao mà lại đến xem ở chỗ tôi.

Hành Giả nói:

- Bần tăng có mượn về, nhưng đêm khuya chưa kịp giờ xem, không ngờ bị đại vương lấy mất, lại bị lửa cháy sạch chùa, của cải mất hết cả. Tên đồ đệ của Đường Tăng cũng là tay giỏi giang, trong lúc rối loạn, hắn tìm khắp nơi đều không thấy. Thì ra đại vương có phúc lớn lấy được rồi, nên tôi đến xem một chút.

Đang lúc trò chuyện, thấy một tên tiểu yêu đi tuần vào báo:

- Thừa đại vương, nguy to rồi. Tôn Hành Giả đánh chết tên lính đưa thư bên vệ đường, rồi nhân cơ hội

biến thành Kim Trì lão thượng đến lừa lấy áo Phật
đấy!

Yêu quái nghe nói, nghĩ bụng:

- Ta đã nghi hoặc tại sao hôm nay trưởng lão lại
đến, mà lại đến nhanh vậy. Thì ra là hăn!

Bèn vội vàng bật dậy, chộp lấy cây thương đâm
Hành Giả. Hành Giả cũng lập tức rút cây gậy trong
tai ra hiện nguyên hình, gạt đỡ ngọn thương. Hai bên
đánh nhau từ trong sảnh nhảy ra sân, rồi ra ngoài cửa
trước, khiến cho các yêu ma già trẻ lớn bé trong động
đều hồn bay phách tán. Trận đấu trên sườn núi lần
này, so với lần trước còn quyết liệt hơn.

Bên này: Hầu vương to gan làm hòa thượng,

Bên kia: Gấu đen quỷ quyết giấu cà sa.

Lời qua tiếng lại mồm khôn khéo,

Tùy cơ ứng biến chẳng sai ngoa.

Muốn thấy cà sa mà chẳng được,

Bảo bối huyền vi rất mực mà!

Tuần núi tiểu yêu về báo họa,

Yêu quái hăm hăm giở võ ra.

Đánh thốc thẳng ra ngoài cửa động,

Thương, gậy giao nhau quyết được thua.

*Gậy đỡ thường dài kêu loảng xoảng,
Thương va gậy sắt tóc hoa cà.
Biến hóa Ngô Không đời hiếm có,
Thần thông yêu quái mấy ai so.
Bên này: Quyết giữ cà sa mừng lễ thọ,
Bên kia: Chẳng được cà sa chẳng chịu về.
Đánh nhau quyết liệt không chùn bước,
Dù Phật can ngăn chẳng chịu hòa.*

Hai bên đánh nhau từ cửa động đến đỉnh núi, từ đỉnh núi lên mây xanh, gió cuốn mù tung, cát bay đá lở, đến lúc mặt trời đã lặn đằng Tây mà vẫn chưa phân thắng bại.

Yêu quái nói:

- Này, tên họ Tôn kia, hãy tạm dừng tay. Trời tối rồi, người về đi, về đi, sáng mai đến đây, ta sẽ cùng người sống mái.

Hành Giả quát:

- Nhóc con chớ có chạy! Đánh nhau cho ra đánh nhau, đừng đỡ cho trời tối!

Nói xong, bất kể đầu hay mặt, cứ cầm gậy xông vào đánh. Tên mặt đen hóa thành một làn gió mát, quay về động, đóng chặt cửa không ra nữa.

Hành Giả chẳng biết làm thế nào, đành quay về Quan Âm viện, từ trên mây hạ xuống, cất tiếng gọi:

- Sư phụ.

Tam Tạng đang mắt mong chờ, bỗng thấy Hành Giả đứng trước mặt, thì mừng lắm. Nhưng thấy trong tay Hành Giả không cầm áo cà sa, thì sợ hãi, hỏi:

- Làm sao lần này vẫn không lấy được áo?

Hành Giả rút tờ thiếp trong tay áo ra đưa cho Tam Tạng nói:

- Sư phụ ạ, yêu quái vốn lại là bạn của lão hòa thượng chó chết. Hẳn sai tiểu yêu mang tờ thiếp này đến mời lão hòa thượng đến dự “Hội áo Phật”. Lão Tôn đánh chết tên tiểu yêu ấy, rồi biến thành lão hòa thượng, vào trong động, lừa hẳn kiếm chén trà uống. Định hỏi hẳn cho xem áo cà sa, nhưng hẳn không chịu mang ra. Đang ngồi chơi, không ngờ bị tên lính đi tuần chạy vào báo. Thế là hẳn với con đánh nhau mãi đến khi trời tối cũng chưa phân thắng bại. Hẳn thấy trời tối, chuồn vào động, đóng chặt cửa lại. Con chẳng biết làm thế nào, đành quay về.

Tam Tạng hỏi:

- Tài nghệ của con so với hẳn thế nào?

Hành Giả thưa:

- Con cũng không hơn được bao nhiêu, ngang nhau thôi ạ.

Tam tạng giở tờ thiếp ra xem, rồi đưa cho viện chủ, nói:

- Chẳng hóa ra sư phụ ông cũng là yêu tinh sao?

Viện chủ sợ hãi quỳ xuống, thưa:

- Thưa ngài, sư phụ tôi là người. Bởi Hắc đại vương tu luyện thành người, thường đến chùa giảng kinh với sư phụ tôi, truyền cho sư phụ tôi một ít thuật tôn thần dưỡng khí nên coi nhau như bạn bè.

Hành Giả nói:

- Lão hòa thượng già ấy không thấy có yêu khí. Hắc cũng đầu tròn đội trời, chân vuông đạp đất, nhưng so với lão Tôn thì to béo hơn, vậy không phải là yêu tinh đâu. Sư phụ xem, tờ thiếp ghi “tôi là Hùng Bi ^[112]“, yêu quái ấy chắc là con gấu đen thành tinh.

Tam Tạng nói:

- Ta nghe người xưa nói: “Gấu cùng loại với đười ươi” đều là loài thú cả, sao lại thành tinh được?

Hành Giả cười, nói:

- Lão Tôn là loài thú mà còn làm đến “Tề Thiên đại thánh” thì có khác gì hắc? Phàm vật nào trong thế gian hễ có đủ chín lỗ thì đều có thể tu tiên được cả.

Tam Tạng lại nói:

- Con vừa nói tài nghệ con chỉ ngang với nó. Vậy làm thế nào thắng được nó, lấy lại áo cà sa?

Hành Giả nói:

- Không lo, không lo con đã có cách.

Đang bàn bạc, các nhà sư lại dọn bữa cơm chay buổi chiều mời hai thầy trò ăn. Ăn xong, Tam Tạng bảo châm đèn, vào gian chùa đăng trước nghỉ ngơi. Các nhà sư ai nấy đều dựa vào vách tường, che tranh trái ổ mà ngủ, dành nhà phương trượng phía sau cho viện chủ nằm. Bấy giờ vào lúc đêm khuya tĩnh mịch. Chỉ thấy:

*Sông ngân vắng vặc,
Trời ngọc sáng trong.
Đầy trời sao lấp lánh,
Như mặt sóng yên lành.
Sáo trời thổi vi vút,
Chim về ngàn xa xăm.
Dưới khe lửa chài tắt,
Trên tháp ngọn đèn xanh,
Đêm trước trống chuông khua rộn rã,
Tối nay tiếng khóc rộn rừng xanh.*

Đêm ấy, Tam Tạng nằm ở thiền đường, nghĩ về chiếc áo cà sa không sao ngủ được, chợt trở mình thấy ngoài cửa trời đã sáng rõ, bèn trở dậy, gọi:

- Ngộ Không ơi, trời sáng rồi, mau dậy đi tìm áo cà sa đi!

Hành Giả giật mình tỉnh dậy, đã thấy các sư đứng hầu, dâng trà nóng. Hành Giả nói:

- Các người nhớ lưu tâm hầu hạ sư phụ ta, để lão tôn đi đây.

Tam Tạng bước xuống giường ngăn lại, hỏi:

- Con định đi đâu?

Hành Giả đáp:

- Con cho rằng việc này do Quan Âm bồ tát làm lẫn chẳng? Ngài đã có ngôi chùa này, được người ở đây thờ cúng thế mà lại chứa yêu tinh ở ngay bên cạnh. Con sang Nam Hải tìm Quan Âm nói cho ngài hay, mời ngài đến chất vấn yêu tinh lấy lại áo cà sa trả cho ta.

Tam Tạng hỏi:

- Con đi chuyến này bao giờ quay về?

Hành Giả thưa:

- Sớm thì vào khoảng ăn cơm xong, muộn lắm thì đến trưa là cùng. Các nhà sư kia gắng hầu hạ sư phụ

ta chu đáo. Ta đi đây.

Vừa nói dứt câu, đã không thấy Hành Giả đâu nữa. Trong nháy mắt đã tới Nam Hải, Hành Giả đứng trên mây ngắm nghía, chỉ thấy:

*Biển xa bát ngát mênh mông,
Thế nước cuộn cuộn như rồng quấn mây.
Khí lành tỏa khắp đó đây,
Hào quang ánh rọi đêm ngày nơi nơi.
Nghìn tầng tuyết sáng ngất trời,
Muôn trùng khói sóng trào sôi thánng ngày.
Không ngừng bốn phía nước dồi,
Sóng tung cao ngất dựng trời sấm vang.
Thôi đừng bàn thế nước,
Hãy nhìn kỹ bên trong:
Núi non năm sắc mơ màng,
Đỏ, xanh, đen, tím, thêm vàng là năm.
Chính đây thắng cảnh Quan Âm,
Lạc Già núi ấy giữa tầm biển Nam.
Đỉnh non cao ngất tầng lam,
Hoa kỳ cỏ lạ muôn vàn xanh tươi.
Gió lay cành lá reo vui,*

*Sen vàng tắm ánh mặt trời chói chang.
Ngói lưu ly lợp mái vàng,
Động Triều Âm cửa bóng ngang đôi môi.
Khóm dương vệt hót tuyệt vời,
Trong rừng trúc tía công thời mùa may.
Đài cao hộ pháp càng oai,
Mọc Soa hùng dũng ngời ngây bệ vàng.*

Hành Giả ngắm mãi phong cảnh tuyệt đẹp, rồi mới dừng mây, hạ xuống rừng trúc, thấy đã có người trời ra đón, hỏi:

- Trước đây Bồ tát có nói với chúng tôi rằng Đại thánh đã theo điều thiện rất được ngợi khen. Thế đi hộ vệ Đường Tăng, mà đến đây có việc gì?

Hành Giả đáp:

- Vâng, chính vì đi hộ vệ Đường Tăng, giữa đường có chuyện xảy ra, nên ta đến đây cần gặp Bồ Tát, phiền các ngài vào báo hộ.

Các người trời quay vào trong động báo. Bồ tát cho mời vào. Hành Giả theo sự hướng dẫn đi vào, đến bên đài hoa sen cúi lạy Bồ tát. Bồ tát hỏi:

- Nhà ngươi tới đây có việc gì?

Hành Giả thưa:

- Sư phụ tôi dọc đường có gặp một ngôi chùa thờ ngài. Ngài được người ta thờ cúng mà lại chứa con yêu tinh gấu đen ở ngay bên cạnh. Để nó ăn trộm áo cà sa của sư phụ tôi, mấy lần tôi đến đòi nó không trả, nay tôi đến đây đòi ngài đây!

Bồ tát nói:

- Con khỉ kia chỉ ăn nói bậy bạ! Con yêu tinh gấu ăn trộm áo cà sa, sao lại đến đòi ta? Chỉ tại nhà người to gan mang bảo bối ra khoe, đưa cho lũ tiểu nhân xem, lại còn hành hung thổi gió quạt lửa, làm cháy ngôi chùa là nơi dừng chân của ta, còn dám đến đây nói dối sao?

Hành Giả thấy Bồ tát nói như thế, biết là ngài hiểu tất cả mọi chuyện quá khứ, tương lai, bèn sợ hãi cúi lạy, nói:

- Xin Bồ tát tha tội cho đệ tử. Quả đúng là như vậy. Nhưng bực một nỗi yêu quái ấy không chịu trả áo cà sa cho con, sư phụ lúc ấy lại niệm thần chú, đầu đau con chịu sao nổi? Vì vậy con mới đến đây quấy rầy Bồ tát, mong Bồ tát mở lòng từ bi giúp con bắt con yêu quái ấy, lấy lại áo cà sa để tiếp tục lên đường sang phương Tây.

Bồ tát nói:

- Con yêu quái ấy cũng nhiều pháp thuật chẳng kém gì người. Thôi được, ta nể mặt Đường Tăng, đi một chuyến với nhà người.

Hành Giả nghe nói, lạy hai lạy tạ ơn, mời Bồ tát ra cửa, cùng cưỡi mây lành thẳng tới núi Hắc Phong, đoạn dừng mây hạ xuống, thẳng đường vào động.

Đang đi, bỗng thấy một đạo nhân bưng khay pha lê từ sườn núi đi ra. Trong khay có hai viên tiên đơn. Hắc đang đi, thì Hành Giả nhận ra ngay. Thế là Hành Giả rút luôn gậy sắt nhằm đầu gã đạo nhân bổ xuống, khiến cho máu óc vọt tung tóe. Bồ tát hoảng sợ, nói:

- Con khỉ kia hung hãn quá chừng! Người ta không ăn trộm áo cà sa, không quen biết mình, không có thù hằn gì với mình, tại sao lại đánh chết hử?

Hành Giả nói:

- Bồ tát không nhận ra hắc à? Hắc là bạn của yêu quái gấu đen đấy. Hôm trước hắc và tên tu sĩ áo trắng cùng ngồi bên bãi cỏ trò chuyện. Ngày kia là ngày sinh của yêu quái gấu đen, yêu quái mời bọn chúng đến dự “Hội áo Phật” vì thế con nhận ra. Con định hôm nay thay yêu tinh này đến dự lễ mừng thọ.

Bồ tát nói:

- Thôi, đã thế thì được.

Hành Giả bèn đến dựng tên đạo nhân ấy lên xem thì thấy đó là một con chó sói màu tro. Chiếc khay nằm bên cạnh, mặt dưới khắc hàng chữ “Lăng Hư Tử chế”. Hành Giả xem xong cười, hỏi:

- Hay lắm, hay lắm! Cũng có ích cho lão Tôn đây mà Bồ tát cũng đỡ phải dùng sức! Yêu quái này không khảo mà xưng. Hôm nay bọn chúng hết đời rồi!

Bồ tát hỏi:

- Ngộ Không, nhà người định nói gì vậy?

Hành Giả đáp:

- Thưa bồ tát. Ngộ Không này có cách “tương kế tựu kế” không biết Bồ tát có chịu nghe cho không?

Bồ tát nói:

- Nhà người nói xem!

Hành Giả nói:

- Thưa Bồ tát, ngài xem trong khay có hai viên tiên đơn, đó là lễ vật ra mắt yêu quái của chúng ta. Mặt sau chiếc khay khắc bốn chữ “Lăng Hư Tử chế” đó là đầu mối dẫn chúng ta vào với yêu quái. Nếu ngài nghe con? Con sẽ bày một kế chẳng phải dùng đến binh khí, chẳng phải mệt sức đánh nhau, mà yêu quái chịu thua ngay, áo Phật hiện trước mắt. Nếu ngài không nghe thì ngài về phương Tây, con sang

phương Đông, áo Phật biểu cho nó, Tam Tạng trắng tay mà thôi.

Bồ tát cười, nói:

- Con khi chỉ được cái bẻm mép.

Hành Giả nói:

- Đâu có, một mẹo hay đấy!

Bồ tát nói:

- Mẹo hay thế nào?

Hành Giả nói:

- Chiếc khay khắc bốn chữ “Lăng Hư Tử chế”, hản đạo nhân tên là Lăng Hư Tử. Ngài theo kế của con biến thành gã đạo nhân. Còn con sẽ ăn một viên tiên đơn, rồi biến thành một viên khác to hơn một chút. Ngài bưng chiếc khay và hai viên tiên đơn đến mừng thọ yêu quái, tặng cho nó viên to. Khi yêu quái nuốt xong, bấy giờ con ở trong bụng sẽ ra tay. Nếu nó không chịu trả áo cà sa, con sẽ lôi ruột gan nó ra.

Bồ tát không nghĩ được cách nào, đành gật đầu nghe theo. Hành Giả cười nói:

- Được chứ!

Lúc ấy, Bồ tát mở lòng từ bi quảng đại, pháp lực vô biên, ước vạn hóa thân, lấy tâm hội ý, lấy ý hội thân, trong giây lát biến ngay thành Lăng Hư Tử:

*Phấp phới tà áo bạc,
Phiêu diêu nhẹ bước chân.
Quắc thước như từng bách,
Thanh tú mấy ai bằng.
Đi đi không cố định,
Đến đến cũng tùy mình.
Đều là một pháp ^[113] cả,
Nhưng vẫn khác yêu tinh.*

Hành Giả nhìn, nói:

- Tuyệt quá, tuyệt quá! Ngài là Bồ tát yêu tinh, hay là yêu tinh Bồ tát đấy?

Bồ tát cười, nói:

- Ngộ Không, Bồ tát, yêu tinh đều là ý niệm cả. Nếu bàn cho đến gốc, thấy đều không có.

Hành Giả trong lòng giác ngộ, bèn quay người biến thành một viên tiên đơn:

*Trong khay nắm chắc chắn,
Tròn trĩnh sáng lung linh.
Ba ba lần nhào trộn,
Sáu sáu ngón nặn hình.
Luyện lửa vàng rực rỡ,*

Thành viên sáng như gương.

Chì, thủy ngân bọc vỏ,

Phải đâu của tầm thường.

Hành Giả biến thành viên linh đơn to hơn một chút
Bồ tát nhận rõ, đặt vào khay pha lê đi thẳng vào cửa
động yêu quái, ngắm nhìn xung quanh thấy quả là:

Vách cao động thăm,

Đỉnh non mây vờn.

Tùng bách tươi tốt,

Gió thổi xuyên non.

*Vách cao động thăm, yêu quái vào ra người chẳng
thấy:*

Tùng bách tươi tốt, chân tiên ẩn dật, đứng nơi đây!

Núi có khe sâu, thành suối chảy,

Nước rơi réo rắt tựa đàn ca.

Vách có hươu nai, rừng có hạc,

Sáo trời vi vút thỏa lòng ta.

Thực là:

Yêu tinh có phúc hàng Bồ tát,

Bồ tát từ bi cũng cứu ra.

Bồ tát ngắm cảnh, trong lòng mừng thầm nghĩ:

- Yêu quái chiếm động núi này cũng có chút sùng đạo đây.

Rồi từ đấy trong lòng đã sẵn chút từ bi.

Vào tới cửa động, lũ tiểu yêu giữ cửa nhận ra, nói:

- Lãng Hư tiên trưởng đã đến.

Chúng bèn một mặt cho người vào báo, một mặt đưa vào.

Yêu quái cũng vội vàng ra cửa động đón và nói:

- Kính chào Lãng Hư tiên trưởng. Hôm nay ngài hạ cố tới đây khiến nhà tranh thêm sáng sủa!

Bồ tát nói:

- Tiểu đạo kính dâng một viên tiên đơn, gọi là chút quà mừng thọ.

Hai người chào nhau xong, rồi ngồi xuống trò chuyện việc hôm trước. Bồ tát không trả lời, vội vàng bưng khay linh đơn nói:

- Thừa đại vương, gọi là chút lòng thành của tiểu đạo.

Rồi nhặt ngay viên linh đơn to đưa cho yêu quái nói:

- Chúc đại vương sống lâu!

Yêu quái cũng nhặt một viên đưa cho Bồ tát nói:

- Cũng chúc Lăng Hư Tử như vậy,

Mời xong, yêu quái nuốt liền. Viên thuốc vừa bỏ vào mồm, thuận miệng trôi tuột xuống. Lúc ấy, Hành Giả hiện nguyên hình, khuấy động lung tung, yêu quái ngã lộn xuống đất. Bồ tát cũng hiện bản tướng, hỏi việc yêu quái lấy trộm cà sa. Hành Giả từ trong mũi yêu tinh chui ra, Bồ tát sợ yêu quái vô lễ, bèn lấy cái vòng chụp xuống đầu. Yêu quái chồm dậy, cầm thương xông vào đâm. Hành Giả, Bồ tát vội bay vút lên không niệm chân ngôn, làm cho yêu quái cảm thấy đầu óc nhức nhối quặng cả thương, lăn quăn quại trên mặt đất. Trên không Hành Giả cười bò. Dưới đất, yêu tinh lăn lộn, Bồ tát nói:

- Con súc sinh kia, đến bây giờ có chịu quy y không?



Yêu quái lấp bắp thưa:

- Con xin vui lòng quy y, xin tha tội chết!

Hành Giả sợ mất thì giờ, chỉ muốn đánh chết. Bồ tát vội vàng ngăn lại, nói:

- Chớ có giết nó. Ta đã có cách trừng phạt nó.

Hành Giả nói:

- Đồ quái vật, không đánh chết đi còn giữ lại làm gì?

Bồ tát nói:

- Đẳng sau núi Lạc Già của ta chưa có người trông coi, ta muốn đem nó về làm thần giữ núi.

Hành Giả cười, nói:

- Đúng là bậc từ bi cứu khổ, không nỡ hại một sinh linh nào. Giá như lão Tôn có câu thần chú ấy thì đọc ngay cho con mẹ nó một nghìn lần! Khi nào gặp nhiều gấu đen thì cứ mời ngài là xong!

Lại nói chuyện yêu quái tỉnh dậy hồi lâu, cảm thấy đầu vẫn còn đau, bèn quỳ xuống đất van xin:

- Xin tha chết cho, tôi nguyện quy y chính quả!

Bồ tát bấy giờ mới từ trên mây hạ xuống, xoa dầu thụ giới cho yêu quái, bảo nó trả áo cà sa, cầm thương dài đi theo hầu bên cạnh. Thế là con gấu đen:

Lòng dạ dã man nay đã định,

Tính tình ương bướng đến nay chừa.

Bồ tát còn dặn dò thêm:

- Nay Ngộ Không, nhà ngươi về đi, cố gắng hầu hạ Đường Tăng, từ nay trở đi, không được càn rỡ sinh sự nữa.

Hành Giả nói:

- Cảm tạ Bồ tát chẳng quản xa xôi, đệ tử phải đưa ngài về chứ!

Bồ tát nói:

- Ta miễn cho.

Hành Giả đành cầm lấy áo cà sa, cúi chào từ biệt. Bồ tát cũng đem gấu đen về thẳng biển lớn. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Mây lành rục rỡ thân vàng,
Đẹp thay muôn đạo hào quang chói ngời.
Từ bi cứu nạn cứu người,
Khấp trong pháp giới rạng ngời hoa sen.
Đến đây vì chuyện kinh truyền,
Trở về mãi mãi không vương vấn gì.
Yêu tinh quy phục theo đi,
Áo cà sa găm lại về thiền môn.*

Cuối cùng không biết việc thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI TÁM

Chùa Quan Âm, Đường Tăng thoát nạn

Thôn Cao Lão, Đại thánh trừ ma

Hành Giả từ biệt Bồ tát, từ trên mây hạ xuống, vắt áo cà sa lên cành cây sến, rồi rút gậy đánh thẳng vào động Hắc Phong. Trong động chẳng còn một con yêu tinh nào. Khi bọn chúng thấy Bồ tát xuất hiện, yêu quái chúa động bị đánh ngã quay ra đất, chúng vội vàng chạy tán loạn cả. Hành Giả bèn ra tay: đem củi khô chất kín mấy tầng cửa đằng trước, đằng sau, châm lửa đốt cháy toàn bộ, làm cho động Hắc Phong biến thành động “Hồng phong” rồi cặp áo cà sa, cởi mây lành bay về hướng Bắc.

Lại nói chuyện Tam Tạng mong Hành Giả mãi không thấy về, trong lòng nghi hoặc, không biết mời Bồ tát không đến, hay là Hành Giả tìm lý do trốn đi. Đang lúc phán đoán lung tung thì thấy trên không, mây lành rục rờ. Hành Giả đã hạ xuống trước thềm, quỳ xuống thưa:

- Thưa sư phụ, áo cà sa đây ạ!

Tam Tạng mừng lắm. Các nhà sư ai cũng hân hoan, nói:

- May quá, may quá! Tính mạng chúng tôi hôm nay mới thật an toàn.

Tam Tạng đỡ lấy áo cà sa, nói:

- Ngộ Không, lúc sớm con đi, con hẹn tới buổi trưa ăn cơm xong là về, sao đến bây giờ mặt trời đã ngả về Tây mới về?

Hành Giả kể hết một lượt: chuyện mời Bồ tát đến biến hóa, hàng phục yêu quái. Tam Tạng nghe xong, bèn lập hương án, ngoảnh về hướng Nam làm lễ, rồi nói:

- Đồ đệ này, lấy lại áo Phật rồi, mau mau thu xếp hành lý lên đường thôi.

Hành Giả nói:

- Đừng vội, khoan đã. Bây giờ trời đã tối, không phải lúc đi đường, đợi đến sáng mai hãy đi.

Các nhà sư đều quỳ xuống, nói:

- Ngài Hành Giả nói đúng đấy. Một là trời tối, hai là chúng tôi cũng có chút lòng thành phát nguyện. Nay may được bình an, tìm thấy bảo bối, đợi chúng tôi làm lễ tạ, mời hai ngài ban lộc cho, sáng mai chúng tôi xin đưa tiễn sang phương Tây.

Hành Giả nói:

- Phải lắm, phải lắm!

Các nhà sư trong túi đều nhẫn thín, vội tìm trong đồng tro tàn, được đồng nào mang cả ra, soạn một mâm cơm chay, đốt mấy tờ tiền giấy bình an vô sự, niệm quyển kinh tiêu tai giải ách. Đến tối thì mọi công việc xong xuôi.

Sáng hôm sau, hai thầy trò sửa soạn ngựa cưỡi, gói ghém hành trang lên đường. Các nhà sư tiễn một đoạn đường xa mới quay về. Hành Giả đi trước dẫn đường. Lúc ấy đương về tiết xuân ấm áp. Chỉ thấy:

*Cỏ mềm in dấu ngựa câu,
Tơ vàng liễu rủ khoe màu thanh tân.
Hạnh đào hoa nở đỏ rừng,
Dây leo quấn quýt sức xuân dồi dào.
Uyên ương sưởi ấm đê cao,
Bướm bay bờ suối liệng chào hoa thơm.
Đông tàn, đến tiết xuân sang.
Năm nào kính Phật lên đàng về đây?*

Hai thầy trò đi luôn một chặng dăm bảy ngày trên đường hoang vắng. Bỗng một hôm, trời đã về chiều, họ nhìn thấy phía xa xa có một xóm dân cư. Tam Tạng nói:

- Ngô Không ơi, con xem phía kia có một xóm núi, chúng ta lại đó ngủ nhờ một đêm sáng mai đi tiếp,

con thấy thế nào?

Hành Giả nói:

- Sư phụ đợi lão Tôn xem lành dữ thế nào, rồi hãy tính sau.

Tam Tạng gò cương dừng ngựa. Hành Giả chăm chú quan sát. Thật là:

*Giậu trúc kín tầng tầng,
Mái tranh nghèo san sát
Cổng làng cây cao ngất,
Mặt nước bóng nhà soi.
Ngoài đường dương liễu rủ,
Trong vườn hoa hé cười.
Lúc này trời đã xế,
Khắp rừng chim hót vui.
Khói chiều lan mờ tỏ.
Đường làng trâu về rồi.
Lợn no nằm xó bếp,
Ông già say, hát cười.*

Hành Giả quan sát xong, nói:

- Mời sư phụ đi thôi. Đúng là một xóm dân cư hiền lành, có thể ngủ nhờ được.

Tam Tạng, quất ngựa đi tới đầu đường vào xóm, thấy một người trẻ tuổi, đầu đội khăn vải bông, mình mặc áo chàm, cầm dù đeo bọc, quần xắn áo vén, chân đi đôi giày cỏ [\[114\]](#), dáng khỏe mạnh lạnh lẹn, hăm hở đi ra. Hành Giả thuận tay giữ lại hỏi:

- Nhà anh đi đâu vậy? Cho tôi hỏi một điều, vùng này tên là gì?

Người kia giăng tay ra, miệng càu nhàu:

- Xóm tôi không còn người nào nữa hay sao, mà cứ phải hỏi tôi?

Hành Giả cười, nói:

- Mong anh đừng giận. Làm ơn thì được phúc mà [\[115\]](#). Nói cho tôi biết tên địa phương này thì có hại gì nào? Tôi cũng có thể giải được nỗi phiền cho anh đấy.

Người kia giăng ra không được, nhảy loạn lên nói:

- Khổ quá! Khổ quá! Gia trưởng mắng nhiếc chịu không nổi, lại gặp phải cái anh đầu trọc này làm rầy rà!

Hành Giả nói:

- Nhà anh có giỏi, giăng được khỏi tay ta, thì cứ việc mà đi.

Người kia kéo bên nọ, gỡ bên kia, không tài nào giăng ra nổi, tay Hành Giả cứ như gọng kìm, cặp chặt lấy, tức quá, người kia vứt tay nải quăng dù, hai tay cào Hành Giả như điên. Hành Giả một tay xách hành lý, một tay túm chặt người kia, tha hồ cho người kia giăng, nhưng không tài nào giăng ra được. Hành Giả càng giữ chặt, người ấy tức quá, hét vang như sấm. Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, kia có người lại kia. Hỏi người ấy cũng được, giữ anh ta làm gì! Buông ra thôi!

Hành Giả cười, nói:

- Sư phụ không biết. Hỏi người khác thì không thú, phải hỏi hẳn thì mới lợi.

Người kia bị Hành Giả giữ chặt không chịu buông, đành nói:

- Vùng này thuộc địa giới nước Ô Tư Tạng. Nơi đây là thôn Cao Lão, người trong thôn quá nửa là họ Cao, nên mới có tên đặt như vậy. Ông buông ra để tôi đi.

Hành Giả lại nói:

- Hành trang anh thế này chắc không phải đi gần. Anh nói thực cho tôi biết, anh đi đâu, làm gì, tôi mới buông anh ra.

Người ấy không biết làm thế nào, đành nói thực:

- Tôi là người nhà Cao Thái Công, tên gọi Cao Tài. Ông Thái Công nhà tôi có một cô con gái út, tuổi mới đôi mươi, chưa lấy chồng, ba năm trước bị một con yêu tinh chiếm đoạt. Con yêu ở rể đã ba năm nay. Thái Công nhà tôi rất buồn, nói rằng: “Con gái mà lấy yêu tinh, thì không phải là kế lâu dài. Một là làm bại hoại gia môn, hai là không có thông gia đi lại”. Con yêu tinh đâu có chịu đi, bắt cô gái nhốt vào nhà sau, cứ nửa năm mới mở cửa cho ra gặp gỡ người nhà. Thái Công tôi đưa cho tôi hai lạng bạc, đi tìm pháp sư về bắt yêu quái. Tôi đi khắp nơi, chẳng lúc nào ngời chân, mời đến ba bốn người. Nhưng đều là hạng hòa thượng toi cơm, đạo sĩ bị thịt, không trị nổi yêu quái. Thái Công chửi tôi một mẻ, nói tôi chẳng được tích sự gì, lại đưa cho năm lạng bạc làm lộ phí, dặn tôi đi tìm pháp sư giỏi về trị nó. Không ngờ gặp đồ quý sứ nhà ông giữ chặt, làm lỡ việc của tôi, thế là bực tức cả trong lẫn ngoài, chẳng biết làm thế nào, tôi mới la hét om sòm. Không ngờ ông có cách giữ, tôi giảng không ra đành phải nói thực. Thôi, ông buông ra để tôi đi.

Hành Giả nói:

- Nhà anh gặp may rồi. Ta sẽ cứu cho. Thế mới gọi là sự việc khớp nhau rằm rắp ^[116]. Anh không cần phải đi xa nữa cho tốn tiền vô ích. Chúng tôi không

phải là hạng hòa thượng toi cơm, đạo sĩ bị thịt dẫu, mà có cách bắt được yêu ma. Thật là “trước là đến thăm ông nhà, hai là chữa cho mắt sáng”. Nhờ anh quay về thưa chuyện với gia chủ rằng: chúng tôi là thánh tăng ngự đệ của nhà vua một nước bên phương Đông sang phương Tây lễ Phật cầu kinh rất giỏi trừ yêu bắt quái.

Cao Tài nói:

- Ông đừng làm lỡ việc của tôi. Tôi đang tức đây ruột dấy, đừng lừa dối tôi. Chẳng có tài nghệ bắt nổi yêu quái, lại để tôi chịu mắng sao?

Hành Giả nói:

- Không để hỏng việc của anh đâu, cứ đưa chúng tôi về nhà đi.

Người kia không biết làm thế nào, đành nhật tay nải, xách dù, quay lại đưa hai thầy trò Tam Tạng đến cửa, nói:

- Hai vị ngồi tạm ở tàu ngựa này một chút, đợi tôi vào báo cho ông chủ biết.

Hành Giả lúc ấy mới buông tay ra, đặt hành lý, dắt ngựa, hai thầy trò ngồi đợi ngoài cửa.

Cao Tài bước vào cổng, đi thẳng lên nhà giữa, vừa vấp gặp Cao Thái Công, Thái Công mắng luôn:

- Đồ súc sinh ăn hại, sao không đi tìm pháp sư, lại quay về làm gì?

Cao Tài đặt tay nải xuống, thưa:

- Xin báo để ông chủ biết, tôi vừa mới ra tới cổng làng đã gặp hai vị hòa thượng: một người cưỡi ngựa, một người gánh hành lý, họ giữ chặt lấy tôi hỏi đi đâu. mấy lần tôi chẳng chịu nói, song ông ta giữ chặt quá không thể giằng ra được, tôi đành kể hết việc của ngài cho họ rõ. Họ rất vui lòng bắt yêu quái giúp nhà ta.

Cao lão hỏi:

- Họ ở đâu đến?

Cao Tài thưa:

- Họ nói là thánh tăng ngự đệ do nhà vua ở một nước bên phương Đông sai sang phương Tây lễ Phật cầu kinh.

Thái Công nói:

- Hòa thượng từ phương xa tới e không được cao tay. Bây giờ họ ở đâu?

Cao Tài thưa:

- Họ hiện đang đợi ngoài cổng.

Thái Công vội vàng thay quần áo, cùng Cao Tài ra cổng đón tiếp, nói:

- Kính chào trưởng lão.

Tam Tạng nghe tiếng, vội quay người lại, thì hai người đã tới sát trước mặt. Ông cụ chít khăn lượt thắm, mặc áo gấm Ba Thục màu lá tỏi, đi đôi giày da ghé, thắt dây lưng màu xanh sẫm, bước lại tươi cười đón tiếp, nói:

- Kính chào hai vị trưởng lão.

Tam Tạng chào đáp lễ, Hành Giả vẫn đứng yên không nhúc nhích. Ông cụ thấy Hành Giả tướng mạo xấu xí hung dữ, không chấp tay chào. Hành Giả nói:

- Không chào lão Tôn à?

Ông già sợ hãi, gọi Cao Tài mắng:

- Nhà ngươi có giết ta không? Trong nhà đã có chàng rể ma quái, đuổi không đi rồi, lại còn dẫn ông thiên lôi này về hại ta nữa à?

Hành Giả nói:

- Này lão Cao, ông già đời người rồi mà chẳng hiểu gì hết! Nếu chỉ nhìn tướng mạo xét người, thì hoàn toàn sai đấy. Lão Tôn đây tuy xấu xí, nhưng lại có tài bắt yêu quái ma quỷ cho nhà ông, tóm gọn chàng rể, trả lại con gái cho ông, thế là quý, việc gì cứ phải để ý tới tướng mạo?

Thái Công nghe nói sợ hãi, gắng gượng tinh thần nói:

- Xin mời ngài vào.

Hành Giả thấy mời, mới dắt ngựa bạch, gọi Cao Tài gánh hành lý, cùng Tam Tạng bước vào. Chẳng cần biết hay dở thế nào, Hành Giả buộc ngựa vào cột hiên, kéo chiếc ghế bàn sơn bóng mời sư phụ ngồi, còn mình kéo một chiếc ghế ngồi xuống bên cạnh. Cao lão nói:

- Ngài trưởng lão trẻ này tự nhiên như người nhà.

Hành Giả nói:

- Ông bằng lòng giữ tôi ở lại nửa năm thì mới tự nhiên.

Mọi người ngồi yên đầu đấy, Cao lão mới hỏi:

- Vừa rồi tôi nghe Cao Tài nói, hai người ở phương Đông tới.

Tam Tạng nói:

- Thừa vâng. Bần tăng vâng mệnh triều đình sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, nay ghé qua thôn nhà xin ngủ nhờ một đêm, sáng mai đi sớm.

Cao lão nói:

- Thế ra hai ngài đến ngủ nhờ, sao lại nói là biết bắt quái?

Hành Giả nói:

- Nhân tiện ngủ nhờ mà bắt yêu quái chơi. Xin hỏi nhà ta đây có nhiều yêu quái không?

Cao lão thưa:

- Trời ơi, lại còn nhiều nữa sao! Chỉ một chàng rể yêu tinh đã đủ tan cửa nát nhà rồi.

Hành Giả nói:

- Ông xem yêu quái có tài gì, kể hết đầu đuôi cho tôi nghe, tôi bắt nó hộ ông.

Cao lão nói:

- Trong thôn tôi, từ xưa tới nay không hề có yêu ma quỷ quái gì. Số là mình tôi bất hạnh không có con trai chỉ sinh được ba mụn con gái. Con gái lớn gọi là Hương Lan, con thứ hai là Ngọc Lan, con út là Thúy Lan. Hai đứa lớn đã gả chồng lấy người trong xóm. Còn đứa út tôi định cho ở rể, để mong hấn giúp tôi làm ăn sinh sống, mà tôi cũng có chàng rể trông nom nhà cửa, đỡ dần công việc. Không ngờ ba năm trước đây có một chàng trai hình dáng cũng khôi ngô tuấn tú. Hấn nói là người ở núi Phúc Lăng, họ Trư, chẳng còn cha mẹ anh em, muốn xin ở rể nhà này. Tôi già yếu, thấy hấn là kẻ không dây không rể như thế, nên đồng ý ngay. Khi mới đến, hấn cũng chăm chỉ lắm; ruộng đất cày bừa chẳng cần trâu bò; thu hoạch mùa màng chẳng cần hái liềm, sáng đi tối về, thế là cũng

tốt lắm. Chỉ có một điều mặt mũi hăn hay thay đổi làm sao.

Hành Giả hỏi:

- Thay đổi thế nào?

Cao lão thưa:

- Lúc mới đến, hăn là một người béo đen, sau biến ra một chàng ngốc mồm dài tai to, đằng sau gáy có lông mượt, thân thể thô lỗ đáng sợ, mặt mũi hình dáng giống như lợn vậy. Hăn ăn uống trông cũng rất khỏe, mỗi bữa ăn hết bốn năm đấu gạo, điểm tâm mỗi sáng cũng hết trăm bát cơm rang mới no. Cũng may là hăn chỉ toàn ăn chay, chứ lại uống rượu, ăn mặn nữa thì gia sản nhà tôi, chỉ nửa năm là hết sạch!

Tam Tạng nói:

- Nó làm khỏe thì phải ăn nhiều chứ!

Cao lão nói:

- Ăn chỉ là việc nhỏ thôi. Hăn còn biết cả gọi gió kêu mưa, đi mây về mù, đá lở cát bay, khiến cho cả nhà tôi và hàng xóm không được yên ổn. Hăn nhất con Thúy Lan ở nhà sau nửa năm nay rồi tôi chẳng được gặp mặt, chẳng biết con sống chết ra sao. Vì vậy tôi mới biết hăn là yêu quái, nên phải mời pháp sư trừ khử hăn.

Hành Giả nói:

- Việc ấy khó gì! Ông cứ yên tâm. Đêm nay tôi sẽ bắt nó, buộc nó viết tờ ly hôn, trả lại con gái cho ông, thế có được không?

Cao lão mừng lắm, nói:

- Tôi cho hấn gửi rể chưa được bao lâu, hấn đã làm hại thanh danh tôi, họ hàng thân thích xa lánh tôi, thế mà chỉ bắt hấn làm tờ ly hôn thôi ư? Phiền ngài trừ tận gốc cho.

Hành Giả nói:

- Dễ thôi, dễ thôi. Đến đêm khuya sẽ biết hay dở.

Ông già mừng lắm, lau chùi bàn ghế, dọn cơm chay, ăn xong, trời đã tối. Ông già nói:

- Ngài cần binh khí gì, và bao nhiêu người giúp sức, thì phải chuẩn bị sớm.

Hành Giả nói:

- Tôi có binh khí rồi.

Ông già nói:

- Các ngài chỉ có cây gậy tích trượng thì đánh sao nổi yêu tinh?

Hành Giả rút trong tai cây kim khâu ra, mân mê trong tay, rồi đón gió mùa tít, biến thành cây gậy sắt bịt vàng to bằng miệng bát, đoạn nói với Cao lão:

- Ông xem, cây gậy này so với binh khí nhà ông thế nào? Có đánh được con yêu ấy không?

Cao lão nói:

- Đã có binh khí rồi, còn phải có người đi theo nữa chứ?

Hành Giả nói:

- Tôi không cần người, chỉ cần mấy cụ già tuổi cao đức trọng ngồi tiếp chuyện sư phụ tôi, thì mới yên tâm mà đi được. Đợi tôi đi bắt yêu quái về, lấy cung trước mặt mọi người, trừ tận gốc giúp ông.

Cao lão liền sai gia đồng mời mấy cụ là bạn thân cũ đến chơi. Chào hỏi xong, Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ yên tâm ngồi chơi, lão Tôn đi đây!

Đoạn, Hành Giả rút gậy sắt, níu lấy Cao lão nói:

- Ông dẫn tôi tới nhà sau, chỗ yêu tinh ở xem thế nào.

Cao lão bèn đưa Hành Giả đến trước cửa nhà sau. Hành Giả nói:

- Ông lấy chìa khóa ra.

Cao lão nói:

- Ngài xem, nếu có chìa khóa thì đã không cần mời ngài.

Hành Giả cười, nói:

- Ông già này nhiều tuổi mà không biết đùa. Tôi đùa ông một tý mà ông đã tưởng thật.

Đoạn bước lên sờ thử thấy thấy đó là chiếc khóa mạ đồng, bèn giơ gậy sắt bịt vàng đập mạnh một cái. Cánh cửa bật mở. Bên trong tối om, Hành Giả nói:

- Ông gọi cô con gái một tiếng, xem cô ấy có trong này không?

Cao lão lấy sức gọi to:

- Thúy Lan con ơi!

Cô gái nghe thấy tiếng bố mình, bèn thều thào thưa:

- Bố ơi con ở đây.

Hành Giả giương mắt nhìn kỹ vào bóng tối xem cô gái hình dáng thế nào. Chỉ thấy:

*Tóc mây như mớ bông bong
Mặt hoa không rửa bụi trần lấm lem
Vẫn như xưa tấm lòng lan,
Mùi phân sắc đẹp nay tàn còn đâu!
Đôi môi xám ngoét một màu
Lưng ong rữ xuống trông sâu xiết bao!
Mày ngài nhạt, mắt trũng sâu,
Gầy như que củi, thều thào tiếng oanh.*

Cô gái bước lại, thấy Cao lão liền ôm chầm lấy khóc nức nở. Hành Giả nói:

- Đừng khóc vội, để tôi hỏi cô một câu đã, yêu quái đi đâu rồi?

Cô gái thưa:

- Tôi cũng chẳng biết nó đi đâu. Dạo này, cứ trời sáng là nó đi, tối mịt mới trở về. Nó đi như mây như gió, chẳng biết phương hướng. Nó biết cha tôi định đuổi đi, nên cũng phòng bị. Tối nó về sáng ra lại đi ngay.

Hành Giả nói:

- Thôi không cần nói nữa. Ông già đưa cô gái về nhà trước đi, thư thả nói chuyện sau, để lão Tôn ở đây đợi nó. Nếu nó không về thì ông đừng trách. Nếu nó về, tôi sẽ trừ tận gốc cho.

Cao lão mừng rỡ, đưa con gái ra ngoài.



Hành Giả hóa phép, lắc mình một cái, biến thành cô gái, ngồi một mình trong phòng đợi yêu tinh. Lát sau, một trận gió nổi lên, cát bay đá lở:

*Lúc đầu nhè nhẹ gió đưa,
Về sau nổi lốc mịt mờ mênh mang.
Lung lay chấn động càn khôn,
Bụi tung mù mịt không gian vô cùng.
Hoa rơi liểu đổ một vùng,*

*Rừng cây nghiêng ngả lật từng gốc cây.
Sóng biển lật, đá cát bay,
Quý thần sâu thăm, lung lay đất trời
Hươu nai quên cả lối rồi,
Vượn đang hái quả, ôi thôi mất hồn.
Bảy tầng tháp sắt Phật run,
Tràng phan tấm mặt, rách bướm lọng vàng.
Cột vàng trụ ngọc ngả nghiêng,
Ngói bay loạn xạ, như chim lìa đàn.
Lái đò vội vã xuống thuyền,
Chèo đi lánh nạn cùng đàn lợn dê.
Thổ thần bỏ cả miếu thờ,
Long vương bốn biển lay thừa Ngọc hoàng,
Thuyền bè ngoài biển vỡ tan,
Biên cương thối đổ một bên Trường Thành.*

Trận cuồng phong ào tới, một yêu tinh từ trên không hạ xuống, trông rất xấu xí: mặt đen lông ngắn, mõm dài tai to, mặc chiếc áo xanh chằng ra xanh, chàm chằng ra chàm, thắt một chiếc khăn vải hoa.

Hành Giả cười thầm, nghĩ:

- À ra hãn thế này!

Rồi cũng chẳng đón, chẳng hỏi, nằm trên giường già vờ ốm, miệng rên rỉ không ngớt. Yêu quái chẳng biết thật giả, bước lại gần, ôm chặt lấy định hôn. Hành Giả cười thầm, nghĩ:

- Hẳn định ghẹo lão Tôn đây!

Bèn giả vờ nũng nịu, kéo cái mồm dài của yêu quái, tát yêu một cái, rồi bất ngờ đẩy nó ngã xuống chân giường. Yêu quái bò dậy, vịn vào thành giường nói:

- Nàng ơi, sao hôm nay nàng lại giận tôi thế?



Hành Giả nói:

- Giận gì mà giận!

Yêu quái nói:

- Không giận, sao lại xô tôi ngã?

Hành Giả nói:

- Tại sao chàng định giở trò hèn mặt ôm hôn tôi? Hôm nay, tôi hơi mệt, chứ như mọi khi, tôi khỏe, thì đã ra mở cửa đón chàng rồi. Thôi chàng cởi quần áo ra, đi ngủ đi!

Yêu quái không hiểu ý, bèn cởi áo ra. Hành Giả nhảy lên, ngồi trên chiếc thùng không. Yêu quái trèo lên giường sờ soạng như trước, nhưng chẳng thấy vợ đâu, bèn gọi:

- Nàng đâu rồi? Cởi áo đi ngủ thôi!

Hành Giả nói:

- Chàng cứ ngủ trước đi, tôi còn đi tiểu đã!

Yêu quái cởi áo lên giường. Hành Giả bỗng nhiên thở dài, nói:

- Chán đời quá!

Yêu quái hỏi:

- Nàng bực gì vậy? Tại sao lại chán đời? Từ khi tôi về nhà nàng, tuy có tốn ít cơm ăn trà uống, nhưng có ăn không bao giờ! Tôi từng quét nhà, thông cống, xới vườn, trồng ruộng cấy lúa, gầy dựng cơ nghiệp. Ngày nay nàng được mặc gấm đeo vàng, bốn mùa hoa quả đầy đủ, tám tiết rau dưa ngon lành, thế mà nàng còn bực mình, lại thở ngán than dài, kêu chán đời nữa là có sao?

Hành Giả nói:

- Không phải như vậy. Hôm nay, bố mẹ tôi ở bên kia tường ném gạch ngói sang, chửi rửa tôi thậm tệ.

Yêu quái hỏi:

- Măng chửi nàng thế nào?

Hành Giả đáp:

- Bố mẹ tôi bảo rằng tôi lấy chàng, chàng làm rể nhà này chẳng ra thế thống gì cả. Chàng thì mặt mũi xấu xí, chẳng đi lại với anh em rể, chẳng hề thăm nom họ hàng, mà cứ đi mây về gió như người ở đâu ấy, họ tên thì chẳng ai hay, làm bại hoại cả gia phong, như nhuốc cả danh giá của bố mẹ. Vì vậy bố mẹ tôi măng chửi, làm tôi buồn bực lắm!

Yêu quái hỏi:

- Tôi tuy xấu xí, nhưng muốn đẹp trai thì có khó gì. Lúc mới đến, tôi đã thưa chuyện cùng bố mẹ, bố mẹ bằng lòng cho tôi gửi rể cơ mà, hôm nay tại sao lại ăn nói như vậy? Nhà tôi ở động Vân Sơn, núi Phúc Lăng. Tôi lấy hình dạng mà đặt họ là Trư. Tên thật là Trư Cương Liệt. Nếu bố mẹ có hỏi, thì nàng cứ trả lời như thế!

Hành Giả mừng thầm, nghĩ:

- Yêu quái thực thà lắm! Chưa dùng đến hình phạt mà đã cung khai rõ ràng. Nhưng đã biết nơi ở, thì thế nào cũng bắt được hẳn.

Hành Giả bèn nói:

- Bố mẹ định mời pháp sư đến bắt chàng đấy!

Yêu quái cười, nói:

- Thôi ngủ đi nàng, mặc kệ bố mẹ. Tôi có tài biến hóa theo số Thiên Cương, lại có cây đinh ba chín răng. Hòa thượng pháp sư, đạo sĩ cũng không sợ. Ngay cả cho dù ông bố nàng có lòng thành mời được Đấng ma tổ sư ^[117] xuống hạ giới, thì ông ấy cũng từng là chỗ quen biết với tôi, chẳng dám làm gì tôi đâu?

Hành Giả nói:

- Bố mẹ định mời Tề thiên đại thánh, đại náo thiên cung năm trăm năm trước đến bắt chàng đấy.

Yêu quái nghe nói đến Tề thiên đại thánh đã có phần sợ hãi, nói:

- Vậy thì tôi phải đi thôi, hai ta không thành vợ chồng được rồi.

Hành Giả nói:

- Sao chàng lại đi?

Yêu quái nói:

- Nàng không biết, Bật mã ôn đại náo thiên cung tài giỏi lắm, tôi sợ không địch nổi, tiếng tăm mất hết.

Nói xong, yêu quái bèn mặc quần áo, mở cửa đi ra, Hành Giả túm ngay lại, lấy tay vuốt lên mặt mình, hiện nguyên hình, quát:

- Yêu quái chạy đi đâu? Mau ngừng đầu xem ta là ai?

Yêu quái quay lại nhìn, thấy Hành Giả nhe răng dẩu mõm, mắt lửa người vàng, đầu tròn mặt lông, chẳng khác gì ông thiên lôi sống, thì sợ quá bủn rủn chân tay, giật đứt quần áo đánh soạt một tiếng, biến thành một trận cuồng phong trốn thoát.

Hành Giả vội vàng rượt theo, rút gậy sắt nhằm ngọn gió đánh xuống, yêu quái biến thành muôn đạo hào quang bay thẳng về núi. Hành Giả cười mây đuổi theo sau quát:

- Chạy đi đâu! Nếu lên trời ta sẽ đuổi đến cung Đâu Ngưu, xuống đất, ta sẽ đuổi tận địa ngục Uông Tử.

Chà! Chẳng biết cuối cùng Hành Giả đuổi tới đâu, được thua thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI CHÍN

Động Vân Sơn, Ngộ Không thu Bát Giới,

Núi Phù Đồ, Tam Tạng nhận Tâm Kinh

Lại nói chuyện yêu quái biến thành mấy tia lửa hồng chạy thẳng, Ngộ Không cười mây đuổi theo sau. Đang đi bỗng thấy một tòa núi cao, yêu quái kết tụ những tia lửa hồng lại, hiện nguyên hình, chạy tọt vào trong động, vác cây đinh ba chín răng xông ra đánh. Hành Giả quát:

- Yêu quái kia, nhà ngươi là ma quỷ ở đâu? Tại sao lại biết danh hiệu lão Tôn? Có tài gì hãy khai ra, ta sẽ tha chết cho!

Yêu quái nói:

- Nhà ngươi chưa biết tài nghệ của ta à? Lại đây, đứng cho vững mà nghe ta nói. Ta đây:

*Từ nhỏ sinh ra vốn vụng về,
Ưa nhàn lười biếng chẳng làm chi.
Chẳng thích tu tâm cùng dưỡng tính,
Hỗn độn, ngu si sống thỏa thuê.
Bỗng hôm nhàn nhã gặp chân tiên,
Hay dở đường tu, kể chuyện liền.*

Khuyên hãy quay đầu, đừng truy lạc,
Thương sinh thì sẽ chịu oan khiên.

Một sớm lâm chung về địa phủ,
Tám nạn ba đường chẳng lối lên.

Ta nghe đôi ý xin tu luyện,
Quyết chí vâng lời, học đạo tiên.

Có phúc gặp người sư phụ giỏi,
Chỉ cho địa quyết với thiên quan.

Luyện suốt đêm ngày, không biết mỏi,

Thầy lại truyền cho cứu chuyển đờn ^[118].

Từ cung nê hoàn trên đỉnh thóp,
Tới giữa bàn chân huyết dũng tuyến.

Rồi từ thận thủy hoa trì nhập ^[119],

Đê mê được bổ ấm đan điền ^[120].

Thủy ngân, chì, âm dương phối hợp,
Nhật nguyệt đôi vầng rõ rệt cho.

Ly rồng, Khảm hổ điều hòa khéo ^[121],

Rùa thiêng hút hết nước kim ô.

Quy căn đỉnh thóp ba hoa nở,

Nguyên thông thấu triệt mây lành che.
Công thành danh toại lên trời ở,
Người tiên từng cặp đón đưa về.
Dưới chân bồng hiện mây năm sắc,
Kim khuyết cung tiên ở suốt đời.
Ngọc Hoàng bày tiệc chư tiên họp,
Khách mời, ai nấy đã chia ngôi.
Sắc phong nguyên soái quân thiên hà,
Tổng đốc thủy binh ấy chính ta!
Tiệc Hội bàn đào Vương Mẫu đón
Giữa tiệc Dao Trì, hóa xấu xa:
Tở choáng hơi men say túy lúy,
Lao đao chân bước, vẹo xiêu người.
Cậy tài vào thẳng trong cung Quảng,
Đón tớ: Tiên nga đẹp tuyệt vời.
Thấy họ, lòng đây mềm nhũn lại,
Lòng phàm ý tục khó rào ngăn.
Chẳng kể dưới trên, cao hay thấp,
Túm chặt Hằng Nga định giở xằng.
Hằng Nga vùng vẫy lòng không chịu.
Đông Tây lảng tránh chẳng ưng nào.

*Mê gái điên người, tố thét toáng,
Suýt nữa trời cao cũng đổ nhào.
Cử soát linh quan tấu Ngọc Hoàng,
Ngay ngày hôm ấy rất nguy nan.
Quảng Hàn cung, binh trời vây chặt,
Tiến thoái vô phương phải chịu hàng.
Chư thần bắt trời giải luôn đi,
Rượu vẫn còn say tố sợ gì!
Giải tới Linh Tiêu trình Thượng đế,
Lệnh truyền: trăm quyết, luật từng ghi.
May nhờ Thái Bạch Lý kim tinh,
Lạy xin ân xá thật chân tình.
Chỉ còn bị phạt hai nghìn gậy,
Da bươm, thịt nát khắp thân hình.
Phóng sinh đuổi khỏi chốn thiên quan,
Xuống trần lập nghiệp Phúc Lãng sơn.
Có tội đầu thai làm cửa lợn,
Nên Trư Cương Liệt ấy là tên.*

Hành Giả nghe xong, nói:

- À, hóa ra nhà ngươi là Thiên Bồng thủy thần xuống hạ giới, thảo nào biết danh hiệu lão Tôn.

Yêu quái nói:

- Hừ, nhà ngươi chính là Bật mã ôn dối trời! Năm nào nhà ngươi gây tai họa, làm chúng ta khó nhọc biết chừng nào, sao hôm nay lại tới đây lừa người! Chớ có vô lễ, hãy ném cây đinh ba của ta đây!

Hành Giả cũng đâu có chịu dung tha, vung gậy lên, nhắm đầu yêu quái đánh xuống. Hai bên đánh nhau trên sườn núi mãi tới đêm khuya. Trận đánh rất kịch liệt:

*Hành Giả mắt trợn sáng choang,
Yêu quái mắt quắc tựa làn hoa ngân.*

*Một bên mù sắc thối tung,
Một bên ráng đỏ phừng phừng phun ra.*

*Khí tuôn đêm tối sáng lòe,
Miệng phun ráng đẹp nở hoa mây mù.*

*Một gậy sắt, một đinh ba,
Cả hai tài giỏi thật là khó phân.*

*Một người: Đại thánh xuống trần,
Một người: Nguyên soái trầm luân chân trời.*

*Một bên uy vũ hết thời,
Một bên may mắn gặp người thánh tăng.*

Đinh ba ngang dọc như rồng,

Gậy sắt đón đỡ phượng hoàng vờn hoa.

Người nói: mi phá duyên ta,

Khác nào giết bố, tội to nhất đời!

Người nói: cưỡng gian gái người,

Tội ấy phải trị tròn đời không tha!

Cãi nhau âm ỉ gần xa,

Đinh ba gậy sắt chạm va liên hồi.

Đánh nhau cho tới sáng trời,

Hai tay yêu quái rụng rời buốt tê.

Hai bên đánh nhau từ canh hai cho mãi tới khi phương Đông trời sáng bạch. Yêu quái không địch nổi bỏ chạy, lại biến thành một trận cuồng phong vào thẳng hang động, đóng chặt cửa, không ra nữa. Hành Giả đứng ngoài của động nhìn thấy có tấm bia đề ba chữ “động Vân Sơn”, lại thấy yêu quái không ra, mà trời đã sáng rõ, trong bụng nghĩ thầm rằng:

- E sư phụ đợi, lâu phải trở về báo cho sư phụ biết đã, rồi quay lại bắt nó cũng không muộn.

Đoạn nhảy lên mây, trong giây lát, đã về tới thôn Cao lão.

Lại nói chuyện Tam Tạng trò chuyện cổ kim với mấy cụ già suốt đêm chẳng ngủ, đang mong Hành Giả thì đã thấy Hành Giả từ trên không hạ xuống,

đứng ngay ngoài sân, Hành giả cất gậy sắt, sửa lại quần áo bước vào nói:

- Thưa sư phụ con đã về.

Mấy cụ già sợ hãi, đứng cả dậy cúi chào, nói:

- Ngài vất vả, khó nhọc quá!

Tam Tạng hỏi:

- Ngộ Không, con đi suốt đêm, bắt được yêu quái ở đâu rồi?

Hành giả đáp:

- Thưa sư phụ, yêu quái không phải là ma quỷ dưới trần, cũng không phải là yêu tinh trong núi. Hẳn nguyên là Thiên Bồng nguyên soái giáng trần, chỉ vì đầu thai lầm, nên mặt mũi hình thù giống loài lợn, song linh tính vẫn còn. Hẳn nói hẳn lấy hình dạng mà đặt họ tên là Trư Cương Liệt. Bị lão Tôn rút gậy sắt đánh ngay ở nhà sau, hẳn biến thành một trận cuồng phong trốn đi, Lão Tôn nhắm ngọn gió đánh một gậy, hẳn lại biến thành những tia lửa hồng, chạy lọt vào động, vác cây đinh ba chín răng ra đánh nhau với lão Tôn suốt đêm. Khi trời sáng rõ, hẳn khiếp đảm bỏ chạy vào động đóng chặt cửa không ra nữa. Lão Tôn định phá vỡ cửa, quyết cũng hẳn một phen sống mái, nhưng sợ sư phụ thắc thỏm mong chờ, nên quay về báo tin đã.

Nói xong, thấy Cao lão bước lại gần, quỳ xuống nói:

- Thưa trưởng lão, gay lắm! Tuy ngài ấy đuổi được nó, nhưng khi các ngài đi rồi, nó quay lại thì làm sao? Phiền các ngài bắt nó, trừ tận gốc giúp tôi, thì mới tránh được hậu họa. Tôi không dám quên ơn, xin hậu tạ nhờ anh em bạn hữu viết tờ ước mang hết ruộng vườn gia sản chia đôi để tạ ơn trưởng lão. Chỉ mong các ngài nhớ cỏ nhớ cả rễ, khỏi tổn hại đến thanh danh nhà tôi.

Hành Giả cười, nói:

- Ông già này thật chẳng biết điều. Yêu quái có nói với tôi rằng: hăn tuy ăn khỏe, tốn cơm gạo nhà ông, nhưng cũng làm đỡ ông được khối việc. Mấy năm qua ông giàu có là nhờ sức của hăn cả. Hăn chưa từng ăn không của nhà ông, tại sao ông lại muốn đuổi hăn. Cứ như hăn nói thì hăn là thiên thần giáng trần làm giàu cho nhà ông, lại chưa từng làm hại con gái ông. Tưởng được chàng rể như thế là môn đăng hộ đối lắm. Còn tổn hại thanh danh nổi gì. Thật ra, cứ để hăn ở đây cũng được đấy!

Cao lão nói:

- Thưa trưởng lão, tuy không hại gì tới đạo đức, nhưng tiếng tăm đồn đại cũng không hay lắm. Hơi

một tý người ta lại nói: “Nhà lão Cao có chàng rể là yêu tinh!” Những nước ấy, ngài bảo chịu sao nổi?

Tam Tạng nói:

- Ngô Không, con đã giúp cụ đây một phen rồi, thì cũng nên giúp cho trọn, như thế mới là có trước có sau.

Hành Giả nói:

- Con đùa ông ấy một chút thôi. Lần này, con nhất định bắt bằng được con yêu quái về, đừng lo lắng nữa!

Rồi gọi:

- Cao lão này, ông hãy chăm nom sư phụ tôi cho chu đáo, để tôi đi chuyến nữa!

Vừa nói dứt lời, Hành giả đã biến mất dạng, nhảy phắt ngay tới ngọn núi, bước tới cửa động, vung gậy sắt nện một gậy làm hai cánh cửa nát vụn, rồi quát mắng:

- Đồ chết toi hèn mọn đâu rồi, mau ra đánh nhau với lão Tôn.

Yêu quái đang ngủ, ngáy khò khò trong động, nghe tiếng cửa vỡ và tiếng quát mắng đồ chết toi hèn mọn, bèn ùng ùng nổi giận, vác ngay đinh ba, hùng hổ xông ra mắng mỏ một tràng:

- Thằng Bật mã ôn vô lại kia, ai trêu ghẹo nhà người mà dám phá cửa lớn nhà ta? Nhà người thử nghĩ tới pháp luật xem: “Ai phá cửa lớn mà vào thì sẽ bị tội tử hình” đấy!

Hành giả cười, nói:

- Đồ ngốc kia, ta phá vỡ cửa lớn còn có chỗ thanh minh. Còn nhà người cưỡng chiếm con gái nhà người khác, chẳng có mối lái cưới hỏi, chẳng có bánh kẹo rượu trà [\[122\]](#), thì mới thật là tội đáng chết đó.

Yêu quái nói:

- Thôi đừng nói nữa, hãy nhìn cây đình ba của lão Trư đây.

Hành Giả vung gậy gạt ra, nói:

- Có phải cây đình ba nhà người làm công xới đất trồng rau cho nhà Cao lão không? Thế thì có gì đáng sợ?

Yêu quái nói:

- Nhà người lầm rồi. Cây đình ba này đâu phải là vật tầm thường. Hãy nghe ta nói đây:

Thứ này luyện bởi thép thần,

Công phu mài giữa sáng trưng một màu.

Lão Quân rèn lấy trước sau,

Huỳnh Hoặc cũng nhận việc dẫu cho than.

Ngũ phương Yết đế lo toan,

Lục Đinh, Lục Giáp coi làm tận nơi.

Chín chiếc răng ngọc rèn rồi,

Hai vòng đúc nữa vàng ngời sắc thanh.

Cán vẽ lục điệu ngũ tinh,

Bốn mùa tám tiết đủ hình không sai.

Ngấn dài gồm cả đất trời,

Âm dương, nhật nguyệt rạch ròi hai phương.

Sáu hào thần tướng theo đường,

Tinh tú tám quẻ dọc ngang theo hàng.

Đinh ba tên gọi rõ ràng,

Dâng lên thượng đế giữ cung nhà trời.

Đạo tiên đã học xong rồi,

Từ nay ta sẽ muôn đời trường sinh.

Sắc phong nguyên soái Thiên Bồng,

Đinh ba trao tặng lập công, rõ ràng.

Vung lên sáng rực hào quang,

Quất xuống gió nổi tầng tầng tuyết rơi.

Thiên lao thần tướng hồn bay,

Diêm vương địa phủ một bầy quét phăng.

Thế gian vũ khí nào bằng,
Trên đời không thép sánh cùng thép đây.
Tùy nghi biến hóa đông tây,
Theo lời khẩu quyết tung bay mặc lòng.
Bên ta đã mấy năm ròng,
Bạn ta thân thiết chưa từng chia ly.
Bữa ăn ta cũng mang đi,
Đêm ngủ ta chẳng cách ly chút nào.
Đã từng tới Hội bàn đào,
Vào châu Thượng đế đem theo đi cùng.
Bởi chứng say rượu hành hung,
Cậy tài khoe giỏi thiên công trị liền.
Đẩy ta xuống dưới trần gian,
Tại đây tội ác rở càn gây thêm.
Động núi ăn thịt người hiền,
Lấy ngay gái đẹp giữa miền thôn Cao.
Cây đình ba tuyệt làm sao!
Tổ rồng giữa biển lật nhào cuốn phăng,
Phá tan hang hổ giữa rừng,
Mọi đồ binh khí xin đừng sánh ta.
Đình ba tiếng nhất từ xưa,

*Đánh nhau là thắng có thua bao giờ!
Lập công để tựa đánh cờ,
Chẳng cần phải nói chắc là người hay?
Dù người đồng sắt cứng thay.
Đình ba đã giáng, hồn bay rụng trời!*

Hành giả nghe xong, thu gậy sắt về, nói:

- Đồ ngốc, đừng nỏ mồm nữa! Lão tôn giờ đầu ra cho nhà ngươi bố, xem có hồn bay phách tán không nhé?

Yêu quái vận hết sức, vung đình ba bổ xuống, cây đình ba tóe lửa sáng choang, nhưng đầu Hành Giả chẳng sứt một mảy da nào. Yêu quái bủn rủn chân tay, nói:

- Đầu cứng quá, đầu cứng quá!



Hành giả nói:

- Nhà ngươi không biết à? Khi lão Tôn náo động thiên cung ăn trộm tiên đơn, đào tiên, rượu nư, bị tiểu thánh Nhị Lang bắt được, giải đến trước cung Đẩu Nư, các thiên thần từng trị nào là búa bổ, dùi đâm, nào là dao chém, kiếm chặt, nào là lửa thiêu, sét đánh, thế mà cũng chẳng đứt một sợi lông. Ta lại bị Thái Thượng lão quân bắt giam vào lò bát quái đốt bằng lửa thần, khiến ta thành người mắt lửa người

vàng, mình đồng da sắt. Không tin cho nhà người bố thêm vài nhát nữa, xem ta có đau không nào?

Yêu quái nói:

- Con khỉ kia, ta còn nhớ khi nhà người đại náo thiên cung, nhà người ở động Thủy Liêm núi Hoa Quả, nước Ngạc Lai, thuộc Đông Thắng Thần Châu, lâu lắm ta không nghe thấy tiếng tăm, làm sao bây giờ lại tới đây lừa ta? Hay là ông bố vợ ta đi mời nhà người tới?

Hành giả nói:

- Bố vợ nhà người đâu có đi mời. Do lão Tôn cải tà quy chính, bỏ đạo theo tăng bảo vệ em vua nước Đại Đường bên phương Đông là pháp sư Tam Tạng sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, dọc đường ghé vào thôn Cao Lão ngủ nhờ, nhân Cao lão kể chuyện ra, xin ta cứu hộ cô con gái và bắt lấy quân ăn hại nhà người!

Yêu quái nghe nói như vậy, vội vàng vứt đinh ba, dạ một tiếng thật to, rồi nói:

- Người lấy kinh ở đâu? Phiền anh đưa tôi đến gặp mặt.

Hành giả nói:

- Nhà người định gặp làm gì?

Yêu quái nói:

- Tôi vốn được đức Quan Âm bồ tát khuyến thiện, nhận giới hạnh của người, dặn tôi ở đây ăn chay giữ giới để sau này theo người lấy kinh sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, lập công chuộc tội trở về với chính quả. Tôi đã đợi ở đây mấy năm ròng mà chẳng thấy tin tức gì. Hôm nay mới biết anh là đồ đệ của ngài, thế sao anh không nói sớm, chỉ cậy hung bạo đến đây đánh tôi.

Hành giả nói:

- Nhà người chớ có trí trá lừa dối ta, hòng tìm kế thoát thân. Nếu nhà người thực lòng muốn bảo vệ Đường Tăng, không chút dối trá thì hãy ngẩng mặt lên trời mà thề, thì ta mới dẫn đi gặp sư phụ ta.

Yêu quái vội vàng quỳ xuống, dập đầu lia lịa như giã gạo, nói:

- Nam mô A Di Đà Phật, nếu tôi không thành tâm thực ý, phạm vào tội trời, thì thân này bị bằm làm muôn mảnh.

Hành Giả thấy hẩn khẩn vái thề nguyện, bèn nói:

- Đã như vậy, nhà người hãy châm lửa đốt cháy hang động nhà người ở, thì ta mới dẫn đi.

Yêu quái liền nhặt ngay những cây lau sậy, gai góc, châm lửa đốt trụi động Vân Sơn như một lò ngói vỡ, rồi nói với Hành Giả:

- Bây giờ tôi không còn vướng vít gì nữa nhé, anh dẫn tôi đi thôi!

Hành giả nói:

- Nhà người đưa cây đình ba lại đây ta xem.

Yêu quái nhặt cây đình ba đưa cho Hành Giả. Hành Giả bèn nhổ một sợi lông, thổi phù rồi hô “biến”, tức thì sợi lông biến thành một dây chảo tết ba, đoạn bước lại trói quặt tay yêu quái ra sau lưng. Yêu quái cũng quặt tay ra sau để mặc Hành Giả trói. Hành Giả túm lấy tai kéo đi, nói:

- Đi mau! Đi mau!

Yêu quái kêu:

- Nhẹ nhẹ một chút, tay anh cứng lắm, nắm tai tôi đau quá!

Hành giả nói:

- Nhẹ không xong được. Phải cẩn thận chứ! Người ta thường nói: “Lợn lành trói chặt” cơ mà. Đợi khi gặp sư phụ. Thấy quả thật nhà người thực lòng ta mới thả.

Hai người đi trên mây về thẳng thôn Cao Lão. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Kim cứng khắc mộc dễ ghê,
Vượn bắt rồng gổ theo về như không.*

*Kim theo mộc thuận một lòng,
Kim nhâm mộc quý, nên cùng phát huy.*

*Chủ khách xoắn xuýt không chia,
Tam giao tam hợp huyền vi vô cùng.*

*Tính tình đủ hỉ, trinh, nguyên,
Tây phương chứng quả rõ ràng chẳng sai.*

Trong khoảnh khắc đã về tới thôn Cao Lão. Hành Giả cặp cây đình ba, túm tai yêu quái nói:

- Nhà người biết người ngồi ngay ngắn giữa sảnh đường kia là ai không? Chính sư phụ ta đó.

Cao lão và mấy người bạn thân thiết chợt thấy Hành Giả bắt được yêu quái, trói chặt túm tai điệu về, ai nấy mừng rỡ chạy ra ngoài sân nói:

- Thưa trưởng lão, hấn đúng là con rể tôi đấy!

Yêu quái chạy lại, tay vẫn bị trói chặt ra sau, quỳ hai gối xuống đất, dập đầu lạy Tam Tạng, nói lớn:

- Thưa sư phụ, đệ tử thất lễ không kịp đón tiếp, nếu biết sớm sư phụ nghỉ ở nhà bố vợ con, thì con đến đón tiếp rồi, chứ đâu có rắc rối như thế này!

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, con làm thế nào mà hàng phục được hấn, dẫn hấn về đây lạy tạ.

Lúc ấy, Hành Giả mới buông tay, cầm cán cây đing ba gõ vào người yêu quái, nói:

- Chú ngốc, hãy nói đi!

Yêu quái kể tỉ mỉ chuyện Bồ tát khuyến thiện một lượt.

Tam Tạng mừng, bèn gọi:

- Cụ Cao ơi, mang hương án ra đây có việc!

Cao Lão vội mang hương án ra. Tam Tạng rửa tay, thắp hương, ngoảnh về hướng Nam cúi đầu chấp tay khấn:

- Đa tạ đức Bồ tát!

Mấy cụ già cũng đốt hương vái lạy theo.

Lễ xong, Tam Tạng vào nhà khách ngồi, bảo Ngô Không cỡi trói cho yêu quái, Hành Giả rùng mình một cái, thu lông lên người, sợi thừng tự rời ra. Yêu quái lại cúi lạy Tam Tạng, xin đi theo sang phương Tây. Đoạn lại quay sang lạy Hành Giả, coi Hành Giả đến trước là anh và gọi là sư huynh.

Tam Tạng nói:

- Đã theo thiện quả và xin làm đồ đệ của ta, vậy ta đặt cho một pháp danh để sớm tối gọi cho tiện.

Yêu quái nói:

- Thừa sư phụ, con đã được Bồ tát xoa đầu thụ giới, đặt cho con pháp danh là Trư Ngộ Năng rồi ạ.

Tam Tạng cười nói:

- Tốt, tốt! Sư huynh con tên là Ngộ Không, con là Ngộ Năng, cùng đều thuộc tông phái trong pháp môn ta cả.

Ngộ Năng nói:

- Thừa sư phụ, con đã nhận giới hạnh của Bồ tát đoạn tuyệt với ngũ huân, tam yếm ^[123], ở nhà bố vợ ăn chay giữ giới, không bao giờ ăn mặn, nay gặp sư phụ, con xin phá giới một bữa.

Tam Tạng nói:

- Không được, không được! Con đã không ăn mặn rồi, vậy thì ta đặt cho con một tên nữa là Bát Giới nhé!

Chú ngọc mừng quá, nói:

- Xin tuân lệnh sư phụ.

Từ đấy, chú ngọc lại có tên là Trư Bát Giới.

Cao lão thấy con yêu quái, cải tà quy chính thì mừng lắm, sai người nhà bày tiệc cảm tạ Đường Tăng. Bát Giới bước lên, níu lấy Cao lão nói:

- Nhạc phụ ạ, xin nhạc phụ cho vợ con ra chào ông và bác đây!

Hành Giả cười nói:

- Này hiền đệ, chú đã theo vào hàng sa môn làm hòa thượng, thì từ nay không được nói “vợ tôi” nữa, Thế gian còn thấy đạo sĩ lấy vợ chứ ai thấy sư lấy vợ bao giờ đâu. Chúng ta hãy ngồi vào bàn theo thứ tự, ăn bữa cơm chay rồi lên đường sang phương Tây cho sớm.

Cao lão trải bàn mời Tam Tạng ngồi trên. Hành Giả, Bát Giới ngồi hai bên cạnh, còn người nhà thân thuộc ngồi dưới. Cao lão mở chai rượu thuần khiết rót một chén đầy lễ trời đất, sau đó bưng mời Tam Tạng. Tam Tạng nói:

- Chẳng giấu gì ông, bần tăng chỉ ăn chay thôi, từ nhỏ chưa hề ăn mặn bao giờ.

Cao lão nói:

- Vẫn biết trưởng lão chỉ dùng thức chay, chưa từng ăn mặn, nhưng đây là thứ rượu thuần khiết, uống một chén cũng không hại gì.

Tam Tạng nói:

- Không dám. Rượu vốn là điều kiêng thứ nhất của nhà sư đấy.

Ngộ Năng hốt hoảng nói:

- Sư phụ ạ, con từ khi ăn chay cũng vẫn không bỏ được rượu.

Ngộ Không nói:

- Lão Tôn tửu lượng kém, tuy không uống hết một chum, nhưng cũng chưa bỏ rượu bao giờ.

Tam Tạng nói:

- Đã vậy, thì hai anh em uống một chút rượu thuần khiết ấy cũng được. Nhưng chớ có uống say quá mà hỏng việc.

Thế là hai người nhận lấy chén rượu. Còn ai nấy ngồi theo chỗ của mình ăn uống. Nói sao hết được cỗ bàn thừa thãi, rượu thật ngon lành!

Thầy trò ăn xong, Cao lão bưng ra một khay sơn son đặt hai trăm lạng bạc vụn, để ba người dùng làm tiền đi đường. Lại mang ra ba chiếc áo bông để ba người khoác ngoài. Tam Tạng nói:

- Chúng tôi là những nhà sư lang thang, qua thôn xin ngủ, gặp nhà xin ăn, đâu dám nhận vàng bạc, lụa là!

Hành Giả bước đến gần, thò tay bốc một nắm bạc, gọi:

- Cao Tài ơi, hôm qua phiền anh dẫn thầy trò tôi. Nay lại có thêm được một đồ đệ nữa, chẳng có gì tạ ơn anh, gọi là có chút bạc vụn này, anh cầm tạm mua lấy một đôi giày cỏ mà đi. Sau này nếu có yêu tinh,

anh lại mách dùm tôi mấy đũa, là tôi lại có quà tặng anh đấy.

Cao Tài nhận lấy và cúi đầu lạy tạ.

Cao lão lại nói:

- Các vị trưởng lão không nhận tiền bạc thì thôi cũng được, nhưng xin nhận cho mấy tấm áo choàng này, gọi là tấm lòng thành...

Tam Tạng nói:

- Chúng tôi là người xuất gia, nếu ăn hối lộ một sớ tơ, sợi tóc nào, thì nghìn kiếp cũng không tu được. Chỉ xin ông một ít bánh thừa ăn không hết kia, làm lương khô ăn trên đường là đủ.

Bát Giới đứng ở bên cạnh, nói:

- Sư phụ và sư huynh ạ, chúng ta không nên từ chối. Mấy năm tôi làm rể nhà này, thì số lương mang đi đường phải đến ba ngàn cân ^[124] ấy chứ?

Rồi nói với Cao lão:

- Nhạc phụ ạ, tấm áo của con đem qua bị sư huynh túm rách rồi, cho con một chiếc áo cà sa bằng gấm xanh, đôi giày cũng hỏng rồi, cho con một đôi giày mới.

Cao lão nghe nói không dám chối từ, bèn mua ngay một đôi giày mới và một chiếc áo ngắn để Bát

Giới thay lấy bộ quần áo cũ.

Bát giới xúng xính dạ một tiếng rồi nói với Cao lão:

- Con gửi lời chào nhạc mẫu và mọi người thân thích trong nhà. Hôm nay con đi làm hòa thượng không kịp chào hỏi tạm biệt, xin đừng trách cứ. Về phần nhạc phụ, con mong nhạc phụ trông nom vợ con chu đáo. Nếu công việc lấy kinh không thành, thì còn sẽ hoàn tục về đây, lại làm con rể của nhạc phụ và sinh sống như trước.

Hành giả quát luôn:

- Đồ khốn, chớ có ăn nói hồ đồ như thế!

Bát giới nói:

- Không phải hồ đồ đâu. Chỉ sợ nhất thời lỡ xảy ra điều gì thì hỏng cả việc làm hòa thượng, hỏng cả việc lấy vợ, xôi hỏng bỏng không thì sao?

Tam Tạng nói:

- Thôi, không nói lời thôi nữa, mau lên đường cho sớm.

Rồi hai người thu xếp hành lý. Bát Giới gánh hành lý trên vai. Tam Tạng cưỡi ngựa bạch, Hành Giả vác gậy sắt đi trước dẫn đường. Một đoàn ba người, từ biệt Cao lão và mọi người, tiếp tục lên đường sang phương Tây. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Trời đất rừng cây sắc khói hồng,
Đương triều Phật tử khổ vô cùng.
Đổi ăn một bát cơm thiên hạ,
Rét buốt nhìn kim áo lạnh lòng.
Ý ngựa buông tuồng đừng thả sống,
Lòng hầu ngỗ ngược phải dày công.
Tính tình đã định muôn duyên hợp,
Rực rỡ trăng tròn lúc đổ lòng.*

Ba người lên đường sang phương Tây, đi được một tháng bình yên vô sự. Khi đi qua địa giới nước Ô Tư Tạng, chợt ngẩng đầu, họ thấy một tòa núi cao. Tam Tạng gò cương, đứng ngựa nói:

- Ngộ Không, Ngộ Năng này, đằng trước có ngọn núi cao phải cẩn thận, cẩn thận!

Bát Giới nói:

- Không sao, đây là núi Phù Đồ, trong núi có thiên sư Ô Sào tu hành, con đã từng gặp ngài mà.

Tam Tạng hỏi:

- Nhà sư ấy là người thế nào?

Bát Giới thưa:

- Cũng là một nhà sư có đức hạnh. Ngài từng khuyên con theo ngài tu hành nhưng con không nghe.

Thầy trò mãi trò chuyện, chẳng mấy chốc đã tới chân núi. Ngọn núi tuyệt đẹp. Chỉ thấy:

*Phía nam từng trắc một vùng,
Phía bắc liễu biếc, đào hồng chen nhau.*

*Lú lo chim hót vui sao,
Hạc tiên múa lượn, đập dìu từng đôi.*

*Hoa rừng hương ngát nơi nơi,
Cỏ thơm mơn mớn tuyệt vời xa xăm.*

*Dưới khe nước chảy rì rầm,
Sườn non lớp lớp mây vòng uốn quanh.*

*Cảnh trí u nhã thanh thanh,
Bốn bề bát ngát vắng tanh bóng người.*

Sư phụ ngồi trên ngựa nhìn ra xa, thấy phía trên cây gôi hương có một cái tổ bằng cành cây ghép lại, bên trái hươu nai ngậm hoa, bên phải khỉ dăng trái. Trên ngọn cây, loan xanh phượng tía hót vang, gà gấm hạc đen tụ tập. Bát Giới, chỉ tay nói:

- Thiên sư Ô Sào ở đó!

Tam Tạng vung roi thúc ngựa đến thẳng gốc cây.

Lại nói thiên sư thấy ba người tiến lại, lập tức rời khỏi tổ, nhảy xuống gốc cây. Tam Tạng xuống ngựa cúi chào, Thiên sư đỡ dậy nói:

- Xin mời thánh tăng đứng dậy. Tôi có lỗi không kịp đón.

Bát Giới nói:

- Xin kính chào lão thiền sư.

Thiền sư ngạc nhiên, hỏi:

- Nhà ngươi là Trư Cương Liệt ở núi Phúc Lăng, sao có phúc lớn được cùng đi với thánh tăng?

Bát Giới thưa:

- Năm ngoái đội ơn đức Quan Âm khuyến thiện, nguyện theo người làm đồ đệ.

Thiền sư vui mừng nói

- Tốt lắm! Tốt lắm.

Lại chỉ Hành Giả, nói:

- Vị này là ai?

Hành Giả cười nói

- Lão thiền sư nhận ra Bát Giới mà không nhận ra tôi à?

Thiền sư nói:

- Ít quen biết lắm!

Tam Tạng nói:

- Hẳn là đồ đệ của tôi, tên gọi Tôn Ngộ Không.

Thiền sư cười ngất, nói:

- Thật khiếm lễ, khiếm lễ.



Tam Tạng lạy thiền sư hai lạy và hỏi chùa Đại Lô Âm bên phương Tây ở đâu. Thiền sư đáp:

- Còn xa lắm! Còn xa lắm! Đường đi nhiều hổ báo, khó đi lắm.

Tam Tạng ân cần, hỏi thêm:

- Đường đất còn độ bao xa?

Thiền sư đáp:

- Đường tuy xa, nhưng ắt có ngày đi đến nơi. Nhưng ma quỷ, lam chướng khó trừ, ta có quyển Đa tâm kinh này, gồm năm mươi bốn câu, khoảng hai trăm bảy mươi chữ. Khi nào gặp ma quỷ, lam chướng, niệm kinh này thì sẽ không bị hại gì.

Tam Tạng cúi đầu sát đất cầu xin, Thiên sư bèn đọc kinh truyền cho, kinh rằng:

- “Đức Quán tự tại Bồ tát tu hành pháp Bát nhã ba la mật đa, khi đã sâu sắc rồi, thấy năm ^[125] uẩn đều là không, giải thoát được mọi nỗi khổ ách.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử ^[126] có hỏi Bồ tát về phép ấy. Bồ tát đáp rằng:

- Đây người Xá Lợi Tử, sắc không khác không, không không khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, và thụ tướng, hành, thức cũng đều như thế.

Này người Xá Lợi Tử, cái không tướng của các pháp nó chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng bản, chẳng sạch, chẳng tăng, chẳng giảm. Bởi vậy, trong cái không ấy, không có sắc, thụ, tướng, hành thức ^[127]: không có nhãn, nhĩ, ty, thiệt, thân, ý ^[128]: không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp ^[129]: không có nhãn

giới, cả đến ý thức giới^[130] cũng không có; không có “vô minh”, và cũng không có cả “vô minh diệt tận”^[131], cả đến “lão tử” và “lão tử diệt tận”^[132] cũng không có; không có “trí” cũng không có “đắc”, bởi lẽ không có cái gì là “sở đắc” cả.

Các vị Bồ tát y theo phép Bát nhã ba la mật đa ấy mà tu hành cho nên tâm không trở ngại. Bởi không trở ngại, cho nên không sợ hãi, xa lánh được hết mọi sự điên đảo mộng tưởng, cuối cùng đạt được trạng thái niết bàn^[133]

Các vị Phật trong ba đời^[134], y theo phép Bát nhã ba la mật đa ấy mà tu hành, cho nên đạt tới bậc “vô thượng chánh đẳng chánh giác”^[135].

Vì thế có thể nói rằng: phép Bát nhã ba la mật đa là một bài chú đại thần^[136]; bài chú đại minh, bài chú vô thượng^[137], bài chú vô đẳng đẳng^[138], có thể giải trừ mọi nỗi khổ ách, chân thực không giả dối.

Vì thế, bài chú Bát nhã ba la mật đa tức là:

*“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ
đề tát bà ha”^[139].*

Khi ấy, vị pháp tăng nhà Đường vốn đã có căn nguyên, tai nghe một lượt quyển Đa tâm kinh là nhớ ngay, đến nay kinh ấy vẫn còn truyền ở đời. Ấy là bộ kinh tóm tắt về việc chân tu, hội môn thành Phật vậy.

Thiền sư truyền kinh xong, đạp mây định bay lên tổ qua, bị Tam Tạng níu lại hỏi về đường sang phương Tây thế nào.

Thiền sư cười, nói:

*Đường đi thì chẳng khó,
Hãy nghe ta dặn đây:
Nghìn sông sâu núi cao,
Nhiều yêu ma quỷ quái.
Dù non cao vời vợi,
Yên lòng chớ sợ run.
Đi tới Ma Nhĩ Nham,
Nghêng bàn chân mà bước.
Rừng Hắc Tùng phía trước,
Các yêu ra chặn đường.
Yêu tinh đầy khắp thành,
Ma vương đầy khắp núi.
Công đường hổ ngồi đợi,
Chủ bạ là sói lang.*

*Sư tử voi xưng vương,
Hổ, báo làm thống soái.
Lợn lòi gánh đồ đạc,
Thủy quái phía trước chờ.
Lâu năm khi đá già,
Đang nổi cơn thịnh nộ.
Nên hỏi người quen cũ,
Họ biết đường sang Tây.*

Hành giả nghe xong cười nhạt nói:

- Chúng ta đi thôi, việc gì phải hỏi ông ấy, cứ hỏi tôi đây là xong.

Tam Tạng còn chưa hiểu ý ra sao, thấy thiền sư đã hóa thành vàng hào quang bay lên tổ quạ, bèn ngẩng lên vái lạy tạ ơn. Hành Giả trong lòng bức lắm vung gậy sắt khua tán loạn phía trên, song chỉ thấy:

*Sen vàng nở muôn đóa
Mây đẹp che nghìn vòng.*

Hành Giả dù cố sức lật sông dốc biển cũng không sao kéo nổi, dù chỉ là một sợi mây ở tổ quạ. Tam Tạng thấy vậy ngăn Hành Giả lại, nói:

- Ngô Không, đây là một vị Bồ tát, con định phá tổ là nơi ở của ngài chăng?

Hàng Giả nói:

- Ông ấy mắng chửi anh em chúng con còn gì?

Tam Tạng nói:

- Ngài giảng giải đường sang phương Tây đây chứ, đâu có mắng chửi các con.

Hành giả nói:

- Sư phụ đâu có hiểu! Ông ấy nói: “Lợn rừng gánh đồ đạc” là mắng Bát Giới, “Lâu năm khi đá già” là chửi lão Tôn. Sư phụ đâu biết được ý ấy.

Bát Giới nói:

- Xin sư huynh nguôi giận, ngài thiên sư ấy hiểu được mọi việc trong quá khứ và tương lai. Nhưng ngẫm câu ông ấy nói “Thủy quái phía trước chờ” thì không biết có nghiệm không? Thôi, hãy tha cho ông ấy.

Hành giả nhìn thấy mây lành, hoa sen quần quýt biến thành tổ quạ, đành mời sư phụ lên ngựa, xuống núi tiếp tục sang phương Tây. Chuyển đi này:

Bởi chưng phúc đức nhân gian ít,

Thành thử yêu ma rừng núi nhiều.

Cuối cùng, không biết đoạn đường sắp tới ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI

*Núi Hoàng Phong, Đường Tăng gặp nạn,
Giữa rừng thâm, Bát Giới lập công*

*Pháp vốn theo tâm sinh,
Và cũng theo tâm diệt.
Sinh diệt vốn từ đâu?
Phải tự mình phân biệt.
Tất cả ở tâm ta,
Cần gì người khác biết.
Chỉ cần nhiều công phu,
Vặn sắt cho ra huyết.
Thường hung xuyên qua mũi,
Buộc vào chỗ hư không.
Buộc vào chốn vô vi,
Quyết tu tâm ráo riết.
Chờ nhận giặc làm con,
Tâm, pháp đều quên hết,
Chớ để nó lừa mình,
Dùng quyền đánh cho chết.*

*Hiện tâm là vô tâm,
Hiện pháp, pháp ngừng triệt.*

Bài kệ trên chính là do pháp sư Huyền Trang làm ra đã triệt để giác ngộ quyển Đa tâm kinh, lòng dạ được khai sáng. Vì trưởng lão luôn luôn tụng niệm giữ gìn, nên chỉ một điểm linh quang cũng thấu tỏ cả.

Lại nói chuyện ba thầy trò đi đường ăn gió nằm sương, đeo trăng đội sao, đi đường chẳng bao lâu trời đã sang tiết hè nóng nực, chỉ thấy:

*Hoa tàn bướm hững hờ,
Cây cao rộn tiếng ve.
Lửa lựu hoa lập lòe, tẩm cuộn tổ,
Dưới hồ sen nở, ngát hương đưa.*

Một hôm đang đi, bóng chiều đã xuống, họ thấy một thôn trang bên rìa đường, Tam Tạng nói:

- Ngộ Không ơi, con trông kia: Phương Tây mặt trời đã khuất núi, phương Đông trăng hiện tỏ gương nga, may quá ven đường lại có nhà dân, chúng ta mau vào ngủ nhờ một đêm, sáng mai lại lên đường.

Bát Giới nói:

- Sư phụ nói đúng lắm! Lão Trư cũng đói bụng rồi, vào tạm nhà dân xin cơm chay ăn, thì mới có sức gánh hành lý chứ.

Hành Giả nói:

- Đồ ma quỷ nhớ nhà! Mới xa nhà được vài hôm mà đã càu nhàu rồi!

Bát Giới nói:

- Ông anh ơi, bì làm sao được với ông anh đã quen ăn gió nằm sương. Tôi đi theo sư phụ mấy hôm nay đã đói lử ra rồi, ông anh có biết không?

Tam Tạng nghe vậy, nói:

- Ngộ Năng này, tình nhà ở con còn nặng, không phải là người xuất gia, vậy hãy quay về đi thôi.

Chú Ngốc sợ quá, quỳ xuống thưa:

- Sư phụ đừng nghe lời anh Ngộ Không. Anh ấy nói ngoa lắm. Con có ấm ức gì đâu mà anh ấy bảo con ấm ức, con bụng dạ thật thà, mới nói là đói bụng tìm nhà dân xin cơm ăn, mà anh ấy đã mắng con là đồ quỷ nhớ nhà rồi. Sư phụ ạ, con đã chịu giới hạnh của Bồ tát, lại được sư phụ thương yêu, tình nguyện hầu hạ sư phụ sang phương Tây, con thề không chút chùn bước. Như vậy đã được gọi là “tu hành khổ hạnh”, sao sư phụ lại nói con không phải là người xuất gia?

Tam Tạng nói:

- Đã như thế, thì thôi, con đứng dậy đi!



Chú Ngốc đứng dậy, miệng lầm bà lầm bầm, quây gánh hành lý cố sống cố chết đi theo. Chẳng mấy chốc đã tới một cổng nhà dân bên rìa đường, Tam Tạng xuống ngựa. Hành Giả đón lấy cương, Bát Giới đặt hành lý xuống, ai nấy đứng nghỉ cả dưới bóng cây. Tam Tạng chống gậy tích trượng chín vòng, sửa lại quần áo, bước vào phía cổng, thấy một cụ già ngồi dựa trên chiếc giường tre, miệng lầm rầm niệm kinh. Tam Tạng không dám cao giọng, rón rén bước tới gần nhỏ nhẹ:

- Chào cụ ạ [\[140\]](#) .

Cụ già vội bước xuống giường, sửa lại quần áo, ra cửa đáp lễ:

- Không dám, xin chào trưởng lão. Ngài từ đâu tới đây? Đến cửa nhà tôi có việc gì?

Tam Tạng đáp:

- Bần tăng là nhà sư nước Đại Đường bên phương Đông, vâng mệnh nhà vua sang chùa Lô Âm bên phương Tây lễ Phật cầu kinh, đi tới đây thì trời vừa tối, xin cụ làm ơn cho ngủ nhờ một đêm.

Cụ già xoa tay lắc đầu, nói:

- Không đi được đâu. Sang phương Tây lấy kinh khó lắm. Nên quay về phương Đông mà lấy kinh thôi.

Tam Tạng không nói, trong bụng trầm ngâm nghĩ ngợi.

- Bồ tát đã bảo sang phương Tây, sao ông già này lại bảo là quay về phương Đông? Phương Đông làm gì có kinh?...

Rồi ngật ngừng bần khoản không đáp.

Hành Giả sẵn tính ượng ngạnh nóng nảy, chịu không nổi, bước tới quát to:

- Ông già kia nhiều tuổi mà chẳng hiểu gì cả. Chúng tôi là những người xuất gia từ phương xa tới ngủ nhờ, sao lại nói những lời gở dọa chúng tôi. Nếu nhà ông chật chội không có chỗ ngủ, thì chúng tôi ngồi dưới gốc cây một đêm cũng xong, không phiền gì đến ông.

Cụ già túm chặt lấy Tam Tạng, nói:

- Sư phụ ơi, sao ngài không nói gì, mà người đồ đệ má lồm, mồm nhọn, mắt đỏ như con ma ốm kia, lại nổi khùng với người già thế?

Hành Giả cười, nói:

- Ông già này thực không có mắt! Đẹp mã chỉ để ngắm chứ có ăn được đâu. Lão Tôn tuy nhỏ, nhưng rắn chắc như một cục gân.

Cụ già nói:

- Chắc anh có chút tài nghệ gì.

Hành Giả nói:

- Không dám khoe, rồi ông sẽ rõ.

Cụ già hỏi:

- Quê anh ở đâu? Tại sao lại cắt tóc đi tu?

Hành Giả đáp:

- Quê quán Lão Tôn ở động Thủy Liêm, núi Hoa Quả, nước Ngạc Lai, thuộc Đông Thắng Thần Châu.

Từ nhỏ đã học làm yêu quái, tên gọi là Ngô Không, có tài làm đến Tề thiên Đại Thánh. Do chẳng nhận lộc trời, làm phản ở thiên cung, gây nhiều tội ác, nay tai qua nạn khỏi, quay đầu làm sa môn, cầu mong chính quả, bảo vệ sư phụ nhà Đường sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, sá gì non cao dặm thăm, biển rộng sóng to! Lão Tôn đây đã từng bắt tróc yêu quái, phục hồ hàng rồng, cả những việc lên trời xuống đất, lão Tôn cũng làm được tất. Nếu nhà ta đây có ma mãnh quấy phá ^[141], lão Tôn sẽ trừ cho.

Cụ già nghe xong, cười khà khà, nói:

- Té ra anh chỉ là một hòa thượng bẻm mép.

Hành Giả nói:

- Có nhà ông bẻm mép thì có! Mấy hôm nay, đi theo sư phụ mệt lử, hơi đâu mà nói dai.

Cụ già nói:

- Ấy là mệt lử, không nói dai, chứ không thì anh đã quát tháo tôi rồi. Anh đã có tài như vậy thì sang phương Tây được đấy, được đấy! Thế tất cả có mấy người? Xin mời vào trong nhà nghỉ ngơi.

Tam Tạng nói:

- Cảm tạ cụ có lòng thương, chúng tôi có ba người.

Cụ già nói:

- Còn người nữa đâu?

Hành Giả chỉ tay, nói:

- Ông già mắt hoa rồi, chả phải còn người nữa ngồi dưới gốc cây gì kia?

Cụ già mắt hoa thật. Khi ngẩng đầu nhìn kỹ thấy Bát Giới mặt mũi như thế thì sợ quá, vừa chạy vừa ngã nhào vào trong nhà, kêu:

- Đóng cửa! Đóng cửa! Yêu quái đến!

Hành Giả đuổi theo, túm lấy, nói:

- Ông già đừng sợ, hăn không phải là yêu quái đâu, là đồ đệ của sư phụ tôi đây.

Cụ già sợ run, nói:

- Thế ạ, thế ạ! Hòa thượng gì mà người nào cũng xấu thế.

Bát Giới đến gần, nói:

- Thưa cụ, nếu cụ lấy tướng mạo xét người thì hoàn toàn sai lầm. chúng tôi xấu thật, nhưng được việc lắm.

Cụ già đang trò chuyện với ba người ngoài cổng, thì thấy ở mé Nam thôn có hai người trẻ tuổi, một bà cụ già và ba bốn đứa trẻ. Họ thấy một con ngựa bạch, một gánh hành lý, và mấy người đang ồn ào trước cửa, chẳng cần biết mô tê ra sao, đều ùa cả lại, hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

Bát Giới quay đầu lại, đôi tai vẫy vẫy, cái mõm dài dẫu ra, thì mọi người sợ quá bỏ chạy tán loạn, vấp ngã lung tung. Tam Tạng vội vàng gọi lại.

- Đừng sợ! Đừng sợ! chúng tôi không phải là người xấu đâu, mà là những nhà sư đi lấy kinh thôi!

Cụ già ra ngoài cổng đỡ cụ bà dậy, nói:

- Bà dậy nào, đừng sợ, sư phụ đây từ nước Đại Đường tới đây. Chỉ có đồ đệ của ngài mặt mũi xấu xí một chút, nhưng lòng họ tốt. Bà hãy gọi các con về đi.

Lúc ấy, bà cụ mới níu lấy ông cụ, còn hai người trẻ mới dẫn các em đi vào.

Tam Tạng ngồi trên chiếc giường tre trong nhà, nói:

- Chỉ tại hai đồ đệ mặt mũi xấu xí, ăn nói thô lỗ, làm cả nhà sợ chết khiếp, làm ta thêm tội nghiệp.

Bát Giới nói:

- Chẳng giấu gì sư phụ, lão Trư này từ ngày đi theo sư phụ, đã bảnh trai lên nhiều đấy. Cứ như khi ở nhà Cao lão, con mà dẫu mõm, vẫy tai thì hai ba chục người phải ngất xỉu.

Hành Giả cười, nói:

- Chú ngọc đừng ăn nói lung tung, hãy dấu cái mặt xấu đi một chút nữa.

Tam Tạng nói:

- Con nghe Ngô Không nói kìa! Tướng mạo là do tự nhiên sinh thành, con bảo nó dấu làm sao được?

Hành Giả nói:

- Hãy giấu cái mõm như răng bừa ấy vào ngực, đừng có dấu ra nữa. Còn đôi tai như cái quạt giấy thì quạt ra sau gáy, đừng ve vẩy nữa, thế nghĩa là giấu chứ sao!

Bát Giới thật thà đành giấu mõm, quạt tai đứng hầu bên cạnh sư phụ. Hành Giả gánh hành lý vào cửa buộc ngựa vào gốc cây.

Cụ già dẫn một cậu bé, tay bưng chiếc khay đặt ba chén trà lại mời. Uống trà xong, cụ lại dọn dò chuẩn bị cơm chay. Cậu bé bê chiếc bàn mộc cũ kĩ đã thủng một lỗ, và hai chiếc ghế bong mặt long chân kê ngoài sân, mời ba thầy trò ngồi hóng mát. Tam Tạng bấy giờ mới hỏi:

- Cụ họ gì?

Cụ già đáp:

- Tôi họ Vương.

- Cụ được mấy con cháu tất cả?

- Tôi có hai thằng con và đứa cháu nhỏ.

Tam Tạng nói:

- Quý hóa quá! Quý hóa quá! Thế năm nay cụ bao nhiêu tuổi?

Cụ già đáp:

- Tôi mới sáu mốt.

Hành Giả nói:

- Quý quá, thế là “hoa giáp trùng phùng” đấy. ^[142]

Tam Tạng lại hỏi:

- Lúc này cụ bảo sang phương Tây lấy kinh khó lắm, là vì sao?

Cụ già đáp:

- Kinh thì chẳng khó, nhưng đường đi thì khó lắm. Về phía Tây thôn chúng tôi khoảng ba mươi dặm có một dãy núi dài tám trăm dặm gọi là núi Hoàng Phong. Trong núi có rất nhiều yêu quái, cho nên tôi nói khó là vì thế. Còn như vị trưởng lão nhỏ này có nhiều tài nghệ thì đi được.

Hành Giả nói:

- Không ngại! Không ngại! Có lão Tôn và sư đệ đây, thì dù chúng có là yêu quái gì, cũng chẳng dám động đến chúng tôi.

Đang trò chuyện đã thấy người con trai bưng cơm đến, bày lên bàn, nói:

- Xin mời các ngài dùng bữa cho.

Tam Tạng vừa chấp tay tụng kinh, Bát Giới đã ăn xong một bát. Tam Tạng đọc mấy câu kinh chưa xong, thì chú ngốc đã ăn xong ba bát. Hành Giả nói:

- Cái hạng túi cơm này, y như đồ quý đỏi ấy!

Cụ Vương thấy Bát Giới ăn nhanh, biết ý nói:

- Vị trưởng lão này chắc đỏi lắm, mau xới thêm cơm lên đây.

Chú ngốc đúng là to bụng, cứ cúi gầm mặt nuốt một chập mười mấy bát liền. Tam Tạng, Hành Giả, mỗi người ăn không đầy hai bát. Chú ngốc vẫn chưa thôi, ngồi chén hoài. Cụ Vương nói:

- Trong nhà chẳng còn sơn hào hải vị gì, nên chẳng dám mời nhiều, xin dâng thêm một liễn cơm nữa.

Tam Tạng, Hành Giả cùng nói:

- Xin đủ ạ.

Bát Giới nói:

- Cụ nói gì vậy? Có ai bói toán gì đâu mà hào năm với hào sáu ^[143], còn cơm thì xin cứ mang nữa ra đây.

Chú ngọc ăn một hơi hết sạch nồi cơm nấu cho cả nhà, mà vẫn nói là mới lửng bụng.

Cơm xong, người nhà thu dọn mâm bát, dọn chiếc giường tre trên nhà làm nơi ngủ.

Sớm hôm sau, Hành Giả đóng yên cương, Bát Giới thu xếp hành lý. Cự Vương lại bảo cụ bà sửa soạn một chút canh nóng điểm tâm mời ba thầy trò. Ăn xong, ba người từ biệt lên đường. Cự Vương nói:

- Nếu đi đường có xảy ra điều gì, xin cứ lại về đây.

Hành Giả nói:

- Cụ đừng bàn chùn thế. Chúng tôi là những người xuất gia không bao giờ lùi bước đâu.

Nói đoạn, thầy trò quất ngựa, gánh đồ thẳng đường sang phương Tây.

Chà! Chuyển đi này:

*Quả không đường phẳng sang Tây Trúc,
Hẳn có tà ma xảy nạn to.*

Ba người mới đi chưa được nửa ngày, quả nhiên gặp một tòa núi cao rất hiểm trở. Tam Tạng dừng ngựa quan sát. Quả là:

*Núi cao đèo dốc gập ghềnh,
Khe sâu thăm thẳm, chênh vênh đường vòng.
Suốt quanh nước réo ỳ ầm,*

*Hoa rừng đua nở từng bừng nơi nơi.
Núi cao nào có thấu trời,
Thế mà đỉnh núi quyện vờ mây xanh.
Suối sâu, sâu có bầu lăm,
Thế mà đáy suối sát tầng âm ty.
Phía trước mây nổi xăm xì,
Sừng sững vách đá trông thì phát run.
Đằng sau quanh quất động hang,
Nước rơi từng giọt tình tang đêm ngày.
Hương nai ngơ ngác từng bày
Mới hay sóng lật hiện ra thường luồng.
Ù ù gió thổi trên hang,
Trong đám cỏ rậm chim ngàn vút cao.
Rừng sâu thú chạy ào ào.
Lang trùng vun vút, ai nào chẳng kinh.
Chính là lúc động rung rinh.
Động thành núi thăm, núi thành động sâu.
Muôn tầng núi ngọc xanh màu.
Sương mù giăng kín khác nào lụa sa.*

Sư phụ buông cương khoan bước, Tôn đại thánh
dừng mây đi chậm, Trư Ngộ Năng gánh bước từ từ.

Họ đang ngấm nhìn ngọn núi, bỗng một trận gió lốc bốc cuồn cuộn, Tam Tạng ngồi trên mình ngựa sợ hãi, gọi:

- Ngộ Không ơi, gió nổi rồi đấy!

Hành Giả nói:

- Gió thì sợ quái gì, gió chỉ là thời khí của bốn mùa, việc gì mà sợ!

Tam Tạng nói:

- Ngọn gió này độc lắm, không giống gió thường đâu.

Hành Giả nói:

- Làm sao sư phụ biết không phải gió thường?

Tam Tạng nói:

- Con nhìn kia:

Ào ào cuồn cuộn bay tung

Mù mù mịt mịt chín tầng trời xanh.

Qua đèo cây rít âm âm.

Rừng sâu cây cối đổ nằm đông tây.

Bên bờ gốc liễu lung lay,

Hoa trong vườn rụng lá bay xạc xào.

Thuyền chài thu lưới buộc vào,

Thuyền khách buồm hạ, buông neo vững vàng

*Người đi chẳng thấy mặt đường,
Tiều phu gánh củi hãi hùng dừng chân.
Vượn trong rừng quả chạy tan,
Hươu trong bụi cỏ hoang mang trốn rồi.
Vách non quả lộp bộp rơi,
Dưới khe từng trác lá sôi ào ào.
Cát bay đá lở đất nhào,
Sông nghiêng biển lật sóng trào vút lên.*

Bát Giới bước lên ngăn Hành Giả, nói:

- Sư huynh ơi, gió to quá, chúng ta tạm ẩn vào đâu một tý.

Hành Giả cười, nói:

- Chú hèn lắm! Mới có gió to đã tìm chỗ trốn. Vậy giáp mặt yêu quái thì sao?

Bát Giới nói:

- Anh không nghe câu nói: “Tránh gái như tránh giặc, che gió như che tên” sao? Chúng ta ẩn vào đâu một tý có hề gì?

Hành Giả nói:

- Thôi đừng nói nữa, để anh túm luồng gió này ngửi xem sao.

Bát Giới cười, nói:

- Sư huynh rất nói khoác, gió mà lại túm được! Dù có túm được thì nó cũng tuột ra mất chứ!

Hành Giả nói:

- Chú không biết lão Tôn này có phép “túm gió” à?

Nói xong, Hành Giả để mặc cho ngọn gió đi qua, rồi túm lấy đuôi ngọn gió lại ngửi, thấy có mùi tanh tanh, bèn nói:

- Đúng là không phải gió lành. Cứ như mùi gió này nếu không phải gió hùm beo, thì cũng là gió yêu quái. Chắc có chuyện chẳng lành đây.

Chưa dứt lời, đã thấy dưới sườn núi có một con mãnh hổ lông đốm vẩy đuôi nhảy vọt ra. Tam Tạng sợ quá, ngồi không vững ngã lăn xuống đất, nằm lịm bên vệ đường hồn bay phách tán. Bát Giới quẳng hành lý, vác đỉnh ba, không đợi Hành Giả xông đến quát vang:

- Nghiệt súc kia, chạy đi đâu?

Rồi xông lên, nhắm đầu hổ bổ xuống. Con hổ dựng đứng người lên, giơ vuốt chân trái ra trước, nhắm ngực mình cào rách soạt một tiếng, lột bộ lông ra, đứng thẳng ở ven đường, trông thật là hung dữ:

Toàn thân như tắm máu tanh lòm.

Hai cẳng cong queo thắm tựa son.

*Mái tóc loăn xoăn vàng tựa lửa,
Đôi mày ngang ngạnh dựng cao lên.
Bốn nanh trắng ớn thò bên mép,
Hai mắt tròn xoe rực lửa hờn,
Hùng hổ ra oai mồm dọa dẫm,
Hung hăng hò hét miệng gào tuôn.*

Quái vật quát:

- Hãy khoan! Ta chẳng phải ai xa lạ, mà chính là tướng tiên phong của Hoàng Phong đại vương, nay vâng lệnh đại vương đi tuần tra quanh núi, bắt mấy thằng phàm phu làm đồ nhắm. Nhà ngươi là hòa thượng ở đâu mà dám dùng binh khí đánh ta.

Bát Giới mắng:

- Đồ súc sinh kia, người không nhận ra ta sao? Chúng ta không phải là những kẻ qua đường bình thường, mà là đồ đệ của Tam Tạng, em đức vua nước Đại Đường bên phương Đông vâng mệnh nhà vua sang phương Tây lễ Phật cầu kinh. Người mau mau rút đi nơi khác để chúng ta đi, đừng làm sư phụ ta sợ hãi, thì ta sẽ tha chết cho. Nhược bằng cứ ngông cuồng cản trở, thì cây đinh ba này sẽ không nể mặt các người đâu!

Yêu quái không chờ Bát Giới nói hết, xông vào vút bộ lốt, nhắm mặt Bát Giới mà cào. Bát Giới vội vàng nghiêng người né tránh rồi múa đĩnh ba đánh lại. Yêu quái không có binh khí đành quay người chạy, Bát Giới đuổi theo. Chạy tới sườn núi, yêu quái lấy ra hai cây đao bằng đồng đỏ giấu trong đồng đá ngôn ngang, quay lại đón đánh Bát Giới. Hai bên đánh nhau trên sườn núi rất kịch liệt. Hành Giả đỡ Đường Tăng dậy, nói:

- Sư phụ đừng sợ, hăng ngòi đây để lão Tôn lại giúp Bát Giới đánh chết yêu quái.

Tam Tạng ngòi dậy, run rẩy sợ hãi, luôn miệng lầm bầm niệm Đa tâm Kinh.

Hành Giả rút gậy sắt ra, hét vang:

- Bắt lấy nó!

Lúc ấy, Bát Giới phấn chấn tinh thần, yêu quái thua chạy.

Hành Giả quát:

- Không tha nó, đuổi theo mau!

Hai người vác đĩnh ba, gậy sắt đuổi xuống núi. Yêu quái sợ quá, bủn rủn chân tay, bèn dùng kế “ve sâu lột xác”, cuộn một vòng, hiện nguyên hình là một con mãnh hổ. Hành Giả và Bát Giới đâu chịu buông tha, đuổi theo miết, quyết trừ cho bằng được. Yêu

quái thấy hai người đuổi đến gần, vội móc vào ngực, trút nốt da ra, lấy cỏ phủ lên tảng đá hình hổ nằm, thoát thân biến thành một trận cuồng phong chạy về lối cũ, chợt nhìn thấy Đường Tăng đang ngồi niệm Đa tâm kinh, bèn chộp lấy bắt đi. Thật đáng thương cho Tam Tạng:

*Giang Lưu số định nhiều tai ách,
Cửa Phật tu hành thật khó khăn.*



Tên quái mang Đường Tăng về tới cửa động, ngừng gió, nói với bọn canh cửa rằng:

- Mau vào báo cho đại vương biết, biết Hồ tiên phong bắt được một hòa thượng, đang chờ lệnh ở ngoài cửa.

Tên chúa động truyền lệnh cho vào. Hồ tiên phong, lưng dắt hai thanh đao đồng đỏ, hai tay bê Đường Tăng bước vào, quỳ xuống thưa:

- Bẩm đại vương, tiểu tướng bất tài vâng lệnh đi tuần quanh núi, bỗng gặp một hòa thượng là pháp sư Tam Tạng, em vua nước Đại Đường bên phương Đông sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, hăn đã bị tiểu tướng bắt sống đem dâng để dùng vào bữa tiệc.

Chúa động nghe xong, giật nảy mình, nói:

- Ta nghe trước đây có người nói rằng: Pháp sư Tam Tạng là bậc thần tăng vâng mệnh vua Đường sang phương Tây lấy kinh, hăn có một đồ đệ tên là Tôn Hành Giả thần thông biến hóa, võ nghệ cao cường thế mà tại sao nhà ngươi bắt được hăn?

Hồ tiên phong đáp:

- Hăn có hai tên đồ đệ. Một tên tai to mõm dài, sử dụng một cây đinh ba chín răng. Còn tên kia mắt lửa người vàng, sử dụng một cây gậy sắt bịt vàng. Chúng đuổi đánh tiểu tướng, tiểu tướng phải dùng kế “ve sầu

lột xác”, biến thân mình thành hư ảo, quay lại bắt ngay hòa thượng đem nộp đại vương, gọi là chút lễ mọn để đại vương nhắm rượu.

Tên chúa động nói:

- Tạm chưa thịt hăn vội.

Hồ tiên phong nói:

- Thưa đại vương, miếng ngon để mồm mà không ăn thì là vô dụng đấy!

Chúa động nói:

- Nhà người không biết. Ăn thịt hăn thì khó gì, chỉ ngại hai tên đồ đệ đến đây làm phiền thì không ổn. Hăng trói hăn vào cột đình phong ở vườn sau, đợi dăm ba ngày, không thấy hai tên kia đến gây sự, lúc ấy, một là người hăn sạch sẽ, hai là tránh được miệng tiếng, mặc chúng ta bung nấu, rán kho, tha hồ tùy ý đánh chén có thú hơn không?

Hồ tiên phong mừng lắm:

- Đại vương mưu kế sâu xa, nói chí lý lắm!

Rồi hăn gọi đàn em:

- Chúng bay đâu, mang nó đi!

Bảy tám tên lâu la đứng cạnh lôi Đường Tăng lại, lôi đi chẳng khác con quạ tha gà con [\[144\]](#). Đó thật là:

*Khốn cùng Tam Tạng mong Hành Giả,
Hoạn nạn Đường Tăng nhớ Ngộ Năng.*

Tam Tạng thăm kêu:

- Đồ đệ ơi, không biết các con hàng yêu bắt quái ở đâu, mà để thầy bị ma bắt thế này. Gặp nạn này biết bao giờ mới lại được gặp nhau. Trời ơi, các con mau đến sớm cứu thầy, nếu chậm, mạng thầy e khó toàn mất.

Tam Tạng vừa than thở, vừa nước mắt như mưa.

Lại nói chuyện Hành Giả, Bát Giới đuổi hổ xuống chân núi thấy con hổ ngã lăn nằm phủ phục ở rìa núi. Hành Giả bèn vung gậy giáng mạnh một phát, đến nỗi ê ẩm cả tay, Bát Giới cũng bồi thêm một phát đing ba nữa, đến nỗi răng đing ba bật long lên, thì té ra đấy chỉ là một tấm da hổ trùm lên một tảng đá hình con hổ nằm. Hành Giả giật mình, nói:

- Hông, hông! Trúng mưu của nó rồi.

Bát Giới hỏi:

- Trúng mưu gì?

Hành Giả đáp:

- Đây gọi là phép “ve sầu lột xác”, hấn phủ tấm da hổ ở đây, còn người thì chạy mất. Chúng ta mau quay về xem sư phụ ra sao, kéo trúng độc kế của nó mất.

Hai người vội vàng quay lại, thì đã không thấy Tam Tạng đâu cả.

Hành Giả gầm lên như sấm:

- Hồngбет, sư phụ bị nó bắt mất rồi!

Bát Giới vội vàng dắt lấy ngựa, mắt đăm lẹ, nói:

- Trời ơi, trời ơi! Biết tìm sư phụ ở đâu bây giờ?

Hành Giả ngẩng đầu, nói:

- Đừng khóc nữa. Khóc làm mất nhuệ khí. Chắc nó chỉ quanh quẩn ở núi này, ta phải đi tìm ngay.

Hai người xông thẳng vào giữa dãy núi, trèo hết ngọn này đỉnh nọ một hồi lâu, bỗng thấy bên vách núi có một tòa động phủ, bèn đứng lại quan sát, thấy quả là hiểm yếu:

Vách đá chon von,

Lối đi quanh quất.

Rặng thông, khóm trúc rườm rà,

Bụi liểu, hàng dương xanh mượt.

Sườn non đá xếp ngổn ngang,

Rừng sâu chim vui ríu rít.

Vách núi nước vỗ ò ùm,

Bờ cao suối reo róc rách.

Mây trời lớp lớp,

*Cỏ ngọc xanh xanh.
Cáo thỏ chạy tung tăng,
Hươu nai dương sừng húc.
Tùng bách lâu năm bờ suối mọc,
Sườn non muôn thuở rủ đầy mây.
Chót vót chon von hơn núi Nhạc,
Hoa bay chim hót quả Thiên Thai.*

Hành Giả nói:

- Bát Giới này, chú hãy đem hành lý giấu vào trong hốc núi, giấu cả ngựa đi đừng để lộ ra, để tôi đến cửa động bắt yêu quái, cứu sư phụ.

Bát Giới nói:

- Không phải dặn dò lời thôi, cứ đi mau lên!

Hành Giả xốc lại áo, buộc lại chiếc quần da hổ, rút gậy sắt, xông tới cửa động, thấy bên trên cửa động có sáu chữ to “động Hoàng Phong núi Hoàng Phong”, bèn đứng thế đỉnh tấn, nắm chắc gậy, quát:

- Yêu quái kia, mau trả sư phụ cho ta, nếu không ta sẽ phá tan sào huyệt, san bằng hang động của chúng bay!

Bọn tiểu yêu nghe nói, sợ hãi run rẩy, chạy vào báo:

- Ngoài cửa động có một hòa thượng mặt lông, mõm nhọn như ông thiên lôi, tay cầm cây gậy sắt to sụ đến đòi sư phụ.

Tên chúa động sợ hãi gọi Hồ tiên phong đến bảo:

- Ta dặn người đi tuần, chỉ được bắt trâu rừng lợn lòi, hươu to dê béo thôi, tại sao lại bắt cả Đường Tăng, để đồ đệ hăn tới đây phá rối, biết làm sao bây giờ?

Hồ tiên phong nói:

- Đại vương cứ yên tâm ăn no ngủ kỹ. Tiểu tướng tuy bất tài, xin mang năm mươi tên lính bắt tên Tôn Hành Giả nào đó, mang về thịt luôn một thể.

Tên chúa động nói:

- Ngoài những thủ lĩnh lớn nhỏ ra, ta còn dăm bảy trăm lính nữa, cho nhà người tùy ý chọn bao nhiêu cũng được, cốt sao bắt được Hành Giả thì ta mới yên tâm chén lão hòa thượng được. Ta bằng lòng kết nghĩa anh em với nhà người, nhưng chỉ lo bắt không nổi hăn, mà nhà người bị thua, lúc ấy cũng đừng oán ta nhé!

Hồ tiên phong nói:

- Đại vương cứ yên tâm, để tôi đi.

Đoạn điếm ngay năm mươi tên lính tiểu yêu khỏe mạnh, đánh trống phát cờ, dắt hai thanh đao bằng

đồng đỏ mở cửa bước ra, quát:

- Nhà ngươi là hòa thượng khỉ ở đâu, dám đến cửa nhà ta sừng sộ nổi gì?

Hành Giả mắng:

- Đồ súc sinh lột da kia, nhà ngươi giở trò thoát xác bắt sư phụ ta còn hỏi cái gì? Mau trả sư phụ cho ta thì ta tha chết cho!

Hồ tiên phong nói:

- Sư phụ nhà ngươi ta bắt để làm bữa cho đại vương ta đây, biết điều thì ngươi hãy rút ngay! Nếu không ta sẽ bắt nốt cả ngươi cùng thịt một thể, như thế mới là “mua một con lại được thêm một con” chứ!

Hành Giả nghe xong, bưng bưng nổi giận, hàm răng nghiến ken két, hai mắt trợn tròn xoe, rút gậy ra quát:

- Nhà ngươi tài nghệ được bao lăm mà khoác lác thế? Chớ có chạy, hãy nhìn cây gậy đây!

Hồ tiên phong vội giơ đao đón đỡ. Hai bên mang hết tài năng đánh nhau kịch liệt:

Quái vật là quả trứng gà

Ngộ Không trứng đá thật là rắn thay!

Dao kia đấu với gậy này,

*Trứng chọi với đá có ngày vỡ tan.
Gà đồng tranh với phượng loan,
Sẻ non đấu quạ có toàn được đâu?
Yêu quái phun gió ào ào,
Ngộ Không thổi khói bay cao ngút trời.
Giao tranh mới được dăm hồi,
Tiên phong mất vía rụng rời chân tay.
Quay đầu bỏ chạy như bay,
Ngộ Không ráo riết đuổi ngay tức thì.*

Hồ tiên phong không địch nổi, quay đầu chạy. Mới vừa trót khoác lác trước mắt tên chúa động, nên không dám quay về động nữa, chạy thẳng ra sườn núi lẫn trốn. Hành Giả không chịu buông tha, cặp gậy đuổi theo ráo riết, hò hét vang trời. Khi đuổi tới chỗ hốc núi tránh gió, Hành Giả ngẩng đầu nhìn thấy Bát Giới đang chặn ngựa, bỗng nghe tiếng hò hét âm âm, quay đầu nhìn, thấy Hành Giả đang đuổi yêu quái Hồ, bèn buông ngựa, vác ngay đinh ba đâm chéo một phát vào đầu. Than ôi, Hồ tiên phong, tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa ^[145], bị một phát đinh ba của Bát Giới, chín lỗ máu phun ngẫu đỏ, khắp đầu óc trắng phọt ra. Có bài thơ làm chứng rằng:

Năm bảy năm xưa học chính tông,

*Ăn chay, giác ngộ đạo chân không.
Thực lòng bảo vệ Đường Tam Tạng,
Vừa nhập Sa môn đã lập công.*

Chú ngốc một chân dẫm lên lưng hổ quái, hai tay cầm đinh ba tiếp tục đâm. Hành Giả thấy vậy, mừng lắm, nói:

- Chú đâm mạnh vào! Hẳn dẫn mấy chục tên tiểu yêu ra đánh nhau với lão Tôn, bị ta đánh thua, nhưng hẳn không chạy vào động, mà lại chạy đi tìm chỗ chết. May có chú đánh tiếp, không thì nó lại chạy mất.

Bát Giới hỏi:

- Có phải chính hẳn biến thành gió bắt sư phụ không?

Hành Giả đáp:

- Phải!

Bát Giới hỏi:

- Anh có hỏi hẳn sư phụ ở đâu không?

Hành Giả đáp:

- Hẳn nhất sư phụ ở trong động, định thịt cho thằng đại vương nào đó ăn. Lão Tôn giận quá đuổi đánh hẳn tới đây, thì chú kết liễu tính mạng. Chú em ơi, công lao này là của chú đấy. Chú lại tiếp tục giữ

ngựa và hành lý nhé, đợi anh lôi cái thây này đến cửa động khiêu chiến phải bắt bằng được con yêu già ấy, thì mới cứu được sư phụ.

Bát Giới nói:

- Anh nói đúng lắm! Thôi anh đi đi, nếu nó thua, anh lại đuổi nó đến đây để lão Trư rạch thịt nó ra nhé!

Thế là Hành Giả một tay cầm gậy sắt, một tay kéo xác hổ quái đi, đi thẳng đến cửa động. Thật là:

Pháp sư gặp nạn hổ già,

Hai trò tương đắc trừ ma giúp thầy.

Chưa biết lần ày Hành Giả có hàng phục được quái, cứu được Đường Tăng không, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI MỐT

Hộ Pháp dựng nhà lưu Đại Thánh

Tu Di Linh Cát bắt yêu ma

Lại nói chuyện năm mươi tên tiểu yêu tan tác, vác cờ rách, trống thùng chạy vào động báo:

- Thưa đại vương, Hồ tiên phong không địch nổi hòa thượng mặt lông, bị hấn đuổi chạy ra sườn núi phía Đông rồi.

Lão yêu nghe nói bực lắm. Đang lúc cúi đầu, im lặng nghĩ kế, lại có lũ tiểu yêu ngoài cửa vào báo:

- Thưa đại vương, Hồ tiên phong bị hòa thượng mặt lông giết chết, kéo xác tới cửa động mắng chửi thách đánh.

Lão yêu nghe xong, càng buồn bực thêm, nói:

- Hấn thực không biết điều, ta chưa thịt sư phụ hấn, mà hấn đã giết mất tướng tiên phong của ta. Tức thật! Tức thật!

Bèn gọi:

- Mang áo giáp ra đây. Ta cũng nghe nói có thằng Tôn Hành Giả nào đó, để ta ra xem, dù hấn có ba đầu

sáu tay ^[146], ta cũng bắt về bằng được, trả thù cho Hồ tiên phong!

Lũ tiểu yêu vội vàng mang áo giáp đến. Lão yêu ăn mặc chỉnh tề, cầm cây dĩa gang ba mũi, dẫn lâu la ra thẳng cửa động. Đại Thánh đứng bên ngoài chợt thấy yêu quái bước ra, trông rất kiêu dũng. Hắn ăn mặc:

*Trên đầu sáng quắc mũ kim khôi,
Áo giáp vàng tươi sáng rực trời.
Dải trĩ phất phơ trên đỉnh mũ,
La bào vàng nhạt phủ quanh người.
Dây lưng thắt bụng, rộng vùng vẫy,
Tấm kính hộ thân, nguyệt sáng ngời.
Chân xỏ đôi hài da lột thẫm,
Quần bằng gấm lượt biếc màu tươi.
Dĩa gang ba mũi tay cầm chắc,
Hiển Lang thánh ấy cũng thua rồi.*

Lão yêu ra tới cửa, lớn tiếng quát liền:

- Thằng nào là Tôn Hành Giả?

Hành Giả chân giẫm lên xác hồ quái, tay cầm gậy
Như ý đáp:

- Ông ngoại nhà người đây, mang trả sư phụ ngay!

Yêu quái nhìn kỹ, thấy Hành Giả hình dáng què mùa, mặt mày xấu xí, cao không đầy bốn thước bèn cười nói:

- Tội nghiệp, ta tưởng nhà ngươi là một trang hảo hán tung hoành ngang dọc, nào ai ngờ lại là một con ma ốm gầy trơ xương thế kia à?

Hành Giả cười nói:

- Đồ oắt con kia, thật không có mắt. Ông ngoại nhà ngươi tuy nhỏ, nhưng nếu nhà ngươi đánh một phát cán đĩa vào đầu ta, ta dài ra sáu thước ngay.

Yêu quái nói:

- Đầu ngươi rắn thế cơ à, hãy ném một cán đĩa đây.

Đại Thánh điềm nhiên không sợ, mặc cho yêu quái đánh một phát, rồi lắc mình một cái, tức thì chân dài ra sáu thước, thân cao hơn một trượng. Yêu quái sợ quá, dừng tay lại, nói:

- Này Tôn Hành Giả, sao nhà ngươi lại mang phép biến hóa hộ thân ra đùa trước cửa nhà ta. Thôi đừng giở trò khỉ ấy nữa, lại đây đấu võ cùng ta!

Hành Giả cười nói:

- Oắt con ơi, người ta thường nói: “Có tình không nữ đánh, đã đánh chẳng còn tình”, ông ngoại nhà ngươi tay nặng lắm, chỉ e nhà ngươi không đỡ nổi một gậy đâu!

Yêu quái không để Hành Giả nói hết, vung cây dĩa gang, nhằm ngực Hành Giả đâm thẳng. Đại Thánh bình tĩnh ^[147] vung gậy sắt chuyển vào thế “rồng đen quét đất” gạt cây dĩa gang ra, rồi nhắm đầu yêu quái bổ xuống. Hai bên đánh nhau quyết liệt ngoài cửa động Hoàng Phong:

Yêu vương nổi giận, Đại Thánh ra oai.

*Yêu vương nổi giận, định bắt Đại Thánh đền mạng
tiên phong;*

*Đại Thánh ra oai, quyết giết yêu ma cứu Đường
Tam Tạng.*

Dĩa gang ba mũi,

Gậy sắt bịt vàng.

Bên đánh bên đỡ

Tiến lui nhip nhàng.

Một bên: Trấn sơn đô tổng soái

Một bên: Hộ Pháp Mỹ hầu vương.

Lúc đầu hai bên còn dè dặt

Về sau vận hết sức đánh sang

Dĩa gang nhọn hoắt

Gậy sắt sáng choang.

Chạm phải là hồn về âm phủ

Trúng người sẽ đi gặp Diêm Vương.

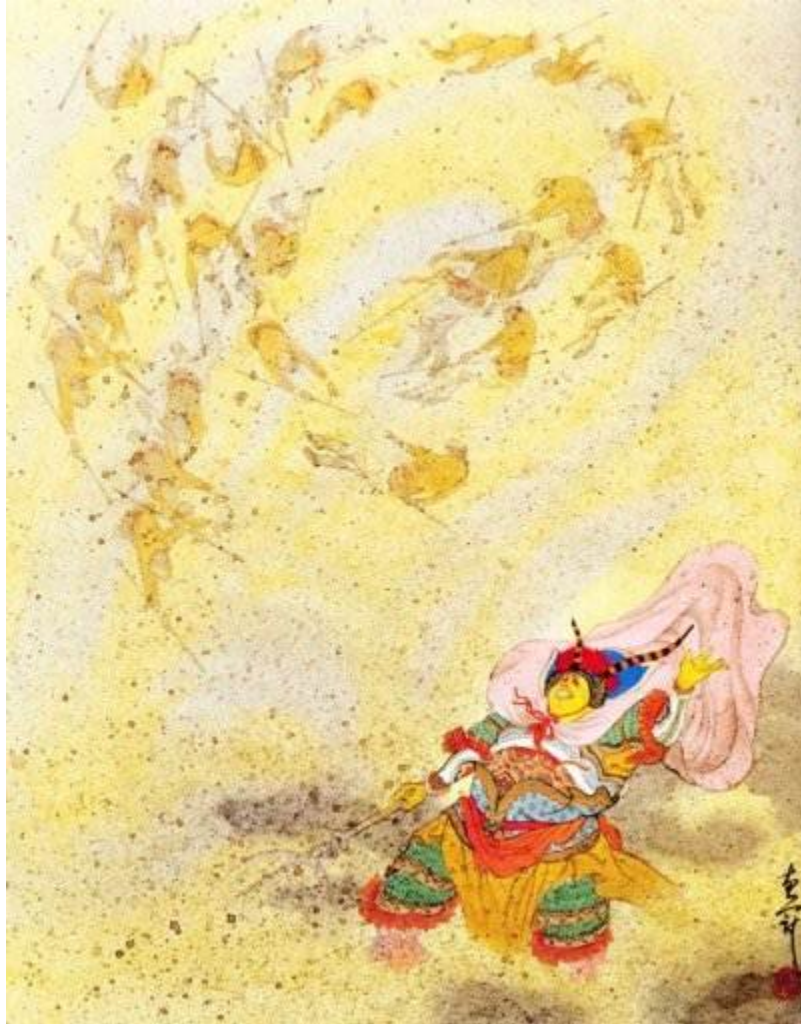
Mắt tinh tay lẹ,

Sức khỏe thần cường.

Liều chết hai bên cùng quyết đấu,

Chưa biết ai còn, ai bị thương.

Lão yêu đánh nhau với Hành Giả suốt ba mươi hiệp không phân thắng bại. Hành Giả muốn thắng ngay, bèn sử dụng phép phân thân, nhổ một sợi lông bỏ vào mồm nhai nát, phun lên trời hô “biến”, liền biến thành một trăm mười Hành Giả giống y như nhau, cũng cầm gậy sắt, bao vây chặt yêu quái trên không trung. Yêu quái sợ hãi, vội vàng cũng dùng phép, ngoảnh về phương đông nam ^[148], há miệng ba lần, hà ra một hơi, lập tức một trận gió vàng bốc lên từ trên không, thật là khủng khiếp:



*Ào ào trời đất đổi thay,
Mịt mù cơn lốc tung bay một vùng.
Xuyên rừng vượn gõ mai, tùng,
Gặp núi chặn lại bụi tung khắp trời.
Hoàng Hà sóng cuộn nơi nơi,
Tương Giang nước réo như sôi ào ào.
Trời xanh cung Đẩu lao đao,
Điện Sâm La sực đổ nhào sụp luôn.*

Năm trăm La Hán hét vang,
Kim Cương tám vị hoảng hồn kêu la.
Sư tử xanh bỏ Văn Thù,
Phổ Hiền voi trắng bỏ đi khó tìm.
Rắn rùa Trấn Võ chạy tan,
Tử Đồng lừa họ yên cương bay vèo.
Thương nhân sợ hãi kêu trời,
Chủ thuyền sì sụp lựa lời kêu van.
Giữa dòng tính mạng khó toàn,
Lợi danh kiếm chác lang thang sông hồ.
Núi tiên động phủ tối mò
Bồng Lai hải đảo như lò tối om.
Lão Quân không thể luyện đờn,
Thọ Tinh cũng chịu, quạt rồng cất luôn.
Vương Mẫu đi dự hội tiên,
Một cơn gió thổi áo xiêm trẽ tràng.
Nhị Lang lạc lối Quán Giang,
Na Tra khó giữ kiếm vàng một khi.
Thiên vương chẳng thấy tháp gì,
Lỗ Ban tuột mất kim kia nạm vàng [\[149\]](#)

Điện Lôì Âm đở ba tầng,
Triệu Châu cầu đá hai phần lật tung.
Vàng hồng xám xịt mông lung,
Khấp trời tinh tú mịt mùng lung lay.
Núi nam chim vôi vàng bay,
Nước hồ đông chảy hồ tây từ từ.
Đực cái chẳng dám hẹn hò,
Mẹ con thất lạc bao giờ thấy nhau.
Dạ Xoa, Long Vương tìm đâu?
Lôi công khắp chốn thấy đâu chớp nhoáng
Mười Diêm Vương tìm phán quan,
Đầu trâu mặt ngựa vôi vàng tìm nhau.
Núi Phở Đà đở còn đâu
Kinh Quan Âm cũng theo nhau bay vù.
Hoa sen trắng cũng bay đi,
Mười hai chùa núi Phở Đà đở luôn,
Kể từ Bàn Cổ chí kim,
Chưa từng thấy gió độc hơn gió này.
Ừ ừ trời đất như xay,
Muôn dặm sông núi hồn bay rụng rời.

Yêu quái dùng trận cuồng phong thổi bạt những tiểu Hành Giả do sợi lông Hành Giả biến ra, bay trên không như xa kéo sợi quay tít. Không còn vung được gậy thì làm sao hợp được thân? Hành Giả sợ quá phải thu lông về, còn lại có một mình múa gậy sắt xông vào đánh, bị yêu quái nhằm thẳng mặt thổi một luồng gió vàng, khiến đôi mắt lửa người vàng phải nhắm nghiền lại, không sao mở được, không sử dụng được cây gậy sắt, nên phải thua trận chạy về. Yêu quái cũng thu gió về động, chuyện không nói đến nữa.

Lại nói chuyện Bát Giới thấy trận gió vàng nổi cuộn cuộn trời đất tối tăm, vội vàng dắt ngựa, giữ hành lý nằm phục trong hốc núi, không dám mở mắt ra, không dám ngẩng đầu, miệng luôn mồm lầm rầm đọc kinh cầu nguyện, chẳng thèm biết Hành Giả được thua ra sao, sự phụ sống chết thế nào. Đang nghi nghi hoặc hoặc, bỗng thấy gió lặng, trời quang, bèn ngẩng đầu nhìn về phía cửa động, thì không thấy đánh nhau, cũng không nghe thấy tiếng chiêng trống nữa. Chú ngọc không dám đến cửa động, vả lại cũng không có người trông ngựa, hành lý, tiến thoái lưỡng nan, bần chồn không dứt. Đang phân vân thì thấy Tôn Đại Thánh từ phía tây vừa đi, vừa hò hét bước tới, Bát Giới bèn nghiêng người chào rồi hỏi:

- Kìa anh, gió to quá, anh ở đâu về đây?

Hành Giả xua tay nói:

- Khiếp quá, từ khi làm người, lão Tôn chưa từng thấy trận gió nào to thế! Lão yêu dùng một cây dĩa gang ba mũi đánh nhau với lão Tôn hơn ba mươi hiệp, lão Tôn dùng phép phân thân, bao vây đánh nó. Thấy nguy, nó liền nổi trận gió này. Trận gió ghê gớm quá, làm lão Tôn loạng choạng đứng không vững, vội vàng phải thu phép, đội gió mà chạy. Trời, gió khiếp quá, khiếp quá! Lão Tôn cũng biết gọi gió hô mưa, nhưng không thể ghê gớm bằng trận gió của yêu quái này được!

Bát Giới hỏi:

- Sư huynh này, thế còn võ nghệ của nó thế nào?

Hành Giả đáp:

- Cũng khá, đấu pháp cũng tề chỉnh lắm, đánh nhau với lão Tôn cũng ngang tài, chỉ vì trận gió ấy mà khó thắng được hẳn lắm.

Bát Giới nói:

- Vậy thì làm sao cứu được sư phụ?

Hành Giả nói:

- Việc cứu sư phụ hẵng gượng đã, không biết ở đây có thầy lang chữa mắt không để nhờ chữa mắt cho anh.

Bát Giới hỏi:

- Mắt anh làm sao?

Hành Giả đáp:

- Anh bị yêu quái thổi gió vào giữa mắt, làm mắt anh cay sè, nước mắt cứ trào ra.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, lúc này ở lưng chừng núi, trời lại tối rồi, đừng nói chuyện tìm ông lang chữa mắt, ngay chỗ ngủ nhờ còn không có nữa là!

Hành Giả nói:

- Chỗ ngủ nhờ thì chẳng khó. Ta đoán rằng yêu quái chưa dám làm thịt sư phụ đâu, giờ hãy tạm ra đường cái, tìm nhà dân ngủ trọ một đêm, sáng mai trời sáng lại đến đánh yêu quái.

Bát Giới nói:

- Phải lắm, phải lắm!

Bèn dắt ngựa, gánh hành lí ra khỏi hốc núi đi ra đường cái. Lúc ấy trời sắp tối, chỉ nghe thấy mé sườn núi phía nam con đường có tiếng chó sủa, hai người dừng lại quan sát, thì thấy đấy là một thôn xóm người ở, có ánh đèn thấp thoáng, bèn bất chấp có đường hay không, cứ đạp cỏ mà đi, thẳng tới trước cổng. Chỉ thấy:

*Tử chi mườn mướt,
Đá trắng nhờ nhờ.*

*Tử chi mườn mướt cỏ xanh xanh,
Đá trắng nhờ nhờ rêu phủ quanh.
Đom đóm vài con bay thấp thoáng,
Rừng già một dải mọc như thành.*

*Mùi lan đưa ngào ngạt,
Khóm trúc mọc thanh thanh.*

*Suối lượn nước trong vắt,
Bách già tựa non xanh.*

*Hèo lánh ít khi du khách tới,
Chỉ thấy hoa rừng nở trước sân.*

Hai người không dám tự tiện bước vào, đứng gọi:

- Mở cửa, mở cửa!

Bèn trông thấy một cụ già dắt theo mấy người nông phu trẻ tuổi mang đình ba, chõn xẽ kéo ra hỏi:

- Ai đấy, ai đấy?

Hành Giả nghiêng mình nói:

- Chúng tôi là đồ đệ của vị thánh tăng nước Đại Đường bên Đông sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, đi đến ngọn núi này bị Hoàng Phong đại vương bắt mất sư phụ, chúng tôi chưa cứu được, mà trời đã tối,

vào đây ngủ nhờ một đêm, mong các cụ các bác rủ lòng thương.

Cụ già chào đáp lễ, nói:

- Không dám, không dám. Ở đây hoang vu hẻo lánh [\[150\]](#), mới nghe tiếng gọi cửa chỉ sợ lũ cáo yêu hồ dữ, hoặc bọn trộm cướp trong núi, nên phải cẩn thận đề phòng không thì lôi thôi lắm, không ngờ lại là hai vị trưởng lão. Xin mời vào, xin mời vào.

Hai người dắt ngựa, gánh hành lý bước vào, buộc ngựa đặt gánh, cùng cụ già ngồi trò chuyện. Một lát, có người trẻ tuổi dâng trà. Uống xong, lại thấy bưng ra mấy bát cơm vừng. Ăn xong, người nhà lại trải giường sắp xếp chỗ ngủ.

Hành Giả nói:

- Chẳng thà đừng ngủ còn hơn. Xin hỏi cụ, ở xứ ta đây có ai bán thuốc đau mắt không ạ?

Cụ già hỏi:

- Có vị nào đau mắt không mà hỏi thuốc?

- Chẳng giấu gì cụ, chúng tôi là người xuất gia, xưa nay không bệnh tật, giờ không hiểu sao lại đau mắt.

Cụ già nói:

- Nếu không đau mắt thì hỏi thuốc làm gì?

Hành Giả thưa:

- Hôm nay, khi chúng tôi cứu sư phụ ở cửa động Hoàng Phong, không ngờ bị yêu quái thổi gió, làm mắt tôi cay sè đau đớn, nước mắt giàn giụa, nên tôi phải tìm thuốc.

Cụ già nói:

- Đúng lắm, đúng lắm! Nhưng ngài là một vị trưởng lão tuổi còn trẻ sao đã nói dối thế! Gió của Hoàng Phong đại nhân khủng khiếp lắm, chứ đâu phải gió xuân thu, gió tùng trúc, gió tây bắc tây đông đâu.

Bát Giới nói:

- Hay là gió giáp não, gió dương nhĩ, gió đại ma, gió thiên chính đâu?

Cụ già nói:

- Không phải, không phải. Gió ấy gọi là gió “tam muội thần phong”.

Hành Giả hỏi:

- Sao cụ biết?

Cụ già đáp:

- Thứ gió ấy thổi ra trời đất tối sầm, thần sâu quỷ khóc, đá bay cát bốc, mạng người ngừng luân. Các

ngài gặp luồng gió ấy mà lại còn sống được sao? Có họa là thần tiên thì mới không việc gì?

Hành Giả nói:

- Vâng, vâng. Chúng tôi tuy không phải thần tiên nhưng thần tiên còn kém xa, vì vậy tính mạng không việc gì, chỉ bị đau mắt thôi.

Cụ gì nói:

- Vậy thì cũng khá đấy. Vùng chúng tôi không có ai bán thuốc đau mắt cả. Nhưng lão đây trước cũng bị chứng ra gió thì nước mắt cứ giàn giụa, may gặp một dì nhân truyền cho bài thuốc gọi là cao “ba hoa chín hạt” có thể chữa khỏi mọi bệnh đau mắt gió.

Hành Giả nghe nói, cúi đầu dạ một tiếng rồi thưa:

- Xin cụ cho tôi một chút nhỏ thử xem sao.

Cụ già nhận lời, bèn mang ra một cái lọ nhỏ bằng đá mã não, mở nút lấy chiếc trâm ngọc chấm một chút nhỏ cho Hành Giả, và dặn không được mở mắt, yên tâm ngủ một giấc, sáng mai sẽ khỏi. Nhỏ thuốc xong, cụ già cất lọ, rồi dẫn người già vào trong. Bát Giới cời tay nải lấy khăn trải giường mời Hành Giả đi ngủ. Hành Giả nhắm mắt sờ soạng. Bát Giới cười, nói:

- Ông anh có cần gậy dò đường không đấy?

Hành Giả nói:

- Đồ ngốc nghếch ăn cám kia, còn muốn ta mù nữa sao?

Chú ngốc cười khúc khích rồi đi ngủ. Hành Giả ngồi trên đệm, chuyển vận thần công, mãi tới canh ba mới đi ngủ.

Chẳng mấy chốc đã canh năm trời sáng, Hành Giả xoa mặt, rồi mở mắt, nói:

- Chà, thuốc hay quá! Còn sáng hơn trước nhiều!

Rồi quay đầu nhìn lại đằng sau. Ôi, nhà cửa biến đâu hết cả, chỉ còn lại mấy cây liễu cao hòng cổ, mà hai anh em thì nằm ngủ trên bãi cỏ gà. Bát Giới cũng tỉnh dậy, hỏi:

- Anh lẩm bẫm gì thế?

Hành Giả nói:

- Chú hãy mở mắt ra mà xem.

Chú ngốc vội ngẩng đầu nhìn chẳng thấy nhà cửa đâu cả, sợ quá vội lồm cồm bò dậy hỏi:

- Ngựa đâu rồi?

Hành Giả đáp:

- Buộc ở gốc cây kia kìa!

- Thế còn hành lý?

Hành Giả đáp:

- Ngay bên cạnh chú không phải à?

Bát Giới nói:

- Cánh nhà này kỳ thật, dọn nhà mà không bảo chúng ta một tiếng, giá cho lão Trư biết thì cũng biếu họ một ít quà cáp. Hay là họ đi trốn, sợ lý trưởng biết nên mới phải dọn ban đêm?Ồ, mà sao chúng mình ngủ say như chết! Họ dọn dẹp ồn ào thế mà không nghe thấy gì nhỉ!

Hành Giả cười khanh khách nói:

- Chú ngốc ơi, đừng nói lời thôi nữa. Chú có nhìn thấy tờ thiếp trên cây kia không?

Bát Giới bước lại dứt ra, thấy trên tờ thiếp có bốn câu tụng rằng:

*Nhà đây không phải nhà phạm tục,
Hộ pháp Già lam điếm hóa ra
Thuốc thánh chữa cho người khỏi mắt,
Hết lòng bắt quái chớ trừ trừ.*

Hành Giả nói:

- Cái lũ thần thánh này từ khi đổi con long mã, ta chưa hề điếm danh lần nào, mà hôm nay lại dám đùa cợt với ta?

Bát Giới nói:

- Anh đừng làm phách, việc gì họ phải chực anh điếm danh?

Hành Giả nói:

- Chú không biết. Những vị Hộ pháp, Già lam, Lục đình Lục giáp, Ngũ phương Yết đế, Tứ trực Công tào đều vâng mệnh Bồ tát ngầm bảo vệ sư phụ. Từ ngày điếm danh đến nay, vì đã có chú rồi, chưa cần tới họ, nên anh không điếm danh họ đấy thôi.

Bát Giới nói:

- Này anh, họ đã vâng mệnh ngầm giúp sư phụ, không được phép hiện thân rõ ràng, vì vậy phải hóa thành một xóm tiên, vậy anh đừng trách họ nữa. Hôm qua họ lại nhỏ thuốc đau mắt cho anh, cho chúng ta ăn cơm, thế là hết lòng lắm rồi. Anh trách họ làm gì, mau đi cứu sư phụ đi.

Hành Giả nói:

- Chú nói đúng lắm. Động Hoành Phong cách đây không xa, chú tạm chừa ra tay vội, cứ ngồi trong rừng trông ngựa, hành lý, để lão Tôn tới cửa động nghe ngóng xem sư phụ ra sao, rồi sau hẵng đánh nhau với nó.

Bát Giới nói:

- Đúng, phải thăm dò tin tức sư phụ sống chết ra sao. Nếu sư phụ chết rồi thì mỗi người chúng ta tìm

đường mà sinh sống làm ăn. Còn nếu chưa chết, thì phải hết sức hết lòng...

Hành Giả nói:

- Đừng nói lời thôi nữa. Anh đi đây.

Hành Giả bèn quay người lao phắt tới cửa động. Cửa vẫn đóng im ỉm. Hành Giả không gõ cửa, sợ kinh động bọn yêu quái rồi bẫm quyết niệm chú, lắc mình một cái, biến thành một con muỗi chân hoa bé tẹo. Có bài thơ làm chứng rằng:

Vòi nhọn thân người bé tẹo,

Vo vo tiếng tựa sấm rền.

Phòng lan màn lụa đều chui lọt,

Gặp tiết ấm trời lòng sướng rơn.

Sợ nhất quạt kia phẩy khói,

Ghê thay đèn lửa sáng choang.

Nhẹ nhàng kín đáo luôn như cắt,

Động yêu vào thẳng dễ như không.

Hành Giả bay đến chỉ thấy lũ tiểu yêu canh cửa đang ngủ say, ngày khò khò, bèn đậu trên mặt một đĩa đốt một phát. Tên tiểu yêu cửa mình tỉnh dậy kêu:

- Cha mẹ ơi, muỗi to quá, đốt nổi tịt cả người!

Rồi mở mắt ra nói:

- Trời sáng rồi.

Lại nghe thấy kẹt một tiếng, hai cánh cửa mở ra. Hành Giả vo ve bay vào, thấy lão yêu dặn dò các cửa phải cẩn thận. Một tên thu dọn binh khí nói:

- Chỉ sợ trận gió hôm qua không giết chết được Hành Giả, hôm nay chắc hẳn lại đến. Nếu đến phải cho hắn toi mạng!

Hành Giả nghe xong, bay qua sảnh đường, vào thẳng phía sau, thấy một tấm cửa đóng kín mít, bèn lách qua kẽ cửa chui vào. Nơi đây nguyên là một khu vườn hoang, Đường Tăng bị trói vào chiếc cọc định phong giữa vườn, nước mắt giàn giụa, chỉ tâm tâm niệm niệm nghĩ về Ngô Không, Ngô Năng không biết đang ở đâu. Hành Giả đậu xuống đầu Đường Tăng gọi:

- Sư phụ ơi!



Đường Tăng nhận ra giọng nói của Ngô Không bèn hỏi:

- Ngô Không ơi, ta chết mất! Con đang ở đâu gọi ta đây?

Hành Giả thưa:

- Con đang đậu trên đầu sư phụ đây. Sư phụ đừng lo lắng buồn phiền, chúng con phải bắt được yêu quái thì mới cứu thoát thầy được.

Đường Tăng hỏi:

- Đồ đệ ơi, bao giờ mới bắt được yêu quái!

Hành Giả thưa:

- Con hổ quái bắt thầy đã bị Bát Giới giết chết rồi, chỉ còn ngọn gió của lão yêu lợi hại lắm, nhưng cũng chỉ hôm nay là bắt được thôi, thầy cứ yên tâm, đừng khóc nữa, con đi đây.

Nói xong, lại vo ve bay ra đằng trước, thấy lão yêu ngồi trên cao đang điểm các thủ lĩnh. Bỗng thấy một tiểu yêu phát cờ lệnh bước đến thượng sảnh báo:

- Thưa đại vương, tôi đi tuần núi, vừa ra khỏi cửa động thấy một hòa thượng tai to mõm dài ngồi trong rừng, giá không chạy nhanh thì bị hăn tóm cổ rồi. Nhưng chẳng thấy lão hòa thượng mặt lông lá hôm qua đâu cả.

Lão yêu nói:

- Không thấy Tôn Hành Giả, chắc là hăn bị gió thổi chết rồi. Thế là hết đường cầu cứu viện binh!

Lũ yêu nói:

- Thưa đại vương, nếu quả hăn bị thổi chết thật thì may cho chúng ta quá. Chỉ sợ hăn không chết, đi mời thần binh đến thì làm sao?

Lão yêu nói:

- Sợ quái gì thần linh! Ngừng được thể gió của ta chỉ có Linh Cát Bồ Tát, ngoài ra ta không sợ ai hết!

Hành Giả đậu trên kèo nhà nghe lão yêu nói như vậy, thì vui mừng khôn xiết, bay thẳng ra ngoài, hiện nguyên hình, chạy vào rừng cất tiếng gọi:

- Chú em ơi!

Bát Giới đáp:

- Ngộ Không ơi, anh đi đâu đấy? Vừa rồi có một yêu tinh cầm cờ lệnh bị em đuổi dồn cho một trận.

Hành Giả cười nói:

- Khá lắm, khá lắm! Lão Tôn vừa biến thành một con muỗi bay vào động thăm sư phụ. Sư phụ bị nói trói vào cột đình phong đang kêu khóc. Lão Tôn dặn sư phụ đừng khóc rồi lại bay đậu lên kèo nhà nghe ngóng, thấy con yêu cầm cờ lệnh thờ hớn hển chạy vào báo là bị chú đuổi suýt chết và không thấy tôi đâu cả. Lão yêu đoán mò rằng hoặc tôi bị gió thổi chết, hoặc tôi đi mời thần binh. Nó còn tự khai ra một người. Tuyệt lắm! Tuyệt lắm!

Bát Giới hỏi:

- Nó khai ai thế?

Hành Giả nói:

- Nó nói chẳng sợ thần binh nào hết. Ngoài Linh Cát Bồ Tát có thể ngăn được gió của nó thì chẳng còn có ai. Nhưng chẳng hay Linh Cát ở đâu?

Đang bàn bạc, bỗng thấy một cụ già đi trên đường cái. Trông hình dạng thì thấy:

*Khỏe mạnh gậy chống không cần,
Tóc râu trắng xóa gió tung lò xò.*

*Mắt ngời ý nghĩ sâu xa,
Hình mai vóc hạc thật là khỏe thay!*

*Đầu hơi cúi, bước khoan thai,
Mi thanh mặt đỏ tựa người thần tiên.*

*Nhác trông dung mạo khác thường,
Tưởng như Thọ lão xuống miền trần gian.*

Bát Giới nhìn thấy, vui mừng quá nói:

- Sư huynh ơi, người đời thường nói:

*Muốn tìm đường xuống núi,
Nên hỏi khách đi đường.*

Anh chạy lên hỏi cụ già một tiếng xem sao?

Hành Giả vội giấu gậy sắt, buông vạt áo, bước lại gần chào:

- Chào cụ, xin hỏi cụ một điều.

Cụ già chẳng trả lời, chỉ lễ phép hỏi lại:

- Ngài là hòa thượng ở đâu? Đến nơi hoang vu này có việc gì?

Hành Giả thưa:

- Chúng tôi là đồ đệ một vị thánh tăng đi lấy kinh. Hôm qua chúng tôi bị lạc mất sư phụ ở đây, xin hỏi cụ một điều: cụ có biết Linh Cát Bồ Tát ở đâu không ạ?

Cụ già đáp:

- Linh Cát ở về phương Nam, đến đây còn ba ngàn dặm nữa. Ở đây có ngọn núi Tu Di. Trong núi có một đạo tràng là thiền viện giảng kinh của Bồ Tát. Các ngài đến lấy kinh của họ à?

Hành Giả thưa:

- Không, chúng tôi chỉ nhờ họ một việc mà không biết đường.

Cụ già chỉ tay về phía Nam nói:

- Con đường ngoằn ngoèo ruột dê kia là đúng đấy.

Lừa cho Hành Giả quay đầu lại nhìn, cụ già biến thành một làn gió mát, lặng lẽ biến mất. Chỉ thấy ven đường có một tờ thiếp viết bốn câu tụng:

*Kính gửi Tề Thiên đại thánh hay,
Trường Canh họ Lý chính già đây!
Núi Tu Di có phi long trượng,*

Linh Cát vâng lời Phật bấy nay.

Hành Giả cầm tờ thiếp quay về. Bát Giới hỏi:

- Anh ạ, mấy hôm nay chúng ta xúi quẩy quá! Hai ngày liền gặp ma giữa ban ngày! Cụ già hóa thành gió bay đi là ai đấy?

Hành Giả đưa tờ thiếp cho Bát Giới. Bát Giới đọc xong hỏi:

- Lý Trường Canh là ai?

Hành Giả đáp:

- Là danh hiệu của Thái Bạch Kim Tinh ở phương Tây.

Bát Giới sợ hãi ngẩng lên trời lạy, nói:

- Ân nhân của tôi đấy. Lão Trư này mà không có Kim Tinh tâu xin Thượng Đế cho thì không biết tính mệnh hóa thành gì rồi.

Hành Giả nói:

- Chú cũng là người biết nhớ ơn đấy, nhưng đừng lộ mặt ra nhé, cứ ẩn kín trong rừng sâu trông ngựa, hành lý, đợi lão Tôn đi tìm núi Tu Di mời Bồ Tát đã.

Bát Giới nói:

- Biết rồi, biết rồi, nhưng nhanh lên đấy. Lão Trư đã học được cách của con rùa, muốn rút đầu là rút được ngay.

Hành Giả nhảy vút lên không, dùng phép cân đầu vân, bay vút về phương Nam, trong chớp mắt đã vượt qua ba ngàn dặm, thấy một ngọn núi cao, lưng chừng núi mây biếc quấn quýt, khí đẹp bao quanh, giữa núi có một ngôi chùa, chuông khánh du dương, khói hương ngào ngạt. Hành Giả đến thẳng trước cửa gặp một đạo nhân cổ đeo tràng hạt, lẫm rậm niệm kinh, bèn hỏi:

- Kính chào đạo nhân.

Đạo nhân cúi mình đáp lễ hỏi:

- Trưởng lão ở đâu tới đây?

Hành Giả hỏi lại:

- Đây có phải nơi Linh Cát Bồ Tát giảng kinh không ạ?

Đạo nhân đáp:

- Chính phải. Ngài có việc gì?

Hành Giả đáp:

- Phiền ngài vào báo dùm rằng có có đồ đệ của pháp sư Tam Tạng, em vua nước Đại Đường bên phương Đông là Tề Thiên đại thánh Tôn Ngộ Không Hành Giả có việc cần gặp Bồ Tát.

Đạo nhân cười, nói:

- Danh hiệu ngài dài quá, tôi chẳng nhớ hết.

Hành Giả nói:

- Ngài chỉ cần nói có đồ đệ Đường Tăng là Tôn Ngộ Không đến vậy.

Đạo nhân vâng lời, vào giảng đường báo tin. Bồ Tát lập tức mặc áo cà sa, đốt thêm hương đón tiếp. Đại thánh bước vào, nhìn xung quanh chỉ thấy:

Đầy chùa gấm vóc, khắp điện trang nghiêm

Môn đồ thầy đọc Pháp Hoa kinh,

Sư sãi nhẹ rung chuông, gõ mõ.

Trên bàn thờ Phật, toàn là hoa quả thức tiên;

Trước án cúng trời, rặt những đồ chay tinh khiết.

*Đuốc ngọc sáng trưng, lấp lánh ánh hồng soi mây
biếc;*

*Lư hương thơm ngát, ngào ngào làn khói cuộn
trời xanh.*

*Đang lúc giảng xong, nhẹ lòng lâng lâng nhập
định,*

*Lớp lớp mây trắng, ngọn từng ngọn bách vây
quanh...*

Gương tuệ thu về ma quỷ chặt phăng,

Bát nhã ba la mâu nhiệm thật!

Bồ Tát sửa sang áo xống ngay ngắn ra đón vào, Hành Giả bước lên chùa, ngồi vào chỗ khách. Bồ Tát gọi pha trà, Hành Giả nói:

- Xin kiếu ạ, sư phụ hiện đang gặp nạn ở núi Hoàng Phong, kính xin Bồ Tát ban đại pháp lực hàng phục yêu quái cứu thoát sư phụ cho.

Bồ Tát nói:

- Ta vâng mệnh đức Như Lai, trấn áp yêu quái Hoàng Phong ở đây. Như Lai cho ta một viên “định phong đơn”, một cây “phi long bảo trượng”. Lúc ấy, yêu quái bị ta bắt, ta đã tha chết cho, giấu họ tên vào núi, dặn rằng không được giết người làm ác, không ngờ ngày nay lại định hại sư phụ, trái lời dạy, đó là lỗi của ta đấy.

Bồ Tát muốn lưu Hành Giả ở lại ăn cơm, Hành Giả thiết tha từ chối, Bồ Tát bèn mang gậy phi long cùng Đại thánh cưỡi mây đi luôn.

Trong giây lát đã tới núi Hoàng Phong. Bồ Tát nói:

- Đại thánh ạ, yêu quái sợ ta lắm, ta chỉ đứng trên mây, một mình Đại thánh xuống khiêu chiến, dụ nó ra đây, ta sẽ có phép.

Hành Giả nghe lời, dùng mây nhảy xuống, chẳng nói chẳng rằng, rút gậy sắt phá cửa động quát:

- Yêu quái! Trả sư phụ cho ta mau!

Lũ tiểu yêu giữ cửa sợ hãi vội vàng chạy vào báo.
Yêu quái nói:

- Con khỉ ấy thật vô lễ, không biết phục tài thì chớ lại dám phá cửa ta. Lần này nhất định dùng ngọn gió thần thổi chết nó mới được.

Bèn nai nịt như lần trước, tay cầm cây dĩa gang bước ra, thấy Hành Giả chẳng nói chẳng rằng, cầm cây dĩa gang đâm thẳng vào ngực. Hành Giả né người tránh, vung gậy sắt xông vào đánh. Được vài hiệp, yêu quái quay mồm về phương Nam há mồm sắp thổi gió. Linh Cát Bồ Tát đứng trên không, miệng đọc thần chú rồi phóng cây gậy phi long xuống. Cây gậy biến thành một con rồng vàng tám vuốt, giơ hai vuốt quặp chặt lấy yêu quái, xách đầu đập xuống sườn núi ba lần, yêu quái hiện nguyên hình là một con chuột lông vàng. Hành Giả xông tới, giơ gậy toan đánh. Bồ Tát giữ lại nói:

- Đại thánh đừng đánh chết nó, ta còn phải mang nó về gặp Như Lai. Nó vốn là con chuột đặc đạo ở chân núi Linh Sơn, vì ăn trộm dầu trong chén lưu ly làm đèn tối mờ, sợ bị Kim Cương bắt, nên chạy trốn đến đây thành tinh tác quái. Như Lai xét thấy nó không đáng tội chết, giao cho ta cai quản, nếu còn giết người gây ác thì bắt về Linh Sơn. Nay nó lại gây sự với Đại thánh, hãm hại Đường Tăng, ta phải bắt

nó về ra mắt Như Lai, định rõ tội trạng, mới gọi là có công lao chứ!

Hành Giả nghe lời, cảm tạ Bồ Tát. Bồ Tát lại bay về phương Tây, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Trư Bát Giới ngồi trong rừng đang mong Hành Giả, thì nghe thấy trên sườn núi có tiếng gọi:

- Em Ngộ Năng ơi, dắt ngựa gánh hành lý ra đây!

Chú ngốc nhận ra tiếng Hành Giả vội vàng thu xếp chạy ra khỏi rừng gặp Hành Giả, hỏi:

- Anh Ngộ Không, công việc thế nào?

Hành Giả đáp:

- Anh đã mời Linh Cát Bồ Tát dùng cây gậy phi long bắt được yêu quái rồi. Té ra nó là con chuột lông vàng thành tinh, Bồ Tát mang nó về Linh Sơn gặp Như Lai rồi. Bây giờ tôi với chú vào động cứu sư phụ thôi.

Chú ngốc bây giờ mới hân hoan mừng rỡ.

Hai người chạy vào động vung đinh ba, gậy sắt giết sạch mọi loài thỏ, cáo, hươu, nai đã thành tinh trong động, rồi ra vườn sau cứu sư phụ.

Sư phụ ra khỏi cửa, hỏi:

- Các con làm thế nào mà bắt được yêu quái, cứu thoát ta được đây?

Hành Giả đem chuyện mời Linh Cát hàng phục yêu quái kể hết một lượt. Sư phụ cảm ơn không ngớt. Hai anh em mang những thức ăn chay trong động dọn cơm, thầy trò cùng ăn rồi mới ra khỏi cửa, tìm đường cái sang phương Tây.

Cuối cùng không biết về sau như thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI HAI

Bát Giới đại chiến sông Lưu Sa,

Mộc Soa vâng lệnh bắt Ngộ Tĩnh

Lại nói chuyện ba thầy trò Đường Tăng thoát nạn chưa đầy một ngày, vượt qua núi Hoàng Phong thẳng sang phương Tây gặp toàn đường bằng phẳng rộng rãi. Quang âm thấm thoát, đã qua hè sang thu, chỉ thấy ve kêu trên cành liễu úa, sao đại hỏa [\[151\]](#) rời sang phương Tây. Đang đi, bỗng gặp một con sông lớn sóng vỗ cuồn cuộn. Tam Tạng ngồi trên mình ngựa vôi vàng nói:

- Các đồ đệ trông kia, sông rộng mênh mông thế kia, chẳng thấy bóng dáng thuyền bè, làm sao mà sang được?

Bát Giới nhìn dòng sông nói:

- Sóng dữ thật mà lại không có thuyền sang nữa chứ!

Hành Giả nhảy vút lên không, khum tay che mắt nhìn, rồi cũng sợ hãi nói:

- Sư phụ ạ, kể khó thật đấy. Con sông này, như sức con thì chỉ ngoắt mình một cái là qua được ngay.

Nhưng sự phụ thì khó lắm, vạn năm cũng chẳng qua được!

Tam Tạng hỏi:

- Ta nhìn không thấy bờ bên kia, chẳng biết rộng chừng bao nhiêu?

Hành Giả đáp:

- Khoảng trên dưới tám trăm dặm.

Bát Giới hỏi:

- Anh làm thế nào mà biết được?

Hành Giả đáp:

- Chẳng giấu gì chú, hai mắt lão Tôn ban ngày nhìn thấy được việc lành dữ trong khoảng một nghìn dặm. Vừa rồi anh đứng trên không nhìn, thì sông này không biết dài bao nhiêu, nhưng chiều rộng thì chừng tám trăm dặm.

Tam Tạng buồn rầu than thở, quay ngựa trở lại, chợt thấy trên bờ có một tấm bia đá. Ba thầy trò chạy lại xem, thấy bên trên tấm bia có ba chữ triện “sông Lưu Sa”. Giữa tấm bia lại có bốn hàng chữ nhỏ viết ngay ngắn:

Lưu Sa tám trăm dặm

Nước yếu sâu ba nghìn [\[152\]](#)

*Lông ngỗng không nổi được,
Hoa lau cũng phải chìm.*

Thầy trò đang mãi xem bia, bỗng thấy nước tung như núi, sóng cuộn tựa non, rồi ầm một tiếng, một con yêu tinh ở giữa sông chui lên trông thật vô cùng hung dữ:

*Khấp đầu tóc đỏ rối tung,
Tròn xoe hai mắt sáng trưng như đèn.
Mặt thì xạm xạm đen đen,
Tiếng rống như sấm thét lên vang lừng
Mình khoác áo lông ngỗng vàng,
Lưng thắt hai dải mây rừng trắng bong.
Chín đầu lâu cổ đeo vòng,
Tay cầm bảo trượng oai phong vô cùng.*



Yêu quái nhanh như một cơn lốc, chồm lên bờ vồ Đường Tăng. Hành Giả sợ quá vội vàng ôm chặt lấy sư phụ nhảy lên chỗ bờ cao, quay đầu chạy thoát. Bát Giới đặt gánh hành lý, rút cây đinh ba, nhắm đầu yêu quái bổ xuống. Yêu quái giơ gậy đỡ. Hai bên trở tài bên bờ sông Lưu Sa. Trận đánh thật dữ dội:

Đinh ba chín mũi,

Bảo trượng hàng yêu.

Hai kẻ quần nhau giữa chỗ cao.

*Một bên: Đại Thiên Bồng tổng đốc,
Một bên: Quyển Liêm tướng anh hào.*

*Năm nọ Linh Tiêu cùng dự hội,
Hôm nay đấu chọi khiếp làm sao!
Người này: Đinh ba rồng múa vuốt,
Kẻ kia: Bảo trượng voi tung vôi.*

Đánh lan ra bốn phía,

Tiến thoái gió ào ào.

Người này ra sức quắp,

Kẻ kia có buông nào.

*Một kẻ chiếm sông Lưu Sa, thành tinh ăn thịt
người từ lâu lắm*

*Một người nghe lời Phật dạy, tu đạo Già Lam giữ
giới hạnh cao.*

*Hai bên qua lại đánh nhau đến hai mươi hiệp
không phân thắng bại.*

Đại thánh đang bảo vệ Đường Tăng, trông ngựa và hành lý, thấy Bát Giới đánh nhau với yêu quái thì tức giận nghiến răng, nắm tay giơ đấm, không nhin nổi muốn xông ra đánh, bèn rút gậy sắt ra nói:

- Sư phụ ngồi nguyên đây, đừng sợ, để lão Tôn quai cho nó một trận.

Đường Tăng không sao giữ được. Hành Giả vút một cái đã nhảy tới. Yêu quái đang đánh nhau với Bát Giới rất kịch liệt, khó biết ai thắng ai bại. Hành Giả bèn vung gậy sắt nhằm đầu yêu quái bổ xuống, yêu quái vội né mình tránh, hoảng hốt lăn ngay xuống đáy sông Lưu Sa. Bát Giới tức nảy người nói:

- Kìa anh, ai bảo anh lại đây? Chân tay nó đã đỡ đỡ, không đỡ nổi cây đinh ba của em, chỉ dăm ba hiệp nữa là em bắt sống nó thôi. Nó thấy anh hung tợn, chịu thua chạy trốn mất rồi, biết làm thế nào bây giờ?

Hành Giả cười, nói:

- Chẳng giấu gì chú, từ lúc hàng phục xong con yêu quái Hoàng Phong, vượt qua ngọn núi ấy tới nay, suốt tháng chẳng được múa gậy, tôi thấy chú đánh nhau với nó mà thèm quá, chân tay ngứa ngáy không chịu nổi, bèn nhảy vào đùa một tí, ai ngờ nó không dám chơi, bỏ chạy mất.

Hai người nắm tay nhau, cười cười nói nói, quay về gặp Đường Tăng. Đường Tăng hỏi:

- Bắt được yêu quái chưa?

Hành Giả thưa:

- Yêu quái không dám đánh nhau, lăn xuống đáy sông rồi.

Đường Tăng nói:

- Yêu quái ở đây đã lâu, biết rõ nông sâu. Dòng sông này nước yếu mà rộng mênh mông, thuyền bè lại không có, phải có người biết rõ luồng lạch chỉ dẫn, thì mới qua được.

Hành Giả nói:

- Đúng đấy. Người ta thường nói: “Ở đâu biết đó [\[153\]](#)“, yêu quái ở đây chắc chắn biết rõ tính nước, nếu bắt được nó thì đừng có giết, để nó đưa sư phụ qua sông rồi hãy hay.

Bát Giới nói:

- Anh bắt tất phải nghi ngờ, em nhường anh đi bắt nó đấy, để em ngồi trông sư phụ cho.

Hành Giả cười, nói:

- Chú em ạ, điều đó anh không dám nói mép. Việc dưới nước anh không quen lắm. Muốn đi được thì anh tay phải nắm quyết, mồm phải đọc thần chú “tị thủy” hoặc phải biến thành các loại tôm, cá, ba ba cơ. Chứ còn đánh nhau thì dù trên mây trên núi, những việc khó khăn phức tạp đến đâu anh cũng làm được.

Chỉ có việc đấm đá [\[154\]](#) dưới nước là anh kém cỏi thôi.

Bát Giới nói:

- Trước kia, hồi em làm Tổng đốc Thiên Hà, cai quản tám mươi vạn quân thủy, cũng quen sông nước một chút. Chỉ ngại già trẻ họ hàng ba đời bảy kiếp nhà nó ùa cả lại, em không chống nổi, bị nó bắt thì sao?

Hành Giả nói:

- Em xuống nước đánh nhau với nó thì đừng có ham đánh, không cần thắng bại, cốt dử nó lên bờ anh sẽ giúp cho một tay.

Bát Giới nói:

- Đúng đấy. Em đi nhé!

Nói xong cởi ngay chiếc áo gấm xanh và đôi giày ra, hai tay múa đĩnh ba, rẽ nước, lại dùng tài nghệ cũ rẽ sông rạch sóng xuống thẳng đáy sông.

Lại nói chuyện yêu quái thua trận quay về, còn đang thở hốt hển, lại nghe thấy có tiếng người xô nước réo vang, vội nhóm dậy quan sát, thì thấy đó là Bát Giới đang cầm đĩnh ba rẽ nước, bèn vác trượng ngăn lại, quát:

- Lão hòa thượng kia đi đâu, nhìn cây trượng đây!

Bát Giới giơ đĩnh ba gạt ra, nói:

- Nhà ngươi là yêu quái nào mà dám chặn đường ta?

Yêu quái nói:

- Nhà người cũng không nhận ra ta à? Ta chẳng phải yêu ma quỷ quái, cũng chẳng phải tiểu tốt vô danh.

Bát Giới nói:

- Không là yêu ma quỷ quái sao lại sống ở đây hại người? Họ tên nhà người là gì hãy khai ra cho thật, thì ta tha chết cho!

Yêu quái nói:

- Ta đây:

*Từ nhỏ sinh ra đã khỏe rồi,
Non sông muôn dặm vẫn rong chơi,
Trong cửa Nam thiên ta được trọng,
Linh Tiêu điện ấy mấy ai bằng!
Thẻ bài đầu hổ thắt ngang lưng,
Cây gậy hàng yêu tay chắc cầm,
Đầu đội kim khôi ngời lấp lánh,
Giáp vàng mình khoác sáng long lanh.
Hộ giá đi về ta bước trước,
Ra vào triều chính ở ngôi trên,
Hội đào mở tại Dao Trì ấy,
Vương Mẫu cho mời các tướng lên.*

Tuột tay làm vỡ chén pha lê,
Thiên thần sợ hãi cuống cà kê,
Thượng Đế nổi ngay cơn thịnh nộ,
Sai Tả phụ tướng giải đem đi.
Cách hết chức quan, lột áo xông,
Điều đến pháp trường chém chẳng tha,
May nhờ Xích Cước thiên tiên cứu,
Xin với Ngọc Hoàng thả tớ ra.
Ơn trời tha chết chẳng gia hình,
Đầy xuống Lưu Sa chỗ nấu mình,
No bụng nằm khèo nơi đáy nước,
Đói lòng rã sóng hại sinh linh.
Tiều phu gặp tớ là toi mạng,
Ngư ông gặp tớ cũng bỏ đời,
Bao kẻ qua đây đều xức tuốt,
Hại người là tớ rõ mười mười.
Người dám đến đây gây sự phỏng?
Bụng ta đang đói lắm rồi đây,
Dẫu rằng thô kệch nhưng dùng tạm,
Nướng chả làm nem, đánh bữa say!

Bát Giới nghe xong, giận lắm, quát:

- Đồ súc vật hèn mọn có mắt như mù! Lão Trư đây còn nhẹ hơn cả bọt nước mà dám bảo thô kệch, bằm để làm nem. Hóa ra nhà người bảo ta là đồ bị thọt à? Chớ có vô lễ, hãy ném một mũi đinh ba của ông tổ người đây!

Yêu quái thấy cây đinh ba đánh tới, bèn dùng ngay miếng “chim phượng gập đầu” né tránh. Hai bên từ đáy sông đánh lên mặt nước, đập dầm trên mặt sóng. Trận này còn quyết liệt hơn trận trước:

Tướng Quyển Liêm, soái Thiên Bồng

Khoe võ nghệ, hiểu thần thông.

Bên này: Bảo trượng hàng yêu nhằm đầu bỗ,

Bên kia: Đinh ba chín mũi mặc sức vung.

Núi sông chấn động.

Sóng cả cuộn tung.

Hung như Thái Tuế rách tràng phan,

Ác tựa Tang Môn tung lọng báu

Một bên: Một lòng một dạ bảo vệ Đường Tăng,

Một bên: Phạm tội tà đình biến làm thủy quái.

Một phát đinh ba chín vết thương,

Trượng kia bỗ xuống hồn phách bại.

Đánh qua và đánh lại,

*Lừa mưu như cuộc cờ
Xem ra chỉ tại người lấy kinh,
Nộ khí ngất trời không nhẫn nại.
Đến nỗi: Cá rô, cá chép lánh cho xa.
Thuồng luồng ba ba đều sợ hãi.
Tôm hồng cua tía chết lẩn quay,
Chư thần thủy phủ lên trời lạy,
Chỉ thấy âm âm nước tung cùng sóng lật,
Đất trời u ám tựa đêm đen...*

Hai bên đánh nhau suốt hai giờ liền không phân thắng bại. Đó mới thật là: Nồi đồng gặp chổi sắt, khánh ngọc đối chuông vàng.

Lại nói chuyện Đại Thánh bảo vệ Đường Tăng, đứng bên cạnh mắt chăm chăm nhìn hai người đánh nhau trên mặt nước, nhưng không ra tay, bỗng thấy Bát Giới vung dứ đinh ba, vờ thua quay đầu chạy lên bờ phía đông. Yêu quái đuổi theo sau, nhưng khi tới sát bờ sông, Hành Giả nhin không được, buông sớ phụ, rút cây gậy sắt, nhảy tới bờ sông, nhắm đầu yêu quái bổ xuống. Yêu quái không dám đón đỡ, ùm một cái, lại lặn xuống đáy sông. Bát Giới quát:

- Anh Bật Mã Ôn thật là đồ khi nóng nảy, chặm một tí nữa đợi em dử nó lên chỗ cao, anh sẽ đứng

chặn nó ngay ở bờ sông, để nó không quay đầu về được thì tóm được nó rồi. Lần này biết bao giờ nó mới chui ra?

Hành Giả cười nói:

- Chú ngốc ơi, thôi đừng càu nhàu nữa, tạm thời quay về gặp sư phụ đã.

Bát Giới cùng Hành Giả quay về chỗ bờ cao gặp Tam Tạng. Tam Tạng nghiêng mình nói:

- Các con vất vả quá!

Bát Giới nói:

- Tạm không nói vất vả vội. Chỉ cốt hàng phục được yêu quái, đưa được sư phụ qua sông, ấy mới là kế vẹn toàn.

Tam Tạng hỏi:

- Vừa rồi con đánh nhau với yêu quái thế nào?

Bát Giới thưa:

- Tài nghệ của nó đáng là đối thủ của con lắm. Đang đánh nhau, con giả vờ thua, nó đuổi tới bờ sông, vừa thấy sư huynh vung gậy sắt lên, là nó chạy biến.

Tam Tạng nói:

- Vậy thì làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Sư phụ yên tâm chớ có sốt ruột. Bây giờ trời cũng tối rồi, tạm ngồi ở đây, đợi lão Tôn đi kiếm cơm chay, ăn xong đi ngủ, mai tính sau.

Bát Giới nói:

- Phải đấy, anh đi luôn và về ngay nhé!

Hành Giả lập tức tung mình lên đám mây, bay thẳng đến nhà dân ở phía bắc xin bát cơm chay mang về dâng sư phụ, Tam Tạng thấy Hành Giả về nhanh quá, bèn nói:

- Ngộ Không này, con đi xin cơm, sao không hỏi luôn họ cách qua sông, chẳng hơn phải đánh nhau với yêu quái sao?

Hành Giả cười, nói:

- Nhà dân cách đây xa lắm, tới năm bảy nghìn dặm, họ đâu có biết tinh nước, hỏi cũng vô ích.

Bát Giới nói:

- Anh lại nói phét rồi. Năm bảy nghìn dặm mà sao anh về nhanh thế?

Hành Giả nói:

- Chú hiểu làm sao được! Mỗi một cân dầu vôi của lão Tôn đi được mười vạn tám nghìn dặm. Năm bảy nghìn dặm đối với lão Tôn chỉ có hai cái gậy đầu, một cái vắn mình là tới nơi, có gì là khó!

Bát Giới nói:

- Này anh, nếu dễ như vậy, thì anh cũng quách sư phụ, gặt đầu, cúi người vài cái là sang qua, việc gì phải đánh nhau vất vả với yêu quái nữa?

Hành Giả nói:

- Chú cũng biết cười mây, sao chú không cũng quách sư phụ đi?

Bát Giới nói:

- Sư phụ thịt xương phạm tục nặng như núi Thái Sơn, tôi cũng làm sao được, phải nhờ cân đầu vên của anh mới được.

Hành Giả nói:

- Phép cân đầu vên của tôi cũng tựa tựa như phép cười mây vậy, chỉ có điều đi được xa hơn thôi. Chú không cũng được, thì tôi cũng chịu không cũng được. Từ xưa đã có câu nói: “Cấp Thái Sơn nhẹ như hạt cải dắt người phạm khó thoát bụi hồng”, đến như con yêu quái độc ác kia, dầu có phép thuật cũng chỉ loanh quanh đi trên mặt đất thôi, không thể dắt nó lên trên không mà đi được. Những phép ấy lão Tôn này biết hết, kể cả phép tàng hình độn thổ nữa. Riêng sư phụ thì còn phải trải khắp các nước, chưa thể thoát khỏi bể khổ ngay được, vì vậy một tấc, một bước cũng khó. Chú và tôi chỉ làm công việc bảo vệ, giữ gìn tính

mạng thầy an toàn, chứ không gánh đỡ khổ não cho thầy được, mà cũng không tự lấy được kinh đầu, dù có đến trước gặp đức Phật, thì Phật cũng chẳng giao kinh cho chú và tôi. Thế mới gọi là:

Muốn nên sự việc dễ dàng

Bụng đây ắt phải coi thường như không.

Chú gốc nghe ra, vâng dạ gật đầu. Ba thầy trò ăn qua loa một chút cơm lót lòng, rồi ngủ ở bờ đông sông Lưu Sa.

Sáng hôm sau, Tam Tạng nói:

- Ngộ Không này, hôm nay con tính sao?

Hành Giả nói:

- Chẳng phải tính sao cả, Bát Giới phải xuống nước thôi.

Bát Giới nói:

- Anh chỉ muốn khô ráo, bắt tôi xuống nước hoài.

Hành Giả nói:

- Chuyến này tôi không nóng nảy nữa đâu, chỉ cần chú dẫn nó lên bờ, tôi sẽ chặn nó ở bờ sông, không để nó quay về, phải bắt bằng được nó.

Bát Giới xoa mặt, lấy lại tinh thần, vác đỉnh ba, xuống bờ sông, rẽ nước xuống thẳng sào huyết yêu quái. Yêu quái vừa ngủ dậy, nghe nước xô, vội vàng

quay đầu trợn mắt nhìn, thấy Bát Giới vác đinh ba tiến lại, bèn nhảy ra ngăn lại, quát:

- Đứng lại! Hãy trông cây gậy đây!

Bát Giới giơ đinh ba gạt ra, nói:

- Cái thứ gậy chống đám ma ấy mà dám bảo ông tổ nhà người “Hãy trông cây gậy à”?

Yêu quái nói:

- Nhà người thì biết quái gì! Gậy của ta:

Bảo trượng ta đây vinh dự to,

Là thoi dẹt lưa ở cung nga.

Ngô Cương chọn một cành gỗ tốt,

Lỗ Ban thợ giỏi chế mà ra [\[155\]](#)

Bên trong đỏ ối tựa hoàng kim,

Ngoài vỏ muôn đường vân ngọc in.

“Bảo trượng hàng yêu” là tên gọi,

Canh giữ Linh Tiêu quý quái chùn

Từ thuở thăng quan đại tướng quân,

Ngọc Hoàng cho tở giặt bên mình.

Ngắn dài biến hóa tùy lòng tở,

To nhỏ thần thông mặc ý mình.

Đã từng hộ giá hội Bàn Đào.

*Đã từng dự hội ở trời cao.
Canh điện được cùng thần thánh họp.
Nâng rèm đón tiếp khách ra vào.
Luyện thành binh khí rất linh thiêng,
Chẳng giống giáo quèn dưới thế gian,
Từ khi bị biếm đầy trần giới,
Mặc sức tung hoành chốn nước non.
Chẳng phải to gan nói mẽ mầu,
Giáo gươm thiên hạ thãm vào đầu,
Cái thứ đinh ba cùn của chú,
Đem mà xới đất hoặc vun rau.*

Bát Giới cười, nói:

- Đồ súc vật hèn hạ, cho dù là đồ xới rau gì cũng được, nhưng chỉ e khi bổ xuống, nhà người không có chỗ dán thuốc cao, chín vết răng máu chảy như xối, nếu không chết thì đến già vẫn thành tật đấy!

Yêu quái vào miệng đánh liền. Từ đáy sông, hai bên lại đánh lên mặt nước. Lần này càng dữ dội hơn:

*Bảo trượng múa, đinh ba vờn,
Nói năng chẳng hiểu, chẳng thân quen.
Chỉ tại mộc khắc kim chẳng hợp,
Dẫn đến hai bên đánh mấy phen.*

*Không thắng bại, chẳng ngã nghiêng,
Nước tung sóng vọt cuộn dâng lên.
Kẻ này khí giận ngút trời đâu có chịu,
Người kia danh dự bị nhục nào có buồn.
Đinh ba, bảo trượng tài thi thố,
Lưu Sa nước độc sóng trào dâng.
Đầy vẻ hiên ngang cùng mệt mỏi,
Chỉ tại Đường Tăng muốn lấy kinh.
Đinh ba hiểm vô cùng,
Bảo trượng tài vô kể.
Người này túm chặt toan kéo lên bờ,
Kẻ nọ chẳng buông định lôi xuống nước.
Tiếng gầm như sét, cá, rồng run,
Trời đất tối om, quỷ thần sợ.*

Lần này, đánh nhau tới ba mươi hiệp vẫn không phân thắng bại. Bát Giới lại dùng mẹo lừa, giả thua, kéo đinh ba bỏ chạy. Yêu quái đuổi sát theo sau, sóng trào nước cuộn. Đến bờ sông, Bát Giới quát:

- Đồ yêu quái hèn mọn, mày lên đây, lên hẳn chỗ bờ cao này, chân đạp đất đánh nhau mới giỏi!

Yêu quái mắng lại:

- Nhà người định lừa ta lên bờ, rử đũa khác đến đánh hôi chứ gì? Mà xuống đây, lại đánh nhau ở dưới nước với ta!

Thì ra yêu quái biết rồi, bướng bỉnh không chịu lên bờ, chỉ đứng sát bờ sông cãi nhau với Bát Giới.

Lại nói chuyện Hành Giả thấy yêu quái không chịu lên bờ, cáu tiết chịu không nổi vì biết rằng không bắt được nó, bèn nói với Tam Tạng:

- Sư phụ ngồi đây, để con cho nó một miếng “Điều đỏi vồ mồi”.



Bèn dùng phép cân đầu vân, nhảy vút lên không rồi bay sà xuống quắp yêu quái. Yêu quái đang cãi nhau với Bát Giới, bỗng nghe thấy tiếng gió vù vù, vội vàng ngẩng đầu lên nhìn, thấy Hành Giả đang từ trên mây sà xuống, thì thu ngay bảo trượng, nhảy tùm xuống nước, lặn tít đáy sâu, chẳng thấy tăm hơi đâu nữa. Hành Giả đứng bên bờ sông nói với Bát Giới:

- Chú em này, con yêu quái này tinh ranh lắm! Nó không chịu lên bờ thì biết tính sao?

Bát Giới nói:

- Khó thật, khó thật! Không sao thắng được nó! Em mang hết sức bình sinh mà cũng chỉ ngang tài với nó thôi.

Hành Giả nói:

- Về gặp sư phụ đã.

Hai người lại quay về chỗ bờ cao gặp Đường Tăng, nói rằng khó bắt yêu quái lắm. Tam Tạng nước mắt chứa chan nói:

- Khó khăn thế này biết làm sao mà qua được?

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng buồn phiền nữa. Yêu quái lặn dưới đáy sông thực là khó quá. Bát Giới, chú ở đây bảo vệ sư phụ đừng đánh nhau với nó nữa, để lão Tôn sang Nam Hải nhé!

Bát Giới hỏi:

- Anh sang Nam Hải làm gì?

Hành Giả nói:

- Trông nom việc lấy kinh này là Quan Âm Bồ Tát, giải thoát cho chúng ta cũng là ở Người. Hôm nay gặp trắc trở ở sông Lưu Sa, không qua được, ngoài Người ra thì còn ai giải quyết được? Để tôi đi mời Người còn hơn là đánh nhau với yêu quái.

Bát Giới nói:

- Đúng đấy, đúng đấy! Sư huynh này, khi đến, anh nhớ nói giùm em một điều với Người rằng: Em vẫn luôn nghe Người chỉ giáo.

Tam Tạng nói:

- Ngô Không, nếu con đi mời Bồ Tát thì đừng chần chừ nữa, đi ngay rồi về ngay nhé!

Hành Giả lập tức dùng phép cân đầu vân, đến thẳng Nam Hải. Chà! Mới chưa đầy nửa giờ đã trông thấy núi Phổ Đà rồi. Trong giây lát, Hành Giả dừng mây hạ xuống bên ngoài rừng trúc tía, đã thấy hai mươi bốn người trời ra đón, hỏi:

- Đại Thánh đến có việc gì vậy?

Hành Giả thưa:

- Sư phụ gặp nạn, nên tôi phải đến yết kiến Bồ Tát.

Người trời nói:

- Xin mời ngồi, để chúng tôi vào báo.

Các vị người trời trực nhật vào thẳng động Triều Âm báo:

- Tôn Ngô Không có việc xin gặp.

Bồ Tát đang cùng Phụng Châu long nữ vịn lan can ngắm hoa bên ao Bảo Liên, nghe báo, lập tức quay về

động, mở cửa mời vào. Đại Thánh nghiêm trang đứng đợi. Bồ Tát hỏi:

- Tại sao nhà ngươi không bảo vệ Đường Tăng? Đến đây gặp ta có việc gì?

Hành Giả thưa:

- Kính thưa Bồ Tát, sư phụ tôi lần trước ở thôn Cao Lão có thu nạp được một đồ đệ tên là Trư Bát Giới, đội ơn Bồ Tát được ban pháp danh là Ngộ Năng. Vừa mới vượt qua núi Hoàng Phong, nay lại gặp sông Lưu Sa rộng tám trăm dặm, nước sông là thứ nước yếu sâu ba nghìn, sư phụ khó bề qua được. Dưới sông lại có con yêu quái võ nghệ cao cường, Ngộ Năng đã đánh nhau với nó ba lần, không sao thắng nổi, bị nó cản trở không qua được sông, vì vậy phải đến đây mong Bồ Tát rủ lòng thương giúp đỡ cho.

Bồ Tát nói:

- Đồ khỉ chỉ hay tự mãn, không chịu nói chuyện bảo vệ Đường Tăng ra chứ gì?

Hành Giả nói:

- Chúng tôi chỉ cốt bắt nó, rồi bảo nó đưa sư phụ qua sông. Việc dưới nước tôi không tinh, chỉ có Ngộ Năng tìm ra sào huyết đánh nhau với nó. Chắc là Ngộ Năng chưa nói chuyện đi lấy kinh ra đâu.

Bồ Tát nói:

- Con yêu quái ở sông Lưu Sa vốn là Quyển Liêm đại tướng xuống trần. Ta cũng đã khuyên thiện nó, khuyên nó đi bảo vệ người lấy kinh, giá mà nhà người nói ra là người bên phương Đông đi lấy kinh, thì nó chẳng đánh nhau với nhà người làm gì, lập tức quy thuận ngay.

Hành Giả nói:

- Nay yêu quái sợ hãi chẳng dám đánh nhau, không chịu lên bờ, trốn mất tăm dưới đáy sông, làm thế nào bắt nó quy thuận, sư phụ làm sao vượt qua được thứ nước yếu ấy?

Bồ Tát gọi ngay Huệ Ngạn và lấy trong ống tay áo ra một quả hồ lô đỏ dạn:

- Nhà người mang quả hồ lô này, đi cùng với Hành Giả đến sông Lưu Sa, đứng trên mặt nước gọi “Ngộ Tĩnh” là nó ra ngay. Sau đó, dẫn nó tới quy y Đường Tăng, tháo chín chiếc đầu lâu trên người nó ra, bày thành hình chín cung, đặt quả hồ lô vào giữa là sẽ thành ngay một con thuyền đưa Đường Tăng vượt sông Lưu Sa.

Huệ Ngạn tuân lệnh cùng với Ngộ Không ra khỏi động Triều Âm, từ biệt rừng trúc tía. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Ngũ hành phối hợp, hợp thiên chân,
Nhận rõ chủ nhân trước đã từng
Cơ bản luyện thành, nên diệu dụng,
Biện minh tà chính thấy nguyên nhân.
Kim về tính vẫn là đồng loại,
Mộc chạy mong tình cũng chẳng xong,
Hai xứ công thành, thành tịch mịch,
Điều hòa nước lửa, bụi trần không.*

Chẳng mấy chốc hai người đã dừng mây, xuống thẳng bờ sông Lưu Sa. Trư Bát Giới nhận ra Mộc Soa, Hành Giả bèn dẫn sư phụ ra đón. Mộc Soa chào Tam Tạng xong, lại đến chào Trư Bát Giới. Bát Giới nói:

- Nhờ ơn ngài chỉ giáo, được gặp Bồ Tát, lão Trư tôi đã tuân theo lời dạy, nay mừng đã được vào hàng sa môn. Từ bấy đến nay, trên đường hành trình khó nhọc, chưa kịp cảm tạ, mong ngài thứ tội.

Hành Giả nói:

- Đừng nói lời thôi nữa, chúng ta gọi ngay thẳng ấy ra thôi.

Tam Tạng hỏi:

- Gọi ai?

Hành Giả thưa:

- Con đã gặp Bồ Tát trình bày mọi chuyện. Bồ Tát nói: con yêu quái ở sông Lưu sa chính là Quyển Liêm đại tướng xuống trần, vì có tội ở trên trời, nên bị đày xuống đây, biến hình thành yêu quái. Nó đã được Bồ Tát khuyến thiện, nguyện theo sư phụ sang phương Tây. Tại chúng ta không nói chuyện đi lấy kinh ra, nên phải đánh nhau vất vả. Nay Bồ Tát sai Mộc Soa mang quả hồ lô này, cùng với nó kết làm thuyền để chở sư phụ qua sông đây.

Tam Tạng nghe xong, lay cảm ơn mãi, rồi cung kính nói với Mộc Soa:

- Cúi mong bậc tôn giả giúp ngay cho.

Mộc Soa bưng quả hồ lô, bay vút đi rồi hạ xuống trên mặt sông Lưu Sa, cất tiếng gọi:

- Ngô Tĩnh, Ngô Tĩnh! Người lấy kinh chờ ở đây đã lâu sao không ra quy thuận?

Lại nói chuyện yêu quái sợ Hành Giả quá, đang nín thở nằm trong sào huyết, bỗng nghe thấy tiếng gọi pháp danh của mình, biết chắc là Quan Âm Bồ Tát, lại nghe thấy tiếng “người lấy kinh ở đây”, thì đến búa rìu cũng không sợ nữa, vội vàng rẽ sóng chui lên, nhận ra Mộc Soa, bèn tươi cười bước đến chào, nói:

- Xin bậc tôn giả tha cho tội không kịp đón tiếp, Bồ Tát đâu rồi?

Mộc Soa nói:

- Sư phụ ta không đến, sai ta đến dặn dò người sớm theo Đường Tăng làm đồ đệ, và bảo nhà người tháo chín chiếc đầu lâu treo ở cổ người ra, cùng với chiếc hồ lô này bày thành hình chín cung, kết làm một chiếc thuyền, chở sư phụ qua sông Lưu Sa.

Ngộ Tĩnh nói:

- Người lấy kinh ở đâu ạ?

Mộc Soa chỉ tay nói:

- Đang ngồi ở bờ phía đông kia kìa!

Ngộ Tĩnh chỉ thấy có Bát Giới, bèn nói:

- Con quái vật kia không biết ở đâu tới đánh nhau với tôi suốt hai ngày nay, có thấy nó nói ra nửa lời chuyện đi lấy kinh đâu!

Lại nhìn thấy cả Hành Giả, bèn nói:

- Cả ông tướng kia nữa, hẳn giúp thằng này đánh hội tôi ghê gớm lắm. Tôi không đi đâu.

Mộc Soa nói:

- Kia là Trư Bát Giới, đây là Tôn Hành Giả, cả hai đều là đồ đệ của Đường Tăng, đều được Bồ tát

khuyến thiện cả, việc gì mà sợ. Ta và nhà người mau đến gặp Đường Tăng.

Lúc ấy Ngô Tĩnh mới cất bảo trượng, sửa lại chiếc áo gấm vòng, nhảy lên bờ, quỳ xuống trước mặt Đường Tăng, nói:

- Thưa sư phụ, đệ tử có mắt như mù, không nhận ra sư phụ, làm nhiều điều vô lễ, muốn xin sư phụ tha tội.

Bát Giới nói:

- Đồ bì thịt, sao không quy y sớm, chỉ một mực đánh nhau với ta mãi, còn nói cái gì?

Hành Giả cười nói:

- Chú đừng trách hăn, tại chúng ta không nói chuyện đi lấy kinh và họ tên ra đây.

Tam Tạng hỏi:

- Nhà người thực có thành tâm quy y đạo ta không?

Ngô Tĩnh thưa:

- Đệ tử đội ơn Bồ Tát dạy bảo, lấy tên sông làm họ, đặt pháp danh cho con là Sa Ngô Tĩnh, lẽ nào lại không theo sư phụ?

Tam Tạng nói:

- Thôi được,

Bèn gọi:

- Ngô Không, mang giới đao lại đây cắt tóc cho hần.

Hành Giả vâng lời, lấy giới đao ra cạo trọc đầu cho Ngô Tĩnh. Ngô Tĩnh lại cúi lạy Tam Tạng, cùng Hành Giả và Bát giới kết làm anh em. Tam Tạng thấy Ngô Tĩnh cúi chào hết phong cách nhà sư, bèn gọi là Sa hòa thượng. Mộc Soa nói:

- Đã giữ theo đạo Già Lam thì xin làm thuyền ngay cho.

Ngô Tĩnh không chút chần chừ, tháo chuỗi đầu lâu ở cổ ra, lấy dây khâu thành hình chín cung, đặt chiếc hồ lô của Bồ Tát vào giữa, rồi mời sư phụ xuống thuyền. Tam Tạng bước lên thuyền, ngồi vào khoang giữa, thấy quả nhiên chắc chắn nhẹ nhàng như một con đò vẩy. Bát Giới ngồi bên trái, Ngô Tĩnh ngồi bên phải đỡ Đường Tăng. Tôn Hành Giả dắt ngựa đứng sát ngay phía sau. Trên đỉnh đầu còn có Mộc Soa nâng đỡ nữa. Sư phụ lúc ấy mới nhẹ nhàng chắc chắn vượt sông Lưu Sa, gió lộng sóng êm qua làn nước yếu. Con thuyền vút đi như tên, loáng một cái mọi người đã đặt chân lên bờ bên kia, thoát khỏi sóng to, không dính nước bùn, chân tay khô ráo, thanh tịnh vô vi. Lúc thầy trò bước chân lên mặt đất. Mộc Soa cũng dừng đám mây lành thu lấy hồ lô! Chín chiếc

đầu lâu giây phút biến thành chín vệt gió âm, thả
đều lặng lẽ biến mất cả. Tam Tạng lay tạ Mộc Soa và
Bồ Tát. Thật là:

*Cưỡi gió Mộc Soa về biển Đông,
Lên yên Tam Tạng thẳng trời Tây.*

Cuối cùng, không biết bao giờ lấy được kinh,
thành chính quả, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI BA

Tam Tạng không quên gốc,

class=WordSection2>

Bốn thánh thử lòng thiền

Vâng mệnh san

class=WordSection3>

g Tây thăm dặm đường

Gió th

class=WordSection4>

u hiu hắt cỏ hoa vàng

Khi kia trói buộc cần chi chảo

Ngựa nọ ruổi rong há giật cương

Mộc mẫu, kim công lòng vẫn hợp [\[156\]](#)

Hoàng bà, Xích tử gốc thân thương [\[157\]](#)

Căn đôi đạn sắt ngời tin tức [\[158\]](#)

Bát nhã ba la đến niết bàn.

Hồi này nói về việc trên đường đi lấy kinh, không xa rời đạo, biết chăm lo đến cái gốc của cả đời vậy.

Lại nói chuyện bốn thầy trò giác ngộ đạo chân như, thoát vòng trần tục, vượt qua sông Lưu Sa, hầu

như không gặp trở ngại nào cả, cứ thẳng đường lớn sang phương Tây. Trái mấy non xanh nước biếc, ngắm khắp cỏ nội hoa rừng, ngày tháng thoi đưa, thấm thoắt đã sang tiết thu tháng chín. Chỉ thấy:

Rừng phong đỏ khắp núi,

Hoa cúc vàng gió thu.

Buồn bã rền giọng dế,

Ra rả tiếng ve ru.

Xác xơ sen rủ lá,

Um tùm quất vàng tơ.

Đáng thương vài hàng nhan,

Chấm phá tít cao mờ...

Đang đi bất giác trời đã tối. Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, bây giờ trời đã tối rồi, tối đâu tìm chỗ nghỉ chứ?

Hành Giả nói:

- Sư phụ nói sai rồi. Người xuất gia ăn gió năm sương, gội mưa tắm nắng, gặp đâu là nhà đấy, sao lại nói tìm chỗ nghỉ?

Trư Bát Giới nói:

- Anh ơi, anh chỉ biết anh đi tay không, đâu có biết thương đến người gánh nặng? Từ lúc qua sông Lưu

Sa, rặt những trèo đèo lội suối, gánh hành lý lại nặng trĩu trên vai, tôi mệt lắm rồi, phải tìm nhà dân, một là nghỉ ngơi ăn uống, hai là di dưỡng tinh thần, thế mới phải chứ!

Hành Giả nói:

- Đồ ngốc, nói năng lại có ý oán hận rồi. Cứ như ở thôn Cao Lão, quen ỷ lại vào người, chẳng biết tự lực là không được đâu. Đã là người theo đạo Sa Môn thì phải chịu đựng cực khổ mới làm được đồ đệ chứ!

Bát Giới nói:

- Anh ơi, anh thử nhìn xem gánh hành lý này nặng bao nhiêu?

Hành Giả nói:

- Từ khi có chú và Sa Tăng, tôi có gánh nữa đâu mà biết?

Bát Giới nói:

- Để tôi nói cho mà nghe:

*Hai đôi sọt mây rùng
Tám sọt thùng dài ngắn
Lại sọt mưa phùn thấm
Chăn bọc ba bốn lần
Đòn gánh tre uốn còng*

*Hai đầu đình sắt đóng
Gậy sắt chín vòng bịt đồng sáng bóng
Áo nan đai mẩy, nón lá to xòe...*

Lắm thứ như thế, một mình lão Trư gánh hết ngày này sang ngày khác thì chịu sao nổi. Có lẽ một mình anh là đồ đệ của sư phụ, còn tôi là thằng gánh thuê chắc?

Hành Giả cười nói

- Chú ngốc ời, chú nói với ai đấy?

Bát Giới nói:

- Tôi nói với anh chứ ai nữa.

Hành Giả nói:

- Chú nói sai rồi. Tôi phải trông nom sư phụ, còn chú và Sa Tăng chuyên gánh đồ chẵn ngựa. Nếu lười nhác tôi sẽ nện cho một gậy!

Bát Giới nói:

- Ấy đừng nói đánh, đánh là lấy thịt đè người. Tôi biết tính anh cao ngạo chẳng chịu gánh giúp đâu. Nhưng con ngựa sư phụ cưỡi kia trông thật béo tốt to cao, mà chỉ mỗi một ông sư cưỡi thôi. Giá anh bảo nó chở hộ mấy thứ, thì mới là tình anh em chứ!

Hành Giả nói:

- Chú bảo nó là ngựa thường sao? Nó chẳng phải là ngựa thường đâu, mà vốn là con trai Tây Hải long vương Ngao Nhuận, tên gọi Long Mã tam thái tử. Do để lửa đốt cháy viên ngọc minh châu trên nóc điện, bị bố tố cáo với Ngọc Hoàng là ngỗ ngược, phạm vào luật trời. May nhờ có Quan Âm Bồ Tát cứu mạng, xin cho sống ở khe Ưng Sâu đợi sự phụ. Lại được Bồ Tát thân đến tận nơi cửa sừng lột vẩy, dứt hạt châu dưới cổ ra, mới biến thành con ngựa, nguyện công sự phụ sang phương Tây lễ Phật. Ấy là mỗi người có một công quả riêng, chú đừng tị nạnh nữa.

Sa Tăng nghe vậy hỏi:

- Này anh, đúng rờng thật không?

Hành Giả đáp:

- Rờng thật.

Bát Giới nói:

- Tôi nghe người xưa nói: Rờng có thể phun mây nhả mù, đất lở cát bay, có tài bạt sơn rẫy núi, thừa sức nghiêng biển dốc sóng cơ mà. Sao hôm nay thấy nó đi ì ạch lằm?

Hành Giả nói:

- Chú muốn nó phóng nhanh, để tôi bảo nó phóng nhanh cho mà xem.

Hành Giả bèn vung gậy sắt nạm vàng, muôn đạo hào quang lấp lánh. Chú ngựa thấy Hành Giả vung gậy, ngỡ bị đánh, sợ quá tung bốn vó phóng như bay. Sư phụ tay yếu kìm lại không nổi. Nó phóng hết sức thẳng tới sườn non, mới bước thong thả. Sư phụ hơi thở vừa định, ngẩng đầu nhìn thấy xa xa dưới bóng rừng thông có một tòa lâu đài nguy nga tráng lệ:

*Cổng trùm bóng trắc biếc,
Nhà sát vách núi xanh.
Mấy hàng tùng mướt mướt,
Dăm ngọn trúc thanh thanh.
Bên dậu cúc khoe sắc,
Chân cầu lan soi mình.
Nhà cửa vôi quét sáng,
Tường gạch bọc xung quanh.
Lâu đài cực tráng lệ,
Phòng lớn rất u thâm.
Không trâu, dê, gà, chó,
Mùa màng chắc đã xong.*

Sư phụ đang dừng cương ngắm nghía, bỗng thấy anh em Hành Giả kéo đến. Ngộ Không nói:

- Sư phụ không bị ngã ngựa chứ ạ?

Tam Tạng mắng:

- Đồ con khỉ hỗn láo, nhà người làm con ngựa sợ suýt nữa làm ngã ta.

Hành Giả cười ngất, nói:

- Sư phụ đừng mắng con, tại Bát Giới bảo ngựa đi chậm, nên con bắt nó chạy nhanh lên một tí.

Chú ngốc phải rảo cẳng đuổi theo con ngựa, thở hồng hộc, miệng làu bàu:

- Thôi, thôi, anh chỉ biết mình thôi, không đếm xỉa người khác. Gánh nặng bỏ mẹ, lại còn làm người ta phải lẽo đẽo đuổi theo con ngựa.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ này, đằng kia có một trang viên, chúng ta hãy tới đó ngủ nhờ đi!

Hành Giả nghe nói vội ngẩng đầu giương mắt nhìn, thấy quả là trên không mây lành vây bọc, khí đẹp bao trùm, trong bụng biết là thần tiên biến hóa, nhưng không dám lộ thiên cơ, chỉ nói:

- Vâng, vâng. Chúng ta đến đây ngủ nhờ thôi.

Tam Tạng vội vàng xuống ngựa, nhìn thấy một tòa lâu đài chạm trổ điêu khắc, nguy nga tráng lệ. Sa Tăng đặt gánh hành lý xuống. Bát Giới dắt ngựa nói:

- Nhà này giàu sang quá nhỉ!

Hành Giả định bước vào, Tam Tạng ngăn lại, nói:

- Ấy chớ. Ta là người xuất gia, nên tránh sự hiềm nghi, đừng tự tiện xông vào. Hãy đợi trong nhà có người ra, lễ phép xin ngủ nhờ mới được.

Bát Giới buộc ngựa, ngồi ngả tựa vào chân tường. Tam Tạng ngồi trên mặt chiếc trống đá. Hành Giả, Sa Tăng ngồi bên hè nhà. Lúc lâu, chẳng thấy bóng người ra, Hành Giả sốt ruột, đứng dậy đi vào trong cửa nhìn, thấy ba gian nhà to ngoảnh mặt về hướng Nam, rèm cuốn cao. Phía trên cửa, treo một bức hoành phi vẽ cảnh núi thọ biển phúc. Hai bên cột thếp vàng, dán một câu đối bằng giấy đỏ:

Bên cầu liễu yếu tơ buông muộn,

Trước viện mai thơm tuyết điểm xuân.

Chính giữa, đặt một chiếc kỷ nhang sơn đen bóng. Trên kỷ đặt một chiếc đỉnh đầu thú, xung quanh có sáu chiếc ghế tựa. Hai bên tường phía đông và phía tây có đặt bức bình phong treo tranh tứ quý.

Hành Giả đang đứng xem trộm bỗng nghe thấy tiếng chân bước ở phía sau: Một người đàn bà đứng tuổi bước ra, giọng nói ngọt ngào hỏi:

- Ông là ai mà tự tiện vào nhà quả phụ này?

Đại Thánh hốt hoảng, dạ dạ vài tiếng rồi nói:

- Tiểu tăng từ nước Đại Đường bên phương Đông, vâng mệnh nhà vua sang phương Tây lễ Phật, cầu kinh. Cả đoàn có bốn người, hành trình tới đây, trời đã tối xẩm, đành vào đây xin bà ^[159] cho ngủ trọ một đêm.

Người đàn bà tươi cười nói:

- Trưởng lão cùng các vị ấy đâu, xin mời cả vào.

Hành Giả cất tiếng gọi:

- Mời sư phụ vào.

Tam Tạng cùng Bát Giới, Sa Tăng dắt ngựa, gánh đồ tiến vào. Người đàn bà bước ra đón, Bát Giới đưa mắt nhìn trộm, thấy người ấy trang điểm:

Mặc áo gấm nhuộm màu quan lục,

Quần khăn hồng rất mực xinh tươi.

Quần nhung thêu cảnh mỹ miều,

Hài hoa chân xỏ ra chiều thướt tha.

Đúng một mái tóc xòa đen nhánh,

Nổi vô cùng óng ánh làn mây,

Lược ngà quý phái đẹp thay,

Trâm cài chênch chếch hây hây sắc vàng.

Tóc mai cánh phượng mơ màng,

Bên tai rủ hạt ngọc cườm long lanh.

Phấn son trẻ đẹp bội phần.

Phong lưu hơn lúc thanh tân thuở nào.

Người đàn bà nhìn thấy ba người, càng tỏ vẻ vui hơn, lễ phép mời vào trong nhà. Chào hỏi xong, người đàn bà mời mọi người ngồi uống trà. Một tiểu đồng gái tóc búi, từ sau tấm bình phong bước ra, mang đến khay vàng chén ngọc, hương trà thơm ngát, vị quả ngọt ngào. Thiếu phụ vén tay áo, cánh tay trắng muốt thon thả, nâng chén mời từng người. Uống trà xong lại sai dọn cơm chay. Tam Tạng hỏi:

- Bà họ gì ạ? Nơi đây gọi là gì ạ?

Thiếu phụ thưa:

- Nơi đây là đất Tây Ngưu Hạ Châu. Tôi họ Giả, nhà chồng tôi họ Mạc. Bố mẹ chồng tôi không may mất sớm, vợ chồng tôi thừa hưởng gia tài, tiền của hàng vạn quan, ruộng tốt hàng nghìn khoảnh. Chúng tôi xấu số, chẳng có con trai, chỉ sinh được ba cháu gái. Năm ngoái, nhà tôi không may qua đời, một mình tôi góa bụa, đến nay đã mãn tang, cơ nghiệp ruộng nương để lại, anh em họ hàng thì không, chỉ có mẹ con tôi thừa kế, muốn đi bước nữa, chẳng lẽ, vứt bỏ cơ nghiệp. May có trưởng lão quá bộ tới đây, thầy trò đúng bốn người. Mẹ con tôi cũng bốn người, đang

muốn ngồi nhà kén chồng, thật là hợp quá. Không biết tôn ý các ngài thế nào?

Tam Tạng nghe nói vờ câm giả điếc, nhắm mắt lặng thinh không đáp.

Người đàn bà lại nói:

- Nhà tôi đây có hơn ba trăm mẫu ruộng cấy, hơn ba trăm khoảnh ruộng màu, trang trại vườn tược cũng hơn ba trăm mẫu, trâu bò hơn một nghìn con, lừa ngựa hàng đàn, lợn dê vô số, bốn phía đông tây nam bắc có đến sáu bảy mươi cánh đồng cỏ, thôn trang, thóc lúa trong kho dùng tám chín năm không hết, lụa là mặc chục năm nay vẫn còn, tiền của tiêu xài suốt đời thừa thãi, đủ mọi thứ gấm vóc lụa là, bạc vàng châu báu. Nếu thầy trò nhà ngài đổi tâm chuyển ý, làm rể nhà này thì sẽ được thoải mái tự do, vui hưởng vinh hoa phú quý, chẳng hơn sang phương Tây vất vả sao?

Tam Tạng vẫn cứ như ngây như dại, chẳng nói chẳng rằng. Người đàn bà nói tiếp:

- Tôi sinh năm Đinh Hợi, ngày ba tháng ba, vào giờ Dậu, chồng tôi hơn tôi ba tuổi. Năm nay tôi bốn mươi. Con gái lớn của tôi tên gọi Chân Chân, năm nay hai mươi tuổi; cháu thứ hai là Ái Ái, mười tám tuổi; cháu út là Liên Liên, mười sáu tuổi. Cả ba cháu

đều chưa hứa gả bán cho ai. Tôi tuy xấu xí, nhưng các cháu đều có chút nhan sắc, việc nữ công thêu thùa đều giỏi cả. Vì chồng tôi hiếm hoi không có con trai, nên nuôi nấng dạy dỗ các cháu như con trai vậy. Lúc nhỏ các cháu cũng được đi học, cũng biết làm câu đối, thơ phú. Tuy ở núi rừng, nhưng cũng khác xa hạng quê mùa thô kệch, tưởng cũng xứng đáng kết duyên cùng các ngài được. Các ngài hãy vứt bỏ ý muốn cũ, để tóc dài, ở đây làm chủ nhà này, ăn sung mặc sướng, chẳng hơn áo thâm bát sành, giày rơm nón lá sao?

Tam Tạng ngồi ở đằng trước khác nào đứa trẻ sợ tiếng sấm, cò sợ gặp mưa, ngây ngây dại dại, ngả người lơ mơ đưa cặp mắt trắng nhìn lên trời. Bát Giới nghe nói đến gái đẹp, giàu sang như thế trong lòng thấy ngứa ngáy không yên, ngồi trên ghế mà như kim châm vào đít, ngả nghiêng nhấp nhô, nhịn không nổi, bèn chạy lên níu lấy sư phụ nói:

- Thưa sư phụ, cô nương đây đã thưa chuyện với sư phụ, sao sư phụ cứ lặng thinh, phải chiếu cố một chút chứ!

Tam Tạng ngẩng phắt đầu, hừ một tiếng, mắng Bát Giới:

- Đồ nghiệt súc! Chúng ta là người xuất gia, há lại để giàu sang động tâm, gái đẹp loạn trí, thì còn ra thế

thống gì nữa?

Người đàn bà cười nói:

- Khổ lắm, đi tu thì sướng nổi gì?

Tam Tạng hỏi lại:

- Thưa bà, thì người tại gia cũng sướng nổi gì?

Người đàn bà đáp:

- Xin trưởng lão ngồi yên, để tôi nói cái sướng của người tại gia cho trưởng lão nghe. Ngài không thấy sao, có bài thơ làm chứng rằng:

*Mùa xuân tha thướt bộ quần là
Mùa hạ thường sen mặc áo sa
Thu tới làm men ngâm rượu nếp
Đông về sưởi ấm ở lầu hoa
Bốn mùa hưởng thụ đều sung sướng,
Tám tiết ăn chơi đủ ngọc ngà.
Trưởng gãm màn the đèn nến tỏ,
Còn hơn mỗi miệng niệm Di Đà.*

Tam Tạng nói:

- Thưa bà, người tại gia hưởng vinh hoa phú quý, ăn sung mặc sướng, con trai con gái đầy nhà. Sướng thật. Nhưng bà không biết người xuất gia cũng có

chỗ sường. Bà không biết sao? Có bài thơ làm chứng rằng:

*Xuất gia lập chí phi thường,
Ái ân rũ sạch mọi đường xưa nay.
Ngoại vật coi nhẹ, nhàn thay
Âm dương vũ trụ đủ đầy trong ta.
Công quả viên mãn chan hòa,
Sáng lòng thấy tính trở về cố hương.
Gấp trăm tham dục người phàm,
Những túi da thối, ai màng chi đâu!*

Người đàn bà nghe xong, nổi cáu nói:

- Lão hòa thượng này thật vô lễ! Ta không nề nhà người từ phương Đông xa xôi tới đây thì sẽ tổng cổ ra. Ta đã thực lòng thực dạ, mang cả gia tài mời các người ở rể, thế mà nhà người lại khích bác ta. Nhà người đã thụ giới, phát nguyện, suốt đời không hoàn tục nữa thì thôi, còn trong số đồ đệ, để cho nhà ta một người cũng được, tại sao lại cứ khăng khăng từ chối thế?

Tam Tạng thấy người đàn bà nổi cáu, chỉ biết âm ờ cho qua, rồi bảo Ngô Không:

- Ngô Không, con ở lại đây nhé!

Hành Giả thưa:

- Con từ bé không biết làm việc đó, sư phụ bảo Bát Giới ấy.

Bát Giới nói:

- Anh đừng đùa thế. Phải bàn bạc cho kỹ chứ.

Tam Tạng nói:

- Hai con không chịu, để ta bảo Ngô Tĩnh ở lại vậy.

Sa Tăng nói:

- Sư phụ, nghe con nói đây. Con chịu ơn Bồ Tát khuyến hóa, đã chịu giới hạnh, chờ đợi sư phụ. Từ ngày đội ơn sư phụ thu nhận con, được sư phụ dạy dỗ, đi theo sư phụ chưa đầy hai tháng, chưa tiến được nửa phân công quả nào, con đâu dám mưu đồ phú quý! Con thà chết để sang phương Tây, quyết không chịu làm việc dối lòng như thế.

Người đàn bà thấy mọi người từ chối cả, vội vàng quay ngoắt người trở vào sau tấm bình phong, đóng chặt cửa lại, bỏ mấy thầy trò ở bên ngoài, cơm nước không có, chẳng một bóng người. Bát Giới trong lòng bực bội, oán giận Đường Tăng, nói:

- Sư phụ chẳng biết suy tính, cứ nói thẳng ruột ngựa làm hỏng hết cả. Sao sư phụ không tinh ý một chút, cứ ừ ừ bằng lòng để kiếm chút cơm ăn, hưởng một đêm khoan khoái đã, rồi ngay mai nghe hay

không nghe là do thầy trò mình chứ. Bây giờ họ đóng chặt cửa không ra nữa, còn lại chúng ta bấp lạnh tro tàn, chịu sao nổi đêm nay!

Ngộ Tĩnh nói:

- Anh hai này, hay anh ở lại làm rể nhà này đi!

Bát Giới nói:

- Chú em đừng đùa như thế, nên bàn bạc kỹ đã.

Hành Giả nói:

- Còn bàn bạc gì nữa. Nếu chú bằng lòng thì nói với sư phụ làm thông gia với bà ấy. Chú sẽ là một chàng rể gửi thoải mái. Nhà họ giàu có như thế, nhất định sẽ cho chú món của hồi môn ketch sù, sửa soạn một bữa tiệc thật to mời thông gia, chúng tớ cũng được đánh chén, còn chú ở lại đây hoàn tục, thế là vẹn cả hai bề.

Bát Giới nói:

- Nói ra thì đúng như thế đấy. Nhưng chẳng lẽ tôi thoát tục lại hoàn tục, bỏ vợ lại lấy vợ à?

Sa Tăng hỏi:

- Anh hai vốn trước đã có bà chị rồi à?

Hành Giả nói:

- Chú chưa biết đấy thôi, chú ấy trước là con rể của ông Cao Thái Công ở thôn Cao Lão, nước Ô Tư

Tạng, sau được lão Tôn đây thu phục. Vả lại, chú ấy trước cũng chịu giới hạnh Bồ Tát, song chưa kịp nghĩ ngợi đã bị tôi bắt về làm hòa thượng, bỏ cô vợ trước theo sư phụ sang phương Tây lễ Phật. Chắc chú xa cách lâu ngày, bây giờ lại tưởng đến cái món ấy, nên vừa nghe đến là sinh lòng dục vọng ngay. Chú ngốc ơi, hay ở lại làm rể nhà này đi! Chỉ cần lay lão Tôn mấy lay, lão Tôn sẽ lựa lời cho là xong.

Chú ngốc nói:

- Đừng nói lời thôi! Ai mà chẳng có bụng ấy, mà cứ độc mang lão Trư ra bêu giếu. Người ta thường nói: Hòa thượng là con ma đói về nữ sắc. Anh nào mà chẳng muốn như vậy? Chẳng qua chỉ vì sĩ diện giả vờ, làm bộ làm tịch, đem việc lành quanh ra việc dữ. Bây giờ chè cháo chẳng có, đèn đóm cũng không, người tuy miễn cưỡng chịu đựng một đêm, nhưng còn con ngựa, ngày mai nào là chở người, nào là đi đường phải nhịn đói suốt đêm, có đem mà lột da cho rảnh! Các anh cứ ngồi đây, để lão Trư đi chặn ngựa vậy.

Thế là chú ngốc vội vàng cỡi cương, dắt ngựa đi. Hành Giả nói:

- Sa Tăng, chú hãy ngồi đây hầu sư phụ nhé, để lão Tôn đi xem hấn chặn ngựa ở đâu.

Tam Tạng dặn:

- Ngô Không, con đi xem hăn thì cứ đi, nhưng đừng trêu ghẹo hăn nữa.

Hành Giả thưa:

- Vâng ạ.

Đại thánh ra ngoài hiên nhà, lắc mình một cái, biến thành một con chuồn chuồn ớt, bay về phía cổng đuôi theo Bát Giới.

Chú ngốc dắt ngựa đi, chỗ có cỏ chẳng để ngựa ăn, lại quát tháo đuôi ngựa vòng về phía cửa sau, bỗng thấy người đàn bà cùng ba cô con gái đang đứng ngắm hoa cúc bên ngoài cửa sau. Trông thấy Bát Giới, ba cô lẩn vào trong nhà. Người đàn bà đứng ở trước cửa chào:

- Chú tiêu đi đâu đấy?

Chú ngốc buông cương, dạ một tiếng, bước lên thưa:

- Thưa mẹ, con đi chăn ngựa ạ.

Người đàn bà nói:

- Sư phụ nhà chú thật là lăm to. Làm rể nhà tôi lại không hơn làm ông sư vai vác tay mang, thất thiếu sang phương Tây à?

Bát Giới cười, nói:

- Họ tuân theo chiếu chỉ của vua Đường không dám trái lệnh, không chịu làm việc ấy. Vừa rồi, ở ngoài nhà, bọn họ cứ vun vào cho con, song con còn ngại ngần chưa quyết, chỉ e mẹ chê con tai to mồm dài thôi.

Người đàn bà nói:

- Mẹ thì chẳng chê đâu, trong nhà đang không có người cai quản, có được một chàng rể là quý rồi. Chỉ ngại mấy em nó chê xấu thôi.

Bát Giới nói:

- Thưa mẹ, mẹ hãy thuyết phục các em đừng có quá kén chọn như thế. Như thầy Đường Tăng của con tuấn tú đẹp trai thật, mà không dùng được việc gì đâu. Con xấu thật, nhưng có mấy lời này...

Người đàn bà hỏi:

- Mấy lời gì?

Bát Giới thưa:

- Con đây:

Tuy mặt mũi xấu xí,

Nhưng tính rất cần cù.

Ruộng nhà nghìn khoảnh rộng,

Cần gì trâu với bò!

Đinh ba con bổ xuống,

*Mọi việc xong ngay mà...
Không mưa con cầu đảo,
Không gió con thổi vù,
Cửa nhà e lụp xụp,
Hai ba tầng con lo.
Sân sượng bẩn con dọn,
Cống rãnh tắc con mò.
Mọi công to việc nhỏ,
Con đây, sức có thừa!*

Người đàn bà nói:

- Đã như vậy thì anh đi thương lượng với sư phụ của anh xem, nếu được, ta sẽ cho ở rể.

Bát Giới nói:

- Không cần phải thương lượng. Ông ấy có phải bố đẻ con đâu. Muốn hay không là do con tất.

Người đàn bà nói:

- Cũng được, để mẹ hỏi các em.

Nói xong quay vào trong nhà, đóng cửa lại. Bát Giới cũng không chặn ngựa nữa, dắt về đằng trước, chẳng hề hay biết Đại Thánh đã nắm hết mọi chuyện. Đại Thánh nghiêng cánh bay vút về, hiện nguyên hình, ra mắt Đường Tăng thưa:

- Thừa sự phụ, Ngộ Năng chặn ngựa đã về kìa.

Tam Tạng nói:

- Ngựa nếu không được chặn, chỉ sợ nó lại tung vó đi mất.

Hành Giả cười ngất, mang chuyện người đàn bà và Bát Giới ra kể hết một lượt. Tam Tạng nửa tin nửa ngờ.

Một lát, Bát Giới dắt ngựa về, buộc xong xuôi. Tam Tạng hỏi:

- Con chặn ngựa rồi chứ?

Bát Giới thưa:

- Chẳng có cỏ non, không biết chặn ở đâu cả.

Hành Giả nói:

- Không có chỗ chặn ngựa, thế chỗ nào “dắt ngựa”^[160] không?

Chú ngọc nghe nói, biết là lộ chuyện, cúi đầu rụt cổ chum mồm cau mày, chẳng nói chẳng rằng. Bỗng nghe kệt một tiếng, hai cánh cửa mở ra, thấy hai đôi đèn lồng, một chiếc lư hương, khói thơm nghi ngút, vòng ngọc leng keng, người đàn bà dẫn ba cô con gái đi ra, cất tiếng:

- Chân Chân, Ái Ái, Liên Liên, các con ra chào các vị hòa thượng đi lấy kinh nào!

Ba cô đứng sắp hàng trong nhà, chấp tay thi lễ.
Thật là tuyệt sắc giai nhân. Cô nào cô ấy:

*Mày ngài mềm mại,
Da phấn xinh tươi,
Thướt tha yếu điệu,
Mê mệt lòng người.*

*Vàng đeo tỏa ánh sáng ngời,
Dải áo phơ phất tuyệt vời thanh tao!
Môi xinh chúm chím hoa đào,
Bước đi mỗi bước hương ngào ngọt hương.
Tóc mây lóng lánh hạt cườm,
Áo hoa lả tẩm thân tròn thơm tho.*

*Ngu Cơ, Tây Tử kém xa,
Khác nào tiên nữ, Hằng Nga giáng trần!*

Tam Tạng chấp tay cúi đầu. Hành Giả lạnh lùng chẳng thiết ngó ngang, Sa Tăng ngoảnh mặt quay lưng. Chỉ có Bát Giới mắt nhìn ngây dại, lòng dục sục sôi, sóng dâm dào dạt, ngượng ngùng rụt rè, nhỏ nhẹ cất tiếng:

- Phiền các nàng tiên quá, mời các cô hãy quay vào thôi.

Ba cô gái quay vào sau tấm bình phong, đặt đôi đèn lồng ở lại. Người đàn bà hỏi:

- Bốn vị trưởng lão đã bàn nhau để vị nào ở lại kết duyên với con gái chúng tôi chưa ạ?

Ngộ Tĩnh đáp:

- Chúng tôi đã bàn rồi, định để anh chàng họ Trư ở lại làm rể bà đây.

Bát Giới nói:

- Chú em đừng có vun vén cho tôi, còn phải bàn bạc kỹ đã chứ.

Hành Giả nói:

- Còn bàn bạc quái gì nữa. Lúc ở cổng sau chú đã đàn ông gọi bà ấy là “mẹ” rồi còn gì. Bàn bạc gì nữa! Sư phụ sẽ đại diện họ nhà trai, bà đây đại diện nhà gái, tôi sẽ là chủ hôn, Sa Tăng là người mối. Cũng chẳng cần xem “thông thư” tìm ngày lành tháng tốt đâu, hôm nay chính là ngày thiên ân thưởng cát rồi, chú lại lạy sư phụ rồi ở đây làm rể là xong.

Bát Giới nói:

- Không được! Không được! Sao lại quá dễ dàng thế.

Hành Giả nói:

- Chú ngọc đừng vờ vịt nữa. Cái mồm kia đã gọi “mẹ” ngọt xót mấy lần rồi lại còn làm bộ. Mau mau gật đầu đi, và dẫn chúng tớ vào đánh chén, thế là hay nhất.

Nói xong, Hành Giả một tay túm lấy Bát Giới, một tay giữ người đàn bà nói:

- Thưa bà thông gia, bà hãy dẫn chàng rể của bà vào.

Chú ngọc ngấp ngừng đã định bước vào. Người đàn bà gọi tiểu đồng:

- Con lau bàn ghế, bưng cơm chay mời ba vị bên nhà trai xơi, để ta đưa chú rể vào phòng.

Rồi quay sang phía khác dặn dò nhà bếp sửa soạn đại tiệc sớm mai mời khách. Mọi người vâng mệnh. Ba thầy trò ăn xong, trải giường nệm nghỉ tại phòng khách. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Bát Giới đi theo bà mẹ vợ vào bên trong, đi hết phòng nọ sang phòng kia, đụng đụng chạm chạm, rất bị vấp chân vào bực cửa. Chú ngọc nói:

- Mẹ đi chậm chậm một chút, con lạ cửa lạ nhà, mẹ dắt con với.

Người đàn bà nói:

- Đây toàn là nhà kho, nhà xay lúa giã gạo, còn chưa tới nhà bếp nữa kìa.

Bát Giới tấm tắc:

- Nhà người giàu có khác!

Lại tất tất tả tả đi hết phòng nọ góc kia, một hồi lâu nữa mới đến phòng giữa nhà chính. Người đàn bà nói:

- Này con, vừa nãy sư huynh con nói rằng hôm nay là ngày thiên ân thưởng cát, đưa con vào làm rể. Mẹ thảng thốt đếnh đãng quên khuấy chưa làm lễ tư hồng, bây giờ con hãy quay lại đây lạy mẹ tám lạy là xong.

Bát Giới thưa:

- Mẹ dạy phải lắm. Xin mời mẹ ngồi lên để con lạy mấy lạy, vừa là lễ gia tiên, vừa là lạy mẹ, thật là nhất cử lưỡng tiện, đỡ nhiều khê.

Bà mẹ vợ cười, nói:

- Cũng được. Đúng là một chàng rể thạo việc nhà. Mẹ ngồi đây con lạy đi!

Chà chà, đây nhà đèn nến sáng trưng, Bát Giới lom khom cúi lạy. Lạy xong, bèn hỏi:

- Thưa mẹ, mẹ cho em nào lấy con ạ?

Bà mẹ vợ nói:

- Mẹ khó nghĩ ở chỗ ấy đấy. Gả đứa lớn thì sợ đứa thứ hai tị. Gả đứa thứ hai thì sợ đứa út tị. Muốn gả em út cho con lại sợ đứa lớn tị, cho nên mẹ mới chù chừ chưa quyết.

Bát Giới nói:

- Mẹ ạ, nếu sợ các em tranh nhau, thì mẹ gả tất ba em cho con là xong, đỡ phải cãi nhau ầm ĩ, làm rối gia đạo.

Bà mẹ vợ nói:

- Lẽ nào lại thế! Một mình con chiếm cả ba em thì không được.

Bát Giới nói:

- Mẹ cứ nói thế, chứ người ta ba thê bảy thiệp thì sao? Giá mà thêm mấy cô nữa, con rể mẹ cũng sẵn sàng thu nhận. Thuở nhỏ, con đã học được phép nhẫn nại, có bao nhiêu vợ con cũng có cách ăn ở được vừa lòng.

Người đàn bà nói:

- Không được, không được! Mẹ có chiếc khăn mặt đây, con trùm lên đầu, che kín mặt, mẹ cho mấy em đến trước mặt con, hễ con sờ phải em nào thì mẹ cho em ấy lấy con.

Chú ngốc nghe theo, nhận lấy chiếc khăn mặt, trùm lên đầu. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Ngủ si không thấu rõ nguyên do,
Gươm dục hại mình chẳng biết lo.*

Xưa nay hôn phối theo chu lễ [\[161\]](#)

Giờ rể trùm khăn khéo vẽ trò!

Chú ngốc trùm khăn đầu đây rồi nói:

- Mẹ gọi các em ra đi!

Bà mẹ vợ gọi:

- Chân Chân, Ái Ái, Liên Liên, các con ra cầu duyên trời, kén chú rể nào!

Bát Giới chỉ nghe thấy tiếng vòng ngọc leng keng, mùi lan xạ thơm ngát, khác nào tiên nữ giáng trần, vội vàng thật thà thò tay ra sờ soạng bên nọ bên kia chẳng đụng phải ai, rồi cứ sờ soạng qua lại mãi, chẳng cần biết có bao nhiêu cô gái, trong bụng chỉ mong vợ được một cô. Nhưng, sờ sang bên đông thì vớ phải cột nhà; quờ sang bên tây thì đụng phải cánh cửa, đằng sau va phải tường gạch, tất tất tả tả, ngã sừng cả mõm, xanh xám mặt mày, ngồi thừ ra, thở hồng hộc nói:

- Mẹ ơi, con gái mẹ tinh quái quá, con chẳng sờ được em nào cả, biết làm thế nào bây giờ?



Người đàn bà nhắc chiếc khăn trùm đầu ra, nói:

- Con ạ, không phải con gái mẹ tinh quái đâu. Chúng nó khiêm nhường, không bằng lòng lấy con đấy.

Bát Giới nói:

- Mẹ ạ, các em không chịu lấy con, hay là mẹ lấy con vậy.

Người đàn bà nói:

- Con rề giỏi nhỉ! Chẳng kể trên dưới, dám đòi lấy cả mẹ vợ? Ba đưa con gái ta khéo tay lắm, đứa nào cũng có móc một chiếc áo lót bằng sợi gấm trâm châu, con mặc vừa áo của đứa nào, thì mẹ gả đứa ấy cho.

Bát Giới nói:

- Vâng, vâng! Mẹ mang ngay cả ba chiếc áo ra đây để con mặc thử, con mặc vừa tất là con sẽ lấy tất đấy.

Người đàn bà quay vào trong nhà, rồi chỉ mang ra một chiếc đưa cho Bát Giới. Chú ngốc cởi ngay chiếc áo gấm xanh đang mặc ra, giật lấy chiếc áo lót, mặc vào người, chưa kịp thắt dây, thì phốc một cái, ngã quay ra đất. Thì ra mấy sợi thừng đã trói chặt lấy người, Bát Giới đau đớn không sao chịu nổi. Mấy mẹ con người đàn bà cũng không thấy đâu cả.

Lại nói chuyện Tam Tạng, Hành Giả, Sa Tăng ngủ dậy, đã thấy phương đông trắng bạch, mở mắt ngẩng đầu nhìn xung quanh, chẳng thấy lâu đài nguy nga tráng lệ đâu nữa, thì ra mấy thầy trò ngủ giữa rừng thông. Tam Tạng hết hoảng gọi Hành Giả. Sa Tăng nói:

- Anh ơi, đúng là chúng ta gặp ma rồi!

Tôn Ngộ Không biết rõ cả, chỉ tủm tỉm cười, nói:

- Chú nói sao?

Đường Tăng hỏi:

- Con xem, chúng ta ngủ ở đâu thế này?

Hành Giả thưa:

- Ngủ trong rừng thông thích thật. Nhưng không biết chú ngốc ta chịu tội ở đâu rồi?

Tam Tạng hỏi:

- Sao, ai chịu tội?

Hành Giả cười, đáp:

- Mẹ con mấy cô gái nhà này hôm qua, hẳn là Bồ Tát biến hóa thử thách chúng ta, chắc đã đi từ nửa đêm rồi, chỉ khổ cho Bát Giới phải chịu tội thôi.

Tam Tạng nghe nói, chắp tay làm lễ. Bỗng thấy một tờ thiếp bay phấp phới trên cành cây bách cổ thụ phía sau. Sa Tăng vội vàng chạy tới giật lấy đưa sư phụ xem. Tờ thiếp viết tám câu tụng rằng:

*Lê Sơn lão mẫu ngại chi phạm,
Bồ Tát Quan Âm cũng giáng trần,
Thêm cả Phổ Hiền, Văn Thù nữa,
Biến thành gái đẹp thử lòng tăng,
Đường Tăng đức trọng không nhớ tục,
Bát Giới lòng phạm vẫn nặng cấm.
Nhấn nhủ từ đây nên sửa đổi,*

Nếu không chính quả khó muôn phần!

Tam Tạng, Hành Giả, Sa Tăng đang đọc tờ thiếp, bỗng nghe thấy trong rừng sâu có tiếng gọi:

- Sư phụ ơi, trói chết con rồi, cứu con với! Từ nay con không dám thế nữa!

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, có phải Ngộ Năng gọi đấy không?

Sa Tăng nói:

- Đúng đấy.

Hành Giả nói:

- Chú em, mặc xác hăn. Chúng ta đi thôi.

Tam Tạng nói:

- Chú ngọc tuy tâm tính ngu muội bướng bỉnh, nhưng được cái hồn nhiên, khỏe mạnh gánh được hành lý. Vả lại phải nghĩ tới lời Bồ Tát dặn ngày nào, cứu cho hăn đi theo thôi. Chắc từ nay về sau, hăn chẳng dám thế nữa đâu.

Sa Tăng bèn thu dọn chăn chiếu, sắp xếp hành lý. Tôn Đại thánh cởi cương dắt ngựa, đưa Đường Tăng vào rừng sâu tìm. Chà, thế mới là:

Theo chính tu hành nên cẩn thận,

Rửa lòng ái dục để quy chân.

Cuối cùng không biết chú ngọc lành dữ thế nào,
xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BỐN

Núi Vạn Thọ Đại Tiên lưu bạn cũ

Quán Ngũ Trang, Hành Giả trộm nhân sâm

Lại nói chuyện ba người đi sâu vào trong rừng, thấy Bát Giới bị trói trên ngọn cây, kêu la ầm ĩ, đau đớn vô cùng. Hành Giả bước tới cười, nói:

- Con rể quý nhỉ? Sáng bảnh mắt rồi mà không dậy đi lạy tạ mẹ vợ, không báo hỉ với sư phụ, còn cứ nằm ì ra đấy? Chà, thế mẹ vợ đâu, vợ đâu, mà treo con rể chặt chẽ thế này?



Chú ngọc thấy Hành Giả đến, xấu hổ quá, cắn răng chịu đau, chẳng dám kêu la nữa. Sa Tăng thấy vậy, động lòng thương hại, đặt hành lý xuống, bước tới cời trói cứu cho. Chú ngọc chỉ biết dập đầu lạy mọi người, nhưng thật ra trong lòng hổ thẹn vô cùng. Có bài từ Tây Giang nguyệt làm chứng rằng:

*Nữ sắc thanh kiếm hại thân,
Mê tham ắt bỏ mạng mình như không.
Gái tơ đôi tám trẻ trung,*

*Dạ Xoa hung dữ có phần còn thua.
Ai ơi căn bản giữ cho
Lợi danh thanh sắc nhỏ to chớ màng
Chân tâm cẩn thận giữ gìn,
Ăn chơi phóng dãng thả mình là nguy!*

Bát Giới vun đất thắp hương, ngẩng lên trời làm lễ,
Hành Giả hỏi:

- Chú không nhận ra những vị Bồ Tát à?

Bát Giới đáp:

- Tôi đã quay cuồng hôn mê, mắt hoa đầu váng,
còn nhận ra ai được?

Hành Giả đưa tờ thiếp cho Bát Giới, Bát Giới xem
xong mấy lời tụng, càng thêm xấu hổ, Sa Tăng cười,
nói:

- Anh hai thế mà sượng thật! Được cả bốn vị Bồ
Tát đến cầu thân!

Bát Giới nói:

- Chú em đừng khui ra nữa, xấu hổ lắm rồi! Từ
nay, tôi chẳng bao giờ dám dại đến thế đâu. Dù có
mỏi rũ xương đi nữa, cũng chịu để cho đòn gánh đè
vai, theo sư phụ sang phương Tây thôi.

Tam Tạng nói:

- Nghĩ được như thế là tốt đấy.

Hành Giả bèn dẫn sư phụ ra đường cái. Mấy thầy trò đi được một lúc lâu, bỗng thấy quả núi cao sừng sững chắn đường.

Tam Tạng gò cương dừng ngựa nói:

- Đồ đệ này, trước mặt có ngọn núi, phải cẩn thận kẻo yêu ma quấy rối làm hại chúng ta.

Hành Giả nói:

- Đã có ba chúng con đây, sợ gì ma quỷ?

Tam Tạng nghe nói vững lòng tiến lên, thấy ngọn núi này đẹp tuyệt vời:

*Thế núi cao chót vót,
Dáng hùng vĩ nguy nga,
Mạch Côn Lô ăn xuống,
Cao ngất tận Ngân Hà.
Hạc trắng vờn ngọn trắc,
Vượn đen đu cành la.
Nắng rọi muôn tia đẹp,
Gió thổi áng mây qua.
Chim ríu rít ngọn trúc,
Gà xao xác khóm hoa.
Đây Nghìn Năm, Ngũ Phúc*

*Kia Phù Dung xa xa.
Thấp thoáng muôn đỉnh núi,
Hào quang rọi nguy nga.
Đây Răng Hùm, Vạn Tuế,
Kia hòn Tam Thiên mà.
Năm nhấp nhô la liệt,
Văng khí đẹp chan hòa
Sườn non cỏ diễm lệ,
Vách núi mai hương đưa,
Gai góc mọc chằng chịt,
Chỉ lan xanh lòà xòa.
Phượng hoàng, chim tụ tập,
Kỳ lân, thú vào ra.
Suối quanh co, uốn lượn,
Núi trập trùng gần xa.
Đủ hòe lục, trúc đốm,
Tùng xanh, xanh bao la.
Đủ đào hồng, mận trắng,
Liễu biếc đón xuân về.
Rồng ngân, hổ thét vánh,
Hạc múa, vượn ngân nga*

*Bên hoa, hươu ngơ ngác,
Nắng rọi, loan lú lo,
Đúng là nơi tiên cảnh,
Bồng Lai, Lãng Uyển mà.*

*Lại thấy: Đầu non hoa nở hoa tàn,
Đỉnh núi mây đến, ngõ ngàng lại đi,*



Tam Tạng ngồi trên lưng ngựa thích thú nói:

- Các đồ đệ ơi, ta từ ngày sang phương Tây, trải qua nhiều núi non hiểm trở, nhưng chưa thấy đâu đẹp như ngọn núi này. Thật là nơi vô cùng u nhã! Hay là sắp tới chùa Lô Âm chăng? Nếu vậy, chúng ta mau mau sửa soạn quần áo ngay ngăn yết kiến đức Thế Tôn?

Hành Giả cười, nói:

- Còn xơi, còn xơi ^[162] mới tới chùa Lô Âm!

Sa Tăng hỏi:

- Sư huynh ơi, đến chùa Lô Âm còn bao xa nữa?

Hành Giả đáp:

- Mười vạn tám nghìn dặm nữa. Mười phần còn chưa đi được một phần.

Bát Giới hỏi:

- Nay anh, phải đi mấy năm nữa mới tới?

Hành Giả đáp:

- Đoạn đường này, cứ như sức hai chú, phải mười ngày mới tới. Sức tôi, đi gấp năm mươi lần hai chú, thì chưa đầy một buổi. Còn sư phụ thì đừng tưởng, đừng tưởng!

Đường Tăng hỏi:

- Ngô Không, con nói bao giờ mới tới?

Hành Giả thưa:

- Sư phụ đi từ trẻ cho tới già, già rồi lại trẻ, một nghìn lần như vậy vẫn còn khó. Chỉ mong sư phụ thành tâm kiên tính, tâm tâm niệm niệm, suy nghĩ giác ngộ, là tới ngay Linh Sơn đó.

Sa Tăng nói:

- Sư huynh, nơi đây tuy không phải Lô Âm nhưng nhìn phong cảnh này, hẳn là nơi người tử tế cư trú.

Hành Giả nói:

- Đúng lắm! Đất này không có ma quỷ đâu, nhất định là nơi thánh tăng đạo sĩ ở. Chúng ta cứ đi thông thả mà ngắm cảnh.

Chuyện không nói tới nữa.

Lại nói chuyện tòa núi này tên gọi núi Vạn Thọ. Trong núi có một đạo quán gọi là quán Ngũ Trang. Trong quán có một vị tiên, đạo hiệu là Trấn Nguyên Tử, còn có tên là Dữ Thế Đồng Quân. Trong quán có một thức báu lạ thường, từ khi vũ trụ còn hỗn độn mới chia, trời đất còn mờ mịt chưa phân, đã có thứ cây linh thiêng này. Trong bốn đại bộ châu của thiên hạ chỉ có quán Ngũ Trang thuộc Tây Ngưu Hạ Châu là có cây này thôi, tên gọi là “thảo hoàn đơn”, lại có tên nữa là “nhân sâm quả”. Giống cây này ba nghìn năm mới nở hoa, ba nghìn năm mới kết quả, lại ba

nghìn năm nữa mới chín. Tính ra phải một vạn năm mới được ăn. Và trong một vạn năm ấy chỉ kết được ba mươi quả. Hình dáng quả này tựa đứa bé mới sinh chưa đầy ba ngày, tứ chi hoàn toàn, ngũ quan đủ cả. Ai có duyên được nếm quả này một lần, thì sống lâu ba trăm sáu mươi tuổi; ăn một quả, sống mãi bốn vạn bảy nghìn năm.

Đúng hôm ấy, Trấn Nguyên đại tiên nhận được tờ thiệp của Nguyên Thủy thiên tôn mời đến cung Di La trên Thương Thanh Thiên nghe giảng về “Hỗn nguyên đạo quả”. Các vị tiên trưởng thành từ cửa của đại tiên tản đi các nơi đã không biết bao nhiêu mà kể, hiện nay ngài vẫn còn bốn mươi tám người đồ đệ nữa, cả thầy đều đắc đạo toàn chân. Hôm ấy, tiên ông dẫn dẫn bốn mươi sáu đồ đệ lên thượng giới nghe giảng, để hai vị ở lại trông nhà. Một vị tên là Thanh Phong, một vị tên là Minh Nguyệt. Thanh Phong mới một nghìn ba trăm hai mươi tuổi, Minh Nguyệt vừa tròn một nghìn hai trăm tuổi. Trấn Nguyên Tử dặn dò hai người rằng:

- Ta không thể sai lời mời của Đại Thiên Tôn, phải lên cung Di La nghe giảng, hai con gắng trông nom nhà cửa cẩn thận. Sắp tới, có một cỗ nhân của ta đi qua đây, hai con phải tiếp đón nồng hậu, mang hai quả nhân sâm ra mời ngài xơi, để tỏ chút tình cố cựu.

Hai tiên đồng nói:

- Bạn cũ của sư phụ là ai, sư phụ nói cho chúng con biết để tiện tiếp đãi.

Đại tiên nói:

- Đó là vị thánh tăng nước Đại Đường bên phương Đông, đạo hiệu là Tam Tạng, nay sang phương Tây lễ Phật cầu kinh.

Hai tiên đồng cười nói:

- Khổng Tử có nói: Đạo khác nhau, không quan hệ với nhau. Chúng ta thuộc Thái Ất huyền môn, sao sư phụ lại quen biết vị hòa thượng đó?

Đại tiên nói:

- Các con không biết. Vị hòa thượng đó vốn là Kim Thiên Tử thác sinh, đồ đệ thứ hai của Tây phương thánh lão là đức Phật Như Lai. Năm trăm năm trước, ta với ngài ấy có quen biết nhau ở “Hội Lan Bồn”. Ngài đã từng tự tay mời trà ta, kính trọng ta. Từ đấy ta coi như bạn cũ.

Hai tiên đồng nghe nói, kính cẩn vâng lời sư phụ. Lúc sắp đi, đại tiên lại đình ninh dặn dò thêm rằng:

- Nhân sâm quả đã có số, chỉ được mời ngài ấy hai quả, không được mời nhiều.

Thanh Phong nói:

- Lúc mở vườn, mọi người đã cùng ăn hai quả, chỉ còn hai mươi tám quả trên cây, không dám hái nhiều.

Đại tiên nói:

- Đường Tam Tạng tuy là bạn cũ, nhưng phải đề phòng bọn thủ hạ dò la biết được.

Hai tiên đồng vâng mệnh. Vị đại tiên cùng các đồ đệ bay thẳng lên thượng giới.

Lại nói chuyện bốn thầy trò Đường Tăng vừa đi vừa ngắm phong cảnh núi non, ngẩng đầu bỗng nhìn thấy mấy tầng lầu đài ẩn hiện trong rừng thông. Đường Tăng hỏi:

- Ngộ Không ơi, đây là nơi nào nhỉ?

Hành Giả ngắm một lát rồi nói:

- Xem ra không phải là quán các, có lẽ là ngôi chùa. Chúng ta đến gần tí nữa chắc sẽ rõ.

Một lát, thầy trò đã tới cổng, nhìn thấy:

Rặng thông mát mẻ,

Lối trúc thanh u.

Hạc trắng đón mây bay lượn,

Vượn hầu dâng quả vào ra.

Trước cổng hồ quang cây soi bóng,

Đá nứt rêu xanh hoa lờ mờ.

*Cung điện ngất trời mây tía phủ,
Lâu đài lộng lẫy ráng hồng sa.*

*Thực là nơi phúc địa,
Bồng Lai tiên cảnh mà.
Thanh hư việc đời vắng
Tĩnh mịch đạo tâm về.*

*Chim xanh mang thư Vương Mẫu đến,
Oanh tía gửi sách Lão Quân qua
Một vẻ thanh kỳ đạo đức,
Thực chốn thần tiên đây mà!*

Tam Tạng rời yên xuống ngựa, nhìn thấy một tấm bia dựng bên trái cổng, trên đó có khắc mười chữ lớn “Phúc địa núi Vạn Thọ, động trời quán Ngũ Trang”.

Tam Tạng nói:

- Các đồ đệ ạ, đúng là một tòa quán vũ.

Sa Tăng nói:

- Thưa sư phụ, cảnh vật tươi sáng thế này, hẳn bên trong có người tốt ở, chúng ta vào thử xem. Khi nào cuộc hành trình xong, quay về phương Đông thì nơi đây cũng là một nơi cảnh đẹp, đáng dừng chân đấy.

Hành Giả nói:

- Đúng! Đúng!

Thầy trò bèn cùng nhau kéo vào, tới lần cửa thứ hai thấy dán đôi câu đối:

*Phủ thần tiên sống mãi không già,
Nhà đạo sĩ thọ ngang trời đất.*

Hành Giả cười, nói:

- Ông đạo sĩ này nói phét quá trời! Năm trăm năm trước, khi lão Tôn đây đại náo thiên cung, ngay cả trước cửa Thái Thượng Lão Quân cũng không thấy treo câu đối có lời lẽ như thế này...

Bát Giới nói:

- Kệ người ta, ta cứ vào thôi! Hoặc giả vị đạo sĩ cũng có chút đức hạnh thì sao, biết đâu được!

Mấy thầy trò vào tới tầng cửa thứ hai, thấy hai tiểu đồng đơn đả chạy ra đón. Hai người hình dáng:

*Cốt cách thanh cao đẹp lạ lùng,
Tóc đen chải mượt chấm ngang lưng.
Thung dung áo rủ mây vương vấn,
Phấp phới tay đưa gió phập phồng.
Đai thắt mơ màng rộng uốn lượn,
Hài đi nhẹ nhõm sợi tằm băng.
Khác thường phong cách không mùi tục,
Minh Nguyệt, Thanh Phong ấy đạo đồng.*

Hai tiểu đồng chấp tay lễ phép nói:

- Kính mong lão sư phụ tha tội việc không kịp đón tiếp. Xin mời sư phụ vào.

Tam Tạng vui vẻ cùng hai tiểu đồng bước lên chính điện. Đây là một tòa điện lớn năm gian quay mặt hướng Nam, cửa chạm trổ hoa lá trên sáng dưới tối. Tiên đồng mở then đẩy cửa mời Đường Tăng vào. Bên trong chỉ thấy trên tường treo một bức đại tự thêu hai chữ “thiên địa” thật to bằng chỉ ngũ sắc. Giữa điện đặt một chiếc hương án sơn son thếp vàng, trên bày chiếc bình hương bằng vàng, bên cạnh có đủ cả hương nến.

Đường Tăng bước vào thắp hương cắm vào bình, chấp tay lạy ba lạy. Lễ xong, ngoảnh lại hỏi:

- Tiên đồng ạ, quán Ngũ Trang đây thật đúng là nơi tiên cảnh chốn Tây phương. Nhưng tại sao không thấy thờ các thánh Tam Thanh, Tứ Đế, La Thiên, mà chỉ treo có hai chữ “thiên địa” thôi ư?

Tiên đồng cười nói:

- Chẳng giấu gì sư phụ, hai chữ này, chữ đầu thì xứng đáng thờ, còn chữ sau chẳng đáng để chúng tôi hương khói, sư phụ tôi khiêm tốn ^[163] đẩy thôi.

Tam Tạng hỏi:

- Tại sao lại khiêm tốn?

Tiên đồng thưa:

- Tam Thanh là bạn bè, Tứ Đế là bạn cũ, Cửu Diệu là hạng sau, Nguyên Thần là khách xoàng của sư phụ chúng tôi cả.

Hành Giả nghe nói, cười ngặt nghẽo, Bát Giới hỏi:

- Anh cười gì thế?

Hành Giả đáp:

- Cứ bảo sao lão Tôn hay sinh sự. Chú tiểu đồng này nói phét lắm!

Tam Tạng hỏi:

- Sư phụ nhà ta đâu rồi?

Tiên đồng thưa:

- Sư phụ tôi được Nguyên Thủy Thiên Tôn gửi thiệp mời lên cung Di La trên Thượng Thanh Thiên nghe giảng về “Hỗn Nguyên đạo quả”, nay đã đi rồi, không có nhà.

Hành Giả nghe nói, không nhin nổi, hừ một tiếng, nói:

- Đồ tiểu đồng thói tha kia! Chẳng biết quái gì, chỉ được cái ba hoa khoác lác! Ở cung Di La ai là Thái Ất thiên tiên? Ai mời cái đồ trâu đực các người đi giảng làm gì?

Tam Tạng thấy Hành Giả nổi cáu, lại sợ hai tiên đồng nói lại, sinh ra cãi cọ không hay, bèn nói:

- Ngộ Không, chớ có đôi co nữa! Chúng ta vừa vào đã ra ngay, như thế vô tình quá. Người đời thường có câu: Chó không ăn thịt chó ^[164]. Sư phụ họ đi vắng, gây rắc rối làm gì! Con hãy ra đầu núi chặn ngựa. Sa Tăng trông nom hành lý, bảo Bát Giới cởi tay nải lấy bơ gạo, mượn nồi thổi nhờ nồi cơm, trước khi đi, nhớ trả họ tiền củi. Mỗi người một việc, để ta nghỉ một lát, cơm xong là đi luôn.

Ba người, người nào đi làm việc của người nấy.

Hai tiên đồng Minh Nguyệt, Thanh Phong, bụng dạ rất khen ngợi Tam Tạng:

- Đúng là vị hòa thượng chân chính, một vị thánh giáng trần, chân nguyên sáng suốt. Sư phụ dặn chúng ta tiếp đãi Đường Tăng, mang quả nhân sâm mời ngài xơi để tỏ tình bạn cũ, lại dặn phải đề phòng bọn thủ hạ dò la bàn tán. Quả nhiên ba người ấy mặt mũi xấu xí hung tợn, tính nết thô tục. May mà ngài đã sai bọn họ đi rồi, chớ họ ở bên cạnh, thì tránh sao họ không trông thấy được.

Thanh Phong nói:

- Người anh em này, không biết Đường Tam Tạng có phải là bạn cũ của sư phụ không, ta phải hỏi xem

kéo nhằm.

Hai tiên đồng bèn bước tới thưa:

- Chẳng hay lão sư có phải là Đường Tam Tạng bên nước Đại Đường sang phương Tây lấy kinh không ạ?

Tam Tạng lễ phép đáp:

- Thưa vâng. Chính là bần tăng. Các vị sao lại biết tên tôi?

Tiên đồng thưa:

- Trước khi đi, sư phụ có dặn dò chúng tôi đón tiếp ngài. Không ngờ xa giá đến nhanh quá, chúng tôi không kịp đón. Xin mời lão sư ngồi xơi nước.

Tam Tạng nói:

- Không dám.

Minh Nguyệt rời gót quay vào, bưng ra một chén trà hương mời Tam Tạng. Uống trà xong, Thanh Phong nói:

- Người anh em, chớ sai lời sư phụ dặn, chúng ta đi hái quả thôi.

Hai tiên đồng chào Tam Tạng trở về phòng. Một người cầm chiếc ngoèo bằng vàng; một người bưng chiếc khay đan, lòng khay lót chiếc khăn lụa, đi thẳng vào trong vườn nhân sâm. Thanh Phong leo lên cây

ngoài quả. Minh Nguyệt đứng dưới gốc, hứng khay đón lấy. Một lát, ngoài xong hai quả, đặt trong khay, hai người về thẳng điện trước, dâng lên nói:

- Kính thưa Đường sư phụ, quán Ngũ Trang chúng tôi hoang vu căn cõi, chẳng có thức gì dâng hoàng, gọi là có vài quả thổ sản địa phương, mời ngài dùng tạm đỡ khát.

Tam Tạng nhìn thấy, run rẩy sợ hãi, lùi xa ba thước, nói:

- Lạ quá, lạ quá! Năm nay được mùa mà sao nơi đây thất bát đến nỗi phải ăn cả thịt người? Đứa trẻ này chưa đầy ba ngày mà mang cho tôi giải khát ư?

Thanh Phong nghĩ bụng:

- Vị hòa thượng này xét lời ăn tiếng nói, chỉ là hạng người trần mắt thịt, chẳng biết của quý nhà tiên.

Minh Nguyệt bước lên thưa:

- Thưa lão sư, quả này gọi là “quả nhân sâm” ngài cứ xơi đi, không sao đâu.

Tam Tạng nói:

- Nói bậy, nói bậy! Cha mẹ thai nghén, chịu đựng không biết bao nhiêu khổ cực mới sinh hạ được. Chưa đầy ba ngày trời mà đã mang ra, cho nó là quả ư?

Thanh Phong nói:

- Đúng là thứ quả do cây sinh ra đấy ạ.

Tam Tạng nói:

- Nhảm nhí, nhảm nhí! Cây mà lại đẻ ra người sao? Bụng ngay đi! Không ra giống người nữa!

Hai tiên đồng thấy Tam Tạng từ chối nhất định không ăn đành phải bụng vào. Thứ quả này cũng nhiều khô lắm, để lâu cứng ra, không ăn được. Hai người vào phòng trong, ngồi xuống mép giường đành chia nhau mỗi người ăn một quả.

Chà, câu chuyện rồi lại xảy ra thế này: Căn phòng ấy ở liền sát tường căn bếp, bên này nói khẽ, bên kia cũng nghe thấy. Bát Giới đang lúi húi nấu cơm trong bếp. Lúc trước nghe thấy nói lấy ngoèo vàng, khay đan, hẳn đã để ý. Giờ lại nghe thấy Đường Tăng không biết quả nhân sâm, họ đành mang vào phòng ăn với nhau. Bát Giới thèm quá, chảy nước dãi, nói:

- Giá mà được thưởng thức một quả nhỉ! Nhưng ta thân thể nặng nề ị ạch không hái được. Đợi Hành Giả về bàn mọo với hẳn mới xong.

Thế là Bát Giới chẳng còn bụng dạ nào ngồi nấu cơm nữa, chốc chốc lại thò đầu ra ngó. Một lát sau thấy Hành Giả dắt ngựa về buộc vào gốc cây hòe, rồi

đi thẳng ra đằng sau. Chú ngốc vung tay vẫy rồi rít gọi:

- Lại đây, lại đây!

Hành Giả quay lại đi đến cửa bếp hỏi:

- Chú ngốc, có việc gì mà gọi nheo nhéo thế? Cơm không đủ hả? Cứ để sư phụ ăn no đi, chúng ta sẽ đến nhà dân xin sau.

Bát Giới nói:

- Anh lại đây, không phải cơm ít đâu, mà là ở quán này có một cửa quý, anh đã biết chưa?

Hành Giả hỏi:

- Cửa quý gì?

Bát Giới cười, nói:

- Có nói cho anh, anh cũng chưa thấy; có đưa cho anh, anh cũng chẳng biết cơ mà.

Hành Giả nói:

- Chú ngốc coi thường lão Tôn này quá! Năm trăm năm trước, khi đi học đạo tiên, ta đã từng đi khắp chân trời góc biển, có cái gì mà ta chưa từng thấy?

Bát Giới nói:

- Thế quả nhân sâm anh đã thấy chưa nào?

Hành Giả ngạc nhiên nói:

- Quả ấy thì anh chưa được thấy, chỉ nghe nói đó là một thứ thảo hoàn đơn, ăn vào sẽ sống lâu. Thế quả đó ở đâu?

Bát Giới nói:

- Ở đây có. Tiểu đồng vừa mang hai quả ra mời sư phụ ăn. Nhưng sư phụ không biết, lại bảo đó là đũa trẻ sinh chưa đầy ba ngày, không dám ăn. Hai chú tiểu đồng - đồ vô lại - sư phụ không ăn thì phải mời bọn ta mới đúng. Đẳng này chúng lại giấu bọn ta, mang vào phòng bên, mỗi đứa một quả, ăn ngốn ngấu, làm em thèm rở dãi. Phải làm thế nào để thưởng thức được một quả chứ nhỉ? Em nghĩ anh tháo vát, tìm cách nào lọt vào vườn trộm vài quả mang về đây bọn mình nếm thử xem sao.

Hành Giả nói:

- Điều đó khó gì, để lão Tôn đi lấy về cho.

Hành Giả co người định chạy vụt đi. Bát Giới giữ lại nói:

- Này anh, lúc nãy em nghe họ nói ở phòng bên rằng: phải dùng cái ngoèo bằng vàng nào ấy mới hái được cơ. Cẩn thận anh nhé, đừng để lộ ra đấy!

Đại Thánh bèn dùng phép tàng hình lén vào trong phòng xem xét. Hai người tiên đồng ăn quả xong lại lên điện chuyện phiếm với Đường Tăng, bỏ phòng

không. Hành Giả ngó nghiêng bốn phía xem ngoè vàng để đâu thấy phía trên cửa sổ treo một chiếc gậy một đầu thun nhỏ bằng vàng đỏ, dài khoảng hai thước, phía trên là một khối tròn như củ hành, có đục lỗ, xâu một sợi thừng tết bằng lụa xanh, bèn nói:

- Cây gậy này chắc là ngoè vàng đây.

Bèn lấy xuống, vác ra khỏi phòng, đi thẳng ra phía sau, mở toang cửa, ngẩng đầu quan sát.

Ồ, hóa ra là vườn hoa!

Rào sen giậu báu,

Non bộ quanh co

Hoa lạ tranh đẹp với vàng hồng

Trúc thăm đũa xanh cùng mây biếc.

*Ngoài đình hóng mát, một vòm liễu rủ khói bông
tơ;*

*Trên gác ngắm trăng, mấy khóm tùng xanh màu
tím nhạt*

Đỏ chót chót, lựu như thêu gấm.

Xanh rờn rờn, cỏ tựa thảm nhung.

Lan bích sa xanh mượt mơ màng.

Nước khe chảy rì rầm một giải.

*Cây đan quế, cây ngô đồng bên giếng vàng phấp
phới;*

*Cây cầm hòe luồn giàn ngọc đơm hoa,
Đào nghìn lá, lá hồng chen lá trắng bao la,
Cúc tháng chín, vàng ươm hương ngan ngát,
Bên đình mẫu đơn, giàn trà mi khép nép,
Cạnh khu thược dược, bụi dâm bụt lơ thơ,
Quân tử trúc nhìn chẳng chán bao giờ.
Đại phu tùng coi thường sương tuyết.*

Chuông hươu và lồng hạc,

Ao vuông với hồ tròn.

Nước gợn sóng dập dờn.

Đất hoa đèn vàng chắt.

Hoa mai nở sắc khoe trong gió bắc,

Hải đường chúm chím đón xuân sang.

Thực là: Cảnh tiên đệ nhất chốn nhân gian,

Cỏ hoa đệ nhất vùng tây vực.

Hành Giả ngấm nghĩa mãi, lại thấy một lần cửa,
đẩy cửa vào thì ra là một vườn rau:

Rau cỏ bốn mùa đủ,

Nào cần, nào nghệ gừng

*Nào dưa, nào bầu bí,
Hành tỏi cùng rau thơm.
Kia mướp leo xanh tốt.
Đây cà mọc tốt um,
Mã thầy mầm vườn khỏe,
Kinh giới, húng xanh rờn.*

Hành Giả cười, nói:

- Ông này cũng là một đạo sĩ tự cấp tự túc!

Đi qua vườn rau, lại thấy một lần cửa nữa. Hành Giả đẩy cửa bước vào. Chà! Một cây cổ thụ cực to, cành xanh thơm ngát, lá biếc um tùm, lá trông tựa tựa lá chuối, dựng đứng cao hơn nghìn thước, gốc to đến bảy tám ôm. Hành Giả tựa vào gốc cây nhìn lên, thấy cành phía Nam lấp ló một quả nhân sâm rất giống dưa trẽ, cuống quả dính vào ngọn cây, chân tay đung đưa, đầu mặt gật gù, gió thổi qua kẽ lá nghe như tiếng trẽ kêu. Hành Giả vui mừng khôn xiết, trong bụng tấm tắc khen thầm:

- Thứ quả quý quá! Thật là hiếm có, hiếm có!

Bèn bám vào gốc cây, trèo tót lên. Lần đầu trèo cây trộm quả này, Hành Giả quẳng luôn ngoèo xuống đất. Ngoèo vừa chạm đất, quả cũng rụng đánh độp. Hành Giả bèn tụt xuống tìm, nhưng tuyệt nhiên

chẳng thấy quả ấy đâu cả. Hành Giả vạch cỏ tìm khắp bốn phía, cũng chẳng thấy dấu vết, bèn nói:

- Lạ thật, lạ thật! Cứ như là có chân biết chạy ấy. Nhưng nó nhảy qua tường thế nào được? Thôi, đúng rồi. Chính lão thổ địa giữ vườn không cho mình lấy trộm, nên nhặt lấy rồi.



Hành Giả bèn bậm quyết, niệm chú, hô “úm” một tiếng, lôi thần thổ địa giữ vườn đến trước mặt. Vị thần chào Hành Giả:

- Kính chào Đại Thánh. Ngài gọi tiểu thần chắc là có việc gì dặn dò chăng?

Hành Giả nói:

- Nhà ngươi không biết lão Tôn đây là một thằng trộm nổi tiếng thiên hạ, đã từng trộm bàn đào, ngự tửu, linh đơn, chưa từng một kẻ nào dám đòi chia phần, thế mà nay ta mới ăn trộm có một quả nhân sâm, nhà ngươi đã dám cướp phần của ta sao? Quả ấy, nẩy ra ở trên cây, con chim bay qua còn có phần, huống hồ ta ăn một quả thì có hại gì? Thế mà ta vừa ngoè xuống, nhà ngươi đã cuỗm của ta?

Thổ địa nói:

- Thưa Đại Thánh, ngài mạng oan tiểu thần rồi. Thứ quả quý đó là thức của địa tiên, tiểu thần là quỷ tiên, đâu có quyền dám lấy? Ngay người cũng không có phúc được người nữa là.

Hành Giả nói:

- Nhà ngươi không nhặt thì tại sao quả vừa rơi xuống đã không thấy?

Thổ địa nói:

- Đại Thánh chỉ biết quả này có thể kéo dài tuổi thọ nhưng chưa hiểu xuất xứ của nó.

Hành Giả hỏi:

- Xuất xứ thế nào?

Thổ địa thưa:

- Thứ cây quý này, ba nghìn năm mới một lần ra hoa, ba nghìn năm nữa mới kết quả, lại ba nghìn năm nữa mới chín. Trong khoảng một vạn năm chỉ ra được ba mươi quả. Người nào có duyên người được một lần thì sống lâu ba trăm sáu mươi tuổi, ăn một quả thì sống lâu bốn vạn bảy nghìn năm. Chỉ phải cái ngũ hành tương khắc thôi.

Hành Giả hỏi:

- Thế nào là ngũ hành tương khắc?

Thổ địa thưa:

- Quả này gặp kim thì rụng, gặp mộc thì khô, gặp thủy thì hóa, gặp hỏa thì héo, gặp thổ thì nhập. Hái quả phải dùng đồ kim khí mới rụng được. Rụng rồi phải đựng trong một cái khay lót vải, nếu không chạm vào đồ gỗ là khô ngay, ăn vào cũng vô ích không thể kéo dài tuổi thọ được. Muốn ăn phải đựng vào đồ gốm, chiêu với nước trong. Quả này gặp hỏa là héo, vô dụng, gặp thổ là chui vào đất. Vừa nãy Đại Thánh chọc rụng, vừa chạm đất là nó chui vào đất ngay, và đất ấy cũng thọ bốn vạn bảy nghìn năm, cứng hơn cả sắt, có khoan có bõ cũng chẳng ăn thua

gì. Có thể, người ta ăn vào mới sống lâu chứ! Đại Thánh không tin, cứ bỗ thử chỗ đất này mà xem.

Hành Giả lập tức rút ngay gậy sắt nạm vàng ra, bỗ xuống choang một phát, nẩy cả gậy lên, mà chẳng thấy mặt đất có dấu vết gì, bèn nói:

- Đúng thật, đúng thật! Cây gậy của ta bỗ đá nát vụn, nện sắt cũng quăn, thế mà chẳng thấy mặt đất xây xát gì. Ta mắng oan nhà ngươi rồi. Thôi, cho nhà ngươi về.

Thổ địa lập tức trở về bản miếu.

Đại Thánh nghĩ ra một cách: một tay dùng ngoèo chọc, một tay kéo vạt áo vải bông căng ra làm túi đựng, rồi chui cành rẽ lá chọc luôn ba quả, đựng vào vạt áo, nhảy xuống, chạy thẳng về nhà bếp. Bát Giới cười, hỏi:

- Anh ơi, có lấy được không?

Hành Giả đáp:

- Sao lại không? Lão Tôn đã mang về đây. Cũng đừng giấu Sa Tăng quả này, gọi hấn một tiếng!

Bát Giới lập tức vẫy tay gọi:

- Ngô Tĩnh, lại đây!

Sa Tăng đặt gánh hành lý, chạy vào bếp hỏi:

- Có việc gì thế anh?

Hành Giả mở vạt áo ra nói:

- Chú thử đoán xem gì đây?

Sa Tăng trông thấy nói:

- Quả nhân sâm.

Hành Giả nói:

- Đúng! Chú cũng biết à? Chắc chú được ăn ở đâu rồi chứ gì?

Sa Tăng nói:

- Em chưa được ăn bao giờ, nhưng trước kia, khi làm Quyển Liêm đại tướng, hộ vệ xa giá đến hội Bàn Đào, thường thấy các vị tiên ngoài biển dâng quả này chúc thọ Vương Mẫu. Thấy thì có thấy, nhưng đã được ăn đâu. Anh cho tôi nếm với!

Hành Giả nói:

- Đây, mỗi người một quả.

Ba người chia nhau mỗi người một quả. Bát Giới mồm rộng bụng to, lúc trước thấy hai tiên đồng ăn, bụng đã thấy cồn cào, giờ vừa cầm lấy quả, đã phồng mồm trợn mắt, đút tòm vào miệng, nhai ngốn ngấu nuốt ực xuống bụng, rồi trợn đôi mắt trắng dã ngó ngán hỏi Hành Giả, Sa Tăng:

- Các anh ăn cái gì đấy?

Sa Tăng đáp:

- Quả nhân sâm.

Bát Giới lại hỏi:

- Mùi vị thế nào?

Hành Giả nói:

- Ngô Tĩnh, mặc kệ hăn, đã ngốn trước rồi còn hỏi lôi thôi gì.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, em ăn vội quá, không nhắm nháp thưởng thức như các anh, nên chẳng biết mùi vị ra sao cả, chẳng biết nó có hột hay không nữa, cứ thế nuốt liền. Anh này, đã thương thì thương cho trót. Em đã đỡ thêm [\[165\]](#) rồi, nhưng cho em thêm miếng nữa, lần này em nhắm nháp thưởng thức từng miếng bé tí thôi.

Hành Giả nói:

- Chú chẳng biết “tri túc” gì cả, thứ này có phải cơm đâu mà nốc cho lắm! Thứ này một vạn năm chỉ kết có ba mươi quả, chúng ta mỗi người được ăn một quả là đã phúc to lắm, không phải thưởng đâu. Thôi, thôi, đủ rồi.

Nói xong, Hành Giả đứng dậy, cầm ngoèo vàng lao bừa qua cửa sổ, chẳng đếm xỉa gì nữa.

Chú gốc ta cứ càu nhà càu nhàu mãi, không ngờ hai tiên đồng trở về phòng pha trà mời khách, nghe thấy Bát Giới đang làu bàu rằng: “quả nhân sâm ăn vẫn còn thềm, giá được quả nữa thì mới thỏa”. Thanh Phong nghe vậy, sinh nghi nói:

- Này Minh Nguyệt, anh có nghe thấy lão hòa thượng mồm dài nói rằng: “Quả nhân sâm ăn hãy còn thềm” không? Sư phụ lúc đi có dặn phải đề phòng bọn thủ hạ dò la biết được, hay là họ đã ăn trộm quả quý của chúng ta rồi?

Minh Nguyệt quay lại nói:

- Anh ơi, hỏng rồi, hỏng rồi! Tại sao ngoèo vàng lại rơi xuống đất thế này? Chúng ta mau mau ra vườn xem sao!

Hai người vội vàng chạy ra vườn, thấy cửa vườn hoa đã mở.

Thanh Phong nói:

- Chính tay tôi đã đóng cửa vườn, ai lại mở ra thế này?

Vội vàng đi qua vườn hoa vào vườn rau, thấy cửa vườn rau cũng bị mở. Hai người lại vội vàng vào vườn nhân sâm, đứng dưới gốc, ngẩng mặt lên đếm, đếm đi đếm lại, vẫn chỉ còn hai mươi hai quả.

Minh Nguyệt nói:

- Anh biết tất cả có bao nhiêu không?

Thanh Phong nói:

- Biết. Nhưng anh nói xem.

Minh Nguyệt nói:

- Cả thầy vốn có ba mươi quả, sư phụ vào vườn hái đã chia cho chúng ta hai quả, còn hai mươi tám, vừa nãy hái hai quả mời Đường Tăng, còn hai mươi sáu. Tại sao bây giờ còn có hai mươi hai quả, mất đứt bốn quả! Đúng quân khốn kiếp này ăn trộm rồi. Chúng ta đi mắng cho Đường Tăng một trận.

Hai người rời khu vườn, lên thẳng trên điện, chỉ mặt Đường Tăng xỉ vả, mắng nhiếc, lời lẽ thô tục, nào là hạng đầu trộm đuôi cướp, xấu xa bỉ ổi. Đường Tăng không chịu nổi, nói:

- Các tiên đồng có việc gì mà làm ồn lên vậy. Cứ từ từ thư thả mà trình bày, việc gì phải nói năng hàm hồ thế!

Thanh Phong nói:

- Tai ngài điếc à? Tôi có nói thứ tiếng khác đâu, mà không hiểu. Đã ăn trộm nhân sâm mà lại còn không cho người ta nói!

Đường Tăng nói:

- Quả nhân sâm như thế nào?

Minh Nguyệt nói:

- Vừa mang vào mời ngài ăn đây, ngài chả nói giống đứa trẻ con là gì!

Đường Tăng nói:

- A Di Đà Phật, thứ ấy tôi vừa trông thấy đã sợ hết hồn, đâu dám lấy trộm ăn. Dù có đói chết, tôi cũng chẳng bao giờ làm chuyện trộm cắp, đừng có đổ oan cho người.

Thanh Phong nói:

- Ngài không ăn, nhưng bọn thủ hạ ngài đã lấy trộm.

Tam Tạng nói:

- Cũng có thể như vậy. Các vị bót nóng nảy, để tôi hỏi chúng xem. Nếu đúng họ lấy, thì phải bồi thường.

Minh Nguyệt nói:

- Bồi thường à? Có tiền cũng chẳng mua đâu được!

Tam Tạng nói:

- Nếu có tiền cũng không mua được, thì người ta thường có câu “nhân nghĩa đáng nghìn vàng”, tôi bảo chúng lễ tạ xin lỗi cũng được chứ gì. Mà đã chắc đâu chúng ăn trộm!

Minh Nguyệt nói:

- Sao lại không chắc? Chúng chia nhau không đều, cãi nhau ầm ĩ kia kìa.

Tam Tạng gọi:

- Các đồ đệ, lại cả đây!

Sa Tăng nghe thấy, nói:

- Hồng bát, lộ hết rồi! Sư phụ gọi chúng ta, tiểu đồng đang làm ầm ĩ, chẳng phải lời nói gió bay, lộ rồi còn gì!

Hành Giả nói:

- Xấu hổ chết người đi được! Lại là chuyện ăn uống lèm nhèm nữa chứ! Giờ mà nói thực, thì đích thực chúng ta ăn trộm. Chi bằng chối phắt đi là hơn.

Bát Giới nói:

- Đúng lắm, đúng lắm! Cứ chối phắt đi!

Ba người bèn ra khỏi nhà bếp, đi lên điện.

Chà, không biết họ chối cãi ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯƠI LĂM

Trần Nguyên tiên đuổi bắt người lấy kinh

Tôn Hành Giả đại náo Ngũ Trang quán

Lại nói chuyện ba anh em kéo nhau vào trong điện nói với sư phụ:

- Cơm sắp chín rồi, sư phụ gọi chúng con có việc gì ạ?

Tam Tạng hỏi:

- Ta không hỏi chuyện cơm. Quán này có một thứ quả nhân sâm nào đó trông giống đứa trẻ con, ai trong số các con đã lấy trộm ăn rồi?

Bát Giới thưa:

- Con thật thà không biết, và cũng chưa thấy thứ quả ấy bao giờ.

Thanh Phong nói:

- Người nào cười là đúng! Người nào cười là đúng!

Hành Giả nói lớn:

- Lão Tôn lúc nào chả cười, vì chuyện nhà người vừa mất quả mà cấm ta cười sao?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ hãy bớt nóng. Chúng ta là người xuất gia, không được nói dối, ăn trộm. Nếu có trót lấy của người ta, thì phải xin lỗi tạ tội, việc gì phải che đậy không nhận!

Hành Giả thấy sư phụ nói có lý, bèn thú thực:

- Thưa sư phụ, không phải tại con. Tại Bát Giới nghe thấy hai tiên đồng ăn quả nhân sâm nào đó ở phòng bên, hấn thèm quá muốn ăn, bèn xui con đi hái ba quả, ba anh em chúng con mỗi người ăn một quả. Bây giờ trót ăn rồi, biết làm thế nào?

Minh Nguyệt nói:

- Lấy trộm những bốn quả mà mồm vẫn cãi không phải ăn trộm.

Bát Giới nói:

- A Di Đà Phật, lấy những bốn quả mà sao mang về có ba quả để chia nhau, thì ra anh đã biến thủ một quả rồi!

Chú ngọc thể là làm âm ỉ lên.

Hai tiên đồng biết chuyện đích thực, càng mắng nhiếc thậm tệ. Đại Thánh tức quá, răng nghiến ken két, mắt lửa tròn xoe, rút cây gậy sắt nạm vàng ra, mân mê trong tay, nhả nhục nghĩ thầm:

- Lũ tiên đồng đáng ghét quá, chẳng biết nể nang. Được rồi, cứ tạm nhịn chúng, sau ta dùng ngón “tuyệt

hậu kế” cho lũ người hết đường ăn quả!

Hành Giả bèn nhổ một sợi lông ở sau lưng, đưa lên mồm thổi phù, hô “biến”, sợi lông biến thành một Hành Giả giả, đứng cạnh Đường Tăng, cùng với Ngộ Năng, Ngộ Tĩnh nghe tiên đồng xỉ vả, còn chính mình thì xuất thần nhảy lên mây, bay thẳng vào vườn nhân sâm, rút gậy sắt ra, nhắm vào gốc cây nện choang một phát, lại dùng hết sức bình sinh đẩy cây đổ lăn kèn ra. Đáng thương thay:

*Cành lìa, rễ bật lá rơi,
Thảo hoàn đơn đã hết đời từ đây!*



Đại Thánh đẩy đổ cây rồi, liền lần cây tìm quả, nhưng chẳng thấy một quả nào. Nguyên do thứ quả quý này gặp kim thì rụng. Gậy của Hành Giả hai đầu bịt vàng, bên trong lại là thứ sắt thuộc loại ngũ kim nên vừa chạm vào cây là quả rụng ngay, chạm vào đất, thì chui tọt vào đất, vì vậy trên cây chẳng còn một quả nào. Hành Giả thấy thế, bèn nói:

- Hay lắm, hay lắm, thế mới hả giận!

Nói xong, cất gậy sắt quay trở về, thu lại sợi lông hóa người, hạng người trần mắt thịt không ai hay biết gì hết.

Lại nói chuyện hai tiên đồng mắng mỏ một lúc lâu, Thanh Phong nói:

- Minh Nguyệt này, lũ hòa thượng này cũng giỏi nhịn thực. Chúng ta mắng như chó ấy mà chẳng dám cãi nữa lời. Hay là chúng không ăn trộm chẳng? Có thể là do cây cao lá rậm, mình đếm không kỹ, thành ra mắng oan họ. Chúng ta đi kiểm tra lại lần nữa xem sao.

Minh Nguyệt nói:

- Đúng đấy!

Hai người bèn kéo nhau ra vườn, thì, ôi thôi, chỉ thấy cành gãy cây nghiêng, quả không lá rụng. Thanh Phong chân tay bủn rủn, Minh Nguyệt run rẩy sửng sờ. Hai người hồn vía rụng rời. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Tam Tạng sang Tây tới Thọ Sơn,
Ngộ Không quật đổ thảo hoàn đơn.
Cành khô lá rụng không còn rể.*

Minh Nguyệt, Thanh Phong sợ hết hồn.

Hai người ngã lăn ra đất, mồm lắp bắp:

- Làm thế nào bây giờ? Làm chết cây hoàn đơn trong quán Ngũ Trang, dòng dõi nhà tiên ta thế là đứt tuyệt! Sư phụ về, biết ăn nói làm sao?

Minh Nguyệt nói:

- Anh đừng kêu ca nữa. Chúng ta tạm sửa quần áo cho ngay ngắn, đừng làm kinh động mấy lão hòa thượng ấy. Ở đây chẳng có ai khác, đúng thẳng cha mặt lông lá như thiên lôi. Nó dùng phép xuất thần, phá hoại cây quý của chúng ta. Nay nói nó, thì nó ắt cãi lại. Một khi cãi nhau, dễ thành đánh nhau. Chúng ta có hai người địch với chúng bốn người sao nổi? Chi bằng cứ trí trá là số quả đủ cả, do chúng ta đếm nhầm, lại xin lỗi họ nữa. Chúng đã thối cơm chín rồi, đợi chúng ăn cơm còn cho thêm chúng ít rau. Khi bọn chúng ăn cơm, anh đứng phía bên trái cửa, tôi đứng bên phải cửa, đóng sập cửa lại, khóa thật chắc chắn tất cả các tầng cửa, không cho chúng ra. Đợi khi nào sư phụ về, để mặc người xử lý. Người ấy lại là chỗ bạn cũ của sư phụ, tha cho chúng là ở tình cảm của sư phụ. Không tha thì chúng ta cũng đã giữ chúng đấy. Có thể may ra chúng ta mới được tha tội.

Thanh Phong nghe vậy nói:

- Đúng đấy, đúng đấy!

Hai người lấy lại tinh thần, giả bộ tươi tỉnh, từ vườn sau đi thẳng lên điện, cúi mình cung kính nói với Đường Tăng:

- Thưa sư phụ, vừa rồi chúng tôi nói năng thô tục, làm ầm ĩ lên, mong sư phụ thứ lỗi cho.

Tam Tạng hỏi:

- Cái gì?

Thanh Phong thưa:

- Số quả nhân sâm vẫn đủ, tại cành lá rậm rạp, nhìn không rõ. Vừa rồi chúng tôi đi đếm lại, thấy đủ cả không mất quả nào.

Bát Giới được thế nói:

- Mấy chú trẻ con, ít tuổi chẳng hiểu quái gì, chưa chi đã chửi loạn lên, mắng mỏ ầm ĩ, oan cho chúng tớ thật. Thật chẳng ra giống người!

Hành Giả biết rõ hết chuyện, chẳng nói ra mồm, trong bụng nghĩ thầm:

- Láo thật, láo thật! Quả đã đi đời hết rồi, tại sao lại nói như vậy, hay chúng có phép cải tử hoàn sinh?

Tam tạng nói:

- Vậy thì mau bưng cơm lên ăn thôi.

Bát Giới đi bắc cơm. Sa Tăng dọn mâm bát. Hai tiên đồng vội vàng lấy thêm thức ăn, nào dưa muối,

cà muối, rau muống, đậu phụ... đến bảy, tám đĩa mời thầy trò xơi cơm. Lại mang ra một ấm trà ngon, hai chiếc chén đặt ở trên bàn. Bốn thầy trò vừa cầm bát định ăn, thì hai tiên đồng, mỗi người đứng một bên cửa, đóng sập cửa lại, lấy chiếc khóa đồng khóa chặt. Bát Giới cười, nói:

- Mấy chú tiểu đồng dở thật, mà phong tục ở đây cũng chẳng ra gì, ăn cơm thì việc gì phải đóng chặt cửa?

Minh Nguyệt nói:

- Chính thế, chính thế! Hay dở gì thì cũng ăn xong đã mới mở cửa được.

Thanh Phong quát mắng:

- Đồ trộm cắp đầu trọc tham lam kia, các người đã ăn trộm quả tiên của chúng ta, phạm tội tự tiện vào vườn trộm quả, lại còn quật đổ cả cây, hủy hoại dòng tiên trong quán Ngũ Trang, thế mà còn già mồm à? Lại còn đòi sang phương Tây gặp Phật nữa kia chứ? Có mà quay ngược bánh xe luân hồi thác sinh lần nữa!

Tam Tạng nghe nói, buông bát cơm, lòng nặng như đá đeo. Hai tiên đồng khóa hết cửa trước, cửa sau, xong xuôi lại tới trước cửa điện chửi mắng thậm tệ,

mãi đến khi tối trời mới đi ăn cơm. Ăn xong về phòng nghỉ.

Đường Tăng trách mắng Hành Giả:

- Con khỉ kia, rặt những gây vạ! Nhà người ăn trộm quả của người ta, bị người ta mắng, thì hãy mặc người ta mắng mỗ vài câu là xong, tại sao còn quật đổ cả cây? Nếu người ta kiện việc này, thì dù ông già nhà người có làm quan cũng không nói vào đâu được!

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng làm ồn lên nữa. Bọn chúng đi ngủ rồi, đợi chúng ngủ say, ta đang đêm đi ngay thôi.

Sa Tăng nói:

- Anh ơi, mấy tầng cửa khóa chặt cả, kín như bưng, ra làm sao được?

Hành Giả cười, nói:

- Đừng lo, lão Tôn sẽ có cách.

Bát Giới nói:

- Lo gì anh không có cách! Anh biến thoát một cái ra con sâu con bọ gì đó, chui qua lỗ cửa bay ra. Chỉ khổ chúng tôi không biết biến hóa đành nằm đây chịu tội thay cho anh thôi.

Đường Tăng nói:

- Nó mà giở trò ấy ra, không để cho chúng ta cùng đi, ta sẽ niệm mấy câu kinh cũ, thì nó chết ngay!

Bát Giới nghe xong, vừa bực vừa buồn cười, nói:

- Sư phụ nói gì vậy? Con chỉ nghe thấy trong Phật giáo có kinh Lăng Nghiêm, kinh Pháp Hoa, kinh Khổng Tước, kinh Quan Âm, kinh Kim Cương, chưa từng nghe thấy nói “kinh cũ” bao giờ!

Hành Giả nói:

- Chú em không biết. Cái vòng chụp trên đầu tôi là của Quan Âm Bồ Tát cho sư phụ đây. Sư phụ lừa đội vào đầu tôi, khác nào mọc rễ, không tài nào dứt ra được. Lại có lời chú “khẩn cô nhi”, hay còn gọi là kinh “khẩn cô nhi”. Kinh “cũ” của sư phụ là nó đây. Hễ sư phụ niệm lời chú đó, là tôi đau đầu ngay. Đó là pháp nạn của tôi vậy. Thừa sư phụ, mong sư phụ đừng niệm, con không bao giờ phụ sư phụ đâu. Con phải cứu mọi người cùng ra chứ!

Xong câu chuyện, trời đã tối. Chốc lát, phương đông vầng trăng đã hiện. Hành Giả nói:

- Lúc này bốn bề yên lặng, trăng sáng vằng vặc, chính là lúc trốn đi rất hợp.

Bát Giới nói:

- Anh ơi, chớ có nói mồm, cửa đóng hết rồi đi lối nào được?

Hành Giả nói:

- Chú trông đây!

Bèn rút gậy sắt nạm vàng ra cầm trong tay, dùng phép “mở khóa”, vừa chỉ gậy vào cửa đã nghe choang một tiếng, khóa kép mấy tầng cửa đều bung ra rơi xuống đất, cánh cửa kèn kẹt mở ra. Bát Giới cười, nói:

- Giỏi thật! Đến như bác thợ rèn quai búa cũng không nhẹ nhàng được như thế!

Hành Giả nói:

- Cái cửa quèn này đã ăn thua gì! Đến cả cửa Nam Thiên ta trở một cái cũng mở toang ngay.

Nói xong, mời sư phụ ra khỏi cửa, lên ngựa. Bát Giới gánh hành lý, Sa Tăng dắt ngựa, cứ thẳng đường sang phương Tây mà đi. Hành Giả nói:

- Mọi người đi chậm chậm một chút, để lão Tôn quay lại chiếu cố cho hai chú tiểu đồng này ngủ một thánh liền.

Tam Tạng nói:

- Con chớ có làm hại tính mạng của người ta nghe, nếu không là phạm vào tội cướp của giết người đấy!

Hành Giả nói:

- Con hiểu rồi.

Hành Giả bèn quay lại, đến bên ngoài cửa phòng hai tiên đồng đang ngủ, bên lưng đã giắt sẵn mấy con bọ ngủ, vốn là mấy con vật mà Hành Giả thắng cuộc Tăng Trường Thiên Vương ở cửa Đông Thiên ngày nào. Hành Giả bắt ra hai con, đút qua lỗ cửa, chúng bò thẳng lên mặt hai tiên đồng, khiến họ ngủ say tít, không dậy được nữa. Xong xuôi, mới rảo cẳng đuổi theo Đường Tăng, thẳng đường lớn sang phương Tây!

Đêm ấy người ngựa đi liền một mạch, cho tới khi trời sáng. Tam Tạng nói:

- Con khỉ này làm ta mệt đến chết! Chỉ vì cái mồm nhà ngươi làm ta suốt đêm chẳng được ngủ.

Hành Giả noi:

- Sư phụ đừng ca thán nữa. Trời đã sáng rồi, ta tạm lẩn vào bóng cây ven đường nghỉ một lát, lấy lại sức lực rồi sẽ đi tiếp.

Tam Tạng đành xuống ngựa, tựa vào gốc thông tạm làm giường ngồi xuống. Sa Tăng đặt gánh xuống làm một giắc. Bát Giới gối lên tảng đá ngủ khì. Riêng Tôn Đại Thánh còn khỏe, nhảy lên cành cây đu nghịch. Bốn thầy trò nghỉ ngơi, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện vị đại tiên tan hội ở cung Nguyên Thủy dẫn các vị tiên khác ra khỏi tầng trời Đâu Suất, xuống thẳng Dao Thiên, rời đám mây lành, đã về ngay trước cửa quán Ngũ Trang núi Vạn Thọ. Nhìn quanh quần, vị đại tiên chỉ thấy cửa quán mở toang, mặt đất sạch sẽ, bèn nói:

- Thanh Phong, Minh Nguyệt trông nhà giỏi lắm! Hàng ngày mặt trời lên cao bằng con sào nhưng họ vẫn say sưa chẳng hề cựa mình. Chúng ta đi vắng ít ngày mà họ đã biết dậy sớm mở cửa quét nhà đấy!

Các tiên hài lòng lắm, kéo nhau vào cả trong điện, chỉ thấy khói hương lạnh lẽo, tịnh không bóng người, chẳng thấy Thanh Phong, Minh Nguyệt đâu cả, bèn nói:

- Có lẽ nhân thầy trò đi vắng, hai người vợ vét đồ đạc bỏ đi rồi chẳng?

Đại tiên nói:

- Chẳng lẽ người tu tiên lại dám làm chuyện bậy bạ đó sao? Hay tối qua họ quên không đóng cửa, cứ thế đi ngủ, bây giờ chưa dậy?

Các vị tiên bèn đến phòng họ xem xét. Quả nhiên cửa đóng then cài, hai người vẫn đang ngáy khò khò, mặc cho bên ngoài mọi người đập cửa thành thành, họ vẫn ngủ say tí không sao gọi dậy được. Mọi người

phá cửa xông vào, lôi họ xuống đất mà vẫn không tỉnh. Đại tiên cười, nói:

- Các đồ đệ này, người đã tu thành tiên, tinh thần đầy đủ không thiết ngủ nữa, mà tại sao hai người lại ngủ mê mệt thế này? Hay là có kẻ nào trêu nghịch họ chăng? Mau đem nước vào đây!

Một tiên đồng vội vàng mang lưng chén nước vào. Đại tiên niệm thần chú, hớp một ngụm, phun lên mặt họ, lập tức giải ngay ma ngủ.

Hai người tỉnh dậy, giụi mắt xoa mặt, ngẩng đầu nhìn, nhận ra ngay tiên sư Dữ Thế Đồng Quân cùng các vị tiên huynh, sợ quá dập đầu thưa:

- Kính thưa sư phụ, bạn cũ của người, vị hòa thượng từ phương Đông tới ấy, đúng là lũ trộm cướp hung bạo!

Đại tiên cười nói:

- Đừng hết hoảng, cứ thông thả kể lại xem nào.

Thanh Phong nói:

- Kính thưa sư phụ, hôm ấy sư phụ đi được ít ngày quả có ngài Đường Tăng từ phương Đông tới. Cả đoàn có bốn người, với con ngựa là năm. Chúng con không dám trái lời sư phụ dặn, hỏi đúng sự thể mới thấy hai quả nhân sâm dâng lên. Vị sư ấy người trần mắt thịt, không nhận ra của quý nhà tiên chúng ta, lại

nói là đứa trẻ sinh chưa đầy ba ngày, mời mãi không ăn. Thế là chúng con mỗi người ăn một quả. Không ngờ ngài ấy có ba người thủ hạ. Một người họ Tôn, tên Ngô Không Hành Giả, trầy trộm bốn quả ăn mất. Chúng con vắn hỏi, thực có nói mấy câu nặng lời. Tên ấy có vẻ bất bình, ngầm dùng thủ đoạn xuất thần này. Cực quá! Cực quá!

Nói đến đây, hai tiên đồng không kìm được, nước mắt rùng rùng chảy xuống hai gò má. Các vị tiên hỏi:

- Lão hòa thượng ấy đánh các anh à?

Minh Nguyệt đáp:

- Không, chỉ quật đổ cây nhân sâm của chúng ta thôi.

Đại tiên nghe thế vẫn không tỏ ra giận dữ, nói:

- Đừng khóc nữa. Các con không biết, người họ Tôn ấy cũng là một vị Thái Ất tiên tán đi, đã từng đại náo thiên cung, thần thông quảng đại nay lại quật đổ cây báu của ta. Các con còn nhớ mặt bọn chúng không?

Thanh Phong thưa:

- Có ạ.

Đại tiên nói:

- Nếu vậy đi theo ta.

Các vị tiên vâng mệnh. Đại tiên cùng Minh Nguyệt, Thanh Phong nhảy vút lên đám mây lành, đuổi theo Đường Tăng, trong chốc lát đã vượt qua nghìn dặm. Đại tiên đứng trên mây nhìn về hướng Tây chẳng thấy Đường Tăng đâu cả, bèn ngoảnh đầu về hướng Đông, thì thấy đã cách Đường Tăng hơn chín trăm dặm, bởi vì Đường Tăng cho ngựa đi suốt đêm, chỉ mới đi được một trăm hai mươi dặm đường, còn đại tiên đi trên mây, loáng một cái đã vượt qua chín trăm dặm. Tiên đồng nói:

- Thừa sự phụ, người ngồi dưới gốc cây ven đường kia chính là Đường Tăng đấy.

Đại tiên nói:

- Ta nhìn thấy rồi. Hai con quay về chuẩn bị thùng chảo, để mặc ta tự bắt hăn.

Thanh Phong, Minh Nguyệt trở về trước. Chuyện không nói nữa.

Vị đại tiên dừng mây hạ xuống, lắc mình một cái, biến thành một nhà sư lang thang, ăn mặc:

*Tấm áo vá trăm mụn,
Sợi dây thắt ngang lưng.
Tay phất trần phe phẩy
Trống cơm gõ bập bùng.*

*Chân xỏ đôi giày cỏ,
Đầu đội chiếc khăn chùng.
Phất phơ tay áo rộng,
Miệng hát bài trăng trong.*

Đại tiên đi thẳng tới gốc cây, cất tiếng chào Đường Tăng:

- Bần đạo xin kính chào trưởng lão.

Đường Tăng vội vàng đáp lễ:

- Không dám, không dám!

Đại tiên hỏi:

- Trưởng lão ở đâu tới đây mà ngồi nghỉ giữa đường vậy?

Tam Tạng đáp:

- Bần tăng ở nước Đại Đường bên phương Đông, được nhà vua sai sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, đường xa tới đây, nghỉ tạm một chút.

Đại tiên giả vờ hỏi:

- Trưởng lão từ phương Đông lại, vậy chắc là có đi qua núi hoang của bần đạo?

Đường Tăng thưa:

- Chẳng hay ngọn núi quý của tiên quan ở đâu ạ?

Đại tiên nói:

- Quán Ngũ Trang, núi Vạn Thọ chính là nơi bần đạo tu trì.

Hành Giả nghe thấy thế, có tật giật mình, vội vàng nói:

- Không, không. Chúng tôi đi lối đường trên.

Đại tiên chỉ thẳng vào mặt nói:

- Con khỉ hỗn láo kia, nha người định giấu ai nữa! Chính nhà người ở quán của ta, quật đổ cây nhân sâm của ta, rồi đang đêm chạy trốn đến đây, còn vờ vĩnh gì! Chớ có chạy, quay lại đẵn cây cho ta!

Hành Giả nghe nói, trong lòng giận dữ, rút luôn gậy sắt, chẳng cần phân bua, nhắm đầu đại tiên bổ xuống. Đại tiên nghiêng mình tránh, nhảy phắt lên mây. Hành Giả cũng nhảy lên, đuổi theo. Trên không trung, đại tiên hiện nguyên hình:

*Đầu đội mũ vàng óng,
Mình mặc áo cánh tiên.
Gót chân giày nhẹ bước,
Bên mình dải tơ bông.
Dáng dấp như đạo sĩ,
Mặt mũi đẹp thần tiên,
Ba chòm râu quanh mép.
Hai món tóc đôi bên,*

*Đánh nhau không khí giới,
Phất trần nhẹ vung lên.*

Hành Giả chẳng biết thấp cao, vung gậy đánh bừa. Đại tiên cũng giơ phất trần che phải đỡ trái. Hai người đánh nhau trong ba hiệp, đại tiên bèn dùng phép “càn khôn trong tay áo” đứng trên tầng mây, nhẹ nhàng vung tay áo đón gió, tay áo rộng tỏa ra khắp mặt đất, úp chụp lấy cả bốn thầy trò và con ngựa.



Bát Giới nói:

- Hồng rồi, chúng ta bị nhốt ráo cả vào trong tay đây rồi.

Hành Giả nói:

- Đồ ngốc! Không phải đây đâu. Chúng ta bị nhốt vào trong tay áo đây.

Bát Giới nói:

- Không sao! Để em bổ một nhát đinh ba thủng một lỗ mà chui ra, chỉ sợ lão ta không cẩn thận, úp không chặt, là toi mạng!

Chú ngốc bèn vác đinh ba bổ lung tung, nhưng chẳng ăn nhằm gì. Tay áo sờ vào thì mềm, mà khi bổ vào lại rắn hơn sắt.

Đại tiên cười mây trở về quán Ngũ Trang gọi đồ đệ mang thùng ra. Mọi người tuân mệnh rầm rập. Đại tiên khác nào điều khiển con rối, lôi Đường Tăng từ trong tay áo ra, trói vào cột ngoài hiên chính điện, lại lôi ba người ra trói mỗi người vào một cột; con ngựa buộc ở ngoài sân, vút cho năm cỏ; hành lý ném vào xó hành lang, rồi nói với đồ đệ:

- Lão hòa thượng này là người xuất gia, không nên dùng gươm giáo, búa rìu, hãy mang roi da ra đây để ta đánh cho hấn một trận, toát hết khí nhân sâm ra!

Mọi người mang ra một cây roi. Cây roi này chẳng phải da trâu, da bò hay da dê da hươu, mà là cây roi Thất Tinh làm bằng da rồng vẫn ngâm nước cất ở đây. Đại tiên sai một vị tiên lực lưỡng cầm roi đánh. Vị tiên này hỏi:

- Thưa sư phụ, đánh tên nào trước?

Đại tiên nói:

- Đường Tam Tạng là người trên mà không biết tôn trọng, đánh hẳn trước.

Hành Giả nghe thấy thế, trong bụng nghĩ thầm:

- CỤ hòa thượng già nhà mình cũng không thoát đòn. Giả sử, người bị một trận roi đánh chết, thì chẳng hóa bởi tại ta gây ra sao?

Nghĩ vậy, nhịn không được, đành phải mở mồm:

- Ngài nói sai rồi. Chính tôi là người trộm quả, ăn quả, và quật đổ cây cũng chính là tôi, vậy không đánh tôi trước, mà lại đánh người khác là có sao?

Đại tiên cười, nói:

- Con khỉ này nói năng có vẻ cứng rắn nhỉ? Vậy thì đánh nó trước.

Vị tiên kia hỏi:

- Đánh bao nhiêu roi ạ?

Đại tiên đáp:

- Chiếu theo số quả, đánh ba mươi roi.

Vị tiên vung roi đánh liền. Hành Giả sợ phép của nhà tiên ghê gớm, giương cặp mắt tròn xoe nhìn kỹ xem họ đánh vào đâu. Thì ra họ đánh vào chân. Hành Giả bèn uốn người hô “biến” một cái, lập tức hai chân biến thành hai chân sắt luyện, để xem họ đánh ra sao. Vị tiên lần lượt đánh đủ ba mươi roi thì trời đã sắp trưa. Đại tiên lại dặn rằng:

- Phải đánh cả Tam Tạng về tội dạy dỗ không nghiêm, bỏ mặc đồ đệ phóng túng làm càn.

Vị tiên kia định vung roi đánh liền. Hành Giả nói:

- Ngài dạy sai rồi. Sư phụ tôi đâu có biết tôi ăn trộm quả. Khi ấy người ở trên điện trò chuyện với hai tiểu đồng. Chỉ có anh em chúng tôi làm chuyện này. Nếu ngài có phạt tội dạy dỗ không nghiêm đi nữa, thì tôi là đệ tử, tôi xin chịu thay. Cứ đánh tôi nữa đi!

Đại tiên nói:

- Con khỉ này tuy bướng bỉnh giảo hoạt, nhưng cũng có chút hiếu thảo. Đã vậy, đánh cho hấn trận nữa!

Vị tiên kia lại đánh tiếp ba mươi roi. Hành Giả cúi đầu nhìn xuống, thấy hai chân sáng bóng như gương, càng đánh càng sáng, chẳng thấy đau đớn ngứa ngáy chút nào. Lúc này, trời đã sắp tối. Đại tiên nói:

- Hãy đem roi đi ngâm nước, sáng mai đánh tiếp.

Vị tiên kia mang roi đi ngâm nước. Ai nấy về phòng ăn cơm tối xong, rồi đi nghỉ. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tam Tạng nước mắt đôi dòng, oán trách ba đồ đệ:

- Chúng bây gây ra tai họa, lại lụy cả đến ta phải chịu tội lây, giờ biết tính sao?

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng oán trách nữa. Chỉ mỗi mình con bị đánh trước, sư phụ chưa hề bị đánh roi nào, mà cứ than vãn mãi!

Đường Tăng nói:

- Tuy ta chưa bị đánh, nhưng cũng bị trói đau lắm.

Sa Tăng nói:

- Sư phụ còn bị trói thêm ở đây nữa chứ.

Hành Giả nói:

- Thôi đừng làm âm ỉ lên. Nghỉ đi một chút rồi đi.

Bát Giới nói:

- Ông anh lại nói khoác rồi. Thường đay ngâm nước, trói chặt thế này, có như cửa điện khóa, bị anh dùng phép “mở khóa” mở ra mà đi thoát đâu!

Hành Giả nói:

- Chẳng nói khoác đâu. Ta đâu có sợ ba cái sợi dây thừng đay ngâm nước của họ. Dù to như sợi song kéo thuyền ta cũng coi thoảng như làn gió thu!

Đang lúc trò chuyện, trời đã bốn bề vắng lặng, khuya khoắt tịch mịch. Hành Giả rút người nhỏ lại, chui ra khỏi sợi thừng nói:

- Sư phụ ơi, đi thôi!

Sa Tăng hốt hoảng nói:

- Anh ơi, cứu chúng em với!

Hành Giả nói:

- Khẽ mồm chứ!

Nói đoạn, bèn lần lượt cởi trói cho Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng, buộc lại áo xống cho gọn gàng, đóng yên cương, lấy hành lý ở góc hành lang, cả bọn kéo nhau ra khỏi cửa. Hành Giả quay lại bảo Bát Giới:

- Chú đi dẫn bốn cây liễu ngoài sườn núi mang về đây!

Bát Giới hỏi:

- Để làm gì?

Hành Giả đáp:

- Có việc. Mau mau lên!

Chú gốc khỏe mạnh, chạy đi ngay, mỗi cây một ngoạm, cả thầy bốn cây, một mạch mang về. Hành Giả bẻ hết cành lá, đoạn hai anh em mang vào trong nhà, lấy thừng buộc vào cột như đã trói mọi người hôm qua. Xong xuôi, Đại Thánh niệm chú, cắn vào đầu lưỡi, phun máu vào cây, hô “biến!”, lập tức một cây biến thành Tam Tạng, một cây biến thành chính mình, hai cây kia biến thành Sa Tăng, Bát Giới, dung mạo giống hệt, cũng hỏi nói gọi thưa. Lúc ấy, hai người mới rảo cẳng đuổi theo sư phụ.

Đêm ấy, người ngựa đi liền một hơi không nghỉ, thoát khỏi quán Ngũ Trang.

Mãi tới lúc trời sáng, Tam Tạng ngồi trên mình ngựa ngủ gật xiêu vẹo. Hành Giả thấy thế, bèn nói:

- Sư phụ dở quá. Người xuất gia gì mà lại khổ sở thế kia. Lão Tôn đây dù có một nghìn đêm không ngủ cũng chẳng nhọc mệt chút nào. Thôi sư phụ tạm xuống ngựa đi, kéo người qua đường trông thấy cười chết! Và tìm nơi khuất gió trên sườn núi nghỉ tạm một lát rồi hẵng đi.

Tạm gác chuyện bốn thầy trò ngủ tạm ở dọc đường. Lại nói chuyện vị đại tiên kia, khi trời sáng hẳn, ăn bữa sáng xong, lại lên điện, truyền mang roi đến, ra lệnh:

- Hôm nay đến lượt đánh Tam Tạng.

Vị tiên kia vung roi, nhìn Đường Tăng nói:

- Đánh nhà người đây!

Cây liễu cũng trả lời:

- Đánh đi.

Vị tiên vun vút quật ba mươi roi liền, đoạn vung roi chỉ Bát Giới, nói:

- Đánh nhà người đây!

Cây liễu cũng trả lời:

- Đánh đi.

Khi đánh đến Sa Tăng, cây liễu cũng trả lời “đánh đi”. Khi đánh đến Hành Giả, thì Hành Giả đang đi trên đường, bỗng rùng mình nói:

- Hông rồi!

Tam Tạng hỏi:

- Con nói sao?

Hành Giả thưa:

- Con biến bốn cây liễu thành bốn thầy trò mình, cứ tưởng rằng hôm qua họ đánh con hai trận rồi thì hôm nay không đánh nữa. Ai ngờ họ lại đánh vào hóa thân con, cho nên con thấy rùng mình, phải thu phép lại thôi!

Nói xong, Hành Giả vội vàng niệm chú thu phép về.

Vị tiên đồng kia sợ hãi quá, rơi cả roi, báo rằng:

- Thưa sư phụ, người con đánh đầu tiên là nhà sư Đại Đường, lần này đánh thấy rất là thân cây liễu.

Đại tiên nghe xong, khà khà cười nhạt, khen ngợi hết lời:

- Tôn Hành Giả thật là một chú hầu vương giỏi! Ta từng nghe hần đại não thiên cung, thiên la địa võng bủa kín đất mà không bắt nổi. Quả đúng thế không sai. Nhưng nhà ngươi đã bỏ chạy rồi thì thôi, có sao còn dám trói mấy cây liễu ở đây, đổi tên lừa bịp, ta quyết chẳng tha, phải đuổi bắt ngay!

Đại tiên vừa nói xong, đã nhảy vút lên mây, nhìn về hướng Tây, thấy mấy hòa thượng đang gánh đồ dắt ngựa đi đường. Đại tiên từ tầng mây nhảy xuống, quát:

- Tôn Hành Giả chạy đi đâu! Trả cây nhân sâm cho ta!

Bát Giới nghe vậy, nói:

- Hồng rồi, địch thủ lại đến rồi!

Hành Giả nói:

- Sư phụ hãy gói “chữ thiện” lại để chúng con dùng đòn hiểm kết liễu đời hăn, mới đi thoát được.

Đường Tăng nghe nói, run rẩy sợ hãi, chưa kịp trả lời, thì Sa Tăng đã rút bảo trượng, Bát Giới vung đinh ba, Đại Thánh múa gậy sắt, nhất tề xông lên, vây chặt lấy đại tiên trên không trung, lao vào đánh tới tấp. Trận đấu rất quyết liệt. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Ngộ Không chẳng biết Đại tiên,
Đồng Quân Dữ Thế đạo huyền diệu thay!
Thần binh ba món bao vây,
Phất trần một chiếc tung bay oai hùng.
Che sau đỡ trước ung dung,
Đỡ trên gạt dưới vững lòng tự tin.
Trốn đêm sáng lại bắt liền,
Bao giờ mới được lên đường sang Tây.*

Ba anh em, mỗi người một loại binh khí cùng xông cả vào đánh. Vị Đại tiên vung phất trần đón đỡ. Đánh nhau được nửa tiếng, Đại tiên vung rộng tay áo, lại chụp gọn cả bốn thầy trò, cùng con ngựa, hành lý vào trong tay áo như lần trước, rồi cười mây trở về quán. Mọi người ra đón tiếp. Đại tiên ngồi trên chính điện, lôi từng người trong tay áo ra, trói Đường Tăng vào

gốc cây hòe thấp; trói Bát Giới, Sa Tăng vào hai cây ở hai bên, Hành Giả bị trói gô dưới đất, nghĩ thầm:

- Chắc là sắp tra hỏi đây.

Lát sau, trói buộc đã xong, đại tiên lại sai mang ra mười súc vải dài. Hành Giả cười, nói:

- Bát Giới này, ngài đây có lòng tốt, mang vải ra may áo cho chúng ta đây. Tiết kiệm một chút, mỗi người cũng may được một chiếc áo chuông [\[166\]](#).

Một vị đại tiên mang số vải tự dệt lấy ấy ra, Đại tiên nói:

- Lấy vải quần Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng lại!

Mọi người cùng bước lên lấy vải quần chặt ba người lại. Hành Giả cười, nói:

- À, à, té ra họ khâm liệm cho tui mình.

Trong giây lát, đã quần xong. Lại sai lấy sơn ra. Mọi người vội vàng mang ra thứ sơn sống tự chế lấy, quét kín lượt vải bọc quanh ba người, chỉ để hở đầu mà thôi.

Bát Giới nói:

- Thừa ngài, trên đầu không thít chặt thì thôi, phía dưới phải chĩa ra một lỗ, để chúng tôi còn ỉa chứ!

Đại tiên lại sai khiêng ra một cái vạc to. Hành Giả cười, nói:

- Bát Giới ơi, may quá, có lẽ mang vạc ra nấu cơm cho chúng ta chén đấy.

Bát Giới nói:

- Có lẽ thế. Cho chúng ta chén tí chút, rồi làm con ma no lại hóa hay.

Mọi người khiêng ra một cái vạc to đặt trước bậc điện. Đại tiên sai chất củi khô, châm lửa, rồi truyền:

- Đổ đầy dầu vào vạc, đun sôi lên, ném Tôn Hành Giả vào rán giòn, trả thù cho cây nhân sâm của ta!

Hành Giả nghe vậy, mừng thầm:

- Trúng ý lão Tôn rồi, lâu lắm chưa được tắm, da dẻ ngứa ngứa khó chịu. Hay dở gì mặc kệ cứ tắm đã. Cám ơn tấm thịnh tình của các ngài nhé!

Trong phút chốc, dầu sôi sùng sục. Hành Giả lại nghĩ rằng: “E phép tiên khó thoát, trong vạc dầu, ngộ có lẽ làm sao thì khốn, bèn ngó nghiêng nhìn xung quanh, thấy phía đông có chiếc đài xem bóng nắng mặt trời, phía tây có một con sư tử đá. Hành Giả co người lặn ra phía tây, cắn đầu lưỡi lấy giọt máu phun vào con sư tử đá rồi hô “biến!”, biến thành một Hành Giả giả bị trói nằm đấy, còn mình xuất thần, nhảy vút lên mây, cúi đầu nhìn xuống xem đạo sĩ làm gì. Chỉ thấy mọi người bảo rằng:

- Thừa sư phụ, dầu sôi kỹ lắm rồi ạ.

Đại tiên ra lệnh:

- Ném Tôn Hành Giả vào!

Bốn tiên đồng khiêng không nổi, tám người cũng khiêng không nổi, lại thêm bốn người nữa cũng chịu.

Các vị tiên nói:

- Con khỉ này lưu luyến với đất, khó chuyển góm nhĩ! Oắt con mà đã nặng ghê!

Rồi sai hai mươi vị tiên khênh Hành Giả lên, ném tùm vào vạc, khiến dầu bắn tung tóe, các vị tiên đứng xung quanh đều bị bỏng, phỏng rộp cả mặt mày. Bỗng một tiên đồng kêu toáng lên:

- Vạc thủng rồi, vạc thủng rồi!

Nói chưa dứt lời, dầu đã chảy ra lênh láng. Đáy vạc bị thủng, nằm chỏng chơ một con sư tử đá.

Đại tiên nổi giận, nói:

- Con khỉ này thực vô lễ! Dám nhờn trước mặt ta! Nhà ngươi đã bỏ chạy rồi thì thôi, nhưng tại sao dám phá bếp của ta? Bắt con khỉ này thật công toi, mà có bắt được thì cũng chẳng khác trói bùn chém nước, bắt bóng đuổi hơi. Thôi, hãy tha cho hãn. Nhưng cời Đường Tam Tạng ra, đun vạc dầu khác, ném hãn vào, trả thù cho cây nhân sâm của ta.

Mọi người tuân lệnh, xé lớp vải sơn ra. Hành Giả đứng trên không trung nghe rõ hết, nghĩ thầm:

- Sư phụ hỏng mất. Chúng mà bỏ vào vạc sôi thế kia thì chết ngay, một lát sau thì cháy vàng, mấy lát nữa thì rữa nát. Ta phải đi cứu ngay mới xong.

Thế là Đại Thánh từ trên mây nhảy xuống, khoanh tay bước tới nói:

- Đừng xé lớp vải sơn ra nữa. Tôi xin chịu vào thay cho sư phụ tôi.

Đại tiên kinh ngạc quát mắng:

- Con khỉ hỗn xược kia, tại sao dám bày trò phá bếp của ta?

Hành Giả cười, nói:

- Ngài gặp tôi thì cái bếp này hỏng, việc ấy liên can gì đến tôi? Tôi cũng định lĩnh món quà quý là vạc dầu nóng của ngài, nhưng phiền nổi mót đi ỉa, đi đá quá, mà bĩnh vào vạc của ngài thì e ô nhiễm cả vạc dầu, không nấu canh được. Bây giờ tôi đã giải quyết xong việc, sạch sẽ rồi, lại xin được vào trong vạc. Vậy đừng ném sư phụ tôi, ném tôi vào là xong.

Đại tiên nghe nói, khanh khách cười nhạt, từ trong điện bước ra, ôm chặt lấy Hành Giả.

Cuối cùng không biết Hành Giả nói năng ra sao, làm thế nào để thoát thân, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI SÁU

*Khấp ba đảo, Ngộ Không tìm thuốc,
Nước cam lồ, Bồ Tát chữa cây*

Có bài thơ rằng:

*Xử thế cốt sao lòng nhẫn nhục,
Tu thân nên nhớ nói lời ngay.
Thường nghe chữ nhẫn là sinh ý,
Phải nghĩ cho sâu chớ nói bậy.
Thượng sĩ không tranh còn mãi mãi,
Thánh hiền giữ đức nối tương lai.
Cương cường lại gặp cương cường trị,
Rút cục bao giờ có gặp hay!*

Lại nói chuyện Trấn Nguyên tiên giữ chặt lấy Hành Giả, nói:

- Ta vẫn biết tài năng của nhà ngươi, và đã được nghe tiếng tăm của nhà ngươi. Chỉ tại nhà ngươi đối trá cãi càn, dù có bay đi đâu cũng không thoát khỏi tay ta đâu. Ta sẽ cùng nhà ngươi đến tận trời Tây gặp đức Phật Tổ, để ít ra nhà ngươi cũng phải đền trả ta cây nhân sâm chứ, nhà ngươi đừng có giở phép thần thông ra nữa!

Hành Giả cười, nói:

- Thưa ngài, sao ngài nhỏ nhen thế! Muốn cây sống lại thì có khó gì! Ngài cho biết sớm thì chúng ta đỡ phải ganh đua nhau không.

Đại tiên nói:

- Không ganh đua nhau, dễ thường ta dễ dàng tha cho nhà người chắc?

Hành Giả nói:

- Ngài cõi trời cho sự phụ tôi, tôi sẽ đền cho ngài một phương thuốc chữa cây.

Đại tiên nói:

- Nếu nhà người có phép gì chữa cho cây nhân sâm của ta sống lại, thì ta với người sẽ lạy nhau tám lạy, kết nghĩa làm anh em.



Hành Giả nói:

- Không cần, cứ thả mấy người của tôi ra, lão Tôn sẽ chữa cây sống lại cho.

Đại tiên tin chắc họ không thể trốn thoát, bèn sai cỡi trói cho Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng. Sa Tăng nói:

- Sư phụ ạ, chẳng biết rồi sư huynh sẽ giở trò ma gì ra đây?

Bát Giới nói:

- Trò ma gì nữa! Điều đó chỉ là “õm ở trước mặt để tìm kế thoát thân thôi”, chứ cây đã chết rồi làm sao mà chữa cho sống lại được! Anh ấy lòe người, mượn việc chữa cây để thoát thân một mình, chứ đâu có lo cho chúng ta!

Tam Tạng nói:

- Hãn quyết không dám bỏ chúng ta đâu. Chúng ta thử hỏi xem hãn đi tìm thuốc ở đâu.

Bèn gọi:

- Ngô Không, sao con lại lừa dối tiên trưởng, cời trói cho chúng ta?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn nói thật lòng chứ đâu có lừa ai.

Tam Tạng hỏi:

- Con đi tìm thuốc ở đâu?

Hành Giả thưa:

- Người xưa nói: thuốc từ ngoài biển tới. Nay con muốn sang tận Đông Dương đại hải, đi khắp ba đảo mười châu, tìm thần tiên đạo sĩ, xin thuốc cải tử hoàn sinh, chữa cho bằng được cây kia sống lại mới nghe.

Tam Tạng hỏi:

- Con đi độ bao lâu thì quay lại?

Hành Giả thưa:

- Chỉ độ ba ngày.

Tam Tạng nói:

- Đã vậy thì con phải đúng hạn nhé! Ta hạn cho ba ngày là con phải về. Nếu quá, ta sẽ niệm kinh đấy.

Hành Giả nói:

- Xin tuân lệnh.

Nói xong, Hành Giả xốc lại chiếc quần da hổ, ra cửa nói với Đại tiên rằng:

- Ngài cứ yên tâm, tôi có đi thì có về, mong ngài trông nom sư phụ chu đáo, mỗi ngày ba tuần nước, sáu tuần cơm, đừng để thiếu thốn. Nếu để thiếu, khi quay về lão Tôn sẽ tính sổ với ngài, phá đồ bếp vạc đấy. Quần áo sư phụ tôi bản thì phải mang giặt, mặt vàng ra là không được, người gầy đi là không xong đâu.

Đại tiên nói:

- Nhà ngươi cứ đi đi, ta không để sư phụ ngươi đói đâu.

Thế rồi, hầu vương dùng phép cân đầu vân rời quán Ngũ Trang, thẳng tới Đông Dương đại hải. Trên không trung, Hành Giả đi nhanh như sao băng chớp giặt, thoát một cái đã tới Bồng Lai tiên cảnh, bèn dừng mây hạ xuống, nhìn ngắm xung quanh. Thật là một nơi tuyệt đẹp! Có bài thơ làm chứng:

*Nơi ở thần tiên thật tuyệt vời!
Bồng Lai chia hợp trấn xa khơi.
Đài dao óng ánh khung trời biếc,
Cửa ngọc long lanh mặt bể ngời.
Năm sắc khói mây vang sáo ngọc,
Chín tầng tinh đấu vút ngang trời.
Tây Trì vương mẫu thường lui tới,
Kính biểu đào tiên quý nhất đời.*

Hành Giả ngấm mãi không chán, rồi đi thẳng vào Bồng Lai. Đang đi, thấy ngoài cửa động Bạch Vân, dưới bóng tùng, có ba cụ già đang ngồi đánh cờ. Người ngồi xem là Thọ Tinh, người đánh cờ là Phúc Tinh và Lộc Tinh. Hành Giả bước tới chào:

- Kính chào các ông em.

Ba người xí xóa ván cờ, chào lại:

- Đại Thánh có việc gì tới đây?

Hành Giả thưa:

- Đến chơi với các ngài thôi.

Thọ Tinh nói:

- Nghe nói Đại Thánh bỏ đạo thần tiên theo đạo Phật, quên mình bảo vệ Đường Tăng sang phương

Tây lấy kinh, bôn ba vất vả, không lúc nào nhàn, sao lại có thì giờ tới đây chơi?

Hành Giả nói:

- Chẳng giấu gì các ngài, lão tôn nhân sang phương Tây, giữa đường gặp chút trở ngại, có tí việc muốn phiền đến các ngài, không biết các ngài có chịu giúp cho không?

Phúc Tinh hỏi:

- Ở đâu? Trở ngại gì? Xin Đại Thánh nói rõ, chúng tôi còn liệu.

Hành Giả nói:

- Trở ngại ở quán Ngũ Trang, núi Vạn Thọ.

Ba vị tiên kinh ngạc hỏi:

- Quán Ngũ Trang là cung tiên của Trấn Nguyên đại tiên. Chắc Đại Thánh lại ăn trộm quả nhân sâm của ông ấy chứ gì?

Hành Giả cười, nói:

- Ăn trộm thì đáng là bao!

Ba vị tiên nói:

- Con khỉ này, chẳng biết hay dở gì cả. Thứ quả ấy người được nó đã sống lâu ba trăm sáu mươi năm; ăn một quả, thọ tới bốn vạn bảy nghìn năm, tên là “Vạn thọ thảo hoàn đơn”. Đạo của chúng tôi còn kém xa!

Họ đắc đạo rất dễ, thọ ngang trời đất. Chúng tôi còn phải dưỡng tinh, luyện khí, tồn thần, điều hòa long hổ bồi bổ âm dương, tốn biết bao công sức, khắp cả thiên hạ chỉ có một cây thiêng ấy mà thôi, thế mà Đại Thánh lại bảo chẳng đáng là bao?

Hành Giả nói:

- Linh căn với linh căn, tôi đã quật đứt rễ đổ chông gọng rồi.

Ba vị tiên sợ hãi hỏi:

- Tại sao lại quật đứt rễ?

Hành Giả đáp:

- Hôm trước chúng tôi nghỉ nhờ ở quán ấy, Đại tiên đi vắng, chỉ có hai tiểu đồng. Họ tiếp đón sư phụ, mang hai quả nhân sâm mời Người. Nhưng sư phụ tôi không biết, bảo rằng đó là đứa trẻ sinh chưa đầy ba ngày, nên từ chối, nhất định không ăn. Thế là hai tiểu đồng mang đi ăn hết, không hề mời chúng tôi. Bởi vậy lão Tôn mới lấy trộm ba quả, ba anh em mỗi người ăn một quả. Hai tiểu đồng bất kể hay dở, mắng mỏ chúng tôi là giặc này giặc nọ. Lão Tôn bực mình, phang cho cây đó một gậy, quật đổ lăn kênh ra đất. Quả cây mất hết, cành rơi lá rụng, rễ đứt thân lìa, chết khô rồi. Không ngờ tiểu đồng đóng chặt cửa chốt chúng tôi. Nhưng bị lão Tôn dùng phép “mở

khóa” trốn thoát. Sáng sớm hôm sau, đại tiên trở về, thấy vậy, đuổi theo chúng tôi. Trong lúc lờ đi qua tiếng lại, ăn nói không được mềm mỏng, thế là ta cùng lão ấy đánh nhau, loáng một cái, bị lão vung tay áo rộng chụp gọn chúng tôi mang về, rồi lấy thùng ra trói chặt, lấy roi ra tra tấn suốt một ngày trời. Đêm hôm ấy, chúng tôi lại trốn đi, lão lại đuổi theo chụp gọn chúng tôi như hôm trước. Lão ta trong người chẳng có tác sắt, chỉ vung cây phát trần lên đỡ. Ba anh em chúng tôi huy động cả ba món binh khí, mà không tài nào đánh được. Lần này lão ta sắp đặt thế này: lấy vải quấn chặt sư phụ tôi và hai anh em chúng tôi lại rồi quét sơn, ném vào vạc dầu. Nhưng tôi lại hóa phép trốn thoát, và còn đập vỡ cái vạc của lão. Lão thấy bắt lão Tôn không nổi, có chút sợ hãi. Tôi lại nói ngọt với lão, bắt lão cởi trói, thả sư phụ và hai em tôi ra, tôi hứa sẽ chữa cho cây nhân sâm của lão sống lại, như vậy cả hai bên đều được yên ổn. Tôi nghĩ rằng: “thuốc hay ngoài biển có”, nên mới tìm tới đây, thăm ba ngài, xem có phương thuốc nào chữa cây hay, truyền cho tôi một bài, để cứu cho Đường tăng thoát nạn.

Ba vị tiên nghe nói, trong lòng buồn rầu trả lời:

- Con khi này chẳng biết gì hết. Trấn Nguyên tiên là ông tổ dòng địa tiên. Chúng tôi thuộc dòng thần

tiên. Đại Thánh tuy đắc đạo thần tiên, nhưng vẫn thuộc Thái Ất tán số, chưa phải là dòng chân truyền, nên thoát khỏi tay người ta làm sao được? Tưởng như Đại Thánh giết chết loài thú chạy chim bay, da vẩy vỏ cứng thì dùng viên đơn lúa mạch của chúng tôi đây là có thể cứu sống được. Đấng này cây nhân sâm là giống cây tiên thì cứu làm sao được? Không có thuốc đâu, không có thuốc đâu!

Hành Giả nghe nói không có thuốc, thì mày chau mắt trợn, Phúc Tinh nói:

- Đại Thánh ạ, ở đây không có thuốc thật mà. Biết đâu ở nơi khác có thì sao, việc gì mà phải buồn phiền!

Hành Giả nói:

- Không có thuốc đi tìm nơi khác, đã đành việc đó khó gì. Dù có đi khắp chân trời góc biển, khắp ba mươi sáu tầng trời, thì cũng là việc cón con thôi. Có điều là sư phụ tôi phép nghiêm lượng hẹp, hạn cho tôi có ba ngày trời. Quá ba ngày mà không về, thì người sẽ niệm bài chú khẩn cô nhi ngay.

Ba vị tiên cười, nói:

- Đúng, đúng! Không có phép ấy để trói buộc Đại Thánh, thì Đại Thánh lại chọc trời mất!

Thọ Tinh nói:

- Đại Thánh cứ yên tâm, chớ có phiền não. Vị đại tiên ấy tuy là bậc trên, nhưng đối với chúng tôi cũng là chỗ quen biết. Một là xa nhau lâu ngày chưa được thăm hỏi, hai là cũng có tình với Đại Thánh. Hôm nay, ba chúng tôi sẽ cùng đi đến thăm ngài ấy, nói giùm tình cảnh của Đại Thánh, bảo Đường Tăng đừng đọc chú khấn cô nhi, và bất kể ba ngày, năm ngày, đợi khi nào đại thánh mang được thuốc về, chúng tôi mới từ biệt.

Hành Giả nói:

- Cảm ơn ba ngài. Xin mời ba ngài đi ngay cho. Tôi cũng đi đây.

Thế rồi Đại Thánh từ biệt ba người, chuyện không nói nữa.

Lại nói ba vị tiên cuỡi mây lành bay tới quán Ngũ Trang. Mọi người trong quán đang hội họp, bỗng nghe thấy tiếng hạc hót lạnh lạnh trên trời cao, thì ra ba vị tiên đã tới. Chỉ thấy:

*Đầy trời ấm áp mây lành hiện,
Ngào ngạt hương đưa khắp mọi miền.
Khí đẹp nghìn tia quanh áo lụa,
Mây bông một áng đỡ chân tiên.
Loan vờn phượng múa sao diu dặt,*

*Tay áo gió lùa đất thoảng hương.
Gậy đỡ rồng đưa cười hớn hở,
Chòm râu trước ngực nhẹ bay vờn.
Mặt hoa rạng rỡ không phiền nã,
Khỏe mạnh oai nghiêm lắm phúc duyên.
Sao năm gác xây nơi biển rộng,
Hồ lô, vòng nhạc dặt bên sườn.
Lâu đài phúc thọ muôn ngàn kiếp,
Ba đảo mười châu thỏa kiếp tiên.
Thường giúp nhân gian nhiều phúc đức,
Vẫn theo người thiện tạo lương duyên.
Vẻ vang phúc lộc trong trời đất,
Phúc thọ tràn trề hưởng vạn niên.
Ba vị cười mây thăm bạn cũ,
Khí hòa ấm áp khắp nhà tiên.*

Tiên đồng nhìn thấy, vội vàng vào báo:

- Thưa sư phụ, có ba vị tiên ở ngoài biển tới.

Trần Nguyên tiên đang cùng thầy trò Đường Tăng trò chuyện, nghe báo, vội vàng xuống thêm nghênh đón. Bát Giới nhìn thấy Thọ Tinh, bèn bước tới túm lấy, cười nói:

- Cái lão đầu bị thịt này, lâu lắm không gặp, có vẻ bảnh chọe gớm nhỉ? Mũ đâu mà không đội vào?

Nói đoạn, bèn vớ ngay chiếc mũ nhà sư của mình chụp ngay lên đầu Thọ Tinh, rồi vỗ tay cười khà khà, nói:

- Hay lắm, hay lắm! Đúng là “đội mũ tiến lộc” nhé!

Thọ Tinh vứt mũ ra, mắng Bát Giới:

- Đồ bị thịt, già đời người mà không biết thấp cao gì cả.

Bát Giới nói:

- Tôi không phải là bị thịt, chính bọn các ông mới là hạng tôi tớ thì có!

Thọ Tinh nói:

- Nhà ngươi không là bị thịt, sao lại dám mắng ta là tôi tớ?

Bát Giới cười nói:

- Không là tôi tớ người ta, thì sao lại gọi là “thêm thọ”, “thêm phúc”, “thêm lộc”?

Tam Tạng thấy thế quát Bát Giới lui ra, vội vàng sửa lại quần áo chào ba vị tiên. Ba vị tiên cũng lấy lễ đàn em chào hỏi đại tiên, sau đó cùng ngồi trò chuyện.

Lộc Tinh nói:

- Chúng tôi đã lâu chưa yết kiến tôn nhan, thật là có lỗi. Nay đến cũng vì chuyện vừa rồi Tôn Đại Thánh có quấy nhiễu núi tiên, đến nhờ chúng tôi giúp đỡ.

Đại tiên hỏi:

- Tôn Hành Giả đã đến Bồng Lai rồi cơ à?

Thọ Tinh thưa:

- Vâng. Bởi vì Đại Thánh làm chết cây linh đơn của ngài, nên có đến chỗ chúng tôi tìm thuốc chữa. Chúng tôi không có, Đại Thánh đi tìm nơi khác rồi, lại sợ sai hẹn ba ngày với Đường Tăng, bị ngài ấy niệm chú “khẩn cô nhi”. Vì vậy chúng tôi đến đây một là thăm hỏi ngài, hai là xin gia hạn cho Đại Thánh.

Tam Tạng nghe nói, dạ luôn mấy tiếng và nói:

- Không dám niệm đâu ạ.

Mọi người đang trò chuyện, thì Bát Giới xồng xộc vào níu áo Phúc Tinh đòi ăn quả, đưa tay sờ nắn khắp tay áo, thọc cả vào mạng sườn, lật cả áo Phúc Tinh lên. Tam Tạng cười, nói:

- Bát Giới chẳng còn ra khuôn phép gì nữa!

Bát Giới nói:

- Không phải con không giữ khuôn phép đâu. Thế mới gọi là “mỗi việc mỗi phúc” chứ!

Tam Tạng quát đuổi Bát Giới ra. Chú ngốc hậm hực đi ra cửa, còn quay lại giận dữ nhìn Phúc Tinh không chớp mắt. Phúc Tinh nói:

- Đồ bị thịt ngốc nghếch, ta có làm gì nhà người mà nhà người giận ta?

Bát Giới nói:

- Ta đâu có giận nhà người. Đó là “quay đầu mong phúc” đấy.

Chú ngốc ra khỏi cửa, thấy một tiểu đồng cầm bốn chiếc thìa trà: phương trượng, tầm chung, thủ quả, khám trà, bèn vỗ lấy một cái, chạy lên điện, vớ ngay một chiếc khánh nhỏ gõ âm lên. Đại tiên nói:

- Vị hòa thượng này ngày càng không biết tôn trọng.

Bát Giới cười, nói:

- Không phải là không biết tôn trọng đâu. Đó là “bốn mùa mừng cát khánh” đấy.

Tạm gác chuyện Bát Giới bông đùa lại. Lại nói chuyện Hành Giả nhảy vút lên đám mây lành, rời khỏi Bồng Lai, chớp mắt đã đến núi tiên Phương Trượng. Núi này phong cảnh cũng tuyệt đẹp. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Phượng Trượng riêng vẽ nguy nga,
Thần tiên hội họp chính là cung đây.*

*Đài tía soi bóng hàng cây,
Cỏ hoa thơm ngát vẽ mây năm màu.*

*Phượng loan ríu rít lại châu,
Cỏ chi bóng bẩy khác nào mỡ xoa.*

*Mận đào chín đỏ gần xa,
Người tiên thưởng thức sống là vạn năm.*

Hành Giả dừng mây hạ xuống, lằng lằng ngắm cảnh chợt ngửi thấy mùi hương thơm ngào ngạt, tiếng hạc trong veo, nhìn ra thì đó là một vị thần tiên. Chỉ thấy:

*Khắp trời muôn đạo hào quang,
Khí đẹp bảng lảng mênh mang xa gần.*

*Phượng múa hoa ngậm lung linh,
Loan bay giọng hót trong lành véo von.*

*Phúc đầy như biển như non,
Mặt mũi sáng sủa, dáng còn trẻ trung.*

*Dáng người thanh thoát, thọ cùng trời xanh
Trần gian giáng phúc mấy lần,*

Bao phen giúp đỡ người trần giải tai.

*Vũ Đế ban tuổi thọ dài,
Bàn Đào hội ấy được mời tới luôn.
Vẫn thường giác ngộ chúng tăng,
Chỉ ra đạo lớn sáng chùng lòng người.
Đã từng vượt biển chúc đời,
Vẫn thường yết kiến Phật ngoài núi Linh.
Tên gọi Đông Hoa Đế Quân,
Thần tiên đệ nhất ở trong yên hà.*

Tôn Hành Giả bèn bước tới, cất tiếng chào:

- Kính chào Đế Quân.

Đế Quân vội vàng đáp lễ:

- Xin chào Đại Thánh. Mời Đại Thánh vào nhà xơi nước.

Bèn dắt tay Hành Giả cùng bước vào. Quả thực nơi đây chính là cung tiên, ngắm không chán, gác quỳnh ao ngọc. Vừa ngồi xuống ghế, đã thấy một tiểu đồng từ sau bức bình phong màu biếc bước ra. Tiểu đồng này ăn mặc:

*Áo tiên lộng lẫy trên người
Ngang lưng thắt dải tơ ngời tung bay.
Trên đầu khăn vấn vòng dây,
Chân đi hài cỏ đó dây giang hồ.*

*Luyện chân thoát xác, tự do,
Tu hành đắc đạo sớm trưa vui mừng.
Cội nguồn là tinh, khí, thần,
Chủ nhân nhận rõ không phần hồ nghi.
Giấu tên tu luyện một khi,
Sống lâu mãi mãi quản gì thời gian.
Lâu vàng gác ngọc thênh thang,
Ba lần ăn trộm đào tiên trên trời.
Bình phong hương thoảng gót rời,
Chính Đông Phương Sóc, đúng rồi chẳng sai.*

Hành Giả trông thấy, cười nói:

- Thằng trộm ôn này ở đây à? Nhà Đế Quân không có đào cho nhà ngươi ăn trộm đâu!

Đông Phương Sóc bước tới, đáp lại:

- Kính chào cụ trộm. Cụ đến đây có việc gì vậy? Sư phụ tôi không có tiên đơn để cụ ăn trộm đâu!

Đế Quân cất lời:

- Mạn Thiến không được hỗn. Mau đi pha trà!

Mạn Thiến vốn là đạo hiệu của Đông Phương Sóc. Anh ta vội vàng quay vào trong nhà bưng ra hai chén trà. Uống trà xong, Hành Giả hỏi:

- Lão Tôn đến đây có chút việc phiền đến ngài, không biết ngài có giúp không?

Đế Quân đáp:

- Việc gì? Xin cho biết.

Hành Giả nói:

- Gần đây, nhân việc bảo vệ Đường Tăng sang phương Tây, dọc đường có đi qua quán Ngũ Trang, núi Vạn Thọ, do đũa tiểu đồng vô lễ, tôi liền nổi giận, quật đổ cây nhân sâm, thành ra gặp trở ngại, Đường Tăng không đi thoát, đành phải tới đây xin phương thuốc chữa cây sống lại, rất mong ngài giúp đỡ.

Đế Quân nói:

- Con khỉ này chẳng kể gì cả, đến đâu cũng gây vạ. Trấn Nguyên Tử ở quán Ngũ Trang, thánh hiệu là Dữ Thế Đồng Quân, là ông tổ của dòng địa tiên, sao nhà ngươi dám gây sự? Cây nhân sâm đó gọi là thảo hoàn đơn, ăn trộm đã là có tội, huống hồ lại quật cả cây, thì ngài ấy để yên sao được?

Hành Giả nói:

- Chính thế vậy. Chúng tôi đã trốn thoát, ông ta vẫn đuổi theo, vung tay áo chụp gọn chúng tôi như túm một miếng giẻ lau. Tức lắm, nhưng chẳng biết

làm thế nào cả, tôi đành hứa xin đi tìm phương thuốc chữa cây sống lại, nên mới đến đây cầu ngài.

Đế Quân nói:

- Tôi có một viên “Cửu chuyển Thái Ất hoàn đơn” có thể chữa mọi sinh linh ở thế gian, nhưng không thể chữa cho cây được. Cây là loại thổ mộc chi linh, được trời đất nuôi dưỡng thấm nhuần. Nếu là cây cỏ trần gian thì còn có thể chữa được, chứ núi Vạn Thọ là tiên thiên phúc địa, quán Ngũ Trang là Hạ Châu động thiên, cây nhân sâm là giống linh căn từ lúc khai thiên lập địa, thì làm sao mà chữa được! Chịu thôi, không có thuốc gì đâu!

Hành Giả nói:

- Không có thuốc thì lão Tôn xin cáo từ vậy.

Đế Quân muốn lưu Hành Giả uống chén rượu tiên, nhưng Hành Giả từ chối, nói:

- Việc kíp lắm, không dám chậm trễ.

Bèn lại cưỡi mây sang ngay Doanh Châu hải đảo. Đây cũng là nơi tuyệt vời! Có bài thơ làm chứng rằng:

*Cây ngọc lung linh lồng khói biếc,
Doanh Châu cung điện vút tầng xanh.
Non xanh nước biếc hoa kiêu diễm,*

*Đài ngọc lâu vàng đá uẩn quanh.
Gọi sáng gáy vang gà ngũ sắc,
Nhả hơi hót diệu phượng ngàn năm.
Người đời ai biết bầu tiên đẹp,
Muôn thuở là xuân khác cõi trần.*

Đại Thánh đến Doanh Châu chỉ thấy mấy cụ già râu tóc bạc phơ, mấy vị tiên hồng hào thanh thoát đang uống rượu chơi cờ, hát cười vui vẻ dưới gốc cây ngọc bên sườn núi xanh. Thật là:

*Mây lành bay rục rỡ,
Ráng đẹp đưa hương thơm.
Loan tía hót cửa động,
Hạc đen múa đầu non.
Ngó, đào bày tiệc rượu,
Lê, táo thọ vô cương.
Chiếu chỉ vua chẳng có,
Sỗ tiên khác thế gian.
Tiêu dao tùy sở thích,
Tản bộ mặc lòng mình.
Thời gian không ràng buộc,
Trời đất sống thung dung.*

*Vượn đen dâng quả quý,
Lũ lũ đáng tươi xinh.
Hương trắng ngậm hoa đẹp,
Hàng hàng đi rập rình.*

Mấy cụ già đang uống rượu ca hát vui vẻ, Hành Giả cất tiếng:

- Cho tôi cùng vui với có được không?

Mấy vị tiên nhìn thấy, chạy vội ra đón. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Nhân sâm cây báu đổ rồi,
Ngộ Không tìm thuốc khắp nơi xa gần.
Doanh Châu tiên đảo dừng chân,
Chín ông già đã vui mừng đón ngay.*

Hành Giả nhận ra chín ông già, bèn cười nói:

- Mấy ông anh tự do tự tại, thoải mái quá nhỉ?

Chín ông già thưa:

- Hồi xưa mà Đại Thánh giữ đúng dẫn, không đại náo thiên cung, thì còn tự do hơn chúng tôi ấy chứ. Nay thì tốt rồi. Nghe đâu ngài đã quy chân sang Tây phương lễ Phật, sao lại rồi rã tới chơi đây?

Hành Giả mang chuyện tìm thuốc chữa cây kể hết một lượt, chín ông già sợ hãi nói:

- Ngài gây ra tai họa rồi. Chúng tôi thực không có thuốc gì đâu.

Hành Giả nói:

- Không có thuốc, tôi xin cáo từ vậy.

Chín ông già định giữ Hành Giả ở lại uống rượu quỳnh tương, ăn ngó sen biếc. Hành Giả nhất định không chịu ngồi, chỉ đứng uống một chén quỳnh tương, ăn một củ ngó quý, rồi vội vã rời Doanh Châu, sang thẳng Đông Dương đại hải. Trong giây lát đã thấy núi Lạc Già hiện ra trước mắt. Hành Giả dừng mây hạ xuống, vào thẳng núi Phổ Đà, thấy Quan Âm Bồ Tát cùng với các vị thiên thần, Mộc Soa, Long Nữ đang giảng kinh thuyết pháp trong rừng trúc tía. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Biển rộng thành cao khí đẹp bay,
Càng nhìn càng thấy diệu kỳ thay!
Mới hay thấp thoáng ngoài muôn cõi,
Xuất hiện nơi đây tuyệt phẩm này.
Bốn thánh nghe kinh thành chính quả,
Sáu phàm giác ngộ thoát từ đây.
Thiếu Lâm riêng một trời thi vị,
Hoa nở hồng cây hương ngát bay.*

Bồ Tát nhận ra Hành Giả đang đi tới, bèn sai Thủ Sơn đại thần ra đón. Vị đại thần ra cửa rừng gọi:

- Tôn Ngộ Không đi đâu thế?

Hành Giả ngẩng đầu, quát:

- Đồ gấu kia! Dám gọi trống không ta là Ngộ Không? Ngày nào nếu ta không tha cho nhà ngươi, thì nhà ngươi đã là cái thây ma ở núi Hắc Phong rồi. Nay theo Bồ Tát, tu hành chính quả, thường được nghe giáo pháp ở ngọn núi tiên này, thế mà không đáng gọi ta một tiếng là “cụ” à?

Con gấu đen này nay đã thực thành chính quả, trấn thủ núi Phổ Đà cho Bồ Tát, được gọi là đại thần, nên cũng có ý khinh Hành Giả, nghe Hành Giả nói, chỉ cười hề hề:

- Thưa Đại Thánh, người xưa có câu: quân tử không nghĩ đến cái ác cũ, nhắc đến chuyện đó làm gì, Bồ Tát sai tôi ra đón ngài đây.

Hành Giả lấy lại dáng điệu trang nghiêm, cùng vị đại thần đi vào khu rừng trúc tía. Bồ Tát hỏi:

- Ngộ Không, Đường Tăng đi đến xứ nào rồi?

Hành Giả thưa:

- Đi đến núi Vạn Thọ, thuộc Tây Ngưu Hạ Châu rồi ạ.

Bồ Tát hỏi tiếp:

- Núi Vạn Thọ có tòa quán Ngũ Trang. Thế nhà người đã gặp Trấn Nguyên tiên chưa?

Hành Giả cúi đầu, thưa:

- Vâng, cũng chính ở quán Ngũ Trang này, đệ tử không biết Trấn Nguyên đại tiên, nên đã quật đổ cây nhân sâm, gây sự với ông ấy, bị ông ấy giữ sư phụ lại, không đi được.

Bồ Tát nghe chuyện, mắng rằng:

- Con khỉ kia, không biết hay dở gì cả! Cây nhân sâm ấy là một loại linh căn có từ ngày khai thiên lập địa. Trấn Nguyên tiên là ông tổ dòng địa tiên, ta cũng còn kém ngài ấy vài phân, tại sao nhà người lại quật đổ cây của người ta?

Hành Giả lại cúi lạy, thưa:

- Đệ tử thực không biết. Hôm ấy Trấn Nguyên tiên không có nhà, chỉ có hai tiên đồng đón tiếp chúng tôi. Trư Ngộ Năng biết thứ quả quý đó, muốn nếm một quả. Thế là con ăn trộm ba quả, chia cho ba anh em mỗi người một quả. Hai tiên đồng biết chuyện, mắng chửi chúng con mãi. Vì vậy đệ tử mới nổi cáu, quật đổ cây nhân sâm. Hôm sau, Trấn Nguyên tiên về, đuổi theo chúng con, vung tay áo chụp gọn chúng con bắt về, lấy thùng trời và lấy roi đánh, tra khảo

suốt một ngày. Chúng con đương đêm lại trốn thoát, rồi lại bị ông ấy đuổi theo, bắt gọn như lần trước, ba bốn phen, không tài nào trốn thoát được, đệ tử đành phải xin ông ấy cho đi tìm thuốc chữa cây. Đệ tử đã ra biển tìm thuốc, đi khắp ba đảo, nhưng các vị thần tiên không ai có thuốc cả. Vì thế đệ tử mới đến đây, chân thành cung kính, thưa chuyện với Bồ Tát, cúi mong Bồ Tát rộng lượng, ban cho một phương thuốc, để cứu Đường Tăng thoát nạn, sớm được sang phương Tây.

Bồ Tát nói:

- Tại sao nhà ngươi không đến sớm gặp ta, lại còn ra đảo tìm tòi làm gì?

Hành Giả nghe nói thế, trong bụng mừng thầm:

- May rồi, may rồi! Chắc là Bồ Tát có thuốc đây.

Đoạn lại bước tới khẩn khoản cầu xin. Bồ Tát nói:

- Ta có bình nước cam lộ có thể chữa khỏi hết các loại cây tiên cỏ thánh.

Hành Giả hỏi:

- Đã được chứng nghiệm bao giờ chưa?

Bồ Tát nói:

- Chứng nghiệm rồi.

Hành Giả lại hỏi:

- Chứng nghiệm bao giờ?

Bồ Tát nói:

- Trước kia, Thái Thượng Lão Quân có đánh cuộc với ta: ngài bẻ một cành dương liễu của ta bỏ vào lò luyện đơn, đốt cháy khô sém, rồi lại đưa trả ta, ta cắm vào trong bình, qua một ngày đêm cành lá lại xanh tươi như cũ.

Hành Giả cười, nói:

- Thực là hay quá, hay quá! Đốt khô sém vẫn còn chữa được, huống hồ cây mới quật đổ thì dễ như bỡn!

Bồ Tát dặn dò:

- Mọi người ở nhà trông nom nhà cửa, ta đi sẽ về ngay.

Nói đoạn, tay xách bình nước cam lộ, vệt trắng lú lo đằng trước, Đại Thánh theo sát phía sau, đi luôn. Có bài thơ làm chứng rằng:

Voi vàng lòng trắng đời ca ngợi,

Hỷ xả từ bi cứu khổ bần.

Quá khứ kiếp xưa: vô cầu Phật,

Mà nay thành tựu: hữu vi thân.

Mấy tầng biển đục êm trong vắt,

Một tấm lòng ngay tuyệt bụi trần.

Cam lộ, cứu kinh màu nhiệm lắm!

Cây tiên chữa sống dễ vô cùng.

Lại nói chuyện Đại tiên cùng ba vị tiên đang trò chuyện bỗng thấy Tôn Đại Thánh từ trên mây hạ xuống, cất tiếng:

- Bồ Tát đã đến, mau mau ra nghênh đón.

Ba vị tiên, Trấn Nguyên tiên cùng với thầy trò Tam Tạng vội vàng cùng kéo nhau ra ngoài điện đón tiếp. Bồ Tát dừng đám mây lành bước xuống, trước chào Trấn Nguyên tiên, sau chào ba vị tiên. Chào hỏi xong, mọi người vào chỗ ngồi. Hành Giả dẫn Đường Tăng ra trước thêm vái chào Bồ Tát. Các vị tiên trong quán cũng kéo cả ra chào hỏi, Đại Thánh nói:

- Xin Đại tiên đừng chậm trễ nữa, bày ngay hương án, để Bồ Tát chữa cây.

Đại tiên cúi lạy cảm tạ Bồ Tát:

- Việc nhỏ nhặt, đâu dám phiền Bồ Tát phải mệt nhọc tới đây.

Bồ Tát nói:

- Đường Tăng là đệ tử của tôi, Tôn Ngộ Không gây chuyện với ngài, theo lý là phải bồi thường cây báu.

Ba vị tiên nói:

- Như vậy thì chẳng cần khiêm tốn nữa, xin mời Bồ Tát cùng chúng tôi ra vườn xem sao.

Đại tiên lập tức sai quét dọn vườn sau, đặt bày hương án, mời Bồ Tát đi trước, ba vị tiên theo sau. Thầy trò Tam Tạng cùng các vị tiên trong quán cũng đều kéo cả ra vườn. Mọi người thấy cây đồ chỏng chơ, cành khô lá rụng. Bồ Tát gọi:

- Ngộ Không, chìa tay ra.

Hành Giả chìa tay trái ra. Bồ Tát nhúng cành dương liễu vào nước cam lộ trong bình, vẽ vào lòng bàn tay Hành Giả một đạo bùa cải tử hồi sinh, sai Hành Giả ấn vào gốc cây, khi nào thấy nước chảy ra thì thôi. Hành Giả nắm bàn tay lại, đi tới gốc cây áp tay vào. Trong giây lát, đã thấy nước trong chảy ra. Bồ Tát nói:

- Thứ nước này, những dụng cụ bằng ngũ hành [\[167\]](#) không đựng được, phải dùng bầu ngọc mà múc, dựng cây thẳng lên, tưới từ ngọn trở xuống, tự nhiên thân rễ lại liền, cành xanh lá tốt, khai hoa kết quả.



Hành Giả nói:

- Các vị ời, mang bầu ngọc ra đây.

Trần Nguyên tiên nói:

- Ở núi hoang này của bản đạo, làm gì có bầu ngọc, chỉ có chén uống rượu bằng ngọc thô, có dùng được không ạ?

Bồ Tát nói:

- Chỉ cần bằng ngọc là có thể mức được, lấy ra đi!

Đại tiên bèn sai tiêu đồng mang ra đến hai ba chục chiếc chén uống trà, bốn năm chục chiếc chén uống rượu bằng ngọc, mức nước trong ở gốc cây thấm ra. Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng dựng cây lên, đứng đỡ xung quanh cho thẳng, vun đất vào, đưa từng chiếc chén ngọc đựng nước trong cho Bồ Tát. Bồ Tát nhúng cành dương liễu vào nước nhẹ nhàng vẩy lên cây, miệng niệm thần chú. Một lát sau, khi nước vẩy xong, cây nhân sâm quả nhiên lại xanh tốt xum xuê như cũ, trên cây vẫn còn nguyên hai mươi ba quả. Thanh Phong, Minh Nguyệt hỏi:

- Hôm trước, khi mất quả, đếm mãi cũng chỉ thấy hai mươi hai quả, bây giờ sống lại, mà sao lại nhiều hơn một quả nhỉ?

Hành Giả đáp:

- “Ở lâu mới biết lòng người” mà. Hôm trước lão Tôn chỉ lấy trộm có ba quả, một quả chui vào lòng đất. Thổ địa nói rằng thứ quả này gặp thổ thì chui. Bát Giới không biết cứ trách ta lấy cắp một quả. Vì thế chuyện mới lộ ra. Bây giờ mới rõ ràng nhé!

Bồ Tát nói:

- Vừa rồi ta không dùng những vật làm bằng ngũ hành, bởi vì biết nó tương khắc với ngũ hành vậy.

Đại tiên vô cùng mừng rỡ, vội vàng sai mang cây sào vàng ra, trảy xuống mười quả, mời Bồ Tát cùng ba vị tiên trở lại ngôi điện, một là để đền ơn khó nhọc, hai là mở “hội quả nhân sâm”. Các vị tiên sắp xếp bàn ghế, dọn bày chén khay, mời Bồ Tát ngồi chính giữa, ba vị tiên ngồi bên trái. Đường Tăng ngồi bên phải, Trấn Nguyên tiên ngồi phía trước mời khách, mỗi người ăn một quả. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Động trời nơi Vạn Thọ sơn,
Nhân sâm gần vạn năm trường chín thơm.
Linh căn cành lá úa vàng,
Nước cam lộ tưới, mỡ màng như xưa.
Ba tiên mừng gặp bạn già,
Bốn tăng gặp gỡ, chắc là tiền duyên.
Hôm nay ngồi dự hội tiên,
Nhân sâm thưởng thức vạn niên không già.*

Bồ Tát và ba vị tiên mỗi người ăn một quả. Đường Tăng lần đầu tiên mới biết đây là của báu của nhà tiên, cũng ăn một quả. Ba anh em Ngô Không, mỗi người được ăn một quả. Trấn Nguyên tiên ăn một quả. Các vị tiên trong quán chia nhau ăn một quả. Hành Giả lạy tạ, Bồ Tát trở về núi Phổ Đà, tiễn ba vị tiên về đảo Bồng Lai. Trấn Nguyên tiên lại bày tiệc

rượu, cùng Hành Giả kết làm anh em. Thật là “đánh nhau vỡ đầu mới nhận họ”, hai bên lại hòa hợp. Bốn thầy trò Đường Tăng rất vui vẻ. Trời đã tối, ai nấy đều đi nghỉ. Đường Tăng thế mới là:

Có duyên ăn thảo hoàn đơn

Sống lâu ma quỷ tai ương lo gì.

Cuối cùng, sáng mai, họ chia tay làm sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI BẢY

Thầy ma ba lượt trên Tam Tạng

Đường Tăng giận đuổi Mỹ Hầu vương

Lại nói chuyện thầy trò Tam Tạng sáng sớm hôm sau thu xếp ra đi. Trần Nguyên tiên nhận kết nghĩa anh em với Hành Giả, hai người tâm đầu ý hợp, lưu luyến chẳng muốn rời nhau, lại tiệc tùng khoản đãi liên tục năm, sáu hôm. Tam Tạng từ hôm ăn thảo hoàn đơn, khác nào thay da đổi thịt, người khỏe, tâm tình phấn khởi, tấm lòng đi lấy kinh càng tha thiết, chẳng chịu dùng dằng ở thêm, chủ nhân bất đắc dĩ đành để họ lên đường.

Thế là thầy trò từ biệt ra đi, chẳng mấy chốc thấy một ngọn núi cao. Tam Tạng nói:

- Đồ đệ này, ngọn núi phía trước hiểm trở quá, e ngựa chẳng đi nổi, các con phải cẩn thận đấy.

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ yên tâm, chúng con biết rồi.

Nói đoạn, xông lên trước con ngựa, cầm ngang cây gậy, xông xáo mở đường, lên tới sườn núi cao, chỉ thấy:

Núi non trùng điệp,

*Khe suối uốn quanh.
Hổ báo lũ lượt,
Hươu nai rập rình,
Vô số lợn dê chạy nháy,
Cơ man cáo thỏ tung hoành,
Trăn dài nghìn thước,
Rắn lớn muôn tầm nhả nọc tanh,
Ven đường gai góc chằng chịt,
Sườn non cổ thụ tươi xanh,
Dây leo bò khắp đất,
Cỏ thơm mọc như thành.
Biển bắc trời bằng lảng.
Trời nam mây dăng dăng.
Nguyên khí đắp bồi từ thượng cổ,
Văng ô lạnh lẽo núi muôn tầng.*

Đường Tăng ngồi trên mình ngựa lo sợ. Đại Thánh bèn thi thố tài năng, múa gậy sắt, miệng hò hét, khiến cho các loài lang trùng, trốn náu, hổ báo chạy dài. Thầy trò đi sâu vào trong núi, tới đoạn gập ghềnh. Tam Tạng nói:

- Ngộ Không ơi, ngày hôm nay, ta đói lắm, con tìm đâu ít cơm ăn đi!

Hành Giả cười ngất, nói:

- Sư phụ chẳng hiểu gì cả, giữa vùng núi hiểm, trước chẳng có bản, sau chẳng có làng, có tiền cũng không có chỗ mà mua, bảo con đi tìm cơm ở đâu?

Tam Tạng trong lòng không vui, mắng Ngô Không:

- Con khỉ này, nhà người không nghĩ tới khi bị Như Lai nhốt trong hộp đá dưới chân núi Lương Giới, mồm nói được nhưng chân không đi được, nhờ ta cứu thoát, quy y thụ giới, nhận làm đồ đệ, thế mà không chịu cố gắng, chỉ sinh lòng lười biếng!

Hành Giả nói:

- Con vẫn chịu khó, đâu có lười biếng?

Tam Tạng nói:

- Nhà người chịu khó, thế sao không đi tìm cơm cho ta? Ta bụng đói đi sao nổi? Hơn nữa, vùng núi này đầy lam sơn chướng khí, làm sao đến chùa Lô Âm được?

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng gắt nữa, nói ít chứ! Con biết tính thầy cao ngạo, trái ý thầy một tý là thầy niệm chú ngay. Thôi, thầy xuống ngựa ngồi nghỉ đi, đợi con tìm đâu có nhà dân xin ít cơm chay vậy.

Hành Giả co người nhảy vút lên mây, lấy tay khum khum che mắt, quan sát khắp nơi, chỉ thấy con đường sang phương tây vắng vẻ, tịnh không một làng bản xóm thôn nào, toàn là cây cối, chẳng vệt khói buông. Một lúc lâu, Hành Giả nhìn thấy ở phía chính Nam có một ngọn núi cao. Phía đông ngọn núi, thấy một dải hồng tươi, Hành Giả bèn nhảy xuống nói:

- Thưa sư phụ, có cái ăn rồi.

Trưởng lão hỏi thức gì, Hành Giả thưa:

- Vùng này không có nhà dân xin ít cơm đâu, nhưng phía nam ngọn núi có một dải đỏ, ắt là đào rừng chín mọng, con đi hái mời thầy xơi.

Tam Tạng mừng nói:

- Người xuất gia có đào mà ăn là quý lắm rồi!

Hành Giả lấy ra chiếc liễn, nhảy vút lên mây, dùng phép cân đầu vân đi loang loáng, khí lạnh thổi vù vù chớp mắt đã tới ngọn núi phía Nam hái đào. Chuyện không nói nữa.



Lại nói chuyện người ta thường có câu: “Non cao lắm quái, núi hiểm nhiều ma”, đúng như vậy. Núi này có một con yêu tinh. Khi Hành Giả ra đi, làm kinh động con yêu quái. Trên tầng mây, đập luồng gió âm, hần nhìn thấy Đường Tăng đang ngồi dưới đất, xiết bao mừng rỡ nói:

- May quá! May quá! Mấy năm nay mọi người thường nói về lão hòa thượng nhà Đường bên phương Đông đi lấy kinh “Đại Thặng”. Lão vốn là Kim Thiên Tử hóa thân, tu hành mười đời, ăn được

một miếng thịt của lão sẽ sống lâu mãi mãi. Hôm nay lão đến đây rồi!

Yêu tinh định xông tới bắt sống luôn, nhưng thấy bên cạnh Tam Tạng có hai đại tướng đứng bảo vệ, bèn không dám vội vã. Hai viên đại tướng ấy là ai? Đó là Bát Giới và Sa Tăng. Bát Giới và Sa Tăng tuy chẳng có võ nghệ cao cường gì. Nhưng Bát Giới là Thiên Bồng nguyên soái, Sa Tăng là Quyển Liêm đại tướng. Uy vũ của họ cũng chưa biết thế nào, nên yêu tinh cũng không dám đường đột, bèn nói:

- Ta tạm trêu họ tí chút xem sao?

Nói đoạn, dừng vệt gió âm nháy xuống, nấp trong hốc núi, lắc mình một cái, biến thành một cô gái xinh đẹp tuyệt vời, mày ngài mắt phượng, răng trắng môi hồng, tay trái cầm một chiếc liễn xanh, tay phải cầm một chiếc bình lục, từ hướng Tây đi về phía Đường Tăng:

*Thánh tăng dừng ngựa sườn non.
Bồng đầu cô gái nỡn nương tới bên
Búp tay trắng muốt ngó sen.
Quần là mỏng dính như in cặp đùi.
Mặt hoa lúng liếng môi cười,
Liễn in khói biếc - nét ngài mỏng manh.*

*Ngó nghiêng đôi mắt đưa tình,
Xem ra đang bước tới gần Đường Tăng.*

Tam Tạng trông thấy gọi:

- Bát Giới, Sa Tăng ơi, Ngộ Không vừa nói chỗ này đồng không mông quạnh, không có người ở, thế mà, các con xem, chẳng phải là người đang đi tới gì kia?

Bát Giới nói:

- Sư phụ và Sa Tăng cứ ngồi đây, để lão Trư đi xem xem. Nói xong chú ngọc vút đỉnh ba, sửa lại áo xống, bước khệnh khạng ra vẻ phong thái nhà nho, tới đón cô gái. Thật là: xa trông thì chẳng thấy gì đến gần mới biết cực kỳ xinh tươi. Cô gái:

*Người đâu trong ngọc trắng ngà,
Áo the hở ngực đầy đà cặp lê.
Liễu xanh xanh biếc hàng mi,
Mắt phượng chơm chớp khác gì sao băng.
Dung nhan đầy đặn khuôn trăng.
Thiên nhiên phú bẩm cao thanh dáng người.
Nhẹ như én lượn bầu trời.
Tiếng oanh thỏ thẻ lòng người ngẩn ngơ.
Hải đường mơn mớn cành tơ,*

Lung linh thướt được như đưa xuân tình.

Bát Giới thấy cô gái xinh đẹp tuyệt trần, lòng dục trời dậy, không chịu nổi, nhưng cố giữ không dám nói bậy bạ, cất tiếng:

- Chào cô [\[168\]](#). Cô đi đâu đấy? Tay cầm vật gì vậy?

Rõ ràng là một con yêu tinh, nhưng Bát Giới không nhận ra. Cô gái đáp lại liền thoảng:

- Thưa trưởng lão, cái liễn xanh này đựng cơm gạo tám, còn chiếc bình lục này đựng bánh bao. Em mang tới đây chẳng có ý gì khác, ngoài việc phát nguyện dâng cơm chay cho trưởng lão.

Bát Giới nghe vậy, trong lòng hí hửng, vội vàng quay người, chạy một mạch như lợn phải gió, trở về báo với Tam Tạng:

- Sư phụ ơi, đúng là “ở hiền gặp lành” [\[169\]](#), sư phụ đói, bảo sư huynh đi tìm cơm chay, con khi ấy không biết đi hái đào, hay nghịch ngợm ở đâu rồi, hốt đào cho lăm vào, rồi có khi còn cãi nhau với người ta, hay là lại ngã cây nữa ấy chứ. Sư phụ xem kia, chẳng phải là người mang cơm chay đến đó sao?

Đường Tăng không tin, nói:

- Đồ bì thịt ngốc nghếch! Từ lúc chúng ta đi tới giờ, chưa gặp được một người tốt nào, làm gì có người mang cơm chay lại đây?

Bát Giới nói:

- Thưa sư phụ, chẳng phải đang đến gì kia?

Tam Tạng vừa nhìn thấy, vội vàng đứng dậy, chấp tay trước ngực chào:

- Kính chào bà. Nhà bà ở đâu? Gia đình ra sao? Có muốn cầu mong gì mà đến đây ăn cơm chay vậy?

Rõ ràng là một con yêu tinh, mà Tam Tạng cũng không nhận ra. Yêu tinh thấy Đường Tăng hỏi lai lịch, bèn rắp tâm dối trá, múa mép khua môi rằng:

- Thưa sư phụ, ngọn núi này gọi là Bạch Hồ lĩnh, hồ báo, rắn rết cũng phải sợ. Nhà tôi ở mé chính tây. Cha mẹ tôi hãy còn sống, thường đọc kinh làm thiện, hay thết đãi cơm chay các hòa thượng xa gần, song hiềm một nỗi không có con, cầu cúng mãi mới được mình tôi là gái. Các cụ muốn tìm nơi môn đệ gả chồng cho tôi, nhưng e già cả không nơi nương tựa, đành phải gả chồng và cho ở rể, để phụng dưỡng tuổi già.

Tam Tạng nghe vậy, nói:

- Bà nói sai rồi. Thánh nhân có câu: “Cha mẹ còn sống, không được đi chơi xa. Nếu có đi phải cho cha

mẹ biết nơi chốn”. Các cụ đang còn, lại kén rể cho bà. Nếu bà có muốn cầu xin gì thì bảo nam giới đi cũng được, tại sao lại đi một mình trong núi, chẳng có người đi theo, vậy là không giữ tròn đạo đức của nữ giới đâu.

Cô gái cười thỏ thẻ, nói khéo:

- Thưa sư phụ, chồng tôi đưa mấy người làm công đi cuốc ruộng ở thung lũng phía bắc. Tôi nấu cơm trưa, mang đi cho họ. Nhưng mùa màng bận rộn, chẳng sai được ai, cha mẹ thì già, nên phải tự mang đi, bất ngờ gặp ba ngài từ phương xa tới, nghĩ tới cha mẹ hay làm việc thiện, nên mới dâng cơm chay, nếu mấy ngài không hiềm nghi thì xin nhận tấm lòng thành.

Tam Tạng nói:

- Xin cảm ơn! Xin cảm ơn! Một người đồ đệ của tôi đi tìm quả cũng sắp về rồi, tôi chẳng dám ăn đâu. Nếu chúng tôi ăn, chồng bà biết sẽ mắng bà, thì đó chẳng phải là tội của bần tăng này hay sao?

Cô gái thấy Đường Tăng không chịu ăn, lại càng tươi cười mời mọc:

- Sư phụ ạ, cha mẹ tôi dâng cơm chay thì kể làm gì. Chồng tôi cũng thực là một người tốt, suốt đời chỉ biết sửa đường bắc cầu, kính già thương trẻ, nếu biết

là dâng cơm chay mời các nhà sư, thì tình cảm vợ chồng chúng tôi càng khăng khít gắn bó hơn đây.

Nhưng Tam Tạng vẫn không chịu ăn. Chú ngốc đứng bên cạnh khó chịu, dầu mồm lầu bầu oán trách:

- Thiên hạ có vô số nhà sư, chẳng ai gàn như cụ hòa thượng nhà mình, cơm đã sẵn sàng ba phần rồi mà chẳng chịu ăn, cứ đợi con khi về chia làm bốn phần mới ăn hẳn?

Rồi chẳng phân trần gì nữa, thò ngay mồm vào liễn định chén liền.

Bồng Hành Giả từ trên đỉnh núi phía Nam, hái được mấy quả đào, đứng trong liễn, chỉ bằng một cân đầu vôn, đã về tới nơi, trợn đôi mắt lửa người vàng nhìn kỹ, nhận ra ngay cô gái là con yêu tinh, liền đặt liễn rút gậy sắt, nhắm đầu nó bổ xuống. Tam Tạng vội vàng lấy tay ngăn lại, nói:

- Ngộ Không, con xông vào đánh ai?



Hành Giả nói:

- Sư phụ ạ, đưa con gái đứng trước mặt thầy không phải người tốt đâu. Nó là con yêu tinh lừa thầy đấy!

Tam Tạng nói:

- Con khỉ kia, trước kia còn có chút nhân lực, bây giờ sao ăn nói bừa bãi thế! Bà đây có lòng tốt mang cơm chay đến mời chúng ta, tại sao con lại bảo là yêu tinh?

Hành Giả cười, nói:

- Sư phụ đâu có nhận ra! Lão Tôn trước kia, khi còn là yêu ma động Thủy Liêm, lúc nào muốn ăn thịt người đều làm cách như thế này: hoặc biến thành vàng bạc, nhà cửa, hoặc biến thành gái đẹp say người. Kẻ nào ngu si say đắm phải lòng con, là bị con lừa mang về động. Lúc ấy, thì tùy ý con, hoặc nấu hoặc kho, ăn không hết, con phơi khô để dành phòng lúc mưa dầm. Sư phụ ơi, con mà về chậm, thì nhất định sư phụ mắc mưu nó, bị nó làm hại rồi.

Đường Tăng đâu có chịu tin, một mực nói là người tốt. Hành Giả nói:

- Sư phụ ạ, con biết rồi. Sư phụ thấy nó mặt mũi xinh đẹp, tất động lòng phàm. Nếu quả đúng như thế, thì bảo Bát Giới chặt cây, Sa Tăng tìm cỏ, con làm thợ mộc, dựng tạm cho thầy túp lều, thầy với nó động phòng thành thân, chúng con sẽ tản đi. Ấu thế cũng là một sự nghiệp, hà tất phải lặn lội đi lấy kinh làm gì?

Tam Tạng vốn là người hiền lành nhu mì, nay nghe Hành Giả nói như vậy, thì xấu hổ đỏ mặt tía tai.

Đang lúc Tam Tạng xấu hổ, Hành Giả lại nổi tính hung, rút gậy sắt, nhắm đúng mặt yêu tinh bổ xuống. Yêu tinh cũng có chút tài nghệ, dùng “phép giải thân”. Thấy Hành Giả vung gậy đánh, bèn lấy hết tinh thần giở “phép giải thân” chạy trước, để lại cái

xác chết giả nằm lăn trên mặt đất, khiến cho Tam Tạng run rẩy sợ hãi, lấm bầm:

- Con khỉ này vô lễ quá! Khuyên can mãi không nghe, lại vô cớ đánh chết người!

Hành Giả nói:

- Sư phụ chớ giận nữa, cứ đến xem trong liễn kia đựng cái gì.

Sa Tăng đỡ Tam Tạng tới gần xem: Đâu có cơm tám gạo thơm, mà toàn là giò bọ nhung nhúc; cũng chẳng có bánh bao bánh rán, chỉ thấy ễnh ương, cóc nhái nhảy lung tung khắp mặt đất. Lúc này Đường Tăng mới hơi tin được vài phần. Bát Giới không kìm được bực tức, đứng cạnh dấu cái mõm dài chọc ngang:

- Thừa sư phụ, đúng ra thì cô gái này là một nông dân đi đưa cơm ra đồng, giữa đường gặp chúng ta, chứ đâu có phải là yêu tinh? Cây gậy của anh con nặng, chạy lại định đánh thử cô ta một gậy, không ngờ quá tay đánh chết, sợ thầy niệm chú khẩn cô nhi, nên cố ý dùng phép, biến ra những thứ ấy che mắt thầy, để thầy không niệm chú đẩy thôi.

Tam Tạng nghe câu nói ấy, khí giận lại bốc lên, tin chú ngọc xúc xiêm, bên tay bắt quyết, mồm niệm chú.

Hành Giả vội kêu:

- Đau đầu quá! Đau đầu quá! Đừng niệm nữa, đừng niệm nữa! Có gì xin thầy cứ nói.

Đường Tăng nói:

- Con nói gì nữa. Người xuất gia phải luôn luôn mở lòng từ bi, một ý nghĩ cũng phải nghĩ lành, quét nhà còn e con kiến chết, thắp đèn vẫn sợ cháy thiêu thân. Thế mà nhà người bước bước hành hung, vô cớ đánh chết người, thì lấy kinh về phòng có ích gì? Thôi nhà người cứ đi ngay đi!

Hành Giả nói:

- Sư phụ bảo con đi đâu?

Đường Tăng nói:

- Ta không cần nhà người làm đồ đệ nữa.

Hành Giả nói:

- Thầy không cần con làm đồ đệ, chỉ sợ thầy không sang nổi phương Tây thôi.

Đường Tăng nói:

- Tính mệnh ta là do trời. Nếu đến số bị con yêu tinh kia ăn thịt, thì tránh cũng không khỏi. Nếu không nhà người giải được đại hạn cho ta sao? Nhà người cứ đi ngay đi!

Hành Giả nói:

- Sư phụ ạ, con đi cũng được thôi, chỉ e rằng chưa báo đền được công ơn sư phụ.

Đường Tăng nói:

- Ta có ân huệ gì với nhà người?

Đại Thánh nghe vậy, vội vàng quỳ xuống, dập đầu thưa:

- Lão Tôn này do đại náo thiên cung, tự gây tội hại mình, bị Phật tổ giam dưới chân núi Lưỡng Giới, may nhờ có Quan Âm Bồ Tát cho được thụ giới hạnh, lại được sư phụ cứu thoát, nếu không cùng đi với sư phụ sang phương Tây, thì rõ là “quên ơn chẳng phải là quân tử, muôn kiếp nghìn đời để tiếng chê”.

Đường Tăng vốn là một vị thánh tăng rất từ bi, thấy Hành Giả nói tha thiết thương tâm, lại thay đổi chủ ý, nói:

- Đã vậy, thì tạm tha cho con lần này, từ rầy không được vô lễ nữa. Nếu quen thói làm ác như vừa rồi, thì ta sẽ niệm chú hai mươi lần!

Hành Giả thưa:

- Sư phụ đánh ba mươi lần cũng được, từ nay con sẽ không đánh người nữa.

Nói đoạn, đỡ Đường Tăng lên ngựa, đem đào ra mời, Đường Tăng ngồi trên mình ngựa ăn tạm mấy quả đào đỡ đói.

Lại nói chuyện con yêu tinh thoát mình bay lên không trung (bởi cây gậy của Hành Giả có đánh chết được nó đâu, nó đã xuất thần trốn thoát rồi), đứng trên đám mây, nghiêng răng nghiêng lợi nhìn Hành Giả căm tức nói:

- Mấy năm trước ta đã nghe nói tài nghệ của nhà người, hôm nay mới thấy quả đúng không sai. Đường Tăng không nhận ra ta, đã toan ăn cơm, chỉ cần cúi xuống ngửi một cái, là ta sẽ quắp lấy, biến thành môi của ta rồi. Không ngờ hăn trở về, phá mất công việc của ta, lại suýt nữa bị hăn nện một gậy. Bây giờ tha cho lão hòa thượng này, thì hóa ra công mình là công cốc [\[170\]](#) à? Phải trêu lão lần nữa mới được!

Yêu tinh bèn dừng đám mây đen, nhảy xuống trước sườn núi, lắc mình một cái, biến thành một bà già tuổi trạc tám mươi, tay chống cây gậy trúc, vừa đi vừa khóc nức nở tiến lại phía Đường Tăng, Bát Giới nhìn thấy, sợ hãi nói:

- Sư phụ ơi, bà cụ kia đi tìm người đấy!

Đường Tăng hỏi:

- Tìm ai?

Bát Giới thưa:

- Người mà sư huynh đánh chết chắc là con gái của cụ ấy. Đúng là cụ ấy đi tìm con gái không sai.

Hành Giả nói:

- Chú đừng nói bậy! Cô gái ấy tuổi mười tám, bà cụ này tuổi tám mươi, chẳng lẽ sáu mươi tuổi vẫn còn trẻ à? Đúng là giả dối, để lão Tôn đi xem xem!

Thế là Hành Giả rảo cẳng, bước lại gần xem xét. Thì ra:

*Biến thành bà cụ già,
Mái tóc bạc như sương.
Tập tễnh lê chân bước,
Chậm chạp tựa loài sên.
Mặt quắt tầu lá héo,
Người ngợm gầy trơ xương.
Gò má nhô nhọn hoắt.
Môi trề xuống dị thường.
Già nua dáng mệt mỏi,
Đầy mặt vết tàn nhang.*

Hành Giả nhận ra ngay là yêu tinh, bèn chẳng nói năng nửa lời, vung gậy nhắm đầu nó bổ xuống. Yêu tinh vừa thấy Hành Giả vung gậy, vội vàng dùng phép “giải thân” như lần trước trốn thoát, để lại cái

xác chết giả nằm quay bên đường. Đường Tăng nhìn thấy, sợ hãi xuống ngựa, nhắm mắt ngồi ngay vệ đường chẳng nói chẳng rằng, niệm đúng hai mươi lượt bài chú “khẩn cô nhi”, làm cho đầu Hành Giả đau đớn vô cùng, lăn lộn quần quai van xin Tam Tạng:

- Sư phụ đừng niệm nữa! Cứ nói con xin nghe!

Đường Tăng nói:

- Còn nói gì nữa! Người xuất gia tai nghe lời thiện, thì không sa xuống địa ngục. Ta đã khuyên bảo nhà ngươi như thế, mà sao nhà ngươi cứ một mực hành hung? Trước nhà ngươi dám đánh chết một người vô tội, nay lại còn đánh chết một người nữa, thế là có sao?

Hành Giả nói:

- Mụ ấy là yêu tinh đấy!

Đường Tăng nói:

- Con khỉ này chỉ nói nhảm! Lấy đâu ra mà lắm yêu tinh thế? Nhà ngươi là hạng không có lòng thiện, quan thói làm ác, cút ngay đi!

Hành Giả nói:

- Sư phụ lại đuổi con đi sao? Đi cũng được thôi, nhưng có một điều con không bằng lòng.

Đường Tăng nói:

- Không bằng lòng nổi gì?

Bát Giới nói:

- Anh ấy muốn chia hành lý với sư phụ đấy. Theo sư phụ làm hòa thượng mấy năm, chẳng lẽ về tay không à? Sư phụ xem trong tay nải có cái áo cũ, mũ rách nào chia cho anh ấy vậy!

Hành Giả nghe nói, tức nẩy người lên nói:

- Đồ mõm dài xấu xa kia, từ ngày lão Tôn theo đạo Sa Môn, không hề mảy may có lòng ghen ghét, tham lam, chia hành lý mà làm gì!

Đường Tăng nói:

- Nhà người không có lòng tham lam, ghen ghét thế tại sao không đi?

Hành Giả nói:

- Chẳng giấu gì sư phụ, năm trăm năm trước, lão Tôn nổi tiếng anh hùng ở động Thủy Liêm, núi Hoa Quả, thu phục yêu ma bảy mươi hai động, trong tay có bốn vạn bảy nghìn tiểu yêu, đầu đội mũ kim ô, mình mặc áo bào đỏ, lưng thắt đai lam điện, chân đi hài bộ vân, tay cầm gậy như ý nạm vàng, thực là đáng mặt! Từ ngày cắt tóc theo đạo Sa Môn, theo sư phụ làm đồ đệ, bị thầy chụp vòng khăn cô nhi lên đầu, nếu cứ để thế mà về thì còn mặt mũi nào nhìn

thấy người cố hương nữa? Nếu quả sư phụ không cần con nữa, thì sư phụ hãy niệm “túng cô nhi chú”, cởi cái vòng ấy ra, trao lại trả thầy để thầy chụp lên đầu người khác, như vậy con mới sung sướng bằng lòng. Cũng là đi theo thầy một độ, chẳng lẽ chút mong muốn ấy cũng không được sao?

Đường Tăng cả sợ nói:

- Ngộ Không, khi ấy Bồ Tát chỉ trao cho ta bài chú “khẩn cô nhi”, chứ không có bài chú “túng cô nhi” nào cả.

Hành Giả nói:

- Nếu không có bài “túng cô nhi”, thì sư phụ lại cho con đi theo vậy.

Đường Tăng không biết làm thế nào, đành nói:

- Thôi nhà người đứng dậy. Ta tạm tha cho nhà người lần nữa, nhưng từ rầy chớ có hành hung nữa.

Hành Giả nói:

- Con không dám thế nữa đâu ạ.

Đoạn lại đỡ Đường Tăng lên ngựa, mở đường tiến lên.

Lại nói chuyện con yêu tinh, phát gậy thứ hai của Hành Giả cũng không giết chết được nó. Đứng trên không trung, yêu tinh khen Hành Giả hết lời:

- Hầu Vương khá thật, mắt tinh quá! Ta đã biến như thế mà hắn vẫn nhận ra. Bọn hòa thượng này đi nhanh lắm, qua khỏi ngọn núi này về phía Tây bốn mươi dặm, không phải phạm vi ta cai quản nữa, thì sẽ bị yêu ma khác bắt mất. Lúc ấy thì thực là “người ngoài cười nụ, người trong khóc thầm”. Ta phải trêu hắn lần nữa mới xong.

Nói đoạn, yêu tinh lại dừng vệt gió âm, nhảy xuống sườn núi, lắc mình một cái, biến thành một ông già.

*Tóc bạc như Bành Tổ,
Râu dài như Thọ Tinh.
Nghễnh ngãng tai rền sấm,
Lèm nhèm mắt lóe tinh.
Gậy rồng lê từng bước.
Áo hạc mặc thùng thình.
Tay lần lần tràng hạt.
Lấm nhảm Nam vô kinh.*

Đường Tăng ngồi trên mình ngựa, trong lòng mừng rỡ, nói.

- A Di Đà Phật, phương Tây quý hóa quá, cụ già bước không vững thế kia mà vẫn tụng kinh!

Bát Giới nói:

- Sư phụ chớ khen quá lời, cụ ấy là mối họa đấy!

Đường Tăng hỏi:

- Mối họa là thế nào?

Bát Giới thưa:

- Sư huynh đánh chết con gái cụ ấy, lại đánh chết cả vợ cụ ấy. Chính cụ ấy đi tìm vợ con đấy. Nếu chúng ta bị cụ ấy tóm được ấy à, thì sư phụ phải đền mạng bị xử chém, con là tông phạm bị sung quân, Sa Tăng là người sai khiên, bị đi đày. Sư huynh thì dùng chước chuồn, chỉ chết ba thầy trò ta giờ đầu chịu báng!

Hành Giả nghe vậy, nói:

- Thằng ngốc kia chỉ ăn nói nhằm nhí, lừa sao được sư phụ? Để lão Tôn này lại xem sao.

Nói xong, bèn rút gậy ra giấu trong người, bước lên đón quái vật, cất tiếng chào:

- Lão quan đi đâu vậy? Có việc gì mà vừa đi vừa đọc kinh?

Yêu tinh tính toán nhằm, cứ tưởng Tôn Ngộ Không tầm thường, bèn đáp:

- Thưa trưởng lão, tổ tiên nhà tôi sinh sống ở vùng này, suốt đời chúng tôi chỉ biết làm việc thiện bố thí tăng, tụng kinh niệm Phật. Số chúng tôi không có con

tra, chỉ sinh hạ được một mụn con gái, định cho gửi rể, sáng nay đưa cơm ra đồng, sợ rơi vào miệng hổ. Bà lão nhà tôi đã đi tìm, mãi mà chẳng thấy về, không biết lạc phương nào rồi, tôi đành phải đi tìm. Nếu quả nhiên thiệt mạng, thì cũng chẳng biết làm sao, đành thu nhặt hài cốt mang về chôn cất vậy.

Hành Giả cười, nói:

- Ô, ta đây là thủy tổ của loài cọp. Tại sao nhà người dám lấy “vải thưa che mắt thánh”^[171] lừa ta? Bịp ta sao nổi, ta nhận ra ngay nhà người là một con yêu tinh!

Yêu tinh sợ lú cả lưỡi chẳng nói được câu nào. Hành Giả rút gậy sắt ra, bụng nghĩ thầm:

- Nếu không đánh nó, nó lại lên mặt. Đánh nó, lại sợ sư phụ niệm chú thì chết!

Song lại nghĩ:

- Không đánh chết nó, nhờ nó lừa tóm được sư phụ, thì ta lại chẳng phải nhọc công phí sức đi cứu sao? Phải đánh thôi, đánh một gậy cho chết, sư phụ chẳng lẽ niệm chú mãi? Người ta thường có câu: “Hổ ác không ăn thịt con”. Ta lại ăn nói khôn khéo, miệng lưỡi linh hoạt, tri trá một chặp là cũng xong thôi.

Thế là Đại Thánh niệm thần chú, gọi ngay thổ địa, sơn thần vùng này lên dặn rằng:

- Con yêu tinh này ba lần trêu sủ phụ ta, lần này ta phải đánh chết nó, các ngài phải đứng trên không trung làm chứng cho ta, đừng để nó chạy thoát.

Các vị thần vâng mệnh răm rắp, đứng trên đám mây theo dõi. Đại Thánh bèn vung gậy đánh ngã quay yêu tinh. Lần này mới tuyệt được linh quang của nó.

Đường Tăng ngồi trên mình ngựa, run rẩy sợ hãi, nói không ra hơi. Bát Giới đứng bên cạnh cười, nói:

- Hành Giả phát rồ rồi, một buổi đánh chết ba người!

Đường Tăng định niệm chú, Hành Giả vội vàng đến trước ngựa nói:

- Sủ phụ ơi, đừng niệm, đừng niệm! Sủ phụ hãy đến mà xem hình thù của nó.

Thì ra chỉ có đồng xương khô nát vụn. Đường Tăng sợ hãi, hỏi:

- Ngộ Không, người này vừa mới chết, chẳng lẽ đã thành đồng xương khô rồi cơ à?

Hành Giả đáp:

- Nó chỉ là một cái cây chết khô, hồn phách tác quái, mê người hại đạo, bị con đánh chết, nay hiện nguyên bản tướng. Trên xương sống nó chẳng có hàng chữ “Bạch Cốt phu nhân” là gì kia?

Đường Tăng nghe nói đã có phần tin, nhưng làm sao cấm được Bát Giới đứng cạnh thò mõm vào:

- Sư phụ ạ, anh ấy tay khỏe gậy dài, đánh chết người, sợ thầy niệm chú, nên mới cố ý biến hóa ra như thế để che mắt thầy đấy.

Đường Tăng ba phải [\[172\]](#), tin ngay Bát Giới, niệm chú liền, Hành Giả đau quá, quỳ xuống đất van xin:

- Sư phụ đừng niệm nữa, đừng niệm nữa! Có gì cứ nói đi, con nghe đây!

Đường Tăng nói:

- Đồ khỉ, còn nói gì nữa! Người xuất gia làm việc thiện như cỏ trong vườn xuân, không thấy nó lớn lên, nhưng càng ngày càng tăng. Người làm việc ác, như hòn đá mài dao, không thấy nó mòn, nhưng càng ngày càng lõm xuống. Nhà người giữa nơi hoang vu hẻo lánh, đánh chết liền ba người, may mà không ai tố cáo, chẳng kẻ hỏi tra. Giá như giữa thành thị, người đông như hội, với cây gậy lợi hại kia, chẳng kẻ hay dở, đánh bừa vào người ta, gây ra tai vạ, phỏng ta có thoát tội chẳng? Thôi, nhà người xéo ngay đi!

Hành Giả nói:

- Sư phụ mắng oan con rồi. Rõ ràng nó là con yêu tinh, rắp tâm làm hại thầy, con đánh chết nó, giúp thầy trừ họa, mà thầy không nhận ra, lại tin thẳng ngốc gièm pha, mấy lần đuổi con. Người ta thường nói: “Sự bất quá tam”, con mà không đi, thành ra hạng hạ lưu không biết xấu hổ. Thôi, con đi đây, đi đây! Đi cũng được thôi, chỉ e sư phụ không có thủ hạ giỏi.

Đường Tăng nổi cáu nói:

- Con khi kia chớ có vô lễ! Cứ tưởng chỉ có nhà ngươi là người giỏi thôi à? Còn Ngô Năng, Ngô Tĩnh không giỏi chắc?

Đại Thánh nghe nói hai người kia là người giỏi không nén được nổi đau lòng, nói với Đường Tăng:

- Than ôi! Kể từ ngày sư phụ rời Tràng An, chỉ có mỗi Lưu Bá Khâm tiễn đưa. Khi đến núi Lương Giới, cứu con ra, con nhận thầy làm sư phụ, đã từng chui động thăm, vượt rừng sâu, bắt ma tróc quái, thu phục Bát Giới, Sa Tăng, nếm đủ muôn vàn cay đắng, đến bây giờ, sư phụ đâm ra tối tăm lẫn cặn, một mực đuổi con đi. Thế mới hay: “Được chim bỏ ná, được cá quăng câu”. Thôi được, thôi được! Nhưng chỉ sợ sư phụ niệm chú khấn cô nhi thôi.

Đường Tăng nói:

- Ta không niệm nữa đâu.

Hành Giả nói:

- Khó lắm, khó lắm! Ngộ gặp nơi nào ma thiêng nước độc chẳng thể thoát thân. Bát Giới, Sa Tăng không cứu nổi, bấy giờ nghĩ đến con, thầy nhìn sao nổi không niệm chú? Ở nơi vạn dặm xa xôi, đầu con lại nhức nhối. Lúc ấy lại phải đến gặp thầy, chi bằng không nên như thế là hơn.

Đường Tăng thấy Hành Giả kè nhèo mãi, càng giận dữ, vội vàng xuống ngựa, sai Sa Tăng mở khăn gói lấy giấy bút, lấy nước suối mài mực, viết một tờ giấy đuôi, đưa cho Hành Giả nói:

- Con khi, cầm lấy tờ giấy này làm bằng. Không bao giờ ta nhận nhà người làm đồ đệ nữa. Nếu còn gặp nhà người, ta sẽ sa xuống ngục A Tỳ!

Hành Giả cầm ngay lấy tờ đơn, nói:

- Sư phụ chẳng phải thề nữa, con đi đây!

Đoạn gấp tờ đơn đút tay vào trong tay áo, rồi ôn tồn nói với Đường Tăng:

- Thừa sư phụ, con đã đi theo thầy một dạo, lại chịu ơn Bồ Tát chỉ giáo, hôm nay giữa đường dang dở, công quả chẳng thành. Vậy mời thầy ngồi xuống đây, cho con lạy tạ, con đi mới yên tâm.

Đường Tăng quay lưng lại không thèm nhìn, miệng lúng búng nói:

- Ta là hòa thượng tốt, không nhận lễ của kẻ xấu!

Đại Thánh thấy Đường Tăng không thèm nhìn, bèn dùng phép “ngoại thân”, nhổ ba sợi lông gáy hà hơi, hô “biến”, tức thì biến thành ba Hành Giả, cùng với bản thân là bốn, đứng bốn phía quanh sư phụ lạy tạ. Đường Tăng không thể lẩn tránh được, đành nhận một lễ.

Xong việc, Đại Thánh đứng dậy, rùng mình thu lông, lại dặn dò Sa Tăng rằng:

- Hiền đệ là một người tốt, phải đề phòng Bát Giới, ăn không nói có, dọc đường càng phải cẩn thận. Ngộ có yêu tinh bắt giữ sư phụ, thì chú cứ nói lão Tôn đây là đồ đệ của Người. Ma quái khắp nơi nghe thấy tài nghệ của ta là không dám hãm hại sư phụ đâu.

Đường Tăng nói:

- Ta là hòa thượng tốt, không cần mượn tên tuổi của kẻ xấu đâu. Nhà người cút ngay đi!

Đại Thánh thấy Đường Tăng ba bốn phen không thay lòng đổi ý, chẳng biết làm thế nào, đành bỏ đi. Thật là:

*Nuốt nước mắt già từ sư phụ,
Nén đau thương nhả nhủ Sa Tăng.*

*Sườn non rẽ cỏ băng băng,
Hai chân đi khắp xa gần đó đây,
Khắp trời đất vẫn xoay mọi nhẽ,
Vượt bể non tài nghệ nhất đời,
Phút giây bóng dáng xa vời,
Lối xưa nẻo cũ về rồi, từ nay...*

Hành Giả đành lòng từ biệt Đường Tăng, dùng phép cân đầu vân, bay thẳng về động Thủy Liêm núi Hoa Quả. Đương một mình buồn da diết, bỗng nghe tiếng nước reo ào ào bên tai, Đại Thánh bèn từ trên không trung nhìn xuống, thì ra là tiếng nước triều dâng ở Đông Dương đại hải, bất giác lại nhớ tới Đường Tăng, không ngăn được hai hàng lệ nhỏ, phải dừng lại hồi lâu trên mây rồi mới đi được.

Cuối cùng không biết chuyến đi này như thế nào xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI TÁM

Núi Hoa Quả, lũ yêu tỵ nghĩa

Rừng Hắc Tùng, Tam Tạng gặp ma

Lại nói chuyện Đại Thánh tuy bị Đường Tăng đuổi đi, nhưng vẫn nhớ thương, than thở mãi không thôi. Vừa nhìn thấy Đông Dương đại hải, bèn nói:

- Ta không đi con đường này, thoát cái đã năm trăm năm rồi.

Chỉ thấy biển cả:

Khói nước mênh mêng,

Sóng kình bát ngát.

Khói nước mênh mêng sát thiên hà;

Sóng kình bát ngát thông lòng đất.

Triều dâng dào dạt,

Nước cuộn bao la...

*Triều dâng dào dạt, như xuân sang sấm chớp chan
hòa;*

Nước cuộn bao la, tựa thu về ào ào gió thổi.

Lão Phúc cười rông bay tới, sợ hãi cau mày,

Tiên Đồng cười hạc về qua, lo âu phấp phỏng.

*Bên bờ thôn xóm vắng,
Bến nước thuyền câu không.
Sóng tung tuyết ngàn năm
Gió dạt dào thu sớm,
Chim trời dang cánh lượn,
Chim nước lặn rồi bơi.
Khách câu nào thấy ai,
Bên tai âu ríu rít,
Đáy biển cá đùa nghịch
Trên trời đàn én bay...*

Hành Giả co người nhảy vút qua Đông Dương đại hải, đã tới ngay núi Hoa Quả, dừng mây hạ xuống, giương mắt nhìn bốn phía! Trên núi không một bông hoa ngọn cỏ, mây khói cũng tịnh không, núi non đồ nát, cây cối tiêu điều. Chính vì Đại Thánh náo thiên cung rồi bị bắt lên thượng giới. Còn quả núi này thì bị Hiên Thánh Nhị Lang thần chỉ huy bảy anh em Mai Sơn, phóng hỏa đốt sạch. Đại Thánh nhìn cảnh vật, lòng buồn nặng trĩu. Có một bài thơ cổ phong làm chứng tả cảnh núi non tan nát ấy như sau:

*Ngoảnh lại non tiêu rơi giọt lệ,
Núi xưa xơ xác quặn đau lòng.
Đương thời cứ ngỡ non không lở,*

Nay mới hay rằng đất cũng băng.
Đáng giận Nhị Lang sao nữ bắt,
Lừa đời Tiểu Thánh nghĩ càng căm.
Đào mồ những kẻ gây hung ác,
Cuộc mả nhà bay thực bất bằng!
Sương tuyết đầy trời tan tác đó,
Gió mây khắp đất rạc rời đây.
Núi đông bật tiếng hùm gầm thét,
Chỉ thấy non tây vượng gọi bày.
Khe bắc cáo cầy không dấu vết,
Hươu nai nào thấy ở hang nam.
Đá xanh đốt vụn thành muôn cục,
Ngọc biếc ngày xưa cũng nát tan.
Cửa động tùng xanh nghiêng ngã đổ,
Sườn non trắc biếc xác xơ khô.
Thung, sam, hòe, lật đều vàng xém,
Đào, mạn, lê, mơ cũng rạc rờ.
Không có dâu gai tằm cũng hồng,
Bơ phờ liễu trúc chẳng chim bay.
Đỉnh non đá tảng thành bùn bụi,
Lòng suối cạn khô bụi phủ đầy.

*Sườn núi xám sì lan huệ héo,
Ven đường đỏ quạch sắn bìm leo.
Chim bay ngày ấy đâu rồi nhỉ?
Thú chạy giờ đây cũng vắng teo.
Báo hiềm năm cuộn nơi hoang vắng,
Hạc sợ trăn năm chốn nát tan.
Ấy bởi ngày xưa gây chuyện ác,
Cho nên giờ gặp cảnh gian nan.*

Đại Thánh đang buồn rầu, bỗng thấy có tiếng động trước đồng cỏ thơm, trong bụi gai góc, bảy tám con khỉ nhảy ra, ùa lại, vây lấy Đại Thánh, dập đầu chào:

- Đại vương [\[173\]](#) hôm nay mới quay về đây à?



Mỹ Hầu vương nói:

- Tại sao chúng bay không nô đùa nhảy nhót, con nào con nấy trốn biệt tăm, ta về đây đã được lúc lâu mà chẳng thấy chúng bay đâu cả là sao?

Lũ khỉ nghe nói, con nào con nấy khóc nước nỏ, thưa:

- Từ ngày đại vương bị bắt lên thượng giới đến nay, chúng con bị phường săn vây bắt, thực khổ cực! Làm sao mà ngăn nổi mỏ dài cung cứng, chim mồi

chó săn, lưới chăng bẫy đặt, vì vậy chúng con sợ mất mạng, chẳng dám thò mặt vui đùa, chỉ trốn biệt trong hang động, xa lánh cửa nhà, đói bò ra đầu dốc ăn trộm cỏ, khát lần xuống bờ khe uống nước trong. Vừa rồi chợt nghe thấy tiếng đại vương, chúng con bèn ra tiếp kiến, cúi mong đại vương cứu vớt.

Đại Thánh nghe nói vậy, càng thêm buồn thảm, bèn hỏi:

- Chúng bay còn bao nhiêu đứa ở núi này?

Lũ khỉ thưa:

- Cả già lẫn trẻ được một nghìn.

Đại Thánh hỏi:

- Ngày ta còn ở nhà tất cả là bốn vạn bảy nghìn đứa, mà nay chúng đi đâu cả?

Lũ khỉ đáp:

- Từ sau ngày đại vương đi, núi này bị Nhị Lang Bồ Tát phóng hỏa đốt cháy quá nửa. Chúng con phải ẩn núp dưới giếng lòng khe, trốn dưới chân cầu sắt mới sống sót. Đến khi khói lửa tan tắt, chúng con bò ra, nhưng không có hoa quả nuôi thân, khó lòng sống được, một nửa bỏ đi nơi khác kiếm ăn, một nửa chúng con đành chịu khổ ở lại núi này. Hai năm qua, lại bị phường săn bắt mất đến nửa rồi.

Hành Giả hỏi:

- Phương sẵn bắt chúng bay để làm gì?

Lũ khỉ thưa:

- Tụi phường sẵn thực đáng ghét. Chúng con đứa nào bị tên bắn giáo đâm, trúng độc chết, là chúng mang về lột da róc xương, hầm ninh kho rán, dùng làm thức ăn. Hoặc có con nào sa lưới, bị chúng bắt sống mang đi, dạy làm trò vui, nào nhào lộn, nào trồng cây chuối, rồi mang ra giữa phố, gõ trống đánh chiêng bắt làm đủ mọi trò.

Đại Thánh nghe nói, nổi giận ùng ùng hỏi:

- Những đứa nào cai quản ở trong động?

Lũ khỉ thưa:

- Có hai nguyên soái Mã, Lưu và hai tướng quân Bãng, Ba cai quản ạ.

Đại Thánh nói:

- Đi báo ngay cho chúng biết là ta đã về.

Vài con khỉ con chạy vào trong động báo:

- Đại vương đã về!

Mã, Lưu, Bãng, Ba nghe báo, vội vàng ra cửa cúi chào, mời Đại Thánh vào động. Đại Thánh ngồi chính giữa, lũ khỉ xúm chung quanh tâu:

- Thưa đại vương, nghe nói gần đây ngày đã may mắn được bảo vệ Đường Tăng sang phương Tây lấy

kinh, tại sao ngài không sang phương Tây nữa, mà lại trở về ngọn núi này?

Đại Thánh nói:

- Các con không biết. Đường Tam Tạng chẳng biết hiền ngu: suốt dọc đường, ta giở hết tài nghệ, hàng ma bắt quái, bao phen giết chết yêu tinh. Nhưng ông ta lại bảo là ta hành hung làm ác, không cần ta làm đồ đệ nữa, đuổi ta đi, lại còn viết cho ta một tờ giấy làm bằng, không bao giờ tin dùng ta nữa.

Lữ khỉ vỗ tay cười khàn khạch nói:

- Hay quá! Hay quá! Làm hòa thượng làm quái gì, cứ ở nhà dắt chúng con đi chơi vài năm đã.

Rồi chúng gọi:

- Mau sửa soạn rượu dưa mừng đại vương.

Đại Thánh nói:

- Khoan uống rượu vội. Ta muốn hỏi các người: “Người đi săn bao lâu mới vào núi một lần?”.

Lữ, Mã thưa:

- Tâu đại vương, chúng chẳng có giờ giấc gì sát. Nhà chúng gần đây, ngày nào cũng tới quấy nhiễu.

Đại Thánh hỏi:

- Tại sao hôm nay chúng không đến?

Mã, Lữ thưa:

- Chúng sắp đến đây.

Đại Thánh dặn dò:

- Các con ra cả ngoài, nhặt những hòn đá vụn đã nung rồi xếp lại thành đống cho ta, hoặc đống hai, ba chục hòn, hoặc đống dăm, sáu chục hòn, ta có việc dùng đến.

Lũ khỉ ùa ra như ong vỡ tổ, nhặt nhạnh đá to nhỏ xếp thành từng đống. Đại Thánh nhìn qua, dặn:

- Các con trốn vào hết trong động, để lão Tôn làm phép.

Đại Thánh đứng trên đỉnh núi nhìn xuống, thấy ở phía nam trống nổi từng từng, chiêng gõ phèng phèng, thấp thoáng đến mấy nghìn người ngựa, tay dắt chó săn, vai mang gươm giáo đi tới. Hầu vương nhìn kĩ, thấy chúng rất hung dữ, kiêu hùng. Chỉ thấy:

Áo da cáo che ngực,

Dải lụa gấm thắt lưng.

Túi đầy tên nhọn hoắt.

Nách cặp cung cong cong.

Người như hùm sục núi,

Ngựa như rồng băng băng.

Đi theo đàn chó dữ,

Cùng một lũ chim ưng.

*Sọt mây đưng hỏa pháo,
Cẩn thận buộc dây thừng.
Que dính nhựa hàng gánh,
Bẫy cạm cũng hàng trăm.
Bủa lưới toàn quỷ sứ,
Thắt lưới rặt Diêm Vương.
Hò hét vang khắp núi,
Lãng xãng chạy khắp rừng.*

Đại Thánh thấy bọn người ấy bủa vây núi mình, trong lòng giận lắm, tay bắt quyết, miệng lầm nhảm vài câu, ngoảnh về phương đông nam hít một hơi, rồi thổi phù ra, biến thành một trận cuồng phong khủng khiếp. Chỉ thấy:

*Bụi bay tung khắp đất,
Cây đổ chông khắp rừng.
Sóng biển cao như núi,
Nước cuộn dâng muôn tầng.
Đất trời đen kìn kịt,
Nhật nguyệt tối sầm sầm.
Hổ gầm - gió lướt từng nghiêng ngả,
Rồng thét - mưa bay trúc bật tung.
Muôn hốc rít gào trời nổi giận,*

Cát bay đá lở chết phùng sần.

Đại Thánh làm một trận gió to, những đồng đá vụn theo gió bay tung tóe, đáng thương cho hơn một nghìn người ngựa, ai nấy:

Đá choảng ô đầu nát vụn,

Cát bay hải mã thương vong.

Đỉnh non sấm, quế xơ xác,

Mặt đất chu sa máu hồng.

Phụ tử khó về quê cũ,

Tân lang quay lại: đừng hồng.

Thây như khinh phấn rơi đầy núi,

Tựa cửa hồng nương luống đợi trông ^[174].

Có bài thơ rằng:

Người ngựa chết sạch cả rồi,

Phen này ma quỷ đầy nơi núi rừng.

Ghê thay vị tướng anh hùng,

Hiền ngu giết tất máu hồng thành sông.

Đại Thánh từ trên mây nhảy xuống, vỗ tay cười âm lên:

- Thế mới hay chứ! Ta từ ngày quy thuận Đường Tăng, làm hòa thượng, ngài thường nhắc nhủ ta rằng:

“Một nghìn ngày làm việc thiện, thiện vẫn chưa đủ; một ngày làm việc ác, ác đã có thừa”. Câu nói ấy quả là chí lí! Ta đi theo ngài, đánh chết có mấy con yêu tinh, ngài đã mắng ta hành hung, hôm nay về nhà, kết liễu bao nhiêu mạng sống bọn thợ săn!

Rồi cất tiếng gọi:

- Tội nhỏ ra cả đây!

Trận cuồng phong qua rồi, lũ khỉ nghe thấy Đại Thánh gọi, liền nhảy ủa ra. Đại Thánh nói:

- Chúng bay hãy ra mé nam núi, lột hết áo sống của bọn thợ săn đã bị giết chết, giặt sạch vết máu, mặc tạm vào cho đỡ rét; vớt hết thầy người chết xuống đầm sâu, lột hết da ngựa chết để đóng giày, còn thịt thì đem muối dùng để ăn, thu lấy cung nỏ gươm giáo để luyện tập võ nghệ, mang cả những lá cờ ngũ sắc về cho ta dùng.

Lũ khỉ răm rắp vâng mệnh.

Đại Thánh sai giặt sạch những lá cờ, khâu dồn cả lại thành một lá cờ to sặc sỡ trên viết mười bốn chữ: “*Trùng tu núi Hoa Quả, phục chính động Thủy Liêm, Tề Thiên Đại Thánh*”, trồng một cây cột to ngoài cửa động, rồi kéo cờ lên, ngày ngày chiêu nạp yêu ma muông thú, tích trữ lương thảo, không hề nhắc gì tới hai chữ “hòa thượng” nữa. Hành Giả lại giao du rộng,

tài nghệ giỏi, bèn đến thăm Long Vương bốn biển, xin một ít nước tiên Cam Lâm về gột rửa làm xanh lại núi rừng, đằng trước trồng đa, liễu; phía sau trồng trúc tùng, đào mạn tảo mơ không thiếu thứ gì, tiêu dao tự tại, lạc nghiệp an cư, chuyện không nhắc đến nữa.

Lại nói chuyện Đường Tăng nghe lời dèm pha, ruồng đuổi Hành Giả đi rồi, mới vịn yên trèo lên ngựa, Bát Giới đi trước mở đường, Sa Tăng gánh hành lý, ba thầy trò tiếp tục đi sang phương Tây, vượt qua núi Bạch Hổ, chợt thấy một dải rừng mây leo sấn cuốn, bách tốt tùng xanh, Tam Tạng cất tiếng gọi:

- Các đồ đệ ơi, đường rừng khắp khẽnh khó đi quá. Vả lại rừng tùng rậm rạp, cây cối um tùm, cần phải cẩn thận nhé kẻo yêu ma quỷ quái đấy!

Chú ngọc lấy lại tinh thần, bảo Sa Tăng dắt ngựa, còn mình cầm đỉnh ba đi trước mở đường, đưa Đường Tăng đi sâu vào trong rừng tùng. Đang đi, Đường Tăng dừng cương ngựa, nói:

- Bát Giới ơi, hôm nay ta đói lắm rồi, tìm đâu cho ta ít cơm chay nhỉ?

Bát Giới nói:

- Mời sư phụ xuống ngựa nghỉ, để lão Trư đi tìm.

Đường Tăng xuống ngựa, Sa Tăng đặt gánh, lấy liễn bát, đưa Bát Giới. Bát Giới nói:

- Con đi đây.

Đường Tăng hỏi:

- Con định đi đâu?

Bát Giới đáp:

- Không lo, con đi chuyến này dù có khó khăn đến đâu ^[175] cũng mang kì được cơm chay về cho sư phụ.

Nói xong, bước ra khỏi rừng tùng, đi thẳng về hướng Tây mười dặm, nhưng chẳng gặp một nhà dân nào, thật là một vùng hẻo lánh không một bóng người. Chú ngốc bước đi vất vả, rầu rầu nghĩ bụng:

- Lúc còn Hành Giả, sư phụ cần gì là có ngay. Bây giờ đến lượt mình. Thế thực là “ăn nhạt mới thương đến mèo” ^[176], nuôi con mới biết lòng cha mẹ”. Dọc đường tuy không kiếm được cơm chay, nhưng cũng phải về chậm một chút. Bởi vì về ngay mà không kiếm được cơm, thì sư phụ sẽ không tin mình lặn lội. Cứ nghỉ một lúc lâu rồi về cũng được, tạm nằm trên đồng cỏ này đánh một giấc đã.

Thế là chú ngốc hếch đầu lên đồng cỏ đánh một giấc. Lúc đầu cứ tưởng chỉ chớp mắt một lúc là dậy

thôi, ai ngờ đi đường nhọc mệt, vừa ngả lưng là đã khò khò ngủ say tít.

Tạm gác chuyện Bát Giới ngủ lại đã. Lại nói chuyện Đường Tăng ngồi trong rừng tùm, nóng tai máy mắt bồn chồn không yên, vội gọi Sa Tăng:

- Ngộ Năng đi tìm cơm chay, suốt từ sớm đến bây giờ, sao mãi chưa về nhỉ?

Sa Tăng nói:

- Sư phụ không biết đấy thôi. Anh ấy thấy ở phương Tây có nhiều nhà dưng cơm chay cho nhà sư, bụng anh ấy lại to, nghĩ gì đến thầy nữa. Chắc là ních chặt dạ dày rồi mới về.

Tam Tạng nói:

- Có lẽ thế đấy. Hoặc là hăn ham ăn ở đấy cũng nên, làm sao mà tìm hăn được, trời thì tối rồi, chỗ này không trú được, phải tìm chỗ nào ngủ trọ thôi.

Sa Tăng nói:

- Đừng vội sư phụ ạ. Thầy cứ ngồi đây, để con đi tìm anh ấy về.

Tam Tạng nói:

- Ừ, ừ, có cơm hay không cũng thôi. Cốt tìm chỗ ngủ trọ đã.

Sa Tăng bèn cưỡi bảo trượng ra khỏi rừng tùng đi tìm Bát Giới. Đường Tăng ngồi một mình trong rừng tùng, buồn rầu lo lắng, lấy tinh thần gượng dậy xếp hành lí vào một chỗ, buộc ngựa vào gốc cây, bỏ nón lá ra, cầm gậy tích trượng, sửa lại chiếc áo thâm, lững thững đi vào trong rừng tạm giải khuây, ngắm khắp hoa rừng cỏ nội, nghe chim về tổ gọi bầy. Nhưng do khu rừng này đường mòn cỏ rậm, lại thêm Tam Tạng đầu óc rối tinh, thế là lạc đường. Định bụng một là đi bách bộ giải buồn, hai là muốn tìm Bát Giới, Sa Tăng, ngờ đâu hai người kia đi về hướng Tây, còn Đường Tăng đi quanh một hồi, lại quay về hướng Nam. Ra khỏi rừng tùng, Đường Tăng ngẩng đầu, thì thấy mé bên kia hào quang lấp lánh, khí đẹp dịu dàng. Nhìn kĩ thì ra một tòa bảo tháp, đỉnh tháp lóe ánh vàng. Ấy là do lúc mặt trời lặn, ánh sáng chiếu chiếu trên đỉnh tháp vàng, tỏa ánh hào quang.

Đường Tăng nói:

- Đệ tử của ta chẳng gặp nhân duyên rồi. Ta từ ngày rời phương Đông đã phát nguyện rằng gặp miếu thấp hương, gặp Phật lễ Phật, gặp tháp quét tháp. Nơi phát ánh hào quang kia chẳng phải một tòa hoàng kim bảo tháp ư? Tại sao lại không đi theo con đường này? Cảnh tháp ắt là có chùa, trong chùa ắt có nhà sư, ta thử vào đó xem sao. Còn hành lí và ngựa, đường

này chẳng có ai đi qua, không mất đầu mà sợ. Nếu ở đây thuận tiện, đợi hai đồ đệ về, cùng xin ngủ trọ một thế.

Chà! Tam Tạng tai vạ đến nơi rồi. Ông ta rảo bước đến thẳng chân tháp nhưng chỉ thấy:

Vách đá cao muôn trượng,

Đỉnh non chọc chồi xanh.

Chân núi liền lòng đất,

Đỉnh núi ngang cửa trùng.

Cây cối nghìn loài giống,

Dây leo trăm vạn vòng.

Bóng cỏ hoa óng ánh,

Nước chảy hiện mây trắng.

Khe sâu cây gỗ bắc,

Đỉnh núi dây leo chằng.

Dưới cầu nước cuộn cuộn,

Trên đài đá trắng bong.

Xa trông ngở Tam Đảo,

Gần ngắm tượng non Bồng.

Tùng trúc um bờ suối,

Quạ, vượn nhảy lung tung.

*Cửa động đàn thú chạy,
Chim bay rộn rừng xanh.
Mơn mơn cỏ xanh tốt,
Phơi phới hoa lung linh.
Đích thực nơi độc ác,
Trưởng lão mê, chẳng rành.*

Đường Tăng lão đảo bước tới, vừa mới đến cửa tháp đã thấy một bức rèm trúc treo ở trong, bèn mạnh dạn bước vào cửa, tiến hẳn vào bên trong, ngẩng đầu nhìn, thấy một con yêu quái nằm nghiêng ngủ trên một chiếc giường đá. Hình dáng:

*Mặt xanh, răng trắng ớn,
Miệng há, ngáy khò khè.
Tóc mai xoắn quăn tít,
Đỏ như nhuộm yên chi.
Râu ria mọc lờm chớm,
Như chồi vải xanh rì.
Mũi điều râu quặm quặm,
Mắt trắng, môi thâm sì.
Hai bàn tay quắp lại,
To như bát nhà sư.
Hai đùi béo nung núc,*

Khác gì gốc cây to.
Áo bào màu vàng nhạt,
Cà sa gấm thắm gì.
Con dao để bên cạnh,
Sắc lạnh ánh xanh lè.
Phiến đá làm giường ngủ,
Mịn bóng như sừng tê.
Đã từng bày trận kiến,
Từng cai quản lũ ve.
Uy phong cực lắm liệt,
Mọi kẻ gọi bằng cha.
Ngắm trăng, hầu chúc rượu,
Hóng gió, lính dâng trà.
Thần thông tài nghệ giỏi,
Đi mây về gió cừ.
Rừng hoang chim sợ hãi,
Bụi rậm rắn im re.
Người tiên trồng cây ngọc,
Đạo sĩ luyện đờn sa.
Hang động tuy lụp xụp,
Khác nào ngục A Tỳ.

*Yêu ma tuy ngờ nghệch,
Quý Dạ Xoa khác gì!*

Đường Tăng nhìn thấy hình dáng nó như vậy, vội vàng quay ngoắt người, thân thể mềm nhũn, hai chân tê dại, co người định chạy ra. Vừa quay người, thì con ma, như có linh tính, mở to đôi mắt vàng khè, cất tiếng gọi:

- Lũ nhỏ! Tụi bay xem ngoài cửa có ai đấy?

Một tiểu yêu thò đầu ra cửa nhìn, thấy một vị hòa thượng đầu trọc, vội vàng chạy vào báo:

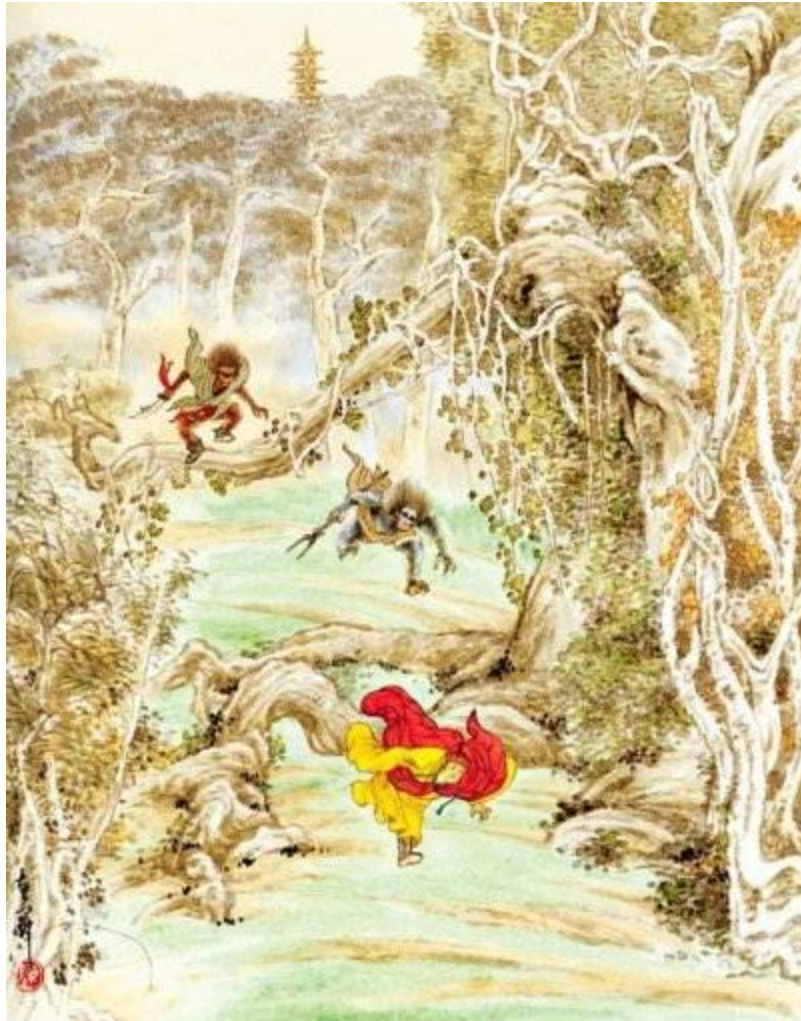
- Tâu đại vương, ngoài cửa có một vị hòa thượng đầu to mặt lớn, hai tai dài chấm vai, thân thể mỡ màng non búng, da dẻ mịn màng trắng phau. Thật là một hòa thượng ngon quá!

Yêu ma nghe nói, cười khanh khách, nói:

- Thế mới gọi là “cỗ bưng đến tận mồm”^[177] chứ! Tụi bay đâu, mau mau đuổi theo bắt lại cho ta! Ta sẽ trọng thưởng.

Lũ tiểu yêu như ong vỡ tổ, ùa cả ra. Tam Tạng tuy hai chân chạy như tên bắn, nhưng rồi sợ quá, tim gan rụng rời, chân tay tê nhũn, lại thêm đường núi gập ghềnh, rừng sâu tối om, đâu có bước được nữa, bị bọn tiểu yêu bắt sống khiêng về. Thực là:

*Rồng sa vũng cạn tôm đũa
Hổ sa vào cũi, chó lừa như không.
Đành rằng việc lớn khó khăn,
Ai như Tam Tạng nhọc nhằn hiểm nguy?*



Bọn tiểu yêu khiêng Tam Tạng về đặt ngoài bức rèm trúc, hể hả vào báo:

- Tâu đại vương, bắt được lão hòa thượng rồi ạ.

Yêu ma nheo mắt nhìn thấy Tam Tạng đầu thẳng, mặt mũi đường hoàng, đúng là một hòa thượng chân chính, bèn nghĩ thầm:

- Trông lão thế kia, hẳn là một nhân vật thượng lưu, không phải bọn lèm nhèm đâu. Nếu ta không tỏ rõ oai phong, thì khó mà hàng phục được lão!

Đoạn, cáo mượn oai hổ, râu đỏ vênh ngược, mắt vàng trợn lên, hằm hằm vênh mặt, cất tiếng quát:

- Mang ngay lão hòa thượng vào đây!

Bọn tiểu yêu dạ ran, rồi đẩy Tam Tạng vào. Thật là “Cho dù nhà lụp xụp, đâu dám không cúi đầu”, Tam Tạng đành chấp tay vái chào. Yêu ma hỏi:

- Nhà ngươi là hòa thượng ở đâu, từ đâu tới? Và đi đâu? Nói mau!

Tam Tạng thưa:

- Tôi vốn là nhà sư nước Đại Đường, vâng lệnh đức vua sang phương Tây lấy kinh Phật, vừa rồi đi tới ngọn núi của ngài đây, định tới chân tháp lễ Phật, không ngờ làm động đến oai nghiêm, cúi xin tha tội. Đợi khi nào sang phương Tây lấy được kinh trở về sẽ ghi nhớ mãi cao danh.

Yêu ma nghe vậy, cười khanh khách, nói:

- Ta đã nói nhà ngươi là nhân vật thượng bang, quả đúng không sai. Ta đang muốn ăn thịt nhà ngươi thì

nhà người đến đúng lúc lắm. Tuyệt lắm! Nếu không như thế thì hóa ra ta bỏ mất cơ hội tốt à? Nhà người đã là miếng thịt trong miệng ta rồi, tự nhiên lại dẫn xác đến, có xin cũng không tha, có chạy cũng không thoát đâu!

Rồi gọi lũ tiểu yêu:

- Trói lão hòa thượng này lại!

Lũ tiểu yêu xông lên, trói chặt Tam Tạng vào cột đình hồn. Lão yêu cầm dao hỏi:

- Lão hòa thượng kia, tụi bay có mấy người? Chứ một mình lại dám sang phương Tây à?

Tam Tạng thấy hấn cầm dao, đành thực thà nói:

- Thừa đại vương, chúng tôi còn hai đồ đệ nữa là Trư Bát Giới và Sa hòa thượng, họ đi kiếm cơm chay phía ngoài rừng tùm. Ngoài ra, còn một gánh hành lí, một con ngựa bạch vẫn để trong rừng ạ.

Lão yêu nói:

- Lại càng may, hai đồ đệ với nhà người nữa là ba, con ngựa là bốn, chén một bữa cả thế!

Lũ tiểu yêu nói:

- Chúng tôi xin đi bắt về.

Lão yêu nói:

- Đừng đi, hãy đóng cửa lại. Hai thằng ấy đi xin cơm về, nhất định phải đi tìm sư phụ. Tìm không thấy, nhất định phải mò đến đây. Thường có câu “Những thức mang bán tận nhà mới tốt”, cứ thong thả hăng bắt.

Lũ tiểu yêu tuân mệnh đóng chặt cửa trước lại.

Tạm gác chuyện Tam Tạng gặp nạn lại. Giờ nói chuyện Sa Tăng đi ra ngoài rừng tìm Bát Giới, đi xa hơn mười dặm chẳng thấy làng bản nào hết, bèn đứng trên gò cao quan sát, chợt nghe thấy tiếng người nói trong bụi cỏ, vội vàng cầm trượng vạch cỏ ra xem, thì ra là chú ngốc nằm trong đó ngủ nói mê. Sa Tăng túm tai gọi dậy:

- Anh ngốc này giỏi nhỉ! Sư phụ sai đi tìm cơm chay, chứ cho anh ngủ ở đây à?

Chú ngốc lồm cồm bò dậy, hỏi:

- Chú em, giờ gì rồi nhỉ?

Sa Tăng nói:

- Về ngay thôi, sư phụ bảo rằng có hay không có cơm chay cũng được, tôi và anh phải đi tìm chỗ ngủ trọ.

Chú ngốc quờ quạng vớ lấy chiếc bát, vác cây đinh ba cùng Sa Tăng về thẳng. Khi vào trong rừng thì chẳng thấy sư phụ đâu cả, Sa Tăng oán trách:

- Chỉ tại anh ngọc này đi tìm cơm chay không về ngay, chắc là sư phụ bị yêu tinh bắt mất rồi.

Bát Giới cười, nói:

- Chú em chớ có nói nhảm. Khu rừng này là nơi thanh nhã, làm gì có yêu tinh. Chắc là sư phụ ngồi buồn, đi ngắm cảnh ở đâu đó thôi. Chúng ta đi tìm xem.

Thế rồi hai người dắt ngựa, quấy gánh hành lí, thu nhặt nón lá, tích trượng ra khỏi rừng tùng tìm sư phụ.

Lần này Đường Tăng cũng chưa đến số chết. Hai người đi tìm một lúc lâu không thấy, bỗng thấy ở hướng chính nam có ánh sáng lấp lánh. Bát Giới nói:

- Chú em này, có phúc lại gặp nơi có phúc. Hẳn là sư phụ đến đây thôi. Chỗ có ánh sáng kia chắc là một tòa bảo tháp, chẳng còn nghi ngờ gì nữa. Nhất định là họ đã làm cơm chay mời sư phụ ăn rồi. Chúng ta còn chần chờ gì mà không tới đó đánh chén!

Sa Tăng nói:

- Anh ạ, chẳng biết lành dữ thế nào, cứ đến đó xem sao đã.

Hai người hăng hái bước tới trước cửa. Chà, cửa đóng im ỉm. Chỉ thấy trên cửa có gắn một phiến đá bằng bạch ngọc khắc sáu chữ “núi Uyển Tử, động Ba Nguyệt”.

Sa Tăng nói:

- Anh này, đây chẳng phải chùa chiền gì đâu, chỉ là hang động của yêu tinh thôi. Sư phụ mình ở trong này rồi, không thể tìm được nữa.

Bát Giới nói:

- Chú em đừng sợ, cứ dắt ngựa, trông hành lí để ta lên xem sao.

Chú ngọc cầm ngay đinh ba, bước tới gọi:

- Mở cửa! Mở cửa!

Lũ tiểu yêu canh cửa vừa mở cửa ra, vừa nhìn thấy hai người hình dạng như vậy, vội vàng co người chạy vào báo:

- Đại vương ơi, họ tới rồi!

Lão yêu hỏi:

- Họ ở đâu?

Lũ tiểu yêu đáp:

- Ngoài cửa động có một hòa thượng mồm dài tai to, và một hòa thượng mặt sạm đen đến gọi cửa.

Lão yêu hí hửng nói:

- Đúng là Trư Bát Giới và Sa Tăng tìm đến rồi! Chà họ cũng khéo tìm nhỉ? Làm sao mà họ cũng lần mò tới đây được? Mặt mũi họ hung tợn thế, chớ có coi thường.

Bèn gọi:

- Mang binh khí ra đây!

Lũ tiểu yêu mang ngay áo giáp, vũ khí đến. Lão yêu nai nịt gọn gàng, cầm dao, ra thẳng ngoài cửa.

Bát Giới, Sa Tăng đang đợi ngoài cửa, bỗng thấy yêu ma hung hãn xông ra. Trông người:

Mặt xanh râu tóc đỏ hoe

Mình mang áo giáp sáng lòe vàng tươi.

Ngang lưng đai khảm đồi mồi,

Ngựa thắt dây lụa sắc ngời lung linh.

Hiên ngang đầu núi gió rung,

Chơi trong bốn biển sóng tung ào ào.

Hai tay gân guốc hồng hào,

Lăm lăm nắm chặt lưỡi dao truy hồn.

Nào ai muốn biết họ tên,

Hoàng Bào hai tiếng khắp miền lừng danh.

Hoàng Bào lão quái vừa ra tới cửa, liền quát:

- Bọn bay là hòa thượng phương nào mà dám tới cửa tao quát tháo?

Bát Giới nói:

- Con trai ơi, không nhận ra bố à? Ta là bố đẻ của con đây mà! Ta được vua nhà Đường sai sang

phương Tây lấy kinh đây! Sư phụ ta là ngự đệ Tam Tạng, nếu có trong nhà mày, thì sớm đưa ra ngay, để ta đỡ phải mang cây đinh ba này vào!

Yêu ma cười, nói:

- Có, có, có Đường Tăng trong nhà ta đây. Ta cũng không rẻ rúng ông ta đâu, đã làm ít bánh bao nhân thịt người mời ông ta xơi rồi. Các ngài cũng vào ăn một chiếc chứ? Thế nào?

Chú ngọc tưởng thật, định vào, Sa Tăng ngăn lại nói:

- Anh ơi, nó lừa đây! Đòi thừa nào lại ăn thịt người bao giờ?

Chú ngọc ta nhận ra, vung ngay đinh ba nhằm thẳng mặt lão yêu bổ xuống. Hai bên trở phép thần thông, nhảy lên không trung cười mây giao chiến. Sa Tăng cũng bỏ hành lí và con ngựa dưới đất, cặp bảo trượng xông vào đánh giúp. Lúc này, hai hòa thượng hùng dũng, một yêu ma dữ tợn đánh nhau rất quyết liệt trên tầng mây. Thật là:

Trượng vung đao đón đỡ,

Đinh ba bổ, đao đâm.

Một yêu ma thi thố,

Hai hòa thượng thần thông...

*Đinh ba cực lợi hại,
Bảo trượng cực oai hùng.
Nhất tề xông vào đánh,
Hoàng Bào vẫn ung dung.
Cương đao lòe chớp giật,
Tỏ võ nghệ vô song.
Đánh nhau thật quyết liệt,
Mây mù phủ không trung.
Cả một vùng núi vắng,
Cát đá bay rầm rầm.*

*Kẻ vì thanh danh quyết dành phần thắng,
Người vì sự phụ chẳng lùi một phân.*

Ba người trên không trung, tiến lui qua lại, đánh nhau tới hàng chục hiệp, không phân thắng bại. Hai bên đều muốn kết liễu cho xong, nhưng kì thực khó mà phán đoán được.

Không biết cuối cùng làm thế nào để cứu thoát được Đường Tăng, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ HAI MƯỜI CHÍN

Thoát nạn Giang Lưu sang nước khác,

Đội ơn Bát Giới chuyển non ngàn

Có bài thơ rằng:

Vọng tưởng chẳng cần cường diệt,

Chân như hà tất tìm cầu.

Trước tu tư tinh bản nguyên,

Mê ngộ nào chia sau trước.

Giác ngộ: phút giây thành chính quả,

Mê lầm: vạn kiếp vẫn trầm luân.

Nếu như ý nghĩ hợp bán chân,

Vô số tội kia đà diệt hết.

Lại nói chuyện Bát Giới, Sa Tăng đánh nhau với yêu quái đến ba mươi hiệp, không phân thắng bại. Bạn xem, tại sao không phân thắng bại? Nếu bàn về tài nghệ, thì đừng nói hai hòa thượng, chứ đến hai mươi hòa thượng cũng không thắng nổi nó. Chỉ vì Đường Tăng chưa đến số chết, nên có các vị thần kỳ, hộ pháp ngầm bảo vệ cho. Trên không trung lại có các thần Lục Đinh, Lục Giáp, Ngũ Phương Yết Đế,

Tứ Trục Công Tào, mười tám vị Hộ Giáo Già Lam giúp sức Bát Giới, Sa Tăng.

Tạm gác chuyện ba người đánh nhau lại. Lại nói chuyện Tam Tạng bị trói trong động lo buồn, nhớ thương đồ đệ, nước mắt chứa chan, than thở:

- Ngô Năng ơi, chẳng hay con vào thôn gặp người tốt đang tham ăn uống chẳng? Ngô Tĩnh ơi, chẳng biết con đi tìm Bát Giới ở đâu, có gặp được hãn hay không? Có biết thầy đang gặp yêu tinh mắc nạn ở đây không? Biết bao giờ mới gặp được các con, thoát được nạn này, sớm tới Linh Sơn?

Đang thở than sâu nã, bỗng thấy một người đàn bà từ trong động đi ra, vịn vào cọc định hồn nói:

- Trưởng lão từ đâu tới đây? Tại sao bị nó trói vào đây?



Đường Tăng nghe nói, đưa đôi mắt đắm lệ nhìn trộm, thấy người đàn bà trạc ba mươi tuổi, bèn nói:

- Thưa bà [\[178\]](#), bà đừng hỏi nữa. Số tôi đến ngày chết mới vào cửa nhà bà, bà cứ việc ăn thịt, hỏi làm gì?

Người đàn bà nói:

- Tôi không phải hạng ăn thịt người đâu. Nhà tôi ở phía Tây, cách đây hơn ba trăm dặm. Nơi đấy có một tòa thành, gọi là nước Bảo Tượng. Tôi là công chúa

thứ ba của quốc vương, tên gọi Bách Hoa Tu, mười ba năm về trước, đúng đêm rằm tháng tám, đang lúc đi ngắm trăng, tôi bị yêu ma biến thành một trận cuồng phong bắt đi, ép làm vợ chồng mười ba năm nay, đã sinh con đẻ cái với nó, tuyệt không có tin tức gì về triều đình cả. Tôi nhớ thương cha mẹ vô cùng mà không sao gặp gỡ được. Ngài ở đâu tới? Bị nó bắt à?

Đường Tăng nói:

- Bần tăng là người được phái sang phương Tây lấy kinh, không ngờ trong lúc đi đạo, lầm lạc vào đây. Nay nó còn muốn bắt cả hai đồ đệ của tôi để cùng ăn thịt một thể.

Công chúa mỉm cười, nói:

- Trưởng lão cứ yên tâm. Đúng ngài là người đi lấy kinh, thì tôi sẽ cứu. Nước Bảo Tượng là con đường lớn sang phương Tây. Ngài mang cho tôi một bức thư về cho cha mẹ tôi, thì tôi sẽ nói với yêu tinh tha cho ngài.

Tam Tạng gật đầu nói:

- Nếu bà cứu tôi thoát chết, tôi xin nguyện làm người đưa thư.

Công chúa vội vàng quay vào đằng sau, viết một lá thư phong lại cẩn thận, đoạn tới bên cốc định hồn cõi

trói cho Đường Tăng và giao lá thư. Đường Tăng được cởi trói, cầm lấy thư nói:

- Xin đa tạ ơn cứu mạng của bà. Bần tăng đi chuyển này, qua quý quốc, nhất định sẽ dâng thư lên quốc vương. Chỉ sợ đã quá lâu rồi, cha mẹ bà không chịu nhận thì sao? Lúc ấy đừng trách bần tăng nói dối.

Công chúa nói:

- Không ngại, phụ vương tôi không có con trai, chỉ sinh được ba chị em chúng tôi, cho nên thấy thư là nhận ra ngay.

Tam Tạng cẩn thận giắt bức thư vào tay áo, chào công chúa, định bước ra, thì công chúa giữ lại nói:

- Cửa trước không đi được đâu. Phía ấy, yêu tinh lớn nhỏ đang hò hét phát cờ, gõ chiêng đánh trống, cổ vũ cho đại vương của chúng đánh nhau với đồ đệ của ngài. Ngài đi đằng cửa sau ấy. Nếu có bị đại vương bắt được thì hã còn tra hỏi, chứ mà gặp lũ tiểu yêu là chúng giết ngay, bất kể hay dở. Thôi, hay là để tôi ra phía cửa trước, nói điều hơn lẽ thiệt, biết đâu đại vương tha cho thì bàn bạc với đồ đệ, rồi cùng đi một thể.

Tam Tạng nghe nói, cúi đầu tuân theo, từ biệt công chúa, trốn ra ngoài cửa sau, giấu mình trong bụi gai,

không dám đi một mình.

Lại nói chuyện công chúa nảy ra một diệu kế, vội vàng về phía cửa trước, mở cửa, rẽ bọn tiểu yêu đi ra, chỉ nghe thấy tiếng binh khí va nhau loảng xoảng. Ấy là Bát Giới, Sa Tăng đang đánh nhau với yêu quái trên không trung. Công chúa cất tiếng gọi:

- Hoàng Bào chàng ơi!

Yêu quái nghe thấy tiếng công chúa gọi, lập tức bỏ Bát Giới, Sa Tăng từ trên mây nhảy xuống, tay cắp cương đao, đỡ công chúa, nói:

- Có việc gì vậy, em [\[179\]](#).

Công chúa nói:

- Chàng ạ [\[180\]](#), vừa rồi ngủ trong màn, em mộng thấy Kim Giáp thần nhân.

Yêu quái hỏi:

- Thần Kim Giáp nào? Đến nhà ta có việc gì?

Công chúa đáp:

- Hồi nhỏ, ở trong cung, em có ngầm hứa với mọi người rằng: Nếu ngày sau kén được phò mã hiền minh thì sẽ lên danh sơn, lễ phủ tiên, dâng chay bố thí các nhà sư. Từ ngày lấy chàng tới nay, vợ chồng vui vẻ, mà vẫn chưa nhắc tới chuyện đó. Nay Kim

Giáp thần nhân đến đòi thực hiện lời thề ấy, quát em tỉnh dậy, thì ra là một giấc mộng. Cho nên, em vội vàng trang điểm đến nói cho chàng rõ, không ngờ đi qua cột đình hồn, thấy một nhà sư bị trói, mong chàng thương xót và nể lời em, tha cho nhà sư ấy ra, để cho em được thực hiện lời phát nguyện trước, không biết chàng có bằng lòng hay không?

Yêu quái nói:

- Ô, sao em cần thận thế! Cứ tưởng việc gì khẩn cấp. Anh muốn ăn thịt người thì bắt đâu chẳng được. Một nhà sư ấy có đáng là bao? Thôi, tha cho hẳn.

Công chúa nói:

- Thả hẳn đi đằng cửa sau, chàng nhé!

Yêu quái nói:

- Rắc rối quá! Tha rồi thì đi cửa nào chẳng được, còn phân biệt cửa trước cửa sau làm gì!

Đoạn giơ cương đao gọi to:

- Trư Bát Giới, nhà ngươi lại đây! Không phải ta sợ không dám đánh nhau với nhà ngươi đâu. Ta nể mặt vợ ta tha cho thầy trò nhà ngươi đấy. Hãy mau mau ra phía cửa sau tìm sư phụ rồi sang phương Tây đi! Từ nay nếu còn phạm vào bờ cõi của ta, thì ta quyết không tha!

Bát Giới, Sa Tăng nghe yêu quái nói như vậy, khác nào từ Quỷ Môn Quan được tha về, vội vàng dắt ngựa, gánh đồ, lui thủi bước đi, vòng lại cửa sau động Ba Nguyệt, cất tiếng gọi:

- Sư phụ ơi!

Tam Tạng nhận ra tiếng, ngồi trong bụi gai trả lời. Sa Tăng bèn rẽ gai vạch cỏ dìu sư phụ ra, rồi đỡ sư phụ lên ngựa. Đúng là nơi đây:

*Suýt nữa vào tay thẳng quỷ xám,
May sao lại gặp Bách Hoa Tu.
Cá ngao thoát khỏi vòng câu lưới,
Đầu quấy đuôi ve lại lãng du.*

Bát Giới đi trước dẫn đường, Sa Tăng theo sau, ra khỏi rừng tùng, bước lên đường cái. Hai người càu nhàu, oán trách luôn miệng. Tam Tạng đành giải hòa: Ba người:

*Đêm buồn tìm chỗ ngủ,
Gà gáy lại lên đường.*

Cứ thế, từng đoạn từng đoạn, quãng ngắn quãng dài, thấm thoát họ đã đi được hai trăm chín mươi chín dặm đường. Bỗng một hôm ngẩng đầu nhìn lên, chợt thấy một tòa thành đẹp. Đó là nước Bảo Tượng. Thật là một chốn xinh đẹp:

Mây phơi phơi, đường quanh quanh.

Đất tuy hơn nghìn dặm,

Cảnh vật đẹp như tranh.

Ráng đẹp khí lành bọc,

Trăng trong gió mát lành.

Rặng núi xa xanh biếc,

Nhấp nhô chân trời xanh.

Suối trong ào ào chảy,

Phun bọt trắng đầu ghềnh.

Ruộng cấy liền bờ thẳm,

Bông mẩy, thóc thừa ăn.

Nhà chài dăm ba nóc,

Tiền phu một gánh cày.

Thành quách nom sừng sững,

Dáng lộng lẫy tươi xinh.

Nhà phố mọc san sát,

Nhân dân sống không lành.

Muôn trượng đèn đài gấm,

Chín tầng lầu gác thanh.

Nào là điện Thái Cực,

Điện Hoa Cái, Diên Anh.

*Kia là điện Tuyên Chính,
Đây Thiên Hương, Quan Văn.
Toàn thêm vàng, bệ ngọc,
Đầy quan võ quan văn.
Nào là cung Trường Lạc,
Cung Chiêu Dương, Thái Minh.
Kia Kiến Chương tráng lệ,
Đây Vị Ương, Hoa Thanh.
Toàn trống chuông đàn sáo,
Vẳng điệu ca xuân tình.
Kìa khu vườn ngự uyển,
Hoa đầm sương rung rinh.
Đây suối nhà vua ngự,
Liễu rủ tơ bông mảnh.
Phổ xá chen mũ áo,
Ngựa xe chạy rập rình.
Nơi thâm sơn hẻo lánh,
Người kệp nỏ bắn sần.
Chốn tường hoa ngõ hạnh,
Nhộn nhịp tiếng ca thanh.
Chứa chan cảnh xuân sắc,*

Lạc Dương Kiều sao bằng!

*Trưởng lão thấy kinh, nghĩ tới quê hương buồn
nẫu ruột,*

*Đồ đệ theo thầy, nghỉ chân quán trọ mộng hồn
quanh.*

Ba thầy trò ngấm nhìn cảnh vật nước Bảo Tượng không chán mắt, rồi thu xếp hành lý, dắt ngựa vào nghỉ trong quán trọ. Sau đó Đường Tăng đi bộ đến ngoài cửa triều đình, nói với viên quan giữ cửa rằng:

- Có nhà sư nước Đại Đường đến yết kiến, trao đổi điệp văn. Xin ngài tâu lên cho.

Vị quan Hoàng môn tâu việc vội vàng vào trước thêm ngọc tâu:

- Vạn tuế! Có vị cao tăng nhà Đường xin vào yết kiến, trao đổi điệp văn.

Quốc vương nghe lời tâu, biết nhà Đường là nước lớn, lại nghe nói có vị phương trượng thánh tăng, trong lòng rất mừng, lập tức truyền lệnh:

- Cho mời vào.

Tam Tạng bước vào trước thêm vàng, lạy chào đúng nghi thức. Hai bên văn võ bá quan, ai nấy khen ngợi:

- Nhân vật thượng bang có khác, lễ nhạc ung dung quá!

Quốc vương hỏi:

- Thưa trưởng lão, ngài đến nước chúng tôi có việc gì?

Tam Tạng thưa:

- Bần tăng là con nhà Phật nước Đại Đường, vâng lệnh đức vua sang phương Tây lấy kinh, có mang theo điệp văn, đến thượng quốc của bộ hạ đây, xin đúng lễ nghi trao đổi. Chỉ vì không biết cư xử, phạm đến tôn nhan...

Quốc vương nói:

- Đã có điệp văn của đức vua Đường, thì hãy đưa ta xem.

Tam Tạng hai tay cung kính dâng lên, mở ra đặt trên án.

Bức điệp văn viết:

“Nước Đại Đường thuộc Nam Thiên Bộ Châu, thiên tử nhà Đường vâng mệnh trời theo vận số ban tờ điệp rằng:

Trộm nghĩ, trẫm lấy đức trong sạch, nổi nghiệp lớn, thờ thần trị dân, lo lắng thận trọng khác nào như

sa xuống vực sâu, như dẫm trên băng mỏng, sớm tối sợ hãi.

Trước kia, trẫm không cứu được long vương Kinh Hà, bị đức Hoàng Hoàng hậu đế khiển trách, ba hồn bảy vía, phải xuống âm ty, thành người khách vô thường rồi.

Song may số thọ dương gian chưa hết, lại đội ơn Diêm Vương tha cho hồi sinh, đặt bày hội thiện, lập đàn tràng độ cho các vong linh. Lại đội ơn đức Quan Âm Bồ Tát cứu khổ, hiện ra mình vàng, bảo cho biết phương Tây có Phật có kinh, có thể cứu độ vong linh, siêu thoát cô hồn.

Trẫm bèn sai pháp sư Huyền Trang, lặn lội nghìn non hỏi tìm kinh kệ. Nếu trên đường sang phương Tây, có đi qua các nước, thì mong chờ diệt duyên lành, xét điệp văn cho đi. Nay làm điệp văn này làm bằng.

Năm Trinh Quán thứ 13 nhà Đại Đường, mùa thu ngày tốt, điệp văn ngự tiền. (Trên có đóng chín dấu bảo ấn)”.
Quốc vương xem xong, sai lấy ngọc bảo của bản quốc đóng dấu vào tờ điệp rồi trả lại cho Tam Tạng. Tam Tạng tạ ơn, nhận lấy điệp văn, và tâu rằng:

- Bần tăng đến đây, một là xin đổi điệp văn, hai là có bức thư nhà dâng lên bệ hạ.

Quốc vương rất mừng, hỏi:

- Thư nào vậy?

Tam Tạng thưa:

- Nàng công chúa thứ ba của bệ hạ bị yêu quái Hoàng Bào ở động Ba Nguyệt, núi Uyển Tử bắt đi, bần tăng ngẫu nhiên được gặp gỡ, nàng có nhờ gửi thư về.

Quốc vương nghe xong, nước mắt rùng rùng nói:

- Mười ba năm trước đây, không thấy công chúa đâu cả, bao nhiêu các quan văn võ đã bị ta cách chức, bao nhiêu thị tỳ, thái giám cung trong, cung ngoài đã bị ta giết chết. Ta cứ cho là công chúa ra ngoài hoàng cung bị lạc đường không biết lối về. Ta đã hỏi khắp nhà dân trong thành cũng không thấy, có ngờ đâu là công chúa bị yêu tinh bắt đi! Nay bỗng nghe rõ sự việc nên ta thương xót vô cùng.

Tam Tạng rút lá thư trong tay áo dâng lên. Quốc vương nhận lấy, vừa thấy hai chữ “bình an” đã rụng rời chân tay, bóc thư không nổi, phải truyền sai quan đại học sĩ viện Hàn lâm vào đọc hộ. Quan học sĩ được triệu vào ngay. Trước điện có đông đủ bá quan

văn võ, sau điện có các cung nữ hậu phi, ai nấy im lặng lắng tai nghe. Quan học sĩ bóc thư đọc đồng dục:

“Trước điện Long Phượng, đưa con gái bất hiếu là Bách Hoa Tu cúi đầu trăm lạy đại đức phụ vương muôn tuổi, cùng tam cung mẫu hậu ở cung Chiêu Dương, và tất cả các vị hiền khanh văn võ trong triều.

Con nay được sinh làm phận gái, nhờ ơn cha mẹ nuôi nấng vất vả, chưa được hết sức làm vui lòng, tận tâm giữ hiếu thảo. Chẳng may mười ba năm trước đây, đúng ngày rằm tháng tám, đêm sáng trăng thanh, đội ân chỉ của phụ vương, sai các cung bày yến tiệc thưởng trăng, để cùng vui hưởng thú trăng thanh gió mát. Đang lúc vui vẻ, bỗng một trận gió thơm ào tới, một ma vương mặt xám, tóc xanh, mắt vàng hiện ra bắt con đi, cười mây đến thẳng một nơi núi non hoang vắng, không một bóng người chẳng biết là đâu. Rồi con bị ma vương cậy sức, ép uống làm vợ, chịu đựng suốt mười ba năm trời, sinh được hai đứa con, đều là giống yêu ma cả. Thật là bại hoại nhân luân, tổn thương đạo đức, viết thư về làm gì cho thêm nhục!

Nhưng con e rằng sau khi con chết, sự việc chẳng được rõ ràng. Đang lúc thương cha nhớ mẹ da diết, thì không ngờ vị thánh tăng nhà Đường, cũng bị yêu

ma bắt được. Con nuốt nước mắt viết thư, cả gan thả ngài ấy ra, nhờ ngài mang giùm lá thư này về bày tỏ nỗi lòng. Cúi mong phụ vương rủ lòng thương, sai ngay thượng tướng tới động Ba Nguyệt núi Uyển Tử đánh yêu ma Hoàng Bào, cứu con về.

Con nghĩ tới ơn sâu, thảo vài dòng vôi vàng này, mong được gặp gỡ.

Con gái Bách Hoa Tu cúi lạy”.

Viên quan học sĩ đọc xong bức thư, quốc vương khóc òa, ba cung sùi sụt, văn võ bá quan thương xót, không ai là không thương cảm.

Quốc vương khóc lóc một hồi lâu, rồi hỏi các quan văn võ:

- Ai dám đem binh tướng đi bắt yêu quái cứu Bách Hoa công chúa cho trẫm?

Quốc vương hỏi liền mấy câu, nhưng chẳng có ai trả lời, thật là toàn hạng võ tướng tượng gỗ, văn quan tượng bún. Quốc vương lòng buồn rười rượi, nước mắt lại chảy ra như suối. Một số vị quan phủ phục xuống tâu rằng:

- Xin bệ hạ đừng phiền não nữa, công chúa mất tích đã mười ba năm nay, không hề có tin tức gì, nay vừa mới gặp vị thánh tăng nhà Đường mang thư về không biết thực hư thế nào. Bọn thần lại là hạng

người trần mắt thịt, học tập binh thư võ nghệ, chỉ biết bài binh bố trận, bảo vệ quốc gia khỏi họa ngoại xâm. Đấng này kẻ thù lại là loài yêu tinh đi mây về gió, không bằng cách nào gặp mặt được nó, thì làm sao mà cứu được? Thiết tưởng ngài đây từ phương Đông đi lấy kinh là bậc thánh tăng ở thượng bang, “đạo cao rộng cạo sợ, đức trọng quý thần kinh”, chắc có phép hàng phục yêu quái. Xưa có câu: “Biết được hẳn làm được”^[181]. Có lẽ phải mời ngài trưởng lão đây bắt yêu quái cứu công chúa, thì mới là kế vạn toàn.

Quốc vương nghe nói liền quay đầu, ngỏ lời cầu Tam Tạng:

- Nếu trưởng lão có tài nghệ, trở phép lực bắt yêu quái cứu được con gái trăm về, thì chẳng cần sang phương Tây lễ Phật nữa, mà sẽ để tóc dài, cùng trăm kết nghĩa anh em, cùng ngồi ngai vàng, cùng hưởng giàu sang có được không?

Tam Tạng vội vàng thưa:

- Bần tăng chỉ biết niệm Phật, kỳ thực không có tài hàng yêu.

Quốc vương nói:

- Ngài không có tài hàng yêu, tại sao dám sang phương Tây lễ Phật?

Tam Tạng không giấu nổi, đành phải nói về hai đồ đệ của mình:

- Tâu bệ hạ, đúng là nếu chỉ có một mình bản tăng thì khó mà tới đây được. Bản tăng có hai đồ đệ giỏi phá núi mở đường, qua suối bắc cầu, bảo vệ bản tăng tới đây.

Quốc vương trách:

- Ngài vô lý lắm! Có đồ đệ tại sao không đưa vào ra mắt trẫm? Tuy rằng giữa nơi triều đình, trẫm không có sự khen thưởng xứng đáng, thì chắc cũng ban cho bữa cơm chay chứ.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ của bản tăng xấu xí lắm, nên không dám tự tiện mang vào triều, e làm kinh động tới long thể của bệ hạ.

Quốc vương cười, nói:

- Các người xem, vị hòa thượng này nói hay nhỉ? Việc gì trẫm phải sợ họ?

Tam Tạng nói:

- Chẳng dám giấu bệ hạ, một đồ đệ của bản tăng họ Trư, tên Ngô Năng Bát Giới, mồm dài răng nhọn, tóc cứng tai to, người thô bụng xệ, bước đi như gió. Đồ đệ thứ hai họ Sa, pháp danh là Ngô Tĩnh hòa thượng, người cao một trượng hai, tay dài thước rưỡi,

mặt như chàm đỏ, miệng tựa chậu máu, mắt sáng long lanh, răng như đinh nhọn. Họ đều xấu xí như thế cả, vì vậy bần tăng không dám tự tiện mang vào triều.

Quốc vương nói:

- Ngài đã nói như vậy, thì trăm còn sợ gì nữa? Cứ cho mời vào.

Đoạn sai mang bài vàng ra quán trọ mời vào triều.

Chú ngốc thấy được mời, nói với Sa Tăng:

- Chú cứ bảo đừng mang thư đi! Chỗ hay của việc mang thư là ở đấy đấy. Chắc là sư phụ đưa thư ra, quốc vương mới bảo: “Không được rẻ rúng người mang thư”, rồi thế nào cũng mở tiệc chiêu đãi. Dạ dày sư phụ bé tẹo, sư phụ nhớ tới bọn mình, bèn nói họ tên ra, nên nhà vua mới có bài vàng tới mời bọn mình chứ. Hôm nay bọn mình cứ đánh chén một trận, ngày mai đi cho khỏe.

Sa Tăng nói:

- Anh ơi, chưa biết là duyên cớ gì đâu, hăng cứ vào đã.

Bèn trao hành lý, ngựa cho người chủ quán trọ, rồi mang bài vàng và binh khí vào triều, đến trước thềm bạch ngọc, dạ to một tiếng rồi đứng im bất động. Các quan văn võ không ai là không sợ, nói rằng:

- Hai vị hòa thượng này xấu xí đã đành, lại còn quá ư thô lỗ nữa! Vào gặp quốc vương chẳng cúi lạy gì sất, chỉ dạ một tiếng rồi đứng im thin thít. Kỳ thật! Kỳ thật!

Bát Giới nghe xong, nói:

- Các vị chớ có bàn tán, chúng tôi mới nhìn thì xấu đấy, nhưng ít lâu lại thấy ưa nhìn.

Quốc vương thấy hai người xấu xí, trong lòng đã sợ, lại nghe thấy chú ngốc nói thế, càng khiếp đảm, ngồi không vững, ngã nhào xuống bệ rồng, may có mấy viên quan hầu đỡ dậy. Đường Tăng sợ hãi, quỳ xuống dập đầu lia lịa nói:

- Tâu bệ hạ, bần tăng thật đáng chết vạn lần! Bần tăng đã tâu là đồ đệ xấu xí lắm, không dám đưa vào sợ làm động tới long thể. Quả nhiên đúng như vậy.

Quốc vương run rẩy, bước tới gần, đỡ Đường Tăng dậy nói:

- Cũng may là trưởng lão đã nói trước, nếu không mà đột nhiên gặp họ, thì quả nhân đến chết khiếp!

Lát sau, quốc vương định thần, bèn hỏi:

- Trư trưởng lão và Sa trưởng lão, ai giỏi hàng yêu?

Chú ngốc chẳng nghĩ hay dở, đáp luôn:

- Lão Trư đây giỏi.

Quốc vương hỏi:

- Giỏi thế nào?

Bát Giới đáp:

- Hạ thần vốn là Thiên Bồng nguyên soái, chỉ vì vi phạm điều lệ nhà trời, nên bị đày xuống hạ giới, may mà được quy y làm tăng. Từ phương Đông tới đây, hàng yêu giỏi nhất là thần.

Quốc vương nói:

- Đã là thiên tướng giáng trần, hẳn là phải giỏi biến hóa!

Bát Giới nói:

- Không dám, không dám! Chỉ biết võ vẽ chút ít.

Quốc vương nói:

- Ngài thử biến một phép xem sao.

Bát Giới nói:

- Xin cho đề mục, tôi sẽ biến đúng như thế.

Quốc vương nói:

- Ngài thử biến to ra nào.

Bát Giới cũng giỏi ba mươi sáu phép biến hóa, bèn đứng trước thềm, khoe tài nghệ, bắt quyết niệm chú, hô một tiếng “dài!”, lắc mình một cái, tức thì người

dài ra tới tám chín trượng, chẳng khác gì một ông hộ pháp [\[182\]](#). Các quan văn võ ai nấy sợ hãi, run rẩy. Vua tôi cả nước ngơ ngơ ngác ngác. Một lát, viên trấn điện tướng quân hỏi:

- Thưa trưởng lão, ngài đã biến mình cao như vậy, nhưng có thể cao đến bao nhiêu mới là cùng cực?

Chú ngọc lại tuôn ra những lời ngọc nghếch:

- Cứ xem chiều gió. Gió đông còn khá, gió tây cũng được. Còn như gió nam nổi lên, thì ta sẽ chọc trời xanh thành một lỗ thủng lớn!

Quốc vương sợ lắm, nói:

- Thôi, ngài thu thần thông lại. Trẫm biết phép biến này rồi.

Bát Giới nhún mình lại trở về hình thù như cũ, đứng chầu trước thềm.

Quốc vương lại hỏi:

- Trưởng lão đi chuyến này dùng vũ khí gì để đánh nhau với yêu tinh?

Bát Giới rút cây đinh ba giắt bên sườn ra, nói:

- Lão Trư sử dụng cây đinh ba này.

Quốc vương cười, nói:

- Dùng cái này xấu hổ lắm! Ở đây trăm có đủ cả roi, gươm, đao, chùy, búa, kiếm, kích, mâu, ngài chọn tùy thích, xem cái nào vừa tay thì dùng, chứ chiếc đinh ba kia làm vũ khí sao được?

Bát Giới nói:

- Bệ hạ không biết, cây đinh ba của thần, tuy trông thô xấu nhưng là thứ vũ khí mang theo bên người từ thuở nhỏ, trước kia, thần đã từng làm nguyên soái ở thủy phủ Thiên Hà, chỉ huy tám vạn thủy binh, toàn là nhờ sức cây đinh ba này cả. Nay giáng trần bảo vệ sư phụ, gặp núi phá tan hang hổ báo, xuống sông cào vỡ tổ long xà, cũng là nhờ cây đinh ba này đấy!

Quốc vương nghe nói, mừng rỡ tin tưởng, sai ngay cung tần:

- Mang cả bình ngự tửu mà trăm thường dùng, để trăm tiến chân trưởng lão.

Quốc vương rót một chén đầy mời Bát Giới:

- Thừa trưởng lão, chén rượu này gọi là chút lòng đền công khó nhọc. Đợi khi nào ngài hàng phục được yêu quái, cứu được con gái trăm, thì khi trăm sẽ mở đại tiệc thưởng ngàn vàng tạ ơn.

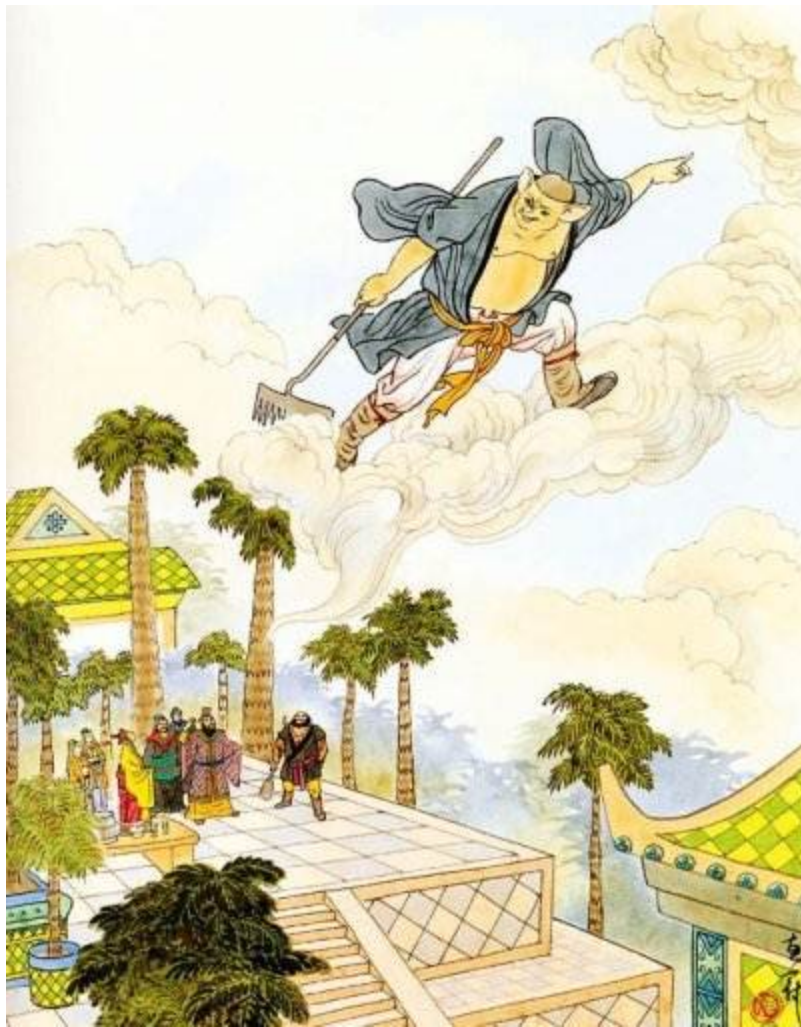
Chú ngọc tiếp lấy chén rượu, tuy người thô lỗ, nhưng cư xử cũng có chút nho nhã, thưa với Tam Tạng:

- Thừa sư phụ, lẽ ra chén rượu này để mời sư phụ. Nhưng quốc vương đã ban cho con, con không dám trái ý, xin uống trước để lấy khí thế bắt yêu quái.

Chú ngọc uống một hơi hết sạch, đoạn rót một chén dâng sư phụ. Tam Tạng nói:

- Ta không uống rượu. Anh em các con cứ uống tự nhiên. Sa Tăng bước tới đỡ lấy, Bát Giới chân như mọc cánh nhảy vút lên không. Quốc vương nhìn thấy nói:

- Trư trưởng lão lại biết cả cười mây nữa!



Chú ngọc đi rồi, Sa Tăng mới uống hết chén rượu nói:

- Sư phụ ạ, lúc sư phụ bị yêu quái Hoàng Bào bắt, hai chúng con đánh nhau với nó mà chỉ hòa thôi. Nay một mình anh con đi, e rằng không thắng được đâu.

Tam Tạng nói:

- Đúng thế! Con hãy đi giúp sức hẵn.

Sa Tăng nghe nói, cũng nhảy vút lên mây bay đi ngay.

Quốc vương hoảng sợ, níu lấy Đường Tăng nói:

- Trưởng lão ngồi đây với trẫm, đừng cưỡi mây bay đi nhé!

Đường Tăng nói:

- Tiếc thay là nửa bước bần tăng cũng không bay được.

Hai người ngồi lại trên điện trò chuyện. Chuyện không nói nữa.

Lại nói Sa Tăng đuổi kịp Bát Giới, nói:

- Anh ơi, em đã đến!

Bát Giới hỏi:

- Chú đến làm gì?

Sa Tăng đáp:

- Sư phụ bảo em tới giúp anh.

Bát Giới mừng lắm nói:

- Đúng, hay lắm! Hai ta cố sức đồng lòng bắt bằng được yêu quái. Tuy chẳng ra gì, nhưng cũng nổi danh ở nước họ. Thế là hai người:

Man mác mây lành rời xứ sở,

Êm đềm khí đẹp biệt kinh đô.

Quốc vương ban lệnh vào sơn động,

Gắng sức đồng lòng bắt quái ma.

Chẳng mấy chốc hai người đã tới cửa động, dừng mây hạ xuống. Bát Giới rút đinh ba, nhắm vào cánh cửa động Ba Nguyệt hết sức bổ xuống, khiến cánh cửa thủng một lỗ to. Bọn tiểu yêu canh cửa sợ hãi mở cửa, nhìn thấy hai người, vội vàng chạy vào báo:

- Thưa đại vương, hồng rồi, hòa thượng tai to mồm dài và hòa thượng mặt đen sì lại đến phá cửa!

Yêu quái sợ hãi nói:

- Vẫn là hòa thượng Bát Giới, Sa Tăng ư? Ta đã tha cho sư phụ chúng, tại sao chúng còn dám đến đây phá cửa!

Bọn tiểu yêu nói:

- Hay là họ quên vật gì, đến đòi?

Yêu quái xì một tiếng, nói:

- Vớ vẩn! Quên vật gì sao dám phá cửa? Chắc có duyên cố gì đây?

Vội vàng nai nịt mũ giáp gọn ghẽ, cầm cương đao, bước ra cửa hỏi:

- Hòa thượng kia, ta đã tha cho sư phụ đi rồi, tại sao người còn tới đây phá cửa?

Bát Giới nói:

- Đồ yêu quái hỗn xược kia làm được việc gì tốt!

Yêu quái nói:

- Việc gì?

Bát Giới nói:

- Nhà ngươi đã lừa bắt công chúa thứ ba nước Bảo Tượng vào động, cưỡng chiếm làm vợ đã mười ba năm, nay phải trả ngay cho người ta. Ta vâng lệnh Quốc vương đến bắt nhà ngươi. Nhà ngươi hãy mau mau tự trói nộp mình, đừng để lão Trư phải ra tay!

Yêu quái nghe nói, vô cùng giận dữ, nghiêng răng ken két, mắt trợn tròn xoe, hằm hằm giơ cương đao, nhắm thẳng đầu Bát Giới chém xuống. Bát Giới nghiêng mình tránh, vung đinh ba đón đỡ. Đằng sau lại có Sa Tăng vung bảo trượng xông vào đánh giúp. Trận đánh ở đầu non lần này quyết liệt hơn lần trước. Thật là:

Nói năng lắm lời cho người giận,

Bụng dạ độc ác hại thân mình.

*Ma vương kia cầm lưỡi đao dài, nhắm đầu bổ
xuống,*

Bát Giới nọ vác đinh ba sắc, trước mặt tấn công.

Sa Ngộ Tĩnh vung cây bảo trượng,

Ma vương kia đỡ gạt thần binh.

Một yêu quái, hai thần tăng,

Tiến lui đón đỡ thật hung hăng!

Người này nói: Nhà người lừa quân vương, thật đáng chết.

Kẻ kia nói: Nhà người nam mô hốt, rất đáng coi khinh!

Người này nói: Nhà người cường chiếm công chúa, làm nhục quốc thể!

Kẻ kia nói: Liên quan gì đến chú, chớ có đành hanh!

Tóm lại chỉ vì thư một bức,

Hai bên ma, sãi chẳng yên lành.

Hai bên đánh nhau trên sườn núi, mới tám, chín hiệp, Bát Giới đã dần dần đuối sức, khó mà vung nổi đinh ba, khí lực sút dần. Bạn có biết vì sao Bát Giới không đánh nổi không? Bởi vì, trận đánh nhau lần trước, Đường Tăng còn bị giam trong động, nên các chư thần hộ pháp ngầm giúp Bát Giới, Sa Tăng, nên họ mới ngang sức yêu tinh. Lần này, chư thần đều ở lại nước Bảo Tượng bảo vệ Đường Tăng, nên hai người không địch nổi.

Chú ngốc nói:

- Sa Tăng, chú xông vào đấu với nó một lát, để tôi đi đái cái!

Nói xong, Bát Giới bỏ mặc Sa Tăng, một mạch chạy đến bụi rậm, dây mơ rễ má, gai góc chẳng chịt,

bất chấp gai góc cứ thế chui vào, chẳng kể rách da xước mồm, lăn kèn ra ngáy khò khò, không dám ra mặt nữa. Nhưng vẫn để một bên tai nghe tiếng mõ cầm canh.

Yêu quái thấy Bát Giới bỏ chạy, bèn dồn Sa Tăng. Sa Tăng trở tay không kịp, bị yêu quái bắt sống mang vào động. Bọn tiểu yêu trói nghiền Sa Tăng lại như trói lợn [\[183\]](#).

Cuối cùng không biết tính mạng Sa Tăng ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯỜI

Tà ma phạm chính đạo,

Tiểu Long nhớ Ngộ Không

Lại nói chuyện yêu quái bắt được Sa Tăng đem trói nghiêng lại, không giết, không đánh đập, và cũng không thèm mắng chửi một câu nào. Hấn vung cây cương đao, thâm nghĩ:

- Đường Tăng là nhân vật thượng bang tất biết lễ nghĩa, lẽ nào ta đã tha chết cho, lại còn sai đồ đệ đến bắt ta sao? À, chắc là vợ ta có thư từ gì gửi về nước làm lộ chuyện, ta phải đi hỏi xem sao mới được.

Thế là yêu quái nổi cơn giận dữ, toan giết công chúa.

Lại nói chuyện công chúa không hề hay biết, trang điểm vừa xong, rời gót đi ra phía trước, bỗng thấy yêu quái hằm hằm giận dữ, hai mắt tròn xoe, răng nghiêng ken két, nhưng công chúa vẫn tươi cười nói:

- Có chuyện gì mà chàng [\[184\]](#) phiền não thế?

Yêu quái mở mồm mắng luôn:

- Mà y là con đàn bà hèn hạ chó má, không chút đạo đức. Trước kia ta đưa mà y về đây, chưa hề nói

nặng nửa lời, mặc gấm đeo vàng, thiếu thức gì ta đi kiếm về, bốn mùa đầy đủ, quý mển nâng niu, thế mà mày chỉ nghĩ tới bố mẹ, chẳng chút tình cảm vợ chồng nào sất.

Công chúa nghe nói sợ hãi, quỳ xuống thưa:

- Chàng ơi, cứ sao hôm nay chàng lại nói những lời ly biệt như thế?

Yêu quái nói:

- Không biết ta muốn ly biệt hay chính mày muốn ly biệt! Ta bắt được Đường Tăng, định giết ăn thịt, tại sao mày chưa bảo qua ta, mà dám tha hăn? Mày còn ngầm viết thư nhờ hăn mang về nhà. Nếu không thế thì tại sao hai lão hòa thượng lại quay lại đánh ta, bắt phải thả mày về, đó không phải là việc mày gây ra sao?

Công chúa nói:

- Chàng ơi, chàng mạng oan em rồi, em nào có thư từ gì đâu?

Yêu quái nói:

- Mày còn nỏ mồm hả! Ta đã bắt sống được một tên kia, chứng cứ rõ mười mười!

Công chúa hỏi:

- Ai?

Yêu quái đáp:

- Lão Sa hòa thượng, đồ đệ thứ hai của Đường Tăng. Phàm người ta đã đến chỗ chết, nhưng không bao giờ chịu chết, cứ cố cãi hoài.

Công chúa nói:

- Xin chàng bớt giận, chàng và em đến hỏi hãn một tiếng, nếu quả có thư thì chàng đánh chết, em cũng xin chịu. Còn nếu không có thư, chẳng hóa ra chàng đánh chết oan em sao?

Yêu quái nghe xong, chẳng nói chẳng rằng, vung ngay cánh tay xám xịt to như cái chổi sể, túm tóc công chúa, lôi đi xềnh xệch, rồi thả phịch xuống đất, cầm cương đao, hừ một tiếng, quát hỏi Sa Tăng:

- Sa hòa thượng kia! Hai đứa chúng bây dám vô cớ đến đánh phá nhà ta, có phải do con mụ này viết thư về nước, nên quốc vương mới sai chúng mày tới đây không?



Sa Tằng bị trói chặt, thấy yêu quái cực kỳ hung dữ quật ngã công chúa xuống đất, cầm dao định giết, bèn nghĩ rằng:

- Rõ ràng là nàng có viết thư. Nhưng nàng đã cứu sư phụ ta, đó là cái ơn sâu nặng. Nếu ta nói thật, thì hẳn giết chết công chúa ngay, chẳng hóa ra ta lấy oán báo ơn sao? Thôi được, lão Sa này theo sư phụ bấy lâu chưa một chút báo đền, nay đã bị trói ở đây, thì đem tính mạng báo đền sư phụ!

Bèn quát:

- Yêu quái chó có vô lễ! Nàng có thư từ gì đâu chó có vu oan giết hại người ta! Chúng tao đến đây đòi công chúa vì lễ khác! Chỉ vì nhà người giam giữ sứ phụ ta trong động, sứ phụ ta thấy hết hình dung cử chỉ của công chúa. Khi đến nước Bảo Tượng xin đổi điệp văn, nhà vua mang ảnh vẽ mặt công chúa ra hỏi sứ phụ ta, trên đường đi có gặp nàng không. Sứ phụ ta bèn đem chuyện công chúa nói ra, nhờ vậy nhà vua mới biết tin con gái mình, rồi ngài ban cho chúng ta ngựa tể, sai chúng ta tới bắt nhà người, rước nàng về cung. Sự thật là như vậy chứ làm gì có thư từ. Nhà người có giết thì giết ta đây chứ đừng giết oan người vô tội, mà trái lễ trời!

Yêu tinh thấy Sa Tăng nói năng cứng cỏi, bèn vứt đao, hai tay đỡ công chúa dậy, nói:

- Trong lúc nóng nảy lỗ mãng, ta có xúc phạm tới em, mong em chó giận, chó giận!

Nói xong, yêu quái lại vuốt ve tóc nàng, dịu dàng vui vẻ dỗ dành dắt nàng vào, mời nàng ngồi lên trên lạy tạ xin lỗi. Công chúa bụng dạ đàn bà, thấy yêu quái lại kính yêu mình, cũng mỉm lòng chuyển ý nói:

- Chàng ạ, nếu chàng còn nghĩ tới tình ân ái vợ chồng thì mong chàng hãy nối dây trói cho Sa Tăng

một chút.

Yêu quái nghe nói, sai ngay lũ tiểu yêu cưỡi trói cho Sa Tăng, chỉ giam lỏng trong nhà. Sa Tăng được cưỡi trói tháo gông, bèn đứng phắt dậy, mừng thầm nghĩ: “Cổ nhân nói “ở hiền gặp lành”^[185] đúng thật! Nếu mình không cãi cho nàng, thì đời nào nàng bảo yêu quái cưỡi trói cho mình?”.

Yêu quái lại sửa soạn yến tiệc, mời công chúa uống rượu giải phiền. Khi đã chuếch choáng hơi men, yêu quái bỗng thay mặc một bộ quần áo mới tinh, dắt một thanh bảo đao bên sườn, quay lại vỗ về công chúa:

- Em cứ ở nhà uống rượu, trông nom hai con, đừng có thả Sa hòa thượng, nhân dịp Đường Tăng còn ở trong nước, anh cũng cần phải về nhận bố mẹ chứ!

Công chúa hỏi:

- Chàng nhận bố mẹ nào?

Yêu quái đáp:

- Phụ vương em ấy. Ta là phò mã, ngài là bố vợ, tại sao lại không về nhận?

Công chúa nói:

- Chàng không đi được.

Yêu quái hỏi:

- Tại sao không đi được?

Công chúa nói:

- Phụ vương em không phải là nhờ thanh gươm yên ngựa lấy được giang sơn. Xã tắc của người là do tổ tông để lại. Người là thái tử lên ngôi từ nhỏ, chưa từng đi xa ra ngoài cổng thành, chưa từng trông thấy người nào nom hung tợn như chàng. Tưởng mạo mặt mũi chàng xấu xí thế này, e rằng cha em trông thấy chàng sẽ sợ chết khiếp, rồi chẳng ra sao cả, thà rằng không đi nhận còn hơn.

Yêu quái nói:

- Đã thế, để ta biến thành một chàng trai khôi ngô tuấn tú rồi đi vậy.

Công chúa nói:

- Chàng thử biến em xem nào!

Thế là yêu quái đang ngồi giữa đám tiệc, lắc mình một cái, biến thành một chàng trai thật là:

*Hình dung tuấn tú,
Thân thể khang cường.
Ăn nói đĩnh đạc,
Đi đứng dàng hoàng.
Tài thơ như Tử Kiến
Mặt đẹp tựa Phan An.*

*Đầu mũ lông đuôi tước,
Màu đen thâm dịu dàng.
Mình áo lụa dát ngọc,
Tay áo rộng xanh xang,
Chân giày thêu hoa ánh,
Lưng đai ngọc mơ màng.
Rõ ràng trang tuấn kiệt
Phời phới vẻ hiên ngang.*

Công chúa trông thấy rất vui. Yêu quái cười, hỏi:

- Em xem, ta biến thế có được không?

Công chúa đáp:

- Biến giỏi lắm! Giỏi lắm! Chàng mà vào triều chuyển này, phụ vương em không dứt được đâu, nhất định phải sai các quan văn võ giữ chàng lại ăn tiệc. Trong lúc ăn uống, muôn ngàn lần mong chàng phải cẩn thận giữ gìn, chớ có để lộ nguyên hình bản tướng, mà hỏng việc đấy nhé!

Yêu quái nói:

- Không cần phải dặn, ta đã có cách.

Nói xong, yêu quái nhảy vút lên tầng mây hạ xuống, đi thẳng tới bên ngoài cửa thành, nói với quan giữ cửa:

- Phò mã thứ ba xin vào yết kiến, nhờ ngài chuyên tâu cho.

Viên quan Hoàng môn tâu việc bước vào trước thềm ngọc tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, có phò mã thứ ba đến yết kiến, hiện đứng ngoài cửa chờ lệnh.

Quốc vương đang ngồi chuyện phiếm với Đường Tăng, chợt nghe nói tới phò mã thứ ba, liền hỏi các quan:

- Trẫm chỉ có hai vị phò mã, làm gì có phò mã thứ ba nào?

Các quan nói:

- Phò mã thứ ba hẳn là yêu quái.

Quốc vương nói:

- Có thể mời hẳn vào không?

Tam Tạng sợ hãi nói:

- Tâu bệ hạ, yêu tinh đấy ạ? “Không thiêng ai gọi là tinh”. Hẳn biết cả quá khứ tương lai, biết đi mây về gió, thì mời hẳn cũng vào, không mời hẳn cũng vào, chi bằng cứ cho mời vào, còn tránh được điều tiếng.

Quốc vương nghe theo, cho mời yêu tinh vào trước thềm vàng. Hẳn cũng làm lễ tung hô yết kiến. Các quan thấy hẳn khôi ngô tuấn tú, không ai dám bảo là

yêu tinh, bởi trông hăn cũng như người trần mắt thịt, lại có vẻ người tốt nữa. Quốc vương thấy yêu tinh tuấn tú hiên ngang, cho là hăn có tài lỗi lạc, bèn hỏi:

- Nhà phò mã ở đâu? Người phương nào? Lấy công chúa từ bao giờ mà bây giờ mới tới chào bố mẹ vợ?

Yêu quái cúi đầu thưa:

- Thưa chúa công, nhà thần ở động Ba Nguyệt, núi Uyển Tử, ở phía đông thành này.

Quốc vương hỏi:

- Ngọn núi ấy cách đây bao xa?

Yêu quái thưa:

- Gần thôi, khoảng ba trăm dặm.

Quốc vương nói:

- Ba trăm dặm, con gái ta làm sao có thể đến đây để kết duyên với nhà người được?

Yêu tinh khua môi múa mép, trả lời một cách trí trá:

- Thưa chúa công, thần từ nhỏ đã luyện tập cung nỏ lấy nghề săn bắn sinh nhai. Mười ba năm trước đây, thần đem mấy chục người nhà xua chim dắt chó đi săn, bỗng thấy một con hổ vằn vác một cô gái từ sườn núi đi xuống. Thần giương cung bắn một phát

mãnh hổ ngã lăn ra đất, cứu thoát và mang cô gái về nhà, phục thuốc cho cô gái tỉnh lại. Thần có hỏi nàng người ở đâu, nhưng nàng không hề nói tới hai tiếng “công chúa”. Nếu nàng sớm nói là công chúa thứ ba của chúa công, thì thần đâu dám vô lễ, tự tiện kết duyên? Thần phải đưa nàng về triều, to nhỏ gì thì thần cũng được ban một chức quan cho sướng thân chứ. Chỉ vì nàng nói là con nhà thường dân, nên thần mới dám giữ lại trong nhà, trai tài gái sắc, hai bên ý hợp tâm đầu, nên mới ăn ở với nhau được ngần ấy năm. Ngày ấy, sau khi lấy nhau, thần đã muốn giết thịt con hổ mời bà con họ hàng, nhưng nàng khuyên thần đừng giết. Duyên do của việc không giết, có bài thơ rất hay như sau:

*Nhờ trời đất nên vợ chồng,
Chẳng cần mối lái duyên nông vẫn xong.
Kiếp xưa chỉ thăm buộc chân,
Kiếp này nhờ hổ hợp thành nhân duyên.*

Vì bài thơ ấy, thần mới cởi trói tha cho mãnh hổ. Mãnh hổ mang vết thương tên bắn trên người, chồm cẳng vẩy đuôi đi mất. Không ngờ con hổ ấy sau khi thoát chết, ẩn náu trong núi, tu luyện mấy năm thành tinh, chuyên lừa hại dân lành. Thần nghe nói năm ngoái có Đường Tăng và mấy người đi lấy kinh qua

đấy, chắc là con hổ đã ăn thịt Đường Tăng, rồi biến thành hình giống hệt Đường Tăng vào triều lừa dối chúa công. Tâu chúa công, người ngồi trên chiếc ghế đôn gấm kia chính là con mãnh hổ mười ba năm trước bắt công chúa, không phải là người đi lấy kinh chân chính đâu!

Quốc vương là người ba phải [\[186\]](#), tầm thường u mê, không nhận ra yêu tinh, coi lời nói dối làm thật, bèn hỏi:

- Phò mã làm sao có thể nhận ra được lão hòa thượng này là con hổ bắt công chúa ngày trước?

Yêu quái thưa:

- Thưa chúa công, thần ở trong núi, ăn thịt hổ, mặc áo da hổ, cùng ngủ cùng thức với hổ, làm gì mà không nhận ra?

Quốc vương nói:

- Nhà ngươi đã nhận ra, thì hãy bắt nó hiện nguyên bản tướng ta xem!

Yêu quái nói:

- Cho thần xin nửa chén nước trong, thần sẽ bắt nó phải hiện nguyên bản tướng.

Quốc vương sai quan mang nước đưa cho phò mã. Yêu quái cầm lấy chén nước, đứng thẳng người dậy,

bước tới, dùng phép “hắc nhãn định thần”, niệm chú, hớp một ngụm nước phun vào Đường Tăng, hô “biến!”, tức thì Tam Tạng đang ngồi trên điện biến ngay thành một con hổ vằn. Lúc ấy, vua tôi người trần mắt thịt chỉ thấy con hổ:

*Đầu tròn trán trắng,
Mắt sáng thân vằn.
Bốn chân vươn thẳng,
Móng sắc cong cong.
Răng nanh nhọn hoắt,
Tai nhọn mi thanh.
Mềm mại mềo núi,
Dũng mãnh trêu rừng.
Râu cứng như sắt,
Mồm thở hơi tanh,
Hết hồ vằn dữ,
Gầm gió thổi tung.*



Quốc vương vừa nhìn thấy, hồn bay phách tán. Các quan ai nấy sợ hãi lẫn trốn. Chỉ có mấy viên võ tướng to gan dẫn mấy viên tướng quân, hiệu úy ủa lên vác các đồ binh khí đâm chém loạn xạ. Lần này, nếu không phải số Đường Tăng chưa đến lúc chết thì dù có tới hai mươi nhà sư cũng bị băm nát như tương. Lúc ấy may có các vị thần Lục đinh, Lục giáp, Yết đế, Công tào, Hộ giáo, đứng trên không trung ngầm bảo vệ, cho nên bao nhiêu binh khí của ngàn ấy người đánh vào mà Đường Tăng vẫn không việc gì.

Các quan hô hoán âm ỉ mãi tới lúc trời tối mới bắt sống được con hổ, bèn dùng xích sắt cột chặt, bỏ trong cũi sắt đặt ở trong phòng.

Quốc vương lại truyền lệnh cho quan Quang lộc tự sửa soạn đại tiệc, thết đãi tạ ơn phò mã cứu giúp, bởi nếu không thì đã bị lão hòa thượng hãm hại rồi. Tối hôm ấy, các quan tan châu, yêu quái bước vào điện Ngân An. Nhà vua lại kén mười tám cung nga mỹ nữ gảy đàn múa hát, mời yêu quái uống rượu vui vẻ. Yêu quái ngồi một mình một chiếu ngất ngưỡng, hai bên toàn là những thiếu nữ xinh đẹp đứng hầu. Yêu quái đánh chén say sưa, đến khoảng canh hai thì quá say, không tự chủ nổi, bắt đầu hành động bậy bạ. Hấn đứng phắt dậy, cười sằng sặc, hiện nguyên bản tướng, mặc sức làm ác, vươn bàn tay to như chiếc chổi sể, túm lấy một cô gái đánh đàn tỳ bà, lôi tuột vào lòng, ngoạm một miếng mất đầu, nhai gấu gấu. Mười bảy cô cung nga còn lại sợ quá bỏ chạy tán loạn. Thực là:

Cung nga sợ sệt,

Mỹ nữ kinh hoàng.

Cung nga sợ sệt, khác nào mưa xối nát phù dung:

*Mỹ nữ kinh hoàng, như thể gió xuân vờn thược
dược.*

Quảng cả tỳ bà mong thoát chết,

Vứt bừa đàn sáo, chạy như bay.
Ra khỏi cửa chẳng kể đông tây,
Rời hoàng cung nào hay nam bắc.
Mặt mày xây xát,
Thân thể bơ phờ.
Mong chạy cho xa,
Giữ mình thoát chết.



Mấy cô gái chạy thoát, không dám ho he. Đêm đã khuya, họ cũng chẳng dám làm kinh động nhà vua, ẩn chốn nơi góc tường xó tối, run rẩy sợ sệt. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện yêu quái ngồi ngất ngưỡng, một mình đánh chén, uống rượu ăn thịt, máu me đầm đìa hai bên mép. Bên trong, yêu quái đánh chén, bên ngoài mọi người kháo nhau: Đường Tăng là con hổ thành tinh!

Mọi người xì xào bàn tán, tiếng đồn lan ra đến tận quán trọ. Lúc ấy, trong quán trọ không có một ai, chỉ có con ngựa bạch đang ăn cỏ trong tàu. Nó vốn là tiểu long vương ở Tây Hải, do vi phạm nội quy nhà trời, nên bị cửa sừng lột vẩy biến thành ngựa bạch, công Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh, bỗng nghe thấy mọi người xì xào “Đường Tăng là con hổ thành tinh”, bèn nghĩ thầm:

- Sư phụ ta vốn là người tốt, bị yêu quái hãm hại biến thành hổ. Làm sao bây giờ? Đại sư huynh thì bỏ đi đã lâu, Bát Giới, Sa Tăng thì bật vô âm tín!

Con ngựa dùng dằng mãi tới canh hai, mới nhảy phắt lên nói:

- Mình mà không đi cứu Đường Tăng thì công quả hỏng mất! Hỏng mất!

Ngựa không đành được, giựt đứt dây cương, tháo tung yên cưỡi, tung người biến ngay thành một con rồng như xưa, cưỡi mây bay thẳng lên chín tầng trời quan sát. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Cầu kinh Tam Tạng sang Tây,
Đường xa yêu quái hàng bầy chẳng tha.
Đêm nay hóa hổ nạn to,
Một lòng cứu chủ ngựa ta lo toàn.*

Tiểu Long vương bay trên lưng trời thấy trong điện Ngân An, đèn nến sáng choang, thì ra đó là tám cây nến đốt sáng trưng trên tám cây đế mãn đường hồng. Xuống thấp tí nữa Tiểu Long nhìn thật kỹ lưỡng, chỉ thấy có một mình yêu quái đang ngồi ngất ngưỡng uống rượu nhắm thịt người. Tiểu Long cười nói:

- Thằng này hỏng rồi, để lộ tung tích, giấu đầu hở đuôi, ăn thịt người thế kia làm sao ở lâu được! Không biết sư phụ mình sa vào đâu, mà gặp thằng yêu quái chết toi này. Hãy thử trêu hấn một chút xem sao, may ra bắt được yêu tinh cứu thoát sư phụ cũng không muộn.

Đoạn Tiểu Long vương lắc người một cái biến thành một nàng cung nga, thân thể nhẹ nhàng, dung nhan kiều diễm, bước vội vào trong điện chúc tụng:

- Kính chào phò mã. Ngài đừng ăn thịt em. Em tới chuốc rượu ngài đây.

Yêu quái nói:

- Rót rượu ra!

Tiểu Long cầm lấy bầu rượu rót vào chén, rượu chảy xuống cao ba bốn tầng như chiếc chuông mà không tràn ra giọt nào. Đây là Tiểu Long dùng phép “bức thủy”, nhưng yêu quái không biết, hớn hờ nói:

- Em tài quá nhỉ!

Tiểu Long thưa:

- Em còn rót được cao nữa kia!

Yêu quái nói:

- Rót cao nữa đi! Cao nữa đi!

Tiểu Long lại cầm bầu mặc sức rót, rượu chảy xuống cao như cây bảo tháp mười ba tầng nhọn hoắt đường bệ, mà vẫn không chảy tràn ra ngoài một giọt nào. Yêu quái dẫu mồm uống hết một chén, đoạn lật thầy người chết cắn một miếng, rồi hỏi:

- Biết hát không?

Tiểu Long đáp:

- Cũng biết sơ sơ.

Rồi theo đúng làn điệu hát một bài, hát xong, lại mời yêu quái một chén rượu. Yêu quái hỏi:

- Biết múa không?

Tiểu Long đáp:

- Cũng biết chút ít, nhưng hiềm vì tay không, nên múa không được đẹp mắt.

Yêu quái đứng dậy, cởi áo ra, lấy bảo kiếm tuốt ra khỏi bao, đưa cho Tiểu Long. Tiểu Long nhận lấy kiếm liền chủ tâm múa theo bài “đao hoa pháp”, trên ba dưới bốn, trái năm phải sáu ngay trước tiệc rượu.

Yêu quái xem múa mắt tím lại. Tiểu Long múa vòng hình chữ hoa, nhằm đầu yêu quái chém phắt một phát. Yêu quái vội né người tránh, cuống cả chân tay, cầm ngay được cây nển đỡ thanh bảo kiếm. Nguyên cây nển ấy bằng sắt luyện, cả thân nặng tới tám, chín mươi cân.

Hai bên phóng ra ngoài điện. Tiểu Long hiện rõ nguyên hình, nhảy vút lên mây, cùng đánh nhau với yêu quái trên không trung. Trận đánh rất quyết liệt. Chỉ thấy:

Một bên ma Uyển Tử Sơn,

Một bên Tây Hải Long vương đỏ mà.

Một bên điện chớp sáng lòà,

Một bên nhuệ khí chan hòa tầng không.

Một bên voi lão trắng răng,

*Một bên vuốt sắc mèò rừng phi nhanh.
Một bên trụ chống trời xanh,
Một bên cầu bắc qua mình bể khơi.
Rồng bạc bay lượn chơi vơi,
Ma vàng nhảy nhót tung người trời cao.
Bảo đao loang loáng như sao,
Cây thắp nến cũng ào ào chẳng tha.*

Hai người đánh nhau trên tầng mây chừng tám, chín hiệp, Tiểu Long đã thấy tay chân tê nhũn. Yêu quái thân to lực khỏe, Tiểu Long chống đỡ không nổi, bèn phi đao lên chém yêu quái. Yêu quái có thuật tiếp đao, một tay tiếp lấy bảo đao, một tay cầm cây nến mỡn đường hồng ném đánh Tiểu Long. Tiểu Long đỡ không kịp, bị ném trúng vào bắp chân, phải vội vàng từ trên mây nhảy xuống, may mà có sông Ngự Thủy cứu thoát chết. Tiểu Long chúi đầu chui vào làn nước. Yêu quái đuổi tới nơi tìm không thấy, bèn cắp bảo đao, tay cầm cây nến, quay về điện Ngân An, tiếp tục uống rượu rồi quay ra ngủ. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tiểu Long trốn dưới đáy sông, một hồi lâu không thấy động tĩnh gì nữa, mới cẩn rắng chịu đựng vết thương đau đớn nơi bắp chân, chui ra khỏi mặt nước, nhảy lên đám mây đen, trở về quán

trọ biến thành hình ngựa như cũ, nắm ép xuống sàn
tàu. Thật đáng thương cho chú ngựa, khắp người ướt
như chuột lột, chân lại bị đau. Lúc này:

Ngựa, khi tâm hồn tan tác cả,

Kim công, mộc mẫu thấy bơ phờ [\[187\]](#)

Hoàng bà nay cũng hình xơ xác [\[188\]](#)

Đạo nghĩa tiêu điều chẳng giống xưa.

Tạm gác chuyện Tam Tạng gặp tai nạn, Tiểu Long
thua trận lại. Giờ nói chuyện Trư Bát Giới từ lúc bỏ
Sa Tăng, chúi đầu trốn trong bụi cỏ, cuộn tròn như
heo nằm xó rãnh, đánh một giấc mãi quá nửa đêm
mới tỉnh dậy, chẳng biết mình đang ở đâu, bèn dụi
mắt, định thần, nghiêng tai nghe ngóng. Chà! Đây
chính là núi sâu không chó cắn, đồng vắng chẳng gà
kêu. Bát Giới ngược nhìn tinh tú di chuyển, đoán
khoảng canh ba, nghĩ thầm:

- Mình phải quay về cứu Sa Tăng kẻ “đơn thương
độc mã chống lại sao đặng” [\[189\]](#). À, thôi, thôi, hay là
vào thành gặp sứ phụ, báo lại sự việc hôm nay, xin
thêm binh hùng tướng mạnh giúp mình ngày mai đi
cứu Sa Tăng vậy!

Thế là chú ngốc nhảy vút lên mây, về thẳng kinh thành. Phút chốc, đã về tới quán trọ. Lúc ấy người vắng trắng thanh, Bát Giới tìm khắp nơi chẳng thấy sư phụ đâu, chỉ thấy con ngựa bạch ngủ trong tàu, toàn thân ướt đẫm, chân sau có một vết tím bầm to bằng cái bát, bèn sợ hãi nói:

- Hồng bét rồi! Con ngựa này không đi đâu, mà sao mờ hôi khắp người, chân lại tím bầm thế kia? Hay là kẻ gian đã cướp mất sư phụ, rồi đánh què ngựa?

Ngựa bạch nhận ra Bát Giới, bỗng bật ra tiếng người, gọi:

- Sư huynh ơi!

Chú ngốc sợ ngã lăn quay, bò lồm ngồm định ù té chạy, bị con ngựa vươn người ngoạm lấy vạt áo thâm, nói:

- Anh ơi, đừng sợ.

Bát Giới run rẩy, hỏi:

- Làm sao chú em hôm nay lại nói được thế? Chú nói được hẳn có chuyện gì bất hạnh lắm phải không?

Tiểu Long đáp:

- Anh biết sư phụ gặp nạn gì không?

Bát Giới nói:

- Không.

Tiểu Long nói:

- Anh thì biết gì! Anh và Sa Tăng khoe tài khoe giỏi trước mặt nhà vua, chắc mẫm bắt được yêu quái, lập công lĩnh thưởng. Ai ngờ yêu quái tài nghệ hơn, các anh kém cỏi đánh nó không lại. Lẽ ra các anh phải cử một người về báo tin mới phải. Đằng này lại chẳng hề có tin tức gì. Còn yêu quái thì biến thành một văn nhân tuấn tú mò vào trong triều nhận bổ vợ là nhà vua, và biến sư phụ thành một con hổ vằn, bị các quan bắt nhốt trong cũi sắt đặt trong hoàng cung. Em biết tin buồn nào ấy, lòng như dao cắt. Còn hai anh thì cả ngày chẳng biết ở đâu, chỉ e rằng có khi mất mạng rồi. Thế là em đành hóa thành con rồng bay đi cứu. Không ngờ khi vào triều, chẳng thấy sư phụ đâu cả. Khi đến ngoài điện Ngân An, biết có yêu quái ở đây, em lại biến thành một nàng cung nga để lừa hấn. Yêu quái bắt em múa kiếm cho hấn xem, em liền rắp tâm chém hấn một phát, hấn né tránh kịp, vác ngay cây nển mẫn đường hồng đánh em thua. Em lại phóng một ngọn phi đao, hấn lại bắt được đao, rồi cầm cây nển mẫn đường hồng ném vào đùi em. Em phải lủi xuống sông Ngự Thủy trốn thoát. Vết thương tím bầm ở đùi là do cây nển mẫn đường hồng ném trúng đấy.

Bát Giới nghe xong, nói:

- Thật có chuyện ấy sao?

Tiểu Long nói:

- Em nói dối anh làm gì?

Bát Giới nói:

- Biết làm sao bây giờ? Chú còn dò đi được không?

Tiểu Long nói:

- Em đi được thì làm sao?

Bát Giới nói:

- Chú còn đi được thì xéo về biển cho rảnh, còn tôi gánh hành lý trở về Cao Lão trang làm rể như trước.

Tiểu Long nghe nói, bèn cắn chặt lấy vai áo Bát Giới, không buông tha, nước mắt giàn giụa nói:

- Sư huynh ơi, muôn ngàn lần mong anh đừng chán nản!

Bát Giới nói:

- Không chán nản thì biết làm gì bây giờ? Chú Sa Tăng cũng bị nó bắt rồi, tôi thì đánh không nổi nó, không nhân dịp này mà bỏ đi, còn chờ gì nữa!

Tiểu Long lặng lẽ hồi lâu, lại ứa nước mắt nói:

- Sư huynh ơi, anh đừng nói đến ly tán. Muốn cứu được sư phụ, chỉ có cách là mời một người đến mà thôi.

Bát Giới hỏi:

- Chú bảo anh đi mời ai?

Tiểu Long đáp:

- Anh phải cưỡi mây đến ngay núi Hoa Quả, mời đại sư huynh Tôn Hành Giả đến. Chỉ anh ấy mới có pháp thuật cao cường hàng phục yêu quái, cứu thoát sư phụ, trả cái thù thua trận của anh em mình.

Bát Giới nói:

- Chú em ạ, mời người khác thôi. Con khỉ ấy xung khắc với tôi. Trước kia, ở núi Bạch Hồ, hăn đánh chết Bạch Cốt phu nhân, bị tôi xúc xiêm sư phụ niệm chú khấn cô nhi, nên hăn giận tôi lắm. Tôi cũng chỉ định đùa thôi, ai ngờ sư phụ niệm thật, sau lại đuổi hăn đi. Hăn oán tôi lắm, không chịu đến đâu. Hoặc giả tôi ăn nói điều gì sơ suất, thì cây gậy đũa ma của hăn nặng lắm, chẳng kể ngô khoai, phang cho mấy gậy, tôi sống sao nổi?

Tiểu Long nói:

- Anh ấy quyết chẳng đánh anh đâu. Anh ấy là một vị hầu vương nhân nghĩa. Anh gặp anh ấy, đừng nói là sư phụ mắc nạn vội, cứ nói rằng: “Sư phụ nhớ anh

lắm”. Cốt lừa anh ấy đến đây, thấy tình cảnh thế này, tất nhiên anh ấy không giận nữa nhất định sẽ đi đánh yêu quái, và chắc chắn là bắt được nó, cứu thoát sư phụ.

Bát Giới nói:

- Thôi được. Chú còn biết hết lòng như thế, tôi mà không đi, chẳng hóa ăn ở không hết lòng sao? Tôi đi chuyến này, nếu Hành Giả chịu đi, thì sẽ về cùng với Hành Giả. Nếu Hành Giả không đi, thì chú cũng đừng mong tôi. Tôi cũng không về đâu.

Tiểu Long nói:

- Anh cứ đi đi! Đi đi! Thế nào anh ấy cũng đến đây!

Chú ngốc bèn sửa soạn đỉnh ba, gọn gàng áo xống, nhảy vút lên mây, đi thẳng về hướng đông. Hồi này cũng là số Đường Tăng chưa chết, nên chú ngốc gặp xuôi gió, vênh hai tai lên, tựa hai cánh buồm hứng gió, chốc lát đã vượt qua Đông Dương đại hải, dừng mây bước xuống, vừa lúc mặt trời rạng đông, bèn đi vào núi tìm đường. Đang đi, bỗng nghe thấy có tiếng người, Bát Giới lắng tai nghe. Nguyên là Hành Giả đang tụ tập tiểu yêu trong thung lũng. Hành Giả ngồi trên một tảng đá lớn, trước mặt là một nghìn hai trăm

con khỉ xếp hàng thành từng ban, miệng hô vang “Đại Thánh chúa công vạn tuế”. Bát Giới nói:

- Sung sướng thế này, thảo nào mà hăn không thiết làm hòa thượng, chỉ muốn ở nhà! Chỗ này tuyệt quá, cơ nghiệp to tát, lại thêm bao nhiêu là khỉ con hầu hạ nữa! Giá mà mình có một ngọn núi như thế này, thì cần quái gì làm hòa thượng. Bây giờ mình đã đến đây rồi còn đứng lại làm gì, phải gặp hăn thôi.

Chú ngốc vẫn hơi sợ sệt, không dám dàng hoàng vào thẳng, đi vòng sang bên bãi cỏ, lóp ngóp chen lẫn trong đám khỉ, theo chúng vào lạy Hầu vương.

Không ngờ Đại Thánh ngồi chỗ cao, mắt lại tinh nhanh, nhận ra ngay, bèn hỏi:

- Trong ban có một thằng lạ nào lạy rồi rít thế kia? Hăn ở đâu tới? Lôi hăn vào đây!

Chưa dứt lời, lũ khỉ xúm vào như đàn ong túm lấy Bát Giới điệu vào quảng trên mặt đất.

Hành Giả quát:

- Màỵ là thằng nào ở đâu tới đây?



Bát Giới cúi gằm mặt thưa:

- Không dám được ngài hỏi tới. Tôi đâu có phải người lạ mà là người quen, người quen đấy mà!

Hành Giả nói:

- Đàn khí bộ hạ của ta toàn giống nhau một loại. Nhà người mặt mũi tướng mạo xấu xí ngờ nghịch thế kia, hẳn là yêu ma từ nơi khác tới. Người nơi khác tới, muốn xin làm bộ hạ của ta, thì trước hết phải nộp một tờ đơn, khai rõ họ tên, thì ta mới cho phép đứng

trong ban điếm danh. Ta chưa cho phép nhà người, tại sao nhà người lại dám đứng lẫn trong ban lạ rồi rít như vậy?

Bát Giới vẫn cúi đầu, chỉ dấu mõm ra nói:

- Đồ không biết ngượng, đối xử gì mà tệ thế! Tôi với anh kết nghĩa anh em với nhau đã mấy năm rồi, thế mà nhận không ra, lại còn gọi là người lạ!

Hành Giả cười, nói:

- Ngẩng mặt lên ta xem nào!

Chú ngọc vênh mặt lên nói:

- Anh xem đi, tôi mà anh không nhận ra à? Không nhận ra cái mõm này sao?

Hành Giả không nhịn được cười, nói:

- Trư Bát Giới!

Bát Giới thấy gọi đúng tên, bèn nhảy cẫng lên nói:

- Đúng, đúng! Trư Bát Giới đây.

Rồi lại nghĩ thầm:

- Nhận ra là có thể nói được rồi.

Hành Giả nói:

- Chú không theo Đường Tăng đi lấy kinh, còn đến đây làm gì? Hay là lại hỗn láo với sư phụ, bị sư phụ ghét đuổi đi. Tờ giấy đuổi đâu, đưa đây ta xem!

Bát Giới nói:

- Không hỗn với sư phụ, cũng không có tờ giấy đuổi nào cả. Sư phụ chẳng đuổi em bao giờ đâu.

Hành Giả nói:

- Không có giấy đuổi, không bị đuổi, thì chú đến đây có việc gì?

Bát Giới nói:

- Sư phụ nhớ anh, sai em đi mời anh đến.

Hành Giả nói:

- Sư phụ chẳng nhớ ta và cũng chẳng mời ta đâu. Ngày ấy người đã thề với trời đất, tự cầm bút viết tờ đuổi, thì đời nào còn nhớ ta, đời nào còn sai chú lặn lội xa xôi đến mời ta nữa? Ta đoán có việc gì không hay xảy ra.

Bát Giới hoảng sợ, vội vàng nói:

- Đúng là nhớ anh mà, đúng là nhớ anh mà.

Hành Giả hỏi:

- Tại sao sư phụ lại nhớ ta?

Bát Giới đáp:

- Sư phụ ngồi trên mình ngựa, đang đi, bỗng gọi “đồ đệ”, tôi không nghe tiếng, Sa Tăng cũng nghễnh ngãng. Sư phụ nhớ tới anh, nói chúng tôi là đồ vô dụng, khen anh là con người thông minh linh lợi, gọi

một tiếng là thưa ngay, hỏi một đáp mười. Nhân lúc người nhớ anh da diết như thế, nên mới sai tôi đi mời anh, mong anh đi ngay cho. Một là khỏi phụ lòng mong nhớ của sư phụ; hai là không phụ công tôi từ xa lặn lội tới đây.

Hành Giả nghe xong, nhảy xuống đất, đỡ Bát Giới dậy, nói:

- Chú khó nhọc lặn lội từ xa tới đây, hãy tạm nghỉ ngơi, vui chơi với tôi một chút đã.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, đường xá xa xôi, chỉ e sư phụ thấy chậm trễ quá, mong mỗi, em không dám vui chơi đâu.

Hành Giả nói:

- Chú mới tới đây một lần, hãy đi ngắm phong cảnh ngọn núi của tôi một chút xem sao.

Chú gốc không dám chối từ, đành đi theo Hành Giả.

Hai người dắt tay nhau cùng đi, lũ khỉ nhỏ đi theo sau trèo lên đỉnh ngọn núi Hoa Quả. Ngọn núi đẹp tuyệt vời! Từ hôm Đại Thánh trở về, mới có mấy ngày, mà ngọn núi đã được sửa sang lại như mới. Chỉ thấy:

Xanh xanh khóm trúc,

Vời vợi mây trời.

Thế vòng vèo hồ ngòi rồng cuốn,
Bốn chung quanh hạc vượn hót vui.
Sáng ngắm mây bay vờn đỉnh núi,
Chiều xem vàng ác xế non đoài.
Rì rào nước chảy rung đàn ngọc,
Thánh thót khe tuôn thổi sáo trời.
Trước núi sườn non cao sừng sững,
Sau non hoa nở thắm màu tươi.
Đỉnh núi tiếp liền thau ngọc nữ,
Chân non thông suốt tận sông trời.
Đất trời chung đúc Bồng Lai đảo,
Trong đục nuôi thành động phủ coi.
Thần bút đan thanh khôn họa nổi,
Thiên cơ tiên tử vẽ sao đòi.
Đỉnh núi, long lanh toàn đá lạ,
Ngũ sắc mây vờn vách sáng ngời.
Bóng xế tỏa nghìn tia đỏ, tím,
Khí lành buông vạn đạo hồng tươi.
Động trời phúc địa trần gian có,
Đầy non cây thắm với hoa cười.

Bát Giới ngắm cảnh không chán mắt, lòng vui hơn hở nói:

- Anh ơi, đẹp quá! Đúng là nơi danh sơn đệ nhất thiên hạ!

Hành Giả hỏi:

- Thế nào chú em, sống được chứ?

Bát Giới cười, đáp:

- Anh nói hay nhỉ! Phúc địa động trời núi báu mà còn hỏi sống được chứ?

Hai người trò chuyện hồi lâu rồi cũng xuống núi. Bên đường đã thấy mấy chú khỉ nhỏ bưng những chùm nho chín mọng, những trái lê, táo hương thơm ngào ngạt, những quả tỳ bà vàng sậm, những trái mơ hồng tươi, quỳ xuống ven đường thưa:

- Xin mời Đại Thánh chúa công ^[190] dùng bữa sáng.

Hành Giả cười, nói:

- Chú em họ Trư của ta dây dạ dày lớn lắm, không thể dùng bữa bằng hoa quả đâu. Thôi được, đừng hiềm ít ỏi, tạm điểm tâm vài quả nhé!

Bát Giới nói:

- Em tuy dạ dày lớn, nhưng cũng xin “nhập gia tùy tục”^[191]. Nào, mang lại đây, mang lại đây, ném tạm vài quả.

Hai người ăn hoa quả xong, mặt trời dần dần lên cao. Chú ngốc sợ nhớ mất việc cứu Đường Tăng, luôn mồm giục giã:

- Anh ơi, sư phụ đang mong anh em mình lắm. Chúng ta phải đi ngay thôi.

Hành Giả nói:

- Mời chú vào chơi trong động Thủy Liêm một chút đã!

Bát Giới kiên quyết từ chối:

- Xin cảm ơn lòng tốt của anh. Ngặt vì sư phụ đợi lâu, em chẳng thể vào động được đâu.

Hành Giả nói:

- Đã thế, tôi cũng chẳng giữ lâu, ta chia tay nhau ở đây vậy.

Bát Giới nói:

- Anh không đi sao?

Hành Giả nói:

- Tôi còn đi đâu nữa! Ở đây, trời không cai, đất không quản, tự do tự tại, thỏa chí vui chơi, làm hòa

thượng làm gì? Tôi không đi đâu, chú về một mình đi và thưa lại với Đường Tăng rằng: đã đuổi đi rồi thì đừng nhớ nữa.

Chú ngọc nghe nói, không dám năn nỉ thêm, chỉ sợ Hành Giả phát khùng phang cho mấy gậy thì chết, rồi không biết làm thế nào, chỉ đành vâng dạ chào từ biệt, rồi tìm đường ra về.

Hành Giả thấy Bát Giới đi rồi, bèn sai ngay hai chú khỉ lẻo đẻo đi theo Bát Giới, nghe xem Bát Giới nói gì. Chú ngọc xuống núi, đi chưa đầy ba, bốn dặm, đã ngoảnh đầu về phía Hành Giả, cất tiếng chửi:

- Con khỉ kia, không làm hòa thượng, chỉ thiết làm yêu quái! Cái đồ khỉ ma quái nhà mày, ta có ý tốt đến mời mà mày không đi. Mày không đi thì cũng cóc cần!

Bát Giới lại vừa đi vừa chửi. Hai con khỉ chạy vội về báo:

- Tâu Đại Thánh chúa công, lão Trư Bát Giới rất là đối trá. Hắn vừa đi vừa chửi ngài.

Hành Giả nổi giận, quát:

- Bắt nó lại!

Lũ khỉ âm âm đuổi theo như bay, tóm lấy Bát Giới quật xuống đất, túm tóc nắm tai, lôi đuôi giữ căng điệu về.

Cuối cùng không biết Bát Giới bị xử trí ra sao, tính mạng sống chết thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI MỐT

*Trư Bát Giới lấy nghĩa khích Hầu vương,
Tôn Ngộ Không dùng mưu hàng yêu quái*

*Nghĩa kết tình anh em,
Pháp quy về bản tính.
Kim mộc thuận hòa nên quả chính.
Khí heo hội hợp hợp đan nguyên.
Cùng bước lên cõi cực lạc thần tiên,
Cùng vào cõi pháp môn vô nhị.
Đường lớn tu hành là kinh kệ,
Nguyên thần tức Phật ở trong ta.
Anh và em kết nghĩa thuận hòa,
Yêu ma theo ngũ hành biến ảo.
Khi đã trừ sáu đường lục tặc,
Là đến ngay chùa Đại Lô Âm.*

Lại nói chuyện chú ngọc bị lũ khỉ bắt sống, xô đẩy
lôi kéo rách bươm cả áo xông, luôn miệng rên rỉ lâm
bẩm:

- Thôi, thôi lần này thì chết mất!

Một lát đã tới cửa động. Đại Thánh ngồi trên tảng đá mảng:

- Đồ ăn cám xấu xa kia, nhà ngươi đi thì cứ đi, tại sao lại chửi ta?

Bát Giới quỳ xuống, nói:

- Anh ơi, em có chửi anh đâu. Em mà chửi anh thì bị cắn đứt lưỡi. Em chỉ nói anh mà không đi, thì một mình em đi cứu sư phụ vậy, chứ đâu có chửi?

Hành Giả nói:

- Nhà ngươi còn giấu ta à? Ta chỉ vểnh tai trái là nghe rõ lời nói ở khắp ba mươi ba tầng trời, cụp tai phải là biết rõ chuyện của mười vị Diêm Vương cùng phán quan tính số. Nhà ngươi vừa đi đường vừa lòi ta ra chửi, ta lại không biết sao?

Bát Giới nói:

- Anh ơi, em biết rồi. Anh lại giở cái trò ma quái, biến thành một loài gì đó, đi theo em nghe trộm, chứ gì?

Hành Giả quát:

- Quân bay, mang gậy ra đây! Trước hết hãy đánh cho hẵn hai mươi gậy vào đầu gối, rồi đánh tiếp hai mươi gậy vào sống lưng. Sau đó ta sẽ tiễn hẵn bằng gậy sắt.

Bát Giới sợ quá, dập đầu thưa:

- Anh ơi, muôn ngàn lần mong anh nể mặt sư phụ tha cho em!

Hành Giả nói:

- Ta cần gì cái vị sư phụ nhân nghĩa ấy!

Bát Giới lại nói:

- Anh ơi, anh không nể sư phụ, thì anh cũng nể mặt đức Bồ tát mà tha cho em!

Hành Giả nghe nói tới Bồ Tát, trong lòng đã hơi chuyển, nói:

- Chú đã nói thế thì ta tạm tha cho. Nhưng phải nói thực, không được giấu giếm. Đường Tăng đang gặp nạn ở đâu, tại sao chú tới đây nói dối ta?

Bát Giới thưa:

- Thưa anh, không gặp nạn nào đâu. Quả thực sư phụ nhớ anh mà.

Hành Giả quát:

- Cái đồ già đòn non nhẽ này, lại còn định bịp ta nữa phỏng? Lão Tôn đây thân tuy về động núi, nhưng lòng vẫn theo người lấy kinh. Nếu quả sư phụ dọc đường gặp tai nạn, thì mau mau nói ra, ta sẽ tha đánh cho!

Bát Giới nghe nói như vậy, dập đầu thưa rằng:

- Thưa anh, đúng là em có giấu anh để mời anh đi, không ngờ anh tinh khôn quá. Anh tha đánh cho em, em sẽ nói hết.

Hành Giả nói:

- Được, đứng lên!

Lũ khi buông tay cả ra. Bấy giờ chú ngốc mới đứng lên, ngơ ngác hai bên. Hành Giả hỏi:

- Chú nhìn cái gì?

Bát Giới nói:

- Em nhìn xem đường nào quang để dễ chạy.

Hành Giả nói:

- Chú chạy đằng trời! Ta cho chú chạy trước ba ngày, cũng vẫn có cách bắt chú trở lại! Nào nói mau lên, đừng để ta cáu, sẽ không tha đâu!

Bát Giới nói:

- Thực chẳng giấu gì anh. Từ ngày anh bỏ đi, em và Sa Tăng bảo vệ sư phụ tiếp tục hành trình. Đi đến một khu rừng Hắc Tùng, sư phụ xuống ngựa, bảo em đi kiếm cơm chay. Em đi khá xa, tìm chẳng thấy một nhà dân nào. Mệt mỏi quá, em chui vào bụi cỏ ngủ mất. Không ngờ Sa Tăng bỏ sư phụ đi tìm em. Anh biết đấy, sư phụ có chịu ngồi một chỗ bao giờ, ngài đi dạo mát ngắm cảnh trong rừng, rồi ra khỏi rừng, thấy

một ngọn tháp vàng tươi sáng lấp lánh, ngài ngỡ là chùa. Không ngờ trong tháp có con yêu tinh tên gọi Hoàng Bào bắt mất sư phụ. Sau đó, em và Sa Tăng đi tìm, chỉ thấy con ngựa bạch và hành lý thôi, không thấy sư phụ đâu cả. Tìm mãi tới cửa động rồi đánh nhau với yêu quái, bị thua. Sư phụ bị giam trong động, may có một vị cứu tinh, đó là công chúa thứ ba con vua nước Bảo Tượng bị yêu quái bắt về làm vợ. Nàng viết một phong thư nhờ sư phụ mang về nhà, rồi nói khéo khuyên yêu quái thả sư phụ ra. Sư phụ đến nước Bảo Tượng, dâng lá thư. Quốc vương liệu sai sư phụ đi bắt yêu quái, cứu công chúa ra. Anh ơi, anh biết đấy. Sư phụ nhà mình đâu có biết hàng yêu? Thế là hai chúng em lại phải đi đánh nhau một lần nữa. Ngờ đâu yêu quái thần thông quảng đại, bắt sống được Sa Tăng. Em cũng bị thua, lại chui vào bụi cỏ. Rồi yêu quái biến thành một văn nhân tuấn tú vào triều nhận bố vợ, biến sư phụ thành hổ. May thay con long mã trắng biến thành hình rồng đi tìm sư phụ. Sư phụ đã không tìm thấy, lại gặp phải yêu quái đang uống rượu trong điện Ngân An. Long mã biến thành một nàng cung nga chuốc rượu, múa đao mua vui cho yêu quái, định nhân cơ hội ấy chém nó. Nhưng lại bị nó cầm cây nển mần đường hồng ném vào chân bị thương. Long mã đành bảo em đi tìm anh. Nó nói rằng: “Anh là người quân tử nhân nghĩa. Người quân

tử thì không chấp chuyện cũ, nhất định sẽ đến cứu sư phụ”. Muôn ngàn lần mong anh nghĩ tới cái tình “Một ngày làm thầy như làm cha cả đời”, đến cứu sư phụ cho.

Hành Giả nói:

- Đồ ngốc! Lúc đi ta đã dặn: khi nào sư phụ bị yêu ma bắt, thì nói ngay lão Tôn là đồ đệ của Người cơ mà. Tại sao không nói tên ta ra?

Bát Giới nghĩ ngợi:

- Mời tướng không bằng kích tướng, để ta kích hấn một câu.

Bèn nói:

- Anh ơi, không nói tên anh ra còn hơn. Chỉ tại nói tên anh ra, nên nó mới nổi giận ùng ùng.

Hành Giả nói:

- Thế nào?

Bát Giới nói:

- Em nói: “Yêu tinh! Chớ có vô lễ, chớ có hại sư phụ ta! Ta còn một đại sư huynh nữa, tên gọi Tôn Hành Giả, thần thông quảng đại, giỏi bắt yêu ma. Ngài mà tới đây thì nhà người chết không có đất chôn!”. Yêu quái nghe nói càng tức tối, quát mắng: “Thằng Tôn Hành Giả nào! Ta sợ nó chắc? Nó mà

đến đây, ta sẽ lột da, rút gân, róc xương, nhai hết tim gan! Nếu cái con khỉ ấy quá gầy còm, thì cũng phải là bảm chả rán ăn!”.

Hành Giả nghe nói, giận dữ vò đầu bứt tai, nhảy lên chồm chồm, quát:

- Thằng nào dám chửi ta như thế?

Bát Giới nói:

- Mong anh bớt giận. Hoàng Bào yêu quái nó mắng anh như thế đấy. Em chỉ thuật lại cho anh nghe thôi.

Hành Giả nói:

- Thôi chú đứng dậy. Tôi không đi không xong. Yêu quái dám chửi tôi, tôi không thể không bắt nó. Tôi sẽ cùng đi với chú. Năm trăm năm trước, lão Tôn đại náo thiên cung, thần tướng khắp trời vừa nhìn thấy tôi đã phải gập lưng uốn gối chào “Đại Thánh” thế mà yêu quái vô lễ, dám chửi sau lưng tôi! Tôi đi chuyến này, bắt được hẵn, sẽ phanh thây muôn mảnh, bảo cái thù chửi bậy này. Báo thù xong, tôi lại về ngay!

Bát Giới nói:

- Thưa anh, chí phải. Chỉ cần anh bắt yêu rửa nhục, còn sau đó, về hay không, tùy ý anh.

Đại Thánh bèn nhảy xuống đất, bước vào trong động, cởi bộ quần áo yêu tinh, lại khoác chiếc áo bông cũ, mặc chiếc quần da hổ, cầm gậy sắt, đi thẳng ra ngoài cửa. Lũ khỉ hết hoảng ngăn lại, nói:

- Đại Thánh chúa công đi đâu vậy? Cho chúng con cùng đi chơi vài năm với nhé!

Hành Giả nói:

- Các con nói gì vậy? Công việc của ta là bảo vệ Đường Tăng. Trên trời dưới đất, ai chẳng biết Tôn Ngộ Không nay là đồ đệ của ngài. Không phải là ngài đuổi ta về đâu, ngài bảo ta về nhà thăm chơi ít lâu. Bây giờ ta có việc. Các con cứ ở nhà trông nom nhà cửa cẩn thận, trông thông cảm liễu cho đúng thời vụ, chớ có lười biếng. Đợi ta đi bảo vệ Đường Tăng, lấy kinh mang về phương Đông, công thành danh toại, lúc ấy ta sẽ lại về cùng các, con vui chơi thỏa thích.

Lũ khỉ răm rắp vâng lời.

Thế rồi Đại Thánh cùng Bát Giới dắt tay nhau nhảy lên tầng mây, rời động núi, vượt qua Đông dương đại hải, đến bờ tây, Hành Giả dừng mây lại, hỏi:

- Chú cứ đi chậm chậm một chút, đợi tôi nhảy xuống biển tắm cho sạch sẽ đã.

Bát Giới nói:

- Đi đường vội vã lắm rồi, tắm sạch sẽ làm gì?

Hành Giả nói:

- Chú không biết, từ lúc tôi trở về, thân thể cũng nhiễm chút ít tà khí. Sư phụ là người sạch sẽ thanh tịnh, sợ người chê bần.

Lúc này Bát Giới mới nhận ra Hành Giả có một tấm lòng chân thật không có ý gì khác.

Một lát, Hành Giả tắm xong, lại tiếp tục cười mây sang phía Tây. Bỗng hai người nhìn thấy ngọn tháp tỏa sáng hào quang. Bát Giới chỉ ngọn tháp nói:

- Nhà yêu quái Hoàng Bào kia kìa. Sa Tăng vẫn đang bị nhốt ở trong đó đấy.

Hành Giả nói:

- Chú đứng ở trên không, ta xuống trước cửa nhà nó xem sao, để tiện bày trận đánh nhau với nó.

Bát Giới nói:

- Đừng đi, yêu tinh không có nhà đâu.

Hành Giả nói:

- Ta biết rồi.

Xoái xong, Hành Giả dùng đám mây lành hạ xuống, đến thẳng bên ngoài cửa động quan sát, chỉ thấy hai đứa trẻ cầm chiếc gậy cong, đang chơi đánh cầu, đánh đáo. Một đứa khoảng hơn mười tuổi, một đứa

khoảng tám, chín tuổi. Hai đứa trẻ đang chơi đùa, thì Hành Giả xông đến, chẳng cần biết là con cái nhà ai, tóm luôn chỏm tóc lôi đi. Đứa trẻ sợ hãi, kêu khóc om sòm. Lũ tiểu yêu ở cửa động Ba Nguyệt sợ quá, vội vàng chạy vào, báo với công chúa:

- Thưa lệnh bà, không biết kẻ nào bắt mất hai công tử rồi.

Hai đứa trẻ ấy vốn là con của công chúa và yêu quái.

Công chúa nghe báo, vội vàng chạy ra, chỉ thấy Hành Giả đứng trên sườn núi, xách hai đứa trẻ, như muốn quẳng xuống vực. Công chúa sợ quá, gào lên:

- Ông ơi, tôi với ông chẳng có thù oán gì, tại sao lại bắt con tôi? Bõ nó ghê gớm lắm đấy, nếu có làm sao, chẳng để ông yên đâu!

Hành Giả nói:

- Nàng không nhận ra ta à? Ta là Tôn Ngộ Không, đồ đệ cả của Đường Tăng đây. Ta có một người em là Sa Tăng đang bị nhốt trong động. Nàng thả em ta rồi ta mới trả hai đứa trẻ. Nếu tính một đổi một thì nàng được lợi đấy!

Công chúa nghe nói, vội vàng chạy vào, quát lui mấy tiểu yêu, tự tay cởi trói cho Sa Tăng. Sa Tăng nói:

- Công chúa đừng cời trời cho tôi. Sợ khi yêu quái về hỏi nàng đòi người, thì lại liên lụy tới nàng.

Công chúa nói:

- Thừa trưởng lão, ngài là ân nhân của tôi, ngài đã thanh minh cho tôi chuyện thư từ, cứu tôi thoát chết, tôi vẫn có ý thả ngài ra. Không ngờ ngoài cửa, có một người anh ngài là Tôn Ngộ Không đến bảo tôi thả ngài.

Ôi, Sa Tăng vừa nghe thấy ba tiếng Tôn Ngộ Không, khác nào như có nước thơm rửa mặt, cam lộ tưới lòng, mặt mày hớn hở, tràn đầy sắc xuân, chẳng khác gì bắt được vàng, vội vàng phủi tay rũ áo, chạy ra ngoài cửa, chào Hành Giả rồi nói:

- Anh ơi, đúng là anh từ trên trời rơi xuống, mau mau cứu em với!

Hành Giả cười, nói:

- Cái chú sa ni này! Lúc sư phụ niệm chú khẩn cô nhi, sao chú không nói giúp tôi một câu? Chỉ rặt khua môi múa mép! Bảo vệ sư phụ, sao không sang phương Tây đi, còn ngồi đây làm gì?

Sa Tăng nói:

- Thôi anh đừng nói nữa. Người quân tử không nhắc chuyện cũ. Chúng em đã là tướng thua trận, chẳng dám nói mạnh, mong anh cứu chúng em với!

Hành Giả nói:

- Chú nhảy lên đây!

Sa Tăng bèn tung người nhảy lên sườn núi.

Lại nói chuyện Bát Giới đứng trên không, nhìn thấy Sa Tăng đã ra khỏi động, bèn dừng mây hạ xuống cất tiếng gọi:

- Chú Sa ơi, buồn quá, buồn quá!

Sa Tăng nhìn thấy Bát Giới, hỏi:

- Anh hai, anh ở đâu đến đây?

Bát Giới đáp:

- Hôm qua anh thua trận, đang đêm mò vào thành, gặp con ngựa bạch mới biết sư phụ gặp nạn, bị yêu quái Hoàng Bào hóa phép biến thành hổ. Ngựa bạch bàn với tôi là nên đi mời sư huynh.

Hành Giả nói:

- Chú ngốc đừng kể dông dài nữa, hai đứa trẻ này, chú hãy bế chúng mang tới nước Bảo Tượng khích yêu quái tới đây để tôi đánh nó.

Sa Tăng nói:

- Anh ơi, khích thế nào?

Hành Giả nói:

- Hai chú cứ cười mây về thẳng điện Kim Loan, chẳng kể hay dở, cứ quẳng đứa trẻ xuống trước thềm ngọc. Có người hỏi con cái nhà ai, các chú cứ nói rằng con của yêu quái Hoàng Bào. Yêu quái nghe thấy thế, nhất định phải trở về. Tôi chẳng cần phải vào thành đánh nhau với nó làm gì. Nếu đánh nhau ở đó tất phải phun mây nhả mù, cát bay đá lở làm kinh động triều đình, quan lại và dân chúng. Họ sẽ không được yên ổn.

Bát Giới cười, nói:

- Anh vừa hành sự đã định lừa chúng em rồi.

Hành Giả nói:

- Lừa là thế nào?

Bát Giới nói:

- Hai đứa trẻ này bị anh bắt đã sợ hết hồn rồi. Chúng khóc khản cả cổ, một lát nữa có khi chết ngẻo. Chúng em quẳng nó xuống như quẳng miếng thịt thì yêu quái đâu có chịu tha? Nó sẽ bắt chúng em đền mạng. Anh lại là người trong sạch chẳng dính dáng gì cả, làm chứng cũng không phải anh. Thế chẳng phải anh lừa chúng em sao?

Hành Giả nói:

- Nếu nó gây sự với các chú, thì hai người xông vào đánh, dù nó về đây. Ở đây chiến trường rộng rãi,

tôi đợi đánh nhau với nó.

Sa Tăng nói:

- Chí phải, chí phải! Anh cả nói có lý lắm! Chúng ta đi thôi!

Thế là hai người nổi trận oai phong, mang hai đứa trẻ đi. Hành Giả từ trên sườn núi nhảy xuống, đi tới chân tháp. Công chúa cất tiếng:

- Ngài là hạng hòa thượng không có tín nghĩa. Ngài bảo thả em ngài thì ngài trả con tôi. Thế mà em ngài tôi thả rồi, mà con tôi ngài vẫn giữ, lại còn tới cửa nhà tôi làm gì?

Hành Giả cười ngất, nói:

- Công chúa chớ trách. Các cháu sống ở đây đã lâu, nay dẫn chúng về thăm ông ngoại một tí.

Công chúa nói:

- Hòa thượng chớ có vô lễ, Hoàng Bào chồng tôi không phải người thường đâu. Ngài mà dọa con tôi để chúng chết khiếp thì...

Hành Giả cười, nói:

- Công chúa ơi, người ta ở trong vòng trời đất biết thế nào là có tội?

Công chúa nói:

- Tôi hiểu rồi.

Hành Giả nói:

- Nàng là đàn bà, biết sao được?

Công chúa nói:

- Tôi từ thuở bé ở trong cung được cha dạy dỗ nhớ một câu trong sách cổ rằng: Trong ba nghìn tội nặng, thì tội bất hiếu là nặng nhất.

Hành Giả nói:

- Vậy nàng chính là một người bất hiếu đấy. Bởi vì:

*“Công cha sinh tạo ra đời,
Công mẹ nuôi nấng nên người bấy nay.
Xót thương cha mẹ đêm ngày,
Nuôi ta vất vả đắng cay muôn phần”.*

Cho nên hiếu thảo là gốc của trăm nết tốt, là cội của vạn điều lành, lẽ nào nàng đem thân làm bạn với yêu tinh, không tưởng gì đến cha mẹ nữa. Như thế không phải là phạm vào tội đại bất hiếu sao?

Cộng chúa nghe những lời nói thẳng thắn như thế, thì mặt đỏ tía tai, vô cùng hổ thẹn, vội vàng buột miệng nói:

- Trưởng lão nói phải lắm. Nhưng tôi đâu phải không nhớ cha mẹ? Chỉ vì yêu tinh lừa bắt tôi đến đây, pháp lệnh chặt chẽ, tôi lại chân yếu tay mềm,

đường xa dặm thăm, chẳng biết báo tin cho ai. Nhiều lúc muốn tự vẫn cho rồi, nhưng e cha mẹ không biết, nghi ngờ là bỏ trốn, sự việc chẳng rõ ràng, cho nên không biết làm thế nào, đành sống thừa thoi thóp, thành kẻ có tội lớn nhất trong trời đất vậy.

Nói xong, nước mắt tuôn ra như suối.

Hành Giả nói:

- Công chúa chẳng cần phải khóc lóc như vậy. Trư Bát Giới đã nói với tôi rằng nàng có viết một phong thư, cứu sự phụ tôi thoát chết, trong thư cũng có ý nhớ nhung cha mẹ. Tôi đến đây cũng cố giúp nàng bắt yêu tinh đưa nàng về triều gặp vua cha, tìm nơi khác xe duyên để rồi được phụng dưỡng cha mẹ tới già. Ý nàng thế nào?

Công chúa nói:

- Trưởng lão ơi, ngài chớ có tìm vào chỗ chết. Hôm qua, hai người em ngài giỏi giang là thế mà cũng không đánh nổi Hoàng Bào chồng tôi, còn ngài trông như con ma đói, gân nhiều xương ít, gầy đét như con cá mắm, đầu xương lộ cả ra thế kia, có tài năng gì mà dám nói chuyện bắt yêu quái?

Hành Giả cười nói:

- Nàng thật không có mắt, chẳng hiểu gì tôi cả. Tục ngữ có câu: “Bọt nước tuy to chẳng bằng nửa

lạng: quả cân tuy nhỏ đáng hàng tấn”. Tướng mạo bọn họ to rộng vô dụng: đi đường cản gió, may áo tốn vải, chân yếu tay mềm, phí cơm vô ích. Lão Tôn tuy nhỏ, nhưng gân cốt cứng rắn lắm!

Công chúa hỏi:

- Ngài thật sự có tài gì không?

Hành Giả đáp:

- Tài của tôi, nàng chưa biết được. Hàng yêu cực giỏi, bắt quái cực tài!

Công chúa nói:

- Ngài chớ có làm hỏng việc của tôi nhé!

Hành Giả nói:

- Không đời nào hỏng được.

Công chúa hỏi:

- Ngài có tài hàng yêu bắt quái, thì bây giờ ngài bắt nó bằng cách nào?

Hành Giả đáp:

- Nàng hãy tạm lánh đi một chỗ, chớ có ra trước mắt tôi. Vì như vậy, khi nó về, tôi khó bề động thủ. Chỉ e nàng và nó tình duyên vẫn mặn nồng, nàng không dứt nó ra được mà thôi.

Công chúa nói:

- Tại sao mà không dứt được hẳn? Tôi còn nấn ná ở đây cũng là bất đắc dĩ thôi!

Hành Giả nói:

- Nàng và nó ăn ở với nhau đã mười ba năm chẳng lẽ không có chút tình cảm nào sao? Tôi mà gặp nó, một gậy là một gậy, một đấm là một đấm, phải đánh gục nó mới đưa nàng về gặp vua cha được.

Công chúa dứt khoát nghe theo Hành Giả, tìm nơi kín đáo trốn tránh. Âu cũng là do nhân duyên của nàng đến ngày hết, nên mới gặp chuyện Đại Thánh đến. Hành Giả bèn đưa công chúa trốn một chỗ, còn mình lại lặc người một cái, biến thành một người giống hệt công chúa, quay vào trong động chờ yêu quái.

Lại nói chuyện Bát Giới, Sa Tăng mang hai đứa trẻ tới nước Bảo Tượng, vụt đánh bịch ngay trước thềm ngọc. Đáng thương thay, hai đứa trẻ khác nào hai tảng thịt, máu me lênh láng, xương cốt nát vụn. Các quan trong triều sợ quá, kêu toáng lên:

- Chết rồi, chết rồi, có hai người từ trên trời rơi xuống!

Bát Giới cao tiếng:

- Đứa trẻ ấy là con yêu quái Hoàng Bào. Chúng bị lão Trư và Sa Tăng mang về đây!

Lúc ấy trong điện Ngân An, yêu quái say rượu, vẫn đang ngủ chưa tỉnh. Đang mơ màng, hăn nghe thấy có người gọi tên mình, bèn nghiêng người, ngẩng đầu quan sát, thấy Trư Bát Giới, Sa hòa thượng đang hò hét trên không. Yêu quái nghĩ thầm:

- Trư Bát Giới thì đã đành. Còn Sa hòa thượng bị ta trói nhốt ở nhà, làm sao mà ra được? Chẳng lẽ vợ mình thả ra? Còn con mình tại sao lại rơi vào tay chúng. Hay là Trư Bát Giới thấy ta không ra đánh nhau với nó, nên nó dùng mẹo này để bức bách ta? Nếu ta cho trò này là thực, thì phải ra đánh nhau với nó. Chao ôi! Ta vẫn chưa tỉnh rượu, không may bị nó bổ cho một đing ba, thì mất hết cả oai phong, mà lộ cả hình tích nữa. Chi bằng tạm về nhà xem có phải con mình hay không, rồi nói chuyện với chúng sau cũng chưa muộn.

Thế là yêu quái cũng chẳng từ biệt cả nhà vua, âm âm chuyển động núi rừng về thẳng hang động nghe ngóng xem thế nào. Khi ấy, trong triều, mọi người đã biết nó là yêu tinh rồi. Bởi vì đêm ấy, nó đã ăn thịt mất một nàng cung nga. Mười bảy người sống sót chạy thoát lúc canh năm về báo quốc vương, thưa rõ chuyện như thế, như thế. Và lại nó đang đêm bỏ đi không từ biệt, nên càng lộ rõ là yêu quái. Quốc

vương lập tức sai các quan trông nom con hổ già. Chuyện không nhắc đến nữa.

Lại nói chuyện yêu quái về đến cửa động. Hành Giả thấy yêu quái về, bèn nghĩ cách đánh lừa, giụi mắt liên tiếp, khiến cho nước mắt chảy ra như mưa, giậm chân vỗ ngực, kêu đất, kêu trời, gào khóc váng cả động. Khi ấy, yêu quái đâu có biết, bèn bước tới, ôm chặt lấy Hành Giả, nói:

- Có chuyện gì mà em phiền não thế?

Hành Giả đã sắp sẵn chuyện nói dối, nước mắt rưng rưng nói:

- Chàng ơi, người ta thường có câu: “gái có chồng như gông đeo cổ, trai không vợ như phản gỗ long đanh”^[192]. Hôm qua chàng vào triều chào bố vợ mà sao không về ngay, để cho sáng sớm hôm nay Trư Bát Giới đến cướp mất Sa hòa thượng, lại cướp cả hai con của chúng mình rồi. Em nói như van, mà hăn chẳng tha, hăn bảo rằng mang chúng vào triều chào ông ngoại. Nửa ngày trời rồi mà chẳng thấy con về, không biết sống chết ra sao, còn chàng cũng mãi chẳng thấy về, bảo em sống làm sao nổi mà không kêu khóc đau lòng.

Yêu quái nghe nói, nổi giận ùng ùng, hỏi:

- Đúng là con mình à?

Hành Giả đáp:

- Đúng mà, chúng bị Bát Giới bắt đi.

Yêu quái tức quá, nhảy chồm chồm nói:

- Thôi, thôi, con mình bị nó quăng chết rồi, không sống lại được nữa đâu! Phải bắt lão hòa thượng đền mạng trả mối thù này! Em ơi, thôi đừng khóc nữa. Trong người em có khó ở lắm không? Em uống thuốc nhé!

Hành Giả nói:

- Em không sao đâu, chỉ vì thương con quá, khóc nhiều nên trong lòng đau đớn.

Yêu quái nói:

- Không việc gì đâu, em cứ đứng dậy. Anh có một thứ bảo bối này, em cứ xoa vào chỗ đau là khỏi ngay. Những phải cẩn thận, chớ để ngón tay cái chạm vào. Nếu để ngón tay cái chạm phải, là trông thấy bản tướng của anh ngay.

Hành Giả nghe nói, mừng thầm nghĩ:

- Yêu quái này kể cũng thật thà. Ta chưa dùng hình phạt mà đã khai ra hết. Để hấn mang bảo bối ra đây, ta cứ thử chạm vào xem hấn là con yêu quái nào!

Yêu quái dắt Hành Giả đi mãi vào tít trong động sâu kín đáo, rồi ọe bảo bối trong mồm ra: đó là một

viên linh đơn xá lệ ^[193] đỏ lóng lánh to bằng quả trứng gà. Hành Giả mừng vô cùng nghĩ thầm:

- Vật quý quá! Báu vật này không biết tốn biết hao công phu, luyện biết bao năm trời, phối hợp biết bao âm dương, mới có thể luyện thành được. Hôm nay nó có duyên lớn gặp được lão Tôn đây!

Hành Giả cầm ngay lấy, mà nào có đau đớn gì đâu chỉ cố ý xoa đi xoa lại, rồi bất chợt đùng ngón tay cái vào. Yêu quái hết hoảng, vung tay cướp lấy. Nhưng Hành Giả đâu có hờ hênh gì, bỏ ngay bảo bối vào trong mồm rồi nuốt ực. Yêu quái vung quyền đánh luôn, nhưng bị Hành Giả một tay gạt ra, một tay vuốt mặt, hiện rõ nguyên hình, nói:

- Yêu quái chớ có vô lễ! Nhà người thử nhìn xem ta là ai?

Yêu quái vừa nhìn thấy, sợ quá nói:

- Kìa em, sao mặt mũi em thế kia?

Hành Giả mỉm cười lớn:

- Đồ yêu quái láo xược kia, ai là vợ nhà người? Ông tổ nhà người đây mà nhà người không nhận ra sao?

Yêu quái bỗng nhiên tỉnh ngộ ra, nói:

- Trông nhà người cũng quen quen.

Hành Giả nói:

- Ta không đánh đâu mà sợ, cứ nhận đi xem ai nào?

Yêu quái nói:

- Ta trông có hơi quen quen, nhưng lúc này thì không nhớ được họ tên. Nhà người là ai? Từ đâu tới? Giấu vợ ta ở đâu? Mà lại lừa lấy cả bảo bối của ta? Thực vô lễ và đáng ghét quá!

Hành Giả nói:

- Nhà người không nhận ra ta à? Ta là đồ đệ cả của Đường Tăng tên gọi Tôn Ngộ Không Hành Giả. Ta là tổ tiên nhà người năm trăm năm trước đây!

Yêu quái nói:

- Không có lý, không có lý! Lúc ta bắt Đường Tăng, chỉ biết ông ta có hai đồ đệ là Trư Bát Giới và Sa hòa thượng, đâu có nghe nói tới người nào có họ Tôn? Nhà người chắc là yêu quái ở đâu tới đây lừa ta!

Hành Giả nói:

- Ta không đến cùng với hai người ấy. Vì ta quen đánh yêu quái, sát hại nhiều, mà sư phụ ta lại là người từ bi hiền lành, nên đuổi ta về, bởi vậy ta không cùng đi với họ. Nhà người vẫn không biết họ tên ông tổ nhà người à?

Yêu quái nói:

- Nhà người không đáng là trượng phu! Bị sư phụ tống cổ đi lại còn vác mặt đến!

Hành Giả nói:

- Đồ yêu quái láo xược! Nhà người không biết câu “nhất tự vi sư, bán tự vi sư” và “phụ tử tình thâm”^[194] à? Nhà người hãm hại sư phụ ta, tại sao ta lại không đến cứu nhỉ? Nhà người hãm hại sư phụ ta đã đành, lại còn chửi ta sau lưng nữa, lại còn già mồm cái gì?

Yêu quái nói:

- Ta chửi nhà người bao giờ?

Hành Giả nói:

- Trư Bát Giới bảo thế.

Yêu quái nói:

- Nhà người đừng tin hăn. Chẳng Trư Bát Giới mồm nhọn, mồm mép đàn bà, nhà người tin hăn sao?

Hành Giả nói:

- Không nói lời thôi nữa. Tại sao hôm nay lão Tôn đến nhà nhà người, mà nhà người đón khách sơ sài thế? Không có rượu thết khách, thì cũng có cái đầu kia chứ, mau mau giơ đầu ra để lão Tôn đánh cho một gậy thay cốc trà!

Yêu quái nghe nói đến đánh, cười khanh khách, nói:

- Tôn Hành Giả, nhà ngươi tính sai rồi! Nhà ngươi thích đánh nhau, thì không nên mò tới đây. Ở đây ta có hàng trăm yêu tinh lớn nhỏ. Cho dù nhà ngươi mọc trăm tay, cũng không thoát khỏi cửa nhà ta đâu!

Hành Giả nói:

- Chớ có nói càn! Chưa nói tới hàng trăm mà dù có hàng ngàn, hàng vạn, ta cũng tra xét rõ ràng từng đứa một, rồi nện cho không gậy nào ra ngoài. Đánh cho tuyệt giống mất nòi!

Yêu quái nghe nói, tức thì truyền lệnh cho tất cả yêu tinh lớn bé trước núi, sau núi, trong động ngoài động, ai nấy cầm chắc binh khí, nhất tề xông vào vây chặt ba bốn tầng cửa, chặt như nêm cối, ngăn không cho Hành Giả ra thoát.

Hành Giả thấy thế, trong lòng thích thú, hai tay cầm gậy, miệng hét “biển”, tức thì biến ra ba đầu sáu tay, cây gậy sắt nạm vàng vung lên và cũng biến ra ba cây gậy sắt nạm vàng khác. Hành Giả sáu tay ba gậy mở đường đánh ra, khác nào mãnh hổ giữa đàn dê, chim ưng giữa đàn gà. Đáng thương thay lũ yêu tinh, con nào con nấy thịt da nát vụn, máu chảy lênh láng. Hành Giả tung hoành ngang dọc, như vào chỗ

không người, chỉ còn trơ một mình lão yêu đuổi theo ra cửa mǎng:

- Con khi hõn xược kia thực là đểu cáng! Tại sao dám tới đây lừa dối ta?

Hành Giả vội ngoảnh đầu, vẫy tay gọi:

- Lại đây! Lại đây! Ta đánh gục nhà người để lập công lớn!

Yêu quái vung bảo đao nhằm đầu Hành Giả chém luôn. Hành Giả cũng rút gậy sắt nghênh địch. Trận đánh diễn ra trên đỉnh núi cực kỳ quyết liệt:

Đại Thánh pháp thuật thần thông,

Yêu ma võ nghệ lẫy lừng thế gian.

Một người gậy sắt cầm ngang,

Một người vung chéo nhịp nhàng cương đao.

Loang loáng đao chém thấp cao.

Veo veo gậy múa ào ào mây bay.

Tiến lui che chắn giỏi thay,

Lại qua đánh đỡ vờn xoay tít mù.

Một người theo gió đánh qua,

Một người đứng vững đung đưa thân mình.

Một người tay vượn mắt tinh,

Một người lưng hổ mắt rình ghê thay

*Tiến lui giao chiến như bay,
Đao đâm gậy bổ trận này không tha.*

*Hầu vương cùng với yêu ma,
Lục thao tam lược tỏ ra cao cường.*

*Một người yêu quái phi thường.
Một người quyết cứu Đại Đường thánh tăng.*

*Hầu vương càng đánh càng hăng.
Yêu ma càng đánh càng bưng oai linh.*

*Sá gì cái chết bên mình,
Cũng vì Tam Tạng cầu kinh đó mà.*

Hai người đánh nhau chừng năm, sáu mươi hiệp không phân thắng bại. Hành Giả mừng thầm nghĩ:

- Luỡi đao của yêu quái hóa ra cũng đỡ nổi cây gậy của lão Tôn. Để mình lừa hấn một miếng xem hấn có biết không?

Đoạn Hành Giả hai tay cầm gậy, đánh miếng “cao thám mã”. Yêu quái không nhận ra, thấy Hành Giả sơ hở, múa bảo đao, xông thẳng vào chém xuống ba đường, bị Hành Giả chuyển ngay sang thế “đại trung bình”, gạt tung bảo đao ra, rồi dùng thế “trộm đào dưới lá”^[195] nhằm đầu yêu quái bổ xuống một gậy. Tức thì yêu quái biến mất tăm tích, chẳng thấy đâu

cả. Hành Giả vội vàng thu gậy tìm kiếm, nhưng không thấy tông tích, bèn sợ hãi, nói:

- Thằng con mình không chịu được đòn, mới đánh có thể đã biến mất rồi. Bị đánh chết thì phải có vết máu chứ, tại sao lại không có một chút dấu vết nào? Chắc nó chạy mất rồi.

Hành Giả vội vàng tung mình nhảy lên mây, quan sát khắp nơi cũng không thấy động tĩnh gì cả, bèn nghĩ:

- Đôi mắt của lão Tôn, bất kỳ ở đâu, thoáng một cái là thấy ngay. Làm sao mà nó biến nhanh thế nhỉ? Thôi, ta hiểu rồi, yêu quái nói trông ta quen quen, hẳn không phải là yêu quái trần gian chắc là yêu quái trên trời thôi.

Đoạn, không nén được cơn giận dữ, nắm chắc gậy sắt, dùng phép cân đầu vân, bay thẳng lên cửa Nam Thiên. Các tướng Bàng, Lưu, Cửu, Tất, Trương, Đào, Đặng, Tân sợ quá, đứng dẹp sang hai bên, cúi mình chào, không dám ngăn trở, để mặc cho Hành Giả đi vào cửa trời, đến thẳng điện Thông Minh. Lập tức có bốn đại Thiên sư là Trương, Cát, Hứa, Khâu hỏi ngay:

- Đại Thánh ở đâu tới?

Hành Giả thưa:

- Ta bảo vệ Đường Tăng đi tới nước Bảo Tượng, có một con yêu tinh lừa bắt con gái nhà vua, hãm hại cả sư phụ ta, ta đánh nhau với nó, rồi đang đánh nhau, không thấy nó đâu cả. Ta chắc nó không phải là yêu tinh hạ giới, mà ở trên trời, nên lên đây điều tra xem yêu tinh thuộc thần lộ nào đã xuống đây.

Thiên sứ nghe nói, lập tức vào điện Linh Tiêu tâu báo. Họ được Ngọc Hoàng sai đi khám xét tất cả chín diệu tinh quan, mười hai nguyên thần, ngũ đầu ở đông, tây, nam, bắc, trung ương, các vị sao ở sông Hà, sông Hán; thần thánh khắp trời không một ai được rời nhiệm sở. Khi điều tra ở cung Đẩu Ngưu, trong hai mươi tám vị sao, điểm đi điểm lại thấy chỉ có hai mươi bảy vị, thiếu mất Khuê Tinh.

Thiên sứ trở về tâu:

- Bẩm, Khuê Mộc Lang xuống hạ giới.

Ngọc Hoàng hỏi:

- Vắng mặt ở trên trời đã bao lâu?

Thiên sứ thưa:

- Bốn mả rồi không thấy. Cứ ba ngày thì điểm mả một lần, vậy đến hôm nay đã vắng mười ba ngày.

Ngọc Hoàng nói:

- Mười ba ngày trên trời bằng mười ba năm dưới hạ giới.

Lập tức sai bản bộ đi bắt ngay lên thượng giới.

Hai mươi bảy vị tinh tú vâng lệnh, ra khỏi cửa Thiên Môn, mọi người đều niệm thần chú làm kinh động Khuê Tinh. Bạn có biết vị sao ấy ẩn trốn ở đâu không? Nguyên trước kia, hồi Tôn Đại Thánh đại náo thiên cung, đánh cho các thần tướng tơi bời. Khuê Tinh phải chui cả xuống khe núi tránh nạn, bị hơi nước kết thành đám mây yêu quái che đi, nên không thấy. Bây giờ nghe thấy các vị sao trong bản bộ niệm chú, mới dám thò đầu ra, theo mọi người về thượng giới, bị Đại Thánh chặn ngay ngoài cửa Thiên Môn toan đánh, may nhờ có các vị sao khuyên can, giải vào trước mặt Ngọc Hoàng. Yêu quái rút tấm bài vàng trong người ra trình, rồi cúi đầu trước điện chịu tội.

Ngọc Hoàng hỏi:

- Khuê Mộc Lang, thượng giới thẳng cảnh vô biên, mà không thường thức, lại lén trốn biệt một phương là có sao?

Khue Tinh cúi đầu thưa:

- Muôn xin tha tội chết cho hạ thần. Công chúa con vua nước Bảo Tượng không phải người trần,

nàng vốn là ngọc nữ dâng hương ở điện Phi Hương, nhân nàng có ý muốn ân ái với thần. Song thần e rằng sẽ làm ô uế thẳng cảnh thiên cung cho nên nàng muốn xuống hạ giới trước, thác sinh vào cung vua, còn thần cũng không muốn sai lời hẹn trước, biến làm yêu quái, chiếm ngọn núi đẹp, bắt nàng về động phủ, kết duyên vợ chồng đã mười ba năm nay. “Một miếng cơm, một hớp nước cũng là tiền định”, nay bị Tôn Đại Thánh đến đây lập công.

Ngọc Hoàng nghe nói, thu lấy kim bài, đầy Khuê Tinh sang cung Đâu Suất đốt lò cho Thái Thượng Lão Quân, chừng nào có công sẽ phục chức, không có công sẽ trị tội nặng hơn.

Hành Giả thấy Ngọc Hoàng cắt đặt như vậy, trong lòng mừng lắm, ngẩng đầu lên chào Ngọc Hoàng thật to, rồi quay sang các vị thần nói:

- Chào các vị, tôi đi đây.

Thiên sư cười, nói:

- Con khỉ này vẫn quê mùa quá! Bắt yêu quái cho nó, nó không tạ ơn trời thì chớ, lại chỉ có chào một tiếng rồi cút thẳng.

Ngọc Hoàng nói:

- Cốt sao cho hấn vô sự, để trên trời được yên ổn là may rồi.

Đại Thánh dùng đám mây lành, xuống thẳng động Ba Nguyệt, núi Uyển Tử, tìm công chúa, đem chuyện nàng nhớ phàm trần và thu phục yêu quái ra kể hết. Bỗng nghe thấy tiếng Bát Giới, Sa Tăng trên không trung cất tiếng gọi:

- Anh ơi, còn con yêu tinh nào để cho chúng em đánh với!

Hành Giả đáp:

- Yêu tinh bị giết hết rồi!

Sa Tăng nói:

- Hết yêu tinh rồi, không còn trở ngại gì nữa, thì mang công chúa về triều thôi! Các anh em, nhắm mắt vào để tôi làm phép rút đất.

Công chúa chỉ nghe thấy tiếng gió vù vù bên tai, trong giây lát đã về tới kinh thành. Ba người đưa công chúa vào điện Kim Loan. Công chúa chấp tay lạy phụ vương, hoàng hậu, gặp mặt các chị. Các quan văn võ đều tới chào hỏi.

Công chúa thưa với nhà vua rằng:

- Nhờ ơn Tôn trưởng lão pháp lực vô biên, hàng phục được yêu quái Hoàng Bào, cứu con về nước.

Nhà vua hỏi:

- Hoàng Bào là yêu quái nào?

Hành Giả thưa:

- Phò mã của bệ hạ là Khuê Tinh trên thượng giới, công chúa đây là Ngọc nữ dâng hương, nhân nhớ phàm trần mà lạc, xuống nhân gian, không phải là chuyện nhỏ đâu, âu cũng là tiền duyên túc trái, nên mới thành nhân duyên như vậy. Yêu quái bị lão Tôn lên thiên cung tâu với Ngọc Hoàng. Ngài sai tra xét thấy hấn vắng mặt bốn lần điểm mảo, xuống hạ giới mất mười ba ngày, tức là mười ba năm, Vì một ngày trên trời bằng một năm ở hạ giới. Ngọc Hoàng đã sai tinh tú bản bộ bắt hấn về thượng giới, đây sang cung Đâu Suất lập công chuộc tội. Còn lão Tôn quay về cứu công chúa mang về đây.

Nhà vua cảm ơn công lao của Hành Giả, rồi nói:

- Giờ hãy đến thăm sư phụ của ngài xem sao.

Ba người đi thẳng xuống bảo điện, cùng các quan vào trong triều phòng, khiêng cũi sắt ra, cởi trói cho con hổ già. Mọi người đều thấy Đường Tăng là hổ thật chỉ một mình Hành Giả vẫn thấy là người. Sư phụ bị yêu thuật nén chặt, không đi lại được, trong bụng vẫn tỉnh, nhưng mồm, mắt không mở ra được. Hành Giả cười, nói:

- Thưa sư phụ, thấy rõ ràng là một hòa thượng, mà tại sao lại biến ra hình dung xấu xí thế này? Thầy

mắng con là hành hung làm ác đuổi con đi, chỉ dốc lòng làm điều thiện, thế mà bỗng sao mặt mũi xấu xí thế kia?

Bát Giới nói:

- Anh ơi, cứu cho thầy đi đã, đừng bêu xấu thầy nữa.

Hành Giả nói:

- Chú việc gì cũng hay ton hót, cho mình là đồ đệ đắc lực của thầy, vậy chú không cứu thầy đi, còn đi tìm lão Tôn này làm gì? Tôi đã nói với chú rồi đấy, khi nào hàng phục yêu quái, báo được mối thù đã chửi mắng tôi là tôi sẽ về.

Sa Tăng bước tới gần quỳ xuống, nói:

- Anh ơi, người xưa nói: Không nể sư thì cũng nể Phật. Anh đã tới đây, muôn ngàn lần mong anh hãy cứu sư phụ. Giá mà chúng em cứu được, thì đã chẳng phải lặn lội xa xôi đi mời anh!

Hành Giả đỡ Sa Tăng dậy, nói:

- Lẽ nào anh lại nỡ lòng không cứu? Mau mang nước lại đây.

Bát Giới phóng như bay về quán trọ lấy hành lý, ngựa, lôi chiếc bát tô màu vàng tía ra, múc lưng bát nước chạy về đưa cho Hành Giả. Hành Giả cầm lấy bát nước, miệng lâm râm đọc chân ngôn, rồi phun

một ngụm nước lên đầu con hổ đuổi hết yêu thuật, tẩy trừ hổ khí.

Đường Tăng lại hiện rõ nguyên hình, định thần mở mắt, nhận ra ngay Hành Giả, bèn ôm chầm lấy nói:

- Ngộ Không, con ở đâu tới đây?

Sa Tăng đứng ở bên cạnh đem chuyện đi mời Hành Giả hàng phục yêu quái, cứu nàng công chúa, giải trừ hổ khí... kể hết một lượt. Tam Tạng xiết bao cảm động nói:

- Đồ đệ ơi, may nhờ có con đây, nhờ có con đây! Chuyến đi này, sớm sang được Tây phương, khi nào trở về phương Đông, thầy sẽ tâu hết công lao số một của con với vua Đường.

Hành Giả cười, nói:

- Thôi, thôi! Chỉ mong sư phụ đừng niệm chú nữa là con cảm tạ tấm lòng thương yêu của sư phụ lắm rồi.

Nhà vua nghe thấy thế, cảm tạ bốn thầy trò một lần nữa, rồi sai sửa soạn tiệc chay ở điện Đông các.

Sau khi chịu ơn vua xong, bốn thầy trò từ biệt nhà vua, tiếp tục lên đường sang Tây. Nhà vua dẫn các quan đi tiễn thật xa. Đó thực là:

Vua về bảo điện trị non sông,

Sư đến Lô Âm lạy Phật tổ.

Cuối cùng, không biết rồi sau đó lại xảy ra chuyện gì, bao giờ mới tới được trời Tây, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI HAI

Núi Bình Đỉnh Công Tào truyền tin,

Động Liên Hoa Bát Giới gặp tai

Lại nói chuyện Đường Tăng từ nay lại có Tôn Hành Giả, thế là mấy thầy trò lại một lòng một dạ tiếp tục lên đường sang phương Tây. Từ lúc cứu thoát công chúa con vua nước Bảo Tượng, được vua tôi tiễn chân ra khỏi kinh thành, kể sao hết những chuyện dọc đường đói ăn khát uống, đêm nghỉ ngày đi, thấm thoát đã đến tiết tam xuân. Lúc này:

Gió nhẹ rung tơ liễu.

Phong cảnh rất xinh tươi.

Khí ấm giục hoa cười,

Vẻ xuân kêu chim hót.

Khắp nơi hương thơm ngát,

Hải đường ríu rít oanh.

Chính là lúc thưởng xuân,

Muôn hồng xen ngàn tía.

Sáo đàn bông the lụa,

Cỏ lạ vui hương xuân...

Thầy trò dang mãi ngắm phong cảnh, chợt thấy một ngọn núi chắn trước mặt. Đường Tăng nói:

- Đồ đệ cẩn thận nhé. Phía trước là núi cao, e có hổ báo chặn đường đấy.

Hành Giả nói:

- Thưa sư phụ, người xuất gia không nên nói chuyện tại gia. Thầy còn nhớ câu trong tâm kinh của Ô Sào hòa thượng có câu: “Lòng không đeo đai; không đeo đai, thì mới không sợ hãi, xa lìa mọi đảo điên mộng tưởng” đấy ư? Nhưng chỉ là:

Trong tâm quét sạch bần,

Bên tai rửa bụi trần.

Không nhận điều đau khổ,

Khó làm bậc thượng nhân.

Thầy chớ có lo phiền, đã có lão Tôn đây, thì dù có trời sập cũng bảo vệ được thầy bình an vô sự, chứ việc gì mà phải sợ hổ báo!

Đường Tăng kìm ngựa, quay lại nói:

- Ta đây:

Ngày nào vâng lệnh vượt Tràng An,

Bái Phật đình ninh suốt dọc đường.

Xá lị tượng vàng phô rực rỡ,

*Phù đồ ánh ngọc tỏa huy hoàng.
Vượt nhiều sông thẳm trong trời đất.
Trải mấy non cao khắp thế gian.
Khói sóng mịt mờ và bát ngát,
Thân này bao thuở được thanh nhàn?*

Hành Giả nghe xong, cười khà khà nói:

- Sư phụ muốn nhàn thân thì có khó gì? Sau khi công thành, muôn duyên dứt hết, mọi pháp đều không, đến lúc ấy tự nhiên nhi nhĩ, chẳng là nhàn thân đó sao?

Tam Tạng nghe nói vui vẻ ngay và quên hết lo phiền, bèn buông cương giục vó ngựa, quất roi thúc Ngọc long. Mấy thầy trò trèo lên đỉnh núi thấy cực kỳ hiểm trở. Ngọn núi này:

Sườn non sừng sững,

Đỉnh núi chon von.

Suối sâu vòng vèo chảy,

Núi thẳm dựng hai bên.

*Suối sâu vòng vèo chảy, vang tiếng giao long vờn
nước réo ào ào;*

*Núi thẳm dựng hai bên, chỉ thấy hổ xám vầy đuôi
gầm lạnh lạnh.*

Ngẩng mặt nhìn, núi sát tầng mây thăm.
Ngó sau xem, vực thông suốt suốt vàng.
Đến từ trên, chẳng khác bước lên thang,
Đi phía dưới, hết sa hầm sầy hố,
Đúng là nơi núi non quái kỳ lỗ nhố.
Thực là miền vách đá dựng chon von.
Trên đỉnh non, người hái thuốc sợ hãi bồn chồn
Trước vách núi, kẻ tiều phu bám leo còn khó.
Đê núi, ngựa đồng chạy lung tung đây đó.
Thỏ rừng, trâu mộng bầy trận lao xao.
Núi cao che lấp cả trăng sao.
Luôn luôn gặp sói lang, yêu quái.
Đường cỏ ngập ngựa kia khó bước, tìm cách nào
bái Phật đến Lô Âm?

Tam Tạng ghìm cương quan sát. Đang lúc tiến
bước khó khăn, bỗng thấy một người tiều phu đứng
trên sườn núi phủ cỏ xanh. Người ấy ăn mặc:

Đầu đội chiếc nón đã tàng,
Mình mặc chiếc áo vá chằng đen thui.
Nón tàng kia quả lạ đời,
Áo đen vui với phận rồi, quên lo.

*Tay cầm búa thép sáng lòe.
Củi khô nỏ chặt gánh về ung dung.
Bốn mùa vui thú gió trăng.
Tấm thân ngoại vật thong dong đêm ngày.
Đến già vẫn giữ phận này,
Bao nhiêu mệt nhọc thân đây quản gì.*

Người tiều phu ấy:

*Đang khi chặt củi ven rừng,
Bỗng đâu trưởng lão mé đông đến kìa.
Dừng đao buông búa đi ra.
Rảo chân bước tới gửi thư tỏ tường.*

Bèn cất tiếng gọi Tam Tạng:

- Ngài hòa thượng sang Tây ơ? Tạm dừng lại đã?
Tôi mách một lời đây: núi này có một bọn yêu ma
hung ác lắm, chúng chuyên ăn thịt những người từ
Đông qua Tây đấy!

Tam Tạng nghe nói, hồn vía rụng rời, run cầm cập
ngồi trên yên không vững, vội vàng gọi đồ đệ:

- Núi này có ma quái độc ác, có ai dám đi hỏi kỹ
lại xem không?

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ yên tâm, để lão Tôn đi hỏi rõ manh mối.

Hành Giả bèn rảo cẳng, lên thẳng sườn núi cất tiếng chào người tiều phu:

- Chào ông anh! Cho hỏi một tý.

Người tiều phu chào lại, rồi hỏi:

- Các ngài tới đây có việc gì?

Hành Giả đáp:

- Chẳng giấu gì ông anh, chúng tôi từ phương Đông sang phương Tây lấy kinh. Người ngồi trên mình ngựa kia là sư phụ tôi, tính hơi nhút nhát, vừa nghe anh nói là có yêu ma hung ác, bèn sai ngay tôi đến hỏi anh xem ma quái ấy bao nhiêu tuổi rồi? Võ nghệ có khá không hay tầm thường? Phiền anh nói thực cho tôi biết, để tôi sẽ sai sơn thần, thổ địa giải nó đến.

Tiều phu nghe nói, ngựa mặt lên trời cười ngất, nói:

- Hóa ra anh là một hòa thượng ba hoa!

Hành Giả nói:

- Không ba hoa đâu, tôi nói thực đấy.

Tiều phu nói:

- Nói thực mà dám bảo bắt giải nó đi à?

Hành Giả nói:

- Anh tâng bốc oai phong của nó như thế, chặn đường mách lẻo, nói năng lung tung, hẳn phải là thân thích với nó, nếu không thì là láng giềng hay bè bạn chứ gì?

Tiền phu cười, nói:

- Cái lão hòa thượng điên rồ đốn mặt này chẳng biết gì hết. Ta có lòng tốt báo cho các người biết, để các người đi đường biết mà phòng bị, thế mà nhà anh lại đổ vạ cho ta. Cứ tạm cho là ta không biết gì về yêu ma đi, nhưng nếu biết, nhà anh có dám bắt nó không? Và bắt giải đi đâu?

Hành Giả nói:

- Nếu là ma trời, ta sẽ giải lên Ngọc Hoàng; là ma đất, ta sẽ giải xuống địa phủ. Ma phương Tây mang về cho Phật; ma phương Đông đưa về cho Thánh; ma phương Bắc giải cho Trấn Võ; ma phương Nam giải cho Hỏa Đức. Giao tinh giải cho chúa biển; quỷ sùng giải cho Diêm Vương. Con nào con nấy có nơi chốn cả. Lão Tôn quen biết khắp nơi, chỉ gửi một tờ trát, là đưa bọn chúng đi ngay như bay.

Tiền phu không nhịn được, cười vang nói:

- Cái lão hòa thượng điên rồ đốn mặt này, chắc là lang thang đây đó, học được chút pháp thuật phù

thủy, niệm chú đuổi tà trói ma, chứ chưa gặp loại yêu quái hung ác này đâu.

Hành Giả hỏi:

- Nó hung ác thế nào?

Tiêu phu đáp:

- Ngọn núi này rộng tới sáu trăm dặm, gọi là núi Bình Đỉnh. Trong núi có một căn động, gọi là động Liên Hoa. Trong động có hai yêu ma. Chúng họa ảnh vẽ hình tìm họ, hỏi tên, muốn bắt hòa thượng, định ăn thịt Đường Tăng. Nhà anh ở nơi khác tới đây thì còn được, những nếu phạm vào một chữ “Đường”, thì đừng hòng đi thoát!

Hành Giả nói:

- Chúng tôi đúng là từ nước Đường tới.

Tiêu phu nói:

- Chính chúng muốn ăn thịt các ngài đấy.

Hành Giả nói:

- May quá! May quá! Nhưng không biết chúng ăn thế nào?

Tiêu phu nói:

- Anh muốn chúng ăn như thế nào?

Hành Giả nói:

- Nếu chúng ăn đầu trước thì coi như bõn, còn ăn chân trước thì gay đấy.

Tiều phu hỏi:

- Ăn đầu trước thì sao? Ăn chân trước thì sao?

Hành Giả đáp:

- Anh không biết sao? Nếu ăn đầu trước, thì nó ngoạm một miếng là mình đã ngoẻo rồi, nó muốn nấu nướng kho rán gì thì mình cũng không biết đau nữa. Còn nếu nó ăn chân trước, thì nó ngoạm vào mắt cá lột bắp thịt ra, chén đến sườn mà vẫn chưa chết, thế chẳng phải là mình phải chịu cái đau thịt nát xương tan, gay go khó chơi lắm là gì?

Tiều phu nói:

- Ngài hòa thượng ơi, hơi đâu nó làm thế, nó chỉ bắt sống anh, trói gô lại, nhốt vào trong lồng, rồi cứ hấp cả người lên mà chén.

Hành Giả cười, nói:

- Như thế càng tốt, càng tốt, đau cũng phải chịu, chỉ tức thở một chút thôi.

Tiều phu nói:

- Hòa thượng đừng có bẻm mép. Yêu quái trong người lúc nào cũng có năm thứ bảo bối cực kỳ lợi hại. Chúng khác nào cột ngọc chống trời, cầu vàng

qua biển, dù có đưa được Đường Tăng đi, thì cũng phải chết ngất từng cơn đấy.

Hành Giả hỏi:

- Ngất mấy cơn?

Tiêu phu đáp:

- Phải ngất đến ba, bốn cơn.

Hành Giả nói:

- Không sao, không sao? Năm qua chúng tôi đã ngất đến bảy tám trăm cơn rồi, ba bốn lần thì dễ dàng thôi. Ngất rồi lại khỏi mà.

Đại Thánh chẳng hề sợ hãi, một lòng bảo vệ Đường Tăng, bỏ mặc người tiêu phu, rảo cẳng quay về, tới trước đầu ngựa bên sườn núi, nói:

- Thưa sư phụ, chẳng có việc gì ghê gớm cả, cũng có yêu tinh đấy, nhưng người ở đây nhút nhát họ để tâm lo sợ. Có con đây, việc quái gì phải sợ. Đi thôi, đi thôi!

Tam Tạng nghe nói đã đành yên lòng đi theo.

Đang đi thì chẳng thấy người tiêu phu đâu cả. Tam Tạng nói:

- Người tiêu phu báo tin biển dâu rồi nhỉ?

Bát Giớ nói:

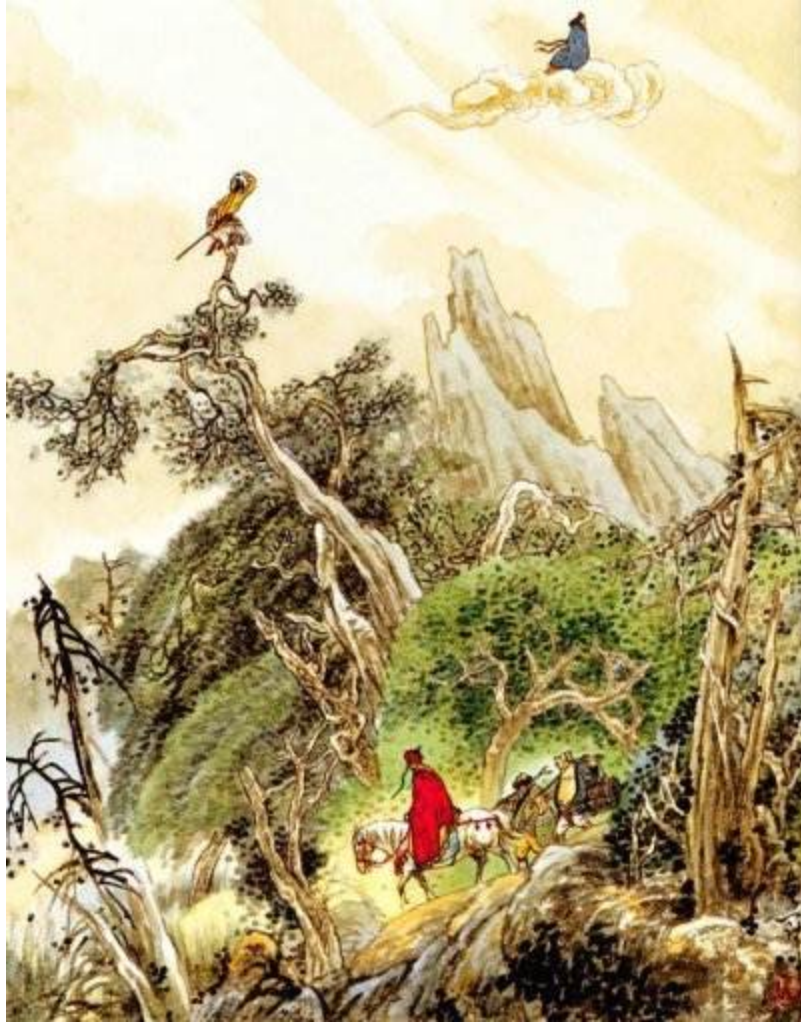
- Chúng ta thật xúi quẩy, giữa ban ngày gặp ma.

Hành Giả nói:

- Có lẽ anh ta chui vào rừng hái củi rồi, để tôi đi xem sao.

Bèn giương đôi mắt lửa người vàng nhìn khắp xa gần rừng núi, song chẳng thấy bóng dáng anh ta. Hành Giả ngẩng đầu nhìn lên đám mây bay, chợt thấy vị Công Tào trực nhật, bèn nhảy lên đuổi theo mắng rằng:

- Đồ quý, tại sao nhà ngươi không nói thẳng ra lại còn biến hóa nọ kia trêu lão Tôn?



Vị Công Tào sợ hãi chào rồi nói:

- Thưa Đại Thánh, tôi báo tin có chậm, xin tha tội, tha tội. Con yêu quái này thần thông quảng đại, biến hóa khôn lường, mong Đại Thánh phát huy tài nghệ, vận động thần cơ, bảo vệ sư phụ cẩn thận, chỉ sơ hở một chút, thì đừng có nghĩ đến chuyện sang phương Tây nữa!

Hành Giả nghe nói, cho công Tào lui, định ninh ghi lặc trong lòng, rồi dừng mây, hạ xuống đỉnh núi,

chỉ thấy Tam Tạng cùng Bát Giới, Sa Tăng đang túm túm bước đi, bèn nghĩ thầm:

- Mình mà nói thực lời của Công Tào cho sư phụ nghe, Sư phụ sợ hãi, tất sẽ khóc lóc. Nếu không nói thật, cứ lập lờ đưa đi, thì như câu nói: “Mới vào bãi lau, biết đâu sâu cạn”. Thắng hoặc bị yêu ma tóm được, thì mình lại phải mệt sức. Thôi, hãy tạm ưu tiên Bát Giới một chuyến, để hấn xuất đầu lộ diện đánh nhau trước với yêu quái một trận xem sao. Nếu hấn đánh thắng thì ghi cho một công. Nếu thua, bị yêu quái bắt, thì mình đi cứu hấn cũng không muộn. Lúc ấy càng chứng tỏ tài nghệ của mình.

Hành Giả đang sắp đặt mưu kế, rồi tự hỏi:

- Nhỡ Bát Giới né tránh không chịu đi, sư phụ lại hay bệnh che hấn thì sao? Mình phải cột chặt hấn vào việc mới được. Đại Thánh bèn giả vờ, lấy tay giụi vào mắt, cho nước mắt chảy ra, rồi đi thẳng đến đến sư phụ. Bát Giới trông thấy, vội vàng gọi:

- Sa hòa thượng ơi, đặt gánh xuống, lấy hành lý ra hai chúng ta chia nhau mỗi người một nơi đi thôi.

Sa Tăng hỏi:

- Anh hai, chia làm gì?

Bát Giới đáp:

- Chia thôi! Chú về sông Lưu Sa làm yêu quái. Lão Trư về thôn Cao Lão trông nom mẹ đi. Ngựa bạch thì bán lấy tiền mua cỗ quan tài chôn cất cho sư phụ, rồi mọi người chia tay, chú còn sang phương Tây làm gì?

Tam Tạng ngồi trên mình ngựa nghe thấy thế, bèn mắng:

- Đồ hồn láo kia, đang đi đường tại sao nói nhảm nhí thế?

Bát Giới nói:

- Con mà nói nhảm nhí à? Sư phụ có thấy Tôn Hành Giả vừa về vừa khóc kia không? Anh ấy là một trang hảo hán đội trời đạp đất, đao chém lửa thiêu, bị quăng vào vạc dầu đều không sợ mà nay lại mặt mũi rầu rĩ, nước mắt giàn giụa trở về thế kia thì hẳn là núi này hiểm trở, yêu quái hung ác lắm, cái mã chúng con chân yếu tay mềm thì đi sao nổi?

Tam Tạng nói:

- Nhà ngươi đừng có nói nhảm nữa, để ta hỏi hẳn một tiếng xem hẳn nói sao.

Bèn hỏi:

- Ngộ Không, có điều gì nghĩ ngại mà trông con buồn rầu thế? Con ôm mặt khóc lóc như vậy, định dọa ta sao?

Hành Giả thưa:

- Sư phụ ạ, người vừa mới báo tin ấy là vị Công Tào trực nhật. Vị ấy nói rằng nơi đây yêu quái hung ác, đường hiểm khó đi. Thực quả là núi non hiểm trở không thể đi được, đành để ngày khác đi vậy.

Tam Tạng nghe nói, sợ hãi run rẩy, túm lấy chiếc quần da hổ của Hành Giả, nói:

- Đồ đệ ơi, ba phần đường, chúng ta đã đi được phần rưỡi rồi, sao con lại nói những lời chùn bước thế?

Hành Giả nói:

- Con đâu có phải là người không hết lòng, chỉ sợ ma thì nhiều, sức con thì yếu, thể lực lại cô đơn. Tuy là cục sắt đấy, nhưng đưa vào lò phỏng rèn được mấy chiếc đinh?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, con nói cũng phải đấy. Một người thì khó thật. Binh thư có câu: “Ít không thể địch nhiều”, chúng ta đây còn có Bát Giới, Sa Tăng đều là đồ đệ cả, tùy con sai khiến sử dụng, chúng có thể giúp đỡ con một tay, hiệp sức đồng lòng, dọn quang đường núi đưa ta qua thì lẽ nào lại không thành chính quả được sao?

Hành Giả phải vờ vĩnh như thế thì mới câu được mấy lời ân cần của sư phụ, đoạn lau nước mắt nói:

- Sư phụ ạ, muốn vượt qua được ngọn núi này, Bát Giới phải làm đúng hai điều kiện của con thì mới được, bằng không nửa bước cũng không đi nổi.

Bát Giới nói:

- Sư huynh ơi, không đi được thì giải tán, chứ đừng chọc gheo tôi nữa.

Tam Tạng nói:

- Con đừng hỏi anh con lôi thôi nữa, xem anh con bảo phải làm gì đã nào.

Chú ngốc thật thà hỏi ngay Hành Giả:

- Anh bảo tôi làm gì?

Hành Giả nói:

- Việc thứ nhất là trông nom sư phụ, việc thứ hai là đi tuần núi.

Bát Giới nói:

- Trông sư phụ là ngồi. Đi tuần núi là đi. Chẳng lẽ bảo tôi ngồi một lúc lại đi, đi một lúc lại ngồi, hai việc làm sao cùng làm một lúc được?

Hành Giả nói:

- Không ai bắt chú làm hai việc cùng một lúc đâu, chỉ làm một việc là được rồi.

Bát Giới lại cười, nói:

- Như vậy thì cũng được. Nhưng tôi không biết trông sư phụ phải thế nào, đi tuần núi phải thế nào? Anh nói trước cho tôi biết để tôi cứ theo đó mà làm.

Hành Giả nói:

- Trông sư phụ thì: Sư phụ đi đại tiện chú cũng phải đứng đợi. Sư phụ đi đường chú phải đỡ đần. Sư phụ muốn ăn, chú phải đi kiếm cơm chay. Nếu để người đói, chú sẽ ăn đòn, mặt xanh đi một chút, gầy đi một chút, chú càng phải ăn đòn.

Bát Giới sợ hãi nói:

- Thế thì khó quá, khó quá! Chờ đợi hay đỡ đần cũng không ngại, chỉ có việc công thì cũng dễ thôi. Còn bảo tôi vào bản tìm cơm chay, thì ở cái lối sang phương Tây này, họ chẳng biết tôi là hòa thượng đi lấy kinh, mà cho ngay là con heo nửa nạc nửa mỡ từ trong núi mò ra, họ xúm ngay vào, đình ba, chôi sê, đánh lão Trư lăn quay ra, khiêng về nhà mổ thịt, muối để dành ăn tết, thì chết bỏ đời!

Hành Giả nói:

- Thế thì đi tuần núi vậy.

Bát Giới nói:

- Tuần núi thì thế nào?

Hành Giả đáp:

- Phải vào trong núi này, điều tra xem yêu quái nhiều hay ít, tên núi là gì? Tên động là gì? Để chúng ta biết đường mà vượt qua.

Bát Giới nói:

- Cái đó cũng tạm được. Lão Trư đi tuần núi vậy.

Thế là chú ngốc xắn quần gọn gàng, cầm ngọn đinh ba hăng hái bước vào núi thăm, hiên ngang chạy ra đường to.

Hành Giả đứng bên cạnh, không nhìn nổi, khánh khách cười nhạt, Tam Tạng bèn mắng:

- Đồ khỉ khốn khiếp! Anh em với nhau mà không có chút tình thương yêu, chỉ rặt ghen ghét đố kỵ. Nhà người giở trò hươu vượn, nói trí nói trá, lừa bắt nó đi tuần núi, lại còn cười cái gì?

Hành Giả nói:

- Không phải cười hần đâu. Con cười là có ý đấy. Sư phụ xem, Trư Bát Giới đi chuyến này, quyết chẳng tuần núi, chẳng dám giáp mặt yêu quái gì đâu, lại không chui vào xó nào một hồi, rồi bịa ra chuyện gì nói dối, chúng ta cho mà xem!

Tam Tạng hỏi:

- Tai sao con biết hần như vậy?

Hành Giả thưa:

- Con đoán như thế. Không tin, sư phụ cứ để con đi theo hẳn nghe ngóng xem sao, một là giúp hẳn hàng phục yêu quái, hai là xem hẳn có thành tâm lễ Phật hay không.

Tam Tạng nói:

- Được, được! Nhưng mà đừng chòng ghẹo hẳn nhé!

Hành Giả vâng dạ nghe lời, rồi đi thẳng lên sườn núi, lắc mình một cái, biến thành một con bọ mát bé xíu:

*Cánh mỏng gió đưa sức chẳng dùng,
Lưng eo bé lẹo tựa kim châm.
Chui vào cỏ rậm, qua hoa biếc,
Nhanh lắm, sao băng cũng chẳng bằng.
Mắt sáng tinh tường soi lấp lánh,
Tiếng kêu vắng vắng giọng âm âm.
Côn trùng nhỏ nhất là ta đó.
Đậu đậu, bay bay mọo rất thâm.
Thanh nhàn mấy bận rừng sâu ngủ,
Nghìn mắt truy tìm cũng uổng công.*

Hành Giả biến thành một con bọ mát kêu vo ve, bay đi đuổi theo Bát Giới, đậu trên sợi lông đằng sau tai hắn. Chú ngốc chỉ mãi đi đường, đâu có biết trên thân mình có người, đi chùng bầy tám dặm, bèn chống đỉnh ba, quay đầu về phía Đường Tăng, chân tay vung vẩy chửi đổng:

- Cái lão hòa thượng hèn nhát, cái thằng Bật Mã Ôn đều cằng, cái tên Sa hòa thượng nhu nhược kia! Các người ngồi đó ung dung, bắt lão Trư này phải đi tuần tra. Ai đi lấy kinh chẳng muốn thành chính quả, chỉ bắt một mình lão Trư đi tuần núi là cái quái gì! Hừ, hừ! Đã biết là có yêu quái, thì đi tránh sang lối khác chẳng tốt hơn à, lại còn bắt ta đi tìm nó. Thật là vớ vẩn! Cứ chui vào chỗ nào đánh một giấc rồi về, nói quanh nói quẩn rằng đã đi tuần núi rồi, thế cũng xong chuyện.

Thế là chú ngốc ta có vẻ hãnh diện, kéo đỉnh ba đi tiếp. Chợt nhìn thấy một bụi cỏ tía trong hốc núi, chú ngốc chui luôn vào. Lấy đỉnh ba san thành đệm bằng phẳng, nằm lăn xuống, ưỡn cái bụng lên, nói:

- Sướng thật! Đến Bật Mã Ôn kia cũng chẳng sướng bằng ta!

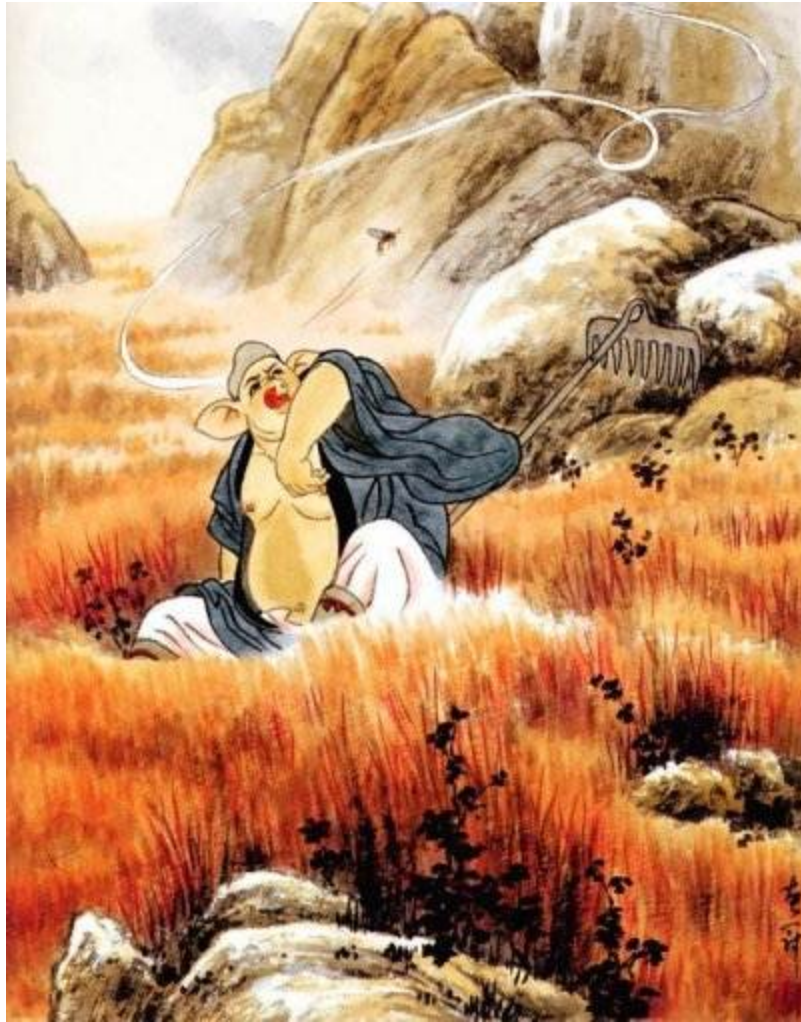
Lúc ấy, Hành Giả đậu ngay sau tai, nghe rõ từng câu, không chịu nổi, liền bay ra ngoài, định bụng,

trêu Bát Giới một tý, bèn lắc mình, biến thành một con chim gõ kiến:

*Mỏ đỏ cứng nhọn hoắt.
Cánh biếc sáng long lanh.
Bụng đói tìm cây gỗ,
Móng chân sắc như đinh.
Thích nhất gỗ khô mục,
Ngại nhất cây già đanh.
Vẫy đuôi dáng nhanh nhẹn,
Tiếng kêu rộn rừng xanh.*

Loại chim này không to cũng không nhỏ, đem cân lên chỉ khoảng hai, ba lạng, mỏ đỏ chót, chân đen sì, vỗ cánh bay xuống. Bát Giới ngoẹo cổ đang ngủ say, Hành Giả mỗi một phát vào môi, chú ngốc hốt hoảng chồm dậy, kêu rầm rĩ:

- Có yêu quái! Có yêu, quái! Nó đâm ta một giáo vào môi rồi. Đau quá!



Đoạn đưa tay lên sờ môi, thấy có máu chảy bèn nói:

- Khô quá! Mình toàn gặt vận đen, tại sao trên môi lại đỏ thế này?

Chú ngốc nhìn vết máu ở tay mình, miệng càu nhàu nhìn quanh quẩn xung quanh chẳng thấy động tĩnh gì, bèn nói:

- Làm quái gì có yêu quái, mà tại sao mình bị giáo đâm nhỉ?

Rồi chú ngốc ngãng đầu nhìn lên trời, thấy con chim gõ kiến bay vút tầng không, bèn nghiêng răng chửi:

- Đồ vô nhân! Thằng Bật Mã Ôn đã lừa tao rồi, mà lại lừa tao nốt sao? À, biết rồi, Mà không nhận ra tao là người, tưởng môi tao là một cây gõ mục, bên trong có sâu, muốn tìm sâu ăn, nên mổ tao một phát. Lần này tao phải dấu mồm vào bụng mà ngủ mới xong.

Chú ngốc trở mình tiếp tục nằm ngủ như cũ. Hành Giả lại bay xuống mổ vào mang tai một phát nữa. Chú ngốc giật mình chồm dậy nói:

- Đồ chết tiệt cứ quấy nhiễu ông mãi! Chắc là ở đây có tổ của nó, để trứng nuôi con, sợ mình chiếm mất, nên nó mới mổ mình như thế. Thôi! Thôi! Không ngủ ở đây nữa!

Bèn cầm đinh ba, chui ra khỏi bụi cỏ tía, tìm đường đi tiếp. Hành Giả khoái quá, được mẻ cười ngất.

Hành Giả nói:

- Đồ khốn kiếp, hai mắt trợn lên thế kia mà không nhận ra người nhà!

Bèn lắc mình một cái, lại biến thành con bọ mát, đậu vào sau vành tai Bát Giới không rời Bát Giới một

phân.

Chú ngọc đi sâu vào trong núi khoảng bốn, năm dặm nữa, thấy trong thung lũng có ba phiến đá xanh vuông vức to bằng cái mặt bàn, bèn đặt đỉnh ba, đứng trước ba tảng đá cúi chào. Hành Giả cười thầm, nói:

- Đồ ngọc! Hòn đá chứ có phải người đâu, đã không biết trò chuyện, lại không biết chào hỏi, thì chào làm gì? Không có mắt hay sao?

Nguyên chú ngọc giả vờ coi ba phiến đá là Đường Tăng, Sa Tăng, Hành Giả, thử diễn tập chào hỏi, trình bày. Chú ngọc nói:

- Chuyển này trở về, gặp sư phụ, nếu người hỏi là có yêu quái không, thì nói là có. Người hỏi núi gì, thì ta nói là núi nặn bằng bùn, xây bằng đất, rèn bằng sắt, đúc bằng đồng, hồ dán, giấy bồi, bút vẽ tạo thành. Họ thấy mình nói ngô nghê như vậy sẽ cười mình là đồ ngọc. Ta cứ nói là núi đá vậy. Người hỏi là động gì, thì bảo là động đá. Người hỏi ta cửa gì, thì bảo là cửa sắt đóng đỉnh. Người hỏi bên trong xa hay gần, thì bảo là bên trong có ba tầng, con đã điều tra tỉ mỉ. Họ hỏi trên cửa đóng bao nhiêu chiếc đỉnh, thì bảo vội vàng không nhớ được. Mình cứ bịa ra như thế để lừa bắt Bật Mã Ôn phải đi!

Chú ngọc sắp sắp xong, kéo đình ba, trở về theo đường cũ. Nhưng chú ngọc có biết đâu Hành Giả đậu ở mang tai nghe rõ từng lời. Hành Giả thấy Bát Giới trở về, lập tức dang đôi cánh bay về trước, hiện nguyên hình, ra mắt sư phụ. Sư phụ hỏi:

- Ngộ Không, con về rồi đấy à? Ngộ Năng sao không thấy về?

Hành Giả cười, đáp:

- Hẳn đang sắp đặt sẵn bài nói dối, cũng sắp về rồi.

Tam Tạng nói:

- Hẳn là người ngu ngốc vụng về, hai tai tràm kín mắt, cũng biết sắp đặt bài nói dối sao? Hay là con lại bịa chuyện ma quỷ nào đó bịp hẳn?

Hành Giả nói:

- Sư phụ toàn bênh che cho hẳn. Đây lời hỏi đáp của chú ấy thế này...

Hành Giả bèn kể lại hết mọi chuyện Bát Giới chui vào bụi cỏ ngủ, bị chim gõ kiến mổ: chuyện Bát Giới lay mấy phiến đá, bịa ra những lời nào là núi đá, động đá, cửa sắt, yêu tinh để dự tính cách trả lời. Hành Giả kể xong, được một lát. Bát Giới cũng trở về. Sợ quên hết bài nói dối, Bát Giới cúi đầu, lẩm nhẩm ôn lại. Hành Giả quát hỏi:

- Chú ngọc lẩm nhẩm gì vậy?

Bát Giới vênh hai tai nghiêng ngó, trả lời:

- Em đã đến nơi rồi đây!

Chú ngọc bước tới quỳ xuống. Tam Tạng đỡ dậy, an ủi:

- Đồ đệ vất vả quá!

Bát Giới nói:

- Đúng thế. Người đi đường, trèo núi là vất vả nhất đây ạ.

Tam Tạng hỏi:

- Thế có yêu quái không?

Bát Giới thưa:

- Có, có, có đến một đồng yêu quái ấy!

Tam Tạng nói:

- Thế chúng tha con về à?

Bát Giới nói:

- Chúng gọi con là cụ ngoại, ông ngoại, dọn cơm canh mời con chén một bữa. Chúng nói sẽ trống rong cờ mở tiền thầy trò ta qua núi.

Hành Giả nói:

- Hay là lại chui vào bụi cỏ ngủ rồi nói phét đây?

Chú ngọc nghe nói, sợ dùm người lại nói:

- Chết cha rồi, mình ngủ mà làm sao hăn cũng biết
nhỉ?

Hành Giả bước tới, túm lấy Bát Giới, nói:

- Chú lại đây tôi hỏi:

Chú ngốc sợ hãi, run rẩy nói:

- Hỏi thì cứ hỏi, việc gì phải túm chặt tôi.

Hành Giả hỏi:

- Núi gì?

Bát Giới đáp:

- Núi đá.

- Động gì?

- Động đá.

- Cửa gì?

- Cửa sắt đóng đinh.

- Bên trong sâu không?

- Bên trong có ba tầng.

Hành Giả nói:

- Không cần nói nữa. Nửa sau tôi nhớ kỹ rồi. Sư
phụ không tin, tôi nói thay chú cho mà xem.

Bát Giới nói:

- Vớ vẩn! Anh có đi đâu mà biết, mà dám nói thay tôi.

Hành Giả cười, nói:

- Nếu có hỏi “cửa đóng bao nhiêu đinh”, thì nói “vội vàng không nhớ được” có phải không?

Chú ngốc nghe nói, sợ quá, vội vàng quỳ xuống. Hành Giả nói:

- Lại còn ngoảnh mặt về phía ba tầng đá, giả làm ba người chúng tôi vái chào, tập hỏi và trả lời nữa có phải không? Mồm còn nói: “Mình phải bịa ra một bài nói dối để lừa bắt Bật Mã Ôn phải đi!”, có đúng không?

Chú ngốc vội vàng dập đầu nói:

- Tại sao tôi đi tuần núi, anh lại đi theo tôi nghe lỏm?

Hành Giả mắng:

- Đồ bì thịt ăn cám kia, công việc cần kíp như vậy, ta mới giao cho nhà người đi tuần núi, mà nhà người lại bỏ đi ngủ? Nếu không có con chim gõ kiến mổ cho nhà người tỉnh lại, thì nhà người chắc vẫn còn đang ngủ ở đấy. Khi bị mổ tỉnh dậy rồi, lại còn bịa ra một bài nói dối làm nhỡ mất việc lớn của ta. Nhà người mau mau giơ mắt cá ra ta đánh cho năm gậy để nhớ đời!

Bát Giới sợ hãi nói:

- Cây gậy đưa ma ấy nặng lắm, chạm vào là bong gân trầy da ngay, thế mà đánh năm gậy thì em chết mất!

Hành Giả nói:

- Nhà người sợ đòn, sao lại còn nói dối?

Bát Giới nói:

- Anh ơi, em trót dại lần này, từ này em không dám thế nữa.

Hành Giả nói:

- Lần này hãy đánh ba gậy.

Bát Giới nói:

- Cha mẹ ơi, nửa gậy em cũng chết mất!

Chú ngốc chẳng biết làm thế nào, tóm lấy sư phụ cầu cứu:

- Sư phụ nói giúp con một lời với!

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không bảo rằng con bịa ra và nói dối, ta vẫn không tin. Bây giờ quả là đúng, thế thì đáng đánh lắm! Nhưng sắp sửa qua núi thiếu người sai bảo. Ngộ Không ơi, con tạm tha cho hẵn, đợi khi nào vượt qua núi rồi sẽ đánh sau.

Hành Giả nói:

- Người xưa có nói: “Vâng lời cha mẹ là đại hiếu”, sư phụ đã can khoan đánh, ta cũng tạm tha cho chú. Nhưng chú phải đi tuần núi lần nữa. Lần này mà còn nói dối, làm nhỡ việc, thì ta nhất định không tha!

Chú ngọc đành lồm cồm bò dậy lại đi tuần một lần nữa. Bước ra đường lớn, có tạt giạt mình, chỉ sợ Hành Giả biến hóa bay theo, nhìn vật gì cũng nghi là Hành Giả. Đi được khoảng bảy, tám dặm, bỗng thấy một con hổ già từ sườn núi vụt qua, Bát Giới cũng không sợ, giơ đinh ba lên nói:

- Sư huynh lại đi theo ta nghe lỏm phỏng? Lần này ta không bịa chuyện nữa đâu.

Nói rồi lại tiếp tục đi. Gió núi ở đây bỗng thổi rất mạnh, ầm một tiếng, cây khô đổ lổng chổng trước mặt, Bát Giới vò đầu giậm chân nói:

- Anh ơi, thế là thế nào? Em đã nói là không nói dối nữa, mà anh lại còn biến ra cây cối đổ lổng chổng vào người ta!

Bát Giới lại tiếp tục đi, chợt thấy một con quạ khoang kêu quạ, quạ ầm ĩ ở trên đầu, bèn nói:

- Anh không biết xấu hổ! Em đã nói là không bịa không bịa nữa, thế mà anh còn biến ra con quạ làm gì? Đi nghe lỏm à?

Lần này Hành Giả đâu có đi theo, chỉ vì Bát Giới có tật giật mình, sợ quanh sợ quẩn, nghi ngờ lung tung, cái gì cũng cho là Hành Giả đi theo mình. Chuyện chú ngốc sợ hãi nghi ngờ tạm không nói nữa.

Lại nói chuyện núi này gọi là núi Bình Bính, có một tòa động gọi là động Liên Hoa. Trong động có hai yêu quái. Một gọi là Kim Giác đại vương, một gọi là Ngân Giác đại vương. Đang ngồi, Kim Giác nói với Ngân Giác rằng:

- Người anh em này, chúng mình bao lâu chưa đi tuần núi rồi nhỉ?

Ngân Giác nói:

- Đến nửa tháng rồi.

Kim Giác nói:

- Người anh em, hôm nay chúng ta đi tuần đi!

Ngân Giác hỏi:

- Hôm nay đi làm gì?

Kim Giác đáp:

- Chú không biết. Gần đây tôi nghe nói vua Đường bên phương Đông có sai người em là Đường Tăng sang phương Tây lễ Phật. Đi theo hẳn có bốn người: Tôn Hành Giả, Trư Bát Giới, Sa Tăng và con ngựa. Chú xem chúng ở đâu, bắt về đây cho tôi.

Ngân Giác nói:

- Chúng mình muốn ăn thịt người, bắt ở đâu chẳng được dằm đũa. Lũ hòa thượng ấy tới đây, tha cho chúng đi.

Kim Giác nói:

- Chú không biết. Cái hồi tôi ra khỏi thiên giới thường nghe nói: Đường Tăng là Kim thiền trưởng lão xuống trần. Hắn là một người đã tu hành mười kiếp liền, một giọt nguyên dương chưa hề mất. Ăn được thịt hắn sẽ trường sinh bất tử đấy.

Ngân Giác nói:

- Nếu ăn thịt hắn mà trường sinh bất tử, thì chúng ta cần gì phải ngồi thiền; cần gì phải lập công; cần gì phải luyện long hổ; cần gì phải lập âm dương, cứ ăn thịt hắn là xong, để em đi bắt hắn về.

Kim Giác nói:

- Người anh em hơi nóng nảy đó, chớ có hấp tấp. Bây giờ chú ra khỏi cửa, bắt kể hay dở, cứ hòa thượng là bắt về. Giả sử không phải là Đường Tăng thì sao? Tôi có nhớ mặt mũi chúng, sẽ vẽ chân dung thầy trò từng đứa một để chú mang theo. Ngộ có gặp hòa thượng thì mang ra mà đối chiếu.

Đoạn lại còn nói rõ tên từng người một cho Ngân Giác biết. Ngân Giác cầm ảnh, nhớ kỹ họ tên bước ra

khởi động, chọn ba mươi tiểu yêu bên núi đi tuần.

Lại nói chuyện Bát Giới gặp vận rủi, đang đi đụng ngay một lũ yêu ma chặn đường hỏi:

- Người kia đi đâu?

Chú ngốc ngẩng đầu, vênh tai nhìn thấy một lũ yêu ma, sợ quá, trong bụng thầm nghĩ:

- Nếu mình nói là hòa thượng đi lấy kinh thì nó tóm ngay, Hay cứ nói là người đi đường.

Tiểu yêu chạy về báo:

- Thưa đại vương, đó là người đi đường.

Trong số ba mươi tiểu yêu, có đứa nhận ra, có đứa không nhận ra. Một tên đứng bên cạnh đường đã được nghe lời chỉ dặn, bèn nói:

- Thưa đại vương, vị hòa thượng này giống Trư Bát Giới trong ảnh lắm.

Liền gọi treo bức ảnh vẽ lên. Bát Giới nhìn thấy sợ quá nói nhỏ:

- Quái, sao lúc này mình mê muội đến thế? Chúng đã vẽ truyền thần mình ra rồi cơ à?

Một tiểu yêu cầm ngọn giáo treo bức vẽ lên cao, Ngân Giác chỉ tay, nói:

- Người cười con ngựa bạch kia là Đường Tăng. Người mặt lông kia là Tôn Hành Giả.

Bát Giới nghe thấy thế, nói:

- Ôi Thành Hoàng ơi, miễn là không có mình là được rồi. Thủ lợn cúng, xin chia làm hai mươi bốn phần...

Mồm Bát Giới liền lấu cầu nguyện. Yêu quái lại nói:

- Tên mặt đen kia là Sa Tăng. Tên mồm dài tai to kia là Trư Bát Giới.

Chú ngốc nghe nói tới tên mình, sợ quá rúc mồm giấu vào ngực. Yêu quái quát:

- Tên hòa thượng kia, dấu mồm ra.

Bát Giới nói:

- Có bệnh từ trong bụng mẹ, không dấu được.

Yêu quái sai tiểu yêu lấy cái móc móc ra:

Bát Giới sợ quá, dấu mồm ra nói:

- Đây mồm ta đây, cứ việc xem đi, móc cái gì?

Yêu quái nhận ra ngay Bát Giới, lập tức rút ngay bảo đao chém liền. Chú ngốc vung đinh ba gạt ra, nói:

- Con trai của bố ơi, chớ có vô lễ! Hãy xem cây đinh ba đây!

Yêu quái cười, nói:

- Lão hòa thượng này hẳn xuất gia nửa đời đây.

Bát Giới nói:

- Con khá lắm! Cũng có chút linh tính đấy! Biết được cả bố già mà đây xuất gia nửa đời.

Yêu quái nói:

- Nhà người biết dùng đinh ba, hẳn là do cuộc đất xới vườn cho người ta, rồi ăn cắp đem về chứ gì?

Bát Giới nói:

- Con trai của bố ời, con đâu có biết cây đinh ba này của bố già mà. Nó không phải là dụng cụ cuộc đất mà là:

Răng to như thể vuốt rồng.

Sắt kia tôi cứng tựa hình hổ to.

Đánh nhau gió táp mưa sa,

Gặp tay địch thủ lửa kia bùng bùng.

Trừ nạn bảo vệ Đường Tăng.

Đường sang Thiên Trúc yêu tinh rụng rời.

Vung lên sào thăm đất trời,

Múa lên tằm tối tận nơi thiên hà.

Thái Sơn sập, hổ run lo,

Biển sông nghiêng đổ, rồng co kinh hoàng.

Yêu ma giới, tứ tha luôn,

Đình ba này bổ máu tuôn khắp người!

Yêu quái nghe nói, đâu có chịu thua, lấy kiếm thất tinh đánh nhau với Bát Giới, kẻ tiến người lui, đấu nhau trong núi đến hai mươi hiệp không phân thắng bại. Bát Giới nổi khùng lên, liều chết xông vào đánh. Yêu quái thấy Bát Giới vênh tai, sùi bọt mép, múa đình ba, miệng quát tháo thì cũng có vẻ sợ sệt, vội vàng quay đầu gọi lũ tiểu yêu, nhất tề xông vào đánh giúp. Cứ kể như một chọi một còn được. Bát Giới thấy cả lũ yêu xông vào, luống cuống chân tay, đánh đỡ loạn choạng, bị thua, quay đầu chạy miết. Nhưng đường lối gập ghềnh, đi lại không thuộc, bị dây leo chằng chịt quấn chặt lấy chân, vừa gỡ ra được định chạy, bị ngay một tiểu yêu nằm ngang dưới đất ngáng chân. Bát Giới ngã sấp xuống, liền bị ngay một lũ yêu giữ chặt lấy, túm lông, xách tai, kéo đuôi, ghì căng, khiêng về động. Ôi thôi, thật là:

Một mình khôn diệt yêu ma,

Muôn ngàn tai họa khó mà giải nguy.

Cuối cùng không biết tính mạng Bát Giới ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯỜI BA

Ngoại đạo mê chân tinh

Nguyên thần giúp bản tâm

Lại nói chuyện yêu quái đem Bát Giới vào động, nói:

- Thưa anh, bắt được một tên đây.

Ma anh mừng nói:

- Đem lại đây xem!

Ma em hỏi:

- Có phải đây không?

Ma anh nói:

- Chú em bắt nhầm rồi. Lão hòa thượng này không dùng được.

Bát Giới liền ôn tồn nói ngay:

- Thưa đại vương, đã không dùng được thì tha cho họ, không thì chẳng ra giống người đâu.

Ma em nói:

- Anh ơi, đừng tha. Tuy hấn vô dụng thật, nhưng cũng là một bọn với Đường Tăng, tên gọi Trư Bát Giới. Cứ đem hấn ra cái ao đằng sau tắm tấp sạch sẽ,

cạo sạch lông, xát muối phơi khô, phòng khi mưa dầm gió bắc, đem nhấm rượu cũng tốt chán!

Bát Giới nghe thấy thế nói:

- Chết tôi rồi, đùng ngay phải bọn yêu quái buôn thịt muối rồi!

Bọn tiểu yêu liên khiêng Bát Giới đi ném xuống ao.

Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tam Tạng ngồi trên sườn núi, máy mắt nóng tai, bụng dạ bồn chồn không yên, bèn cất tiếng gọi:

- Ngô Không ơi, làm sao mà Ngô Năng đi tuần núi lần này lâu về thế nhỉ?

Hành Giả nói:

- Sư phụ vẫn chưa hiểu tâm tính hăn à?

Tam Tạng hỏi:

- Tâm tính hăn thế nào?

Hành Giả thưa:

- Sư phụ ạ, nếu núi này có yêu quái thì nửa bước hăn chẳng đi nổi, nhất định trở về, vờ vĩnh khoác lác bẩm báo ngay. Đây chắc không có yêu quái, đường xá bằng phẳng bình yên, nên hăn đi luôn một lèo.

Tam Tạng nói:

- Nếu hăn đi rồi thì gặp nhau ở đâu được? Nơi đây đồng không mông quạnh, không thể ví với nơi phố phường chợ búa được.

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng lo, xin cứ việc lên ngựa, chú ngốc ta tính lười biếng, đi đứng chậm chạp. Sư phụ cứ quất ngựa đi nhanh một chút, là chúng ta nhất định đuổi kịp hăn, đi cùng.

Đường Tăng nghe lời, lên ngựa, Sa Tăng gánh hành lý, Hành Giả đi trước mở đường.

Lại nói chuyện ma anh gọi ma em bảo:

- Chú em này, chú đã bắt được Bát Giới, tất nhiên còn Đường Tăng nữa, vậy chú hãy đi tuần lần nữa và đừng để hăn chạy thoát.

Ma em nói:

- Xin đi, xin đi!

Nói xong, điềm ngay năm mươi tiểu yêu lên núi đi tuần. Đang đi bỗng thấy mây lành phấp phới, khí đẹp dập dìu, ma em nói:

- Đường Tăng đến kia rồi.

Lũ yêu hỏi:

- Đường Tăng ở chỗ nào?

Ma em nói:

- Người hiền trên đầu có mây lành chiếu, người ác trên đầu có khí đen bay. Đường Tăng vốn là Kim Thiên trưởng lão giáng phàm, đã trải qua mười đời tu hành, cho nên trên đầu có mây lành quán quýt.

Lữ yêu vẫn chưa nhìn thấy đầu, ma em chỉ tay nói:

- Kia kìa, không phải sao?

Tam Tạng ngồi trên mình ngựa bỗng thấy rùng mình ớn lạnh. Lữ yêu chỉ trỏ nữa, Tam Tạng lại thấy rùng mình. Lữ yêu chỉ luôn ba lượt, cả ba lượt Tam Tạng đều rùng mình ớn lạnh, bụng dạ bồn chồn không yên, liền nói:

- Đồ đệ này, làm sao ta cứ rùng mình luôn thế nhỉ?

Sa Tăng nói:

- Rùng mình là do mắc chứng thương thực đấy.

Hành Giả nói:

- Nói bậy, do sư phụ đi vào chỗ núi sâu rừng thẳm, tất nhiên trong lòng có sự cẩn thận lo lắng đó. Không lo, không lo! Để lão Tôn vác gậy đi mở đường cho sư phụ đỡ sợ.

Hành Giả bèn rút gậy sắt, múa mấy đường quyền trước đầu ngựa, trên ba dưới bốn, phải sáu, trái năm, vận dụng thần thông theo đúng phép lục thao tam lược. Tam Tạng ngồi trên mình ngựa nhìn: Thực là trên đời ít có, cõi thế không hai.

Hành Giả mở đường đi trước, ma em đứng trên đỉnh núi nhìn thấy, hồn bay phách tán, kêu thất thanh:

- Mấy năm nay, nghe nói tới Tôn Hành Giả, bây giờ mới biết quả là thực. Thật là danh bất hư truyền!

Lữ yêu bước tới nói:

- Thừa đại vương, tại sao đại vương lại tâng bốc khí phách của kẻ khác để làm nhục oai phong của mình vậy? Mà ngài khen ngợi ai thế?

Ma em nói:

- Tôn Hành Giả thần thông quảng đại, ăn thịt Đường Tăng không trôi dẫu.

Lữ yêu nói:

- Thừa đại vương, nếu ngài không đủ tài năng, để chúng tôi cho mấy tên về báo với đại vương lớn, điểm hết yêu tinh, binh mã cả động đến, dàn thành trận thế, hiệp lực đồng tâm, thì hãn thoát sao nổi?

Ma em nói:

- Chúng bay chưa biết cây gậy của hãn, cả vạn người cũng không địch nổi. Động ta bất quá chỉ khoảng bốn năm trăm tên, có chịu nổi một gậy của hãn không?

Lữ yêu nói:

- Nếu không ăn thịt được Đường Tăng, thì bắt Trư Bát Giới làm gì? Thả quách cho hắn ra.

Ma em nói:

- Bắt không có chuyện bắt nhầm, tha không có chuyện tha vội. Phải bắt Đường Tăng để ăn thịt chứ, có điều ngay bây giờ thì chưa được.

Lữ yêu nói:

- Vậy thì đợi mấy năm nữa?

Ma em nói:

- Cũng không tới mấy năm đâu. Ta xem như lão Đường Tăng này, chỉ có thể dùng mưu khéo léo, chứ không thể vội vàng bắt ngay được. Nếu cậy thế bắt thì đừng hòng người được hắn. Chỉ có thể lấy điều thiện cảm hóa hắn, lừa đi lòng hắn hợp với bụng ta, rồi khéo léo lập mưu mà bắt thì mới thành được.

Lữ yêu nói:

- Nếu đại vương định dùng kế bắt hắn, thì nên dùng chúng tôi.

Ma em nói:

- Chúng hay cứ về trại cả đi, nhưng đừng nói cho đại vương biết nhớ. Nếu để kinh động đến ngài, thì sẽ bị lộ, hỏng mẹo của ta. Ta có đủ thần thông biến hóa để bắt hắn.

Lũ yêu tản đi. Một mình ma em nhảy xuống núi, đứng nép vào ven đường, lặc mình một cái, biến thành một đạo sĩ cao tuổi. Hăn ăn mặc thế nào nhỉ? Chỉ thấy:

*Mũ sao sáng lấp lánh,
Tóc bạc bay rối tung,
Áo lông thắt dải lụa,
Hài vân sắc ánh hồng.*

*Mi thanh mắt sáng như tiên khách,
Thế mạnh thân cường tựa Thọ ông.*

*Có kém gì Thanh Ngưu đạo sĩ,
Còn hơn cả Tổ Khoán tiên sinh,
Hóa trang tưởng giả mà như thật,
Bịa đặt hư tình hóa thực tình.*

Ma em biến thành một đạo sĩ ngã gãy chân, máu me đầm đìa ngời ở mé đường, miệng rên ư ử.

- Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Lại nói chuyện Tam Tạng cùng với Tôn Hành Giả, Sa Tăng đang vui vẻ bước tới, bỗng nghe thấy tiếng kêu:

- Sư phụ cứu tôi với!

Tam Tạng nghe thấy, nói:

- Lạ quá, lạ quá! Giữa chốn rừng sâu núi thẳm, bốn bề không có làng xóm nào, mà sao lại có người người kêu cứu nhỉ? Hay là lang trùng hổ báo thác ra chăng?

Tam Tạng ghìm cương ngựa, gọi:

- Người mắc nạn là ai? Hãy ra đây!

Yêu quái từ trong bụi cỏ bò ra trước đầu ngựa, khúm núm sụp lạy. Tam Tạng thấy là một đạo sĩ, tuổi tác lại cao, trong lòng thương xót, bèn vội vàng xuống ngựa đỡ dậy, nói:

- Mời ngài đứng dậy, mời ngài đứng dậy!

Yêu quái nói:

- Ái, đau quá! Đau quá!

Tam Tạng buông tay nhìn thấy nơi chân đầm đìa máu chảy, kinh sợ hỏi:

- Thưa ngài, ngài từ đâu? Làm sao mà chân ngài bị thương như vậy?

Yêu quái vờ vĩnh khép nép bịa đặt:

- Kính thưa sư phụ, ở phía tây núi này có một tòa nhà kín đáo yên tĩnh, tôi là đạo sĩ ở đấy.

Tam Tạng hỏi:

- Tại sao ngài không ở quán vũ, cung phụng đèn nhang, diễn giảng kinh pháp, mà lại rong chơi nơi đây?

Yêu quái thưa:

- Chẳng là hôm qua, có nhà thí chủ ở phía nam núi mời tôi đến làm lễ dâng sao cầu phúc. Buổi chiều, hai thầy trò chúng tôi cùng về, đi tới chỗ rừng sâu, người đồ đệ của tôi bị một con hổ vằn vồ mất. Bần đạo sợ chết khiếp, run rẩy không chạy được, ngã lăn ra đám đá nhọn lởm chởm, bị thương ở chân, không về nổi. Hôm nay thật là đại phúc gặp được sư phụ, muôn lần mong sư phụ mở lòng từ bi cứu mạng cho. Khi nào về tới bản quán, xin bán mình làm lễ, trọng tạ ơn sâu.

Tam Tạng nghe nói tưởng là thật, bèn nói:

- Thưa ngài, chúng ta thật ra cùng một số mệnh cả. Tôi là tăng, ngài là đạo, mũ áo tuy khác nhau, nhưng cái lý tu hành là một. Tôi mà không cứu ngài thì đâu phải là người xuất gia nữa! Nhưng ngài không đi được thì cứu làm sao?

Yêu quái nói:

- Đứng còn không nổi thì đi làm sao được?

Tam Tạng nói:

- Không sao, tôi sẽ đi bộ, nhường ngựa cho ngài, chừng nào tới quán, thì trả ngựa cho tôi.

Yêu quái nói:

- Xin cảm tạ tấm lòng tốt của sư phụ. Nhưng chân tôi bị thương không đi nổi.

Tam Tạng nói:

- Ừ nhỉ.

Rồi gọi Sa Tăng:

- Con buộc hành lý lên lưng ngựa, rồi cỡi ngài đây một đoạn.

Sa Tăng nói:

- Vâng, con xin cỡi.

Yêu quái quay đầu lại liếc nhìn Sa Tăng một cái, nói:

- Sư phụ ạ, tôi bị mãnh hổ làm sợ chết khiếp, nay nhìn thấy ngài sư phụ mặt đen sì kia, càng sợ hãi lắm không dám để ngài ấy cỡi đâu.

Tam Tạng lại gọi:

- Ngộ Không, con cỡi ngài đây nhé!

Hành Giả trả lời liền thoảng:

- Để con cỡi, để con cỡi!

Yêu quái nhận ra Hành Giả, vừa ý ngay, không nói năng gì nữa. Sa Tăng cười, nói:

- Lão đạo sĩ này thực có mắt như mù, ta cỡi thì không nghe, lại muốn Hành Giả cỡi. Lúc nào sư phụ không để ý, anh ấy quẳng cho một phát vào chỗ đá nhọn, toạc gân ra thì hết hơi!

Hành Giả công rồi, miệng tùm tùm nói:

- Đồ ma quái chết tiệt, dám che mắt cả ta sao? Người thử hỏi lão Tôn bao nhiêu tuổi rồi? Những lời trí trá của người chỉ lừa được Đường Tăng, chứ làm sao lừa nổi ta? Ta nhận ra người là yêu quái ở núi này rồi. Người định ăn thịt sư phụ ta hử? Sư phụ ta không phải là hạng tầm thường để người ăn thịt đâu. Mà có ăn thịt cũng phải chia nửa già cho lão Tôn đấy nhé!

Yêu quái nghe thấy Hành Giả lăm băm như vậy, bèn nói:

- Sư phụ ạ, tôi là con cái nhà tử tế đi làm đạo sĩ, hôm nay không may, gặp nạn hổ báo, chứ không phải là yêu quái đâu.

Hành Giả nói:

- Nhà người sợ hổ báo, tại sao không đọc kinh Bắc Đẩu?

Tam Tạng đang trèo lên mình ngựa, nghe thấy thế mắng luôn:

- Con khỉ hỗn láo kia! “Cứu một mạng người, còn hơn xây bảy cấp phù đồ”, nhà người cứ việc công là công, còn nói lời thôi “kinh Bắc Đẩu”, “kinh Nam Đẩu” làm gì!

Hành Giả nghe vậy nói:

- Nhà ngươi, gặp may đấy! Sư phụ ta là người từ bi hiếu thiện, lại hơi có tính thích sĩ diện bề ngoài, ta mà không công, người sẽ mắng ta ngay, ừ, công thì công, nhưng ta giao hẹn thế này: nếu mót đi ỉa, đi đái thì phải báo cho ta biết, chứ đừng đái ướt đằm trên lưng ta, khai không chịu nổi, mà bản cả quần áo không ai giặt được.

Yêu quái nói:

- Tôi ngần này tuổi đầu lại không hiểu câu nói của ngài hay sao?

Lúc ấy Hành Giả mới đỡ yêu quái dậy, công trên lưng, cùng Đường Tăng, Sa Tăng tiếp tục theo đường cái sang phương Tây. Những chỗ đường gồ ghề khắp khênh, Hành Giả cố ý đi chậm, để Đường Tăng đi trước.

Đi được chừng vài dặm, sư phụ và Sa Tăng đi khuất vào thung lũng, không nhìn thấy, Hành Giả trong lòng oán trách nói:

- Sư phụ ngần ấy tuổi đầu mà vẫn không hiểu sự đời. Đường thì xa, đến vác cái xác còn không xong lại còn bắt mình công cái con yêu quái này! Chẳng biết hẳn là yêu quái hay người tử tế, nhưng đến cái tuổi này thì chết cũng đáng rồi. Quẳng hẳn cho chết quách đi, công làm gì!

Đại Thánh đang nghĩ mẹo quảng yêu quái đi, nhưng yêu quái đã biết trước, hăn lại biết cả phép thuật “dời non chuyển biển”, cứ việc ngồi trên lưng Hành Giả bắt quyết niệm chú, đưa cả tòa núi Tu Di lên không trung đè xuống ép Hành Giả, Hành Giả sợ quá, vội vàng nghiêng đầu sang một bên, để cho ngọn núi đè lên vai trái, rồi cười nói:

- Con trai của bố ơ, con định dùng phép làm nặng thân để đè lão Tôn đây hử? Cái trò đó sợ quái gì, có điều “gánh đều thì dễ đi, gánh lệch thì vất vả” một tý thôi.

Yêu quái nói:

- Một quả núi đè hăn không xong!

Bèn lại niệm chú bốc cả trái núi Nga Mi lên không trung rồi cho đè xuống Hành Giả. Hành Giả lại nghiêng đầu sang một bên, để cho trái núi đè xuống vai phải. Bạn xem, Hành Giả gánh cả hai trái núi đi như bay đuổi theo sư phụ. Yêu quái thấy thế sợ quá, mồ hôi vã ra như tắm, nói:

- Hăn gánh được cả núi!

Đoạn lấy lại tinh thần, tiếp tục niệm chú bắt quyết, bốc bổng trái núi Thái Sơn lên không trung cho đè xuống người Hành Giả. Đại Thánh sức yếu gân mềm lại bị yêu quái làm phép đè cả trái núi Thái Sơn

xuống đầu, khiến cho hai vai đau đớn, máu bả khiêu phun ra.

Yêu quái vận dụng thần thông đè chặt Hành Giả, rồi cưỡi trên luồng gió mạnh đuổi theo Đường Tam Tạng. Hả đứng trên đám mây, thò tay xuống quắp ngay lấy Tam Tạng. Sa Tăng sợ quá, vứt cả hành lý, rút cây gậy hàng yêu chặn tay hả lại. Yêu quái vung cây kiếm thất tinh đón đánh. Trận đánh nhau thật khủng khiếp:

*Gậy hàng yêu, kiếm thất tinh,
Muôn tia lấp lánh trời xanh sáng lò.
Một người mặt mũi hung đồ,
Một người mặt sắt vốn là Quyển Liêm.
Yêu quái trở hết tài năng,
Quyết bắt bằng được Đường Tăng phen này.
Một người quyết bảo vệ thầy,
Thân dù có chết lòng này không tha,
Mây phun mù thổi gần xa.
Cát bay đá lở mịt mờ sao trắng.
Mặt trời lạnh lẽo như băng,
Khắp trong trời đất mịt mù như bưng.
Đánh nhau tám chín hiệp ròng,*

Không ngờ hòa thượng Sa Tăng thua rồi.

Yêu quái thật hung dữ, thanh bảo kiếm múa loang loáng như sao băng vây bọc lấy Sa Tăng, Sa Tăng bủn rủn cả người không chống nổi, quay đầu định chạy, đã bị yêu quái giật mất bảo trượng, rồi vòng bàn tay ketch sù tóm chặt, kẹp vào nách trái, tay phải túm lấy Tam Tạng, lấy đầu ngón chân móc hành lý, ngoác mồm cắn chặt bờm ngựa, rồi dùng phép hóa thành một trận gió to, đưa cả vào trong động Liên Hoa, cất tiếng gọi oang oang:

- Anh ơi, bắt được hết lũ hòa thượng về đây rồi!



Ma anh nghe vậy, mừng lắm nói:

- Mang lại đây ta xem.

Ma em nói:

- Đây đúng không?

Ma anh nói:

- Chú em ơi, lại bắt nhầm rồi.

Ma em nói:

- Anh bảo đi bắt Đường Tăng mà!

Ma anh nói:

- Đành rằng bắt được Đường Tăng rồi, nhưng chưa bắt được Tôn Hành Giả võ nghệ cao cường. Phải bắt được hăn thì mới ăn thịt Đường Tăng được. Chưa bắt được hăn thì chớ có động đến người của hăn. Tên vua khi ấy thần thông quảng đại, biến hóa khôn lường, chúng ta ăn thịt sư phụ của hăn, hăn đâu chịu để yên? Chắc hăn sẽ đến đây làm âm ỉ, khó mà sống yên được với hăn.

Ma em cười, nói:

- Anh ơi, anh chỉ hay tâng bốc người. Cứ như anh khen thì hăn là loại hiếm có trong trời đất. Còn em, em thấy hăn cũng xoàng thôi.

Ma anh hỏi:

- Chú bắt được hăn rồi à?

Ma em đáp:

- Hăn đã bị em dời ba quả núi lớn đè bẹp, nửa bước cũng không nhúc nhích nổi. Vì vậy em mang được cả Đường Tăng, Sa hòa thượng, ngựa và hành lý về chứ.

Ma anh nghe xong, mừng hơn hở nói:

- Tuyệt quá! Tuyệt quá! Bắt được thằng cha ấy, thì Đường Tăng mới thành đồ nhắm của chúng ta được.

Đoạn, hấn gọi tiểu yêu:

- Mau mau mang rượu lại đây để ta mời đại vương hai một chén mừng công.

Ma em nói:

- Anh ới khoan uống rượu vội, cho gọi lũ nhỏ vớt Bát Giới mang treo lên.

Thế là chúng treo Bát Giới ở hành lang phía Đông, treo Sa Tăng ở bên Tây, treo Đường Tăng ở giữa, tống con ngựa bạch vào tàu, hành lý vớt vào một xó.

Ma anh cười, nói:

- Chú em khá lắm! Hai lần bắt được ba hòa thượng. Còn Tôn Hành Giả tuy bị núi đè, nhưng cũng phải tìm cách bắt hấn về đây hầm hồ lốn cả mới ngon.

Ma em nói:

- Xin anh cứ ngồi đây, muốn bắt Tôn Hành Giả, chẳng cần chúng ta phải động thủ, chỉ cần sai hai tên tiểu yêu, mang hai thức bảo bối, gói hấn lại mang về là xong.

Ma anh nói:

- Mang bảo bối gì?

Ma em nói:

- Mang cái “hồ lô hồng vàng tía” của em và chiếc “bình ngọc mầu mỡ dê” của anh.

Ma anh lấy bảo bối ra, hỏi:

- Sai hai thằng nào đi?

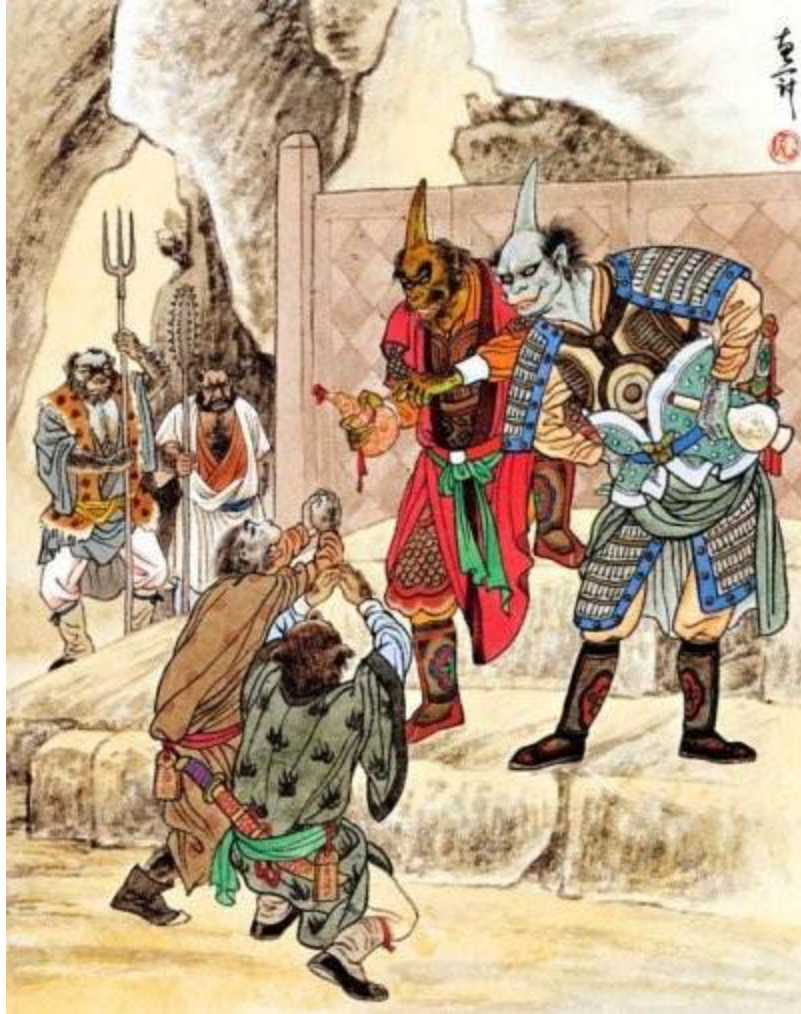
Ma em đáp:

- Sai hai thằng Tinh Tế quý và Linh Lợi trùng đi.

Rồi hăn dặn dò:

- Hai chúng bay mang những thứ bảo bối này, lên thẳng đỉnh núi cao, dốc đáy lên trời, chúc miệng xuống đất, gọi một tiếng “Tôn Hành Giả!”, hễ hăn thừa là bị gói vào trong ngay, đoạn lập tức dán ngay đạo bùa “Thái Thượng Lão Quân cấp cấp như luật lệnh phụng sắc” này vào. Chỉ trong một giờ ba khắc người y sẽ nhũn cả ra ngay.

Hai tên tiểu yêu dập đầu vâng mệnh, mang bảo bối đi bắt Tôn Hành Giả, chuyện không nhắc đến nữa.



Lại nói chuyện Hành Giả bị yêu quái dùng phép ép chặt dưới chân núi, gặp hoạn nạn lòng càng nhớ tới sư phụ, bèn cất tiếng than thở:

- Sư phụ ơi, nghĩ tới lúc thầy đến núi Lương Giới, bóc đạo bùa, cứu thoát con khỏi nạn lớn, đi theo đạo Sa Môn, được Bồ Tát ban cho pháp chỉ, thầy trò cùng tu hành, cùng duyên nghiệp, cùng trí kiến, có ngờ đâu đi tới chốn này, gặp ma chướng, bị chúng dời núi đè chặt. Hỡi ôi, thầy chết đã đành, lại khổ thêm cả một lũ Sa Tăng, Bát Giới, và Tiểu Long hóa ngựa nữa!

Thật là “cây đón gió bị gió rung cây, người tham danh bị danh vùi xác!”.

Thở than rồi, nước mắt rùng rùng như mưa.

Tiếng thở than làm kinh động đến Sơn thần, Thổ địa, và Ngũ phương Yết Đế. Chợt Kim Đầu Yết Đế hỏi:

- Núi này thuộc về ai?

Thổ địa đáp:

- Thuộc về chúng tôi.

- Ai bị đè dưới núi ấy đây?

Thổ địa đáp:

- Không biết là ai!

Yết Đế nói:

- Các ông không biết à, người bị núi đè là Tề Thiên đại thánh, Ngộ Không, Hành Giả đại náo thiên cung năm trăm năm trước đây, nay ngài quy y chính quả, đi theo Đường Tăng làm đồ đệ, tại sao các ông lại cho yêu quái mượn núi đè ngài ấy? Các ông chết, ngày nào mà ngài ấy thoát ra được thì chẳng tha các ông đâu, có nhẹ thì thổ địa cũng bị cách chức, sơn thần cũng bị sung quân, chúng tôi cũng không thoát bị xử phạt.

- Chúng tôi thực không biết, không biết, chỉ nghe thấy yêu quái niệm thần chú dời núi là chúng tôi cứ thế dời núi, đâu có biết đó là Tôn Đại Thánh?

Yết Đế nói:

- Các ông đừng sợ. Sách luật có nói: “Người không biết không có tội”. Tôi bàn với các ông mẹo hay này: Tìm cách thả ngài ấy ra, đừng để ngài ấy phải động tay đánh tui mình.

Thổ địa nói:

- Không có lý, đã thả ra lại còn đánh?

Yết Đế nói:

- Ông không biết, ngài ấy có cây gậy như ý bịt vàng, vô cùng lợi hại, đánh vào ai là chết liền, quật phải là bị thương, đụng phải là đứt gân, xát phải là sây da ngay!

Thổ địa, Sơn thần sợ hãi, bàn bạc cùng Ngũ phương Yết Đế, rồi cùng kéo đến trước cửa ba quả núi gọi:

- Thưa Đại Thánh, có Sơn thần, Thổ địa cùng Ngũ phương Yết Đế tới gặp.

Hành Giả lúc ấy tựa hồ gầy, nhưng chí khí bừng bừng, hùng tâm dào dạt, cất giọng sang sảng hỏi:

- Gặp ta có việc gì?

Thổ địa thưa:

- Chúng tôi báo cho Đại Thánh biết rằng, chúng tôi đã sai dời núi mời Đại Thánh ra và xin tha cho tiểu thần tội bất kính.

Hành Giả nói:

- Cho dời núi mau, ta sẽ không đánh.

Đoạn quát:

- Đi mau!

Khác nào phủ quan hạ lệnh.

Các thần bèn niệm ngay thần chú, dời núi về vị trí cũ, thả Hành Giả ra. Hành Giả đứng vụt dậy, phủi đất cát, thắt lại quần, rút ngay cây gậy trong tai ra, gọi sơn thần, thổ địa:

- Tất cả chìa mắt cá ra, đánh tạm mỗi người hai gậy để lão Tôn giải buồn!

Mấy vị thần cả sợ nói:

- Vừa rồi Đại Thánh có nói rằng sẽ tha tội cho chúng tôi, thế mà vừa ra xong đã thay lời đổi giọng đòi đánh là cứ sao?

Hành Giả nói:

- Sơn thần, thổ địa giỏi thật! Các người không sợ lão Tôn mà lại đi sợ yêu quái à?

Thổ địa thưa:

- Yêu quái thần thông quảng đại, phép thuật cao cường, niệm thần chú, lôi chúng tôi vào trong động, bắt thay nhau mỗi ngày trực nhật một lần.

Hành Giả nghe thấy hai tiếng “trực nhật” cũng thấy kinh sợ, ngửa mặt lên trời lớn tiếng than:

- Trời xanh ơi, trời xanh ơi, từ ngày hỗn độn mới chia, trời đất khai mở, núi Hoa Quả sinh ra ta, ta đã từng đi khắp mọi nơi tìm thầy hay, truyền thụ cho ta bí quyết trường sinh bất tử, tưởng như ta gió mây biến hóa, phục hồ hàng long, đại náo thiên cung, xứng danh Đại Thánh, thế mà chưa từng dối lòng sai khiến cả sơn thần, thổ địa. Nay quân yêu quái hỗn láo này lại dám sai khiến cả sơn thần, thổ địa như người ở, bắt họ thay nhau trực nhật nữa ư? Trời ơi, đã sinh lão Tôn, sao lại sinh ra lũ ấy?

Đang than thở, bỗng thấy trong thung lũng có ánh hào quang rực rỡ tiến lại.

Hành Giả hỏi:

- Sơn thần, thổ địa các người thường túc trực ở trong động, có biết ánh hào quang kia là vật gì không?

Thổ địa thưa:

- Đó là bảo bối của yêu quái phát sáng. Có lẽ chúng mang bảo bối đến bắt ngài đây.

Hành Giả nói:

- Đó chỉ là trò trẻ con! Ta hỏi các người, thường có những hạng người nào hay tụ tập với chúng trong động này?

Thổ địa thưa:

- Chúng thích nhất là việc nấu thuốc luyện đơn, quý nhất là bọn Toàn Chân đạo nhân.

Hành Giả nói:

- Thảo nào hãn biến thành một lão đạo sĩ già lừa bắt sự phụ ta. Thôi được, cho các người tạm nợ đòn, và về cả đi, một mình lão Tôn sẽ bắt hãn.

Mấy vị thần đầu cười mây tản đi cả.

Đại Thánh lắc mình một cái, biến thành một vị đạo sĩ ^[196] già:

*Đầu búi hai chòm tóc,
Mình mặc áo vá chằng.
Tay khua cặp mõ cá,
Dải lụa thắt ngang lưng.
Năm ngã bên đường cái,
Đợi yêu quái qua đàng,
Lát sau yêu quái tới,
Hầu vương ngầm mưu gian.*

Một lát hai tiểu yêu đi tới. Hành Giả chìa cây gậy sắt bịt vàng ra, yêu quái không để ý, vấp chân phải, ngã lăn kênh. Khi bò dậy, chúng nhìn thấy Hành Giả, miệng la lối:

- Đồ khốn! Đồ khốn! Nếu không phải là hạng người đại vương ta kính trọng, thì chúng tao cho một trận!

Hành Giả cười xòa:

- Cho một trận thế nào? Đạo nhân gặp đạo nhân, đều là người trong nhà cả mà.

Yêu quái nói:

- Sao ông lại nằm ở đây để cho người ta bị vấp ngã?

Hành Giả nói:

- Tiểu đồng gặp ta là đạo sĩ có tuổi, cũng nên ngã một cái làm lễ ra mắt chứ!

Yêu quái nói:

- Lễ ra mắt của đại vương tôi chỉ cần có mấy lạng bạc, tại sao ông lại lấy ngã làm lễ ra mắt? Ông có phong tục khác như thế, hẳn không phải là đạo sĩ vùng này?

Hành Giả nói:

- Đúng như vậy. Ta ở núi Bồng Lai tới đây.

Yêu quái nói:

- Núi Bồng Lai là cảnh giới thần tiên ngoài hải đảo.

Hành Giả nói:

- Ta không là thần tiên thì còn ai là thần tiên nữa?

Yêu quái đổi giận làm lành, bước lên nói:

- Kính thưa vị lão thần tiên, chúng tôi người trần mắt thịt không nhận ra, ăn nói có xúc phạm, xin đừng giận, đừng giận!

Hành Giả nói:

- Ta giận làm gì. Thường có câu: Người tiên không tới đất phàm, nên các người làm sao mà biết được. Sở dĩ hôm nay ta tới đây là để độ cho một đạo nhân tốt thành tiên. Chú nào muốn đi theo ta?

Tinh Tế quý nói:

- Thưa sư phụ, con xin đi!

Linh Lợi trùng nói:

- Thưa sư phụ, con xin đi!

Hành Giả biết rõ cả, nhưng vẫn cố ý hỏi:

- Hai chú ở đâu tới?

Yêu quái thưa:

- Chúng tôi từ động Liên Hoa tới.

- Định đi đâu vậy?

Yêu quái thưa:

- Vâng lệnh đại vương, đi bắt Tôn Hành Giả.

Hành Giả hỏi:

- Bắt ai?

Yêu quái lại thưa:

- Bắt Tôn Hành Giả.

Hành Giả hỏi:

- Có phải Tôn Hành Giả theo Đường Tăng đi lấy kinh không?

Yêu quái đáp:

- Thưa vâng. Ngài, cũng biết hănh ạ?

Hành Giả nói:

- Con khỉ ấy hỗn láo lắm. Ta cũng biết rõ và cũng giận nó nữa. Ta với các chú cùng đi bắt nó, giúp các chú một tay.

Yêu quái nói:

- Thưa sư phụ, chẳng cần phải phiền ngài giúp đỡ. Đại vương hai của chúng tôi đã dùng phép dời ba quả núi lờn đè chặt hănh rồi, nửa bước cũng không cựa quậy được, lại sai hai chúng tôi mang bảo bối đến gói mang về.

Hành Giả hỏi:

- Bảo bối gì đây?

Tinh Tế quý thưa:

- Thứ của tôi là “hồ lô hồng”, còn của anh đây là “bình ngọc mỡ dê”.

Hành Giả hỏi:

- Làm cách nào gói hẩn?

Yêu quái thưa:

- Dốc đáy của bảo bối này lên trời, dốc miệng xuống đất, rồi gói hẩn. Nếu hẩn thưa, thì bị gói vào ngay, sau đó dán lên trên đạo bùa “Thái Thượng Lão Quân cấp cấp như luật lệnh phụng sắc”, chỉ trong vòng một giờ ba khắc, thịt hẩn sẽ nhũn ra như cháo.

Hành Giả nghe nói, trong lòng sợ hãi, thầm nghĩ:

- Lợi hại quá! Lợi hại quá! Hôm trước trực nhật Công Tào báo cho biết có năm thứ bảo bối. Đây là hai thứ rồi, không biết còn ba thứ nữa là những thứ gì?

Hành Giả bèn cười nói:

- Hai chú đưa bảo bối cho ta xem một tí.

Yêu quái đâu có biết đó là mẹo lừa, rút bảo bối trong tay áo ra đưa cho Hành Giả xem. Hành Giả nhìn thấy, mừng thầm nghĩ:

- Vật quý quá! Vật quý quá! Ta chỉ khẽ vẫy đuôi một cái, nhảy vút như gió bay đi mất, là những thứ này thành của lão Tôn ngay.

Nhưng chợt nghĩ lại:

- Không được! Không được! Đành rằng cướp thì cướp được, nhưng hại cho danh dự lão Tôn: cướp của giữa ban ngày.

Hành Giả bèn trả lại, rồi hỏi:

- Các chú chưa biết bảo bối của ta nhỉ?

Yêu quái thưa:

- Sư phụ có bảo bối gì, cho người phàm chúng tôi xem để tránh tai nạn một tí!

Hành Giả bèn vòng tay nhổ một sợi lông đuôi, vê vê rồi hô “biến”, liền biến thành một quả hồ lô hồng vòng tía dài một thước bảy tấc, rút ở bên mạng sườn ra, nói:

- Các chú thấy hồ lô của ta thế nào?

Linh Lợi tròng đỡ lấy xem, nói:

- Hồ lô của sư phụ to hơn, đẹp hơn, nhưng vô dụng.

Hành Giả hỏi:

- Vô dụng thế nào?

Yêu quái đáp:

- Bảo bối của chúng tôi, mỗi cái có thể gói được một ngàn người cơ.

Hành Giả nói:

- Hồ lô của các chú gói người có gì là lạ? Hồ lô của ta gói cả trời nữa cơ.

Yêu quái nói:

- Gói được cả trời cơ à?

Hành Giả nói:

- Thật ấy chứ! Gói được cả trời.

Yêu quái nói:

- Chỉ sợ nói khoác! Hay gói thử cho chúng tôi xem thì chúng tôi mới tin. Bằng không, chúng tôi chẳng tin đâu.

Hành Giả nói:

- Trời mà giận ta, một tháng ta gói bảy, tám lần. Không giận ta thì nửa năm ta cũng chẳng gói lần nào.

Linh Lợi trùng nói:

- Ông anh ơi, bảo bối này gói được cả trời, ta đổi quách cho ngài ấy đi!

Tinh Tế quý nói:

- Bảo bối của ngài ấy gói được cả trời, đời nào ngài ấy chịu đổi lấy bảo bối gói người của mình?

Linh Lợi trùng nói:

- Nếu ngài ấy không chịu, ta các thêm cái bình ngọc nữa.

Hành Giả trong lòng khấp khởi, nói:

- Hồ lô đổi hồ lô, ngoài ra phải các thêm cái bình ngọc, một đổi hai, như thế mới xứng!

Lập tức bước tới túm lấy Linh Lợi trùng, nói:

- Có đôi cái gói trời không?

Yêu quái nói:

- Nhưng nếu có gói được trời thì mới đổi. Nếu không đổi thì làm con cho ông.

Hành Giả nói:

- Được, được, để ta gói cho các người xem.

Đại Thánh bèn cúi đầu, bầm quyết niệm thần chú gọi Nhật Du thần, Dạ Du thần, Ngũ phương Yết Đế đến, nói:

- Các người đi ngay tâu với Ngọc Hoàng thượng đế, nói rằng lão Tôn quy y chính quả, bảo vệ Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh, giữa đường gặp núi cao cản trở, sư phụ gặp tai nạn. Yêu ma có bảo bối, ta định lừa chúng đánh đổi, vậy muôn ngàn lần thưa với người, cho ta mượn trời gói lại độ nửa giờ, giúp cho

ta thành công. Bằng không, ta sẽ lập tức lên thẳng động Linh Tiêu, khuấy động binh đao cho mà xem!

Nhật Du thần lên thẳng cửa Nam Thiên, vào trước điện Linh Tiêu, tâu hết mọi sự với Ngọc Hoàng. Ngọc Hoàng nói:

- Con khi khốn kiếp, nói năng hỗn láo! Lần trước Quan Âm đến xin tha cho hã, sai hã đi bảo vệ Đường Tăng. Trẫm cũng đã sai Ngũ Phương Yết Đế, Tứ Trục Công Tào thay nhau giữ gìn bảo vệ cho. Nay lại dám mượn cả trời gói lại. Trời mà gói được sao?

Ngọc Hoàng vừa dứt lời. Na Tra thái tử đứng trong ban bước ra tâu:

- Muôn tâu, trời cũng gói được đấy ạ.

Ngọc Hoàng hỏi:

- Trời gói thế nào?

Na Tra thưa:

- Từ lúc hỗn độn mới chia, khí trong nhẹ bay lên là trời, khí đục nặng giáng xuống là đất. Trời là một vầng khí trong nâng đỡ cung khuyết nhà trời. Lấy lý mà nói, thì thực khó gói. Nhưng việc Tôn Hành Giả, bảo vệ Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh, thật là một phúc duyên to như núi Thái, việc thiện lớn như biển rộng. Vậy ngày nay cũng nên giúp hã thành công.

Ngọc Hoàng hỏi:

- Khanh định giúp hãn thế nào?

Na Tra thưa:

- Xin bệ hạ xuống chiếu chỉ đến cửa Bắc Thiên mượn Chân Vũ lá cờ đen mang tới cửa Nam Thiên mở ra, che kín hết cả mặt trời, mặt trăng, cùng tinh tú, khiến giáp mặt không thấy nhau, trắng đen không phân biệt được, đánh lừa yêu quái, bảo là gói được trời rồi, giúp cho Hành Giả thành công.

Ngọc Hoàng nghĩ xong, nói:

- Chấp thuận lời tâu của Khanh.

Thái tử vâng mệnh, mang chiếu chỉ tới thẳng cửa Bắc Thiên, ra mắt Chân Vũ, tâu hết mọi việc. Vị tổ sư ấy bèn trao cờ cho thái tử.

Phút chốc, Du thần đã bay xuống nói bên tai Hành Giả:

- Có Na Tra thái tử tới giúp.

Hành Giả ngẩng mặt nhìn, chỉ thấy mây lành quần quýt, biết là có thần linh giúp, bèn quay lại nói với yêu quái:

- Ta gói trời nhé!

Yêu quái nói:

- Gói thì gói ngay đi, sao lại kể cà lâu thế?

Hành Giả nói:

- Ta đang vận thần thông, niệm thần chú đây.

Hai tên yêu quái đều căng mắt nhìn xem Hành Giả gói trời thế nào. Hành Giả tung chiếc hồ lô giả lên trời. Bạn xem, chiếc hồ lô ấy chỉ do sợi lông biến thành, có nặng bao nhiêu đâu. Quả hồ lô bị làn gió trên đỉnh núi thổi bay tạt đi, đúng đưa phấp phới khoảng nửa giờ mới rơi xuống. Đứng trên cửa Nam Thiên, Na Tra thái tử mở lá cờ đen trải ra, che kín hết nhật nguyệt, tinh tú. Lúc ấy, trời đất đen tựa mực, vũ trụ tối như đêm. Hai tên yêu quái cả sợ nói:

- Lúc đang nói chuyện là sắp vào giờ ngọ, mà sao trời đất lại tối sầm như đêm thế này?

Hành Giả nói:

- Trời đã bị gói rồi, còn phân biệt thời gian sao được, mà chẳng tối!

- Sao lại đen kịt thế này?

Hành Giả nói:

- Nhật nguyệt, tinh tú đều bị gói cả vào trong rồi, bên ngoài không còn ánh sáng, làm gì mà chẳng tối!

Yêu quái hỏi:

- Sư phụ ở đâu thế?

Hành Giả đáp:

- Ta đang đứng trước mặt các chú đây thôi.

Yêu quái thò tay sờ soạng nói:

- Chỉ nghe tiếng nói mà chẳng nhìn thấy mặt mũi đâu cả. Sư phụ ơi, đây là đâu thế?

Hành Giả lại bịp bọn chúng:

- Đứng im, chớ có cựa quậy. Đây là bờ biển Bột Hải, nhờ sảy chân rơi xuống, bảy tám ngày chưa xuống tới đáy đâu!

Yêu quái sợ quá, nói:

- Thôi, thôi, thả trời ra thôi! Chúng tôi hiểu rõ gói như thế rồi. Nếu cố tý nữa, rơi xuống biển thì hết đường về!

Hành Giả thấy chúng chịu tin rồi, bèn niệm thần chú, kinh động tới thái tử. Thái tử cuộn cờ lại. Phút chốc trời sáng đúng buổi trưa. Yêu quái cười, nói:

- Tuyệt vời! Tuyệt vời. Đúng là thứ bảo bối quý! Nếu không đổi, không đáng làm con!

Tinh Tế quý và Linh Lợi trùng trao hồ lô và bình ngọc cho Hành Giả. Hành Giả trao hồ lô giả cho yêu quái. Đổi xong, muốn cho dứt khoát, Hành Giả lại nhổ một sợi lông ở dưới rốn, thổi hơi tiên, biến thành một đồng tiền, nói:

- Các chú cầm tiền đi mua một tờ giấy về đây.

Yêu quái hỏi:

- Để làm gì?

Hành Giả đáp:

- Ta với các chú viết một tờ giao kèo, nói là các chú thuận lòng đổi hai bảo bối gói người, lấy một bảo bối gói trời của ta, để đề phòng lòng người thay đổi, sau này ngày qua tháng lại, sinh ra oán hận không tiện, cho nên viết giấy mỗi bên giữ một bản làm bằng.

Yêu quái nói:

- Ở đây không có bút mực, viết giao kèo sao được? Chúng tôi và ngài lập lời thề vậy.

Hành Giả nói:

- Thề thế nào?

Yêu quái nói:

- Chúng tôi đổi hai bảo bối gói người, lấy một bảo bối gói trời, nếu mà oán hận thay đổi thì quanh năm bốn mùa mắc bệnh ôn dịch.

Hành Giả cười, nói:

- Ta không oán hận đâu, nếu có oán hận thì quanh năm bốn mùa cũng mắc ôn dịch.

Thề xong, Hành Giả vẩy đuôi, nhảy vút lên tận cửa Nam Thiên, tạ ơn Na Tra thái tử mở cờ giúp sức.

Thái tử về cung nộp chiếu chỉ, trả lại cờ cho Nhân Vũ, chuyện không nhắc đến nữa.

Hành Giả đứng thẳng giữa trời xanh, nhìn hai tên tiểu yêu.

Cuối cùng không biết việc này khu xử thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI TƯ

Ma vương giỏi mẹo khôn Hầu vương

Đại Thánh khéo lừa thay bảo bối

Lại nói chuyện hai tiểu yêu cầm hồ lô giả trong tay, tranh nhau ngắm nghía hồi lâu, bỗng ngẩng đầu chẳng thấy Hành Giả đâu cả. Linh Lợi trùng nói:

- Anh ơi, thần tiên cũng biết nói dối à? Ngài ấy bảo đổi bảo bối xong, sẽ độ cho chúng mình thành tiên, thế mà chẳng từ biệt một lời nào, lại đi luôn?

Tinh Tế quý nói:

- Chúng mình đổi được cái này, có lợi nhiều, hấn chạy đâu cho thoát? Mang hồ lô lại đây để ta gói trời, mà cũng là diễn tập luôn.

Thế là hấn cầm lấy hồ lô tung lên trời, đánh vèo một cái, một lát, quả hồ lô lại rơi xuống đất. Linh Lợi trùng sợ quá nói:

- Tại sao không gói được nhỉ? Hay là Tôn Hành Giả giả biến thành thần tiên, mang hồ lô giả đổi lấy hồ lô thật của chúng mình rồi?

Tinh Tế quý nói:

- Đừng có nói bậy! Tôn Hành Giả đang bị ba quả núi đè chặt, ra làm sao được! Mang lại đây để ta niệm thần chú, gói cho mà xem!

Yêu quái lại tung hồ lô lên trời, miệng niệm thần chú: “Nếu nửa lời không nghe, thì ta sẽ lên thẳng điện Linh Tiêu, khuấy động binh đao cho mà xem!”.

Dứt lời, hồ lô đã rơi đánh cộc xuống mặt đất.

Hai yêu quái bèn nói:

- Không gói được! Không gói được! Nhất định là đồ giả rồi!

Đang cãi nhau âm ỉ, Hành Giả đứng trên tầng không nghe thấy rõ ràng, nhìn thấy đích xác, sợ rằng chúng thử lâu, điểm yếu sẽ bị lộ ra mất, bèn lắc mình một cái, thu lại sợi lông đã biến thành chiếc hồ lô, khiến cho trong tay hai yêu quái chẳng còn cái gì. Tinh Tế quý nói:

- Người anh em, đưa hồ lô đây!

Linh Lợi trùng nói:

- Anh cầm cơ mà. Trời ơi! Hồ lô đâu rồi nhỉ?

Hai tên tìm quanh quẩn khắp mặt đất, bụi cỏ, vuốt tay áo, sờ mạng sườn, nhưng nào có thấy, rồi sợ hãi ngơ ngác nói:

- Làm thế nào bây giờ? Làm thế nào bây giờ? Lúc đi, đại vương trao bảo bối cho chúng ta, bảo đi bắt Tôn Hành Giả. Bây giờ Hành Giả không bắt được, bảo bối cũng mất nốt, trở về biết ăn nói làm sao? Phen này nhất định bị đại vương đánh chết mất! Biết làm sao bây giờ? Biết làm sao bây giờ?

Linh Lợi trùng nói:

- Chúng ta bỏ trốn thôi.

Tinh Tế quý nói:

- Trốn đi đâu được?

Linh Lợi trùng nói:

- Đi đâu chẳng được. Nếu về mà không còn bảo bối thì nhất định toi mạng!

Tinh Tế quý nói:

- Không được, cứ về thôi. Đại vương hai thường ngày rất quý anh, tôi cứ đổ lỗi cả cho anh, may mà ngài thương tới tha cho tội chết. Nói không khéo, bị đánh chết, cùng là ở lúc ấy, chứ chơi cái lỗi hai đầu không xong đâu. Thôi, cứ về! Cứ về!

Hai yêu quái bàn bạc xong, đành quay về núi.

Hành Giả đứng trên tầng không nhìn thấy chúng về, bèn lắc mình một cái, biến thành một con nhặng xanh, bay xuống bám sát gót hai yêu quái. Bạn xem,

Hành Giả đã biến thành con nhặng thì bảo bối cất vào đâu? Nếu vớt ở ven đường, giấu trong bụi cỏ thì bị người khác trông thấy nhặt mất, thật là công cốc. Hay là mang theo bên mình? Mang theo bên mình thì con nhặng xanh chẳng qua chỉ to bằng hạt đậu, làm sao mà chứa được? Song, thứ bảo bối này cũng như cây gậy sắt nạm vàng vậy, nó cũng vốn là thứ bảo bối nhà Phật biến hóa tùy ý, muốn to là to, muốn nhỏ là nhỏ, nên Hành Giả mang theo được, Hành Giả vo vo mấy tiếng rồi bay theo bám riết hai tên yêu quái. Một lát đã vào tới trong động.

Hai ma đầu đang ngồi uống rượu, tiểu yêu bèn quỳ xuống lạy. Hành Giả thì đậu trên thềm cửa, lắng tai nghe ngóng.

Tiểu yêu nói:

- Kính chào đại vương.

Hai ma đầu nâng chén hỏi:

- Chúng bay đã về rồi à?

Tiểu yêu thưa:

- Vâng ạ.

Lại hỏi:

- Có bắt được Tôn Hành Giả không?

Tiểu yêu cúi đầu không dám hé răng nửa tiếng.

Ma anh lại hỏi, tiểu yêu cũng vẫn cúi đầu, không dám thưa. Ma anh gặng hỏi mãi, hai tên tiểu yêu cứ phủ phục xuống đất mà thưa:

- Xin vạn lần tha tội chết cho chúng con, vạn lần tha tội chết cho chúng con! Chúng con mang bảo bối đi, đến giữa đường bỗng gặp một vị thần tiên ở núi Bồng Lai. Người ấy hỏi chúng con đi đâu, chúng con trả lời rằng đi bắt Tôn Hành Giả. Vị thần tiên ấy nghe nói đến Tôn Hành Giả, cũng nói rằng ghét hẳn lắm, muốn đi theo giúp chúng con. Nhưng chúng con chưa nhờ người ấy giúp sức, lại mang chuyện bảo bối gói người nói ra cho người ấy nghe. Vị thần tiên ấy cũng có một quả hồ lô gói được cả trời. Quả thật chúng con cũng có chút ảo mộng, có ý định giúp nhà: Hồ lô của họ gói trời, của mình gói người, bèn đổi cho người ấy. Lúc đầu chỉ là hồ lô đổi hồ lô, nhưng Linh Lợi trùng lại các thêm cả chiếc bình ngọc. Ai ngờ vật của thần tiên, tay người phàm không sử dụng được. Chúng con đang diễn thử, thì cả người lẫn vật đều biến mất dạng. Muôn lần xin đại vương tha tội chết cho chúng con!

Ma anh nghe xong, hằm hằm nổi giận, quát vang như sấm:

- Thôi! Thôi! Đúng là Tôn Hành Giả biến ra thần tiên lừa lấy mất rồi! Con khỉ ấy thần thông quảng đại,

đâu đâu cũng quen. Không biết thần ma nào thả hấn ra, để hấn lấy mất bảo bối của ta?

Ma em nói:

- Xin anh bớt giận. Con khỉ ấy thực là vô lễ. Hấn đã có thủ đoạn, thì cứ đi cho xong, lại còn dám lừa lấy bảo bối của ta? Chuyến này em mà không đủ tài bắt hấn, thì vĩnh viễn sẽ không làm yêu quái trên đường sang phương Tây này nữa!

Ma anh hỏi:

- Làm thế nào bắt được hấn?

Ma em thưa:

- Chúng ta có năm thứ bảo bối, mất hai rồi, còn ba thứ nữa. Phải bắt bằng được hấn!

Ma anh hỏi:

- Còn ba thứ nào?

Ma em đáp:

- Còn có “kiếm thất tinh”, “quạt ba tiêu” ở bên mình em đây. “Sợi dây kim tuyến” thì mẫu thân đang giữ ở động Áp Long núi Áp Long. Nay sai hai tiểu yêu đi mời mẫu thân đến ăn thịt Đường Tăng và nói với người mang “sợi dây kim tuyến” đến bắt Hành Giả.

Ma anh nói:

- Sai đũa nào đi?

Ma em nói:

- Đừng sai cái đồ vô dụng ấy đi nữa!

Bèn gọi cả Tinh Tế quỷ và Linh Lợi trùng đến. Hai tên nói:

- May quá! May quá! Đánh không đánh, chửi không chửi, chắc là được tha rồi.

Ma em nói:

- Gọi hai người tùy thân hộ vệ là Ba Sơn Hồ và Ý Hải Long đến ngay.

Lập tức hai người được gọi đến và quỳ xuống nhận mệnh. Ma em dặn dò:

- Chúng bay phải cẩn thận nhé!

Hai tên cùng thưa:

- Xin cẩn thận.

- Phải cẩn thận lắm đấy!

Hai tên lại thưa:

- Xin vâng.

Ma em lại hỏi:

- Chúng bay đã biết nhà bà chưa?

Hai tên cùng thưa:

- Biết ạ.

- Đã biết thì đi ngay đi! Đến nhà bà thừa chuyện mời bà đến ăn thịt Đường Tăng, và nhớ mang theo cả sợi “dây kim tuyến” để bắt Tôn Hành Giả.

Hai yêu quái lĩnh mệnh đi luôn. Chúng đâu có biết Hành Giả ở ngay bên cạnh nghe rõ từng lời, bèn vỗ cánh bay đi đuổi theo Ba Sơn Hồ, và đậu ngay trên người nó. Đi độ hai, ba dặm, Hành Giả định giết hai đứa, song lại nghĩ:

- Đánh chết chúng thì có khó gì. Nhưng không biết mục già kia để sợi dây kim tuyến ở chỗ nào. Để ta hỏi chúng xong rồi hẵng giết sau.

Hành Giả bèn vo ve mấy tiếng, bỏ tiểu yêu, để bọn chúng đi trước độ trăm bước, rồi lắc mình một cái, biến thành một tiểu yêu, đầu đội mũ da cáo, mặc chiếc quần da hổ lộn trái, thắt chặt lại, đuổi theo gọi:

- Mấy anh đi đường ơi, đợi tôi với!

Ý Hải Long quay lại hỏi:

- Ở đâu đến?

Hành Giả đáp:

- Anh trai tốt bụng ơi, người nhà cả mà không nhận ra à?

Tiểu yêu nói:

- Nhà tao không có thứ này.

Hành Giả nói:

- Tại sao lại không có tôi? Anh nhìn lại xem nào.

Tiểu yêu nói:

- Lạ lắm! Lạ lắm! Chưa gặp bao giờ.

Hành Giả nói:

- Đúng, các anh chưa gặp tôi thực. Tôi ở ban ngoài mà.

Tiểu yêu nói:

- Đến vị trưởng quan của ban ngoài tao còn chưa gặp bao giờ. Vậy mà đi đâu?

Hành Giả nói:

- Đại vương sai hai anh đi mời đức bà đến ăn thịt Đường Tăng và bảo đức bà mang cả sợi dây kim tuyến đến để bắt Tôn Hành Giả. Sợ hai anh đi chậm, mê mải chơi đùa, lỡ mất việc lớn, nên sai tôi đi thúc hai anh đi cho nhanh.

Tiểu yêu thấy Hành Giả nói năng rành rọt như vậy, không nghi ngờ gì nữa, nhận Hành Giả là người cùng nhà, vội vội vàng vàng, đi nhanh như chớp, một hơi được tám, chín dặm đường. Hành Giả bèn nói:

- Cố nhanh lên tí nữa. Chúng mình đi cách nhà được bao xa rồi nhỉ?

Tiểu yêu nói:

- Được mười lăm, mười sáu dặm rồi.

Hành Giả nói:

- Còn độ bao xa nữa?

Ý Hải Long lấy tay chỉ, nói:

- Trong khu rừng đen sì kia kìa.

Hành Giả ngẩng đầu nhìn thấy một cánh rừng đen sì không xa lắm, đoán rằng mục yêu quái ở trong đó, bèn chững lại, nhường cho hai yêu quái đi trước, rồi rút gậy sắt tiến lên lia loạn xạ vào cẳng chúng. Đáng thương cho hai lên yêu quái không chịu nổi đòn, người ngợm bị đánh nát như đồng thệy bả. Hành Giả cầm cẳng kéo giấu kín vào bụi cỏ ven đường, rồi nhổ lông, thổi hơi tiên, hô “biến!”, biến thành Ba Sơn Hồ, còn mình biến thành Ý Hải Long, giả cải trang thành hai yêu quái đến thẳng động Áp Long mời mục già. Thế mới gọi là:

Bảy mươi hai phép thần thông giỏi,

Biến hóa trăm chiêu thủ đoạn cao.

Đi vài bước đã tới khu rừng, Hành Giả đang tìm nhà, bỗng thấy hai tấm cửa đá nửa mở nửa khép, không dám tự tiện bước vào, đành lớn tiếng gọi:

- Mở cửa! Mở cửa!

Tiếng gọi làm kinh động một nữ quái canh cửa, ả mở cửa ra, hỏi:

- Anh ở đâu tới?

Hành Giả đáp:

- Tôi ở động Liên Hoa, núi Bình Đỉnh đến mời đức bà.

Nữ quái nói:

- Mời vào.

Đến tầng cửa thứ hai, Hành Giả ngẩng đầu nhìn vào trong, chỉ thấy một bà cụ già ngồi chính giữa nhà. Bạn bảo bà già ấy ăn mặc ra sao? Chỉ thấy:

Tóc bạc trắng, rối tơ vò,

Mắt như chảo chớp thò lò long lanh.

Má xề xệ lăm vết nhăn.

Răng tuy có rụng tinh thần vẫn tươi.

Mặt như hoa cúc sương phơi.

Người gầy như thể thông trời sau mưa.

Đầu chít khăn lụa trắng ghê.

Đôi hoa vàng chóa tai kia rủ thòng.

Tôn Đại Thánh trông thấy không dám tiến vào, chỉ đứng ngoài tầng cửa thứ hai mặt mũi rầu rĩ, sùi sụt khóc thầm. Bạn bảo làm sao mà Hành Giả lại khóc?

Có phải sợ mù không? Mà có sợ cũng không dám khóc, huống hồ định đánh lừa lấy bảo bối của mù, lại đánh chết hai tiểu yêu, còn khóc nỗi gì? Trước kia, lúc bị nấu trong vạc dầu sôi cừu đỉnh, bị nấu luôn bảy, tám ngày liền, mà Hành Giả cũng chưa hề rơi một giọt nước mắt nào cơ mà. Chính là Hành Giả nghĩ tới Đường Tăng lấy kinh vất vả, nên mới đau lòng rơi lệ, giụi mắt khóc thầm như vậy, lại tự nhủ trong lòng:

- Ta đã trở tài nghệ, biến thành tiểu yêu, đến mời nữ quái, không có lý gì cứ đứng sừng sững mà nói, nhất định phải dập đầu lạy mù mới xong. Từ khi ta làm người là một trang hảo hán, chỉ biết lạy có ba người: Đó là lạy Phật tổ ở phương Tây, lạy Quan Âm ở Nam Hải và lạy sư phụ cứu ta ở núi Lưỡng Giới. Ta lạy thầy bốn lạy. Vì thầy mà gan ruột ta tan nát, ăn ở đến hết lòng [\[197\]](#). Một quyển kinh có giá trị gì mà hôm nay bắt ta phải lạy mù yêu quái này nhỉ? Mà nếu không lạy, tất sẽ lộ chuyện. Khổ quá! Chỉ tại sư phụ bị khốn, nên ta mới nhục nhã thế này.

Đến nước này thì biết làm thế nào được. Hành Giả đành tiến vào, ngoảnh về phía mù quỳ xuống, nói:

- Xin cúi đầu chào đức bà.

Yêu quái nói:

- Con hãy đứng dậy.

Hành Giả nghĩ thầm:

- Tốt! Tốt! Ăn nói thực thà lắm!

Yêu quái hỏi:

- Con ở đâu tới?

Hành Giả đáp:

- Hai vị đại vương ở động Liên Hoa núi Bình Đỉnh sai con đi mời đức bà đến ăn thịt Đường Tăng, và mang theo cả sợi dây kim tuyến để bắt Tôn Hành Giả.

Mụ yêu quái mừng lắm nói:

- Con cái hiếu thảo quá!

Rồi sai mang kiệu đến. Hành Giả nghĩ bụng:

- Con của bố ời, yêu tinh mà cũng ngồi kiệu cơ à?

Từ phía trong bức tường sau, hai nữ quái khiêng ra một chiếc kiệu đan bằng loại mây thơm đặt ở trước cửa, quây màn lụa xanh. Nữ quái đứng dậy, bước ra khỏi động, ngồi lên kiệu, lại còn có mấy nữ yêu quái mang tráp đựng đồ trang sức, cầm gương, khăn tay, lọ nước hoa đi hầu hai bên.

Mụ yêu quái nói:

- Chúng bay đến làm gì? Ta đến chỗ con ta thiếu gì người hầu hạ, chúng bay đến đây để thêm lắm

chuyện ra à? Về đi, đóng chặt cửa lại mà trông nhà!

Mấy đứa tiểu yêu đều quay về cả, chỉ còn hai đứa khiêng kiệu. Mụ yêu quái hỏi:

- Hai chú được sai đến, tên là gì?

Hành Giả vội vàng thưa:

- Anh này là Ba Sơn Hồ, còn con là Ý Hải Long.

Mụ yêu quái nói:

- Hai chú đi trước mở đường cho ta.

Hành Giả nghĩ thầm:

- Thế mới rầy rà! Kinh thì chưa lấy được, mà nay lại phải làm lính hầu cho mụ!

Nói vậy, Hành Giả cũng không dám chối từ, đành đi trước mở đường, la hét om sòm.

Đi được khoảng năm, sáu dặm, Hành Giả ngồi xuống bên sườn núi đá, chờ bọn khiêng kiệu đi tới, rồi nói với họ:

- Thế nào, ngồi nghỉ một tý chứ? Rát vai lắm phỏng?

Bọn tiểu yêu đâu có biết đó là mẹo lừa, liền đặt kiệu xuống nghỉ. Hành Giả đứng đằng sau kiệu, nhổ ngay một sợi lông bụng, biến thành một cái bánh to, gặm ăn.

Phu kiệu hỏi:

- Thưa trưởng quan, ngài ăn gì đây?

Hành Giả đáp:

- Không tiện nói. Đường sá xa xôi đến mời đức bà, chẳng được thưởng gì cả, bụng đói meo, may có ít lương khô mang từ nhà đi. Đợi tớ ăn xong rồi đi nhé.

Phu kiệu nói:

- Cho chúng tôi ăn với!

Hành Giả nói:

- Lại đây, người nhà cả mà, không nên khách sáo.

Bọn tiểu yêu chẳng kể hay dở, quây lấy Hành Giả để được chia lương khô, bất ngờ bị Hành Giả rút gậy sắt, nhắm đầu mà cho một phát, một đứa nát bét chết ngay, một đứa chưa chết còn rên ư ử. Nữ quái nghe thấy thò đầu ra ngó, bị Hành Giả nhảy tới, đập cho một gậy, óc vọt ra, máu tươi lênh láng. Đoạn lôi ra ngoài kiệu, té ra là con hồ ly chín đuôi.

Hành Giả cười, nói:

- Đồ nghiệt súc! Đức bà gì cái hạng này! Lẽ xa phải gọi lão Tôn là cụ kỵ mới phải!

Hành Giả bèn lục lấy sợi dây kim tuyến trong người hẳn, mừng lắm nói:

- Yêu ma khốn kiếp kia có lắm thủ đoạn, nhưng cũng đã mất ba bảo bối về tay lão Tôn rồi!

Nói xong, lai nhỗ hai sợi lông, biến thành Ba Sơn Hổ và Ý Hải Long, nhỗ tiếp hai sợi nữa biến thành phu khiêng kiệu, còn mình biến thành mục yêu quái ngồi vào kiệu, cho khiêng thẳng về động phủ.

Chẳng mấy chốc đã tới cửa động Liên Hoa. Hai tiểu yêu do hai sợi lông biến ra, bước tới gọi:

- Mở cửa! Mở cửa!

Tiểu yêu giữ cửa bên trong mở cửa ra hỏi:

- Ba Sơn Hổ, Ý Hải Long về rồi đấy à?

Sợi lông đáp:

- Về rồi.

- Các anh có mời được đức bà không?

Sợi lông chỉ tay nói:

- Ngồi trong kiệu kia kìa.

Yêu quái nói:

- Cứ tạm đứng đó, để ta vào báo đã.

Rồi hần vào báo:

- Tâu đại vương, đức bà đã đến.

Hai ma đầu nghe báo, lập tức sai bày hương án đón rước.

Hành Giả nghe thấy thế, mừng thầm nghĩ:

- May quá! May quá! Hôm nay đến lượt ta lên mặt đây. Vừa rồi ta biến thành tiểu yêu đi mời mẹ quái phải cúi đầu lạy mẹ. Lần này, ta biến thành mẹ quái là mẹ chúng nó, nhất định chúng phải lạy ta bốn lạy. Dù chẳng ra thế nào, cũng là lừa được hai thằng đầu sỏ đã.

Hành Giả bước xuống kiệu, sửa lại áo xống, thu lại bốn sợi lông lên người. Lũ tiểu yêu canh cửa khiêng chiếc kiệu không vào trong cửa. Hành Giả thủng thảng đi sau, ổng à ổng ọ, tha tha, thướt thướt, bắt chước hết cử chỉ của mẹ quái, thảng bước vào trong động.

Hết thấy yêu ma lớn nhỏ đều quỳ xuống đón tiếp, đàn sáo tấu lên trầm bổng du dương. Trong đình hương trầm, khói thơm nghi ngút. Hành Giả đến gian giữa, ngồi ngoảnh mặt về hướng Nam.

Hai ma đầu quỳ hai gối dập đầu lạy

- Chúng con kính lạy mẫu thân!

Hành Giả nói:

- Cho các con đứng dậy.



Lại nói chuyện Trư Bát Giới bị treo trên xà nhà bỗng bật cười khà khà. Sa Tăng nói:

- Anh hai sướng lắm nhỉ? Bị treo mà còn cười!

Bát Giới nói:

- Chú em ạ, ta cười cũng có cớ đấy.

Sa Tăng hỏi:

- Cớ gì?

Bát Giới đáp:

- Chỉ sợ mù già đến thật thì chúng ta bị hãm ngay. Nhưng chẳng phải mù già, mà là người quen cũ đấy thôi.

Sa Tăng hỏi:

- Người quen cũ nào?

Bát Giới đáp:

- Bật Mã Ôn đến đấy.

Sa Tăng nói:

- Tại sao anh biết là anh ấy?

Bát Giới nói:

- Lúc hăn khom lưng nói câu: “Cho các con đứng dậy”, cái đuôi khi ở đằng sau thò ra. Anh bị treo cao hơn chú, nên anh thấy rõ lắm.

Sa Tăng nói:

- Đừng nói nữa, xem anh ấy nói gì.

Bát Giới nói:

- Phải đấy, phải đấy!

Tôn Đại Thánh ngồi ở gian giữa nói:

- Các con mời mẹ đến có việc gì?

Ma đầu thưa:

- Thưa mẹ, dạo này chúng con ít lộc, không có gì kính biểu. Sáng hôm nay, anh em chúng bắt được

Đường Tăng tận bên phương Đông sang, không dám tự tiện ăn thịt, nay kính mời mẹ đến thưởng thức, hàm như mẹ xơi cho tăng thêm tuổi thọ.

Hành Giả nói:

- Các con ạ, mẹ không ăn thịt Đường Tăng đâu. Nghe nói tai Trư Bát Giới ngon lắm, con cắt lấy để mẹ làm món nhắm rượu.

Bát Giới nghe thấy thế, sợ quá nói:

- Xúi quẩy rồi! Anh đến để cắt tai tôi phỏng? Tôi mà nói toạc ra hay giờ thì chẳng ra gì đâu!

Ôi! Chỉ tại chú ngốc nói một câu hớ hênh, làm lộ tung tích của Hầu vương. Mấy tiểu yêu đi tuần núi, bọn yêu quái canh cửa đều xô cả vào báo:

- Thừa đại vương, tai họa rồi! Tôn Hành Giả đã đánh chết đức bà rồi giả trang đến đây!

Ma đầu nghe nói, chẳng cần phân biệt, rút ngay bảo kiếm thất tinh, nhắm mặt Hành Giả chém luôn. Hành Giả vội lắc người biến hóa, khắp động ánh sáng đỏ rực, rồi chạy vọt ra ngoài. Tài nghệ như vậy, Hành Giả thi thố dễ như một trò chơi. Lúc tụ lại thì thành hình, lúc tản ra thì hóa khí, khiến cho hai ma đầu hồn xiêu phách tán, yêu ma trong động lè lưỡi lắc đầu. Ma anh nói:

- Chú em này, hay là trả cho Tôn Hành Giả cả Đường Tăng, Sa Tăng, Bát Giới, con ngựa bạch và hành lý, để cắt hết mọi chuyện thị phi cho xong.

Ma em nói:

- Anh nói gì vậy? Em đã xiết bao vất vả, thi thố mưu mẹo tóm được lũ hòa thượng đó về đây. Nay cứ như anh sợ Tôn Hành Giả quỷ quyết, trả lại hẳn hết thì thật là hạng người sợ giáo tránh gươm, đâu còn là hành động của bậc đại trượng phu nữa? Anh cứ ngồi đây chớ sợ. Em nghe nói Tôn Hành Giả thần thông biến hóa, tuy em gặp hẳn một lần, nhưng chưa từng đánh nhau với hẳn bao giờ, cứ mang giáp trụ ra, để em giao chiến với hẳn ba hiệp. Nếu đánh nhau ba bận mà em thắng hẳn thì Đường Tăng là đồ nhắm của chúng ta. Nếu ba bận đánh nhau, em không thắng hẳn, thì lúc ấy trả lại Đường Tăng cho hẳn cũng không muộn.

Ma anh nói:

- Hiền đệ nói chí phải.

Bèn sai mang giáp trụ ra.

Lũ yêu khiêng giáp trụ ra, ma em mặc vào, nai nịt gọn gàng, cầm bảo kiếm, ra ngoài cửa động, lớn tiếng gọi:

- Tôn Hành Giả! Nhà người chạy đi đâu?

Lúc ấy, đứng trên tầng mây, Hành Giả nghe thấy gọi đến tên mình, vội quay đầu nhìn, biết đó là ma em. Bạn xem, hăn ăn mặc:

*Mũ kim khôi trắng đội đầu,
Mình mặc áo giáp thép màu sáng choang.
Đai gân rồng thắt ngang lưng,
Giày thêu hoa biếc màu hồng vẽ xuân.
Mặt tươi như thể chân Quân.
Oai phong như thể Cự Linh trên trời.
Kiếm thất tinh múa tơ bời,
Bùng bùng khí giận ngút trời bốc cao.*

Ma em lớn tiếng quát:

- Tôn Hành Giả! Mau trả ngay bảo bối và mẫu thân cho ta, thì ta tha cho Đường Tăng đi lấy kinh.

Đại Thánh không nhin nổi, mắng:

- Đồ quái vật khốn kiếp kia, nhận lầm ông ngoại họ Tôn nhà người à? Mau mau trả sư phụ, trả các em, ngựa bạch, cùng hành lý cho ta, nộp thêm cho ta ít tiền đi đường, để ta sang phương Tây. Nếu hé răng nói nửa tiếng “không”, thì cứ tự trói mình lại trước, đừng để ông ngoại nhà người phải động thủ.

Ma em nghe nói, lập tức nhảy vút lên đám mây trên tầng không, múa bảo kiếm, đánh Hành Giả.

Hành Giả cũng rút gậy sắt đón đánh. Hai bên đánh nhau quyết liệt trên không trung:

Kỳ phùng địch thủ

Hội ngộ anh tài,

Kỳ phùng địch thủ quyết ra tay,

Hội ngộ anh tài càng gắng sức.

Hai viên thần tướng lòng rùng rục.

Giao tranh như hổ đấu núi nam.

Đánh nhau tựa rồng tranh biển bắc.

Rồng tranh biển bắc, vẩy da dựng ngược sáng lòe.

Hổ đấu núi nam, vuốt nanh rụng rơi loạn xạ.

Vuốt nanh rụng rơi loạn xạ như móc câu bằng bạc,

*Vẩy da dựng ngược sáng lòe tựa những lá đồng
thau,*

Một bên trổ nghìn ban võ nghệ tiến thoái lẹ mau.

*Một bên tiến trước lùi sau, không một phân lơ
lông,*

Gậy sắt bịt vàng sạt đỉnh đầu loang loáng.

Mũi kiếm thất tinh cách lồng ngực tẹo teo.

Một bên oai võ rung đấu ngưu,

Một bên lửa hờn lòe sấm sét.

Hai bên đánh nhau đến ba mươi hiệp chưa phân thắng bại.

Hành Giả mừng thầm nghĩ:

- Quái vật khốn kiếp mà cũng đỡ nổi cây gậy sắt của lão Tôn! Mình đã lấy được ba thứ bảo bối của nó rồi, mà còn cứ phải đánh nhau vất vả với nó mãi, ngộ nhờ cả công phu của mình thì sao? Chi bằng mang ngay hồ lô và bình ngọc ra gói hẳn lại hay hơn.

Song lại nghĩ:

- Không được! Không được! Thường có câu: “vật nào chủ ấy”, nhờ ta gọi nó chẳng thừa, thì thành hỏng việc. Hay là cứ lấy sợi kim tuyến thắt cổ hẳn lại là xong.

Đại Thánh bèn một tay múa gậy đỡ bảo bối của yêu quái, một tay rút sợi dây kim tuyến ra, quăng veo một cái, thắt lấy cổ yêu quái. Song yêu quái có bài chú thắt dây, và cũng có cả bài chú cởi dây. Nếu nó bắt người khác, niệm chú thắt dây, thì không tài nào thoát nổi. Nhưng nếu sợi dây ấy thắt vào người nhà, niệm chú cởi dây, thì không hề gì. Yêu quái nhận ra bảo bối của mình, bèn niệm chú cởi dây, sợi dây lỏng ra, chui thoát ra ngoài. Đoạn cầm ngay lấy sợi dây quăng lại vào Hành Giả, sợi dây thắt ngay lấy Hành Giả. Hành Giả dùng ngay “phép gậy người” hòng

thoát thân, nhưng bị yêu quái niệm bài chú thắt dây, sợi dây thít chặt vào, làm sao thoát được? Sợi dây lỏng xuống cổ, té ra là một cái vòng vàng thít chặt lấy cổ. Yêu quái liền cầm sợi dây trói chặt lại, cầm bảo kiếm nhắm cái đầu trọc lốc của Hành Giả chém liền bảy tám nhát, nhưng da đầu Hành Giả chẳng hề lằn đỏ một tí nào.

Yêu quái nói:

- Con khỉ này, đầu rắn gớm nhỉ? Ta không đánh vội, cứ mang về đã rồi đánh sau. Biết điều thì mang ngay hai bảo bối trả cho ta!

Hành Giả nói:

- Ta lấy bảo bối của nhà người đâu, mà nhà người đòi ta?

Yêu quái đến sát lục lợi khắp người Hành Giả, tìm được hồ lô và bình ngọc, lấy dây buộc lại, rồi dẫn Hành Giả về động, nói:

- Anh ơi, bắt về đây rồi!

Ma anh nói:

- Bắt được ai?

Ma em nói:

- Tôn Hành Giả. Anh ra mà xem, ra mà xem.

Ma anh trông thấy, nhận ra là Hành Giả, tươi cười mừng rỡ nói:

- Đúng hẳn đây rồi! Lấy sợi dây dài trói hẳn vào đầu cột làm trò cười!

Bọn tiểu yêu đem hành Giả trói chặt vào cột, sau đó hai ma đầu vào nhà sau đánh chén.

Đại Thánh cựa quậy dưới chân cột làm động đến Bát Giới. Chú ngốc đang bị treo lơ lửng trên xà nhà, cười khoái trá nói:

- Anh ơi, ăn thịt tai tôi không xong rồi!

Hành Giả nói:

- Đồ ngốc! Bị treo thế có sướng không? Bây giờ ta phải tìm cách thoát ra để cứu các người đấy.

Bát Giới nói:

- Không biết xấu hổ, bản thân mình không thoát nổi, lại còn định cứu người khác. Thôi! Thôi! Thầy trò chết cả nút ở đây rồi, đến xuống âm ty mà tìm đường!

Hành Giả nói:

- Chớ có nói nhảm, nhà người trông ta thoát ra đây này.

Bát Giới nói:

- Để xem anh thoát ra thế nào nào?

Đại Thánh mồm thì vẫn nói chuyện với Bát Giới, nhưng mắt vẫn không rời hai lão yêu quái. Thấy chúng uống rượu ở phòng trong, chỉ có mấy tiểu yêu bưng khay bưng chén, mang rượu đi hâm, chạy loạn xạ ở hai đầu, việc phòng giữ có lơ lửng chút ít. Hành Giả thấy đằng trước không có người, bèn hóa phép thần thông, rút gậy sắt ra, thổi hơi tiên, hô “biến”, tức thì biến thành một chiếc giũa thép, đặt giũa lên chiếc vòng, giũa đi giũa lại dăm bảy lượt, cái vòng đứt làm đôi, thoát được ra ngoài, nhổ ngay một sợi lông, hô “biến”, biến thành một thân giả trói vào chỗ cũ, còn thân thật lắc một cái, biến thành một tiểu yêu đứng bên cạnh. Bát Giới đang bị treo trên xà nhà kêu toáng lên:

- Hồng rồi! Hồng rồi! Trói ở cột là đồ giả, treo trên xà nhà mới là người thật!

Ma anh đặt chén, hỏi:

- Lão Bát Giới nó la lối cái gì thế?

Hành Giả đã biến thành một tiểu yêu, bước tới thưa:

- Trư Bát Giới nói điều là Tôn Hành Giả bảo hẩn biến hóa mà trốn đi, hẩn không chịu trốn lại còn la lối om sòm.

Ma em nói:

- Thế mà cứ bảo Trư Bát Giới thật thà! Thật thà, gì hần. Đánh cho hần hai mươi gậy về tội nỏ mồm!

Hành Giả chạy đi lấy gậy lại đánh. Bát Giới nói:

- Anh đánh khế chứ, đánh đau tôi lại kêu nữa đấy! Tôi nhận ra anh rồi!

Hàng Giả nói:

- Lão Tôn biến hóa cũng chỉ vì các người, tại sao nhà người cứ định làm lộ chuyện? Mà tại sao yêu tinh trong động không nhận ra, chỉ có mỗi mình nhà người nhận ra ta hử?

Bát Giới nói:

- Tuy mặt mũi anh biến được cả, nhưng cái móng đít lại không biến được. Hai bên móng đít vẫn đỏ chót gì kia? Tôi nhận ra anh vì thế đấy!

Hành Giả bèn đi vào đằng sau, xuống nhà bếp, lấy đít chảo xát vào móng cho đen sì rồi lại đi ra phía trước. Bát Giới nhìn thấy, cười khì khì nói:

- Con khỉ kia đi đâu một lúc, trở về lại đen sì cả đít thế kia.

Hành Giả vẫn đứng ở chỗ cũ, nghĩ cách ăn trộm bảo bối của chúng. Hành Giả tìm ra cách rất khôn ngoan, bước vào nhà trên, nín lấy căng yêu quái, nói:

- Thừa đại vương! Tôn Hành Giả bi trói vào cột, cựa cựa quậy quậy, mài hồng sợi dây kim tuyến mất, phải kiếm một sợi chảo to để thay mới được.

Ma anh nói:

- Phải đấy.

Bèn cỡi chiếc đai sư tử đang thắt ở lưng ra đưa cho Hành Giả. Hành Giả cầm lấy, trói chặt Hành Giả giả, thay lấy sợi dây kim tuyến, quấn thành từng vòng, đút vào tay áo. Xong xuôi, Hành Giả lại nhổ một sợi lông, thổi hơi tiên, biến thành một sợi dây kim tuyến giả sáng lấp lánh, hai tay nâng lên trả cho yêu quái. Yêu quái đang mãi uống rượu, không nhìn kỹ, cứ thế cất đi. Thế mới gọi là:

Đại Thánh thần thông biến hóa tài,

Sợi lông thoát thành dây kim tuyến.

Lấy được bảo bối rồi, Hành Giả bèn ngoắt người, nhẩy ra ngoài cửa động, hiện nguyên bản tướng, lớn tiếng gọi:

- Yêu quái!

Lũ tiểu yêu canh cửa hỏi:

- Nhà ngươi là ai? Tại sao làm âm ỉ ở đây?

Hành Giả đáp:

- Chúng bay mau mau vào báo cho đại vương khôn kiếp của chúng bay rằng Giả Hành Tôn đã đến!

Lũ tiểu yêu chạy vào báo, ma anh cả sợ nói:.

- Đã bắt được Hành Giả rồi, tại sao còn Hành Giả nữa?

Ma em nói:

- Anh ơi, sợ gì chúng nó? Bảo bối trong tay chúng ta cả cơ mà, để em mang hồ lô ra gói hẩn lại.

Ma anh nói:

- Chú em cẩn thận nhé!

Ma em cầm hồ lô, ra ngoài cửa động, thấy người ấy giống hệt Tôn Hành Giả, chỉ hơi thấp hơn một chút, bèn hỏi:

- Nhà người ở đâu tới?

Hành Giả đáp:

- Ta là anh em với Tôn Hành Giả, nghe nói nhà người bắt anh ta, ta mới đến đây hỏi chuyện với nhà người!

Ma em nói:

- Đúng là ta bắt nhốt trong động. Nhà người tới đây, tất đòi đánh nhau. Ta không thèm đánh nhau với nhà người, ta chỉ gọi nhà người một tiếng, nhà người có dám thưa không?

Hành Giả nói:

- Nhà người cứ gọi ngay một nghìn tiếng, ta sẽ trả lời một vạn tiếng, sợ gì!

Yêu quái cầm bảo bối, nhảy lên không trung, dốc đá lên trời, chúc miệng xuống đất, cất tiếng gọi:

- Giả Hành Tôn!

Hành Giả không dám thưa, trong lòng thầm nghĩ:

- Nếu mình trả lời, là bị gói vào ngay.

- Yêu quái nói:

- Sao, không dám thưa à?

Hành Giả nói:

- Tai ta nghễnh ngãng, không nghe thấy. Nhà người gọi to lên!

Yêu quái lại cất tiếng gọi:

- Giả Hành Tôn!

Hành Giả đứng dưới bấmtay tính toán:

- Tên thật của mình là Tôn Hành Giả, yêu quái gọi trẹo ngược là Giả Hành Tôn. Tên thật mới gói được, tên ngược chắc không gói được.

Rồi không nhin được, ơ luôn một tiếng. Thế là bị hút ngay vào trong hồ lô, yêu quái bèn dán đạo bùa

lên. Nguyên bảo bối ấy, bất kể là tên thật hay giả, hễ cứ thừa, có hơi trong mồm bay ra, là bị gói ngay.



Đại Thánh bị gói vào trong hồ lô tối đen như mực, húc đầu lên một cái, chẳng thấy động gì, miệng hồ lô nút rất chặt, bèn bực đọc nói:

- Lần trước, ta gặp hai tiểu yêu trên núi, chúng cho ta biết bất kể hồ lô hay bình ngọc, người bị gói vào trong chỉ một giờ ba khắc là bị nhào ra như cháo. Không biết có nhào nổi mình không nhỉ?

Rồi lại nghĩ rằng:

- Không sao! Nhã làm sao được ta! Năm trăm năm trước, lão Tôn đại náo thiên cung, bị Thái Thượng Lão Quân bỏ vào lò bát quái luyện đúng bốn mươi chín ngày, khiến lục phủ ngũ tạng bền như vàng bạc, mình sắt da đồng, người vàng mắt lửa, chứ chỉ một giờ ba khắc làm sao nhã nổi ta. Cứ theo nó đi, xem nó giở trò gì?

Ma em mang Hành Giả vào trong động, nói:

- Anh ơi, bắt về đây rồi!

Ma anh hỏi:

- Bắt được ai?

Ma em đáp:

- Giả Hành Tôn bị em gói vào trong hồ lô rồi.

Ma anh hớn hờ nói:

- Mời hiền đệ cứ ngồi, không cần phải động tay nữa, đợi khi nào mà lắc có tiếng kêu, hẵng mở nút.

Hành Giả nghe vậy, nói:

- Thân thể mình thế này, làm sao lắc kêu được? Trừ khi mình bị hóa thành nước thì lắc mới kêu được. Hay là đá ra một bãi, đợi chúng lắc thấy kêu, mở nút ra, ta sẽ thừa cơ phóng ra ngoài.

Rồi lại nghĩ:

- Không được, không được! Nước đái lắc tuy kêu, nhưng sẽ bắn mất quần áo. Hay lúc nào chúng lắc ta gom ít nước bọt, súc miệng kêu óc ách, đánh lừa chúng mở ra, là nhảy vọt ra ngay.

Đại Thánh chuẩn bị xong xuôi, nhưng yêu quái mãi uống rượu, không lắc, bèn nghĩ ra cách lừa chúng, kêu âm ỉ:

- Ôi trời ơi, nhão đến đầu gối rồi!

Yêu quái cũng không lắc. Hành Giả lại kêu:

- Ôi mẹ ơi, nhão đến xương sườn, xương sống rồi.

Ma anh nói:

- Nhão đến mạng sườn là sắp nhão hết rồi đấy, mở nút ra xem nào.

Đại Thánh nghe nói, bèn nhổ một sợi lông, hô “biến!”, biến thành một nửa thân ở đáy hồ lô, còn chân thân biến thành một con bọ mát, đậu bên miệng hồ lô. Khi ma em bóc đạo bùa, mở nút ra xem, Đại Thánh bay vọt ra, cuộn sang một bên, lại biến ngay thành Ý Hải Long. Ý Hải Long vốn là tên tiểu yêu đi mời mụ già. Hành Giả biến thành Ý Hải Long rồi đứng ngay bên cạnh. Ma anh cầm miệng hồ lô căng rộng ra, thấy một nửa người Hành Giả vẫn còn cựa quậy, không nhận ra là thật hay giả, vội vàng gọi:

- Chú em, dậy ngay lại! Dậy ngay lại! Nó vẫn chưa nhão hết đâu!

Ma em nghe lời, dán bùa thắt lại như cũ. Đại Thánh đứng bên cạnh cười thầm:

- Biết đâu lão Tôn đã ở đây rồi!

Ma anh cầm lấy bầu rượu, rót đầy một chén, hai tay dâng cho ma em nói:

- Mời hiền đệ uống chén rượu này.

Ma em nói:

- Thưa anh, chúng ta đã uống quá nửa tiệc rồi, mà anh lại còn mời à?

Ma anh nói:

- Chú bắt được Đường Tăng, Bát Giới, Sa Tăng kể đã giỏi, nay lại trói được Tôn Hành Giả, gói được Giả Hành Tôn, công lao khó nhọc như thế, đáng phải mời chú mấy chén nữa.

Ma em thấy anh cung kính, đâu dám chối từ, nhưng một tay còn giữ hồ lô, một tay không dám nhận chén rượu, bèn đưa hồ lô cho Ý Hải Long, hai tay đỡ lấy chén rượu, không hề biết Ý Hải Long chính là Tôn Hành Giả. Bạn xem, Hành Giả bưng hồ lô, ân cần phục dịch. Ma em đỡ chén rượu uống xong, lại muốn mời lại anh một chén, ma anh nói:

- Không cần mời, để tôi rót mời chú chén nữa.

Hai tên khiêm nhường mời đi mời lại. Hành Giả cầm chiếc hồ lô, mắt không rời hai tên yêu quái mãi chuốc rượu cho nhau không để ý, bèn đút ngay hồ lô vào trong tay áo, nhổ ngay một sợi lông, biến thành một hồ lô giả giống hệt, bưng trên tay. Yêu quái mời rượu nhau xong, cũng chẳng xét thật giả, cứ thế nhận lấy bảo bối, rồi thản nhiên ngồi xuống, uống rượu như thường.

Tôn Đại Thánh lấy được bảo bối, quay người đi ra, trong lòng mừng thầm:

Bất chấp yêu ma nhiều thủ đoạn.

Họ Tôn vẫn lấy được hồ lô.

Cuối cùng không biết rồi sau Hành Giả thi thố thế nào mới cứu được sư phụ, giết được yêu quái, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI NHẢM

Ngoại đạo ra oai lừa tính thẳng.

Ngộ Không được báu thẳng yêu ma

Bản tính sáng, đạo ắt thông.

Trở mình giải thoát khỏi vòng lưới giăng.

Luyện biến hóa khó vô chừng,

Đạo trường sinh ấy phải chằng dễ dàng?

Đục trong mấy độ chuyển vần,

Phá toang số kiếp mặc vòng đông tây.

Tiêu dao ước vạn năm dầy,

Thần quang một điểm sáng ngày sáng đêm.

Bài thơ này ngầm khen cái đạo của Tôn Ngộ Không thật tuyệt diệu.

Tôn Ngộ Không lấy được bảo bối cất trong ống tay áo, mừng nghĩ:

- Yêu quái khốn kiếp vất vả bắt ta, thật là “mò trắng đáy nước”. Còn lão Tôn muốn bắt nó, thì lại dễ như trở bàn tay ^[198] mà thôi.

Bèn giấu hồ lô, lẳng lẳng lén ra ngoài động, hiện thành bản tướng, cất cao giọng:

- Yêu quái mở cửa!

Một tiểu yêu đứng bên cạnh hỏi:

- Mi là ai mà dám tới đây quát tháo?

Hành Giả đáp:

- Mau mau vào báo với lão ma ranh khốn kiếp của nhà ngươi rằng, có Hành Giả Tôn đến.

Tiểu yêu vội vàng chạy vào báo:

- Thưa đại vương, ngoài cửa có một Hành Giả Tôn nào đó đến.

Ma anh cả sợ nói:

- Hiền đệ ơi. Hông rồi, chọc vào tổ nhà nó rồi! Sợ đây đang trói Tôn Hành Giả, hồ lô đang gói Giả Hành Tôn, lại còn có cả Hành Giả Tôn nữa sao? Hay là mấy anh em nó đều tới?

Ma em nói:

- Anh cứ yên tâm. Hồ lô của em gói được cả nghìn người, mình mới gói Giả Hành Tôn, thì có sợ gì cái thằng Hành Giả Tôn! Để em ra gói nốt nó cho anh xem.

Ma anh nói:

- Chú cẩn thận đấy!

Bạn xem ma em cầm hồ lô giả; hết như lần trước, hiên ngang hùng dũng bước ra ngoài cửa, lớn tiếng

quát:

- Nhà người ở đâu mà dám tới đây quát tháo?

Hành Giả nói:

- Nhà người không nhận ra ta sao? Ta đây:

*Nhà là núi Hoa Quả,
Quê là động Thủy Liêm.
Đại náo cả cung thiên,
Lâu rồi thôi phá phách.
Đến nay thoát tai ách.
Bỏ bên đạo theo tăng.
Cùng lên chùa Lô Âm,
Cầu kinh theo chính giác.
Gặp yêu ma quái ác.
Trừng trị trở thần thông.
Cứu thoát Đại Đường Tăng,
Sang phương Tây lễ Phật.
Tốt nhất thôi hiềm khích,
Ai nấy đều bình yên.
Nếu trêu vào lão Tôn,
Thì đời người toi mạng!*

Yêu quái nói:

- Nhà người lại đây, ta không thèm đánh nhau với nhà người. Nhưng ta gọi một tiếng, nhà người có dám thưa không?

Hành Giả nói:

- Nhà người gọi, ta trả lời. Còn ta gọi, nhà người có dám trả lời không?

Yêu quái nói:

- Ta gọi nhà người, vì ta có bảo bối là quả hồ lô, có thể gói người, còn nhà người gọi ta, thì có vật gì?

Hành Giả nói:

- Ta cũng có hồ lô.

Yêu quái nói:

- Có thì giở ra ta xem.

Hành Giả bèn thò vào tay áo rút bảo bối ra nói:

- Đồ yêu quái khốn kiếp, xem đi!

Hành Giả vung đánh nhoáng một cái, rồi lại bỏ ngay vào tay áo, sợ yêu quái cướp mất. Yêu quái trông thấy, cả sợ nói:

- Hẳn lấy ở đâu ra mà giống hệt của ta nhỉ?... Cho dù cũng tết bằng mây, thì cũng phải to nhỏ thẳng nghiêng khác nhau chứ, đằng này giống hệt như hai giọt nước vậy?

Hắn bèn nghiêm sắc mặt hỏi:

- Hành Giả Tôn, hồ lô nhà người ở đâu ra?

Hành Giả thật không biết lai lịch thế nào, tiện mồm hỏi lại một câu:

- Thế hồ lô nhà người ở đâu ra?

Yêu quái không biết là câu hỏi khôn ngoan, cứ thực thà trả lời cặn kẽ ngọn ngành:

- Hồ lô của ta, từ lúc hỗn độn mới chia, trời khai đất mở, có một vị Thái Thượng lão tổ hóa thân thành bà Nữ Oa, luyện đá vá trời, cứu giúp đất trời đang trôi nổi, vá cho cả chỗ thiếu trên cung trời, thấy dưới chân núi Côn Lôn có một loại mây tiên, bèn lấy tét thành quả hồ lô vàng thế này. Đó chính là quả hồ lô của Lão Quân để lại cho tới nay.

Đại Thánh nghe xong, cũng theo khẩu khí đó nhắc lại:

- Hồ lô của ta cũng ở đó mà ra.

Yêu quái hỏi:

- Sao biết?

Đại Thánh đáp:

- Từ lúc trong đục mới chia, trời chưa đầy ở phía Tây bắc, đất chưa đầy ở phía đông nam, Thái Thượng Đạo Tổ hóa thân thành bà Nữ Oa, vá kín nơi thiếu trên trời, đi đến chân núi Côn Lôn, thấy có một cây

mây tiên, bèn lấy đan được hai cái hồ lô. Ta được một cái dương, nhà ngươi được một cái âm.

Yêu quái nói:

- Không cần biết là âm hay dương, cứ gói được người mới là bảo bối quý.

Đại Thành nói:

- Nhà ngươi nói chí phải. Ta nhường nhà ngươi gói trước!

Yêu quái mừng lắm, vội vàng tung người nhảy vút lên tầng mây, đứng trên không trung, cầm hồ lô cất tiếng gọi:

- Hành Giả Tôn!

Đại Thánh nghe tiếng gọi, lập tức thừa liền tám, chín tiếng, nhưng hồ lô chẳng gói được. Yêu quái ngã lăn kên ra, đập chân bóp bụng than:

- Trời ơi! Cứ tưởng là tình đời không thay đổi! Bảo bối này sợ ông chồng rồi. Âm thấy dương sợ không dám gói!

Hành Giả cười nói:

- Nhà ngươi thu bảo bối về, đến lượt lão Tôn gọi đây.

Bèn tung người nhảy vút lên mây, dốc đáy hồ lô lên trời, chúi miệng xuống đất, chiếu thẳng vào yêu

quái, cất tiếng gọi:

- Ngân Giác đại vương!

Yêu quái không dám ngậm miệng, đành thừa một tiếng, lập tức bị hồ lô gói ngay vào trong. Hành Giả dán đạo bùa “Thái Thượng Lão Quân cấp cấp như luật lệnh phụng sắc” lên, trong bụng mừng thầm nói:

- Con trai của bố ơi, hôm nay cũng thử thưởng thức một lần nhé.

Hành Giả đứng dám mây nhảy xuống, tay cầm cái hồ lô, chỉ tâm tâm niệm niệm cứu thoát sư phụ, bèn đến thẳng cửa động Liên Hoa. Đường núi gập ghềnh, khắp khẽnh, lại thêm Hành Giả soải chân bước vội cho nhanh, nên hồ lô bị lắc kêu óc a óc ách liên tục. Bạn xem, vì sao hồ lô lại phát tiếng kêu? Chính là do thân thể Đại Thánh đã trải qua tu luyện công phu, không thể nhào ngay được. Còn yêu quái tuy biết đi mây về gió, mới chỉ là có chút phép thuật thôi, chưa thoát hẳn người phàm, nên vừa vào hồ lô là bị nhào ngay. Hành Giả cứ tưởng hấn chưa nhào, cười nói:

- Con trai của bố ơi, không biết là nước đá hay là nước dãi đấy? Bố mày lần trước cũng làm như thế rồi. Cứ bảy tám ngày nữa, nhào ra thành nước hết. Lão Tôn cũng chưa mở nắp, có gì phải vội vã đâu?

Nhờ hần chui ra dễ như mình thì sao, cứ một nghìn năm không mở xem cũng được.

Hành Giả tay cầm hồ lô, miệng lẩm bẫm, chẳng mấy chốc đã tới cửa động Liên Hoa, bèn lắc lắc hồ lô, nghe thấy tiếng kêu, nói:

- Hệt như tiếng xóc thẻ của ông thầy bói. Để lão Tôn xem một quẻ xem bao giờ sư phụ được ra nào.

Bạn xem, tay Hành Giả lắc hồ lô liên tục, miệng không ngớt lẩm bẫm:

- Chu dịch Văn Vương, Khổng Tú thánh nhân, Đào Hoa Nữ tiên sinh, Quỷ Cốc Tử tiên sinh.

Tiểu yêu trong động nhìn thấy báo:

- Thừa đại vương, nguy rồi! Hành Giả Tôn gói đại vương hai vào trong hồ lô và đang xóc thẻ kia kìa.

Ma anh nghe nói, hồn bay phách tán, gân nhũn xương mềm, ngã lăn ra đất, khóc nước nỡ:

- Ôi hiền đệ ơi! Anh với em trốn khỏi thượng giới, thác xuống trần gian, những mong cùng hưởng vinh hoa phú quý, mãi mãi làm chúa động này, không ngờ lão hòa thượng này giết chết em, cắt đứt tình huynh đệ đôi ta!

Tất cả yêu tinh trong động cũng khóc nước nỡ.

Trư Bát Giới đang bị treo trên xà nhà, thấy yêu tinh cả động khóc váng, không nén nổi, nói:

- Yêu quái! Đừng khóc nữa, để lão Trư nói cho mà nghe, Tôn Hành Giả đến lần đầu, Giả Hành Tôn đến lần thứ hai, Hành Giả Tôn đến lần sau, ba chữ đảo lộn cũng chỉ là một mình sư huynh ta mà thôi. Hẳn có bảy mươi hai phép biến hóa, chui vào trong động, ăn cắp bảo bối, gói mất chú em đây. Nay chú em chết rồi, bất tất phải khóc than làm gì, mau mau quét bếp rửa nồi, làm một ít rau cỏ: nấm hương, mộc nhĩ, măng tre, đậu phụ... mời thầy trò chúng ta xuống tụng quyển “kinh thụ sinh” cho chú em.

Ma anh nghe nói, trong lòng tức giận nói:

- Cứ bảo Trư Bát Giới thật thà. Thật thà nỗi gì? Hẳn giều chúng ta đây!

Bèn gọi:

- Các con! Chưa làm lễ viếng vợ, cởi Trư Bát Giới ra, hầm cho thật nhừ, để ta chén một bữa no, rồi sẽ đi bắt Tôn Hành Giả báo thù.

Sa Tăng oán trách Bát Giới:

- Sướng chưa! Đã bảo anh đừng lăm mồm, lăm mồm là bị hầm trước mà!

Chú ngốc cũng có phần sợ sệt. Một tiểu yêu đứng bên cạnh nói:

- Thừa đại vương, thịt Bát Giới hầm không ngon.

Bát Giới nói:

- A Di Đà Phật ông anh nào nhân đức quá, Đúng là thịt Bát Giới ăn không ngon đâu.

Lại một yêu tinh khác nói:

- Lột bỏ da thì hầm mới ngon.

Bát Giới sợ quá nói:

- Hầm được hết! Hầm được hết! Da xương tuy dai cứng, cứ hầm mãi là như hết. Thôi thế là đi đời!

Đang âm ỉ, bỗng có một tiểu yêu ở ngoài cửa chạy vào báo:

- Hành Giả Tôn đang chửi mắng ở ngoài cửa.

Ma anh sợ hãi nói:

- Thằng này khinh ta quá!

Bèn gọi:

- Chúng bay, treo Bát Giới vào chỗ cũ và kiểm tra xem còn mấy thứ bảo bối?

Tên tiểu yêu làm quản gia nói:

- Trong động vẫn còn ba thứ bảo bối ạ.

Ma anh hỏi:

- Ba thứ gì?

Quản gia thưa:

- Đó là “kiếm thất tinh”, “quạt ba tiêu” và “bình ngọc”.

Ma anh nói:

- Bình ngọc vô dụng rồi. Chiếc bình đó là để gói người, hễ người thừa là bị gói vào ngay. Nay đã đem khâu quyết dạy cho Tôn Hành Giả để hấn dùng nó gói anh em trong nhà, vậy không dùng nó nữa, cất nó ở nhà. Mau mang kiếm và quạt ra đây.

Quản gia lập tức mang hai bảo bối ra cho ma anh. Ma anh cầm chiếc quạt ba tiêu ở cổ áo sau gáy, cầm kiếm thất tinh, huy động hết yêu quái lớn bé trong động, cả thảy hơn ba trăm tên, đưa nào đưa nấy vung gậy khua thương, cầm dây múa kiếm. Ma anh đội mũ mặc giáp, khoác chiếc áo bào đỏ chói, chỉ huy yêu quái bày thành thế trận, đi bắt Tôn Đại Thánh. Hành Giả đã biết thừa ma em bị nhào nát ở trong hồ lô rồi, nhưng vẫn buộc thật chặt đeo ở bên mình, tay cầm gậy sắt bịt vàng, chuẩn bị giao chiến. Bỗng thấy lá cờ đỏ của ma anh bay phấp phới, ma anh bước ra ngoài cửa. Trông hấn:

*Mũ đội dải lụa tung bay,
Ngang lưng dai thắt màu mây tươi hồng.
Áo giáp lớp lớp vẩy rông,
Hồng bào đỏ rực lửa hồng choàng vai.*

*Mắt tròn lấp lánh sao mai.
Râu dài trước gió tung bay lò xoà.
Kiếm thất tinh tay nhẹ đưa.
Quạt ba tiêu giắt che vừa nửa vai.
Đi như mây cuộn trên trời,
Tiếng như sấm sét chuyển dời núi non.
Oai phong lắm liệt ai hơn?
Hăm hăm dắt lũ yêu con ra ngoài.*

Ma anh vội vàng hạ lệnh cho tiểu yêu bày thành thế trận, rồi quát:

- Con khỉ, vô lễ kia! Nhà người giết em ta, hại mất chân tay của ta, thật đáng căm giận!

Hành Giả quát lại:

- Quái vật đáng chết kia! Cái tính mạng yêu quái của nhà người ta quyết không tha. Sư phụ, sư đệ và con ngựa, bốn sinh linh ấy còn đang bi treo trong động, lòng ta xót xa không sao chịu nổi. Vậy hãy mau mau trả lại cho ta, nộp cho ta ít tiền đi đường, rồi vui vẻ tiễn lão Tôn lên đường, thì ta sẽ tha cho cái mạng yêu quái chó má của nhà người!

Yêu quái chẳng nói chẳng rằng, cầm bảo kiếm nhắm đầu Hành Giả chém luôn. Hành Giả cũng vung

gậy sắt đánh lại. Trận chiến đấu xảy ra ở ngoài cửa động rất khủng khiếp:

*Gậy sắt cùng kiếm thất tinh,
Vờn nhau loang loáng trời xanh chớp lòe.
Rầm rầm khí bốc lạnh ghê.
Mịt mù ảm đạm che mờ núi non.
Một bên tình nghĩa anh em,
Một bên nặng nghĩa nặng ơn thầy trò.
Hai bên đều giận không tha,
Đều căm, đều oán, đều là thù sâu.
Đánh nhau trời thảm đất sầu,
Thần kêu quỷ khóc trăng sao tối sầm.
Một bên nghiêng lợi hung hăng.
Một bên căm giận mắt bùng hào quang.
Tiến lui dánh điệu hiên ngang,
Gậy vung kiếm đỡ nhịp nhàng lại qua.*

Ma anh đánh nhau với Đại Thánh hai mươi hiệp liền, không phân thắng bại, bèn vung lưỡi kiếm hô lớn:

- Các con xông cả vào!

Hơn ba trăm yêu tinh nhất tề xông lên, vây chặt Hành Giả vào giữa. Hành Giả không chút sợ hãi, múa

cây gậy sắt, tả xung hữu đột, đánh trước đỡ sau. Bọn tiểu yêu võ nghệ cũng khá, càng đánh càng hăng, khác nào muôn vạn sợi tơ bao quanh Hành Giả, quấn mình quấn chân, không chịu rút lui. Đại Thánh cũng bối rối, bèn dụng phép ngoại thân, nhổ một sợi lông bên nách trái, bỏ vào miệng nhai nát, rồi phun ra, hô “biến”, tức thì mỗi sợi lông đều biến thành một Hành Giả. Bạn xem, đũa cao thì vung gậy đũa thấp thì múa quyền, đũa bé nữa không biết đánh thế nào, thì ôm chặt mắt cá chân cắn gân, đánh cho lũ tiểu yêu tan tác rơi rụng.

Chúng kêu la âm ỉ.

- Đại vương ơi, hỏng hết rồi! Khó đánh lắm! Đây núi toàn là Tôn Hành Giả cả!

Bọn tiểu yêu bị Hành Giả dùng phép ngoại thân đánh cho tan tác phải chạy giạt hết, chỉ còn trơ lại ma anh bị vây khốn ở giữa, chạy quanh chạy quẩn, chẳng có đường ra. Hấn sợ quá, tay trái cầm bảo kiếm, tay phải vòng ra đằng sau, rút cây quạt ba tiêu, quay về hướng đông nam, đối diện với ly cung, lấy lửa can bính đình rồi quạt phành phạch, bỗng nhiên khắp mặt đất, lửa sáng rùng rục. Thứ bảo bối này có thể quạt bốc ra lửa ở trên mặt đất. Yêu quái chẳng cần nghĩ ngợi, quạt liền bấy, tám cái, tức thì trời thiêu đất cháy, lửa bốc cuồn cuộn. Trận cháy dữ dội:

Lửa này không phải lửa trời,
Lửa núi không phải, lò thời cũng không.
Cũng không phải lửa bếp hồng.
Là linh quang lửa lấy trong ngũ hành.
Quạt này chẳng phải quạt phàm,
Cũng chẳng phải quạt người trần làm ra.
Mà là vật quý cực kỳ,
Từ thuở hỗn độn mới chia tạo thành.
Dùng quạt quý, quạt lửa sinh,
Chói chang rực rỡ chớp nháng trời cao.
Đỏ hồng rừng rực làm sao.
Khác nào ráng đỏ dẹt bao tơ màn.
Không hề một vết khói xanh,
Chỉ thấy khắp núi đỏ bừng lửa lan.
Thông thành thông lửa cháy đen.
Cây trắc cháy hóa cây đèn chói chang.
Sợ chết thú chạy hàng đàn,
Tiếc đôi cánh đẹp chim ngàn bay cao.
Một vùng lửa cháy rào rào,
Suối khô đá bỏng, thấp cao đỏ lòe.



Đại Thánh thấy lửa cháy dữ dội, trong lòng lo sợ nói:

- Hồng rồi! Bản thân mình thì đã có cách, còn những sợi lông thì gay. Nhờ chúng rơi vào lửa, thì dễ cháy như một sợi lông!

Bèn lắc mình một cái thu hết lông lên người, chỉ để một sợi lông biến thành một Hành Giả giả chạy lánh nạn, còn mình thì niệm bài thần chú tránh lửa, tung người nhảy vút ra ngoài, thoát khỏi vòng lửa, về

thăng động Liên Hoa để cứu sư phụ. Vừa tới cửa động, Hành Giả dùng mây nhảy xuống, thấy ngoài cửa la liệt hơn một trăm tiểu yêu gãy chân vỡ đầu, lòi thịt rách da. Nguyên chúng đều bị phép phân thân của Hành Giả đánh bị thương, chúng rên la thảm thiết vì đau đớn. Đại Thánh trông thấy chúng, không kìm được bản tính hung hãn, bèn vung gậy sắt đánh giết mở đường tiến vào động. Đáng thương thay, bao nhiêu công phu tu luyện thành hình người, nay chấm dứt cả. Chúng lại trở lại nguyên hình như xưa.

Đại Thánh giết hết bọn tiểu yêu, xông thẳng vào trong động để cứu sư phụ, bỗng thấy trong động ánh lửa sáng rực, sợ quá, chân tay luống cuống, nói:

- Hồng rồi! Hồng rồi! Lửa từ cửa sau cháy lại, khó lòng cứu được sư phụ đây.

Trong lúc sợ hãi, Hành Giả vẫn quan sát kỹ càng. Chà không phải là lửa cháy, mà là những tia hào quang. Hành Giả bèn bình tĩnh bước vào nhìn kỹ, thì té ra là chiếc bình ngọc mỡ dê phát ánh hào quang, trong lòng hớn hỡ nói:

- Bảo bối quý quá! Chiếc bình này lần trước tiểu yêu đã từng mang theo lên núi lóe sáng dọc đường. Mình đã lấy được, không ngờ lại bị yêu quái lục soát cướp mất, bây giờ để ở đây, nên mới lóe sáng như vậy.

Bạn xem, Hành Giả vợ được bình ngọc, mừng mừng rỡ rỡ, chưa cứu sư phụ vội, mà quay ra ngay ngoài động. Vừa ra tới cửa, đã gặp yêu quái cầm bảo kiếm, quạt ba tiêu từ hướng nam đi về. Hành Giả không kịp tránh, bị ma anh vung kiếm nhằm đầu chém luôn, bèn vội vàng tung người nhảy vút lên tầng mây, biến đi mất tăm mất dạng, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện yêu quái vào tới cửa động, chỉ thấy lũ tiểu yêu chết nằm la liệt khắp mặt đất, sự hãi ngửa mặt lên trời than thở, rồi kìm không nổi, khóc òa lên:

- Khổ quá! Khổ quá!

Có bài thơ làm chứng rằng:

*Đáng giận loài hầu sao độc ác,
Thai tiên chuyển thác xuống trần gian.
Chỉ do nghĩ bậy rời cung điện.
Đến nỗi vong hình rớt núi non.
Chim nhạn mất đàn tình thảm thiết,
Yêu tinh tuyệt tộc lệ chan chan,
Bao giờ yêu quái đầy hang động,
Trở lại nguyên hình đến ngự quan.*

Ma anh đau xót mãi không thôi, vừa đi vừa khóc, bước vào động, thấy đồ đạc vẫn nguyên xi, chỉ một

nổi văng tanh văng ngắt, không một bóng người, nổi đau thương càng thêm thâm. Ma anh ngồi một mình trong động, gục mặt xuống chiếc bàn đá, để kiếm bên cạnh bàn, giắt quạt ba tiêu ra sau lưng, tái tê sâu não ngủ thiếp đi lúc nào không biết. Thật đúng là:

Khi vui thần trí thanh thơi,

Khi buồn rầu rĩ chán đời ngủ luôn.

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh nhảy vút lên tầng mây, đứng trên đỉnh núi, định tìm cách cứu sư phụ, bèn cất kỹ bình ngọc vào mạng sườn, trở lại động Liên Hoa thám thính, thấy hai cánh cửa động vẫn mở, xung quanh lặng ngắt như tờ. Hành Giả rón rén lén vào trong động, thấy yêu quái gục mặt xuống chiếc bàn đá ngáy khò khò, chiếc quạt ba tiêu thò ra khỏi vai, che kín một nửa gáy, chiếc kiếm thất tinh dựa bên cạnh bàn, bèn bước rón rén lại gần rút lấy cây quạt, rồi quay đầu, quát to một tiếng, chạy vọt ra ngoài.



Vì cán chiếc quạt mắc vào tóc yêu quái, làm thức giấc nó. Yêu quái tỉnh giấc, ngẩng đầu nhìn, biết Hành Giả lấy trộm chiếc quạt rồi, vội vàng cầm kiếm đuổi theo. Đại Thánh đã chạy ra ngoài cửa, cài quạt vào bên mạng sườn, hai tay múa tít cây gậy sắt, đánh nhau với yêu quái. Trận này dữ dội lắm:

*Yêu ma thật hung hãn,
Khí giận ngút trời cao.
Nuốt Hành Giả khó sao.*

*Nên bụng đầy khí uất.
Bèn chửi ngay khí độc:
“Cứ đùa mãi người ta,
Giết mẹ, em, người nhà,
Còn ăn cắp bảo bối.
Phen này quyết trị tội.
Sống chết một phen này”.*

*Đại Thánh cũng chửi ngay:
“Đồ ngu si dốt nát.
Học trò tranh thầy giáo,
Trúng dám chọi đá sao?”*

*Rồi bảo kiếm vung cao,
Rồi gậy sắt quay tít.
Đánh nhau thật khủng khiếp,
Sá kể gì nghĩa, nhân.
Qua lại đánh rất hăng,
Tiến lui khoe võ nghệ.
Chỉ vì lấy kinh kệ,
Lẽ Phật ở Linh Sơn.
Nên kim hỏa tương tranh,
Nên ngũ hành khắc sát,*

*Thi oai và trỗ phép,
Đá lở và cát bay,
Đánh nhau đến tối ngày,
Yêu ma thua chạy trốn.*

Ma anh đánh nhau với Đại Thánh tới ba, bốn chục hiệp, lúc trời đã xế chiều, không chống cự nổi, bị thua trận, chạy tuột về hướng tây nam, vào thẳng động Áp Long. Chuyện không nói nữa.

Đại thánh lúc ấy mới dừng mây nhầy xuống, vào thẳng động Liên Hoa, cởi trói cho Đường Tăng, Bát Giới và Sa Tăng. Ba người thoát nạn, cảm tạ Hành Giả và hỏi:

- Yêu ma chạy đâu rồi?

Hành Giả đáp:

- Ma em thì bị gói trong hồ lô, có lẽ bây giờ đã nhào nhoét rồi. Ma anh vừa mới bị thua trận, chạy vào núi Áp Long ở phía tây nam. Còn tiểu yêu trong động, một nửa đã bị lão Tôn dùng phép phân thân giết chết, một số chạy về cũng bị lão Tôn giết sạch, cho nên tôi mới vào được đây, cứu mọi người.

Đường Tăng cảm tạ không hết lời, rồi nói:

- Các đồ đệ ơi. Hành Giả vất vả quá!

Hành Giả cười, nói:

- Cũng vất vả thật. Nhưng mọi người bị treo đầu đốn, nên lão Tôn không thể ngồi yên được. Còn tất bật hơn cả người phu trạm chạy trát hỏa tốc ấy! Vào lại ra, ra lại vào, bôn ba mấy lượt mới ăn trộm được bảo bối, dẹp được yêu quái.

Trư Bát Giới nói:

- Này anh, anh mang hồ lô ra cho chúng tôi xem một tý. Chỉ sợ ma em đã nhão hết rồi.

Đại Thánh cỡi bình ngọc, sợi dây kim tuyến và quạt ba tiêu, mang ba thứ ra cho mọi người xem trước, rồi sau mới lấy hồ lô cầm trong tay nói:

- Đừng xem! Đừng xem! Lần trước hãn đã gói lão Tôn vào trong này, bị lão Tôn súc nước bọt lừa cho hãn mở nắp ra, mới ra thoát được. Bây giờ mở nắp ra, chỉ sợ hãn nhân cơ hội chạy mất.

Bốn thầy trò rất vui vẻ, vào cả trong động tìm gạo nước, rau cỏ, nhóm bếp nấu bữa cơm chay ăn uống. Đánh một bữa no căng, mọi người ngủ luôn trong động. Đêm ấy bình yên. Chẳng mấy chốc trời đã sáng.

Lại nói chuyện ma anh chạy vào núi Áp Long, tập hợp tất cả yêu quái lớn nhỏ, kể lại chuyện mẫu thân bị giết, người em bị gói, lâu la bị giết hết, bảo bối bị

lấy cắp, thế là bọn yêu quái òa lên khóc nức nở. Đau xót một lúc lâu, ma anh nói:

- Chúng bay đừng khóc lóc nữa, ta vẫn còn cây kiếm thất tinh, muốn tập hợp tất cả nữ binh lại, ra phía sau núi Áp Long, mượn thế lực họ ngoại, quyết bắt bằng được Tôn Hành Giả báo thù.

Nói chưa dứt, có tiểu yêu ngoài cửa vào báo:

- Thừa đại vương, đức ông cậu đã mang binh tới sau núi.

Ma anh nghe nói, vội vàng mặc đồ tang phục, ra đón tiếp cung kính. Nguyên ông cậu già này là em ruột mục già, tên gọi Hồ A Thất đại vương. Nghe tiểu yêu tuần núi báo cho biết người chị đã bị Tôn Hành Giả giết chết, rồi biến thành hình chị, ăn cắp bảo bối của đứa cháu ngoại, nên ngay hôm ấy hãnh đến núi Bính Đình đánh địch. Hãnh dẫn hơn hai trăm yêu tinh bản động đến giúp sức, nên mới kéo đến nhà chị trước để hỏi tin. Vừa tới cửa thấy ma anh mặc đồ tang phục, cả hai người đều khóc òa. Khóc lóc hồi lâu, ma anh sụp lạy cậu, giải bày mọi việc. A Thất vô cùng căm giận, lập tức hạ lệnh cho ma anh thay đồ tang phục, cầm bảo kiếm, điếm hết nữ quái tập hợp một nơi, rồi cười gió mây, nhắm hướng đông bắc thẳng tiến.

Đại Thánh đang bảo Sa Tăng sửa soạn bữa cơm sáng, ăn xong sẽ lên đường, bỗng nghe thấy tiếng gió rít, bèn ra ngoài cửa xem, thấy một đoàn yêu tinh đang từ phía tây nam đi tới. Hành Giả hoảng sợ, vội co người chạy về gọi Bát Giới:

- Chú em ơi, yêu quái mang viện binh tới!

Tam Tạng nghe nói, sợ hãi tái mặt hỏi:

- Đồ đệ ơi, làm thế nào bây giờ?

Hành Giả cười, nói:

- Sư phụ yên tâm! Yên tâm! Mang hết cả bảo bối của chúng lại đây cho tôi.

Đại Thánh buộc chặt hồ lô, bình ngọc vào bên sườn, cắt sợi dây kim tuyến vào tay áo, cắm quạt ba tiêu vào sau vai, dặn Sa Tăng bảo vệ sư phụ, cứ việc ngồi yên.

Trong động, rồi hai tay múa tít gậy sắt, bảo cả Bát Giới cầm đinh ba, cùng kéo ra ngoài động nghênh địch, Yêu quái bày thành thế trận, chỉ thấy có Thất đại vương đứng đầu. Hãn mặt đẹp râu dài, mày rậm tai nhọn, đầu đội mũ kim khôi, mình mặc áo giáp, tay cầm kích phương thiên, lớn tiếng mắng:

- Con khỉ to gan khốn kiếp kia, tại sao dám lừa người, ăn cắp bảo bối, giết hại quân ta, lại còn dám

chiếm đóng cả phủ động nữa? Hãy mau mau giơ cổ ra chịu chết, để ta rửa mối thù giết chị ta!

Hành Giả mắng lại:

- Đồ yêu quái hèn hạ chết giẫm kia, chưa biết tài nghệ của ông ngoại họ Tôn nhà người phỏng? Chớ có chạy! Nhận một gậy của ta đây!

Yêu quái nghiêng mình tránh, rồi vung cây phương thiên kích đánh lại. Hai bên qua lại đánh nhau nơi đầu núi mới được vài hiệp, yêu quái sức yếu, thua trận bỏ chạy. Hành Giả đuổi theo, bị ma anh ngăn lại, đánh nhau độ ba hiệp, lại thấy Hồ A Thất quay trở lại cùng đánh. Bát Giới trông thấy, vội vàng vung cây đinh ba chín răng chặn lại. Một chọi một, đánh nhau một lúc lâu, không phân thắng bại. Ma anh bèn quát vang một tiếng, bọn tiểu yêu nhất tề xông lên vây đánh.

Lại nói chuyện Tam Tạng ngồi trong động Liên Hoa, nghe thấy tiếng reo hò dậy đất, bèn gọi:

- Sa hòa thượng, con mau mau ra xem các anh đánh nhau được thua thế nào. Sa Tăng bèn vác trượng hàng yêu chạy ra, hét vang một tiếng, xông ngay vào đánh giạt lũ yêu tinh. A Thất thấy tình hình bất lợi, quay đầu bỏ chạy, bị Bát Giới đuổi theo kịp, bổ một phát đinh ba vào lưng, thủng toạc chín lỗ,

máu tươi phun ra như suối. Đáng thương thay, một chân tinh linh thiêng trở về đường cũ! Bát Giới vội vàng lôi xác lại, cởi áo ra xem, thì té ra là một con cáo thành tinh.

Ma anh thấy ông cậu bị giết chết, bèn bỏ Hành Giả, cầm bảo kiếm xông vào đâm Bát Giới. Bát Giới múa đinh ba đỡ lại. Đang đánh nhau, Sa Tăng cũng sấn vào, vác bảo trượng nện. Yêu quái không địch nổi, vội nhảy lên mây bỏ chạy về hướng nam. Bát Giới, Sa Tăng đuổi theo ráo riết. Đại Thánh nhìn thấy, cũng vội vàng nhảy lên tầng mây, cởi bình ngọc ra, chụp theo ma anh, gọi:

- Kim Giới đại vương!

Ma anh cứ tưởng rằng bọn tiểu yêu thua trận gọi mình, bèn quay đầu ới một tiếng, bị bình ngọc hút ngay vào. Hành Giả dán đạo bùa “Thái Thượng Lão Quân cấp cấp như luật lệnh phụng sắc” lên miệng bình. Thanh bảo kiếm bị rơi xuống đám bụi cũng vào tay Hành Giả nốt. Bát Giới đón Hành Giả, hỏi:

- Anh lấy được bảo kiếm chưa? Yêu quái chạy đâu rồi?

Hành Giả cười, nói:

- Xong tinh tươm rồi! Bị ta đưng vào trong chiếc bình này rồi.

Sa Tăng, Bát Giới nghe nói vô cùng mừng rỡ.

Lúc ấy, yêu ma đã bị giết sạch, mọi người vào trong động báo tin vui cho Tam Tạng.

- Núi đã sạch bóng yêu ma. Xin mời sư phụ cưỡi ngựa lên đường.

Tam Tạng, mừng vui khôn xiết. Bốn thầy trò ăn cơm sáng xong, thu xếp hành lý, dắt ngựa, tìm đường sang phương Tây.

Đang đi, bỗng từ ven đường có một người mù xông ra tóm lấy đầu ngựa của Tam Tạng, nói:

- Hòa thượng đi đâu? Trả bảo bối cho ta!

Bát Giới hoảng quá nói:

- Hông rồi! Lão yêu đến đòi bảo bối kìa!

Hành Giả nhìn kỹ thì hóa ra Thái Thượng Lý Lão Quân bèn vội vàng tiến đến lạy chào:

- Kính chào Lão Quân! Ngài đi đâu vậy?

Vị lão tổ vội vã bay ngay lên tòa sen bằng ngọc, đứng thẳng giữa tầng trời cao thẳm, nói:

- Tôn Hành Giả, trả lại bảo bối cho ta!

Đại thánh cũng nhảy lên tầng không hỏi:

- Bảo bối nào ạ?

Lão Quân nói:

- Hồ lô là thứ đựng linh đơn của ta, bình ngọc là thứ đựng nước của ta, bảo kiếm là thứ ta dùng luyện ma, chiếc quạt ta dùng quạt lửa, sợi dây kim tuyến là cái đai thắt áo bào. Còn hai yêu quái ấy: một là tiểu đồng coi lò vàng, một là tiểu đồng coi lò bạc. Chúng đã ăn cắp bảo bối của ta trốn xuống hạ giới. Ta đang đi tìm, nay nhà người lập công bắt được rồi à?

Đại Thánh nói:

- Ngài làm quan lâu năm mới thực vô lễ. Ngài đã thả lỏng cho người trong nhà làm điều xằng bậy. Phải xử ngài vào tội cai quản không nghiêm.

Lão Quân nói:

- Không can hệ gì đến ta, chớ có trách người. Việc này do Bồ tát ở ngoài biển, ba lần hỏi mượn ta, đưa chúng xuống đây, để thử thách thầy trò các người xem có thực lòng sang phương Tây không.

Đại Thánh nghe nói, nghĩ bụng:

- Cái bà Bồ Tát thực chẳng ra sao! Khi trước cứu thoát lão Tôn xong, dặn ta bảo vệ Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh, ta nói đường xá xa xôi trở ngại, bà ta còn hứa với ta rằng khi nào gặp nạn, sẽ thân hành tới cứu. Thế mà bây giờ lại sai yêu ma ngấm hại, hỏi rằng bất nhất như thế, cũng đáng kiếp cả đời không có chồng! Nếu không có Lão Quân đến, ta

quyết không trả. Nay ngài đã nói như vậy, thì trả cho ngài.

Lão Quân nhận lấy năm thứ bảo bối, mở miệng hồ lô và bình ngọc thấy bay ra hai làn khí tiên, lấy tay chỉ, lại biến thành hai tiểu đồng Kim và Ngân, đứng hầu hai bên, rồi thấy muôn đạo hào quang sáng chói bay đi.

Thật là:

*Phơi phới trở về cung Đâu Suất,
Tiêu dao lên thẳng trời, Thượng La.*

Cuối cùng không biết hồi sau xảy ra chuyện gì. Tôn Đại Thánh bảo vệ Đường Tăng thế nào, bao giờ mới tới được Tây phương, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI SÁU

Ngộ Không xử đúng muôn duyên phục,

Đạo tà phá bỏ thấy trăng soi

Lại nói chuyện Tôn Hành Giả dừng mây bước xuống nói cho sư phụ nghe hết mọi chuyện về Bồ Tát mượn tiểu đồng. Lão Quân thu bảo bối. Tam Tạng cảm ơn mãi không thôi, thề quyết tâm một lòng một dạ, quên mình sang bằng được phương Tây. Nói đoạn, vịn yên ngựa trèo lên, Trư Bát Giới gánh hành lý, Sa Hòa Thượng dắt ngựa. Tôn Hành Giả cặp gậy sắt đi trước mở đường, cả đoàn xuống núi, thẳng đường tiến bước. Kể sao cho xiết bao nổi ăn gió nằm sương, tắm mưa gội nắng. Thầy trò đi được một đoạn dài, lại thấy một trái núi chắn trước mặt. Tam Tạng ngồi trên mình ngựa cất tiếng:

- Các đồ đệ trông kia, ngọn núi kia hình thế hiểm trở quá, ta phải đề phòng cẩn thận kẻo ma quái hãm hại.

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng lo nghĩ vẩn vơ, mà nên giữ vững tinh thần, tự nhiên sẽ vô sự.

Tam Tạng hỏi:

- Các đồ đệ ạ, trời Tây làm sao mà khó đi thế? Ta nhờ từ ngày rời Tràng An, dọc đường xuyên qua hè tới, thu hết đông tàn, kể đã bốn năm năm rồi, mà sao đi mãi không tới?

Hành Giả nghe nói, khà khà cười ngất:

- Còn xơi, còn xơi! Còn chưa ra khỏi cổng đâu!

Bát Giới nói:

- Anh đừng có nói phét! Thế gian làm gì có loại cổng nào như thế!

Hành Giả nói:

- Chú em ơi, chúng ta vẫn còn quanh quẩn ở trong nhà đấy!

Sa Tăng cười, nói:

- Anh Tôn đừng có nói khoác dọa chúng tôi, làm gì có cái nhà nào to như thế. Nếu to như thế thì tìm đâu ra chiếc xà nào cho vừa?

Hành Giả nói:

- Chú em ạ, cứ như con mắt của lão Tôn nhìn, thì trời xanh là mái ngói, mặt trời mặt trăng là cửa sổ, tứ sơn ngũ nhạc là trụ cột, trời đất chỉ là một tòa nhà to mà thôi!

Bát Giới nghe xong nói:

- Thôi, thôi! Chúng ta chỉ nên tranh thủ đi thôi!

Hành Giả nói:

- Thôi, cũng đừng nói linh tinh nữa, cứ biết đi theo lão Tôn là được.

Nói xong, Đại Thánh cắp ngang cây gậy sắt dẫn Đường Tăng và mọi người mở lối tiến bước. Ngồi trên mình ngựa, Đường Tăng ngắm nghía ngọn núi. Quả là một ngọn núi hiểm trở:

Đỉnh núi chon von liền bắc đầu,

Ngọn cây nghiêng ngả sát tầng mây.

Trong làn khói tỏa, vượn hót đầu đây.

Dưới rặng tùng xanh, hạc kêu thánh thót.

Quý hú bờ khe, gheo người kiếm củi,

Hồ ly ngồi vách, dọa đám thợ săn.

Mấy gốc tùng cổ xòe tán dù căng,

Quanh thân xù xì dây leo chằng chịt.

*Nước khe dào dạt, hơi lạnh bốc cao người chết
khiếp.*

*Đỉnh non lởm chởm, gió ngàn xông mắt mộng hồn
kinh.*

Thỉnh thoảng tiếng dê núi rì rầm,

Chốc chốc giọng chim ngàn khắc khoải.

Hươu nai từng đàn chui bờ bụi,

*Cáo cầy từng lữ kiếm ăn quanh.
Nhìn quanh co chẳng bóng khách xa gần,
Trong hang hốc rất những loài cầy cáo.
Hắn chẳng phải nơi Như Lai tu đạo.
Đích thị là vùng thú chạy chim bay.*

Sư phụ trong lòng sợ hãi, run rẩy nắm chặt lấy cương ngựa, gọi Ngô Không:

- Ngô Không ơi, ta:

*Từ ngày ích tri thề non ấy.
Vương bất lưu hành tiễn ngoại thành.
Gặp gỡ dọc đường tam lãng tử,
Thúc roi trên nẻo mã đầu linh.
Trèo non lội suối tìm kinh giới,
Vượt vách qua khe hái phục linh.
Phòng kỹ một thân như trúc lịch,*

Hồi hương bao thuở đến triều đình?^[199]

Tôn Đại Thánh nghe xong, cười khanh khách nói:

- Sư phụ bất tất phải lo phiền và sốt ruột, cứ yên tâm mà đi, nhất định “có công mài sắt có ngày nên kim”^[200].

Mấy thầy trò vừa đi vừa ngắm phong cảnh, chẳng mấy chốc mặt trời đã ngả về tây. Chính là lúc:

Mười dặm trường đình không bóng khách.

Chín tầng trời thăm hiện trăng sao,

Tám dòng sông lớn thuyền về bến,

Bảy vạn huyện châu cửa đóng vào.

Năm phủ sáu cung quan vắng vẻ,

Ra sông bốn biển lưới lèo tèo.

Mấy tòa lầu các chuông ngân đục,

Trời đất trắng soi sáng một màu.

Tam Tạng ngồi trên mình ngựa nhìn, chỉ thấy xa xa, trong thung lũng, lâu đài đèn các điệp trùng thấp thoáng, bèn nói:

- Các đồ đệ ơi, bây giờ trời đã tối rồi, may ở phía kia có bóng nhà cửa thấp thoáng, chắc là đền miếu, tu viện gì đó, ta đến đó ngủ nhờ một đêm, sáng mai đi tiếp.

Hành Giả nói:

- Sư phụ nói phải lắm! Nhưng đừng vội vàng, chờ con đi xem hay dở thế nào đã.

Nói xong, Hành Giả nhảy vút lên không trung quan sát kỹ lưỡng. Quả nhiên đó là một tòa sơn môn. Chỉ thấy:

*Tường xây gạch quét vôi hồng,
Hai bên cánh cửa đỉnh vàng song song.
Sườn non lớp lớp lâu son,
Ẩn trong vách núi hiện vàng chen nhau.
Gác Vạn Phật, điện Như Lai,
Cửa Đại Hùng ấy với lầu Triều Dương.
Tháp bảy tầng vút trời xanh,
Tam tôn thần Phật hiện hình vẽ vàng.
Đài Văn Thù, xá Già Lam,
Đây đài Di Lặc, kia phòng Từ Bi.
Lầu Khán Sơn ánh sáng lòe.
Gác Bộ Hư vẫn sớm trưa mây vờn.
Cửa tùng sâu trúc xanh rờn,
Phòng phương trượng sạch bụi trần, trong veo.
Cảnh vật u nhã, mỹ miều,
Giúp cho việc đạo rất nhiều cơ duyên.
Tăng ni nghe giảng kinh thiên,
Nơi khu diễn lạc sáo đàn rộn vang.
Đài Diệu Cao nở hoa Đàm,
Lá bồ xanh thắm bên đàn thuyết kinh.*

Nơi này chính thực là:

*Rừng che đất tam bảo,
Núi đỡ cung Phạm vương.
Đèn nến thấp sáng choang.
Khói hương thơm ngào ngạt.*

Hành Giả từ tầng mây nhảy xuống báo lại cho Tam Tạng:

- Thưa sư phụ, đúng là một nơi am quán, có thể ngủ nhờ được, chúng ta đi thôi!

Thế là Tam Tạng phóng ngựa một mạch đến tận bên ngoài cổng sơn môn. Hành Giả hỏi:

- Thưa sư phụ, đây là chùa gì?

Tam Tạng đáp:

- Ta vừa dừng ngựa, chân còn chưa rời bàn đạp, mà người đã hỏi chùa gì, thì ta biết đằng nào mà lần!

Hành Giả nói:

- Sư phụ đi tu từ nhỏ, chắc đã đọc nhiều sách vở mới có thể đi diễn giảng kinh pháp; nghĩa sách phải thông thì sau đó mới được hưởng ơn huệ của vua Đường, thế mà hàng chữ đại tự trên cửa to thế kia lại không đọc được à?

Tam Tạng mắng luôn:

- Con khỉ hỗn láo chỉ được cái nói năng càn rỡ! Ta vừa giục ngựa chạy, mặt quay về hướng tây, bị bóng

mặt trời dội vào mắt chói quá. Cửa tuy có chũ nhưng bụi bặm làm mờ đi, nên ta nhìn không rõ chũ sao nữa.

Hành Giả nghe nói, lắc mình một cái, người cao hơn hai trượng, lấy tay xoa hết bụi, nói:

- Sư phụ đi nào!

Trên cửa có năm chũ lớn “Sắc kiến Bảo Lâm tự”^[201]. Hành Giả thu lấy pháp thân, hỏi:

- Thừa sư phụ, ai vào trong chùa hỏi ngủ trọ nhờ bây giờ?

Tam Tạng đáp:

- Để ta vào cho. Các con mặt mũi xấu xí, nói năng thô bạo, tính nết ương bướng mà vào ngộ nhờ họ không cho ngủ trọ thì lại lỡ việc.

Hành Giả nói:

- Vâng, mời sư phụ vào ngay cho, không cần phải nói nhiều.

Tam Tạng bèn bỏ chiếc nón ra, để lại cây gậy tích trượng, sửa lại quần áo cho ngay ngắn, rồi chấp tay bước vào trong cổng, thấy hai bên lan can quét sơn hồng có hai bức tượng Kim Cương ngồi uy nghi đường bệ:

Một vị râu cứng mặt đen,

*Một vị mắt tròn mày xếch.
Tay trái nắm lại như hòn sắt,
Tay phải giơ cao tựa thỏi đồng.
Áo giáp vàng che kín thân mình,
Dải lụa mũ gió bay phất phất.
Phương tây thực lắm người thờ Phật,
Lư đá hương trầm cháy rục hồng.*

Tam Tạng thấy thế, gật đầu thờ dài:

- Giá mà ở phương Đông người ta cũng đắp tượng đại Bồ Tát thế này rồi hương hoa cúng dâng, thì mình hà tất phải sang phương Tây làm gì!

Đang lăm bẫm, thì chân đã bước vào tầng cửa thứ hai, lại thấy tượng bốn vị đại tiên vương là Tri Quốc, Đa Văn, Tăng Trưởng, Quảng Mục, tượng trưng cho mưa thuận gió hòa ở bốn phương đông, tây, nam, bắc. Vào bên trong tầng cửa thứ hai, lại thấy bốn cây tùng lớn, tán biếc lòa xòa như hình cái lọng. Đường Tăng ngẩng đầu nhìn, thì thấy đã tới điện Đại Hùng rồi, bèn chấp lạy quy y, cúi người xuống lạy. Lạy xong, lại đứng lên, bước qua Phật đài, đi về phía cửa sau. Ở đây lại thấy một bức tượng Quan Âm phổ độ ở Nam Hải. Trên tường, thợ khéo lành nghề đắp đủ các hình tôm, cá, ba ba thò đầu lộ đuôi, nhảy nhót nô đùa

trên mặt sóng. Thấy thế, Tam Tạng cứ gật gù than thở mãi:

- Thế chứ! Những loài sùng vậy còn biết lễ Phật. Con người lại không biết tu hành sao?

Đang lẩm bẫm, bỗng thấy một đạo nhân từ tầng cửa thứ ba đi ra. Đạo sĩ thấy Tam Tạng tướng mạo thanh thoát, hình dung tuấn tú, bèn rảo bước tới gần cúi chào, rồi hỏi:

- Sư phụ từ đâu tới ạ?

Tam Tạng thưa:

- Đệ tử người nước Đại Đường bên phương Đông, vâng mệnh nhà vua sang phương Tây lễ Phật cầu kinh. Hôm nay chúng tôi tới xứ nhà, trời vừa tối xẩm, vào xin các ngài cho ngủ trọ một đêm.

Người đạo nhân nói:

- Sư phụ đừng trách. Tôi không phải là chủ nhân ở đây. Tôi chỉ là người quét nhà gõ chuông mà thôi. Trong nhà đã có một vị lão sư phụ trông nom, để tôi vào thưa chuyện với ngài. Nếu ngài bằng lòng, tôi sẽ ra mời vào. Bằng không tôi đâu dám giữ.

Tam Tạng nói:

- Vâng, làm phiền ngài quá.

Người đạo nhân vội vàng quay vào báo:

- Thưa ngài, ngoài cửa có một người tới.

Vị tăng quan vội vàng đứng dậy, thay quần áo, đội mũ tì lư, khoác áo cà sa, bước ra mở cửa đón tiếp, hỏi người đạo nhân:

- Người ấy đâu?

Đạo nhân lấy tay chỉ, nói:

- Người ấy đứng sau chính điện kia ạ.

Tam Tạng đầu không đội mũ, chỉ mặc một chiếc áo Đạt Ma hai mươi năm mảnh, chân đi đôi giày Đạt Công bùn lấm bê bết, đang đứng dựa ở cổng sau. Tăng quan trông thấy, tức giận nói:

- Đạo nhân đạo này ít được ăn đòn hủ? Nhà người há lại không biết ta là tăng quan, chỉ ra tiếp những bậc sĩ phu từ thành phố đến dâng hương lễ Phật thôi, chứ cái hạng hòa thượng này, sao nhà người dám vớ va vớ vẩn báo ta ra đón! Cứ trông mặt mũi thế kia, thì chẳng phải là hạng người thành thực, mà chắc là loại sư vân du lang thang, gặp buổi tối trời vào xin ngủ nhờ. Phương trượng của ta đâu có phải là chỗ cho chúng làm loạn! Sao không bảo họ ra hành lang đằng trước mà ngồi cho xong chuyện, còn bảo với ta làm gì?

Nói xong, vị tăng quan quay người đi vào.

Tam Tạng nghe xong, nước mắt chảy dài, nói:

- Than ôi, thế mới gọi là “xa quê bị khinh rẻ”! Mình đi tu từ bé, làm hòa thượng chưa từng ăn mặn nghĩ xăng, chỉ biết giữ lòng thuần khiết, cũng chưa từng ném gạch ngói vào điện Phật, bóc thép vàng trên mặt A La. Thế mà... Than ôi! Không biết kiếp trước có xúc phạm gì trời đất không, mà sao kiếp này rất gặp người bất lương! Vị hòa thượng kia, ngài đã không cho chúng ta ngủ trọ thì thôi, tại sao lại nói những lời khinh bỉ, để chúng ta ngồi ở hành lang đằng trước. Không nói cho Hành Giả biết thì thôi, nếu ta nói ra, con khỉ ấy xông vào nện cho nhà người một gậy là nát mắt cá chân ra ngay! Nhưng thôi, thường có câu: “Người ta lấy lễ nghĩa làm đầu”, ta cứ vào hỏi người ta một lời, xem ý người ta thế nào.

Thế là sư phụ lần theo vết chân, bước vào phương trượng, thấy vị tăng quan cởi quần áo, ngồi thờ phỉ phò, chẳng biết đang đọc kinh hay viết số cho người nào. Trên án xếp một chồng giấy tờ. Sư phụ chẳng dám bước vào, chỉ đứng ở bậc cửa cất tiếng chào:

- Kính chào lão viện chủ, cho phép đệ tử hỏi một chút!

Vị hòa thượng kia ý không muốn để Tam Tạng vào quấy rầy, chỉ hỏi một câu nửa trả lời nửa không:

- Ngài từ đâu tới?

Tam Tạng đáp:

- Đệ tử người nước Đại Đường bên phương Đông, vâng lệnh nhà vua sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, đi qua xứ nhà vừa lúc trời tối, xin lão viện chủ cho ngủ nhờ một đêm, mờ sáng ngày mai lại lên đường ngay. Mong lão viện chủ mở lòng từ bi làm phúc.

Vị tăng quan đứng dậy, nói:

- Ngài là Đường Tam Tạng đấy à?

Tam Tạng đáp:

- Thưa vâng. Đệ tử chính là Đường Tam Tạng.

Tăng quan nói:

- Ngài đã đi sang phương Tây lấy kinh, tại sao lại không biết đường?

Tam Tạng nói:

- Đệ tử chưa từng tới xứ nhà bao giờ.

Tăng quan nói:

- Cứ đi theo hướng chính Tây, chừng bốn năm trăm dặm có một ngôi miếu Tam Thập Lý. Trong điểm có bán cơm, ngủ trọ rất tốt. Chỗ chúng tôi không tiện chứa các ngài từ phương xa tới.

Tam Tạng chấp tay nói:

- Thưa viện chủ, cổ nhân có câu: “Am miếu chùa chiền là trạm nghỉ của khách phương xa, gặp được

sơn môn là có ba thặng gạo”, thế mà ngài không cho chúng tôi ngủ nhờ là ý làm sao?

Tăng quan giận dữ hỏi:

- Cái hạng hòa thượng lang thang các ông, miệng lưỡi sao mà trơn tuột thế.

Tam Tạng nói:

- Đâu có dám miệng lưỡi trơn tuột!

Tăng quan nói:

- Cổ nhân có nói: “Hỗ dữ vào thành, nhà dân đóng chặt, không ăn thịt người, thanh danh cũng mất”.

Tam Tạng nói:

- Tại sao lại mất thanh danh?

Tăng quan nói:

- Năm ngoái, có mấy nhà sư hành giả lang thang đến ngồi trước cửa chùa này. Tôi thấy họ đói rét, ai nấy quần áo rách rưới, chân không giày, đầu không mũ, tôi thương hại họ, mời vào phương trượng, cho ngồi chiếu trên, khoản đãi cơm chay, lại biếu mỗi người một bộ quần áo cũ, lưu họ ở thêm dăm ngày. Không ngờ họ thấy ở đây ăn mặc đầy đủ, không chịu ra đi, cứ ở lì bấy tám năm liền. Mà nào có ở không đâu, lại còn làm nhiều chuyện bậy bạ khác nữa chứ!

Tam Tạng hỏi:

- Chuyện bậy bạ gì?

Tăng quan nói:

- Ngài nghe tôi nói đây:

*Lúc rồi trèo tường ném gói,
Khi buồn phá cửa nhổ đinh,
Trời lạnh bẻ song đốt sưởi,
Ngày hè ngả cửa nằm nhàn.
Vải phướn xé làm bao chân,
Bát nhang đổi lấy rau sam.
Làm đồ dầu đèn lênh láng,
Giăng nôi cướp bát tranh ăn.*

Tam Tạng nghe nói, trong lòng nghĩ thầm:

- Đáng tiếc thay! Mình có phải là hạng hòa thượng dài lưng ấy đâu?

Tam Tạng nghĩ mà tủi thân muốn khóc òa lên, nhưng sợ lão hòa thượng trong chùa cười, đành lẳng lặng lấy vạt áo lau nước mắt, nuốt giận đi ra, gặp ba đồ đệ. Hành Giả thấy nét mặt sư phụ có vẻ giận dữ, bèn hỏi:

- Hòa thượng trong chùa đánh sư phụ à?

Đường Tăng đáp:

- Không.

Bát Giới nói:

- Nhất định là sư phụ bị đánh rồi. Nếu không sao trông có vẻ ấm ức thế?

Hành Giả hỏi:

- Họ mắng sư phụ à?

Đường Tăng đáp:

- Không, họ không mắng.

Hành Giả nói:

- Không đánh, không mắng, tại sao trông sư phụ rầu rĩ thế? Hay sư phụ nhớ nhà chăng?

Đường Tăng nói:

- Đồ đệ ơi, ở đây họ không cho trọ.

Hành Giả cười, nói:

- Có lẽ ở đây là bọn đạo sĩ chăng?

Đường Tăng bực mình gắt:

- Trong quán mới có đạo sĩ. Trong chùa chỉ có hòa thượng thôi.

Hành Giả nói:

- Sư phụ chẳng được việc gì. Họ là hòa thượng cũng giống chúng ta. Người ta thường nói: “Cùng hội cùng thuyền phải diúp đỡ nhau”^[202]. Sư phụ tạm ngồi đây, để con vào xem sao.

Thế là Hành Giả sửa lại vành kim cô trên đầu, thắt lại chiếc quần, cặp gậy sắt, vào thẳng điện Đại Hùng chỉ tay vào ba pho tượng Phật tam Tôn nói:

- Các ngài chỉ là những pho tượng bằng đất sơn son thếp vàng, lẽ nào bên trong lại không cảm ứng sao? Lão Tôn bảo vệ vị thánh tăng nhà Đường sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, gặp lúc tối trời vào đây ngủ nhờ, phải đi ngay báo danh cho ta! Nếu không cho chúng ta trợ, ta sẽ nện cho một gậy vỡ nát mình vàng, lòì đất sét ra bây giờ!

Đại Thánh đang bực tức, kiếm chuyện nói văng mạng, bỗng thấy một đạo nhân dưng hương tới, đang châm mấy nén hương cắm vào bát hương trên bàn thờ Phật. Hành Giả quát một tiếng, đạo nhân sợ quá ngã lăn ra, lồm cồm bò dậy, nhìn thấy mặt mũi Hành Giả, lại sợ quá ngã lăn ra, cuống quýt lão đảo chạy vào phương trượng báo:

- Thưa ngài, ngoài cửa có một hòa thượng đang vào!

Vị tăng quan nói:

- Đồ đạo nhân các người thật đáng đánh đòn! Vừa nói xong là bảo họ ra hành lang đứng trước mà ngồi, mà lại còn báo cái gì! Báo nữa ta nện cho hai mươi roi!

Đạo nhân nói:

- Thưa ngài, vị hòa thượng này khác vị hòa thượng trước. Trông xấu xí dữ tợn lắm!

Tăng quan hỏi:

- Hình dạng thế nào?

Đạo nhân thưa:

- Ông này mắt tròn xoe, tai mỏng, mặt đầy lông miêng như ông thiên lôi, tay cầm cây gậy sắt, nghiêng răng ken két cắn giận như muốn tìm đánh ai!

Tăng quan nói:

- Để ta ra xem sao.

Cửa vừa mở, Hành Giả đã ập vào, mặt mũi xấu xí: chỗ lõm chỗ lõm như mắt cá chân, hai mắt vàng khè, trán dô ra bướng bình, răng chìa ra như loài ma, thịt ở trong, xương ở ngoài. Lão hòa thượng trông thấy sợ quá, vội vàng đóng chặt cửa phương trượng lại. Hành Giả xông đến phá vỡ cánh cửa, quát:

- Phải lập tức quét dọn sạch sẽ một nghìn gian buồng để lão Tôn ngủ!

Tăng quan trốn ở trong phòng nói với đạo nhân:

- Người ở đâu mà xấu thế! Mà mồm mép lại khoác lác đến kinh người! Chừa ta gộp cả phương trượng, điện phật, gác chuông, hành lang, giải vũ mới có

chưa đầy ba trăm gian, thế mà hăn đòi những một nghìn gian để ngủ thì đào đâu ra!

Đạo nhân nói:

- Sư phụ ơi, con cũng sợ vỡ mật rồi, sư phụ ra mà trả lời họ thôi.

Tăng quan run như cầy sấy đành cất tiếng:

- Vị trưởng lão xin ngủ nhờ ơi, chùa chúng tôi chật hẹp ở nơi hoang vu bất tiện, không dám lưu các ngài, xin các ngài tìm nơi khác vậy!

Hành Giả biến cây gậy thành cái ống thon nhỏ, cắm sừng sững giữa sân chùa, nói:

- Này lão hòa thượng kia! Không tiện thì dọn ngay đi nơi khác!



Tăng quan nói:

- Chúng ta trụ trì ở chùa này từ nhỏ. Sư tổ truyền đến sư cụ, sư cụ truyền đến chúng ta. Chúng ta rồi sẽ truyền cho con cháu. Không biết hãn là người ở đâu, vênh vênh vào vào bắt chúng ta dọn đi.

Đạo nhân nói:

- Thưa ngài, đừng dây dưa vào họ nữa, dọn quách đi thôi, cây đòn khiêng kia xông vào bây giờ.

Tăng quan nói:

- Nhà người chớ nói càn! Bọn ta lớn bé cũng tới bốn, năm trăm hòa thượng dọn đi đâu bây giờ? Mà có dọn, cũng không có chỗ.

Hành Giả nghe thấy, nói:

- Lão hòa thượng kia! Không có chỗ hử? Thế thì cho một người ra đây đấu gậy!

Lão hòa thượng bèn bảo đạo nhân:

- Nhà người ra đấu với hăn đi!

Đạo nhân sợ hãi nói:

- Thưa ngài, cây đòn khiêng to thế kia mà bảo tôi đấu sao?

Lão hòa thượng nói:

- “Nuôi quân nghìn ngày, dùng quân một sớm”. Tại sao nhà người không ra?

Đạo nhân nói:

- Cây đòn kia thì đừng có nói chuyện đấu! Nó mà đè vào người thì thịt cứ nát như bùn!

Lão hòa thượng nói:

- Chẳng phải nói chuyện đè, cứ mà dựng ở giữa sân thế kia, đêm hôm đi lại, nhớ ra không nhớ, đầu va vào thì vỡ sọ!

Đạo nhân nói:

- Sư phụ cũng biết thế, lại còn bắt con ra đấu sao?

Nói xong, bỏ đi vào phía trong.

Hành Giả nghe thấy, nói:

- Mình mà không tìm được, vung gậy giết một mạng, sư phụ lại trách mình hành hung. Để mình tìm một cái gì đánh cho chúng xem.

Đoạn ngừng đầu nhìn thấy ngoài phương trượng có một con sư tử đá, bèn vung gậy nện đánh sầm một cái, con sư tử nát vụn. Lão hòa thượng từ trong cửa sổ nhìn ra sợ quá, tay chân bủn rủn vội vàng rúc vào gậm giường trốn. Đạo nhân vội chuồn ra cửa sau, mồm lắp ba lắp bắp:

- Ôi cha ôi, gậy nặng lắm! Gậy nặng lắm! Cho họ ngủ thôi, cho họ ngủ thôi!

Hành Giả nói:

- Lão hòa thượng kia, ta không đánh nhà người đâu. Ta hỏi đây: Chùa này có bao nhiêu hòa thượng?

Tăng quan run rẩy trả lời:

- Cả trước sau có hai trăm lẻ mười năm phòng, và năm trăm hòa thượng có độ điệp.

Hành Giả nói:

- Nhà người mau mau cho gọi tất cả năm trăm hòa thượng ăn mặc quần áo chỉnh tề ra đây đón sư phụ

nhà Đại Đường ta vào thì ta tha đánh cho.

Tăng quan thưa:

- Thưa ngài, nếu không đánh thì ngài bảo kiêu vào, tôi cũng xin kiêu.

Hành Giả giục:

- Đi mau lên!

Tăng quan gọi đạo nhân:

- Đừng có sợ vỡ mặt hay vỡ tim nữa, gọi ngay mọi người ra đây đón ngài Đường Tăng vào.

Đạo nhân chẳng còn cách nào, đành phải liều mạng nhưng vẫn không dám đi lối cửa, mà luôn qua lỗ chó chui ở đằng sau chui ra, lén vào chính điện, rồi nổi trống bên đông, khua chuông bên tây. Tiếng trống, tiếng chuông vang lên làm kinh động mọi tăng ni già trẻ ở hai dãy hành lang. Họ kéo nhau lên điện hỏi:

- Vẫn còn sớm mà đã nổi trống, chuông làm gì?

Đạo nhân nói:

- Mau mau thay quần áo, đứng sắp hàng theo lão sư phụ ra nghênh đón ngài hòa thượng bên Đường triều tới.

Tất cả mọi người vội vã đi thay quần áo, sắp hàng tề chỉnh từ ngoài cửa đón tiếp. Người thì mặc áo cà

ca, người thì mặc áo cánh, người thì không có áo, mặc một chiếc áo ngắn rách một miếng to, rất là cực khổ. Người không có áo dài, lấy hai ống quần xỏ tay vào, rồi khoác lên người. Hành Giả thấy vậy, hỏi:

- Mấy hòa thượng kia, các người mặc loại quần áo gì vậy?

Bọn họ thấy Hành Giả xấu xí, dữ tợn, bèn nói:

- Xin ngài đừng đánh, để chúng tôi nói. Đây là những mảnh vải chúng tôi ăn xin ở trong thành. Trong chùa không có thợ may, chúng tôi tự khâu túm vào thành “cái khố tải”.

Hạnh Giả nghe xong cười thầm, dẫn các nhà sư ra ngoài cửa, bảo quỳ xuống. Vị tăng quan dập đầu lớn tiếng nói:

- Kính mời ngài hòa thượng nhà Đại Đường vào phương trượng nghỉ ạ!

Bát Giới thấy vậy, nói:

- Sư phụ già cả chẳng được tích sự gì! Lúc trở ra thì nước mắt ròng ròng, môi trề ra như đeo lọ mỡ. Còn sư huynh sao mà tài giỏi thế! Bắt họ phải dập đầu đón tiếp!

Tam Tạng nói:

- Đồ ngốc nghếch nhà người, chẳng biết gì cả! Thường có câu “Quý còn sợ người ác” đấy.

Đường Tăng thấy mọi người cúi rạp xuống đón tiếp, có ý hơi thẹn, bèn bước tới nói:

- Mời các vị đứng dậy.

Mọi người dập đầu nói:

- Nếu ngài bảo người đồ đệ nói lời giúp đỡ, đừng động đến đòn khiêng kia, thì chúng tôi quỳ một tháng cũng được.

Đường Tăng gọi:

- Ngô Không, con đừng đánh họ nữa!

Hành Giả nói:

- Con có đánh đâu, nếu đánh, bọn họ đã nát như rồi.

Các nhà sư lúc đó mới đứng cả dậy, người dắt ngựa, kẻ gánh hành lý, kiệu Đường Tăng, công Bát Giới, dìu Sa Tăng cùng bước vào trong sơn môn, vào thẳng phòng phương trượng phía sau, theo thứ tự ngồi xuống. Các hòa thượng lại cúi lạy. Tam Tạng nói:

- Mời viện chủ đứng dậy, không cần phải lạy mãi làm bần tăng áy náy lắm. Chúng ta đều là đệ tử nhà Phật cả mà.

Tăng quan nói:

- Ngài là vị khâm sai thượng quốc. Hòa thượng mọn này có lỗi không kịp đón tiếp. Nay các ngài đến nơi chùa hoang, hiềm vì mắt tục không biết tôn nghi, đường đột gặp gỡ quý ngài, vậy cho hỏi một điều: dọc đường các ngài ăn chay hay ăn mặn để chúng tôi sửa soạn ạ?

Tam Tạng nói:

- Chúng tôi ăn chay.

Tăng quan nói:

- Còn ngài đồ đệ này chắc ăn mặn?

Hành Giả nói:

- Tôi cũng ăn chay. Ăn chay từ trong bụng mẹ cơ!

Tăng quan nói:

- Cha mẹ ơi, hung hãn thế kia mà cũng ăn chay!

Có một hòa thượng đánh bạo bước tới gần hỏi:

- Các ngài dùng cơm chay, nhưng phải thối bao nhiêu gạo mới đủ?

Bát Giới nói:

- Hòa thượng oắt con kia, hỏi cái gì! Cả nhà là cứ phải thối một thạch ^[203] gạo mới đủ!

Vị hòa thượng sợ quá, vội vàng đi cọ nồi vo gạo. Mọi người đi sửa soạn cơm nước, treo đèn, dọn bàn

thết đãi thầy trò Đường Tăng.

Thầy trò ăn xong bữa cơm tối, mấy hòa thượng vào dọn dẹp. Tam Tạng cảm ơn rồi rít:

- Thưa lão viện chủ, chúng tôi làm phiền các ngài quá!

Tăng quan nói:

- Không dám, có gì đâu ạ.

Tam Tạng nói:

- Thầy trò chúng tôi cử ngụ ngay ở đây chứ?

Tăng quan nói:

- Ngài cứ thông thả, để mấy vị hòa thượng trẻ thu xếp.

Rồi cất tiếng gọi:

- Đạo nhân à, đằng ấy có người nào để sai bảo không?

Đạo nhân nói:

- Thưa sư phụ, có ạ.

Tăng quan dặn dò:

- Gọi hai người lo cỏ cho con ngựa của ngài Đường Tăng. Dăm người dọn dẹp sạch sẽ ba gian thiền đường đằng trước, trải đệm bông màn để mời mấy ngài lên nghỉ.

Đạo nhân vâng lệnh. Khi mọi việc xong xuôi đâu đây, vị tăng quan mời thầy trò Đường Tăng lên nghỉ. Mấy thầy trò dắt ngựa, gánh hành lý, rời phương trượng đến thẳng gian thiền đường, đã thấy đèn nến sáng choang, bốn chiếc giường mây trải đệm sạch sẽ. Hành Giả thấy vậy, lại gọi người đạo nhân mang cỏ vào trong thiền đường, buộc con ngựa bạch lại, rồi bảo người đạo nhân đi ra. Tam Tạng ngồi ở chính giữa. Dưới ánh đèn, năm trăm vị hòa thượng chia làm hai ban đứng hầu, không ai dám đi đâu. Tam Tạng nghiêng người nói:

- Xin mời các ngài về, để mặc chúng tôi nghỉ ngơi tự nhiên.

Mọi người vẫn không dám quay ra. Vị tăng quan bước tới dặn dò mọi người:

- Phải chăm sóc các ngài đây nghỉ ngơi đâu đây, rồi mới được về.

Tam Tạng nói:

- Thế này là chu tất lắm rồi, xin mời các ngài về thôi.

Lúc ấy, mọi người mới dám quay ra.

Đường Tăng mở cửa ra ngoài đi tiểu, thấy vầng trăng vắng vặc giữa trời, bèn gọi:

- Các đồ đệ ơi!

Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng đều ra sân đứng hầu. Nhân thấy trăng sáng vằng vặc, bầu trời thắm xanh, một vầng trăng treo cao chiếu rọi, mặt đất sáng sủa bao la, sư phụ nhìn trăng cảm nhớ quê hương. Thơ rằng:

*Vằng vặc gương nga sáng giữa trời,
Non sông soi tỏ rõ mười mười.
Lầu quỳnh quán ngọc màu trong vắt,
Mâm bạc gương băng khí thanh thơi.
Muôn dặm lúc này đều sáng tỏ,
Quanh năm đêm ấy tuyệt xinh tươi.
Khác nào băng tuyết treo trời biếc,
Như thể sương ngân vượt bể khơi.
Cô khách lạnh lòng nơi quán khách.
Ông già mệt mỏi chốn xa xôi.*

Vừa vào vườn Hán kinh giá đến, ^[204]

Mới đến lầu Tần ước kính soi. ^[205]

Dữu Lượng có thơ truyền sử sách, ^[206]

Viên Hoảng chẳng ngủ đẩy thuyền chơi.

Ngoài sân rục rỡ người tiên đứng,

*Miệng chén lạnh lòng ngấn rượu vơi.
Đây đó ngân nga thơ bạch tuyết,
Xa gần trầm bổng điệu đàn trời.
Đêm nay ngủ trọ ngôi chùa núi.
Thuở nào trở lại, cố hương ơi!*



Hành Giả nghe xong, bước tới gần nói:

- Sư phụ chỉ biết nhìn trăng vắng vặc, cảm nhớ quê hương mà thôi, chứ không biết được ý nghĩa của mặt

trăng là chuẩn mực của tiên thiên pháp tượng vậy. Mặt trăng đến ngày ba mươi, hồn dương thuộc hành kim tán hết, phách âm thuộc hành thủy đầy tràn, vì vậy bầu trời thuần đen không có chút ánh sáng, nên gọi là ngày “hối”^[207]. Khi ấy, mặt trăng và mặt trời giao nhau vào giữa ngày hối và ngày sóc^[208], mặt trăng cảm ánh sáng khí dương mà hình thành. Đến ngày mồng ba một khí dương xuất hiện: ngày mồng tám, hai khí dương nảy sinh, trong phách âm đã có một nửa hồn dương, mặt trăng phẳng như sợi chỉ dặt, nên gọi là “thượng huyền”. Đến hôm nay là ngày rằm, ba khí dương đầy đủ, nên mặt trăng mới tròn vành vạnh, và gọi là “ngày vọng”. Sang ngày mười sáu, một khí âm sinh ra, ngày hai mươi hai, hai khí âm sinh ra. Lúc này, trong hồn dương đã có nửa phách âm, mặt trăng cũng thẳng như sợi chỉ dặt, nên gọi là “hạ huyền”. Đến ngày ba mươi, ba khí âm đầy đủ, nên gọi là “ngày hối”. Đó là ý nghĩa tiên thiên chọn luyện vậy. Nếu chúng ta biết tu dưỡng thành công được hai tám, chín chín^[209] thì đến lúc ấy, thấy Phật dễ dàng lắm, và trở về làng cũ cũng khó gì.

Có bài thơ rằng:

Từ huyền trước đến huyền sau,

Khí tượng toàn vẹn, thuốc màu vị êm.

Hái về luyện kỹ lò tiên,

Lòng thành, công quả tây thiên đợi chờ.

Tam Tạng nghe xong hốt nhiên tỉnh ngộ, chân lý sáng tỏ vô cùng vui vẻ, cảm tạ Ngộ Không. Sa Tăng đứng bên cạnh cười, nói:

- Lời nói ấy của sư huynh tuy đúng, nhưng chỉ mới nói được ngày huyền trước thuộc dương, ngày huyền sau thuộc âm, trong âm có nửa dương, được hành kim trong hành thủy, mà chưa nói được:

Hữu duyên thủy hỏa nương nhau,

Ấy nhờ mẹ đất nhiệm màu giúp nên.

Ba nhà hội họp vững bền,

Nước ngoài sông rộng, trăng trên bầu trời.

Tam Tạng nghe nói, lòng càng thông sáng. Thật là:

Một khiểu sáng thông nghìn khiểu sáng,

Phá dưỡng sinh tử ấy là tiên.

Bát Giới nghe xong, bước tới níu lấy Tam Tạng nói:

- Sư phụ đừng có nghe họ tán nhảm, lỡ cả giấc ngủ. Trăng ấy à:

Khuyết mai rồi lại tới tròn,

*Như tôi kiếp sống vẹn toàn mấy khi?
Ăn cơm hiềm bụng to, phè,
Cầm bát lại sợ người chê dãi nhờn.
Người ta linh lợi phúc toàn.
Tôi đây ngốc nghếch tích duyên tẹo tèo
Lấy kinh trả nợ xong xuôi,
Cong đuôi nghển cổ về trời như xưa.*

Tam Tạng nói:

- Thôi, mấy con đi đường mỗi mệt, cứ đi ngủ trước đi, ta còn đọc kinh vài lượt đã.

Hành Giả nói:

- Sư phụ sai rồi. Sư phụ đi tu từ bé, những bộ kinh học từ nhỏ còn bộ nào chưa thuộc đâu? Bây giờ lại vâng mệnh vua Đường sang phương Tây lễ Phật cầu kinh Đại Thừa, công quả chưa thành, Phật chưa được gặp, kinh chưa được lấy, vậy sư phụ niệm bộ kinh gì?

Tam Tạng nói:

- Ta từ khi rời Tràng An, sớm tối lặn lội, tháng ngày bôn ba, những kinh đọc lúc nhỏ e quên mất. Đêm nay, được lúc nhàn rồi, ta phải ôn tập lại.

Hành Giả nói:

- Nếu vậy, chúng con đi ngủ trước đây.

Thế là ba người vào phòng nằm trên giường mây đi ngủ; Tam Tạng đóng cửa thiền đường lại, kê cao ngọn đèn mở quyển kinh, lâm râm tụng niệm. Lúc ấy:

Lầu canh, trống điểm đêm khuya khoắt,

Bến vắng lửa thuyền tắt đã lâu.

Cuối cùng không biết Tam Tạng rời khỏi ngôi chùa như thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI BẢY

Đêm khuya vua quý cầu Tam Tạng

Hóa phép Ngô Không dắt trẻ thơ

Lại nói chuyện Tam Tạng ngồi trong thiền đường dưới ánh đèn, tụng hết một lượt quyển kinh Lương Hoàng Thủy Sám và kinh Khổng Tước mãi tới canh ba mới cất vào tay nải, đứng dậy định đi ngủ. Bỗng bên ngoài một trận quái phong nổi lên, gió rít ào ào Tam Tạng sợ gió thổi tắt đèn, bèn lấy vạt áo che lại, nhưng vẫn thấy ngọn đèn chập chờn, khi mờ khi tỏ, trong lòng có phần sợ hãi. Song do quá mệt mỏi Tam Tạng gục đầu xuống án, thiu thiu mơ màng. Tuy mắt lim dim nhưng trong bụng vẫn tỉnh lắm, bên tai vẫn văng vẳng tiếng luồng gió âm gào thét ngoài cửa sổ. Con gió thật khủng khiếp:

Ào ào lá rụng tả tơi,

Thét gào thổi bạt mây trời phăng phăng.

Trời cao tinh tú tối sầm,

Đất bằng cát đá âm âm tung bay.

Trúc, tùng nghiêng ngả đông tây,

Sông hồ cuộn cuộn sóng đầy sóng vơi.

*Chim ngàn lìa tổ kêu trời.
Cá biển sợ hãi nhãy ngoi âm âm.
Cửa sổ lâu gác bật tung,
Quý thần sau trước giật mình thất kinh.
Lọ hoa điện phật đổ kên.
Đèn lưu li vỡ xa gần tối om.
Bát nhang cũng đổ vỡ tan.
Cây nển chơ chông lửa tàn khói buông,
Tràng phan lọng báu rách bướm,
Lầu chuông gác trống rung lên âm âm.*

Đang mơ mơ màng màng, Tam Tạng nghe trong tiếng gió vút qua bên ngoài thiên đường, rõ ràng có tiếng gọi “sư phụ!”, bèn vội vàng ngẩng đầu ngó ra, thấy một người đàn ông đứng bên ngoài, toàn thân ướt đầm, rùng rùng nước mắt, không ngớt gọi luôn miệng “sư phụ”. Tam Tạng nghiêng người nói:

- Nhà ngươi là yêu ma quỷ quái, đêm hôm khuya khoắt, đến đây trêu ta chằng? Ta đây không phải là hạng tham lam thô tục. Ta là nhà sư quang minh chính đại, vâng mệnh vua Đường sang phương Tây lễ Phật cầu kinh. Trong tay ta có ba đồ đệ đều là bậc anh hùng hào kiệt có tài hàng long phục hổ, bắt quái trừ tà. Nếu họ vớ được nhà ngươi, thì nhà ngươi tan

thây nát xác ngay. Đó là ta mở lòng từ bi hỉ xả báo cho nhà người biết nên mau mau trốn sớm đi, chớ có bén mảng tới cửa thiên của ta nữa.

Người đó đứng tựa vào thiên đường nói:

- Thưa sư phụ, tôi không phải là yêu ma quỷ quái, cũng chẳng phải là thần thánh bất lương.

Tam Tạng hỏi:

- Nhà người không phải là những hạng ấy, thì đêm hôm khuya khoắt tới đây làm gì?

Người kia thưa:

- Thưa sư phụ, người hãy để ý nhìn tôi một chút.

Tam Tạng chăm chú nhìn kỹ. Chà! Chỉ thấy người ấy:

Trên đầu đội mũ chọc trời.

Ngang lưng thắt chiếc đai dài ngọc xanh.

Áo bào thêu phượng, thêu rồng,

Hài vân chân xỏ tuyệt trần đẹp xinh.

Ngọc khuê lấp lánh tay cầm,

Dáng hình Đông Nhạc, Văn Quân oai hùng.



Tam Tạng thấy thế, sợ hãi tái mặt vội vàng cúi người cung kính nói:

- Ngài là hoàng đế nước nào? Xin mời ngồi.

Nói xong, lấy tay đỡ người ấy ngồi xuống, nhưng chỉ chạm vào chỗ trống không, bèn quay người ngồi lại, nhìn ra, vẫn thấy người ấy.

Tam Tạng lại hỏi:

- Tôi bệ hạ, ngài là hoàng đế nước nào? Phải chăng là đất nước rối ren, quyền thần tiếm đoạt nên

nửa đêm phải trốn tới đây? Có chuyện gì, ngài cứ nói cho tôi nghe!

Đến lúc này người ấy mới kể chuyện cũ, nước mắt ròn ròn, mặt mày ủ rũ, nói:

- Thừa sự phụ, nhà trăm ở hướng chính Tây, cách đây chừng bốn mươi dặm. Nơi ấy có một tòa thành, chính là nơi trăm khai cơ lập nghiệp.

Tam Tạng hỏi:

- Nơi ấy tên là gì?

Người kia thưa:

- Chẳng giấu sự phụ, từ ngày trăm sáng nghiệp, đổi quốc hiệu là Ô Kê.

Tam Tạng hỏi:

- Vì sao mà bệ hạ hải hùng đến thế?

Người kia thưa:

- Thừa sự phụ, cách đây năm năm, nước chúng tôi, trời làm đại hạn, ngọn cỏ không mọc được, dân chúng chết đói rất là thâm.

Tam tạng nghe xong, cười nói:

- Tội bệ hạ, cổ nhân nói: “Nước có đạo thì lòng trời thuận theo”. Chắc do bệ hạ không thương yêu muôn dân đấy thôi. Nay đã gặp cảnh hạn hán đói kém, thế mà bệ hạ cứ giấu mình mãi trong thành

quách? Bệ hạ hãy mở cửa kho tàng, phát chẩn cho dân chúng, sửa lại lỗi lầm xưa, dựng gậy điều thiện, tha tội cho những người bị tù đầy oan uổng, là tự nhiên lòng trời hòa hợp, mưa thuận gió hòa ngay thôi.

Người kia nói:

- Nước tôi kho tàng trống rỗng, tiền bạc lương thực cạn sạch, các quan văn võ cũng chẳng được phát lương, trăm ăn cơm cũng chẳng có cả gia vị. Trẫm học cách vua Vũ trị thủy ngày xưa, cùng trăm họ đồng cam cộng khổ, tắm gội trai giới, ngày đêm thắp hương cầu đảo, trong vòng ba năm liền, mà trời vẫn đại hạn, sông cạn giếng khô. Đang lúc nguy cấp, bỗng có một gã chân nhân ở núi Chung Nam tới. Hắn có tài hô gió gọi mưa, luyện đá thành vàng, đến yết kiến các quan văn võ của trẫm trước, rồi sau đó vào ra mắt trẫm. Trẫm lập tức mời hắn lên đàn cầu đảo, quả nhiên linh ứng. Trong khoảnh khắc mưa như trút nước. Trẫm muốn mưa ba thước là đủ, nhưng hắn bảo “đại hạn đã lâu ngày mưa ba thước chưa đủ thấm nhuần”, lại cầu mưa thêm hai tấc nữa. Trẫm thấy hắn trọng nghĩa như vậy, bèn lạy hắn tám lạy, kết làm anh em.

Tam Tạng nói:

- Đó là điều vui sướng nhất của bệ hạ rồi còn gì!

Người kia nói:

- Nào có vui!

Tam Tạng nói:

- Vị chân nhân ấy bản lĩnh cao cường. Bệ hạ muốn mưa, bảo ông ấy gọi mưa, muốn vàng bảo ông ấy luyện vàng, vậy có điều gì không thỏa mãn nữa, mà bệ hạ bỏ cung khuyết tới đây?

Người kia nói:

- Trẫm với hãn cùng ăn cùng ở được độ hai năm. Một hôm gặp tiết dương xuân ấm áp, đào hạnh rộ hoa muôn hồng ngàn tía, nhà nhà vui chơi, phố xá dập dìu, vương tôn công tử đi thưởng xuân ngắm cảnh. Lúc ấy, trăm quan về phủ, phi tần về cung hết cả, trẫm cùng gã chân nhân dắt tay nhau đi dạo trong vườn thượng uyển. Khi đi tới bên miệng giếng bát giác xây bằng ngọc lưu ly, không rõ hãn ném vật gì xuống giếng, thấy trong giếng lóe ánh hào quang, rồi hãn lừa trẫm tới nhòm xuống giếng xem bảo bối. Trẫm tới xem. Ai ngờ hãn nổi lòng độc ác, đẩy trẫm xuống giếng, ném đá tảng xuống, phủ đất kín, trên trồng một khóm chuối tiêu. Ôi, trẫm chết đã ba năm nay, trở thành con ma chết đuối oan trái!

Đường Tăng nghe nói là ma, sợ run cả người, tóc tai dựng đứng, chẳng biết làm thế nào, đành nói:

- Bệ hạ nói vô lý lắm! Chết đã ba năm mà trăm quan văn võ, hoàng hậu phi tần khi lên điện chầu vua không thấy, lại không đi tìm ư?

Người kia nói:

- Sư phụ ơi, tài nghệ của hãn thế gian hiếm lắm! Từ lúc hãn hại trẫm, đứng trong vườn hoa, hãn lắc mình năm cái, biến thành người giống hệt trẫm không sai một ly nào. Hiện nay, hãn chiếm cứ cả giang sơn xã tắc của trẫm. Trăm quan văn võ, hoàng hậu phi tần đều lọt vào tay hãn hết.

Tam Tạng nói:

- Vậy thì bệ hạ yếu đuối, kém cỏi lắm!

Người kia hỏi:

- Kém cỏi làm sao?

Tam Tạng nói:

- Bệ hạ ạ, tuy yêu quái có tài thần thông biến hóa, biến thành bệ hạ, chiếm cứ giang sơn. Các quan văn võ, hoàng hậu phi tần không biết, chỉ có bệ hạ chết đi là biết rõ tất cả. Sao người lại không kiện với Diêm vương dưới âm ty, nói hết nỗi oan khuất của mình ra?

Người kia nói:

- Hãn thần thông quảng đại lắm, quan lại thân quen hết, thành hoàng thổ địa thường chèn chèn với hãn,

Long Vương ngoài biển cũng thân thiết với hãn. Đông Nhạc tề thiên cũng là anh em khác họ với hãn. Vậy thì ngài bảo tôi kiện vào đâu?

Tam Tạng nói:

- Bệ hạ ơi, dưới, âm ty ngài còn không làm gì được hãn, vậy tôi ở trên dương thế làm được trò trống gì?

Người kia nói:

- Chỉ vì điều oan khốc của tôi, tôi đâu dám tới ngài làm gì! Nhân ngoài cửa sơn môn có các vị Hộ pháp chư thiên, Lục đình Lục giáp, Ngũ phương yết đế, Tứ trực công tào và mười tám vị Hộ giáp già lam theo sát bên yên ngựa ngài. Lại mới rồi được ngọn gió của thần Dạ Du đưa tôi tới đây. Họ nói với tôi hạn thủy tai ba năm đã hết, bảo tôi nên bái yết sư phụ. Họ còn nói với tôi rằng ngài có một người đồ đệ, tên là Tề Thiên đại thánh, diệt quái trừ ma cực kỳ tài giỏi. Nay tôi một lòng tha thiết, chân thành mời các ngài quá bộ tới nước tôi diệt trừ yêu quái, làm rõ ngay gian. Tôi xin kết cỏ ngậm vành, báo đền công ơn sư phụ.

Tam Tạng hỏi:

- Thế là bệ hạ tới đây mời đồ đệ của tôi đi diệt trừ yêu quái cho bệ hạ chứ gì?

Người kia thưa:

- Vâng ạ.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ của tôi bảo làm việc gì thì khó, chứ việc hàng ma bắt quái thì hợp với hấn lăm. Nhưng, bệ hạ ạ, hấn giỏi bắt quái thật, nhưng về lý thì khó đấy!

Người kia hỏi:

- Khó thế nào?

Tam Tạng nói:

- Yêu quái có phép thần thông biến hóa, đã biến ra giống hệt bệ hạ, trăm quan trong triều đều một lòng quy phục, hoàng hậu phi tần cũng hợp ý tâm đầu. Đồ đệ của tôi tuy tài nghệ, nhưng chẳng bao giờ dám động can qua, nhờ bị các quan bắt giữ, khép vào tội đại nghịch, dối vua diệt nước, nhốt ở trong thành, thì xôi hồng bỏng không [\[210\]](#) mất!

Người kia nói:

- Trong triều còn có người chó!

Tam Tạng nói:

- Vậy thì được. Chắc là những bậc thân vương hoàng tộc được trao cho trấn giữ cõi ngoài...

Người kia nói:

- Không. Còn thái tử của trẫm ở trong cung. Đó là người sẽ nối ngôi, là con đẻ của trẫm.

Tam Tạng nói:

- Chắc vị thái tử ấy bị yêu quái đầy đi rồi?

Người kia nói:

- Không. Thái tử vẫn ở trong điện Kim Loan, trong lầu Ngũ Phượng, khi giảng sách cùng học sĩ, lúc cùng ngồi với chân nhân. Đã ba năm nay, hãn cấm thái tử không được vào hoàng cung, không được gặp mặt mẹ.

Tam Tạng hỏi:

- Tại sao như vậy?

Người kia thưa:

- Yêu quái sợ rằng mẹ con gặp nhau, nhỏ to tâm sự, mưu kế của hãn lộ ra mất, nên hãn kiên quyết không cho gặp mặt.

Tam Tạng nói:

- Tai họa của bệ hạ âu cũng là cái số, và sao giống tai họa, của tôi thế! Trước kia, cha tôi cũng bị kẻ cướp giết hại. Mẹ tôi bị chúng chiếm đoạt. Mấy tháng sau mẹ tôi sinh tôi, thả tôi trôi sông để khỏi bị cướp giết. May nhờ có sư phụ chùa Kim Sơn cứu thoát, nuôi nấng nên người. Tôi còn nhớ, lúc nhỏ, tôi không cha không mẹ, nay thấy thái tử cũng như tôi, thật đau xót quá!

Lại hỏi tiếp:

- Dẫu có thái tử trong triều, nhưng tôi làm thế nào gặp được?

Người kia nói:

- Tại sao lại không gặp được?

Tam Tạng nói:

- Thái tử bị yêu quái giam lỏng, ngay mẹ đẻ còn không cho gặp, huống hồ tôi là hòa thượng thì tìm cách gì gặp được?

Người kia nói:

- Sớm mai thái tử ra ngoài thành đấy.

Tam Tạng hỏi:

- Ra ngoài thành làm gì?

Người kia thưa:

- Sớm mai thái tử dẫn ba nghìn người ngựa, chim ưng chó săn ra ngoài thành săn bắn. Chắc chắn sư phụ sẽ gặp được. Lúc ấy, ngài nói lại câu chuyện vừa rồi cho thái tử nghe, thái tử sẽ tin ngay.

Tam Tạng hỏi:

- Thái tử người trần mắt thịt, bị yêu quái lừa bịp đã lâu. Ngày nào ở trên điện chẳng gọi hấn mấy lần là phụ vương, làm sao thái tử tin lời tôi được?

Người kia nói:

- Nếu thái tử không tin. Trẫm xin đưa cho ngài một kỷ vật này.

Tam Tạng hỏi:

- Vật gì?

Người kia đặt viên ngọc khuê trắng cầm trong tay xuống, nói:

- Vật này có thể làm tin được.

Tam Tạng hỏi:

- Vật này là thế nào?

Người kia thưa:

- Chân nhân từ ngày biến thành trẫm, chỉ còn thiếu viên bảo bối này không biến được mà thôi. Vào trong cung, hăn nói dối là vị chân nhân cầu mưa lấy đi mất rồi. Đã ba năm nay, vật này vắng bóng. Giờ đây thái tử nhìn thấy vật nhớ người, nhất định mối thù này được trả.

Tam Tạng nói

- Thôi được. Tôi sẽ cầm và giao lại cho đồ đệ tôi xử trí. Nhưng bệ hạ đợi ở đâu?

Người kia nói:

- Trẫm cũng chẳng dám đợi. Chuyện này, trẫm lại nhờ thần Dạ Du nổi một trận gió thần đưa trẫm về

hoàng cung nội điện báo mộng cho chính cung hoàng hậu biết để mẹ con và thầy trò ngài được đồng tâm ý hợp.

Tam Tạng gật đầu bằng lòng nói:

- Được, bệ hạ đi đi!

Oan hồn dập đầu cảm tạ. Tam tạng đi theo tiền chân, chẳng may vấp ngã, giật mình tỉnh dậy, mới hay đó là một giấc mộng. Bên ngọn đèn lò mờ, sợ quá, Tam Tạng gọi rồi rít:

- Đồ đệ ơi! Đồ đệ ơi!

Bát Giới tỉnh giấc nói:

- “Thổ địa khổ địa cái gì?”. Trước kia tôi là một hảo hán, chuyên ăn thịt khách qua đường, ngon những thức ăn tanh tươi rất ngon miệng. Riêng sư phụ xuất gia lại bắt chúng tôi phải bảo vệ dọc đường. Tôi cứ tưởng cứ làm hòa thượng, té ra nay phải làm người hầu. Ngày ngày gánh hành lý dắt ngựa, đêm đêm lại bưng chậu đổ bần. Khuya rồi sư phụ không ngủ, còn gọi đồ đệ cái gì?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, ta vừa gục xuống án chợp mắt được một tí đã nằm mộng lạ lắm.

Hành Giả chồm dậy, nói:

- Sư phụ ạ, mộng mị là do mơ tưởng mà ra. Sư phụ mới đến chân núi đã sợ ma rồi, lại buồn vì đường đến Lô Âm còn xa, chưa thể tới ngay được. Rồi lại nhớ Tràng An, không biết ngày nào mới được trở về, nên nhiều mơ lắm mộng chứ sao nữa. Cứ như lão Tôn đây, chỉ một lòng chuyên nhất, mong tới phương Tây lễ Phật, nên đặt mình là ngủ chẳng có mộng mị gì hết.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, không phải là giấc mộng nhớ quê đâu. Ta vừa chợp mắt bỗng một trận cuồng phong nổi lên, rồi thấy một hoàng đế triều đình nào đó đứng ngoài cửa thiền phòng, tự giới thiệu là quốc vương nước Ô Kê. Vị hoàng đế ấy khắp mình ướm sũng, nước mắt chứa chan...

Cứ thế cứ thế, Tam Tạng kể hết một lượt giấc mộng cho Hành Giả nghe. Hành Giả cười, nói:

- Thôi, sư phụ chẳng cần nói nữa, ông vua ấy báo mộng cho sư phụ và rõ ràng có ý chiếu cố đến sở nguyện của lão Tôn. Chắc là có chú yêu quái nào cướp ngôi chiếm nước đấy thôi. Để con đi làm rõ thật giả. Cây gậy này sắp được một mẻ làm ăn đây.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ này, nhà vua nói yêu quái thần thông biến hóa giỏi lắm đấy!

Hành Giả nói:

- Sợ quái gì cái thần thông của hănh! Cứ biết là lão Tôn này đến, hănh có chạy đằng trời!

Tam Tạng nói:

- Ta còn nhớ nhà vua có để lại một vật làm tin.

Bát Giới nói:

- Sư phụ đừng nói năng quàng xiên nữa. Mộng là mộng, tại sao cứ nói những chuyện không đâu!

Sa Tăng nói:

- Nói chung không nên cả tin, đề phòng kẻ bất nhân [\[211\]](#). Chúng ta mau đốt lửa, mở cửa xem thế nào.

Hành Giả mở toang cửa ra, nhìn khắp một lượt, chỉ thấy bầu trời trắng sao vắng vặc, và trên thềm nhà quả có một viên ngọc khuê trắng khảm vàng. Bát Giới bước tới gần cầm lấy, hỏi:

- Đây là vật gì anh nhỉ?

Hành Giả đáp:

- Đây là thứ bảo bối mà quốc vương cầm trong tay, gọi là ngọc khuê. Sư phụ ạ, đã có vật này thì hănh đây

là việc thực. Ngày mai, việc bắt yêu quái là trách nhiệm của lão Tôn, chỉ cần sư phụ làm khéo cho ba việc này.

Bát Giới nói:

- Chà! Chà! Giấc mơ cũng phải kể hết với anh ấy. Những trò đó anh ấy không biết chơi lại người khác chắc? Chưa chi đã bắt sư phụ phải làm khéo ba việc!

Tam Tạng quay lại hỏi:

- Làm ba việc gì?

Hành Giả thưa:

- Ngày mai sư phụ phải đội đèn, nén bực, và chịu ôn dịch.

Bát Giới cười, nói:

- Một việc còn khó, huống hồ ba việc chịu sao nổi?

Đường Tăng là một vị trưởng lão thông minh bèn hỏi:

- Đồ đệ nói rõ ba việc ấy xem nào!

Hành Giả nói:

- Không cần nói vội. Để con đưa trước cho sư phụ hai vật này.

Đại Thánh bèn nhổ ngay một sợi lông, thổi tiên khí hô “biến”!, liền biến thành một cái tráp sơn son thếp vàng, rồi bỏ viên ngọc khuê trắng vào trong và nói:

- Sư phụ cầm lấy tráp này, sáng ngày mai, mặc cà sa gấm và ngồi ở chính điện tụng kinh, để con đi vào thành xem xét. Nếu đích thực là yêu quái, con sẽ đập chết nó, lập công lại chỗ. Nếu không phải thì thôi, không gây họa nữa.

Tam Tạng nói:

- Được đây! Được đây!

Hành Giả nói:

- Còn nếu thái tử không ra ngoài thành thì thôi. Nếu đúng như trong giấc mộng, thái tử ra ngoài thành thì con sẽ đưa đến gặp sư phụ.

Tam Tạng hỏi:

- Nếu gặp, ta đón tiếp, đối đáp thế nào?

Hành Giả thưa:

- Nếu thái tử đến, con sẽ báo trước. Sư phụ mở nắp tráp ra, con sẽ biến thành một chú hòa thượng bé tí tẹo. Sư phụ đặt con vào trong tráp và bưng tráp ở tay. Thái tử vào chùa tất phải lễ Phật. Sư phụ cứ mặc kệ thái tử lễ, đừng đếm xỉa gì. Thái tử thấy sư phụ ngồi như khúc gỗ, tất sẽ sai người bắt. Và sư phụ cứ mặc kệ cho họ bắt, họ đánh, họ trói, họ giết...

Tam Tạng nói:

- Ôi, quân lệnh như sơn, nhờ họ giết thật thì chết!

Hành Giả nói:

- Không sao, đã có con. Nếu tình thế khẩn cấp, con sẽ bảo vệ. Nếu họ hỏi, sư phụ cứ trả lời là nhà sư bên phương Đông, vâng mệnh nhà vua sang phương Tây lễ phật cầu kinh và xin dâng bảo bối. Họ hỏi: “Bảo bối gì?”. Sư phụ cứ nói về chiếc áo cà sa gấm, và bảo đây chỉ là bảo bối hạng ba thôi, còn có cả bảo bối hạng nhất, hạng nhì nữa. Họ hỏi nữa, thì sư phụ bảo rằng trong tráp có một bảo bối biết hết mọi chuyện năm trăm năm quá khứ, năm trăm năm hiện tại, năm trăm năm tương lai, cộng là một nghìn năm trăm năm. Đoạn sư phụ mở tráp đưa con ra. Con sẽ nói hết chuyện trong giấc mộng, nếu thái tử tin, sẽ đi bắt yêu quái, một là báo thù được cho phụ vương, hai là chúng ta lập được công danh. Nếu thái tử không tin, thì sư phụ đưa tiếp viên ngọc khuê trắng cho xem. Chỉ sợ thái tử còn thơ ấu không nhận ra được thôi.

Tam Tạng nghe xong, mừng lắm nói:

- Kế ấy tuyệt diệu lắm, đồ đệ ạ. Nhưng về bảo bối thì, bảo bối thứ nhất gọi là tấm cà sa gấm, bảo bối thứ hai gọi là ngọc khuê trắng, còn bảo bối thứ ba do con biến thành thì gọi là gì?

Hành Giả nói:

- Cứ gọi là “món hàng lập vua” cũng được.

Tam Tạng nghe lời, nhớ kỹ trong lòng.

Thế là mấy thầy trò từ lúc ấy chẳng ngủ, thức suốt cho đến sáng, giận một nỗi không thể:

Ngãng đầu cất tiếng gọi mặt trời,

Thối khí xua đi bầy tinh tú.

Chẳng mấy chốc, phương Đông hừng sang. Hành Giả dặn dò Bát Giới, Sa Tăng:

- Chớ có quấy nhiễu tăng nhân, đi lại bừa bãi, đợi tôi thành công, ta lại cùng đi.

Nói xong, từ biệt mọi người, nhảy phóc một cái lên tít tầng không, giương đôi mắt lửa nhìn về hướng tây, thấy quả có một tòa thành trì. Bạn xem, tại sao Hành Giả nhìn thấy? Bởi vì tòa thành này cách chùa có bốn mươi dặm. Đứng trên cao nhìn thấy rõ lắm.

Hành Giả lại gần nhìn kỹ, chỉ thấy mây mù phủ kín, gió quái ào ào, bèn than thở.

Nếu vua xứng đáng ở ngôi.

Mây lành ngũ sắc rợp trời chở che.

Hắn tà ma chiếm ngôi vua,

Mây đen phủ kín thế kia, thảo nào...

Hành Giả đang than thở, bỗng nghe một tiếng pháo hiệu nổ vang, cửa Đông rộng mở, một đoàn người

ngựa kéo ra. Đó là một đội quân săn bắn hùng dũng.
Chỉ thấy:

*Sớm ra khỏi cửa Đông,
Bãi cỏ xếp thành vòng.
Cờ hoa bay phấp phới,
Ngựa bạch vó cuốn tung.
Thùng thùng tiếng trống nổi,
Lấp lánh ngọn đao vung.
Quân dật ững dữ tợn,
Tướng khua chó kiêu hùng.
Đì ùng hỏa pháo nổ,
Óng ánh que nhựa rung.
Kẻ nọ cặp cây nỏ,
Người này đeo ngọn cung.
Lưới chăng kín sườn núi,
Bẫy cài khắp nẻo thung.
Tiếng thét rền như sấm,
Nghìn ngựa hí vang lừng.
Thỏ khôn không đường chạy,
Sói rừng khó giữ thân.
Hươu nai ngày tận số,*

Cây cáo buổi đường cùng.

Trĩ núi bay đâu thoát,

Gà rừng lủi không xong.

Bọn họ: Quay khắp sơn tràng săn mãnh thú,

Núp trong rừng rú bắn chim muông.

Đoàn người ra khỏi thành, tản mát khắp vùng ngoại thành phía Đông. Trong chốc lát, họ đã tới một khu ruộng cao cách thành độ hai mươi dặm. Trong trại quân, bỗng thấy một vị tướng nhỏ nhắn, đầu đội mũ, mình mặc giáp, tay cầm một thanh bảo kiếm lưỡi ánh xanh, lưng giắt cây cung, cưỡi một con tuấn mã lông vàng. Thực là:

Dáng quân vương lồng lộng,

Vẻ hoàng đế đường đường.

Phong thái khác phường tục,

Cử chỉ rõ oai rông.

Hành Giả đứng trên không trung mừng thầm:

- Chẳng cần phải nói, đích thị là thái tử của hoàng đế kia rồi. Để ta trêu cậu ta một tí.

Đại Thánh liền nhảy từ trên mây xuống, len lỏi trong đám quân sĩ, đến gần thái tử, lắc mình một cái, biến thành một chú thỏ trắng chạy thoăn thoắt trước

thái tử. Thái tử nhìn thấy mừng rỡ, đặt tên giường cung bắn một phát trúng ngay chú thỏ.

Nguyên Đại Thánh cố ý để thái tử bắn trúng, nhưng nhanh tay nhanh mắt bắt ngay lấy mũi tên, rồi co căng chạy miết. Thái tử nhìn thấy chú thỏ trúng tên, bèn giật cương đuổi theo. Hễ ngựa phi nhanh thì Hành Giả cùng lao như gió: ngựa chạy chậm, Hành Giả lại thong thả từ từ, lúc nào cũng cách đầu ngựa không xa lắm. Cứ thế từng đoạn, Hành Giả, đã lừa được thái tử tới cửa chùa Bảo Lâm và hiện nguyên bản tướng. Thái tử thì chẳng thấy thỏ đâu cả, chỉ thấy mũi tên cắm ở bậu cửa. Còn Hành Giả chỉ vào thẳng trong chùa, nói với Đường Tăng:

- Sư phụ ơi, thái tử tới rồi!

Nói xong, biến ngay thành một chú hòa thượng bé tí teo chui vào trong chiếc tráp sơn.

Lại nói chuyện thái tử đuổi tới cửa chùa, chẳng thấy thỏ đâu, chỉ thấy mũi tên cắm vào bậu cửa, thì giật mình tái mặt hỏi:

- Quái lạ! Rõ ràng mũi tên bắn trúng con thỏ, vậy mà thỏ thì không thấy, còn mũi tên lại nằm đây! Chắc là con thỏ này sống lâu lắm đã thành tinh chăng?

Đoạn nhổ mũi tên, ngẩng đầu nhìn thấy trên cửa có năm chữ lớn “chùa Bảo Lâm sắc kiến”, bèn nói:

- À, ta nhớ ra rồi. Năm ngoái, phụ vương ta ở điện Kim Loan, sai các quan mang vàng lụa cho các vị hòa thượng ở đây sửa sang chùa chiền, tô đúc tượng Phật, không ngờ hôm nay ta lại tới đây. Thật là:

Lên chùa trò chuyện cùng sư.

Kiếp phù sinh cùng được dư ngày nhàn.

Ta hãy vào chùa xem sao.

Thái tử xuống ngựa, toan bước vào chùa, bỗng thấy các tướng hộ giá cùng ba nghìn người ngựa đuổi tới, rầm rầm rộ rộ, kéo cả vào trong chùa. Các sư trong chùa sợ quá đều đi ra dập đầu cúi chào, và mời thái tử vào chính điện lễ Phật. Thái tử đưa mắt ngắm quanh, định muốn dọc theo hành lang ngắm cảnh, bỗng thấy một vị hòa thượng ngồi giữa điện, thì ùng ùng nổi giận quát:

- Hòa thượng này vô lễ thật! “Hôm nay một nửa triều đình theo xa giá vào núi săn bắn, tuy không có sắc chỉ bảo đi đón ngoài xa, nhưng lúc này binh mã đã kéo vào tới cửa chùa, thì cũng phải đứng dậy ra đón chứ, cứ sao cứ ngồi lì như ông phỗng thế kia?

Đoạn ra lệnh:

- Bắt lấy hắn!

Tiếng “bắt” vừa vang lên, mấy viên hiệu úy đứng hai bên đã ập vào, túm lấy Đường Tăng, mở thùng

toan trối lại.

Hành Giả ở trong tráp lầm rầm đọc thần chú:

- Các vị Hộ pháp chư thiên. Lục đình lục giáp! Nay ta đặt kế diệt trừ yêu quái, thái tử chẳng hay, toan trối sư phụ. Các vị hãy lập tức hộ trì. Nếu để họ trối lại, các vị sẽ có tội!

Những lời dặn dò ngấm ấy của Đại Thánh, ai dám không nghe? Họ bảo vệ Đường Tăng rất an toàn. Muốn sờ vào cái đầu trọc lóc của Đường Tăng cũng không sao sờ nổi, dường như có một bức tường chắn ngang, không sao chạm nổi tới mình Đường Tăng.

Thái tử quát:

- Nhà ngươi ở đâu tới? Định dùng phép ản thân dối ta hả?

Tam Tạng bước tới vái chào, thưa:

- Bần tăng làm gì có phép ản thân. Bần tăng là Đường Tăng từ mãi phương Đông hành hương đến chùa Lô Âm bên phương Tây lễ Phật cầu kinh và dâng bảo bối.

Thái tử nói:

- Đông phương nhà ngươi tuy là trung tâm, nhưng cực kỳ nghèo khổ, có bảo bối gì nói ta nghe thử.

Tam Tạng nói:

- Tấm cà sa tôi khoác trên người là bảo bối hạng ba. Còn bảo bối hạng nhất, hạng nhì quý hơn nhiều!

Thái tử nói:

- Tấm áo của nhà ngươi, một nửa che mình, một nửa hở tay, có giá trị bao nhiêu mà gọi là bảo bối?

Tam Tạng nói:

- Tấm áo cà sa này tuy không kín toàn thể, nhưng có mấy câu thơ thế này:

*Áo Phật chẳng thể bàn quanh,
Chân như chứa đựng bên trong áo này.
Chính quả nghìn sợi xe dầy,
Ngọc châu báu vật hợp dây nguyên thần.
Tiên nga thánh nữ may thành.
Ban cho hòa thượng giữ mình trắng trong.
Thấy giá không đón bình thường.
Thù cha không rửa uông công làm người.*

Thái tử nghe xong, hằm hằm nổi giận quát:

- Lão hòa thượng khốn kiếp này nói năng nhảm nhí quá! Có nửa tấm áo mà dám uốn tắc lưỡi khoe đẹp khoe hay! Và cha ta có nỗi oan gì chưa được báo, nhà ngươi thử nói ta nghe?

Tam Tạng bước lên một bước chắp hai tay hỏi:

- Thừa điện hạ, người ta sống trong vòng trời đất, có mấy thứ ơn?

Thái tử nói:

- Có bốn thứ ơn.

Tam Tạng hỏi tiếp:

- Bốn ơn gì?

Thái tử đáp:

- Ơn trời đất che chở, ơn nhật nguyệt soi sáng, ơn đất nước của quốc vương, ơn nuôi nấng của cha mẹ.

Tam Tạng cười, nói:

- Điện hạ nói có chỗ sai. Người ta chỉ có chịu ơn trời đất che chở, nhật nguyệt soi sáng, đất nước của quốc vương, còn làm gì có ơn nuôi nấng của cha mẹ?

Thái tử tức giận nói:

- Nhà ngươi chỉ là hạng hòa thượng trốn việc quân đi ở chùa, du thủ du thực! Người ta không có cha mẹ sinh thành nuôi nấng, thì ở lỗ nẻ chui ra à?

Tam Tạng nói:

- Thừa điện hạ, ấy là bần tăng không biết. Nhưng trong chiếc tráp son này, bần tăng có một thứ bảo bối gọi là “món hàng lập vua”, có thể biết mọi việc năm trăm năm trước, năm trăm năm sau, và năm trăm năm hiện tại, cộng là một nghìn năm trăm năm. Nhờ

bảo bối ấy mà bần tăng mới biết là không có ơn cha mẹ, khiến cho bần tăng phải đợi ở đây đã lâu.

- Mở ra ta xem nào!

Tam Tạng mở nắp tráp. Hành Giả nhảy vọt ra ngoài, lữn ca lữn cữn, đi lại lung tung.



Thái tử hỏi:

- Chú bé tí tẹo này, hiểu được việc gì?

Hành Giả nghe thấy thái tử chê nhỏ, bèn hóa phép thần thông, vươn người dài tới ba thước bốn năm tấc. Quân sĩ hoảng hồn nói:

- Cứ cao nhanh thế này, chỉ độ mấy ngày, khéo chọc trời mất!

Hành Giả chỉ vươn dài bằng thân hình cũ rồi không vươn dài nữa. Thái tử mới hỏi:

- Nay “món hàng lập vua”, vị hòa thượng đây nói nhà người có thể biết hết mọi chuyện lành dữ trong quá khứ, lương lai. Vậy nhà người bói bằng mai rùa, bằng cỏ thi, hay bằng sách đoán họa phúc của con người đây?

Hành Giả đáp:

- Ta chẳng dùng đến những thứ ấy một tí nào, ta hoàn toàn dựa vào ba tấc lưỡi của ta, muôn việc ta đều biết hết.

Thái tử nói:

- Nhà người lại nói khoác rồi. Từ xưa đến nay, chỉ có sách Chu dịch là cực kỳ huyền diệu, đoán rõ hết mọi chuyện lành dữ trong thiên hạ, để cho người ta biết mà tránh né. Cho nên chỉ có phép bói bằng cỏ thi, bằng mai rùa. Còn lời nói của nhà người chẳng có bằng chứng gì, toàn là nhằm nhí, mê hoặc lòng người!

Hành Giả nói:

- Điện hạ chớ sốt ruột, để tôi nói cho mà nghe. Điện hạ vốn là thái tử con vua nước Ô Kê. Vào khoảng năm năm về trước, trời làm hạn hán, muôn dân cực khổ, nhà vua cùng với trăm quan lòng thành cầu đảo. Đang khi cầu mãi chẳng được giọt mưa nào, thì có một đạo sĩ ở núi Chung Nam tới. Hắn có tài hô gió gọi mưa, luyện đá thành vàng. Quân vương yêu mến hẳn lắm, cùng hẳn kết nghĩa anh em. Những việc ấy có không?

Thái tử nói:

- Có! Có! Nhà người nói nữa đi!

Hành Giả hỏi:

- Ba năm sau chẳng thấy lão đạo sĩ đâu. Kẻ xưng trăm là ai vậy?

Thái tử đáp:

- Đúng là có vị chân nhân, phụ vương ta cùng hẳn kết nghĩa anh em, ăn cùng mâm, ngủ cùng giường. Ba năm trước đây, phụ vương ta đang đi dạo trong vườn thượng uyển, bị hẳn biến thành một ngọn thần phong, cướp mất viên ngọc khuê trắng trong tay người, rồi bay về núi Chung Nam. Đến nay, phụ vương ta vẫn nhớ phục hẳn. Và cũng vì vậy, ba năm nay, người không thích ngắm cảnh nữa, cửa vườn từ

đây đóng chặt im im. Vậy ở ngôi hoàng đế không phải phụ vương ta thì còn ai nữa?

Hành Giả nghe nói cứ tùm tùm cười. Thái tử gặng hỏi, Hành Giả vẫn không đáp, cứ tùm tùm cười mãi. Thái tử tức giận hỏi:

- Tên này tại sao không nói, cứ tùm tùm cười suốt như vậy?

Hành Giả nói:

- Còn nhiều điều đáng nói lắm, nhưng xung quanh đông người, không tiện.

Thái tử thấy Hành Giả nói có bằng chứng, bèn vẫy tay áo bào, bảo quân sĩ lui ra. Các tướng hộ giá vâng mệnh, dẫn ba nghìn người ngựa kéo ra đóng ngoài cổng chùa. Lúc này trong điện không còn ai. Thái tử ngồi ở trên, Tam Tạng đứng ở phía trước. Hành Giả đứng ở bên trái. Các nhà sư trong chùa đều ra ngoài hết. Hành Giả nghiêm sắc mặt bước ra nói:

- Thưa điện hạ, người hóa ra ngọn gió bay đi chính là người cha đã sinh ra ngài. Còn kẻ đang ngồi ở ngôi vua chính là lão chân nhân cầu đảo đó.

Thái tử nói:

- Nói nhảm! Nói nhảm! Cha ta từ khi vị chân nhân đi rồi, mưa thuận gió hòa, dân yên nước thịnh. Theo nhà người nói, thì đây không phải phụ vương ta. May

ta còn ít tuổi, ta tha thứ cho nhà người. Chứ phụ vương ta mà nghe thấy những lời sai trái này, thì sẽ bắt ngay nhà người, xả thân làm muôn đoạn.

Nói xong còn xỉ vả, quát mắng Hành Giả.

Hành Giả nói với Đường Tăng:

- Làm thế nào bây giờ? Con nói quả nhiên hẳn không tin mà. Hay bây giờ đưa bảo bối trả lại hẳn đổi độ điệp sang phương Tây cho xong.

Tam Tạng đưa chiếc tráp sơn son cho Hành Giả, Hành Giả rùng mình một cái, chiếc tráp đã biến mất. Nguyên chiếc tráp do sợi lông biến ra, giờ lại bị Hành Giả thu lại trên người. Hành Giả hai tay cầm viên ngọc khuê trắng dăng cho thái tử. Thái tử nhìn thấy nói:

- Hòa thượng giỏi nhỉ. Năm năm trước, nhà người chính là gã chân nhân đến lừa lấy bảo bối của ta. Nay lại giả làm hòa thượng đem dăng!

Liên gọi:

- Bắt ngay!

Lệnh bắt truyền ra, Tam Tạng sợ cuống quýt chỉ vào Hành Giả nói:

- Đồ Bật mã ôn kia, chỉ biết tự dựng húc đầu vào họa để lụy lây cả ta!

Hành Giả sấn đến, dẹp lại tất cả, nói:

- Chớ làm ầm ĩ lên lộ hết mọi chuyện. Ta không phải là “món hàng lập vua” đâu, mà có tên thật đấy.

Thái tử nổi giận nói:

- Nhà ngươi lại đây, ta hỏi nhà ngươi tên thật, để đưa ra pháp ty xử tội!

Hành Giả nói:

- Ta là đồ đệ cả của sư phụ tên gọi Ngô Không Tôn Hành Giả. Nhân đi theo sư phụ sang phương Tây lấy kinh, đêm qua tới đây ngủ nhờ. Sư phụ ta đêm ngồi tụng kinh, tới canh ba chợp mắt, mộng thấy phụ vương ngài nói rằng bị gã chân nhân lừa dối, đẩy xuống giếng bát giác xây bằng ngọc lưu li trong vườn thượng uyển. Rồi gã chân nhân biến ra y hệt hình dáng phụ vương ngài. Trăm quan trong triều không hề hay biết. Ngài còn ít tuổi cũng chẳng hiểu gì. Gã chân nhân cầm ngài vào cung, đóng cửa vườn hoa chỉ vì sợ lộ chuyện ra mà thôi. Phụ vương ngài đêm qua tới đây nhờ ta diệt trừ yêu quái. Ta đứng trên không trung nhìn rõ, hoàng cung yêu khí ngùn ngụt, muốn động thủ bắt hẵn ngay, không ngờ thấy ngài ra ngoài thành đi săn. Con thỏ bị trúng mũi tên của ngài chính là lão Tôn đây. Lão Tôn dẫn ngài vào trong chùa gặp sư phụ, nói những lời từ đáy lòng, toàn là sự thật hết.

Ngài nhận ra viên ngọc khuê mà sao không nghĩ tới công ơn nuôi nấng vất vả, báo thù cho phụ vương?

Thái tử nghe xong, trong lòng bùi ngùi thương cảm nghĩ:

- Không thì sao? Câu chuyện có vẻ chân thực lắm! Còn tin, thì khốn nỗi trên điện, chính lại là phụ vương mình.

Thế mới thật là:

Tiến thoái lưỡng nan lòng hỏi miệng.

Suy đi nghĩ lại miệng dò lòng.

Hành Giả thấy thái tử nghi hoặc chưa quyết, bèn bước tới nói:

- Điện hạ bất tất phải nghi ngờ. Xin mời điện hạ cũ trở về hoàng cung hỏi quốc mẫu một lời, xem tình cảm ân ái vợ chồng so với ba năm trước thế nào, là khắc biết thật giả.

Thái tử nhận ra, nói:

- Phải, để ta về hỏi mẫu thân xem sao.

Nói xong, đứng lên, cất viên ngọc khuê, định đi luôn, Hành Giả giữ lại, nói:

- Cả đoàn người cùng về, sẽ lộ chuyện, và tôi khó thành công. Tôi muốn một mình ngài vào thành đừng làm âm ỉ to chuyện, đừng vào cửa chính dương, nên

đi theo cửa hậu tế mà vào. Vào cung, gặp quốc mẫu, cũng chớ to tiếng tức tối, cứ nhỏ nhẹ thăm thì, kéo yêu quái thần thông quảng đại biết chuyện thì tính mạng quốc mẫu khó bảo toàn đấy.

Thái tử nhớ đình ninh lời dặn, ra khỏi cổng chùa dặn dò quân tướng:

- Cứ đóng quân nguyên ở đây, không được đi đâu. Ta có việc đi một lát sẽ quay lại, cùng trở về một thể.

Trông thái tử:

Chỉ huy tướng sĩ đóng đồn,

Về thành, lên ngựa vó đồn tung bay.

Chuyến đi này, không biết thái tử về gặp mẹ, nói năng thế nào xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI TÁM

Trẻ thơ hỏi mẹ hay tà chính

Kim, mộc thăm dò rõ thực hư ^[212]

*Gặp người nói chuyện thụ sinh.
Tưởng như Phật tổ với mình gặp nhau.
Niệm xong trông thấy lẽ màu,
Giáng oai thân ấy trước sau tỏ tường.
Muốn biết ai ở ngai vàng,
Mẫu thân còn đó tìm đường hỏi ngay.
Một phần thế giới ai hay.
Bước đi mỗi bước cỏ cây lạ lùng.*

Lại nói chuyện thái tử con vua nước Ô Kê từ biệt Đại Thánh chẳng mấy chốc đã về đến kinh thành. Chàng không đi theo lối cửa triều môn, không dám tuyên chiếu ồn ào, mà đến tuột cửa hậu tế, nơi chỉ có mấy viên thái giám canh gác. Thấy thái tử đến, bọn họ không dám ngăn cản, để mặc cho vào. Thái tử thúc ngựa vào thẳng bên trong, thấy chính cung hoàng hậu đang ngồi trong đình Cẩm Hương, hai bên có mấy chục cung phi đứng quạt. Hoàng hậu ngồi tựa lan can, hai mắt đăm lẹ. Bạn xem, tại sao hoàng hậu

lại khóc? Ấy là do vào tâm canh tư, bà nằm chiêm bao lúc tỉnh dậy còn nhớ lồm bồm, bây giờ đang trầm ngâm nghĩ lại. Thái tử xuống ngựa, quỳ xuống bên đình gọi:

- Thưa mẹ!



Hoàng hậu xúc động cất tiếng:

- Con ta! Chao ơì mừng quá! Đã mấy năm nay con với phụ vương học hành ở tiền điện, mẹ chẳng được gặp, nhớ con vô chừng! Hôm nay được buổi nhàn rồi

con tới đây thăm mẹ chẳng? Ôi, mừng quá đi mất! Mừng quá đi mất! Ô kìa, mà giọng nói của con sao buồn thảm thế? Phụ vương con tuổi già sức yếu, sắp tới ngày rông về biển thăm, phượng vút trời xanh, lúc ấy con sẽ lên ngôi vua, vậy con còn không vui nổi gì?

Thái tử gục đầu hỏi:

- Mẹ ơi, con hỏi mẹ: người đang ngồi ở ngôi rông xưng cô xưng trẫm ấy là ai vậy?

Hoàng hậu nghe xong nói:

- Con điên rồi sao? Hoàng đế là cha con, tại sao con lại hỏi thế?

Thái tử lại cúi đầu nói:

- Muôn lần xin mẹ tha tội, thì con mới dám hỏi. Mẹ không tha, thì con không dám.

Hoàng hậu nói:

- Mẹ con với nhau thì tội tình gì! Mẹ tha cho, con hỏi ngay đi nào.

Thái tử nói:

- Thưa mẹ, con xin hỏi: việc ân ái vợ chồng ba năm trước so với ba năm nay có khác gì không?

Hoàng hậu nghe nói, hồn vía rụng rời, vội vàng chạy xuống. ôm chặt lấy thái tử vào lòng, nước chứa chan nói:

- Con ạ, mẹ con lâu ngày không gặp nhau, hôm nay con lại vào cung hỏi chuyện ấy?

Thái tử bực tức nói:

- Mẹ cứ trả lời ngay cho. Không trả lời thì lỡ cả việc lớn. Lúc ấy hoàng hậu mới bảo tả hữu lui ra. Nuốt nước mắt nói:

- Việc ấy, con không hỏi thì xuống đến tuổi vàng mẹ cũng chẳng hiểu ra sao cả. Nay con đã hỏi, mẹ xin nói:

*Ba năm về trước nông nàn,
Ba năm nay bỗng lạnh lùng như băng.*

*Thiệt tha hỏi chuyện ái ân,
Người rằng già yếu sức tàn khôn đương.*

Thái tử nghe xong giật tay vùng ra, vịn yên trèo lên ngựa. Hoàng hậu níu lại nói:

- Con ơi! có việc gì con không nói hết mà lại đi ngay?

Thái tử quỳ xuống thưa:

-Thưa mẹ, con đâu dám giấu. Sáng nay, con vâng mệnh khâm sai, mang ừng dắt chó ra ngoài thành săn bắn, bỗng gặp một vị thánh tăng ở mãi phương Đông đi lấy kinh. Ngài ấy có một người đồ đệ là Tôn Hành Giả diệt quái trừ ma cực giỏi. Chính thực là phụ

vương con đã chết trong cái giếng bát giác xây bằng ngọc lưu li trong vườn thượng uyển rồi. Lão chân nhân kia đã biến thành phụ vương, chiếm ngôi báu. Canh ba đêm qua, phụ vương con đã báo mộng nhờ ngài vào kinh thành bắt quái. Nhưng con chưa tin, mới về hỏi mẹ. Mẹ trả lời như vậy thì đúng hẳn là yêu quái rồi.

Người mẹ nói:

- Con ơi, lời nói của người ngoài sao con lại dễ tin là thật thế?

Thái tử nói:

- Con cũng chưa tin hẳn. Nhưng phụ vương có để lại cho ngài ấy một vật làm tin.

Người mẹ hỏi vật gì, thái tử bèn lấy viên ngọc khuê trắng đưa cho mẹ xem. Hoàng hậu nhận ra đó là vật báu của quốc vương ngày trước, không ngăn nổi, nước mắt cứ tuôn trào, nức nở:

- Chúa công ơi! Chúa công mất đi ba năm nay, sao không về gặp thiếp trước, mà lại đi gặp vị thánh tăng, gặp thái tử?

Thái tử hỏi:

- Thưa mẹ, mẹ nói như vậy nghĩa là thế nào?

Người mẹ đáp:

- Con ơi, canh tư đêm qua, mẹ cũng chiêm bao thấy phụ vương con về, thân thể ướt đầm, đứng bên cạnh mẹ, nói rằng mình đã chết rồi, hồn ma đã đi mời Đường Tăng đến diệt trừ hoàng đế giả, cứu tiền thân mình. Mẹ vẫn nhớ lơ mờ, đang trầm ngâm nghĩ ngợi, thế mà may sao con lại đến nói chuyện ấy ra, lại đưa cho mẹ cả bảo bối nữa. Bây giờ mẹ cứ tạm cầm lấy vật này. Còn con hãy mau mau mời vị thánh tăng ấy đến ra tay ngay thôi. Nếu quả có diệt trừ được yêu quái, làm rõ chính tà, thì chính là đền đáp được công ơn nuôi nấng của cha con đấy.

Thái tử vội vàng lên ngựa ra khỏi cửa hậu tế, rời hoàng cung. Thực là:

Nuốt lệ cúi đầu từ biệt mẹ.

Nén đau cung kính đáp Đường Tăng.

Trong giây lát, thái tử ra khỏi cổng thành phóng thẳng tới cổng chùa Bảo Lâm rồi nhảy xuống ngựa. Quân sĩ ra đón tiếp thái tử. Lúc ấy mặt trời sắp lặn, thái tử ra lệnh cho quân sĩ đứng nguyên tại chỗ, còn mình sửa lại mũ áo, vào trong chùa cúi lạy và mời Hành Giả. Hành Giả từ trong chính điện bước ra lắc la lắc lư. Thái tử quỳ xuống thưa:

- Thưa sư phụ, con đã đến.

Hành Giả bước tới đỡ dậy, hỏi:

- Mời thái tử đứng dậy. Thái tử vào thành đã hỏi ai chưa?

Thái tử thưa:

- Đã hỏi mẫu thân rồi ạ.

Đoạn thái tử kể hết chuyện cho Hành Giả nghe. Hành Giả tủm tỉm cười, nói:

- Nếu đúng là nó lạnh lòng như vậy thì chắc hẳn cũng từ một vật lạnh như băng biến ra thôi. Nhưng không sao! Không sao! Để lão Tôn cùng ngài diệt trừ nó. Song bây giờ tối rồi, không tiện. Ngài cứ về thành đi, sáng mai tôi lại.

Thái tử quỳ xuống cúi lạy, nói:

- Sư phụ cứ cho tôi ở lại đây, đến sáng mai cùng đi với sư phụ một thể.

Hành Giả nói:

- Không được, không được! Nếu đi cùng với ngài vào thành, yêu quái sẽ nghi mất. Chưa nói tới chuyện tôi gặp ngài, hẳn sẽ cho rằng ngài mời tôi đến, liền làm rầy rà ngài ngay.

Thái tử nói:

- Bây giờ tôi quay về, hẳn cũng trách tôi.

Hành Giả hỏi:

- Trách gì?

Thái tử nói:

- Tôi được sai đi từ sáng, chỉ huy một đoàn người ngựa ửng khuyến ra ngoài thành đi săn. Bây giờ trở về không được con thú nào, gặp hãn nói làm sao? Hãn sẽ khép tôi vào tội bất tài, giam vào ngục Dữu Lý. Ngày mai sứ phụ vào thành biết trông cậy vào ai? Vả lại trong triều không có ai là người thân quen cả.

Hành Giả nói:

- Cái đó không ngại. Nếu ngài nói sớm, tôi sẽ xoay cho một ít.

Bạn xem, đứng trước mặt thái tử, Hành Giả khoe tài nghệ, tung người nhảy vút lên tầng mây, lẩm nhẩm câu thần chú “úm tam tĩnh pháp giới”, gọi tất cả sơn thần thổ địa lên không trung. Các vị thần cúi đầu chào, rồi hỏi:

- Đại Thánh gọi bọn tiểu nhân chúng tôi tới, chắc là có việc gì sai khiến?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn bảo vệ Đường Tăng tới đây định bắt yêu quái. Hiềm vì thái tử đi săn không được con thú nào, không dám về triều, mong các ngài giúp kiếm cho một ít hươu nai cây cáo, dã thú chim muông để cho thái tử về.

Sơn thần, thổ địa vâng mệnh rậm rạp, và hỏi lại Đại Thánh cần mỗi thứ bao nhiêu. Đại Thánh nói:

- Chẳng cần nhiều đâu, vài con là được.

Sơn thần thổ địa lập tức sai âm binh bản bộ, thổi một luồng gió âm, dồn muông thú lại một chỗ, bắt hơn một trăm con gà rừng trĩ núi, cây cáo hươu nai dâng cho Hành Giả. Hành Giả nói:

- Ta lấy làm gì. Các ngài cứ rút gân chúng, quăng chúng xuống hai ven đường một đoạn dài khoảng bốn mươi dặm, để mặc cho họ nhặt mang vào thành. Thế là công của các ngài đấy.

Các thần vâng lời, thu luồng gió âm, quăng muông thú xuống hai bên vệ đường.

Hành Giả từ trên mây nhảy xuống, nói với thái tử:

- Điện hạ về thôi, ven đường có đầy muông thú rồi, cứ việc đi mà nhặt lấy.

Thái tử thấy Hành Giả đứng trên không trung tỏ rõ tài năng như thế, còn gì mà không tin, chỉ biết cúi đầu từ biệt, ra khỏi cổng chùa hạ lệnh cho quân sĩ về thành. Dọc đường, có cơ man là muông thú, quân sĩ chẳng cần phải thả ừng, chớ, cứ việc nhặt nặng tay thì thôi. Họ hò reo vang dậy, ca ngợi hồng phúc của thái tử, có biết đâu đó là nhờ thần thông của Hành Giả. Đoàn người ca khúc khải hoàn trở về thành.

Hành Giả bảo hộ Tam Tạng. Các nhà sư trong chùa thấy thầy trò chuẩn bị chu đáo với thái tử như vậy, càng tỏ ra cung kính, sửa soạn cơm chay thết đãi Đường Tăng, rồi vẫn mời nghỉ trong thiền đường như bình thường. Khoảng gần canh một, Hành Giả trong lòng bồn chồn không ngủ được, nhồm dậy tới bên giường Đường Tăng gọi:

- Sư phụ ơi!

Lúc ấy Đường Tăng vẫn chưa ngủ, biết Hành Giả hay bày chuyện quái gở, bèn cứ giả vờ ngủ, không trả lời. Hành Giả lay lay cái đầu trọc lóc của sư phụ nói:

- Sư phụ ngủ rồi ạ?

Đường Tăng bực mình nói:

- Đồ hỗn láo! Khuya rồi không ngủ, còn lèo nhèo cái gì?

Hành Giả nói:

- Con có việc muốn bàn với sư phụ.

Đường Tăng hỏi:

- Việc gì?

Hành Giả thưa:

- Ban ngày con đã trót khoe với thái tử rằng tài nghệ của con còn cao hơn núi, sâu hơn biển, bắt yêu

quái dễ như thò tay vào túi lấy vật. Nhưng nghĩ ra có chỗ khó, nên con không ngủ được.

Đường Tăng nói:

- Khó thì thôi, đừng bắt nữa!

Hành Giả nói:

- Bắt thì vẫn bắt thôi. Nhưng về lý thì không thuận.

Đường Tăng nói:

- Con khi chỉ nói nhảm! Yêu quái đã chiếm vua. Sao lại bảo là lý không thuận?

Hành Giả nói:

- Cụ già nhà mình chỉ biết tụng kinh lễ Phật, tĩnh tọa tham thiền. Đâu có biết luật pháp của Tiêu Hà ^[213]. Thường có câu: “Bắt cướp phải bắt quả tang”. Yêu quái đã làm vua ba năm nay, giữ kín dấu vết, không lộ hình tích, vẫn chung chạ gối với cung phi, cùng vui với các quan văn võ. Lão Tôn dù có đủ tài nghệ bắt hãn, nhưng không biết căn cứ vào tội gì bây giờ?

Đường Tăng nói:

- Có khó gì không nêu được tội!

Hành Giả nói:

- Hãn có phải là phỗng ^[214] đâu mà không biết cãi lại. Hãn bảo: “Ta là quốc vương nước Ô Kê, có làm điều gì trái đạo trời đâu mà nhà người bắt ta?”, thì lúc ấy lấy gì làm bằng để tranh luận với hãn?

Đường Tăng nói:

- Thế thì nhà người xử trí thế nào?

Hành Giả cười, nói:

- Lão Tôn đã có mẹo sẵn đây rồi, chỉ ngại cụ già nhà mình hay bênh hãn chăm chăm thôi.

Đường Tăng nói:

- Ta bênh ai chăm chăm?

Hành Giả nói:

- Bát Giới gốc nghếch, sư phụ hay bênh hãn lắm.

Đường Tăng nói:

- Ta bênh gì hãn?

Hành Giả nói:

- Nếu sư phụ không bênh hãn, thì hôm nay sư phụ mạnh dạn lên một chút. Sư phụ và Sa Tăng cứ ở lại đây. Con và Bát Giới vào kinh thành nước Ô Kê trước, tìm vào vườn thượng uyển, đào giếng lưu li, vớt xác nhà vua lên, bọc vào tay nải. Ngày mai vào thành, chẳng cần phải đối diện văn gì hết, thấy yêu

quái, con rút gậy đánh liền. Hãn mở mồm nói. Thì đưa thi thể nhà vua ra cho hãn xem và nói: “Chính nhà người đã giết người này đây!”, rồi gọi thái tử vào khóc cha, hoàng hậu vào nhận chồng, các quan vào nhận chúa. Lúc ấy con cùng mấy anh em ra tay. Thế mới gọi là việc quan đủ chứng cứ tha hồ đánh đòn.

Đường Tăng nghe xong mừng thầm nói:

- Chỉ sợ Bát Giới không chịu đi.

Hành Giả cười, nói:

- Đấy mà, con biết sư phụ hay bênh che hãn. Tại sao sư phụ biết hãn không chịu đi? Sư phụ cứ tưởng như con đến gọi, sư phụ không trả lời, nửa tiếng thì thôi chứ gì? Con đi chuyến này chỉ dựa vào ba tấc lưỡi dẻo queo của mình. Đừng nói gì Trư Bát Giới, đến cả “Trư Cửu Giới” con cũng đủ tài bảo hãn đi theo con.

Đường Tăng nói:

- Thôi được, tùy con đi gọi hãn.

Hành Giả bỏ sư phụ, đến thẳng giường Bát Giới gọi:

- Bát Giới! Bát Giới!

Chú ngốc đi đường vất vả nhọc mệt, vừa ngả lưng đã ngáy khò khò, gọi tỉnh làm sao được, Hành Giả xách tai, nắm bờm, vừa kéo vừa gọi:

- Bát Giới!

Chú ngọc vẫn trần trọc. Hành Giả tiếp tục gọi, chú ngọc mới nói:

- Ngủ đi, đừng đùa! Sáng mai còn lên đường.

Hành Giả nói:

- Không đùa đâu, có một món hời, tôi với chú làm ngay thôi!

Bát Giới hỏi:

- Món hời gì?

Hành Giả nói:

- Chú không nghe thái tử nói gì à?

Bát Giới nói:

- Tôi chưa hề gặp mặt, cũng chưa hề nghe nói gì hết.

Hành Giả nói:

- Thái tử nói với tôi rằng yêu quái có một bảo bối muôn người không địch nổi. Ngày mai chúng ta vào thành, không tránh khỏi việc đánh nhau với nó. Nhờ yêu quái cầm bảo bối đánh gục chúng ta, thế thì dở quá! Tôi thiết tưởng, đánh người không nổi, chẳng bằng ra tay trước. Tôi và chú đi ăn trộm bảo bối của nó, có phải hơn không?

Bát Giới nói:

- Anh định xúi tôi đi làm kẻ trộm hả. Chuyến này kể đi cũng được thôi, nếu đúng là đi để giúp anh. Nhưng cũng cần phải nói để anh rõ: lấy trộm được bảo bối, hàng phục được yêu quái rồi, dù có mang tiếng khí lượng hẹp hòi, tôi sẽ lấy tất, không cho chia đâu đấy.

Hành Giả hỏi:

- Chú lấy làm gì?

Bát Giới nói:

- Tôi không được khôn ngoan mồm mép như anh, xin đâu cũng được cơm ăn. Lão Trư này hình dáng thô kệch, ăn nói tục tằn, chẳng biết tụng kinh. Gặp lúc cùng đường, có thể đổi bảo bối lấy cơm ăn chứ sao nữa.

Hành Giả nói:

- Lão Tôn chỉ muốn tiếng tăm thôi, đâu có cần bảo bối. Tôi sẽ cho chú tất.

Chú Ngốc nghe nói cho mình cả, mừng lắm, lồm cồm bò dậy, mặc quần áo rồi cùng đi với Hành Giả. Thực là:

Rượu tằm hồng mặt mũi.

Vàng ròng động lòng tham.

Hai người lẳng lẳng mở cửa, giấu Tam Tạng cười đấm mây lành, bay thẳng tới kinh thành.

Chẳng mấy chốc, đã tới nơi. Hai người dừng mây nhảy xuống. Lúc ấy trống lầu đã điểm canh hai. Hành Giả nói:

- Chú Bát Giới ơi, canh hai rồi đấy.

Bát Giới nói:

- Tốt lắm, tốt lắm! Đúng lúc mọi người đang ngủ say.

Hai người không đi theo lối của chính dương, mà đi theo lối cửa hậu tế vào, chỉ nghe thấy tiếng keng leng keng vang lên. Hành Giả nói:

- Chú em này, cửa sau cửa trước đóng kín cả, làm sao vào được?

Bát Giới nói:

- Có bao giờ kẻ trộm lại vào theo lối cửa? Trèo tường vào thôi!

Hành Giả nghe lời, nhún người nhảy vèo một cái qua tường. Bát Giới cũng nhảy theo. Hai người lẳng lẳng tìm đường thẳng tới vườn thượng uyển. Đang đi, bỗng thấy một tòa lầu ba tầng ghép bằng trúc trắng xóa, trên có ba chữ đại tự phản chiếu ánh sáng của trăng sao lấp lánh “ngự hoa viên”. Hành Giả tới gần thấy mấy tầng cửa, ổ khóa đều han rỉ cả, bèn bảo Bát

Giới ra tay. Chú ngọc vung đình ba, bổ xuống một phát, cực mạnh. Cánh cửa nát vụn. Hành Giả nhanh nhẩu chạy tót vào, không nhìn nổi vui sướng, nhảy căng lên, kêu gọi rối rít. Bát Giới hoảng hồn ngăn Hành Giả lại, nói:

- Anh ơi, chết cả nút bây giờ. Đời thưở nào đi ăn trộm lại hò hét tướng lên, người ta tỉnh dậy, bắt giải lên quan, lúc ấy dù có thoát tội chết, thì cũng bị đuổi về nguyên quán sung quân.

Hành Giả nói:

- Chú biết tôi nôn nóng vì sao không? Chú xem kia kia:

Mái trạm tường sơn đỏ nát.

Lâu đài đình các ngả nghiêng.

Khóm liễu ven hồ xơ xác,

Cỏ hoa cây cối u buồn,

Hoa hồng, phù dung ử rũ.

Mẫu đơn, bách hợp cánh bướm.

Dâm bụi, hoa nhài cỏ lẩn,

Côn trùng, sâu bọ cắn tàn.

Núi giả đá kê xiêu vẹo.

Trong hồ tôm cá gầy còm.

*Trúc, tùng khô như que củi.
Đầy đường cỏ mọc tốt um.
Bích đào cành kia gãy gục.
Đường lệ thân cây đổ ngang.
Đầu cầu râu xanh phủ kín,
Cảnh vật nom thật hoang tàn.*

Bát Giới nói:

- Than thở làm quái gì! Tiến hành ngay cái món
hời của ta đi thôi!

Hành Giả tuy cảm khái, nhưng vẫn nhớ tới giấc
mộng của Đường Tăng, rằng dưới cây chuối tiêu là
cái giếng. Đang đi, bỗng hai người nhìn thấy một cây
chuối tiêu xanh tốt, khác hẳn các loài hoa cỏ khác.
Thực là:

*Một giếng cây linh diệu,
Trời sinh thể tinh không.
Tàu tàu như tờ giấy,
Lá lá cuộn hương thơm.
Lựa biếc nghìn sợi dệt.
Lòng son một điểm hồng.
Mưa đêm tiều tụy đáng,
Gió bắc xác xơ lòng.*

*Nhựa chảy nuôi sức lớn,
Tài bồi tạo hóa công.
Phong thư thành điệu dụng.
Tiêu sái lập kỳ công.
Gió lặng im lìm đứng,
Lá ngả giống đuôi công.
Hạt móc rơi lộp độp.
Khói nhạt tỏa mông lung.
Rậm mát che khung số.
Bóng dịu phủ rèm rung.
Én nhạn không làm tổ,
Ngọc đeo chẳng cần dung.
Sương trời hình khô úa,
Đêm trăng dáng trập trùng.
Quả ăn tiêu viêm nhiệt.
Tránh nóng tốt vô cùng,
Sắc thẹn thua đào mạn,
Bơ phờ góc tường đông.*

Hành Giả nói:

- Chú Bát Giới, động thủ đi! Bảo bối chôn ở dưới gốc chuối đấy!

Chú ngốc hai tay cầm đinh ba đào gốc chuối, sau đó lấy mõm dũi đất, đào sâu tới ba, bốn thước, trật ra một tảng đá đậy ở trên, bèn mừng rỡ nói:

- Anh Hành Giả ơi, may quá, đúng là có bảo bối rồi. Em thấy một tảng đá có nắp đậy, không biết bảo bối đựng trong hũ hay trong hộp.

Hành Giả nói:

- Chú lật tảng đá lên xem nào!

Chú ngốc lấy mõm lật tảng đá ra, thấy hào quang rực rỡ ánh sáng chói lòa, bèn cười nói:

- May quá! May quá! Bảo bối phát sáng kia rồi.

Nói xong, lại bước tới gần xem kỹ. Ô, thì ra là ánh trăng phản chiếu xuống mặt nước dưới giếng.

Bát Giới nói:

- Anh làm việc gì cũng lảng nhãng!

Hành Giả nói:

- Lảng nhãng thế nào?

Bát Giới nói:

- Hóa ra là cái giếng. Khi ở chùa, sao anh không nói luôn là bảo bối ở dưới giếng, để tôi mang theo hai sợi thừng vẫn buộc tay nải thì còn có cách ròng lão Trư xuống chứ. Bây giờ tay không, làm thế nào lấy bảo bối ở dưới giếng được?

Hành Giả nói:

- Chú xuống nhé!

Bát Giới nói:

- Được thôi, nhưng không có thùng.

Hành Giả cười nói:

- Chú cởi quần áo ra, tôi sẽ bày cách.

Bát Giới nói:

- Quần áo có ra quái gì đâu! Cởi bég cái áo vá này ra vậy.

Đại Thánh bèn rút cây gậy sắt nạm vàng ra, vuốt hai đầu gậy, miệng hô “dài!”, cây gậy dài ra tới bảy, tám trượng, rồi bảo:

- Chú ôm lấy một đầu, tôi thả chú xuống.

Bát Giới nói:

- Nào, thả đi! Nhưng tới mặt nước thì dừng lại đấy.

Hành Giả nói:

- Biết rồi.

Thế là chú ngốc ôm lấy cây gậy sắt cho Hành Giả nhẹ nhàng thả xuống giếng. Trong giây lát, đã xuống tới sát mặt nước. Bát Giới nói:

- Đến nước rồi!

Hành Giả nghe thấy Bát Giới nói đến nước, bèn dìm đầu gậy xuống. Chú ngốc chìm nghim cả người, vôi vàng rời cây gậy ra, bơi dưới nước, miệng cầu nhàu tức tối:

- Đồ giời đánh! Ta đã bảo đến mặt nước thì thôi, thế mà hấn lại dìm ta chìm nghim!

Hành Giả rút cây gậy sắt lên, cười toe toét hỏi:

- Chú em đã thấy bảo bối chưa?

Bát Giới nói:

- Làm quái gì có bảo bối, chỉ là giếng nước thôi!

Hành Giả nói:

- Bảo bối nằm ở đáy giếng ấy, phải lặn xuống mò cơ.

Chú ngốc rất giỏi bơi lội, chúi đầu lặn hấn xuống đáy. Chà, đáy giếng sâu quá chừng! Bát Giới lặn một hơi nữa, rồi mở mắt ra, bỗng thấy một tòa lầu, trên đề ba chữ “Thủy tinh cung”.

Bát Giới giật mình nói:

- Hông! Hông! Nhầm đường rồi! Lạc ra ngoài biển rồi. Ngoài biển mới có Thủy tinh cung, chứ trong giếng làm gì có!

Bởi Bát Giới có biết đâu đây là Thủy tinh cung của Long vương.

Bát Giới đang lăm bằm một mình, bỗng có một tên quỷ Dạ Xoa đi tuần sông nước, mở cửa nhìn thấy, hấn vội vàng quay người chạy về báo:

- Thừa đại vương, nguy to rồi, có một vị hòa thượng tai to mồm dài rơi xuống giếng! Người hấn ướt đầm, trần như nhộng, vẫn chưa chết, đang bực tức nói lảm nhảm gì đó.

Tĩnh long vương nghe xong, sợ hãi nói:

- Thiên Bồng nguyên soái đến đó. Đêm qua thần Dạ Du vâng lệnh Thượng Đế, đưa linh hồn quốc vương nước Ô Kê đến bãi yết Đường Tăng, mời Tề Thiên đại thánh đi diệt trừ yêu quái. Đây chắc là Tề Thiên đại thánh, Thiên Bồng nguyên soái đến thôi. Hãy mau mau đón tiếp, không được chậm trễ.

Long vương vội vàng sửa lại mũ áo, dẫn các loài thủy tộc ra ngoài cửa, cao giọng nói:

- Kính chào Thiên Bồng nguyên soái. Mời ngài vào chơi trong này.

Bát Giới vui vẻ nói:

- Chà, hóa ra lại gặp cố tri!

Chàng ngốc chẳng kể hay dở, vào thẳng Thủy tinh cung. Tới nơi, cũng chẳng kể trên dưới, mặc kệ mình mảy ướt đầm, cứ ngồi tót ở trên. Long vương hỏi:

- Thừa nguyên soái, gần đây nghe nói ngài đã thoát nạn, quy y chính quả, bảo vệ Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh, vậy tại sao lại tới đây?

Bát Giới đáp:

- Chính vì thế đấy. Sư huynh tôi là Tôn Ngộ Không có lời chào ngài và sai tôi xuống đây, bảo ngài cho bảo bối gì đó.

Long vương nói:

- Đáng tiếc, tôi chẳng có bảo bối gì hết! Tôi đâu được như các long vương các sông Giang, Hà, Hoài, Tế bay nhảy biến hóa mà có bảo bối. Tôi bị khốn đốn ở đây đã lâu, đến mặt trăng, mặt trời cũng không được thấy, thì lấy đâu ra bảo bối?

Bát Giới nói:

- Đừng có chối từ! Có thì cứ mang ra đây!

Long vương nói:

- Vâng. Có thì có đây. Chỉ phải cái không mang ra được. Nguyên soái phải tự đi mà xem có được không?

Bát Giới nói:

- Tuyệt! Tuyệt! Cần phải đi xem chứ!

Thế là Long vương đi trước, chú ngốc theo sau. Đi qua Thủy tinh cung, thấy ở hành lang đặt một thi thể

dài chừng sáu thước, Long vương chỉ tay nói:

- Thừa nguyên soái, bảo bối đây.

Bát Giới bước tới xem. Kìa, thì ra là xác của một ông vua, đầu đội mũ xung thiên, mình mặc áo bào đỏ, chân đi hài vô ưu, lưng thắt đai ngọc Lam Điền. Nằm sóng sượt như ngủ say. Bát Giới cười, nói:

-Ồ! Thế cũng gọi là bảo bối! Hồi lão Trư còn làm yêu quái trong núi, cái loại này chén thay cơm không biết bao nhiêu mà kể. Bảo bối gì cái thứ đó!



Long vương nói:

- Nguyên soái không biết đây thôi. Đây là thi thể quốc vương nước Ô Kê, từ ngày rơi xuống giếng này, tôi đã cho ngậm viên ngọc định nhan, nên thi thể không bị hủy hoại. Nếu ngài cũng được ông ta lên cho Tề Thiên đại thánh cải tử hoàn sinh, thì đừng nói bảo bối, ngài muốn thứ gì cũng có.

Bát Giới nói:

- Đã vậy, ta sẽ công cho, nhưng phải trả ta tiền chôn cất chứ?

Long vương nói:

- Tiền thì thực không có.

Bát Giới nói:

- Thế thì làm không công à? Không có tiền thì tôi không công.

Long vương nói:

- Không công thì xin mời ngài đi!

Bát Giới đi luôn. Long vương sai hai tên quý Dạ Xoa lực lưỡng vác thi thể ra ngoài Thủy tinh cung, vớt ở đó, móc lấy viên ngọc tránh nước, lúc ấy đã nghe thấy tiếng nước réo ào ào.

Bát Giới vội ngoảnh lại nhìn chẳng thấy Thủy tinh cung đâu cả, quờ tay chạm phải xác chết nhà vua, sợ

quá chân tay bủn rủn, chui vội ra khỏi mặt nước, bám vào thành giếng, kêu toáng lên:

- Sư huynh ơi, đưa gậy sắt xuống cứu em với!

Hành Giả hỏi;

- Có thấy bảo bối không?

Bát Giới nói:

- Làm gì có! Chỉ có Tĩnh Long vương bảo em công xác chết. Em không công, thế là hăn tống em ra khỏi cửa. Thủy tinh cung chẳng thấy chỉ sờ thấy cái xác chết, sợ quá, chân tay em bủn rủn cứng đờ. Cứu em với, anh Hành Giả ơi!

Hành Giả nói:

- Đó là bảo bối đấy! Sao không công ngay lên!

Bát Giới nói:

- Biết hăn chết bao lâu, vớt lên để làm gì?

Hành Giả nói:

- Chú không vớt, tôi về đây.

Bát Giới hỏi:

- Anh về đâu?

Hành Giả đáp:

- Tôi về chùa ngủ với sư phụ.

Bát Giới nói:

- Tôi không đi được sao?

Hành Giả nói:

- Chú leo lên được thì tôi đưa chú đi, không leo lên được thì thôi.

Bát Giới hốt hoảng, vì biết không leo được, bèn kêu toáng lên:

- Anh xem, tường thành còn khó leo, huống hồ cái giếng này lòng to miệng nhỏ, thành giếng dựng đứng như bức vách, mấy trăm năm không thau giếng, rêu xanh phủ từng mảng, trơn như mỡ, tôi leo lên làm sao được? Anh ơi, đừng nên để mất hòa khí anh em, tôi xin vớt lên vậy.

Hành Giả nói:

- Ủ, vớt mau lên, tôi với chú còn về ngủ chứ!

Chú ngốc lại chúi đầu lặn xuống, quờ quạng mò xác chết kéo lại, công trên lưng, ngoi lên mặt nước, bám vào thành giếng, gọi:

- Anh ơi, vớt lên rồi!

Hành Giả căng mắt nhìn, quả có thấy Bát Giới công xác chết trên lưng, bấy giờ mới thả gậy sắt xuống. Chú ngốc nom thật thiếu não, há miệng cắn lấy cây gậy. Hành Giả từ từ kéo lên.

Bát Giới đặt xác chết xuống, mặc quần áo vào. Hành Giả nhìn kỹ, thấy thần sắc nhà vua chẳng khác nào lúc sống, bèn nói:

- Chú em này, người chết đã ba năm mà sao thân thể vẫn tươi nguyên, không bị hủy hoại nhỉ?

Bát Giới nói:

- Anh không biết Tĩnh Long vương nói với em rằng đã cho hẩn ngậm viên ngọc định nhan, nên thi thể không bị nát rữa.

Hành Giả nói:

- May quá! May quá! Một là mối thù của hẩn sẽ trả được, hai là giúp chúng ta thành công. Chú mau mau vác ngay đi!

Bát Giới hỏi:

- Vác đi đâu?

Hành Giả nói:

- Vác về gặp sư phụ.

Bát Giới lẩm bẩm:

- Chẳng ra sao cả! Người ta đang ngủ say, thì cái con khỉ họ Tôn này phỉnh phờ nói khéo, lừa mình đi làm món hời. Bây giờ té ra là việc này: hẩn bảo mình đi vác xác chết. Vác cái thầy ma thối tha ướm dầm,

bắn cả quần áo, ai mà giặt cho mình được? Bả vai lại có mấy miếng vá, trời âm mồm ra, còn mặc gì nữa?

Hành Giả nói:

- Chú cứ vác đi. Tới chùa, tôi sẽ đưa quần áo cho chú thay.

Bát Giới nói:

- Không biết then! Ngay quần áo anh cùng chẳng có, còn thay gì cho tôi!

Hành Giả nói:

- Chỉ được cái nỏ mồm, định không vác hẳn?

Bát Giới nói:

- Không vác đấy!

Hành Giả nói:

- Thế thì giơ mắt cá chân ra đây, ta đánh cho hai mươi gậy.

Bát Giới hoảng sợ nói:

- Cái gậy của anh nặng lắm, đánh hai mươi gậy thì em cũng đến đi theo ông vua này mất!

Hành Giả nói:

- Biết sợ đòn thì vác đi cho sớm!

Quả nhiên Bát Giới sợ bị đánh, đành ỉu xiu vác xác chết lên lưng, rảo bước ra khỏi vườn thượng uyển, trở

về chùa.

Hành Giả bèn bắt quyết, niệm thần chú, quay về phương đông nam hít một hơi, rồi thổi ra, biến thành một trận cuồng phong, đưa Bát Giới ra khỏi hoàng cung, rời kinh thành. Trận gió vừa lặng, hai người rơi xuống đất, thong thả đi về. Chú ngốc trong lòng tức lắm, định tìm cách trả thù Hành Giả, nghĩ thầm trong bụng:

- Con khi này chơi xỏ mình. Đến chùa mình phải xỏ lại hấn mới được. Mình sẽ nói với sư phụ rằng hấn có tài cứu sống được xác chết. Nếu hấn không cứu được, bảo sư phụ niệm bài chú “khẩn cô nhi” bóp nát óc hấn ra mới hả.

Đi đường, Bát Giới lại nghĩ:

- Không được! Không được! Hấn chữa được thì có khó gì xuống âm ty nói với Diêm Vương đòi linh hồn về, là chữa được ngay. Phải không cho hấn xuống âm ty, bắt hấn phải cứu sống ngay ở dương gian mới nghe.

Nói chưa hết lời, đã tới trước cửa chùa. Hai người đi thẳng vào trong, đặt thi thể xuống trước cửa thiền đường, cất tiếng gọi:

- Sư phụ ơi, ra xem ma này!

Đường Tăng không ngủ được đang ngồi với Sa Tăng kể chuyện Hành Giả lừa Bát Giới đi mãi chưa về, bỗng nghe tiếng gọi, vội vàng đứng dậy chạy ra hỏi:

- Đồ đệ ơi, xem gì?

Bát Giới nói:

- Ông ngoại của Hành Giả, nên anh ấy bắt lão Trư vác về đây này!

Hành Giả nói:

- Đồ ngốc ăn cám kia! Ta đào đâu ra ông ngoại?

Bát Giới nói:

- Không là ông ngoại anh, thì anh bắt tôi vác về làm gì? Phí bao nhiêu sức lực của tôi nữa!

Đường Tăng và Sa Tăng mở cửa ra xem, thấy thân thể thần sắc nhà vua không thay đổi, chẳng khác gì lúc sống. Tam Tạng thương cảm nói:

- Không biết bệ hạ oan gia từ kiếp nào, mà kiếp này gặp phải nó, chết ngấm chết ngấm, bỏ vợ bỏ con, trăm quan chẳng biết. Đáng thương thay vợ con bệ hạ ngu tối mê muội, lấy ai nén nhang bát nước cúng giỗ vong linh?

Nói xong nước nở khóc đến lạc cả giọng. Bát Giới cười khì khì nói:

- Hẳn chết có liên quan gì đến sư phụ đâu, mà cũng chẳng phải ông cha của sư phụ, việc quái gì phải khóc?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ. Người xuất gia lấy từ bi làm gốc lấy phương tiện làm cửa. Tại sao trái tim con lại sắt đá thế?

Bát Giới nói:

- Không phải là trái tim con sắt đá đâu. Anh Hành Giả nói với con rằng anh ấy chữa sống được. Nếu không chữa sống được, con đã chẳng vác về.

Tam Tạng vốn là người ba phải, bị chú ngọc kích vào, bèn nói:

- Ngộ Không ạ, nếu quả con có tài cứu sống nhà vua này, thì chính là “Cứu sống một mạng người còn hơn xây tòa tháp Phù Đồ bảy cấp”, và còn hơn cả thầy trò ta sang Linh Sơn lễ Phật nữa cơ đấy!

Hành Giả nói:

- Tại sao sư phụ cứ tin chú ngọc nói nhảm nhí nhỉ? Người ta chết đi, hoặc hai mươi một ngày, ba mươi lăm ngày thì cứu được, hết bảy trăm ngày, là chịu hết tội ở dương gian, đã chuyển sinh kiếp khác. Người này chết đã ba năm, còn cứu làm sao được?

Tam Tạng nghe xong, nói:

- Vậy thì thôi.

Bát Giới tức lắm nói:

- Sư phụ đừng nghe anh ấy dối trá. Anh ấy bướng lắm, chỉ có cách niệm “khẩn cô nhi chú”, anh ấy mới cứu chữa cho sống lại được.

Đường Tăng nghe lời, niệm “khẩn cô nhi chú”, làm cho Hành Giả lòi mắt nhức đầu. Cuối cùng không biết Hành Giả cứu như thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BA MƯƠI CHÍN

Một hạt linh đơn xin thượng giới

Ba năm vua cũ lại hồi sinh

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh đầu đau dữ dội, kêu van thảm thiết:

- Sư phụ ơi, đừng niệm chú nữa! Đừng niệm chú nữa! Còn xin chữa đây!

Tam Tạng hỏi:

- Chữa thế nào?

Hành Giả thưa:

- Chỉ có xuống âm ty hỏi xem Diêm Vương nào giữ linh hồn hản, xin mang về cứu.

Bát Giới nói:

- Sư phụ đừng tin anh ấy. Anh ấy có nói rằng chẳng cần phải xuống âm ty, ở ngay tại dương gian chữa được mới gọi là tài.

Tam Tạng tin lời gièm pha của Bát Giới, lại định niệm “khẩn cô nhi chú”, làm cho Hành Giả cuống quýt, nói:

- Vâng, ở dương gian con cũng chữa được! Cũng chữa được!

Bát Giới nói:

- Mặc kệ anh ấy! Sư phụ cứ niệm chú đi! Cứ niệm chú đi!

Hành Giả quát lên:

- Đồ nghiệt súc ngốc nghếch kia! Mà xúc xiểm sư phụ niệm chú hả?

Bát Giới cười bò ra nói:

- Anh biết chơi xỏ tôi, tưởng tôi không biết chơi xỏ lại anh chắc?

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng niệm chú nữa! Đừng niệm chú nữa. Để lão Tôn chữa ngay tại dương gian vậy.

Tam Tạng hỏi:

- Ở dương gian chữa thế nào?

Hành Giả thưa:

- Con sẽ dùng phép cân đầu vân, lên thẳng cửa Nam Thiên, không vào cung Đâu Ngưu, không vào điện Linh Tiêu, mà lên thẳng tầng trời Ly Hận thứ ba mươi ba, vào cung Đâu Suất, gặp Thái Thượng Lão Quân, xin ngài ấy một viên “cửu chuyển hoàn hồn linh đơn” mang về cứu sống hẳn.

Tam Tạng nghe xong, mừng lắm nói:

- Thế thì đi ngay đi!

Hành Giả nói:

- Bây giờ là canh ba, con quay về cũng phải sáng rõ. Có điều đặt người này nằm đây, lạnh lẽo im ắng, chẳng ra thế nào, cần phải làm lễ cử ai, cho người khóc hẳn mới được.

Bát Giới nói:

- Biết rồi, con khi này định bắt ta khóc đây.

Hành Giả nói:

- Sợ chú không khóc. Chú không khóc thì tôi cũng không chữa được.

Bát Giới nói:

- Anh cứ đi đi, mặc tôi sẽ khóc.

Hành Giả nói:

- Khóc cũng có mấy kiểu: Miệng cứ rộng lên thì gọi là gào. Cổ lặn lộn rặn ra mấy giọt nước mắt thì gọi là khóc. Nhưng phải khóc sao cho nước mắt giàn giụa trong lòng đau đớn thật sự thì mới gọi là thương khóc được.

Bát Giới nói:

- Tôi thử khóc cái kiểu ấy để anh xem nhé!

Chẳng biết Bát Giới xé đâu được tờ giấy, đem vê tròn lại, ngoáy vào lỗ mũi, hắt hơi luôn mấy cái. Bạn xem kìa. Bát Giới nước mắt chứa chan, mũi dãi xẹt

xịt, cất tiếng khóc. Bát Giới vừa khóc vừa luôn miệng kể lể con cà con kê, hệt như khóc người chết thực. Có lúc cũng rất thương tâm; khiến Đường Tăng cũng đau lòng rơi lệ. Hành Giả cười, nói:

- Đúng, thương khóc phải như thế. Nhưng không được dừng lại đâu đấy. Chú ngốc mà lừa tôi, không khóc, tôi nghe thấy hết. Chú cứ khóc như vậy là được. Hễ mà ngừng một giây, tôi sẽ nện cho hai mươi gậy vào mắt cá chân!

Bát Giới cười, nói:

- Anh cứ đi đi! Tôi đã khóc quen thế này, thì khóc liền hai ngày cũng xong.

Sa Tăng thấy Bát Giới thành thật, cũng đi kiểm mấy nén nhang thắp cùng. Hành Giả cười, nói:

- Tốt! Tốt! Cả nhà thành kính, lão Tôn mới ra tay được.

Lúc ấy là quãng nửa đêm, Hành Giả từ biệt ba thầy trò, dùng phép “cân đầu vân” bay thẳng tới cửa Nam Thiên, không vào điện Linh Tiêu, không sang cung Đâu Ngưu, mà đi thẳng lên tầng trời Ly Hận thứ ba mươi ba, vào cung Đâu Suất. Vừa vào tới cửa, đã thấy Thái Thượng Lão Quân đang ngồi trong phòng luyện đơn. Mấy vị tiên đồng cầm quạt ba tiêu đang

quạt lò nấu thuốc. Lão Quân vừa thấy Hành Giả, bèn dặn dò tiên đồng:

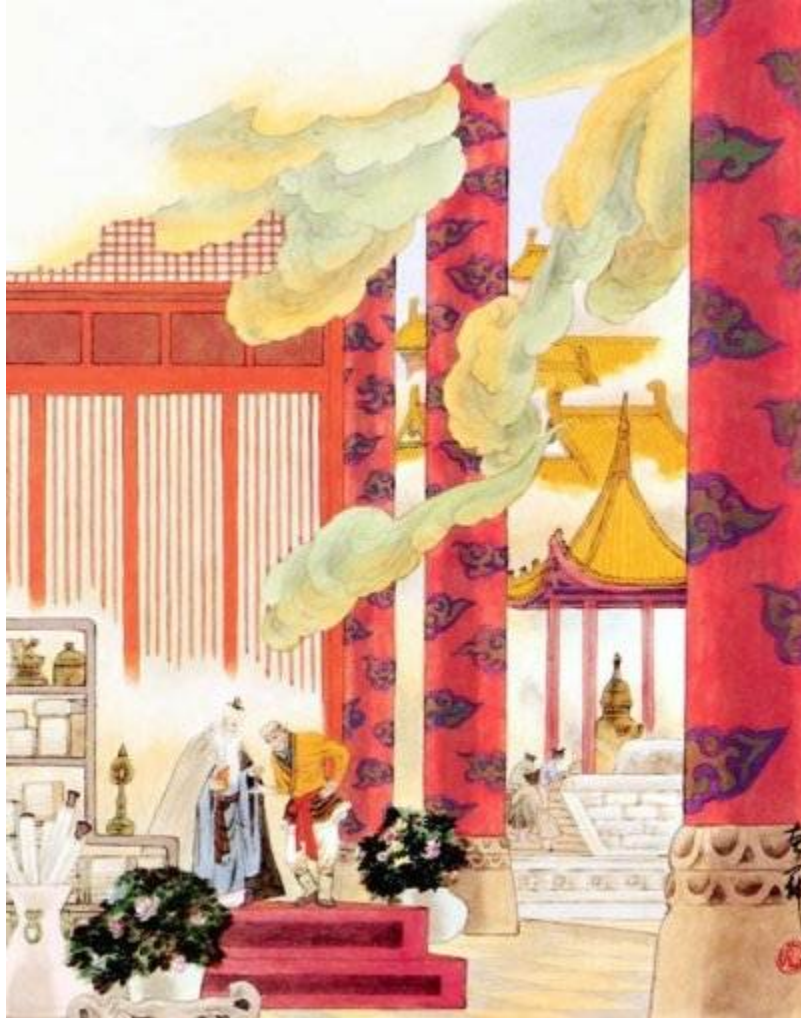
- Các chú phải cẩn thận. Tên ăn trộm linh đơn đến đây.

Hành Giả cúi chào xong, cười nói:

- Kính chào Lão Quân, việc ấy nhỏ nhặt, việc gì phải phòng bị? Bây giờ tôi không làm những chuyện ấy nữa đâu.

Lão Quân nói:

- Con khỉ kia! Năm trăm năm trước đại náo thiên cung, ăn trộm bao nhiêu linh đơn của ta. Thượng Đế sai Tiểu thánh Nhị Lang bắt về Thượng giới, đưa cho ta bỏ vào lò luyện đơn bốn mươi chín ngày, tổn bao than củi. Ngày nay nhà ngươi may được thoát nạn, quy y Phật pháp, bảo vệ Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh. Lần trước, bắt ma ở núi Bình Đỉnh, bướng bỉnh không chịu trả ta bảo bối, bây giờ còn đến đây làm gì?



Hành Giả nói:

- Việc ấy lão Tôn có chậm trễ đâu, đã trả cho ngài năm bảo bối ngay lúc bấy giờ rồi, ngài còn trách móc gì?

Lão Quân hỏi:

- Nhà ngươi không sang phương Tây, lên vào đây làm gì?

Hành Giả đáp:

- Sau khi từ biệt Lão Quân sang phương Tây, tới một nước gọi là Ô Kê. Quốc Vương nước ấy bị yêu quái giả trang làm đạo sĩ hô gió gọi mưa, ngầm ám hại mất. Sau đó yêu quái biến thành hình dáng giống hệt quốc vương, chiếm ngôi vua ngồi trong điện Kim Loan. Sư phụ tôi đem ngôi trong chùa Bảo Lâm tụng kinh. Hồn ma quốc vương hiện về báo mộng, lay van xin cho lão Tôn đi bắt quái trừ yêu, phân rõ chính tà. Lão Tôn nghĩ không có gì làm bằng chứng, đã cùng Bát Giới đêm khuya lén vào vườn thượng uyển, phá cổng vào vườn, tìm thấy chỗ chôn vùi xác chết trong cái giếng bát giác xây bằng ngọc lưu li. Chúng tôi vớt lên thấy thi thể thần sắc vẫn y nguyên, bèn mang về chùa. Sư phụ tôi trông thấy, động lòng từ bi, bắt lão Tôn phải cứu sống bằng được, nhưng lại không cho lão Tôn xuống âm ti xin linh hồn, mà phải cứu sống ngay ở dương thế. Tôi nghĩ chẳng có cách nào làm sống lại được, đành lên đây bái yết ngài, muôn lần xin đạo tổ rủ lòng thương, cho xin một nghìn viên “Cửu chuyển hoàn hồn linh đơn” để lão Tôn cứu sống vị quốc vương ấy.

Lão Quân nói:

- Con khỉ này chỉ nói láo! Bối đâu ra một, hai nghìn viên? Để ăn thay cơm à? Linh đơn có phải lấy đất nặn ra đâu mà dễ thế? Hừ! Làm gì có, cút đi!

Hành Giả cười, nói:

- Một trăm viên vậy.

Lão Quân nói:

- Cũng không có.

Hành Giả nói:

- Mười viên vậy.

Lão Quân tức giận nói:

- Con khỉ khốn kiếp này! Dai như đĩa! Làm gì có!
Cút đi! Cút đi!

Hành Giả cười, nói:

- Nếu thật không có, tôi đi hỏi nơi khác vậy.

Lão Quân quát lên:

- Cút ngay! Cút ngay!

Đại Thánh quay gót bước ra luôn.

Lão Quân chột nghĩ lại:

- Con khỉ này ma mãnh lắm! Nói là đi, nhưng chỉ sợ hấn nấn ná ăn trộm của mình.

Bèn sai tiên đồng gọi lại, bảo:

- Con khỉ chân tay tấy máy kia, lại đây ta cho một viên “hoàn hồn linh đơn” đây.

Hành Giả nói:

- Thưa Lão Quân, ngài đã biết tài nghệ của lão Tôn rồi. Biết điều hãy lấy ngay linh đơn ra chia cho chúng tôi bốn người sáu phần cũng còn may đấy. Nếu không, tôi sẽ mang cái rổ sề vào xúc hết sạch.

Lão tổ mang hồ lô dốc ngược. Lấy ra một viên linh đơn đưa cho Hành Giả, bảo:

- Thế thôi nhé! Cầm lấy, cầm lấy, ta biếu một hạt mang về cứu sống hoàng đế, lập công quả.

Hành Giả nhận lấy, nói:

- Chẳng việc gì mà vội. Để tôi ném xem đã, nhờ ngài lừa cho của giả thì sao?

Nói xong bỏ tồm vào mồm. Lão Quân vội vàng ngăn lại, một tay túm lấy cái đầu nhẫn thín, một tay giơ năm đấm, quát:

- Con khỉ khốn kiếp này! Nhà người mà nuốt, ta đánh chết!

Hành Giả cười hềnh hệch, nói:

- Rõ mặt! Sao mà hèn thế! Ai đã nuốt đi đâu mà cuống cả lên! Chả là gì đây!

Nguyên giống khỉ có một cái túi ở dưới cuống họng. Hành Giả giấu vào đấy, bị Lão tổ nắn thấy, nói:

- Thôi, cút đi! Cút đi! Đừng có đến đây lằng nhằng nữa!

Đại Thánh cảm ơn Lão tổ, rời khỏi cung Đâu Suất.
Bạn xem, Đại thánh thực là:

Nghìn tia khí đẹp rời cung ngọc.

Vạn đạo hào quang xuống cõi trần.

Trong giây lát, Đại Thánh đã ra khỏi cửa Nam Thiên về tới quận Đông, vừa vịn vằng dương đã mọc. Hành Giả dừng mây bước xuống, đi thẳng tới cổng chùa Bảo Lâm, vẫn nghe thấy tiếng Bát Giới gào khóc, bèn bước tới gần gọi:

- Sư phụ ơi!

Tam Tạng vui mừng hỏi:

- Ngộ Không về rồi đấy à? Có xin được linh đơn không?

Hành Giả thưa:

- Có chứ!

Bát Giới nói:

- Không có sao được? Anh ấy vẫn đi lấy trộm của người ta đấy thôi.

Hành Giả hì hì nói:

- Thôi, cho chú em lui ra đằng kia, không cần chú nữa. Hãy lau nước mắt đi, đừng khóc nữa!

Lại gọi:

- Sa hòa thượng ơi, mang cho tôi ít nước vào đây.

Sa Tăng lập tức chạy ra cái giếng đằng sau, gàu có sẵn, múc lấy nửa bát to mang về cho Hành Giả. Hành Giả đỡ lấy bát nước, nhả viên linh đơn trong miệng ra, đặt lên môi hoàng đế, hai tay cật răng, đổ ngậm nước cho đẩy viên thuốc trôi xuống bụng. Khoảng nửa tiếng, chỉ nghe thấy trong bụng có tiếng óc ách, nhưng thân thể vẫn bất động. Hành Giả nói:

- Sư phụ ơi, linh đơn còn không sống lại nổi, thì giết chết lão Tôn chắc?

Tam Tạng nói:

- Có lí đâu lại không sống? Người này chết đã lâu, làm gì nuốt được nước xuống? Chắc là nhờ sức thuốc tiên đấy. Từ lúc thuốc tiên vào bụng, đã thấy bụng sôi. Bụng sôi là huyết mạch chuyển động. nhưng khí tuyệt chưa lưu thông được. Ngâm dưới nước ba năm, chưa nói người, đến sắt cũng phải han rỉ. Do nguyên khí tuyệt hết. Giá có ai hà hơi vào là sống lại thôi.

Bát Giới bước tới định hà hơi. Tam Tạng ngăn lại, nói:

- Con không được. Phải để Ngộ Không cơ.

Sư phụ biết rằng Bát Giới giết người ăn thịt từ nhỏ, khí trong miệng như đục. Chỉ có Hành Giả tu hành từ bé toàn ăn hoa quả, hơi khí trong lành, mới hà hơi

được. Hành Giả bèn bước lên, đưa cái mồm thiên lôi áp vào môi hoàng đế thổi vào một làn hơi. Làn hơi chui vào yết hầu, qua cuống họng, tim phổi, xuống đan điền, rồi thẳng xuống huyết dũng tuyến dưới lòng bàn chân, vòng ngược lên cung nê hoàn trên đỉnh thóp. Quốc vương khí tụt thần về, hô vang một tiếng, rồi trở mình, khoanh tay co căng, cất tiếng gọi:

- Sư phụ!

Đoạn lại quỳ xuống đất, nói:

- Tôi còn nhớ đêm qua còn là hồn ma đến bái yết, thế mà sáng nay đã trở lại dương gian rồi!

Tam Tạng vội vàng đỡ dậy, nói:

- Tâu bệ hạ, việc ấy không can hệ gì đến tôi. Bệ hạ hãy cảm ơn đồ đệ tôi đây này.

Hành Giả cười, nói:

- Sao sư phụ lại nói thế? Thường có câu: “Nhà không có hai chủ”, sư phụ nhận sự cảm tạ có hề gì.

Tam Tạng lúng túng đỡ hoàng đế dậy, cùng bước vào trong thiên đường. Quốc vương vái chào Bát Giới, Hành Giả, Sa Tăng xong mới ngồi xuống. Lúc ấy, tăng nhân trong chùa sửa soạn xong bữa cơm chay sang, bưng vào thết đãi, bỗng thấy một vị hoàng đế quần áo ướt sũng, ai nấy ngỡ ngác, sợ hãi. Tôn Hành Giả bước ra, nói:

- Các vị hòa thượng chớ có kinh dị. Đây là quốc vương nước Ô Kê, chân chúa của các vị, ba năm trước bị yêu quái hãm hại, đêm qua vừa được lão Tôn cứu sống. Hôm nay chúng tôi sẽ đưa ngài về kinh thành, làm rõ phải trái. Các vị có cơm thì mang vào đây, để chúng ta ăn xong còn lên đường.

Các hòa thượng mang nước nóng vào cho hoàng đế rửa mặt thay quần áo. Hoàng đế cởi tấm áo hoàng bào đỏ ra, mặc vào hai chiếc áo dài mà các nhà sư đưa cho, cởi nốt chiếc đai bằng ngọc Lam Điền, thắt chiếc hầu bao vàng; trút đôi hài vô ưu, đi đôi dép nhà chùa. Mọi người ăn cơm chay xong, đi đóng yên ngựa. Hành Giả nói:

- Bát Giới, hành lý của chú có nặng không?

Bát Giới nói:

- Hành lý ngày nào tôi chẳng gánh, biết nặng bao nhiêu?

Hành Giả nói:

- Chú san làm hai gánh, chú gánh một gánh, để hoàng đế gánh một gánh. Chúng ta phải vào thành ngay, hành động cho sớm.

Bát Giới mừng quá nói:

- May thật! May thật! Đêm qua công hãn, mình tổn biết bao sức lực. Bây giờ chữa hãn sống lại để gánh

đỡ cho mình.

Bát Giới láu cá, cởi hành lý ra chia, mượn nhà chùa chiếc đòn gánh, mình gánh gánh nhẹ, còn đẩy cho hoàng đế gánh nặng. Hành Giả cười, nói:

- Bệ hạ ạ, ngài cải trang như thế, rồi gánh hành lý đi cùng với chúng tôi, có sao không?

Hoàng đế vội vàng quỳ xuống, thưa:

- Thưa sư phụ, sư phụ khác nào bậc cha mẹ tái sinh ra tôi. Gánh hành lý có thấm gì. Tôi xin tình nguyện cầm roi cặp tráp, hầu hạ sư phụ, cùng sang phương Tây.

Hành Giả nói:

- Chẳng cần ngài sang phương Tây làm gì. Chỉ cần ngài gánh hành lý đoạn đường bốn mươi dặm tới kinh thành, đợi khi nào chúng tôi diệt yêu quái xong, ngài sẽ lại ngồi vào ngôi hoàng đế của ngài, còn chúng tôi lại đi lấy kinh của chúng tôi.

Bát Giới nghe xong, nói:

- Như vậy hẳn chỉ gánh có bốn mươi dặm, còn lão Trư này làm công suốt đời à?

Hành Giả nói:

- Chú em đừng nói lằng nhằng nữa, ra dẫn đường cho sớm.

Bát Giới dẫn hoàng đế đi trước. Sa Tăng dìu sư phụ lên ngựa. Năm trăm tăng nhân trong chùa cũng xếp hàng tề chỉnh, nối đàn sáo tiến đưa thầy trò. Hành Giả cười, nói:

- Các vị chẳng cần phải tiễn xa, e bọn nhà quan biết, lộ mất việc của chúng tôi, lại hóa ra không hay. Các vị cứ về đi! Về đi! Nhớ giặt quần áo đai mũ của hoàng đế cho sạch sẽ, sớm tối ngày mai mang vào thành, ta sẽ kiếm chút gì thưởng tạ ơn.

Các nhà sư nghe lời, quay về. Hành Giả rảo bước đuổi theo sư phụ, cả bọn cùng đi. Thực là:

*Tây phương có phép tìm chân lý,
Kim mộc cùng nhau hợp luyện thần.
Mẹ chỉ ngồi ôm mơ mộng hão,
Con còn mãi hận rạc rờ thân.
Xuống sâu lòng giếng tìm minh chúa,
Lên tít thiên cung bái Lão Quân.
Ngộ được sắc không, về bản tính,
Mới hay Phật độ kẻ hiền lành.*

Bốn thầy trò đi độ nửa ngày đường, thì tới gần kinh thành. Tam Tạng nói:

- Ngộ Không ơi, nước Ô Kê ở trước mặt phải không?

Hành Giả nói:

- Vâng. Chúng ta đi mau vào thành hành động.

Thầy trò đi vào trong thành, thấy phố xá người qua lại tề chỉnh, phong quang náo nhiệt. Rồi lại thấy cả lầu rồng gác phượng cực kỳ tráng lệ. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Cung điện nơi đây giống thượng bang,
Câu ca điệu múa hết triều Đường.
Hoa chào quạt báu mây hồng quần,
Nắng chiếu bào tươi lông lánh sương.
Rèm ngọc cuốn cao cờ phấp phới.
Bình phong hé mở đỉnh thơm hương.
Thái bình cảnh tượng nom vui thật,
Văn võ trăm quan đứng thẳng hàng.*

Tam Tạng xuống ngựa nói:

- Các đồ đệ này, hay là cứ vào thẳng triều đình đổi điệp văn, đỡ phải tới nha môn cho thêm việc.

Hành Giả nói:

- Đúng đấy. Anh em chúng con vào cả, đông người càng dễ nói.

Đường Tăng nói:

- Vào cả, nhưng đừng có cử chỉ lời nói quē kệt. Phải chào hỏi theo đúng lễ quân thần, sau đó mới trình bày.

Hành Giả nói:

- Chào đúng lễ vua tôi, nghĩa là phải cúi lạy à?

Đường Tăng nói:

- Đúng. Phải cúi đầu ba cái, lạy năm lạy.

Hành Giả cười hì hì nói:

- Sư phụ vớ vẩn quá! Có là người mất trí mới lạy nó! Sư phụ cứ để con vào trước, con sẽ có cách xử trí. Nó nói gì, con sẽ đối đáp. Con lạy, mọi người hăng lạy. Con đứng im, mọi người cũng đứng im.

Bạn xem, Hầu vương gây họa đã bước tới cửa triều môn, nói với quan coi cửa rằng:

- Chúng tôi là những nhà sư nước Đại Đường bên phương Đông vâng mệnh nhà vua sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, hôm nay tới đây, xin đổi điệp văn, phiên đại nhân vào báo giùm, kéo lờ mất việc thiện.

Viên quan Hoàng môn lập tức vào cửa Đoan môn, đến trước thềm son, lạy tâu:

- Tâu bệ hạ, ngoài cửa triều môn có năm nhà sư, họ nói từ nước Đại Đường bên phương Đông vâng mệnh nhà vua sang phương Tây lễ Phật cầu kinh.

Nay họ tới xin đổi điệp văn, không dám tự tiện bước vào, đang đứng ngoài cửa đợi lệnh.

Ma vương hạ lệnh cho vào. Đường Tăng và quốc vương mới sống lại cùng theo vào. Đang đi, quốc vương không ngăn được nỗi thương cảm, nước mắt giàn giụa nghĩ thầm:

- Than ôi, giang sơn xã tắc vững vàng là thế, có ngờ đâu, bị hãm ngầm chiếm mất!

Hành Giả nói:

- Bệ hạ đừng thương xót nữa mà lỡ mất việc. Cây gậy trong tay tôi động đậy rồi đây. Hôm nay tôi quyết lập công, diệt trừ yêu ma, quét sạch tà khí. Non sông này chẳng mấy chốc lại thuộc về ngài thôi.

Quốc vương không dám trái lời, đành lấy vạt áo lau nước mắt, liều chết đi theo, thẳng tới điện Kim Loan. Đến nơi, họ đã thấy hai ban văn võ, bốn trăm triều quan, ai nấy trang nghiêm oai vệ, tướng mạo hiên ngang. Hành Giả dẫn Đường Tăng đứng trước thềm ngọc trắng ưỡn thẳng người, chẳng nói chẳng rằng. Trăm quan ai nấy sợ sệt nói:

- Bọn hòa thượng này sao mà dốt nát quê mùa thế! Đến trước mặt đức vua ta mà không cúi lạy, cũng không mở mồm chào hỏi dạ vâng, to gan vô lễ đến thế là cùng!

Vừa dứt lời, đã nghe thấy ma vương mở mồm hỏi:

- Mấy hòa thượng kia ở phương nào tới?

Hành Giả ngang nhiên trả lời:

- Chúng tôi là người nước Đại Đường bên phương Đông, thuộc Nam Thiệm Bộ châu, vâng mệnh nhà vua đến chùa Đại Lô Âm ở nước Thiên Trúc bên Tây vực lễ Phật sống cầu chân kinh. Hôm nay chúng tôi đến đây, chẳng dám mặc nhiên đi qua, vào xin đổi điệp văn.

Ma vương nghe xong, nổi giận ùng ùng quát:

- Phương Đông nhà ngươi là cái quái gì. Nước ta không ta không triều cống, cũng chẳng thông thương. Tại sao các người thấy ta lại ngang ngược, không chịu cúi lạy?

Hành Giả tươi cười nói:

- Phương Đông chúng tôi là thiên triều từ xưa, được gọi là thượng quốc đã lâu, mà các ngài chỉ là nước nhỏ bé ở ven rìa thôi. Từ xưa đã có câu: “Hoàng đế thượng bang là cha là vua; hoàng đế hạ bang là tôi là con”, ngài chưa đón tiếp chúng tôi, lại dám hạch chúng tôi không lạy sao?

Ma vương giận lắm, hạ lệnh cho các quan:

- Bắt ngay bọn hòa thượng nhà quê này lại!

Tiếng “bắt” vừa dứt, trăm quan nhất tề xông vào, Hành Giả hét lên một tiếng, chỉ tay quát:

- Đứng im!

Chỉ tay, tức là Hành Giả đã dùng phép định thân rồi. Trăm quan tức khắc không sao cựa quậy được. Thật là:

*Hiệu úy trước thêm như tượng gỗ,
Tướng quân trên điện tựa người bùn.*

Ma vương thấy Hành Giả hãm chặt các quan, bèn tung mình nhảy xuống, rời ngai vàng, định xông vào bắt. Hành Giả mừng thầm nói:

- Tốt! Chính hợp ý lão Tôn! Mày xông vào dù đầu cứng như sắt, cây gậy này cũng đập nát vụn!

Đang sửa soạn, không ngờ một vị sao cứu mệnh bước ra. Đó là thái tử con vua nước Ô Kê. Thái tử vội vàng bước ra túm lấy áo ma vương, quỳ xuống nói:

- Xin phụ vương nguôi giận!

Ma Vương hỏi:

- Con nói gì?

Thái tử thưa:

- Tâu phụ vương, ba năm trước con nghe nói có vị thánh tăng nhà Đường bên phương Đông vâng mệnh nhà vua sang phương Tây lễ Phật cầu kinh không ngờ

hôm nay ngài ấy đến nước ta. Phụ vương danh tiếng lẫy lừng, nếu bắt mang chém mấy hòa thượng này, e rằng một ngày kia, vua Đường biết tin chắc sẽ tức giận. Phụ vương biết đấy, Lý Thế Dân từ ngày lên ngôi, tuy đã nhất thống giang sơn, mà lòng tham chưa nguôi, vẫn từng vượt bể, chinh phạt. Nếu hãn biết phụ vương hại mất người thánh tăng anh em của hãn, nhất định sẽ cất quân đến đánh. Mà ta quân ít tướng hèn, lúc ấy có hối cũng không kịp, phụ vương cứ nghe con, hỏi lai lịch họ cho rõ ràng, trước xử họ cái tội không lạy đức vua, sau hãy đem trị tội.

Nguyên thái tử cẩn thận, sợ Đường Tăng bị hại, nên cố ý giữ ma vương lại, đâu có biết Hành Giả đã sẵn sàng chuẩn bị đánh rồi.

Quả nhiên ma vương tin lời thái tử, đứng trước ngai vàng lớn tiếng quát:

- Lão Hòa thượng kia rời xứ sở từ bao giờ? Tại sao vua Đường sai nhà ngươi đi lấy kinh?

Hành Giả ngang nhiên trả lời:

- Sư phụ tôi đây là anh em của vua Đường, hiệu là Tam Tạng. Nhân vua Đường có người thừa tướng họ Ngụy tên Trưng, vâng lệnh thượng đế chém Long vương Kinh Hà trong giấc mộng. Vua Đường nằm mộng xuống địa phủ âm ty, sau khi ngài được hồi

sinh, lập đàn tràng đại thủy lục phổ độ cho các oan hồn nghiệt quỷ. Lúc sư phụ tôi mở lòng từ bi, diễn giảng kinh phật, bỗng có đức Quan Âm Bồ Tát ở Nam Hải xuất hiện, chỉ giáo bảo sang phương Tây. Sư phụ tôi tình vui ý đẹp, tình nguyện tận trung báo quốc được vua Đường ban cho điệp văn. Lúc ấy đúng vào hôm trước rằm ba ngày, tháng chín, năm Trinh Quán thứ mười ba nhà Đại Đường. Đầu tiên, tới núi Lương Giới, thu nhận tôi làm đồ đệ cả, họ Tôn, tên Ngô Không. Đến Cao Gia trang giáp giới nước Ô Tư, thu nhận đồ đệ hai, họ Trư, tên Ngô Năng, Bát Giới. Đến bờ sông Lưu Sa, lại thụ nhận đồ đệ ba, họ Sa, tên Ngô Tĩnh hòa thượng. Hôm qua, tới chùa Bảo Lâm sắc kiến, lại thu nhận thêm một đạo nhân gánh hành lý.

Ma vương nghe xong, chẳng còn cách gì tra xét Đường Tăng, vắn vẹo Hành Giả nữa, đành trợn mắt hỏi:

- Lão hòa thượng kia, thoát tiên chỉ một mình nhà người rời phương Đông, sau thu nhận bốn người. Ba nhà sư kia có thể tha. Còn tên đạo nhân này chắc là man trá, không tha. Hắn tên là gì? Có dụ điệp không? Bắt hắn đi lấy cung ngay!

Hoàng đế sợ quá, run rẩy nói:

- Sư phụ ơi, khai thế nào bây giờ?

Tôn Hành Giả hích quốc vương một cái, nói:

- Ngài đừng sợ, để tôi khai thay cho.

Thế là Đại Thánh rảo cẳng bước tới, oang oang nói:

- Tâu bệ hạ, người đạo nhân này bị câm và điếc. Hồi nhỏ hẳn đã từng sang phương Tây, quen thuộc đường lối, nên chúng tôi thu nhận, gốc gác lai lịch hẳn tôi biết rõ cả, mong bệ hạ bớt giận, tôi xin khai thay hẳn.

Ma vương nói:

- Mau mau khai ra cho thực, ta sẽ tha tội cho.

Hành Giả nói:

*- Đạo nhân đây tuổi đã già,
Ngu si câm điếc cửa nhà nát tan
Nơi này vốn chính quê hương,
Năm năm trước gặp tai ương lụt tàn.
Trời đại hạn đất héo mòn,
Vua quan sĩ thứ lập đàn cầu mưa.
Đèn nhang thành kính sớm trưa.
Vậy mà muôn dặm mây mưa thấy nào.
Trăm họ cực khổ lao đao,
Núi Chung Nam có anh hào chân nhân*

*Hô mưa gọi gió thần thông,
Rồi sau vua bị hại ngẫm thảm thương.
Đẩy thây xuống giếng trong vườn.
Cướp ngay ngôi báu trăm quan biết gì.
May ta đến, công quả to.
Hồi sinh cải tử thây kia dễ dàng.
Quy y tình nguyện một lòng.
Cùng đoàn hòa thượng lên đường sang Tây.
Chân nhân vua giả không sai,
Quốc vương chính đạo nhân này đấy thôi.*



Ma vương ngồi trên điện Kim Loan, nghe Hành Giả nói thế, sợ quá, tim đập thành thịch, mặt đỏ bừng bừng, vội vàng co cẳng định chạy, khốn nỗi trong tay không có binh khí, quay đầu nhìn thấy viên Trấn điện tướng quân, bên hông đeo lưỡi bảo đao đã bị Hành Giả dùng phép định thân, làm cho đứng ngậy như tượng, bèn chạy tới cướp thanh bảo đao, rồi bay vụt lên mây chạy mất. Sa hòa thượng dậm chân tức tối. Bát Giới hò hét loạn xạ, oán trách Hành Giả chỉ là con khỉ nóng nảy:

- Anh nói in ít chứ, có phải bắt được nó rồi không? Nay nó bay lên mây, chạy mất rồi, thì biết tìm đấng nào?

Hành Giả cười, nói:

- Các chú chớ có la lối nhặng xị. Ta hãy gọi thái tử ra lạy cha, hoàng hậu ra lạy chồng đã nào.

Nói xong, lại niệm thần chú, giải phép định thân cho các quan tỉnh lại lạy vua, để cho họ biết rõ đây là hoàng đế thật, nói lại sự việc trước cho họ hiểu ra, rồi sau đó sẽ đi tìm bắt yêu quái. Đoạn Hành Giả dặn dò Bát Giới, Sa Tăng:

- Các chú cố gắng bảo vệ vua tôi cha con, hoàng hậu phi tần và sư phụ ta nhé!

Rồi chỉ nghe vèo một tiếng, đã chẳng thấy bóng dáng Hành Giả đâu cả.

Nguyên Hành Giả nhảy một phát đã lên tít chín tầng mây, căng mắt nhìn bốn phía tìm ma vương, thấy hăn đang chạy thoát về phía đông bắc, bèn đuổi tới gần quát vang:

- Quái vật kia, chạy đi đâu? Có lão Tôn đến đây!

Ma vương vội vàng quay đầu, tuốt bảo đao quát lớn:

- Tên Tôn Hành Giả khốn kiếp kia! Ta đến chiếm ngôi vua của người khác, can hệ gì đến nhà người, tại

sao nhà người tới gây sự, tiết lộ việc cơ mật của ta?

Hành Giả cười khanh khách nói:

- Đồ quái vật khốn kiếp to gan kia! Lại có chuyện để nhà người làm hoàng đế cơ à? Nhà người đã biết lão Tôn thì hãy tránh cho xa, cứ sao còn gây rắc rối cho sư phụ ta, hỏi cung hỏi kiếc gì? Những lời ta vừa khai ra còn không phải chắc? Nhà người chớ có chạy, có giỏi ném một gậy của lão Tôn đây!

Ma vương né người tránh, rút bảo đao nhắm mặt Hành Giả chém tới. Hai bên đánh nhau rất dữ dội. Thật là:

Hầu vương mạnh tựa hổ,

Ma vương khỏe như vâm.

Đao vung và gậy đỡ.

Đôi địch cùng cân bằng.

Đất trời mây đen kịt.

Tam giới bỗng tối sầm.

Chỉ vì giúp triều chính,

Lập lại đế vương minh.

Đánh nhau được vài hiệp, yêu ma không chống nổi, vội vàng quay đầu theo đường cũ trốn vào thành, xông đến trước thềm ngọc, nơi các quan văn võ đang đứng, lắc người một cái, biến thành một người giống

hết Đường Tam Tạng, cũng khoanh tay, đứng trước thềm. Đại Thánh đuổi tới nơi, vung gậy toan bổ xuống, yêu quái nói:

- Đồ đệ chớ đánh, ta đây mà!

Hành Giả lại vung gậy toan đánh Đường Tăng. Đường Tăng cũng nói:

- Đồ đệ chớ đánh, ta đây mà!

Cả hai Đường Tăng giống hệt nhau, thật là khó xử. Giả sử nện một gậy, đánh chết yêu quái biến ra Đường Tăng, thì lập công to. Nhưng nhờ đánh chết sư phụ thật thì làm sao?... Hành Giả bèn dừng tay, hỏi Bát Giới, Sa Tăng:

- Một kẻ là yêu quái, một người là sư phụ, các chú chỉ cho ta để ta đánh.

Bát Giới đáp:

- Anh đang đánh nhau với nó ở trên không trung, thoáng một cái đã thấy có hai sư phụ rồi, em cũng chịu, không biết ai thật ai giả.

Hành Giả nghe xong, niệm chú bắt quyết gọi ngay các vị hộ pháp chư thiên, Lục đình Lục giáp, Ngũ phương Yết đế, Tứ trực công tào, cùng mười tám vị Hộ giáo Già Lam, Thổ địa, Sơn thần vùng này lên nói:

- Lão Tôn tới đây bắt yêu quái, yêu quái biến ra sư phụ ta, hình dáng giống hệt, thật khó phân biệt. Các người ngầm mách cho sư phụ ta biết, mời sư phụ lên điện, để ta bắt yêu quái.

Nguyên yêu quái giỏi đi mây về gió, nghe được lời Hành Giả, bèn vung tay nhảy ngay lên điện Kim Loan. Hành Giả vội vung gậy nhằm Đường Tăng bổ xuống. Hú vía! May có các vị thần gọi kịp, nếu không phen này, đến hai mươi Đường Tăng thịt cũng nát như tương! Các vị thần ngăn cây gậy sắt lại, nói:

- Đại Thánh ơi, yêu quái biết đi mây về gió, đã nhảy lên điện trước rồi.

Hành Giả đuổi lên điện, hấn lại chạy xuống, níu chặt lấy Đường Tăng, lẫn lộn giữa một đám người không sao nhận ra được.

Hành Giả trong lòng bực bội, lại thấy Bát Giới đứng bên cạnh cười nhạt, bèn giận dữ nói:

- Đồ ngốc nghếch này, hiện giờ có hai sư phụ, chú phải gọi hỏi nói thưa, hầu hạ phục dịch cả hai, còn sượng lắm đấy mà cười!

Bát Giới cười hèn hếch rồi nói:

- Anh ơi, anh nói tôi ngốc, anh lại còn ngốc bằng mấy tôi! Sư phụ không nhận ra, hà tất phải mệt sức? Anh cứ chịu đựng đau đầu một tý, bảo sư phụ niệm

chú, tôi và Sa Tăng túm lấy từng người lắng nghe. Ai không biết niệm, hẳn là yêu quái, có khó gì đâu?

Hành Giả nói:

- Cám ơn nhé! Đúng là như vậy. Lời chú ấy chỉ có ba người biết thôi. Đức Phật Như Lai trong lòng nghĩ ra, truyền cho Quan Thế Âm Bồ Tát. Bồ Tát truyền cho sư phụ ta. Ngoài ra không có ai biết cả. Nào, sư phụ ơi, niệm chú đi!

Đường Tăng bèn niệm chú. Ma vương không biết lời chú, cứ ập a ập úng. Bát Giới nói:

- Tên ập úng đúng là yêu quái rồi!

Bèn thả tay, vung đinh ba bổ xuống. Ma vương tung người nhảy lên tầng mây chạy trốn.

Bát Giới quát vang một tiếng, nhảy lên mây đuổi theo. Sa hòa thượng cũng vội vàng bỏ Đường Tăng đấy, vung bảo trượng xông lên đánh. Đường Tăng lúc này mới thôi không niệm chú nữa. Tôn Hành Giả chịu đau, cũng xách gậy sắt đuổi theo. Chà! Lần này ba vị hòa thượng hằm hằm vây chặt một tên yêu quái khốn kiếp. Yêu ma bị Bát Giới, Sa Tăng vung đinh ba, bảo trượng đánh riết hai bên. Hành Giả cười, nói:

- Mình mà xông thẳng vào trước mặt đánh nó, thì nó sợ sẽ chạy mất. Để mình nhảy lên cao, làm cái lối

giã gạo ^[215], kết liễu đời nó!

Hành Giả bèn cưỡi mây lành, bay lên cao tít tầng trời thăm, định lao xuống hạ thủ. Bỗng ở mé đông bắc, một đám mây ngũ sắc xuất hiện, rồi nghe thấy tiếng nói:

- Tôn Ngộ Không, hãy khoan, chớ đánh vội!

Hành Giả quay người nhìn, hóa ra là Văn Thù Bồ Tát, bèn thu gậy, bước tới vái chào, hỏi:

- Bồ Tát đi đâu vậy?

Văn Thù đáp:

- Ta đến thay nhà người bắt yêu quái.

Hành Giả cảm tạ, nói:

- Phiền ngài quá!

Bồ Tát rút chiếc kính chiếu yêu trong tay áo ra soi rõ nguyên hình yêu quái. Bấy giờ, Hành Giả mới gọi Bát Giới, Sa Tăng lại chào Bồ Tát, rồi cùng nhìn vào trong gương, thấy ma vương cực kỳ hung ác:

Mắt: chén ngọc sáng quắc,

Đầu: nồi rang to đùng.

Toàn thân xanh như rừng.

Bốn móng sương lạnh buốt.

Hai tai thòng xuống mặt,

*Đuôi chổi dài lê thê.
Lông xanh lạnh tái tê,
Mắt đỏ lòe tia chớp.
Răng bày như hàng ngọc.
Râu mọc tựa giáo dài.
Trong gương hiện chẳng sai:
Sư lệ vương của Phật.*

Hành Giả nói:

- Thừa Bồ Tát, đây là con sư tử xanh ngài vẫn cười, tại sao nó trốn đi rồi thành tinh, mà ngài không thu phục nó về?

Bồ Tát nói:

- Ngộ Không, đâu phải nó trốn đi. Phật sai nó đi đấy.

Hành Giả nói:

- Súc sinh thành tinh, chiếm đoạt ngôi báu mà lại vâng mệnh đức Phật? Như lão Tôn đây bảo vệ Đường Tăng, chịu gian khổ, cũng lĩnh mấy đạo sắc chắc?

Bồ Tát nói:

- Nhà ngươi không biết. Trước kia vua nước Ô Kê ham làm việc thiện, đãi cơm chay các nhà sư. Phật

sai ta xuống độ ông ta về phương Tây, được chứng quả La hán mình vàng. Nhưng ta không thể cứ để nguyên hình gặp ông ta được, bèn biến thành một nhà sư thường, đến xin ít cơm chay. Ta hỏi vặn cho mấy câu, ông ta không biết ta là người tốt, sai trói ta lại, ngâm ta dưới sông Ngũ Thủy ba ngày ba đêm. May nhờ có thần Lục giáp mình vàng cứu ta về phương Tây, ta tâu chuyện với Như Lai, Như Lai sai quái vật này tới đây ông ta xuống giếng, chìm trong ba năm, để báo cái hạn thủy tai ba ngày cho ta. “Một ngậm nước, một miếng cơm đều từ tiền định”. Hôm nay được các người tới đây, lập nên công tích.

Hành Giả nói:

- Ngài tuy báo được mỗi tư thù “một miếng cơm, một ngậm nước” nào đó, nhưng yêu quái đã hại không biết bao nhiêu người rồi?

Bồ Tát nói:

- Hẳn chưa từng hại một người nào. Từ khi hẳn đến, suốt ba năm, mưa thuận gió hòa, dân yên nước thịnh, nào có hại ai đâu?

Hành Giả nói:

- Cố nhiên như vậy. Nhưng hoàng hậu ba cung đã ăn nằm với hẳn, nhờ nhục cả thân thể người ta, bại

hoại cả luân thường đạo lý, như thế không là hại người à?

Bồ Tát nói:

- Nhớ nuốc làm sao được! Hấn là con sư tử đã thiến rồi.

Bát Giới nghe xong, bước tới gần, vỗ vỗ vào người quái vật, cười hì hì, nói:

- Chú yêu tinh này đúng là “rụng răng không ăn được mía”^[216] phí cả tiếng đi.

Hành Giả nói:

- Đã như vậy, ngài thu nó về. Nếu không có Bồ Tát đích thân đến, ta quyết chẳng tha.

Bồ Tát niệm chú, quát:

- Súc sinh! Không quy y chính quả, còn đợi bao giờ?

Lúc ấy ma vương hiện nguyên hình, Bồ Tát phóng bông hoa sen chụp lấy người, rồi cười lên lưng, đập ánh mây lành ngũ sắc, từ biệt Hành Giả. Thật là:

Hướng thẳng núi Ngũ Đài bay tới.

Dưới tòa sen báu lắng nghe kinh.

Cuối cùng không biết thầy trò Đường Tăng ra khỏi thành thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI

Trẻ thơ bốn cột lòng thiên rỗi

Vượn cắp đao về, mộc mẫu tro

Lại nói chuyện ba anh em Đại Thánh dừng mây nhảy xuống, vào thẳng trong triều, đã thấy vua tôi thái tử, hoàng hậu, các quan đứng đón tiếp tạ ơn. Hành Giả kể chuyện Bồ Tát thu phục yêu quái cho mọi người nghe, ai nấy tạ ơn rỗi rít. Đang lúc chúc mừng vui vẻ, bỗng có quan Hoàng môn bước vào tâu:

- Thưa chúa công, ngoài cửa có bốn vị hòa thượng tới.

Bát Giới sợ hãi nói:

- Anh ơi, hay là yêu tinh hóa phép, giả làm Văn Thù bồ Tát lừa chúng ta, nay lại biến làm hòa thượng đến đấu trí với chúng ta chẳng?

Hành Giả nói:

- Lẽ nào lại như vậy? Cho gọi vào đây xem nào.

Các quan, văn võ truyền lệnh, dẫn họ vào. Hành Giả xem ra thì đó là các nhà sư chùa Bảo Lâm mang các thứ: mũ xung thiên, đai ngọc bích, áo hoàng bào, hài vô ưu đến. Hành Giả mừng lắm, nói:

- Mang đến vừa hay! Mang đến vừa hay!

Nói xong, gọi người đạo nhân lại, bảo cởi khăn bịt đầu ra, đội mũ xung thiên vào, cởi tấm áo vải ra, mặc áo hoàng bào vào; cởi chiếc dây lưng ra thắt chiếc đai ngọc bích vào; cởi đôi dép nhà chùa ra, đi đôi hài vô ưu vào, lại bảo thái tử mang viên ngọc khuê trắng ra, đưa cho nhà vua cầm, và mời lên điện báu giữ ngôi vua. Đúng như từ xưa đã nói: “Triều đình không thể một ngày không vua”. Song hoàng đế không chịu lên ngôi, cứ khóc hu hu, quỳ xuống giữa thềm, nói:

- Tôi chết đã ba năm, nay nhờ ơn sư phụ cứu cho sống lại, đâu dám càn rỡ ngồi ngôi cao, xin mời vị sư phụ này lên ngôi cho. Tôi mang vợ con ra ngoại thành làm dân cũng đủ lắm rồi.

Tam Tạng cũng không chịu nhận, cứ khăng khăng một lòng đi lễ Phật cầu kinh. Nhà vua lại mời Hành Giả. Hành Giả cười, nói:

- Chẳng giấu gì các vị, lão Tôn này chịu làm hoàng đế, thì đã làm vua khắp cả chín châu vạn nước trong thiên hạ rồi. Nhưng chúng tôi làm hòa thượng nhàn tản lười biếng đã quen. Nếu làm hoàng đế, thì phải để tóc dài, tối chưa năm canh năm đã dậy, nghe lời tâu báo, trong dạ chẳng yên, gặp năm mất mùa lòng lo canh cánh. Như thế chúng tôi chịu sao nổi? Ngài cứ

việc làm hoàng đế của ngài đi, còn tôi làm hòa thượng của tôi, tiếp tục tu hành.

Quốc vương nài nỉ, nhường mãi chẳng được, đành bước lên ngôi báu, quay mặt về phương Nam, xưng trẫm, đại xá cho thiên hạ, ban thưởng cho các nhà sư chùa Bảo Lâm rồi cho về. Lại truyền mở cửa Đông các bày tiệc, thết đãi Đường Tăng. Một mặt lại sai triệu thợ vẽ, vẽ chân dung bốn thầy trò Đường Tăng, treo trong điện Kim Loan thờ cúng.

Bốn thầy trò đã giữ yên được nước, không muốn ở lâu, định từ biệt nhà vua lên đường sang phương Tây. Hoàng đế cùng hoàng hậu ba cung, thái tử, các quan mang bảo bối trấn quốc, vàng bạc, lụa là biểu sư phụ tạ ơn. Tam Tạng không nhận một ly, chỉ xin đổi diệp văn, rồi giục Ngộ Không đóng ngựa đi sớm. Quốc vương rất đổi áy náy, bèn truyền đưa xa giá đến, mời Đường Tăng ngồi lên. Hai ban văn võ sắp hàng dẫn đường. Quốc vương cùng hoàng hậu ba cung, thái tử, cả nhà đích thân đẩy xe, tiễn thầy trò ra ngoài thành. Lúc ấy, thầy trò mới xuống xe loan, từ biệt mọi người. Quốc vương nói:

- Thừa sư phụ, bao giờ lấy kinh trở về, xin mời sư phụ quá bộ ghé chơi nước của quả nhân.

Tam Tạng nói:

- Đệ tử xin vâng.

Quốc vương nước mắt lã chã, cùng mọi người quay về. Cả đoàn bốn thầy trò lại tiếp tục bước trên con đường dài ngoằn ngoèo, một lòng một dạ đến Linh Sơn. Lúc này đã vào tiết thu tàn, đông đến. Chỉ thấy:

*Sương gieo lá đỏ xác xơ,
Hết mưa, kê chín, khắp bờ vàng ươm.
Nắng hoe giục nở mai ngàn.
Xạc xào khóm trúc một làn heo may.*

Thầy trò rời nước Ô Khê. Ngày đi đêm nghỉ, thấm thoát đi hơn một tháng. Bỗng một hôm lại thấy một trái núi cao ngất, chọc trời che nắng, Tam Tạng ngồi trên mình ngựa bụng đã sợ hãi, vội vàng gò cương gọi Hành Giả. Hành Giả thưa:

- Sư phụ dặn dò điều gì thế?

Sư phụ nói:

- Con nhìn kia, đằng trước có một trái núi cao ngất hiểm trở, phải cẩn thận đề phòng, kẻ yêu ma hãm hại.

Hành Giả cười vang, nói:

- Sư phụ cứ việc đi đường, chớ có bận tâm, đã có lão Tôn bảo vệ.

Tam Tạng lúc ấy mới yên tâm, vung roi quất ngựa, phi thẳng tới sườn núi, quả nhiên thấy trái núi cực kỳ hiểm trở. Chỉ thấy:

Cao chẳng cao đỉnh non liền trời thăm.

Sâu chẳng sâu, lòng suối sát Âm ty.

Trước núi: xương khô tựa mây trắng ùn ùn,

Và chướng khí đen bốc cao cuộn cuộn.

Mai hồng trúc lượn,

Trắc biếc tùng xanh.

Sau núi: đài kẹp hồn nghìn trượng, lênh khênh.

Sau đài: động yêu ma lạ kỳ cổ quái.

Trong động, nước rỏ giọt tí ta tí tách,

Dưới chân một dòng suối lượn uốn quanh co.

Lại thấy cả vườn dâu trái nháy nhót đùa nô.

Và hươu nai nghênh sừng ngơ ngơ ngác ngác.

Tối đến cộp về tìm hang động.

Đợi sáng ra lật sóng hiện rồng ngay.

Trèo được lên cửa động, tiếng rãng rắc cành cây,

Giật thót mình chim ngàn bay chấp chới.

Khắp trong rừng thú chạy gào vang dội,

Nhìn chim thú tìm người đập thành thành.

Ngõ nhà rộng lại hóa động thên thên.

Động yêu quái hay là tiên động đây?

Đá xanh nhuộm thành nghìn viên ngọc đẹp.

Khói lam bông như lụa mỏng che trùm.

Thầy trò đang sợ hãi, bỗng thấy trong thung lũng xuất hiện một đám mây hồng bay vút lên tầng không cao thăm, rồi kết tụ lại thành một đám hơi lửa. Hành Giả thất kinh, bước tới gần, cầm chân Đường Tăng kéo xuống ngựa, cất tiếng gọi:

- Các anh em đứng lại, có yêu quái đến đây!

Bát Giới hốt hoảng lăm lăm cây đinh ba. Sa Tăng cũng vội vàng múa tít cây bảo trượng. Ba người vây quanh bảo vệ Đường Tăng.

Lại nói chuyện, trong đám mây hồng ấy, quả thật có một con yêu tinh. Mấy năm trước nó đã từng nghe người ta nói: “Có Đường Tăng từ mãi phương Đông sang phương Tây lấy kinh. Ông ta là Kim Thiên trưởng lão thác sinh, đã trải qua mười kiếp tu hành, ăn được miếng thịt của hắn sẽ trường thọ sánh ngang đất trời”.

Con yêu tinh này ngày nào cũng kiên trì đợi Đường Tăng trong núi, không ngờ hôm nay Đường Tăng đã đến. Yêu tinh đứng trên tầng không quan sát, thấy, còn cả ba đồ đệ đang xúm quanh bảo vệ Đường

Tăng, ai ấy đều sẵn sàng giao chiến, bèn hết lời khen ngợi.

- Hòa thượng này khá thật! Ta vừa thấy một người mặt mũi đầy đặn, trắng trẻo cười ngượng, đích thị là vị thánh tăng nhà Đường. Thế mà này đâu ra ba hòa thượng mặt mũi xấu xí, xúm quanh bảo vệ hăn nhỉ? Mà tên nào cũng vung quyền giơ đấm, vũ khí lăm lăm, tựa hồ sắp đánh nhau với ai. Ôi! Chắc có thằng nào tinh mắt nhận ra ta đây. Kiểu này thì đừng hòng ăn thịt được Đường Tăng!

Yêu tinh trầm ngâm một lát, lòng tự hỏi lòng, đắn đo suy tính:

- Nếu cậy thế mà bắt thì khó lòng tới gần. Chỉ có cách lấy điều thiện mê hoặc hăn thì mới bắt được. Khi đã lừa làm cho hăn u mê đi rồi, lại phải hết sức khéo léo mới ăn chắc được. Ta thử trêu hăn một tí xem sao?

Thế là yêu quái làm tan đám mây hồng, dừng mây hạ xuống, bước tới sườn núi, lắc mình một cái, biến thành một đứa trẻ bảy tuổi, mình trần trụi trọc, chân tay bị trói chặt, treo lủng lẳng trên ngọn tùng cao, miệng khóc than rên rĩ:

- Cứu cháu với! Cứu cháu với!

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh ngẩng đầu nhìn thấy đám mây bồng bay đâu mất đám hơi lửa cũng đã tan, bèn cất tiếng gọi:

- Mời sư phụ lên ngựa đi thôi.

Đường Tăng nói:

- Con vừa bảo có yêu quái đến, tại sao lại dám đi?

Hành Giả nói:

- Vừa rồi con thấy một đám mây hồng từ mặt đất bốc lên, biến thành một đám hơi lửa, con đoán là có yêu tinh. Bây giờ đám mây hồng tan hết rồi, có lẽ là chú yêu tinh nào đó đi qua đường, không dám hại người. Vậy ta đi thôi!

Bát Giới cười, nói:

- Sư huynh thật khéo nói! Làm gì có thứ yêu tinh qua đường nào?

Hành Giả nói:

- Chú thì biết gì! Hoặc là ma vương ở động nào, núi nào đó, bày tiệc mời yêu quái các nơi đến dự thế là yêu quái khắp nơi đông tây nam bắc đến đông đủ. Vì vậy, chúng chỉ để bụng đi dự hội, không có ý hại người. Cho nên gọi là yêu tinh qua đường.

Tam Tạng nghe nói, vẫn nửa tin nửa ngờ, nhưng cứ vịn yên trèo lên ngựa, theo đường đi lên núi. Đang

đi, bỗng nghe tiếng kêu cứu, Tam Tạng cả sợ hỏi:

- Đồ đệ ơi, giữa vùng núi sâu, tại sao có tiếng người kêu cứu nhỉ?

Hành Giả bước tới, đáp:

- Sư phụ cứ việc đi đường, đừng có để ý đến việc “người kiệu”, “lừa kiệu”, “thức kiệu”, “ngủ kiệu” làm gì ^[217], ở đây có kiệu cũng chẳng có ai khiêng sư phụ đâu.

Đường Tăng nói:

- Không phải là chuyện kiệu công khiêng vác gì đâu mà là có tiếng người kêu cứu ấy.

Hành Giả cười nói:

- Con hiểu rồi, đừng nghĩ những chuyện không đâu, cứ việc đi thôi.

Đường Tăng nghe lời, quất ngựa bước đi. Đi chưa đầy một dặm, lại nghe tiếng kêu cứu. Tam Tạng nói:

- Các đồ đệ ơi, tiếng kêu ấy không phải tiếng yêu ma quỷ quái. Nếu là tiếng yêu ma quỷ quái thì chỉ có tiếng kêu, mà không có tiếng vang. Các con nghe mà xem, cứ một tiếng kêu lại có một tiếng vang. Hẳn là người gặp nạn thôi, chúng ta phải tới cứu ngay.

Hành Giả nói:

- Hôm nay sư phụ hãy tạm gác lòng từ bi lại. Chừng nào vượt qua ngọn núi này hãy mở lòng từ bi ra. Quãng đường này lành ít dữ nhiều, mà sư phụ cũng biết cái thuyết nương cây dựa cỏ rồi đấy, cái gì cũng có thể thành tinh được cả. Những loại ấy còn khá, chứ như loại mãng xà tu luyện lâu năm thành tinh, biết được cả tên cúng cơm của người ta. Chúng rúc trong bụi cỏ, hốc núi, cất tiếng gọi người. Hễ không trả lời thì thôi. Nếu trả lời, dù chỉ một tiếng, nó sẽ dẫn linh hồn người ta đi, đến đêm theo về, tất sẽ nguy tới tính mạng. Thôi, cứ việc đi! Cứ việc đi! Cổ nhân nói: “Đi thoát rồi, tạ thần linh”. Chớ có nghe nó mà khốn.

Đường Tăng nghe lời, quất roi thúc ngựa tiếp tục đi. Hành Giả nghĩ thầm trong bụng:

- Con yêu quái khốn kiếp này, không biết rúc ở đâu mà cứ kêu la hoài, để lão Tôn dùng phép “mão dậu tinh pháp”, khiến hai bên không nhìn thấy nhau.

Nói xong, bèn gọi Sa Tăng đến dặn:

- Chú dắt ngựa đi chậm chậm thôi, để lão Tôn rảnh tay một tí.

Bạn xem, Hành Giả để Đường Tăng đi trước mấy bước, rồi bắt đầu niệm chú, dùng phép chuyển núi co đất, trở cây gậy sắt bịt vàng ra phía sau, thế là mấy

thầy trò đi vượt qua đỉnh núi, tiếp tục đi, bỏ yêu quái lại phía sau, còn mình rảo bước đuổi theo Đường Tăng cùng đi. Nhưng Đường Tăng lại nghe thấy phía sau có tiếng kêu cứu, bèn nói:

- Đồ đệ ơi, người gặp nạn ấy thật quá vô duyên không gặp được chúng ta, chúng ta đi quá mất rồi. Người ấy đang kêu la ở đằng sau đấy.

Bát Giới nói:

- Vẫn là ở đằng trước núi chỉ vì gió thổi chiều đây thôi.

Hành Giả nói:

- Mặc kệ đổi gió hay không đổi gió, cứ đi thôi!

Vì vậy, chẳng ai nói năng gì nữa, cứ bước đi, chỉ giận một nỗi không thể nhảy một bước qua ngọn núi này.

Lại nói chuyện yêu tinh đứng trên sườn núi, kêu liên mấy tiếng, chẳng thấy ai tới, bèn nghĩ thầm:

- Ta đợi Đường Tăng ở đây, nhìn thấy hẵn cách mình không đầy ba dặm, mà sao đi mãi không tới nhỉ?... Hay họ đi theo lối dưới?

Hắn bèn rùng người, cởi dây trói, lại nhảy vút lên đám mây hồng trên trời cao quan sát. Không ngờ Tôn Đại Thánh ngẩng mặt nhìn thấy, biết ngay là yêu

quái, vội vàng cầm chân Đường Tăng kéo xuống ngựa, nói:

- Các anh em cẩn thận nhé! Cẩn thận nhé! Yêu tinh lại đến đây!

Bát Giới, Sa Tăng sợ quá, ai nấy nắm chắc đỉnh ba, bảo trượng, xúm xít bảo vệ Đường Tăng. Đứng trên không trung, yêu tinh nhìn thấy, khen ngợi hết lời:

- Hòa thượng này khá thật! Ta vừa thấy lão hòa thượng mặt trắng ngời trên mình ngựa, thế mà đã bị ba người kia giấu biệt rồi. Lần này phải tới xem tận mặt mới xong. Trước hết phải đánh gục thằng nào tinh mắt, sau đó mới bắt được Đường Tăng. Nếu không e uổng sức nhọc lòng không bắt được, công toi hí hửng lại thành không.

Nói xong, bèn dừng mây hạ xuống, lại biến hóa như lần trước, treo lủng lẳng trên cành tùng chờ đợi, cách thầy trò không đầy nửa dặm.

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh ngẩng đầu nhìn, thấy đám mây hồng lại tan đi, bèn mời sư phụ lên ngựa đi tiếp. Tam Tạng nói:

- Con vừa nói có yêu tinh đến, mà lại đi à?

Hành Giả nói:

- Vẫn là chú yêu tinh nào đi qua đường, không dám hại chúng ta.

Tam Tạng bực tức nói:

- Con khỉ khốn kiếp này nhờn với ta quá! Lúc có yêu tinh lại bảo không. Đang ở nơi thanh bình vẫn làm ta sợ, chốc chốc lại gào lên rằng có yêu tinh, thực thực hư hư, bất cần khinh trọng, túm chân ta lôi xuống ngựa, sau đó lại bảo là yêu tinh qua đường, nhờ ngã què ta thì hồi không kịp! Chỉ cứ thế! Cứ thế thôi!...

Hành Giả nói:

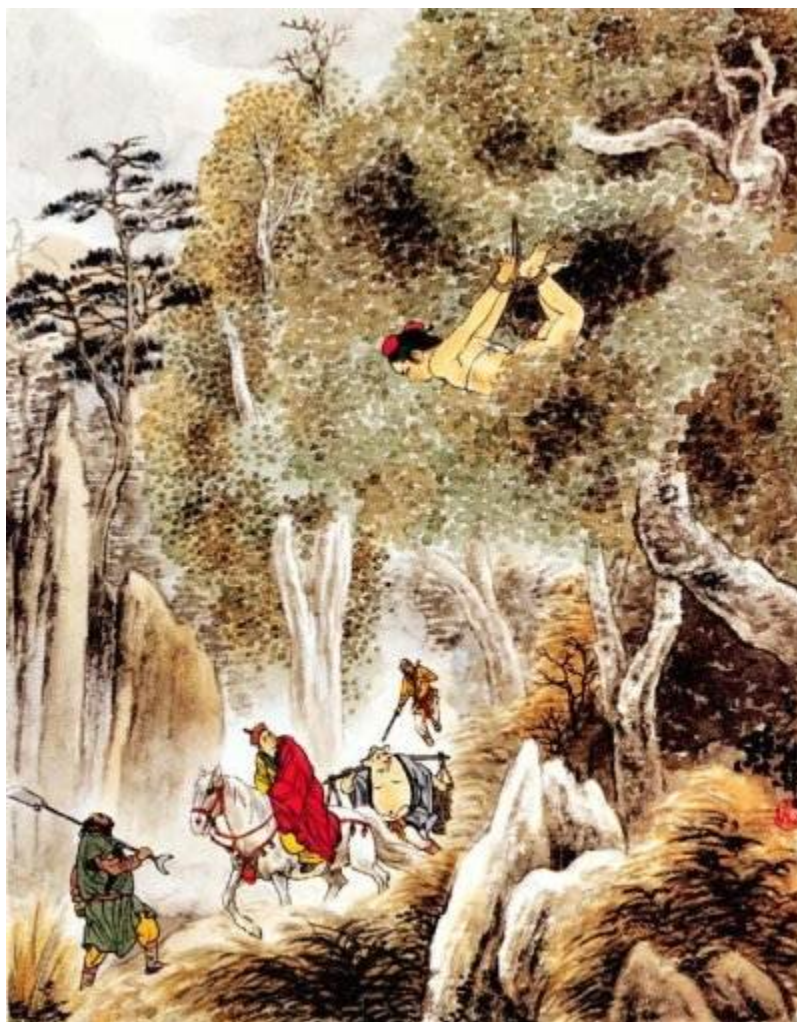
- Sư phụ đừng trách nữa. Nếu ngã gãy chân què tay, còn chữa khỏi được, chứ bị yêu tinh bắt, thì biết đâu mà tìm?

Tam Tạng tức quá hằm hằm, định niệm bài chú “khẩn cô nhi”, may nhờ có Sa Tăng van xin, sư phụ mới thôi, rồi trèo lên ngựa đi tiếp.

Chưa ngồi yên, Tam Tạng lại nghe thấy tiếng kêu cứu: “Sư phụ cứu con với”, bèn ngẩng đầu nhìn, thấy ngay một đứa trẻ trần trụi trực treo lủng lẳng trên cành cây. Tam Tạng gò cương, mắng luôn Hành Giả:

- Con khỉ khốn kiếp kia, không có một phút lương thiện nào cả! Lúc nào cũng chỉ chăm chăm đánh đấm hành hung! Ta đã nói rõ ràng là tiếng người kêu cứu,

thế mà hắn cứ mồm năm miệng mười, khăng khăng bảo là yêu quái! Nhà người nhìn xem, bị treo lủng lẳng trên cây kia, không là người thì là gì?



Đại Thánh thấy sư phụ quở trách, lại thấy sư phụ nhìn thấy tận nơi, nên một là chân tay không thi thố được, hai là sợ bị đọc chú “khôn cô nhi”, đành cứ cúi đầu, không hé răng nói một lời nào nữa, mặc cho Tam Tạng đi tới gốc cây. Tam Tạng giơ ngọn roi chỉ đứa trẻ, hỏi:

- Cháu là con nhà ai? Tại sao lại bị treo ở đây? Nói ta nghe, ta cứu cho!

Than ôi! Rõ ràng hẳn là yêu tinh biến hóa ra, mà Tam Tạng người trần mắt thịt, chẳng nhận ra được.

Yêu tinh thấy Đường Tăng hỏi càng giả bộ, nước mắt lã chã nói:

- Thưa sư phụ, phía tây ngọn núi này là khe Khô Tùng, bên khe có một thôn trang. Cháu là người ở đấy. Ông cháu họ Hồng, vàng bạc của cải giàu có ỨC VẠN, nên có tên ghép là Hồng Bách Vạn. Ông cháu già yếu qua đời đã lâu, để lại gia sản cho bố cháu. Dạo này bố cháu đâm ra chơi bời, ăn tiêu xa xỉ, gia tư sa sút, bèn đổi tên là Hồng Thập Vạn. Bố cháu chỉ chuyên giao du với hào kiệt bốn phương, vung tiền bạc cho vay lãi, có ngờ đâu bị những kẻ vô gia cư ấy nó lừa, vốn lãi mất cả. Bố cháu thề từ nay không cho ai vay mượn nữa. Thế là những con nợ, nhà nghèo vô kể, kết thành đảng cướp, giữa ban ngày ban mặt xông vào nhà cháu, cướp bằng sạch của cải, giết chết bố cháu. Thấy mẹ cháu có chút nhan sắc, chúng lôi mẹ cháu đi làm phu nhân áp trại gì đó. Lúc ấy, mẹ cháu không nở rời cháu, ôm chặt cháu vào lòng, khóc lóc thảm thiết, run rẩy sợ hãi đi theo bọn cướp. Không ngờ đến ngọn núi này, chúng định giết cháu. May có mẹ cháu khóc lóc van xin nếu không cháu đã bị lưỡi

đao bỏ mạng rồi. Bọn chúng lại lấy thừng trói cháu, treo lên cành cây, cho bị chết đói chết rét. Bây giờ không biết lũ cướp bắt mẹ cháu đi đâu, còn cháu bị treo ở đây đã ba ngày ba đêm, không hề gặp một bóng người qua lại. Chẳng biết cháu tu nhân tích đức từ kiếp nào, mà hôm nay gặp được lão sư phụ. Xin sư phụ mở lòng từ bi cứu cháu đưa về nhà. Cháu sẽ gán thân bán xác, báo đền công ơn sư phụ, đến khi cát vàng phủ mặt, cũng không dám quên ơn.

Tam Tạng nghe nói tin là thực, bảo Bát Giới cỡi thừng xuống, chú ngọc cũng không nhận ra, toan bước tới cỡi. Hành Giả đứng cạnh, không nhin nổi, cất tiếng quát:

- Yêu quái khốn kiếp kia! Có người biết tổng nhà người ở đây rồi! Chớ có giở trò ma quỷ ra lừa dối người nữa! Chú mày gia sản bị cướp, bố bị giết chết, mẹ bị bắt đi, vậy cứu chú mày trao cho ai? Và lấy gì ra mà tạ ơn? Cái sự nói dối của chú mày đã lòi ra rồi!

Yêu quái nghe xong, trong lòng sợ sệt, biết ngay Đại Thánh là người giỏi, ngầm để ý riêng, đoạn lại run rẩy, rưng rưng nước mắt nói:

- Thừa sư phụ, tuy cha mẹ cháu mất cả, gia tài cũng chẳng còn, nhưng ruộng nương, thân thích vẫn còn cả.

Hành Giả hỏi:

- Thân thích chú mày còn những ai?

Yêu quái thưa:

- Ông ngoại cháu nhà ở phía nam núi, cô ruột cháu ở phía bắc núi, Lý Tứ ở đầu khe là chồng dì cháu. Hồng Tam ở trong rừng là bác của cháu, chú họ, anh họ cháu đều ở cả thôn này. Sư phụ cứu cháu, đưa cháu về thôn gặp họ hàng nhà cháu, cháu sẽ nói công ơn cứu mạng cho mọi người biết, báo chú bác cháu bán ruộng nương, báo đền ơn sâu của sư phụ.

Bát Giới nghe xong, ngăn Hành Giả lại, nói:

- Anh ơi, vắn vẹo làm gì đứa trẻ con này! Nó chỉ nói bọn cướp đã cướp đi của nôi thôi, còn nhà cửa ruộng nương chẳng lẽ cũng bị cướp đi sao? Nếu chúng ta nói cho họ hàng nó biết, thì dạ dày chúng mình có to đến đâu, cũng chẳng ăn hết số tiền bán mười mẫu ruộng nhà nó đâu. Thôi, cứu nó xuống cho xong!

Chú ngọc chỉ nghĩ đến ăn, chẳng kể hay dở, cầm giới đao nhảy lên cắt thừng, đỡ yêu quái xuống. Yêu quái nước mắt rùng rùng, sụp lạy trước ngựa Đường Tăng.

Đường Tăng động lòng thương, bèn bảo:

- Cháu bé! Trèo lên ngựa, ta dẫn đi.

Yêu quái nói.

- Thừa sự phụ, chân tay cháu bị treo tê cứng cả, mình mấy đau như dằm, vả lại cháu người nhà quê không quen cưỡi ngựa.

Đường Tăng bèn bảo Bát Giới công. Yêu quái lau nước mắt nói:

- Sự phụ ơi, da thịt cháu đã đau nhũn cả ra, chẳng dám để vị hòa thượng ấy công đâu. Hòa thượng ấy tai to mõm dài, lông bờm nhọn cứng, cháu sợ lắm!

Đường Tăng nói:

- Bảo Sa hòa thượng công vậy.

Yêu quái lại lau nước mắt nói:

- Sự phụ ơi lúc tụi cướp đến cướp nhà cháu, đứa nào cũng vẽ mặt nạ, đeo râu giả, xách đao cầm gậy, cháu bị chúng dọa sợ chết khiếp. Bây giờ cháu trông thấy sự phụ mặt đen sì này đã hết cả hồn, chẳng dám để hòa thượng ấy công đâu.

Đường Tăng bèn bảo Hành Giả công. Hành Giả cười khàn khàn, nói:

- Để con công! Để con công!

Yêu quái mừng thầm, bằng lòng để cho Hành Giả công. Hành Giả giữ nó ở ven đường nhắc thử, thấy chỉ nặng khoảng ba cân dằm lạng, bèn cười, nói:

- Đồ quái vật khốn kiếp này, hôm nay đến ngày tận số đây! Trước mặt lão Tôn mà dám giở trò ma ra! Ta biết chú mày là một đứa bẻm mép rồi.

Yêu quái nói:

- Cháu là con nhà tử tế, chẳng may gặp nạn, tại sao lại bảo là “bẻm mép”?

Hành Giả nói:

- Con nhà tử tế gì mà xương cốt nhẹ thế?

Yêu quái nói:

- Cháu xương nhỏ.

Hành Giả nói:

- Chú mày năm nay mấy tuổi?

Yêu quái thưa:

- Cháu bảy tuổi.

Hành Giả cười khì khì, nói:

- Mỗi tuổi tăng một cân. Lẽ ra chú mày phải nặng bảy cân, tại sao có chưa đầy bốn cân?

Yêu quái nói:

- Lúc nhỏ cháu mất sữa mẹ.

Hành Giả nói:

- Thôi được, để ta cõng. Nếu có mót đi đái, đi ỉa, thì phải báo cho ta biết.

Thế là Tam Tạng cùng với Bát Giới, Sa Tăng đi trước, Hành Giả cũng yêu quái đi sau. Cả bọn thẳng hướng Tây mà đi, có bài thơ làm chứng rằng:

Hòa thượng đạo cao, ma cũng cao,

Thiền cơ vốn tĩnh, tĩnh sinh yêu.

Đường Tăng chính trực theo trung đạo.

Bát Giới ngu si mắc mẹo yêu.

Hành Giả lạnh thình lòng bứt rứt,

Sa Tăng chẳng nói dạ nao nao.

Yêu tinh đặc chí thâm vui vẻ,

Kết cục, xoay tài quái cũng tiêu.

Tôn Đại Thánh phải công yêu ma, trong lòng oán trách Đường Tăng:

- Đường núi gồ ghề hiểm trở thế này, đi không cũng vất vả, còn bắt lão Tôn phải công người nữa! Thằng nhóc này dù chẳng phải yêu quái, có là người tử tế, nhưng chẳng còn bố mẹ, thì biết công nó mang cho ai? Chi bằng giết quách cho xong.

Yêu quái biết ý Hành Giả, bèn hóa phép thần thông, quay đầu về bốn hướng, hít bốn ngụm khí, rồi thổi lên Hành Giả, lập tức nặng tới nghìn cân. Hành Giả cười nói:

- Con trai của bố ơi, con dùng phép làm nặng người đè bố đấy hử?

Yêu quái nghe vậy, sợ Hành Giả hại mình, bèn dùng phép giải thân, phóng nguyên thần ra, nhảy vút lên mây, đứng giữa tầng không cao lắm. Hành Giả cảm thấy càng nặng tức giận tóm lấy yêu quái, giơ lên đập một phát xuống tảng đá bên đường, khiến cho người yêu quái biến thành đồng thít nát nhũn. Xong xuôi, Hành Giả lại sợ yêu quái giở trò vô lễ, bèn nhặt thân, xé nát tứ chi, vứt xuống hai bên vệ đường vụn ra như cám.



Yêu quái đứng trên không trung nhìn thấy rõ ràng, lửa giận trong lòng bốc lên ngàn ngút, nói:

- Lão hòa thượng khỉ khốn kiếp kia! Dù ta có là yêu quái muốn hại sư phụ nhà ngươi, nhưng ta đã động thủ gì đâu, thế mà nhà ngươi đã hại ta như thế. May ta sớm tính kế, xuất thần ra, nếu không đã vô có bị hại rồi. Vậy phải nhân lúc này bắt Đường Tăng mới được, để lần sau càng giúp hấn tỉnh táo đề phòng.

Nói xong, từ trên tầng không, biến thành một cơn lốc cát bay đá lở vô cùng dữ dội. Thật là:

*Gió nổi ào ào thổi bạt mây,
Khí đen cuộn cuộn tựa đêm dày.
Cây non bật gốc nằm nghiêng ngã.
Cổ thụ phăng cành rắc đó đây.
Cát bốc mịn mù nhìn chẳng được.
Đá bay loạn xạ bước sao đây?
Đất bằng rung chuyển và tằm tối.
Chim thú kêu la rống gọi bầy.*

Gió thổi to đến nổi Tam Tạng ngồi trên mình ngựa không vững, Bát Giới không dám ngẩng đầu, Sa Tăng cúi gằm che mặt. Tôn Đại Thánh biết thừa trận gió này do yêu quái gây ra, vội vàng co cẳng đuổi theo, nhưng yêu quái đã lướt theo đầu gió, cuốn đường Tăng đi, mất tăm mất dạng, chẳng biết phương nào. Chẳng biết tìm đâu.

Một lát sau gió lặng dần, mặt trời lại chiếu sáng rực rỡ. Hành Giả bước lên xem xét, chỉ thấy mỗi mình con ngựa bạch đang run sợ hí vang, gánh hành lý vứt lăn lóc vệ đường. Bát Giới gục mặt bên sườn núi rên rỉ, Sa Tăng ngồi bệt cạnh đầu dốc kêu gào. Hành Giả quát:

- Bát Giới!

Chú ngọc nhận ra tiếng Hành Giả, bèn ngẩng đầu nhìn. Lúc ấy, trận cuồng phong đã tắt. Bát Giới bò dậy, níu lấy Hành Giả nói:

- Anh ơi, gió to quá!

Sa Tăng cũng bước lại gần, nói:

- Anh ạ, gió lốc đấy.

Lại hỏi tiếp:

- Sư phụ đâu nhỉ?

Bát Giới nói:

- Gió thổi rất quá, bọn em phải cúi đầu che mắt, chỉ lo tránh gió. Lúc ấy thấy sư phụ cũng nép mình trên ngựa mà.

Hành Giả nói:

- Không biết bây giờ sư phụ đi đặng nào rồi?

Sa Tăng nói:

- Sư phụ nhẹ như bấc ^[218], hay là bị gió cuốn đi mất chẳng?

Hành Giả nói:

- Các chú ạ, chúng ta nên chia tay ở đây thôi.

Bát Giới nói:

- Đúng đấy. Nên chia tay sớm, mỗi người tìm một ngã lại hóa hay. Đường sang phương Tây xa lắc xa lơ, biết đến bao giờ mới tới!

Sa Tăng nghe nói giật thót mình, tê tái cả người nói:

- Sư huynh ơi, anh nói chi mà lạ thế? Chúng ta kiếp trước mắc lỗi, nay nhờ Quan Thế Âm Bồ Tát khuyến hóa, chúng ta được xoa dầu thụ giới, thay đổi pháp danh, quy y Phật quả, tình nguyện bảo vệ Đường Tăng sang phương Tây bái Phật cầu kinh, lập công chuộc tội. Hôm nay tới đây, phút chốc chán nản, thốt ra lời mỗi người một ngã, chẳng phải là trái với thiện quả của Bồ Tát sao? Hơn nữa, còn bại hoại cả đức hạnh mình, khiến người chê cười, cho chúng ta là hạng hữu thủy vô chung nữa.

Hành Giả nói:

- Chú nói cũng đúng đấy. Khốn nỗi sư phụ chẳng chịu nghe lời. Lão Tôn mắt lửa người vàng biết rõ hay dở. Trận gió vừa rồi chính là thẳng nhóc bị treo trên cành cây gây ra. Tôi nhận ra hấn là yêu tinh, các chú không nhận ra, sư phụ cũng mù tịt, bảo hấn là con nhà tử tế, bắt tôi phải công hấn. Lão Tôn định trừ khử hấn. Hấn biết, bèn dùng phép nặng người đè tôi. Tôi liền đập hấn nát bét như cám. Ai ngờ hấn dùng phép giải thân, hóa ra cơn gió lốc cuốn sư phụ đi mất.

Chỉ tại sư phụ chẳng bao giờ chịu nghe lời tôi cho nên tôi đâm ra chán nản nhụt chí, nói anh em chia tay mỗi người một ngả. Bây giờ nghe hiền đệ nói ra những lời thành tâm như thế, khiến tôi tiến thoái lưỡng nan, còn Bát Giới, ý chú thế nào?

Bát Giới nói:

- Em lỡ lời, nói lãng nhăng mấy câu. Thực lòng, em cũng không muốn chia tay, anh chấp làm gì. Lời chú Sa nói đúng đấy, phải đi tìm yêu quái, cứu lấy sư phụ chứ!

Hành Giả đổi giận làm lành nói:

- Các chú ạ, lúc này phải gắng sức đồng lòng, thu xếp hành lý và ngựa, lên núi tìm yêu quái, cứu bằng được sư phụ.

Ba người vin cây vạch cỏ, lội suối trèo non, đi được chừng năm bảy dặm mà chẳng hề thấy tăm hơi sư phụ đâu cả. Trong núi cũng chẳng hề thấy thú chạy chim bay, chỉ thấy toàn là tùng cao trắc rậm. Tôn Đại Thánh bần chồn nóng ruột, bèn tung người nhảy vút lên đỉnh núi cao ngất, hét vang một tiếng “biến!”, biến ngay thành ba đầu sáu tay, hết hình dạng đại náo thiên cung ngày nào, đoạn rút cây gậy sắt bịt vàng ra, vung loang loáng, biến thành ba cây

gậy sắt, miệng hét tay múa, đánh đông đánh tây, loạn xạ một hồi. Bát Giới thấy vậy, nói:

- Sa hòa thượng ơi, hồng bét rồi! Sư huynh tìm sư phụ không thấy, nổi cơn thịnh nộ kìa.

Hành Giả đánh một lúc, đã thấy một lũ các vị thần trông rất khỗ sở lũ lượt kéo đến. Họ quần áo tả tơi lam lũ, quỳ cả xuống đầu núi, nói:

- Kính chào Đại Thánh. Chúng tôi là sơn thần, thổ địa đến chào.

Đại Thánh nói:

- Sao mà lắm sơn thần thổ địa thế?

Các vị thần dập đầu thưa:

- Kính cáo Đại Thánh, quả núi này gọi là “núi Hiệu Sơn khóa đầu sáu trăm dặm”. Chúng tôi cứ mười dặm có một sơn thần, mười dặm có một thổ địa, gồm tất cả ba mươi vị sơn thần, ba mươi vị thổ địa. Hôm qua chúng tôi đã được tin Đại Thánh tới, do bất chợt tập hợp không đủ, nên đón chậm, để Đại Thánh phát cáu, xin Đại Thánh tha tội cho.

Đại Thánh nói:

- Ta tạm tha tội cho các ngươi. Nhưng ta hỏi một điều: Núi này có bao nhiêu yêu tinh?

Các vị thần thưa:

- Thừa Đại Thánh, chỉ có một con thôi. Nó cạo trọc đầu chúng tôi, làm chúng tôi chẳng được đèn nhang, không đồ cúng tế. Chúng tôi ai nấy áo chẳng đủ che thân, cơm chẳng đủ bỏ miệng. Nhiều con nữa thì chịu sao được?

Hành Giả hỏi:

- Yêu tinh ở đằng trước hay đằng sau núi?

Các vị thần thưa:

- Nó chẳng ở đằng trước, chẳng ở đằng sau. Mà trong núi có một cái khe gọi là khe Khô Tùng, bên khe có một ngôi động, gọi là động Hỏa Vân. Trong động có một ma vương, thần thông tài giỏi. Nó thường bắt sơn thần thổ địa chúng tôi đến nhóm bếp, cài cửa, đêm khuya phải đánh trống cầm canh, thế mà lũ tiểu yêu còn hạch sách cả tiền lệ phí nữa.

Hành Giả nói:

- Các ngài là tiên âm quý, làm gì có tiền?

Các vị thần nói:

- Chính vì chúng tôi không có tiền trả nó, đành phải bắt mấy con nai rừng hươu núi đem nộp cho nó. Nếu không có lễ vật biếu là nó kéo tới phá miếu thờ, lột quần áo, quấy nhiễu không thể sống yên được. Mong Đại Thánh diệt trừ yêu quái, cứu vớt sinh linh ở núi này.

Hành Giả nói:

- Các ngài đã bị nó cai quản, thường phải tới động của nó. Vậy các ngài có biết nó là yêu tinh ở đâu, tên gọi là gì không?

Các vị thần thưa:

- Nói đến nó, có khi Đại Thánh cũng biết đấy. Nó là con trai Ngưu Ma Vương. Mụ La Sát Nữ nuôi nấng nó. Nó đã tu hành ba trăm năm ở Hỏa Diệm Sơn, luyện được cả thứ “lửa tam muội”, thần thông quảng đại. Ngưu Ma Vương sai nó tới trấn thủ núi Hiệu Sơn này. Tên lúc bé của nó là Hồng Hải Nhi, hiệu là Thánh Anh đại vương.

Hành Giả nghe nói, vô cùng mừng rỡ, cho phép các sơn thần, thổ địa ra về. Còn mình hiện nguyên bản tướng, từ đỉnh núi nhảy xuống, nói với Bát Giới, Sa Tăng:

- Các chú yên tâm, đừng lo nghĩ gì hết. Sư phụ chắc chắn không bị hãm hại đâu, vì yêu tinh có họ với lão Tôn đấy.

Bát Giới cười nói:

- Anh chớ có nói dối. Anh ở Đông Thắng Thần Châu, còn hấn ở Tây Ngưu Hạ Châu, đường xa dặm thẳm, cách nhau vạn thủy thiên sơn, và cả hai đại dương nữa, thì họ hàng quen biết nổi gì?

Hành Giả nói:

- Bọn người vừa rồi toàn là sơn thần, thổ địa ở đây. Ta có hỏi lai lịch yêu quái, họ nói hăn là con trai của Ngưu Ma Vương, bà La Sát nuôi nấng hăn, tên là Hồng Hải Nhi, hiệu là Thánh Anh đại vương. Khi xưa, cách đây năm trăm năm, trước khi ta đại náo thiên cung, ta có đi ngao du khắp núi non trong thiên hạ, kết giao với anh hùng hào kiệt khắp bốn phương. Ta với Ngưu Ma Vương cùng năm ma vương nữa kết làm bảy anh em. Trong số đó, ta là bé nhất, nên gọi Ngưu Ma Vương là anh. Yêu tinh là con trai Ngưu Ma Vương, ta với cha hăn bề vai, xét ra hăn còn phải gọi lão Tôn bằng chú ấy chứ! Ta chắc hăn không dám làm hại sư phụ đâu, nhưng phải đi luôn mới được.

Sa hòa thượng cười, nói:

- Anh ạ, thường có câu: “Ba năm không tới cửa, có họ cũng thành xa”. Anh với hăn đã năm trăm năm nay, chẳng đi lại chề chén, khi giỗ, ngày cúng chẳng mời nhau, thì đời nào hăn nhận họ hàng nữa?

Hành Giả nói:

- Chú cứ suy bụng ta ra bụng người! Thường có câu: “Lênh đênh trời biển chân trời, tới đâu chẳng gặp được người thân quen” đấy sao? Nếu hăn không nhận họ hàng, thì chắc cũng không dám hại sư phụ

mình đâu. Bảo hấn giữ bọn mình lại đánh chén thì chẳng dám hy vọng, nhưng nhất định là hấn sẽ trả lại nguyên vẹn sư phụ cho mình.

Thế là ba anh em một lòng một dạ, dắt ngựa, gánh hành lý, tìm đường to thẳng tiến.

Ba anh em chẳng kể ngày đêm, đi liền được chừng một trăm mười dặm, bỗng thấy một khu rừng tùng, trong rừng có một khe nước uốn khúc quanh co. Lòng khe nước chày dạt dào trong vắt. Đầu khe có một chiếc cầu đá ăn thông với một tòa động phủ.

Hành Giả nói:

- Các chú này, chỗ vách đá phẳng lý kia chắc là nơi ở của yêu tinh. Nào, chúng ta bàn xem ai trông ngựa, hành lý, ai đi theo tôi bắt yêu tinh.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, lão Trư này chẳng quen ngôi lì đâu, để tôi đi với anh.

Hành Giả nói:

- Được! Được!

Lại dặn:

- Chú Sa Tăng đưa ngựa, hành lý giấu vào trong rừng sâu, giữ gìn cẩn thận, đợi bọn anh tới cửa động tìm sư phụ nhé!

Sa Tăng vâng lời. Bát Giới và Hánh Giả cầm binh khí tiến lên. Thật là:

Hài nhi chưa luyện lửa tà thắng,

Bát Giới, Ngộ Không cũng giúp công.

Cuối cùng, không biết chuyển đi này lành dữ ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI MỐT

Hành Giả gặp lửa thua,

Bát Giới bị ma bắt

*Thiện ác một khi không nghĩ,
Héo tươi cũng chẳng quan tâm,
Sáng tối ẩn hiện mặc nổi chìm
Tùy phận đói ăn khát uống
Thần lặng sáng trong im ắng
Hôn mê tâm tối gặp ma liền
Ngũ hành vượt khỏi, phá rừng thiên
Gió thổi tất nhiên giá rét*

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh dẫn Bát Giới từ biệt Sa Tăng, nhảy qua khe Khô Tùng, bước thẳng tới sườn đá cổ quái, quả nhiên thấy một tòa động phủ, phong cảnh rất khác lạ. Chỉ thấy:

*Lối bước quanh co u tịch quá
Trăng thanh gió mát hạc kêu rền
Bồng bênh mây trắng sông trong sáng
Nước chảy chân cầu ý tự nhiên
Vượn hót chim kêu hoa cỏ lạ*

*Mây leo vách đá huệ lan chen
Mật mờ hoa khói xanh sườn núi
Ngăn ngắt thông tùng gọi gió lên
Đỉnh núi xa gần như tháp dựng
Suối khe uốn lượn chốn hang tiên
Côn Lôn khởi phát nguồn long mạch
Dành để cho người ngắm phúc duyên*

Hai người tới gần cửa động, thấy một tấm bia, trên khắc tám chữ đại tự “Núi Huệ, khe Khô Tùng, động Hỏa Vân”. Phía bên kia có một lũ tiểu yêu đang khua thương múa kiếm, nhảy nhót nô đùa. Tôn Đại Thánh đồng dục lớn tiếng gọi:

- Lũ nhóc con kia, mau mau vào báo cho chúa động biết, bảo hẳn thả ngay sư phụ Đường Tăng ra, thì ta tha chết cho yêu tinh cả động chúng bay. Còn nếu hé răng nói nửa tiếng “không”, thì ta sẽ san phẳng núi non, đập bằng động phủ.

Lũ tiểu yêu nghe nói sợ hãi, vội vàng quay người chạy về động, đóng chặt hai tấm cửa đá rồi vào báo:

- Thưa đại vương, tai họa rồi!

Lại nói chuyện yêu quái từ lúc bắt được Tam Tạng đem vào động, lột hết quần áo, túm bốn chân tay trói lại, quẳng ở sân sau, sai tiểu yêu tắm rửa sạch sẽ

bằng nước trong, định bỏ vào vạc hầm ăn dần, chợt nghe thấy tiếng báo tai họa, bèn bảo thôi khoan tắm rửa, bước ra sân hỏi.

- Có tai họa gì?

Lũ tiêu yêu thưa:

- Bẩm có một hòa thượng mặt đầy lông lá, mồm như ông thiên lôi, dẫn một hòa thượng tai to mồm dài đang đòi sư phụ Đường Tăng ở ngoài cửa. Chúng nói rằng nếu hé răng nói nửa lời “không” sẽ san phẳng núi non, đập bằng động phủ.

Ma vương hi hí cười nhạt, nói:

- Chắc là Tôn Hành Giả và Trư Bát Giới đẩy thôi. Bọn hăn cũng giỏi tìm đấy. Ta bắt sư phụ chúng từ giữa núi sâu mang về đây, xa ước chừng khoảng một trăm năm mươi dặm, thế mà chúng cũng tìm tới nhỉ?

Bèn gọi:

- Bọn nhỏ đâu, bảo mấy đứa coi xe, đẩy xe ra!

Một toán tiêu yêu đẩy năm chiếc xe nhỏ đến, rồi mở toang cửa trước. Bát Giới nhìn thấy nói:

- Sư huynh ơi, yêu tinh sợ chúng ta hay sao mà đẩy xe ra kia kìa!

Hành Giả nói:

- Không phải. Im xem chúng để ở đâu nào.

Chỉ thấy bọn tiểu yêu bày năm cỗ xe theo kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, đặt năm đĩa ở lại trông, còn lại năm đĩa vào báo. Ma vương hỏi:

- Xong cả chưa?

Lũ tiểu yêu đáp:

- Xong cả rồi ạ.

Ma vương ra lệnh:

- Mang giáo ra đây.

Lũ tiểu yêu trông coi binh khí cắt hai tên khiêng ra một cây giáo lửa nhọn dài tới một trượng tám đưa lên cho ma vương. Ma vương xoay chân vung giáo, mình không áo giáp, chỉ mặc độc một chiếc quần gấm thêu thắt ngang lưng, đi chân không bước ra trước cửa. Hành Giả, Bát Giới ngẩng đầu nhìn thấy quái vật ấy:

Mặt như bôi phấn trắng

Môi tựa thoa son hồng

Tóc xanh rờn chàm nhuộm

Mày cong vút cánh cung

Na Tra thua béo tốt

Quần gấm thêu phượng rồng

Giáo trong tay lẫm liệt

Hào quang tỏa quanh vùng

Tiếng vang như sấm dậy

Mắt quắc tựa chớp giông

Họ tên ai muốn biết

Hồng Hải danh vang lừng

Yêu quái Hồng Hải Nhi ra tới cửa động, lớn tiếng quát:

- Kẻ nào hò hét âm ỉ trước cửa động ta?

Hành Giả bước tới gần cười, nói:

- Thằng cháu ngoan của ta chớ có khuếch khoác! Sáng nay chú mày còn bị treo cao trên ngọn cây tùng bên đường núi, chỉ là đứa trẻ gầy còm vàng vọt đánh lừa sư phụ ta. Ta có lòng tốt công cho, thế mà chú mày biến ra trận cuồng phong cuốn sư phụ ta đi. Bây giờ chú mày lại biến ra hình dạng thế này, tưởng ta không nhận ra hả? Chú mày mau mau trả sư phụ cho ta, chớ có trở mặt mất cả thân tình, nhờ ông thân sinh chú mày biết, lại trách lão Tôn là lớn bắt nạt bé, chẳng ra thể thống gì.

Yêu quái nghe xong, bưng bưng nổi giận, hừ một tiếng, rồi quát:

- Con khỉ khốn kiếp kia! Ta với nhà ngươi có thân tình gì mà đến đây mở mồm nói láo. Ai là cháu nhà ngươi?

Hành Giả nói:

- Đúng đấy! Chú mày không hiểu sao? Trước kia, ta với bố chú mày kết nghĩa anh em, chú mày hãy còn ở đâu ấy chứ!

Yêu quái nói:

- Con khỉ này rặt nói láo! Nhà người ở đâu, ta ở đâu mà lại kết nghĩa anh em với thân phụ ta?

Hành Giả nói:

- Chú mày không biết. Ta chính là Tôn Ngộ Không Tề Thiên Đại Thánh đại náo thiên cung năm trăm năm về trước. Lúc ta chưa đại náo thiên cung, có đi rong chơi khắp chân trời góc biển, khắp bốn đại châu, không chỗ nào không đặt chân đến. Khi ấy, ta chỉ ngưỡng mộ những kẻ hào kiệt. Thân phụ chú mày là Ngưu Ma Vương, xưng là Bình Thiên đại thánh cùng ta và năm người nữa kết làm bảy anh em, được ta tôn làm anh cả. Còn có Giao Ma Vương, xưng là Phục Hải đại thánh, làm anh hai, Đại Bàng Ma Vương xưng là Hỗn Thiên đại thánh, làm anh ba, Di Hâu Vương xưng là Thông Phong đại thánh, làm anh năm, Ngẫu Nhung Vương, xưng là Khu Thần đại thánh, làm anh sáu, duy có lão Tôn nhỏ người xưng là Tề Thiên đại thánh, đứng hàng thứ bảy. Mấy anh

em già bọn ta khi ấy chơi bời với nhau, còn chưa để ra chú mày cơ!

Yêu quái nghe nói, nhưng nào có tin, múa ngọn giáo lửa nhọn đâm liền. Hành Giả là tay lão luyện, chẳng vội vàng gì, sử dụng một thân pháp né qua tránh mũi giáo, đoạn vung gậy sắt mắng:

- Đồ súc sinh con nít, không biết thứ bậc cao thấp! Hãy coi cây gậy đây!

Yêu quái cũng sử dụng một thân pháp, né tránh miếng gậy, rồi nói:

- Con khi già khốn khiếp không biết thời thế kia. Hãy nhìn ngọn giáo đây!

Hai người chẳng kể họ hàng, đều trở mặt, biến hóa thần thông, nhảy vút lên mây đánh nhau. Trận đánh thật khủng khiếp.

Hành Giả tiếng vang lừng

Ma vương nhiều thủ đoạn

Người cầm ngang gậy sắt

Kẻ kia chĩa giáo dài

Mây nhả đầy ba cõi

Mù phun bốn phương trời

Sát khí cuộn dữ dội

Nhật nguyệt tối mịt mù

*Nói năng chẳng chịu thua
Hung hăng không nang nể
Kẻ kia lừa, trái lẽ
Người này bỏ cương thường
Gậy đỡ trở oai dương
Giáo đâm đầy thú tính
Người này Hồn Nguyên chân đại thánh
Kẻ kia chính quả Thiện Tài Lang
Cả hai ra sức giành phần hơn
Chỉ tại Đường Tăng đi lễ Phật...*

Yêu ma đánh nhau với Tôn Đại Thánh hai mươi hiệp liền, không phân thắng bại. Trư Bát Giới đứng bên cạnh nhìn thấy rõ ràng: yêu tinh tuy không thua, nhưng chỉ biết che tránh đón đỡ, chứ không có khả năng tấn công. Hành Giả tuy không thắng được hẳn, nhưng đường gậy cao cường, cứ múa tít vun vút trên đầu yêu tinh và sát sạt hai bên phải trái. Bát Giới nghĩ thầm:

- Hông. Kiểu này Hành Giả lừa miếng, nhất thời đánh đòn quyết định, lừa yêu ma sấn vào, một phát gậy đánh quy hẳn, thì thành ra ta chẳng có công lao gì à?...

Bạn xem, thế là Bát Giới phẫn chấn tinh thần, đứng trên không, vung gậy đinh ba chín răng nhằm đầu yêu ma bổ xuống. Yêu quái thấy vậy hoảng sợ, vội vàng lê giáo bỏ chạy. Hành Giả quát bảo Bát Giới:

- Đuổi ngay! Đuổi ngay!

Hai người đuổi tới cửa động, chỉ thấy yêu tinh đứng trên cỗ xe nhỏ ở chính giữa, một tay vung cây giáo lửa nhọn, một tay nắm thành năm đấm, tự đấm hai quả vào mũi mình. Bát Giới cười, nói:

- Thằng này thối quá, không biết xấu hổ! Hắn tự đấm vỡ mũi mình, nhỡ máu chảy ra, vậy khắp mặt đất rồi đi kiện chúng ta chắc?

Yêu ma đấm hai đấm, đọc thần chú, phun từ trong miệng ra một vệt lửa: từ hai lỗ mũi, khói đen nồng nặc cũng tuôn ra. Rồi mắt hắn cứ chớp chớp, lửa đỏ lại bùng lên. Lửa cháy ngùn ngụt trùm cả năm chiếc xe nhỏ. Yêu quái phun thêm mấy hơi nữa, chỉ thấy lửa bốc đỏ rực giữa không trung. Một tòa động Hỏa Vân, khói lửa mịt mù. Thật là thiêu trời đốt đất. Bát Giới sợ quá, nói:

- Sư huynh ơi, không xong rồi! Cứ chui trong động lửa thế này đừng hòng mà sống. Khéo nó thiêu chín

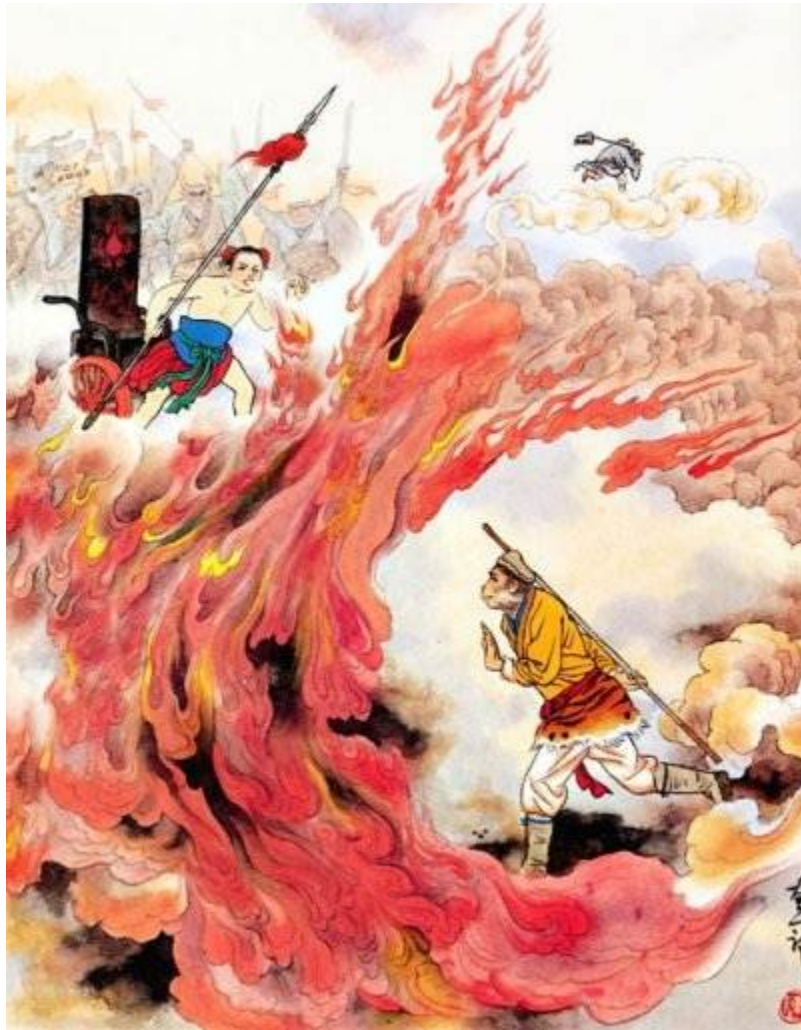
lão trử, tằm thêm ít gia vị, thì xơi ngon phải biết!
Thôi, chạy mau, chạy mau!

Bát Giới vừa kêu vừa chạy, mặc kệ Hành Giả, nhảy vút qua khe chuồn thẳng.

Hành Giả thần thông quảng đại, đọc chú, bấm quyết tránh lửa, xông vào trong đám lửa tìm yêu quái. Yêu quái thấy Hành Giả đến, phun luôn mấy hơi lửa nữa. Lần này, lửa cháy dữ dội hơn lần trước nhiều:

*Ngụt ngụt ngùn ngùn lửa bốc lên
Bùng bùng cuồn cuộn khắp trăm miền
Khác nào xe lửa lăn vùn vụt
Lả tả tro tàn múa dưới trên
Chẳng phải Toại Nhân gùi lấy lửa
Không như Lão Tử luyện linh đơn
Lửa trời, lửa đất đều không phải
Ấy lửa tam muội của ma vương
Năm cỗ xe kia hợp ngũ hành
Ngũ hành sinh hóa lửa kia thành
Can mộc phát sinh tâm hỏa vượng
Tâm hỏa khiến cho tỳ thổ sinh
Tỳ thổ sinh kim, kim sinh thủy*

*Thủy sinh ra mộc thật tài tình
Sinh sinh hóa hóa đều do hỏa
Cháy khắp không gian vạn vật vinh
Yêu ma biết phép hô tam muội
Trấn giữ bốn phương đệ nhất danh*



Hành Giả bị khói lửa bốc mù mịt, không tìm thấy yêu quái, cũng không nhìn thấy cả con đường dẫn vào cửa động, bèn co người nhảy ra ngoài đám lửa.

Còn yêu quái đứng trước cửa nhìn thấy rõ Hành Giả bỏ chạy rồi, mới thu đồ phóng lửa lại, dẫn lũ tiểu yêu quay vào trong động, đóng chặt tấm cửa đá, cho là thắng trận, sai lâu la bày tiệc, tấu nhạc, ăn uống vui vẻ. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Hành Giả nhảy qua khe Khô Tùng, dừng mây hạ xuống, nghe loáng thoáng tiếng Bát Giới, Sa Tăng trò chuyện trong rừng tùng, bèn bước tới quát Bát Giới:

- Đồ ngốc nghếch kia! Không còn ra giống người nữa! Chú sợ ngọn lửa yêu quái, bỏ chạy một mình, mặc kệ lão Tôn rớt lại. May mà ta cũng có chút pháp thuật đấy.

Bát Giới cười hì hì, nói:

- Sư huynh ơi, yêu tinh nói sư huynh đúng lắm! Quả là sư huynh chẳng biết thời thế. Cổ nhân nói “Biết thời thế, mới gọi là hào kiệt”. Yêu tinh chẳng có họ hàng với sư huynh, sư huynh một mực nhận họ hàng với hắn. Hắn đánh nhau với sư huynh, phóng ra luồng lửa khủng khiếp như vậy, sư huynh đã không chạy, lại còn ham đánh nữa cơ!

Hành Giả hỏi:

- Tài nghệ yêu quái so với ta thế nào?

Bát Giới đáp:

- Cũng kém xa. Lão Trử thấy hãn chống đỡ loạng choạng, định bổ một đinh ba giúp đỡ sư huynh. Không ngờ hãn không biết đánh, đã thua trận, lại vô lương tâm, phóng lửa ra.

Hành Giả nói:

- Lẽ ra chú không nên xông vào, ta đấu thêm với hãn mấy hiệp nữa, lửa miếng nện cho một gậy, lại không hơn ư?

Hai người cứ mãi bàn tán về thủ đoạn của yêu tinh, về ngọn lửa ác độc của nó. Sa Tăng cứ tựa vào gốc cây cười ngặt nghẽo. Hành Giả thấy vậy, hỏi:

- Chú em cười gì thế? Hay là chú có tài nghệ gì bắt được yêu quái, phá được trận lửa của nó? Việc này cũng giúp ích cho mọi người đấy. Thường có câu “như rết nhiều chân”^[219]. Chú mà bắt được yêu quái cứu được sư phụ, thì quả là công trạng to đấy.

Sa Tăng nói:

- Em chẳng có tài nghệ gì hàng phục được yêu quái cả. Em cười vì cả hai huynh đều hấp tấp thôi.

Hành Giả hỏi:

- Ta hấp tấp nỗi gì?

Sa Tăng nói:

- Yêu quái ấy tài nghệ chẳng bằng sư huynh. Võ nghệ cũng kém sư huynh. Mà chỉ nhờ vào sức lửa nên ta không thắng được. Cứ như ý tiểu đệ thì dùng lễ tương sinh tương khắc bắt hẳn có khó gì?

Hành Giả nghe ra, cười ha hả, nói:

- Chú em nói có lý lắm. Quả là bọn anh vội vàng, quên khuấy mất việc ấy. Cứ theo lễ tương sinh tương khắc mà bàn, thì thủy khắc hỏa. Cần phải đi tìm nước về dập tắt lửa của yêu quái mới có thể cứu được sư phụ.

Sa Tăng nói:

- Chính thế. Nhưng không nên để chậm.

Hành Giả nói:

- Hai chú cứ ở nguyên đây, đừng đi đánh nhau với nó, đợi lão Tôn đến Đông Dương đại hải xin mượn quân rồng mang nước về dập tắt lửa, bắt yêu quái nhé!

Bát Giới nói:

- Sư huynh cứ yên tâm mà đi, chúng em hiểu rồi.

Đại Thánh lập tức nhảy vút lên mây bay đi. Trong chốc lát đã tới biển Đông. Chẳng còn bụng dạ nào ngấm cảnh, Hành Giả bèn dùng phép “bức thủy”, rẽ đôi làn nước đi xuống. Đang đi chợt gặp một tên quỷ Dạ Xoa đi tuần ngoài biển. Hắn nhìn thấy Hành Giả,

vội vàng chạy về Thủy Cung cung báo. Long vương Ngao Quảng tức khắc dẫn con rồng, cháu rồng, quân tôm, lính cua, nhất tề kéo nhau ra cửa đón tiếp, mời Hành Giả vào trong cung ngồi xơi nước. Chào hỏi xong, Hành Giả nói:

- Không phải pha trà đâu. Tôi có chút việc muốn phiền đến ngài. Số là Đường Tăng sư phụ tôi sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, khi đi qua núi Hiệu, khe Khô Tùng, động Hỏa Vân, có một yêu tinh tên là Hồng Hải Nhi, hiệu là Thánh Anh đại vương bắt mất sư phụ. Lão Tôn đã tìm tới cửa động đánh nhau với nó, nhưng nó phun lửa ra. Bọn tôi không thắng nổi nó, và nghĩ rằng thủy khắc được hỏa, nên tới đây phiền xin ngài ít nước, làm trận mưa to dập tắt ngọn lửa, giúp chúng tôi cứu Đường Tăng thoát nạn.

Long Vương nói:

- Đại Thánh làm rồi. Muốn cầu mưa thì không cần phải hỏi tôi.

Hành Giả nói:

- Ngài là Long vương bốn biển, coi về việc mưa, không đến hỏi ngài thì hỏi ai?

Long vương nói:

- Tôi nay trông coi việc mưa, nhưng không dám tự tiện, mà phải có sắc chỉ của Thượng đế lệnh cho mưa

ở địa phương nào, mưa mấy thước, mây tấc, giờ nào làm mưa, giờ nào tạnh mưa. Lại còn phải có ba quan hạ bút. Thái Ất đưa trát hội họp ông sấm, bà chớp, bác gió, chú mây nữa chứ. Tục ngữ nói “Rồng không có mây không bay nổi” đấy sao!

Hành Giả nói:

- Tôi cũng chẳng cần đến gió mây sấm chớp làm gì, chỉ xin ngài ít nước mưa dập tắt lửa thôi.

Long vương nói:

- Tuy Đại Thánh không dùng đến gió mây sấm chớp thật, nhưng một mình tôi giúp làm sao được. Hay là để tôi bảo mấy em tôi cùng đi giúp Đại Thánh lập công có được không?

Hành Giả hỏi:

- Các em ngài ở đâu?

Long vương đáp:

- Đó là Ngao Khâm, long vương ở Nam Hải; Ngao Nhuận, long vương ở Bắc Hải; Ngao Thuận, long vương ở Tây Hải.

Hành Giả cười, nói:

- Nếu tôi phải đi những ba biển nữa, thà rằng cứ lên thẳng thượng giới xin sắc chỉ của Thượng Đế còn hơn.

Long vương nói:

- Chẳng cần Đại Thánh phải đi. Tôi cứ ngồi đây đánh mấy tiếng trống sắt chuông vàng, trong giây lát họ tới ngay.

Hành Giả nghe xong, nói:

- Vậy xin ngài nổi trống ngay cho.

Trong khoảnh khắc, ba long vương ở ba biển đã có mặt. Họ hỏi:

- Thưa đại ca, có việc gì sai bảo chúng em vậy?

Ngao Quảng nói:

- Có ngài Tôn Đại Thánh tới đây mượn mưa dập, lửa bắt yêu quái.

Ba người em được dẫn vào ra mắt Hành Giả. Hành Giả giải bày tường tận việc mượn nước. Các vị thần đều vui vẻ vâng lệnh, lập tức điều quân kéo đi:

Cá sa kiêu dũng làm tiền bộ

Cá hộ mồm rộng làm tiên phong

Chép nguyên soái rẽ dòng cưỡi sóng

Trôi đê đốc mù thối cuộn tung

Thanh thái úy phương Đông tuần tiễu

Bạch đô ty phương Tây đốc chung

Mã lang mắt đỏ mạn Nam múa

*Tướng quân giáp đen phía Bắc xông
Hoàng bá tổng trung quân đôn đốc
Năm phương quân sĩ thấy ra công
Giải cơ mật mưu mô thi thố
Rùa tướng công kế sách vẫy vùng
Đòi mỗi tướng hữu mưu hữu trí
Ba ba quan đa biến kiêu hùng
Cua mưu sĩ bò ngang đeo kiếm
Tôm lệnh bà nhảy dọc khoác cung
Chiêm ngoại lang kiểm tra sổ sách
Rẽ làn sóng nước đội quân rồng*

Lại có bài thơ làm chứng rằng:

*Bốn biển long vương giúp sẵn lòng
Tề Thiên Đại Thánh đón đi cùng
Chỉ tại Đường Tăng lâm nạn hiểm
Mượn nước đem đi dập lửa hồng*

Hành Giả dẫn đội quân rồng trở về. Trong chốc lát đã về tới núi Hiệu, khe Khô Tùng. Hành Giả nói:

- Thưa các ngài họ Ngao, phiền các ngài phải lặn lội xa xôi. Các ngài ạ, đây là sào huyệt của yêu ma. Các ngài cứ tạm đứng trên không, không cần xuất đầu lộ diện, để mặc lão Tôn đánh nhau với nó. Nếu

thắng, chẳng cần các ngài phải xông vào bắt. Nếu thua, cũng chẳng cần các ngài đánh giúp. Chỉ khi nào yêu quái phóng lửa, nghe tiếng tôi hô hoán lên, thì các ngài nhất tề phun mưa xuống cho.

Mấy long vương y lệnh.

Hành Giả dừng mây hạ xuống, bước vào trong rừng tùm, thấy Bát Giới, Sa Tăng, bèn cất tiếng gọi:

- Các chú ơi!

Bát Giới nói:

- Sư huynh về nhanh quá nhỉ, có mời được Long vương đến không?

Hành Giả nói:

- Họ đến cả đây rồi. Hai chú phải cẩn thận, kéo mưa to ướt cả hành lý, để lão Tôn đi đánh nhau với nó nghe.

Sa Tăng nói:

- Sư huynh cứ đi đi, chúng em hiểu cả rồi.

Hành Giả lập tức nhảy qua khe, tới thẳng cửa động gọi to:

- Mở cửa!

Lũ tiểu yêu chạy vào báo:

- Tôn Hành Giả lại đến.

Hồng Hải Nhi ngửa mặt cười, nói:

- Con khỉ này chưa bị lửa đốt trụi, nên lại đến. Lần này ta quyết không tha, ta sẽ đốt cho mày cháy da nát thịt mới nghe!

Đoạn đứng lên, cầm ngọn giáo dài, ra lệnh:

- Tụi nhỏ, đẩy xe lửa ra.

Yêu quái ra tới trước cửa, nói với Hành Giả:

- Nhà ngươi lại đến đây làm gì?

Hành Giả nói:

- Trả sư phụ ta ngay!

Yêu quái nói:

- Con khỉ kia thật ngu, chẳng hiểu rõ các lẽ biến hóa. Đường Tăng làm được sư phụ nhà ngươi, thì cũng làm được đồ nhắm cho ta chứ! Nhà ngươi tưởng đòi lại được à? Đừng hòng! Đừng hòng!

Hành Giả nghe nói, vô cùng giận dữ, vung ngay cây gậy sắt nạm vàng nhằm đầu yêu quái bổ xuống. Yêu quái múa ngọn giáo lửa nhọn đón đỡ. Trận này quyết liệt hơn trận trước nhiều:

Yêu quái lòng giận dữ

Hầu vương dạ hờn căm

Người này chăm chăm cứu sư phụ lấy kinh

*Kẻ kia lăm lăm xơi tái Đường Tam Tạng
Thay lòng chẳng nhường nhịn
Nhạt tình nào chịu tha
Người này giận chưa lột được da
Kẻ kia căm chưa đem ướp muối
Cùng là bậc anh hùng tài giỏi
Quả nhiên nhiều sức mạnh gồm ghê
Gậy vung, giáo múa đánh mãi mê
Giáo đâm gậy gạt tranh cao thấp
Giơ tay đánh đỡ hai mươi hiệp
Đôi bên quả thật ngang tài nhau*

Yêu quái đánh nhau với Hành Giả chừng hai mươi hiệp, biết không thể thắng, bèn đâm dứ một giáo, rồi quay người, tay nắm lại thành quả đấm, đấm vào mũi hai quả, và phun lửa ra. Năm cỗ xe đặt trước cửa cũng bốc khói lửa lên. Trong mắt và miệng yêu quái, những vệt lửa đỏ lòm bay ra cuồn cuộn. Tôn Đại Thánh vội quay đầu gọi:

- Long vương đâu!

Mấy anh em Long vương dẫn ngay các loài thủy tộc, nhằm vào đám lửa của yêu quái phun mưa xuống. Mưa to quá! Thật là:

Dào dào dạt dạt

Mịt mịt mờ mờ

Dào dào dạt dạt như sao lạc trên trời

Mịt mịt mờ mờ tựa sóng tung biển cả

Thoạt đầu mưa rơi bằng năm đấm

Càng về sau, hạt mưa thêm đậm

Đỉnh non trôi đầu Phật xanh lè

Mặt đất cuốn cổ ngàn vô kể

Ngòi lạch, nước dâng cao nghìn trượng

Suối khe, sóng cuộn bạc muôn tầng

Ngã ba đường ăm ắp nước dâng

Suối chín khúc mênh mong trắng xóa

Đó chính là:

Đường Tăng gặp nạn thần long đỡ

Đem cả thiên hà đổ thế gian

Mưa sầm sập trút xuống, nhưng không dập tắt được ngọn lửa yêu quái. Bởi lẽ nước mưa của Long vương chỉ dập tắt được lửa phàm mà thôi. Còn thứ lửa của yêu tinh là thứ lửa tam muội chân hỏa, thì làm sao dập tắt nổi? Mà trái lại, như lửa đổ thêm dầu, càng mưa, lửa càng bốc to. Đại Thánh nói:

- Để ta niệm chú chui vào lửa nhé!

Nói đoạn, múa gậy sắt, chui vào lửa tìm yêu quái đánh. Yêu quái trông thấy Hành Giả đến, bèn phun một ngụm khói thẳng vào giữa mặt. Hành Giả phải vội vã quay đầu đi, mắt hoa nẩy đom đóm, nước mắt giàn giụa như mưa. Nguyên Đại Thánh không sợ lửa, mà chỉ sợ khói. Khi xưa, lúc Đại Thánh đại náo thiên cung, bị Lão Quân nhốt trong lò bát quái, nung đốt một trận may mà Hành Giả nằm ẹp ở cung tống, nên không bị lửa đốt, chỉ bị gió thổi khói lại, hun thành mắt lửa người vàng, cho nên đến nay Hành Giả chỉ sợ khói thôi. Yêu quái lại phun một hơi khói nữa, Hành Giả chịu không nổi, phải tung người nhảy vọt lên mây chạy trốn. Yêu quái lúc ấy mới thu thập dụng cụ phóng lửa, quay về động phủ.

Đại Thánh khắp người khói lửa, nóng rất không chịu nổi, phải nhảy tùm xuống khe dập tắt lửa, không ngờ bị nước lạnh đột ngột, hơi lửa nhập vào tim, ba hồn xuất ra khỏi xác. Thương thay! Phổi bị tắc hơi đầu lưỡi cứng, hồn xiêu phách tán đã qua đời! Long vương bốn biển đứng trên không trung thấy thế sợ quá, thu mưa lại, lớn tiếng gọi:

- Thiên Bồng nguyên soái! Quyển Liêm tướng quân! Đừng trốn trong rừng nữa, mau đi tìm sư huynh!

Bát Giới, Sa Tăng nghe thấy tiếng gọi thánh hiệu của mình, vội vàng dắt ngựa, gánh hành lý ra khỏi rừng tùng, chằng quản bùn lầy, cứ men theo bờ khe tìm Hành Giả. Bỗng thấy ở đầu nguồn, trong làn sóng nước cuộn cuộn, có một xác người trôi lại. Sa Tăng trông thấy, vẫn mặc cả quần áo, nhảy ào xuống cống lên bờ. Thì ra là xác Tôn Đại Thánh, Than ôi! Bạn xem, Hành Giả chân tay co quắp, toàn thân lạnh cứng như băng. Sa hòa thượng nước mắt rùng rùng nức nở:

- Sư huynh ơi, đáng thương cho sư huynh quá! Cứ nghĩ sư huynh là khách trường sinh, nghìn vạn năm trẻ mãi, ai ngờ đâu bữa nay sư huynh lại chết yếu giữa đường!

Bát Giới cười hì hì, nói:

- Chú đừng khóc nữa. Con khi này vờ chết dọa chúng ta đấy. Chú thử sờ lên ngực anh ấy xem còn nóng không?

Sa Tăng nói:

- Toàn thân lạnh toát, dù có còn một điểm nóng cũng không thể sống lại được.

Bát Giới nói:

- Sư huynh có bảy mươi hai đường biến hóa, tất có bảy mươi hai tính mạng, chú giữ chân, để tôi xem.

Thế là Sa Tăng giữ chân, Bát Giới đỡ đầu, dựng người Hành Giả dậy, kéo chân để ngồi xếp bằng. Bát Giới hai tay xoa vào nhau cho nóng, day xoa vào các khiếu, dùng cách xoa bóp nhà chùa chữa cho Hành Giả. Nguyên Hành Giả bị khí lạnh xâm bức, khí bị tắc ở đan điền, không thể nói được. May được Bát Giới xoa bóp, chà xát. Trong chốc lát, khí đã thông đến tam quan, chuyển lên minh đường, thoát ra các khiếu, nên gọi được một tiếng:

- Sư phụ!

Sa Tăng nói:

- Ôi sư huynh ơi, sư huynh sống cũng vì sư phụ, chết cũng gọi sư phụ. Sư huynh tỉnh lại đi nào. Có chúng em ở cả đây.

Hành Giả hé mắt, nói:

- Các anh em ở cả đây đấy ư? Lão Tôn bị thua rồi!

Bát Giới cười, nói:

- Vừa rồi sư huynh bị hôn mê, không có lão Trư này cứu cho, thì đã đi đời nhà ma rồi. Phải cảm ơn tôi đi!

Hành Giả đứng dậy, ngửa mặt nói:

- Anh em nhà họ Ngao cứ về đi. Khi khác sẽ cảm tạ.

Long vương dẫn các loài thủy tộc rầm rộ ra về.

Sa Tăng dìu Hành Giả vào ngõ nghỉ trong rừng tùm. Một lát sau thần khí trở lại bình thường, Hành Giả không ngăn được nước mắt chảy giàn giụa hai bên má, lại gọi:

- *Sư phụ ơi!*

*Nhớ xưa rời nước Đại Đường
Cứu con thoát khỏi tai ương núi đèo
Ba non sáu núi nguy ghê
Trăm cay nghìn đắng tái tê nổi lòng
Xin cơm nhiều ít cũng xong
Tham thiền sớm tối, ngủ trong xóm làng
Mơ thành công quả vinh quang
Ai ngờ gặp nổi thảm thương thế này!*

Sa Tăng nói:

- Sư huynh đừng phiền não nữa. Chúng ta phải sớm tìm mưu kế, xin quan quân cứu viện ở đâu đó, cứu thoát sư phụ.

Hành Giả hỏi:

- Xin cứu viện ở đâu?

Sa Tăng đáp:

- Trước kia Bồ Tát dặn dò, sai chúng ta đi hộ vệ Đường Tăng, người đã từng hứa hẹn với chúng ta rằng, gọi trời trời ứng, gọi đất đất theo, vậy tới đây mà xin!

Hành Giả nói:

- Nghĩ trước kia lão Tôn đại náo Thiên Cung, bao nhiêu thần binh cũng chẳng ngăn nổi. Con yêu này thần thông khá lắm, cần phải có người tài nghệ cao hơn ta, mới hàng phục nổi nó. Thiên thần chẳng cứu nổi, địa sát chẳng ăn thua. Muốn bắt nó phải đi mời Quan Âm Bồ Tát mới xong. Khốn nỗi ta da thịt đang tê nhức, sườn gối mỏi nhừ, không vận nổi cân đầu vân, làm sao mời được?

Bát Giới nói:

- Có điều gì sư huynh cứ dặn, để em đi cho.

Hành Giả cười, nói:

- Được. Chú em đi được đấy. Nếu có gặp Bồ Tát, chớ có ngửa mặt lên nhìn. Cứ cúi đầu mà lạy. Khi nào Bồ Tát hỏi, chú cứ kể hết tên ma, tên đất cho người biết, sau đó mời người cứu sư phụ. Người mà đến, chắc chắn bắt được yêu quái.

Bát Giới nghe xong, lập tức cười mây bay thẳng về hướng Nam.

Lại nói chuyện ma vương ngồi trong động mừng rỡ, nói:

- Bọn nhỏ này, Tôn Hành Giả thua nhục nhã bỏ chạy rồi. Trận này tuy hãn chưa chết, nhưng cũng phải ngắt lịm. Hừ, chỉ sợ hãn đi cầu viện binh đến. Mở cửa ra mau, để ta xem hãn đi mời ai!

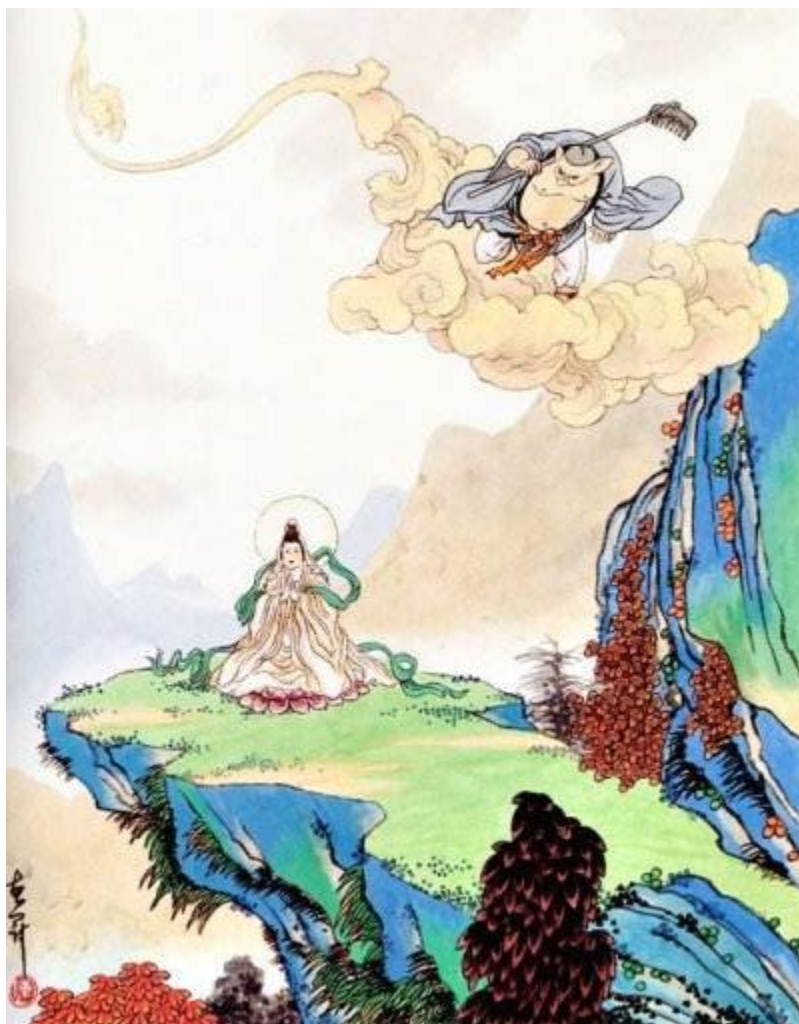
Lũ tiểu yêu mở cửa, yêu tinh nhảy lên không trung quan sát, thấy Bát Giới đang đi về hướng Nam. Yêu tinh nghĩ thầm rằng, phương Nam chẳng có ai khác ngoài Quan Âm Bồ Tát, bèn vội vàng nhảy xuống gọi:

- Bọn nhỏ, mang túi da lại đây cho ta. Lâu lắm không dùng, e sợi dây thắt miệng không bền. Thay sợi khác và để ở chân tầng cửa thứ hai cho ta. Ta đi lừa Bát Giới bỏ vào túi, mang về hầm nhừ, đãi chúng bay một bữa.

Nguyên yêu tinh có một chiếc túi da Như Ý. Lũ tiểu yêu mang ra, thay sợi dây thắt miệng, đặt ở cửa động. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện ma vương sống ở đây đã lâu, thông thuộc các vùng. Mọi đường ngang ngõ tắt đến Nam Hải xa gần thế nào, hãn đều biết hết. Bằng con đường gần nhất, yêu quái cưỡi mây đuổi kịp và vượt Bát

Giới, biến thành Quan Âm giả, ngồi ngay ngắn trên vách đá đợi Bát Giới.



Chú ngốc đang cười mây bay đi, bỗng nhìn thấy Bồ Tát chẳng biết thật giả, hết như thấy tượng ngở là Phật, bèn dừng mây cúi chào:

- Thưa Bồ Tát, đệ tử là Trư Ngộ Năng xin cúi chào.

Yêu tinh hỏi:

- Nhà người không hộ vệ Đường Tăng đi lấy kinh, lại đến gặp ta có việc gì?

Bát Giới thưa:

- Đệ tử cùng sư phụ giữa đường gặp một vùng gọi là núi Hiệu, khe Khô Tùng, động Hỏa Vân. Ở đó có con yêu là Hồng Hải Nhi bắt mất sư phụ. Đệ tử và sư huynh tìm đến cửa động, đánh nhau với nó. Con yêu này biết cả phun lửa. Trận đầu không thắng. Trận thứ hai, chúng con mời Long vương đến làm mưa giúp, nhưng cũng không dập tắt được lửa. Sư huynh bị đốt rã rời, không cử động được, nên sai đệ tử đến mời Bồ Tát. Muôn ngàn lần mong Bồ Tát rủ lòng thương cứu sư phụ con thoát nạn!

Yêu tinh nói:

- Chúa động Hỏa Vân không phải là một tên giết người, nhất định là các người gây sự với hấn thôi.

Bát Giới nói:

- Con không gây sự gì với nó cả, chỉ có sư huynh Tôn Ngộ Không gây sự với nó thôi. Nó biến thành một đứa trẻ treo ngược trên cây để thử sư phụ con. Sư phụ động lòng từ bi, sai con cỡi xuống và bắt sư huynh cõng nó đi đường. Sư huynh đập nó một cái, nó biến thành một trận gió cuốn mất sư phụ.

Yêu tinh nói:

- Nhà người đứng dậy, đi theo ta về động, gặp chúa động, ta sẽ nói hộ cho. Nhà người lạy nó một lạy, xin tha cho sự phụ về là xong.

Bát Giới nói:

- Thưa Bồ Tát, nếu nó chịu trả sự phụ, thì dù phải lạy nó một lạy cũng xong.

Yêu tinh nói:

- Đi theo ta!

Chú ngọc chẳng kể hay dở, đi theo yêu tinh, theo đường cũ, không đi về phía biển Nam Dương nữa, mà trở lại động Hỏa Vân. Trong chớp mắt đã về tới cửa động. Yêu tinh bước vào, nói:

- Nhà người đừng nghi ngại, hẳn là người quen cũ của ta, cứ đi vào đây.

Chú ngọc đành cất bước đi vào. Lũ tiểu yêu reo hò ầm ĩ, xúm vào trói lấy Bát Giới, bỏ vào trong túi, thắt chặt miệng túi lại, treo lên xà nhà. Yêu tinh hiện rõ bản tướng, ngồi ở chính giữa, nói:

- Trư Bát Giới, nhà người có tài nghệ gì mà dám hộ vệ Đường Tăng đi lấy kinh, lại dám đi mời Bồ Tát đến bắt ta nữa? Nhà người mở to mắt ra mà nhìn, ta là Thánh Anh đại vương đây! Nay ta đã bắt được nhà người, treo đây vài ngày rồi hằm như đãi đàn em làm thức nhắm rượu!

Bát Giới nghe nói, nằm trong túi chửi ra:

- Đồ yêu quái khốn khiếp vô lễ kia! Mà tìm trăm phương ngàn kế lừa bắt ăn thịt tao, truyền đời cho chúng mày đứa nào đứa nấy sưng đầu mắt ôn dịch chết đi!

Chú ngốc cứ chửi rửa âm ỉ mãi. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh cùng Sa Tăng đang ngồi, bỗng thấy một nguồn gió lạnh thổi ngang qua mặt. Hành Giả hắt hơi một cái, rồi nói:

- Hông! Hông! Trận gió này lạnh ít dữ nhiều. Chắc là Trư Bát Giới đi lạc đường rồi.

Sa Tăng nói:

- Lạc mà anh ấy không biết hỏi à?

Hành giả nói:

- Có lẽ hẳn gặp yêu tinh.

Sa Tăng nói:

- Gặp yêu tinh, anh ấy không biết chạy về à?

Hành Giả nói:

- Hông việc rồi. Chú ngồi đây coi hành lý, để tôi nhảy qua bên kia khe nghe ngóng xem sao.

Sa Tăng nói:

- Lưng sư huynh còn đau, sợ lại vào tay nó. Để em đi cho.

Hành Giả nói:

- Chú em đi không được việc, để ta đi.

Hành Giả cắn răng nén đau, cầm gậy sắt, nhảy qua khe, tới trước cửa động Hỏa Vân kêu lớn:

- Yêu quái khốn khiếp kia!

Lữ tiểu yêu giữ cửa vội vàng trở vào cấp báo:

- Có Tôn Hành Giả đang hò hét ngoài cửa.

Ma vương truyền lệnh ra bắt. Lữ tiểu yêu cầm đao vác giáo, reo hò vang dậy, mở cửa xông ra hò hét ầm ĩ:

- Bắt lấy! Bắt lấy!

Hành Giả quả có mệt mỏi, không dám giao chiến, chui nép vào bên đường, niệm thần chú, hô “biển”, lập tức biến thành một chiếc tay nải thêu vàng. Lữ tiểu yêu nhặt lấy mang vào báo:

- Bẩm đại vương, Tôn Hành Giả sợ lắm rồi. Mới nghe thấy tiếng bắt, đã vội vàng vứt cả tay nải bỏ chạy.

Ma vương cười, nói:

- Cái tay nải này chẳng đáng giá một xu, bất quá chỉ đựng chiếc áo vá, cái mũ rách của bọn hòa

thượng, đem giặt sạch đi mà làm mụn vá.

Một tên tiểu yêu bèn xách chiếc tay nải vào, chẳng hề biết là do Hành Giả biến thành. Hành Giả nghĩ thầm:

- Tốt lắm! Chiếc tay nải được mang vào rồi.

Tên tiểu yêu kia chẳng coi chiếc tay nải ra cái gì, quẳng vào xó cửa.

Lúc ấy, Hành Giả, trong cái giả lại có cái giả, giữa điều hư còn có điều hư, lập tức nhả một sợi lông, thổi tiên khí, biến thành một chiếc tay nải khác, còn chân thân mình thì biến thành một con nhặng xanh, đậu trên then cửa. Bỗng Hành Giả nghe thấy tiếng Bát Giới rên ư ử, khàn khàn như một con lợn ốm, bèn vo ve bay đến tìm. Thì ra Bát Giới bị treo trong chiếc túi da. Hành Giả đậu trên túi da, nghe rõ tiếng Bát Giới chửi mắng yêu quái thậm tệ:

- Cớ sao lại biến thành Quan Âm giả để lừa tao về, treo tao ở đây, lại định ăn thịt tao! Lúc này sư huynh tao:

Thi thố phép Tề Thiên vô lượng

Núi này tóm gọn lũ yêu ma

Túi da cởi rộng, tao ra thoát

Nện chú mày nghìn phát đinh ba!

Hành Giả nghe vậy, cười thầm:

- Chú ngọc tuy bực tức vì bị nhốt trong túi da, nhưng vẫn cứng cỏi, không đầu hàng. Lão Tôn nhất định phải bắt bằng được yêu quái. Nếu không làm sao rửa được hận này!

Đang tìm cách cứu Bát Giới, Hành Giả bỗng nghe thấy ma vương gọi:

- Sáu kiện tướng đâu?

Lúc ấy thấy sáu tiểu yêu là những tên gần gũi thân thiết với ma vương, được phong kiện tướng. Đó là những tên Vân Lý Vụ, Vụ Lý Vân, Cáp Như Hỏa, Khoái Như Phong, Hứng Hồng Hân và Hân Hồng Hứng. Sáu kiện tướng bước tới gần, quỳ xuống. Ma vương hỏi:

- Các người có biết lão đại vương nhà ta không?

Sáu kiện tướng thưa:

- Thưa, biết ạ.

Ma vương nói:

- Các người đi ngay đêm nay, mời lão đại vương ta đến đây, nói với ngài rằng ta có bắt được Đường Tăng, hàm như mời ngài xơi, sẽ được sống lâu nghìn tuổi.

Sáu tên vâng mệnh, dắt díu nhau đi thẳng ra cửa. Hành Giả vo ve từ trên túi bay xuống theo hút sau yêu quái, rời khỏi căn động.

Cuối cùng không biết chuyện đi mời thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯỜI HAI

Đại Thánh ân cần cầu Bồ Tát

Quan Âm từ thiện trối Hồng Hải

Lại nói chuyện sáu kiện tướng ra khỏi cửa động, theo đường đi thẳng về hướng tây nam. Hành Giả trong bụng nghĩ thầm:

- Hẳn định mời lão đại vương ăn thịt sư phụ mình. Lão đại vương hẳn là Ngưu Ma Vương. Trước kia lão Tôn kết bạn với lão, ý hợp tâm đầu, tình cảm thăm thiết. Nay mình đã theo chính quả, lão vẫn tà ma, tuy đã lâu không gặp, nhưng vẫn nhớ dáng hình. Để lão Tôn biến thành Ngưu Ma Vương đánh lừa chúng một phen xem sao.

Đại Thánh bèn dang thẳng cánh bay lên phía trước, bỏ xa sáu yêu quái đến mười mấy dặm, lắc mình một cái, biến thành Ngưu Ma Vương, đoạn nhổ mấy sợi lông, hô “biến”, lập tức biến thành mấy tên tiểu yêu. Cả bọn xua ửng dắt chó, cặp nỏ, giường cung trong thung lũng, ra dáng làm giả phường săn chờ sáu kiện tướng.

Sáu tên đang dắt díu nhau đi, bỗng thấy Ngưu Ma Vương ngồi ở chính giữa. Hứng Hồng Hải, Hải

Hồng Hứng sợ quá, vội quỳ xuống nói:

- Lão đại vương đã ở đây rồi ạ.

Vân Lý Vụ, Vụ Lý Vân, Cấp Như Hỏa, Khoái Như Phong đều là hạng người trần mắt thịt, đâu có nhận ra thật giả, đều nhất loạt quỳ cả xuống, dập đầu thưa:

- Thưa lão đại vương [\[220\]](#), chúng con được Thánh Anh đại vương ở động Hỏa Vân sai đi mời lão đại vương tới ăn thịt Đường Tăng, để được sống lâu nghìn tuổi ạ.

Hành Giả lựa lời nói:

- Các con hãy đứng dậy cùng đi với ta về nhà, ta thay quần áo xong rồi đi.

Lữ tiểu yêu dập đầu thưa:

- Mong lão đại vương tiện thể đi luôn, bất tất phải quay về động phủ. Đường xá xa xôi, chậm trễ, e đại vương quở trách. Xin lão đại vương cứ đi luôn cho.

Hành Giả cười nói:

- Lữ ranh này bướng quá! Thôi, cũng được. Nào, hãy đi trước mở đường, ta cùng đi với chúng bay.

Sáu yêu tinh mừng rỡ, hò reo, mở đường đi trước, Đại Thánh theo sau.

Một lát sau đã tới động phủ. Khoái Như Phong, Cấp Như Hỏa vào ngay trong động báo:

- Thừa đại vương, lão đại vương nhà ta đã tới!

Ma vương mừng lắm, nói:

- Chúng bay được việc lắm, đi nhanh thật!

Lập tức triệu tập đầu mục các lộ, xếp thành hàng ngũ, đóng trống mở cờ, nghênh đón lão đại vương. Yêu quái khắp động rầm rập tuân lệnh, hàng ngũ chỉnh tề kéo nhau đi ra. Hành Giả ưỡn ngực nghênh ngang, rùng mình thu hết những sợi lông đã biến thành ưng, chó lên người, bệ vệ khoan thai bước vào trong động, rồi ngồi ngoảnh mặt về hướng Nam. Hồng Hải Nhi bước tới quỳ xuống dập đầu, nói:

- Con xin kính lạy phụ vương.

Hành Giả nói:

- Miễn lễ cho con.

Ma vương lạy xong bốn lạy, đứng ở phía dưới. Hành Giả nói:

- Con mời cha đến có việc gì?

Ma vương cúi người, thưa:

- Con bắt tài, hôm qua có bắt được một người là hòa thượng nước Đại Đường bên phương Đông. Con nghe người ta nói hòa thượng này đã tu hành mười kiếp, ăn một miếng thịt hăn, sẽ thọ mãi như các vị tiên ở Bồng Lai, Doanh Đảo, trẻ mãi không già. Con

không dám ăn một mình, kính mời phụ vương tới cùng hưởng thị Đường Tăng để sống lâu nghìn tuổi.

Hành Giả nghe xong, làm ra vẻ thất kinh, hỏi:

- Con ơi, Đường Tăng nào vậy?

Ma vương thưa:

- Đường Tăng sang Tây phương lấy kinh ấy ạ.

Hành Giả nói:

- Con ơi, vậy là sư phụ của Tôn Hành Giả à?

Ma vương đáp:

- Thưa vâng.

Hành Giả xua tay lắc đầu, nói:

- Chớ trêu vào hăn! Chớ trêu vào hăn! Người khác còn khả dĩ, chứ Tôn Hành Giả ấy à? Con ngoan, con không biết hăn nhỉ? Con khỉ ấy thần thông quảng đại, biến hóa khôn lường. Hăn đã từng đại náo thiên cung, Thượng Đế sai mười vạn thiên binh, chẳng khắp thiên la địa võng, cũng không bắt được hăn. Thế mà con lại dám ăn thịt sư phụ hăn sao? Hãy mau mau trả lại sư phụ cho hăn, đừng trêu vào con khỉ ấy nữa. Hăn mà nghe tin con ăn thịt sư phụ hăn, thì hăn chẳng thềm đến đánh nhau với con đâu, hăn chỉ lấy cây gậy sắt bịt vàng khoét một cái hang ở sườn núi này, là quả núi này đổ sụp ngay. Con ơi, lúc ấy con

náu mình vào đâu? Và cha lấy ai phụng dưỡng tuổi già?

Ma vương nói:

- Phụ vương nói thế là quá khen người ngoài, đậm nhạt mất oai phong của con đấy. Anh em Tôn Hành Giả có ba người đưa Đường Tăng đến lưng chừng núi này, bị con hóa phép bắt mất sư phụ. Sau đó, hắc cù cùng Trư Bát Giới tìm đến cửa động con, nói những lời lăng nhăng nhận họ hàng quen thuộc, con nổi cơn thịnh nộ, đánh nhau với hắc cù mấy hiệp, thấy hắc cù cũng xoàng, chẳng có ngón gì ghê gớm. Bát Giới cũng xông vào đánh giúp một tay, bị con phun ra ngọn lửa Tam muội chân hỏa, đốt cho thua chạy một phen. Sợ quá, hắc cù đi mời long vương Tây Hải đến làm mưa giúp, nhưng không dập tắt được ngọn lửa Tam muội chân hỏa, lại bị con đốt cho mê man. Hắc cù vội vàng sai Bát Giới sang Nam Hải mời Quan Âm Bồ Tát. Con lại biến thành Quan Âm giả, lừa Bát Giới tới, nhét vào trong túi Như Ý, định ninh nhừ cho bọn tiểu yêu chén. Sáng hôm sau Hành Giả lại tới cửa động hò hét. Con truyền lệnh cho bắt hắc cù. Sợ quá hắc cù vứt cả tay nải mà chạy tháo thân. Lúc ấy, con mới cho đi mời phụ huynh đến xem tượng Đường Tăng sống, rồi mới hãm nhừ mời phụ vương xơi để được sống lâu trẻ mãi không già.

Hành Giả cười nói:

- Con ngoan của cha ời, con chỉ cậy có lửa Tam muội thẳng hẩn, không biết hẩn có bảy mươi hai phép biến hóa à?

Ma vương nói:

- Dù hẩn biến hóa cách nào, con cũng nhận ra. Con dám chắc hẩn không dám bén mảng đến động con đâu.

Hành Giả nói:

- Con ời, tuy con nhận ra hẩn, nhưng hẩn không biến ra những loài to lớn như hổ báo, sợ không vào lọt cửa, mà hẩn biến thành những loài bé tí tẹo, thì con khó mà nhận ra.

Ma vương nói:

- Dù hẩn có biến thành loài bé đến đâu, ở đây, mỗi tầng cửa đều có bốn năm tiêu yêu canh giữ, hẩn lọt vào sao nổi?

Hành Giả nói:

- Con không biết. Nhỡ hẩn biến ra những loài bé tẹo như con muỗi, con ong, con bướm... hoặc giả biến thành cả cha nữa, thì con có nhận ra được không?

Ma vương nói:

- Không lo. Hẳn dù có tim đồng gan sắt cũng chẳng dám bén mảng tới cửa động con đâu.

Hành Giả nói:

- Đúng như vậy thì con ngoan của cha tài giỏi lắm, thực là thắng được hẳn rồi, nên mới mời cha tới ăn thịt Đường Tăng. Nhưng hôm nay cha lại không ăn đâu.

Ma vương hỏi:

- Tại sao cha không ăn?

Hành Giả đáp:

- Gần đây cha già cả, me con thường khuyên cha nên làm việc thiện, cha nghĩ chẳng làm được việc thiện gì, thì tạm ăn chay giữ giới vậy.

Ma vương nói:

- Chẳng hay cha ăn chay quanh năm hay ăn chay tháng?

Hành Giả đáp:

- Chẳng phải ăn chay quanh năm, và cũng chẳng phải ăn chay tháng, mà là “ăn chay sấm”. Mỗi tháng chỉ ăn chay có bốn ngày.

Ma vương hỏi:

- Bốn ngày nào ạ?

Hành Giả đáp:

- Ba ngày Tân và ngày mừng sáu. Hôm nay là ngày Tân Dậu, một là ăn chay, hai là không mời khách. Hăng để đến ngày mai, cha sẽ tự tắm rửa kỳ cọ Đường Tăng cho sạch sẽ rồi đem hăm, cùng hưởng với con.

Ma vương nghe nói, nghĩ thầm trong bụng:

- Phụ vương ta ngày thường toàn ăn thịt người, sống đến nay đã hơn nghìn tuổi, mà sao bây giờ lại vẽ chuyện ăn chay? Nhưng trước kia làm nhiều điều ác, bây giờ có ăn chay giữ giới dăm ngày thì có thối tháp vào đâu! Câu nói ấy giả tạo đáng nghi lắm!

Đoạn quay người chạy ra tầng cửa thứ hai gọi sáu kiện tướng lại hỏi:

- Chúng bay mời lão đại vương ở đâu?

Tiểu yêu thưa:

- Mời ở dọc đường ạ.

Ma vương nói:

- Ta khen các người đi nhanh quá, hóa ra chưa tới nhà à?

Tiểu yêu nói:

- Vâng, chúng con chưa tới nhà.

Ma vương nói:

- Hồng hét rồi! Mời phải người giả rồi. Đây không phải là lão đại vương!

Bọn tiểu yêu quỳ cả xuống, thưa:

- Thưa đại vương, phụ thân nhà ta, đại vương cũng không nhận ra sao?

Ma Vương nói:

- Hình dáng cử chỉ thì giống lắm, nhưng ăn nói không giống. Chỉ sợ mời phải người giả, bị mắc lừa. Chúng bay phải cẩn thận. Thằng nào dùng dao, dao phải tốt trần. Đứa nào dùng giáo, giáo phải mài sắc. Đứa nào dùng gậy, phải cầm sẵn gậy, dùng thừng phải sẵn thừng. Để ta hỏi thêm hăn, xem hăn ăn nói ra sao. Nếu đúng là lão đại vương, thì dù là ngày mai không ăn, ngày kia không ăn, chậm lại hàng tháng cũng chẳng sao! Nếu hăn ăn nói không đúng, ta đặng hăng một tiếng, là các người phải nhất tề hạ thủ ngay.

Lũ tiểu yêu vâng lệnh răm rắp. Ma vương lại quay vào sụp lạy trước mặt Hành Giả. Hành Giả nói:

- Con ạ, ở nhà không cần giữ lễ quá, không phải lạy, có gì con cứ nói.

Ma vương vẫn phủ phục dưới đất, nói:

- Con mời cha tới đây, một là dâng cha thịt Đường Tăng, hai là có mấy câu chuyện muốn thưa trình.

Hôm trước nhàn rồi, con cười mây lành bay lên thẳng cửa tiêu, có gặp vị lão tổ Trương Đạo Linh tiên sinh.

Hành Giả nói:

- Có phải là thiên sư Trương Đạo Linh đó chẳng?

Ma vương nói;

- Thưa vâng.

Hành Giả hỏi:

- Ngài có hỏi gì không?

Ma vương thưa:

- Ngài thấy con ngũ quan ngay ngắn, tam đình nở nang, mới hỏi con ngày sinh tháng đẻ. Con còn nhỏ, không nhớ rõ. Tiên sinh rất thạo tử binh ^[221], muốn xem cả ngũ tinh cho con. Nay mời cha tới, chính là muốn hỏi điều đó. Họa may lần sau con có gặp ngài, sẽ nhờ ngài đoán số cho.

Hành Giả nghe xong, ngồi trên cười thầm, nghĩ:

- Yêu quái gớm thật! Lão Tôn từ ngày quy y Phật quả, hộ vệ Đường Tăng, dọc đường đã bắt khối yêu quái, nhưng chưa có tên nào đáo để như tên này. Hẳn hỏi mình những chuyện lẽ nghĩa gia trưởng, thì còn thêm dấm thêm ớt ^[222], bịa ra trả lời hẳn. Nay hẳn

hỏi mình ngày sinh tháng đẻ, thì biết đường nào mà lần...!

Nhưng Hầu Vương cũng rất ranh mãnh, vẫn đang hoàng ngồi ở trên, không tỏ chút mảy may sợ hãi, vẻ mặt vẫn tươi như hoa, cười nói:

- Con hãy đứng dậy. Cha bây giờ già yếu, lại mấy hôm nay có việc chẳng vui, quên khuấy mất ngày sinh của con. Để mai cha về hỏi mẹ con khắc biết.

Ma vương nói:

- Phụ vương không lúc nào ngớt mồm nói về tám chữ của con, bảo rằng con thọ ngang trời đất, lẽ nào bây giờ lại quên được? Không lẽ nào lại thế được, hẳn là giả rồi!



Liên dặng hăng một tiếng, cả lũ yêu quái vác gươm giáo kéo ồ ạt cả lại, nhằm Hành Giả đánh túi bụi. Đại Thánh hiện rõ bản tướng, múa gậy sắt gạt ra, nói với ma vương:

- Con hư quá, lẽ nào lại đánh cả bố ư?

Ma vương xấu hổ quá, không dám ngoảnh lại nhìn. Hành Giả biến ra một đạo hào quang, chạy vụt ra ngoài động phủ.

Lũ tiêu yêu nói:

- Thừa đại vương, Tôn Hành Giả chạy rồi.

Ma vương nói:

- Thôi! Thôi! Mặc cho nó chạy! Ta đã bị nó làm nhục cho một võ rồi! Cứ đóng cửa lại, đừng đôi co với nó, đem Đường Tăng đi kỳ cọ sạch sẽ hằm như chén quách cho rảnh.

Lại nói chuyện Hành Giả vác gậy sắt, cười khà khà từ bên khe suối chạy về. Sa Tăng nghe tiếng, vội vàng ra khỏi rừng đón hỏi:

- Sư huynh đi nửa ngày mới về, có chuyện gì mà cười ngất thế, chắc là cứu được sư phụ rồi chẳng?

Hành Giả nói:

- Chú em ạ, tuy chưa cứu được sư phụ, nhưng lão Tôn lên mặt với nó lắm.

Sa Tăng hỏi:

- Lên mặt thế nào?

Hành Giả đáp:

- Nguyên Bát Giới, bị yêu quái biến thành Quan Âm giả bắt mang về nhốt trong chiếc túi da. Tôi đang tìm cách cứu, thì bất ngờ yêu quái sai sáu kiện tướng đi mời lão đại vương tới ăn thịt sư phụ. Lão Tôn đoán lão đại vương nhà nó hẳn là Ngưu ma vương, bèn biến thành Ngưu ma vương vào thẳng trong động

ngồi chỗ chính giữa. Nó gọi tôi là phụ vương, tôi trả lời chào nó. Nó sụp lạy, tôi cũng cứ nhận. Thực là khoái quá, quả là tôi được lên mặt với nó!

Sa Tăng nói:

- Sư huynh ơi, đây chỉ là những mẹo vặt, chỉ e tính mạng sư phụ khó vẹn toàn thôi.

Hành Giả nói:

- Không lo, để ta đi mời Bồ Tát.

Sa Tăng nói:

- Sườn sư huynh vẫn còn đau cơ mà?

Hành Giả nói:

- Hết đau rồi. Cổ nhân nói: “Gặp việc vui tinh thần phấn chấn”. Chú trông hành lý và ngựa để ta đi!

Sa Tăng nói:

- Sư huynh bỏ thù không báo, chỉ sợ nó hại mất sư phụ. Sư huynh nên đi nhanh về nhanh nhé!

Hành Giả nói:

- Ta đi nhanh thôi. Chỉ độ nấu xong nồi cơm là về rồi.

Nói xong, bèn từ biệt Sa Tăng, dùng phép cân đầu vân, bay thẳng đến Nam Hải, mới khoảng nửa giờ đã nhìn thấy cảnh núi Phổ Đà. Trong giây lát, Hành Giả từ trên mây hạ xuống, đến thẳng sườn núi. Đang

khoan thai cất bước, đã thấy các vị thiên thần của hai mươi bốn lộ ra nghênh đón và hỏi:

- Đại Thánh đi đâu đấy?

Hành Giả đáp lễ xong, nói:

- Đi gặp Bồ Tát.

Các vị thiên thần nói:

- Hãy khoan, để chúng tôi vào báo đã.

Lập tức, thiên thần Quỷ Tử Mẫu bước vào cửa động Triều Âm báo:

- Kính thưa Bồ Tát, có Tôn Ngô Không đến xin gặp.

Bồ Tát nghe báo, ra lệnh cho vào. Đại Thánh vâng lời, sửa lại áo xống, nghiêm trang bước vào, thấy Bồ Tát, bèn cúi mình lạy. Bồ Tát hỏi:

- Ngô Không, nhà ngươi không đưa Kha Thiên Tử sang phương Tây lấy kinh, lại đến đây có việc gì?

Hành Giả thưa:

- Kính thưa Bồ Tát, đệ tử hộ vệ Đường Tăng đi đường, đến một nơi gọi là núi Hiệu, khe Khô Tùng, động Hỏa Vân, có con yêu tinh tên là Hồng Hải Nhi, hiệu là Thánh Anh đại vương bắt mất sư phụ. Đệ tử và Trư Ngô Năng đã tìm tới cửa động đánh nhau với nó, bị nó phóng lửa Tam muội, chúng con bị thua

không cứu được sự phụ. Con vội vàng sang Đông Dương đại hải mời Long vương bốn biển, tới làm mưa giúp, mà cũng không dập tắt được ngọn lửa, để tử lại còn bị đốt mê man, tưởng không sống nổi.

Bồ Tát nói:

- Nó đã có thứ lửa Tam muội, thần thông quảng đại, tại sao còn đi mời Long Vương mà không đến mời ta?

Hành Giả nói;

- Để tử định đi, nhưng bị lửa đốt đau quá, không cưỡi mây nổi, bèn sai Trư Bát Giới đi mời Bồ Tát.

Bồ Tát nói:

- Ngộ Năng có thấy đến đâu.

Hành Giả nói:

- Vâng. Ngộ Năng không đến đây được, vì bị yêu tinh biến thành Bồ Tát giả, lừa Bát Giới về động bắt nhốt trong một cái túi da, chúng cũng định hầm như ăn thịt nốt.

Bồ Tát nghe xong, trong lòng nổi giận, nói:

- Yêu quái khốn khiếp dám giả dạng ta!

Đoạn hừ một tiếng, ném vèo chiếc tịnh bình bằng ngọc báu xuống đáy biển, khiến cho Hành Giả sợ hãi

lông dựng đứng, vôi vàng đứng thẳng người, hầu ở dưới, nói:

- Bồ Tát cơn giận chưa nguôi, là do lão Tôn ăn nói không ra sao, làm hại cả đức hạnh, ném mất chiếc tịnh bình. Tiếc quá! Tiếc quá! Giá mà cho quách lão Tôn này, có phải hay biết bao nhiêu!

Chưa dứt lời đã thấy chiếc bình vượt sóng rẽ nước nổi lên mặt biển. Hóa ra chiếc bình do một con quái vật đội lên. Hành Giả nhìn kĩ thấy quái vật ấy:

*Căn nguyên tên gọi bang nê
Ngồi dưới đáy nước hiển uy sáng ngời
Ẩn dật rõ việc đất trời
Trốn đời thấu hết cơ ngơi quý thần
Năm dưới giấu cả đầu chân
Bước đi vun vút sánh gần chim bay
Văn Vương vẽ quẻ bói hay
Bên đình thường bạn với ngài Phục Hi
Rồng mây nghìn vẩy uy nghi
Rẽ sóng vượt nước lành nghề giỏi giang
Áo giáp kim tuyến dọc ngang
Vẩy xen lớp lớp điểm trang đôi môi
Cửu cung bát quái rạch ròi*

*Tán ra bột nhỏ nhuộm ngời áo xanh
Sống hiếu dụng giúp thần linh
Chết đi giúp Phật lượng khênh bia chùa
Muốn hay vật ấy tên gì
Cười sóng vượt gió ấy là rùa đen.*

Con rùa đội chiếc tịnh bình bò lên bờ, gật đầu hai mươi tư cái, thay cho hai mươi tư lạy. Hành Giả thấy vậy, cười thầm, nói:

- Té ra là kẻ giữ bình. Từ nay nếu không thấy bình, ta sẽ hỏi hăn mà lấy.

Bồ Tát hỏi:

- Ngộ Không, nhà ngươi đứng dưới nói gì đấy?

Hành Giả đáp:

- Đệ tử có nói gì đâu.

Bồ Tát sai:

- Cầm chiếc bình lên đây.

Hành Giả lập tức đi cầm chiếc bình. Chà, đừng hòng nhắc nổi! Chẳng khác nào chuồn chuồn lay cột đá, không tài nào lúc lắc được nửa phân. Hành Giả bước tới, quỳ xuống nói:

- Thưa Bồ Tát, đệ tử nhắc không nổi.

Bồ Tát nói:

- Con khi chỉ được cái bẻm mép. Có cái bình mà nhấc không nổi, thì đi bắt yêu quái làm sao?

Hành Giả nói:

- Chẳng giầu Bồ Tát, ngày thường thì con mang nổi đấy, hôm nay thì không. Chắc là bị yêu tinh đốt thua, gân cốt yếu rồi.

Bồ Tát nói:

- Bình thường chỉ là cái bình không. Hôm nay tịnh bình được ném xuống biển, trong chốc lát, nước của ba sông năm hồ bốn ngòi tám biển, nước tất cả các khe ngòi đầm lạch, nước cả một đại dương đều được mượn chảy vào trong chiếc bình ấy. Nhà người đâu có đủ sức vác biển, nên mang sao nổi!

Hành Giả chấp tay nói:

- Thế ạ. Con không biết.

Bồ Tát bước tới, đưa tay phải nhẹ nhàng cầm lên, rồi đặt vào lòng bàn tay trái. Lúc ấy chỉ thấy con rùa gật gật đầu, lặn xuống mặt nước. Hành Giả nói:

- Té ra chú ta là một con vật được nuôi để giữ bình.

Bồ Tát ngời vừng vàng rồi mới nói:

- Ngộ Không, nước cam lộ đựng trong chiếc bình của ta đây, khác hẳn nước mưa của Long vương, nó

có thể dập tắt được thứ lửa Tam muội của yêu tinh. Ta muốn đưa cho nhà người mang đi, nhưng nhà người mang không nổi. Thôi, để ta bảo Thiện Tài long nữ cùng đi với nhà người. Nhưng nhà người không phải người tốt, chuyên đi lừa đảo, ngộ nhà người thấy long nữ xinh đẹp, thấy tịnh bình là báu vật, lừa đảo lấy đi, thì ai có hơi đâu mà đi tìm nhà người. Nhà người phải để lại vật gì làm tin mới được.

Hành Giả nói:

- Đáng tiếc là Bồ Tát thật nhiều sự. Đệ tử từ ngày theo đạo Sa môn, không bao giờ làm những chuyện như thế nữa. Bồ Tát bảo con để lại vật gì làm tin, con nào có vật gì? Trên thân con chỉ có chiếc áo ngắn bằng vải bông mà chính ngài đã ban cho. Còn chiếc quần da hổ này đáng giá mấy đồng? Cây gậy sắt đây sớm tối hộ thân. Duy chỉ có chiếc vòng trên đầu này là bằng vàng, nhưng bị ngài làm phép dính vào đầu rồi, không dứt ra được. Nay Bồ Tát muốn lấy vật nào làm tin, thì đệ tử xin gán vật ấy. Bồ Tát hãy niệm bài “túng cô nhi chú” cởi nó ra đi. Nếu không, làm gì có vật nào.

Bồ Tát nói:

- Thế thì nhà người thung dung quá nhỉ! Thôi, ta không cần quần áo, gậy sắt, vòng vàng của nhà

người. Ta muốn nhổ sợi lông cứu mệnh ở sau gáy nhà người để làm tin kia.

Hành Giả nói:

- Sợi lông ấy cũng chính ngài ban cho. Nếu nhổ một sợi, e hỏng mất những sợi khác, vả lại, lại không cứu được tính mạng con.

Bồ Tát mắng luôn:

- Cái con khỉ này, một sợi lông cũng không muốn mất, ta bảo Thiện Tài đi cùng cũng ngài ngại.

Hành Giả cười, nói:

- Bồ Tát đa nghi quá. “Không nể mặt sư thì cũng nể mặt Phật”, muôn nghìn lần mong Bồ Tát cứu sư phụ con thoát nạn!

Lúc ấy Bồ Tát:

Thung dung rời khỏi tòa sen

Bước mây hương thoảng về miền núi xa

Thánh tăng gặp nạn xót xa

Phải đi diệt quái cứu ra phen này

Tôn Đại Thánh vô cùng mừng rỡ, mời Quan Âm rời khỏi động Triều Âm. Các vị thiên thần lúc ấy đều xếp hàng đứng cả trên vách núi Phổ Đà. Bồ Tát nói:

- Ngô Không, vượt qua biển.

Hành Giả cúi mình, nói:

- Xin mời Bồ Tát đi trước.

Bồ Tát nói:

- Nhà người đi trước đi.

Hành Giả dập đầu nói:

- Đệ tử đâu dám thi thố trước mặt Bồ Tát. Nếu dùng phép “cân đầu vân” cười mây để lộ thân thể, e Bồ Tát trách đệ tử là bất kính.

Bồ Tát nghe nói, lập tức sai Thiện Tài long nữ về ao sen ngắt một bông sen thả xuống mặt nước dưới chân núi, rồi bảo Hành Giả:

- Nhà người ngồi trên cánh hoa, để ta đưa qua biển.

Hành Giả thấy vậy nói:

- Thưa Bồ Tát, cánh hoa vừa mỏng vừa nhẹ, chớ con làm sao được? Con trèo lên ngã nhào xuống nước, ướt cả chiếc quần da hổ, trời rét mặc bằng gì?

Bồ Tát quát lớn:

- Nhà người cứ bước lên xem nào!

Hành Giả không dám từ chối, liều mạng bước lên. Quả nhiên, trước đó là bông sen vừa nhỏ vừa nhẹ, nhưng bước lên thấy vững vàng hơn thuyền đi biển nhiều. Hành Giả vui vẻ nói:

- Thưa Bồ Tát, chớ được con đây ạ.

Bồ Tát nói:

- Chớ được, tại sao không đi?

Hành Giả nói:

- Không có sào, chèo, buồm, cột thì đi sao nổi?

Bồ Tát nói:

- Không cần.

Đoạn hít vào một hơi rồi thở ra, đẩy thuyền vượt qua Nam Dương khổ hải, sang tới bờ bên kia. Hành Giả nhảy lên mặt đất, cười nói:

- Bồ Tát hóa phép thần thông, dùng hơi thổi lão Tôn đi về chảng mất một tí sức nào!

Bồ Tát dạo dò các vị thiên thần trông nom tiên cảnh, sai Thiện Tài long nữ đóng cửa động, đoạn cười đám mây lành rời núi Phổ Đà. Sang tới bờ bên kia, Bồ Tát gọi:

- Huệ Ngạn đâu?

Huệ Ngạn, tức thái tử thứ hai của Thác Thập Lý Thiên Vương, tên tục là Mộc Soa, chính đồ đệ mà Bồ Tát truyền dạy, lúc nào cũng ở bên cạnh Bồ Tát, gọi là Hộ pháp Huệ Ngạn hành giả. Huệ Ngạn vội vàng chấp tay sẵn sàng đợi lệnh.

Bồ Tát nói:

- Con mau lên thượng giới gặp phụ vương con, mượn số đao thiên cương về đây có chút việc.

Huệ Ngạn hỏi:

- Sư phụ dùng những cây nào?

Bồ Tát đáp:

- Mượn toàn bộ.

Huệ Ngạn vâng lệnh, cưỡi mây lên thẳng cửa Nam Thiên, đến cung điện Vân Lô cúi lạy phụ vương. Phụ Vương nhìn thấy, hỏi:

- Con từ đâu đến?

Mộc Soa thưa:

- Sư phụ con được Tôn Ngô Không mời đi diệt yêu quái, có sai con tới mượn phụ vương số đao thiên cương về dùng.

Thiên Vương lập tức gọi Na Tra mang ra ba mươi sáu cây đao đưa cho Mộc Soa. Mộc Soa nói với Na Tra:

- Em về thưa với mẫu thân rằng anh có việc gấp, chùng nào mang trả đao anh sẽ tới thăm mẫu thân.

Nói xong vội vàng từ biệt, dùng đám mây lành, đến thẳng Nam Hải, dâng đao cho Bồ Tát. Bồ Tát đưa tay nhận lấy, lại ném tung ra, miệng đọc thần chú, những cây đao biến thành đài hoa sen nghìn

cánh. Đoạn Bồ Tát bước lên ngòi ngay ngắn ở chính giữa. Hành Giả đứng bên cạnh cười thầm, nói:

- Bồ Tát bủn xỉn quá, trong ao sen có sẵn tòa sen ngũ sắc, tiếc không chịu ngòi, lại đi mượn của người khác.

Bồ Tát hỏi:

- Ngộ Không, chớ nói nữa, đi theo ta!

Lúc ấy Bồ Tát mới cười mây rời khỏi mặt biển. Con chim vẹt trắng cũng dang cánh bay lên trước, Đại Thánh và Huệ Ngạn theo sau.

Trong phút chốc đã nhìn thấy quả núi. Hành Giả nói:

- Núi ấy chính là núi Hiệu, từ đó tới cửa động yêu tinh khoảng hơn bốn trăm dặm.

Bồ Tát nghe nói, lập tức dừng đám mây lành, đứng xuống đỉnh núi, hô thần chú “úm” một tiếng, thấy hai bên phải trái quả núi bao nhiêu là thần quỷ chạy đến. Họ đều là các sơn thần, thổ địa đến dập đầu trước tòa sen. Bồ Tát nói:

- Các người chớ có sợ hãi. Hôm nay ta tới đây bắt ma vương. Các người hãy quét dọn sạch sẽ cho ta một khu đất rộng khoảng ba trăm dặm, không được để một giống vật nào trong đó. Từ thú nhỏ trong

hang, chim non trong tổ, đều phải đưa lên đỉnh núi cao hết.

Các thần vâng lệnh lui ra. Trong chớp mắt đã thấy họ quay trở lại. Bồ Tát nói:

- Đã dọn dẹp sạch sẽ rồi, thì cho các người ai về miếu nấy.

Đoạn dốc ngược tịnh bình, nước âm âm chảy ra, tiếng vang như sấm. Thật là:

Chảy qua đầu núi

Chảy xối sườn non

Chảy qua đầu núi thế như biển cả

Chảy xối sườn non sức tựa trùng khơi

Mù đen bốc khắp trời toàn là hơi nước

Sóng xanh soi vầng nhật, ánh sáng lạnh lùng

Sườn non ào ào sóng ngọc

Biển cả rục rỡ sen vàng

Bồ Tát hóa phép diệt yêu quái

Rút trong tay áo thiên định thân

Biến thành Lạc Già tiên cảnh giới

Hệt như Nam Hải chốn nhân gian

Đóa cù đàm vườn dài tươi tốt

Chùm lá bối hương ngát mỡ màng

*Trúc tía mơ màng đàn anh vũ
Tùng xanh ríu rít lũ phượng loan
Vạn khoảng ba đào sen tứ quý
Chỉ nghe gió dậy, nước mênh mang*

Tôn Đại Thánh nhìn thấy, trong lòng phục lắm, nói:

- Quả là một vị Bồ Tát đại từ đại bi. Nếu như lão Tôn có pháp lực ấy, thì đã đổ ọc cả bình từ đỉnh núi, mặc xác lũ rắn rết chim muông!

Bồ Tát gọi:

- Ngộ Không, chìa tay ra đây.

Hành Giả vội vàng vén tay áo, chìa tay trái ra. Bồ Tát nhúng cành dương liễu vào nước cam lồ, viết chữ “mê” vào lòng bàn tay Hành Giả, rồi dặn:

- Năm tay thành năm đấm, đi ngay khiêu chiến với yêu tinh, cốt thua không cần thẳng, thua như nó về ngay trước mặt ta, ta sẽ có cách bắt nó.

Hành Giả vâng mệnh cười vàng mây sáng đến thẳng cửa động, một tay vung quyền, một tay múa gậy, lớn tiếng quát:

- Yêu quái mở cửa!

Lũ tiểu yêu chạy vào báo:

- Tôn Hành Giả lại tới!

Ma vương nói:

- Đóng chặt cửa lại, mặc kệ nó!

Hành Giả lại gọi:

- Con ngoan của bố ơi, cứ để bố đợi ở ngoài mà không mở cửa à?

Tiểu yêu lại chạy vào báo:

- Tôn Hành Giả chửi bới thậm tệ lắm!

Ma vương chỉ bảo:

- Kệ xác nó!

Hành Giả gọi hai lần, không thấy mở cửa, trong lòng nổi giận, vung gậy sắt nện một phát vào cánh cửa, cánh cửa vỡ một miếng to. Lũ tiểu yêu hoảng sợ, chạy vội vào báo:

- Tôn Hành Giả phá vỡ cửa rồi!

Ma vương nghe báo mấy bận, lại nghe thấy cửa bị phá, vội vàng bật dậy, cầm giáo dài, chạy ra ngoài mắng Hành Giả:

- Con khỉ kia, già đời mà không biết điều. Ta đã nhường may mắn cho còn chưa bằng lòng, lại còn đến đây quấy rối phá cửa động ta. Vậy nhà ngươi có biết thế là mắc vào tội gì không?

Hành Giả nói:

- Con của bố ời, đuổi bố ra cửa thì con phạm tội gì?

Ma vương vừa xấu hổ, vừa bực tức, cầm ngọn giáo dài nhắm ngực Hành Giả đâm tới. Hành Giả vung gậy sắt gạt ra. Hai bên đánh nhau chừng bốn năm hiệp, Hành Giả xòe bàn tay, kéo lê gậy sắt thua chạy.

Ma vương đứng trước sườn núi, nói:

- Ta phải về kì cọ Đường Tăng cho sạch sẽ đã.

Hành Giả cười nói:

- Con ngoan của bố ời, trời sai con à? Lại đây đã!

Ma Vương nghe nói càng thêm căm tức, quát vang một tiếng, đuổi sấn đến, phóng giáo đâm luôn. Hành Giả vung gậy, đánh nhau mấy hiệp rồi lại bỏ chạy. Ma vương quát:

- Con khỉ kia, lần trước nhà người đủ sức đánh hai, ba chục hiệp, tại sao hôm nay đang đánh lại bỏ chạy?

Hành Giả cười nói:

- Con ời, tại lão già này sợ con phóng hỏa.

Ma vương nói:

- Ta không thèm phóng hỏa, nhà người hãy lại đây!

Hành Giả nói:

- Đã không phóng hỏa thì hãy lại đây! Hào hán đánh nhau không cậy gần nhà.

Ma vương không biết đó là mẹo lừa, cứ thật thà vác giáo đuổi theo. Hành Giả kéo lê gậy, xòe bàn tay, làm ma vương mê mẫn, cứ một mực đuổi theo. Người chạy trước như sao băng vun vút, kẻ chạy sau tựa tên bắn phăng phăng.

Một lát sau, nhìn thấy Bồ Tát, Hành Giả bèn nói:

- Yêu quái! Ta sợ nhà ngươi rồi, nhà ngươi tha cho ta. Hôm nay nhà ngươi đã đuổi tới chỗ Quan Âm Bồ Tát ở Nam Hải mà không quay về sao?

Ma vương không tin, cứ cắn răng đuổi theo. Hành Giả quay người đánh lại, giấu mình trong ánh hào quang của Bồ Tát. Yêu quái nhìn không thấy Hành Giả đâu cả, bước lại gần, tròn xoe mắt nói với Bồ Tát:

- Nhà ngươi được Tôn Hành Giả gọi đến cứu viên đấy hả?

Bồ Tát im lặng không trả lời. Ma vương hoa ngọn giáo quát:

- Hừ! Nhà ngươi được Tôn Hành Giả gọi tới cứu viện hả?

Bồ Tát vẫn không trả lời. Ma vương bèn nhắm ngực Bồ Tát đâm luôn. Bồ Tát hóa thành một đạo hào quang bay thẳng lên trời thăm. Hành Giả chạy theo nói:

- Bồ Tát chỉ lừa tôi thôi. Yêu tinh hỏi đi hỏi lại, mà cứ giả câm giả điếc chẳng dám trả lời, bị nó đâm cho một giáo, bỏ cả tòa sen mà chạy!

Bồ Tát chỉ dặn:

- Chớ nói nữa, xem nó giở trò gì.

Lúc ấy Hành Giả và Mộc Soa đứng trên không, sánh vai cùng nhìn, thấy ma vương khà khà cười nhạt, nói:

- Con khỉ khốn khiếp kia hiểu lầm ta rồi. Không biết nhà người coi thẳng Thánh Anh này là hạng người gì, mấy phen đánh ta không nổi, lại đi mời cái mụ Bồ Tát bị thịt, bị ta đâm cho một giáo, vội vã biến đi mất tăm mất dạng, bỏ cả tòa sen mà chạy nữa chứ. Để ta trèo vào ngòi nào.

Đoạn yêu tinh cũng học đòi Bồ Tát chấp tay xếp bằng tròn ngòi vào giữa tòa sen.

Hành Giả nhìn thấy nói:

- Chà chà! Thế là tòa sen cúng cho người khác rồi!

Bồ Tát nói:

- Ngộ Không, nhà người nói gì thế?

Hành Giả nói:

- Nói gì nữa! Tòa sen cúng cho người khác rồi. Yêu tinh đã đặt đít vào, không biết ngài còn cần đến

nó nữa không?

Bồ Tát nói:

- Cứ mặc cho nó ngồi.

Hành Giả nói:

- Thân thể nó nhỏ nhắn, ngồi vào còn vững hơn Bồ Tát nhiều.

Bồ Tát nói:

- Đừng nói nữa, hãy coi pháp lực của ta đây!

Nói xong, Bồ Tát cầm cành dương liễu chỉ thẳng xuống dưới, quát một tiếng “lui”, bỗng thấy tòa sen biến mất, mây lành tan đi, té ra ma vương ngồi trên trăm nghìn mũi đao nhọn. Bồ Tát lập tức ra lệnh cho Mộc Soa:

- Lấy chày hàng yêu đánh vào những chuôi đao.



Mộc Soa dừng mây bước xuống, lấy chày hàng yêu vọt hàng trăm ngàn lần vào những chuôi đao, chẳng khác nào nện vào tường. Yêu tinh hai đùi bị đao nhọn đâm thủng, da thịt rách toạc, máu chảy đầm đìa, nhưng vẫn cố cắn răng chịu đau, quẳng giáo, lấy tay nhổ những mũi đao ra. Hành Giả bèn nói:

- Yêu quái không sợ đau, nhổ hết đao ra kìa!

Bồ Tát thấy vậy, gọi Mộc Soa lên dặn:

- Chớ đánh chết nó nhé!

Đoạn lại buông cành liễu rủ xuống, niệm thần chú “úm” một tiếng, những cây đao thiên cương biến thành những chiếc móc câu sắc như răng chó sói, móc vào da thịt không tài nào nhổ ra được. Yêu quái bấy giờ mới sợ hãi đỡ lấy mũi đao, năn nỉ van xin:

- Kính thưa Bồ Tát, đệ tử có mắt như mù, không biết pháp lực vô biên của Bồ Tát. Muôn lần xin Bồ Tát rủ lòng từ bi, tha cho tội chết. Từ nay con xin theo pháp môn giới hạnh, không bao giờ làm ác nữa.

Bồ Tát nghe nói, bèn cùng hai vị hành giả, và con chim vẹt trắng hạ cánh hào quang, đến sát trước mặt yêu quái hỏi:

- Nhà người có ứng theo giới hạnh của ta không?

Ma vương gật đầu rơi lệ, nói:

- Nếu Bồ Tát tha chết cho, con xin theo giới hạnh.

Bồ Tát hỏi:

- Nhà người có theo pháp môn ta không?

Ma vương thưa:

- Nếu được tha chết, con xin theo.

Bồ Tát nói:

- Đã như vậy, để ta xoa đầu thụ giới cho.

Bèn rút một lưỡi dao cạo bằng vàng cất trong tay áo ra, bước lại gần, cắt tóc cho yêu quái theo kiểu

“Thái Sơn áp đỉnh”, để lại ba chỏm tóc, búi lên như ba chiếc sừng.

Hành Giả đứng cạnh, cười nói:

- Yêu quái xúi quẩy quá! Kiểu tóc trai chẳng ra trai, gái chẳng ra gái, không biết giống cái quái gì!

Bồ Tát nói:

- Nay nhà ngươi đã được thụ giới, ta sẽ đặt tên ngay cho là Thiện Tài đồng tử có được không?

Yêu quái gật đầu bằng lòng. Lúc ấy Bồ Tát bèn trở tay quát một tiếng “lui”, lập tức những cây đao thiên cương rơi xuống đất. Thân thể đồng tử không hề xây xát một tí gì.

Bồ Tát gọi:

- Huệ Ngạn, con mang đao lên thiên cung trả cho phụ vương, rồi cứ về trước núi Phổ Đà hội họp các thiên thần đợi ta.

Mộc Soa vâng mệnh, mang đao lên thượng giới, rồi về Nam Hải. Chuyên không nói nữa.

Lại nói chuyện đồng tử chưa hết thú tính, thấy chân hết đau, móng dít hết rách, trên đầu lại có ba chỏm tóc, bèn chạy đi vớ ngọn giáo dài, chỉ mặt Bồ Tát nói:

- Làm gì có pháp lực thật hàng ta! Đây chỉ là ngón phép giả dối! Ta không có thụ giới gì hết, hãy nhìn ngọn giáo đây!

Bèn nhắm mắt Bồ Tát đấm luôn. Hành Giả giận quá, múa gậy sắt toan đánh.

Bồ Tát liền gọi:

- Chớ đánh! Ta khắc có cách trừng trị.

Đoạn rút trong tay áo ra chiếc vòng bằng vàng, nói:

- Bảo bối này chính là của đức Phật Như Lai tặng ta khi sang phương Đông tìm người lấy kinh. Cả thầy có ba chiếc vòng “kim - khăn - cãm”. Chiếc “khăn cô nhi” trước ta đã đội cho Hành Giả. Chiếc “cãm cô nhi” đội cho viên đại thần giữ núi. Còn chiếc “kim cô nhi” này chưa đội cho ai. Nay yêu quái vô lễ, đội cho nó thôi!

Nói xong, Bồ Tát quay tít chiếc vòng trước gió, hô “biển”, lập tức biến thành năm chiếc vòng, ném vào người đồng tử. Đoạn, lại hô một tiếng “dính”. Lập tức một chiếc vòng lồng vào đầu, hai chiếc đeo vào hai tay, hai chiếc lồng vào hai chân. Sau đó Bồ Tát nói:

- Ngộ Không, tránh ra! Để ta niệm “kim cô nhi chú”.

Hành Giả hoảng sợ, nói:

- Tôi mời Bồ Tát hàng yêu, sao Bồ Tát lại niệm chú hại tôi?

Bồ Tát nói:

- Bài chú này không phải là bài “khẩn cô nhi chú” của nhà người đâu, mà là bài “kim cô nhi chú” của đồng tử kia.

Bấy giờ Hành Giả mới yên tâm, đứng sát Bồ Tát để nghe niệm chú. Bồ Tát bấm quyết, lầm rầm niệm chú, lập tức yêu quái vò tai bóp trán, đập chân lăn lộn. Thật là:

Một lời thông biến khắp thế giới

Quảng đại thần thông pháp lực cao

Cuối cùng, không biết đồng tử quy y như thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯỜI BA

Ma sông Hắc Thủy bắt Tam Tạng

Rồng biển, Tây Dương tóm Đà Long

Lại nói chuyện Bồ Tát niệm chú liền mấy lượt rồi mới ngừng. Yêu tinh lúc ấy không thấy đau nữa, bèn đứng thẳng người định thần ngắm kỹ càng, thấy từ cổ đến chân tay đều có vòng vàng thắt vào người rất đau đớn, dù muốn dứt bỏ nó, cũng đừng hòng lúc lắc được mảy may. Bảo bối ấy đã cắm rễ vào da thịt, càng dứt càng đau. Hành Giả cười, nói:

- Chú bé bướng bỉnh của ta ơi, Bồ Tát sợ nuôi chú lâu lớn, nên đeo cho chú mấy chiếc vòng cổ, xuyên tay đấy mà.

Đồng tử nghe câu nói ấy càng bực mình, bèn vớ luôn ngọn giáo đâm về phía Hành Giả. Hành Giả vội vàng nép mình đứng nấp sau Bồ Tát, gọi:

- Bồ Tát đọc thần chú đi! Đọc thần chú đi!

Bồ Tát cầm cành dương liễu nhúng vào nước cam lộ rồi vẩy ra, miệng hô “chấp lại”, đã thấy đồng tử vút giáo, hai tay chấp trước ngực, không tài nào rời ra được. (Đến nay vẫn còn nhắc đến “chiếc vòng Quan Âm” cũng là ý ấy).

Đồng tử không rời được tay ra, không cầm được ngọn giáo, mới biết pháp lực huyền diệu của Bồ Tát, không biết làm thế nào, đành cúi đầu lạy.

Bồ Tát niệm châm ngôn, dốc ngược tịnh bình, trả lại hết nước biển không còn một giọt, rồi nói với Hành Giả:

- Ngộ Không, yêu quái đã hàng phục, chỉ còn thú tính chưa định, để ta bắt nó đi một bước phải lạy một lạy, lạy tới núi Lạc Già mới thu phép lại. Còn nhà người bây giờ hãy mau mau vào động cứu sư phụ ra.

Hành Giả quay người, cúi đầu nói:

- Bồ Tát phải đi xa vất vả, để đệ tử đi tiễn một đoạn.

Bồ Tát nói:

- Không cần đâu. Chỉ sợ tính mạng sư phụ lỡ làm sao.

Hành Giả nghe nói mừng rỡ gật đầu từ biệt. Yêu quái đã biết theo về chính quả, vái lạy Quan Âm năm mươi ba lạy.

Tạm gác chuyện Bồ Tát thu phục đồng tử lại. Lại nói chuyện Sa Tăng ngồi mãi trong rừng ngóng Hành Giả mãi chẳng thấy về, bèn đặt hành lý lên lưng ngựa, một tay cầm bảo trượng hàng yêu, một tay dắt

ngựa, ra khỏi rừng tùng, nhìn về hướng Nam, đã thấy Hành Giả vui mừng bước tới. Sa Tăng đón nói:

- Kìa sư huynh, sư huynh đi mời Bồ Tát sao mãi bây giờ mới về, làm em sốt ruột quá!

Hành Giả nói:

- Chú em còn nằm mơ đấy à! Lão Tôn đã đi mời Bồ Tát, hàng phục được yêu quái rồi.

Đoạn Hành Giả kể hết chuyện pháp lực của Bồ Tát. Sa Tăng vô cùng vui mừng nói:

- Ta đi cứu sư phụ ngay thôi.

Hai người bèn nhảy qua khe, xông tới trước cửa, buộc ngựa cầm binh khí đánh thốc vào trong động diệt sạch tiểu yêu, cởi trói cứu Bát Giới ra. Chú ngọc cảm ơn Hành Giả, rồi nói:

- Sư huynh ơi, yêu quái ở đâu để em bổ nó mấy nhát đinh ba cho hả giận!

Hành Giả nói:

- Hãy đi tìm sư phụ đã.

Ba người đi thẳng về phía sau, thấy sư phụ trần trụi trụi, bị trói đang than khóc ở giữa sàn. Sa Tăng vội vàng cởi dây trói, Hành Giả lấy quần áo mặc vào cho sư phụ. Cả ba đều quỳ xuống trước mặt sư phụ, nói:

- Sư phụ khổ sở quá!

Tam Tạng cảm tạ, nói:

- Các đồ đệ của ta ơi, các con cũng vất vả quá! Làm cách nào hàng phục được yêu ma đây?

Hành Giả lại kể một lượt chuyến đi mời Bồ Tát, thu phục đồng tử. Tam Tạng nghe xong, vội vàng quỳ xuống, quay về phương Nam lạy tạ. Hành Giả nói:

- Chẳng cần tạ ơn đâu. Chúng ta còn làm phúc giúp ngài ấy thu phục được một đồng tử nữa kia.

Nay nói chuyện đồng tử lạy Quan Âm năm mươi ba lạy. Ba lạy thấy Phật là từ chuyện đó mà ra.

Hành Giả bèn sai Sa Tăng thu hết báu vật trong động, tìm gạo nấu cơm khoản đãi sư phụ. Đường Tăng thoát chết, toàn là nhờ có Tôn Đại Thánh. Lấy được chân kinh cũng chỉ dựa vào sức Mỹ Hầu vương. Máy thầy trò ra khỏi động, sư phụ vịn yên lên ngựa, tìm đường lớn, dốc lòng sang phương Tây.

Đi chừng hơn một tháng, bỗng nghe tiếng nước réo âm âm. Tam Tạng sợ hãi, hỏi:

- Đồ đệ ơi, tiếng nước réo từ đâu thế nhỉ?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ già đời mà còn đa nghi, thì không làm hòa thượng được đâu. Chúng ta cả đoàn bốn người,

có mỗi mình sư phụ nghe thấy tiếng nước. Vả lại sư phụ quên mất bản “Đa tâm kinh” rồi à?

Đường Tăng nói:

- Đa tâm kinh là của thiền sư Ô Sào núi Phù Đồ dạy truyền miệng cho ta, cả thầy gồm năm mươi bốn câu, hai trăm bảy mươi chữ. Lúc ấy tai ta nghe truyền, bấy nay thường niệm, nhà người bảo ta quên những câu nào?

Hành Giả nói:

- Thưa lão sư phụ, sư phụ quên mất câu “không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý” rồi. Chúng ta là những người xuất gia, mắt không nhìn sắc, tai không nghe thanh, mũi không ngửi hương, lưỡi không nếm vị, thân không biết nóng lạnh, ý không còn vọng tưởng. Như vậy mới gọi là từ bỏ sáu giác. Giờ đây sư phụ đi cầu kinh mà cứ nơm nớp trong lòng sợ yêu quái, không chịu xả thân, lưỡi muốn ăn bữa chay, mũi ngửi mùi thơm ngọt, tai ưa nghe âm thanh, mắt ngắm nhìn sự vật, sáu giác âm âm kéo đến, thì làm sao mà sang phương Tây lễ Phật được?

Tam Tạng nghe xong, trầm ngâm nghĩ ngợi, rồi nói:

- Đồ đệ ơi, ta:

Nhớ ngày từ biệt thánh quân

*Bôn ba lao khổ bao lần thảm thương
Hài cỏ giẫm đạp tuyết sương
Nón lá che đội mây buông non ngàn
Vượn kêu đêm tĩnh u buồn
Sáng trăng chim hót chán chường lòng ai
Tam tam hạnh, lúc nào đây
Diệu kinh Phật tổ đến ngày cầu xong.*

Hành giả nghe xong, không nhin được, vỗ tay cười âm lên, nói:

- Hóa ra sự phụ lúc nào cũng mang một nỗi nhớ nhà khôn nguôi. Nếu muốn được đầy đủ tam tam hạnh thì có khó gì! Thường có câu: “có công mài sắt có ngày nên kim”^[223] đấy thôi.

Bát Giới quay đầu nói:

- Sư huynh ơi, nếu mà cứ gặp mãi lam chướng yêu ma dữ dội ghê gớm thế này, thì có đi một nghìn năm cũng chẳng thành công.

Sa Tăng nói:

- Anh hai ơi, anh cũng một giuộc như tôi, vẫn dốt võ nát, vậy không nên chọc tức anh cả, cứ việc mà vai quẩy gánh, ắt có ngày thành công.

Mấy thầy trò đang mãi chuyện phiếm, chân bước liên tục, vó ngựa phi nhanh, bỗng thấy trước mặt có một dòng sông nước đen chảy cuồn cuộn, con ngựa không sao cất bước nổi. Bốn người dừng chân đứng trên bờ sông quan sát kỹ càng. Chỉ thấy:

Nước cuộn tầng tầng

Sóng trào lớp lớp

Sóng cuộn tầng tầng, lật sóng đen

Sóng trào lớp lớp, dâng đầu xám

Đến gần soi chẳng thấy bóng dáng

Đứng xa trông không ngọn cỏ cây

Một vùng cuộn đen tựa mực giầy

Nghìn dặm tung bụi như tro xám

Bọt nước lênh bênh đen sạm

Hoa sóng trôi nổi rề rà

Quạ thước khó bay qua

Bò dê không dám uống

Bò dê chẳng uống ngại nước sâu đen

Quạ thước không bay sợ dòng bát ngát

Chỉ thấy ven bờ lau đũa xào xạc

Đầu bãi gió đưa cỏ dại tràn đầy

Thiên hạ thiếu gì sông hồ đó đây

*Đầm lạch suối khe thế gian đủ cả
Đời người ta ai cũng đều gặp gỡ
Nào thấy phương Tây có Hắc Thủy hà?*

Đường Tăng xuống ngựa, nói:

- Đồ đệ ơi, dòng sông này tại sao nước lại đen ngòm thế nhỉ?

Bát Giới nói:

- Lại nhà ai đánh đổ vò mực hản?

Sa Tăng nói:

- Không. Chắc người nào rửa bút nghiên dấy thôi.

Hành Giả nói:

- Các chú đừng đoán già đoán non nữa, hãy tìm cách đưa sư phụ qua sông đã.

Bát Giới nói:

- Cứ như dòng sông này thì lão Trư vượt qua dễ ợt. Hoặc cưỡi mây bay qua, hoặc lặn bơi dưới nước, chỉ khoảng chưa ăn xong bữa cơm là vượt qua rồi.

Sa Tăng nói:

- Còn như lão Sa này, cũng cưỡi mây đạp nước trong khoảnh khắc là qua ngay.

Hành Giả nói:

- Bọn ta thì dễ rồi, chỉ có sư phụ là khó thôi.

Tam Tạng hỏi:

- Các đồ đệ, dòng sông này rộng độ bao nhiêu?

Bát Giới đáp:

- Khoảng chừng gần mười dặm.

Tam Tạng nói:

- Các con thử nghĩ xem có cách nào công ta qua được không?

Hành Giả nói:

- Bát Giới cũng được.

Bát Giới nói:

- Không công được đâu. Nếu vừa cưỡi mây, vừa công, thì không rời khỏi mặt đất nổi ba thước. Thường có câu: “công người phàm nặng như núi”. Nếu vừa công vừa bơi, thì đến cả tôi cũng chìm nghỉm đáy sâu!

Bốn thầy trò đang đứng trên bờ sông bàn bạc, bỗng thấy trên thượng nguồn có một người chèo chiếc thuyền con bơi xuống. Đường Tăng mừng quá, nói:

- Các đồ đệ ơi, có thuyền đến kia, gọi họ chở chúng ta qua.

Sa Tăng cất tiếng gọi:

- Ông lái ơi, cho chúng tôi qua với!

Người trên thuyền nói:

- Thuyền tôi không phải là đò ngang đâu, chớ làm sao được!

Sa Tăng nói:

- Trên trời dưới đất, giúp đỡ người là trước nhất. Thuyền bác tuy không phải đò ngang, nhưng chúng tôi cũng không phải là người đến quấy quả luôn. Chúng tôi là những phật tử bên phương Đông vâng mệnh nhà vua đi lấy kinh, mong bác vui lòng chớ giúp chúng tôi sang, chúng tôi xin tạ ơn.

Người kia nghe nói như vậy, bèn ghé thuyền vào bờ, chống mái chèo nói:

- Thừa sư phụ, thuyền tôi đây thì nhỏ, các ngài lại đông, chớ cả sang làm sao được?

Tam Tạng đến gần xem, thấy đó là chiếc thuyền độc mộc, khoang thuyền ở giữa chỉ ngồi vừa hai người, bèn nói:

- Làm thế nào bây giờ?

Sa Tăng nói:

- Thuyền thế này đành chớ làm hai chuyến vậy.

Bát Giới giở ngay trò ranh vặt lấu cá, nói:

- Ngô Tĩnh ạ, chú và anh Hành Giả tạm ở lại bên này trông hành lý và con ngựa, để tôi hộ vệ sư phụ

sang trước, chuyển sau chở con ngựa và chú. Còn anh Hành Giả nhảy qua sông mà sang.

Hành Giả gật đầu nói:

- Chú nói phải lắm!

Chú ngốc bèn đỡ Đường Tăng xuống thuyền. Người lái đò đẩy thuyền, chèo thẳng ra giữa dòng. Vừa lúc tới giữa sông, bỗng nghe thấy một tiếng nổ vang, nước tung sóng cuộn, trời đất mịt mờ. Một trận cuồng phong nổi lên vô cùng khủng khiếp:

Không trung tiếng sấm nổ vang lừng

Cuồn cuộn sóng đen ngút giữa dòng

Cát bốc đôi bờ trời tối mịt

Cây nhào bốn phía đất mông lung

Sóng nghiêng bể dốc thần long sợ

Đất cuốn bụi bay cỏ nát tung

Trận trận thét gào con hổ đói

Cơ cơ giòn giã sấm qua dòng

Ba ba cua cá cầu thoát nạn

Cầm thú chim muông trốn động cùng

Dân chúng năm hồ e khó sống

Thuyền bè bốn bể chẳng yên chung

Ngư ông không thể câu trong suối

Bác chài khôn bủa lưới ngoài sông

Gạch vỡ ngói bay nhà đổ cả

Kinh thiên động địa Thái Sơn rung

Trận gió ấy chính là do người chèo đò gây ra. Hắc vốn là quái vật ở sông Hắc Thủy này. Rõ ràng mắt trông thấy Đường Tăng, Bát Giới và con đò chìm xuống dòng nước, vô hình vô ảnh, không biết bị cuốn đi phương nào.

Đứng trên bờ, Sa Tăng và Hành Giả trong lòng hết hoảng, nói:

- Làm thế nào bây giờ? Sư phụ mỗi bước mỗi mắc nạn, vừa thoát khỏi ma chướng, đi được một đoạn đường bình yên, đã lại gặp gian truân ở sông Hắc Thủy rồi!

Sa Tăng nói:

- Hay là đấm đò nhỉ, chúng ta xuống phía dưới dòng tìm xem sao.

Hành Giả nói:

- Không phải đấm đò. Bát Giới biết bơi, tất phải đưa sư phụ vào bờ chứ. Vừa rồi tôi nhìn tên lái đò có vẻ gian lắm. Có lẽ chính hắc gây ra trận gió dìm sư phụ xuống sông đấy thôi.

Sa Tăng nghe xong, nói:

- Sao sư huynh không bảo em sớm. Bây giờ sư huynh trông ngựa, hành lý để em lặn xuống nước tìm xem.

Hành Giả nói:

- Dòng sông này nước không bình thường, sợ chú em đi không nổi.

Sa Tăng nói:

- Sông này sánh làm sao được với sông Lưu Sa của em ngày trước? Em đi được! Đi được!

Đoạn Sa Tăng cởi áo, xoa sát chân tay, múa bảo trượng hàng yêu rồi nhảy đánh ùm một tiếng, rẽ làn nước lao xuống, rảo bước bơi đi. Đang đi, bỗng nghe thấy tiếng người, Sa Tăng bèn nép vào một bên đưa mắt xem xét, thấy bên kia có một tòa lâu đài. Trước cửa treo bức hoành trên có tám chữ đại tự “Thần phủ sông Hắc Thủy, hang Hành Dương”. Lại nghe thấy tiếng yêu quái ngồi ở phía trên nói:

- Bao nhiêu lâu khó nhọc nay mới vớ được của quý. Lão hòa thượng này đã trải qua mười kiếp tu hành, chỉ cần ăn một miếng thịt của hăn sẽ sống lâu, trẻ mãi không già. Chỉ vì hăn, mà ta mất công chờ đợi đã lâu, hôm nay mới được thỏa chí.

Đoạn hăn gọi:

- Bọn nhỏ đâu, khiêng lồng sắt lại đây, hằm như
tuốt cả hai hòa thượng, rồi viết giấy mời cậu hai đến,
chúc thọ cậu một thể.



Sa Tăng nghe nói, không nén nổi ngọn lửa tức
giận, bèn vung bảo trượng đánh loạn ở ngoài cửa,
miệng thì chửi bới:

- Đồ quái vật khốn kiếp kia, mau trả sư phụ Đường
Tăng và sư huynh Bát Giới cho ta!

Bọn yêu quái canh cửa hoảng sợ, vội vàng vào báo:

- Tai họa rồi!

Lão quái hỏi:

- Tai họa gì?

Bọn tiểu yêu thưa:

- Ngoài cửa có một hòa thượng mặt đen sì đang đánh loạn xạ, miệng chửi đòi người.

Yêu quái nghe nói, lập tức ra lệnh lấy giáp trụ, binh khí. Lũ tiểu yêu khiêng ra. Lão yêu nai nịt gọn ghẽ, tay cầm một ngọn roi sắt đốt trúc chạy ra ngoài cửa, trông rất hung dữ độc ác. Chỉ thấy:

Mặt vuông chành chạnh mắt sáng quắc

Miệng rộng môi cong đỏ hồng hồng

Lơ thơ mấy sợi râu chành ngạnh

Lòa xòa hai chòm tóc hung hung

Lẫm liệt oai phong như Thái Tuế

Gớm ghê hùng hổ tựa Lô Công

Giáp sắt mình mang ngời lấp lánh

Kim khôi đầu đội ngọc xanh trong

Tay múa một cây roi đốt trúc

Bước đi cuồn cuộn trận cuồng phong

*Đẻ ra đã sống trong làn nước
Thoát khỏi nguyên lưu biến hóa cùng
Họ tên quái vật ai cần biết
Tiền thân vốn gọi Tiểu Đà Long*

Yêu quái quát lớn:

- Kẻ nào đến phá cửa nhà ta?

Sa Tăng nói:

- Đồ yêu quái khốn kiếp vô tri kia, cứ sao giờ trò bịp, biến thành người chở đồ cướp sư phụ ta đi? Trả ngay cho ta thì ta tha chết cho!

Yêu quái cười khà khà, nói:

- Lão hòa thượng này không biết sợ chết! Sư phụ nhà ngươi, ta đã bắt đây và đang định hôm nay làm thịt mời khách. Nhà ngươi lại đây, cùng ta quyết một trận sống mái. Nếu địch nổi ta ba hiệp, ta sẽ trả sư phụ cho. Bằng không ta sẽ thịt nốt cả nhà ngươi. Lúc ấy đừng có mong sang phương Tây nữa!

Sa Tăng bèn đánh dứ một đòn, rồi kéo lê bảo trượng mà chạy. Yêu quái không chịu đuổi theo, nói:

- Cho nhà ngươi chạy, ta không thèm đấu với nhà ngươi. Ta phải về viết thiệp mời khách đã.

Sa Tăng tức giận ngụt nhảy ra khỏi làn nước, gặp Hành Giả nói:

- Sư huynh ơi, yêu quái vô lễ quá lắm!

Hành Giả hỏi:

- Chú em lặn xuống đã lâu, nay mới về, hẳn là có yêu quái. Thế có tìm thấy sư phụ không?

Sa Tăng đáp:

- Quả là dưới ấy có một tòa lâu đài, ngoài cửa có treo một bức hoành trên viết mấy chữ “Thần phủ sông Hắc Thủy, hang Hành Dương”. Tôi nấp vào một bên, nghe bên trong có tiếng nói bảo bọn nhỏ kỳ cọ chiếc lồng sắt để hãm sư phụ và Bát Giới, đồng thời cho người đi mời ông cậu tới cùng hưởng, để tăng tuổi thọ. Tôi tức giận đánh cửa nhà nó. Yêu quái bèn cầm một cây roi sắt đốt trúc xông ra đánh nhau với tôi đến nửa ngày, khoảng ba mươi hiệp không phân thắng bại. Tôi giả thua để nhử nó ra để anh đánh giúp. Yêu quái gớm lắm, không đuổi, nói rằng phải về viết thiệp mời khách. Lúc ấy tôi đành phải về.

Hành Giả hỏi:

- Không biết nó là giống yêu quái nào?

Sa Tăng đáp:

- Trông bề ngoài, giống một con ba ba to. Nếu không, hẳn là loài đà long.

Hành Giả nói:

- Không biết thằng nào là cậu nó?

Chưa dứt lời, bỗng thấy một cụ già từ phía cửa sông đi tới, quỳ từ xa cất tiếng gọi:

- Thưa Đại Thánh, thần sông Hắc Thủy xin cúi đầu kính chào.

Hành Giả nói:

- Nhà ngươi là yêu quái chèo đò lại đến lừa ta phải không?

Cụ già gật đầu rơi lệ, nói:

- Thưa Đại Thánh, tôi không phải là yêu quái, mà là chân thần ở sông này. Hồi tháng năm năm ngoái, yêu quái từ Tây Dương đại hải, theo nước triều lớn đến đây giao chiến với tiểu thần. Hiềm vì tiểu thần tuổi già sức yếu, địch không nổi, bị nó chiếm mất cả thần phủ, lại giết hại bao nhiêu loài thủy tộc. Chẳng biết làm thế nào, tôi đành ra biển kiện nó. Nhưng Tây Hải long vương vốn là cậu ruột nó, ngài không nhận đơn kiện, lại bắt tôi nhường chỗ này cho nó. Tôi muốn kiện lên tận trời, hiềm vì quan nhỏ chức hèn, không sao gặp được Thượng Đế. Nay biết tin Đại Thánh tới đây, xin đến vái chào cầu cứu. Muôn ngàn lần mong Đại Thánh ra tay báo thù giúp.

Hành Giả nghe xong, nói:

- Nếu vậy thì Tây Hải long vương cũng có tội. Hôm nay hấn bắt mất sư phụ và sư đệ ta, nói phao lên là sẽ đem hãm như rồi mời cậu hấn tới cùng dự cho tăng tuổi thọ. Ta đang định đi bắt hấn, thì may có ngài tới báo tin. Vậy thì thế này, ngài cứ ở đây cùng Sa Tăng coi giữ, để ta ra biển, bắt long vương tới bảo lão ta bắt yêu quái nghe.

Thần sông nói:

- Xin cảm ơn sâu của Đại Thánh.

Hành Giả lập tức cười mây đến thẳng Tây Dương đại hải, đứng mây hạ xuống, niệm chú: “tỵ thủy” rẽ sóng mà đi. Đang đi, bỗng gặp một con hắc ngư tinh bung một cái tráp đựng thiếp mời màu vàng từ hạ lưu đi tới như tên bắn. Hành Giả xông đến trước mặt, rút ngay gậy sắt nện một phát vào đầu. Thương thay, yêu quái kêu ối một tiếng xương sọ nát vụn, óc bắn tung tóe, xác trôi theo dòng nước. Hành Giả mở tráp, thấy bên trong có một tờ thiếp. Tờ thiếp viết:

“Cháu ngoại là Đà Khiết cúi đầu lạy trăm lạy, thưa với cậu thứ hai là Ngao lão đại nhân rằng: Xưa nay cháu được đội ơn dày, vô cùng cảm tạ. Nay cháu có bắt được hai con vật là nhà sư bên phương Đông thực là thế gian hiếm có. Cháu không dám hưởng một mình, lại nghĩ sắp tới sinh nhật của cậu, cháu gọi là

sửa bữa tiệc mọn chúc thọ cậu sống lâu nghìn tuổi. Muôn ngàn lần mong xa giá cậu tới dự. Kính thưa.”

Hành Giả cười, nói:

- Thằng cha này đã dâng tờ khai lên lão Tôn đây.

Nói xong lại cất tờ thiếp vào tay áo, tiếp tục đi. Mọi lát sau, gặp một tên quý Dạ Xoa đi tuần biển. Hắn nhìn thấy Hành Giả, vội vàng quay người về thẳng Thủy Tinh cung báo với đại vương:

- Có Tề Thiên đại thánh tới.

Long vương Ngao Thuận lập tức dẫn các loài thủy tộc ra ngoài cung điện đón tiếp, nói:

- Kính chào Đại Thánh. Xin mời ngài vào cung ngồi chơi xơi nước.

Hành Giả nói:

- Tôi chưa được uống trà của ngài, mà ngược lại ngài lại được uống rượu của tôi trước đây.

Long vương cười nói:

- Đại Thánh lâu nay quy y cửa Phật, không uống rượu ăn mặn nữa, vậy bao giờ mời tôi uống rượu đây?

Hành Giả nói:

- Ngài thì không phải đi uống rượu, mà chỉ là mang một cái tội uống rượu thôi.

Ngao Thuận cả sợ, hỏi:

- Tiểu long này phạm tội gì vậy?

Hành Giả rút tờ thiếp trong tay áo ra đưa cho long vương. Long vương xem xong, hồn vía rụng rời, sợ hãi quỳ xuống dập đầu, nói:

- Xin Đại Thánh tha tội. Thăng ấy là con thứ chín của bà chị tôi. Vì anh rể tôi thi hành sai lệnh làm mưa gió, giảm số lượng mưa, bị Thiên Tào xuống chiếu, sai quan nhân tào là thừa tướng Ngụy Trưng chém đầu trong giấc mộng. Chị tôi không chốn nương thân nên tôi đưa thăng tiểu long ấy về đây nuôi dưỡng cho nên người. Năm ngoái chị tôi không may ốm chết, nó chẳng có nơi sinh sống, tôi bèn cho nó ở sông Hắc Thủy làm nơi tu thân dưỡng tính. Không ngờ nó lại phạm vào tội ác này. Tôi sẽ sai người đi bắt nó về ngay ạ.

Hành Giả hỏi:

- Bà chị ngài được tất cả mấy cậu? Họ làm yêu quái ở những đâu?

Long vương đáp:

- Chị tôi có chín người con trai. Tám đứa kia thì ngoan cả. Cháu đầu là Tiểu Hoàng Long, hiện ở sông Hoài. Cháu thứ hai là Tiểu Ly Long, hiện ở sông Tế. Cháu thứ ba là Thanh Bối Long, chiếm cứ sông

Giang. Cháu thứ tư là Xích Nhiêu Long, trấn thủ sông Hà. Cháu thứ năm là Đồ Dao Long, giữ việc đánh chuông cho Phật Tổ. Cháu thứ sáu là Ôn Thú Long, trấn thủ trong thần cung. Cháu thứ bảy là Kính Trọng Long giữ cây Kinh thiên hoa biểu cho Thượng Đế. Cháu thứ tám là Thần Long, ở với anh cả tôi coi giữ Thái Nhạc. Thằng thứ chín là Đà Long, vì còn ít tuổi và chưa có công việc gì, mãi tới năm ngoái, tôi mới cho ra sông Hắc Thủy để tu dưỡng, đợi khi nào thành danh sẽ điều đi nơi khác. Ai ngờ nó không tuân lệnh tôi, xúc phạm tới Đại Thánh.

Hành Giả nghe xong, cười hỏi:

- Bà chị ngài có mấy ông chồng?

Ngao Thuận thưa:

- Có một đời chồng thôi ạ. Đó là Long vương Kinh Hà, năm kia bị chém. Chị tôi góa bụa về đây sống. Đến năm ngoái cũng bị ồm chết rồi.

Hành Giả nói:

- Một vợ một chồng, làm sao lại đẻ ra mấy giống tạp thế?

Ngao Thuận nói:

- Như thế mới gọi là “Rồng đẻ chín giống, chín giống khác nhau” mà.

Hành Giả nói:

- Vừa rồi tôi trong lòng buồn bực, định lấy tờ thiếp làm bằng, tâu lên thiên đình, tố ngài về tội thông đồng tác quái, chiếm đoạt nhân khẩu. Nhưng theo lời ngài, thì do tên kia không tuân giáo huấn. Vậy tạm tha cho ngài lần này. Một là nể tình anh em nhà ngài; hai là yêu quái kia ít tuổi không biết, mà ngài cũng không quan tâm cho lắm. Vậy ngài hãy mau mau sai người bắt hẩn về, cứu sư phụ tôi, rồi tôi sẽ khu xử sau.

Ngao Thuận lập tức gọi thái tử Ma Ngang dặn:

- Mang ngay năm trăm tôm cá tinh nhuệ, bắt Tiểu Đà về trị tội. Một mặt sửa soạn tiệc rượu để tạ ơn Đại Thánh.

Hành Giả nói:

- Long vương đừng bày vẽ nữa. Đã bảo tha là tha, hà tất phải tiệc tùng. Vả lại, bây giờ tôi cũng cần đi cùng thái tử. Một là sư phụ tôi đang mắc nạn, hai là sư đệ tôi cũng đang mong.

Long vương giữ thế nào Đại Thánh cũng không ở. Lại thấy có long nữ bưng trà ra mời. Hành Giả bèn uống một chén trà hương, rồi từ biệt long vương, cùng thái tử Ma Ngang dẫn quân rời Tây Dương đại hải. Trong chốc lát đã tới sông Hắc Thủy. Hành Giả nói:

- Thái tử bắt đầu cứu người nhé, tôi đợi trên bờ.

Ma Ngang nói:

- Đại Thánh cứ yên tâm. Tiểu long sẽ bắt hấn lên trình Đại Thánh, để Đại Thánh trị tội hấn trước, rồi đưa sư phụ lên bờ, xong xuôi mới dám trở về trình thân phụ tôi.

Hành Giả mừng rỡ tạm biệt, bắm quyết “tỵ thủy”, nhảy ra khỏi mặt nước, đứng trên bờ sông phía đông chờ đợi.

Sa Tăng và vị thần sông đón hỏi:

- Sư huynh ơi, lúc đi thì sư huynh đi trên không, tại sao lúc về lại chui từ dưới nước lên?

Hành Giả đem chuyện đánh chết ngư tinh, bắt được tỳ thiếp mời, chuyện trách long vương, cùng thái tử dẫn binh, kể hết một lượt. Sa Tăng nghe xong vô cùng mừng rỡ, đứng trên bờ sông, chờ đón sư phụ. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện thái tử Ma Ngang dẫn quân tới cửa thủy phủ của yêu quái, cho người vào báo với yêu quái:

- Có thái tử của Tây Hải lão long vương là Ma Ngang tới.

Yêu quái đang ngồi, bỗng nghe tiếng Ma Ngang tới, trong lòng nghi hoặc, nói:

- Ta sai Hắc Ngự tinh mang thiệp đi mời cậu hai, từ sớm đến giờ không thấy về báo. Mà tại sao ông cậu ta không tới, lại sai biểu huynh tới nhỉ?

Đang nói, bỗng có một tiểu yêu đi tuần sông chạy về báo:

- Thừa đại vương, trong sông có một đạo binh đóng đồn ở phía Tây thủy phủ. Cờ hiệu có hàng chữ “Tây Hải trừ quân Ma Ngang tiểu soái”.

Yêu quái nói:

- Biểu huynh thực là cuồng vọng. Ta tưởng cậu ta không đến được, thì sai hãn tới dự tiệc. Đã đến dự tiệc cứ sao còn mang quân cho khó nhọc? Hừ! Chắc là bên trong có chuyện gì đây.

Bèn ra lệnh:

- Bọn nhỏ, mang sẵn giáp trụ, roi sắt ra đây để phòng khi có biến. Đợi ta ra đón hãn xem sao.

Lũ tiểu yêu răm rắp vâng lệnh. Con nào con nấy xoa tay nắm quyền chuẩn bị.

Đà Long ra ngoài cửa. Đúng là có một đội hải quân đóng trại ở phía ngoài thủy cung. Chỉ thấy:

Tinh kỳ bay phấp phới

Họa kích bày sáng choang

Bảo kiếm ánh huy hoàng

*Giáo dài tua rục rở
Tên nhọn như nanh chó
Cong cong tựa vành trăng
Đại đao sáng long lanh
Đoản côn cứng vô kể
Kình ngao và cua bể
Cá tôm cùng hến trai
Lớn nhỏ xếp hàng dài
Binh khí dày nôm cối
Nguyên hung lệnh chưa đội
Cựa quây ai dám nào!*

Yêu quái thấy vậy, bước đến thẳng cửa doanh trại, lớn tiếng gọi:

- Kính chào biểu huynh, tiểu đệ đến đây đón tiếp. Xin có lời mời.

Một tên ốc đi tuần quanh doanh trại vội vàng chạy về trưởng trung quân báo:

- Kính thưa điện hạ, bên ngoài có Đà Long đến mời.

Thái tử sửa lại mũ kim khôi, thắt lại đai báu, tay cầm một cây giản ba mũi, bước rảo ra cửa doanh trại, nói:

- Nhà người mời ta đến có việc gì?

Đà Long cúi chào, nói:

- Tiểu đệ sớm nay có gửi thiệp mời cậu. Cứ tưởng là cậu đến, hóa ra lại sai biểu huynh đến. Huynh trưởng đã đến dự tiệc, tại sao còn mang quân cho khó nhọc? Không vào thủy phủ, đóng trại ở đây, lại còn mặc giáp cầm binh khí là cố sao vậy?

Thái tử hỏi:

- Nhà người mời cậu có việc gì?

Yêu quái đáp:

- Tiểu đệ luôn luôn nhớ ơn cậu cho được ở chốn này. Lâu ngày xa cách tôn nhân chưa được báo hiếu. Hôm qua đệ có bắt được một nhà sư bên phương Đông. Nghe nói hăn đã trải qua mười kiếp tu hành, ai ăn thịt hăn sẽ được sống lâu. Nên đệ định bỏ vào lồng sắt hấp chín, muốn mời cậu qua chơi cùng xơi để tăng tuổi thọ.

Thái tử quát lớn:

- Nhà người thật quá sức ngu muội! Người có biết nhà sư ấy là ai không?

Yêu quái nói:

- Hăn là nhà sư của nhà Đường, một hòa thượng sang phương Tây lấy kinh.

Thái tử nói:

- Nhà người chỉ biết ngài ấy là Đường Tăng, mà không biết đồ đệ, thủ hạ của ngài ấy lợi hại thế nào à?

Yêu quái nói:

- Hẳn có một hòa thượng mõm dài là Trư Bát Giới cũng đã bị tôi bắt sống, định đem hầm cùng với Đường Tăng một thể. Một hòa thượng nữa tên là Sa Tăng, người đen sì sắc mặt tối om om, sử dụng một cây bảo trượng, hôm qua đến ngoài cửa đòi sư phụ, bị tôi đem quân ra, vung roi sắt đánh cho một trận thua tơi bời, vội vàng bỏ chạy thoát thân. Chúng có gì lợi hại đâu?

Thái tử nói:

- Nhà người vốn không biết. Ngài ấy còn có một đồ đệ cả nữa, là một vị thượng phương Thái Ất kim tiên tức Tề Thiên đại thánh đã đại náo thiên cung năm trăm năm về trước, nay hộ vệ Đường Tăng sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, đã được chính Quan Âm Bồ Tát đại từ đại bi ở núi Phổ Đà khuyến thiện đổi tên cho là Tôn Ngộ Không hành giả. Tại sao nhà người ngu tối lại dám gây họa? Chính ngài đã bắt gặp đứa đưa thư của nhà người ở ngoài biển, lấy được tờ thiệp mời, vào tận Thủy Tinh cung, kết tội cha con ta

là “thông đồng với yêu quái cường bắt nhân khẩu”. Nhà người phải mau mau đưa Đường Tăng, Bát Giới lên bờ, trao trả cho Tôn Đại Thánh, rồi ta cùng nhà người lạy tạ ngài. Như vậy nhà người mới toàn tính mạng. Nếu nói nửa lời “không”, thì đừng hòng được sống yên ở đất này!

Yêu quái nghe xong, trong lòng nổi giận, nói:

- Ta với nhà người là anh em con cô con cậu, thế mà nhà người lại về hùa với nó. Cứ như nhà người nói thì ta phải thả Đường Tăng ra. Trên đời này đâu có chuyện dễ dàng như vậy? Nhà người sợ hấn, chứ ta đâu có sợ! Nếu hấn tài giỏi, dám đến trước thủy phủ ta đây, đánh nhau với ta ba hiệp, ta sẽ trả sư phụ cho. Nếu không thắng được ta, thì ta sẽ bắt cả hấn, hằm như một thể, mà cũng chẳng mời họ hàng, chẳng mời khách khứa nữa, cứ đóng chặt cửa lại, bảo bọn nhỏ múa hát, ta ngồi ở trên, ung dung tự tại, chén thịt mẹ chúng nó đi không sướng hơn à?

Thái tử nghe vậy, lớn tiếng quát:

- Đồ yêu quái khốn kiếp kia, thực là hỗn láo hết mức! Không cần phải Tôn Đại Thánh đánh nhau với nhà người, nhà người có dám đánh nhau với ta không?

Yêu quái nói:

- Đã là hảo hán, sợ gì mà không đánh!

Bèn ra lệnh:

- Mang giáp trụ lại đây!

Tiếng hô vừa dứt, lũ tiểu yêu tùy tùng mang giáp trụ, roi sắt đến. Thế là cả hai bên đều trở mặt khoe anh hùng, truyền hiệu lệnh, nhất tề nổi trống. Trận đánh này quyết liệt hơn trận đánh với Sa Tăng nhiều. Chỉ thấy:

Tinh kỳ rục rở

Gươm giáo sáng choang

Bên này cả doanh xốc tới

Bên kia cửa phủ mở toang

Thái tử Ma Ngang múa giản vàng

Yêu quái Đà Long vung roi đỡ

Một hồi trống tiến quân giục giã

Ba tiếng chiêng ngàn tướng sẵn sàng

Tôm đấu tôm hung hăng

Cua cặp cua quyết liệt

Kình ngao nuốt cá chép

Mập voi đuổi cá trôi

Cá ngạnh đớp cá mè

Trai sò ăn ốc hến

*Cá rô dương vây đến
Cá trê tốt ngạnh vươn
Rắn biển đuổi chạch lươn
Cá lô săn cá bống
Một sông thủy quái tranh thua thắng
Hai xứ quân rồng đấu thấp cao
Hỗn chiến giờ lâu sóng lật nhào
Ma Ngang thái tử tài hơn hẳn
Nhắm đầu yêu, hét vang bổ giản
Bắt sống Đà Long hết tác oai*



Thái tử vung cây giản ba mũi đánh dứ một miếng, yêu quái không hề biết đó là mẹo lừa, xông ngay vào, bị thái tử đánh cho một miếng hiểm, đâm một mũi giản trúng cánh tay phải. Thái tử lại xông tới bồi tiếp một cú đá, yêu quái ngã lăn ra mặt đất. Bọn quân biển nhất tề ập vào đè chặt lấy, dùng thừng trói chặt hai tay quặt ra sau lưng, lấy móc sắt móc vào mép lân lên bờ, giải tới trước mặt Tôn Hành Giả, nói:

- Thưa Đại Thánh, tiểu long đã bắt được yêu quái Đà Long, xin Đại Thánh xét xử.

Hành Giả và Sa Tăng thấy vậy, nói:

- Nhà ngươi không tuân thượng lệnh. Ông cậu nhà ngươi đã cho nhà ngươi ở chỗ này, dặn phải tu thân dưỡng tính, đợi nhà ngươi chừng nào công thành danh toại, sẽ điều đi cai trị nơi khác. Thế mà nhà ngươi dám chiếm nhà thần sông, cậy thế ăn hiếp, dối mình lừa trên, giở trò bịp bợm, lừa bắt sư phụ, sư đệ ta nữa. Ta định nện cho nhà ngươi một gậy, khốn nỗi cây gậy của lão Tôn nặng lắm, chỉ chạm khẽ nhà ngươi đã toi mạng rồi. Nhà ngươi giấu sư phụ ta ở chỗ nào?

Yêu quái dập đầu lia lịa, nói:

- Thưa Đại Thánh, Tiểu Đà này không biết đại danh của Đại Thánh, mới dám trái lời biểu huynh, cậy mạnh làm càn, bị biểu huynh bắt sống. Nay được gặp Đại Thánh, đội ơn Đại Thánh không giết, tôi thật cảm tạ vô cùng. Sư phụ ngài, tôi vẫn trối nhất trong thủy phủ. Xin Đại Thánh cởi dây sắt thả tôi ra, tôi xin xuống sông đưa ngài lên.

Ma Ngang đứng bên cạnh, nói:

- Thưa Đại Thánh, thằng này ngỗ ngược, gian trá lắm, nếu thả hãn, e hãn lại làm ác.

Sa hòa thượng nói:

- Tôi biết chỗ nó ở rồi, để tôi đi tìm sư phụ cho.

Sa Tăng và thần sông nhảy xuống sông, đến thẳng trước cửa phủ, thấy cánh cửa đã mở toang, không có một tên yêu quái nào, bèn vào thẳng trong phủ, thấy Đường Tăng, Bát Giới trần như nhộng đang bị trói ở đấy. Sa Tăng vội vàng cởi trói cho sư phụ, thần sông cởi trói cho Bát Giới, cứ một người công một người ra khỏi làn nước, bước lên bờ. Bát Giới trông thấy yêu quái nằm đấy, vội vàng rút đinh ba xông tới bổ, miệng thì chửi:

- Đồ yêu quái súc sinh khốn khiếp, sao bây giờ không ăn thịt tao đi?

Hành Giả ngăn lại, nói:

- Chú em ạ, nể tình bố con ông Ngao Thuận, ta tạm tha chết cho nó.

Ma Ngang cúi lạy, nói:

- Thưa Đại Thánh, tiểu long này không dám ở lâu. Bây giờ đã cứu được sư phụ rồi, tôi xin đem tên này về trình gia phụ. Tuy Đại Thánh đã tha chết cho hăn, nhưng gia phụ tôi quyết chẳng tha hăn đâu. Người khu xử thế nào, tôi sẽ trở lại tạ tội Đại Thánh sau.

Hành Giả nói:

- Đã vậy thì thái tử đưa hăn về. Xin có lời kính chào lệnh tôn, và thứ cho việc đến gặp cảm tạ nhé!

Thái tử bèn giải yêu quái nhảy xuống làn nước, dẫn đoàn quân biển kéo thẳng về Tây Dương đại hải. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện thần sông Hắc Thủy cảm ơn Hành Giả, nói:

- Nhờ ơn Đại Thánh, tôi đã lấy lại được thủy phủ!

Đường Tăng nói:

- Các đồ đệ ơi, bây giờ vẫn còn ở bờ đông, làm cách nào qua sông được?

Thần sông nói:

- Xin ngài chớ lo, cứ việc lên ngựa, thần sẽ mở đường, dẫn ngài qua sông.

Lúc ấy, sư phụ mới cưỡi lên con ngựa bạch, Bát Giới cầm cương, Sa Tăng gánh hành lý, Tôn Hành Giả đi bên cạnh hộ vệ. Thần sông dùng phép ngăn nước, chặn dòng nước trên thượng nguồn lại. Trong chớp mắt, hạ lưu nước cạn sạch, một con đường lớn mở ra. Bốn thầy trò qua được sang bờ tây, cảm ơn thần sông, bước lên đường cái. Chính thực là:

Thiên tăng được cứu sang Tây vực

Ngăn dòng hết sóng vượt sông đen

Cuối cùng không biết bao giờ mới được lễ Phật cầu kinh, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI TƯ

*Thần thông vận phép đùn xe nặng
Tâm chính trừ yêu vượt công cao*

Có bài thơ rằng:

*Thoát nạn sang Tây quyết lấy kinh
Qua bao núi đẹp, trải bao thành
 Ác là thỏ lặn ngày rồi tháng
Hoa rừng chim kêu hạ gổi xuân
 Thế giới ba nghìn thu đáy mắt
Đại châu bốn vạn giãm bàn chân
 Năm sương ăn gió bao lao khổ
Ai biết ngày nào lấy được kinh?*

Lại nói chuyện Đường Tam Tạng, nhờ có tiểu long bắt yêu quái, thần sông Hắc Thủy mở đường, nên thầy trò mới vượt qua được sông Hắc Thủy, tìm đường cái thẳng sang phương Tây. Thực là dầm mưa dãi nắng, ăn gió năm sương. Đi đã lâu ngày, vừa gặp lúc tiết xuân. Chỉ thấy:

*Khí tam dương chuyển vận
Muôn vật vẻ đáng yêu
Trời trong - tranh đồ họa
Đất thơm - bức gấm thêu
Lơ thơ mai điểm tuyết
Lác đác mạch yêu kiều
Mầm nhú ngọn vui reo*

Chính là lúc:

Thái thiện ngự phương chấn [\[224\]](#)

Cầu mang đóng phương thìn [\[225\]](#)

*Hoa thơm trời trở ấm
Mây nhẹ, cảnh thanh tân
Dương liễu xanh đầu bến
Mưa nhuần vạn vật xuân*

Bốn thầy trò vừa đi vừa ngắm cảnh vật, ngựa bước thong thả. Bỗng nghe một tiếng âm vang trời, tựa như muôn vạn người gào thét. Đường Tam Tạng

trong lòng sợ hãi, ghìm cương không dám tiến, quay đầu hỏi:

- Ngộ Không ơi, tiếng gì âm âm thế nhỉ?

Bát Giới thưa:

- Tưởng như thể trời long đất lở.

Sa Tăng thưa:

- Chẳng khác nào chớp giạt sấm ran.

Tam Tạng nói:

- Có cả tiếng người reo ngựa hí nữa.

Tôn Hành Giả cười nói:

- Mấy người đoán sai hết. Hãy khoan, để lão Tôn đi xem sao.

Đoạn Hành Giả tung người nhảy vút lên, đạp đám mây lành, đứng trên không trung căng mắt quan sát, thấy phía xa xa có một tòa thành trì, tới gần lại thấy thấp thoáng mây lành ẩn hiện, không vấn tí hung khí nào cả, bèn ngẫm nghĩ trong lòng:

- Nơi tốt lành thế kia mà sao lại có tiếng ồn vánh tai thế nhỉ? Và trong thành chẳng hề có cờ quạt, gươm giáo, cũng không có tiếng pháo lệnh, mà tại sao lại như có tiếng người ngựa ồn ào thế nhỉ?...

Đang nghĩ ngợi phân vân, bỗng thấy ngoài cửa thành, trên một bãi cát trống trải, có rất nhiều hòa thượng đang túm tụm đẩy một chiếc xe. Chính tiếng dô ta, reo hò “Đại lực vương Bồ Tát” của họ đã làm kinh động tới Đường Tăng.

Hành Giả từ từ hạ mây xuống thấp xem kỹ. Úi chà! Trên xe chất đầy các loại vật liệu gạch ngói, gỗ lạt, đồ gốm chưa nung. Đầu bãi là một cái dốc cao, trên có một con đường sống trâu nhỏ dẫn đến hai tòa cổng lớn. Dưới chân cổng toàn là vách đá dựng đứng. Chiếc xe kia làm sao mà đẩy lên nổi? Tuy đang lúc tiết trời ấm áp, mà bọn người kia quần áo lam lũ, xem ra có vẻ quần bách lăm. Hành Giả nghi hoặc nói:

- Chắc là xây dựng chùa chiền. Nhưng nơi đây ngũ cốc phong đăng, sao chẳng thuê mướn thợ thuyền, mà mấy nhà sư lại phải tự làm lấy thế nhỉ?

Đang đoán già đoán non, bỗng thấy hai đạo sĩ trẻ tuổi lắc la lắc lự, từ trong cổng thành đi ra. Xem kìa họ ăn mặc! Chỉ thấy:

Mũ đội lấp lánh ngôi sao

Mình khoác áo gấm khác nào ráng sa

Chân xỏ đôi giày vân hoa

Ngang lưng thắt một sợi tơ nhiều điều

Mặt khô ngô, dáng yêu kiều

Hình dung cốt cách ra chiều thần tiên

Đám hòa thượng trông thấy hai đạo sĩ đến, ai nấy sợ hãi mất vía, cố ra sức đẩy xe lên. Hành Giả hiểu ra ngay, nói:

- À, hóa ra những hòa thượng kia sợ hai đạo sĩ. Nếu không tại sao lại cố sức đẩy xe làm vậy? Ta thường nghe người ta nói, trên đường sang phương Tây có những nơi kính đạo rẻ tăng, chắc là nơi này đây. Mình phải về báo cho sư phụ biết chuyện mới được. Nhưng chưa nắm cụ thể rõ ràng thế nào, sư phụ lại mắng cho, bảo mình là người tháo vát nhanh nhẹn mà chẳng tìm hiểu cho đến nơi. Thôi, hăng đi hỏi cho minh bạch, rồi về báo với sư phụ vậy.

Nói xong, bèn dừng mây hạ xuống, bước tới chân thành, lắc mình một cái, biến thành một vị toàn chân đi ngao du non nước, tai trái khoác chiếc làn thủy hỏa, tay phải vỗ trống cơm, miệng nghêu ngao bài hát ca ngợi vị đạo, bước tới cổng thành, đón hai người đạo sĩ, đến trước mặt họ nghiêng mình chào, hỏi:

- Bần đạo xin chấp tay kính chào đạo trưởng.

Đạo sĩ đáp lễ, hỏi:

- Tiên sinh từ đâu tới?

Hành Giả đáp:

- Đệ tử tôi vân du nơi góc biển, lênh đênh chốn chân trời, sớm nay tới đây, muốn cầu người thiện. Dám hỏi hai vị đạo trưởng, trong thành phố này, phố nào là phố mền đạo, ngõ nào là ngõ yêu hiền, để bần đạo đến xin bữa cơm chay.

Đạo sĩ cười nói:

- Tại sao tiên sinh lại nói những câu vớ vẩn làm vậy?

Hành Giả nói:

- Thế nào là vớ vẩn.

Đạo sĩ nói:

- Ngài bảo xin cơm chay, thế chẳng vớ vẩn là gì?

Hành Giả nói:

- Người xuất gia lấy khuất thực làm gốc. Nếu không ăn xin, làm gì có tiền mua?

Đạo sĩ cười nói:

- Ngài từ phương xa tới, không biết chuyện trong thành chúng tôi. Thành chúng tôi, khởi nói chuyện vắn vớ bá quan mền đạo, phú ông trưởng giả yêu

hiền, già trẻ gái trai hễ thấy chúng tôi đều cúi lạy dâng cơm chay cả. Điều ấy chẳng cần nói làm gì. Cả vị đứng đầu chúng tôi là đức quân vương vạn tuế nữa cũng kính đạo yêu hiền lắm.

Hành Giả nói:

- Bần đạo tôi, một là còn ít tuổi, hai là từ phương xa mới tới, thực chưa được biết, phiền hai vị đạo trưởng nói cho biết nơi đây là xứ nào, chuyện đức quân vương kính đạo yêu hiền ra sao, gọi là tỏ chút tình đồng đạo.

Đạo sĩ nói:

- Thành này tên gọi nước Xa Trì. Đức quân vương trên bảo điện là thân thích với chúng tôi.

Hành Giả nghe xong, cười khà khà nói:

- Vậy là đạo sĩ làm hoàng đế à?

Đạo sĩ thưa:

- Không phải. Chuyện là cách đây hai mươi chín năm, trời làm đại hạn, không một giọt mưa, mùa màng khô héo. Từ vua quan cho tới thứ dân, ai nấy tấm gột trai giới, thắp hương lạy trời mưa xuống. Đang lúc tính mạng mọi người treo ngược, bỗng trời giáng xuống ba vị tiên trưởng cứu vớt sinh linh.

Hành Giả bèn hỏi:

- Ba vị tiên trưởng ấy là ai?

Đạo sĩ đáp:

- Đó là những sư phụ của chúng tôi.

Hành Giả lại hỏi:

- Quý hiệu tôn sư là gì?

Đạo sĩ đáp:

- Sư phụ cả chúng tôi hiệu là Hồ Lực đại tiên. Sư phụ hai hiệu là Lộc Lực đại tiên. Sư phụ ba hiệu là Dương Lực đại tiên.

Hành Giả hỏi tiếp:

- Ba vị tôn sư ấy pháp lực có giỏi không?

Đạo sĩ thưa:

- Sư phụ nào của chúng tôi kêu mưa gọi gió cũng chỉ trong nháy mắt, chỉ nước thành dầu, biến vàng từ đá dễ như trở bàn tay. Nhờ có pháp lực cao cường như vậy, nên mới có thể cướp cả công hóa dục của trời đất, thay đổi sự huyền vi của trăng sao, vua tôi kính trọng nhau, kết làm thân thích.

Hành Giả nói:

- Vị hoàng đế ấy thật là may mắn. Thường có câu: “Pháp luật cảm động công khanh”. Lão sư phụ có tài năng ấy kết thân thực không uổng. Than ôi, không biết bần đạo có chút duyên bé bỏng được gặp mặt lão sư phụ một lần được không?

Đạo sĩ cười nói:

- Ngài muốn gặp sư phụ chúng tôi thì có khó gì. Hai chúng tôi là đồ đệ thân tín gần gũi của ngài. Hơn nữa, sư phụ tôi lại là người kính đạo yêu hiền, chỉ nghe thấy tiếng “đạo”, là ra cửa tiếp ngay. Thêm được hai chúng tôi dẫn vào nữa thì việc dễ như chơi!

[\[226\]](#)

Hành Giả cung kính vâng một tiếng thật to, rồi nói:

- Đa tạ ơn tiến cử. Xin cho vào gặp ngay được chứ ạ?

Đạo sĩ nói:

- Hãy đợi một lát. Ngài cứ ngồi chơi đây, đợi chúng tôi vào làm chút việc công rồi cùng vào.

Hành Giả nói:

- Người xuất gia không có gì câu thúc, tự do tự tại, còn việc công nào nữa?

Đạo sĩ chỉ tay vào đám nhà sư nơi bãi cát, nói:

- Bọn họ làm công cho chúng tôi. Sợ họ lười biếng, chúng tôi đến điểm danh một chút rồi về ngay.

Hành Giả cười nói:

- Đạo trưởng nói sai rồi. Tăng đạo đều là người xuất gia cả, tại sao họ lại làm công cho các ngài, chịu để các ngài điểm danh?

Đạo sĩ nói:

- Ngài không biết, từ dạo cầu mưa ấy, tăng nhân đứng một bên lễ Phật, đạo sĩ đứng một bên dâng sao, đều ăn lộc của triều đình. Không ngờ bên hòa thượng vô dụng, đọc kinh hão huyền, chẳng tích sự gì. Sau đó sư phụ tôi đến, gọi gió kêu mưa, cứu muôn dân ra khỏi cảnh lầm than. Thế là triều đình tức giận cho bọn hòa thượng là vô dụng, phá chùa đập tượng Phật của họ, thu hết độ điệp, không cho về quê, rồi vua sai bắt họ phải làm việc cho chúng tôi, y như bọn nô lệ ấy. Nhóm bếp cũng họ, quét nhà cũng họ, đóng cửa cũng do họ làm cả. Nhân phía sau kia còn có ngôi nhà chưa làm xong, mới sai họ đi chở gạch ngói, cây que dựng nhà. Trên sợ họ lười biếng ưỡng ngạnh không chịu đẩy xe, nên mới sai hai chúng tôi đến kiểm soát.

Hành Giả nghe xong, níu lấy đạo sĩ sa nước mắt, nói:

- Tôi quả thật vô duyên, không được yết kiến tôn nhân lão sư phụ.

Đạo sĩ nói:

- Sao lại không được gặp?

Hành Giả nói:

- Bần đạo đi vân du tới đây, một là cũng vì tính mạng, hai là đi tìm họ hàng.

Đạo sĩ hỏi:

- Ngài tìm ai là họ hàng?

Hành Giả đáp:

- Tôi có một ông chú xuất gia từ nhỏ, cắt tóc làm sư. Trước đây trời làm đói kém, bỏ đi kiếm ăn, mấy năm nay không thấy về nhà. Tôi nghĩ tới công ơn tổ tiên, nhân tiện đến đây thử tìm hỏi xem sao. Biết đâu ông chú tôi còn lú lú ở đây chưa thoát đi được cũng chưa biết chừng. Tôi muốn tìm gặp chú tôi một chút rồi sau đó sẽ cùng các ngài vào thành có được không ạ?

Đạo sĩ nói:

- Việc ấy khó gì! Hai chúng tôi tầm ngòi ở đây, phiên ngài tới bãi cát đằng ấy kiểm tra hộ, điểm đầu người đủ năm trăm là được, và xem trong bọn có người chú của ngài không. Nếu có, chúng tôi nể tình đồng đạo tha cho, rồi sau cùng ngài vào thành cũng được chứ gì?

Hành Giả gật đầu cảm ơn rồi rít, rồi vái dài một cái, từ biệt đạo sĩ, vừa đi vừa đánh trống cơm, đến thẳng đầu bãi. Đi qua hai cửa, bước xuống con đường sống trâu. Đám hòa thượng trông thấy quỳ cả xuống, cúi dập đầu nói:

- Thưa ngài, chúng tôi không dám trốn tránh, trề nải, năm trăm người không thiếu một ai, đều đang đẩy xe ạ.

Hành Giả thấy thế cười thầm rằng:

- Đám hòa thượng bị đạo sĩ đánh sợ quá, ta là đạo sĩ giả mà còn thế này, huống hồ gặp đạo sĩ thật thì sợ chết ngất.

Bèn xua tay nói:

- Đừng sợ, không phải quỳ. Ta không phải là đốc công, mà là đến đây tìm người thân.

Các nhà sư nghe nói như vậy, bèn đứng vây chặt lấy Hành Giả, ai nấy cố xuất đầu lộ diện, dặng hăng

đánh tiếng, mãi chẳng thấy Hành Giả nhận ai, đành nói:

- Chẳng biết ai là thân thích của ông ta nhỉ?

Hành Giả nhìn nhận hồi lâu, rồi bật cười khàn khạch. Các nhà sư hỏi:

- Tại sao ngài không nhận người thân, mà lại cười?

Hành Giả đáp:

- Các ngài có biết ta cười gì không? Ta cười các ngài kém cõi quá! Cha mẹ đẻ ra các ngài chắc cung mệnh đều phạm phải sao hoa cái: nên khắc sát bố mẹ, chẳng hợp anh em, vì vậy mới ruồng bỏ các ngài xuất gia. Thế mà tại sao các ngài không tuân tam bảo, không kính Phật pháp, không chịu đọc kinh sám hối, mà lại đi làm công cho bọn đạo sĩ như bọn nô tỳ vậy?

Các nhà sư nói:

- Lại cả ngài đến làm nhục chúng tôi nữa! Chắc ngài ở phương xa đến, quả không biết những nỗi cơ cực của mọi người ở đây.

Các nhà sư sa nước mắt, nói:

- Quân vương nước chúng tôi đây, lòng thiện bên đạo, chỉ thích những hạng người như ngài mà thôi,

chứ Người ghét con nhà Phật chúng tôi lắm.

Hành Giả hỏi:

- Tại sao?

Các nhà sư thưa:

- Chỉ vì có ba tiên trưởng tới đây, biết gọi gió kêu mưa, triệt chúng tôi đi để đoạt sự tin cậy của quân vương. Nhà vua đã ra lệnh phá phách chùa chiền, thu độ điệp, chẳng cho chúng tôi về quê, cũng không bắt sung đi lao dịch, mà ban chúng tôi cho họ sai dùng, vô cùng cực khổ. Đạo sĩ nào ở đâu tới đây, đều được mời vào chầu vua lĩnh thưởng. Còn nếu là hòa thượng, thì bắt chấp xa gần, bắt giam làm công cho ba vị tiên trưởng ấy.

Hành Giả hỏi tiếp:

- Chắc đạo sĩ còn có pháp thuật ghê gớm gì mới lừa được quân vương, chứ gọi gió kêu mưa chỉ là một phép vặt trong bàn môn thì làm sao cảm động lòng quân vương được?

Các nhà sư trả lời:

- Họ còn biết cả chế thuốc luyện đơn, tôn thần tĩnh tọa, chỉ nước thành dầu, luyện vàng từ đá nữa. Hiện nay họ đang dựng quán Tam Thanh, đêm ngày đọc kinh sám hối, lạy khẩn đất trời, cầu cho quân

vương muôn tuổi không già. Vì vậy lòng vua mới bị mê hoặc.

Hành Giả nói:

- À, té ra là thế. Bây giờ cho các ngài trốn cả đi được rồi.

Các nhà sư nói:

- Thưa ngài, chạy làm sao thoát! Máy tiên trưởng đã tâu với quân vương cho vẽ chân dung chúng tôi treo dán khắp mọi nơi. Địa giới nước Xa Trì này cũng rộng, khắp các phủ châu huyện xã, chợ búa xóm thôn đều treo một bức ảnh hòa thượng có cả ngự bút của nhà vua. Ông quan nào bắt được một hòa thượng, sẽ được thăng ba cấp. Người thường bắt được thì được thưởng năm mươi lạng bạc trắng, vì vậy chạy làm sao thoát. Nói gì đến hòa thượng, người nào cạo trọc cũng khó mà thoát. Vả lại tay chân họ đông, ở khắp mọi nơi, dù ngài có làm cách gì cũng chẳng thoát được. Chúng tôi chẳng biết làm thế nào, đành chịu cực ở đây vậy thôi.

Hành Giả nói:

- Đã vậy thì các ngài chết quách đi cho rảnh.

Các nhà sư nói:

- Thừa ngài, có chết đấy chứ. Hòa thượng ở các nơi và hòa thượng ở xứ này, tổng cộng đến hơn hai nghìn. Tới đây, họ không chịu được khổ cực, không chịu được hành hạ, không chịu được đói rét, không hợp với thủy thổ, đã chết mất sáu, bảy trăm, tự tử đến bảy tám trăm nữa. Chỉ còn năm trăm người chúng tôi là không chết được.

Hành Giả nói:

- Tại sao không chết được?

Các nhà sư thưa:

- Treo cổ dây đứt, dao chém không vào, nhảy xuống sông thì cứ nổi lên phềnh, uống thuốc độc thì người thêm khỏe mạnh.

Hành Giả nói:

- Thế thì may quá, trời cho các ngài được trường thọ.

Các nhà sư nói:

- Thừa ngài, ngài nói còn thiếu một chữ nữa là “trường thọ tội” thôi. Chúng tôi ngày ăn ba bữa, toàn là gạo hầm nấu cháo loãng. Đêm đến ngủ ngoài bãi cát, dãi gió dầm sương. Vừa chớp mắt đã có thần nhân bảo hộ.

Hành Giả nói:

- Hay là mệt qua, mơ thấy ma quỷ?

Các nhà sư nói:

- Không phải ma, mà là các thần Lục đình, Lục giáp, Hộ giáo Già lam. Nhưng chỉ tới đêm họ mới đến. Ai muốn chết, các ngài ấy bảo hộ, không để cho chết.

Hành Giả nói:

- Các vị thần ấy thật quá lẩn thẩn! Cứ để cho mấy ngài chết sớm cho siêu sinh, còn bảo hộ làm gì?

Các nhà sư nói:

- Trong giấc mộng, các vị thần ấy khuyên chúng tôi “Không nên tìm cái chết, cứ nán lại chịu khổ, đợi khi nào có vị thánh tăng nhà Đường bên phương Đông sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, thủ hạ ngài có một đồ đệ tên gọi Tề Thiên đại thánh, thần thông quảng đại, một lòng trung lương, thường dẹp những nỗi bất bình trong đời, cứu khổ phò nguy, thương người cô quả. Ngài ấy sẽ trở thần thông, diệt đạo sĩ, kính trọng Sa môn đạo thiên của các ngài”.

Hành Giả nghe nói như vậy, trong bụng mừng thầm, nói:

- Ai dám bảo lão Tôn không có tài nào, đến thần thánh cũng phải truyền tụng danh tiếng trước cho.

Nói xong bèn quay người, vỗ trống cơm, từ biệt các nhà sư, đi thẳng về cổng thành gặp đạo sĩ. Đạo sĩ chào hỏi:

- Thưa tiên sinh, vị nào là chú của ngài?

Hành Giả đáp:

- Cả năm trăm nhà sư ấy đều là có họ với tôi.

Hai đạo sĩ cười nói:

- Làm gì mà ngài có họ nhiều thế!

Hành Giả nói:

- Một trăm người là lán giềng bên trái, một trăm người là hàng xóm bên phải, một trăm người là họ bên nội, một trăm người là họ đằng ngoại, một trăm người là bè bạn tôi. Nếu hai ngài đồng ý thả cả năm trăm người ấy thì tôi mới cùng hai ngài vào thành. Bằng không thì thôi.

Đạo sĩ nói:

- Dễ thường ngài mắc chứng điên chẳng? Mới được có một lát đã nói năng lung tung rồi. Số hòa thượng ấy đều do quốc vương ban cho. Dù thả một hai người, cũng phải đệ giấy khai bệnh tâu lên sư phụ,

sau đó ghi vào sổ tử thì mới được kia. Đằng này ngài lại đòi thả tất, lý ấy khó nghe lắm! Khó nghe lắm! Chưa nói tới chuyện chúng tôi không có người sai khiến, mà triều đình nghe thấy cũng trách quở, hoặc sai quan tới khám xét, hoặc nhà vua đòi ngự giá tới kiểm tra. Vậy chúng tôi đâu dám thả!

Hành Giả nói:

- Không thả hả?

Đạo sĩ nói:

- Không thả.

Hành Giả hỏi liền ba lượt, bèn nổi cơn thịnh nộ, rút gậy sắt trong tai ra, đón gió mùa tí, to ngay bằng cái miệng bát, nhắm đầu đạo sĩ bổ một phát. Than ôi, hai đạo sĩ bị đánh: đầu vỡ, óc tung, thân gãy giữa, da toạc, cổ đứt, máu chan hòa.

Đám nhà sư đứng đằng xa nhìn thấy Hành Giả đánh chết hai đạo sĩ, vội vã quẳng xe, chạy tới nói:

- Chết rồi, chết rồi! Đánh chết cả hoàng thân rồi!

Hành Giả hỏi:

- Ai là hoàng thân?

Các nhà sư vây quanh lấy Hành Giả, đáp:

- Sư huynh của họ lên điện không phải lạy vua, ra về không phải chào chúa, triều đình thường gọi là “Quốc sư huynh trưởng tiên sinh”, thế mà ngài lại dám tới đây gây họa! Đồ đệ của ông ấy đến đây đôn đốc công việc, chẳng can hệ gì đến ngài, tại sao lại đánh chết họ. Vị tiên trưởng ấy chẳng cho là ngài đánh, mà lại cho rằng hai người tới đây giám sát bị chúng tôi đánh chết thì làm sao? Hay cho chúng tôi cùng với ngài vào thành, bày tỏ cho rõ án mạng này.

Hành Giả cười nói:

- Các vị chớ có làm ầm ĩ lên. Tôi không phải là đạo sĩ đi ngao du, mà là người đến cứu các vị đây.

Các nhà sư nói:

- Ngài đánh chết người, gây vạ cho chúng tôi phải gánh thêm tội, đâu có cứu gì chúng tôi?

Hành Giả nói:

- Tôi đây là Tôn Ngộ Không Hành Giả, đồ đệ của vị thánh tăng nhà Đường, đến đây cứu tính mạng các ngài đó.

Các nhà sư nói:

- Không phải! Không phải! Ngài ấy chúng tôi biết mặt rồi.

Hành Giả hỏi:

- Các ngài chưa từng gặp, cứ sao biết?

Các nhà sư thưa:

- Trong giấc mộng, chúng tôi có gặp một cụ già, tự xưng là Thái Bạch Kim Tinh, thường bảo chúng tôi về hình dạng của Tôn Hành Giả để khỏi nhận lầm.

Hành Giả hỏi tiếp:

- Cụ già ấy bảo các ngài thế nào?

Các nhà sư thưa:

- Đại Thánh:

Trán dô mắt thau sáng quắc

Đầu tròn lông tóc bờm xờm

Mồm nhọn răng thưa tính nóng

Thiên lôi dữ tợn kinh hoàng

Quen sử một cây gậy sắt

Cửa trời từng phá vỡ toang

Nay theo Đường Tăng hộ giá

Cứu trừ tai nạn nhân gian

Hành Giả nghe nói vừa vui vừa buồn. Vui vì mình đã được truyền tụng danh tiếng. Buồn vì lão già lần thân, đã nói hết bản tướng của mình cho bọn người phàm biết. Rồi bỗng thất thanh nói:

- Đúng là các vị đoán tôi không không phải là Tôn Hành Giả. Tôi đây chỉ là học trò của Tôn Hành Giả đến đây gây vạ chơi. Còn Tôn Hành Giả thực kia kìa!

Hành Giả chỉ tay sang hướng Đông, đánh lừa các nhà sư quay đầu về phía ấy, rồi hiện rõ bản tướng. Các nhà sư bấy giờ nhận ra, ai nấy cúi xuống sụp lạy, nói:

- Thưa ngài, chúng tôi người trần mắt thịt, không biết ngài hóa phép. Mong ngài báo thù rửa hận cho chúng tôi, sớm vào thành bắt ma theo chính.

Hành Giả nói:

- Các ngài đi theo tôi.

Các nhà sư liền theo rịt lấy Hành Giả.

Đại Thánh bèn tới thẳng bãi cát, hóa phép thần thông, đẩy chiếc xe qua hai cổng, xuyên qua con đường sống trâu, rồi nhắc bổng chiếc xe lên, đập xuống nát vụn. Bao nhiêu gạch ngói, gỗ lạt tan tành lẫn nhào xuống chân dốc.



Đoạn quát các nhà sư:

- Về hết! Chớ có đi theo quần chân ta, đợi sáng mai ta vào yết kiến hoàng đế, trừ đạo sĩ cho.

Các nhà sư nói:

- Thưa ngài, chúng tôi chẳng dám đi xa, chỉ sợ quan nhân bắt giải về, lại bị ăn đòn, mất tiền chuộc, thành ra tai vạ.

Hành Giả nói:

- Đã như vậy, ta sẽ cho các ngài phép hộ thân này.

Đoạn Hành Giả nhõ một sợi lông bỏ vào mồm nhai nát, cho đám nhà sư mỗi người một mẫu, rồi dặn:

- Nhét vào đầu móng tay áp út, nắm chặt tay lại, cứ thế đi đường, không ai bắt bớ thì thôi, nếu có người bắt thì nắm chặt bàn tay, miệng gọi một tiếng “Tề Thiên đại thánh”, ta sẽ tới cứu.

Các nhà sư nói:

- Thưa ngài, nếu đi quá xa, không trông thấy ngài, gọi ngài không nghe thấy thì sao?

Hành Giả nói:

- Cứ yên tâm, dù có xa vạn dặm, ta cũng cứu cho an toàn vô sự.

Trong đám nhà sư có người bạo dạn, bèn nhét mẫu lông, nắm tay vào, rồi khe khẽ gọi “Tề Thiên đại thánh”, bỗng thấy ngay một ông thiên lôi đứng trước mặt, tay cầm gậy sắt, dù thiên binh vạn mã cũng chẳng dám tới gần. Lúc ấy, có hơn trăm người cùng gọi, lập tức có hơn trăm Đại Thánh hộ trì. Các nhà sư bèn đập đầu nói:

- Đại Thánh quả là linh hiển!

Hành Giả dặn dò thêm:

- Muốn thu lại thì hô một tiếng “tịch”!

Mọi người bèn hô “tịch”, quả nhiên Đại Thánh lại trở thành mẩu lông nằm trong kẽ móng tay như trước. Lúc ấy đám nhà sư mới mừng rỡ trốn đi mỗi người một nẻo.

Hành Giả nói:

- Chớ có trốn xa quá nhé, còn phải nghe ngóng tin tức của ta trong thành, khi nào thấy treo bảng vờn sư thì vào thành trả sợi lông cho ta.

Năm trăm nhà sư, kẻ chạy Đông, người sang Tây, kẻ xuôi người ngược, tản mát ra bốn phía. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Đường Tăng đứng bên đường, đợi mãi không thấy Hành Giả về, bèn bảo Bát Giới cứ dắt ngựa đi sang hướng Tây, gặp vài nhà sư chạy trốn, đi tới gần tòa thành lại trông thấy Hành Giả đang đứng với hơn mười nhà sư chưa kịp tản mát, bèn gò cương ngựa gọi:

- Ngô Không, con đi nghe ngóng tiếng ồn, tại sao mà mãi không về?

Hành Giả dẫn mười nhà sư đến trước ngựa Đường Tăng cúi lạy và kể lại một lượt câu chuyện vừa gặp.

Tam Tạng cả sợ, nói:

- Hóa ra như thế à? Biết làm thế nào bây giờ?

Mười nhà sư kia nói:

- Ngài cứ yên tâm, Tôn Đại Thánh là thiên thần giáng thế, thần thông quảng đại, chắc chắn sẽ hộ vệ ngài không hề gì. Chúng tôi là tăng nhân chùa Trí Uyên dựng theo sắc chỉ của nhà vua. Chùa này ở ngay trong thành, do chính đức tiên vương Thái Tổ tu tạo. Hiện nay tượng của ngài vẫn được thờ ở trong chùa, nên chùa chưa bị phá hủy. Còn những chùa chiền to nhỏ trong thành đều bị phá hết cả. Chúng tôi mời ngài vào thành, quá bộ tới hoang sơn chúng tôi nghỉ ngơi, đợi sáng mai vào triều sớm, Tôn Đại Thánh chắc sẽ có cách xử trí.

Hành Giả nói:

- Các ngài nói phải. Thôi nào, ta đi vào thành cho sớm.

Tam Tạng bèn xuống ngựa, đi tới cổng thành. Lúc ấy, mặt trời đã lặn về Tây. Mọi người bước qua chiếc cầu treo, bước vào tầng cửa thứ ba. Dân phố trông thấy các nhà sư chùa Trí Uyên dắt ngựa gánh đồ, đều lẩn tránh mặt. Một lát, tới trước cổng chùa, thấy trên bảng treo tấm biển to có năm chữ vàng “Chùa Trí

Uyên sắc kiến”. Các nhà sư đẩy cửa, đi qua điện thờ Kim Cương, mở cửa tòa chính điện. Đường Tăng khoác áo cà sa, cúi lạy mấy bức tượng vàng, sau đó mới vào.

Các nhà sư gọi:

- Vị coi nhà đâu!

Một nhà sư già chạy ra, nhìn thấy Hành Giả liền sụp lạy, nói:

- Ngài đã tới rồi ạ.

Hành Giả hỏi:

- Ông nhận ra tôi là ai, mà đã chào lạy như vậy?

Nhà sư kia thưa:

- Tôi nhận ra ngài là Tề Thiên đại thánh. Đêm đêm, trong giấc mộng, chúng tôi thường gặp ngài. Chả là Thái Bạch Kim Tinh thường ứng mộng, bảo rằng chỉ khi nào ngài đến, chúng tôi mới thoát nạn. Hôm nay quả nhiên được thấy ngài không khác gì tôn nhân trong giấc mộng. Thưa ngài, ngài đến sớm chúng tôi mừng quá, chậm độ một hai ngày, có lẽ chúng tôi thành ma hết.

Hành Giả cười nói:

- Xin mời đứng dậy, đứng dậy. Ngày mai sẽ rõ cả.

Các nhà sư bày cơm chay cho thầy trò ăn, sau đó quét dọn phương trượng mời thầy trò đi ngủ.

Quãng canh hai, Tôn Đại Thánh thấy trong bụng bồn chồn thắc thỏm, không ngủ được, tai nghe văng vẳng đâu đây có tiếng chiêng trống, bèn rón rén trở dậy, mặc quần áo, nhảy lên không trung quan sát, nhìn thấy ở hướng chính Nam đèn nễn sáng trưng. Hành Giả bèn hạ mây xuống thấp nữa nhìn cho kỹ, thì té ra là bọn đạo sĩ đang làm lễ nhượng sao ở quán Tam Thanh. Chỉ thấy:

Điện lớn linh khu

Tòa cao phúc địa

Điện lớn linh khu, vòi vọi nguy nga Bồng Lai cảnh

*Tòa cao phúc địa, lấp ló thanh thanh Hoa Lạc
cung*

Hai bên đạo sĩ tấu đàn, sênh!

Phía trước một ngai cầm ngọc giản

Lầm rầm khẩn tiêu tan tai nạn

Oang oang giảng giải đạo đức kinh

Phất trần phe phẩy thấy truyền linh

Biểu tấu một phen đều phủ phục

*Sớ dăng bùa phái, phiêu diêu rục rờ cuộn trời
xanh*

*Sắp xếp trắng sao, khói hương nghi ngút xông
thượng giới*

Trước án bày đầy hoa quả mới

Trên bàn đặt chậ thức ăn chay

Trước cửa điện còn treo một đôi câu đối nền gấm
chữ thêu sợi vàng, gồm hai mươi hai chữ lớn:

*Mưa thuận gió hòa, nguyện chúc thiên tôn vô
lượng pháp*

Sông trong bể lặng, cầu mong vạn tuế thọ vô biên

Hành Giả thấy có ba đạo sĩ già khoác áo pháp sư,
có lẽ là Hồ Lực, Lộc Lực và Dương Lực đại tiên. Bên
dưới còn có tới bảy tám trăm đạo tràng đánh trống
rung chuông, thắp hương đọc sớ, đứng hầu ở hai bên.
Hành Giả mừng thầm nói:

- Mình định xuống quấy rối chúng một mẻ, nhưng
“một cây làm chẳng nên non”^[227], hãy về rủ Sa
Tăng, Bát Giới cùng đến trên một thể.

Đoạn hạ đám mây lành, đi thẳng vào phương trượng. Bát Giới, Sa Tăng đang gác chân lên nhau mà ngủ. Hành Giả gọi Ngộ Tĩnh trước. Sa hòa thượng tỉnh dậy hỏi:

- Sư huynh vẫn chưa đi ngủ à?

Hành Giả nói:

- Chú dậy đi, tôi và chú đi đánh chén.

Sa Tăng nói:

- Đêm hôm khuya khoắt, mắt mỏi miệng khô, có gì mà đánh chén?

Hành Giả nói:

- Trong thành có một tòa quán Tam Thanh, bọn đạo sĩ đang làm lễ nhượng sao tại đó. Trên điện có nhiều đồ cúng lăm: nào là bánh bao to bằng cái đầu, oản quả năm sáu mươi cân, xôi đậu nhiều lăm, hoa quả tươi nguyên, đi đánh chén với tôi đi!

Trư Bát Giới đang mơ màng, nghe thấy nói có thức ăn ngon, choàng ngay dậy, nói:

- Sư huynh ơi, em không được đi à?

Hành Giả nói:

- Chú em muốn đi chén, thì đừng quang quác lên làm sư phụ tỉnh giấc. Hãy đi cả với tôi.

Thế là hai người mặc quần áo, rón rén ra ngoài cửa, theo Hành Giả cười mây bay đi. Chú gốc vừa trông thấy đèn sáng, toan giở trò ngay. Hành Giả ngăn lại, nói:

- Hãy khoan, đừng vội, để họ cúng xong đã, rồi hẵng xuống.

Bát Giới nói:

- Họ đang làm lễ say sưa thế kia, còn lâu mới xong.

Hành Giả nói:

- Để tôi dùng phép thuật, họ sẽ phải ngừng thôi.

Đoạn bấm quyết, niệm chú, ngoảnh về phương đông nam hít một hơi rồi phun ra, lập tức một trận cuồng phong nổi dậy, gió vù vù thổi thốc vào điện Tam Thanh, khiến cho bình hoa, cây nến, đồ cúng trang hoàng bay tung hết cả. Đèn đóm tắt ngấm tối om. Đám đạo sĩ sợ hãi run rẩy.

Hồ Lực đại tiên nói:

- Các đồ đệ tạm lui. Trận gió này đi qua, thổi tắt đèn nến, làm đổ hương hoa. Cho mọi người lui về

phòng nghỉ, sáng mai dậy sớm, đọc bù thêm mấy quyển kinh nữa cho đủ số.

Đám đạo sĩ ai nấy giải tán đi về.

Lúc ấy, Hành Giả bèn dẫn Bát Giới, Sa Tăng dừng mây hạ xuống, xông thẳng vào điện Tam Thanh. Chú ngọc bất kể sống chín, vợ luôn oản quả, phồng mồm nhai ngẫu nhiên. Hành Giả rút gậy ra toan đánh. Bát Giới rụt tay, né qua nói:

- Chưa được nếm mùi vị bao giờ đã đánh!

Hành Giả nói:

- Chớ giở cái trò hạ tiện như thế, phải ngồi đàng hoàng, ăn uống lễ phép chứ.

Bát Giới nói:

- Không biết xấu hổ! Đã đi ăn trộm lại còn đàng hoàng lễ phép! Nếu được người ta mời thì còn lễ phép đến đâu!

Hành Giả hỏi:

- Ngồi trên kia là những vị Bồ Tát nào?

Bát Giới cười:

- Tam Thanh cũng chẳng nhận ra, lại bảo là Bồ Tát!

Hành Giả hỏi:

- Tam Thanh nào?

Bát Giới đáp:

- Vị ngồi giữa là Nguyên Thủy thiên tôn, ngồi bên trái là Linh Bảo đạo quân, ngồi bên phải là Thái Thượng lão quân.

Hành Giả nói:

- Phải biến ra hình dáng như thế mới nuốt trôi được.

Chú ngọc sốt ruột, lại nghĩ thấy mùi thơm phưng phức, muốn ăn quá, bèn nhảy tót lên trên đài, lấy mõm dũi đồ tượng Lão Quân lăn xuống đất rồi nói:

- Thưa lão quân, ngài ngồi đây chán rồi, nhường lão Trư ngồi một tí.

Bát Giới biến ra Thái Thượng lão quân, Hành Giả biến ra Nguyên Thủy thiên tôn, Sa Tăng biến ra Linh Bảo đạo quân, họ đều đẩy đồ các bức tượng xuống đất. Vừa ngồi vào chỗ, Bát Giới đã vớ ngay chiếc bánh bao to chén liền.

Hành Giả nói:

- Hãy khoan đã!

Bát Giới nói:

- Sư huynh biến ra thế này rồi, lại không ăn còn đợi cái gì?

Hành Giả nói:

- Các chú em ạ, ăn là việc nhỏ, tiết lộ thiên cơ mới là việc lớn. Mấy pho tượng ta lăn xuống đất cả, lỡ có vị đạo sĩ nào dậy sớm quét nhà gõ chuông, vô ý va vấp phải, chả hóa ra tiết lộ thiên cơ là gì. Chú hãy giấu chúng vào một nơi đi!

Bát Giới thưa:

- Ở đây lạ nhà, sờ không thấy cửa, biết giấu vào đâu?

Hành Giả nói:

- Lúc tôi mới đến, phía bên tay phải thấy có chiếc cửa xép. Ở đấy uế khí nồng nặc, chắc là nơi “ngũ cốc luân hồi”. Chú hãy quăng những bức tượng ấy vào đấy.

Chú ngốc cũng là người lực lưỡng, nhảy phắt xuống, vác ba pho tượng lên vai, bước tới chỗ tấm cửa nhỏ, lấy chân đá toang tấm cánh cửa, thấy té ra là gian nhà xí, bèn cười nói:

- Cái anh Bật Mã Ôn mũi lưỡi thế mà cũng khá!
Phải đặt cho căn nhà xí này đạo hiệu là “trạm ngũ cốc
luân hồi” mới được!

Chú ngốc vác ba pho tượng trên vai, vẫn chưa
chịu quăng đi, miệng còn lầm rầm cầu khẩn:

Tam thanh, tam thanh

Hãy nghe cho rành

Ta từ xa đến

Quen diệt yêu tinh

Muốn hưởng đồ cúng

Chẳng chỗ nào bình

Mượn nơi ngài ngự

Trong một vài canh

Các ngài đã ngồi lâu quá

Nay tạm xuống hố hôi tanh

Bấy nay hưởng nhiều đồ cúng

Làm người đạo sĩ anh minh

Bây giờ tạm xơi đồ thối

Trở thành thum thum tiên sinh

Khẩn xong, ném ba pho tượng vào trong đến ình một cái, nước bắn bắn đến nửa vạt áo, rồi chạy về điện. Hành Giả hỏi:

- Giấu kĩ chưa?

Bát Giới đáp:

- Giấu thì kĩ lắm rồi, có điều nước bắn bắn lên bê bết vào quần áo, mùi thối kinh người. Sư huynh thế mà ác thật!

Hành Giả cười nói:

- Thôi được. Chú em cứ việc chén đi. Nhưng không biết khi ra cửa thân thể có sạch sẽ không.

Chú ngọc lại biến thành Lão quân. Ba người ngồi xuống, mặc sức ăn uống. Trước ăn bánh bao, sau đó ăn đến xôi, oản, bánh rán bánh nướng và các món khác bất kể nóng lạnh, mặc sức chén no căng. Hành Giả vốn không thích ăn những món ăn nấu nướng, chỉ ăn hoa quả, còn để tiếp hai người kia. Ba người ăn một lúc như lưu tinh đuổi nguyệt, tựa như gió cuốn mây tàn, ăn đến sạch sẽ không còn một chút gì. Đến khi hết sạch cả, họ vẫn không chịu rời, vẫn cứ nán lại trò chuyện cà kê nô đùa cho tiêu bớt.



Chà! Rồi xảy ra một chuyện như thế này. Có một đạo sĩ nằm ngủ ở hành lang phía đông, bỗng nhiên tỉnh giấc, nói:

- Mình bỏ quên chiếc chuông tay ở trên điện, nếu mất ngày mai sự phụ mạng chết.

Đoạn bảo với một người ngủ bên cạnh:

- Anh cứ ngủ nhé, tôi đi tìm một chút.

Trong lúc vội vàng, hấn không mặc áo lót, chỉ mặc mỗi chiếc áo ngắn, rồi lần thẳng vào chính điện tìm chiếc chuông tay. Tìm quanh quần mãi mới thấy, định quay đầu trở ra, bỗng nghe thấy tiếng hít thở. Đạo sĩ sợ quá, vội vàng rảo cẳng chạy ra ngoài, chẳng biết thế nào, giẫm phải hột quả vải, trượt ngã lăn kên, chiếc chuông tay kêu choang một tiếng, cũng bị vỡ vụn. Bát Giới nhin không nổi, lại khà khà cười toáng lên, khiến cho đạo sĩ ba hồn bảy vía bay đi đâu mất, sợ quá bước một bước lại ngã giúi giùi, bò ra ngoài phương trượng, đập cửa kêu lớn:

- Sư phụ ơi, tai họa rồi! Tai họa rồi!

Ba lão đạo sĩ cũng chưa đi ngủ, vội vàng mở cửa hỏi:

- Tai họa gì?

Người đạo sĩ kia run rẩy nói:

- Đệ tử bỏ quên chiếc chuông tay, quay vào chính điện tìm, bỗng nghe tiếng người khà khà cười vang, làm con suýt nữa chết ngất.

Lão đạo sĩ nghe nói, lập tức gọi:

- Mang đèn lại đây, xem có tà ma nào không?

Lệnh vừa truyền ra làm kinh động hai ban đạo sĩ. Đạo sĩ lớn bé già trẻ đều chồm trở dậy, thắp đèn

mang lên chính điện soi tìm.

Cuối cùng không biết sự thể ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI LĂM

Quán Tam Thanh, Đại Thánh lưu danh

Nước Xa Trì, Hầu Vương hóa phép

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh tay trái khế hích Sa Tăng, tay phải khế hích Trư Bát Giới. Hai người lúc ấy mới tỉnh ngộ, ngồi trên cao cứ cúi gằm mặt xuống, chẳng nói chẳng rằng, mặc kệ bọn đạo sĩ thấp đèn châm lửa, coi trước tìm sau. Ba người cứ ngồi trơ trơ như những pho tượng sơn son thếp vàng.

Hồ Lực đại tiên nói:

- Không có kẻ gian, mà sao đồ cúng bị ăn sạch sẽ nhỉ?

Lộc Lực đại tiên nói:

- Mà lại hết như người ăn vậy. Thức gì có vỏ thì bóc vỏ, quả nào có hạt thì nhè hạt, mà tịnh không thấy bóng người đâu cả?

Dương Lực đại tiên nói:

- Sư huynh chớ có đa nghi. Có lẽ chúng ta lòng thành tâm kính, tụng niệm đêm ngày, trước sau dâng sớ, thêm có danh hiệu triều đình nữa, cho nên cảm động tới Thiên tôn, các vị thánh ở Tam Thanh giáng lâm thụ hưởng những thức cúng dâng đó thôi. Nhân lúc các ngài chưa về, xe hạc còn đây, chúng ta hãy cầu khẩn đức Thiên tôn, ban cho một ít kim đơn nước thánh, dâng lên Nhà vua dùng, để được trường sinh bất lão, và công quả của chúng ta càng rõ rệt.

Hồ Lực đại tiên nói:

- Phải lắm.

Bèn gọi:

- Các đồ đệ, hãy tấu nhạc tụng kinh! Một người mang pháp y ra đây để ta làm lễ nhượng sao cầu thọ.

Đám tiêu đạo sĩ tuân lệnh răm rắp, sắp hàng thành hai ban tề chỉnh. Khi một tiếng khánh vừa vang lên, mọi người cùng niệm quyển kinh “Hoàng đình đạo đức chân kinh”. Hồ Lực đại tiên khoác áo pháp y, tay cầm ngọc giản, đứng trước bàn thờ nhảy múa làm lễ, đoạn phủ phục xuống mặt đất dâng lời khẩn rằng:

Nơm nếp lo sợ

*Cúi đầu quy y
Lũ thần làm lễ
Ngưỡng vọng danh hư
Diệt sự mọi rợ
Kính đạo quang huy
Sắc dựng điện báu
Ngự chế cung vi
Biện đủ lễ vật
Treo cao long kỳ
Nễn rực trời thăm
Hương trầm bay xa
Lòng thành khẩn khứa
Trân trọng mời về
Đội ơn giáng hạ
Xe tiên chưa đi*

Cúi xin ban chút linh đơn, nước thánh

Dâng đức thánh thượng thọ mãi không già

Bát Giới nghe lời khẩn trong lòng phân vân, trao đổi khẽ với Hành Giả:

- Cái này là tại chúng mình cả, ăn xong không chịu đi ngay, bây giờ họ cầu khẩn, biết làm thế nào?

Hành Giả hích Bát Giới, rồi bật miệng nói:

- Lũ tiểu tiên con nít kia, đừng có lễ bái nữa. Chúng ta đi dự hội bàn đào về qua, không mang theo linh đơn nước thánh. Đợi dịp khác ta sẽ ban cho.

Đám đạo sĩ lớn nhỏ thấy pho tượng nói ra tiếng người, ai nấy run rẩy sợ hãi, nói:

- Thừa đại tiên, đức Thiên tôn giáng trần, dù sao cũng cầu người ban phép trường sinh cho.

Lộc Lực đại tiên bước tới, sụp lạy khẩn rằng:

Cúi đầu sụp lạy

Bày tỏ lòng thành

Tiểu thần theo mệnh

Ngưỡng mộ Tam Thanh

Xuống cõi trần thế

Phò đạo diệt tăng

Quốc vương mừng rỡ

Kính trọng huyền linh

Lập đàn chay lớn

Đêm ngày tụng kinh

Thiên tôn đóa tới

Soi xét ngọn ngành

Xin được thương đến

Ngưỡng vọng ân vinh

Mong ngài ban cho ít liều nước thánh

Cho đệ tử được vĩnh thọ trường sinh

Sa Tăng hích Hành Giả, khe khẽ nói:

- Sư huynh ơi, gay go rồi, họ lại cầu xin nữa.

Hành Giả nói:

- Thì cho họ một ít.

Bát Giới thì thầm hỏi:

- Lấy đâu ra?

Hành Giả đáp:

- Các chú em cứ nhìn tôi. Tôi có, các chú cũng có.

Đạo sĩ kia kêu cầu đã xong, Hành Giả bèn mở mồm nói:

- Lũ tiểu yêu con nít kia, không phải cúi lạy nữa. Ta không muốn cho các người nước thánh, nhưng e tuyệt mất dòng dõi. Muốn cho các người, lại thành ra dễ dãi quá.

Các đạo sĩ nghe nói đều phủ phục dập đầu cả xuống, thưa:

- Muôn xin Thiên tôn nghĩ tới tấm lòng cung kính của đệ tử, vui lòng ban cho chút ít. Đệ tử chúng con xin sẽ hoàng dương đạo pháp, và tâu với Quốc vương phổ kính huyền môn.

Hành Giả nói:

- Đã thế, hãy mang đồ đựng lại đây.

Đám đạo sĩ cúi rạp cả xuống tạ ơn. Hồ Lực đại tiên cật khỏe, bê ngay một cái vò to miệng đặt lên điện. Lộc Lực đại tiên mang chiếc chậu sành đặt lên bàn. Dương Lực đại tiên vớ chiếc lọ lục bình, vớt hoa ra, đặt dịch vào giữa.

Hành Giả nói:

- Các người hãy ra cả trước điện, cài chặt then cửa, chớ có tiết lậu thiên cơ, ta sẽ ban cho các người chút nước thánh.

Đám đạo sĩ nhất tề phủ phục trước thềm son, đóng cửa điện lại. Lúc ấy Hành Giả mới đứng dậy, vén chiếc quần da hổ lên, đá một bãi vào trong chiếc lọ hoa. Bát Giới thấy thế mừng quá, nói:

- Sư huynh ơi, tôi kết làm anh em với sư huynh đã mấy năm nay, nhưng chưa làm cái trò này bao giờ. Vừa rồi tôi ăn nhiều quá, cũng đang mót đá đây.

Chú ngốc cũng vén quần, rồi tồ tồ như bò đá [\[228\]](#), đẩy phè chiếc chậu sành. Sa hòa thượng cũng cho chảy đầy đến nửa vò, đoạn quay lại ngồi ngay ngắn trên đài như cũ, rồi gọi:

- Các tiểu tiên vào nhận nước thánh!

Đám đạo sĩ mở then đẩy cửa, dập đầu lạy tạ, rồi bưng cả vò, chậu đi đặt vào một chỗ, đoạn ra lệnh:

- Đồ đệ, mang chén lại đây để nếm thử nào.

Tiểu đạo sĩ chạy đi lấy ngay chiếc chén uống trà mang đến đưa cho lão đạo sĩ. Lão đạo sĩ múc một chén uống luôn một ngụm, rồi liếm môi chếp miệng. Lộc Lực đại tiên hỏi:

- Đại huynh thấy có ngon không?

Lão đạo sĩ bĩu môi, nói:

- Không được ngon lắm. Có vị khai khai ngang ngang.

Dương Lực đại tiên nói:

- Để tôi nếm thử xem sao.

Nói xong cũng uống luôn một ngụm, rồi nói:

- Có mùi khai khai như nước đáí lợn.



Hành Giả ngồi trên nghe thấy mấy lời nói đó, biết là sẽ vỡ chuyện, bèn nói:

- Ta sẽ ra tay quyết để lưu danh.

Đoạn gọi lớn:

Đạo hiệu! Đạo hiệu!

Chớ có vân vi

Tam Thanh mây thánh

Xuống trần làm chi?

Dỏng tai mà nghe

Ta nói cho rõ

Đường Tăng đồ đệ

Vâng chỉ sang Tây

Đêm thanh hôm nay

Nhàn chơi cung khuyết

Lễ vật xơi tiệt

Nán lại vui đùa

Các người xin quà

Lấy gì cho nhỉ?

Nước thánh thì bí

Dùng nước đái nghe!

Đám đạo sĩ nghe nói như vậy, chặn cửa ra vào, nhất tề vác đỉnh ba, cán chổi, gạch ngói, đá củ, chằng

nễ nang, ném loạn vào bên trong. Hành Giả tay trái cắp Sa Tăng, tay phải kẹp Bát Giới, xông vụt ra ngoài cửa, cưỡi đám mây sáng bay thẳng về phương trượng chùa Trí Uyên. Không dám làm kinh hoảng sư phụ, ba người lại rón rén nằm ngủ tiếp.

Chẳng mấy chốc, tiếng trống canh năm đã điểm ba hồi, quốc vương thiết triều, hội họp hai ban văn võ, bốn trăm triều quan. Chỉ thấy đèn lồng nến cháy sáng trưng, đỉnh báu hương trầm ngào ngạt. Lúc ấy Đường Tam Tạng tỉnh dậy, gọi:

- Các đồ đệ ơi, mau dậy theo hầu ta đi đổi điệp văn.

Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng trở dậy, mặc quần áo, đứng hầu ở bên cạnh Đường Tăng, nói:

- Thưa sư phụ, đức vua này tin dùng đạo sĩ, hưng đạo diệt tăng, e nói năng thất thổ, họ không chịu đổi điệp văn cho đâu, chi bằng chúng con hộ trì sư phụ, cùng vào cả.

Đường Tăng mừng lắm, mặc áo cà sa gấm, Hành Giả cầm tờ điệp văn, bảo Ngộ Tĩnh bưng chiếc bát lộ, Ngộ Năng cầm cây gậy tích trượng, giao hành lý cho các nhà sư chùa Trí Uyên coi giữ, rồi vào thẳng trước lầu Ngũ Phượng, vái chào quan Hoàng môn giữ cửa,

nói rõ họ tên, rằng chúng tôi là hòa thượng nước Đại Đường bên phương Đông đi lấy kinh, đến đây xin đổi điệp văn, phiền ngài chuyển tấu cho. Viên quan Hoàng môn lập tức vào triều cúi rạp trước thềm son, tâu:

- Bên ngoài có bốn vị hòa thượng, nói là từ nước Đại Đường bên phương Đông đi lấy kinh, muốn xin vào đổi điệp văn, hiện đang đứng ngoài cửa lầu Ngũ Phượng đợi chiếu chỉ.

Quốc vương nghe xong lời tâu, nói:

- Lũ hòa thượng ấy không biết tìm cái chết ở đâu, mà lại đến đây tìm sao? Các quan đi tuần tại sao không bắt giải chúng về?

Quan thái sử đứng bên cạnh bước ra tâu:

- Nước Đại Đường bên phương Đông, thuộc Nam Thiệm bộ châu, gọi là nước Trung Hoa Đại Đường. Họ từ vạn dặm xa xôi tới đây, đường đi nhiều yêu quái, chắc phải có chút pháp lực mới dám sang Tây. Mong bệ hạ nể mặt họ là những nhà sư Trung Hoa xa xôi, cứ cho mời vào kiểm soát điệp văn rồi cho đi, gọi là không bỏ lỡ mất thiện duyên.

Quốc vương bằng lòng, cho vôi đoàn Đường Tăng tới điện Kim Loan. Thầy trò bước vào đứng sắp hàng trước thềm, đệ điệp văn lên quốc vương.

Quốc vương vừa mở tờ điệp văn ra xem, vôi vàng bước xuống khỏi ngai rồng, sai thị vệ trái đemput gấm, còn mình thì khom người đón tiếp.

Thầy trò Tam Tạng quay đầu nhìn, thấy ba vị đại tiên ngất nga ngất ngưỡng đi thẳng vào trong, sau gáy hai món tóc bông lên trông như tiểu đồng. Hai ban văn võ khom lưng cúi mình, không dám ngừng đầu lên. Ba đại tiên lên thẳng điện Kim Loan, không lạy chào quốc vương gì hết.

Quốc vương hỏi:

- Thưa quốc sư, trẫm không có lời mời, quốc sư tới có việc gì vậy?

Lão đạo sĩ đáp:

- Có chút việc cần nói, nôn mới đến. Bốn hòa thượng kia từ đâu tới?

Quốc vương nói:

- Họ từ nước Đại Đường bên phương Đông sang phương Tây lấy kinh, đến đây xin đổi điệp văn.

Ba đạo sĩ vỗ tay cười âm lên, nói:

- Tôi tưởng họ chạy trốn rồi, té ra vẫn còn ở đây à!

Quốc vương sợ hãi, nói:

- Quốc sư có chuyện gì vậy? Họ vừa mới báo họ tên, trẫm đang định bắt cho quốc sư sai dùng. Hiềm vì lời tấu của quan thái sư có lý, trẫm cũng thông cảm xa xôi, không muốn dứt thiện duyên với Trung Hoa, nên mới cho vời họ vào kiểm soát điệp văn, không ngờ quốc sư lại hỏi như vậy. Chắc là họ xúc phạm tôn nhan, mắc nhiều tội lỗi?

Đạo sĩ cười nói:

- Bệ hạ không biết. Chúng tôi đây từ hôm qua, đánh chết hai đồ đệ của chúng tôi ở ngoài cửa đông, thả hết năm trăm nhà sư bị tù, đập nát xe cộ. Ban đêm chúng còn xông vào quán, phá hủy tượng thánh Tam Thanh, ăn trộm đồ cúng. Chúng tôi bị chúng đánh lừa, nói là Thiên tôn giáng hạ, xin chúng ít linh đơn nước thánh, để dâng lên bệ hạ ngự dùng, mong bệ hạ sống lâu mãi mãi. Không ngờ chúng đái ra cho, lừa dối chúng tôi. Chúng tôi mỗi người uống thử một ngụm, nhận ra ngay mùi vị của nước đái, định ra tay tróc nã chúng, thì chúng chạy trốn mất. Ai ngờ hôm

nay chúng vẫn còn đây. Thật là làm ác trước sau cũng bị trừng phạt [\[229\]](#).

Quốc vương nghe nói, bưng bưng nổi giận, định bắt ngay bốn người.

Đại Thánh chấp tay, mở miệng cất cao giọng nói:

- Xin bệ hạ tạm nguôi cơn giận, cho phép tăng nhân chúng tôi được bày tỏ.

Quốc vương nói:

- Các người đã xúc phạm tới quốc sư. Lời quốc sư nói chẳng lẽ lại sai?

Hành Giả thưa:

- Họ nói chúng tôi hôm qua đánh chết hai người của họ ở ngoài thành, vậy có ai làm chứng? Mặc dù vậy, chúng tôi cũng xin nhận, bắt hai nhà sư đền mạng, xin tha cho hai người đi lấy kinh. Họ còn nói chúng tôi đập phá xe cộ, thả hết số tăng nhân tù phạm. Việc ấy cũng không có chứng cứ gì cả, không đáng tội chết, xin sai một hòa thượng nữa chịu tội là xong. Họ còn nói chúng tôi phá quán Tam Thanh, làm loạn đền miếu. Đó thực là gieo vạ cho chúng tôi!

Quốc vương hỏi:

- Gieo vạ thế nào?

Hành Giả đáp:

- Chúng tôi là những nhà sư từ phương Đông tới, vừa chân ướt chân ráo tới đây, phố xá còn chưa thuộc, làm sao mà biết chuyện trong quán của họ? Nếu có đái ra đây, thì đã bị bắt ngay rồi. Vậy đây là họ chủ bụng đổ tội cho chúng tôi. Trong thiên hạ những chuyện mượn họ giả tên có vô số, tại sao lại cứ đổ riệt cho chúng tôi? Mong bệ hạ nguôi giận suy xét kỹ càng.

Quốc vương vốn là người ngu tối, bị Hành Giả thuyết cho một hồi, lòng phân vân không quyết.

Đang lúc nghi hoặc, lại có quan Hoàng môn vào tâu:

- Tâu bệ hạ, ngoài cửa có rất nhiều hương lão tới đờn chiếu chỉ.

Quốc vương hỏi:

- Có việc gì?

Bèn ra lệnh cho vời vào. Khi vào tới trong điện, ba bốn chục vị hương lão dập đầu thưa:

- Vạn tuế! Năm nay cả mùa xuân không mưa, e mùa hạ sẽ hạn hán. Vậy chúng thần tâu với bệ hạ, xin cho quốc sư lập đàn cầu mưa ngọt, cứu khắp muôn dân.

Quốc vương nói:

- Hương lão cứ tạm lui, sẽ có mưa ngay.

Hương lão tạ ơn, lui ra.

Quốc vương nói:

- Các vị sư nhà Đường, có biết vì sao trăm kính đạo diệt tăng không? Đó là vào năm trước, trăm cầu đảo, bọn nhà sư triều ta không cầu lấy nổi một giọt. May nhờ trời giáng xuống quốc sư, cứu dân ra khỏi lầm than. Nay các người từ xa tới đây, xúc phạm quốc sư, lẽ ra đáng trị tội ngay. Nhưng trăm tạm tha. Vậy các người có dám thi cầu đảo với quốc sư không? Nếu cầu được một trận mưa ngọt, cứu vớt muôn dân, trăm sẽ tha tội, đổi cho điệp văn sang phương Tây, nếu thua, trời không mưa, trăm sẽ sai điệu các người ra pháp trường, chém đầu làm gương cho dân chúng.

Hành Giả cười nói:

- Tiểu hòa thượng chúng tôi cũng biết chút ít cách thức cầu đảo đấy ạ.

Quốc vương nghe nói như vậy, lập tức ra lệnh sửa soạn đàn tràng. Một mặt ra lệnh:

- Chuẩn bị xa giá để quả nhân thân lên lầu Ngũ Phượng xem xét.

Các quan chuẩn bị xa giá. Lát sau. Nhà vua đã ngồi trên lầu. Đường Tam Tạng đi theo Hành Giả, Sa Tăng, Bát Giới đứng hầu dưới lầu. Ba đạo sĩ ngồi cùng với quốc vương ở trên. Bỗng thấy một viên quan phi ngựa như bay tới báo:

- Đàn tràng đã xong xuôi, xin mời quốc sư dâng đàn.

Hỗ Lực đại tiên khoanh tay cúi mình từ biệt quốc vương, bước xuống lầu.

Hành Giả bước tới ngăn lại, hỏi:

- Tiên sinh đi đâu?

Đại tiên đáp:

- Ta đang đàn cầu mưa.

Hành Giả nói:

- Ngài quên cả tự trọng, không nhường những nhà sư phương xa chúng tôi à? Thôi được, thế mới là “rồng mạnh không để rắn xó nhà”. Nhưng tiên sinh đi cầu trước, cũng phải nói với nhà vua đã.

Đại tiên hỏi:

- Nói gì?

Hành Giả đáp:

- Tôi và ngài cùng đàn cầu mưa, thì biết mưa ấy là của ngài hay của tôi? Và biết đó là công lao của ai?

Quốc vương ngồi trên lầu nghe nói như vậy, trong bụng mừng thầm, nói:

- Vị tiểu hòa thượng này nói năng cứng cỏi gồm nhi?

Sa Tăng nghe như vậy, cũng cười thầm nói:

- Biết đâu anh ấy còn cả một bụng cứng cỏi chưa chịu lôi ra đấy.

Đại tiên nói:

- Không cần nói, nhà vua biết rồi.

Hành Giả nói:

- Tuy biết, nhưng tôi là nhà sư từ phương xa tới chưa từng gặp ngài, lúc ấy hai bên lại cãi lộn nhau, chẳng ra thể thống gì, phải nói rõ ra mới tiện làm việc.

Đại tiên nói:

- Ta đặng đàn, cứ nhìn lệnh bài của ta làm hiệu. Lệnh bài gõ một tiếng là gió nổi, hai tiếng là mây kéo, ba tiếng là sấm chớp vang rền, bốn tiếng là mưa rơi, năm tiếng mây tan mưa tạnh.

Hành Giả cười nói:

- Tuyệt quá! Sư tăng chúng tôi chưa từng thấy như thế bao giờ! Xin mời! Xin mời!

Đại tiên rảo bước đi trước, bọn Tam Tạng theo sau, bước tới cửa đàn. Họ ngẩng đầu nhìn thấy một tòa đài cao chừng hơn ba trượng, hai bên cắm cờ hiệu hai mươi tám ngôi sao. Giữa đàn đặt một chiếc bàn. Trên bàn đặt một lư hương, khói bay nghi ngút. Hai bên có hai cây nến. Trên đài đèn nến sáng trưng. Cảnh lư

hương đặt một cây kim bài, trên bài có khắc danh hiệu thần sấm. Dưới chân đài có năm cái chum lớn đựng đầy nước sạch. Một cành dương liễu nổi trên mặt nước. Trên cành dương liễu cài một chiếc bài bằng sắt, trên bài có viết chữ bùa “lôi đình đô ty”. Hai bên lại trồng năm cây cọc to. Trên cọc viết tên sứ giả man lôi năm phương. Cạnh mỗi cọc có hai đạo sĩ đứng, tay cầm búa sắt đợi lệnh gõ vào cọc. Sau đài còn có vô số đạo sĩ viết bùa sớ. Chính giữa còn đặt một cái lò hương bằng giấy và mấy người hình nhân làm sứ giả giữ bùa, thổ địa giúp việc.

Đạo tiên đi tới, chẳng chút khiêm tốn, lên thẳng trên đài cao đứng nghiêm. Bên cạnh có một tiểu đạo sĩ bưng mấy đạo bùa viết bằng giấy vàng. Người đạo sĩ dâng một thanh bảo kiếm cho đại tiên. Đại tiên cầm bảo kiếm, niệm thần chú, và châm một đạo bùa trên ngọn nến đốt đi. Mấy đạo sĩ đứng dưới cũng châm lửa đốt một người hình nhân cầm bùa và một tờ sớ. Một tiếng lệnh bài vang lên trên đài, lập tức trên không trung đã nghe vù vù tiếng gió thổi lại.

Trư Bát Giới lầm rầm trong miệng:

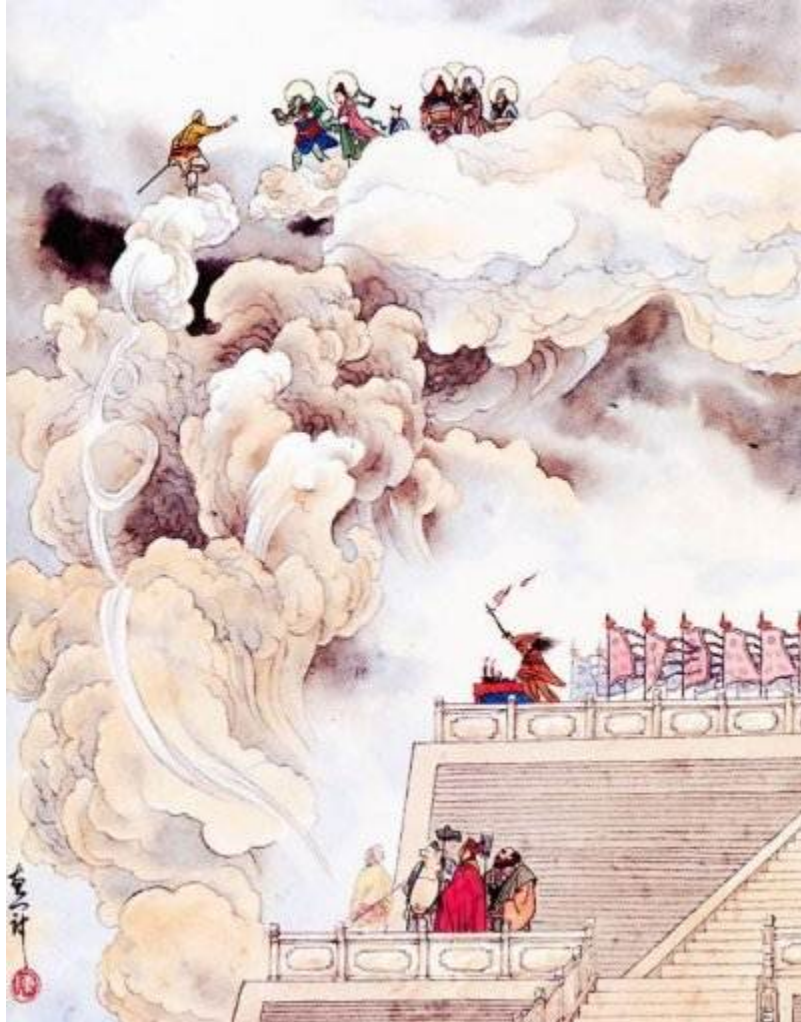
- Hồng hét! Hồng hét! Lão đạo sĩ này quả là cao tay. Lệnh bài vừa gõ, đã thấy gió thổi.

Hành Giả nói:

- Chú nói khê chứ, đừng nói gì với tôi nữa, cốt giữ gìn sự phụ, để tôi đi có việc.

Đoạn nhổ ngay một sợi lông, thổi khí tiên, hô “biến”, lập tức biến thành một Hành Giả giả đứng cạnh Đường Tăng, còn chân thân xuất nguyên thần, bay thẳng lên không trung cất tiếng gọi:

- Ai là người coi việc gió?



Phong bà bà sợ quá túm chặt túi vải, Tôn Nhị Lang thắt dây ở miệng túi lại, rồi bước tới chào Hành Giả. Hành Giả nói:

- Ta hộ vệ vị thánh tăng nhà Đường sang phương Tây lấy kinh, dọc đường đi qua nước Xa Trì, cầu mưa đánh cuộc với đạo sĩ yêu quái, tại sao các người không giúp lão Tôn mà lại giúp đạo sĩ? Ta tạm tha cho, nhưng phải thu ngay gió lại. Nếu còn có một

chút gió nào thổi bay râu đạo sĩ, ta sẽ đánh mỗi người hai mươi gậy!

Phong bà bà nói:

- Không dám! Không dám!

Thế là không còn một tí gió nào nữa. Bát Giới không nhìn được kêu loạn lên:

- Mời tiên sinh xuống cho! Lệnh bài rồi, mà sao không có gió? Xuống đi! Xuống đi! Để chúng tôi lên!

Đạo sĩ lại cầm lệnh bài, đốt tờ sớ, gõ chát một tiếng, bỗng thấy bầu trời mây đen kéo đến mù mịt. Hành Giả lại đón đầu hỏi lớn:

- Ai mang mây lại đó?

Thôi Vân đồng tử, Bồ Vụ lang quân sợ quá, vội vàng bước tới cúi lạy. Hành Giả như lần trước nói lại một lượt. Vân đồng, Vụ tử cũng thu ngay mây về. Mặt trời lại lộ ra rực rỡ, bầu trời bát ngát không gợn chút mây.

Bát Giới cười nói:

- Tiên sinh kia chỉ lừa hoàng đế, lòe thứ dân, chứ có chút thực tài nào đâu! Lệnh bài gõ đã hai lần, mà

sao không thấy mây?

Đạo sĩ lòng như lửa đốt, chống bảo kiếm, xõa tóc niêm chú, đốt bùa, và lại gõ lệnh bài. Bỗng thấy trong cửa Nam Thiên, Đấng Thiếu Quân dẫn Lôi Công, Điện Mẫu đi tới giữa không trung, gặp Hành Giả chào hỏi. Hành Giả đem chuyện trước kể hết một lượt, đoạn nói:

- Tại sao các ngài lại đến một cách chí thành như thế? Có pháp chỉ gì không?

Thiên Quân nói:

- Phép ngũ lôi của đạo sĩ ấy là thật. Ông ta viết sớ đốt bùa làm kinh động Thượng đế. Thượng đế đã giáng chiếu thi hành xuống cho phủ Thiên tôn [\[230\]](#). Chúng tôi vâng lệnh đến trước giúp sấm, chớp, làm mưa.

Hành Giả nói:

- Đã như vậy, cứ tạm dừng lại, để lão Tôn hành sự đã.

Thế là chớp cũng không lóe, sấm cũng không rền. Đạo sĩ càng sốt ruột, lại thả thêm hương, đốt thêm bùa, niêm thần chú, gõ lệnh bài. Bỗng giữa bầu trời

thấy Long vương bốn biển nhất tề kéo đến. Hành Giả đón đầu quát:

- Ngao Quảng, đi đâu thế kia?

Ngao Quảng, Ngao Thuận, Ngao Khâm, Ngao Nhuận bước tới cúi chào. Hành Giả lại đem chuyện trước kể hết một lượt, đoạn nói:

- Bấy lâu vất vả, chưa được thành công. Hôm nay có chút việc, lại nhờ các ngài giúp đỡ.

Long vương nói:

- Xin tuân lệnh! Xin tuân lệnh!

Hành Giả tạ ơn Ngao Thuận, nói:

- Ngày trước nhờ lệnh lang bắt yêu quái cứu sư phụ đấy!

Long vương nói:

- Tên ấy vẫn bị giam dưới biển, chúng tôi chưa dám tự tiện xét xử, đang muốn nhờ Đại Thánh giúp cho.

Hành Giả nói:

- Ngài cứ xét xử thế nào cũng được mà. Còn hôm nay tạm giúp tôi một việc đã. Lão đại sĩ kia gõ bốn tiếng lệnh bài đã xong rồi, giờ đến lượt lão Tôn đăng đàn cầu mưa. Nhưng tôi không biết làm sớ, đốt bùa, gõ lệnh bài, vậy các ngài phải giúp tôi hành sự.

Đặng Thiên Quân nói:

- Đại Thánh dạy bảo chúng tôi đâu dám trái. Nhưng phải có hiệu lệnh mới dám theo lệnh mà thi hành. Nếu không, mưa gió tán loạn, hóa ra Đại Thánh làm việc không có điều khoản rõ ràng sao?

Đại Thánh nói:

- Ta dùng cây gậy làm hiệu nhé.

Lôi Công cả sợ nói:

- Thưa Đại Thánh, chúng tôi đâu có xức được cái gậy đó?

Hành Giả nói:

- Không phải là đánh các ngài đâu. Các ngài cứ nhìn cây gậy này làm hiệu, ta giơ lên là nổi gió liền.

Phong bà bà và Tôn Nhị Lang cuống quýt đáp:

- Xin nổi gió ngay!
- Gió gậy thứ hai là kéo mây.

Thôi Vân đồng tử và Bồ Vụ lang quân nói:

- Xin kéo mây ngay!
- Gió gậy lần thứ ba là sấm vang chớp giạt.

Lôi Công và Điện Mẫu nói:

- Xin tuân lệnh! Xin tuân lệnh!
- Gió gậy lần thứ tư là mưa rơi.

Long vương nói:

- Xin mưa ngay!
 - Gió gậy lần thứ năm là trời quang mây tạnh.
- Nhất nhất không được trái lệnh.

Dặn dò xong xuôi, Hành Giả bèn dừng mây hạ xuống, rút sợi lông thu lại trên người. Lũ người đứng đó toàn là hạng người trần mắt thịt đâu có hay biết.

Hành Giả đứng bên cạnh cao giọng nói:

- Tiên sinh cầu khẩn, bốn tiếng lệnh bài đã gõ rồi, mà không thấy gió mây sấm chớp mưa rơi gì cả, giờ thì nhường tôi nào.

Đạo sĩ không biết làm thế nào, cũng không dám nấn ná, đành bước xuống đài nhường cho Hành Giả, rồi căn rặng chạy lên lầu yết kiến nhà vua. Hành Giả nói:

- Để mình đi theo hăn xem hăn nói gì.

Chỉ nghe thấy quốc vương hỏi:

- Quả nhân ở đây nghiêng tai lắng nghe, thấy bốn tiếng lệnh bài đã gõ rồi mà tại sao chẳng thấy gió mưa gì cả?

Đạo sĩ đáp:

- Hôm nay Long thần đi vắng.

Hành Giả liền thoáng nói:

- Tâu bệ hạ, Long thần ở nhà cả, chỉ vì phép của quốc sư không thiêng nên không mời được. Để hòa thượng chúng tôi mời cho mà xem.

Quốc vương nói:

- Xin đăng đàn ngay cho, quả nhân vẫn đứng đợi mưa đây.

Hành Giả được lệnh, quay người chạy về bên đàn túm lấy Đường Tăng nói:

- Mời sư phụ lên đàn.

Đường Tăng nói:

- Đồ đệ, ta có biết đảo vũ đâu.

Bát Giới cười nói:

- Anh ấy hại sư phụ đấy. Nếu không mưa, người ta sẽ ném sư phụ lên đồng cùi, cho một mối lửa thiêu cháy là xong.

Hành Giả nói:

- Sư phụ không biết cầu vũ, nhưng biết niệm kinh, con sẽ giúp sư phụ.

Lúc ấy Tam Tạng mới cất bước lên đàn. Lên tới nơi, Đường Tăng ngồi xuống ngay ngắn, thần trí an định, rồi bắt đầu lầm rầm niệm Mật đa tâm kinh. Đang niệm, bỗng một viên quan phi ngựa như bay tới hỏi:

- Tại sao ngài không gõ lệnh bài, không đốt bùa sớ?

Hành Giả lớn tiếng đáp:

- Không cần! Không cần! Chúng tôi chỉ cầu đảo trong tâm mà thôi.

Viên quan trở về tàu lại cho nhà vua biết. Chuyện không nói nữa.

Hành Giả nghe thấy sứ phụ đã tụng xong bài kinh, bèn rút gậy sắt trong tai ra, đón gió múa tít. Cây gậy dài ra tới hai trượng, to bằng cái miệng bát. Đoạn giơ thẳng cây gậy lên không một cái. Phong bà bà trông thấy vội vàng lấy túi da ra, Tôn Nhị Lang cởi dây thắt miệng. Tiếng gió bỗng nổi lên vù vù, khắp thành ngói tung gạch vỡ, đá chạy cát bay. Xem ra, trận gió này thật khủng khiếp, gió thường đâu có sánh nổi. Chỉ thấy:

Liễu gãy hoa rơi

Rừng nghiêng cây đổ

Điện Cửu Trùng tường ngã vách rời

Lầu Ngũ Phượng cột rung xà chuyển

Mặt trời hồng mây đen che kín
Đám cát vàng mặt đất chuyển rung
Nơi hí trường, võ tướng nao lòng
Gác hội vãn, vãn quan bạt vía
Ba cung phẫn sơn bôi loạn xỉ
Sáu viện phi tần tóc rối bung
Các quan mũ áo dải đứt tung
Tể tướng lọng tàn bay phần phật
Cận thần muốn nói đành im bật
Sứ giả cầm thư chẳng dám đưa
Đai ngọc kim ngự đứt xạc xờ
Tấm thẻ ngà voi rơi lấm bết
Gác tía lâu sơn đổ la liệt
Cửa lục then lồng gãy chông chơ
Điện Kim Loan ngói vỡ tường trơ
Tòa Cẩm Vân cửa rơi then gãy

*Trận cuồng phong khủng khiếp chưa bao giờ trông
thấy*

Đến nỗi cha con quốc vương không thể gặp nhau

Phố phường chợ búa thấy bóng ai đâu

Nhà cửa nơi nơi then cài im ỉm

Đang lúc trận cuồng phong bốc dữ dội, Hành Giả lại hóa phép thần thông, giơ cây gậy sắt lên không một lần nữa. Bỗng thấy:

Thôi Vân đồng tử

Bố Vụ lang quân

*Thôi Vân đồng tử trở thần thông, mây kéo ùn ùn
trời phủ kín*

*Bố Vụ lang quân khoe pháp lực, khói bay nồng nặc
đất che trùm*

Mênh mang chợ búa tối om om

Mù mịt phố phường đen kịt kịt

Gió bốc từ biển biếc

*Mưa rơi tận Côn Lôn
Khoảnh khắc gió mưa tuôn
Phút giây tràn đất rộng
Khác nào thuở hỗn độn
Cửa lâu Phượng thấy đầu*

Lúc ấy trời đất tối sầm mây phủ che kín. Tôn Hành Giả lại giơ cây gậy sắt lên không một lần nữa. Khiến cho:

*Lôi Công nổi giận
Điện Mẫu tức điên*

*Lôi Công nổi giận, cười thú lửa thẳng xuống thiên
quan*

*Điện Mẫu tức điên, rút rắn vàng tới ngay đầu phủ
Ầm ầm sấm nổ, sét đánh tan trái núi Thiết Xoa
Loang loáng chớp lòe, tia bay tận Đông Dương
đại hải*

Lộc cộc như xe chạy

Ầm ù tựa cối xay

Vạn vật nảy mầm thấy cảnh đổi thay

Côn trùng mê ngủ cũng liền thức dậy

Vua tôi thót lòng kinh hãi

Buôn bán nghe hơi sợ run

Tiếng sấm rền, tia chớp rạch, inh inh oang oang, tưởng như thể trời long đất lở, khiến cho mọi người trong thành hoảng sợ, nhà nào nhà nấy thắp hương đốt vàng van xin cầu cúng. Tôn Hành Giả quát lớn:

- Lão Đặng! Hãy xét xử cho ta mấy tên tham quan ô lại, mấy thằng bất hiếu vô lương, đánh chết tươi để làm gương kẻ khác!

Tiếng sấm sét càng nổ vang dữ dội. Đoạn Hành Giả lại giơ gậy lên trên không một lần nữa. Chỉ thấy:

Rông thi hành hiệu lệnh

Tung mưa khắp đất trời

Thế như Ngân Hán đổ nghiêng rồi

*Nhanh tựa mây trôi qua biển rộng
Trên nóc điện mưa rơi như phóng
Rào rào chảy giàn giụa qua sân
Trời cao lai láng sông ngân
Phổ rộng mênh mông sóng trắng
Tong tong rơi vào chum nặng
Sầm sập chảy xuống vò to
Xóm vắng chìm nghim nóc nhà
Đồng không ngập tràn cầu bắc
Thật là “nương dâu thành bể biếc”
Phút giây đất phẳng nổi ba đào
Thần long đến giúp trở tài cao
Dốc cả trường giang tuôn mặt đất*

Mưa rơi bắt đầu từ giờ Thìn, và đến khoảng trước sau giờ Ngọ thì tạnh. Khắp trong ngoài thành Xa Trì, phố xá nước tràn lên láng. Quốc vương xuống chiếu rằng:

- Trận mưa tốt quá, nhưng nếu mưa nữa sẽ ngập mùa màng, thành ra hóa dở.

Quan chấp sự đứng dưới lều Ngũ Phượng đợi mưa phóng ngựa đến chỗ Đường Tăng báo:

- Thưa Thánh tăng, mưa thế là đủ rồi.

Hành Giả nghe nói, lập tức lại giơ cây gậy lên trời. Trong giây lát sấm yên gió lặng, mưa tạnh trời quang. Quốc vương trong lòng vui vẻ, các quan văn võ hết lòng ca ngợi:

- Hòa thượng giỏi quá! Thật là “trong số người tài còn có người tài hơn”. Quốc sư chúng tôi cầu mưa tuy có linh ứng, nhưng muốn tạnh cũng phải tiếp tục lác đác tới nửa ngày vẫn chưa tạnh hẳn. Thế mà vị hòa thượng này muốn tạnh là tạnh ngay, trong giây lát mặt trời lại lộ ra rực rỡ, muôn dặm trong xanh chẳng gợn chút mây.

Quốc vương truyền hồi loan, đổi điệp văn, cho phép Đường Tăng ra đi. Đang sắp đóng dấu ngựa bảo, bỗng ba đạo sĩ bước tới ngăn lại, nói:

- Tâu bệ hạ, trận mưa đó hoàn toàn không phải là công của các hòa thượng, mà là sức của các đạo sĩ chúng tôi.

Quốc vương nói:

- Khanh vừa nói Long vương không có nhà, không cầu mưa được. Sau đó họ bước lên chỉ cầu đảo bằng làm niệm, mà mưa đã rơi xuống. Vậy tại sao các người còn tranh công với họ?

Hồ Lực đại tiên nói:

- Chúng tôi lên dâng sớ đốt bùa, gõ lệnh bài, Long vương nào dám không đến? Có lẽ ở phương nào đó cũng cầu mời, nên ngũ ty phong, vân, lôi, vũ không có nhà, khi nghe lệnh tới, họ vội vã trở về vừa vắn lúc tôi xuống đài, họ lên đài gặp được cơ hội ấy nên mới có mưa. Suy cho cùng, chính là do chúng tôi mời Long vương đến làm mưa, tại sao lại coi là công của họ được?

Quốc vương vốn ngu tối, nghe nói như vậy thì nghi hoặc, phân vân. Hành Giả bước tới gần, chấp tay nói:

- Tâu bệ hạ, những phép thuật bàng môn ấy có thành công quả gì đâu, đáng kể gì là công quả của tôi hay của người khác. Có điều hiện giờ tứ hải Long vương vẫn đang đứng trên không trung, bên tảng chúng tôi chưa có lệnh cho về, họ không dám lui.

Vậy quốc sư gọi được Long vương xuất hiện thì đó mới là có công.

Quốc vương mừng lắm, nói:

- Quả nhân tại ngôi vua đã hai mươi ba năm, chưa từng được thấy mặt mũi hình thù Long vương như thế nào. Hai nhà tăng đạo hãy trở pháp lực, bất kể bên tăng hay bên đạo, bên nào gọi được là có công, không gọi được là có tội.

Đạo sĩ kia làm gì có tài năng ấy, nhưng cũng cứ gọi. Long vương thấy Đại Thánh đứng đấy, sợ không dám lộ mặt ra. Đạo sĩ nói:

- Chúng tôi không gọi được, các người hãy gọi xem.

Đại Thánh bèn ngửa mặt lên trời, cất tiếng gọi to:

- Ngao Quảng ở đâu, mấy anh em hãy hiện nguyên hình xem nào!

Long vương nghe tiếng gọi, vội vàng hiện rõ bản tướng. Bốn con rồng giữa tầng không luôn mây lách mù, múa bay trên điện Kim Loan. Chỉ thấy:

Lượn bay biến hóa

Đùa giỡn mây lành

Móng ngà cong trắng

Vây bạc long lanh

Râu dài phấp phới

Sừng vút oai danh

Vòi vọi văng trán

Lấp lánh mắt xanh

Lượn bay tài giỏi

Ẩn hiện ai giành

Cầu mưa, đến phun mưa khắp chốn

Xin tạnh, trời lập tức trong thanh

Ấy là tài chân long linh thành

Mây lành quẩn quýt lượn trời xanh

Quốc vương trên điện thắp hương, công khanh trước thềm sụp lạy. Quốc vương nói:

- Ngọc thể giáng lâm vất vả quá, xin mời các ngài trở về, quả nhân khi khác sẽ tạ ơn.

Hành Giả nói:

- Các vị linh thần đâu hãy về đây. Ngày khác quốc vương sẽ tạ ơn.

Long vương bèn về thẳng biển khơi, các thần ai nấy về trời. Thật là:

Phép màu rộng lớn vô bờ bến

Tính thẳng lòng ngay diệt đạo tà

Cuối cùng không biết trừ tà như thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI SÁU

Ngoại đạo cậy tài lừa chính pháp

Ngộ Không hiền thánh diệt yêu ma

Lại nói chuyện quốc vương thấy Tôn Hành Giả có tài gọi rống, sai thánh. Lập tức sai đóng bảo ấn vào điệp văn, đưa trả cho Đường Tăng để thầy trò lên đường sang phương Tây. Ba đạo sĩ vội vàng sụp lạy trước điện Kim Loan định thưa chuyện. Quốc vương bèn rời ngai vàng bước xuống vội đỡ dậy, nói:

- Quốc sư hôm nay làm đại lễ là cơ sao?

Đạo sĩ nói:

- Tâu bệ hạ, chúng tôi tới đây, phù trì xã tắc, giữ nước yên dân, gian khổ trải hơn hai mươi năm. Nay đám hòa thượng cậy pháp lực chiếm lấy công đầu, làm hại thanh danh của chúng tôi. Bệ hạ chỉ vì một trận mưa mà tha cho cả tội giết người, há chẳng phải là khinh rẻ chúng tôi lắm sao? Cúi xin bệ hạ tạm giữ điệp văn của chúng lại, để anh em chúng tôi thi tài với chúng lần nữa xem sao.

Quốc vương là hạng ngu dốt, nói sao nghe vậy, bèn thu điệp văn lại và hỏi:

- Thế quốc sư định thi tài gì với họ?

Hồ Lục đại tiên nói:

- Tôi thi ngồi thiền với hă.

Quốc vương nói:

- Quốc sư lầm rồi. Hòa thượng xuất thân từ thiền giáo, tất nhiên phải biết rõ thiền hơn cả mới dám vâng mệnh nhà vua đi cầu kinh, thế mà khanh dám thi môn ấy với họ à?

Đại tiên nói:

- Phép ngồi thiền của tôi khác hă phép thường, có một tên riêng gọi là “Vân thê hiển thánh”.

Quốc vương hỏi:

- Thế nào là phép “Vân thê hiển thánh”?

Đại tiên thưa:

- Phải cần một trăm cái bàn, năm mươi cái làm thiền đài, cái nọ chõng lên cái kia, không được vịn tay trèo lên, cũng không được bắc thang, mà phải

cười trên đám mây, rồi hạ đài ngồi xuống, trong vòng mấy giờ không được cử động nhúc nhích.

Quốc vương nghe nói có vẻ khó, bèn ra lệnh hỏi:

- Hòa thượng kia, quốc sư ta muốn thi phép ngồi thiền “Vân thê hiển thánh” với nhà ngươi, có ai dám không?

Hành Giả nghe nói, trầm ngâm không đáp. Bát Giới hỏi:

- Sư huynh ơi, sao sư huynh chẳng nói năng gì thế?

Hành Giả nói:

- Chú em ạ, chẳng giấu gì chú, nếu những trò tuyệt diệu như đá trời lộn giếng, khuấy biển lật sông, gánh núi đuổi trăng, dời sao đổi vật, tôi đều làm được cả. Hoặ những trò chém đầu mổ bụng, rạch ruột cắt gan, thay hình đổi dạng tôi cũng không sợ. Duy có ngồi thiền thì tôi chịu. Tôi không thể nào ngồi được như thế. Chú có trói tôi vào cái cột sắt, tôi cũng nhào lên nhào xuống, chứ ngồi yên thế nào được!

Tam Tạng bỗng nhiên mở miệng nói:

- Ta biết ngồi thiền.

Hành Giả mừng rỡ nói:

- Vậy được! Vậy được! Nhưng sư phụ ngồi được bao lâu?

Tam Tạng nói:

- Thuở nhỏ ta gặp được một vị thiên tăng từ phương xa tới giảng đạo, về căn bản tính mệnh, ta đã định được tính, tôn được thần, trong vòng sống chết, cũng ngồi được hai, ba năm.

Hành Giả nói:

- Nếu sư phụ ngồi hai ba năm thì chúng ta không đi lấy kinh nữa à? Ngồi lâu nhất chỉ độ hai ba giờ là xuống thôi.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, nhưng ta không trèo được lên đài.

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ trả lời đồng ý đi, con sẽ đưa sư phụ lên.

Tam Tạng bèn chấp tay trước ngực nói:

- Bàn tăng biết ngồi thiền.

Quốc vương lập tức ra lệnh dựng thiền đài. Đúng là quốc gia có sức mạnh lật núi, chưa đầy nửa tiếng hai tòa đài đã dựng xong ở bên cạnh điện Kim Loan.

Hồ Lục đại tiên bước xuống điện, đứng ở giữa thềm nhẩy vút lên không, cưỡi trên một đám mây, rồi hạ xuống ngồi trên tòa đài bên phương Tây. Hành Giả nhổ một sợi lông hóa phép, biến thành Hành Giả cùng với Bát Giới, Sa Tăng. Còn mình thì biến thành đám mây ngũ sắc, đưa Đường Tăng lên không trung, rồi hạ xuống ngồi vào tòa đài bên phương Đông. Đoạn Hành Giả thu đám mây lành lại, biến thành con bọ mát bay tới mang tai Bát Giới, nói:

- Chú trông nom sư phụ cẩn thận, chớ có nói năng gì với lão Tôn giả nhé!

Chú ngọc cười nói:

- Biết rồi! Biết rồi!

Lại nói chuyện Hồ Lục đại tiên ngồi trên chiếc đệm gấm xem ra đã khá lâu. Hai người ngồi trên đài cao bất phân thắng bại. Đạo sĩ kia muốn giúp sư huynh mình thắng cuộc, bèn nhổ một sợi lông ở sau gáy, vê vê ném lên đầu Đường Tăng, biến thành một

con rệp cắn vào đầu Tam Tạng. Tam Tạng lúc đầu cảm thấy ngứa ngứa, sau thấy đau. Nguyên phép ngồi thiền không cho phép động đậy chân tay, động là thua. Đường Tăng đau quá không chịu được bèn rứt đầu, xoa xoa vào cổ áo. Bát Giới nói:

- Hồng. Sư phụ lên cơn động kinh rồi.

Sa Tăng nói:

- Không, chắc là váng đầu đấy.

Hành Giả nghe thấy thế bèn nói:

- Sư phụ mình là bậc quân tử chí thành. Người nói biết ngồi thiền là biết ngồi, bảo không biết là không biết. Người quân tử đâu có nói dối? Hai chú đừng nói nữa, để tôi lên xem sao.

Hành Giả bèn vo ve bay trên đầu Đường Tăng, và thấy ngay một con rệp to bằng hạt gạo đang cắn vào đầu sư phụ, bèn thò tay bắt lấy rồi xoa xoa cho sư phụ. Tam Tạng hết ngứa, lại ngồi thiền ngay ngắn.

Hành Giả nghĩ thầm:

- Hòa thượng đầu trọc lóc, đến một con chấy còn không ở được, làm sao lại có rệp nhỉ? Hẳn là bọn đạo

sĩ hóa phép hại sự phụ mình. Hà hà, uổng công mà chẳng thắng đâu. Để lão Tôn này cho một võ!

Thế là Hành Giả bay tới độn xuống cái đầu thú đập trên nóc điện Kim Loan, lắc mình một cái, biến thành một con rết dài bảy tấc, bò thẳng lên sống mũi đạo sĩ cắn một miếng. Đạo sĩ đau quá ngồi không vững, lộn nhào một cái, ngã lăn xuống, tưởng như toi mạng, may có các quan lớn nhỏ đứng đỡ vực dậy. Quốc vương sợ quá, lập tức sai quan đương giá thái sử đưa đạo sĩ vào điện Văn Hoa tắm rửa. Hành Giả lại biến thành đám mây lành đỡ sự phụ xuống trước thềm. Thế là Tam Tạng thắng cuộc.



Quốc vương đành ra lệnh cho thầy trò ra đi. Lộ
Lực đại tiên tâu:

- Tâu bệ hạ, lão sư huynh của thần vốn có chứng
âm phong, do ngồi chỗ cao, bị cơn gió độc, chứng cũ
lại tái phát, nên hòa thượng kia mới thắng cuộc. Bệ
hạ tạm lưu họ lại để họ thi với chúng tôi món “cách
bản sai mai” đã.

Quốc vương hỏi:

- Thế nào là “cách bản sai mai”?

Lộc Lực thưa:

- Bần đạo có phép biết được vật nào đó để cách một tấm ván. Xem thử hòa thượng kia có biết được không. Nếu hăn đoán giỏi hơn thần, thì để cho chúng đi. Nếu không đoán nổi thì bệ hạ sẽ hỏi tội, rửa mối hận cho anh thần, không làm như nhớp tới công ơn giữ nước hai mươi năm trời của chúng thần nữa.

Quốc vương thực là hạng người vô cùng ngu tối, tin lời xiêm ninh, lập tức ra lệnh cho nội quan khiêng ngay một cái hòm sơn son đặt giữa cung điện. Lại truyền cho hoàng hậu bỏ vào trong hòm một thứ bảo bối. Một lát sau chiếc hòm được mang ra đặt trước thềm ngọc. Quốc vương bèn hạ lệnh cho hai bên tăng đạo:

- Nào, hai nhà tăng đạo các người hãy trở pháp lực đoán xem trong hòm có bảo bối gì?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, vật giấu trong hòm làm sao biết được?

Hành Giả bèn thu đám mây lành, lại biến thành con bọ mát đậu lên đầu Đường Tăng, nói:

- Sư phụ cứ yên tâm, để con đi xem sao.

Thế là Đại Thánh nhẹ nhàng bay đến bên chiếc hòm, bò vào đáy hòm, nhìn thấy một khe ván, bèn chui vào. Thấy trong hòm có một cái khay sơn son, trên để một bộ quần áo kiểu cung y, đó là cái áo sơn hà xã tắc, chiếc quần địa lý càn khôn. Hành Giả cầm lên, giũ tung ra, đoạn cắn ngập đầu lưỡi cho chảy máu rồi phun vào, hô “biển”, lập tức biển thành một cái chuông mẽ vút đi. Hành Giả đến bên, đá vào một bãi khai nặc, rồi chui qua khe hở bay ra đậu vào mang tai Đường Tăng, nói:

- Sư phụ cứ đoán rằng đó là cái chuông mẽ vút đi nhé!

Tam Tạng nói:

- Họ bảo đoán bảo bối cơ mà, chuông mẽ vút đi đâu phải là bảo bối?

Hành Giả nói:

- Kệ họ, sư phụ cứ nói như thế là được.

Đường Tăng bước lên một bước, đang định đoán, Lộ Lực đại tiên nói:

- Để ta đoán trước. Trong hòm có chiếc áo sơn hà
xã tắc và chiếc quần địa lý càn khôn.

Đường Tăng nói:

- Không đúng, không đúng. Trong hòm chỉ có
chiếc chuông mè vút đi mà thôi.

Quốc vương nói:

- Hòa thượng thật vô lễ! Dám chê nước ta không
có bảo bối hay sao mà lại đoán là chiếc chuông mè
vút đi?

Đoạn ra lệnh:

- Bắt lại!

Hai ban hiệu úy định xông vào bắt. Đường Tăng
sợ quá chấp tay nói lớn:

- Tâu bệ hạ, hãy tạm tha cho bản tăng một lát, đợi
lúc mở hòm, nếu quả là bảo bối, bản tăng xin chịu
tội. Nếu không phải là bảo bối, chẳng hóa oan cho
bản tăng sao?

Quốc vương bèn truyền lệnh cho mở hòm xem.
Quan đương giá lập tức mở hòm, bưng chiếc khay
sơn son ra, quả nhiên là một chiếc chuông mè vút đi.

Quốc vương nổi giận quát:

- Ai đặt vật này vào?

Đứng sau ngai vàng, Tam cung hoàng hậu bước ra nói:

- Tâu bệ hạ, chính tay thiếp đặt chiếc áo sơn hà xã tắc và chiếc quần địa lý càn khôn vào trong hòm, không biết làm sao lại biến thành vật ấy.

Quốc vương nói:

- Mời hoàng hậu lui gót. Quả nhân biết rồi. Những thứ trong cung, toàn là lụa là gấm vóc, làm quái gì có cái của vứt đi ấy!

Bèn ra lệnh:

- Mang hòm lại đây, để chính tay trẫm bỏ vào một bảo bối xem sao.

Quốc vương quay vào hậu cung, thẳng tới vườn ngự uyển, hái một quả đào to bằng cái bát từ trên một cây đào, đoạn đem đặt vào trong hòm, rồi bảo khiêng hòm ra bắt đoán. Đường Tăng nói:

- Đồ đệ ơi, họ lại bắt đoán nữa.

Hành Giả nói:

- Sư phụ yên tâm, để con đi xem sao.

Đoạn lại vo ve bay đi, lách qua khe hở chui vào, thấy một trái đào thực là vừa ý, bèn hiện nguyên hình, ngồi trong hòm cầm trái đào ăn một chập hết nhãn, đến cả chỗ thịt dính ở hai bên khe múi cũng gặm kỳ tiết, rồi đặt cái hột ở đó. Xong xuôi, Hành Giả lại biến thành con bọ mát bay ra, đậu bên tai Đường Tăng nói:

- Sư phụ đoán là cái hột đào nhé!

Tam Tạng nói:

- Con chớ đùa ta nữa. Lần trước nếu không mau mồm thì đã bị xử tội rồi. Lần này phải đoán là bảo bối mới được, chứ hột đào là bảo bối quái gì.

Hành Giả nói:

- Không sợ, cốt thẳng họ là được.

Tam Tạng đang định nói, đã nghe thấy tiếng Dương Lực đại tiên:

- Bần đạo xin đoán trước. Đó là một quả đào tiên.

Tam Tạng đoán:

- Không phải quả đào, mà chỉ là cái hột đào thôi.

Quốc vương quát lên:

- Chính tay trẫm đặt trái đào vào, tại sao lại bảo hột? Quốc sư ta đã đoán đúng.

Tam Tạng nói:

- Tâu bệ hạ, cứ mở hòm ra sẽ rõ.

Quan đương giá khiêng hòm ra mở, bưng chiếc khay lên xem, thấy quả là cái hột đào, thịt cùi mất hết. Quốc vương thấy vậy, cả sợ nói:

- Quốc sư ơi, đừng đấu với họ nữa, để họ đi thôi. Quả nhân tự tay bỏ trái đào tiên vào, thế mà bây giờ chỉ còn hột. Kẻ nào ăn mất nhỉ? Hay là quỷ thần ngầm giúp họ?

Bát Giới nghe vậy, khẽ tùm tùm cười với Sa Tăng:

- Họ chẳng biết anh ấy ăn đào quen từ thuở nào rồi!

Đang trò chuyện, Hồ Lực đại tiên đã tắm rửa xong, từ điện văn hoa bước ra tâu:

- Tâu bệ hạ, hòa thượng này có phép đánh tráo mang đi. Cứ cho mang hòm lại, tôi sẽ phá pháp thuật của hãn, cùng hãn cuộc một lần nữa.

Quốc vương hỏi:

- Quốc sư định đoán gì?

Hồ Lục thưa:

- Phép ấy chỉ đánh tráo được vật, chứ không thay được người. Bỏ một tiểu đồng vào đó thì hãn tráo làm sao nổi.

Thế rồi một tiểu đồng được giấu vào trong hòm, đập nắp lại, khiêng ra ngoài.

Quốc vương ra lệnh:

- Hòa thượng đoán lần nữa, xem lần thứ ba này là bảo bối gì?

Tam Tạng nói:

- Lại đoán nữa à?

Hành Giả nói:

- Để con đi xem sao.

Đoạn lại vo ve bay đi, chui vào trong hòm, thấy ngay một tiểu đồng. Đại thánh quả là người có kiến thức: tháo vát khôn ngoan thiên hạ hiếm, thông minh lanh lợi thế gian không! Bèn lắc người một cái, biến thành lão đạo sĩ đứng trong hòm cất tiếng gọi:

- Đồ đệ!

Tiểu đồng nói:

- Sư phụ vào bằng đường nào đây?

Hành Giả nói:

- Ta dùng phép độn.

Tiểu đồng nói:

- Sư phụ vào có điều gì dạy bảo?

Hành Giả nói:

- Hòa thượng kia đã nhìn thấy con chui vào hòm rồi. Nếu hăn đoán là tiểu đồng thì ta lại thua mất. Vậy ta phải vào bàn mẹo với con là phải cạo trọc đầu đi để ta đoán là hòa thượng, có vậy thôi.

Tiểu đồng nói:

- Tùy sự phụ xử trí, cốt chúng ta thắng là được. Nếu thua họ nữa, không những hại thanh danh, mà triều đình cũng không kính trọng.

Hành Giả nói:

- Con nói phải lắm. Nào lại đây. Nếu thắng họ ta sẽ trọng thưởng.

Bèn hóa phép biến cây gậy thành con dao cạo, tay ôm tiểu đồng vào lòng, miệng dỗ dành:

- Con ngoan, ráng chịu đau nhé, chớ có kêu, để ta cạo đầu cho.

Trong chốc lát, Hành Giả đã cạo xong, vợ tóc thành nắm ném vào một xó hòm, đoạn cắt dao, xoa đầu trơn lóc của tiểu đồng nói:

- Con ngoan, đầu thì giống hòa thượng lắm rồi, chỉ còn quần áo thì chưa được. Nào cởi ra, ta thay cho.

Tiểu đồng đang mặc một chiếc áo cánh hạc bằng lụa có hoa văn màu xanh nhạt, mép có viền gấm, bèn cởi phăng ra. Hành Giả thổi khí tiên, hô “biến”, lập tức biến ra một chiếc áo dài màu nâu, đưa cho tiểu đồng mặc. Đoạn lại nhổ hai sợi lông, biến thành chiếc mõ cá bằng gỗ, nhét vào tay tiểu đồng dặn:

- Đồ đệ nghe đây này. Nếu gọi tiểu đồng thì chớ có ra. Gọi hòa thượng thì đội nắp hòm, gõ mõ tụng kinh chui ra nhé. Có thể mới thành công được đó.

Tiểu đồng cười nói:

- Con chỉ biết niệm kinh Tam Quan, kinh Bắc Đẩu, kinh Tiêu tai thôi, chứ không biết niệm kinh nhà Phật.

Hành Giả nói:

- Con không biết niệm Phật à?

Tiểu đồng nói:

- Câu A di đà Phật thì ai mà không biết niệm?

Hành Giả nói:

- Được, được, cứ niệm như thế, ta đỡ phải dạy. Thôi, nhớ kỹ nhé, ta đi đây.

Đoạn lại biến thành con bọ mát chui ra, bay đến bên tai Đường Tăng nói:

- Sư phụ đoán là hòa thượng nhé!

Tam Tạng nói:

- Phen này thì họ chắc được.

Hành Giả nói:

- Tại sao sư phụ khẳng định thế?

Tam Tạng đáp:

- Kinh có nói: “Phật, pháp, tăng là tam bảo”. Vậy sao hòa thượng cũng là bảo bối được!

Đang bàn bạc, bỗng Hồ Lực đại tiên nói:

- Tâu bệ hạ, lần thứ ba này, trong hòm là một tiểu đồng.

Và hăn gọi hoài, tiểu đồng chẳng chịu chui ra. Tam Tạng chấp tay nói:

- Đó là một hòa thượng.

Bát Giới lấy hết sức gọi lớn:

- Hòa thượng ở trong hòm ơi!

Tiểu đồng vội vàng đội nắp hòm, gõ mõ cá, niệm kinh Phật chui ra. Hai ban văn võ mừng rỡ đồng thanh khen ngợi. Ba đạo sĩ sợ quá, miệng câm như hến. Quốc vương nói:

- Hòa thượng kia hẳn là có quỷ thần giúp đỡ. Nếu không, bỏ đạo sĩ vào hòm làm sao lại biến thành hòa thượng được? Dù có người thợ cạo chui vào, thì chỉ cạo được tóc đầu, chứ làm sao thay đổi được cả quần áo, biết niệm cả kinh Phật? Quốc sư ơi, để cho họ đi thôi!

Hỗ Lực đại tiên nói:

- Tâu bệ hạ, quả là kỳ phùng địch thủ, anh tài gặp nhau. Bần đạo xin mang những món võ nghệ học ở núi Nam Sơn thưở nhỏ quyết đấu với hẳn một phen.

Quốc vương hỏi:

- Những món võ nghệ gì?

Hỗ Lực đáp:

- Ba anh em chúng tôi đều có chút ít thần thông, chặt đứt đầu lại ráp vào, mổ bụng moi gan lại mọc đủ, có thể tắm gội trong vạc dầu sôi.

Quốc vương cả sợ nói:

- Ba việc ấy đều đi tới chỗ chết cả!

Hỗ Lực nói:

- Chúng tôi có pháp lực ấy mới dám nói mạnh, quyết bắt chúng phải đầu mới xong.

Quốc vương bèn gọi:

- Hòa thượng phương Đông kia, quốc sư ta không chịu buông tha, còn muốn thi với các người môn chém đầu mổ bụng, tắm trong vạc dầu nữa cơ.

Hành Giả đang biến thành con bọ mát, bay qua bay lại, bỗng nghe thấy lời nói ấy, bèn thu sợi lông, hiện ra bản tướng, khàn khạc cười vang, nói:

- May quá may quá! Món hời tới tay rồi!

Bát Giới nói:

- Ba trò ấy đều là chuyện mất mạng cả, tại sao lại là “món hời tới tay”?

Hành Giả nói:

- Chú em vẫn không biết những cái tài ấy của ta à?

Bát Giới hỏi:

- Thưa sư huynh, tưởng sư huynh chỉ có những cái tài biến hóa, bay nhảy, hóa ra sư huynh còn có cả những cái tài ấy nữa à?

Hành Giả nói:

- Tôi ấy à:

Chém rụng đầu vẫn nói năng

Chặt đứt tay vẫn phăng phăng đánh người

Chân phạt cụt vẫn đi hoài

Bụng rạch toạc coi như chơi bình thường

Khác nào hàng gói dễ dàng

Nặn ra đủ kiểu đàn hoàng dễ thôi

Dầm trong vạc nóng sục sôi

Như tắm nước nóng, ghét thời sạch ngay

Bát Giới, Sa Tăng nghe nói khà khà cười ngất.
Hành Giả bước lên nói:

- Tôi bệ hạ, tiểu hòa thượng biết chặt đầu.

Quốc vương hỏi:

- Làm sao nhà ngươi biết chặt đầu?

Hành Giả đáp:

- Trước kia tôi tu hành trong chùa, có gặp một vị hòa thượng từ phương xa tới dạy cho phép chặt đầu, không biết hay hay dở, nay xin thử cái trò mới lạ đó.

Quốc vương cười nói:

- Hòa thượng này ít tuổi, chưa trải việc đời, chặt đầu lẽ nào lại coi là trò mới mà thử? Đầu là chỗ hội tụ của lục dương, chặt đứt sẽ chết liền.

Hồ Lực nói:

- Tâu bệ hạ, cứ để cho hắn làm như thế, mới hả cơn giận của chúng tôi.

Hôn quân nghe lời, lập tức ra lệnh dựng pháp trường. Lệnh vừa ban ra, ba nghìn quân vũ lâm đã xếp hàng sẵn sàng ngoài cửa triều đình. Quốc vương hạ lệnh:

- Hòa thượng ra chặt đầu trước.

Hành Giả háng hái đồng ý ngay, nói:

- Tôi làm trước! Tôi làm trước!

Đoạn lại khoanh tay lớn tiếng nói:

- Quốc sư miễn phép cho nhé, tôi xin làm trước.

Rồi quay đầu bước thẳng ra bên ngoài. Đường Tăng níu lại dặn:

- Đồ đệ ơi, cẩn thận nhé! Đây không phải là trò đùa đâu.

Hành Giả nói:

- Sợ cái quái gì, bỏ tay ra để con đi!

Đại Thánh bước thẳng ra pháp trường. Bọn đao phủ túm lấy hai tay trói gô lại, đặt trên một gò đất cao. Bỗng tiếng “khai đao” vang lên, rồi nghe đánh “phập” một cái, đầu Hành Giả đứt ngay rơi xuống, lại bị bọn đao phủ đá theo chẳng khác đá một quả dưa hấu lăn lông lốc, bắn xa tới bốn mươi thước. Nơi cổ bị chém đứt không thấy máu chảy, chỉ nghe thấy trong bụng có tiếng gọi:

- Đầu lại đây!

Hồ Lực đại tiên thấy Hành Giả có thủ đoạn cao cường như vậy, sợ quá vội vàng niệm chú gọi các thần kỳ thổ địa đến bảo:

- Giữ đầu hẩn lại. Khi nào ta thẳng lữ hòa thượng, ta sẽ tâu lên quốc vương sửa sang ngôi đền nhỏ của

các ngài thành tòa miếu lớn, thay tượng đất bằng tượng vàng.

Mấy vị thần kỳ thổ địa ấy vốn sợ lão đạo sĩ có phép Ngũ lô, đành vâng lời, ngấm ngấm giữ đầu Hành Giả lại. Hành Giả lại cất tiếng gọi:

- Đầu quay lại.



Chiếc đầu như mọc rễ không hề nhúc nhích. Hành Giả bực tức, nắm hai tay lại, giăng mạnh một cái, dây thừng đứt tung, rồi quát:

- Mọc ra!

Lập tức nơi cổ bị đứt mọc ra một cái đầu khác. Bọn đao phủ đưa nào đưa nấy hoảng hồn, quân vũ lâm thẳng nọ thẳng kia mất vía. Quan giám trăm vội vã chạy vào triều tâu:

- Vạn tuế! Tiểu hòa thượng ấy bị chém đầu lại mọc đầu khác.

Bát Giới cười nhạt nói:

- Chú Sa Tăng ạ, ai ngờ anh ấy lại có thủ đoạn cao cường đến thế!

Sa Tăng nói:

- Anh ấy có bảy mươi hai phép thần thông biến hóa, tất phải có bảy mươi hai đầu chứ.

Chưa dứt lời, Hành Giả đã bước tới cất tiếng gọi:

- Sư phụ!

Tam Tạng mừng lắm, nói:

- Đồ đệ vất vả quá!

Hành Giả nói:

- Chẳng vất vả, lại còn khoái nữa là đằng khác.

Bát Giới hỏi:

- Sư huynh ơi, có cần lấy thuốc rịt vào không?

Hành Giả đáp:

- Chú cứ sờ xem có thấy vết dao chém không?

Chú ngọc đưa tay sờ thử, rồi cười ngặt nghẽo nói:

- Tuyệt vời! Tuyệt vời! Lại mọc ra hoàn toàn như cũ, chẳng có một tí sẹo nào cả.

Mấy anh em đang chuyện vui, bỗng thấy quốc vương cho gọi tới nhận điệp văn:

- Tha tội cho các ngài. Hãy đi mau! Đi mau!

Hành Giả nói:

- Điệp văn tuy được lĩnh, nhưng quốc sư cũng phải tới pháp trường chém đầu chứ, phải cùng ném thử cái món lạ này đã.

Quốc vương nói:

- Thừa đại quốc sứ, hòa thượng kia không chịu buông tha ngài. Ngài đã đánh cuộc với họ thì cũng đừng làm phiền đến quả nhân.

Hồ Lực đành phải đi, bị mấy tên đao phủ trói lại quật xuống đất. Rồi loáng một cái, chúng đã chặt đứt đầu Hồ Lực, đoạn vung chân đá đi xa tới ba chục bước. Chỗ cổ bị chém cũng không thấy máu chảy, và cũng gọi một tiếng:

- Đầu trở lại!

Hành Giả lập tức nhổ một sợi lông, thổi tiên khí, hô “biển”, biển ngay thành một con chó vàng, chạy vào pháp trường, ngoạm chiếc đầu đao sĩ, chạy thẳng tới bờ sông Ngự Thủy, vớt tằm xuống nước.

Đạo sĩ gọi liền mấy tiếng, đầu vẫn không về. Hẳn đâu có nhiều thủ đoạn như Hành Giả, đầu không mọc ra được, chỗ cổ bị chặt máu tươi ồng ộc chảy ra. Đáng thương thay!

Gọi gió kêu mưa tài hạng bát

Đâu sánh trường sinh bậc chính tiên!

Trong giây lát, cái thây lặn kèn ra đất, mọi người tới xem, hóa ra là một con hổ vàng không đầu.

Quan giám trăm trở về tâu:

- Vạn tuế! Đại quốc sư bị chặt đứt đầu, không mọc được đầu khác, chết trên mặt đất, hóa ra một con hổ vàng không đầu.

Quốc vương nghe lời tâu, sợ hãi thất sắc, mắt đăm đăm nhìn hai đạo sĩ kia.

Lộc Lực đứng dậy nói:

- Sư huynh thần đã đến lúc số cùng lộc tuyệt, nhưng tại sao lại hóa ra con hổ vàng? Đó chắc là do bọn hòa thượng quý quyết dùng phép yểm hình, biến sư huynh thần thành loại súc sinh. Giờ đây thần quyết không tha, quyết thi môn mổ bụng moi gan với hăn!

Quốc vương nghe nói, mới tỉnh dần ra, lại gọi:

- Tiểu hòa thượng kia, quốc sư hai muốn thi với nhà ngươi.

Hành Giả nói:

- Tiểu hòa thượng tôi đã lâu không ăn những thức nấu nướng. Hôm trước trên đường sang phương Tây,

có gặp một vị trai chủ cho ăn, trót ăn quá mấy chiếc bánh hấp, nên mấy hôm nay bụng thấy đau đau, chắc là có vi trùng, đang muốn nhờ lưỡi dao của bệ hạ, mổ phanh bụng ra, rửa sạch tỳ vị, thì mới sang phương Tây gặp Phật được.

Quốc vương nghe xong bèn ra lệnh:

- Đưa hãn ra pháp trường.

Rất nhiều người xúm vào, kẻ túm người lôì. Hành Giả gạt tay ra nói:

- Không cần phải giữ, ta đi một mình. Cũng không cần phải trói, để ta còn có tay rửa ruột.

Quốc vương đành ra lệnh:

- Không trói hãn nữa.

Hành Giả nghênh ngang đi thẳng ra pháp trường, đứng dựa vào cái cọc to, cởi quần áo, dây lưng, cho hở bụng ra. Bọn đao phủ lấy một dây thắt vòng vào cổ, một sợi buộc chặt hai căng, cầm con dao nhọn tai trâu, vung loáng một cái, rạch đứt da bụng thành một đoạn dài. Hành Giả hai tay phanh bụng, moi hết ruột ra, lau chùi từng đoạn, rồi lại nhét vào trong theo thứ tự như cũ, xoa xoa chỗ da bụng, thổi tiên khí, hô

“liền”, da bụng lại liền lại như trước. Quốc vương sợ quá, cầm tờ điệp vẫn trong tay, nói:

- Thánh tăng không nên để lỡ việc sang phương Tây, trăm trả tờ điệp vẫn đây để các ngài đi.

Hành Giả nói:

- Điệp vẫn là việc nhỏ, xin mời quốc sư hai cũng mổ bụng moi gan xem sao.

Quốc vương nói với Lộc Lược:

- Việc đây không liên can gì đến quả nhân, đó là do khanh muốn đổi đầu với họ thôi. Xin mời! Xin mời!

Lộc Lược nói:

- Bệ hạ cứ yên tâm, tôi quyết không tha cho hăn đâu.

Hăn cũng bắt chước Đại Thánh, nghênh nghênh ngang ngang đi ra pháp trường, bị bọn đao phủ trói lại, lấy con dao nhọn tai trâu, rạch đánh soạt một tiếng, đứt hăn da bụng. Hăn cũng lấy tay moi hết ruột gan ra, lần giở từng món. Hành Giả lập tức nhổ một sợi lông, thổi khí tiên, hô “biến”, biến thành một con chim ưng đói, sải cánh giương vuốt, bay sà xuống

cắp hết lục phủ ngũ tạng, chẳng biết tha về hướng nào ăn mất. Khiến cho đạo sĩ này: ma lai láng dạ không tỳ vị, quý đầm đìa bụng chẳng ruột gan. Bọn đạo phủ đập đổ cọc, kéo thi thể ra xem, thì hóa ra là một con hươu lông trắng!

Quan giám trăm sợ quá, chạy về tâu:

- Quốc sử hai xúi quẩy, lúc mổ bụng bị con ửng đói tha hết sạch ruột gan, chết ở đó, hóa ra con hươu lông trắng.

Quốc vương sợ hãi hỏi:

- Tại sao lại là một con hươu?

Dương Lực đại tiên tâu:

- Sư huynh của thần đã chết, làm sao lại biến ra hình thú được? Đúng là do bọn hòa thượng này dùng pháp thuật hại chúng tôi. Thần xin báo thù cho sư huynh!

Quốc vương hỏi:

- Khanh có pháp thuật gì hơn hẳn?

Dương Lực thưa:

- Thần với hần thi tắm trong vạc dầu sôi.

Quốc vương bèn sai khiêng đến một cái vạc to, đổ đầy dầu thơm, để cho hai người thi. Hành Giả nói:

- Cảm ơn bệ hạ đã chiếu cố, tiểu hòa thượng tôi lâu nay chưa được tắm gội. Hai hôm nay da dẻ ngứa ngáy, hay dở cũng phải tắm một cái đã.

Quan đương giá bắc vạc dầu, chất củi khô, đốt lửa rùng rục, khi dầu đã sôi sùng sục bảo bên hòa thượng nhảy vào tắm trước. Hành Giả chấp tay nói:

- Không biết là tắm kiểu văn hay tắm kiểu võ.

Quốc vương hỏi:

- Thế nào là tắm kiểu văn, tắm kiểu võ?

Hành Giả đáp:

- Tắm kiểu văn là không cởi quần áo, tựa như người hai tay đan vào nhau, nhúng xuống, tung cho dầu bắn lên. Nhưng không được làm bắn quần áo, một giọt dầu bắn vào là thua. Còn tắm kiểu võ là phải có một cái mặc áo, một chiếc khăn mặt, cởi quần áo nhảy vào, mặc sức nhào lộn, trồng cây chuối, chơi đùa tắm tấp.

Quốc vương nói với Dương Lực:

- Khanh định thi tắm kiêu văn hay tắm kiêu võ với hần?

Dương Lực thưa:

- Tắm kiêu văn sợ hần tắm thuốc vào quần áo, dầu không ngấm. Thi tắm kiêu võ thôi.

Hành Giả bước tới nói:

- Xin thứ lỗi cho, mấy lần tôi đều tranh trước cả.

Đoạn cởi chiếc áo vải, tụt chiếc quần da hổ, tung người nhảy tồm vào vạc dầu, đùa sóng giỡn nước, chẳng khác nào bơi nghịch dưới sông.

Bát Giới thấy vậy, cắn đầu ngón tay nói với Sa Tăng:

- Chúng mình đánh giá sai con khỉ này. Lúc thường nghe anh ấy nói vậy, cứ hay xúc xiểm chế giễu, ai ngờ anh ấy thực tài ba đến thế!

Hai người cười khúc kha khúc khích, khen ngợi hết lời. Hành Giả nhìn thấy, trong bụng nghi hoặc, nói:

- Chú ngọc cười tôi đây hả? Đúng là “người khôn chịu vất vả, ngu si hưởng thái bình”. Lão Tôn thì múa may vật lộn vất vả thế này, còn hăn thì ung dung. Để ta làm một sợi dây trói hăn, xem hăn có sợ không?

Đang tắm, Hành Giả bèn đánh tung bọt nước, lặn xuống dưới đáy vạc dầu, biến thành một cái đinh nhỏ, không nhô lên nữa.

Quan giám trăm tới tâu:

- Vạn tuế! Vị tiểu hòa thượng đã bị dầu luộc chết rồi.

Quốc vương mừng lắm, sai vớt hài cốt lên xem. Bọn đao phủ lấy một cái vọt bằng sắt chao tìm trong vạc, nhưng cái vọt sắt thừa, Hành Giả lại biến thành cái đinh quá nhỏ, nên mò đi mò lại, vẫn không vớt được, bèn tâu:

- Hòa thượng người nhỏ xương mềm, nên nát hết rồi.

Quốc vương bèn hạ lệnh:

- Bắt ba hòa thượng kia lại!

Hai bên hiệu úy thấy Bát Giới mặt mũi hung dữ, bèn túm ngay lấy, trói giật cánh khuỷu ra đằng sau.

Tam Tạng sợ quá, vội vàng lớn tiếng thưa:

- Tâu bệ hạ, tạm tha cho bần tăng một lát. Người đồ đệ ấy của tôi, từ ngày quy y, lập nhiều công tích, hôm nay xúc phạm tới quốc sư, chết trong vạc dầu, biết đâu người chết trước được làm thần. Bần tăng đâu dám tham sinh! Bệ hạ bảo chết phải chết, bần tăng đâu dám trái lệnh. Chỉ mong bệ hạ ban cho nửa chén nước trong, một lưng cháo loãng, ba tờ giấy tiền, để bần tăng được đến bên vạc cúng lễ, gọi là bộc bạch chút tình sư đệ, sau đó xin chịu tội.

Quốc vương nghe xong, nói:

- Cũng được. Người Trung Hoa nghĩa khí lắm!

Bèn sai mang nước, cháo, vàng giấy đưa cho Đường Tăng. Đường Tăng bảo Sa hòa thượng cùng đi, khi bước tới trước thềm, thấy mấy viên hiệu úy túm tai Bát Giới lôi đến bên vạc dầu. Tam Tạng đứng trước vạc khẩn rằng:

- Hỡi ôi đồ đệ Tôn Ngộ Không!

Từ ngày thụ giáo Thiên tông

Sang Tây, giúp đỡ hết lòng mến yêu

*Trưởng thành chính quả vui nhiều
Ai ngờ con đã về triều Diêm vương
Sống cầu kinh Phật Tây phương
Chết rồi niệm Phật hồn càng hiển linh
Hồi ôi khí phách Tôn Hành
Làm ma vẫn nhớ nghĩa tình Lô Âm.*

Bát Giới nghe vậy nói:

- Sư phụ ơi, không phải khẩn như thế đâu. Sa hòa thượng, chú đặt đồ cúng lên trên để tôi khẩn cho.

Chú ngọc bị trói quăng dưới đất, vừa thở phì phò vừa khẩn:

*Khỉ khốn khiếp gây vạ
Bật Mã Ôn ngu dần!
Khỉ khốn khiếp đáng chết,
Bật Mã Ôn vạc hằm!
Đáng đời con khỉ*

Tuyệt giống Mã Ôn!

Hành Giả nằm dưới đáy vạc, nghe thấy chú ngốc chửi bới om sòm, không nhìn được, hiện nguyên hình người trần trụi ướt đầm, đứng trong vạc dầu nói:

- Đồ ăn cám kia, mày chửi ai đấy?

Đường Tăng thấy vậy nói:

- Đồ đệ ơi, làm ta sợ tưởng chết!

Sa Tăng nói:

- Đại ca giả vờ chết đã thành thói quen rồi!

Hai ban văn võ sợ quá, bước tới tâu:

- Vạn tuế! Hòa thượng kia vẫn chưa chết, lại từ trong vạc dầu chui ra.

Viên quan giám trăm sợ mang tội nói dối triều đình, bèn tâu:

- Chết thì đúng chết thật rồi, nhưng phạm giờ hung, nên hồn hòa thượng ấy lại hiện về.

Hành Giả nghe nói tức giận nhảy ra khỏi vạc, lau sạch dầu mỡ, mặc quần áo, rút gậy sắt nện cho một

phát vào đầu viên giám trảm, thịt xương nát vụn, rồi nói:

- Ta hiện hồn quái nào đâu!

Các quan sợ hãi, vội vàng cỡi trời cho Bát Giới, rồi quỳ xuống đất van xin:

- Xin ngài tha tội! Xin ngài tha tội!

Quốc vương rời ngài vàng bỏ chạy, Hành Giả bước tới túm lấy nói:

- Bệ hạ không được chạy, phải bảo quốc sư ba cũng nhảy vào vạc dầu đã.

Quốc vương sợ hãi, run run nói:

- Quốc sư ba ơi, cứu mạng trẫm với, nhảy ngay vào vạc đi, đừng để hòa thượng này đánh trẫm!

Dương Lực bèn bước xuống điện, bắt chước Hành Giả cởi quần áo, nhảy vào vạc, cũng làm ra vẻ tắm tấp nô đùa.

Hành Giả buông quốc vương ra, đến bên vạc dầu, gọi người chắt thêm củi, đoạn lại thò tay vào xem. Chà! Tại sao dầu sôi mà lại lạnh ngắt thế này? Hành Giả nghĩ thầm trong bụng:

- Lúc ta tắm thì nóng sôi, hăn tắm thì lạnh ngắt. À, ta hiểu rồi, chắc có long vương nào giúp hăn đây.

Bèn tung người nhảy vút lên trời, niệm chú “úm” một tiếng, gọi ngay Bắc Hải Long Vương tới nói:

- Ta truyền đời cho cái giống giun có sừng, lươn có vây nhà người, rằng tại sao nhà người dám đem con rồng lạnh đặt dưới đáy vạc giúp cho đạo sĩ, để cho hăn hiển thánh thắng cuộc ta hả?

Long vương sợ quá, dạ dạ liền mấy tiếng, nói:

- Ngao Thuận này không dám giúp nữa. Đại Thánh không biết, đồ nghiệt súc ấy đã khổ công tu hành một đạo, thoát khỏi bản xác, lại học được phép ngũ lôi, còn những món khác đều là tà thuật, không phải tiên đạo. Đó là hăn đã học được phép “đại khai bác” ở núi Tiểu Mao. Hai tên kia đã bị Đại Thánh phá mất pháp thuật, hiện rõ bản tướng. Còn tên này thì tự hăn đã luyện được rồng lạnh. Song đó cũng chỉ là trò chơi lừa thế tục thôi, lừa làm sao được Đại Thánh! Bây giờ thần xin thu lại con rồng lạnh của hăn để cho hăn xương tan thịt nát.

Hành Giả nói:

- Thu ngay đi thì ta tha đánh!

Long vương biến thành một trận cuồng phong bay đến bên vạc dầu, bắt con rồng lạnh mang về biển lớn. Hành Giả từ trên không hạ xuống, cùng Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng đứng trước điện, thấy đạo sĩ giầy giụa, quần quai trong vạc dầu sôi, không choài ra được. Trong giây lát, người hăn đã trụi xương, thịt nát nhừ, da cháy vàng. Quan giám trạm chạy về tâu:

- Vạn tuế! Quốc sư ba đã chết cháy.

Quốc vương nước mắt giàn giụa, đập tay xuống án, nức nở khóc lớn:

Thân người khó thoát gian truân

Chân truyền không gặp, luyện thần không nên

Dù cho tà thuật phép tiên

Nhưng không có thuốc bào nguyên trường tồn

U mê sao nói niết bàn

Tâm cơ uổng phí, mệnh toàn được đâu

Nếu mà sớm biết thua đau

Chẳng thà ẩn nấu núi sâu cho rồi!

Thế mới là:

Luyện thuốc nấu vàng thành vớ vẩn

Kêu mưa gọi gió cũng lãng nhăng

Cuối cùng không biết thầy trò như thế nào, xem
hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BẢY

Thánh tăng đêm vương sông Thông Thiên

Hành Giả thương tình cứu con trẻ

Lại nói chuyện quốc vương ngồi tựa ngai vàng, nước mắt luôn ra như suối, nức nở khóc mãi tới lúc chiều tối vẫn chưa thôi, Hàng Giả bước tới, lớn tiếng nói:

- Bệ hạ làm sao ngu muội đến thế! Thi hài bọn đạo sĩ quảng ở đằng kia, một đứa là hổ, một đứa là hươu, còn Dương Lực là một con dê sòm. Không tin cứ vớt xương ra mà xem. Người ta đâu có loại xương cốt như thế? Chúng vốn là những con thú rừng thành tinh, hòa nhau đến đây để hại bệ hạ. Vì khí số của bệ hạ còn vượng, nên chúng chưa dám ra tay đây thôi. Nếu quá hai năm nữa, khí số bệ hạ suy bại, chúng hãm hại tính mạng bệ hạ ngay, lúc ấy một giải giang san của bệ hạ sẽ lọt vào tay chúng. May có chúng tôi đến sớm, diệt trừ yêu quái cứu bệ hạ thoát chết, vậy bệ hạ còn khóc nỗi gì! Hãy mau mau trả lại điệp văn để chúng tôi đi cho rồi!

Quốc vương nghe nói như vậy mới tỉnh ngộ. Các quan văn võ đều tâu:

- Những xác chết quả nhiên là hươu trắng, hổ vàng, hài cốt trong vạc dầu đúng là xương dê. Lời nói của vị thánh tăng đúng đấy.

Quốc vương nói:

- Đã vậy, chúng tôi xin cảm tạ thánh tăng. Bây giờ trời đã tối rồi.

Bèn ra lệnh:

- Quan thái sử, hãy tạm mời thánh tăng tới chùa Trí Uyên, sớm mai khai triều mở cửa Đông các, sai quan Quang Lộc tự đặt tiệc chay để tạ ơn các ngài.

Đoạn tiền thầy trò đến chùa nghỉ ngơi.

Sáng hôm sau, lúc tảng sáng, quốc vương thiết triều, hội họp trăm quan, truyền lệnh:

- Mau mau treo khắp bốn cửa ô, các đường phố bảng gọi các nhà sư về.

Một mặt sai bày tiệc lớn, nhà vua ngồi xa giá ra khỏi triều, đến cổng chùa Trí Uyên mời đoàn Tam

Tặng cùng vào điện Đông các dự tiệc. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện số nhà sư thoát chết, nghe tin có bảng gọi sư, ai nấy mừng rỡ kéo nhau vào thành tìm Tôn Đại Thánh, nộp trả mẫu lông và tạ ơn. Khi tiệc đã tan, điệp văn đã đổi, quốc vương cùng hoàng hậu, phi tần, hai ban văn võ, tiền thầy trò Tam Tặng ra ngoài triều đình. Số nhà sư kia quỳ xuống bên đường nói:

- Thưa ngài Tề Thiên Đại Thánh, chúng tôi là những nhà sư thoát nạn trên bãi cát hôm nào, nghe tin ngài đã diệt trừ yêu quái, cứu sống chúng tôi, lại đội ơn nhà vua treo bảng chiêu tăng, hôm nay tới đây xin trả lại ngài mẫu lông và cúi đầu cảm tạ ơn trời biển.

Hành Giả cười, nói:

- Các ngài đến bao nhiêu người?

Các nhà sư thưa:

- Đủ năm trăm người không thiếu một ai.

Hành Giả rùng mình, thu lại sợi lông, đoạn nói với tất cả mọi người vua tôi, tăng tục rằng:

- Số hòa thượng này chính là do tôi tha ra. Xe tộ cũng do lão Tôn đẩy qua hai lần cửa, xuyên qua con đường sống trâu rồi đập nát vụn. Hai yêu quái kia cũng chính do tôi giết chết. Hôm nay diệt hết yêu tà mới biết là thiên môn có đạo. Vậy từ nay về sau, chớ có làm quàng tin nhảm. Mong mọi người hãy coi tam giáo là một, kính đạo trọng tăng, nuôi dưỡng nhân tài. Ta sẽ giữ gìn cho giang sơn các ngài vững bền mãi mãi.

Quốc vương nghe xong cảm tạ mãi không thôi, rồi tiễn đưa thầy trò ra tận ngoài thành.

Chuyển đi này:

Một dạ ân cần cầu kinh Phật

Nỗ lực tu tri sáng nhất nguyên.

Bốn thầy trò lên đường, ngày đi đêm nghỉ, khát uống, đói ăn, thấm thoát xuân hết hè tàn, tiết thu đã đến. Một hôm, trời đã xẩm tối. Đường Tăng dừng cương ngựa, hỏi:

- Đồ đệ ơi, đêm nay ngủ trọ ở đâu nhỉ?

Hành Giả đáp:

- Thừa sự phụ, người xuất gia không nên nói lời của người tại gia như thế.

Tam Tạng hỏi lại:

- Thế nào là người tại gia? Người xuất gia?

Hành Giả thưa:

- Người tại gia lúc này là giường êm đệm ấm, trong lòng ủ con, bên lưng quàng vợ, ung dung khoan khoái đánh giấc ngon lành. Còn chúng ta là những người xuất gia đâu có được như thế! Mà là dầm sương dãi nắng, ăn gió nằm mưa, có đường thì đi, không đường thì nghỉ.

Bát Giới nói:

- Sư huynh ơi, sư huynh chỉ hiểu một mà không biết hai. Như hôm nay đường đi gồ ghề khắp khểnh, vai tôi gánh nặng thực là vất vả, vậy phải tìm chỗ trọ, đánh một giấc thoải mái, di dưỡng tinh thần, thì sáng mai mới gánh được chứ. Nếu không, tôi lại không ngã gục xuống ấy à?

Hành Giả nói:

- Nhân lúc trăng sáng đi thêm một đoạn nữa, gặp chỗ nào có nhà dân thì nghỉ.

Mấy thầy trò chẳng biết làm thế nào, đành nghe theo Hành Giả tiếp tục tiến bước.

Đi được một lát, bỗng nghe thấy tiếng sóng âm ầm. Bát Giới nói:

- Thôi, thế là đến chỗ cùng đường rồi!

Sa Tăng nói:

- Chắc là một con sông chặn ngang lối.

Đường Tăng hỏi:

- Vậy làm sao vượt qua được?

Bát Giới thưa:

- Để con đo xem nông sâu thế nào.

Đường Tăng nói:

- Ngộ Năng, chớ có nói lung tung, nước nông sâu làm cách nào đo được?

Bát Giới, thưa:

- Lấy một hòn đá bằng quả trứng ngỗng ném xuống nếu bọt bắn tóe lên là nông, còn nếu thấy ùng ục, chìm xuống là sâu.

Hành Giả nói:

- Chú em thử đi xem nào.

Chú ngốc vớ một hòn đá ném xuống mặt nước chỉ nghe thấy tiếng ùng ục tằm cá nổi lên, hòn đá chìm xuống đáy, bèn nói:

- Sâu lắm, sâu lắm! Không qua được!

Đường Tăng nói:

- Con mới thử nông sâu, nhưng chưa biết nó rộng hẹp ra sao.

Bát Giới thưa:

- Cái đó thì con chịu.

Hành Giả nói:

- Để con xem xem.

Đoạn nhảy vèo một cái lên không trung, dăm dăm quan sát. Chỉ thấy:

Mênh mang ánh trăng bạc.

Bát ngát nước liền trời.

Dòng thiêng chìm Hoa Nhạc,

Sông rộng chứa muôn nơi.

Nghìn tầng sóng cuộn cuộn.

Vạn dặm nước đầy vơi.

Đầu bến không ánh lửa.

Bãi xa cỏ loi thôi.

Bao la như biển cả,

Bến bờ tít mù khơi.

Đại thánh vội thu mây, hạ xuống bờ sông, nói:

- Sư phụ ơi, rộng lắm! Rộng lắm! Không qua được! Cặp mắt lửa người vàng của lão Tôn ban ngày nhìn xa được nghìn dặm, việc dữ lành biết hết. Ban đêm cũng nhìn được xa khoảng dặm trăm dặm, thế mà hôm nay con chẳng nhìn thấy bờ, vậy không biết rộng đến chừng nào?

Tam Tạng cả sợ, chẳng nói nên lời, chỉ nghẹn ngào hỏi:

- Đồ đệ ơi, vậy thì biết làm thế nào?

Sa Tăng đáp:

- Sư phụ đừng khóc, thử nhìn xem cái gì đứng đằng kia kia, có phải là người không?

Hành Giả nói:

- Có lẽ là người đánh cá đang quăng lưới, để tôi đi hỏi xem.

Bèn cầm gậy sắt, chạy rảo tới hỏi xem. Chà! Không phải người mà là một tấm bia đá. Trên tấm bia có ba chữ triện to, phía dưới là hai dòng chừng mười chữ nhỏ. Ba chữ lớn là “sông Thông Thiên”. Mười chữ nhỏ là: “Rộng quá tám trăm dặm, từ xưa ít người qua”. Hành Giả gọi:

- Sư phụ ơi. Lại đây mà xem.



Tam Tạng xem xong, nước mắt lã chã, nói:

- Đồ đệ ơi, năm xưa ta từ biệt Tràn An, cứ tưởng đường sang phương Tây dễ dàng, có ngờ đâu lắm yêu ma cách trở, nhiều sông núi ngăn đường thế này!

Bát Giới nói:

- Sư phụ ơi, nghe mà xem, có tiếng trống chiêng ở đâu đây. Hay là người ta làm cơm chay nhỉ? Chúng ta

tạm đến xin cơm ăn; hỏi bến tìm đò, rồi ngày mai qua sông.

Tam Tạng lắng tai nghe, quả nhiên có tiếng chiêng trống, bèn nói:

- Không phải là nhạc khí của đạo gia, mà đúng là nhà chùa làm lễ. Chúng ta đến đó thôi.

Hành Giả đi trước dắt ngựa, nhằm chỗ có tiếng nhạc đi tới. Chỗ này có đường sá gì đâu, phải bước thấp bước cao, vượt qua bãi cát, thì thấy một xóm nhà dân chừng độ bốn năm trăm nóc nhà, xem ra cũng có vẻ phong quang. Chỉ thấy:

Đường thông sườn núi biếc,

Bờ dọc con khe xanh.

Chỗn chỗn cửa cài khép.

Nhà nhà rào trúc quanh

Đầu bãi cò ngủ chợp.

Ngọn liễu quạ kêu rinh.

Nhịp chày xa vắng vắng,

*Tiếng sáo gọi ân tình.
Ngõ tía trăng lay động,
Lau vàng gió rung rinh,
Chó sủa quanh đầu xóm,
Ngư ông ngủ bên ghềnh.
Đèn tắt đêm thanh vắng,
Giữa trời vầng trăng thanh.
Hương bèo đưa thoang thoảng.
Bờ tây gió dập dềnh.*

Tam Tạng xuống ngựa, nhìn thấy một ngôi nhà ngay đầu đường, ngoài cửa có trồng một cây phước, trong nhà đèn nến sáng choang, khói hương nghi ngút, bèn nói:

- Ngộ Không ơi, chỗ này còn hơn hốc núi bãi sông. Dưới mái hiên che chắn sương lạnh, yên tâm ngủ kỹ. Con đừng vào vội nhé, để ta đến cổng nhà chủ hỏi đã. Nếu họ bằng lòng cho trọ, ta sẽ gọi các con. Nếu họ không ưng, cũng đừng giở trò hung bạo. Các con mặt

mũi xấu xí, người ta dễ sợ, thành ra rắc rối, chẳng có chỗ mà trọ đâu.

Hành Giả nói:

- Đúng lắm, sư phụ cứ đi trước đi, chúng con chờ ở đây.

Tam Tạng bèn bỏ nón là đi đầu trần, vuốt lại tà áo, chống gậy tích trượng, bước vào cổng ngôi nhà thấy cánh cửa mở hé, nhưng không dám tự tiện đi vào. Được một lát thấy một cụ già từ trong bước ra, cổ đeo tràng hạt miệng niệm A Di Đà Phật. Cụ già ra đóng cổng. Tam Tạng vội vàng chắp tay cất tiếng gọi:

- Chào cụ, cụ cho bản tăng hỏi một chút.

Cụ già chào lại, rồi nói:

- Vị hòa thượng này đến chậm rồi.

Tam Tạng nói:

- Cụ nói sao ạ?

Cụ già nói:

- Đến chậm chẳng còn gì nữa. Nếu đến sớm một chút, nhà tôi đây có làm cơm mời tăng, tha hồ ăn no, ba thương gạo giã, một tấm vải trắng, mười đồng tiền đồng. Thế mà tại sao ngài bây giờ mới tới?

Tam Tạng nghiêng mình nói:

- Thưa cụ, bần tăng không phải là người đến xin cơm chay.

Cụ già hỏi:

- Không đến xin cơm chay thì đến đây có việc gì?

Tam Tạng đáp:

- Chúng tôi là nhà sư nước Đại Đường bên phương Đông vâng mệnh nhà vua sang phương Tây lấy kinh, hôm nay qua xóm nhà, trời đã tối xẩm, lại nghe thấy có tiếng chuông trống, nên đến xin ngủ nhờ một đêm, sang mai lên đường.

Cụ già xoa tay, nói:

- Hòa thượng ạ. người xuất gia không nên nói dối. Từ nước Đại Đường bên phương Đông tới chỗ chúng tôi đây có đến bốn năm trăm nghìn dặm đường, ngài đi một mình làm sao tới được?

Tam Tạng thưa:

- Cụ nói rất phải. Tôi còn ba người đồ đệ gặp núi mở lối, gặp sông bắc cầu, hộ vệ bần tăng suốt dọc đường nên mới tới đây được.

Cụ già nói:

- Có đồ đệ, sao họ không cùng đi với ngài?

Đoạn, cụ già nói:

- Mời vào! Mời vào! Nhà chúng tôi có chỗ nghỉ đây.

Tam Tạng quay đầu gọi to:

- Các đồ đệ ơi, vào đây.

Hành Giả vốn tính nóng nảy, Bát Giới sinh ra đã thô lỗ, Sa Tăng thì lì lợm. Ba người nghe thấy tiếng sư phụ gọi, bèn dắt ngựa, gánh hành lý, bất kể hay dở ùa cả vào như một trận gió. Cụ già nhìn thấy, sợ quá ngã lăn ra đất, miệng lắp bắp:

- Yêu quái đến! Yêu quái đến!

Tam Tạng đỡ cụ già dậy, nói:

- Cụ đừng sợ, không phải yêu quái đâu, đồ đệ của tôi đây.

Cụ già run rẩy nói:

- Sư phụ trông đẹp như vậy, mà sao đồ đệ lại xấu thế kia?

Tam Tạng nói:

- Tuy xấu người nhưng lại có tài hàng long phục hổ, bắt quái tróc yêu.

Cụ già nửa tin nửa ngờ, đỡ Đường Tăng thông thả đi vào.

Lại nói chuyện ba người thô lỗ cứ xông bừa vào hiên nhà buộc ngựa đặt gánh. Trong nhà lúc ấy đang có mấy vị hòa thượng đang ngồi tụng kinh. Bát Giới dẩu cái mõm ra hỏi lớn:

- Các ngài niệm kinh gì đấy?

Mấy hòa thượng nghe tiếng hỏi, vội vàng ngẩng đầu nhìn ra:

Nhìn thấy người đứng ngoài,

Mồm dài tai to vênh.

*Người thô, lưng tằm phản.
Tiếng ồm ồm sấm vang.
Hành Giả và Sa Tăng.
Mặt mũi đáng dữ tợn.
Trong nhà mây hòa thượng,
Đều hoảng hốt giật mình.
Sư chủ còn đọc kinh.
Sư cụ bảo dừng lại.
Chuông khánh chẳng ai đoái.
Tượng Phật vút chông chơ.
Đèn nến tắt, tối mờ,
Người người bỏ chạy ráo,
Sờ soạng, chân lão đảo.
Bậu cửa bước không qua.
Đầu vào đụng đầu ra,
Như bầu khô trong lốc.*

Đạo tràng đang nghiêm túc.

Bỗng thành trận cười rền!

Ba anh em thấy mấy hòa thượng ngã lăn ngã lộn, vỗ tay cười ầm cả lên, làm cho mấy nhà sư càng sợ hãi, chạm trán đụng đầu, bỏ chạy thục mạng chẳng còn một ai cả.

Tam Tạng dìu cụ già bước vào trong nhà, thấy đèn nến tắt tối om, ba người vẫn đang cười ngặt nghẽo, bèn mắng:

- Đồ súc vật khốn kiếp, thật là bất thiện! Ta sớm sớm dạy dỗ, ngày ngày dặn dò. Cổ nhân nói: “Không dạy mà thiện chẳng thánh là gì? Dạy rồi nên thiện, chẳng hiền là gì? Dạy mãi không thiện, chẳng ngu là gì?”. Vậy mà các người cứ hỗn láo mãi như thế thì chẳng phải là loại chí hạ chí ngu sao? Bước vào nhà chưa biết nể tể, làm cụ già đây ngã lăn, các nhà sư tụng kinh chạy ráo, làm hỏng mọi việc hay của nhà người ta, như thế có phải là đồ tội lên đầu ta không?

Sư phụ mắng xong, ba anh em im thin thít chẳng ai dám nói gì. Lúc ấy cụ già mới tin đó là đồ đệ của nhà sư thật bèn cúi chào, nói:

- Thừa ngài, không sao, không sao, mới rồi chỉ có làm lễ châm đèn bày hoa thôi, việc Phật cũng sắp xong mà.

Bát Giới nói:

- Đã tới lúc cúng xong, công đức viên mãn, thời phải dọn cỗ ra, chúng tôi ăn xong còn đi ngủ chứ!

Cụ già gọi:

- Mang đèn lên đây! Mang đèn lên đây!

Người trong nhà nghe tiếng, sợ hãi nói:

- Trên nhà tụng kinh, đèn hương la liệt, việc gì lại phải sai mang đèn?

Mấy chú nhỏ bước ra nhìn thấy tối om om. Bèn châm đóm cầm đèn lồng mang lên. Vừa ngẩng đầu nhìn thấy Bát Giới, Sa Tăng, sợ quá đánh rơi cả đèn, rồi quay người đóng chặt lán cửa giữa, vừa chạy vào vừa kêu:

- Yêu quái đến! Yêu quái đến!

Hành Giả nhặt lấy đóm châm vào đèn, nển, kéo một chiếc ghế tựa, mời Đường Tăng ngồi. Mấy anh em ngồi ở hai bên. Cụ già ngồi đối diện, vừa ngồi

xuống bỗng thấy cánh cửa phía trong mở ra, một cụ già nửa chống gậy bước ra, hỏi:

- Yêu quái nào đang đem đến cửa nhà lương thiện ta đây?

Cụ già ngồi đối diện vội vàng đứng dậy đón, nói:

- Ca ca đừng làm ồn lên, không phải yêu quái đâu, mà là vị La hán nước Đại Đường bên phương Đông đi lấy kinh. Đồ đệ của ngài ấy tuy mặt mũi xấu xí dữ tợn, nhưng quả là tướng ác lòng lành.

Cụ già kia nghe nói mới buông gậy, cúi chào bốn người. Chào xong, cụ già cũng ngồi đối diện, và gọi:

- Mang trà lại đây, rồi sửa soạn cơm chay mời mấy ngài.

Gọi liền mấy tiếng mới thấy mấy chú nhỏ bước ra, run rẩy chẳng dám tới gần.

Bát Giới nhìn không nổi, hỏi:

- Thưa cụ, những người hầu tản ra hai bên làm gì thế?

Cụ già đáp:

- Bảo họ đi mang cơm chay phục dịch các ngài.

Bát Giới lại hỏi:

- Máy người phục dịch?

Cụ già đáp:

- Tám người.

Bát Giới hỏi tiếp:

- Tám người ấy phục dịch ai?

Cụ già đáp:

- Phục dịch bốn người các ngài.

Bát Giới nói:

- Sư phụ mặt trắng của tôi chỉ cần một người. Anh mặt lông mồm như thiên lô kia thì hai người. Anh mặt đen sì này thì phải tám người, còn tôi thì phải hai mươi người phục dịch mới no.

Cụ già nói:

- Thế chắc dạ dày ngài to lắm nhỉ?

Bát Giới nói:

- Cứ mang ra khắc biết.

Cụ già nói:

- Xin có đủ người ạ, đủ người ạ.

Bảy tám người lớn nhỏ gọi thêm ba bốn chục người nữa nữa bước ra.

Hòa thượng cùng cụ già, bên hỏi bên đáp trò chuyện, mọi người lúc ấy mới không thấy sợ nữa. Họ đặt ở trên nhà một chiếc bàn, mời Đường Tăng ngồi vào. Hai bên kê ba chiếc cho ba anh em. Chiếc bàn đối diện là chỗ hai cụ già ngồi.

Thoạt tiên bày trên bàn các thức hoa quả rau dưa, sau đó mới là bánh bao, cơm tẻ, cháo bột mì, canh miến. Các thứ bày biện ngăn nắp chỉnh tề. Đường Tăng cầm đôi đũa lên, niệm quyển “Khải trai kinh”. Chú ngọc một là có tính háu ăn, hai là cũng đói bụng, chẳng cần đợi Đường Tăng đọc kinh xong, vợ ngay lấy chiếc bát gỗ sơn son, xới một bát cơm tẻ trắng nuốt một miếng hết nhẵn.

Chú nhỏ ngồi bên cạnh nói:

- Ngài này chẳng biết tính toán, không nuốt bánh bao mà lại nuốt cơm.

Bát Giới cười, nói:

- Nuốt đâu, ăn đấy chứ.

Chú nhỏ nói:

- Không thấy ngài há mồm, sao gọi là ăn?

Bát Giới nói:

- Nhóc con mà đã biết nói dối. Rõ ràng là ta ăn. Không tin, ta ăn lại cho mà xem.

Chú nhỏ cầm bát xới một bát nữa đưa cho Bát Giới, chú ngốc loáng một cái đã tống vào miệng rồi nuốt sạch. Mấy chú nhỏ nhìn thấy nói:

- Cha mẹ ơi, cỗ họng ngài này có lẽ xây bằng gạch bóng nên mới trơn tuột nhanh đến như thế!

Đường Tăng chưa niệm xong quyển kinh. Bát Giới đã chén hết năm sáu bát rồi. Sau đó lại cùng mọi người cầm đũa ăn cơm chay tiếp. Chú ngốc chẳng kể là bánh bao, cơm tẻ, hoa quả, rau ghém, cứ mặc sức, vừa và lem lém vào mồm, vừa kêu lớn:

- Lấy thêm cơm! Lấy thêm cơm!

Nhưng mãi chẳng thấy ai mang cơm lên. Hành Giả bảo:

- Hiền đệ này, ăn bớt đi một chút. Dấu sao vẫn còn hơn nhịn đói trong hốc núi chán, cứ được ăn lưng bụng là tốt rồi.

Bát Giới nói:

- Sĩ diện! Thường có câu: “Cho sư ăn đói, chẳng bằng chôn sống” đấy à!

Hành Giả gọi:

- Dọn dẹp đi, mặc kệ hăn!

Hai cụ già nghiêng mình nói:

- Chẳng giấu gì ngài. Giá ban ngày thì không ngại, dạ dày to như vị trưởng lão này, chỉ ăn bằng khoảng một trăm người thôi chứ mấy. Nhưng bây giờ tối rồi, dọn tất cả cơm chay còn lại, hấp thêm một nồi bánh bao, thổi năm ca gạo, bày biện mấy bàn thức ăn là để mời mấy nhà sư tới ban phước và mấy người hàng xóm. Không ngờ các ngài tới, các nhà sư sợ quá bỏ chạy cả, mấy ông hàng xóm cũng chẳng dám mời, phải bưng tất cả ra mời các ngài đấy. Nếu chưa no để chúng tôi bảo đi nấu thêm.

Bát Giới nói:

- Nấu thêm đi! Nấu thêm đi!

Nói xong, dọn dẹp hết mâm bát, bàn ghế lại.

Tam Tạng cúi người cảm tạ các cụ già cho ăn cơm chay xong mới hỏi:

- Thưa cụ, cụ họ gì ạ?

Cụ già đáp:

- Tôi họ Trần.

- Tam Tạng chấp tay nói:

- Thế là cụ cùng họ với bản tăng.

Cụ già nói:

- Ngài cũng họ Trần?

Tam Tạng thưa:

- Vâng, bản tăng cũng họ Trần. Xin hỏi cụ cúng chay có việc gì đây ạ?

Bát Giới cười, nói:

- Sư phụ hỏi cụ ấy làm gì? Chẳng lẽ sư phụ lại không biết hay sao? Chỉ có mấy loại “chạy cầu lúa tốt”, “chạy cầu bình an” và “chạy độ người chết” thế thôi.

Cụ già nói:

- Không phải, không phải.

Tam Tạng lại hỏi:

- Vậy cầu việc gì?

Cụ già thưa:

- Đây là cúng chay dự trước cho người chết.

Bát Giới cười lăn ra, nói:

- Ông cụ thực không có mắt. Chúng tôi toàn là hạng bịa đặt, bịp người cỡ vua cả, thế mà lại dám nói dối bịp chúng tôi! Là nhà sư há lại không biết việc chay sao? Chỉ có mấy loại: “Chay dự gửi vào kho”, “chay dự trữ bổ sung” chứ làm gì có loại “chay dự trước cho người chết”? Vả lại nhà ta đây làm gì có người sắp chết, mà phải cúng chay độ vong trước?

Hành Giả nghe vậy, mừng thầm nói:

- Chú ngọc lý sự cũng cứng cỏi ra phết!

Đoạn quay sang nói với cụ già:

- Thưa cụ, cụ nhầm rồi. Tại sao lại gọi là “chạy dụt trước cho người chết”?

Hai cụ già nghiêng mình nói:

- Các ngài đi lấy kinh, tại sao không đi đường lớn, mà lại rẽ vào xóm chúng tôi?

Hành Giả nói:

- Chúng tôi vẫn đi theo đường lớn, nhưng gặp một con sông chắn lối không qua được, lại nghe thấy tiếng chuông trống nữa, nên vào đây ngủ trọ.

Cụ già hỏi:

- Các ngài đến bờ sông có nhìn thấy cái gì không?

Hành Giả thưa:

- Chỉ thấy một tấm bia, trên có ba chữ “sông Thông thiên”, dưới có mười chữ “rộng hơn tám trăm dặm, từ xưa ít người qua”. Ngoài ra không thấy vật gì khác.

Cụ già nói:

- Đi quá lên phía trên một ít, cách tấm bia chừng một dặm có ngôi miếu “Linh cảm đại vương”, ngài không thấy sao?

Hành Giả nói:

- Không thấy, xin cụ nói rõ thế nào là Linh cảm?

Hai cụ già đều sa nước mắt, nói:

- Các ngài ới đại vương ấy:

Cảm ứng một phương xây miếu vũ,

Uy linh nghìn dặm giúp dân tình.

Quanh năm đồng ruộng rơi mưa ngọt.

Suốt tháng thôn cư rợp ráng vàng.

Hành Giả nói:

- Mưa ngọt, ráng vàng thì tốt quá, tại sao các cụ lại còn buồn rầu phiền não?

Cụ già giậm chân vỗ ngực, hừ một tiếng, nói:

- Các ngài ới!

*Tuy đội ơn sâu thành oán nặng,
Từ tâm mà lại hóa vô nhân.
Trẻ con nộp mạng ngài ăn thịt,
Chẳng phải chiêu chương chính trực thần!*

Hành Giả nói:

- Đòi ăn thịt trẻ con trai gái à?

Cụ già nói:

- Thưa vâng.

Hành Giả hỏi:

- Chắc lần này đến lượt nhà cụ?

Cụ già nói:

- Năm nay đến lượt nhà tôi. Nơi chúng tôi đây có khoảng trăm gia đình cư trú, thuộc sự cai quản của huyện Nguyên Hội, nước Xa Trì, tên gọi Trần gia trang. Vị đại vương này một năm một lần tế, phải dâng cho ngài ấy một đứa bé trai, một đứa bé gái, cả lợn, dê, rượu, ngài ấy xơi một bữa no, rồi phù hộ cho

chúng tôi mưa thuận gió hòa. Nếu không tể như thế, thì gieo tai giáng họa ngay.

Hành Giả hỏi:

- Nhà ta đây được mấy anh chị?

Cụ vuốt bụng đáp:

- Đau lòng lắm! Đau lòng lắm! Nói đến con cái, chúng tôi hổ thẹn đến chết! Ông này là em ruột tôi tên là Trần Thanh. Còn tôi gọi là Trần Trùng, năm nay tôi sáu mươi ba tuổi, còn em tôi năm mươi tuổi vẫn chưa có con, mọi người khuyên tôi lấy vợ lẽ. Chẳng còn cách nào, cũng đành kiếm thêm một phòng, sinh được một cháu gái, năm nay vừa lên tám tuổi, đặt lên cháu là Nhất Xứng Kim.

Bát Giới nói:

- Tên hay quá nhỉ! Tại sao lại đặt là Nhất Xứng Kim?

Cụ già nói:

- Cũng do đường con cái hiếm hoi nên mọi việc sửa đường bắc cầu, xây chùa dựng tháp, bố thí trai tăng tôi đều có món quyền sổ ghi chép món tiền cúng vào những việc ấy, chỗ thì ba lạng, chỗ thì năm lạng.

Tính đến năm sinh cháu vừa đúng cúng hết ba mươi cân vàng ròng, ba mươi cân là một xứng, nên mới đặt tên cháu là Nhất Xứng Kim.

Hành Giả hỏi:

- Thế cụ kia có con không?

Cụ già đáp:

- Chú em tôi đây cũng có một con trai, do người vợ bé sinh ra. Năm nay cháu lên bảy, đặt tên là Trần Quan Bảo.

Hành Giả lại hỏi:

- Tại sao lại đặt tên như thế?

Cụ già đáp:

- Nhà chúng tôi đây thờ đức thánh Quan. Nhờ cầu tự trước bàn thờ ngài mà sinh được cháu, nên đặt tên là Quan Bảo. Hai anh em chúng tôi vừa đúng một trăm hai mươi tuổi, chỉ được hai mụn con nối dõi. Không ngờ đến lượt nhà chúng tôi phải tế lễ, không thể không hiến các cháu được. Nhưng cha con tình nặng, không nỡ đành lòng, chúng tôi lập đàn chay cầu siêu cho các cháu trước, vì vậy gọi là “chay dự trước cho người chết” là vì thế.

Tam Tạng nghe xong, không nén được hai hàng lệ nhỏ, nói:

- Thật đúng như người xưa nói:

“Lá vàng còn ở trên cây,

Lá xanh rụng xuống, trời hay chăng trời!”^[231]

Hành Giả cười, nói:

- Để con hỏi thêm. Thừa cụ, gia sản nhà ta có khá không?

Hai cụ già đáp:

- Cũng kha khá. Ruộng cấy có bốn năm mươi khoảnh, ruộng màu có sáu bảy mươi mẫu, bãi cỏ đến tám chín mươi nơi, trâu bò khoảng hai ba trăm con, ngựa lừa cũng dăm ba chục, lợn dê gà vịt thì vô kể. Trong nhà gạo cũ ăn không hết, quần áo mặc có thừa, sản nghiệp gia tài cũng gọi là dư dật.

Hành Giả nói:

- Sản nghiệp gia tài như thế, chắc do cụ chặt bóp tằn tiện mà có?

Cụ già nói:

- Tôi nào có chặt bóp tăn tiện!

Hành Giả nói:

- Vậy có gia sản như thế, nữ lòng nào dứt tình dâng con hiến tế? Cứ bỏ ra độ năm mươi lạng bạc là mua được một bé trai, một trăm lạng bạc mua được một bé gái, bất quá chỉ mất độ hai trăm lạng là có thể giữ được con mình để nối dõi về sau lại không hơn à?

Hai cụ già rơi nước mắt, nói:

- Ngài ơi, ngài đâu có biết. Đại vương ấy rất linh ứng, thường đến nhà chúng tôi luôn.

Hành Giả hỏi:

- Hẳn đến, các cụ thấy mặt mũi thế nào? Cao hay thấp?

Hai cụ thưa:

- Không trông thấy hình thù, chỉ ngửi thấy một làn gió thơm là biết đại vương đến. Trong nhà vôi vàng thấp hương, già trẻ hướng vào làn gió mà lạy. Trong nhà chúng tôi, mọi việc từ chổi cùn giẻ rách, ngài đều

biết hết. Ngày tháng năm sinh của mọi người ngài đều nhớ cả, phải đúng là con chúng tôi ngài mới nhận cho. Nói gì hai ba trăm lạng, cho dù mấy nghìn lạng cũng mua đâu được đứa trẻ giống hệt và cùng ngày tháng năm sinh như con chúng tôi?

Hành Giả nói:

- Hóa ra là thế. Thôi được, thôi được, cụ dắt các cháu ra đây xem nào.

Trần Thanh bèn quay vào bể Quan Bảo ra, đặt đứng trước ngọn đèn.

Trẻ con nào có biết sống chết gì đâu, nhét đầy hai tay áo hoa quả, nhảy nhót múa may vừa ăn vừa đùa. Hành Giả thế thì lẳng lặng niệm thần chú, lắc mình một cái, biến thành một đứa trẻ giống hệt Quan Bảo. Hai đứa trẻ dắt tay nhau nhảy múa trước ánh đèn. Cụ già kia sợ quá vội vã quỳ xuống. Đường Tăng nói:

- Thưa cụ, không dám, không dám!

Cụ già nói:

- Ngài ấy vừa đang trò chuyện, mà sao đã biến thành đứa trẻ giống con tôi như đúc, tôi gọi một tiếng cả hai đứa cùng thưa cùng đến. Tôi sợ đến giảm thọ

mất. Thôi, xin ngài hiện nguyên hình, hiện nguyên hình cho!

Hành Giả vượt mặt một cái, hiện lại nguyên hình. Cụ già quỳ xuống trước mặt nói:

- Ngài có cả cái tài như thế này cơ ạ?

Hành Giả cười, nói:

- Có giống con cụ không?

- Cụ già nói:

- Giống, giống, giống lắm! Giống từ mặt mũi, giọng nói, quần áo, dáng người...

Hành Giả nói:

- Cụ còn chưa xem kỹ, nếu lấy cân đem cân, còn cân nặng hết như nó nữa kia.

Cụ già nói:

- Phải, phải, cũng nặng như nhau.

Hành Giả nói:

- Giống như vậy có mang tế được không?

Cụ già nói:

- Được, được, tể được ạ!

Hành Giả nói:

- Hôm nay tôi sẽ thay đứa trẻ này, để cháu nó còn giữ hương hỏa sau này cho nhà cụ, tôi sẽ đi làm đồ hiến tế đại vương.

Trần Thanh quỳ xuống, dập đầu nói:

- Ngài quả có lòng từ bi hỉ xả. Tôi xin biếu ngài họ Đường đây một ngàn lạng bạc trắng để làm tiền ăn đường sang phương Tây.

Hành Giả nói:

- Thế không tạ ơn lão Tôn à?

Cụ già nói:

- Ngài đi tể thay thì làm gì còn nữa?

Hành Giả nói:

- Tại sao lại không còn?

Cụ già nói:

- Sẽ bị đại vương ăn thịt.

Hành Giả nói:

- Hãn dám ăn thịt tôi kia à?

- Không ăn? Dễ thường nó chê tanh chắc?

Hành Giả cười nói:

- Mặc cho số trời. Nó ăn thịt tôi, là tôi đoán mệnh. Bằng không là may cho tôi. Dù sao tôi vẫn đi tế thay cho con cụ.

Trần Thanh chỉ còn biết dập đầu tạ ơn, và sai biểu thêm năm trăm lạng bạc nữa. Riêng Trần Trùng vẫn không cúi đầu, không cảm tạ, cứ ngồi dựa vào chiếc bình phong khóc thảm thiết. Hành Giả thấy thế, bèn bước tới đỡ dạy nói:

- Thưa cụ, cụ không biểu tôi, không cảm ơn tôi, chắc là không dứt nỗi con gái chứ gì?

Trần Trùng bèn quỳ xuống, thưa:

- Thưa vâng, không sao dứt nỗi được. Đội ơn tấm thịnh tình của ngài, thằng cháu tôi đã thoát. Nhưng già này không có con trai, chỉ có một mụn con gái.

Tôi mà chết đi, chắc nó cũng khóc thống thiết lắm, nên dứt làm sao được.

Hành Giả nói:

- Vậy thì cụ hãy mau mau đóng năm đấu gạo thổi cơm, nấu một vài món rau ghém ngon lành, mời vị sư phụ mồm dài kia ăn no. Tôi sẽ bảo chú ấy biến thành con gái cụ, rồi anh em chúng tôi cùng đi tế, quyết làm một việc phúc đức, cứu con cháu các cụ. Như thế có được không?

Bát Giới nghe nói như vậy, trong bụng sợ quá, nói:

- Thưa anh, anh cứ hứng lên là chẳng kể đến sống chết của tôi, kéo nhặng tôi vào làm gì.

Hành Giả nói:

- Này chú em, thường có câu: “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”^[232] tôi với chú đến đây, được người ta cho ăn đầy đủ, mà chú còn kêu chưa no cơ mà! Thế tại sao người ta gặp hoạn nạn lại không cứu?

Bát Giới nói:

- Nhưng thưa anh, việc biến hóa thực tình tôi không giỏi.

Hành Giả nói:

- Chú cũng có ba mươi sáu phép biến hóa, tại sao lại không giỏi?

Tam Tạng nói:

- Ngộ Năng, sư huynh con nói chí phải, cư xử đúng đắn. Thường có câu: “Cứu một người còn hơn xây bảy tầng tháp phù đồ”, vả lại một là để cảm tạ tấm thịnh tình, hai là tích góp âm đức. Hơn nữa đêm thanh nhàn nhã, anh em con nên đi chơi một chuyến.

Bát Giới nói:

- Anh xem sư phụ nói đấy! Nhưng tôi chỉ biết biến ra núi, ra cây, ra tảng đá, ra voi ghê, ra trâu bò, ra thẳng bụng phệ còn khả dĩ, chứ biến thành đứa bé gái thì khó lắm đấy.

Hành Giả nói:

- Cụ đừng có tin chú ấy, cứ bế cháu ra đây.

Trần Trùng vội quay vào bế Nhất Xứng Kim ra ngoài. Mọi người trong nhà, bất kể thê thiếp, già trẻ nội ngoại đều cúi đầu lễ bái, xin cứu cho tính mạng đứa trẻ. Nhất Xứng Kim đầu đội chiếc mũ thóp bát bảo thùy châu thêu hoa biếc, mình mặc một chiếc áo

lụa màu hồng, bên ngoài khoác một chiếc áo bằng đoạn màu quan lục, cổ vuông bàn cờ, mặc một chiếc quần nhiều hoa hồng đại đóa, chân đi đôi giày tơ nỡn màu hồng nhạt và một đôi tất lụa màu vàng. Cô bé cũng đang ăn hoa quả.

Hành Giả nói:

- Chú Bát Giới, cô bé đấy, chú biến đi mau lên để chúng ta đi hiến tế.

Bát Giới nói:

- Sư huynh ơi cô bé xinh xắn kháu khỉnh thế kia, làm sao tôi biến được?

Hành Giả quát:

- Mau lên, không đánh đòn bây giờ!

Bát Giới sợ quá, nói:

- Sư huynh đừng đánh, em xin biến đây.



Chú ngọc bèn niệm thần chú, rắc đầu một cái, hô “biến”, cũng biến thành một đứa bé gái, mặt mũi giống hệt Xưng Kim chỉ phải cái bụng thì béo phệ chảy xuống là không giống. Hành Giả cười, nói:

- Biến lại đi!

Bát Giới nói:

- Sư huynh có đánh thì em cũng chịu, biến không nổi biết làm thế nào được?

Hành Giả nói:

- Đầu không phải đầu trẻ con, mình vẫn là hòa thượng, biến ra cái loại ái nam ái nữ ấy thì dùng được việc quái gì? Chú phải biến lại đi!

Nói xong, bèn thổi một hơi tiên khí vào người Bát Giới, Bát Giới lắc người biến lại, lần này giống hệt bé gái. Xong xuôi, Hành Giả nói:

- Hai cụ bảo gia quyến và hai cháu vào trong nhà kéo nhằm lẫn đấy. Anh em chúng tôi biến hình nghịch ngợm chạy vào trong nhà, thành ra khó phân biệt. Các cụ cứ đưa hoa quả cho các cháu ăn, đừng để các cháu khóc. Sợ đại vương biết, lộ mất việc. Hai chúng tôi sắp sửa đi chơi đây!

Đại Thánh dặn dò Sa Tăng hộ vệ Đường Tăng:

- Tôi biến làm Trần Quan Bảo, Bát Giới biến thành Nhất Xứng Kim.

Hai người sửa soạn đầu đấy, rồi hỏi:

- Nghi thức hiến tế thế nào nhỉ? Trói cả chân tay hay là trói tay không? Luộc chín hay là chặt từng

miếng?

Bát Giới nói:

- Sư huynh đừng có trêu em nữa, em chẳng có thủ đoạn cao cường đến thế đâu!

Cụ già nói:

- Không dám, không dám! Chỉ việc lấy hai chiếc mâm son, mời hai vị ngồi lên, đặt lên bàn, sai hai trai tráng khỏe mạnh khiêng bàn đặt vào trong miếu là xong.

Hành Giả nói:

- Hay lắm! Hay lắm! Mang ngay mâm ra đây để chúng tôi ngồi nào.

Cụ già lập tức sai lấy ra hai chiếc mâm son, Hành Giả và Bát Giới ngồi vào. Bốn chàng trai khiêng hai chiếc bàn đi ra sân rồi lại khiêng vào đặt trong nhà.

Hành Giả khoái chí, nói:

- Chú Bát Giới ơi, chơi nghịch cái trò này, chúng ta chẳng khác nào những hòa thượng ngồi trên phẩm đài nhỉ!

Bát Giới nói:

- Nếu cứ khiêng đi khiêng về, khiêng mãi tới lúc trời sáng, tôi cũng không sợ. Còn khiêng vào miếu, bị nó ăn thịt, thì chẳng còn là trò chơi nữa!

Hành Giả nói:

- Chứ em cứ trông vào tôi, khi nào thấy nó ăn thịt tôi, thì chú sẽ chạy.

Bát Giới nói:

- Biết nó ăn thế nào? Nếu nó ăn con trai trước thì tôi mới chạy thoát. Giả dụ nó ăn con gái trước thì làm sao?

Cụ già nói:

- Mọi năm khi tế lễ, có người to gan trong chúng tôi chui vào nắp đậy sau miếu hoặc nắp dưới gậm bàn, thấy nó ăn con trai trước, ăn con gái sau.

Bát Giới nói:

- Thế thì may quá! May quá!

Hai anh em đang bàn bạc, bỗng nghe bên ngoài tiếng chiêng trống âm ỉ, đèn đuốc sáng trưng, người

trong thôn dã kéo đến mở công gọi:

- Khiêng cháu trai, cháu gái ra nào!

Hai cụ già sứt sùi khóc lóc, bốn chàng trai khiêng
Hành Giả, Bát Giới đi ra.

Cuối cùng không biết tính mạng hai người thế nào
xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯỜI TÁM

*Ma nổi gió hàn sa tuyết lớn,
Sư mong bái Phật giảm băng dày*

Lại nói chuyện người thôn Trần Gia Trang khiêng đồ cúng tế dê, lợn, rượu cùng Hành Giả, Bát Giới rầm rầm, rộ rộ tới bày trong miếu Linh Cảm. Hai đứa trẻ trai và gái được đặt lên trên cùng. Hành Giả ngoảnh đầu nhìn thấy trên bàn thờ bày hương hoa đèn nến chính giữa đặt một cỗ bài vị chữ vàng, trên có dòng chữ “Thần Linh Cảm đại vương”, ngoài ra không có một tượng thần nào khác. Mọi người bày biện xong xuôi, đoạn quay mặt vào miếu dập đầu khẩn rống:

- Tâu đại vương, năm này, tháng này, ngày này, giờ này, tế chủ Trần Gia Trang là Trần Trùng cùng mọi người lớn bé, già trẻ kính tuân lệ thường, xin hiến một bé trai tên là Trần Quan Bảo, một bé gái tên là Nhất Xứng Kim, cùng lợn, dê, rượu đủ số, dâng đại vương hưởng dùng để phù hộ cho mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt.

Khẩn xong, đốt vàng mã rồi ai về nhà nấy. Chuyện không nói nữa.

Bát Giới thấy mọi người về rồi, bèn nói với Hành Giả:

- Chúng mình cũng về nhà thôi!

Hành Giả hỏi:

- Nhà chú ở đâu?

Bát Giới đáp:

- Về nhà cụ Trần ngủ.

Hành Giả nói:

- Chú ngốc lại nói lảng nhãng rồi. Đã nhận lời với người ta, phải làm cho người ta vừa ý mới phải chứ.

Bát Giới nói:

- Anh ngốc thì có, chứ tôi đâu có ngốc! Chỉ lừa họ làm trò chơi, chứ tại sao lại đi hiến mình làm lễ cho họ thật sự thế này.

Hành Giả nói:

- Giúp người phải giúp đến cùng, nhất định phải đợi đại vương kia đến ăn thịt bằng được mới gọi là có thủy có chung. Nếu không, chẳng hóa gieo tai, gieo vạ cho họ, thành ra không tốt.

Đang nói, bỗng nghe tiếng gió nổi vù vù. Bát Giới nói:

- Hồng, gió nổi là thằng cha ấy đến đây.

Hành Giả dặn ngay:

- Đừng nói nhé, mặc tôi đối phó..

Trong giây lát, một yêu quái đã bước tới cửa miếu. Trông hình dáng hảnh:

Giáp vàng, mũ cũng vàng tươi.

Lưng đeo đai báu, dáng người hung hăng.

Hai mắt sáng tựa sao băng.

Hai hàm răng nhọn sắc bằng đinh ba.

Khói mây lãng đãng chiều tà.

Sương mù cuộn cuộn bay là quanh thân.

*Bước đi trận trận gió hàn,
Đứng lại sát khí từng làn bốc thêm.
Khác nào vị tướng Quyển Liêm,
Hệt như thần tướng trấn bên cổng chùa.*



Yêu quái đứng chặn ở cửa miếu hỏi:

- Năm nay nhà nào sửa lễ?

Hành Giả cười, tùm tùm đáp:

- Thưa ngài, là nhà Trần Trùng, Trần Thanh trong thôn ạ.

Yêu quái nghe tiếng trả lời, trong lòng nghi hoặc nói:

- Thằng bé này to gan gồm nhĩ, nói năng thật linh lợi! Mọi khi những đứa trẻ dâng cho ta hưởng, ta hỏi lần đầu, thì không dám trả lời, hỏi lần thứ hai đã sợ hết hồn, khi lấy tay sờ đến thì đã chết cứng. Thế mà hôm nay thằng ranh này ứng đối trôi chảy thế?

Yêu quái chưa dám cầm lên ăn thịt, lại hỏi tiếp:

- Đứa con trai và đứa con gái tên là gì?

Hành Giả cười, đáp:

- Con trai tên là Trần Quan Bảo, con gái tên là Nhất Xứng Kim.

Yêu quái nói:

- Lễ hiến tế này vẫn theo lệ cũ, nay dâng cho ta thì ta ăn thịt chúng bay.

Hành Giả nói:

- Chúng tôi không dám chống cự, xin mời ngài cứ việc ăn thịt.

Yêu quái nói xong vẫn không dám động thủ, đứng chặn ở cửa quát:

- Chớ có bẻm mép! Mọi năm ta ăn thịt thằng con trai trước, năm nay ta lại muốn ăn thịt đứa con gái trước!

Bát Giới sợ quá, nói:

- Đại vương cứ chiếu theo lệ cũ, không nên phá lệ như thế.

Yêu quái chẳng thèm nghe, cứ thò tay tóm Bát Giới. Chú ngốc phịch một cái nháy xuống, hiện nguyên hình rút đỉnh ba bố thẳng cẳng. Yêu quái rút tay lại, chạy ra phía trước. Bỗng nghe soạt một tiếng, Bát Giới nói:

- Thùng áo giáp rồi!

Hành Giả cũng hiện nguyên hình chạy tới xem, thì ra là hai cái vẩy cá to bằng cái khay, bèn quát lớn:

- Đuổi mau! Đuổi mau!

Hai người nhảy lên không trung. Yêu quái do đi ăn lễ nên không mang theo binh khí, tay không đứng trên đám mây hỏi:

- Các người là hòa thượng phương nào mà đến đây lừa người, dám phá lễ vật [\[233\]](#) làm hại thanh danh của ta?

Hành Giả đáp:

- Yêu quái khốn kiếp kia không biết à? Chúng ta là đồ đệ của vị thánh tăng nước Đại Đường bên phương Đông là Tam Tạng vâng mệnh nhà vua sang phương Tây lấy kinh, nhân đêm qua ngủ nhờ nhà cụ Trần, nghe nói có yêu quái, giả hiệu là Linh cảm, hàng năm bắt phải dâng trẻ con trai gái. Chúng ta là những người từ bi, muốn cứu vớt sinh linh, nên đến bắt đồ yêu quái khốn kiếp nhà người. Vậy hãy mau mau khai thực ra, cứ một năm ăn thịt hai đứa trẻ trai gái, vậy nhà người xưng làm đại vương ở đây đã bao nhiêu năm? Ăn thịt bao nhiêu đứa trẻ? Tính từng đứa trả lại cho ta, thì ta sẽ tha chết cho!

Yêu quái nghe nói, liền bỏ chạy ngay, bị Bát Giới bổ cho một phát đinh ba nữa, nhưng không trúng, bèn biến thành một trận cuồng phong, chui biến xuống sông Thông Thiên.

Hành Giả nói:

- Không cần đuổi nữa, chắc nó là yêu quái ở dưới sông này, đợi sáng mai nghĩ cách bắt nó, rồi đưa sư phụ sang sông.

Bát Giới nghe lời quay về miếu, cùng Hành Giả khiêng cả bàn lễ vật lợn, dê, rượu về nhà cụ Trần. Khi ấy Đường Tăng, Sa Tăng cùng hai anh em cụ già họ Trần đang ngồi ở nhà trông đợi tin, bỗng thấy hai người khiêng lễ vật lợn, dê về đặt ở ngoài sân. Tam Tạng bước ra đón, hỏi:

- Ngộ Không, công việc tế lễ thế nào?

Hành Giả đem chuyện xưng danh đuổi quái chui xuống lòng sông kể hết một lượt. Hai cụ già mừng lắm, lập tức sai quét dọn phòng khách, sửa soạn giường chiếu, mời thầy trò Đường Tăng đi nghỉ. Chuyện không nói nữa.

Lai nói chuyện yêu quái thoát chết, về đến lòng sông, bước vào trong cung, trầm ngâm chẳng nói. Các loài thủy tộc lớn nhỏ bèn hỏi:

- Đại vương hàng năm đi hưởng lễ trở về vui vẻ lắm, tại sao năm nay lại buồn thế?

Yêu quái đáp:

- Hàng năm hưởng lễ xong, ta còn lấy phần về cho các người cùng hưởng. Năm nay, ngay ta cũng chẳng được miếng gì. Xúi quẩy quá, gặp ngay đối thủ, suýt nữa toi mạng.

Các loài thủy tộc hỏi:

- Thưa đại vương, bọn nào vậy?

Yêu quái đáp:

- Đó là bọn đồ đệ của vị thánh tăng nước Đại Đường bên phương Đông, sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, biến thành hai đứa trẻ trai gái ngồi trong miếu. Ta bị chúng hiện nguyên hình, đánh một trận suýt toi mạng. Lâu nay ta vẫn từng nghe nói: Đường Tam Tạng là người đã trải qua mười kiếp tu hành, chỉ cần ăn được một miếng thịt của hăn, thì sẽ tăng thọ sống lâu. Không ngờ hăn có những thủ hạ cao cường! Ta bị chúng hủy hoại thanh danh, cướp phá lễ vật, nay muốn bắt Đường Tăng nhưng sợ không làm nổi.

Trong đám thủy tộc, có một mục Quyết Bà mặc áo hoa lốm đốm bước ra, cung kính mỉm cười, nói:

- Thừa đại vương, muốn bắt Đường Tăng thì có khó gì! Nhưng nếu bắt được hắn, thì đại vương có thưởng rượu, thịt cho thần không?

Yêu quái đáp:

- Nhà người có mưu gì bắt được Đường Tăng thì ta sẽ cùng nhà người kết làm anh em, cùng hưởng thịt hắn.

Quyết Bà cảm tạ, rồi hỏi:

- Vẫn biết đại vương có thần thông gọi gió kêu mưa, có sức khỏe nghiêng sông lật biển từ lâu, nhưng không hiểu đại vương có biết làm mưa tuyết không?

Yêu quái nói:

- Biết! Biết!

Quyết Bà lại hỏi:

- Biết làm tuyết rơi, nhưng không hiểu đại vương có biết làm đóng băng không?

Yêu quái đáp:

- Càng giỏi.

Quyết Bà vỗ tay cười, nói:

- Nếu vậy thì có khó gì.

Yêu quái nói:

- Nhà người nói cái công việc ấy ra xem nào?

Quyết Bà nói:

- Khoảng canh ba đêm nay, đại không không được chậm trễ, làm phép nổi một cơn gió lạnh, mưa một trận tuyết dày; làm cho nước sông Thông thiên đóng băng cứng lại, sai những người giỏi biến hóa như chúng tôi, biến ra mấy người đứng ở đầu đường, cầm dù khoác đẫy, quấy gánh đùn xe, đi đi lại lại trên mặt băng. Đường Tăng nóng lòng, nóng ruột lấy kính, thấy có người đi như vậy, chắc cũng sẽ đạp băng mà vượt sông. Đại vương cứ việc ngồi chơi dưới lòng sông, hễ nghe thấy tiếng bước chân của họ thì xé băng ra, thầy trò chúng sẽ chìm cả xuống sông lúc ấy nổi một tiếng trống là tóm gọn hết!

Yêu quái nghe xong, trong lòng mừng rỡ, nói:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu!

Đoạn bước ra ngoài thủy phủ nhảy lên không trung nổi gió lạnh, làm mưa tuyết ngừng nước thành băng.

Lại nói chuyện bốn thầy trò nghỉ ở nhà cụ Trần, lúc trời sắp sáng, bỗng thấy chần gối lạnh lùng. Bát Giới rét run cầm cập không ngủ được, cất tiếng gọi:

- Sư huynh ơi, lạnh quá!

Hành Giả nói:

- Đồ ngốc kia chẳng có chí lớn! Người xuất gia nóng lạnh không phạm được, tại sao còn sợ lạnh?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, quả có lạnh thật. Xem kìa:

Chần bông không hơi ấm,

Tay áo tựa vải băng.

Lá rụng sương dẫm càn.

Tùng xanh đọng nước trắng

Đất nứt do quá lạnh.

Ao băng bởi nước ngưng.

Thuyền câu ông chài vắng,

Chùa núi chẳng sư tăng.

*Chú tiêu buồn ít củi,
Vương tôn vui nhiều than.
Người đi râu cứng lại.
Thi nhân bút khô cắn.
Áo da hiềm vẫn mỏng,
Áo cừu chê nhẹ thân.
Sư chùa run cầm cập.
Dặm thăm khách kinh hồn.
Chăn thêu, chăn bông đắp.
Toàn thân vẫn lạnh run.*

Thầy trò Đường Tăng không ngủ được, choàng cả dậy mặc quần áo, rồi mở cửa ra nhìn. Chà! Ngoài trời trắng mang mang, thì ra là tuyết rơi! Hành Giả nói:

- Thảo nào mọi người kêu rét, tuyết xuống dày thế kia cơ mà!

Bốn người lặng nhìn tuyết rơi. Chỉ thấy:

Mây đen giăng kín,

Mù xám trùm dày.

Mây đen giăng kín, gió bắc rít tầng không;

Mù xám trùm dày, hoa tuyết tả tơi rơi kín đất.

Thực là:

Sáu tầng hoa, cánh cánh châu bay.

Nghìn cây núi, cành cành ngọc dát.

Phút giây tích góp,

Khoảnh khắc thành gò.

Vệt trắng hót giọng rè,

Hạc vàng lông ủ rũ.

Thế tựa nghìn dòng sông Ngô Sở

Đông nam đê bẹp xuống cành mai,

Khác nào ba trăm vạn rồng ngọc thua chạy dài,

Vây róc vây tàn bay tung trời đất.

Tìm đâu thấy Đông Quách đứng, Viên An nằm,
Tôn Khang ngồi đọc sách;
Càng không thấy thuyền Tử Du, tiền Vương Cung.
Tô Vũ nuốt lông chiên.
Chỉ thấy xóm thôn trắng như bạc,
Núi sông muôn dặm ngọc long lanh.
Tuyệt đẹp liễu phơi bông.
Mái nhà hoa lê trắng.
Bên cầu ông chài khoác tơ đứng.
Lão nông dưới mái sười cành khô,
Khách lạ mua rượu khó dò,
Người hầu tìm mớ không đặt.
Phần phật tả tơi cánh bướm trắng,
Ào ào rối nát áo lông ngan.
Cuồn cuộn theo gió rít bay tràn,
Lớp lớp tuyết rơi mở đường sá.

Từng trận gió hàn thêm buồn bã,

Từng cơn khí lạnh lật màn the.

Mùa tốt điềm lành trời giáng kia.

Đâu phải việc hay mừng dân chúng.

Trận mưa tuyết lả tả rơi bởi chẳng khác nào bông bay cườm dát. Bốn thầy trò lặng ngắm hồi lâu, bỗng thấy cụ Trần sai hai người ở nhỏ quét tuyết dọn đường, và hai người bưng nước nóng cho thầy trò rửa mặt. Lát sau, lại thấy bung đến trà nóng, bánh sữa và cả chiếc hỏa lò. Mọi người lên cả nhà trên, thầy trò ngồi xuống cùng trò chuyện. Tam Tạng hỏi:

- Thừa cụ, xứ mình đây thời tiết không phân biệt xuân hạ thu đông nhỉ?

Cụ Trần cười, đáp:

- Nơi đây hẻo lánh, nên phong tục nhân vật không được như bên thượng quốc. Còn các việc cày cấy chăn nuôi, cũng trời đất ấy, thì có lý nào lại không chia bốn mùa.

Tam Tạng lại hỏi:

- Đã chia bốn mùa, tại sao bây giờ lại có trận tuyết lớn, rét lạnh ghê gớm?

Cụ Trần đáp:

- Bây giờ tuy là tháng bảy, nhưng hôm qua đã sang tiết hạch lộ, thế là vào tiết tháng tám rồi. Ở xứ chúng tôi đây, thường tháng tám đã có sương tuyết.

Tam Tạng nói:

- Thật khác bên phương Đông chúng tôi xa lắm. Nước chúng tôi thì tới mùa đông tuyết mới rơi.

Đang trò chuyện, lại thấy chú nhỏ dọn bàn mời ăn cháo. Ăn cháo xong, tuyết rơi càng dày hơn hồi sáng. Trong khoảnh khắc, đất bằng tuyết đã phủ dày tới hai thước. Tam Tạng nóng lòng sa nước mắt. Cụ Trần nói:

- Ngài cứ yên tâm, chớ thấy tuyết lớn mà lo phiền. Lương thực, nhà chúng tôi đây còn đến vài ngàn thạch ^[234], đủ để cung dưỡng mấy ngài đến nửa đời người.

Tam Tạng hỏi:

- Cự vẫn chưa biết cái khổ của bần tăng đâu. Năm xưa tôi đội ơn thánh thượng ban xuống chiếu chỉ sang phương Tây. Nhà vua bày xa giá thân tiền tôi ra cửa thành, lại tự tay nâng chén rượu tiễn biệt mời tôi và hỏi: “Bao giờ trở về?”. Bần tăng đâu có biết núi non hiểm trở, bèn thuận miệng thưa rằng: “Chỉ trong vòng ba năm là mang kinh về”. Từ khi ra đi tới nay đã bảy tám năm trời qua mà vẫn chưa được gặp Phật, sợ sai mất hẹn vua, lại thêm lo lắng về yêu ma hung hãn, cho nên trong lòng bồn chồn. Hôm nay có duyên được nghỉ trọ ở nhà ta đây, đêm qua mấy đồ đệ của tôi cũng gọi là đã có chút ơn nhỏ báo đáp rồi, giờ đây thực tình chỉ mong tìm được một chiếc thuyền qua sông, không ngờ tuyết rơi to quá, đường sá mịt mờ, chẳng biết đến bao giờ thành công trở về cố hương được.

Cự Trần nói:

- Ngài cứ yên tâm nán lại vài hôm nữa, qua những ngày tuyết to này, đến ngày trời lạnh băng tan, tôi sẽ không ngại phí tổn, đưa các ngài qua sông.

Một lát, người ở mời đi ăn cơm sáng. Ăn xong, trò chuyện hồi lâu, lại mời ăn bữa trưa. Tam Tạng thấy thức ăn thịnh soạn, trong lòng áy náy, nói:

- Nhờ ơn cụ cho ở lại, xin cứ cho dùng bữa thường thôi ạ.

Cụ Trần nói:

- Thưa ngài, đội ơn các ngài tế thay cứu mạng hai cháu, thì dù ngày nào cũng đặt tiệc khoản đãi, vẫn gọi là chưa báo đáp trọn.

Sau rồi tuyết lớn cũng tạnh, đã có người đi lại. Cụ Trần thấy Tam Tạng không được vui, lại sai quét dọn vườn hoa, đốt thêm củ sưởi vào chậu lớn, mời thầy trò vào trong động tuyết ngắm cảnh cho đỡ buồn.

Chú ngốc cười, nói:

- Cụ già thật vớ vẩn! Tháng hai, tháng ba mùa xuân mới dạo vườn thưởng hoa, chứ tuyết rơi giá rét thế này thưởng ngoạn cái gì?

Hành Giả nói:

- Chú ngốc chẳng biết gì cả! Cảnh tuyết mới ở tính tự nhiên. Một là đi thưởng ngoạn, hai là để sư phụ thư thái một chút.

Cụ Trần nói:

- Chính thế! Chính thế!

Đoạn, mời mọi người vào vườn hoa. Chỉ thấy:

Đang là lúc tam thu.

Cảnh vật như thánng chụp.

Tùng xanh kết nhụy ngọc.

Liễu yếu rủ hoa cườm.

Rêu xanh phấn rắc trắng trước thềm,

Trúc biếc nảy mầm bên song cửa.

Đầu non đá lạ,

Cá lượn trong ao...

*Đầu non đá lạ, đỉnh non nhọn hoắt hàng măng
ngọc;*

*Cá lượn trong ao, làn nước trong veo mảnh kính
băng.*

Bên bờ khoe sắc thắm phù dung,

Vách núi rủ cành non dâm bụi

Mơ mơn hải đường thu tuyệt đẹp.

Thanh tân cành mai thánng chạp rung rinh.

*Đình Mẫu Đơn, đình Hải Lữ, đình Đan Quế,
tuyết rơi trắng long lanh,*

*Lầu Phong Hoài, lầu Đãi Khách, lầu khiên hứng,
cánh bướm bay dìu dặt.*

Bờ rào cúc vàng thơm ngát,

Mấy cây đan phượng trắng hồng...

Còn bao nhàn đình do lạnh chẳng tới thăm.

Dành đứng ngắm nhìn động tuyết như băng phủ.

Bên kia đặt chậu sượt chân đồng đầu thú,

Lửa đang lên rực rỡ đỏ hồng,

Hai bên kê mấy bộ trường kỷ sơn son,

Phủ da bò êm đềm ấm áp.

Trên bốn vách lại thấy treo mấy bức tranh cổ của
những danh họa. Đó là các bức tranh:

Bảy người hiền qua cửa.

Sông lạnh bắc chài câu.

Tô Vũ nuốt lông cừu.

Núi non tuyết trắng xóa.

Bẻ một cành mai tặng sứ giả,

Rừng quỳnh cây ngọc tả hàn văn.

Nói sao hết:

Nhà cạnh thủy đình mua cá rẻ,

Tuyết mờ đường núi rượu khôn mua.

Rung đùi ngồi khểnh bao thi vị,

Hà tất phải tìm chốn để đô.

Mọi người ngắm nghía giờ lâu, rồi vào ngồi chơi trong động tuyết, trò chuyện việc đi lấy kinh cùng với mấy ông già hàng xóm. Cạn chén trà hương, cụ Trần hỏi:

- Các ngài uống ít rượu nhé?

Tam Tạng thưa:

- Bàn tăng không uống, mấy đồ đệ thì uống qua quýt được mấy chén rượu ngang.

Cụ Trần mừng rỡ, sai:

- Mang hoa quả và rượu nóng mời các ngài uống cho ấm bụng.

Mấy chú nhỏ bèn bày cốc thứ lên bàn, quanh lò sưởi. Mọi người cùng hai cụ già hàng xóm mỗi người uống vài chén rồi cho thu dọn.

Một lát, trời đã tối sẫm, cụ Trần lại mời thầy trò về nhà trên ăn cơm tối. Bỗng nghe thấy có tiếng người ngoài phố nói:

- Trời lạnh quá đến nỗi nước sông Thông Thiên đông cứng lại rồi.

Tam Tạng nghe thấy thế, nói:

- Ngộ Không này, nước sông đóng băng, ta tính sao đây?

Cụ Trần nói:

- Thời tiết bất chợt trở lạnh, chắc chỉ những chỗ nông gần bờ đóng băng thôi. Những người đi đường nói:

- Tám trăm dặm đều đóng băng phẳng lý như mặt gương. Có người đi lại ngoài sông kia kìa!

Tam Tạng nghe nói có người đi lại ngoài sông, toan đi xem. Cụ Trần nói:

- Xin ngài chớ vội. Hôm nay tối rồi, để sáng mai.

Đoạn từ biệt mấy ông hàng xóm. Ăn cơm tối xong, thầy trò nghỉ luôn tại phòng.

Sớm hôm sau, Bát Giới trở dậy nói:

- Sư huynh ơi, đêm qua lạnh quá, khéo cả dòng sông đông cứng lại mất!

Tam Tạng ra trước cửa, ngẩng mặt lên trời lay, khẩn:

- Kính xin các vị đại thần hộ giá, đệ tử một niềm sang Tây, lòng thành bái Phật, trải bao sông núi, không lời oán thán. Hôm nay tới đây được hoàng thiên phù hộ, làm sông đóng băng, đệ tử chân thành cảm tạ! Khi nào lấy kinh trở về, xin tâu với vua Đường hết lòng báo đáp.

Khẩn xong, bèn sai Ngô Tĩnh đỡ lên ngựa, để nhân lúc nước sông đóng băng vượt qua. Cụ Trần nói:

- Ngài đừng vội, đợi mấy hôm nữa cho tuyết chảy băng tan, tôi sẽ tìm thuyền đưa ngài sang.

Sa Tăng nói:

- Đi ngay cũng không phải, ở lại cũng không nên, lời nói không có bằng cứ, trăm nghe không bằng một thấy. Con đỡ sứ phụ lên ngựa, mời sứ phụ đích thân đến tận nơi xem sao.

Cụ Trần nói:

- Phải đấy.

Bèn gọi:

- Mấy đứa nhỏ đâu, dắt sáu con ngựa ra đây, và đừng có dắt con ngựa của ngài Đường Tăng.

Sáu người đầy tớ cùng đi theo. Cả đoàn người tới thẳng bờ sông xem xét.

Chỉ thấy:

Tuyết ngập cao như núi,

Mây tan trời xanh trong.

Rét ngưng hiên tái nghìn non quanh,

Băng đóng sông hồ mặt trắng bong.

Gió bắc thổi căn cắt,

Khí lạnh bốc hơi xông.

Cá ao núp bờ cỏ,

Chim én chọi tổ nông.

Ngoài đường chinh phu run cầm cập,

Bác chài đầu bến buốt thấu lòng.

Bụng rắn nứt,

Chân chim rời,

Quả thật núi non băng dày nghìn thước.

Muôn khe như bạc nổi,

Trăm suối tựa cườm trong.

Đích thị tầm lạnh cứng phương đông,

Quả nhiên đất bắc có hang chuột.

Vương Tường năm, Quang Vũ vượt,

Một đêm nước cứng dưới chân cầu.

*Tầng tầng băng đóng đáy ao sâu,
Lớp lớp băng dày nơi vực thẳm.
Thông Thiên mênh mông êm sóng lả,
Đóng băng trắng xóa tựa đường đi.*

Tam Tạng cùng mọi người đến bên bờ sông dừng ngựa quan sát, thấy đúng là trên sông có người đi lại, bèn hỏi:

- Thưa cụ, mấy người đi lại trên băng kia, họ đi đâu vậy?

Cụ Trần thưa:

- Bên kia sông là Tây Lương nữ quốc. Mấy người kia đều là thương nhân cả. Thứ hàng bên chúng tôi giá trăm đồng, sang đến bên kia đáng giá vạn đồng. Có thứ bên kia chỉ độ trăm đồng, sang tới bên này cũng đáng giá vạn đồng. Vốn ít lời nhiều. Cho nên họ ham lắm, chẳng kể gì đến sống chết. Thường thường họ cứ dăm bảy người một thuyền; hoặc mười lăm người một thuyền, lên đênh vượt sang bên kia, năm nay nước sông đóng băng, họ cũng cứ liều mạng đi bộ.

Tam Tạng nói:

- Việc đời chỉ có danh lợi là tối trọng. Bọn họ chỉ vì lợi mà liều chết quên sống. Thầy trò tôi vâng mệnh vua giữ vẹn lòng trung cũng là vì danh. So với họ cũng chẳng khác nhau mấy tít.

Đoạn bảo:

- Ngô Không, về ngay nhà cụ Trần, thu xếp hành lý, dắt ngựa, nhân lúc băng đóng phải nhanh chóng vượt sông để sang phương tây.

Hành Giả cười tùm tùm vâng lời.

Sa Tăng nói:

- Sư phụ thường có câu: “Nghìn ngày ăn hết nghìn thúng gạo”. Nay đã nhờ nhà cụ Trần đây, thì hãy nán lại thêm mấy ngày nữa, đợi trời tanh băng tan, tìm đò qua sông. Vội vã không hay đâu!

Tam Tạng nói:

- Ngô Tĩnh, con ăn nói sao mà ngu thế! Nếu là tháng giêng, tháng hai, một ngày một ấm lên, thì bảo đợi băng tan. Chứ bây giờ đang tiết tháng tám, một ngày một lạnh, đợi bao giờ cho băng tan được. Không khéo lại lỡ cả hành trình nửa năm nay ấy à?

Bát Giới xuống ngựa nói:

- Thôi mọi người đừng bàn tán hão nữa, để lão Trư này thử xem băng dày mỏng ra sao.

Hành Giả nói:

- Chú ngốc này, hôm trước thử nước sâu còn có thể lấy đá ném xuống. Hôm nay băng đóng cứng lại, thì thử cách gì?

Bát Giới nói:

- Sư huynh không biết. Tôi sẽ bỏ một phát đinh ba xuống. Nếu vỡ ra là băng mỏng, không đi được. Nếu không vỡ là băng dày, thì có gì mà không đi nổi?

Tam Tạng nói:

- Phải đấy! Con nói có lý lắm!

Chú ngốc xắn tay áo, rào bước đi xuống bờ sông, hai tay vung đinh ba, lấy hết sức bình sinh bỏ một phát, chỉ nghe kêu đánh “cốp” một tiếng bắn tung tóe vài mảnh nhỏ trắng xóa. Bát Giới cánh tay đau ê ẩm, bèn cười nói:

- Đi được! Đi được! Đóng cứng đến tận đáy sông rồi.

Tam Tạng nghe nói, vô cùng mừng rỡ, cùng mọi người trở về nhà cụ Trần, bảo thu xếp hành lý lên đường. Hai cụ Trần cố giữ thế nào cũng không được, đành sửa soạn ít lương khô, bánh nướng tiễn chân thầy trò Đường Tăng. Đoạn tất cả mọi người trong nhà dập đầu lạy tạ. Cụ Trần lại sai bưng ra một mâm bạc vụn, quỳ xuống trước mặt thưa:

- Đội ơn sâu nặng trưởng lão cứu sống các cháu, gọi là có chút bạc vụn làm bữa dọc đường, tỏ lòng tôn kính.

Tam Tạng xua tay lắc đầu, nhất định không nhận, nói:

- Bần Tăng là người xuất gia, dùng tiền bạc làm gì. Có thì dọc đường cũng chẳng dám lấy ra, chỉ xin cơm chay qua ngày là đủ. Xin nhận một ít lương khô kia là được rồi.

Hai cụ già cứ nằn nì mãi, Hành Giả bèn nhón một miếng nhỏ, nặng chừng bốn năm đồng cân, đưa cho Đường Tăng nói:

- Sư phụ cũng nên cầm một chút làm tiền bố thí, để khỏi phụ lòng hai cụ.

Đoạn hai bên chào từ biệt. Mọi người lại tiến thầy trò tới tận bờ sông. Con ngựa trượt chân, suýt nữa hất Tam Tạng ngã xuống. Sa Tăng nói:

- Sư phụ ơi, khó đi lắm!

Bát Giới nói:

- Khoan đã, hỏi cụ Trần xem có rơm xin một ít để tôi có việc.

Hành Giả hỏi:

- Dùng rơm làm gì?

Bát Giới đáp:

- Sư huynh thì biết quái gì! Rơm quấn vào vó ngựa thì mới không trơn, sư phụ mới khỏi ngã.

Cụ Trần đứng trên bờ nghe nói vậy, vội vàng sai người về ôm ra một bó rơm, mời Đường Tăng lên bờ xuống ngựa. Bát Giới lấy rơm quấn vào chân ngựa. Xong xuôi thầy trò bước trên băng vượt sông.

Từ biệt cụ Trần rời khỏi bờ sông, đi được chừng ba bốn dặm, Bát Giới đưa cây gậy tích trượng chín vòng cho Đường Tăng, nói:

- Sư phụ cứ cầm ngang cây gậy này khi ngồi trên mình ngựa nhé?

Hành Giả nói:

- Chú ngốc gian trá! Cây gậy để chú gánh chứ tại sao chú lại bắt sư phụ cầm?

Bát Giới nói:

- Sư huynh chưa đi trên băng bao giờ nên chẳng hiểu gì cả. Phàm đi trên băng, tất có những chỗ mắt thủng. Giẫm phải những chỗ ấy, người bị lọt thỏm xuống đáy, khác nào cái nồi đập chặt vung lại, làm sao chui lên được nữa. Vậy phải có cái giá đỡ như thế mới xong.

Hành Giả cười thầm, nói:

- Chú ngốc chắc là người đi quen trên băng lâu năm!

Quả nhiên mọi người làm theo lời Bát Giới, Tạm Tạng cầm ngang cây gậy tích trượng Hành Giả cầm ngang cây gậy sắt, Sa Tăng cầm ngang cây bảo

trượng hàng yêu, Bát Giới gánh hành lý, đặt ngang cây đinh ba. Bốn thầy trò vững lòng tiến bước.

Đi tới lúc trời xẩm tối, mọi người ăn một chút lương khô, rồi không dám dừng lâu, nhân lúc ánh trăng bàng bạc soi xuống mặt băng lấp lánh trắng mang mang, vội vã bước đi, ngựa không dừng vó. Máy thầy trò chẳng được chợp mắt, đi suốt đêm. Sáng ra, ăn một chút lương khô, lại nhắm hướng tây thẳng tiến.

Đang đi, bỗng nghe thấy những tiếng âm âm vang lên từ đáy sông, làm con ngựa bạch suýt nữa ngã lăn ra. Tam Tạng cả sợ, hỏi:

- Đồ đệ ơi, tiếng gì âm âm vậy?

Bát Giới thưa:

- Sông này băng đóng rất chắc. Có lẽ là tiếng đất trụt hoặc là tiếng nước từ giữa lòng cho đến tận đáy sông chưa đông quánh lại đấy.

Tam Tạng nghe nói vừa mừng vừa sợ, thúc ngựa bước lên.

Lại nói chuyện yêu quái từ lúc quay về thủy phủ, dẫn bọn yêu tinh rình dưới đáy băng. Đợi khá lâu,

bỗng nghe thấy tiếng vó ngựa, yêu quái bèn trở phép thần thông, khiến cho mặt băng tan ra âm âm. Đại Thánh sợ quá, nhảy vọt lên không trung. Con ngựa bạch và ba người giây lát chìm xuống đáy.



Yêu quái trối nghiến Tam Tạng, dẫn bọn tiểu yêu về thủy phủ, lớn tiếng gọi:

- Em Quyết đâu?

Quyết Bà ra cửa đón cúi chào, nói:

- Thưa đại vương, không dám! Không dám!

Yêu quái nói:

- Hiền muội sao lại nói thế? “Quân tử nhất ngôn”^[235] chứ. Ta đã nghe theo kế của hiền muội, bắt được Đường Tăng. Vậy ta cùng hiền muội kết nghĩa anh em. Hôm nay diệu kế đã thành, bắt được Đường Tăng lẽ đâu lại nuốt lời nói trước?

Đoạn ra lệnh:

- Tội nhỏ, khiêng bàn ra, mài dao sắc, mổ bụng moi gan, lột da xẻo thịt lão hòa thượng! Lại cho tấu nhạc, ta và hiền muội cùng xơi thịt hăn để sống lâu mãi mãi.

Quyết Bà nói:

- Thưa đại vương, tạm khoan ăn thịt vợi, ngại lũ đồ đệ của hăn tìm đến quấy rối. Cố đợi dăm ngày, nếu bọn chúng không tìm đến, bấy giờ hãy làm thịt mời đại vương ngồi trên, mọi người trong quyền thuộc ngồi xung quanh, gảy đàn múa hát, dâng lên đại vương, thung dung thụ hưởng, lại chẳng tốt hơn sao?

Yêu quái nghe lời, giấu Đường Tăng nơi hậu cung, bỏ vào trong chiếc hòm đá dài sáu thước, đậy nắp kín. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Bát Giới, Sa Tăng mò được hành lý, đặt lên mình ngựa, rẽ nước lật sóng thành đường chui ra khỏi làn nước. Hành Giả đứng trên tầng không trông thấy, bèn hỏi:

- Sư phụ đâu?

Bát Giới đáp:

- Sư phụ họ “Trần”, tên “Tối Đáy”, chẳng tìm thấy đâu cả. Tạm lên bờ đã rồi sẽ liệu.

Nguyên Bát Giới vốn là Thiên Bồng nguyên soái giáng trần, xưa kia chỉ huy tám vạn thủy binh. Sa hòa thượng xuất thân từ sông Lưu Sa, ngựa bạch vốn là cháu của Long vương Tây hải, nên họ quen thuộc sông nước. Đại Thánh đứng trên không chỉ dẫn. Lát sau, họ về cả bờ Đông, chải chuốt con ngựa. Vắt khô quần áo. Đại Thánh từ tầng mây hạ xuống, rồi cùng mọi người quay lại Trần Gia Trang.

Mọi người kíp về báo với hai cụ già:

- Bốn vị đi lấy kinh, nay chỉ có ba vị quay về.

Anh em cụ Trần vội vàng ra ngoài cổng đón, quả nhiên thấy ba người quần áo còn ướt, bèn nói:

- Các ngài ơi, chúng tôi cố sức giữ các ngài nán lại, các ngài chẳng nghe, nên mới đến nỗi này. À mà tại sao không thấy ngài Tam Tạng?

Bát Giới nói:

- Không còn gọi Tam Tạng mà nên gọi là “Trần Tới Đây”.

Hai cụ già sa nước mắt, nói:

- Đáng thương quá! Đáng thương quá! Chúng tôi đã nói đợi cho băng tan sẽ tìm đò đưa sang, ngài ấy cứ một mực không nghe đến nỗi mất mạng!

Hành Giả nói:

- Các cụ ơi, chớ có lo buồn thay cho cô nhân. Sư phụ tôi chưa chết được đâu, sống còn lâu. Lão Tôn này biết rồi, đích thị thằng Linh Cảm đại vương bày kế bắt mất thầy thôi. Các cụ yên lòng, giặt hộ quần áo, phơi hộ điệp văn, cho ngựa ăn cỏ, để anh em chúng tôi tìm diệt yêu quái ấy cứu sư phụ, nhỡ cỏ phải nhỡ tận rễ, trừ họa cho thôn ta, may ta mới bình yên lâu dài được.

Cụ Trần nghe xong, trong lòng mừng rỡ, sai dọn cơm chay.

Ba anh em ăn no xong, giao ngựa, hành lý cho nhà cụ Trần giữ hộ, rồi ai nấy chuẩn bị khí giới, đi thẳng ra bờ sông tìm sư phụ bắt yêu quái. Thật là:

Nhằm giãm mặt băng nguy tính mạng

Dại đản thoát lậu khó chu toàn

Cuối cùng làm thế nào cứu được sư phụ, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI CHÍN

*Tam Tạng gặp nạn chìm đáy sông,
Quan Âm trừ tai hiện làn cá*

Lại nói chuyện Đại Thánh cùng Bát Giới, Sa Tăng từ biệt cụ Trần tới bờ sông.

Hành Giả nói:

- Hai chú thử bàn xem ai xuống trước nào?

Bát giới nói:

- Sư huynh ơi, hai chúng em tài nghệ chẳng ra làm sao, hay là sư huynh xuống trước xem sao.

Hành Giả nói:

- Chẳng giấu gì chú, nếu trong núi có yêu tinh thì chẳng để hai chú phải phí sức, nhưng gặp việc dưới nước thì tôi chịu. Ví bằng phải xuống biển qua sông thì tôi phải bắt quyết tị thủy hoặc là phải biến thành loài tôm cá gì đấy mới đi được. Mà bắt quyết như vậy thì khó múa gậy sắt, khó vận thần thông không đánh nổi yêu quái đâu. Tôi vẫn biết hai chú là người thông

thạo sông nước từ lâu, nên mới cần hai chú xuống xem sao.

Sa Tăng nói:

- Sư huynh ơi, em đi được, nhưng không biết dưới đáy ra sao. Hay chúng ta cùng đi. Sư huynh biến ra loài gì đó, em sẽ công sư huynh, rẽ nước tìm tới sào huyết yêu quái, rồi sư huynh vào trước nghe ngóng. Nếu sư phụ chưa bị làm sao, vẫn còn trong đó, chúng ta sẽ cố sức đánh. Nếu không phải do yêu quái hóa phép, sư phụ bị chết đuối, hoặc bị yêu quái ăn thịt rồi, thì chúng ta khỏi phải khổ công cứu vớt, sớm tìm đường kiếm nẻo. Sư huynh thấy thế nào?

Hành Giả nói:

- Chú nói phải lắm! Ai công tôi nào?

Chú gốc mừng thầm nghĩ:

- Con khi chơi xỏ mình mấy võ. Phên này hẳn không quen nước, lão Trư này công sẽ chơi lại hẳn một võ mới được!

Chú gốc bèn cười hí hí, nói:

- Sư huynh ơi, để em công cho.

Hành Giả biết ý, bèn tương kế tựu kế nói:

- Ừ cũng được. Chú còn khỏe hơn Ngô Tĩnh đây.

Bát Giới liền cõng Hành Giả. Sa Tăng rẽ nước mở đường, ba anh em cùng lặn xuống sông Thông Thiên. Ba người nhắm hướng đáy nước, đi được khoảng một trăm mười dặm, chú ngốc bèn định chơi xỏ Hành Giả. Biết ý, Hành Giả bèn nhổ một sợi lông biến thành Hành Giả ngồi trên lưng Bát Giới, còn chân thân biến thành một con rắn to bám chặt vào mang tai Bát Giới. Đang đi, Bát Giới trượt chân ngã đánh ụcch rồi thừa cơ quật Hành Giả một phát bắn về đằng trước. Hành Giả vốn do sợi lông biến thành, bay vèo đi mất tăm mất dạng.

Sa Tăng nói:

- Anh hai ơi, anh giở trò gì thế? Không đi cho cẩn thận, bị ngã lăn ra bùn, thế là xong, bắn anh cả đi đằng nào mất rồi?

Bát Giới nói:

- Con khỉ ấy không chịu được ngã. Vừa mới ngã đã ngoẻo đầu rồi. Chú ạ, mặc kệ hấn chết hay sống, tôi với chú ta đi tìm sư phụ thôi.

Sa Tăng nói:

- Không được. Phải tìm bằng được anh ấy về. Tuy không quen sông nước, nhưng anh ấy tài giỏi hơn chúng ta. Nếu không tìm thấy anh ấy, tôi sẽ không đi với anh đâu.

Hành Giả bám bên mang tai Bát Giới, chịu không nổi, quát lớn:

- Ngộ Tĩnh, lão Tôn ở đây!

Sa Tăng nghe tiếng, cười nói:

- Thôi, chú ngốc chết rồi! Tại sao anh dám chơi xỏ anh ấy. Bây giờ nghe tiếng mà chẳng thấy người biết làm sao đây?

Bát Giới sợ quá, quỳ xuống bùn dập đầu nói:

- Sư huynh ơi, đúng là em không phải. Chờ khi nào cứu được sư phụ, lên bờ, em sẽ tạ tội. Sư huynh nói ở đâu làm em sợ chết khiếp! Xin mời sư huynh hiện lại nguyên hình, em sẽ công sư huynh, từ rầy không dám gây sự nữa đâu.

Hành Giả nói:

- Nếu chú công tôi, tôi sẽ không trêu chú nữa. Chúng ta đi mau lên, mau lên!

Chú ngốc lúng ta lúng túng, tạ tội luôn mồm, rồi bò dậy tiếp tục cùng đi với Sa Tăng.

Đi được khoảng một trăm dặm, ba người ngẩng đầu nhìn, bỗng thấy một tòa lâu đài, bên trên có bốn chữ đại tự “Tòa nhà Thủy Nguyên”. Sa Tăng nói:

- Chắc đây là nơi ở của yêu quái. Bọn em không biết hư thực, làm sao đến cửa khiêu chiến được.

Hành Giả nói:

- Ngộ Tĩnh, bên trong bên ngoài tầng cửa ấy có nước không?

Sa Tăng đáp:

- Không có.

Hành Giả nói:

- Nếu không có nước, các chú hãy ăn náu ở hai bên, để Lão Tôn đi nghe ngóng xem sao.

Đoạn Đại Thánh bò ra khỏi mang tai Bát Giới, lắc mình một cái, biến thành một con tôm cái chân dài nhảy phóc dăm cái đã vào tới trong cửa, giương mắt quan sát, thấy rõ yêu quái ngồi ở trên, các loài thủy tộc đứng thành hàng ở hai bên, mục Quyết Bà mặc áo hoa lốm đốm ngồi ngay bên cạnh. Tất cả đang bàn chuyện ăn thịt Đường Tăng.

Hành Giả để ý hai bên không thấy Đường Tăng đâu. Bỗng thấy một tôm bà bụng phệ đi thẳng tới

hành lang phía tây rồi đứng lại. Hành Giả bèn nhảy tới trước mặt cất tiếng:

- Thưa mẹ, đại vương đang cùng mọi người bàn chuyện ăn thịt Đường Tăng. Vậy Đường Tăng đang ở đâu ạ?

Tôm bà nói:

- Đường Tăng bị đại vương làm mưa tuyết đóng băng, hôm qua bị bắt giải về nhốt trong chiếc hòm đá để ở hậu cung, đợi ngày mai, nếu lũ đồ đệ không tới làm rầy rà thì sẽ cho tấu nhạc ăn thịt.

Hành Giả nghe nói, vờ vịt một lúc, rồi tìm đến thẳng hậu cung xem xét, thấy quả có một cái hòm đá, tựa như cái cối nuôi lợn, và cũng giống như chiếc quan tài đá, dài chừng sáu thước, bèn nằm phục ở trên nghe ngóng, thấy tiếng Tam Tạng khóc rưng rức bên trong. Hành Giả vẫn lẳng lặng nghiêng tai lắng nghe tiếng sư phụ đau xót nghiêng rặng, hừ một tiếng than thở:

Tự giận so Giang Lưu oan trái,

Nạn đắm chìm mắc phải liên miên,

Đẻ ra đã bị sông dìm,

*Sang Tây bái Phật bị chìm vực sâu
Trước Hắc Thủy sông sâu gặp nạn
Nay băng tan mệnh giáng suối vàng
Đồ đệ ơi, gặp tai ương*

Bao giờ thoát khỏi tìm đường lấy kinh?

Hành Giả không nhịn được, cất tiếng gọi:

- Sư phụ ơi, chớ oán hận! Kinh Thủy tài có câu “Thổ là mẹ của ngũ hành, thủy là nguồn của ngũ hành. Không có thổ không sinh, không có thủy không lớn”. Có Lão Tôn đến đây!

Tam Tạng nghe tiếng nói:

- Đồ đệ ơi, cứu ta với!

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ yên lòng, chờ chúng con bắt được yêu quái, tự khắc sư phụ thoát nạn.

Tam Tạng nói:

- Mau lên nhé! Chậm một ngày ta buồn khổ chết mất!

Hành Giả nói:

- Không việc gì! Không việc gì! Con đi đây!

Bèn vội vàng quay đầu nhảy ra ngoài. Tới ngoài cửa, Hành Giả hiện nguyên hình, cất tiếng gọi:

- Bát Giới!

Chú ngốc và Sa Tăng đến gần hỏi:

- Sư huynh ơi, thế nào?

Hành Giả đáp:

- Đúng là yêu quái lừa bắt sư phụ. Sư phụ chưa việc gì, chỉ bị yêu quái nhốt vào trong hòm đá. Hai chú mau đến khiêu chiến. Tôi tạm ra khỏi mặt nước. Nếu hai chú bắt được nó thì thôi. Bằng không cứ giả thua, nhử nó lên bờ để tôi đánh.

Sa Tăng nói:

- Sư huynh cứ đi lên trước đi, để hai chúng em đi xem mặt mũi nó ra sao.

Hành Giả bắt quyết “tị thủy” chui ra khỏi làn nước, đứng đợi ở trên bờ. Chuyện không nói nữa.

Trư Bát Giới hung hãn, xông đến trước cửa, lớn tiếng quát:

- Đồ yêu quái khốn kiếp, mang trả sự phụ ta ngay!
Bọn tiểu yêu bên trong cửa sợ quá, vội vàng vào báo:

- Thưa đại vương, ngoài cửa có người đòi sự phụ!
Yêu quái nói:

- Đó tất là bọn hòa thượng khốn kiếp ấy đến.
Đoạn ra lệnh:

- Mau mang binh khí ra cho ta!

Bọn tiểu yêu vội vàng mang ra. Yêu quái nai nịt gọn gàng, tay cầm binh khí, sai mở cửa bước ra. Bát Giới, Sa Tăng đứng ở hai bên thấy yêu quái ăn mặc trông thật hùng dũng:

Trên đầu lấp lánh kim khôi,

Mình khoác giáp đỏ rắng trời đẹp sao

Ngang lưng đai biếc ngọc châu,

Chân đi hài nhỏ vàng au đậm đà.

Mặt to, mũi nhọn dọc dờ,

Trán cao nở rộng nguy nga như rồng

*Mắt tròn sáng quắc dữ hung,
Hàm răng lộ xỉ nhọn vòng đến kinh.
Tóc ngắn xoắn tít rối tinh,
Râu dài quặp lại cứng vành bên môi.
Miệng ngậm một ngọn rong tươi,
Cây chùy chín ngạnh sáng ngời cầm tay.
Ầm ầm cửa mở ra ngay,
Thét vang như sấm kinh bầy bọ sâu.
Hình thù lạ lẫm khác màu,
Đại vương Linh Cảm bấy lâu tiếng đồn!*

Yêu quái bước ra ngoài cửa, một bọn hơn trăm tiểu yêu theo sau, con nào con nấy hoa thương múa kiếm, đứng thành hai hàng. Yêu quái nói với Bát Giới:

- Nhà ngươi là hòa thượng chùa nào? Tại sao tới đây làm ầm ỹ?

Bát Giới quát:

- Đồ quái vật khốn kiếp bị ta đánh thoát chết kia. Đêm trước nhà ngươi đã giáp mặt với ta. Hôm nay lại còn vờ vĩnh hỏi gì? Ta chính là đồ đệ của vị thánh tăng nước Đại Đường bên phương Đông, sang phương Tây lễ Phật cầu kinh. Nhà ngươi giở trò bịp bợm, mạo xưng là Linh Cảm đại vương, chuyên ăn thịt trẻ con trai gái ở Trần Gia Trang. Ta vốn là Nhất Xứng Kim, con gái cụ Trần Thanh đây, nhà ngươi không nhận ra ta à?

Yêu quái nói:

- Đồ hòa thượng ngu xuẩn kia, nhà ngươi biến làm Nhất Xứng Kim đã là phạm tội mạo danh rồi. Ta đã không ăn thịt được nhà ngươi, lại bị đánh bị thương ở cánh tay, nhường nhịn nhà ngươi đến thế, vậy tại sao còn đến cửa nhà ta?

Bát Giới nói:

- Nhà ngươi đã nhường ta, tại sao còn nổi gió lạnh làm mưa tuyết, đóng băng cứng mặt sông để hại sư phụ ta? Hãy mau mau trả sư phụ cho ta thì mọi sự tốt lành. Nếu hé răng nói nửa lời “không” thì hãy coi chừng cây đinh ba trong tay ta đây. Ta quyết không tha đâu!

Yêu quái nghe xong, tủm tủm cười nhạt, nói:

- Lão hòa thượng lưỡi dài này chỉ được cái khua môi múa mép. Chính ta làm trời lạnh tuyết rơi, nước sông đóng băng, lập mưu bắt sứ phụ nhà người đây. Bây giờ nhà người đến đây làm ầm ĩ, gây sự hạch sách phỏng? Chỉ sợ lần này không giống lần trước đâu. Hôm ấy ta đi dự hội, không mang theo binh khí, lỡ bị nhà người đánh trúng. Hôm nay thì đừng có chạy nhé, ta với nhà người giao chiến ba hiệp, người thắng được ta, thì ta trả sứ phụ cho. Bằng không, ta ăn thịt nốt cả nhà người!

Bát Giới nói:

- Con ngoan của bố ơi, giữ đúng lời ấy nhé! Nhìn kỹ cây đinh ba này!

Yêu quái hỏi:

- À, té ra nhà người là hạng hòa thượng nữa đời mới xuất gia hả?

Bát Giới đáp:

- Con trai của bố ơi, con thực cũng có chút linh cảm đấy. Tại sao con biết bố đây là hòa thượng nữa đời mới xuất gia?

Yêu quái nói:

- Nhà người biết dùng đinh ba, có lẽ trước kia cuộc vườn thuê cho người ta, nên bây giờ mới vác đinh ba đi theo chứ gì?

Bát Giới nói:

- Con ơi, cây đinh ba của bố đây, đâu có phải thứ đinh ba xối đất! Con xem đây:

Răng to như thể vuốt rồng,

Tựa hình rắn lượn bên trong dát vàng.

Gặp đối thủ nổi gió hàn,

Gặp tay địch thủ sinh làn lửa thiêu.

Giúp thánh tăng trừ quái yêu

Đường sang Tây Trúc diệt nhiều ác tinh.

Múa lên nhật nguyệt ẩn hình.

Phát ra ráng đẹp phân minh tỏ tường.

Bổ non Thái nghìn hổ rung,

Lật nghiêng biển lớn rồng đàn thất kinh.

Dù người thủ đoạn oai linh,

Đinh ba bố, chín lỗ tanh máu đào!

Yêu quái vùng chùy đồng nện xuống đầu Bát Giới.
Bát Giới giơ cây đũa ba gậy ra, nói:

- Đồ yêu quái khốn khiếp kia, nhà ngươi là hạng tà ma nửa đời mới thành tinh hẳn?

Yêu quái hỏi:

- Tại sao nhà ngươi biết ta nửa đời mới thành tinh?

Bát Giới đáp:

- Nhà ngươi biết sử dụng chùy đồng, vậy chắc nhà ngươi đi kéo bễ thuê cho nhà thợ bạc nào rồi ăn cắp mang theo chứ gì?

Yêu quái nói:

- Cái này đâu có phải thứ chùy đánh bạc! Nhà ngươi coi:

Chín ngạnh kết thành hoa một đóa,

Thân cây cán rộng vạm năm xanh,

Vật phàm chớ có mang so sánh,

Sản xuất vườn tiên đã nổi danh,

Dao Trì nhuộm vẻ màu xanh biếc,

Bích chiêu đượm hương chất trắng tinh

Thêm tứ dầy công tôi luyện nữa,

Cứng như dùi sắt lại oai linh:

Gươm dao, kiếm kích khôn bề thẳng,

Rì búa, qua mâu chẳng dám tranh,

Đinh ba chú mày tuy có sắc,

Chùy đồng ta bổ cũng cong quẩn.

Sa hòa thượng thấy hai người lái nhải mãi, nhìn không nổi bước tới gần, lớn tiếng quát:

- Quái vật kia chớ có bẻm mép! Người xưa nói: “Khẩu chứng vô bằng, việc làm mới rõ”. Chớ có chạy! Ném một trượng của ta đây!

Yêu quái vung chùy lên gạt ra, nói:

- Nhà ngươi cũng là đồ hòa thượng nửa đời xuất gia!

Sa Tăng hỏi:

- Tại sao nhà ngươi biết?

Yêu quái đáp:

- Trông bộ dạng nhà người chẳng khác xuất thân một anh phó cối.

Sa Tăng hỏi tiếp:

- Tại sao nhận ra ta là phó cối?

Yêu quái đáp:

- Không là phó cối, tại sao lại sử dụng cái giăng xay đó?

Sa Tăng quát:

- Đồ nghiệt súc kia, nhà người chưa từng thấy sao?

Binh khí loại này hiếm lắm thay,

Bảo trượng là tên mấy kẻ hay,

Lấy từ cung Quảng vô hình ấy,

Gỗ tiên mài đẽo mới thành dầy,

Ngoài khảm ngọc ngà ngời lấp lánh.

Lõi đố vàng ròng rực sắc mây.

Ngự yên ngày xưa từng bảo vệ,

Nay phò Tam Tạng nẻo sang Tây,

*Đường thăm Tây phương không kẻ biết,
Tiên cung thượng giới nổi danh đây.
Tên gọi hàng yêu chân bảo trượng,
Bổ người một phát nát tan thầy!*

Yêu quái chẳng cần nói năng, cả ba người đều trở mặt quay ra đánh nhau. Một trận đánh nhau dưới đáy nước vô cùng dữ dội:

*Chùy đồng bảo trượng với đinh ba,
Ngộ Năng, Ngộ Tĩnh đánh yêu tà.
Một kẻ Thiên Bồng sa thế giới,
Một người thượng giới xuống trời xa.
Hai kẻ giáp công đâm thủy quái,
Một mình yêu quái vẫn chẳng la.
Có phận có duyên nên đạo lớn,
Tương sinh tương khắc Cát Hằng Hà.
Thổ khắc thủy, thủy khô tới đáy,*

Thủy sinh mộc, mộc vượng đâm hoa.

Thiền pháp tu hành quy một thể,

Linh đơn nấu luyện phục ba nhà.

Thổ là mẹ sinh mầm kim đố

Kim sinh thần thủy sản anh oa [\[236\]](#)

Thủy là gốc tưới nhuận cây cỏ

Mộc sinh lửa nóng rục trời xa

Ngũ hành tụ lại đều khác biệt

Bởi nên trở mặt quyết hơn thua

Chùy đồng chín ngạnh ngời lấp lánh

Bảo trượng nghìn tơ đẹp nồn nà

Đinh ba hội âm dương cứu diệu

Đánh đỡ kỳ cùng chẳng chịu tha

Cứu nạn Đường Tăng nên vất vả,

Sống chết liều mình tại Thích Ca

Chùy đồng loang loáng không ngại ngại

Đỡ bên bảo trượng, lại đình ba...

Ba người đánh nhau dưới đáy sông lâu đến hai giờ đồng hồ không phân thắng bại. Bát Giới liệu không thắng được yêu quái, bèn đưa mắt ra hiệu cho Sa Tăng. Hai người bèn giả thua, kéo lê binh khí quay đầu chạy.

Yêu quái ra lệnh:

- Bọn nhỏ đóng nguyên ở đáy để ta đuổi theo bọn chúng bắt về giết thịt cho chúng bay chén!

Đoạn như một luồng gió quét sạch lá khô, hết một cơn mưa dập vùi hoa nở, yêu quái đuổi miết theo hai người ra khỏi mặt nước.

Tôn Đại Thánh đứng trên bờ phía Đông, mặt đăm đăm nhìn xuống mặt sông, bỗng thấy sóng nước cuộn cuộn, tiếng hò âm ỉ. Bát Giới nhảy vọt lên bờ, nói:

- Nó đến nơi rồi! Nó đến nơi rồi!

Sa Tăng cũng nhảy lên theo, nói:

- Đến rồi! Đến rồi!

Yêu quái đuổi theo sau, quát:

- Có chạy đằng trời!

Vừa nhô đầu ra đã bị Hành Giả quát luôn:

- Coi cây gậy đây!



Yêu quái né mình tránh, vung cây chùy đồng lên gạt ra. Một kẻ mặt sông nổi sóng, một người bờ dốc ra oai. Đánh nhau chừng ba hiệp, yêu quái đỡ không nổi, đánh dứ một miếng, rồi lặn xuống lòng sông. Từ lúc ấy lại sóng êm gió lặng.

Hành Giả quay lại chỗ bờ cao an ủi:

- Các chú vất vả quá!

Sa Tăng nói:

- Sư huynh ạ, yêu quái này lên bờ thì thường thôi, nhưng ở dưới nước lợi hại lắm. Tôi và anh hai cùng xông vào đánh mà chỉ ngang sức. Vậy biết làm thế nào cứu được sư phụ?

Hành Giả nói:

- Phải đánh gấp ngay kéo nó hại sư phụ mất.

Bát Giới nói:

- Sư huynh ơi, lần này tôi đi nhử nó ra, sư huynh chớ lên tiếng, cứ đứng trên tầng không đợi, cứ mặc kệ nó thò đầu ra, rồi dùng miếng giã tỏi, nhắm đúng đầu, nện xuống một phát. Dù nó không chết hẳn, thì cũng phải đau điếng ngất lịm, lúc ấy lão Trư xông tới bồi thêm cho một nhát đinh ba nữa, kết liễu đời nó.

Hành Giả nói:

- Phải, phải! thế gọi là “trong đánh ra, ngoài đánh vào”, mới xong việc được.

Hai người lại lặn xuống sông. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện yêu quái thua trận bỏ chạy thoát thân, quay về bản phủ. Lũ tiểu yêu đón vào trong cung, Quyết Bà bước tới hỏi:

- Đại vương đuổi theo hai hòa thượng ấy tới đâu?

Yêu quái đáp:

- Bọn hòa thượng ấy có một tên nữa giúp sức, hai tên này nhảy lên bờ, còn tên kia vung gậy sắt đánh ta. Ta nghiêng người tránh và đánh nhau với hắn, chẳng biết cây gậy của hắn nặng bao nhiêu cân, mà chùy đồng của ta đỡ không nổi. Đánh nhau chưa được ba hiệp, ta thua trận chạy về.

Quyết Bà hỏi:

- Đại vương có nhớ tên đánh giúp ấy, tướng mạo thế nào không?

Yêu quái đáp:

- Hắn mặt dầy lông, mồm như ông thiên lôi, tai bẹp mũi gãy, mắt lửa người vàng.

Quyết Bà nghe xong, thất sắc nói:

- Đại vương ơi, may cho ngài đã biết liệu trước, nên mới thoát chết! Nếu đánh thêm ba hiệp nữa thì nhất định ngài khó toàn tính mạng. Tên hòa thượng ấy tôi biết rồi.

Yêu quái hỏi:

- Hiền muội biết hãn là ai?

Quyết Bà thưa:

- Ngày tôi còn ở Đông Dương đại hải đã từng nghe lão Long Vương nói đến oai danh của hãn. Hãn chính là Thái Ất kim tinh, Mỹ Hầu vương, Tề Thiên đại thánh đại náo thiên cung năm trăm năm trước, nay đã quy y Phật giáo, hộ vệ Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh đổi tên là Tôn Ngộ Không Hành Giả. Hãn thần thông quảng đại, biến hóa khôn lường. Tại sao đại vương lại gây chuyện với hãn? Từ nay trở đi đừng đại đánh nhau với hãn nữa.

Vừa dứt lời, đã thấy bọn tiểu yêu canh cửa chạy vào báo:

- Thưa đại vương, hai hòa thượng lại tới trước cửa thách đánh.

Yêu quái nói:

- Kiến thức cửa hiền muội cao thật! Ta không ra nữa xem hãn giở trò gì.

Bèn ra lệnh:

- Bọn nhỏ, đóng chặt cửa lại! Thế mới là “mặc hãn gọi ngoài cửa, nhất định không mở ra”. Cứ để cho

chúng nấn ná lại vài ngày, chán nản bỏ về, ta sẽ ung dung tự tại ăn thịt Đường Tăng.

Bọn tiểu yêu nhất tề đi khuân đá, bê đất lấp kín các cửa, Bát Giới, Sa Tăng gọi mãi không thấy yêu quái ra. Chú ngọc sốt ruột, vác đinh ba bổ vào cửa. Nhưng cánh cửa kiên cố đóng chặt, không sao phá nổi. Bát Giới bổ tiếp bảy, tám phát nữa, phá vỡ được cánh cửa, nhưng bên trong lại là tầng tầng đất đá chất cao ngất, Sa Tăng thấy vậy nói:

- Anh hai ơi, yêu quái sợ đóng chặt cửa không dám ra. Tôi và anh hãy lên bờ gặp anh cả bàn tính xem sao đã.

Bát Giới nghe lời, quay lên bờ sông.

Hành Giả đứng trên tầng không cầm gậy sắt đợi thấy hai người chui lên, không thấy yêu quái, bèn dừng mây bước xuống, đón hai người ở bờ sông hỏi:

- Các chú, tại sao không thấy yêu quái lên?

Sa Tăng nói:

- Yêu quái đóng chặt các cửa không dám ra. Khi anh hai phá tung cửa ra xem, thì thấy bên trong chất toàn đất đá rất rắn chắc, vì vậy không đánh nhau

được, phải trở về bàn meo với anh xem cứu sư phụ bằng cách nào.

Hành Giả nói:

- Như thế thì cũng chẳng có cách nào trị được nó. Hai chú cứ đi tuần trên bờ sông, không được để nó chạy đi đâu nhé, đợi tôi đi đặng này.

Bát Giới hỏi:

- Sư huynh định đi đâu?

Hành Giả đáp:

- Tôi đến núi Phổ Đà gặp Bồ Tát hỏi xem nó là loại yêu quái xuất thân ở đâu, họ tên là gì, để tìm đến tận quê quán gốc gác ông bà nhà nó, bắt hết cả gia thuộc hàng xóm nhà nó, rồi đến đây bắt nốt cả nó cứu sư phụ.

Bát Giới cười nói:

- Sư huynh ơi, làm như vậy chỉ phí công vô ích, vì mất nhiều thì giờ quá.

Hành Giả nói:

- Bảo đảm với các chú là không phí công, không lẽ mề. Tôi đi sẽ về ngay.

Đoạn co người nhảy vút lên đám mây lành, rời khỏi bờ sông, thẳng tới Nam Hải. Khoảng nửa giờ sau, đã nhìn thấy núi Lạc Già, bèn hạ mây bước xuống đi thẳng vào sườn núi Phổ Đà, đã thấy các vị người trời của hai mươi tư lộ, cùng đại thần giữ núi Mộc Soa hành giả, Thiện Tài đồng tử, Phụng Châu long nữ, tất cả cùng bước tới đón, cúi chào Hành Giả, rồi hỏi:

- Đại Thánh đi đâu đấy?

Hành Giả đáp:

- Có việc cần gặp Bồ Tát.

Các vị thần nói:

- Sáng hôm nay Bồ Tát ra ngoài động không cho ai đi theo, một mình vào rừng trúc ngoạn cảnh. Ngài biết hôm nay Đại Thánh thể nào cũng đến, nên dặn dò chúng tôi tiếp Đại Thánh ở đây, không được đưa vào gặp. Xin mời Đại Thánh tạm ngồi chơi ở Thủy Nhai đây một lát, đợi Bồ Tát về.

Hành Giả nghe lời, chưa kịp ngồi xuống đã thấy Thiện Tài đồng tử bước tới cúi chào, nói:

- Thưa Tôn Đại Thánh, trước kia đội ơn lòng tốt của ngài, nay được Bồ Tát thu nhận không nỡ vứt bỏ,

nên sớm tối không rời hầu hạ dưới tòa sen, rất được ngài mở lòng từ thiện.

Hành Giả biết đó là Hồng Hải Nhi ngày nào, bèn cười nói:

- Ngày ấy chỉ bị ma nghiệt làm mê mẩn, nay thành chính quả mới biết lão Tôn là người tốt.

Hành Giả đợi mãi chẳng thấy Bồ Tát về sốt ruột nói:

- Các vị đi truyền báo giúp tôi một tiếng. Nếu chậm, e tính mạng sư phụ tôi khó toàn mất.

Các vị người trời nói:

- Không dám báo, Bồ Tát đã dặn dò rằng để đợi ngài về.

Hành Giả tính nóng đầu có chịu đợi, lập tức ưỡn người đi luôn. Chà!

Con khỉ Mỹ Hầu vương,

Nóng tính và ngỗ ngược

Người trời lưu không được

Muốn gặp Bồ Tát ngay

Rảo bước vào rừng cây
Mắt giương nhìn mọi lộ
Xa trông đấng Cứu khổ
Ngồi thiền bên trúc xanh
Lược gương chẳng bận mình
Dung nhan trông thanh tú
Chưa từng thắt giải mũ
Buông xòa búi tóc tơ
Lam bào chẳng mặc cho
Che thân manh áo sẫm
Son đỏ đòi gót chân
Trắng muốt cánh tay trần
Giải thù vai chẳng khoác
Tay ngọc cầm dao sắc
Đan vót cột trúc xanh.

Hành Giả thấy vậy, không nhin nôi, cất tiếng gọi lớn:

- Thưa Bồ Tát, đệ tử Tôn Ngộ Không một lòng kính chào.

Bồ Tát bảo:

- Hãy đứng đợi ở bên ngoài.

Hành Giả dập đầu nói:

- Thưa Bồ Tát, sư phụ con gặp nạn, con đến muốn hỏi rõ gốc tích con yêu quái ở sông Thông Thiên.

Bồ Tát nói:

- Nhà ngươi cứ ra ngoài, lát nữa ta ra.

Hành Giả chẳng dám trái lời, đành bước ra ngoài rừng trúc, nói với các vị người trời:

- Bồ Tát hôm nay đang bận việc nhà. Tại sao ngài không ngồi tòa sen, không trang sức, mà lại ngồi trong rừng vót nan, nét mặt không vui nhỉ?

Các vị người trời nói:

- Chúng tôi cũng không biết, sáng hôm nay ngài rời động, chẳng hề trang điểm, đi ngay vào rừng dạn chúng tôi ở đây tiếp Tôn Đại Thánh. Chắc là vì việc của Đại Thánh đấy.

Hành Giả chẳng biết làm thế nào, đành đứng đợi.

Được một lát, thấy Bồ Tát tay xách chiếc làn trúc từ trong rừng bước ra nói:

- Ngộ Không, ta với nhà ngươi đi ngay để cứu Đường Tăng.

Hành Giả vội vàng quỳ xuống, nói:

- Đệ tử đâu dám giục giã. Xin mời Bồ Tát hãy mặc áo lên tòa.

Bồ Tát nói:

- Không cần, cứ thế này đi luôn.

Bồ Tát bèn từ biệt các vị người trời, cưỡi mây lành đi ngay. Ngộ Không bay theo sau.

Trong giây lát, hai người đã tới sông Thông Thiên. Bát Giới, Sa Tăng thấy vậy nói:

- Sư huynh nóng nảy, khôn biết làm ầm ĩ gì ở Nam Hải đến nỗi Bồ Tát chưa kịp ăn mặc chỉnh tề mà đã bị bắt ép đi luôn như thế kia?

Vừa dứt lời, hai người đã tới bờ sông. Bát Giới, Sa Tăng cúi lạy, nói:

- Kính chào Bồ Tát, chúng con hành động tự tiện thật có tội!

Bồ Tát bèn cởi một sợi tơ thắt áo buộc chặt vào chiếc làn, đoạn cầm lấy sợi tơ, đứng trên đám mây ngũ sắc thả xuống dòng sông, cho chiếc làn dừng lại chỗ thượng lưu, miệng niệm thần chú một bài tụng:

- Chết trôi đi, sống ở lại! Chết trôi đi, sống ở lại.

Niệm đúng bảy lần, Bồ Tát bèn nhắc chiếc làn lên thấy trong làn có một con cá vàng vẩy sáng lấp lánh, mắt vẫn nhấp nháy, đuôi vẫn ngoe nguẩy. Bồ Tát gọi:

- Ngô Không, mau xuống sông cứu sư phụ!

Hành Giả nói:

- Chưa bắt được yêu quái, cứu làm sao được sư phụ?

Bồ Tát nói:

- Ở trong làn kia kìa!

Bồ Tát và Sa Tăng cúi lạy, hỏi:

- Con cá kia mà lằm thủ đoạn thế cơ ạ?

Bồ Tát nói:

- Nó vốn là con cá vàng được nuôi lớn trong ao sen của ta, hàng ngày nô đầu nghe kinh tu thành thủ đoạn. Chiếc trùy đồng chín ngạnh kia, là một cành hoa sen chưa nở được nó tu luyện thành binh khí, rồi chẳng biết hôm nào, theo thủy triều dâng lên bơi đến nơi này. Sáng nay ta tựa lan can thưởng hoa, không thấy nó nô đầu lên lạy. Ta bèn bắm tay bắt độn biết hẳn đã thành tinh ở đây, hãm hại sư phụ các người. Bởi vậy ta chẳng kịp điểm trang, vận thần công đan chiếc làn này bắt nó.

Hành Giả nói:

- Thưa Bồ Tát, đã như vậy, xin Bồ Tát chờ một lát, để chúng con đi gọi thiện nam tín nữ ở Trần gia trang tới ngưỡng vọng kim nhan Bồ Tát. Một là tỏ lòng biết ơn Bồ Tát, hai là cho họ biết rõ việc hàng yêu, để người phàm tin tưởng cùng trời.

Bồ Tát nói:

- Thôi được, nhà người đi gọi mau lên.

Bát Giới và Sa Tăng cùng chạy như bay về trước xóm, cất cao giọng gọi:

- Mời mọi người đến xem Quan Âm Bồ Tát sống!
Đến xem Quan Âm Bồ Tát sống!

Già trẻ trai gái cả xóm ùa cả ra phía bờ sông, chẳng kể bần lây, quỳ cả xuống, dập đầu lễ bái. Trong đám người có mấy người thợ vẽ giỏi, vẽ bức truyền thần. Đó chính là bức Quan Âm hiện thân rách làn cá. Xong xuôi, Bồ Tát quay trở về Nam Hải.

Bồ Tát và Sa Tăng rẽ nước, tới thẳng tòa Thủy Nguyên tìm sư phụ, thấy bao nhiêu thủy quái, ngư tinh đều chết nát cả. Hai người bèn ra phía hậu cung mở nắp hòm đá, cống Đường Tăng, bơi lên khỏi mặt nước, ra mắt mọi người.

Anh em cụ Trần Thanh cúi đầu lạy tạ nói:

- Tại ngài không nghe lời khuyên của chúng tôi, nên mới khổ như vậy.

Hành Giả nói:

- Thôi, không cần nói nữa. Mọi người ở đây từ sang năm trở đi không phải cúng tế gì cả. Lão đại vương ấy đã bị nhốt đến tận rỗi rồi, vĩnh viễn không gây hại được nữa. Còn cụ Trần ạ, bây giờ phiền cụ một chút, cụ tìm giúp cho một chiếc thuyền đưa chúng tôi qua sông.

Cụ Trần Thanh nói:

- Xin có ngay, xin có ngay!

Bèn sai xẻ gỗ đóng thuyền. Mọi người trong thôn biết tin, ai cũng vui lòng bỏ tiền giúp đỡ. Người này nói xin mua cột buồm; người kia nói xin mua mái chèo. Người xin mua thừng chèo, người nhận thuê lái đò.

Mọi người đang bàn tán âm ỉ ở bờ sông, bỗng nghe thấy dưới sông có tiếng nói lớn:

- Tôn Đại Thánh không phải đóng thuyền, làm hao tổn tài sản của chúng dân. Tôi xin đưa thầy trò qua sông.

Mọi người nghe nói, ai nấy sợ hãi. Người nhút nhát bỏ chạy về nhà, người bạo dạn run rẩy ngơ ngác. Một lát, thấy một quái vật nhô lên khỏi mặt nước. hình thù nó:

Đầu vuông thân vật khác loài trần,

Giúp chín linh cơ hiệu Thủy Tiên.

Đuôi lết sống lâu hàng vạn kỷ,

Thân chìm ẩn mãi mấy nghìn niên.

Bờ sông rẽ sóng tung làn nước,

Bãi biển nằm phơi đón gió rền.

*Dưỡng khí hàm linh nên đạo lớn,
Sống lâu rùa mốc tiếng lưu truyền.*

Rùa già lại gọi:

- Đại Thánh đừng đóng thuyền nữa, để tôi đưa thầy trò qua sông.

Hành Giả múa tít gậy sắt nói:

- Đồ nghiệt súc kia, hễ bơi đến bờ sông, cây gậy này sẽ đập chết tươi!

Rùa già nói:

- Tôi đội ơn Đại Thánh, tình nguyện dốc lòng đưa thầy trò qua sông, tại sao ngài lại đánh tôi?

Hành Giả nói:

- Ta có ơn huệ gì với nhà người đâu?

Rùa già nói:

- Thưa Đại Thánh, Đại Thánh không biết, chính cung Thủy Nguyên là nhà ở của tôi. Tổ tiên tôi lưu truyền đến đời tôi đã mấy đời rồi, sau đó tôi tỉnh ngộ căn nguyên, nuôi dưỡng linh khí, tu hành ở đây. Tôi lại xây cất nơi ở của tổ phụ thành cung điện Thủy

Nguyên. Chín năm trước đây, yêu quái kia theo thủy triều, rẽ sóng tới đây, hấn giở thói hung đồ đánh nhau với tôi giết hại rất nhiều con cháu tôi, cướp đi rất nhiều quyền thuộc tôi. Tôi đánh nó không lại, sào huyết bị nó cướp trắng mất. Nay nhờ có Đại Thánh đến cứu sư phụ, mời Quan Âm tới quét sạch yêu khí, thu phục yêu quái trả lại nhà cửa cơ nghiệp cho tôi. Ngày nay già trẻ nhà tôi lại được đoàn viên, không phải rúc bùn đội đất, được trở lại nơi ở xưa. Công ơn ấy thật cao như núi, sâu như biển, không những chúng tôi đội ơn, mà người cả thôn này cũng không phải hàng năm cúng tế, cứu sống được bao nhiêu mạng con gái con trai. Đây mới thực sự là công ơn “nhất cử lưỡng tiện”, tôi đâu dám không báo đền?

Hành Giả nghe nói, trong lòng mừng thầm, thu gậy sắt lại nói:

- Những lời nhà ngươi nói có thực lòng không?

Rùa già nói:

- Vì ân đức sâu rộng của Đại Thánh, tôi đâu dám sai lời.

Hành Giả nói:

- Đã thực lòng, thì nhà ngươi ngửa mặt lên trời thề đi!

Rùa già bèn há cái miệng đỏ, ngửa mặt lên trời thề:

- Nếu tôi không thực lòng đưa Đường Tăng qua sông Thông Thiên, thì thân tôi sẽ hóa thành máu, nước!

Hành Giả cười nói:

- Vậy thì nhà ngươi lên đây, lên đây!

Rùa già bèn bơi vào gần, vờn người bò lên bờ sông. Mọi người tới gần ngắm nghía, thấy một cái mai trắng bệch chu vi tới bốn trượng.

Hành Giả nói:

- Sư phụ ơi, chúng ta trèo cả lên lưng nó để qua sông.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, băng đóng dày cứng như thế ta còn gặp tai nạn, huống hồ là lưng con rùa sợ không chắc chắn.

Rùa già nói:

- Sư phụ yên lòng, lưng tôi chắc chắn hơn tảng băng kia nhiều. Tôi mà làm chòng chành sẽ không thành công quả!

Hành Giả nói:

- Sư phụ ạ, phàm các chúng sinh biết nói tiếng người, đều không nói dối đâu.

Bèn bảo:

- Các chú mau dắt ngựa đến đây.

Già trẻ gái trai ở Trần gia trang đều tới bờ sông cúi lạy tiễn đưa. Hành Giả bảo dắt ngựa lên mai rùa đoạn mời Đường Tăng đứng bên trái, cạnh đầu ngựa, Sa Tăng đứng bên phải, Bát Giới đứng đằng sau con ngựa, Hành Giả đứng phía trước con ngựa. Sợ con rùa vô lễ, Hành Giả cởi sợi dây thắt quần bằng gân hổ xuyên qua mũi con rùa, y như sợi dây cương ngựa, một chân dẫm lên mai, một chân đặt lên đầu, tay nắm gậy sắt, tay cầm sợi dây, mồm gọi:

- Rùa già, đi chậm chậm thôi nhé! Nếu làm chòng chành ta sẽ nện gậy vào đầu!

Rùa già nói:

- Không dám! Không dám!



Đoạn con rùa xoạc rộng bốn chân, bơi trên mặt nước vững vàng như đi trên đất bằng. Mọi người đứng trên bờ sông thấp hương cúi lạy, miệng niệm “Nam mô Ai Di Đà Phật”. Thế mới thật là La Hán giáng trần, Bồ Tát sống xuất hiện. Mọi người lễ bái mãi tới khi không nhìn thấy thầy trò Đường Tăng nữa mới quay về.

Lại nói chuyện Đường Tăng cưỡi rùa già mất một ngày vượt qua sông Thông Thiên rộng tám trăm dặm,

chân tay khô ráo bước lên bờ, bèn chấp tay tạ ơn nói:

- Ta làm phiền rùa quá, chẳng có quà gì biếu, khi nào lấy được kinh trở về ta sẽ hậu tạ.

Rùa già nói:

- Không dám phiền sư phụ biếu gì. Nghe nói Phật tổ bên phương Tây bất sinh bất diệt, biết hết mọi chuyện quá khứ tương lai. Tôi ở nơi đây, dốc lòng tu hành đã hơn một nghìn ba trăm năm, tuy thân nhẹ sống lâu, nói được tiếng người, nhưng vẫn chưa lột được xác cũ, muốn lần nhờ sư phụ đến phương Tây gặp Phật tổ hỏi giùm hộ một tiếng, rằng bao giờ tôi trút được xác cũ, thành được thân người.

Tam Tạng nhân lời, nói:

- Được, ta sẽ hỏi cho, ta sẽ hỏi cho.

Lúc ấy rùa mới lặn xuống sông. Hành Giả đỡ Đường Tăng lên ngựa, Bồ Tát gánh hành lý, Sa Tăng hầu bên cạnh. Thầy trò tìm ra đường lớn thẳng bước sang Tây. Thật là:

Thánh tăng đi bái Di Đà,

Sông sâu núi thẳm đến là gian nan.

Thành tâm quyết chí băng miền

Rùa già giúp vượt Thông Thiên dễ dàng.

Sau đó cuối cùng phải vượt qua bao nhiêu đoạn đường nữa, còn gặp bao nhiêu lành dữ, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI

*Tình loạn, tình theo vi ái dục,
Thần mờ, tâm động gặp yêu ma*

Có bài thơ rằng:

*Tâm địa dần quét sạch
Bụi trần tẩy tẩy trừ,
Đừng để rơi mũ tì lư,
Bản thể thường thanh tịnh,
Mới bàn nôi nguyên sơ
Tính sáng phải chọn lựa,
Tòa Khê mặc thờ vô,
Chớ để khỉ ngựa hơi thờ thô,
Đêm ngày thờ đều đặn.
Mới hiện rõ công phu*

Bài thơ này có tên là Nam Kha tử, nói về chuyện Đường Tăng thoát khỏi tai nạn băng tan ở sông Thông Thiên, cưỡi trên lưng con rùa già bước sang bờ bên kia. Bốn thầy trò thuận theo đường cái, nhắm hướng Tây phương thẳng tiến. Đúng lúc gặp tiết đông lạnh lẽo chỉ thấy: Rừng quang man mác tầng

mây nhạt núi ôm mơ màng bóng nước trong. Thầy trò đang đi bỗng nhiên lại gặp một trái núi sừng sững chặn ngang lối đường hẹp vực sâu, đá bày hiểm trở, người ngựa rất khó đi. Tam Tạng ghìm cương ngựa, cất tiếng gọi:

- Đồ đệ ơi!

Một lát, Tôn Hành Giả dẫn Bát Giới, Sa Tăng bước tới đứng hầu ở bên cạnh hỏi:

- Sư phụ có việc gì dặn dò vậy?

Tam Tạng đáp:

- Các con xem, trước mặt có trái núi cao, sợ có hổ báo yêu ma hãm hại người đi, lần này các con phải hết sức cẩn thận!

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ yên tâm đừng lo lắng gì cả, ba anh em chúng con đồng tâm hiệp lực, theo chính cầu chân, trổ hết các phép bắt quái hàng yêu, thì sợ gì các loài lang trùng hổ báo!

Tam Tạng nghe nói, vững lòng tiến bước. Đến chân núi, Tam Tạng quất ngựa đi lên sườn núi, ngẩng đầu quan sát kỹ càng. Thấy trái núi này:

Sừng sững vút cao,

Nguy nga hiểm trở.

Sừng sừng vút cao xông trời thăm
Nguy nga hiểm trở trăn tăng không.
Đá la liệt tựa hồ ngồi trông
Tùng nghiêng ngả như rồng lượn bay
Đỉnh núi véo von chim hót rộn
Sườn non thoang thoảng vị mai nồng
Lòng suối róc rách làn nước trong
Đầu non chập chờn đám mây bạc.

Lại thấy:

Tuyết lả tả,
Gió căm căm
Hổ đói gầm vang giữa núi rừng
Quạ lạnh chọn cây tìm chốn ngủ
Hươu chẳng có nơi làm hang ổ
Ái ngại người đi bước rã rời
Buồn bã nhúu mày che mặt tới!



Bốn thầy trò run rẩy xông pha trong mưa tuyết gió rất, vượt qua đỉnh núi hiểm trở, thấy trong thung lũng xa xa bóng lâu đài thấp thoáng, nhà cửa thanh u. Đường Tăng lập tức trở lại vui vẻ nói:

- Đồ đệ ơi, hôm nay vừa đói vừa rét, may gặp lại nhà cửa lâu đài trong thung lũng kia. Đây chắc là thôn xóm cư dân, chùa chiền am quán, chúng ta tới đó xin ít cơm chay, ăn xong lại đi tiếp.

Hành Giả nghe nói, vội vàng căng mắt nhìn, thấy nơi đó mây dữ u ám, ác khí mịt mờ, bèn quay đầu nói với Đường Tăng:

- Sư phụ ơi, chỗ ấy không lành đâu.

Tam Tạng nói:

- Thấy có bóng lâu đài nhà cửa, tại sao không lành?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ đâu có biết? Đường sang phương Tây lắm yêu ma quỷ quái giỏi biến ra nhà cửa. Bất luận là lâu đài điện các, quán vũ, đình chùa chúng vẫn có thể biến ra để lừa người. Sư phụ có biết trong chín giống rồng có một giống gọi là “Thần” không? Khí của loài Thần này phát sáng, xa trông giống như lầu các ao hồ. Nếu gặp sóng to mờ mịt, thì loài Thần hiện ra kiểu ấy. Chim chóc bay lượn tưởng nhà cửa định hạ xuống nghỉ cánh, lúc ấy dù có hàng nghìn hàng vạn con, thì cũng bị thứ khí ấy nuốt hết. Thứ khí ấy hại người ghê gớm lắm, nên đằng kia khí sắc hung ác, chớ có vào.

Tam Tạng nói:

- Không vào thì thôi, nhưng ta đói bụng lắm rồi.

Hành Giả nói:

- Nếu quả sư phụ đói, thì mời sư phụ xuống ngựa, ngồi tạm chỗ bằng để con đi nơi khác tìm cơm chay

mời sư phụ.

Tam Tạng nghe lời, xuống ngựa. Bát Giới đỡ lấy cương. Sa Tăng đặt hành lý, mở tay nải lấy chiếc bát tô đưa cho Hành Giả. Hành Giả cầm lấy chiếc bát dặn dò Sa Tăng:

- Hiền đệ đừng đi đâu, cẩn thận giữ gìn sư phụ ngồi nguyên ở đây, đợi tôi đi xin cơm chay về, lại tiếp tục lên đường.

Sa Tăng vâng lời. Hành Giả lại quay sang Tam Tạng nói:

- Sư phụ ạ, chuyến đi này lành ít dữ nhiều, mong sư phụ chớ có đi đâu cả, lão Tôn đi xin cơm chay đây.

Đường Tăng nói:

- Bất tất phải nói nhiều, cốt sao con đi mau về mau, ta đợi con ở đây.

Hành Giả quay người định đi, nhưng lại quay về nói:

- Con biết tính sư phụ chẳng thích ngồi yên, để con cho sư phụ một cách an thân đã.

Bèn rút một cây gậy, sắt nạm vàng ra, múa tít, rồi vẽ một cái vòng tròn trên đất bằng, mời sư phụ ngồi vào trong, bảo Bát Giới, Sa Tăng đứng hầu ở hai bên, dắt cả con ngựa và hành lý để ngay cạnh người, đoạn chấp tay nói với Đường Tăng:

- Cái vòng lão Tôn vẽ kiên cố như thành đồng vách sắt, hổ báo lang trùng, yêu ma quỷ quái cũng không dám tới gần. Vậy mọi người đừng bước ra ngoài, cứ ngồi yên trong đó là không phải lo lắng gì hết. Nếu bước ra khỏi vòng là gặp tay độc thủ ngay. Muôn nghìn lần mong sư phụ nhớ lấy lời con dặn!

Tam Tạng nghe lời, thầy trò đều ngồi xuống ngay ngắn trong vòng.

Hành Giả nhảy vút lên tầng mây, tìm thôn xóm xin cơm, đi thẳng về hướng Nam, bỗng thấy đám cổ thụ cao ngất trời, hẳn là một thôn xóm, bèn hạ mây bước xuống, ngắm nghía kỹ càng. Chỉ thấy:

*Tuyết rơi cảnh liễu yếu,
Băng đóng mặt ao vuông
Lơ thơ khóm trúc ngả xanh rờn
Ngan ngát hàng tùng phô vẻ biếc
Mấy gian nhà cỏ tường vôi quét
Một chiếc cầu cong gạch phấn thoa
Thủy tiên hé mở phía rào xa,
Đũa băng rũ xuống thêm hiên trước,
Gió bắc từng cơn đưa hương ngát
Chẳng thấy mai cười bởi tuyết bay*

Hành Giả vừa đi, vừa ngắm phong cảnh, bỗng nghe kệt một tiếng, cánh cửa hé mở, một ông lão bước ra, tay chống gậy lê, đầu đội mũ da dê, mình mặc chiếc áo vá, chân đi đôi giày cỏ, chống gậy ngẩng mặt lên trời, nói:

- Nổi gió Tây Bắc, ngày mai là lạnh đây.

Vừa dứt lời, một con chó cụp đuôi từ đằng sau chạy đến, chột trông thấy Hành Giả, cất tiếng sủa oang oang. Cụ già quay đầu lại nhìn thấy Hành Giả tay bưng chiếc bát tộ. Hành Giả bước tới, hỏi:

- Chào cụ, tôi là hòa thượng nước Đại Đường bên phương Đông, vâng mệnh nhà vua sang phương Tây bái Phật cầu kinh, dọc đường tới xứ ta, vừa lúc sư phụ tôi bụng đói, sai tôi tới tôn phủ đây xin ít cơm chay.

Cụ già nói:

- Thưa trưởng lão, ngài đừng xin cơm nữa, đi làm đường rồi

Hành Giả nói:

- Không làm đâu.

Cụ già nói:

- Đường lớn sang phương Tây ở phía chính Bắc, từ đây tới đấy xa hơn nghìn dặm, tại sao lại không tìm đường lớn mà đi?

Hành Giả cười nói:

- Thừa vâng, đúng là ở chính Bắc, sư phụ tôi đang ngồi trên đường cái, đợi tôi đem cơm về.

Cụ già nói:

- Hòa thượng này nói bậy quá, sư phụ ngài ngồi trên đường cái đợi ngài xin cơm chay về, đường xa nghìn dặm như thế, dù ngài đi giỏi cũng phải mất sáu, bảy ngày, quay về mất sáu bảy ngày nữa, thì sư phụ ngài lúc ấy không chết đói rồi ấy à?

Hành Giả cười nói:

- Chẳng giấu gì cụ, tôi vừa chia tay với sư phụ chỉ chưa uống hết chén trà nóng đã tới đây rồi, bây giờ đi xin cơm, quay về cho kịp bữa trưa.

Cụ già nghe nói như vậy trong lòng sợ hãi kêu lên:

- Hòa thượng này là ma! Là ma!

Rồi quay người toan chạy tọt vào trong. Hành Giả bèn túm chặt lấy cụ già, nói:

- Cụ định đi đâu? Có cơm chay cho xin một ít.

Cụ già nói:

- Không có! Không có! Mời ngài sang nhà khác!

Hành Giả nói:

- Cụ này quả không bết điều. Cụ xem, tôi tới đây đã phải đi xa nghìn dặm, giờ sang nhà khác mất nghìn

dặm nữa thì sư phụ tôi sẽ chết đói mất!

Cụ già nói:

- Chẳng giấu gì ngài, nhà tôi già trẻ sáu bảy miệng ăn, mới vo được có ba bơ gạo đổ nồi, cơm còn chưa chín. Ngài hãy đi nơi khác tí nữa lại đây.

Hành Giả nói:

- Người xưa có câu “Đi ba nhà không bằng ngồi một nhà”, bần tăng cứ ngồi đợi ở đây.

Cụ già thấy Hành Giả bám chặt lấy mình, bèn nổi nóng cầm gậy đánh. Hành Giả chẳng chút sợ hãi, bị cụ già nện bảy tám gậy vào đầu, chẳng khác nào phủ bụi. Cụ già bèn nói:

- Lão hòa thượng này cứng đầu thực!

Hành Giả cười nói:

- Cho cụ tha hồ đánh, tôi chỉ cần nhớ rõ số gậy, cứ mỗi gậy là một bát gạo, cụ cứ đong ra mà trả.

Cụ già nghe vậy vội quẳng cả gậy, chạy vào nhà đóng chặt cửa kêu to:

- Có ma! Có ma!

Cả nhà sợ run như cây sậy, đóng chặt mọi cửa đằng trước, đằng sau lại. Hành Giả thấy họ đóng cửa, nghĩ thầm trong bụng:

- Lão giặc già này vừa nói mới vo gạo đổ nồi, không biết có đúng không. Thường có câu “Đạo hóa hiền lương, Phật hóa ngu”. Để lão Tôn thử vào xem sao.

Đại Thánh bèn bắt quyết, dùng phép tàng hình vào thẳng trong bếp xem xét. Quả nhiên nồi cơm đang bốc hơi nghi ngút, vừa chín tới. Hành Giả bèn vục một cái đũa đầy bát, đoạn cười mây bay về.

Lại nói chuyện Đường Tăng ngồi trong vòng chờ đã lâu, chẳng thấy Hành Giả trở về, ngó ngửa nhìn nghiêng, nói:

- Con khỉ này chẳng biết đi tận đâu xin cơm chay!

Bát Giới bèn cười nói:

- Khéo anh ấy lại đi chơi ở đâu đó thôi, chứ xin cơm cháo gì, chỉ bắt tội thầy trò mình ngồi trong chuồng thế này.

Tam Tạng nói:

- Tại sao lại ngồi trong chuồng?

Bát Giới nói:

- Sư phụ không biết, cổ nhân vạch đất làm chuồng. Nay anh ấy cũng vạch gậy sắt thành vòng, nói bốc là thành đồng vách sắt. Giả sử có hổ báo yêu ma đến thì làm sao mà ngăn nổi chúng? Chỉ còn cách là dâng tận mồm chúng, cho chúng ăn thịt.

Tam Tạng hỏi:

- Ngộ Năng, vậy làm thế nào bây giờ?

Bát Giới thưa:

- Chỗ này trống trải, không tránh được gió rét, cứ như ý lão Trư thì cứ thuận đường đi luôn sang phương Tây. Sư huynh thì đi xin cơm chay, bay trên mây nhanh lắm, tất nhiên theo kịp. Nếu có cơm về, ăn xong lại đi tiếp. Còn ngồi đây mới có một lúc chân đã lạnh buốt!

Tam Tạng nghe lời, thế là vận đen đã tới. Thầy trò bước ra khỏi vòng, Bát Giới dắt ngựa, Sa Tăng gánh hành lý, Tam Tạng thuận đường đi bộ bước trước. Được một lát, tới chỗ có lầu đài. Đó là một tòa nhà xây mặt về hướng Nam, ngoài cửa có tường quét vôi xây hình chữ bát, lại có một tòa lầu xây kiểu hoa sen úp cửa tò vò, tất cả đều quét màu ngũ sắc. Cánh cửa nửa mở nửa khép. Bát Giới buộc ngựa vào tảng đá kê trông ở ngoài cửa. Sa Tăng đặt gánh hành lý xuống. Tam Tạng sợ gió, ngồi xuống bậc cửa. Bát Giới nói:

- Sư phụ, có lẽ đây là dinh cơ của vị công hầu tể tướng nào đó. Trước cửa không có người, dễ thường họ ngồi sưởi trong nhà. Sư phụ ngồi đây để con vào xem sao.

Sa Tăng nói:

- Cần thận nhé! Chớ có gây sự với người ta.

Chú ngốc nói:

- Con hiểu rồi, từ dạo quy y cửa thiền, con cũng đã học được chút lễ độ, không quē mùa lỗ mǎng nữa đâu.

Chú ngốc giắt đinh ba vào mạng sườn, sửa lại chiếc áo ngắn bằng gấm xanh, ra vẻ nho nhã bước vào, thấy ba gian nhà khách, rèm cửa cuốn cao, vắng tanh vắng ngắt chẳng thấy bóng người, và cũng chẳng thấy có bàn ghế đồ đạc gì cả. Bát Giới bước qua tấm bình phong, vào tiếp bên trong, thấy đó là một gian nhà ngang. Đằng sau có một tòa lầu lớn, trên lầu cửa sổ hé mở, thấp thoáng treo chiếc màn lụa vàng. Chú ngốc nghĩ:

- Hay là họ sợ lạnh, vẫn còn ngủ.

Đoạn chẳng kể lạ quen, rảo bước lên lầu, lấy tay đẩy cửa nhòm vào, bỗng chú ngốc sợ rùn cả người. Số là trong màn, trên chiếc giường trắng như ngà voi, có một đồng xương người trắng ỏn, chiếc đầu lâu to bằng cái đấu, xương ống chân dài đến bốn năm thước. Chú ngốc định thần lại, không ngăn được hai hàng nước mắt giàn giụa bên má, gật gù thương cảm cho đồng xương khô:

Ngài là nguyên soái phương nào

*Hay là đại tướng nước nào vậy thay?
Nhớ xưa hào kiệt ra oai,
Mà nay một đồng xương bày thê lương
Vợ con đâu chẳng vấn vương
Nào đâu sĩ tốt thập hương phụng thờ?
Chạnh nhìn lòng luống ngấn ngơ,
Đồ vương tranh bá bây giờ đáng thương!*

Bát Giới đang than thở, chợt nhìn thấy đằng sau tấm màn có ánh lửa lóe lên một cái, bèn nghĩ:

- Chắc là có người lo hương khói ở bên trong.

Bèn quay người bước vào, đi qua tấm màn xem xét, thì hóa ra là tia sáng từ cánh cửa sổ nhà ngang chiếu tới. Phía ấy lại thấy một chiếc bàn sơn nhiều màu, trên bàn vớt bừa bãi mấy chiếc áo bông và gấm thêu. Chú ngốc nhất lên coi, té ra là ba chiếc áo lót bằng gấm.

Chẳng kể hay dở, chú ngốc cầm lấy, chạy ngay xuống lầu, ra ngoài nhà khách, về tới ngoài cửa, nói:

- Thưa sư phụ, nơi đây chẳng một bóng người, chỉ là chỗ thờ vong linh. Con đã vào hẳn trong nhà, nước lên lầu cao, thấy một đồng xương người trong chiếc màn lụa màu vàng. Gần đó có ba chiếc áo lót bằng gấm, con bèn nhặt về, âu cũng là cái may trước mắt

của thầy trò mình, trời rét thế này, hẳn là được việc. Sư phụ tạm cởi chiếc áo cánh ra, mặc cái này vào trong, đi đường cho đỡ rét.

Tam Tạng nói:

- Không được! Không được! Luật có câu: “Lấy trước mặt hay sau lưng cũng đều là ăn trộm”. Hoặc giả có người biết đuổi theo chúng ta, lòi đến cửa quan, thì rõ ràng phạm vào tội trộm cắp. Thôi, mang vào để nguyên chỗ cũ trả người ta! Chúng ta tạm ngồi tránh gió ở đây một chút, đợi Ngô Không về rồi đi. Người xuất gia không nên thèm những cái nhỏ nhặt như vậy.

Bát Giới nói:

- Bốn phía chẳng có bóng người, đến gà chó cũng chẳng biết, chỉ có mỗi chúng ta biết, ai dám tố cáo? Mà nào có bằng chứng gì? Cũng như là nhặt được của rơi, đâu có phải “lấy trước mặt lấy sau lưng” gì đâu!

Tam Tạng nói:

- Con làm bậy đấy, tuy người không biết, nhưng giấu được trời sao? Kinh Nguyên đế có để lại lời răn rằng: “Nhà tối xấu lòng, mắt thần như điện”. Con hãy mau mau trả lại cho họ, đừng dùng những vật phi nghĩa.

Chú ngọc đầu có chịu nghe, cười nói với Đường Tăng:

- Sư phụ à, từ khi con làm người, cũng đã mặc nhiều áo lót, nhưng chưa được mặc một cái nào bằng gấm thêu cả. Sư phụ không mặc thì để con mặc một cái, thử một tí cái đồ mới cho nó ấm cật. Chừng nào sư huynh về, con sẽ cởi trả người ta rồi đi.

Sa Tăng nói:

- Đã như vậy, con cũng mặc một cái.

Hai người cùng cởi chiếc áo ngoài ra, mặc chiếc áo lót vào. Vừa thắt dây xong, thì chẳng biết vì sao, hai người đứng không vững, ngã lăn kềnh ra đất. Hóa ra tấm áo lót ấy trời còn chặt hơn cả thùng chảo. Trong chớp mắt, chiếc áo đã trời hai cánh tay dán chặt vào bụng. Tam Tạng sợ quá giậm chân oán trách, vội vàng bước tới cởi. Nhưng đâu có cởi được?

Ba người kêu la om sòm không ngớt, làm kinh động đến yêu ma.

Nguyên lâu đài nhà cửa ấy đúng là do yêu tinh hóa phép ra, suốt ngày nó đợi ở đó để bắt người. Yêu quái đang ngồi trong động bỗng nghe thấy tiếng ai oán, bèn vội vàng mở cửa nhìn, thấy quả có người bị trời, bèn sai bọn tiểu yêu đến đó, thu hết hình lâu đài nhà cửa, bắt giữ Đường Tăng, dắt ngựa, gánh hành lý

cùng cả Bát Giới, Sa Tăng đưa tất cả về động. Lão yêu quái ngồi trên đài cao. Bọn tiểu yêu lôi Đường Tăng đến bên đài bắt quỳ phủ phục xuống đất. Yêu quái hỏi:

- Nhà ngươi là hòa thượng ở đâu? Tại sao dám to gan, giữa ban ngày ăn trộm quần áo của ta?

Tam Tạng nước mắt giàn giụa trả lời:

- Bần tăng là người nước Đại Đường bên phương Đông, vâng mệnh nhà vua sang phương Tây lấy kinh. Nhân lúc bụng đói, sai đồ đệ cả đi xin cơm chay chưa về, lại không chịu nghe lời hăn dặn dò, đi nhằm vào sân tiên tránh gió. Không ngờ hai đồ đệ của tôi tắt mắt, nhặt lấy mấy chiếc áo ấy đem về. Bần tăng quyết không có bụng xấu, bắt chúng đem trả lại chỗ cũ. Nhưng chúng không nghe lời, muốn mặc một lát cho ấm cật, không ngờ trúng phải mưu kế của đại vương, bắt bần tăng về đây. Muôn nghìn lần mong đại vương rủ lòng thương, tha cho tấm thân tàn, lấy được chân kinh, thì tôi mãi mãi ghi sâu công ơn của đại vương, chùng nào về tới phương Đông sẽ ngời khen, lưu tên muôn thuở!

Yêu tinh cười nói:

- Ta ở đây thường nghe người ta nói: người nào ăn được một miếng thịt Đường Tăng, thì tóc bạc lại đen,

răng rụng lại mọc. May sao hôm nay không mời mà Đường Tăng tự đến, vậy thì làm gì có chuyện tha nhà người? À, còn đồ đệ cả của nhà người tên là gì? Đi xin cơm chay ở đâu?

Bát Giới nghe yêu quái hỏi như vậy, bèn mở mồm ca ngợi luôn:

- Sư huynh tôi là Tề Thiên đại thánh Tôn Ngộ Không, đại náo thiên cung năm trăm năm về trước.

Yêu quái nghe nói là Tề Thiên đại thánh Tôn Ngộ Không, trong lòng có vẻ sợ hãi, nhưng không nói ra, nghĩ thầm trong bụng:

- Từ lâu ra đã nghe tiếng hấn thần thông quảng đại, không ngờ hôm nay gặp gỡ.

Bèn ra lệnh:

- Bọn nhỏ, trói Đường Tăng lại, cởi bảo bối cho hai tên kia rồi lấy hai sợi thừng trói cả lại, khiêng chúng quảng ở đằng sau, đợi ta bắt nốt tên đồ đệ cả, tắm rửa sạch sẽ, bỏ tuốt vào lồng hấp chín ăn thịt.

Bọn tiểu yêu dạ ran vâng lệnh, trói nghiêng cả ba người lại khiêng ra đằng sau, buộc con ngựa bạch vào trong tàu, và cất hành lý vào trong nhà, đoạn chuẩn bị mài sắc binh khí để bắt Hành Giả. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tôn Hành Giả từ lúc xúc được bát cơm của một nhà ở xóm phía Nam, bèn cưỡi mây theo lối cũ về thẳng chỗ bãi đất bằng bên sườn núi, hạ mây bước xuống nhìn quanh chẳng thấy Đường Tăng, không biết sư phụ đi đàng nào. Cái vòng vạch bằng gậy vẫn còn đó, mà người ngựa chẳng thấy đâu. Cả nhà cửa lâu đài cũng không thấy nốt, chỉ thấy toàn đá bày lổm chổm dưới chân núi. Hành Giả trong lòng sợ hãi, nói:

- Chẳng cần phải hỏi, đích thị thầy trò gặp phải tay độc thủ rồi!

Bèn vội vàng lần vết chân ngựa đuổi theo về hướng Tây. Đi được chừng năm sáu dặm, đang khi lo lắng, bỗng nghe thấy ở sườn núi phía Bắc có tiếng người nói. Hành Giả bèn để ý quan sát, thấy một ông già áo lông chiên che kín người, mũ ấm trùm đầu, chân xỏ một đôi giày da đã hơi cũ, tay chống chiếc gậy chạm đầu rồng. Một chú tiểu đồng đi theo sau bẻ một cành hoa mai vừa đi vừa hát ở phía trước sườn núi. Hành Giả đặt chiếc bát, bước tới gần cất tiếng:

- Chào cụ, cụ cho bần tăng hỏi một chút.

Cụ già đáp lễ, rồi hỏi lại:

- Trưởng lão ở đâu tới đây?

Hành Giả đáp:

- Chúng tôi từ tận phương Đông sang phương Tây lễ phật cầu kinh. Cả đoàn có bốn người. Nhân sư phụ tôi đói bụng, tôi đi xin cơm chay, và dặn họ ngồi đợi ở bãi đất bằng bên sườn núi này. Khi tôi quay về chẳng thấy họ đâu cả, không biết họ đi lối nào. Dám xin hỏi cụ, rằng cụ có gặp họ không ạ?

Cụ già nghe xong, khà khà cười nhạt nói:

- Ba vị ấy có phải có một người tai to mõm dài không?

Hành Giả nói:

- Phải, phải!

Cụ già nói tiếp:

- Lại còn một người mặt đen sì, dắt con ngựa bạch, dẫn đường cho một vị hòa thượng mặt trắng béo tốt.

Hành Giả nói:

- Đúng! Đúng!

Cụ già nói:

- Họ đi lạc đường, ai nấy đã bỏ mạng rồi, ngài đừng tìm nữa.

Hành Giả nói:

- Người mặt trắng là sư phụ tôi, hai người mặt mũi xấu xí là sư đệ của tôi. Chúng tôi đã cùng nhau

nguyện quyết một lòng sang phương Tây lấy kinh, không tìm họ thì làm sao được?

Cụ già nói:

- Tôi vừa mới qua đây thấy họ đi lầm đường, vào thẳng chỗ miệng yêu quái.

Hành Giả nói:

- Phiền cụ chỉ giùm đó là yêu quái gì? Ở nơi nào? Biết rõ, tôi mới có thể đến tận cửa nhà nó mà đòi về, để còn sang phương Tây chứ!

Cụ già nói:

- Ngọn núi này gọi là núi Kim Đâu, trước núi có động Kim Đâu, trong động có một yêu quái tên là Độc Giác Tử đại vương. Đại vương ấy thần thông quảng đại, võ nghệ cao cường. Ba người ấy chuyến này khéo chết mất. Ngài mà đi tìm họ thì e rằng ngay ngài cũng khó toàn tính mạng, chi bằng ngài đừng đi còn hơn. Tôi chẳng dám ngăn, cũng chẳng dám giữ ngài, tùy ngài suy tính cho kỹ.

Hành Giả lạy hai lạy cảm tạ, rồi nói:

- Đa tạ cụ đã chỉ giáo. Lẽ nào tôi lại không đi tìm?

Đoạn trút bát cơm chay cho cụ già, còn mình chỉ giữ lại chiếc bát không. Cụ già đặt gậy, đỡ lấy chiếc bát đưa cho tiểu đồng, rồi hiện rõ chân tướng, quỳ gối dập đầu nói:

- Thừa Đại Thánh, tiểu thần không dám giấu, hai chúng tôi đây là sơn thần, thổ địa núi này đến đây đón Đại Thánh. Cơm chay và chiếc bát, tiểu thần xin giữ hộ, để Đại Thánh nhẹ người dễ thi thổ pháp lực. Khi nào cứu Đường Tăng thoát nạn, lại xin dâng cho Đường Tăng bát cơm này, để tỏ rõ tấm lòng chí thảo chí hiếu của Đại Thánh.

Hành Giả quát mắng:

- Đồ ma quỷ hèn mọn, đáng đánh đòn các người! Đã biết ta đến, tại sao không ra đón sớm, lại giở trò giấu đầu hở đuôi là nghĩa lý gì?

Thổ địa nói:

- Bởi Đại Thánh nóng tính, nên tiểu thần không dám đường đột, e xúc phạm oai danh, đành phải ẩn tướng báo cho Đại Thánh biết.

Hành Giả tạm nguôi cơn giận noi:

- Ta cho nợ đòn đấy! Giữ lấy chiếc bát cho ta, để ta đi bắt yêu quái!

Thổ địa, sơn thần tuân lệnh.

Đại Thánh bèn thắt lại chiếc dây quần bằng gân hổ xăn gọn ống quần bằng da hổ, tay cầm cây gậy sắt bịt vàng, đến thẳng trước núi tìm động yêu quái. Khi đi qua sườn núi, Hành Giả chỉ thấy đá xếp bừa bãi lờm chờm, bên sườn núi xanh biếc có hai tấm cửa đá,

ngoài cửa có rất nhiều tiểu yêu đang hoa thươg múa kiểm, thật là:

*Khói mây ngưng vẻ đẹp,
Rêu thẳm nổi gò xanh,
Đá tầng tầng xếp đặt,
Đường khắp khểnh len quanh
Vượn hót chim kêu phong cảnh đẹp
Oanh bay phượng múa chốn bồng doanh
Mai đón ánh dương cười chúm chím
Trúc phơi nắng ấm nhuộm xanh xanh
Chân núi suối sâu băng đóng cứng
Đỉnh non tuyết phủ trắng long lanh.
Đôi rừng tùng bách nghìn năm đẹp
Mấy gốc sơn trà đượm vẻ thanh*

Đại Thánh ngắm mãi không chán, rồi rảo bước thẳng tới trước cửa, lớn tiếng gọi:

- Bọn tiểu yêu kia, hãy mau mau vào báo cho chúa động chúng bay, rằng ta là Tề Thiên đại thánh, đồ đệ của vị thánh tăng nhà Đường đây, hãy mau mau vào báo cho hản trả ngay sự phụ cho ta, thì ta tha chết cho chúng bay!

Bọn tiểu yêu vội vàng chạy vào báo:

- Thừa đại vương, ngoài cửa có một hòa thượng mặt lông mồm dài, xưng là Tôn Ngộ Không Tề Thiên đại thánh đến đòi sư phụ.

Ma vương nghe vậy, trong lòng mừng rỡ, nói:

- Ta đang mong hãn đến đây. Từ ngày ta rời bần cung xuống trần thế, chưa từng đấu thử võ nghệ một lần nào. Hôm nay hãn đến, tất là một đối thủ.

Đoạn lập tức sai bọn tiểu yêu mang binh khí ra. Tiểu yêu lớn nhỏ trong động, con nào con ấy tinh thần phấn chấn, vội vàng khiêng ra một cây thương điểm gang dài một trượng hai thước đến cho lão quái.

Ma vương hạ lệnh:

- Lũ nhỏ, tất cả phải chĩnh tề. Đứa nào tiến sẽ thưởng, đứa nào lui sẽ giết!

Bọn tiểu yêu vâng lệnh theo sau ma vương ra ngoài động. Ma vương cất tiếng quát:

- Đứa nào là Tôn Ngộ Không?

Hành Giả nhìn qua, thấy một ma vương cực kỳ hung dữ:

Một sừng nhô cong vút,

Hai mắt sáng long lanh,

Dưới tai thịt xám xanh,

Trên đầu da thô xám,

*Lưỡi dài thò liếm mũi,
Mồm rộng răng vàng khè,
Da lông xanh lè lè,
Gân cốt cứng như thép
Giống tê mà sợ nước
Giống trâu chẳng biết cày
Tuy cày bừa sớm tối không hay
Nhưng dõng dặt lừa trời nức tiếng
Hai tay nổi gân xanh lấp lánh
Sử thương dài báu vật hiên ngang
Trong hình thù dữ tợn hung hăng
Tên Tỷ đại vương thật xứng đáng.*

Tôn Đại Thánh bước tới, nói:

- Ông ngoại họ Tôn của nhà người đây! Mau mau trả sử phụ cho ta, thì cả hai bên vô sự. Nếu còn nói nửa lời “không”, thì ta nện cho một gậy không có đất mà chôn!

Ma vương quát lớn:

- Đồ con khỉ to gan khốn kiếp kia! Nhà người có những mảnh khốe gì mà dám khoác lác như vậy?

Hành Giả nói:

- Đồ yêu quái khốn kiếp, nhà ngươi chắc là chưa được thấy tài của lão Tôn?

Yêu quái nói:

- Sư phụ nhà ngươi ăn trộm quần áo của ta, bị ta bắt sống, đang định mổ thịt chén. Nhà ngươi là thằng cha nào mà dám tới cửa ta đòi?

Hành Giả nói:

- Sư phụ ta là nhà sư hiền lành ngay thẳng, lẽ điều lại lấy trộm vật mọn của nhà ngươi?

Yêu quái nói:

- Ta biến hóa ra một tòa lâu đài bên đường núi, sư phụ nhà ngươi lên vào bên trong, động lòng tham lấy trộm ba chiếc áo lót bằng vải bông viền gấm của ta mặc vào người, có tang chứng rõ ràng nên ta mới bắt. Bây giờ nhà ngươi thực có tài thì hãy đọ sức với ta, nếu ba hiệp địch được ta, thì ta tha chết cho sư phụ nhà ngươi. Bằng không, ta cũng cho nhà ngươi về âm phủ nốt!

Hành Giả cười, nói:

- Đồ yêu quái khốn kiếp, không cần lắm lời, chính hợp ý lão Tôn. Nào, lại đây, ném thử một gậy của ta!

Yêu quái đâu có sợ giao đấu, chĩa thẳng cây thương, ưỡn ngực xông vào. Trận đánh nhau thật khùng khiếp:

*Gậy sắt vung lên,
Thương dài múa tít,
Gậy sắt vung lên, ánh loang láng như răn vàng uốn
lượn
Thương dài múa tít, chớp lòe lòe tựa rồng vượt biển
xa*

*Bọn tiêu yêu trước động hò la,
Bầy trận thế giúp sức thủ lĩnh,
Bên này Đại Thánh tấn công mạnh,
Ngang dọc tung hoành trở võ oai
Bên kia yêu quái múa thương dài,
Quyết được thua tinh thần phấn chấn.*

*Kẻ hảo hán gặp người hảo hán
Đúng là hai địch thủ kỳ phùng
Ma vương phun hơi đỏ tứ tung
Đại Thánh mắt lóa vàng mây sáng
Cũng chỉ tại Đường Tăng gặp nạn
Nên hai bên vô nghĩa đánh nhau!*

Hai người đánh nhau đến ba hiệp không phân thắng bại. Ma vương thấy Tôn Ngộ Không đường gậy tề chỉnh, tiến thoái nhịp nhàng, không một miếng sơ hở, bèn khoái trá hét tiếng khen ngợi:

- Con khỉ khá lắm! Con khỉ khá lắm! Thật đúng là có bản lĩnh đại náo thiên cung!

Đại Thánh cũng thích phép đánh thương phân minh, che phải đỡ trái, rất có phép tắc của yêu quái, cũng cất tiếng khen:

- Yêu quái giỏi lắm! Yêu quái giỏi lắm! Quả đúng là con ma ăn trộm linh đơn!

Hai bên lại đấu tiếp hai mươi hiệp nữa. Đoạn ma vương chống mũi thương xuống đất, ra lệnh cho bọn tiểu yêu nhất tề xông ra. Bọn tiểu yêu con nào con nấy cầm đao vác gậy, múa kiếm hoa thương, vây chặt Đại Thánh vào giữa. Hành Giả bình tĩnh như không, lớn tiếng gọi:

- Lại đây! Lại đây! Chính hợp ý ta!



Bèn sử cây gậy sắt, che trước đỡ sau, đánh đông chặn tây. Lũ tiểu yêu vẫn không chịu lùi bước. Hành Giả không kìm được tức giận, bèn tung cây gậy sắt lên, hô “biển”, tức thì biến thành hằng trăm, hàng nghìn cây gậy sắt đầy khắp không trung, loang loáng như rả lượm, rồng bay đánh xuống trời bời. Bọn tiểu yêu thấy vậy, con nào con nấy hồn bay phách tán, ôm đầu rụt cổ chạy tháo thân vào trong động.

Ma vương cười nhạt, nói:

- Con khỉ không được vô lễ! Hãy nhìn tài nghệ của ta đây!

Đoạn rút trong tay áo ra một cái vòng trắng sáng lấp lánh, ném vút lên tầng không, miệng hô “thu”, bỗng ầm một tiếng, bao nhiêu cây gậy sắt bị thu lại thành còn có một cây, ma vương cướp lấy đem đi, khiến cho Đại Thánh còn trơ tay không, phải tìm đường chạy trốn thoát thân.

Yêu quái thẳng trận quay về động. Hành Giả đầu óc tối tăm chẳng còn biết làm thế nào nữa. Thế mới thật là:

*Đạo một thước ma cao một trượng,
Tính hôn mê nhằm tưởng nhà dân
Giận ai chẳng vững pháp thân,
Nghĩ sai, hành động lần lần cũng sai.*

Cuối cùng không biết phen này kết quả ra sao xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI MỐT

Nghìn mưu Đại Thánh thành vô dụng,

Nước lửa không công khó diệt ma

Lại nói chuyện Tề Thiên Đại Thánh tay không bị thua trận, chạy về ngồi ở phía sau núi Kim Đâu, hai dòng nước mắt chứa chan nói:

- Sư phụ ơi, con chỉ mong cùng với sư phụ:

Phật ân có đức có hòa dung.

Cùng trẻ cùng sinh ý chẳng cùng.

Cùng trụ cùng tu cùng giải thoát.

Cùng tử cùng niệm hiển linh công.

Cùng duyên cùng tướng tâm khăng khít,

Cùng thấy cùng hay đạo đạt thông

Không gậy giờ đây toan tính chịu,

Tay không tấc sắt khó thành công.

Đại Thánh khóc lóc thê thảm hồi lâu nghĩ thầm trong lòng:

- Yêu quái nhận ra ta. Ta nhớ lúc đánh nhau nó khen ngợi ta: “Thật xứng đáng đại náo thiên cung!”. Vậy thì xem ra, nó không phải là yêu quái dưới trần,

chắc chắn là hung tinh trên trời, nhớ nhưng phàm trần mà xuống. Nhưng cũng không biết là ma quái ở nơi nào giáng hạ, phải lên thượng giới kiểm tra xem sao.

Hành Giả lòng lại hỏi lòng, tự mình chủ trương tính toán như vậy rồi bèn co người nhảy vút lên đám mây lành, đến thẳng bên ngoài cửa Nam Thiên, ngẩng đầu nhìn, đã thấy Quảng Mục Thiên Vương ra đón, vái dài một cái rồi hỏi:

- Đại Thánh đi đâu đấy?

Hành Giả nói:

- Có việc cần gặp Thượng Đế. Ngài ở đây làm gì?

Quảng Mục thưa:

- Hôm nay đến phiên tôi canh gác ở cửa Nam Thiên.

Vừa dứt lời, lại thấy bốn đại nguyên soái Mã, Triệu, Ôn, Quan tới chào, nói:

- Thưa Đại Thánh, chúng tôi không kịp đón. Xin mời Đại Thánh xơi nước đã.

Hành Giả nói:

- Đang có việc cần lắm.

Bèn từ biệt Quảng Mục và bốn nguyên soái vào thẳng bên trong cửa Nam Thiên, tới bên ngoài điện Linh Tiêu, lại thấy cả bốn vị thiên sư Trương Đạo

Lãng, Cát Tiên Ông, Hứa Tinh Dương và Khâu Hoảng Tế cùng sáu ty Nam Đẩu, bảy nguyên Bắc Đẩu đón Hành Giả ở trước điện. Mọi người giơ tay hỏi:

- Đại Thánh tại sao lại tới đây?

Đoạn hỏi tiếp:

- Công việc bảo vệ Đường Tăng hoàn thành chưa?

Hành Giả nói:

- Chưa đâu! Chưa đâu! Đường xa ma nhiều, mới đi được nửa đường. Bây giờ đây lại đang gặp trở ngại ở động núi Kim Đâu. Có một giống yêu quái tựa loài tê giác, bắt mất sư phụ nhất trong động. Lão Tôn đã tìm đến cửa động, đánh nhau với nó một trận. Nhưng yêu quái ấy thần thông quảng đại, cướp mất cả gậy sắt của lão Tôn, vì vậy không bắt được nó. Lão Tôn ngờ rằng chắc là một vị hung tinh nào đó trên thượng giới nhớ nhung phạm trần nhưng chẳng biết ma quái từ nơi nào giáng hạ, nên đành phải lên đây tìm Thượng Đế, chất vấn ngài ấy về tội quản thúc không nghiêm.

Hứa Tinh Dương cười, nói:

- Con khỉ này vẫn giữ chứng hỗn hào!

Hành Giả nói:

- Không phải hỗn hào, Lão Tôn này cả đời mồm miệng thẳng thắn, như thế mới tìm ra đầu mối chứ!

Trương Đạo Lăng nói:

- Chẳng phải nói nhiều, vào truyền đạt giúp hãn cho xong.

Hành Giả nói:

- Xin đa tạ! Xin đa tạ!

Bốn vị thiên sư vào điện Linh Tiêu báo và dẫn Hành Giả vào yết kiến Thượng Đế.

Hành Giả ngược lên chào một tiếng thật to, rồi nói:

- Thưa lão quan, phiền ngài quá! Phiền ngài quá! Lão Tôn tôi hộ vệ Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh, dọc đường dữ nhiều lành ít, việc đó cũng chẳng cần nói. Hiện tại có một con yêu quái nom tựa loài tê giác ở động núi Kim Đâu bắt mất Đường Tăng vào động, chẳng biết định đem hấp, đem hầm, hay đem quay. Lão Tôn đã tìm tới cửa động đánh nhau với nó. Yêu quái có nhận ra lão Tôn, và hãn thực là thần thông quảng đại, cướp mất cả cây gậy sắt nạm vàng của lão Tôn nữa. Vì vậy lão Tôn không bắt được nó. Lão Tôn ngờ rằng hãn là một vị hung tinh trên trời nhớ nhung phàm trần mà xuống. Nay lão Tôn lên đây tâu với Thượng Đế, mong Thiên Tôn rủ lòng thương, xuống chiếu kiểm tra các hung tinh, điều quân tiêu trừ yêu quái. Được như vậy thì lão Tôn cảm tạ khôn xiết!

Nói xong lại cúi rạp người, nói:

- Xin chờ lệnh!

Cát Tiên Ông đứng bên cạnh, cười nói:

- Con khỉ này trước thì nhờn sau lại kinh thế nhỉ?

Hành Giả nói:

- Không dám! Không dám! Không phải là trước nhờn sau kính gì đâu. Lão Tôn bây giờ làm gì có gậy sắt múa nữa!

Lúc ấy Ngọc Hoàng Thiên Tôn nghe tâu xong, lập tức ra lệnh cho Khả Hàn Ty rằng:

- Nếu đúng như lời tâu của Ngộ Không, hãy cho kiểm tra tinh dầu khắp trời, tinh tú thần vương khắp nơi, xem có ai nhớ phạm trần xuống hạ giới không. Nếu có, phải tâu lên ngay để thi hành!

Trương Nhân chân quân ở Khả Hàn Ty vâng lệnh cùng Đại Thánh đi kiểm tra ngay. Đầu tiên, kiểm tra các vị thần vương quan lại ở ngoài bốn cửa Thiên Môn; thứ đến kiểm tra các vị chân tiên lớn nhỏ ở ba cung Tử Vi; lại kiểm tra cả quan tướng ở lôi đình: Đào, Trương, Tân, Đặng. Cầu, Tất, Bàng, Lưu. Cuối cùng kiểm tra ở ba mươi ba tầng trời, tầng nào cũng thấy đủ cả. Lại kiểm tra đến Nhị Thập Bát tú, bảy vị ở phương Đông là: Giốc, Cang, Đê, Phòng, Sâm, Vĩ, Cơ. Bảy vị ở phương Tây là: Đẩu, Ngưu, Nữ, Hư,

Nguy, Tất, Bích; Bảy vị ở phương Nam, bảy vị ở phương Bắc, vị nào cũng có mặt. Lại kiểm tra đến Thất chính: Thái Dương, Thái Âm, Thủy, Hỏa, Mộc, Kim, Thổ: đến bốn vị dư là: La Hầu, Kế Đô, Khí, Bột. Tinh tú khắp trời, không một ai nhớ nhưng phàm trần lèn xuống hạ giới cả. Hành Giả nói:

- Đã thế này, lão Tôn chẳng cần phải đến điện Linh Tiêu quấy quả Ngọc Hoàng đại đế làm gì, như thế bất tiện lắm. Mình ngài trở về tâu lại, tôi ngồi đây đợi ngài cũng được.

Trương Nhân chân quân nghe lời trở về.

Tôn Hành Giả ngồi đợi giờ lâu, bèn làm bài thơ ghi cảm hứng rằng:

*Mây quang gió mát thẳng bình,
Sao ngời thần tinh diêm lành hiện ra.
Yên vui trời đất giao hòa
Năm phương tám cực vui ca thái bình,*

Vị Trương Nhân chân quân ở Khả Hàn Ty kiểm tra xong xuôi trở về tâu với Thượng Đế:

- Tinh tú khắp trời đều không thiếu, thần tướng các phương đều còn nguyên, tinh không một ai nhớ nhưng phàm trần xuống hạ giới.

Thượng Đế nghe tâu xong, nói:

- Cho phép Tôn Ngộ Không được chọn mấy viên thiên tướng xuống hạ giới bắt yêu quái.

Bốn đại thiên sư vâng lệnh Thượng Đế, lập tức ra ngoài điện Linh Tiêu nói với Hành Giả:

- Thưa Đại Thánh, Thượng Đế ban ơn nói rằng ở cung trời không có vị thần nào nhớ cỗi phạm xuống hạ giới cả, cho phép Đại Thánh được chọn mấy viên thiên tướng đi bắt yêu quái.

Hành Giả cúi đầu nghĩ thầm, rồi nói:

- Tướng tá nhà trời hạng kém lão Tôn thì nhiều, hạng hơn lão Tôn thì ít. Trước kia, khi ta đại náo thiên cung, Thượng Đế điều mười vạn tinh binh, chẳng kín thiên la địa võng, thế mà không một viên tướng nào dám đọ sức với ta. Về sau, sai Tiểu Thánh Nhị Lang, có hãn mới là đối thủ. Giờ đây, yêu quái này thủ đoạn còn cao cường hơn ta, thì làm sao giành thắng lợi được?

Hứa Tinh Dương nói:

- Thời ấy khác, thời này khác, không thể giống nhau được. Thường có câu: “Vật này trị vật kia” cơ mà. Đại Thánh dám trái chiếu chỉ của Thượng Đế chẳng? Tốt nhất là nên tuyển chọn thiên tướng chớ có chần chừ mà lỡ việc.

- Đã vậy thì xin đa tạ ơn trên, không dám trái lệnh. Vả lại một là chẳng lẽ để chuyến đi này công cốc? Vậy phiền Tinh Dương tâu lại với Thượng đế chỉ xin cho Thác Thập Lý Thiên Vương và thái tử Na Tra đi là đủ. Các ngài ấy còn có mấy thứ binh khí hàng yêu, xuống hạ giới đánh thử một trận với yêu quái xem sao. Nếu quả bắt được yêu quái, thì đó là cái may cho lão Tôn. Bằng không, lúc ấy sẽ tính sau.

Vị thiên sư vào tâu với Thượng Đế. Thượng Đế lập tức sai cha con Lý Thiên Vương đem thiên binh bản bộ đi giúp Hành Giả. Thiên Vương vâng lệnh đến gặp Hành Giả. Hành Giả nói với Thiên sư:

- Nhờ ơn Thượng Đế điều thiên vương đi, tôi cảm tạ khôn xiết. Còn một việc nữa, xin ngài tâu thêm cho điều cả hai vị Lôi Công đi nữa để sử dụng, đợi khi Thiên Vương đánh nhau với nó, bảo Lôi Công đứng bên đám mây, nhằm trúng đỉnh đầu yêu quái mà quất roi điện xuống, như thế mới là diệu kế!

Thiên sư cười, nói:

- Được! Được!

Bèn vào tâu với Thượng Đế, Thượng Đế bèn hạ lệnh sai hai Lôi công là Đặng Hỏa, Trương Phồn cùng Thiên Vương hợp sức đi bắt yêu quái giúp Đại

Thánh. Hai người lập tức cùng Thiên Vương, Tôn Đại Thánh đi thẳng ra ngoài cửa Nam Thiên.

Trong khoảnh khắc đã tới nơi. Hành Giả nói:

- Núi này là núi Kim Đâu. Trong núi có động Kim Đâu. Các ngài bàn bạc, xem nên cử ai đi khiêu chiến trước?

Thiên Vương dừng mây bước xuống, đóng trại thiên binh ở sườn núi phía nam rồi nói:

- Đại Thánh vốn đã biết thẳng bé Na Tra Hồi đây. Nó đã từng hàng phục yêu ma chín mươi sáu động rất giỏi biến hóa, bên mình có giắt binh khí hàng yêu, nên sai nó xuất trận trước.

Hành Giả nói:

- Đã vậy để lão Tôn dẫn thái tử đến.

Thái tử hùng uy phẫn chấn, cùng Đại Thánh nhảy lên núi cao, tới thẳng cửa động, thấy cửa động đóng im ỉm, bên sườn núi tịnh không có một bóng yêu quái nào. Hành Giả bước tới lớn tiếng gọi:

- Đồ yêu quái khốn kiếp! Mau mau mở cửa, trả sự phụ cho ta!

Bọn tiểu yêu giữ cửa nhìn thấy vội vàng chạy vào báo:

- Thừa Đại Vương, Tôn Hành Giả mang theo một tiểu đồng nam tới trước cửa thách đánh nhau.

Ma Vương nói:

- Con khi ấy bị ta cướp mất gậy sắt, tay không bất lực, chắc là hẵn đi cầu viện binh tới.

Bèn ra lệnh:

- Mang binh khí ra đây!

Ma Vương cầm thương trong tay, bước ra ngoài cửa xem xét, thấy chú tiểu đồng tướng mạo thanh kỳ, tinh thần mạnh mẽ. Thật là:

*Mặt ngọc đẹp tựa vàng trắng,
Môi son, miệng rộng, hàm răng màu ngà.
Long lanh mắt sáng chớp lòà,
Vàng trán nở rộng tóc xòa như mây.
Đai thêu phượng múa rồng bay.
Áo bào lấp lánh như rây hoa vàng.
Hộ tâm kinh sáng như gương.
Áo giáp oai vệ giày vàng đẹp sao.
Tiếng ấm áp, người thanh tao.
Tam thiên hộ giáo sánh nào Na Tra!*

Ma Vương cười, nói:

- Chú mày là con thứ ba của Lý Thiên Vương tên là Na Tra thái tử, vậy có sao lại tới cửa ta hò hét?

Thái tử nói:

- Nhà ngươi là đồ ma quái khốn kiếp làm loạn, hãm hại vị thánh tăng bên phương Đông, nay ta vâng lệnh Thượng Đế đến bắt nhà ngươi!

Ma Vương cả giận, nói:

- Chắc là Tôn Ngộ Không mời nhà ngươi đến. Chính ta bắt vị thánh tăng ấy đấy! Bộ nhãi móp nhà ngươi có mấy ban võ nghệ mà dám khoác lác? Chớ có chạy, nếm một thương của ta đây!

Thái tử cầm kiếm trăm yêu vung lên đón đánh. Hai người lao vào đánh nhau, Đại Thánh vội vàng quay lên sườn núi cất tiếng gọi:

- Lôi Công đâu? Mau mau quất roi điện xuống đầu yêu quái, giúp thái tử bắt yêu quái!

Hai vị thần Đặng, Trương lập tức đập ánh mây sáng, đang định ra tay, bỗng thấy thái tử hóa phép biến mình thành ba đầu sáu tay, cầm sáu thứ binh khí, chém tới tấp vào yêu quái. Ma Vương cũng biến thành ba đầu sáu tay cầm ba cây thương dài chống đỡ. Thái tử lại trở tài pháp lực hàng yêu, tung sáu thứ binh khí lên không trung. Sáu thứ binh khí đó là những thứ nào? Đó là kiếm chém yêu, đao chặt yêu,

thường trói yêu, chày giã yêu, quả cầu thêu và bánh xe lửa. Thái tử hét to một tiếng “biến”, lập tức một biển mười, mười biển trăm, trăm biển ngàn, ngàn biển vạn, biến thành một loạt binh khí như gió nổi mưa sa, dày đặc kín mít đánh xuống người yêu quái. Song Ma Vương bình tĩnh như không, chẳng hề sợ sệt, một tay rút ra chiếc vòng trắng phau phau tung lên không, miệng hô “thu”, nghe xoảng một tiếng, sáu thứ binh khí lập tức đều bị cuốn đi hết. Na Tra thái tử sợ quá, tay không vội vàng bỏ chạy tháo thân. Ma Vương thẳng trận quay về.

Hai vị Trương, Đặng đứng trên không trung cười thầm, nói:

- May mà ta sớm trông thấy, chưa phóng roi sét ra. Có phóng cũng bị nó thu mất, thì về ăn nói với Thượng Đế ra sao?

Hai vị bèn hạ mây bước xuống, cùng thái tử trở về sườn núi phía nam thưa với Lý Thiên Vương:

- Yêu ma quả là thần thông quảng đại!

Ngộ Không đứng bên cạnh cười, nói.

- Thần thông của yêu quái chỉ có vậy thôi. Cái vòng ấy thật lợi hại. Không biết đó là thứ bảo bối gì, tung ra một cái là thu hết mọi vật?

Na Tra tức giận, nói:

- Đại Thánh chẳng ra làm sao! Bọn ta thua quân bại trận, đang rất buồn bực, tất cả chỉ vì Đại Thánh, mà Đại Thánh còn cười được à?

Hành Giả nói:

- Thái tử buồn bực, còn lão Tôn này không buồn bực chắc? Bây giờ chẳng biết làm thế nào, khóc không nổi, đành cười vậy.

Thiên Vương nói:

- Vậy thì làm thế nào bây giờ?

Hành Giả nói:

- Các ngài tính thế nào cũng được, cốt sao cướp được cái vòng là bắt được nó.

Thiên Vương nói:

- Cuốn không được, họa chỉ có nước lửa. Thường có câu: “Nước lửa vô tình”.

Hành Giả nghe xong, nói:

- Có lý đấy! Các ngài cứ ở đây, để lão Tôn lên trời một phen nữa.

Hai vị Đấng, Trương hỏi:

- Đi làm gì?

Hành Giả đáp:

- Lão Tôn đi chuyến này, không cần phải vào tàu Thượng Đế, chỉ qua cửa Nam Thiên, vào cung Đồng Hoa mời Huỳnh Hoặc hỏa đức tinh quân đến phóng hỏa, đốt yêu quái một trận, và đốt luôn cả cái vòng, bắt sống yêu quái. Một là lấy lại binh khí trả các ngài về trời, hai là cứu nạn cho sư phụ tôi.

Thái tử nghe xong mừng lắm, nói:

- Đừng chần chừ nữa, mời Đại Thánh đi ngay cho. Chúng tôi chờ ở đây.

Hành Giả nhảy vút lên đám mây lành, bay thẳng tới cửa Nam Thiên. Quảng Mục và bốn tướng ra nghênh đón hỏi:

- Đại Thánh có việc gì quay lại?

Hành Giả nói:

- Lý Thiên Vương sai thái tử ra trận. Mới một trận đã bị yêu quái thu mất sáu thứ binh khí. Bây giờ ta phải vào cung Đồng Hoa mời Hỏa đức tinh quân đi giúp đánh giặc.

Bốn tướng không dám giữ lâu, để Đại Thánh đi. Đến cung Đồng Hoa, đã thấy các vị thần ở bộ Hỏa vào báo:

- Có Tôn Ngộ Không muốn gặp chúa công.

Tam Khí hỏa đức tinh quân ở phương Nam sửa lại quần áo bước ra cửa đón Đại Thánh, nói:

- Hôm qua ty Khả Hàn kiểm tra cung chúng tôi, không có một ai nhớ nhung phàm trần cả.

Hành Giả nói:

- Biết rồi. Nhưng Lý Thiên Vương và thái tử thua trận, bị mất cả binh khí sai tôi đến mời ngài đi cứu viện cho.

Tinh quân nói:

- Na Tra và Tam đàn hải hội đại thần, từ ngày ra đời, đã hàng phục yêu ma chín mươi sáu động, thần thông quảng đại. Thái tử không thắng được, thì hy vọng gì được ở tiểu thần?

Hành Giả nói:

- Chúng tôi đã bàn bạc với Lý Thiên Vương rồi. Trong khoảng trời đất, lợi hại nhất chỉ có nước với lửa mà thôi. Yêu quái có một cái vòng, cuốn được hết mọi đồ vật, chẳng biết là thứ bảo bối gì. Bởi chỉ lửa có thể diệt được hết mọi vật, nên mời tinh quân chỉ huy bộ Hỏa xuống hạ giới phóng hỏa đốt yêu quái, cứu sư phụ tôi thoát nạn.

Hỏa Đức tinh quân nghe xong, lập tức điểm thần binh bản bộ, cùng với Hành Giả xuống ngay phía nam sườn núi Kim Đâu yết kiến thiên vương và lân công.

Thiên Vương hỏi:

- Tôn Ngộ Không, nhà ngươi lại đi gọi yêu quái tới để ta giao chiến với nó. Khi nào nó giơ vòng tra thì ta tránh đi, và bảo Hỏa Đức tinh quân dẫn quân ra đốt nó.

Hành Giả cười, nói:

- Đúng thế. Tôi và ngài đi nào.

Hỏa Đức cùng thái tử, hai vị lôi công Đặng, Trương đứng trên đỉnh núi cao.

Còn Đại Thánh tới thẳng cửa động Kim Đâu cất tiếng gọi:

- Mở cửa! Trả sư phụ cho ta!

Bọn tiểu yêu vội vàng chạy vào báo:

- Tôn Ngộ Không lại đến!

Ma Vương dẫn quân ra ngoài động, thấy Hành Giả bèn nói:

- Con khỉ khốn kiếp kia, lại mời quân nào đến đây?

Ở bên này, Thác Thập Lý Thiên Vương bước ra quát lớn:

- Yêu quái khốn kiếp, không nhận ra ta à?

Ma vương cười, nói:

- Lý Thiên Vương, nhà ngươi đến báo thù cho lệnh lang và đòi lại binh khí hả?

Thiên Vương nói:

- Một là báo thù và đòi binh khí, hai là bắt nhà người cứu Đường Tăng. Chớ có chạy, ném một đao của ta đây!

Ma Vương nghiêng người tránh, đoạn chĩa thẳng ngọn thương đâm sang. Hai bên đánh nhau rất quyết liệt ngoài cửa động:

Thiên vương đao chém,

Yêu quái thương đâm.

Đao chém sáng lòe phun lửa nóng,

Thương đâm khí bốc át mây sâu.

Một kẻ yêu quái núi Kim Đâu.

Một người thiên thần Linh Tiêu xuống,

Kẻ dối Phật khoe tài cao thượng.

Người cứu thầy trở hết tài cao.

Thiên vương hóa phép cát đá ào ào,

Yêu quái ra oai bụi đất mù mịt.

Bụi tung trời đất đen kịt kịt,

Cát bay sông bể réo âm âm,

Hai bên đánh đỡ thật bạo hung

Chỉ tại Đường Tăng đi bái Phật.

Tôn Đại Thánh thấy hai người đánh nhau, bèn nhảy lên núi cao, nói với Hỏa đức tinh quân:

- Tam khí chú ý hộ cho nhé!

Yêu quái đánh nhau với Thiên vương đến lúc quyết liệt, bèn rút chiếc vòng ra. Thiên vương nhìn thấy, vội vàng nhảy lên đám mây lành, chực thua bỏ chạy. Từ đỉnh núi cao Hỏa đức tinh quân vội vàng truyền hiệu lệnh cho các hỏa thần nhất tề phóng hỏa. Trận lửa vô cùng lợi hại:

Kinh nói: “Phương Nam là tinh lửa”

Tuy một đốm lửa nhỏ như sao,

Mà đốt trụi cánh đồng vạn khoảnh.

Đó chính là oai Tam khí mạnh,

Biến ra trăm thứ lửa khác nhau

*Nào thương lửa, đao lửa, cung lửa, tên lửa nhiệm
mầu,*

Thần kỳ các bộ mỗi người một kiểu.

Kia lưng trời quạ lửa kêu reo réo,

Đầu non cao ngựa lửa chạy âm âm.

Từng đôi chuột đỏ...

Từng cặp rồng vàng...

*Từng đôi chuột đỏ phun lửa nóng, vạn dặm đỏ
ngòm,
Từng cặp rồng vàng nhả khói đen, nghìn phương
tối mịt,
Xe lửa đẩy tới trước.
Hồ lô lửa mở ra.
Cờ lửa phần phật ráng đỏ sa,
Gậy lửa vèo vèo đất nóng rực.
Ninh Thích cười trâu nói làm chi cho mệt,
Còn hơn nhiều trận Xích Bích của Chu Lang.
Thật là lửa trời lợi hại, đâu phải lửa phàm,
Cuồn cuộn bùng bùng gió bay đỏ rực.*

Yêu quái thấy lửa bốc, chẳng sợ hãi một chút nào, vẫn tung chiếc vòng lên không trung đánh xoảng một tiếng, bao nhiêu rồng lửa, ngựa lửa, quạ lửa, chuột lửa, đao lửa, cung lửa, tên lửa, thương lửa đều bị chiếc vòng cuốn đi hết. Yêu quái thẳng trận thu binh quay về động.



Hỏa đức tinh quân còn trơ chiếc cán cờ không trong tay, gọi các tướng về, hội họp với bọn thiên vương, ngồi cả ở sườn núi phía nam, nói với Hành Giả:

- Đại Thánh ạ, yêu quái ghê gớm thế này thật ít thấy! Nay tôi cũng bị mất hết cả khí cụ phun lửa, biết làm thế nào?

Hành Giả cười, nói:

- Bất tất phải oán thán. Các ngài tạm thư thả ngồi đấy một chút, lão Tôn lại đi chuyển nữa.

Thiên Vương hỏi:

- Đại thánh định đi đâu?

Hành Giả đáp:

- Yêu quái không sợ lửa, ắt hẳn sợ nước. Thường có câu: “Thủy khắc hỏa”. Để lão Tôn tới cửa Bắc Thiên mời Thủy đức tinh quân dùng thể nước, làm mưa xối xuống động nó, dìm chết yêu quái, thu hồi vũ khí trả lại các ngài.

Thiên Vương nói:

- Kế ấy tuy hay, nhưng chỉ sợ cả sư phụ của Đại thánh cũng bị chết chìm luôn.

Hành Giả nói:

- Không sao, sư phụ tôi chết chìm, tôi sẽ có cách cứu sống. Bây giờ để các ngài phải đợi lâu, thực là áy náy.

Hỏa Đức nói:

- Đã như vậy, mời Đại Thánh đi ngay cho.

Đại Thánh lập tức dùng phép cân đầu vân, đến thẳng bên ngoài cửa Bắc Thiên, ngẩng đầu nhìn đã thấy Đa Văn thiên vương bước tới vái chào, hỏi:

- Tôn Đại Thánh đi đâu vậy?

Hành Giả đáp:

- Có việc muốn vào cung Ô Hạo gặp Thủy đức tinh quân. Ngài ở đây làm gì?

Đà Văn thưa:

- Hôm nay đến phiên tôi đi tuần.

Đang hỏi chuyện, lại thấy bốn đại thiên tướng Bàng, Lưu, Cầu, Tất đến chào và mời uống trà. Hành Giả nói:

- Cảm ơn! Cảm ơn! Tôi đang có việc gấp lắm!

Bèn từ biệt mấy thần giữ cửa, đi thẳng vào cung Ô Hạo. Các thủy thần ở thủy bộ lập tức vào thông báo:

- Có Tề Thiên đại thánh Tôn Ngộ Không tới.

Thủy đức tinh quân nghe báo, vội vàng cho các vị long vương ở Tứ hải Ngũ hồ, Bát hà Tứ độc, Tam giang Cửu phái, và long vương ở các nơi tạm lui, rồi sửa lại mũ áo cho ngay ngắn, ra cửa cung nghênh đón, mời Hành Giả vào trong cung, nói:

- Hôm qua ty Khả Hàn đã kiểm tra cung chúng tôi, sợ rằng có vị thần nào trong bản bộ nhớ cỗi phạm xuống đó tác quái. Hiện đang kiểm tra các vị thần ở suối khe sông biển vẫn chưa xong.

Hành Giả nói:

- Ma Vương không phải là thần ở sông ngòi, mà là yêu quái thần thông quảng đại. Trước đó tôi đã được Thượng Đế sai cha con Lý Thiên Vương cùng hai vị lân công xuống hạ giới đánh bắt, nhưng bị yêu quái dùng chiếc vòng thu hết cả các thứ binh khí. Lão Tôn chẳng biết làm thế nào, đành đến cung Đông Hoa mời Hỏa đức tinh quân dẫn các vị thần ở bộ Hỏa xuống phóng hỏa. Song chiếc vòng cũng thu tất cả các vật rồng lửa, ngựa lửa. Tôi nghĩ yêu quái không sợ lửa, ắt sợ nước, nên đến mời Tinh quân xuống dùng thể nước giúp tôi bắt yêu quái, lấy lại binh khí trả cho thiên tướng về trời, và cứu sư phụ tôi thoát nạn.

Thủy đức nghe xong lập tức ra lệnh cho Thủy Bá thần vương Hoàng Hà:

- Theo Đại Thánh đi trợ chiến!

Thủy Bá rút trong tay áo ra một viên vò bằng ngọc trắng nói:

- Tôi có cái này để đựng nước.

Hành Giả nói:

- Xem ra cái vật này đựng được bao nhiêu? Yêu ma chết chìm làm sao được?

Thủy Bá nói:

- Chẳng giấu Đại Thánh, cái vò này là của tôi đựng tất cả nước sông Hoàng Hà đấy. Lưng vò là nửa sông, đây vò là cả sông.

Hành Giả mừng lắm, nói:

- Chỉ độ nửa vò là đủ.

Đoạn từ biệt Thủy Đức, cùng thần sông Hoàng Hà rời khỏi cửa trời.

Thủy Bá mức lưng vò nước ở sông Hoàng Hà rồi đi theo Đại Thánh đến phía nam sườn núi Kim Đâu yết kiến Thiên Vương, thái tử, Lôi Công, Hỏa Đức. Mọi người nói rõ mọi việc. Hành Giả nói:

- Chẳng cần phải kể kỹ càng, cứ để Thủy Bá đi theo tôi, chờ khi nào tôi gọi yêu quái mở cửa, và cũng chẳng cần phải đợi nó ra, cứ việc đổ nước xuống cửa nhà nó, cho cả ổ nhà nó chết chìm. Lúc ấy tôi đi vớt sư phụ cứu sống cũng không muộn.

Thủy Bá vâng lệnh, theo sát Hành Giả, vượt qua sườn núi, đến thẳng cửa động, cất tiếng gọi:

- Yêu quái mở cửa!

Lũ tiểu yêu giữ cửa nhận ra giọng nói của Đại Thánh, vội vàng trở vào báo:

- Tôn Ngộ Không lại đến!

Yêu quái nghe báo, bèn giắt bảo bối, cầm thương dài bước ra. Ầm một tiếng, tấm cửa đá mở toang. Thủy Bá liền dốc ngược chiếc vò bằng ngọc trắng. Yêu quái thấy nước chảy ra, vội vàng bỏ cây thương xuống, rút chiếc vòng ra bịt lấy cửa. Chỉ thấy dòng nước ầm ầm tuôn ra lai láng. Tôn Đại Thánh sợ quá vội vàng tung người cùng Thủy Bá nhảy lên đỉnh núi cao. Thiên Vương cùng mọi người cười mây đứng ở phía trước đỉnh nói ngấm dòng nước mênh mông cuộn cuộn, sóng vỗ ầm ầm. Dòng nước thực là khủng khiếp:

*Một gáo là bao
Mà sao ghê gớm,
Đúng là nhờ thần công giỏi biến hóa,
Lợi muôn vật và đầy ắp trăm sông,
Chỉ nghe thấy trước hang nước chảy cuốn như
rồng,
Lại nhìn thấy thế nước mênh mông đầy trời thẳm,
Oai hùng như thiên lôi vang nghìn dặm,
Dũng mãnh tựa sông tuyết cuộn non dương,
Nghìn trượng sóng băng ngập kín mặt đường,
Muôn tầng nước nhận chìm sườn núi dựng.
Lành lạnh như thấu ngọc,*

*Dào dạt tựa đàn rung.
Vỗ đá xanh bọt ngọc bắn tứ tung,
Vòng quanh chảy xoáy sâu dòng thăm thẳm.
Chỗ trũng bờ khe nước dâng ngập trắng,
Lòng suối, sườn non ánh bạc một vùng.*



Hành Giả thấy thế sợ hãi, nói:

- Hồngбет rồi! Nước chảy khắp nơi, ngập trắng cả ruộng nương của dân chúng, mà chẳng chảy vào

trong động của yêu quái một giọt, làm thế nào bây giờ?

Bèn gọi Thủy Bá cho thu nước về. Thủy Bá nói:

- Tiểu thần chỉ biết đổ nước, chứ không biết thu nước. Thường có câu: “Nước đổ khó thu” mà.

Chà! Ngọn núi này cao ngất, mà dòng nước chỉ cuồn cuộn chảy ở dưới chân. Trong giây lát, nước chảy khắp nơi lại dồn về khe, suối.

Lúc ấy, lại thấy ngoài cửa động có mấy đứa tiểu yêu nhảy ra hò hét âm ỉ, vung gậy múa thương, vui đùa nhảy nhót như trước. Thiên Vương nói:

- Dòng nước không chảy vào trong động tí nào, phí cả công sức!

Hành Giả kìm không nổi bực tức trong lòng, hai tay múa quyền, xông đến trước cửa động quát lớn:

- Chạy đi đâu! Coi ta đánh đây!

Mấy đứa tiểu yêu sợ quá vứt thương quăng gậy, chạy tọt vào trong động, run rẩy báo:

- Đại vương ơi, nguy rồi, họ lại đánh tới nơi!

Ma vương vác thương dài bước ra cửa nói:

- Con khỉ khốn kiếp hỗn láo kia! Nhà ngươi đã mấy phen không địch nổi ta, phóng lửa phun nước cũng vô ích, cứ sao lại dám đến nộp mạng?

Hành Giả nói:

- Thằng bé này nói ngược rồi! Không biết ta nộp mạng hay nhà người nộp mạng? Lại đây, ông ngoại mày cho một đấm!

Yêu quái cười, nói:

- Con khỉ này chỉ được cái miễn cưỡng cà khịa! Ta sử dụng thương, nhà người giở quyền, cái nắm đấm da bọc xương bé bằng quả đào kia địch sao nổi một chùy này? Được, được! Ta cũng quảng thương đi, cùng nhà người đi một đường quyền xem sao!

Hành Giả cười, nói:

- Nói được đấy! Nào lại đây!

Yêu quái phất áo bước đến, đứng tấn, vung hai nắm tay lên, trông chẳng khác cái chùy sắt ngoáy đầu. Đại Thánh cũng đưa chân nghiêng người tạo một thế đánh, cùng với Ma Vương đọ quyền ngay trước cửa động. Trận đánh này rất dữ dội! Chà!

Đánh miếng đại tứ bình,

Đá ngón song phi cước.

Móc sườn thụi vào ngực,

Rách mật đấm trúng gan.

Thế người tiên chỉ đường,

Miếng Lão Tử cười hạc.

Hồ đỏi vồ xơi xác,
Thuồng luồng giỡn nước xanh.
Ma Vương đánh miếng trăn uốn mình,
Đại Thánh đi bài ngựa đá cỡi
Kiếng chân dìm rông đất,
Úp bát thành túi trời.
Sư tử há mồm xơi,
Cá chép tung vây bạc.
Quanh sườn non dây buộc,
Đỉnh đầu hoa nở xòe.
Cơn gió căng quạt che,
Mưa rơi hoa rụng xuống,
Ma Vương sử miếng Quan Âm chưởng,
Đại Thánh đi bài La Hán quyền,
Trường quyền dù thoáng, dù tự nhiên,
So với đoản quyền không kín đáo.
Hai ben đánh nhau thật táo bạo,
Tài nghệ ngang nhau chẳng được thua.

Hai người đánh nhau trước cửa động, trên đỉnh núi cao, Lý Thiên Vương thích thú reo hò không ngớt. Hỏa đức tinh quân vỗ tay khen ngợi. Hai vị lôi công

và Na Tra thái tử dẫn các vị thần chạy tới gần định xông vào giúp sức. Bên kia bọn tiểu yêu phất cờ gióng trống, múa kiếm vung đao, nhất tề cổ vũ. Tôn Đại Thánh thấy việc không xong, bèn nhổ một sợi lông, tung lên trên không hô “biến”, lập tức biến thành dăm ba chục con khỉ nhỏ, xông ùa cả vào túm chặt lấy yêu quái, con ôm chân, con túm sườn, con móc mắt, con vặt lông. Yêu quái sợ quá, vội vàng rút chiếc vòng ra. Đại Thánh và bọn thiên vương thấy yêu quái rút vòng ra, cuống quýt nhảy lên mây, nhảy lên đỉnh núi chạy trốn. Yêu quái tung chiếc vòng lên trời đánh xoảng một tiếng, thu hết cả mấy chục con khỉ con do sợi lông biến thành, biến lại thành sợi lông cuốn vào trong động, thẳng trận dẫn quân về, đóng chặt cửa ăn mừng vui vẻ.

Thái tử khen:

- Tôn Đại Thánh thật là một trang hảo hán! Đi bài quyền ấy khác nào như găm thêu hoa: sử phép phân thân tựa trước mặt người quý hiển.

Hành Giả cười, hỏi:

- Các ngài đứng xa xem thấy tài nghệ của yêu quái so với lão Tôn thế nào?

Lý Thiên Vương đáp:

- Đường quyền của nó rời rạc chậm chạp, không được kín đáo, nhanh nhẹn như Đại Thánh. Nó thấy chúng tôi đến, đã có vẻ lúng túng. Sau lại thấy Đại Thánh sử phép phân thân thì cuống cả lên, vội giở chiếc vòng ra.

Hành Giả nói:

- Ma Vương dễ trị, chỉ có chiếc vòng là khó trừ.

Hỏa Đức và Thủy Bá nói:

- Muốn thắng, trừ phi phải lấy được thứ bảo bối đó, thì sau mới bắt được nó.

Hành Giả nói:

- Bảo bối của nó làm cách nào lấy được? Chỉ có bằng cách ăn trộm.

Hai vị lôi công Đặng, Trương cười, nói:

- Muốn làm kiêu đi xoáy, ngoài Đại thánh thì không ai làm nổi. Hồi nào đại náo thiên cung, ăn trộm rượu ngự, đào tiên, gan rồng, tủy phượng, và linh đơn của Lão Quân, ai có nổi tài nghệ ấy? Bây giờ chính là lúc nên giở cái trò ấy ra.

Hành Giả nói:

- Đúng! Đúng! Đã như vậy, các ngài cứ tạm ngồi đây nghỉ nghỉ để lão Tôn nghe ngóng xem sao.

Đoạn nhảy từ đỉnh núi xuống, lén đến trước động
lắc người một cái, biến thành một con nhặng xanh,
nom rất đẹp:

*Đôi cánh mỏng tựa làn sương,
Thân người bé tẹo tìm đường dò la.
Tay chân phủ kín lông tơ,
Đôi mắt nhấp nháy như là sao rơi.
Có tài người gió đánh hơi,
Bay thì nhanh nhẹn giữa trời veo veo.
Xem ra chỉ bé tẹo teo,
Thế mà tài nghệ hàng yêu có thừa.*

Hành Giả nhẹ nhàng bay đến đậu trên tấm cửa, lần
đến khe cửa chui vào trong, thấy yêu quái lớn nhỏ,
con múa, con hát, đứng xếp hàng hai bên. Ma Vương
ngồi trên đài cao, trước mặt bày những thức ăn: thịt
rắn, nem hươu, tay gấu, bấu lạc đà, rau rừng, hoa
quả, một bầu rượu bằng đá xanh. Mùi sữa dê, rượu
dừa thơm phức, đựng trong bát lớn trông mà thèm.



Hành Giả lẫn vào trong đám tiểu yêu, biến thành một tiểu yêu đầu cây, mon men bước lại gần bên đài xem xét một lúc lâu, chẳng biết bảo bối yêu quái để ở chỗ nào. Hành Giả bèn quay người vòng ra phía sau đài, thấy trong nhà sau rỗng lữa, ngựa lữa đang bị treo ngược kêu gào rên rỉ. Hành Giả ngẩng đầu nhìn thấy cây gậy sắt nạm vàng dựa ở bức tường bên đông thì mừng quỳnh, quên cả thay hình đổi dạng, chạy bổ tới chộp lấy cây gậy, hiện nguyên hình, múa gậy mở đường đánh thốc ra ngoài cửa. Lũ tiểu yêu sợ quá

hồn bay phách tán. Ma Vương trở tay không kịp, bị Đại Thánh xô ngã, đẩy ngã đến hai ba lần. Hành Giả mở một con đường máu đánh thẳng ra ngoài cửa. Thế mới là:

Yêu ma kêu ngạo không phòng bị,

Gậy sắt lại về với chủ nhân.

Cuối cùng không biết lành dữ ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI HAI

Ngộ Không đại náo động Kim Đâu

Như Lai ngằm vách cho ông chủ

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh lấy được gậy sắt, đánh ra ngoài cửa động, nhảy lên đỉnh núi cao, nơi các vị thần đứng, trong lòng hết sức vui vẻ. Lý Thiên Vương hỏi:

- Đại Thánh, trận vừa rồi thế nào?

Đại Thánh đáp:

- Lão Tôn biến hóa lén vào động, thấy yêu quái đang múa hát, ăn tiệc mừng thắng trận, nhưng vẫn chưa dò la được bảo bối của nó để ở đâu. Tôi bèn vòng ra phía sau, bỗng nghe thấy tiếng rỗng gào ngựa hét, biết ngay là các vật của bộ Hỏa. Chợt nhìn thấy cây gậy sắt dựng ở vách tường phía đông, lão Tôn vội vớ luôn, rồi mở đường đánh ra ngoài.

Các vị thần nói:

- Bảo bối của Đại Thánh được lấy lại rồi, còn bảo bối của chúng tôi biết bao giờ mới được về tay?

Hành Giả nói:

- Không khó đâu! Không khó đâu! Tôi đã có cây gậy sắt này rồi, dù thế nào cũng phải đánh gục nó lấy bảo bối về cho các ngài.

Đang trò chuyện, bỗng nghe thấy tiếng chiêng trống reo hò vang trời dậy đất phía sườn núi bên kia. Ấy là Tỳ Đại Vương dẫn bọn tiểu yêu đuổi theo Hành Giả. Hành Giả thấy vậy bèn cất tiếng nói:

- Tốt lắm! Tốt lắm! Chính hợp ý ta! Các ngài cứ ngồi đây, để lão Tôn đi bắt nó.

Đoạn vung gậy sắt, sấn đến trước mặt yêu quái, quát lớn:

- Đồ yêu quái khốn khiếp, chạy đi đâu? Hãy coi cây gậy đây!

Yêu quái múa thương gạt ra, quát mắng:

- Con khỉ giặc kia thực là vô lễ! Tại sao lại đến ăn cướp đồ vật của ta giữa ban ngày ban mặt?

Hành Giả nói:

- Đồ nghiệt súc không biết sợ chết kia! Chính nhà ngươi giữa ban ngày tung vòng cướp cây gậy của ta, cây gậy đây của nhà ngươi đây à? Chớ có chạy, hãy ném một gậy của lão Tôn đây!

Yêu quái múa thương đánh lại. Trận đánh này rất quyết liệt:

Đại Thánh ra oai mạnh
Ma Vương chẳng nhún nhường.
Hai bên cùng hăng hái.
Ai nấy chí phương cường.
Người này gậy sắt như rồng múa
Kẻ kia thương dài tựa rắn trườn.
Người này gậy đánh như gió nổi.
Kẻ kia thương đỡ tựa mưa tuôn.
Mây mù dầy đặt rừng cây thắm.
Ráng dựng đầu non sắc núi buồn.
Khắp trời chim bay đều ngừng cánh.
Dã thú sơn lâm ẩn đáy hang.
Bên kia bọn tiểu yêu hò hét.
Bên này Hành Giả đánh thêm cường.
Một cây gậy sắt không người địch.
Đánh khắp phương tây vạn dặm trường.
Một chiếc thương dài nên đối thủ.
Trấn giữ Kim Đâu tiếng dội vang.
Trận này gặp gỡ không lùi bước.
Không phân thắng bại, quyết không hàng.

Ma Vương đánh nhau với Tôn Đại Thánh suốt ba giờ đồng hồ không phân thắng bại. Trời đã nhá nhem tối. Ma Vương chống cây thương nói:

- Ngộ Không đừng tay đã. Trời mờ đất tối không phải lúc đánh nhau, hai bên về nghỉ ngơi, sáng mai đánh tiếp.

Hành Giả mắng luôn:

- Đồ nghiệt súc khốn khiếp chó có nói nữa! Lão Tôn đang cao hứng sá kể gì trời tối! Nhất định cùng nhà ngươi quyết được thua!

Yêu quái hét vang một tiếng, đâm dứ một thương, rồi bỏ chạy, dẫn theo bọn tiểu yêu vác giáo mác chạy vào động đóng chặt cửa lại.

Đại Thánh bèn cặp gậy trở về, các thiên thần đứng trên đỉnh núi mừng rỡ nói:

- Quả là Tề Thiên Đại Thánh võ nghệ cao cường, bản lĩnh vô biên!

Hành Giả cười, nói:

- Các ngài cứ quá lời, quá lời!

Lý Thiên Vương bước tới, nói:

- Nói thực thà đấy chứ không phải khen nịnh đâu. Thật là một trang hảo hán! Trận này chẳng kém gì hồi quây thiên la địa võng ngày xưa!

Hành Giả nói:

- Không nói chuyện cũ nữa. Ma Vương bị lão Tôn đánh trận này, tất có mệt mỏi. Lão Tôn cũng phờ cả người. Các ngài cứ yên tâm ngồi đây nhé, để tôi lại vào trong động dò la chiếc vòng của nó, cốt là trộm bằng được, bắt sống yêu quái, thu hồi binh khí trao lại cho các ngài về trời.

Thái tử nói:

- Bây giờ trời tối rồi, chi bằng ngủ một giấc, sáng mai hãy đi.

Hành Giả cười, nói:

- Thái tử chẳng hiểu gì cả! Làm gì có chuyện đi ăn trộm lại khoét ngạch giữa ban ngày? Làm cái trò lần mò này phải đi vào ban đêm, không ai biết, không ai hay, mới kiếm chắc được.

Hỏa Đức và Lôi Công nói:

- Thái tử đừng nói nữa. Việc này chúng ta đâu có biết. Đại Thánh đi lúc này, một là nhân lúc Ma Vương mệt mỏi, hai là đêm tối hẳn không phòng bị chứ. Vậy mời Đại Thánh đi ngay, đi ngay thôi!

Đại Thánh cười hì hì, giấu gậy sắt, từ đỉnh núi nhảy xuống mò đến cửa động, lắc mình một cái, biến thành một con dế nhỏ. Thật là:

Miệng cứng râu cong da sạm.

*Mắt tinh móng sắc chân dài.
Đêm vắng chân tường tỉ tỉ.
Như là trò chuyện cùng ai.
Cảnh vật sương rơi tịch mịch.
Tiếng kêu đứt nối u hoài.
Lữ khách nhớ quê lòng rộn.
Gậm giường thêm vắng để ngơi.*

Hành Giả dướn hai càng, nhảy dăm ba bước tới bên cửa, chui qua khe cửa vào trong, đậu dưới chân tường, lợi dụng ánh đèn quan sát tỉ mỉ, chỉ thấy bọn tiểu yêu lớn nhỏ miệng hùm răng sứa đang đánh chén lu bù. Hành Giả kêu tỉ tỉ một hồi. Lát sau, bọn tiểu yêu thu dọn rồi quay ra dọn giường chiếu đi ngủ. Ước chừng vào khoảng canh một, Hành Giả vừa bò vào phía nhà sau đã nghe thấy tiếng Ma Vương ra lệnh:

- Bọn nhỏ giữ cửa phải thức canh, kéo Tôn Ngộ Không biến ra loài gì đó lén vào ăn trộm đấy.

Lại thấy cả một bọn trực đêm đi đi lại lại đánh chiêm rộn rã. Đại Thánh càng dễ hành động, lén ngay vào phòng, thấy một chiếc giường bằng đá, hai bên có mấy tên tinh núi ma cây lo việc sơn phấn. Bọn chúng trải giường hầu hạ Ma Vương cởi quần áo xong. Hành Giả nhìn thấy chiếc vòng trắng phau

phau trên cổ tay trái của nó, chẳng khác nào một chiếc vòng ngọc. Ma Vương không tháo chiếc vòng ra, lại đẩy cao lên, khít chặt vào cánh tay, rồi mới đi ngủ. Hành Giả thấy vậy lại biến một lần nữa thành một con rệp vàng, bò lên giường chui vào trong chăn, lần tới cánh tay yêu quái đột nhiên một phát, yêu quái “á” một tiếng, trở mình chửi:

- Đồ gia nô đáng đánh đòn nhà chúng mày! Chăn không giũ, giường không quét để con gì nó cắn ông một phát đau nhói!

Đoạn đẩy cái vòng lên một chút nữa, rồi ngủ tiếp. Hành Giả bò lên chiếc vòng lại cắn một phát nữa. Yêu quái ngủ không được, lại trở mình cầu nhàu:

- Ngựa thế này thì chết mất!

Hành Giả thấy yêu quái phòng bị cẩn thận, bảo bối giữ rịt bên người, không chịu tháo ra, liệu ăn trộm không nổi, bèn nhảy xuống giường, biến lại thành con dế, chui ra ngoài, đến thẳng đằng sau, thấy rỗng, ngựa lửa đang kêu la ở trong. Số là cánh cửa khóa chặt, rỗng lửa, ngựa lửa bị treo ngược ở bên trong. Hành Giả hiện nguyên hình, bước tới trước cửa dùng phép tháo khóa, niệm thần chú, lấy tay giật một cái, hai tầng khóa đứt tung hết. Hành Giả đẩy cửa xông vào xem xét, hóa ra là những đồ hỏa khí ở bên trong phát sáng chói chang chẳng khác mặt trời. Chợt thấy

những thứ để ở hai bên đông tây đều là mấy thứ binh khí giết yêu của thái tử, cùng những cung lửa, tên lửa của Hỏa Đức. Nhờ ánh lửa sáng, Hành Giả quan sát hết một lượt, lại thấy đằng cửa sau có một chiếc bàn đá, trên bàn đặt một chiếc khay đan bằng tre, trong đựng một dùm lông tơ. Đại Thánh vui mừng khôn xiết, cầm dùm lông lên, hà vào một luồng hơi nóng, miệng hô “biến”, lập tức biến thành dăm ba chục con khỉ, sai chúng vơ hết lấy đao, kiếm, chày, dây, quả cầu thêu, bánh xe lửa, chuột lửa, ngựa lửa gồm tất cả các vật đã bị yêu quái cướp mất. Đoạn Hành Giả cười trên rông lửa, tung lửa ra đốt cháy suốt từ trong ra ngoài. Tiếng ùng ùng đoàng đoàng, ràn rạt đồm độp bỗng chốc vang lên chẳng khác nào tiếng sét vang, pháo nổ liên hồi. Tiểu yêu lớn, nhỏ đang mơ mơ màng màng hoảng sợ vội trùm chần ôm đầu, khóc lóc kêu la, con nào con nấy chẳng có lối chạy, bị lửa thiêu chết đến quá nửa. Mỹ Hầu Vương thẳng trận quay về. Lúc này mới khoảng canh ba.

Lại nói chuyện Lý Thiên Vương cùng các vị thần đứng trên đỉnh núi cao, bỗng thấy ánh lửa sáng rực, vội vàng kéo cả đến, thấy Đại Thánh đang cười con rông lửa hò hét vang trời, dẫn bọn khỉ con lên thẳng đỉnh núi, miệng lớn tiếng gọi:

- Đến lấy binh khí! Đến lấy binh khí!

Hỏa Đức và Na Tra dạ một tiếng to, Hành Giả bèn rùng mình một cái, thu lấy những sợi lông lên trên người. Na Tra thái tử nhận lấy sáu thứ binh khí. Hỏa Đức tinh quân dẫn các vị thần ở bộ Hỏa thu lấy các hỏa cụ như rỗng lửa... Tất cả tươi cười, vui mừng khen ngợi, chúc mừng Hành Giả. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện lửa cháy khắp nơi trong động Kim Đâu, khiến cho Tỳ Đại Vương sợ hãi hoảng hốt, vội vàng cúi người mở cửa phòng, hai tay cầm lấy chiếc vòng, giơ sang bên đông, bên đông lửa tắt; giơ sang bên tây, bên tây lửa tắt. Lửa khói mờ mịt đầy trời, yêu quái cầm bảo bối giơ khắp một lượt, tự nhiên bốn bề lửa khói tắt sạch. Sau đó hãn vội vàng đi cứu bọn tiểu yêu, lúc ấy bọn chúng bị thiêu cháy đến quá nửa. Tất cả đực cái thu lại không đầy một trăm con. Kiểm tra đến chỗ cất binh khí, lại thấy mất sạch. Yêu quái đi ra phía sau xem xét, thấy Bát Giới, Sa Tăng và Đường Tăng vẫn bị trói chặt, con ngựa bạch vẫn còn trong tàu, gánh hành lý vẫn nằm trong nhà, bèn tức giận quát:

- Không biết thằng tiểu yêu nào vô ý để lửa cháy đến nỗi thế này?

Một tên đứng hầu bên cạnh nói:

- Thừa đại vương, trận cháy này chẳng liên can gì đến người trong nhà. Đa phần là do thằng giặc trộm cướp doanh trại, thả những hỏa khí của bộ Hỏa ra đốt trại để lấy trộm thân binh mang đi đấy.

Ma Vương khi ấy mới tỉnh ngộ, nói:

- Không ai khác, đúng là thằng giặc Tôn Ngô Không. Hèn nào ta ngủ cũng chẳng được yên. Đúng là con khỉ ấy biến ra con bọ gì đó bò vào đốt ta hai phát vào cánh tay. Hắn định ăn trộm bảo bối, nhưng bị ta giữ rất chặt, không lấy nổi, bèn ăn trộm binh khí, thả rông lửa, buông lòng độc ác, định đốt cháy ta. Con khỉ giặc kia, nhà người chỉ uống công thôi, đâu có biết bản lĩnh của ta? Ta còn thứ bảo bối này bên người, là xuống biển không chìm, vào lửa không cháy! Lần này ta mà bắt được thằng giặc ấy, thì phải băm ra từng miếng mới hả lòng!

Yêu quái bực tức lắm bậm hồi lâu, bất giác đã nghe tiếng gà gáy sáng.

Đứng trên đỉnh núi cao, Thái tử lấy lại được sáu thứ binh khí, nói với Hành Giả:

- Đại Thánh ạ, trời đã sáng rồi, đừng chần chừ nữa. Bọn ta nhân lúc yêu quái nhụt hết nhuệ khí, lại có các vị thần ở bộ Hỏa giúp sức, phải đánh mạnh một phen nữa, may ra bắt được yêu quái chẳng?

Hành Giả cười nói:

- Thái tử nói có lý đấy. Chúng ta đồng lòng “chơi” một chuyến nữa!

Thế là ai nấy tinh thần phấn chấn, khoa chân múa tay, kéo đến thẳng cửa động. Hành Giả lớn tiếng gọi:

- Đồ yêu quái khốn khiếp, ra đây đánh nhau với lão Tôn!

Hai tấm cửa đá đã bị lửa đốt cháy thành tro bụi, bên trong chỉ có mấy tiểu yêu đang quét dọn. Bọn chúng bỗng thấy các vị thần kéo đến, sợ quá quăng chổi vứt xẻng, chạy tọt vào trong báo:

- Tôn Ngộ Không dẫn rất nhiều thiên thần kéo tới ngoài cửa mắng chửi thách đánh nhau.

Tỷ Đại Vương nghe thấy bảo vừa sợ vừa tức, nghiêng răng ken két, mồ hôi lấm tấm, hai mắt căng tròn, vác cây thương dài, mang theo bảo bối bước ra cửa, chửi mắng loạn xạ:

- Đồ con khỉ giặc lên vào trại ta phóng hỏa kia, nhà người có bao nhiêu thủ đoạn mà dám coi khinh ta như vậy?

Hành Giả cười gằn, mắng lại:

- Đồ yêu quái khốn khiếp, nhà người muốn biết thủ đoạn của của ta? Nào, bước gần đây, ta nói cho mà nghe:

Sinh ra nổi tiếng anh hùng.
Tiếng tăm đồn đại khắp trong đất trời.
Tu tiên tỉnh ngộ tức thời.
Được thầy truyền đạo muôn đời sống lâu.
Bái đất thánh, lập chí cao
Tìm nơi tu đạo không nao cõi lòng.
Thần thông bao phép học xong.
Tùy mình biến hóa vẫy vùng khắp nơi.
Lúc nhàn bắt hổ hàng chơi.
Khi buồn xuống biển trị loài rồng thiêng.
Núi Hoa Quả thế giới riêng.
Động Thủy Liêm ấy oai thiêng lẫy lừng.
Thượng giới ngấp nghé đã từng.
Mấy lần toan tính thanh trừng thiên cung.
Tề Thiên Đại Thánh trời phong.
Mỹ Hầu Vương tước lập công anh hào.
Vương Mẫu mở hội Bàn Đào.
Thiếp mời không gửi lòng nào chẳng điên?
Tức mình lén trộm rượu tiên.
Quỳnh tương ngọc dịch chẳng phiền lụy ai.
Gan rồng tủy phượng chén hoài.

Chân tu bách vị cứ xơi tì tì.
Đào tiên, linh dược chi chi.
Chén xong thỏa thích sá gì người trông.
Của ngon vật lạ thiên cung.
Ăn xong chưa hả còn hòng lấy đi.
Thượng Đế coi chẳng ra gì.
Sai ngay thần tướng ra uy đánh liền.
Ác tinh Cửu diệu bốn bên.
Năm phương tinh tú tở khiến đến nơi.
Khắp trời thần tướng thua rồi.
Thiên binh mười vạn ai người dám đương?
Nghe tin, Thượng Đế kinh hoàng.
Vội sai tiểu thánh Quân Giang dẹp loạn.
Hai bên biến hóa vô vàn.
Tinh thần phấn chấn gậy càn thương đâm.
Giúp họ có đức Quan Âm.
Nước càn dương liễu tay cầm vẫy xa.
Lão Quân tung chiếc vòng ra.
Bắt ngay được tở về tòa thiên cung.
Trói dâng trước mặt Cửu trùng.
Tào quan xét xử quyết lòng chẳng tha.

Sai Đại Lực chém ngay mà.
Quần đao, đầu tó tóc da cứng đờ.
Trăm nghìn kể chẳng ăn thua,
Bèn đem thiêu tó trong lò Lão Quân.
Lục Đinh quạt lửa rần rần.
Luyện thân người tó cứng gần kim cương.
Bốn chín ngày mở xem tường,
Nhảy ra lại đánh bốn phương tươi bời.
Thiên thần đóng cửa sợ rồi.
Các thánh bàn bạc bèn mời Như Lai.
Quả là Phật tổ kỳ tài.
Thần thông pháp lực hơn đời xiết bao!
Xòe tay thi nhảy thấp cao.
Đè ta dưới núi, khác nào chim ưng.
Thượng Đế mở hội ăn mừng.
Tây Phương cực lạc từng bừng tiếng xa.
Năm trăm năm nhốt chặt ta.
Miếng cơm ngậm nước đâu là ân nhân?
Kim Thiên sau đó giáng trần.
Sang Tây bái Phật ân cần cầu Kinh.
Mang về thượng quốc đệ trình.

*Vua Đường chủ tế độ linh cứu hồn.
Quan Âm khuyến bái Thiên Tôn.
Quy y chính quả tâm hồn sáng trong.
Chân non vừa thoát nạn xong.
Xin phò Tam Tạng quyết cùng sang Tây.
Yêu ma chớ giở bài bày.
Trả ngay sư phụ để đây lên đường!*

Yêu quái nghe xong chỉ vào Hành Giả nói:

- À, nhà ngươi vốn là thằng giặc già ăn trộm trên trời! Chớ có chạy, ném một thương của ta đây!

Đại Thánh vung vẩy lên đỡ. Hai bên đang đánh nhau. Bên này, Na Tra thái tử, Hỏa Đức tinh quân tức giận, lập tức cầm sáu thứ binh khí, cùng các hỏa khí ở bộ Hỏa ném xuống đầu yêu quái. Tôn Đại Thánh càng hăng hái. Mặt khác, lại thêm Lôi Công sử dụng roi điện, Thiên Vương sử dụng đao, bất kể dưới trên, nhất tề xông vào đánh. Yêu quái vênh váo cười nhạt, ngấm ngấm rút chiếc vòng từ trong tay áo ra, tung lên trời, miệng hô “thu”, rồi nghe đánh xoảng một tiếng, lập tức sáu thứ binh khí, các vật ở bộ Hỏa, roi điện của Lôi Công, đao của Thiên Vương, gậy của Hành Giả đều bị cuốn đi hết. Các vị thần và Tôn Đại Thánh lại còn tay không. Yêu quái thẳng trận về, cất tiếng gọi:

- Bọn nhỏ, mau khiêng đá xây cửa, gánh đất đổ nền, sửa sang lại nhà cửa. Bao giờ mọi việc xong xuôi ta sẽ giết ba thầy trò Đường Tăng tạ thần đất, rồi mọi người cùng thụ hưởng.

Lại nói chuyện Lý Thiên Vương dẫn mọi người lên đỉnh núi cao. Hỏa Đức trách Na Tra thái tử nóng nảy, Lôi Công bực Thiên Vương vội vàng. Duy Thủy Bá đứng bên cạnh chẳng nói năng gì. Hành Giả Thấy mọi người chẳng bằng mặt bằng lòng với nhau, trong bụng nghĩ ngợi không biết làm thế nào, đành nuốt giận gượng cười nói với mọi người:

- Các ngài không nên phiền não. Từ xưa đã có câu “Thắng bại là việc thường của nhà binh”. Luận về võ nghệ, thì giữa tôi và nó cũng chỉ đến thế. Nó chỉ hơn tôi một cái vòng, nên mới tai hại, cuốn hết binh khí của chúng ta đi. Các ngài cứ yên tâm, để lão Tôn đi tra cứu lại lịch của nó một lần nữa nhé!

Thái tử nói:

- Đại Thánh lần trước đã tâu với Thượng Đế kiểm tra khắp trời không hề tìm ra tông tích bây giờ đi kiểm tra ở đâu?

Hành Giả nói:

- Tôi thiết nghĩ Phật pháp vô viên, nay sang phương Tây hỏi Phật tổ Như Lai, nhờ ngài dùng đôi

mắt tuệ nhìn khắp bốn đại bộ châu, xem yêu quái sinh trưởng ở nơi nào, quê quán ở đâu, chiếc vòng là bảo bối gì. Và dù thế nào, nhất định tôi cũng bắt bằng được nó, trả mỗi hồn này cho các ngài, để các ngài về trời vui vẻ.

Các vị thần nói:

- Đã vậy không nên chậm trễ, phải đi ngay! Đi ngay!

Vừa dứt lời, Hành Giả dùng ngay phép cân đầu vân đến thẳng núi Linh Sơn, dừng đám mây lành bước xuống, quan sát bốn phương. Thật là một nơi tuyệt đẹp:

Đỉnh Linh mờ mịt xinh tươi

Non tiên cao vút như mai tầng xanh.

Tây Phương riêng một cõi lành,

Sẵn sàng đón kẻ tu hành vào ra.

Nguyên khí bàng bạc bao la,

Bên đài hoa nở gió đưa dịu dàng.

Tiếng chuông tiếng khánh ngân vang,

Tiếng kinh sớm sớm rộn ràng khắp nơi.

Rừng bách La Hán dạo chơi,

Ưu Bà giảng sách cạnh nơi gốc tùng.

*Hạc trắng lượn múa quanh rừng,
Loan xanh quần quýt vui mừng nhớn nhợ.*

*Khỉ đem tiên quả kính đưa,
Hươu thọ lễ phép dâng hoa ngát lừng.*

*Chim ca lạnh lạnh xa gần,
Hoa thơm cỏ lạ cõi trần chẳng hay.*

*Quanh co núi vút tầng mây,
Dưới chân bằng phẳng đường xây vòng vèo.*

*Thực nơi tiên cảnh yêu kiều,
Trang nghiêm đại giác khác nhiều nhân gian.*

Hành Giả đang gật gù ngắm nghĩa phong cảnh, bỗng nghe thấy tiếng người hỏi:

- Tôn Ngộ Không, ở đâu tới và định đi đâu?

Hành Giả vội quay đầu nhìn, thấy đó là vị Tỳ Kheo Ni tôn giả, bèn vái chào nói:

- Đang có một việc muốn gặp Như Lai.

Vị Tỳ Kheo Ni nói:

- Nhà người kỳ quặc thật! Đã muốn gặp Như Lai sao không vào bản soái, lại còn đứng đây nhìn ngắm mãi.

Hành Giả nói:

- Tôi vừa tới quý địa đây nên chưa dám đường đột.

Vị Tỳ Kheo Ni nói:

- Ngài đi theo tôi.

Hành Giả đi theo vị Tỳ Kheo Ni tới ngoài cửa chùa Lô Âm, đã thấy tám vị đại Kim Cương cực kỳ oai vệ, đứng ở hai bên chặn lại, vị Tỳ Kheo Ni nói:

- Tôn Ngộ Không tạm chờ ở đây một lát, để tôi vào thưa chuyện cho.

Hành Giả đành đứng ở ngoài cửa, vị Tỳ Kheo Ni đến trước mặt Phật tổ chấp tay thưa:

- Tôn Ngộ Không có việc muốn vào gặp Phật tổ.

Như Lai truyền lệnh mời vào, lúc ấy Kim Cương mới đứng dẹp ra cho vào. Tới nơi, Hành Giả cúi đầu thi lễ. Như Lai hỏi:

- Ngộ Không, trước ta được nghe nói có Quan Âm tôn giả cứu thoát cho, rồi quy y Thích Giáo, hộ vệ Đường Tăng đến đây cầu kinh. Thế mà tại sao hôm nay lại tới có một mình? Có việc gì vậy?

Hành Giả cúi đầu, thưa:

- Bạch Phật tổ, đệ tử từ ngày theo đạo Thiên, cùng sư phụ Đường Tăng sang Tây, hiện giờ đi tới động Kim Đâu, núi Kim Đâu, gặp một con yêu quái hung ác tên gọi Tỳ Đại Vương, yêu quái này thần thông quảng đại, bắt mất cả sư phụ và sư đệ con vào trong động. Đệ tử tới đòi, nó xấu chơi không chịu trả. Đệ tử

đánh nhau với nó, bị nó tung chiếc vòng trắng phau phau cướp mất cây gậy sắt. Con ngờ rằng nó là một vị thiên tướng nào đó nhớ cỡi phàm trần, bèn lên thượng giới kiểm tra, nhưng không ra. Thượng đế sai cha con Lý Thiên Vương xuống giúp sức, cũng bị nó thu mất sáu thứ binh khí. Con mời cả Hỏa Đức tinh quân đến phóng hỏa đốt nó, cũng bị nó cướp mất cả hỏa cụ. Mời Thủy Đức tinh quân đến đổ nước dìm nó, nhưng chẳng ướt nổi một sợi lông của nó. Đệ tử hao tâm tổn sức ăn trộm lại được gậy sắt và mấy thứ binh khí, đánh nhau tiếp với nó, lại bị nó cướp hết vũ khí như lần trước. Đệ tử chẳng còn cách nào hàng phục được nó, nên phải đến thưa với Phật tổ, mong Phật tổ rủ lòng từ bi, tìm hiểu hộ xem nó xuất thân là vật gì, con sẽ đến bắt hết họ hàng hang hốc nhà nó lẫn cả nó, cứu thoát sư phụ, để rồi thầy trò cùng một tấm lòng thành, bái cầu chính quả.

Như Lai nghe xong, ngược đôi mắt tuệ nhìn ra xa, biết rõ đầu đuôi, bèn gói với Hành Giả:

- Yêu quái ấy tuy ta biết nhưng không thể nói cho người biết được, chỉ sợ con khi không giữ mồm, đi nói là ta bảo, nó sẽ không ra đánh nhau với nhà người nữa, rồi tới Linh Sơn làm âm ỉ mang họa cho ta. Ta sẽ có pháp lực giúp nhà người bắt nó.

Hành Giả cảm tạ rồi rít, hỏi:

- Như Lai có pháp lực gì?

Như Lai lập tức sai mười tám vị La Hán mở kho báu lấy ra mười tám hạt “Kim đơn sa” giúp sức cho Ngô Không. Hành Giả nói:

- Viên “Kim đơn sa” này dùng thế nào?

Như Lai đáp:

- Nhà người đến ngoài cửa động, gọi yêu quái ra tỉ thí, dẫn nó ra ngoài để cho các vị La Hán ném “Kim đơn sa” giữ chặt nó lại, không sao cựa quậy, nhắc chân nhắc tay nổi. Lúc ấy mặc cho nhà người trói, đánh.

Hành Giả cười, nói:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu! Xin cho ngay đi.

Các vị La Hán không dám chậm trễ, lập tức lấy “Kim đơn sa” mang ra. Hành Giả cảm ơn Như Lai, đoạn kiểm tra lại một lượt, chỉ thấy có mười sáu vị bèn giã nảy nói:

- Còn thiếu mấy vị đâu, hay đem bán cho ai rồi?

Các vị La Hán nói:

- Không có ai bán vị nào cả.

Hành Giả nói:

- Tất cả mười tám vị, nay tại sao chỉ có mười sáu?

Vừa dứt lời, thấy hai vị Hàng Long và Phục Hồ ở trong đi ra, bước tới nói:

- Ngộ Không, sao nhà ngươi ăn nói điêu toa thế? Hai chúng tôi ở đằng sau nghe Như Lai dặn dò đấy chứ!

Hành Giả nói:

- Đúng là bán! Đúng là bán! Tôi mà kêu chậm một tý hấn các ngài không ra đâu.

Các vị La Hán cười khà khà, cười lên đám mây lành bay đi.

Một lát sau, đã tới địa phận núi Kim Đâu, Lý Thiên Vương nhìn thấy, dẫn mọi người ra đón, nói lại việc trước, La Hán nói:

- Bất tất phải lôi thôi, mau đi gọi nó ra ngay.

Đại Thánh nắm tay, bước tới cửa động quát mắng:

- Đồ yêu quái khốn khiếp chết trương kia, mua ra đây phân tài cao thấp với ông ngoại nhà ngươi!

Bọn tiểu yêu chạy như bay vào báo. Ma Vương tức giận hỏi:

- Con khỉ giặc ấy không biết lại mời thằng nào đến gây sự thế?

Bọn tiểu yêu thưa:

- Chẳng có ai cả, chỉ có mình hấn.

Ma Vương nói:

- Cây gậy của hãn bị ta cướp mất rồi, thế mà hãn đến một mình à? Dám đấu quyền nữa chắc?

Bèn giắt theo bảo bối, tay vác thương dài, bảo bọn tiểu yêu vãn những tảng đá ra, bước ra ngoài cửa quát lớn:

- Đồ khỉ giặc kia! nhà ngươi đã mấy phen thua trận phải bỏ chạy thoát thân, tại sao còn dám đến hò hét âm ỉ?

Hành Giả nói:

- Đồ yêu quái khốn khiếp không biết hay dở kia! Muốn cho ông ngoại nhà ngươi không đến, thì trừ phi nhà ngươi chịu hàng có lẽ tạ, đưa sư phụ sư đệ của ta ra, thì ta sẽ tha chết cho.

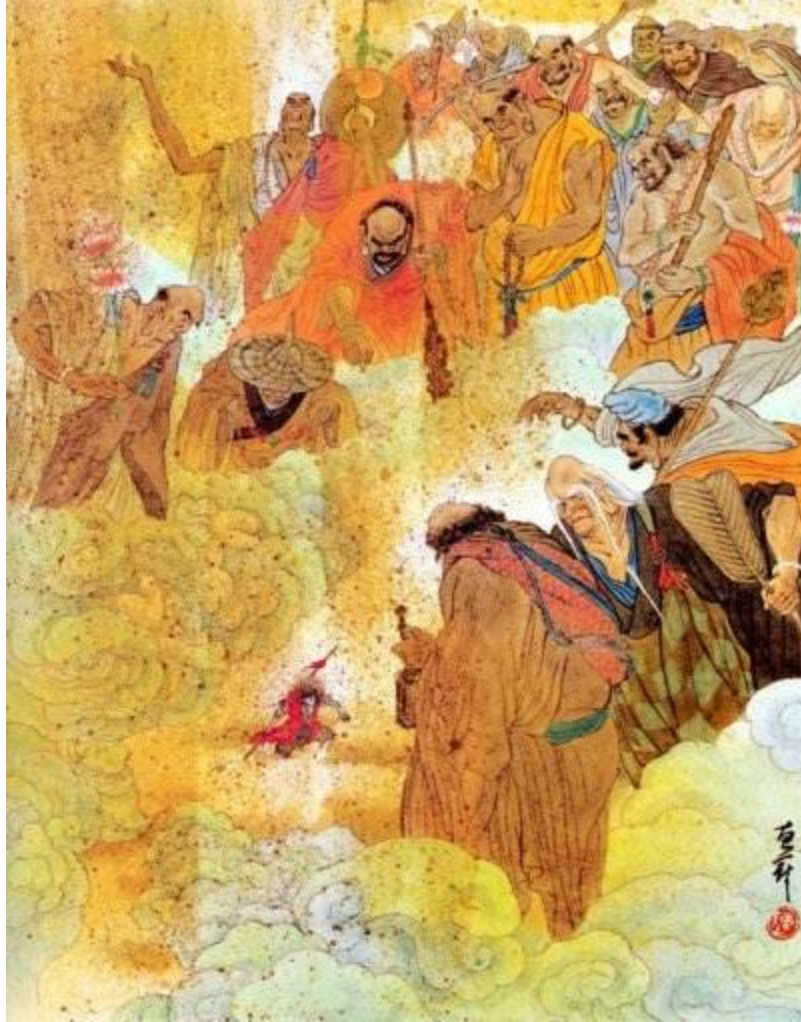
Ma Vương nói:

- Ba hòa thượng của ngươi, ta đã tắm rửa sạch sẽ, sắp sửa mổ thịt, nhà ngươi còn chưa biết hay sao? Biết điều thì xéo ngay!

Hành Giả vừa nghe đến hai tiếng “mổ thịt” mà đã nóng bừng, không nén được cơn giận bốc trong ruột, bèn đứng tấn, múa quyền, rồi chuyển thế bước tới nhằm mặt yêu quái đấm một quả. Yêu quái vung thương đâm tới. Hành Giả nháy phải né trái lừa yêu quái. Yêu quái không biết độc kế, đuổi ra ngoài cửa

động về hướng nam. Hành Giả vội vàng vẫy các vị La Hán nhất tề ném “Kim đơn sa” vào yêu quái. Các hạt “Kim đơn sa” thật là tuyệt vời:

*Như mây như khói mờ trời đất
Lả tả trắng phau khắp mọi miền
Mờ mịt người nhìn hoa mắt sáng
Mê mẩn ai bước lạc đường quen
Tiều phu đốn củi khôn tìm bạn
Tiên đồng hái thuốc khó về yên
Nhè nhẹ nhỏ tinh như phấn rắc
Thô thô lả tả tựa nôm chèn
Thế giới mộng lung mờ đỉnh núi
Đất trời u ám tối vằng dương
Trông giống bụi trần tung vó ngựa
Khác nào lụa mỏng lót xe hương
Vô tình là hạt Kim sa ấy
Đất trời che kín bắt Ma Vương
Chỉ tại yêu ma xâm chính đạo
A La vâng lệnh trời oai cường
Trong tay một nắm minh châu ấy
Ném tới ai ai mắt khó tường.*



Yêu quái thấy những hạ Kim sa bay mờ mắt, đầu bị đè xuống thấp, chân bị lún xuống sâu đến ba thước thì sợ quá vùng người nhảy lên được một tí, chân chưa kịp đứng miếng, trong giây lát lại lún sâu thêm một thước nữa. Yêu quái vội vàng rút chân lên, lôi ngay chiếc vòng ra tung lên trời, miệng hô “thu” nghe xoảng một tiếng, mười tám hạt Kim đơn sa đều bị cuốn đi hết. Đoạn yêu quái quay gót trở về động.

Các vị La Hán ai nấy tay không đứng trên mây, Hành Giả bước tới gần hỏi:

- Các ngài không ném Kim sa xuống à?

Các vị La Hán thưa:

- Vừa nghe xoảng một tiếng, các hạt Kim sa không thấy đâu cả.

Hành Giả cười, nói:

- Lại bị món ấy cuốn mất rồi.

Bọn thiên vương nói:

- Tên này khó trừ gớm nhỉ! Làm thế nào bắt nó bây giờ? Hôm nào quay về trời còn mặt mũi nào yết kiến Thượng Đế nữa!

Hai vị La Hán Hàng Long, Phụ Hồ đứng bên cạnh nói với Hành Giả:

- Ngộ Không, ngài có hiểu tại sao hai chúng tôi ra chậm không?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn chỉ trách các ngài tránh mặt không ra, chứ đâu biết tại sao?

La Hán nói:

- Như Lai dặn hai chúng tôi rằng: “Yêu quái ấy thần thông quảng đại. Nếu có bị mất Kim đơn sa thì bảo Ngộ Không lên chỗ Thái Thượng Lão Quân ở cung Đâu Suất trên tầng trời Ly Hận mà tìm tung tích, may ra có thể bắt được nó”.

Hành Giả nghe xong, nói:

- Bực thật! Bực thật! Như Lai còn giấu lão Tôn. Giá mà lúc ấy nói cho tôi hay, thì các ngài đỡ phải lặn lội đường xa.

Lý Thiên Vương nói:

- Như Lai đã chỉ bảo rõ ràng như vậy thì Đại Thánh đi ngay cho.

Vừa dứt lời, Hành Giả dùng phép cân đầu vân tung người đến thẳng cửa Nam Thiên. Lúc ấy đã thấy bốn đại nguyên soái chấp tay cung kính hỏi:

- Việc bắt quái thế nào rồi?

Hành Giả vừa đi vừa đáp:

- Chưa xong, chưa xong. Bây giờ phải đi tìm tận gốc rễ đây.

Bốn tướng không dám giữ lại, mặc cho Hành Giả đi vào cửa trời. Nhưng Hành Giả không đến điện Linh Tiêu, không vào cung Đấu Ngưu, mà lên thẳng cung Đâu Suất ở tầng trời Ly Hận thứ ba mươi ba. Thấy hai tiên đồng đứng hầu. Hành Giả cũng chẳng thềm xưng họ tên, cứ xồng xộc bước vào. Hai tiên đồng hoảng quá ngăn lại hỏi:

- Nhà người là ai? Định đi đâu?

Hành Giả bấy giờ mới nói:

- Ta là Tề Thiên Đại Thánh, muốn gặp Lý Lão Quân.

Tiên đồng nói:

- Sao ngài thô lỗ vậy? Hãy đợi đấy để chúng tôi vào báo đã.

Hành Giả chẳng thèm đếm xỉa, hừ một tiếng, bước thẳng vào trong, bỗng thấy Lão Quân từ trong đi ra, chạm trán ngay, bèn cúi người chào một tiếng thật to, nói:

- Kính chào Lão Quân, lâu lắm rồi không gặp mặt.

Lão Quân cười, nói:

- Con khỉ này không đi lấy kinh lại đến chỗ ta có việc gì?

Hành Giả nói:

Lấy kinh, lấy kinh.

Ngày đêm chẳng dừng.

Có chút trở ngại.

Đến đây tỏ tình.

Lão Quân nói:

- Trời Tây trở ngại đối với ta có can hệ gì?

Hành Giả nói:

Tây thiên, Tây thiên.

Nói ra cũng phiền.

Tìm được tung tích.

Ngài cũng liên can.

Lão Quân nói:

- Nơi ta đây là vô thượng tiên cung, có tung tích gì mà tìm?

Hành Giả bước vào trong, mắt nhìn không chớp, ngó đông ngó tây, rồi đi qua mấy lớp nhà cửa, bỗng nhìn thấy một chú tiểu đồng ngủ gục bên chuồng trâu, không thấy con trâu xanh đâu cả. Hành Giả bèn nói:

- Thưa Lão Quân, trâu sống mất rồi! Trâu sống mất rồi!

Lão Quân cả sợ hỏi:

- Con nghiệt súc này sống từ bao giờ?

Đang ồn ào, chú tiểu đồng chợt tỉnh ngủ, quỳ xuống trước mặt Lão Quân nói:

- Thưa Lão tổ, đệ tử ngủ quên, không biết trâu sống tự lúc nào.

Lão Quân quát mắng:

- Làm sao mà nhà ngươi lại ngủ gật như vậy?

Tiểu đồng dập đầu thưa:

- Đệ tử nhặt được một hạt đơn trong phòng, bèn nuốt ăn, thế là ngủ một giấc như vậy.

Lão Quân nói:

- Hẳn là hôm trước ta luyện đơn “Thất phản hỏa đơn” đánh rơi mất một hạt, thằng nhỏ này nhặt được ăn. Thứ đơn này hễ ăn một hạt thì ngủ mất bảy ngày. Con nghiệt súc ấy, nhân khi tiểu đồng ngủ, không người chăn dắt, bèn thừa cơ trốn xuống hạ giới, tới hôm nay là bảy ngày rồi.

Đoạn lập tức kiểm tra xem nó có lấy trộm bảo bối gì không. Hành Giả nói:

- Nó không có bảo bối gì đâu, chỉ thấy nó cầm một chiếc vòng cực kỳ lợi hại.

Lão Quân vội vàng kiểm tra, thấy mọi thứ đều đủ cả, chỉ không thấy chiếc “vòng kim cương” mà thôi, bèn nói:

- Con nghiệt súc ấy ăn trộm chiếc “vòng kim cương” của ta mang đi!

Hành Giả nói:

- Hóa ra là chiếc vòng ấy! Ngày xưa đánh lão Tôn cũng là cái này. Bây giờ nó tung hoành dưới hạ giới, cuốn đi không biết bao nhiêu binh khí của chúng tôi.

Lão Quân hỏi:

- Nghiệt súc ấy hiện ở đâu?

Hành Giả thưa:

- Hiện ở động Kim Đâu, núi Kim Đâu. Nó bắt mất sư phụ tôi, cướp chiếc gậy sắt của tôi. Tôi mời thiên binh đến giúp sức, nó cướp luôn cả binh khí của thái tử. Mời Hỏa Đức tinh quân, nó cũng cướp luôn cả Hỏa cụ. Chỉ có Thủy Bà, tuy không dim chết được nó, nhưng cũng không bị cướp vật gì. Sau đó tôi cầu cứu Như Lai. Như Lai sai La Hán tới ném Kim đơn sa, nó cũng cướp luôn cả Kim đơn sa. Vậy như Lão Quân đây, buông thả quái vật cướp của hại người như thế thì nên khép tội gì?

Lão Quân nói:

- Chiếc vòng kim cương ấy của ta là vật ta thu được khi qua cửa Hàm Quan khuyến hóa được của người Hồ. Đó là thứ vật báu luyện thành từ xưa. Cho dù nhà người có thứ binh khí gì, kể cả nước lửa cũng không gần được nó. Nếu nó mà lấy trộm cả chiếc quạt “ba tiêu” nữa, thì ngay cả ta cũng chẳng dám làm gì nổi.

Bấy giờ Hành Giả mới vui mừng đi theo Lão Quân. Lão Quân cầm quạt ba tiêu, cười mây lành ra khỏi cung tiên, cùng đi. Đến ngoài cửa Nam Thiên, hạ thấp đám mây, đoạn bay thẳng đến địa phận núi

Kim Đâu. Mười tám vị La Hán, Lôì Công, Thủy Bá, Hỏa Đức, cho con Lý Thiên Vương kéo cả ra đón và kể hết mọi chuyện. Lão Quân nói:

- Tôn Ngô Không lại dụ nó ra để ta bắt nó.

Hành Giả từ đỉnh núi nhảy xuống, lại lớn tiếng quát:

- Đồ nghiệt súc phì nộn kia! Mau mau ra chịu chết!

Bọn tiểu yêu chạy vào báo. Ma Vương nói:

- Con khỉ giặc ấy không biết lần này mời được thằng nào tới?

Bèn vội vàng vác thương giắt bảo bối bước ra cửa. Hành Giả quát mắng:

- Đồ yêu quái khốn khiếp kia, lần này nhất định phải chết! Chớ có chạy, ném một đấm của ta đây!

Đoạn tung người nhảy tới, nhắm giữa mặt đấm một quả, rồi ngay đầu chạy miết. Yêu quái múa thương đuổi theo. Bỗng từ trên đỉnh núi cao có tiếng gọi:

- Con trâu kia không về nhà còn đợi đến bao giờ?

Yêu quái ngẩng đầu, nhìn thấy Thái Thượng Lão Quân, sợ hãi run cầm cập nói:

- Con khỉ giặc là giống quỷ dưới đất! Làm thế nào mà nó tìm và mời được ông chủ nhà mình tới nhỉ?

Lão Quân niệm thần chú, phe phẩy chiếc quạt một lát, yêu quái quẳng chiếc vòng ra, Lão Quân đỡ lấy và quạt tiếp một lát nữa, yêu quái lúc ấy mới thít nhũn gân mềm, hiện rõ bản tướng là một con trâu xanh.

Lão Quân cầm chiếc vòng kim cương, thổi khí tiên vào, xỏ vào mũi quái vật, cởi chiếc đai thắt áo ra, buộc vào cái vòng, đoạn lấy tay dắt trâu. Đến nay vẫn còn lối xỏ mũi dắt trâu, và lại có tên là “tân lang” chính là nói chuyện này.

Lão Quân từ biệt các vị thần, ngồi trên lưng con trâu xanh, cưỡi mây ngũ sắc, lên thẳng cung Đâu Suất trói yêu quái ở đó, rồi lên tầng trời Ly Hận.

Bấy giờ Tôn Đại Thánh mới cùng các thiên vương đánh vào trong động, tiêu diệt sạch hơn một trăm tiểu yêu, ai nấy nhận lại binh khí của mình, cảm ơn cha con Thiên Vương, rồi về trời. Lôi Công về phủ, Hỏa Đức về cung, Thủy Bá về sông. La Hán về phương Tây. Sau đó Hành Giả mới cứu thoát Đường Tăng, Bát Giới, Sa Tăng và thu lại gậy sắt. Ba người cảm tạ Hành Giả, thu xếp ngựa, hành lý, đoạn thầy trò rời cửa động, tìm đường cái sang phương Tây.

Đang đi, bỗng nghe bên đường có tiếng gọi:

- Mời Đường thánh tăng xơi cơm chay!

Đường Tăng giật mình.

Cuối cùng không biết là ai gọi, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI BA

Uống nước sông, Tam Tạng mang nghén quý

Đi lấy nước, Sa Tăng giải thai ma

*Đức hạnh nên tu tám trăm,
Âm công cần chứa ba ngàn.
Quân binh ta - vật, thân - oan,
Mối hợp Tây Thiên bản nguyện.
Ma Tỳ đao binh chẳng chuyên,
Mước phun lửa cháy không sờn.
Lão Quân hàng phục tang thiên,
Cưỡi dắt trâu xanh quay gót.*

Tiếng gọi bên đường đó là ai? Chính là sơn thần, thổ địa núi Kim Đâu bưng chiếc bát tộ màu tía, cất tiếng nói:

- Thưa Đại Thánh, bát cơm này ngài xin ở nơi lương thiện mang về. Tại sao sư phụ không nghe lời nói phải, sa vào tay yêu ma, làm cho Đại Thánh phải vất vả vô cùng, đến bây giờ mới cứu ra được. Vậy xin mời sư phụ lại xơi cơm, sau đó tiếp tục lên đường, kéo phụ tấm lòng hiếu thảo của Tôn Đại Thánh.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, thật muôn sự đều trông nhờ vào con, nói sao cho xiết! Nếu biết sớm đừng ra khỏi vòng, thì đâu đến nỗi gặp tai nạn chết người này.

Hành Giả nói:

- Chẳng giấu sư phụ, chỉ vì sư phụ không tin cái vòng của con, nên lại sa vào cái vòng của người khác xiết bao khổ sở. Tiếc thay! Tiếc thay!

Bát Giới nói:

- Làm gì có cái vòng nào nữa?

Hành Giả nói:

- Toàn là tại cái đồ bị thịt tai to mồm dài nhà chú, nên sư phụ mới bị khổ sở. Lão Tôn lại phải một phen lao đao long trời lở đất, đi mời thiên binh, Hỏa Đức, Thủy Bà, cả Kim sa của Phật tổ... Nhưng mọi thức đều bị cái vòng trắng phau phau của yêu quái cuốn đi hết. Sau nhờ Như Lai mách kín với La Hán, nói cho lão Tôn biết lai lịch của yêu quái, lúc ấy tôi mới đi mời Lão Quân tới thu phục được nó, té ra nó là con trâu xanh tác quái.

Tam Tạng nghe xong, hết lời cảm tạ:

- Đồ đệ giỏi ơi, lần này đã trót như vậy, lần sau nhất định phải nghe lời con dặn dò.

Bốn người bèn chia nhau ăn cơm. Bát cơm nóng bốc hơi nghi ngút, Hành Giả hỏi:

- Cơm này xin từ lâu rồi, sao vẫn còn nóng thế?

Thổ địa quỳ xuống thưa:

- Tiểu thần biết Đại Thánh xong công việc, nên hâm nóng lại đem dâng

Một lát sau ăn cơm xong, thầy trò thu dọn, từ biệt thổ địa, sơn thần. Sư phụ lúc ấy mới nhảy lên yên, vượt qua ngọn núi cao. Thực là:

Chay tịnh thành tâm theo chính giáo,

Ăn sương nằm gió lại sang Tây.

Đi được ít lâu, đúng lúc tiết xuân sang.

Chỉ nghe thấy:

Yến tía lú lo,

Oanh vàng thánh thót.

Yến tía lú lo hương đượm ngọt,

Oanh vàng thánh thót giọng ngân vang.

Mặt đất hoa rơi gấm phôi vàng,

Đỉnh non chồi nảy tầng thăm biếc,

Sườn núi thanh mai vừa ngậm hạt,

Vách non cổ thụ ẩn mây vương.

Xóm thôn hoa khôi quyện mơ màng,

*Bãi cát nắng mai soi óng ánh.
Khắp chốn núi rừng hoa lấp lánh,
Xuân về khóm liễu vẽ thanh tân.*

Đang đi bỗng gặp một dòng sông nhỏ nước trong leo lẻo, sóng gợn lăn tăn, Đường Tăng dừng ngựa ngắm nghía, thấy xa xa bên bờ sông bên kia, thấp thoáng bóng mấy mái nhà tranh trong khóm liễu biếc. Hành Giả chỉ sang bờ bên kia, nói:

- Trong xóm bên kia hẳn có nhà lái đò.

Tam Tạng nói:

- Ta xem bờ bên ấy cũng như bờ bên này, chẳng thấy bóng thuyền bè nào, nên không dám gọi.

Bát Giới đặt gánh hành lý xuống, lớn tiếng gọi:

- Bác lái đò ơi, cho sang với!

Gọi đến dăm lần, bỗng thấy trong khóm liễu có tiếng loạt soạt rồi một con đò hiện ra. Một lát sau, con đò đã sang tới gần bên này, thầy trò nhìn kỹ. Thật là:

Mái chèo ngăn khua sóng

Cây sào nhẹ bơi tung.

Mạn thuyền cuộn dây sắt,

Sau thuyền bánh lái cong.

*Tuy là con đò nhỏ,
Kém gì thuyền biển sông
Chẳng lèo tơ buồm gấm,
Cũng chèo quế cột tùng.
Chẳng vượt nơi biển rộng,
Cũng giúp người qua sông
Lại qua hai đầu bên,
Ra vào chỉ một dòng.*

Trong khoảnh khắc, con đò cập bờ. Người lái đò nói:

- Ai qua sông thì xuống đò đi!

Tam Tạng giục ngựa tới gần nhìn, thấy người lái đò ăn mặc:

*Đầu trùm khăn vuông gấm,
Chân đi đôi hài tơ.
Áo vải bông trăm mảnh,
Quần vá víu xác xơ.
Tay chai da khô cứng,
Mặt răn mắt lơ mờ.
Giọng nói như oanh hót,
Nhìn kỹ hóa mù già.*

Hành Giả tới sát con đò hỏi:

- Bà là lái đò đấy à?

Người đàn bà đáp:

- Thưa vâng.

Hành Giả nói:

- Đàn ông đi đâu cả mà để đàn bà chèo đò?

Người đàn bà tủm tỉm mỉm cười không trả lời, hai tay bắc tấm ván làm cầu. Sa Hòa Thượng gánh hành lý xuống nước, Hành Giả đỡ sư phụ xuống cầu, đoạn bước lên thuyền, Bát Giới dắt ngựa bạch xuống sau rồi rút tấm ván. Người đàn bà đẩy con đò, khua mái chèo, trong khoảnh khắc đã sang tới bờ bên kia.

Lên bờ, Tam Tạng bảo Sa Tăng cỡi hầu bao lấy tiền trả cho nhà đò. Người đàn bà chẳng chê ít nhiều, buộc đò vào chiếc cọc ở cạnh bờ, cười khúc khích rồi đi thẳng vào trong xóm. Tam Tạng thấy dòng nước trong vắt, lại đang lúc khát, bèn bảo Bát Giới:

- Con lấy bát ra múc một bát cho ta uống.

Bát Giới nói:

- Con cũng đang khát đây.

Bèn lấy bát, múc một bát đưa cho sư phụ. Sư phụ uống non nửa, còn già nửa đưa cho Bát Giới. Bát

Giới nhận lấy, làm một hơi hết sạch, đoạn đỡ Tam Tạng lên ngựa.

Thầy trò tìm đường sang Tây. Đi được chừng nửa tiếng, Tam Tạng ngồi trên mình ngựa bỗng rên hừ hừ:

- Đau bụng quá!

Bát Giới đi sau cũng nói:

- Con cũng thấy bụng hơi đau.

Sa Tăng nói:

- Hay tại uống nước lã?

Vừa dứt lời, thấy sư phụ kêu rống lên:

- Đau quá!

Bát Giới cũng kêu:

- Đau quá!

Hai người bụng đau dữ dội, bụng dần dần thấy to ra. Lấy tay sờ vào, thấy tựa như có hòn máu cục thịt cựa quậy không ngừng. Tam Tạng đau đớn ngồi không vững. Lúc ấy chợt thấy ven đường có một xóm dân, trên một ngọn cây có treo lơ lửng hai bó cỏ, Hành Giả bèn nói:

- Sư phụ ơi, tốt rồi! Chỗ kia có quán rượu, chúng ta vào đó xin cho sư phụ chút canh nóng ăn, và hỏi

xem họ có bán thuốc không để mua cho sư phụ là thuốc cao chữa đau bụng.

Tam Tạng nghe nói mừng lắm, thúc ngựa đi. Một lát đã tới cổng thôn. Tam Tạng xuống ngựa, thấy một bà cụ đang ngồi ngay ngắn nổi gai trên bãi cỏ ngoài cổng. Hành Giả bước tới nói:

- Chào bà, bần tăng từ nước Đại Đường bên phương Đông tới. Sư phụ tôi là em của vua Đường, nhân đi qua sông có uống một ngụm nước, bị đau bụng...

Bà cụ cười khà khà, hỏi:

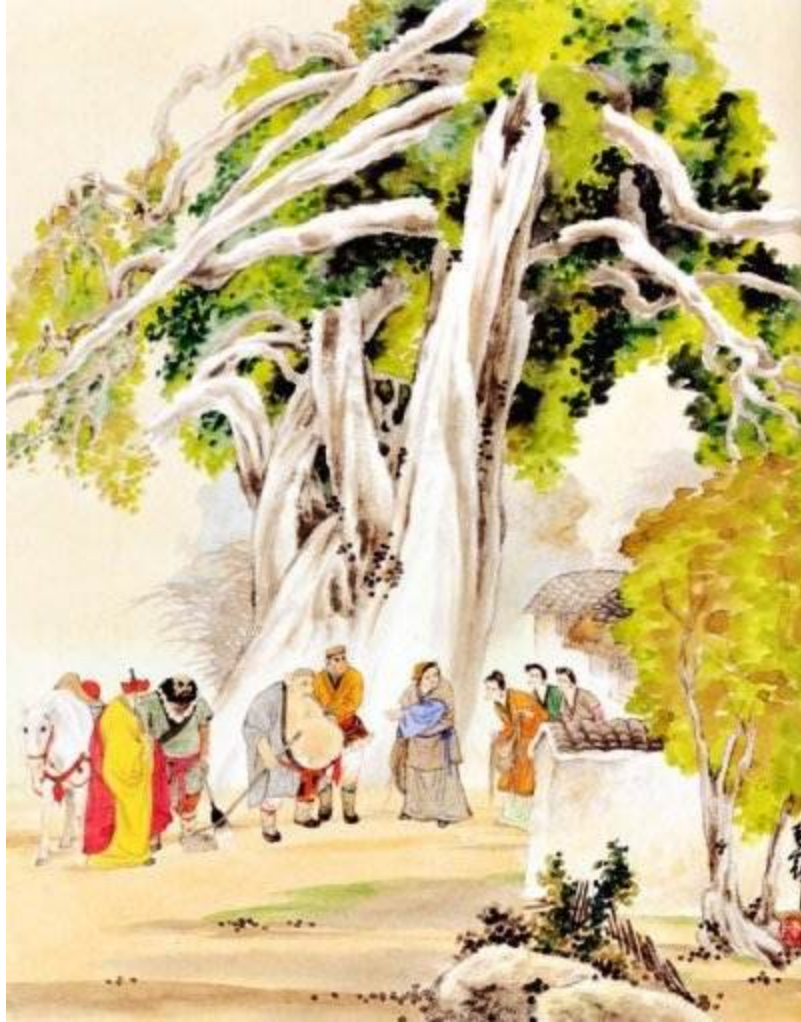
- Các ngài uống nước ở bờ sông bên nào?

Hành Giả đáp:

- Sư phụ tôi uống ít nước ở bờ phía đông.

Bà cụ thích thú cười, nói:

- Chơi được đấy! Chơi được đấy! Ngài lại gần đây, tôi nói cho mà nghe.



Hành Giả bèn dìu Đường Tăng, còn Sa Tăng dìu Bát Giới. Hai người rên hừ hừ, bụng thì phưỡn ra, đau đến nổi mặt mày nhợt nhạt, bước vào trong nhà ngòi xuống. Hành Giả nói:

- Bà làm ơn đun cho sư phụ tôi ít nước nóng, chúng tôi xin cảm tạ.

Bà cụ chẳng đi đun nước, chỉ cười hì hì chạy vào phía sau gọi:

- Mọi người lại mà xem! Lại mà xem!

Có tiếng dép lép kẹp vang lên, mấy người đàn bà đứng tuổi bước lại nhìn Đường Tăng cười tủm tỉm. Hành Giả thấy vậy, tức giận nghiêng răng quát vang, khiến cho ai nấy sợ hãi run rẩy, chạy dạt ra đằng sau. Hành Giả chạy lại túm lấy bà già nói:

- Mau đi đun nước thì ta tha cho!

Bà già run cầm cập nói:

- Thưa ngài, có đun nước cũng không làm gì được, cũng không chữa được bệnh đau bụng của hai ngài ấy đâu. Ngài buông tôi ra, tôi nói cho mà nghe...

Hành Giả buông ra, bà già nói:

- Xứ chúng tôi đây gọi là Tây Lương nữ quốc. Cả nước chúng tôi chỉ toàn là đàn bà, không có một người đàn ông nào, cho nên được thấy các ngài, chúng tôi mừng lắm. Còn sư phụ ngài uống phải thứ nước không hay rồi. Con sông ấy tên là sông Tử Mẫu. Ngoài kinh thành quốc vương chúng tôi, còn có một tòa Nghênh Dương quán dịch, cửa quán có suối chiêm thai. Người nước chúng tôi khi ngoài hai mươi tuổi mới dám đi uống nước sông ấy. Uống nước xong bèn thấy đau bụng và có thai. Độ ba hôm sau thì đến quán Nghênh Dương soi thai xuống dòng suối. Nếu soi thấy có hai bóng sẽ là đẻ con. Sư phụ ngài uống

phải nước sông Tử Mẫu, nên đã mang thai, chẳng bao lâu sẽ đẻ con, nước uống chữa làm sao được?

Tam Tạng nghe xong sợ hãi tái mặt nói:

- Đồ đệ nói, làm thế nào bây giờ?

Bát Giới ôm bụng quằn quại nói:

- Cha mẹ ơi, sắp đẻ con, mà chúng ta lại là đàn ông thì đẻ ở chỗ nào? Thai ra đằng nào được?

Hành Giả cười, nói:

- Cổ nhân có câu: “Quả chín tự rụng”. Đến lúc ấy nhất định ở nách sẽ rách ra một đoạn để thai chui ra chứ!

Bát Giới nghe xong sợ run lên, không chịu nổi đau đớn, nói:

- Thôi, thôi! Thế là chết rồi!

Sa Tăng cười, nói:

- Anh hai ơi, chớ có quằn quại, lỡ lệch dạ con, cái thai sẽ mang bệnh đấy.

Chú ngốc càng phát hoảng, nước mắt giàn giụa, túm tay Hành Giả, nói:

- Anh ơi, anh hỏi bà cụ xem ở đâu có bà đỡ mát tay, tìm sẵn mấy bà. Em đau quặn từng cơn, cảm thấy hình như sắp đẻ đến nơi rồi. Mau lên! Mau lên!

Sa Tăng càng cười khỏe, nói:

- Anh Hai ơi, đã đau quặn như thế thì chớ có cựa quậy, kéo võ nước ối đấy!

Tam Tạng rên hừ hừ nói:

- Bà lão ơi, ở đây có thầy lang không? Để tôi bảo đồ đệ đi mua thang thuốc trụ thai về uống cho ra thai.

Bà già nói:

- Có thuốc cũng không chữa được. Có điều là ở phía chính nam dãy phố này có ngọn núi Giải Dương, trong núi có động “Phá Nhi”, trong đụn có suối “Rụng thai”. Chỉ có uống nước suối ấy mới phá được cái thai. Nhưng bây giờ thì chẳng lấy được rồi. Năm ngoái có một đạo nhân xưng là Như Ý chân tiên đến đây, đổi tên động Phá Nhi thành am Tụ Tiên, chiếm giữ suối “Rụng thai”, không cho ai tự tiện đến lấy. Ai muốn xin thứ nước ấy phải sắm lễ hoa hồng, khay quả, rượu ngon chí thành dâng lên mà mới xin được có một bát. Các ngài là những nhà sư lang thang lấy đâu ra lắm tiền mà sắm lễ? Thôi đành tùy số phận, đợi đủ ngày mà đẻ vậy.

Hành Giả nghe nói như vậy, trong lòng mừng rỡ, hỏi:

- Thưa bà, từ đây đến núi Giải Dương có xa không?

Bà cụ đáp:

- Khoảng ba mươi dặm.

Hành Giả nói:

- Tốt rồi! Tốt rồi! Sư phụ yên tâm, đợi lão Tôn đi mang nước về cho sư phụ uống.

Đoạn lại dặn dò Sa Tăng:

- Chú trông nom sư phụ cẩn thận. Nếu có ai vô lễ chòng gheo sư phụ thì chú cứ giở thủ đoạn ngày xưa hóa làm hồ cái dọa họ, để tôi đi lấy nước nhé!

Sa Tăng nghe lời. Bà cụ đưa chiếc bát sành cho Hành Giả, nói:

- Cầm cái bát này đi, lấy nhiều nhiều một chút thừa cho chúng tôi xin, có lúc cần dùng đến.

Hành Giả cầm chiếc bát sành, bước ra khỏi nhà, cười mây đi luôn. Bà cụ ngửa mặt lên trời lạy nói:

- Cha mẹ ơi, vị hòa thượng này biết cười mây!

Đoạn quay vào gọi mấy người đàn bà kia ra đập đầu lạy Đường Tăng và gọi Đường Tăng là La Hán, Bồ Tát. Một mặt sai người đi đun nước nấu cơm thết đãi Đường Tăng. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh dùng phép cân đầu vân bay đi, trong chớp mắt đã trông thấy ngọn núi

cao vút tầng mây, bèn dừng mây, căng mắt xem xét.
Thật là một ngọn núi tuyệt đẹp. Chỉ thấy:

*Hoa rừng thêu gấm biếc,
Cỏ nội phơi thảm xanh.
Nước khe chảy róc rách,
Mây núi vẫn bay quanh.
Tầng tầng hang hốc dây leo kín,
Lớp lớp non cao cây tựa thành.
Chim kêu nhạn bay lượn,
Hươu uống, vượn đu cành.
Núi xanh như mây sẫm,
Non biếc tựa tóc xanh.
Bụi trần cuộn cuộn khôn đường tới,
Nước chảy rì rào suối uốn quanh.
Tiên đồng hái thuốc trên non thẳm,
Tiều phu kiếm củi dưới ngàn xanh.
So với Thiên Thai nào có kém,
Tây Hoa sơn nữa cũng khôn đành.*

Đại Thánh đang ngắm nhìn ngọn núi, bỗng nhìn thấy một trang viên thấp thoáng trong lùm cây, và nghe thấy cả tiếng chó sủa, bèn hạ xuống sườn núi, đi thẳng vào trong trang viên. Quả là một nơi u nhã:

*Cầu nhỏ vắt qua suối,
Nếp tranh dựa núi xanh.
Chó sủa bên gian vắng,
Người đi cốt cách thanh.*

Lát sau, Hành Giả đi tới trước cửa, thấy một đạo nhân già đang ngồi xếp bằng tròn trên bãi cỏ xanh, bèn đặt chiếc bát sành xuống, bước tới gần chào hỏi. Đạo nhân nghiêng người đáp lễ hỏi:

- Ở phương nào tới? Đến tiêu am có việc gì?

Hành Giả thưa:

- Bần tăng là người vâng lệnh nhà vua nước Đại Đường bên phương Đông sang phương Tây lấy kinh. Do sự phụ tôi uống lầm phải nước sông Tử Mẫu, hiện nay bụng trướng lên đau đớn vô cùng. Hỏi người địa phương, họ bảo là đã có thai không cách nào trị được. Tôi lại được họ mách rằng ở động Phá Nhi núi Giải Dương có suối “Rụng thai” có thể tiêu được thai đi, nên nay đến đây bái yết Như Ý chân tiên, xin ít nước suối mang về cứu sự phụ, phiền lão đạo nhân chỉ dẫn cho.

Đạo nhân cười, nói:

- Đây chính là động Phá Nhi, nhưng nay đã đổi thành am Tụ Tiên rồi. Ta chẳng phải là ai khác, chính

là đồ đệ cả của Như Ý chân tiên. Nhà người tên là gì để ta vào báo cho.

Hành Giả nói:

- Tôi là đồ đệ cả của pháp sư Đường Tam Tạng, tên gọi là Tôn Ngộ Không.

Đạo nhân hỏi:

- Thế món lễ hoa hồng và rượu để ở đâu?

Hành Giả đáp:

- Chúng tôi là những nhà sư lang thang, chưa biện được lễ vật.

Đạo nhân cười, nói:

- Sao mà nhà người ngu si thế! Sư phụ ta chiếm giữ núi này, chưa từng cho không ai bao giờ. Nhà người về sắm lễ vật tới đây, ta mới vào báo cho. Nếu không thì mời về đừng hòng! Đừng hòng!

Hành Giả nói:

- Tình người là trọng [\[237\]](#), ngài cứ vào nói rõ họ tên lão Tôn, ngài ấy chắc thông cảm, có khi cho cả suất ấy chứ!

Đạo nhân nghe thấy nói như vậy, bèn vào báo. Lúc ấy vị chân tiên đang gảy đàn, đợi gảy đàn xong đạo nhân mới thưa:

- Thừa sư phụ, ngoài cửa có một hòa thượng nói là đồ đệ cả của Đường Tam Tạng, tên Tôn Ngộ Không muốn xin ít nước suối “Rụng thai” chữa cho sư phụ.

Vị chân tiên không những chẳng thèm để ý, mà còn vừa nghe đến tên Ngộ Không, cơn giận đã bốc bùng bùng, ác ý đã cao cuồn cuộn, vội vàng bật dậy quăng đàn, trút bộ đồ thường, mặc bộ đồ đạo sĩ, cầm chiếc móc câu như ý, chạy ra ngoài cửa am, cất tiếng quát:

- Tôn Ngộ Không đâu?

Hành Giả quay đầu nhìn, thấy vị chân tiên ấy ăn mặc:

*Mũ sao sặc sỡ đội đầu,
Pháp y mình mặc một màu vàng au.
Hài vân thêu gấm đẹp sao,
Ngang lưng đai báu đủ màu long vân.
Xà cạp gấm đẹp vô ngần,
Quần hung bông nửa đôi chân rõ ràng.
Móc câu như ý tay quàng,
Cán dài sáng quắc rồng vàng lượn bay.
Mây ngài mắt phượng đẹp thay,
Môi son, răng trắng sánh tà Kim Cương.*

*Dưới cằm râu bạc hơi sương,
Tóc mai xoắn tít nhẹ nhàng bước đi.*

Hành Giả nhìn thấy, chấp tay làm lễ, nói:

- Bần tăng là Tôn Ngộ Không.

Chân tiên cười, nói:

- Nhà người đúng là Tôn Ngộ Không hay là giả danh Tôn Ngộ Không đây?

Hành Giả nói:

- Sao ngài lại nói như vậy? Thường có câu: “Quân tử đi không đổi tên, ngồi không thay họ”. Tôi chính là Tôn Ngộ Không, lẽ đâu lại làm trò giả mạo?

Chân tiên hỏi:

- Nhà người có nhận ra ta không?

Hành Giả nói:

- Tôi vì đã theo cửa Thiên, giữ nền tảng giáo, lâu nay trèo non lội suối, những bạn bè giao du từ thuở nhỏ, ít qua lại thăm non, tôn nhan chẳng gặp. Vừa rồi có hỏi những người trong xóm bờ tây sông Tử Mẫu, họ nói có ngài là Như Ý chân tiên, nên mới biết.

Chân tiên nói:

- Nhà người đi theo đường của mình, ta tu theo đạo của ta, vậy hỏi ta có việc gì?

- Sư phụ tôi uống lầm phải nước sông Tử Mẫu, đau bụng mang thai, nên tôi phải tới tiên phủ đây xin bát nước suối “Rụng thai” về chữa cho sư phụ.

Chân tiên trợn mắt, hỏi:

- Sư phụ nhà người có phải là Đường Tam Tạng không?

Hành Giả đáp:

- Thưa vâng.

Chân tiên nghiêng răng, căm giận nói:

- Nhà người có biết ai là Thánh Anh đại vương không?

Hành Giả nói:

- Có phải là con yêu quái tên là Hồng Hải Nhi ở động Hỏa Vân, khe Khô Tùng, núi Hiệu Sơn không? Ngài hỏi hẳn có việc gì?

Chân tiên nói:

- Nó là cháu ta. Ta là em Ngưu Ma Vương. Trước đây anh ta có viết thư nói cho ta biết là có một tên xưng là Tôn Ngộ Không, đồ đệ cả khốn kiếp của Đường Tam Tạng đã làm hại nó. Ta ở đây chưa tìm được nhà người báo thù, thì nhà người dẫn xác tới tìm ta, lại còn định xin nước nữa cơ à?

Hành Giả cười ngất, nói:

- Ngài nhầm rồi. Lệnh huynh ngài cũng đã từng kết bạn với tôi, cả thầy gồm bảy anh em, từ ngày còn trẻ cơ. Lâu nay tôi chẳng biết nhà cửa của bác ấy ở đâu nên không đến thăm hỏi được. Nay thằng cháu ngài đã được ở chỗ hay, theo Quân Âm bồ tát làm Thiện Tài đồng tử, đến chúng tôi cũng chẳng bằng được, tại sao ngài lại trách tôi?

Chân tiên quát lên:

- Con khi già khốn kiếp kia lại còn nỏ mồm à? Thằng cháu ta làm vua tự do tự tại hơn, hay làm đầy tớ cho người ta hơn? Chớ có vô lễ, ném một móc câu của ta đây!

Đại Thánh vung gậy gạt ra, nói:

- Ngài chớ nói chuyện đánh nhau hãy cho tôi một ít nước đi đã.

Chân tiên quát mắng:

- Con khi khốn kiếp chẳng hay sống chết! Nếu ba hiệp địch nổi ta thì ta cho nước, bằng không ta sẽ băm nát như tương, báo thù cho cháu ta.

Đại Thánh chửi lại:

- Đồ nghiệt súc không biết cứng mồm kia! Muốn đánh thì coi cây gậy đây!

Chân tiên vác móc câu như ý đánh lại. Hai người đánh nhau quyết liệt ở am Tự Tiên:

Thánh tăng uổng lắm, bụng mang thai
Hành Giả tìm đến tiên Như Ý.
Đâu biết chân tiên là ma quái
Cây mạnh giữ riết quyết không cho.
Đến khi gặp gỡ kẻ oán thù,
Căm nhau quyết chẳng nhường nhịn nữa.
Điều qua tiếng lại thành đôi co
Tính ác nổi lên thù muốn rửa
Người này xin nước chữa cho thầy.
Kẻ kia vì cháu chẳng chịu nhà,
Móc câu như ý như rắn vờn,
Gậy sắt nạm vàng tựa rồng bõ.
Nhắm ngực đâm bừa tỏ oai phong,
Mác xiên vào đùi khoe tài cả.
Cánh tay gậy nện đau điếng người,
Bả vai câu móc buốt tê lạ.
Khóa sườn một gậy ưng vồ sể.
Đè đầu ba móc cáo tha gà,
Qua lại, lại qua tranh phần thắng.
Tiến tiến lui lui chẳng chịu hòa.
Câu móc, gậy đâm vung tới tấp,

Hai bên quyết chiến chằng buông tha.

Chân tiên đánh nhau với Đại Thánh đến mười hiệp không địch nổi Đại Thánh. Đại Thánh càng đánh càng hăng, cây gậy bay loang loáng như sao băng quanh đầu chân tiên, chân tiên gân cốt rã rời, kéo lê chiếc móc câu như ý bỏ chạy lên núi.

Đại Thánh không đuổi theo mà quay vào trong am lấy nước. Cửa am bị chân tiên đóng chặt tự bao giờ. Đại Thánh cầm chiếc bát sành đuổi tới trước cửa, lấy hết sức đá một phát vỡ tung cửa am, xông thẳng vào, thấy chân tiên đang gục xuống lan can, bèn quát to một tiếng, vung gậy bổ xuống. Chân tiên chạy tọt ra đằng sau. Đại Thánh thu được chiếc gầu toan múc nước lại bị chân tiên xông đến cầm móc câu như ý móc vào cằm, làm Đại Thánh ngã xoài ra đất. Đại Thánh bò dậy, cầm gậy đánh, chân tiên né người sang bên, cầm móc câu nói:

- Để xem nhà ngươi có lấy nổi nước của ta không nào!

Đại Thánh quát:

- Nhà ngươi lại đây! Nhà ngươi lại đây! Ta sẽ giết chết cái đồ nghiệt súc nhà ngươi!

Chân tiên cũng không dám xông vào đánh, chỉ ngăn không cho Đại Thánh lấy nước mà thôi. Đại

Thánh thấy hấn đứng im, bèn tay trái múa gậy, tay phải cầm dây gầu lộc cộc thả xuống. Lúc ấy chân tiên lại xông vào, Đại Thánh một tay cầm gậy chống đỡ không nổi, bị hấn lấy móc câu móc vào chân, ngã sóng xoài, rơi cả dây gầu xuống giếng.

Đại Thánh nói:

- Thăng cha này vô lễ quá lắm!

Đoạn đứng dậy, hai tay múa gậy, xông vào đánh túi bụi. Chân tiên lại bỏ chạy, không dám chống đỡ. Đại Thánh lại đi lấy nước, hiềm nổi không có gầu, lại sợ chân tiên khoèo chân, bèn nghĩ thầm trong bụng:

- Phải về gọi người giúp sức mới xong.

Đoạn nhảy vút lên mây, về thẳng đầu xóm cất tiếng gọi:

- Sa Hòa Thượng ơi!

Tam Tạng đang đau đớn rên rỉ. Bát Giới cũng đang rên hừ hừ. Nghe tiếng gọi, hai người mừng rỡ gọi:

- Sa Tăng ơi, Ngộ Không về rồi.

Sa Tăng vội vàng ra cửa đón hỏi:

- Anh ơi, lấy nước về chưa?

Đại Thánh bước vào nhà nói hết mọi chuyện với Đường Tăng. Tam Tạng nước mắt giàn giụa nói:

- Đồ đệ ơi thế thì làm thế nào?

Đại Thánh nói:

- Con về nhà gọi chú Sa cùng đi với con. Đến am con đánh nhau với tên ấy, còn Sa Tăng thừa cơ lấy nước mang về chữa cho sư phụ.

Tam Tạng nói:

- Hai con không mắc bệnh gì cả, bỏ ta với Bát Giới bị bệnh ở lại lấy ai chăm nom?

Bà lão đứng cạnh nói:

- Xin lão La Hán cứ yên tâm, không cần đến đồ đệ của ngài đâu, người nhà chúng tôi sẽ cố gắng chăm sóc chu đáo. Hồi sớm, lúc các ngài mới đến, chúng tôi thực sự đã có lòng quý mến. Vừa rồi lại thấy vị Bồ Tát này biết đi mây về gió, mới biết các ngài là La Hán, Bồ Tát cả, nhà chúng tôi không ai dám hại đâu.

Hành Giả hừ một tiếng, nói:

- Các người là hạng đàn bà cả, dám hại ai?

Bà cụ cười nói:

- Ngài ơi, các ngài còn gặp may là đến nhà chúng tôi đây. Chứ đến nhà khác thì các ngài không thoát được đâu!

Bát Giới rên hừ hừ, hỏi:

- Tại sao lại không thoát được?

Bà cụ đáp:

- Nhà tôi có bốn năm người đều đã đứng tuổi cả rồi, không còn tư vương chuyện gió trăng nữa, cho nên không động chạm tới các ngài. Giá mà ở nhà khác đông người trẻ tuổi, đời nào các cô ấy buông tha, bắt các ngài phải ăn nằm với mình. Nếu các ngài không chịu, họ sẽ hại đến tính mạng, lột da các ngài làm túi thơm ngay!

Bát Giới nói:

- Nếu như vậy thì nhất định tôi chẳng bị hại. Các người mùi thơm phưng phức mới làm được túi thơm, chứ tôi là con lợn tanh hôi, có bỏ thịt đi cũng vẫn tanh, nên không bị hại rồi.

Hành Giả cười, nói:

- Chú đừng có nói mép nữa, giữ gìn hơi sức cho dễ đẻ.

Bà cụ nói:

- Thôi đừng chậm trễ, đi lấy nước ngay thôi.

Hành Giả nói:

- Nhà cụ có gầu không, cho mượn một chút?

Bà cụ ra đằng sau mang vào một chiếc gầu và cả cuộn dây đưa cho Sa Tăng.

Sa Tăng nói:

- Mang cả hai sợi dây đi, sợ giếng sâu phải dùng tới.

Sa Tăng cầm lấy cuộn dây, theo Đại Thánh ra khỏi thôn, cưỡi mây cùng đi. Lát sau đã tới địa phận núi Giải Dương. Hai người dừng mây bước xuống, đến thẳng bên ngoài cửa am. Đại Thánh dặn dò Sa Tăng:

- Chú cầm gầu và dây, đứng nấp một chỗ, để lão Tôn ra khiêu chiến, chờ khi nào tôi và nó mải mê đánh nhau, chú thừa dịp lên vào mức nước mang về nghe!

Sa Tăng vâng lời.

Đại Thánh bèn rút gậy sắt, đến trước cửa lớn tiếng quát:

- Mở cửa! Mở cửa!

Tên giữ cửa trông thấy vội trở vào báo:

- Thưa sư phụ, thằng cha Tôn Ngộ Không lại tới.

Chân tiên trong lòng nổi giận nói:

- Con khỉ khốn kiếp thực ghê gớm! Trước kia ta từng nghe nói hăn có chút tài nghệ, quả nhiên ngày nay mới rõ. Cây gậy sắt ấy thực khó địch lắm!

Đạo nhân nói:

- Thưa sư phụ tài nghệ của hăn tuy cao, nhưng tài sư phụ cũng chẳng kém, thật là xứng đáng đối thủ.

Chân tiên nói:

- Hai lần vừa rồi ta thua hẳn cả.

Đạo nhân nói:

- Hai lần trước tuy nó được, chẳng qua do tính hung hăng. Hai lần sau lúc hẳn mức nước, bị sư phụ móc ngã, chẳng phải là ngang tài đấy ư? Vừa rồi hẳn chẳng làm gì nổi phải bỏ đi, bây giờ lại đến chắc là cái thai trong bụng Tam Tạng to ra, hẳn bị sư phụ trách mắng dữ lắm, bất đắc dĩ phải quay lại, chắc hẳn bực dọc với sư phụ hẳn lắm. Sư phụ phen này giành phần thắng là điều không còn nghi ngờ gì nữa.

Chân tiên nghe nói khắp khởi mừng thầm, cười oang oang để lấy khí thế, đoạn cầm chiếc móc câu như ý bước ra ngoài cửa, lớn tiếng quát:

- Con khỉ già khốn kiếp kia! Nhà người lại đến có việc gì?

Đại Thánh nói:

- Ta đến lấy nước.

Chân tiên nói:

- Nước mạch trong giếng nhà ta, đến bậc đế vương tế tướng cũng phải sắm lễ vật rượu thịt đến cầu, ta cũng chỉ cho một ít, huống hồ nhà người là kẻ thù của ta, mà dám tay không thiện tiện đến lấy hả?

Đại Thánh nói:

- Thật không cho chứ?

Chân tiên nói:

- Không cho! Không cho!

Đại Thánh quát mắng:

- Đồ nghiệt súc khốn kiếp! Không cho nước thì bây giờ coi cây gậy đây!

Bèn vào miếng, giữ thế, vung gậy nhằm đầu chân tiên bổ xuống. Chân tiên nghiêng người tránh, giờ cây móc câu lên đỡ. Trận này còn dữ dội hơn trận trước nhiều:

*Gậy, móc đánh đỡ tương tàn,
Hò la vang động non ngàn ngút mây.
Cuồng phong cuộn cuộn xô cây,
Bừng bừng sát khí phủ dày trắng sao.
Yêu tiên pháp thuật tài cao,
Đại Thánh mưu trí khác nào yêu tiên.
Hai bên đánh trận triền miên,
Đấu trí đấu lực chẳng bên nào nhường.*

Hai người nhảy nhót đánh nhau ở ngoài cửa am, đoạn kéo nhau xuống sườn núi đánh nhau rất dữ dội quyết liệt. Chuyện không nói nữa.

Trong khi ấy Sa Hòa Thượng cầm chiếc gầu xông vào trong cửa. Một đạo nhân ngồi bên miệng giếng ngăn lại quát:

- Nhà người là ai mà dám lấy nước?

Sa Tăng đặt gầu, rút bảo trượng hàng yêu ra, chẳng nói chẳng rằng, bổ luôn xuống đầu. Đạo nhân tránh không kịp, cánh tay trái bị đánh gãy, lăn ra đất giãy giụa. Sa Tăng quát mắng:

- Đồ nghiệt súc này đáng lẽ phải đánh cho chết. Khốn nỗi nhà người cũng là thân người, nên ta tha cho, hãy cút ngay đi để ta lấy nước!

Đạo nhân kêu trời kêu đất, bỏ ra đằng sau trốn mất. Sa Tăng mới lấy gầu dòng xuống giếng múc đầy một gầu, chạy thẳng ra ngoài am, nhảy vút lên mây, ngoảnh gọi Hành Giả:

- Sư huynh ơi, em đã lấy được nước rồi, tha cho nó, tha cho nó!



Đại Thánh nghe tiếng, vung gậy sắt, gạt cây móc câu ra nói:

- Đáng lẽ ta diệt cho tuyệt nòi, tuyệt giống nhà chúng bay, nhưng xét ra một là nhà người cũng không phạm pháp, hai là nể tình lệnh huynh Ngưu Ma Vương ta tha chết cho. Lần trước ta bị nhà người móc hai lần, không lấy được nước. Lần này ta dùng kế điệu hổ ly sơn, đánh lừa nhà người ra tận đây đánh nhau để cho em ta lấy được nước mang về rồi. Nếu lão Tôn cứ đem hết tài ra đánh nhau với nhà người,

thì đừng nói một thẳng Như Ý chân tiên, ngay đến
dăm thẳng ta cũng đánh chết hết. Nhưng đánh chết
chẳng bằng phóng sinh. Ta tạm tha cho nhà người
sống thêm mấy năm nữa. Từ nay trở đi, có ai tới lấy
nước, thì chớ có sách nhiễu người ta.

Chân tiên chẳng kể hay dở, lại giở trò vung móc
câu khoèo vào chân Đại Thánh. Đại Thánh tránh
thoát xông tới, quát mắng:

- Chớ chạy!

Chân tiên trở tay không kịp, bị ấy một cái ngã
đánh bịch, giãy giụa trên mặt đất. Đại Thánh cướp
lấy cây móc câu bẻ gãy đôi, đoạn lại chập vào bẻ tiếp
gãy làm bốn đoạn, rồi vứt xuống đất, nói:

- Đồ nghiệt súc khốn kiếp dám hỗn láo nữa không?

Chân tiên run cầm cập chịu nhục nín lặng chẳng
nói năng gì. Đại Thánh cười khà khà, nhảy lên mây
bay đi.

Có bài thơ làm chứng rằng:

Chân diên nấu luyện cần chân thủy ^[238],

Chân thủy điều hòa chân hống ra ^[239].

Chân hống, chân diên không khí mẹ,

Tiên đơn tức linh dược, linh sa.

Anh nhi oan kết thai trong bụng ^[240],

Mẹ dất ra công khó chẳng nhòa ^[241].

Đánh đổ bàng môn theo chính giáo,

Lòng vua đặc ý mặt như hoa.

Đại Thánh nhảy lên đám mây lành đuổi theo Sa Tăng. Hai người lấy được nước, cười hể hả quay về xóm. Tới nơi, họ hạ mây đi thẳng vào trong nhà, thấy Trư Bát Giới bụng phưỡn ra, ngồi tựa bên cửa rên hừ hừ. Hành Giả rón rén bước lại, nói:

- Chú ngốc ơi, bao giờ ở cữ đây?

Chú ngốc sợ quá, nói:

- Sư huynh đừng đùa nữa, có lấy được nước không?

Hành Giả định trêu nữa, nhưng Sa Tăng đi đằng sau cười nói:

- Nước đây rồi, nước đây rồi.

Tam Tạng cố nén đau, cúi người nói:

- Các đồ đệ vất vả quá!

Bà già cũng vui lắm. Cả mấy người đều bước ra cúi lạy nói:

- Thưa Bồ Tát, thực là hiếm có! Hiếm có!

Bèn vội vàng mang ra chiếc chén con đưa cho Tam Tạng nói:

- Thừa lão sư phụ, uống chút xíu thôi, chỉ cần một ngụm là giải được cái thai.

Bát Giới nói:

- Tôi không uống chén, đưa cả thùng đây cho tôi.

Bà già nói:

- Ngài ơi, chết người đấy! Uống cả thùng thì ruột gan sẽ tan hết!

Chú ngốc sợ quá không dám làm bừa, chỉ uống có nửa chén.

Độ khoảng ăn xong bữa cơm, hai người thấy bụng quặn đau, bụng sôi ùng ục đến dăm ba trận. Sau cơn sôi bụng, chú ngốc chịu không nổi đau đái ỉa vung vãi cả ra. Đường Tăng cũng chịu không nổi cơn đau, muốn tìm chỗ kín đi ngoài. Hành Giả nói:

- Sư phụ đứng ra chỗ gió, sợ phải vía, lỡ ra bị trúng phong, thành bệnh sản hậu đấy.

Bà già vội đi lấy hai chiếc thùng sạch đến bảo hai người cứ đi vào đấy. Trong giây phút, hai người đi đến mấy lần, bấy giờ mới thấy đỡ đau, bụng trướng dần dần tiêu đi, tan hết máu cục, thịt hòn. Người nhà bà già lại nấu một nồi cháo hoa cho ăn để bổ hư. Bát Giới nói:

- Thừa bà, người tôi khỏe lắm, chẳng cần bổ hư. Bà đưa giùm ít nước nóng để tôi tắm rửa sạch sẽ rồi mới ăn cháo.

Sa Tăng nói:

- Anh hai ơi, không tắm được đâu. Ở cữ mà dầm nước là sinh bệnh đấy.

Bát Giới nói:

- Tôi có phải đẻ thực đâu. Chẳng qua chỉ là tiểu sản thì có sợ gì. Tắm cho sạch sẽ.

Bà già bèn đi đun ít nước nóng để hai người rửa ráy chân tay. Sau đó Đường Tăng ăn độ hai bát con cháo, còn Bát Giới ăn luôn mười bát vẫn còn muốn ăn nữa.

Hành Giả cười nói:

- Đồ bì thịt, hốc ít chú! Người ta tưởng là cái “dạ dày bao tải” còn ra quái gì!

Bát Giới nói:

- Không sao! Không sao! Em không phải là con lợn sề thì sợ quái gì!

Người nhà bà già lại sửa soạn nấu cơm.

Bà già nói với Đường Tăng:

- Thừa lão sư phụ, cho tôi xin chỗ nước thừa kia.

Hành Giả nói:

- Chú ngọc uống nước nữa không?

Bát Giới nói:

- Bụng em đã hết đau, cái thai chắc tan hết, bây giờ cảm thấy nhẹ nhõm khỏe khoắn, còn uống nước làm gì?

Hành Giả nói:

- Hai người đã khỏi hẳn rồi, nước này xin biểu bà.

Bà già cảm ơn Hành Giả, bưng chõ nước thừa trút vào chiếc vò sành, chôn đặng sau nhà, đoạn nói với mọi người:

- Vò nước này là món tiền sấm quan tài của tôi đấy!

Mọi người trong nhà ai cũng vui mừng, lau bàn dọn cơm mời khách. Thầy trò Đường Tăng ăn xong, thư thả khoan khoái ngủ lại một đêm

Sáng hôm sau, thầy trò cảm tạ bà già, ra khỏi xóm nhỏ. Đường Tam Tạng vịn yên lên ngựa. Sa Hòa Thượng gánh hành lý. Tôn Đại Thánh đi trước dẫn đường, Trư Bát Giới dắt dây cương. Thế mới thực là:

Rửa trôi khẩu nghiệp thân trong sạch,

Tiên hết thai phàm thể tự nhiên.

Cuối cùng không biết vào tới nước Tây Lương còn xảy ra những việc gì, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI TƯ

Tam Tạng sang Tây qua nước gái

Ngộ Không lập mẹo thoát trắng hoa

Lại nói chuyện thầy trò Tam Tạng từ biệt mọi người trong xóm, theo đường sang Tây, đi chưa đầy ba bốn mươi dặm, tới địa phận nước Tây Lương. Đường Tăng ngồi trên mình ngựa chỉ tay nói:

- Ngộ Không, trước mặt chúng ta là tòa thành trì, tiếng người ngoài phố nghe đã ồn ào huyên náo, chắc đó là Tây Lương nữ quốc. Các con phải giữ gìn khuôn phép cẩn thận, chớ có buông tuồng phóng đảng làm loạn giáo chỉ pháp môn.

Ba người nghe nói tuân thủ nghiêm ngặt lời dặn.

Vừa dứt lời, thầy trò đã đi tới đầu phố cửa đông. Mọi người ở đây đều mặc quần dài áo ngắn, đánh phấn bôi son. Già trẻ toàn là phụ nữ cả. Họ đang mua bán ở hai bên dãy phố, chợt nhìn thấy bốn thầy trò đi tới, tất cả bèn vỗ tay reo mừng, mặt mày hớn hở nói:

- Người giống đã tới! Người giống đã tới!



Tam Tạng hoảng quá ghìem cương ngựa không dám đi. Một lát sau, đường phố đã đặc kín người, chỉ nghe thấy tiếng cười nói ồn ào. Bát Giới kêu la loạn xạ:

- Tôi là con lợn thiện! Tôi là con lợn thiện!

Hành Giả nói:

- Chú ngựa chớ có kêu nặng lên, cứ vênh cái bộ mặt cũ ấy ra là xong.

Bát Giới nghe theo, lắc lắc cái đầu sang hai bên, vẩy vẩy đôi tai quạt, trề cái mõm dài ra, họng phát ra

tiếng ừ ừ, làm chị em sợ quá, xô chạy ngã dúm dụi.
Có bài thơ làm chứng rằng:

*Thánh Tăng bái Phật đến Tây Lương,
Chỉ gái không trai nước lạ thường!
Nông, sĩ, công, thương toàn phái yếu,
Ngư, tiều, canh, mục rặt hồng trang.
Gái tơ kén rể ngồi đầy chợ,
Thiếu nữ cầu hôn đứng chật đường.
Không có Ngô Năng người xấu xí,
Các nàng vây chặt khó mà đương.*

Từ đấy mọi người sợ sệt không dám tới gần. Cô nào cô nấy xoa tay cúi người, lắc đầu, cắn móng tay, run rẩy khếp nép đứng chật ních hai bên phố ngấm Đường Tăng. Tôn Đại Thánh cũng giơ bộ mặt xấu xí ra. Sa Tăng đóng giả làm hồ cái đi hộ vệ, Bát Giới dắt ngựa, vênh mồm vẫy tai, cả đoàn cứ thế bước đi.

Phố xá nhà cửa nơi đây rất tề chỉnh, cửa hàng khang trang, nói chung có hàng muối, hàng gạo, quán rượu, quán nước. Khi lâu đài trống điểm kẻ buôn người bán qua lại buôn bán đông vui sầm uất, cờ treo trước quán cuốn rèm mây. Thầy trò đi tới một góc phố, chợt thấy một vị nữ quan đứng gác ngoài phố lớn tiếng gọi:

- Các vị sứ giả ở phương xa tới kia, không được tự tiện vào thành, xin mời vào quán dịch ghi tên vào sổ, đợi tiểu quan mang sổ vào tâu nhà vua, khám xét xong mới cho đi.

Tam Tạng nghe nói liền xuống ngựa, nhìn thấy trên cổng nha môn treo một tấm biển có viết ba chữ “Quán Nghênh Dương”, bèn nói:

- Ngộ Không này, người trong xóm nói quả không sai, đúng là có quán Nghênh Dương thật.

Sa Tăng cười, nói:

- Anh hai ơi, anh đến suối “Chiếu Thai” soi thử xem đúng có hai bóng không.

Bát Giới nói:

- Chú đừng có đùa! Tôi uống chén nước suối “Rụng thai”, cái thai đã tan hết, còn soi làm gì?

Tam Tạng quay lại dặn:

- Ngộ Năng, ăn nói phải cẩn thận!

Đoạn bước tới cúi chào vị nữ quan.

Vị nữ quan dẫn đường, mời thầy trò vào trong quán, ngồi ở gian giữa, rồi gọi pha trà. Người hầu hạ toàn là các cô gái tóc chải ba bím, mặc áo cánh xẻ hai bên, tay bưng trà miệng cười chúm chím. Một lát, uống trà xong, vị nữ quan cúi người hỏi:

- Sứ giả ở đâu tới ạ?

Hành Giả thưa:

- Chúng tôi là người nước Đại Đường bên phương Đông vâng mệnh nhà vua sang phương Tây bái Phật cầu kinh. Sư phụ chúng tôi đây là ngựa đê của vua Đường, hiệu là Đường Tam Tạng. Tôi là đồ đê cả, tên gọi Tôn Ngộ Không. Còn đây là hai sư đê của tôi tên gọi Trư Ngộ Năng và Sa Ngộ Tĩnh. Cả đoàn bốn người, với con ngựa là năm. Chúng tôi mang theo cả điệp văn thông hành, xin ngài kiểm tra giùm rồi cho đi.

Vị nữ quan cầm bút ghi xong, bèn bước xuống dập đầu nói:

- Xin các ngài tha tội, hạ quan tôi giữ chức Dịch thừa, trông nom công việc ở quán Nghênh Dương này, thực không được biết các ngài bên thượng quốc để ra đón tiếp.

Đoạn đứng dậy sai người quản sự sửa soạn cơm nước thết đãi, rồi nói với thầy trò:

- Các ngài cứ thư thả ngồi đây một lát, đợi hạ quan vào thành tâu lên quốc vương, đổi điệp văn trao lại cho các ngài và tiễn các ngài sang phương Tây.

Tam Tạng mừng rỡ ngồi đợi. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện viên Dịch thừa mũ áo chỉnh tề, vào thẳng trước lầu Ngũ Phượng nói với quan Hoàng môn:

- Tôi là Dịch thừa quán Nghênh Dương có việc cần vào tâu với Nữ vương.

Quan Hoàng môn lập tức vào tâu. Nữ vương truyền lệnh mời vào hỏi:

- Dịch thừa có việc gì cần tâu đó?

Dịch thừa tâu:

- Tiểu thần ở quán đang tiếp ngự đệ của vua nước Đại Đường bên phương Đông là Đường Tam Tạng. Ông ta còn ba đồ đệ nữa tên là: Tôn Ngộ Không, Trư Ngộ Năng, Sa Ngộ Tĩnh và con ngựa nữa là năm. Cả đoàn muốn sang phương Tây bái Phật cầu kinh. Tiểu thần vào tâu với chúa công, xem có cho phép họ đổi điệp văn để họ đi không?

Nữ vương nghe tâu, trong lòng mừng rỡ, nói với các quan văn võ rằng:

- Quả nhân đêm đêm thường mơ thấy bình phong vàng màu rực rỡ, tấm gương ngọc sáng long lanh, hóa ra là điềm mừng ngày hôm nay.

Các vị nữ quan quỳ rạp trước thềm son tâu:

- Thừa chúa công, tại sao chúa công biết đó là điềm mừng ngày hôm nay?

Nữ vương nói:

- Người đàn ông bên phương Đông ấy là ngự đệ của vua Đường. Nước ta đây từ thuở trời đất mở mang bao đời đế vương, chưa hề có một người đàn ông nào bước chân tới, may mắn hôm nay có ngự đệ vua Đường giáng hạ, khác nào trời ban cho Quả nhân, mang sự giàu sang của một nước, muốn kén ngự đệ làm vua, ta làm hoàng hậu, âm dương phối hợp, sinh con đẻ cháu, truyền mãi nghiệp đế, vậy đó, không phải là điềm lành ngày hôm nay sao?

Các vị nữ quan nhảy múa tán thưởng, ai cũng vui mừng.

Dịch thừa lại tâu:

- Lời bàn của chúa công thực là điều tốt đẹp truyền gia vạn đại, nhưng ngài ngự đệ có ba đồ đệ mặt mũi hung ác xấu xí lắm.

Nữ vương hỏi:

- Khanh thấy tướng mạo ngự đệ thế nào? Đồ đệ mặt mũi xấu xí ra sao?

Dịch thừa tâu:

- Ngự đệ tướng mạo đường đường, khôi ngô tuấn tú, thực là một đấng nam nhi thiên triều thượng quốc, một nhân vật nho nhã Nam Thiệm Trung Hoa. Còn ba đồ đệ kia mặt mũi hung dữ, tướng mạo yêu tinh.

Nữ vương nói:

- Đã như vậy, đổi điệp văn trả cho ba đồ đệ để bọn họ sang Tây, chỉ lưu mình ngự đệ lại, có gì mà không được?

Các quan lạy tâu:

- Chúa công nói rất phải. Chúng thần xin tuân theo việc đó. Trong chuyện hôn phối, không có mối không xong. Xưa đã có câu: “Phối hợp vợ chồng nhờ lá thắm, ông tơ bà nguyệt nối dây hồng”.

Nữ vương nói:

- Trẫm theo lời tâu của khanh, cử quan Đương giá thái sư làm người mối, quan Dịch thừa quán Nghênh Dương làm chủ hôn, đến trước cầu hôn với ngự đệ ở quán dịch. Khi ngài ấy bằng lòng, trẫm sẽ ngự xa giá ra ngoài thành đón tiếp.

Thái sư, Dịch thừa vâng lệnh ra đi.

Lại nói chuyện thầy trò Tam Tạng đang ngồi trong quán trọ ăn cơm, chợt bên ngoài có người báo:

- Quan Đương giá thái sư và bà lớn bản quán chúng tôi đã tới.

Tam Tạng hỏi:

- Quan thái sư đến có việc gì nhỉ?

Bát Giới thưa:

- Chắc nữ vương đến mời chúng ta.

Hành Giả nói:

- Không phải đến mời, mà là đến cầu hôn.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, nếu họ không cho đi, cưỡng bức cầu hôn, thì biết làm sao?

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ bằng lòng, lão Tôn khắc có cách xử lý.

Vừa dứt lời, hai nữ quan đã bước vào, cúi lạy Tam Tạng. Tam Tạng đáp lễ lại từng người và nói:

- Bần tăng là người xuất gia, có đức hạnh tài năng gì đâu, không dám phiền hai vị hạ cố.

Thái sư thấy tướng mạo Tam Tạng đường đường mừng thầm trong lòng rằng:

- Nước ta thực là may mắn, một trang nam tử thế này xứng đáng làm chồng đức vua ta lắm!

Hai nữ quan lạy xong, đứng bên cạnh nói:

- Thưa ngài ngự đệ, thật là việc hỉ hiêm có!

Tam Tạng nói:

- Tôi là người xuất gia, việc hỉ từ đâu tới?

Thái sư cúi người nói:

- Nước chúng tôi đây gọi là Tây Lương nữ quốc. Trong nước từ xưa không có đàn ông. Giờ đây may mắn có ngài ngự đệ giáng lâm. Thần vâng chiếu chỉ của nhà vua đến đây cầu hôn.

Tam Tạng nói:

- Tốt quá! Tốt quá! Bàn tặng một thân tới quý quốc, không có trai gái đi theo, chỉ có ba đồ đệ xấu xí, không biết đại nhân đến cầu hôn thế nào?

Dịch thừa nói:

- Mới rồi hạ quan vào triều tâu rõ chuyện, đức vua tôi vô cùng vui mừng nói rằng: “Đêm đêm thường mơ thấy một giấc mộng lành: chiếc bình phong vàng màu rực rỡ, tấm gương bằng ngọc sáng long lanh”, biết ngự đệ là bậc nam nhi bên thượng quốc Trung Hoa, nên đức vua tôi muốn đem sự giàu sang của một nước, kén ngự đệ lấy làm chồng, ngự đệ ngồi ngoảnh mặt về phương Nam xưng “cô”^[242], đức vua tôi xin làm hoàng hậu. Người đã xuống chiếu ra lệnh cử quan Thái sư làm người mối, hạ quan tôi làm chủ hôn, đến đây cầu hôn với ngự đệ.

Tam Tạng nghe xong, cúi đầu im lặng. Thái sư nói:

- Bậc đại trượng phu gặp thời, không nên bỏ lỡ. Như việc kén rể này, thiên hạ tuy có, nhưng được cả

sự giàu sang của một nước, thì hiếm lắm. Mong ngự
đệ bằng lòng sớm để chúng tôi còn về tâu.

Tam Tạng cứ như ngây như dại.

Bát Giới đứng bên đầu cái mồm dài lên nói:

- Thưa quan Thái sử, ngài cứ về tâu với nhà vua
rằng: Sư phụ tôi là một vị La Hán tu lâu đắc đạo,
quyết không tham giàu sang nhất nước, cũng không
mê gái đẹp nghiêng thành. Mau đổi điệp văn để sư
phụ tôi sang Tây, mà chỉ nên giữ mình tôi ở lại làm rể
có được không?

Thái sử nghe nói sợ hãi chẳng dám trả lời. Dịch
thừa nói:

- Ngài tuy là đàn ông thật, nhưng người ngợm xấu
xí thô lậu, quốc vương tôi không mê đâu.

Bát Giới cười, nói:

- Ngài thật chẳng thông biến. Thường có câu: “Nồi
tròn úp vung tròn, nồi méo úp vung méo”^[243], trên
đời có thấy ai xấu trai mà ế vợ đâu?

Hành Giả nói:

- Chú ngốc chớ có nói lảng nhãng, để tùy ý sư phụ,
đáng làm thì làm, không đáng làm thì thôi, đừng làm
dây dưa công việc mỗi lái.

Tam Tạng hỏi:

- Ngô Không, ý con thế nào?

Hành Giả thưa:

- Theo con, sư phụ ở lại đây cũng được. Từ xưa đã có câu “Nhân duyên nghìn dặm như dây buộc”. Không bao giờ gặp lại lần thứ hai như thế này đâu.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, nếu chúng ta tham chuyện giàu sang ở đây, thì ai sang phương Tây lấy kinh? Há chẳng uổng lòng mong mỏi của vua Đường sao?

Thái sư nói:

- Thưa, trên có ngự đệ, tiểu thần không dám giấu. Ý quốc vương tôi chỉ muốn cầu hôn với ngự đệ thôi, còn ba đồ đệ khi nào dự tiệc cưới xong, sẽ đổi cho điệp văn, tiễn sang phương Tây lấy kinh.

Hành Giả nói:

- Thái sư nói phải lắm. Chúng tôi chẳng làm khó dễ, bằng lòng lưu sư phụ lại làm chồng đức vua các ngài. Các ngài mau mau đổi điệp văn để chúng tôi sang phương Tây. Bao giờ lấy kinh về, lại tới đây lạy cha mẹ, xin ít tiền đi đường, trở về Đại Đường.

Thái sư và Dịch thừa cúi lạy Hành Giả, nói:

- Đa tạ công ơn tác thành của lão sư.

Bát Giới nói:

- Thái sư chớ có hứa suông nhé. Chúng tôi đã ưng thuận, phải bảo nữ vương của các ngài bày một bữa tiệc, mời chúng tôi uống một ly rượu đính hôn chứ.

Thái sư nói:

- Có chứ! Có chứ! Sẽ bảo bày tiệc ngay đây.

Dịch thừa và Thái sư vô cùng mừng rỡ, quay vào triều tâu với nữ vương. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tam Tạng túm chặt lấy Hành Giả quát mắng:

- Con khỉ này làm chết ta rồi! Tại sao lại bảo ta ở đây làm rể, còn các người sang phương Tây bái Phật? Ta chết cũng không dám làm như thế!

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ yên tâm, con há lại không biết tính tình của sư phụ sao? Nhưng đến xứ này, gặp người này, không tương kế tựu kế không xong.

Tam Tạng hỏi:

- Tương kế tựu kế thế nào?

Hành Giả thưa:

- Nếu sư phụ cứ khăng khăng không bằng lòng, họ sẽ không chịu đổi điệp văn, không cho chúng ta lên đường. Rồi lỡ họ bụng dạ độc ác, sai thật đông người lột da sư phụ ra làm cái túi thơm gì đó. Lúc ấy chúng

con há chịu để yên không báo? Nhất định phải giờ phép thần thông hàng ma bắt quái ra. Mà sư phụ đã biết đấy, chân tay chúng con nặng lắm, binh khí lại ghê gớm, động tay một cái, người cả nước này tất chết hết. Họ tuy ngăn trở việc của ta thật, nhưng không phải là yêu quái ma mãnh gì, cũng là thân người như ta thôi. Vả lại, sư phụ là người từ bi hiếu thiện, trên đường đi một con kiến cũng không nỡ hại. Vậy giết chết vô số mạng người, lòng sư phụ đâu nỡ? Bởi vì bất thiện quá lắm!

Tam Tạng nghe xong, nói:

- Ngộ Không ơi, con bàn phải lắm! Nhưng chỉ e nữ chúa mời ta vào, bắt ta làm cái chuyện của vợ chồng, làm mất hết khí nguyên dương, bại hoại đức hạnh của nhà Phật, để mất chân tinh, sa ngã cả thân người bản giáo thì sao?

Hành Giả nói:

- Hôm nay bằng lòng việc cầu hôn, nhất định họ phải dùng nghi lễ hoàng đế, mang xa giá ra ngoài thành đón sư phụ. Sư phụ đừng có chối từ gì cả, cứ việc ngồi lên xe rồng kiệu phượng bước vào điện báu, ngồi quay mặt về phương Nam, bảo nữ vương lấy ngự bảo ấn tín ra, gọi anh em chúng con vào, đóng dấu điệp văn đi đường, lại mời nữ vương đích thân ký vào, xong xuôi trao lại cho chúng con. Một

mặt sứ phụ cứ truyền bày yến tiệc cùng nữ vương ăn mừng và để tiễn chân chúng con. Tiệc xong, lại ra lệnh chuẩn bị xa giá, nói là đưa chúng con ra khỏi thành rồi quay về chung gối với nữ vương. Lừa cho vua tôi họ thật vui vẻ, khiến họ không hề có ý nghĩ ngăn trở, không nảy sinh bụng dạ độc ác. Chờ khi nào ra khỏi thành rồi, sứ phụ bước xuống khỏi xe rồng kiệu phượng, bảo Sa Tăng đợi sẵn bên cạnh đỡ sứ phụ cưỡi lên con ngựa bạch. Lúc ấy con sẽ dùng phép định thân làm cho tất cả vua tôi không thể nhúc nhích được. Chúng ta cứ việc thuận đường sang phương Tây. Đi độ một ngày đêm con sẽ niệm chú, giải pháp thuật, để vua tôi họ tỉnh lại về thành. Làm như vậy một là không hại đến tính mạng của họ, hai là không tổn nguyên thần của sứ phụ. Thế gọi là mẹo “vờ cầu hôn để thoát lưới” đó.

Tam Tạng nghe xong như người say chột tỉnh, người ngủ mê vừa thức dậy, sung sướng quên hết cả ưu sầu, cảm tạ Ngô Không rối rít, nói:

- Vô cùng cảm ơn đồ đệ có cao kiến.

Bốn thầy trò tâm đầu ý hợp bàn bạc. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Thái sư và Dịch thừa chẳng đợi tuyên chiếu, vào thẳng trong điện, tới trước thêm bạch ngọc châu:

- Giấc mộng đẹp của chúa công thật là ứng nghiệm. Niềm vui cả nước xum vầy sắp thành rồi.

Nữ vương nghe lời tâu, cuốn rèm châu bước xuống ngai vàng, hé cặp môi son, lộ hàm răng ngọc cười chúm chím, thỏ thẻ hỏi:

- Hiền khanh gặp ngự đệ, câu chuyện thế nào?

Thái sư thưa:

- Bọn thần đến quán dịch, bái kiến ngự đệ xong là đi luôn vào câu chuyện cầu hôn. Ngự đệ tỏ vẻ chối từ. May có người đồ đệ cả khăng khái nhận lời xin lưu sư phụ ở lại làm chồng chúa công, bằng lòng ngoảnh mặt về phương Nam xưng đế, chỉ cần chúa công đổi điệp văn để họ lên đường sang phương Tây. Chừng nào lấy kinh trở về họ sẽ tới đây lạy chào cha mẹ, xin chút tiền lộ phí rồi về Đại Đường.

Nữ vương cười, hỏi:

- Ngự đệ có nói gì nữa không?

Thái sư thưa:

- Ngự đệ không nói gì thêm, bằng lòng lấy chúa công. Còn người đồ đệ hai đòi được uống rượu đính hôn trước.

Nữ vương nghe nói, lập tức sai quan Quang Lộc tự bày tiệc. Một mặt sai sắp đặt xa giá ra ngoài thành đón tiếp phu quân.

Các nữ quan vâng mệnh nhà vua quét dọn cung điện, trang hoàng đình đài. Nhóm đi bày tiệc, nhanh như hỏa tốc. Nhóm chuẩn bị xe, lẹ tựa sao băng. Cả nước Tây Lương tuy toàn là đàn bà, mà xe loan kiệu phượng rực rỡ chẳng kém Trung Hoa. Chỉ thấy:

Sáu rồng phun vẻ đẹp,

Song phượng nhả mây lành.

Sáu rồng phun vẻ đẹp kéo xe nhanh,

Song phượng nhả mây lành khiêng kiệu lướt.

Mơ màng hương thơm ngát,

Tưng bừng khí ấm soi.

Đai báu cá vàng quan lại đông vui

Tóc mây lược ngà cung phi đứng chặt.

Quanh xa giá quạt uyên ương phát phát,

Trước ngai rồng rèm châu thúy đung đưa.

Rộn rịp giọng sênh ca,

Vang lừng đàn sáo nổi.

Cảnh tượng tung bừng vui như hội,

Hỷ khí vô biên chẳng khác xuân.

Kiêu rồng, lọng báu rước đưa chân,

Tinh kỳ phấp phới màu rực rỡ.

Tự cổ kim xứ này chưa có,

Nữ vương nay được lấy đàn ông.

Một lát sau, xa giá đã ra khỏi thành, thẳng đến quán dịch Nghênh Dương. Chợt có người vào báo với thầy trò Tam Tạng:

- Xa giá đã tới.

Tam Tạng nghe báo, vội vàng cùng ba đồ đệ, quần áo chỉnh tề ra cổng đón xa giá.

Nữ vương cuốn rèm bước xuống xe hỏi:

- Vị nào là ngự đệ Đường Tăng?



Thái sư chỉ tay thưa:

- Người mặc chiếc áo dài đứng trước hương án ngoài cửa kia đấy ạ.

Nữ vương chớp chớp đôi mắt phượng, nhú cặp mày ngài nhìn ngắm kỹ càng, thấy quả là một bậc khác phàm:

*Dáng người anh vĩ,
Vẻ mặt hiên ngang.
Răng trắng bạc dát,
Miệng rộng môi son.*

*Đầu tròn trán phẳng thái dương nở,
Mắt sáng mày thanh địa các trường.
Vành tai đầy đặn đường kiệt sĩ,
Tấm thân thanh tú bậc hiền lương.
Một đấng phong lưu và tuấn tú,
Lấy vua xinh đẹp nước Tây Lương.*

Nữ vương ngắm nghía đến nỗi lòng dạ mê mẩn, sóng tình lai láng, lửa dục bùng bùng, miệng anh đào xinh xắn hé mở, cất tiếng gọi:

- Ngự đệ Đại Đường ơi, sao mãi chàng chưa tới cười phượng đê loan?

Tam Tạng nghe nói, đỏ mặt tía tai, xấu hổ ngượng ngập, chẳng dám ngẩng đầu.

Trư Bát Giới đứng cạnh dầu mỡ, gương mặt ngăm nhìn nữ vương, thấy nữ vương cực kỳ xinh đẹp. Thật là:

*Mày cong như lá liễu,
Da trắng mịn tựa ngà.
Má hoa đào đỏ thắm,
Mịn màng làn tóc tơ.
Mắt sóng thu tình tứ,
Tay búp măng nõn nà.
Áo giải hồng lộng lẫy,
Trâm ngọc thúy sáng lò.
Chiêu Quân đâu dám sánh,
Tây Thi còn kém xa.
Trở gót vàng kêu rộn.
Quay bước ngọc ngân nga.
Chị Hằng khôn đuổi kịp,
Tiên nữ phải thua xa!
Điểm trang đẹp khác phàm ta,
Hệt như Vương Mẫu khi ra Dao Trì.*

Chú ngọc nhìn ngắm hồi lâu, miệng thèm rỏ dãi, bụng muốn cồn cào, gân cốt mềm nhũn, nhưng một lát sau lại chẳng khác nào sư tử tuyết gặp lửa, phút chốc tan thành nước hết.

Nữ vương bước lại gần, níu lấy Tam Tạng, nũng nịu cất tiếng thỏ thẻ:

- Ngự đệ chàng ơi, xin mời lên xe rồng, cùng thiếp về điện Kim Loan kết đôi vợ chồng nào!

Tam Tạng run rẩy đứng không vững, như ngây như dại. Hành Giả đứng bên cạnh nói:

- Sư phụ bất tất khiêm tốn quá, xin mời lên xe ngồi cùng nữ vương, để sớm sớm đổi điệp văn, cho chúng con còn đi lấy kinh.

Tam Tạng không dám nói lại, chỉ vuốt ve Hành Giả, đoạn cầm lòng không đặng, nước mắt trào ra. Hành Giả nói:

- Sư phụ không nên buồn rầu, giàu sang nhường ấy không hưởng thụ, còn đợi đến bao giờ?

Tam Tạng không biết làm thế nào, đành nghe theo, gạt nước mắt, miễn cưỡng tươi tỉnh rời gót lại gần, cùng nữ vương:

*Hai tay ngà cùng dắt,
Cùng ngồi trong xe rồng.*

*Nữ chúa lòng rộng ràng muốn kết vợ chồng,
Tam Tạng bụng ngay ngáy chỉ mong bái Phật.
Một người muốn động phòng ái ân trắng mặt,
Một người mong tới Linh Sơn để yết kiến Thế Tôn.*

*Nữ vương thì thật lòng,
Thánh tăng tìm cách dối.*

*Nữ vương thật lòng, mong tình nồng nàn duyên
thắm mãi,*

*Thánh tăng tìm cách dối, giấu êm, tình ý giữ
nguyên thần.*

*Một người khắp khởi thấy đàn ông, giận chẳng
được giữa ban ngày vui tình chồng vợ,*

*Một người phấp phỏng gặp nữ sắc, mong tức thời
thoát lưới tình đến được Lô Âm.*

*Hai người vui vẻ lên xe rồng,
Ai biết Đường Tăng ý khác.*

Các quan văn võ thấy chúa công và Đường Tăng sánh vai cùng ngồi trong kiệu phượng, thi ai nấy tươi cười hớn hở liền rước nghi vệ quay vào trong thành. Tôn Đại Thánh bảo Sa Tăng gánh hành lý, dắt ngựa bạch đi theo phía sau xa giá. Trư Bát Giới chạy rồi lên ở đằng trước, đến trước lầu Ngũ Phượng lại kêu toáng lên:

- Khoái thật! Thành hiện thực rồi! Nhưng làm ăn thế này không được! Làm ăn thế này không được! Lẽ ra phải có chén rượu cầu hôn mới phải chứ!

Số nữ quan vác nghi trượng đi đón rước sợ quá, bèn chạy tới bên xa giá nói:

- Thưa chúa công, cái ông tai to mom dài kia, kêu toáng lên ở trước lầu Ngũ Phượng đòi uống rượu mừng.

Nữ vương nghe tâu, tựa vai thơm, áp má đào sát vào người Tam Tạng, hé làn môi thơm ngát thủ thỉ nói:

- Ngự đệ chàng ơi, cái ông tai to mồm dài là đồ đệ nào của chàng đấy?

Tam Tạng đáp:

- Là đồ đệ thứ hai của tôi. Hẳn sinh ra đã bụng to ruột lớn, cả đời chỉ muốn được ăn luôn miệng, nên sớm sớm bày tiệc mời hẳn ăn trước thì mới xong việc.

Nữ vương vội vàng hỏi:

- Quan Quang lộc tự bày tiệc đã xong chưa?

Nữ quan thưa:

- Đã xong ạ. Đặt cả hai loại tiệc chay và tiệc mặn ở điện Đông Các.

Nữ vương lại hỏi:

- Tại sao lại hai loại?

Nữ quan thưa:

- Thần e rằng ngự đệ nhà Đường và các đồ đệ thường ngày ăn chay, nên bày cả hai loại tiệc chay và tiệc mặn.

Nữ vương cười chúm chím, áp má thơm vào Tam Tạng hỏi:

- Chàng ăn mặn hay ăn chay?

Tam Tạng đáp:

- Bần tăng ăn chay, nhưng vẫn không kiêng rượu. Nên có mấy chén rượu thuần khiết cho đồ đệ hai của tôi nhấp một chút.

Vừa dứt lời, quan Thái sử đến tâu:

- Xin mời chúa công và ngự đệ tới điện Đông Các dự tiệc. Đêm nay, ngày lành tháng tốt, có thể thành thân cùng ngài ngự đệ. Ngày mai vào giờ hoàng đạo mời ngự đệ bước lên điện báu, ngoảnh mặt về Nam đối niên hiệu, lên ngôi vua.

Nữ vương mừng lắm, dắt tay Tam Tạng đỡ xuống xe rồng, cùng bước vào cửa Đoan môn. Chỉ thấy:

*Nhạc tiên dìu dặt gió rung rinh,
Kiệu thúy hoa kia đã tới sân.*

*Gác phượng mở toang ngời lấp lánh,
Hoàng cung rộng cửa gấm long vân.
Kỳ lân bảo điện lư hương ngát,
Khổng tước bình phong bóng gác gần.
Đình các nguy nga như thượng quốc,
Ngựa vàng nhà ngọc vẻ thanh tân.*

Vào tới trong điện Đông Các, đã nghe thấy tiếng sênh ca du dương trầm bổng, hai hàng thiếu nữ xinh đẹp má phấn môi son. Chính giữa nhà bày hai dãy bàn yến tiệc thịnh soạn: Đầu bàn bên trái bày tiệc chay, đầu bàn bên phải bày tiệc mặn, phía dưới hai hàng là tiệc thường. Nữ vương vén tay áo bào gấm, mười ngón tay thon nhọn nâng chén ngọc ngời vào bàn tiệc. Hành Giả bước tới gần nói:

- Thầy trò chúng tôi ăn chay cả. Xin mời sư phụ ngồi vào bàn tiệc chay ở đầu dãy bên trái, anh em chúng con chuyên xuống bàn thứ ba, chia nhau ngồi ở hai bên.

Thái sư vui vẻ nói:

- Chính phải, chính phải. Thầy trò như cha con, không được ngồi ngang vai nhau.

Các nữ quan vội vàng bày biện yến tiệc. Nữ vương rót rượu ra chén, mời ba anh em. Hành Giả đưa mắt

ra hiệu cho Đường Tăng, bảo Đường Tăng đáp lễ. Tam Tạng bước xuống nâng chén ngọc mời Nữ vương. Trăm quan văn võ quay về phía Nữ vương cúi lạy tạ ơn, rồi ai nấy theo chức phẩm ngồi xuống hai bên. Âm nhạc vừa dừng, bắt đầu tiệc rượu.

Bát Giới chẳng kể hay dở, cứ việc phồng mồm chén. Bất kể bột lọc, cơm tẻ, bánh hấp, bánh đường, cho chí nấm hương, mộc nhĩ, rau cải, măng tre, củ từ, khoai lang, hoàng tinh, sơn dược... Cứ cầm đầu cầm cổ ngón cho bằng sạch, lại uống đến dăm bảy chén rượu mà miệng vẫn còn gào:

- Mang thêm nữa ra! Cả cái cốc vại ấy, uống thêm mấy vại rồi ai làm việc nấy.

Sa Tăng nói:

- Tiệc to thế này không ăn, còn muốn làm việc gì nữa?

Chú ngốc cười, nói:

- Người xưa nói: “Ai đèo cung cứ đèo cung, ai vót tên cứ vót tên”. Chúng ta hôm nay ai làm rể cứ làm rể, ai lấy chồng cứ lấy chồng, ai lấy kinh cứ việc đi lấy kinh, ai đi đường cứ việc đi đường, nhưng chớ có quá chén mà lỡ việc. Mau mau đóng dấu rồi trả điệp văn cho sớm một chút. Thế mới thực là: “tướng quân chưa xuống ngựa, ai nấy cứ tiến lên”.

Nữ vương nghe nói lập tức sai mang cốc vại tới. Quan hầu cận vội vàng mang ra nào là chén Anh Vũ, duộc Lô Tử, phễu Kim Phả, chén Lưu Ly, khay Thủy Tinh, bát Bồng Lai, chung Hồ Phách... rót đầy thứ rượu ngon quỳnh tương ngọc dịch mời mọi người uống một tuần.

Tam Tạng đứng dậy, nghiêng người chấp tay nói với Nữ vương:

- Tâu bệ hạ, chúng tôi đa tạ bệ hạ cho hưởng tiệc lớn. Nay rượu đã say, xin mời ệ hạ lên điện báu đóng dấu đổi cho điệp văn để kịp sáng mai tiễn ba người rời thành.

Nữ vương nghe lời, truyền bãi tiệc rượu, đoạn dắt tay Tam Tạng, bước lên điện Kim Loan, mời Tam Tạng lên ngồi. Tam Tạng nói:

- Không nên! Không nên! Quan Thái sư vừa nói xong, ngày mai là ngày hoàng đạo tốt ngày, bản tăng mới dám lên ngôi. Hôm nay hãy đóng dấu vào điệp văn để mai cho bọn họ đi đã.

Nữ vương nghe lời, ngồi lên ngai vàng, sai lấy chiếc ghế tựa nạm vàng mời Đường Tăng ngồi bên, đoạn nàng gọi mấy đồ đệ mang tờ điệp văn đi đường lại.

Đại Thánh bảo Sa Tăng cởi tay nải lấy ra tờ điệp văn, Đại Thánh hai tay đệ tờ giấy thông hành lên. Nữ vương xem kỹ một lượt, thấy trên có chín dấu ấn báu của hoàng đế Đại Đường, dưới có dấu ấn của nước Bảo Tượng, nước Ô Kê, nước Xa Trì. Nữ vương xem xong cười giòn giã, nói:

- Ngự đệ, chàng họ Trần à?

Tam Tạng đáp:

- Vâng, tục gia họ Trần, pháp danh là Huyền Trang. Đội ơn sâu của vua Đường nhận làm ngự đệ, ban cho họ Đường.

Nữ vương hỏi:

- Trên tờ điệp văn sao không thấy tên các đồ đệ?

Nữ vương lại hỏi:

- Không phải là người nước Đường, sao lại chịu đi theo chàng tới đây?

Tam Tạng thưa:

- Đồ đệ cả là người nước Ngạc Lai thuộc Đông Thắng thần châu. Đồ đệ hai là người thôn Ô Tư thuộc Tây Ngưu hạ châu. Đồ đệ ba ở sông Lưu Sa. Cả ba vì có tội phạm vào luật trời, được đức Quan Thế Âm bồ tát ở Nam Hải giải thoát cho, quy y làm thiện, chuộc tội lập công, tình nguyện hộ vệ tôi sang phương Tây

lấy kinh. Họ đều được tôi thu phục ở dọc đường, nên không có tên trong điệp văn.

Nữ vương nói:

- Thiếp ghi thêm pháp danh mấy đồ đệ giúp chàng có được không?

Tam Tạng nói:

- Vâng, tùy ý bệ hạ.

Nữ vương lập tức sai mang bút mực đến, mài đẫm mực thơm, chấm đẫm bút thơm, viết tên Tôn Ngộ Không, Trư Ngộ Năng, Sa Ngộ Tĩnh vào mặt sau tờ điệp văn, rồi lấy ấn ngự đóng lên ngay ngắn, đoạn tự tay ký vào rồi đưa trả lại. Tôn Ngộ Không nhận lấy, bảo Sa Tăng gói lại cất đi cẩn thận.

Nữ vương lại ban cho một khay vàng bạc vụn. Nàng rời ngai vàng bước xuống đưa cho Hành Giả, nói:

- Ba vị hãy cầm lấy tạm làm lộ phí sang phương Tây. Bao giờ các vị lấy kinh trở về, trẫm sẽ có trọng thưởng.

Hành Giả nói:

- Chúng tôi là người xuất gia, không nhận vàng bạc làm gì, chỉ dọc đường xin cơm chay ăn là đủ.

Nữ vương thấy Hành Giả từ chối, bèn sai mang ra mười tấm gấm nói với Hành Giả:

- Các vị đi đường vất vả, may vá chẳng kịp, cầm tạm làm quần áo dọc đường cho đỡ rét.

Hành Giả nói:

- Người xuất gia không được mặc hàng nhung lụa, đã có áo vải che thân rồi ạ.

Nữ vương thấy Hành Giả không nhận, bèn truyền lệnh:

- Lấy ba thặng gạo ngự để các ngài đi đường thôi tạm bữa cơm.

Bát Giới nghe thấy tiếng “cơm”, bèn đỡ ngay lấy, nhét vào tay nải.

Hành Giả nói:

- Chú em, hành lý hiện giờ đã nặng, chú còn đủ sức gánh gạo ư?

Bát Giới cười, nói:

- Sư huynh thì biết quái gì! Ngăn này gạo chỉ đủ một ngày. Chén một bữa là hết ngay ấy mà.

Đoạn chắp tay cảm tạ Nữ vương.

Tam Tạng nói:

- Dám phiền bệ hạ cùng đi với bản tăng tiền ba người ra khỏi thành, để tôi dặn dò họ mấy lời, cho họ

yên lòng sang phương Tây, rồi tôi trở về cùng bộ hạ hưởng vinh hoa phú quý mãi mãi, chẳng lo chẳng nghĩ mới kết bạn phượng loan được chứ.

Nữ vương không biết đó là mẹo lừa, bèn truyền sắp đặt xa giá, cùng Tam Tạng bước lên kiệu phượng, ngồi vào ghế êm đi ra khỏi thành. Khắp thành như chén thêm nước sạch, lò đốt hương thơm, đứng chật phố nghênh đón, một là xem xe loan của nữ vương, hai là xem ngự đệ là đàn ông. Mọi người bất kể già trẻ đều mặt hoa da phấn, mày phượng tóc mây. Một lát sau, xa giá ra khỏi thành, đến ngoài cửa Tây.

Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng đồng lòng hợp ý, nai nịt gọn gàng, đến thẳng bên xe loan lớn tiếng nói:

- Nữ vương chẳng cần phải đi xa. Chúng tôi xin cúi lạy từ biệt ở đây.

Nữ vương nghe nói, tái mặt sợ hãi, túm chặt lấy Đường Tăng, nói:

- Ngự đệ chàng ơi, thiếp xin đem sự giàu có của một nước đón chàng làm chồng, ngày mai lên ngôi báu, ngồi vào ngai vàng xưng vua, thiếp xin làm hoàng hậu của nhà vua. Chúng ta vừa mới ăn tiệc mừng xong, tại sao bây giờ chàng lại giở quẻ thế?

Bát Giới nghe nói, cơn điên bốc lên, mồm dài ngo nguậy, tai to vẩy bừa, xông ngay đến trước xa giá

quát tướng lên:

- Chúng ông là hòa thượng kết vợ chồng gì với những hạng đầu lâu bôi phấn nhà chúng bay! Buông ra để sư phụ ta lên đường!

Nữ vương thấy Bát Giới xấu xí hùng hổ như thế sợ quá, hồn bay phách tán, ngã lăn vào trong khoang xe. Sa Tăng lôi Tam Tạng ra khỏi đám đông, đỡ lên ngựa. Bỗng bên vệ đường một người con gái xộc tới quát to:

- Đường ngựa đệ chạy đi đâu! Thiếp và chàng, ta cùng vui thú trăng hoa đi!

Sa Tăng quát mắng:

- Đồ giặc hỗn láo kia!

Đoạn rút bảo trượng nhắm đầu người con gái bổ xuống. Người con gái biến thành một trận gió lốc, thổi veo một tiếng, cuốn Đường Tăng đi mất tăm mất dạng, chẳng biết tha về phương nào. Than ôi, thật là:

Vừa thoát lưới mây mưa,

Lại gặp ma trăng gió.

Cuối cùng không biết người con gái ấy là yêu quái nào, tính mạng sư phụ sống chết ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI LĂM

Dâm tà bốn cột Đường Tam Tạng,

Đứng dẫn tu trì chẳng hoại thân

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh và Trư Bát Giới đang định dùng phép định thân giữ đám phụ nữ, bỗng nghe tiếng gió rít, tiếng Sa Tăng quát tháo, thì vội vàng quay đầu đã không thấy Đường Tăng đâu cả. Hành Giả hỏi:

- Kẻ nào cướp sư phụ đi rồi?

Sa Tăng nói:

- Một người con gái biến làm một trận gió lốc, cuốn sư phụ đi mất

Hành Giả nghe nói, lập tức nhảy vút lên đám mây, lấy tay che ánh nắng chói, nhìn khắp bốn phía, thấy một đám bụi tro, gió lốc cuồn cuộn bay về hướng Tây Bắc, bèn quay đầu gọi:

- Các chú mau cưỡi mây theo tôi đi tìm sư phụ!

Bát Giới và Sa Tăng vội vàng chắt hành lý lên lưng ngựa, rồi vút một cái, nhảy cả lên không trung.

Đám vua tôi đàn bà nước Tây Lương sợ quá, quỳ xuống đất nói:

- Họ là các vị La Hán bay lên trời giữa ban ngày, chúa công không nên sợ hãi ngờ vực. Đường ngự đệ đúng là bậc Thiên tăng đặc đạo. Chúng ta thật là có mắt như mù, nhận lầm là đàn ông Trung Hoa, uống phí cả tấm lòng mơ tưởng. Thôi, xin công chúa lên xe về triều cho.

Nữ vương cảm thấy xấu hổ thẹn thùng, các quan đều quay về triều. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện ba anh em Tôn Đại Thánh cười mây đạp mù, theo hướng vệt gió lốc, đuổi theo đến một tòa núi cao, thấy tro bụi yên lặng, cơn gió tan hết không còn biết yêu quái ở phương nào nữa. Mấy anh em hạ mây bước xuống, vạch lối tìm đường, bỗng thấy vách núi bên kia đá xanh bóng lộn, trông hết một tấm bình phong. Ba người dắt ngựa đi lại phía tấm bình phong đá. Đằng sau tấm bình phong là hai tấm cánh cửa đá, trên cửa đề sáu chữ đại tự “Núi Độc Dịch động Tỳ Bà”. Bát Giới không biết, định nhảy tới bổ đỉnh ba phá cửa. Hành Giả vội vàng ngăn lại, nói:

- Chú em chớ vội. Chúng ta theo vệt gió đuổi tới đây, tìm mãi mới thấy cửa này, còn chưa biết ngô khoai ra sao. Giả sử không phải cửa này thì người ta oán trách cho không? Hai chú tạm dắt ngựa quay lại phía trước tấm bình phong đá kia đợi một lát, để lão

Tôn vào nghe ngóng, xem xét thực hư thế nào, sau mới hành động được.

Sa Tăng nghe vậy mừng lắm, nói:

- Đúng! Đúng! Thế mới gọi là “trong cái thô có cái tinh, ở lúc khẩn cấp lại phải từ từ” chứ!

Đoạn hai người dắt ngựa trở lại

Tôn Đại Thánh trở thần thông, bắt quyết niệm chú, lắc mình một cái, biến thành con ong mật thật là tuyệt diệu:

*Cánh mỏng bay theo gió,
Lưng eo dọi ánh dương.
Vòi nhọn tìm hoa nhụy,
Đuôi sắc đốt thành thương.
Làm mật công đâu nhỏ?
Khiêm tốn trước quân vương.
Nay thi hành diệu kế.
Bay vào động tìm đường.*

Hành Giả chui qua khe cửa vào trong, bay qua hai tầng cửa, nhìn thấy một con nữ yêu ngồi chễm chệ giữa hai đình, hai bên có mấy đứa hầu gái quần là áo lượt, tóc tết đuôi sam đứng hầu. Bọn chúng đều vui mừng hơn hở, không biết đang bàn tán chuyện gì.

Hành Giả nhẹ nhàng bay đến tận nơi, đậu trên chiếc then cửa hoa đình, lắng tai nghe ngóng. Lại thấy hai đứa con gái búi tóc bưng hai mâm thức ăn bốc khói nghi ngút bước vào hoa đình, nói:

- Thừa bà, mâm này là bánh mặn làm bằng thịt người. Còn đây là mâm bánh chay làm bằng đường cát.

Nữ quái cười, nói:

- Bọn nhỏ, dìu Đường Ngự đệ lại đây.

Mấy đứa hầu gái quần áo là lượt đi vào nhà sau đỡ Đường Tăng ra. Sư phụ mặt mũi tái nhợt, mắt khóc đỏ hoe. Hành Giả than thở ngậm trong bụng:

- Sư phụ trúng độc rồi!

Nữ quái bước xuống đình, đưa mười ngón tay búp măng [\[244\]](#) thon thả đỡ lấy Đường Tăng, nói:

- Ngự đệ cứ yên tâm, nơi thiếp ở đây tuy không phải cung điện như Tây Lương nữ quốc, nên không dám so phú quý vinh hoa, nhưng lại thanh nhàn tự tại, tụng kinh niệm Phật thì rất hợp. Thiếp và chàng, ta làm đạo hữu với nhau, thật là trăm năm hòa thuận đấy.

Tam Tạng lặng thinh, nữ quái lại nói:

- Chàng đừng buồn phiền. Thiếp biết chàng khi dự tiệc ở nữ quốc chưa ăn uống gì. Đây có hai mâm, một mặt một chay, xin mời chàng xơi một chút cho đỡ đói.

Tam Tạng trầm ngâm nghĩ ngợi:

- Ta chẳng chịu nói, chịu ăn, thì nữ quái này không như nữ vương, nữ vương dầu sao cũng là người, cư xử lễ độ. Chứ con mụ này là yêu quái, e rằng nó giết hại ngay. Biết làm sao bây giờ?... Ba đồ đệ chẳng biết mình bị khốn ở đây, nhớ ra bị nó hại, chẳng phải chết oan sao?

Tam Tạng lòng hỏi lòng, chẳng còn cách nào, đành miễn cưỡng lấy lại tinh thần, mở mồm hỏi:

- Thức ăn mặn là thế nào? Chay là thế nào?

Nữ quái thưa:

- Mặn là bánh làm bằng nhân thịt người, chay là bánh làm bằng đường cát.

Tam Tạng nói:

- Bần tăng xin ăn chay

Nữ quái cười, nói:

- Con hầu! Mang trà nóng lại để ngài gia trưởng các người xơi bánh chay.

Một đĩa hầu gái bưng chén chè hương lại đặt trước mặt Tam Tạng. Nữ quái cắt một miếng bánh chay đưa cho Tam Tạng, Tam Tạng bưng nguyên cả mâm bánh mặn đưa Nữ quái. Nữ quái cười, nói:

- Ngự đệ, sao chàng không cắt ra cho em?

Tam Tạng chấp tay nói:

- Tôi là người xuất gia, không dám đụng vào thức mặn.

Nữ quái nói:

- Chàng là người xuất gia không đụng thức mặn, thế tại sao hôm trước uống được nước cao ^[245] ở sông Tử Mẫu, mà hôm nay chỉ ăn bánh nhân đường?

Tam Tạng nói:

- Nước cao thuyền đi vội, cát hãm ngựa từ từ.

Hành Giả đập trên then cửa mắt thấy tai nghe hai người trò chuyện quỵến luyến, sợ sự phụ rối loạn chân tính, không nhịn được, hiện nguyên hình, rút gậy sắt ra quát:

- Đồ nghiệt súc chớ có vô lễ!

Nữ quái thấy vậy, miệng phun ra một làn khói trùm kín cả hoa đình, đoạn hạ lệnh:

- Bọn nhỏ, giữ lấy ngự đệ!

Nữ quái rút ra cây cương soa ba mũi, nhảy lên nóc đình quát:

- Con khỉ hạ tiện khốn kiếp! Tại sao dám lên vào nhà ta, nhìn trộm dung nhan ta? Chớ có chạy, ném một soa của bà đây!

Đại Thánh vung gậy lên đỡ, vừa đánh vừa lui.

Hai người đánh ra ngoài cửa động. Bát Giới, Sa Tăng đang đứng đợi ở trước tấm bình phong đá, bỗng thấy hai người đánh nhau, Bát Giới sợ quá dắt ngựa bạch giao cho Sa Tăng, nói:

- Sa Tăng, chú trông hành lý và ngựa để lão Trư đi đánh giúp anh cả.

Thế là chú ngốc hai tay vác đinh ba xông tới, nói:

- Sư huynh lùi lại, để em đánh con tiện tỳ này cho!

Nữ quái thấy Bát Giới xông vào, bèn giở thủ đoạn hét vang một tiếng, mũi phun lửa, miệng phun khói, đoạn lắc mình một cái, cây soa ba mũi múa vù vù đánh tới. Nữ quái cũng chẳng biết mình có mấy tay, cứ xốc tới đánh túi bụi. Hành Giả, Bát Giới từ hai bên đánh ập vào, Nữ quái nói:

- Tôn Ngộ Không! Người thật không biết tiến thoái! Ta đã biết nhà ngươi, nhưng nhà ngươi thì không nhận ra ta. Đến Phật Như Lai của nhà ngươi ở chùa Lô Âm còn phải sợ ta. Huống hồ cái thứ rơm

rác các người thì đi đến đâu! Nào, lại cả đây, từng
đứa cần thận coi ta đánh nhé!

Trận đánh nhau này thật ác liệt:

*Uy phong nữ quái gớm ghê,
Hầu Vương khí khái kém gì yêu ma.
Thiên Bồng nguyên soái xông ra,
Muốn phô tài nghệ đình ba múa bừa.
Nữ quái soa múa mây đưa,
Hai người gậy với đình ba lượn rồng.
Nữ quái chỉ muốn có chồng,
Đường Tăng nào chịu sống cùng lứa đôi.
Âm dương duyên số chẳng bồi,
Quay ra đánh lộn một thôi âm ầm.
Âm tĩnh dưỡng vinh động tâm,
Dương thu tức vệ ưa lòng thanh thanh.
Hai bên lúc chẳng hòa lành,
Soa, đình, gậy sắt tranh giành được thua.
Giỏi thay gậy sắt, đình ba,
Cương soa nữ quái tài hoa kém nào?
Núi Độc Địch đánh ào ào
Động Tỳ Bà ấy ai nào nhường ai!*

*Nữ quái muốn kết duyên hài
Hai đồ đệ quyết giữ người lấy kinh
Đánh nhau trời đất chuyển mình,
Càn khôn mù mịt các tinh u sầu.*

Ba người đánh nhau hồi lâu, không phân thắng bại. Nữ quái bèn tung người, sử dụng cây độc đảo mã bất thành linh xia vào đầu Đại Thánh một nhát, Hành Giả kêu lên:

- Á, đau quá!



Rồi không chịu nổi, ôm đầu thua trận bỏ chạy. Bát Giới thấy việc không hay, cũng kéo lê cây đinh ba chạy theo. Nữ quái thắng trận thu cương soa lại.

Hành Giả ôm đầu, cau mặt nhăn nhó nói:

- Lợi hại thật! Lợi hại thật!

Bát Giới đến trước mặt hỏi:

- Sư huynh này, đang đánh nhau tới lúc quyết liệt, sư huynh lại kêu đau rầm trời rồi bỏ chạy là thế nào?

Hành Giả chỉ ôm đầu, nói:

- Đau quá! Đau quá!

Sa Tăng nói:

- Hay là sư huynh bị trúng gió?

Hành Giả giãy lên, nói:

- Không phải! Không phải!

Bát Giới nói:

- Em có thấy sư huynh bị thương đâu mà lại đau đầu. Tại sao thế nhỉ?

Hành Giả rên hừ hừ, nói:

- Không hiểu được! Không hiểu được! Khi tôi đang đánh nhau với nó, nó thấy tôi phá được thế soa của nó, bỗng nó tung người, rồi không biết dùng thứ binh khí gì xia vào đầu tôi một phát, làm đầu tôi đau đớn không thể nào chịu được, phải chịu thua bỏ chạy.

Bát Giới cười, nói:

- Chỉ được cái khoác lác ở chỗ vắng người! Sao sư huynh bảo đầu đã được tôi luyện, thế mà không chịu nổi một nhát xia à?

Hành Giả nói:

- Đúng thế! Đầu tôi từ ngày tu luyện đặc đạo, ăn vụng được rượu tiên ở Hội bàn đào, kim đờn của Lão Tử, khi đại náo thiên cung, bị Thượng Đế sai Đại

Lực quý vương, Nhị thập bát tú giải ra ngoài cung Ngưu Đàn xử trăm, các vị thần dùng đao, búa, kiếm, chùy, sét đánh lửa thiêu, sau lại bị Lão Tử bỏ vào lò bát quái đốt cháy bốn mươi chín ngày mà không hề bị thương tổn gì. Nay không biết con mụ ấy dùng loại binh khí gì đánh lão Tôn bị thương ở đâu.

Sa Tăng nói:

- Sư huynh bỏ tay ra để em xem đầu có bị vỡ không?

Hành Giả nói:

- Không vỡ đâu! Không vỡ đâu!

Bát Giới nói:

- Em đến nước Tây Lương xin ít thuốc cao dán cho sư huynh nhé!

Hành Giả nói:

- Không sưng, không vỡ, dán cao làm gì?

Bát Giới cười, nói:

- Sư huynh ơi, bệnh thai tiền sản hậu em cũng không bị, mà sư huynh lại bị mắc bệnh ung óc rồi

Sa Tăng nói:

- Hai anh đừng tếu nữa. Bây giờ trời đã tối, anh cả bị đau đầu, sư phụ không biết sống chết ra sao, biết làm thế nào?

Hành Giả rên rỉ, nói:

- Sư phụ không sao đâu. Lúc tôi biến thành con ong mật bay vào trong động thấy con mụ ấy ngồi trong hoa đình. lát sau, hai đứa hầu gái để tóc đuôi sam bưng đến hai mâm bánh. Một mâm bánh mặn nhân thịt người, một mâm bánh chay nhân đường. Lại thấy hai đứa hầu gái khác đỡ sư phụ ra mời ăn bánh cho đỡ đói và nữ quái nói là muốn làm đạo hữu đạo hiếc gì đó với sư phụ. Thoạt đầu sư phụ chẳng trò chuyện gì với mụ ấy. Mụ ấy hỏi: “Sao chàng không cắt bánh ra?”. Sư phụ đáp: “Người xuất gia không đụng vào thức mặn”. Mụ ấy nói: “Không đụng vào thức mặn sao hôm trước lại uống nước cao sông Tử Mẫu, mà nay chỉ thích ăn bánh chay nhân đường?”. Sư phụ không hiểu ý, trả lời nó bằng hai câu: “Nước cao thuyền chèo vội, cát hãm ngựa từ từ”. Tôi đậu trên then cửa nhìn thấy, nghe thấy như vậy, sợ sư phụ rối loạn chân tính, bèn hiện nguyên hình, rút gậy sắt đánh nữ quái. Nữ quái cũng sử dụng thần thông, phun khói mù mịt, miệng ra lệnh: “giữ lấy ngựa đê”, rồi múa cương soa đánh nhau với lão Tôn ra tận cửa động.

Sa Tăng nghe xong, cắn ngón tay, nói:

- Con tiện tỳ khốn kiếp ấy không biết theo dõi chúng ta từ đâu mà biết hết mọi chuyện!

Bát Giới nói:

- Nếu như vậy thì ta ngủ cũng không xong mất. Đã vậy, sá gì nửa đêm gà gáy, cứ đến tận cửa nhà nó khiêu chiến, làm âm ỉ lên, quấy cho nó không ngủ được, đừng để nó chòng ghẹo sư phụ.

Hành Giả nói:

- Đau đầu lắm, không đi được!

Sa Tăng nói:

- Không cần khiêu chiến, một là sư huynh còn đang đau đầu, hai là sư phụ là bậc chân tu, quyết không bị nữ sắc làm loạn chân linh đâu, tạm tìm chỗ kín gió bên sườn núi nghỉ qua một đêm, di dưỡng tinh thần, sáng mai sẽ hay.

Ba người buộc con ngựa bạch, cất giữ hành lý, nghỉ bên sườn núi, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện nữ quái tạm dẹp lòng hung ác, lấy lại bộ mặt tươi tỉnh hơn hờ ra lệnh:

- Bọn nhỏ, đóng chặt các cửa trước sau lại!

Đoạn cắt hai đứa ngồi canh phòng ngựa Hành Giả, dặn hễ nghe thấy tiếng động cửa, phải báo ngay. Sau đó nữa quái lại ra lệnh:

- Con hầu, thu xếp buồng ngủ cho chính tề, thắp nến đốt hương, rồi mời ngài ngự đệ vào để chúng ta

giao hoan.

Đoạn vào đấng sau đỡ Tam Tạng đi ra. Nữ quái làm ra vẻ nũng nịu tình tứ cầm tay Đường Tăng, nói:

- Thường có câu “Vàng ròng không đáng quý, ăn chơi mới đáng tiền”. Đêm nay thiếp cùng chàng làm vợ chồng, vui chơi cho thỏa thích.

Đường Tăng cắn chặt hai hàm răng, chẳng nói chẳng rằng, bụng không muốn đi, nhưng sợ nữ quái manh tâm hãm hại, đành cứ run cầm cập theo nữ quái bước vào buồng thơm. Đường Tăng như ngây như dại, đâu dám hé mắt ngẩng đầu, càng không dám nhìn xem giường nệm chăn màn, phấn son gương lược trên giường của nữ quái ra làm sao. Nữ quái thốt ra những lời mây mưa tình tứ, Đường Tăng tảng lờ như không nghe thấy.

Đường Tăng thực là:

Mắt chẳng nhìn nữ sắc,

Tai chẳng nghe âm thanh.

Coi châu báu, mặt đẹp như vại sành,

Coi hung lụa, dung nhan như đất sét

Đất Phật đường dài chân bước miết,

Cả đời tâm chỉ biết tham Thiền.

Còn đâu nghĩ tiếc ngọc thương duyên,

Chỉ một niềm tu tâm dưỡng tính,
Kìa nữ quái phây phây sức mạnh
Đây Đường Tăng quyết giữ Thiên cơ,
Một người ngọc hương ấm thơm tho,
Một người tựa cây khô lạnh lẽo,
Ở kia giọng hứng tình uốn éo,
Người này giữ lòng dạ sắt son.

Ở kia muốn áp má, gác đùi quấn quýt phượng
loan,

Người này chỉ tâm niệm, Đạt Ma quay đầu về núi,
Nữ quái cởi áo khoe tấm thân thơm tho mát rượi
Đường Tăng giữ quần, giấu tạng người da thịt
cứng đơ.

Nữ quái nói “Gối chần giường đệm sẵn, chàng
vẫn làm ngờ”

Đường Tăng rằng: “Ta đầu trọc áo sư, làm sao
tương hỷ!”

Nữ quái nói: “Thiếp muốn làm như Liễu Thúy
Thúy”

Đường Tăng rằng: “Tôi chẳng phải giống Nguyệt
Đồ Lê”.

*Nữ quái nói: “Thiếp xinh đẹp, Tây Thi đâu dám
kê”*

*Đường Tăng rằng: “Việt Vương vì thế phải vùi
thây!”*

*Nữ quái nói: “Thà rằng chết bên hoa, làm ma tình
phong tình vẫn giữ”*

*Đường Tăng nói: “Chân dương là quý nhất, đâu
mê phường son phấn trắng hoa”...!*



Hai người nói qua nói lại mãi đến canh khuya, Đường Tăng không chút xao xuyến, nữ quái một mực co kéo thuyết phục chẳng chịu buông tha, sư phụ cũng một mực từ chối không chịu. Hai bên lằng nhằng mãi tới lúc nửa đêm, nữ quái phát cáu, nói:

- Bọn nhỏ, mang thùng lại đây!

Thật đáng thương, đem trói một người mà mình hằng yêu dấu như một con vượn vậy. Đoạn nữ quái lại sai vớt Đường Tăng vào một góc hành lang. Tắt hết đèn nến, ai nấy về chỗ ngủ. Một đêm yên tĩnh.

Chẳng mấy chốc tiếng gà đã gáy lần ba. Bên sườn núi, Ngộ Không trở mình nói:

- Đầu tôi hôm qua đau, đến giờ chẳng đau đớn gì nữa, chỉ hơi ngứa ngứa thôi.

Bát Giới cười, nói:

- Ngứa thì lại bảo nó xia cho phát nữa có được không?

Hành Giả nhổ bãi nước bọt nói:

- Buông! Buông! Buông!

Bát Giới lại cười, nói:

- Buông! Buông! Buông! Đêm qua sư phụ ta lại

Thả! Thả! Thả! [\[246\]](#)

Sa Tăng nói:

- Đừng cãi vã nữa, trời sáng rồi, mau dậy đi bắt yêu quái!

Hành Giả nói:

- Chú cứ ngồi đây giữ ngựa đừng có đi đâu, còn Trư Bát Giới đi theo tôi.

Chú ngọc phấn chấn tinh thần, thắt lại chiếc áo gấm đen, đi theo Hành Giả. Hai người giắt binh khí, nhảy lên sườn núi, đến thẳng chỗ bình phong đá. Hành Giả nói:

- Chú tạm đứng đây, chỉ sợ nữ quái đêm qua làm tổn hại sư phụ, giờ tôi vào trước nghe ngóng xem sao. Nếu sư phụ bị nó lừa, để mất khí nguyên dương làm nhớ nhục đức hạnh, thì mọi người bỏ về nhà. Còn như sư phụ tính tình không đổi, lòng Thiên vững vàng bấy giờ ta sẽ gắng sức kiên trì tìm cách giết chết yêu quái, cứu sư phụ sang phương Tây.

Bát Giới nói:

- Sư huynh khéo ngẩn ngơ! Thường có câu “mỡ để miệng mèo”^[247] thoát làm sao được. Không thể được đâu! Không thể được đâu! Em véo cho sư huynh mấy cái bây giờ.

Hành Giả nói:

- Chớ có nghi ngờ ăn nói lảng nhãng, để tôi đi xem sao

Đoạn Đại Thánh rời khỏi tấm bình phong, chia tay Bát Giới, lắc mình một cái, biến thành con ong mật bay vào trong cửa, thấy hai đứa hầu gái canh cửa gác đầu lên cái lệnh đồng ngủ say tít, bèn bay thẳng vào hoa đình xem xét. Lũ yêu quái do thức tới nửa đêm con nào con nấy mỗi mệt, ngủ say lịm, chẳng hề hay biết trời đã sáng. Hành Giả bay ra phía sau, nghe văng vẳng tiếng Đường Tăng gọi, chột ngẩng đầu, thấy sư phụ bị trói dùm bốn vó nằm ở góc hành lang. Hành Giả nhẹ nhàng đậu lên đầu Đường Tăng cất tiếng gọi:

- Sư phụ ơi!

Đường Tăng nhận ra tiếng Hành Giả, bèn nói:

- Ngộ Không đến đây à? Mau mau cứu ta với!

Hành Giả nói:

- Đêm qua việc tốt lành ấy thế nào?

Tam Tạng nói:

- Ta thà chết chứ không chịu làm cái trò nhơ nhuốc ấy!

Hành Giả nói:

- Hôm qua con thấy nó tỏ vẻ yêu mến, quyến luyến sư phụ lắm, tại sao hôm nay nó lại đày đọa sư phụ thế này?

Tam Tạng nói:

- Nó dỗ dành ta đến nửa đêm, ta áo không cởi dài, mình chẳng dính giường. Nó thấy ta không chịu nghe bèn trói ta quăng vào đây. Muôn ngàn lần mong con cứu thoát để ta đi lấy kinh!

Thầy trò hỏi han chuyện trò làm nữ quái tỉnh giấc. Nữ quái tuy lòng lang dạ thú, nhưng vẫn có ý quyến luyến không rời Tam Tạng. Vừa trở mình tỉnh giấc nghe thấy tiếng “đi lấy kinh” nữ quái vội nhảy xuống giường, lớn tiếng nói:

- Làm vợ chồng đẹp đôi không muốn lại muốn đi lấy kinh!

Hành Giả phát hoảng, rời khỏi sư phụ, xòe cánh bay ra ngoài, hiện nguyên hình, cất tiếng gọi:

- Bát Giới!

Chú ngốc rời khỏi tấm bình phong bước tới hỏi:

- Câu chuyện ấy có thành không?

Hành Giả cười, nói:

- Chưa hề! Chưa hề! Nó giỡn dành mãi sư phụ không nghe nên tức giận trói sư phụ vứt vào một xó.

Sư phụ đang kể lại câu chuyện với tôi thì nó tỉnh giấc, tôi sợ quá vội bay ra.

Bát Giới nói:

- Sư phụ kể những gì?

Hành Giả đáp:

- Sư phụ chỉ nói áo chưa cởi dài, mình chưa dính giường.

Bát Giới cười, nói:

- Tốt! Tốt! Thế mới là một vị hòa thượng chân chính! Chúng ta mau đi cứu sư phụ thôi!

Chú ngọc lộ bộp, chẳng cần nói năng, vác ngay cây đinh ba nện choang một phát vào tấm cửa đá, làm tấm cửa vỡ ra mấy mảnh. Mấy tên nữ yêu canh cửa đang gối đầu lên chiếc lệnh đồng ngủ say sợ quá choàng dậy, chạy vào trong tầng cửa thứ hai gọi lớn:

- Mở cửa mau! Mở cửa mau! Cửa ngoài bị hai tên đàn ông xấu xí hôm qua phá vỡ rồi!

Nữ quái vừa ra khỏi phòng, đã thấy bốn năm đứa hầu gái chạy vào báo:

- Bẩm bà, hai tên đàn ông xấu xí hôm qua đến phá cửa ngoài rồi ạ!

Nữ quái nghe nói, vội vàng gọi:

- Bọn nhỏ, đưa nước cho ta rửa mặt chải đầu.

Đoạn ra lệnh:

- Cứ để ngựa đê bị trói nguyên như thế cất vào đằng sau, để ta ra đánh nhau với chúng

Nói xong, nữ quái bước ra, tay cầm cương soa ba mũi cất tiếng quát:

- Con khỉ khốn kiếp, con lợn nhà quê ngu xuẩn kia! Các người lại dám đến phá cửa nhà ta hả?

Bát Giới chửi lại:

- Đồ tiện tỳ dâm dăng kia! Nhà người giam giữ sư phụ ta còn dám nở mồm hả? Sư phụ ta mà nhà người lừa bắt đem về định làm ông chồng ấy, nay phải mang ngay ra đây trả thì ta tha chết cho. Nếu nói nửa lời “không” lão Trư này sẽ bỏ cho một chập đing ba thì đến quả núi này cũng phải đổ sập!

Nữ quái chẳng thêm nói năng, lắc người hóa phép như lần trước, mũi miệng phun ra khói lửa mù mịt đoạn vác cương soa xông vào đâm Bát Giới. Bát Giới nghiêng người tránh, múa đing ba đánh lại. Tôn Đại Thánh cũng vung gậy sắt lao vào đánh giúp. Nữ quái lại trở thần thông, biến ra không biết bao nhiêu chân tay, đỡ phải che trái. Đánh nhau chừng dăm hiệp không biết nữ quái dùng vũ khí gì xỉa vào môi Bát Giới. Chú ngốc sừng vêu mồm, kéo lê cây đing ba, chịu đau bỏ chạy thoát thân. Hành Giả cũng đã được

nêm mùi phát rồi nên đánh dư một phát rồi thua trận bỏ chạy. Nữ quái thắng trận quay về, gọi bọn nhỏ khuân đá chất kín cửa. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Sa Tăng đang thả ngựa bên sườn dốc, bỗng nghe thấy tiếng lợn kêu rên hừ hừ, ngẩng đầu nhìn thấy Bát Giới miệng sưng vều, rên rỉ bước lại, bèn hỏi:

- Làm sao thế kia?

Chú ngốc rên rỉ đáp:

- Không xong rồi! Không xong rồi! Buốt quá! Buốt quá!

Vừa dứt lời, Hành Giả cũng về tới nơi, cười nói:

- Chú ngốc đã biết chưa? Hôm qua còn rửa ta là ung óc, hôm nay thì mình bị nó đốt sưng vều mồm ra!

Bát Giới rên rỉ nói:

- Buốt quá không chịu nổi! Buốt quá không chịu nổi! Đau quá! Lợi hại thật! Lợi hại thật!

Ba người đang không biết xử trí ra sao, bỗng thấy một bà lão tay xách chiếc làn đan bằng trúc xanh đựng ít rau từ con đường núi phía nam đi lại. Sa Tăng nói:

- Anh cả ơi, có bà cụ tới gần kia, để em hỏi cụ xem nữ quái là loại yêu tinh gì, sử dụng loại binh khí gì mà lợi hại thế nhé!

Hành Giả vội vàng căng mắt nhìn, thấy bà lão trên đầu mây lành bao phủ, quanh thân khí thơm tràn ngập, bèn nhận ra ngay, cất tiếng gọi:

- Các chú ơi, mau mau đến dập đầu lạy tạ. Bà lão ấy chính là Bồ Tát đấy.

Trư Bát Giới vội vàng nén đau cúi đầu xuống lạy. Sa Hòa Thượng dắt ngựa nghiêng mình. Tôn Đại Thánh chấp tay quỳ xuống lạy:

- Nam mô đại từ đại bi cứu khổ cứu nạn linh cảm Quan Thế Âm Bồ Tát!

Bồ Tát thấy họ nhận ra được mình, bèn cười đám mây lành, bay lên không trung, hiện rõ bản tướng. Thì ra là tượng làn cá.

Hành Giả bay lên không trung, cúi lạy thưa:

- Bạch Bồ Tát. Xin Bồ Tát tha tội thất lễ đón tiếp. Chúng con đang gắng sức cứu sư phụ, không ngờ Bồ Tát hạ giáng. Nay sư phụ con gặp yêu quái nhưng chưa thu phục được, muôn ngàn lần mong Bồ Tát cứu với cho!

Bồ Tát nói:

- Yêu quái này vô cùng lợi hại. Cây soa ba mũi của nó lại thêm hai cái càng cắp. Đốt người đau đớn chính là cái móc ở đằng đuôi, gọi là “đảo mã độc”. Nữ quái này là con rết đã thành tinh. Trước đây, nó nghe Phật giảng kinh ở chùa Lô Âm. Như Lai trông thấy không vừa ý, lấy tay ấy nó một cái, nó quay cái móc lại đốt vào ngón tay cái bên trái Như Lai một cái. Như Lai đau quá cũng không chịu nổi, liền sai Kim Cương bắt lấy, nên nó phải lăn ra đây. Vậy muốn cứu được Đường Tăng, nếu không mời được người này thì không xong. Ngay như ta cũng không đến gần nó được.

Hành Giả lại cúi lạy, nói:

- Mong Bồ Tát chỉ bảo dùm, phải đi mời vị nào, đệ tử xin đi ngay!

Bồ Tát nói:

- Nhà ngươi phải đến cửa Đông Thiên, vào cung Quang Minh, cầu cứu Mỗ Nhật tinh quan. Chỉ người ấy mới hàng phục được nó.

Nói xong, bèn hóa thành một đạo hào quang về thẳng Nam Hải.

Tôn Đại Thánh bèn hạ mây bước xuống, nói với Bát Giới, Sa Tăng:

- Các chú cứ yên tâm, sư phụ gặp cứu tinh rồi.

Sa Tăng nói:

- Cứu tinh nào thế?

Hành Giả đáp:

- Bồ Tát vừa mách xong, bảo ta đi gặp Mão Nhật tinh quan, lão Tôn đi đây

Bát Giới môi sưng vều rên rỉ nói:

- Sư huynh ơi, hỏi tinh quan xin một ít thuốc giảm đau mang về nhé!

Hành Giả cười nói:

- Không cần thuốc đâu, như tôi hôm qua ấy, qua một đêm là khỏi thôi.

Sa Tăng nói:

- Bất tất nói lời thôi, sư huynh đi ngay cho sớm.

Hành Giả lập tức dùng phép cân đầu vân bay đi. Trong giây lát đã đến bên ngoài cửa Đông Thiên, bỗng thấy Tăng Trường thiên vương bước tới trước mặt, cúi chào hỏi:

- Đại Thánh đi đâu đấy?

Hành Giả thưa:

- Tôi hộ vệ Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh, dọc đường gặp ma quái quấy nhiễu, phải đến cung Quang Minh gặp Mão Nhật tinh quan.

Rồi bốn đại nguyên soái: Đào, Trương, Tấn, Đặng đến cũng hỏi đi đâu. Hành Giả đáp:

- Đi mời Mão Nhật tinh quan xuống hàng yêu quái cứu sư phụ.

Bốn đại nguyên soái nói:

- Tinh quan sáng nay vâng lệnh Thượng Đế đi tuần tra ở Quan Tinh đài rồi.

Hành Giả nói:

- Có thực vậy không?

Tân thiên quân nói:

- Bọn tiểu tướng chúng tôi cùng xuống cung Đản Ngưu với ngài, đâu dám nói dối

Đào thiên quân nói:

- Đi đã lâu, hoặc có khi về rồi. Đại Thánh cứ đến cung Quang Minh trước đi, nếu ngài ấy chưa về thì cứ đến thẳng Quan tinh đài cũng được.

Đại Thánh mừng lắm, từ biệt mọi người đến cửa cung Quang Minh, thấy chẳng có ai bèn quay người đi luôn, chợt nhìn thấy trước mặt một đội quân hàng ngũ chỉnh tề, Tinh quan ở phía sau đang bước tới, toàn thân mặc bộ triều phục châu vua một màu vàng nuột. Chỉ thấy:

Mũ trầm ngũ sắc vàng tươi

*Cầm hốt sơn hà ngọc sáng ngời.
Áo đĩnh thất tinh mây thấp thoáng
Lưng đeo bát cực ánh hồng soi.
Leng keng ngọc bội như dàn nhạc.
Vĩ vút gió hòa tựa sáo trời,
Quạt thúy dung đưa sao Mão tới,
Hương bay ngào ngạt khắp nơi nơi.*

Quân sĩ đi trước thấy Hành Giả đứng ở ngoài cung Quang Minh, vội vàng quay lại báo:

- Thưa chúa công, có Tôn Đại Thánh đứng kia ạ.

Tinh quan thu mây, sửa lại quần áo, truyền lệnh cho những người chấp sự dừng lại, sắp hàng hai bên, đoạn bước tới chào Hành Giả và nói:

- Đại Thánh đi đâu đấy?

Hành Giả thưa:

- Đến có việc phiền ngài đi cứu sư phụ thoát nạn.

Tinh quan hỏi tiếp:

- Nạn gì? Ở đâu?

Hành Giả đáp:

- Ở động Tỳ Bà, núi Độc Địch thuộc Tây Lương nữ quốc.

Tinh quan nói:

- Động núi ấy có yêu quái gì mà phải gọi tới tiêu thần?

Hành Giả nói:

- Quan Âm Bồ Tát vừa mới hiển hóa, bảo đó là một con rết thành tinh, chỉ có tiên sinh mới trị nổi, nên đến mời ngài.

Tinh quan nói:

- Đáng lẽ ta phải về tâu với Thượng đế đã. Nhưng hiềm Đại Thánh đã tới đây, hơn nữa lại được Bồ tát tiến cử, chậm trễ sợ lỡ việc, tiêu thần không dám mời Đại Thánh xơi nước. Đi hàng phục yêu quái với Đại Thánh về tâu sẽ tâu với Thượng đế sau.

Đại Thánh nghe nói, bèn dùng Tinh quan đi khỏi cửa Đông Thiên, đến thẳng nước Tây Lương. Khi nhìn thấy núi Độc Địch trước mắt, Hành Giả chỉ tay nói:

- Ngọn núi ấy kia!

Tinh quan hạ mây, cùng Hành Giả đi tới chỗ tắm bình phong đá bên sườn núi. Sa Tăng trông thấy nói:

- Anh hai dậy đi, anh cả đã mời Tinh quan về kìa.

Chú ngốc môi vẫn sưng vều nói:

- Xin tha tội, tha tội! Trong người có bệnh không làm lễ được.

Tinh quan nói:

- Ngài là nhà tu hành còn có bệnh gì?

Bát Giới nói:

- Sớm nay đánh nhau với nữ quái, bị nó đốt một phát vào môi, giờ vẫn còn buốt.

Tinh quan nói:

- Ngài lại đây, tôi chữa cho.

Chú ngọc thông tay, rên hừ hừ nói:

- Rất mong ngài chữa giúp, khi khỏi sẽ cảm tạ.

Tinh quan đưa tay xoa vào môi Bát Giới mấy cái, đoạn hà hơi vào, lập tức hết đau ngay. Chú ngọc mừng quá sụp xuống lạy, nói:

- Tuyệt vời! Tuyệt vời!

Hành Giả cười, nói:

- Phiền Tinh quan xoa lên đầu tôi một chút.

Tinh quan nói:

- Đại Thánh chưa bị ngộ độc, xoa làm gì?

Hành Giả nói:

- Hôm qua tôi cũng bị nó đốt. Qua một đêm, không buốt nữa nhưng vẫn ngứa ngứa, chỉ sợ nó đau ngầm, nhờ ngài chữa cho với.

Tinh quan lại xoa đầu, hà hơi giải hết nọc độc. Hành Giả thấy không hề ngứa nữa. Bát Giới nổi cáu, nói:

- Sư huynh ơi, phải đi nện cho con tiện tỳ ấy một trận!

Tinh quan nói:

- Chính phải! Chính phải! Hai ngài đi gọi nó ra, để tôi trị cho.

Hành Giả, Bát Giới nhảy vút lên sườn núi, tới đặng sau tấm bình phong đá. Chú ngốc miệng thì chửi rủa, tay thì như bổ củi, nện một chập đình ba vỡ vụn những tảng đá chông chắt ngoài cửa, đoạn xông vào tầng cửa thứ nhất bổ một chập nữa làm hai tấm cửa đá vụn ra như cám. Bọn tiểu yêu canh cửa sợ quá chạy như bay vào báo:

- Bẩm bà, hai tên đàn ông xấu xí phá vỡ cả hai tầng cửa rồi.

Nữ quái đang sai cỡi trói tha cho Đường Tăng, mang nước trà, cơm chay cho dùng, chợt nghe báo phi vỡ hai tầng cửa, bèn nhảy ra khỏi hoa đình, múa cương soa ra đăm Bát Giới. Bát Giới giơ đình ba lên đỡ, Hành Giả đứng bên cũng vác gậy sắt xông vào đánh giúp. Nữ quái đuổi sát tới nơi, định giở trò ngón

độc thủ. Hành Giả, Bát Giới biết ý quay đầu chạy miết.

Khi nữ quái đuổi tới phía sau tấm bình phong đá, Hành Giả bèn gọi to:

- Mỗ tú ở đâu?

Tinh quan đứng trên sườn núi, hiện rõ bản tướng là một con gà trống lớn mào kép, vượn cổ dài tới sáu, bảy thước quay về phía nữ yêu quái gáy vang một tiếng. Nữ quái cũng hiện rõ bản tướng, té ra là một con rết thành tinh dài bằng cây đàn tỳ bà. Tinh quan gáy vang tiếng nữa, nữ quái toàn thân mềm nhũn, chết gục bên sườn núi.

Có bài thơ làm chứng, rằng:

*Cổ dài mào đỏ lông mơ,
Cựa dài, móng sắc mắt đưa lộn sòng,
Năm đức tỏ rõ oai phong,
Ba canh báo sáng, tiếng đồng xa ngân
Phải đâu tông giống gà trần
Vốn là tinh tú ân nhân cõi trời.
Rết độc tu luyện công toi
Hoàn nguyên bản tướng đi đời nhà ma!*

Bát Giới sán đến giậm chân lên ngực nữ quái, nói:

- Đồ nghiệt súc, phen này xem mày có dùng được ngón “đảo mã độc” nữa không?

Nữ quái nằm im bất động. Chú ngốc lại bổ cho một chập đình ba, con rết nát bét như mẻ. Tinh quan sẵn đó tụ hào quang, cười mây bay đi. Hành Giả, Sa Tăng, Bát Giới ngược lên trời lạy tạ, nói:

- Phiền ngài quá! Phiền ngài quá! Khi khác sẽ tới cung nhà cảm tạ.

Ba người tạ ơn xong, bèn thu thập hành lý, dắt ngựa vào trong động. Cả bọn hầu gái lớn bé quỳ xuống hai bên, sụp lạy nói:

- Thưa các ngài, chúng tôi không phải là yêu quái mà là đàn bà nước Tây Lương bị nữ quái bắt vào đây. Sư phụ các ngài đang ngồi khóc trong phòng thơm đằng sau ạ.

Hành Giả nghe nói nhìn kỹ, quả nhiên không thấy yêu khí, bèn đi thẳng vào sau cất tiếng gọi:

- Sư phụ ơi!

Đường Tăng thấy mọi người kéo đến cả, vui mừng khôn xiết, nói:

- Các đồ đệ vất vả vì ta quá! Mụ đàn bà ấy thế nào rồi?

Bát Giới nói:

- Mụ ấy hiện nguyên là một con rết độc to lắm. May có Quan Âm Bồ Tát chỉ bảo. Anh cả phải lên thiên cung mới Mão Nhật tinh quan xuống hàng phục nó. Vừa rồi nó bị lão Trư bổ cho một chập nát như bùn. Có thể chúng con mới dám vào tận đây, nhìn tận mặt sư phụ được chứ!

Đường Tăng cảm tạ khôn xiết.

Mọi người tìm ít gạo ngon, bột trắng thổi cơm chay, ăn no một bữa, sau đó chỉ đường cho những người con gái bị bắt xuống núi về nhà, đoạn châm một mồi lửa đốt cháy sạch sành sanh mấy gian nhà cửa hang động, rồi mời Đường Tăng lên ngựa, tìm đường cái sang Tây phương, thực là:

Cắt đứt trần duyên xa sắc tướng

Bế vàng đầy hết thấy lòng Thiền.

Cuối cùng, không biết mấy năm nữa mới thành chính quả, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI SÁU

Điên lòng trừ giặc cỏ

Mê đạo đuổi Ngô Không

Có bài thơ rằng:

*Linh đài chẳng vật gọi là thanh,
Tịch mịch an nhiên niệm chẳng sinh.
Khỉ ngựa giữ gìn đừng thả lỏng,
Tinh thần cẩn thận chớ chênh vênh.*

*Giặc trừ sáu đũa, Tam thừa ngộ, [\[248\]](#)
Đoạn tuyệt muôn duyên mới hiển linh.*

*Diệt hết sắc tà lên cõi Phật,
Tây Phương cực lạc chốn thanh bình.*

Lại nói chuyện Đường Tam Tạng chịu đựng thử thách, thà chết để giữ cho tấm thân không bị tổn hại, sau đó nhờ ơn bọn đồ đệ Hành Giả đánh chết con rết thành tinh, cứu thoát ra khỏi động Tỳ Bà, thẳng đường cái sang phương Tây. Thấm thoát đã sang tiết mùa hè. Chỉ thấy:

*Gió nồm thoang thoang hương lan,
Mưa rào vừa tạnh, trúc ngàn lại xanh.*

*Dây non lá ngải hương thanh,
Hoa lau trắng xóa bên ghềnh đưa hương.
Ong bay càn lựu bên đường,
Sẻ vàng riu rít khóm dương hoa hồng.
Đường xa ai gói bánh sừng,*

Thuyền rồng đến viếng nơi dòng Mịch La [\[249\]](#)

Thầy trò vừa đi vừa ngắm cảnh vào tiết Trung thiên, đúng ngày Đoan ngo, bỗng nhìn thấy một trái núi cao chắn trước mặt. Tam Tạng ghìm ngựa quay đầu gọi:

- Ngộ Không ơi, phía trước có núi, sợ có yêu quái, phải cẩn thận phòng ngừa trước đấy!

Bọn Hành Giả nói:

- Sư phụ yên tâm. Chúng con quy y lòng thành, sợ gì yêu quái!

Tam Tạng nghe vậy mừng lắm, quất roi thúc tuấn mã, lỏng cương giục giao long. Lát sau, đã lên tới sườn núi, ngẩng đầu ngắm nghía. Thật là:

*Đỉnh non từng bách cao sát mây xanh,
Vách đá dây leo vòng quanh từng đợt.
Muôn trượng chót vót
Nghìn tầng chênh vênh.*

*Lớp lớp rêu xanh phủ mờ mặt đá,
Hòe cao gội cổ kết bạn rừng già.
Chốn rừng thăm chim núi lú lo,
Giọng thánh thót rừng sâu nghe khác lạ.
Nước khe trong cuốn theo nhiều ngọc đá,
Hoa rụng ven đường trông tựa vàng rơi.
Rừng núi hiểm, cất bước thế chơi vơi.
Đi mười bước gồ ghề hơi chán ngán,
Cây cáo, hươu nai, từng đôi đùa giỡn,
Hươu trắng, vượn đen, từng cặp lang thang.
Bỗng vang lên tiếng hổ thét kinh hoàng,
Hạc nội kêu đêm vút lưng trời thăm.
Hồng hạnh, hoàng mai tha hồ yến ả,
Cỏ nội hoa ngàn chẳng rõ tên cây.*

Bốn thầy trò bước chậm chạp trong núi giờ lâu, rồi vượt qua đỉnh núi, tới một quãng đất bằng phẳng. Trư Bát Giới phấn chấn tinh thần, bảo Sa Hòa thượng gánh hành lý, còn mình hai tay cầm đỉnh ba, bước tới giục ngựa. Con ngựa chẳng hề sợ hãi, mặc cho Bát Giới hò hét một hồi vẫn cứ đứng đỉnh bước một.

Hành Giả nói:

- Chú Bát Giới này, thúc ngựa làm gì, cứ để mặc cho nó đi thong thả.

Bát Giới nói:

- Trời sắp tối rồi, suốt một ngày leo núi, bụng đói cồn cào, mọi người phải đi nhanh lên một tý, tìm nhà dân xin ít cơm chay ăn chứ.

Hành Giả nghe xong, nói:

- Đã như vậy, để tôi thúc cho nó phi nhanh.

Đoạn rút gậy sắt ra múa tít, miệng quát vang. Con ngựa lỏng cương, cứ thẳng con đường bằng phẳng phóng như tên bắn. Bạn xem, con ngựa không sợ Bát Giới, chỉ sợ Hành Giả là vì sao? Vì rằng năm trăm năm trước, Hành Giả được Thượng Đế phong cho chức Bát Mã Ôn nuôi ngựa ở Ngự mã giám trên trời, đến nay tiếng còn truyền, nên loài ngựa vẫn sợ khi. Tam Tạng cũng không ghìm được dây cương, đành nằm rạp xuống yên, mặc cho con ngựa phóng nước đại vượt qua một cánh đồng tới hai mươi dặm, rồi mới chịu bước thong thả.

Đang đi, bỗng nghe tiếng thanh la vang dậy, hơn ba mươi người ở hai ven đường đổ ra, đứa nào đứa nấy lăm lăm thương, đao, côn, gậy, đứng cản đường quát:

- Hòa thượng kia đi đâu?

Đường Tăng sợ quá run cầm cập, ngồi không vững, ngã nhào xuống ngựa, lóp ngóp đứng trên đám cỏ bên đường nói:

- Xin đại vương tha chết cho! Xin đại vương tha chết cho!

Hai tên thủ lĩnh lực lưỡng nói:

- Không thèm đánh nhà ngươi, có tiền thì để lại!

Tam Tạng bấy giờ mới tỉnh ngộ, biết chúng là một toán cướp, bèn khép nép ngẩng đầu nhìn. Chỉ thấy:

*Một tên răng nhọn, mặt xanh như Thái Tuế
Một thằng mắt tròn, người trố tựa Tang Môn.*

*Mái tóc đỏ quạch như lửa hun,
Chòm râu vàng khè tựa kim cẳm.*

Cả hai tên:

*Đội mũ da hổ hoa lấp lánh,
Mặc áo da điêu đẹp gấm là.
Một tên tay cầm gậy lang nha,
Một thằng vai đeo dây mây cứng.
Hổ Ba Sơn quả nhiên khó vững,
Rồng biển rộng thật sự vẫn thua.*

Tam Tạng thấy chúng hung dữ như vậy, đành bước lên chấp tay trước ngực nói:

- Thừa đại vương, bần tăng là người bên phương Đông, được vua Đường sai sang phương Tây lấy kinh. Từ ngày rời Tràng An đến nay năm tháng trôi qua, có chút tiền đi đường cũng đã tiêu hết. Người xuất gia chúng tôi toàn lấy việc ăn xin làm gốc, làm gì có của cải tiền nong. Muôn xin đại vương rủ lòng thương, tha cho bần tăng đi.

Hai tên cướp dẫn cả bọn đến gần nói:

- Chúng tao trấn giữ ở đoạn đường này, giở thói sài lang, chuyên cướp của cải, thương với tiếc cái gì! Nếu nhà người không có tiền bạc, thì mau lột áo để ngựa lại đây ta cho đi qua!

Tam Tạng nói:

- A Di Đà Phật! Tấm áo này của bần tăng là do xin nhà này mảnh vải, nhà kia cái kim, mỗi nhà một tý mới thành cái áo, nay các ngài cướp đi thì chẳng hóa hại tôi lắm sao? Làm thế thì trong đời này tuy là hảo hán, nhưng kiếp sau thành hạng súc sinh đấy!

Bọn cướp nghe nói càng tức giận, vác gậy dài xông vào đánh. Đường Tăng chẳng nói chẳng rằng, trong bụng thầm nghĩ:

- Thương thay! Các người chỉ biết cây gậy của mình, chưa biết tới cây gậy của đồ đệ ta.

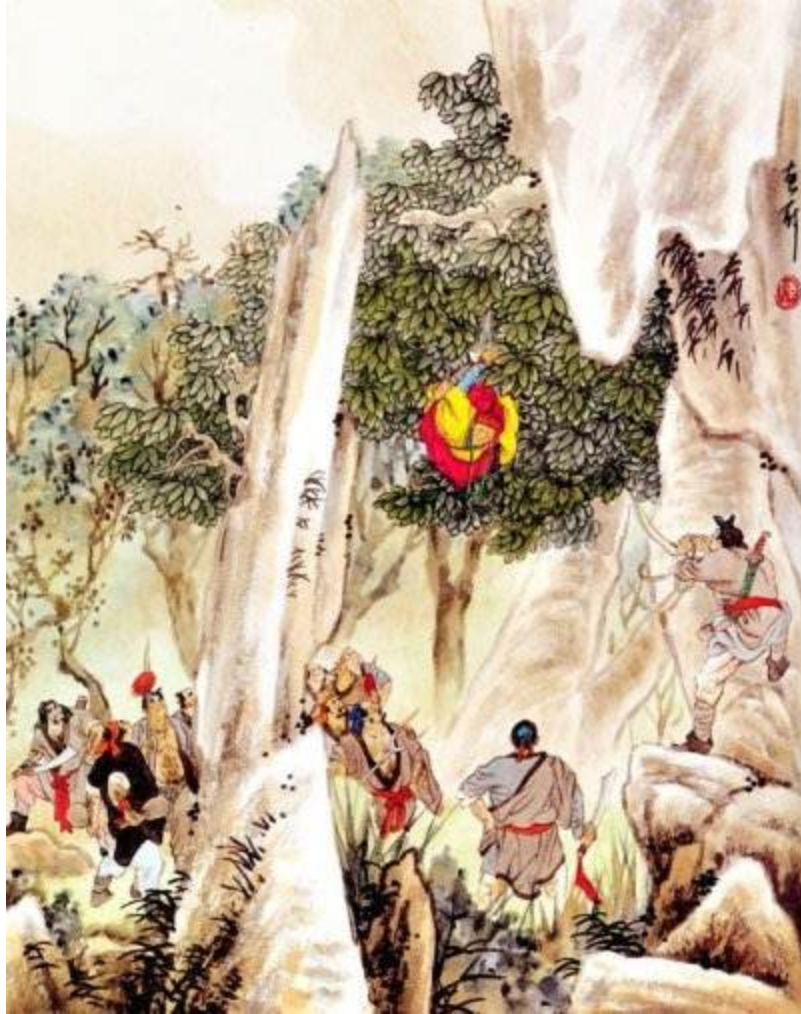
Bọn cướp chẳng thèm nói năng, vung gậy đánh túi bụi. Tam Tạng cả đời chẳng biết nói dối, gặp tai nạn đột ngột này, chẳng biết làm thế nào, đành nói dối rằng:

- Mong hai vị đại vương đừng đánh vội. Tôi còn một tên đồ đệ đi đằng sau sắp đến, trong người hắn có giắt vài lạng bạc, tôi sẽ đưa biểu các ngài.

Tên cướp nói:

- Tên hòa thượng này không xức nổi. Trói hắn lại!

Bọn lâu la ra tay ngay, lấy thừng trói Đường Tăng rồi treo lủng lẳng trên cành cây cao.



Lại nói chuyện ba đồ đệ đi sau đuổi tới nơi. Bát Giới cười hềnh hếch, nói:

- Sư phụ đi nhanh quá, chẳng biết đợi chúng mình ở đâu rồi?

Bỗng thấy Tam Tạng trên cành cao, Bát Giới lại nói:

- Mọi người nhìn kia, sư phụ đợi thì đợi, chứ còn bụng dạ nào trèo lên cây, nứu dây leo đu nghịch thế kia kia!

Hành Giả thấy vậy, nói:

- Chú ngốc đừng nói lảng nhãng, sư phụ bị treo hay sao ấy. Các chú hãy thư thả, để tôi lên xem nào.

Đoạn nhảy lên sườn núi cao nhìn kỹ, biết đó là một toán cướp, trong bụng mừng thầm nói:

- May quá! May quá! Có món hời tới cửa rồi!

Bèn chuyển bước, lắc mình một cái, biến thành một chú tiểu mặc chiếc áo thâm, tuổi chừng mười sáu, vai khoác chiếc tay nải màu chàm, rảo bước đi tới tận nơi nói:

- Sư phụ ơi, thế kia là nghĩa lý gì? Sao lại làm cái trò của hạng người xấu như thế?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, không cứu ta còn hỏi cái gì?

Hành Giả nói:

- Sư phụ làm cái trò gì vậy?

Tam Tạng đáp:

- Một toán cướp chặn đường ta, đòi tiền mãi lộ. Nhưng trên người ta chẳng có vật gì, chúng bèn treo ta lên cây, ta đành phải đợi con đến lo liệu. Ta vừa phải tống cả con ngựa cho chúng rồi.

Hành Giả nghe xong cười, nói:

- Sư phụ chẳng được tích sự gì. Thiên hạ khối hòa thượng, nhưng vô dụng như sư phụ thì ít thấy. Vua Đường Thái Tông sai sư phụ sang phương Tây bái Phật, ai bảo sư phụ đem con long mã nộp cho người khác?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, nhưng ta bị treo thế này, lại bị đánh nữa, thì biết làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Sư phụ nói với chúng thế nào?

Tam Tạng nói:

- Chúng đánh ta đau quá, chẳng còn cách nào, ta khai con.

Hành Giả nói:

- Sư phụ không còn chỗ nào bầu vú sao, lại khai con làm gì?

Tam Tạng nói:

- Ta nói con trong người có giắt ít tiền, để chúng đừng đánh. Đây là câu nói đỡ đòn lúc ấy thôi.

Hành Giả nói:

- Tốt! Tốt! Cảm ơn sư phụ tiến cử, khai như vậy rất phải. Giả sử trong một tháng, sư phụ khai bảy tám chục lần như thế, lão Tôn càng có món hời.

Toán cướp thấy Hành Giả trò chuyện với sư phụ, bèn bủa ra vây chặt xung quanh, nói:

- Tiểu hòa thượng kia, sư phụ nhà người nói trong người nhà người có giắt tiền, vậy đưa ra cho sớm thì bọn tao tha chết cho. Nếu nói nửa lời “không”, thì cũng cho cả nhà người toi mạng luôn một thể!

Hành Giả đặt tay nải xuống, nói:

- Thưa các vị trưởng quan, các vị đừng làm âm ĩ lên, tiền thì có trong tay nải đây, không nhiều lắm đâu, vàng khoảng hai mươi thoi, bạc trắng độ ba chục nén, còn chỗ vụn thì chưa hề đếm. Các vị cần thì tôi đưa cả túi, nhưng đừng có đánh sư phụ tôi. Sách xưa có nói: “Đức là gốc, tiền là ngọn”. Những thứ ấy chỉ là ngọn thôi, người xuất gia chúng tôi sẽ có chỗ khuyến hóa được. Nếu gặp được các nhà trưởng giả bố thí, thì tiền bạc cũng có quần áo cũng có, có dùng tới bao nhiêu đâu! Chỉ mong các vị tha cho sư phụ tôi, tôi sẽ biếu tất cả.

Tụi cướp nghe xong, hớn hờ nói:

- Lão hòa thượng già kia keo kiệt. Chú tiểu hòa thượng này còn khí khái hơn.

Đoạn ra lệnh:

- Cởi trói hạ xuống!

Tam Tạng thoát chết, nhảy vọt lên ngựa, chẳng để ý đến Hành Giả, gia roi phóng thẳng về lối cũ.

Hành Giả vọt vàng gọi:

- Sư phụ lầm đường rồi.

Đoạn xách tay nải toan đi. Tụi cướp giữ lại nói:

- Đi đâu? Để tiền lại đã, chúng tao đỡ phải ra tay!

Hành Giả cười, nói:

- Nói thực, tiền thì phải chia làm ba phần đấy.

Tên tướng cướp nói:

- Chú hòa thượng nhóc này khôn vặt, định giấu sư phụ giữ riêng một phần hả? Cũng được. Nào, bỏ ra đây. Nếu nhiều, ta cũng chia cho chú một ít để ăn quà vụng.

Hành Giả nói:

- Ông ơi, tôi không nói như thế. Tôi đâu có tiền bạc gì! Mà là các ông có ăn cướp được vàng bạc của ai thì phải chia cho tôi ấy.

Tụi cướp nghe nói như vậy, giận lắm, quát:

- Tên hòa thượng này không biết sợ chết! Đã không chịu bỏ tiền ra, lại còn đòi hỏi chúng tao à? Hừ, coi chừng chúng tao nện đấy!

Đoạn vung chiếc gậy quần mây nện túi bụi xuống chiếc đầu trọc của Hành Giả. Hành Giả vờ như không

biết, lại còn tươi cười, nói:

- Các ông ơi, cứ đánh thế này, thì đánh đến tết cũng chẳng thấm tháp gì!

Toán cướp cả sợ, nói:

- Tên hòa thượng này đầu cứng gớm nhì!

Hành Giả cười, nói:

- Không dám, không dám, các ngài cứ quá khen và cũng biết được như vậy à?

Toán cướp chẳng thềm nói năng, dăm đưa lại xông vào đánh túi bụi. Hành Giả nói:

- Các vị bớt giận, tôi xin mang ra đây ạ.

Đoạn Đại Thánh gãi gãi mang tai, rồi rút ra một cây kim khâu, nói:

- Thưa các vị, chúng tôi là người xuất gia, không hề giắt tiền bạc bao giờ, chỉ có cây kim này biểu các vị.

Toán cướp nói:

- Xúi quẩy quá! Thả mất lão hòa thượng giàu sang, lại đi giữ cái con lừa trọc kiết xác này! Chúng tao có là thợ may đâu, lấy kim làm quái gì!

Hành Giả nghe thấy toán cướp bảo không lấy, bèn cầm trong tay, múa loang loáng, biến thành một cây gậy to bằng miệng bát. Toán cướp sợ hãi, nói:

- Hòa thượng này nhỏ người, lại biết cả pháp thuật.

Hành Giả cầm cây gậy xuống đất, nói:

- Vị nào nhắc nổi, tôi sẽ biểu đấy.

Hai tên cướp bước tới cướp cây gậy. Đáng thương thay, chẳng khác nào chuồn chuồn lay cột đá, cây gậy chẳng nhúc nhích lấy nửa phân. Bởi lẽ cây gậy ấy vốn là cây gậy Như Ý nạm vàng cân nặng một vạn ba nghìn năm trăm cân, tụi cướp đâu có biết được điều đó. Đại Thánh bước lên, nhẹ nhàng cầm lấy, đứng thế rần vờn mình chỉ tụi cướp nói:

- Các người không may gặp phải lão Tôn rồi!

Tụi cướp lại sấn vào nện Hành Giả năm sáu mươi gậy nữa. Hành Giả cười, nói:

- Cho các người đánh mỗi tay, rồi để lão Tôn đánh một gậy cho biết sự thực.

Đoạn múa gậy loang loáng, cây gậy to bằng cái miệng giếng, dài tới bảy tám trượng, rồi giáng một gậy, một thẳng lăn quay ra, mồm miệng dính đất, nằm im thín thít.

Một thằng khác mở mồm quát:

- Tên đầu trọc này vô lễ quá! Tiền đã không đưa lại còn đánh chết người của ta!

Hành Giả cười, nói:

- Chưa xong đâu! Chưa xong đâu! Ta còn đánh chết từng thằng, cho tuyệt giống nhà chúng bay đi!

Đoạn giáng một gậy nữa, tên thứ hai lại chết ngay. Bọn còn lại sợ quá, vứt thương quăng gậy, bỏ chạy tán loạn.

Lại nói chuyện Đường Tăng cười ngựa chạy về hướng đông. Bát Giới, Sa Tăng giữ lại hỏi:

- Sư phụ đi đâu? Lầm đường rồi.

Tam Tạng ghìm cương nói:

- Đồ đệ ơi, đến ngay nói với sư huynh con rằng nên nhẹ nhẹ tay gậy một tí, đừng đánh chết bọn cướp nhé!

Bát Giới nói:

- Sư phụ đứng đây, để con đi cho.

Chú ngốc chạy một mạch lên phía trước lớn tiếng gọi:

- Sư huynh ơi, sư phụ dặn là đừng đánh chết người.

Hành Giả nói:

- Chú em ạ, ta có đánh ai đâu!

Bát Giới nói:

- Lũ cướp giạt đi đâu rồi?

Hành Giả nói:

- Bọn chúng chạy ráo cả. Chỉ có hai thằng đầu sỏ nằm ngủ ở đây.

Bát Giới cười, nói:

- Hai thằng chúng bay mắc ôn dịch hay sao mà ngủ ở đây khỗ sở thế này? Sao không đi chỗ khác mà ngủ lại ở đây?

Chú ngốc bước tới bên cạnh, ngắm nghía hai tên cướp, rồi nói:

- Chẳng khác gì mình, ngủ cũng há hốc mồm, mũi dãi chảy ra hoe nhoét.

Hành Giả nói:

- Chúng bị lão Tôn nện một gậy, phọt cả đậu phụ ra đấy.

Bát Giới nói:

- Đậu người cũng có đậu phụ à?

Hành Giả nói:

- Đánh phọt óc ra mà lị!

Bát Giới nghe nói đánh phọt óc ra, sợ quá chạy luôn về nói với Đường Tăng:

- Toán cướp tản đi rồi.

Tam Tạng nói:

- Hay quá! Hay quá! Chúng chạy đi đường nào?

Bát Giới nói:

- Đã đánh chết thẳng căng còn chạy đi đằng trời!

Tam Tạng hỏi:

- Con nói tản đi thế nào?

Bát Giới đáp:

- Đánh chết chẳng phải tản đi là gì?

Tam Tạng lại hỏi:

- Đánh như thế nào?

Bát Giới đáp:

- Đánh thủng hai lỗ to tướng ở đầu.

Tam Tạng nói:

- Mở đây ra, lấy mấy đồng, đi mua ngay lấy hai lá cao dán cho họ.

Bát Giới cười, nói:

- Sư phụ chẳng có kinh nghiệm gì cả. Thuốc cao chỉ dán chỗ nhọt sưng của người sống, chứ đâu có dán được chỗ đầu thủng của người chết!

Tam Tạng nói:

- Đánh chết thật à?

Thế là Đường Tăng nổi giận, miệng cầu nhàu không ngớt con khỉ nọ, con khỉ kia, đoạn quay ngựa

cùng Sa Tăng, Bát Giới đến chỗ người chết, thấy xác họ lăn lóc bên sườn núi, máu me lênh láng.

Tam Tạng không nở nhìn, sai Bát Giới:

- Con mau lấy đỉnh ba đào huyết chôn cất, để ta tụng kinh Đảo đầu độ cho họ.

Bát Giới nói:

- Sư phụ bắt ức thế. Hành Giả đánh chết sao không bắt anh ấy chôn, lại bắt lão Trư làm phu đào huyết?

Hành Giả bị sư phụ mắng đang bực mình, bèn quát Bát Giới:

- Đồ bị thịt khốn kiếp, đi chôn đi cho rảnh! Chậm trễ ta cho một gậy!

Chú ngọc sợ quá, đi xuống dưới sườn núi đào một cái hố sâu độ ba thước, gập toàn đá, đỉnh ba bồ không xuống, bèn vứt đỉnh ba, lấy mõm dũi, dũi tới chỗ đất mềm, làm một dũi sâu được hai thước rưỡi, dũi thứ hai sâu được năm thước, đoạn ném xác hai tên cướp xuống đấy, đắp đất thành ngôi mộ.

Tam Tạng gọi:

- Ngộ Không, lấy hương nển ra thắp lên để ta tụng kinh cầu siêu.

Hành Giả quai mõm ra nói:

- Chẳng hiểu quái gì giữa lưng chừng núi, trước chẳng thôn xóm, sau không quán hàng, đào đâu ra hương nến, có tiền cũng chẳng mua được ấy chứ.

Tam Tạng ùng ùng nói:

- Con khỉ kia cút ngay đi, để ta vun đất thắp hương khẩn khẩn.

Đó là:

*Tam Tạng xuống yên khóc mà lạt,
Thánh tặng lòng thiện lễ mờ hoang.*

Tam Tạng khẩn rằng:

*Kính lạy hảo hán,
Nghe thấu nguyên nhân.
Tôi đây đệ tử,
Nước Đường phương Đông.
Vâng lệnh đức Thái Tông hoàng đế,
Sang phương Tây để lấy kinh văn,
Kíp đến đất này,
Gặp người đông quá,
Người phủ nào, châu nào, huyện nào khác lạ,
Tụ tập thành đoàn giữa chốn rừng sâu.
Ta nguyện thỉnh cầu,*

*Van lạy hồi lâu.
Không nghe thì chớ,
Lại còn càn rỡ.
Gặp phải Hành Giả,
Một gậy nát thân.
Nghĩ tới thi hài chết lã,
Xót thương đắp thêm mộ kín.
Bẻ tre tươi làm hương nển,
Không hương khói, cũng thành tâm.
Nhặt đá cuội để làm cơm,
Không mùi vị, mà lòng kính.
Nếu tới Sâm La đi kiện,
Truy cội nguồn tìm nguyên nhân.
Thì hãn họ Tôn, ta họ Trần,
Riêng biệt mỗi người một họ.
Oan trái có nơi, nợ nần có chủ
Chớ đổ nhà sư đi lấy kinh văn.*

Bát Giới cười, nói:

- Sư phụ rũ sạch sẽ nhỉ? Lúc anh ấy đánh chết người, không có hai chúng con ở đây.

Tam Tạng lại vun đất khẩn thêm:

- Hảo hán có tổ cáo tội trạng thì chỉ tổ cáo một mình Hành Giả, chứ Bát Giới, Sa Tăng không có liên quan.

Đại Thánh nghe xong, không nhịn nổi, cười nói:

- Sư phụ già đời người rồi mà chẳng có tình nghĩa gì hết! Vì sư phụ đi lấy kinh mà con tốn biết bao công lao khó nhọc. Vừa rồi đánh chết hai thằng giặc cỏ, sư phụ nữ lòng nào bảo chúng đi kiện lão Tôn? Tuy chính tay con đánh chết chúng thật, nhưng cũng chỉ vì sư phụ mà thôi. Sư phụ không sang phương Tây lấy kinh, con không làm đồ đệ của sư phụ, thì con đâu có tới đây? Đâu có đánh chết người? Sư phụ để con khấn chúng một lời.

Đoạn giờ gậy sắt vụt xuống mả ba phát, nói:

- Quân cường đạo ôn dịch này nghe đây! Ta bị các người đánh bảy tám gậy, sau lại đánh ta bảy tám gậy nữa. Đánh ta chẳng đau chẳng ngứa, chỉ làm ta điên tiết lên, một sai hai lỗ, trót đánh chết các người. Cho các người đi kiện đâu thì kiện, lão Tôn cũng cóc sợ. Thượng Đế cũng biết ta, Thiên Vương cũng quen ta, Nhị thập bát tú đều sợ ta, Cửu diệu tinh quan cũng hốt ta, thành hoàng các phủ, huyện phải quỳ lạy ta, Đông Nhạc thiên tề cũng khiếp ta, mười ngài Diêm Vương từng làm đầy tớ cho ta, Ngũ lộ xướng thần chỉ đáng là hậu sinh của ta, bất luận Tam giới ngũ ty,

Thập phương chư tể đều là chỗ thân thiết với ta, cho các người muốn đi kiện đâu thì đi!

Tam Tạng thấy Hành Giả nói ra những lời hung hăng như vậy càng sợ hãi, nói:

- Đồ đệ ạ, ta khẩn khứa như vậy là dạy con mở lòng hiếu sinh, thành người lương thiện, thế mà con lại tin thực à?

Hành Giả nói:

- Sư phụ ơi, như thế không phải là trò đùa hay đâu. Thôi, chúng ta hãy sớm sớm đi tìm quán trọ.

Tam Tạng đành nén giận lên ngựa.

Tôn Đại Thánh trong lòng bực bội, Bát Giới, Sa Tăng cũng có ý ghen ghét. Thầy trò bằng mặt không bằng lòng, theo đường cái đi sang hướng Tây. Bỗng mọi người nhìn thấy một tòa trang viện ở phía bắc con đường. Tam Tạng giơ roi chỉ về phía trang viện, nói:

- Chúng ta tới đó ngủ trọ.

Bát Giới nói:

- Phải đấy.

Mọi người bèn đến bên trang viện dừng ngựa ngắm nghía. Thật là một nơi êm đềm. Chỉ thấy:

Đầy đường hoa dại nở,

*Cửa rợp bóng cây che.
Nước róc rách lòng khe,
Ruộng nương xanh rờn lúa.
Khóm lau rậm rạp cò êm ngủ,
Chòm liễu rung rinh sẻ mệ về.
Tùng nhạt bách xanh phơi tán biếc,
Bông hồng ngổ tía thoảng hương quê.
Chó sủa vang vang gà gáy rộn,
Trâu bò no bụng trẻ đưa về.
Mơ màng khói bếp nồi kê chín,
Chính lúc nhà nông được thỏa thuê.*

Tam Tạng bước lên trước, bỗng thấy một ông già từ trong cổng xóm đi ra, bèn vái chào và hỏi thăm. Ông già hỏi:

- Nhà sư từ đâu tới?

Tam Tạng thưa:

- Bần tăng người nước Đại Đường bên phương Đông vâng lệnh nhà vua sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, dọc đường qua xứ ta vừa lúc trời tối, vào nhà ta đây xin ngủ nhờ một đêm ạ.

Ông già cười, nói:

- Từ quý xứ của ngài đến chỗ chúng tôi đường sá xa xôi, làm sao một mình ngài trèo đèo lội suối tới đây được?

Tam Tạng nói:

- Bần tăng cùng đi với ba đồ đệ nữa.

Ông già hỏi:

- Các vị cao đệ đâu cả rồi?

Tam Tạng chỉ tay, nói:

- Họ đứng bên phía đường kia ạ.

Ông già ngẩng đầu nhìn, thấy anh em Hành Giả mặt mũi xấu xí, vôi vàng quay người chạy tọt vào. Đường Tăng giữ lại nói:

- Thưa cụ, xin cụ rủ lòng từ bi cho ngủ nhờ một đêm.

Ông già run cầm cập, lắc đầu xua tay, miệng lắp bắp:

- Không, không, không, không phải người, mà là mấy... mấy con yêu tinh.

Tam Tạng cười ngất, nói:

- Cụ đừng sợ, đồ đệ của tôi sinh ra đã có tướng mạo như vậy, chứ không phải yêu tinh đâu.

Ông già nói:

- Ngài ơi, một người như quý dạ xoa, một người mặt ngựa, một người như ông thiên lô.

Hành Giả nghe thấy thế, bèn lớn tiếng nói:

- Thiên lô chỉ đáng là cháu ta, Dạ xoa là chắt ta, mặt ngựa là chít ta thôi.

Ông già nghe nói như vậy hồn bay phách tán, mặt mũi tái xanh, chỉ chực chạy vào.

Tam Tạng nắm tay ông già cùng đi vào nhà tươi cười, nói:

- Cụ đừng sợ họ. Họ đều thô lỗ như thế cả, không biết trò chuyện gì đâu.

Đang khuyên giải, chợt thấy một bà cụ tay dắt đứa trẻ chừng năm sáu tuổi, ở đằng sau đi ra nói:

- Có điều gì mà ông sợ hãi thế?

Lúc ấy ông già mới gọi:

- Bà ơi, mang trà lại đây.

Bà cụ buông đứa trẻ, quay vào trong nhà bưng ra hai chén trà. Uống trà xong, Tam Tạng mới quay lại chào bà cụ và nói:

- Bần tăng là người nước Đại Đường bên phương Đông, được nhà vua sai sang phương Tây lễ Phật cầu kinh, vừa mới tới quý xứ đây, vào nhà ta xin ngủ nhờ

một tối. Chỉ vì ba đồ đệ của tôi mặt mũi xấu xí, ông nhà ta trông thấy có phần sợ hãi.

Bà cụ nói:

- Thấy người xấu xí mà sợ hãi như vậy, ngộ gặp hổ báo sói lang thì làm sao?

Ông cụ nói:

- Bà ơi, mặt mũi xấu xí còn khả dĩ, chứ ăn nói mới khiếm chứ! Tôi nói họ giống thiên lôi, mặt ngựa, Dạ xoa, họ quát lên thiên lôi chỉ đáng là cháu, Dạ xoa là chắt, mặt ngựa là chót. Tôi nghe vậy mới đâm hoảng.

Đường Tăng nói:

- Không phải, không phải. Người mặt giống thiên lôi là đồ đệ cả của tôi tên gọi Tôn Ngộ Không. Người giống mặt ngựa là đồ đệ hai, tên gọi Trư Ngộ Năng. Người giống Dạ xoa là đồ đệ ba tên gọi Sa Ngộ Tĩnh. Tuy họ mặt mũi xấu xí nhưng theo đạo Sa môn, quy y thiện quả, không phải là ma thiêng quỷ dữ gì đâu, việc gì mà sợ!

Hai ông bà nghe nói đến tên hiệu của họ và rằng họ đã theo đạo Sa môn, quy y thiện quả, lúc ấy mới yên tâm bảo:

- Xin mời vào, xin mời vào!

Tam Tạng ra cửa gọi anh em Hành Giả vào và dặn dò:

- Vừa rồi ông bà rất ghét các con. Bây giờ vào gặp người ta, các con chớ có vô lễ, phải tôn trọng người ta mới được.

Bát Giới nói:

- Con đẹp trai, con nhỏ nhẽ, không cần quấy như sư huynh con đâu.

Hành Giả cười, nói:

- Nếu không phải cái mõm dài, tai to, mặt xấu thì cũng bảnh trai đấy.

Sa Tăng nói:

- Đừng cãi vã nữa. Đây không phải là chỗ tranh hơn tranh kém. Vào đi! Vào đi!

Đoạn gánh hành lý, dắt ngựa vào nhà. Mấy anh em cùng chào một tiếng thật to rồi ngồi xuống. Bà cụ nom hiền lành dắt đứa trẻ quay vào dặn người nhà thổi cơm, dọn bữa cơm chay để thầy trò xơi cơm. Ăn cơm xong trời đã xâm xẩm tối, đèn được đốt lên, mọi người ngồi trong căn nhà tranh nói chuyện phiếm. Tam Tạng hỏi:

- Thưa cụ, cụ họ gì ạ?

Ông cụ thưa:

- Tôi họ Dương.

Lại hỏi tuổi, ông cụ đáp:

- Năm nay tôi bảy mươi tư.

Lại hỏi:

- Cụ được mấy người con?

Ông cụ nói:

- Chỉ được một người con trai. Thằng nhỏ bà lão vừa dặt là cháu nội.

Tam Tạng nói:

- Xin mời cậu ấy ra để chúng tôi có lời chào.

Ông cụ nói:

- Thằng ấy không đáng gặp, tôi đây xấu số không dạy nổi nó. Vả lại bây giờ nó cũng không có nhà.

Tam Tạng nói:

- Cậu ấy đi làm ăn ở đâu ạ?

Ông già gật đầu, thở dài nói:

- Đáng thương! Đáng thương! Nếu nó chịu đi làm ăn thì đã phúc cho tôi. Đằng này nó chỉ chuyên làm điều ác, chẳng thiết làm ăn, rặt là ăn cướp đón đường, đốt nhà giết người, chơi bời giao du toàn những quân mèo đường chó điếm, đi suốt năm ngày nay chưa thấy về.

Tam Tạng nghe xong chẳng dám hé răng, trong lòng nghĩ thầm:

- Hay là tên cướp bị Ngô Không đánh chết nhỉ?

Tam Tạng sắc mặt lo lắng, nghiêng mình nói:

- Lạ nhỉ, lạ nhỉ! Cha mẹ hiền lành mà lại sinh con ngỗ ngược!

Hành Giả bước tới gần nói:

- Cụ ạ, cái hạng con cái bất lương bất hiếu, trộm cắp tà dâm làm phiền lụy đến cha mẹ như thế dùng được việc gì, để tôi tìm về hộ cụ rồi đập chết quách cho rảnh!

Ông cụ nói:

- Tôi cũng muốn tống khứ nó đi, nhưng hiềm không có đứa thứ hai, nên tuy nó hư hỏng cũng vẫn phải nuôi để sau này nó đắp năm mồ cho cái thân già này chứ.

Sa Tăng và Bát Giới cười, nói:

- Sư huynh ơi, mặc các cụ nói chuyện phiếm. Chúng ta chẳng phải quan phủ, nhà họ không muốn, mình dây vào làm gì! Hãy nói với cụ chủ nhà xin bó cỏ khô trải vào góc kia mà ngủ, sáng mai đi sớm.

Ông già bèn đứng dậy bảo Sa Tăng ra vườn sau lấy hai ôm rơm rồi bảo vào cả trong túp lều giữa vườn mà ngủ. Hành Giả dắt ngựa, Bát Giới gánh hành lý, cùng Tam Tạng vào ngủ cả trong lều. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện trong toán cướp có người con của cụ Dương. Bọn chúng bị Hành Giả đánh chết hai tên cầm đầu ở sườn núi lúc sáng sớm, những đứa còn lại bỏ chạy toán loạn, vào khoảng canh tư, chúng mới tụ tập rồi trở về nhà gọi công. Ông già nghe tiếng gõ cửa, vội vàng mặc áo vào nói:

- Bà ơi, cái lũ ấy về đây.

Bà cụ nói:

- Đã về à, ông ra mở cổng để chúng vào đi.

Ông già ra mở cửa. Cả toán cướp kêu la ầm ĩ:

- Đói quá! Đói quá!

Thằng con cụ Dương ập ngay vào trong nhà gọi người vợ dậy, bắt lấy gạo nấu cơm. Nhưng dưới bếp hết củi, hẳn phải ra vườn sau kiếm củi, rồi trở vào bếp hỏi vợ:

- Con ngựa bạch ở vườn sau của ai đấy?

Người vợ đáp:

- Của ngài hòa thượng người phương Đông đi lấy kinh, tối qua đến ngủ nhờ. Ông bà đã mời họ ăn cơm và bảo họ vào ngủ trong lều.

Người con trai cụ Dương chạy ra khỏi nhà, vỗ tay cười, nói:

- Anh em ơi, may quá! May quá! Lũ oan gia nằm trong nhà đây rồi!

Bọn cướp hỏi:

- Oan gia nào?

Người con trai nói:

- Tên hòa thượng đánh chết thủ lĩnh của chúng ta đến ngủ nhờ ở nhà tôi, hiện chúng đang ngủ trong lều tranh.

Bọn cướp nói:

- Hay lắm! Hay lắm! Phải bắt sống mấy con lừa trọc này băm nát từng tảng, một là cướp lấy hành lý, hai là báo thù cho thủ lĩnh chúng ta!

Người con trai nói:

- Đừng vội! Anh em cứ đi mài dao, để tôi nấu cơm, mọi người ăn no xong, ta nhất tề hạ thủ.

Thế là bọn cướp, đưa thì mài dao, đưa thì mài giáo.

Ông già nghe thấy bọn cướp bàn tán như thế, bèn len lén đi ra vườn sau, nói với bốn thầy trò Đường Tăng rằng:

- Thằng con tôi dẫn tụi cướp về, chúng biết các ngài ở đây, bụng muốn mưu hại. Tôi nghĩ các ngài ở

xa đến, không nỡ nhìn các ngài bị hại. Vậy các ngài mau thu xếp hành lý, tôi đưa ra cổng sau mà trốn đi!

Tam Tạng nghe nói như vậy, run rẩy dập đầu lạy tạ ông già, rồi vội vàng bảo Bát Giới dắt ngựa, Sa Tăng gánh hành lý, Hành Giả cầm gậy tích trượng chín vòng. Ông già mở cổng sau đưa thầy trò ra, đoạn lại rón rén quay về đi ngủ như cũ.

Lại nói chuyện bọn cướp giáo mác mài sáng loáng, chén một bữa no say, lúc đó vào khoảng canh năm, cả bọn bèn kéo nhau vào vườn xem xét, nhưng chẳng thấy bóng người, vội vàng đốt đuốc châm đèn, tìm kiếm hồi lâu, cũng chẳng thấy dấu vết, lại thấy cổng sau mở toang, bèn nói:

- Chúng trốn bằng đường cổng sau rồi!

Đoạn bọn chúng hét vang, hò nhau đuổi theo.

Cả bọn chạy như tên bắn đuổi theo cho tới khi mặt trời dăng đông đã mọc mới trông thấy Đường Tăng.

Tam Tạng nghe thấy tiếng hò hét bèn quay đầu nhìn, thấy đằng sau có khoảng hai ba chục người vác giáo mác cung tên đang đuổi tới, liền gọi:

- Các đồ đệ ơi, bọn cướp đuổi tới, biết làm sao bây giờ?

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ yên tâm. Lão Tôn biết chúng đuổi theo rồi.

Tam Tạng ghìm cương, nói:

- Ngộ Không ơi, chớ có giết người, chỉ dọa cho chúng rút là được.

Hành Giả đâu có chịu nghe, rút gậy sắt ra quay lại đón bọn cướp, nói:

- Các vị đi đâu?

Bọn cướp quát:

- Thằng đầu trọc vô lễ, trả mạng đại vương ta đây!

Bọn cướp tản ra vây chặt Hành Giả vào giữa, vung gươm giáo đâm chém loạn xạ. Đại Thánh cầm cây gậy sắt quay một vòng, to bằng miệng bát, rồi xông vào đánh bọn cướp như mây tan sao rụng, cây gậy đụng vào là toi mạng, quét vào là hết đời, chạm vào là gãy xương, cọ vào là toác da. Thằng nào nhanh chân còn chạy thoát, những đứa chậm chạp đều châu Diêm Vương.



Tam Tạng ngồi trên mình ngựa thấy Hành Giả đánh chết nhiều người, sợ quá vội vàng phóng ngựa sang hướng Tây. Trư Bát Giới và Sa Hòa Thượng theo sát sư phụ cùng chạy.

Hành Giả hỏi một tên cướp bị thương chưa chết:

- Chẳng nào là con cụ Dương?

Tên cướp rên hừ hừ, nói:

- Thưa ngài, đưa mặc áo vàng kia ạ.

Hành Giả bước tới, giật lấy con dao, cắt ngay đầu tên mặc áo vàng, xách trong tay máu me đầm đìa, đoạn thu gậy sắt, rảo bước tới trước mặt Đường Tăng, giơ chiếc đầu lên nói:

- Thừa sư phụ, thẳng nghịch tử nhà cụ Dương bị con cắt thủ cấp mang về đây.

Tam Tạng nhìn thấy, sợ hãi tái mặt, ngã lăn xuống ngựa, quát mắng Hành Giả:

- Con khỉ già khôn kiếp làm ta sợ hết hồn, mang đi mau! Mang đi mau!

Bát Giới bước lại đá chiếc đầu lâu lăn lông lốc xuống vệ đường, đoạn lấy đinh ba đào đất lấp lên.

Sa Tăng đặt gánh hành lý, đỡ Đường Tăng dậy nói:

- Mời sư phụ đứng dậy.

Đường Tăng đứng dưới đất định thần lại, bắt đầu niệm bài “khôn cô nhi”, làm cho đầu Hành Giả như bị thắt lại, đỏ mặt tía tai, mắt lồi đầu váng, lăn lộn trên mặt đất, kêu la:

- Sư phụ đừng niệm nữa. Đừng niệm nữa!

Tam Tạng cứ niệm liền một mạch đến hơn mười lượt, mà vẫn chưa thôi. Hành Giả đau đớn nhào lộn như chuồn chuồn, không sao chịu nổi chỉ gọi:

- Sư phụ ơi tha tội cho con! Sư phụ trách gì thì cứ nói, đừng niệm nữa! Đừng niệm nữa!

Tam Tạng lúc ấy mới dừng niệm, nói:

- Chẳng có gì phải nói cả, ta không cần nhà người đi theo ta nữa, nhà người về đi!

Hành Giả nén đau, dập đầu nói:

- Sư phụ ơi, làm sao mà sư phụ đuổi con đi?

Tam Tạng nói:

- Nhà người là con khỉ già khôn kiếp cực kỳ độc ác, chứ không phải là người đi lấy kinh nữa. Hôm qua ở sườn núi, nhà người đánh chết hai tên tướng cướp, ta đã trách là bất nhân. Buổi tối tới nhà cụ Dương, được người ta cho ăn cho ngủ, lại mở cửa sau, bảo cho chạy thoát. Tuy con người ta hư hỏng, nhưng liên can gì đến ta, tại sao lại cắt bêu đầu, lại còn đánh bao nhiêu người, giết bao nhiêu sinh mạng, làm tổn thương bao nhiêu là hòa khí của trời đất nữa? Ta đã nhiều lần khuyên nhà người mà nhà người chẳng mảy may có một ý nghĩ lành nào, vậy dùng nhà người làm gì! Cút ngay đi! Cút ngay đi! Không ta lại niệm chú nữa bây giờ!

Hành Giả sợ quá, vội nói:

- Sư phụ đừng niệm nữa! Đừng niệm nữa! Con đi đây!

Vừa dứt lời, Hành Giả đã nhảy vút lên mây, dùng phép cân đầu vân bay đi mất tăm mất dạng, chẳng thấy đâu nữa. Than ôi, thế mới là:

Tâm tính hung cuồng linh đờn sượng,

Tinh thần bất định đạo công toi.

Cuối cùng không biết Đại Thánh đi đâu, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI BẢY

Núi Lạc Già, Hành Giả thật kể khổ

Động Thủy Liêm, Hầu Vương giả đọc văn

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh rầu rĩ chán chường, đứng ngẩn ngơ trên tầng không định trở về động Thủy Liêm, núi Hoa Quả, nhưng ngần ngại sợ bọn tiểu yêu chê cười “mèo lại hoàn mèo”, không có khí trượng của bậc đại trượng phu. Muốn lên thiên cung nhưng sợ thiên cung không cho ở lâu. Muốn ra hải đảo, nhưng cảm thấy ngượng ngập với các vị tiên ở ba đảo: Muốn xuống long cung, nhưng sĩ diện không muốn cầu cứu với Long Vương. Quả thực Hành Giả không biết dựa vào đâu, cay đắng nói:

- Thôi! Thôi! Trở về gặp sư phụ vẫn là tốt nhất.

Đoạn hạ mây bước xuống đến thẳng trước ngựa của Tam Tạng, lễ phép nói:

- Sư phụ tha tội cho đệ tử một lần này, từ nay trở đi con không dám hành hung nữa, nhất nhất tuân theo lời dạy bảo của sư phụ, được hộ vệ sư phụ sang phương Tây như trước.

Đường Tăng nghe xong, chẳng nói chẳng rằng, ghìm cương ngựa lại, niệm ngay bài chú “khẩn cô

nhi”.

Đường Tăng niệm đi, niệm lại tới hơn hai mươi lần, khiến Đại Thánh ngã lăn ra đất, đến nỗi cái vòng trên đầu hằn sâu vào trong thịt đến một tấc. Lúc ấy, Đường Tăng mới ngừng niệm, nói:

- Nhà ngươi không xéo đi, còn quay lại lằng nhằng với ta làm gì?

Hành Giả chỉ nói:

- Sư phụ đừng đọc! Đừng đọc! Con có nơi có chốn sinh sống rồi, chỉ sợ sư phụ không có con thì không sang nổi phương Tây thôi.

Tam Tạng nổi giận, nói:

- Con khỉ già sát nhân kia làm liên lụy đến ta bao nhiêu lần rồi, bây giờ ta không cần đến nhà ngươi nữa. Ta đi được hay không, không can gì đến nhà ngươi. Nhà ngươi cút ngay đi! Cút ngay đi! Chần chừ là ta lại niệm chú, mà lần này ta sẽ niệm mãi cho tới khi nhà ngươi phọt óc ra mới thôi!

Đại Thánh đau đớn không chịu nổi, thấy sư phụ không thay đổi ý định, chẳng biết làm thế nào, lại đành phải nhảy vút lên tầng không. Bỗng Đại Thánh tỉnh ngộ, nói:

- Hòa thượng kia phụ lòng ta, ta sẽ đến núi Phổ Đà nói với Quan Âm Bồ Tát.

Đoạn dùng phép cân đầu vôn, chỉ mất độ một giờ đã tới Nam Dương Đại Hải, bèn hạ đám mây lành, đến thẳng núi Lạc Già, bước vào rừng trúc tía, chợt thấy Mộc Soa hành giả ra đón hỏi:

- Đại Thánh đi đâu đấy?

Hành Giả thưa:

- Tôi muốn gặp Bồ Tát.

Mộc Soa lập tức dẫn Hành Giả đến cửa động Triều Âm, Thiện Tài đồng tử bước ra chào hỏi:

- Đại Thánh đến có việc gì?

Hành Giả thưa:

- Tôi có việc muốn bẩm báo với Bồ Tát.

Thiện tài nghe tiếng “bẩm báo” bèn cười, nói:

- Con khỉ già điều toa! Chẳng khác gì ngày nào ta bắt Đường Tăng bị nhà người lừa dối. Đức Bồ Tát ta là một vị Bồ Tát thánh thiện đại từ đại bi, đại nguyên đại thừa, vô biên vô lượng, có chỗ nào không phải mà nhà người định “bẩm báo” người?

Hành Giả đang lòng buồn rười rượi, nghe nói như vậy lại diên tiết lên, hừ một tiếng, quát Thiện Tài lùi ra:

- Thằng súc sinh vong ân bội nghĩa kia, ngày ấy nhà người là yêu tinh tác quái, ta mời Bồ Tát đến thu

phục quy y chính quả, nay được lên cõi trường sinh cực lạc, tự tại tiêu dao, thọ ngang trời đất, thế mà đã không cảm tạ lão Tôn thì chớ, lại còn khinh nhờn như thế! Ta có việc đến kêu cầu với Bồ Tát, tại sao dám nói ta điều toa bầm báo Bồ Tát cái gì?

Thiện Tài tươi cười, nói:

- Vẫn là con khỉ nóng nảy, tôi nói đùa một tí, làm gì mà trở mặt thế?

Đang nói chuyện, chợt con chim vẹt trắng bay đến, ai nấy biết ngay là Bồ Tát đang gọi, Mộc Soa và Thiện Tài bèn dẫn Hành Giả đến bên tòa sen. Hành Giả nhìn thấy Bồ Tát bèn cúi mình sụp lạy, rồi không ngăn được hai hàng nước mắt chứa chan, khóc òa lên. Bồ Tát bảo Mộc Soa, Thiện Tài đỡ dậy, nói:

- Ngộ Không, có việc gì thương tâm, nói ra xem nào. Thôi đừng khóc nữa, ta sẽ cứu khổ trừ tai cho nhà ngươi.

Hành Giả rơi nước mắt, lạy hai lạy, nói:

- Trước đây đệ tử làm người có bao giờ chịu bực thế này đâu? Từ ngày được đội ơn Bồ Tát cứu thoát nạn trời, theo đạo Sa môn, hộ vệ Đường Tăng sang phương Tây bái Phật cầu kinh, đệ tử xả thân liều mạng, đã bao lần cứu thoát sư phụ khỏi ma chướng, khác nào móc xương họng mồm hổ dữ, lột vẩy tươi

lưng thường luông, lòng những mong quy y chính quả, tẩy sạch yêu tà. Nhưng có ngờ đâu trưởng lão vong ơn bội nghĩa, chỉ mê mẩn một tấm thiện duyên, chẳng xét trắng đen rõ ràng.

Bồ Tát nói:

- Hãy nói rõ nguyên nhân trắng đen cho ta nghe nào.

Hành Giả lập tức kể hết đầu đuôi chuyện đánh chết mấy thằng giặc cỏ. Lại nói rõ cả chuyện Đường Tăng thấy Hành Giả đánh chết nhiều người quá, sinh lòng oán giận, chẳng phân trắng đen, niệm ngay bài chú “khẩn cô nhi”, và một mực đuổi đi mấy lần, lên trời không lối, xuống đất không đường, đành phải đến bẩm báo với Bồ Tát. Bồ Tát nói:

- Đường Tam Tạng vâng lệnh nhà vua sang phương Tây, một lòng giữ điều thiện tu hành, quyết không khinh thường làm hại đến tính mạng một ai. Có vô lượng thần thông như nhà người, cần gì phải mệt người đánh chết nhiều tên giặc cỏ đến thế? Bọn giặc cỏ ấy tuy là phường bất lương, nhưng rút cục chúng vẫn là con người, không nên đánh chết. Còn so với loài thú dữ chim hung, yêu ma quỷ quái thì lại khác. Đánh chết chúng, thì nhà người có công. Nhưng đánh chết con người thì nhà người bất nhân đấy. Chỉ cần dọa đuổi chúng chạy là tự nhiên cứu

được sự phụ rỗi. Cứ theo công luận thì nhà người đúng là bất thiện.

Hành Giả nuốt nước mắt, dập đầu nói:

- Cho dù là đệ tử bất thiện đi nữa, thì cũng nên lấy công chuộc tội, chứ không nên đuổi đi như thế. Muôn xin Bồ Tát mở lòng đại từ đại bi, niệm bài chú “túng cô nhi”, tháo chiếc vòng kim cô ra để con trả lại cho Bồ Tát, rồi tha cho con về lánh mình ở động Thủy Liêm.

Bồ Tát cười, nói:

- Bài chú “khẩn cô nhi” vốn là của Như Lai truyền cho ta. Ngài ấy sai ta sang phương Đông tìm người lấy kinh, người trao cho ta ba thứ bảo bối, đó là chiếc áo cà sa gấm, cây gậy tích trượng chín vòng, và ba chiếc vòng vàng Kim-khẩn-cấm. Người lại truyền riêng cho ta ba bài chú, nhưng không hề có bài chú “Túng cô nhi” nào cả.

Hành Giả nói:

- Đã như vậy, con xin từ biệt Bồ Tát đi đây.

Bồ Tát hỏi:

- Từ biệt ta con định đi đâu?

Hành Giả đáp:

- Con sang phương Tây lạy đức Như Lai cầu xin Người niệm chú “túng cô nhi” cởi vòng ra cho con.

Bồ Tát nói:

- Hãy khoan, để ta xem lành dữ thế nào đã.

Hành Giả nói:

- Không cần xem, chỉ có việc này là không lành thôi mà.

Bồ Tát nói:

- Ta không xem cho nhà người, mà xem lành dữ của Đường Tăng cơ.

Đoạn ngồi ngay ngắn trên tòa sen mở lòng ra ba cõi, mắt tuệ nhìn ra khắp vũ trụ, trong giây lát lại mở mồm nói ngay:

- Ngộ Không, sư phụ nhà người trong khoảnh khắc nữa sẽ gặp tai nạn ghê gớm, chẳng bao lâu sẽ phải tìm đến nhà người. Nhà người cứ ở đây, để ta nói với Đường Tăng lại cùng con đi lấy kinh cho thành chính quả.

Tôn Đại Thánh đành vâng lời, không dám nóng nảy, đứng hầu bên tòa sen. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Đường Tăng từ lúc đuổi Hành Giả, bảo Bát Giới dắt ngựa, Sa Tăng gánh hành lý, cùng con ngựa là bốn, rảo bước sang phương Tây. Đi được

chưa đầy năm mươi dặm, Tam Tạng ghìm cương, nói:

- Các đồ đệ ơi, từ lúc canh năm rời thôn xóm, lại bị cái thằng Bật Mã Ôn làm bức mình thêm, nửa ngày trời đã đói lại càng đói, khát lại càng khát, ai đi xin ít cơm chay về cho ta ăn nào?

Bát Giới nói:

- Mời sư phụ tạm xuống ngựa, để con xem quanh đây, đâu có thôn xóm, đi xin ít cơm.

Tam Tạng nghe vậy, tụt xuống ngựa. Chú ngốc nhảy vút lên mây, đứng trên tầng không quan sát kỹ lưỡng, nhìn khắp núi non, tịnh không một bóng nhà, bèn hạ mây bước xuống, nói với Tam Tạng:

- Chẳng có chỗ nào để xin cơm đâu. Con nhìn khắp chẳng thấy bóng thôn xóm nào.

Tam Tạng nói:

- Không có cơm chay thì tìm cho ta ít nước uống đỡ khát cũng được.

Bát Giới nói:

- Để con đến con suối ở phía nam núi lấy nước mang về.

Sa Tăng lấy chiếc bát tộ ra đưa cho Bát Giới. Bát Giới cầm chiếc bát cưỡi mây bay đi. Tam Tạng ngồi

xuống ven đường, chờ đợi hồi lâu chẳng thấy Bát Giới quay về, miệng khô, lưỡi đắng thật đáng thương. Có bài thơ làm chứng rằng:

Nuôi thần dưỡng khí gọi là tinh,

Tán tụ xưa nay vẫn ở mình.

Tâm loạn thần hôn muôn bệnh nảy,

Hình suy tinh bại đạo nguyên khuynh.

Ba hoa tàn lụi đành đau yếu, [\[250\]](#)

Bốn đại tiêu điều uổng sức sinh. [\[251\]](#)

Thổ mộc không công, kim thủy tuyệt,

Biết thở nào nên được pháp minh?

Sa Tăng đứng bên cạnh thấy Tam Tạng vừa đói vừa khát, mà Bát Giới thì đi lấy nước mãi chưa về, đành xếp hành lý cẩn thận, buộc con ngựa bạch chắc chắn, rồi nói:

- Sư phụ cứ yên tâm ngồi đây, để con đi giục anh ấy mang nước về.

Tam Tạng nuốt nước mắt chẳng nói năng gì, gật đầu bằng lòng. Sa Tăng vội vàng cười đám mây lành, bay thẳng về phía nam ngọn núi.

Sư phụ ngồi một mình, cảm thấy rất đói cay cực, sốt ruột. Đang lúc bồn chồn buồn bực, bỗng nghe

một tiếng kêu vang, Tam Tạng sợ quá nghiêng người xem xét, thì ra là Tôn Hành Giả đang quỳ ở vệ đường, hai tay bưng chiếc chén sành, nói:

- Thưa sư phụ, nếu không có lão Tôn thì sư phụ ngậm nước cũng không có mà uống. Chén nước mát lành đây, sư phụ uống đi cho đỡ khát, rồi con sẽ đi xin cơm chay.

Tam Tạng nói:

- Ta không thèm uống nước của nhà người. Cho dù khát chết ngay ta cũng mặc cho số phận, không cần nhà người. Nhà người cút ngay đi!

Hành Giả nói:

- Không có con, sư phụ không sang phương Tây được đâu.

Tam Tạng nói:

- Sang được hay không, không can gì đến nhà người. Con khỉ khốn kiếp cứ lẳng nhẳng với ta làm gì!

Hành Giả kia liền trở mặt, nổi cơn giận dữ quát mắng Đường Tăng:

- Tên đầu trọc khốn kiếp độc ác kia, khinh ta quá lắm!

Đoạn quãng chiếc chén sành, vung gậy sắt, nhằm xương sống Tam Tạng nện một phát. Tam Tạng ngã lăn ra đất ngất lịm, chẳng nói được câu gì. Hành Giả kia nằng luôn hai cái đẩy bằng mây không biết đi về phương nào mất hút.



Lại nói chuyện Bát Giới cầm chiếc bát, chạy xuống sườn núi, bỗng thấy trong thung lũng có một túp nhà tranh. Do lần trước Bát Giới nhìn, bị núi che khuất, nên không nhìn thấy, bây giờ đến gần mới nhận ra là nhà dân, bèn nghĩ thầm:

- Mình mặt mũi xấu xí thế này, chắc chắn làm họ sợ, thành ra nhọc lòng uổng công, cơm chẳng xin nổi ... Cần phải khéo biến! Cần phải khéo biến mới được!

Chú ngốc bèn bậm quyết niệm chú, lắc mình đến bảy tám lần, biến thành một hòa thượng ốm đói da vàng, miệng rên hừ hừ, lê đến trước cửa cất tiếng kêu:

- Các ngài ơi, trong bếp còn cơm thừa, ngoài đường có người đói... Bần tăng từ tận phương Đông sang phương Tây lấy kinh, sư phụ thì đang đói khát bên đường, trong nôi nhà ta còn cơm nguội cho xin một ít đỡ lòng.

Nguyên nhà này đàn ông đi làm đồng vắng cả, chỉ có hai người đàn bà ở nhà đang thổi cơm trưa, vừa dỡ cơm ra hai cái liễn to, sửa soạn mang ra đồng. Trong nôi vẫn còn ít cơm cháy chưa dỡ hết. Người đàn bà thấy nhà sư hình dung ốm yếu như vậy, lại nghe nói từ phương Đông sang phương Tây, chỉ lo là nhà sư đã hôn mê nói lảm nhảm, lỡ ngã lăn ra chết ở cửa nhà mình thì khốn, đành vội vàng vét ít cơm cháy, xới đầy một bát đưa cho Bát Giới. Chú ngốc cầm ngay lấy, hiện rõ nguyên hình, theo đường cũ về thẳng.

Đang đi, bỗng nghe có tiếng người gọi: “Bát Giới”. Bát Giới ngẩng đầu nhìn, thấy Sa Tăng đứng ở

trên sườn núi gọi:

- Lại đây! Lại đây!

Đoạn lại đi xuống chân núi đón Bát Giới nói:

- Nước khe này trong mát thế kia không múc mà anh lại đi đâu?

Bát Giới cười, nói:

- Tôi tới đây thấy trong thung lũng có nhà dân, bèn tới đó xin được bát cơm nguội về đây.

Sa Tăng nói:

- Cơm cũng cần. Nhưng sư phụ đang khát khô cổ, sao không lấy nước về?

Bát Giới nói:

- Muốn nước thì có khó gì. Chứ đưa vạt áo ra túm lấy chỗ cơm này, để tôi lấy bát đi múc nước.

Hai người hờn hờ quay về bên vệ đường, thấy Tam Tạng nằm trên chỗ bụi rậm mặt úp xuống đất, con ngựa bạch thì tuột cương, lồng lộn hí vang, gánh hành lý thì chẳng thấy đâu cả. Bát Giới sợ quá, giậm chân vỗ ngực gào lên:

- Không cần nói! Không cần nói! Đúng là dư đảng của tụi cướp đuổi theo Tôn Hành Giả đến đánh chết sư phụ, cướp hành lý đấy mà!

Sa Tăng nói:

- Phải buộc con ngựa lại đã.

Đoạn lại than thở:

- Làm thế nào bây giờ? Làm thế nào bây giờ? Thật là: Giữa đường đứt gánh, nửa chừng dở dang!

Lại cất tiếng gọi:

- Sư phụ ơi!

Rồi hai hàng nước mắt giàn giụa, khóc lóc thảm thiết.

Bát Giới nói:

- Chú đừng khóc nữa, bây giờ cơ sự đã thế này, công việc lấy kinh đừng nói tới vội. Chú ngồi trông coi thi hài sư phụ, để tôi cưỡi ngựa đến phủ, châu, huyện, xa, thôn điểm nào đó, gom lấy hai lạng bạc mua cỗ quan tài về mai táng sư phụ, rồi sau đó hai chúng ta tìm đường kiếm ăn sinh sống.

Sa Tăng thực lòng không nỡ xa sư phụ, lật ngựa người sư phụ ra, lấy má mình áp vào má sư phụ, cất tiếng khóc:

- Sư phụ xấu số ơi!

Chợt thấy trong miệng, trong mũi sư phụ vẫn còn thở ra hơi ấm, ngực cũng vẫn còn nóng, bèn gọi:

- Bát Giới ơi, anh lại đây, sư phụ chưa chết đâu!

Chú ngọc bước lại đỡ lấy sư phụ. Sư phụ tỉnh lại thở khe khẽ một lúc rồi nói:

- Con khỉ già khốn kiếp ấy nó đánh chết ta!

Bát Giới, Sa Tăng cùng hỏi:

- Con khỉ già nào?

Tam Tạng không nói, chỉ thở dài. Sau khi đòi nước, uống được mấy ngụm, sư phụ mới nói:

- Đồ đệ ạ, các con vừa đi xong, thì Ngô Không lại quay về làng nhặng với ta, nhưng ta dứt khoát chối từ, hắn bèn đánh ta một gậy, rồi cướp luôn cả chiếc tay nải bằng dạ xanh.

Bát Giới nghe xong, nghiêng răng ken két, lửa giận bùng bùng nói:

- Con khỉ khốn kiếp quá quắt, dám vô lễ đến thế cơ à?

Bèn bảo:

- Sa Tăng, chú hãy trông nom sư phụ để tôi đến tận nhà hắn đòi tay nải.

Sa Tăng nói:

- Anh hãy bớt giận, chúng ta hãy dìu sư phụ vào xóm dân trong thung lũng xin ít canh nóng, hâm nóng lại cơm đã xin hôm trước để sư phụ ăn cho đỡ mệt, rồi hãy tìm hắn sau.

Bát Giới nghe lời, đỡ sứ phụ lên ngựa, đứng chút cơm nguội vào chiếc bát tộ, vào thẳng cổng ngôi nhà ban nãy. Trong nhà chỉ có một bà cụ ở nhà, thấy thầy trò Đường Tăng vào, vội vàng toan chạy trốn. Sa Tăng chấp tay nói:

- Thưa lão mẫu, chúng tôi người nước Đại Đường bên phương Đông, được nhà vua sai sang phương Tây. Sứ phụ tôi hơi bị mệt, chúng tôi đến nhà ta đây xin lão mẫu ít canh nóng để cho sứ phụ tôi ăn chút cơm.

Bà cụ nói:

- Vừa rồi có một hòa thượng ốm yếu nói là từ tận phương Đông tới, tôi đã cho ít cơm, bây giờ lại còn phương Đông nào nữa. Nhà tôi đi vắng cả, xin mời sang nhà khác.

Tam Tạng nghe xong, vịn vào Bát Giới tụt xuống ngựa, nghiêng mình nói:

- Thưa cụ, đệ tử tôi có ba người tâm đầu ý hợp hộ vệ tôi sang chùa Đại Lô Âm, nước Thiên Trúc bái Phật cầu kinh. Chỉ vì người đồ đệ cả của tôi tên gọi Tôn Ngô Không, bản tính hung ác, không theo đạo thiện, bị tôi đuổi đi. Không ngờ hăn lại ngấm quay lại, nện vào lưng tôi một gậy, cướp mất cả y bát, hành lý. Bây giờ tôi muốn sai một đồ đệ đi tìm hăn đòi lại,

nhưng giữa đường giữa chợ không tiện ngồi, nên tìm đến nhà cụ đây ngồi nghỉ nhờ một lát, khi nào lấy lại được hành lý là đi ngay, không dám ở lâu đâu ạ.

Bà cụ nói:

- Vừa rồi có một hòa thượng ốm yếu vàng bủng đến xin cơm đi rồi, cũng nói là ở phương Đông sang phương Tây. Vậy bây giờ là bọn khác à?

Bát Giới không nhịn được cười, nói:

- Chính tôi đây. Bởi vì tôi tai to mồm dài sợ người nhà ta sợ hãi, không chịu cho cơm, nên đành phải biến ra hình dạng như thế. Nếu lão mẫu không tin, thì chỗ cơm trong vạt áo chú em kia, chẳng phải cơm vớt nôi nhà lão mẫu là gì?

Bà cụ nhận ra đúng là cơm mình cho, lúc ấy mới không từ chối nữa, bằng lòng cho thầy trò ngồi lại, rồi đi đun một ấm trà nóng đưa cho Sa Tăng chan cơm, Sa Tăng chan vào bát cơm nguội đưa cho sư phụ. Sư phụ ăn vài miếng, lát sau định thần lại hỏi:

- Ai đi lấy hành lý bây giờ?

Bát Giới nói:

- Năm ngoái, hồi sư phụ đuổi anh ấy đi, con đã đi tìm anh ấy một lần, nên biết động Thủy Liêm, núi Hoa Quả. Để con đi! Để con đi!

Tam Tạng nói:

- Con không đi được. Con khỉ ấy với con không được hòa thuận. Vả lại con ăn nói thô lỗ, nói vài câu có gì thất thố, hấn lại đánh cho. Để Ngộ Tĩnh đi là hơn.

Sa Tăng bằng lòng, nói:

- Để con đi! Để con đi!

Tam Tạng dặn dò thêm Sa Tăng:

- Con đến đây phải liệu tình thế. Nếu hấn bằng lòng trả lại hành lý, thì con cứ giả vờ cảm ơn nhận lấy. Bằng không, thì đừng có tranh chấp với hấn cứ đến thẳng Nam Hải gặp Bồ Tát, nói rõ chuyện cho người hay, mời người đến đòi hộ.

Sa Tăng nhất nhất vâng lời, đoạn quay sang nói với Bát Giới:

- Bây giờ em đi tìm hấn, muôn nghìn lần mong anh chớ có lơ đãng, phải chăm sóc sư phụ thật chu đáo. Cũng không nên trêu ghẹo người trong nhà, e họ không cho cơm ăn. Em đi sẽ về ngay.

Bát Giới gật đầu, nói:

- Tôi biết rồi. Chú cứ đi đi! Tìm được hay không thì cũng về ngay, chớ có làm cái lối “bắt cá hai tay” xôi hỏng bỏng không nhé! [\[252\]](#)

Sa Tăng bèn bậm quyết, nhảy vút lên mây, bay thẳng đến Đông Thắng Thần Châu. Thật là:

*Thân ở thần bay không giữ bỏ,
Lò không lửa đổ thuốc tòi ngay,*

Hoàng Bà biệt chúa tìm Kim Lão, [253]

Mộc Mẫu trông thầy dạ đắng cay. [254]

Bao thuở quay về lần biệt ấy?

Ngày nào trở lại chuyến đi này?

Ngũ hành sinh khắc tình không thuận,

Chỉ đợi Tâm Viên trở lại ngày. [255]

Sa Tăng đi trên không trung mất ba ngày ba đêm mới tới Đông Dương đại hải, bỗng nghe tiếng sóng vỗ âm âm, bèn cúi đầu nhìn, thật là: ngất trời âm khí mây đen phủ, mờ mịt bề khơi ánh nhật che. Sa Tăng cũng chẳng có lòng nào ngắm cảnh, cứ nhắm ngọn núi tiên, vượt qua Doanh Châu, đi về hướng đông đến thẳng địa phận núi Hoa Quả. Lại cưỡi gió khơi, đạp thể nước một lúc lâu nữa, thì nhìn thấy ngọn núi cao lô nhô như kiếm dựng, vách núi đá dựng đứng tựa bình phong, bèn bước tới đầu núi, hạ mây theo đường xuống núi, tìm lối vào động Thủy Liêm. Sa Tăng bước tới gần xem xét, chỉ thấy khí yêu vô số

đang hò reo ầm ĩ, bèn bước tới gần xem xét kỹ càng, thì hóa ra là Tôn Hành Giả ngồi ngất ngưỡng trên một đài đá cao, hai tay cầm một tờ giấy, miệng đọc sang sảng:

“Hoàng đế họ Lý, vua nước Đại Đường ở phương Đông, trước xa giá, sắc mệnh cho Ngự đệ thánh tăng là Huyền Trang pháp sư sang chùa Đại Lô Âm trên núi Sa Bà Linh Sơn nước Thiên Trúc bên phương Tây bái Phật tổ Như Lai, cầu chân kinh.

Trẫm do thân thể mắc bệnh, hồn chơi âm ty, may mắn tuổi thọ còn dài, được vua Diêm Vương cho về dương thế. Trẫm bèn mở hội làm việc thiện, cho dựng đạo tràng cứu độ vong linh. Ở nhờ Quan Thế Âm Bồ Tát cứu khổ cứu nạn hiện rõ mình vàng, chỉ bảo cho biết phương Tây có Phật có kinh, độ cho u hồn siêu thoát. Vậy trẫm đặc sai pháp sư Huyền Trang lặn lội nghìn non, hỏi tìm kinh kệ. Thảng hoặc có đi qua các nước phương Tây, mong rằng không dứt thiện duyên, chiếu theo tờ điệp văn này cho thông hành.

Năm thứ mười ba niên hiệu Trinh Quán nhà Đại Đường, mùa thu ngày lành. Ngự tiền văn điệp. Từ lúc rời khỏi Đại Đường đã đi qua nhiều nước. Dọc đường thu nhận được người đồ đệ cả là Tôn Ngộ

Không Hành Giả, đồ đệ hai là Trư Ngộ Năng Bát Giới, đồ đệ ba là Sa Ngộ Tĩnh Hòa Thượng”.

Tôn Hành Giả kia lại đọc từ đầu một lượt nữa. Sa Tăng nghe biết đó là tờ điệp văn thông hành, không nén được, bước lại gần lớn tiếng nói:

- Sư huynh ơi, đây là tờ điệp văn của sư phụ, anh mang ra đọc làm gì?

Hành Giả nghe nói, vội vàng quay đầu lại, nhưng không nhận ra là Sa Tăng, bèn quát:

- Bắt lấy nó! Bắt lấy nó!

Lũ khi nhất loại vây chặt, bắt lôi xềnh xệch Sa Tăng đến gần quát hỏi:

- Nhà ngươi là ai mà dám tiện tiện vào sơn động của ta?

Sa Tăng thấy Hành Giả trở mặt, không thềm nhận nhau, đành bước tới cúi chào, nói:

- Thừa sư huynh, vừa rồi sư phụ quả có nóng tính lắm trách cứ sư huynh, có đọc chú mấy lần rồi đuổi sư huynh về nhà. Một là tại chúng em cũng chưa hề khuyên giải, hai là sư phụ đói khát bảo chúng em đi xin nước xin cơm. Không ngờ sư huynh có lòng tốt quay trở lại, trách sư phụ giữ phép không lưu mình, đánh sư phụ chết ngất lăn ra đất, lại cướp cả hành lý mang đi. Chúng em đã cứu sống sư phụ và đến đây

xin với anh. Mong anh nếu không giận sư phụ, còn nhớ tới công ơn sư phụ giải thoát, thì cùng em mang hành lý trở về với sư phụ, cùng sang phương Tây cho tròn chính quả. Nếu oán hận còn sâu, không chịu cùng đi, thì muôn ngàn lần mong anh cho em xin lại tay nải. Anh ở lại núi sâu vắng cảnh biển dâu, cũng là hai bề vụn cả.

Hành Giả nghe xong, cười nhạt nói:

- Hiền đệ ạ, lời bàn ấy không hợp ý anh. Anh đánh Đường Tăng cướp hành lý, không phải là anh không muốn sang phương Tây, và cũng chẳng phải rằng anh thích sống ở đây. Vừa rồi anh đã đọc thuộc lâu tờ điệp văn, rồi tự anh sẽ sang phương Tây bái Phật cầu kinh mang về phương Đông. Như vậy là chỉ một mình anh có công, người Nam Thiệm Bộ Châu sẽ lập anh làm tổ, lưu danh muôn đời.

Sa Tăng cười, nói:

- Sư huynh nói sai rồi. Xưa nay làm gì có ai nói “Tôn Hành Giả đi lấy kinh”. Đức Phật tổ Như Lai viết ra ba tạng chân kinh, rồi sai đức Quan Âm Bồ Tát sang phương Đông tìm người đi lấy kinh, lại muốn chúng ta lặn lội nghìn non, hỏi tìm các nước, hộ vệ người đi lấy kinh cơ mà. Bồ Tát chẳng từng nói: “Người đi lấy kinh là môn sinh của Như Lai, hiệu là Kim Thiên trưởng lão. Chỉ vì người không

nghe Phật tổ giảng kinh, nên bị đày ra khỏi Linh Sơn, thác sinh chốn Đông Thổ, bảo cho chính quả Tây phương, sửa lại đạo lớn, chịu đựng biết bao ma chướng dọc đường, giải thoát cho ba chúng ta để đi hộ pháp cho người. Sư huynh mà không đi với Đường Tăng, thì Phật tổ nào truyền kinh cho sư huynh, chẳng hóa ra uổng phí cả mọi tính toán sao?

Hành Giả nói:

- Hiền đệ ạ, chú còn ngu muội lắm! Chỉ biết một mà chưa biết hai. Cứ như chú nói, chú có Đường Tăng, cùng với tôi đi hộ vệ, thì chẳng lẽ tôi không có Đường Tăng chắc? Tôi sẽ chọn một vị chân tăng đắc đạo ngay tại đây rồi tự đi lấy kinh. Một mình lão Tôn hộ trì, lại không được hay sao? Tôi cũng đã chọn ngày mai lên đường rồi. Nếu chú không tin, để tôi mời sư phụ ra cho mà xem.

Bèn ra lệnh:

- Bọn nhỏ, mời sư phụ ra đây!

Bọn tiểu yêu chạy vào dắt một con ngựa bạch, mời cả một Đường Tam Tạng có cả Bát Giới đi theo gánh hành lý, Sa Tăng cầm tích trượng.

Sa Tăng thấy vậy, nổi giận nói:

- Lão Sa này đi không thay tên, ngồi không đổi họ, lẽ đâu lại có một Sa Hòa thượng nữa? Chớ có vô lễ!

Ném một trượng của ta đây!



Đoạn Sa Tăng hai tay vác bảo trượng hàng yêu nện một phát trúng đầu Sa Tăng giả. Tên này chết ngay, té ra là một con khỉ thành tinh, Hàng Giả kia giận dữ, vung gậy sắt, chỉ huy đàn khỉ vây chặt lấy Sa Tăng, Sa Tăng tả xung hữu đột, đánh ra ngoài cửa động, nhảy vút lên mây chạy trốn, nói:

- Con khỉ khốn kiếp đều giả kia, ta sẽ đi mách với Bồ Tát!

Hành Giả thấy Sa Tăng đánh chết một tiểu yêu, và mình đã đánh đuổi được Sa Tăng đi rồi bèn không đuổi theo nữa, quay về động sai bọn tiểu yêu kéo xác con khỉ chết ra một nơi, lột da, lấy thịt đem rán, lại sai mang rượu dứa, rượu nho cùng đàn khỉ ăn uống, sau đó hẳn chọn một con khỉ khác biết biến hóa, biến ra một Sa Hòa Thượng, dạy bảo lại từ đầu, sửa soạn sang phương Tây. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Sa Tăng cưỡi mây rời Đông Hải, đi suốt ngày đêm đến Nam Hải. Đang đi, bỗng nhìn thấy núi Lạc Già trước mặt, bèn hạ thấp đám mây dừng lại quan sát. Quả là một nơi tuyệt đẹp, chỉ thấy:

Bao cả trời cao,

Gồm luôn đất rộng.

Hội trăm sông chỗ tinh tú tắm mình,

Tụ muôn suối nơi gió trăng lay động.

Cá côn hóa lúc triều dâng cuộn cuộn,

Con ngao bơi khi sóng dậy mênh mang.

Bắc Hải, Tây Hải nguồn nước thông sang,

Sóng nước chan hòa Đông Dương đại hải.

Bốn biển thông nhau cùng đưa mạch giới,

Non tiên thấp thoáng bóng tiên cung.

Cảnh Bồng Lai đừng vội hài lòng,

Hãy xem động mây Phố Đà đây đã.

Cảnh đẹp quá!

Ráng đẹp đầu non vờn nguyên khí,

Mây lành chân núi lượn vầng trăng.

Trong rừng trúc tía, không tước tung tăng,

Trên ngọn dương xanh, chim thiêng ca hát.

Cỏ ngọc hoa ngà bốn mùa tươi tốt,

Cây báu sen vàng suốt tháng đơm bông.

Hạc trắng véo von chót đỉnh non tùng,

Loan xanh thánh thót bay quanh cung điện.

Cá bơi đến luyện tu chân tính,

Vượt triều dâng tìm chốn nghe kinh.

Sa Tăng thong thả vừa bước, vừa ngắm cảnh núi Lạc Già, chợt thấy Mộc Soa bước tới trước mặt chào hỏi:

- Sa Ngộ Tĩnh không hộ vệ Đường Tăng đi lấy kinh, lại đến đây có việc gì?

Sa Tăng chào lại xong, nói:

- Có việc cần gặp Bồ Tát, phiền ngài dẫn vào hộ với.

Mộc Soa biết là đến tìm Hành Giả, nhưng cũng không nhắc đến, bèn vào trước nói với Bồ Tát:

- Bên ngoài có đồ đệ út của Đường Tăng là Sa Ngô Tĩnh muốn gặp.

Tôn Hành Giả đứng bên đài nghe thấy nói như vậy bèn cười nói:

- Đúng là Đường Tăng gặp nạn, nên Sa Tăng mới đến mời Bồ Tát đây.

Bồ Tát lập tức sai Mộc Soa ra ngoài cửa dẫn vào, Sa Tăng sụp xuống lạy. Lạy xong, bèn ngẩng lên định kể lại mọi chuyện vừa xảy ra, bỗng nhìn thấy Tôn Hành Giả đứng bên cạnh, liền chẳng nói năng, rút luôn bảo trượng hàng yêu nện thẳng vào mặt Hành Giả.

Hành Giả cũng không đánh lại, chỉ nghiêng người né tránh. Sa Tăng luôn miệng chửi ầm ĩ:

- Con khỉ khốn kiếp độc ác phản bội kia! Nhà ngươi lại còn đến đây che giấu Bồ Tát hả?

Bồ Tát quát lên:

- Ngô Tĩnh đứng im nào! Có việc gì nói cho ta nghe!

Sa Tăng bèn thu bảo trượng, lạy Bồ Tát hai lạy, nói với Bồ Tát giọng vẫn bưng bưng:

- Con khỉ ấy dọc đường hành hung không biết bao nhiêu lần. Mấy hôm trước, hấn đánh chết hai tên cướp đòi tiền mãi lộ ở bên sườn núi, sư phụ mắng

quở hấn. Không ngờ buổi tối hôm ấy khi ngủ nhờ trong nhà một tên cướp, hấn lại cạy tàu ráo máng đánh chết cả bọn cướp, xách cả một cái thủ cấp máu me đầm đìa đến giờ lên cho sư phụ xem. Sư phụ sợ quá đến nổi ngã ngựa, sau đó mắng hấn mấy câu, đuổi hấn đi. Khi chia tay rồi, sư phụ quá đói khát, sai Bát Giới đi tìm nước. Bát Giới đi mãi không về, sư phụ lại sai con đi tìm Bát Giới. Không ngờ Tôn Hành Giả thấy hai chúng con không ở đây, bèn quay lại đánh sư phụ một gậy sắt, cướp cả hai chiếc tay nải bằng da xanh. Chúng con quay về, cứu chữa sư phụ tỉnh lại. Sau đó sư phụ sai con tới động Thủy Liêm tìm hấn đòi lại tay nải. Không ngờ hấn trở mặt, không thèm nhận con, lôi điệp văn thông hành ra đọc đi đọc lại. Con hỏi hấn đọc làm gì, hấn nói không thèm hộ vệ Đường Tăng, tự một mình hấn sang phương Tây lấy kinh mang về phương Đông, coi đó là công quả của mình hấn, người ta phải dựng hấn làm tổ, lưu danh muôn đời. Lúc ấy con nói: “Không có Đường Tăng thì ai truyền kinh cho anh?”. Hấn nói là hấn đã chọn được một vị chân tăng đặc đạo. Khi hấn mời ra, quả là có một con ngựa bạch, một Đường Tăng, theo sau có cả Bát Giới, Sa Tăng. Con nói: “Ta chính là Sa Hòa Thượng, làm gì có một Sa Hòa Thượng nào nữa?”, và con xông lên đập cho hấn một bảo trượng chết tươi, té ra là một con khỉ thành tinh.

Hành Giả liền xua quân vây bắt con, thế là con phải đến đây tâu báo cho Bồ Tát biết. Không ngờ hăn có phép “cân đầu vên” bay tới đây trước, và con chưa biết hăn đã nói trí trá những gì để che giấu Bồ Tát nữa.

Bồ Tát nói:

- Ngộ Tĩnh, không được vu vạ cho người. Ngộ Không đến đây đã được bốn hôm rồi, ta chưa từng thả cho hăn về một phút nào, vậy làm gì có chuyện hăn đi mời một Đường Tăng khác, có ý tự đi lấy kinh một mình?

Sa Tăng nói:

- Hiện nay ở động Thủy Liêm có một Tôn Hành Giả thật, con đâu dám nói dối?

Bồ Tát nói:

- Đã vậy thì nhà người chớ nóng nảy, ta sẽ bảo Ngộ Không cùng đi với nhà người về núi Hoa Quả xem sao. Sự thật thì khó dặt, giả dối sẽ dễ trừ, cứ đến đó tự khắc sẽ rõ.

Đại Thánh nghe lời, lập tức cùng Sa Tăng từ biệt Bồ Tát. Chuyển đi này, đến nơi sẽ:

*Núi Hoa Quả phân rõ trắng đen,
Động Thủy Liêm bày ra thật giả.*

Cuối cùng không biết phân biệt thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI TÁM

Nhị tâm làm loạn càn khôn rộng

Một thể khó tu tịch diệt chân

Hành Giả và Sa Tăng vái chào từ biệt Bồ Tát, nhảy vút lên hai đám mây lành rời khỏi Nam Hải. Do phép “cân đầu vân” của Hành Giả đi nhanh, phép tiên vân của Sa Hòa Thượng đi chậm, Hành Giả muốn vượt đi trước, Sa Tăng ngăn lại, nói:

- Đại ca đừng giở trò giấu đầu hở đuôi, định đi trước để sắp đặt ổn thỏa phỏng? Phải đợi tiểu đệ cùng đi mới được.

Đại Thánh vốn là người có lương tâm, còn Sa Tăng lại có ý nghi ngờ. Thế là hai người đành cùng đi. Một lát sau, họ đã nhìn thấy núi Hoa Quả, cả hai hạ mây bước xuống bên ngoài cửa động xem xét, quả nhiên nhìn thấy một Hành Giả ngồi ngất ngưỡng trên đài cao đang uống rượu vui vẻ với lũ khỉ, hình dạng giống hệt Đại Thánh: cũng tóc hung thắt vòng vàng, mắt vàng người lửa, mình mặc một chiếc áo ngắn bằng vải bông, dưới mặc một chiếc quần da hổ, tay cầm gậy sắt nạm vàng, chân cũng xỏ một đôi giày da hươu, mặt cũng đầy lông lá, mồm như ông thiên lôi,

má hóp khác Thổ tinh, trán giô và tai mỏng, răng nhọn chìa ra ngoài.

Đại Thánh nổi giận, gạt Sa Hòa Thượng ra, rút gậy sắt xông tới quát mắng:

- Nhà ngươi là hạng yêu quái nào mà dám biến ra hình dạng ta, cướp con cháu ta, chiếm động tiên của ta để tác oai, tác quái như vậy?

Hành Giả kia chẳng thèm trả lời, múa ngay gậy sắt nghênh đón. Hai Hành Giả đứng gần nhau, không sao phân biệt được thật giả. Trận đánh thật dữ dội:

Hai gậy sắt, hai Hầu vương

Một phen đối địch hai đường cùng hăng.

Cùng là hộ vệ thánh tăng,

Cùng lập công trạng, tiếng tăm lưu truyền.

Hành Giả thật theo đạo Thiên,

Hành Giả giả chẳng chính chuyên giúp thầy.

Hai người biến hoa kỳ tài,

Thần thông võ nghệ hai người đều quen.

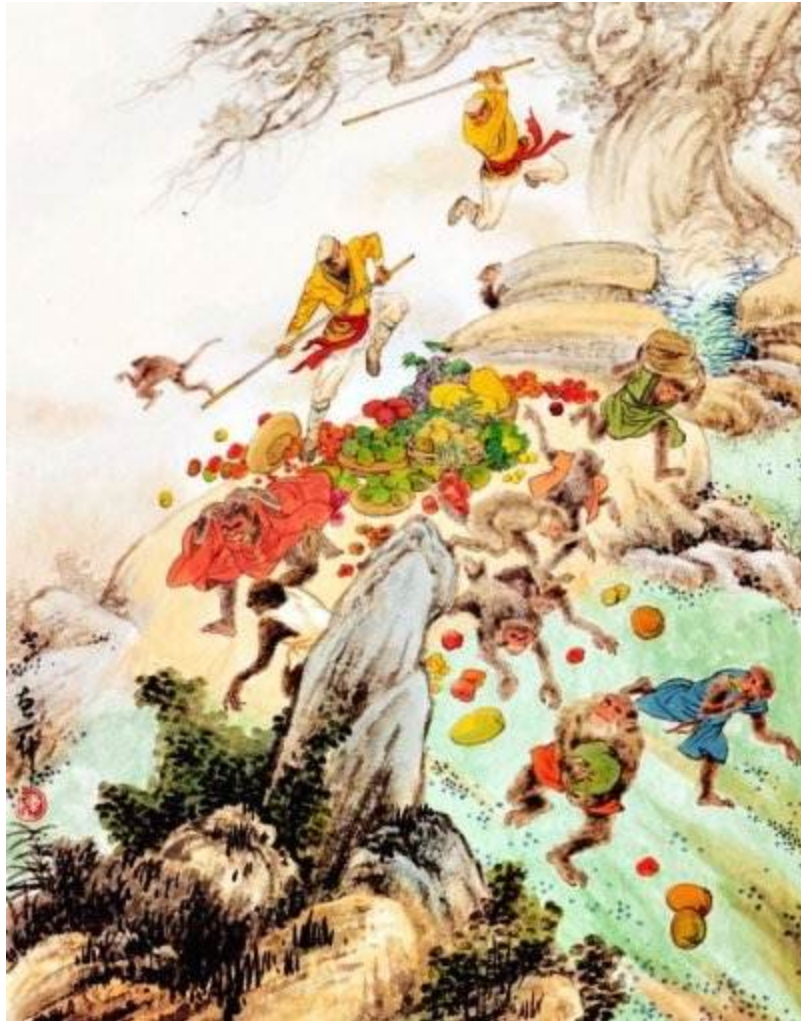
Một người tiên thánh hỗn nguyên,

Một người yêu quái ở miền nhân gian.

Người này gậy sắt nạm vàng,

Kẻ kia cũng gậy ngang hàng với nhau.

*Hai bên quyết liệt hồi lâu,
Ai thua ai thắng biết đâu phân rành.
Trước còn cửa động giao tranh,
Lát sau ngang dọc tung hoành tầng không.*



Hai người bay lên mây, nhảy vút lên tận những đám mây trên chín tầng trời đánh nhau. Sa Tăng đứng bên cạnh không dám ra tay, bởi thấy hai người đánh lộn nhau không sao phân biệt được thật giả, muốn vung bảo trượng xông vào đánh giúp, nhưng sợ

đánh lầm phải Hành Giả thật. Đứng một lúc lâu, Sa Tăng bèn tung người nhảy xuống sườn núi, rút bảo trượng hàng yêu ra đánh thốc vào cửa động Thủy Liêm, bọn yêu quái sợ chạy tán loạn. Sa Tăng bèn đập đổ bàn ghế, đập nát vụn các dụng cụ đựng thức ăn rượu thịt, rồi đi tìm hành lý của mình, nhưng tìm mãi không thấy. Nguyên động Thủy Liêm là một thác nước bay xuống, xa trông tựa bức rèm bằng vải trắng, gần thì là một mạch nước, nên mới gọi là động Thủy Liêm, Sa Tăng không biết đường vào động, nên mới không tìm thấy, bèn lại nhảy lên không trung, đuổi theo tới tận những đám mây ở chín tầng trời, tay múa tít bảo trượng, nhưng cũng không dám xông vào đánh. Đại Thánh nói:

- Sa Tăng, chú không đánh giúp được thì về chỗ sư phụ, nói rằng bọn ta như thế như thế, để lão Tôn đánh nhau với yêu quái đến tận núi Lạc Già ở Nam Hải, nhờ Bồ Tát phân biệt rõ thật giả.

Hành Giả này nói xong, Hành Giả kia nói cũng hết như vậy. Sa Tăng thấy hai người hình dạng, giọng nói giống hết nhau, không sao phân biệt rõ trắng đen, đành vâng lời, chuyển mây về thẳng chỗ Đường Tăng. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện hai Hành Giả kia vừa đi vừa đánh kéo nhau tới núi Lạc Già đánh nhau, chửi nhau loạn

xi, âm ã một hồi làm kinh động các chư thiên hộ pháp. Lập tức chư thiên vào ngay động Triều Âm cấp báo:

- Thừa Bồ tát, quả thật có hai Tôn Ngô Không đánh nhau tới tận đây.

Bồ Tát rời tòa sen cùng Mộc Soa hành giả, Thiện Tài đồng tử và Long nữ bước ra ngoài cửa quát:

- Nghiệt súc kia chạy đi đâu?

Cả hai người túm lấy nhau bước tới, nói:

- Thừa Bồ Tát, tên này giống hệt đệ tử, con đánh hấn từ động Thủy Liêm được một hồi lâu không phân biệt thắng bại, Sa Ngô Tĩnh người trần tẩm tối không phân biệt nổi, có sức cũng chẳng giúp nổi, con đành bảo hấn quay lại đường sang phương Tây gặp sư phụ. Còn con đánh nhau với hấn, kéo hấn tới núi báu này, nhờ tuệ nhãn của Bồ Tát phân biệt thật giả, biện minh chính tà giúp đệ tử.

Hành Giả này nói xong, Hành Giả kia cũng nói hệt như thế. Các vị người trời và Bồ Tát xem xét hồi lâu cũng không sao nhận ra được. Bồ Tát nói:

- Buông tay nhau ra, đứng sang hai bên để ta xem lại.

Hai Hành Giả liền buông tay nhau ra, đứng sang hai bên.

Hành Giả này nói:

- Con là thật!

Hành Giả kia nói:

- Hẳn là giả!

Bồ Tát gọi Mộc Soa và Thiện Tài tới thì thăm dặn dò:

- Các con mỗi người giữ một đũa, để ta khế niệm chú “khẩn cô nhi”, người nào kêu đau là Hành Giả thật, người nào không đau là giả.

Hai người bèn giữ chặt lấy hai Hành Giả. Bồ Tát khế niệm chú, cả hai người đều kêu đau, đều ôm đầu lăn lộn trên mặt đất kêu la:

- Đừng niệm nữa! Đừng niệm nữa!

Bồ Tát ngừng niệm, hai người lại túm lấy nhau tranh cãi âm ỉ. Bồ Tát chẳng biết làm cách nào, bèn ra lệnh cho các người trời, Mộc Soa xông vào giúp sức. Các vị thần lại sợ đánh trúng Hành Giả thật, nên không dám ra tay. Bồ Tát cất tiếng gọi:

- Tôn Ngộ Không!

Cả hai cùng trả lời. Bồ Tát nói:

- Trước kia nhà ngươi khi được phong chức Bát Mã Ôn, đại náo thiên cung, tất thấy thần tướng đều

biết nhà người, bây giờ nhà người lên thượng giới mà nhờ họ phân giải.

Đại Thánh này tạ ơn. Hành Giả kia cũng tạ ơn.

Hai người giằng co, luôn miệng cãi cọ, kéo thẳng đến bên ngoài cửa Nam Thiên. Quảng Mục thiên vương sợ quá dẫn bốn đại thiên tướng Mã, Triệu, Ôn, Quan, cùng các vị thần lớn nhỏ giữ cửa, ai nấy lăm lăm binh khí ngăn lại, nói:

- Các ngài đi đâu! Đây không phải là nơi cãi nhau!

Đại Thánh nói:

- Tôi hộ vệ Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh, dọc đường có đánh chết một toán cướp, Tam Tạng bèn đuổi tôi đi, tôi bèn đến thẳng núi Phổ Đà mách với Quan Âm bồ tát. Không ngờ yêu quái này biến ra hình dáng tôi từ bao giờ, đánh ngất Đường Tăng, cướp cả hành lý. Khi Sa Tăng đến núi Hoa quả đòi hành lý, đã thấy yêu quái này chiếm giữ sào huyệt của tôi. Sau đó Sa Tăng đến núi Phổ Đà cầu với Bồ tát, lại thấy tôi đứng hầu bên tòa sen, Sa Tăng bèn cho tôi là dùng phép “cân đầu vân” bay đến núi Phổ Đà trước để che giấu Bồ tát. Bồ Tát là người sáng suốt ngay thẳng không nghe lời Sa Tăng, sai tôi cùng đi với hắn tới núi Hoa Quả xem sao. Quả thật yêu quái này giống lão Tôn như hệt. Tôi bèn đánh nhau

với nó từ động Thủy Liêm cho tới núi Lạc Già, rồi cùng vào gặp Bồ Tát. Bồ Tát cũng chịu không nhận ra được. Vì vậy tôi mới đánh nhau với hắn lên tận đây, phiền tới nhân lực của các vị người trời giúp tôi phân biệt thật giả.

Đại Thánh nói xong, Hành Giả kia cũng nói lại hết như vậy. Các thiên thần xem xét hồi lâu, cũng không sao phân biệt nổi. Hai Hành Giả đành quát to:

- Các ngài đã không nhận ra thì dẹp ra để chúng tôi vào gặp Thượng Đế.

Các vị thần giữ không nổi, đành mở cửa trời, để hai người vào thẳng điện Linh Tiêu. Mã nguyên soái cùng bốn thiên sứ Trương, Cát, Hứa, Khâu tâu với Thượng Đế:

- Dưới hạ giới có hai Tôn Ngô Không giống hết nhau, đánh nhau lên tận cửa trời, muốn xin vào yết kiến.

Vừa dứt lời đã thấy hai người cãi nhau âm ỉ bước vào. Thượng Đế sợ quá, bước xuống bảo điện nói:

- Hai người kia có việc gì mà dám tự tiện xông vào làm âm ỉ cả thiên cung, om xòm nơi trẫm ngự, định tìm cái chết hả?

Đại Thánh nói:

- Vạn tuế! Vạn tuế! Lâu nay thần quy y theo đạo Sa Môn, đâu dám cả gan nói dối bề trên. Chỉ tại con yêu quái này biến ra giống hết hình dạng thần...

Cứ thế, cứ thế, Hành Giả kể hết một lượt mọi chuyện:

-...Vậy mong Thượng Đế phân biệt thật giả giúp thần.

Hành Giả kia cũng nói giống y như vậy. Thượng Đế lập tức hạ lệnh cho tuyên gọi Thác Tháp Lý Thiên Vương vào, bảo:

- Mang ngay kính chiếu yêu ra soi, xem ai giả ai thật. Giả thì chết ngay, để lại Hành Giả thật!

Thiên Vương lập tức lấy kính chiếu yêu ra, mời Thượng Đế và các vị thần cùng xem. Trong gương thấy bóng cả hai Tôn Hành Giả, từ vòng vàng kim cô, đến quần áo, lông tóc giống nhau như đúc. Thượng Đế cũng chịu không phân biệt nổi, đánh đuổi cả hai ra khỏi điện.

Đại Thánh khà khà cười nhạt. Hành Giả kia cũng khà khà cười nhạt như thế. Cả hai lại túm đầu vặn cổ, đánh nhau kéo ra ngoài cửa trời, rồi hạ xuống con đường sang phương Tây, nói:

- Ta và nhà người tới gặp sư phụ! Ta và nhà người tới gặp sư phụ!

Lại nói chuyện Sa Tăng từ biệt hai người ở núi Hoa Quả, đi liền ba ngày ba đêm về tới xóm cũ, nói hết mọi chuyện với Đường Tăng. Đường Tăng lúc ấy mới hồi hận nói:

- Lúc ấy ta ngỡ là Tôn Ngộ Không đánh ta một gậy, cướp mất hành lý. Có ngờ đâu Hành Giả ấy là do yêu quái biến ra!

Sa Tăng lại nói:

- Yêu quái còn biến ra một trưởng lão, một con ngựa bạch, một Bát Giới gánh hành lý, và biến ra một tên giống hệt con nữa. Con giận quá không kìm được phang một trượng chết tươi, hóa ra là một con khỉ đã thành tinh. Đàn khỉ sợ chạy tan cả. Con lại đến nói với Bồ Tát, Bồ Tát sai con và Tôn Hành Giả cùng đến núi Hoa Quả xem sao, quả thấy yêu quái kia quả giống hệt Tôn Hành Giả, con không dám đánh giúp, đành quay về với sư phụ.

Tam Tạng nghe xong, sợ hãi tái mặt. Bát Giới cười oang oang, nói:

- Đúng! Đúng! Thật ứng với lời bà cụ nhà ta đây. Cụ chẳng nói có mấy bọn đi lấy kinh. Họ chẳng phải là một bọn là gì!

Mọi người lớn bé trong nhà đều kéo tới hỏi thăm Sa Tăng:

- Ngài mấy hôm nay đi xin tiền lộ phí ở đâu đấy?

Sa Tăng cười, nói:

- Tôi đến núi Hoa Quả ở Đông Thắng Thần Châu tìm sư huynh cả lấy lại hành lý, sau đó lại tới núi Phổ Đà ở Nam Hải yết kiến Quan Âm Bồ Tát, rồi lại tới núi Hoa Quả một lần nữa, sau đó mới quay về đây.

Bà già lại hỏi:

- Cả đi cả về độ bao nhiêu dặm đường?

Sa Tăng đáp:

- Khoảng hơn hai mươi vạn dặm.

Bà già nói:

- Cha mẹ ơi, mới có vài hôm mà đi nhiều như thế! Họa chẳng là cưỡi mây thì mới nhanh được như vậy!

Bát Giới nói:

- Không cưỡi mây thì vượt biển sao được!

Sa Tăng nói:

- Chúng tôi đâu có phải đi bộ. Còn như sư huynh cả tôi ấy à, đi về như thế chỉ mất độ một hai ngày thôi.

Cả nhà nghe vậy đều cho là thần tiên. Bát Giới nói:

- Chúng tôi không phải là thần tiên. Thần tiên chỉ là hạng con cháu của chúng tôi.

Đang trò chuyện, bỗng nghe có tiếng cãi cọ ồn ào trên không trung. Cả nhà sợ quá chạy ra xem, thì ra là hai Hành Giả đánh nhau kéo đến. Bát Giới thấy vậy ngửa tay chịu không nổi, nói:

- Để tôi đi nhận mặt cho.

Chú ngốc bèn tung người nhảy vút lên không, lớn tiếng nói:

- Sư huynh đừng cãi lộn nữa, có lão Trư đến đây!

Hai Hành Giả cùng đồng thanh trả lời:

- Chú tới đây đánh yêu quái! Tới đây đánh yêu quái!

Cả nhà vừa mừng, vừa sợ nói:

- Hóa ra là mấy vị La Hán đẳng vân giá vũ nghỉ ở nhà ta. Nhiều khi muốn phát nguyện cúng dâng các nhà sư, mà cũng chẳng được cúng dâng cho những người tốt như thế này.

Bèn từ nước uống cơm ăn, mọi thứ đều cúng dâng nhiều hơn. Họ lại nói:

- Hai ngài Hành Giả đánh nhau, chỉ sợ gây chuyện trời long đất lở, làm hại cho vùng này mất.

Tam Tạng thấy bà cụ trước mặt thì mừng, sau lưng lại sợ, bèn nói:

- Cự cứ yên tâm, chớ có lo phiền than thở, bần tăng sẽ thu phục đồ đệ, bỏ ác theo thiện, họ sẽ cảm tạ cù.

Bà cù đáp lại rồi rít:

- Không dám! Không dám!

Sa Tăng nói:

- Xin cù đừng nói nữa và sư phụ cứ ngồi ở đây để hai anh em con mỗi người giữ lấy một Hành Giả đưa họ tới trước mặt sư phụ. Sau đó sư phụ sẽ niệm chú, ai đau đớn thì người đó là thật, không đau là giả.

Tam Tạng nói:

- Con nói chí phải.

Sa Tăng nhảy lên không trung nói:

- Hai anh hãy dừng tay để tôi đưa đến trước mặt sư phụ cho sư phụ phân biệt thật giả.

Đại Thánh này ngừng tay. Hành Giả kia cũng ngừng tay. Sa Tăng túm lấy một người, nói:

- Anh hai cũng giữ lấy một người.

Hai Hành Giả bị giữ chặt, cùng Bát Giới, Sa Tăng hạ mây bước thẳng xuống cửa nhà tranh. Tam Tạng trông thấy bèn niệm thần chú “khẩn cô nhi”. Hai người cùng kêu la:

- Chúng con đã đánh nhau khốn khổ mà sư phụ lại còn niệm chú nữa à? Đừng niệm nữa! Đừng niệm nữa!

Tam Tạng lòng vốn từ bi bèn không niệm nữa, nhưng cũng không sao phân biệt được thật giả. Hai người giăng tay ra thoát, lại xông vào đánh nhau. Đại Thánh này nói:

- Các chú hộ vệ sư phụ để ta đánh hẳn tới tận Diêm vương, nhờ họ phân biệt thật giả giùm.

Hành Giả kia cũng nói như vậy. Hai người cứ giăng co đánh nhau. Trong giây lát chẳng thấy bóng họ đâu cả.

Bát Giới nói:

- Sa Tăng này, chú đã tới động Thủy Liêm, trông thấy Bát Giới giả gánh hành lý, sao không cướp lấy hành lý mang về?

Sa Tăng nói:

- Yêu quái thấy em vung bảo trượng đánh chết Sa Tăng giả của hẳn, hẳn bèn dẫn quân vây chặt em lại định bắt sống, em phải liều chết mới chạy thoát. Khi kể chuyện với Bồ Tát xong, em cùng Hành Giả quay lại cửa động. Hai người mãi đánh nhau trên tầng không, em nhảy xuống đạp đổ ghế đá, đánh bạt lũ tiểu yêu, chỉ thấy một dải thác chảy xuống như suối

bay, chẳng thấy cửa động ở chỗ nào, không sao tìm được hành lý, thế là em đành phải quay về gặp sư phụ.

Bát Giới nói:

- Chú không hiểu đấy thôi. Trước kia khi tôi đi mời anh ấy, lúc đầu tôi đứng nói chuyện với anh ấy ngoài cửa động. Sau đó anh ấy bị tôi thuyết phục bèn nhảy xuống, trở vào động thay quần áo. Tôi thấy anh ấy nhảy xuống nước. Thác nước ấy chính là cửa động đấy. Chắc là yêu quái giấu hành lý của ta trong đó.

Tam Tạng nói:

- Con đã biết cửa, nhân dịp hăn không có nhà, con đến ngay động ấy lấy hành lý về để chúng ta còn sang phương Tây. Hăn có về, ta cũng không dùng hăn nữa.

Bát Giới nói:

- Vâng, con xin đi.

Sa Tăng nói:

- Anh hai, ngoài cửa động còn có hàng ngàn con khỉ, một mình anh e không đánh nổi, lại hóa công toi.

Bát Giới cười nói:

- Không sợ! Không sợ!

Bèn mở cửa đi ra, nhảy vút lên mây, thẳng tới núi Hoa Quả tìm hành lý. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện hai Hành Giả đánh nhau âm ỉ, kéo nhau tới tận phía sau núi Bối Âm. Ma quỷ khắp núi sợ hãi run rẩy, lẫn trốn tất cả. Có con chạy về trước xộc vào trong cửa âm ty, lên thẳng bảo điện Sâm La cấp báo:

- Thừa đại vương, trên núi Bối Âm có hai Tề Thiên Đại Thánh đang đánh nhau!

Tần Quảng Vương ở điện thứ nhất sợ quá vội truyền báo cho Sở Giang Vương ở điện thứ hai, Tống Đế vương ở điện thứ ba, Biện Thành vương ở điện thứ tư, Diêm La vương ở điện thứ năm, Bình Đăng vương ở điện thứ sáu, Thái Sơn vương ở điện thứ bảy, Đô Thị vương ở điện thứ tám, Ngõ Quan vương ở điện thứ chín và Chuyển Luân vương ở điện thứ mười. Điện nọ truyền điện kia, trong chớp mắt mười Diêm Vương tề tựu đông đủ. Lại sai người phi báo cho Địa Tạng Vương. Tất thấy đều có mặt ở điện Sâm La điểm âm binh đợi bắt cả Hành Giả thật lẫn giả. Bỗng thấy gió bốc cuồn cuộn, mây thảm giăng giăng, hai Hành Giả vật lộn đánh nhau tới bên điện Sâm La.

Các vua âm ty bước tới gần, ngăn lại nói:

- Đại Thánh có việc gì mà làm âm ỉ cõi u minh của ta?

Đại Thánh này nói:

- Tôi hộ vệ Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh, dọc đường vượt qua nước Tây Lương, đến một quả núi, có một toán cướp chặn đường ăn hiếp sư phụ, bị lão Tôn đánh chết mấy thằng. Sư phụ trách cứ tôi, đuổi tôi đi. Tôi bèn tới Nam Hải nói với Bồ Tát. Không ngờ yêu quái này dám cả gan biến ra hình dạng tôi, đánh ngất sư phụ ngay ven đường, cướp luôn cả hành lý. Sư đệ tôi là Sa Tăng đến ngọn núi cũ của tôi đòi hành lý. Yêu quái giả này lại lập ra cả sư phụ định sang phương Tây lấy kinh. Sa Tăng bèn trốn tới Nam Hải gặp Bồ Tát. Lúc ấy tôi cũng đang ở cạnh Người, Sa Tăng nói hết nguồn cơn. Bồ Tát lại sai tôi cùng Sa Tăng quay trở lại núi Hoa Quả xem sao. Quả nhiên là tên này chiếm sào huyệt của tôi. Tôi và hăn đến chỗ Bồ Tát phân giải. Nhưng hình dạng, giọng nói của hăn giống tôi quá, Bồ Tát cũng chịu không sao phân biệt được thật giả. Tôi lại cùng hăn đánh nhau, kéo lên tận thiên cung. Các vị thiên thần cũng chịu. Tôi lại kéo hăn về gặp sư phụ. Sư phụ niệm chú “khẩn cô nhi” để xem ai đau. Hăn cũng đau như tôi. Vì vậy, tôi phải kéo hăn xuống đánh nhau làm âm ỉ cõi u minh, mong các vị Diêm vương

kiểm tra sổ sinh tử giúp tôi, xem tên Hành Giả này xuất thân từ đâu, truy ngay hồn phách hắn, để đỡ phải lẫn lộn như vậy.

Yêu quái cũng nói lại hết như thế. Các vua âm ty nghe xong, lập tức gọi viên phán quan giữ sổ sinh tử kiểm tra hết một lượt từ đầu chí cuối, nhưng không hề thấy tên một “Hành Giả giả” nào. Lại xem tới sổ các loài ma trùng, hơn một trăm ba mươi đều thuộc loài khỉ, từ ngày Tôn Ngộ Không còn trẻ đắc đạo, đại náo âm ty đã lấy bút gạch hết tên để thoát chết ra, còn trong sổ những loài khỉ phàm sau đó cũng không hề thấy có tên. Kiểm tra xong, phán quan lên điện tâu lại. Các vua âm ai nấy cầm hốt nói với Hành Giả:

- Thưa Đại Thánh, dưới cõi u minh không thấy có tên để kiểm tra, xin ngài trở về dương gian mà phân giải.

Đang nói chuyện, chợt có tiếng Địa Tạng Vương Bồ Tát nói:

- Hãy khoan! Hãy khoan! Để tôi sai con Đế Thích nghe rõ thật giả giúp cho.

Đế Thích vốn là một con thú núp dưới án xem kinh của Địa Tạng Bồ Tát. Khi nó nằm phục ở dưới đất, thì trong giây lát có thể soi rõ thiện ác, nghe rõ hiền ngu đối với tất cả các loài sâu bọ, loài có vẩy,

loài lông mao, lông vũ, côn trùng, cho tới thiên tiên, địa tiên, thần tiên, nhân tiên, quỷ tiên ở khắp núi sông xã tắc, đất phúc, động trời trong bốn đại bộ châu. Con thú ấy vâng lệnh Bồ Tát, bước vào trong sân điện Sâm La nằm phủ phục trên mặt đất. Một lát sau, nó ngẩng đầu nói với Địa Tạng:

- Tên yêu quái tuy có, nhưng không thể nói rõ ngay trước mặt, và cũng không đủ sức để bắt nó.

Địa Tạng hỏi:

- Nói ra ngay trước mặt nó thì làm sao?

Con Đế Thích đáp:

- Nói ra ngay trước mặt, sợ yêu quái nổi xung, quấy phá bảo điện, cõi âm phủ không thể được yên.

Địa Tạng lại hỏi:

- Tại sao không đủ sức bắt?

Đế Thích thưa:

- Yêu quái này thần thông chẳng kém gì Tôn Đại Thánh, quỷ thần cõi u minh có bao nhiêu pháp lực đâu, nên không thể bắt nổi.

Địa Tạng nói:

- Vậy thì làm thế nào diệt trừ được?

Đế Thích nói:

- Phật pháp vô biên.

Địa Tạng nghe xong tỉnh ngộ ra ngay, bèn nói với Hành Giả:

- Hai người hình dáng giống hệt, thần thông ngang tài, muốn phân biệt phải đến chùa Lô Âm, chỗ Thích Ca Như Lai mới rõ ràng được.

Hai Hành Giả cùng nói:

- Đúng lắm! Đúng lắm! Ta và nhà người cùng sang phương Tây, đến chỗ Phật tổ, nhờ ngài phân biệt giùm.

Mười vị Diêm vương tiến chân hai Hành Giả, cảm tạ Địa Tạng, đoạn trở về cung Thủy Vân, sai quỷ sứ đóng cửa ải cõi u minh lại. Chuyện không nói nữa.

Hai Hành Giả bay trên mây đánh nhau sang tận Tây phương.

Có bài thơ làm chứng rằng:

*Người có nhị tâm ắt gặp tai, [\[256\]](#)
Chân trời góc biển hẳn không sai.
Bụng thềm ngôi báu tam công ấy,
Lại muốn Kim Loan nhất phẩm đài.
Bắc chiến nam chinh không phút nghỉ,
Đông ngăn tây chặn vẫn hoài hơi.
Cửa Thiên phải học vô tâm quyết,*

Tĩnh dưỡng anh nhi kết thánh thai.

Hai người bay trên không trung giăng co lôi kéo, đánh nhau, kéo đến làm âm ỉ tận bên ngoài bảo sái Lô Âm núi Linh Thứu ở Tây phương. Lúc ấy, bốn vị đại Bồ Tát, tám vị Đại Kim Cương, năm trăm vị La Hán, ba nghìn vị Yết Đế, Tỳ Kheo ni, Tỳ Kheo tăng, Ưu Bà tặc, Ưu bà di và tất thảy các vị đại thành đều đến bên tòa sen báu lắng nghe Như Lai thuyết pháp. Như Lai đang giảng đến chỗ:

“Trong chỗ không có vẫn có, trong chỗ không không vẫn không. Trong chỗ không có sắc vẫn có sắc, trong chỗ không có không vẫn có không. Cái không phải là có vẫn là có, cái không phải là không vẫn là không. Cái không phải là sắc vẫn là sắc, cái không phải là không vẫn là không. Không chính là không, sắc chính là sắc. Sắc không phải là định sắc, sắc tức là không. Không không phải là định không, không tức là sắc. Biết cái không không phải là không, biết cái sắc không phải là sắc, danh được soi sáng mới đạt diệu âm [\[257\]](#)”.

Mọi người đều cúi đầu quy y, truyền nhau tụng niệm. Lúc ấy Như Lai tung hoa trời bay ra tả phải, rồi rời tòa sen báu, nói với mọi người rằng:

- Các ngài đều đã là nhất tâm cả rồi, xem nhị tâm tranh giành nhau đang đến kìa.

Mọi người ngẩng đầu nhìn, quả nhiên thấy hai Hành Giả đang kêu đất la trời, đánh nhau kéo đến tận thẳng cảnh Lô Âm.

Tám vị đại Kim Cương vội vàng bước tới, ngăn lại nói:

- Các người định đi đâu?

Đại Thánh này nói:

- Yêu quái này biến ra hết hình dạng tôi, nên tôi muốn đến bên tòa sen, nhờ Như Lai phân biệt rõ hư thực.

Mấy vị Kim Cương ngăn không nổi, hai Hành Giả cãi cọ ầm ĩ xông đến tận bên tòa sen, quỳ xuống trước mặt Phật tổ, cúi lạy nói:

- Đệ tử hộ vệ Đường Tăng tới núi báu đây cầu lấy chân kinh, dọc đường tiêu trừ ma quái hao tổn không biết bao nhiêu tâm lực. Vừa rồi, đi tới giữa đường, gặp một toán cướp hành hung, quả thật đệ tử có hai lần đánh chết vài đứa, nên bị sư phụ quở trách đuổi đi, không cho cùng đến bái lạy mình vàng của Như Lai. Đệ tử không biết làm thế nào, đành sang Nam Hải kể lại với Quan Âm. Không ngờ tên yêu quái này biến ra thành người giống hệt đệ tử từ dáng người,

giọng nói, đánh sư phụ chết ngất, lại cướp cả hành lý. Sư đệ là Ngô Tĩnh tìm đến núi cũ của đệ tử, bị yêu quái này trí trá bịa đặt, lập ra một vị chân tăng đi lấy kinh. Ngô Tĩnh trốn thoát được đến Nam Hải, lại đánh nhau kéo lên thượng giới, về gặp Đường Tăng, xuống tận âm phủ, nhưng không ai phân biệt nổi. Hôm nay đệ tử mạo muội tới đây, muôn ngàn lần mong Phật tổ mở rộng cánh cửa phương tiện, rủ lòng thương xót từ bi, phân biệt rõ chính tà giúp đệ tử, ngõ hầu đệ tử hộ vệ được Đường Tăng, tự mình được bái lạy mình vàng, mang kinh sang phương Đông, mãi mãi hoàng dương đại giáo!



Mọi người nghe thấy hai người mở mồm nói một giọng giống hệt nhau nên cũng không sao phân biệt được. Chỉ có một mình Như Lai là biết rõ cả. Ngài đang định nói ra, bỗng nhìn thấy ở phía nam, nơi đám mây ngũ sắc, Quan Âm đang hạ xuống, bước tới lạy Phật tổ.

Phật tổ chấp tay nói:

- Quan Âm tôn giả, ngài xem hai Hành Giả này, ai thật ai giả?

Bồ Tát nói:

- Vừa rồi họ có tới hoang sơn của đệ tử, đệ tử cũng không phân biệt nổi. Họ lại lên cả thượng giới, xuống cả âm phủ, cũng không ai nhận ra. Vì vậy họ mới tới cầu với Như Lai, muôn ngàn lần mong Phật tổ phân giải giúp cho.

Như Lai cười nói:

- Các ngài pháp lực to lớn thật nhưng chỉ biết được mọi việc trong vòng trời, mà không biết hết các giống vật trong đó, và càng không biết rộng khắp các giống loài trong vòng trời.

Bồ Tát lại xin Phật tổ nói cho biết các giống loài trong vòng trời.

Như Lai nói:

- Trong khắp vòng trời có năm loại tiên: tiên trời, tiên đất, tiên thần, tiên người và tiên quý. Có năm loại trùng: loài khóa trùng, loài có vẩy, loài lông mao, loài lông vũ và loài côn trùng. Yêu quái này không thuộc năm loại tiên: trời, đất, thần, người, quý; cũng không thuộc năm loại trùng: khóa trùng, loài có vẩy, loài lông mao, loài lông vũ và côn trùng. Lại còn có bốn loài khỉ trà trộn ở đời không thuộc vào mười loài trên.

Bồ Tát nói:

- Xin hỏi Phật tổ bốn loài khỉ đó.

Như Lai nói:

- Thứ nhất là loài khỉ có linh thông, giỏi biến hóa biết thiên thời địa lợi, đổi vật dời sao. Thứ hai là loài khỉ ngựa đỏ đít, hiểu âm dương, tinh nhân sự, giỏi xuất nhập, thoát chết sống lâu. Thứ ba là loài khỉ vượn tay dài cầm nắm cả mặt trời mặt trăng, thu nhỏ cả nghìn núi, phân biệt được dữ lành, đùa cợt cả trời đất. Thứ tư là loài di hâu sáu tai nghe hiểu âm thanh, xét thông lý lẽ, biết việc sau trước, muôn việc sáng thông. Bốn loài khỉ này không thuộc vào mười loài trên, nên không có tên trong mười loài đó. Ta xem ra thì Tôn Ngô Không giả chính là loài di hâu sáu tai vậy. Con khỉ này đứng ở một nơi, biết được mọi việc nơi ngoài nghìn dặm. Phàm khi người nói chuyện, nó cũng hiểu cả, cho nên nó nghe hiểu giọng nói, xét thông lý lẽ, biết việc trước sau, sáng thông vạn vật. Kẻ giống Ngô Không thật từ hình dạng đến giọng nói kia chính là loài di hâu sáu tai ấy.

Con di hâu nghe Như Lai nói đúng bản tướng của mình, sợ quá run bần bật, vội vàng tung người nhảy đi định chạy trốn. Như Lai thấy vậy, lập tức hạ lệnh mọi người ra tay. Bốn vị Bồ Tát, tám vị Kim Cương, năm trăm vị La Hán, ba nghìn Yết Đế, Tỳ Kheo tăng, Tỳ Kheo ni, Ưu Bà tắc, Ưu Bà di, Quan Âm, Mộc

Soa nhất tề vây chặt. Tôn Đại Thánh cũng định xông lên, Như Lai nói:

- Ngộ Không chớ động thủ, để ta bắt hộ cho.

Con di hầu sợ quá lông tóc dựng đứng, biết chùng khó thoát, vội vàng lắc mình một cái, biến thành một con ong mật, bay vút lên không, bị Như Lai tung ngay chính chiếc bát bằng vàng lên úp chụp, con ong rơi xuống. Mọi người không biết, cứ ngỡ con ong chạy thoát.

Như Lai cười, nói:

- Mọi người đừng nói nữa. Yêu quái chưa chạy thoát đâu, mà bị nhốt dưới chiếc bát úp kia kìa.

Mọi người bước cả lên, mở chiếc bát ra, quả nhiên thấy yêu quái đã hiện rõ bản tướng là một con di hầu sáu tai. Tôn Đại Thánh không kiềm chế nổi, vung gậy sắt nện một phát trúng đầu chết tươi. Đến nay giống này tuyệt chủng.

Như Lai thấy thế không nở, vội kêu:

- Thương thay! Thương thay!

Đại Thánh nói:

- Như Lai không nên thương xót nó. Nó đã đánh ngất sư phụ con, cướp hành lý của con, cứ theo luật mà xử thì tội cướp của giết người giữa ban ngày của nó cũng đáng xử chém rồi.

Như Lai nói:

- Nhà ngươi hãy đi ngay về hộ vệ Đường Tăng tới đây lấy kinh mau!

Đại Thánh dập đầu cảm tạ, nói:

- Đệ tử xin nói cho Như Lai rõ, sư phụ đã nhất quyết không cần con nữa. Con về chuyến này, nếu như sư phụ không giữ, chẳng hóa ra lại một phen nhọc lòng phí sức sao. Mong Như Lai mở lòng phương tiện, niệm bài chú “túng cô nhi” tháo chiếc vòng Kim Cô ra, để con trả lại cho Như Lai và mong Như Lai tha cho con được hoàn tục.

Như Lai nói:

- Nhà ngươi chớ có suy nghĩ vớ vẩn, ăn nói quẩn quanh. Ta sẽ bảo Quan Âm đưa nhà ngươi đi, không lo gì sư phụ không nhận. Gắng sức hộ vệ Đường Tăng đi đường, khi nào thành công được lên cõi cực lạc, thì nhà ngươi cũng được ngồi tòa sen.

Quan Âm đứng bên cạnh nghe nói như vậy, vội vàng chấp tay cảm tạ Phật tổ, đoạn dẫn Ngô Không cười mây bay đi, theo sau có cả Mộc Soa hành giả và con chim vệt trắng. Chẳng mấy chốc đã tới ngôi nhà tranh giữa đường. Sa Tăng trông thấy vội vàng mời sư phụ ra ngoài cửa nghênh đón. Bồ Tát nói:

- Đường Tăng, hôm trước kẻ đánh nhà người chính là con di hầu sáu tai biến thành Hành Giả giả. May nhờ đức Như Lai biết rõ và nó đã bị Ngô Không đánh chết. Nay nhà người hãy nhận lấy Ngô Không. Ma chướng dọc đường chưa hết, phải cần tới hấn đi hộ vệ mới tới được Linh Sơn, bái Phật cầu kinh được. Chớ có trách cứ hấn nữa.

Tam Tạng dập đầu, nói:

- Xin vâng theo lời dạy bảo.

Đang lúc cúi lạy, bỗng ở hướng chính đông một trận cuồng phong nổi lên cuộn cuộn, Trư Bát Giới khoác chiếc tay nải cưỡi gió trở về. Chú ngốc trông thấy Bồ Tát, bèn nghiêng mình chào, rồi nói:

- Đệ tử hôm trước từ biệt sư phụ đến động Thủy Liêm núi Hoa Quả tìm hành lý, quả có một Đường Tăng giả, một Bát Giới giả. Chúng bị đệ tử đánh chết ngay, té ra là hai cái xác khí. Đệ tử phải vào động mới tìm thấy tay nải, sau khi kiểm tra thấy không thiếu vật gì, bèn cưỡi gió về đây, chưa biết tin tức hai Hành Giả ra sao.

Bồ Tát kể hết một lượt chuyện Như Lai biết rõ yêu quái. Chú ngốc mừng rỡ cảm tạ rồi rít.

Thầy trò cảm tạ Bồ Tát. Xong Bồ Tát trở về biển. Thầy trò lại bỏ oan cởi giận, tâm đầu ý hợp như

trước, đoạn cảm ơn mọi người trong xóm, rồi sửa soạn hành lý, yên cương, tìm đường cái sang phương Tây.

Thật là:

*Dặm thăm chia ly loạn ngũ hành,
Hàng yêu tụ hội hợp nguyên minh.
Thần về tâm xả thiên kia định,
Biết rõ nguồn dòng đờn luyện thành.*

Cuối cùng, chuyến đi này không biết bao giờ Tam Tạng mới gặp được Phật, cầu được chân kinh, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI CHÍN

Tam Tạng gặp Hỏa Diệm Sơn nghẽn lối

Hành Giả lần đầu mượn quạt ba tiêu

*Chúng tinh xưa nay vốn vẫn đồng,
Mênh mông biển rộng chứa vô cùng.
Trăm nghĩ, nghìn suy thành vọng tưởng,
Vô vàn sắc tướng thấy hòa dung.
Ngày nào công quả thành viên mãn,
Pháp tính viên thông ắt sáng lòng.
Thôi đừng phân biệt đông tây nữa,
Khóa chặt ngay vào chớ thả rông.
Đặt nơi lò nấu linh đơn ấy,
Quạ vàng luyện khéo đỏ màu lông.
Sáng ngời lóng lánh nên kiều diễm,
Ra vào rông cuội cũng tùy lòng.*

Lại nói chuyện Tam Tạng theo lời dạy của Bồ Tát, thu nhận Hành Giả, cùng Bát Giới, Sa Tăng, cắt đứt nhị tâm, nhất chặt vượn ngựa [\[258\]](#), đồng tâm hiệp sức lên đường sang phương Tây. Nói sao hết bóng quang âm vùn vụt như tên bắn, mặt trời mặt trăng

thấm thoát như thoi đưa, trải qua tháng hè nóng bức lại sang cảnh sương gió tiết thu. Chỉ thấy:

*Gió tây thổi bạt mây trời,
Tầng không hạc rít, núi đồi sương xông.
Cảnh vật nom thật nảo nùng,
Núi dài, sông rộng như cùng sóng đôi.
Sếu bay ải bắc xa xôi,
Những loài huyền diệu lại dờn về nam.
Đường xa lữ khách cô đơn,
Mỏng manh áo vá rét luôn buốt tê.*

Bốn thầy trò bước đi, dần dần cảm thấy nóng nực oi bức, Tam Tạng dừng cương ngựa nói:

- Bây giờ đang là lúc tiết thu, sao trời lại nóng nực thế nhỉ?

Bát Giới nói:

- Sư phụ không biết, đường sang phương Tây có nước Tư Cáp Lý, nơi mặt trời lặn, tục gọi là “đầu trời hết”. Cứ đến giờ Thân, giờ Dậu, quốc vương sai người lên thành đánh trống thổi tù và để lẫn vào với tiếng biển sôi. Mặt trời là thái dương chân hỏa lặn xuống vùng biển phía Tây, khác nào cục than chìm xuống nước tiếng sôi sùng sục, nếu không có tiếng trống, tiếng tù và lẫn vào, thì trẻ con trong thành sẽ

giật người lên mà chết. Xứ này khí nóng xông bốc con người tưởng như đến chỗ mặt trời lặn vậy.

Đại Thánh nghe xong, không nhịn được cười, nói:

- Chú ngốc chớ có nói lãng nhăng. Nếu bàn tới nước Tư Cáp Lý thì hãy còn sớm đấy. Cứ như sư phụ thay lên đổi xuống, chùng chà chùng chình thế này, thì có từ trẻ tới già, lại từ già tới trẻ, ba lần già trẻ như thế cũng chưa tới nơi.

Bát Giới nói:

- Sư huynh ơi, cứ như sư huynh nói không phải nơi mặt trời lặn, nhưng sao lại nóng quá thế?

Sa Tăng nói:

- Có lẽ là thời tiết không thuận, mùa thu mà vẫn oi như mùa hè.

Ba người đang tranh cãi, bỗng thấy bên đường có một tòa trang viện, nhà cửa mái ngói tường vách đỏ tươi, cánh cửa cũng sơn đỏ, giường phản cũng sơn son, tất cả chỉ một màu đỏ. Tam Tạng xuống ngựa nói:

- Ngộ Không, con vào nhà kia hỏi xem vì sao xứ này lại nóng thế.

Đại Thánh cất cây gậy sắt, thắt lại quần áo, cử chỉ làm ra vẻ nhà nho thanh nhã, rời khỏi đường lớn,

bước tới trước công xem xét. Bỗng thấy một cụ già từ trong công đi ra. Chỉ thấy:

*Mình mặc chiếc áo vải dài,
Đỏ chẳng ra đỏ, vàng thời cũng không.
Đầu đội chiếc mũ tơ rung,
Xanh thời không phải, xanh cùng lại sai.
Tay chống cây gậy trúc tươi,
Cong thời chẳng phải, thẳng thời cũng không.
Đôi giày cao cổ cong cong,
Chẳng phải là mới cũng không phải vàng.
Mặt đỏ chẳng khác màu đồng,
Râu trắng như bạc rung rung bên cằm.
Mày rậm che mắt nhung ngăm,
Nụ cười thoáng nở hàm răng tươi vàng.*

Ông già chột ngẩng đầu nhìn thấy Hành Giả, giật mình chống mạnh cây gậy quát:

- Nhà ngươi là ma quái ở đâu, tới công nhà ta có việc gì?

Hành Giả cúi chào, đáp:

- Thưa cụ, xin cụ đừng sợ. Tôi không phải là ma quái nào hết, mà là nhà sư ở phương Đông, được nhà vua nước Đại Đường sai sang phương Tây lấy kinh.

Thầy trò chúng tôi gồm bốn người đến xứ ta đây, thấy khí trời oi bức, một là muốn vào hỏi nguyên nhân, hai là muốn biết địa danh xứ này, vậy xin vào bái kiến và xin cụ chỉ bảo cho chút ít.

Cụ già lúc ấy mới yên tâm cười, nói:

- Mong trưởng lão thứ lỗi, tôi đây nhất thời hoa mắt, không thấy tôn nhan.

Hành Giả nói:

- Không dám ạ.

Cụ già lại hỏi:

- Thế sư phụ đang ở con đường nào?

Hành Giả thưa:

- Sư phụ tôi đang đứng chỗ con đường lớn phía nam đằng kia.

Cụ già bảo:

- Xin mời vào, mời vào.

Hành Giả mừng rỡ, vẫy vẫy tay. Tam Tạng cùng Bát Giới, Sa Tăng dắt ngựa bạch, gánh hành lý, bước cả tới chào cụ già.

Cụ già nhìn thấy Tam Tạng dáng người đoan chính, và Bát Giới, Sa Tăng mặt mũi xấu xí thì vừa mừng vừa sợ, nhưng cũng đành mời cả vào ngồi trong nhà, sai người ở bưng trà, một mặt sai sửa soạn

cơm nước. Tam Tạng nghe nói, đứng dậy cảm tạ, rồi nói:

- Dám xin hỏi cụ, tiết trời đã sang thu rồi mà sao ở xứ ta còn nóng thế?

Cụ già đáp:

- Vùng chúng tôi đây tên gọi là Hỏa Diệm Sơn. Chẳng có xuân thu gì đâu, bốn mùa đều nóng bức.

Tam Tạng nói:

- Hỏa Diệm Sơn ở phía nào? Có cản trở đường sang phương Tây không ạ?

Cụ già nói:

- Sang phương Tây thì không xong rồi. Ngọn núi ấy cách đây chừng sáu mươi dặm. Đường sang phương Tây phải đi qua đấy. Lửa bốc ngàn ngọn tám trăm dặm, bốn xung quanh một tấc cỏ cũng không mọc được. Đi qua ngọn núi ấy à, dù có mình đồng da sắt cũng chảy ra nước hết.

Tam Tạng nghe nói sợ hãi tái mặt không dám hỏi thêm.

Bỗng thấy ngoài cửa có một chàng trai trẻ đẩy chiếc xe màu đỏ đỗ ở trước cửa, cất tiếng rao:

- Ai mua kẹo nào!

Đại Thánh nhổ một sợi lông biến thành một đồng tiền, hỏi người kia mua kẹo. Người kia nhận tiền, chẳng kể hay dở, mở tấm áo phủ xe, lấy ra một chiếc kẹo nóng hôi hôi đưa cho Hành Giả. Hành Giả đưa tay cầm lấy thấy nóng như một hòn than trong lò, bỗng tựa một chiếc đỉnh nung đỏ, vừa đảo chiếc kẹo sang tay trái, rồi lại tay phải, vừa nói:

- Nóng quá! Nóng quá! Không ăn được, không ăn được.

Chàng trai trẻ cười, nói:

- Sợ nóng thì đừng đến đây. Ở đây nóng thế đấy.

Hành Giả nói:

- Chàng trai này chẳng hiểu lẽ gì cả. Thường có câu: “Không hàn không nhiệt, ngũ cốc không kết”. Vùng này nóng dữ thế này, bột làm kẹo của anh lấy đâu ra?

Người kia nói:

- Muốn có bột làm kẹo phải cầu Thiết Phiến Tiên.

Hành Giả hỏi:

- Thiết Phiến Tiên là thế nào?

Người kia đáp:

- Thiết Phiến Tiên có quạt Ba Tiêu, mượn được về quạt một cái là lửa tắt, quạt hai cái là gió nổi, quạt ba

cái là mưa rơi, nhờ thế chúng tôi mới gieo hạt, gặt hái kịp thời, cho nên mới có ngũ cốc nuôi người. Nếu không, một tấc cỏ cũng không mọc được.

Hành Giả nghe nói, vội vàng quay người bước vào nhà, đưa kẹo cho Tam Tạng, nói:

- Sư phụ yên tâm, chắc không phải chờ đợi lâu đâu, cứ ăn kẹo đi, con sẽ nói cho mà nghe.

Tam Tạng cầm kẹo trong tay, quay về phía cụ già mời:

- Mời cụ xơi kẹo.

Cụ già nói:

- Nhà chúng tôi cơm nước chưa mời các ngài, đâu dám ăn kẹo.

Hành Giả cười, nói:

- Thưa cụ, cơm nước cũng chưa cần, tôi xin hỏi cụ: Thiết Phiến Tiên ở chỗ nào?

Cụ già nói:

- Ngài hỏi có việc gì?

Hành Giả nói:

- Người bán kẹo vừa rồi có nói rằng vị tiên ấy có chiếc quạt Ba Tiêu, nếu mượn được mang về, quạt một cái là lửa tắt, hai cái là gió nổi, ba cái là mưa rơi, nhờ vậy vùng ta đây mới có thể gieo cấy gặt hái, mới

có ngũ cốc nuôi người. Tôi muốn tìm vị tiên ấy mượn chiếc quạt về quạt tắt lửa Hỏa Diệm Sơn để vùng ta được gặt cấy đúng thời, dân lành yên vui.

Cụ già nói:

- Đúng là có chuyện như vậy đấy. Nhưng ngài không có lễ vật, thì vị thánh hiền ấy không cho mượn về đâu.

Tam Tạng hỏi:

- Vị tiên ấy đòi hỏi lễ vật gì?

Cụ già đáp:

- Người vùng chúng tôi đây, mười năm mới cầu một lần. Lễ vật gồm: bốn lợn, bốn dê, hoa hồng thanh khiết, quả lạ hoa thơm, rượu ngang, gà ngỗng, tấm gỏi lòng thành, đến núi tiên ấy lạy cầu, mời vị tiên ấy ra khỏi động đến đây làm phép.

Hành Giả hỏi:

- Ngọn núi ấy ở nơi nào? Tên gọi là gì? Cách đây bao xa? Để tôi đến hỏi mượn quạt?

Cụ già đáp:

- Ngọn núi ấy ở về phía tây nam, tên gọi là núi Thúy Vân. Trong núi có một ngôi động, gọi là động Ba Tiêu. Thiện nam tín nữ vùng chúng tôi đi lễ núi

tiên, cả đi cả về mất một tháng, khoảng chừng một nghìn bốn trăm sáu chục dặm gì đó.

Hành Giả cười, nói:

- Ăn thua gì, tôi đi một tí là về ngay.

- Khoan đã, hãy ăn chút cơm, làm ít lương khô và cần có hai người đi theo là ba. Đường đến đây không có nhà dân, lắm hổ báo, không phải một ngày tới được đâu, chớ có coi làm trò đùa.

Hành Giả cười, nói:

- Không cần, không cần! Tôi đi đây!

Vừa nói xong đã không thấy Hành Giả đâu cả. Cụ già sợ quá, nói:

- Cha mẹ ơi, hóa ra là người thần biết đằng vân giá vũ.

Tạm không nói đến chuyện mọi người trong nhà chăm lo Đường Tăng chu đáo gấp bội. Lại nói chuyện Hành Giả trong nháy mắt đã đến núi Thúy Vân, bèn hạ đám mây lành, toan tìm đường vào động, bỗng nghe tiếng chan chát của người tiều phu chặt củi trong rừng, liền rảo bước đi đến, lại nghe thấy người ấy ngâm:

*Trong mây rừng cũ nhận ra,
Sườn non cỏ ngập rườm rà khó trông.*

*Non tây buổi sớm mưa ròn,
Chiều về đã thấy khe trong nước đầy.*

Hành Giả bước tới chào, nói:

- Chào bác tiều phu, muốn hỏi bác một điều.

Người tiều phu buông rìu đáp lễ, rồi hỏi:

- Trưởng lão đi đâu đấy?

Hành Giả đáp:

- Xin hỏi bác một điều, đây có phải là núi Thúy Vân không ạ?

Người tiều phu nói:

- Chính phải.

Hành Giả nói:

- Động Ba Tiêu của Thiết Phiến Tiên ở nơi nào?

Người tiều phu cười, nói:

- Động Ba Tiêu thì có, nhưng không có Thiết Phiến Tiên. Chỉ có Thiết Phiến Công Chúa, và có tên nữa là bà La Sát thôi.

Hành Giả nói:

- Người ta đồn rằng vị ấy có cây quạt Ba Tiêu có thể dập tắt được lửa Hỏa Diệm Sơn có phải không?

Người tiều phu nói:

- Phải! Phải! Vị thánh ấy có thứ bảo bối có thể dập tắt lửa, bảo vệ cho người dân vùng ấy, nên ở vùng ấy người ta gọi là Thiết Phiến Tiên. Chứ người vùng tôi không cần đến vị thánh ấy, nên chỉ gọi theo tên là bà La Sát, vợ của Đại Lực Ngưu Ma Vương.

Hành Giả nghe nói sợ hãi tái mặt, nghĩ thầm trong bụng:

- Lại oan gia rồi!... Hồi nào thu phục Hồng Hải Nhi, nghe nói hấn chính do mụ này đẻ ra. Lại lúc trước gặp chú hấn ở động Phá Nhi, núi Giải Dương, chú hấn còn có ý báo thù không chịu cho nước. Nay gặp đích thân bố mẹ hấn, thì không biết có mượn được quạt không đây?

Người tiểu phu thấy Hành Giả trầm ngâm nghĩ ngợi, than ngắn thở dài, bèn cười nói:

- Trưởng lão là người xuất gia thì có điều gì lo buồn? Cứ đi theo con đường này về hướng Đông không đầy năm sáu dặm là tới động Ba Tiêu. Việc gì phải lo nghĩ.

Hành Giả nói:

- Chẳng giấu gì bác, tôi là đồ đệ cả của Đường Tăng, được vua Đường bên phương Đông sai sang phương Tây lấy kinh, năm ngoái cũng có điều tiếng

với Hồng Hải Nhi con trai của bà La Sát, nay sợ bà ấy còn thù không cho, nên mới sinh ra lo nghĩ.

Người tiều phu nói:

- Đại trượng phu xem xét sắc mặt, chỉ cốt được quạt mà thôi, còn việc cũ vứt đi nghĩ làm gì, cứ cố mượn là được.

Hành Giả nghe lời, khe khẽ vâng một tiếng, rồi nói:

- Xin đa tạ bác chỉ giáo. Tôi đi đây.

Đoạn từ biệt người tiều phu, đến thẳng cửa động Ba Tiêu, chỉ thấy hai cánh cửa đóng chặt im im, ngoài động cảnh vật xinh tươi. Thật là một nơi tuyệt đẹp. Chỉ thấy:

Núi lấy đá là xương,

Đất là tinh của đá.

Mây khói thuần cây lá,

Rêu biếc phủ xanh trong.

Nguy nga chót vót tựa non Bồng.

U tĩnh hương bay như Doanh đảo.

Hạc nội đậu cành tùng khô ráo,

Oanh liú lo bên khóm liễu tơ.

Chính nơi cô tích tự bao giờ,

*Thật chốn dấu tiên vạn năm trước.
Khóm ngô đồng phượng hoàng vui hót,
Dòng nước trong rông quây tung tăng.
Đường quanh co vướng vít dây rừng,
Bạc đá núi mây song chẳng chặt.
Vượn hú sườn non chim ríu rít.
Dưới chòm cổ thụ thưởng trăng thanh.
Trong rừng trúc mát tựa hương lành.
Đường non hoa dại như phơi gấm.
Mây trắng lang thang vờn núi sẫm,
Gió thổi hiu hiu suốt dặm trường.*

Hành Giả bước tới gọi:

- Ngươi đại ca, mở cửa! Mở cửa!

Kẹt một tiếng, tấm cánh cửa mở ra, một người con gái lông lá đi ra, tay xách một chiếc lẵng hoa, vai vác một cái cuốc. Thật là:

*Khắp người lam lũ không trang điểm,
Mặt mũi tinh thần vẻ đạo tâm.*

Hành Giả bước lên, chắp tay nói:

- Chào nữ tiểu đồng, nhờ nàng vào tâu với công chúa một tiếng, rằng tôi là hòa thượng đi lấy kinh

trên đường sang phương Tây, không qua được Hỏa Diệm Sơn, đến mượn quạt Ba Tiêu về dùng một chút.

Cô gái lông lá nói:

- Ngài là hòa thượng chùa nào? Tên gọi là gì? Tôi mới vào tâu báo cho được.

Hành Giả nói:

- Tôi từ phương Đông tới, tên gọi Tôn Ngộ Không hòa thượng.

Cô gái lông lá lập tức quay người bước vào trong động, quỳ xuống trước mặt bà La Sát nói:

- Bẩm bà, ngoài cửa động có hòa thượng Tôn Ngộ Không ở phương Đông tới muốn yết kiến bà, mượn quạt Ba Tiêu để dùng khi vượt qua Hỏa Diệm Sơn.

La Sát nghe nói tới ba chữ “Tôn Ngộ Không”, khác nào muối bỏ vào lửa, lửa đỏ thêm dầu, bụng hầm hầm nổi giận, mặt căm tức đỏ bừng, miệng hét lên:

- Con khỉ khốn kiếp hôm nay mới tới!

Đoạn gọi:

- Tội nhỏ, mang áo giáp, binh khí ra đây!

Đoạn mặc áo giáp, nai nịt gọn ghẽ, hai tay cầm hai cây thanh phong bảo kiếm bước ra ngoài động. Hành

Giả đưa mắt nhìn trộm xem cụ ấy ăn mặc thế nào.
Chỉ thấy:

*Đầu quần chiếc khăn hoa,
Mình áo bào vân gấm.
Ngang lưng gân hổ quăn,
Quần lụa thêu đẹp sao.
Hài mỏ phượng vút cao,
Xiên râu rồng vàng óng.*

*Bảo kiếm cầm tay, miệng thét rống,
Dữ tợn khác nào cụ Nguyệt Bà.*

La Sát ra ngoài cửa, lớn tiếng quát:

- Tôn Ngộ Không đâu?

Hành Giả bước tới nghiêng mình chào:

- Thưa bà chị, lão Tôn xin kính chào!

La Sát hừ một tiếng, nói:

- Ai là chị của nhà ngươi! Ai cần nhà ngươi chào!

Hành Giả nói:

- Tôn phủ Ngưu Ma Vương ngày xưa kết nghĩa với
lão Tôn, gồm bảy anh em thân thích. Nay nghe nói
công chúa là chính thất của Ngưu đại ca, vậy không
gọi là chị thì gọi là gì?

La Sát nói:

- Con khỉ khốn kiếp kia, đã là tình anh em thân thiết, sao lại hại con ta?

Hành Giả vờ hỏi lại:

- Lệnh lang là ai cơ?

La Sát nói:

- Con trai ta là Thánh Anh đại vương Hồng Hải Nhi ở động Hỏa Vân, khe Khô Tùng, núi Hiệu, bị nhà người hãm hại. Chúng ta đang chưa tìm được nhà người để báo thù, thì nay nhà người tới nộp mạng. Vậy ta đâu có thể tha cho nhà người được!

Hành Giả cười ngất, nói:

- Bà chị chẳng xét lí lẽ gì cả, lại còn trách lão Tôn. Lệnh lang nhà chị định bắt sư phụ tôi đem về kho rán, may được Quan Âm Bồ Tát thu phục, cứu thoát sư phụ tôi. Hiện nay cậu ấy đã là Thiện Tài đồng tử chỗ Bồ Tát, theo chính quả của Người, bất sinh, bất diệt, bất cấu bất tịnh, thọ sánh ngang với trời đất, sống lâu như mặt trăng mặt trời, chị không tạ ơn cứu mạng của lão Tôn thì chớ, lại còn trách cứ lão Tôn là nghĩa lí gì?

La Sát nói:

- Nhà người là con khỉ nỏ mồm! Con ta tuy không bị thiệt mạng, nhưng làm thế nào cho nó sống bên ta được, bao giờ ta mới được gặp nó?

Hành Giả cười, nói:

- Bà chị muốn gặp lệnh lang thì có gì khó? Cứ cho tôi mượn quạt để tôi quạt tắt lửa, đưa sư phụ tôi qua núi, sau đó tôi sẽ đến Nam Hải nói với Bồ Tát cho cậu ấy về gặp chị, trả quạt cho chị một thể, có gì mà chẳng được? Lúc ấy bà chị xem cậu ấy có bị tổn thương mảy may nào không. Nếu có chút tổn thương nào thì trách tôi mới có lí, còn béo khỏe hơn trước thì phải cảm ơn tôi đấy nhé!

La Sát nói:

- Đồ khỉ khốn kiếp! Múa lười ít chứ! Cứ giơ đầu ra đây để ta chém mấy nhát. Nếu chịu được đau đớn ta sẽ cho mượn. Bằng không thì nhà ngươi về châu Diêm Vương sớm!

Hành Giả khoanh tay trước ngực, cười nói:

- Bà chị không cần lắm lời, lão Tôn xin vờn cái đầu trọc ra đây cho bà chị muốn chém bao nhiêu tùy ý, cho đến hết hơi thì thôi. Nhưng mà phải cho mượn quạt đấy.

La Sát chẳng thềm nói năng, hai tay múa kiếm, nhằm thẳng đầu Hành Giả chém xuống coong coong, mấy chục nhát liền. Đầu Hành Giả vẫn không hề gì. La Sát sợ quá, quay đầu toan chạy. Hành Giả nói:

- Bà chị chạy đi đâu? Mau đưa quạt cho tôi mượn!

La Sát nói:

- Bảo bối của ta đâu có thể cho mượn dễ dàng thế?

Hành Giả nói:

- Không cho mượn thì ném một gậy của ông em đây!

Đoạn Hầu Vương một tay tóm chặt lấy La Sát, một tay rút chiếc gậy sắt trong tai ra, múa một vòng, to bằng cái miệng bát. La Sát giật tay ra, giơ kiếm đón đỡ, Hành Giả rượt theo vung gậy đánh liên. Hai người ở trước núi Thúy Vân, chẳng còn thân tình, chỉ còn thù oán. Một trận đánh nhau dữ dội:

*Quần thoa tu luyện thành yêu,
Vì con báo oán đánh liều Hầu Vương.
Hành Giả lòng giận không lường,
Vì thầy nghề lỗi phải nhường nữ yêu.
Lễ phép tìm mượn Ba Tiêu,
Hiền hòa khoan nhặt nói điều phải chắng.
La Sát vung kiếm chém phăng,
Hầu Vương đón đỡ, nói rằng thân xưa.
Nữ hung, nam chẳng chịu thua,
Cuối cùng nam phải đánh bừa nữ yêu.
Gậy sắt dữ dội đến điều!*

Thanh phong bảo kiếm cũng nhiều đường hay.

Nện đầu mặt, chém chân tay,

Hai bên cố đánh chẳng ai chịu nhường.

Đỡ phải đón trái tỏ tường,

Đâm sau đánh trước khoe đường võ hay.

Đánh nhau mê mãi hăng say,

Mặt trời đã khuất núi tây lúc nào.

La Sát rút quạt Ba Tiêu,

Phất lên một cái, quỷ yêu kinh hoàng.

La Sát đánh nhau với Hành Giả cho tới chiều, thấy cây gậy của Hành Giả quá nặng, các miếng đánh lại rất kín đáo, liệu không địch nổi, bèn rút cây quạt Ba Tiêu ra vung lên, phát ra một luồng gió âm đẩy Hành Giả đi đâu mất tăm mất dạng, không sao có thể bầu víu vào đâu được nữa. La Sát đắc thắng trở về.



Đại Thánh lên đỉnh trôi giạt, chìm sang bên trái nhưng không rơi xuống đất, tụt sang bên phải không sao giữ nổi mình, khác nào cơn gió lốc quay tròn chiếc lá khô, hệt như cánh hoa trôi theo dòng nước xoáy. Hành Giả bị lăn đi mất một đêm, đến nổi sáng hôm sau mới rơi xuống một trái núi, hai tay ôm chặt một tảng đá, định thần giờ lâu mới để ý xem xét tỉ mỉ và nhận ra đây là trái núi Tiểu Du Di. Đại Thánh thở dài một tiếng nói:

- Mụ đàn bà ấy lợi hại thật! Làm sao mà mụ ấy lại tổng mình tới tận đây nhỉ? À, ta nhớ ra rồi, hồi nào ta đã từng tới đây cầu cứu Linh Cát Bồ Tát thu phục con yêu quái Hoàng Phong cứu sư phụ. Từ núi Hoàng Phong tới đây thẳng về hướng nam độ hơn ba nghìn dặm. Mình vừa ở con đường phía Tây tới góc Đông nam này không biết là mấy vạn dặm. Hãy tạm xuống hỏi Linh Cát Bồ Tát xem về theo đường cũ lối nào tốt nhất.

Đang trừ trừ bỗng nghe thấy tiếng chuông ngân nga, Hành Giả bèn bước xuống sườn núi, vào thẳng thiền viện. Một vị đạo nhân đứng trước cổng nhận ra Hành Giả lập tức chạy vào báo:

- Vị Đại Thánh mặt lông lá năm ngoài đến mời Bồ Tát đi hàng phục yêu quái Hoàng Phong bây giờ lại tới.

Bồ Tát biết là Ngô Không, vội vàng bước xuống tòa báu ra nghênh đón, mời vào trong nhà cúi chào, nói:

- Xin có lời chúc mừng, đi lấy kinh về rồi chăng?

Ngô Không đáp:

- Chưa đâu! Còn xơi! Còn xơi!

Linh Cát nói:

- Chưa tới Lô Âm thì quay lại chốn hoang sơn này làm gì?

Hành Giả nói:

- Từ ngày nhờ tấm thịnh tình của Bồ Tát hàng phục yêu quái Hoàng Phong, dọc đường đi trải qua biết bao vất vả. Hiện nay đi tới vùng núi Hỏa Diệm Sơn không sao qua được, hỏi thăm thổ dân ở đây, họ bảo có Thiết Phiến Tiên quạt cây quạt Ba Tiêu thì lửa sẽ tắt. Lão Tôn tìm đến, hóa ra vị tiên ấy là vợ của Ngưu Ma Vương, mẹ của Hồng Hải Nhi. Mẹ ấy nói rằng tôi đã bắt con mẹ làm tiểu đồng cho Quan Âm Bồ Tát làm mẹ chẳng được gặp mặt con, đâm ra thù tôi, không cho mượn quạt thì chớ, lại còn đánh nhau với tôi. Mẹ thấy cây gậy sắt của tôi quá nặng khó bề chống đỡ, bèn rút cây quạt Ba Tiêu ra quạt tôi một phát, đẩy tôi lênh đêngh trôi dạt đến tận đây mới rơi xuống. Vậy tôi mạn phép vào thiên viện để hỏi thăm đường về. Từ đây tới núi Hỏa Diệm Sơn xa chừng bao nhiêu dặm nhỉ?

Linh Cát cười, nói:

- Người đàn bà ấy tên gọi là bà La Sát, lại có tên nữa là Thiết Phiến Tiên Công Chúa. Cây quạt Ba Tiêu của bà ta vốn là một báu vật do trời đất sinh ra từ thuở còn hỗn độn hoang sơ ở sau núi Côn Lôn. Đây là chiếc lá tinh túy của Thái Âm, nên mới dập tắt

được lửa khi quạt. Quạt vào người nào, thì người ấy phải bay đi xa tới tám vạn bốn nghìn dặm. Từ chỗ tôi tới núi Hỏa Diệm Sơn chỉ độ hơn năm vạn dặm. Đó là may Đại Thánh có tài giữ mây đậy, nên mới dừng lại được. Còn như người phàm thì không sao dừng được đâu.

Hành Giả nói:

- Lợi hại thật! Lợi hại thật! Sư phụ tôi làm sao đi qua được vùng đó?

Linh Cát nói:

- Đại Thánh cứ yên tâm. Ngài tới đây cũng là do nhân duyên của Đường Tăng giúp Đại Thánh thành công.

Hành Giả nói:

- Thành công thế nào?

Linh Cát nói:

- Trước đây tôi có vâng lời dạy của Như Lai. Ngài ban cho tôi một hạt “định phong đơn”, và một cây gậy “phi long”. Gậy “phi long” thì dùng để hàng phục yêu quái gió rồi. Còn viên “định phong đơn” này chưa dùng đến, nay xin đưa cho Đại Thánh. Cho dù bà ta có quạt bao nhiêu, Đại Thánh cũng bất động. Lúc ấy Đại Thánh đòi mượn quạt, quạt tắt lửa. Như thế chẳng thành công ư?

Đại Thánh cúi đầu chào cảm tạ không xiết. Bồ Tát lấy chiếc túi gấm trong tay áo ra, cầm hạt “định phong đờn” đưa cho Hành Giả nhét vào lần trong cổ áo, rồi khâu kĩ lại, đoạn tiễn Hành Giả ra ngoài cửa, nói:

- Không dám giữ Đại Thánh ở lại để khoản đãi. Đại Thánh cứ đi về hướng Tây bắc, đấy là vùng núi của bà La Sát đấy.

Hành Giả từ biệt Linh Cát, dùng phép cân đầu vân tới thẳng núi Thúy Vân. Một lát sau đã tới nơi. Hành Giả nện gậy sắt vào cửa động, gọi:

- Mở cửa! Mở cửa! Lão Tôn đến mượn quạt về dùng đây!

Mấy đứa tiểu đồng gái giữ cửa sợ quá, vội vàng vào báo:

- Bẩm bà, người đòi mượn quạt lại tới ạ!

La Sát nghe báo, trong bụng sợ hãi nói:

- Con khỉ khốn kiếp ấy tài giỏi quá! Bảo bối của ta quạt vào người nào, người ấy phải bay xa tám vạn bốn nghìn dặm mới dừng lại được. Thế mà hăn vừa bị quạt đã lại về được ngay rồi là có làm sao nhỉ? Phen này ta phải quạt hai ba cái liền cho hăn không sao tìm thấy đường về mới nghe!

Bèn đứng dậy, nai nịt gọn ghẽ, hai tay cầm kiếm bước ra ngoài quát:

- Tôn Hành Giả! Nhà ngươi không sợ ta, lại đến tìm cái chết hả?

Hành Giả cười, nói:

- Bà chị không nên khắt khe làm gì, cho tôi mượn về dùng, hộ vệ Đường Tăng qua núi xong, sẽ đem trả liền. Tôi là người quân tử, chí thành có thừa, không như hạng tiểu nhân mượn rồi không trả đâu.

La Sát lại quát mắng:

- Con khỉ già khôn kiếp lì lợm không hiểu đạo lý kia! Mỗi thù cướp con ta, ta chưa trả được, lẽ nào lại để cho ý muốn mượn quạt của nhà ngươi được thỏa mãn sao? Chớ có chạy, ném mùi một kiếm của ta đây!

Đại Thánh bình tĩnh như không, đưa gậy sắt lên đỡ. Hai người qua lại đánh nhau chừng dăm bảy hiệp, La Sát thấy tay nhũn khó tránh, Hành Giả khỏe hơn đánh hăng. Mụ thấy tình thế gay go, vội vàng rút cây quạt ra nhằm người Hành Giả quạt một phát, Hành Giả vẫn sừng sững đứng im, thu cây gậy sắt về, cười khàn khàn nói:

- Lần này không giống lần trước nữa đâu, cho bà chị tha hồ mà quạt, lão Tôn nhúc nhích một ly thì

không gọi là hảo hán!

La Sát quạt tiếp hai phát nữa, Hành Giả vẫn đứng bất động. La Sát sợ quá, vội vàng thu bảo bối, quay người chạy vào động, đóng chặt cửa lại.

Hành Giả thấy mục ta đóng chặt cửa, bèn trở tài nghệ, xé rách cổ áo, lấy viên “định phong đờn” bỏ vào miệng ngậm, đoạn lắc mình một cái, biến thành một con bọ mát, chui qua khe cửa mà vào, thấy mục La Sát đang gọi:

- Khát quá! Khát quá! Mang nước trà lại đây mau lên!

Đứa tiểu đồng gái đứng hầu bên cạnh vội vàng bưng ấm trà tới, rót ồng ộc đầy một bát nước trà sủi bọt. Hành Giả trông thấy mừng lắm, vo ve bay lại đậu trên đám bọt trà. Mục La Sát khát quá, đỡ lấy bát trà, ừng ực hai hơi uống cạn. Hành Giả đã chui được vào trong bụng bà La Sát rồi, bèn hiện rõ nguyên hình, lớn tiếng gọi:

- Bà chị ơi cho tôi mượn quạt về dùng nào!

La Sát sợ hãi, tái mặt gọi:

- Bọn nhỏ, đóng chặt cửa vào chưa?

Tất cả đều đáp:

- Đóng chặt rồi ạ.

La Sát lại nói:

- Đóng chặt, tại sao Tôn Hành Giả lại vào được trong nhà, đang gọi ở đâu đó?

Tiểu đồng gái thưa:

- Gọi ở trong người bà đấy ạ.

La Sát nói:

- Tôn Hành Giả, nhà người trổ pháp thuật ở đâu?

Hành Giả nói:

- Lão Tôn cả người không biết trổ pháp thuật, dùng toàn thủ pháp chân chính thôi. Nói thực, lão Tôn đang đùa nghịch ở trong bụng bà chị và đã thấy hết cả ruột gan rồi. Tôi biết bà chị đang đói khát, xin mời trước bà chị một bát trà giải khát nhé!

Đoạn co căng đập xuống một cái, khiến La Sát cảm thấy bụng dưới đau đớn vô cùng, ngồi bệt xuống đất kêu la.

Hành Giả lại nói:

- Bà chị không nên chối từ, tôi lại dâng bà chị một món điểm tâm lót dạ nữa nhé!

Đoạn lại húc đầu lên một cái, khiến cho La Sát cảm thấy phổi đau thắt lại đến nỗi nằm lăn ra đất quằn quại, mặt mày tái nhợt, lắp bắp gọi:

- Chú Tôn ơi, tha chết cho tôi!

Lúc ấy Hành Giả mới thu chân tay lại, nói:

- Bây giờ bà chị mới nhận ra lão Tôn là chú à? Tôi nể tình Ngươi đại ca, tạm tha chết cho chị, nhưng phải đem ngay quạt ra đây cho tôi mượn!

La Sát lập tức gọi hầu gái mang cây quạt Ba Tiêu ra đặt ngay bên cạnh. Hành Giả bò lên chỗ cổ họng trông thấy, bèn nói:

- Bà chị này, tôi đã tha chết cho bà chị, không chui ra ở đằng nách, mà chui ra ở đằng mồm. Bà chị hãy há rộng mồm ra ba lần ra ba lần đi nào.

La Sát bèn há mồm ra. Hành Giả lại biến thành con bọ mát, bay ra đậu trên cây quạt. La Sát không trông thấy cứ há miệng ra ba lần, rồi gọi:

- Chú chui ra đi!



Hành Giả hiện nguyên hình, cầm lấy cây quạt, nói:

- Tôi đây cơ mà! Xin cảm ơn bà chị cho mượn!
Cảm ơn bà chị cho mượn!

Đoạn rảo bước đi luôn. Bọn nhỏ vội vàng mở cửa để Hành Giả đi ra.

Đại Thánh nhảy vút lên mây, về thẳng con đường phía đông. Lát sau đã hạ mây bước xuống, đứng bên bức tường gạch đỏ. Bát Giới nhìn thấy, mừng quá nói:

- Sư phụ ơi, sư huynh về rồi! Sư huynh về rồi!

Tam Tạng lập tức cùng các cụ già trong xóm và Sa Tăng ra cửa đón, rồi cùng vào nhà. Hành Giả đặt chiếc quạt Ba Tiêu xuống bên cạnh, nói:

- Thưa các cụ, có phải chiếc quạt này không?

Cụ già đáp:

- Đúng rồi! Đúng rồi!

Đường Tăng vui mừng nói:

- Công của con lớn quá! Cầu được bảo bối này thật là vất vả!

Hành Giả nói:

- Khoan nói vất vả vội. Thế sư phụ có biết Thiết Phiến Tiên ấy là ai không? Bà ta hóa ra là vợ của Ngưu Ma Vương, mẹ của Hồng Hải Nhi, tên gọi là bà La Sát, còn gọi là Thiết Phiến Công Chúa. Con tìm tới cửa động mượn quạt, mẹ ta lại giở chuyện hiềm thù ra nói, rồi chém con mấy nhát kiếm. Con múa gậy đánh lại, mẹ liền rút quạt ra quạt con một phát, khiến con lênh đênh trôi dạt tới tận núi Tiểu Tu Di. May gặp Linh Cát Bồ Tát, ngài cho con một hạt “định phong đơn”, chỉ cho con đường về. Con lại tới núi Thúy Vân gặp bà La Sát. Mẹ ta lại lấy quạt ra quạt, nhưng lần này con bất động chẳng nhúc nhích. Mẹ sợ quá bèn chạy tọt vào động. Con liền biến

thành con bọ mát bay theo vào, đúng lúc mẹ đòi uống trà, thế là con đậu vào đám bọt trà chui vào trong bụng mẹ, khua chân múa tay. Mẹ ta đau quá, rớt rít gọi: “chú ơi tha chết cho tôi, tôi bằng lòng cho mượn quạt”. Con bèn tha cho mẹ, mang quạt về. Chừng nào vượt qua Hỏa Diệm Sơn rồi, con sẽ trả lại mẹ ấy.

Tam Tạng nghe xong, cảm tạ khôn xiết. Bốn thầy trò bèn chào từ biệt cụ già, tiếp tục lên đường sang phương Tây. Đi chừng bốn chục dặm, dần dần mọi người thấy nóng bức như hun. Sa Tăng kêu lên:

- Gan bàn chân bỏng rộp rồi!

Bát Giới lại nói:

- Móng chân cũng rất quá!

Con ngựa cũng đi nhanh hơn mọi ngày, vì lẽ mặt đất nóng quá không dừng lại được.

Hành Giả nói:

- Mời sư phụ xuống ngựa, các chú khoan hãy đi, để tôi quạt tắt lửa đã. Sau khi có mưa gió rồi, mặt đất nguội lạnh, lúc ấy thì mới vượt qua núi được.

Hành Giả bèn cầm chiếc quạt, bước tới bên ngọn lửa lấy hết sức phất một cái. Ngọn lửa trên đỉnh núi bốc cao rừng rực. Hành Giả quạt lần nữa, ngọn lửa bốc cao hơn trăm lần. Lại quạt lần nữa, ngọn lửa bốc cao nghìn trượng, dần dần cháy lan bén cả vào người.

Hành Giả vội vàng quay về, đám lông ở hai cẳng chân đã bị cháy sém. Hành Giả chạy đến trước mặt Đường Tăng gọi:

- Chạy nhanh lên! Chạy nhanh lên! Lửa cháy tới nơi rồi! Lửa cháy tới nơi rồi!

Sư phụ nhảy ngay lên ngựa cùng Bát Giới, Sa Tăng chạy mau về phía đông, hơn hai mươi dặm mới dừng lại, nói:

- Ngộ Không, thế là thế nào nhỉ?

Hành Giả vút xoạch chiếc quạt, nói:

- Hông! Hông! Bị mụ ấy lừa rồi!

Tam Tạng nghe nói lo nhú lông mày, buồn đau tắc dạ, không tìm được hai hàng lệ chảy chứa chan, nói:

- Biết làm thế nào bây giờ?

Bát Giới nói:

- Sư huynh ơi, sư huynh vội vàng bảo quay ngay trở về là vì sao?

Hành Giả nói:

- Tôi mang quạt ra quạt một phát, thấy lửa cháy ngùn ngụt, quạt phát thứ hai, lửa càng bốc cao, quạt phát thứ ba, ngọn lửa bay cao nghìn trượng. Nếu không chạy cho mau, thì không bị cháy trụi lông à?

Bát Giới cười, nói:

- Sư huynh thường khoe sét đánh không chết, lửa cháy không đau, tại sao hôm nay lại sợ lửa?

Hành Giả nói:

- Chú ngốc chẳng biết cái quái gì! Những lúc ấy đã để ý đề phòng nên không việc gì. Còn hôm nay dùng quạt dập tắt lửa, không bắt quyết tỵ hỏa, không dùng phép hộ thân, nên lông ở hai cẳng chân mới bị cháy sém chứ!

Sa Tăng nói:

- Lửa cháy dữ dội như thế, không có đường sang phương Tây, làm thế nào bây giờ?

Bát Giới nói:

- Đành chọn phương nào không có lửa mà đi vậy.

Tam Tạng nói:

- Phương nào không có lửa?

Bát Giới nói:

- Phương Đông, phương Nam, phương Bắc không có lửa.

Tam Tạng lại hỏi:

- Thế phương nào có kinh?

Bát Giới đáp:

- Phương Tây có kinh.

Tam Tạng nói:

- Ta chỉ muốn đến nơi nào có kinh thôi!

Sa Tăng nói:

- Nơi có kinh thì có lửa, nơi không lửa lại không kinh, thực là tiến thoái lưỡng nan.

Thầy trò đang bàn tính quanh quẩn, chợt nghe thấy tiếng người gọi:

- Đại Thánh chớ buồn phiền, tạm xơi chút cơm chay rồi hãy bàn.

Bốn người quay lại nhìn, thấy một cụ già mình mặc áo lông chim, đầu đội mũ yển nguyệt, tay chống chiếc gậy đầu rồng, chân đi đôi giày da có đinh sắt, đeo sau lưng một cái làn đan mắt cáo bên trong đặt một chiếc chậu bằng đồng, bên trong chậu đựng ít bánh hấp, bánh nướng, cơm tẻ, bột kê. Cụ già đứng ở phía tây con đường, nghiêng mình nói:

- Tôi là thổ địa Hỏa Diệm Sơn, biết Đại Thánh hộ vệ thánh tăng chưa vượt qua được, nên đến dâng chút cơm chay.

Hành Giả nói:

- Ăn cơm là việc nhỏ, còn ngọn lửa này bao giờ mới tắt được để cho sư phụ ta đi qua?

Thổ địa nói:

- Muốn dập tắt ngọn lửa phải cầu đến quạt Ba Tiêu của bà La Sát.

Hành Giả bước tới vệ đường nhặt chiếc quạt lên nói:

- Chiếc quạt này không phải hay sao? Tại sao càng quạt ngọn lửa càng bốc to?

Thổ địa xem xong cười, nói:

- Quạt này không phải quạt thật. Đại Thánh bị họ lừa rồi.

Hành Giả hỏi:

- Thế nào là quạt thật?

Thổ địa lại khom lưng cúi mình cười tủm tỉm, đáp:

- Muốn mượn được quạt Ba Tiêu, phải cầu đến Đại Lực vương cơ.

Cuối cùng không biết Đại Lực Vương có tài nghệ gì, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI

Ma vương ngừng đánh đi dự tiệc rượu

Hành Giả lần hai mượn quạt ba tiêu

Thổ địa nói:

- Đại lực Vương tức là Ngưu Ma Vương đó.

Hành Giả hỏi:

- Lửa ở núi này chính là do Ngưu Ma Vương phóng ra, rồi gọi giả danh là Hỏa Diệm Sơn có phải không?

Thổ địa thưa:

- Không phải, không phải. Đại Thánh xá tội cho tiểu thần, thì thần mới dám nói.

Hành Giả nói:

- Nhà ngươi có tội gì, cứ nói thẳng ra không ngại gì cả.

Thổ địa nói:

- Lửa ấy chính là do Đại Thánh gây ra đấy.

Hành Giả tức giận, nói:

- Ta có ở đấy đâu mà nhà ngươi nói bậy như vậy? Ta mà lại là cái phờng phóng hỏa à?

Thổ địa nói:

- Chính Đại Thánh cũng không nhận ra cả tôi đây thôi. Vùng này vốn không có quả núi ấy, năm trăm năm về trước, hồi Đại Thánh đại náo thiên cung, bị Hiên Thánh bắt, mang giải tới chỗ Lão Quân. Lão Quân quăng Đại Thánh vào lò bát quái nấu luyện. Luyện xong mở vạc ra, bị Đại Thánh đập đổ cả lò luyện đơn, mấy viên gạch có dính ít lửa bị rớt xuống và những tàn lửa ấy rơi xuống đây biến thành Hỏa Diệm Sơn. Còn tôi vốn là đạo nhân giữ lò ở cung Đâu Suất, bị Lão Quân trách tội không giữ nổi lò, bèn đẩy tôi xuống đây làm thổ địa núi Hỏa Diệm Sơn vậy.

Trư Bát Giới nghe xong tức giận, nói:

- Thảo nào nhà người ăn mặc như vậy. Hóa ra là đạo sĩ biến thành thổ địa!

Hành Giả nửa tin, nửa ngờ, nói:

- Ngài vừa nói, tại sao phải tìm ngay Đại Lực Vương?

Thổ địa nói:

- Đại Lực Vương là chồng bà La Sát. Lâu nay hăn bỏ mặc bà La Sát, hiện đang ở động Ma Vân, núi Tích Lô. Núi ấy có Vạn Niên Hồ Vương. Hồ Vương chết đi, để lại một người con gái, tên gọi Ngọc Diện

công chúa. Công chúa gia tư ước vạn không người quản lý. Hai năm trước đây, công chúa dò biết được Ngưu Ma Vương thần thông quảng đại, bèn tự nguyện mang cả gia tư kén về làm chồng ở rể. Thế là Ngưu Ma Vương bỏ mặc bà La Sát, lâu nay chẳng đoái hoài tới. Nếu Đại Thánh tìm được Ngưu Ma Vương, mời hẳn về đây mới mượn được quạt thật. Như vậy, một là dập tắt được lửa hộ vệ được sư phụ đi qua, hai là vĩnh viễn diệt trừ hỏa nạn cứu vớt sinh linh vùng này, ba là tôi được tha tội về trời, giao lại pháp chỉ cho Lão Quân.

Hành Giả hỏi:

- Núi Tích Lô ở chỗ nào? Cách đây bao xa?

Thổ địa thưa:

- Ở phía chính nam. Từ đây tới đây chừng hơn ba nghìn dặm.

Hành Giả nghe nói, bèn dặn dò Sa Tăng, Bát Giới hộ vệ sư phụ, lại dặn dò thổ địa cùng ở lại đừng về. Rồi bỗng nghe vút một tiếng đã chẳng thấy Hành Giả đâu cả.

Chừng độ nửa tiếng sau, Hành Giả đã nhìn thấy một trái núi cao chót vót, bèn hạ mây đứng xuống đỉnh núi xem xét. Thật là một trái núi tuyệt đẹp:

Cao chẳng cao, chạm tầng vân hán,

*To chẳng to, rể cầm suối vàng,
Trước núi mặt trời ấm áp,
Sau non gió thổi mơ màng.*

*Trước núi mặt trời ấm áp, suốt ba đông câu cỏ vô
tử,*

*Sau non gió thổi mơ màng, trái chín hạ băng
sương chẳng hóa.*

*Đầm rồng thông mạch khe nước trôi êm ả,
Hang hổ vách non cao hoa nở sớm trưa.
Nước chảy nghìn dòng tựa ngọc quỳnh sa,
Hoa nở một màu trông như gấm trải.
Suối uốn quanh non, cây quanh suối,
Tùng chênh vênh giữa vách chênh vênh.*

Thật là:

*Núi thăm non xanh,
Suối sâu vách dựng.
Hoa thơm quả thắm,
Trúc tía mây hồng.
Liễu biếc tùng xanh,
Xinh tươi cảnh vật.*

Cảnh đẹp y nguyên tứ thời bát tiết,

Sắc màu thắm mãi muôn thuở nghìn đời.

Đại Thánh ngắm nghĩa hồi lâu, bèn từ đỉnh núi bước xuống, đi vào trong rừng sâu tìm đường. Đang chưa có tin tức gì, chợt nhìn thấy dưới bóng tùng một cô gái, tay bẻ một cành hương lan đang thướt tha đi tới. Đại Thánh núp sau một tảng đá để ý quan sát, thấy cô gái ấy:

*Thướt tha đẹp nghiêng nước,
Yểu điệu gót sen rời.
Mặt Vương Tường xinh tươi,
Đẹp như con gái Sở.
Hết bông hoa hé nở,
Khác nào ngọc đưa hương.
Tóc mây rủ mịn màng,
Mắt long lanh thu thủy.
Quần là hé lộ đôi hài thủy,
Áo bay trắng muốt ánh vân thêu.
Nói làm chi mưa gió sớm chiều,
Thật đúng hạng môi son má phấn.
Mày ngài mượn một đường con sấm,
Hơn cả Văn Quân, cả Tiết Đào.*

Cô gái dần dần bước tới bên tảng đá, Đại Thánh nghiêng mình cúi chào, từ tốn hỏi:

- Nữ Bồ Tát đi đâu đấy?

Cô gái chưa nhìn thấy người, nghe tiếng hỏi, vội ngẩng đầu, nhìn thấy Đại Thánh tướng mạo xấu xí, vô cùng sợ hãi, muốn lui cũng khó, tiến cũng không xong, đành run run miễn cưỡng trả lời:

- Ngài ở đâu tới, đến đây hỏi ai?

Đại Thánh nghĩ thầm:

- Mình nói thật chuyện đi lấy kinh, mượn quạt, e cô gái này thân tình với Ngưu Ma Vương thì hỏng, Hay là cứ nói thác là chỗ thân thiết đến mời ma vương thì hay hơn...

Cô gái thấy Hành Giả không nói thì biến sắc mặt, bực tức quát lên:

- Ngài là ai mà dám đến đây hỏi tôi?

Đại Thánh nghiêng mình mỉm cười, nói:

- Tôi ở núi Thúy Vân vừa mới tới đây không biết đường, dám xin hỏi Nữ Bồ Tát nơi đây có phải là núi Tích Lô không ạ?

Cô gái đáp:

- Phải.

Đại Thánh hỏi:

- Động Ma Vân ở chỗ nào ạ?

Cô gái nói:

- Ngài hỏi động ấy có việc gì?

Đại Thánh nói:

- Tôi được Thiết Phiến công chúa ở động Ba Tiêu, núi Thúy Vân sai đến mời Ngưu Ma Vương.

Cô gái vừa nghe nói “Thiết Phiến công chúa mời Ngưu Ma Vương” đã nổi giận đùng đùng, đỏ mặt tía tai, mở mồm quát mắng:

- Con tiện tỳ này thực vớ vẩn! Từ ngày Ngưu Ma Vương ở nhà ta chưa đầy hai năm, mà ta đã đưa cho không biết bao nhiêu là vàng bạc châu báu, gấm vóc lụa là. Củi cấp hằng năm, gạo cung hàng tháng tha hồ tự do hưởng thụ, còn không biết xấu hổ, lại còn mời với mọc gì!

Đại Thánh nghe xong, biết đây là Ngọc Diệu công chúa, bèn rút gậy sắt ra quát:

- Con tiện tỳ khốn kiếp này, đồ của ra để mua lấy Ngưu Ma Vương, thực là lấy chồng lại mất tiền, không biết xấu hổ, còn mở mồm mắng ai?

Cô gái thấy vậy sợ quá, hồn vía rụng rời, gót sen bước thấp bước cao, run rẩy quay đầu ù té chạy. Đại Thánh hò hét đuổi theo sau, luồn qua bóng tùng râm mát, đã thấy cửa động Ma Vân. Cô gái chạy tọt vào

trong, đóng sầm cửa lại. Đại Thánh lúc bấy giờ mới thu gậy sắt đứng ngắm nghía. Thật là một nơi tuyệt đẹp:

*Rừng cây mọc san sát,
Vách núi dựng chon von.
Dây leo cây cao vút,
Lan huệ ngát hương ngàn.
Suối trong như ngọc luồn rừng trúc,
Đá trắng hoa rơi ngập vệ đường.
Mây khói lồng đỉnh núi,
Sương non rọi ánh dương.
Rồng gào cùng hổ thét,
Hạc hót với oanh đàn.
Một chốn nên thơ và u nhã,
Hoa châu cỏ ngọc đẹp vô vàn.
Kém gì tiên động Thiên Thai ấy,
Hơn cả Bồng Doanh chốn đào tiên.*

Tạm gác chuyện Hành Giả đang đứng ngắm cảnh. Lại nói chuyện cô gái kia chạy, đến nổi son phấn đầm mồ hôi, tim gan đập tán loạn, vào thẳng thư phòng. Lúc ấy Ngưu Ma Vương đang chăm chú đọc đơn thư [\[259\]](#), bỗng thấy cô gái mệt nhọc ngã lăn vào lòng

mình, vò đầu bứt tai, bật từng tiếng khóc nức nở, Ngưu Ma Vương cười ngất, nói:

- Người đẹp đừng buồn phiền nữa, có chuyện gì vậy?

Cô gái giãy nảy, miệng quát:

- Con ma khốn kiếp giết chết ta rồi!

Ngưu Ma Vương cười, nói:

- Có chuyện gì mà mắng ta thế?

Cô gái nói:

- Chỉ vì thiếp cha mẹ mất sớm không nơi nương tựa, mới lấy chàng về chăm nom, giữ gìn cho thiếp. Đám giang hồ đều bảo chàng hảo hán, té ra chàng chỉ là một ông chồng tầm thường râu quạp!

Ngưu Vương nghe xong, ôm chặt cô gái, nói:

- Người đẹp ơi, ta có điều gì không phải, nàng cứ bình tĩnh nói ra nghe nào, ta sẽ xin lỗi nàng.

Cô gái nói:

- Vừa rồi thiếp đi dạo mát dưới bóng hoa ở ngoài động, đang bẻ lan ngắt huệ, bỗng thấy một hòa thượng mặt lông lá, mồm như ông thiên lôi, thành linh xông tới chào, dọa thiếp sợ hết hồn. Khi thiếp định thần lại hỏi hấn là ai. Hấn nói hấn là người của Thiết Phiến công chúa sai tới mời Ngưu Ma Thương,

Bị thiếp nói cho mấy câu, hấn bèn chửi thiếp một chập, sau đó rút gậy sắt đuổi đánh thiếp. Thiếp mà không nhanh chân, thì có lẽ đã bị hấn đánh chết rồi. Đó chẳng phải kêu chàng về để gây họa là gì? Không giết thiếp là gì?

Ngươi Ma Vương nghe xong, nghiêm nét mặt xin lỗi cô gái, ôn tồn giờ lâu, nàng mới nguôi giận. Đoạn Ma Vương nổi giận, nói:

- Có người đẹp đây, ta đâu dám nói dối. Động Ba Tiêu tuy là nơi hẻo lánh, nhưng u nhã thanh cao. Người vợ quê của ta tu trì từ nhỏ, cũng là một tiên nữ đắc đạo, vả lại đạo nhà nghiêm cẩn, đến một đứa con trai bé tí cũng không có, làm gì có thằng đàn ông mồm như ông thiên lôi nào tới mời. Hấn là yêu quái ở đâu tới, giả danh hiệu đến đây tìm ta. Để ta ra xem sao.

Đoạn Ma Vương rảo căng ra khỏi thư phòng, lên nhà trên lấy áo giáp nai nịt gọn ghẽ, cầm cây hốt thiết côn, bước ra ngoài động, lớn tiếng gọi:

- Thằng nào đến nhà ta mà hốt láo thế?

Hành Giả đứng bên thấy hấn khác hấn năm trăm năm trước. Chỉ thấy:

*Đầu đội mũ thiết khôi sáng loáng,
Áo giáp choàng bằng gấm đẹp sao.*

*Giầy thơm đánh phấn da hươu,
Ngang lưng đai thắt khác nào tướng tinh.
Hai con mắt sáng xanh gương tỏ,
Đôi lông mày cong tựa cầu vồng.
Miệng như chậu máu đỏ hồng,
Hàm răng chẳng khác bịt đồng đến kinh.
Tiếng gầm rung rừng xanh chuyển động,
Đi đến đâu gió lộng quý nhường.
Tên là Hồn Thế Ma Vương,
Tây phương Đại Lực lẫy lừng tiếng tăm.*

Đại Thánh sửa lại quần áo bước tới, dạ một tiếng thật to, rồi nói:

- Chào đạo huynh, đại huynh có nhận ra tiểu đệ không?

Ngươi Vương đáp lễ nói:

- Nhà ngươi là Tề Thiên Đại Thánh Tôn Ngô Không phỏng?

Đại Thánh nói:

- Chính phải, chính phải. Xa nhau lâu ngày không gặp, tôi vừa tới đây hỏi thăm cô gái mới gặp, thấy đại huynh phong độ hơn xưa nhiều, xin có lời chúc mừng.

Ngưu Vương quát lên:

- Chớ có bẻm mép! Ta nghe nói nhà người đại náo thiên cung, bị Phật tổ bắt giam dưới núi Ngũ Hành gần đây đã thoát tai nạn, hộ vệ Đường Tăng sang phương Tây bái Phật cầu kinh, thế mà cứ sao lại nỡ hại con ta là Ngưu Thánh Anh ở động Hỏa Vân, khe Khô Tùng núi Hiệu? Ta đang căm giận nhà người, thế mà nhà người lại mò tìm đến ta!

Đại Thánh cúi chào, nói:

- Đại huynh chớ có trách oan tiểu đệ. Hồi ấy lệnh lang bắt mất sư phụ tôi định nấu thịt ăn. Tiểu đệ không trị nổi. May có Quan Âm Bồ Tát cứu thoát sư phụ, khuyên cậu ấy quy y. Hiện cậu ấy đã trở thành Thiện Tài đồng tử, ngôi cao hơn cả đại huynh, được hưởng phúc cực lạc, cõi thọ mãi tiêu dao, có gì phàn nàn đâu mà đại huynh trách mắng tôi?

Ngưu Ma Vương quát mắng:

- Đồ khỉ già nỏ mồm kia! Chuyện hại con ta nhà người nói rồi. Còn vừa rồi nhà người lừa người thiếp yêu của ta, đánh tới tận cửa nhà ta là cứ sao?

Đại Thánh cười, nói:

- Tôi tìm đại huynh không thấy, gặp cô gái ấy hỏi thăm, không biết đó là chị hai. Chị ấy chửi tôi mấy

câu. Lúc ấy tiểu đệ cũng hơi thô lỗ, làm bà chị sợ, mong đại huynh tha cho!

Ngũ Vương nói:

- Đã như vậy, ta nể tình cố cựu, tha cho nhà người đi.

Đại Thánh nói:

- Đội ơn tha tội, cảm tạ khôn xiết, nhưng còn một việc muốn nhờ vả nữa, mong đại huynh giúp đỡ.

Ngũ Vương quát lên:

- Con khỉ già này thật quá thể! Ta đã tha tội cho không đi thì chớ, lại còn lằng nhằng đòi giúp đỡ cái gì?

Đại Thánh nói:

- Thực không dám giấu đại huynh, tiểu đệ nhân hộ vệ Đường Tăng sang phương Tây, dọc đường bị núi Hỏa Diệm Sơn làm trở ngại, không sao qua được. Hỏi người thổ dân, biết được bà chị là La Sát có cây quạt Ba Tiêu, muốn mượn về dùng một chút. Hôm qua tiểu đệ có tới nhà cũ mượn chị ấy, nhưng chị ấy một mực không cho. Vì thế hôm nay tới nói với đại huynh, mong đại huynh mở lòng trời, cùng đi với tiểu đệ đến chỗ chị cả, mượn giúp cho cây quạt về quạt tắt lửa, đưa Đường Tăng qua núi, sau đó xin trả ngay lập tức.

Ngũ Vương nghe xong, lửa giận ngùn ngụt, nghiêng rặng quát lớn:

- Nhà người bảo nhà người không vô lễ, hóa ra chỉ vì chuyện mượn quạt. Nhất định là nhà người đã lừa người vợ quê của ta, rồi vợ ta không chịu, nên mới tới đây tìm ta, lại đuổi đánh ái thiếp của ta! Thường có câu: “Vợ cả bạn không được lừa, vợ lẽ bạn không được đánh.” Nhà người đã lừa cả vợ cả của ta, đánh cả vợ bé của ta, không là đại vô lễ đó sao? Lại đây ném một côn đi!

Đại Thánh nói:

- Đại huynh muốn đánh nhau, tôi đâu có sợ. Nhưng mượn bảo bối là lòng thành của tôi, xin đại huynh cho mượn về dùng một chút!

Ngũ Vương nói:

- Nhà người địch nổi ta ba hiệp ta sẽ bảo vợ ta cho mượn. Bằng không, ta sẽ giết chết nhà người, trả thù cho con ta!

Đại Thánh nói:

- Đại huynh nói chí phải. Tiểu đệ lâu nay lười biếng, chưa được gặp gỡ đại huynh, không biết đại huynh những năm gần đây võ nghệ so với hồi xưa thế nào. Vậy anh em ta thử diễn lại vài đường gậy xem sao.

Ngưu Vương chẳng thèm nói năng, rút hỗn thiết
côn nhằm đầu Hành Giả bổ liền, Đại Thánh cũng giơ
gậy sắt lên đón đỡ. Hai người đánh nhau dữ dội:

*Gậy sắt bịt vàng,
Cây côn hỗn thế.*

Trở mặt chẳng coi bè bạn nữa.

Kẻ này nói: Mỗi thù hại con ta phải trả!

Người kia nói: Lệnh lang đã đả đạo trách gì?

Kẻ này nói: Đồ ngu si sao dám đánh cửa ta?

Người kia nói: Tôi chỉ nhân tìm đường thăm hỏi.

Một người mượn quạt cứu trưởng lão,

Một kẻ không cho, giữ khư khư.

Lời qua tiếng lại mất cả tình xưa,

Cả nhà bất nghĩa thành ra thù oán.

Ngưu Vương côn vung như rồng giỡn,

Đại Thánh gậy múa quỳ trốn luôn.

Lúc đầu đánh ở sườn non,

Lát sau kéo lên tầng trời thăm.

Hai bên trở thần thông ghê gớm,

Trong mây thi thố phép kỳ tài.

Gậy côn đành loạn trước cửa trời,

Khó đoán ai thua, ai được cuộc.

Đại Thánh đánh nhau với Ngưu Vương hơn một trăm mươi hiệp không phân thắng bại. Đang lúc không biết phân giải ra sao, chợt nghe thấy trên đỉnh núi có tiếng người gọi:

- Thưa Ngưu đại vương, đại vương tôi tha thiết kính mời ngài, đến ngay cho để buổi tiệc được bắt đầu.

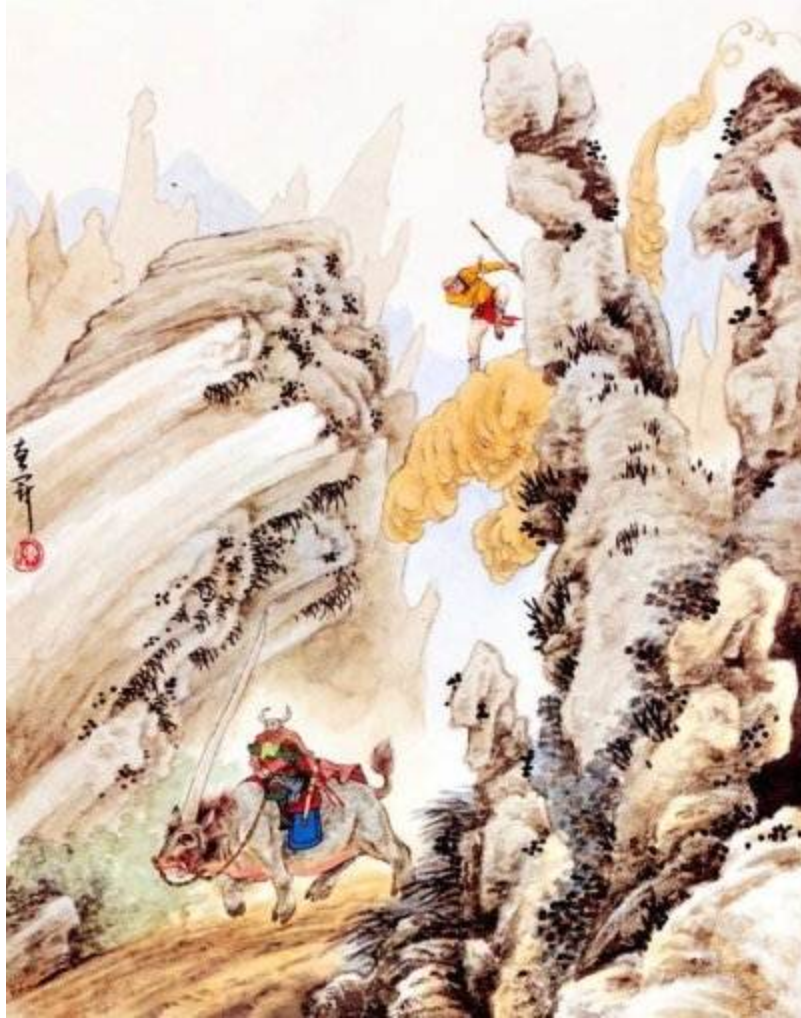
Ngưu Vương nghe nói, múa cây hõn thiết côn gạt cây gậy sắt ra nói:

- Con khỉ già kia, tạm dừng tay đã, ta còn đi dự hội ở nhà người bạn.

Nói xong hạ mây vào thẳng trong động, nói với Ngọc Diện công chúa rằng:

- Người đẹp ạ, thẳng đàn ông mồm như ông thiên lôi vừa rồi là con khỉ Tôn Ngộ Không, bị ta vung côn đánh cho một chập không dám đến nữa, nàng cứ yên tâm vui chơi, ta phải đi uống rượu ở nhà một người bạn nhé!

Đoạn cỡi khôi giáp, mặc một áo nhung màu cổ vịt bước ra cửa, bảo bọn nhỏ giữ cửa cẩn thận, rồi cười “con thú mắt vàng tránh nước”, bay trong khoảng nửa mây nửa mù, thẳng về hướng Tây Bắc.



Đại Thánh đứng trên đỉnh núi nhìn theo, trong bụng thầm nghĩ:

- Lão Ngưu này không biết đánh bạn với thằng nào, đi dự tiệc ở đâu, để lão Tôn đi theo xem sao.

Đoạn xoay tít người, biến thành một làn gió mát đuổi theo cùng đi, một lát sau, tới một quả núi, bỗng chẳng thấy Ngưu Vương đâu nữa, Đại Thánh tụ lại nguyên thân vào núi tìm kiếm, thấy trong dãy núi ấy có một cái đầm sâu nước trong veo, bên đầm có một

tấm bia đá, trên viết sáu chữ đại tự “Đầm Bích ba, núi Loạn Thạch”, bèn nghĩ thầm:

- Nhất định lão Ngư xuống nước thôi. Yêu Tinh dưới nước, nếu không phải là thường luồng, thì nhất định là loài rồng, cá, ba ba, đòi mỗi gì đó. Để lão Tôn cũng lặn xuống xem sao.

Đoạn Đại Thánh bắt quyết, niệm chú, lắc mình một cái biến thành một con cua không to không nhỏ, nặng khoảng ba mươi sáu cân, nhảy tùm xuống nước lặn thẳng xuống đáy đầm, bỗng nhìn thấy một tòa lâu đài long lanh trong vắt, dưới chân lâu buộc một thú mắt vàng tránh nước. Bò vào trong lâu thì không thấy có nước. Đại Thánh nhìn kỹ, thấy phía bên kia có tiếng âm nhạc thánh thót.

Chỉ thấy:

*Lầu son cài cửa ngọc,
Chẳng khác gì thế gian.
Ngói lợp toàn bằng vàng,
Then cửa bằng ngọc trắng.
Lan can san hô thắm,
Bình phong khảm đòi mỗi.
Ráng đẹp mây lành dọi liên đài,
Trên ánh tam quang soi cung điện.*

*Chẳng phải thiên cung hay đáy biển,
Nơi đây nào khác chốn Bồng Lai,
Tiệc đặt lầu cao khách chủ vui.
Quan viên lớn nhỏ ngồi la liệt,
Ngọc nữ bưng mâm ngả bày tiệc,
Tiên nga lựa phím dạo đàn tranh.
Cá kình hò hát, cua múa quanh,
Ba ba thổi sáo, vừa đánh trống.
Châu báu long lanh soi thứ đựng,
Câu thơ nét chữ dán bình phong.
Rèm râu tôm treo rủ cửa cung,
Khúc tiên thiều bát âm réo rắt.
Tiếng bổng trầm vang tầng trời ngất,
Cá lô xanh đàn sắt dạo theo.
Cá chày mắt đỏ thổi ống tiêu,
Bà cá diếc dâng nem nai rán.
Cô long nữ cài trâm duyên dáng,
Thức ăn toàn bát bảo cao lương.
Thức uống toàn mỹ tửu quỳnh tương...*

Người ngồi trên cao là Ngưu Ma Vương, hai bên là ba bốn yêu tinh thường luồng, trước mặt là một

con rông già, hai bên rông con, rông cháu, rông bà, rông cô. Đang lúc mọi người nâng cốc chúc nhau, Tôn Đại Thánh bò vào gần, bị con rông già trông thấy, liền quát:

- Bắt ngay con của đồng kia lại!

Rông con, rông cháu xô cả đến bắt giữ Đại Thánh.

Đánh Thánh nói ra tiếng người rằng:

- Xin tha tội! Xin tha tội!

Rông già nói:

- Nhà ngươi là con của đồng ở đâu tới? Tại sao lại dám vào sảnh đường bò ngang bò dọc trước mặt tôn khách? Mau mau khai ngay, thì ta tha chết cho!

Đại Thánh bịa chuyện linh tinh, khai với mọi người:

*Kiểm ăn vốn ở trong hồ,
Đào hang chân núi sống qua tạm thời.
Lần đầu thân được thanh thoi,
Hoàng hành giới sĩ chức thời được trao.
Đội bùn đập cỏ sớm chiều,
Từ xưa nghi lễ noi theo bao giờ.
Không ngờ phạm tới oai vua,
Cúi xin mở lượng dung tha cho thần.*

Mọi người ngồi trên tòa nghe Hành Giả khai xong đều cúi mình vái chào con rồng già, nói:

- Giới sĩ của mới vào cung ngọc, không biết nghi lễ nhà vua, muốn xin tôn công tha cho hẳn về.

Rồng già khen phải, mọi người liền nói:

- Tha cho thằng ấy, tạm cho nợ đòn, ra đứng đợi ở bên ngoài.

Đại Thánh dạ vâng một tiếng, chạy thoát ra ngoài thẳng tới dưới lầu, nghĩ thầm trong bụng:

- Ngưu Vương mãi đánh chén ở đây, đợi biết đến bao giờ mới tan tiệc. Mà có tan tiệc hẳn cũng chẳng cho mình mượn quạt đầu mà, chi bằng ăn trộm con thú mắt vàng của hẳn, biến thành Ngưu Ma Vương đến lừa mục La Sát lấy quạt, đưa sư phụ qua núi là hay nhất.

Đại Thánh bèn hiện nguyên hình, cởi sợi cương buộc con thú mắt vàng nhảy phốc lên yên, phóng ra khỏi đáy nước, lên đến bờ đầm, lắc mình một cái biến thành Ngưu Ma Vương, quất con thú bay vút lên mây, Một lát sau đã tới cửa động Ba Tiêu. Núi Thúy Vân, cất tiếng gọi:

- Mở cửa!

Hai đứa hầu gái giữ cửa nghe tiếng mở cửa thấy là Ngưu Ma Vương, bèn chạy vào báo:

- Bẩm bà, đức ông đã về.

La Sát nghe nói, vội vàng vuốt lại tóc mây, rời gót sen ra cửa đón tiếp. Đại Thánh nhảy xuống tay dắt thú, cả gan đánh lừa cô gái đẹp. Bà La Sát người trần mắt thịt đâu có nhận ra, vội vàng dắt tay Đại Thánh dẫn vào, sai nàng hầu pha trà. Cả nhà thấy ông chủ về, ai cũng kính cẩn. Lát sau, hai người tỉ tê tâm sự.

“Ngươi Vương” nói:

- Xa cách phu nhân lâu quá rồi.

La Sát nói:

- Đại Vương vạn phúc.

Lại nói:

- Đại Vương quá yêu cô vợ mới, ruồng bỏ con ở này. Hôm nay trận gió lạnh nào đưa chàng về đây?

Đại Thánh cười, nói:

- Ta đâu có ruồng bỏ, chỉ vì sau khi ở rể nhà Ngọc Diện công chúa, việc nhà bề bộn, bận bẻ quấy rầy, nên mới lẩn bấn ở đây. Hơn nữa còn phải cai quản một cơ nghiệp lớn.

Lại nói:

- Gần đây ta nghe nói cái thằng cha Tôn Ngô Không hộ vệ Đường tăng đi đến gần vùng núi lửa, sợ hấn đến mượn cây quạt. Ta lại đang tức giận vì mỗi

thù hấn hại con mình chưa báo. Hấn có tới, phải sai người đi báo ta ngay, để ta bắt sống hấn phân thây muôn đoạn rửa mối thù cho vợ chồng chúng ta.

La Sát nghe xong, nước mắt lã chã nói:

- Đại Vương ơi, thường có câu: “Trai không vợ như của không chủ, gái không chồng như rỗng không vậy”^[260]. Tính mạng của thiếp suýt nữa bị con khỉ đó giết hại đấy!

Đại Thánh nghe xong làm ra vẻ tức giận, quát mắng:

- Con khỉ khốn kiếp ấy, bỏ đi lâu chưa?

La Sát nói:

- Vẫn chưa đi. Hôm qua hấn đến đây mượn quạt của thiếp, nghĩ tới việc hấn đã hại con mình, thiếp mặc võ phục múa bảo kiếm xông ra cửa chém hấn. Hấn chịu đau, gọi thiếp là chị dâu, nói là trước kia có kết nghĩa anh em với Đại Vương.

Đại Thánh nói:

- Đúng là năm trăm năm trước, ta có kết nghĩa bầy anh em.

La Sát nói:

- Thiếp mắng hấn, hấn cũng không dám cãi lại, chém hấn, hấn cũng không dám ra tay. Sau đó bị

thiếp quạt cho một phát bay dạt đi. Rồi không biết hăn học ở đâu được phép định phong, sớm nay đến ngoài cửa gọi âm ã, bị thiếp quạt cho mấy phát, nhưng hăn vẫn đứng im không nhúc nhích. Thiếp bèn tuốt kiếm ra chém. Lần này hăn không nhường nữa. Thiếp sợ cây gậy năng của hăn, bèn chạy tọt vào động, đóng chặt cửa. Chẳng biết hăn mò vào bằng lối nào chui vào bụng thiếp, suýt nữa làm thiếp mất mạng. Thiếp phải gọi nịnh hăn mấy tiếng “chú, chú” và đưa quạt cho hăn mang đi.

Đại Thánh giả vờ đấm ngực, nói:

- Tiếc quá! Tiếc quá! Phu nhân cho mượn mất rồi à? Tại sao lại cho con khi đó mượn quạt? Tức chết mất thôi!

La Sát cười, nói:

- Đại Vương hãy nguôi giận, thiếp chỉ đưa chiếc quạt giả cho hăn mượn thôi.

Đại Thánh hỏi:

- Quạt thật để đâu rồi?

La Sát nói:

- Yên tâm! Yên tâm! Thiếp cất kỹ rồi.

Đoạn sai bọn hầu gái bày tiệc rượu cho thêm vui vẻ. La Sát nâng chén rượu, nói:

- Thừa Đại Vương, mong Đại Vương vui duyên mới, nhưng đừng bao giờ quên người bạn kết tóc này. Mời Đại Vương uống chén nước quê nhà.

Đại Thánh không dám chối từ, cười khà khà, nâng chén rượu trên tay, nói:

- Xin mời phu nhân uống trước đi. Ta vì phải cai quản món gia sản ở ngoài, xa cách phu nhân đã lâu, sớm hôm nhờ có phu nhân trông nom cửa nhà cho, nay xin phu nhân uống chén rượu cảm tạ của ta.

La Sát lại rót tiếp chén rượu đưa cho Đại Vương, nói:

- Từ xưa có câu: “Vợ là người tề gia nội trợ, chồng là cha nuôi dưỡng thân mình”, Đại Vương còn cảm tạ cái gì?

Hai người khiêm nhường trò chuyện một lúc, rồi mới ngồi xuống uống rượu. Đại Thánh không dám ăn tạp, chỉ ăn vài thứ hoa quả, rồi cùng nàng trò chuyện.

Rượu được vài tuần, La Sát đã hơi chuếnh choáng, dục tình rung động, bèn lả lơi nhả nhót nắm tay Đại Thánh, nói năng nũng nịu, ngả mình vào Đại Thánh, thỏ thẻ giọng oanh. Hai người nâng chén, chàng uống một chén, nàng uống một chén, đoạn cùng ăn hoa quả.

Đại Thánh cũng giả vờ giả vịt tươi cười hơn hờ,
chẳng biết làm thế nào cũng đành cùng nàng kề ngực
áp vai. Quả thật là:

*Thơ hẹn ước, chồi quét buồn,
Phá trừ mọi sự, chẳng màng rượu ngon.*

*Nam thì lập mẹo tinh khôn,
Nữ kia chẳng biết miệng luôn tươi cười.*

*Mắt xanh, má ửng hồng tươi,
Thân đưa lả lướt dáng người liễu tơ.*

*Âm ờ, nũng nịu nhỏ to,
Lả lơi âu yếm mắt đưa sóng tình.*

*Tay tiên vuốt mái tóc xanh,
Làn da trắng muốt thon xinh vô ngần.*

*Mấy lần kiêng kiếng đôi chân,
Mấy lần tay áo vén dần run run.*

*Cổ tròn mịn phấn thấp dần,
Tấm thân tròn lả như gần chạm nhau*

*Lời ân ái nói vài câu,
Khuy vàng đã cởi, trắng phau ngực đầy.*

*Hai vầng núi ngọc mê say,
Mắt tình sóng sánh ngất ngây đợi chờ...*

Đại Thánh thấy nàng say đắm mê mết như thế, bèn ngấm ngấm để ý, gọi chuyện nói:

- Phu nhân ơi, quạt thật nàng cất ở đâu, nhớ phải sớm tối gìn giữ kẻo Tôn Hành Giả biến hóa trăm đường, lọt vào đánh lừa lấy mất đấy!

La Sát cười hi hí, nhè ra từ trong mồm một chiếc lá tí xíu đưa cho Đại Thánh, nói:

- Chả bảo bồi là gì đây?

Đại Thánh cầm trong tay, nhưng vẫn chưa tin nghĩ bụng:

- Chẳng lẽ cái vật bé tí tẹo này lại dập tắt được lửa? Hay là của giả?

La Sát thấy người chồng ngấm nghĩa bảo bồi, trầm ngâm suy nghĩ, bèn nhích sát người, áp má phấn vào mặt Hành Giả, nói:

- Mình ơi, hãy cất bảo bồi đi, để còn uống rượu đã cứ mãi mê để tâm đến nó làm gì?

Đại Thánh liền gác chân lên, hỏi:

- Cái vật bé tí tẹo này làm sao quạt tắt được tám trăm dặm lửa?

La Sát rượu say la đà, chẳng còn kiêng dè gì nữa kể hết cách thức ra, nói:

- Đại Vương mới xa thiếp có hai năm, chắc đêm ngày mê mải cuộc vui, bị Ngọc Diên công chúa cướp mất hồn vía, nên cách thức sử dụng bảo bối của nhà mà cũng quên hết sạch. Chỉ cần lấy đầu ngón tay cái của bàn tay trái ấn vào nút tơ đỏ thứ bảy trên cán quạt, rồi niệm câu “hồi-hư-ha-hấp-hi-xuy-hô”, là cây quạt lập tức dài tới một trượng hai thước ngay. Bảo bối này biến hóa vô cùng, tám vạn dặm lửa kia cũng chỉ cần quạt một phát là tắt rụi.

Đại Thánh nghe nói, nhất nhất ghi nhớ trong lòng, đoạn bỏ chiếc quạt vào trong mồm, hiện rõ bản tướng, lớn tiếng quát:

- Bà La Sát kia! Nhà người nhìn lại xem ta có phải là đức ông chồng của nhà người không, mà lại giở đủ trò xấu xa với ta! Không biết xấu hổ! Không biết xấu hổ!

Người đàn bà vừa nhìn thấy Tôn Hành Giả, sợ quá đạp đổ bàn tiệc, ngã lăn ra đất, then thùng không biết nhường nào, chỉ kêu lên:

- Tức chết đi được! Tức chết đi được!

Đại thánh thì chẳng cần biết bà La Sát sống hay chết, vung tay rào cẳng bước thẳng ra ngoài động. Ba Tiêu. Thật là:

Bụng không tham nữ sắc,

Hơn hở thỏa lòng Thiên.

Đoạn này vút lên, đập áng mây lành đứng trên đỉnh núi, nhè cây quạt ra, theo đúng cách thức diễn lại, ngón tay cái bên bàn tay trái ấn nút tơ đỏ thứ bảy trên cán quạt, miệng niệm chú “hồi-hư-ha-hấp-hi-xuy-hô”, quả nhiên cây quạt dài ra một trượng hai thước. Hành Giả cầm lấy trong tay, xem kỹ một lượt, thấy đúng là có khác cây quạt giả lần trước, mây lành phơi phới, khí đẹp dâng dâng, trên có ba mươi sáu sợi tơ điều kết sợi dọc sợi ngang, trong ngoài dật kín. Nguyên Hành Giả chỉ biết cách làm cho dài ra, mà không biết cách niệm chú thu nhỏ lại, loay hoay mãi cây quạt vẫn cứ to dài, chẳng biết làm thế nào, đành vác cây quạt lên vai tìm đường cũ ra về. Chuyện không nói nữa.



Lại nói chuyện Ngưu Ma Vương cùng mọi người ăn tiệc dưới đầm Bích Ba, tan tiệc ra về, ra khỏi cửa động không nhìn thấy con thú mắt vàng tránh nước đâu cả. Lão Long Vương tụ tập mọi người, hỏi:

- Kẻ nào ăn trộm con thú mắt vàng của ngài Ngưu?

Mọi người quỳ xuống, thưa:

- Không ai dám lấy trộm đâu. Chúng tôi đều ở cả trên tiệc rót rượu bưng mâm, đánh đàn ca hát, không một ai ở đằng trước cả.

Lão Long Vương nói:

- Người trong nhà chắc không dám, hẳn có người lạ mặt nào lên vào chãng?

Rồng con, rồng cháu nói:

- Đúng lúc mọi người vừa an tọa, có một con cua bò vào đây. Chỉ có hẳn là người lạ.

Ngư Vương nghe xong, tỉnh ngộ ra ngay nói:

- Không cần nói nữa, sáng nay hiền hữu sai người tới mời tôi, có thằng Tôn Ngộ Không hộ vệ Đường tăng đi lấy kinh, dọc đường gặp Hỏa Diệm Sơn không qua nổi, đến hỏi ta mượn quạt Ba Tiêu. Ta không cho mượn và cùng hẳn đánh nhau một trận bất phân thắng bại, ta bèn bỏ hẳn đi dự tiệc. Con khi ấy khôn ngoan lanh lợi, biến hóa trăm đường, chắc hẳn hẳn đã biến thành con cua đến đây để thám thính dò la, ăn trộm con thú rồi đến chỗ vợ ta lừa lấy cây quạt Ba Tiêu đây.

Mọi người nghe nói, ai nấy sợ hãi lo lắng hỏi:

- Có phải Tôn Ngộ Không đại náo thiên cung không?

Ngư Vương đáp:

- Chính phải. Các vị trên con đường sang phương Tây, nếu có chỗ không phải, nên tránh xa hẳn ra.

Lão Long Vương nói:

- Nếu như vậy, con thú Đại Vương cười thì tính làm sao?

Ngưu Vương cười, nói:

- Không ngại, không ngại, các vị cứ về để tôi đuổi theo hần.

Đoạn rẽ đôi làn nước nhảy ra khỏi đầm, cười đám mây vàng đến thẳng động Ba Tiêu, núi Thúy Vân. Tới nơi đã nghe thấy bà La Sát giậm chân vỗ ngực, gào nhỏ khóc to. Ngưu Vương đẩy cửa bước vào, bèn cao tiếng gọi:

- Phu nhân, Tôn Ngô Không chạy đằng nào rồi?

Đám hầu gái thấy Ngưu Vương về, tất cả đều quỳ xuống chào:

- Đại Vương đã về!

Bà La Sát túm chặt lấy Ngưu Vương, đập đầu vỗ ngực, miếng mắng chửi:

- Cái thằng trời đánh khốn kiếp! Mà sao chàng lại hớ hênh để cho con khỉ ấy ăn trộm con thú mắt vàng, rồi biến thành chàng để đến lừa thiếp như vậy?

Ngưu Vương nghiêng răng, nói:

- Con khỉ già ấy chạy đằng nào rồi?

La Sát vỗ ngực đồm độp, mắng chửi:

- Con khi khốn kiếp ấy lừa lấy bảo bối của thiếp, rồi hiện nguyên hình đi mất. Tức chết đi được!

Ngươi Vương nói:

- Phu nhân hãy bình tĩnh, chớ nên nóng nảy, để ta đuổi theo con khỉ ấy cướp lại bảo bối, lột da róc xương nó ra, mổ bụng moi gan nó ra cho hả giận!

Bèn gọi:

- Mang binh khí ra đây!

Người hầu gái nói:

- Binh khí của Đại Vương không để ở đây ạ.

Ngươi Vương nói:

- Lấy binh khí của bà cũng được!

Thị tỳ bưng đến hai cây thanh phong bảo kiếm. Ngươi Vương cởi tấm áo nhung màu xanh cổ vịt mặc đi dự hội ra, chỉ mặc mỗi chiếc áo lót mình, hai tay hai kiếm bước ra khỏi động Ba Tiêu, đến thẳng núi Hỏa Diệm Sơn. Thật là:

Gã vong ơn dối lừa ả dâm đuổi,

Ma nóng tính đền gần người Mộc Soa.

Cuối cùng không biết chuyện đi này lành dữ ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI MỐT

Bát giới giúp sức đánh bại yêu quái

Hành giả lần ba mượn quạt ba tiêu

Lại nói chuyện Ngưu Ma Vương đuổi theo Tôn Đại Thánh, thấy Tôn Đại Thánh vác cây quạt ba tiêu trên vai, bước đi mặt tươi hơn hớn, bèn sợ quá, nói:

- Con khi già này quả đã dùng pháp thuật lừa lấy được quạt rồi, mình hỏi vỗ vào mặt đòi quạt, nhất định hăn sẽ chẳng chịu trả, nhờ ra hăn lại quạt cho mình một cái, bay dạt đi mười vạn tám nghìn dặm, thì chẳng hóa lại làm hăn đặc ý hay sao? Ta nghe nói Đường Tăng ngồi đợi hăn bên vệ đường. Đồ đệ hai là Trư yêu tinh, đồ đệ ba là Sa lưu tinh của hăn, hồi nào ta làm yêu quái cũng có biết chúng, vậy tạm biến thành hình dạng Trư yêu tinh lừa hăn một trận, chắc con khi già này đang khoái trá vì đặc ý, sẽ không cần thận phòng ngừa trước đâu.

Ma vương cũng có bảy mươi hai phép biến hóa, võ nghệ cũng chẳng kém gì Đại Thánh, chỉ phải cái thân thể thô nặng, thiếu nhanh nhẹn tháo vát mà thôi. Hăn bèn giấu bảo kiếm niệm chú, lặc mình một cái, biến giống hệt mặt mũi Bát Giới, đi tắt đường đón Đại Thánh, cất tiếng gọi:

- Sư huynh ơi, em đến đây!

Đại Thánh quả thật rất mừng. Người xưa nói: “Con mèo đắt thẳng vui như hổ”, chỉ cậy vào sức mạnh của mình, chẳng để ý dò xét ý tứ của người mới đến, Đại Thánh thấy Bát Giới đến bèn gọi:

- Chú em đi đâu đấy?

Ngưu Ma Vương lựa đúng ý, nói:

- Sư phụ thấy sư huynh đi lâu không về, sợ Ngưu Ma Vương thủ đoạn cao, sư huynh địch không nổi, khó lấy được bảo bối của hắn, nên bảo em đến đón sư huynh.

Hành giả cười, nói:

- Không cần phải phí sức, tôi đã lấy được, cầm trong tay đây rồi.

Ngưu Ma Vương lại hỏi:

- Sư huynh làm cách nào lấy được?

Hành giả đáp:

- Lão Ngưu đánh nhau với tôi hơn trăm hiệp không phân thắng bại, bèn bỏ tôi đến đầm Bích Ba, núi Loạn Thạch uống rượu với bọn yêu tinh rồng và thường luồng, tôi bèn ngấm ngấm đi theo hắn, biến thành một con cua, đánh cắp của hắn con thú mắt vàng tránh nước, biến thành Ngưu Vương, đến thẳng

động Ba Tiêu lừa mù La Sát. Mụ đàn bà ấy với lão tôn kết một keo vợ chồng hờ, rồi lão tôn bày kế lừa mù lấy quạt mang về.

Ngưu Vương nói:

- Sư huynh vất vả mệt nhọc quá nhỉ? Đưa tạm quạt đây em cầm cho.

Tôn Đại Thánh đâu biết thật giả, mà cũng chẳng nghĩ tới nơi, bèn đưa quạt cho Ngưu Ma Vương cầm.

Nguyên Ngưu Ma Vương vốn biết cách thức gốc rễ gấp mở của chiếc quạt, hấn cầm chiếc quạt vào trong tay, niệm một câu thần chú gì đó, chiếc quạt nhỏ lại như một chiếc lá hạnh, rồi hiện nguyên hình, mở mồm mắng Hành Giả:

- Con khỉ khốn kiếp kia, không nhận ra ta à?

Hành Giả thấy vậy, trong lòng hối hận nói:

- Mình làm hỏng việc rồi!

Đoạn hừ một tiếng, giậm chân kêu lớn:

- Than ôi, mình quanh năm đánh nhận, nay lại bị con nhận tí xíu bịt mắt!

Hành giả tức thì nổi trận lôi đình, rút ngay gậy sắt bổ xuống đầu Ngưu Ma Vương. Ngưu Ma Vương cầm quạt quạt một cái, không ngờ Đại Thánh lần trước biến thành một con bọ mát chui vào bụng bà La

Sát, vẫn ngậm hạt định phong đơn trong mồm, và nuốt vào từ lúc nào, nên ngũ tạng vững chãi, xương thịt chắc bền, tha hồ cho Ngưu Ma Vương quạt Hành Giả vẫn không hề nhúc nhích. Ngưu Vương sợ quá, nhét bảo bối vào trong miệng, hai tay múa kiếm đánh Hành Giả. Hai người đánh nhau dữ dội trên lưng chừng trời:

*Tề Thiên Tôn Đại Thánh,
Hỗn thế Ngưu Ma Vương.*

*Vì quạt Ba tiêu trường,
Gặp nhau là đánh lộn.*

*Đại Thánh sơ hở bị lừa miếng,
Thấy thế Ngưu Vương cướp quạt liền.
Người này gậy sắt chẳng nề quyết vung lên,
Kẻ kia song kiếm múa tít thật tài giỏi.*

*Đại Thánh ra oai phun khí tới,
Ngưu Vương trở phép nhả hào quang.*

*Sá kể gì tình nghĩa anh em
Lòng căm giận đánh nhau quyết liệt.*

*Đất lở bụi bay trời mù mịt,
Đá lăn cát bốc quỷ rên la.*

Người này nói: “Mày ngu si dám lừa dối ta!”

Kẻ kia nói: “Vợ ta đâu để người chung chạ!”

Lời lại tiếng qua loạn xạ,

Tính hung muốn diệt nhau ngay.

Kẻ kia nói: “Người lừa vợ ta đáng chết thay!

Ta kiện quan trên xử chém!”

Hành Giả cực nhanh nhẹn,

Đại lực càng hung hăng.

Một lòng muốn bằm vằm,

Chẳng thương lượng phí sức.

Gậy bổ, kiếm đâm thật nguy cấp,

Lời là một chút về âm ty.

Tạm gác chuyện hai người đánh nhau bất phân thắng bại. Lại nói chuyện Đường tăng ngồi bên vệ đường, một là khí nóng thiêu đốt, hai là bụng đói cổ khô, bèn nói với thổ địa Hỏa Diệm Sơn:

- Dám hỏi tôn thần, pháp lực Ngưu Ma Vương thế nào?

Thổ địa thưa:

- Ngưu Vương thần thông tài giỏi, pháp lực vô biên, xứng đáng địch thủ của Tôn Đại Thánh.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không giỏi đi đường lắm, thường đi hai nghìn dặm đường chỉ một loáng là về, tại sao hôm nay đi cả ngày? Hẳn là lại đánh nhau với Ngưu Vương rồi.

Bèn gọi:

- Ngộ Năng! Ngộ Tĩnh! Trong hai con, ai đi đón sư huynh? Nếu có gặp địch, phải hết sức đánh giúp, để mượn được quạt về, quạt bớt khí nóng cho ta qua núi được sớm, mau chóng lên đường.

Bát Giới nói:

- Bây giờ trời đã tối, con muốn đi đón sư huynh nhưng không biết đường tới núi Tích Lô.

Thổ địa nói:

- Tiểu thần biết. Tạm để Quyên Liêm tướng quân trông nom sư phụ, tôi và ngài đi đón.

Tam Tạng mừng lắm, nói:

- Tôn thần vất vả quá, khi nào thành công chúng tôi sẽ hậu tạ.

Bát Giới phẫn chấn tinh thần, thắt lại chiếc áo gấm đen, xách cây đinh ba, cùng thổ địa nhảy lên mây mù, theo hướng Đông mà đi. Đang đi, bỗng nghe thấy tiếng hò hét ầm ĩ, cuồng phong cuồn cuộn, Bát Giới bèn dừng mây xem xét, hóa ra là Tôn Hành Giả đang đánh nhau với Ngưu Ma Vương. Thổ địa nói:

- Thiên Bồng không xông vào còn đợi đến bao giờ?

Chú ngọc liền rút cây đinh ba, lớn tiếng gọi:

- Sư huynh ơi, có em đến đây!

Hành Giả tức giận, nói:

- Đồ bì thịt nhà chú, làm lỡ mất bao việc lớn của người ta!

Bát Giới nói:

- Sư phụ bảo em lại đón sư huynh, nhưng em không biết đường phải nhờ thổ địa dẫn, nên đến chậm, chứ đâu dám làm lỡ việc lớn.

Hành Giả nói:

- Không phải ta trách chú đến chậm, mà là con trâu khốn khiếp ấy vô lễ quá lắm! Ta đến chỗ mộ La Sát lấy được quạt về rồi, nhưng lại bị thằng cha ấy biến thành hình dạng chú, mồm nói là đến đón ta. Ta đang lúc mừng rỡ, đưa ngay cây quạt vào tay hắn. Hắn bèn hiện nguyên hình, đánh nhau với lão Tôn, vì thế lỡ mất việc lớn.

Bát Giới nghe xong giận lắm, giơ đinh ba chỉ mặt Ngưu Vương, quát mắng:

- Đồ ôn dịch sừng da ộc máu kia! Tại sao nhà ngươi dám biến thành hình ông tổ nhà ngươi để lừa

sư huynh ta, để cho anh em ta bất hòa hử?

Đoạn chẳng nói chẳng rằng vung đinh ba bổ loạn xạ. Ngưu Vương một là đã đánh nhau với Hành Giả suốt một ngày, thân mệt sức yếu; hai là thấy Bát Giới múa đinh ba hung hãn quá, che chắn không xuể, thua trận bỏ chạy. Lúc ấy thổ địa Hỏa Diệm Sơn chỉ huy âm binh chặn ngay trước mặt nói:

- Đại Lực Vương tạm dừng tay, Đường Tam Tạng sang phương Tây lấy kinh, không có vị thần nào là không phù trì, không trời nào là không giúp đỡ, ba cõi đều hay, mười phương hộ vệ. Vậy ngài hãy mau mang quạt Ba Tiêu quạt lửa tắt lửa dữ, để người hết chướng hết tai, sớm qua được núi. Bằng không Thượng Thiên trách tội, thì nhất định ngài sẽ bị xử chém đây.

Ngưu Vương nói:

- Lão thổ địa kia chẳng xét lý lẽ gì hết! Con khi khốn khiếp ấy giết con ta, lừa vợ ta, bao phen làm điều vô đạo, ta giận không được nuốt cả người hăn vào bụng, để cho hăn tiêu hóa thành phân nuôi chó, chứ đâu lại chịu đưa bảo bối cho hăn mượn!

Vừa dứt lời, Bát Giới đuổi tới quát mắng:

- Đồ trâu toi ôn dịch kia, mau mang quạt ra đây thì ta tha chết cho!

Ngũ Vương quay đầu, vung bảo kiếm đánh nhau
với Bát Giới, Tôn Đại Thánh cũng múa gậy xông vào
đánh giúp. Trận đánh nhau này thật khủng khiếp:

*Trâu tác quái, lợn thành yêu,
Khỉ già đả đạo góp vào là ba.
Thiên tinh vốn luyện từ xưa,
Phải cần thổ hợp nguyên do mới thành
Đỉnh ba chín mũi nhọn kinh!
Bảo kiếm hai lưỡi sắc xanh sáng ngời.
Gậy sắt lợi hại nhất đời,
Thổ thần giúp sức bắt loài yêu ma.
Ba nhà hung khắc tranh đua
Một phen thi thử tài ba cao cường
Bắt trâu cày cấy ruộng nương
Mộc khí thu lại lợn tương vào lò
Tâm bất tại đạo khôn dò
Khỉ kia muốn trói thần lo giữ gìn
Đánh nhau động địa kinh thiên
Xoang xoảng binh khí ba bên chạm vào
Đỉnh ba song kiếm ào ào
Gậy sắt bổ xuống ào ào cầm dương*

Đánh nhau suốt cả đêm trường

Một trời khí lạnh sao trăng mịt mờ

Ma Vương hăng hái suốt một đêm, vừa đi vừa đánh, đánh suốt một đêm không phân thắng bại. Chẳng mấy chốc trời đã hừng sáng. Trước mặt họ là cửa động Ma Vân, núi Tích Lô. Cả ba người cùng với thổ địa, âm binh lại làm ầm ĩ, ồn ào, kinh động tới Ngọc Diện công chúa. Nàng bèn gọi hầu gái ra xem kẻ nào cãi cọ ngoài đó. Bỗng thấy bọn tiểu yêu canh cửa vào báo:

- Ông nhà đang đánh nhau với cái lão mồm như thiên lôi ngày hôm qua, với một lão hòa thượng tai to mồm dài và thổ địa Hỏa Diệm Sơn!

Ngọc Diện công chúa nghe báo, lập tức sai bọn lâu la lớn nhỏ hộ vệ bên ngoài vác gươm giáo ra giúp sức, trước sau kể có đến hơn trăm tên. Tên nào tên nấy hùng hùng hổ hổ vung thương múa gậy, đồng thanh nói:

- Thừa đại vương, chúng tôi vâng lệnh đức bà đến giúp sức.

Ngươi vương mừng lắm, nói:

- Đến thật đúng lúc! Đến thật đúng lúc!

Bọn yêu tinh nhất tề xông lên chém bừa. Bát Giới trở tay không kịp, kéo lê đỉnh ba thua trận bỏ chạy.

Đại Thánh dùng phép cân đầu vân, nháy vút ra khỏi vòng vây. Bọn âm binh cũng bỏ chạy toán loạn. Lão ngưu đắc thắng, tập hợp yêu tinh trở về động, đóng chặt cửa. Chuyện không nói nữa.

Hành Giả nói:

- Thăng này kiêu dũng lắm! Suốt từ trước và sau giờ Thân ngày hôm qua đánh nhau với lão Tôn đến tận hôm nay vẫn chưa phân thắng bại. Giờ đây lại có hai chú giúp sức, suốt nửa ngày một đêm đánh nhau căng thẳng như vậy, mà vẫn không thấy hấn tỏ ra mỏi mệt. Đám tiểu yêu vừa rồi cũng rất hung tợn. Giờ đây hấn đóng chặt cửa không ra, biết làm thế nào?

Bát Giới nói:

- Sư huynh ơi, hôm qua sư huynh chia tay với sư phụ giờ Ty, tại sao mãi tới giờ Thân sư huynh mới đánh nhau với hấn? Hai ba giờ ấy, sư huynh đi đâu?

Hành giả nói:

- Sau khi chia tay chú, trong giây lát ta đã tới đỉnh núi này. Ta gặp một người con gái nên hỏi thăm, té ra ả này là Ngọc Diện công chúa, vợ yêu của Ngưu Vương. ả bị ta giơ gậy sắt dọa một chập sợ quá, chạy thẳng vào động, gọi Ngưu Vương ra. Hấn lờ qua tiếng lại cãi nhau với lão Tôn một hồi, rồi đánh nhau với ta đến một tiếng đồng hồ. Đang đánh nhau, có

người mời hần đi ăn tiệc. Thế là ta lại đi theo hần tới đáy đầm Bích Ba, núi Loạn Thạch rồi ta biến thành một con cua dò la tin tức, đánh cắp của hần con thú mắt vàng tránh nước, biến thành hình dạng Ngưu Ma Vương, quay trở lại động Ba Tiêu, núi Thúy Vân, lừa mù La Sát lấy được chiếc quạt mang ra khỏi cửa, thử tập cách thức của hần làm cây quạt dài ra, nhưng không biết cách thu bé lại. Đang vác quạt trở về, thì bị hần biến thành hình dạng mặt mũi giống hệt như chú, lừa cướp lại được chiếc quạt, vì vậy mới bị lỡ mất hai ba giờ đấy.

Bát Giới nói:

- Thật đúng như câu tục ngữ nói: “Thuyền đầy qua cơn sóng dữ”^[261]. Bây giờ không lấy được cây quạt của hần, thì làm sao hộ vệ sư phụ vượt qua núi được”. Thôi, hãy quay về tìm lối khác mà đi vậy!

Thổ địa nói:

- Đại Thánh chớ có sốt ruột, Thiên Bồng chớ có lung lay. Nếu đi lối khác thì tức là chui vào bàng môn, không phải là hạng người tu hành. Cổ ngữ có câu: “Không đi đường tắt”, lẽ nào chúng ta lại đi theo đường khác sao? Sư phụ của các ngài đang ngồi ở giữa đường kia, mắt nhìn đau đáu, chỉ mong các ngài bình tâm thôi!

Hành Giả bực mình nói:

- Phải đấy! Phải đấy! Chú ngốc chớ nói lằng nhằng nữa! Thổ địa nói có lý lắm, chúng ta lúc này chính phải cùng hấn:

*Thua được quyết trổ tài ba
Theo môn địa sát đọi ta trổ tài
Tây phương đấu thủ nào ai
Ngưu vương cũng chỉ tâm này biến lên
Nguồn gốc gặp gỡ một phen
Tranh giành chỉ cốt mượn xin quạt về
Quạt gió dập tắt lửa kia
Yết kiến Phật tổ mới là nên công
Tây thiên cực lạc Thiên Tông
Long hoa yển hội ung dung dự ngồi*

Bát Giới nghe xong càng phẫn chấn hơn, ân cần nói:

*Phải, phải, phải! Đi, đi, đi
Ngưu Vương quyết liệt, quản gì gian nan
Mộc sinh hơi thành lợn hiền
Dắt trâu quay mũi về miền thổ ngay
Thân sinh kim tức khỉ đây*

*Vô hình vô sắc nhiều thay khí hòa
Quạt Ba tiêu, thủy đó mà
Tiêu trừ lửa dữ ắt là công nên
Đêm ngày chí quyết lòng bền
Thành công dự “hội Vu Lan” vui vầy*

Hai người bèn dẫn thổ địa, âm binh nhất tề xông lên, quay đình ba, múa gậy sắt xoang xoảng, âm âm đập nát vụn tấm cửa trước động Ma Vân. Bọn lâu la canh giữ bên ngoài sợ quá run như cây sậy, chạy vào trong động báo:

- Thừa đại vương, Tôn Ngô Không dẫn âm binh đến đập nát trước cửa rồi!

Ngươi Vương đang kể lễ cho Ngọc Diện công chúa nghe, cảm giận Tôn Hành Giả lắm, lại nghe nói trước cửa bị đánh vỡ, càng cảm giận hơn, vội vàng mặc áo giáp, vác côn sắt, từ bên trong chạy ra quát mắng:

- Con khỉ già khốn khiếp kia! Nhà người sức mấy mà dám giở trò bậy bạ phá vỡ cửa động của ta?

Bát Giới xông tới gần, chửi mắng loạn xạ:

- Đồ đáng để lột da khốn khiếp kia! Nhà người là cái giống gì mà dám định thi tài cao thấp! Chớ có chạy, nhìn cây đình ba đây!

Ngươi Vương quát lại:

- Đồ bị thọt ăn cám kia mà thì biết quái gì! Mau mau gọi con khỉ lại đây!

Hành Giả nói:

- Đồ ăn cỏ không biết hay dở kia! Hôm qua ta còn giữ tình cảm anh em với nhà ngươi, hôm nay thì là kẻ thù rồi. Hãy cẩn thận ném miếng gậy của ta này!

Ngưu Vương hiên ngang đón đỡ. Trận đánh này quyết liệt hơn trận trước nhiều. Ba kẻ anh hùng hỗn chiến:

Đinh ba, gậy sắt ra oai

Thêm âm binh nữa, đánh nhòai Ngưu Vương

Ngưu Vương hùng dũng phi thường

Một mình pháp lực giỏi giang trổ tài

Đinh ba choảng, côn sắt thoi

Gậy sắt múa tít tiến lùi lẹ mau

Loảng xoảng binh khí va nhau

Giao tranh quyết liệt ai nào nhường ai

Người này nói: “Ta có tài”!

Kẻ kia nói: “Khỏe nhất đời là ta”

“Thổ binh phân giải khó là,

Thổ mộc tương khắc theo đà dưới trên

Người này nói: “Sao quạt chẳng cho mượn liền?”

Kẻ kia nói: “Sao dám lừa gạt vợ hiền của ta?”

“Hại con trẻ, dọa đàn bà”

Lại còn phá cửa phá nhà hành hung”

Người này nói: “Mau mau cẩn thận ngừa phòng

Gậy ta chạm phải rách bủng da ngay”

Kẻ kia nói: “Muốn sống tránh đình ba này

Một phát chín lỗ phun đầy máu tươi”

Ngưu Vương đâu có nản rời

Côn sắt múa tít lao người đánh sang

Mưa tuôn, mây phủ kinh hoàng

Mù che gió rít lại càng sợ hơn

Cắm nhau sống mái liễu thân

Oán hờn chất chứa chỉ cần hại nhau

Tranh tài đánh đỡ trước sau

Tả xung hữu đột nhường nhau đâu nào

Hai anh em gộp sức vào

Ngưu Vương đơn độc lộn nhào múa may

Đánh từ giờ Mão sang ngày

Ngưu Vương thua chạy vào ngay giờ Thìn

Ba người liễu chết quên sống, lại đánh nhau hơn một trăm hiệp nữa. Bát Giới nổi tính ngốc lên, dựa

vào thần thông của Hành giả, vung đinh ba bố loạn. Ngưu Ma Vương đỡ không lại, thua trận quay đầu chạy thẳng về cửa động nhưng thổ địa, âm binh chặn ngay ở đó.

Thổ địa quát:

- Đại Lực Vương, chạy đi đâu! Có chúng ta ở đây!

Lão Ngưu không vào động được, vội vàng quay người lại, thấy Bát Giới, Hành Giả đuổi tới, sợ quá, cởi cả áo giáp, quăng cả côn sắt, lắc mình một cái, biến thành một con thiên nga, bay vút lên tầng không.

Hành Giả nhìn thấy cười nói:

- Bát Giới, lão Ngưu trốn rồi.

Chú ngọc ngấn tò te chẳng hay, thổ địa cũng chẳng hiểu gì cả, ai nấy nhìn đông ngó tây, tìm khắp cả đằng trước đằng sau núi Tích Lô. Hành Giả chỉ tay:

- Hăn bay trên không kia kìa!

Bát Giới nói:

- Con thiên nga đấy chứ

Hành giả nói:

- Chính là Ngưu Vương biến ra đấy.

Thổ địa hỏi:

- Như vậy thì làm sao bây giờ?

Hành Giả đáp:

- Hai người đánh vào trong cửa, giết sạch bọn tiểu yêu, phá sạch sào huyệt, triệt đường về của hắn, để lão Tôn trở tài biến hóa đấu với hắn.

Bát Giới và thổ địa y lời, xông vào phá cửa. Chuyện không nói nữa.

Đại Thánh thu gậy sắt, bậm quyết niệm chú, lắc mình một cái, biến thành một con chim hải đông thanh, vỗ cánh bay lên, chui vào làn mây, đoạn lại bỏ nhào sà xuống mình con thiên nga, quắp chặt lấy cổ, định móc mắt. Ngưu Vương cũng biết đó là Tôn Hành Giả biến ra, vội vàng vỗ vỗ cánh, biến thành một con chim nhạn vàng, bay vòng lại, mổ con hải đông thanh. Hành Giả lại biến thành một con chim phượng đen đuổi theo con nhạn vàng. Ngưu Vương biết vậy, lại biến thành một con hạc trắng, hót vang một tiếng bay thẳng về phương nam. Hành Giả cũng lại, đoạn vỗ vỗ cánh biến thành một con phượng đỏ, cao giọng hót vang. Con hạc trắng biết chim phượng là vua các loài chim. Mọi loài chim không loài nào dám đọ sức với nó, bèn xoải cánh sà xuống sườn núi, lắc mình một cái, biến thành một con nai tơ, ngơ ngơ ngác ngác gặm cỏ bên sườn non. Hành Giả nhận ra ngay, cũng bay sà xuống, biến thành một con hổ đói, cong đuôi tung vuốt chồm lên vồ con nai định ăn thịt.

Ngưu Vương sợ quá, cuống quýt chân tay, lại biến ngay thành một con báo lớn có bộ lông văn hoa kim tuyến, định cắn xé con hổ đói. Hành Giả thấy vậy, vội vàng đón gió, lắc tít cái đầu, biến thành một con sư tử mắt vàng, gầm lên như sấm, trán sắt đầu đồng, quay ngoắt lại định ăn thịt con báo lớn. Ngưu Vương hấp tấp lại liền biến thành một con gấu người, xoắn chân bước tới định bắt con sư tử. Hành Giả lộn một vòng lại biến thành một con voi to, vòi dài như con rắn lớn, ngà nhọn hoắt như búp măng tre, giương vòi, vểnh ngà xông vào, định quật con gấu người.

Ngưu Vương cất tiếng cười hi hi, hiện nguyên hình là một con trâu trắng, đầu to như trái núi, mắt sáng tựa chớp nhoáng, đôi sừng như hai ngọn tháp sắt răng bày sắc như dao, từ đầu chí đuôi dài tới hơn một nghìn trượng, từ sống lưng tới gót chân cao hơn tám trăm trượng, lớn tiếng nói với Hành Giả:

- Con khỉ già khốn khiếp kia, bây giờ nhà người định làm gì ta nào?

Hành Giả cũng hiện nguyên hình, rút gậy sắt ra, ưỡn người lớn tiếng quát:

- Dài ra!

Lập tức thân thể cao hơn vạn trượng, đầu như núi Thái Sơn, mắt như hai vầng nhật nguyệt, mồm tựa ao

máu, răng như tấm cửa, tay cầm gậy sắt nện thẳng xuống đầu con trâu. Ngưu Vương nghênh đầu, quay sừng lại húc. Trận đánh nhau thật là chuyển núi động ngàn, kinh thiên động địa. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Đạo cao một thước ma nghìn trượng
Tôn vượn giỏi giang cổ sức hàng
Muốn núi lửa kia không đỏ nữa
Phải cầm quạt báu phẩy hơi tan
Hoàng bà chí lớn phủ nguyên lão
Mộc mẫu gan bền quét quái gian
Hòa hợp ngũ hành theo chính phủ
Diệt ma trai giới đến Tây phương*

Hai người trở hết thần thông đánh nhau ở trên sườn núi, kinh động cản trở cả sự đi lại trên tầng không, hết thấy các vị thần cùng Kim đầu Yết đế, Lục đình Lục giáp, mười tám vị Hộ giáo Già Lam đến vây chặt lấy Ma Vương. Ma Vương điềm nhiên chẳng sợ, húc đông, húc tây, nghển cổ giương cặp sừng sắt bóng lộn húc lia lịa, cái đuôi tua tủa lông cứng quất phải quất trái, quạt nam quạt bắc. Tôn Đại Thánh đánh ở trước mặt, các vị thần vây xung quanh. Ngưu Vương cuống quýt, lăn một vòng trên mặt đất, hiện lại nguyên hình, chạy tọt vào động Ba Tiêu.

Hành Giả cũng thu phép thuật, cùng các vị thần đuổi theo luôn. Ma Vương chạy tuột vào động, đóng chặt cửa không ra nữa. Mọi người vây chặt núi Thúy Vân đến giọt nước cũng không tiết ra được.

Đang đánh phá cửa động, bỗng mọi người nghe thấy tiếng Bát Giới, thổ địa, âm binh ồn ào đi tới. Hành Giả thấy thế hỏi:

- Sự thế ở động Ma Vân thế nào?

Bát Giới cười đáp:

- Con vợ của lão Ngưu bị em cho một nhát đinh ba chết tươi, lột áo ra xem té ra là một con cáo mặt ngọc thành tinh. Còn bọn tiểu yêu rất những loại lừa ngựa la ghé, cáo cây, hươu nai, hổ báo, lạc đà,... cả. Bọn em đã diệt sạch sành sanh, lại phóng hỏa đốt trụi cả tòa động phủ. Thổ địa nói Ngưu Vương còn đám vợ con ở tại núi này, nên bọn em phải đến đây quét sạch nốt.

Hành Giả nói:

- Các chú đã lập công, giỏi lắm! Giỏi lắm! Mình lão Tôn đấu tài biến hóa với lão Ngưu chưa phân thắng bại. Hắn biến thành một con trâu trắng cực kỳ to lớn, tôi liền biến thành một tấm thân cao tựa đất trời. Đang đánh nhau với hắn, thì may mắn được các

vị thần giúp sức, vây chặt hãn lại. Hãn đành phải hiện lại nguyên hình, chạy tọt vào trong động mất rồi.

Bát Giới hỏi:

- Đây có phải là động Ba Tiêu không?

Hành Giả đáp:

- Chính phải! Chính phải! Mụ La Sát cũng đang ở đây.

Bát Giới nổi giận nói:

- Đã vậy tại sao không đánh thốc vào, hoặc tiêu diệt hãn, hoặc hỏi mượn quạt, lại còn chần chừ để cho chúng có thời gian tình tự và nghĩ mẹo đối phó.

Đoạn chú ngọc tinh thần phấn chấn, giơ đinh ba bổ vào tấm cửa một nhát, đánh rầm một tiếng, cả một vạt sườn núi đá lặn tấm cửa đổ sập một bên. Người hầu gái sợ quá, vội vàng chạy vào báo:

- Bẩm đại vương, không biết người nào đã phá đổ tấm cửa trước rồi.

Ngươi Vương vừa chạy vào vẫn còn thờ hốt hển, đang kể với La Sát chuyện đánh nhau với Tôn Hành Giả cướp lại chiếc quạt, nghe báo như vậy thì trong lòng nổi giận, nhè chiếc quạt trong mồm ra đưa cho La Sát. La Sát cầm chiếc quạt trong tay, nước mắt giàn giụa, nói:

- Đại vương ơi, chàng hãy đưa cây quạt này cho con khi ấy, bảo hẳn rút binh đi.

Ngưu Vương nói:

- Phu nhân ơi, vật này tuy nhỏ, nhưng mỗi thù thì lớn. Nàng hãy tạm ngồi đây, để tôi lại ra đánh nhau với hẳn.

Đoạn Ngưu Vương nai nịt gọn ghẽ, cầm hai thanh bảo kiếm bước ra cửa, đúng lúc thấy Bát Giới đang vung đinh ba bổ xuống cánh cửa, bèn chẳng nói chẳng rằng, giơ bảo kiếm nhắm đầu Bát Giới chém xuống. Bát Giới giơ đinh ba lên đỡ rồi lui lại đằng sau mấy bước, ra khỏi cửa đã có Đại Thánh vác gậy đón đánh. Ngưu Vương lập tức cười trợn cuồng phong, rời khỏi động phủ, tiếp tục đánh nhau với hai người trên núi Thúy Vân. Các vị thần vây kín bốn mặt, quân của thổ địa đánh ập vào từ hai bên. Trận đánh này cực kỳ khủng khiếp:

Mây trùm vũ trụ

Mù kín đất trời

Âm phong ào ạt, cát đá tơi bời

Khí giận bùng bùng, biển khơi cuộn cuộn

Kiểm hai lưỡi sắc nhọn

Áo giáp kín toàn thân

*Oán kết sâu bao lần
Hận thù cao đến thế
Đại Thánh muốn lập công tựa biển
Chẳng sá bạn thân từ thuở nào
Bát Giới mưu lấy quạt Ba Tiêu
Các thần hộ pháp bắt Ngưu quái
Ngưu Vương song kiếm múa quay lại
Đỡ phải, che trái thật hung hăng
Đến nỗi chim không sao bay đặng
Cá không bơi được cụp đuôi vây
Quý thần gào nhặng xì đó đây
Rồng sầu, hổ sợ, trời đất tối*

Ngưu Vương liều chết quên bản thân đánh nhau hơn năm mươi hiệp, chống đỡ không nổi, thua trận, chạy về hướng Bắc, nhưng đã có vị Bát Pháp Kim Cương, thần thông quảng đại ở ngọn Bi Ma Nham, núi Ngũ Đài ngăn lại, quát lớn:

- Ngưu quái! Nhà ngươi chạy đi đâu! Ta được đức Phật tổ Thích Ca Mâu Ni sai đến chằng kín thiên la địa võng bắt nhà ngươi ở đây!

Đang nói đằng sau đã thấy Đại Thánh, Bát Giới cùng các vị thần đuổi tới, Ma Vương sợ quá, định

quay người chạy về hướng Nam, nhưng lại gặp phải Thăng Chi Kim Cương, pháp lực vô lượng ở động Thanh Lương, núi Nga Mi ngăn lại, quát lớn:

- Ta vâng lệnh đức Phật, bắt sống nhà người ở đây

Ngưu Vương sợ quá, chân tay bủn rủn, vội quay người chạy về hướng Đông, lại gặp phải Đại Lực Kim Cương, từ lư sa môn ở ngọn Ma Nhĩ Nham, núi Tu Di đón đường quát lớn:

- Ngưu quái chạy đi đâu? Ta vâng lệnh của đức Như Lai đến đây bắt sống nhà người.

Ngưu Vương sợ quá thoái lui, chạy sang hướng Tây, lại gặp phải Bất Hoại tôn cương là Vĩnh Trụ Kim Cương ở ngọn Kim Hà Lĩnh, núi Côn Lôn chặn lại, quát lớn:

- Tên kia định chạy đi đâu? Ta vâng theo lời dặn của đức Phật ở chùa Đại Lô Âm bên Tây phương chặn giữ nhà người ở đây, đâu để nhà người chạy thoát.

Lão Ngưu rụng rời hồn bay phách tán, hối cũng không kịp, thấy bốn phương tám hướng đều quân Phật, tướng trời vây bọc, khác nào lưới cạm chằng kín, không sao thoát lọt. Đang lúc bàng hoàng thảng thốt, lại thấy Hành Giả dẫn mọi người đuổi tới. Ngưu Vương bèn nhảy vút lên đám mây định chạy lên trời.

Lúc ấy đã có Thác Thập Lý Thiên Vương cùng Na Tra thái tử dẫn Ngư Đổ Dực Soa, Cự Linh thần tướng vây kín trên không, cất tiếng nói:

- Hãy khoan! Hãy khoan! Ta vâng lệnh Thượng Đế đến đây tiêu trừ nhà ngươi!

Ngư Vương vội vàng, như lần trước lắc mình một cái, biến thành một con trâu trắng to, nghênh đôi sừng cứng như sắt, húc Thiên Vương. Thiên Vương vung đao chém lại. Hành Giả theo sau cũng vừa tới. Na Tra thái tử lớn tiếng nói:

- Thưa Đại Thánh, hôm nay tôi mặc áo giáp không thi lễ được xin bỏ qua cho. Hôm qua cha của tôi thấy đức Như Lai phát hịch tâu lên Thượng Đế, nói rằng Đường Tăng bị trở ngại ở Hỏa Diệm Sơn, Tôn Đại Thánh không hàng phục nổi Ngư Ma Vương. Thượng Đế xuống chiếu sai phụ vương tôi dẫn mọi người đến giúp sức.

Hành Giả nói:

- Tên ấy thần thông tài giỏi, lại biến ra thân thể to thế kia, biết làm thế nào bây giờ?

Thái tử cười nói:

- Đại Thánh chớ nghi ngờ, hãy xem tôi bắt hắn đây!



Đoạn thái tử hét lên một tiếng “biển” lập tức biến thành ba đầu sáu tay, phi thân nhảy lên lưng Ngưu Ma Vương, vung kiếm trăm yêu nhằm đầu Ngưu Vương chém một nhát. Cái đầu lập tức rụng xuống. Thiên Vương buông đao, chạy đến làm lễ tương kiến với Hành Giả. Chỗ vết chém nơi cổ Ngưu Vương lại mọc ra một chiếc đầu khác, miệng phun phì phì hắc khí, mắt phóng hào quang. Na Tra lại nhảy tới chém một nhát nữa, đầu rụng ngay nhưng lại mọc liền cái đầu khác. Na Tra chém mười mấy nhát, mười mấy

cái đầu lại mọc ra. Na Tra bèn rút chiếc bánh xe lửa ra đeo vào sừng con trâu, đoạn thối chân hỏa bốc cháy ngàn ngút, đốt cho Ngưu Vương lăn lộn rống ầm lên, lắc đầu quẫy đuôi cuống quýt, định biến hóa thoát thân, lại bị Thác Thập Thiên Vương lấy kính chiếu yêu ra soi rõ bản tướng, nên không có cách nào trốn thoát, đứng im không nhúc nhích, chỉ còn biết van xin:

- Đừng hại tính mạng tôi! Tôi xin tình nguyện quy y nhà Phật!

Na Tra nói:

- Đã biết tiếc mạng thì mau mau mang quạt ra đây!

Ngưu Vương thưa:

- Chiếc quạt hiện đang ở chỗ vợ tôi ở.

Na Tra nghe nói, bèn cởi sợi dây trói yêu ma ra quấn lên cổ, tay nắm chặt mũi, xỏ sợi dây qua lỗ mũi, cầm dây dắt đi. Tôn Hành giả tập hợp bốn vị Kim Cương, cùng các vị thần Lục đình Lục giáp, Hộ giáo Già lam, Thác Thập Thiên Vương, Cự Linh thần tướng, cùng Bát Giới, thổ địa, âm binh lũ lượt theo con trâu trắng quay về cửa động Ba Tiêu.

Lão Ngưu cất tiếng gọi:

- Phu nhân ơi, mang quạt ra cứu tính mạng cho ta!

Mụ La Sát nghe tiếng gọi, vội vàng xõa búi tóc, cời sắc phục, buộc tơ xanh tựa đạo cô, vận nâu sồng như bà sãi, vác cây quạt Ba Tiêu dài hai trượng bước ra cửa, chột nhìn thấy các vị Kim Cương, cùng cha con Thiên Vương thì sợ quá, quỳ mọp xuống đất, dập đầu lạy, nói:

- Muôn xin Bồ Tát tha tội chết cho vợ chồng con, xin dâng quạt này để Tôn thúc thúc thành công.

Hành Giả bước tới đỡ lấy quạt, cùng mọi người cười mây lành quay về con đường hướng Đông.

Lại nói chuyện Tam Tạng, Sa Tăng lúc đứng lúc ngồi, ngong ngóng mong Hành Giả đi lâu mà chẳng thấy về, vô cùng lo lắng. Bỗng thấy mây lành rợp tầng không, khí đẹp trùm mặt đất, các vị thần phoir phối đã tới gần, Tam Tạng sợ hãi nói:

- Ngô Tĩnh ơi, đằng kia là thần binh nào ấy nhỉ?

Sa Tăng nhận ra, nói:

- Sư phụ ơi, đó là Đại Kim Cương, Kim đầu Yết đế, Lục giáp Lục đỉnh, Hộ giáo Già lam và các vị thần qua đường đây. Người dắt trâu là Na Tra thái tử, người cầm kính chiếu yêu là Thác Tháp Lý Thiên Vương. Sư huynh cả thì cầm quạt Ba Tiêu, sư huynh hai đi sau cùng thổ địa. Còn lại là các thần binh hộ vệ.

Tam Tạng nghe nói, liền đội mũ tỳ lư, mặc áo cà sa, cùng Ngô Tĩnh cúi lạy nghênh đón các vị thần, miệng nói lời cảm tạ:

- Đệ tử tôi có đức hạnh tài năng gì đâu mà phải làm các vị tôn thánh giáng phàm vất vả.

Bốn vị Kim Cương nói:

- Xin chúc mừng thánh tăng, mười phần công quả sắp hoàn tất rồi! Chúng tôi vâng lệnh Phật tổ đến giúp đỡ ngài. Mong ngài hãy gắng hết sức tu trì, chớ nên một giây lơ lửng.

Tam Tạng kính cẩn cúi đầu, hết lòng vâng mệnh.

Tôn Đại Thánh cầm cây quạt, bước tới bên núi lấy hết sức quạt mạnh một cái, lửa trên Hỏa Diệm Sơn tắt dần, tắt dần, rồi lặng lẽ tắt ngấm. Quạt lần nữa, lại thấy gió mát thổi vi vút; quạt lần thứ ba thì mây kéo đầy trời, mưa bay lất phất. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Tám trăm dặm Hỏa Diệm Sơn
Lửa lan đất rộng lời đồn không ngoa
Linh đơn luyện chín nấu nà
Tam quan cháy rục, đường qua nóng hoai
Ba Tiêu phất nhẹ mưa rơi
Thiên binh thần tướng mọi người giúp nên*

*Dắt trâu theo Phật băng miền
Thủy hỏa liên kết binh yên chu toàn*

Bây giờ Tam Tạng hết nóng hết phiền, tâm lý lâng lâng, bốn thầy trò quy y, cảm tạ Kim Cương, ai nấy về núi báu. Lục đinh Lục giáp lên tầng không hộ vệ. Các vị thần qua đường chia tay rải rác về bốn phía. Thiên Vương, thái tử dắt trâu về trả nơi đất Phật. Chỉ có thổ địa Hỏa Diệm Sơn áp giữ La Sát còn đứng đợi lệnh.

Hành Giả quát:

- Mụ La Sát kia không đi còn đứng đây đợi cái gì?

La Sát quỳ xuống thưa:

- Muôn xin Đại Thánh rủ lòng thương trả lại quạt cho tôi.

Bát Giới quát:

- Con tiện tỳ khốn khiếp không biết thấp cao gì cả! Ta tha chết cho bà là tốt rồi, còn đòi quạt gì nữa! Chúng tao mang quạt qua núi, không biết bán lấy tiền ăn sáng hay sao? Chúng tao tốn biết bao tinh thần sức lực lại chịu trả cho mụ chắc? Mưa mù mịt rồi, lại chưa xéo đi phồng!

La Sát cúi lạy, nói:

- Đại Thánh có nói là khi nào dập tắt lửa thì trả lại cho tôi. Cái việc ngày hôm nay có hối cũng đã muộn, chỉ vì không lường trước, nên phải vất vả sai quân khiến tướng. Chúng tôi bấy nay cũng tu theo đạo người, có điều chưa theo chính quả. Giờ đây chân thân hiện tướng đã về Tây, tôi không dám làm càn nữa. Xin Đại Thánh trả lại chiếc quạt, từ nay xin đổi khác, chỉ tu thân dưỡng tính mà thôi.

Thổ địa nói:

- Thưa Đại Thánh, người đàn bà này đã biết kỹ phép dập tắt lửa, trừ lửa tận gốc, vậy trả lại cho mục ấy chiếc quạt. Tiểu thần xin tạm ở đây, cứu vớt sinh linh vùng này, cầu chút huyết thực, thật là vừa ơn, vừa tiện.

Hành Giả nói:

- Trước đây ta hỏi người trong làng thì họ nói: “Núi này có quạt tắt lửa thì cũng chỉ có cây cày được có một năm, rồi lửa lại cháy”. Vậy làm thế nào mới trừ được tận gốc?

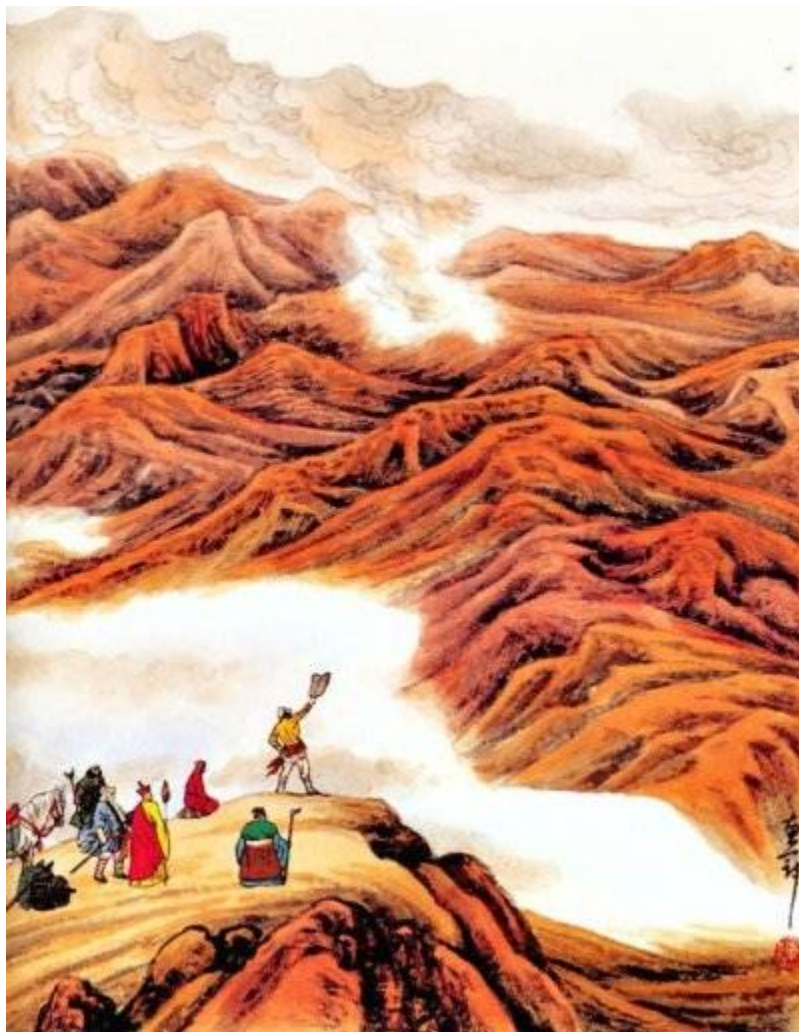
La Sát nói:

- Muốn trừ được lửa tận gốc thì phải quạt liền bốn mươi chín cái, lúc ấy lửa sẽ mãi mãi không bao giờ cháy lại nữa.

Hành Giả nghe nói, cầm chiếc quạt, lấy hết gân sức nhằm ngọn núi quạt liền bốn mươi chín cái, thấy trên ngọn núi ấy mưa rào sầm sập. Bảo bối ấy quả là:

Nơi có lửa trời mưa

Nơi không lửa trời tạnh



Bốn thầy trò đứng ở chỗ không có lửa, không bị mưa ướt, rồi ngồi lại một đêm, sáng hôm sau thu xếp hành lý, yên cương, trả lại cây quạt cho La Sát.

Hành Giả nói:

- Lão Tôn nếu không trả lại quạt cho mục thì e người đời bảo ta bất tín. Vậy mục mang quạt về núi, chớ có gây sự. Ta thấy mục đã nên thân người nên tha cho mục đi.

La Sát đỡ lấy cây quạt, niệm chú biến cây quạt nhỏ lại bằng một lá hạnh, ngậm vào trong mồm, lạy tạ các vị thánh rồi cáo lui. Từ đó tu hành, sau này cũng thành chính quả, lưu danh muôn thuở trong kinh tạng. Thổ địa cảm kích tạ ơn, tiễn chân thầy trò Đường Tăng. Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng lại tiếp tục hộ vệ Đường Tăng lên đường, đất cát đượm nhuần, thân thể mát mẻ.

Thế mới gọi là:

Khảm ly kỹ tế chân nguyên hợp ^[262].

Thủy hỏa quân binh đạo lớn thành.

Cuối cùng không biết mấy năm nữa mới quay về được phương Đông, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI HAI

Tắm bụi rửa thân lên quét tháp

Bắt ma về chủ ấy tu thân

Suốt mười hai giờ quên chẳng dặng

Trăm nghìn trở ngại vượt nên công

Năm năm mười vạn tám nghìn lượt

Chớ để ngưng nước thần

Chớ để buồn lửa đỏ

Thủy hòa điều hòa không tổn phá

Ngũ hành liên lạc tựa móc câu

Âm dương hòa hợp trên lầu cao

Cười hạc đến Doanh Châu

Cười loan lên phủ tía

Bài từ này tên gọi Lâm giang tiên, nói về chuyện bốn thầy trò Đường Tam Tạng sau khi thủy hỏa đã vượt, bản tính thanh lương. Thầy trò sau khi mượn được quạt báu thuận âm, quạt tắt được ngọn lửa dữ ở núi xa, rồi đi không đầy một ngày, vượt qua tám trăm dặm đường, ung dung thảnh thơi nhằm hướng Tây tiến bước, vừa vạn gặp tiết cuối thu, đầu đông. Chỉ thấy:

*Cúc đại hoa vàng rụng
Mai sớm nụ đậm bông
Nơi nơi thu thóc lúa
Chốn chốn canh thơm nồng
Rừng già cây đổ non xa hiện
Khe lượn mù sương nước cuộn vòng
Lạnh lẽo côn trùng chui kén ngủ
Âm dương thuận, tháng Thuần mát trong
Đức thủy thịnh, ngày Nghiêu bừng sáng
Khí đất giáng xuống, khí trời xông
Cầu vòng bóng chẳng hiện
Ao hồ nước giá đông
Sườn non mây quấn hoa tàn lụi
Tùng trúc càng xanh tiết lạnh lòng*

Bốn thầy trò đi được một hồi lâu, chợt thấy một tòa thành trì hiện ra gần trước mặt. Đường Tăng ghìm cương nói với đồ đệ:

- Ngộ Không này, con xem đám lầu các tháp thoáng nguy nga ở phía kia là nơi nào thế nhỉ?

Hành Giả ngẩng đầu quan sát, thì ra là một tòa thành trì. Thật là:

Hình thế dáng rồng cuộn

*Thành vàng thế hồ ngòi
Bốn mặt lọng báu rủ
Phẳng phiu đẹp núi đồi
Cầu cuốn đá hoa hình thú lạ
Điện dát vàng rờng ánh sáng soi
Khác nào chốn thần tiên họp mặt
Kinh đô vạn dặm đế vương ngòi
Man di thần phục ơn vua khắp
Sông núi châu về thánh hội vui
Thêm sơn sạch bóng
Đường phố tuyệt vời
Quán rượu ngân nga tiếng nhạc
Lầu hoa giòn giã giọng cười
Bên cung Vị Ương cây thắm mãi
Phượng kê lạnh lạnh ánh hồng soi*

Hành Giả nói:

- Sư phụ ạ, tòa thành ấy chắc là nơi đế đô của một nước nào đó.

Bát Giới cười nói:

- Trong thiên hạ thì phủ có phủ lý, huyện có huyện thành, tại sao lại cho là nơi đế đô?

Hành Giả nói:

- Chú em cóc biết gì hết. Nơi ở của đế vương phải khác xa phủ huyện chứ. Chú em nhìn kìa, bốn mặt có mười mấy tòa cổng, chu vi tới hơn một trăm dặm, lâu đài cao ngất, mây mù bao quanh, nếu không phải là nơi kinh đô của một nước thì làm gì lại tráng lệ đến thế!

Sa Tăng nói:

- Sư huynh mắt tinh, tuy biết đó là nơi ở của đế vương, nhưng gọi là gì mới được chứ?

Hành Giả nói:

- Không có cờ quạt bài biển, thì làm sao biết được? Phải vào trong thành hỏi thăm mới biết chứ.

Tam Tạng quất ngựa, một lát đã tới cổng thành, bèn xuống ngựa, bước qua cầu tới bên cổng ngắm nghía, thấy phố xá chợ búa buôn bán sầm uất, người dân quần áo sang trọng, có vẻ phong nhã hào hoa. Đang đi, bỗng thấy một đoàn mười mấy vị hòa thượng, người nào người nấy mang xiềng đeo gông, đi ăn xin dọc từng nhà, coi thực vô cùng lam lũ khổ sở. Tam Tạng than khẽ:

- Một con ngựa đau cả tàu chê cỏ [\[263\]](#).

Bèn gọi:

- Ngộ không, con lên hỏi họ một lời; rằng vì sao họ lại bị tội cực khổ đến thế?

Hành Giả vâng lời, bèn gọi:

- Này, những hòa thượng kia, các ngài tu ở chùa nào? Vì sao lại mang xiềng đeo gông như vậy?

Các nhà sư quỳ xuống thưa:

- Thưa ngài, chúng tôi là những hòa thượng bị oan ở chùa Kim Quang.

Hành Giả hỏi:

- Chùa Kim Quang ở đâu?

Các nhà sư đáp:

- Đi qua góc phố này là tới.

Hành Giả dẫn họ đến trước mặt Đường Tăng rồi hỏi:

- Cớ sao bị oan, nói ra ta nghe xem.

Các nhà sư thưa:

- Thưa ngài, chẳng biết các ngài ở đâu tới, nhưng chúng tôi trông quen quen, không dám thưa chuyện ở đây, mời các ngài quá bộ đến hoang sơn, chúng tôi xin bày tỏ hết nỗi khổ.

Tam Tạng nói:

- Cũng được. Chúng ta tạm đến chùa đó hỏi kỹ duyên do.

Cả bọn kéo đến cổng ngôi chùa núi. Ngoài cổng treo bức hoành đề bảy chữ vàng “Sắc kiến hộ quốc Kim Quang tự”^[264]. Thầy trò bước vào cửa ngấm nghĩa. Chỉ thấy:

*Điện cô đèn hương lạnh
Sân quang lá rụng bay
Tháp cao chọc trời mây
Mấy gốc tùng sừng sững
Khách vắng hoa ngàn rụng
Hành lang nhện chằng tơ
Lầu chuông trống chông chơ
Tượng phật bụi trần phủ
Tòa vắng sư đầu cả
Chùa hoang chim đậu đầy
Cảnh vật thế lương thay
Thật vô cùng u tịch
Lư hương trước đài lạnh
Lặng không hương khói bay*

Tam Tạng trong lòng chua xót, không ngăn được hai hàng nước mắt chứa chan. Các nhà sư đeo gông xiềng, mở cửa chính điện, mời trưởng lão lên điện lễ phật. Tam Tạng bước vào điện大堂 hoàng, lạy ba lạy, đoạn chuyển bước về phía sau, lại thấy sáu bảy chú tiểu, hòa thượng bị trói ở cột phương trượng, lòng không nở nhìn. Tam Tạng bước vào phương trượng, các nhà sư đều dập đầu hỏi:

- Các ngài tướng mạo chẳng ai giống ai, có phải từ nước Đại Đường bên phương Đông tới không ạ?

Hành Giả cười nói:

- Hòa thượng này biết cách bói tiên tri chẳng? Chúng tôi đúng là như vậy, tại sao ngài biết?

Các nhà sư thưa:

- Thưa ngài, chúng tôi đâu có biết cách bói tiên tri, chỉ vì nỗi đau khổ bị oan uổng, chẳng có chỗ tỏ bày, ngày đêm chỉ biết cầu trời khẩn đất, chắc là động đến thiên thần, nên đêm hôm qua, chúng tôi ai nấy đều nằm mộng được biết rằng có một vị thánh tăng nước Đại Đường bên phương Đông, cứu thoát được tính mạng cho chúng tôi, ngõ hầu nỗi oan này mới tỏ được. Hôm nay gặp ngài kỳ hình dị dạng thế này nên nhận ra ngay.

Tam Tạng nghe xong mừng lắm hỏi:

- Nơi các ngài đây là địa phương nào? Các ngài oan khuất ra sao?

Các nhà sư quỳ xuống thưa:

- Thưa ngài, thành này tên gọi nước Tế Trại, là nơi đường chính sang phương Tây. Trước đây có bốn nước rợ triều cống. Phía nam nước Nguyệt Đài, phía bắc: nước Cao Xương, phía đông: nước Tây Lương, phía tây: nước Bản Bát. Hàng năm, các nước ấy tiến cống ngọc ngà châu báu, gái đẹp, ngựa hay. Nước chúng tôi đây chẳng động can qua, chẳng đi chinh phạt, những nước ấy tự nhiên tôn chúng tôi lên làm thượng bang.

Tam Tạng nói:

- Đã tôn làm thượng bang, đất nước các ngài nhà vua phải có đạo, văn võ phải hiền lương.

Các nhà sư nói:

- Thưa ngài, văn cũng chẳng hiền, võ cũng chẳng lương, nhà vua cũng chẳng có đạo. Chùa Kim Quang chúng tôi trước đây trên ngọn bảo tháp có mây lành quần quýt, khí đẹp dâng dâng, ban đêm rắng đẹp phóng hào quang, ngoài vạn dặm cũng có người trông thấy. Ban ngày khí lành tỏa rực rỡ, những nước ở xung quanh đều thấy tỏ tường. Vì thế đây là nơi thiên phủ thần kinh, bốn phương triều cống. Thế rồi,

ba năm trước đây, vào lúc giờ Tý nửa đêm, ngày một tháng bảy, mùa thu, một trận mưa máu trút xuống. Sáng ra, nhà nhà sợ hãi, người người buồn lo. Các quan công khanh tâu lên quốc vương, rằng không biết trời khiến trách việc gì, bèn sai đi mời đạo sĩ cúng giải, mời hòa thượng đọc kinh, cầu trời khẩn đất. Có biết đâu là ngọn bảo tháp hoàng kim trong chùa chúng tôi vậy bần, nên hai năm nay nước ngoài không đến triều cống nữa. Nhà vua chúng tôi định đi đánh dẹp, các quan can rằng do nhà sư trong chùa ăn trộm bảo bối trên tháp, vì vậy mây lành ráng đẹp biến mất, nước ngoài không triều cống. Hôn quân chẳng xét lý lẽ. Bọn tham quan ấy bèn bắt chúng tôi đi, tra khảo đủ cách, hạch sách đủ điều. Lúc ấy trong số chúng tôi có ba hạng hòa thượng: hai hạng trước không chịu nổi tra tấn đánh đập nên chết cả. Nay lại bắt đến bọn chúng tôi tra khảo xiềng xích. Có các ngài là bề trên, chúng tôi đâu dám dối trá, chúng tôi không lấy trộm bảo bối trên tháp. Muôn xin các ngài rủ lòng thương, người ba đẳng của ba loài, mở lòng đại từ đại bi, thi thố pháp lực, cứu tính mạng cho chúng tôi với.

Tam Tạng nghe xong, gật đầu than thở:

- Sự việc này tối tăm ám muội lắm! Một là triều đình thiếu sót, hai là các vị gặp tai. Trời đã mưa ra

máu, tháp đã vậy bản như vậy, lúc ấy sao không viết sớ tâu vua ngay, để đến nỗi chịu khổ thế này?

Các nhà sư nói:

- Thưa ngài, chúng tôi người phàm đâu có biết ý trời, vả lại những bậc tiền bối còn chưa làm nổi, bọn tôi còn làm được cái gì!

Tam Tạng hỏi:

- Ngộ Không! Bây giờ là giờ gì?

Hành Giả đáp:

- Khoảng giờ Thân.

Tam Tạng nói:

- Ta muốn yết kiến nhà vua đổi điệp văn, hiềm nỗi gặp sự việc của các nhà sư đây, thật khó tâu bày với nhà vua quá. Trước đây khi ta rời khỏi Tràn An, ta có phát nguyện ở chùa Pháp Môn rằng: “Trên đường sang Tây phương, thấy miếu thắp hương, gặp chùa lễ Phật, gặp tháp quét tháp”. Nay tới đây, biết chuyện các nhà sư mắc oan, liền lụy tới bảo tháp. Vậy con hãy đi tìm cho ta một cái chổi đốt mới, ta tắm rửa chay giới, rồi lên tháp quét dọn, xem việc ô uế này thế nào, không phóng hào quang là vì sao, hỏi rõ đầu đuôi, lúc ấy mới gặp nhà vua thưa rõ chuyện, giải thoát tai nạn cho các nhà sư ở đây được.

Mấy hòa thượng mang xiềng gông nghe nói như vậy, vội vàng xuống bếp mang con dao phay lên đưa cho Bát Giới, nói:

- Ngài làm ơn lấy con dao này chặt đứt khóa sắt thả mấy chú tiểu, hòa thượng kia ra, để bảo họ đi nấu cơm đun nước, hầu hạ trưởng lão xơi cơm, tắm gội. Chúng tôi ra phố mua cây chổi đót mới để dâng trưởng lão quét tháp.

Bát Giới cười nói:

- Mở khóa thì khó gì, chẳng cần dao búa. Để ta bảo cái ông mặt đầy lông lá kia. Ông ấy là một tay mở khóa cừ khôi đấy.

Hành Giả bèn bước tới gần, dùng phép mở khóa, lấy tay vượt một cái, mấy cái khóa rụng rời hết. Mấy chú tiểu chạy ngay vào trong bếp, bắc bếp, cọ nồi, sửa soạn cơm nước. Thầy trò Tam Tạng ăn cơm xong, trời đã chạng vạng tối, thấy đám hòa thượng đeo gông mang hai cái chổi về. Tam Tạng mừng lắm. Đang trò chuyện, một chú tiểu mang đèn lên mời trưởng lão đi tắm. Lúc ấy, bầu trời trăng sao vắng vặc, trống canh đã điểm trên lầu. Chính lúc ấy:

Bốn vách gió lùa lạnh.

Nhà nhà ánh đèn soi.

Phố phường cửa đóng chặt,

*Chợ búa cũng im hơi.
Thuyền câu ghé bến nghỉ.
Thợ cày về thôn rồi.
Tiều phu ngưng rìu búa.
Tiếng trẻ học vang vui.*

Tam Tạng tắm rửa xong, mặc chiếc áo ngắn tay, thắt chiếc hầu bao to, chân đi đôi hài nhẹ, tay cầm chiếc chổi đốt mới, nói với các nhà sư:

- Các ngài cứ nghỉ đi, để ta quét tháp.

Hành Giả nói:

- Ngọn tháp đã bị trận mưa máu làm ô uế, lại lâu ngày tháp không phát sáng, sợ có thủ độc, đêm khuya gió rét chẳng ai đi cùng, e lỡ có xảy ra điềm gì chẳng? Lão Tôn cùng lên với sư phụ được không?

Tam Tạng nói:

- Càng tốt! Càng tốt!

Đoạn hai người, mỗi người cầm một cái chổi, bước vào điện lớn, châm cây đèn bằng lưu ly, thắp hương khấn trước đài thờ phật:

- Đệ tử là Trần Huyền Trang vâng lệnh vua Đường sang Linh Sơn bái đức Phật Như Lai cầu kinh, hôm nay đến chùa Kim Quang nước Tế Trại, được các nhà sư trong chùa cho biết tháp báu bị ô uế, quốc vương

ngghi ngờ các sư lấy trộm bảo bối chịu tội oan ức, đen trắng khó phân. Đệ tử lòng thành quét tháp. Mong đức Phật uy linh, sớm cho biết nguyên nhân tháp bấn, để bọn người phạm giải trừ oan khuất.

Khấn xong cùng Hành Giả mở cửa tháp, quét từ tầng thấp lên tầng cao. Thấy ngọn tháp ấy thực là:

*Cao vút lưng trời thăm
Sừng sững giữa tầng không
Tháp lưu li ngũ sắc
Ngọn xá li vàng ròn
Thang cuốn như chui hổ
Sổ lỏng cửa mở tung
Bình báu soi bóng nguyệt
Mỡ vàng rộn gió rung
Sao rọi bên cửa sáng
Đỉnh thăm mây uốn vòng
Đá đẽo xen hoa phượng
Quanh tháp cuộn bóng rờng
Nhìn tí xa ngàn dặm
Lên cao giữa chín tầng
Đèn lưu li trong tháp
Lửa tắt bụi bay nồng*

*Bước bước lan can ngọc
Rác rưởi phủ điệp trùng
Lòng tháp trước tòa Phật
Hương khói vắng lạnh lùng
Trước mặt thần bên cửa
Tơ nhện chằng mịt mù
Trong lò toàn cứt chuột
Dưới đĩa vệt dầu loang
Chỉ tại đồ thờ quý bị mất
Đồ riệt cho sư thật ước oan*

*Tam Tạng lòng thành lên quét tháp
Vẽ xưa rục rở lại đường hoàng.*

Đường Tăng cầm chổi quét hết tầng này đến tầng khác, cứ như thế quét đến tầng thứ bảy. Lúc ấy vào quãng canh hai, Tam Tạng có phần mệt.

Hành Giả nói:

- Sư phụ mệt thì ngồi nghỉ tạm một lúc, để lão Tôn quét thay cho.

Tam Tạng hỏi:

- Tháp này bao nhiêu tầng?

Hành Giả đáp:

- Có lẽ đến mười ba tầng.

Tam Tạng gượng sức nói:

- Phải quét hết mới thỏa bản nguyện.

Đoạn lại quét thêm ba tầng nữa, nhưng lưng đau chân mỏi mệt bèn ngồi bệt xuống tầng thứ mười nói:

- Ngô Không, con quét sạch nốt ba tầng nữa cho ta nhé.

Hành Giả phấn chấn tinh thần, trèo lên tầng mười một rồi thoát lại tới tầng mười hai. Đang quét bỗng nghe thấy trên đỉnh tháp có tiếng người. Hành Giả nói:

- Quái lạ! Quái lạ! Mới khoảng canh ba, làm sao lại có tiếng người nói trên đỉnh tháp nhỉ? Hẳn là tà ma đó thôi. Để ta lên xem sao.

Đoạn Hầu Vương xắn gọn quần áo, cặp chổi chui ra ngoài cửa trước, nhảy lên mây xem xét, thấy hai yêu tinh đang ngồi trong tầng tháp thứ mười ba, một mâm cơm, một cái bát, một bầu rượu đặt trước mặt. Chúng vừa đùa thụi nhau vừa uống rượu. Hành Giả bèn trở thần thông, vút cây chổi, rút gậy sắt ra, đứng chặn trước cửa tháp, quát lớn:

- Bọn yêu quái kia, hóa ra kẻ ăn trộm bảo bối trên tháp là chúng mày!



Hai yêu quái hốt hoảng, vội vàng đứng dậy, cầm bầu rượu, bát đĩa ném lung tung, bị Hành Giả cầm ngang cây gậy sắt ngăn lại, nói:

- Nếu ta đánh chết các người, thì lấy ai khai cung!

Bèn chỉ dùng cây gậy ép sát chúng vào tường, khiến chúng không sao giãy giụa cửa quậy được, chỉ há miệng kêu:

- Xin tha chết! Xin tha chết! Việc ấy không can gì đến chúng tôi. Người lấy bảo bối ở kia cơ ạ.

Hành Giả đang dùng phép bắt người, một tay túm cả hai đứa kéo xuống thẳng tầng tháp thứ mười báo với sư phụ:

- Thừa sư phụ, bắt được bọn trộm lấy bảo bối rồi ạ!

Tam Tạng đang ngủ gật, chợt nghe thấy thế, vừa mừng vừa sợ, hỏi:

- Bắt được ở đâu?

Hành Giả lôi yêu quái tới trước mặt, bắt quỳ xuống, nói:

- Chúng đang uống rượu, đùa nhau trên đỉnh tháp. Lão Tôn nghe thấy tiếng loáng thoáng, bèn nhảy vút lên mây, rồi hạ xuống đỉnh tháp bắt giữ chúng. Con vẫn chưa dùng sức, sợ phang một gậy chúng chết mất thì không có người lấy khẩu cung. Vì vậy con bèn nhẹ nhàng túm chúng mang về đây. Sư phụ nên lấy khẩu cung, xem chúng là yêu quái ở đâu, lấy trộm bảo bối giấu ở chỗ nào?

Hai yêu quái run cầm cập, nói:

- Xin tha chết!

Đoạn khai hết sự thực:

- Hai chúng tôi là người của Vạn Thánh Long Vương ở đầm Bích Ba, núi Loạn Thạch được sai đến tuần tháp. Tên này là Bôn Ba Nhi Bá, còn tôi là Bá

Ba Nhi Bôn. Hãn là yêu quái cá trê, tôi là yêu tinh cá sộp. Vạn Thánh Long Vương tôi có sanh được một người con gái, tên gọi Vạn Thánh công chúa. Công chúa mặt hoa da phấn, tài giỏi hơn người, kén được một vị phò mã tên gọi Cửu Đầu phò mã, thần thông quảng đại. Năm ngoái Long Vương tới đây, trở pháp lực giáng xuống một trận mưa máu làm ô uest bảo tháp, lấy trộm báu vật nhà Phật là xá li đặt ở trong tháp. Công chúa lại lên tầng trời Đại La, đến điện Linh Tiêu, lấy trộm chín lá cỏ Linh Chi của Vương Mẫu mang về trồng ở đáy đầm, nên ráng đẹp hào quang chiếu rọi suốt ngày đêm. Gần đây nghe nói có tên Tôn Ngộ Không sang phương Tây lấy kinh, tên ấy thần thông quảng đại, dọc đường chuyên trừng trị những kẻ bất nghĩa, cho nên Long Vương thường sai chúng tôi đến đây tuần tra. Nếu biết tin có tên Tôn Ngộ Không ấy tới thì chuẩn bị đối phó.

Hành Giả nghe xong, khì khì cười nhạt, nói:

- Đồ nghiệt súc vô lễ kia! Thảo nào tên đó hôm nọ mời Ngưu Ma Vương đến ăn tiệc! Thật là bọn ma quái cấu kết với nhau làm chuyện bất lương!

Vừa dứt lời đã thấy Bát Giới và ba chú tiểu xách hai cây đèn lồng từ chân tháp trèo lên, nói:

- Sư phụ quét xong tháp không xuống đi ngủ, còn ở đó chuyện trò gì thế?

Hành giả nói:

- Chú đến đúng lúc quá. Bảo bối trong tháp bị Vạn Thánh Long Vương lấy trộm. Nay hăn sai hai tên tiểu yêu này đến tuần tra ở tháp, thăm dò tin tức bọn ta, vừa bị tôi bắt sống đây.

Bát Giới hỏi:

- Chúng tên là gì? Thuộc loại yêu tinh nào?

Hành Giả đáp:

- Chúng vừa khai xong, một tên là Bôn Ba Nhi Bá, một tên là Bá Ba Nhi Bôn. Một là yêu quái cá trê, một là yêu tinh cá sộp.

Bát Giới giơ đũa ba lên, toan đánh, nói:

- Đã là yêu tinh, lấy khẩu cung rồi, không đánh chết để làm gì?

Hành Giả nói:

- Chú em không biết. Để cho chúng tạm sống còn vào ra mắt nhà vua, rồi sai chúng dẫn đường tìm kẻ trộm lấy lại bảo bối chứ.

Chú ngốc bèn thu cây đũa ba về, đoạn mỗi người túm một đũa, bước xuống tháp.

Hai yêu quái kêu van:

- Xin tha tội!

Bát Giới nói:

- Đang cần mấy chú cá trê, cá sộp nấu nồi canh giấm cho những vị hòa thượng bị oan uổng ở đây ăn.

Mấy chú tiểu khoái trá cười hỉ hả, xách đèn lồng đưa trưởng lão xuống tháp. Một chú tiểu chạy trước báo với mọi người:

- Hay lắm! Hay lắm! Chúng ta được tỏ nỗi oan rồi [\[265\]](#)! Bọn yêu quái ăn trộm bảo bối bị các ngài đây bắt sống giải về đây này!

Hành Giả nói:

- Mang dây sắt ra xuyên vào xương quai xanh, buộc chúng ở đây để mấy ngài trông coi. Bây giờ chúng tôi đi ngủ, sáng mai sẽ phân xử.

Đám hòa thượng coi giữ cẩn thận để thầy trò Tam Tạng đi ngủ.

Chẳng mấy chốc trời đã sáng, Tam Tạng nói:

- Ta và Ngộ Không vào triều đối diện văn nhé!

Đoạn mặc áo cà sa gấm, đội mũ tì lư, dáng điệu đường hoàng, rảo bước vào triều. Hành Giả cũng mặc một chiếc khăn da hổ với chiếc áo ngắn bằng vải bông, cầm tờ điệp văn cùng đi.

Bát Giới nói:

- Không mang hai thằng trộm đi theo à?

Hành Giả nói:

- Để chúng tôi vào tàu qua đã, rồi nhà vua có lệnh sai người dẫn chúng đến.

Hai người bèn đi tới trước cửa triều môn, thấy lầu son cửa tía, sẻ đỏ rồng vàng, vô cùng lộng lẫy. Tam Tạng tới cửa Đông Hoa, vái chào quan Các môn đại sứ rồi nói:

- Phiền ngài vào chuyển tấu giùm, bần tăng ở nước Đại Đường bên phương Đông, vâng lệnh nhà vua đi lấy kinh, muốn vào yết kiến đức vua, xin đổi điệp văn.

Quân Hoàng môn đứng trước thềm tàu:

- Ngoài cửa có hai nhà sư quần áo hình dáng lạ lùng, nói là người nước Đại Đường bên phương Đông, thuộc Nam Thiệm Bộ Châu vâng lệnh nhà vua sang phương Tây bái phật cầu kinh, muốn vào châu bộ hạ xin đổi điệp văn.

Quốc vương nghe xong truyền lệnh cho vào, Tam Tạng dẫn Hành Giả vào triều. Trăm quan văn võ nhìn thấy Hành Giả, ai cũng khiếp sợ. Người thì nói là hòa thượng khí, người thì nói là hòa thượng mồm thiên lôi, thấy đều sợ sệt, chẳng dám nhìn lâu. Tam Tạng làm lễ tung hô vạn tuế trước thềm. Đại Thánh khoanh tay cúi mình đứng bên cạnh chẳng hề nhúc nhích.

Tam Tạng tàu:

- Thần là nhà sư nước Đại Đường bên phương Đông, thuộc Nam Thiệm Bộ Châu, vâng lệnh nhà vua đến chùa Đại Lô Âm, nước Thiên Trúc bên phương Tây bái Phật, cầu chân kinh. Dọc đường qua xứ ta, không dám thiện tiện vượt qua, có điệp văn mang theo, xin bệ hạ xem xét rồi cho đi.

Quốc vương nghe xong mừng lắm, hạ lệnh đưa vị thánh tăng Đường triều lên điện Kim Loan, trải đệm gấm mời ngồi. Một mình Tam Tạng lên điện, dâng điệp văn lên, sau đó mới tạ ơn ngồi xuống.

Quốc vương cầm tờ điệp văn xem một lượt, trong lòng mừng rỡ nói:

- Cứ như vua nước Đại Đường có bệnh, cầu được cao tăng, chẳng ngại đường sá xa xôi, đi bái Phật cầu kinh, còn hòa thượng của quả nhân ở đây, chỉ chuyên nghề ăn trộm lừa vua hại nước mà thôi.

Tam Tạng nghe xong chấp tay hỏi:

- Tại sao lại lừa vua hại nước?

Quốc vương nói:

- Nước của quả nhân liệt vào bậc thượng bang ở Tây vực, thường được các nước xung quanh triều cống. Chẳng là nước trẫm có chùa Kim Quang, trong chùa có một ngọn tháp báu bằng vàng, hào quang chiếu sáng rực trời. Gần đây bọn nhà sư trong chùa

ăn trộm bảo bối trong tháp, ba năm nay tháp không phát sáng nữa. Và vì vậy ba năm nay nước ngoài cũng không tới triều cống. Quả nhân rất lấy làm căm giận.

Tam Tạng chấp tay cười, nói:

- Vạn tuế! Thật là “sai một ly đi một dặm”. Chiều qua, bản tăng tới quý quốc, vừa tới cửa thành gặp một đoàn hòa thượng mang xiềng đeo gông, có hỏi họ bị tội gì. Họ nói họ là những người bị oan khuất ở chùa Kim Quang. Chúng tôi bèn tới chùa tìm hiểu căn kẽ, thấy việc ấy không can hệ gì tới các nhà sư trong chùa cả. Đêm ấy, bản tăng lên tháp quét dọn, đã bắt được bọn yêu quái lấy trộm bảo bối rồi.

Quốc vương mừng lắm, hỏi:

- Bọn kẻ trộm ấy ở đâu?

Tam Tạng thưa:

- Hiện bị đồ đệ của bản tăng giữ ở chùa Kim Quang.

Quốc vương lập tức giáng bài vàng: “Sai đội quân cấm y vệ đến chùa Kim Quang giải bọn yêu quái kẻ trộm về, để đích thân quả nhân tra xét”. Tam Tạng lại tâu:

- Vạn tuế! Tuy có quân cấm y, nhưng phải có đồ đệ của bản tăng đi cùng mới được.

Quốc vương hỏi:

- Đồ đệ của khanh đâu?

Tam Tạng chỉ tay, nói:

- Người đứng ở bên thềm ngọc kia ạ.

Quốc vương nhìn thấy cả sợ nói:

- Thánh tăng phong nhã thế này, mà đồ đệ lại xấu xí thế kia sao?

Tôn Đại Thánh nghe vậy lớn tiếng nói:

- Tâu bệ hạ, không nên “trông mặt mà bắt hình dong, nước biển chớ có lấy cong đo lường”. Nếu chỉ ưa người xinh đẹp thì làm sao bắt được yêu quái ăn trộm?

Quốc vương nghe xong, chuyển sợ thành vui, nói:

- Thánh tăng nói đúng lắm. Trẫm đây chẳng phải chọn nhân tài, chỉ cốt bắt được kẻ trộm, lấy lại được bảo bối về cho bảo tháp là được.

Đoạn sai quan Đường giá sắp xếp xe kiệu, cùng đội quân cấm y đi theo thánh tăng giải yêu quái về. Quan Đường giá lập tức sửa soạn một cỗ kiệu lớn, một cây lọng vàng, cấm y vệ điếm quan hiệu úy, mời Hành Giả ngồi lên kiệu bát cống, tiền hô hậu ủng, đến thẳng chùa Kim Quang. Khấp thành biết tin, ai

nấy kéo nhau đi xem thánh tăng và yêu quái đông như hội.

Bát Giới, Sa Tăng nghe thấy tiếng ồn ào, biết là Quốc vương sai người tới, vội vàng ra nghênh đón, thấy Hành Giả ngồi trên kiệu, chú ngọc cười ngất nói:

- Sư huynh vinh hạnh quá nhỉ!

Hành Giả xuống kiệu, kéo Bát Giới, hỏi:

- Tôi vinh hạnh cái gì?

Bát Giới nói:

- Sư huynh được che lọng vàng, ngồi kiệu tám người khiêng, thật đáng mặt chức phận Hầu vương. Như thế không vinh hạnh là gì?

Hành Giả nói:

- Thôi đừng làm trò cười nữa.

Bèn cỡi trói hai yêu quái, giải tới trình quốc vương.

Sa Tăng nói:

- Sư huynh ơi, chúng em có được đi theo không?

Hành Giả nói:

- Chú ở lại trông ngựa, hành lý:

Các nhà sư mang gông nói:

- Các ngài cứ đi hưởng ớn vua cả đi, để chúng tôi ở đây trông giữ cho.

Hành Giả nói:

- Đã như vậy, chúng tôi vào tâu vua tha cho các ngài.

Bát Giới túm một tên yêu quái, Sa Tăng túm một tên. Tôn Đại Thánh lại ngồi vào kiệu, dẹp đường mở lối, giải hai tên yêu quái vào triều.

Lát sau, đến trước thềm ngọc, Hành Giả tâu với quốc vương:

- Yêu quái ăn trộm đã bị giải về.

Quốc vương bước xuống ngai vàng, cùng Đường Tăng và các quan văn võ đưa mắt nhìn. Một tên mang cứng vẩy đen, mõm nhọn, răng sắc; một tên bụng ỏng, da trơn, mồm rộng, râu dài. Tuy chúng có chân đi được, nhưng cũng chỉ là giống hình người mà thôi. Quốc vương hỏi:

- Chúng bay là kẻ trộm ở đâu? Yêu tinh chốn nào? Vào nước ta đã mấy năm? Lấy trộm bảo bối của ta từ bao giờ? Cả bọn có bao nhiêu đứa? Họ tên là gì? Mau khai ra cho thực!

Hai yêu quái quỳ xuống, quanh cổ máu bê bết, mà vẫn không biết đau đớn. Chúng khai:

- Trước đây ba năm, vào ngày một tháng bảy, có người là Vạn Thánh Long Vương dẫn rất nhiều họ hàng thân thích đến cư trú ở phía đông nam bảo quốc, cách đây chừng một trăm dặm. Ấy là đầm Bích Ba, núi Loạn Thạch. Long vương sinh được một người con gái vô cùng xinh đẹp, và kén được một chàng rể tên là Cửu Đầu phò mã, quảng đại thần thông. Họ biết bảo tháp của bộ hạ có vật báu, bèn cùng với Long Vương tìm cách lấy trộm. Trước hết, giáng một trận mưa máu, sau sẽ lấy cặp xá li. Hiện bây giờ bảo bối xá li đang chiếu sáng rực rỡ long cung, đêm tối vẫn sáng tựa ban ngày. Công chúa lại trở tài ngấm ngầm bí mật lên lấy cặp cỏ Linh Chi của Vương Mẫu mang về trồng làm báu vật ở trong đầm. Chúng tôi không phải là bọn thủ lĩnh, chỉ là tiểu tốt của Long Vương sai đến, bị bắt đêm qua. Chúng tôi khai thực đấy ạ.

Quốc vương hỏi:

- Đã khai cung tại sao lại không khai họ tên?

Yêu quái thưa:

- Tôi tên Bôn Ba Nhi Bá, tên này là Bá Ba Nhi Bôn. Bôn Ba Nhi Bá là yêu quái cá trê, Bá Ba Nhi Bôn là yêu tinh cá sộp.

Quốc vương sai quân cầm y giam giữ chúng cẩn thận, đoạn ra lệnh:

- Tha tội mang gông cho các nhà sư chùa Kim Quang. Truyền ngay cho quan Quang lộc tự đặt tiệc ở điện Kỳ Lân để trăm thưởng công thánh tăng bắt trộm và nhờ thánh tăng đi bắt bọn đầu sỏ.

Quan Quang lộc tự lập tức sửa soạn hai loại tiệc chay, tiệc mặn. Quốc vương mời bốn thầy trò Đường Tăng lên điện Kỳ Lân ngồi và nói:

- Thánh tăng tôn hiệu là gì?

Đường Tăng chấp tay thưa:

- Bần tăng vốn họ Trần, pháp danh là Huyền Trang, đội ơn nhà vua ban cho họ Đường, hiệu là Tam Tạng.

Quốc vương hỏi tiếp:

- Các đồ đệ của thánh tăng hiệu là gì?

Tam Tạng đáp:

- Họ đều không có hiệu. Người thứ nhất là Tôn Ngộ Không, người thứ hai là Trư Ngộ Năng, người thứ ba là Sa Ngộ Tĩnh. Họ đều do đức Quan Thế Âm Bồ Tát ở Nam Hải đặt tên cho. Sau đó họ nhận bần tăng làm sư phụ, bần tăng đặt tên cho Ngộ Không là Hành Giả, Ngộ Năng là Bát Giới, Ngộ Tĩnh là Sa Hòa Thượng.

Quốc vương nghe xong, mời Tam Tạng ngồi ở trên, Tôn Hành Giả ngồi bên cạnh, chỗ hàng đầu bên trái; Bát Giới, Sa Tăng ngồi bên cạnh, chỗ hàng đầu bên phải. Các thức toàn là món chay: hoa quả, rau dưa, trà thơm, cơm tẻ. Phía đằng trước là bàn tiệc mặn, có quốc vương ngồi trên; phía dưới là trăm bàn tiệc mặn nữa cho bá quan văn võ ngồi dự. Các quan tạ ơn vua, đồ đệ xin phép sư phụ rồi ngồi xuống. Quốc vương chuốc chén, Tam Tạng không dám uống rượu. Ba đồ đệ đều nhận chén rượu vào tiệc. Lại nghe thấy tiếng đàn sáo hòa nhau du dương. Đó là ty giáo phường tấu nhạc. Bát Giới mở to thực quản, ăn như rồng cuốn, uống như rồng leo ^[266]. Chén sạch sẽ mọi thức hoa quả rau dưa trên bàn tiệc. Một lát sau, cơm canh được mang lên thêm. Bát Giới cũng ăn nhẵn nhụi không còn một hạt. Rượu hết tuần này đến tuần khác, Bát Giới cũng không từ chối một chén nào. Bữa tiệc vui vẻ kéo dài cho tới quá trưa mới dứt.

Tam Tạng cảm tạ nhà vua cho dự yến tiệc, quốc vương giữ lại, nói:

- Bữa tiệc này tạm gọi là buổi đầu ban thưởng công lao bắt yêu quái của thánh tăng.

Đoạn bảo với quan Quang lộc tự:

- Mau mau dọn tiệc sang cung Kiến Chương, để mời thánh tăng đến đó định mưu kế bắt bọn đầu sỏ, lấy lại bảo bối trả bảo tháp.

Tam Tạng nói:

- Nếu muốn bắt yêu quái lấy lại bảo bối, thì mong bệ hạ đừng phiền phức đặt tiệc nữa. Bần tăng xin từ biệt bệ hạ để đi bắt yêu quái đây.

Quốc vương không nghe, nhất định mời bằng được thầy trò đến cung Kiến Chương, dự một bữa tiệc nữa.

Quốc vương nâng chén rượu, hỏi:

- Vị thánh tăng nào dẫn tướng mang quân đi bắt yêu quái?

Tam tạng đáp:

- Sai đồ đệ cả là Tôn Ngộ Không đi.

Đại Thánh khoanh tay vâng lệnh. Quốc vương hỏi:

- Tôn trưởng lão đi thì cần bao nhiêu quân? Bao giờ rời khỏi thành?

Bát Giới không nhịn nổi, lớn tiếng quát:

- Dừng quân với lính làm gì! Mà cần quái gì giờ giặc! Nhân lúc này cơm lo rượu say, tôi cùng đi với sư huynh, ra tay bắt về luôn!

Tam Tạng mừng lắm, nói:

- Bát Giới dạo này siêng năng quá!

Hành Giả nói:

- Đã vậy thì để Sa Tăng trông nom sự phụ, hai chúng con sẽ đi.

Quốc vương nói:

- Hai vị trưởng lão không dùng quân lính thì cần binh khí gì?

Bát Giới cười nói:

- Binh khí của bệ hạ, chúng tôi không dùng được. Anh em chúng tôi đã có khí giới tùy thân rồi.

Quốc vương nghe nói, vội vàng rót chén rượu to tiễn Hành Giả, Bát Giới lên đường.

Tôn Đại Thánh nói:

- Chúng tôi không uống rượu nữa, chỉ cần bệ hạ sai quân cấm y giải hai tiểu yêu ra đây, để chúng tôi bắt chúng dẫn đường.

Quốc vương vừa hạ lệnh, hai tiểu yêu lập tức được dẫn ra. Hai người túm lấy hai tên tiểu yêu, cưỡi lên ngọn gió, sử phép nhiếp thân, đi thẳng về hướng đông nam. Chà! Thực là:

*Vua tôi vừa thấy bay mây gió
Mới biết thầy trò bậc thánh tăng.*



Cuối cùng chuyến đi này bắt quái như thế nào?
Xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI BA

Hai sư diệt quái náo long cung

Các thánh trừ tà thu bảo bối

Lại nói chuyện quốc vương nước Tế Trại cùng công khanh trong triều nhìn thấy Tôn Đại Thánh và Bát Giới túm hai tên tiểu yêu cưỡi gió mây phơ phới bay đi, thì ai nấy ngẩng mặt lên trời vái lạy, nói:

- Lời nói thật không sai! Ngày nay mới biết bậc thần tiên Phật sống!

Khi thấy hai người bay đi mất hút rồi, bèn quay lại vái lạy Tam Tạng, Sa Tăng, nói:

- Quả nhân người trần mắt thịt, chỉ tưởng các vị đồ đệ có sức khỏe bắt bọn yêu quái ăn trộm thôi, biết đâu là bậc thượng tiên biết đi mây về gió.

Tam Tạng nói:

- Bần tăng chẳng có pháp lực ấy, dọc đường toàn nhờ cậy vào ba đồ đệ này cả.

Sa tăng nói:

- Chẳng giấu bệ hạ, sư huynh cả của tôi là Tề Thiên Đại Thánh đã quy y. Anh ấy từng đại náo thiên cung, sử dụng một cây gậy sắt nạm vàng, mười vạn

thiên binh không sao địch nổi, đến nổi Thái Thượng lão quân sợ hãi, Ngọc Hoàng Thượng Đế kinh hoàng. Sư huynh hai của tôi là Thiên Bồng nguyên soái cũng theo chính quả. Anh ấy đã từng chỉ huy tám vạn thủy binh ở Thiên Hà. Còn đệ tử tôi chẳng có pháp lực, chỉ là Quyền Liêm đại tướng quân mà thôi. Anh em chúng tôi nếu bảo làm việc khác thì bất tài, chứ bảo làm những việc đại loại như trừ yêu tróc quái, diệt giặc trừ gian, khoét trời đào giếng, phục hồ hàng long, cho đến lật biển nghiêng sông thì cũng biết đôi chút. Còn những việc đi mây về mù, gọi gió kêu mưa, dời vật đổi sao, đuổi trăng gánh núi thì chỉ là việc xoàng, có gì đáng nói!

Quốc vương nghe nói càng thêm mười phần cảm phục, mời Đường Tăng lên ngôi trên, luôn miệng gọi là “Lão Phật”, gọi bọn Sa Tăng là “Bồ Tát”. Khắp triều văn võ mừng vui, cả nước thứ dân lay tạ. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh và Bát Giới cưỡi trận cuồng phong, cặp hai tên tiểu yêu tới đầm Bích Ba, núi Loạn Thạch, dùng mây, rút cây gậy sắt ra thổi một hơi tiên khí, miệng hô “biển”, biến thành một chiếc giới đao, cắt hai tai yêu quái cá sộp, cắt môi yêu tinh cá trê, đoạn thả hai con cá xuống nước, quát:

- Mau về báo cho Vạn Thánh Long Vương biết ta là Tề Thiên Đại Thánh Tôn Ngộ Không đang ở đây, bảo hẳn phải trả ngay bảo bối trong tháp chùa Kim Quang, nước Tế Trại, thì ta tha chết cho cả lò cả ổ nhà hẳn. Nếu nói nửa lời “không”, thì ta sẽ dốc cạn đầm này, giết sạch lớn bé già trẻ không còn một mống!

Hai tiểu yêu quái thoát chết, cắn răng chịu đau, mang theo cả dây trói lặn xuống nước, các loài thủy quái rùa, giải, ba ba, tôm, cua, cá trông thấy sợ quá, xúm lại hỏi:

- Hai anh làm sao mà tha lôi cả dây trói về đây thế?

Một tên bưng tai lắc đầu vẫy đuôi, một tên che mồm, giậm chân vỗ ngực, cả hai nhăn nhó la lối vào thẳng cung điện Long Vương bảo:

- Thưa đại vương, tai họa rồi!

Vạn Thánh Long Vương đang ngồi uống rượu với Cửu Đầu phò mã, bỗng thấy hai tiểu yêu vào, bèn ngưng chén hỏi tai họa gì. Hai tên kia liền bảo:

- Đêm qua chúng tôi đi tuần tra, bị Đường Tăng, Tôn Hành Giả quét tháp bắt sống, dùng dây sắt trói nghiền lại, sáng nay mang giải đến trình quốc vương rồi lại bị Hành Giả, Bát Giới túm cả hai mang tới đây

cắt tai, xẻo môi, ném xuống nước, bắt chúng tôi về báo, đòi trả bảo bối trên đỉnh tháp.

Hai tên kể hết đầu đuôi một lượt, Long Vương nghe nói đến Tôn Hành Giả Tề Thiên Đại Thánh thì sợ quá, hồn vía rụng rời, run rẩy nói với phò mã:

- Con ơi, người khác thì còn liệu kể được. Chứ đúng là hăn thì không hay rồi.

Phò mã cười nói:

- Nhạc phụ cứ yên tâm, con từ nhỏ học chút võ nghệ, cũng đã gặp gỡ nhiều hào kiệt trong thiên hạ, sợ cóc gì hăn! Để con ra đánh nhau với hăn ba hiệp, bắt hăn phải cúi đầu hàng phục, không dám nho nhoe.

Đoạn yêu quái đứng dậy mặc áo giáp, cầm một loại binh khí gọi là “xẻng nguyệt nha” ra khỏi cung, rẽ làn nước, đứng trên mặt đầm quát lớn:

- Thằng nào là Tề Thiên Đại Thánh mau ra nộp mình!

Hành Giả, Bát Giới đứng trên bờ đầm, nhìn yêu thấy yêu quái ăn mặc:

*Đầu đội mũ bạc trắng
Ngồi ngời tựa tuyết rơi
Giáp dêu mâu trên người*

*Long lanh như sương sớm
Bên ngoài khoác áo gấm
Đẹp tựa ngọc lông mày
Lưng thắt đai tê dầy
Hết mãng xà hóa biển
Tay cầm “nguyệt nha xẻng”
Ráng bay chớp lóe theo
Chân đi hài da heo
Sóng tung, nước không tụ
Xa nhìn một đầu thú
Gần: tứ phía mặt người
Trước mắt, sau mắt soi
Tám phương nhìn thấu tỏ
Trái, phải mồm sáng rõ
Chín miệng đều nói năng
Tiếng quát rộn không gian
Tựa bạc kêu lanh lảnh.*

Hắn chẳng thấy ai trả lời, lại quát câu nữa:

- Thăng nào là Tề Thiên Đại Thánh?

Hành Giả vượt vượt cây gậy sắt nạm vàng, nói:

- Lão Tôn đây!

Yêu quái nói:

- Nhà cửa ở đâu? Xuất thân phương nào? Tại sao lại đến nước Tế Trại làm chân giữ tháp cho quốc vương, cả gan bắt lâu la của ta, lại còn dám hành hung đến núi báu của ta thách đấu?

Hành Giả quát lớn:

- Đồ yêu quái ăn trộm kia! Nhà ngươi lại đây nghe ta nói này:

*Quê lão ở Hoa quả sơn
Tức Thủy liên động giữa ngàn biển xa
Thuở nhỏ tu luyện công già
“Tề Thiên Đại Thánh” ấy là trời phong
Chỉ vì đại náo thiên cung
Thiên binh thần tướng khó lòng hàng Tôn.
Mời Như Lai trở pháp môn
Vô biên pháp lực người trần tránh sao?
So tài thi đấu thấp cao
Ngón tay hóa núi đè sao nặng nề
Năm trăm năm trước xa xa
Quan âm khuyến thiện cứu ta thoát nào
Có vị Thánh tăng Huyền Trang
Cầu kinh bái Phật tìm đường sang Tây*

Cứu ta, ta nhận làm thầy
Trừ ma bắt quái từ đây tu hành
Đến đây gặp Tế Trại thành
Tặng nhân oan khuất trăm vành thảm thương
Chúng ta hỏi rõ nguồn cơn
Hóa ra đỉnh tháp không còn hào quang
Sư phụ quét tháp tỏ tường
Canh ba khuya khoắt đêm đương vắng người
Bắt được yêu quái cung khai
Biết rằng bảo bối các người lấy đi
Thủ phạm chính Long Vương kia
Vạn Thánh công chúa cũng là liên danh
Gây trận mưa máu hôi tanh
Lấy trộm bảo bối để dành chẳng sai
Tội bay đã rõ mười mười
Quốc vương hạ lệnh ta thời đến đây.
Tìm nhà người bắt về ngay
Cần gì phải hỏi lão này là ai
Mau đem bảo bối chớ sai
Thì tha cả ổ nhà mày cho xong
Nhược bằng ngu tối hành hung

Ta làm núi đồi, đầm không tức thì!

Phò mã nghe xong, hi hi cười nhạt, nói:

- A, té ra nhà ngươi là hòa thượng đi lấy kinh. Vậy đừng có dây vào những chuyện không đâu! Ta lấy trộm bảo bối của họ đấy, nhà ngươi là người đi lấy kinh, thì có can gì, mà đến đây gây sự?

Hành Giả nói:

- Đồ yêu quái ăn trộm không biết lý lẽ kia! Ta tuy không chịu ân huệ gì của quốc vương, không dùng hạt cơm miếng nước nào của quốc vương, lẽ ra không cần phải gặng sức vì quốc vương làm gì. Nhưng nhà ngươi lấy trộm bảo bối, làm ô uế bảo tháp, gây oan khổ cho các nhà sư chùa Kim Quang từ mấy năm nay rồi. Họ là đồng môn, đồng khí với ta, tại sao ta lại không cố gắng giúp họ để tỏ bày nỗi oan uổng?

Phò mã nói:

- Nhà ngươi đã nói như vậy, hẳn là muốn thách đấu chẳng? Thường có câu: “Võ không làm thiện”, chỉ sợ khi đã ra tay, chẳng còn tình nghĩa, nhất thời ta hại tính mạng nhà ngươi, thì hỏng cả việc đi lấy kinh đấy!

Hành Giả cả giận, quát mắng:

- Đồ yêu quái ăn trộm khốn khiếp kia! Sức yếu sao mà dám to mồm như thế? Lại đây, ném thử một gậy của lão Tôn!

Phò mã chẳng chút sợ hãi, giơ xẻng nguyệt nha lên đỡ. Bên sườn núi Loạn Thạch một trận đánh nhau dữ dội diễn ra:

*Yêu ma trộm bảo bối
Bảo tháp tối vô chừng
Hành Giả bắt yêu báo quốc vương
Tha cho tiểu yêu về đáy nước
Long Vương sợ hãi vội bàn bạc
Cửu Đầu phò mã trở uy phong
Mặc giáp ngoi lên giở thói hành hung
Tề Thiên Đại Thánh nổi cơn giận dữ
Gậy sắt vung lên thật đáng sợ
Yêu quái mười tám mắt, chín đầu
Hào quang sáng rực phóng trước sau
Hành Giả đôi tay nghìn cân nặng
Xẻng tựa vàng trắng hồi đầu tháng
Gậy như sương sớm sáng dậm dài*

Người này nói:

“Nhà ngươi bắt lương cấp bảo bối

*Chớ có coi thường, đồ vô lại
Trả ngay bảo bối sẽ bình an!”
Gậy quay, xẻng đỡ giành phần hơn
Chưa rõ ai thua và ai thắng!*

Hai người đánh nhau qua lại đến hơn ba mươi hiệp, không phân thắng bại. Trư Bát Giới đứng ở đầu núi thấy hai người đánh nhau mê mải, bèn vung đinh ba, nhắm lưng yêu quái bổ một nhát. Nguyên yêu quái có chín đầu, phía nào cũng có mắt nhìn thấy rõ ràng, thấy Bát Giới bổ vào lưng mình, bèn đưa lưỡi xẻng đỡ cây đinh ba, cán xẻng thì ngăn cây gậy. Đánh nhau thêm dăm bảy hiệp nữa, biết không thể cùng một lúc đón đỡ trước sau, bèn cuộn một vòng, nhảy vút lên tầng không, hiện rõ là một con trùng chín đầu, hình dạng cực kỳ dữ tợn, làm cho mọi người phải chết khiếp! Trông hẩn:

*Lông vũ màu như gấm
Khắp mình mịn tựa bông
Hình thù như chim sắt
Móng chân cong nhọn hoắt
Chín đầu vây lấy nhau
Vỗ cánh bay cực mau
Đại bàng còn thua kém*

*Tiếng kêu vang trời thăm
To hơn tiếng hạc tiên
Mắt lấp lánh hào quang
Chim chóc nào sánh nổi?*

Bát Giới trông thấy sợ quá, nói:

- Sư huynh ơi, từ khi em làm người chưa từng trông thấy loài ác quỷ nào như thế này bao giờ! Không biết khí huyết gì mà sinh ra loại cầm thú này vậy nhỉ?

Hành Giả nói:

- Thật là hiếm thấy! Thật là hiếm thấy! Để tôi đánh đuổi nó nhé!

Đoạn Đại Thánh nhảy vút lên đám mây lành, đứng trên không trung, vung gậy sắt nhắm đầu yêu quái bổ xuống. Yêu quái ưỡn người, vỗ cánh bay nghiêng, vèo một cái sà xuống sườn núi, nửa mình lại mọc ra một cái đầu, mồm ngoác rộng, đỏ lòm như chậ máu, ngoạm vào bờm Bát Giới lôi đi sềnh sệch, kéo xuống đáy đầm Bích Ba.



Đến ngoài long cung, yêu quái hiện rõ nguyên hình như lần trước, ném huyệt Bát Giới xuống đất, gọi:

- Bọn nhỏ đâu?

Các loài yêu tinh cá mè, cá trôi, cá rô, cá chép, rùa, giải, ba ba ủa cả đến, miệng hô:

- Có chúng tôi!

Phò mã nói:

- Trói lão hòa thượng này vào đằng kia để báo thù cho mấy thằng tiểu tốt đi tuần của ta!

Bọn tiểu yêu reo hò ầm ĩ, khiêng Bát Giới đi. Long Vương vui mừng ra đón, nói:

- Con đã lập công rồi à? Làm thế nào con bắt được hẳn đây?

Phò mã kể lại một lượt. Lão Long Vương lập tức sai đặt tiệc rượu thưởng công con rể. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tôn Hành Giả thấy yêu quái bắt Bát Giới, trong lòng sợ hãi, nói:

- Thằng này lợi hại thật! Bây giờ về triều yết kiến sư phụ thì quốc vương sẽ cười cho. Nhưng ta mở mồm thách đánh, có một mình biết làm thế nào? Vả lại công việc dưới nước ta không quen. Chi bằng ta biến hóa ra loài gì chui xuống, xem yêu quái giam chú ngục ở đâu đã. Nếu thuận lợi ta sẽ cứu hẳn ra.

Đoạn Đại Thánh bắt quyết, lắc mình một cái, biến mình thành một con cua chui xuống nước, đến thẳng trước lầu. Do lần trước Đại Thánh ăn trộm con thú mắt vàng của Ngưu Ma Vương nên đã thuộc đường lối, bèn bò đến thẳng trước cung khuyết, thấy lão Long Vương cùng con thú chín đầu đang ngồi uống rượu hể hả. Hành Giả không dám tới gần, bèn bò

sang phía hành lang bên đông, thấy mấy yêu quái tôm, cua đang tung tăng nô đùa. Hành Giả lắng nghe chúng trò chuyện một lát, học ngay được cách ăn nói của chúng bèn hỏi:

- Ngài phò mã bắt được lão hòa thượng mõm dài, hăn đã chết chưa nhỉ?

Bọn yêu quái đáp:

- Chưa. Vẫn bị trói rên ư ử ở hành lang phía tây kia kìa.

Hành Giả nghe nói, lại lẳng lặng bò sang hành lang bên tây, quả thấy chú ngốc bị trói vào chân cột đang rên hừ hừ, bèn tới gần hỏi:

- Bát Giới, chú nhận ra tôi không?

Bát Giới nghe tiếng, nhận ra Hành Giả, liền gọi:

- Sư huynh ơi, làm thế nào bây giờ? Hăn bắt được em rồi!

Hành Giả thấy xung quanh không có người, bèn cắn đứt dây thừng bảo Bát Giới chạy.

Chú ngốc được cởi trói, nói:

- Sư huynh ơi, binh khí của em đã bị nó lấy mất, biết làm thế nào?

Hành Giả hỏi:

- Chú biết hăn cất ở đâu không?

Bát Giới đáp:

- Chắc là yêu quái mang cốt vào cung điện.

Hành Giả nói:

- Chú em ra ngoài cổng lâu trước, đợi ta nhé.

Bát Giới thoát chết, lẳng lặng đi ra. Hành Giả lại bò vào cung điện, thấy góc bên trái hào quang sáng chói, biết là cây đing ba của Bát Giới phát sáng, bèn dùng phép ẩn thân, lấy trộm đing ba đi ra, đến cổng lâu cất tiếng gọi:

- Bát Giới, cầm lấy binh khí!

Chú ngốc lấy lại được cây đing ba, nói:

- Sư huynh ạ, sư huynh cứ ra trước đi, để lão Trư đánh thốc vào cung điện. Nếu thắng thì bắt cả ổ nhà nó. Nếu thua bỏ chạy, thì sư huynh đứng trên bờ đầm ứng cứu nhé!

Hành Giả mừng lắm, bảo phải cẩn thận, Bát Giới nói:

- Không sợ! Tài nghệ dưới nước em cũng biết đôi chút. Bát Giới thắt lại chiếc áo dài đen, hai tay nắm chiếc cây đing ba, hét vang một tiếng, đánh thốc vào.

Các loài thủy tộc lớn nhỏ sợ quá, chạy thực mạng vào bảo:

- Hồng rồi! Lão hòa thượng mồm dài dứt dứt dây thừng đang đánh vào đây!

Long Vương cùng con thú chín đầu và cả nhà trở tay không kịp, nhảy xổ chạy trốn. Chú ngốc chẳng kể nguy hiểm xông vào cung điện, vung đinh ba đập vỡ cánh cửa, bàn ghế, bao nhiêu đồ ăn thức uống đều đập nát vụn hết cả. Có bài thơ làm chứng rằng:

Mộc mẫu bị quái bắt đi [\[267\]](#)

Tâm viên nghĩ cách cứu nguy chẳng dưng [\[268\]](#)

Khoe tài ngầm cởi dây thừng

Trở thần thông giải hờn dâm ngút trời

Phò mã dắt vợ trốn rồi

Long vương run rẩy im hơi kinh hồn

Hãi hùng rồng cháu, rồng con

Thủy cung gác tía lâu son tan tành.

Lần này, Bát Giới đập nát tấm bình phong đồi mồi, ném vỡ vụn những cây san hô. Con thú chín đầu đem công chúa trốn biệt ở bên trong, rồi vội vàng cầm cây xẻng nguyệt nha chạy ra ngoài cung điện quát lớn:

- Con lợn khốn khiếp kia! Cớ sao dám can rở làm kinh động gia quyến của ta?

Bát Giới quát mắng:

- Đồ yêu quái ăn trộm kia! Cớ sao nhà người dám bắt ta? Lần này không phải tại ta, mà chính nhà người mời ta đến đánh nhé! Mau mau đem bảo bối trả ngay để ta mang về trả cho quốc vương là xong việc. Bằng không, ta sẽ giết chết cả ổ nhà người!

Yêu quái đâu chịu buông tha, nghiêng răng nghiêng lợi đánh nhau với Bát Giới. Long Vương vừa lúc trở lại hoàn hồn, dẫn rồng con, rồng cháu cầm thương xách đao, nhất tề xông vào đánh giúp. Bát Giới thấy sự thế bất lợi, bèn đánh nử một miếng đinh ba, rồi quay người chạy miết. Long Vương dẫn quân đuổi theo. Một lát sau, bọn họ đã ngoi ra khỏi mặt nước, đánh nhau trên mặt đầm.

Lại nói chuyện Tôn Hành Giả đứng đợi trên bờ đầm, bỗng thấy bọn chúng đuổi theo Bát Giới ra khỏi làn nước, bèn nhảy vút lên mây, rút gậy sắt quát lớn:

- Chớ chạy!

Đoạn sà xuống đập một phát nát bét đầu Long Vương. Than ôi, máu me lênh láng đỏ ngầu cả mặt nước đầm, xác giạt vẩy trôi theo dòng nước. Rồng con, rồng cháu sợ quá, bỏ chạy tháo thân. Cửu Đầu phò mã vớt lấy xác Vạn Thánh, chạy thẳng về cung.

Hành Giả, Bát Giới cũng không đuổi theo, quay lên bờ kể lại chuyện trước.

Bát Giới nói:

- Tên ấy nhuệ khí đã nhụt! Hẳn bị đường đình ba của em đánh cho tới tấp nên phách tán hồn bay! Em đang đánh nhau với tên phò mã, lại bị Long Vương đuổi tới. May nhờ có sư huynh đập chết hẳn. Bây giờ thằng ấy quay về, nhất định hẳn làm ma cúng tế, chẳng ra nữa đâu. Vả lại trời tối rồi, biết làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Sợ gì trời tối! Nhân cơ hội này, chú cứ xuống đánh nữa đi, lấy cho bằng được bảo bối mới quay về triều.

Chú ngốc tỏ vẻ chán nản, ngần ngại ngập ngừng.
Hành Giả thúc giục:

- Chú bất tất phải nghi ngại, cứ dẫn nó ra đây như vừa rồi, để tôi đánh cho.

Hai người đang bàn bạc, bỗng thấy cuồng phong cuồn cuộn, trời đất mịt mù, thổi thốc từ phương Đông sang phương Nam. Hành Giả để ý quan sát, hóa ra là Nhị Lang Hiến Thánh dẫn sáu anh em Mai Sơn, dắt chim ưng, chó săn, gánh một xâu cáo thỏ, khiêng lủng lẳng hươu nai, ai nấy lưng đeo cung ứng, tay cầm đao sắc, lướt gió theo mây, âm âm đi tới.

Hành Giả nói:

- Chú Bát Giới ơi, đó là bảy anh em Nhị Thánh của ta. Chú ra nói khéo giữ họ lại, đánh giúp chúng ta, may ra thành công thì là một cơ hội lớn đấy.

Bát Giới nói:

- Đó là anh em, thì sư huynh phải đi mời.

Hành Giả nói:

- Nhưng trong đó có Hiền Thánh đại ca đã từng hàng phục ta, ta gặp không tiện. Chú cứ ra đón ở trên mây rồi gọi: “Chân Quân, xin ngài tạm dừng, có Tề Thiên Đại Thánh cúi chào ở đây”. Ngài ấy nghe nói đến ta nhất định dừng lại. Chờ ngài yên vị, ta sẽ đến gặp.

Chú ngốc nhảy vút lên mây, rồi đứng xuống đỉnh núi lớn tiếng gọi:

- Thưa Chân Quân, tạm dừng xa giá, có Tề Thiên Đại Thánh xin được gặp.

Hiền Thánh nghe thấy, lập tức hạ lệnh sáu anh em dừng lại, chào Bát Giới xong, bèn hỏi:

- Tề Thiên Đại Thánh ở đâu?

Bát Giới đáp:

- Hiện đang ở dưới núi

Nhị lang nói:

- Các anh em đi mời Đại Thánh lại đây.

Sáu anh em: Khang, Trương, Diêu, Lý, Quách, Trục bước ra khỏi hàng quân cất tiếng gọi:

- Anh Tôn Ngô Không ơi, đại ca có lời mời.

Hành Giả bước đến chào mọi người, rồi cùng lên đỉnh núi. Nhị Lang bước tới đón, nắm tay Hành Giả, nói:

- Nghe nói Đại Thánh đã thoát nạn lớn, thụ giáo Sa Môn, bao giờ thành công được ngồi tòa sen! Xin chúc mừng! Chúc mừng!

Hành Giả nói:

- Không dám! Trước đây đội ơn to chưa báo được mảy may. Tuy thoát nạn sang Tây, nhưng chưa biết công hạnh rồi sẽ thế nào. Hiện giờ đi qua nước Tế Trại, cứu các nhà sư thoát nạn, bắt bọn yêu quái ăn trộm bảo bối ở đây, may gặp xa giá sáu anh em, mạnh dạn xin anh em nán lại giúp sức. Không biết huynh trưởng từ đâu tới, có bằng lòng hay không?

Nhị Lang cười, nói:

- Ta nhân rảnh rỗi vô sự, cùng mấy anh em đi săn về, may gặp Đại Thánh quý mến giữ lại, thật cảm động về tình cố cựu ấy. Nếu được Đại Thánh cho hợp sức hàng yêu, thì đâu dám chối từ. Nhưng không biết yêu quái trộm cắp nào ở chốn này?

Sáu thánh nói:

- Đại ca quên rồi à. Nơi đây là núi Loạn Thạch, chân núi có đầm Bích Ba, là long cung của Vạn Thánh.

Nhị Lang kinh ngạc, nói:

- Vạn Thánh Long Vương sao lại gây sự, dám ăn trộm bảo bối?

Hành Giả nói:

- Gần đây hãn kén được một phò mã là một con thú chín đầu đã thành tinh. Bố vợ con rể hòa nhau làm giặc, giáng xuống một trận mưa máu ở nước Tế Trại, rồi ăn trộm bảo bối xá lợi Phật ở đỉnh bảo tháp chùa Kim Quang. Quốc Vương không hay biết cứ bắt các nhà sư trong chùa tra khảo đánh đập. Sư phụ tôi từ bi thương xót, ban đêm lên quét tháp, và lúc ấy tôi bắt được hai tiểu yêu ngay ở đỉnh tháp. Bọn chúng được Long Vương sai tới tuần tra. Sáng nay chúng tôi đã giải bọn chúng vào triều, chúng đã thực thà cung khai hết. Quốc Vương bèn sai sư phụ tôi đi hàng phục yêu quái. Sư phụ lại sai chúng tôi đến đây. Trận đánh trước, con thú chín đầu ấy mọc một chiếc đầu ở sườn quắp đi mất Bát Giới. Tôi lại biến hóa chui xuống nước cứu Bát Giới. Vừa rồi đánh nhau một trận to, tôi đã giết chết được Long Vương rồi. Thằng con rể vớt xác về làm ma. Hai chúng tôi đang

bàn cách đánh tiếp, thì thấy xa giá huynh trưởng tới, nên mới mạn phép thế này.

Nhị Lang nói:

- Đã giết được Long Vương rồi, thì phải đánh luôn, để tên ấy không kịp trở tay, tiêu diệt hết cả nhà, cả ổ nhà nó luôn.

Bát Giới nói:

- Đúng là như vậy, nhưng trời tối rồi biết làm sao được?

Nhị Lang nói:

- Binh pháp có câu: “Việc đánh nhau không đợi giờ”, lo gì trời tối?

Bốn anh em Khang, Diêu, Quách, Trục nói:

- Đại ca chớ vội. Gia thuộc tên ấy ở cả đây chắc chẳng đi đâu được. Tôn nhị ca lại là khách quý, Trư Cương Liệp cũng đã theo chính quả, trong doanh chúng ta còn đủ rượu ngon thực phẩm mang theo, sai bọn nhỏ nổi lửa, đặt tiệc ngay tại đây, một là để chúc mừng hai vị quý khách, hai là để chúng ta cùng nhau tâm sự, hạp vui một đêm, sớm mai khiêu chiến cũng không muộn.

Nhị Lang mừng lắm, nói:

- Hiền đệ nói chí lý lắm!

Lập tức sai bọn tiểu hiệu đặt tiệc. Hành Giả nói:

- Đâu dám chối từ tấm thịnh tình của các vị. Nhưng từ ngày tôi làm hòa thượng, chỉ toàn ăn chay, sợ ăn mặn không tiện.

Nhị Lang nói:

- Có đủ cả oản phẩm, hoa quả và loại rượu thuần khiết.

Thế là dưới ánh trăng sao vắng vặc, chiếu đất màn trời, mấy anh em nâng chén giải bày tình cũ.

Đêm khuya tịch mịch, dài đằng đẵng, nhưng quá vui nên dường như ngắn lại. Chẳng mấy chốc đặng đông đã hừng sáng. Bát Giới uống chén rượu, khiến lòng hăng hái phấn chấn, nói:

- Trời sắp sáng rồi, lão Trư nhảy xuống nước khiêu chiến đây.

Nhị Lang nói:

- Nguyên soái cẩn thận, chỉ cần dẫn dụ hắn ra đây để anh em chúng tôi ra tay.

Bát Giới cười nói:

- Tôi hiểu! Tôi hiểu!

Đoạn thắt áo, cầm đinh ba, dùng phép rẽ nước nhảy xuống, đến thẳng cổng lầu hò hét đánh thốc vào trong điện.

Lúc ấy đám rồng con đang mặc áo xô, khóc lóc cạnh thi thể Long Vương. Rồng cháu và tên phò mã đang sửa soạn quan tài ở phía sau. Bát Giới vừa chửi, vừa đánh thốc vào, tay vung lên cây đinh ba thực nặng, bổ một nhát thủng chín lỗ trên đầu rồng con. Long bà và mọi người sợ quá, bỏ chạy toán loạn vào bên trong khóc lóc:

- Tên hòa thượng mõm dài đánh chết con ta rồi!

Phò mã nghe nói lập tức cầm xẻng nguyệt nha, dẫn đám rồng cháu xông ra bên ngoài đánh Bát Giới. Bát Giới vung đinh ba đón đỡ, vừa đánh vừa rút nhảy ra khỏi mặt nước.



Tề Thiên Đại Thánh cùng bảy anh em đứng trên bờ nhất tề xông lên, thương đao chém loạn, đâm nát lũ rồng cháu thành một đồng thịt nhầy nhụa. Phò mã thấy bất lợi, lăn một vòng trên đỉnh núi, hiện nguyên hình giang cánh bay lượn. Nhị Lang lập tức rút cung vàng, đặt mũi tên bạc, kéo căng dây cung, bắn vút một phát. Yêu quái bị bắn trúng cánh, sà xuống bên cạnh, định cản Nhị Lang. Nơi mạng sườn hằn lại mọc ra một cái đầu. Một con chó chồm đến, oảng một tiếng, chiếc đầu đã bị cắn đứt rời, máu me lênh láng.

Yêu quái nén đau bỏ chạy bạt mạng về phía Bắc Hải. Bát Giới định đuổi theo, Hành Giả cản lại, nói:

- Chớ có đuổi. Thường có câu: “Giặc cùng chó đuổi”. Hẳn bị con chó cắn mất đầu, tất biết là đến ngày tận số. Để ta biến thành hình dạng hăn, chú rẽ nước đuổi ta chạy xuống nước, tìm công chúa lừa ả lấy lại bảo bối.

Nhị Lang và anh em nói:

- Đừng đuổi hăn, bị thương là đủ rồi. Chỉ sợ giống này sót lại ở đời, di hại cho người sau.

Đến nay vẫn còn giống trùng chín đầu hút máu là do giống này sót lại đó vậy.

Bát Giới vâng lời, rẽ đôi làn nước. Hành Giả biến thành hình dạng yêu quái đi trước, Bát Giới hò hét đuổi theo sau, dần dần đuổi tới long cung. Vạn Thánh công chúa nhìn thấy hỏi:

- Phò mã có việc gì mà hoảng hốt như vậy?

Hành Giả đáp:

- Bát Giới đánh thắng tôi, đuổi tôi về đây, tôi không thể địch nổi hăn. Nàng mau mau đưa bảo bối để tôi cất đi!

Công chúa trong lúc vội vã không phân biệt thật giả, bèn vội vàng bước vào điện sau lấy ra một cái tráp bằng vàng sáng óng ánh, đưa cho Hành Giả nói:

- Đây là bảo bối của nhà Phật đây.

Nàng lại lấy ra một cái tráp bằng ngọc trắng đưa cho Hành Giả và nói:

- Đây là chín lá cỏ Linh Chi, chàng hãy đem giấu kỹ đi, để thiếp ra đấu với Bát Giới dăm ba hiệp ngăn hẳn lại. Chàng cất giấu bảo bối xong xuôi rồi ra cùng thiếp đánh hẳn.

Hành Giả giắt hai cái tráp vào trong người xong bèn vuốt mặt một cái, hiện nguyên hình nói:

- Công chúa thử nhìn lại, xem ta có phải là phò mã không?

Công chúa sợ quá, định cướp lại chiếc tráp, nhưng bị Bát Giới xông lại, bổ một nhát đinh ba trúng vai, ngã quay ra đất. Còn mục long bà cầm đầu định chạy bị Bát Giới ngăn lại, giơ đinh ba định bổ.

Hành Giả nói:

- Khoan, đừng giết chết mục! Để mang về báo công.

Bát Giới bèn lôi Long bà ra khỏi làn nước. Hành Giả đi sau bưng hai cái tráp, nhảy lên bờ nói với Nhị Lang:

- Nhờ uy lực của huynh trưởng, chúng tôi đã lấy lại được bảo bối, quét sạch yêu ma.

Nhị Lang nói:

- Một là nhờ hồng phúc tày trời của quốc vương, hai là các anh em thần thông vô lượng, chứ tôi có công lao gì!

Mấy anh em đều nói:

- Tôn nhị ca đã thành công rồi, chúng tôi xin cáo biệt đây.

Hành Giả cảm ơn khôn xiết, muốn lưu các thánh lại cùng yết kiến quốc vương. Nhưng mấy anh em từ chối, về thẳng cửa Quán Giang.

Hành Giả bưng tráp, Bát Giới lôi mụ long bà, bay trong khoảng nửa mây nửa mù, trong khoảnh khắc đã về tới nước Tế Trại. Lúc ấy, các hòa thượng chùa Kim Quang được tha tội đều đứng cả ở ngoài thành nghênh đón, bỗng thấy hai người từ trên mây bước xuống, bèn bước tới gần dập đầu vái chào, dẫn vào trong thành. Quốc vương cùng Đường Tăng đang ngồi đàm luận trên điện. Trong đám hòa thượng có người đi trước, mạnh dạn vào cửa triều môn tâu:

- Vạn tuế! Hai ngài Tôn, Trư bắt được trộm, lấy được bảo bối mang về kia rồi!

Quốc vương nghe tâu, vội vàng bước xuống điện, cùng Đường Tăng, Sa Tăng ra đón tiếp, khen ngợi mãi công lao, đoạn sai bày tiệc khoản đãi.

Tam Tạng nói:

- Bệ hạ hãy khoan, để đồ đệ của tôi đưa bảo bối về thắp xong xuôi, rồi hãy bày tiệc.

Tam Tạng lại hỏi Hành Giả:

- Các con đi từ hôm qua, tại sao hôm nay mới về?

Hành Giả đem chuyện đánh nhau với phò mã, Long Vương, gặp Chân Quân, đánh bại yêu quái, và việc biến hóa lừa lấy bảo bối kể tởm một lượt. Tam Tạng, quốc vương cùng văn võ bá quan ai nấy đều vô cùng mừng rỡ.

Quốc vương lại hỏi:

- Long bà nói được tiếng người không?

Bát Giới đáp:

- Đó là vợ Long Vương, mẹ đã đẻ ra rất nhiều rồng con, rồng cháu, lẽ nào lại không nói được tiếng người?

Quốc vương nói:

- Đã nói được tiếng người, mẹ hãy mau mau kể lại đầu đuôi câu chuyện ăn trộm ra sao?

Long bà nói:

- Việc lấy trộm vật báu nhà Phật, tôi hoàn toàn không biết, đều do chồng tôi là con quý Long Vương và phò mã là con thú chín đầu gây ra cả. Họ biết ánh

sáng phát ra trên đỉnh tháp của các ngài là hạt xá lị của Phật, bèn giáng xuống một trận mưa máu cách đây ba năm về trước, rồi thừa dịp đó lấy trộm bảo bối đem đi.

Quốc vương lại hỏi:

- Làm cách nào mà lấy được cỏ Linh Chi?

Long bà thưa:

- Đó là do con gái tôi là Vạn Thánh công chúa lên lên tầng trời Đại La, đến trước điện Linh Tiêu, lấy trộm chín lá cỏ Linh Chi của Vương Mẫu. Hạt xá lị được tiên khí của đất rơi ra tức thì phát ra muôn đạo hào quang, nghìn tia khí đẹp. Nay bảo bối đã được các ngài lấy lại, tôi đã bị mất chồng, mất con, mất dâu mất rể, vậy muôn vàn lần xin tha tội chết.

Bát Giới nói:

- Tha thế nào được!

Hành Giả nói:

- Không phải cả nhà đều phạm tội. Ta sẽ tha cho mẹ, chỉ cần mẹ mãi mãi trông tháp cho ta.

Long bà nói:

- Chết hay không bằng sống dở. Đã tha cho tội chết, thì bảo tôi làm gì cũng được.

Hành Giả bảo đưa dây sắt lại. Quan Đường giá lập tức lấy ra một sợi dây sắt xuyên qua xương quai xanh của long bà. Hành Giả bảo Sa Tăng:

- Mời quốc vương đến coi chúng ta làm cho tháp được yên ổn.

Quốc vương lập tức sai sắp xa giá, rồi cùng Tam Tạng dắt tay nhau ra khỏi triều. Các quan văn võ cũng theo cả tới chùa Kim Quang. Hành Giả đem chiếc bình đựng hạt xá lợi đặt trên tầng tháp thứ mười ba, trói long bà vào chân cột ở giữa tháp, đoạn đọc châm ngôn, gọi thổ địa, thành hoàng và già lam ở bản chùa tới dặn cứ ba ngày phải mang tới cho long bà một bữa cơm, nếu có một chút sai sót sẽ xử chém ngay. Các vị thần lẳng lặng tuân lệnh. Hành Giả lại lấy cỏ Linh Chi quét hết mười ba tầng tháp, đoạn đặt cỏ vào trong bình để sưởi ấm hạt xá lợi. Thế mới gọi là sửa cũ như mới. Muôn đạo hào quang, nghìn tia khí đẹp lại chiếu khắp tám phương, các nước ở bốn phía xung quanh đều lại nhìn thấy như trước.

Xuống tới cửa tháp, Quốc vương cảm tạ, nói:

- Nếu không có đức Phật cùng ba vị Bồ Tát tới đây, thì làm sao sáng tỏ được việc này?

Hành Giả nói:

- Tâu bệ hạ, hai chữ “Kim Quang” không hay, không phải là vật trụ lâu đợc. Bởi lẽ “Kim” là vật lưu động, “Quang” là khí lấp lánh. Bần tăng đã một phen khó nhọc vì bệ hạ, nay xin đổi tên chùa này là chùa Phục Long, để cơ nghiệp bệ hạ trường tồn mãi mãi.

Quốc vương lập tức sai đổi tên chùa, treo cao biển mới với tên gọi: “Sắc kiến hộ quốc Phục Long tự”^[269], lại sai sửa soạn yến tiệc, sai thợ vẽ ảnh, ghi tên bốn người, treo ở lầu Ngũ Phượng. Sau đó quốc vương sai sắp sửa xe loan đưa tiễn thầy trò Đường Tăng, lại ban cho vàng bạc tạ ơn, nhưng thầy trò nhất định không nhận một li. Thế mới thật là:

Yêu quái diệt trừ, muôn cảnh tĩnh

Như xưa, bảo tháp sáng trời xa.

Cuối cùng không biết lần đi này sẽ ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI TƯ

Núi Kinh Cức Ngộ Năng găng sức

Am Mộc Tiên Tam Tạng làm thơ

Lại nói chuyện quốc vương Tế Trại cảm tạ công ơn thầy trò Tam Tạng bắt yêu quái lấy lại được bảo bối, đưa tặng thầy trò vàng bạc châu báu, nhưng thầy trò không nhận. Quốc vương bèn sai quan Đương giá đo cắt quần áo cho bốn thầy trò, tặng mỗi người hai bộ, hai đôi xà cạp, hai chiếc hầu bao. Ngoài ra, quốc vương lại sai chuẩn bị cho thầy trò đủ cả lương khô, bánh nướng, đồi cho điệp văn, đoạn sai sắp xa giá cùng văn võ bá quan, trăm họ trong thành và các nhà sư chùa Phục Long, chuông trống rộn rã, tiễn đưa thầy trò ra ngoài thành. Đi xa chừng hai mươi dặm, thầy trò bèn từ biệt quốc vương. Mọi người lại đưa tiễn thầy trò hai mươi dặm nữa mới từ biệt quay về. Các nhà sư chùa Phục Long tiễn đưa đến năm sáu mươi dặm vẫn không chịu về. Có người muốn được cùng thầy trò Tam Tạng sang phương Tây! Có người muốn tu hành được theo hầu hạ. Hành Giả thấy họ không chịu quay về, bèn giở mẹo, nhổ ba bốn chục sợi lông tơ, thổi hơi tiên khí, hô “biển” tức thì biến thành một con hổ vằn hung dữ, chân nhẩy, miệng

gầm, chặn đường ngăn lối, các nhà sư sợ quá, không dám tiến bước. Bấy giờ Đại Thánh mới bảo sư phụ quất ngựa phóng đi. Lát sau thầy trò đã đi xa, lúc ấy các nhà sư mới gào khóc:

- Ôi các ngài có ơn có nghĩa ời, chúng tôi vô duyên, các ngài chẳng độ cho chúng tôi rồi!

Tạm gác chuyện các nhà sư gào khóc lại. Lại nói chuyện bốn thầy trò đi tới đường cái. Hành Giả bấy giờ mới thu lông, và cả đoàn thẳng hưởng sang phương Tây.

Lúc này thời tiết đã thay đổi, thấm thoát đông tàn xuân tới, tiết trời không nóng không lạnh, rất thuận lợi cho việc đi đường tiêu dao. Bỗng thầy trò nhìn thấy một cái đèo dài, trên đỉnh đèo là con đường đi. Tam Tạng ghìm cương quan sát, thấy đỉnh đèo gai góc quăn quýt, dây leo chằng chịt, tuy có dấu vết con đường nhưng hai bên gai góc um tùm nhọn hoắt. Đường Tăng hỏi:

- Đồ đệ ời, đường đất thế kia làm sao đi được?

Hành Giả đáp:

- Làm sao lại không đi được.

Đường Tăng lại hỏi:

- Đồ đệ ạ, đường mòn ở dưới, gai góc phủ kín bên trên, họa là răn rết bò sát đất mới đi được, các con

bước thẳng lưng còn khó, bảo ta cưỡi ngựa làm sao?

Bát Giới đáp:

- Không hề chi, để con lấy đỉnh ba phạt gai góc mở lối, đừng nói là cưỡi ngựa, sư phụ có ngòi kiêu thì cũng qua được hết!

Tam Tạng nói:

- Con tuy khỏe, nhưng gai góc mọc dài không biết bao nhiêu dặm, làm sao đủ sức lực để phát quang được.

Hành Giả nói:

- Không cần bận vội, để con đi xem sao.

Đoạn tung người nhảy vút lên không trung quan sát, thấy mênh mông vô tận, thật là:

Đầy trời xông khí đất

Khói động quuyến mưa bay

Ven đường cỏ mọc đầy

Khắp núi cây xòe tán

Rậm rậm rì rì đám lá non

Chằng chằng chịt chịt mọc chồi xanh

Xa trông thấy ngút mắt mênh mông

Gần nhìn tựa mây bay bát ngát

Um tùm rậm rạp

*Ngăn ngắt xanh tươi
Tiếng gió vi vút reo vui
Ánh dương tia ngời lấp lánh
Có từng, có bách trúc tươi tắn
Lắm mai, lắm liễu, lắm tang dâu
Dây leo chằng chịt quấn cây cao
Bìm sắn lan man quanh cành liễu
Đan xen như giá kiêu
Xoắn xuýt tựa chông giường
Thấp thoáng hoa cười gấm huy hoàng
Thoang thoảng hương đưa phôi nhụy biếc
Làm người ai chẳng hay đói rét
Nào biết Tây phương đường góc gai!*

Hành Giả xem xét hồi lâu rồi hạ mây bước xuống nói:

- Sư phụ ạ, lối này xa lắm!

Tam Tạng hỏi:

- Xa bao nhiêu?

Hành Giả đáp:

- Mênh mông vô tận, tới đến nghìn dặm!

Tam Tạng sợ lắm, nói:

- Biết làm thế nào bây giờ?

Sa Tăng cười, thưa:

- Sư phụ chớ có buồn, chúng con cũng học được cách đốt rẫy, cứ cho một mồi lửa đốt trụi sạch gai góc mà vượt qua!

Bát Giới nói:

- Chú đừng nói lãng nhãng! Đốt rẫy phải làm vào tháng mười cỏ nõ cành khô mới bén được lửa. Chứ bây giờ đang độ tháng giêng, cây cỏ tươi tốt, đốt làm sao được!

Hành Giả nói:

- Vẫn cứ đốt được! Chỉ sợ người thôi.

Tam Tạng nói:

- Làm thế nào qua được bây giờ?

Bát Giới cười, thưa:

- Qua được, cứ phải nghe con.

Chú ngốc bèn bắt quyết niệm chú, ưỡn người lên hô “dài”, thân người liền cao đến hai mươi trượng, rồi múa đĩnh ba, hô “biển”, cây đĩnh ba liền dài tới ba mươi trượng, đoạn rảo căng bước tới, hai tay vung đĩnh ba phạt gai góc bỏ sang hai bên, miệng nói:

- Mời sư phụ đi theo con!



Tam Tạng thấy thế mừng lắm, vội vàng quất ngựa đi theo liền ngay đằng sau. Sa Tăng gánh hành lý, Hành Giả cũng dùng gậy sắt phạt gai góc mở lối. Suốt một ngày liền không ngừng tay, thầy trò đi được độ trăm dặm. Lúc này trời đã chạng vạng tối, thầy trò bỗng nhìn thấy một bãi đất trống, ngay giữa đường có một tấm bia, trên tấm bia có ba chữ đại tự: “núi Kinh Cức ^[270]” phía dưới có hai hàng mười bốn chữ

nhỏ: “Gai góc lan man tám trăm dặm, xưa nay có lối ít người đi”. Bát Giới thấy vậy, cười nói:

- Để lão Trư này viết thêm vào hai câu nữa:

Nay có lão Trư này khai phá

Thênh thang đường rộng đến Tây phương.

Tam Tạng vui vẻ xuống ngựa nói:

- Đồ đệ vất vả quá! Chúng ta nghỉ đêm ở chỗ này đã, sớm mai mặt trời mọc lại đi tiếp.

Bát Giới nói:

- Sư phụ đừng nghỉ lại, nhan lúc đêm trăng vắng, chúng con đang hăng hái, cứ mở lối đi suốt đêm thôi!

Tam Tạng đành nghe theo Bát Giới lại xông lên cố gắng mở đường, bốn thầy trò người không dừng tay, ngựa không dừng vó, đi liền suốt một đêm, một ngày nữa. Lúc này trời lại tối xẫm, trước mặt gai góc chằng chịt, gió thổi trúc reo xào xạc, tiếng tùng vi vu, thầy trò chợt lại thấy trước mặt có một bãi đất trống, giữa bãi có một ngôi miếu cổ, ngoài cửa miếu tùng bách tươi tốt, mai đào xanh um. Tam Tạng xuống ngựa, cùng ba đồ đệ ngắm nghía. Chỉ thấy:

Bên suối lạnh một ngôi miếu cổ

Lòng khói mây mưa gió buồn tênh

*Hạc trắng đùa với mây xanh
Cỏ hoa chân miếu dập dềnh thánh năm
Trúc xào xạc tưởng trăm người nói
Chim líu lo như gọi cơn sầu
Dấu chân người thấy đâu nào
Hoa tươi cỏ tốt quanh đầu tường hoang*

Hành Giả nhìn, nói:

- Nơi này lạnh ít dữ nhiều, không nên ngồi lâu.

Sa Tăng nói:

- Sư huynh nghĩ sai rồi. Nơi này hoang vắng chẳng dấu chân người, lại không có cầm thú quái yêu thì sợ cái gì?

Vừa dứt lời, bỗng thấy một trận âm phong cuộn cuộn, một cụ già đầu chít khăn, mình mặc một áo màu xám nhạt, tay chống gậy lê, chân đi hài cỏ, theo sau là một quỷ sứ mặt xanh nanh vàng, râu tía mình trần từ phía sau cửa miếu đi ra, quỳ xuống nói:

- Thừa Đại Thánh, tiểu thần là thổ địa núi Kinh Cức, biết Đại Thánh đến đây, không có gì tiếp đãi, có mâm bánh hấp xin dâng lên trưởng lão, mời mỗi người xơi một chút. Vùng này suốt tám trăm dặm tịnh không bóng người, xin mời các ngài xơi tạm đỡ đói.

Bát Giới vui vẻ bước tới, thò tay định lấy bánh ăn không ngờ Đại Thánh biết rõ tường tận, quát vang một tiếng:

- Hãy khoan! Tên này không phải người tốt! Chớ có vô lễ! Nhà ngươi là thổ địa ở đâu mà dám lừa dối lão Tôn? Nhìn cây gậy đây!

Cụ già thấy Hành Giả định đánh, bèn quay người, biến thành một làn gió âm, hét vang một tiếng, cặp ngay Tam Tạng mang đi đâu mất tích. Đại Thánh sợ quá không biết tìm đâu. Bát Giới, Sa Tăng tái mặt ngơ ngác; con ngựa bạch sợ hãi hí vang. Ba anh em và con ngựa là bốn, hốt hốt hoảng hoảng, nhìn xa ngó gần không hề thấy một mảy may dấu vết nào, tìm quần tìm quanh, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện lão già cùng tên quý sứ khiêng Tam Tạng đến trước một ngôi nhà đá, mây khói lờ mờ, rồi nhẹ nhàng đặt xuống, cầm lấy tay Tam Tạng nói:

- Thánh tăng đừng sợ. Chúng tôi không phải là hạng người xấu, mà là Thập Bát Công núi Kinh Cức, nhân đêm nay gió mát trăng thanh, mời thánh tăng tới đây họp bạn ngâm thơ, tiêu khiển nổi mong nhớ vậy thôi.

Lúc ấy, Tam Tạng mới định thần, mở mắt quan sát kỹ càng. Thực là:

*Lẳng lẳng khói mây man mác
Lâng lâng phong cảnh nhà tiên
Đáng nơi chay lòng tu luyện
Giữa vùng hoa trúc mơ màng
Vách thăm hạc tiên ẩn hiện
Ao trong ếch ộp kêu vang
Bếp luyện linh đơn nghi ngút
Non tiên Hoa Nhạc mây vàng
Nói gì cày mây câu nguyệt
Chính nơi ẩn dật ni tăng
Ngồi buồn thăm sâu tựa biển
Song sa lấp ló vàng trăng*

Tam Tạng gật gù ngắm nhá, dần dần trắng sáng sao trong, và đã nghe thấy tiếng người trò chuyện. Họ nói:

- Thập Bát Công đã mời được Tam Tạng tới rồi.

Tam Tạng ngẩng đầu nhìn, hóa ra là ba ông già. Ông ngồi phía trước phong tư sừng tuyết, ông thứ hai tóc xanh lò xo, ông thứ ba nhàn nhã thư thái. Mỗi người mỗi vẻ, quần áo cũng chẳng giống nhau. Cả ba ông đều bước tới, cúi chào Tam Tạng.

Tam Tạng chào đáp lễ xong, nói:

- Đệ tử có đức hạnh gì đâu mà dám phiền các vị tiên ông hạ cố?

Thập Bát Công cười nói:

- Từ lâu chúng tôi nghe nói thánh tăng có đạo, chờ đợi đã lâu, nay may mắn được tương kiến. Nếu quả không tiếc lời châu ngọc, xin thử thả ngòi chơi trò chuyện để thấy được chân phái của Thiên môn.

Tam Tạng cúi người, nói:

- Xin cho được hỏi tôn hiệu của tiên ông?

Thập Bát Công nói:

- Vị phong tư sừng tuyết đây hiệu là Cô Trục Công; vị tóc xanh là Lăng Không Tử, vị hư tâm đây là Phất Vân Tẩu; còn lão quê mùa tôi đây hiệu là Kinh Tiết.

Tam Tạng hỏi:

- Bốn vị tôn ông tuổi thọ bao nhiêu ạ?

Cô Trục Công đáp:

Tuổi tôi trải đã nghìn xuân

Bốn mùa xanh tốt sánh gần trời xanh

Cành thơm rồng rắn hiện hình

Tinh thần thấm đượm muôn vành tuyết sương

Sinh ra cứng cõi khang cường

*Đến nay chính trực theo đường quy chân
Phượng bay về ngũ khác trần
Thâm nghiêm lỗi lạc nhọc nhằn sá chi*
Lãng Không Tử cười, nói:

*Phong sương ngạo nghễ nghìn xuân
Thân cao cành lớn tinh thần dẻo dai
Đêm khuya vi vút sương rơi
Thu về bóng mát rợp trời như mây
Phép trường sinh học bấy nay
Thêm phương bất lão mệnh này dài lâu
Hạc hóa rồng giống tục đầu
Phong tư thanh sắc khác nào tiên ông*

Phất Vân Tẩu cười nói:

*Tuế hàn chắc đã nghìn thu
Vẻ già quắc thước thanh u bội phần
Điềm đạm chẳng nhuộm bụi trần
Trải bao sương tuyết thêm phần khoan thai*

*Thất hiền kết bạn vui chơi ^[271]
Giao du lục dật đủ mùi từ chương
Chan chan tiếng ngọc lời vàng*

*Tự nhiên giữ tinh, thần tiên bạn cùng
Kinh Tiết Thập Bát Công cười nói:
Tuổi tôi nghìn lẻ có dư
Xanh tươi hùng tráng vẫn như thưở nào
Tuyết sương tăng tuổi thọ cao
Tùy cơ tạo hóa vui theo đất trời
Muôn khe mây gió sao đời
Bốn mùa tiêu sái cuộc đời ung dung
Tán xòe mời mọc tiên ông
Sách xem, đàn dạo, chơi chung cuộc cờ*

Tam Tạng cảm tạ nói:

- Bốn vị tiên ông tuổi thọ đều cao. Ngài Kinh Tiết Thập Bát công đây tuổi thọ nghìn năm có lẻ, tuổi cao đắc đạo, phong thái thanh kỳ, thật chẳng khác nào “tứ hạo”^[272] đời Hán vậy.

Bốn ông già nói:

- Ngài thật quá khen! Thật quá khen! Chúng tôi đâu được là “tứ hạo”, chỉ là bốn người tiết tháo trong núi sâu thối. Xin hỏi lại thánh tăng tuổi thọ được bao nhiêu?

Tam Tạng chấp tay, nghiêng người thưa:

Bốn mươi năm trước chào đời

*Mệnh gặp tai ách từ thời chưa sinh
Trôi theo sóng gió lên đên
Kim Sơn trưởng lão thương tình cứu cho
Tụng kinh dưỡng tính sớm trưa
Thành tâm kính Phật bấy giờ đến nay
Đội ơn hoàng thượng sang Tây
Tiên ông hạ cố hôm nay thỏa lòng*

Bốn ông già đều ngợi khen nói:

- Thánh tăng ngay từ lúc lọt lòng mẹ đã theo Phật giáo, tu hành từ nhỏ nên quả là một bậc thượng tăng đắc đạo chân chính. Chúng tôi may mắn được gặp tôn nhan, thỉnh cầu đại giáo, mong được chỉ bảo cho một hai điều về Thiên pháp, thỏa nỗi ước mong.

Tam Tạng nghe nói như vậy, điềm nhiên thẳng thắn nói với mấy ông già rằng:

- Thiên tức là tĩnh, Pháp tức là qua. Qua với cái tĩnh, không giác ngộ thì không thành. Ngộ tức là rửa lòng, giũ lo, xa trần thoát tục. Than ôi, nhân thân khó thành, trung thổ khó sinh, chính pháp khó gặp. Trọn vẹn được cả ba điều ấy thì may mắn nào bằng. Đức tốt đạo hay, mệnh mông man mác, lục căn lục thức [\[273\]](#), thấy khả quét trừ. Bồ đề là bất sinh bất tử, chẳng thiếu chẳng thừa, không sắc bao la, kẻ thánh

người hiền đều sai khiến cả. Hỏi rõ cả công cụ của Nguyên Thủy, biết rõ cả thủ đoạn của Mâu Ni, phát huy tượng vồng ^[274], đập vỡ Niết Bàn. Cần phải giác rõ sự giác, ngộ rõ sự ngộ, một điểm linh quang giữ trọn vẹn, phóng luồng lửa đỏ chiếu bà sa, dọc ngang pháp giới riêng hiển lộ. Rất u vi, càng kiên cố, cửa huyền nói suông ai kẻ độ? Ta vốn tu hành đại giác thiền, có duyên có chí nên giác ngộ.

Bốn ông già lắng tai nghe lời dạy, vô cùng mừng rỡ, ai nấy cúi đầu quy y, nghiêng mình cúi lạy nói:

- Thánh tăng thật là bậc giác ngộ tận gốc rễ cơ thiền.

Phất Vân Tẩu nói:

- Thiền tuy tĩnh, pháp tuy độ, nhưng phải định tính thành tâm. Dù có vào bậc đại giác chân tiên, cũng chỉ ngồi vào cái đạo vô sinh mà thôi. Đạo huyền của chúng tôi thật khác nhiều lắm.

Tam Tạng nói:

- Đạo là phi thường, nhưng cách thức giống nhau, tại sao lại còn khác?

Phất Vân Tẩu cười, nói:

*Chúng tôi sinh ra bền chắc
Thể dụng khác hẳn ngài đây*

Cảm trời đất sinh thân này
Nhờ mưa móc mà tươi tắn
 Ngạo cười mưa nắng
 Tháng ngày phiêu pha
 Một lá chẳng rụng qua
 Nghìn cành vườn cứng cỏi
Nư lời dây cỏi xung hư chẳng tới
Phạn ngữ ngài chấp trừ luân luân.
Kia đạo này vốn Trung Quốc có nguồn
 Sao còn cầu Tây phương cỏi khác
 Hai cỏ kia phí uổng
 Chẳng biết tìm cái chi?
Sư tử đá móc hết ruột gan đi
Chú cáo rừng rười tràn xương vóc
 Tham thiên quên gốc
 Phật quả vọng cầu
 Hết mê ngữ dây leo
Mọc trên non Kinh Cực
 Loại quân tử ấy
 Tiếp dẫn làm gì
 Quy mô thế kia

Ấn trao sao được?

Tất nhiên phải soi rọi mặt mày phía trước

Trong tĩnh kia có sự sinh nhai

Nước đựng làn tre chảy phí hoài

Nở hoa từ cây sắt không rễ

Đỉnh Linh Bảo bước đi vững thế

Trở về dự hội đến Long Hoa

Tam Tạng nghe xong cúi đầu lạy tạ, Thập Bát Công đưa tay dìu. Cô Trục Công vươn người đỡ. Lăng Không Tử cười khà khà, nói:

- Lời của Phất Vân tiết lộ hết cả. Xin mời thánh tăng đứng dậy và đừng tin hết. Chúng tôi chỉ nhân đêm nay trăng sáng, muốn tiêu dao ngâm nga, cho thỏa tâm tình mà thôi, chứ không phải giảng bàn về sự tu hành đâu.

Phất Vân Tẩu cười, chỉ gian nhà đá nói:

- Nếu muốn ngâm nga, xin mời vào tiểu am dùng trà đã. Các ngài thấy thế nào?

Tam Tạng nghiêng người ngắm nhìn mặt trước gian nhà đá, thấy trên cửa đề ba chữ đại tự “am Mộc Tiên”, bèn cùng bốn ông già bước vào, chia thứ tự ngồi xuống. Bỗng thấy một tên quý sứ mình trần bụng một mâm cao phục linh, cùng năm chén trà

thơm dâng lên. Bốn ông già mời Đường Tăng xơi trước. Tam Tạng nghi ngại không dám ăn, chờ bốn ông già ăn cả, rồi mới ăn hai miếng. Mọi người uống trà hương xong, khay chén đã được dọn dẹp, bấy giờ Tam Tạng mới để ý nhìn trộm, thấy bên trong long lanh rực rỡ, chẳng khác gì bóng trăng:

Nước từ khe đá chảy ra

Hương từ hoa thắm thoảng qua mơ màng

Khắp nhà u nhã lêng lêng

Tuyệt không nửa hạt bụi trần nơi đây

Tam Tạng thấy cảnh tiên như vậy, lấy làm đặc ý, tình vui ý đẹp, hoan hỉ vô cùng, cao hứng đọc một câu:

Lòng thiền trắng chiếu thanh thanh,

Kim Tiết Lão cười tươi nói:

Hứng thơ bát ngát, vờn quanh mây trời

Cô Trục Công đáp:

Câu hay chẳng kể vắn dài

Lăng Không Tử đọc tiếp:

Văn hay chẳng lọ lời lời phun châu

Phất Vân Tẩu đọc tiếp:

Phồn hoa rửa sạch lâu lâu

Nhã tụng đây mới nên câu tuyệt vời.

Tam Tạng nói:

- Đệ tử lỡ lời một chút, nói nhăng mấy câu, khác nào “múa rìu qua mắt thợ”. Vừa rồi được nghe những lời thanh tân phiêu dật của các vị tiên đây mới thật là những bậc thi nhân vậy.

Kinh Tiết Lão nói:

- Thánh Tăng bất tất phải quá khen. Người xuất gia toàn trước vẹn sau, đã có câu mở sao không có câu kết? Mong được hoàn tất nốt cho.

Tam Tạng nói:

- Đệ tử bất tài, phiền Thập Bát Công làm nốt câu kết cho thành cả bài là hay nhất.

Kinh Tiết nói:

- Ngài nghĩ hay thật! Đã làm được câu mở, tại sao lại không chịu làm câu kết? Tiếc lời châu ngọc, không phải đạo đâu.

Tam Tạng đành đọc nốt hai câu sau rằng:

Trà thơm nửa gối từng soi

Ngâm nga tiêu sái một trời đầy xuân.

Thập Bát Công nhắc lại:

-”Ngâm nga tiêu sái một trời đầy xuân”, hay quá!

Cô Trúc Công nói:

- Kinh Tiết, ngài thâm thi sâu sắc, mở miệng thành thơ, sao không làm một bài nữa?

Thập Bát Công cũng khẳng khái không chút chối từ, nói:

- Tôi xin làm theo lối “đỉnh châm”^[275] rằng:

*Xuân chẳng tươi, đông chẳng khô,
Mây qua mù lại vẫn là như không*

Lăng Không Tử nói:

- Tôi cũng xin làm hai câu đỉnh châm:

*Không gió lay bóng trắc tùng
Có khách phúc thọ mơ màng bấy nay.*

Phất Vân Tẩu cũng làm hai câu đỉnh châm:

*Nay mơ đứng vững núi Tây
Trong như Nam quốc lòng đây sạch lâu*

Cô Trúc Công cũng làm hai câu đỉnh châm:

Lầu mong lá thắm thân cao

Làm rường làm cột khác nào hiến ô^[276]

Tam tạng nghe xong tán thưởng không ngớt:

- Thật là những khúc dương xuân bạch tuyết, khí lớn ngút trời! Đệ tử bất tài cũng xin làm thêm hai câu

nữa.

Cô Trúc Công nói:

- Thánh tăng là bậc hiền sĩ hữu đạo, là người đại nhân đại dưỡng, bất tất phải làm lại hai câu liên cú nữa, xin cho cả một bài toàn thiên, để chúng tôi cố gắng họa theo.

Tam Tạng bất đắc dĩ đành mỉm cười ngâm một bài thơ luật rằng:

*Chống gậy sang Tây bái Pháp vương
Nguyện cầu kinh điển để truyền dương
Cỏ thơm ba lá thơ nên vẽ
Cây báu nghìn hoa sen ngát hương
Trăm thước ngọn tre nên tiến bước
Mười phương thế giới tự hành tàng
Tu thành báo tượng trang nghiêm thế
Cực lạc miền kia chính đạo tràng.*

Bốn ông già nghe xong, hết sức khen ngợi.

Thập Bát Công nói:

- Tôi tuy vụng về bất tài, cũng xin cố gắng mạnh dạn họa theo một bài:

*Tiết cứng vươn cao cột Mộc vương
Cây xuân chẳng giống tiếng danh dương*

*Núi cao trăm trượng rần rờng lượn
Suối chảy nghìn năm hồ phách hương
Trời đất mở toang sinh khí bốc
Gió mưa mừng gặp hóa hành tàng
Suy tàn tự thẹn không tiên cốt
Duy chỉ linh cao kết thọ tràng.*

Cô Trúc Công nói:

- Bài thơ câu mở hào hùng, câu đối có khí lực, nhưng câu kết tự khiêm quá. Hay lắm! Hay lắm! Tôi tuy vụng về cũng xin họa một bài:

*Phong tư mừng được đậu cầm vương
Tứ nguyệt nha kia đại khí dương
Sương nặng giải châu xòe tán rộng
Gió đưa vách đá lạnh mùi hương
Hiên dài đêm vắng thơ ngâm khẽ
Điện cổ thu buồn bóng nhạt tàng
Nguyên đán đón xuân từng hiến thọ
Già về ngạo nghệ tại sơn tràng.*

Lăng Không Tử mỉm cười nói:

- Thơ hay quá! Thơ hay quá! Khác nào trăng sáng giữa trời! Tôi vụng về biết họa lại thế nào đây?

Nhưng lỡ nào lại bỏ qua, vậy cũng xin có mấy câu sau:

*Lương đồng tài cao sát đế vương
Thái thanh cung ấy rộn thanh dương
Hiên quang sáng sủa tràn thanh khí
Tường vắng tầm thương ngát thúy hương
Tiết cứng nghìn năm coi lẫm liệt
Rễ sâu chín suối hết tiềm tàng
Tán xòe lơ lửng mây cao bóng
Chẳng giống muôn hoa diễm lệ tràng*

Phất Vân Tâu nói:

- Thơ của ba ông cao nhã thanh khiết, khác nào mở túi gấm thêu. Tôi tuy bất lực bất tài, nhưng được ba ông chỉ giáo, dạ tối bổng sáng bừng, bất đắc dĩ cũng có vài câu, mong các ông chớ cười!

Thơ rằng:

*Trong chốn Kỳ Viên lạc thánh vương
Vị Xuyên nghìn mẫu mặc phân dương
Trúc xanh chẳng nhiễm Tương Nga lệ
Mãng đốm đâu truyền Hán Sứ hương
Sương gọi lá kia màu chẳng đổi
Mù rơi ngọn nọ sắc còn tàng*

Tử du tạ thế tri âm ít

Muôn thuở lưu danh bút mực tràn.

Tam Tạng nói:

- Thơ của các bậc thần tiên thực là nhả ngọc phun châu, dù đến Tử Du, Tử Hạ ^[277] cũng còn kém, tứ cao tình sâu, cực kỳ cảm động. Nhưng đêm đã khuya, ba đồ đệ không biết đang chờ tôi ở đâu. Vì vậy, đệ tử không dám ở lâu, dám xin cáo từ tìm đường về, được như vậy mỗi tình chí thiết càng nồng thắm lắm. Mong các lão tiên chỉ dùm cho lối về.

Bốn ông già cười nói:

- Thánh tăng chớ lo. Chúng ta gặp nhau thật là “sự gặp gỡ nghìn năm mới có một lần”. Huống hồ trời trong mây sáng, tuy đêm đã khuya nhưng vắng vặc sáng trắng. Vậy thánh tăng hãy ngồi chơi thư thả, đợi trời sáng sẽ đưa tiễn qua núi, lúc ấy chắc cũng gặp đồ đệ thôi.

Đang trò chuyện, bỗng thấy bên ngoài gian nhà đá có hai người tiểu đồng gái áo xanh gánh một đôi đèn lồng bằng sa, và dẫn một tiên nữ tới. Tiên nữ cài một cành hoa hạnh, cười chúm chím, bước vào cửa cúi chào.

Trông nàng:

*Dáng thanh như cánh trả
Má đỏ tựa yên chi
Long lanh đôi mắt phượng
Cong vút một hàng mi
Quần hồng thêu ngũ sắc
Áo lụa màu đỏ hây
Hài nhỏ cong mỏ phượng
Tất gấm ánh lưu ly
Gái Thiên Thai kiều diễm
Nào kém gì Đán Ky (Cơ)!*

Bốn ông già cúi mình hỏi:

- Hạnh Tiên đến có việc gì?

Cô gái chúc vạn phúc mọi người, rồi nói:

- Biết có khách quý ở đây thù tạc, nên Hạnh Tiên này đến tìm gặp, dám xin được tương kiến.

Thập Bát Công chỉ Đường Tăng nói:

- Khách quý ở đây, phải vất vả tìm đâu!

Tam Tạng cúi người, chẳng nói chẳng rằng. Cô gái cất tiếng gọi:

- Mau mang trà vào đây!

Lại thấy hai tiểu đồng gái áo vàng bưng chiếc khay sơn son, trong khay đặt sáu chén trà nhỏ bằng đá và một ít phẩm quả lạ, một chiếc thìa, và xách một chiếc ấm trà bằng đồng thau nạm thiếc trắng. Hương trà từ trong ấm bay ra ngào ngạt. Tiểu đồng rót trà. Cô gái khẽ đưa ngón tay búp măng thon thả nhắc chén trà mời Tam Tạng, sau đó mời bốn ông già, rồi mình cũng cầm một chén tiếp đãi.

Lăng Không Tử nói:

- Hạnh Tiên sao lại không ngồi?

Cô gái lúc ấy mới ngồi xuống. Uống trà xong nàng nghiêng người hỏi:

- Các tiên ông đêm nay vui quá, xin ban cho một vài câu đẹp được chăng?

Phất Vân Tẩu nói:

- Chúng tôi văn chương thô thiển, chỉ có thơ Thánh tăng đây mới xứng thơ Thịnh Đường, rất đáng thưởng thức.

Cô gái nói:

- Nếu không tiếc ngại xin cho nghe một chút.

Bốn ông già bèn đọc lại cho cô gái nghe hết một lượt những bài thơ và những lời bàn về thiền pháp của Tam Tạng. Cô gái mặt mày hớn hở, tươi cười nói với mọi người:

- Hạnh Tiên bất tài, không nên phô dõ. Nhưng được nghe câu hay, chẳng nhẽ bỏ qua. Vậy xin miễn cưỡng họa một bài sau cùng xem sao.

Nàng bèn cất giọng ngâm sang sảng:

Muôn thuở lưu danh Hán Vũ Vương

Thời Chu Khổng Tử lập đàn dương

Đông Tiên yêu mến nên rừng cả

Tôn Sở sững sờ tiếc vị hương

Mưa đượm vẻ hồng non lại mướt

Khói lồng sắc thắm hiển rồi tàng

Biết rằng quá chín thành chua đấy

Rụng xuống năm năm bạn mạch tràng.

Bốn ông già nghe xong ai nấy đều tán thưởng, nói:

- Thanh nhã thoát trần. Câu thơ chứa đựng ý xuân. Nhất là câu “Mưa đượm vẻ hồng non lại mướt”, “Mưa đượm vẻ hồng non lại mướt”!

Cô gái chúm chím cười khẽ trả lời:

- Hú vía! Hú vía! Vừa nghe thơ của thánh tăng, thật là lòng như gấm, miệng như thêu, nếu không tiếc lời, xin ban dạy một bài nữa được không?

Đường Tăng không dám trả lời. Cô gái dần dà tỏ vẻ đáng yêu, nhích dần, nhích dần, ngồi sát cạnh

người Đường Tăng, khe khẽ nói:

- Khách quý chớ bỏ hoài đêm đẹp thế này không chơi xuân còn đợi cái gì? Đòi người ta quang âm thắm thoát, phỏng được mấy khi vui?

Thập Bát Công nói:

- Hạnh Tiên đã tỏ hết tình cảm ngưỡng mộ, chẳng lẽ thánh tăng lại không có ý đáp lại hay sao? Nếu không yêu đương là không biết thú rồi.

Cô Trục Công nói:

- Thánh Tăng là bậc hiền sĩ có danh có đạo, chắc không cầu thả hành sự. Sắp đặt như thế là chúng ta có lỗi đấy. Làm như nhuốc thanh danh người ta, bại hoại đức hạnh của người ta, không phải là biết nhìn xa đâu. Nếu quả Hạnh Tiên có ý, thì xin Phất Vân Tẩu và Thập Bát Công làm mối, tôi và Lăng Không Tử chủ hôn, để thành gia quyến, lại không tốt hơn sao?

Tam Tạng nghe nói như vậy thì biến sắc mặt, đứng phắt dậy quát lớn:

- Các người đều là một loài yêu quái dụ dỗ ta! Vừa rồi chỉ lấy lời nông cạn bàn huyền bàn đạo còn được, chứ bây giờ lại dùng mỹ nhân kế hãm hại bản tăng là nghĩa lý gì?

Bốn ông già thấy Tam Tạng nổi giận, ai nấy cắn móng tay sợ hãi, chẳng dám nói năng. Tên quý sứ

mình trần sừng sộ gầm lên như sấm:

- Lão hòa thượng này chẳng biết cân nhắc gì cả! Bà chị ta đây có chỗ nào không tốt? Dáng người thanh nhã, chất ngọc diễm kiều, chưa cần nói tới công dung ngôn hạnh, chỉ cần một bài thơ như vừa rồi cũng đủ lấy được người hơn nhà người. Vậy mà người sao còn từ chối? Chớ có bỏ qua! Lời của Cô Trục Công chí lý lắm. Nếu quả không muốn cầu hợp, thì để ta làm chủ hôn cho nhà người.

Tam Tạng sợ hãi tái mặt, mặc cho bọn họ nói nhăng nói cuội, chỉ một mực không nghe. Tên quỷ sứ lại nói:

- Lão hòa thượng kia, chúng ta khuyên nhủ tử tế mà nhà người không chịu nghe. Giả sử chúng ta nổi tính cục cằn lên, cứ cặp nhà người đi thì nhà người làm hòa thượng cũng chẳng nổi, lấy vợ cũng chẳng xong, không uổng cả một đời sao?



Tam Tạng lòng vững vàng như đá, một mực không nghe, nghĩ thầm rằng:

- Không biết mấy đồ đệ đang tìm ta ở đâu?

Nói xong, không ngăn được hai hàng lệ chứa chan.

Cô gái tươi cười, nhích sát người cạnh Tam Tạng, rút trong tay áo ra một chiếc khăn lụa ướp hoa dùng để lau mồ hôi, lau nước mắt cho Tam Tạng, nói:

- Khách quý chớ buồn phiền, thiếp cùng chàng tựa ngọc ướp hương, ta chơi xuân nào!

Tam Tạng hừ to một tiếng, đứng phắt dậy định bỏ chạy, nhưng bị bọn người kia kéo lôi túm giữ ồn ào cho tới sáng.

Chợt nghe thấy đâu đó có tiếng gọi:

- Sư phụ ơi! Sư phụ ơi! Sư phụ đang nói ở đâu đấy?

Số là Tôn Đại Thánh, cùng Bát Giới, Sa Tăng dắt ngựa, gánh hành lý, đi suốt đêm, xuyên qua gai góc, tìm đông tìm tây, đi trong khoảng nửa mây, nửa mù vượt qua tám trăm dặm núi Kinh Cức, bỗng nghe tiếng Đường Tăng quát tháo, nên mới cất tiếng gọi.

Tam Tạng giằng tay chạy ra ngoài cửa, gọi to:

- Ngộ Không ơi, ta ở đây, mau đến cứu ta với! Mau đến cứu ta với!

Bốn ông già và tên quý sứ, cô gái và người tiểu đồng gái, vèo một tiếng đã biến mất tăm không thấy đâu cả.

Một lát sau, Bát Giới, Sa Tăng bước cả tới, hỏi:

- Sư phụ, tại sao sư phụ lại ở đây?

Tam Tạng túm chặt lấy Hành Giả nói:

- Đồ đệ ơi, các con vất vả quá! Cái ông già gặp chiều hôm qua nói là thổ địa dâng cơm chay ấy, bị con quát một tiếng toan đánh, thế là hấn vác ta tới

đây. Hắn chào ta rồi dặt tay vào nhà, thấy cả ba ông già nữa đến đây gặp ta và đều gọi ta là “thánh tăng”. Ai nấy ăn nói thanh nhã, thơ phú cực hay. Ta cùng họ làm thơ xướng họa với nhau mãi tới nửa đêm, lại thấy một người con gái xinh đẹp xách đèn hoa cùng đến dự, họa một bài thơ và gọi ta là “khách quý”, rồi thấy ta nho nhã muốn kết vợ chồng, ta mới tỉnh ngộ ra. Đang lúc ta không chịu, lại bị bọn họ, người nhận làm mối, người nhận làm chủ hôn, ta một mực từ chối. Đang giằng tay ra toan bỏ chạy, làm ầm ĩ lên, thì bất ngờ các con kéo tới. Chắc một là trời sáng rõ, hai là họ sợ con, nên vừa giành giật ta xong, mà thoát một cái đã không thấy họ đâu cả.

Hành Giả nói:

- Sư phụ đã cùng họ đàm đạo ngâm thơ, vậy sư phụ không hỏi tên họ sao?

Tam Tạng nói:

- Ta cũng có hỏi tên bọn họ. Cái ông già ấy gọi là Thập Bát Công, hiệu là Kinh Tiết. Người thứ hai là Cô Trực Công, người thứ ba là Lăng Không Tử, người thứ tư là Phất Vân Tẩu; còn cô gái tên là Hạnh Tiên.

Bát Giới hỏi:

- Yêu quái ấy ở đâu? Vừa đi về phương nào?

Cả ba người cùng sử dụng xem xét chỉ thấy một tòa miếu vách đá, trên vách có ba chữ đại tự “Am Mộc Tiên”.

Tam Tạng nói:

- Chính chỗ này đây.

Hành Giả xem xét kỹ lưỡng thì thấy ở đây có một cây đàn phong. Lại thấy ở bên kia vách đá còn có một cây hạnh già, một cây lạp mai, và hai cây đàn quế. Hành Giả cười hỏi:

- Chú đã nhìn thấy yêu quái chưa?

Bát Giới đáp:

- Chưa.

Hành Giả nói:

- Chú không biết. Chính là mấy cây gỗ thành tinh đây này.

Bát Giới hỏi:

- Tại sao anh biết đó là mấy cây gỗ thành tinh?

Hành Giả đáp:

- Thập Bát Công là cây tùng, Cô Trúc Công là cây bách, Lãng Không Tử là cây gôi, Phất Vân Tẩu là cây trúc, tên quý mình trần là cây phong, Hạnh Tiên là cây hạnh, tiểu đồng gái là cây đàn quế, và cây lạp mai.

Bát Giới nghe xong, bất luận hay dở, dùng đinh ba bổ một chập, lấy mõm dài dũi năm cái, làm cho mấy cây lạp mai, đan quế, lão hạnh, phương dương đổ lăn kền trên mặt đất, quả nhiên thấy máu tươi đầm đìa nơi gốc. Tam Tạng bước tới ngăn lại nói:

- Ngộ Năng, đừng đánh chết họ! Họ tuy thành tinh nhưng chưa hề hại ta. Chúng ta tìm đường đi thôi.

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng thương tiếc chúng, sợ sau này chúng thành quái già, hại người không nhỏ đâu.

Chú ngọc được thể, bổ một chập đinh ba nữa, khiến cho mấy cây gội, bách, trúc, tùng bật cả rễ lên, rồi mới mời sư phụ lên ngựa. Theo đường lớn cả đoàn tiếp tục sang phương Tây.

Cuối cùng không biết chuyến đi sắp tới ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI LĂM

Yêu ma bày đặt Lôi Âm giả

Thầy trò đều gặp ách nạn to

*Nhân quả hồi này,
Khuyên người làm thiện,
Nhất thiết đừng làm việc ác,
Một niệm sinh, thần minh chứng giám,
Cứ mặc mà làm thiện.*

Ngu xuân ngạnh ương sao anh học?

*Cả hai đều vẫn thuộc vô tâm
Lúc sống, việc đạo phải tu hành.*

Đừng lênh đênh,

Nhận căn nguyên

Thoát bản xác

Muốn trường sinh

Nên nắm chắc

Phải luôn luôn sáng suốt,

Đê hồ rót uống luôn [\[278\]](#)

Quán triệt tam quan lập biển đen.

Đế cho người thiện cười loan hạc,

Nơi ấy đáng thương càng tử bi, lên miền cực lạc.

Lại nói chuyện Đường Tam Tạng một lòng thành kính, chưa nói đến việc thiên thần bảo hộ, mà cả đến cỏ cây linh thiêng cũng tới dẫn đưa, qua một đêm hội đẹp, thoát khỏi núi gai góc rậm rì, qua khỏi miền dây leo chằng chịt. Bốn thầy trò lại tiếp tục sang phương Tây, đi được một dạo lâu, gặp lúc đông tàn, đặng độ ba xuân:

Vật hoa hồi giao thái,

Cán sao quay hướng Dần,

Búp cỏ khắp đồng xanh,

Chồi liễu ven đê thắm

Khắp núi hoa đào như phôi gấm

Nửa khe hoa khói lụa trong xanh.

Mưa gió lất phất buông màn

Mỗi tâm tình vô hạn

Trời nắng hoa xán lạn

Én ngậm râu nhẹ bay

Cảnh núi đẹp tựa tranh Vương Duy

Tiếng chim líu lo giọng Quý Tử.

Hoa hương sắc không người thưởng dự

Bướm múa, ong ca thật hữu tình.

Bốn thầy trò tìm hoa đập cỏ, vó ngựa khoan khoan. Đang đi, bỗng thấy một ngọn núi cao, xa trông như chạm tới trời. Tam Tạng giơ roi chỉ, nói:

- Ngộ Không ơi, ngọn núi kia không biết cao tới chừng nào mà như chạm tới trời xanh, tiếp liền tiêu hán.

Hành Giả nói:

- Thơ cổ chẳng có câu: “Chỉ có trời trên hết, núi nào cũng chẳng bằng” là gì. Núi dù có cao tới đâu, cũng không thể sánh với trời, làm sao lại liền trời được.

Bát Giới nói:

- Nếu không liền trời, thì sao lại gọi núi Côn Luân là “trụ trời”?

Hành Giả nói:

- Chú không biết. Từ xưa “trời không kín ở góc tây bắc”, núi Côn Luân mọc ở góc Càn hướng tây bắc, có nghĩa là chống trời lấp chỗ trống, nên có tên là “trụ trời”.

Sa Tăng cười, nói:

- Sư huynh đừng nói câu chuyện hay này cho anh ấy nghe, anh ấy nghe xong lại đi lòe người khác.

Chúng ta cứ đi thôi, tới đỉnh núi sẽ biết cao thấp ngay.

Chú ngốc đuổi bắt Sa Tăng đấm đá nô đùa. Ngựa của sư phụ phi như bay, một lát sau đã tới chân núi. Cả bọn từng bước đi lên. Chỉ thấy ngọn núi ấy:

*Trong rừng gió vi vút,
Đáy khe nước rì rào
Chim bay qua chẳng đặng
Thần tiên cũng khó vào
Muôn vách nghìn hang hốc,
Trăm suối vạn đèo cao.
Bụi cuốn người không vết,
Đá lởm chồm ghế sao?
Xứ ấy mây vờn soi bóng nước,
Phương kia chim hót giọng thấp cao.
Hươu ngậm cỏ chi, co cẳng chạy,
Vượn vin đào chín chẳng ai rào.
Cầy cáo lại qua leo vách nháy,
Hươu nai ẩn hiện đỉnh non cao.
Bỗng nghe hùm thét người run rẩy,
Báo đốm lang xanh chặn lối vào.*

Đường Tam Tạng thấy vậy sợ hãi. Tôn Hành Giả thần thông quảng đại, rút ngay cây gậy sắt nạm vàng, hét vang một tiếng, bọn lang trùng hổ báo đều khiếp sợ hết. Hành Giả mở đường, dẫn sư phụ trèo thẳng lên núi cao, vượt qua đỉnh núi, đi xuống phía Tây bằng phẳng, bỗng thấy hào quang rực rỡ, khí đẹp huy hoàng, một khu lâu đài điện các ẩn hiện, tiếng chuông khánh thánh thót ngân nga. Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, các con nhìn xem kia là xứ gì nhỉ?

Hành Giả ngảnh đầu, lấy tay che ánh nắng chói, xem xét kỹ càng, thấy phía ấy thật là một nơi tốt lành:

*Lầu vàng cung tỏa ngọc,
Chùa nước tiếng đồn vang.
Vi vút gió lùa hang,
Ngan ngát hương tịch mịch,
Tùng thắm đượm mưa che gác ngất,
Trúc xanh mây phủ rợp giăng đường
Long cung ráng đẹp chiếu minh mang.
Hào quang rực rỡ trùm sa giới
Lầu son và gác tía
Cột chạm với kèo hoa
Giăng kinh hương ngát tòa*

*Đọc sách trăng lồng bóng
Chim kêu trên núi thẳm
Hạc uống nước khe sâu
Vườn Kỳ Viên hoa nở muôn màu
Thành Xá Vệ mở toang sáng sủa
Lâu đài chót vót bên sườn đá
Chuông khánh ngân nga vắng lâu không.
Cửa mở gió lùa song,
Rèm treo vờn mây khói
Vị tu thiền sáng khoái
Y thoát tục lâng lâng
Cõi tiên chẳng vướng chút bụi trần
Tịch Thổ nơi đây đạo tràng tuyệt!*

Hành Giả xem xong, quay lại nói:

- Sư phụ ạ, nơi ấy là một tòa tự viện, nhưng không hiểu sao trong đám khí lành hào quang ấy lại có chút hung khí? Xem cảnh tượng này thì chính là chùa Lô Âm, nhưng đường lối thì không phải. Chúng ta đến đây, chớ có tự tiện bước vào phòng ngựa gặp hung thủ.

Đường Tăng nói:

- Đã là cảnh chùa Lô Âm, mà lại không phải Linh Sơn sao? Con chó có nghi ngờ tấm lòng thành của ta làm lỡ cả ý muốn đến đây của ta.

Hành Giả thưa:

- Không phải! Không phải! Đường đến Linh Sơn, con cũng đã đi qua mấy lần, không phải thế này đâu!

Bát Giới nói:

- Dù không phải, thì cũng là chỗ ở của người tốt.

Sa Tăng nói:

- Bất tất phải đa nghi. Chẳng nào đi đường cũng không tránh khỏi việc qua cửa ấy. Đúng hay sai, cứ tới khắc biết.

Hành Giả nói:

- Ngộ Tĩnh nói có lý đấy.

Tam Tạng bèn vung roi quất ngựa phóng thẳng tới cửa chùa thấy ba chữ đại tự “Chùa Lô Âm”, tức thì sợ quá, ngã lăn xuống đất, miệng chửi bới:

- Con khỉ già khốn kiếp kia! Nhà người giết chết ta rồi, rõ ràng ba chữ “Chùa Lô Âm” mà vẫn nói dối ta!

Hành Giả cười ngất, nói:

- Sư phụ đừng buồn, cứ đọc lại xem nào. Trên cửa là bốn chữ, sư phụ đọc thành ba, rồi trách con?

Tam Tạng run rẩy lồm cồm bò dậy nhìn lại, thấy rõ ràng là bốn chữ “Chùa Tiểu Lô Âm”, bèn nói:

- Đúng là chùa Tiểu Lô Âm, thì chắc chắn cũng phải có Phật tổ ở trong. Trong kinh có nói ba nghìn chữ Phật, chẳng lẽ ở cả một phương? Như đức Quan Âm ở Nam Hải, đức Phổ Hiền ở Nga Mi, đức Văn Thù ở Ngũ Đài. Đây không biết là đạo tràng của vị Phật tổ nào. Người xưa nói: “Có Phật có kinh, chẳng phương nào là không có báu vật”, chúng ta vào đi thôi!

Hành Giả can ngăn:

- Đừng vào. Chỗ này lành ít dữ nhiều. Nếu có tai họa, đừng có trách con.

Tam Tạng nói:

- Không có Phật thì cũng có tượng Phật. Đệ tử tôi đã phát nguyện: Gặp Phật bái Phật, không trách gì con đâu.

Bèn sai Bát Giới lấy áo cà sa, đội mũ tỳ lư, áo mũ chỉnh tề khoan thai bước vào. Bỗng thấy phía trong cửa chùa có tiếng người quát, hỏi:

- Đường Tăng, nhà ngươi từ phương Đông tới đây bái kiến đức Phật ta, tại sao còn trể nải như thế?

Tam Tạng nghe nói, lập tức sụp xuống lạy. Bát Giới cũng dập đầu. Sa Tăng cũng quỳ gối. Chỉ có

mình Đại Thánh dắt ngựa, thu xếp hành lý ở đằng sau.

Vào tới tầng cửa thứ hai là Như Lai đại điện. Dưới chân bảo đài bên ngoài cửa thấy đứng năm trăm vị La Hán, ba nghìn vị Yết Đế, bốn vị Kim Cương, tám vị Bồ Tát, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, và vô số thánh tăng, đạo sĩ. Thực là hương hoa ngào ngạt, khí đẹp chan hòa. Tam Tạng sợ quá vội vàng cùng Bát Giới, Sa Tăng đi một bước lạy một bước, chạy tới tận Linh đài. Hành Giả vẫn điềm nhiên chẳng lạy. Bỗng nghe thấy từ trên tòa sen có tiếng quát vang:

- Tên Tôn Ngô Không kia, tại sao thấy Như Lai mà không lạy?

Không ngờ Hành Giả quan sát kỹ lưỡng, biết hết thật giả, bèn bỏ cả con ngựa, hành lý, rút gậy sắt ra lăm lăm trong tay, quát lớn:

- Đồ yêu quái nghiệt súc kia! Chúng bay thật to gan dám giả danh cả Phật tổ, làm bại hoại cả đức sáng Như Lai! Chớ có chạy!

Đoạn hai tay múa gậy sắt, xông lên toan đánh. Bỗng nghe thấy từ trên không trung đánh xoảng một tiếng, một cái nảo bạt bằng vàng rơi xuống, từ đầu tới chân Hành Giả bị nhốt trong đó. Trư Bát Giới, Sa Hòa Thượng sợ quá, vội vàng rút đinh ba, bảo trượng

liền bị số A La Hán, Yết Đế, thánh tăng, đạo sĩ, xông cả vào vây chặt, hai người không kịp trở tay, đều bị bắt sống.



Bọn chúng bắt cả Tam Tạng, lấy dây trói chặt tất cả mấy người lại. Nguyên tên giả danh Phật tổ ngồi trên tòa sen là một ma vương, số A La Hán đều là tiểu yêu cả. Bọn chúng bèn thu thể tượng Phật tổ, hiện rõ nguyên hình, khiêng ba người giam giữ ở phía sau. Nhất Hành Giả trong não bạt không mở ra làm gì, rồi cất trên bảo đài, hết hạn ba ngày ba đêm là

sẽ hóa ra máu dịch hết. Đợi Hành Giả chết rồi, bọn chúng mới đem ba người bỏ lò quay chín mang đánh chén. Thật là:

*Hành Giả mắt tinh biết rõ rành
Đường Tăng thấy tượng lay cho nhanh.
Sa Tăng mù quáng hùa theo lay,
Bát Giới ngu si vội cúi mình.
Yêu quái ra oai lừa bản tính,
Ma vương tính ác dối thiên linh.
Thực là đạo nhỏ yêu ma lớn,
Lâm gặp bàng môn, uổng phí mình.*

Lúc đó, bọn yêu ma đem ba thầy trò Đường Tăng nhốt ở đằng sau, buộc cả con ngựa ở trong ấy. Nhét áo cà sa, mỹ tỳ lư vào trong gói hành lý cất một chỗ, rồi đề phòng cẩn mật, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Hành Giả bị nhốt vào trong chiếc nảo bạt bằng vàng, tối om om, nóng nực đến nổi mồ hôi vã ra như tắm, xô phải đẩy trái, không sao thoát ra được, vội vàng cầm gậy sắt đánh loạn xạ, nhưng cũng chẳng động đậy một ly. Hành Giả chẳng biết làm cách nào, bèn giãy giụa lao ra bên ngoài, định phá vỡ nảo bạt, tay bắt quyết miệng đọc chú, thân người tức thì dài tới trăm nghìn trượng, chiếc nảo bạt

cũng theo thân người dài ra, không hề le lói một chút ánh sáng nào. Hành Giả lại bắt quyết, niệm chú biến thân người nhỏ lại bằng hạt cải, chiếc não bạt cũng theo thân người nhỏ lại, không một chút lỗ hổng. Hành Giả lại giơ gậy sắt thổi khí tiên, hô “biển”, liền biến thành như một cây cán cờ, chống nắp não bạt lên, đoạn sờ vào đám lông tơ ở sau gáy, chọn sợi dài, nhỏ hai sợi, hô “biển”, biến thành một bông hoa mai năm cánh như mũi khoan, bắt vào đốc cây gậy, khoan xuống trăm nghìn lần, nhưng chỉ nghe thấy tiếng khoan xoang xoảng, chẳng thủng một ly nào Hành Giả lại vội vàng bắt quyết, niệm chú câu “Úm-lam-tĩnh-pháp-giới, càn-nguyên-hanh-lợi-trinh”, gọi hết Ngũ Phương Yết Đế, Lục Đinh Lục Giáp, cùng mười tám vị Hộ giáo Già Lam đến cả bên ngoài não bạt.

Các vị thần hỏi:

- Thưa Đại Thánh, chúng tôi đang hộ vệ sư phụ ngài, không để cho yêu ma hãm hại, vậy ngài gọi chúng tôi đến có việc gì?

Hành Giả đáp:

- Sư phụ tôi không nghe tôi khuyên giải, cho ông ấy chết cũng đáng đời! Nhưng các người phải mau mau tìm cách mở được cái não bạt này cứu thoát tôi, thì tôi mới có cách xử trí. Trong này chẳng có một tý ánh sáng, người tôi nóng bức lắm, để tôi chết à?

Các thần xúm vào nhắc chiếc nã bạt lên, nhưng nã bạt như mọc rễ, không nhúc nhích một ly. Kim Đầu yết đế nói:

- Đại Thánh ạ, chiếc nã bạt này không biết là thứ bảo bối gì, từ trên xuống dưới hợp thành một khối, bọn thần sức yếu, không sao nhắc nổi.

Hành Giả nói:

- Tôi ở trong này, trở không biết bao nhiêu phép thần thông cũng chẳng nhúc nhích.

Yết Đế nghe nói, bèn sai thần Lục Đinh hộ vệ Đường Tăng, thần Lục Giáp trông giữ nã bạt, các vị Già Lam quan sát sau trước, còn mình nhảy vút lên đám mây lành, một lát sau đã lên tới cửa Nam Thiên chẳng đợi tuyên chiếu, vào thẳng điện linh tiêu yết kiến Thượng Đế, phủ phục xuống tâu:

- Tâu chúa công, thần là Ngũ Phương yết đế sứ, nay có Tề Thiên Đại Thánh hộ vệ Đường Tăng đi lấy kinh, dọc đường gặp một trái núi tên gọi chùa Tiểu Lô Âm, Đường Tăng nhận lầm là Linh Sơn vào bái Phật, nhưng chính là do yêu ma bày đặt ra để hãm hại thầy trò họ, nhốt Đại thánh vào trong chiếc nã bạt bằng vàng, tiến thoái vô phương, xem ra sắp chết, vậy thần tâu rõ cho chúa công biết.

Thượng Đế lập tức ra lệnh:

- Sai hai mươi tám vị tinh tú mau xuống hàng yêu giải ách.

Các vị tinh tú, không dám chậm trễ, theo Yết Đế ra khỏi cửa trời, xuống ngay cổng chùa. Lúc ấy khoảng canh hai, yêu tinh lớn bé, do bắt được Đường Tăng, được lão yêu khao thưởng, con nào con ấy lăn quay ra ngủ. Các vị tinh tú không dám làm kinh động, tới bên nãi bạt nói:

- Thưa Đại Thánh, chúng tôi là hai mươi tám vị sao được Thượng Đế sai xuống cứu ngài.

Hành Giả nghe mừng lắm, nói:

- Cứ lấy binh khí đập vỡ để lão Tôn chui ra!

Các vị sao nói:

- Không dám đánh đâu. Vật này là thứ bảo bối làm toàn bằng vàng, đập vào tất kêu vang, kinh động tới yêu ma, càng thêm khó cứu. Để chúng tôi dùng binh khí nhắc nó lên. Đại Thánh ở trong đó thấy chỗ nào có ánh sáng thì chui ra.

Hành Giả nói:

- Được rồi.

Các vị sao bên người có thương dùng thương, người có kiếm dùng kiếm, người có đao búa dùng đao búa, khiêng khiêng bầy bầy thì hục đến canh ba, chiếc nãi bạt vẫn không nhúc nhích, vẫn là một vật

đúc nguyên vẹn chẳng suy chuyển tí gì. Hành Giả ở bên trong, ngó đông nhìn tây, lặn qua bò lại vẫn chẳng hề nhìn thấy chỗ nào có ánh sáng lọt vào.

Cang Kim Long nói:

- Đại Thánh đừng sốt ruột, xem ra bảo bối này chắc là vật như ý, có thể biến hóa được. Đại Thánh ở trong ấy sờ tìm vào những đường ghép để tôi lấy sừng khoan vào. Đại Thánh biết biến hóa, theo lỗ ấy mà chui thoát ra nhé!

Hành Giả nghe lời, sờ soạng loạn xạ ở bên trong. Vị sao ấy biến thân nhỏ lại, dùng chiếc sừng nhọn hoắt như một mũi kim lựa theo chỗ ghép nối của chiếc não bặt xoáy vào trong. Vị sao dùng hết sức ngàn cân của mình xuyên vào, mới chọc thủng được vào bên trong, đoạn dùng cả bản thân và chiếc sừng làm phép, hô “Dài! Dài! Dài!”, chiếc sừng bèn dài ra, to bằng miệng bát. Nhưng chỗ thủng của cái não bặt lại không giống đồ đúc bằng vàng khác, tựa như da thịt nở ra khít liền vào, ngậm chặt vào quanh chiếc sừng của Cang Kim Long, từ phía không một khe hở. Hành Giả sờ vào sừng của Cang Kim Long nói;

- Không xong rồi! Trên dưới chẳng có tí lỗ thủng nào cả. Thôi ngài đành chịu đau một tý mang tôi ra vậy.

Đại Thánh lập tức biến cây gậy sắt thành một chiếc khoan sắt, khoan một lỗ nhỏ ở mũi sừng, biến thân hình bé như hạt cải, ngồi gọn trong lỗ khoan, cất tiếng nói:

- Rút sừng ra đi! Rút sừng ra đi!

Vị sao mất không biết bao nhiêu sức lực mới rút được sừng ra, do dùng quá sức đến nỗi gân cốt mềm nhũn, ngã lăn ra đất.

Hành Giả từ trong lỗ khoan ở mũi sừng nhảy ra, hiện nguyên hình, rút ngay gậy nhằm chiếc não bạt đập choang một phát, khác nào núi đồng sụp lở, mỏ vàng vỡ tung. Đáng thương thay, bảo khí ở cửa nhà Phật bị đập vỡ vụn thành muôn nghìn mảnh khiến cho hai mươi tám vị sao hoả vĩa, Ngũ Phương Yết Đế kinh hồn. Bọn yêu quái lớn nhỏ đều giật mình tỉnh dậy. Lão ma vương đang ngủ cũng giật mình, vội chồm dậy mặc áo nhiễu trông tập hợp yêu quái, con nào con nấy lăm lăm khí giới. Lúc này trời đã tờ mờ sáng. Lão yêu vương đuổi tới chân bảo đài thấy Tôn Hành Giả và các vị sao đứng vòng trong vòng ngoài xung quanh chiếc não bạt bị đánh vỡ tan từng mảnh, thì cả sợ tái mặt, lập tức ra lệnh:

- Bọn nhỏ, đóng chặt cửa trước lại, không được để chúng thoát!

Hành Giả nghe ma vương nói như vậy, vội vàng cùng các vị sao nhảy vút lên tận chín tầng mây. Ma vương nhặt nhanh mảnh vàng vụn, đoạn dần bọn tiểu yêu bày trận trước cửa chùa.

Ma vương cầm giận lắm, nai nịt gọn gàng, cầm một cây Lang nha bỗng ngẩn, mềm, bước ra cửa doanh lớn tiếng quát:

- Tôn Hành Giả! Bậc nam nhi không nên cao chạy xa bay, mau lại đây cùng ta giao chiến ba hiệp!

Hành Giả không kìm được cùng dẫn các vị sao hạ mây bước xuống xem xét yêu tinh hình thù ra sao. Chỉ thấy:

*Tóc xoắn bay tung,
Vàng vàng quấn mỏng dính.
Mắt lấp la lấp lánh,
Lông mày vàng uốn quanh.
Mũi túi mật rủ thông,
Hãi lỗ to thông thống.
Mồm hình vuông chẵn chẵn
Răng nhọn hoắt sáng xanh
Áo thụng xoắn xung quanh
Lưng thắt sợi tơ nõn,*

*Chân hài da đen sẫm
Gậy lang nha tay cầm,
Vừa giống người vừa không,
Khác thú, mà như thú!*

Hành Giả giơ thẳng cây gậy sắt quát lớn, hỏi:

- Nhà ngươi là yêu quái nào mà dám giả trang làm Phật tổ, chiếm cứ vùng núi này, bày đặt ra chua Tiểu Lô Âm như vậy?

Ma vương đáp:

- Con khỉ kia không biết tên họ ta, cho nên mới phạm tới núi tiên. Chốn này gọi là Tiểu Tây Thiên. Còn ta do tu hành đắc đạo, nên trời ban cho ta gác ngọc lâu vàng. Tên ta là Hoàng Mi Lão Phật, người vùng này không biết vẫn gọi ta là Hoàng Mi đại vương, Hoàng Mi gia gia. Từ lâu ta đã biết nhà ngươi sang phương Tây, có chút tài, nên ta mới trở tài bày đặt, quyến rũ thầy trò nhà ngươi vào, và muốn thách đấu với nhà ngươi. Nếu nhà ngươi thắng được ta, thì ta tha cho thầy trò nhà ngươi, để cho các người tu thành chính quả. Bằng không ta sẽ giết chết các người, tự ta sẽ đi gặp Như Lai để lấy kinh, để thành chính quả ở Trung Hoa

Hành Giả cười, nói:

- Yêu quái chó có ba hoa khoác lác! Thích đấu thì lại đây nếm thử một gậy!

Ma vương mừng hớn hở, giơ gậy lang nha lên đón đỡ. Trận đánh rất dữ dội:

*Hay cây gậy chẳng giống nhau,
Là do hình dáng sắc màu mà lên
Một bên gậy Phật ngắn bền,
Một bên sắt cứng giữa miền biển xa.
Cả hai biến hóa tài hoa,
Phen ngày gặp gỡ quyết ra tranh tài
Lang nha như găm đẹp tươi
Gậy sắt cứng chắc như loài giao long
Nhỏ to thay đổi tùy lòng
Ngắn dài, bấm quyết hai đặng ra oai
Khỉ ma quyết chí đua tài,
Trận này khủng khiếp ai người nói ngoa
Khi kia theo đạo giỏi mà
Ma vương xảo trá dối lừa trời cao
Hầm hầm chẳng chút tình nào
Hùng hùng hổ hổ xông vào đánh ngay
Kẻ kia chẳng chút nhẹ tay*

Người này cũng chẳng may may chịu nhường.

Nhả mây tối đất đen đường

Phun mù lam chướng bốn phương đất bằng

Hai gậy đánh đỡ càng hăng

Quên chết cũng bởi Đường Tăng thôi mà!

Hai người đánh nhau đến năm mươi hiệp không phân thắng bại. Ngoài cửa chùa, bọn tiểu yêu đánh trống gõ chiêng, phát cờ hò hét. Bên này hai mươi tám vị sao cùng Ngũ Phương yết đế, ai nấy đều vác binh khí quát vang một tiếng, xông vào vây chặt ma vương vào giữa. Bọn tiểu yêu ngoài cổng chùa thấy vậy, sợ hãi run rẩy, chân tay mềm nhũn chẳng thể gõ trống khua chiêng nổi.

Ma vương vẫn điềm nhiên chẳng sợ, một tay sử dụng lang nha bổng đánh đỡ với mọi người, còn một tay thò vào mạng sườn lấy ra một chiếc túi bằng vải trắng cũ, ném vút lên không, khẽ rào một tiếng, cuốn tất cả Tôn Hành Giả, hai mươi tám vị sao, Ngũ Phương yết đế vào trong túi, đoạn ma vương vác túi lên vai, rảo bước trở về. Yêu quái lớn nhỏ, con nào con nấy khoái chí vì thắng lợi cũng về theo. Ma vương sai bọn tiểu yêu lấy dăm chục sợi dây gai, cởi miệng túi, bắt từng người trói nghiêng lại. Ai nấy xương nhũn gân tê, thịt da lồm xuống. Bọn tiểu yêu

trời xong, khiêng cả về đằng sau, bất kể sang hèn, đều quẳng cả xuống đất. Sau đó ma vương sai bày tiệc ăn uống suốt từ sáng đến tối mới tan, ai nấy về buồng nghỉ ngơi, chuyện không nói nữa.



Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh và các thần bị trời tới nửa đêm, bỗng nghe thấy tiếng khóc bi thiết. Đại Thánh lắng tai nghe thì hóa ra là tiếng khóc của Tam Tạng.

Tam Tạng khóc than rằng:

- *Ngộ Không ơi!*

Ta hối hận chẳng nghe con

Để nay đến nỗi sa vòng tai vường.

Con trong nảo hạt hết đường

Còn ta cũng chịu thảm thương trói ghì

Số thầy rò chẳng ra gì

Ba nghìn công quả đến thì suy vong.

Cách nào thoát khỏi nạn cùng.

Tây phương đường phẳng thong dong theo về?

Hành Giả nghe lời than, trong lòng thương xót, nói:

- Sư phụ đâu chẳng nghe lời ta, nhưng trong lúc gặp nạn, vẫn nhớ tới lão Tôn. Ta phải nhân lúc đêm khuya yêu quái ngủ cả, không phòng bị gì, đi cứu thoát mọi người đã.

Nói xong, bèn dùng phép độn thân, làm cho mình nhỏ lại, tụt ra khỏi sợi dây trói, bước tới bên Đường Tăng, cất tiếng gọi:

- Sư phụ ơi!

Tam Tạng nhận ra giọng Ngộ Không, bèn hỏi:

- Con làm cách nào đến được đây thế?

Hành Giả thì thầm kể hết mọi việc cho Tam Tạng nghe. Tam Tạng mừng lắm, nói:

- Đồ đệ mau cứu ta với! Từ nay về sau, mặc con xử trí, ta không dám cưỡng nữa đâu!

Hành Giả lúc ấy mới ra tay, cởi trói cho sư phụ, thả cả Bát Giới, Sa Tăng, cùng hai mươi tám vị sao, Ngũ Phương yết đế, ai nấy đều được giải thoát hết. Hành Giả lại dắt con ngựa đến, bảo phải đi ra ngay. Cửa vừa mở, nhưng không biết hành lý để ở chỗ nào, Hành Giả lại quay vào tìm.

Cang Kim Long nói:

- Sao ngài trọng của khinh người thế? Cứu được sư phụ là tốt rồi, lại còn quay vào tìm hành lý làm gì?

Hành Giả nói:

- Người cố nhiên là trọng, nhưng y bát lại càng trọng hơn. Trong tay nải còn có cả tờ điệp văn, cà sa gấm, bát tộ vàng, đó đều là những vật chí bảo của nhà Phật, tại sao lại không cần?

Bát Giới nói:

- Sư huynh cứ vào tìm đi, còn chúng em ra đường cái đợi sư huynh.

Lúc ấy các vị sao dùng phép nhiếp thân, xúm vào dìu đỡ Đường Tăng, lại trở thân thông hóa thành một

trận gió đưa cả ra ngoài tường, chạy thẳng tới đường cái, đi xuống sườn núi, tìm chỗ bằng phẳng chờ đợi.

Vào khoảng canh ba, Tôn Đại Thánh khẽ khẽ rón rén bước vào bên trong. Lúc này mọi tầng cửa đều đóng chặt im ỉm. Đại Thánh bèn bò lên lầu cao xem xét, thấy các cửa sổ cũng đóng kín cả, muốn đi trở xuống lại sợ then cửa cọt kẹt, không dám đẩy ra. Hành Giả bèn bặm quyết niệm chú, lắc mình một cái, biến thành một con chuột tiên, lục tục gọi là con dơi. Trông hình dạng:

*Đầu nhọn khác nào chuột,
Mắt cũng sáng như sao
Tối trời giang cánh lượn,
Sáng ngày trú cho mau
Ẩn mình trong kẽ ngói
Bắt muỗi kiếm ăn lâu
Thích nhất đêm trăng sáng
Bay lượn khắp trời cao*

Hành Giả theo khe gỗ dưới mái ngói chui xuống, vượt cửa qua phòng vào thẳng giữa nhà xem xét, thấy dưới cửa sổ tầng lầu thứ ba hào quang phát ra rực rỡ. Thứ hào quang đó không phải là thứ ánh sáng nền đèn, không phải là ánh sáng đom đóm, cũng không

phải là ánh sáng rắng mây, ánh sáng của sấm chớp. Hào quang như bay như nhảy, đến gần cửa sổ nhìn, thì hóa ra là hào quang từ tay nải phát ra. Yêu tinh đã lôi cả áo cà sa của Đường Tăng ra, nhưng không xé, rồi lại nhét bừa vào trong tay nải. Áo cà sa vốn là bảo bối của nhà Phật, bên trên áo có ngọc như ý, ngọc ma ni, mã não đỏ, san hô tía, hạt xá lý, ngọc dạ minh, nên mới phát sáng rực rỡ như thế. Hành Giả thấy y bát, trong lòng mừng lắm, bèn hiện nguyên hình, vô luân lấy, cũng chẳng để ý dây lệch hay cân, gánh ngay lên vai, đi xuống dưới nhà. Không ngờ một đầu bị tuột dây, chiếc tay nải rơi đánh phịch xuống đất. Lão yêu đang ngáy khò khò ở dưới lầu, tiếng tay nải rơi làm hấn giật mình tỉnh dậy, chồm ngay lên hô hoán:

- Có trộm! Có trộm!

Yêu quái lớn nhỏ đều dậy cả, chúng đốt đèn châm lửa, hò hét âm ỉ, tìm trước tìm sau. Bỗng có tên tới báo:

- Đường Tăng chạy mất rồi!

Lại có tên tới báo:

- Hành Giả và những tên khác cũng chạy cả rồi!

Lão yêu vội vàng truyền lệnh:

- Các cửa phải canh giữ cẩn thận!

Hành Giả nghe nói, sợ lại vấp phải cạm bẫy của chúng, không dám gánh hành lý, co người nhảy vút qua cửa sổ chạy miết.

Yêu tinh tìm khắp trước sau, không thấy bọn Đường Tăng đâu, lại thấy trời sắp sáng, bèn vác gậy, dẫn bọn tiểu yêu đuổi theo, đã thấy bọn hai mươi tám vị sao Ngũ Phương yết đế, mây khói cuồn cuộn, đang đứng ở sườn núi. Ma vương quát vang:

- Chạy đi đâu! Ta đã đến đây!

Vị sao Giác Mộc Giả vội hô to:

- Các anh em, yêu quái đã đến!

Thế là hai mươi tám vị sao gồm: Cang Kim Long, Nữ Thổ Bức, Phòng Nhật Thổ, Tâm Nguyệt Hồ, Vĩ Hỏa Hồ, Cơ Thủy Báo, Đẩu Mộc Giai, Ngưu Kim Ngưu, Đế Thổ Lạc, Hư Nhật Thử, Nguy Nguyệt Yến, Thất Hỏa Trư, Bích Thủy Du, Khuê Mộc Lang, Lâu Kim Cầu, Vị Thổ Trệ, Mão Nhật Kê, Tất Nguyệt Ô, Chủ Hỏa Hầu, Sâm Thủy Viên, Tinh Mộc Hầu, Quỷ Kim Dương, Liễu Thổ Chương, Tinh Nhật Mã, Trương Nguyệt Lộc, Dực Hỏa Xà, Chấn Thủy Dẫn đem các vị thần Kim Đầu yết đế, Lục đình Lục giáp, Hộ giáo Già Lam cùng Bát Giới, Sa Tăng để Đường Tam Tạng và con ngựa bạch lại, còn ai nấy cầm chắc binh khí, xông ừa cả lên.

Ma vương thấy vậy, khà khà cười nhạt, thối một tiếng còi, bốn năm nghìn con yêu tinh lớn nhỏ hùng hùng hổ hổ, xông lên hỗn chiến ở sườn núi phía Tây. Trận đánh thật khủng khiếp:

*Ma vương độc ác lừa chân tính
Chân tính ôn nhu địch khó là
Trăm kế trở ra không thoát khổ
Nghìn phương diệu dụng chẳng sao hòa
Chư thiên đến ủng hộ
Các thánh giúp can qua
Bát Giới không nang nể
Sa Tăng cũng chẳng tha
Hỗn chiến kinh trời cùng động đất
Bao nhiêu thủ đoạn trở vung ra
Bên kia phất cờ và hò hét
Bên này đánh trống gõ thanh la
Thương đao xoang xoảng văng ô lạnh
Kiếm kích âm âm sát khí da
Tiểu yêu thật dữ tợn
Thần binh đến ghê là!
Mây sầu che nhạt nguyệt*

*Mù thảm kím sơn hà
Hai bên chịu khổ ra công đánh
Chỉ tại Đường Tăng bái Phật mà!*

Ma vương thêm phần dũng mãnh, dẫn bọn tiểu yêu xông lên quyết đánh. Đang lúc bất phân thắng bại, bỗng nghe Hành Giả quát vang:

- Lão Tôn đã đến!

Bát Giới chạy lại đón hỏi:

- Hành lý thế nào?

Hành Giả đáp:

- Đến tính mạng lão Tôn còn suýt toi, còn hỏi hành lý!

Sa Tăng vác bảo trượng, nói:

- Thôi đừng bàn bạc nữa, mau đi đánh yêu quái đã.

Các vị sao cùng các thần Yết Đế, Lục Đinh Lục Giáp bị bọn tiểu yêu vây chặt vào giữa. Lão yêu vác gậy xông vào đánh cả bọn họ. Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng múa gậy sắt, bảo trượng, đinh ba lao vào đánh đỡ. Thật là trời đất tối sầm, không sao thắng được. Đánh nhau mãi tới lúc mặt trời lặn xuống non Tây, mặt trăng phương Đông đã hiện, ma vương thấy trời tối, bèn thổi một tiếng còi, bảo cho bọn tiểu yêu biết phải để ý, đoạn rút bảo bối ra. Tôn Hành Giả nhìn

thấy rõ ràng yêu quái cỡi túi cầm trong tay, bèn quát lớn:

- Hồng rồi, chạy thôi!

Đoạn mặc kệ Bát Giới, Sa Tăng, và các vị thần, co người nhảy vút lên chín tầng mây.

Các vị thần và Bát Giới, Sa Tăng không hiểu ý, bị ma vương tung túi lên không trung, cuốn tất cả vào trong túi, chỉ có một mình Hành Giả chạy thoát.

Ma vương thu quân quay về chùa, sai lấy thùng ra trói tất cả như lần trước. Treo Đường Tăng, Bát Giới, Sa Tăng lên xà nhà, buộc con ngựa vào đằng sau. Các thần ai nấy đều bị trói, quẳng xuống hầm, khóa chặt lại. Bọn tiểu yêu tuân lệnh nhất nhất thi hành. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tôn Hành Giả nhảy lên không trung thoát chết, thấy bọn tiểu yêu quay về, cờ quạt cuốn lại, biết mọi người đã bị bắt, bèn hạ mây lành bước xuống đỉnh núi phía đông, nghiêng răng cắn giận, nước mắt lã chã nhớ thương Đường Tăng, đoạn lại ngựa mặt lên trời, cất tiếng khóc thất thanh ai oán:

- Sư phụ ơi, sư phụ tạo nghiệp truân chuyên từ đời kiếp nào, mà kiếp này mỗi bước đi đều gặp yêu tinh? Hoạn nạn này khó thoát quá, biết làm thế nào bây giờ?

Hành Giả ngồi một mình than thở hồi lâu, rồi định thần suy nghĩ, lòng lại hỏi lòng:

- Không biết cái túi của ma vương là vật gì mà chứa được nhiều người đến thế? Bây giờ các thiên tướng, thiên thần đều bị bắt cả, mình mà lên trời cầu cứu, e Thượng Đế sẽ quở trách. Mình còn nhớ có vị Bắc phương Trấn Vũ, hiệu là Đấng Ma Thiên Tôn hiện đang ở núi Vũ Dương thuộc nam Thiệm Bộ Châu, có lẽ ta phải đến mời ngài ấy đến cứu nạn cho Đường Tăng mới xong.

Thật là:

Tiên đạo chưa thành khỉ ngựa tán,

Tâm thần vô chủ ngũ hành khô.

Cuối cùng không biết chuyển đi này ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI SÁU

Các thần gặp độc thủ

Di Lạc trối yêu ma

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh không còn cách nào, bèn nhảy lên một đám mây lành, dùng phép cân đầu vân đến thẳng Nam Thiệm Bộ Châu, núi Vũ Dương mời Đấng Ma Thiên Tôn đến giải cứu cho Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng và thiên binh. Trên tầng không, Hành Giả đi một lèo không nghỉ, chưa đầy một ngày đã nhìn thấy tiên cảnh của tổ sư, bèn nhẹ nhàng hạ mây định thần quan sát, thật là một nơi tuyệt đẹp:

Núi thần giữa trời đất

Trấn giữ cõi đông nam

Sừng sừng đỉnh Phù Dung

Chất ngất non Tử Cái

Nước Cửu Giang đồn Kinh Dương mãi mãi

Non Bách Việt liền Dục Chấn bao la

Động báu Thái Hư sừng sừng một tòa

Xây đài cao nơi linh thiêng Chu Lục

Ba mươi sáu cung khánh vàng thánh thót

Trăm nghìn vạn khách kính lậy dâng hương

Sách ngọc với kinh vàng

Vua Thuấn, Vũ cầu cúng

Lầu các chim xanh lượn

Tràng phan giải đở bay

Đất mọc danh sơn vũ trụ lừng thay

Trời bày tiên cảnh bầu không lộng lẫy

Mấy khóm mai thơm hoa nụ nầy

Đây non cỏ ngọc sắc xanh tươi

Rồng đậy vực rình ngồi.

Hổ sườn non nằm phục

Chim kêu giọng thánh thót

Hươu nai dạo quanh người

Hạc trắng bạn mây đậu ngọn gọi tươi

Loan xanh phượng đở châu vàng dương hót

Thầy cãi Ngọc Hư, đất tiên bụi tươi tốt

Kim khuyết nhân từ gìn giữ thế gian

Thượng Đế tổ sư là con Tịnh Lạc quốc vương và Thiện Thắng hoàng hậu. Một hôm hoàng hậu nằm mơ thấy mình nuốt ánh sáng mặt trời, tình dậy có thai, mang thai mười bốn tháng, vào năm Giáp Thìn, niên hiệu Khai Hoàng năm thứ nhất, tháng ba, ngày

một, giờ Ngọ, sinh hạ ngài ở trong cung vua. Vị tổ sư này:

*Nhỏ cực dững mãinh
Lớn rất thần linh
Chẳng nổi vương vị
Chỉ thích tu hành
Cha mẹ không cấm
Rời bỏ hoàng cung
Tham thiền nhập định
Ở chốn rừng xanh
Công thành hạnh đủ
Sáng tỏ uy linh
Ngọc hoàng ban hiệu
Trấn Vũ lừng danh
Được phép Huyền vũ
Rùa rắn hợp hình
Khắp trời sáu cõi
Khâm phục uy linh
U hiển biết hết
Ra tay là thành
Kiếp sau kiếp trước*

Trừ diệt yêu tinh.

Tôn Đại Thánh mãi mê ngắm phong cảnh cõi tiên, đã vào tới tầng cửa thứ nhất, thứ hai, thứ ba từ lúc nào, và khi vào tới bên ngoài cung Thái Hòa, bỗng nhìn thấy năm trăm vị linh quan xúm xít nơi đám ránh đẹp, mây lành rục rở. Các vị linh quan bước tới đón Hành Giả, hỏi:

- Ngài là ai? Từ đâu tới?

Đại Thánh đáp:

- Tôi là Tề Thiên Đại Thánh Tôn Ngộ Không muốn được gặp sư tướng.

Các vị linh quan nghe vậy vào báo. Tổ sư lập tức rời điện đón Hành Giả ở cung Thái Hòa. Hành Giả cúi chào, nói:

- Tôi có chút việc muốn phiền đến ngài.

Tổ sư hỏi:

- Việc gì?

Hành Giả thưa:

- Tôi hộ về Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh, dọc đường gặp hiểm nạn. Đến Tây Ngưu Hạ Châu, gặp một trái núi gọi là Tiểu Tây Thiên, có chùa Tiểu Lô Âm và một yêu ma ở đấy. Sư phụ tôi bước vào cổng chùa, thấy các vị A La Hán, Yết Đế, Tỳ

Kheo, thánh tăng đứng sắp hàng, tưởng là Phật thật, bèn rạp mình chào lạy, thế là bị chúng bắt trói lại. Tôi cũng không phòng bị, bị nó tung chiếc nã bạt vàng úp chụp tôi vào trong, không một kẽ hở miệng khít lại như gọng kìm. May nhờ Kim Đầu yết đế đi báo với Thượng Đế biết. Thượng Đế sai hai mươi tám vị sao đang đêm xuống trần phá vỡ nhưng không xong. May được Cang Kim Long lấy sừng khoan thủng vào trong, cứu tôi ra thoát. Chiếc nã bạt bị tôi đập nát vụn, tiếng vỡ làm kinh động yêu quái. Trong lúc đánh nhau với hãn, lại bị hãn tung chiếc túi bằng vải trắng cuốn hết cả tôi vào, cùng hai mươi tám vị sao, Ngũ Phương yết đế vào cả trong đó, rồi lấy thùng trói rảo cả lại. Đêm khuya tôi thoát ra được, cứu thoát các vị sao và Đường Tăng. Sau đó tôi quay lại tìm y bát, làm kinh động yêu quái. Hãn đuổi theo đánh nhau với thiên binh và lại tung chiếc túi ra, tôi biết trước nên chạy thoát, còn mọi người đều bị bắt cả. Chẳng còn cách nào, tôi đành đến đây xin sư trưởng giúp sức cho.

Tổ sư nói:

- Trước đây uy danh tôi vang lừng phương Bắc, thống nhiếp ngôi sao Trấn Vũ, diệt trừ yêu quái trong thiên hạ, đó là vầng sắc chỉ của Thượng Đế vậy. Sau đó tôi xõa tóc đi chân không, cưỡi rắn bay, rùa thần

lãnh Ngũ Lô thần tướng, rồng lớn, sư tử mãnh thú, hàng phục mọi loài yêu khí, hắc khí ở phương Đông, phương Bắc, đó cũng là vâng lệnh phù hiệu của Nguyên Thủy Thiên Tôn vậy. Ngày nay, được an hưởng núi Vũ Dương, yên vui điện Thái Hòa, bấy lâu trời yên biển lặng, trời đất thanh bình. Giờ đây vùng Nam Thiệm Bộ Châu và Bắc Câu Lư Châu của tôi yêu ma đã bị trừ diệt, tà quái bị tiêu vong. Nay có Đại Thánh hạ giáng, không thể không đi. Ngặt vì thượng giới chưa có chiếu chỉ, không giám tự tiện dấy động can qua. Còn như sai khiến các thần lại e Thượng Đế xử tội. Mà khẳng khẳng từ chối Đại Thánh thì hóa ra vô tình quá. Tôi tin rằng đường sang phương Tây dù có yêu ma cũng không có gì hại lớn đâu. Nay tôi sai hai tướng Quy Xà cùng năm đại thần long đến giúp sức, bắt bằng được yêu tinh cứu Đường Tăng thoát nạn.

Hành Giả lạy tạ tổ sư, lập tức cùng hai tướng Quy Xà và các long thần mang binh khí sắc bén sang thẳng Tây phương. Chưa đầy một ngày đã tới chùa Tiểu Lô Âm, mọi người hạ mây đến thẳng cổng chùa thách đánh.

Lại nói chuyện Hoàng Mi đại vương tụ tập yêu quái dưới gác báu, nói:

- Tôn Hành Giả hai ngày nay không thấy tới không biết đi cầu viện binh ở đâu.

Vừa dứt lời đã thấy ngoài cửa trước có tiểu yêu vào báo:

- Hành Giả dẫn mấy tướng rồng, rắn, rùa đến thách đánh ở ngoài cửa!

Yêu vương hỏi:

- Con khi này làm các nào mà câu được các tướng rồng, rắn, rùa thế nhỉ? Các loài đó từ đâu tới?

Bèn mặc áo giáo bước ra cửa thét lớn:

- Các người là long thần phương nào mà dám phạm tới tiên cảnh của ta?

Năm long thần và hai tướng tư thế hiên ngang, tinh thần phấn chấn, quát to:

- Yêu quái khốn kiếp kia! Chúng ta là năm vị long thần và hai tướng Quy, Xà của Hỗn Nguyên giáo chủ Đấng Ma Thiên Tôn ở cung Thái Hòa núi Vũ Dương nay được Tề Thiên Đại Thánh mời đến và đức Thiên Tôn ta sai đi đến đây bắt nhà ngươi. Đồ yêu quái nhà ngươi hãy mau mau mang Đường Tăng cùng các vị sao trời ra, thì chúng ta tha chết cho. Bằng không, chúng ta phanh thây muôn đoạn tất cả yêu quái ở trái núi này và đốt trụ toàn bộ chùa này!

Yêu quái nghe nói trong lòng tức giận, quát:

- Đồ súc sinh kia có pháp lực gì mà dám khoác lác.
Chớ có chạy, nếm một gậy của ta đây!

Năm con rồng bèn chuyển mây làm mưa, hai viên tướng thổi cát bay đá lở, ai nấy cầm thương đao kiếm kích, nhất tề xông vào đánh nhau. Tôn Đại Thánh cũng múa cây gậy sắt theo sát đằng sau. Trận đánh nhau thật khủng khiếp!

Ma ác khoe võ

Hành Giả cầu binh

*Ma ác khoe võ, giữa chốn lầu vàng bày tượng
Phật*

*Hành Giả cầu binh, ra nơi tiên cảnh mượn thần
linh*

*Quy, Xà hai tướng phun nước lửa
Yêu quái quyết chí động đao binh
Năm rồng vàng lệnh sang Tây thổ
Hành Giả theo sau mấy tướng tinh
Kiếm kích sáng lòe như chớp giật
Thương đao rục rở ánh long lanh
Lang nha bông ngấn mềm ghê gớm
Cây gậy sắt tùy ý tung hoành
Binh khí chạm va kêu loảng xoảng*

*Tiếng vang lanh lạnh tựa chuông kinh
Nước lửa tung vào trừ quái vật
Đao binh chụm lại diệt yêu tinh
Tiếng hô âm ỉ hùm beo sợ
Giọng quát vang lừng quỷ sứ kinh
Hồn chiến một hồi không thắng bại
Yêu ma lại giở túi bên mình.*

Hành Giả dẫn năm thần long và hai tướng đánh nhau với yêu quái độ nửa giờ, thấy yêu quái giở túi và cầm trong tay, bèn sợ hãi cất tiếng gọi:

- Các vị cẩn thận!

Long thần và hai tướng Quy, Xà không biết cẩn thận thế nào, ai nấy vội dừng tay, tới gần chống đỡ. Yêu quái tung chiếc túi đánh vèo một tiếng. Tôn Đại Thánh mặc kệ năm vị thần long và hai tướng, tung người nhảy vút lên chín tầng mây trốn thoát, còn năm vị thần long và hai tướng Quy, Xà đều bị chiếc túi cuốn vào hết.

Yêu quái đắc thắng quay về chùa, lôi cả ra trời nghiêng, đoạn khiêng quặng xuống hầm đập nấp lại. Chuyện không nói nữa.

Đại Thánh hạ mây bước xuống, đứng tựa vào sườn núi, uể oải mệt nhọc than thở:

- Yêu quái lợi hại quá!

Rồi bất giác mắt nhắm nghiền lại như người ngủ. Bỗng nghe thấy tiếng người gọi:

- Đại Thánh! Chớ ngủ nữa, mau dậy đi cầu cứu. Tính mạng sư phụ ngài nguy đến nơi rồi!

Hành Giả vội vàng mở mắt chồm dậy nhìn, hóa ra là Nhật trực công tào, bèn quát to:

- Đồ thần mọn kia, nhà ngươi tham hưởng đồ cúng tế ở đâu không đến điểm danh, mà bây giờ mới đến làm ta giật mình! Mau giơ mắt cá ra để lão Tôn đánh cho hai gậy giải buồn!

Công tào rồi rít vái chào, nói:

- Thưa Đại Thánh, Đại Thánh là tiên vui cõi nhân gian có gì phải buồn phiền! Chúng tôi vâng lệnh Bồ Tát tới hộ vệ ngầm cho Đường Tăng cùng với các vị thần thổ địa không dám rời một phút nào, cho nên không đến yết kiến luôn được, vậy có sao lại trách chúng tôi?

Hành Giả nói:

- Nhà ngươi đã đi hộ vệ, vậy bây giờ các vị sao, Yết Đế, Già Lam và sư phụ ta bị yêu quái giam giữ ở đâu? Chịu cực khổ ra sao?

Công tào thưa:

- Sư phụ, sư đệ ngài đều bị treo ở hành lang trong điện báu, các vị sao bị nhốt dưới hầm. Hai ngày qua họ bất tin Đại Thánh. Vừa rồi thấy yêu quái quảng thần Long, Quy, Xà xuống hầm, mới biết là đại thánh đi cầu binh, tiểu thần bèn đến tìm Đại Thánh, mong Đại Thánh chớ ngại khó khăn gian khổ, phải đi cầu xin cứu viện phen nữa mới được.

Hành Giả nghe Công tào nói như vậy, bất giác nước mắt giàn giụa, nói:

- Nay tôi lên thiên cung xấu hổ, xuống đáy biển thẹn thùng, hỏi duyên do với Bồ Tát thì sợ gặp ngọc tượng đức Như Lai thì buồn. Người vừa mới bị bắt đó là năm thần long và hai tướng Quy, Xà của Trấn Vũ sư tướng. Giờ đây tôi vô phương cầu cứu, biết làm thế nào đây?

Công tào cười, nói:

- Đại Thánh cứ yên tâm, Tiểu thần có nghĩ tới tình hình của một nơi, nếu mời họ đến nhất định hàng phục được yêu quái. Vừa rồi Đại Thánh mới đến núi Vũ Dương thuộc Nam Thiệm Bộ Châu. Đội binh ấy ở Tân Thành, núi Vu Thai, cũng thuộc Nam Thiệm Bộ Châu, nay là Tứ Châu vậy. Ở đấy có vị đại thánh là Quốc Sư Vương Bồ Tát thần thông quảng đại. Thủ hạ ngài có một đồ đệ tên gọi Tiểu Trương thái tử, lại có bốn đại thần tướng năm ngoái từng hàng phục

Thủy Mẫu nương nương. Bây giờ Đại Thánh phải thân mời ngài ấy đến ban ơn cứu giúp cho, thì mới bắt được yêu quái, cứu thoát được Đường Tăng.

Hành Giả trong lòng rất mừng, nói:

- Nhà ngươi hãy hộ vệ sư phụ ta chớ để chúng hãm hại, để lão Tôn đi mời đây!

Bèn dùng phép cân đầu vân nháy vút lên mây rời khỏi chỗ yêu quái, đến thẳng núi Vu Thai, không đầy một ngày đã tới nơi, ngắm nhìn kỹ lưỡng thấy thật là một nơi có phong cảnh đẹp:

Nam sát bên sông

Bắc liền Hoài Thủy

Đông thông Hải Kiều

Tây giáp Phong Phù

Đỉnh non bóng lầu quán nhấp nhô

Thung lũng giải suối khe dào dạt

Đá lạ sắp đặt

Tùng trúc lựa thưa

Trăm loài phẩm quả sai bốn mùa

Nghìn loài hoa lạ ban mai nở

Người lại qua đông như kiến vỡ

Thuyền neo bến bãi tựa nhận sa

*Bên trên có: Quán Thụy Nham, Cung Đông Nhạc,
đền Ngũ Hiền*

*Chùa Quy Sơn, chuông rền hương ngát bay vút tận
trời xa*

*Nào lại có: Suối Pha Lê, non Ngũ Tháp, đài Bát
Tiên, vườn Hạnh Hoa, ánh núi bóng cây soi Tân
Thành lấp lánh*

Mây trắng bay vắt ngang trời lạnh

Chim chóc về hót rộn rừng quê

*Nói gì núi Thái Sơn, Tung Sơn, Hành Sơn, Hoa
Sơn diễm lệ nguy nga*

Nơi đây khác nào Bồng, Doanh tiên cảnh.

Đại Thánh ngắm nghĩa mãi không chán, rồi vượt qua Hoài Hà, vào trong Tân Thành, đến trước cổng chùa Đại Thánh thiền tự, thấy điện vũ nguy nga, hành lang lộng lẫy, một tòa bảo tháp cao chót vót. Thực là:

Nghìn trượng cao vút tầng không

Ngãng trông tháp báu chọc tầng trời xanh.

Dưới trên ánh sáng lung linh

Đông tây rèm rủ in hình đẹp tươi

Gió đưa tiếng mõ an vui

Nắng soi băng tuyết sáng ngời phạn cung

Chim ca réo rất vang lừng

Xa trong Hoài Thủy mênh mông sáng ngời

Hành Giả vừa đi vừa ngắm tới tầng cửa thứ hai. Quốc Sư Vương Bồ Tát đã biết trước, lập tức cùng Tiểu Trương thái tử ra cửa đón. Chào hỏi xong, Hành Giả nói:

- Tôi hộ vệ Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh, dọc đường gặp chùa Tiểu Lô Âm, ở đó có Hoàng Mi quái giả xưng Phật tổ. Sư phụ tôi không phân biệt được thật giả, cúi xuống sụp lạy, bị nó bắt mất. Hăn lại tung chiếc não bạt vàng chụp tôi vào. May nhờ có trời giáng xuống các vị sao cứu thoát. Sau đó tôi đập vỡ não bạt đánh nhau với hăn. Hăn lại tung một cái túi vải cuốn hết cả thiên thần, Yết Đế, Già Lam và sư phụ tôi vào đó. Đệ tử tôi chẳng còn cách nào, đến đây bái yết Bồ Tát, mong Bồ Tát thi thố pháp lực, lấy tài thần thông bắt Thủy Mẫu, dùng phép diệu dụng cứu sinh linh, cùng đệ tử đi cứu nạn cho sư phụ, để lấy được kinh truyền bá mãi mãi ở Trung Quốc, hoàng dương trí tuệ của đức Phật, chấn hưng đạo Bát nhã bà la.

Quốc Sư Vương nói:

- Việc hôm nay của Đại Thánh cũng là việc chấn hưng đạo phật của tôi, lẽ ra tôi phải thân chinh ra đi,

ngặt vì trời vừa mới sang hè, đúng lúc nước sông Hoài đang lên to, tôi vừa mới thu phục xong Thủy viên đại thánh, tên này gặp nước to là dấy lên ngay. Tôi sợ sau khi tôi đi, hắn thừa cơ làm càn, không thần nào trị nổi. Vậy tôi sai đồ đệ của tôi dẫn bốn tướng đi giúp sức Đại Thánh, thu phục yêu quái vậy.

Hành Giả cảm tạ, lập tức cùng bốn tướng và Trương thái tử cưỡi mây tới Tiểu Tây Thiên, đến thẳng chùa Tiểu Lô Âm. Trương thái tử sử dụng một cây chử bạch thương, bốn đại tướng sử dụng bốn cây côn ngô kiếm, cùng Tôn Đại Thánh xông tới thách đánh. Bọn tiểu yêu chạy vào báo, Yêu vương lại dẫn quân nổi trống hò hét tiến ra, quát:

- Con khỉ già kia! Hôm nay nhà ngươi mời tên nào đến?

Vừa dứt lời, Trương thái tử chỉ huy bốn tướng xông lên, quát:

- Yêu tinh khốn kiếp kia, nhà ngươi có mắt như mù, không nhận ra chúng ta ở đây à?

Yêu vương hỏi:

- Nhà ngươi là tiểu tướng ở đâu mà dám đến đánh giúp hắn?

Thái tử đáp:

- Ta là đệ tử của Tứ Châu đại thánh, Quốc Sư Vương Bồ Tát, dẫn bốn viên đại thần tướng đến bắt nhà ngươi!

Yêu vương cười, nói:

- Đồ con nít có mấy võ nghệ mà dám tới đây ba hoa thế?

Thái tử nói:

- Nhà ngươi muốn biết võ nghệ của ta, thì nghe ta nói đây:

*Quê hương là nước Lưu Sa
Cha ta vốn dĩ chính là quốc vương
Ấu thơ lắm bệnh khôn lường
Mệnh phạm Hoa cái nhiều phương giữ mình
Theo thầy học phép trường sinh
Có duyên nên gặp thuốc linh tuyệt vời
Đơn sa nửa hạt bệnh lui
Tu hành từ đây, lên ngôi chẳng bàn
Thọ ngang trời đất vô vàn
Mà người vẫn trẻ như chàng thiếu niên
Hội Long Hoa đã dự tên
Phật đường cũng đã bay lên lạy chào
Thủy quái thu phục ngày nào*

*Hàng long phục hồ tài cao vang lừng
Yên dân dựng tháp mấy tầng
Hào quang xá lệ sáng vùng biển xa
Thương bạch chủ diệt yêu ma
Ổng tay áo nhẹ để mà hàng yêu
Tân Thành vui hưởng mọi điều
Tiểu Trương nổi tiếng như điều gần xa.*

Yêu vương nghe xong, hí hí cười nhạt, nói:

- Tên thái tử kia, nhà người bỏ cả quốc gia, đi theo Quốc Sư Vương Bồ Tát, tu luyện cái thuật trường sinh bất lão vớ vẩn sao? Nhà người chỉ giỏi thu phục thủy quái ở sông Hoài thôi, cứ sao lại đi nghe cái thằng Tôn Hành Giả lừa bịp, lặn lội nghìn non vạn suối tới đây nộp mạng? Để rồi xem nhà người có “trường sinh” có “bất lão” không?

Tiểu Trương nghe nói, trong lòng căm giận, giơ thương đâm thẳng vào mặt yêu quái. Bốn đại tướng cũng nhất tề xông vào đánh. Tôn Đại Thánh cũng múa gậy sắt lao vào. Yêu quái điềm nhiên chẳng chút sợ hãi múa cây lang nha bổng ngăn mềm, đỡ phải gạt trái, tả đột hữu xung. Trận đánh rất kinh khủng:

*Tiểu thái tử, chủ bạch thương
Bốn côn ngô kiếm kiên cường uy linh*

*Ngộ Không múa gậy sắt tinh
Một lòng vây chặt không kinh ma tà
Yêu vương pháp lực tài ba
Điềm nhiên chẳng sợ xông pha tung hoành
Lang nha bỗng tiếng lừng danh
Giáo đâm gươm chém thân mình lướt qua...
Chỉ nghe gió rít từ xa
Lại thêm ác khí tung ra nã nê
Một bên hóa phép tài ghê
Một bên lập chí quyết thề lấy kinh
Mấy phen đấu sức chẳng thành
Mấy lần thí quyết tranh trở tài
Nhả mây tối mịt đất trời
Ầm ầm tức khí một loài bất lương
Hồi lâu thắng bại chẳng lường
Hai bên trở hết mọi đường võ công.*

Hai bên đánh nhau hồi lâu không phân thắng bại, yêu tinh lại cởi cái túi ra. Hành Giả lớn tiếng bảo:

- Các vị cẩn thận!

Thái tử và mọi người không biết “cẩn thận” thế nào. Bỗng nghe “rào” một tiếng, bốn đại tướng và

thái tử đều bị cuốn hết vào trong túi, chỉ có một mình Hành Giả biết trước nên chạy thoát. Yêu vương đặc thắng về chùa, sai lấy dây thừng trói lại, quăng cả xuống hầm khóa chặt. Chuyện không nói nữa.

Hành Giả tung người nhảy vút lên mây, đứng trên không trung thấy yêu quái dẫn quân về đóng cửa lại, bèn hạ mây lành đứng trên sườn núi phía tây buồn bã, thở than:

- Sư phụ ơi! Con:

*Từ ngày theo đạo thiên lâm
Đội ơn Bồ Tát thoát trần nạn to
Phò thầy cầu đạo xông pha
Cùng nhau bái Phật đến chùa Lô Âm
Tưởng rằng đường phẳng yên tâm
Ngờ đâu yêu quái sơn lâm khó lường
Cứu thầy trăm kể nghìn phương
Nhọc lòng mà chẳng nên cơm cháo gì.*

Đại Thánh đang lúc rầu rĩ, bỗng thấy một đám mây ngũ sắc hạ sát mặt đất, và một trận mưa to dào dạt khắp trái núi. Lại nghe tiếng người gọi:

- Ngô Không, nhận ra ta không?

Hành Giả quay đầu lại nhìn, thấy người ấy:

*Mặt vuông tai lớn trán cao
Vai xuôi bụng phệ thân sao đầy đà
Hai mắt lấp lánh sao sa
Một vàng hỉ khí như là mùa xuân
Tay đưa phơ phất phúc nhuần
Hài cỏ đủng đỉnh, tinh thần thung dung
Cõi Cực Lạc đệ nhất ông
Nam vô Di Lạc đáng trông hiền hòa.*

Hành Giả thấy vậy, vội vàng sụp xuống lạy, hỏi:

- Đức Đông Lai Phật tổ đi đâu đấy? Đệ tử không
kịp nghênh đón, thật có tội! Có tội!



Phật tổ đáp:

- Ta đến đây chính là vì yêu quái ở chùa Tiểu Lô Âm đấy.

Hành Giả nói:

- Đội ơn đại ân thịnh đức của Phật tổ, con xin hỏi đó là yêu quái ở phương nào? Cái túi của hãn là bảo bối gì? Phiền Phật tổ chỉ bảo cho.

Phật tổ đáp:

- Hãn chính là tên tiểu đồng lông mày vàng giữ chiếc khánh cho ta. Ngày ba tháng ba, nhân lúc ta đi dự hội Nguyên Thủy, để hãn ở nhà trông nom, hãn liền lấy mấy thứ bảo bối đó đem đi, biến thành yêu quái giả làm Phật tổ. Còn chiếc túi ấy là túi Hậu Thiên của ta, tục gọi là “túi nhân chủng”. Cây lang nha bổng chính là chiếc dùi gõ khánh.

Hành Giả nghe xong, lớn tiếng quát:

- Hòa thượng đáng cười này giỏi thật! Hóa ra ngài bỏ sống tiểu đồng, để hãn bịp bợm xưng là Phật tổ hãm hại lão Tôn, thật đáng trách về tội gia pháp không nghiêm!

Di Lặc nói:

- Một là ta không nghiêm để sống mất người, hai là nghiệp chướng thầy trò người chưa hết, cho nên tên tiểu đồng ấy mới xuống hạ giới gây ra tai họa. Bây giờ để ta giúp nhà người bắt hãn.

Hành Giả thưa:

- Yêu tinh này thần thông quảng đại, ngài lại không có binh khí gì, làm sao thu phục được hãn?

Di Lặc cười, nói:

- Ta dựng một cái lều cỏ, và trồng một ruộng dưa ở sườn núi, nhà người cứ đi khiêu chiến với hãn, khi hãn đánh nhau cứ giả thua dẫn hãn về ruộng dưa này.

Những quả dưa của ta thì còn xanh, còn nhà người biến thành một quả dưa chín thật to. Hẳn đến định ăn dưa, ta sẽ đưa nhà người cho hẳn ăn. Ăn vào trong bụng rồi, mặc nhà người muốn làm gì ở trong đó thì làm. Lúc ấy ta sẽ lấy cái túi của hẳn, bỏ hẳn vào và mang về.

Hành Giả hỏi:

- Kể ấy tuy hay, nhưng ngài làm thế nào nhận ra quả dưa chín do tôi biến ra? Lỡ hẳn không chịu đuổi theo tôi đến đây thì sao?

Di Lặc cười, nói:

- Ta là bậc chí tôn trị thế, tuệ nhãn cao minh, lẽ nào lại không nhận ra được nhà người? Nhà người biến ra vật gì, ta đều biết hết. Còn lo yêu quái không chịu đuổi, thì ta bày cho nhà người một pháp thuật đây.

Hành Giả thưa:

- Chắc hẳn sẽ giở cái túi ra bắt tôi, đời nào chịu theo. Ngài có pháp thuật gì dụ được hẳn?

Di Lặc cười, nói:

- Nhà người chìa tay ra.

Hành Giả bèn đưa tay trái ra. Di Lặc lấy ngón tay trở bên phải chấm chút nước thần trong miệng viết một chữ “cấm” trong lòng bàn tay Hành Giả, bảo

Hành Giả nắm tay lại, thấy yêu tinh thì xòe bàn tay ra, yêu tinh sẽ đuổi theo.

Hành Giả nắm tay lại, mừng rỡ nghe lời, một tay múa gậy sắt, đến thẳng ngoài cổng chùa, lớn tiếng gọi:

- Yêu quái! Bồ Tôn nhà ngươi lại đến đây! Mau ra cùng ta so tài cao thấp!

Bọn tiểu yêu vội vàng chạy vào báo. Yêu vương hỏi:

- Hẳn mang bao nhiêu quân tới thách đánh?

Tiểu yêu thưa:

- Chẳng có quân nào, chỉ mỗi một mình.

Yêu vương cười, nói:

- Con khi ấy kể cùng lực kiệt, chẳng cầu được ai, tới đây nộp mạng đó.

Bèn nai nịt gọn gàng, giắt bảo bối, cầm cây lang nha bổng nhẹ mềm, bước ra ngoài cửa nói to:

- Tôn Ngô Không, phen này thì hết đường cựa quậy nhé!

Hành Giả quát:

- Đồ yêu quái khốn khiếp! Tại sao ta lại hết đường cựa quậy?

Yêu vương nói:

- Ta thấy nhà ngươi kể cùng lực kiệt, chẳng cầu được ai, độc có một mình chống chọi. Phên này bị bắt sống, chẳng có thần binh nào cứu thoát, thế không phải là hết đường cựa quậy à?

Hành Giả lại quát:

- Đồ yêu quái không biết hay dở kia, chớ có nói mép? Ném một gậy của ta đây!

Yêu vương thấy Hành Giả múa gậy một tay, không nhìn được cười, hỏi:

- Con khỉ kia, tại sao nhà ngươi còn làm bộ, cầm gậy có một tay?

Hành Giả đáp:

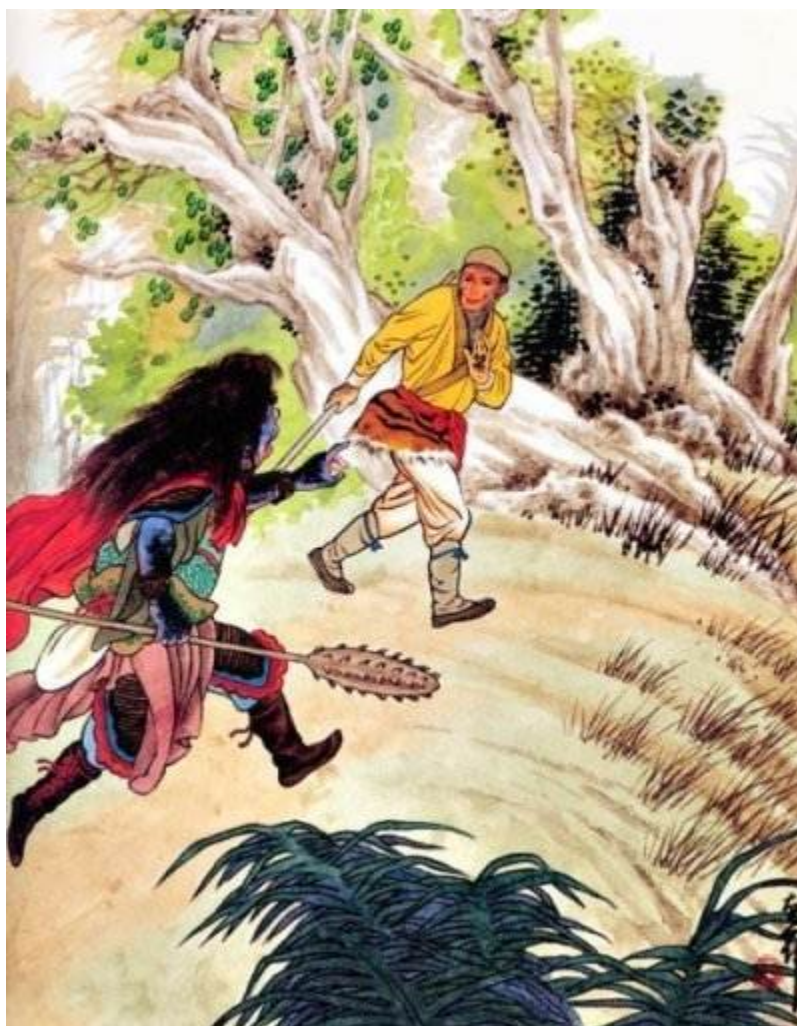
- Con ơi, con chịu không nổi bố đánh hai tay đâu. Nếu không dùng cái túi, thì dăm ba thằng cũng không đánh nổi một tay của lão Tôn đâu!

Yêu vương nghe vậy nói:

- Được rồi, được rồi! Hôm nay ta sẽ không dùng bảo bối, chỉ quyết sống mái đánh nhau thực với nhà ngươi.

Đoạn múa lang nha bổng xông vào đánh. Tôn Hành Giả cũng xông lên, xòe bàn tay, một tay múa gậy. Yêu quái trông thấy chữ “cấm”, không nghĩ gì tới lùi bước, quả nhiên không dùng cái túi, một mực múa gậy đuổi theo. Hành Giả đánh dứ một miếng, giả

thua bỏ chạy. Yêu quái đuổi theo tới sườn núi phía tây.



Hành Giả nhìn thấy ruộng dưa, lăn một vòng chui vào trong ruộng, biến thành một quả dưa thật to, vừa chín vừa ngọt. Yêu quái đứng lại nhìn khắp bốn phía, không biết Hành Giả chui vào đâu, bèn đuổi tới bên chiếc lều cỏ, cất tiếng hỏi:

- Dưa của ai trồng đây?

Di Lặc biến thành một lão trồng dưa, bước ra khỏi lều đáp:

- Thưa đại vương, dưa này của tiểu nhân tôi trồng đấy ạ.

Yêu vương hỏi:

- Có quả nào chín không?

Di Lặc đáp:

- Có ạ.

Yêu vương bảo:

- Hái một quả chín mang lại đây để ta giải khát

Di Lặc vội vàng hái quả dưa do Hành Giả biến ra, hai tay dâng cho yêu vương. Yêu vương chẳng xét thật giả, hai tay nhận lấy, há mồm chén luôn. Hành Giả thừa dịp ấy, lăn một cái chui tọt xuống cổ họng, chẳng kể hay dở, chân tay thúc túi bụi vào ruột gan, tay véo, đầu húc thỏa sức hành hạ yêu vương. Yêu vương đau quá nghiêng răng mím lợi, nước mắt rùng rùng, lăn lộn cả ruộng dưa nát bét như sân đập lúa, miệng la lối:

- Đau quá! Đau quá! Ai cứu tôi với!

Di Lặc bấy giờ mới hiện nguyên hình, cười hì hì hỏi:

- Nghiệt súc, nhận ra ta không?

Yêu quái ngẩng đầu nhìn, vội vàng quỳ xuống đất, hai tay xoa bụng, dập đầu lạy lục van xin:

- Ông chủ ơi, tha chết cho con, tha chết cho con! Từ nay con không dám làm thế nữa!

Di Lặc bước tới, túm chặt lấy, cởi chiếc túi Hậu Thiên ra, giăng lấy cái dùi gỗ khánh, miệng bảo:

- Tôn Ngộ Không, hãy nể mặt ta, tha tội cho hăn!

Hành Giả vô cùng bức tức, lại dấm phải đá trái lung tung một hồi nữa ở bên trong. Yêu quái đau đớn khùng khiếp không sao chịu nổi, lăn lộn trên mặt đất.

Di Lặc lại bảo:

- Ngộ Không, hăn biết tội rồi, hãy tha cho hăn.

Hành Giả bấy giờ mới nói:

- Há to miệng để lão Tôn ra.

Yêu quái tuy ruột đau như, nhưng tim vẫn chưa việc gì. Tục ngữ có câu: “Tim chưa việc gì người chưa chết, hoa tàn lá rụng rã khô ngay”. Hăn nghe thấy bảo há miệng, bèn nén đau há ra. Hành Giả nhảy ra, hiện nguyên hình rút luôn gậy sắt toan đánh nhưng yêu quái đã bị Phật tổ nhét luôn vào trong túi, cặp chéo bên sườn, tay cầm chiếc dùi khánh, quát hỏi:

- Nghiệt súc! Chiếc nảo bạc vàng mà nhà người lấy trộm đâu?

Yêu quái chỉ mong được sống, nằm trong túi rên rỉ, thưa:

- Chiếc nảo bạc vàng bị Tôn Ngộ Không đập vỡ mất rồi ạ.

Phật tổ nói:

- Vỡ thì trả vàng cho ta.

Yêu quái thưa:

- Mảnh vàng vụn con chắt ở bên tòa sen trong điện.

Phật tổ xách túi, cầm dùi khạnh, cười hì hì, nói:

- Ngộ Không, ta và người vào tìm vàng trả ta.

Hành Giả thấy Phật tổ pháp lực như vậy, không dám trả lời, bèn đưa Phật tổ lên núi, vào trong chùa nhặt nhanh vàng vụn. Thấy cổng chùa đóng im ỉm, Phật tổ lấy chiếc dùi chỉ một cái, cánh cửa liền mở ra. Hai người bước vào xem xét, thì ra bọn tiểu yêu biết lão yêu bị bắt đều cuốn gói bỏ chạy tán loạn. Hành Giả gặp một tên đánh chết một tên, gặp hai tên đánh chết hai tên, một loáng đánh chết sạch dăm bảy trăm tiểu yêu, té ra bọn chúng toàn là loài cầm thú, cây cối thành tinh nơi rừng rú cả. Phật tổ gom số vàng vụn vào một chỗ, thổi hơi tiên khí, niệm thần chú, biến

thành chiếc nảo bát như cũ, rồi từ biệt Hành Giả, cười mây lành về thẳng thế giới Cực Lạc.

Đại Thánh lúc ấy mới cởi trói cho Đường Tăng, Bát Giới, Sa Tăng. Chú ngốc bị treo liền mấy hôm, chẳng kịp tạ ơn Hành Giả, gò lưng tòm chạy một mạch xuống bếp tìm cơm. Nguyên yêu quái chuẩn bị ăn cơm trưa, nhưng bị Hành Giả đến khiêu chiến nên chưa kịp ăn. Chú ngốc nhìn thấy ăn luôn một lèo hết nửa nồi, sau đó xới hai bát mang đến mời Tam Tạng và Sa Tăng, mỗi người một bát rồi mới cảm tạ Hành Giả và hỏi nguyên do yêu quái. Hành Giả đem chuyện trước mời sư tổ, hai tướng Quy, Xà, sau mời đại thánh, mượn thái tử và việc Di Lạc hàng phục yêu quái kể hết một lượt. Tam Tạng nghe xong, cảm tạ không ngớt, đánh lễ chư thiên, rồi hỏi:

- Đồ đệ, các vị thần thánh bị giam giữ ở đâu?

Hành Giả thưa:

- Hôm qua Nhật Trục công tào nói với lão Tôn rằng họ bị nhốt dưới hầm sâu.

Đoạn gọi:

- Bát Giới, tôi và chú đi giải thoát cho họ nào.

Chú ngốc đã chén lo căng, phấn chấn tinh thần, tìm cây đinh ba xong, cùng Đại Thánh đi thẳng ra đằng sau mở nắp hầm, cởi trói cho mọi người, mời cả

lên lầu ngọc, Tam Tạng mặc áo cà sa, ngẩng đầu lên trời bái tạ. Đại Thánh tiến chân năm vị thần long và hai tướng về núi Vũ Dương, tiến Tiểu Trương thái tử và bốn tướng về Thân Thành, tiến hai mươi tám vị sao về thiên phủ, cho các vị Yết Đế, Già Lam ai nấy về nhà của mình. Bốn thầy trò nghỉ ngơi nửa ngày, cho con ngựa bạch ăn no, thu xếp hành lý để sáng hôm sau đi sớm. Lúc đi họ phóng hỏa đốt sạch sành sanh lầu vàng gác ngọc, đài báu gác cao. Bây giờ mới:

Thoát nạn hết cả oan khiên

Hết tai hết chướng thân liền nhẹ tênh.

Cuối cùng không biết bao giờ mới đến được chùa Đại Lô Âm, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI BẢY

Cứu xóm Đà La thiên tính vững

Thoát đường ô uế đạo tâm trong

Lại nói chuyện bốn thầy trò Đường Tăng thoát khỏi Tiểu Tây Thiên, mừng rỡ tiếp tục lên đường. Vừa đi được độ một tháng, đúng lúc gặp tiết xuân ấm áp, cây cối nảy lộc đơm hoa, thấy mấy chốn non ngàn xanh mướt mướt một phen mưa gió lại hoàng hôn... Tam Tạng ghìm cương ngựa, hỏi:

- Đồ đệ ơi, trời sắp tối rồi, tìm chỗ nào ngủ được nhỉ?

Hành Giả cười, đáp:

- Sư phụ yên tâm, nếu không có chỗ ngủ, ba anh em chúng con đều có chút bản lĩnh, sẽ có cách: Bát Giới đi cắt cỏ, Sa Hòa Thượng đi chặt cây, lão Tôn cũng biết làm thợ mộc, chúng con sẽ dựng một chiếc lều cỏ ở ngay lối đi này, thì có ở tới hàng năm cũng được, sư phụ việc gì phải lo!

Bát Giới nói:

- Sư huynh ơi, chỗ này ngủ làm sao được! Khắp núi lang trùng hổ báo, đây rừng quỷ quái yêu ma.

Ban ngày ban mặt còn khó đi, đêm tối làm sao mà ngủ nổi!

Hành Giả nói:

- Chú ngọc ngày càng đồ đốn ra! Chẳng phải lão Tôn nói phét, chỉ cần cây gậy này nắm trong tay, thì trời có sập, ta cũng chống được!

Thầy trò đang chuyện trò, bỗng thấy một xóm núi gần trước mặt.

Hành Giả nói:

- Tốt lắm, có chỗ ngủ rồi!

Tam Tạng hỏi:

- Ở đâu?

Hành Giả chỉ tay, đáp:

- Có một xóm nhỏ trong lùm cây đằng kia kìa. Chúng ta đến đó ngủ nhờ một đêm, sáng mai đi sớm.

Tam Tạng mừng rỡ thúc ngựa, đến cổng xóm xuống ngựa, thấy cửa sài đóng kín, bèn gõ cửa, gọi:

- Mở cửa! Mở cửa!

Một cụ già tay chống gậy lê, chân đi hài cỏ, đầu quần khăn thâm, mình mặc áo tơ từ trong bước ra mở cửa, hỏi:

- Người nào gọi âm ỉ lên thế?

Tam Tạng chấp tay trước ngực, cúi mình chào, thưa:

- Thưa cụ, bần tăng là người tận phương Đông được sai sang phương Tây lấy kinh, đến xứ ta, thì trời vừa tối, bèn vào nhà ta xin ngủ nhờ một đêm, mong cụ rộng lòng thương giúp đỡ cho.

Cụ già nói:

- Hòa thượng ơi, ngài muốn sang Tây thì đi không nổi đâu. Vùng này là Tiểu Tây Thiên. Đến được Đại Tây Thiên, đường còn xa lắm. Chưa nói gì đến việc đi đường sắp tới gian nan, mà ngay ở vùng này đã vất vả khó đi lắm rồi.

Tam Tạng hỏi:

- Khó đi thế nào ạ?

Cụ già chỉ tay, đáp:

- Cách xóm tôi hơn ba mươi dặm về phía tây có một con đường gọi là hẻm Hi Thị và một trái núi là núi Thất Tuyệt.

Tam Tạng hỏi:

- Thế nào là “Thất Tuyệt”?

Cụ già đáp:

- Núi này rộng tám trăm dặm, khắp núi mọc toàn cây thị. Xưa có câu: “Cây thị có bảy cái tuyệt: một là

tăng tuổi thọ, hai là nhiều bóng râm, ba là không có tổ chim, bốn là không có sâu bọ, năm là lá đọng sương tuyệt đẹp, sáu là quả ngon, và bảy là cành lá tươi tốt”, cho nên gọi là núi Thất Tuyệt. Vùng chúng tôi đây đất rộng người thưa, rặng núi sâu ấy xưa nay chưa từng có người qua lại. Hàng năm đến mùa thi chín, quả rụng xuống ngập cả một hẻm đường núi, lại bị gió mưa sương tuyết, và khí nóng mùa hè làm cho quả rửa ra, hôi thối suốt cả một hẻm đường. Người vùng quen gọi là hẻm nhà tiêu. Hễ gió Tây nổi, là mùi hôi thối bốc lên còn kinh khủng hơn cả mùi nhà tiêu. Bây giờ đang lúc cuối xuân, gió đông nam thổi mạnh nên không ngửi thấy đấy.

Tam Tạng trong lòng buồn rầu, chẳng nói chẳng rằng.

Hành Giả không nhịn nổi, lớn tiếng nói:

- Cụ già này nói không nghe được! Chúng tôi đêm hôm từ xa xôi tới xin ngủ nhờ, mà cụ toàn nói ra những điều ấy dọa người! Nếu nhà cụ chật chội không có chỗ ngủ, thì chúng tôi ngồi xõm dưới gốc cây này qua một đêm cũng xong, việc gì phải lảm lời như thế?

Cụ già thấy mặt mũi Hành Giả xấu xí thì sợ hãi đứng yên, chẳng nói năng gì, một lát sau định thần

lại, cụ mạnh dạn chỉ cây gậy lê vào mặt Hành Giả, quát:

- Nhà chú kia, mặt hóp trán dô, mũi tẹt má lõm, lông lá đầy mặt, tựa con quỷ mắc bệnh lao, chẳng biết cao thấp, dầu cái mõm ra, dám hỗn láo cả với người già hử?

Hành Giả cười ngất, nói:

- Cụ ơi, cụ có mắt như mù, không biết con quỷ mắc bệnh lao này đâu! Sách tướng có nói “Hình dung cổ quái là trong đá chứa ngọc đẹp”. Cụ cứ lấy tướng mạo mà nhìn người thì sai bét đấy. Tôi tuy xấu thật, nhưng lại có tài.

Cụ già hỏi:

- Chú người đâu? Họ tên gì? Tài năng ra sao?

Hành Giả cười, đáp:

- Tôi đây:

*Quê quán Đông Thắng Thần Châu
Núi Hoa Quả đã từ lâu dùi mài.
Học tổ Phương Thốn Linh Đài,
Các môn võ nghệ bài bài tinh thông.
Đã từng dốc biển hàng long,
Đã từng chuyển núi dời sông bao lần.*

*Trừ yêu, bắt quái, định thân,
Dời sao, đổi vật, quỷ thần thất kinh.*

*Long trời, lở đất biến hình,
Hầu Vương khỉ đá lừng danh vô cùng!*

Cụ già nghe xong, đổi giận làm lành, nghiêng người nói:

- Xin mời các ngài vào tộ xá nghỉ ngơi.

Bốn thầy trò Đường Tăng bèn dắt ngựa, gánh hành lý đi vào, thấy cảnh gai cây nhọn trồng thành hàng rào hai bên, tầng cửa thứ hai mới là bức tường xây bằng gạch, nhưng vẫn thấy gai góc trùn phủ bên trên. Vào trong nữa mới thấy ba gian nhà ngói. Cụ già kéo ghế mời mọi người xơi nước, rồi bảo người nhà thổi cơm. Một lát sau, một chiếc bàn được đưa tới, trên bàn bày các món: Canh miến, đậu phụ khoai sọ, rau cải, cơm gạo thơm, canh hoa quỳ tẩm giấm. Bốn thầy trò Đường Tăng chén một bữa no. Ăn xong, Bát Giới kéo Hành Giả nói thầm:

- Sư huynh ơi, cụ già này lúc đầu chẳng bằng lòng cho ngủ nhờ, thế mà bây giờ lại tiếp đãi cơm chay thịnh soạn là cố làm sao nhỉ?

Hành Giả nói:

- Một bữa cơm có tốn là bao! Sáng mai còn bảo cụ ấy phải làm nhiều món rau tươi, quả mới, tiễn chúng

ta ấy chứ.

Bát Giới nói:

- Không biết xấu hổ! Dựa vào mấy câu nói khoác của anh họ bị lừa, đãi ta một bữa no rồi. Sáng mai lên đường họ còn đãi anh đến thế nào nữa?

Hành Giả nói:

- Đừng có vội. Để mặc ta xử trí.

Chẳng mấy chốc, trời đã xẩm tối, cụ già lại gọi mang đèn lên.

Hành Giả cung kính hỏi:

- Thưa cụ, cụ họ gì?

Cụ già đáp:

- Họ Lý.

Hành Giả nói:

- Xóm ta đây chắc là Lý Gia Trang?

Cụ già nói:

- Không phải. Xóm này gọi là Đà La Trang, tất cả có khoảng dăm trăm người. Có nhiều họ khác nhau, nhưng có mình tôi là họ Lý.

Hành Giả nói:

- Thưa cụ Lý, nhà ta có việc gì mà đãi chúng tôi bữa cơm thịnh soạn vậy?

Cụ già đứng dậy, đáp:

- Chả là vừa được nghe ngài nói biết bắt yêu quái. Chúng tôi ở đây cũng có một yêu quái, phiền ngài bắt giùm, sẽ có hậu tạ.

Hành Giả ngẩng lên dạ một tiếng, nói:

- Cảm ơn cụ đã chiếu cố.

Bát Giới nói:

- Sư huynh sợ cụ già này gây rắc rối hay sao, mà vừa nghe nói bắt yêu quái, dù đến ông nội cụ ấy cũng không sốt sắng đến thế, mà sư huynh đã vội dạ một tiếng rồi.

Hành Giả nói:

- Chú em đâu có biết. Ta dạ là định xong giá tiền rồi đấy. Họ không đi mời người khác nữa.

Tam Tạng nghe vậy, nói:

- Con khỉ này việc gì cũng tự quyền. Lỡ ra yêu quái thần thông quảng đại, nhà người bắt không nổi, có phải mang tiếng người xuất gia nói dối không?

Hành Giả cười, thưa:

- Sư phụ đừng trách nữa, để con hỏi lại xem sao.

Cụ già nói:

- Ngài hỏi gì nữa?

Hành Giả nói:

- Vùng ta đây, địa thế bằng phẳng, dân cư đông đúc, không phải là nơi hoang vu hẻo lánh, vậy có yêu quái nào dám bén mảng tới cửa cao nhà rộng của cụ?

Cụ già nói:

- Thực chẳng giấu gì ngài, vùng chúng tôi đây lâu nay yên ổn. Mới từ khoảng tháng sáu ba năm về trước, bỗng một trận gió nổi lên. Lúc ấy, mọi người đang bận rộn đập lúa ngoài sân gieo mạ trong ruộng. Ai nấy mãi việc chỉ cho là trở trời. Có ngờ đâu một con yêu tinh theo trận gió bay đến ăn sạch trâu ngựa thả ngoài đồng, bắt chén sạch lợn dê, gà vịt trong chuồng. Gặp con trai con gái, nó nuốt sống hết. Từ đó, đã hai năm nay nó thường tới làm hại. Trưởng lão ơi, nếu trưởng lão quả có tài nghệ, bắt được yêu quái, giúp yên vùng này, chúng tôi nhất định sẽ hậu tạ, không dám coi thường.

Hành Giả nói:

- Kiểu ấy thì khó bắt đấy.

Bát Giới nói:

- Thật là khó bắt, khó bắt. Chúng tôi chỉ là những nhà sư lang thang ngủ nhờ một tối, đến sáng là đi, bắt làm sao được yêu quái!

Cụ già nói:

- Hóa ra các người là những hòa thượng lừa bịp để được cơm ăn! Lúc mới gặp nói khoác nói lác rằng biết dời sao đổi vật, bắt quái hàng yêu, đến khi nhờ tới việc ấy, thì lại từ chối là khó bắt!

Hành Giả thưa:

- Cụ ơi, yêu quái thì dễ bắt thôi, chỉ sợ người vùng này không đồng lòng, vì thế mà khó bắt.

Cụ già hỏi:

- Tại sao, ngài biết mọi người không đồng lòng?

Hành Giả đáp:

- Yêu quái quấy nhiễu đã ba năm nay, không biết đã làm hại bao nhiêu sinh mạng, tiết tởng mỗi nhà chỉ bỏ ra một lạng bạc, năm trăm nhà là được năm trăm lạng, chẳng cần phải đi xa, cũng tìm được pháp sư bắt yêu tinh, thế mà cứ sao lại cam chịu ba năm để nó gây họa như vậy?

Cụ già nói:

- Nói đến chuyện tiền nong thì xấu hổ chết đi được! Nhà chúng tôi đây đã tiêu tốn đến dăm ba lạng rồi. Năm ngoái chúng tôi đã mời một hòa thượng ở phía nam ngọn núi tới bắt yêu, nhưng chẳng ăn thua gì.

Hành Giả hỏi:

- Hòa thượng ấy bắt bố thế nào?

Cụ già đáp:

Vị tăng già ấy
Khoác áo cà sa
Đọc kinh Không Tướng
Sau kinh Pháp Hoa
Tay lần tràng hạt
Hương khói nhẹ đưa
Đang khi tụng niệm
Kinh động yêu tà
Gió mây cuồn cuộn
Đến thẳng trang gia
Sư đấu yêu quái
Thật chẳng nói ngoa;
Quả đấm vừa tới,
Tay gã hất ra
Sư vẫn đánh trả,
Nhưng chẳng ăn thua
Sau yêu quái thắng.
Về thẳng yên hà.
Tôi tới gần ngó,

Sư nát như dưa!

Hành Giả cười, nói:

- Nếu như vậy thì thiệt thòi to rồi.

Cụ già nói:

- Nhà sư ấy bị mất có một mạng, còn chúng tôi mới thiệt thòi: phải mua quan tài chôn cất cho ông ấy, lại phải giúi cho đồ đệ của ông ấy ít tiền. Mà nào có xong, đến nay đám đồ đệ ấy vẫn còn kiện cáo lôi thôi.

Hành Giả hỏi:

- Cụ còn mời ai bắt yêu quái nữa không?

Cụ già đáp:

- Năm ngoái còn mời một đạo sĩ.

Hành Giả hỏi:

- Đạo sĩ ấy bắt yêu quái thế nào?

Cụ già đáp:

- Đạo sĩ ấy:

*Mũ vàng đầu đội,
Mình khoác cà sa.
Lệnh bài gõ vang,
Ấn quyết sắc bùa.
Sai thần cử tướng,*

*Đi bắt yêu ma.
Cuồng phong cuồn cuộn
Mây đen bộn bừa.
Ma cùng đạo sĩ,
Hai bên quyết lừa.
Đánh đến chiều tối,
Ma cuốn mây đưa.
Đất trời trong vắt,
Chúng tôi ngẩn ngơ.
Đi tìm đạo sĩ,
Thấy chết khe xưa,
Vớt lên xem xét,
Thi thể như dưa!*

Hành Giả cười, nói:

- Vậy cũng thiệt thòi quá!

Cụ già nói:

- Đạo sĩ ấy cũng chỉ thiệt có một mạng, còn chúng tôi phí mất bao tiền của vô ích.

Hành Giả nói:

- Đừng lo, đừng lo. Để chúng tôi bắt hộ cho.

Cụ già nói:

- Ngài quả có tài bắt được nó, tôi sẽ mời mấy vị trưởng giả trong xóm viết một tờ văn tự. Nếu ngài thắng, ngài đòi bao nhiêu tiền công, chúng tôi xin trả đủ. Nếu thua thì đừng có làm rầy rà chúng tôi, âu cũng là số trời.

Hành Giả cười, nói:

- Cụ này bị người ta lừa, rồi sinh nghi ngờ sợ hãi. Chúng tôi không giống hạng người ấy đâu. Cụ mau đi mời mấy bậc trưởng giả lại đây.

Cụ già vô cùng mừng rỡ, vội vàng sai người nhà đi mời mấy người hàng xóm, anh em họ hàng bè bạn cùng tám chín cụ bô lão trong xóm đến tiếp kiến, trò chuyện với Đường Tăng. Khi nói tới chuyện bắt yêu mọi người đều vui mừng. Mấy cụ hỏi:

- Vị đồ đệ nào đi bắt đây ạ?

Hành Giả khoanh tay, đáp:

- Tiểu hòa thượng tôi đây.

Mấy cụ sợ hãi, nói:

- Không xong! Không xong! Yêu tinh thần thông quảng đại, thân thể to lớn, còn trưởng lão gầy nhỏ thế kia, thật chưa bằng cái kẽ răng của nó.

Hành Giả cười, nói:

- Cụ ơi, cụ nhìn người không tinh rồi. Tôi tuy bé thật, nhưng bé hạt tiêu, trải qua rèn luyện ^[279], tú khí đầy mình đấy!

Các cụ nghe vậy, cũng đành tin theo, hỏi:

- Trưởng lão bắt được yêu tinh, đòi lễ tạ bao nhiêu?

Hành Giả đáp:

- Hà tất phải nói tới lễ vật! Tục ngữ có câu: “Nói đến vàng quáng mắt, nói đến bạc tối tăm, nói đến tiền hôi tanh”. Chúng tôi là hòa thượng tu nhân tích đức, không bao giờ đòi tiền.

Các cụ nói:

- Ngài nói những lời như vậy, thật là bậc cao tăng thụ giới. Nhưng không lấy tiền, có lý nào các ngài lại làm không công? Chúng tôi đây đều sinh sống bằng nghề làm ruộng đánh cá, nếu trừ xong yêu quái, vùng này được sống yên ổn, mỗi nhà chúng tôi sẽ đóng góp hai mẫu ruộng tốt, cộng vào cũng được nghìn mẫu, liền thành một khoảnh, thành trò dựng một ngôi chùa, tham thiền nhập định, chẳng hơn là đi lang thang ư?

Hành Giả lại cười, nói:

- Thế lại càng không ổn! Nếu có ruộng thì phải nuôi ngựa đi phu, cắt cỏ nộp thuế, đêm hôm không được ngủ, canh năm chẳng được nằm, bận rộn đến chết người!

Các cụ bản khoán, nói:

- Mọi thứ đều không muốn, biết tạ ngài bằng gì?

Hành Giả nói:

- Đối với người xuất gia chúng tôi, chỉ tạ một chén trà, một bát cơm là đủ.

Các cụ vui mừng, nói:

- Điều ấy thì dễ lắm. Nhưng không biết ngài bắt nó thế nào?

Hành Giả nói:

- Nó đến thì tôi bắt liền.

Các cụ nói:

- Yêu tinh to lắm, đầu chạm trời, chân sát đất. Khi đến gió nổi, khi đi mây mù bay. Ngài đến gần nó sao được?

Hành Giả cười, nói:

- Nếu yêu tinh chỉ biết hô gió gọi mưa, thì tôi chỉ coi nó vào hạng con cháu. Nếu yêu tinh cao lớn, tôi khắc có cách bắt.

Đang trò chuyện, bỗng nghe thấy tiếng gió vù vù, tám chín cụ già sợ quá, run cầm cập, nói:

- Hòa thượng này độc mồm quá, vừa nói tới yêu tinh, yêu tinh tới ngay!

Cụ Lý mở cánh cửa bên, nói với Đường Tăng và mấy người thân thích:

- Vào đây! Vào đây! Yêu quái đến rồi!

Bát Giới, Sa Tăng phát hoảng cũng định chạy vào. Hành Giả túm chặt hai người, nói:

- Các chú chẳng biết quái gì cả! Người xuất gia phải phân rõ trong ngoài chứ! Đứng lại, không được chạy, cùng ra sân với ta, xem đó là yêu tinh gì!

Bát Giới nói:

- Sư huynh ơi, họ ở đây từng biết cả, cứ gió nổi là yêu quái tới và tránh nó luôn. Chúng ta chẳng họ hàng, chẳng quen thuộc, chẳng phải bạn cũ kết giao, xem làm quái gì!

Hành Giả vốn người rất khỏe, bèn kéo cả hai người ra sân đứng, thấy trận gió nổi lên rất dữ dội:

Rừng cây đổ rạp hùm la,

Dốc sông lật biển thần ma kinh hoàng.

Ba lần Hoa Nhạc đổ ngang,

Bốn chân trời đất cát vàng bụi tung.

*Nhà nhà đóng cửa ngòi trong,
Xóm thôn trai gái tìm vùng lánh thân.
Trời cao gió cuộn mây vần,
Lửa đèn tắt ngấm, thôn dân tối mò!*

Bát Giới sợ quá run như cây sậy, nằm phục xuống đất, lấy mõm dụi thành hố, ẩn vào đấy chẳng khác nào đóng đinh. Sa Tăng che kín mặt, hai mắt nhắm nghiền.

Hành Giả nghe gió nhận ra yêu quái. Một lát sau, ngọn gió lướt qua, thấy trên tầng không thấp thoáng hai ngọn đèn, bèn cúi đầu gọi:

- Các chú ơi, gió qua rồi, dậy mà xem!

Cú ngốc rút mõm ra, phui đất cát, ngẩng đầu nhìn thấy hai bóng đèn sáng, cười ngất, nói:

- Trò khá lắm! Trò khá lắm! Hóa ra con yêu này biết cư xử, kết bạn với hãn được đấy!

Sa Tăng nói:

- Tối như đêm ba mươi, chẳng nhìn rõ mặt tại sao anh biết tốt xấu?

Bát Giới nói:

- Ngày xưa nói: “Đi đêm phải có đuốc. Không đuốc đừng đi”. Chú xem, nó xách đôi đèn lồng dẫn đường, thì nhất định phải là người tốt.

Sa Tăng nói:

- Anh trông lầm rồi. Đó không phải là đôi đèn lồng, mà là hai mắt sáng của yêu quái đấy.

Chú ngọc sợ hãi, nói:

- Cha mẹ ơi, mắt mà to đến thế, không biết mồm to thế nào?

Hành Giả nói:

- Các chú em chớ sợ. Hai chú cứ giữ gìn sư phụ để lão Tôn hỏi hẵn một câu xem hẵn là giống yêu quái gì.

Bát Giới nói:

- Sư huynh đừng khai chúng em ra nhé.

Hành Giả bèn tung người đánh vèo một cái lên không trung, cầm gậy sắt, lớn tiếng gọi.

- Đứng lại! Đứng lại! Có ta ở đây!

Yêu quái nhìn thấy, bèn ưỡn thẳng người, cầm cây giáo dài múa tít thò lò.

Hành Giả cầm gậy đứng thủ thế, cất tiếng hỏi:

- Nhà ngươi là yêu tinh, yêu quái phương nào?

Yêu quái chẳng thềm nói năng, chỉ múa tít cây giáo.

Hành Giả lại hỏi, yêu quái vẫn không trả lời, cứ múa giáo tít. Hành Giả cười thầm, nói:

- Đồ mồm câm tai điếc kia, chớ có chạy! Nhìn cây gậy đây!

Yêu quái chẳng chút sợ hãi, múa loạn xạ ngọn giáo chống đỡ. Trên không trung Hành Giả và yêu quái qua lại, lên xuống đánh nhau đến khoảng canh ba không phân thắng bại. Bát Giới, Sa Tăng đứng ở sân nhà cụ Lý nhìn thấy rõ ràng. Yêu quái chỉ múa giáo che đỡ chứ không đánh trả một đòn nào. Cái gậy sắt của Hành Giả liên tiếp nhắm đầu yêu quái giáng xuống. Bát Giới cười, nói:

- Sa Tăng, chú đứng đây giữ gìn sư phụ để tôi đánh giúp, chớ để một mình con khỉ đánh nhau, lĩnh chén rượu thưởng đầu tiên.

Chú ngốc bèn nhảy vút lên mây đuổi theo bổ liên. Yêu quái lại dùng một ngọn giáo nữa gạt ra. Hai ngọn giáo như rồng vờn rắn lượn. Bát Giới khen ngợi:

- Phép đánh giáo của yêu quái giỏi quá! Không phải là “giáo sau núi”, “giáo cuốn tơ”, “giáo nhà ngựa”, mà là “giáo cán mềm”!

Hành Giả nói:

- Chú đừng nói linh tinh, làm gì có lối “giáo cán mềm”!

Bát Giới nói:

- Sư huynh coi, hắn đưa mũi giáo chống đỡ chúng ta, không thấy cán giáo, không biết hắn giấu cán giáo vào đâu.

Hành Giả nói:

- Có thể là “giáo cán mềm” nhưng yêu quái còn chưa biết nói, sợ hắn chưa hẵn thành đạo người âm khí nặng nề, khi trời sáng rõ, dương khí thẳng, sẽ bỏ chạy. Lúc ấy nhất định phải đuổi theo, không để hắn trốn thoát.

Bát Giới nói:

- Đúng! Đúng!

Đánh nhau một hồi nữa, bất giác phương đông sáng bạch. Yêu quái không dám tiến đánh, vội quay đầu chạy. Hành Giả, Bát Giới nhất tề đuổi theo. Bỗng một mùi hôi thối xông lên nồng nặc không chịu được. Đó chính là hẻm Hy Thị, núi Thất Tuyệt.

Bát Giới nói:

- Hắn nhà nào cọ chuồng tiêu đây! Gớm! Thối kinh người!

Hành Giả bịt chặt mũi, gọi to:

- Mau đuổi yêu quái! Mau đuổi yêu quái!

Yêu quái trườn qua núi, hiện rõ bản tướng, té ra là một con măng xà to vậy đó:

Mắt long lanh lóe chớp,

Miệng phun khí phì phì

Răng gai sắc đến ghê,

Vuốt râu vàng lấm liệt.

Trên đầu lắc lư tấm mào thịt,

Giống muôn nghìn mã não đỏ trong.

Toàn thân phủ kín lớp vẩy hồng,

Tựa ước vạn yên chi ken xếp.

Bò quanh ngõ bức chắn gấm đẹp.

Lượn bay tưởng đó ngọn cầu vồng.

Chỗ nghỉ ngơi mùi bốc khí nồng,

Khi hành động mây hồng che phủ.

Dẫu chẳng to, người đứng hai bên nom chẳng rõ,

Tuy không dài, núi cao thân thể vắt đông tây.

Bát Giới nói:

- Té ra là một con rắn dài kinh khủng! Nó mà ăn thịt người, mỗi bữa phải hết dăm trăm người mới đủ no!

Hành Giả nói:

- Ngọn giáo cán mềm của nó hóa ra là hai sợi râu. Bọn ta đuổi, nó đã mềm nhũn cả người rồi. Đuổi theo đánh nữa đi!

Bát Giới bặng mình đuổi theo, vung đinh ba bổ xuống. Yêu quái đầu đã chui vào hang, mà đuôi vẫn thò đến bảy tám thước ra ngoài. Bát Giới buông đinh ba, túm chặt lấy đuôi, nói:

- Nào, ra tay! Ra tay!

Đoạn cổ hết sức kéo ra ngoài, nhưng không chuyển lấy một phân.

Hành Giả cười, nói:

- Đồ ngốc, mặc nó chui vào, tôi sẽ có cách xử trí, kéo thế không được đâu.

Bát Giới bèn buông tay ra, yêu quái chui tọt vào trong, Bát Giới oán trách:

- Giá không buông tay ra, thì một nửa đã vào tay mình rồi. Bây giờ nó lại cuộn lại, biết làm thế nào kéo nó ra được? Thiệt đúng là chơi trò không có răn rồi.

Hành Giả nói:

- Yêu quái này thân thể to dài, lỗ hang bé nhỏ, chắc chắc không thể quay mình được, nhất định cứ

bò thẳng đi ra đằng lối cửa sau. Chú mau chặn lối cửa sau để tôi đánh nó ở cửa trước.

Chú ngốc chạy vù sang phía sau quả núi, quả có thấy một lỗ hang to. Nhưng vừa tới, chưa đứng vững, bất ngờ Hành Giả ở phía cửa trước giơ gậy sắt thúc vào trong, khiến yêu quái sợ đau, trườn ra phía cửa sau. Bát Giới chưa kịp phòng bị, bị nó lấy đuôi quật một phát ngã lăn ra đất, không sao giãy giụa nổi, đành nằm im chịu đau.

Hành Giả thấy còn hang không, rút gậy sắt chạy một mạch sang gọi Bát Giới đuổi yêu quái. Bát Giới nghe thấy tiếng gọi, cảm thấy xấu hổ, nén đau bò dậy, vung đinh ba bổ loạn. Hành Giả thấy vậy cười, nói:

- Yêu quái chạy mất rồi còn bổ cái gì?

Bát Giới nói:

- Lão Trư ở đây “đánh cỏ rắn phải sợ” đấy!

Hành Giả nói:

- Chú ngốc bẻm mép! Đuổi mau lên!

Hai người đuổi tới khe suối, thấy yêu quái cuộn tròn đầu góc lên, mồm há to chực nuốt Bát Giới. Bát Giới sợ quá lùi lại toan chạy. Hành Giả xông ngay tới, bị nó đớp nuốt liền. Bát Giới giậm chân vỗ ngực kêu ầm lên:

- Sư huynh ơi, chết mất sư huynh rồi!



Hành Giả ở trong bụng yêu quái, chống gậy sắt, nói:

- Bát Giới đừng buồn! Tôi bắt nó bắc thành cầu cho chú xem!

Thấy yêu quái cong người lại tựa một cây cầu vòng.

Bát Giới nói:

- Giống cầu thật, nhưng không ai dám đi qua.

Hành Giả nói:

- Tôi lại bắt nó làm thành cái thuyền cho chú xem.

Ở bên trong, Hành Giả chống cây gậy sắt vào da bụng yêu quái, da bụng dán xuống đất, đuôi cong lên, trông hệt con thuyền. Bát Giới nói:

- Tuy giống con thuyền, nhưng không có cột buồm, không hứng gió được.

Hành Giả nói:

- Chú hãy tránh xa ra, để tôi bắt nó hứng gió cho chú xem.

Bèn ở bên trong lấy hết sức thúc gậy sắt lên phía xương sống dài tới dăm bảy trượng, giống hệt cây cột buồm. Yêu quái nén đau cổ sống cố chết trườn lên phía trước nhanh như gió theo đường cũ xuống núi đến hơn hai mươi dặm, lúc ấy mới nằm vật ra đất không còn cựa quậy, rên rỉ được nữa. Bát Giới đuổi tới, vung đinh ba bổ loạn xạ. Hành Giả khoét một lỗ to, chui ra nói:

- Chú ngốc! Nó chết hẳn rồi, còn bổ làm quái gì!

Bát Giới nói:

- Sư huynh không biết lão Trư cả đời chỉ thích đánh rắn chết à?

Đoạn thu binh khí, tóm đuôi rắn kéo về.

Lại nói chuyện ở xóm Đà La, cụ Lý cùng mọi người nói với Đường Tăng:

- Hai đồ đệ của ngài suốt đêm không về, chắc đã toi mạng rồi chẳng?

Tam Tạng nói:

- Không có chuyện gì đâu. Chúng ta ra ngoài xem sao.

Vừa lúc đó, Hành Giả, Bát Giới kéo một con rắn to trò chuyện ồn ào trở về, mọi người khi ấy mới mừng. Già trẻ trai gái trong xóm đều quỳ xuống lạy, nói:

- Thưa ngài, đúng con yêu tinh này hại người vùng chúng tôi đấy! May nhờ các ngài trổ pháp lực bắt quái trừ tà, chúng tôi giờ đây mới được yên ổn.

Mọi người cảm kích, ai nấy mời mọc rồi rít đều muốn hậu tạ. Thầy trò Đường Tăng bị giữ rịt đến dăm bảy ngày, từ chối mãi, họ mới chịu cho đi. Dân xóm thấy thầy trò chẳng lấy tiền của, mỗi nhà đều làm ít lương khô, hái ít phẩm quả dâng tặng, lại dong ngựa cưỡi lừa, treo cờ kết hoa, đưa tiễn. Có đến bảy tám trăm người của mấy trăm gia đình đi tiễn chân.

Dọc đường mọi người vui vẻ hể hả. Chẳng mấy chốc đã tới đầu hẻm Hy Thị, núi Thất Tuyệt. Tam Tạng ngửi thấy mùi hôi thối, lại thấy đường đi bị lấp kín cả, bèn nói:

- Ngộ Không, đường đất thế này làm sao qua được?

Hành Giả bịt mũi, nói:

- Cái này thật khó quá!

Tam Tạng thấy Hành Giả nói khó, nước mắt đã giàn giụa. Cự Lý và mọi người tới nói:

- Xin ngài chớ phiền muộn. Chúng tôi đưa tiễn tới đây đều đã có hẹn ước với nhau: Đồ đệ của ngài đã giúp chúng tôi hàng phục yêu quái, trừ tai họa cho cả xóm chúng tôi. Nay chúng tôi sẽ thành tâm mở một con đường khác đưa các ngài qua.

Hành Giả cười, nói:

- Cự nói như vậy không được đâu. Lúc đầu cự nói núi này rộng tám trăm dặm, chúng tôi không phải là thần linh của vua Đại Vũ, thì không thể san đường mở núi được. Thầy trò chúng tôi muốn qua được núi, thì chỉ có dựa vào sức của chúng tôi thôi, các cự không giúp gì được đâu.

Tam Tạng xuống ngựa, nói:

- Ngộ Không, dựa vào sức các con thế nào?

Hành Giả cười, nói:

- Hiện giờ muốn vượt qua núi là rất gay. Mà mở lối khác còn gay go hơn. Cứ phải đi theo lối cũ. Chỉ sợ

không có người lo cơm.

Cụ Lý nói:

- Trưởng lão nói gì vậy. Bốn ngài đi mất bao lâu chúng tôi cũng nuôi được, sao lại bảo không có người lo cơm?

Hành Giả nói:

- Đã như vậy, các cụ về làm cho hai thạch ^[280] lương khô, lại làm thêm một ít bánh bao, bánh nướng cho vị hòa thượng mồm dài này của chúng tôi ăn no, rồi biến thành con lợn to, dũi mở lối cũ để sư phụ tôi cưỡi ngựa, chúng tôi hộ vệ bên cạnh, chắc là qua được.

Bát Giới nghe vậy, nói:

- Các anh toàn giành lấy việc sạch sẽ, còn lại sao cứ giao những việc bẩn thỉu cho lão Trư này thế?

Tam Tạng nói:

- Ngộ Năng, con quả có tài dọn dẹp cống rãnh, đưa ta qua núi, ta sẽ ghi công đầu cho con.

Bát Giới cười, thưa:

- Trên có sư phụ, dưới có các cụ đây, mọi người chớ có cười tôi nhé, lão Trư này vốn có ba mươi sáu phép biến hóa, bảo biến thành những loài bay lượn nhẹ nhàng xinh đẹp thì khó, chứ biến thành núi thành

cây, thành hòn đá, cục đất, thành voi, thành lợn, thành trâu, lạc đà thì biết hết. Có điều thân thể biến ra to, da dày lại càng to, vậy phải cho ăn no mới làm việc được.

Mọi người nói:

- Có ngay! Có ngay! Chúng tôi đều mang theo lương khô, bánh bao, hoa quả để đưa tiễn các ngài qua núi, nay mang hết ra cho ngài dùng. Khi nào ngài biến hóa, làm việc, chúng tôi lại sai người về thôi cơm mang tới nữa.

Bát Giới trong lòng mừng lắm, cởi chiếc áo dài thâm quàng cây đĩnh ba chín răng, nói với mọi người:

- Xin chớ cười, hãy coi lão Trư làm công việc dọn dẹp nơi hội thối đây!

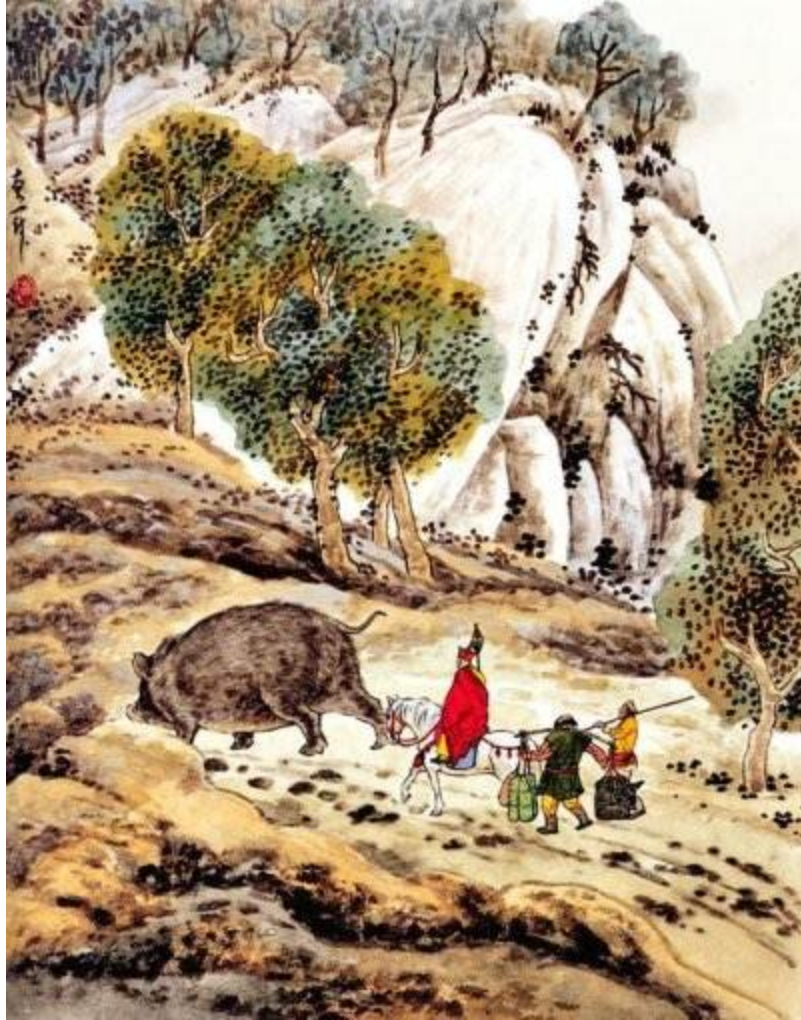
Đoạn chú ngốc bắt quyết, lắc mình một cái, biến thành một con lợn to. Thật là:

*Mồm dài, lông ngắn, béo quay,
Từ nhỏ cây thuốc ăn đầy trong non.
Mặt đen, hai mắt hơi tròn,
Tai như tàu chuối, đầu thon mồm dài.
Tu lâu xương cứng, có tài,
Luyện thêm da dẻ cứng chai như đồng.*

*Tiếng kêu ỉn ỉn lạ lùng,
Mũi phì phò thổi gió rung lặc lè.
Bốn kheo lông trắng cứng ghê.
Bờm cong như kiếm dọc rê thân người.
Thế gian lợn có nhiều loài,
Chưa từng thấy có lợn tài như đây.
Mọi người tán thưởng khen hay,
Thiên Bồng pháp lực cũng tay cao cường!*

Tôn Hành Giả thấy Bát Giới biến được như vậy, lập tức sai số người đi tiễn mang lương khô đến một chỗ để Bát Giới ăn. Chú ngốc chẳng cần biết sống chín, một loáng đã ăn hết, đoạn lên đường dọn dẹp. Hành Giả bảo Sa Tăng cởi giầy để gánh cho dễ, rồi mời sư phụ lên ngựa, sau đó tự mình cũng cởi giầy ra, dặn dò mọi người ra về:

- Nếu mọi người có lòng tốt, xin mang thêm cơm cho sư phụ, sư đệ tôi ăn thêm khỏe.



Số người đưa tiễn có đến bảy tám trăm, quá nửa có lừa ngựa, họ phi như bay về xóm thối cơm, còn ba trăm người đi bộ đứng dưới chân núi nhìn theo thầy trò Đường Tăng ra đi. Nguyên là từ xóm tới chân núi xa hơn ba mươi dặm, quay về mang cơm đến mất hơn ba mươi dặm, thì thầy trò đã đi được một đoạn xa rồi. Nhưng mọi người không chịu bỏ, thúc lừa thúc ngựa tiến vào trong hẻm, đuổi theo suốt đêm, sớm hôm sau mới đuổi kịp bèn gọi to:

- Các ngài lấy kinh ơ, đi chậm lại! Đi chậm lại!
Chúng tôi mang cơm tới đây!

Tam Tạng nghe vậy, cảm tạ rồi rít, nói:

- Thực đúng là những thiện tín!

Bèn gọi Bát Giới dừng lại, ăn thêm cơm lấy sức. Chú gốc dũi đường dọn dẹp đã hai ngày, bụng đang đói meo, thấy dòng người mang tới bảy tám nồi cơm, thì bất kể là cơm tẻ, mì miến, đổ gộp vào ngón một lèo no nê, xong lại lên dũi đường tiếp. Tam Tạng, Hành Giả, Sa Tăng cảm tạ mọi người. Hai bên chia tay nhau. Thật là:

Xóm Đà La khách đã về vội.

Bát Giới ta mở lối khai sơn.

Tam Tạng tâm tính sáng hơn.

Ngộ Không trỗ phép phục hàng yêu ma.

Hẻm Hy Thị lại qua khó nhọc,

Núi Thất Tuyệt một lúc đường thông

Sáu điều trần dục [\[281\]](#) cắt xong.

Tòa sen thẳng hướng thong dong lên đường.

Chuyến đi này không biết mất bao nhiêu dặm đường, còn phải gặp những yêu quái nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI TÁM

*Nước Chu Tử, Đường Tăng bàn đời trước
Chữa quốc vương, Hành Giả đóng thầy lang*

*Thiện chính giữ, vạn duyên sâu,
Tiếng thơm truyền khắp bốn châu trong ngoài.*

*Trí tuệ sáng, lên bờ rồi,
Ùn ùn che kín chân trời mây bay.*

Chư Phật thù tiếp đó đây.

Đài dao mãi mãi thánng ngày thênh thang

Phá tan mộng điệp nhân gian,

Lâng lâng trút sạch bụi trần vấn vương.

Lại nói chuyện thầy trò Đường Tăng dọn sạch đoạn hẻm hôi thối, bước đi trên đường cái thênh thang, quang âm thắm thoắt, lại tới mùa hè. Chính là lúc:

Thạch lựu phô quả gấm,

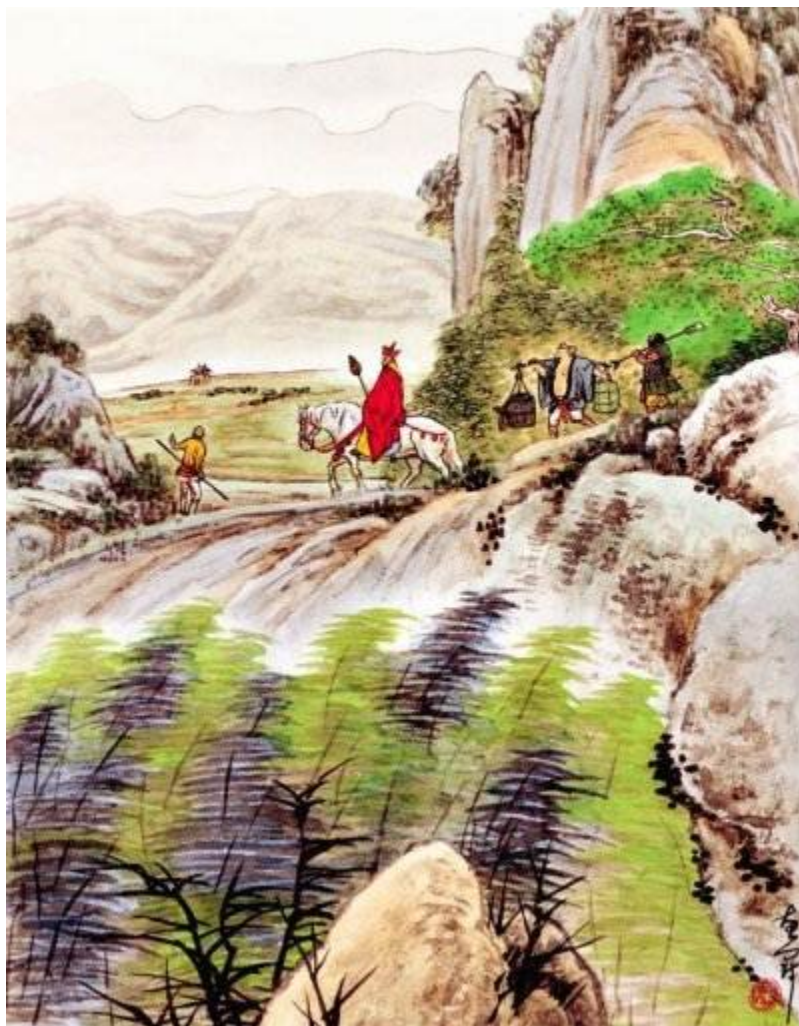
Sen thắm xòe lọng xanh.

Đàn én ríu rít trong bụi dương xuân,

Người đi phe phẩy quạt thần xua nóng.

Đang đi, họ bỗng nhìn thấy một tòa thành trì trước mặt, Tam Tạng dừng ngựa, nói:

- Các đồ đệ ơi, các con nhìn xem kia là xứ nào?



Hành Giả nói:

- Hóa ra sư phụ không biết chữ, thế mà dám vâng chiếu chỉ vua Đường rời triều ra đi!

Tam Tạng nói:

- Ta đi tu từ bé, thiên kinh vạn quyển lâu thông, tại sao con lại bảo ta không biết chữ?

Hành Giả thưa:

- Biết chữ, tại sao sư phụ không đọc nổi ba chữ đại tự to tướng trên lá cờ vàng cắm ở cổng thành kia, mà lại còn hỏi rằng xứ nào?

Tam Tạng quát lớn:

- Con khỉ khốn khiếp chỉ được cái ăn nói lằng nhằng! Lá cờ bị gió thổi bay phần phật, nên dù có chữ, ta nhìn cũng không rõ!

Hành Giả nói:

- Thế mà lão Tôn nhìn thấy đấy.

Bát Giới, Sa Tăng nói:

- Sư phụ đừng có nghe anh ấy khoác lác. Cách xa đến tòa thành còn không nhìn rõ, làm sao đọc được chữ?

Hành Giả nói:

- Không phải ba chữ “nước Chu Tử” là gì kia!

Tam Tạng nói:

- Nước Chu Tử tất là ngôi vương vị ở Tây Vực, chúng ta phải mau đến đó xin đổi điệp văn.

Hành Giả nói:

- Đương nhiên rồi.

Một lát sau, thầy trò đã đi tới công thành. Tam Tạng xuống ngựa, tất cả qua cầu, bước vào tầng cửa thứ ba. Thật là một chốn đế đô lộng lẫy. Chỉ thấy:

*Cửa son cao chất ngất,
Điện các xếp lô nhô,
Ven thành hào quanh co,
Nam bắc núi thăm thẳm.
Hàng hóa đầy phố rộng,
Tập nập người bán buôn.
Quả nơi ở đế vương,
Đúng kinh kỳ thiên phủ.
Thuyền phương xa neo trú,
Gấm vóc, ngọc chất đầy.
Thẳng cảnh trải trời mây,
Lầu cung vút tiêu hán.
Oai nghiêm ba cửa chắn,
Muôn thuở vui thanh bình.*

Thầy trò Đường Tăng bước đi trên phố lớn, thấy người dân đàn hàng, quần áo chỉnh tề, giọng nói trong trẻo, chẳng kém gì ở nước Đại Đường. Những người đang mua bán ở hai bên đường phố, chợt nhìn thấy Trư Bát Giới tướng mạo xấu xí, Sa Hòa Thượng

cao to đen sì, Tôn Hành Giả mặt lông trán dô, thì bỏ cả mua bán, xúm lại xem.

Tam Tạng chỉ dặn:

- Đừng gây họa nhé, cứ cúi đầu mà đi!

Bát Giới vâng lời, rúc cái mõm to bè như chiếc hương sen vào ngực. Sa Tăng không dám ngẩng mặt, chỉ mỗi Hành Giả nghênh ngang ngó đông ngó tây, theo sát bên Đường Tăng. Trong số những người xem, những kẻ lịch thiệp, xem một lát rồi bỏ đi. Nhưng có mấy tên du thủ du thực và mấy đứa trẻ nghịch ngợm bướng bỉnh, cười cười cợt cợt, lấy gạch đá ném trêu Bát Giới. Đường Tăng lau mồ hôi, dặn:

- Đừng sinh sự nhé!

Chú ngọc chẳng dám ngẩng đầu. Một lát sau, thầy trò đi tới một góc phố, chợt nhìn thấy một cái cổng, trên có ba chữ “Quán Hội Đồng”. Đường Tăng bảo:

- Đồ đệ ơi, chúng ta vào nha môn này thôi.

Hành Giả hỏi:

- Vào làm gì?

Đường Tăng đáp:

- Quán Hội Đồng là chỗ hội họp thông đồng của thiên hạ. Chúng ta vừa bị quấy rầy, vào đó tạm nghỉ

ngôi, để ta vào gặp nhà vua, xin đổi điệp văn, rồi lại rời đây lên đường.

Bát Giới nghe xong, bèn dẫu cái mõm ra, khiến số người đi xem sợ hãi ngã lăn đến hơn chục người. Bát Giới bước tới, nói:

- Sư phụ nói phải lắm. Chúng ta vào đó ẩn, để bọn quạ này khỏi bầu đến làm âm ỉ.

Thầy trò bèn bước vào quán. Số người kia dần dà bỏ đi.

Lại nói chuyện trong quán có hai viên quan coi giữ, một chánh một phó đang kiểm dân phu ở trong sảnh để đi tiếp quản ở đâu đó, bỗng thấy bọn Đường Tăng vào, ai nấy hoảng sợ, hỏi:

- Các ngài là ai? Các ngài là ai? Định đi đâu?

Tam Tạng chấp tay, thưa:

- Bần tăng là người nước Đại Đường bên phương Đông, vâng mệnh nhà vua sang phương Tây lấy kinh, nay qua xứ ta, không dám tiện tiện, định vào triều đổi điệp văn, xin tạm vào nha môn đây nghỉ ngơi chốc lát.

Hai viên quan coi giữ quán nghe xong, bèn đuổi mọi người ra, rồi mũ áo chỉnh tề, bước vào sảnh đường đón tiếp, lại sai quét dọn phòng khách để thầy trò nghỉ ngơi và sai quan dẫn dân phu rời dinh ra đi.

Những người thủ hạ mời Tam Tạng vào phòng khách nghỉ ngơi. Tam Tạng toan đi. Hành Giả tức giận, quát:

- Tên này hỗn nhĩ! Không mời lão Tôn vào sảnh à?

Tam Tạng nói:

- Họ ở đây không thuộc nước Đại Đường ta cai quản, lại không có quan hệ với nước ta. Hơn nữa, có thể bất ngờ có quan khách thượng ty đi qua, cho nên không tiện lưu chúng ta ở đây.

Hành Giả nói:

- Đã vậy, ta phải bắt họ thết đãi mới nghe!

Đang nói, đã thấy người quản sự bưng đến, nào là một mâm gạo trắng, một mâm miến trắng, hai mớ rau xanh, bốn bìa đậu phụ, một mâm măng khô, một mâm mộc nhĩ. Tam Tạng bảo đồ đệ nhận lấy và cảm ơn người quản sự.

Người quản sự nói:

- Ở phòng phía tây có nồi bếp sạch sẽ, củi lửa đầy đủ, mời các ngài vào đó làm bữa.

Tam Tạng nói:

- Tôi xin hỏi ngài một câu, quốc vương lúc này có ở trên điện không?

Người quản sự thưa:

- Đức quốc vương của chúng tôi lâu nay không ngự triều. Hôm nay là ngày hoàng đạo tốt lành, hiện đang cùng bàn bạc với văn võ bá quan về việc treo bảng vàng. Ngài muốn đổi điệp văn thì đi ngay mới kịp. Để đến ngày mai là không xong đâu, lại phải chờ đợi dây dưa không biết đến bao giờ.

Tam Tạng bảo:

- Ngộ Không, các con ở đây nấu cơm, để ta đi đổi điệp văn rồi về ăn cơm, sau đó lên đường.

Bát Giới vội vàng lấy áo cà sa và tờ điệp văn. Tam Tạng mũ áo ngay ngắn vào triều, dặn dò các đồ đệ không được ra ngoài phố gây chuyện. Đi được một lúc, Tam Tạng đã tới lầu Ngũ Phượng, thấy điện các lộng lẫy, lầu đài nguy nga. Đến cửa Đoan Môn, Tam Tạng nhờ quan tâu việc vào tâu với nhà vua xin vào đổi điệp văn, quan Hoàng Môn bước vào trước thềm ngọc, tâu:

- Ngoài cửa triều, có một nhà sư nước Đại Đường bên phương Đông, vâng mệnh nhà vua đến chùa Lô Âm bên phương Tây bái Phật cầu kinh, muốn vào đổi điệp văn đang đứng đợi lệnh.

Quốc vương nghe xong, mừng rỡ nói:

- Quả nhân ốm đau đã lâu, chưa hề ngự triều, nay vừa lên điện treo bảng cầu lương y, thì đã có cao tăng

đến ngay.

Lập tức truyền lệnh vờ vào trước thềm. Tam Tạng cúi mình sụp lạy. Quốc vương lại cho mời lên điện Kim Loan ngồi, sai quan Quang lộc tự làm cơm chay, Tam Tạng tạ ơn, trình tờ điệp văn lên.

Quốc vương xem xong, vô cùng mừng rỡ, nói:

- Thưa pháp sư, bên Đại Đường ta đến nay đã bao nhiêu triều vua trị vì? Có bao nhiêu hiền thân? Đến đời vua Đường, vì sao lại mắc bệnh hồi sinh, rồi sai ngài lặn lội trèo đèo lội suối đi lấy kinh?

Tam Tạng nhân nhà vua hỏi, bèn cúi mình chấp tay thưa:

- Ở nước bần tăng:

*Tam Hoàng trị thế,
Ngũ Đế chia luân,
Nghieu Thuấn tức vị,
Vũ, Thang an dân.
Thành, Chu con lẫm,
Chia trị xa gần.
Y mạnh chống yếu,
Chia nước xưng quân.
Cả mười tám nước,*

Đều đã định phân.
Mười hai còn lại,
Bờ cõi khôn ngăn,
Do thiếu ngựa xe,
Nuốt nhau tranh phần.
Bảy nước giành giết,
Sáu nước theo Tần.
Trời sinh Lỗ, Bái.
Một lũ bất nhân
Núi sông thuộc Hán,
Lập pháp hộ thân.
Tư Mã cướp Hán,
Nhà Tần lấn dần,
Nam Bắc xâu xé,
Tống, Tề, Lương, Trần.
Các tổ truyền nối,
Nhà Tùy kế chân.
Vua tôi vô đạo,
Chìm đắm muôn dân.
Vua tôi họ Lý,
Quốc hiệu Đường quân.

*Cao Tổ tạ thế,
Nay là Thế Dân.
Sông trong biển lặng,
Đại đức khoan nhân.
Bỗng thành Tràng An mạn bắc,
Có một thủy quái long thần.
Mưa ngọt bột xén.
Đáng tội chém thân.
Đêm khua thác mộng,
Xin vua cứu mình.
Vua hứa cứu thoát,
Sớm vời hiền thần.
Lưu trong cung khuyết,
Đánh cờ lần khân,
Vừa đúng giờ ngộ,
Hiền thần mộng chém long thần...*

Quốc vương nghe đến đây, bỗng thở dài não nuột,
hỏi:

- Thưa pháp sư, vị hiền thần ấy từ nước nào tới?

Tam Tạng đáp:

- Vị ấy là quan thừa tướng trước giá của nhà vua chúng tôi, họ Ngụy tên Trưng. Ngài hiếu thiên văn, thông địa lý, tinh âm dương, thực là một vị đại tế tướng an bang tế thế, một hôm ngài nằm mơ thấy mình chém long vương Kinh Hà. Long Vương cáo giác với âm ty rằng đức vua tôi đã hứa cứu sống, mà sao vẫn bị giết chết. Do vậy đức vua tôi lâm bệnh nặng, dần dà cảm thấy nguy kịch khó qua. Ngụy Trưng bèn viết một phong thư đưa cho đức vua tôi mang xuống âm ty, gửi cho vị phán quan ở Phong Đô là Thôi Giác. Được một lát, vua Đường chết, mãi ba ngày sau mới sống lại. Nhờ có thư Ngụy Trưng, nên Thôi phán quan sửa lại sổ sinh tử, cho nhà vua thọ thêm hai mươi năm nữa. Sau đó nhà vua muốn mở Đại hội thủy lục, sai bần tăng trèo non lội suối, vượt qua các nước, bái Phật tổ cầu ba tạng kinh Đại Thừa để độ cho các oan hồn được siêu thoát.

Quốc vương lại than vãn thở dài, nói:

- Thật đúng là thiên triều đại quốc, vua sáng tôi hiền! Như trẫm đây lâm bệnh đã lâu, mà chẳng một bề tôi nào giải cứu.

Tam Tạng nghe xong, đưa mắt nhìn trộm, thấy nhà vua mặt xanh nanh vàng, thần suy hình yếu, định hỏi thêm, thì đã thấy quan Quang lộc tự mời Đường Tăng đi xơi cơm. Nhà vua truyền lệnh:

- Dọn cơm ở điện Phi Hương, dọn cả cơm của trăm, để trăm cùng ăn với pháp sư một thể.

Tam Tạng tạ ơn, cùng đi ăn cơm với nhà vua. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Hành Giả ở Quán Hội Đồng, sai Sa Tăng đun nước nấu cơm, và sửa soạn canh riêu.

Sa Tăng nói:

- Đun nước nấu cơm thì chẳng khó, nhưng chẳng biết nấu canh với gì?

Hành Giả hỏi:

- Tạo sao?

Sa Tăng đáp:

- Muối mắm mỡ mùng chẳng có gì hết!

Hành Giả nói:

- Tôi có tiền đây, chú bảo Bát Giới ra phố mua.

Chú ngốc trốn việc, nói:

- Tôi chẳng dám đi đâu. Mặt mũi tôi xấu xí, e gây họa, sư phụ lại trách.

Hành Giả nói:

- Thuận mua vừa bán, không ăn cướp, không ăn xin, thì lo gì gây họa!

Bát Giới nói:

- Sư huynh không thấy bọn dốt nát vừa rồi đó sao? Vừa rồi ở ngoài cửa, em mới dấu mõm ra, mà gần chục người đã sợ ngã lăn quay, huống hồ ngoài chợ búa, không biết sẽ xô ngã bao nhiêu người?

Hành Giả nói:

- Chú chỉ biết chợ búa âm ỉ, thế chú có biết người ta bán những gì ngoài chợ không?

Bát Giới nói:

- Sư phụ chỉ bảo em cúi đầu mà đi kéo gậy họa, nên thực không biết gì hết.

Hành Giả nói:

- Quán rượu, hàng gạo, chỗ xay xát, lựa là gấm vóc không sao kể xiết. Tất nhiên có cả hàng nước, hàng miến, bánh đa, bánh bột. Quán cơm có món canh rất ngon, có hạt tiêu, tương ớt, rau tươi, cùng các của ngon vật lạ như mút kẹo, đường sữa, các món điểm tâm, bánh cuốn, dầu béo, mật ngọt... cơ man là món ngon, ta sẽ đi mua một ít về mời chú. Chú tính sao?

Chú ngốc nghe xong, nước bọt ứa ra, cổ họng nuốt nước bọt ừng ực, nháy mắt lên, nói:

- Sư huynh cho em đi với. Lần này em quấy sư huynh, lần sau có tiền, em lại mời sư huynh đi.

Hành Giả cười thầm, nói:

- Sa Tăng, khéo đừng làm sỗng cơm nhé, để chúng tôi ra phố mua thêm các thức nấu khác.

Sa Tăng biết thừa Hành Giả chơi xỏ chú ngốc, vẫn thuận mồm nói:

- Các anh đi nhớ mua nhiều một chút, và ăn cho no hẵng về.

Chú ngốc lục lấy bát, chén mang theo, cùng Hành Giả ra cửa. Hai vị quan nhân hỏi:

- Trưởng lão đi đâu đấy ạ?

Hành Giả đáp:

- Đi mua thức nấu.

Người kia nói:

- Dọc phố này đi về phía Tây, rẽ qua chỗ lầu trống, ở đấy là cửa hàng tạp hóa nhà họ Trịnh có bán đủ thứ. Các ngài muốn mua thức gì: dầu, muối, tương, giấm, gừng, hạt tiêu, trà đều đủ cả.

Hai người dắt tay nhau bước đi, thẳng lối ra phố. Hành Giả đi qua mấy quán nước, mấy hàng cơm, nhiều cái đáng mua mà chẳng mua, đáng ăn cũng không ăn.

Bát Giới bèn bảo:

- Sư huynh ơi, mua ở đây mà ăn thôi.

Hành Giả cố ý chòng gheo Bát Giới, đời nào chịu mua, nói:

- Chú em ạ, chú vẫn chưa có kinh nghiệm, cứ đi nữa đi, chọn hiệu to mà ăn.

Hai người vừa đi, vừa trò chuyện huyên náo, làm cho một số người bám theo sau xem. Một lát sau, họ tới bên lầu trống, thấy cơ man là người chen chúc ồn ào, tắc đường chật phở. Bát Giới thấy vậy, nói:

- Sư huynh ơi, em không đi nữa đâu. Chỗ này người đông lắm, sợ họ bắt cả hòa thượng. Hơn nữa, thấy chúng ta lạ mặt sinh nghi, họ bắt đi thì sao?

Hành Giả nói:

- Vớ vẩn! Hòa thượng không phạm pháp, bắt làm sao được! Chúng ta đi qua đây, tới cửa hàng nhà họ Trịnh mua ít thức nấu.

Bát Giới nói:

- Thôi! Thôi! Em không dại để gây họa. Giờ mà chen vào đám đông, vấy tai vài cái, làm cho họ sợ ngã lăn đùng, chết vài mạng, mình lại phải đền mạng à!

Hành Giả nói:

- Đã vậy, chú đứng yên ở dưới chân tường này, để tôi qua đó mua về, và mua cho chú mấy cái bánh nướng để chú ăn nhé.

Chú ngọc đưa bát, chén cho Hành Giả rồi quay lưng rúc mõm vào chân tường đứng im như chết.

Hành Giả đi tới bên lầu, quả thấy người đông như nêm, bèn chen thẳng vào đám đông mà đi. Hóa ra là bảng vàng của nhà vua treo ngay dưới lầu, nên người ta mới tranh nhau xúm vào xem đông như vậy. Hành Giả lách vào gần, giương con mắt lửa người vàng đọc kỹ càng, thấy trên bảng viết:

“Trẫm là quốc vương nước Chu Tử thuộc Tây Ngưu Hạ Châu, từ khi dựng nghiệp đến nay, bốn phương phẳng lặng, trăm họ yên vui. Gần đây việc nước không lành, trẫm ốm đau liệt bệt ròng rã không khỏi. Thái y viện nước ta đã tìm chọn nhiều bài thuốc hay, nhưng bệnh chẳng thuyên giảm.

Nay trẫm treo bảng mời hiền sĩ khắp trong thiên hạ, bất kể Bắc hay Nam, Trung Hoa ngoại quốc ai giỏi thuốc men xin mời vào bảo điện chữa bệnh cho trẫm. Nếu trẫm khỏi, nguyện chia đôi xã tắc nhường cho một nửa. Trẫm quyết không sai lời.

Vây trẫm treo bảng này cho mọi người hay.”

Xem xong, Hành Giả trong lòng vui mừng, nói: Người xưa có câu: “Làm việc gì cũng phải được ba phần tài lợi” Mình đâu có chịu năm dài ở quán mãi. Đã vậy chẳng cần mua thức ăn vội, và tạm để chậm

việc lấy kinh một ngày cũng chẳng sao, để lão Tôn đi làm thầy lang chơi đã.

Đoạn Đại Thánh khom người, quẳng bát, véo một cục đất, giơ cục đất lên, miệng đọc thần chú, dùng phép ẩn thân, nhẹ nhàng bước tới bóc tờ bảng văn, ngoảnh mặt về phương đông nam hít một hơi tiên khí rồi thổi ra, lập tức một trận gió lốc thổi lên, ai nấy sợ hãi chạy tản hết. Hành Giả bèn quay người, đi thẳng về chỗ Bát Giới đứng, thấy chú ngọc mồm vẫn cắm xuống dưới chân tường, đánh một giấc ngủ. Hành giả không đánh thức Bát Giới, gấp tờ bảng văn, khe khẽ đút vào bụng Bát Giới, đoạn rảo cẳng quay về quán Hội Đồng trước.

Lại nói chuyện mọi người đứng dưới lầu thấy gió nổi to, ai nấy bưng đầu nhắm mắt, một lát sau trận gió thổi qua, không thấy bảng văn đâu, thì sợ hãi lắm.

Nguyên tờ bảng này, mười hai vị quan thái giám mười hai vị quan hiệu úy sáng nay vừa mới lĩnh mang ra, treo chưa được ba giờ đã bị gió cuốn đi, khiến ai nấy vô cùng run sợ truy tìm khắp nơi. Bỗng họ nhìn thấy một góc tờ bảng văn thò ra từ bụng Trư Bát Giới, mọi người bèn quát hỏi:

- Nhà người bóc tờ bảng văn phỏng?

Chú ngốc ngãng phắt đầu, dẫu cái mồm ra, mấy viên hiệu úy sợ quá loạng choạng đứng không vững ngã lăn ra đất. Chú ngốc quay người định chạy, nhưng bị mấy người to gan chặn trước mặt túm chặt lấy, nói:

- Nhà người đã bóc tờ bảng văn mời thầy lang của nhà vua, không vào triều chữa bệnh cho nhà vua, còn định chạy đâu?

Chú ngốc ngơ ngơ, ngác ngác, hỏi:

- Con các người bóc bảng văn à! Cháu các người làm thầy lang à?

Viên hiệu úy đáp:

- Cái gì nhét trong bụng nhà người kia?

Chú ngốc cúi đầu nhìn, thấy đúng là một tờ giấy, bèn mở ra xem, bấy giờ mới nghiêng răng chửi:

- Con khỉ già ấy giết ta rồi!

Đoạn hừ một tiếng toan xé tờ giấy, nhưng bị mọi người ngăn lại, nói:

- Nhà người muốn chết hả? Đây là tờ bảng văn của nhà vua, ai dám xé nát? Nhà người bóc giấu vào trong bụng, chắc hẳn là thầy lang giỏi, vậy hãy mau mau đi theo chúng tôi!

Bát Giới quát to:

- Các người thật không biết gì. Bảng này tôi đâu có bóc. Sư huynh tôi là Tôn Ngộ Không bóc đấy. Anh ấy giấu trộm vào bụng tôi rồi bỏ đi. Các người muốn việc này được minh bạch, thì hãy đi với tôi tìm cho được anh ấy.

Mọi người nói:

- Nói gì mà lạ thế! “Vật chẳng bắt, lại đi bắt bóng”^[282] sao? Rõ ràng nhà người bóc tờ bảng văn, còn bảo chúng tôi đi tìm ai? Mặc kệ, nhà người bóc thì chúng tôi cứ đưa đi gặp chúa thượng!

Thế là bọn người ấy chẳng cần tra xét rõ ràng làm gì, một mực kéo Bát Giới đi. Chú ngốc cứ đứng trơ trơ như mọc rễ, gần chục người lôi cũng chẳng nổi.

Bát Giới nói:

- Các người chẳng biết cao thấp gì cả, cứ lôi giật tôi, tính ngốc tôi nổi lên, thì chớ có trách!

Một lúc sau, âm ỉ cả phố, mọi người xúm đông quanh Bát Giới. Hai viên quan thái giám có tuổi trong số đó, hỏi:

- Người tướng mạo kỳ lạ, tiếng nói cũng khác, vậy ở đâu tới đây mà bướng bỉnh thế?

- Chúng tôi ở phương Đông, được nhà vua sai sang phương Tây lấy kinh. Sư phụ tôi là pháp sư, ngự đệ

của vua Đường vừa mới vào triều đổi điệp văn. Tôi và sư huynh tôi ra phố mua ít thức nấu, thấy bên lầu đông người, tôi chẳng dám đi. Sư huynh tôi bảo tôi đứng ở đây đợi. Chắc anh ấy thấy tờ bảng văn, biến ra trận gió bóc lấy đem giấu trộm vào bụng tôi, rồi bỏ đi đấy mà.

Viên thái giám nói:

- Lúc nãy tôi thấy một vị hòa thượng béo tốt, trắng trẻo, đi thẳng vào triều đình, hẳn đó là sư phụ người chắc?

Bát Giới nói:

- Chính phải! Chính phải!

Viên thái giám hỏi:

- Sư huynh người đi đâu rồi?

Bát Giới đáp:

- Đoàn chúng tôi gồm bốn người. Sư phụ tôi đi đổi điệp văn. Ba chúng tôi mang cả hành lý, dắt cả ngựa vào nghỉ trong quán Hội Đồng. Chắc sư huynh tôi trên tôi, về quán trước rồi.

Viên thái giám nói:

- Quan hiệu úy đừng kéo ngài ấy nữa. Chúng ta về cả quán là biết đầu mối ngay.

Bát Giới nói:

- Hai bà [\[283\]](#) này biết việc đây!

Mấy viên hiệu úy nói:

- Vị hòa thượng này chẳng biết quái gì! Tại sao dám gọi mấy ông đây là bà hử?

Bát Giới cười, nói:

- Không biết xấu hổ! Làm trái cả cái đạo âm dương! Hai mẹ già ấy của các ông không gọi là bà, là mẹ thì gọi là ông chắc?

Mọi người nói:

- Đừng bẻm mép nữa! Mau đi tìm sư huynh cho được việc!

Người ngoài phố lúc ấy có tới ba, bốn trăm người ồn ào ầm ĩ kéo cả đến cửa quán.

Bát Giới nói:

- Các ngài đứng cả ở đây. Sư huynh tôi không để cho các người mặc sức đùa cợt đâu. Sư huynh tôi là người lạnh lùng cứng cỏi. Các ngài thấy anh ấy là phải sụp lạy và gọi là “Tôn lão gia” anh ấy sẽ đối xử tử tế. Nếu không, anh ấy trở mặt, là hỏng hết việc.

Mấy viên thái giám, hiệu úy đều nói:

- Nếu sư huynh người quả có tài cao, chữa khỏi cho quốc vương, được chia một nửa giang sơn, chúng tôi còn phải chấp tay sụp lạy ấy chứ!

Đám người đi theo đứng cả bên ngoài bàn tán ầm ĩ. Bát Giới dẫn mấy viên thái giám, hiệu úy vào thẳng trong quán, thấy Hành Giả đang kể chuyện bóc tờ bảng cho Sa Tăng nghe, cả hai cười nói ầm ĩ trong phòng khách. Bát Giới xộc vào túm lấy Hành Giả, quát tháo:

- Sư huynh thật không ra cái giống người! Lừa em đi mua miến, mua bánh cho ăn, toàn là hão cả! Lại còn nổi trận cuồng phong, bóc tờ bảng văn nào đó giấu trộm vào bụng em, bắt em giờ đầu chịu bảng, thế có đáng anh em không?

Hành Giả cười, nói:

- Cái đồ ngốc nhà chú! Chú đi lạc đường ra tới phố nào, ta qua bên lầu trống, mua ít thức nấu, quay về ngay tìm chú chẳng thấy, ta đành về trước, có bóc bảng văn nào đâu?

Bát Giới nói:

- Hiện có các quan coi bảng đến cả đây.

Chưa dứt lời đã thấy mấy viên thái giám, hiệu úy bước tới cúi chào, nói:

- Thưa ngài Tôn lão gia, hôm nay quốc vương tôi có duyên, trời sai lão gia hạ giáng, chắc hẳn ngài sẽ trở tài kinh luân, ra tay tế độ chữa cho quốc vương tôi

khỏi bệnh. Và rồi sẽ được hưởng một nửa sơn hà xã tắc.

Hành Giả nghe xong, nghiêm sắc mặt, cầm tờ bảng văn trong tay Bát Giới, hỏi mọi người:

- Các ngài là quan coi bảng à?

Viên thái giám dập đầu thưa:

- Kẻ nô tỳ này là nội thần của Ty lễ giám. Còn mấy vị đây là quan Cấm y hiệu úy ạ.

Hành Giả nói:

- Bảng chiêu y này chính tôi đã bóc, và sai sự đệ tôi đây dẫn các ngài đến. Nhà vua các ngài đã mắc bệnh. Thường có câu: “Thuốc không bán rẻ, ốm phải cầu thầy”. Các ngài về nói với vị quốc vương ấy phải tự thân đến mời ta, ta đến sờ tay là bệnh khắc khỏi.

Mấy viên thái giám nghe vậy, ai nấy kinh hãi. Quan hiệu úy noi:

- Ngài đã nói ra những lời đại ngôn, tất có đại tài. Chúng ta để một nửa ở đây còn phân một nửa về triều tâu rõ.

Cả bọn bèn chia ra bốn viên thái giám, bốn viên hiệu úy, chẳng đợi tuyên chiếu, vào thẳng trong triều, đến bên thềm tâu:

- Chúa công có muôn nghìn việc đáng mừng ạ!

Quốc vương lúc ấy đã cùng Tam Tạng ăn cơm xong, đang ngồi chuyện phiếm, chợt nghe lời tâu như vậy, bèn hỏi:

- Việc đáng mừng gì?

Quan thái giám thưa:

- Bọn nô tỳ chúng tôi sáng nay lĩnh bảng chiêu y, treo dưới lầu trống, bỗng có vị thánh tăng từ nước Đại Đường bên phương Đông xa xôi đi lấy kinh tên là Tôn trưởng lão đã bóc tờ bảng văn ấy. Vị thánh tăng này hiện đang ở quán Hội Đồng, muốn bệ hạ tự thân tới mời. Ngài ấy có tài sờ tay là bệnh khỏi, nên chúng tôi vào tâu để bệ hạ rõ.

Quốc vương nghe xong, trong lòng mừng rỡ, quay sang hỏi Đường Tăng:

- Pháp sư có mấy đồ đệ?

Tam Tạng chấp tay thưa:

- Bần tăng có ba đồ đệ.

Quốc vương hỏi:

- Vị đồ đệ nào giỏi chữa bệnh?

Tam Tạng thưa:

- Thực chẳng giấu bệ hạ, mấy đồ đệ của thần là hạng tài mọn nơi sơn dã, chỉ biết gánh đồ dặt ngựa vượt suối qua khe, đưa bần tăng trèo đèo lội suối

hoặc giả gặp nơi hiểm trở chỉ có thể bắt quái hàng yêu, hàng long phục hổ mà thôi. Chứ có ai biết thuốc men gì đâu.

Quốc vương nói:

- Pháp sư hà tất quá khiêm tốn. Trẫm hôm nay ngự triều, may gặp pháp sư, thật là duyên trời đó. Đồ đệ nếu không biết thuốc, đâu dám bóc bản văn của trẫm? Lại bắt trẫm tự thân đi mời, hẳn có tài thánh đấy.

Bèn truyền lệnh:

- Hỡi văn võ bá quan, trẫm mình gầy sức yếu chẳng dám ngồi xe. Các khanh hãy thay trẫm ra ngoài triều, ân cần mời Tôn trưởng lão đến thăm bệnh cho trẫm. Các khanh gặp ngài ấy, chớ có khinh nhờn, phải gọi là “thần tăng Tôn trưởng lão”, lấy lễ quân thần mà đón tiếp!

Các quan vâng mệnh, lập tức cùng mấy viên quan thái giám, hiệu úy đi thẳng tới quán Hội Đồng đứng sắp hàng sụp lạy. Bát Giới sợ hãi lẫn vào phòng trong, Sa Tăng núp dưới chân tường. Riêng Đại Thánh thấy vậy vẫn ngồi chễm chệ giữa nhà chẳng hề nhúc nhích. Bát Giới trong bụng oán trách, nói:

- Con khỉ già lấu cá đáng chết kia! Bao nhiêu là quan viên đến sụp lạy mà làm sao không thềm đứng

dậy thi lễ, cứ ngồi ì ra thế kia!

Lát sau, các quan lạy xong, chia ban đứng tâu:

- Thừa thần tể tướng Tôn trưởng lão, chúng tôi đều là bề tôi của nhà vua nước Chu Tử, nay vâng lệnh của nhà vua lấy lễ vua tôi mời thần tể vào triều thăm bệnh.

Hành Giả lúc ấy mới đứng dậy hỏi mọi người:

- Nhà vua các người làm sao không tới?

Các quan kính cẩn thưa:

- Nhà vua chúng tôi mình gầy sức yếu, không dám ngồi xe, lệnh cho chúng tôi lấy lễ vua tôi, thay mặt nhà vua đến mời thần tể.

Hành Giả nói:

- Đã vậy các ngài cứ về trước, tôi sẽ vào sau ngay.

Các quan theo thứ tự ra về. Hành Giả cũng đứng dậy sửa lại áo xống.

Bát Giới nói:

- Sư huynh chớ có kéo chúng em đi đấy nhé!

Hành Giả nói:

- Tôi không lôi các chú đi đâu, chỉ cần hai chú thu nhận thuốc cho tôi là được.

Sa Tăng hỏi:

- Thu nhận thuốc gì?

Hành Giả đáp:

- Phàm có người đưa thuốc tới cho tôi, các chú cứ theo số thu lấy, để tôi về lấy dùng.

Hai người vâng lời. Chuyện không nói nữa.

Hành Giả bèn đi theo các quan. Một lát sau đã tới nơi. Các quan vào trước, tâu với quốc vương. Bấy giờ rèm ngọc treo cao, quốc vương hé đôi mắt phượng mở miệng rộng hỏi lời vàng ngọc:

- Vị nào là thần tăng Tôn trưởng lão?

Hành Giả bước tới một bước, cất cao tiếng đáp:

- Lão Tôn đây.

Quốc vương nghe thấy giọng nói hung hãn, lại thấy mặt mũi xấu xí, thì sợ quá run lấy bảy ngã nhào xuống. Bọn nữ quan, hoạn quan sợ quá, vội vàng vục nhà vua vào nội cung.

Quốc vương nói:

- Trẫm sợ chết khiếp!

Các quan ai nấy oán trách Hành Giả, nói:

- Hòa thượng này quê mùa thô lỗ quá! Thế mà tại sao lại cả gan bóc tờ bảng văn?

Hành Giả nghe xong, cười nói:

- Các ngài đừng vội trách tôi. Cứ cái thói khinh người như thế, thì bệnh tật của quốc vương các ngài đến nghìn năm cũng chẳng khỏi!

Các quan nói:

- Đời người ta sống được bao lâu mà nghìn năm cũng chẳng khỏi?

Hành Giả nói:

- Nhà vua bây giờ sống là một ông vua ốm, chết vẫn là một con ma ốm, chuyển sinh kiếp khác vẫn là một người ốm, thế không phải một nghìn năm cũng chẳng khỏi à?

Các quan tức giận, nói:

- Hòa thượng này thật vô lễ! Mở mồm ra toàn nói nhảm nhí!

Hành Giả cười, nói:

- Không nhảm nhí đâu. Các ngài nghe tôi nói đây:

Y môn lý pháp cực huyền,

Trong lòng cốt phải cần chuyên mới thành.

Vọng, vẩn, vẩn, thiết rành rành,

Thiếu một điều ấy chẳng thành y khoa.

Một là thần sắc xem qua,

Nhuận khô, gầy béo nhận ra tỏ tường.

*Hai nghe giọng nói trong, khàn,
Lời chân chất hoặc nông cuồng biết ngay.*

*Ba hỏi bệnh đã mấy ngày,
Uống ăn, đái, ỉa bấy nay thế nào?*

*Bốn bắt mạch biết thấp cao,
Phù trầm, biểu lý loại nào rõ ngay.*

*Vọng, vấn, vấn, thiết không hay,
Mệnh này đừng tưởng có ngày được yên.*

Trong số hai ban văn võ có cả quan ở Thái y viện. Quan thái y nghe nói như vậy, bèn tỏ ý khen ngợi nói với mọi người:

- Vị hòa thượng này nói có lý lắm! Ngay bậc thần tiên xem bệnh cũng phải vọng, vấn, vấn, thiết, kết hợp với công dụng xảo diệu của các bậc thần thánh.

Các quan nghe vậy, bèn sai quan cận thị vào tâu rằng:

- Trưởng lão muốn dùng các phép vọng, vấn, vấn, thiết. Có thể mời xem bệnh bốc thuốc được.

Quốc vương nằm trên long sàng, luôn miệng nói:

- Bảo ông ấy đi thôi! Trẫm không dám nhìn mặt người lạ đâu!

Quan cận thị bước ra, nói:

- Hòa thượng kia, đức vua ta ra lệnh mời ngài đi ngay. Người không dám nhìn mặt người lạ.

Hành Giả nói:

- Nếu không nhìn được mặt người lạ, thì tôi đã có cách “treo sợi tơ bắt mạch”.

Các quan mừng thầm, nói:

- “Treo sợi tơ bắt mạch”, chúng tôi đã từng được nghe, nhưng mắt chưa được thấy. Để chúng tôi vào tâu lại xem sao.

Viên quan cận thị lại vào cung tâu:

- Thừa chúa công, Tôn trưởng lão không cần nhìn mặt chúa công, ngài ấy có phép “treo sợi tơ bắt mạch”.

Quốc vương trong bụng mừng thầm, nói:

- Quả nhân mắc bệnh đã ba năm, chưa từng thử cách đó. Cho mời ngài ấy vào.

Quan cận thị vội vàng quay ra, nói:

- Chúa công đã bằng lòng mời ngài vào “treo sợi tơ bắt mạch”, mời Tôn trưởng lão vào cung xem bệnh.

Hành Giả bèn bước vào bảo điện. Đường Tăng bước ra đón, mắng luôn:

- Con khỉ khốn kiếp kia làm hại ta rồi!

Hành Giả cười, nói:

- Sư phụ rõ khéo! Con làm vinh hạnh cho sư phụ thế mà sư phụ lại bảo con làm hại?

Tam Tạng quát lớn:

- Nhà ngươi đi theo ta mấy năm, nào có thấy nhà ngươi chữa chạy cho ai đâu. Thuốc men không biết, sách thuốc không hay, tại sao dám to gan rước lấy tai họa?

Hành Giả cười, nói:

- Sư phụ chẳng hiểu quái gì cả. Con có mấy bài thuốc lá chữa khỏi những bệnh nặng: chữa khỏi cho ông ấy thì hay, mà có chết cũng chỉ mang tội lang băm giết người, không đến nỗi bị tội chết, sư phụ sợ quái gì! Đừng lo, đừng lo, sư phụ cứ ngồi đây xem con bắt mạch đã.

Tam Tạng lại nói:

- Con có đọc Tô Vãn, Nạn Kinh, Bản Thảo, Mạch Quyết bao giờ đâu. Chương cú thể nào, chú giải ra sao, con đâu có biết, mà dám nói lảng nhãng biết cả “treo sợi tơ bắt mạch”?

Hành Giả cười, nói:

- Con có sợi kim tuyến trong mình, sư phụ chưa được trông thấy bao giờ.

Bèn thò tay xuống dưới nhỗ ba sợi long đuôi, tay vê vê, miệng hô “biến”, liền biến thành ba sợi tơ, mỗi sợi dài hai trượng bốn thước, theo hai mươi tư khí, cầm trong tay, nói với Đường Tăng:

- Kim tuyến của con đây này.

Đám hoạn quan và quan cận thị đứng bên cạnh nói:

- Xin trưởng lão dừng câu chuyện để vào cung xem bệnh đã.

Hành Giả bèn tạm rời Đường Tăng, theo quan cận thị vào cung xem bệnh.

Thật đúng là:

Bụng sẵn bí phương tài chữa trị,

Trong tàng diệu quyết giỏi trường sinh.

Cuối cùng, chuyến đi này không biết Hành Giả tìm ra bệnh gì, chữa bằng thuốc gì, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯỜI CHÍN

Hành Giả nửa đêm điều thuốc tễ

Quân vương trên tiệc kể yêu ma

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh cùng bọn hoạn quan, quan cận thị vào trong hoàng cung viện, đứng đợi bên ngoài cửa tấm cung, đưa ba sợi kim tuyến cho mấy viên hoạn quan cầm mang vào và dặn dò:

- Bảo các bà hậu phi trong nội cung, các quan cận thị hoặc thái giám, buộc vào cổ tay bên trái nhà vua đúng chỗ ba bộ: thốn, quan, xích. Đoạn luồn ba sợi dây qua cửa sổ ngoài cho tôi.

Hoạn quan y lời, mời quốc vương ngồi trên long sàng, cầm sợi dây kim tuyến một đầu buộc vào cổ tay ở vị trí của ba bộ thốn, quan, xích, một đầu luồn qua cửa sổ ra ngoài. Hành Giả cầm lấy đầu ngón tay trở để xem mạch thốn: lấy đầu ngón tay giữa đè lên đầu ngón cái để xem mạch quan: sau đó lấy đầu ngón cái đè lên đầu ngón tay vô danh để xem mạch xích: xong điều hòa sự hô hấp của mình, chia rõ bốn khí, năm úc, bảy biểu, tám lý, chín hậu trong trầm có phù, trong phù có trầm, biểu rõ đầu mối của hư thực. Đoạn lại bảo cởi tay trái ra, buộc dây vào cổ tay phải y như lần trước. Hành giả lại lấy ngón tay bên trái, nhất

nhất xem mạch như lần trước. Xem xong, Hành Giả rùng mình một cái, thu hết ba sợi kim tuyến lên người, cất cao giọng nói:

- Tay trái bệ hạ, mạch thốn cường và khẩn, mạch quan sắc và hoãn, mạch xích khô và trầm. Tay phải mạch thốn phù và hoạt, mạch quan thì và kết, mạch xích số và lao. Tay trái mạch thốn cường và khẩn là trong hư tim đau. Mạch quan sắc và hoãn là ra mồ hôi tê thấp. Mạch xích khô và trầm là tiểu tiện vàng và đại tiện ra máu. Tay phải mạch thốn phù và hoạt là bên trong uất kế, các đường kinh bị tắc. Mạch quan trị và kết là ăn uống không tiêu. Mạch xích số và lao là phiền muộn bứt rứt, sốt nóng sốt rét liên miên. Bệnh của người này chính là do sợ hãi lo buồn gọi là chứng “đôi chim mất bạn” đây.



Quốc vương ở bên trong nghe thấy nói như vậy vô cùng mừng rỡ, tinh thần phấn chấn hẳn lên, cất cao giọng nói:

- Chỉ ra rõ ràng quá! Rõ ràng quá! Đúng là căn bệnh ấy! Xin mời ngài ấy ra ngoài bốc thuốc cho.

Đại Thánh lúc ấy mới dừng đỉnh ra khỏi cung. Quan thái giám đứng bên cạnh nhìn thấy đã báo trước cho mọi người biết. Lát sau, Hành Giả ra tới bên

ngoài, Đường Tăng vồn vã hỏi thế nào. Hành Giả đáp:

- Con đã bắt mạch rồi, bây giờ tùy bệnh bốc thuốc.

Các quan bước tới, hỏi:

- Thưa thần tăng trưởng lão, ngài vừa nói đó là chứng “đôi chim mất bạn” nghĩa là thế nào?

Hành Giả cười, nói:

- Có ai con chim đực cái cùng bay với nhau, bỗng bị mưa to gió lớn làm tan tác, con cái không tìm thấy con đực, con đực không tìm thấy con cái. Con cái nhớ con đực, con đực nhớ con cái. Đó không phải là “đôi chim mất bạn” à?

Các quan nghe xong, đồng thanh tán thưởng:

- Đúng là thần tăng! Đúng là thần tăng!

Rồi tấm tắc khen mãi không dứt. Lúc đó, có viên quan thái y hỏi:

- Bệnh đã rõ rồi, vậy bây giờ ngài dùng thuốc gì?

Hành Giả nói:

- Hà tất phải chắp vào bài, cứ có thuốc là được.

Y quan nói:

- Kinh có nói: “Thuốc có tám trăm linh tám vị, người có bốn trăm linh bốn bệnh”. Bệnh không ở

trong người của một người, thuốc làm gì có cái lý toàn dụng. Lẽ nào cứ có thuốc là được?

Hành Giả nói:

- Cổ nhân có câu: “Thuốc không chấp phương, tùy nghi mà dùng”, cho nên lấy hết các thứ thuốc men rồi tùy nghi mà gia giảm.

Vị y quan đó không nói gì nữa, bèn ra ngay ngoài triều, sai người trực trong bản nha đi khắp các hiệu thuốc sống, thuốc chín trong thành, mua tất cả các vị thuốc, mỗi vị chừng ba cân mang về đưa cho Hành Giả.

Hành Giả nói:

- Chỗ này không phải là nơi điều chế thuốc. Hãy mang tất cả thuốc men và dụng cụ về quán Hội Đồng giao tất cả cho hai sư đệ của tôi ở đó.

Y quan tuân lệnh, lập tức mang tất cả tám trăm linh tám vị, mỗi vị ba cân cùng các dụng cụ: chày giã thuốc, cối xay thuốc, cái rây thuốc, bát đựng, dao thái về cả quán, giao cho bọn Hành Giả.

Hành Giả lên điện mời sư phụ về quán chế thuốc. Tam Tạng toan đứng dậy, bồng viên nội quan truyền lệnh của nhà vua mời pháp sư ở lại cùng ngủ ở điện Văn Hoa, đợi sáng mai nhà vua uống thuốc xong, bệnh khỏi sẽ tạ ơn và đổi điệp văn đưa tiễn.

Tam Tạng cả sợ, nói:

- Đồ đệ ơi, ý của bọn họ muốn giữ ta ở lại làm con tin đấy. Nếu chữa khỏi thì vui vẻ tiễn đưa. Bằng không, mệnh ta chắc nguy mất. Con phải dụng tâm cẩn thận, chế thuốc cho tinh diệu nghe chưa.

Hành Giả cười, nói:

- Sư phụ cứ yên tâm ở đây nghỉ ngơi. Lão Tôn khắc có cách chữa khỏi.

Đoạn Đại Thánh từ biệt Tam Tạng và các quan về thẳng quán Hội Đồng.

Bát Giới ra đón, cười nói:

- Sư huynh ơi, em biết hết rồi.

Hành Giả hỏi:

- Chú em biết cái gì?

Bát Giới đáp:

- Biết việc lấy kinh của sư huynh không xong, muốn đi buôn thì không có vốn. Giờ đây thấy vùng này giàu có, tìm các mở một hiệu thuốc chứ gì!

Hành Giả quát lên:

- Chớ có nói linh tinh! Chữa khỏi bệnh cho quốc vương, rồi bọn ta vui vẻ từ biệt lên đường, mở hiệu thuốc cái quái gì!

Bát Giới nói:

- Nếu không thế, tám trăm linh tám vị thuốc, mỗi vị ba cân, vậy là hai nghìn bốn trăm hai mươi bốn cân, chữa cho một người, dùng hết được à? Không biết một người phải mất bao nhiêu năm mới uống hết!

Hành Giả nói:

- Dùng làm gì nhiều đến thế! Đám quan trong Thái y viện đều là hạng dốt nát, cho nên tôi mới sai lấy nhiều thế, để bọn chúng không biết đặng nào mà lần, không biết tôi dùng những vị gì, khó mà biết được bài thuốc thần diệu của tôi.

Đang trò chuyện, chợt thấy hai viên quan coi giữ quán quỳ xuống trước mặt, nói:

- Xin mời thần tăng lão gia dùng cơm chiều.

Hành giả nói:

- Buổi sáng tiếp đãi ta như thế, bây giờ lại quỳ rạp xuống mới là có sao?

Viên quan coi giữ quán dập đầu thưa:

- Lúc ngài mới tới, hạ quan có mắt như mù, không biết tôn nhan, nay được biết ngài thi thố tài nghệ, chữa bệnh cho vị chúa cả nước chúng tôi. Nếu chúa công chúng tôi khỏi bệnh, ngài sẽ được nửa giang sơn, chúng tôi đều là bề tôi của ngài, nên phải đối xử theo quốc lễ.

Hành Giả nghe nói như vậy vui vẻ bước vào nhà trên ngõ. Bát Giới, Sa Tăng chia ngõ hai bên. Cơm chay bày lên, Sa Tăng hỏi ngay:

- Sư huynh ơi, sư phụ đâu?

Hành Giả cười, đáp:

- Sư phụ bị quốc vương giữ lại làm con tin, đợi tôi chữa khỏi bệnh, mới tạ ơn đổi cho điệp văn, đưa tiễn lên đường.

Sa Tăng lại hỏi:

- Vậy có được ăn gì không?

Hành Giả đáp:

- Quốc vương phải cho ăn chứ! Lúc tôi đến đã thấy sư phụ được ba vị quan nội thị già đứng hầu hai bên mời vào điện Văn Hoa.

Bát Giới nói:

- Ra vậy sư phụ vẫn to hơn, được cả nội quan già hầu hạ. Còn chúng ta chỉ có hai viên quan coi giữ quán tiếp. Thôi, mặc sư phụ, lão Trư này cứ biết chén một bữa no đã.

Thế là ba anh em chén một bữa no nê. Trời đã tối Hành Giả gọi viên quan coi giữ quán, bảo:

- Thu dọn đồ đạc, rót thêm dầu vào đèn, để đêm khuya chúng tôi chế thuốc.

Mấy viên quan coi giữ quán chuẩn bị đèn dầu xong, ai nấy ra về. Khoảng nửa đêm, phố xá vắng vẻ, không một tiếng động. Bát Giới hỏi:

- Sư huynh ơi, chế thuốc gì, làm sớm sớm đi để em còn ngủ tí.

Hành Giả bảo:

- Chú em lấy một lượng đại hoàng nghiền cho nhỏ ra.

Sa Tăng bèn nói:

- Đại hoàng vị đắng, tính hàn, không độc, tính trầm mà không phù, công dụng đi mà không giữ lại khai mọi uất kết mà không ủng trệ, yên hỏa loạn gây dựng thái bình, tên gọi “tướng quân”. Thứ thuốc này chỉ có vậy, nhưng sợ quốc vương mắc bệnh đã lâu, thân thể hư nhược, không dùng được.

Hành Giả cười, nói:

- Chú em không biết, thứ thuốc này long đờm thuận khí, làm tan hết hàn nhiệt ở trong bụng. Chú cứ để mặc tôi, hãy đi lấy một lượng ba đậu, bóc vỏ màng, giã cho hết đầu độc, rồi nghiền nhỏ ra cho tôi.

Bát Giới nói:

- Ba đậu vị cay, tính nhiệt, có chất độc, tiêu tích cứng, làm tan hết chứng trầm hàn trong lá phổi, thông bế tắc, lợi cả đường đại tiểu tiện, là vị tướng

phá thành cướp của, không thể dùng một cách khinh suất được.

Hành Giả nói:

- Chú em càng không biết nốt. Thứ thuốc này phá uất kết, không đường ruột, chữa được chứng tim bị phù trương. Đi chế ngay đi, để tôi còn chế những vị tá, sứ phụ thêm vào.

Hai vị bèn mang hai vị thuốc đi nghiền nhỏ và hỏi thêm:

- Sư huynh còn dùng những vị nào nữa?

Hành Giả đáp:

- Không dùng vị nào nữa.

Bát Giới nói:

- Tám trăm linh tám vị, mỗi vị ba cân, mà sư huynh chỉ dùng có hai lượng này, thật làm trò cười cho người ta.

Hành Giả cầm lấy một cái chén, nói:

- Chú em không phải nói nhiều, cầm cái chén này đi cạo cho tôi lưng chén nhỏ.

Bát Giới hỏi:

- Để làm gì?

Hành Giả đáp:

- Để làm thuốc.

Sa Tăng nói:

- Tiểu đệ chưa thấy ai làm thuốc bằng nhọ nôi bao giờ.

Hành Giả nói:

- Nhọ nôi có tên là “bách thảo sương”, có thể điều bách bệnh. Chú đâu có biết.

Chú ngốc bèn đi cạo lưng chén nhọ nôi, rồi nghiền nhỏ ra. Hành giả lại đưa chén cho Bát Giới, bảo:

- Chú lại đi lấy cho tôi lưng chén nước đá ngựa.

Bát Giới hỏi:

- Để làm gì?

Hành Giả đáp:

- Làm thuốc hoàn.

Sa Tăng lại cười, nói:

- Sư huynh ơi, việc này đâu phải trò đùa. Nước đá ngựa khai, tanh làm thuốc sao được? Tôi chỉ thấy người ta làm thuốc bằng hồ gạo, bằng cháo nếp, bằng mật ong hoặc bằng nước trong, chứ có ai hoàn bằng nước đá ngựa đâu! Thứ này tanh tanh, khai khai, người nào tỳ hư vừa gửi là nôn ngay. Lai cho uống ba đậu, đại hoàng, khiến người ta thượng thổ, hạ tả. Chẳng phải trò đùa là gì?

Hành Giả nói:

- Chú không biết sâu xa. Con ngựa của chúng ta không phải ngựa phàm. Nó vốn là con rồng ở Tây Hải, nếu nó chịu đá ra cho, chú có bệnh gì uống vào là khỏi liền. Nhưng vội không được đâu.

Bát Giới nghe xong bèn đi ngay. Con ngựa đang nằm phủ phục ngủ trên mặt đất. Chú ngốc đá cho nó một hồi bắt đứng dậy, hứng chén vào dưới bụng một lúc lâu chẳng thấy con ngựa đá, bèn chạy về nói với Hành Giả:

- Sư huynh ơi, đừng đi chữa cho hoàng đế vội, mau đi chữa cho con ngựa đã. Cái đồ vong nhân kết đặc ấy chẳng sún ra được giọt nào!

Hành Giả cười, nói:

- Tôi sẽ đi với chú em.

Sa Tăng nói:

- Tôi cũng đi xem với.

Ba người đến bên con ngựa. Con ngựa nhảy lên, nói ra tiếng người oang oang:

- Thưa sư huynh, chẳng lẽ sư huynh lại không biết sao? Tôi là con rồng bay ở Tây Hải, chỉ vì phạm phải phép trời, được Quan Âm Bồ Tát cứu vớt, cửa sừng lột vẩy, biến thành ngựa, công sư phụ sang Tây lấy kinh, lập công chuộc tội. Khi tôi vượt sông đá ra, cá

bơi trong nước, uông phải sẽ hóa rồng, trèo núi đá ra, cỏ sườn non được tưới, sẽ biến thành cỏ linh chi, tiên đồng hái về làm thuốc trường thọ. Vậy tôi đâu có khinh suất đá bừa bãi ở nơi trần tục thế này!

Hành Giả nói:

- Chú em nên nói năng cẩn trọng! Đây là một vị quốc vương ở phương Tây, không phải là nơi trần tục; cũng chẳng phải là khinh suất bừa bãi. Thường có câu: “Nhiều sợi dệt thành áo”. Ta muốn chữa bệnh cho quốc vương nước này. Nếu chữa khỏi bệnh, mọi người sẽ vẻ vang. Bằng không, khó mà thoát khỏi nơi đây được.

Con ngựa lúc ấy mới bằng lòng, nói:

- Này đây.

Nó bèn ưỡn về đằng trước, khom người ra đằng sau, nghiêng chặt hai hàm răng, tiếng sè sè vang lên, nhổ ra được mấy giọt, rồi đứng thẳng dậy.

Bát Giới nói:

- Đồ vong nhân này, coi quá nước vàng, có són ra một ít nữa không?

Hành Giả thấy đã được non lưng chén, bèn nói:

- Đủ rồi, Đủ rồi! Mang về thôi.

Sa Tăng lúc ấy cũng cảm thấy vui vui.

Ba người trở lại nhà khách, trộn mấy vị thuốc đó lại, viên thành ba viên thuốc hoàn to.

Hành Giả nói:

- Các chú ơi, to quá rồi.

Bát Giới nói:

- Bằng hạt đào chứ mấy, Em mà ăn, chẳng đủ một miếng!

Bèn cất vào trong một chiếc hộp nhỏ, rồi mấy anh em để cả quần áo mà ngủ, chẳng trò chuyện gì nữa.

Chẳng mấy chốc trời đã sáng. Lại nói chuyện quốc vương mang bệnh vẫn thiết triều, mời Đường Tăng đến và truyền lệnh cho các quan đến quán Hội Đồng bái lạy thần tăng Tôn trưởng lão lấy thuốc mang về.

Các quan vào trong quán, phủ phục xuống đất lạy Hành Giả, nói:

- Đức vua chúng tôi sai chúng tôi đến lĩnh thuốc thánh.

Hành Giả gọi Bát Giới mang hộp ra, đoạn mở hộp đưa thuốc cho các quan.

Các quan hỏi:

- Thuốc này tên là gì, để chúng tôi còn trả lời nhà vua.

Hành Giả đáp:

- Thuốc này tên là “ô kim đơn”.



Bát Giới và Sa Tăng cười thầm trong bụng nói:

- Trộn với nhọ nồi, chẳng ô kim là gì!

Các quan lại hỏi:

- Dùng những thuốc dẫn nào ạ?

Hành Giả đáp:

- Thuốc dẫn có hai cách đều dùng được cả. Một cách dễ thôi, dùng sáu vị sắc uống.

Các quan hỏi:

- Sáu vị gì?

Hành Giả đáp:

- Phen con quạ đang bay lưng trời, nước đái cá chép đang bơi, phấn hoa mặt của bà Vương Mẫu, tro luyện đan trong lò của Lão Quân, ba mụn khăn đội đầu đã rách của Thượng Đế, và cả năm sợi râu rồng nữa. Sáu vị ấy sắc lên dùng để uống với thuốc, bệnh của nhà vua sẽ khỏi ngay.

Các quan nghe xong, nói:

- Những vị ấy thế gian không có. Xin hỏi cách kia thế nào?

Hành Giả đáp:

- Dùng nước không rể chiêu uống.

Các quan cười, nói:

- Cách này dễ hơn.

Hành Giả hỏi:

- Dễ thế nào?

Các quan thưa:

- Phong tục vùng chúng tôi đây, muốn có nước không rể, thì lấy một bát hoặc chén, đến bờ giếng hoặc bờ sông múc lấy nước đi bộ về thật mau, không

rớt xuống đất giọt nào, cũng không quay đầu, mang về nhà đưa cho người bệnh uống thuốc. Như vậy đấy.

Hành Giả nói:

- Nước ở đáy giếng, lòng sông đều có rễ cả. Nước không rễ của ta không phải loại đó, mà là nước từ trên trời rơi xuống, chưa chạm đất đã phải uống ngay. Đó mới gọi là “nước không rễ”

Các quan lại nói:

- Điều đó cũng dễ thôi. Đợi lúc nào trời đổ mưa sẽ uống thuốc là xong.

Đoạn lạy tạ Hành Giả, mang thuốc về dâng vua.

Quốc vương mừng lắm, sai quan cận thị nhận lấy đưa xem, đoạn hỏi:

- Đây là viên thuốc gì?

Các quan thưa:

- Thần tâng bảo đó là “ô kim đơn” dùng nước không rễ chiêu uống.

Quốc vương bèn sai cung nhân đi lấy nước không rễ. Các quan nói:

- Thần tâng nói thứ nước không rễ này không phải là thứ nước từ trên trời rơi xuống chưa chạm đất.

Quốc vương lập tức sai quan Đương giá xuống chiếu mời pháp quan cầu vũ. Các quan tuân lệnh treo

bảng. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Hành Giả lúc ấy đang ngồi ở quán Hội Đồng, bảo Bát Giới rằng:

- Vừa rồi ta bảo họ dùng thứ nước từ trên trời rơi xuống để uống thuốc, thì giờ cấp bách, lấy đâu ra nước mưa? Ta xem ông vua này cũng là bậc đại hiền đại đức, ta và chú giúp ông ấy một chút nước mưa để uống thuốc. Chú thấy thế nào?

Bát Giới hỏi:

- Giúp thế nào?

Hành Giả đáp:

- Chú đứng bên trái tôi làm phụ tinh.

Lại gọi Sa Tăng:

- Chú đứng bên phải tôi làm bật tú, để lão Tôn giúp ông ấy một ít nước không rã.

Đoạn Đại Thánh bậm quyết, niệm chú. Trong giây lát đằng đông một đám mây đen đã xuất hiện, dần dần bay vào phía trên đỉnh đầu. Có tiếng gọi to:

- Thưa Đại Thánh, Đông Hải long vương là Ngao Quảng đã tới.

Hành giả nói:

- Có chút việc phiền tới ngài, nhờ ngài giúp cho một ít nước không rã để quốc vương uống thuốc.

Long vương nói:

- Lúc Đại Thánh gọi, không thấy nói đến cần nước, tôi chỉ đến người không, không mang theo đồ làm mưa, cũng không có cả gió mây sấm chớp làm mưa sao nổi?

Hành Giả nói:

- Lúc này không cần gió mây sấm chớp, cũng chẳng cần mưa nhiều lắm đâu, chỉ cần một chút để uống thuốc thôi mà.

Long vương nói:

- Đã vậy, để tôi hắt hơi vài cái, nhổ xuống vài bãi nước bọt cho ông ấy uống thuốc vậy.

Hành Giả mừng lắm, nói:

- Tốt lắm! Tốt lắm! Đừng chậm trễ nữa, làm việc ngay đi!

Long vương đứng trên không trung, bèn từ từ hạ đám mây đen xuống trên nóc hoàng cung, giấu kín nguyên hình, nhổ một bãi nước bọt, hóa thành một trận mưa ngọt. Các quan khắp trong triều đồng thanh reo hò, nói:

- Chúa công ta vô cùng may mắn! Thiên công đã giáng xuống trận mưa ngọt đây rồi!

Quốc vương lập tức ra lệnh:

- Mang đồ ra hứng. Bất kể là các quan lớn nhỏ trong cung ngoài điện đều phải hứng nước tiên chữa bệnh cho quả nhân.

Thế là các quan văn võ trong triều, các phi tần ba cung sáu viện, cùng ba nghìn thái nữ, tám trăm kiều nga, ai nấy hứng bát xách chén, mang chậu bê khay, đợi hứng nước mưa.

Long vương đứng trên không trung, không rời trước sau hoàng cung, vận hóa nước bọt xuống đến gần một giờ, mới từ biệt Đại Thánh về biển. Các quan mang cả chén, bát, chậu, vò lại. Người hứng được một hai giọt, người hứng được dăm ba giọt, cũng có người chẳng hứng được giọt nào. Mọi người đổ dồn vào cũng được độ ba chén, dâng lên ngự án. Một mùi hương thơm kỳ lạ bay khắp điện Kim Loan, ngạt ngào khắp triều nội.

Quốc vương từ biệt pháp sư, mang “ô kim đơn” và nước mưa ngọt vào trong cung, trước nuốt một viên lại chiêu một chén nước mưa ngọt. Uống tiếp viên thứ hai, cũng chiêu một chén. Viên thứ ba cũng chiêu nốt chén còn lại. Uống hết ba viên, cùng ba chén nước. Được một lát, thấy bụng không ngót sôi lên sùng sục, bèn mang tới chiếc thùng sạch nôn vào đấy dăm ba bãi, đoạn ăn một ít cháo, rồi ngồi tựa bên long sàng.

Hai người phi tần mang thùng ra kiểm tra thấy bao chất ô uế, đờm rãi trong đó có cả một năm xôi. Phi tần bước tới gần long sàng thưa:

- Căn bệnh đã ra hết rồi ạ.

Quốc vương nghe vậy mừng lắm, lại ăn một bát cháo nữa. Trong chốc lát, dần dà thấy trong người nhẹ nhõm khoan khoái, khí huyết điều hòa, tinh thần phấn chấn, tay chân cứng cáp, bèn bước xuống long sàng, mặc bộ triều phục ngồi trên bảo điện, nhìn thấy Đường Tăng, sụp mình xuống lạy. Đường Tăng vội vàng đáp lễ. Lạy xong, quốc vương đưa tay đỡ Đường Tăng, truyền lệnh cho quan cận thị:

- Viết ngay thiệp mời, trên thiệp viết dòng chữ “trăm dập đầu lạy hai lạy”. Sai người đi mời ba vị đồ đệ pháp sư. Một mặt mở rộng cửa Đông Các, sai quan Quang lộc tự đặt tiệc khoản đãi.

Các quan tuân lệnh, người viết thiệp mời, người bày yến tiệc. Thật là quốc gia sức người sức của như nước, một thoáng đã xong.

Lại nói chuyện, Bát Giới thấy quan đưa thiệp mời vui mừng khôn xiết, nói:

- Sư huynh ơi, thực là thuốc tiên! Nay nhà vua sai người tới mời dự tiệc khoản đãi, đó là công của sư huynh đấy.

Sa Tăng nói:

- Anh hai nói làm gì! Thường có câu: “Một người có phúc cả nhà thơm lây”. Chúng ta chế thuốc ở đây ai cũng có công cả. Giờ đi chén đã, không cần nói nhiều.

Chà, mấy anh em mừng vui hơn hờ vào thẳng trong triều. Họ được mời cả vào điện Đông Các, đã thấy Đường Tăng, quốc vương, các quan đều đã tề tựu đông đủ cho phòng tiệc. Hành Giả cùng Bát Giới, Sa Tăng dạ thật to chào sư phụ. Mọi người đi sau cũng vào tới nơi. Trong điện, phía đằng kia là bốn bàn tiệc chay tú hụ phía trước là một dãy bàn tiệc mặn thịnh soạn [\[284\]](#). Hai bên phải trái có đến bốn năm trăm chiếc bàn đơn, sắp đặt rất ngay ngắn.

Đời xưa nói:

*“Chân tu trăm vị,
Mỹ lộc nghìn chung.
Quyền tương ngọc dịch,
Lụa gấm tươi hồng.”
Bày đặt thật lộng lẫy,
Phẩm quả ngát hương xông,
Kẹo nặn hình bát tiên, sư tử,
Bánh uốn hình chim chóc, phượng rồng,*

*Tiệc mặn đủ lợn, dê, gà, vịt
Tiệc chay đủ mộc nhĩ, nấm hương
Dăm bảy món canh ngọt.
Ba bốn loại kẹo đường,
Cơm kê vàng thơm dẻo,
Cháo gạo mới ngát hương
Canh chua cay ngon tuyệt
Món nào cũng khác thường
Vua tôi nâng chén mời nhau uống
Chia theo phẩm tước dự đàn hoàng.*

Quốc vương đưa tay nâng chén mời Tam Tạng trước. Tam Tạng tâu:

- Bần tăng không biết uống rượu.

Quốc vương nói:

- Đây là thứ rượu thuần khiết, pháp sư uống một chén có được không?

Tam Tạng tâu:

- Rượu là điều răn thứ nhất của nhà chùa.

Quốc vương rất đỗi băn khoăn, nói:

- Pháp sư kiêng không uống rượu, trăm biết tỏ ý kính trọng bằng thức gì?

Tam Tạng tâu:

- Ba đồ đệ uống thay tôi.

Quốc vương vui mừng lắm, quay người nâng chén mời Hành Giả. Hành Giả nhận lấy chén rượu, nâng chén mời mọi người, đoạn cạn chén. Quốc vương thấy Hành Giả uống rất ngon lành bèn mời chén nữa. Hành Giả không từ chối, lại uống hết. Quốc vương cười nói:

- Ngài uống chung tam bảo nữa nhé!

Hành Giả không từ chối, uống hết ngay. Quốc vương lại rót nữa và nói:

- Ngài uống một chén tứ quý nữa.

Bát Giới ngồi bên cạnh thấy mình không được mời rượu, cứ nuốt nước miếng ừng ực, lại thấy quốc vương cố ép mời Hành Giả, bèn đứng phắt dậy, nói:

- Tâu bệ hạ, bệ hạ có thuốc uống cũng là nhờ có cả thần nữa đấy. Trong viên thuốc ấy còn có cả vị mã.

Hành Giả nghe đến đây, sợ chú ngọc làm lộ mất, vội vàng đưa chén rượu trong tay mời Bát Giới. Bát Giới nhận chén rượu muốn liền, chẳng nói năng gì nữa.

Quốc vương hỏi:

- Thần tăng nói trong thuốc có vị mã. Vị mã ấy là mã gì vậy?

Hành Giả đỡ lời, đáp:

- Chú em tôi đây nhanh mồm nhanh miệng. Chú ấy có nhiều bài thuốc kinh nghiệm hay muốn nói mọi người biết. Thuốc mà bệ hạ uống hồi sáng là có cả vị mã đầu linh.

Quốc vương hỏi các quan:

- Mã đầu linh tính chất thế nào? Chữa được bệnh gì?

Lúc ấy có vị quan ở Thái y viện đứng bên cạnh tâu:

- Tâu chúa công:

Đầu linh vị đắng, hàn, không độc

Chứa suyễn tiêu đờm rất có công

Thông khí lại thêm tiêu huyết độc

Bổ hư, ho hết tuyệt vô cùng!

Quốc vương cười nói:

- Đúng quá! Đúng quá! Mời Trư trưởng lão xơi chén rượu.

Chú ngốc chẳng nói chẳng rằng, uống hết ba chung tam bảo liền. Quốc vương lại rót mời Sa Tăng.

Sa Tăng cũng cạn liền ba chén. Mọi người ngồi cả xuống trò chuyện.

Ăn uống được một lúc, quốc vương lại rót một chén to đưa mời Hành Giả.

Hành Giả nói:

- Mời bệ hạ ngồi. Lão Tôn cứ thả sức uống thật say, không dám từ chối đâu.

Quốc vương nói:

- Công ơn thần tăng cao như núi, quả nhân trả đến bao giờ cho hết. Dù thế nào thần tăng cũng uống thêm chén này nữa, trăm sẽ thừa chuyện.

Hành Giả tâu:

- Có chuyện gì bệ hạ cứ nói, lão Tôn uống mới ngon.

Quốc vương nói:

- Quả nhân có bệnh lo buồn từ mấy năm nay, nhờ viên linh đơn của thần tăng tiêu trừ cho nay mới hết.

Hành Giả cười, nói:

- Hôm qua lão Tôn thăm bệnh cho bệ hạ, biết bệ hạ có bệnh lo buồn, nhưng không biết lo buồn về việc gì?

Quốc vương nói:

- Cổ nhân có câu: “Không vạch áo cho người xem lưng”. Bởi thần tăng là ân nhân của trẫm, trẫm mới nói ra, mong thần tăng đừng cười.

Hành Giả nói:

- Thần đâu dám cười, mong bệ hạ cứ nói, không ngại gì cả.

Quốc vương hỏi:

- Thần tăng từ phương Đông đến đây đã đi qua bao nhiêu nước?

Hành Giả đáp:

- Qua đến dăm sáu nước.

Lại nói:

- Hoàng hậu những nước ấy gọi là gì?

Hành Giả đáp:

- Hoàng hậu của quốc vương đều gọi là chính cung, đông cung, tây cung.

Quốc vương nói:

- Quả nhân không gọi như vậy, mà gọi chính cung là Kim Thánh cung, đông cung là Ngọc Thánh cung và tây cung là Ngân Thánh cung. Hiện chỉ có hai hoàng hậu Ngân, Ngọc ở trong cung mà thôi.

Hành Giả hỏi:

- Thế Kim Thánh cung tại sao không ở trong cung?

Quốc vương nước mắt chứa chan, đáp:

- Không ở trong cung đã ba năm nay rồi.

Hành Giả hỏi:

- Vậy thì đi đâu?

Quốc vương đáp:

- Ba năm về trước, đúng vào ngày tế Đoan dương, trẫm cùng với hoàng hậu phi tần đang ăn bánh, tết ngải, uống rượu xương bồ hùng hoàng, xem đua thuyền rồng ở đình Hải Lưu trong vườn thượng uyển. Bỗng một trận gió ào tới, một con yêu tinh xuất hiện trên không trung, tự xưng là Trại Thái Tuế, ở động Giải Trãi, núi Kỳ Lân. Hắn nói rằng trong động thiếu một phu nhân nghe nói Kim Thánh cung xinh đẹp dịu dàng, muốn đưa về làm phu nhân, buộc trẫm phải nghe theo. Nếu hắn nói ba tiếng mà không dưng cho, thì hắn sẽ ăn thịt trẫm trước, rồi ăn thịt hết các quan và dân chúng trong thành, không trừ một ai. Lúc ấy, trẫm lo nước thương dân, không biết làm thế nào, bèn đưa Kim Thánh cung ra ngoài đình Hải Lưu, thế là ầm một tiếng, nàng bị yêu tinh cắp đi mất.



Trẫm từ đấy kinh sợ, ăn chiếc bánh chẳng tiêu, tứ trệ ở bên trong. Rồi do ngày đêm trẫm lo buồn khôn nguôi, nên thành bệnh đã ba năm nay. Giờ đây sau khi uống linh đơn của thần tăng, nôn ra vài bãi, tống ra toàn những thứ đã tích chứa từ ba năm về trước, bây giờ cơ thể cảm thấy nhẹ nhõm, tinh thần cảm thấy thư thái như xưa. Tính mạng trẫm giờ đây chính là do thần tăng ban cho. Công ơn của thần tăng thật cao như núi Thái Sơn đó!

Hành Giả nghe quốc vương nói những lời như vậy, trong lòng vui lắm, cầm chén rượu to, uống hai hớp cạn sạch, cười rồi hỏi quốc vương rằng:

- Hóa ra là bệ hạ có nỗi lo sợ như vậy! Nay nhờ có lão Tôn, bệnh tình thuyên giảm. Nhưng không biết bệ hạ có muốn Kim Thánh cung trở về không nhỉ?

Quốc vương ứa nước mắt, nói:

- Trăm ngày đêm nhớ nhung da diết, nhưng chẳng có ai bắt nổi yêu tinh, chứ lẽ nào lại không muốn Kim Thánh cung trở về!

Hành Giả nói:

- Lão Tôn này sẽ đi bắt yêu tinh cho bệ hạ có được không?

Quốc vương quỳ xuống, thưa:

- Nếu cứu được hoàng hậu của trăm, trăm nguyện mang ba cung chín tần ra ngoài thành làm dân, giao phó toàn bộ đất nước cho thần tăng, nhường ngài lên ngôi.

Bát Giới ngồi bên cạnh nghe thấy quốc vương nói và lạy Hành Giả như vậy, không nhìn được, khà khà cười âm lên, nói:

- Vị hoàng đế này mất hết cả thể thống! Ai lại vì hoàng hậu mà bỏ cả giang sơn, quỳ lạy hòa thượng bao giờ!

Hành Giả vội bước tới, đỡ quốc vương dậy, hỏi:

- Tâu bệ hạ, con yêu tinh ấy từ ngày cướp Kim Thánh cung đi, đến nay có quay lại đây lần nào không?

Quốc vương đáp:

- Tết tháng năm năm trước, yêu tinh bắt mất Kim Thánh cung. Khoảng tháng mười, hắc lại đến đòi hai người cung nga đi làm nàng hầu. Trẫm phải dâng cho hắc hai người. Đến dạo tháng ba năm ngoái, hắc lại đến đòi hai cung nga. Tháng hai năm nay lại đến đòi hai người nữa. Không biết đến bao giờ thì hắc lại đến đòi lần nữa.

Hành Giả hỏi:

- Hắc tới luôn như vậy, các ngài đây có sợ hắc không?

Quốc vương đáp:

- Trẫm thấy hắc đến nhiều lần, thì một là sợ hãi, hai là lo hắc hãm hại nên tháng tư năm ngoái trẫm có sai thợ dựng ngôi lầu tránh yêu. Hễ nghe tiếng gió nổi, biết là hắc tới, trẫm bèn cùng với hai hoàng hậu, chín phi tần chui vào lầu ẩn trốn.

Hành Giả hỏi:

- Bệ hạ dẫn lão Tôn đến xem lầu tránh yêu một lượt có được không?

Quốc vương lập tức dặt tay Hành Giả ra khỏi phòng tiệc. Các quan cũng đứng cả dậy đi theo. Bát Giới nói:

- Sư huynh thật chẳng đạt lý! Rượu nư chẳng uống lại dứt chiếu đứng dậy đi xem cái quái gì!

Quốc vương thấy Bát Giới nói như vậy, biết là Bát Giới thích chén, bèn sai quan Đường giá khiêng đi hai bàn tiệc chay mời Bát Giới uống rượu ngồi đợi bên ngoài lâu tránh yêu. Chú ngọc không làm âm ỉ nữa, cùng sư phụ, Sa Tăng cười nói:

- Chuyển tiệc đi được rồi.

Lúc ấy một hàng quan văn võ dẫn đầu, quốc vương dặt tay Hành Giả đi xuyên qua hoàng cung đến sau vườn thượng uyển vẫn chẳng thấy lâu đài điện các nào cả.

Hành Giả hỏi:

- Lâu tránh yêu ở đâu?

Vừa dứt lời, đã thấy hai viên thái giám vác hai thanh đòn sơn son bầy một phiến đá vuông vức giữa chỗ đất trống trải. Quốc vương chỉ:

- Ở chỗ ấy đấy. Dưới đá sau hơn hai trượng, được đào thành một căn hầm chín gian dùng làm cung điện. Trong đó đặt bốn chiếc đèn cháy suốt ngày

đêm. Khi nào trẫm nghe thấy tiếng gió nổi, thì chui vào đó tránh, sai người bên ngoài đập nắp đá lại.

Hành Giả cười, nói:

- Yêu tinh không muốn hại bệ hạ đấy thôi. Chứ muốn hại hãm này tránh sao nổi?

Đang trò chuyện bỗng thấy tiếng gió thổi vù vù ở phía chính nam, cát bụi bốc mù mịt. Các quan sợ quá, oán trách nói:

- Hòa thượng này độc mồm độc miệng ^[285] vừa nói tới yêu tinh, yêu tinh đã tới liền!

Quốc vương sợ quá bỏ mặc Hành Giả, chui ngay xuống hầm. Đường Tăng cũng chui theo. Các quan cũng trốn sạch sẽ, không còn một mống.

Bát Giới, Sa Tăng cũng định trốn, bị Hành Giả tóm lấy, nói:

- Các chú em đừng sợ! Tôi và các chú nhìn xem hăn là giống yêu quái gì.

Bát Giới nói:

- Rõ dơ! Nhận hăn để làm gì? Các quan ần, sư phụ trốn, quốc vương tránh, chúng ta không đi nốt, khoe khoang làm quái gì!

Chú ngốc cố sức giãy giụa nhưng không sao thoát được tay Hành Giả, bị Hành Giả giữ chặt lấy hồi lâu.

Bỗng thấy trên không trung xuất hiện một con yêu tinh. Hình hấn:

*Thân dài sáu thước dữ ghê!
Hai mắt sáng quắc phóng tia đình vàng.
Tai to như thể quạt nan,
Bốn nanh nhọn hoắt chìa bên môi dầy,
Tóc thời đỏ quạch cứng thay,
Mũi khoằm, hai lỗ to dầy đến kinh!
Râu ria lún phún vòng quanh,
Xương giô má hóp, mặt xanh như chàm.
Cánh tay gân guốc đen ngòm,
Mười ngón nhọn hoắt cầm ôm giáo dài.
Bộ da báo khoác trên người,
Đầu bù chân đất hết loài quỷ ma.*

Hành Giả thấy vậy, hỏi:

- Sa Tăng, chú nhận ra hấn không?

Sa Tăng đáp:

- Tôi chưa quen biết hấn bao giờ, làm sao nhận được!

Hành Giả lại hỏi:

- Bát Giới, chú nhận ra hấn không?

Bát Giới đáp:

- Em cũng chẳng quan hệ với hãn bao giờ, cũng chẳng phải bạn bè hàng xóm, làm sao nhận ra hãn được!

Hành Giả nói:

- Nom hãn tựa tựa tên quý mặt vàng mặt sạm thủ hạ canh cửa của Đông Nhạc Thiên Tề ấy.

Bát Giới nói:

- Không phải! Không phải!

Hành Giả hỏi:

- Sao chú em biết là không phải?

Bát Giới đáp:

- Ma quỷ là loại âm binh, hàng ngày chiều tối vào giờ Thân, Dậu Tuất, Hợi mới ra. Bây giờ mới là giờ Tý, ma quỷ nào dám xuất hiện? Vả lại quý không biết cười mây. Tuy biết nổi gió, cũng chỉ là một trận gió lốc mà thôi, chứ đâu thành trận cuồng phong ghê gớm thế này? Hay hãn là Trại Thái Tuế?

Hành Giả cười, nói:

- Chú ngọc đạo này cũng lý luận ghê nhỉ? Đã vậy hai chú trông coi ở đây để lão Tôn đi hỏi danh hiệu hãn, mới có thể lập mưu cứu Kim Thánh cung về triều cho quốc vương được.

Bát Giới nói:

- Sư huynh đi thì cứ việc đi, nhưng chớ có khai ra chúng em!

Hành Giả chẳng thềm trả lời, nhảy vút lên đám mây lành. Chà, thật là:

*Yên nước, trước vì vua chữa bệnh,
Giữ đạo, nên trừ ma ái ố tâm.*

Cuối cùng không biết chuyển đi này, lên không trung, thẳng bại thế nào, bắt yêu quái ra sao, có cứu được Kim Thánh cung không, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯƠI

Yêu ma rung vòng tung khói lửa

Hành Giả trộm nhạc tính mẹo lừa

Lại nói chuyện Tôn Hành Giả trở hết thần oai, cầm cây gậy sắt, nhảy giữa đám mây lành trên tầng không, ngẩng đầu quát lớn hỏi:

- Nhà ngươi là yêu quái ở đâu, định đến quấy phá ở phương nào?

Yêu quái đồng dục cất tiếng đáp:

- Bọn tao đây không phải là ai khác, mà chính là bộ hạ tiên phong của ngài đại vương Trại Thái Tuế ở động Giải Trãi, núi Kỳ Lân. Nay vâng lệnh đại vương tới đây bắt hai cung nữ về hầu hạ bà Kim Thánh. Nhà ngươi là ai mà dám hỏi ta?

Hành Giả nói:

- Ta là Tề Thiên Đại Thánh Tôn Ngô Không, nhân hộ vệ Đường Tăng sang phương Tây bái Phật, dọc đường qua đây, được biết lũ yêu ma chúng bay dối vua, bèn thi thố tài năng, bắt ma yên nước. Ta đang chưa biết tìm nhà ngươi ở đâu, thì nhà ngươi lại dẫn xác tới nộp mạng!

Yêu quái nghe nói, chẳng kể hay dở phóng giáo dài đâm luôn Hành Giả. Hành Giả vung gậy sắt đón đỡ. Một trận đánh nhau dữ dội xảy ra trên không trung:

*Gậy là báu vật long cung,
Giáo là sắt luyện giữa vùng nhân gian.
Đồ phàm sao sánh đồ tiên,
Chạm va một tẹo thân liền mất ngay.
Đại Thánh tiên Thái Ất đây,
Yêu tính chính thực là loài yêu ma.
Chính ngay nhất định thắng tà.
Yêu tà gặp chính ắt là thua ngay.
Bên kia nổi gió cát bay,
Bên này mây cười che đầy trăng sao.
Trở hết phép tranh thấp cao.
Bất tài ai dám lòng nào khoe khoang.
Tề Thiên Đại Thánh giỏi giang,
Giáo trần sắt luyện, gậy phang gãy liền.*

Yêu tinh bị Hành Giả bổ một phát gậy sắt, cây giáo gãy rời làm hai đoạn, bèn sợ quá chuyển làn gió, chạy thục mạng về hướng Tây.

Hành Giả không đuổi theo, hạ mây bước xuống bên ngoài căn hầm dùng làm lầu tránh yêu, cất tiếng gọi:

- Mời sư phụ và bệ hạ ra cho, yêu quái bị đánh đuổi rồi.

Đường Tăng lúc ấy mới dìu nhà vua bước ra khỏi căn hầm, thấy bầu trời trong sáng, không còn chút dấu vết yêu tinh nào. Quốc vương liền đến ngay bên bàn tiệc, tự mình nâng bầu cầm chén, rót rượu đầy chén vàng dâng cho Hành Giả, nói:

- Thưa thần tăng, trăm xin gọi là tạm tạ ơn! Tạm tạ ơn!

Hành Giả cầm chén rượu trong tay chưa kịp trả lời bỗng từ ngoài cửa triều môn có một viên quan chạy vào báo:

- Ngoài cửa Tây bốc cháy!

Hành Giả nghe nói, lập tức hất cả chén vàng lẫn rượu lên không trung đánh vèo một cái, chiếc chén vàng trong giây lát rơi ngay xuống đất. Quốc vương lúng túng, cúi mình vái chào, nói:

- Xin thần tăng tha tội! Tha tội! Trăm thật không phải! Lẽ ra phải mời thần tăng lên điện bái tạ, vì nhân có sẵn rượu tại đây nên mời như thế. Thần tăng lại ném chén đi, chẳng phải có ý trách móc hay sao?

Hành Giả cười, nói:

- Không phải thế đâu! Không phải thế đâu!

Trong khoảnh khắc, lại thấy một viên quan vào báo:

- Mưa to quá! Ngọn lửa ở cửa Tây vừa mới bốc cháy, gặp trận mưa to tắt ngấm ngay. Phố xá nước chảy như suối, toàn là mùi rượu.

Hành Giả cười, nói:

- Thừa bệ hạ, bệ hạ thấy tôi hất chén, ngờ là có ý trách móc. Không phải đâu. Yêu quái thua trận chạy về phía tây, tôi không đuổi theo hẳn, hẳn bèn phóng hỏa. Chén rượu tôi hất vừa rồi là dùng để dập tắt ngọn lửa yêu, cứu dân ở phố Tây đấy, chứ không có ý gì khác đâu!

Quốc vương nghe nói càng vô cùng mừng rỡ và kính phục Hành Giả, bèn mời ngay bốn thầy trò Tam Tạng lên bảo điện có ý muốn nhường nước cho. Hành Giả cười, nói:

- Tâu bệ hạ, vừa rồi yêu tinh nói là bộ hạ tiên phong của Trại Thái Tuế, đến đây đòi bắt cung nữ. Giờ đây hẳn thua trận trở về, nhất định sẽ báo lại với tên kia. Tên kia nhất định tìm đến đánh nhau với tôi. Tôi e rằng nhất thời dấy động can qua, khó tránh khỏi kinh động tổn hại trăm họ, bệ hạ cũng sợ hãi. Tôi

muốn đón đầu bắt hẵn trên không trung, cứu thánh hậu về, nhưng chưa biết đi theo hướng nào? Từ đây tới động núi ấy bao xa?

Quốc vương nói:

- Quả nhân đã từng sai một đội quân đi dò la nghe ngóng, cả đi cả về mất hơn năm mươi ngày. Ngọn núi đó ở về phương Nam, xa chừng hơn ba nghìn dặm.

Hành giả nghe xong, bèn bảo:

- Bát Giới, Sa Tăng giữ gìn ở đây, để lão Tôn đi xem sao.

Quốc vương giữ lại, nói:

- Thần tăng cứ nghỉ ngơi một ngày để trẫm sai làm ít lương khô, bánh nước, đưa thêm hai lạng bạc vụn ăn đường, chọn một con ngựa khỏe mới đi nổi.

Hành Giả cười, nói:

- Bệ hạ toàn nói những lời trèo non vượt biển. Lão Tôn chẳng giấu gì bệ hạ, cứ như đoạn đường ba nghìn dặm ấy, rót chén rượu chưa nguội, lão Tôn đã đi đến nơi và trở về rồi.

Quốc vương nói:

- Thưa thần tăng, xin ngài bỏ qua cho, diện mạo ngài chẳng khác một con khỉ, làm gì có pháp lực đi đường ghê gớm đến thế?

Hành Giả nói:

*Thần tuy cùng khỉ một phường,
Từ nhỏ vốn đã thoát đường tử sinh.*

*Tìm thầy học đạo sáng tinh,
Trong non tu luyện phép linh quên mùa.*

*Trời làm đỉnh, đất làm lò,
Một đoàn ô, thỏ ^[286] cùng phò luyện đơn.*

*Phối hợp thủy hỏa âm dương,
Huyền quan giác ngộ ánh vàng hào quang.*

*Chuyển vần theo phép thiên cương,
Theo chuỗi Bắc Đẩu một đường thiên di,*

*Tắt lò, đốt lửa một khi,
Thủy ngân, chỉ đó vân vi giao hòa*

*Ngũ hành sinh khắc cùng là,
Giao hòa tứ tượng chia ra rõ ràng.*

*Hai khí về hoàng đạo gian,
Ba nhà hội họp kim đơn chính đường.*

*Thần thông biến hóa trăm phương,
Phép cân đấu ấy vượt đường chông gai.*

Núi Thái Hàng, lướt qua rồi,

Bến Lãng Vân, chớp mắt thời đến ngay.

Dù cho núi thăm sông dài,

Chẳng lo chẳng sợ trở tài đặng vân,

Phép màu thẳng mọi trở ngăn,

Đường xa mười vạn tám ngàn coi khinh!

Quốc vương nghe nói vừa mừng vừa sợ, cười tùm tùm đưa chén rượu mời Hành Giả, nói:

- Thần tăng đi đường xa vất vả, xin dân chén rượu tiễn chân.

Đại Thánh chỉ một lòng đi hàng phục yêu quái, có bụng dạ nào uống rượu đâu, bèn nói:

- Bệ hạ hãy để đấy, đợi tôi đi về, uống sau.

Vừa dứt lời, nghe vèo một tiếng, đã không thấy Hành Giả đâu. Vua tôi trong triều vô cùng sợ hãi. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Hành Giả vừa nhảy vút lên mây bay đi, một lát đã thấy một ngọn núi cao, ngấn góc mây mù, bên hạ mây đứng trên đỉnh núi quan sát kỹ đường. Chỉ thấy:

Núi cao vút trời thăm,

Nặng chẵn mây phủ quanh.

Ngất trời đỉnh nhọn hoắt,

*Một giải trập trùng xanh.
Nắng soi từng mướt mướt,
Mây phủ đá quanh quanh.
Tùng xanh suốt năm tháng,
Đá nhọn vụn niên thanh.
Rừng sâu vượn thắc thỏm,
Khe suối rắn bò nhanh.
Chim núi kêu rít rít,
Mãnh thú rống liên thanh.
Hươu nai lượn từng cặp,
Quạ sẻ bay liệng vành.
Cỏ hoa ngút tầm mắt,
Đào núi dáng tươi xanh.
Hiểm trở đường đi khó,
Đích thị chốn yêu tinh.*

Đại Thánh nhìn mãi không chán, đang định tìm cửa động, bỗng thấy từ trong thung lũng khói lửa bay ra ngàn ngút, trong chớp mắt khắp trời đỏ rực. Trong đám lửa đỏ rực ấy lại bốc ra một luồng khói độc, dữ dội hơn lửa đỏ rất nhiều. Luồng khói thật khủng khiếp. Chỉ thấy:

Ánh lửa rực nghìn cây đèn đỏ,

*Ngọn lửa bay vạn ngọn cầu vồng
Khói đây chẳng khói lò hồng
Càng không phải khói rơm khói củi
Thứ khói này ẩn màu ma quái,
Đủ màu xanh đỏ, trắng vàng đen.
Hun cột ngoài chổng cửa Nam Thiên,
Đốt cháy chọi cả Linh Tiêu điện.
Thú dữ trong rừng xém hết lông
Nhìn đám khói ngùn ngụt bốc xông,
Ai dám vào hang sâu bắt quái!*

Đại Thánh đang luống cuống, lại thấy một luồng cát từ trong núi bay ra. Luồng cát này thật khủng khiếp, mù mịt che lấp cả đất trời:

*Cuồn cuộn tít tận chân trời,
Mịt mù cát bốc khắp nơi xa gần.
Bụi bay phủ kín quanh thân,
Tro bay loạn xạ thêm phần tối bưng.
Tiên đồng hái thuốc long đong,
Tiều phu kiếm củi tay không trở về.
Tay dù cầm ngọc sáng lòà,
Bụi bay thế ấy mắt kia cũng hàng.*

Hành Giả đang mãi ngắm cảnh, không ngờ bị tro cát bay thốc vào mũi, cay xè, hắt hơi luôn mấy cái, vội vàng cúi đầu thò tay xuống sườn nhặt lấy hai hòn đá sỏi bịt chặt lỗ mũi, đoạn lắc mình một cái biến thành con chim ưng chui vào đám lửa, luồn vào đám khói, bay chao mấy vòng, lạ thay chẳng thấy cho bụi, cả khói cũng tắt ngấm. Hành Giả lập tức hiện nguyên hình bước xuống, đưa mắt nhìn, bỗng nghe thấy tiếng thanh la vang lên inh ỏi, bèn nói:

- Ta đi nhầm đường rồi! Đây không phải sào huyết yêu tinh. Tiếng thanh la này là tiếng thanh la của lính trạm. Hẳn đây là đường cái quan, có lính trạm chạy thư trát. Để lão Tôn đi hỏi xem sao.

Đang đi, chợt thấy một tên từa tựa một tiểu yêu, tay cầm lá cờ vàng, lưng đeo túi đựng thư trát, vừa gõ thanh la, vừa chạy tới như bay. Hành Giả cười, nói:

- Hóa ra là tên này gõ thanh la. Chẳng biết hẳn đi đưa thư, đưa trát gì, để ta đi nghe ngóng xem sao.



Đoạn lắt mình một cái biến thành một con côn trùng, nhẹ nhẹ bay tới đậu trên chiếc túi đựng thư trát, chỉ nghe thấy tên tiểu yêu kia vừa gõ thanh la, vừa lầu bà lầu bầu nói một mình:

- Lão đại vương nhà mình thực độc ác! Ba năm trước đã tới nước Chu Tử cường đoạt Kim Thánh hoàng hậu, nhưng đến nay vẫn vô duyên chẳng được năm kè, chỉ khổ những cô cung nữ đội vò thôi. Hai cô đến cũng bị giết chết. Bốn cô đến cũng bị giết chết. Năm kia bắt, năm ngoái bắt, năm nay lại bắt.

Nhưng lần này gặp phải tay đối thủ. Tướng tiên phong đi bắt cung nữ, bị tên Tôn Hành Giả nào đó đánh bại, không bắt được cung nữ, đại vương ta vì thế tức giận, muốn đánh nhau với nước họ, bắt mình đi đưa chiến thư gì đó. Chuyển đi này, quốc vương kia không nhận lời đánh thì may, mà đánh sẽ bất lợi. Đại vương ta mà dùng khói lửa, cát bay thì vua tôi trăm họ nước ấy ắt chẳng còn sống sót một mống. Lúc ấy bọn ta chiếm thành trì của họ, đại vương ta lên ngôi vua, chúng ta làm bề tôi. Tuy có quan tước nhỏ thật, nhưng trái với lẽ trời lăm lăm.

Hành Giả nghe vậy, cười thầm, nói:

- Tên tiểu yêu này cũng còn chút lương tâm. Cứ như câu nói sau cùng của hã “trái với lẽ trời” thì cũng là người tốt đấy. Nhưng hã còn nói đối với Kim Thánh hoàng hậu, đại vương hã vô duyên, chẳng xơ múi gì, thực mình không hiểu. Phải hỏi hã mới được.

Đọc vo ve bỏ tên tiểu yêu, bay vút về phía trước đến mười dặm, lắc mình một cái biến thành một đạo đồng:

*Đầu tết hai bím tóc,
Áo trăm mụn trên mình.
Trống cơm tay gõ nhịp,*

Miệng lằm rằm tụng kinh.

Hành Giả trông qua sườn núi, đón đầu tiểu yêu, giơ tay chào hỏi:

- Kính chào ngài trưởng quan. Ngài đi đâu đấy? Đưa thư trát gì vậy?

Yêu tinh kia cứ làm như gặp người quen, dừng tay gõ, cười hì hì chào lại, thưa:

- Đại vương sai tôi đến nước Chu Tử hạ chiến thư.

Hành Giả hỏi tiếp luôn:

- “Cái món” của nước Chu Tử kia đã phối hợp với đại vương chưa?

Tiểu yêu đáp:

- Hồi bắt nàng về từ năm kia, lúc ấy bỗng có một vị thần tiên đưa cho Kim Thánh cung một chiếc áo tiên ngũ sắc. Nàng mặc chiếc áo đó vào, thấy khắp người từ đầu tới chân gai nhọn mọc ra tua tủa, đại vương tôi sợ cũng chẳng dám. Hễ hơi chạm vào một tí là bàn tay đau buốt, chẳng biết vì sao. Từ đó tới nay, chưa hề được xớ múi gì. Sáng nay, đại vương tôi sai tướng tiên phong đi bắt cung nữ về hầu hạ, bị cái thằng Tôn Hành Giả nào đó đánh bại, đại vương nổi giận, sai tôi đi hạ chiến thư hẹn ngày mai đánh nhau với họ.

Hành Giả hỏi:

- Thế đại vương có buồn phiền lắm không?

Tiểu yêu đáp:

- Đại vương đang buồn phiền đó. Chú đến hát một bài hát dạo để ngài giải buồn đi!

Hành Giả khoanh tay co người bước đi. Yêu tinh lại gõ thanh la đi tiếp. Hành Giả nổi tính hung đồ, rút gậy sắt, quay người, nhắm gáy tiểu yêu nện một phát. Thật đáng thương! Đầu toang máu phọt phun lai láng, cổ đứt da lìa mạng đã tong! Hành giả thu gậy, lại hồi hận, nói:

- Mình nóng nảy qua! Quên bém không hỏi tên hãn là gì. Thôi chẳng sao!

Bèn lấy bức chiến thư nhét vào trong tay áo, giấy lá cờ vàng, chiếc thanh la trong bụi cỏ ven đường, đoạn kéo chân xác chết ra bờ suối. Bỗng nghe soạt một tiếng, chiếc thẻ bài ngà bịt vàng trong bụng cái xác chết thòi ra. Trên tấm thẻ bài có hàng chữ:

“Tiểu hiệu tâm phúc đây.

Tên “Có đi có đến”.

Thân lùn tíng ngũ đoản,

Mặt choắt lại không râu.

Đeo đi khắp đâu đâu,

Không thẻ bài tức giả.”

Hành Giả xem xong cười, nói:

- Tên này tên là “Có đi có đến”, thế mà chỉ một gậy trở thành “Có đi không đến”!

Đoạn cởi thẻ bài đeo vào bên sườn, định quăng thi thể xuống suối, lại nghĩ tới khói lửa độc đại, đành không dám đi tìm động phủ yêu tinh nữa, cầm cây gậy giơ lên xiên vào bụng tiểu yêu, bêu cao trên đầu gậy, quay về thẳng nước Chu Tử báo công đầu. Hành Giả vừa đi vừa nghĩ, loáng một cái đã về tới nơi.

Bát Giới lúc ấy đang đứng ở trước điện Kim Loan hộ vệ quốc vương và sư phụ, chợt quay đầu nhìn thấy Hành Giả đang bêu xác yêu tinh đi trên không, bèn oán trách nói:

- Món hời này chẳng vất vả mấy. Biết thế lão Trư đi bắt có phải đã lập được công rồi không!

Vừa dứt lời, Hành Giả hạ mây bước xuống, quăng xác yêu tinh xuống trước thềm. Bát Giới chạy xô lại, vục cho một đỉnh ba nữa, nói:

- Đây là công của lão Trư!

Hành Giả hỏi:

- Chú em có công gì?

Bát Giới đáp:

- Đừng vỗ tuột công em. Có chứng cứ kia! Sư huynh nhìn xem còn vết đinh ba chín lỗ đấy!

Hành Giả nói:

- Chú em nhìn xem còn đầu hay không?

Bát Giới cười, nói:

- Té ra không còn đầu. Hèn gì em bổ chẳng thấy nó giã giụa tí nào.

Hành Giả hỏi:

- Sư phụ ở đâu?

Bát Giới đáp:

- Sư phụ đang cùng quốc vương trò chuyện trong điện.

Hành Giả nói:

- Chú em vào mời sư phụ ra đây.

Bát Giới vội vàng trở lên điện, gật gật đầu. Tam Tạng lập tức đứng dậy bước ra đón Hành Giả. Hành Giả nhét vội bức chiến thư vào tay áo Tam Tạng, nói:

- Sư phụ cất đi đừng để cho quốc vương nhìn thấy.

Vừa dứt lời, quốc vương cũng bước ra đón Hành Giả, nói:

- Kính chào thần tăng trưởng lão đã về. Việc bắt yêu tinh thế nào rồi?

Hành Giả chỉ tay, nói:

- Yêu tinh nằm dưới thềm kia, bị lão Tôn đánh chết rồi.

Quốc vương thấy vậy, nói:

- Đúng là xác yêu tinh rồi, nhưng không phải là Trại Thái Tuế. Trại Thái Tuế quả nhân đã được gặp hai lần, người cao một trượng tám, cánh tay dài đến năm thước, mặt ánh hào quang, tiếng như sấm sét, chứ không lùn tịt như thế này.

Hành Giả cười, nói:

- Bệ hạ nói đúng. Tên này không phải. Đây là tên tiểu yêu chạy trạm của hãn, gặp lão Tôn ở dọc đường bị lão Tôn đánh chết, mang xác về báo công.

Quốc vương mừng lắm, nói:

- Hay quá! Hay quá! Đáng ghi công đầu! Quả nhân thường sai người đi thám thính, chưa từng được một tin thực. Thần tăng vừa đi đã bắt ngay được một tên mang về. Thật là thần thông quảng đại!

Bèn truyền lệnh:

- Mang rượu nóng lại để thưởng công trưởng lão.

Hành Giả nói:

- Uống rượu là việc nhỏ. Thần xin hỏi bệ hạ, lúc Kim Thánh cung ra đi, có để lại vật kỷ niệm gì

không? Bệ hạ cho thần xem một tí.

Quốc vương nghe nói hai chữ “kỷ niệm”, khác nào như dao cứa ruột, nhین không nổi, nước nử khóc òa lên rồi nói:

*Đoan Dương năm ấy đẹp trời,
Thái Tuế ào đến sục sôi khôn lường.
Bắt trăm vợ đẹp phải nhường,
Thương dân trăm cú một đường nghe theo.
Chia tay chẳng nói một điều,
Đầu cầu, quán dịch trăm nhiều khổ đau.
Quà kỷ niệm chẳng có đâu,
Đến nay lòng trăm buồn rầu tái tê.*

Hành Giả nói:

- Bệ hạ không nên buồn phiền. Nương nương lúc chia tay đã không có vật gì kỷ niệm. Nhưng ở trong cung, nàng còn ưa thích vật gì, bệ hạ đưa cho thần một thứ vậy.

Quốc vương hỏi:

- Ngài cần làm gì?

Hành Giả đáp:

- Ma vương thần thông quảng đại. Thần thấy hấn phóng khói lửa, phóng cát, thực khó hàng phục đấy.

Giả sử có hàng phục nổi, sợ nường nường thấy thần là người lạ mặt, chẳng chịu theo về nước, phải có một vật hàng ngày nường nường ưa thích, thì nường nường mới tin thần mới đưa nường nường về được. Vì vậy phải mang theo.

Quốc vương nói:

- Trên gác trang điểm trong cung Chiêu Dương còn có một đôi xuyên quý bằng vàng, hàng ngày Kim Thánh cung vẫn đeo ở tay. Hôm ấy nhân ngày Đoan Ngọ, phải đeo chỉ ngũ sắc, nên nàng tháo ra để lại không đeo. Đôi xuyên ấy nàng rất ưa thích. Đến nay trầm vẫn cất trong hộp. Từ ngày trầm gặp cảnh ly biệt này, càng không nỡ nhìn, vì mỗi lần nhìn vật lại như thấy dung nhan nàng, bệnh càng nặng thêm.

Hành Giả nói:

- Tạm gác chuyện ấy lại, mang xuyên vàng ra đây. Nếu được, đưa cả cho thần mang đi. Băng không mang một chiếc cũng được.

Quốc vương bèn sai Ngọc Thánh cung mang ra, đưa cho quốc vương. Quốc vương nhìn thấy, kêu lên mấy tiếng:

- Nường nường ơi, có thấu nỗi đau này chẳng!

Đoạn đưa cho Hành Giả. Hành Giả cầm lấy, lồng vào cánh tay, rồi chẳng uống rượu thưởng công, nhảy

vút lên mây đánh vèo một cái, đã tới đỉnh núi Kỳ
Lân, chẳng có bụng dạ nào ngắm cảnh, tìm ngay tới
động phủ. Đang đi chợt nghe tiếng người huyên náo,
bèn đứng lại quan sát nghe ngóng, hóa ra là bọn lâu
la lớn nhỏ giữ cửa động Giải Trãi. Bọn chúng ước
khoảng dăm trăm tên. Nơi ấy:

Túm tụm chập ních,

Xúm xít vòng quanh.

*Túm tụm chập ních, đưa giáo đưa gươm, nắng soi
lấp lánh*

*Xúm xít vòng quanh, tên cờ tên quạt, phần phật gió
bay.*

*Quân hùm tướng hổ biến hóa ghê thay;
Tướng tỳ quân hươu tinh thần phẫn chấn.*

Sài lang thật dữ tợn,

Voi báo rất kiêu hùng,

Giảo thảo cáo già múa kiếm lung tung;

Rắn độc rết dài giường cung loạn xạ.

Đười ươi biết cả tiếng người đó

Lập doanh bày trận lắng nghe tin.

Hành Giả thấy vậy chẳng dám tiến, quay người trở
về đường cũ. Vì sao Hành Giả quay người? Chẳng
phải Hành Giả sợ chúng đâu, mà Hành Giả quay lại

chỗ đánh chết tên tiểu yêu tìm lá cờ vàng, chiếc thanh la, đón gió bắm quyết, tưởng tượng tên đó, lắc mình một cái, biến thành tên “Có đi có đến”, gõ thanh la phèng phèng, rảo cẳng về thẳng động Giải Trãi, đang định ngăm nhìn cảnh động, chợt một tên đười ươi chào hỏi:

- “Có đi có đến” về rồi đấy à?

Hành Giả đành phải trả lời:

- Ừ, về rồi.

Đười ươi nói:

- Về mau lên, đại vương đang ngồi ở đình Lộ Đa đợi anh về trả lời đấy.

Hành Giả nghe vậy, rảo cẳng, gõ thanh la, vào thẳng nơi cửa trước quan sát. Hóa ra nơi đây: Tường vách dựng đứng, nhà đá hư đường, hai bên cỏ ngọc, hoa châu, trước sau tùng già bách cổ. Một lát vào tới tầng thứ hai, ngẩng đầu nhìn thấy một tòa đình tám cửa sổ sáng trưng, giữa đình đặt một chiếc kỷ dát vàng. Một ma vương ngồi chễm chệ trên triếc kỷ, hình dáng cực kỳ hung dữ. Chỉ thấy hấn:

Đình đầu chói chang như ráng đỏ

Sát khí đặng đặng tỏa trước thân.

Bên mép răng nanh lòi nhọn hoắt,

*Tóc mai hung đỏ lại quăn quăn.
Râu ria tua tủa như tên bắn,
Lông lá xồm xoàm tựa đồng chẵn,
Mắt trố lồi to hơn Thái Tuế,
Tay cầm chày sắt dáng hung thần.*

Hành Giả thấy vậy tỏ vẻ ngạo mạn coi khinh yêu tinh, chẳng giữ lễ phép, quay mặt ra ngoài, gõ thanh la hoài. Ma vương hỏi:

- Nhà ngươi về rồi đấy à?

Hành Giả không trả lời. Ma vương lại hỏi:

- “Có đi có về”, nhà ngươi về rồi đấy à?

Hành Giả vẫn không trả lời. Ma vương sấn tới túm lấy hỏi:

- Về tới nhà còn gõ thanh la, ta hỏi không thềm trả lời là có sao?

Hành Giả ném thanh la xuống đất rầm một tiếng, nói:

- “Cớ sao, cớ sao” cái gì! Tôi bảo là tôi không đi, ngài cứ bắt tôi đi. Đi tới bên ấy, chỉ thấy vô số người ngựa dàn thành thế trận. Họ nhìn thấy tôi bèn quát ầm lên: “Bắt yêu tinh! Bắt yêu tinh!”, rồi ào tới giăng giật co kéo, lôi tôi vào thành, đưa đến chỗ quốc vương. Quốc vương hạ lệnh “chém”. May mà có hai

ban mưu sĩ can ngăn: “Hai bên đánh nhau không chém sứ giả”. Họ bèn tha tôi, nhưng thu mất tờ chiến thư, rồi giải tôi ra ngoài thành, sau đó tha tôi về. Chẳng bao lâu nữa bên ấy sẽ kéo tới đây giao chiến với ngài đây.

Ma vương nói:

- Như vậy nhà ngươi nhục nhã quá! Hèn gì hỏi gặng mãi cũng không nói.

Hành Giả nói:

- Chứ lại không à! Lại phải giữ chỗ đau nữa, không trả lời được.

Ma vương hỏi:

- Đẳng ấy có bao nhiêu người, ngựa?

Hành Giả đáp:

- Tôi sợ đến tối tăm đầu óc, lại bị họ đánh chết khiếp, đâu có đếm được là bao nhiêu! Chỉ thấy bên ấy binh khí bày đặt sin sít như nêm:

Cung tên giáo mác rợp trời,

Can qua chặt đất, sáng ngời cờ bay.

Kích dài, kiếm nhọn bày đầy,

Đao to búa lớn đứng vây chặt đường.

Côn Trường Muộn, gậy Truy Vương,

Cương soa sáng quắc, trường thương sáng lòa!

Kim khôi, áo giáp rợn ghê,

Chùy đồng loang loáng, roi kia vù vù.

Ma vương nghe xong cười, nói:

- Không hề chi! Không hề chi! Những món binh khí ấy, chỉ một mối lửa là đi tong hết. Nhà ngươi hãy vào báo cho Kim Thánh nương nương biết, bảo nàng chớ buồn. Sáng nay nàng thấy ta nổi giận, định đi đánh nhau, nàng đã nước mắt ngấn, nước mắt dài rồi. Nhà ngươi vào cứ bảo rằng bên ấy người, ngựa kiêu dũng lắm, chắc sẽ thắng ta, để nàng yên tâm một lát nghe!

Hành Giả nghe xong, vô cùng mừng rỡ, thầm nói:

- Thật đúng ý lão Tôn!

Bèn cứ như người thuộc đường, vòng qua cửa bên, vượt qua sảnh đường. Nơi đây toàn nhà cao cửa rộng, chẳng giống bên ngoài. Vào tới trong cung ở phía sau, nhìn thấy cửa son lộng lẫy. Hành Giả biết ngay là chỗ ở của Kim Thánh nương nương, bèn bước vào bên trong quan sát, thấy hai ban cây cáo hươu nai thành tinh, con nào con nấy biến hình thành các cô gái xinh đẹp đứng hầu hai bên. Kim Thánh nương nương ngồi chính giữa, tay chống cằm, hai mắt đắm lệt. Quả thật là:

*Vóc xuân vẽ ngọc đẹp sao!
Lược gương bỏ xó lòng nào điểm trang.
Rối tinh mái tóc mượt màng,
Ngại bề chải chuốt, thoa vàng bỏ rơi.
Má không phấn, miệng chẳng cười,
Dầu thơm chẳng chải, tóc thời rối tung.
Răng ngà cắn chặt môi hồng,
Mày ngài nhieu nhú, hai dòng lệ sa.
Một niềm thương nhớ vua xa,
Hận không thoát khỏi thiên la trùng trùng.
Xưa nay bao kiếp má hồng
Long đong bạc mệnh, lạnh lùng gổi chẵn.*

Hành Giả bước tới chào “dạ” một tiếng.

Nường nường hỏi:

- Đồ yêu quái quê mùa khốn kiếp vô lễ kia! Khi ta ở nước Chu Tử, cũng hưởng vinh hoa phú quý với quốc vương, thái sư tể tướng gặp ta cũng phải phủ phục cúi rạp xuống đất, không dám ngẩng đầu. Còn nhà ngươi chỉ là hạng yêu quái nhà quê cứ sao chỉ có “dạ” một tiếng? Nhà ngươi là đồ yêu quái quê mùa từ đâu tới?

Đám thị tỳ bước tới, nói:

- Xin thái thái bớt giận. Hãn là tên tiêu hiệu tâm phúc của đại vương tên gọi “Có đi có đến”. Người đi đưa chiến thư sáng nay là hãn đây.

Nương nương nghe nói như vậy, mới nén giận, hỏi:

- Nhà người đi hạ chiến thư, có tới tận nước Chu Tử không?

Hành Giả đáp:

- Tôi cầm chiến thư, tới tận kinh thành, vào điện Kim Loan, gặp tận mặt quân vương và có mang tin tức về đây.

Nương nương hỏi:

- Nhà người gặp đức vua, đức vua có nói gì không?

Hành Giả đáp:

- Vừa rồi tôi đã nói với đại vương chuyện quốc vương nhận lời giao chiến và chuyện bài binh bố trận rồi. Quốc vương nhớ tới nương nương da diết lắm. Tôi đang có một lời tâm phúc muốn thưa cùng nương nương, ngặt vì xung quanh đông người, không tiện nói.

Nương nương nghe nói như vậy, bèn quát đuổi hai ban yêu tinh cáo, hươu ra ngoài. Hành Giả đóng cửa

cung lại, vuốt mặt một cái, hiện rõ nguyên hình, nói với nương nương rằng:

- Nương nương đừng sợ. Tôi là hòa thượng nước Đại Đường bên phương Đông, được nhà vua sai sang chùa Lô Âm nước Thiên Trúc bên phương Tây bái Phật cầu kinh. Sư phụ tôi là Đường Tam Tạng, ngự đệ của vua Đường. Tôi là đồ đệ cả Tôn Ngộ Không. Nhân đi qua nước của nương nương đổi điệp văn, thấy quốc vương treo bảng cầu danh y, tôi bèn trở tài chữa khỏi bệnh tương tư cho quốc vương. Quốc vương bèn đặt tiệc khoản đãi. Trong lúc uống rượu, quốc vương kể chuyện nương nương bị yêu tinh bắt đi và thấy tôi có tài hàng long phục hổ, bèn sai đi bắt quái, cứu nương nương về. Kẻ đánh bại tướng tiên phong của đại vương đây cũng là tôi, giết chết tên tiểu yêu cũng là tôi. Tôi thấy những chuyện hung cuồng ở ngoài cửa nên mới biến thành tên “Có đi có đến”, liều mạng vào đây, báo tin với nương nương đây.

Nương nương nghe xong, trầm ngâm chẳng nói. Hành Giả rút đôi xuyên vàng ra, hai tay dâng lên, nói:

- Nương nương không tin, thì hãy nhìn xem vật này ở đâu?

Nương nương vừa nhìn thấy, đã ứa nước mắt bước xuống cúi lạy, thưa:

- Thưa trưởng lão, nếu quả trưởng lão cứu được tôi về triều, thì tôi đến chết cũng chẳng quên ơn!

Hành Giả nói:

- Thế tôi xin hỏi nương nương, tên ấy phóng hỏa phóng khói, phóng cát là bằng thứ bảo bối gì?

Nương nương đáp:

- Hẳn làm gì có bảo bối! Đó chỉ là ba cái hột nhạc vàng. Hẳn lắc cái thứ nhất, lửa sáng đốt người bốc cao ba trăm trượng. Hẳn lắc cái thứ hai, khói đen hun người bốc cao ba trăm trượng. Hẳn lắc cái thứ ba, cát vàng mê người cũng cuốn cao ba trăm trượng. Khói lửa còn chưa ghê gồm, chỉ có cát vàng mới rất độc, lọt vào mũi ai, là người đó toi mạng.

Hành Giả nói:

- Lợi hại thật! Lợi hại thật! Tôi cũng đã bị, hắt hơi mấy cái. Không biết hẳn cất những hột nhạc đó ở đâu?

Nương nương đáp:

- Hẳn đâu chịu rời, lúc nào cũng giắt bên mình, đi đứng nằm ngồi, đều vật bất ly thân.

Hành Giả nói:

- Nếu nương nương còn có tình với nước Chu Tử, còn muốn gặp gỡ quốc vương, thì hãy tạm nguôi phiền não ưu sầu, tỏ vẻ tươi cười mừng rỡ, cùng hẳn tỏ tình vợ chồng đằm thắm, bảo hẳn đưa hột nhạc cho nương nương giữ, để tôi lấy trộm đi, hàng phục yêu quái. Bấy giờ sẽ đưa nương nương về phượng loan sum họp, cùng hưởng hạnh phúc mãi mãi.

Nương nương bằng lòng.

Hành Giả lại biến thành tên tiểu hiệu tâm phúc, mở cửa cung, mời bọn thị tỳ hầu hạ vào. Nương nương gọi:

- “Có đi có đến”, nhà người mau ra đình trước, mời đại vương ta lại đây để ta nói chuyện.

Hành Giả dạ vang một tiếng, bước ra đình Lột Da, nói với yêu tinh:

- Thưa đại vương, Kim Thánh nương nương có lời mời.

Ma vương mừng lắm, nói:

- Thường ngày nương nương chỉ quát mắng, làm sao hôm nay lại mời nhỉ?

Hành Giả nói:

- Nương nương hỏi chuyện nước Chu Tử, tôi có nói: “Họ chẳng cần nương nương nữa, trong nước đã

lập hoàng hậu khác rồi”. Nương nương nghe xong, chẳng tơ tưởng gì nữa, và sai tôi đi mời đại vương.

Ma vương mừng lắm, nói:

- Hóa ra nhà ngươi còn có ích dụng ở cả bên trong. Đợi khi nào ta diệt được nước ấy, ta sẽ cho ngươi làm tể tướng.

Hành Giả tiện mồm tạ ơn, rồi lập tức cùng ma vương tới cung hoàng hậu. Nương nương tươi cười đón tiếp, đưa hai tay ra đỡ. Ma vương làm bộ lui lại, nói:

- Không dám! Không dám! Cảm ơn nương nương quá yêu, sợ đau tay nương nương, không dám đi cạnh.

Nương nương nói:

- Mời đại vương ngồi, thiếp có câu chuyện muốn thưa.

Ma vương nói:

- Có chuyện gì, nương nương cứ nói, đừng ngại gì cả.

Nương nương nói:

- Thiếp ơn đại vương thương tới, đã ba năm nay, chưa cùng chung chăn chung gối, âu cũng là cái duyên số từ kiếp trước, nên mới có cảnh vợ chồng

này. Nhưng ai ngờ đại vương có ý ruồng rẫy thiếp, chẳng đối đãi như vợ chồng. Thiếp nghĩ những ngày làm hoàng hậu nước Chu Tử, phàm nước ngoài tiến công báu vật gì, nhà vua xem xong, đều đưa cho thiếp cất giữ. Còn đại vương chẳng hề có một thứ bảo bối nào. Những kẻ thuộc hạ mặc toàn đồ lông, ăn toàn đồ vấy máu, chẳng thấy có găm vóc bạc vàng, rặt một thứ chần da đệm cỏ. Hoặc giả chàng có thứ bảo bối gì, nhưng do ruồng rẫy thiếp, chẳng bao giờ cho thiếp xem, cũng chẳng bao giờ cho thiếp cất giữ. Nghe đâu, chàng có ba chiếc hột nhạc vàng, hẳn là đồ bảo bối nên chàng đi cũng đeo, ngồi cũng đeo. Chàng cứ đưa cho thiếp giữ, khi nào chàng cần, thiếp đưa cho, không được hay sao? Vậy mới là tình nghĩa vợ chồng, mới là gắn bó keo sơn chứ. Còn chẳng giao thiếp cất giữ, điều đó không phải là ruồng rẫy thiếp đấy ư?

Ma vương cười xòa xin lỗi, nói:

- Nương nương trách phải lắm! Trách phải lắm! Bảo bối đây, bây giờ tôi sẽ đưa cho nương nương cất giữ.

Bèn cởi áo lấy bảo bối. Hành Giả đứng bên cạnh mắt nhìn chòng chọc, thấy yêu quái cởi ra ba lần áo, ba chiếc hột nhạc đeo sát vào da thịt. Ma vương cởi hột nhạc ra, lấy một ít bông nhét vào miếng hột nhạc,

đoạn lấy miếng da báo gói lại đưa cho nương nương, nói:

- Vật này tuy mọn, nhưng nương nương phải giữ gìn cẩn thận, chớ có rung lắc nó đấy nhé!

Nương nương đưa tay nhận lấy, nói:

- Thiếp biết rồi. Thiếp để nó bên trang đài, không ai lắc đâu.

Bèn gọi:

- Bọn nhỏ mau bày tiệc rượu để ta cùng đại vương giao hoan hội hỉ, uống vui vài chén.

Bọn thị tỳ vâng lệnh, lập tức bày hoa quả, cùng các loại thịt hươu nai cáo thỏ và rót rượu dĩa dâng lên. Nương nương làm bộ nũng nịu, đánh lừa yêu tinh.

Hành Giả đứng bên hành sự, rón ra rón rén bước lại gần trang đài, len lén nâng lấy ba cái hột nhạc, đoạn thông thả bước ra ngoài cung, rời khỏi động phủ, tới trước đình Lộ Da, tìm một chỗ vắng người, cởi tấm da báo ra xem, thấy một cái ở giữa to bằng chén uống trà, hai cái hai bên to bằng nắm tay. Hành Giả chẳng biết lợi hại thế nào, rút nắm bông ra, bỗng nghe kêu keng một tiếng, tức thì khói lửa, cát vàng ngùn ngụt tuôn ra, thu lại chẳng kịp, khắp đình lửa đỏ cuồn cuộn bốc cao.



Bọn tiểu yêu canh cửa sợ quá, chạy xô cả vào hậu cung, làm kinh động ma vương. Ma vương vội vàng ra lệnh:

- Đi chữa cháy! Đi chữa cháy!

Đoạn chạy ra xem, té ra là tên “Có đi có đến” lấy mất nhạc vàng.

Ma vương bước tới, quát:

- Thằng tiện nô giỏi nhỉ! Dám trộm bảo bối hộ nhạc vàng của ta ra đây làm bậy!

Đoạn ra lệnh:

- Bắt lấy! Bắt lấy!

Ở phía cửa trước, bọn tướng hổ, sư gấu, đầu mục báo, nguyên soái sói, voi rừng, lang xanh, giảo thỏ, rắn dài, đười ươi dẫn lâu la nhất tề xông tới.

Hành Giả luống cuống, rơi mất hột nhạc, hiện nguyên bản tướng, rút gậy sắt Như ý bịt vàng, vung lên múa tít, lao vào bổ loạn xạ. Ma vương thu lấy bảo bối, hạ lệnh:

- Đóng chặt cửa trước lại!

Bọn tiểu yêu nghe lời, tên đóng cửa, tên đánh nhau. Hành Giả thấy khó thoát, bèn thu gậy sắt, lắc mình một cái, biến thành một con nhặng xanh đậu ở bức tường đá, chỗ không có lửa. Bọn tiểu yêu tìm không thấy, quay lại báo:

- Bẩm đại vương, tên giặc chạy mất rồi! Tên giặc chạy mất rồi!

Ma vương hỏi:

- Có thấy hăn từ trong cửa chạy ra không?

Bọn tiểu yêu thưa:

- Cửa trước đóng chặt, không thể ra được.

Ma vương bèn ra lệnh:

- Lục soát thật kỹ!

Bọn tiểu yêu tên thì lấy nước dập lửa, tên thì lục soát kỹ càng, nhưng tịnh không thấy dấu vết. Ma vương nổi giận, quát:

- Thằng giặc dám to gan, biến ra thằng “Có đi có đến”, trở về báo với ta, theo sát bên ta, lợi dụng ta sơ hở lấy trộm bảo bối. May mà hãn chưa mang ra, nếu mà hãn đã mang ra ngoài đỉnh núi, gặp gió trời thì biết làm sao?

Viên tướng hổ bước lên, nói:

- Hồng phúc của đại vương sánh bằng trời, khí số của chúng tôi cũng chưa tới ngày hết, nên biết ngay được.

Viên sư gấu bước ra, nói:

- Tên giặc ấy chẳng phải ai khác, chắc chắn là tên Tôn Ngộ Không đã đánh bại tướng tiên phong. Có lẽ dọc đường hãn gặp “Có đi có đến”, giết chết “Có đi có đến”, cướp cờ vàng, thanh la, bài ngà, đoạn biến thành hình dáng “Có đi có đến”, đến đây lừa đại vương đó.

Ma vương nói:

- Chính phải! Chính phải! Có lý lắm!

Bèn ra lệnh:

- Bọn nhỏ, hãy lục soát kỹ càng, không để hãn trốn. Không được mở cửa để hãn chạy thoát!

Thế mới gọi là:

*Mẹo khéo lại hóa vụng,
Tưởng đùa thành thật ngay.*

Cuối cùng không biết Tôn Hành Giả làm cách nào thoát khỏi cửa yêu tinh, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯƠI MỐT

Hành Giả giả danh hàng quái sáu ^[287]

Quan Âm hiện tướng phục ma vương

Sắc tức không chừ tự cố

Không tức sắc chừ như nhiên

Người giác ngộ sắc đạo - không thiên

Cần chi đan sa nấu luyện

Đức hạnh toàn tu không lười biếng

Công phu khổ luyện rất miệt mài

Đợi khi viên mãn đến liên đài

Mãi là người tiên chẳng đổi.

Lại nói chuyện Trại Thái Tuế đóng chặt các cửa trước sau, lục tìm Hành Giả, tìm âm ỉ mãi cho tới lúc xâm tối mà chẳng thấy bóng dáng Hành Giả đâu cả, bèn ngồi ở đình Lộ Da tập hợp tiểu yêu truyền lệnh cho bọn chúng đánh trống gõ chiêng giữ chặt các cửa. Thế là tên nào tên nấy cung kéo căng dây, gươm tuốt khỏi vỏ thay nhau ngồi canh suốt đêm. Nguyên Tôn Đại Thánh đã biến thành một con nhặng xanh đậu trên cánh cửa, biết đằng trước phòng bị cẩn mật, bèn gờng cánh bay ra phía cửa sau xem xét, thấy

Kim Thánh nương nương đang gục mặt trên ngự án, nước mắt ròn ròn, nước nở cất tiếng khóc thảm thiết. Hành Giả bèn bay lại nhẹ nhàng đậu trên làn tóc mai óng mượt như mây để nghe xem nàng khóc thế nào. Bỗng thấy nương nương thất thanh nước nở vừa khóc vừa kể lể:

*Chúa công ơi, thiệp với chàng:
Kiếp xưa đứt đốt đoạn hương
Kiếp này gặp phải ma vương hung tàn
Xa nhau đằng đẵng ba năm
Phượng loan đôi ngả cực lòng xiết bao!
Bản tin sai trưởng lão vào
Dè đâu duyên cũ ước ao hồng rồi
Chỉ vì hột nhạc kia thôi
Tương tư nay lại gặp mười ngày nao!*

Hành Giả nghe thấy như vậy, bèn đậu sát tận mang tai, khe khẽ cất tiếng gọi:

- Thánh cung nương nương đừng sợ. Tôi là thần tăng Tôn trưởng lão, quốc vương sai đến đây, tôi chưa chết đâu. Chỉ vì tính tôi vội vàng, đến gần trang đài lấy trộm hột nhạc, lúc nàng uống rượu với ma vương, tôi lén trốn thoát ra đình trước, không nhìn nổi, mở ra xem sao, khi rút năm bông bịt miệng ra,

không ngờ hột nhạc kêu vang, thế là khói lửa, cát vàng tuôn ra ngùn ngụt. Tôi sợ quá cuống quýt chân tay, vứt ngay hột nhạc, hiện nguyên bản tướng, rút gậy sắt đánh nhau một chập, nhưng không sao ra thoát, đành phải biến thành con nhặng xanh, đậu trên then cửa, ẩn trốn đến tận bây giờ, mà ma vương thì vẫn canh phòng nghiêm cẩn lắm, không chịu mở cửa. Nàng hãy lại lấy tình cảm vợ chồng, lừa hấn vào phòng ngủ, để tôi thoát ra ngoài tìm cách khác cứu nàng.

Nương nương nghe thấy lời nói ấy thì run cầm cập, hồn vía lên mây, sợ hãi rụng rời, ruột gan như xé, nước mắt ròn ròn, nói:

- Ngài bây giờ là người hay là ma?

Hành Giả nói:

- Tôi vẫn là người, không phải ma đâu. Tôi đang biến ra con nhặng xanh đậu ở đây. Nàng đừng sợ, mau đi mời ma vương lại đây!

Nương nương không tin, vẫn nước mắt giàn giụa, thốn thức nói:

- Ngài đừng quấy nhiễu tôi nữa!

Hành Giả nói:

- Tôi đâu có quấy nhiễu nàng. Nàng không tin, cứ xòe tay ra, để tôi đậu vào cho mà xem.

Nường nường bèn xòe bàn tay trái ra. Hành Giả nhẹ nhàng bay xuống đậu giữa lòng bàn tay trắng muốt như ngọc. Thật chẳng khác nào:

*Hạt đậu đen dính bông sen đẹp
Cánh ong bay nghỉ đóa mẫu đơn
Quả cầu thêu rụng cho chín mọng
Bách hợp cành kia nụ đỏ hồng.*

Kim Thánh cung nâng bàn tay ngọc lên cất tiếng gọi:

- Thần tăng!

Hành Giả vo ve trả lời:

- Tôi là thần tăng biến ra đây.

Nường nường lúc ấy mới tin, khe khẽ hỏi:

- Khi tôi đi mời ma vương đến thì ngài làm thế nào?

Hành Giả đáp:

- Cổ nhân nói: “Tiền một đời người duy nhất rượu”. Lại nói: “Phá trừ muôn việc rượu là hơn”. Rượu thật lắm tác dụng. Nàng hãy cứ lấy việc uống rượu làm thượng sách, gọi một ả thị tỳ thân cận vào đây, chỉ cho tôi xem, để tôi biến ra hình dáng ả ấy, đứng hầu bên cạnh để tiện hạ thủ.

Nường nường nghe lời, bèn gọi:

- Xuân Kiều đâu rồi?

Từ sau bức bình phong, một con hồ ly mặt ngọc bước ra, quỳ xuống thưa:

- Nương nương với Xuân Kiều có việc gì sai khiến?

Nương nương nói:

- Con đi gọi chúng nó đến thắp đèn lòng, đốt nến xạ diu ta tới đình trước, để ta mời đại vương vào nghỉ.

Xuân Kiều bèn quay gót, gọi bảy tám hươu quái cáo yêu xách tới một đôi đèn lồng, một đôi cây nến bày ở hai bên. Nương nương nghiêng mình khoanh tay. Hành Giả đã bay vụt đi, đậu trên đỉnh đầu ả hồ ly mặt ngọc, đoạn nhổ một sợi lông tơ, thổi hơi tiên khí, hô “biến”, biến thành một con bọ ngủ, nhẹ nhàng bò xuống mặt, rồi chui vào lỗ mũi ả. Loại bọ này chui vào trong mũi là buồn ngủ ngay. Xuân Kiều bỗng cảm thấy mỏi mệt, đứng không vững, lao đao muốn ngủ gật, bèn vội vàng tìm chỗ kín, gục đầu thỏa sức ngáy khò khò. Hành Giả bấy giờ mới nhảy ra, lắc mình một cái, biến thành Xuân Kiều, bước vào sau bình phong, lẫn vào với mọi người. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Kim Thánh cung nương nương đang đi ra phía trước, chợt có một tiểu yêu trông thấy, bèn báo với Trại Thái Tuế:

- Bẩm đại vương, có nương nương tới.

Ma vương vội vã bước ra ngoài đình Lột Da đón. Nương nương nói:

- Đại vương ơi, khói lửa đã tắt, giặc cũng mất tăm, đêm đã khuya rồi, mời đại vương về nghỉ.

Yêu quái vui lắm nói:

- Nương nương trân trọng ta quá! Thằng giặc vừa rồi chính là Tôn Ngộ Không. Hắn đánh bại tướng tiên phong của ta, giết chết tên tiểu hiệu của ta, rồi biến hóa mò vào đây lừa chúng ta. Tôi đã cho lục soát kỹ càng mà chẳng thấy tăm hơi hấn đâu cả, nên trong lòng không yên.

Nương nương nói:

- Chắc tên ấy trốn thoát rồi. Đại vương cứ yên tâm đừng lo lắng gì cả, về đi nghỉ đã.

Ma vương thấy nương nương mời mọc ân cần, không nỡ từ chối, đành dặn dò tiểu yêu phải cẩn thận phòng cháy, phòng giặc, rồi cùng nương nương quay vào hậu cung. Hành Giả biến thành Xuân Kiều đi theo hai thị tỳ vào.

Nương nương truyền lệnh:

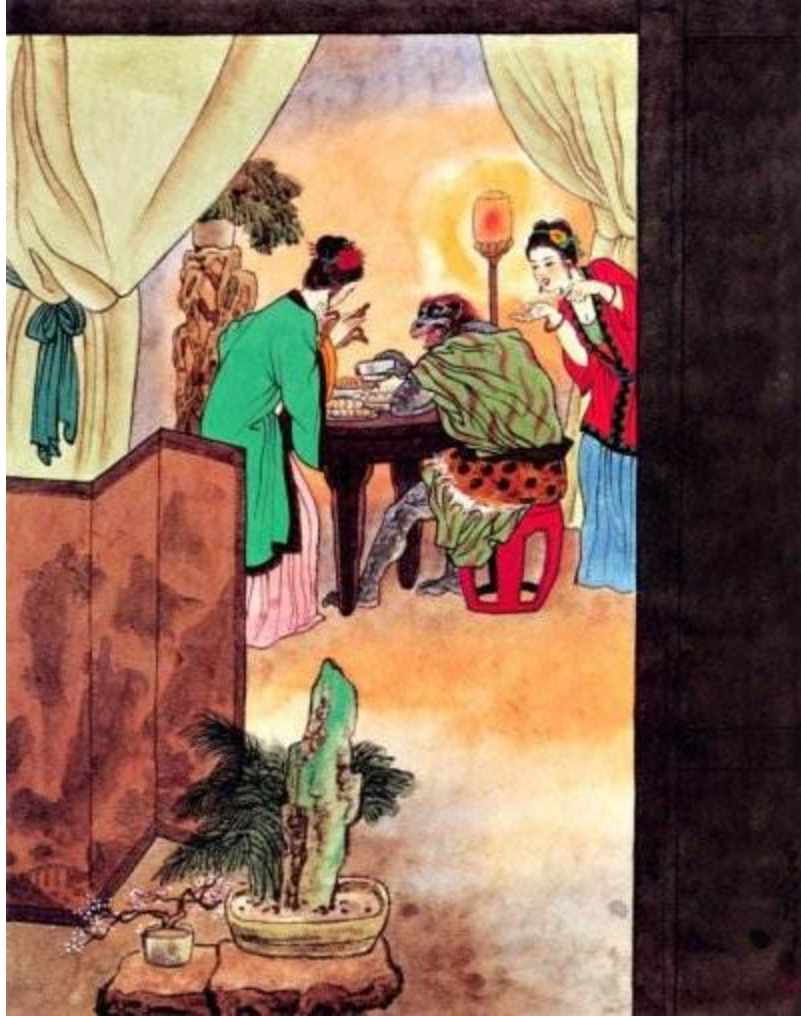
- Bày tiệc rượu để đại vương giải mệt.

Ma vương cười nói:

- Chí phải! Chí phải! Mau mang rượu lại đây để ta với nương nương uống cho vui.

Xuân Kiều giả vờ vã cùng bọn tiểu yêu dọn bày phẩm quả, rượu thịt lên bàn. Nương nương nâng chén, ma vương cũng nâng chén. Hai người đối chéo mời nhau uống. Xuân Kiều giả đứng bên cạnh cầm bầu rượu nói:

- Đại vương và nương nương đêm nay nâng chén trao cho nhau, xin mời hai ngài cạn chén, để con rót tiếp một chén song hỉ nữa.



Đoạn rót rượu, hai người lại uống cạn. Xuân Kiều giả lại nói:

- Đại vương và nương nương hội vui, dám thị tỳ chúng con ai biết hát sẽ hát, ai biết múa sẽ múa để góp vui ạ.

Vừa dứt lời đã thấy một đoàn ca hát, nhạc đệm êm ru, kẻ múa người hát. Hai người vẫn tiếp tục uống. Nương nương bảo ngừng hát múa. Bọn thị tỳ chia ban lui ra đứng sắp hàng bên ngoài bức bình phong,

chỉ còn Xuân Kiều giả cầm bầu rượu rót mời hai người. Nương nương nói với ma vương toàn những chuyện thuộc tình cảm vợ chồng. Tình cảm mây mưa của nương nương đã lừa được ma vương khiến cho ma vương gân cốt mềm nhũn. Chỉ có một điều vô phúc là khoản kia vẫn chẳng được xớ múi gì. Thương hại thay, thực là “Đời ươi giữ ống vui mừng hão!”^[288]

Tâm tình vui vẻ được một lúc lâu, nương nương bèn hỏi:

- Đại vương ơi, bảo bối có bị tổn hại gì không?

Ma vương đáp:

- Bảo bối là vật tiên thiên đúc luyện, tổn hại làm sao được! Có điều bị thằng giặc rút mất năm bông bịt miệng, làm cháy mất chiếc túi da báo.

Nương nương nói:

- Thế đừng bằng gì?

Ma vương nói:

- Chẳng cần đừng. Tôi đeo ngay ở mạng sườn.

Xuân Kiều giả nghe nói như vậy, lập tức nhổ một sợi lông tơ, bỏ mồm nhai nát, rón rén bước lại gần ma vương, tung đám lông tơ lên người hắn, thối luôn ba hơi tiên khí, lăm rằm hô “biến!”, những sợi lông

lập tức biến thành ba con trùng độc là con rận, con mọt và con rệp chui vào người ma vương nhằm da thịt đốt loạn xạ. Ma vương ngứa ngáy khó chịu thò tay vào bụng gãi sồn sột và lấy ngón tay sờ bắt được mấy con rận đưa lại gần đèn xem xét. Nương nương nhìn thấy dè bủ nói:

- Chắc là chiếc áo lót của đại vương đã lâu không giặt nên rận rệp mới sinh ra.

Ma vương xấu hổ nói:

- Xưa nay tôi có rận rệp bao giờ, chỉ có đêm nay mới xấu thế này.

Nương nương cười nói:

- Tại sao lại xấu? Thường có câu “Trên mình hoàng đế cũng có ba con ngự rận” kia mà. Chàng cởi áo ra để em bắt cho.

Ma vương thật thà bèn cởi áo ra.

Xuân Kiều giả đứng bên cạnh trở mắt nhìn trên người ma vương, tầng tầng quần áo đều thấy rận rệp bò lồm ngòm, rận mẹ rận con chi chít chì chịt chẳng khác kiến vỡ tổ. Ma vương cởi đến tầng áo thứ ba. Hành giả đã nhìn thấy da thịt và trên cả những hột nhạc cũng thấy đặc sệt những rận, nhiều không sao kể xiết.

Xuân Kiều giả nói:

- Thừa đại vương, ngài bỏ hột nhạc ra để con bắt rận cho.

Ma vương một là xấu hổ, hai là cuống quýt chẳng nhận được thật hay giả, đưa ngay ba hột nhạc cho Xuân Kiều giả, Xuân Kiều giả cầm trong tay giữ gìn được một lúc, thấy ma vương cúi đầu giữ quần áo, bèn lập tức giấu kỹ hột nhạc, nhổ một sợi lông biến thành ba hột nhạc khác giống y hệt ba hột kia, cầm tới bên ngọn đèn bắt rận, đoạn vắn vẹo thân thể, rùng mình một cái, thu hết những con rận, con rệp, con bọ trên người, dâng hột nhạc giả cho yêu quái. Yêu quái cầm trong tay, đang cơn tối tăm mù mịt đâu có nhận ra thật giả, hai tay nâng hột nhạc đưa cho nương nương nói:

- Lần này nàng cất kỹ nhé, giữ gìn cẩn thận đừng để như lần trước nữa.

Nương nương nhận lấy, khẽ mở hòm quần áo, cất hột nhạc vào, rồi lấy chiếc khóa vàng khóa lại, sau đó ngồi uống rượu với ma vương vài chén rượu nữa rồi lại truyền lệnh cho bọn thị tỳ:

- Dọn dẹp giường ngà, trải tấm đệm gấm, để ta với đại vương đi nghỉ.

Ma vương dạ dạ mấy tiếng nói:

- Tôi không có diễm phúc! Không có diễm phúc! Đâu dám hầu hạ! Để tôi mang mấy cung cỡ sang ngủ ở Tây cung. Mời nương nương cứ nghỉ ở đây.

Đoạn ai nấy về phòng ngủ của mình. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Xuân Kiều giả lấy được bảo bối bèn giắt vào trong người, hiện nguyên hình, rùng mình một cái, thu mấy con bọ ngủ về, rồi bước thẳng ra đằng trước. Lúc ấy đã nghe thấy tiếng chuông tiếng mõ điểm báo canh ba. Hành Giả bèn bắt quyết niệm chú, dùng phép ẩn thân đi tới bên cửa, thấy cửa khóa rất chặt, bèn lấy gậy sắt chỉ vào tấm cửa, dùng phép cởi khóa mở cửa, cánh cửa từ từ mở ra. Hành Giả vội vàng rảo bước ra đứng bên ngoài cửa lớn tiếng quát:

- Trại Thái Tuế! Trả ngay Kim Thánh nương nương cho ta!

Hành Giả gọi liền hai ba lần làm kinh động bọn tiểu yêu lớn nhỏ. Bọn chúng vội vàng chạy ra xem thấy cửa trước đã bị mở, lập tức xách đèn lồng đi tìm khóa và khóa cửa lại như cũ, rồi mấy tên chạy vào cấp báo:

- Bẩm đại vương, có người ở ngoài cửa lớn gọi tên hiệu đại vương, đòi trả Kim Thánh nương nương.

Ả thị tỳ ở bên trong vội vã mở cửa cung khe khẽ nói chỗ ra:

- Đừng làm ồn, đại vương vừa mới ngủ.

Hành Giả đứng ngoài cửa lại lớn tiếng gọi. Bọn tiểu yêu không dám vào báo. Cứ như vậy ba bốn lần, bọn tiểu yêu vẫn không dám vào báo. Đại Thánh đứng ngoài hò hét ầm ĩ cho tới lúc trời sáng, chịu không nổi nữa, bèn vung gậy sắt bổ xuống tấm cửa. Bọn tiểu yêu lớn nhỏ sợ quá, đưa giữ cửa, đưa vào báo. Ma vương vừa ngủ dậy nghe thấy tiếng huyên náo ầm ĩ, bèn đứng dậy mặc quần áo, từ trong màn bước xuống quát hỏi:

- Cái gì mà ầm ĩ lên thế?

Đám thị tỳ vội vàng quỳ xuống thưa:

- Thưa đại vương, không biết người nào chửi mắng suốt từ nửa đêm ở ngoài động, bây giờ lại phá cả cửa.

Ma vương vừa bước ra, đã thấy mấy tên tiểu yêu hốt hoảng dập đầu tâu:

- Ngoài cửa có người mắng chửi đòi trả Kim Thánh nương nương. Hãn bảo nếu hé nửa lời “không” hãn sẽ tuôn ra những lời bỉ ổi không lọt tai được. Thấy trời sáng mà đại vương chẳng ra, hãn bèn phá cả cửa.

Ma vương nói:

- Đừng mở cửa vội. Các người ra hỏi xem hán tử đâu tới, tên họ là gì, rồi về báo ngay.

Bọn tiểu yêu vội vàng chạy ra, hỏi chỗ qua cánh cửa:

- Tên nào phá cửa đây?

Hành Giả đáp:

- Ta là ông ngoại chúng bay được quốc vương nước Chu Tử sai tới đòi Thánh Cung nương nương đưa về nước đây!

Bọn tiểu yêu nghe xong, lập tức mang lời đó vào báo. Ma vương đi vào hậu cung tra hỏi lai lịch. Bấy giờ nương nương vừa ngủ dậy, chưa rửa mặt chải đầu, thấy thị tỳ vào báo:

- Đại vương đã đến.

Nương nương vội vàng sửa áo xống, vén mái tóc mây, bước ra cửa đón. Ma vương vừa ngồi xuống chưa kịp hỏi gì, lại thấy tiểu yêu vào báo:

- Cái tên xưng là ông ngoại mới đến phá vỡ cửa rồi.

Ma vương cười hỏi:

- Thưa nương nương, trong triều có bao nhiêu tướng soái?

Nương nương đáp:

- Trông triều có bốn mươi tám vệ nhân mã, tướng giỏi nghìn viên, ngoài ra số nguyên soái tổng binh không sao kể xiết.

Ma vương nói:

- Có ai họ Ngoại không?

Nường nương đáp:

- Thiếp ở trong cung chỉ biết giúp đỡ quân vương, sớm tối dạy dỗ phi tần, việc bên ngoài bề bộn, thiếp làm sao nhớ được họ tên từng người.

Ma vương nói:

- Tên vừa đến xưng là “Ông Ngoại”. Tôi nghĩ trong số trăm họ, làm gì có ai họ là “Ngoại” đâu. Nường nương vốn tính thông minh, xuất thân cao quý, lại sống trong hoàng cung, đọc nhiều sách vở, có nhớ trong cuốn sách nào chép cái họ ấy không?

Nường nương đáp:

- Chỉ trong cuốn “Thiên tự văn” có câu “ngoại thụ phó huấn”^[289]. Hay là ở đây chằng?

Ma vương khoái chí lắm nói:

- Đúng thế! Đúng thế!

Đoạn đứng dậy từ giã nường nương tới đình Lộ Da, nai nịt gọn ghẽ, tập hợp Linh yêu, mở cửa bước ra ngoài, tay cầm chiếc búa tuyên hoa lớn tiếng quát:

- Tên nào là “Ông Ngoại” nước Chu Tử?

Hành Giả tay phải cầm gậy sắt, tay trái chỉ sang phía ma vương nói:

- Thằng cháu yêu kia, gọi ông có việc gì?

Ma vương trông thấy Hành Giả thì tức lộn ruột quát:

Tướng mạo như khỉ độc

Mặt mũi tựa vượn già

Bảy phần là ma quỷ

Dám lớn mặt lừa ta!

Hành Giả cười nói:

- Đồ yêu quái dối trời lừa vua kia thật có mắt như mù! Năm trăm năm về trước, ta đại náo thiên cung, thần tướng trên trời trông thấy ta, chào ta đều phải dùng chữ “lão”. Nay nhà người gọi ta là “Ông Ngoại” thì có nhục nhã gì cơ chứ!

Ma vương quát lớn:

- Mau nói ngay họ tên là gì? Võ nghệ ra sao? Mà dám tới động ta gây rối!

Hành Giả nói:

- Nhà người không hỏi tên ta thì còn được. Chứ muốn ta nói họ tên ra thì chỉ sợ nhà người không có

đất chôn mà thôi. Nào, lại đây, đứng cho vững, nghe ta nói đây!

*Bố mẹ sinh ta là trời đất,
Tinh hoa nhật nguyệt kết thánh thai.
Đá tiên tuổi thọ ngang trời,
Linh căn dưỡng dục kỳ tài kiệt bao.
Buổi tam dương ra đời từ đây,
Nay tu tiên muôn hội thái hòa.
Xưng hùng tụ họp yêu ma,
Gần xa yêu quái báỉ là ma vương.
Rồi Thượng Đế một hôm xuống chiếu,
Thái Bạch tinh về cõi nhân gian.
Mời lên thương giới phong quan,
Tước phong “Bật Mã” lòng buồn tái tê.
Bèn lập mẹo quay về sơn động,
Hợp yêu binh náo động thiên cung.
Cha con Thác Thập Lý Thiên Vương,
Giao tranh một trận, bẽ bàng uy danh.
Kim Tinh lại tâu cùng Thượng Đế,
Tái chiếu hàng sắc chỉ vờ lên.
Phong làm Đại Thánh Tề Thiên,*

Bấy giờ mới xứng tài hiền chí cao,
Nhân ta hội Bàn Đào làm loạn.
Rượu, linh đơn xả lảng trộm ăn.
Lão Quân vội tâu thiên đình,
Tây trì Vương Mẫu trần tình Linh Tiêu.
Ai cũng rõ khi yêu quấy phá,
Điểm thần binh trừng trị một phen.
Hung tinh mười vạn ùn ùn,
Giáo gươm kiếm kích như nêm trùng trùng.
Khắp rừng núi tầng tầng la võng,
Dàn thiên binh bày trận gồm ghê.
Đánh nhau chẳng rõ được thua,
Quan Âm dâng kế mời về Nhị Lang.
Hai bên quyết một phen cao thấp,
Cả Mai Sơn gồm sáu anh em.
Trỗ tài biến hóa khôn lường,
Cửa trời ba thánh mây vàng mở ra.
Bỗng Lão Quân vòng kia ném xuống,
Bắt được ta giải đến thiên cung.
Chẳng thềm cung trượng hỏi han,
Lãng trí từng xẻo xử liền không tha.

Rìu búa bổ chẳng hề sây sát,
Đao kiếm đâm nào sứt thịt da.
Lửa thiêu sét đánh trơ trơ,
Trời kia bất lực làm gì được ta.
Giải ta đến cung kia Đâu Suất,
Nhốt trong lò luyện nấu thành than.
Mãn kỳ mở nắp ra xem,
Tung chân ta đã nhảy liền ra ngay.
Gậy Như Ý trong tay múa tít,
Quyết phen này tiêu diệt thiên cung.
Tinh tượng lẫn trốn xa gần,
Thiên cung đại náo tung hoành dọc ngang.
Linh Quan vội vã sang cầu Phật,
Đức Thích Ca đấu phép cùng ta.
Bàn tay người mở xòe ra,
Phép hay cân đấu mặc ta trổ tài.
Phật dùng phép cực hay màu nhiệm,
Nhốt chặt ta đặng đặng chân non,
Năm trăm năm lẻ mỗi mòn,
Quan Âm giải thoát vạch đường quy chân.
Sai hộ vệ Đường Tăng bái Phật,

Ngộ Không đây tâm rất sáng trong.

Sang Tây dốc sức một lòng,

Bao nhiêu yêu quái hãi hùng sợ run!

Ma vương nghe nói là Ngộ Không Hành Giả bèn nói:

- Thế ra nhà ngươi là tên đại náo thiên cung đấy à? Nhà ngươi đã thoát thân, hộ vệ Đường Tăng sang Tây, vậy cứ việc đi đường của nhà ngươi là xong, tại sao lại nhiều sự làm đầy tớ cho quốc vương nước Chu Tử, đến chỗ ta tìm cái chết?

Hành Giả quát mắng:

- Đồ yêu quái khốn kiếp kia, nói gì mà dốt nát vậy? Ta đã nhận lễ của vua nước Chu Tử mời mọc, lại được nhà vua kính trọng tiếp đãi ân tình. Địa vị của lão Tôn còn cao gấp ngàn lần ngôi vua. Ngài kính ta như cha mẹ, thờ ta như thần minh, thế mà tại sao nhà ngươi dám mở mồm nói hai chữ “đầy tớ” hả? Đồ yêu quái dối trời lừa vua kia, chớ có chạy, ném một gậy của ông ngoại ngươi đây!

Yêu quái luống cuống chân tay né người tránh, đoạn vung búa Tuyên Hoa nhắm mặt Hành Giả mà bổ. Trận đánh này cực kỳ quyết liệt:

Gậy Như Ý lóa ánh vàng,

Búa Tuyên Hoa cũng sáng choang rợn người.

Một bên nghiêng lợi ra oai,
Một bên cau mặt giận sôi bùng bùng.
Một bên Đại Thánh Giáng phàm.
Một bên yêu quái ma vương xuống trần.
Hai bên phun khí tối sầm,
Cát bay đá chạy mịt mù gần xa.
Tiến lui qua lại, lại qua,
Hào quang loang loáng tỏa ra rực trời.
Thần thông võ nghệ tuyệt vời,
Hai bên thi thố ai người chịu thua.
Bên đòi hoàng hậu đưa về,
Bên kia quyết giữ ở kề bên thân.
Trận này đánh mãi bất phân,
Vị quốc vương mới liều thân đó mà.

Hai người đánh nhau tới năm mươi hiệp không phân thắng bại. Ma vương thấy Hành Giả võ nghệ cao cường, liều không thắng nổi, bèn giơ búa gạt cây gậy sắt ra nói:

- Tôn Hành Giả, nhà ngươi hãy tạm dừng đã. Sáng nay ta chưa ăn cơm, để ta về ăn cơm, sau đó lại tiếp tục cùng nhà ngươi sống mái!

Hành Giả biết thừa yêu quái định quay về lấy hột nhạc, bèn cũng thu gậy sắt về, nói:

- “Hảo hán không thềm đuổi thỏ dói”. Nhà người về đi! Về đi! Ăn cho no rồi ra nộp mạng!

Yêu quái vội vàng quay người chạy vụt vào trong, nói với nương nương:

- Mau mang bảo bối ra đây!

Nương nương hỏi:

- Lấy bảo bối làm gì?

Ma vương đáp:

- Tên gọi đánh sang nay chính là đồ đệ của lão hòa thượng đi lấy kinh tên là Ngô Không Tôn Hành Giả, giả xưng là “Ông Ngoại”. Tôi đánh nhau với hắn tới bây giờ không phân thắng bại. Để tôi mang bảo bối ra phóng ít khói lửa đốt chết con khỉ ấy.

Nương nương thấy ma vương nói như vậy, trong lòng lo lắng, không đưa hột nhạc ra thì sợ hấn nghi, đưa ra thì sợ Tôn Hành Giả chết mất. Đang trù trù chưa quyết thì ma vương lại giục cuống quýt:

- Mau mang ra đây!

Nương nương không biết làm thế nào, đành mở khóa lấy hột nhạc ra đưa cho ma vương. Ma vương cầm lấy, bước ra ngoài động. Nương nương ngồi

trong cung nước mắt như mưa, lo lắng cho Hành Giả không biết có thoát chết được không. Cả hai đều không biết đó là hột nhạc giả.

Ma vương vừa bước ra ngoài cửa đã vênh vang cất tiếng gọi:

- Tôn Hành Giả, chớ có chạy! Coi ta rung hột nhạc đây!

Hành Giả cười nói:

- Nhà người có hột nhạc, hăn ta không có hột nhạc ư? Nhà người biết rung, hăn ta không biết rung?

Ma vương nói:

- Nhà người có hột nhạc gì, mang ra cho ta coi!

Hành Giả vuốt vuốt cây gậy sắt cho nhỏ bằng chiếc kim thêu đút vào trong tai, đoạn thò tay vào bụng cởi ba hột bảo bối thật đưa ra, nói với ma vương:

- Đây, hột nhạc của ta đây!

Ma vương nhìn thấy, trong bụng đã run, nói:

- Lạ thật! Lạ thật! Tại sao hột nhạc của hăn lại giống hột hột nhạc của mình. Giả sử có đúc cùng một khuôn thì vết mài, chỗ gờ, chỗ mấu cũng có nét khác chứ, đấng này lại y hệt, không sai một ly nào?

Ma vương lại hỏi:

- Hột nhạc ấy nhà người lấy ở đâu đấy?

Hành Giả nói:

- Thằng cháu ngoan ơ, thế hột nhạc của cháu, cháu lấy ở đâu?

Ma vương thực thà nói tuột ra ngay:

- Hột nhạc của ta ấy à:

Cung Thái Thanh Lão Quân đạo giỏi,

Hột trong lò bát quái luyện lâu.

Đúc thành hột nhạc rất màu,

Lão Quân giữ lại mai sau lưu truyền.

Hành Giả cười nói:

- Hột nhạc của lão Tôn cũng lấy ở đó.

Ma vương nói:

- Ở đó là thế nào?

Hành Giả nói:

- Hột nhạc của ta ấy à:

Cung Đâu Suất luyện đơn đạo tổ,

Hột nhạc đây luyện ở trong lò,

Hai ba là sáu đủ cơ,

“Hùng” là của cháu, còn “thư” ta cầm. [\[290\]](#)

Ma vương nói:

- Hột nhạc là bảo bối kim đơn, không phải thuộc loại chim muôn cầm thú, tại sao lại chia thư hùng? Cứ đem bảo bối ra rung, khắc biết tốt xấu!

Hành Giả nói:

- “Khẩu chứng vô bằng” cứ làm sẽ rõ. Ta nhường nhà người rung trước.

Ma vương bèn cầm chiếc hột nhạc thứ nhất rung ba lần liền, nhưng chẳng thấy lửa bốc. Hắn lại cầm hột nhạc thứ hai rung liền ba lần, chẳng thấy khói tuôn. Hắn lại cầm tiếp hột nhạc thứ ba rung tiếp ba lần nữa, cũng chẳng thấy cát bay, bèn phát hoảng luống cuồn chân tay nói:

- Lạ thật! Lạ thật! Nhân tình biến đổi rồi! Hột nhạc này có lẽ sợ vợ. Giống đực thấy giống cái không dám thò ra nữa.

Hành Giả nói:

- Thằng cháu ngoan ơ, hãy dừng tay lại để ta rung cho mà xem.

Thế là con khỉ cầm tốt cả ba chiếc hột nhạc rung liền một lúc. Trong giây lát lửa đỏ, khói xanh, cát vàng cuồn cuộn tuôn ra, bốc cao ngàn ngút cháy trụi cây rừng cỏ núi. Đại Thánh lại đọc thần chú, ngoảnh về phương Đông nam hô:

- Gió tới!

Thế là gió giúp thế lửa, lửa giúp oai gió, lửa đỏ bừng bừng, khói đen mù mịt. Khắp trời lửa khói, khắp đất cát vàng, đốt cho Trại Thái Tuế hồn bay phách lạc, không có đường ra, khó lòng thoát chết!

Bỗng nghe thấy từ giữa tầng không có tiếng gọi đồng dục:

- Tôn Ngộ Không, ta đã tới!



Hành Giả vội vàng ngẩng đầu nhìn, thì ra là Quan Âm Bồ Tát. Quan Âm tay trái cầm tịnh bình, tay phải

cầm càn dương liễu, vẩy nước Cam Lộ dập tắt đám cháy. Hành Giả sợ quá giấu vội hột nhạc vào trong mình, rồi chấp tay cúi mình lạy. Bồ Tát cầm càn dương liễu vẩy luôn mấy giọt Cam Lộ nữa. Trong giây lát, khói lửa tắt ngấm, cát vàng mất tăm. Hành Giả dập đầu nói:

- Không ngờ Đức đại từ đại bi giáng phàm không kịp đón tiếp. Xin hỏi Bồ Tát đi đâu vậy?

Bồ Tát nói:

- Ta đến để hàng phục yêu quái này.

Hành Giả hỏi:

- Yêu quái này lai lịch thế nào mà Bồ Tát phải vất vả tự mình xuống hàng phục?

Bồ Tát đáp:

- Hãn là con sấu lông vàng mà ta cười. Do mục đồng ngủ quên, không ai coi giữ, hãn bèn cắn đứt dây sắt trốn xuống đây, trừ tai vạ cho quốc vương nước Chu Tử.

Hành Giả nghe xong vội cúi mình nói:

- Bồ Tát nói sai rồi. Hãn xuống đây dối quốc vương lừa hoàng hậu, bại hoại phong tục, gieo tai họa cho quốc vương, thế mà Bồ Tát lại bảo trừ tai vạ là thế nào?

Bồ Tát nói:

- Nhà người không biết. Trước kia, hồi tiên vương nước Chu Tử còn ở ngôi, vị vua này còn là Đông Cung thái tử chưa lên ngôi. Lúc ấy, nhà vua còn nhỏ tuổi, tính đã rất thích săn bắn, dẫn một đoàn người ngựa, tung thả chó, chim ưng đi săn. Khi tới sườn núi Lạc Phượng, đức Phật mẫu ở Tây phương là Không Tước Đại Minh Vương Bồ Tát vừa sinh hai con, đó là hai con chim công, một con trống một con mái còn non, vừa hạ cánh xuống sườn núi, thì bị nhà vua giương cung bắn chết con đực. Con chim công mái tha cả mũi tên về phương Tây. Sau khi sám hối, Phật mẫu truyền cho nhà vua ba năm lễ phượng, mắc bệnh tương tự. Khi ấy, ta đang cưới con sấu này, hẳn cũng nghe thấy cả lời nói ấy. Không ngờ con nghiệt súc này cũng để ý, nên mới lừa hoàng hậu để trừ tai vạ cho nhà vua. Đến nay đã ba năm oan khiên đã hết, nay có nhà người tới chữa bệnh cho nhà vua, và ta phải tới thu phục yêu quái về.

Hành Giả nói:

- Thưa Bồ Tát, tuy có việc ấy thật, nhưng nó đã làm ô uế hoàng hậu, bại tục thương phong, hại luân loạn phép, thật đáng tội chết. May nhờ có Bồ Tát giáng phạm, tôi sẽ tha tội chết cho nó, nhưng không

tha tội sống. Để tôi đánh hai mươi gậy rồi Bồ Tát mang nó về.

Bồ Tát nói:

- Ngộ Không, nhà người đã biết ta giáng phàm, vậy hãy nể mặt ta mà tha cho nó. Ta vẫn tính cho nhà người một công hàng phục yêu ma. Còn đánh gậy, nó chết mất.

Hành Giả không dám trái lời, chỉ cúi lạy nói:

- Bồ Tát mang nó về biển, đừng để nó lên xuống trần gian một lần nữa, gây tai họa không nhỏ đâu!

Bấy giờ Bồ Tát mới quát to một tiếng:

- Nghiệt súc! Không hoàn nguyên còn đợi đến bao giờ!

Bỗng thấy yêu quái lăn tròn một vòng, hiện rõ nguyên hình, rùng rùng bộ lông mấy cái, rồi Bồ Tát cười lên, nhìn xuống dưới cổ không thấy ba hột nhạc, bèn nói:

- Ngộ Không, trả ta hột nhạc đây.

Hành Giả nói:

- Lão Tôn biết đâu.

Bồ Tát quát lớn:

- Con khỉ ăn trộm khốn kiếp kia, nếu nhà người không lấy trộm được, thì chưa nói đến một, mà đến

mười Ngộ Không cũng chẳng dám tới gần! Đưa trả ta mau!

Hành Giả cười nói:

- Tôi thực không được trông thấy.

Bồ Tát nói:

- Đã thế để ta đọc “khẩn cô nhi chú”!

Hành Giả sợ cuống, bèn nói:

- Đừng đọc, đừng đọc! Hột nhạc đây ạ!

Thế mới thực là:

Cổ sấu nhạc vàng ai cỡi nhỉ?

Bây giờ người cỡi trả người đeo.

Bồ Tát cầm những hột nhạc buộc vào cổ con sấu, đoạn bay lên tầng không. Rõ ràng:

Bốn cánh hoa sen ngời lộng lẫy,

Quanh mình tơ uốn lượn huy hoàng.

Đức đại từ bi trở về Nam Hải. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh thắt lại quần áo cho gọn gàng múa tít gậy sắt đánh thốc vào động Giải Trãi, giết sạch yêu quái lớn nhỏ không còn một mống, rồi vào thẳng trong cung mời Thánh Cung nương nương về nước. Nương nương cảm tạ khôn

xiết. Hành Giả đem chuyện Bồ Tát hàng phục yêu quái và lý do loan phượng xa nhau kể cho nương nương nghe hết một lượt đoạn kiếm ít cỏ mềm bện thành một con rồng rồi nói:

- Nương nương cười lên và nhắm mắt lại, đừng sợ, để tôi đưa nương nương về gặp quốc vương.

Nương nương làm theo lời dặn, Hành Giả trở phép thần thông, chỉ nghe thấy tiếng gió vù vù bên tai, nửa giờ sau, hai người đã tới kinh thành. Hành Giả hạ mây bước xuống, cất tiếng gọi:

- Nương nương mở mắt ra!

Hoàng hậu mở mắt nhận ra lầu rồng gác phương, vô cùng mừng rỡ, rời khỏi con rồng cỏ cùng Hành Giả bước lên bảo điện. Quốc vương trông thấy, vội vàng rời ngai vàng bước xuống nắm bàn tay ngọc ngà của nương nương, muốn tỏ hàn huyên, bỗng ngã lăn ra đất kêu rối rít:

- Đau tay quá! Đau tay quá!

Bát Giới khàn khạc cười âm lên nói:

- Khổ chưa, thật vô phúc, vừa gặp mặt đã bị đốt đau điếng rồi!

Hành Giả nói:

- Chú ngọc có dám thử mó một tý không nào?

Bát Giới hỏi:

- Mớ vào thì làm sao?

Hành Giả nói:

- Trên người nương nương mọc một loại gai độc, có thứ nọc độc châm đàn ông. Từ khi tới núi Kỳ Lân ăn, ở với Trại Thái Tuế đã ba năm, mà yêu quái chẳng được xớ múi gì. Chạm mình là mình đau sờ tay là tay buốt.

Các quan liền hỏi:

- Vậy thì làm thế nào?

Lúc ấy, bên ngoài các quan lo lắng, bên trong phi tần âu sầu, hai hoàng hậu Ngọc Thánh, Ngân Thánh đỡ nhà vua dậy.

Trong lúc mọi người đang nhón nhác, bỗng nghe thấy từ tầng không có tiếng người gọi:

- Đại Thánh, ta đã tới.

Hành Giả ngẩng đầu, chỉ thấy:

*Tiếng hạc ngân nga Tiêu Hán,
Gót tiên phơ phới tới gần.
Lớp lớp mây lành quẩn quýt,
Tầng tầng ráng đẹp bao quanh.
Mình hạc áo mây phấp phới,*

*Chân son hài cỏ tênh tênh,
Tay cầm chổi râu rồng nhỏ,
Dải tơ rủ xuống quanh mình
Nhân duyên nơi nơi kết buộc,
Ngao du khắp chốn xa gần.*

*Chính là Tử văn tiên trên tầng trời Đại La đó
Hôm nay giáng hạ giải oan khiên.*

Hành Giả bước ra đón hỏi:

- Trương Tử Dương đi đâu vậy?

Tử Dương chân nhân bước xuống trước điện, cúi mình thi lễ đáp lại:

- Thưa Đại Thánh, tiểu tiên tôi là Trương Bá Doan kính chào!

Hành Giả đáp lễ hỏi:

- Ngài từ đâu tới đây!

Chân nhân đáp:

- Ba năm trước đây, tiểu tiên tôi đi dự hội Phật có đi qua đây, nhân thấy quốc vương nước Chu Tử có nỗi buồn phượng loan xa cách, tôi sợ yêu quái làm điểm nhục hoàng hậu, bại hoại nhân luân, ngày sau khó cùng quốc vương tái hợp. Tôi bèn lấy chiếc áo hoa lau cũ biến thành một bộ xiêm y mây mới ngũ

sắc lộng lẫy dâng cho ma vương để hoàng hậu dùng làm áo cưới. Hoàng hậu vừa mặc vào, khắp người liền mọc đầy gai độc. Gai độc chính là chiếc áo hoa lau của tôi đây. Nay biết Đại Thánh đã thành công, tôi bèn đến giải ác chướng.

Hành giả nói:

- Đã vậy, mong ngài giải cứu ngay cho.

Chân nhân bèn bước tới, lấy tay chỉ vào nường nường một cái, lập tức chiếc áo hoa lau được cởi ra, thân thể nường nường lại như xưa.

Chân nhân giũ giũ triếc áo rồi khoác lên người, nói với Hành Giả:

- Mong Đại Thánh thứ lỗi, tiểu tiên xin cáo từ.

Hành Giả nói:

- Hãy khoan, để quân vương tạ ơn đã.

Chân nhân cười nói:

- Không dám! Không dám!

Đoạn vái dài một cái, phóng vút lên tầng không bay đi. Quốc vương, hoàng hậu và trăm quan lớn nhỏ cuống quýt, ai nấy vội vã ngẩng lên trời vái lạy.

Lạy tạ xong, quốc vương bèn sai mở rộng cửa Đông Các, đặt tiệc khoản đãi bốn nhà sư. Quốc vương dẫn mọi người quỳ xuống lạy, bởi nhờ đó vợ

chồng mới được sum họp. Đang lúc yến tiệc vui vẻ.
Hành Giả nói:

- Sư phụ mang chiến thư ra đây.

Tam Tạng rút tờ chiến thư trong tay áo ra đưa cho Hành Giả. Hành Giả đưa cho quốc vương nói:

- Lá thư này cho yêu quái sai tên tiểu hiệu mang đến. Tên tiểu hiệu đã bị tôi giết chết, mang xác về báo công đó. Sau tôi lại biến thành tên tiểu hiệu quay lại động núi, yết kiến nương nương, lấy trộm hột nhạc, suýt nữa thì bị nó bắt được. Sau đó tôi lại biến hóa, lại ăn trộm và đánh nhau với nó. May gặp Quan Âm Bồ Tát thu phục nó về và nói rõ duyên do vì sao quốc vương hoàng hậu phải xa cách.

Hành Giả kể hết một lượt từ đầu chí cuối. Vua tôi cả nước không ai là không khen cảm tạ.

Đường Tăng nói:

- Điều đó một là nhờ hồng phúc của quốc vương, hai là nhờ công lao của đồ đệ. Nay đội ơn quốc vương cho dự tiệc, đã là quý lắm rồi. Vậy xin từ biệt kéo nhờ mất công việc sang phương Tây của bản tăng.

Quốc vương năn nỉ giữ lại không được, bèn đổi cho điệp văn, sắp đặt xe kiệu, mời Đường Tăng ngồi

lên xe rồng Quốc vương, hoàng hậu phi tần đến vin
tay đẩy xe đưa tiễn thầy trò. Thật là:

*Hữu duyên bệnh rửa sạch làu,
Vô tư tuyệt niệm lòng nào chẳng yên.*

Cuối cùng trong chuyến đi này có xảy ra chuyện
dữ lành gì nữa không, xem hồi sau sẽ rõ

HỒI THỨ BẢY MƯỜI HAI

Động Bàn ty bảy tinh mê gốc

Suối Trạc Cầu Bát Giới quên hình

Lại nói chuyện Tam Tạng từ biệt quốc vương nước Chu Tử, thu xếp hành lý yên cương tiếp tục lên đường sang Tây, vượt qua biết bao đồng bằng, núi non, sông lạnh, thấm thoát đã thu hết đông tàn, tiết xuân ấm áp đã lại sang. Thầy trò đang đi trên đường thưởng xuân, ngắm cảnh, bỗng nhìn thấy một tòa am ven rừng, Tam Tạng vịn yên xuống ngựa, đứng bên cạnh đường cái. Hành Giả bèn hỏi:

- Thưa sư phụ, đường đi bằng phẳng chẳng có yêu ma, tại sao sư phụ lại xuống ngựa không đi nữa?

Bát Giới nói:

- Sư huynh chẳng thể tất gì cả, sư phụ ngồi ngựa lâu đã mỏi, phải xuống đi bộ một tí chứ.

Tam Tạng nói:

- Không phải ngắm cảnh đâu. Ta nhìn thấy đằng kia có nhà dân, muốn tới đó xin ít cơm chay.

Hành Giả cười nói:

- Chú xem, sư phụ nói thế còn ra làm sao, sư phụ muốn ăn để con đi xin chứ. Tục ngữ có câu: “Một ngày là thầy suốt đời là cha”, lẽ nào đệ tử lại ngồi khểnh, còn sư phụ thì đi xin cơm?

Tam Tạng nói:

- Không phải thế. Mọi khi nhà dân ở xa tí tấp, các con không quản xa xôi khó nhọc đi xin cơm. Hôm nay, nhà dân ngay đây, gọi họ cũng nghe tiếng thì để ta xin cho.

Bát Giới nói:

- Sư phụ sai rồi. Thường có câu: “Ba người ra đi, thằng nhỏ chịu khổ”. Sư phụ là bậc cha mẹ, chúng con là đệ tử. Sách cổ có nói: “Khi có việc, đệ tử phải hầu hạ”. Để lão Trư đi cho.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, hôm nay tiết trời sáng sủa, không như những hôm mưa gió. Những hôm mưa gió thì các con phải đi. Còn hôm nay thì để ta đi cho. Có cơm hay không ta cũng quay về rồi đi ngay.

Sa Tăng đứng bên cạnh cười nói:

- Sư huynh bất tất phải nói nhiều. Sư phụ đã quyết như vậy, không nên trái ý. Nếu để sư phụ cầu, xin được cơm về, sư phụ cũng không cho ăn đâu.

Bát Giới nghe lời, lấy ra chiếc bát to và đưa quần áo cho Tam Tạng thay, Tam Tạng bèn rảo bước tới trước ngôi nhà xem xét. Thật là ngôi nhà đẹp. Chỉ thấy:

Cầu đá cao ngất

Cổ thụ sum suê

Cầu đá cao ngất, nước trôi róc rách dưới khe dài;

Cổ thụ sum suê, chim hót líu lo trên núi thẳm,

Bên cầu mây nếp tranh soi bóng

Xinh xinh thanh nhã tựa am tiên

Lại thấy thấp thoáng mấy khung cửa sổ êm đềm

Phong cảnh thanh u như đạo viện

Bỗng thấy bốn giai nhân kiều diễm

Đường kim mũi chỉ mãi mê thêu

Tam Tạng thấy trong nhà không có đàn ông, chỉ có bốn cô gái, bèn không dám bước vào, đứng sững lại, nép mình bên cây thân cổ thụ. Chỉ thấy bốn cô gái, cô nào cô nấy:

Nết trinh bền tựa đá

Tinh nhã đẹp như xuân

Má đỏ thắm hoa hồng

Môi son cười chúm chím

*Mây ngài trắng non uốn
Tóc phượng mượt mây trời
Ong bay vờn hoa chơi
Ngõ ngàng tưởng hoa thật!*



Tam Tạng đứng lại một lúc thật lâu cảm thấy lặng ngắt như tờ, không một tiếng chó kêu gà gáy, bèn thầm nghĩ rằng:

- Có mỗi việc đi xin cơm cũng không xong, bọn đồ đệ sẽ cười ta là sư phụ xin cơm không xong thì còn đi

bái phật sao nổi!

Tam Tạng chẳng biết làm thế nào cũng cứ liều bước lên cầu vài bước, chợt thấy đằng sau nếp nhà tranh có ngôi đình mộc hương. Bên đình có ba cô gái đang đánh cầu. Ba cô gái này còn xinh hơn cả bốn cô kia, chỉ thấy:

*Tay áo xanh phấp phới
Phô tay ngọc búp măng
Ổng quần lụa bay tung
Lộ gót sen xinh xắn
Dung nhan cực tươi tắn
Cử chỉ khéo trăm chiều
Quả cầu tung thấp cao
Vun vút bay qua lại
Co chân đá qua trái
Lùi bước vượt tường hoa
Loang loáng tựa thoi đưa
Vèo vèo như tên bắn
Hệt Hoàng Hà nước cuốn
Cá vàng bám bãi sông
Cô này nhảy lên tung
Nàng kia quay người đá*

*Tuột cả đôi hài cỏ
Trễ cả thoa cài đầu
Đá cầu một hồi lâu
Giai nhân đều mệt mỏi
Mồ hôi đầm ướt áo
Gọi nước ngồi nghỉ ngơi*

Thật không sao nói xiết. Có bài thơ làm chứng
rằng:

*Ngày xuân ấm áp đá cầu
Gió tiên phơi phới quạt hầu giai nhân
Mồ hôi hoen ướt má hồng
Mây ngài bụi bám, liễu hồng khói mây
Thon thon trắng muốt búp tay
Gót sen lộ nét, tung bay quần là
Hồi lâu chơi đã mệt phờ
Cô nào cô nấy rối bù tóc mây.*

Tam Tạng dừng xem hồi lâu, rồi cuối cùng bước
qua cầu, cao tiếng gọi:

- Thưa nữ Bồ Tát. Bần tăng có duyên tới đây, xin
một ít cơm chay.

Mấy cô gái nhìn thấy, ai nấy mừng vui hơn hở, bỏ
cả kim khâu, vứt cả quả cầu, sung sướng chạy ra cửa

nói:

- Thưa trưởng lão, thật không kịp đón tiếp! Nay ngài đã tới tề xá, chúng tôi đâu dám cản trở việc trai tăng. Xin mời trưởng lão vào trong nhà ngồi chơi.

Tam Tạng nghe nói, trong lòng nghĩ thầm rằng:

- Tốt quá! Tốt quá! Phương Tây đúng là đất Phật, đến đàn bà con gái cũng coi trọng việc trai tăng, huống hồ đàn ông lại không hết lòng thờ Phật sao?

Tam Tạng chào hỏi xong, theo mấy cô gái bước vào trong nhà tranh, khi qua bên ngôi đình mộc hương thì chẳng nhìn thấy nhà cửa buồng the gì hết, Chỉ thấy:

Đình non cao ngất,

Mạch đất quanh co

Đình non cao ngất xông mây khói

Mạch đất quanh co tiếp biển khơi

Cửa kê bên cầu đá bóng soi

Nước chảy quanh co vòng chín khúc

Vườn mận đào tươi tốt

Nghìn khóm hoa nở hồng

Cổ thụ dây leo vòng

Lan huệ thơm ngào ngạt

*Xa trông động phủ như Bồng Đảo
Gần ngắm non ngàn tựa Thái Hoa
Chính nơi ẩn nấu lũ ma quái
Lấy đâu nhà dân cùng lối xóm.*

Có một cô gái bước tới, mở hai cánh cửa hang đá mời Đường Tăng vào. Tam Tạng đành bước vào, chột đưa mắt nhìn, thấy toàn bàn đá, ghế đá, khí lạnh âm âm. Tam Tạng thấp thỏm trong bụng thầm nghĩ:

- Chỗ này lạnh ít dữ nhiều, xem ra có vẻ không lành!

Mấy cô gái vui vẻ cười giòn giã cất tiếng cười chào:

- Mời trưởng lão ngồi.

Tam Tạng chẳng biết làm thế nào, đành ngồi xuống. Một lát, người cảm thấy rùng mình. mấy cô gái hỏi:

- Tam Tạng tu hành ở bảo sơn nào? Khuyến giáo làm gì? Dùng để làm đường, bắc cầu, xây chùa dựng tháp hay là đúc tượng khắc kinh? Xin ngài cho xem sổ sách một tí.

Tam Tạng nói:

- Chúng tôi không phải là hòa thượng khuyến giáo.

Các cô hỏi:

- Không phải là hòa thượng khuyến giáo thì đến đây có việc gì?

Tam Tạng nói:

- Tôi là người nước Đại Đường bên phương Đông được nhà vua sai sang chùa Đại Lô Âm bên phương Tây lấy kinh, hôm nay qua quý xứ đây, vừa lúc đói bụng, vào quý phủ ta, xin ít cơm chay rồi bần tăng lại đi ngay.

Các cô gái nói:

- Hay quá! Hay quá! Thường có câu: “Hòa thượng từ phương xa đến giới đọc kinh”. Các em không được chậm trễ, sửa soạn cơm chay ngay.

Bấy giờ có ba cô gái ngồi tiếp Tam Tạng trao đổi bàn luận về việc có được mỗi nhân duyên này. Bốn cô khác vào bếp xắn áo vén tay đốt lửa đặt nồi. Bạn xem, bọn họ làm những món gì? Hóa ra là mỡ người đem rán, thịt người đem rang, rang đến đen ra để làm nhân bánh, khoét óc người để làm đậu phụ. Rồi hai mâm cơm được dọn trên chiếc bàn đá. Mấy cô gái nói với Tam Tạng:

- Xin mời trưởng lão. Vội vàng quá, không kịp làm cơm chay. Trưởng lão ăn tạm, chúng tôi sẽ soạn sau.

Tam Tạng vừa ngửi đã thấy tanh lộn mửa, không dám há mồm, đành cúi người chấp tay nói:

- Thừa nữ bồ tát, bần tăng vốn ăn chay từ trong bụng mẹ.

Mấy cô gái cười nói:

- Thừa trưởng lão, đây cũng toàn món ăn chay cả đấy.

Tam Tạng nói:

- A di đà phật! Nếu cứ món chay thế này, hòa thượng tôi ăn vào, thì đừng hòng gặp mặt đức Thế Tôn, lấy được kinh!

Mấy cô gái nói:

- Trưởng lão là người xuất gia không nên quá kén chọn người bố thí.

Tam Tạng nói:

- Đâu dám! Đâu dám! Hòa thượng tôi vâng lệnh vua Đại Đường lên đường sang Tây, một loài nhỏ không làm hại, gặp ai khổ là cứu ngay, thấy một hạt gạo cũng nhặt bỏ mồm, một sợi tơ cũng khoác che thân, có đâu dám kén chọn chỗ bố thí!

Mấy cô gái cười nói:

- Trưởng lão tuy không chọn người bố thí, nhưng lại có tính vào cửa chê người. Xin trưởng lão chớ hiểm suông nhạt, xơi một chút gọi là...

Tam Tạng nói:

- Quả thực tôi không dám ăn. Ăn e phá giới. Mong mấy nữ bồ tát đường sinh không bằng phóng sinh thả cho hòa thượng tôi ra.

Tam Tạng toan chạy ra. Mấy cô gái chặn ngay cửa, không cho ra và nói:

- Món hời tới cửa lại không biết giữ sao? “Chậu nước đã đổ, lấy tay vốc lại ^[291]” được sao? Nhà người có chạy đằng trời!

Trong bọn chúng, đứa nào cũng có chút võ nghệ, chân tay lanh lợi, ghì chặt lấy Đường Tăng, thuận tay quật ngã lăn ra đất, rồi lấy dây thừng trói chặt, treo cao trên xà nhà. Kiểu treo này cũng có một tên gọi riêng, đó là kiểu “người tiên chỉ đường”. Kiểu này một tay bị đưa ra đằng trước, lấy thừng trói treo lên: một tay bẻ quật bên sườn, rồi trói vào treo lên: hai chân duỗi về đằng sau cũng trói vào treo lên. Ba sợi thừng trói chặt treo cao Đường Tăng lên xà nhà, sống lưng ngoảnh lên trời, da bụng quay xuống đất.

Tam Tạng nén đau, nuốt nước mắt, trong bụng cảm giận nghĩ:

- Hòa thượng tôi thực là xấu số, cứ ngỡ là nhà dân vào xin ít cơm chay, ai ngờ lạc vào hang lừa! Đồ đệ ơi, mau đến cứu ta thì họa chẳng còn được gặp mặt, chậm độ vài giờ thì mạng ta nguy mất thôi!

Tam Tạng tuy lo buồn, nhưng vẫn để ý đến mấy ả con gái. Bọn chúng treo Đường Tăng xong, bèn cởi quần áo ra. Tam Tạng sợ hãi nghĩ thầm:

- Chúng cởi quần áo định đánh mình đây, hoặc giả định ăn sống nuốt tươi mình chắc?

Hóa ra mấy ả ấy chỉ cởi áo trên, phơi bụng ra, rồi ả nào ả nấy trở thân thông: Nơi rốn tiết ra một búi tơ to bằng quả trứng vịt rồi cứ trắng phau tuôn ra như bạc, một loáng mờ mịn cả cửa động. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng ngồi bên vệ đường. Hai người chẵn ngựa trông hành lý, chỉ một mình Hành Giả bưng bình nghịch ngợm, trèo cây vịn cành hái hoa tìm quả, bỗng quay đầu nhìn thấy một vùng sáng lòa, bèn vội vàng nhảy xuống hô hoán:

- Hông rồi! Hông rồi! Sư phụ gặp phải chuyện không may rồi!

Hành Giả chỉ tay nói:

- Các chú nhìn xem trang viên kia thế nào?

Bát Giới, Sa Tăng đều đưa mắt nhìn, thấy đám ấy trắng sáng như tuyết, lấp lánh như bạc, Bát Giới nói:

- Thôi, thôi! Sư phụ gặp yêu tinh rồi. Chúng ta phải đi cứu ngay!

Hành Giả nói:

- Chú đừng làm âm ỉ lên. Mà các chú đã trông thấy gì đâu. Để lão Tôn đi cho.

Sa Tăng nói:

- Anh phải cẩn thận.

Hành Giả nói:

- Tôi khắc có cách khu xử

Đoạn Đại Thánh thắt lại chiếc quần da hổ, rút cây gậy sắt ra, rảo cẳng chạy đến tận nơi, thấy búi tơ ấy quấn quýt dày đến trăm ngàn lớp, đan dọc đan ngang tựa tấm vải, lấy tay ấn vào thấy mềm, nhớt nháp. Hành Giả không hiểu là vật gì, bèn giơ cây gậy lên nói:

- Cho bég một phát gậy! Chưa nói tới mấy nghìn lớp, dù đến mấy vạn lớp cũng phải đứt hết!

Đang định nện lại dừng tay, nói:

- Vật cứng còn có thể đánh đứt. Thứ này mềm chỉ lún xuống thôi. Khéo nó biết, nó quấn chặt lấy mình, lại hóa dờ. Để lão Tôn hỏi kỹ rồi hãy đánh.

Bạn bảo Hành Giả hỏi ai? Hành Giả bèn bắm quyết, niệm chú, khiến lão thổ địa già ngồi trong miếu cứ quay tít như chong chóng. Thổ địa bèn bà hỏi:

- Ông ơi, ông làm sao thế? Bị chứng phát cuồng à?

Thỗ địa nói:

- Bà không biết! Bà không biết! Có ngài Tề Thiên Đại Thánh đến, tôi không kịp đón, ngài ấy bắt tôi như thế đấy!

Thỗ địa bà nói:

- Vậy ông phải đi gặp ngài ấy thôi, sao cứ quay mãi ở đây làm gì!

Thỗ địa nói:

- Đi gặp ngài ấy, nhưng gậy của ngài ấy nặng lắm, chẳng kể hay đỡ ngài ấy đánh luôn!

Thỗ địa bà nói:

- Ngài ấy thấy ông già lão thế này, đâuỡ đánh?

Thỗ địa nói:

- Ngài ấy cả đời rặt uống quýt tiền rượu, chuyên môn đánh người già.

Hai người bàn nhau một lúc, chẳng còn cách nào đành bước ra, run cầm cập, quỳ xuống ven đường nói:

- Thưa Đại Thánh, Thỗ địa xứ này cúi đầu kính chào.

Hành Giả nói:

- Nhà người đứng dậy, chớ có vờ vĩnh. Ta tạm tha đánh, cho chịu lần sau, nghe ta hỏi đây, vùng này là địa phương nào?

Thổ địa nói:

- Đại Thánh từ đâu tới?

Hành Giả nói:

- Ta từ phương Đông sang phương Tây

Thổ địa nói:

- Đại Thánh từ phương Đông tới, đã trèo lên tới đỉnh ngọn núi này chưa?

Hành Giả nói:

- Chúng ta đang ở trên ngọn núi này. Hành lý, ngựa cưỡi ở cả trên sườn núi kia!

Thổ địa nói:

- Núi này gọi là núi Bàn Ty. Trong núi có động gọi là động Bàn Ty. Trong động có bảy con yêu tinh.

Hành Giả hỏi:

- Nam hay nữ?

Thổ địa thưa:

- Nữ

Hành Giả nói:

- Chúng có nhiều phép thần thông không?

Thổ địa đáp:

- Tiểu thần tài hèn sức mọn, không biết chúng có những thủ đoạn gì. Chỉ biết ở phía chính nam, cách đây chừng ba dặm có một dòng suối nước nóng thiên tạo, tên gọi là suối Trạc Cấu, vốn là nơi tắm nghịch của các tiên cô ở thượng phương. Từ khi yêu tinh tới chiếm vùng này, bọn chúng chiếm luôn cả suối Trạc Cấu. Mấy tiên cô chẳng hề tranh giành, lặng thinh cho chúng chiếm. Tôi thấy tiên trời còn không dám gây sự với chúng, hẳn chúng phải có tài lớn.

Hành Giả nói:

- Chiếm dòng suối để làm gì?

Thổ địa nói:

- Bọn chúng chiếm được nơi tắm rồi, mỗi ngày ba lần ra tắm. Bây giờ đã qua giờ ty, sắp tới giờ Ngọ rồi đấy.

Hành Giả nghe vậy nói:

- Thổ địa, ta cho nhà ngươi về, để ta bắt chúng.

Thổ địa dập đầu chào, run lấy bầy quay về bản miếu. Đại Thánh bèn trở thần thông, biến thành một con nhặng xanh, đậu trên ngọn cỏ ven đường chờ đợi. Một lát sau, bỗng nghe thấy tiếng rào rào như tắm ăn rồi, như nước triều dậy, trong khoảng thời gian chỉ độ uống xong chén nước, những sợi tơ đều

biến mất hết, nhà cửa thôn trang lại hiện ra như cũ. Lại nghe kệt một tiếng, cánh cửa sài mở ra, từ trong bảy cô gái đi ra cười nói âm ỉ. Hành Giả lẳng lẳng để ý, thấy mấy cô kề vai sát tay cười tươi nói nói, bước qua cầu, thật là tao nhã. Chỉ thấy:

*Thơm tho hơn cả ngọc ngà
Dung nhan tươi tắn như hoa trên cành
Thướt tha vẻ liễu mùa xuân
Miệng cười chúm chím đỏ hồng đôi môi
Tóc mây thoa ngọc sáng ngời
Gót sen trắng muốt hé nơi ống quần
Khác nào tiên nữ giáng trần
Hằng Nga cung Quảng xuống phàm du chơi*

Hành Giả cười nói:

- Thảo nào sư phụ mình muốn đến đây xin cơm chay. Hóa ra là thứ của quý này. Bảy cô gái đẹp giả sử có muốn giữ sư phụ mình, dù muốn ăn thịt cũng chả đủ một bữa. Muốn để dành cũng chẳng nổi hai ngày; muốn lần lượt ra tay, thì cũng chỉ một lần là chết. Để ta đi nghe ngóng xem bọn chúng toan tính trò trống gì.

Đoạn Đại Thánh vo ve bay tới đậu trên mái tóc mây của cô gái đi trước. Vừa qua cầu, một cô gái

đăng sau chạy vọt lên nói to:

- Các chị ơi, chúng ta tắm rửa nhanh rồi về tắm
lão hòa thượng béo ấy lên ăn nhé!

Hành Giả cười thầm nghĩ:

- Bọn yêu quái này tính toán dở quá! Sao không
luộc lên có đỡ tốn củi không, việc gì phải tắm?

Mấy cô gái đi về hướng nam, vừa đi vừa hái hoa
nghịch cỏ, một lát sau, đã tới bên suối. Hành Giả
nhìn thấy một tòa lâu đài cực kỳ tráng lệ. Khắp nơi
hoa dại hương ngào ngạt, đầy lối lan huệ tốt sum suê.
Một cô gái đi đăng sau chạy lên đẩy hai tấm cánh cửa
ra kêu kẹt một tiếng. Ở hẻm trong có một hồ nước
nóng. Hồ nước này:

Từ khai thiên lập địa

Thái dương có mười vầng

Bị Hậu Nghệ giương cung

Bắn rụng chín vầng xuống

Còn một vầng soi sáng

Là chân hỏa thái dương

Suối nóng có chín vùng

Do vầng ô hóa đấy

Chín suối cửu dương ấy

*Gồm Hương Lãn, Bạ Sơn
Ôn Tuyền và Mãn Sơn
Hiếu An cùng Đông Hợp
Quảng Phần, Thang Tuyền gộp
Và Trạc Cầu suối đây*

Có bài thơ cho rằng:

*Một khi không đông hạ
Ba thu mãi chứa xuân
Sóng lửa đỉnh sôi sục
Nước tuyết canh nóng hầm
Chia dòng tưới đồng lúa
Ngừng trôi lắng bụi trần
Đầm ìa châu nhỏ lệ
Thánh thót ngọc sinh tân
Long lạnh như rượu cất
Trong veo ấm bội phần
Điềm lành từ địa mạch
Phúc tốt ở tiên nhân
Giai nhân xuống tắm da thơm mịn
Sạch bụi, thân ngà lộ vẻ tân*

Suối tắm này chỉ là một cái hồ rộng chừng hơn năm trượng, dài hơn mười trượng, sâu chừng bốn thước, nhưng làn nước trong thấu đáy. Dưới đáy nước, bọt sủi lên lăn tăn như tràng châu chuỗi ngọc. Xung quanh bốn mặt có đến sáu bảy lỗ mạch thông ra đến hai ba dặm, chảy vào ruộng, nước vẫn còn ấm. Trên mặt hồ có ba gian đình. Trong đình kê một tấm kỷ tám chân ở sát vách sau. Hai bên trái có treo hai chiếc mắc áo sơn sặc sỡ. Hành Giả mừng thầm, vo ve bay lại đậu trên mắc áo.

Mấy cô gái thấy nước vừa trong vừa ấm, đều muốn xuống tắm. Cả bọn cởi hết quần áo treo lên mắc áo rồi nhảy xuống hồ tắm, bị Hành Giả nhìn thấy:

*Áo lụa khuy đã cởi
Quần là cũng cởi dây
Bộ ngực trắng muốt đầy
Thân ngọc ngời như tuyết
Cánh tay băng tuyết đẹp
Vai tròn thơm ngát ngây
Da bụng mềm trắng phây
Lưng eo thon kiêu diễm
Đùi nở tròn trắng trịa
Gót sen nhỏ xinh xinh*

Một khúc tình giữa thân

Huyết phong lưu lỗ lộ

Mấy cô gái nhảy ùm xuống nước giỡn sóng nghịch ngợm, tung nước nô đùa.

Hành Giả nghĩ:

- Ta mà đánh chúng, chỉ cần ngoáy cây gậy xuống nước, khác nào “chuột bị dội nước sôi”, cả lũ toi mạng hết, như thế đáng thương lắm! Đành rằng đánh chúng chết thật, nhưng cũng mất danh dự lão Tôn. Thường có câu: “Con trai không đánh con gái”. Đường đường là một đấng nam tử lại đi đánh mấy đứa con gái ranh, thực chẳng ra sao, không nên đánh chúng, chỉ cần dụng một kế tuyệt hậu, bắt chúng không dám rời đi đâu còn hay hơn nhiều.

Đại Thánh bèn bắt quyết niệm chú, lắc mình một cái, biến thành một con chim ưng đói. Chỉ thấy:

Lông trắng sừng tuyết

Mắt sáng sao trời

Cây cáo nhìn thấy sợ hãi rụng rời

Giảo thảo nhác trông hồn bay phách tán

Vuốt thép nhọn lấp lánh

Dáng hùng dũng hiên ngang

Cắp môi rất khôn ngoan

*Chim bay sà xuống bắt
Dang cánh lượn bay tầng trời ngất
Xuyên mây lướt gió mặc tung hoành*

Hành Giả dang cánh bay đến, giơ móng sắc quắp hết bảy bộ quần áo treo trên giá rồi bay thẳng lên đỉnh núi, hiện rõ nguyên hình, gặp Bát Giới, Sa Tăng.

Chú ngốc chạy tới đón, cười nói:

- Những thứ này chắc sư phụ mang ở hiệu cầm đồ về đây mà.

Sa Tăng nói:

- Sao anh biết?

Bát Giới nói:

- Chú không thấy sư huynh tha một mớ quần áo về kia à?

Hành Giả vứt đồng quần áo xuống đất nói:

- Đây là quần áo của yêu tinh đấy.

Bát Giới hỏi:

- Sao mà nhiều thế?

Hành Giả đáp:

- Bảy bộ

Bát Giới lại hỏi:

- Làm thế nào mà lột được dễ dàng thế? Lại còn rất sạch sẽ nữa.

Hành Giả nói:

- Đâu có lột. Nguyên vùng này gọi là núi Bàn Ty. Thôn xóm ấy gọi là động Bàn Ty. Trong động có bảy nữ quái. Chúng bắt sư phụ treo ở trong động rồi ra suối Trạc Cấu tắm. Suối ấy là một cái hồ nước nóng do trời đất sinh ra. Bọn chúng định tắm xong sẽ quay về hầm sư phụ ăn thịt. Tôi theo bọn chúng tới đó thấy chúng cởi quần áo xuống tắm, định đánh chết chúng, nhưng sợ bắn cây gậy và mất danh dự. Bọn chúng chắc phải chịu thẹn thùng xấu hổ, dìm người trong nước, không dám lên đâu. Chúng ta mau đi cứu sư phụ để lên đường.

Bát Giới cười nói:

- Sư huynh làm việc gì cũng không đến cùng. Đã thấy yêu tinh sao không giết chết chúng để còn đi cứu sư phụ. Tuy bây giờ bọn chúng xấu hổ không lên, nhưng tới đêm bọn chúng sẽ lên chứ sao. Trong nhà chúng hẳn còn quần áo cũ, chúng mặc vào rồi đuổi theo chúng ta. Hoặc giả không đuổi theo thì chúng vẫn ở đấy, chúng ta đi lấy kinh trở về lại phải qua đường này. Thường có câu: “Thà thiếu tiền đi đường, chớ thiếu võ đi đường”. Lúc ấy bọn chúng cản trở gây sự, lúc ấy có phải lại thành kẻ thù không?

Hành Giả nói:

- Vậy theo chú phải làm thế nào?

Bát Giới nói:

- Theo em, trước hết đánh chết yêu quái, sau đó cứu sư phụ. Đó là kế “nhổ cỏ nhổ cả rễ”

Hành Giả nói:

- Tôi thì chẳng đánh. Chú muốn đánh, đi mà đánh.

Bát Giới tinh thần hăng hái, vui mừng khôn xiết, múa đĩnh ba, rảo bước đến thẳng chỗ đó, vừa mở cửa ra nhìn đã thấy ngay bảy cô gái ngâm mình dưới nước, miệng chửi ầm ĩ con chim ưng:

- Đồ súc sinh lông cú, đồ vong nhân đầu nhọn kia. Mà tha quần áo của chúng tao đi, để chúng tao phải đứng mãi ở đây!

Bát Giới không nhịn được cười nói:

- Các nàng ^[292] đang tắm đây à? Cho hòa thượng tôi tắm cùng có được không?

Mấy nữ quái nhìn thấy tức giận nói:

- Đồ hòa thượng vô lễ kia! Chúng ta là gái chưa chồng, nhà người là đàn ông xuất gia. Sách cổ có câu: “bảy tuổi trai gái không ngồi chung chiếu”. Nhà người cùng chúng ta tắm chung sao được.

Bát Giới cười nói:

- Tiết trời nóng nực oi bức không chịu được, cho tôi tắm với. Dẫn sách vở chung chiếu với không chung chiếu làm gì!

Chú ngọc chẳng cần nói năng, quăng cây đinh ba, cởi tuột chiếc áo dài bằng gấm thêu, rồi nhảy tòm xuống nước. Bọn nữ quái trong lòng bức bối, ùa cả đến đánh. Không ngờ Bát Giới rất thạo sông nước, dưới đáy nước lặn mình một cái biến thành một con cá trê, nữ quái xúm lại đuổi mãi không bắt được. Mò bên đông, cá ngoi sang tây. Mò bên tây, cá ngoi sang đông, cứ nhanh như cắt luồn quanh kẽ đuôi mấy nữ quái. Nguyên hồ này nước chỉ sâu tới ngực, bọn nữ quái lượn trên mặt nước một hồi, thở phì phò, tinh thần mỏi mệt.

Bấy giờ Bát Giới mới nhảy lên bờ, hiện rõ bản tướng, mặc áo, cầm đinh ba quát:

- Ta đây cơ mà, cơ sao chúng bay coi ta là con cá trê?

Nữ quái vô cùng sợ hãi nói:

- Lúc mới đến nhà ngươi là hòa thượng, xuống nước là cá trê, bắt ngươi không nổi, bây giờ lại ăn mặc thế kia. Vậy nhà ngươi ở đâu tới đây? Phải nói rõ họ tên chứ!

Bát Giới nói:

- Đồ yêu quái khốn khiếp quả nhiên không nhận được ta. Ta là đồ đệ của Đường Tăng ở nước Đại Đường bên phương Đông đi lấy kinh. Thiên Bồng Nguyên soái, Bát Giới, Ngộ Năng cũng chính là ta. Các người treo ngược sư phụ ta ở trong động, toan tính định hãm sư phụ ta để ăn thịt. Sư phụ ta không phải để hãm đâu. Mau đưa đầu ra để ta cho mỗi đứa một phát đinh ba cho tiết giống nhà chúng mày đi!

Mấy nữ quái nghe Bát Giới nói vậy đều hồn bay phách tán, quỳ xuống trong làn nước, lạy nói:

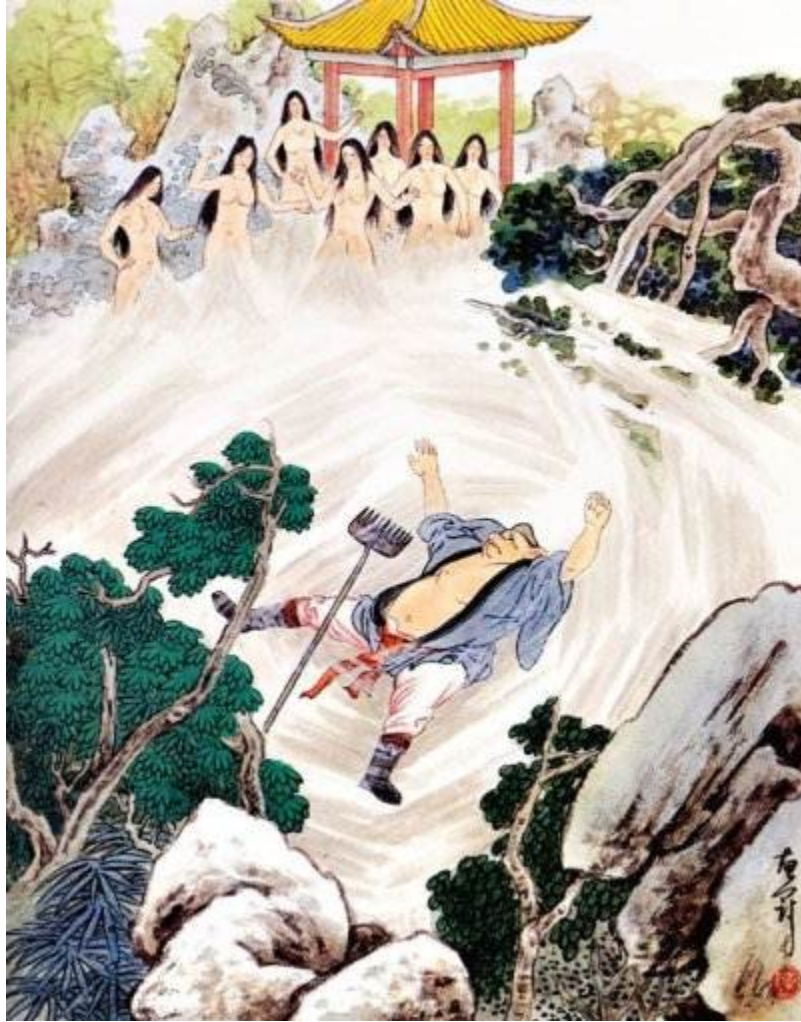
- Mong ngài làm phúc tha chết cho. Chúng tôi thật có mắt như mù, bắt nhầm sư phụ ngài, tuy có treo sư phụ ở đó nhưng không hề tra tấn đánh đập. Mong ngài mở lòng từ bi tha chết cho. Chúng tôi xin tình nguyện dâng ít tiền ăn đường, đưa tiền sư phụ sang Tây.

Bát Giới xua tay nói:

- Không được! Không được! Tục ngữ nói rất đúng rằng “Mật ngọt chết ruồi”^[293], ta không tin người có miệng lưỡi ngon ngọt. Cứ phải bố mỗi đứa một phát đinh ba ta mới lên đường.

Chú ngốc ăn nói một giọng thô lỗ, thi thố thủ đoạn, đâu có bụng tiếc ngọc thương hoa, vung đinh ba lên,

chẳng kể hay dở, đuổi theo mấy nữ quái bỏ loạn xạ. Mấy nữ quái luống cuống chân tay, chẳng còn biết xấu hổ thẹn thùng gì nữa, lấy tay che chỗ kín, chạy vào trong đình hóa phép. Từ trong rốn, những sợi tơ cứ ùn ùn ùn ra, mù mịt che kín cả trời đất, quấn chặt Bát Giới vào trong. Chú ngốc chột ngẩng đầu chẳng nhìn thấy mặt trời, vội co người chạy ra ngoài, nhưng nào có cất nhắc được chân tay. Hóa ra bọn chúng nhả ra những sợi tơ quấn chân, khắp mặt đất chỉ thấy tơ là tơ, động bước là ngã giúi. Bước sang trái, ngã dập mặt xuống đất; bước sang phải, ngã sắp sóng soài; vừa nhắc mình lại ngã chúi mõm; vừa bò dậy lại ngã chổng mông. Ngã lên ngã xuống không biết bao nhiêu lần, khiến Bát Giới mình mẩy đau đớn, tê dại, mặt mũi choáng váng quay cuồng, không sao bò lên nổi nữa, đành nằm lăn ra đất rên ư ử.



Mấy nữ quái trời nghiêng Bát Giới lại, chẳng đánh cũng chẳng giết, đoạn kéo nhau nhảy qua cửa, bủa búi tơ che kín ánh sáng, rồi trở về bản động.

Khi tới bên cầu đá, bảy người con gái đứng lại niệm châm ngôn, trong giây lát thu hết búi tơ, mình trần trụi trực chạy vào trong động, tay che chỗ kín, cười hi hi chạy qua trước mặt Đường Tăng, tọt vào trong buồng đá, lấy mấy bộ quần áo cũ mặc vào, đoạn bước tới cửa sau cất tiếng gọi:

- Các con đâu cả rồi?

Nguyên bọn yêu quái này, mỗi ả có một đứa con, nhưng không phải do chúng đẻ ra, mà toàn là con nuôi, được đặt tên là Mật, Mã, Lô, Ban, Mãnh, Lạp, Thanh. Mật là ong mật, Mã là ong muỗi, Lô là ong vò vẽ, Ban là ong đốm, Mãnh là ve trâu, Lạp là sâu cắn lúa, Thanh là chuồn chuồn. Nguyên mấy yêu tinh kia chằng lưới khắp trời định bắt bảy loài sâu bọ về ăn thịt. Người xưa nói: “Chim có tiếng chim, thú có tiếng thú”. Khi ấy, những loài sâu bọ thảm thiết xin tha chết, xin nhận làm mẹ. Từ đấy bọn chúng đều phải: xuân hái trăm hoa dâng nữ quái, hè tìm phẩm quả biểu yêu tinh. Vừa rồi chợt nghe tiếng gọi, bọn chúng ùa cả tới trước mặt hỏi:

- Mẫu thân có việc gì sai khiến?

Mấy nữ quái nói:

- Các con ạ, hồi sáng chúng ta nhằm lẫn gây rắc rối với vị hòa thượng từ nước Đại Đường tới, vừa rồi còn bị đồ đệ hấn cản trở ở hồ tắm, chịu biết bao hổ thẹn, tưởng chừng suýt toi mạng. Các con gắng sức mau ra ngoài cửa đuổi chúng đi. Nếu thắng thì tới nhà cậu các con gặp ta.

Mấy nữ quái thoát chết, mò tới chỗ sư huynh chúng, tông tộc kể lại tai họa. Chuyện không nói nữa.

Còn mấy loài sâu bọ con nào con nấy khua chân múa tay ra cửa nghênh địch.

Lại nói chuyện Bát Giới bị ngã mắt hoa đầu váng, chột ngẳng đầu thấy búi tơ biến hết, bèn bò dậy, nén đau, dò dẫm từng bước tìm đường về, gặp Hành Giả, lấy tay túm lấy hỏi:

- Anh ơi, đầu em có sưng, môi em có vều lên không?

Hành Giả nói:

- Chú làm sao thế?

Bát Giới nói:

- Em bị bọn ấy nhả tơ quấn chặt lấy chân, ngã lên ngã xuống không biết bao nhiêu lần, đến nỗi mình mẩy ê ẩm, không dò nổi một bước. Rồi bỗng nhiên búi tơ biến đâu mất, em mới thoát chết về đây.

Sa Tăng thấy vậy nói:

- Thôi, thôi! Anh gây nạn rồi. Yêu quái nhất định quay về động hại tính mạng sư phụ. Chúng ta phải đi cứu người ngay!

Hành Giả nghe nói vậy, vội vàng rảo cẳng đi luôn. Bát Giới dắt ngựa xông xộc tới cửa xóm. Họ thấy bảy yêu tinh đứng chắn ở cửa giữa cầu quát:

- Hãy khoan! Hãy khoan! Có chúng ta đây!

Hành Giả thấy vậy cười nói:

- Thật nực cười, toàn một lũ con nít, cao chỉ độ hai thước năm sáu tấc, không quá ba thước, nặng chỉ khoảng tám chín cân, không tới mười cân!

Bèn quát:

- Chúng bay là ai?

Bọn tiểu yêu nói:

- Chúng ta là con của bảy tiên cô. Các người làm nhục mẫu thân ta lại còn ngu ngốc đánh tới cửa động ta. Chớ có chạy! Cẩn thận này!

Bảy tiểu yêu xông cả vào đánh tới tấp. Bát Giới vừa bị ngã đau, lại thấy bọn sâu bọ oắt con hèn hạ, liền nổi giận giơ đinh ba bổ luôn.

Bọn tiểu yêu thấy Bát Giới dữ tợn, con nào con nấy hiện nguyên bản tướng, bay ùa vào, miệng hô “Biến!” tức thì một biến mười, mười biến trăm, trăm biến nghìn, nghìn biến vạn, nhiều không biết bao nhiêu mà kể. Chỉ thấy:

Đầy trời sâu cắn lúa

Khấp đất chuồn chuồn bay

Ong muỗi nhè đầu đốt

Vò vễ mắt châm ngay

Ong đóm cắn lưng bụng

*Ve trâu đốt chân tay
Vù vù lao tối mắt
Quý thần cũng bỏ thân!*

Bát Giới hốt hoảng nói:

- Anh ơi, cứ bảo lấy kinh dễ, thế mà trên đường sang Tây đến sâu bọ cũng biết hại người

Hành Giả nói:

- Chú em đừng sợ, xông vào đánh đi

Bát Giới nói:

- Đầy trật cả mặt mũi, chúng bâu khắp thân người không biết đến mấy tầng, đánh làm sao được?

Hành Giả nói:

- Không sao! Không sao! Tôi khắc có cách.

Sa Tăng nói:

- Anh ơi, anh có cách gì mau giở ra ngay kéo đầu trọc sừng vù lên bây giờ!

Đại Thánh bèn nhổ một sợi lông, bỏ vào mồm nhai nát rồi phun ra, biến ra cơ man nào là con hoàng, con ma, con nhung, con bạch, con điêu, con ngư, con dao,...

Bát Giới hỏi:

- Sư huynh ơi, anh nói đi, hoàng là gì? Ma là gì?

Hành Giả nói:

- Chú không biết. Hoàng là chim hoàng ửng; Ma là chim ma ửng; Nhung là chim nhung ửng; Bạch là chim bạch ửng; Ngư là chim ngư ửng; Điêu là chim điêu ửng; Dao là chim dao ửng. Mấy đứa con của bảy nữ quái kia là bảy loài sâu bọ, còn sợi lông của tôi là bảy loài chim ửng vậy.

Chim ửng bắt sâu bọ rất tài, mỗi phát mổ một con, móng quắp, cánh đập, trong giây lát, đánh chết sạch đám sâu bọ, khắp trời không còn một con, khắp đất xác dày hơn thước.

Ba anh em xông qua cầu vào thẳng trong động, thấy sư phụ bị treo ngược lên xà nhà, miệng vừa khóc vừa rên hừ hừ.

Bát Giới lại gần nói:

- Sư phụ ơi, người thích tới đây chơi cái trò treo ngược này, để chúng con bị ngã không biết bao nhiêu lần.

Sa Tăng nói:

- Cởi sư phụ xuống đã rồi hẵng nói.

Hành Giả vội vàng giật đứt dây thừng xuống rồi hỏi:

- Yêu tinh chạy đằng nào?

Đường Tăng đáp:

- Cả bảy ả trần như nhộng vào phía đằng sau gọi lũ con đi rồi.

Hành Giả nói:

- Các chú, mau theo tôi đi tìm ngay!

Ba người lăm lăm binh khí, chạy về phía vườn sau tìm kiếm, nhưng chẳng thấy tăm hơi, sục cả vào khóm đào mật tìm cũng không thấy.

Bát Giới nói:

- Đi thôi! Đi thôi!

Sa Tăng nói:

- Chẳng cần tìm nữa. Chúng ta hộ vệ sư phụ đi thôi.

Mấy anh em quay về đằng trước mời sư phụ lên ngựa.

Bát Giới nói:

- Các anh cứ đưa sư phụ ra để lão Trư bố một chập đình ba cho đổ sập nhà chúng. Chúng có về cũng không có chỗ trú thân.

Hành Giả cười nói:

- Bố làm quái gì cho phí sức. Chẳng bằng tìm một củ đốt cho nó tuyệt nọc đi.

Chú ngốc bèn tìm một ít cành củi khô, trúc nỏ, liễu héo, châm một mồi lửa. Ngọn lửa ngùn ngụt thiêu cháy sạch sẽ cả một tòa động phủ. Thầy trò bấy giờ mới yên tâm lên đường.

Chà! Cuối cùng chuyến đi này, không biết lành dữ thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯỜI BA

Hận cũ bởi tình, gây nên đau độc mới

Đường Tăng gặp nạn, Tỳ Lam phá hào quang

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh hộ vệ Đường Tăng cùng với Bát Giới, Sa Tăng ra đường cái, nhằm thẳng hướng Tây mà đi chừng được nửa giờ, bỗng nhìn thấy một vùng lâu đài trùng điệp, cung điện nguy nga. Đường Tăng ghìm ngựa nói:

- Đồ đệ nhìn kia, kia là xứ nào nhỉ?

Hành Giả ngẩng đầu nhìn, chỉ thấy:

Quanh non lâu các

Bên suối đình đài

Trước cửa cổ thụ xanh ngất trời

Ngoài vườn hoa đại hương dịu dịu

Cò trắng đậu khóm liễu

Khác nào ngọc long lạnh

Cành đào hót hoàng oanh

Mật vàng ngời trong lửa

Hương rừng bước thong thả

Từng đôi đập cỏ xanh

Chim núi lượn xa gần

Lú lo ngọn phong đở

Tựa động Thiên Thai Lưu Nguyễn đó

Khác nào Lãng Uyển chốn thần tiên

Hành Giả nói:

- Sư phụ ạ, nơi này chẳng phải nhà cửa Vương hầu, chẳng phải cơ ngơi hào phú, hình như là am quán tự viện. Chúng ta tới đó khắc biết.

Tam Tạng nghe vậy, quất roi phóng ngựa. Cả mấy thầy trò đi tới trước cổng ngấm nghĩa, thấy trên nóc cổng có gắn một tấm đá, trên có ba chữ “Quán Hoàng Hoa”. Tam Tạng xuống ngựa, Bát Giới nói:

- Quán Hoàng Hoa là nơi ở của đạo sĩ, chúng ta vào đó gặp gỡ họ một lúc cũng hay. Họ với chúng ta mũ áo tuy khác nhưng cũng là người tu hành cả.

Sa Tăng nói:

- Đúng đấy! Một là vào ngấm phong cảnh, hai là cho ngựa ăn, nếu tiện, sửa bữa cơm chay mời sư phụ xơi.

Tam Tạng nghe lời, bốn thầy trò cùng bước vào, chợt thấy bên tầng cửa thứ hai có treo một đôi câu đối:

Phủ thần tiên non xanh nước biếc,

Nhà đạo sĩ cỏ lạ hoa thơm.

Hành Giả cười nói:

- Cái lão đạo sĩ này chắc cũng chỉ là hạng đốt cỏ luyện thuốc, nhóm lò bưng chậu mà thôi.

Tam Tạng bấm Hành Giả một cái nói:

- Ăn nói cẩn thận! Ăn nói cẩn thận! Chúng ta không quen không thân, chẳng qua tạm bợ một lúc, giễu người ta làm gì!

Vừa dứt lời, thầy trò đã bước vào tầng cửa thứ hai, nhìn thấy chính điện đóng chặt, một vị đạo sĩ đang ngồi hoàn thuốc ở hành lang phía đông. Người ấy ăn mặc:

Đầu đội mũ gấm màu vàng

Trên mình khoác tấm áo choàng màu đen

Hài vân chân xỏ nhẹ êm

Sợi tơ vàng thắm thắt viền quanh lưng

Hai mắt lấp lánh sao băng

Mặt tròn trắn trặn như hình quả dưa

Cánh mũi rủ xuống cực to

Đôi môi mấp máy như là tụng kinh

Đạo tâm như sấm chữa vang

Hàng long phục hồ tài năng tuyệt vời

Tam Tạng thấy vậy, cất tiếng chào:

- Thưa lão thần tiên, bần tăng xin kính chào.

Đạo sĩ ngẩng phắt đầu, vừa nhìn đã phát hoảng, rơi cả thuốc trong tay, nhưng cũng chấn tĩnh cài trâm sửa áo bước xuống thêm đón, nói:

- Kính chào lão sư phụ, tôi không kịp đón tiếp, xin mời vào trong nhà ngồi chơi.

Tam Tạng vui vẻ bước lên điện. Cánh cửa mở ra, Tam Tạng nhìn thấy pho tượng thánh Tam Thanh, trên bàn thờ đỉnh hương nghi ngút, bèn thắp hương cắm vào đỉnh, lạy ba lạy, rồi chào đạo sĩ. Bốn thầy trò ngồi vào chỗ dành cho khách. Đạo sĩ gọi tiểu đồng pha trà. Thấy có hai tiểu đồng bước vào bên trong lau khay rửa chén, lấy thìa pha trà, đi lại lẳng xẵng làm kinh động mấy kẻ oan gia.

Nguyên là bảy nữ quái ở động Bàn Ty cùng học nghề với gã đạo sĩ này, từ lúc mặc quần áo, gọi đàn con, là bọn chúng kéo thẳng tới đây luôn. Vừa rồi đang ở bên trong cắt quần áo, bọn chúng chợt thấy tiểu đồng pha trà bèn hỏi:

- Tiểu đồng, có khách nào tới mà vội vã thế?

Tiểu đồng thưa:

- Vừa rồi có bốn vị hòa thượng tới, sư phụ sai chúng tôi đi pha trà.

Nữ quái nói:

- Có gã hòa thượng nào béo trắng không?

Tiểu đồng thưa:

- Có ạ

Lại hỏi:

- Có cả gã tai to mồm dài đúng không?

Đáp:

- Có ạ

Nữ quái nói:

- Chú mau bưng trà ra, đưa mắt ra hiệu cho sư phụ, mời ngài vào đây ta có việc khẩn cấp cần nói nhé.

Tiểu đồng bưng năm chén trà ra. Đạo sĩ vén áo, hai tay bưng chén trà mời Tam Tạng, sau đó Bát Giới, Sa Tăng, Hành Giả. Uống trà xong, cất khay chén, tiểu đồng bèn đưa mắt ra hiệu. Gã đạo sĩ bèn nghiêng người nói:

- Xin mời các vị ngồi chơi

Đoạn truyền lệnh:

- Tiểu đồng, chú để khay trà đây, tiếp khách hộ. Ta vào nhà một lát.

Lúc ấy Tam Tạng, mấy đồ đệ cùng tiểu đồng ra đứng ngoài cửa điện ngắm cảnh. Gã đạo sĩ vào trong

phương trượng đã thấy bảy cô gái quỳ cả xuống nói:

- Sư huynh ơi, sư huynh ơi, nghe chúng em nói đây!

Gã đạo sĩ lấy tay đỡ dậy:

- Lúc sớm nay, khi các hiền muội tới đây đã định nói với tôi điều gì, nhưng chẳng may hôm nay tôi bận hoàn thuốc, thứ thuốc này kị gặp đàn bà, vì vậy không trò chuyện được. Giờ đây bận khách ở ngoài, có chuyện gì để thư thư lại đã.

Mấy nữ quái nói:

- Thưa sư huynh, việc này chính vì có khách tới mới dám nói. Khách đi rồi, nói cũng bằng không.

Gã đạo sĩ cười nói:

- Theo như hiền muội nói, tại sao có khách tới mới dám nói? Máy hiền muội điên rồi hay sao? Chưa nói tới tôi là dạng tu tiên thanh tịnh, ngay như nhà người thường dân, có những việc vợ con, già trẻ trong nhà, cũng phải đợi khách đi rồi mới nói chứ. Sao máy hiền muội lại cư xử dở thế, gây khó xử cho tôi. Thôi để tôi ra tiếp khách đã.

Mấy nữ quái túm chặt lấy nói:

- Xin sư huynh bớt giận, chúng em xin hỏi một câu: Những vị khách ấy ở đâu đến?

Đạo sĩ nhõ nước bọt không trả lời.

Mấy nữ quái nói:

- Vừa rồi tiểu đồng vào pha trà, chúng em nghe hẳn nói đó là bốn hòa thượng.

Đạo sĩ nổi giận:

- Hòa thượng thì làm sao?

Mấy nữ quái nói:

- Trong bốn hòa thượng, có một gã mặt mũi béo trắng, một gã tai to mõm dài, sư huynh đã hỏi họ từ đâu đến chưa?

Đạo sĩ nói:

- Trong bọn họ quả có hai người như thế, mấy hiền muội làm sao mà biết? Hay là đã gặp họ ở đâu rồi?

Mấy nữ quái nói:

- Sư huynh chẳng biết đầu cua tai nheo gì cả, gã hòa thượng ấy là người vua Đường cử sang phương Tây lấy kinh, sáng nay vào động chúng em xin cơm chay. Quả thực chúng em đã nghe tiếng Đường Tăng, bèn bắt hẳn lại.

Đạo sĩ nói:

- Bắt hẳn làm gì?

Mấy nữ quái đáp:

- Chúng em từng nghe người ta đồn từ lâu rằng, Đường Tăng đã trải qua mười đời tu hành, ai ăn được một miếng thịt của hắn sẽ sống lâu tăng thọ, nên mới bắt hắn. Nhưng sau lại bị gã hòa thượng tai to mồm dài ngăn giữ trong suối Trạc Cầu, trước cướp quần áo, sau lại đòi tắm cùng với chúng em. Chúng em ngăn chẳng nổi, hắn nhảy tòm xuống nước, biến thành con cá trê, luồn qua luồn lại khe đui chúng em, định làm chuyện gian dâm. Thật là vô lại! Sau đó hắn nhảy lên bờ, hiện rõ bản tướng, thấy chúng em không chịu, bèn sử một cây đinh ba chín răng định giết chết chúng em. Giả như chúng em không có chút ít hiểu biết, thì đã mắc phải tay độc thủ ấy rồi. Sau đó chúng em có sai các cháu ra đánh nhau với hắn, chẳng biết được thua thế nào, còn mình thì run cầm cập bỏ chạy tháo thân đến nhờ cậy huynh trưởng, mong huynh trưởng nghĩ tới tình đồng song ngày trước, báo được mối thù cho chúng em hôm nay.

Đạo sĩ nghe nói vậy, hầm hầm tức giận, biến sắc mặt nói:

- Bọn hòa thượng này hóa ra vô lễ quá! Thực là đồ vô lại! Mấy hiền muội cứ yên tâm, để tôi trị bọn chúng.

Mấy nữ quái cảm tạ nói:

- Nếu sư huynh ra tay, chúng em sẽ xông vào đánh giúp

Đạo sĩ nói:

- Không cần đánh! Không cần đánh! Thường có câu: Đánh là hèn [\[294\]](#). Mấy hiền muội đi theo tôi.

Bọn con gái bèn đi theo. Gã đạo sĩ đi vào trong phòng, lấy một cái thang, kê vào chỗ chân giường, trèo lên xà nhà, lấy một chiếc hòm da nhỏ cao chừng tám tấc, dài một thước, rộng bốn tấc, trên được khóa bằng một chiếc khóa nhỏ bằng đồng, đoạn rút trong tay áo ra một chiếc khăn mặt bằng lụa màu vàng, cầm lấy chiếc chìa khóa buộc ở tua tấm khăn mở khóa, lấy ra một gói thuốc. Thứ thuốc ấy là:

Phân trăm chim trên núi

Cóp nhật đủ nghìn cân

Bỏ đun trong nồi đồng

Lửa cháy đều đủ mức

Nghìn cân lấy một xúc

Một xúc luyện ba phân

Ba phân sao một lần

Lại luyện thêm lần nữa

Chế thành loại độc tố

Quý chẳng khác linh đơn

Ai nếm phải chết liền

Châu Diêm Vương tức khắc

Gã đạo sĩ nói với bảy cô gái:

- Các hiền muội ạ, thứ bảo bối này của tôi, người phàm ăn phải, chỉ cần một ly, vào tới bụng là chết liền. Thần tiên ăn phải, chỉ cần ba ly cũng tuyệt mệnh. Mấy lão hòa thượng này, ngờ chúng là người có chút đạo hạnh, vậy phải dùng tới ba ly. Mau lấy sẵn ra đây.

Một cô gái trong số ấy vội vàng cầm lấy gói thuốc nói:

- Cân lấy một đồng cân hai ly, chia làm bốn phần.

Đoạn lấy mười hai quả táo chín đỏ, khoét thủng một lỗ nhỏ, nhét vào một ly thuốc, lại chia thuốc làm bốn, bỏ vào trong bốn chén trà, rồi lấy hai quả táo đen làm thêm một chén trà nữa, sai một tiểu đồng sửa soạn bày ra, xong xuôi hẳn nói với mấy cô gái:

- Để tôi đi hỏi hẳn, nếu không phải hòa thượng triều Đường thì thôi. Còn nếu đúng, tôi sẽ gọi mang trà. Mấy hiền muội sai tiểu đồng bưng ra ngay nhé! Bọn chúng ăn vào, tên nào tên nấy sẽ nghèo liền. Thế là tôi đã báo thù, giải được phiền muộn cho các hiền muội rồi đó.

Bảy cô gái cảm tạ rồi rút.

Gã đạo sĩ thay quần áo, giả bộ cung kính khiêm tốn bước ra mời bọn Đường Tăng vào phòng khách ngồi chơi rồi nói:

- Lão sư phụ thứ lỗi cho, vừa rồi tôi vào phòng trong, dọn dò đồ đệ hái ít rau tươi, củ cải, sửa soạn bữa cơm chay cúng trời, vì vậy không ngồi tiếp được.

Tam Tạng nói:

- Bần tăng đến sông thế này, đâu dám phiền ngài cơm nước.

Đạo sĩ cười nói:

- Chúng ta đều là người xuất gia cả, hễ vào cửa chùa là có ba tháng lương bổng, sao lại bảo là đến sông? Dám hỏi sư phụ trụ trì ở chùa nào? Đến đây có việc gì?

Đường Tăng đáp:

- Bần tăng là người nước Đại Đường bên phương Đông, được nhà vua sai sang chùa Đại Lô Âm bên phương Tây lấy kinh, hôm nay đi qua bên cung đây xin thành tâm vào bái yết.

Đạo sĩ nghe xong mặt tươi hơn hẳn nói:

- Lão sư phụ quả là bậc Phật trung thành đạo đức, tiểu đạo tôi vô tri không kịp đón tiếp. Xin thứ lỗi!

Thứ lỗi!

Đoạn cất tiếng gọi:

- Tiểu đồng đi thay trà, rồi sửa soạn cơm chay ngay.

Tiểu đồng bước vào. Mấy cô gái vẫy lại bảo:

- Ở đây có trà ngon pha sẵn. Chú bưng ra đi

Tiểu đồng bưng năm chén trà ra. Gã đạo sĩ vội vàng hai tay bưng một chén trà táo đỏ mời Đường Tăng. Hắn thấy Bát Giới cao to, cho là đồ đệ cả, Sa Tăng cho là đồ đệ hai, còn Hành Giả loắt choắt cho là đồ đệ ba, nên chén thứ tư mới đưa mời Hành Giả.

Hành Giả tinh mắt đỡ lấy chén trà nhưng đã nhìn thấy trong khay có một chén trà táo đen, bèn nói:

- Thừa tiên sinh, tôi và ngài xin đổi chén cho nhau

Gã đạo sĩ cười nói:

- Chẳng giấu trưởng lão, kẻ đạo sĩ nghèo nơi hoang dã này, bất chợt có khách, phẩm quả không đủ, vừa rồi tự tay tôi ra vườn sau tìm, chỉ hái được mười hai quả táo đỏ, làm bốn chén trà kính dâng. Còn tiểu đạo chẳng lẽ lại tiếp sông, bèn tìm nhặt hai quả táo đã xuống sắc làm một chén ngồi tiếp. Đó là tấm lòng kính khách của bản đạo đó.

Hành Giả cười nói:

- Ngài nói gì vậy? Cổ nhân có câu “Ở nhà đầy đủ cả, sênh nhà ra thất nghiệp”. Ngài là chủ nhà, sao lại nói là nghèo. Chúng tôi là những nhà sư đi bộ lang thang mới thật là nghèo chứ. Tôi và ngài chúng ta đổi chén! Tôi và ngài chúng ta đổi chén!

Tam Tạng nghe vậy, bèn nói:

- Ngộ Không, tiên trưởng đây thực có lòng mến khách, con uống đi, đổi làm gì.

Hành Giả chẳng biết làm thế nào, đành đưa tay trái đỡ lấy, tay phải đẩy lên, ngồi nhìn bọn họ

Lại nói chuyện Bát Giới, một là đói, hai là khát, dạ dày vốn lại to, thấy trong chén trà có ba quả táo đỏ, bèn cầm ngay lấy đưa lên miệng nuốt ực một cái vào bụng. Sư phụ cũng ăn hết, Sa Tăng cũng ăn hết. Một lát sau thấy Bát Giới mặt tái nhợt, Sa Tăng nước mắt giàn giụa, Đường Tăng mặt đầy dớt dãi. Ba người ngồi không vững, chóng mặt ngã lăn xuống đất.

Đại Thánh biết ngay là thuốc độc, bèn cầm chén trà ném đến bốp một cái vào mặt đạo sĩ, Đạo sĩ giơ tay áo gạt ra, chén trà rơi xuống đất choang một tiếng, vỡ nát vụn, đoạn nổi giận quát:

- Lão hòa thượng này thô lỗ quá! Cớ sao dám đập vỡ chén của ta?

Hành Giả quát mắng:

- Đồ súc sinh kia! Nhà người thử nhìn ba người của ta coi! Chúng ta với nhà người có thù oán gì mà nhà người dám dùng thuốc độc hại người của ta?

Đạo sĩ nói:

- Đồ súc sinh nhà quê kia! Các người tự gây ra tai họa còn không biết sao?

Hành Giả nói:

- Chúng ta vừa vào cửa nhà người, mới thưa được vài câu chuyện quê hương bản quán, chưa có lỡ lời điều gì, đâu có gây họa gì nào?

Đạo sĩ nói:

- Nhà người có vào xin cơm chay ở động Bàn Ty không? Nhà người có tắm ở suối Trạc Cầu không?

Hành Giả nói:

- Suối Trạc Cầu là sào huyết của bảy nữ quái. Nhà người nói ra điều đó, chắc là đã cấu hợp với chúng, đích thị là yêu tinh! Chớ có chạy! Ném một gậy của ta đây!

Đoạn Đại Thánh rút ngay cây gậy sắt nạm vàng ở trong tai ra, múa tít quay vòng, cây gậy to ra bằng miệng bát, nhắm đầu đạo sĩ bổ xuống. Đạo sĩ vội né người tránh, rút bảo kiếm ra đón đỡ.

Hai người vừa chửi vừa đánh, làm kinh động mấy nữ quái bên trong. Bảy ả xô cả ra gọi:

- Sư huynh không cần phải mệt sức, để bọn em bắt hần.

Hành Giả nhìn thấy mấy nữ quái càng giận sôi sùng sục, chuyển thế múa tít gậy sắt, xông vào bổ tới tấp. Bỗng thấy bảy cô gái cởi khuy áo, để lộ eo bụng trắng phau như tuyết, làm phép từ trong rốn, ùn ùn nhả những sợi tơ ra như một tấm lưới mù mịt khoảng trời, trùm kín lấy Hành Giả.

Hành Giả thấy cơ sự bất lợi, bèn đọc thần chú, vươn mình nhảy vút lên xuyên thủng tấm lưới tơ ra thoát, nén giận âm ức đứng trên không trung xem xét, thấy những sợi tơ của nữ quái lấp lánh, ngang ngang dọc dọc như thoi đưa dệt vải, trong khoảnh khắc mù mịt che kín cả lâu đài cung điện trong quán Hoàng Hoa, không trông thấy gì nữa. Hành Giả nói:

- Lợi hại quá! Lợi hại quá! May mà ta chưa bị sa vào tay chúng! Thảo nào Trư Bát Giới bị ngã giúi ngã giúi! Làm thế nào bây giờ nhỉ? Sư phụ, sư đệ thì đang trúng độc, bọn yêu quái thì hiệp lực đồng tâm, lại chẳng biết lại lịch chúng là ai nữa chứ! Để ta đi hỏi thổ địa xem sao.

Đại Thánh bèn từ trên mây bước xuống, tay bắt quyết, miệng hô “úm” gọi vị thổ địa già tới. Thổ địa già run rẩy quỳ xuống ven đường nói:

- Thưa Đại Thánh, ngài đi cứu sư phụ, sao còn quay về đây?

Hành Giả nói:

- Sáng nay đã cứu được sư phụ, đi được một đoạn không xa, gặp tòa quán Hoàng Hoa, ta cùng sư phụ và mọi người vào ngắm cảnh, được chủ nhân đón tiếp. Vừa nói được vài câu chuyện thì bị hấn cho thuốc độc vào chén trà đầu độc sư phụ và sư đệ. May ta không uống, rút ngay gậy đánh hấn. Hấn bấy giờ nói ra các chuyện xin cơm chay ở động Bàn Ty, Bát Giới tắm ở suối Trạc Cầu. Ta biết hấn là yêu quái, bèn vung gậy đánh tiếp. Lúc ấy lại thấy cả bảy nữ yêu quái xông ra nhả tơ mù mịt. May lão Tôn biết được chạy thoát. Ta nghĩ nhà người là bản thân vùng này chắc biết rõ lai lịch của chúng. Vậy bọn chúng là loại yêu tinh gì, thực thà nói ra thì ta tha đánh.

Thổ địa dập đầu nói:

- Bọn yêu tinh ấy tới đây chưa được mười năm. Ba năm trước đây, sau khi điều tra, tiểu thần mới biết rõ bản tướng của chúng. Đó là bảy con nhện thành tinh. Tơ chúng nhả ra là tơ nhện đó.

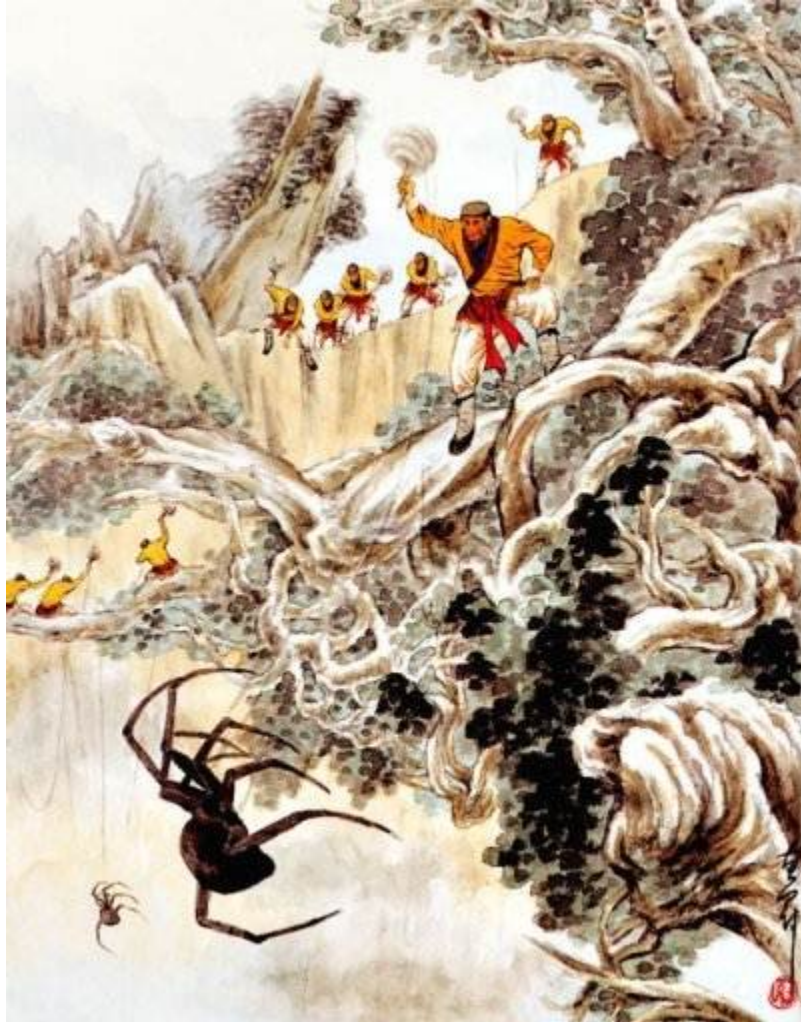
Hành Giả nghe xong, vô cùng mừng rỡ nói:

- Cứ như nhà ngươi nói, chúng cũng xoàng thôi. Đã vậy, cho nhà ngươi về, để ta dùng phép bắt chúng.

Thổ địa dập đầu từ biệt.

Hành Giả bèn quay lại đứng ngoài quán Hoàng Hoa, nhổ bảy mươi sợi lông đuôi, thổi hơi tiên khí, hô “biển”, lập tức biến thành bảy mươi chiếc câu liêm hai lưỡi, mỗi một tiểu Hành Giả cầm một cây, bản thân Hành Giả cũng cầm một cây, đứng ở bên ngoài đưa câu liêm vào, nổi hiệu lệnh nhất tề cào móc đứt hết cả đám tơ. Mỗi người cào được tới hơn mười cân, lôi được cả bảy con nhện trong đám tơ ra, mình mỗi con to bằng cái đầu, con nào con nấy chân tay co dúm, rụt đầu rụt cổ van xin:

- Xin tha chết! Xin tha chết!



Lúc ấy bảy tiểu Hành Giả đè chặt bảy con nhện, nào có chịu buông.

Hành Giả nói:

- Đừng đánh chúng vội. Bắt chúng trả sư phụ và sư đệ đã.

Bọn nữ quái lớn tiếng gọi:

- Sư huynh ơi, trả Đường Tăng cho chúng để cứu mạng chúng em!

Đạo sĩ từ trong chạy ra nói:

- Muội muội ơi, ta muốn ăn thịt Đường Tăng cơ, không cứu các hiền muội được.

Hành Giả nghe vậy, nổi giận quát:

- Nhà ngươi không trả ta sư phụ thì hãy coi lũ em của nhà ngươi đây!

Đại Thánh bèn cầm cây câu liêm quay tít, lại biến thành cây gậy sắt, hai tay vung lên, đập nát bét cả bảy con nhện, đoạn lại lắc đuôi hai cái, thu hết lông tơ về, một mình vác gậy sắt đuổi vào phòng trong đánh đạo sĩ.

Gã đạo sĩ thấy Hành Giả đánh chết mấy sư muội, không nhịn được căm giận, múa gươm đánh lại Hành Giả. Trận đánh này cả hai đều ôm hờn oán, bưng bưng trở hết thần thông, vì vậy cực kì dữ dội:

Yêu tinh múa bảo kiếm

Đại Thánh vung gậy vàng

Cũng là tại Đường Tăng

Trước gặp bảy cô gái

Giờ đây trở tài giỏi

Thi thố phép thần thông

Đại Thánh thần khí hùng

Yêu tiên sức lực mạnh

Vào thế như hoa rụng

*Quay tít tựa bánh xe
Ầm ầm gậy gươm va
Trời mây tối mù mịt
Hò hét vang trời đất
Tính kế dụng cơ mưu
Qua lại lẹ như thoi
Gió bay tung cát bụi
Hùm sói đều sợ hãi
Đất trời đen mịt mù*

Đạo sĩ đánh nhau với Đại Thánh năm sáu mươi hiệp, dần dần cảm thấy tay chân mềm nhũn, gân cốt như nhão ra, bèn cởi đai áo đến soạt một tiếng rồi cởi chiếc áo bào đen ra. Hành Giả cười nói:

- Con của bố ời, đánh không lại rồi cởi áo ra thật chẳng hay ho gì đâu!

Nguyên lão đạo sĩ này khi cởi áo ra rồi, bèn giơ hai tay lên trời, bỗng thấy dưới hai nách có đến một ngàn con mắt. Hào quang ở mỗi mắt phóng ra thật vô cùng lợi hại:

*Mù vàng cuộn cuộn
Chói lợi hào quang*

Mù vàng cuộn cuộn, hai bên kẽ nách tựa mây đùn;

*Chói lợi hào quang, nghìn con mắt rực như phóng
lửa.*

*Bên phải trái hết thùng vàng rực rỡ
Phía đông tây chuông đồng đỏ sáng choang
Đó là yêu tiên trở phép thần thông
Đó là đạo sĩ khoe pháp lực
Lóa mắt sầm trời che nhật nguyệt
Trùm người khí nóng đốt mông lung
Vây hãm trọn Tề Thiên Đại Thánh vào trong
Một đám mù vàng hào quang rực rỡ*



Hành Giả luống cuống chân tay, lún quẩn trong đám hào quang ấy, tiến lên không được một bước, lùi lại chẳng nhấc được chân, chẳng khác nào bị giam hãm trong một cái thùng. Hành Giả chẳng biết làm thế nào đâm ra tức giận cáu kỉnh, nhảy cẫng lên một cái, va ngay vào đám hào quang đến chát một tiếng rồi ngã lộn cổ xuống, cảm thấy đầu đau ê ẩm, vội vàng đưa tay lên đầu sờ xem sao, thì thấy da ở đỉnh đầu đã mềm nhũn cả ra, bèn lo lắng nghĩ:

- Xúi quẩy rồi! Xúi quẩy rồi! Cái đầu này giờ đây cũng gay rồi! Mọi khi dao chém búa bổ cũng không can gì, thế mà giờ đây lại bị cái đám hào quang kia làm mềm nhũn ra thế này? Lâu ngày bị sưng mưng mủ, mắc chứng thương phong thì chết mất.

Được một lát, Hành Giả lại thấy móng bức không chịu được, bèn một mình tính toán rằng:

- Tiến lên đằng trước không nổi, lùi lại đằng sau không xong, rẽ sang bên phải bên trái cũng không được, nhảy lên đầu bị va, biết làm sao bây giờ? Thà chui quách xuống dưới xem sao!

Đại Thánh bèn niệm thần chú lắc mình một cái, biến thành con xuyên sơn giáp, còn có tên là lăng lý lân. Thật là:

*Bốn móng sắc nhọn hoắt
Khoan đá nát như tương
Toàn thân là vẩy cứng
Xuyên núi như chui hầm
Hai mắt ngời lấp lánh
Như sao sáng long lanh
Cái mõm dài nhọn hoắt
Hệt như chiếc khoan đồng
Tên thuốc: Xuyên sơn giáp*

Tục gọi lãng lý lân

Hành Giả chúi chiếc đầu cứng xuống đất, chúi liền một mạch hơn hai mươi dặm mới nhô đầu lên. Nguyên đám hào quang ấy chỉ trùm kín được hơn mười dặm. Hành Giả chúi ra được, hiện nguyên bản tướng, cảm thấy thịt nhũn gân tê, toàn thân ê ẩm, ngăn không được hai hàng lệ ứa ra, cất tiếng khóc nức nở:

Nhớ xưa theo đạo rời non

Sang Tây cất bước lên đường gian truân

Sóng to biển cả không sờn

Ai ngờ ngòi hẹp nên cơn cố này!

Mỹ Hầu Vương đang lúc buồn rầu đau xót, bỗng nghe phía đằng sau núi có tiếng người khóc thút thít, bèn lau nước mắt quay đầu nhìn, thấy một người đàn bà, mình mặc tang phục, tay trái bưng một bát cháo hoa, tay phải cầm mấy tờ vàng mã, vừa đi vừa khóc tiến lại. Hành Giả gật gù thờ dài nói:

- Thật là “cùng cảnh cùng thuyền, hoạn nạn gặp nhau”! Người đàn bà này không biết vì sao mà khóc, để ta hỏi thử xem sao.

Một lát sau người đàn bà tới gần như đón Hành Giả. Hành Giả cúi người hỏi:

- Chào nữ bồ tát. Bà khóc ai đấy?

Người đàn bà nuốt nước mắt nói:

- Chồng tôi vì mua hộ trúc cho lão chủ nhân quán Hoàng Hoa, rồi cãi cọ với hắn, bị hắn đánh thuốc độc chết. Tôi định đốt ít tiền giấy này gọi là báo đền chút nghĩa vợ chồng.

Hành Giả nghe vậy nước mắt lại ứa ra. Người đàn bà nổi giận nói:

- Ngài ngớ ngẩn thật! Tôi buồn bã thương xót chồng con đã đành, ngài làm sao mà cũng chau mày sa lệ, định phỉnh phờ tôi gì chẳng?

Hành Giả cúi người nói:

- Xin nữ bồ tát bớt giận. Tôi vốn là Tôn Ngộ Không Hành Giả, đồ đệ cả của ngự đệ Đường Tam Tạng nước Đại Đường bên phương Đông, nhân sang phương Tây dọc đường có ghé nghỉ nhờ quán Hoàng Hoa. Quán ấy có một đạo sĩ không biết là yêu tinh gì, hắn kết làm anh em với bảy con nhện thành tinh. Bảy yêu tinh nhện định hãm hại sư phụ tôi ở trong động Bàn Ty, nhưng sư phụ tôi đã được tôi và hai sư đệ là Bát Giới và Sa Tăng cứu thoát. Bảy yêu tinh nhện bỏ chạy tới đây, đảo ngược phải trái nói chúng tôi là lừa dối. Lão đạo sĩ bèn sùng trà thuốc độc hãm hại ba người, gồm sư phụ và hai sư đệ tôi. Giờ đây ba người và con ngựa vẫn đang bị hãm ở trong quán. Riêng tôi

không uống, đập nát chén trà ấy và đánh nhau với hãn. Đang đánh nhau, bảy yêu tinh nhện xông ra nhả tơ mù mịt thành một tấm lưới trùm kín lấy tôi, tôi phải dùng pháp lực ra thoát, hỏi thổ địa mới rõ bản tướng của chúng. Tôi bèn dùng phép phân thân, cào đứt hết tơ, bắt sống hết lũ yêu và đập chết hết cả lũ. Lão đạo sĩ báo thù cho chúng, rút bảo kiếm đánh nhau với tôi. Đánh nhau chừng sáu mươi hiệp, hãn thua trận, bèn cởi phăng áo ra. Chỗ hai nách hãn phóng ra tới nghìn con mắt, vạn đạo hào quang trùm kín lấy tôi. Tôi tiến thoái lưỡng nan, bèn biến ra con lăng lý lân từ dưới đất chui lên, đang buồn thương, bỗng nghe tiếng bà khóc, bèn tới hỏi thăm. Thấy bà thương chồng, đốt ít tiền giấy báo đáp. Còn sư phụ tôi chết đi, tôi chẳng có gì báo đền, vì vậy tôi giận mình, cảm thương sa lệ, chứ đâu có dám đùa cợt!

Người đàn bà bèn đặt bát cháo, tiền giấy xuống đất, vái chào Hành Giả nói:

- Xin ngài đừng trách! Xin ngài đừng trách! Tôi không biết ngài gặp hoạn nạn mà. Cứ như lời ngài vừa nói, ngài không biết lão đạo sĩ ấy là ai. Hãn chính là Bách Nhân Ma Quân. Ngài biết biến hóa thoát được hào quang, lại đánh nhau dai dẳng với hãn là có thần thông ghê gớm lắm. Nhưng ngài không tới gần hãn được đâu. Tôi mách ngài đi gặp một vị thánh

hiền, vị ấy có thể phá được hào quang, hàng phục được đạo sĩ.

Hành Giả nghe xong vội vàng cung kính nói:

- Nữ bồ tát đã biết được lai lịch, phiền bà chỉ giáo giùm. Nếu quả có vị thánh hiền ấy, tôi sẽ đi ngay, mời ngài tới cứu nạn cho sư phụ tôi và báo thù cho cả chồng bà.

Người đàn bà nói:

- Tôi sẽ nói ngay để ngài đi mời vị thánh ấy đến hàng phục đạo sĩ. Nhưng chỉ có thể báo được thù mà thôi, chứ e rằng không cứu sống được sư phụ.

Hành Giả hỏi:

- Tại sao không cứu được sư phụ?

Người đàn bà nói:

- Thuốc độc của hãn độc lắm. Người trúng độc, chỉ trong ba ngày, xương tủy thối rữa, ngài đi chuyển này e chậm mất, nên không cứu được.

Hành Giả nói:

- Tôi biết đi đường, dù ngài ấy ở xa đến đâu, tôi cũng chỉ mất nửa ngày là cùng.

Người đàn bà nói:

- Nếu ngài biết đi đường, thì nghe tôi nói đây: Từ đây tới đấy xa hơn nghìn dặm. Nơi ấy có một ngọn

núi tên là núi Tử Vân. Trong núi có động Thiên Hoa. Trong động có một vị thánh hiền tên gọi là Tỳ Lam Bà. Ngài ấy có thể hàng phục được yêu quái này.

Hành Giả hỏi:

- Ngọn núi ấy ở đâu? Đi về phương nào?

Người đàn bà nói:

- Ở phía chính nam này.

Hành Giả quay đầu nhìn, thì bỗng không thấy người đàn bà đâu nữa, bèn vội vàng chấp tay lại nói:

- Vị bồ tát nào đấy? Đệ tử tôi đang lúc mờ tối không nhận ra, muôn xin nói rõ tên để tôi cảm tạ.

Bỗng thấy ở giữa tầng không có tiếng người gọi:

- Đại Thánh, ta đây.

Hành Giả ngẩng đầu nhìn, hóa ra là Lê Sơn Lão Mẫu, bèn đuổi theo lên không trung cảm tạ rằng:

- Lão Mẫu đi đâu đến đây chỉ giáo cho thế?

- Ta từ hội Long Hoa về, thấy sư phụ Đại Thánh gặp nạn, bèn giả làm người thiếu phụ để tang chồng tìm cách cứu sư phụ thoát chết. Đại Thánh đi mời ngay đi! Nhưng đừng bảo ta mách nhé! Vị thánh hiền ấy hay trách người lắm.

Hành Giả cảm tạ xong bèn từ biệt, dùng phép cân đầu vân, đến thẳng núi Tử Vân, hạ mây bước xuống

đã nhìn thấy ngay động Thiên Hoa rồi. Ngoài động:

*Tùng xanh che thẳng cảnh
Trắc biếc kín nhà tiên
Bên đường liễu rung rinh
Bờ suối hoa ngan ngát
Lan thơm leo động ngất
Cỏ lạ bám vách cao
Nước róc rách reo vui
Cổ thụ mây quấn quýt
Chim rừng ca ríu rít
Hương rừng lượn tung tăng
Trúc đá lá xanh xanh
Hồng mai hoa trắng trắng
Cây cao quạ im ắng
Riêng chim hót véo von
Ruộng nương mạch xanh rờn
Khắp chốn lúa thu chín
Bốn mùa không lá rụng
Tám tiết hoa xuân cười
Khí đẹp bay ngất trời
Mây lành xông Tiêu Hán.*

Đại Thánh mừng rỡ hơn hở bước vào, mỗi bước đi, mỗi cảnh đẹp, nhìn không chán mắt. Hành Giả vào tới bên trong, chẳng thấy bóng người, cảnh vật im ắng, không một tiếng gà kêu, chó cắn, bèn nghĩ thầm trong bụng:

- Vị thánh hiền này vắng nhà chăng?

Nhưng vẫn cứ tiếp tục bước vào, bỗng thấy một đạo cô ngồi trên giường. Hình dáng:

Đầu đội mũ gấm thêu hoa

Áo bào vàng khoác sáng lòe đẹp thay

Hài phượng nhẹ bước đường mây

Dải tơ lưng thắt tung bay lòe xòa

Nét mặt sương tuyết mùa thu

Tiếng thanh âm áp như là chim ca

Bụng lầu thông phép tam thừa

Cả tứ diệu để sâu xa cũng tường

Giác ngộ không sắc đạo huyền

Tiêu dao nhàn nhã khắp miền gần xa

Chính là Phật động Thiên Hoa

Tỳ Lam Bồ Tát tiếng đà nổi danh

Hành Giả không dừng gót, bước tới tận nơi thưa:

- Kính chào Tỳ Lam Bồ Tát

Bồ Tát bước xuống giường chấp tay đáp lễ:

- Mong Đại Thánh thứ lỗi, tôi không kịp đón. Đại Thánh từ đâu tới đây?

Hành Giả hỏi lại:

- Sao Bồ Tát biết tôi là Đại Thánh?

Tỳ Lam Bồ Tát đáp:

- Hồi nào Đại Thánh đại náo thiên cung, chân dung của Đại Thánh được gửi đi khắp nơi, ai mà chẳng biết.

Hành Giả nói:

- Đúng là “tiếng lành đồn xa, tiếng dữ đồn xa”^[295]. Giờ đây tôi đã quy y cửa Phật, Bồ Tát không biết sao?

Tỳ Lam nói:

- Quy y được bao lâu rồi? Xin chúc mừng! Xin chúc mừng!

Hành Giả nói:

- Gần đây thoát nạn, bảo hộ Đường Tăng sang Thiên Trúc lấy kinh, sư phụ bị lão đạo sĩ ở quán Hoàng Hoa dùng thuốc độc hãm hại. Tôi cùng hăn đánh nhau, hăn bèn tung hào quang trùm kín lấy tôi. Tôi sử thần thông thoát ra được, nghe tin bồ tát có tài phá được hào quang của hăn, mới đến thỉnh cầu.

Bồ Tát hỏi:

- Ai nói với Đại Thánh? Ta từ ngày đi dự hội Vu Lan chưa hề bước chân ra khỏi cửa, mai danh ẩn tích không một người nào biết, tại sao Đại Thánh lại biết?

Hành Giả thưa:

- Tôi là con ma dưới đất, bất kỳ chỗ nào cũng biết.

Tỳ Lam nói:

- Thôi được, thôi được. Lẽ ra ta không đi, nhưng Đại Thánh đã hạ cố đến tận nơi, không thể làm hỏng việc thiện lấy kinh được. Để ta đi với Đại Thánh.

Hành Giả cảm tạ rồi nói:

- Tôi thực vô tri dám tới thúc giục. Xin hỏi Bồ Tát mang theo binh khí gì?

Bồ Tát nói:

- Ta có một cái kim thêu này có thể phá được tên ấy.

Hành Giả không nhận được nói:

- Lão Mẫu đừng làm nhỡ việc của tôi. Giá mà biết sớm là chỉ cần chiếc kim thêu, thì chẳng phải phiền tới Lão Mẫu, ai hỏi lão Tôn kim thêu thì một gánh cũng có.

Tỳ Lam nói:

- Kim thêu của Đại Thánh chỉ bằng sắt thép không dùng được. Bảo bối của ta không phải bằng sắt thép, vàng bạc, mà là do thằng con ta luyện được từ trong mắt mặt trời kia.

Hành Giả hỏi:

- Lệnh lang là ai cơ?

Tỳ Lam đáp:

- Chính là Mão Nhật Tinh Quan.

Hành Giả nghe nói vậy vô cùng sợ hãi. Hai người vừa đi vừa trò chuyện, bỗng đã nhìn thấy hào quang rực rỡ, Hành Giả bèn quay lại nói với Tỳ Lam:

- Chỗ đám hào quang kia là quán Hoàng Hoa đó.

Tỳ Lam rút ra từ trong cổ áo một chiếc kim thêu nhỏ như chiếc lông mi, dài độ dăm sáu phân, vê vê trong tay rồi tung trên không. Trong giây lát, bỗng nghe tiếng nổ vang trời, hào quang bị phá hết. Hành Giả vui mừng nói:

- Thừa Bồ Tát, thật tuyệt vời! Thật tuyệt vời! Đi tìm kim mau, đi tìm kim mau!

Tỳ Lam xòe bàn tay nói:

- Cái gì đây?

Hai người bèn hạ mây bước xuống, cùng vào trong quán, thấy đạo sĩ hai mắt nhắm nghiền, nằm im bất

động.

Hành Giả quát:

- Đồ yêu quái khốn khiếp, nhà ngươi vờ nhắm mắt phỏng?

Đoạn rút cây gậy sắt trong tai ra toan đánh. Tỳ Lam ngăn lại nói:

- Đại Thánh đừng đánh, xem sư phụ thế nào đã.

Hành Giả vào thẳng trong phòng khách ở đằng sau xem xét, thấy ba người nằm lăn quay trên mặt đất, dốt dãi đầy mồm, thì xúc động ứa nước mắt nói:

- Biết làm thế nào bây giờ? Biết làm thế nào bây giờ?

Tỳ Lam nói:

- Đại Thánh đừng lo! Hôm nay tôi ra khỏi cửa, đã có ý định làm một việc nhân đức, nên mang theo cả thuốc giải độc, Đại Thánh cầm lấy ba viên này.

Hành Giả cúi lạy van xin, Bồ Tát rút từ trong tay áo ra một gói giấy, trong đựng ba viên thuốc màu đỏ, đưa cho Hành Giả, bảo nhét vào mồm ba người. Hành Giả cậy răng từng người, nhét vào mồm mỗi người một viên. Một lát sau, chất thuốc ngấm xuống bụng, ba người nôn ọe hết chất độc ra, thế là thoát chết.

Bát Giới ngồi dậy trước nói:

- Khó chịu quá chừng!

Tam Tạng, Sa Tăng cũng tỉnh hẳn nói:

- Choáng váng quá!

Hành Giả nói:

- Mấy người trúng phải thuốc độc trong chén trà, may nhờ có Tỳ Lam Bồ Tát cứu thoát, mau dậy tạ ơn đi.

Tam Tạng sửa lại quần áo cúi người tạ ơn.

Bát Giới nói:

- Sư huynh ơi, lão đạo sĩ ở đâu để em hỏi hẳn tại sao lại hãm hại chúng ta như vậy

Hành Giả đem chuyện bảy yêu tinh nhện kể hết một lượt.

Bát Giới nổi giận nói:

- Hóa ra nó là anh em với mấy ả nhện, vậy hẳn cũng là yêu tinh!

Hành Giả chỉ tay nói:

- Hẳn đang đứng ngoài cửa điện vờ nhắm mắt kia kia!

Bát Giới vớ đỉnh ba toan bổ, bị Tỳ Lam ngăn lại nói:

- Thiên Bồng bốt giận. Đại Thánh cũng biết trong động tôi thiếu người, để tôi mang hấn về giữ cổng.

Hành Giả nói:

- Đội ơn sâu của Bồ Tát, đâu dám không vâng lời. Chỉ xin Bồ Tát bắt hấn hiện nguyên bản tướng cho chúng tôi xem một chút.

Tỳ Lam nói:

- Được thôi.

Bèn bước lên, lấy tay chỉ một cái, tức khắc đạo sĩ ngã lăn ra đất, hiện rõ nguyên hình là một con rết thành tinh dài tới bảy thước. Tỳ Lam lấy ngón tay út khều lên, đoạn cười lên mây lành bay thẳng về động Thiên Hoa. Bát Giới ngẩng mặt nói:

- Mẹ này lợi hại thật! Làm thế nào mà hàng phục được yêu quái nhỉ?

Hành Giả cười nói:

- Ta có hỏi người có binh khí gì phá được hào quang. Người nói có cây kim thêu do con trai người luyện từ mắt mặt trời. Khi hỏi lệnh lang là ai thì người nói đó là Mão Nhật Tinh Quan. Ta nghĩ Mão Nhật Tinh Quan là con gà trống. Vậy mẹ hấn là gà mái. Gà mổ được rết, cho nên người mới hàng phục được yêu quái này chứ!

Tam Tạng nghe xong, vái lạy rồi rít, rồi nói:

- Các đồ đệ, ta thu xếp đi thôi

Sa Tăng vội vàng vào trong nhà tìm ít gạo nấu cơm, thầy trò chén một bữa no, đoạn người dắt ngựa, kẻ gánh hành lý, mời sư phụ ra khỏi cửa lên đường. Hành Giả chạy vào bếp châm một mồi lửa, trong chớp mắt đốt cháy sạch sành sanh cả một tòa quán các, rồi rảo bước đuổi theo mọi người. Thật là:

Đường Tăng thoát nạn nhờ Tỳ Lam

Diệt trừ được yêu quái nhiều mắt

Cuối cùng, sắp tới xảy ra những việc gì, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯỜI TƯ

Trường Canh truyền báo ma hung dữ

Hành Giả ra tay trở phép tài

*Nguyên nhân chính vẫn dục tình,
Có tình có dục rành rành tự nhiên.*

*Sa Môn tu luyện thường xuyên,
Quên tình cắt dục là thiên đố thôi.*

*Sửa ý tứ, tâm chẳng rời
Bụi trần chẳng nhiễm, trăng ngời lung linh.*

*Tu tri tiến bộ tăng nhanh,
Công quả viên mãn ấy thành đại tiên.*

Lại nói chuyện thầy trò Tam Tạng phá tung lưới dục, ra khỏi ngục tình, phóng ngựa sang phương Tây. Chẳng bao lâu hè hết thu sang, tiết trời mát mẻ. Chỉ thấy:

*Mưa rơi xua nóng nực,
Ngô đồng lá phất phơ.
Trời tối đom đóm lượn,
Trăng sáng dể ngẩn ngơ,
Hoa quỳ sương óng ánh,*

*Ngô tía đở bờ xa.
Ve buồn ngâm rả rích,
Bồ liễu đáng bơ phờ.*

Tam Tạng đang đi bỗng nhìn thấy một tòa núi cao đỉnh sát trời xanh, che sao cản nắng, thì trong lòng lo sợ, gọi Ngô Không:

- Con nhìn kia, quả núi trước mặt cao lắm, không biết có đường đi không?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ nói gì vậy! Từ xưa có câu: “Núi cao vẫn có người qua, sông sâu vẫn có đò đưa sớm chiều”. Làm gì có lý không đi qua được? Sư phụ cứ yên tâm mà đi.

Tam Tạng nghe nói vui vẻ cười tươi quật roi thúc ngựa phóng thẳng lên sườn núi.

Đi không đầy một dặm, chợt nhìn thấy một cụ già tóc bạc phơ bay lòa xòa, chòm râu trắng như tơ bay lất phất, cổ đeo chuỗi hạt châu, tay cầm cây gậy đầu chạm rồng, đứng thấp thoáng trên sườn núi xa xa lớn tiếng gọi:

- Vị trưởng lão sang Tây ơ, tạm dừng vó ngựa, ghìm chặt day cương. Quả núi này có một bọn yêu ma ăn thịt hết mọi người ở thế giới Diêm Phù, không vượt qua được đâu!

Tam Tạng nghe vậy sợ hãi tái mặt, lại do vó ngựa khấp khểnh, ngồi chẳng vững vàng, nên phốc một cái ngã lăn xuống đất, nằm im bất động, gục mặt trong đám cỏ rên hừ hừ. Hành Giả bước tới đỡ dậy nói:

- Sư phụ đừng sợ! Sư phụ đừng sợ! Có con đây!

Tam Tạng nói:

- Con có nghe thấy cụ già đứng trên vách núi cao báo rằng quả núi này có một con yêu tinh ăn thịt hết mọi người ở thế giới Diêm Phù không? Có con nào đi hỏi xem hư thực ra sao?

Hành Giả nói:

- Sư phụ ngồi tạm đây, để con đi hỏi cụ già ấy cho.

Tam Tạng nói:

- Tướng mạo con xấu xí, nói năng thô lỗ, dễ xúc phạm người ta, e hỏi không xong.

Hành Giả cười nói:

- Để con biến thành người khôi ngô tuấn tú đi hỏi vậy!

Tam Tạng nói:

- Con biến thử ta xem.

Đại Thánh bèn bắm quyết, lắc mình một cái, biến thành một tiểu hòa thượng ăn mặc sạch sẽ, đầu tròn mặt vuông, mi thanh mục tú, cử chỉ ra dáng nho nhã

văn nhân, nói năng dịu dàng khác xa phàm tục, phải sạch bụi chiếc áo dài gấm rồi rảo bước đi lên, lại quay lại hỏi Đường Tăng.

- Thưa sư phụ, con biến thế có được không?

Tam Tạng thấy vậy vui lòng nói:

- Biến giỏi lắm!

Bát Giới nói:

- Chứ lại không giỏi à? Chúng con thì cứ thua xa. Lão Trư này có lăn đến hai, ba năm cũng chẳng biến đẹp được như thế!

Đại Thánh bèn rời mọi người, rảo bước tới gần cụ già, cúi người nói:

- Bần tăng xin chào lão công công.



Cụ già thấy Hành Giả ít tuổi nhỏ nhắn, tuấn tú khôi ngô, định trả lời lại thôi, chào lại Hành Giả xong, đoạn lấy tay xoa đầu Hành Giả cười khà khà hỏi:

- Tiểu hòa thượng từ đâu tới?

Hành Giả đáp:

- Chúng tôi người nước Đại Đường bên phương Đông, được nhà vua sai sang phương Tây bái Phật cầu kinh, dọc đường vừa đi tới đây, được nghe cụ báo

có yêu quái, sự phụ tôi nhất gan sợ hãi sai tôi tới hỏi cụ, xin cụ cho biết đó là loại ma mãnh gì mà dám chặn lối ở đây? Mong cụ chỉ bảo rõ ràng cho tôi biết, tôi sẽ tổng cổ chúng đi.

Cụ già cười nói:

- Chú tiểu hòa thượng này ít tuổi, không biết hay dở, nói chẳng giữ gìn. Yêu ma cực kỳ thần thông quảng đại, sao dám nói là tổng cổ nó đi?

Hành Giả cười nó:

- Cứ như cụ nói, hình như cụ có ý che chở cho chúng, chắc hẳn có họ hàng thân thích với chúng, bằng không thì cũng bạn hữu xóm giềng. Nếu không, tại sao cụ lại tâng bốc uy danh, khoa khoang pháp lực của chúng, chẳng chịu thực lòng thực dạ nói lai lịch của chúng cho tôi nghe?

Cụ già gật gù cười nói:

- Hòa thượng này thật bẻm mép! Chắc là theo sự phụ đi du phương, học được chút pháp thuật, hoặc cũng biết trừ tà đuổi ma giúp mọi người đây. Nhưng chú chưa đụng phải hạng ma quái cực kỳ hung ác đâu!

Hành Giả hỏi:

- Hung ác thế nào?

Cụ già đáp:

- Yêu tinh này gửi một phong thư tới Linh Sơn là năm trăm La Hán đều đón tiếp; gửi một tờ thiệp lên thượng giới là mười một vị đại diêu [296] phải kính yêu. Long Vương bốn biển là bạn của hăn; thượng tiên tám động cùng hăn giao du; mười vua Diêm Vương coi hăn như anh em; xã lệnh, thành hoàng coi hăn như tôn khách.

Đại Thánh nghe xong không nhịn được, cất tiếng cười khàn khạch, lấy tay chỉ vào mặt cụ già nói:

- Thôi, thôi! Không cần nói! Không cần nói! Yêu tinh ấy cùng với bọn hậu sinh nhãi nhép của ta kết làm anh em, bằng hữu, thì có giỏi giang gì. Nếu hăn biết tiểu hòa thượng tôi đến đây à, thì đang đêm hăn cũng phải nhồm dậy mà cuốn xéo cho mau!

Cụ già nói:

- Chú hòa thượng này ăn nói lãng nhăng, chẳng ra giống người! Những vị thần thánh ấy là hậu sinh nhãi nhép của chú cả đấy à?

Hành Giả cười nói:

- Chẳng giấu gì cụ, tiểu hòa thượng tôi quê quán ở động Thủy Liêm, núi Hoa Quả thuộc nước Ngạo Lai, họ Tôn, tên Ngô Không. Hồi ấy tôi cũng là yêu tinh làm nhiều việc lớn, đã từng hội họp yêu ma, uống quá nhiều rượu, ngủ say mộng thấy hai người giải tôi

xuống âm ty. Tôi nổi giận, rút gậy sắt đánh ráo cả bọn quý sứ phán quan, Diêm Vương sợ hãi ngã lãn, điện Sâm La tưởng như muốn sập. Vị pháp quan giữ án phải đi làm đơn, mời vị Diêm Vương ký vào bảo tôi tha tội chết cho họ, thì họ bằng lòng làm hậu sinh con cháu của tôi.

Cụ già nghe xong nói:

- A Di Đà Phật! Chú hòa thượng này nói phét quá, nên không lớn được!

Hành Giả nói:

- Thưa ngài, tôi lớn thế này cũng đủ rồi.

Cụ già hỏi:

- Chú bao nhiêu tuổi?

Hành Giả đáp:

- Cụ đoán thử xem.

Cụ già nói:

- Chừng bảy, tám tuổi.

Hành Giả cười nói:

- Có một vạn lần bảy tám tuổi! Tôi thò bộ mặt cũ ra để cụ coi, cụ đừng trách nhé.

Cụ già hỏi:

- Lại có bộ mặt khác nữa à?

Hành Giả đáp:

- Tiểu hòa thượng tôi có những bảy mươi hai bộ mặt kia.

Cụ già không biết hết, cứ hỏi vặn hoài. Hành Giả bèn vuốt mặt một cái, hiện nguyên bản tướng, răng nhọn, má hóp, hai lông mày đỏ quạch, mình đóng một chiếc quần da hổ tay cầm gậy sắt bịt vàng, đứng trên sườn núi, chẳng khác nào ông thiên lôi thật. Cụ già thấy vậy sợ hãi mặt mày tái mét, chân tay mềm nhũn, đứng không vững ngã lăn xuống đất, lồm cồm bò dậy rồi lại ngã giúi xuống. Đại Thánh bước tới nói:

- Cụ già đừng sợ. Tôi đây mặt dữ tâm lành. Cụ đừng sợ! Đừng sợ! Vừa rồi cụ có lòng tốt, bảo cho biết có yêu ma. Nhưng đích thực có bao nhiêu, phiền cụ cho biết, tôi xin cảm tạ.

Cụ già run cầm cập, chẳng nói lên lời, lại lấy cố nghẽn ngang không nói gì.

Hành Giả thấy cụ già không nói nữa, bèn quay người trở về. Tam Tạng hỏi:

- Ngộ Không, con về rồi à? Hỏi thăm thế nào?

Hành Giả cười nói:

- Không việc gì? Không việc gì! Tây phương có một con yêu tinh thật, có điều người ở đây nhát gan,

lo ngay ngáy về chúng. Sự phụ cứ yên tâm, có con đây rồi.

Tam Tạng nói:

- Con có hỏi cụ ấy rằng núi này là núi gì, động gì, có bao nhiêu yêu quái, đường này có tới được Lô Âm không?

Bát Giới nói:

- Thừa sự phụ, con nói sự phụ bỏ qua cho. Về chuyện biến hóa, bắt mạch bệnh nhân, chòng ghẹo người thì đám người chúng con không bằng một sự huynh. Còn về thật thà thì một đội sự huynh cũng không bằng một mình con.

Đường Tăng nói:

- Chính phải! Chính phải! Con thực thà lắm!

Bát Giới nói:

- Chẳng biết thế nào, anh ấy hay có cái tính giấu đầu hở đuôi, hỏi vài câu chưa rõ nấp tẻ đã quay về rồi. Để lão Trư này đi hỏi mới biết đích xác được.

Đường Tăng nói:

- Ngộ Năng cẩn thận đấy.

Chú ngốc bèn giắt cây đinh ba vào bên sườn, sửa lại chiếc áo dài thâm, ra dáng ngượng nghịu bước tới sườn núi chào cụ già:

- Kính chào cụ.

Cụ già thấy Hành Giả về rồi, bèn chống gậy gượng đứng dậy, run rẩy định bước đi, bỗng thấy Bát Giới đến lại càng sợ hãi nói:

- Cha mẹ ơi, đêm qua mơ toàn ác mộng, nên hôm nay gặp toàn lũ ác nhân! Gã hòa thượng trước mặt mũi xấu xí, còn được ba phần người. Chú còn cái lão hòa thượng này, mồm thì dẫu ra, tai như quạt nan, mặt sắt đen sì, lông bờm tua tủa, đến một phần người cũng chẳng có!

Bát Giới cười nói:

- Cụ già này có gì không vui mà hay châm chọc người thế! Cụ cho tôi là hạng người thế nào? Tôi xấu thì xấu thực, nhưng nhìn mãi cũng thấy bảnh trai đấy.

Cụ già thấy Bát Giới nói tiếng người bèn cũng hỏi lại:

- Ngài từ đâu tới?

Bát Giới nói:

- Tôi là đồ đệ thứ hai của Đường Tăng, pháp danh là Ngộ Năng Bát Giới. Người đến hỏi cụ vừa rồi là sư huynh tôi, tên gọi Ngộ Không Hành Giả. Sư phụ tôi trách anh ấy gây chuyện với cụ, không hỏi được đích xác, nên sai tôi đến hỏi cụ rằng đây là núi gì? Động

gì? Trong động có yêu tinh gì? Đường này có sang được phương Tây không? Mong cụ chỉ giùm.

Cụ già nói:

- Ngài có thực thà không đấy?

Bát Giới nói;

- Cả đời tôi chưa hề nói dối bao giờ.

Cụ già nói:

- Ngài không giống chú hòa thượng vừa rồi nói ba hoa một tác đến giờ chứ?

Bát Giới nói:

- Tôi khác xa.

Cụ già bèn chống gậy nói với Bát Giới:

- Núi này gọi là núi Sư Đà tám trăm dặm. Trông núi có động Sư Đà. Trong động có ba con yêu tinh.

Bát Giới chép miệng nói:

- Cụ già nhà mình cũng lắm chuyện! Có mỗi ba con yêu mà cũng phí công phí sức đi hỏi!

Cụ già nói:

- Ngài không sợ à?

Bát Giới nói:

- Chẳng giấu gì cụ, ba yêu tinh thì chỉ một gậy của sư huynh tôi đập chết một con, một đỉnh ba của tôi

bồ chết một con. Tôi còn một sư đệ nữa, một trượng hàng yêu của chú ấy đập chết nốt một con. Ba con đều bị giết chết, sư phụ tôi đi qua được có khó gì đâu!

Cụ già cười nói:

- Hòa thượng này chẳng biết nông sâu! Ba yêu tinh này thần thông quảng đại cực kỳ, bọn tiểu yêu thủ hạ của chúng ở núi nam là năm nghìn tên, núi bắc là năm nghìn tên, đường bên đông có một vạn, đường bên tây có một vạn, quân tuần tiểu bốn năm nghìn, quân giữ cửa tới một vạn, quân kiếm củi nhóm lò thì vô số, tổng cộng tới bốn vạn bảy tám nghìn tên, toàn là hạng có tên tuổi đeo thẻ bài, chuyên ăn thịt người cả.

Chú ngốc nghe nói như vậy run cầm cập chạy về đến chỗ Đường Tăng chẳng nói chẳng rằng, vứt cây đinh ba, rồi ngồi xuống đi đại tiện. Hành Giả nhìn thấy bèn quát:

- Chú không trả lời lại ngồi xuống đó làm gì?

Bát Giới nói:

- Sợ vãi cả cứt ra đây này! Bây giờ chẳng cần phải nói, ai nấy liệu mà tìm đường chạy cho sớm?

Hành Giả nói:

- Đúng là đồ ngốc! Người ta đi hỏi tin tức về thì chẳng hề sợ sệt, còn mình thì lại hoảng hốt mất trí đến thế!

Tam Tạng hỏi:

- Đầu đuôi ra làm sao?

Bát Giới nói:

- Cụ già ấy bảo rằng: Núi này gọi là núi Sư Đà tám trăm dặm. Trong núi có động Sư Đà. Trong động có ba yêu tinh, bốn vạn tám nghìn tiểu yêu, chuyên ăn thịt người. Thầy trò mình mà bén mảng tới chân núi ấy, là bị chui vào mồm chúng ngay, đừng hòng nghĩ tới chuyện đi nữa!

Tam Tạng nghe xong run cầm cập, sờn cả gai ốc, nói:

- Ngô Không, làm thế nào bây giờ?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ cứ yên tâm, chẳng có chuyện gì ghê gớm đâu. Chắc là ở đây cũng có vài con yêu tinh, người ở đây nhát gan, trông gà hóa cuốc, nói phóng ra thế, nên mới sợ hãi như vậy. Đã có con!

Bát Giới nói:

- Anh nói gì thế nhỉ? Tôi khác xa anh: điều tôi hỏi hoàn toàn đúng sự thực, không bịa đặt tí nào đâu.

Khắp núi đầy hang là yêu tinh, đi thế quái nào được!

Hành Giả cười nói:

- Chú ngọc lăm mồm! Không được bịa đặt làm mọi người sợ hãi. Dù cho khắp núi đầy hang là yêu quái thì chỉ một gậy của lão Tôn thôi, đến nửa đêm là giết sạch!

Bát Giới nói:

- Rõ dơ! Rõ dơ! Rặt những khoác lác! Yêu ma đông như thế chỉ điểm danh cũng mất bảy tám ngày làm sao giết sạch ngay được?

Hành Giả nói:

- Chú bảo đánh ra sao?

Bát Giới nói:

- Dù anh có tóm trói hết, dùng cả phép định thân giữ chúng nữa cũng không nhanh thế được!

Hành Giả cười nói:

- Chẳng cần phải tóm trói gì hết. Ta cầm cây gậy sắt này vuốt một cái, hô “dài ra!”, cây gậy liền dài ra tới bốn mươi trượng. Ta lại múa tí một vòng, hô “to ra!” cây gậy sẽ to ra chu vi tới tám trượng. Ta lăn cây gậy một lượt ở núi nam cũng chết năm nghìn đứa, lăn một lượt ở núi bắc cũng chết năm nghìn đứa, lăn một

lượt từ đông sang tây nữa thì bốn năm vạn bọn nhãi nhép ấy sẽ nát ra như cám hết!

Bát Giới nói:

- Anh ơi, nếu làm cái lối lẩn đường ấy thì chỉ khoảng canh hai là xong.

Sa Tăng đứng bên cạnh cười nói:

- Sư phụ ạ, có đại sư huynh thần thông như thế thì sợ gì chúng! Mời sư phụ lên ngựa thôi.

Đường Tăng thấy mấy đồ đệ của mình bàn nhau về tài nghệ như vậy, chẳng biết làm thế nào, đành tạm yên tâm lên ngựa bước đi.

Đang đi, bỗng chẳng nhìn thấy cụ già báo tin đâu nữa. Sa Tăng nói:

- Chắc hẳn cũng là yêu quái, nên mới cố ý cáo mượn oai hờ nói phao lên để dọa chúng ta.

Hành Giả nói:

- Đừng nóng vội, để tôi đi xem sao.

Đại Thánh bèn nhảy vút lên đỉnh núi cao, ngó nhìn bốn phía, chẳng thấy bóng cụ già đâu, liền vội vàng ngẩng mặt lên trời, thấy trên không trung mây ngũ sắc rực rỡ, bèn nhảy vút lên đuổi theo xem ai, thì hóa ra là Thái Bạch Kim Tinh. Hành Giả bước tới tận nơi,

lấy tay níu lại, luôn miệng gọi tên tục của Thái Bạch ra

- Ngày Lý Trường Canh! Ngày Lý Trường Canh! Ngài quá quắt thế! Có điều gì thì cứ trước mặt đàng hoàng mà nói, sao lại giả danh cụ già sơn dã dọa dẫm tôi?

Kim Tinh vội vàng vái chào nói:

- Thưa Đại Thánh, tôi báo tin chậm trễ xin tha tội! Yêu tinh núi này quả là thần thông quảng đại, thế lực vô cùng. Mong Đại Thánh tùy cơ ứng biến, mưu mẹo giỏi giang thì họa chẳng qua được. Còn như chỉ lơ là lười biếng một chút thì đừng hòng qua nổi đâu.

Hành Giả cảm tạ nói:

- Xin đa tạ! Xin đa tạ! Nếu núi này quả thực khó qua, mong ngài lên thượng giới nói với Thượng Đế mượn ít thiên binh giúp lão Tôn nhé!

Kim Tinh nói:

- Vâng! Vâng! Vâng! Đại Thánh chỉ cần nhắc miệng là mười vạn thiên binh cũng có ngay.

Đại Thánh từ biệt Kim Tinh, hạ mây bước xuống đến gặp Tam Tạng nói:

- Cụ già vừa rồi là Thái Bạch Kim Tinh, đến báo tin cho chúng ta đó.

Tam Tạng chấp tay nói:

- Đồ đệ ơi, con mau đuổi theo, hỏi xem có đường nào khác đi được không?

Hành Giả nói:

- Không có đường khác đâu. Núi này dài tới tám trăm dặm. Bốn xung quanh không biết có cơ man nào đường, biết đi thế nào?

Tam Tạng nghe xong, không ngăn được hai hàng nước mắt ứa ra, sụt sịt nói:

- Đồ đệ ơi, khó đi thế, làm sao bái Phật được?

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng khóc! Đừng khóc! Khóc là đâm ra chán nản. Lão tinh báo tin chắc cũng có thêm thắt. Chỉ cần thầy trò ta để ý lưu tâm mà thôi. Đúng là “người báo tin thường nói qua”. Sư phụ xuống ngựa, ngồi tạm đây đã.

Bát Giới nói:

- Lại có việc gì cần bàn chãng?

Hành Giả nói:

- Không có gì cần bàn cả. Chú ngồi đây chú ý bảo vệ sư phụ. Sa Tăng giữ gìn hành lý, con ngựa cẩn thận, để lão Tôn vào khe núi nghe ngóng xem sau trước có nhiều yêu quái không, bắt sống một con về

hỏi tử mĩ, bắt nó làm tờ cam kết, yêu quái lớn bé già trẻ khai tên tuổi từng đưa cho minh bạch, còn tra xét đầu đuôi, đoạn bắt nó phải đóng chặt cửa động, không được ngăn chặn lối, sau đó cứ việc mời sư phụ lạng lẽ mà đi qua. Thế mới tỏ rõ thủ đoạn của lão Tôn chứ!

Sa Tăng dặn dò:

- Cẩn thận đấy!

Hành Giả cười nói:

- Yên tâm! Tôi đi chuyên này, dù Đông Dương đại hải cũng có lối thông; lũy thép thành đồng cửa cũng phải mở!

Đoạn vèo một cái, Đại Thánh đã dùng phép cân đầu vân nhảy vút lên mây rồi hạ xuống đỉnh núi, rẽ lau vạch cỏ, đứng chỗ bằng phẳng quan sát. Khắp vùng lạng lẽ như tờ. Bồng Hành Giả ngẩn ra nói:

- Lầm rồi! Lầm rồi! Biết thế đừng để Kim Tinh đi vội. Hẳn là lão ấy dọa mình. Ở đây có con yêu tinh quái nào đâu. Nếu có, chúng phải nhảy nhót nô đùa, vung gươm múa giáo luyện tập võ nghệ chứ! Đẳng này chẳng thấy một mống.

Đang đoán già đoán non, bỗng nghe thấy phía sau núi có tiếng nhạc, tiếng mõ leng keng lộc cộc, bèn vội vàng quay đầu nhìn, hóa ra là một tiểu yêu vai

vác một lá cờ lệnh, quanh sườn đeo vòng nhạc, tay gõ mõ, đi từ hướng bắc đến hướng nam, Hành Giả nhìn kỹ, thấy tên này cao chừng một trượng hai thước, bèn cười thầm nghĩ:

- Hẳn đích là phu trạm, mang giấy tờ thiếp mời gì đây. Để ta đi theo xem hẳn nói năng những gì.

Nói đoạn, Đại Thánh bèn bắm quyết, niệm chú, lắc mình một cái, biến thành con nhặng xanh, vo ve bay tới đậu trên mũ tên tiểu yêu, lắng tai nghe ngóng, thấy tên này đi ra đường cái, vừa gõ mõ vừa rung nhạc, miệng lầm bầm:

- Bon đi tuần núi chúng ta phải cẩn thận đề phòng Tôn Hành Giả. Hẳn hay biến thành nhặng xanh lắm!

Hành Giả nghe nói, sợ hãi nghĩ thầm:

- Tên này nhìn thấy ta rồi chẳng? Nếu không tại sao hẳn biết tên ta, lại biết cả việc ta biến thành nhặng xanh nữa chứ.

Nguyên tên tiểu yêu tinh này vốn không biết Hành Giả chỉ do thủ lĩnh của hẳn không biết vì sao lại dạn dò hẳn như thế, mà cũng chỉ là câu nói bâng quơ, hẳn chột nghĩ đến mà thôi. Hành Giả không biết, nghi hẳn nhìn thấy, định rút gậy sắt đánh, nhưng lại dừng tay, nghĩ thầm:

- Lúc Bát Giới hỏi Kim Tinh, cụ già ấy nói lão ma có những ba tên, tiểu yêu có bốn vạn bảy tám nghìn. Cái ngữ tiểu yêu này có tới hàng vạn cũng chẳng đáng kể. Không biết ba lão ma kia thủ đoạn ra sao? Để ta hỏi hẳn rồi hạ thủ sau cũng không muộn.

Bạn bảo Đại Thánh đi hỏi thế nào? Đại Thánh liền nhảy từ trên mũ xuống, đậu vào ngọn cây, để cho tiểu yêu đi trước mấy bước, rồi lộn người biến thành một tiểu yêu, hệt như tên kia, cũng gõ mõ rung nhạc cũng vai cầm cờ, quần áo cũng giống hệt, có điều cao hơn tên kia chừng dăm tấc, miệng cũng lầm rầm đuổi theo tên kia, gọi:

- Anh đi đường ơ, đợi tôi với!

Tiểu yêu quay đầu nói:

- Nhà anh ở đâu tới?

Hành Giả cười nói:

- Ông anh giỏi giang ơ, người cùng nhà mà không nhận ra à?

Tiểu yêu nói:

- Nhà tôi làm gì có anh.

Hành Giả nói:

- Sao lại không có tôi? Anh nhìn lại xem.

Tiểu yêu nói:

- Lạ lắm, nhận không ra! Nhận không ra!

Hành Giả nói:

- Cũng hơi lạ đấy. Vì tôi là lính nấu bếp, anh ít gặp.

Tiểu yêu lắc đầu nói:

- Đâu có! Đâu có! Mấy anh em nấu bếp trong động tôi không có ai mồm nhọn cả.

Hành Giả nghĩ thầm:

- Lại phải cái mồm biến hơi nhọn một chút rồi.

Bèn cúi đầu, lấy tay che miệng, vuốt một cái nói:

- Mồm tôi có nhọn đâu.

Lúc này đúng là mồm Hành Giả không nhọn thật. Tiểu yêu kia nói:

- Vừa rồi mồm anh nhọn, làm sao vuốt một cái đã hết nhọn? Thật đáng ngờ lắm! Không nhận ra được! Không phải người nhà tôi đâu! Không biết! Không biết! Nghi lắm! Nghi lắm! Gia pháp đại vương nhà tôi rất nghiêm, nấu cơm là nấu cơm, đi tuần là đi tuần. Không bao giờ có chuyện bảo anh đi nấu cơm, rồi lại bảo anh đi tuần núi!

Hành Giả cù nhầy, thấy tiểu yêu nói như vậy bèn nói luôn:

- Anh không biết đây thôi. Đại vương thấy tôi nấu bếp giỏi, bèn thăng cho tôi chức tuần núi.

Tiểu yêu nói:

- Vậy hả? Cánh đi tuần núi chúng tôi mỗi ban có bốn mươi người, mười ban là bốn trăm người, mỗi người đều có một diện mạo, một danh phận. Đại vương sợ chúng tôi làm rối loạn ban bệ, điểm danh khó khăn, bèn cấp cho chúng tôi một thẻ bài làm hiệu. Nhà anh có thẻ bài không?

Hành Giả chỉ thấy hăn ăn mặc như vậy, làm công việc như vậy bèn biến ra hết như vậy, nào có trông thấy thẻ bài bao giờ, nên làm gì có. Nhưng tình thế không thể nói. Hành Giả bèn đồng dạc trả lời:

- Tại sao tôi lại không có? Có điều là loại thẻ bài mới vừa lĩnh xong. Anh thử lấy ra của anh cho tôi xem nào.

Tiểu yêu đâu có biết đó là mẹo của Hành Giả, bèn phanh ngay áo, rút ngay chiếc thẻ bài sơn son đeo bằng dây nhung sát trong người đưa cho Hành Giả xem. Hành Giả nhìn thấy mặt sau tấm thẻ bài có hàng chữ “uy trấn chư ma” mặt trước có ba chữ viết chân phương “Tiểu Toàn Phong”, bèn nghĩ thầm trong bụng:

- Chẳng cần nói cũng biết những tên tuần núi phải có chữ “phong” sau cùng.

Bèn nói:

- Anh hãy mặc áo vào để tôi lấy thẻ bài cho anh xem.

Đoạn quay người đưa tay xuống nhổ một sợi lông đuôi, vê vê miệng hô “biến!”, lập tức biến thành một chiếc thẻ bài sơn son, cũng được xâu bằng một sợi dây nhung, trên có ba chữ chân phương “Tổng Toàn Phong” đưa cho tên tiểu yêu:

Tên tiểu yêu cả sợ nói:

- Bọn tôi đều là “Tiểu Toàn Phong”, riêng anh lại là “Tổng Toàn Phong” là cứ sao?

Hành Giả ứng xử khôn khéo, ăn nói có lý lẽ, bèn nói:

- Anh thực không biết. Đại vương thấy tôi nấu bếp giỏi, bèn thăng lên ngạch đi tuần núi, lại ban cho chiếc thẻ bài mới là “Tổng Toàn Phong” cai quản bốn mươi anh em trong ban của ta đây.

Tiểu yêu nghe nói như vậy, vội vàng vâng dạ nói:

- Kính thưa trưởng quan! Kính thưa trưởng quan! Ngài mới được điều đến đây, tôi còn lạ lòng, nói năng xúc phạm, xin thứ lỗi cho!

Hành Giả đáp lễ rồi cười nói:

- Chẳng trách chú làm gì. Chỉ có một điều kiện thế này: tiền ra mắt nộp ra, mỗi người phải đóng là năm lạng.

Tiểu yêu nói:

- Trưởng quan chớ nóng vội. Để tôi đến núi nam tập hợp mọi người trong ban lại, bảo họ đóng một loạt là xong.

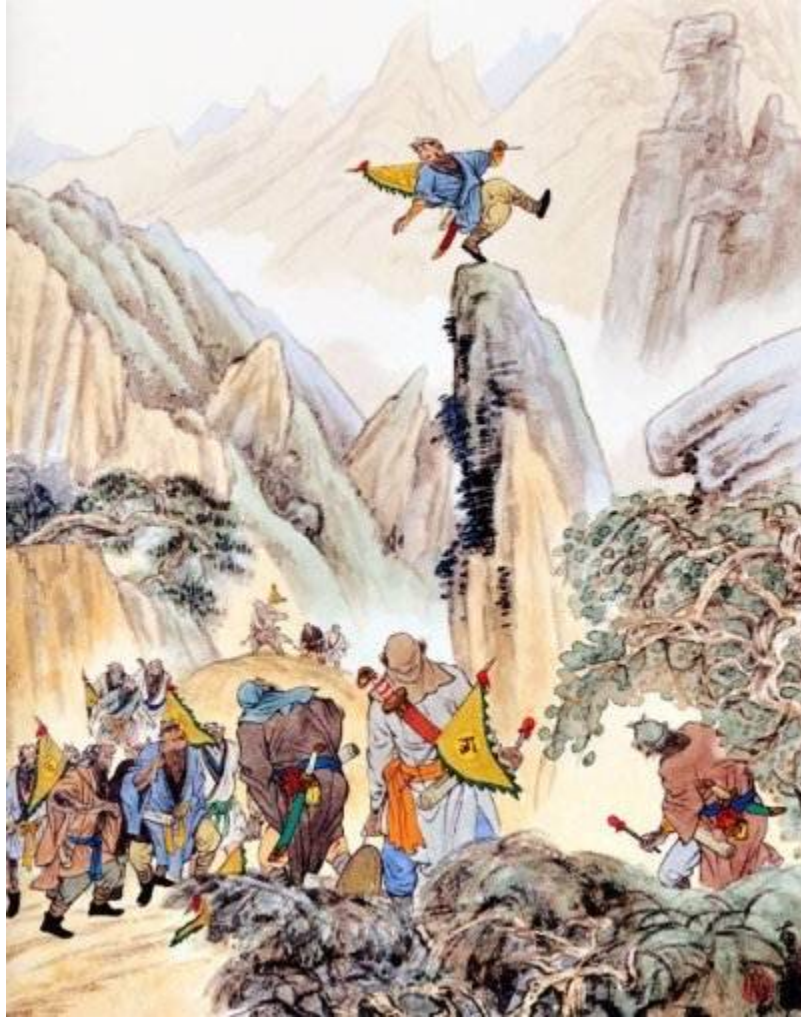
Hành Giả nói:

- Đã vậy, ta và chú cùng đi.

Thế là tiểu yêu đi trước, Hành Giả theo sau.

Đi chưa đầy vài dặm, bỗng thấy một ngọn bút phong. Tại sao lại gọi là bút phong? Vì trên đỉnh núi mọc thêm một ngọn núi nhọn hoắt cao chừng bốn năm trượng, hết như chiếc bút cắm trên giá, nên mới có tên như vậy. Hành Giả đi vượt lên, đập đập đuôi xuống đất, đoạn nhảy tót ngồi trên đỉnh bút phong cất tiếng gọi:

- Bọn Toàn Phong lại cả đây!



Đám tiểu yêu Toàn Phong ở dưới đều cúi mình nói:

- Thưa trưởng quan, chúng tôi đã sẵn sàng.

Hành Giả nói:

- Các người có biết vì sao đại vương cử ta ra đây không?

Bọn tiểu yêu đều thưa:

- Không ạ.

Hành Giả nói:

- Đại vương muốn ăn thịt Đường Tăng, nhưng sợ Tôn Hành Giả thần thông quảng đại, biến hóa lành nghề, biến ra một tên Tiểu Toàn Phong mò tới đây dò la tin tức, nên mới phong ta làm Tổng Toàn Phong đến điều tra xem trong các người có ai là giả không.

Bọn Tiểu Toàn Phong đồng thanh hô lớn:

- Thưa trưởng quan, chúng tôi đều là thật cả.

Hành Giả nói:

- Các người là thật cả, vậy đại vương có tài năng gì, các người có biết không?

Tiểu Toàn Phong đáp:

- Biết ạ.

Hành Giả hỏi:

- Biết thì nói ra ta nghe thử. Nếu đúng như ta biết thì là thật. Còn sai một ly thì ắt là giả. Ta sẽ lôi đến cho đại vương trị tội.

Bọn Tiểu Toàn Phong thấy Hành Giả ngồi chễm chệ trên cao, ra oai ra thế, quát tháo dữ dội, chẳng biết thế nào, đành cứ thực thà mà nói:

- Đại vương chúng ta thần thông quảng đại, bản lĩnh cao cường, chỉ một miếng là nuốt hết mười vạn thiên binh.

Hành Giả nghe xong, nói ngay:

- Nhà ngươi là giả rồi!

Tiểu Toàn Phong hoảng hốt nói:

- Thưa ngài trưởng quan, tôi là thật, tại sao lại bảo tôi là giả?

Hành Giả nói:

- Thật gì mà lại nói hồ đồ thế! Đại vương thân thể to chừng nào mà một miếng nuốt nổi mười vạn thiên binh?

Tiểu Toàn Phong thưa:

- Nguyên trưởng quan không biết. Đại vương giỏi biến hóa: Muốn to là chống nổi trời, muốn nhỏ là bằng cọng rau. Chả là có một năm, Vương Mẫu nương nương mở đại hội Bàn Đào, mời các chư tiên nhưng lại không có thiệp mời đại vương. Đại vương muốn tranh cả với trời, bị Thượng Đế sai mười vạn thiên binh xuống đánh. Đại vương bèn biến hóa pháp thân, há miệng thực to như cái cổng thành cố sức nuốt một miệng. Thiên binh sợ quá không dám giao phong, đóng chặt cửa Nam Thiên lại. Đó chẳng phải một miếng nuốt hết mười vạn thiên binh là gì.

Hành Giả nghe xong cười thầm nghĩ:

- Nếu nói đến thủ đoạn ấy, thì lão Tôn cũng từng làm qua rồi.

Đoạn lại hỏi luôn:

- Đại vương hai có tài nghệ gì?

Tiểu Toàn Phong thưa:

- Đại vương hai thân cao ba trượng, mắt phượng, mày ngài, tiếng như đàn bà, răng nhọn đòn xóc, mũi tựa giao long. Khi đánh nhau với ai, chỉ cần dùng cái mũi cuốn đi, có là mình đồng gia sắt cũng hồn lạc phách tan!

Hành Giả nghĩ:

- Yêu tinh lấy mũi cuốn người cũng dễ bắt thôi.

Đoạn lại hỏi tiếp:

- Đại vương ba có bao nhiêu thủ đoạn?

Tiểu Toàn Phong thưa:

- Đại vương ba không phải là yêu quái phạm trần, hiệu là “Vân Trình Vạn Lý Bằng”. Khi hành động thì cười sóng đê gió, kinh bắc động nam. Ngài có một bảo bối mang theo bên người gọi là “bình âm dương nhị khí”. Giả sử ai bị nhốt vào trong đó, chỉ một giờ ba khắc sau là nhão như tương hết.

Hành Giả nghe nói, trong bụng cả sợ nghĩ thầm:

- Yêu ma không đáng sợ, nhưng phải cẩn thận đề phòng cái bình của hắn.

Đoạn lại hỏi tiếp:

- Tài nghệ ba đại vương, nhà người nói đúng cả, giống như những điều ta đã biết. Nhưng đại vương nào muốn ăn thịt Đường Tăng?

Tiểu Toàn Phong đáp:

- Thưa trưởng quan, ngài không biết sao?

Hành Giả quát tướng:

- Ta lại không biết bằng nhà người à? Nhưng sợ các người không biết tận ngọn ngành, nên đại vương dặn ta phải vận hỏi cận kề các người!

Tiểu Toàn Phong nói:

- Đại vương cả và đại vương hai ở động Sư Đà, núi Sư Đà này đã từ lâu. Đại vương ba thì không ở đây. Nguyên chỗ ở của ngài cách núi này về phía tây chừng bốn trăm dặm. Nơi đó là nước Sư Đà. Năm trăm năm trước đây, ngài đã ăn thịt hết quốc vương, văn võ bá quan và lớn bé già trẻ trong thành, rồi chiếm đoạt cả giang sơn ấy. Giờ đây ở nước đó toàn yêu quái cả. Không ngờ năm vừa rồi ngài nghe tin có một nhà sư nước Đại Đường bên phương Đông được nhà vua sai sang phương Tây lấy kinh, mà nghe đâu người đó là một người thật tốt đã trải qua mười kiếp tu hành, ai ăn được một miếng thịt của nhà sư ấy sẽ thọ mãi không già. Nhưng lại sợ tên đồ đệ của lão là Tôn Hành Giả vô cùng lợi hại, một mình khó địch

bèn dọn đến đây cùng hai đại vương tôi kết nghĩa anh em, ý hợp tâm đầu họp làm một bọn để bắt Đường Tăng.

Hành Giả nghe xong, dùng dùng nổi giận quát:

- Đồ yêu quái khốn kiếp vô lễ kia! Ta hộ vệ Đường Tăng tu thành chính quả, thế mà bọn chúng dám tìm cách ăn thịt sư phụ ta!

Bèn hừ một tiếng, nghiêng răng nghiêng lợi rút cây gậy sắt ra, nhảy từ đỉnh núi cao xuống, nhắm đầu Tiểu Toàn Phong bổ một phát. Than ôi, cả người tên yêu thành một đồng thịt nhầy nhụa. Hành Giả cũng không nỡ nhìn, nói:

- Chà, hăn có hảo ý kể hết chuyện nhà cho ta biết, tại sao ta lại nỡ kết liễu đời hăn? Nhưng mà thôi, cái đồ đây tớ ấy mà! Bọn kia cũng chạy tháo thân rồi, ta chẳng thèm đuổi giết nữa!

Đại Thánh chỉ vì sư phụ bị trở ngại, chẳng còn cách nào đành phải làm những việc như vậy, đoạn cởi tấm thẻ bài của tên tiểu yêu ra giắt vào trong người, cầm chiếc cờ lệnh vào bên vai, buộc hột nhạc vào ngang lưng, tay gõ mõ, đón gió niệm chú, lắc mình một cái, biến thành hệt tên Tiểu Toàn Phong, rảo bước quay về đường cũ, tìm lối vào động, dò la hư thực của ba lão yêu. Thật đúng là

Nghìn phương biến hóa Mỹ Hầu Vương.

Muôn khóe đổi thay phô bản lĩnh!

Hành Giả sục vào núi sâu, theo đúng đường cũ, đang đi, bỗng nghe tiếng người reo ngựa hí vang lừng, bên giương mắt quan sát. Hóa ra là có tới mấy vạn tiểu yêu sắp hàng trước cửa động Sư Đà gươm giáo sáng lòe, tinh kỳ phấp phới. Hành Giả trong bụng mừng thầm nói:

- Lời Lý Trường Canh quả không sai! Quả không sai!

Nguyên bọn tiểu yêu sắp hàng ở đây cũng chia thành thứ tự. Cứ hai trăm năm mươi tên cầm cờ dài sắc sỡ, đón gió múa may, biết là số người ngựa phải tới hàng vạn, bèn dẫn đo tính toán:

- Lão Tôn biến thành tên Tiểu Toàn Phong bước vào trong động bây giờ, lão ma nhất định hỏi về việc đi tuần núi, mình sẽ tùy cơ ứng biến. Nhỡ vạn nhất có lỡ miệng nói sai, chúng nhận ra mình, thì trốn thoát làm sao? Có chạy ra ngoài cũng bị bọn lính canh giữ lại, không thể ra khỏi cửa được. Muốn bắt ma vương trong động, tất phải tiêu diệt bọn yêu quái ngoài cửa trước đã.

Bạn bảo Hành Giả tiêu diệt bọn tiểu yêu ngoài cửa cách nào? Thế rồi Đại Thánh lại nghĩ thầm:

- Lão ma chưa gặp mặt ta bao giờ, mà đã biết tên tuổi lão Tôn. Ta sẽ dựa vào tên tuổi của ta khuếch trương ưu thế, bơm to thổi phồng để lòe chúng một võ xem sao. Nếu quả chúng sinh trung nguyên có duyên có phận, lấy được kinh về, thì chuyện này, chỉ cần mấy câu nói anh hùng của ta cũng đủ dọa nổi vô số yêu quái ngoài cửa, buộc chúng phải lui. Còn như chúng sinh trung nguyên vô duyên vô phận, không lấy được kinh về dù có nói đến mức hoa sen hiển hiện thì chẳng trừ nổi yêu tinh ngoài động ở cõi Tây phương này.

Hành Giả dẫn đo, suy nghĩ lại kỹ càng bèn vừa đi vừa gõ mõ rung nhạc bước thẳng vào cửa động Sư Đà, nhưng bị bọn tiểu yêu ở đình trước quát ngăn lại:

- Tiểu Toàn Phong về rồi à?

Hành Giả chẳng trả lời, chửi căm mặt đi.

Đến dinh thứ hai, lại bị bọn tiểu yêu giữ lại quát hỏi:

- Tiểu Toàn Phong về rồi à?

Hành Giả đáp:

- Về rồi.

Bọn tiểu yêu hỏi:

- Sáng nay anh đi tuần núi, có thấy Tôn Hành Giả không?

Hành Giả đáp:

- Có. Hãn đang mài đòn khiêng ở đằng kia kia.

Bọn tiểu yêu sợ hãi hỏi:

- Hình dáng hãn thế nào? Mài đòn khiêng để làm gì?

Hành Giả đáp:

- Hãn ngồi bên bờ suối hết vị thần mở đường, khi đứng lên, người cao tới mấy chục trượng! Tay hãn cầm một cây sắt to như cái đòn khiêng lớn to chừng bằng miệng bát, khum lòng bàn tay mức nước giội lên sườn núi mà mài chiếc đòn khiêng, miệng lẩm bẩm:

- Chiếc đòn ơi, bấy lâu nay ta chưa từng mang người ra hóa phép thần thông. Lần này có tới mười vạn yêu tinh, người đánh chết hết cho ta nhé! Chừng nào giết xong ba lão yêu, ta sẽ lấy bài vị cúng tế nhà người! Hãn đang mài thật sáng, định giết hết một vạn yêu tinh ở ngoài cửa trước đây!

Bọn tiểu yêu nghe nói như vậy, đứa nào đứa nấy tim đập chân run, hồn vía rụng rời.

Hành Giả lại nói:

- Này các cậu, thịt Đường Tăng độ vài chục cân, làm gì có chuyện chia tới chúng ta, tội gì chúng ta

chết thay cho họ. Chẳng bằng chúng ta mỗi đứa trốn đi một ngã cho xong!

Bọn tiểu yêu nói:

- Nói đúng lắm! Chúng ta ai nấy phải tự mình lo lấy thân, trốn quách đi cho rồi.

Nguyên bọn này đều là lang trùng hổ báo, thú chạy chim bay, bọn chúng reo lên ầm ĩ rồi chạy tán đi cả. Thật là Tôn Đại Thánh chỉ mới nói mấy lời tâm huyết mà đã chẳng khác gì tiếng sáo nước Sở thổi tan hết tám nghìn quân!

Hành Giả mừng thầm nói:

- Tốt lắm! Lão Yêu sẽ chết thôi! Bọn tiểu yêu mới nghe nói vài câu đã chạy tan cả rồi, còn đâu dám đường đường gặp mặt nữa? Ta vào trong động vẫn phải nói như thế này mới xong, nói khác đi, nhờ có một vài tên tiểu yêu chạy vào nghe được, lại không lộ tung tích sao?

Bạn xem Hành Giả:

Lớn mật vào động cổ

To gan tới cửa sâu

Cuối cùng không biết khi gặp lão ma ấy lành dữ ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯƠI LĂM

Hành Giả khoan thùng bình âm dương

Ma chúa theo về chân đại đạo

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh bước vào động, quan sát hai bên, chỉ thấy:

*Đầu lâu cao tựa núi,
Hài cốt chất như rừng.
Tóc người dày tựa chăn,
Da người nát như cám
Cây cao thân người quẩn,
Từng đám trắng lầy nhầy.
Thực biến máu núi thây,
Mùi tanh hôi lộn mửa!
Bên động bọn yêu nhỏ,
Bắt người mổ moi gan
Phía tây lũ tà gian,
Nướng thịt người đánh chén.
Mỹ Hầu Vương dững cảm
Mới dám mò tận đây*

Hạng phàm phu khố dây.

Thách kẹo chẳng dám tới!

Một lát sau, Hành Giả đã vào tới tầng cửa thứ hai. Chà, ở đây phong cảnh hoàn toàn khác hẳn bên ngoài. Thanh kỳ u nhã, diễm lệ tốt tươi. Hai bên hoa thơm cỏ lạ, sau trước tùng thắm cúc xanh. Đi thêm chừng bảy tám dặm nữa thì tới tầng cửa ba. Hành Giả nép mình đưa mắt nhìn trộm, thấy ba lão yêu ngồi ngất ngheo trên cao, hình dáng cực kỳ hung dữ. Tên ngồi giữa:

Răng lưỡi cửa nhọn hoắt,

Đầu tròn mặt mũi vuông.

Tiếng gầm như sấm dậy,

Mắt lấp lánh tựa gương.

Mũi hếch dòm trời thăm.

Lông mày đỏ bờm xồm,

Đi, thú rừng hốt hoảng.

Ngồi, ma quỷ sợ run

Chính là vua loài thú,

Quái sư tử lông xanh.

Tên ngồi bên trái:

Mắt phượng người vàng,

Chân càng răng xám.
Mũi dài lông trắng
Đuôi đầu hết nhau.
Trán tròn mày chau,
Thân hình lộ ngọc,
Tiếng thanh như ngọc
Mặt quý đầu trâu
Giấu ngà tu lâu,
Voi ngà vàng đỏ

Tên ngòi bên phải:

Cánh vàng đầu ca
Mắt báo long lanh
Nam bắc tung hoành
Cường cường dũng cảm.
Biến hóa nhào lượn
Rồng sợ chim run
Vỗ cánh bay lên.
Trăm chim nháo nhác
Xò đôi vuốt sắc
Cầm thú thất kinh
Chính quái đại bàng

Bay xa chín vạn

Đứng hai bên ở phía dưới có tới hàng trăm đầu mục lớn nhỏ, tên nào tên ấy nai nịt gọn ghẽ, giới trụ chỉnh tề, sát khí đằng đằng, oai phong lẫm liệt. Hành Giả thấy vậy, trong lòng mừng rỡ, không chút sợ hãi, đàng hoàng rảo bước đi thẳng vào, đặt chiếc mũ xuống, ngẩng mặt lên cất tiếng chào:

- Kính chào đại vương!

Ba lão yêu cười ha hả nói:

- Tiểu Toàn Phong, nhà ngươi đã về rồi đấy à?

Hành Giả đáp luôn:

- Thưa vâng.

Ba lão yêu lại hỏi:

- Nhà ngươi đi tuần núi nghe ngóng tin tức Tôn Hành Giả hiện ở đâu rồi?

Hành Giả đáp:

- Thưa trên có đại vương, tôi thực không dám nói.

Lão yêu hỏi:

- Tại sao không dám nói?

Hành Giả đáp:

- Tôi vâng lệnh đại vương, gõ mõ rung nhạc, đang đi bỗng ngẩng đầu nhìn thấy mỗi một người đang

mài một chiếc đòn khiêng, ngồi chằng khác nào vị thần mở đường: đứng chân cao mấy chục trượng. Người ấy ngồi bên bờ suối, lấy tay vốc nước đổ lên đá mà mài, vừa mài vừa lầm bầm rằng lâu nay chiếc đòn khiêng chưa được trở thần thông, nay phải mài thật sáng đánh đánh đại vương. Chính vì thế tôi biết ngay hẳn là Tôn Hành Giả, vội vàng về báo ngay cho đại vương biết.



Lão yêu nghe nói, toàn thân toát mồ hôi, run cầm cập nói:

- Các chú ạ, theo tôi thì không nên động vào Đường Tăng. Đồ đệ của hắn thần thông quảng đại, lại có dự phòng trước, mài gậy đánh chúng ta, biết làm thế nào bây giờ.

Bèn truyền lệnh:

- Bọn nhỏ, quân sĩ lớn nhỏ ngoài cửa động gọi hết về, đóng chặt cửa lại, để cho bọn chúng đi qua!

Trong số đầu mục có tên đã biết chuyện liền báo:

- Thưa đại vương, đám tiểu yêu ngoài cửa đã chạy hết cả rồi.

Lão yêu quát:

- Bỏ chạy hết rồi à? Chắc là bọn chúng nghe phong phanh có chuyện chẳng lành. Mau đóng cửa lại! Mau đóng cửa lại!

Bọn tiểu yêu vội vội vàng vàng đi đóng chặt tất cả các cửa sau trước lại.

Hành Giả trong lòng lo sợ nghĩ:

- Cửa đã đóng hết rồi, hắn mà hỏi tới công việc lật vật trong nhà, mình không trả lời được, thế là lộ chuyện, chẳng bị hắn bắt sao? Để ta dọa chúng vỡ nữa, bắt hắn mở cửa thì mới chạy thoát được.

Bèn bước tới nói;

- Thừa đại vương, hãn còn nói những câu không hay nữa.

Lão yêu hỏi:

- Hãn còn nói gì?

Hành Giả nói:

- Hãn sẽ bắt đại vương cả lột da, róc xương đại vương hai, rút gân đại vương ba. Đại vương mà đóng cửa vào, không chạy ra ngoài, hãn giỏi biến hóa, biến thành con nhặng xanh, chui qua khe cửa bay vào, bắt chúng ta thì biết làm sao?

Lão yêu nói:

- Các anh em phải đề phòng cẩn thận. Động chúng ta đây, quanh năm không có nhặng xanh. Nếu có nhặng xanh bay vào, ắt hãn là Tôn Hành Giả.

Hành Giả cười thầm nghĩ:

- Biến luôn ra con nhặng xanh dọa hãn một mẻ, bắt hãn phải mở cửa.

Đoạn nấp vào một bên, đưa tay ra sau gáy nhổ một sợi lông tơ, thổi hơi tiến khí, hô “biến!”, lập tức biến thành một con nhặng xanh, bay vút qua mặt lão yêu xoạt một cái. Lão yêu sợ quá nói:

- Anh em ơi, hồng! Nó bay vào rồi!

Bọn tiểu yêu lớn nhỏ sợ quá, vội vàng cầm đinh ba, cán chổi đuổi đánh con nhặng.

Đại Thánh không nhịn nổi, cất tiếng cười khàn khạc âm ỉ. Lẽ ra Hành Giả không được cười. Tiếng cười ấy làm mặt mũi thực của Hành Giả lộ ra, bị lão yêu ba xông ngay đến túm chặt lấy nói:

- Đại ca ơi, suýt nữa tôi bị hấn bịt mắt!

Lão yêu cả hỏi:

- Hiền đệ, ai bịt mắt ai cơ?

Lão yêu ba đáp:

- Tên tiểu yêu vừa trở về và vừa nói đây không phải là Tiểu Toàn Phong. Hấn chính là Tôn Hành Giả. Chắc chắn hấn đã gặp Tiểu Toàn Phong, giết chết, rồi biến ra Tiểu Toàn Phong để lừa chúng ta đó.

Hành Giả sợ quá nghĩ:

- Hấn nhận ra mình mất rồi!

Nhưng vẫn lấy tay xua xua, nói với lão yêu cả:

- Tôi mà là Tôn Hành Giả à? Tôi là Tiểu Toàn Phong. Đại vương trông lầm đấy

Lão yêu cả cười nói:

- Các anh em ạ, nó là Tiểu Toàn Phong đấy. Mỗi ngày điểm danh ba lần, tôi nhớ mặt nó.

Đoạn lại hỏi:

- Nhà người có thẻ bài không?

Hành Giả đáp:

- Có.

Liền móc, tay vào trong lần áo lôi tấm thẻ bài ra. Lão yêu cả nhìn một cái nhận ra ngay bèn nói;

- Các anh em chớ đổ oan cho nó.

Lão yêu ba nói:

- Đại ca không trông thấy hấn sao? Vừa rồi hấn giấu mình, cười khàn khạch, lộ ra cái mồm như ông thiên lôi. Khi tôi túm lấy hấn, hấn liền biến ngay thành hình dạng thế này.

Bèn hạ lệnh:

- Bọn nhỏ, mang thùng lại đây!

Mấy đầu mục lập tức mang thùng đến. Lão yêu ba quật Hành Giả xuống, trói dùm bốn vó lại, lột hết quần áo ra xem, thì rõ mười mười là Bật Mã Ôn. Nguyên Hành Giả có bảy mươi hai phép biến hóa, khi biến thành các loài chim bay thú chạy, cây cối côn trùng, đồ dùng này nọ, thì toàn thân biến được hết. Nhưng khi biến ra người, chỉ biến được đầu mặt thôi, chứ thân thể không biến nổi. Quả nhiên khắp mình vẫn lông vàng phủ, hai móng đít đỏ quạch, một cái đuôi ngoe nguẩy. Lão yêu thấy vậy hỏi:

- Đúng, người thì Tôn Hành Giả, mặt mũi thì Tiêu Toàn Phong. Đích thị hẳn rồi!

Bèn hạ lệnh:

- Bọn nhỏ, mau bày tiệc rượu, để ta nâng chén mừng công đại vương ba! Đã bắt được Tôn Hành Giả thì Đường Tăng nhất định sẽ vào mồm chúng ta rồi.

Lão yêu ba nói:

- Khoan uống rượu vội. Tôn Hành Giả ranh mãnh, dùng phép độn thân trốn thoát mất. Sai bọn nhỏ khiêng cái bình ra nhốt hẳn vào trong đấy, thì chúng ta mới yên tâm uống rượu được.

Lão yêu cả cười ha hả nói:

- Chí phải! Chí phải!

Lập tức sai ba mươi sáu tên tiểu yêu vào trong mở cửa kho, khiêng chiếc bình ra. Bọn bảo chiếc bình to chừng nào? Chiếc bình cao hai thước bốn tấc, làm gì phải cần tới ba mươi sáu tiểu yêu đi khiêng? Chiếc bình này là bảo bối “âm dương nhị khí”, trong đó có đủ thất bảo, bát quái, hai mươi tư khí, phải cần ba mươi sáu người theo đúng số thiên cương mới khiêng nổi. Một lát sau, chiếc bình được khiêng ra và được đặt ở bên ngoài tầng cửa thứ ba, lau chùi sạch sẽ. Bọn chúng mở nắp ra, cởi trói và lột hết quần áo của Hành Giả, đưa Hành Giả lên miệng bình, nghe vù một

tiếng, luồng tiên khí trong bình bốc lên hút Hành Giả vào trong đó, đoạn bọn chúng đập lắ, niêm phong lại cẩn thận rồi quay vào uống rượu, trò chuyện.

- Con khỉ phen này nằm trong bình bảo bối của ta thì chớ có mà mơ tưởng đến chuyện sang phương Tây nữa! Còn muốn đi bái Phật cầu kinh, trừ phi phải xoay lưng quay bánh xe ra đầu thai vào kiếp khác thì mới hòng được.

Bọn tiểu yêu lớn nhỏ, con nào con nấy cười ngặt nghẽo, đăt nhau đi mừng công, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Đại Thánh ở trong bình, bị bảo bối làm cho thân thể nhỏ lại, đang tìm cách biến hóa. Hành Giả ngồi ở giữa bình một lát, thấy mát mẻ dễ chịu, bèn buột miệng cười nói:

- Yêu quái này chỉ có hư danh bề ngoài, chứ bên trong chẳng có thực tài. Thế mà có người bảo là ai bị nhốt vào trong bình này chỉ một giờ ba khắc là hóa thành máu nước hết! Mát mẻ dễ chịu như thế này, có ngồi đến bay tám năm cũng chẳng sao!

Chà! Đại Thánh đâu có biết căn do của bảo bối này! Nếu như người bị nhốt suốt năm không nói, thì suốt năm vẫn mát mẻ. Nhưng thể nghe tiếng người nói là lửa tới đốt ngay. Hành Giả chưa dứt lời, khắp

bình đã thấy lửa cháy ngùn ngụt. May mà Hành Giả có bản lĩnh, ngồi nguyên ở giữa, bắ m quyết tránh lửa, nên không có gì đáng sợ cả. Cứ thế độ nửa giờ, thấy từ bốn xung quanh có bốn con rắn bò ra cắn. Hành Giả vòng tay tóm gọn, hết sức vắn đứt thành tám đoạn. Một lát sau lại thấy ba con rồng lửa bò ra, quần chặt lấy khắp người Hành Giả, thực là khó chịu. Lúc này Hành Giả mới cảm thấy lo sợ cuống quýt nói:

- Cái gì thì còn chịu được, chứ ba con rồng lửa này thì khó chịu quá! Một lúc nữa mà không thoát ra được, hơi lửa xộc vào tim thì làm sao?

Lại nghĩ:

- Hay là biến thân cho dài rồi khoan phá ra.

Đại Thánh bèn bắ m quyết niệm chú, hô “dài!”, lập tức người dài ra vài trượng, nhưng chiếc bình kia bó sát vào người cũng dài theo. Hành Giả rút bé người lại, chiếc bình cũng bé theo. Hành Giả trong lòng lo sợ nói:

- Nguy quá! Nguy quá! Tại sao mình dài ra, nó cũng dài theo, mình bé lại, nó cũng bé lại nhỉ? Biết làm thế nào bây giờ?

Vừa dứt lời, đầu gối bỗng thấy đau lên, bèn đưa tay xoa xoa, đã thấy bị lửa đốt mềm nhũn ra rồi, trong lòng hoảng hốt nói:

- Làm thế nào bây giờ? Đầu gối bị lửa đốt nhũn ra rồi! Ôi thế là ta đã thành người tàn phế!

Rồi không kìm được, hai hàng nước mắt cứ ứa ra. Thật là:

*Gặp ma gặp nạn thương Tam Tạng
Mắc hiểm mắc nguy nhớ Thánh Tăng.*

Bèn than thở:

- Sư phụ ơi, nhớ đạo quy y chính quả, đội ơn Bồ Tát khuyến thiện, cứu thoát nạn trời, con cùng sư phụ vượt bao núi non, diệt bao yêu quái, thu hàng Bát Giới, cứu Sa Tăng, trải trăm cay nghìn đắng, nhưng mong cùng chứng Tây phương, cùng thành chính quả. Có ngờ đâu hôm nay gặp phải ma ách độc địa này, bị nhốt vào đây, tính mạng bị lâm nguy, bỏ sư phụ ở giữa núi, không sao đi nổi? Chắc do nghiệp chướng con từ xưa, nên ngày nay mới bị tai ách này chăng?

Đang lúc buồn đau chán nản, bỗng một ý nghĩ nảy tới:

- Hồi nào, ở núi Bàn Xà, Bồ Tát có ban cho ta ba sợi lông tơ cứu mạng, không biết có thực không, để ta tìm xem sao!

Bèn đưa tay sờ khắp người, bỗng sờ thấy ba sợi lông tơ rất cứng ở sau gáy. Hành Giả mừng quýnh

nói:

- Lông tóc khắp người bị lửa làm nhũn ra cả, duy ba sợi này vẫn cứng như sắt, chắc đây là sợi lông cứu mạng ta.

Bèn cắn răng chịu đau, nhổ cả ba sợi, thổi hơi tiên khí, hô “biến!”, lập tức một sợi biến thành một mũi khoan bằng kim cương, một sợi biến thành một thanh tre, một sợi biến thành sợi dây, sợi dây buộc vào thanh tre như cánh cung. Hành Giả cầm mũi khoan xuống đáy bình, khoan rè rè một lúc thủng được một lỗ, thấy ánh sáng lọt vào, bèn mừng rỡ nói:

- May quá! May qua! Ra thoát được rồi!



Bèn định biến hóa chui ra, bỗng thấy chiếc bình lại mát mẻ như cũ. Tại sao lại mát mẻ? Chính là do chiếc bình bị Hành Giả khoan thủng, khí âm dương tiết ra hết, nên mới mát mẻ như thế.

Đại thánh bèn thu lấy sợi lông, làm cho người nhỏ lại, biến thành con bọ mát vô cùng tinh diệu, nhỏ như sợi tóc, dài như sợi râu từ lỗ khoan chui ra, nhưng vẫn không chịu chạy, mà lại bay tới đậu trên đầu lão

yêu cả. Lão đang uống rượu, bỗng đặt mạnh chiếc chén xuống nói:

- Chú ba à, Tôn Hành Giả bây giờ đã nát chưa?

Lão yêu ba cười nói:

- Còn tới bây giờ sao?

Lão yêu cả bèn truyền lệnh khiêng bình tới. Ba mươi sáu tên tiểu yêu đứng dưới lập tức khiêng bình. Chiếc bình nhẹ đi rất nhiều, bọn tiểu yêu sợ quá báo:

- Thưa đại vương, bình nhẹ lắm!

Lão yêu cả quát lên:

- Nói nhảm! Bảo bối là toàn công của hai khí âm dương, làm sao lại nhẹ được!

Trong bọn có một tiểu yêu miễn cưỡng nhắc chiếc bình tới nói:

- Đại vương xem, nhẹ lắm!

Lão yêu cả mở nắp ra xem đã thấy bên trong có ánh sáng lọt vào rồi, thì không tìm được thất thanh kêu lớn:

- Bình không còn gì, rỗng ra rồi!

Đại Thánh đậu ở trên đầu không nhin được đành lên tiếng;

- Con của bố ơ, thứ con tìm đã chạy mất rồi.

Bọn tiểu yêu nghe thấy bèn nói:

- Hănh chạy rồi! Hănh chạy rồi!

Lão yêu cả lập tức hạ lệnh:

- Đóng cửa lại! Đóng cửa lại!

Hành Giả rùng mình một cái, thu lấy bộ quần áo bị lột, hiện nguyên bản tướng, nhảy ra ngoài động quay đầu lại quát mắng.

- Yêu tinh chó có vô lễ! Chiếch bình ta đã khoan thủng rồi không nhốt được ai nữa đâu, chỉ dùng làm bồ đựng phân thôi!

Đoạn mừng mừng rỡ rỡ, quát quát tháo tháo, đạp mây về thẳng chỗ Đường Tăng. Tam Tạng đang thắp hương, ngửa mặt lên trời khẩn khứa, Hành Giả dừng mây lại, nghe xem sư phụ khẩn gì. Tam Tạng chấp tay ngửa mặt lên trời khẩn rằng:

Thỉnh cầu các vị thần tiên,

Lục đình Lục giáp chư thiên mọi đàng.

Phù hộ đồ đệ họ Tôn,

Thần thông quảng đại vô biên phép màu!

Đại Thánh nghe được những lời ấy, càng phấn chấn hăng hái, thu mây hạ xuống, bước tới gần cất tiếng chào:

- Sư phụ, con đã về!

Tam Tạng núu chặt lấy nói:

- Ngộ Không, con vất vả quá! Con đi do thám núi cao, hồi lần chẳng về, ta lo lắng vô cùng. Thế trong núi lành hay dữ?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ ạ, con đi lần này, một là chúng sinh phương Đông có duyên có phận, hai là sư phụ công đức vô biên, ba là nhờ đệ tử có pháp lực.

Đoạn đem những chuyện giả làm Toàn Phong, bị nhốt vào trong bình, rồi trốn thoát như thế nào, kể hết một lượt, nói:

- Giờ đây lại được gặp mặt tôn sư, thực như người ở một thế giới khác trở về vậy.

Tam Tạng cảm tạ rồi rít rồi hỏi:

- Con đi vừa rồi đã đánh nhau với yêu tinh chưa?

Hành Giả thưa:

- Chưa ạ!

Tam Tạng nói:

- Như vậy đưa ta qua núi sao được?

Hành Giả tính vốn hiếu thắng, bèn thét lên:

- Tại sao con không đưa được sư phụ qua núi?

Tam Tạng nói:

- Con chưa hề đánh nhau với chúng, chưa biết được thua thế nào, chỉ một mực ăn nói hàm hồ, ta đâu dám đi!

Đại Thánh cười nói:

- Sư phụ vẫn không thông biến. Thường có câu: “Một sợi se dây khó thành, một bàn tay vỗ đâu thành tiếng kêu”. Ma vương ba đứa, tiểu yêu hàng vạn, một mình lão Tôn đấu với chúng làm sao nổi!

Tam Tạng nói:

- Ít không địch nổi nhiều, một mình con không nổi. Nhưng Bát Giới, Sa Tăng cũng có chút bản lĩnh, bảo họ cùng đi, đồng lòng hiệp sức, quét sạch yêu ma, mở thông đường núi, đưa ta đi qua.

Hành Giả trầm ngâm nói:

- Sư phụ nói chí phải. Để Sa Tăng bảo vệ sư phụ, còn Bát Giới đi theo con.

Chú ngốc hoảng sợ nói:

- Đại ca chẳng có mắt! Tôi thô lỗ, chẳng có chút bản lĩnh, đi đường tổ cản gió, theo anh phỏng ích gì!

Hành Giả nói:

- Chú tuy không có bản lĩnh gì, nhưng vẫn là một con người. Tục ngữ nói: “thêm ai hay nấy”, chú cũng làm tăng thêm lòng hăng hái của tôi đấy.

Bát Giới nói:

- Thôi được! Thôi được! Nhờ anh dúi dặt cho, nhưng chớ có trêu tôi đấy.

Tam Tạng nói:

- Bát Giới phải chú ý. Ta và Sa Tăng ở lại đây.

Chú ngọc phấn chấn tinh thần, cùng Hành Giả lướt gió bay mây, nhảy lên đỉnh núi cao, đến tận cửa động, thấy cửa động đóng im ỉm, bốn bề lặng ngắt không thấy người. Hành Giả bước tới cầm gậy sắt cất tiếng quát:

- Yêu quái mở cửa! Mau ra đánh nhau với lão Tôn!

Bọn tiểu yêu bên trong cửa chạy vào báo. Lão yêu cả trong lòng run sợ nói:

- Mấy năm nay nghe tiếng con khỉ ghê gớm. Quả là tiếng đồn chẳng sai!

Lão yêu hai đứng bên cạnh hỏi:

- Ca ca nói sao?

Lão yêu cả nói:

- Tên Hành Giả sáng nay biến thành Tiểu Toàn Phong trà trộn vào đây, chúng ta không biết. May nhờ hiền đệ ba biết, bắt nhốt hẳn vào bình, hẳn trổ tài nghệ khoan thủng bình rồi cướp quần áo chuồn mất.

Hiện giờ hãn đang đứng bên ngoài thách đánh. Ai dám ra đánh trận đầu với hãn?

Không có một tiếng đáp lại. Lão yêu cả lại hỏi, lại không ai dám ho he trả lời, toàn giả câm giả điếc. Lão yêu cả nổi giận quát lên:

- Chúng ta đóng trên đường sang Tây đã có chút tiếng tăm, nay bị tên Tôn Hành Giả khinh miệt như vậy. Nếu không ra đánh nhau với hãn thì uy danh mất hết. Để ta liều cái thân già ra đánh nhau với hãn ba hiệp! Ba hiệp thắng được hãn thì Đường Tăng chắc chắn sẽ nằm gọn trong mồm chúng ta. Bằng không mà thua, thì khi ấy đóng chặt cửa lại, để cho bọn hãn đi qua.

Đoạn nai nịt gọn ghẽ, mở cửa bước ra. Hành Giả, Bát Giới đứng bên cửa nhìn thấy. Quả là một quái vật khủng khiếp:

*Trán sắt đầu đồng đội bao khố,
Giải tua lấp lánh sáng ngời.
Mắt lòe loang loáng như tia chớp,
Tóc lật lông bông tựa ráng trời.
Vuốt sắt phau phau cong nhọn hoắt,
Răng cửa xin xít xếp đầy môi,
Giáp vàng thân khoác không đường chỉ,*

*Đai tía lưng đeo thật khác đời.
Tay nắm cương đao lòe sáng loáng,
Anh hùng uy vũ kém gì ai?
Rằng: “Người gõ cửa ấy là ai?”*

Đại Thánh quay lại nói:

- Ta là Tôn lão gia Tề Thiên Đại Thánh của nhà người đây.

Lão yêu cả cười nói:

- Nhà người là Tôn Hành Giả đấy à? Con khỉ khốn kiếp to gan nhỉ? Ta không gây sự với nhà người, tại sao nhà người lại tới đây thách đánh?

Hành Giả nói:

- “Bụt trên tòa, sao gà mổ mắt”^[297]. Nhà người không gây sự, thì ta tìm nhà người làm gì? Chỉ vì nhà người tụ tập bè chó đảng mèo, tính chuyện bắt sự phụ ta ăn thịt, cho nên ta mới đến đây hỏi tội.

Lão yêu cả nói:

- Nhà người hùng hùng hổ hổ tới làm âm ỉ ở cửa nhà ta, có phải muốn đánh nhau chằng?

Hành Giả nói:

- Chính phải.

Lão yêu cả nói:

- Nhà người chó có hung hăng, ta ma điều yêu binh tới, dàn thành trận thế, đánh trống phất cờ, đánh nhau với người, rõ ràng ta là con hổ ngồi nhà, coi rẻ nhà người quá. Chỉ cần một mình ta đấu với một mình nhà người, một chọi một, không được ai đánh giúp! Được chứ?

Hành Giả nghe xong, nói:

- Bát Giới hãy lùi ra, để xem hấn làm gì lão Tôn?

Chú ngọc bèn tránh sang một bên. Lão yêu cả nói:

- Nhà người lại đây, trước hãy thử làm một cái cọc, để ta chém ba nhát dao vào cái đầu trọc kia, thì ta sẽ để cho Đường Tăng của nhà người đi qua. Bằng không, hãy mau mau nộp Đường Tăng lại để ta nhắm một bữa.

Hành Giả nghe xong cười sảng sặc nói:

- Yêu quái! Trong động có giấy bút thì hãy mang ra đây viết giao kèo, bắt đầu chém từ hôm nay cho tới sang năm, ta cũng chẳng coi mùi mẽ gì!

Lão yêu cả vận hết uy lực, đứng tấn cử đỉnh, hai tay vung đao, nhằm gáy Hành Giả chém xuống. Hành Giả vươn cổ ra đón lưỡi dao, chỉ nghe choang một tiếng, da cổ Hành Giả đến vết hằn đỏ cũng chẳng thấy. Lão yêu cả hoảng sợ nói:

- Con khỉ này đầu cứng quá!

Đại Thánh cười nói:

- Nhà ngươi không biết. Lão Tôn đây:

Sinh ra đầu sắt da đồng.

Khắp trong trời đất ai bằng được ta?

Rìu búa bổ chẳng ăn thua,

Thuở nhỏ bị nhốt trong lò Lão Quân,

Bốn vị tinh dầu coi nung,

Nhi thập bát tú dụng công luyện hầu.

Ngước ngẫm mấy lượt chẳng sao,

Xung quanh xoắn xuýt nhưng nào là gân.

Đường Tăng còn sợ mềm oăn,

Vòng kim cô lại thắt quanh đỉnh đầu.

Lão yêu cả nói:

- Con khỉ đừng có bẻm mép! Coi nhát đao thứ hai của ta đây! Ta quyết không tha tính mạng cho nhà ngươi đâu!

Hành Giả nói:

- Quanh đi quẩn lại cũng chỉ có chém vậy thôi à?

Lão yêu cả nói:

- Con khỉ, nhà ngươi đâu có biết lưỡi đao này:

Chế tạo trong lò lửa,

*Trăm lần luyện thành công,
Tam lược ngời lưỡi sắt,
Lục thao tỏ võ công.
Đuôi nhọn xanh nhọn nhọn,
Mình rắn trắng cong cong.
Lên rừng mây thăm đạm,
Xuống biển sóng bay tung.
Trải bao lần mài giũa,
Kể mấy độ tôi nung.
Ẩn núi sâu động cổ,
Ra trận lập chiến công.
Sợ nhà sư của chú,
Một nhát, đầu đứt phăng!*

Hành Giả cười nói:

- Đồ yêu tinh có mắt như mù, dám ví đầu lão Tôn với quả bầu à? Thôi được, cho nhà ngươi chém nhát nữa xem sao!

Lão yêu cả lại giơ đao chém xuống, Hành Giả lại vươn cổ ra đón, phập một tiếng đứt làm hai mảnh. Đại Thánh lăn một vòng trên mặt đất, biến thành hai người. Yêu quái thấy vậy hoảng quá, chống lưỡi đao

xuống đất. Trư Bát Giới đứng đằng xa nhìn thấy cười nói:

- Giá lão yêu chém bằng hai đao, thì thành bốn người đấy.

Lão yêu cả chỉ mặt Hành Giả nói:

- Nghe nói nhà ngươi giỏi sử phép phân thân, có sao dám sử phép đó trước mặt ta?

Đại Thánh nói:

- Thế nào là phép phân thân?

Lão yêu cả nói:

- Thế có sao ta chém nhất đầu, nhà ngươi không hề gì. Nay ta chém nhất nữa, nhà ngươi lại biến thành hai người?

Đại Thánh cười nói:

- Đồ yêu quái kia, chớ có sợ hãi! Nhà ngươi có chém một vạn nhất, ta cũng sẽ trả nhà ngươi hai vạn người.

Lão yêu cả nói:

- Con khỉ kia, nhà ngươi chỉ biết phép phân thân chứ đâu có biết phép thu thân! Nhà ngươi có tài giỏi, thử thu thành một người, đánh ta một gậy xem nào.

Đại Thánh nói:

- Chớ có nói phét! Nhà người muốn chém ba nhất, mà chỉ mới chém có hai. Giờ bảo ta chém một gậy, ta mà nện một gậy rưỡi thì không phải là lão Tôn!

Lão yêu cả nói:

- Đúng! Đúng!

Đại Thánh bèn ưỡn mình lên, lăn một vòng, biến thành một người như cũ, rút gậy sắt định nhắm đầu yêu quái bổ xuống. Lão yêu cả giơ đao lên ngăn lại nói:

- Con khỉ khốn kiếp chớ có vô lễ! Nhà người tới cửa đánh người bằng cây đòn đám ma nào thế?

Đại Thánh quát lên:

- Nhà người muốn hỏi cây gậy của ta hử? Trên trời dưới đất nó đã nổi tiếng?

Lão yêu cả hỏi:

- Nổi tiếng thế nào?

Đại Thánh đáp:

*Gậy sắt ta chín lần nấu luyện,
Lão Quân thân vận chuyển vào lò.
“Vật thần” vua Vũ ban cho,
Tám sông bốn biển đã thừa tiếng tăm
Quãng giữa chừng đầu tinh bày đặt,*

Khảm hai đầu vàng rực hoàng kim.
Rồng bay phượng múa giập giờn,
Hoa văn chạm khắp quý thần sợ run
“Linh dương bổng” nổi tên từ đó
Đáy biển sâu nào có ai hay
Thành hình biến hóa tài thay
Rõ ràng ngũ sắc áng mây huy hoàng.
Rồi đắc đạo ta mang về núi,
Kinh nghiệm nhiều biến đổi khéo ghê.
Lúc to như chiếc vại kia,
Lúc nhỏ thì nhỏ chỉ vừa chiếc kim.
Tuy to nhỏ như kim, như núi
Muốn ngắn dài cũng bởi lòng ta.
Nhẹ nhàng múa lượn gần xa,
Mây trời loang loáng, chớp xa ngoảnh ngoè.
Khi lạnh buốt xông người ớn lạnh.
Mù âm u thăm đạm không trung
Hàng long phục hổ tùy thân,
Chân trời góc biển xa gần rong chơi.
Từng đại náo trên nơi thượng giới,
Nổi oai phong phá hội Bàn Đào.

Thiên binh bỏ chạy ào ào,
Na Tra thái tử đối đầu cũng thua
Gậy múa tít thần kia lẫn trốn,
Mười vạn binh sợ hoảng rút lui
Tung hoành đánh tận Linh Tiêu,
Điện Thông Minh cũng liêu xiêu tơi bời.
Khắp thượng giới mọi người nhốn nháo,
Đám tinh khanh lơ láo rối ren,
Bắc Đẩu ta cũng đánh lên.
Nơi cực Nam Cực cũng khiến chảng tha
Thượng Đế ấy thấy ta hung hãn,
Mời Như Lai Phật đến trị giùm
Binh gia thắng bại chuyện thường
Giam cầm khốn khổ hết đường ngo ngoe
Tù đặng đặng dưới chân núi kia,
Nhờ Quan Âm Bồ Tát cứu tinh
Đại Đường có vị thánh tăng
Trông trời phát một nguyện lành lớn lao.
Thành Uông Tử độ bao hồn quỷ,
Hội Linh Sơn quyết chí cầu kinh,
Tây phương bao loại yêu tinh

*Ra tay hàng phục giúp thành công lao
Đã biết gậy trên đời có một.
Nửa đường đời bạn hữu thân thương.
Tống tà ma châu Diêm Vương.
Thịt da hóa bụi, gân xương hóa bùn!
Khắp chốn chốn gậy vung quỹ chết,
Ngàn vạn con tính hết được bao
Trên trời phá đồ cung Ngưu
Dưới âm điện các nện vào là xiêu.
Đánh thiên tướng, đuổi theo Cửu diệu
Địa phủ cung suýt ngoẻo Diêm Vương.
Từ trời chấn động thế gian.
Gươm thiêng Thái Tuế tiếng vang xa gần.
Gậy bảo vệ Đường Tăng sư phụ,
Gặp yêu ma ta bổ chết tươi!*

Yêu ma nghe xong, run như cây sậy, nhưng cũng đành liều chết vung đao lên chém. Hầu Vương cười khàn khàn, múa gậy xông lên đánh đỡ. Hai người lúc đầu giằng co nhau ở trước cửa động, về sau nhẩy vút lên mây, đánh nhau quyết liệt giữa tầng không. Trận đánh rất khủng khiếp:

Gậy thần định đày thiên hà,

*Gọi tên “Nhu Ý” gần xa tiếng lừng.
Ma vương thủ đoạn khoe khoang,
Thanh đao đại hán cương cường gớm ghê.
Đánh gần rồi lại đánh xa,
Bay lên trời thăm chẳng tha phen này.
Một người đôi mắt thay mày,
Một người đứng sững đất dày vườn thêm.
May bay mù chuyển âm âm,
Khắp nơi thăm đạm, khắp rừng âm u.
Một bên bèn quyết thịt nhà sư,
Một bên bảo họ quyết trừ yêu tinh.
Chỉ vì Phật tổ truyền kinh,
Một phen là chính nhọc thân tranh giành.*

Lão yêu cả đánh nhau với Đại Thánh hơn hai mươi hiệp không phân thắng bại. Bát Giới đứng dưới thấy hai người đánh mãi mê, không nhìn được, múa đĩnh ba đón gió nhảy vút lên mây, giơ đĩnh ba nhắm mặt yêu quái bổ xuống. Yêu quái sợ quá, cứ tưởng Bát Giới là người chỉ có mẽ ngoài ngây ngây ngô ngô dọa người, ai ngờ gã tai to mõm dài này cũng võ nghệ cao cường, bèn chịu thua trận, quăng đao quay đầu bỏ chạy. Đại Thánh quát to:

- Đuổi mau! Đuổi mau!

Chú ngọc trở hết oai phong, vác đỉnh ba lập tức đuổi theo yêu quái. Lão yêu cả thấy Bát Giới đuổi tới gần, bèn đứng xuống đỉnh núi, đón phía đầu gió, quay tít một vòng, hiện nguyên bản tướng, há to miệng định nuốt tươi Bát Giới. Bát Giới sợ quá, vội vàng co người chui tọt vào trong bụi cỏ, bắt chấp gai góc rậm rạp, mặc cho da thịt rách bươm, run như cây sậy ngồi trong bụi gai nghe ngóng. Hành Giả lúc ấy vừa từ đằng sau đuổi tới, yêu quái cũng há miệng định đớp, thế là mắc phải mẹo của Hành Giả. Hành Giả bèn thu gậy sắt, chạy xộc lên bị yêu quái đớp luôn một miếng. Bát Giới ngồi trong bụi cỏ trông thấy sợ quá, lâu bà lâu bầu thở than oán trách:

- Anh Bật Mã Ôn chẳng biết tiến thoát gì cả! Yêu quái ăn thịt anh, anh phải chạy chứ, tại sao lại còn chạy lên, để nó đớp cho một miếng nằm gọn trong bụng? Hôm nay còn là hòa thượng, ngày mai đã biến thành cục cứt rồi!

Lão yêu cả thảng trợn trở về. Lúc ấy chú ngọc mới từ trong bụi cỏ chui ra, thất thểu về theo lối cũ.

Lại nói chuyện Tam Tạng ngồi ở sườn núi, đang cùng Sa Tăng mong ngóng, bỗng thấy Bát Giới thở hồng hộc chạy về. Tam Tạng cả sợ hỏi:

- Bát Giới, con làm sao mà trông thảm hại thế? Ngộ Không đâu sao không thấy?

Chú ngốc khóc thút thít nói:

- Sư huynh bị yêu quái nuốt vào bụng rồi!

Tam Tạng nghe xong ngã lăn ra đất, một lúc sau mới giậm chân vỗ ngực than thở:

- Đồ đệ con ơi, cứ tưởng con giỏi hàng yêu, đưa ta sang Tây gặp Phật, ai ngờ hôm nay lại chết về tay yêu quái rồi! Thân ôi, thế là công lao của con và mọi người hôm nay đã hóa ra cát bụi!

Sư phụ vô cùng đau đớn. Còn chú ngốc đã chẳng khuyên giải sư phụ thì chớ, lại còn cất tiếng gọi:

- Sa Hòa Thượng, chú mang hành lý lại đây, tôi và chú chia đôi!

Sa Tăng hỏi:

- Anh hai, chia làm gì?

Bát Giới đáp:

- Chia đôi để mỗi người xéo một nẻo. Chú về sông Lưu Sa, tôi về thôn Cao Lão sống với mẹ đỡ. Còn con ngựa bạch bán đi lấy tiền mua cỗ áo quan chôn cất sư phụ.

Tam Tạng đang nằm thở thoi thóp, nghe Bát Giới nói như thế, thì khóc rống lên trời. Chuyện không nói

nữa.

Lại nói chuyện lão yêu cả nuốt được Hành Giả, lấy làm đắc ý, quay thẳng về động. Bọn tiểu yêu ra đón hỏi chuyện đánh nhau thế nào. Lão yêu cả nói:

- Bắt được một tên rồi.

Lão yêu hai hỏi:

- Đại ca bắt được tên nào?

Lão yêu cả đáp:

- Tên Tôn Hành Giả.

Lão yêu hai hỏi tiếp:

- Bắt ở đâu?

Lão yêu cả đáp:

- Bị tôi nuốt một miếng lọt vào bụng.

Lão yêu ba cả sợ nói:

- Đại ca ơi, tôi quên khuấy không dặn dò anh là chớ có nuốt Tôn Hành Giả.

Hành Giả ở trong bụng nói:

- Cứ việc nuốt cho đỡ đói!

Bọn tiểu yêu sợ quá nói:

- Thưa đại vương hồng rồi! Tôn Hành Giả đang nói ở trong bụng.

Lão yêu cả nói:

- Sợ gì hăn nói! Ta có tài nuốt được hăn, lại không có tài trị hăn hay sao? Các người mau đun một ít nước muối, để ta uống vào rồi ọe hăn ra, sau đó mang rán thịt hăn nhắm rượu.

Bọn tiểu yêu đem đến nửa chậu nước muối, lão yêu nốc một hơi hết sạch, thấy ứa miệng cố sức nôn ra. Nhưng Đại Thánh đã mọc rễ ở trong bụng, chẳng nhúc nhích một ly. Đại thánh còn khua cuống họng, khiến lão yêu nôn ọe đến nổi đầu váng mắt hoa, ra cả mật xanh mật vàng, còn Hành Giả vẫn không hề nhúc nhích. Lão yêu thở hồng hộc gọi:

- Tôn Hành Giả, nhà người không ra à?

Hành Giả đáp:

- Còn sớm lắm, chưa muốn ra đâu.

Lão yêu nói:

- Tại sao nhà người không ra?

Hành Giả nói:

- Đồ yêu quái nhà người không biết thông biến! Ta từ ngày làm hòa thượng, sống rất đạm bạc. Đạo này sắp sửa mướt, ta mặc mỗi chiếc áo đơn, trong bụng ấm áp, lại không có gió lùa, ta phải trú hết mùa đông mới ra cơ!

Bọn tiểu yêu nghe vậy đều nói:

- Thừa đại vương, Tôn Hành Giả muốn trú ở trong bụng đại vương qua mùa đông.

Lão yêu cả nói:

- Hẳn muốn ở qua mùa đông, ta sẽ ngồi thiền, dùng phép ban vận, suốt mùa đông không ăn cơm, Bật Mã Ôn sẽ chết đói!

Đại Thánh nói:

- Con của bố ơ, con chẳng biết quái gì cả! Lão Tôn hộ về Đường Tăng đi lấy kinh, khi qua đất Quảng Châu, ta đã mang theo nồi gấp để nấu ăn vặt vãnh dọc đường, giờ đây cứ cắt ruột gan tim phổi của nhà ngươi băm nhỏ nấu ăn dần thì còn lâu cũng chưa hết!

Lão yêu hai cả sợ nói:

- Anh ơ, con khỉ này làm được như thế đấy!

Lão yêu ba nói:

- Xương quai xanh bắc nồi được chứ gì!

Lão yêu hai nói:

- Không được! Nếu bắc nồi như vậy, khói lửa bốc lên, xông vào mũi, không bị hắt hơi sao?

Hành Giả cười nói:

- Không sao! Để lão Tôn lấy cây gậy sắt chọc lên đỉnh đầu cho thủng một lỗ, một để làm cửa sổ, hai để

thông khói.

Lão yêu cả nghe nói như vậy, tuy ngoài miệng nói không sợ, nhưng trong lòng đã run lăm, hấn vẫn ra vẻ cứng cỏi nói:

- Các anh em đừng sợ! Mang rượu thuốc của ta lại đây, để ta uống vài cốc cho con khỉ ngấm thuốc chết mất mạng!

Hành Giả cười thầm, nói:

- Năm trăm năm trước, khi lão Tôn đại náo thiên cung, chén kim đơn của Lão Quân, uống rượu ngự của Ngọc Hoàng, xơi đào tiên của Vương Mẫu, cùng những thức gan rỗng tủy phượng, có thứ quái nào mà ta chưa ăn đâu? Rượu thuốc ấy là cái thứ gì mà dám dọa ta?

Bọn tiểu yêu mang hai bình rượu thuốc lại, rót đầy một cốc đưa cho lão yêu cả. Lão yêu cả đưa tay đỡ lấy. Đại Thánh ở trong bụng nghĩ thấy mùi rượu bèn nói:

- Đừng cho nó uống!

Đại Thánh bèn vặn đầu một cái, biến thành một cái phễu nhỏ, hứng lấy ở cổ họng lão yêu. Yêu quái nốc ực một hơi bị Hành Giả cũng ực một hơi uống hết. Chén thứ hai cũng bị Hành Giả uống sạch. Yêu quái uống một mạch bảy tám chén, bảy tám chén đều bị

Hành Giả uống đỡ cả. Hãn bèn buông chén xuống nói:

- Thôi không uống nữa. Mọi khi thứ rượu này ta chỉ uống hai chén, bụng đã như lửa đốt, thế mà hôm nay ta đã uống bảy tám chén liền mà vẫn chẳng thấy mặt đỏ!

Nguyên Đại Thánh không uống được nhiều rượu, lần này uống của yêu quái bảy tám chén liền, đâm ra say rượu ngay ở trong bụng hãn, nên lão đảo đứng không vững, lúc đá ngón tứ bình, lúc đá ngón phi cước, lúc búa lấy buồng gan đánh đu, trồng cây chuối, khoa chân múa tay, khiến cho yêu quái đau đớn không thể chịu nổi, ngã lăn ra đất.

Cuối cùng không biết yêu quái sống chết ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯỜI SÁU

Hành Giả tha về, ma theo tính cũ

Ngộ Năng cũng đánh, quái vẫn tâm xưa

Lại nói chuyện Đại Thánh quấy lung tung một hồi trong bụng lão yêu cả, khiến hấn ngã lăn quay ra đất, chẳng rên chẳng la, nằm im bất động, tưởng như chết rồi, một lát sau lại thấy cánh tay hấn cử động, hơi thở thoi thóp, cất tiếng van xin:

- Đức đại từ đại bi Tề Thiên Đại Thánh Bồ Tát ơi!

Hành Giả nghe vậy nói:

- Con trai của bố ơi, chớ phải phí lời như vậy, bớt đi vài chữ, cứ gọi là ông ngoại Tôn là được.

Yêu quái sợ chết, cũng thật thà gọi:

- Ông ngoại ơi! Ông ngoại ơi! Con chót làm điều không phải, một sai hai trái lỡ nuốt phải ngài, để bây giờ bị ngài hại lại, muôn xin Đại Thánh từ bi, đoái thương đến chút lòng tham sống của loài sâu kiến, tha chết cho con con xin tình nguyện tiễn đưa sư phụ ngài qua núi.

Đại Thánh tuy anh hùng nhưng vẫn canh cánh chuyện đi đường của Đường Tăng, thấy yêu ma van

xin thăm thiết, xin nhất nhất phục tùng, thì lòng thiện nổi lên, cất tiếng gọi:

- Yêu quái, ta tha cho nhà ngươi, nhưng nhà ngươi tiễn đưa sư phụ ta như thế nào?

Lão yêu cả nói:

- Ở đây tôi chẳng có vàng bạc châu báu, mã não san hô, lưu li hổ phách, đòi mời để đưa tiễn. Ba anh em chúng tôi sẽ khiêng một chiếc kiệu tết bằng mây thơm đưa sư phụ ngài qua núi.

Hành Giả cười nói:

- Ừ, khiêng kiệu tiễn đưa, còn hơn cho của báu. Nào, nhà ngươi há to miệng để ta ra.

Yêu quái thật thà há to miệng ra. Lão yêu ba đi lại gần lão yêu cả thăm thì:

- Đại ca ơi, đợi lúc hăn chui ra tới mồm, anh cắn một phát, nghiền nát con khỉ ấy ra, rồi lại nuốt vào bụng, thế là hăn không làm hại được anh nữa.

Hành Giả ở trong bụng nghe thấy hết, bèn không chui ra vội, rút gậy sắt cho ra trước để xem hăn thế nào. Quả nhiên yêu quái cắn luôn kêu cắc một tiếng, mấy chiếc răng cửa bị gãy nát vụn. Hành Giả rút gậy về nói:

- Đồ yêu quái gồm nhi! Ta đã tha chết cho nhà ngươi, nhà ngươi lại cắn ta, định hãm hại ta hả? Ta sẽ

không ra nữa, quyết giết chết nhà người phen này!
Không ra nữa! Không ra nữa!

Lão yêu cả oán trách lão yêu ba:

- Chú xui thế thành ra người trong nhà hãm hại nhau rồi. Cứ mời ngài ấy ra tử tế không nghe, chú lại bảo tôi cắn ngài ấy. Ngài ấy chẳng bị cắn, còn tôi lại bị gãy mấy cái răng đau điếng, biết làm sao bây giờ?

Lão yêu ba thấy lão yêu cả trách mình, bèn dùng lời nói khích, đồng dục nói:

- Tôn Hành Giả, tên tuổi nhà người như sấm động bên tai, nghe nói nhà người thi thố oai phong ở cửa Nam Thiên, khoa khoang tài năng ở Linh Tiêu điện, ngày ngày trên đường sang Tây hàng yêu tróc quái hóa ra chỉ là một con khỉ hèn mọn!

Hành Giả nói:

- Ta hèn mọn ở chỗ nào?

Lão yêu ba nói:

- Nhà người đã là “khách nơi nghìn dặm, tiếng tăm muôn nơi” như thế thì hãy ra đây đấu võ với ta mới gọi là hảo hán chứ, đằng này lại cứ nằm ì trong bụng người dọa dẫm, thì như thế không phải hèn mọn là gì?

Hành Giả nghe vậy, trong lòng thầm nghĩ:

- Phải! Phải! Dù bây giờ ta có đứt đứt ruột hăn, vò nát gan hăn, khiến hăn chết ngay, nào có khó gì? Nhưng danh tiếng của ta hỏng mất...

Bèn cất tiếng nói:

- Thôi được! Thôi được! Nhà ngươi há mồm ra để ta ra tử thí với nhà ngươi. Nhưng cửa động nhà ngươi chật chội, không tiện đấu võ, hãy ra chỗ rộng ngoài kia.

Lão yêu ba nghe vậy, vội vàng tập hợp tiểu yêu lớn nhỏ sau trước, cả thấy hơn ba vạn tên, gươm giáo sáng lóe bày trận thế tam tài ngoài cửa động, đợi Hành Giả chui ra là đánh liền. Lão yêu hai dìu lão yêu cả ra thẳng ngoài cửa động, cất tiếng gọi:

- Hảo hán Tôn Hành Giả ra đi! Chỗ này là bãi chiến trường đấu võ rất tốt!

Đại Thánh ở trong bụng, nghe thấy bên ngoài có tiếng chim hót véo von, hạc kêu lạnh lạnh, biết là nơi rộng rãi, bụng bảo dạ:

- Ta mà không ra thì thất tín với chúng. Mà ra, thì yêu quái mặt người dạ thú. Vừa rồi hăn bảo đưa sư phụ đi qua, rồi lại lừa cản mình, nay chúng lại điều cả binh ra đây nữa. Thôi được! Thôi được! Để cho vện cả đôi bề, ta sẽ ra, nhưng phải mọc một cái rễ trong bụng hăn đã.

Bèn thò tay nhổ một sợi lông đuôi, thổi hơi tiên khí hô “biến!”, lập tức biến thành một sợi dây chỉ nhỏ bằng sợi tóc, dài tới bốn mươi trượng. Sợi dây ấy ra ngoài biến thành to ngay. Hành Giả, một đầu dây buộc vào tim gan yêu quái, mà buộc kiểu thòng lọng. Khi không kéo thì sợi dây không xiết chặt, hễ kéo thì sợi dây xiết lại mới đau. Hành Giả cầm một đầu dây cười nói:

- Chui ra phen này, hấn đưa sư phụ mình qua thì thôi, nếu chúng không nghe, dấy động đao binh, thì ta chẳng hơi đâu đánh nhau với chúng, cứ cầm sợi dây to này mà kéo thì khác nào ta vẫn ở trong bụng hấn vậy.

Đoạn biến người cho nhỏ lại bò ra ngoài. Khi bò tới cổ họng, thấy yêu quái há mồm to tướng, hai hàm răng trên dưới cứng sắt như thép. Hành Giả lại chột nghĩ ra:

- Không xong! Không xong! Kéo sợi dây qua đặng mồm, hấn sợ đau, chần một phát đứt đôi thì hỏng. Ta tìm chỗ không có răng chui qua mới được.

Đại Thánh bèn cầm chặt sợi dây, bò theo hàm trên ra bằng đường mũi. Lão yêu cả thấy mũi ngứa ngứa, bèn hắt hơi một tiếng, bật cả Hành Giả ra ngoài.

Hành Giả thấy có gió, bèn vịn người một cái, cao hơn ba trượng, tay cầm sợi dây, tay cầm gậy sắt. Yêu quái chẳng biết hay dở, thấy Hành Giả chui ra, bèn múa cương dao nhằm mặt Hành Giả chém xuống. Đại Thánh buông chùng sợi dây, thu cây gậy sắt, rồi nhảy vút lên mây. Nguyên Hành Giả sợ bọn tiểu yêu vây chặt khó hành động, nên mới nhảy ra khỏi trận thế, tìm chỗ rộng trên đỉnh núi, hạ mây bước xuống, hai tay nắm sợi dây thường lấy hết sức kéo. Lão yêu cả bỗng thấy đau bụng. Hắn sợ đau, bèn vịn lên một cái. Đại Thánh lại kéo lần nữa. Bọn tiểu yêu đứng xa nhìn thấy, kêu ầm ĩ:

- Đại vương ơi, đừng gây sự với hắn nữa, để hắn đi thôi! Con khỉ ấy chẳng kể thời tiết, chưa tới tiết thanh minh mà đã thả điều rồi!



Đại Thánh nghe nói bèn lấy hết sức nhảy lên một cái, lão yêu cả quay lao đảo trên không trông như chiếc xa đưa, rồi rơi phịch xuống mặt đất, làm cho chỗ đất vàng cứng nơi sườn núi lõm xuống thành một cái hố sâu tới hai thước.

Lão yêu hai, lão yêu ba sợ quá, vội vàng hạ mây, bước tới nắm lấy sợi dây, quỳ xuống bên sườn núi van xin hảm thiết:

- Thừa Đại Thánh, cứ tưởng ngài là vị tiên khoan dung rộng lượng, ai ngờ lại là hạng bụng dạ chuột bọ như thế. Chúng tôi thực thà mời ngài ra đây đánh nhau với ngài, ai ngờ ngài lại buộc sợi dây vào tim gan gia huynh tôi như thế?

Hành Giả cười nói:

- Đồ yêu quái khốn kiếp vô lễ kia! Lần trước đã lừa ta chui ra căn ta, lần này lại bày trận đánh ta. Mấy vạn yêu binh đánh một mình ta, về lý có thông được không? Ta cứ kéo, cứ kéo, lôi cổ tên này tới trình sư phụ!

Hai yêu quái dập đầu nói:

- Đại Thánh từ bi tha tính mạng cho chúng tôi, chúng tôi xin nguyện đưa sư phụ qua núi.

Hành Giả cười nói:

- Nhà người muốn sống, cứ lấy dao cắt đứt sợi dây là xong.

Lão yêu cả nói:

- Thừa ngài, cắt đứt đoạn bên ngoài, nhưng bên trong vẫn bị buộc vào tim gan, từ cổ họng trở vào vẫn bị đau đớn thì biết làm sao?

Hành Giả nói:

- Đã vậy, há to miệng ra, để ta lại chui vào cõi dây cho.

Lão yêu cả hốt hoảng nói:

- Ngài vào lần này không chịu ra nữa thì nguy hiểm lắm! Nguy lắm!

Hành Giả nói:

- Ta có cách đứng ở ngoài cũng cởi được sợi dây bên trong. Ta cởi rồi, nhà người có thành thực đưa sư phụ ta qua núi không?

Lão yêu cả thưa:

- Cởi thì tôi xin đưa, quyết không dám nói dối.

Đại Thánh xét thấy hẳn có vẻ thành thực, bèn rùng mình một cái, thu lấy sợi lông, yêu quái không thấy trong bụng đau đớn nữa. Ba yêu quái vờn người đứng dậy cảm tạ Hành Giả nói:

- Xin mời Đại Thánh trở về thưa với Đường Tăng thu xếp hành lý, chúng tôi sẽ khiêng kiệu tới đón.

Bọn tiểu yêu thu xếp giáo gươm, trở về động phủ.

Đại Thánh thu sợi dây rồi quay trở lại phía đông núi, từ xa xa đã nhìn thấy Đường Tăng lăn lộn trên mặt đất gào khóc. Trư Bát Giới và Sa Tăng đang cởi tay nải, chia đôi hành lý, định mỗi người một ngả. Hành Giả âm thầm than thở:

- Không cần nói cũng biết là Bát Giới đã nói với sư phụ rằng ta bị yêu quái ăn thịt, sư phụ không ngờ ta nên kêu khóc, còn chú ngọc chia đôi hành lý để xéo mỗi người một nơi đây mà. Chà! Chẳng biết có phải thế không, để ta gọi một tiếng xem sao.

Đoạn hạ mây cất tiếng gọi:

- Sư phụ ơi!

Sa Tăng nghe thấy, oán trách Bát Giới:

- Anh chỉ là cỗ quan tài chuyên hại người! Sư huynh có chết đâu mà anh bảo anh ấy chết, để rồi giờ cái trò này ra ở đây. Không phải tiếng anh ấy gọi là gì?

Bát Giới nói:

- Rõ ràng tôi vừa nhìn thấy anh ấy bị yêu tinh nuốt một miếng rồi mà. Hay anh ấy chết phạm phải giờ xấu, nên bây giờ hiện hồn về.

Hành Giả đi tới sát bên Bát Giới, tóm lấy Bát Giới tát cho một cái như trời giáng làm Bát Giới lão đảo, đoạn quát:

- Đồ khốn kiếp! Hiện hồn hiện phách cái quái gì!

Chú ngọc xấu hổ gục mặt xuống nói:

- Anh ơi, anh thực bị yêu quái thịt rồi mà, sao... sao anh còn sống?

Hành Giả nói:

- Đồ bì thịt chẳng biết quái gì cả! Hăn nuốt ta thì ta dứt ruột gan, xé tim phổi nó ra, lại lấy sợi dây thắt thòng lọng vào tim gan hăn, đoạn kéo giật cho hăn đau đớn không chịu nổi, con nào con nấy dập đầu van xin thảm thiết, lúc ấy ta mới tha chết cho chúng. Bây giờ chúng sắp sửa khiêng kiệu tới đưa sư phụ qua núi đây.

Tam Tạng nghe xong, lồm cồm bò dậy nghiêng người nói với Hành Giả:

- Đồ đệ ơi, phiền lụy con nhiều quá! Suýt nữa nghe lời Ngộ Năng thì ta chết mất!

Hành Giả vung tay đánh cho Bát Giới một cái nữa rồi mắng:

- Đồ ngốc nghếch ăn cám lười biếng, đốn mặt nhà người! Thôi, sư phụ đừng buồn nữa, yêu quái sắp tới đưa chúng ta đi bây giờ.

Sa Tăng cũng cảm thấy vô cùng xấu hổ, vội vàng lảng đi thu xếp hành lý sửa soạn yên cương. Cả bọn đứng đợi ở giữa đường. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện ba lão yêu dẫn bọn tiểu yêu về nhà.

Lão yêu hai nói:

- Đại ca ạ, tôi cứ tưởng rằng Tôn Hành Giả là hạng ba đầu sáu tay thế nào cơ, té ra chỉ là con khỉ oắt con.

Giá anh đừng nuốt hãn, cứ đánh nhau với hãn, hãn làm sao định nổi anh? Trong động còn có mấy vạn yêu tinh, mỗi tên chỉ nhổ một bãi nước bọt cũng đủ dìm chết hãn. Việc gì anh phải nuốt hãn vào bụng để hãn giở phép ra làm anh khổ sở, còn làm sao đấu chọi với hãn được nữa? Vừa rồi chúng ta nói tiền đưa Đường Tăng là vì tính mạng anh trong lúc nguy cấp phải giả thác ra như thế để lừa hãn chui ra, bây giờ thì quyết không đưa chúng đi!

Lão yêu cả nói:

- Vì sao hiền đệ không đưa chúng?

Lão yêu hai nói:

- Anh cho tôi ba nghìn tiểu yêu, tôi dàn trận thế, sẽ có cách bắt sống con khỉ ấy!

Lão yêu cả nói:

- Nói chi ba nghìn, cho chú mang cả doanh đi cũng xong. Bắt được hãn là mọi người đều có công đó.

Lão yêu hai lập tức điếm ba nghìn tiểu yêu đến thẳng bên đường cái bày trận, rồi sai một tên cầm một lá cờ màu xanh lam tới báo:

- Tôn Hành Giả, hãy mau mau ra giao chiến với đại vương hai của chúng ta!

Bát Giới nghe vậy cười nói:

- Anh ơi, thường có câu: “Giấu đầu hở đuôi”^[298]. Anh vừa ba hoa khoác lác, nào là đã hàng phục được yêu quái, chúng sẽ khiêng kiệu đến đưa sư phụ đi, thế mà bây giờ chúng lại tới thách đánh là có sao?

Hành Giả nói:

- Lão yêu cả đã bị ta hàng phục rồi, không dám lộ mặt ra, nghe nói đến tiếng “Tôn” đã sợ xanh mặt. Hẳn đây là lão yêu hai tức khí không chịu đưa chúng ta, nên mới đến thách đánh. Nói đến chuyện anh em, yêu quái cũng có ba anh em, mà chúng có nghĩa khí như vậy. Chúng ta cũng có ba anh em, mà chẳng có chút nghĩa khí nào ư? Tôi đã hàng phục được lão yêu cả, giờ lão yêu hai tới đây, chú ra đánh nhau với hẳn cũng được chứ gì!

Bát Giới nói:

- Sợ cóc gì hẳn! Để tôi nện cho hẳn một trận!

Hành Giả nói:

- Vậy thì đi ngay thôi.

Bát Giới cười nói:

- Anh ơi, đi cũng được thôi, nhưng đưa sợi dây đây cho tôi mượn.

Hành Giả hỏi:

- Chú dùng làm gì?

Bát Giới đáp:

- Để tôi buộc ngang lưng làm sợi dây cứu mạng. Anh và Sa Tăng nắm chặt lấy một đầu rồi thả tôi ra đánh nhau với hắn. Nếu thắng, anh buông chùng sợi dây để tôi bắt hắn. Còn thua thì kéo ngay về, đừng để hắn bắt mất tôi.

Hành Giả cười thầm nghĩ:

- Cũng thừa dịp trêu chú ngốc một mẻ.

Bèn bẳng lòng buộc sợi dây vào quanh bụng Bát Giới, thúc Bát Giới ra đánh nhau. Chú ngốc vác đỉnh ba chạy thẳng ra sườn núi cất tiếng gọi:

- Yêu quái! Ra đây đánh nhau với ông tổ họ Trư nhà người!

Tên cầm lá cờ màu xanh lam vội vàng về báo:

- Thưa đại vương, có một hòa thượng tai to mõm dài xông tới.

Lão yêu hai lập tức ra khỏi trận, thấy Bát Giới bèn chẳng nói năng, múa ngọn giáo nhắm mặt Bát Giới đâm luôn. Chú ngốc vung đỉnh ba gạt ra. Hai người đánh nhau bảy tám hiệp liền trên sườn núi. Chú ngốc lúc ấy cảm thấy đôi tay mềm nhũn, không chống đỡ nổi yêu quái, vội vàng quay đầu gọi:

- Sư huynh ơi, hỏng rồi, mau kéo dây cứu em với! Mau kéo dây cứu em với!

Ở đầu này, Đại Thánh nghe tiếng gọi, lại thả sợi dây cho chúng ra. Chú ngốc thua trận, chạy thục mạng về quần theo cả sợi dây mà không hay, bị sợi dây chùng quấn vào chân ngã lăn quay, vừa bò dậy được lại ngã chổng kên. Lúc đầu thì ngã sừng chân, về sau ngã giúi mõm xuống đất, bị yêu quái đuổi tới, thò cái vòi ra hết con giao long, cuốn lấy Bát Giới mang về động. Yêu quái thẳng trận cùng bọn tiểu yêu ca khúc khải hoàn kéo nhau về.



Tam Tạng đứng ở chân dốc nhìn thấy trách mắng Hành Giả:

- Ngộ Không, chả trách Ngộ Năng hay rửa con chết là phải. Anh em các con chẳng có chút tình cảm tương thân tương ái gì hết, mà chỉ mang bụng dạ ghen ghét đố kỵ nhau! Hẳn bảo con kéo dây cứu hẳn, con không kéo lại còn thả dây ra là có sao? Giờ đây hẳn bị yêu quái hãm hại, biết làm thế nào?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ rặt bênh che hẳn, rặt thiên vị hẳn! Đây, như khi lão Tôn bị bắt, sư phụ có lo lắng gì đâu, trước sau bỏ mặc lão Tôn. Còn chú ngốc vừa bị bắt, sư phụ đã trách con ngay. Cũng phải để hẳn ném chút vất vả đặng cay thì mới thấy việc lấy kinh là gian nan chứ!

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ạ, con đi ta cũng lo lắng lắm. Nhưng con giỏi biến hóa, chắc chắn không bị hại tới tính mạng. Còn chú ngốc bản chất ngu si, chẳng biết biến hóa, phen này lành ít dữ nhiều, con phải đi cứu hẳn ngay mới được.

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng oán trách nữa, để con đi cứu hẳn đây.

Đoạn tung người nhảy lên đỉnh núi, bực mình nói:

- Chú cóc hay rửa mình chết vậy đừng để cho hăn sung sướng vội. Đi tìm yêu quái xem chúng định làm gì hăn đã, cứ để cho hăn nếm một chút khổ rồi cứu sau cũng không sao.

Đoạn bắt quyết niệm chú, lắc mình một cái, biến thành một con bọ mát bay vào đậu bên mang tai Bát Giới, theo yêu tinh vào trong động. Lão yêu hai dẫn ba nghìn tiểu yêu rầm rầm rộ rộ đóng quân tại cửa động, rồi lôi Bát Giới vào trong nói:

- Thừa đại ca, tôi bắt được một tên mang về đây.

Lão yêu cả nói:

- Mang ra đây ta xem.

Lão yêu hai thả vòi ra quăng Bát Giới xuống đất nói:

- Thừa đây ạ.

Lão yêu cả nói:

- Tên này vô dụng.

Bát Giới nghe vậy nói:

- Thừa đại vương, vô dụng thì xin đại vương thả ra, bắt thằng nào hữu dụng ấy.

Lão yêu ba nói:

- Tuy vô dụng, nhưng cũng là Trư Bát Giới đồ đệ của Đường Tăng. Cứ trói nghiêng lại, ngâm xuống cái ao ở đằng sau cho trụi hết lông đi, bấy giờ sẽ mổ bụng ướp muối phơi khô, khi nào mưa dầm gió bắc mang ra nhấm nháp.

Bát Giới hoảng sợ nói:

- Thôi! Thôi! Gặp phải bọn yêu quái bán cá mắm rồi!

Bọn tiểu yêu xông cả lại túm lấy bốn vó chú ngốc trói dúm lại, khiêng tới bên bờ ao quẳng tùm giữa ao rồi quay về.

Đại Thánh bay tới tận nơi xem xét, thấy chú ngốc bốn vó chổng lên trời, mồm co lại, nửa chìm nửa nổi, thở phì phì trông rất tức cười, chẳng khác nào chiếc lá sen đen to tướng dạo tháng tám tháng chín sương xuống đã héo rụng. Đại Thánh nhìn thấy Bát Giới tình cảnh như vậy, thì vừa giận vừa thương, bèn nói:

- Làm thế nào bây giờ? Hẳn cũng là một con người ở hội Long Hoa mà. Chỉ giận hăn động một tí là chia hành lý bỏ đi, lại hay xúc xiểm sư phụ niệm “khẩn cô nhi chú” hại mình. Hôm trước lại được nghe Sa Tăng nói rằng hăn còn góp nhặt dành dụm được ít vốn riêng, không biết có đúng không? Để ta dọa hăn một vố xem sao.

Đại Thánh bèn bay tới sát mang tai Bát Giới, đổi giọng khác đi cất tiếng gọi:

- Trư Ngộ Năng! Trư Ngộ Năng!

Bát Giới hoảng hồn nói:

- Xúi quẩy rồi! Cái tên Ngộ Năng là do Quan Thế Âm Bồ Tát đặt cho, từ khi đi theo Đường Tăng, sư phụ chỉ gọi là Bát Giới. Tại sao ở đây lại có người biết gọi ta là Ngộ Năng?

Chú ngốc bật mồm hỏi:

- Ai gọi pháp danh ta ra đó?

Hành Giả đáp:

- Tôi.

Chú ngốc hỏi:

- Tôi là ai?

Hành Giả đáp:

- Tôi là người đi bắt anh.

Chú ngốc sợ hãi hỏi:

- Thưa trưởng quan, ngài từ đâu tới?

Hành Giả đáp:

- Tôi được Diêm Vương năm sai tới bắt anh.

Chú ngốc nói:

- Thừa trưởng quan, ngài hãy tạm về tàu lại với Diêm Vương năm, ngài ấy với sư huynh tôi là Tôn Ngộ Không là chỗ giao tình thân thiết, rằng hoãn cho tôi tới ngày mai hãy bắt đầu.

Hành Giả nói:

- Vớ vẩn! Diêm vương đã ghi là đến canh ba sẽ chết, ai dám để tới canh tư? Hãy theo tôi đi cho sớm, tôi khỏi phải lấy thừng trói lôi đi.

Chú ngốc nói:

- Trưởng quan ạ, ở đây cũng chẳng sung sướng gì, cứ nhìn mặt mũi tôi đây, thì còn gì hòng sống nữa, yêu tinh bắt gọn cả thầy trò chúng tôi mang về, rồi thầy trò gặp nhau cùng chết một thể.

Hành Giả cười thầm nói:

- Thôi được! Tôi đi chuyến này trước sau phải bắt đủ ba mươi người. Để tôi bắt xong bọn chúng rồi quay lại bắt anh sau cũng được, có thể cho anh nấn ná một ngày, nhưng có tiền thì đưa đây.

Bát Giới nói:

- Khổ quá! Người xuất gia làm gì có tiền?

Hành Giả nói:

- Không có tiền thì trói đi luôn! Theo tôi mau!

Chú ngốc cuống quýt nói:

- Trưởng quan đừng trói vội. Tôi biết sợi thừng của ngài là “sợi thừng truy mệnh”, trói vào là hết hơi ngay. Xin có ạ! Xin có ạ! Nhưng chẳng được là bao, gọi là chút đỉnh thôi!

Hành Giả nói:

- Để ở đâu, đưa ra ngay!

Bát Giới nói:

- Khổ quá! Khổ quá! Từ ngày tôi làm hòa thượng tới nay, một số nhà thiện tín cho ăn cơm, thấy tôi dạ dày to, giúi cho ít tiền vụn, tôi gom góp dành dụm vậy nay cả thấy được năm đồng cân bạc. Vì không tiện giữ, trước đây khi đi qua một thành nọ, tôi bèn thuê người thợ bạc đúc gộp thành một khối. Không ngờ gặp người thợ đều cáng, hấn lại ăn bớt mấy phân, bây giờ còn bốn đồng cân sáu hoa thôi. Ngài cầm tạm vậy.

Hành Giả cười thâm nghĩ:

- Thằng ngốc này đến cái khối cũng không có mà đeo, vậy hấn giấu bạc ở đâu?...

Bèn quát:

- Hừ, bạc nhà ngươi để đâu?

Bát Giới đáp:

- Tôi giấy trong lỗ tai trái, nhưng bị trói không lấy được, ngài chịu khó lấy hộ.

Hành Giả nghe nói, lập tức thò tay vào lỗ tai Bát Giới móc ra, quả là một cục bạc đúc kiểu yên ngựa, nặng đến bốn đồng cân dăm sáu hoa. Hành Giả cầm lấy số bạc rồi không nhịn được cất tiếng cười khàn khạch. Chú ngốc nhận ra giọng Hành Giả, chửi loạn lên ở trong nước:

- Đồ Bật Mã Ôn trời đánh kia! Người ta đã cơ cực thế này, mà lại còn bịp bợm cướp của!

Hành Giả lại bật cười nói:

- Đồ ăn cám nhà người! Lão Tôn hộ vệ sư phụ chịu đựng không biết bao nhiêu gian nan vất vả, thế mà nhà người lại đi gom góp làm vốn riêng!

Bát Giới nói:

- Rõ dơ cái mặt! Thế này mà là vốn riêng à? Đây luôn là những đồng bóp mềm bóp miệng, chẳng dám ăn uống, dành dụm để mua thước vải may bộ quần áo, bây giờ lại bị anh dọa cướp mất. Chia trả tôi một nửa đi!

Hành Giả nói:

- Một ly cũng không trả.

Bát Giới quát mắng:

- Tiền chuộc mạng đã đưa anh rồi đấy, bây giờ anh phải cứu tôi ra vậy.

Hành Giả nói:

- Chớ có nóng nảy, tôi sẽ cứu đây.

Đoạn cắt số bạc, hiện nguyên hình, rút gậy sắt kêu chú ngốc vào bờ, cầm tay nhắc chân lôi lên, rồi cởi trói cho. Bát Giới đứng lên, cởi hết quần áo, vắt khô, vấy một cái, đoạn lại mặc vào, nói:

- Anh ạ, mở cửa sau mà trốn thôi.

Hành Giả nói:

- Theo lối cửa sau, có thể chạy được mãi không? Thôi, cứ đánh thốc cửa trước mà ra.

Bát Giới nói:

- Chân tay tôi bị trói tê dại, không chạy được.

Hành Giả nói:

- Mau đi theo tôi.

Đại Thánh bèn cầm gậy sắt, vừa chạy vừa giữ thế, đánh thốc ra. Chú ngốc nén đau, cố chạy theo Hành Giả, chợt thấy cây đinh ba dựa bên tầng thứ hai, bèn xô tới, đẩy bọn tiểu yêu ra, vồ ngay lấy, vung lên bổ loạn xạ, cùng Hành Giả đánh thẳng ra tầng cửa thứ ba, thứ tư, giết chết không biết bao nhiêu là tiểu yêu.

Lão yêu cả thấy động vội nói với lão yêu hai:

- Bắt phải tay cừ rồi! Bắt phải tay cừ rồi! Chú xem Tôn Hành Giả đã cướp mất Trư Bát Giới, đang giết hại mất bao nhiêu tiểu yêu ở ngoài cửa kia kìa!

Lão yêu hai vệt vàng vung người, lăm lăm ngọn giáo trong tay đuổi theo ra cửa, lớn tiếng quát:

- Con khỉ già khốn kiếp kia! Sao nhà người dám vô lễ coi thường chúng tao?

Đại Thánh nghe tiếng, đứng lại định đối đáp. Yêu quái chẳng nói chẳng rằng, lao giáo đâm luôn. Hành Giả dày dặn kinh nghiệm, chẳng chút lúng túng, rút cây gậy sắt, nhắm mặt yêu quái bổ xuống. Hai bên đánh nhau dữ dội ngoài cửa động:

*Voi ngà vàng biến hình người,
Anh em kết nghĩa với loài sư vương.
Bởi nghe ma cả ngọt ngon,
Đường Tăng sư phụ mưu toan bắt về.
Tề Thiên Đại Thánh tài ba,
Yêu tinh quyết diệt chẳng tha phen này.
Bát Giới hèn, bị bắt ngay,
Ngộ Không tới cứu cửa này phá tung.
Ma vương đuổi, tỏ anh hùng,
Gậy vung giáo múa âm âm chạm nhau.*

*Giáo đâm - răn vượt rừng sâu,
Gậy vung - rồng lượn trời cao vẫy vùng.
Rồng múa lượn mây trập trùng,
Răn xuyên rừng thẳm mù tung tối sầm.
Xem ra chỉ tại Đường Tăng,
Hai bên cầm giận bưng bưng đánh nhau.*

Bát Giới thấy Đại Thánh đánh nhau với yêu tinh, nhưng vẫn cứ đứng chống đỉnh ba trên đỉnh núi, không xông vào đánh giúp chỉ đứng ngây ra xem. Yêu tinh thấy cây gậy của Hành Giả nặng, bèn giữ miếng thật kín khắp người không hở chút nào, đoạn chống giáo, thò vòi ra định cuốn Hành Giả vào. Hành Giả biết hẳn định giở trò, hai tay cầm ngang gậy sắt xông thẳng tới, bị yêu tinh lấy vòi xoắn chặt lấy bắp đùi nhưng không cuốn được tay. Hành Giả bèn cầm gậy chơi cái trò bẻ hoa đánh vào mũi yêu tinh.

Bát Giới thấy vậy, vuốt ngực nói:

- Thôi, yêu quái xúi quẩy rồi! Cuốn ta thì cuốn được cả tay, làm ta không cựa quậy nổi. Chứ Hành Giả láu lỉnh thì chẳng cuốn nổi tay, bị anh ấy vớ gậy thọc vào lỗ mũi đâu chảy cả nước mũi ra, thì cuốn anh ấy sao nổi!

Hành Giả vốn không biết mẹo ấy, giờ được Bát Giới bảo cho, bèn cầm gậy xoay tít một vòng, cây

gậy nhỏ bằng cõ con gà, dài độ hơn trượng, rồi nhằm lỗ mũi yêu quái thọc mạnh một cái. Yêu quái đau quá, xì một tiếng, duỗi dài vòi ra, bị Hành Giả quay phắt người lại, lấy tay túm chặt lấy, lấy hết sức lôi đi. Yêu quái đành phải theo Hành Giả bước đi cho đỡ đau. Bát Giới bấy giờ mới dám đến gần giờ đình ba nhằm thẳng yêu quái bổ túi bụi.

Hành Giả nói:

- Không được! Không được! Mũi đình ba nhọn làm rách thịt máu chảy ra, sư phụ nhìn thấy lại bảo chúng ta sát sinh. Cứ lấy cán mà nện!

Chú ngọc bèn giờ cán đình ba, đi một bước lại nện một cái, còn Hành Giả thì cầm vòi lôi đi, chẳng khác gì hai người quản tượng dắt voi. Xuống chân dốc, hai người thấy Tam Tạng đang đăm đăm trông ngóng, vừa thoáng trông thấy hai người hò hét âm ỉ đi tới. Tam Tạng bèn cất tiếng gọi:

- Ngộ Tĩnh ơi, con xem Ngộ Không dắt con gì thế kia?

Sa Tăng nhìn thấy cười nói:

- Sư phụ ơi, sư huynh cả đang túm mũi yêu tinh dắt về, thực sướng chết người đi được!

Tam Tạng nói:

- Giỏi quá! Giỏi quá! Yêu tinh to thế kia cơ mà! Cái vòi mới dài làm sao! Con thử hỏi hấn, nếu hấn bằng lòng vui vẻ đưa chúng ta qua núi, thì tha cho hấn, thôi không giết chết hấn nữa.

Sa Tăng vội chạy vọt lên đón, cao giọng nói:

- Sư phụ bảo nếu nó bằng lòng đưa sư phụ qua núi, thì thôi đừng hại tới tính mạng nó nữa.

Yêu quái nghe vậy, vội vàng quỳ sụp xuống, miệng lắp bắp trả lời là bằng lòng. Nguyên yêu quái bị Hành Giả tóm mũi, ngạt thở chẳng khác gì bị trúng gió, bèn van xin rồi rít:

- Ngài Đường lão gia ơi, nếu được tha tội chết, tôi xin khiêng kiệu tới đón ngay lập tức!

Hành Giả nói:

- Thầy trò ta toàn là những người hiền lành lương thiện, theo lời nhà người tạm tha chết cho. Mau về khiêng kiệu tới đây. Nếu còn giở quẻ, lần này bắt được quyết sẽ không tha!

Yêu quái vừa thoát chết, cúi gằm mặt chạy mất. Hành Giả và Bát Giới đến chào Đường Tăng, kể hết việc trước. Bát Giới xấu hổ quá, lảng ra đầu dốc phơi quần áo ngồi đợi. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện lão yêu hai run như cây sậy quay về động. Chưa tới nơi, đã có bọn tiểu yêu vào báo lão

yêu cả và lão yêu ba, rằng đại vương hai bị hành Giả tóm vôi lôi đi. Lão yêu cả sợ quá bèn cùng lão yêu ba dẫn quân đi tiếp ứng, vừa ra cửa đã thấy tro troi một mình lão yêu hai trở về, liền vội vã đón vào hỏi thăm vì sao lại được tha về. Lão yêu hai đem những lời lẽ từ bi lương thiện của Tam Tạng nói lại cho mọi người nghe một lượt, tên nào tên nấy đưa mắt nhìn nhau, chẳng nói chẳng rằng.

Lão yêu hai hỏi:

- Đại ca ơi, có nên đưa Đường Tăng đi không?

Lão yêu cả đáp:

- Chú nói gì lạ vậy? Tôn Hành Giả là con khỉ giàu lòng nhân nghĩa. Trước đây, hắn ở trong bụng tôi muốn hại tính mạng tôi, thì một nghìn tấm thân tôi cũng bị hắn giết chết. Vừa rồi hắn lại tóm chặt vôi chú, nếu hắn cứ lôi đi sênh sịch mãi mà chẳng buông tha, thì đầu mũi chú cũng vỡ ra mà chết toi rồi ấy chứ. Thôi, mau mau chuẩn bị đưa họ đi qua.

Lão yêu ba cười nói:

- Đưa! Đưa cái quái gì!

Lão yêu cả nói:

- Hiền đệ nói như vậy, xem ra có vẻ còn hậm hực lắm phỏng? Chú không đưa, để hai chúng tôi đưa vậy.

Lão yêu ba cười nói:

- Có hai vị huynh trưởng ở đây, tôi xin nói, nếu bọn hòa thượng ấy không cần chúng ta đưa, cứ lẳng lẳng mà đi thì còn may cho họ. Nhược bằng cứ bắt chúng ta đưa, thì vô tình chúng trúng phải kế “điệu hổ ly sơn” của tôi đấy.

Lão yêu cả hỏi:

- “Điệu hổ ly sơn” thế nào?

Lão yêu ba đáp:

- Bây giờ điểm hết binh yêu trong cả động, vạn chọn một nghìn, nghìn chọn một trăm, trăm chọn mười sáu người, lại chọn ba mươi người nữa.

Lão yêu cả hỏi tiếp:

- Tại sao lại chọn mười sáu, rồi lại chọn ba mươi người?

Lão yêu ba đáp:

- Lấy ba mươi người biết nấu nướng, thì cho chú một ít gạo trắng, miến dong, măng tre, trà búp, nấm hương, mộc nhĩ, đậu phụ, sai chúng mang đi xa hai mươi dặm, hoặc ba mươi dặm để bắc bếp, nấu nướng khoản đãi Đường Tăng.

Lão yêu cả lại hỏi:

- Còn mười sáu người kia dùng làm gì?

Lão yêu ba đáp:

- Sai tám tên khiêng kiệu, tám tên dẹp đường. Anh em chúng ta đi hầu hai bên đưa chúng một đoạn sang phương Tây cách đây chừng hơn bốn trăm dặm. Nơi ấy là thành trì của tôi, ở đó tôi có quân sĩ tiếp ứng. Khi đến bên thành thì cứ thế, cứ thế. Khiến cho thầy trò hăn đầu đuôi không liên lạc được nhau. Bấy giờ bắt gọn Đường Tăng toàn là công của mười sáu thằng này cả.

Lão yêu cả nghe xong vui mừng khôn xiết, chẳng khác nào người tỉnh hơi men, bưng cơn mộng mị, vội nói:

- Tuyệt! Tuyệt!

Lập tức điếm yêu binh, trước chọn lấy ba mươi người, giao đồ nấu cho, lại chọn mười sáu người khiêng cỗ kiệu tết bằng loại mây thơm, kéo nhau đi ra.

Chúng lại dặn dò bọn tiểu yêu:

- Cấm không được la cà trong núi. Tôn Hành Giả là con khỉ khôn ngoan. Nếu hăn trông thấy chúng bay đi lại, sẽ sinh nghi, hỏng mất diệu kế.

Lão yêu cả dẫn mọi người ra thẳng đường cái, cất tiếng đồng dục:

- Thừa ngài Đường lão gia, hôm nay không phạm ngày hồng xa, mời lão gia mau mau qua núi cho sớm.

Tam Tạng nghe vậy, hỏi:

- Ngộ Không, ai gọi ta đây?

Hành Giả chỉ tay đáp:

- Đó là bọn yêu quái bị lão Tôn hàng phục mang kiệu tới đưa sư phụ qua núi đó.

Tam Tạng chấp tay ngửa mặt lên trời nói:

- May quá! May quá! Nếu không có đồ đệ tài giỏi thì ta làm sao đi qua nổi!

Đoạn bước thẳng tới, vái chào bọn yêu quái:

- Xin đa tạ tấm lòng quá yêu của các vị. Đệ tử tôi khi nào lấy được kinh trở lại phương Đông, sẽ ghi công thiện quả này của các vị ở kinh đô Tràng An.

Bọn yêu quái dập đầu nói:

- Xin mời ngài lên kiệu.

Tam Tạng người trần mắt thịt, có biết đâu đó là mưu kế. Tôn Đại Thánh cũng là vị Thái Ất kim tiên, bản tính trung chính, chỉ cho là nhờ công mình bắt, tha yêu quái, hàng phục được chúng, có ngờ đâu chúng lại có mưu mô khác, nên cũng không xét kỹ, cứ làm theo ý của sư phụ. Hành Giả sai Bát Giới xếp hành lý lên lưng ngựa, cùng Sa Tăng đi theo sát bên

cạnh, còn mình cầm gậy sắt đi trước mở đường, thăm dò lành dữ. Tám tên tiểu yêu xúm vào khiêng kiệu, tám tên khác đi trước hò hét dẹp đường. Ba lão yêu đỡ đón kiệu. Sư phụ mừng mừng rỡ rỡ ngồi ngay ngắn trong chiếc kiệu. Cả đoàn đi lên đỉnh núi cao, theo đường cái thẳng tiến.

Chuyến đi này đâu có ngờ đâu trong cái vui đã có cái buồn phục sẵn. Kinh có câu: “Thái cực bi lai”. Vận hạn đứng là gặp lúc sao Thái Tuế chiếu, lại thêm Tang Môn, Diệu Khách. Bọn yêu quái kia đồng tâm hiệp ý hầu hạ hai bên, ân cần khuya sớm, cứ ba mươi dăm dăng cơm chay, năm mươi dăm lại dăng cơm chay nữa, chưa tối đã mời nghỉ, dọc đường nghiêm chỉnh, một ngày ba bữa, vừa ý đẹp lòng, nghỉ ngơi mấy đêm, rất là yên ổn.

Đoạn người đã đi được hơn bốn mươi dăm về hướng tây, bỗng thấy trước mặt là một tòa thành trì. Đại Thánh bèn cầm gậy sắt, rời chiếc kiệu xa tới hơn một dặm để xem xét tòa thành, bỗng sợ quá ngã lăn ra. Bạn bảo Hành Giả to gan thế, tại sao lại sợ hãi làm vậy? Hóa ra Hành Giả nhìn thấy trong thành ác khí bốc lên ngùn ngụt. Thật là:

*Yêu ma từng lũ từng đoàn,
Bốn cửa rặt giống sài lang canh phòng.*

*Đô quân là lão hổ vằn,
Tổng binh là lũ trắng nanh gấu rừng.
Hươu ba trạc chạy số vằn,
Dẫn đường là lũ lạnh chanh cáo cầy.
Trăn dài nghìn thước đó đây.
Rắn dài vạn trượng đông tây chật đường.
Lầu cao lang sói lệnh truyền,
Trước đình báo đốm rít lên tiếng người.
Cờ bay trống dậy rầm trời,
Yêu ma canh giữ trong ngoài đến nghiêm.
Giảo thảo mở cửa bán buôn,
Lợn rừng gồng gánh kiếm ăn sớm chiều.
Nơi đây xưa nước thiên triều,
Mà nay thành chốn quái yêu tung hoành.*

Đại Thánh đang lúc sợ hãi, bỗng nghe tiếng gió rít đằng sau tai, bèn quay phắt lại xem xét, hóa ra là lão yêu ba tay cầm một ngọn thiên phương họa kích nhằm đầu Hành Giả đâm tới. Đại Thánh vội vàng quay người né tránh, rồi giơ gậy sắt lên đỡ. Hai bên hăm hăm nộ khí, hơi thở phì phì, chẳng nói chẳng rằng, nghiêng răng nghiêng lợi xông vào đánh nhau. Lại thấy lão yêu cả nổi hiệu lệnh, múa cương đao xông

vào chém Bát Giới. Bát Giới hoảng quá, buông ngay con ngựa, vớ vôi đình ba, đánh trả lộn bậy. Lão yêu hai cũng cầm một cây giáo dài nhằm Sa Tăng đâm tới, Sa Tăng múa cây bảo trượng hàng yêu đánh trả. Ba lão yêu và ba hòa thượng, một chọi một, một sống một chết đánh nhau dữ dội trước đầu núi. Còn mười sáu tiểu yêu tuân hiệu lệnh, trổ hết tài năng, cướp con ngựa cùng hành lý, và xúm lại khiêng kiệu Đường Tăng, chạy như bay tới chân thành gọi to:

- Đại vương gia gia lập kế bắt được Đường Tăng về đây rồi!

Bọn yêu tinh lớn bé trên thành chạy ồ cả xuống, mở toang cửa thành, dặn dò các doanh cuốn cờ im trống, không được làm âm ỉ huyên náo.

Bọn chúng nói:

- Đại vương vừa truyền lệnh, không được làm Đường Tăng sợ hãi, Đường Tăng mà sợ, thịt sẽ bị chua ra ăn mất ngon.

Bọn tiểu yêu bèn ra vẻ mừng vui hơn hờ mời Tam Tạng, uốn gối khom lưng tiếp thánh tăng, khiêng kiệu Tam Tạng lên điện Kim Loan, mời Tam Tạng ngồi chỗ chính giữa, rồi dâng trà, dâng cơm, mời mọc ân cần. Tam Tạng u u mê mê, hé mắt ra nhìn chẳng thấy ai quen.

Cuối cùng tính mạng Đường Tăng sẽ ra sao, xem
hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯỜI BẢY

Yêu ma lừa bản tính

Nhất thể bái chân như

Tạm gác chuyện Đường Tam Tạng bị nguy khốn lại. Giờ nói chuyện ba lão yêu đồng tâm hiệp sức đánh nhau với ba anh em Đại Thánh ở sườn núi phía đông tòa thành. Trận đánh này thật là kỳ phùng địch thủ cực kỳ quyết liệt:

Sáu ban thể tướng sáu ban binh,

Sáu loại hình hài sáu loại tinh.

Lục ác lục căn nường lục dục

Lục sinh lục đạo quyết đua tranh.

Ba mươi sáu cung xuân tự tại,

Sáu sáu hình sắc hận tiếng tăm.

Kẻ này gậy sắt khoe nghìn miếng,

Người kia kích nhọn trổ trăm vành.

Bát Giới đình ba càng dững mãi,

Yêu hai giáo cứng tỏ tài năng.

Bảo trượng Sa Tăng đời hiếm có,

Cương đao yêu cả chẳng thương tình.

*Ba người quyết đánh phò Tam Tạng,
Ba kẻ lừa vua nổi tính hung.
Trận đánh lúc đầu chưa đến nổi,
Càng sau quyết liệt thật kinh hồn.
Sáu kẻ đánh lan lên trời thăm.
Mây mù dày đặc phủ giăng giăng.
Trời đất mịt mù thêm ảm đạm
Chỉ nghe inh ỏi, bóng người không.*

Sáu người đánh nhau một lúc lâu, trời tối dần dần, lại thêm mù phủ mênh mang, nên trong giây lát, trời đã tối hẳn. Nguyên Bát Giới tai to, che cả vành mắt, nên càng cảm thấy mông lung tay chân đờ đẫn, chống đỡ không nổi, đành thua trận kéo lê đỉnh ba bỏ chạy, bị lão yêu cả vung cương đao chém tới tưởng suýt chết, may mà lưỡi đao chỉ sạt ngay sau gáy, đứt mất mấy sợi lông bờm. Yêu quái đuổi dẫn tới, há to miệng đớp lấy đầu Bát Giới mang vào trong thành, quăng cho bọn tiểu yêu trói nghiền lại nhốt ở điện Kim Loan, rồi bản thân hấn lại nhảy lên mây trợ chiến. Sa Hòa Thượng thấy bất lợi múa bảo trượng đánh dứ một miếng, cũng quay đầu chạy giữ thân, bị lão yêu hai thò dài chiếc vòi ra, vèo một cái, cuốn gọn lấy Sa Tăng mang vào trong thành, gọi bọn tiểu yêu trói nghiền lại nhốt vào trong điện, đoạn lại trở ra

nhảy lên mây hô hoán bắt lấy Hành Giả. Hành Giả thấy hai người đã bị bắt, một mình mình khó bề xoay sở, thật là “nhất hồ bất địch quần hồ”, bèn hét vang một tiếng, lấy gậy gạt binh khí của ba lão yêu ra, dùng phép cân đầu vân bay vút đi. Lão yêu ba thấy Hành Giả dùng phép cân đầu vân định trốn thoát, lập tức rùng mình một cái, hiện rõ bản tướng, dang hai cánh đuổi theo lập tức. Bạn bảo yêu quái làm sao lại có thể đuổi kịp Hành Giả? Trước kia Hành Giả đại náo thiên cung, mười vạn thiên binh cũng không bắt nổi là vì Hành Giả có phép cân đầu vân, mỗi cân đầu vân bay xa được mười vạn tám nghìn dặm, nên các vị thần đuổi không kịp. Nhưng yêu quái này một lần vỗ cánh bay xa được chín vạn dặm, hai lần vỗ cánh là thừa đuổi kịp Hành Giả, cho nên Hành Giả bị nó quặp chặt, không sao giãy giụa ra nổi. Hành Giả định dùng phép biến hóa để trốn, nhưng cũng gay go lắm. Nếu biến to ra, yêu quái cũng nổi lòng theo, biến nhỏ, nó lại quặp chặt vào. Hành Giả bị yêu quái bắt mang vào trong thành, quẳng đánh xoạch xuống đất, dặn dò bọn tiểu yêu trói nghiền lại nhốt vào một chỗ với Bát Giới, Sa Tăng. Lão yêu cả, yêu hai bước tới đón lão yêu ba. Cả ba lão yêu cũng bước lên bảo điện. Chà, thế là phen này không những trói chặt được Hành Giả, mà còn cả tổng tiền hãn đi nữa. Lúc ấy vào khoảng canh hai, bọn yêu quái sau khi gặp gỡ

nhau xong, bèn lôi Đường Tăng vào trong điện. Dưới ánh đèn lò mờ, Tam Tạng bỗng nhìn thấy cả ba đồ đệ đều bị trói nằm lăn trên mặt đất, bèn phủ phục xuống bên cạnh Hành Giả khóc nức nở:

- Đồ đệ ơi, mọi khi gặp nạn, con còn ở ngoài, dùng phép thần thông lọt vào hàng phục yêu quái cứu mọi người. Lần này con cũng bị bắt, ta biết thoát nạn làm sao!

Bát Giới, Sa Tăng thấy sư phụ đau đớn như vậy, cũng khóc òa cả lên.

Hành Giả cười hí hí nói:

- Sư phụ yên tâm, hai chú cũng đừng khóc! Mặc kệ chúng nó, không việc gì đâu. Đợi yêu quái ngủ say, chúng ta sẽ ra đi.

Bát Giới nói:

- Ông anh lại khoác lác rồi! Thường day thít chặt, muốn nói lỏng một chút còn phải phun nước. Hay anh người gầy không đau, chứ béo như em thịt đã sưng tấy rồi đây này. Nếu không tin, anh nhìn hai nách em xem, thịt đã lẫn sâu tới hai tấc, thoát làm sao được?

Hành Giả cười nói:

- Chẳng cần nói tới thường day trói, ngay đến chảo to bằng miệng bát, ta cũng coi dễ ợt tựa làn gió thu

thoảng bên tai, sợ quái gì!

Bốn thầy trò đang bàn bạc, bỗng nghe thấy lão yêu cả nói:

- Chú ba khỏe mạnh, lại có mưu mẹo, nên diệu kế thành công, bắt được cả Đường Tăng nữa.

Bèn truyền lệnh:

- Bọn nhỏ, cắt năm tên gánh nước, bảy tên cọ nôi, mười tên nhóm lửa, hai mươi tên khiêng lồng sắt lại đây, để ta hấp như bốn tên cho mấy đại vương đánh chén, và cho mỗi đứa một miếng để được trường sinh!

Bát Giới nghe vậy, run lập cập nói:

- Anh ơi, anh có nghe thấy không, yêu quái đang bàn tính định hầm chúng ta ăn thịt đấy.

Hành Giả nói:

- Đừng sợ, để tôi xem chúng là loại yêu tinh non bầy hay là loại yêu tinh già đời đã.

Sa Hòa Thượng vừa khóc vừa nói:

- Anh ơi, đừng an ủi suông nữa. Chuyến này giáp mặt với Diêm Vương rồi, lại còn nói chuyện “non bầy” với “già đời” làm gì!

Nói chưa dứt lời, lại thấy lão yêu hai nói:

- Trư Bát Giới hấp không ngon.

Bát Giới mừng quỳnh nói:

- A Di Đà Phật, ai ăn ở phúc đức lại bảo tớ hấp không ngon thế?

Lão yêu ba nói:

- Hấp cả không ngon, phải lột da mới ngon cơ.

Bát Giới hoảng quá, la toáng lên:

- Đừng lột da. Da thô thật, nhưng đun sôi lên là nhừ ngay!

Lão yêu cả nói:

- Hấp không ngon thì cứ đặt tận đáy nồi ấy.

Hành Giả cười nói:

- Bát Giới đừng sợ. Bọn này “non bầy” thôi, không phải loại “già đời” đâu.

Sa Tăng hỏi:

- Sao anh biết?

Hành Giả đáp:

- Phàm hấp món gì, đều phải bắt đầu từ trên trước. Những thức không ngon phải đặt ở trên cùng, đun cho đủ lửa, bốc hơi lên ăn mới ngon. Nếu để ở đáy, hơi tắc lại, đun đến nửa năm hơi cũng không bốc lên được. Bọn chúng bảo Bát Giới hấp không ngon, phải đặt ở đáy lồng hấp thế chẳng phải quá ư là non bầy là gì?

Bát Giới nói:

- Anh ơi, theo anh nói, thì rõ ràng là chúng giết chết em rồi! Chúng thấy hơi không bốc lên được, bèn mở ra để lật lại rồi tiếp tục đun, khiến hai bên thì chín, còn ở giữa vẫn sống thì gay quá.

Đang than thở, bỗng thấy tiểu yêu vào báo:

- Nước đã sôi ạ.

Lão yêu cả truyền lệnh khiêng thầy trò tới. Bọn tiểu yêu xúm lại khiêng Bát Giới đặt xuống đáy lồng hấp. Sa Tăng đặt ở tầng hai. Hành Giả tính toán lúc tới lượt mình bị khiêng sẽ tìm cách thoát thân, bèn nghĩ:

- Trước ánh đèn dễ ra tay hơn.

Đoạn nhổ một sợi lông, thổi hơi tiên khí, hô “biến!” lập tức biến thành một Hành Giả khác, cũng bị trói bằng thừng đay, còn chân thân thì xuất ra ngoài, nhảy lên tầng không, cúi đầu xem xét. Bọn tiểu yêu đâu có biết là giả, cứ thấy người là khiêng, đặt Hành Giả vào tầng ba, đoạn lật sập Đường Tăng trói lại rồi đặt lên tầng bốn. Xong xuôi bọn chúng chất củi khô đốt lửa cháy đùng đùng.



Đại Thánh đứng trên tầng mây thấy vậy than thở:

- Bát Giới và Sa Tăng nhà mình còn chịu được mấy lần sôi, chứ sư phụ mình vừa sôi một cái là nát bét. Mình không tìm cách cứu ngay thì tính mạng sư phụ trong khoảnh khắc sẽ nguy mất.

Đứng trên tầng không, Hành Giả bèn bắt quyết niệm chú “Úm-lam-tịnh-pháp-giới, càn-nguyên-hanh-lợi-trình”, gọi ngay Bắc Hải Long Vương tới.

Bỗng thấy một đám mây đen xuất hiện trên bầu trời, rồi một giọng nói cất lên:

- Tiểu long Bắc Hải là Ngao Thuận xin cúi chào.

Hành Giả nói:

- Mời ngài đứng dậy! Mời ngài đứng dậy! Không có việc gì thì chẳng dám phiền ngài. Nhưng hiện nay sư phụ tôi đi tới đây bị yêu ma độc ác cầm bắt, đặt vào lồng sắt đem hấp. Ngài đi cùng tôi xuống bảo vệ không để cho chúng hấp chín.

Long Vương lập tức biến thành một luồng gió lạnh thổi vào trong nôi, và cứ vương vất ở đấy, để không cho hơi lửa bốc lên, cứu ba người khỏi bị thiệt mạng.

Vào khoảng cuối canh ba, bỗng nghe tiếng lão yêu cả hạ lệnh:

- Bọn bay, chúng tao dùng mưu kế vất vả mới bắt được bốn thầy trò Đường Tăng, lại thêm đón đưa một nhọc, bốn ngày đêm liền chẳng được ngủ. Nay đã trói được bọn chúng hấp ở trong lồng, khó bề thoát được. Bọn bay phải trông coi cẩn thận, cắt mười tên tiểu yêu thay nhau nấu bếp, để chúng tao lui về cung nghỉ tạm một chút. Đến khoảng canh năm trời sắp sáng, chắc thịt bọn chúng đã nhừ, bọn bay hãy bày sẵn giấm tỏi muối mắm, gọi chúng tao dậy, đánh chén trong lúc đói bụng nhé!

Bọn tiểu yêu răm rắp tuân lệnh. Ba lão yêu đều lui về phòng ngủ.

Hành Giả đứng trên tầng mây nghe thấy rõ ràng lời dặn dò ấy của lão yêu cả, bèn hạ mây xuống thấp xem xét, nhưng không nghe thấy có tiếng người nói ở trong lồng hấp gì cả, bèn nghĩ thầm:

- Hơi lửa bốc lên, tất nhiên phải nóng, tại sao họ lại không sợ, không thấy họ nói năng gì thế nhỉ? Hừ, hay là họ bị hấp nóng chết cả rồi? Để ta tới gần xem sao.

Đại Thánh bèn đập mây, lắc mình một cái, biến thành một con nhặng xanh đậu ở bên ngoài lồng hấp nghe ngóng, thấy Bát Giới ở bên trong nói:

- Xúi quẩy! Xúi quẩy! Chẳng biết là hấp kiểu bịt hơi, hay hấp kiểu ngỏ hơi thế này?

Sa Tăng hỏi:

- Anh hai ơi, thế nào là hấp kiểu “bịt hơi”, kiểu “ngỏ hơi”?

Bát Giới đáp:

- Hấp kiểu bịt hơi là đậy chặt vung lại, hấp kiểu ngỏ hơi là mở vung ra.

Tam Tạng nằm trên tầng vỉ một bèn trả lời:

- Các đồ đệ ạ, không đậy vung.

Bát Giới nói:

- Thế thì may rồi! Đêm nay không chết đâu, là vì chúng hấp ngỏ hơi.

Hành Giả nghe thấy ba người trò chuyện, biết là chưa chết, bèn bay đến cầm cái vung sắt, nhẹ nhàng đập lên.

Tam Tạng hoảng hốt nói:

- Đồ đệ ơi, họ đập vung rồi.

Bát Giới nói:

- Thôi thế là xong, họ hấp kiểu bịt hơi, đêm nay chúng ta chết hết!

Sa Tăng và Tam Tạng khóc thút thít, Bát Giới nói:

- Đừng khóc nữa. Đã tới lúc thay ban nấu bếp đây.

Sa Tăng hỏi:

- Sao anh biết?

Bát Giới đáp:

- Lúc mới khiêng bỏ vào hấp, chính hợp ý tôi. Tôi bị bệnh thấp do khí hàn, muốn có chút hơi nóng bốc lên. Sao bây giờ lại thấy hơi lạnh bốc lên nhỉ? Ới ông trưởng quan đun bếp ơi, thêm mấy thanh củi nữa vào chứ, chúng tôi đang cần ngài đây!

Hành Giả nghe vậy, không nhịn được cười nói:

- Đồ bì thịt! Lạnh không muốn, lại muốn nóng để toi mạng à? Nói năng thế này khéo lộ chuyện mất, ta phải cứu hẩn ngay mới được. Mà hãy khoan! Muốn cứu hẩn thì phải hiện rõ bản tướng, mà hiện rõ bản tướng, mười tên đụn bếp sẽ nhìn thấy, bọn chúng hô hoán ầm ĩ, làm kinh động mấy lão yêu, hỏng chuyện mất. Ta phải tìm cách tống bọn chúng đi đã...

Đoạn lại chột nghĩ:

- Khi xưa, hồi ta làm Đại Thánh, từng chơi trò thách đố với Hộ Quốc Thiên Vương ở cửa Bắc Thiên, thắng cuộc được mấy con bọ ngủ, nay vẫn còn mấy con giờ tặng quách cho chúng.

Bèn thò tay vào bụng, thắt dây lưng sờ sờ, bắt được mười hai con. Hành Giả nghĩ thầm:

- Tặng cho chúng mười con, còn giữ lại hai con làm giống.

Đoạn ném những con bọ ngủ ấy ra, bầy bọ bò khắp mặt mười tên tiểu yêu, chui vào lỗ mũi. Mấy tên tiểu yêu dần dần buồn ngủ rũ ra, rồi lăn quay ra ngủ. Chỉ còn một tên cầm que cời còn thao thức, vuốt mặt vò đầu, ngoáy hết lỗ mũi bên trái lại bên phải, hắt hơi liên tiếp. Hành Giả nghĩ:

- Thằng này còn giở trò, ta cho thêm một con nữa.

Đoạn ném một con bọ ngủ nữa vào mặt hắn. Hai con bọ ngủ chui vào lỗ mũi bên trái luôn sang lỗ mũi bên phải, từ bên phải luôn sang bên trái, một lát sau, tên tiểu yêu ngáp dài hai ba cái liền, nằm thẳng đơ, bông cây que cời, ngủ say như chết, chẳng hề giở mình. Hành Giả nói:

- Phép này linh diệu thật!

Đoạn hiện nguyên bản tướng, bước tới gần, cất tiếng gọi:

- Sư phụ ơi!

Đường Tăng nghe tiếng gọi, trả lời:

- Ngộ Không ơi, cứu ta với!

Sa Tăng nói:

- Anh Ngộ Không ơi, anh gọi ở ngoài ấy đấy à?

Hành Giả nói:

- Tôi không ở ngoài thì ở trong chịu tội cùng các chú à?

Bát Giới nói:

- Anh ơi, anh thoát ra rồi, còn chúng tôi mắc kẹt, chịu ngọt ngạt ở trong này.

Hành Giả cười nói:

- Chú gốc chớ làm âm ỉ, có tôi đến cứu đây.

Bát Giới nói:

- Anh ơi, cứu thì cứu thoát hẳn, đừng để bị đặt vào lồng hấp lần nữa nhé!

Hành Giả bèn mở vung ra cứu thoát sư phụ, đoạn rùng mình, thu sợi lông đã biến thành Hành Giả lên trên người, rồi lần lượt cứu thoát Sa Tăng, Bát Giới. Chú ngốc vừa được cởi trói, lê chưa được đã chực chạy. Hành Giả nói:

- Đừng vội! Đừng vội!

Bèn niệm chú, bảo Long Vương về, rồi nói với Bát Giới:

- Chúng ta sang Tây phương còn phải vượt qua bao núi cao rừng rậm, sư phụ đi bộ không nổi, để tôi đi tìm con ngựa đã.

Đoạn nhanh tay nhẹ chân bước tới điện Kim Loan, thấy yêu quái lớn nhỏ vẫn ngủ lăn ngủ lóc, bèn cởi dây cương không một tiếng động nhỏ. Con ngựa vốn là giống long mã, hễ gặp người lạ là đã tung bốn vó, hí lên vang lừng. Nhưng Hành Giả đã từng nuôi ngựa, giữ chức Bát Mã Ôn, lại là người cùng đoàn, nên con ngựa không lồng không hí, lẳng lặng để cho Hành Giả dắt đi, buộc chặt sợi dây đai bụng, sửa soạn yên cương đâu đấy rồi mời sư phụ lên ngựa. Tam

Tạng run lấy bấy ngời lên, lòng những muốn đi ngay.
Hành Giả nói:

- Sư phụ khoan đã, đường sang Tây còn qua nhiều nước, cần phải có điệp văn mới đi qua được. Nếu không, lấy gì làm bằng? Để con đi tìm hành lý cái đã.

Đường Tăng nói:

- Ta nhớ lúc vào cửa thành, bọn yêu quái vứt hành lý ở phía trái điện Kim Loan. Đòn gánh cũng ở cả đấy.

Hành Giả nói:

- Con biết rồi.

Bèn co người chạy lên bảo điện, chợt thấy ánh sáng rục rỡ, biết là hành lý. Hành Giả làm sao mà biết? Chính là do trên tấm áo cà sa gấm của Đường Tăng có đính ngọc dạ minh, nên mới phát sáng như thế. Hành Giả bước tới gần, thấy hành lý vẫn còn nguyên vẹn, vội vàng xách ngay lấy mang đi, trao cho Sa Tăng gánh.

Cả đoàn, Bát Giới thì dắt ngựa, Hành Giả đi dẫn đường, kéo ra thẳng cửa Chính Dương, bỗng nghe thấy tiếng mõ tiếng nhạc cầm canh khua vang, cửa cổng khóa im im niêm phong chặt chẽ. Hành Giả nói:

- Chúng phòng bị thế này, làm sao đi được?

Bát Giới nói:

- Đi theo lối cửa sau.

Hành Giả dẫn đường, đi thẳng ra cửa sau, chột nói:

- Bên ngoài cửa sau cũng thấy tiếng nhạc tiếng mõ vang lừng. Cửa còng thấy khóa kín, biết làm thế nào bây giờ. Lần này nếu không có sư phụ là người phạm tục, thì ba người chúng ta có coi mùi mẽ gì, cứ cười mây vượt gió mà đi thoát. Chỉ vì sư phụ chưa vượt ra ngoài cõi tam giới, vẫn ở trong vòng ngũ hành, thân thể vẫn là xương thịt của cha mẹ, nên không thể cười mây, trốn thoát đi được.

Bát Giới nói:

- Anh ạ, chẳng phải tính toán gì nữa, cứ tìm chỗ nào không phòng bị, không có tiếng mõ tiếng nhạc, vác sư phụ trèo tường mà ra.

Hành Giả cười nói:

- Cái đó không hay. Bây giờ chẳng còn cách nào đành phải vác sư phụ qua tường. Nhưng sau này lấy kinh về, chú tông tốc phun ra hết cho mọi người biết, thì hóa ra chúng ta là bọn hòa thượng trèo tường à?

Bát Giới nói:

- Lúc này còn giữ gìn cái quái gì nữa, cốt nhất trốn thoát cái đã.

Hành Giả cũng chẳng biết làm thế nào, đành nghe theo, tìm chỗ tường vắng vẻ, định tìm cách trèo

tường trốn ra.

Chà! Lại xảy ra sự việc thế này. Âu cũng là bởi Tam Tạng chưa hết tai ương. Số là ba lão yêu đang ngủ ở trong cung, bỗng nhiên tỉnh dậy, sức nhớ tới Đường Tăng, bèn mặc áo trở dậy, bước vào bảo điện, hỏi:

- Đường Tăng hấp đã được mấy phiên rồi?

Bọn tiểu yêu đun bếp bị bọn ngủ ngoáy mũi làm cho tên nào tên nấy ngủ mê mệt, có đánh cũng chẳng dậy. Một số tên không được giao việc mơ mơ màng màng trả lời:

- Bảy, bảy, bảy phiên rồi ạ!

Chúng vội vàng chạy đến bên nồi, chỉ thấy những tầng vỉ vớt lẩn vớt lóc trên mặt đất và mấy tên đun bếp hãy còn ngủ thì hoảng quá, vội chạy lại báo:

- Thưa đại vương, chúng trốn, trốn, trốn rồi ạ!

Ba lão yêu vội vàng bước xuống điện, đến bên nồi xem xét kỹ càng, quả nhiên thấy mấy tầng vỉ bị vớt lẩn vớt lóc trên mặt đất, nước trong nồi lạnh ngắt, củi lửa tắt ngấm, mấy tên đun bếp vẫn đang ngáy khò khò. Bọn yêu quái hết hoảng hô hoán âm ỉ:

- Đuổi bắt Đường Tăng ngay! Đuổi bắt Đường Tăng ngay!

Tiếng hò hét âm ã làm cho bọn tiểu yêu lớn nhỏ trước sau đều choàng dậy hết, tên nào tên nấy lăm lăm cung tên giáo mác, chạy đến cửa Chính Dương, thấy cửa vẫn niêm phong khóa kín, mõ nhạc liên hồi, bèn hỏi bọn tuần tra bên ngoài:

- Đường Tăng chạy hướng nào?

Bọn đi tuần đáp:

- Không có ai chạy ra cả.

Lập tức bọn chúng lại chạy đến cửa Hậu Tể, thấy cửa vẫn khóa chặt im ỉm, mõ nhạc vẫn khua liên hồi như phía cửa trước, bèn xô nhau xách đèn lồng, đóm đuốc sáng rực như ban ngày, chạy lung tung tìm khắp mọi nơi, rõ ràng nhìn thấy bốn thầy trò Đường Tăng đang trèo tường. Lão yêu cả ập tới quát:

- Chạy đi đâu?

Tam Tạng sợ quá, chân tay bủn rủn, ngã lăn xuống chân tường, bị lão yêu cả túm lấy. Lão yêu hai bắt sống Sa Tăng, lão yêu ba bắt sống Bát Giới. Bọn tiểu yêu chộp được cả hành lý và con ngựa bạch. Chỉ một mình Hành Giả trốn thoát. Bát Giới lâu bà lâu bầu oán trách Hành Giả:

- Đồ trời đánh! Ta đã bảo có cứu thì phải cứu thoát hẳn, đừng để bị nằm trong lồng hấp lần nữa mà!

Bọn tiểu yêu trói Đường Tăng nhốt vào trong điện không hấp nữa. Lão yêu hai dạn phải trói Bát Giới vào cột hiên trước điện. Lão yêu ba bảo trói Sa Tăng vào cột hiên sau điện. Riêng lão yêu cả cứ giữ chặt lấy Đường Tăng không rời.

Lão yêu ba hỏi:

- Đại ca ôm chặt hăn làm gì? Định ăn gỏi hăn sao? Ăn như vậy chẳng thú vị gì đâu. Hăn ta không phải là hạng phàm phu tục tử, bắt được một cái là chén ngay. Mà hăn là vật hiếm có lẽ thượng bang, phải đợi lúc mát mẻ nhàn nhã lôi hăn ra, nấu nướng ngon lành, truyền lệnh bày tiệc, đánh trống thổi kèn, đánh chén mới đã chứ.

Lão yêu cả cười nói:

- Hiền đệ nói chí phải. Nhưng ta sợ Tôn Hành Giả lại đánh tháo mất.

Lão yêu ba nói:

- Trong khu hoàng cung của tôi đây, có một tòa Cẩm Hương đình, trong đình ấy có một cái hòm sắt. Theo tôi cứ nhốt quách Đường Tăng vào đó, đóng cửa đình lại, rồi tung tin Đường Tăng đã bị chúng ta ăn sống nuốt tươi. Lệnh cho tất cả tiểu yêu trong thành đều nói như vậy. Hành Giả có đến thám thính tin tức, nghe được tin đó, hăn cũng đành chết từng

khúc ruột mà bỏ đi. Đợi dăm ba ngày không thấy hẳn tới quấy nhiễu, lúc ấy mới lôi Đường Tăng ra, ung dung đánh chén. Anh thấy thế nào?

Lão yêu cả, yêu hai đều cả mừng nói:

- Phải, phải, phải! Người anh em nói chí lý quá!

Thực đáng thương cho Đường Tăng, ngay đêm bị giải đi, nhốt trong hòm sắt, đóng chặt cửa đình. Tin Đường Tăng đã bị ăn thịt lan ra, khắp thành ai cũng đồn đại. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện từ lúc nửa đêm, Hành Giả bỏ cả Đường Tăng, nhảy lên mây chạy thoát, về thẳng động Sư Đà, lia mấy gậy chết hàng vạn tiểu yêu ở đó. Khi quay về, phương đông trời đã sáng. Hành Giả bước tới bên thành, chẳng dám thách đánh. Thực là “một sợi khó bện thành thừng, một bàn tay vỗ khó lừng tiếng vang”. Hành Giả bèn hạ mây, lắc mình một cái, biến thành một tiểu yêu, đi thẳng vào cổng thành, qua các phố to ngõ nhỏ, dò la tin tức. Khắp thành ai cũng nói:

- Đường Tăng bị mấy đại vương ăn thịt ngay đêm qua rồi.

Đằng trước đằng sau ai cũng nói như vậy cả. Hành Giả lo lắng, đi vội tới điện Kim Loan xem xét. Ở đây yêu tinh rất nhiều. Bọn chúng đều đội mũ da nạm

vàng, mặc áo dài bằng vải vàng, tay cầm gậy sơn son, lưng đeo bài ngà, đi đi lại lại rất nhộn nhịp. Hành Giả nghĩ thầm:

- Đây hẳn là bọn yêu tinh canh giữ trong cung. Phải biến giống hệt bọn chúng mới lọt vào dò la được.

Đại Thánh bèn biến giống hệt yêu tinh không khác một ly, trà trộn vào trong cung. Đang đi, chợt nhìn thấy Bát Giới bị trói ở cột hiên trước điện rên hừ hừ. Hành Giả bước tới gần gọi:

- Ngộ Năng!

Chú ngọc nhận ra tiếng Hành Giả, vội nói:

- Sư huynh tới đây à? Cứu em với!

Hành Giả nói:

- Được, tôi sẽ cứu. Nhưng chú có biết sư phụ bị nhốt ở đâu không?

Bát Giới nói:

- Sư phụ mất rồi. Bị yêu tinh ăn thịt ngay từ đêm qua.

Hành Giả nghe vậy, bỗng khóc nức nở. Bát Giới nói:

- Anh đừng khóc. Em cũng mới nghe bọn tiểu yêu kháo nhau như thế, chứ mắt cũng chưa được thấy.

Anh đừng khóc, cứ đi lòng hởi xem sao đã.

Hành Giả bèn gạt nước mắt, vào thẳng bên trong tìm kiếm, chợt thấy Sa Tăng bị trói ở cột hiên đằng sau, bèn đến gần xoa tay lên ngực Sa Tăng gọi:

- Ngộ Tĩnh!

Sa Tăng nhận ra tiếng Hành Giả, bèn nói:

- Sư huynh biến hóa lọt vào được đây ư? Cứu em với! Cứu em với!

Hành Giả nói:

- Cứu chú dễ thôi, nhưng chú có biết sư phụ ở đâu không?

Sa Tăng rớt nước mắt nói:

- Anh ơi, sư phụ sau lần bị bọn yêu tinh hấp chín chẳng được, lần này bọn chúng ăn sống luôn rồi!

Đại Thánh thấy hai người nói giống nhau, thì lòng như dao cứa, vội vàng nhảy vút lên không, tạm chưa cứu Bát Giới vội, mà đến thẳng ngọn núi phía đông tòa thành, hạ mây bước xuống, khóc rống lên:

Sư phụ ơi!

Con xưa quấy đảo bị giam,

May nhờ sư phụ thoát nạn tai ương.

Thỉnh kinh quyết chí lên đường,

Tu thân gắng sức diệt phùng quái ma.

Nào hay giờ mắc nạn to,

Sư phụ bị bọn quái ma ăn rồi.

Tây phương mù mịt phương trời.

Đau thương khốn khổ ai thời thấu cho!

Hành Giả rầu rĩ thâm, suy nghĩ trước sau, lòng tự hỏi lòng:

- Việc này là đức Phật Như Lai ở cõi cực lạc, do nhàn rồi chẳng có việc gì mà làm, mới viết ra bộ kinh Tam Tạng đây mà! Nếu đức Phật có lòng khuyến thiện, thì lẽ ra phải đưa sang phương Đông, lại không lưu truyền muôn thuở sao? Đẳng này không chịu đưa sang, lại bắt bọn ta phải đến lấy, có biết đâu phải vất vả gian nan trèo đèo lội suối để rồi tới đây bỏ mạng! Thôi! Thôi! Lão Tôn phải dùng phép cân đầu vân tới gặp Như Lai nói rõ đầu đuôi. Ngài mà chịu đưa kinh cho ta mang về phương Đông thì một là thiện quả được ghi công, hai là bọn mình cũng thỏa lòng. Nếu ngài không đưa cho mình, thì mình bảo ngài niệm “túng cô nhi chú”, cởi chiếc vòng ra, mình trả lại cho ngài rồi trở về bản động xưng vương xưng bá, ăn chơi thỏa thích.

Thế là Đại Thánh vươn mình nhảy vút lên mây dùng phép cân đầu vân đến thẳng Thiên Trúc. Một

giờ sau, Hành Giả đã nhìn thấy ngọn núi Linh Sơn trước mặt, bèn hạ mây bước xuống đỉnh Thửu Phong, vừa ngẩng lên đã thấy bốn vị Đại Kim Cương ngăn lại hỏi:

- Đi đâu?

Hành Giả vái chào đáp:

- Có việc cần yết kiến Như Lai.

Lúc ấy có ngài Bất Hoại Tôn Vương Vĩnh Trụ Kim Cương ở núi Kim hà thuộc dãy Côn Luân bước ra quát:

- Con khỉ già này thực là nông cuồng! Trước kia nhà ngươi bị Ngưu Ma vây khốn, chúng ta gắng sức giúp cho, nay gặp mặt, chẳng lấy được một câu chào, dù có việc gì thì cũng phải đợi vào tâu đã, mới được vào. Ở đây không giống cửa Nam Thiên đâu mà để nhà ngươi tùy ý ra vào như cái chợ được. Hừ, hãy tránh ra nào!

Đại Thánh đang lúc buồn bực, lại bị nói như vồ vào mặt, tức quá hét lên như sấm, làm kinh động cả Như Lai.

Lúc ấy Phật tổ Như Lai đang ngồi ngay ngắn trên tòa sen cửu phẩm, giảng kinh cho mười tám vị A La Hán ở thế giới Côn Luân, vội nói:

- Tôn Ngộ Không tới đây, các ngài ra cửa đón tiếp.

Các vị A La Hán tuân lời Phật, sắp hai hàng tràng phan lọng báu, bước ra ngoài cửa chùa cất tiếng gọi:

- Tôn Đại Thánh, Như Lai có lệnh mời vào.

Bốn vị Đại Kim Cương đứng ngoài cửa sơn môn lúc ấy bèn tránh ra, nhường lối cho Đại Thánh vào. Mấy vị A La Hán dẫn Đại Thánh tới bên tòa sen. Đại Thánh nhìn thấy Như Lai vội vàng sụp người cúi lạy, nước mắt chứa chan.

Như Lai hỏi:

- Ngộ Không, có việc gì mà buồn khóc như vậy?

Hành Giả thưa:

- Đệ tử chịu nhiều công ơn dạy dỗ, nương mình dưới cửa đức Phật Thế Tôn, từ ngày quy y chính quả, hộ vệ Đường Tăng, tôn làm sư phụ, dọc đường chịu đựng không biết bao nhiêu nỗi gian nan vất vả. Hiện nay chúng tôi đi tới thành Sư Đà, động Sư Đà, núi Sư Đà. Tại đây có ba yêu ma độc ác, đó là Sư Vương, Tượng Vương và Đại Bàn. Chúng bắt mất sư phụ. Ngay cả đệ tử cũng bị chúng bắt bỏ cả vào trong lồng hấp đem đun. May đệ tử thoát ra được, gọi Long Vương tới cứu. Đêm hôm ấy đệ tử mang sư phụ trốn đi, không ngờ số chưa hết khổ, lại bị bọn chúng bắt được đem về. Đến khi trời sáng, đệ tử vào thành nghe ngóng, ai ngờ bọn yêu ma ấy vô cùng độc ác hung

dữ, đã ăn sống nuốt tươi sư phụ ngay đêm ấy, giờ đây thịt xương sư phụ chẳng còn sót tí nào. Hai sư đệ là Ngô Năng và Ngô Tĩnh thì bị trói vào cột, chẳng biết bao lâu nữa tính mạng cũng chẳng còn. Đệ tử chẳng biết làm thế nào đành tới đây yết kiến Như Lai, muốn xin Như Lai rủ lòng thương, niệm bài “túng cô nhi chú”, cởi cho đệ tử cái vòng trên đầu ra trả lại cho Như Lai, và xin Như Lai thả đệ tử về núi Hoa Quả vui chơi nhàn nhã.

Vừa dứt lời, nước mắt Hành Giả lại tuôn ra như suối, khóc lóc thảm thiết hồi lâu. Như Lai cười nói:

- Ngô Không đừng buồn phiền nữa. Yêu quái ấy thần thông quảng đại, nhà người không thắng nổi chúng, cho nên mới đau đớn như vậy phỏng?

Hành Giả quỳ xuống vỗ tay vào ngực nói:

- Chẳng giấu Như Lai, hồi xưa đệ tử đại náo thiên cung xưng là Đại Thánh, từ khi làm người đến nay chưa hề chịu nhục, thế mà nay gặp phải tay ma độc địa thế này!

Như Lai nghe xong nói:

- Nhà người hãy bớt giận. Bọn yêu ấy ta biết chúng rồi.

Hành Giả thỉnh linh nói luôn:

- Thừa Như Lai, tôi nghe nói bọn chúng có họ hàng với ngài mà.

Như Lai nói:

- Con khỉ già điêu toa! Yêu tinh lại có họ với ta sao?

Hành Giả cười nói:

- Không có họ hàng với ngài, sao ngài biết?

Như Lai nói:

- Ta nhìn bằng con mắt tuệ nên biết ngay. Lão yêu cả và yêu hai có chủ nhân cả.

Bèn truyền lệnh:

- A Nan, Ca Diếp lại đây. Hai người chia hai đường cười mây đến núi Ngũ Đài và núi Nga Mi mời Văn Thù và Phổ Hiền tới đây ngay.

Hai vị tôn giả vâng lệnh đi ngay. Như Lai nói:

- Đó là chủ nhân của lão yêu cả và lão yêu hai. Còn lão yêu ba, nói cho đúng, thì cũng có chút họ hàng với ta thực.

Hành Giả hỏi:

- Họ đằng bố hay đằng mẹ?

Như Lai đáp:

- Từ thuở hỗn độn mới chia, trời mở ở hội Tý, đất mở ở hội Sửu, người sinh ở hội Dần, trời đất giao hòa, vạn vật sinh ra. Trong số vạn vật có loài chim bay thú chạy. Trong loài thú chạy thì đầu hạng là kỳ lân, trong loài chim bay cao nhất là phượng hoàng. Loài phượng hoàng ấy lại hấp thụ được khi giao hợp, sinh ra chim khổng tước, đại bàng. Khổng tước khi ra đời, cực kỳ hung ác, hay ăn thịt người, trong vòng bốn mươi năm dậm, người vẫn bị nó hút vào miệng. Ta đứng trên đỉnh núi tuyết, tu thành mình vàng sáu trượng, mà cũng bị nó hút vào bụng, toan chui ra đằng hậu môn, nhưng sợ bản người, bèn rạch đứt xương sống nó, nhảy lên núi Linh Sơn, định giết chết hẳn, chư Phật khuyên giải: giết khổng tước khác nào giết mẹ mình, nên ta giữ hẳn cùng ở hội Linh Sơn, phong làm Phật Mẫu Khổng Tước Đại Minh Vương Bồ Tát. Đại bàng với hẳn là cùng một mẹ sinh ra, cho nên có chút họ hàng là thế đó.

Hành Giả nghe xong cười nói:

- Thừa Như Lai, nếu bàn cao thấp, thì ngài vẫn là cháu ngoại của yêu tinh.

Như Lai nói:

- Yêu quái này, ta phải thân đi bắt mới xong.

Hành Giả dập đầu nói với Như Lai:

- Muôn ngàn lần mong gót ngọc giáng lâm.

Như Lai lập tức bước xuống tòa sen cùng chư Phật ra ngoài cửa sơn môn thì gặp A Nan, Ca Diếp dẫn Văn Thù và Phổ Hiền vào yết kiến. Hai vị Bồ Tát cúi chào đức Phật, Như Lai hỏi:

- Con thú của Bồ Tát hạ sơn đã lâu chưa?

Văn Thù thưa:

- Đã bảy ngày.

Như Lai nói:

- Bảy ngày trên đây bằng mấy nghìn năm ở trần gian. Không biết hấn đã hại mất bao nhiêu sinh linh rồi, mau theo ta đi bắt hấn.

Hai vị Bồ Tát đi hầu hai bên, cùng chư Phật bay trên tầng không. Chỉ thấy:

*Trời cao bảng lảng mây lành,
Từ bi đức Phật giáng lâm cõi phàm.
Trời sinh muôn vật rõ ràng,
Cũng là đất rộng mở mang thân người.
Năm trăm La Hán theo vời,
Ba nghìn Yết Đế cũng dờn bước chân.
A Nan, Ca Diếp theo cùng,
Cùng hai Bồ Tát Phổ, Văn diệt tà.*

Đại Thánh dùng tình cảm như vậy, nên mới mời được Phật tổ và các chư phật cùng đi. Chẳng mấy chốc họ đã nhìn thấy tòa thành. Hành Giả nói:

- Thưa Như Lai, chỗ có khí đen bốc lên là nước Sư Đà đó.

Như Lai nói:

- Nhà người xuống trước, vào thành đánh nhau với yêu quái, chỉ cần thua không cần thắng, bỏ chạy tới đây, ta sẽ có cách thu phục nó.

Đại Thánh lập tức hạ mây đến thẳng tòa thành, đứng trên một gò đất cao quát:

- Đồ nghiệt súc khốn kiếp! Mau ra đây đánh nhau với lão Tôn!

Bọn tiểu yêu canh giữ trên thành lâu vội vàng chạy vào trong thành cấp báo:

- Thưa đại vương, Tôn Hành giả đến bên thành gọi thách đánh.

Lão yêu cả nói:

- Con khỉ hai ba ngày nay không đến, bây giờ đến thách đánh, không biết hấn mời được bọn nào tới cứu viện?

Lão yêu ba nói:

- Sợ cái quái gì! Chúng ta đi ra cả xem sao.

Ba yêu quái lăm lăm binh khí bước lên mặt thành, nhìn thấy có mình Hành Giả thì chẳng nói chẳng rằng, vung binh khí xông tới đánh tới tấp. Hành Giả múa gậy sắt nghênh địch. Đánh chừng bảy tám hiệp, Hành Giả giả vờ thua chạy. Ma vương quát tháo vang lừng:

- Chạy đi đâu!

Đại Thánh lộn người nhảy vút lên không. Ba yêu quái cũng cười mây đuổi theo. Hành Giả nép người trốn trong ánh hào quang của Phật tổ, không thấy bóng dáng đâu cả, chỉ thấy ba pho tượng Phật Quá Khứ, Vị Lai, Hiện Tại cùng năm trăm vị A La Hán, ba nghìn vị Yết Đế đứng kín cả xung quanh, vây chặt lấy ba lão quái, đến giọt nước cũng không lọt. Lão yêu sợ quá luống cuống chân tay, cất tiếng gọi:

- Các anh em ơi, hồng to rồi! Con khỉ này chẳng khác giống ma dưới đất, hãn mời được mấy ông chủ nhà mình tới kia kìa!

Lão yêu ba nói:

- Đại ca đừng sợ. Chúng ta hãy nhất tề xông lên, vung gươm đao giết chết Như Lai, cướp lấy tòa bảo sái Lô Âm của hãn!

Đoạn hãn chẳng kể hay dở, xông lên múa đao chém bừa nhưng bị Văn Thù, Phổ Hiền niệm chân

ngôn rồi quát lớn:

- Nghiệt súc không quy y chính quả, còn đợi bao giờ?

Lão yêu cả, yêu hai sợ quá, không dám đánh nhau, quảng binh khí, lẩn một vòng, hiện rõ bản tướng. Hai vị Bồ Tát cầm chiếc đài hoa sen tung lên mình hai yêu quái, rồi bay người tới cười lên lưng. Hai yêu quái cụp tai ngoan ngoãn. Hai vị Bồ Tát đã thu phục được hai con sư tử xanh và voi trắng, chỉ còn lão yêu ba là chưa chịu phục. Hăn dang rộng đôi cánh, vút bỏ chiếc thiên phương kích, bay vút lên trời, xòe bộ vuốt sắc định quắp Hành Giả. Đại Thánh lúc ấy nấp trong ánh hào quang của Phật tổ, nên yêu quái chẳng dám tới gần.



Như Lai biết vậy, bèn lóe hào quang, đốn gió quay tít cái tổ chim thước trên đầu, biến thành một cục thịt đỏ nhầy máu tươi, yêu quái xòe vuốt sắc định quắp lấy, bị Phật tổ chỉ tay một cái, hai cánh yêu quái mềm nhũn như không có gân, không bay được nữa, biết không thoát khỏi tay Phật tổ, đành hiện rõ bản tướng là một con đại bàng cánh vàng. Hãn vội vàng mở mồm nói với Phật tổ:

- Như Lai, tại sao ngài lại dùng đại pháp lực hại tôi như vậy?

Như Lai nói:

- Nhà người ở đây gây ra nhiều nghiệp chướng quá rồi. Hãy đi theo ta sẽ có ích.

Yêu quái nói:

- Ở chỗ ngài ăn chay giữ giới cực kỳ kham khổ. Tôi ở đây được ăn thịt người thỏa thích. Nếu ngài để tôi bị chết đói là có tội đó.

Như Lai nói:

- Ta cai quản cả bốn đại bộ châu, vô vàn chúng sinh chiêm ngưỡng. Phạm có việc gì hay, ta bảo họ cúng khâu nhà người trước.

Đại bàng muốn thoát cũng không thoát nổi, muốn chạy cũng không chạy nổi, chẳng còn cách nào, đành phải quy y.

Lúc ấy Hành Giả mới bước ra, đập đầu nói với Như Lai:

- Thưa Phật tổ, nay ngài đã thu phục được yêu quái, trừ được đại họa, nhưng sư phụ con cũng đã chết mất rồi.

Đại bàng nghiêng răng căm giận nói:

- Con khi khốn kiếp! Nhà người tìm người ác thế này hãm hại ta! Lão hòa thượng của nhà người nào ta đã ăn thịt bao giờ? Lão vẫn bị ta nhốt trong chiếc hòm sắt đặt ở đình Cẩm Hương ấy.

Hành Giả nghe vậy, vội vàng dập đầu cảm tạ Phật tổ. Phật tổ cũng không dám buông tha đại bàng, cho hẳn được làm hộ pháp ở cõi sáng láng, đoạn dẫn mọi người quay mây trở về bảo sai.

Lúc này Hành Giả mới hạ mây vào thẳng trong thành. Trong thành không còn một yêu quái nào. Đang lúc “rắn không đầu trườn chẳng nổi, chim không cánh hết đường bay”, bọn tiểu yêu thấy Phật tổ đã thu phục yêu vương, nên tên nào tên nấy bỏ chạy thoát thân.

Hành Giả bèn cỡi trói cứu Bát Giới, Sa Tăng, đi tìm hành lý, ngựa cưỡi, rồi nói với hai người:

- Sư phụ chưa bị ăn thịt đâu, hãy đi theo tôi.

Đoạn dẫn hai người vào cả trong nội viện, tìm tới đình Cẩm Hương, mở cửa xem xét, thấy một chiếc hòm sắt và nghe thấy tiếng Tam Tạng đang khóc thút thít. Sa Tăng cầm cây bảo trượng hàng yêu đập vỡ khóa mở nắp ra cất tiếng gọi:

- Sư phụ!

Tam Tạng nhìn thấy đồ đệ càng òa lên khóc nước nở:

- Đồ đệ ở, làm thế nào mà hàng phục được yêu quái, đến đây tìm ta đây?

Hành Giả đem mọi chuyện vừa rồi kể hết một lượt từ đầu chí cuối. Tam Tạng cảm tạ rồi rít. Mấy thầy trò vào trong cung điện tìm một ít gạo, nấu bữa cơm chay ăn no nê rồi thu xếp ra khỏi thành theo con đường lớn thẳng bước sang Tây. Thật là:

*Chân kinh ắt có chân nhân lấy,
Xác mệt tâm lao thả rỗng không.*

Cuối cùng chuyến đi này không biết bao giờ mới gặp được mặt Như Lai, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯƠI TÁM

Nước Tỳ Kheo thương trẻ, khiến âm thần

Điện Kim Loan biết ma, bàn đạo đức

Một niệm nảy sinh đẩy vạn ma,

Tu trì vất vả khó khăn là.

Đã đành tắm gội không vương bụi.

Vẫn phải dầy công khổ luyện mà.

Quét sạch vạn duyên về cõi tịch,

Diệt phăng nghìn quái chẳng buông tha.

Rồi đây thoát khỏi vòng vây hãm,

Viên mãn bay lên cõi Đại La.

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh bằng mọi cách, mời được Như Lai diệt trừ yêu quái, giải thoát hoạn nạn cho sư phụ và hai sư đệ, rời thành Sư Đà, tiếp tục lên đường sang phương Tây, đi được mấy tháng thì mùa đông lại tới. Chỉ thấy:

Mai ngàn đang hé nụ,

Nước suối sắp thành băng.

Lá đỏ bay xào xạc.

Tùng già sắc vẫn xanh.

*Mây mờ tuyết lất phất.
Chân non cỏ héo vàng.
Khí lạnh giăng khắp chốn,
Mật mù thấu ruột gan.*

Mấy thầy trò xông pha rét mướt, gọi gió năm sương. Đang đi, họ lại nhìn thấy một tòa thành trì. Tam Tạng hỏi:

- Ngộ Không, đằng kia là nơi nào nhỉ?

Hành Giả đáp:

- Cứ đến đó khắc biết. Nếu là kinh thành của một nước ở phương Tây, thì chúng ta vào đó đổi điệp văn đi đường, còn nếu là phủ châu huyện nào đó, thì chúng ta đi thẳng.

Thầy trò vừa dứt lời thì chân cũng bước tới bên ngoài cổng thành.

Tam Tạng xuống ngựa, bốn người đi hàng một tiến vào trong thành, nhìn thấy một người lính già nằm dưới chân tường, quay mặt về hướng mặt trời hóng gió mà ngủ. Hành Giả bước tới gần, lay lay người ấy rồi gọi:

- Trưởng quan!

Người lính già giật mình tỉnh dậy, ngơ ngơ ngác ngác mở mắt nhìn, khi nhìn rõ Hành Giả thì vội vàng

quỳ mọp xuống dập đầu nói:

- Kính chào gia gia!

Hành Giả nói:

- Ông đừng sợ bóng sợ gió. Tôi có phải là ác thần đâu mà gọi là “gia gia”?

Người lính già dập đầu nói:

- Ngài là ông thiên lôi có phải không?

Hành Giả nói:

- Bậy nào. Tôi là nhà sư ở phương Đông sang phương Tây lấy kinh, vừa chân ướt chân ráo tới đây, chưa biết tên địa phương này, đang muốn hỏi ông đây.

Người lính già nghe vậy mới yên tâm, thở dài một cái, ngồi dậy, vươn vai nói:

- Thưa trưởng lão, mong trưởng lão tha tội cho tiểu nhân. Địa phương này vốn gọi là nước Tỳ Kheo, nay đổi là thành Tiểu Tử.

Hành Giả hỏi:

- Vậy trong nước có quốc vương không?

Người lính già đáp:

- Có! Có! Có chứ!

Hành Giả quay lại nói với Đường Tăng:

- Thừa sự phụ, nơi này gọi là nước Tỳ Kheo, nay đổi là thành Tiểu Tử. Nhưng chẳng hiểu vì sao mà lại đổi tên như vậy.

Đường Tăng nghi hoặc nói:

- Đã gọi là Tỳ Kheo, lại còn gọi là Tiểu Tử?

Bát Giới nói:

- Hay là nhà vua nước Tỳ Kheo mất rồi, vị vua mới nối ngôi còn nhỏ, nên gọi là “Tiểu Tử” chẳng?

Đường Tăng nói:

- Không có lý nào lại như thế! Không có lý nào lại như thế! Ta cứ vào thành, hỏi là hàng phố xem sao.

Sa Tăng nói:

- Phải đấy. Người lính già này một là không biết, hai là bị đại ca dọa, ăn nói lung tung. Ta cứ vào thành hỏi lại.

Mấy thầy trò tiếp tục tiến vào trong lần cửa thứ ba, thấy phố xá chợ búa rộng rãi khang trang, người dân áo mũ chỉnh tề, mặt mũi thanh tú.

Chỉ thấy:

*Hàng ăn quán nước ồn ào,
Quán trà rục rờ, lầu cao cuốn rèm.
Nghìn nhà vạn hộ xanh xang,*

Phố phường chợ búa chật hàng bán buôn.

Chen nhau bán gấm mua vàng,

Tranh lời đoạt lãi vì tiền cả thôi.

Trang nghiêm, lễ độ nơi nơi,

Sóng trong biển lặng chung vui thái bình.

Bốn thầy trò dắt ngựa, gánh hành lý, bước đi trên đường phố một lúc lâu, ngắm cảnh phố hoa mãi không chán mắt, thấy nhà nào nhà nấy đều treo một cái lồng ngỗng trước cửa. Tam Tạng nói:

- Đồ đệ này, tại sao ở đây nhà nào cũng treo một cái lồng ngỗng ở trước cửa thế nhỉ?

Bát Giới nghe vậy, ngó nghiêng nhìn hai bên, thấy quả có những chiếc lồng ngỗng phủ bằng đoạn ngũ sắc, thì cười hề hề nói:

- Sư phụ ơi, hôm nay có lẽ là ngày hoàng đạo tốt ngày, cưới xin hội hè thích hợp, nên nhà nào cũng trưng bày nghi lễ đấy.

Hành Giả nói:

- Bậy nào! Làm gì có chuyện nhà nào cũng trưng bày nghi lễ! Chắc bên trong phải có duyên cớ gì đây. Để ta đi hỏi xem sao.

Tam Tạng ngăn lại nói:

- Con đừng đi. Mặt mũi con xấu xí, e người ta sợ.

Hành Giả nói:

- Để con biến hóa cho khác đi.

Đại Thánh bèn bắt quyết niệm chú, lắc mình một cái, biến thành một con ong mật, xòe cánh bay tới tận nơi, chui vào trong tấm màn che lồng xem xét. Hóa ra bên trong có một đứa trẻ con ngồi. Hành Giả lại bay tới chiếc lồng của nhà khác, cũng thấy một đứa trẻ như thế. Xem xét bảy tám nhà đều có một đứa trẻ cả. Những đứa trẻ ấy toàn là trai, không có gái. Đứa thì ngồi trong lồng đang nô đùa; đứa thì đang khóc nức; đứa thì đang ăn hoa quả; đứa thì đang ngồi ngủ gật. Hành Giả xem xét xong, hiện nguyên bản tướng, quay về báo với Tam Tạng:

- Trong mỗi lồng đều có một đứa trẻ, đứa lớn chưa đầy bảy tuổi, đứa nhỏ độ năm tuổi. Chẳng biết vì sao họ lại làm như thế?

Tam Tạng nghe nói, cứ nghi hoặc mãi.

Bốn thầy trò đi sang phố khác, thấy một nha môn, đó là quán trọ Kim Đình. Tam Tạng mừng quá nói:

- Đồ đệ ơi, chúng ta tạm vào quán trọ nghỉ đã. Một là hỏi tên địa phương, hai là cho ngựa ăn, ba là trời tối rồi cần phải ngủ.

Sa Tăng nói:

- Chính phải! Chính phải! Mau vào ngay thôi.

Bốn người vui vẻ bước vào. Mấy người nhà quan đi báo với viên dịch thừa. Họ mời thầy trò vào trong nhà. Hai bên chào hỏi xong xuôi, ai nấy đã ngồi yên chỗ.

Viên dịch thừa hỏi:

- Trưởng lão từ phương nào tới?

Tam Tạng thưa:

- Bần tăng người nước Đại Đường bên phương Đông, được nhà vua sai sang phương Tây lấy kinh, nay tới quý xứ ta, phải trình điệp văn, vào ngủ tạm nha môn đây một tối.

Viên dịch thừa lập tức sai pha trà. Uống trà xong sai người trực ban sửa soạn cơm chay khoản đãi. Tam Tạng cảm tạ xong bèn hỏi:

- Hôm nay vào triều yết kiến nhà vua xin trình điệp văn có được không?

Viên dịch thừa đáp:

- Chiều nay thì không được. Nên đợi đến sáng mai vào chầu sớm. Bây giờ mời ngài thông thả nghỉ lại quán dịch đây một đêm.

Một lát sau, cơm nước sửa soạn xong xuôi, viên dịch thừa mời bốn thầy trò đi ăn cơm, đoạn sai thuộc hạ quét dọn phòng khách mời thầy trò đi nghỉ. Tam

Tạng cảm tạ rối rít. Khi ngồi yên rồi, trưởng lão lúc ấy mới hỏi:

- Bần tăng có một việc chưa được rõ ràng, muốn xin thỉnh giáo, phiền ngài chỉ bảo. Không biết quý xứ ta đây nuôi trẻ chăm sóc như thế nào?

Viên dịch thừa đáp:

- Trời không có hai mặt trời, người không có hai lý lẽ. Nuôi nấng trẻ con, ai chẳng tinh cha huyết mẹ, chín tháng mang thai, mãn kỳ sinh ra, ba năm bú mớm, dần dần nên người, có lẽ đâu ngài lại không biết cái lý ấy.

Tam Tạng nói:

- Cứ như lời ngài nói thì thấy chẳng khác gì bên nước chúng tôi. Nhưng khi chúng tôi vào thành, thấy mọi nhà ở ngoài phố đều treo một chiếc lồng ngỗng, bên trong đựng một đứa trẻ con. Việc ấy tôi chưa hiểu ra sao, nên mới phải hỏi.

Viên dịch thừa ghé tai Tam Tạng thì thầm:

- Trưởng lão mặc kệ chuyện ấy, hỏi han làm gì, cũng chẳng nên lý giải, bàn bạc về điều đó, đi ngủ đi để sáng mai lên đường sớm.

Tam Tạng nghe xong, vẫn túm chặt lấy viên dịch thừa quyết hỏi cho ra nhẽ. Viên dịch thừa lắc đầu xua tay nói:

Phải giữ miệng!

Tam Tạng nhất quyết không buông, cố ý hỏi cho kỳ được. Viên dịch thừa chẳng biết làm thế nào, đành đuổi hết thuộc hạ ra ngoài, một mình ngồi dưới ánh đèn, thì thầm kể:

- Ngài vừa hỏi chuyện về những chiếc lồng ngỗng phồng? Đó là một việc vô đạo của nhà vua nước chúng tôi hiện nay, hỏi đến làm gì?

Tam Tạng nói:

- Tại sao lại vô đạo? Mong ngài nói cho minh bạch, tôi mới yên tâm.

Viên dịch thừa nói:

- Nước này vốn gọi là nước Tỳ Kheo, gần đây có lời ca dao trong dân chúng gọi là thành Tiểu Tử. Ba năm về trước có một ông già ăn vận ra dáng đạo sĩ, dắt một cô gái chừng mười sáu tuổi. Cô gái ấy hình dung yếu điệu, mặt tựa Quan Âm. Ông già ấy tiến cống cô gái lên nhà vua. Nhà vua mê mết sắc đẹp của cô gái, đưa vào trong cung, gọi là Mỹ hậu. Từ đấy những cung tần mỹ nữ ở ba cung sáu viện, tuyệt nhiên nhà vua không hề ngó ngang tới, chỉ say mê cô gái ấy suốt ngày suốt đêm, quyến luyến không rời, đến nỗi giờ đây nhà vua tinh thần mệt mỏi, thân thể gầy mòn, ăn uống giảm sút, tính mệnh sắp nguy. Thái

y viện đã tìm đủ mọi phương thuốc hay cũng không sao chữa nổi. Ngài đạo sĩ dâng cô gái được nhà vua ban tước gọi là quốc trượng. Quốc trượng có phương thuốc bí truyền ngoài biển, uống vào sống lâu. Trước đây ngài ấy đã đi khắp mười châu ba đảo, tìm hái đầy đủ các vị thuốc. Nhưng thang thuốc này tộ hại lắm, phải tìm đủ một nghìn một trăm mười một quả tim trẻ con để làm thuốc dẫn. Sau khi uống thuốc này, sẽ trẻ mãi nghìn năm. Những đứa trẻ đặt trong lồng ấy đều đã được lựa chọn nuôi nấng dùng làm thuốc đấy. Cha mẹ chúng đều sợ phép nhà vua không dám than khóc, bèn phao tin đặt ca dao gọi nước này là nước Tiểu Tử. Trưởng lão sớm mai vào triều chỉ cần đổi điệp văn thôi nhé, đừng đả động tới chuyện này làm gì.

Nói xong, quay người đi ra.

Tam Tạng sợ quá bủn rủn cả người, bất giác hai hàng nước mắt ứa ra lăn xuống má, rồi buột miệng than thở:

- Đồ hôn quân! Đồ hôn quân! Chỉ vì nhà người quá ham mê sắc đẹp đến nỗi bệnh tật, cố sao lại giết chết oan uổng tính mạng bao nhiêu đứa trẻ vô tội như vậy? Khổ quá! Khổ quá! Ta đau xót đến chết đi được!

Có bài thơ làm chứng rằng:

*Vua ngu tối gian tà bất chính,
Sắc dục say chẳng tỉnh hại thân.
Cầu trường thọ, hại nhi đồng,
Tìm phương thoát nạn, hại dân trăm bề.
Sư thương xót tái tê lòng dạ,
Quan nói ra nhỏ lệ khôn ngăn.
Trước đèn sùi sụt thở than.
Nỗi đau đến thắt ruột gan kẻ thiên!*

Bát Giới bước tới gần nói:

- Sư phụ việc gì phải động lòng? Việc gì phải khiêng quan tài nhà người về nhà mình mà khóc? Sư phụ đừng buồn phiền nữa! Thường có câu: “Vua bắt về tôi chết, bề tôi không chết không phải là trung. Cha bắt con cái chết, con cái không chết không phải là hiếu”. Hắn giết hại con dân của hắn thì việc quái gì đến sư phụ. Sư phụ hãy cởi quần áo đánh một giấc, việc gì cứ phải lo thay, buồn thay cho người khác!

Tam Tạng ứa nước mắt nói:

- Đồ đệ này, con thật chẳng phải là người nhân đức! Chúng ta là người xuất gia, tích nhân chứa đức, cốt nhất là giúp đỡ mọi người. Tại sao hôn quân ấy làm điều xằng bậy như vậy? Xưa nay chưa từng nghe thấy nói ăn tim người mà lại kéo dài tuổi thọ bao giờ.

Những việc như thế, bảo ta không xót thương sao được!

Sa Tăng nói:

- Sư phụ đừng xót thương vội. Đợi sáng mai vào triều đối diện văn, cứ nói thẳng ngay trước mặt quốc vương. Nếu họ không nghe, sẽ xem bộ mặt cái lão quốc trượng ấy thế nào. Chỉ sợ lão quốc trượng ấy là yêu tinh, muốn ăn tim người nên bày ra cách ấy cũng chưa biết chừng.

Hành Giả nói:

- Ngô Tĩnh nói đúng lắm. Sư phụ ạ, bây giờ cứ tạm đi ngủ đã, sáng mai lão Tôn cùng vào triều với sư phụ, xem vị quốc trượng hay dở thế nào. Nếu hãn là người theo bàn môn tà đạo, không phải chính đạo, cho việc luyện phương thuốc ấy là thật, thì lão Tôn sẽ lấy yếu chỉ tiên thiên ra cải hóa hãn quy y chính quả. Còn nếu hãn là yêu tà, thì ta bắt luôn, cho quốc vương biết để quốc vương bớt dục, dưỡng thân, đừng làm hại tính mạng những đứa trẻ ấy nữa.

Tam Tạng nghe xong, lập tức cúi người vái chào Hành Giả, nói:

- Đồ đệ ơi, con bàn kế đó hay lắm! Hay lắm! Nhưng khi gặp hôn quân đừng hỏi ngay việc ấy, sợ

hôn quân không phân phải trái cho là mình đặt ra lời ca dao kia mà bắt tội thì biết khu xử ra sao!

Hành Giả cười nói:

- Lão Tôn vốn có pháp lực. Bây giờ trước hết đem những chiếc lồng đựng trẻ con ra ngoài thành trước đã, để hăn ngày mai không có trẻ con mà mỗ lấy tim. Bọn quan lại ở đây tất phải tâu lên. Hôn quân ắt phải có sắc chỉ, hoặc bàn bạc cùng quốc trượng, hoặc lại kén chọn thêm. Lúc ấy ta sẽ nhân việc đó tâu lên, nhà vua quyết chẳng thể đổ tội lên đầu mình được.

Tam Tạng mừng lắm, nói:

- Bây giờ đưa những đứa trẻ ra khỏi thành bằng cách nào? Nếu quả có cứu thoát được trẻ, thì ơn đức đồ đệ thật sánh với trời! Ta làm ngay thôi, để chậm trễ e không kịp mất!

Hành Giả tinh thần phấn chấn, lập tức đứng dậy, dặn dò Bát Giới, Sa Tăng:

- Hai chú ngồi với sư phụ, để tôi đi thi thử pháp thuật đây. Khi nào các chú thấy luồng gió âm nổi lên, là bọn trẻ được mang ra khỏi thành đấy.

Cả ba người cùng lầm rầm niệm:

- Nam Vô Cứu Sinh Được Sư phật! Nam Vô Cứu Sinh Được Sư phật!

Đại Thánh bước ra khỏi cửa, đánh vèo một cái đã nhảy vút lên tầng không, rồi bắt đầu bắt quyết niệm chú “Úm-tịnh-pháp-giới”, gọi tất cả thành hoàng, thổ địa, xã lệnh, châu quan, Ngũ phương Yết đế, Tứ trực công tào, Lục đình Lục giáp cùng các vị Hộ giáo Già lam lên không trung, tất cả cúi chào Đại Thánh rồi hỏi:

- Đại Thánh đang đem gọi chúng tôi chắc có việc gì khẩn cấp?

Hành Giả đáp:

- Ta nhân dọc đường đi qua nước Tỳ Kheo, thấy quốc vương vô đạo, tin bọn yêu tà, muốn moi tim trẻ con dùng làm thuốc để cầu sống lâu. Sư phụ ta vô cùng thương xót muốn cứu sinh linh diệt yêu quái. Vì vậy lão Tôn phải mời các vị tới đây, mọi người hãy trở phép thần thông, đưa hết tất cả lũ trẻ nhốt trong lồng treo ở phố xá kinh thành cùng cả chiếc lồng ra ngoài thành mang tới thung lũng trong núi, hoặc trong rừng sâu cho ta. Cất giấu độ một hai ngày, hái hoa quả cho chúng ăn kéo dài. Lại phải ngấm ngấm bảo vệ đừng để chúng sợ hãi kêu khóc. Đợi ta trừ xong yêu quái, giúp yên được nước, khuyên nhà vua theo chính đạo, và lúc bọn ta sắp sửa lên đường thì đưa chúng lại trả cho ta.

Các vị thần tuân lệnh. Ai nấy lập tức hạ mây xuống thấp trở thần thông. Khắp thành gió âm thổi ào ào, khí thảm bốc mù mịt:

*Gió âm mù mịt trắng sao,
 Mây sầu che kín trời cao tối sầm.
 Lúc đầu gió gợn trông chừng,
 Lát sau gió nổi âm âm đến ghê!
 Gió gợn: thần đến dò la,
 Gió nổi: thần đến trông xa ngó gần,
 Mịt mù ai dám ra trông,
 Gió âm lạnh lẽo hãi hùng xiết bao!
 Cha mẹ đau đớn khóc gào,
 Anh em máu mủ lòng nào chẳng thương,
 Gió âm cuộn cuộn phố phường,
 Lồng treo thần gỡ mang luôn về rừng.
 Suốt đêm ai nấy đau lòng,
 Sáng ra ai nấy vui mừng hả hê.*



Có bài thơ làm chứng rằng:

*Xưa nay cửa Phật vốn từ bi,
Thiện chính nên công giúp mọi nhà.
Muôn thánh nghìn thần đều tích đức.
Tam quy ngũ giới thấy giao hòa.
Tỳ Kheo nước ấy vua vô đạo,
Tiểu tử em thơ dạ xót xa.
Hành Giả phen này thề cứu giúp,*

Gió âm một trận thẳng ba la.

Thế là vào khoảng canh ba đêm ấy, các thần đã đem hết các lồng tới những nơi giấu kín.

Hành Giả hạ đám mây lành về thẳng quán trọ, vẫn nghe thấy ba người lầm rầm niệm:

- Nam Vô Cứu Sinh Được Sư Phật.

Hành Giả thấy vậy trong bụng mừng thầm, bước tới gần gọi:

- Sư phụ ơi, con về rồi đây. Gió âm thổi thế nào?

Bát Giới nói:

- Gió âm thổi khiếp lắm!

Tam Tạng hỏi:

- Công việc cứu bọn trẻ con thế nào rồi?

Hành Giả đáp:

- Tất cả bọn trẻ từng đứa đã được đưa đi hết. Chừng nào chúng ta sắp đi, họ sẽ mang lại trả.

Tam Tạng cảm ơn mãi rồi mới chịu đi ngủ.

Trời vừa sáng Tam Tạng đã trở dậy, ăn mặc chỉnh tề rồi nói:

- Ngộ Không, ta vào triều đối diện văn cho sớm nào!

Hành Giả nói:

- Một mình sư phụ đi sợ hồng việc. Để lão Tôn cùng đi với sư phụ, xem trong nước họ ngay gian ra sao.

Tam Tạng nói:

- Con đi không chịu giữ lễ nghi, sợ quốc vương trách.

Hành Giả nói:

- Con không hiện thành người, cứ ngấm ngấm đi theo bảo vệ sư phụ.

Tam Tạng mừng lắm, dặn dò Bát Giới, Sa Tăng trông nom con ngựa, hành lý đâu đấy, rồi mới ra đi. Viên dịch thừa cũng tới chào Tam Tạng, thấy Tam Tạng ăn mặc vào nom khác hẳn hôm qua:

Mình khoác cà sa gấm bảo bối nhà Phật,

Đầu đội chiếc mũ Tỳ Lư sắc rực vàng.

Gậy tích trượng chín vòng tay chống đàng hoàng.

Và giữa ngực điểm thần quang lấp lánh.

Diệp văn đi đường giắt trong người cẩn thận,

Gói trong túi bằng gấm đẹp sao.

Chân bước khác nào A La Hán xuống tự trời cao,

Hình dáng đoan trang hết ông Phật sống.

Viên dịch thừa chào hỏi xong bèn ghé tai thăm thì rằng đừng rỗi hơi chọc vào chuyện người khác. Tam Tạng gật đầu bằng lòng. Đại Thánh nấp sau cánh cửa, niệm chú, lắc mình một cái, biến thành một con bọ mát, vo ve bay đến đậu trên mũ Tam Tạng. Tam Tạng ra khỏi quán trọ, vào thẳng trong triều.

Khi tới bên ngoài cửa triều môn, thấy quan Hoang Môn, Tam Tạng vái chào nói:

- Bần tăng là người nước Đại Đường bên phương Đông được nhà vua sai sang phương Tây lấy kinh, nay qua quý quốc, muốn xin vào triều đổi điệp văn, yết kiến quốc vương, mong trưởng quan chuyển tấu cho.

Quan Hoang Môn lập tức vào tâu. Quốc vương mừng lắm nói:

- Nhà sư từ phương xa tới tất có đạo hạnh.

Bèn cho vờ vào. Quan Hoang Môn vâng lệnh, ra mời Tam Tạng vào. Tam Tạng đứng dưới thềm cúi lạy xong, được quốc vương mời lên điện ngồi. Tam Tạng tạ ơn ngồi xuống, và lúc ấy mới để ý nhìn thấy quốc vương thân thể gầy nhom, tinh thần ủ rũ, đưa tay ra vái chào run rẩy; cất lời nói tưởng muốn dứt hơi. Tam Tạng dâng điệp văn, quốc vương con mắt đờ đẫn xem đi xem lại, đoạn lấy ấn ngọc sa đóng dấu

vào, rồi đưa trả lại cho Tam Tạng. Tam Tạng nhận lấy.

Quốc vương đang định hỏi duyên do của việc đi lấy kinh, bỗng thấy quan đương giá tâu:

- Ngài quốc trượng tới!

Quốc vương vội vã vịn vào vai quan cận thị, rời ngai vàng bước xuống, khom mình đón. Tam Tạng sợ quá vội vàng đứng dậy lánh sang một bên, rồi quay đầu nhìn, hóa ra là một vị đạo sĩ già từ ngoài thêm ngọc, nghênh ngang bước vào.

Chỉ thấy hấn ta:

*Đầu chít khăn lụa vàng dệt mây chín vẻ,
Mình áo hạc bằng gấm thêu những bông mai.
Lưng thắt dải nhung màu làm ba nút rủ dài.
Chân xỏ đôi hài vân dệt bằng tơ sẵn.
Tay chống cây gậy mây chín đốt hình rồng uốn
lượn,
Trước ngực đeo túi tẩm hoa thêu phượng thêu
rồng.*

*Mặt ngọc bóng nhẫy mỡ màng,
Râu xanh dưới cằm phơ phất.
Người lửa phóng tia lóe chớp,*

*Mi dài quá mắt cong cong.
Đi đứng lãng đãng mây buông.
Tiêu dao mơ màng mù đẹp
Dưới thềm trẫm quan cúi đầu đón tiếp,
Tung hô quốc trượng đã thặng triều.*

Quốc trượng tới trước bảo điện, chẳng thềm chào hỏi, nhâng nháo lắc cắc vào thẳng trong triều. Quốc vương cúi mình nói:

- Hôm nay quốc trượng có gì vui rời gót tiên đến sớm quá.

Đoạn mời lên ngồi trên chiếc đôn gấm đặt bên tay trái. Tam Tạng bước lên một bước cúi mình chào:

- Thừa quốc trượng đại nhân, bản tăng xin kính chào.

Quốc trượng chễm trệ ngồi trên cao chẳng thềm chào lại, quay sang hỏi quốc vương:

- Nhà sư ở đâu tới?

Quốc vương đáp:

- Nhà sư là người nước Đại Đường bên phương Đông được nhà vua sai sang phương Tây lấy kinh, hôm nay tới xin đổi điệp văn đi đường.

Quốc trượng cười nói:

- Đường sang phương Tây tối om om có chỗ nào tốt đâu!

Tam Tạng nói:

- Từ xưa phương Tây đã là nơi thẳng cánh cực lạc, sao lại bảo là không tốt?

Quốc vương bèn hỏi:

- Trẫm nghe từ cổ xưa đã có câu: “sư là đệ tử nhà Phật”. Thực ra không biết sư có thoát chết, theo Phật có trường thọ không nhỉ?

Tam Tạng nghe vậy, chấp tay nói luôn:

- Làm nhà sư, muôn duyên đứt hết; thấu tình rồi, thấy pháp là không. Bậc đại trí thung dung, vui trong cảnh bất sinh đạm bạc; người chân cơ trầm lặng, ngoài vòng tịch diệt sống tiêu dao. Tam giới không, trăm mối trệ xong; sáu căn lặng, nghìn loài diệt hết. Nếu giữ bền được tri giác, cần phải biết tâm: Tâm lặng thì đèn lẽ soi riêng; tâm còn thì vạn cảnh đều thắm. Chân dung không thiếu cũng không thừa, biết từ thở sống: huyền tướng có hình là có hoại, việc quái phải cầu? Hành trì ngồi niệm, ấy là nhập định ngọn nguồn: ban bố ân ơn, thật cũng tu hành gốc gác. Bậc đại xảo lại như vụng, vẫn hay việc việc vô vi? Người giỏi kể chẳng đặt mưu, ắt nên nhỏ to vớt hết. Chủ giữ tâm kia chẳng động, muôn nết hoàn toàn.

Còn bảo lấy âm bổ dương, thực là chuyện hão. Cầu mong sống mãi, chỉ là chuyện sông. Mà cần phải:

Mọi trần duyên rũ hết,

Thảy vật sắc là không.

Mộc mạc phác thuần tình dục ít.

Tự nhiên hưởng thọ mãi vô cùng.

Quốc trượng nghe xong, nhếch mép cười ruồi chỉ vào mặt Đường Tăng nói:

- Hừ! Hừ! Hừ! Đồ hòa thượng nói năng bừa bãi kia! Trong cửa tịch diệt, tất phải biết có tính. Không biết cái tính của nhà người diệt đi từ đâu! Ngồi chết khô tham thiền chỉ rặt là hạng tu mù quáng. Tục ngữ có câu: “Ngồi, ngồi, ngồi! Mông đít thành chai! Lửa rừng rục lại thành tai họa”. Nhà người đâu có biết rằng ta đây: Bạc tu tiên, xương cốt bền chặt; người đại đạo, tinh thần linh thiêng. Đeo bầu giỏ vào rừng tìm bạng: túi trăm thuốc nhập thế cứu người. Ngắt hoa tiên làm nón đội; bẻ huệ thơm trải đệm nằm. Vỗ tay nghêu ngao, múa may ngủ gật. Xiển khai đạo pháp, truyền chính giáo cõi thái hư: thi thố nước bùa, trừ yêu khí cho người tục. Đoạt tú khí của đất trời: cướp tinh hoa của nhật nguyệt. Vận âm dương để luyện linh đơn; trộn thủy hỏa cho thai ngưng kết. Hai, tám âm tiêu chừ, như hoảng như hốt; ba, chín dương

trường chừ, như mịt như mờ. Ứng bốn mùa hái đủ thuốc thang; chính lần luyện linh đơn thành tựu. Cưỡi hạc trắng lên cõi quỳnh kinh: ngòi loan xanh, bay lên phủ tía. Chen đầy vẻ đẹp đất trời; truyền dương khắp ân cần đạo diệu. So với nhà người ngòi thiên tinh tọa, tịch diệt âm thần, niết bàn lưu xác thối, rút cục có thoát khỏi phàm trần đâu! Trong tam giáo không gì thượng phẩm, xưa nay chỉ đạo mới ngòi tôn!

Quốc vương nghe xong, rất là khoái chí. Các quan trong triều ai cũng khen ngợi:

- Đúng là “Chỉ có đạo mới ngòi tôn! Chỉ có đạo mới ngòi tôn!”.

Tam Tạng thấy mọi người khen ngợi lão đạo sĩ, cảm thấy rất đổi then thùng. Quốc vương lại sai quan Quang lộc tự sửa soạn cơm chay khoản đãi nhà sư từ phương xa tới để tiếp tục lên đường sang Tây.

Tam Tạng cảm tạ lui ra, vừa bước xuống điện định đi ra ngoài thì Hành Giả từ chóp mũ bay xuống mang tai nói:

- Sư phụ ạ, quốc trượng đúng là yêu tinh, còn quốc vương thì mắc phải yêu khí. Sư phụ cứ về quán trọ xơi cơm trước, lão Tôn con ở đây thăm dò tin tức cái đã.

Tam Tạng biết vậy một mình bước ra khỏi triều. Chuyện không nói nữa.

Hành Giả ở lại, bèn giương cánh bay đậu trên tấm bình phong màu cánh chả trong điện Kim Loan, bỗng thấy trong ban có quan Ngũ thành binh mã bước ra tâu:

- Tâu bệ hạ, đêm qua một trận gió lạnh đã bốc đi tất cả những lồng nhốt trẻ con treo ở ngoài phố mất tấm mất tích rồi ạ.

Quốc vương nghe xong vừa lo vừa buồn, nói với quốc trượng:

- Việc này quả là trời hại trầm. Trầm lâm bệnh nặng hàng tháng nay, ngự y chữa cũng không thuyên giảm, may nhờ quốc trượng ban cho phương thuốc tiên, định đợi giờ Ngọ hôm nay khai đao cắt lấy tim lũ trẻ để làm thuốc, không ngờ bị trận gió lạnh cuốn đi mất. Đó không phải là trời muốn hại trầm đó sao?

Quốc trượng cười nói:

- Xin bệ hạ chớ buồn phiền. Những đứa trẻ ấy bị gió cuốn đi, chính là trời cho bệ hạ được trường thọ đấy.

Quốc vương hỏi:

- Những đứa trẻ trong lồng bị gió cuốn đi mất rồi, tại sao lại bảo là trời cho trường thọ.

Quốc trưởng nói:

- Tôi vừa vào triều đã nhìn thấy một phương thuốc tuyệt diệu, còn hơn cả số quả tim của một nghìn một trăm mười một đứa trẻ kia cơ đấy. Tim trẻ con chỉ giúp cho bệ hạ sống lâu nghìn tuổi. Còn vị thuốc này uống với thuốc tiên của tôi có thể sống lâu vạn vạn năm kia!

Quốc vương ngỡ ngác chưa biết là vị thuốc gì, vạn hỏi hai ba lần quốc trưởng mới nói:

- Lão hòa thượng ở phương Đông được nhà vua sai đi lấy kinh ấy, tôi thấy lão dáng người thanh cao, dung nhan đoan chính là người đã trải qua mười kiếp tu hành xuất gia từ nhỏ, khí nguyên dương chưa bị tiết ra, còn bổ gấp vạn lần so với lũ trẻ. Nếu lấy được quả tim của lão làm thuốc dẫn, uống lẫn với thuốc tiên của tôi, thì có thể thọ tới vạn năm.

Hôn quân nghe xong, lập tức tin ngay, bèn nói với quốc trưởng:

- Sao quốc trưởng không nói sớm? Nếu quả thật được như vậy, thì vừa rồi phải giữ hẩn lại, không để hẩn đi nữa.

Quốc trưởng nói:

- Việc ấy nào có khó gì! Vừa rồi bệ hạ có dặn dò quan Quang lộc tự sửa soạn cơm chay khoản đãi hẩn,

hắn tất phải ăn cơm chay rồi mới rời khỏi thành. Bây giờ bệ hạ truyền lệnh khẩn cấp cho các cửa thành đóng chặt lại, cho quân bao vây quán Kim Đình, bắt ngay lão hòa thượng ấy, rồi lấy lễ xin hắn quả tim. Nếu hắn bằng lòng thì mổ lấy ngay tim và an táng thi thể theo nghi thức của nhà vua, lại còn lập miếu thờ cúng cho nữa. Ví bằng không nghe theo, sẽ trói nghiền lại, mổ bụng lấy tim luôn, có gì là khó!

Hôn quân nghe lời, lập tức truyền lệnh đóng chặt các cửa thành, và sai quan quân lớn nhỏ trong đội Vũ Lâm vây chặt quán trọ.

Hành Giả nghe được tin ấy, vội vàng xòe cánh bay thẳng về quán trọ, hiện nguyên bản tướng nói với Đường Tăng:

- Thừa sự phụ, tai họa rồi! Tai họa rồi!

Tam Tạng cùng Bát Giới, Sa Tăng vừa lĩnh cơm chay vua ban chợt nghe tin ấy, sợ quá đến nỗi ba hồn bảy vía bay đi đâu mất, ngã lăn ra đất, khắp người đầm mồ hôi, hai mắt đờ đẫn, chẳng nói chẳng rằng. Hành Giả hết hoảng bước tới vực dậy gọi:

- Sự phụ tỉnh lại đi! Sự phụ tỉnh lại đi!

Bát Giới hỏi:

- Có tai họa gì anh cứ bình tĩnh nói ra xem nào, đừng để sự phụ phải sợ như thế.

Hành Giả nói:

- Từ lúc sư phụ ra khỏi triều, lão Tôn quay lại xem xét, thấy lão quốc trượng đúng là yêu tinh. Một lát sau, quan Ngũ thành binh mã vào tâu việc trận gió lạnh cuốn mất hết lông trẻ con. Quốc vương lo buồn. Quốc trượng liền nói: “Đó là trời mang đến cho bệ hạ thuốc trường sinh”, muốn lấy tim sư phụ làm thuốc dẫn để mong sống lâu vạn tuổi. Hôn quan nghe xong lời nhảm nhí ấy bèn tin luôn, sai ngay tinh binh tới bao vây quán trọ, và sai quan Cẩm y tới xin tim của sư phụ đây.

Bát Giới cười nói:

- Người hành động là bậc từ mẫu, kẻ được cứu là lũ trẻ con, cuốn bay mù mịt là trận gió âm, phen này lại húc đầu vào tai họa đây!

Tam Tạng run lấy bẫy, lồm cồm bò dậy níu lấy Hành Giả thở than:

- Đồ đệ ơi, việc này biết làm thế nào bây giờ?

Hành Giả nói:

- Muốn được yên, lớn phải làm nhỏ.

Sa Tăng hỏi:

- Thế nào là “lớn phải làm nhỏ”?

Hành Giả đáp:

- Muốn toàn tính mạng, thầy phải làm trò, trò phải làm thầy, thì mới bảo toàn được.

Tam Tạng nói:

- Nếu con cứu được ta thoát chết, ta xin tình nguyện làm đồ đệ cho con, con bằng lòng chứ?

Hành Giả nói:

- Đã vậy, không được chậm trễ.

Bèn hạ lệnh:

- Bát Giới, chú mau đi lấy một ít đất sét về đây.

Chú ngọc ngay tức khắc vác đinh ba đi lấy đất nhưng chẳng dám ra ngoài lấy nước, mà ra đằng sau vạch quần đái vào chỗ đất, nhào thành một cục, mang vào đưa cho Hành Giả. Hành Giả chẳng biết làm thế nào, đành cầm lấy cục đất, ấn vào mặt mình nặn thành một cái mặt khỉ, bảo Đường Tăng đứng dậy đừng nói năng, đừng cử động, rồi ốp chiếc mặt khỉ bằng đất lên mặt Đường Tăng, đoạn niệm chân ngôn, thổi hơi tiên khí, hô “biến!”, lập tức Tam Tạng biến thành một người giống hệt Hành Giả. Hành Giả cởi quần áo của Đường Tăng ra, lấy quần áo của mình đưa cho sư phụ mặc, còn mình mặc bộ quần áo của sư phụ. Xong xuôi Hành Giả bắt quyết niệm chú, lắc mình một cái, biến thành Đường Tăng, đến Bát Giới, Sa Tăng cũng khó nhận ra.

Đang lúc công việc cải trang đã xong xuôi, bỗng nghe thấy tiếng chiêng trống vang dậy, rồi lại thấy gươm giáo sáng lòe. Các quan đội Vũ Lâm chỉ huy ba nghìn tinh binh vây chặt quán trọ. Một lát, lại thấy quan Cấm y bước vào trong sân quán trọ hỏi:

- Vị trưởng lão nhà Đường bên phương Đông ở đâu?

Viên dịch thừa run như cây sậy quỳ sụp xuống lấy tay chỉ và thưa:

- Ở phòng khách dưới này ạ.

Quan Cấm y lập tức đến phòng khách nói:

- Đường trưởng lão, đức vua ta có lời mời.

Bát Giới, Sa Tăng hộ vệ bên cạnh Hành Giả giả Đường Tăng bước ra cúi chào nói:

- Thưa Cấm y đại nhân, đức vua vời bần tăng có chuyện gì?

Quan Cấm y bước tới túm chặt lấy Đường Tăng giả nói:

- Tôi và ngài cùng vào triều, tất có việc phải cần đến.

Chà! Thế mới là:

Yêu tinh thẳng lương thiện,

Lương thiện lại gặp nguy.

Cuối cùng không biết chuyến đi này tính mạng Đường Tăng giả sẽ ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BẢY MƯƠI CHÍN

*Tìm hang bắt quái gặp Thọ Tinh
Giữa điện dạy vua mừng nhận trẻ*



Lại nói chuyện quan Cẩm y túm lấy Đường Tăng giả lôi ra khỏi quán trọ, đám quân Vũ Lâm xúm xít vây quanh, đưa Đường Tăng giả tới bên ngoài cửa triều đình, nói với quan Hoàng Môn:

- Chúng tôi đã mời được Đường Tăng về tới đây rồi, phiền ngài vào tâu giúp.

Quan Hoàng Môn lập tức vào triều y lời tâu lên hôn quân. Hôn quân cho mời vào. Các quan đứng hai bên thềm đều quỳ xuống lạy, duy Đường Tăng giả vẫn đứng nghênh ngang giữa thềm, cao giọng hỏi:

- Quốc vương nước Tỳ Kheo, ngài gọi bần tăng vào có việc gì?

Quốc vương cười nói:

- Trẫm mắc bệnh đã lâu mà chẳng khỏi. May nhờ quốc trượng ban cho một bài thuốc, các vị đã đủ cả, chỉ còn thiếu một vị thuốc dẫn mà thôi. Nay mời trưởng lão vào, xin ngài vị thuốc dẫn ấy. Nếu bệnh trẫm khỏi, trẫm sẽ lập miếu thờ trưởng lão, bốn mùa cúng tế, mãi mãi là hương hỏa truyền quốc của trẫm.

Đường Tăng giả nói:

- Tôi là người xuất gia, trần trụi vác thân người tới đây, không biết quốc trượng cần vị thuốc dẫn nào? Bệ hạ hỏi xem.

Hôn quân nói:

- Muốn cần đến bộ tim gan của trưởng lão.

Đường Tăng giả nói:

- Chẳng giấu gì bệ hạ, tim tôi có mấy loại, không biết bệ hạ cần loại màu gì?

- Hòa thượng kia, ta cần tới quả tim đen của nhà người.

Đường Tăng giả nói:

- Đã như vậy, mau mang dao lại đây mổ bụng tôi ra, nếu có tim đen, xin tuân lệnh dâng lên.

Hôn quân mừng quá cảm ơn rồi rít, sai ngay quan Đường giả mang tới một con dao tai trâu ngắn, đưa cho Đường Tăng giả.

Đường Tăng giả cầm dao trong tay, cởi luôn quần áo, ưỡn ngực tay trái xoa bụng, tay phải cầm dao xoẹt một tiếng, rạch đứt đôi da bụng, rồi từ ổ bụng một đồng tim tuần tuột chảy ra, làm cho quan văn tái mặt, tướng võ hoảng hồn. Quốc trượng đứng trong điện thấy vậy nói:

- Hòa thượng này sao lăm tim thế!



Đường Tăng giả cầm số tim máu chảy ròng ròng, bới từng quả cho các quan xem, thấy toàn là những quả tim đỏ, tim trắng, tim vàng, tim tham lam, tim danh lợi, tim đố kỵ, tim mưu mẹo, tim hiếu thắng, tim hãnh tiến, tim khinh mạn, tim sát hại, tim độc ác, tim sợ sệt, tim tà vọng, tim vô danh, tim mờ ám... toàn là các loại tim xấu xa, chẳng thấy có một quả tim đen nào. Hôn quân sợ quá như dại như ngây, chẳng nói nên lời, run rẩy lắp bắp nói:

- Hãy cất đi! Hãy cất đi!

Đường Tăng giả không thể nhẫn nại hơn được nữa, bèn thu phép lại, hiện rõ bản tướng, nói với hôn quân:

- Bệ hạ có mắt như mù! Hòa thượng chúng ta đều có một trái tim đẹp. Chỉ có quốc trượng của bệ hạ mới có trái tim đen làm được thuốc dẫn mà thôi. Bệ hạ không tin để tôi móc ra cho bệ hạ xem.

Quốc trượng nghe nói như vậy, vội vàng tròn xoe mắt nhìn kỹ lưỡng, thấy vị hòa thượng mặt mũi đã thay đổi, không phải là hình dáng như trước nữa. Chà, đúng là Tôn Đại Thánh đã nổi danh từ năm trăm năm trước. Quốc trượng thấy thế vội co người, nháy vút lên mây chạy trốn. Hành Giả dùng phép cân đầu vân, nháy vút lên tầng không quát vang:

- Chạy đi đâu! Ném một gậy của ta đây!

Quốc trượng bèn giơ cây gậy uốn hình rồng lượn lên đỡ. Hai người đánh nhau dữ dội trên không trung:

Gậy Như Ý, trượng đầu rồng.

Đánh nhau ở giữa tầng không trên thành,

Quốc trượng vốn là yêu tinh,

Nên đem nữ quái đẹp xinh tiến vào.

Quốc vương tham sắc ốm đau.

Lồng nuôi con trẻ quái yêu bày trò.

*Gặp ngay Đại Thánh tài ba,
Bắt yêu cứu trẻ thoát ra phen này.
Gậy sắt múa tít giỏi thay.
Trượng đầu rồng cũng ra tay kém gì.
Đánh nhau mù mịt thành trì,
Kinh thành dân chúng gần xa rụng rời.
Quan văn quan võ im hơi,
Phi tần cung nữ vẻ tươi phạc phờ.
Hôn quân sợ hãi ngẩn ngơ,
Run run rẩy rẩy trốn bừa một nơi.
Gậy múa như hổ vồ mồi,
Trượng vung như thể rồng rời biển xa.
Phen này đại náo Tỳ Kheo,
Để cho chính nghĩa tà yêu rạch rời.*

Yêu quái đánh nhau với Hành Giả chừng hơn hai mươi hiệp, cây trượng rồng uốn liệ không chống nổi cây gậy sắt, yêu quái bèn đánh dứ một miếng, rồi biến thành một đạo hào quang không biết bay đi đâu mất.

Đại Thánh hạ mây bước xuống, bước vào cung điện nói với các quan:

- Quốc trượng của các ngài như vậy đấy!

Các quan sụp cả xuống lạy, cảm tạ thần tăng. Hành Giả nói:

- Không phải lạy vội. Đi tìm xem đức vua các ngài ở đâu đã.

Các quan nói:

- Nhà vua chúng tôi thấy đánh nhau sợ quá, không biết trốn ở cung nào rồi.

Hành Giả ra lệnh:

- Đi tìm ngay. Không thì Mỹ Hậu nó bắt mất.

Các quan nghe nói, chẳng kể trong ngoài, cùng Hành Giả chạy thẳng vào cung Mỹ Hậu tìm kiếm, nhưng cũng chẳng thấy tăm hơi nhà vua đâu. Ngay cả Mỹ Hậu cũng không thấy. Chính cung, Đông cung, Tây cung cùng các hậu phi ở sáu viện đều đến cảm tạ Hành Giả.

Hành Giả nói:

- Xin mời đứng dậy. Bây giờ chưa phải lúc cảm ơn. Hãy đi tìm chúa công của các người đã.

Một lát, thấy bốn năm ông quan Thái giám dìu hôn quân từ sau điện Cẩn thân đi ra. Các quan phủ phục xuống mặt đất, đồng thanh tâu lên:

- Tâu chúa công, nhờ có thần tăng tới đây, phân rõ thật giả, nên quốc trượng mới hiện rõ mặt yêu tinh,

còn Mỹ Hậu thì biến đâu mất tích.

Quốc vương nghe xong, vội mời Hành Giả ra hoàng cung, rước vào bảo điện, cảm tạ xong rồi hỏi:

- Thưa trưởng lão, lúc sớm ngài tới, hình dung tuấn tú, sao bây giờ mặt mũi lại thay đổi khác thế này?

Hành Giả cười nói:

- Chẳng giấu gì bệ hạ, người đến hồi sáng là sư phụ tôi. Người là Tam Tạng, Ngự đệ của vua Đường. Con tôi là Tôn Ngộ Không, đồ đệ của Người. Ngoài ra, sư phụ tôi còn hai đồ đệ nữa là Trư Ngộ Năng và Sa Ngộ Tĩnh hiện đang ở ngoài quán trọ Kim Đình. Do biết nhà vua tin lời yêu quái, muốn lấy tim gan của sư phụ tôi làm thuốc dẫn, tôi bèn biến thành hình dạng sư phụ đến đây hàng phục yêu quái.

Quốc vương nghe xong lập tức ra lệnh cho quan Thái tể ra ngay quán trọ mời thầy trò vào triều.

Tam Tạng nghe tin Hành Giả hiện nguyên bản tướng, đánh nhau với yêu quái trên không trung thì sợ hãi hồn bay phách tán, may có Bát Giới, Sa Tăng bảo vệ, nhưng vẫn đeo tấm mặt khỉ bằng đất trên mặt, lòng buồn rười rượi. Bỗng nghe thấy có tiếng người gọi:

- Thừa pháp sư, chúng tôi là quan Thái tử, vâng lệnh quốc vương nước Tỳ Kheo đến đây mời pháp sư vào triều để quốc vương tôi tạ ơn.

Bát Giới cười nói:

- Sư phụ ơi, đừng sợ, đừng sợ! Không phải họ mời sư phụ vào moi gan đâu. Chắc là sư huynh thắng trận, nên họ mời mình vào khoản đãi cảm ơn đấy thôi.

Tam Tạng nói:

- Tuy thắng trận rồi, nhưng mặt mũi ta thế này, vào gặp ai được?

Bát Giới nói:

- Không sao. Chúng ta gặp được sư huynh là có cách giải quyết.

Tam Tạng chẳng còn cách nào, bèn đi theo Bát Giới, Sa Tăng gánh hành lý, dắt ngựa ra cả sân quán trọ. Quan Thái tử trông thấy sợ hãi nói:

- Ôi trời ơi, toàn là hạng đầu yêu mình quá cả!

Sa Tăng nói:

- Ngài triều sĩ đừng chê chúng tôi xấu xí. Chúng tôi sinh ra đã thế này. Còn sư phụ chúng tôi đây, gặp được sư huynh tôi, là khôi ngô tuấn tú ra ngay.

Ba người cùng mọi người vào triều, chẳng đợi tuyên chiếu, vào thẳng trước điện. Hành Giả nhìn

thấy vội vàng quay người chạy ra đón, gỡ chiếc mặt nạ đất của sư phụ, thổi hơi tiên khí, hô “biển”. Đường Tăng lập tức trở lại hình dạng cũ, tinh thần càng thêm phấn chấn. Quốc vương thân xuống điện đón, gọi Đường Tăng là “Pháp sư lão Phật”. Thầy trò buộc ngựa xong, rồi vào cả trong điện tương kiến.

Hành Giả hỏi:

- Bệ hạ có biết yêu quái ấy tự phương nào đến không? Lão Tôn biết còn đi bắt hẵn về, trừ hậu họa.

Các phi tần cung nữ ở ba cung sáu viện đứng sau bức bình phong canh chủ, nghe thấy Hành Giả nói trừ hậu họa, bèn chẳng kể gì là trong hay ngoài, ùa cả ra cúi lạy nói:

- Muôn xin thần tăng lão Phật thi thố pháp lực nhờ cỏ nhờ cả rễ, trừ tuyệt giống yêu quái, thì đó thật là công ơn trời biển, mãi mãi chúng tôi không bao giờ quên!

Hành Giả vội vàng đáp lễ, đoạn nói với quốc vương bảo họ về cung. Bấy giờ quốc vương then thùng bắt đầu kể:

- Ba năm trước đây, hồi hẵn đến, trăm có hỏi hẵn. Hẵn bảo ở cách kinh thành không xa, chừng bảy mươi dặm về phía nam, có một thôn gọi là thôn Thanh Hoa, bên dốc Liễu Lâm. Quốc trượng tuổi già

không có con trai, sau đó người vợ sinh được một mụn con gái, khi tuổi vừa mười sáu, không gả bán cho ai, mà tình nguyện đưa vào cung tiến cho trẫm. Trẫm yêu quý cô gái ấy ngay, nhận liền, rồi đưa vào cung tháng ngày sủng ái. Không ngờ trẫm mắc bệnh, quan thái y chữa thuốc nào cũng không khỏi, khi ấy hấn nói: “Ta có một bài thuốc tiên, nhưng phải dùng tim trẻ con sao vàng sắc uống thì khỏi”. Trẫm ngu dốt, nhẹ dạ tin lời, bèn truyền lệnh chọn trẻ con trong dân chúng, định giờ Ngọ hôm nay khai đao mổ lấy tim. Không ngờ thần tăng giáng lâm, và cũng đúng lúc những chiếc lồng cũng biến đâu mất. Thế là hấn bảo thần tăng đã trải qua mười kiếp chân tu, khí nguyên dương chưa bị tiết ra, được tim người ấy sắc thuốc thì còn gấp vạn lần tim trẻ con. Trẫm nhất thời ngộ nhận, không biết thần tăng đã biết rõ yêu quái. Muôn xin thần tăng thi thố pháp lực, diệt quái trừ hậu họa cho trẫm. Trẫm nguyện mang hết của cải trong nước hậu tạ!

Hành Giả cười nói:

- Chẳng giấu gì bệ hạ, những đứa trẻ trong lồng, sư phụ tôi vô cùng thương xót, đã sai tôi cất đi rồi. Bệ hạ cũng chẳng cần phải nói tới chuyện đem của cải ra hậu tạ làm gì. Tôi mà bắt được yêu quái, thì đó là công đức của tôi.

Đoạn cất tiếng gọi:

- Bát Giới, chú đi theo tôi.

Bát Giới lên tiếng:

- Xin tuân lệnh sư huynh. Nhưng bụng rỗng lắm, sợ không đủ sức.

Quốc vương lập tức ra lệnh:

- Quan Quang lộc tự mau sửa soạn cơm chay dâng lên.

Một lát sau mâm cơm chay được mang tới.

Bát Giới đánh một bữa no căng, tinh thần hăng hái, nhảy vút lên mây bay theo Hành Giả. Quốc vương, phi hậu, cùng văn võ bá quan, ai nấy sợ quá, ngửa mặt lên trời vái lạy lia lịa và nói:

- Quả là bậc chân tiên, chân Phật giáng trần.

Đại Thánh cùng Bát Giới bay thẳng tới nơi cách kinh thành bảy mươi dặm về phía nam, đoạn dừng mây tìm kiếm yêu quái, nhưng chỉ thấy một dòng suối trong xanh, hai bên bờ dựng đứng. Trên bờ có hàng ngàn hàng vạn cây dương liễu, không biết thôn Thanh Hoa ở chỗ nào. Thật là:

Muôn khoảnh ruộng nương nhìn tí tấp,

Nghìn hàng dương liễu chẳng tăm hơi.

Tôn Đại Thánh tìm chẳng thấy, bèn bắt quyết, niệm chú “úm” một tiếng, gọi thổ địa vùng này lên. Thổ địa run rẩy bước tới, quỳ xuống nói:

- Thưa Đại Thánh, thần là thổ địa dốc Liễu Lâm xin cúi chào.

Đại Thánh nói:

- Nhà người đừng sợ, ta không đánh đâu. Ta hỏi một điều, thôn Thanh Hoa nơi dốc Liễu Lâm ở chỗ nào?

Thổ địa thưa:

- Vùng này chỉ có động Thanh Hoa, chứ không có thôn Thanh Hoa. Tiểu thần biết rồi. Đại Thánh từ nước Tỳ Kheo tới phải không?

Hành Giả đáp:

- Phải! Phải! Quốc vương nước Tỳ Kheo bị yêu tinh lừa dối. Lão Tôn qua đây biết là yêu quái, bèn đánh nhau với yêu quái, yêu quái thua, hóa thành một đạo hào quang biến đi đâu mất, khi hỏi nhà vua, nhà vua bảo rằng ba năm trước đây, khi hấn dâng mỹ nữ, nhà vua đã từng hỏi hấn ngọn ngành, hấn nói rằng hấn ở thôn Thanh Hoa, dốc Liễu Lâm, cách kinh thành bảy mươi dặm về phía nam. Nay ta tìm tới đây, chỉ thấy dốc Liễu Lâm, mà chẳng thấy thôn Thanh Hoa đâu cả, nên ta phải hỏi nhà người.

Thổ địa đập đầu nói:

- Cúi xin Đại Thánh tha tội. Vua nước Tỳ Kheo cũng là chúa của chúng tôi, đáng lẽ tiểu thần cũng phải giám sát, ngặt vì yêu tinh thần oai pháp lực, nếu như tôi tiết lộ sự việc của hãn, thì hãn tới lăng nhục tôi ngay. Vì vậy bấy lâu nay không dám. Nay Đại Thánh tới, thì Đại Thánh hãy đi tới dưới gốc dương liễu chín chạc ở phía nam, đi vòng theo bên trái ba vòng, lại vòng theo bên phải ba vòng, rồi hai tay vỗ vào thân cây gọi liền ba tiếng: “mở cửa”, lập tức Thanh Hoa động phủ xuất hiện.

Đại Thánh nghe xong, lập tức cho phép thổ địa thoái lui, cùng Bát Giới nhảy qua dòng suối, tìm cây dương liễu, quả nhiên thấy một cây dương liễu chín cành giao nhau mọc lên từ một thân cây. Hành Giả dặn dò Bát Giới:

- Chú đứng xa xa đằng kia một chút để tôi gọi mở cửa, tìm yêu quái. Khi nào đánh ra tới đây, chú xông vào tiếp ứng nhé!

Bát Giới nghe lời, đứng xa gốc cây chừng nửa dặm. Đại Thánh làm đúng như lời thổ địa, đi vòng quanh gốc cây về bên trái ba vòng, về bên phải ba vòng, đoạn hai tay cùng vỗ vào thân cây, cất tiếng gọi:

- Mở cửa! Mở cửa! Mở cửa!

Trong giây lát, một tiếng kẹt vang lên, hai tấm cửa từ từ mở ra và chẳng thấy cây liễu đâu cả. Bên trong ráng đẹp rực rỡ, tịnh không bóng người. Hành Giả vận thần uy bước vào, thấy bên trong thật là một nơi tuyệt đẹp:

Yên hà trùm lấp lánh.

Nhật nguyệt soi sáng ngời.

Mây trắng bay cửa động.

Rêu xanh phủ khắp nơi.

Một lối hoa kỳ khoe sắc thắm.

Dọc thêm cỏ ngọc vẻ xanh tươi.

Cảnh vật mùa xuân tràn khí ấm.

Khác nào Lăng Uyển với Bồng Lai.

Ghế đá cây che rợp.

Cầu khe bóng lá soi.

Ong ngậm nhị hoa về động núi.

Bướm giỡn lan thơm lượn bên đồi.

Hành Giả bèn rảo bước đến tận nơi xem xét kỹ lưỡng, thấy trên bức bình phong đá có bốn chữ đại tự “Thanh Hoa động phủ”, thì không tìm được, nháy qua bức bình phong xem thế nào, thấy yêu quái đang

ôm mỷ nữ vào lòng, thở phì phì nói chuyện về nước Tỳ Kheo. Bọn chúng cùng nói:

- Cơ hội tốt là thế! Thế là việc ba năm nay đi tong, bị con khỉ tới phá rồi!

Hành Giả xô tới, rút gậy sắt quát vang:

- Đồ giặc cỏ hèn hạ kia! Cơ hội tốt cái gì, nếm một gậy của ta đây!



Yêu quái vội buông cô gái ra, múa ngay cây quái trượng hình rồng lượn lên đỡ. Hai người đánh nhau

trước cửa động dữ dội hơn trận trước nhiều:

Gậy vung sáng chói hào quang.

Trượng vung sát khi quáng quàng tuôn ra.

Quái rằng: “Dám tới cửa ta?”

Sư rằng: “Ôm chí quyết trừ yêu tinh”.

Quái rằng: “Chẳng chút liên can,

Cớ sao dám tới gây nên hấn thù?”

Sư rằng: “Đạo Phật từ bi,

Lòng nào nỡ để trẻ thơ mắc nạn?”

Lời qua tiếng lại oang oang,

Gậy vung trượng đỡ chẳng nang nể gì.

Bên thì né miếng hoa kỳ,

Bên thì đá cú song phi ghê hồn.

Mù bay cửa động tối om,

Cỏ trên đỉnh núi cũng chờn im re.

Trời cao chim chẳng dám qua,

Mỹ nhân sợ hãi rên la hừ hừ.

Chỉ còn Hành Giả, yêu ma,

Cuồng phong cuồn cuộn gần xa mịt mù.

Lát sau đánh tới ngoài hang,

Ngộ Năng lập tức xông lên chặn liền.

Bát Giới đứng ngoài nghe thấy tiếng hò hét bên trong cảm thấy bồn chồn ngứa ngáy, bèn giơ đỉnh ba bồ một nhát đố chống kênh cây dương liễu chín cành giao nhau, rồi lại bổ thêm mấy nhát nữa, khiến cây dương liễu máu tươi vọt ra, nghe như có tiếng khóc thút thít. Thấy vậy Bát Giới nói:

- Hóa ra cây này đã thành tinh! Hóa ra cây này đã thành tinh!

Chỗ Bát Giới vung đỉnh ba bồ chính là chỗ mà Bát Giới nhìn thấy Hành Giả dẫn yêu quái ra. Chú ngốc chẳng nói chẳng rằng, đuổi theo ngay tức khắc và vung đỉnh ba bồ liền. Yêu quái đánh nhau với một mình Hành Giả đã khó thắng, lại thấy Bát Giới vác đỉnh ba xông vào, thì càng luống cuống, chịu thua trận, xoay tít người một vòng, hóa thành một đạo hào quang, chạy thẳng về phía đông. Hai người quyết không buông tha, đuổi riết luôn.

Đang lúc hò hét: “giết, giết!”, chợt nghe thấy tiếng chim loan, chim hạc hót lạnh lạnh, mây lành phơi phơi, hai người bèn ngừng đầu nhìn, hóa ra là vị sao Nam Cực Lão Nhân. Vị Lão Nhân ấy úp chụp lấy đạo hào quang rồi cất tiếng gọi:

- Đại Thánh hãy khoan! Thiên Bồng chớ đuổi! Có tôi ở đây cúi chào!

Hành Giả vội vã chào đáp lễ và hỏi:

- Người anh em Thọ Tinh đi đâu thế?

Bát Giới cười nói:

- Ông già đây một đầu thịt, úp chụp được đạo hào quang, chắc là bắt được yêu quái rồi phỏng?

Thọ Tinh cười ngất nói:

- Nó đây rồi, nó đây rồi. Mong ngài tha chết cho nó.

Hành Giả nói:

- Yêu quái chắc có quan hệ gì với ông em, nên ông em mới xin hộ thể chứ?

Thọ Tinh cười nói:

- Nó là con vật cười của tôi đấy. Tôi vô ý để nó trốn đi, biến thành yêu quái.

Hành Giả nói:

- Đã là con vật của ông em, thì ông em bảo nó hiện nguyên bản tướng xem sao.

Thọ Tinh nghe nói, bèn thả đạo hào quang ra, miệng quát:

- Nghiệt súc, mau hiện nguyên bản tướng, sẽ tha tội chết cho!

Yêu quái bèn xoay người một cái, hóa ra là một con hươu trắng. Thọ Tinh cầm lấy câu quả trượng nói:

- Đồ nghiệt súc! Ngay cả cây gậy chống của ta người cũng lấy trộm mang đi!

Chú hươu nằm phủ phục trên mặt đất chẳng nói chẳng rằng, chỉ cúi gằm mặt, nước mắt rùng rùng.

Chỉ thấy nó:

Lông phủ khắp mình hoa lốm đốm.

Hai sừng bầy chạc vút hiên ngang.

Mấy lần đói bụng chui vườn thuốc.

Một sớm miệng kho hộp ráng vàng.

Học phép đặng vân từ thuở nhỏ.

Luyện môn cải dạng đã bao năm.

Chợt nghe ông chủ vừa lên tiếng.

Vội hiện nguyên hình vẻ rất ngoan.

Thọ Tinh cảm tạ Hành Giả rồi cười hươu định bay đi. Hành Giả giữ lại nói:

- Ông em, hãy khoan đã. Tôi vẫn còn hai việc chưa xong.

Thọ Tinh hỏi:

- Hai việc gì chưa xong?

Hành Giả nói:

- Còn cô gái đẹp vẫn chưa bắt được, không biết là loại yêu quái gì, và tôi muốn ngài cùng chúng tôi đến kinh thành nước Tỳ Kheo, hiện nguyên tướng yết kiến hôn quân đã rồi hãy về.

Thọ Tinh nói:

- Ngài đã nói vậy thì tôi xin tạm nán lại. Ngài và Thiên Bồng xuống động bắt mỹ nhân về, rồi tôi cùng đi hiện bản tướng cũng được.

Hành Giả nói:

- Lão đệ tạm chờ một lúc nhé, chúng tôi đi một lát sẽ về ngay.

Bát Giới tinh thần hăng hái, đi theo Hành Giả vào thẳng trong Thanh Hoa động phủ quát to:

- Bắt yêu quái! Bắt yêu quái!

Mỹ nhân đang run sợ, biết là khó thoát, chợt nghe thấy tiếng quát vang, thì vội vàng chạy vào bên trong bức bình phong đá. Nhưng phía này không có cửa sau, bị Bát Giới quát vang:

- Chạy đi đâu! Đồ yêu quái tanh hôi lừa dối đàn ông kia! Coi cây đinh ba của ta đây!

Mỹ nhân trong tay không có binh khí, không chống cự được, bèn nép mình một cái, biến thành

một đạo hào quang, chạy phóng ra bên ngoài, bị Đại Thánh chặn ngay lại, nện choang một gậy, yêu quái loạng choạng đứng không vững, ngã lăn ra đất, hiện nguyên bản tướng, hóa ra là một con hồ ly mặt trắng. Chú ngốc không tìm được, vung đinh ba nện thẳng vào đầu. Đáng thương thay nụ cười nghiêng nước nghiêng thành, phút chốc hóa thành hình hồ ly lông lờm chờm.

Hành Giả vội nói:

- Đừng đánh nát người ả, để mang xác về cho hôn quân xem.

Chú ngốc chẳng ngại bản thủ, một tay túm lấy đuôi lôi sênh sếch đi theo Hành Giả ra ngoài cửa, chợt họ nhìn thấy Thọ Tinh vừa xoa đầu con hươu vừa mắng:

- Đồ nghiệt súc giỏi nhỉ! Nhà người dám bỏ chủ trốn đi xuống đây làm yêu quái! Ta mà không đến nhanh thì đã bị Tôn Đại Thánh đánh chết rồi.

Hành Giả nhảy ngay tới nơi:

- Lão đệ nói gì vậy?

Thọ Tinh đáp:

- Tôi mắng con hươu thôi mà! Tôi mắng con hươu thôi mà!

Bát Giới quẳng xác con hồ ly vào trước mặt con hươu nói:

- Có phải cô con gái của người đây không?

Chú hươu gật đầu buồn bã, thò mồm hít hít mấy cái, phát ra tiếng kêu khịt khịt, tỏ ý quyến luyến không rời. Thọ Tinh bóp vào đầu một cái nói:

- Đồ nghiệt súc! Nhà người sống sót là may rồi còn người cái gì!

Đoạn cởi ngay chiếc dây lưng ra buộc vào cổ con hươu, vừa dắt đi vừa nói:

- Thưa Đại Thánh, tôi và ngài cùng đến nước Tỳ Kheo nào.

Hành Giả nói:

- Hãy khoan. Phải thẳng tay quét sạch nơi đây để từ nay về sau không sinh tụ yêu quái nữa.

Bát Giới nghe vậy, vung đỉnh ba bồ túi bụi xuống những cây dương liễu. Hành Giả lại niệm chú “úm” một tiếng, gọi ngay thổ địa vùng này lên rồi ra lệnh:

- Tìm ngay củi khô để ta đốt lửa trừ tuyệt hậu họa yêu quái cho các người, không để chúng từ nay về sau quấy rối nữa.

Thổ địa vội vàng ra đi, thổi gió âm cuộn cuộn, dẫn âm binh tới gom nhặt ít loại củi khô củi nỏ, đều là

những thứ đã khô xác hàng năm nay. Loại củi này gặp lửa là cháy bùng bùng khác nào như đổ dầu mỡ vào.

Hành Giả gọi:

- Bát Giới ơi, chẳng cần bổ cây nữa đâu. Chỉ cần những loại này chất kín cửa động, phóng hỏa đốt là cháy trụi hết!

Ngọn lửa vừa bốc, trong chốc lát, cả một tòa động phủ hang ổ của yêu quái Thanh Hoa biến thành một hầm lửa đỏ rực.

Bấy giờ Hành Giả mới cho thổ địa trở về, đoạn cùng Thọ Tinh dắt hươu, Bát Giới lôi xác hồ ly, cả bọn kéo thẳng về trước điện, nói với quốc vương:

- Đây, Mỹ Hậu của bệ hạ đây, cùng sinh con đẻ cái với bệ hạ đây!

Quốc vương nấu ruột nấu gan, lại thấy Hành Giả dẫn cả Thọ Tinh dắt hươu trắng tới nữa, thì cả vua tôi phi tần cung nữ đều sụp xuống lạy. Hành Giả bước tới đỡ quốc vương dậy, cười nói:

- Khoan lạy chúng tôi vội. Con hươu này chính là quốc trượng, bệ hạ chỉ lạy mình nó là đủ.

Quốc vương xấu hổ muốn chui tọt xuống đất, nhưng vẫn phải nói:

- Xin cảm tạ thần tăng đã cứu trẻ con nước trẫm.
Ơn này lớn như trời biển!

Bèn truyền lệnh cho quan Quang lộc tự sửa soạn tiệc chay, mở rộng cửa Đông Các, mời Nam Cực Lão Nhân và bốn thầy trò Đường Tăng cùng ngồi dự để tạ ơn. Tam Tạng đến vái chào Thọ Tinh. Sa Tăng cũng tới vái chào. Mọi người hỏi:

- Hươu trắng là vật của lão Tinh, sao ngài lại để nó xuống đây gây họa?

Thọ Tinh cười nói:

- Hôm trước, Đông Hoa Đế Quân có qua chỗ tôi, tôi có lưu lại ngồi đánh vui ván cờ. Đang chơi thì nhiệt súc này đã trốn đi mất. Khi khách về, tôi tìm mãi không thấy, bấm đốt ngón tay, tôi biết ngay hẩn xuống đây, vội vàng xuống tìm, thì gặp ngay Tôn Đại Thánh đang ra oai. Chậm một chút nữa là hẩn toi mạng.

Chưa dứt lời, đã thấy tiếng báo:

- Tiệc đã bày xong.

Bữa tiệc chay thật là tuyệt:

Sắc màu rực lửa,

Hương lạ đầy tòa.

Bàn phủ gấm vóc đẹp nỡ nà.

Nền trái thảm nhung hồng rực rỡ.
Đỉnh báu khói trầm hương lan tỏa,
Mâm son các món nước mùi thơm.
Phẩm quả bày la liệt các khay mâm,
Kẹo bánh ắp cao trong bát đĩa.
Nào bát uyên ương đựng kẹo tiên đủ cả.
Nào chén anh vũ, nào thìa sứ thiếu chi.
Đủ các thứ hoa quả bày ra.
Món chay đủ loại toàn tinh khiết.
Nào vải, nào đào màu đỏ chói.
Nào bánh hạnh nhân vị ngọt ngào.
Rượu tùng tử, rượu bồ đào mùi sức nước,
Mấy loại mật ong, dăm ba thức uống.
Mặt bánh dầu bóng nhoáng.
Hoa cài bánh đẹp sao
Mâm vàng đầy ắp những bánh bao,
Bát bạc đựng cơm hương gạo tám,
Khói nghi ngút کیا tô canh miến,
Mùi rất thơm và vị rất ngon,
Nói sao hết các món trên ngàn,
Năm hương, măng tre, hoàng tinh, mộc nhĩ...

*Toàn những món chân tu bách vị,
Tiệc lớn nườm nượp kẻ tiếp tân,
Tiến lui tập nập coi nhận nhip.*

Khi ấy tiệc đã bày xong, mọi người ngồi theo thứ tự. Thọ Tinh ngồi bàn đầu, Tam Tạng ngồi bàn hai, quốc vương ngồi bàn trước. Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng ngồi bàn bên. Bên cạnh còn có hai ba vị quan đầu triều ngồi hầu tiệc. Lại truyền ty Giáo Phường tấu nhạc Quốc vương nâng chiếc chén ngọc màu rắng đỏ đi mời từng người. Chỉ có một mình Đường Tăng là không uống. Bát Giới quay sang nói với Hành Giả:

- Sư huynh ơi, hoa quả tôi nhường cho anh, còn cơm canh các món thì anh nhường cho tôi chén nhé!

Đoạn chú ngọc chẳng kể ngon hay không ngon, chén một mạch cho bằng sạch.

Bữa tiệc kết thúc, Thọ Tinh xin cáo từ. Quốc vương bước tới quỳ xuống lạy Thọ Tinh, cầu ban cho phép vô bệnh sống lâu. Thọ Tinh cười nói:

- Tôi chỉ đi tìm hươu không mang theo linh đơn, muốn truyền cho ngài phương pháp dưỡng sinh, nhưng ngài lại thần suy sức yếu, không thể hoàn đơn. Trong ống tay áo tôi đây có ba quả táo, là quà Đông Hoa Đế Quân cho, tôi vẫn chưa ăn, nay biếu ngài.

Quốc vương ăn xong, dần dà cảm thấy trong người thư thái hết bệnh. Sau này quốc vương được sống lâu, cũng là nhờ mấy quả táo đó.

Bát Giới thấy vậy bèn nói:

- Lão Thọ, có loại táo lửa cho tôi vài quả ăn nào.

Thọ Tinh nói:

- Hôm nay không mang. Đợi khi khác tôi biếu vài giỏ.

Đoạn bước ra ngoài cửa Đông Các, cảm ơn một lần nữa, quát con hươu trắng một tiếng, rồi nhảy ngay lên lưng hươu, đạp mây bay đi. Trong thành từ quốc vương, hậu phi cho tới dân chúng, ai nấy đều thấp hươu khấn vái. Chuyện không nói nữa.

Lúc này Tam Tạng cũng cất tiếng gọi:

- Các đồ đệ mau thu xếp hành lý từ biệt quốc vương.

Quốc vương cố năn nì thầy trò nán lại, xin thỉnh giáo. Hành Giả nói:

- Mong bệ hạ từ nay in ít sắc dục, tích ân đức nhiều nhiều. Phàm mọi việc nên lấy dài bỏ ngắn. Được như vậy tự khắc sẽ vô bệnh sống lâu. Đó là lời giáo huấn đấy.

Quốc vương lại sai mang ra hai mâm vàng bạc vụn biếu thầy trò làm tiền đi đường. Đường Tăng một mực từ chối, không nhận một ly nào. Quốc vương chẳng biết làm thế nào, bèn sai sắp xếp xe loan, mời Đường Tăng ngồi vào kiệu phượng xe rồng. Nhà vua và các hoàng hậu thân đẩy xe đưa tiễn ra ngoài triều. Dân chúng trăm họ khắp phố phường chợ búa cũng đều bày hương hoa tiễn thầy trò ra ngoài thành.

Bỗng nhiên từ trên tầng không có tiếng gió thổi vù vù, rồi một nghìn một trăm mười một chiếc lông ngỗng rơi xuống hai bên đường, tiếng trẻ khóc như ri. Các vị thần Thổ địa, Thành hoàng, Xã lệnh, Châu quan, Ngũ phương yết đế, Tứ trực công tào, Lục đình lục giáp, Hộ giáo già lam đi theo ngầm bảo hộ lũ trẻ đồng thanh cất tiếng:

- Thưa Đại Thánh, chúng tôi hôm trước vâng lời Đại Thánh dặn dò, cuốn những chiếc lông trẻ đem đi giấu, hôm nay biết Đại Thánh đã thành công sắp lên đường, xin mang tới hoàn lại đây đủ.

Quốc vương, hoàng hậu cùng tất cả thần dân đều sụp lạy. Hành Giả ngẩng lên trời nói:

- Các vị vất vả quá! Bây giờ xin mời các vị về miếu. Chúng tôi sẽ bảo dân chúng cúng tế cảm tạ các vị.

Một làn gió âm thổi vi vu, các thần ai nấy ra về.

Bấy giờ Hành Giả bèn gọi dân phố tới nhận con mình. Lệnh vừa ban ra, mọi người đều ùa tới bế con mình ra khỏi lồng mừng mừng rỡ rỡ, người gọi “con yêu của mẹ”, kẻ gọi “con quý của mẹ”, tíu tít nói cười rồi cùng nói:

- Phải giữ ngài Đường Tăng lại, mời ngài về nhà chúng ta để chúng ta tạ ơn cứu trẻ mới được.

Đoạn đám người bất kể già trẻ gái trai, chẳng hiềm tướng mạo mấy nhà sư xấu xí, đám khiêng Bát Giới, đám công Sa Tăng, đám kiệu Hành Giả, đám bông Tam Tạng, người dắt con ngựa, kẻ gánh hành lý, kéo cả về thành, đến nổi quốc vương cũng không ngăn được. Nhà nào nhà nấy đặt yển bày tiệc mời bằng được thầy trò. Nhà nào không kịp mời thì nào may mũ, may áo, khâu tất, giày vải, áo trong, áo ngoài, áo to, áo nhỏ, mang cả tới kính biếu gọi là tiễn chân thầy trò. Cứ dùng dằng lẩn bẩn như vậy đến một tháng trời, thầy trò mới rời được khỏi thành. Dân chúng lại còn vẽ chân dung, lập bài vị đèn hương cúng bái nữa. Thế mới thật là:

Xây cao ân đức ơn đầy núi.

Cứu sống hàng ngàn vạn trẻ thơ.

Cuối cùng không biết sau đây xảy ra những sự thể gì, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI

Gái đẹp thềm lấy chồng, mong được sánh đôi

Ngộ Không bảo vệ thầy, biết ngay yêu quái

Lại nói chuyện vua tôi dân chúng nước Tỳ Kheo tiễn đưa thầy trò Đường Tăng ra khỏi thành, đi xa tới hai mươi dặm mà vẫn không chịu về. Tam Tạng lúc ấy phải nhất quyết xuống xe, cưỡi lên ngựa từ biệt ra đi. Những người tiễn đưa còn đứng trông theo cho tới khi không trông thấy bóng dáng thầy trò đâu nữa họ mới quay về.

Bốn thầy trò đi đường rờn rã, chẳng bao lâu lại đông tàn xuân đến, nhìn không chán mắt cảnh cây rừng hoa nội tươi tốt thơm tho. Bỗng trước mặt lại trông thấy một tòa núi cao sừng sững. Tam Tạng lo sợ hỏi:

- Đồ đệ ơi, ngọn núi cao chắn trước mặt, không biết có đường đi hay không? Phải cẩn thận mới được!

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ nói như vậy chẳng phải là lời nói của những người đi đường xa, thật giống hạng vương tử công tôn đá giếng dòm trời. Từ xưa đã có câu: “Núi

không cản đường, đường xuyên qua núi”. Vậy tại sao sư phụ lại hỏi là có đường hay không?

Tam Tạng nói:

- Tuy núi không cản đường, nhưng sợ giữa chốn núi non hiểm trở có yêu quái, trong nơi rừng thẳm có yêu tinh...

Bát Giới nói:

- Sư phụ cứ yên tâm, yên tâm! Chỗ này cũng gần cõi Cực Lạc, hẳn sẽ thái bình vô sự.

Thầy trò vừa đi vừa trò chuyện, bất giác đã tới chân núi. Hành Giả rút ngay gậy sắt ra chạy lên sườn núi cất tiếng gọi:

- Sư phụ ơi, chỗ này có đường rẽ, phải đi dẫn lên. Mau lên! Mau lên!

Tam Tạng bấy giờ mới yên tâm phóng ngựa đi lên. Sa Tăng nói với Bát Giới:

- Anh hai ơi, anh gánh đỡ tôi một vai.

Bát Giới đỡ lấy gánh hành lý gánh lên vai. Sa Tăng dắt dây cương, sư phụ ngồi vững trên yên. Cả đoàn bước theo Hành Giả đi ra con đường cái trên sườn núi.

Chỉ thấy ngọn núi này:

Mây mù trùm đỉnh núi,

*Nước mạch cuộn lòng khe.
Trăm hoa ngát đường xa,
Rừng cây vượn rậm rạp.
Mai xanh và mạn bạch,
Liều lục với đào hồng.
Cuốc kêu rặng rỏi xuân sắp tàn,
Én hót líu lo cuộc tế hết,
Vách đá chon von, từng mướt mướt,
Đá bày lờm chớm, lối gập ghềnh,
Vách núi dựng như thành,
Cổ thụ dây leo quấn,
Nghìn ngọn vút cao như kiếm dựng,
Muôn khe nước chảy sóng ào ào.*

Sư phụ lững thững ngắm cảnh núi, nghe tiếng chim hót líu lo, bất giác lại chạnh nhớ quê hương, bèn gò cương ngựa lại nói:

*- Đồ đệ ơi,
Từ thuở thiên bài truyền chiếu chỉ,
Nơi bình phong gấm nhận quan văn.
Đèn trao mồi dấm rời Đông Thổ,
Cùng với vua Đường cách núi sông.*

*Chỉ ước gió mây rồng hồ hội,
Nào hay sự đê giữa non cùng.
Vu Sơn mười hai ngọn đi hết,*

Biết đến bao giờ lại cố hương? [\[299\]](#)

Hành Giả nói:

- Sư phụ hay nhớ quê như thế thì chẳng phải là người xuất gia. Tốt nhất cứ yên tâm mà đi, đừng có buồn rầu gì hết. Người xưa nói: “Muốn cầu giàu sang lúc sống, phải dụng công cả khi chết”.

Tam Tạng nói:

- Đồ đê tuy nói có lý. Nhưng chẳng biết đường sang Tây còn bao xa?

Bát Giới nói:

- Sư phụ ạ, đức Phật Như Lai chắc không muốn rời bộ kinh Tam Tạng ra đâu, biết chúng ta đi đến lấy, có lẽ mang đi rồi, chứ lẽ gì đi mãi mà không tới?

Sa Tăng nói:

- Anh đừng có nói nhảm! Cứ việc mà đi theo anh cả. Có công mài sắt có ngày nên kim [\[300\]](#).

Thầy trò đang vui chuyện, chợt lại nhìn thấy một cánh rừng tối om. Đường Tăng sợ hãi, cất tiếng gọi:

- Ngộ Không ơi, chúng ta vừa đi qua một đoạn đường núi gập ghềnh lổm chổm, mà sao bây giờ lại gặp cánh rừng tùng tối om thế nhỉ? Phải để ý nhé!

Hành Giả nói:

- Chẳng có gì phải sợ hết!

Tam Tạng nói:

- Con nói gì vậy? “Chẳng tin cái ngay thẳng trong chốn ngay thẳng, nên phòng điều bất nhân giữa chốn nghĩa nhân”. Ta và con đã đi qua biết bao cánh rừng tùng rồi, có thấy cánh rừng tùng nào tối om thăm thẳm thế này đâu?

Con xem:

Đông tây um tùm,

Nam bắc rậm rạp.

Đông tây um tùm liền trời ngất,

Nam bắc rậm rạp sát ráng trời.

Dưới đất bò chằng chịt góc gai.

Trên cành đủ dây leo quấn quýt.

*Mây quấn sẵn chằng, đông tây khách bộ hành khó
bước,*

*Sẵn chằng mây quấn, nam bắc người buôn bán
khó sang.*

*Trong rừng sâu, đến nửa năm chẳng phân biệt
ngày đêm,*

Đi vài dặm, nhìn không rõ một ngôi sao sáng.

Hãy xem kia, chỗ âm u muôn hình vạn trạng.

Và nơi sáng sủa đủ loại hoa thơm.

*Nào hòe nghìn năm, gọi vạn tuổi, từng chịu rét,
quả sơn đào, hoa phù dung, hoa thược dược, khác
nào tranh vẽ cảnh thần tiên.*

*Lại nghe trăm chim ca: vẹt kêu quác quác chim
thước chuyền cành, cuốc gào nỉ non, quạ đen mớm
mẹ.*

*Oanh vàng thỏ thẻ, khướu hót véo von, én tía du
dương, rộn ràng tu hú...*

Chú sáo non học tiếng người rộn rã,

Chàng họa mi cũng mê mãi xem kinh.

Lại thấy cả: Báo lớn vẫy đuôi rình

Hổ già nhe nanh vuốt.

Cây cáo thành tinh giả gái đẹp,

Lang sói gầm chấn động rừng sâu.

Thác Thập Lý Thiên Vương dù có phép màu,

Nếu có tới đây cũng hồn bay phách lạc!

Hành Giả không hề sợ sệt, cầm cây gậy sắt bước tới mở đường, đưa Đường Tăng tiến vào rừng sâu. Đi rông rã quanh co chừng nửa ngày mà chưa thấy lối ra khỏi rừng, Đường Tăng cất tiếng nói:

- Đồ đệ ơi, từ ngày sang Tây, đã qua biết bao rừng sâu núi hiểm, nay tới chốn này cảnh trí thanh nhã, đường lối phẳng phiu, cỏ lạ hoa thơm, tình người thật hợp. Ta muốn ngồi đây nghỉ một chút, một là cho ngựa nghỉ, hai là bụng đã đói, các con tìm đâu ít cơm chay về cho ta ăn.

Hành Giả nói:

- Mời sư phụ xuống ngựa, để lão Tôn đi xin cơm chay.

Tam Tạng bèn xuống ngựa. Bát Giới buộc ngựa vào một gốc cây. Sa Tăng đặt gánh hành lý xuống đất, lấy ra chiếc bát đưa cho Hành Giả.

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ ngồi yên ở đây đừng sợ sệt gì cả. Con đi sẽ về ngay.

Tam Tạng ngồi ngay ngắn dưới bóng tùng. Bát Giới, Sa Tăng thì tìm hoa nhặt quả đùa nghịch.

Lại nói chuyện Đại Thánh nhảy vút lên đám mây giữa tầng không, ngoảnh nhìn bốn phía, chỉ thấy giữa

rừng từng mây lành phơi phới, ráng đẹp mơ màng, bèn buột miệng kêu:

- Tuyệt quá! Tuyệt quá!

Bạn bảo Hành Giả kêu tuyệt là vì sao? Hóa ra Hành Giả khen ngợi Đường Tăng chính là Kim Thiên trưởng lão giáng trần, trải qua mười kiếp tu hành, nên mới có ráng đẹp mây lành bao phủ như thế. Đoạn lại tự nhủ:

- Như lão Tôn đây, năm trăm năm trước đại náo thiên cung, lang thang góc biển, tiêu dao chân trời, tập hợp yêu tinh tự xưng Tề Thiên Đại Thánh, phục hồ hàng long, tiêu hủy sổ tử, đầu đội mũ kim khôi ba lớp, mình mặc bộ giáp phục nạm vàng, tay cầm cây gậy sắt cũng nạm vàng, chân xỏ đôi hài mây, trong tay có tới bốn vạn bảy nghìn yêu quái, bọn chúng đều tôn xưng gọi ta là “Đại Thánh gia gia”, thực cũng đáng làm người. Như ngày nay thoát khỏi nạn trời, giữ việc con con là làm đồ đệ cho sư phụ. Nghĩ tới việc trên đầu sư phụ có ráng đẹp mây lành che phủ, khi nào trở về phương Đông nhất định sư phụ sẽ được tốt đẹp. Và như vậy hẳn lão Tôn cũng sẽ thành chính quả.

Đang lúc một mình nghĩ lan man, bỗng thấy ở phía nam khu rừng có một luồng khí đen bốc lên ngàn ngạt. Hành Giả cả sợ nói:

- Chỗ đám khí đen kia nhất định có yêu quái. Bát Giới, Sa Tăng nhà mình không bao giờ phóng ra loại khí đen như vậy đâu...

Đại Thánh đứng trên tầng không cứ bần khoăn quan sát mãi.

Lại nói chuyện Tam Tạng ngồi trong rừng, minh tâm kiến tính, lầm rầm niệm kinh Ma ha bát nhã ba la mật đà, bỗng nghe văng vẳng có tiếng người kêu cứu, thì cả sợ nói:

- Lạ quá! Lạ quá! Ngay giữa rừng sâu mà sao có tiếng người kêu cứu nhỉ? Hay là người nào sợ lang trùng hổ báo mà ngã chằng, để ta đi xem sao.

Đoạn Tam Tạng đứng dậy xăm xăm luồn qua những cây bách ngàn năm, lách qua những gốc tùng vạn tuổi, níu bám dây mây dây sắn, tới gần xem xét, thấy một người con gái bị trói vào một gốc cây to, nửa thân trên bị trói bằng những sợi dây mây dây sắn, nửa thân dưới bị chôn xuống đất. Tam Tạng đứng vững chân, cất tiếng hỏi:

- Nữ bồ tát có sao lại bị trói ở đây?



Than ôi, rõ ràng ả ấy là yêu quái, Tam Tạng người trần chẳng nhận ra. Yêu quái thấy Đường Tăng hỏi, thì nước mắt rùng rùng chảy dài xuống hai má đào, khiến sắc đẹp càng có vẻ chim sa cá lặn; hai mắt lệ nhòa hình dung thêm có bề nguyệt thẹn hoa nhường. Tam Tạng chẳng dám đến gần, lại cất tiếng hỏi thêm:

- Nữ bồ tát có tội lỗi gì, hãy nói ra cho bản tăng biết bản tăng mới cứu được.

Yêu quái bèn làm ra vẻ thật, bịa chuyện nói khéo, vội vã trả lời:

- Thừa sư phụ, nhà thiếp ở núi Bàn Bà, cách đây chừng hơn hai trăm dặm. Cha mẹ thiếp hãy còn và rất hay làm điều thiện, suốt đời sống hòa thuận với anh em, yêu mến bạn bè. Một hôm vào dịp thanh minh, cha mẹ thiếp mời đủ già trẻ thân thích trong nhà ngoài họ đi tảo mộ tổ tiên, một đoàn người kẻ kiệu người xe đi tới đồng hoang nghĩa địa. Đến trước mộ, sắp sửa cúng lễ, vừa mới đốt vàng mã thì nghe âm âm tiếng chiêng trống. Một bọn kẻ cướp xông ra, lăm lăm dao gậy, hò hét hô giết âm ỉ. Mọi người sợ quá, ai nấy hồn vía rụng rời. Cha mẹ và những người thân của thiếp, ai có xe có ngựa đều bỏ chạy trốn thoát cả. Chỉ còn một mình thiếp yếu đuối, chạy không nổi, ngã lăn ra đất, bị bọn chúng bắt mang vào trong núi. Tên đại vương cả muốn lập thiếp làm phu nhân. Tên đại vương hai cũng muốn lập thiếp làm vợ cả. Tên thứ ba, thứ tư thấy thiếp có chút nhan sắc cũng tỏ ý mến yêu. Bảy tám tên tranh nhau loạn xạ, sinh ra bực tức, bèn trói thiếp trong rừng sâu, rồi kéo nhau tản đi. Đã dăm ngày đêm nay, sức thiếp đã kiệt, chắc chẳng bao lâu nữa sẽ chết. Không biết tổ tiên tích góp âm đức từ đời nào, mà hôm nay gặp được lão sư phụ ở đây. Muôn ngàn lần xin sư phụ từ bi cứu lấy mạng

thiếp, dù sau này xuống suối vàng, thiếp cũng không bao giờ quên ơn!

Nói xong, nước mắt lại như mưa. Tam Tạng đúng là người hiền lành, nghe kể xong cũng bật khóc thút thít, bèn cất tiếng gọi:

- Đồ đệ!

Bát Giới, Sa Tăng đang tìm hoa kiếm quả trong rừng, bỗng nghe tiếng sư phụ gọi thảm thiết, chú ngốc nói:

- Sa Hòa Thượng này, sư phụ nhận ra họ hàng chẳng?

Sa Tăng cười nói:

- Anh hai rất nói lung tung! Chúng ta đi bao lâu, một bóng người cũng không gặp, thì họ hàng ở đâu ra?

Bát Giới nói:

- Không phải họ hàng thì sư phụ khóc với ai ở đây? Ta lại đó xem sao.

Sa Tăng vội quay lại chỗ cũ dắt ngựa gánh đồ, rồi đến chỗ sư phụ hỏi:

- Sư phụ gọi gì thế?

Đường Tăng chỉ tay vào một gốc cây, nói:

- Bát Giới mau cởi trói cứu thoát cô gái kia!

Chú ngọc chẳng cần biết hay dở, định bước tới ra tay.

Lại nói chuyện Đại Thánh đứng trên tầng không, thấy khí đen dày đặc, che kín cả đám mây lành, liền nói:

- Hông! Hông! Khí đen trùm kín mây lành thế kia, e sợ phụ bị yêu tinh hại mất. Xin cơm chay là việc nhỏ, hãy quay về xem sự phụ làm sao đã.

Đoạn quay mây trở về, hạ xuống giữa rừng, thấy Bát Giới đang cỡi dây thừng, bèn bước tới lôi tai Bát Giới ấy ngã vật ra đất. Chú ngọc ngẩng đầu, lồm cồm bò dậy nói:

- Sự phụ sai tôi cứu, tại sao anh cậy khỏe ấy ngã tôi?

Hành Giả cười nói:

- Chú em đừng cỡi cho ả. ả là yêu tinh giả vờ làm thế để lừa chúng ta đấy.

Tam Tạng quát lên:

- Con khỉ khốn kiếp chỉ được cái ăn nói lung tung! Một người con gái như vậy, cứ sao người bảo là yêu tinh?

Hành Giả nói:

- Sư phụ chẳng biết quái gì cả. Những trò ấy lão Tôn giờ mãi rồi, vả lại cái cách định ăn thịt người ấy, sư phụ biết làm sao được!

Bát Giới dẫu mồm chế giễu:

- Sư phụ đừng tin! Gã Bật Mã Ôn ấy bịp đấy! Cô gái ấy là người vùng này, chúng ta từ phương Đông xa xôi đến đây, chẳng hề quen biết, lại chẳng phải họ hàng thân thích, làm sao dám bảo là yêu tinh? Anh ấy muốn thúc chúng ta phải đi ngay để rồi dùng phép thần thông lộn mây trở lại vợ vẫn với cô ấy, còn lạ gì nữa!

Hành Giả quát lên:

- Đồ bị thịt ăn nói bậy bạ! Lão Tôn này từ ngày sang Tây đã giờ trò vô lại như thế bao giờ chưa? Không như cái giống ăn cám tham sắc quên thân, thấy lợi quên nghĩa nhà người, đến nỗi bất kể hay dở, bị người ta đánh lừa cho ở gửi rể để bị trói treo lên cành cây rồi đấy!

Tam Tạng nói:

- Thôi được! Thôi được! Bát Giới này, sư huynh con thường ngày xét đoán không sai. Anh con đã nói như vậy, thì mặc cô ấy, ta đi thôi.

Hành Giả mừng lắm nói:

- May quá! Sư phụ thoát rồi! Nào mời sư phụ lên ngựa. Khi nào ra khỏi rừng tùng, gặp nhà dân con sẽ xin cơm chay cho sư phụ xơi.

Bốn thầy trò lại tiếp tục lên đường, để mặc yêu quái tại đó.

Lại nói chuyện yêu quái bị trói ở gốc cây, nghiêng răng căm giận nói:

- Mấy năm nay ta nghe nói Tôn Ngộ Không thần thông quảng đại, nay gặp hãn mới biết tiếng đồn chẳng sai. Lão Đường Tăng tu hành từ nhỏ, một ly khí nguyên dương cũng chưa bị tiết mất, ta muốn bắt hãn làm chồng, để thành Thái Ất Kim Tiên, không ngờ bị con khỉ này biết phá mất phép của ta, cứu Đường Tăng đi mất. Nếu bọn chúng cời thừng cứu ta, ta thuận tay bắt lão Đường Tăng mang đi luôn, thì lão đã là người của ta rồi. Giờ không may bị con khỉ ấy nói linh tinh một hồi và đưa lão Đường Tăng đi luôn chẳng hóa ra “nhọc lòng mà chẳng nên công cán gì” ư? Để ta kêu lên dăm ba tiếng nữa xem sao.

Đoạn yêu tinh cứ để nguyên dây trói như thế, kêu lên mấy tiếng van xin thảm thiết. Tiếng kêu theo chiều gió văng vẳng truyền tới tai Đường Tăng. Bạn bảo yêu tinh kêu cứu như thế nào? Hãn kêu rằng:

- Sư phụ ơi, sư phụ nữ lòng nào không cứu sống người, tấm lòng mờ ám như thế thì còn bái Phật cầu kinh làm sao được nữa!

Đường Tăng ngồi trên mình ngựa nghe thấy tiếng kêu cứu như vậy, bèn ghìm cương ngựa gọi:

- Ngộ Không, con hãy đi cứu cô gái ấy.

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ việc đi, đừng nghĩ ngợi gì đến ả ấy!

Đường Tăng nói:

- Cô ta vẫn kêu cứu ở đó mà.

Hành Giả hỏi:

- Bát Giới, chú có nghe thấy gì không?

Bát Giới đáp:

- Tai tôi to che kín cả, chẳng nghe thấy gì.

Hành Giả lại hỏi:

- Sa Tăng, chú có nghe thấy gì không?

Sa Tăng đáp:

- Tôi gánh hành lý đi trước, chẳng để ý, nên cũng chẳng nghe thấy gì.

Hành Giả nói:

- Lão Tôn cũng chẳng nghe thấy gì. Sư phụ nghe thấy ả kêu gì vậy?

Đường Tăng đáp:

- Cô ta kêu cũng có lý rằng: “Mạng người mà không nỗ cứu sống, tấm lòng mờ ám như thế thì còn bái Phật cầu kinh làm sao được!”. “Cứu một mạng người còn hơn xây bảo tháp bảy tầng”. Mau đến cứu ngay người ta. Việc ấy còn hơn cả bái Phật cầu kinh đấy.

Hành Giả cười nói:

- Bệnh muốn làm điều thiện của sư phụ lại nổi lên không có thuốc mà chữa đây. Sư phụ nghĩ xem, từ ngày rời phương Đông lên đường sang Tây, vượt qua biết bao núi cao rừng thẳm, gặp biết bao nhiêu là yêu quái. Bọn chúng thường bắt sư phụ mang về động, lão Tôn tới cứu, dùng gậy sắt đập chết hàng ngàn hàng vạn tên rồi. Nay chỉ có tính mạng một con yêu tinh cũng không dứt nổi, lại muốn đi cứu hãn nữa sao?

Đường Tăng nói:

- Đồ đệ ơi. Cổ nhân có câu: “Chớ thấy việc thiện nhỏ mà không làm. Chớ thấy việc ác nhỏ mà cứ làm”. Thôi mau mau đi cứu người ta đi!

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ nằng nặc như vậy, nhưng cái gánh nặng ấy lão Tôn chẳng gánh được đâu. Sư phụ muốn

cứu ả, con cũng chẳng cố khuyên nữa. Con khuyên một hồi, sư phụ lại phát cáu. Thôi, mặc sư phụ đi mà cứu!

Đường Tăng nói:

- Con khỉ đừng lảm lời nữa! Người cứ việc ngồi ở đây, để ta và Bát Giới đi cứu.

Đường Tăng quay lại chỗ người con gái, bảo Bát Giới cởi dây thừng ở nửa thân trên, lấy đinh ba bới đất moi nửa thân dưới. Yêu quái rút chân lên, thắt lại quần, mừng mừng rỡ rỡ đi theo Đường Tăng ra khỏi rừng tùng đến gặp Hành Giả. Hành Giả cứ cười khẩy mãi. Đường Tăng quát lên:

- Con khỉ khốn kiếp! Nhà người cười cái gì?

Hành Giả nói:

- Con người sư phụ “vận đến gặp được bạn lành, vận đi lại gặp giai nhân vui vầy”.

Tam Tạng lại quát:

- Con khỉ già khốn kiếp ăn nói bậy bạ! Ta từ khi ra khỏi bụng mẹ đã làm hòa thượng. Ngày nay vâng lệnh sang Tây, thành tâm bái Phật cầu kinh, đâu phải là hạng tham danh cầu lợi mà có vận đến với vận đi.

Hành Giả cười nói:

- Đành rằng sư phụ tu hành từ nhỏ, nhưng chỉ biết tụng kinh niệm Phật, chứ đâu có biết luật pháp nhà vua. Người con gái ấy trẻ tuổi xinh đẹp, con và sư phụ là người xuất gia, bây giờ đi cùng một lối với người ta, thắng hoặc gặp người xấu, họ bắt chúng ta nộp cho quan, chẳng kể là bái Phật cầu kinh gì hết, cứ cho là tình gian, mặc dù không có chuyện đó, nhưng vẫn cứ bị buộc tội. Lúc ấy sư phụ sẽ bị tịch thu điệp văn, bị đánh thừa sống thiếu chết. Bát Giới sẽ bị sung quân. Sa Tăng sẽ bị đi sưu dịch. Còn lão Tôn cũng chẳng thể rửa sạch tiếng, dù có khẩu tài cũng chẳng thể biện hộ, chắc cũng bị khép vào tội bất ứng.

Tam Tạng quát lên:

- Chớ có nói hồ đồ! Nhà ngươi không nghe, ta sẽ đi cứu tính mạng người ta, có liên lụy gì, ta sẽ mang người ta đi; xảy ra điều gì, ta chịu hết!

Hành Giả nói:

- Sư phụ tuy nói xảy ra việc gì sư phụ chịu, nhưng đâu có phải sư phụ cứu người ta, mà thực ra là hại người ta đấy.

Tam Tạng nói:

- Ta cứu người ta ra khỏi rừng để người ta thoát chết, tại sao lại là hại người ta?

Hành Giả nói:

- Bây giờ người ta bị trói ở trong rừng, hoặc dăm ba ngày, chục ngày, nửa tháng, không có cơm ăn bị chết đói, còn giữ được toàn thân về âm phủ. Chứ mà sư phụ cứu người ta ra, sư phụ thì ngồi trên mình ngựa phóng đi như bay, chúng con lẻo đẻo theo sau, cô gái ấy chân yếu tay mềm, lê gót không nổi, đi theo sư phụ làm sao nổi? Một hồi, sư phụ bỏ cô ta lại đằng sau, nhỡ gặp lang trùng hổ báo nuốt một miếng chết tươi, có phải là làm hại cô ta không?

Tam Tạng nói:

- Ừ cũng phải. Việc này nhờ con nghĩ xem, nên tính toán thế nào?

Hành Giả cười nói:

- Hay là bế cô ta lên mình ngựa, cùng cưỡi ngựa với sư phụ?

Tam Tạng ngẫm nghĩ rồi nói:

- Cô ta cùng ngồi với ta làm sao được?

Hành Giả nói:

- Nếu không cô ta đi sao nổi?

Tam Tạng nói:

- Bảo Bát Giới cõng cô ta vậy.

Hành Giả cười nói:

- Chú ngọc dịp may đến rồi!

Bát Giới nói:

- Đường xa gánh nặng, bảo tôi công người ta còn may mắn nổi gì?

Hành Giả nói:

- Chú mồm dài, khi công cô ta, thỉnh thoảng quay mồm lại, tha hồ mà dễ tình tự, không phải tiện lợi hay sao?

Bát Giới nghe Hành Giả nói như vậy, tức đến tận cổ nói:

- Không được! Không được! Sư phụ cứ đánh con mấy roi, con xin nén chịu đau, còn hơn là công cái của không sạch sẽ ấy. Sư huynh bầm sinh rặt chơi xỏ ngầm, con công sao nổi?

Tam Tạng nói:

- Thôi được, thôi được! Ta cũng còn sức đi bộ được vài bước, ta sẽ xuống ngựa cùng đi chậm chậm với các con, để Bát Giới dắt con ngựa không vậy.

Hành Giả cười to nói:

- Chú ngọc lại càng được món hời. Sư phụ chiếu cố để chú dắt ngựa đấy.

Tam Tạng nói:

- Con khi rất nói lảng nhãng. Cô nhân có câu: “Ngựa đi nghìn dặm, không người chẳng thể tự đi”. Giá như ta đi bộ chậm chạp, các con có thể bỏ ta mà đi được không? Mọi người cùng đi với cô gái ra khỏi rừng, gặp am quán chùa chiền nào, hoặc gặp nhà dân, để cô ta lại đó, thế cũng là mình cứu người ta đấy!

Hành Giả nói:

- Sư phụ nói chí lý lắm. Mời sư phụ đi ngay cho.

Tam Tạng bèn đi trước, Sa Tăng gánh hành lý, Bát Giới dắt con ngựa không, đi cùng người con gái. Hành Giả cầm cây gậy sắt, đoàn người hàng một bước đi.

Đi chừng không đầy hai ba mươi dặm, trời đã nhá nhem tối, chợt họ lại nhìn thấy một tòa lâu đài điện các. Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, đằng kia chắc lại là am quán chùa chiền đấy thôi, ta tới đó ngủ nhờ, sáng mai đi sớm.

Hành Giả nói:

- Sư phụ nói phải. Mọi người nhanh chân lên!

Một lát đã tới ngoài cổng, Tam Tạng dặn dò:

- Các con đứng lui ra xa một tí, để ta vào trước hỏi ngủ nhờ. Nếu được sẽ sai người ra gọi.

Mọi người vâng lời, đứng cả dưới bóng cây liễu.
Một mình Hành Giả lăm lăm gậy sắt đứng cạnh
người con gái.

Tam Tạng rảo bước đi vào, chỉ thấy cửa xiêu tường
đổ, cảnh vật tiêu điều. Đẩy cửa ra xem xét, càng thấy
thê thảm hơn: Hiên dài vắng lặng, chùa cổ điêu tàn,
rêu phủ đầy sân, cỏ bò khắp đất, chỉ thấy đom đóm
bay lập lờ, tiếng ếch kêu ồm ộp. Bất giác Tam Tạng
ưa hai hàng lệ. Thật là:

*Đền miếu sao đổ nát.
Hành lang cũng vắng teo.
Ngói vỡ và tường xiên,
Cột nghiêng kèo gãy cả.
Trước sau cỏ che phủ,
Bếp núc bụi bám dày.
Gác chuông đổ thảm thay,
Đèn lưu ly vỡ nát.
Tượng Phật Tổ phai sắc,
Tượng La Hán đổ lăn.
Tượng Quan Âm bở tan,
Bình nước cảnh dương rớt.
Ngày chẳng bóng sư sãi,*

Đêm cáo thỏ nô đùa.

Gió rít thổi vù vù.

Nơi ẩn thân hổ báo.

Bốn vách tường xiêu vẹo

Cánh cửa đóng cũng không.

Có bài thơ làm chứng rằng:

Bao năm chùa cổ chẳng ai tu,

Đổ nát thê lương dạ thần thờ.

Thốc mặt Già Lam cơn gió lạnh,

Hắt đầu Phật Tổ trận mưa to.

Kim cương tượng gỗ dầm sương gió,

Thổ địa phòng không dãi nắng mưa.

Ngó tới hai bên càn chán ngán,

Chuông đồng lăn lóc giữa hoang sơ.

Tam Tạng đánh bạo bước vào tầng cửa thứ hai thấy lầu chuông gác trống đều đổ nát, chiếc chuông đồng năm lăn lóc trên mặt đất, nửa trên trắng xóa như tuyết, nửa dưới xám xịt như chì, chính là do năm tháng dãi dầu, nửa trên bị nước mưa rửa trắng xóa, nửa dưới bị hơi đất ẩm thấp xông lên thành màu gỉ xanh. Tam Tạng đưa tay sờ vào quả chuông, đoạn than thở:

- Chuông ơi, nhà người:

*Đã từng treo ở gác chùa,
Đã từng văng vẳng ngân nga sớm chiều.
Đã từng lạnh lốt sớm mai,
Đã từng bàng lảng giục trời hoàng hôn.
Đạo nhân đúc cũng chẳng còn,
Và người thợ khắc biết còn hay không?
Chắc là về cả cõi âm,
Không người nên chú âm thầm chẳng kêu.*



Tam Tạng than vắn thở dài, không ngờ làm kinh động người trong chùa. Trong chùa vẫn có một đạo nhân coi việc đèn nhang. Hắn nghe thấy tiếng người bèn nhóm dậy, nhặt một hòn gạch vỡ, ném một cái vào đúng quả chuông, kêu boong một tiếng, khiến cho Tam Tạng sợ quá ngã lăn xuống đất, định chồm dậy chạy ra, nhưng chân vấp vào rễ cây, lại ngã sấp xuống đất, vội ngẩng đầu cất tiếng gọi:

- *Chuông ơi!*

*Bần tăng thương chú thở than,
Bỗng boong một tiếng kêu vang giật mình.
Hắn đường Tây ít khách thăm,
Lâu dần chuông đã biến thành yêu tinh?*

Đạo nhân chạy ra ngoài, đỡ lấy Tam Tạng nói:

- Xin mời ngài đứng dậy. Không phải chuông thành tinh đâu, mà là tôi làm chuông kêu đấy.

Tam Tạng ngẩng đầu, thấy người ấy hình dung xấu xí đen đui, bèn nói:

- Nhà ngươi là yêu ma quỷ quái phải không? Ta không phải là người tầm thường, ta từ nước Đại Đường tới. Thủ hạ ta là những đồ đệ có tài hàng long phục hổ. Nhà ngươi mà động tới ta thì đừng hòng sống sót!

Đạo nhân quỳ xuống nói:

- Xin ngài đừng sợ. Tôi không phải là yêu tinh, mà là đạo nhân coi việc đèn nhang trong chùa này. Vừa nãy nghe tiếng ngài than thở những lời từ thiện, tôi muốn ra đón, nhưng lại sợ ma quái gõ cửa, đành nhặt hòn gạch vỡ, ném vào chiếc chuông cho đỡ sợ, rồi mới dám ra.

Bấy giờ Đường Tăng mới hoàn hồn nói:

- Thưa ngài trụ trì, ngài làm tôi sợ hết hồn. Bây giờ hãy đưa tôi vào nào.

Đạo nhân bèn dẫn Đường Tăng vào trong tầng cửa thứ ba. Thấy phong cảnh ở đây khác hẳn. Chỉ thấy:

Tường hoa xây toàn gạch đỏ,

Điện báu lợp toàn ngói xanh.

Tượng thánh đắp nạm vàng ròng,

Thềm điện lát toàn ngọc trắng.

Điện Đại Hùng dịu xanh làn ánh sáng,

Gác Tỳ La rực rỡ ánh hào quang.

Điện Văn Thù mây đẹp mơ màng,

Lầu Luân Tạng trạm hoa trổ lá,

Bình báu đắp đỉnh tam thiên đỏ,

Lọng tía bay lâu ngũ phúc kia.

Bên tòa Phật nghìn khóm trúc phất phơ,

Trước cửa Phật vạn gốc tùng xanh mướt.

Đám mây xanh hào quang tỏa đẹp.

Tầng ráng tía khí phủ mông lung

Sớm sớm hương đưa từ khắp cánh đồng.

Chiều chiều non cao tiếng chuông văng vẳng.

Người vá áo đông vui ngày nắng,

Kẻ tụng kinh rộn rã đêm thanh.

Lại chỉ thấy viện sau cửa bóng đèn xanh,

Một làn khói thơm tỏa nơi sân giữa.

Tam Tạng thấy vậy chẳng dám bước vào, chỉ cất tiếng hỏi:

- Thưa đạo nhân, đằng trước thì đồ nát điêu tàn, đằng sau thì uy nghi tề chỉnh là có sao?

Đạo nhân cười nói:

- Thưa ngài, vùng này có nhiều yêu ma trộm cướp. Trời đẹp chúng đi dọc núi cướp bóc. Xấu trời chúng vào chùa nương thân, quăng tượng Phật lấy chỗ nằm, dỡ cây que làm đồ sưởi. Tăng nhân chùa này hèn yếu, chẳng dám giảng giải can ngăn. Vì vậy, đành phải để mấy gian chùa nát phía trước cho bọn chúng nương thân, rồi lại đi khuyên gáo các thí chủ xây dựng nên tòa tự viện mới này. Trong đục ở lẫn, đó là sự thế cõi Tây phương này đó.

Tam Tạng nói:

- À ra thế.

Đang đi lại nhìn thấy trên cửa sơn môn có năm chữ đại tự “Chùa Trấn Hải Thiên Lâm”, bèn rào bước rẽ vào, thì gặp ngay một hòa thượng đang đi ra. Hòa thượng này ăn mặc:

Đầu đội mũ gấm thắt trâm hung bên trái.

Đôi khuyên đồng chày xệ hai tai.

Áo lông kim tuyến khoác trên người.

Mắt trắng già tia nhìn sáng quắc.

Chiếc trống bỏi tay rung lúc lắc.

Miệng lầm rầm nhẩm đọc kinh Phiên.

Tam Tạng không hay bởi khác bên Đường,

Chính là sư Lạt Ma bên Tây phương đó.

Vị hòa thượng Lạt Ma bước ra cửa nhìn thấy Tam Tạng mục tú mi thanh, trán cao mũi nở, tai rủ tới vai, tay dài quá gối, chẳng khác vị La Hán giáng phàm, bèn bước tới níu chặt lấy, vẻ mặt tươi cười, đưa tay vuốt chân vuốt tay, sờ mặt sờ tai Tam Tạng ra chiều thân thiết lắm, đoạn dắt Tam Tạng vào phương trượng, cúi chào xong bèn hỏi:

- Lão sư phụ từ đâu tới?

Đường Tăng thưa:

- Đệ tử người nước Đại Đường bên phương Đông vâng lệnh nhà vua sang chùa Đại Lô Âm, nước Thiên Trúc bên phương Tây bái Phật cầu kinh. Đi tới quý xứ ta trời vừa tối, vào xin ngủ nhờ một đêm, sáng mai đi sớm, mong ngài mở lòng từ bi giúp đỡ.

Hòa thượng kia cười nói:

- Không ra cái giống người! Không ra cái giống người! Chúng tôi không phải hạng người mong ước xuất gia, chỉ vì cha mẹ đẻ ra, mệnh phạm sao hoa cái, nuôi tại gia không được, mới cho đứt đi tu. Đã là đệ tử cửa Phật thì chớ nên nói những lời dối trá như thế.

Tam Tạng nói:

- Tôi nói thật mà.

Hòa thượng nói:

- Từ phương Đông sang phương Tây đường xa dặm thẳm. Dọc đường biết bao núi non hang động, lắm loài quỷ quái yêu ma, ngài một mình đơn độc, dáng người lại yếu đuối thế kia đâu có phải là hàng người đi lấy kinh.

Tam Tạng nói:

- Viện chủ nói rất đúng. Một mình bần tăng làm sao tới được đây. Bần tăng còn có ba đồ đệ gặp núi mở lối, gặp sông bắc cầu, bảo vệ cho đệ tử, nên mới tới được đây đấy ạ.

Hòa thượng kia hỏi:

- Ba vị đồ đệ đâu?

Tam Tạng thưa:

- Hiện đứng chờ ngoài cửa chùa.

Hòa thượng kia sợ hãi nói:

- Sư phụ không biết. Vùng chúng tôi đây có nhiều hổ báo, quái yêu, trộm cướp hại người lắm. Ban ngày ban mặt mà còn chẳng ai dám đi xa. Trời chưa tối đã đóng cửa chùa. Trời tối thế này rồi mà ngài còn để họ ở ngoài đó sao?

Đoạn cất tiếng gọi:

- Đồ đệ, mau ra mời họ vào.

Hai chú tiểu Lạt Ma chạy ra nhìn thấy Hành Giả sợ quá ngã lăn quay, nhìn thấy Bát Giới lại ngã giúi giụi, đoạn lồm cồm bò dậy chạy như bay vào báo:

- Thưa sư phụ, nguy quá! Đồ đệ của ngài đây chẳng thấy, lại thấy ngay ba bốn yêu quái đứng trấn ngoài cửa chùa.

Tam Tạng hỏi:

- Hình dáng chúng thế nào?

Tiểu hòa thượng đáp:

- Một người mồm như ông thiên lôi, một người mồm to dầu ra, một người mặt xanh răng lòi, lại có cả một người con gái mặt hoa da phấn.

Tam Tạng cười to nói:

- Chú không biết đấy thôi. Ba người xấu xí ấy là đồ đệ của tôi. Còn người con gái là chúng tôi cứu được ở trong rừng.

Nhà sư Lạt Ma nói:

- Cha mẹ ơi, sư phụ khôì ngô tuần tú, mà đồ đệ xấu xí đến thế kia à?

Tam Tạng nói:

- Họ tuy xấu thực nhưng hữu ích lắm. Ngài mau mời họ vào. Nếu chậm trễ, cái người có mõm như ông thiên lôi không phải do cha sinh mẹ dưỡng ấy tính nết nóng nảy lắm, hấn xông vào đánh ngay!

Mấy chú tiểu vội vàng chạy ra run rẩy quỳ xuống nói;

- Thưa các vị, ngài Đường lão gia mời các vị vào.

Bát Giới cười nói:

- Anh ạ, họ mời thì vào. Nhưng tại sao lại run như cây sậy thế?

Hành Giả nói:

- Thấy bọn ta xấu xí chắc là sợ.

Bát Giới nói:

- Nhưng biết làm sao! Cha mẹ sinh ra mà, ai muốn xấu làm gì!

Hành Giả nói:

- Hãy giấu cái xấu đi một tí.

Chú ngọc thật thà giấu mõm vào trong ngực, cúi gầm mặt, dắt con ngựa, Sa Tăng gánh hành lý, Hành Giả đi sau kèm người con gái, tay lăm lăm cây gậy. Cả bọn đi xuyên qua khu chùa đổ vào trong tầng cửa thứ ba buộc ngựa, đặt hành lý, bước vào phương trượng, cúi chào nhà sư Lạt Ma, rồi chia ngôi thứ ngồi xuống. Vị hòa thượng kia đi vào bên trong dẫn ra bảy tám mười chú Lạt Ma nhỏ. Họ cúi chào xong, rồi sửa soạn cơm chay thết đãi. Thật là:

*Từ bi tích chứa bao công đức,
Phật pháp hưng rồi sư trọng sư.*

Cuối cùng không biết Tam Tạng làm thế nào ra khỏi chùa, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI MỐT

Chùa Trấn Hải, Ngộ Không biết quái

Rừng Hắc Tùng, đồ đệ tìm thầy

Lại nói chuyện thầy trò Tam Tạng vào trong chùa Trấn Hải, các sư tăng ra chào, sửa soạn cơm chay. Bốn thầy trò ăn cơm, cả cô gái cũng được mời ăn luôn. Ăn xong, trời dần dần tối, phòng phương trượng đèn đã được thắp sáng. Các nhà sư trong chùa trước là muốn hỏi chuyện Đường Tăng đi lấy kinh, sau là muốn xem mặt cô gái, nên lũ lượt kéo vào đứng thành hàng dưới ánh đèn. Tam Tạng hỏi nhà sư Lạt Ma gặp lúc đầu:

- Thưa viện chủ, sáng mai chúng tôi định rời bảo sơn ta, chẳng hay đường sang Tây thế nào?

Nhà sư kia quỳ ngay xuống, làm cho Tam Tạng sợ quá vội vàng đỡ dậy nói:

- Mời viện chủ đứng dậy, tôi hỏi thăm đường sá, việc gì ngài phải quỳ lạy?

Nhà sư nói:

- Lão sư phụ ngày mai sang Tây, đường đi bằng phẳng, chẳng có điều gì phải lo. Chỉ có một việc ngay trước mắt không rõ ràng, tôi băn khoăn mãi

định hỏi ngay khi lão sư phụ vừa vào cổng chùa, nhưng sợ phạm oai trên nên chưa dám hỏi. Bây giờ đã cơm nước xong, tội mới dám xin thưa: Lão sư phụ từ phương Đông xa xôi đi đường vất vả, ngủ trong phòng của tiểu hòa thượng là tiện lắm rồi. Nhưng còn vị nữ bồ tát kia chưa biết mời ngủ chỗ nào bây giờ?

Tam Tạng nói:

- Thưa viện chủ, ngài đừng nghi ngờ thầy trò chúng tôi có tình ý gì. Sáng nay qua rừng Hắc Tùng, thấy cô gái ấy bị trói vào gốc cây, đồ đệ Tôn Ngộ Không chẳng chịu cứu, tôi phát tâm bồ đề, cứu cô ta tới đây, tùy viện chủ cho cô ta nghỉ chỗ nào cũng được.

Nhà sư cảm tạ nói:

- Đã được lão sư phụ rủ lòng thương cứu cho, vậy xin đưa cô gái ấy vào điện Thiên Vương, trải một cái đệm rơm sau bệ tượng để cô ta nghỉ ngơi.

Tam Tạng nói:

- Tốt quá! Tốt quá!

Lúc ấy các vị tiểu hòa thượng dẫn cô gái đi nghỉ ở phía sau điện. Tam Tạng ở trong phương trượng mời viện chủ và mọi người đi ngủ. Ai nấy đi ngủ. Tam Tạng dặn dò Ngộ Không:

- Mọi mệt quá rồi, ta đi nghỉ sớm để mai dậy sớm.

Mấy thầy trò bèn cùng nằm một chỗ. Hành Giả chẳng dám rời, nằm cạnh sư phụ để bảo vệ sư phụ. Đêm khuya dần. Chính là lúc:

Trời cao vắng vặc trăng thanh.

Phổ phường tịch mịch vắng tanh bóng người

Ngân Hà nhấp nháy sao trời,

Thùng thùng trống điểm báo hồi sang canh.

Một đêm trôi qua. Khi trời sáng, Hành Giả trở dậy, bảo Bát Giới, Sa Tăng thu xếp hành lý, ngựa cưỡi, mời sư phụ lên đường. Lúc này Tam Tạng vẫn ngủ mê mết chưa tỉnh. Hành Giả bước tới gần gọi:

- Sư phụ!

Đoạn lấy tay lay đầu sư phụ dậy, nhưng vẫn chẳng thấy sư phụ trả lời. Hành Giả vội hỏi:

- Sư phụ sao thế này?

Tam Tạng rên rĩ nói:

- Chẳng biết vì sao ta cảm thấy đầu nhức mắt hoa, mình mẩy đau nhừ.

Bát Giới nghe vậy, bèn đưa tay xoa khắp người sư phụ thấy hơi ấm ấm, bèn cười nói:

- Con hiểu rồi, bữa cơm không mất tiền tối hôm qua ăn cố mấy bát, rồi lại đi ngủ ngay, nên bị thương thực đấy mà!

Hành Giả quát mắng:

- Nói bậy! Để ta hỏi sư phụ xem sao.

Tam Tạng nói:

- Quãng nửa đêm ta dậy đi giải, không đội mũ chắc là bị cảm gió.

Hành Giả nói:

- Có lẽ đúng. Bây giờ đi đường sao được?

Tam Tạng nói:

- Ta ngồi dậy cũng chẳng nổi, đi ngựa sao được? Thế là lỡ việc đi đường rồi!

Hành Giả nói:

- Sư phụ hỏi gì vậy? Thường có câu: “Một ngày là thầy, suốt đời là cha”. Chúng con đã là đồ đệ của sư phụ, thì cũng như con. Lại có câu: “Nuôi con chẳng quản hao tiền bạc, thấy chúng ăn chơi là yên tâm”. Sư phụ trong người khó chịu, còn nói chuyện lỡ độ đường làm gì. Tĩnh dưỡng vài ngày có sao đâu!

Mấy anh em bàn cùng nhau hầu hạ sư phụ, chẳng mấy chốc đã qua buổi sáng tới giờ Ngọ, buổi chiều đã tới, rồi đêm lại buông. Quang âm thấm thoát, ba ngày đã trôi qua. Một hôm sư phụ gượng ngồi dậy cất tiếng gọi:

- Ngộ Không ơi, hai ngày nay ta đay yếu chẳng hỏi được con rằng người con gái được chúng ta cứu thoát ấy có ai mang cơm cho ăn không?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ bận tâm tới ả làm gì? Hãy lo chữa khỏi bệnh của mình đi đã.

Tam Tạng nói:

- Phải, phải. Con đỡ ta dậy, mang giấy bút, mực và mượn nhà chùa cho ta cái nghiên lại đây.

Hành Giả hỏi:

- Để sư phụ làm gì?

Tam Tạng đáp:

- Ta viết một phong thư, gói cả tờ điệp văn vào đây, con mang về kinh thành Tràng An, dâng lên đức Thái Tông hoàng đế cho ta.

Hành Giả nói:

- Việc ấy cực dễ! Lão Tôn việc khác bất tài, chứ việc đưa thư thì nhất thế gian! Sư phụ phong lại cẩn thận rồi đưa cho con, con chỉ cần một cân dầu vôi là tới Tràng An trình thư cho vua Đường, rồi một cân dầu vôi quay lại đây, nghiên mực của sư phụ vẫn chưa khô đâu. Có điều sư phụ viết những gì, nói thử con nghe trước rồi viết cũng kịp chán.

Tam Tạng nước mắt lã chã nói:

- Ta định viết:

*Bần tăng đập đầu lay ba lay.
Tung hô thánh thượng thọ vô cương.
Và thừa cùng vãn võ hai ban.
Trăm vị công khanh nghe tôi bày tỏ.
Năm nao vâng chiếu rời Đông Thổ,
Mong tới Linh San bái Thế Tôn.
Ngờ đâu dọc đường lắm gian nan,
Ai hay giữa lối nhiều tai ách.
Bệnh sư trầm trọng không sao nhích,
Cửa Phật xa xôi tựa cửa trời.
Có kinh không mệnh, cũng uổng công toi.
Cúi xin bệ hạ tìm người thay thế.*

Hành Giả nghe vậy, không nhin nổi, khàn khạc cười ngất nói:

- Sư phụ thật non gan, mới có ốm xoàng một tí mà đã nghĩ đến chuyện ấy rồi. Nếu sư phụ ốm nặng, muốn chết hay sống cũng phải hỏi lão Tôn. Lão Tôn ắt có cách khu xử. Thử hỏi vị Diêm Vương nào dám to gan? Thử hỏi vị phán quan nào dám hạ trát? Thử hỏi tên quỷ sứ nào dám bắt về? Họ mà gây sự với

con, con nổi tính cáu đại náo thiên cung ra, một đường gậy đánh thẳng vào cõi u minh, bắt sống mười vị Diêm Vương, rút gân từng người, không tha một ai hết!

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, ta ốm nặng lắm, đừng khoác lác nữa.

Bát Giới bước tới gần nói:

- Sư huynh ạ, sư phụ đã nói dở, anh cứ một mực nói hay, thật chẳng ra làm sao! Chúng ta nên sớm bàn hạc, trước bán con ngựa sau bán hành lý rồi mua lấy cỗ áo quan chôn cất sư phụ, sau cùng ai nấy chia tay.

Hành Giả nói:

- Chú ngốc lại nói bậy rồi! Chú không biết sư phụ là đồ đệ thứ hai của Phật Như Lai, tên gọi Kim Thiên trưởng lão, chỉ vì khinh mạn Phật pháp, nên mới mắc phải hoạn nạn lớn này đây.

Bát Giới nói:

- Anh ơi, sư phụ đã khinh mạn Phật pháp, bị đày xuống phương Đông, chìm trong biển thị phi, đắm trong trường khâu thiết, đầu thai thành thân người, phát nguyện sang phương Tây bái Phật cầu kinh, gặp yêu tinh bị trói, gặp ma quái bị treo, chịu biết bao cực khổ đã đủ lắm rồi, tại sao còn bắt người mắc bệnh nữa.

Hành Giả nói:

- Chú đâu có hiểu được! Vì sao sư phụ không nghe Phật giảng pháp, ngồi ngủ gật, ngã nhào người, chân giẫm phải một hạt gạo, nên xuống hạ giới phải bị ốm mất ba ngày.

Bát Giới cả sợ nói:

- Thế như lão Trư tôi vợ vợ vét vét ngón khắp đông tây thì không biết bị mắc bệnh bao nhiêu năm!

Hành Giả nói:

- Chú em ạ, Phật không nghĩ như chúng sinh các chú đâu. Chú không biết người ta nói rằng:

Cày đồng đang buổi ban trưa.

Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày.

Ai ơi bưng bát cơm đầy,

Đẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần.

Sư phụ chỉ còn ốm nốt hôm nay nữa. Ngày mai sẽ khỏi.

Tam Tạng nói:

- Hôm nay ta mệt hơn hôm qua, cổ họng khô rát, con đi tìm đâu ít nước mát về cho ta uống một ngụm

Hành Giả nói:

- Tốt lắm! Sư phụ muốn uống nước là sắp khỏi rồi. Để con đi xin nước.

Đoạn lấy ra chiếc bát đi vào căn bếp hương tích ở sau chùa lấy nước, chợt nhìn thấy một lũ hòa thượng, người nào người nấy hai mắt đỏ hoe, khóc lóc thút thít, có điều không ai dám khóc to mà thôi.

Hành Giả nói:

- Lũ hòa thượng các người sao nhỏ nhen thế? Bọn ta nán lại mấy ngày, khi nào đi sẽ cảm tạ, tiền củi lửa sẽ trả sòng phẳng, cứ sao lại lèm nhèm thế!

Các nhà sư sơ hãi quỳ xuống nói:

- Không dám! Không dám!

Hành Giả hỏi:

- Sao lại không dám? Hay là vị hòa thượng mồm dài nhà ta dạ dày to ăn hết vốn của các người chứ gì?

Các nhà sư thưa:

- Thưa ngài, không biết có yêu quái trong núi vào chùa này không, mà chúng tôi đây mỗi đêm cắt hai tiểu hòa thượng rung chuông gõ trống, chuông trống vừa kêu xong là chẳng thấy hai người trở về. Sáng hôm sau đi tìm chỉ thấy mũ giầy bị vứt ở vườn sau, hài cốt vẫn còn, chỉ người bị ăn thịt. Các ngài ở chùa chúng tôi ba hôm, chúng tôi bị mất đi sáu người, vì vậy bảo anh em chúng tôi không sợ, không lo sao

được? Lại thấy lão sư phụ của các ngài đau yếu, nên không dám nói ra, đành chỉ khóc thương giấu giếm vậy thôi.

Hành Giả nghe xong vừa lo vừa mừng nói:

- Chẳng cần nói cũng biết đây hẳn là yêu quái ăn thịt người. Để ta trừ hẳn cho các người.

Các nhà sư nói:

- Thưa ngài, yêu tinh chắc phải linh lắm, biết cả đặng vận giá vũ, ra sáng vào tối. Cổ nhân nói đúng lắm “Trung thực cũng chớ tin lòng, người nhân vẫn phải đề phòng bất nhân”^[301]. Ngài đừng trách chuyện tôi mới dám thưa: Nếu bắt sống được yêu quái, trừ tận gốc tai họa cho hoang sơn chúng tôi, thì thật là ba sinh may mắn. Còn ví bằng không bắt nổi, thì e sinh điều lôi thôi khác.

Hành Giả hỏi:

- Lôi thôi ở chỗ nào?

Các nhà sư thưa:

- Thật chẳng dám giấu ngài. Hoang sơn chúng tôi đây có trăm hòa thượng thật, nhưng đều đi tu từ bé:

Tóc dài dao cắt bén

Áo đơn rách vá ngay.

Sớm dậy rửa sạch mặt mũi chân tay,

Chấp tay nghiêng mình quy y đại đạo.
Đêm tối thắp hương niệm A Di Đà Phật,
Ngẩng đầu lay Phật cùng tòa cửu phẩm liên hoa.
Chấp tam thừa lẫn mây pháp thuyền bi,
Nguyện thấy Kỳ Viên của đức Thế Tôn Phật tổ.
Cúi đầu ngấm tâm, thụ ngũ giới, độ đại thiên lớn
nhỏ.

Trong sinh sinh vạn pháp, nguyện rõ lẽ không sắc
sắc không.

Thí chủ đến có già trẻ, lớn bé, gầy béo cao lùn
Ai nấy gõ mõ cá, rung khánh vàng, xúm xít tụng
kinh Pháp hoa và Lương Vương sám hối.
Thí chủ không đến, vẫn có cũ mới, lạ quen, xấu
đẹp.

Ai nấy nhắm mắt chấp tay, nhập định trên bồ
đoàn.

Mặc chim chóc tranh nhau ca hát véo von.
Không ảnh hưởng đại pháp thừa từ bi phương tiện.
Chính vì vậy, tài hàng long phục hổ không bao giờ
tập luyện,

Cũng chẳng hay ma quái với yêu tinh.

Giả sử ngài gây sự với lũ hôi tanh.

Trăm hòa thượng tôi chỉ đủ cho hăn ăn chay một bữa.

Lúc ấy, một là chúng tôi sa vòng luân hồi đầy đọa.

Hai là tự viện này dấu vết sạch không.

Ba là nên hội Như Lai chẳng ánh hào quang,

Đó chẳng phải điều lô thôi rắc rối?

Hành Giả nghe các hòa thượng nói như vậy, bèn giận sôi sùng sục lớn tiếng quát:

- Cái lũ hòa thượng các người ngốc nghếch thế! Chỉ mới biết yêu tinh, chứ đâu có biết tài nghệ của lão Tôn?

Các nhà sư lí nhí đáp:

- Chúng tôi quả không biết ạ.

Hành Giả nói:

- Bây giờ ta nói qua, vãnh tai ra mà nghe này:

Đã từng núi Hoa Quả hàng long phục hổ.

Đã từng chốn thiên đình đại náo thiên cung.

Đói thì ăn linh đơn của Thái Thượng Lão Quân,

Mà chỉ ăn qua loa có dăm ba hạt.

Khát có rượu ngự của Ngọc Hoàng ta rót,

Tu nhẹ nhàng độ sáu bảy ly.

*Giương cặp mắt người vàng chẳng trắng chẳng
đen kia,*

Trời sâu thăm trắng mông lung mờ mịt.

Cầm cây gậy sắt nạm vàng rất tuyệt,

Đi vô hình mà đến cũng vô tông.

Kể làm chi lũ ma quái yêu tinh,

Nào có sợ phùng thối tha vô lại!

Khi đã đuổi, kẻ chạy kẻ run đều bắt hết,

*Mang ngay về đem cửa, đem mài, đem giã, đem
thiêu...*

*Trong tám tiên vượt biển, một mình ta tài nghệ cao
siêu*

Này hòa thượng, ta sẽ bắt quái yêu cho biết.

Các người sẽ thấy tài lão Tôn thật tuyệt!

Các nhà sư nghe xong, gật gật đầu, khẽ nói:

- Cái lão đầu trọc này mở mồm khoác lác chắc cũng có chút tài nghệ.

Đoạn ai nấy gật gù vâng dạ tán thưởng. Chỉ có mình nhà sư Lạt Ma nói:

- Hãy khoan đã! Lão sư phụ còn đang mệt, ngài không nên vội vàng đi bắt yêu tinh ngay. Tục ngữ nó câu: “Công tử dự tiệc, chẳng say cũng no, tráng sĩ ra

trận chẳng chết cũng què”. Trong khi hai bên đánh nhau, lỡ có phiền lụy gì đến sư phụ thì không ổn đâu.

Hành Giả nói:

- Có lý! Có lý! Ta mang nước về cho sư phụ uống đã, rồi sẽ lại đến.

Đoạn lấy bát múc nước, bước ra khỏi bếp hương tích, quay về phương trượng cất tiếng gọi:

- Sư phụ dậy uống nước!

Tam Tạng đang khát khô cổ, vội vàng nhồm dậy bưng bát nước, uống một hơi hết sạch. Thật là “Khát thời một giọt cũng thành cam lộ. Thuốc gặp phương hay bệnh tật lùi ngay”. Hành Giả thấy Tam Tạng tinh thần nhẹ nhõm, mặt mũi tươi tỉnh, bèn hỏi:

- Sư phụ ăn một chút cơm nhé?

Tam Tạng đáp:

- Bát nước mát chẳng khác hạt linh đơn, uống vào bệnh ta đã giảm tới một nửa, giờ có cơm, ta cũng ăn được một chút.

Hành Giả vội gọi liền thoảng:

- Sư phụ khỏi rồi, lại muốn ăn cơm!

Đoạn bảo các hòa thượng sửa soạn cơm chay. Ai nấy bèn vo gạo, nấu cơm, nhào bột nướng bánh, nấu canh miến, hấp bánh bao rồi bưng lên đến bốn năm

mâm. Đường Tăng chỉ ăn độ nửa bát cơm. Hành Giả, Sa Tăng cũng ăn hết một mâm, còn đâu Bát Giới ngốn cho kỳ hết. Ăn xong, người hầu thu dọn, thấp đèn, các nhà sư ai nấy đi ngủ.

Tam Tạng hỏi:

- Chúng ta nghỉ ở đây đã mấy ngày rồi?

Hành Giả đáp:

- Đã trọn ba ngày, cả ngày mai nữa là bốn.

Tam Tạng nói:

- Ba ngày lỡ mất bao nhiêu độ đường!

Hành Giả nói:

- Sư phụ nói chuyện đường sá làm gì, ngày mai ta đi vậy.

Tam Tạng nói:

- Phải. Ta vẫn còn mệt một chút nhưng cũng không sao.

Hành Giả nói:

- Nếu sáng mai định đi, để tối nay con bắt yêu tinh đã.

Tam Tạng sợ hãi hỏi:

- Lại còn bắt yêu tinh nào?

Hành Giả thưa:

- Trong chùa này có yêu tinh, để con bắt giúp họ.

Đường Tăng nói:

- Đồ đệ ơi, bệnh ta chưa khỏi hẳn, sao con lại nghĩ tới chuyện đó? Nhớ ra yêu quái thần thông quảng đại, con bắt không nổi, hại lây cả ta thì chết.

Hành Giả nói:

- Sư phụ làm nhụt cả oai phong của lão Tôn! Lão Tôn trừ yêu quái khắp nơi, sư phụ có thấy con kém đũa nào chưa? Con không ra tay thì thôi, ra tay là thắng!

Tam Tạng ngăn lại nói:

- Đồ đệ ơi, người ta nói đúng rằng: “Gặp phương tiện thì làm điều phương tiện, tha được người thì hãy tha luôn, tiết tháo sao bằng chẳng để tâm, tranh cãi sao bằng nên nhẫn nhục!”.

Tôn Đại Thánh thấy sư phụ một mực khuyên can không cho đi bắt yêu quái, bèn thực thà nói hết:

- Chẳng giấu gì sư phụ, yêu quái đã ăn thịt người ở chùa này.

Đường Tăng cả sợ hỏi:

- Ăn thịt ai?

Hành Giả đáp:

- Trong vòng ba ngày chúng ta ở lại chùa, hẳn đã ăn thịt mất sáu nhà sư chùa này rồi.

Tam Tạng nói:

- “Thỏ chết cáo thương đau, vật cùng loại thương nhau”. Hẳn đã ăn thịt mấy nhà sư trong chùa, ta cũng là nhà sư... Thôi, ta cho phép con đi, nhưng phải thật cẩn thận!

Hành Giả nói:

- Chẳng cần dặn, lão Tôn ra tay là trừ được ngay.

Đoạn, trước ánh đèn, Hành Giả dặn dò Bát Giới, Sa Tăng trông nom sư phụ, còn mình thì tươi hơn hơn nhảy ra khỏi phương trượng, đến thẳng Phật điện xem xét. Trên trời muôn sao nhấp nháy, trăng vẫn chưa mọc. Trong điện tối om om. Hành Giả bèn châm lửa thắp cây đèn lưu ly, gõ trống bên đông, rung chuông bên tây, đoạn lắc mình một cái biến thành chú tiểu tuổi chừng mười hai, mười ba, mặc chiếc áo ngắn bằng lụa mềm vàng, chiếc áo dài bằng vải trắng, tay gõ mõ cá, miệng lầm rầm tụng kinh, đợi đến khoảng canh một chẳng thấy động tĩnh gì. Khoảng canh hai, trăng muộn vừa mọc, bỗng thấy một trận gió thổi ào ào khùng khiếp:

Hắc khí trùm trời rộng,

Mây sâu kín đất dày.

*Bốn phía như mực giây,
Một giải non xám ngắt.
Thoạt đầu bụi cát bốc mờ mịt,
Lát sau cây ngàn đổ ngổ ngang.
Cây ngàn đổ thảm đạm vàng trắng,
Bụi cát bốc âm u tinh tú,
Ôm chặt gốc cây Hằng Nga sợ,
Giữ ghì chậu thuốc ngọc thỏ lo.
Cửu diệu tinh quan đóng chặt cửa chẳng ra.
Tứ hải Long Vương công cày then chốt
Trong miếu thành hoàng tìm quý rồi rít
Tầng không tiên tử sợ chẳng cười mây.
Quý mặt ngựa trốn Diêm Vương nào hay,
Phán quan tìm lâu la chạy quanh quần
Đỉnh Côn Luân đá bay cuộn cuộn,
Mặt sông hồ sóng nước vọt cao.*

Trận gió vừa lướt qua, Hành Giả bỗng ngửi thấy mùi lan xạ ngạt ngào và nghe thấy tiếng leng keng ngọc bội, bèn ngẩng vội đầu lên nhìn. Chà! Hóa ra là một giai nhân tuyệt đẹp đang bước vào điện Phật. Hành Giả cứ ngồi im lìm râm tưng kinh. Người con gái bước tới gần ôm chặt lấy Hành Giả hỏi:

- Tiểu hòa thượng niệm kinh gì đấy?

Hành Giả đáp:

- Kinh họ bảo niệm.

Người con gái nói:

- Mọi người đều đã đi ngủ cả, sao chú còn niệm kinh làm gì?

Hành Giả nói:

- Người ta bảo niệm thì sao lại không niệm?

Người con gái hỏi:

- Chú biết xem tướng không?

Hành Giả đáp:

- Biết chút ít.

Người con gái nói:

- Chú xem tướng tôi thế nào?

Hành Giả nói:

- Tôi xem tướng cô là tướng ăn thật làm dối, bị bố mẹ chồng đuổi đi.

Người con gái nói:

- Không đúng! Không đúng! Tôi:

Chẳng phải bố mẹ đuổi,

Chẳng ăn thật làm lừa.

*Chỉ vì duyên phận mỏng.
Lấy phải chồng bé thôi.
Việc động phòng chẳng biết.
Nên trốn nhà tìm ai...*

Nhân đêm nay gió mát trăng thanh, và cũng là nhân duyên nghìn dặm gặp gỡ, em và chàng ta ra vườn sau sum vầy loan phượng đi.

Hành Giả nghe xong gật đầu nghĩ thầm:

- Mấy chú sư ngu ngốc bị nó lấy sắc dụ dỗ cho nên tính mạng bị hại. Đêm nay nó lại dụ ta đây.

Đoạn buột mồm đáp luôn:

- Nàng ơi, tôi là người xuất gia, tuổi hãy còn ít, chưa hề biết cái chuyện giao hoan là thế nào bao giờ.

Người con gái nói:

- Cứ đi theo em, em bảo cho.

Hành Giả cười thầm, nói:

- Thôi được, tôi đi theo nàng xem nàng bày thế nào.

Hai người tay dắt vai kề bước ra ngoài Phật điện, tới thẳng vườn sau.



Tới nơi, yêu quái khoèo chân Hành Giả một cái, làm cho Hành Giả ngã lăn ra đất, rồi miệng gọi rối rít:

- Ông anh thân thiết ơi!

Đoạn đưa tay xuống bóp vào hạ bộ Hành Giả.

Hành Giả nói:

- Con của bố ơi, con định ăn thịt bố đấy à?

Đoạn Hành Giả nắm chặt lấy tay ả vắn một cái, rồi ngồi dậy quật yêu quái ngã lăn ra. Yêu quái vẫn cứ

gào:

- Ông anh thân thiết ơi, ông anh quật ngã mẹ ông xuống đấy à?

Hành Giả ngẫm tính toán:

- Không nhân dịp này hạ thủ hẳn còn đợi đến bao giờ! Chính là lúc “ra tay trước là hơn ra tay sau thất bại”.

Bèn bắt chéo hai tay, cúi người nhảy chồm lên, hiện nguyên bản tướng, giơ cây gậy sắt nạm vàng nhằm đầu yêu quái bổ xuống. Yêu quái bấy giờ mới đâm hoảng, nghĩ thầm:

- Chú tiểu này lợi hại thật!

Đoạn mở to mắt nhìn, thấy hóa ra là Tôn Ngộ Không, đồ đệ của Đường Tăng, nhưng cũng chẳng tỏ ra sợ hãi. Bạn bảo yêu quái này là giống gì?

Giống này:

*Mũi vàng óng, lông trắng phau,
Hang là nhà cửa, phận nào yên hơn,
Ba trăm năm trước luyện rèn.
Linh Sơn bái Phật đã lên mấy lần.
Đói ăn hoa quả côn trùng,
Như Lai căn dặn xuống cung thiên tào!*

*Thác Thập Thiên Vương quý yêu.
Na Tra thái tử nuông chiều như em.
Chẳng phải lập biển loài chim.
Là ngao đội núi! Hoàn toàn cũng không.*

Kiểm Lô Hoàn chẳng sờn lòng, [\[302\]](#)

Đao Lữ Kiên đó ung dung sợ nào [\[303\]](#).

Qua qua lại lại đã nhiều.

Mênh mông Giang Hán ngược xuôi vẫy vùng

Lên lên xuống xuống bao lần,

Thái Hàng chót vót coi không thấm gì.

Hình dung cá lặn chim sa.

Ai hay là giống chuột già thành tinh.

Yêu quái cậy mình thần thông quảng đại, hai tay múa song kiếm lên đỡ, tiếng gậy kiếm chạm nhau kêu loảng xoảng. Hai người đánh đông đỡ tây, lui lui tiến tiến. Hành Giả tuy khỏe hơn nhưng vẫn chưa làm gì được ả. Gió âm thổi vù vù, trăng tàn thảm đạm. Hai người vẫn đánh nhau quyết liệt ở trong khu vườn sau:

*Gió thổi từ mặt đất,
Trăng thảm đạm âm u.*

*Chùa Phan Vương tịch tịch,
Hiên tiểu quỷ tối mò.
Vườn sau một trận đấu quyết liệt,
Giữa thánh và yêu đã diễn ra.
Một bên thánh trời Tôn đại sĩ,
Một đảng gái trẻ chúa yêu ma,
Đấu pháp thần thông thật ghê gớm.
Ai nấy gắng gỏi nào chịu thua.
Một kẻ vận lòng thơm phun khí tối,
Một người giương mắt tuệ nhận ra ma.
Hai tay kiếm lượn, ai nhận ra được nữ bồ tát,
Một, gậy sắt vung, khác nào Kim Cương sống
xuống tòa.
Loang loáng gậy vàng như chớp giật,
Ào ào kiếm trông hết sao sa.
Lầu ngọc tung rèm thúy,
Điện vàng vỡ ngọc ngà.
Vượn kêu trắng Ba lặn,
Nhạn hót trời Sở xa...
Mười tám ông La Hán ngấm ngấm cổ vũ,
Ba mươi hai vị chư thiên sợ sệt ngác ngờ.*

Tôn Đại Thánh tinh thần phấn chấn, đánh không nhằm một đường gậy nào. Yêu quái liệu không địch nổi, bất chợt chau mày bụng nảy mưu kế, co người toan chạy. Hành Giả quát vang:

- Đồ khốn kiếp! Chạy đi đâu? Hàng cho mau!

Yêu quái chẳng nói chẳng rằng, cứ một mạch chạy lui. Đợi cho Hành Giả đuổi tới gần, bèn rút chiếc giày ở chân trái ra, thổi khí tiên, niệm câu thần chú, hô “biến!”, lập tức biến ra hình dáng hết bản thân, múa hai cây kiếm xông vào đánh, còn chân thân xoay tít một vòng, hóa thành một làn gió mát bay đi mất. Âu cũng là số Tam Tạng vẫn còn tai ách. Yêu quái xộc vào thẳng phương trượng, cặp luôn Đường Tăng bay vút lên mây, phiêu diêu mờ mịt, trong chớp mắt đã tới núi Hãm Không. Yêu quái mang Đường Tăng vào động Vô Đễ, quát gọi bọn tiểu yêu sửa soạn yến tiệc để làm lễ cưới. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Đại Thánh đang nóng nảy ham đánh, bèn né sang một bên, nhằm người yêu quái vụt một gậy khiến yêu quái ngã lăn xuống đất, té ra là chiếc hài thêu, bèn biết ngay rằng đã trúng kế của yêu quái, vội vàng quay về bảo vệ sư phụ. Mà nào còn sư phụ. Chỉ thấy chú ngốc và Sa Tăng đang làu bà làu bàu những gì trong miệng. Hành Giả tức đầy ruột, chẳng kè hạy dờ, vung gậy vừa nện túi bụi vừa quát:

- Đánh chết các người! Đánh chết các người!

Chú ngốc luống cuống chẳng biết chạy đâu, Sa Tăng vốn là Linh Sơn đại tướng, từng trải việc đời, nên cứ nhũn nhận mềm mỏng, quỳ xuống ôn tồn:

- Huynh trưởng ơi, chúng em biết rồi. Nếu anh đánh chết hai chúng em, thì chúng em cũng chẳng đi cứu sư phụ nữa, mà sẽ về thẳng nhà cho mà xem.

Hành Giả nói:

- Ta đánh chết hai đứa bay rồi mình ta đi cứu sư phụ!

Sa Tăng cười nói:

- Huy trưởng nói gì vậy? Không có hai chúng em thì một mình anh “một sợi khó tết nên thùng, một bàn tay vỗ khó chùng kêu vang”. Còn hành lý, còn con ngựa ai trông nom cho? Anh nên học Quán, Bão chia vàng ^[304], chớ theo Tôn, Bàng đấu trí ^[305]. Từ xưa đã có câu: “Đánh hổ còn được anh em, ra trận phải dạy quân sĩ như phụ tử. Mong huynh trưởng tạm tha đánh, đợi khi trời sáng, chúng em cùng anh đồng tâm hiệp lực tìm sư phụ.

Hành Giả tuy thần thông quảng đại, nhưng cũng hiểu lẽ thức thời, thấy Sa Tăng một mực van xin nài nỉ, cũng nguôi cơn giận nói:

- Bát Giới, Sa Tăng, hai chú đứng dậy. Sáng mai đi tìm sư phụ phải cố sức lên!

Chú ngọc nghe thấy được tha đánh, mừng rơn nói:

- Việc ấy cứ giao cho lão Trư này.

Ba anh em bàn bạc mãi không sao ngủ được, hận một nỗi không thể: gật đầu đánh thức vàng ô mọc, thối hơi bay hết cả sao trời.

Ba người cứ ngồi vậy đợi trời sáng, sửa soạn toan đi, chợt có nhà sư trong chùa đứng chặn ngoài cửa hỏi:

- Các ngài định đi đâu?

Hành Giả cười nói:

- Nói ra chẳng hay ho gì. Hôm qua tôi khoe với mọi người rằng sẽ bắt yêu tinh cho. Nay yêu tinh chưa bắt được, mà sư phụ tại không thấy đâu. Chúng tôi đi tìm sư phụ đây.

Các nhà sư sợ hãi nói:

- Thưa ngài, việc nhỏ nhặt thế mà để lụy tới cả sư phụ. Biết tìm đâu bây giờ?

Hành Giả nói:

- Biết chỗ tìm rồi.

Các nhà sư vội vã nói:

- Vậy hãy thông thả xơi chút cơm sáng đã.

Đoạn họ bưng lên hai ba mâm cơm, Bát Giới cố sức ăn sạch sẽ rồi nói:

- Các vị hòa thượng tốt quá! Chúng tôi đi tìm sư phụ xong sẽ quay lại ngồi chơi với các vị.

Hành Giả nói:

- Còn tới đây ăn cơm của các vị nữa đây!

Đoạn bảo Bát Giới:

- Chú vào điện Thiên Vương xem người con gái còn không.

Các nhà sư nói;

- Thưa ngài, không còn ạ. Cô ta ngủ một tối đêm hôm ấy, ngày hôm sau đã không thấy đâu nữa.

Hành Giả hớn hờ từ biệt các nhà sư, bảo Bát Giới, Sa Tăng dắt ngựa, gánh hành lý đi thẳng về phía đông. Bát Giới nói:

- Anh ơi nhầm rồi. Tại sao lại đi về hướng đông?

Hành Giả nói:

- Chú đâu có biết. Ắ con gái bị trói trong rừng Hắc Tùng hôm trước, cặp mắt lửa người vàng của ta đã nhận rõ rồi. Các chú cứ bảo là người tốt. Ăn thịt nhà sư mấy hôm nay cũng chính là ả, bắt sư phụ đi cũng vẫn là ả mà thôi. Các chú đã cứu vị nữ bồ tát tốt như

thế đấy! Nay ả đã bắt mất sư phụ, thì phải theo lối cũ mà tìm chứ!

Hai người thán phục nói:

- Đúng! Đúng! Đúng! Thực là “Cháu nó lú thì chú nó khôn”! Đi ngay! Đi ngay!

Ba người vội vội vàng vàng vào ngay trong rừng. Chỉ thấy:

*Mây xam xám, mù xanh xanh,
Đá bày lờm chờm, loanh quanh lối mòn.*

*Dấu chân cáo thỏ in hằn,
Sài lang hổ báo cũng gần đâu đây,
Yêu tinh, nào thấy tăm hơi.*

Đường Tăng giam giữ biết nơi nao tìm?

Hành Giả sốt ruột, rút ngay gậy sắt ra, lắc mình một cái, hiện nguyên bản tướng đại náo Thiên cung hồi nào, cũng ba đầu sáu tay, cầm ba cây gậy sắt, đánh lung lung túi bụi ở trong rừng. Bát Giới thấy vậy nói:

- Chú Sa Tăng ơi, sư huynh không tìm thấy sư phụ, tức phát điên lên kìa.

Hóa ra Hành Giả đánh mới một đường, đã lôi ra được hai ông già, một là sơn thần, một là thổ địa. Hai người bước tới quỳ xuống nói:

- Thừa Đại Thánh, sơn thần, thổ địa chúng tôi xin đến yết kiến.

Bát Giới nói:

- Thiêng thật! Mới đánh có một chặp mà đã lôi ra được sơn thần, thổ địa. Đánh chặp nữa, đến Thái Tuế cũng lôi ra được mất!

Hành Giả hỏi:

- Sơn thần, thổ địa, các người vô lễ thật. Dám kết bè đảng với bọn cướp ở chốn này. Bọn cướp làm ăn được, sẽ mua dê lợn cúng các người chứ gì? Lại còn kết bè đảng với yêu tinh, bắt cả sư phụ ta đi nữa. Hiện nhất sư phụ ta ở đâu? Mau mau khai thực ra thì ta tha đánh cho!

Hai vị thần hoảng quá nói:

- Đại Thánh trách oan chúng tôi rồi. Yêu tinh đâu có ở núi của tiểu thần, đâu có chịu sự cai quản của tiểu thần, nhưng ban đêm nghe tiếng gió nổi, tiểu thần cũng biết đôi chút.

Hành Giả quát:

- Đã biết thì nói hết ra!

Thổ địa thưa:

- Yêu tinh bắt sư phụ đem về một nơi ở phía chính nam, cách đây chừng nghìn dặm. Nơi ấy có một ngọn

núi tên gọi là núi Hãm Không. Trong núi có động, tên gọi là động Vô Để. Chính yêu tinh núi ấy đến đây biến hóa bắt sư phụ đi.

Hành Giả nghe xong trong bụng ngẫm sợ, cho sơn thần, thổ địa ra về, thu pháp thân, trở lại tướng mạo như cũ, nói với Bát Giới, Sa Tăng:

- Sư phụ bị bắt đi xa lắm.

Bát Giới nói:

- Xa thì cười mây mà đuổi.

Đoạn chú ngọc tung mình lên ngọn cuồng phong bay đi trước, Sa Tăng cười mây theo sau. Con ngựa bạch vốn là con rồng xuất thân, chở hành lý cũng đạp gió bay đi.



Đại Thánh cũng dùng phép cân đầu vân, bay thẳng về hướng nam. Một lát sau, họ đã nhìn thấy một ngọn núi lớn chắn ngay chân mây. Ba người giữ ngựa dừng mây xem xét. Chỉ thấy ngọn núi ấy:

Đỉnh đằm Ngâm Hán

Ngọn chọc trời xanh.

Lô hô ngàn vạn cây xanh tốt.

Chao liệng chim rừng hót véo von.

Hổ báo lồng từng tộp.

*Hươu nai chạy thành đàn.
Bên đông cỏ lạ hoa kỳ ngào ngạt.
Phía tây tuyết dày băng thắm không tan.
Nhấp nhô hiểm trở,
Dựng đứng như thành
Đỉnh non nhọn hoắt,
Khe vòng dưới chân.
Tùng bách xanh tốt,
Đá xếp thành tầng
Tiều phu kiếm củi không hề thấy.
Tiên đồng hái thuốc cũng vắng tanh
Hổ báo phun mù bay mù mịt,
Cáo cầy quạt gió bốc âm âm.*

Bát Giới nói:

- Anh ơi, núi này hiểm trở thế hẳn có yêu quái.

Hành Giả nói:

- “Non cao ắt lắm quái, núi thắm hẳn nhiều ma”.

Bèn gọi:

- Sa Tăng, tôi và chú đứng đây, để Bát Giới xuống trước thung lũng dưới ấy nghe ngóng dò xét, xem con đường nào dễ đi, đích xác có động không cửa mở chỗ

nào, tìm biết cho kỹ, sau đó chúng ta cùng xuống cứu sư phụ.

Bát Giới lâu bầu:

- Lão Trư xúi quấy, lại phải đi trước!

Hành Giả nói:

- Đêm qua chú bảo cứ giao cho chú, bây giờ còn cần nhắn nể gì?

Bát Giới nói:

- Không phải nói nhiều. Để tôi đi.

Chú ngốc đặt cây đinh ba, xốc lại quần áo, hai tay không, nhảy xuống đỉnh núi cao, tìm đường vào động.

Chuyến đi này, cuối cùng không biết lành dữ ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI HAI

Gái đẹp tìm cách lấy chồng

Sư phụ bèn lòng giữ đạo

Lại nói chuyện Bát Giới nhảy xuống đỉnh núi tìm một con đường nhỏ đi chừng được năm sáu dặm, chợt nhìn thấy hai nữ quái đang đi gánh nước ở giếng. Làm sao mà Bát Giới biết được đó là hai nữ quái? Bởi lẽ Bát Giới thấy búi tóc trên đỉnh đầu hai ả cao đến một thước hai ba tấc, thắt chiếc nơ bằng tơ trông rất không hợp thời trang. Chú ngốc bèn tới gần quát:

- Đồ yêu quái!

Hai nữ quái nghe vậy tức giận quát:

- Tên hòa thượng vô lại kia! Chúng ta chẳng quen thuộc nhà ngươi, chẳng trò chuyện với nhà ngươi bao giờ, sao lại dám gọi chúng ta là yêu quái!

Đoạn hai ả vung đòn gánh phang luôn vào đầu Bát Giới.

Chú ngốc tay không binh khí, chống đỡ không lại bị phang mấy đòn, bèn cắm cổ chạy một mạch lên núi nói:

- Anh ơi, quay về thôi! Yêu quái hung dữ lắm!

Hành Giả hỏi:

- Hung dữ thế nào?

Bát Giới đáp:

- Em gặp hai nữ quái gánh nước giếng trong thung lũng, mới gọi có một tiếng đã bị chúng đánh tới tấp ba bốn gậy!

Hành Giả hỏi:

- Chú gọi chúng thế nào?

Bát Giới đáp:

- Em gọi chúng là yêu quái.

Hành Giả cười nói:

- Đánh thế còn ít đấy.

Bát Giới nói:

- Cảm ơn anh chiếu cố. Đầu sừng vù lên thế này lại bảo còn ít!

Hành Giả nói:

- “Mềm mỏng nơi nào cũng tới được, cứng cõi nửa bước cũng không qua”. Sào huyết của chúng nó ở đấy, còn ta là nhà sư phương xa tới. Chú chỉ có một mình tay không thì phải biết mềm mỏng chứ. Đẳng này lại gọi chúng là yêu quái, thì chúng không đánh chú mà đánh tôi chắc? Làm người phải lấy lễ làm đầu chứ!

Bát Giới nói:

- Âu cũng là lần đầu em không hiểu.

Hành Giả nói:

- Chú ở trong núi ăn thịt người từ nhỏ, vậy có hiểu rằng có hai thứ gỗ không?

Bát Giới nói:

- Không hiểu. Hai thứ gỗ gì cơ?

Hành Giả nói:

- Một là gỗ dương, hai là gỗ đàn. Gỗ dương cực mềm, người thợ khéo mang về hoặc đẽo thành tượng thánh, hoặc gọt thành tượng Như Lai, sơn son thếp vàng, khảm trai dát ngọc, hàng vạn người thắp hương lễ bái, hưởng thụ biết bao phúc đức. Còn gỗ đàn cực cứng người thợ ép dầu lấy về, làm thành những cái nệm, đánh đai sắt quanh đầu, lấy đinh sắt đóng vào, chỉ vì cương cường mà chịu khổ sở như thế đấy.

Bát Giới nói:

- Anh ơi, anh nói hay quá. Giá mà anh nói sớm một chút, có lẽ em không bị đánh.

Hành Giả nói:

- Chú lại đi dò la một lần nữa đi.

Bát Giới nói:

- Vừa rồi chúng biết mặt em rồi.

Hành Giả nói:

- Chú biến khác đi.

Bát Giới nói:

- Anh ơi, em biến khác thì hỏi han thế nào?

Hành Giả nói:

- Chú biến khác rồi, thì đến trước mặt chúng vái chào, hỏi han chúng bao nhiêu tuổi. Xuýt xoát tuổi bọn mình thì gọi là “cô nương”, già hơn mình một chút thì gọi là “bà”.

Bát Giới cười nói:

- Nhưng mà rắc rối lắm. Ở nơi đồng đất xa xôi này nhận họ hàng làm gì!

Hành Giả nói:

- Không phải nhận họ hàng mà mồm mép một tí thôi. Quả đúng chúng bắt sự phụ thì hạ thủ ngay. Bằng không chúng ta đi tìm nơi khác kéo lỗ việc.

Bát Giới nói:

- Anh nói chí lý đấy. Để em đi chuyển nữa vậy.

Đoạn chú ngốc giắt đinh ba vào sau lưng, nhảy xuống thung lũng, lắc mình một cái, biến thành một hòa thượng béo đen, ngất nga ngất ngưỡng đi lại trước mặt yêu quái, dạ một tiếng thật to rồi nói:

- Thưa hai bà, bần tăng xin kính chào ạ.

Hai nữ quái cười nói:

- Hòa thượng này khá lắm. Biết vâng dạ, lại biết vái chào.

Đoạn hỏi:

- Trưởng lão từ đâu tới?

Bát Giới đáp:

- Từ đây tới

Nữ quái lại hỏi:

- Trưởng lão đi về đâu?

Bát Giới đáp:

- Đi về đây.

Yêu quái lại hỏi:

- Tên ngài là gì?

Bát Giới đáp:

- Tên tôi là Gì.

Yêu quái cười nói:

- Hòa thượng này tuy tốt thật, nhưng chẳng biết gì, chỉ biết thuận mồm nói theo.

Bát Giới hỏi lại:

- Hai bà gánh nước làm gì?

Yêu quái đáp:

- Hòa thượng không biết sao? Vị lão phu nhân ở nhà chúng tôi đêm qua bắt được ngài Đường Tăng mang về động, đang muốn khoản đãi. Động chúng tôi không có nước sạch, nên mới sai hai chúng tôi tới đây gánh thứ nước âm dương giao cầu tuyệt vời này để sửa soạn một bữa tiệc rau quả thanh khiết mời Đường Tăng xơi, rồi đến tối hai người sẽ thành thân với nhau.

Chú ngốc nghe nói như vậy, vội vàng co người chạy thẳng lên núi gọi:

- Sa Hòa Thượng ơi, mau mang hành lý lại đây chúng ta chia nhau.

Sa Tăng hỏi:

- Anh hai, chia để làm gì?

Bát Giới nói:

- Chia xong rồi chú lại về sông Lưu Sa ăn thịt người, còn tôi về thôn Cao Lão tìm vợ, anh cả về núi Hoa Quả xưng thánh, con ngựa bạch về biển hóa rồng. Sư phụ đã thành thân với yêu tinh trong động. Chúng ta ai nấy mỗi người đi một nẻo mà làm ăn sinh sống!

Hành Giả nói:

- Chú ngốc lại nói bậy rồi!

Bát Giới nói:

- Có con anh nói bậy thì có! Hai con yêu quái gánh nước vừa nói rằng đang sửa soạn tiệc tùng mừng mừng Đường Tăng, sau đó làm lễ thành thân mà!

Hành Giả nói:

- Yêu quái bắt sư phụ trôi trong động, sư phụ đang mỏi mắt mong chúng ta cứu, sao chú lại nói cái giọng ấy ra đây?

Bát Giới nói:

- Cứu làm sao?

Hành Giả nói:

- Hai chú gánh đồ dắt ngựa, chúng ta đi theo hai yêu quái, dùng chúng dẫn đường, khi tới trước cửa sẽ nhất tề hạ thủ.

Chú ngốc đành phải đi theo. Xa xa Hành Giả nhìn thấy hai yêu quái bước vào trong núi sâu, cách chừng một hai chục dặm đường, bỗng chẳng thấy chúng đâu nữa. Bát Giới sợ hãi nói:

- Sư phụ bị ma ban ngày bắt đi đó!

Hành Giả nói:

- Chú tinh mắt, làm cách nào nhìn ra bản tướng của chúng nhỉ?

Bát Giới nói:

- Hai yêu quái đang gánh nước, bỗng chẳng thấy đâu, đó không phải là ma ban ngày là gì?

Hành Giả nói:

- Hay bọn chúng đã chui vào động? Để tôi đi xem sao.

Đoạn Đại Thánh giương đôi mắt lửa người vàng nhìn khắp núi non, quả nhiên chẳng thấy động tĩnh gì, chỉ thấy trước vách núi một tòa lầu đài long lanh trong suốt, sắc sỡ màu hoa và một ngôi lầu ba hiên bốn mái. Hành Giả cùng Bát Giới, Sa Tăng bước tới gần xem xét thấy trên có sáu chữ đại tự “núi Hãm Không, động Vô Đề”.

Hành Giả nói:

- Các chú ạ, yêu tinh đã bịt kín chỗ này, không biết cửa mở chỗ nào?

Sa Tăng nói:

- Không xa! Không xa! Hãy cố tìm!

Đoạn quay người lại xem xét, thấy dưới ngôi lầu, chỗ chân núi có một tấm đá lớn hình vuông mỗi chiều hơn mười dậm, ở giữa có một cái miệng to bằng cái vại, vết bò làm nhăn thín. Bát Giới nói:

- Anh ơi, đúng đây là cửa động ra vào của yêu tinh rồi.

Hành Giả ngăn rồi nói:

- Lạ thật! Lão Tôn từ ngày hộ vệ Đường Tăng, chẳng giấu gì hai chú, yêu tinh cũng đã bắt hàng lô, nhưng chưa hề thấy động phủ nào như thấy này bao giờ. Bát Giới, chú xuống trước thử xem nông sâu thế nào, thì tôi mới vào cứu sư phụ được.

Bát Giới lắc đầu nói:

- Khó lắm! Khó lắm! Lão Trư to xác, nhỡ trượt chân rơi xuống, thì không biết năm nào mới tới đấy!

Hành Giả nói:

- Phải xem sâu bao nhiêu chứ!

Bát Giới nói:

- Anh đi mà xem.

Đại Thánh cúi rạp người xuống bên miệng động nhìn kỹ xuống dưới. Chao ôi, sâu thăm thẳm! Chu vi tới hơn ba trăm dặm, bèn quay đầu lại nói:

- Các chú ạ, sâu ghê lắm

Bát Giới nói:

- Về thôi anh ơi, không cứu được sư phụ đâu!

Hành Giả nói:

- Chú nói lạ nhỉ? “Chớ sinh lòng lười biếng, đừng nảy ý ươn hèn”. Tạm đặt hành lý, buộc ngựa vào cột ngói lâu kia. Bát Giới cầm đinh ba, Sa Tăng cầm bảo

trượng đứng chặn ở cửa động, để tôi vào nghe ngóng xem sao. Nếu quả có sư phụ trong đó, tôi sẽ đánh yêu quái dồn nó ra ngoài cửa động, lúc ấy hai chú chặn liền. Đó là kế trong ứng ngoài hợp đấy. Có đánh chết được yêu quái thì mới cứu được sư phụ.

Hai người tuân lệnh.

Hành Giả tung người nhảy vút vào trong động, dưới chân mây đẹp ngời trăm vẻ, bên thân khí biếc bọc nghìn tầng. Một loáng sau, Hành Giả đã xuống chỗ sâu hút. Nơi ấy rục rờ sáng sủa như có ánh sáng mặt trời, có cả tiếng gió thổi và cỏ cây hoa lá. Hành Giả mừng nói:

- Một nơi tuyệt đẹp! Cứ ngỡ lão Tôn ra đời, trời ban riêng cho động Thủy Liêm, hóa ra nơi đây cũng là nơi động trời đất phúc!

Đứng ngăm ngía, chợt lại nhìn thấy một tòa lầu cửa có hai máng nước, xung quanh tùng trúc xanh tốt, bên trong có rất nhiều căn phòng, bèn nghĩ thầm:

- Chắc đây là chỗ ở của yêu tinh. Ta vào trong nghe ngóng xem sao. À, hãy khoan! Cứ thế này hẳn nhận ra mình mất, phải biến hóa khác đi mới được.

Đoạn bắt quyết lắc mình một cái, biến thành một con nhặng xanh, vo ve bay vào đậu trên cửa lầu nghe ngóng, thấy yêu quái ngồi chỗ cao trong thảo đường.

Hình dung ả khác hẳn lúc ở trong rừng tùng và lúc ở trong chùa, mà ả ăn mặc cực kỳ lộng lẫy.

Trông ả:

*Tóc mây búi gọn mượt mà,
Áo nhung xanh biếc thêu hoa đỏ hồng.
Ngón tay măng trúc mỡ màng,
Đôi gò bông đảo sen vàng tròn căng.
Môi son chúm chím đào bông,
Hây hây má phấn, trắng hồng làn da.
Dung nhan cá lặn chim sa,
Xinh tươi hơn cả Hằng Nga trăm rằm,
Hôm nay bắt được Đường Tăng,
Lòng vui chỉ muốn gỏi chần sum vầy.*

Hành Giả cứ lặng im, lắng nghe xem yêu quái nói gì. Một lát, thấy nữ quái miệng anh đào khê mở, tươi cười cất tiếng gọi:

- Bọn nhỏ, mau mang tiệc lại đây, để ta và chàng Đường Tăng ăn xong còn thành thân.

Hành Giả cười thầm nghĩ:

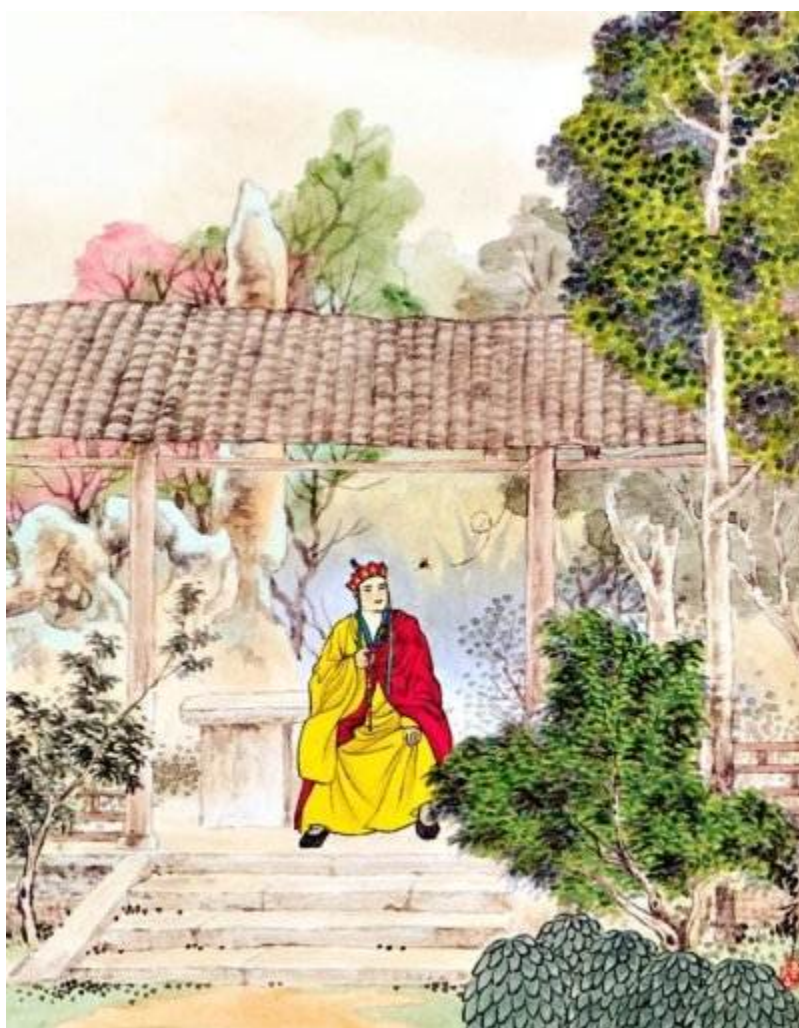
- Câu chuyện thế mà lại thật! Mình cứ tưởng Bát Giới nói đùa. Để mình bay vào xem sư phụ ở đâu. Chẳng biết lòng dạ sư phụ ra sao? Nhỡ mà sư phụ bị

nó làm xiêu lòng rồi, thì để sư phụ ở lại đây cũng được.

Đoạn giương cánh bay vào trong xem xét, thấy Đường Tăng đang ngồi ở trong một góc dán giấy đỏ trên sáng dưới tối ở hành lang phía đông.

Hành Giả húc đầu phá thủng một lỗ trên tấm giấy ngăn, bay vào đậu trên cái đầu trọc bóng của Đường Tăng, cất tiếng gọi:

- Sư phụ.



Tam Tạng nhận ra giọng Hành Giả bèn gọi:

- Đồ đệ ơi, cứu ta với!

Hành Giả nói:

- Sư phụ chẳng biết điều! Yêu quái đã bày tiệc mời sư phụ ăn xong, rồi làm lễ thành thân, sau đó sinh trai để gái cũng là dòng giống sư phụ, vậy sư phụ còn buồn nỗi gì?

Tam Tạng nghe xong nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Đồ đệ ơi, từ lúc ta rời khỏi Tràng An, thu nhận con ở núi Lương Giới, lên đường sang Tây từ bấy đến nay, có lúc nào ta ăn mặn, có lúc nào ta nghĩ bậy đâu? Nay bị yêu quái bắt giữ, muốn kết vợ chồng, nếu ta nghe theo để khí chân dương bị mất đi, thân ta sẽ bị đầy đọa xuống vòng luân hồi, bị giam cầm ở sau lưng núi Âm Sơn, suốt đời không bao giờ được chuyển thân nữa!

Hành Giả cười nói:

- Chẳng phải thề nguyện nữa. Sư phụ đã có lòng thành sang Tây lấy kinh, thì lão Tôn sẽ đưa sư phụ đi.

Tam Tạng nói:

- Đường đi vào động này ta quên hết rồi.

Hành Giả nói:

- Không sao, động này khác với các loại động có đường vào đường ra, mà cứ chui từ trên xuống dưới. Nay muốn cứu sư phụ lại phải từ đáy động chui thẳng lên. Nếu gặp may xuyên thủng đúng cửa động thì ra thoát. Còn xúi quẩy xuyên không trúng thì bị chết ngạt.

Tam Tạng hai mắt đăm lệ nói:

- Khó như thế làm sao ra được?

Hành Giả nói:

- Không sao! Không sao! Yêu quái đã bày tiệc rượu mời sư phụ xơi, sư phụ cứ uống một chén, không sao cả, chỉ cần sư phụ rót một chén thật nhanh cho sủi bọt lên, để con biến thành con bọt mát bay đến đậu trên bọt rượu, cho nó nuốt con vào bụng. Lúc ấy con sẽ cào cấu tim gan, lôi kéo lòng ruột nó, giết chết yêu quái thì mới cứu thoát sư phụ được.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, làm như vậy chẳng ra giống người.

Hành Giả nói:

- Chỉ biết làm điều thiện thì tính mạng sư phụ nguy mất. Yêu quái là gốc rễ của mọi tai họa, sư phụ còn thương nó nổi gì!

Tam Tạng nói:

- Thôi được! Thôi được! Con hãy đi theo ta.

Thật là Tôn Đại Thánh bảo vệ vững chắc Đường Tam Tạng, hòa thượng lấy kinh toàn nhờ vào sức Mỹ Hầu Vương!

Hai thầy trò bàn bạc vừa xong thì yêu quái bày tiệc cũng xong. Ả bước tới hành lang phía đông, mở khóa cất tiếng gọi:

- Trưởng lão.

Đường Tăng chẳng dám trả lời. Ả gọi tiếng nữa, Đường Tăng vẫn im lặng. Đường Tăng không dám trả lời là vì sao? Là sợ rằng “mở mồm thần khi tán, động lưỡi thị phi sinh”. Lại nghĩ rằng nếu cố chết giữ phép không trả lời, lỡ yêu quái lòng lang dạ sói hung ác, điên tiết lên hại tới tính mạng thì sao? Đang suy đi nghĩ lại tiến thoái lưỡng nan, dùng dằng chưa quyết thì yêu quái lại gọi:

- Trưởng lão.

Đường Tăng chẳng biết làm thế nào đành trả lời:

- Nường tử ơi, tôi đây.

Đường Tăng trả lời câu ấy khác nào thịt sút nghìn cân. Người ta đều bảo Đường Tăng là hòa thượng chân chính sang Tây bái Phật cầu kinh thế mà lại đi trả lời nữ quái sao? Có biết đâu lúc ấy đang trong vòng nguy cấp một mất một còn, muôn cách thực

không biết còn cách nào, tuy bề ngoài trả lời, mà trong lòng đâu muốn.

Yêu quái thấy Đường Tăng trả lời, bèn mở cửa dù Đường Tăng dậy, tay dắt vai kè, tựa đầu áp má. Yêu quái giở hết ngón nũng nịu phong tình, nào có hay bụng Đường Tăng buồn phiền băng giá. Hành Giả cười thầm nghĩ:

- Sư phụ mình bị nó quyến rũ thế kia, nhờ nhất thời động tâm thì chết.

Thực là:

*Chân tăng mắc nạn yêu ma,
Yếu điệu xinh tươi vẻ nỡn nà.
Mày uốn cong cong xanh lá liễu,
Má hồng phơ phới thắm đào hoa.
Hài râu lộ gót chân thon nhỏ,
Tóc tết đôi hàng rủ mượt mà.
Năm chặt tay sư cười chúm chím,
Xạ lan ngào ngạt áo cà sa.*

Yêu quái dắt Tam Tạng bước tới gần thảo đình rồi nói:

- Trưởng lão ơi, thiếp sẽ rót chén rượu cùng chàng cạn chén nhé!

Đường Tăng nói:

- Thưa nương tử, bần tăng chưa ăn mặn bao giờ,

Yêu quái nói:

- Thiếp cũng biết chàng không ăn mặn, nên đã sai đi lấy loại nước âm dương giao cấu cực sạch sẽ ở đầu núi mang về sửa một bữa tiệc rau quả thanh khiết để được cùng vui với chàng đấy.

Đường Tăng bước theo nữ quái vào trong thảo đình.

Quả nhiên nhìn thấy:

Ngay trước cửa đèn treo hoa kết,

Khắp trong phòng hương ngát vị thơm.

Bàn gỗ mun xếp đối từng hàng,

Mâm sơn son bày ra la liệt.

Trên bàn món chân tu đặc biệt,

Trong mâm đồ phẩm quả ngất cao.

*Nào lâm cầm, trám đen, hạt sen, long nhãn, bồ
đào...*

Nào củ ấu, táo tàu, quýt, thị, vải, lê đủ cả.

Rau bốn mùa càng tươi ngon quá,

Nào đậu phụ, măng tre, mộc nhĩ, nấm hương.

*Nào sơn dược, hoàng tinh, miến dao, rau cải, rau
dền,*

Nào bí, nào bầu, dưa gang, dưa chuột.

Cà dái dê ninh như rất ngọt,

Bí ngô xào món đã nổi danh.

Khoai sọ hầm rồi thảng nước đường,

Củ cải trắng thái dầm tương ớt.

Gia vị: ớt gừng rau thơm đủ tất,

Nấu nướng vừa mềm ăn rất là ngon!

Yêu quái đưa ngón tay thon ngọc bưng chiếc chén vàng lấp lánh rót đầy rượu ngon mời Đường Tăng và nói:

- Chàng ơi, con người tuyệt diệu ơi, mời chàng nhấp một ly rượu giao hoan.

Tam Tạng xấu hổ lấp bắp trả lời cầm lấy ly rượu nâng lên cao, miệng lầm rầm khấn:

- Kính thưa Hộ pháp chư thiên, Ngũ phương yết đế, Tứ trực công tào. Đệ tử tôi là Trần Huyền Trang, từ ngày rời phương Đông, đội ơn đức Quan Âm Bồ Tát sai bảo các vị ngấm ngầm bảo hộ để đến được Lô Âm, bái phật cầu kinh. Nay tới giữa đường bị yêu quái bắt giữ, ép làm vợ chồng, đưa chén rượu mời tôi uống. Thứ rượu này nếu quả là thứ rượu thuần khiết,

đệ tử xin miễn cưỡng uống một ly, mong rằng vẫn thành công gặp được Phật. Còn như là thứ rượu tạp, đệ tử sẽ bị phá giới vĩnh viễn bị đày đọa trong vòng luân hồi cực khổ.

Tôn Đại Thánh biến hóa tài giỏi, đậu ở mang tai như một người báo tin. Lời nói của Hành Giả thì chỉ có Tam Tạng nghe thấy, người khác không nghe được. Hành Giả biết thường ngày sư phụ chỉ uống được thứ rượu nho thuần khiết, bèn bảo sư phụ cứ uống một chén. Sư phụ chẳng còn cách nào đành uống vậy, đoạn lại rót đầy một ly mời yêu quái. Quả nhiên ly rượu sủi lên đám bọt. Hành Giả biến thành con bọ mát nhẹ nhàng bay tới đậu vào đám bọt. Yêu quái cầm ly rượu trong tay, không uống ngay, lại đặt ly rượu xuống, lạy Đường Tăng hai lạy, miệng nũng nịu mấy câu tình tự rồi mới nâng ly định uống. Song lúc này bọt rượu đã tan hết, con bọ mái lộ ra. Yêu quái không biết đó là do Hành Giả biến ra, bèn lấy ngón tay út khêu con bọ ra rồi uống cạn ly rượu.

Hành Giả thấy việc không xong, không chui vào bụng yêu quái được bèn biến ngay thành một con chim ưng đói. Thật là:

*Vuốt ngọc mắt vàng cánh sắt,
Xoải mây lẫm liệt hiên ngang.*

*Cáo yêu giảo thỏ hốt hoảng,
Núi sông nghìn dặm trốn liền.
Đói bụng vút lên đuôi sỏ,
No lòng nằm khểnh mây xanh.
Vuốt sắc quắp người toi mạng,
Trời xa đăc chí coi gần.*

Con chim ưng bay lại xòe móng ngọc xô đổ bàn tiệc đánh ầm một tiếng, bao nhiêu ấm chén bát đĩa đều vỡ tan tành, đoạn mặc Đường Tăng ở đó, bay vút đi. Yêu quái sợ quá, hồn vía rụng rời. Đường Tăng cũng bủn rủn chân tay. Yêu quái run cầm cập ôm chặt lấy Đường Tăng lắp bắp:

- Trưởng lão chàng ơi, con vật ấy ở đâu tới thế?



Tam Tạng nói:

- Bần tăng không biết.

Yêu quái nói:

- Thiếp tốn biết bao nhiêu công sức sửa soạn bữa tiệc chay để vui thú với chàng, thế mà không biết đồ súc sinh lông lá ấy ở đâu bay tới xô đổ tan tành!

Bọn tiêu yêu nói:

- Thừa phu nhân, đánh đổ thức đựng còn khả dĩ, đấng này lại làm đồ ăn vung vãi khắp đất, bần thiú còn dùng sao được nữa?

Tam Tạng biết rõ mười mười là Hành Giả hóa phép nhưng không dám nói.

Yêu quái nói:

- Bọn nhỏ, ta biết rồi. Chắc do ta trói Đường Tăng, trời đất không dung, mới giáng xuống con vật ấy. Các người mau dọn dẹp những thứ đồ vỡ này đi, sửa soạn bữa tiệc khác, chay mặn đều được để ta nhờ trời làm mối, nhờ đất đính hôn, sau đó cùng Đường Tăng làm lễ thành thân.

Đoạn lại đưa Đường Tăng vào hành lang phía đông ngò. Chuyện không nói nữa.

Lại nói sang chuyện Hành Giả bay ra ngoài, hiện nguyên bản tướng, bước tới cửa động gọi:

- Mở cửa.

Bát Giới cười nói:

- Sa Tăng, anh cả đã về.

Hai người dẹp binh khí, Hành Giả nhảy ra. Bát Giới xô tới túm chặt lấy hỏi:

- Có yêu quái không? Có sư phụ không?

Hành Giả đáp:

- Có! Có!

Bát Giới hỏi tiếp:

- Sư phụ bị tội gì trong đó, bị trói hay bị buộc? Bị hấp hay bị hầm?

Hành Giả đáp:

- Hoàn toàn không phải như vậy. Mà là ả đang định bày tiệc rồi làm cái chuyện kia với sư phụ.

Bát Giới nói:

- Anh may nhé! May nhé! Được uống rượu tiệc cưới còn gì!

Hành Giả nói:

- Đồ ngốc! Tính mạng của sư phụ còn không bảo vệ được, còn uống rượu cưới cái khỉ gió!

Bát Giới nói:

- Tại sao anh lại quay ra?

Hành Giả đem chuyện gặp Đường Tăng, và mình trở tài biến hóa kể hết một lượt, rồi nói:

- Các chú ạ, đừng suy nghĩ vẩn vơ nữa. Sư phụ còn mắc ở trong đó, lão Tôn đi chuyến này, nhất định sẽ cứu được sư phụ ra.

Đoạn lại quay người bước vào, biến thành một con nhặng xanh đậu trên cửa lầu nghe ngóng, nghe thấy yêu quái thở phì phì, ngồi trong đình dạn dò:

- Bọn nhỏ, chạy tạt đều được, mang cả ít giấy vàng đốt để ta cầu trời đất cho ta được đính hôn cùng chàng thành vợ chồng.

Hành Giả nghe vậy cười thầm nghĩ:

- Đồ yêu quái vô liêm sỉ! Giữa ban ngày ban mặt dám nhốt một vị hòa thượng trong nhà toan giở trò xằng bậy. Để ta vào xem sao!

Đoạn vo ve bay vào trong hành lang phía đông, thấy sư phụ đang ngồi ở đó, nước mắt lã chã lăn xuống hai gò má. Hành Giả chui vào trong, đậu lên đầu sư phụ cất tiếng gọi:

- Sư phụ!

Tam Tạng nhận ra tiếng, đứng bật dậy, nghiêng răng căm giận nói:

- Con khỉ già kia! Người to gan thì được việc, còn nhà người to gan lại hỏng việc [\[306\]](#). Nhà người biến hóa thần thông đập vỡ đồ đạc nhà hấn chẳng tích sự gì, chỉ tổ làm hấn lòng dâm nổi lên, bày biện tiệc tùng chẳng kể chay mặn, rồi sau đó định chung chạ với ta, biết làm sao bây giờ?

Hành Giả cười thầm trong bụng, nói:

- Sư phụ đừng trách, con vào cứu sư phụ đây.

Đường Tăng nói:

- Làm thế nào cứu ta được?

Hành Giả nói:

- Lúc con bay vào đây, thấy phía sau có một vườn hoa. Sư phụ dụ hấn vào vườn chơi, con sẽ cứu sư phụ.

Đường Tăng nói:

- Trong vườn cứu làm sao?

Hành Giả nói:

- Sư phụ cùng hấn vào vườn, đến bên gốc đào thì dừng lại. Con sẽ bay tới cành đào, biến thành quả đào chín đỏ. Sư phụ tỏ ý thèm ăn, hái quả đào đó. Quả chín đỏ đó chính là con. Hấn tất cũng hái một quả. Sư phụ nhường quả đào chín cho hấn. Hấn ăn vào, con sẽ nằm trong bụng hấn, quấy đảo hấn một hồi, xé tung ruột gan của hấn ra, giết chết hấn, sư phụ mới thoát được.

Tam Tạng nói:

- Con có giỏi giang thì cứ việc đấu võ với hấn, chui vào bụng hấn làm quái gì!

Hành Giả nói:

- Sư phụ chẳng biết gì. Động hấn lối ra vào dễ dàng thì con sẵn sàng đánh nhau với hấn. Đẳng này đường ra lối vào quanh co khúc khuỷu, giá mà con ra

tay, lớn bé già trẻ cả nhà cả ổ hăn ùa ra túm chặt lấy con thì làm sao? Phải dùng kế này mới trừ tuyệt giống chúng được.

Tam Tạng gật gù bằng lòng, đoạn bảo:

- Con đi theo ta.

Hành Giả nói:

- Được rồi. Được rồi! Con đậu trên đầu sư phụ đây.

Thầy trò bàn bạc xong xuôi, lúc ấy Tam Tạng mới đứng dậy, hai tay đỡ bức vách ngăn cất tiếng gọi:

- Nương tử ơi! Nương tử ơi!

Yêu quái nghe tiếng gọi hi hí chạy tới hỏi:

- Con người tuyệt diệu chàng ơi, có chuyện gì thế?

Tam Tạng nói:

- Nương tử ơi, từ ngày tôi rời Tràng An, thẳng đường sang Tây tới nay, không ngày nào là không trèo non lội núi. Hôm qua ngủ nhờ ở chùa Trấn Hải bị trúng gió lâm bệnh nặng, hôm nay ra mồ hôi mới đỡ một tý, lại nhờ có tấm thịnh tình của nương tử dắt vào nơi tiên phủ, nhưng toàn ngồi sông suốt một ngày, tinh thần mỏi mệt. Hay nàng dắt tôi đi đâu chơi một lát cho khuây khỏa nhé!

Nữ quái vô cùng mừng rỡ nói:

- Con người tuyệt diệu chàng ơi, chàng lại có ý thích như vậy à? Thiếp và chàng ta vào vườn hoa đùa nghịch nhé!

Đoạn gọi:

- Bọn nhỏ, mang chìa khóa mở cửa vườn hoa, quét dọn lối đi mau lên!

Bọn tiểu yêu vội vàng mở cửa đi dọn dẹp.

Yêu quái bỏ tấm vách ngăn ra, đỡ Đường Tăng dậy. Bọn tiểu yêu khắp lượt đều đánh phấn bôi son, thướt tha yếu điệu lũ lượt đi cùng Đường Tăng vào vườn hoa. Chà! Hòa thượng ta: Giữa làng khấn yếm như ngây dại; Trong đám quần thoa giả diếc câm. May mà Tam Tạng là hạng người có tấm lòng sắt đá một niềm hướng về Phật, chứ như phường phàm phu ham mê tửu sắc thì khó mà lấy được kinh. Cả đoàn đi tới bên ngoài vườn hoa, yêu quái hạ giọng thỏ thẻ nói:

- Con người tuyệt diệu chàng ơi, vui đùa ở đây thích thú tiêu tan hết phiền muộn ngay.

Đường Tăng cùng nữ quái tay dắt vai kề bước vào trong vườn, ngẩng đầu nhìn, thấy nơi đây quả là một nơi phong cảnh đẹp. Chỉ thấy:

*Lối đi quanh quất, đó đây rêu phủ xanh om,
Cửa sổ rèm buông, thấp thoáng đèn lồng thắm đỏ,*

*Gió rung nhè nhẹ, phất phơ gấm Thục lụa Ngô,
Mưa nhỏ thoáng qua, trắng mịn da ngà mặt ngọc.*

*Cành hạnh nắng rọi, hồng rực như tiên nữ trái
xiêm y;*

*Bụi chuối trắng ngà, xanh biếc tựa Thái Chân phe
phây quạt.*

*Tường vôi bốn mặt, muôn cây dương liễu hót oanh
vàng;*

*Lầu quán quanh tường, đầy sân hải đường vờn
bướm phấn.*

*Xem kìa: Gác Ngưng Hương, gác Thanh Nga, gác
Giải Trình, gác Tương Tư tầng tầng lấp lánh, treo
rèm hồng bằng móc uốn râu tôm.*

*Lại thấy: đình Dưỡng Toan, đình Phi Tố, đình Họa
Mi, đình Tứ Vũ lớp lớp hiên ngang; trên biển hoa
chữ triện đề đen bóng*

*Và kìa: ao Dục Hạc, ao Di Nguyệt, ao Trạc Anh
bèo xanh tảo biếc soi vẩy vàng lấp lánh;*

*Còn đây: hiên Mặc Hoa, hiên Dị Sương, hiên
Thích Thú, hiên Mộ Vân chén quỳnh ly ngọc nổi vân
xanh;*

*Ven đình, nào đá Thái Hồ, đá Tử Anh, đá Anh Lạc,
đá Cẩm Xuyên trồng cây lười hồ thanh thanh;*

*Bên hiên, nào núi Mộc Giả, núi Thúy Bình, núi
Khiếu Phong, núi Ngọc Chi trúc phượng mọc lên tươi
tốt.*

*Giàn trà mi, giàn tường vi cạnh cây đu ngõ màn là
trường vóc;*

*Đình Tùng Bách, đình Tân Di đối diện đình Mộc
Hương tường tường ngọc rèm thêu.*

*Khóm thược dược, bụi mẫu đơn chen nhau khoe
sắc yêu kiều;*

*Đài bách hợp, gốc vĩ lê suốt tháng quanh năm tươi
rói.*

Long lanh hoa hé cười tựa tranh thủy mặc,

Rực rỡ ánh hồng soi thi hứng thêm nồng.

*Bàn cảnh trí, hãy khoan khen Lãng Uyển, non
Bồng.*

So hoa đẹp, chớ vội tán hai nhà Diêu, Ngụy.

Mùa xuân đến cỏ hoa đua nở,

Trong vườn đây chỉ thiếu ngọc qỳnh hoa.

Tam Tạng dặt tay nữ quái đi bách bộ ngắm cảnh trong vườn, nhìn không chán mắt các loài hoa thơm cỏ lạ. Hai người đi qua rất nhiều đình, gác, tựa như bước vào cõi Bồng Lai tiên cảnh. Đường Tăng chợt

ngẩng đầu thấy đã tới bên gốc đào, Hành Giả bèn bấm vào đầu sư phụ một cái. Đường Tăng biết ý.

Hành Giả bay lên cành đào, lắc mình một cái, biến thành một quả đào chín, vỏ đỏ hồng trông rất ngon lành. Tam Tạng nói với yêu quái:

- Thừa nương tử, trong vườn hoa thơm ong hút nhụy, đầu cành quả chín đều tranh ăn. Cớ sao cây đào này quả xanh quả chín không đều nhỉ?

Yêu quái cười nói:

- Trời không có âm dương, nhật nguyệt không sáng. Đất không có âm dương, cây cỏ không sinh. Người không có âm dương, nam nữ chẳng thành. Quả trên cây đào này, chỗ nào nhiều ánh nắng mặt trời thì quả chín trước, nên đỏ mọng, chỗ nào ít ánh nắng mặt trời thì quả chín sau, vỏ hãy còn xanh. Đó là lý lẽ về âm dương đấy.

Tam Tạng nói:

- Đa tạ nương tử chỉ giáo. Thực là bần tăng không biết.

Đoạn với tay ra đằng trước ngắt một quả đào chín đỏ. Yêu quái cũng ngắt một quả đào xanh. Tam Tạng nghiêng người đưa quả đào chín cho yêu quái nói:

- Thừa nương tử, nương tử thích màu sắc, hãy ăn quả đào chín này, đưa quả đào xanh đó cho tôi.

Yêu quái đôi liền, mừng thầm nói:

- Hòa thượng tốt quá! Quả là bậc chân nhân! Mới có một ngày nên vợ nên chồng mà đã nòng thắm đến thế!

Đoạn mừng rỡ đôi quả đào cho Đường Tăng. Đường Tăng cầm quả đào xanh ăn liền. Yêu quái cũng mừng rỡ bỏ quả đào chín vào miệng. Cặp môi son vừa hé, hàm răng trắng vừa mở, chưa kịp nuốt xuống, Tôn Hành Giả đã vội vội vàng vàng lăn vèo một cái rơi xuống cổ họng, rồi lăn tòm vào bụng. Yêu quái sợ quá nói với Tam Tạng:

- Trưởng lão ơi, quả này lợi hại quá! Chưa kịp nhai đã trôi tuột xuống bụng rồi.

Tam Tạng nói:

- Tại nương tử thích ăn quả chín sớm trong vườn, nên nó mới trôi tuột xuống nhanh như thế.

Yêu quái nói:

- Thiếp chưa kịp nhả hột, nó đã lăn tuột xuống.

Tam Tạng nói:

- Nương tử tình ý nòng nàn thềm ăn quá, nên chưa kịp nhả hột nó đã lăn tuột xuống đấy.

Hành Giả ở trong bụng, hiện nguyên bản tướng cất tiếng gọi:

- Sư phụ không phải nói với hã. Lão Tôn đã đắc thế rồi!

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ nhẹ tay một chút.

Yêu quái nghe vậy hỏi:

- Chàng nói chuyện với ai thế?

Tam Tạng đáp:

- Ta nói chuyện với đồ đệ của ta là Tôn Ngộ Không

Yêu quái lại hỏi:

- Tôn Ngộ Không ở đâu?

Tam Tạng đáp:

- Ở trong bụng nương tử, là quả đào chín mà nương tử vừa nuốt vào bụng đó.

Yêu quái hốt hoảng nói:

- Thôi! Thôi! Con khỉ chui vào bụng ta rồi, ta chết mất! Tôn Hành Giả, nhà ngươi tìm trăm phương ngàn kế chui vào bụng ta làm gì?

Hành Giả ở trong bụng căm giận nói:

- Chẳng làm gì cả! Ta chỉ muốn xơi sạch sáu lá gan phổi, quả tim bảy lỗ và lục phủ ngũ tạng để nhà ngươi chỉ còn là yêu tinh vỏ thôi!

Yêu quái nghe xong sợ quá hồn vía rụng rời, người run cầm cập ôm chặt Đường Tăng nói:

- Trưởng lão ơi, thiếp cứ ngỡ:

*Duyên xưa chỉ đỏ đã se,
Mỗi tình cá nước đôi ta mặn nồng.
Ai ngờ gãy cánh uyên ương,
Để đôi loan phượng đôi đường tây đông.
Cầu Lam nước ngập, thôi xong!
Hội vui miếu Phật lạnh lùng khói hương.*

*Vừa sum họp đã lìa tan,
Bao giờ thiếp mới lại cùng chàng sánh đôi?*

Hành Giả ở trong bụng nghe thấy yêu quái than thở như vậy, chỉ sợ Tam Tạng mềm lòng bị nó lừa, bèn vung quyền đá chân, đứng tấn múa bài tứ bình tưởng như xé rách da thịt yêu quái. Yêu quái đau đớn không chịu nổi ngã lăn ra đất, hồi lâu chẳng nói được gì, Hành Giả thấy ả không nói, cứ tưởng đã chết, bèn buông tay không đấm nữa. Yêu quái tỉnh lại cất lời gọi:

- Bọn nhỏ đâu?

Nguyên bọn tiểu yêu từ lúc bước vào cổng vườn hoa, đều biết thú ấy, nên mỗi đứa bỏ đi một nơi hái hoa tìm cỏ, thỏa sức nô đùa, mặc cho hai người tự do

tình tự, bỗng nghe tiếng gọi, liền ùa cả lại, thấy yêu quái nằm lăn ra đất mặt mũi tái xanh, miệng rên hừ hừ, chẳng hề động đậy, vôi vàng đỡ dậy, xúm lại xung quanh hỏi:

- Phu nhân làm sao thế này? Đau bụng phải không?

Yêu quái đáp:

- Không phải! Không phải! Đừng hỏi nữa, Trong bụng ta đang có người đây này. Mau đưa vị hòa thượng này ra ngoài để cứu tính mạng ta!

Bọn tiểu yêu toan xúm lại khiêng. Hành Giả ở trong bụng quát:

- Đứa nào dám khiêng! Phải chính nhà người cống đưa sư phụ ta ra, ra tới ngoài cửa, ta sẽ tha chết cho.

Yêu quái chẳng còn cách nào, chỉ mong được cứu sống, vôi vàng gượng dậy cống Đường Tăng lê gót bước ra ngoài động. Bọn tiểu yêu đi theo hỏi:

- Phu nhân đi đâu bây giờ?

Yêu quái đáp:

- “Trăng sáng Ngũ Hồ lưu lại được, lo gì chẳng có chốn buồng cau”. Ta đưa lão này ra rồi sẽ bày keo khác!

Đoạn yêu quái nhảy vút lên đám mây sáng bay tới cửa động. Chợt nghe tiếng binh khí kêu loảng xoảng. Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, bên ngoài có tiếng binh khí.

Hành Giả nói:

- Bát Giới múa đinh ba đấy, sư phụ gọi hẩn một tiếng.

Tam Tạng liền nói:

- Bát Giới!

Bát Giới nghe thấy bèn gọi:

- Sa Hòa Thượng, sư phụ ra rồi!

Hai người dẹp đinh ba, bảo trượng sang hai bên để lấy lối cho yêu quái cũng Đường Tăng ra. Chà, đúng là:

Ngộ Không trong động hàng yêu quái

Sư đệ ngoài hang đón thánh tăng

Cuối cùng không biết tính mạng yêu quái ra sao xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI BA

Ngộ Không biết rõ đầu đuôi

Gái đẹp lại về bản tính

Lại nói chuyện Tam Tạng bắt yêu quái đưa ra ngoài động. Sa Hòa Thượng bước tới gần hỏi:

- Sư phụ đã ra, còn sư huynh đâu ạ?

Bát Giới nói:

- Anh ấy có mẹo chắc ra cùng sư phụ thôi.

Tam Tạng chỉ vào yêu quái nói:

- Sư huynh con ở trong bụng hấn.

Bát Giới cười nói:

- Đồ giết người bần thiú! Ở trong bụng làm gì nữa, đi ra đi!

Hành Giả ở trong bụng quát:

- Há mồm to để ta ra!

Yêu quái vội vàng há to mồm, Hành Giả biến nhỏ lại, nhảy lên chỗ yết hầu, định chui ra, nhưng lại sợ yêu quái cắn bất ngờ, bèn rút cây gậy sắt ra thổi hơi tiên khí, hô “Biến”, lập tức biến thành nhỏ như một cái cuống quả táo chặn ngang lấy họng yêu quái, rồi tung người nhảy vút ra ngoài, thuận tay rút luôn cây

gậy ra theo, vắn người một cái, hiện nguyên bản tướng vung gậy sắt đánh liền.

Yêu quái cũng nhanh như cắt rút ngay hai thanh bảo kiếm giơ lên đón đỡ. Hai người đánh nhau dữ dội bên sườn núi:

*Thanh bảo kiếm bay ngang mặt đỡ,
Gậy nạm vàng nhè sọ bổ luôn.
Một bên là khí trời sinh,
Một bên yêu quái đẹp xinh côi trần.
Cả hai kẻ nghiêng răng cắn giận,
Đại hội vui chốc bỗng cừ thù.
Một bên muốn lấy chồng sư,
Một bên quyết đánh phù trì thánh tăng
Gậy tới tấp mù bưng trời rộng,
Kiếm ào ào mây thảm đất dày.
Đường Tăng muốn gặ Như Lai,
Hai bên mới phải đua tài một phen
Thủy khắc hỏa đạo liền tôn hại,
Âm dương rời mới phải chia ly.
Đánh nhau dữ dội một khi,
Đất thì rung chuyển, cây thì ngã nghiêng.*

Bát Giới thấy hai người đánh nhau, miệng lại lâu bà lâu bầu oán trách Hành Giả, đoạn quay lại nói với Sa Tăng:

- Chú em này, sư huynh chỉ vẽ chuyện! Lúc ở trong bụng hãn, không vung quyền đấm cho hãn ộc máu rồi xé bụng mà chui ra, thế có phải kết liễu đời hãn rồi không? Lại còn vẽ chuyện chui ra đặng mồm, lại phải đánh nhau với hãn, nên hãn mới hung hăng thế!

Sa Tăng nói:

- Đúng quá! Nhưng cũng nhờ sư huynh mới cứu được sư phụ từ trong hang sâu ra, rồi sư huynh lại phải đánh nhau với yêu quái. Sư phụ, cứ tạm ngồi đây nhé, để con và anh hai cầm binh khí đánh giúp anh cả, đánh gục yêu quái này.

Bát Giới xua tay nói:

- Đừng! Đừng! Anh ấy thần thông quảng đại, chẳng cần bọn mình.

Sa Tăng nói:

- Anh nói gì thế! Đều là việc chung của mọi người cả. Tuy chẳng giúp được gì mấy cho anh ấy, nhưng mỗi người một tay như “rết nhiều chân”^[307] chứ!

Chú ngọc tinh thần phấn chấn, rút cây đinh ba, nói:

- Đi nào!

Hai người bỏ sủ phụ đấ, cưỡi mây đuổi theo, vung đinh ba, múa bảo trượng nhằm yêu quái đánh tới tấp, yêu quái đánh với một mình Hành Giả đã không xong, giờ lại thêm hai người nữa thì làm sao mà địch nổi, bèn vội vã quay đầu co cẳng chạy, Hành Giả quát:

- Các chú đuổi mau!

Yêu quái thấy mấy người đuổi gấp quá, bèn lại tụt chiếc hài thêu bên chân phải ra, thổi hơi tiên khí, niệm thần chú, hô “biến!” lập tức biến thành một người y hệt bản thân, sủ hai thanh bảo kiếm đánh đỡ, còn bản thân quay một vòng biến thành một làn gió mát, chạy thẳng về động. Lần này cứ tưởng yêu quái bỏ chạy thoát thân, ai dè lại xảy ra cơ sự thế này! Âu cũng là số Tam Tạng chưa hết khổ. Yêu quái chạy về dưới ngói lâu trước cửa động, thấy Tam Tạng ngồi có một mình ở đó bèn bước tới ôm chặt lấy, cướp luôn cả hành lý, cắn đứt dây cương, mang tuốt cả người lẫn ngựa vào trong động.



Lại nói chuyện Bát Giới né người vung đinh ba bổ yêu quái một phát rơi thẳng xuống đất, hóa ra chỉ là một chiếc hài thêu. Hành Giả thấy vậy bèn nói:

- Hai chú ngốc này! Đang trông sư phụ, ai bảo đến đây đánh giúp làm gì.

Bát Giới nói:

- Sa Hòa Thượng thấy chưa, tôi đã bảo đừng đi mà lại. Con khỉ nổi điên lên rồi. Chúng mình đánh yêu quái giúp hẩn, hẩn lại còn trách.

Hành Giả nói:

- Hàng yêu ở chỗ nào! Yêu quái ấy hôm qua đánh nhau với ta, cũng đã dùng cách tụt giầy lừa ta rồi. Các chú đi thế này không biết sư phụ thế nào, chúng ta phải về ngay xem sao.

Ba người vội vàng quay lại, quả nhiên chẳng thấy sư phụ, cả hành lý, con ngựa cũng mất tăm. Bát Giới sợ quá chạy xuôi chạy ngược. Sa Tăng lùng trước lùng sau. Tôn Đại Thánh cũng nóng lòng nóng ruột. Ba người đang tìm quanh tìm quẩn, chợt nhìn thấy sợi dây cương bị cắn đứt nằm rơi ven đường. Hành Giả nhặt sợi dây, không ngăn được hai hàng nước mắt ứa ra, khóc nức lên: .

- Sư phụ ơi, lúc con đi còn người còn ngựa, khi con về chỉ có cương không!

Đang lúc “thấy cương thương tuấn mã, rơi lệ nhớ người thân”, Bát Giới thấy Hành Giả khóc, không nhịn được cất tiếng cười hềnh hệch. Hành Giả quát mắng:

- Đồ bì thịt kia! Lại định chia gia tài hả?

Bát Giới càng cười nói:

- Anh ơi, không phải thế đâu. Sư phụ chắc chắn bị yêu quái bắt vào trong động rồi. Thường có câu “Quá

tam ba bộn”. Anh mới vào động hai lần, bây giờ anh vào lần nữa, thế nào cũng cứu được sư phụ.

Hành Giả gạt nước mắt nói:

- Thôi được. Tới bước đường này, không thể thôi được, tôi sẽ đi chuyển nữa. Hai chú chằng phải bận tâm hành lý, con ngựa, hãy giữ cửa động cẩn thận.

Đoạn Đại Thánh lại quay người nhảy vào trong động, chằng thềm biến hóa, cứ nguyên bản tướng mà vào. Thật là:

*Quái xưa hình lạ lòng hung.
Làm yêu từ nhỏ thần thông hơn người.
Mặt mũi xấu xí khác đời,
Hai mắt tóe lửa sáng ngời hào quang.
Khắp người lông phủ bờm xồm.
Chiếc quần da hổ thắt ngang quanh người,
Cưỡi mây bay vạn dặm trời,
Xuống biển rẽ sóng trùng khơi nghìn tầng.
Hung hăng đánh cả Ngọc Hoàng.
Thiên binh mười vạn chịu hàng rút lui
Quan phong Đại Thánh rõ oai,
Hai tay quen sử một cây gậy thần.
Tây phương mặc sức tung hoành,*

Lại vào động cứu Đường Tăng mắc nạn.

Hành Giả dừng mây đến thẳng bên ngoài nơi ở của yêu quái, thấy cửa lầu đóng im ỉm, bèn chằng kể hay dở, vung gậy sắt đập vỡ cửa xông vào, nhưng chỉ thấy vắng tanh vắng ngắt, tịnh không bóng người, chẳng thấy Đường Tăng ở hành lang phía đông, trong đình bàn ghế đồ đạc cũng biến mất hết. Nguyên động này chu vi rộng tới hơn ba trăm dặm yêu quái có rất nhiều sào huyết, lần trước bắt Đường Tăng mang về đây bị Hành Giả tìm tới, lần này sợ Hành Giả lại tìm ra, nên dọn đi nơi khác. Hành Giả bực bội vỗ ngực giậm chân gào tướng lên:

- Sư phụ ơi, sư phụ đúng là: Vận đen gộp thành Đường Tam Tạng, hoạn nạn đúc nên kẻ lấy kinh. Trời ơi, con đường này ta đã đi quen rồi mà sao chẳng thấy, bảo lão Tôn biết tìm ở đâu bây giờ?

Đang lúc kêu ca phàn nàn, bỗng người thấy một làn gió thơm sức mũi, Hành Giả định tâm lại, nói:

- Làn khói thơm này từ phía sau bay tới, hẳn nó ở phía sau

Bèn cầm gậy, rảo bước vào trong xem xét, song chẳng thấy động tĩnh gì. Chỉ thấy ba gian nhà xây mặt hướng kia, sát tường có đặt một chiếc bàn thờ sơn son chạm một con rồng há miệng. Trên bàn thờ

đặt một lư hương màu vàng bóng, khói hương bay nghi ngút. Trên bàn thờ còn đặt một bài vị lớn có hàng chữ vàng chóa “Tôn phụ Lý Thiên Vương chi vị”, bên dưới một chút lại có hàng chữ “Tôn huynh Na Tra tam thái tử vị”. Hành Giả thấy vậy mừng quính, không đi tìm yêu quái, cũng chẳng tìm Đường Tăng nữa mà vội vàng vê vê cây gậy sắt cho nhỏ lại bằng chiếc kim khâu, nhét vào trong lỗ tai, đoạn đưa tay bê cả bài vị và lư hương, rồi nhảy lên mây ra thẳng cửa động. Tới cửa động Hành Giả hể hả cất tiếng cười khanh khách hàng tràng.

Bát Giới, Sa Tăng nghe thấy, dẹp binh khí mở cửa động đón Hành Giả hỏi:

- Anh cả vui vẻ thế chắc là cứu được sư phụ ra rồi hả?

Hành Giả cười đáp:

- Chẳng cần chúng ta phải cứu, cứ hỏi tấm bài vị này mà đòi người?

Bát Giới nói:

- Anh à, bài vị này không phải yêu quái, chẳng biết nói năng, làm sao hỏi hấn đòi người được?

Hành Giả đặt tấm bài vị xuống đất nói:

- Các chú coi!

Sa Tăng bước tới gần ngắm nghía, thấy trên bài vị có viết “Tôn phụ Lý Thiên Vương chi vị” và “Tôn huynh Na Tra tam thái tử vị”, bèn hỏi:

- Thế này là thế nào?

Hành Giả đáp:

- Đây là đồ thờ nhà yêu quái. Lúc tôi xông vào nơi ở của hắn, thấy chẳng có bóng người, chỉ có mỗi hai tấm bài vị này. Hắn hắn là con gái Lý Thiên Vương, em gái Na Tra tam thái tử nhớ nhưng hạ giới, đóng giả yêu ma bắt mất sư phụ đây thôi. Chẳng hỏi hắn đòi người thì còn hỏi ai nữa? Hai chú cứ canh giữ ở đây để lão Tôn mang tấm bài vị này lên thượng giới kiện với Thượng Đế bắt cha con Thiên Vương trả sư phụ cho ta.

- Anh ơi, thường có câu: “Kiện người ta vào tội chết ắt bị tội chết”. Phải dùng lý mới xong được. Và lại kiện người đâu có phải là việc dễ dàng. Anh thử nói cho tôi nghe anh kiện như thế nào nào?

Hành Giả cười nói:

- Ta đã có chủ tâm mang bài vị, lư hương này làm tang chứng, ngoài ra còn viết một tờ cáo trạng.

Bát Giới hỏi:

- Cáo trạng viết thế nào, anh kể tôi nghe xem!

Hành Giả đọc:

“Người cáo giác là Tôn Ngộ Không, ngày tháng năm ghi ở trong tờ điệp, là đồ đệ của Đường Tam Tạng người nước Đại Đường bên phương Đông sang phương Tây lấy kinh, xin cáo giác về việc có kẻ giả làm yêu quái hãm hại người lành.

Đó là việc Thác Thập Thiên Vương Lý Tịnh cùng Na Tra thái tử giữ việc khuê phòng không cẩn thận để con gái trốn đi, xuống động Vô Để núi Hãm Không ở hạ giới làm yêu quái, mê hoặc hãm hại biết bao người vô tội, nay lại bắt sự phụ của thần giam vào nơi kín đáo, chẳng biết tìm kiếm vào đâu. Nếu không cáo giác thì thiết tưởng cha con bất nhân, cứ buông thả con gái thành tinh sẽ hãm hại biết bao người nữa!

Vậy mong Thượng Đế rủ lòng thương, bắt hãn ra tra xét, trừ yêu quái cứu hòa thượng nghiêm trị tội lỗi của hãn.

Được như vậy, thần đội ơn sâu lắm lắm!

Nay dâng lời kính cáo”.

Bát Giới, Sa Tăng nghe xong vô cùng mừng rỡ nói:

- Anh ơi, bản cáo trạng đánh thép lắm, hãn là sẽ được kiện. Anh đi ngay đi. Chậm trễ e yêu quái hại mất tính mạng sự phụ.

Hành Giả nói:

- Tôi sẽ đi nhanh! Đi nhanh! Chậm cũng khoảng nấu chín nồi cơm, nhanh thì chỉ đun sôi ấm nước là về.

Đoạn Đại Thánh cầm tấm bài vị lư hương, tung người nhảy vút lên đám mây lành, đến thẳng bên ngoài cửa Nam Thiên. Lúc ấy Đại Lực Thiên Vương và Hộ Quốc Thiên Vương đang canh giữ ở cửa nhìn thấy Hành Giả, ai nấy cúi người cung kính, không dám ngăn trở, để mặc Hành Giả đi vào. Hành Giả đi tới trước điện Thông Minh, có bốn đại thiên sư Trương, Cát, Hứa, Khâu vái chào rồi hỏi:

- Đại Thánh đến có việc gì?

Hành Giả thưa:

- Có lá đơn kiện hai người đây.

Thiên sư giật mình, nói:

- Tay vô lại này không biết hãn kiện ai?

Đoạn chẳng còn cách nào đành đưa Hành Giả vào điện Linh Tiêu râu rỗ. Có chiếu chỉ cho mời vào. Hành Giả mang bài vị, lư hương bước vào, đặt tang vật xuống và cúi lạy xong, bèn dâng tờ đơn kiện lên. Cát Tiên Ông nhận lấy trải trước ngự án. Thượng Đế đọc hết một lượt từ đầu chí cuối, biết rõ chuyện như vậy bèn phê vào tờ đơn, vời Trường Canh Thái Bạch

Kim Tinh ở Tây phương vào lãnh chỉ, đến ngay cung Vân Lô gọi Thác Tháp Lý Thiên Vương đến yết kiến Thượng Đế.

Hành Giả bước tới tâu:

- Mong Thượng Đế ra tay trừng trị, nếu không gây nhiều chuyện khác.

Thượng Đế lại phán bảo:

- Bên nguyên cũng cùng đi.

Hành Giả bồi:

- Lão Tôn cũng đi theo?

Bốn Thiên sư nói:

- Thượng Đế đã ra lệnh, Đại Thánh sẽ cùng đi với Kim Tinh.

Hành Giả bèn đi theo Kim Tinh, nhảy vút lên mây, trong giây lát đã tới cung Vân Lô. Nơi ở của Thiên Vương vốn gọi là cung Vân Lô. Kim Tinh gặp ngay một chú tiểu đồng ngồi canh ngoài cửa cung. Tiểu đồng nhận ra Kim Tinh, vội vàng vào báo:

- Có ngài Thái Bạch Kim Tinh tới.

Thiên Vương liền ra nghênh đón, lại thấy Kim Tinh mang theo cả chiếu chỉ của Thượng Đế, vội vàng sai thấp hương, vừa quay người vào. Thiên Vương lại nhìn thấy Hành Giả theo vào, thì tỏ vẻ

giận dữ. Vì sao Thiên Vương lại giận dữ? Chính là bởi xưa khi Hành Giả đại náo thiên cung, Thượng Đế phong Thiên Vương là Hàng Yêu đại nguyên soái, Na Tra thái tử làm Tam Đàn Hải Hội Thần chỉ huy thiên binh đi hàng phục Hành Giả, nhưng đánh nhau mấy lần không thắng. Mỗi hiềm thù thua trận từ năm trăm năm trước nay vẫn làm cho Thiên Vương bực tức, nên mới tỏ ý giận dữ như vậy.

Thiên Vương không kìm được, lên giọng hỏi Kim Tinh.

- Thưa ngài Trường Canh, ngài mang chiếu chỉ tới có việc gì?

Kim Tinh thưa:

- Về việc Tôn Đại Thánh kiện ngài.

Thiên Vương tính vẫn nóng nảy, vừa nghe tiếng “kiện” đã gầm lên như sấm quát:

- Kiện ta cái gì?

Kim Tinh thưa:

- Kiện ngài về việc giả làm yêu quái hãm hại dân lành. Xin ngài thắp hương lên, rồi mở ra mà đọc.

Thiên Vương giận sôi sùng sục, bày hương án, ngẩng lên trời lạy tạ. Lạy xong, mở tờ chiếu ra đọc, thấy sự việc diễn ra như thế như thế. Thiên Vương nổi giận, đập tay đánh chát xuống hương án quát:

- Con khỉ kia, vu cáo ta đến thế ư?

Kim Tinh nói:

- Xin ngài nguôi giận. Hiện có cả bài vị, lư hương là tang chứng, biết rõ đó là lệnh nữ của ngài.

Thiên Vương nói:

- Tôi chỉ có ba người con trai, một người con gái. Thằng cả tên là Kim Tra, hầu hạ Như Lai, làm Tiền Hộ hà pháp. Thằng hai tên là Mộc Tra làm đồ đệ Quan Âm Bồ Tát ở Nam Hải. Thằng ba tên là Na Tra ở bên tôi, sớm tối theo tôi vào triều hộ giá. Còn cháu gái mới bảy tuổi, tên là Trình Anh, việc đời chưa hiểu, làm gì có chuyện biết làm yêu quái! Không tin được! Không tin được! Tôi bế cháu ra cho xem. Con khỉ này thực vô lễ! Chưa nói tới việc chưa nói đến việc đối với tôi là bậc nguyên soái trên trời, được phong chức tiền trạm hậu tấu, mà ngay như đối với thường dân ở dưới hạ giới cũng không được vu cáo. Luật viết: “Kẻ vu cáo bị tăng tội ba bậc”!

Đoạn gọi thủ hạ:

- Mang thùng trời yêu trời con khỉ này lại!

Ngoài sân các vị Cự Linh thần, Ngự Đả tướng, Dược Xoa hùng soái nhất tề xông vào trời nghiền Hành Giả lại.

Kim Tinh nói:

- Lý Thiên Vương chớ có gây họa! Tôi vâng chiếu chỉ của Thượng Đế cùng hãn lĩnh mệnh tới đây triệu ngài vào triều. Dây trói của ngài nặng lắm, lỡ trói chết hãn thì oan gia.

Thiên Vương nói:

- Thưa Kim Tinh, cái tội dối trá, vu cáo của hãn thì không thể nào dung tha được. Ngài cứ ngồi đây, để tôi lấy đao trăm yêu ra chém con khỉ này xong, sẽ cùng ngài vào triều yết kiến Thượng Đế!

Kim Tinh thấy Thiên Vương lấy đao ra rưng rờ tim gan nói với Hành Giả:

- Đại Thánh làm việc thất thố quá! Đơn kiện lên Thượng Đế đâu có phải chuyện dễ dàng? Mà sao Đại Thánh chẳng tìm hiểu cho đích xác, lại viết lách linh tinh như thế để bị hại tới tính mạng, biết làm thế nào bây giờ?

Hành Giả điềm nhiên chẳng chút sợ hãi, cười khanh khách nói:

- Lão quan cứ yên tâm, không hề chi. Việc lão Tôn làm vốn dĩ như thế, bao giờ cũng trước thua sau được.

Vừa dứt lời, Thiên Vương đã vung đao nhắm đầu Hành Giả chém xuống. Chợt có Na Tra thái tử chạy tới rút kiếm chém yêu ra ngăn lại nói:

- Xin phụ vương bớt giận.

Thiên vương sợ hãi tái mặt. Chà! Cha thấy con rút kiếm đỡ đao, lẽ ra phải quát lui chứ sao lại sợ hãi tái mặt? Nguyên Thiên Vương khi sinh ra Na Tra, lòng bàn tay trái đã có chữ “Na”, lòng bàn tay phải đã có chữ “Tra”, nên mới đặt tên là “Na Tra”. Na Tra đầy cử đã nhảy xuống biển tắm gội gây họa, đập đổ Thủy Tinh cung, bắt sống giao long toan rút gân làm dây lưng. Thiên Vương biết, sợ sinh hậu họa định giết đi. Na Tra phản nộ, cầm dao trong tay cắt thịt trả mẹ, róc xương trả bố, trả lại tất cả tinh huyết cho bố mẹ, còn linh hồn bay thẳng đến thế giới Tây Phương cực lạc cáo giác với Phật. Phật đang giảng kinh cho các Bồ Tát nghe, thấy từ chỗ tràng phan lọng báu có tiếng người gọi:

- Xin cứu mạng với!

Phật ngược cặp mắt tuệ nhìn lên, biết ngày là linh hồn Na Tra, bèn tức khắc lấy ngó sen biếc làm xương, lấy lá sen làm áo, niêm chân ngôn cải tử hoàn sinh. Vì thế là Na Tra được cứu sống. Na Tra bèn vận dụng thần lực, hàng phục yêu ma chín mươi sáu động, tỏ rõ thần thông quảng đại. Sau này Na Tra muốn giết Thiên Vương, rửa mối thù róc xương. Thiên Vương chẳng còn cách nào, phải cầu cứu Đức Phật Như Lai. Như Lai dĩ hòa vi quý, ban cho Lý

Thiên Vương một tòa bảo tháp như ý có đỉnh hạt xá lị long lanh trong suốt, trên các tầng tháp đều có tượng Phật rọi sáng lấp lánh, đoạn bảo Na Tra lạy Phật gọi là bố, cời hết oan cừu, cho nên gọi Thác Tháp Lý Thiên Vương là vì thế. Hôm nay Thiên Vương nhàn rỗi ở nhà, chưa đặt tòa tháp ấy, sợ Na Tra có ý báo thù, nên sợ hãi tái mặt.

Thiên Vương vội vàng với tay lấy tòa bảo tháp bằng vàng ở trên bệ đặt vào lòng bàn tay hỏi Na Tra:

- Con rút kiếm ra ngăn cây đao của cha có ý định gì?

Na Tra quẳng thanh kiếm dập đầu thưa:

- Thưa phụ vương, phụ vương quả có người con gái xuống hạ giới.

Thiên Vương nói:

- Con ơi, cha chỉ sinh được bốn anh em các con, làm gì có người con gái nào nữa?

Na Tra nói:

- Phụ vương quên rồi. Nguyên người con gái ấy vốn là yêu tinh, ba trăm năm trước thành tinh, ăn trộm hương hoa đuốc báu của Như Lai ở Linh Sơn, Như Lai sai cha con ta mang thiên binh đi bắt hãm. Bắt được rồi, định giết chết, nhưng Như Lai khuyên “Đào ao thả cá không câu cá, núi thăm nuôi hươu

ước sống lâu” bèn tha chết cho hắn. Hắn nghĩ tới ơn ấy, mới lập phụng vương làm cha, coi con là anh, lập bài vị đèn hương thờ dưới hạ giới. Không ngờ nay hắn lại thành tinh, hãm hại Đường Tăng, bị Tôn Hành Giả tìm tới sào huyệt, cướp lấy bài vị mang lên đây, làm đơn kiện với Thượng Đế. Đó là người con gái hàm ơn nhận làm em làm con, chứ không phải là em ruột, con đẻ.

Thiên Vương nghe xong vẫn còn sửng sờ kinh ngạc, nói:

- Con à, thực cha quên mất rồi. Nó tên là gì nhỉ?

Thái tử thưa:

- Hắn có ba tên. Tên từ đặc điểm bản thân hắn thì là Yêu tinh chuột mũi vàng lông trắng. Do ăn trộm hương hoa đuốc báu nên đổi tên là Bán Tiệt Quân Âm. Nay được tha xuống hạ giới lại đổi tên là Địa Dũng phu nhân.

Thiên Vương bấy giờ mới sức tỉnh ra, đặt ngói bảo tháp xuống, tự tay cởi trói cho Hành Giả. Hành Giả bấy giờ mới lên mặt nói:

- Người nào cởi trói cho ta, người ấy phải mang cả dây thừng đi gặp Thượng Đế, có thể thì lão Tôn mới thả kiện!

Thiên Vương sợ bủn rủn cả chân tay. Thái tử lạng thình không nói. Các tướng lẳng lẳng lui đi mất.

Đại Thánh làm mình làm mẩy một mực bắt Thiên Vương phải đi yết kiến Thượng Đế. Thiên Vương chẳng còn cách nào phải cầu cứu Kim Tinh nói giúp. Kim Tinh nói:

- Cô nhân có câu: “Một sự nhịn chín sự lành”^[308]. Thế mà ngài hành sử nóng nảy, trói người ta lại, còn định giết nữa. Con khỉ ấy có tiếng là ương bướng, ngài bảo tôi ăn nói ra sao bây giờ? Cứ như lệnh lang ngài vừa nói đấy, tuy là con nuôi, chẳng phải con đẻ, nhưng vẫn phụ tử tình thâm, dù biện hộ thế nào, ngài vẫn là kẻ có tội.

Thiên Vương nói:

- Lão Tinh nói giúp thế nào để thoát tội bây giờ?

Kim Tinh nói:

- Tôi cũng muốn hòa giải cho cả đôi bên, khốn nỗi chẳng có tình nghĩa gì mà nói.

Thiên Vương nói:

- Ngài nói những chuyện tâu xin chiêu an, phong quan tước ngày xưa may ra được đấy.

Kim Tinh nghe theo bài bước lên, lấy tay vỗ về Hành Giả nói:

- Đại Thánh nể mặt tôi, để cởi trói ra rồi về yết kiến Thượng Đế.

Hành Giả nói:

- Thưa lão quan, chẳng cần cởi, tôi có phép lặn lặn suốt dọc đường cũng tới nơi.

Kim Tinh cười nói:

- Đại Thánh đúng là một con khỉ vô tình. Trước kia tôi cũng có chút ân nghĩa với Đại Thánh, thế mà việc này, Đại Thánh lại không nghe tôi sao?

Hành Giả hỏi ngay:

- Ngài có ân nghĩa gì với tôi?

Kim Tinh đáp:

- Đạo ấy Đại Thánh là yêu quái núi Hoa Quả, tung hoành ngang dọc, xóa sổ sinh tử, tụ tập yêu ma bông tuồng càn rỡ, Thượng Đế định bắt, thân già này phải hết sức van xin xuống chiếu chiêu an, đưa lên thượng giới phong tước “Bật Mã Ôn”. Sau đó Đại Thánh lại ăn trộm rượu tiên của Thượng Đế, lần chiêu an sau, già này lại cố sức tâu phong cho làm “Tề Thiên Đại Thánh”. Đại Thánh chẳng giữ chức phận, lại ăn trộm đào tiên rượu ngự, cả linh đơn của Lão Quân. Rồi sau này như thế, như thế mới được vô diệt vô sinh. Không có ta, làm sao được như ngày nay?

Hành Giả nói:

- Cổ nhân nói đúng: “Nuôi voi chung với đàn ông, chỉ tổ phải đi cắt cỏ”^[309]. Ta cũng chỉ là “Bật Mã Ôn” mà thôi, đại náo thiên cung rồi cũng chẳng làm được gì to tát. Thôi được, thôi được! Nể Kim Tinh già cả tôi cũng nghe theo, nhưng phải bảo chính tay Thiên Vương cởi trói mới được.

Bấy giờ Thiên Vương mới dám bước tới, cởi dây trói, mời Hành Giả mặc quần áo ngồi lên trên, mọi người ai nấy vái lạy.

Hành Giả quay lại nói với Kim Tinh:

- Lão quan thấy thế nào? Tôi đã bảo là trước thua sau thắng, sự việc đúng như thế mà. Bây giờ mau bảo ngài ấy đi yết kiến Thượng Đế, kéo nhờ việc cứu sự phụ tôi.

Kim Tinh nói:

- Hãy khoan, nán lại một chút uống chén trà đã.

Hành Giả nói:

- Ngài uống trà của người ta tức là nhận hối lộ của người ta, thông đồng với phạm nhân, coi thường thánh chỉ, là mắc vào tội gì biết không?

Kim Tinh vội vàng nói:

- Thôi không uống trà nữa! Không uống trà nữa! Khéo tôi cũng liên quan thì chết! Lý Thiên Vương mau đi thôi! Đi thôi!

Thiên Vương nào có dám đi, sợ Hành Giả ăn không nói có, bé xé ra to, mồm mép liến thoắng, ai mà cãi lại được, chẳng còn cách nào lại phải nhờ Kim Tinh nói hộ.

- Ta có lời này, ngài có nghe ta không?

Hành Giả nói:

- Chuyện từng trói đao chém ta đã nể mặt ngài bỏ qua cho rồi, còn chuyện gì nữa? Nói mau! Đúng ta sẽ nghe, bằng không đừng trách.

Kim Tinh nói:

- “Khôn ngoan đến cửa quan mới biết”^[310]. Ngài viết đơn kiện, nói yêu tinh là con gái Thiên Vương. Thiên Vương bảo không phải, hai bên đôi co trước mặt Thượng Đế lằng nhằng mãi không thôi! Thế mà một ngày trên trời bằng một năm hạ giới. Trong vòng một năm, yêu tinh giam hãm sư phụ ở trong động, chưa nói tới việc thành vợ thành chồng, mà việc chung chạ ấy nhớ ra có tin vui, sinh hạ một chú tiểu hòa thượng, không nhớ mất việc lớn hay sao?

Hành Giả cúi đầu ngẫm nghĩ:

- Đúng thế! Lúc chia tay với Bát Giới, Sa Tăng ta cũng nói là chậm cũng khoảng thối chín nồi cơm, nhanh thì đun sôi ấm nước là về. Nay cũng đã ở một hồi lâu rồi, lỡ mất việc thì chết...

Bèn nói:

- Thưa lão quan, vậy cứ theo lời ngài, chiếu chỉ này giải quyết thế nào?

Kim Tinh nói:

- Bảo Lý Thiên Vương điếm binh cùng Đại Thánh xuống đó hàng yêu. Tôi sẽ về tâu Thượng Đế.

Hành Giả hỏi:

- Ngài về tâu thế nào?

Kim Tinh đáp:

- Tôi chỉ việc nói bên nguyên bỏ trốn, bên bị miễn nghị là xong.

Hành Giả cười nói:

- Khá thật! Tôi vừa nể mặt ngài mà ngài lại bảo tôi bỏ trốn à? Thôi, bảo ngài ấy điếm binh đợi tôi ở ngoài cửa Nam Thiên, tôi và ngài về tâu Thượng Đế đã.

Thiên Vương lo sợ nói:

- Để Đại Thánh đi chuyến này, nhờ nói năng thế nào, lại thành ra bề tôi phản chúa mất.

Hành Giả nói:

- Ngài coi lão Tôn là hạng người gì nào? Đã là một bậc đại trượng phu, “một lời nói ra như dao chém đá”, lẽ nào lại nói xấu ngài?

Thiên Vương bèn cảm tạ Hành Giả. Hành Giả và Kim Tinh lập tức quay về triều. Thiên Vương cũng ngay lập tức điểm thiên binh bản bộ, kéo thẳng tới bên ngoài cửa Nam Thiên. Kim Tinh và Hành Giả về triều yết kiến Thượng Đế tâu rằng:

- Kẻ giam hãm Đường Tăng là yêu tinh chuột mũi vàng lông trắng, giả bày bài vị cha con Thiên Vương. Thiên Vương biết chuyện đã mang binh đi dẹp, mong Thiên Tôn đại xá.

Thượng Đế đã biết rõ đầu đuôi, cũng ban ơn giải oan cứu. Hành Giả lập tức quay đám mây sáng thẳng tới bên ngoài cửa Nam Thiên, thấy Thiên Vương, thái tử dẫn thiên binh đứng đợi. Chà, đạo thần tướng thiên binh ra đi gió nổi, ào ào, mù lốc cuộn cuộn, cùng Đại Thánh hạ mây bay đi, trong giây lát đã tới núi Hãm Không.

Bát Giới, Sa Tăng đang mở mắt trông đợi, chợt thấy thiên binh và Hành Giả kéo về. Chú ngọc chạy tới vái chào Thiên Vương rồi nói:

- Phiền lụy tới ngài quá! Phiền lụy tới ngài quá!

Thiên Vương nói:

- Thiên Bồng nguyên soái chưa biết chuyện. Chỉ vì cha con tôi hưởng được vài tuần hương, đến nỗi sư phụ ngài bị yêu quái hãm hại, nay mới tới được xin miễn trách. Quả núi này là núi Hãm Không đó à? Nhưng không biết cửa động mở ở chỗ nào?

Hành Giả nói:

- Đường lối tôi quen lắm. Động này gọi là động Vô Đễ, chu vi rộng tới hơn ba trăm dặm, sào huyết của hãn rất nhiều. Lần trước sư phụ tôi bị giam ở trong tòa môn lâu bên cửa có hai máng nước, lần này vắng ngắt không một bóng người, chẳng biết yêu quái dọn nhà đi đâu.

Thiên Vương nói:

- Mặc cho hãn đặt nghìn mưu kế, chẳng thoát thiên la địa võng đâu. Ta cứ tới trước cửa động, bấy giờ sẽ hay.

Mọi người kéo đi. Đi được chừng hơn mười dặm, tới bên một phiến đá to. Hành Giả chỉ lối cửa to bằng miệng vò nói:

- Chỗ cao phẳng kia đó!

Thiên Vương nói:

- Không vào hang hổ, sao bắt được hổ con! Ai dám đi tiên phong nào?

Hành Giả nói:

- Tôi!

Tam thái tử nói:

- Tôi vâng lệnh đi bắt yêu quái, để tôi làm tiên phong!

Chú ngốc vụt đứng dậy lớn tiếng nói:

- Chúc tiên phong phải dành cho lão Trư!

Thiên Vương nói:

- Không được tranh nhau, để ta cắt cử Tôn Đại Thánh và Thái Tử cùng mang binh xuống. Ba người chúng ta canh giữ ngoài cửa, trong ứng ngoài hợp, khiến yêu quái lên trên không lối, xuống đất không đường, mới tỏ rõ tài nghệ của chúng ta.

Ai nấy đồng thanh trả lời:

- Xin tuân lệnh!

Hành Giả và Tam thái tử dẫn binh tướng, nhằm cửa động nhảy vèo xuống, đoạn cưỡi mây sáng bay đi, chợt ngẩng đầu nhìn, thấy quả đây là một tòa động phủ tuyệt đẹp:

Nhật nguyệt hai vàng như cũ

Sáng soi một khoảng núi sông

Vực chân giếng ngọc ấm hơi lam

*Cảnh trí càng thêm thơ mộng.
Thấp thoáng lầu son ngọc điện,
Uy nghi tường đỏ ruộng xanh.
Xuân thắm cành dương, thu rục cánh sen,
Cảnh động xinh tươi trên đời hiếm có.*

Một lát sau, đoàn người dừng mây hạ xuống nơi ở cũ của yêu quái, lục soát từng tầng cửa, tìm tòi khắp mọi nơi, hò hét rầm rộ, giẫm nát bét cỏ cây của một vùng ba trăm dặm, nhưng chẳng thấy bóng dáng yêu tinh, Tam Tạng đâu cả. Mọi người đều nói:

- Nhất định nghiệt súc đã trốn ra khỏi động từ đời tám hoánh nào và đã cao chạy xa bay rồi.

Nào ai biết được yêu quái vẫn ở trong một xó kín đáo ở góc đông nam, nhìn xuống dưới còn có một tòa động nhỏ khác. Trong động có một tầng cửa bé tẹo, một gian nhà thấp lè tè, trong bồn trồng vài khóm hoa, trước hiên dăm ba bụi trúc, bóng tối âm u, hương bay ngào ngạt. Yêu quái bắt được Tam Tạng dọn nhà tới chỗ này, bắt ép Tam Tạng phải lấy mình, và tưởng rằng Hành Giả không thể tìm thấy được. Ai ngờ yêu quái đã tới ngày tận số: Một số tiểu yêu ở bên trong cười nói âm ỉ, chen chúc xô đẩy, trong đám còn có con to gan thò cổ nhìn ra ngoài động, đầu

đụng ngay phải một thiên binh, thiên binh ấy hét toáng lên:

- Đây rồi!

Hành Giả điên tiết cầm cây gậy sắt, nhảy ngay xuống. Nơi đây chật hẹp mà chứa một ổ yêu tinh. Tam thái tử chỉ huy thiên binh cũng ùa cả xuống, con nào con nấy có trốn đằng trời!

Hành Giả tìm thấy cả Đường Tăng, con long mã và hành lý. Yêu quái hết đường chạy trốn, lại nhìn thấy Na Tra thái tử, bèn dập đầu xin tha tội chết.

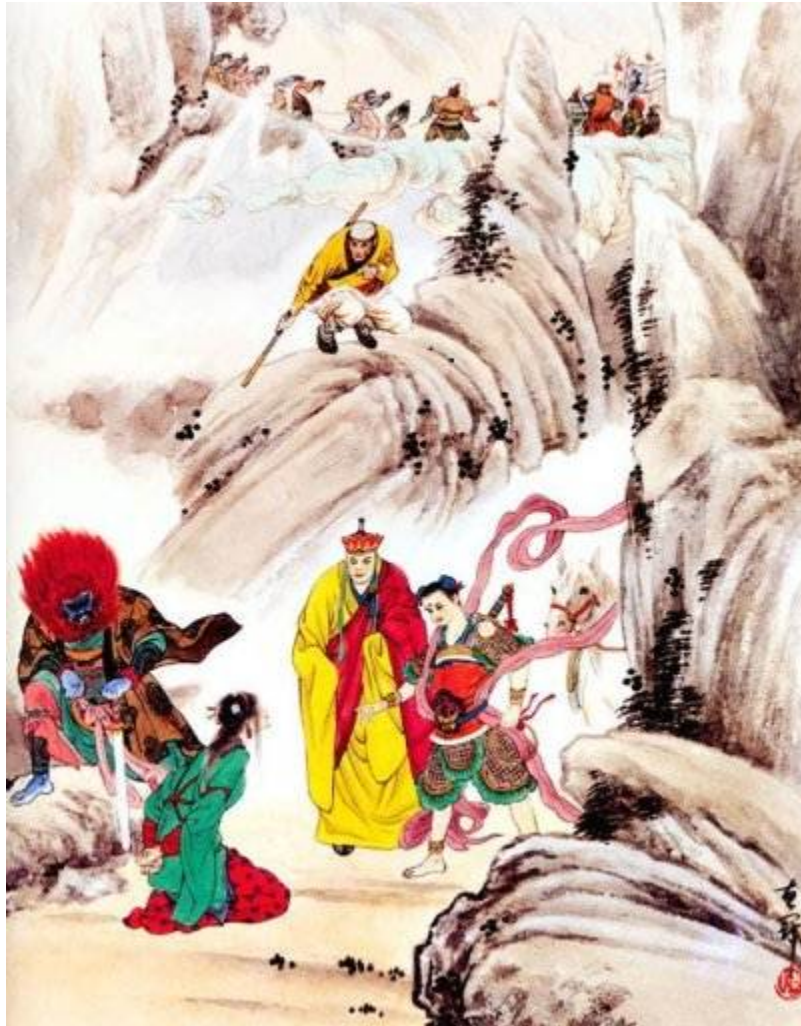
Thái Tử nói:

- Ta vâng chiếu chỉ của Thượng Đế đi bắt, không phải chuyện chơi. Cha con ta chỉ vì một lư hương thờ mà suýt nữa bị đeo gông tống ngục đấy!

Đoạn quát:

- Thiên binh, mang thùng trói yêu ra trói tuốt cả lũ yêu tinh này lại!

Yêu quái đành chịu trói đau đớn khổ sở.



Mọi người quay mây bay ra ngoài động. Hành Giả sung sướng khanh khách cười vang Thiên Vương mở toang cửa động đón Hành Giả, nói:

- Phen này tìm thấy sư phụ rồi nhé!

Hành Giả nói:

- Xin đa tạ! Xin đa tạ!

Đoạn dẫn Tam Tạng đến lạy tạ Thiên Vương và Thái Tử.

Sa tăng, Bát Giới chỉ muốn băm nát nữ quái. Thiên Vương nói:

- Đây là chúng tôi vâng lệnh Thượng Đế đi bắt vì vậy không được sơ suất, phải về tâu đã.

Thiên Vương, Thái Tử bèn dẫn thiên binh, thần tướng áp giải yêu quái về tâu Thiên Tào, đợi lệnh xét xử. Còn Hành Giả đỡ Đường Tăng, Sa Tăng thu xếp hành lý, Bát Giới đóng cương, mời Đường Tăng lên ngựa; cả bọn kéo ra đường cái. Thật đúng là:

Cắt đứt tơ duyên trong biển đục,

Phá tung khóa ngọc sổ lòng bay.

Cuối cùng, không biết sắp tới thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI TƯ

Khó diệt nhà sư tròn giác ngộ

Phép vương thành đạo thể theo trời

Lại nói chuyện Đường Tam Tạng giữ vững khí nguyên dương, thoát khỏi vòng trăng hoa khổ sở, theo Hành Giả tiếp tục cất bước sang phương Tây, thắm thoát mùa hè lại tới, chính là lúc gió nam hiu hiu, mưa mai lất phất. Phong cảnh tuyệt đẹp:

Bóng cây mươn mướt rợp,

Gió nhẹ én lượn chao,

Sen mới xòe mặt ao.

Trúc xanh như măng biếc.

Cỏ thơm xa tím tấp,

Hoa dại khoe bạt ngàn.

Lửa lựu điểm màu son,

Bờ khe lau san sát.

Bốn thầy trò chịu đựng nóng nực đi đường, đang đi chợt nhìn thấy ven đường có hai rặng liễu cao, dưới bóng liễu một bà cụ già tay dắt một đứa trẻ đi ra, cao giọng gọi Đường Tăng:

- Vị hòa thượng kia ơi, đừng đi nữa, mau quay ngựa trở lại phương Đông thôi. Sang Tây toàn là đường chết cả đấy!

Tam Tạng sợ quá, vội vàng xuống ngựa, bước tới hỏi:

- Thưa lão bồ tát, cổ nhân có nói: “Biển rộng tùy cá nhảy, trời cao mặc chim bay”. Cớ sao cụ bảo sang Tây không có đường?

Cụ già chỉ tay sang hướng Tây nói:

- Ở đằng ấy, cách đây chừng năm, sáu dặm là nước Diệt Pháp. Quốc vương nước ấy kiếp trước mắc phải oan cừu, nên kiếp này vô cớ gây tội. Hai năm trước đây, nhà vua đã nguyện một lời thề khủng khiếp là phải giết đủ một vạn hòa thượng. Hai năm qua, lần lượt nhà vua đã giết chín nghìn chín trăm chín mươi sáu hòa thượng vô danh rồi, cần phải giết thêm bốn hòa thượng nổi danh nữa là đủ số một vạn. Các ngài mà đi tới thành đó không phải tự nộp mạng cho quốc vương nước đó hay sao?

Tam Tạng nghe xong, trong lòng sợ hãi, giọng run run nói:

- Cảm ơn tấm lòng tốt của lão bồ tát! Cảm ơn lắm lắm! Dám xin hỏi ngoài ra có lối nào sang Tây mà

không phải đi qua kinh thành nước đó, bảo cho bần tăng biết với!

Bà cụ cười nói:

- Không có đâu, không có đâu. Trừ phi biết bay mới qua được,

Bát Giới đứng cạnh nói xen vào:

- Mẹ già đừng dọa nữa. Chúng tôi biết bay cả đấy!

Hành Giả giương cặp mắt lửa người vàng, nhận ra hết thực giả biết bà cụ dắt đứa trẻ ấy chính là Quan Âm Bồ Tát và Thiện Tài đồng tử, bèn vội vàng sụp xuống đất lạy rồi nói:

- Thưa Bồ Tát, đệ tử không kịp đón! Không kịp đón!

Bồ tát cười trên một đám mây ngũ sắc, nhẹ nhàng bay lên, khiến cho Đường Tăng cuống quýt không biết đặt chân vào đâu, vội vàng quỳ sụp xuống dập đầu lạy. Bát Giới, Sa Tăng cũng vội vã quỳ xuống, ngửa mặt lên trời lễ. Một lát, đám mây lành phới phới bay về Nam Hải.

Hành Giả đứng lên đồ sớ phụ dậy nói:

- Mời sớ phụ đứng dậy, Bồ Tát đã về bảo sơn rồi.

Tam Tạng đứng dậy nói:

- Ngô Không, con đã nhận ra Bồ Tát, sao không nói sớm?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ hỏi chưa xong, con đã sụp lạy, còn nói sớm làm sao được!

Bát Giới, Sa Tăng nói với Hành Giả:

- Đội ơn Bồ Tát chỉ bảo, phía trước hẳn có nước Diệt Pháp muốn giết hòa thượng, chúng ta biết làm sao bây giờ?

Hành Giả nói:

- Chú ngọc đừng sợ! Chúng ta đã từng gặp biết bao ma thiêng quỷ dữ, ổ rắn hang hùm mà chưa hề việc gì. Huống hồ nơi đây chỉ là một nước của người phàm tục có gì đáng sợ? Chỉ hiềm nơi đây không phải là chỗ nghỉ lại, mà trời sắp tối rồi, lỡ gặp người thôn xóm vào thành mua bán trở về, họ thấy chúng ta là hòa thượng, la lối gọi tên ra thì thật không nên. Hay là dẫn sư phụ tránh xa đường cái, tìm một chỗ nào vắng vẻ rồi tính sau?

Tam Tạng nghe lời, thầy trò tránh đường cái, tìm đến một cái hõm sâu ngồi xuống. Hành Giả nói:

- Hai chú trông nom sư phụ để lão Tôn biến hóa vào thành xem thế nào, nếu tìm được một con đường hẻo lánh thì đi luôn đêm nay.

Tam Tang dặn dò:

- Đồ đệ ơi, con đừng coi là chuyện nhỏ, phép vua không dung dẫu, phải cẩn thận lắm mới được.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ cứ yên tâm, yên tâm! Lão Tôn sẽ có cách khu xử.

Vừa nói xong, Đại Thánh đã tung người nhảy đánh vèo lên không trung. Lạ thật:

*Mặt trên không từng kéo,
Dưới gậy chống cũng không.
Nói chung giống cha mẹ,
Mà nhẹ tựa lông hồng!*

Hành Giả đứng trên làn mây nhìn xuống quan sát chỉ thấy trong thành phần thịnh sầm uất, mây lành bảng lảng, bèn nói:

- Quái, một xứ tốt đẹp thế này mà sao lại có chuyện diệt pháp nhỉ?

Đứng ngắm nghĩa một lát, dần dà trời tối. Lại thấy:

*Chỗ ngã tư ánh đèn sáng rực,
Điện cửu trùng hương nước chuông ngân.
Bảy vì tinh tú soi trời thăm,
Tám phương quán trọ khách dừng chân.*

*Doanh trại sáu quân còi rúc rộn,
Lầu trong đồng hồ điểm nã nùng.
Bốn mặt mây mù che thăm dậm,
Ba bề chợ vắng khói chiều buông.
Từng cặp vợ chồng vào trướng gấm,
Một vầng trăng tỏ mọc đông phương*

Hành Giả nghĩ bụng:

- Mình định hạ xuống vào phố xá tìm đường, mà mặt mũi thế này, nhỡ gặp ai, người ta sẽ bảo mình là hòa thượng ngay. Phải biến hóa khác đi mới được.

Đoạn bắt quyết, niệm chú, lắc mình một cái biến thành một con thiêu thân:

*Bé tẹo, cánh như sương mỏng,
Lao vào đèn sáng thiêu thân.
Mặt mũi vốn do tạo hóa sinh thành
Cỏ mục ấy nơi linh ứng.
Chỉ thích ở nơi đèn đuốc sáng,
Ào ào bay lượn xung quanh.
Áo tía cánh thơm bay tựa sao băng,
Thích nhất đêm khuya thanh vắng.*

Hành Giả lượn lướt lượn lướt bay khắp phố phường, chợ búa, đến bên hành lang, bay gần xó

cửa... Đang bay bổng thấy dãy nhà ở góc phố, trước cửa các nhà đều treo đèn lồng, bèn nghĩ:

- Mấy nhà này ăn tết nguyên tiêu hay sao mà nhà nào cũng treo đèn lồng thế nhỉ?

Đoạn đập đập cánh bay tới gần ngắm cho kỹ, thấy có một nhà ở giữa dãy phố treo một chiếc đèn lồng vuông trên có viết sáu chữ “nơi nghỉ của người buôn bán”, dưới lại có bảng chỉ “quán trọ Vương Tiểu Nhị”, bây giờ Hành Giả mới biết đây là những hàng cơm. Hành Giả lại thò đầu vào nhìn, thấy có tám chín người đã ăn cơm tối xong, cởi quần áo, khăn đội đầu, chân tay rửa sạch sẽ, lăn ra giường ngủ. Hành Giả mừng thầm nghĩ:

- Sư phụ chắc là đi qua được.

Bạn bảo tại sao Hành Giả lại biết là đi qua được? Hóa ra là Hành Giả nổi lòng bất lương, đợi cho mấy người ấy ngủ say sẽ lấy trộm quần áo, khăn khố, giả làm người thường vào thành.

Chà, nhưng sự việc xảy ra không theo ý định. Đang suy nghĩ, Hành Giả chợt thấy Tiểu Nhị bước vào dặn dò:

- Các vị cẩn thận cho nhé! Ở đây người ngay kẻ gian lẫn lộn; quần áo, hành lý của ai người ấy phải chú ý giữ gìn!

Bạn nghĩ họ là những người ở nơi khác tới buôn bán, lẽ nào lại không cẩn thận? Nghe chủ quán dặn dò như vậy, lại càng cẩn thận hơn, bèn nhóm cả dậy nói:

- Ông chủ quán nói chí lý lắm. Chúng tôi đi đường mệt nhọc, chỉ sợ ngủ say không tỉnh ngay được, lỡ xảy ra mất mát thì làm thế nào? Ngài cứ mang cả quần áo, khăn đội đầu của chúng tôi gói ghém cất vào một chỗ, sáng mai trao lại cho chúng tôi cũng được.

Vương Tiểu Nhị bèn mang tất cả quần áo, khăn đội đầu của họ vào cất trong phòng của mình. Hành Giả nóng nẩy, giương cánh bay ngay vào trong đậu trên mắc áo. Lại thấy Vương Tiểu Nhị bước ra ngoài cửa, tháo đèn lồng cất vào trong nhà, đoạn đóng cửa quán, vào phòng cởi quần áo đi ngủ. Hai đứa con của Vương Tiểu Nhị tối lại mãi hò hét nô đùa không chịu ngủ, nên người vợ Vương Tiểu Nhị cũng chẳng ngủ, lôi quần áo rách ra vá. Hành Giả nghĩ thầm:

- Nếu đợi mụ này ngủ mới ra tay thì lỡ mất việc của sư phụ.

Mặt khác lại lo đêm khuya cửa thành đóng chặt, nên Hành Giả chẳng nhịn nổi nữa, bay ngay xuống, sà vào ngọn đèn. Đúng là: “Xả thân gieo lửa đỏ, sém trán hóa thân tàn”. Ngọn đèn bỗng tắt phụt. Hành Giả lắc mình một cái biến thành một con chuột kêu rúc

rích mấy tiếng, đoạn nhảy xuống tha hết quần áo, khăn đội rồi chạy biến ra ngoài. Người vợ Tiểu Nhị hốt hoảng la ầm lên:

- BỐ nó ơi, hỏng rồi! Có con chuột thành tinh!

Hành Giả thấy vậy, lại giở thủ đoạn, đứng chặn ở cửa, đồng dặc cất tiếng:

- Vương Tiểu Nhị, đừng nghe vợ nói linh tinh! Ta không phải là con chuột thành tinh. Con người quang minh chính đại không bao giờ làm chuyện ám muội. Ta là Tề Thiên Đại Thánh giáng phàm hộ vệ Đường Tăng sang phương Tây lấy kinh. Quốc vương nước người vô đạo nên ta phải tới đây mượn quần áo để cho sư phụ ta cải trang, Khi nào qua thành xong, ta sẽ mang trả.

Vương Tiểu Nhị nghe xong lồm cồm bò dậy, sờ soạng trong đêm tối, trong lúc vội vã lúng túng, vớ được cái quần tưởng là áo, xỏ vào phía tay trái cũng chẳng nổi, mặc vào bên tay phải cũng không xong.

Đại Thánh dùng phép, cắp quần áo, cưỡi mây bay đi, quay đầu về thẳng bên cái hố ven đường. Tam Tạng thấy bầu trời trắng sao vắng vặc, nhô người nhìn, trông thấy Hành Giả đã bước tới gần, bèn cất lời hỏi:

- Đồ đệ, có qua được nước Diệt Pháp không?

Hành Giả bước tới bên, đặt đồng quần áo xuống nói:

- Sư phụ ạ, muốn đi qua nước Diệt Pháp mà là hòa thượng thì không xong.

Bát Giới nói:

- Này anh, anh đòi hỏi thế nữa cơ à? Không làm hòa thượng nào có khó gì? Chỉ cần nửa năm không cắt tóc là tóc mọc dài ngay.

Hành Giả nói:

- Đâu phải đợi tới nửa năm? Mà ngay bây giờ phải làm người thường!

Chú ngọc kinh ngạc nói:

- Anh nói chẳng thông tí nào. Chúng ta đang là hòa thượng, mà lại làm người thường ngay bây giờ, thì làm thế nào mà quần được khăn? Buộc dây vào đâu?

Tam Tạng quát lên:

- Đừng lằng nhằng nữa! Phải lo xem việc chính ra sao đã!

Hành Giả nói:

- Sư phụ ạ, thành trì này con đã xem xét rồi. Tuy là quốc vương vô đạo giết sư, nhưng vẫn là vị chân thiên tử. Trên thành mây lành bảng lảng, phố xá nhộn nhịp đông vui. Tiếng nói ở đây con cũng nghe được,

nói được. Hơn nữa, con vừa mượn được mấy bộ quần áo, khăn đội trong quán cơm. Chúng ta sẽ đóng giả người thường vào thành ngủ trọ một đêm, tới canh tư trở dậy, bảo chủ quán nấu nướng cho bữa cơm chay, ăn uống xong, tới canh năm, lách qua cửa thành tìm ra đường cái mà đi sang phía Tây. Giả sử có người gặp ta giữ lại, thì cứ bảo là khâm sai của thượng bang, vua nước Diệt Pháp chắc không dám ngăn cản, để ta đi thôi.

Sa Tăng nói:

- Sư huynh sắp đặt thỏa đáng lắm! Cứ thế mà làm thôi!

Tam Tạng chẳng còn cách nào cũng đành cởi mũ áo nhà sư, mặc quần áo người thường vào, đầu cũng quấn khăn. Sa Tăng cũng thay quần áo. Bát Giới đầu, to quấn không vừa, Hành Giả phải lấy kim chỉ ra, xé chiếc khăn làm hai mảnh khâu nối vào thành một mảnh, rồi quấn vào đầu cho Bát Giới, lại chọn bộ quần áo rộng nhất mặc cho. Hành Giả thay sau cùng. Thay xong, Hành Giả nói:

- Nào các vị, chúng ta đi thôi. Bốn chữ “sư phụ, đồ đệ”, tạm cất đi nhé!



Bát Giới nói:

- Bỏ bốn chữ đó thì xưng hô bằng gì?

Hành Giả nói:

- Đều là anh em tốt tuốt. Sư phụ gọi là Đường đại quan. Chú gọi là Chu tam quan, Sa Tăng gọi là Sa tứ quan, còn tôi gọi là Tôn nhị quan. Nhưng vào trong quán, mọi người chớ nói năng gì, để mặc tôi khu xử. Họ có hỏi buôn bán gì, tôi chỉ bảo chúng ta là khách buôn ngựa. Lấy con ngựa bạch ra làm chứng, nói

chúng ta có mười người, bốn chúng ta đi trước đến thuê buồng để bán ngựa. Chủ quán nhất định khoản đãi chúng ta. Chúng ta cứ việc ăn. Khi nào sắp đi, tôi sẽ nhặt mấy mảnh ngói, biến thành mấy đồng bạc vụn cảm tạ họ, sau đó đi ngay.

Tam Tạng chẳng còn cách nào, đành gượng nghe theo.

Bốn người vội vàng dắt ngựa gánh đồ bước qua bên kia. Nơi đây thuộc địa giới thái bình, đúng lúc vào canh, cửa còn chưa đóng. Thầy trò cứ việc đi vào, bước thẳng tới trước cửa quán cơm nhà Vương Tiểu Nhị, bỗng nghe thấy trong nhà có tiếng ồn ào. Người thì nói:

- Khăn của tôi chẳng thấy đâu cả.

Người thì nói:

- Quần áo của tôi cũng biến mất rồi.

Hành Giả lơ đi coi như không biết, dẫn mọi người rẽ sang một nhà khác ở phía đối diện nghỉ ngơi. Nhà này chủ quán còn chưa cất đèn lồng. Hành Giả bèn bước tới gần cất tiếng gọi:

- Nhà hàng ơi, còn phòng trống cho chúng tôi ngủ nhờ với!

Bên trong một giọng đàn bà trả lời vọng ra:

- Còn ạ, xin mời các quan lên lầu.

Vừa dứt lời, đã thấy một người đàn ông ra dắt ngựa. Hành Giả trao con ngựa cho người đó dắt vào, đoạn người đó dẫn sư phụ đi sau ánh đèn lờ mờ đến thẳng cửa lầu. Trên lầu có đầy đủ bàn ghế, cửa sổ được mở ra, ánh trăng vằng vặc soi vào, mọi người ngồi xuống. Lại thấy có một người mang đèn tới. Hành Giả đứng ở cửa, thở dài nói:

- Trăng sáng thế này chẳng cần đèn đâu.

Người ấy vừa xuống lầu lại thấy một a hoàn bưng bốn bát chè xanh tới. Hành Giả nhận lấy. Lại thấy một người đàn bà từ dưới lầu đi lên, trông lối chừng năm bảy, năm tám tuổi. Mụ bước thẳng lên lầu, đứng ở bên cạnh cửa, cất tiếng hỏi:

- Xin các vị quan khách. Các vị ở đâu tới? Có hàng quý gì không?

Hành Giả đáp:

- Chúng tôi từ phương bắc tới, có mấy con ngựa quèn định bán.

Người đàn bà nói:

- Khách bán ngựa thì cũng xoàng thôi.

Hành Giả giới thiệu:

- Vị này là Đường đại quan, vị này là Chu tam quan, vị này là Sa tứ quan, còn tôi là Tôn nhị quan.

Người đàn bà cười nói:

- Họ lạ quá!

Hành Giả nói:

- Họ lạ nhưng mà là “dị tính đồng cú”^[311]. Bọn chúng tôi tất cả gồm mười người, bốn chúng tôi đi trước thuê phòng trọ chu đáo. Sáu người còn lại hiện đang nghỉ ở ngoài thành trông coi một đàn ngựa. Vì trời tối không tiện vào thành, đợi chúng tôi thuê phòng trọ xong xuôi, sáng mai sẽ vào cả, bao giờ bán ngựa xong mới về.

Người đàn bà hỏi:

- Đàn ngựa bao nhiêu con?

Hành Giả đáp:

- Lớn nhỏ khoảng hơn một trăm con, toàn thuộc nòi như con ngựa này, chỉ khác màu lông.

Người đàn bà cười nói:

- Tôn nhị quan nhân thật là hạng khách ra khách! May mà sớm đến quán nhà tôi, chứ quán khác, họ chẳng nhận đâu. Quán chúng tôi sân sướng rộng rãi, chuồng trại đầy đủ, cỏ rơm sẵn sàng, đủ cho ngài nuôi được hàng trăm con ngựa ấy chứ. Nhưng phải cái có một điều là quán chúng tôi mở cửa đã nhiều năm nay, mà vẫn chỉ mang cái tên nôm na thôi. Chả

là chồng trước của tôi họ Triệu, chẳng may mất sớm, lỗi bèn lấy tên quán là “quán bà Triệu quả phụ”. Quán của tôi có ba loại tiếp khách. Như toán khách tối nay, trước là tiểu nhân sau là quân tử, thì phải nói giá tiền trước để sau dễ trả.

Hành Giả nói:

- Phải lắm! Vậy quán nhà thím có ba loại tiếp khách thế nào? Thường có câu: “Người ba đấng, của ba loài, khách gần khách xa cũng thế thôi”, vậy mà tại sao nhà thím lại phân ra làm ba loại tiếp khách? Nhà thím thử nói tôi nghe xem!

Triệu quả phụ nói:

- Quán tôi chia ba hạng nhất, nhì, ba. Hạng nhất thì bày tiệc thập cẩm ngũ vị, bánh đường nặn hình sư tử, hai vị một bàn, lại mời cả mấy cô gái trẻ đến ca hát giúp vui, thế mà mỗi vị chỉ phải bỏ ra năm đồng bạc, gồm cả tiền thuê phòng trong đó nữa mà thôi.

Hành Giả cười nói:

- Giá phải chăng quá! Năm đồng bạc ở chỗ khác làm gì có cái món các cô gái trẻ hầu hạ!

Mụ Triệu, quả phụ nói tiếp:

- Còn hạng nhì thì chỉ bày ăn chung một bàn, có hoa quả, rượu nóng. Mâm đã bê lại, thì mặc các ngài

nhấm nháp với nhau, nhưng không có các cô gái trẻ. Loại này xin mỗi vị bỏ ra cho hai đồng bạc.

Hành Giả nói:

- Cũng thỏa đáng quá! Thế còn hạng ba?

Mụ Triệu quả phụ nói:

- Chẳng dám nói ra trước mặt tôn khách.

Hành Giả nói:

- Cứ nói đi, không ngại gì cả. Bọn tôi sẽ chọn loại nào thích hợp nhất.

Người đàn bà nói:

- Hạng ba không có người hầu hạ. Trong nồi có cơm bố thí, tùy các vị ăn. Ăn no, ôm một ít cỏ trải thành một cái ổ mà ngủ. Trời sáng, xin các vị trả cho một ít tiền cơm, nhà quán không có kèo nèo gì hết.

Bát Giới nghe xong nói:

- May quá! May quá! Lão Chu vợ được món bỏ rồi! Để tôi xem trong nồi còn cơm, đánh một bữa no, rồi lăn quay ra cạnh bếp đánh một giấc.

Hành Giả nói:

- Người anh em nói gì thế? Dân giang hồ như tớ và chú đâu có tiếc vài đồng bạc! Thím chuẩn bị loại hạng nhất mau lên.

Người đàn bà nở từng khúc ruột, liền gọi:

- Mang trà ngon lên đây! Nhà bếp nấu nướng nhanh lên nhé!

Đoạn mù bước xuống lầu ra lệnh:

- Giết gà, giết ngỗng, vo gạo nấu cơm!

Lại sai:

- Mổ lợn, mổ dê! Hôm nay dung không hết, để đến mai vẫn dùng được. Tìm loại rượu thật ngon, lấy gạo thơm nấu cơm, bột trắng làm bánh.

Tam Tạng ở trên lầu nghe thấy thế, nói:

- Tôn nhị quan, thế nào? Họ giết gà giết ngỗng mổ lợn mổ dê, nhờ họ bưng lên, mà chúng ta là hạng người ăn trường chay ^[312] thì ăn làm sao?

Hành Giả nói:

- Con đã có cách.

Bèn bước đến cửa lầu giậm chân cộc cộc gọi:

- Thím Triệu ơi, lên đây.

Mụ Triệu bước lên hỏi:

- Nhị quan nhân có điều gì dặn dò?

Hành Giả nói:

- Hôm nay đừng giết gà vịt vợi. Vì hôm nay là ngày ngày ăn chay của chúng tôi mà.

Mụ Triệu ngạc nhiên hỏi:

- Quan nhân ăn trường chay hay ăn chay tháng?

Hành Giả đáp:

- Đều không phải. Chúng tôi ăn chay vào ngày “canh thân”. Hôm nay là ngày canh thân phải ăn chay. Sau canh ba đêm nay sang sang ngày tân dậu thì thôi không ăn chay nữa, ngày mai thím giết gà cũng được. Hôm nay chỉ cần biện một vài món chay theo giá liền loại hạng nhất bưng lên là đủ.

Mụ Triệu càng mừng rỡ, chạy nhanh xuống ra lệnh:

- Thôi đừng giết! Đừng giết! Tìm một ít mộc nhĩ, măng Phúc Kiến, miến đao, đậu phụ, hái một nắm rau xanh trong vườn nấu bát canh, nhào bột trắng làm bánh, nấu nồi cơm gạo thơm, và hầm ấm chè ngon là được.

Chà! Những người nấu nướng trong nhà bếp toàn là những tay lão luyện nấu nướng đã quen. Chỉ một loáng, cơm canh nấu xong và được bưng lên lầu, toàn những món ngon lành, bốn người mặc sức ăn uống.

Mụ Triệu lại hỏi:

- Có loại rượu thuần khiết, các ngài có uống không ạ?

Hành Giả đáp:

- Chỉ có Đường đại quan không uống, còn chúng tôi cũng uống được vài chén.

Mụ Triệu lấy ra một bầu rượu nóng. Ba người vừa rót ra chén chưa kịp uống, bỗng nghe thấy tiếng sàn gỗ vang lên thình thịch.

Hành Giả hỏi:

- Thím Triệu, dưới nhà đổ cái gì thế?

Mụ Triệu quả phụ đáp:

- Không phải đâu. Mấy vị khách trong xóm tôi mang ít gạo xay tới muộn, tôi bảo họ ngủ ở dưới này, nhưng có các ngài đến, không có người sai, bèn bảo họ khiêng kiệu ra ngoài sân đi đón mấy cô gái trẻ về hầu hạ các ngài, đòn khiêng kiệu của họ va vào sàn lâu gây âm ỉ đó.

Hành Giả nói:

- Sao không nói sớm? Không phải đi mời mọc gì đâu. Một là ngày trai giới, hai là anh em chúng tôi chưa đến đủ, chắc hẳn ngày mai họ mới tới, lúc ấy cả bọn chúng tôi sẽ mời các cô gái trẻ tới, vui chơi ngay trong quán, khi nào bán xong ngựa mới lên đường.

Mụ Triệu quả phụ nói:

- Tốt quá! Tốt quá! Vừa không làm mất hòa khí, lại vừa di dưỡng được tinh thần.

Đoạn truyền lệnh:

- Cất kiệu vào, không phải đi mời nữa!

Bốn thầy trò uống rượu ăn cơm xong, nhà hàng thu dọn mâm bát rồi đi ra.

Tam Tạng ghé sát tai Hành Giả thầm thì:

- Ngủ ở đâu bây giờ?

Hành Giả đáp:

- Ngủ ngay trên lầu này.

Tam Tạng nói:

- Không được đâu. Chúng ta đi đường vất vả mỗi mệt, thẳng hoặc ngủ thiếp đi, nhờ nhà hàng lên thu dọn, thấy khăn quần đầu của chúng ta tụt ra, trở cái đầu trọc, nhận ra chúng ta là hòa thượng, làm ầm ĩ lên thì làm sao?

Hành Giả nói:

- Ừ nhỉ!

Đoạn lại bước ra trước lầu, giậm chân thành thịch. Mụ Triệu bước lên hỏi:

- Tôn đại quan chắc có điều gì dặn dò?

Hành Giả nói:

- Chúng tôi ngủ ở đâu?

Mụ Triệu đáp:

- Trên lầu ngủ tốt lắm! Vừa không có muỗi, vừa có gió mát. Cứ mở toang cửa sổ ra, ngủ rất sướng!

Hành Giả nói:

- Không được. Chu tam quan của chúng tôi đây có bệnh hàn thấp, Sa tứ quan có chứng kỵ phong, còn Đường đại quan ở chỗ tối mới ngủ được. Tôi cũng sợ ánh sáng, chỗ này ngủ không ổn.

Mụ Triệu bước xuống lầu, đứng tựa vào thành hòm thở dài. Người con gái mụ bế con lại gần nói:

- Mẹ ơi, thường có câu: “Buôn bán có khi lãi khi lỗ”^[313]. Nay đang mùa nóng nực, tuy chẳng vớ được món bở nào, nhưng khi vào thu mát mẻ, lại không vớ bẫm liên tục ấy chứ, việc gì mẹ phải thở dài làm vậy?

Mụ Triệu nói:

- Con ơi, đâu có phải mẹ buồn vì không vớ được món bở. Tối nay, lúc mẹ sắp đóng cửa, khoảng đầu canh một ấy, có bốn người khách buôn ngựa vào thuê buồng trọ, họ thuê loại thượng hạng. Thành thử mẹ chỉ trông mong lấy được mấy đồng của họ, nhưng họ lại đòi ăn chay thì làm sao lấy được tiền của họ, vì thế mà mẹ thở dài.

Người con gái nói:

- Họ đã ăn cơm thì không thể bỏ sang hàng khác được. Ngày mai mẹ cứ bày tiệc mặn, thì có gì là không lấy được tiền của họ?

Mụ Triệu lại nói:

- Lại thế này: Bọn họ ai cũng có bệnh. Người sợ gió, kẻ sợ sáng, đòi phải được ngủ chỗ tối nữa cơ chứ. Con xem quanh nhà mình toàn là nhà lợp loại ngói đơn, làm gì có chỗ nào tối? Chi bằng thí cho họ một bữa cơm, rồi bảo họ đi hàng khác vậy.

Người con gái nói:

- Mẹ ơi, nhà mình cứ một chỗ tối om, lại kín gió. Tuyệt lắm! Tuyệt lắm!

Mụ Triệu hỏi:

- Chỗ nào?

Người con gái đáp:

- Hồi cha còn sống, có đóng một cái hòm to. Chiếc hòm ấy rộng bốn thước, dài bảy thước cao ba thước bên trong có thể ngủ được dăm bảy người. Mẹ cứ bảo họ chui vào trong cái hòm ấy mà ngủ.

Mụ Triệu nói:

- Không biết có được không? Để mẹ lên hỏi một tiếng xem sao.

Bèn bước lên lầu nói:

- Thưa Tôn quan nhân, nhà hàng tôi tuyểnh toàng, chẳng có chỗ nào tối cả, chỉ có một chiếc hòm to, vừa kín gió vừa tối như bưng, các ngài chui vào chiếc hòm ấy ngủ có được không ạ?

Hành Giả nói:

- Tốt quá! Tốt quá!

Mụ Triệu lập tức sai mấy người khách khiêng chiếc hòm ra, đoạn mở nắp, rồi mời bọn Hành Giả xuống lầu.

Hành Giả dẫn sư phụ. Sa Tăng gánh hành lý bước theo sau ánh đèn đến bên chiếc hòm. Bát Giới chẳng kể hay dở, chui luôn vào trước. Sa Tăng bỏ hành lý vào, đoạn đỡ sư phụ trèo vào rồi mình cũng trèo vào luôn.

Hành Giả nói:

- Con ngựa của chúng ta buộc ở đâu rồi?

Một người hầu đứng bên cạnh thưa:

- Chúng tôi buộc ở sau nhà nó đang ăn cỏ đó.

Hành Giả nói:

- Dắt lại đây, khiêng cả máng ăn lại, buộc chặt bên cạnh hòm cho tôi.

Xong xuôi, Hành Giả mới chui vào rồi bảo:

- Thím Triệu, đập nắp hòm lại và khóa cẩn thận, coi giùm chúng tôi xem còn chỗ nào hở thì dán giấy vào, sáng mai đến mở hòm sớm nghe!

Mụ Triệu nói:

- Cẩn thận lắm rồi ạ!

Đoạn ai nấy đóng cửa đi ngủ. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện bốn thầy trò nằm trong hòm, đáng thương làm sao! Một là đầu quấn kín khăn, hai là thời tiết oi bức, lại thêm trong hòm kín gió ngột ngạt, nên mọi người phải bỏ cả khăn, cởi cả quần áo. Rồi quạt cũng không có, mọi người đành phải lấy tạm chiếc mũ nhà sư ra phe phẩy. Người này ép sát người kia. Người kia úp thìa người này, lịch kịch mãi tới canh hai mới ngủ được. Duy chỉ có Hành Giả để ý phòng tai họa thì không ngủ, thò tay sang đùi Bát Giới cầu một cái. Bát Giới co chân lại, miệng lầu bầu:

- Ngủ đi! Mệt chết cha lại còn bụng dạ đâu mà nô đùa véo tay với véo chân.

Hành Giả pha trò:

- Nguyên số vốn chúng ta có năm nghìn lạng. Lần trước bán ngựa được ba nghìn lạng, hiện giờ trong túi cũng có bốn nghìn lạng. Đàn ngựa đấy bán được ba

ngành lạng nữa. Vị chi là cứ một vốn một lời! Trúng quá! Trúng quá!

Bát Giới buồn ngủ rũ, chẳng thèm trả lời.

Nào ngờ đâu một số người hầu hạ, gáph nước, nấu bếp trong quán cũng là đồng đảng với bọn cướp. Bọn chúng nghe thấy Hành Giả nói có rất nhiều tiền bạc bèn cắt mấy tên lên ra ngoài tập hợp chừng hơn hai mươi tên cướp cầm gậy soi đèn xông vào cướp tiền của toán lái buôn ngựa. Khi bọn chúng đẩy cửa xông vào, mẹ con mục Triệu quả phụ sợ run cầm cập, đóng chặt cửa buồng, mặc cho bọn chúng ở ngoài vơ vét. Nguyên bọn cướp chẳng thèm vơ vét đồ đạc gì trong quán, chỉ tìm toán lái buôn. Bọn chúng tìm khắp trên lầu chẳng thấy tăm hơi, bèn đốt đuốc soi tìm khắp nơi, chỉ thấy mỗi cái hòm to lù lù giữa sân, bên cạnh có buộc con ngựa bạch, nắp hòm khóa chặt, nậy ra chẳng nổi.

Bọn cướp nói:

- Bọn khách giang hồ đều rất ranh mãnh. Chiếc hòm này nặng thế kia, chắc hẳn tiền nong vàng bạc đều được bọn chúng cất trong đó rồi khóa chặt. Bọn ta hãy cướp luôn ngựa, khiêng cả chiếc hòm này ra ngoài thành, cạy nắp ra rồi chia nhau chẳng tốt hơn sao?

Thế là bọn cướp tìm thùng, tìm đòn, khiêng chiếc hòm đi đung đưa lúc lắc.

Bát Giới tỉnh giấc nói:

- Anh ơi, ngủ đi thôi, còn lay cái gì đấy!

Hành Giả nói:

- Đừng nói nữa! Có ai lay cái gì đâu.

Tam Tạng và Sa Tăng cũng giật mình tỉnh dậy nói:

- Có người khiêng chúng ta đi hay sao ấy?

Hành Giả nói:

- Yên nào! Mặc cho họ khiêng sang phương Tây càng đỡ phải đi đường!

Bọn cướp vớ được của, nào có đi về hướng tây, mà lại khiêng về phía đông kinh thành, giết lính canh cửa, mở cửa thành mà trốn ra ngoài. Nhưng chẳng may bọn chúng làm kinh động phố xá, các cửa hàng lập tức đốt đuốc tập hợp trai tráng đi báo quan tổng binh tuần thành và Ty binh mã thành đông. Quan tổng binh và Ty binh mã thấy sự việc nghiêm trọng, lập tức điểm binh mã với đầy đủ binh khí ra ngoài thành bắt cướp. Bọn cướp thấy quan quân thế mạnh, không dám đối địch, quẳng cả hòm cả ngựa, tên nào tên nấy bỏ chạy rúc vào các đám cỏ thoát thân. Quan quân chẳng bắt được nửa tên cướp nào, chỉ tịch thu được chiếc hòm và con ngựa bạch, rồi đăc thẳng ra

về. Dưới ánh đèn, quan tổng binh thấy con ngựa đẹp quá:

*Bờm như sợi bạc,
Đuôi tựa ngọc phôi.
Nói làm chi ngựa bát tuấn, ngựa ô.
Còn hơn cả ngựa tiêu sương, xích thố.
Nghìn vàng thật xứng giá,
Vạn dặm vút truy phong.
Trèo non ngõ lẫm với mây xanh.
Đêm sáng tưởng lẫm là tuyết trắng.
Chẳng khác giao long rời biển rộng,
Nhân gian mừng có ngọc kỳ lân*

Quan tổng binh không cười con ngựa cũ của mình, mà cười ngay con ngựa bạch mới thu được, dẫn quân vào thành, sai khiêng chiếc hòm vào đặt trong phủ, rồi cùng quan binh mã viết một phong thư dán kín lại, sai người tuần thủ sang mai vào triều tâu lên quốc vương phán xử. Sau đó quan quân ai nấy giải tán chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Đường Tăng ngồi trong hòm oán trách Hành Giả:

- Con khỉ này giết chết ta rồi! Ở bên ngoài, nhờ có bị người ta bắt, dẫn tới trước mặt quốc vương nước

Diệt Pháp thì còn có thể giải bày được. Bây giờ thì bị khóa chặt trong này, giặc cướp đi, quan quân cướp lại, ngày mai họ đem vào nộp quốc vương, chắc chắn bị giải đi chém đầu, thế là góp cho họ đủ con số một vạn còn gì!

Hành Giả nói:

- Bên ngoài có người đẩy! Họ mà phá được hòm ra, bắt gọn chúng ta, thì chúng ta không bị trói cũng bị treo. Sư phụ nán chịu một chút thì thoát cả bị trói, thoát cả bị treo. Ngày mai gặp hôn quân, lão Tôn sẽ có cách đối đáp, đảm bảo sư phụ không bị động tới cái lông chân. Bây giờ sư phụ cứ yên tâm ngủ đi!

Vào khoảng canh ba, bấy giờ Hành Giả mới bắt đầu giở thủ đoạn, rút cây gậy sắt ra, thổi hơi tiên khí, hô “biển”, lập tức biến thành một chiếc khoan ba mũi, khoan thủng một lỗ, rồi cất chiếc khoan đi, lắc mình một cái, biến thành một con dế chui ra ngoài, hiện nguyên bản tướng, nhảy vút lên mây, bay thẳng tới bên ngoài cửa hoàng cung. Lúc này quốc vương đang ngủ say, Hành Giả bèn dùng phép “đại phân thân phổ hội thần pháp” nhổ hết những sợi lông ở cánh tay trái, thổi hơi tiên khí, hô “biển”, biến thành bao nhiêu là tiểu Hành Giả. Đoạn lại nhổ hết những sợi lông trên cánh tay phải, thổi hơi tiên khí, hô “biển”, biến thành cơ man là bộ ngủ. Hành Giả lại

niệm chú “úm” một tiếng sai thổ địa mang tất cả tiêu Hành Giả và bọ ngủ vào hoàng cung nội viện, năm phủ sáu bộ và toàn bộ nơi ở các quan viên lớn nhỏ ở các nha môn, hễ ai có chức tước đều rắc một con bọ ngủ vào, thế là mọi người ngủ say li bì không hề trở mình nhúc nhích. Hành Giả rút cây gậy sắt ra, vê vê trong tay, quay tít một vòng, hô “bảo bối, biến”, lập tức biến thành hàng trăm, hàng nghìn con dao cạo, bản thân mình cầm lấy một con, chia cho các tiêu Hành Giả mỗi người một con, tất cả ùa vào trong hoàng cung nội viện, năm phủ sáu bộ, và tất cả các nha môn cạo trọc hết đầu mọi người. Chà! Thế mới gọi là:

*Pháp vương diệt pháp, pháp vô cùng,
Pháp nhập càn khôn đại đạo thông.
Muôn pháp nguyên nhân về một lộ
Tam thừa diệu tướng vốn là đồng.
Hôm kia khoan thùng hay tin tức,
Lông mượn tung ra phá hiểm hung.
Cốt giúp pháp vương thành chính quả,
Chẳng sinh chẳng diệt đến di không,*

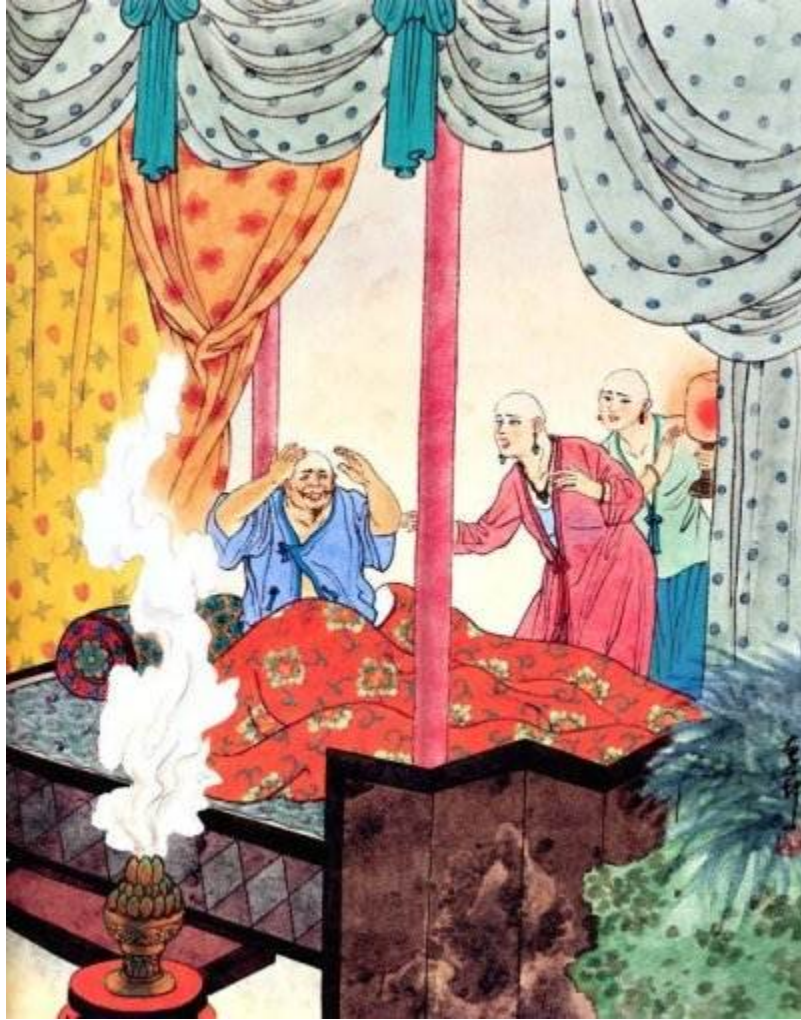
Đến nửa đêm, việc cạo trọc đầu đã thực hiện xong. Hành Giả lại niệm chú cho các thành hoàng, thổ địa ra về, đoạn rùng mình một cái, thu hết lông tơ về hai

cánh tay, thu hết dao trở lại thành cây gậy, rồi vê nhỏ xíu nhét vào lỗ tai, còn mình lại biến thành con dế dũi chui vào hòm, hiện nguyên bản tướng, cùng chịu nạn với Đường Tăng. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện cung tần mỹ nữ trong hoàng cung nội viện, trời tang tảng sáng đã trở dậy rửa mặt chải đầu, thì ai nấy thấy mình chẳng còn một sợi tóc nào cả. Các quan thái giám lớn nhỏ hầu hạ trong cung cũng một sợi tóc chẳng còn. Bọn họ ùa cả tới bên ngoài tấm cung tấu nhạc báo thức, ai nấy nuốt nước mắt nghẹn ngào chẳng nói lên lời.

Một lát hoàng hậu ngủ dậy, thấy đầu mình cũng chẳng còn tóc vôi vàng soi đèn đến bên long sàng xem sao, thì thấy một hòa thượng nằm trong chăn gấm. Hoàng hậu chịu không nổi, đành lên tiếng đánh thức quốc vương dậy. Quốc vương mở choàng mắt, thấy hoàng hậu đầu trọc lốc, vôi vãi nhóm dậy nói:

- Hoàng hậu, nàng làm sao thế kia?



Hoàng hậu thưa:

- Chúa công cũng như vậy mà.

Quốc vương vội sờ lên đầu mình, hoảng quá ba hồn xuống đất, bả vía lên mây cất tiếng nói:

- Ta làm sao thế này?

Đang lúc hoang mang lo sợ, chợt thấy cung tần mỹ nữ ở ba cung sáu viện, cùng các quan thái giám lớn nhỏ đều nhận thấn bước vào quỳ xuống tâu:

- Thừa chúa công, chúng thần đã thành hòa thượng cả rồi!

Quốc vương thấy vậy nước mắt rùng rùng nói:

- Chắc là tại quả nhân giết hại hòa thượng đó mà!...

Đoạn lập tức xuống chiếu ra lệnh:

- Cấm các người không được bép xép, kể chuyện bị cắt tóc này ra, e văn võ bá quan xì xào chê bai nước nhà bất chính, rồi lên cả điện đờ khai triều.

Lại nói chuyện các quan viên lớn nhỏ ở năm phủ sáu bộ và tất cả các nha môn trời vừa sáng đã định vào triều bái yết quốc vương. Nguyên do là từ nửa đêm mọi người đã bị cạo trọc hết tóc, nên định viết một tờ biểu tâu lên quốc vương thưa rõ chuyện này. Chợt nghe thấy:

Ba hồi chuông giục chầu hoàng đế

Cắt tóc duyên do biểu giải bày.

Cuối cùng không biết quan tổng binh tịch thu tang chứng của bọn cướp trong hòm như thế nào, và tính mạng bốn thầy trò Đường Tăng ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI LĂM

Hành Giả đố kỵ lừa Bát Giới

Ma vương bày mẹo bắt Đường Tăng

Lại nói chuyện quốc vương khai triều sớm, văn võ bá quan đều cầm biểu chương tâu rằng:

- Tâu chúa công, muôn xin chúa công tha cho tội thất lễ của chúng thần.

Quốc vương hỏi:

- Các khanh giữ lễ như mọi ngày, có gì thất thổ đâu?

Các quan thưa:

- Tâu chúa công, không rõ vì cớ gì, qua một đêm tóc của chúng thần bị cạo sạch trơn.

Quốc vương cầm tờ biểu tâu chuyện bị cắt tóc, rời ngai vàng nói với quần thần:

- Quả nhân cũng chẳng biết vì cớ gì, mọi người lớn bé trong cung, qua một đêm, đầu cũng bị cạo trọc cả.

Các quan ai nấy nước mắt giàn giụa nói:

- Từ nay về sau, không bao giờ dám giết hòa thượng nữa.

Quốc vương lại bước lên ngai vàng, các quan ai đẩy lại đứng vào ban bên.

Quốc vương hỏi:

- Ai có việc gì thì bước ra tâu, không có việc thì cuốn rèm tâu.

Bỗng thấy quan tổng binh tuần thành từ trong ban võ, và viên binh mã xứ đông thành từ trong ban văn bước ra, đi tới trước thềm đập đầu tâu:

- Thân vâng lệnh thánh chỉ đi tuần kinh thành, đêm qua bắt được một hòm tang vật và một con ngựa bạch của bọn trộm. Bọn thần không dám tự tiện xử, để tâu lên thánh vương định đoạt.

Quốc vương mừng lắm nói:

- Mang ngay hòm lại đây.

Hai người lập tức lui về bản nha, cắt đặt quân sĩ tề chỉnh, khiêng hòm vào triều. Tam Tạng ngồi trong hờn vía rưng rờ nói:

- Các đồ đệ ơi, chuyến này tới trước mặt quốc vương biết ăn nói làm sao?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ đừng làm âm ỉ lên, con đã có cách khu xử. Khi nào mở hòm, họ sẽ phải bái chúng ta làm thầy đấy. Chỉ cần Bát Giới chớ có tranh cãi hơn thiệt.

Bát Giới nói:

- Chỉ cầu người ta tha giết là đã phúc rồi, còn dám tranh cãi hơn thiệt cái gì!

Vừa dứt lời, chiếc hòm đã được khiêng tới ngoài triều, rồi được khiêng vào lầu Ngũ Phượng, đặt trước thềm son.

Hai viên quan mời quốc vương mở ra xem. Quốc vương bèn ra lệnh mở chiếc hòm.

Nắp hòm vừa mở ra, Bát Giới chịu không nổi, nhảy vọt ra ngoài, khiến các quan sợ quá chẳng ai dám hé răng. Lại thấy Tôn Hành Giả dìu Đường Tăng, Sa Hòa Thượng gánh hành lý bước ra. Bát Giới nhìn thấy viên quan tổng binh dắt ngựa, bèn sấn tới, hừ một tiếng quát:

- Con ngựa của ta, mang lại đây ngay!

Viên quan sợ quá khụy chân ngã lăn ra đất. Bốn thầy trò đứng sấp hàng trước thềm. Quốc vương nhận ra bốn hòa thượng vội vã rời ngai vàng, cho vùi hết hậu phi ba cung tới điện Kim Loan, cùng quần thần cúi lạy hỏi:

- Trưởng lão từ đâu tới?

Tam Tạng thưa:

- Chúng tôi từ nước Đại Đường bên phương Đông, được nhà vua sai tới chùa Đại Lô Âm ở nước Thiên

Trúc bên phương Tây bái Phật cầu chân kinh.

Quốc vương nói:

- Lão sư từ phương xa tới, tại sao lại ngồi cả trong cái hòm này?

Tam Tạng thưa:

- Bần tăng biết bệ hạ có lời nguyện giết hòa thượng nên bần tăng không dám công khai vào thượng quốc, mà phải giả trang người thường, đêm khuya vào hàng cơm ngủ nhờ. Do sợ mọi người biết rõ tung tích, nên chui vào trong hòm nằm nghỉ. Chẳng may bị bọn trộm cướp đi, rồi lại bị quan tổng binh lấy lại được và khiêng tới đây. Nay được yết kiến long nhan của bệ hạ, thật là vén mây nhìn thấy mặt trời, mong bệ hạ xá tội tha cho bần tăng, khác nào ơn sâu tựa biển vậy!

Quốc vương nói:

- Lão sư là bậc cao tăng của thiên triều thượng quốc, trăm nghìn đón thất lễ quá. Trẫm thường vẫn có lời nguyện giết nhà sư, vì nhà sư phỉ báng trẫm. Trẫm đã thề rằng phải giết đủ một vạn hòa thượng mới thôi. Không ngờ hôm nay trẫm lại quy y làm nhà sư. Giờ đây quần thần hậu phi phi tóc đều bị cạo trọc cả, vậy mong lão sư chớ kể cao thấp, xin cho được làm môn đệ.

Bát Giới nghe xong, ha hả cười ngất nói:

- Đã xin nhận làm môn đệ, phải có lễ ra mắt chứ!

Quốc vương nói:

- Nếu sư phụ bằng lòng, trăm xin dâng hết của cải trong nước.

Hành Giả nói:

- Chớ nói đến của cải. Chúng tôi là những nhà sư có đạo, chỉ cần bệ hạ đối diện văn cho chúng tôi, đưa chúng tôi rời kinh thành, chúng tôi sẽ bảo vệ cho cơ đồ của bệ hạ vững bền mãi mãi, phúc thọ đời đời.

Quốc vương nghe xong, lập tức sai quan quang lộc tự bày đại tiệc khoản đãi. Vua tôi cùng tới dự, bái lạy thầy trò, đoạn đối cho điệp văn và mời sư phụ đối quốc hiệu cho. Hành Giả nói:

- Cái tên “Pháp quốc” của bệ hạ là hay lắm rồi, chỉ có chữ “diệt” là không thông thôi. Từ khi chúng tôi đi qua, nên đổi là nước “Khâm Pháp”, mong đất nước của bệ hạ biển lặng sóng trong nghìn kiếp vững, mưa hòa gió thuận vạn phương vui.

Quốc vương tạ ơn, đoạn sai sắp đặt xa giá đưa bốn thầy trò Đường Tăng rời kinh thành lên đường sang Tây. Vua tôi từ đây làm thiện theo chân, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tam Tạng từ biệt quốc vương nước Khâm Pháp, ngồi trên mình ngựa hoan hỉ nói:

- Ngộ Không này, cái phép ấy của con hay lắm. Con thật có công to.

Sa Tăng hỏi:

- Anh ơi, anh tìm đâu ra nhiều thợ cắt tóc đến thế? Một đêm mà cắt được bao nhiêu là đầu!

Hành Giả bèn đem chuyện biến hóa thần thông kể hết một lượt. Bốn thầy trò cứ cười mãi không thôi.

Đang lúc vui vẻ, bỗng họ nhìn thấy một tòa núi cao chẵn lối. Đường Tăng ghìm ngựa nói:

- Đồ đệ ơi, các con nhìn thế núi trước mặt cao vợi vợi thế kia, vậy phải cẩn thận nhé!

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ yên tâm! Yên tâm! Con sẽ bảo vệ sư phụ vô sự!

Tam Tạng nói:

- Chớ nói vô sự! Ta thấy núi ấy sừng sững, hung khí băng lạnh, mây độc chập chờn, bất giác cảm thấy hoảng sợ, toàn thân tê dại, thần trí chẳng an.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ quên bản Đa Tâm Kinh của thiền sư Ô Sào rồi à?

Tam Tạng nói:

- Ta vẫn nhớ chứ.

Hành Giả nói:

- Sư phụ tuy nhớ, nhưng quên mất bốn câu tụng.

Tam Tạng hỏi:

- Bốn câu nào?

Hành Giả thưa:

- Bốn câu:

Phật ở Linh Sơn lọ phải cầu,

Linh Sơn tại tâm có xa nào.

Ai ai cũng có Linh Sơn tháp.

Chân tháp tu hành tốt biết bao!

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, ta há không biết? Nếu cứ y theo bốn câu thơ ấy thì muôn kinh nghìn điển cũng chẳng bằng tu tâm à?

Hành Giả nói:

- Đúng rồi. Tâm lắng có mình riêng chiếu, tâm còn vạn cảnh đều trong, sơ suất lỡ lầm thành biếng nhác, nghìn đời muôn kiếp chẳng thành công, chỉ cần một tấm lòng thành, Lôi Âm ở ngay trước mặt. Cứ nhìn sư phụ hốt hốt hoảng hoảng, thần trí bất an, thì đạo

lớn còn xa lắm và Lô Âm cũng xa lắm! Sư phụ chớ nghi ngờ cứ đi theo con.

Tam Tạng nghe nói, tinh thần trở lại bình tĩnh, muôn nỗi lo lắng đều tiêu tan.

Bốn thầy trò rảo bước đi lên, được một lúc đã tới chân núi, ngẩng nhìn chỉ thấy:

*Ngọn núi này đẹp thật,
Nhìn kỹ ngấn ngắt xanh
Quanh đỉnh mây bông bành
Sườn non cao san sát
Chim bay kêu chiêm chiếp
Thú chạy gào hung hăng
Rừng sâu nghìn gốc tùng
Non cao dăm khóm trúc
Cướp mỗi lang xanh hực
Tranh ăn hồ đói gặm
Vượn hú tìm quả ăn
Hươu gào sục tìm cỏ
Gió ào ào đây đó
Nước róc rách xa gần
Chốc chốc lại tiếng chim*

*Lanh lạnh vang rừng núi
Khấp chồn dây mây bò thành sợi
Bờ khe cỏ mọc lẫn hương lan
Lổn nhổn đá quái nằm dọc đường
Rờn rợn đỉnh non cao nhọn hoắt
Khỉ vượn thành đàn đang nhảy nhót
Cáo cầy từng lũ mãi vui chơi
Người đi lòng buồn vì núi đung trời
Lối mòn lại thêm phần ngoắt ngoéo.*

Bốn thầy trò có phần sợ hãi. Đang đi bỗng nghe thấy tiếng gió thổi vù vù, Tam Tạng sợ hãi nói:

- Gió nổi đấy!



Hành Giả nói:

- Mùa xuân có gió hòa, mùa hè có gió nóng, mùa thu có gió vàng, mùa đông có gió bắc, tứ thời đều có gió, vậy gió nổi việc quái gì phải sợ!

Tam Tạng hỏi:

- Trận gió này thổi mạnh lắm, quyết không phải thứ gió trời.

Hành Giả nói:

- Xưa nay gió thổi từ đất, mây bốc từ non, làm gì có thứ gió trời!

Vừa dứt lời, lại thấy một trận mù cuộn tới. Trận mù này:

*Cuồn cuộn đen trời rộng
Mênh mang tối đất dày
Mặt trời chẳng dám soi
Chim chóc thấy im ắng
Mịt mờ thuở hỗn độn
Phảng phất bụi tung bay
Chẳng thấy núi thấy cây
Chẳng thấy người hái thuốc.*

Tam Tạng bát giác sợ hãi hỏi:

- Ngộ Không, gió thổi chưa dứt, tại sao sương mù đã xuất hiện?

Hành Giả thưa:

- Chớ vội vàng! Xin mời sư phụ xuống ngựa, hai em bảo vệ sư phụ ở đây, để con đi xem lành dữ ra sao.

Đại Thánh co người một cái đã nhảy vút lên giữa tầng không, lấy tay khum khum che mắt, tròn xoe đôi mắt lửa quan sát phía dưới, quả nhiên thấy một con

yêu tinh đang ngồi trên sườn núi. Bạn xem hình dáng hấn:

*Tấm thân lòn loẹt lêu đêu
Oai hùng dáng điệu ra chiều nghênh ngang
Răng nanh nhọn hoắt bên mồm
Đầu mũi quặp xuống tựa cần câu cong
Mắt vàng cầm thú hãi hùng
Râu bạc dựng ngược quở thần sợ run
Oai hùng ngồi tựa sườn non
Vận thần thông thổi gió tuôn mù trùm.*

Lại thấy thủ hạ gồm ba bốn chục tiểu yêu đứng sắp hàng ở đó, còn yêu quái đang làm phép thổi gió phun mù. Hành Giả cười thầm nói:

- Hóa ra sư phụ mình cũng có chút linh giác. Người nói đó không phải là thứ gió trời, quả nhiên thứ gió ấy là do tên yêu quái này thổi ra ở đây. Nếu lão Tôn sử cây gậy lao xuống đánh theo miếng “giã tỏi”, thì hấn chết tươi ngay. Nhưng sẽ bại hoại thanh danh của lão Tôn mất.

Hành Giả nhất sinh hào kiệt, không bày mẹo ngầm hại ai bao giờ, bèn nói:

- Ta tạm quay về nhường cho Bát Giới một chút, bảo hấn tới đánh nhau với yêu quái trước. Nếu Bát

Giới có bản lĩnh đánh gục yêu quái thì may mắn. Nhược bằng Bát Giới không đủ thủ đoạn, bị yêu quái bắt đi, bấy giờ ta sẽ đi cứu, mới nổi danh chứ! Ngày thường Bát Giới đối với công việc thường lười biếng, chẳng chịu mót tay, chỉ được cái bẻm mép háu ăn, để ta lừa hấn một mẻ xem hấn ăn nói ra sao.

Bèn hạ mây bước xuống đi tới trước mặt Tam Tạng. Tam Tạng hỏi:

- Ngộ Không, chỗ có gió và sương mù ấy lành dữ ra sao?

Hành Giả thưa:

- Bây giờ trời trong sáng rồi, chẳng còn chút sương gió nào đâu!

Tam Tạng nói:

- Phải, ta cứ thong thả mà đi thôi.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ ạ, thường ngày con nhìn rất tinh, lần này thì lại sai. Con nói rằng trong chỗ gió sương e có yêu quái, hóa ra không phải.

Tam Tạng hỏi!

- Thế là cái gì?

Hành Giả thưa:

- Trước mặt không xa là một thôn trang. Mọi người trong thôn ưa làm điều thiện, đang nấu cơm gạo thơm, làm lương khô, bánh bao để thết đãi cơm chay sư tăng. Đám sương mờ ban nãy là làn khói họ hấp bánh dày. Thật là một xóm ưa làm điều thiện.

Bát Giới nghe vậy, ngỡ là thật, túm lấy Hành Giả thì thầm:

- Anh ơi, anh đã nếm trước cơm chay của họ rồi phỏng?

Hành Giả nói:

- Nếm tí chút thôi, món canh rau của họ mặn quá, tôi không khoái lắm.

Bát Giới nói:

- Chà, mặc cho họ nấu mặn như thế nào, tôi cũng ních một bữa no chật ruột, nếu có khát thì quay về uống nước sau.

Hành Giả hỏi:

- Chú muốn chén không?

Bát Giới đáp:

- Có, bụng tôi đang đói đây, phải đi nếm trước một tí, không biết có làm sao không?

Hành Giả nói:

- Chú em đừng nhắc nữa. Sách cổ có câu “Cha còn, con không được tự chuyện”. Sư phụ đang còn sờ sờ ở đây, ai dám đi trước?

Bát Giới cười nói:

- Miễn là anh đừng nói gì là em đi được.

Hành Giả nói:

- Tôi sẽ không nói, xem chú đi bằng cách nào?

Chú ngốc cũng có chút ít kiến thức mồm mép, bèn bước tới dạ một tiếng thật to và nói:

- Thưa sư phụ, vừa rồi sư huynh con nói trong xóm đằng trước mọi người đang làm cơm chay thết đãi sư tăng. Mà sư phụ xem con ngựa của chúng ta nó cũng hay làm phiền người ta lắm, nào cần cỏ cần mì, như thế không nên. May sao lúc này gió sương đã tắt, mọi người cứ ngồi nghỉ tạm ở đây để con đi tìm ít cỏ non cho nó ăn trước, sau đó chúng ta vào xóm xin cơm chay là hơn.

Đường Tăng mừng rỡ nói:

- Hay lắm! Sao hôm nay con lại chịu khó thế? Nhớ đi nhanh về nhanh nhé!

Chú ngốc ta cười thầm rồi đi luôn. Hành Giả đuổi theo tóm lấy nói:

- Chú em ạ, ở đó người ta thết đãi sư tăng chỉ thết đãi người tuần tú thôi, chứ không thết đãi người xấu xí đâu.

Bát Giới nói:

- Như vậy lại phải biến hóa khác đi à?

Hành Giả nói:

- Phải rồi. Phải biến hóa khác đi chứ.

Chú ngốc cũng có ba mươi sáu phép biến hóa, bèn đi tới khe núi, bắt quyết niệm chú, lắc mình một cái, biến thành một hòa thượng vừa lùn vừa gầy, tay gõ mõ cá, miệng lầm rầm ê a. Vì Bát Giới không biết niệm kinh, nên miệng chỉ ê a “thượng đại nhân” thôi.

Lại nói chuyện yêu quái thu gió đẹp mù, ra lệnh cho bọn tiểu yêu bày thành một vòng trận ngay giữa đường cái để đợi người qua lại. Chú ngốc ta xúi quẩy, một lát sau xộc ngay vào giữa, bị bọn tiểu yêu vây chặt, đưa túm quần áo, đưa tóm thắt lưng, co co kéo kéo xềnh xệch. Bát Giới nói:

- Đừng có kéo, để tôi tự đến ăn từng nhà.

Bọn tiểu yêu quát:

- Hòa thượng kia, nhà ngươi định ăn cái gì?

Bát Giới nói:

- Các người ở đây thết đãi cơm chay sư tăng, ta tới ăn cơm chay mà.

Bọn tiểu yêu nói:

- Nhà người tưởng ở đây thết đãi cơm chay sư tăng chắc? Chúng tao ở đây đang muốn ăn thịt sư tăng thì có! Chúng tao đều là những yêu tiên đắc đạo trong núi, chuyên bắt hòa thượng mang về nhà bỏ vào lồng hấp, hấp lên rồi ăn thịt, nhà người lại tưởng tới ăn cơm chay à?

Bát Giới nghe xong, trong lòng sợ hãi, bấy giờ mới ai oán Hành Giả:

- Thằng Bật Mã Ôn thật là đồ vô lại! Nhà người lừa ta rằng ở đây họ thết đãi cơm chay sư tăng. Ở đây nào có thôn xóm người ở, nào có thết đãi cơm chay sư tăng gì đâu, chỉ rặt là một lũ yêu tinh!

Chú ngốc bị bọn tiểu yêu lôi kéo đau quá, bèn hiện nguyên hình, rút cây đinh ba bên mạng sườn ra, bổ loạn xạ một chập, khiến lũ tiểu yêu phải chạy giạt đi.

Bọn chúng vội vàng chạy về cấp báo với lão quái rãng:

- Thưa đại vương, tai họa rồi!

Lão quái hỏi:

- Tai họa gì?

Bọn tiểu yêu thưa:

- Có một hòa thượng từ đằng trước núi tới, nom cũng sạch sẽ, bọn con định bắt mang về nhà hấp hăn lên. Nếu ăn không hết, thì để dành khi mưa dầm gió bắc, không ngờ hăn cũng biết biến hóa.

Lão quái hỏi:

- Hăn biến ra hình thù thế nào?

Bọn tiểu yêu thưa:

- Nào có ra hình người! Mà là mõm dài tai to, đằng sau lưng có bờm. Hai tay hăn múa tít cây đinh ba, chẳng nói chẳng rằng bố loạn xạ, chúng con sợ quá vội vàng chạy về tâu để đại vương biết.

Lão quái nói:

- Chớ sợ! Để ta đi xem sao.

Bèn múa một cây chày sắt, đi tới xem sao, quả nhiên thấy chú ngốc cực kỳ xấu xí.

Trông Bát Giới:

*Mõm nhọn dài hơn ba thước tư
Răng nanh dính bạc mép lòi ra
Hai tai phe phẩy như vờn gió
Đôi mắt tròn xoe tựa chớp lòa
Lông ngực lông bờm dâm tua tủa*

*Người mình da cóc xấu như ma
Trong tay cầm vật nom kỳ quái
Chín mũi đinh ba gớm chết mà!*

Yêu quái tỏ vẻ can đảm quát:

- Nhà người từ đâu tới? Họ tên là gì? Mau mau nói ra thì ta tha chết cho!

Bát Giới cười nói:

- Con trai của bố ời, con không nhận ra cụ tổ họ Trư của con à? Lại gần đây ta nói cho mà nghe:

- Bố đây:

*Miệng rộng răng chia thần lực mạnh
Thiên Bồng nguyên soái Ngọc Hoàng phong
Thiên Hà tổng quản binh mười vạn
Khoái lạc thiên cung hưởng tận cùng.
Chỉ vì say rượu gheo cung nga
Danh tiếng anh hùng bán tội trơ
Cung báu Đâu Ngưu gây rối loạn
Cỏ chi Vương Mẫu cũng ăn qua.
Ngọc Hoàng thân quát hai nghìn trượng
Đuổi xuống trần gian, khỏi cõi trời
Lập chí, nguyên thần khuyển tĩnh dưỡng*

*Không ngờ hạ giới lại thành yêu.
Tại thôn Cao Lão kết duyên lành
Mệnh ngăn, gặp ngay chú Ngộ Không
Gây sắt nạm vàng thu phục tứ
Cúi đầu xin nhập cửa Sa Môn.
Dắt ngựa gánh đồ đi ở công
Kiếp xưa do thiếu nợ Đường Tăng
Nguyên soái Thiên Bồng mang họ Lợn
Pháp danh Bát Giới rõ ràng rành.*

Yêu quái nghe xong, quát:

- Hóa ra nhà ngươi là đồ đệ của Đường Tăng. Ta vẫn nghe nói thịt Đường Tăng ngon lắm, đang muốn bắt hăn, thế mà hăn lại dẫn xác tới, ta nào chịu tha! Chớ có chạy! Coi cây chày của ta đây!

Bát Giới quát:

- Đồ nghiệt súc! Té ra nhà ngươi xuất thân là một anh thợ nhuộm!

Yêu quái hỏi:

- Tại sao lại bảo ta là thợ nhuộm?

Bát Giới đáp:

- Không là thợ nhuộm, tại sao lại dùng cối chày giã?

Yêu quái chẳng thềm nói năng, xông tới đánh loạn xạ. Hai người đánh nhau quyết liệt trong thung lũng:

Đinh ba chín mũi,

Chày sắt một cây.

Đinh ba ra miểng ào ào gió lay.

Chày sắt đi bài mưa bay dào dạt.

Một bên ác quái vô danh ngăn trở lối,

Một bên Thiên Bồng có tội phò thánh tăng.

Chân chính nào sợ ma quỷ lảng nhãng.

Núi cao chẳng thể kim sinh thổ.

Chùy đỡ khác nào mãng xà trườn khỏi tổ.

Chùy vung y hết rồng biển rời hang.

Tiếng reo hò chấn động núi non,

Tiếng gào thét rung rinh địa phủ,

Hai kẻ anh hùng phô sức khỏe,

Xả thân ra sức trở thần thông.

Bát Giới phẫn chấn oai phong đánh nhau quyết liệt với yêu quái. Yêu quái hét lớn ra lệnh cho bọn tiểu yêu vây chặt Bát Giới, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Hành Giả đứng đằng sau Đường Tăng bỗng cười nhạt, Sa Tăng hỏi:

- Tại sao anh cười nhạt thế?

Hành Giả đáp:

- Trư Bát Giới quả là ngốc thật! Mới nghe nói có cơm chay thết đãi sư tăng, đã bị tôi lừa, đòi đi rồi. Sớm muộn không thấy quay về thì có thể là một phát đình ba đánh lui yêu quái. Chú xem, hấn mà chiến thắng quay về, ắt sẽ to mồm tranh công. Còn như thua trận, bị yêu quái bắt đi, thì thật xúi quẩy cho tôi. Sau lưng trước mặt, không biết hấn chửi cái thằng Bật Mã Ôn đến hàng chục lần ấy chứ. Ngộ Tĩnh! Chú đừng hỏi nữa, để tôi đi xem sao.

Đại Thánh không muốn để Tam Tạng biết, bèn len lén nhổ một sợi lông đằng sau gáy, thổi hơi tiên khí hô “biến!” lập tức biến thành một Hành Giả giả cùng Sa Tăng đứng hầu Tam Tạng, còn chân thân thì xuất thần nhảy vút lên không trung quan sát, thấy chú ngốc bị lũ yêu quái vây chặt, cây đình ba múa loạn choạng, dần dần khó địch nổi.

Hành Giả nhin không nổi, hạ mây bước xuống, lớn tiếng gọi:

- Bát Giới chớ hoảng hốt, lão Tôn đã tới đây!

Chú ngốc nghe tiếng Hành Giả, bưng bưng khí thế, phấn chấn oai phong, vung đình ba xốc tới, bổ loạn xạ một chập. Yêu quái không địch nổi, nói:

- Lão hòa thượng này lúc trước không địch nổi, sao bây giờ lại dữ dội thế?

Bát Giới nói:

- Con trai của bố ơ, không thắng nổi bố đâu. Người nhà của bố đến rồi đây.

Đoạn chẳng nói chẳng rằng xông vào đánh tới tấp. Yêu quái địch không nổi, bị thua trận, dẫn bọn tiểu yêu bỏ chạy. Hành Giả thấy yêu quái bỏ chạy, nhưng cũng không đuổi theo, quay đầu đám mây trở về thu sọt lông tơ lên người như cũ. Tam Tạng người trần mắt thịt, chẳng hề hay biết.

Một lát sau, chú ngốc cũng thắng trận trở về, mệt mỏi đến nổi mũi dài lòng thòng, mồ hôi nhễ nhại, mệt hồng hộc bước tới, cất tiếng gọi:

- Sư phụ!

Tam Tạng thấy vậy thất kinh hỏi:

- Bát Giới, con đi cắt cỏ cho ngựa mà sao trở về bơ phờ thất thế thế kia. Hay là người trong bản cắt người coi giữ cấm không cho con cắt cỏ?

Chú ngốc đặt cây đinh ba xuống đất, vỗ ngực giậm chân nói:

- Sư phụ đừng hỏi nữa, nói ra bao nhiêu thật xấu hổ đến chết đi được.

Tam Tạng hỏi:

- Vì sao lại xấu hổ?

Bát Giới thưa:

- Sư huynh lừa dối con. Ban đầu anh ấy nói rằng trong đám gió sương ấy chẳng có yêu tinh, chẳng có gì gọi là điều dữ cả, chỉ là một xóm thôn ưa làm việc thiện, đang thổi cơm gạo thơm, làm bánh lương khô, bánh bao thết đãi cơm chay sư tăng. Con ngỡ là thật, lại đang lúc đói bụng, muốn đi ăn trước một chút, bèn lấy cớ đi cắt cỏ, đâu biết có một lũ yêu quái vây chặt lấy con. Con đánh nhau quyết liệt một hồi. Giá như không có cây gậy đưa đám của sư huynh con trợ lực thì con khó lòng thoát khỏi vòng vây về đây.

Hành Giả đứng cạnh cười nói:

- Chú ngốc ăn nói thật hô ò! Một mình chú có tội sao lại định đổ vấy cho người khác? Tôi vẫn đứng đây trông nom sư phụ, không hề rời đi đâu một ly.

Tam Tạng nói:

- Đúng đấy, Ngộ Không chưa hề rời ta một phút nào.

Chú ngốc nhảy lên hét toáng:

- Sư phụ chẳng hiểu gì cả! Anh ấy có phép thể thân đấy!

Tam Tạng hỏi:

- Ngộ Không, có thật là có yêu quái không?

Hành Giả không giấu được, cúi người mỉm cười thưa:

- Đúng là có một lũ tiểu yêu thật, nhưng chúng không dám quấy rầy chúng ta đâu. Bát Giới, chú lại đây! Phải nhường chú một chút chứ. Chúng ta bảo vệ sư phụ vượt qua đường núi hiểm trở, thì cũng như hành quân ấy mà.

Bát Giới hỏi:

- Hành quân thì thế nào?

Hành Giả đáp:

- Chú là tướng tiên phong đi trước mở đường. Yêu quái ấy không mò tới thì thôi? Nếu hấn mò tới, chú phải đánh nhau với hấn. Đánh thắng yêu quái thì đó là công của chú.

Bát Giới tính toán thấy thủ đoạn của yêu quái kém mình chút đỉnh, bèn nói:

- Tôi dù có chết về tay yêu quái cũng không sao. Được, để tôi làm tiên phong đi trước cho!

Hành Giả cười nói:

- Chưa chi chú ngốc đã gỡ mồm thì làm sao đánh thắng được!

Bát Giới nói:

- Anh ơi, anh không biết câu: “Công tử dự tiệc, chẳng say cũng no. Tráng sĩ ra trận chẳng thương cũng chết” đó sao? Trước nói câu liều thì sau mới có oai phong chứ!

Hành Giả mừng rỡ, lập tức sửa soạn yên cương, mời sư phụ lên ngựa. Sa Tăng gánh hành lý, theo sau Bát Giới, cả đoàn lên đường vào sâu trong núi. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện yêu quái dẫn bọn tiểu yêu bại trận chạy về bản động, ngồi ngất nghe trên vách đá, buồn bã chẳng nói năng. Bọn tiểu yêu giữ nhà, bước cả tới hỏi:

- Mọi lần đại vương ra đi, khi trở về hơn hở, hôm nay đại vương có điều gì mà buồn bã vậy?

Lão yêu nói:

- Tui nhỏ ơi, mọi lần ta rời động đi tuần núi, bất kể là người hay thú ở đâu tới, ta đều bắt lấy vài đứa mang về thết các người. Hôm nay xúi quẩy quá, gặp ngay đối thủ.

Bọn tiểu yêu hỏi:

- Đối thủ nào ạ?

Lão yêu đáp:

- Một hòa thượng. Hăn là đồ đệ của Đường Tăng bên phương Đông sang phương Tây lấy kinh tên là Trư Bát Giới. Ta lại bị hăn bố một chập đình ba, thua trận chạy về đây. Buồn quá! Ta vẫn thường nghe người ta nói Đường Tăng là vị La Hán trải qua mười kiếp tu hành, ai ăn được một miếng thịt hăn thì có thể trường thọ sống lâu ngang với trời đất. Thế mà tại sao hăn không bị ăn thịt nhỉ?

Bọn tiểu yêu nói:

- Nếu hăn bị ăn thịt thì làm sao tới đây được? Yêu quái nơi khác đã ăn thịt hăn rồi. Hăn có những ba đồ đệ cơ đấy.

Lão yêu hỏi:

- Các người biết ba đứa nào?

Bọn tiểu yêu thưa:

- Đồ đệ cả của hăn là Tôn Hành Giả, đồ đệ ba là Sa Hòa Thượng, tên vừa rồi là đồ đệ hai Trư Bát Giới đấy.

Lão yêu lại hỏi:

- Sa Hòa Thượng so với Trư Bát Giới thế nào?

Bọn tiểu yêu thưa:

- Cũng xấp xỉ.

- Thế Tôn Hành Giả so với hăn thế nào?

Bọn tiểu yêu thè lưỡi nói:

- Không dám nói đâu. Tôn Hành Giả thần thông quảng đại, biến hóa trăm đường! Năm trăm năm trước hần đã từng đại náo thiên cung, Nhị thập bát tú, Cửu diệu linh quan, Thập nhị nguyên thần, Ngũ khanh tứ tướng, tinh dầu đông tây, Nhị thân nam bắc, Ngũ nhạc tứ độc, thần tướng khắp trời chẳng ai có thể phạm tới hần, thế mà đại vương lại dám ăn thịt Đường Tăng sao?

Lão yêu hỏi.

- Làm sao các người biết hần kỹ như thế!

Bọn tiểu yêu đáp:

- Trước kia con sống với một đại vương ở động Sư Đà núi Sư Đà. Đại vương ấy chẳng biết hay dở, định ăn thịt Đường Tăng, bị Tôn Hành Giả vác gậy sắt nạm vàng đánh tới tận cửa. Đáng thương thay, ngay cả danh hiệu khác trong thẻ ngà cũng bị đập nát vụn. May sao, con còn chút ít hiểu biết, theo đường cửa sau chạy trốn tới đây, đội ơn đại vương thu nhận, nên mới biết rõ tài nghệ của hần.

Lão yêu nghe xong sợ tái mặt. Đó thực là “đại tướng quân sợ lời sấm”. Nghe chính người trong nhà nói như vậy thì hèn gì chẳng sợ.

Đang lúc sợ hãi, bỗng có một tiểu yêu bước tới nói:

- Đại vương không việc gì phải buồn, phải sợ. Thường có câu: “Làm việc phải từ từ”. Nếu đại vương muốn ăn thịt Đường Tăng, thì con xin dâng một mẹo bắt hăn.

Lão yêu hỏi:

- Nhà ngươi có mẹo gì?

Tiểu yêu đáp:

- Con có một mẹo gọi là “chia cánh hoa mai”

Lão yêu hỏi:

- Thế nào gọi là “chia cánh hoa mai”?

Tiểu yêu thưa:

- Bây giờ điểm hết tiểu yêu lớn nhỏ trong động, nghìn tên chọn lấy trăm, trăm tên chọn lấy mười, mười tên chọn lấy ba. Ba tên này phải giỏi giang, biết biến hóa, biến thành hình dáng hệt đại vương, đầu đội mũ khôi của đại vương, mình khoác áo giáp của đại vương, tay cầm chày của đại vương, chia ra mai phục ở ba nơi. Một tên đánh nhau với Trư Bát Giới, một tên đánh nhau với Tôn Hành Giả, một tên đánh nhau với Sa Hòa Thượng, cứ mặc cho ba tiểu yêu đó dụ ba anh em hăn đi, còn đại vương từ trên không trung thò bàn tay mây tóm lấy Đường Tăng, thật

chẳng khác nào “thò tay vào túi lấy vật”, “bắt ruồi sa chậu nước” có gì khó đâu!



Lão yêu nghe nói như vậy vô cùng mừng rỡ nói:

- Mẹo ấy tuyệt diệu! Tuyệt diệu! Phên này không bắt được Đường Tăng thì thôi, chứ bắt được Đường Tăng ta quyết không quên nhà người, sẽ phong cho nhà người làm tiền bộ tiên phong.

Tiểu yêu dập đầu tạ ơn, liền hô tập hợp yêu quái, điểm hết yêu quái lớn nhỏ trong động, quả nhiên

cũng chọn được ba tên giỏi giang, biết biến hóa giống hệt lão yêu, tay cầm chày sắt, chia đi mai phục đợi Đường Tăng. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tam Tạng yên tâm chẳng buồn chẳng lo đi theo Trư Bát Giới ra đường cái. Đi được một lúc lâu, bỗng từ trong bụi rậm ven đường một tiếng thét vang lừng, một tên tiểu yêu nhảy vọt ra xông tới toan tóm Tam Tạng. Tôn Hành Giả gọi:

- Bát Giới, yêu tinh tới đó, sao không động thủ?

Chú ngốc chẳng nhận ra thật giả, rút đinh ba bổ loạn xạ. Yêu quái giơ chày sắt lên đón đỡ, hai người một tiến một lui đánh nhau bên sườn núi. Đang đánh nhau, lại nghe thấy một tiếng thét vang lừng từ trong bụi cỏ, một yêu quái nữa nhảy vút ra, đuổi theo Đường Tăng. Hành Giả nói:

- Sư phụ ơi, hỏng rồi! Bát Giới mắt kém để sống yêu quái đó tới bắt sư phụ. Để lão Tôn đánh đuổi hẳn!

Bèn vội vàng rút gậy sắt xông tới quát:

- Chạy đi đâu! Coi cây gậy đây!

Yêu quái chẳng nói chẳng rằng, giơ chày lên đỡ, hai người xông xáo đánh nhau ngoài bãi cỏ. Đang lúc tranh giành, lại nghe tiếng gió rít lên ở phía sau, một

yêu quái nữa nhảy tới đuổi theo Đường Tăng. Sa Tăng trông thấy, thất kinh nói:

- Sư phụ ơi, anh cả và anh hai mắt kém để sống yêu quái tới bắt sư phụ. Sư phụ cứ ngồi yên trên mình ngựa, để con bắt hắn!

Đoạn chẳng kể hay dở, rút ngay bảo trượng ngăn cây chày sắt của yêu quái lại. Hai bên đánh nhau quyết liệt, hò hét om sòm, dần dần rời xa chỗ Tam Tạng. Lão quái đứng giữa tầng không, nhìn thấy Đường Tăng một mình ngồi trên lưng ngựa, bèn thò năm móng tay sắt sắc như lưỡi câu móc lấy Đường Tăng. Tam Tạng ngã ngựa rời yên, bị yêu quái nổi một trận gió cuốn đi. Đáng thương thay!

Thật là:

Thiền tinh gặp ma khó thành chính quả

Giang Lưu số khổ lại gặp tai tinh!

Lão yêu ngừng ngọn gió, lôi Đường Tăng vào động cất tiếng gọi:

- Tiên phong!

Tên tiểu yêu bày kế bước tới quỳ xuống lẩm bẩm:

- Không dám! Không dám!

Lão yêu nói:

- Tại sao lại nói như vậy? Đại tướng quân một lời nói ra như đinh đóng cột ^[314]. Hôm trước ta có nói nếu không bắt được Đường Tăng thì thôi, còn như bắt được Đường Tăng thì sẽ phong nhà người làm tiên bộ tiên phong. Hôm nay kể của nhà người quả đã thành công, lẽ nào ta lại thất tín với nhà người được?

- Nhà người hãy đem Đường Tăng lại đây, sai lũ nhỏ gánh nước cọ nồi, bổ củi nhóm bếp, đoạn đem hấp hăn lên, ta và nhà người cùng ăn thịt của hăn để được sống lâu mãi mãi.

Tiên phong nói:

- Thưa đại vương, hãy khoan ăn vội.

Lão yêu hỏi:

- Bắt được rồi, cứ sao lại khoan ăn?

Tiên phong đáp:

- Đại vương mà chén hăn ngay, thì Trư Bát Giới và Sa Tăng còn thể tất nhân tình, chứ còn Tôn Hành Giả là tay chúa ác độc. Hăn mà biết chúng ta ăn thịt sư phụ hăn, hăn lại không đến tận cửa nhà ta đánh phá ấy à? Cây gậy sắt nạm vàng của hăn chỉ thọc vào sườn núi của chúng ta một phát thì cả hang động núi non của chúng ta đều đổ sập hết! Chỗ nương thân của chúng ta thế là đi đời nhà ma!

Lão yêu nói:

- Vậy tiên phong có cao kiến gì không?

Tiên phong đáp:

- Theo tôi, ta hãy tạm đưa Đường Tăng ra vườn sau, trói hẳn vào gốc cây, hai ba ngày bắt hẳn nhịn đói, một là để trong ruột hẳn được sạch sẽ, hai là đợi xem ba tên kia không tới đây tìm, nghe ngóng thấy chúng bỏ đi rồi, bấy giờ chúng ta mới lôi hẳn ra nấu nướng ung dung đằng hoàng đánh chén lại không hơn à!

Lão yêu cười nói:.

- Phải lắm! Phải lắm! Tiên phong nói có lý lắm!

Bèn hạ lệnh giam Đường Tăng vào vườn sau lấy thừng trói chặt vào gốc cây. Bọn tiểu yêu thì tản ra đằng trước nghe ngóng tin tức.

Tam Tạng bị sợi thừng trói chặt đau đớn, không ngăn được những giọt nước mắt giàn giụa trên hai gò má, cất tiếng than thở:

- Đồ đệ ơi, các con bắt quái ở núi nào, đuổi yêu ở đường nào, để ta bị bọn yêu ma khốn kiếp bắt đi, chịu khổ cực ở nơi đây, biết bao giờ mới được gặp nhau? Ta đau đến chết mất!

Đang lúc nước mắt, ròn ròn, bỗng nghe thấy có tiếng người gọi ở ngọn cây trước mặt:

- Trưởng lão ơi ngài cũng tới đây ư?

Tam Tạng định thần hỏi:

- Ngài là ai đây?

Người kia đáp:

- Tôi là người tiều phu trong núi này, hôm trước, bị chúa núi bắt về, trói giam ở đây đã ba ngày nay, đang định ăn thịt tôi đây.

Tam Tạng ứa nước mắt nói:

- Bác tiều phu ơi, bác chết thì chỉ có một thân bác, chẳng có trở ngại gì. Còn tôi chết thực chẳng yên lòng.

Tiều phu nói:

- Thừa trưởng lão, ngài là người xuất gia, trên không có bố mẹ, dưới không có vợ con, chết là hết, có gì mà không yên lòng?

Tam Tạng nói:

- Tôi vốn ở phương Đông sang phương Tây lấy kinh, vâng ngự chỉ của vua Thái Tông nhà Đường đi bái Phật sống cầu chân kinh, siêu độ cho những cô hồn vô chủ dưới cõi u minh. Nay tôi mà chết thì lại không làm mất hy vọng của quân vương, phụ cả đạo thần tử hay sao? Bao nhiêu oan hồn dưới thành Uổng Tử mất hết trông mong, vĩnh viễn không được siêu

sinh, một tòa công quả hóa thành tro bụi. Đó chẳng phải không yên lòng là gì?

Người tiều phu nghe xong, nước mắt lại ứa ra nói:

- Trưởng lão ơi, ngài chết thì như vậy. Còn tôi chết cũng thương tâm lắm. Tôi từ nhỏ, bố đã mất, tôi sống với mẹ góa, gia sản chẳng có, chỉ nhờ vào nghề hái củi kiếm ăn. Mẹ già tôi năm nay tuổi đã tám mươi ba, chỉ trông cậy vào một mình tôi phụng dưỡng. Thằng hoặc tôi bị chết đi, thì lấy ai chôn cất mẹ già? Khổ quá! Khổ quá! Tôi đau khổ đến chết mất!

Tam Tạng nghe xong lại nức nở khóc rống lên:

- Đáng thương thay! Đáng thương thay! Người quê còn biết ơn cha mẹ, không lẽ bần tăng chỉ niệm kinh! Thờ vua thờ cha đều cùng một lý cả. Bác thì nhớ ơn cha mẹ, tôi thì nhớ ơn vua.

Thật đúng là:

Mắt đỏ hoe nhìn mắt đỏ hoe

Người đứt ruột đưa người đứt ruột!

Tạm gác chuyện Tam Tạng gặp hoạn nạn lại.

Lại nói chuyện Tôn Hành Giả đánh lui tên tiểu yêu ở bãi cỏ, vội quay về chỗ cũ bên đường, chẳng thấy sư phụ đâu cả, chỉ còn trơ con ngựa bạch và gói hành lý, thì sợ quá, vội vàng dắt ngựa, gánh đồ vào núi tìm. Than ôi! Thật là:

*Giang Lưu số khổ toàn gặp khổ
Đại Thánh hàng ma lại gặp ma.*

Cuối cùng, không biết việc tìm sư phụ sẽ như thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI SÁU

Bát Giới giúp oai trừ quái vật

Ngộ Không trở phép diệt yêu tà

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh dắt ngựa gánh đồ đi khắp núi tìm gọi sư phụ, bỗng thấy Trư Bát Giới thở hồng hộc chạy lại hỏi:

- Anh gọi gì đấy?

Hành Giả nói:

- Chú có thấy sư phụ ở đâu không?

Bát Giới nói:

- Tôi vốn chỉ theo Đường Tăng làm hòa thượng, anh lừa dối tôi, bảo tôi làm tướng quân này nọ, tôi xả thân đánh nhau với yêu quái một chập, sống sót quay lại đây. Anh và Sa Tăng trông nom sư phụ, lại còn hỏi tôi nỗi gì?

Hành Giả nói:

- Chú đừng trách tôi nữa. Chẳng biết chú hoa mắt thế nào, để sống yêu quái quay lại bắt sư phụ. Tôi phải xông ra đánh nhau với nó, bảo Sa Hòa Thượng trông nom sư phụ. Bây giờ đến Sa Hòa Thượng cũng chẳng thấy đâu cả.

Bát Giới cười nói:

- Chắc là Sa Hòa Thượng dắt sư phụ đi ị ở đâu đấy thôi.

Vừa dứt lời, đã thấy Sa Hòa Thượng về. Hành Giả hỏi:

- Sa Tăng, sư phụ đâu?

Sa Tăng nói:

- Hai mắt anh mờ cả hay sao mà để sổng yêu quái quay lại định bắt sư phụ. Lão Sa này phải xông ra đánh nhau với yêu quái. Sư phụ vẫn ngồi trên mình ngựa cơ mà.

Hành Giả tức nhảy người lên nói:

- Trúng kế của nó rồi! Trúng kế của nó rồi!

Sa Tăng hỏi:

- Trúng kế gì của nó?

Hành Giả đáp:

- Đó là kế “chia cánh hoa mai”. Chúng dụ anh em ta ra xa, rồi rắp tâm bắt cóc sư phụ mang đi. Trời ơi! Trời ơi! Biết làm sao bây giờ?

Đoạn không ngăn được hai dòng nước mắt lăn dài trên gò má. Bát Giới nói:

- Đừng khóc. Khóc chỉ tổ hỏng việc. Bọn chúng đi chưa xa, chỉ ở quả núi này thôi, chúng ta phải đi tìm

ngay!

Ba người chẳng biết làm gì, đành vào núi tìm. Đi chừng hai chục dặm, bỗng nhìn thấy dưới chân vách núi dựng đứng một tòa động phủ:

Đỉnh non cao óng ánh,

Đá quái dựng nguy nga.

Cỏ ngọc hoa kỳ hương thoảng,

Hạnh hồng đào biếc rườm rà.

*Cổ thụ vách non, da dẻ tuyết sương mây vòng ôm
Tùng xanh trước cửa, sắc đậm in trời nghìn trượng
thăm.*

Hạc núi từng đôi vờn cửa động,

Chim rừng ríu rít hót ban mai.

Óng vàng khắp lối bụi bụi song mây,

Ánh xanh ngọc treo hàng hàng yên liễu.

Ao vuông nước biếc,

Vực thăm chân non...

*Ao vuông nước biếc, thường luồng ẩn nấu tự ngàn
xưa,*

*Vực thăm chân non, yêu quái chực rình ăn thịt
sống.*

Nơi đây so non Bồng chẳng kém,

Cũng nơi sào huyết tụ phong sương.

Hành Giả thấy vậy bèn bước tới hai ba bước, đoạn nhảy tới trước cửa quan sát, thấy tấm cửa đá đóng im ỉm, trên cửa gắn một tấm biển đá, trên tấm biển đá khắc tám chữ đại tự “Động Triết Nhạc liên hoàn núi Ân Vụ”.

Hành Giả nói:

- Bát Giới, động thủ thôi! Đây chính là sào huyết của yêu tinh, sư phụ chắc bị nhốt ở trong đó.

Chú ngọc nổi máu hành hung, vung đinh ba lấy hết sức bổ xuống, tấm cửa đá vỡ toác một miếng, đoạn quát:

- Yêu quái! Mau đưa sư phụ ra trả ta, nếu không cây đinh ba này bổ xuống thì cả ở nhà mày sẽ chết hết!

Bọn tiểu yêu giữ cửa vội vàng chạy vào báo:

- Thưa Đại vương, tai họa đến nơi rồi.

Lão quái hỏi:

- Tai họa gì?

Tiểu yêu đáp:

- Ngoài cửa có một tên phá vỡ cửa, đang hò hét đòi trả sư phụ.

Lão quái sợ hãi lâm bẫm;

- Không biết thằng nào tìm đến thế nhỉ?

Tiên phong nói:

- Đại vương đừng sợ, để tôi ra xem sao.

Tên tiểu yêu này bèn chạy thẳng ra ngoài cửa trước, nghiêng đầu dòm qua lỗ cửa bị phá vỡ, thấy một người tai to mõm dài, vôi vàng quay vào la lớn:

- Đại vương đừng sợ, tên này là Trư Bát Giới, hăn chẳng có tài cán, chẳng dám làm gì đâu, nếu hăn cả gan mở cửa, thì tôi sẽ bắt hăn về nấu thịt một thể. Chỉ sợ cái lão hòa thượng mặt đầy lông lá, nom như ông thiên lôi thôi.

Bát Giới đứng bên ngoài nghe thấy bèn nói:

- Anh ơi, chúng chẳng sợ em, chỉ sợ anh thôi. Sư phụ chắc chắn bị nhốt ở trong đó rồi, anh xông vào đi.

Hành Giả quát mắng:

- Đồ nghiệt súc khốn kiếp kia! Ông ngoại Tôn của các người đang ở đây, mau đưa sư phụ ra trả thì ta tha chết cho!

Tiên phong nói:

- Đại vương ơi, không may rồi, Tôn Hành Giả cũng tìm tới đó.

Lão quái oán trách nói:

- Chỉ tại nhà người bày ra cái mẹo “chia cánh hoa mai” mang họa tới tận cửa đó. Biết làm sao bây giờ?

Tiên phong nói:

- Đại vương cứ yên tâm, chớ oán trách nữa. Tôi biết Tôn Hành Giả là con khỉ khoan dung đại lượng, tuy có tài thần thông biến hóa, nhưng lại ưa tăng bốc phỉnh phờ. Chúng ta đưa một cái đầu người giả ra lừa bịp hắn một chập, phỉnh nịnh hắn vài câu, rằng sư phụ hắn bị chúng ta ăn thịt mất rồi. Nếu lừa được để hắn đi, thì nghiêm nhiên Đường Tăng sẽ thuộc chúng ta chén thịt, lừa không xong sẽ tìm cách khác.

Lão quái hỏi:

- Lấy đâu ra đầu người giả?

Tiên phong thưa:

- Để con làm một cái đại vương xem.

Đoạn tên tiên phong cầm lưỡi rìu sắt chặt một đoạn gốc cây liễu dẻo thành một cái đầu người, phun vào một ít máu người, bôi bôi vẽ vẽ, đặt trong chiếc khay sơn, hai tiểu yêu bưng ra cửa cất tiếng gọi:

- Thưa ngài Đại Thánh, xin ngài nguôi giận tha thứ cho.

Quả nhiên Tôn Hành Giả ưa phỉnh nịnh, vừa nghe nói “ngài Đại Thánh”, tay đã giữ chặt lấy Trư Bát Giới nói:

- Đừng động thủ vội, để xem hắn nói gì.

Tên tiểu yêu bưng khay nói:

- Sư phụ ngài bị đại vương tôi bắt vào động, bọn tiểu yêu trong động hỗn láo, chẳng kể hay dở xông ngay vào đĩa cắn, đĩa xẻ, đĩa dứt, đĩa nhai, ăn loáng một cái hết sạch sư phụ, chỉ còn lại cái đầu lâu này thôi.

Hành Giả nói:

- Ăn hết rồi thì thôi, nhưng mang cái đầu lại đây để ta xem thật hay giả.

Tên tiểu yêu ném cái đầu lâu qua lỗ cửa vỡ. Trư Bát Giới nhìn thấy khóc òa lên:

- Thương thay! Sư phụ khi vào thế kia, khi ra thế này ư?

Hành Giả nói:

- Chú ngốc coi xem thật hay giả rồi hẵng khóc.

Bát Giới nói:

- Không biết xấu hổ, đầu người lại còn thật giả gì nữa!

Hành Giả nói:

- Cái đầu này là giả.

Bát Giới hỏi:

- Sao anh biết là giả?

Hành Giả nói:

- Đầu người thật khi ném chỉ kêu cộc một cái chứ không vang. Còn đầu giả khi ném vang như tiếng mõ. Không tin, tôi ném cho chú xem.

Bèn nhặt lấy cái đầu giả ném mạnh vào tảng đá, một tiếng cộc vang lên. Sa Hòa Thượng nói:

- Anh ơi, kêu vang rồi đó.

Hành Giả nói:

- Kêu vang là đầu giả. Để tôi bắt nó hiện nguyên bản tướng cho các chú xem.

Đoạn rút ngay cây gậy nạm vàng ra, nhằm cái đầu đập một phát vỡ tan. Bát Giới nhìn kỹ té ra là gốc cây liễu, bèn tức quá chửi mắng om sòm:

- Đồ giặc cỏ dê tiện kia, các người giầu sư phụ ta trong động rồi đưa gốc liễu ra bịp ông tổ họ Trư của các người hả? Chẳng phải sư phụ ta, chỉ là tinh cây liễu biến thành đấy chứ!

Tên tiểu yêu bưng khay sợ quá run rẩy chạy vào báo:

- Gay to! Gay to!

Láo yêu hỏi:

- Gay to cái gì?

Tiểu yêu thưa:

- Đã lừa được Trư Bát Giới và Sa Hòa Thượng rồi. Nhưng Tôn Hành Giả là tay “buôn đồ cổ bợm”. Hắn biết tổng món hàng! Hắn nhận ra ngay là cái đầu giả. Bây giờ phải đưa cái đầu người thật ra, hắn mới chịu đi.

Lão quái nói:

- Lấy đâu ra đầu người thật bây giờ?... Hay là chọn một cái đầu chưa ăn hết ở đình Lộ Da mang ra cho chúng?

Bọn tiểu yêu lập tức chạy tới đình Lộ Da, chọn một cái đầu còn bê bết máu tươi, lột bỏ sạch da nom nhầy nhựa, sai tên tiểu yêu đặt vào khay bê ra cất tiếng gọi:

- Thưa ngài Đạt Thánh, cái đầu trước đúng là giả. Cái đầu này mới thật là đầu Đường trưởng lão, đại vương tôi định giữ lại để trấn trạch, nay xin đem ra dâng.

Đoạn ném đánh cạnh qua lỗ cửa, cái đầu lăn lông lốc ròng ròng máu tươi.

Tôn Hành Giả nhận ra là đầu người thật, chẳng còn biết thế nào cũng bật khóc. Bát Giới, Sa Tăng cũng khóc rống lên. Bát Giới nuốt nước mắt nói:

- Anh ơi, đừng khóc nữa. Hôm nay xấu trời, để thêm e sinh hôi thối. Đang lúc còn tươi để em mang đi chôn cất xong xuôi rồi hẵng khóc.

Hành Giả nói:

- Chú nói đúng lắm,

Chú ngốc chẳng kể bần thiêu, ôm cái đầu vào lòng chạy lên sườn núi, chọn chỗ quang đãng, sáng sủa tàng phong tự khí, lấy đinh ba đào một cái hố, chôn cái đầu xuống, rồi đắp thành nấm mộ, đoạn gọi Sa Tăng:

- Chú và anh khóc đi, để tôi đi tìm thức gì cúng sư phụ.

Bát Giới đi ra bờ suối, bẻ mấy cành liễu, nhặt mấy hòn đá cuội, mang về đặt mấy hòn cuội vào giữa mộ, cắm mấy cành liễu ở hai bên, gọi là cúng sư phụ!

Hành Giả hỏi:

- Chú làm cái trò gì đấy?

Bát Giới đáp:

- Mấy cành liễu tạm làm mấy cây tùng bách che cho mộ sư phụ, vài hòn cuội tạm làm đồ điểm tâm để cúng sư phụ.

Hành Giả quát lên:

- Đồ khốn kiếp, người đã chết, còn lấy đá cúng sao?

Bát Giới nói:

- Gọi là tấm lòng báo biểu của người sống mà.

Hành Giả nói:

- Thôi, chú đừng nói lung tung nữa. Gọi Sa Tăng lại đây: một là làm nhà mộ cho sư phụ, hai là trông coi con ngựa, hành lý, để tôi và chú đi phá động phủ của bọn chúng, bắt sống yêu quái, phanh thây làm muôn đoạn, báo thù cho sư phụ.

Sa Hòa Thượng nước mắt ròn ròn nói:

- Anh cả nói đúng lắm. Hai anh cứ đi đi, để em ngồi đây coi giữ.

Bát Giới cởi ngay chiếc áo dài gấm đen ra, thắt lại chiếc áo lót cho gọn, vác đỉnh ba đi theo Hành Giả. Hai người hăng hái bước tới, chẳng nói chẳng rằng, đập phá luôn cửa động. Tiếng phá cửa vang trời. Hai người lớn tiếng gọi:

- Trả lại Đường Tăng sống cho chúng tao.!

Bọn tiểu yêu lớn nhỏ trong động, con nào con nấy hồn vía rụng rời, oán trách tên tiên phong mãi không thôi.

Lão quái hỏi tên tiên phong:

- Bọn hòa thượng ấy đã đánh tới cửa, biết làm sao bây giờ.

Tiên phong đáp:

- Cổ nhân nói đúng lắm: “Đâm lao phải theo lao”^[315]. Đã không làm thì thôi, làm phải làm tới. Đại vương sai tả hữu đốc suất hết quân lính xông ra giết sạch bọn hòa thượng ấy đi.

Lão quái nghe xong, chẳng còn cách nào, đành hạ lệnh:

- Các con hãy dốc sức đồng lòng cầm binh khí tinh nhuệ xông ra đánh trận!

Bọn tiểu yêu hò hét vang lừng xông ra ngoài cửa động. Đại Thánh và Bát Giới vội vã lùi lại vài bước tới chỗ rộng rãi bằng phẳng, mới chặn bọn tiểu yêu lại quát:

- Tên nào là yêu quái sùng sỏ? Tên nào bắt sự phụ ta?

Bọn tiểu yêu cầm doanh trại bày trận, phất một lá cờ gấm thêu bay phần phật, lão quái cầm chày sắt bước ra lớn tiếng quát:

- Đồ hòa thượng khốn kiếp kia, các người không nhận ra ta sao? Ta là Nam Sơn đại vương đã lâu lổng

ở đây mấy trăm năm rồi. Đường Tăng của các người đã bị ta ăn thịt, người dám làm gì ta nào?

Hành Giả quát mắng:

- Đồ đê tiện to gan kia! Nhà người bao nhiêu tuổi mà dám dùng hai chữ “Nam Sơn”. Lão Quân họ Lý^[316] là ông tổ khai thiên lập địa, chỉ được ngồi ở bên phải cung Thái Thanh. Phật tổ Như Lai là bậc tổ giúp đời chỉ được ngồi ở dưới cánh chim Đại Bàng, đức thánh Khổng là ông tổ đạo Nho cũng chỉ được gọi là “phu tử” thôi. Nhà người là đồ nghiệt súc mà dám xưng là “Nam Sơn đại vương”, lêu lổng ở đây mấy trăm năm cơ à? Chớ có chạy! Ném một gậy của ông ngoại nhà người đây!

Yêu quái nghiêng mình tránh, giơ cây chày lên đỡ cây gậy sắt, đoạn tròn xoe đôi mắt hỏi:

- Nhà người mặt mũi giống hệt loài khỉ, lại dám cả vú lấp miệng em hả? Liệu nhà người có tài nghệ gì mà dám tới cửa nhà ta ngông cuồng?

Hành Giả cười:

- Đồ nghiệt súc vô danh tiểu tốt kia! Nhà người không biết lão Tôn sao? Đứng cho vững, dỏng tai nghe ta nói đây:

Quê ta Đông Thắng Thần Châu,

Trời che đất chở muôn thâu bao hàm.
Núi Hoa Quả sinh đá tiên.
Nở ra thành tứ căn nguyên nhiệm màu.
Sinh ra khác hẳn mọi loài,
Tấm thân thành thánh đất trời sánh ngang.
Bản tính tụ tập luyện rèn.
Thiên tư đỉnh ngộ nhất trên cõi đời,
Quan phong Đại Thánh trên trời,
Hung đồ quấy phá coi ai ra gì
Binh trời mười vạn sợ uy,
Bao nhiêu tinh tú làm gì được ta.
Tiếng đồn vũ trụ gần xa.
Khắp trong trời đất biết ta anh hùng.
Nay theo chính quả Sa Môn,
Phù trì trưởng lão lên đường sang Tây,
Gặp núi chặn lối mở ngay
Gặp sông cầu bắc, diệt bầy quái yêu
Sườn non diệt lũ tỳ hươu
Rừng sâu diệt hổ, lưng đèo diệt lang,
Sang Tây chính quả rõ ràng
Yêu tà nào dám chặn đường hành hung

Nhà người đã hại Đường Tăng

Mệnh người quyết đập tan tà thành mới nghe!

Yêu quái nghe xong vừa sợ vừa giận, nghiêng rặng nghiêng lợi nhảy bổ đến vung chày sắt đánh Hành Giả. Hành Giả nhẹ nhàng giơ cây gậy sắt gạt ra, ý còn muốn đấu khẩu với yêu quái nữa. Bát Giới nhìn không nổi vung đình ba đánh nhau với tên tiên phong. Tên tiên phong dẫn bọn tiểu yêu kéo ồ cả lại. Một trận hỗn chiến khốc liệt diễn ra nơi vạt rộng trong núi thẳm:

Thượng quốc thánh tăng ở cõi Đông

Sang miền Cực Lạc cầu kinh tông

Nam Sơn yêu báo phun mù gió

Chấn lối hang sâu giở thói hung

Giở trò bày đặt mẹo tinh vi

Bắt lấy Đường Tăng thật ngọc là

Đụng phải Ngô Không nhiều võ nghệ

Lại thêm Bát Giới cũng tài ba

Bãi bằng hỗn chiến với quần yêu

Mù mịt bụi bay kín đất trời

Giáp trận tiểu yêu đao múa loạn

Thần tăng hò hét đánh tới bời.

*Đại Thánh anh hùng ai dám địch
Ngộ Năng hăng hái sức tài trai
Tiên phong, lão quái Nam Sơn ấy
Muốn chén Đường Tăng mấy cũng liều
Bên này quyết chiến báo thù sư phụ
Bên nọ quyết chí thịt thánh tăng
Qua lại đánh nhau liền một chập
Hơn thua thắng bại khó tranh phân.*

Tôn Đại Thánh thấy bọn tiểu yêu dũng mãnh, đánh mãi không lui, bèn dùng phép phân thân nhổ một sợi lông bỏ vào miệng nhai nát rồi phun ra, hô “biến” lập tức mỗi mẩu lông đều biến thành một Hành Giả, tay cũng cầm gậy sắt nạm vàng xông vào đánh. Mấy trăm tên tiểu yêu đánh trước không đỡ được sau, đâm trái không che được bên phải, con nào con ấy bỏ chạy tán loạn, cầu sống về bản động.



Hành Giả, Bát Giới từ trong trận đánh thốc ra ngoài. Đáng thương thay bọn yêu quái không địch nổi, đỉnh ba bồ xuống, chín mũi máu phun. Gậy sắt vung lên, thịt xương nát vụn! Nam Sơn đại vương sợ quá vội vàng thổi gió phun mù, thoát thân chạy về. Tên tiên phong không biết biến hóa, bị Hành Giả vung gậy sắt đập chết, hiện nguyên hình là con lang xanh lưng sắt thành tinh. Bát Giới bước tới túm chân lật lên xem, rồi nói:

- Tên này từ nhỏ không biết đã ăn trộm bao nhiêu lợn dê của người ta mang về ăn rồi đây!

Hành Giả lắc mạnh một cái, thu sợi lông lên mình, nói:

- Chú ngốc, không được chậm trễ, mau đuổi theo lão quái, đòi tính mạng sư phụ!

Bát Giới quay lại đã không thấy các tiểu Hành Giả đâu cả, bèn nói:

- Anh ơi, pháp tướng của anh biến đâu mất rồi?

Hành Giả nói:

- Tôi đã thu về hết rồi.

Bát Giới nói:

- Thật tuyệt vời! Thật tuyệt vời!

Hai người vui mừng khôn xiết, đắc thắng đuổi theo.

Lại nói chuyện lão quái chạy thoát về động, sai ngay bọn tiểu yêu khuân đá, gánh đất lấp kín cửa trước. Một số tiểu yêu sống sót con nào con nấy run rẩy sợ hãi khuân đá lấp kín cửa lại, không dám thò đầu ra nữa. Hành Giả dẫn Bát Giới đuổi tới cửa hò hét om sòm, nhưng tịnh không một tiếng trả lời. Bát Giới vung đinh ba bổ xuống, nhưng cửa hang vẫn trơ trơ. Hành Giả đã biết bèn nói:

- Bát Giới đừng phí sức. Bọn chúng đã lấp kín cửa hang rồi.

Bát Giới nói:

- Lấp cửa hang, thì mối thù của sư phụ làm sao báo được.

Hành Giả nói:

- Hăng quay về chỗ ngôi mộ, xem Sa Tăng thế nào đã.

Hai người quay về chỗ cũ, thấy Sa Tăng vẫn còn đang khóc. Bát Giới lòng thêm đau đớn, quẳng đinh ba, phủ phục xuống bên mộ, hai tay bóp đất, khóc rống lên:

- Sư phụ khốn khổ, sư phụ tha hương ơ! Con tìm thấy sư phụ ở đâu bây giờ?

Hành Giả nói:

- Chú đừng khóc nữa cho thêm đau lòng. Yêu quái lấp cửa trước, nhất định có cửa sau để ra vào. Hai chú ngồi đây, để tôi đi xem sao.

Bát Giới ứa nước mắt nói:

- Anh phải cẩn thận nhé! Không khéo ngay anh cũng bị chúng bắt mất, chúng tôi khóc chẳng giỏi, khóc sư phụ một câu, lại khóc sư huynh một câu, rồi thì khóc lẫn lộn tuốt mất.

Hành Giả nói:

- Không sao. Tôi khắc có cách!

Đoạn Đại Thánh thu gậy, thắt lại quần rảo bước sang bên kia sườn núi. Chợt Hành Giả nghe tiếng nước chảy rì rầm, bèn quay đầu nhìn, hóa ra là dòng suối từ phía thượng lưu tung bọt chảy tới. Hành Giả lại nhìn thấy một tòa công bên bờ suối, bên công có một khe nước ngầm phun nước ra, bèn nghĩ thầm:

- Chẳng cần nói cũng biết đây là cửa sau của yêu quái. Nhưng cứ để nguyên mặt mũi thế này, bọn tiểu yêu canh cửa sẽ nhận ra, để ta biến thành con rắn nước chui vào... À, hãy khoan. Biến thành rắn nước sợ linh hồn sư phụ biết sẽ trách mình là người xuất gia mà lại biến thành loài rắn bò trườn. Biến thành con cua bể chui vào vậy. Cũng không được. Sợ sư phụ trách mình là người xuất gia mà lại lấm chân.

Hành Giả biến thành một con chuột nước, tõm một tiếng, nhảy xuống khe nước ngầm, lặn xuống tận đáy khe quan sát, thấy chỗ có nắng, mấy chú tiểu yêu đang phơi từng lát thịt người. Hành Giả nghĩ bụng:

- Các con của bố ời, đúng là thịt của sư phụ bố rồi. Chúng bay ăn không hết đem phơi khô để dành lúc mưa dầm gió bắc chứ gì. Ta mà hiện nguyên hình đuổi tới, một gậy đập chết hết thì chúng chê ta là đồ

hữu dũng vô mưu. Thôi được, để ta biến hóa lần nữa, tìm bằng được lão quái xem sao.

Đoạn nhảy ra khỏi khe, lắc mình một cái biến thành một con kiến ngựa có cánh. Thật là:

*Bé teo tên gọi ngựa huyền,
Lâu ngày mọc cánh bay lên nhẹ nhàng
Khi nhàn bày trận bên đường,
Lúc vui gặm phấn dọn bàn cờ tiên.
Biết mưa đắp tổ lấp hang,
Tha đất xây lũy dọc ngang như thành.
Thân hình hoạt bát tinh nhanh,
Mấy phen phen trúc cửa màn bò chơi.*

Hành Giả đang cánh nhẹ nhàng bay thẳng vào nhà giữa, thấy lão quái đang ngồi buồn rười rượi. Bỗng một tiểu yêu từ phía sau nhảy ra báo:

- Đại vương có tin cực kỳ vui!

Lão quái hỏi:

- Tin vui gì?

Tên tiểu yêu thưa:

- Chúng con đi thám thính ở bên suối ngoài cổng sau, bỗng nghe thấy tiếng khóc, con bèn lên đỉnh núi quan sát, hóa ra là Trư Bát Giới, Tôn Hành Giả, Sa

Hòa Thượng đang khóc rống bên ngôi mộ. Hãn là bọn chúng ngỡ cái đầu đó là đầu Đường Tăng, đem chôn cất rồi khóc rống bên mộ.

Hành Giả nghe trộm được câu nói ấy, trong bụng mừng rỡ nghĩ thầm:

- Cứ như lời nói ấy, thì sư phụ đang còn bị giam giữ trong này, chưa bị ăn thịt. Mình phải đi tìm sư phụ xem sư phụ sống chết ra sao, sẽ nói chuyện với chúng sau.

Đoạn Đại Thánh bay vào nhà giữa, ngó đông ngó tây, thấy tường bên có một cái cửa nhỏ đóng im ỉm, bèn lách qua khe cửa chui vào xem xét, hóa ra là một khu vườn, tiếng khóc bi thiết văng vẳng đâu đây. Hành Giả bay thẳng vào giữa vườn, thấy có hai người bị trói dưới gốc cây to, một người rõ ràng là Đường Tăng. Hành Giả vừa nhìn thấy, bụng dạ ngứa ngáy, chịu không nổi, hiện nguyên bản tướng, chạy tới bên cất tiếng gọi:

- Sư phụ!

Tam Tạng nhận ra tiếng Hành Giả, ứa nước mắt nói:

- Ngô Không, con đến đây ư? Mau cứu ta với Ngô Không ơi! Ngô Không ơi!

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng gọi tên con, đằng trước có người e lộ mất. Sư phụ còn sống, con chắc chắn sẽ cứu được. Yêu quái nói rằng đã ăn thịt sư phụ, rồi mang cái đầu người giả ra lừa chúng con, chúng con bèn đánh nhau quyết liệt với chúng. Sư phụ yên tâm, gắng chịu đựng chút nữa, chừng nào con đánh gục được yêu quái, mới cứu sư phụ được.

Đại Thánh niệm chú, rồi lắc mình một cái, lại biến thành con kiến ngựa, bay vào nhà giữa, đậu trên chiếc xà nhà, thấy số tiểu yêu chưa bị thương tích gì tùm nãm tùm ba xì xào bàn tán. Bỗng một con trong số đó nhảy ra tâu:

- Thừa đại vương, bọn chúng thấy cửa bị lấp, đánh mãi chẳng ăn thua, đành bỏ mặc Đường Tăng, mang cái đầu giả đi chôn, hôm trước khóc, hôm rồi khóc, hôm sau lại khóc là đủ ba ngày, có lẽ bỏ đi rồi. Chúng con nghe ngóng biết chúng bỏ đi ấy à, lúc ấy sẽ lôi Đường Tăng ra pha thịt cắt nhỏ thành từng miếng ướp gia vị, rồi nướng lên thơm phức, một người chén một miếng cho được trường thọ sống lâu.

Lại một tên khác vỗ tay nói:

- Ấy chớ! Ấy chớ! Dem hấp lên ăn ngon hơn!

Lại một tên nữa nói:

- Hãn là một vật hiếm hoi, đem ướp muối để ăn được lâu.

Hành Giả đậu trên xà nhà nghe thấy hết, trong lòng giận sôi lên nghĩ bụng:

- Sư phụ ta có độc ác gì với các người, mà các người tính kế ăn thịt người như vậy!

Đoạn dứt nắm lông tơ, cho vào miệng, nhai nát, nhẹ nhàng phun ra, miệng thầm niệm chú, biến những mẩu lông thành những con bọ ngủ, bay đậu khắp mặt rồi chui vào mũi bọn tiểu yêu. Bọn tiểu yêu dần dần buồn ngủ rũ ra. Một lát sau, chúng đã ngủ lả lóc. Duy lão yêu ngủ chập chờn, đưa hai tay vò đầu bứt tai, bóp mũi hắt hơi liên tục. Hành Giả nghĩ:

- Lẽ nào hãn không ngủ say? Cho hãn thêm hai con nữa!

Đoạn lại nhổ một sợi lông tơ, làm phép như lần trước, rồi ném vào mặt lão quái. Hai con bọ ngủ chui vào lỗ mũi, một con chui vào lỗ trái, một con chui vào lỗ phải. Lát sau, lão quái ngả người ra, vươn vai ngáp dài hai tiếng, rồi ngáy khò khò.

Hành Giả mừng thầm nhảy xuống, hiện nguyên hình, rút cây gậy sắt trong tay ra múa tít một vòng, cây gậy to bằng quả trứng vịt, đập đánh rầm một

tiếng phá vỡ tấm cửa bên, chạy thẳng vào vườn sau lớn tiếng gọi:

- Sư phụ ơi!

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, mau cởi dây thừng cho ta, ta đau đến chết mất.

Hành Giả nói:

- Sư phụ đừng vội, để con giết yêu quái rồi lại cởi dây cho sư phụ.

Đoạn quay người chạy thẳng tới nhà giữa toan vung gậy đánh, song lại dừng tay lại nghĩ:

- Không được. Phải cứu sư phụ đã rồi giết chúng sau.

Đoạn lại chạy vào vườn, rồi lại nghĩ:

- Giết chúng xong rồi hãy cứu.

Cứ như vậy đến vài lần, rồi lại nhảy múa bước vào vườn. Tam Tạng thấy vậy vừa buồn vừa vui nói:

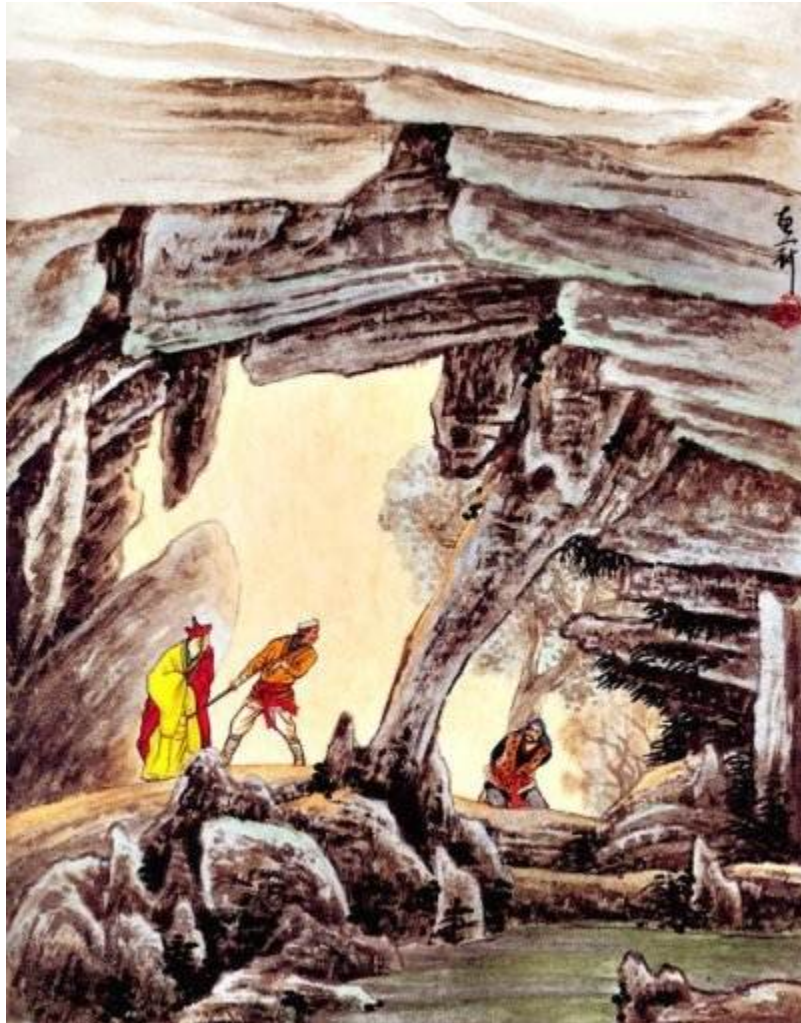
- Con khi kia thấy ta chưa chết, mừng quá không biết làm gì, nên nhảy múa phông?

Lúc ấy Hành Giả mới bước tới bên cởi dây trói, đỡ sư phụ xuống, toan đi. Bỗng thấy một người bị trói ở trên cây trước mặt gọi:

- Xin trưởng lão mở lòng đại từ đại bi cứu tôi với!

Tam Tạng đứng sững lại gọi:

- Ngô Không, cởi trói cho người kia với.



Hành Giả hỏi:

- Người ấy là ai?

Tam Tạng đáp:

- Bác ấy là tiều phu, bị bắt vào đây trước ta một ngày. Bác ấy có mẹ già, ngày đêm mong nhớ mẹ. Thật là một người chí hiếu. Con cứu bác ta luôn một thể.

Hành Giả vâng lời, cỡi dây trói cứu luôn người tiều phu, đoạn dẫn cả hai người ra lối cửa sau, bò lên sườn núi, vượt qua con suối. Tam Tạng cảm tạ nói:

- Đồ đệ ơi, may nhờ có con cứu ta thoát chết. Ngô Năng, Ngô Tĩnh đâu cả rồi?

Hành Giả thưa:

- Hai chú ấy đang khóc sư phụ ở đằng kia kìa. Sư phụ gọi hai chú ấy một tiếng.

Tam Tạng bèn lớn tiếng gọi:

- Bát Giới! Bát Giới.

Bát Giới khóc đến nỗi tối tăm đầu óc, quệt nước mắt nước mũi nói:

- Sa Hòa Thượng ơi, linh hồn sư phụ hiện về đang gọi chúng ta đó.

Sa Tăng ngẩng đầu nhìn thấy, vội vàng quỳ sụp xuống nói:

- Sư phụ ơi, sư phụ chịu nhiều hoạn nạn quá! Anh con làm thế nào cứu được sư phụ ra đây?

Hành Giả đem chuyện cứu sư phụ kể hết một lượt.

Bát Giới nghe xong nghiêng răng căm giận, không nhin nổi, vác đỉnh ba xới tung ngôi mộ lên, moi lấy cái đầu lâu, đập cho một phát đỉnh ba, cái đầu lâu nát bét như cám. Đường Tăng nói:

- Đập nát nó làm gì?

Bát Giới nói:

- Sư phụ ơi, chẳng rõ hẳn là vong nhân nhà ai mà bắt chúng con phải sụp lạy khóc suốt.

Tam Tạng nói:

- Chính nó cứu ta thoát chết đấy. Khi anh em chúng con đánh tới cửa chúng nó, hò hét đòi thả ta, bọn chúng nghĩ rằng đưa nó ra là xong xuôi. Nếu không thế, chắc ta đã bị chúng giết chết rồi. Hãy chôn cất cái đầu đó để tỏ tấm lòng của người xuất gia chúng ta.

Chú ngốc nghe Tam Tạng nói như vậy, bèn đem đồng thịt xương bày nhầy mang đi chôn, rồi lại vun thành nấm mộ.

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ hãy tạm ngồi đây để con vào diệt yêu quái đã.

Bèn từ sườn núi nhảy xuống, vượt qua suối vào động, cầm sợi thừng trói Đường Tăng và bác tiêu phu vào thẳng nhà giữa. Lão quái vẫn đang ngủ say. Hành Giả trói túm bốn vó hăn lại, lấy gậy sắt xỏ vào, quấy lên vai, ra thẳng cửa sau. Trư Bát Giới từ xa trông thấy bèn nói:

- Ông anh gánh một đầu giỏi nhỉ! Sao không tìm đũa nữa gánh hai đầu có hơn không?

Hành Giả bước tới đặt lão yêu xuống đất. Bát Giới giơ đũa ba toan bổ. Hành Giả nói:

- Hãy khoan! Trong động còn bọn tiểu yêu chưa bắt!

Bát Giới nói:

- Anh đưa tôi vào diệt chúng luôn thế đi.

Hành Giả nói:

- Đánh làm gì cho phí sức, chi bằng tìm ít củi thui cho tiệt nọc nhà chúng.

Bác tiểu phu nghe nói bèn dẫn Bát Giới tới thung lũng phía đông nhặt ít gốc trúc, cành liễu, sợi mây, cành lau, lá sậy, gỗ dâu khô cong bó thành vài bó, gánh về chất kín cửa sau. Hành Giả châm lửa, Bát Giới lấy hai tai quạt gió. Đại Thánh co người nhảy lên chỗ cao, rùng mình thu hết những sợi lông đã biến thành những con bọ ngủ khi trước lên người. Vừa lúc bọn tiểu yêu tỉnh dậy đúng lúc lửa cháy lem lém. Than ôi! Nửa chú tiểu yêu cũng chẳng thoát, một tòa động phủ thoát thành tro. Bấy giờ Hành Giả mới quay về gặp sư phụ. Sư phụ thấy lão yêu tỉnh dậy la lối, bèn gọi:

- Đồ đệ ơi, yêu quái dậy rồi!

Bát Giới bước tới vung đinh ba bổ yêu quái chết tươi, hiện nguyên bản tướng là con báo hoa thành tinh. Hành Giả nói:

- Loại báo hoa này ăn được cả thịt hổ, nay lại biết biến hóa thành người. Phải đánh cho chết mới trừ được hậu họa!

Tam Tạng cảm tạ rồi rít, vịn yên lên ngựa. Bác tiều phu nói:

- Thưa trưởng lão, theo hướng tây nam không xa là nhà tôi, xin mời trưởng lão vào chơi, cho mẹ tôi được gặp, được dập đầu tạ ơn cứu mạng của trưởng lão, sau đó tôi xin đưa tiễn trưởng lão lên đường.

Tam Tạng vui vẻ xuống ngựa, cùng bác tiều phu thành đoàn năm người đi bộ theo hướng tây nam. Một lát sau, quả nhiên thấy:

Đường đá rêu phong kín

Hoa mây rủ cửa sài ^[317]

Bốn phía núi sừng sững,

Khắp rừng chim hót vui,

Tùng bách rợp bóng mát.

Hoa cỏ ngát hương bay.

Chốn núi sâu tịch mịch,

Thấp thoáng bóng nhà ai.

Từ xa họ đã nhìn thấy một bà cụ tựa cánh cửa sài, nước mắt rưng rưng đang kêu trời khóc đất. Bác tiểu phu nhìn thấy mẹ mình, bỏ cả Tam Tạng chạy vội về bên cửa, quỳ xuống nói:

- Mẹ ơi, con đã về!

Bà cụ ôm chầm lấy người con nói:

- Con ơi, mấy ngày con chẳng về, mẹ tưởng chúa núi đã bắt con đi, ăn thịt mất con rồi, mẹ đau lòng quá. Con đã không bị chúa núi ăn thịt, làm sao bây giờ con mới về? Quang gánh, rìu búa của con đâu cả rồi?

Bác tiểu phu dập đầu thưa:

- Thưa mẹ, con bị chúa núi bắt đi, trói vào gốc cây. May nhờ có ba vị đồ đệ của trưởng lão đầy thần thông quảng đại, giết chết chúa núi, hóa ra hẳn là con báo hoa thành tinh, còn bọn tiểu yêu thì bị đốt chết hết, cứu thoát trưởng lão và cả con nữa. Ở này thật cao như trời, dày như núi. Không có họ, con chắc chắn sẽ bị chúng ăn thịt. Giờ đây, trong núi bình yên, con có đi suốt đêm cũng chẳng còn lo gì nữa.

Bà cụ nghe xong, bước một bước lại lạy một lạy, lạy khắp bốn thầy trò rồi mới vào trong nhà nghỉ ngơi. Vào nhà, mẹ con còn dập đầu tạ ơn mãi, rồi lật

đà lật đật đi sửa soạn cơm chay mời thầy trò. Bát Giới nói:

- Bác tiều ơi, chúng tôi biết nhà bác nghèo túng, chỉ ăn cơm thường là được, đừng bày vẽ làm gì.

Bác tiều phu nói:

- Chẳng giấu gì trưởng lão, thung lũng chúng tôi đây thật là nghèo, chẳng có năm hương, mộc nhĩ, gia vị hạt tiêu, chỉ có vài thứ rau rừng dưng trưởng lão tỏ chút lòng thành.

Bát Giới cười nói:

- Vẽ chuyện, vẽ chuyện. Thôi mau mau lên, chúng tôi đói bụng lắm rồi đây.

Bác tiều phu nói:

- Xin có ngay! Có ngay!

Một lát sau, mâm cơm đã được dọn ra, quả nhiên chỉ là mấy loại rau rừng. Chỉ thấy:

Rau cải non chần nóng,

Rau tề trắng muối chua.

Rau rặng ngựa ngon lành,

Hoa ruột én thơm phức.

Rau yến tử, bắt lai vừa non vừa hắc,

Rau nha nhi, quyền tiểu vừa mát vừa thanh

*Mã lam đầu nấu chín ngon lành.
Cầu cước tích bung dù trắng toát
Đóa tai mèo, hoa dã lạc nấu ăn ngon tuyệt,
Rau gạo vụn, rau diếp rừng ăn sống mát thơm.
Hoa điều anh trộn với dầu thơm.
Củ ấu luộc vừa bùi vừa béo.
Rau bồ căn, giao nhi mọc bên bờ suối,
Rau khố na, tước nhĩ xanh tốt bờ rào.
Rau tai dê, rau cầu kỷ ăn bổ làm sao.
Rau ô lam chẳng cần dầu trộn đảo.
Mấy loại rau rừng làm bữa cơm thơm thảo.
Của bác tiểu phu tỏ chút lòng thành.*

Bốn thầy trò ăn no căng rồi sửa soạn hành lý lên đường, bác tiểu phu không dám giữ lâu, mời mẹ già ra lay thầy trò hai lay cảm tạ. Riêng bác tiểu phu cứ một mực đập đầu lay, rồi sửa lại quần áo cho gọn ghẽ, chống cây gậy gỗ lần theo ra cửa tiễn thầy trò. Sa Tăng dắt ngựa, Bát Giới gánh hành lý, Hành Giả đi sát bên cạnh. Tam Tạng ngồi trên ngựa chấp tay nói:

- Bác tiểu phu ơi, phiền bác dẫn ra đường cái rồi chúng ta chia tay nhau.

Cả đoàn người lên dốc xuống đèo, vượt qua khe suối sang bên kia sườn núi. Tam Tạng ngồi trên mình ngựa tư lự nói:

- *Ồ ồ ơ!*

Kể từ tạm biệt vua Đường

Sang Tây bái Phật dậm trường gian nan

Núi sông hiểm trở tai ương

Hết yêu đến quái mệnh thường khó qua

Lấy kinh một dạ thật là

Cầu mong trời Phật tai qua công thành

Quản gì gian khổ đủ vành

Ngày nào hành mãn dâng kinh triều Đường

Bác tiểu phu nghe xong nói:

- Trưởng lão đừng buồn. Theo con đường lớn này sang Tây còn không đầy một nghìn dặm nữa thì tới cõi Cực Lạc, nước Thiên Trúc.

Tam Tạng nghe xong nghiêng người xuống ngựa nói:

- Phiền bác đi xa vất vả quá! Đã tới đường cái rồi, xin mời bác quay về thôi. Bần tăng gửi lời đa tạ lão mẫu đã thết đãi cơm chay thịnh soạn. Bần tăng chẳng lấy gì báo đáp, xin được sớm tối tụng kinh phù hộ cho lão mẫu được bình an, sống lâu trăm tuổi.

Bác tiên phu vâng dạ cảm ơn, rồi quay lại đường cũ. Thầy trò tiếp tục nhắm hướng Tây thẳng tiến. Thật là:

*Diệt quái giải oan qua khổ nạn
Chịu ơn thẳng bước một lòng son.*

Cuối cùng không biết ngày nào mới sang được trời Tây, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI BẢY

*Quận Phượng Tiên khinh trời bị hạn
Tôn Đại Thánh khuyến thiện làm mưa*

*Đại đạo sâu xa
Nào hay tin tức
Nói ra quỷ thần cũng hãi
Chứa gồm vũ trụ
Cắt đứt ánh huyền
Thế gian lạc nào bằng?
Trước đỉnh Linh Thứu
Bắt lấy ngọc châu,
Lấp lánh ánh sáng năm màu
Chiếu khắp càn khôn thượng hạ
Kẻ nào hay thọ ngang non biển.*

Lại nói chuyện bốn thầy trò Tam Tạng chia tay bác tiều phu, rời núi Ấn Vụ thẳng bước ra đường cái. Đi được mấy hôm, bỗng nhìn thấy một tòa thành trì trước mặt. Tam Tạng hỏi:

- Ngộ Không ơi, trước mặt có tòa thành trì, hay là nước Thiên Trúc chăng?

Hành Giả xua tay nói:

- Không! Không! Xứ của Như Lai tuy gọi là nước Cực Lạc nhưng không có thành trì, mà chỉ là một quả núi lớn, trên núi có lầu đài điện các, đó gọi là chùa Đại Lô Âm núi Linh Sơn. Còn dù có tới nước Thiên Trúc, thì đó cũng không phải là nơi ở của Như Lai. Không biết nước Thiên Trúc cách Linh Sơn bao nhiêu dặm. Có lẽ thành này là quận ngoài của nước Thiên Trúc chăng, phải đến tận nơi mới biết rõ được.

Một lát sau, thầy trò đã đi tới bên thành. Tam Tạng xuống ngựa, đi vào trong ba tầng cổng, thấy cảnh vật thê lương, phố xá hoang vắng. Khi đi tới cổng một cái chợ, thầy trò lại thấy rất nhiều người mặc áo chàm đứng xếp hàng hai bên, mấy người đai mũ chỉnh tề đứng dưới hiên nhà. Bốn thầy trò cứ dọc đường mà đi, số người kia vẫn sừng sững chẳng hề nhường lối. Trư Bát Giới bực mình, vẩy vẩy đôi tai dài, cất tiếng quát:

- Đẹp ra! Đẹp ra!

Những người kia chột ngẩng đầu, nhìn thấy Bát Giới xấu xí như vậy, ai nấy bủn rủn chân tay, ngã lăn ngã lóc, miệng lắp bắp:

- Yêu tinh tới! Yêu tinh tới!

Mấy người mũ đai chỉnh tề đứng trước hiên nhà sợ quá run như cây sậy, cúi mình hỏi:

- Các ngài từ đâu tới?

Tam Tạng sợ họ gây rắc rối, vội bước dẫn lên, nói với mọi người:

- Bần tăng ở nước Đại Đường bên phương Đông vâng mệnh nhà vua sang bái đức Phật tổ ở chùa Đại Lô Âm nước Thiên Trúc cầu kinh. Hôm nay đi qua quý xứ ta, một là không biết tên nước, hai là chưa tìm được chỗ nghỉ nên mới bước vào thành đường đột như vậy, mong các vị xá tội.

Vị quan kia bấy giờ mới thi lễ đáp:

- Xứ chúng tôi là quận ngoài nước Thiên Trúc, tên gọi là quận Phượng Tiên. mấy năm nay hạn hán liên tiếp, ngài quận hầu sai chúng tôi treo bảng ở đây, tìm pháp sư cầu mưa cứu dân.

Hành Giả nghe vậy bèn hỏi:

- Bảng văn treo ở đâu?

Mấy quan nhân thưa:

- Bảng văn đây ạ. Vừa rồi mới quét dọn xong thềm nhà, đang định treo lên.

Hành Giả nói:

- Đưa đây chúng tôi xem nào.

Mấy vị quan treo tờ bảng văn lên. Mấy thầy trò Tam Tạng cũng bước tới xem. Bảng văn viết:

“Thượng Quan quận hầu quận Phượng Tiên nước Đại Thiên Trúc treo bảng cầu minh sư làm việc đại pháp sư.

Quận quốc ta đất đai rộng lớn, quan dân thịnh giàu. Trải qua mấy năm hạn hán liên tiếp đến nỗi ruộng nẻ giếng khô cong. Nhà giàu chỉ tạm sống qua ngày, kẻ nghèo cũng khó mong thoát chết. Đấu gạo giá chợ đắt nghìn vàng, bó củi mất đứt hai lạng bạc. Con gái mười tuổi đổi gạo ba thăng, con trai năm tuổi mặc cho người nhặt. Trong thành sợ phép nước bán cả quần áo để nuôi thân, ngoài thôn dối cửa công ăn cả thịt người mong đỡ đói. Vậy nay ta treo bảng này, chúng mong hiền triết thập phương tới cầu mưa giúp dân. Ở sâu ấy nguyện dâng nghìn vàng đền báo, quyết chẳng sai lời. Vậy nay yết bảng.”

Hành Giả xem xong, hỏi mấy vị quan:

- Thượng Quan quận hầu là thế nào?

Mấy vị quan thưa:

- Thượng Quan là họ của ngài ấy. Đó là họ của quận hầu chúng tôi.

Hành Giả cười nói:

- Họ ấy ít lắm nhỉ?

Bát Giới nói:

- Anh không đọc sách à? Ở cuối mỗi cuốn “Bách gia tinh” có câu: “Thượng Quan Âm Dương” đó sao?

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, chớ tán lan man nữa. Ai biết cầu đảo thì cầu một trận mưa ngọt cho họ để cứu muôn dân. Đó là một việc rất thiện đấy. Bằng không thì đi ngay kéo nhỡ độ đường.

Hành Giả nói:

- Cầu đảo có gì là khó! Lão Tôn đây lật sông dốc biển, đổi vật đời sao, phun mây nhả mù, đuổi trắng gánh núi, lật trời đào giếng hô gió gọi mưa. Những việc ấy chỉ là trò trẻ con, có gì là ghê gớm?

Mấy vị quan nghe nói, sai ngay hai người chạy ngay về quận báo:

- Thưa ngài Thượng Quan, việc vui ngàn vạn lần đã đến rồi.

Quận hầu đang thắp hương lầm rầm khẩn, nghe báo có tin vui đến, vội vàng hỏi:

- Việc vui gì?

Viên quan thưa:

- Hôm nay lĩnh bảng, đang định treo ở cổng chợ, bỗng có bốn vị hòa thượng nói rằng họ từ nước Đại

Đường bên phương Đông vâng lệnh nhà vua sang chùa Đại Lô Âm nước Thiên Trúc bái Phật cầu kinh, thấy bảng họ nói ngay rằng có thể cầu được mưa ngọt, vậy tôi chạy về báo cho ngài biết.

Quận hầu lập tức sửa lại quần áo cho gọn ghẽ, đoạn chằng dùng ngựa xe nhiều người, đi bộ thẳng tới công chợ để đón tiếp cho ân cần. Bỗng có người báo:

- Ngài quận hầu đã tới.

Mọi người dẹp cả ra. Quận hầu vừa nhìn thấy Đường Tăng, chằng sợ mấy đồ đệ mặt mũi xấu xí, cúi người lạy ngay giữa lòng đường nói:

- Hạ quan họ là Thượng Quan, quận hầu quận Phụng Tiên, chạy giới sạch sẽ mời trưởng lão cầu đảo cứu dân. Mong trưởng lão mở lòng từ bi, vận dụng thần thông cứu cho! Cứu cho!

Tam Tạng đáp lễ nói:

- Ở đây không phải chỗ nói chuyện, để bần tăng tới một ngôi chùa nào đó mới tiện làm việc.

Quận hầu nói:

- Trưởng lão cùng tới công đường của hạ quan, ở đó có chỗ thanh tịnh.

Thầy trò bèn dắt ngựa gánh đồ tới thẳng cửa phủ. Hai bên làm lễ tương kiến xong, quận hầu sai pha trà,

dọn cơm chay. Trong chốc lát cơm chay được dọn ra, Bát Giới thỏa sức ăn như hổ đói. Mấy người hầu hạ bưng mâm sợ lè lưỡi, thêm canh thêm cơm chay như đèn cù. Loáng một cái, Bát Giới đã ních chặt bụng mới thôi. Ăn xong, Đường Tăng tạ ơn, đoạn hỏi:

- Thưa quận hầu đại nhân, quý xứ ta hạn hán đã bao lâu rồi?

Quận hầu thưa:

*Quận tôi thuộc nước Đại Thiên Trúc,
Tên gọi Phượng Tiên, tôi chức mục.
Liên tiếp ba năm hạn hán to,
Chết khô cây cỏ cùng ngũ cốc.
Già trẻ lớn bé khó làm ăn,
Thôn xóm phố phường thây than khóc.
Người sống ba phần, hai đã chết,
Phần còn thoi thóp tựa tro than.
Hạ quan treo bảng cầu người hiền,
May gặp chân tăng tới xứ mình.
Cứu giúp lê dân cầu mưa ngọt,
Nghìn vàng đa tạ báo ân nhân.*

Hành Giả nghe xong, mặt mày hớn hở, cười khanh khách nói:

- Đừng nói nữa! Đừng nói nữa! Nếu lấy nghìn vàng tạ ơn thì nửa giọt mưa cũng không có. Nhưng biết tích công chứa đức thì lão Tôn giúp cho một trận mưa to.

Quận hầu vốn là một người ngay chính hiền lương, thương dân rất mực, lập tức mời Hành Giả ngồi trên cú đầu vái nói:

- Lão sư thật là người từ bi, hạ quan đâu dám trái đức.

Hành Giả nói:

- Hãy khoan chuyện trò vội, mời ngài đứng dậy thôi. Chỉ phiền ngài trông nom sư phụ tôi cẩn thận, để tôi hành sự.

Sa Tăng hỏi:

- Anh ơi, anh hành sự thế nào?

Hành Giả đáp:

- Chú và Bát Giới qua đây, đứng dưới thềm giúp tôi làm việc, để lão Tôn đi gọi Long Vương tới làm mưa.

Bát Giới, Sa Tăng sửa lại quần áo theo lệnh. Ba người đứng ở dưới thềm. Quận hầu thắp hương khấn khứa. Tam Tạng ngồi tụng kinh.

Hành Giả vừa niệm chú, đã thấy từ hướng chính đông một đám mây đen xuất hiện và dần dần bay xà xuống trước công đường. Đó là Ngao Quảng, lão long vương Đông Hải. Ngao Quảng thu mây, biến ra hình người bước xuống cúi người vái chào Hành Giả, nói:

- Đại Thánh gọi tiểu thần chắc có việc gì sai bảo?

Hành Giả nói:

- Xin mời ngài đứng dậy. Ngài từ xa tới vất vả quá! Chẳng có việc gì đặc biệt đâu. Vùng đây là quận Phượng Tiên, mấy năm nay bị hạn hán liên tiếp, thử hỏi ngài xem có thể làm một trận mưa được không?

Long Vương nói:

- Tâu Đại Thánh được rõ, Tôi tuy làm được mưa thật, nhưng phải được Thượng Thiên sai khiến. Thượng Thiên không sai, đâu dám tự tiện làm mưa?

Hành Giả nói:

- Ta nhân đi đường qua đây, thấy hạn hán lâu ngày, dân tình cực khổ, vội vàng mời ngài tới đây làm mưa giúp dân, sao ngài lại thoái thác?

Long Vương nói:

- Tôi đâu dám thoái thác? Đại Thánh đã niệm chân ngôn gọi tôi, tôi đâu dám không tới. Nhưng một là chưa có nự chỉ của Thượng Đế, hai là không mang

theo thần tướng làm mưa, nên không thể làm mưa được. Đại Thánh đã có lòng thương dân, xin cho tiểu thần về biển điều binh tới, còn Đại Thánh lên thiên cung thưa với Thượng Đế, xin một đạo thánh chỉ làm mưa, cho mời long vương ở long cung tới, bấy giờ tôi xin y theo các điều trong thánh chỉ thi hành.

Hành Giả nghe Long Vương nói có lý, đành bằng lòng để Long Vương về biển, còn mình quay lại thưa hết chuyện của Long Vương cho Đường Tăng nghe, Đường Tăng nói:

- Đã như vậy, con làm ngay đi, đừng để họ cho mình là dối trá.

Hành Giả dặn dò Bát Giới, Sa Tăng:

- Hai chú bảo vệ sư phụ, tôi lên thiên đình nghe.

Vừa dứt lời đã không thấy Đại Thánh đâu cả. Quận hầu vô cùng sợ hãi hỏi:

- Tôn trưởng lão biển đâu rồi?

Bát Giới cười đáp:

- Cười mây lên trời rồi.

Quận hầu vô cùng khâm phục, đoạn lập tức truyền lệnh phi báo cho phổ to ngõ nhỏ khắp thành, bất kể là công khanh sĩ thứ hay quân lính, nhà nào nhà nấy phải lập bàn thờ có đặt bài vị long vương, cửa nhà đặt vò nước trong, trong vò cắm cành dương liễu, đốt

đèn thắp nhang khẩn trời lạy đất, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Hành giả dùng phép cân đầu vân bay tới thẳng ngoài cửa Tây Thiên, đã thấy Hộ Quốc thiên vương dẫn thiên binh, lực sĩ bước ra đón tiếp chào hỏi:

- Kính chào Đại Thánh, lấy kinh đã xong chưa?

Hành Giả nói:

- Sắp tới nơi rồi. Hiện giờ chúng tôi đã đi tới giáp giới nước Thiên Trúc, tới một quận ngoài tên gọi là quận Phượng Tiên. Vùng này đã ba năm nay không mưa, dân tình cực khổ, lão Tôn muốn cầu đảo cứu dân, gọi được long vương tới nơi. Nhưng long vương nói không có thánh chỉ, không dám tự tiện làm mưa. Nay tôi lên yết kiến Thượng Đế, xin Thượng Đế ban cho thánh chỉ làm mưa đây.

Thiên vương nói:

- Long vương không dám làm mưa là phải. Gần đây tôi nghe nói viên quận hầu ấy càn rỡ, mạo phạm trời đất. Thượng Đế trừng phạt, bèn lập ra một quả núi gạo, một quả núi bột, một chiếc khóa lớn bằng vàng, chỉ khi nào ba thứ đó đổ hết, dứt rồi thì mới cho mưa xuống.

Hành Giả không hiểu việc đó ra sao, nằng nặc đòi gặp Thượng Đế. Thiên vương không dám ngăn cản, phải để cho Hành Giả vào. Hành Giả đến thẳng bên ngoài điện Thông Minh, gặp bốn đại thiên sư ra nghênh đón hỏi:

- Đại Thánh lên đây có việc gì?

Hành Giả thưa:

- Tôi nhận hộ vệ Đường Tăng đi tới quận Phượng Tiên bên ngoài nước Thiên Trúc, thấy quận này đã lâu không mưa, quận hầu vờ thầy cầu đảo. Lão Tôn gọi long vương tới, lệnh phải làm mưa. Nhưng long vương nói chưa có thánh chỉ của Thượng Đế, không dám tự tiện. Nay tôi lên đây xin thánh chỉ làm mưa cứu giúp dân tình.

Bốn đại thiên sư nói:

- Vùng ấy không thể làm mưa được.

Hành Giả cười nói:

- Được hay không, phiền các ngài cứ dẫn tôi vào tâu, cho Thượng Đế thấy tình cảm của lão Tôn như thế nào?

Cát Tiên Ông nói:

- Thật đúng như câu tục ngữ: “ếch ngồi đáy giếng, coi trời bằng vung”.

Hứa Tinh Dương nói:

- Thôi đừng nói linh tinh nữa, đưa ngài ấy vào cho rảnh.

Bốn chân nhân Khâu Hồng Tế, Trương Đạo Lãng, Cát Tiên Ông và Hứa Tinh Dương đưa Hành Giả vào trước điện Linh Tiêu tâu rằng:

- Vạn tuế! Có Tôn Ngộ Không đi đường tới quận Phượng Tiên, nước Thiên Trúc, muốn làm mưa cho quận ấy, nay đến xin thánh chỉ.

Thượng Đế nói:

- Ba năm trước đây, vào ngày hai mươi năm tháng mười hai, trăm xuất hành đi du lãm muôn phương, ngao du ba cõi, trăm thấy tên Thượng Quan ấy đang làm việc bất nhân, quẳng những thứ để thanh khiết cúng Thượng Đế cho chó ăn, miệng lại nói những lời bần thiêu, mắc tội mạo phạm. Trăm lập tức sai làm ba việc ở trong điện Phi Hương. Các người hãy dẫn Tôn Ngộ Không vào xem, nếu thấy ba việc đó đổ hồng cả thì sẽ xuống chiếu cho phép làm mưa. Bằng không thì đừng có nói cho rườm lời.

Khi bốn thiên sư dẫn Hành Giả vào trong điện Phi Hương xem xét, thấy có một tòa núi gạo cao chừng mười trượng, một tòa núi bột cao chừng hai mươi trượng. Bên tòa núi cao có một con gà nhỏ bằng năm

tay đang thủng thủng mỡ gạo ăn. Bên tòa núi bộn có một con chó sư tử lông vàng đang thong thả liếm bột. Bên trái kê một chiếc giá sắt, trên giá treo một chiếc khóa vàng dài chừng một thước ba bốn phân. Cần khóa to bằng ngón tay, bên dưới đặt một chiếc đèn đang thắp sáng, ngọn lửa cháy tới cần khóa.



Hành Giả chẳng biết đầu cua tai nheo thế nào, quay lại hỏi thiên sư:

- Như thế là có ý gì nhỉ?

Thiên sư đáp:

- Người ấy xúc phạm Thượng Thiên, Thượng Đế bèn nghĩ ra ba việc này. Chừng nào con gà mổ hết gạo, con chó liếm hết bột, ngọn đèn đốt đứt cần khóa, lúc ấy mới làm mưa.

Hành Giả nghe xong sợ hãi tái mặt, không dám thưa chuyện, đành xấu hổ bước ra ngoài điện. Bốn thiên sư cười nói:

- Đại Thánh đừng buồn. Việc này chỉ có làm việc thiện mới giải được thôi. Một ý nghĩ thiện, kinh động cả Thượng Thiên, núi gạo núi bột khi ấy sẽ sụp đổ, cần khóa cũng sẽ đứt. Đại Thánh cứ về khuyên hấn theo thiện, thì phúc quả tự khắc sẽ đến.

Hành Giả nghe lời, không vào điện Linh Tiêu chào từ biệt Thượng Đế nữa, mà bay thẳng về hạ giới. Trong khoảng khắc, Hành Giả đã tới cửa Tây Thiên lại gặp Hộ Quốc thiên vương ở đó. Thiên vương hỏi:

- Việc xin thánh chỉ ra sao?

Hành Giả đem chuyện núi gạo, núi bột, khóa vàng kể hết một lượt, và nói:

- Quả đúng như lời ngài nói, Thượng Đế không ban thánh chỉ đâu. Vừa rồi thiên sư tiễn tôi, bảo tôi khuyên người ấy làm việc thiện, tự khắc phúc quả sẽ đến.

Đoạn từ biệt thiên vương, hạ mây về trần giới.

Quận hầu cùng Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng và các quan lớn nhỏ đón tiếp Hành Giả, ai nấy xúm xít quanh Hành Giả hỏi chuyện. Hành Giả chỉ mặt quận hầu quát:

- Chỉ tại nhà ngươi vào ngày hai mươi năm tháng mười hai ba năm về trước đã mạo phạm trời đất, khiến cho lê dân gặp hoạn nạn, đến nay Thượng Đế vẫn chẳng chịu làm mưa!

Quận hầu sợ quá quỳ mọp xuống đất nói:

- Ba năm trước đây, vào ngày hai mươi năm tháng mười hai, trong khi cúng chay trời đất ở trước công đường, do vợ tôi lẳng lơ cãi cọ với tôi, lúc ấy tôi giận quá mất khôn, ấy đổ bàn thờ, quẳng cả đồ cúng, rồi gọi chó cho ăn. Hai năm nay, mỗi khi nghĩ tới việc ấy, tâm thần tôi vẫn thẳng thốt hãi hùng không sao giải thích được. Không ngờ Thượng Thiên trừng phạt di hại tới lê dân. Nay gặp lão sư giáng lâm, muôn xin lão sư chỉ giáo cho biết thượng giới đã dùng kế sách gì trừng phạt?

Hành Giả nói:

- Chính vào ngày hôm ấy, Thượng Đế đi chu du hạ giới, thấy nhà ngươi quẳng đồ cúng cho chó ăn, lại

còn nói lời tục tũu, Thượng Đế bèn nghĩ ra ba việc để trừng phạt.

Bát Giới hỏi:

- Ba việc gì?

Hành Giả đáp:

- Trong điện Phi Hương, Thượng Đế sai dựng một quả núi gạo gạo chừng mười trượng, một quả núi bột cao chừng hai mươi trượng. Bên quả núi gạo có một con gà bằng năm tay thúng thặng mỗ gạo ăn. Bên quả núi bột có một con chó sư tử lông vàng đang thong thả liếm bột. Bên trái điện kê một chiếc giá sắt, trên giá treo một chiếc khóa lớn bằng vàng, cần khóa to bằng ngón tay, bên dưới đặt một ngọn đèn thắp sáng, ngọn lửa đốt vào cần khóa. Đợi khi nào con gà mỗ hết gạo, con chó liếm hết bột, ngọn lửa đốt đứt rời cần khóa thì mới cho phép vùng này làm mưa.

Bát Giới cười nói:

- Không lo! Không lo! Ông anh cứ mang em đi biến ra pháp thân khác, nốc một bữa hết sạch gạo bột, bẻ gãy cần khóa, rồi xin cho mưa xuống.

Hành Giả nói:

- Chú ngốc đừng nói lung tung. Đó là kế Thượng Đế bày ra, chú làm sao lấy được?

Tam Tạng nói:

- Như thế thì biết làm thế nào bây giờ?

Hành Giả nói:

- Dễ thôi! Dễ thôi! Khi con quay về, bốn thiên sư có nói với con rằng chỉ cần làm điều thiện là có thể giải cứu được.

Quận hầu lạy sụp xuống tha thiết van xin:

- Mong lão sư chỉ giáo, hạ quan xin nhất nhất quy y.

Hành Giả nói:

- Ngài đã hồi tâm hướng thiện thì hãy niệm Phật tụng kinh ngay đi, có gì ta sẽ giúp cho. Còn nếu cứ giữ thói cũ chẳng chịu sửa đổi, thì ta chẳng thể cứu nổi, và chẳng bao lâu nữa, chính ngài cũng bị trừng phạt, tính mạng khó toàn.

Quận hầu cúi đầu lạy thề nguyện quy y. Ngay hôm ấy cho mới hết tăng đạo trong vùng, dựng một đạo tràng, mọi người thảo bực số tâu với tam thiên. Quận hầu dẫn mọi người tới thắp hương lễ bái, tạ ơn trời đất nhận hết lỗi lầm. Tam Tạng cũng tụng kinh giúp họ. Mặt khác, lại phi báo cho dân chúng khắp thành, bất kể già trẻ gái trai đều phải thắp hương niệm Phật. Từ lúc ấy, tiếng thiện vang khắp nơi. Bây giờ Hành Giả mới nói với Bát Giới, Sa Tăng:

- Hai chú bảo vệ sư phụ cẩn thận để lão Tôn lại đi hộ họ một phen nữa.

Bát Giới hỏi:

- Anh định đi đâu?

Hành Giả đáp:

- Quận hầu nghe lời lão Tôn, đã thành tâm thụ giáo, cung kính từ thiện, một lòng niệm Phật, ta lại đi tâu với Thượng Đế cầu mưa.

Sa Tăng nói:

- Anh đã định đi, thì nên đi ngay đừng có chậm trễ, kéo dây dưa tới việc đi đường của chúng ta. Cầu được mưa cũng giúp chúng ta thành chính quả đấy.

Đại Thánh lại nhảy vút lên mây, bay thẳng tới cửa thiên môn, gặp ngay Hộ Quốc thiên vương. Thiên vương hỏi:

- Đại Thánh lại lên có việc gì?

Hành Giả thưa:

- Viên quận hầu đã quy thiện rồi.

Thiên vương cũng vui lắm. Đang trò chuyện, bỗng thấy Trực Phù sứ giả bưng bức sớ của đạo gia, quan điệp của tăng gia đứng ngoài cửa thiên môn đợi vào tâu. Viên sứ giả thấy Hành Giả, cúi chào nói:

- Việc này là công khuyến thiệu của Đại Thánh đấy.

Hành Giả nói:

- Ngài mang bức sớ và quan điệp đi đâu?

Sứ giả thưa:

- Vào thẳng điệp Thông Minh, đưa cho thiên sư dâng lên Thượng Đế.

Hành Giả nói:

- Đã vậy, ngài đi trước đi, tôi theo vào sau thì hơn.

Trực Phù sứ giả vào rồi. Hộ Quốc thiên vương mới nói:

- Đại Thánh không cần vào yết kiến Thượng Đế làm gì, mà nên đến thẳng phủ Cửu Thiên Ứng Nguyên, xin mượn lôi thần, tự mình làm ra sấm vang chớp giật rồi trả lại cho họ là có mưa ngay thôi.

Hành Giả nghe lời, vào cửa thiên môn, không lên điệp Linh Tiêu cầu thánh chỉ nữa, mà quay mà rẽ sang phủ Cửu Thiên Ứng Nguyên. Tới nơi, thấy Lôi Môn sứ giả, Củ Lục diển giả, Liêm Phỏng diển giả bước ra đón tiếp, vái chào hỏi:

- Đại Thánh tới có việc gì?

Hành Giả đáp:

- Có việc cần gặp Thiên Tôn.

Ba vị sứ giả lập tức quay vào báo. Thiên Tôn trở vào bên trong bức bình phong Cửu Phượng rắng đỏ sửa lại quần áo rồi bước ra nghênh đón. Làm lễ tương kiến xong, Hành Giả nói:

- Có một việc muốn nhờ vả đến ngài.

Thiên Tôn hỏi:

- Việc gì?

Hành Giả thưa:

- Tôi nhân hộ vệ Đường Tăng sang phương Tây, đi qua quận Phượng Tiên, thấy vùng đó bị hạn hán nặng nề. Tôi có hứa cầu mưa giúp họ, nên hôm nay lên đây mượn quan tướng của quý bộ tới đó làm mưa.

Thiên Tôn nói:

- Tôi có biết chuyện viên quận hầu ấy mạo phạm Thượng Thiên, Thượng Đế đã lập ba việc, không biết bây giờ đã có thể làm mưa được hay chưa?

Hành Giả cười nói:

- Hôm qua tôi đã yết kiến Thượng Đế xin thánh chỉ. Thượng Đế sai thiên sư dẫn tôi vào điện Phi Hương xem ba việc đó. Đó là một quả núi gạo, một quả núi bột và một chiếc khóa vàng. Khi nào ba thứ đó đổ hết và đứt hết mới cho phép mưa xuống. Tôi nghĩ ba thứ đó đổ hết, đứt hết thì khó quá lắm buồn, thiên sư bảo tôi nên khuyên quận hầu và chúng dân

vùng đó làm việc thiện, “người làm việc thiện, trời tất ứng theo”, như thế may ra vẫn hồi được lòng trời, cứu được tai nạn. Nay việc thiện đã nảy nở, tiếng thiện đã vang xa. Vừa rồi Trục Phù sứ giả mang sớ và quan điệp sửa đức theo thiện tâu lên Thượng Đế rồi. Lão Tôn vội đến ngay quý phủ ta, xin mượn quan tướng ở bộ Lôi giúp đỡ làm mưa cho.

Thiên Tôn nói:

- Đã như vậy, ta sẽ ra lệnh ngay cho các tướng Đặng, Tân, Trương, Đào sai khiến bà chóp theo Đại Thánh xuống quận Phượng Tiên nổi sấm.

Trong giây lát, bốn tướng cùng Đại Thánh đã xuống tới địa giới quận Phượng Tiên, họ trở phép ngay ở giữa không trung. Tiếng sấm âm ỉ bỗng chốc nổi lên, những tia chớp loang loáng xuất hiện. Thật là:

Chớp rạch rảnh vàng trườn

Sấm vang sâu rền rĩ

Âm ỉ núi động đổ

Loang loáng ánh lửa bay

Ngoằn ngoè sóng trời mây

Ùng oàng rung đất rộng

Muôn dặm núi sông đều cảm động

Lò hồng chớp lóe nẩy mầm xanh.

Khắp nơi trong quận Phụng Tiên, quan viên lớn nhỏ, quân lính dân thường suốt ba năm không được nghe tiếng sấm, không được nhìn ánh chớp. Hôm nay thấy sấm vang, chớp giật, thì ai nấy đều quỳ cả xuống, đầu cúi sát lư hương, tay cầm cành dương liễu, miệng lầm rầm khẩn:

- Nam vô A Di Đà Phật! Nam vô A Di Đà Phật!



Lời thiện ấy được nhiệm vang quả nhiên kinh động Thượng Thiên. Đúng như bài thơ cổ nói:

Một ý nghĩ nảy sinh

Trời đất đều hay biết

Thiện ác nếu không báo

Trời đất chẳng công sao?

Tạm gác chuyện Tôn Đại Thánh chỉ bảo lôi thần đang làm sấm vang chớp giật ở quận Phượng Tiên và mọi người đều quy hiện lại.

Lại nói chuyện trên thượng giới, Trục Phù sứ giả mang sớ, quan điệp của hai nhà tăng đạo vào điện Thông Minh. Bốn thiên sứ mang vào điện Linh Tiêu dâng Thượng Đế. Thượng Đế xem xong bèn nói:

- Người ấy đã hết lòng thiện niệm, thì vào xem ba việc ra sao.

Đang nói, bỗng thấy viên quan coi giữ ở điện Phi Hương vào báo:

- Hai quả núi gạo và núi bột đều đổ cả. Trong chớp mắt, số gạo và bột đều biến mất, cần khóa cũng đứt rời.

Vừa tân xong, lại thấy viên thiên quan đương giá dân thổ địa, thành hoàng, xã lệnh cùng các thần ở quận Phượng Tiên vào sụp lạy và tân rằng:

- Viên quận hầu và mọi người già trẻ gái trai khắp thành trong bản quận đều quy y thiện quả, lạy Phật kính trời. Nay xin Thượng Đế rủ lòng từ bi, giáng trận mưa ngọt xuống khắp quận, cứu vớt lê dân.

Thượng Đế nghe xong vô cùng hoan hỉ, bèn truyền lệnh

- Bộ Gió, bộ Mây, bộ Mưa tuân theo hiệu lệnh: xuống quận Phượng Tiên dưới hạ giới, ngay giờ này hôm nay rải mây nổi sấm, làm mưa ba thước bốn mươi hai giọt.

Bốn đại thiên sư lĩnh chỉ, truyền báo cho các bộ xuống ngay hạ giới trở hết thần uy theo lệnh thánh chỉ.

Hành Giả đang cùng bốn tướng Đặng, Tân, Trương, Đào chỉ bảo bà Chớp nổi chớp trên không trung, thì thấy các thần đều tới hội họp đầy bầu trời. Lúc ấy gió mây vần vũ, mưa ngọt đầm đìa. Thật là trận mưa tốt lành:

Mây xám kéo ùn ùn

Mù đen chằng dày đặc

Xe sấm chạy âm âm

Chớp rạch lòe nhăng nhật

Cuồng phong thổi ào ào

Mưa nặng bay dào dạt.

Thế mới gọi là:

Nghĩ thiện trời ứng theo

Muôn dân mong tha thiết

Ấy do Đại Thánh trở thần thông

Muôn dặm núi sông tối mù mịt

Mưa rơi lạt biển và dốc sông

Tuôn khắp đất trời nom mông lung..

Mưa rơi: Trước thềm như thác đổ

Ngoài song gõ lạnh canh

Muôn hộ nghìn nhà thả niệm Phật

Phố phường chợ búa nước dâng dâng

Sông đông, suối tây đầy ăm ắp

Khe bắc, ngòi nam trắng mênh mang

Lúa mạ có nước xanh tốt

Cây cối được nước hồi sinh

Ruộng đồng ngũ cốc phơi phơi

Xóm thôn hoa màu xanh xanh

Thương khách vui reo buôn bán

Nông phu cày cấy no đủ

Mùa màng trời giúp phong đàng

*Mưa hòa gió thuận dân an lạc
Biển lặng sông trong hưởng thái bình.*

Ngày hôm ấy, sau khi làm mưa đủ ba thước bốn mươi hai giọt, các thần lục tục thu xếp định kéo về. Tôn Đại Thánh cao tiếng đồng dục nói:

- Thừa thần thánh bốn bộ, mời các ngài hãy tạm dừng mây, để lão tôn gọi quận hầu ra cảm tạ các ngài. Các ngài hãy vén mây thu mù, hiện rõ chân thân cho người hạ giới tận mắt nhìn thấy, khi ấy họ mới tin thật và cúng dâng các ngài.

Các thần nghe theo dừng lại trên không trung.

Hành Giả hạ mây bước xuống, vào thẳng trong quận. Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng đều ùa cả lại đón tiếp. Viên quận hầu thì cứ bước một bước lại lạy một lạy tạ ơn.

Hành Giả nói:

- Khoan tạ ơn vội. Ta đã lưu các thần ở bốn bộ nán lại, ngài hãy ra lệnh cho mọi người cùng ra lạy tạ, xin các ngài ấy từ nay về sau thường xuyên đến làm mưa giúp.

Viên quận hầu vội vàng cho phi báo, lệnh cho mọi người đốt hương ngửa mặt lên trời bái tạ. Ai nấy nhìn thấy rõ các thần ở bốn bộ thu mây vén mù, hiện rõ

chân thân. Bốn bộ đó là bộ Mưa, bộ Sấm, bộ Gió, bộ
Mây. Chỉ thấy:

Long vương hiện chân thân

Lôi tướng hiện chân tượng

Chú mây hiện rõ mình

Bác gió hiện rõ dáng

*Long vương hiện chân thân, râu bạc mặt xanh
khác thế gian*

*Lôi tướng hiện chân tượng, môi cong lẫm liệt nào
ai sánh?*

*Bác gió hiện rõ mình, mi cong mắt sáng đẹp vô
cùng*

*Chú mây hiện rõ mình, mũ vàng mặt ngọc nom rực
rỡ.*

Giữa trời sao, hiện thân lồ lộ

Dáng uy nghi của những thiên thần

Quận Phượng Tiên ai nấy ngay ác tính

Hôm nay ngược thấy bao thần thánh

Rửa lòng theo thiện thả quy y...

Các thần nán lại một lát, dân chúng ai nấy sì sụp lễ
bái mãi. Hành Giả lại nhảy vút lên mây xanh, vái
chào các thần rồi nói:

- Các ngài vất vả quá! Mời các ngài trở về bản phủ, lão Tôn sẽ nhắc nhở dân chúng trong quận bốn mùa cúng trời cảm tạ. Từ nay về sau, mong các ngài cứ năm ngày nổi một cơn gió, mười ngày làm một trận mưa cứu vớt lê dân cho!

Các thần nghe lời, ai nấy quay về bản phủ. Chuyện không nói nữa

Lại nói chuyện Đại Thánh hạ mây bước xuống nói với Tam Tạng:

- Xong việc dân vui, ta mau thu xếp lên đường.

Quận hầu nghe thấy thế, vội vàng chấp tay nói:

- Tôn trưởng lão nói gì vậy! Công việc hôm nay là đức ân vô biên vô lượng, hạ quan đã sai người sửa soạn yến tiệc khoản đãi tạ ơn, lại xin mua ruộng của dân dựng tự viện, sinh tử cho trưởng lão, khắc tên vào bia, bốn mùa cúng lễ. Chúng tôi dù có khắc cốt ghi xương cũng chỉ gọi là báo đền được muôn một, sao trưởng lão đã bảo lên đường ngay?

Tam Tạng nói:

- Lời dạy của đại nhân tuy chí phải, nhưng chúng tôi chỉ là những nhà sư hành cước tìm đường sang Tây, không dám ở lâu, nấn ná một hai ngày là phải đi thôi.

Viên quận hầu đâu có chịu buông, ngay đêm ấy, sai người sửa soạn tiệc rượu, xây dựng sinh từ.

Ngày hôm sau, tiệc lớn được bày ra, quận hầu mời Đường Tăng ngồi chỗ cao nhất, Tôn Đại Thánh, Bát Giới và Sa Tăng ngồi nối tiếp theo. Quận hầu và hết thầy các quan viên lớn nhỏ trong quận đều dâng chén ân cần kính mời, khoản đãi suốt một ngày. Bữa tiệc ấy thật là vui vẻ. Có bài thơ làm chứng rằng:

Đồng ruộng lâu ngày mưa ngọt tươi,

Sông ngòi đầy ắp tiện giao thông.

Thần Tăng đến quận lòng thâm tạ,

Đại Thánh lên trời dạ khắc ân.

Ba việc giải trừ ác cũ,

Một niềm quy thiện thấy thành công.

Từ đây thịnh trị đời Nghiêu Thuấn,

Gió thuận mưa hòa lúa nặng bông.

Cứ thế, một ngày tiệc, một ngày yến, hôm nay tạ, ngày mai ơn, nấn ná đến nửa tháng chờ cho tự viện sinh từ làm xong. Một hôm quận hầu mời bốn thầy trò đến xem. Đường Tăng sững sờ nói:

- Công trình đồ sộ thế này mà hoàn thành nhanh thế sao?

Quận hầu nói:

- Hạ quan đốc thúc dân phu ngày đêm không nghỉ, vừa hoàn thành là mời mấy trưởng lão đến xem ngay.

Hành Giả cười nói:

- Ngài quả là một viên quận hầu hiền lương tài giỏi.

Đoạn mọi người tới xem chùa mới, thấy chùa xây điện các nguy nga, sơn môn tráng lệ, ai nấy đều khen ngợi rồi rít. Hành Giả mời sư phụ đặt tên cho chùa. Tam Tạng nói:

- Được, tên chùa ta đặt là “chùa Cam Lâm Phổ Tế”^[318]

Quận hầu tán thưởng:

- Hay lắm! Hay lắm!

Bèn lệnh cho dát vàng tên chùa, rồi mời các sư tăng đến thờ phụng đèn hương. Bên phải lập sinh từ bốn thầy trò, hàng năm bốn mùa cúng tế. Lại sai dựng các miếu thờ Lô thần, Long thần để tạ ơn. Xem xong Tam Tạng bảo đồ đệ chuẩn bị lên đường.

Dân chúng trong quận biết không giữ lâu được, bèn chuẩn bị lễ vật tiễn chân, nhưng thầy trò không nhận một ly. Vì vậy, quan dân khắp quận giống trống mở cờ, gảy đàn thổi sáo, tiễn đưa ba mươi dặm mà vẫn chưa nỡ chia tay, họ gạt nước mắt trông theo, tới

khi không nhìn thấy bóng thầy trò nữa mới quay về.
Đó mới thật là:

Đức lớn thần thặng ghi chùa Phổ Tế

Tề Thiên Đại Thánh trở phép thi ân.

Cuối cùng không biết chuyến đi này bao lâu nữa
mới gặp được Như Lai, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI TÁM

Thiên đến Ngọc Hoa thi võ nghệ

Ba trò xin phép nhận môn đồ

Lại nói chuyện Đường Tăng vô cùng hoan hỉ từ biệt quận hầu, ngồi trên lưng ngựa nói với Hành Giả:

- Đồ đệ ơi, thiện quả vừa rồi toàn là nhờ công của con đấy, nó còn lớn hơn cả công đức cứu trẻ ở nước Tỳ Kheo nữa kia.

Sa Tăng nói:

- Ở nước Tỳ Kheo chỉ cứu được một nghìn một trăm linh một trẻ con, sánh làm sao được với trận mưa ngọt lai láng đầm đìa cứu sống tính mạng hàng nghìn hàng vạn sinh linh này. Con cũng thâm thán phục thần thông pháp lực ngang trời, lòng đại từ đại bi tày đất của anh cả đấy.

Bát Giới cười nói:

- Anh con ơn cũng có, thiện cũng có, nhưng chỉ là “miệng nam mô, bụng bồ dao găm” mà thôi. Cùng đi với lão Trư mà toàn là xỏ lá.

Hành Giả nói:

- Tôi xỏ lá chú cái gì?

Bát Giới nói:

- Thôi đủ rồi! Thôi đủ rồi! Thường nhường cho tôi bị trói, bị treo, bị hãm, bị nấu đó thôi! Hôm nay ở quận Phượng Tiên thì ơn cứu sống hàng vạn vạn người, lẽ ra nên nán lại độ nửa năm, đưa tôi đi chén vài bữa no căng đã chứ, đằng này chưa chi đã giục phải đi ngay!

Tam Tạng nghe nói bèn quát lên:

- Đồ ngốc, chỉ suy tính thiệt hơn làm phiền người khác! Đi mau lên, không được đấu khẩu nữa!

Bát Giới chẳng dám nói năng, chúi chúi cái mõm cười hà hà gánh hành lý. Bốn thầy trò đi thẳng ra đường cái.

Khi ấy, quang âm vùn vụt, thấm thoát đã sang tiết giữa thu, chỉ thấy:

*Mây mưa vừa thu hết,
Vóc núi xa hao gầy.
Lá đỏ bay lả tả,
Cúc vàng nở hây hây.
Trăng sáng soi song cửa.
Sương lạnh hay đêm dài.
Khói bếp chiều lan tỏa.
Mặt hồ trong vơi đầy.*

*Ngô tía xanh tươi tốt,
Bèo trắng hương thoảng bay,
Quýt xanh, chanh vàng ửng.
Lúa chín, liễu khô gãy,
Bông lau bay xào xạc,
Xóm hoang én lạc bầy.
Điểm vắng gà đâu gáy.
Mùa gặt đến rồi đây.*

Bốn thầy trò đi đã khá lâu, chợt lại nhìn thấy tháp thoáng bóng tường thành. Tam Tạng chỉ roi nói:

- Ngô Không, con nhìn xem, hình như kia lại là một tòa thành trì, nhưng không biết là nơi nào.

Hành Giả nói:

- Con và sư phụ đều chưa tới bao giờ, làm sao biết được? Cứ đi tới đó rồi hỏi.

Chưa dứt lời, bỗng thấy một cụ già tay chống gậy trúc, mình mặc áo the mỏng, chân đi đôi hài gai, lưng thắt sợi dây mảnh từ trong bụi cây đi ra. Đường Tăng vội vàng buông cương xuống ngựa, bước tới hỏi thăm. Cụ già chống gậy đáp lễ rồi hỏi:

- Trường lão từ đâu tới?

Đường Tăng chấp tay thưa:

- Bần tăng từ nước Đại Đường bên phương Đông, vâng lệnh nhà vua sang chùa Đại Lô Âm bái Phật cầu kinh. Hôm nay tới quý xứ ta, từ xa đã nhìn thấy thành trì nhưng chưa biết tên là gì, mong cụ chỉ giáo.

Cụ già nghe xong thán phục:

- Đúng là bậc thiên sư có đạo! Vùng chúng tôi là hạ quận của nước Thiên Trúc, tên gọi huyện Ngọc Hoa. Người chủ thành của huyện chúng tôi là tôn thất của hoàng đế nước Thiên Trúc, được phong là Ngọc Hoa Vương. Vương là người rất mực hiền lương, kính trọng tăng đạo, yêu mến lê dân. Lão thiên sư nếu đến yết kiến, chắc chắn sẽ được Vương rất tôn kính.

Tam Tạng cảm tạ xong, cụ già lại rời gót đi về phía rừng cây.

Tam Tạng quay lại kể hết với đồ đệ của mình. Ba người mừng rỡ, đỡ sư phụ lên ngựa. Tam Tạng nói:

- Gần tới nơi rồi, chẳng cần phải cưỡi ngựa đâu.

Bốn người đi bộ tới bên thành ngắm nghĩa phố phường, thấy nhà cửa phố xá buôn bán sầm uất. Cảnh vật cực kỳ phồn thịnh. Xem xét giọng nói dáng người, thấy chẳng kém gì ở Trung Hoa.

Tam Tạng dặn dò:

- Các đồ đệ nên cẩn thận, chớ có buông tuồng.

Bát Giới cúi đầu, Sa Tăng giấu mặt, còn Tôn Hành Giả thì đi bên cạnh dìu sư phụ. Người hai bên đường đổ xô lại xem, rồi nói ồn ào:

- Vùng ta từng có cao tăng hàng long phục hổ, chưa từng thấy hòa thượng hàng lợn phục khi bao giờ.

Bát Giới không nhin nổi, dẫu mồm nói:

- Thế các người đã thấy hòa thượng hàng lợn vương chưa?

Đám người sợ quá xô nhau giạt sang hai bên. Hành Giả cười nói:

- Chú ngốc, mau giấu cái mồm đi, chớ có làm bộ nữa, cẩn thận chân bước qua cầu đấy.

Chú ngốc cúi gằm mặt, chỉ cười hề hề, bước qua cầu treo vào trong cửa thành. Tới đây, họ lại nhìn thấy một phố lớn, san sát quán rượu, nhà hát, náo nhiệt ồn ào. Thật là một nơi thần châu đô hội. Có bài thơ làm chứng rằng:

Thành đồng lũy sắt vững ngàn năm

Dựa núi kề sông sắc vẻ tân

Hàng hóa lưu thông thuyền cập bến

Quán hàng nhộn nhịp cửa treo rèm

Lâu đài san sát dân đông đúc

*Phố xá quanh co khách rảo chân
Chẳng kém Tràng An phong cảnh đẹp
Gà kêu chó sủa rộn xa gần.*

Tam Tạng trong lòng mừng thầm nói:

- Người ta đồn về các nước ở Tây vực, nhưng ta chưa từng đến bao giờ. Giờ đây ngắm kỹ cảnh này, nào có khác gì nước Đại Đường ta đâu. Thế giới cực lạc chính là nơi đây vậy. Ta nghe thấy người ta rao gạo trắng bốn đồng một thạch ^[319], dầu vừng tám quan một cân. Thật là một nơi dồi dào thực phẩm.

Đi một lát lâu thì tới vương phủ Ngọc Hoa, hai bên cửa phủ còn có Trưởng Sứ phủ, Thân lý sảnh, Điện Thiện sở, Đãi Khách quán. Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, đây là vương phủ rồi, để ta vào yết kiến huyện vương xem xét điệp văn rồi đi.

Bát Giới nói:

- Sư phụ vào để chúng con đứng chôn chân ở trước cửa nha môn sao?

Tam Tạng nói:

- Nhà người không trông thấy ba chữ “Đãi Khách Quán” nơi cửa kia à? Các con vào đấy ngồi đợi xem có cỗ giả thì mua cho ngựa ăn. Ta yết kiến vương rồi,

thắng hoặc ngài có mời cơm chay, sẽ về gọi các con cùng ăn.

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ yên tâm vào trước đi. Chúng con khắc có cách khu xử.

Sa Tăng gánh hành lý vào trong quán. Số người hầu trong quán thấy mặt mũi bọn Hành Giả xấu xí, không dám hỏi, cũng không dám đuổi đi, để mặc ngồi đó. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện lão sư phụ thay quần áo, cầm điệp văn đến thẳng trước cửa vương phủ, đã thấy viên quan dẫn lễ bước ra đón rồi hỏi:

- Trưởng lão đi từ đâu tới?

Tam Tạng thưa:

- Bần Tăng người nước Đại Đường bên phương Đông, vâng lệnh nhà vua sang chùa Đại Lô Âm bái Phật cầu kinh, hôm nay tới quý xứ ta, muốn vào đổi điệp văn và chúc vương vạn tuế.

Quan dẫn lễ vội trở vào báo. Vương tử quả nhiên là bậc hiền lương đạt đạo, lập tức cho gọi vào. Tam Tạng bước tới trước điện thi lễ. Vương tử mời ngay vào giữa điện ngồi. Tam Tạng dâng điệp văn lên, vương tử nhìn thấy dấu ấn tín của các nước, cũng vui

vẽ đóng dấu báu cho. Sau khi đặt con dấu lên án, vương tử hỏi:

- Thừa trưởng lão quốc sư, trưởng lão từ nước Đại Đường tới đây, vượt qua nhiều nước, tất cả mất bao nhiêu độ đường?

Tam Tạng thưa:

- Bần tăng cũng không nhớ được là bao nhiêu. Nhưng nhớ ngày ra đi, đức Quan Âm Bồ Tát hiện thân trước mặt nhà vua chúng tôi, ngài có gửi cho một câu tụng, có nói rằng đường sang phương Tây mười vạn tám ngàn dặm. Bần tăng đi đường đã trải qua mười bốn lần nóng lạnh rồi.

Vương tử cười nói:

- Mười bốn lần nóng lạnh, vị chi là mười bốn năm. Chắc là dọc đường vất vả lắm nhỉ?

Tam Tạng thưa:

- Một lời nói sao hết! Muôn quái nghìn ma, trải qua không biết bao nhiêu là gian nan khổ sở, mới tới được quý xứ ta đây.

Vương tử vô cùng mừng rỡ, lập tức sai quan Điện Thiện sửa soạn cơm chay thết đãi. Tam Tạng lại thưa tiếp:

- Bần tăng còn có ba đồ đệ nữa đang đứng đợi bên ngoài nên không dám ăn uống sợ lỡ độ đường.

Vương tử bèn ra lệnh:

- Quan Dương Diện, ngài mau ra mời ba đồ đệ của trưởng lão vào cùng xơi cơm một thể.

Quan Dương Diện ra ngoài mời, miệng lẩm bẫm:

- Chẳng thấy đâu cả. Chẳng thấy đâu cả.

Người đi theo nói:

- Thấy ba hòa thượng mặt mũi xấu xí ngồi trong Đãi Khách quán, chắc là họ.

Quan Dương Diện cùng mọi người bước vào quán, hỏi viên trông coi quán:

- Ai là đồ đệ của hòa thượng Đại Đường đi lấy kinh? Chúa ta đã có lệnh mời họ vào xơi cơm.

Bát Giới đang, ngồi ngủ gật, vừa nghe thấy tiếng “cơm”, không nhin nổi, nhảy cả người lên đáp:

- Chúng tôi đây! Chúng tôi đây!

Quan Dương Diện vừa nhìn thấy hồn vía đã rụng rời, run như cây sậy, miệng lắp bắp:

- Ôi, quý lợn! Quý lợn!

Hành Giả thấy thế, túm chặt lấy Bát Giới nói:

- Chú em, phải có lễ độ một tý chứ, đừng giở cái thói què mùa ra.

Mọi người nhìn thấy Hành Giả, lại kêu toáng lên:

- Ôi, tinh khí! Tinh khí!

Sa Tăng chấp tay nói:

- Các vị đừng sợ. Ba chúng tôi là đồ đệ của Đường Tăng đấy.

Mọi người nhìn thấy lại la rầm lên:

- Ôi! Táo quân! Táo quân!

Tôn Hành Giả bảo Bát Giới dắt ngựa, Sa Tăng gánh hành lý cùng vào cả trong phủ Ngọc Hoa. Quan Dương Diện vào trước báo.

Vương tử vừa, nhìn thấy ba người mặt mũi xấu xí, trong bụng cũng hơi sợ. Tam Tạng chấp tay nói:

- Vương tử yên tâm. Đồ đệ tôi tuy mặt mũi xấu xí, nhưng bụng dạ hiền lành.

Bát Giới bước tới dạ một tiếng thật to, rồi chào:

- Bần tăng xin có lời chào.

Vương tử thấy thế càng sợ hãi, Tam Tạng nói:

- Máy đồ đệ này tôi đều thu phục được ở nơi thôn dã, chưa từng lễ nghi, muôn xin xá tội.

Vương tử đành nén sợ hãi, sai quan Diển Thiện mời thầy trò vào đình Bộc Sa ăn cơm. Tam Tạng tạ ơn, bước xuống điện, cùng ba đồ đệ vào trong đình, vừa đi vừa oán trách Bát Giới:

- Nhà người thô lỗ, chẳng biết chút lễ nghĩa gì cả. Cứ đừng mở mồm ra lại còn hơn. Đẳng này lại quá thô lỗ, một câu nói đến đổ cả núi Thái Sơn.

Hành Giả cười nói:

- Cứ như tôi chẳng nói năng gì, lại đỡ được một ít sức lực.

Sa Tăng nói:

- Anh nói năng lại không thể à, chưa chi đã đầy một miệng quát tháo.

Bát Giới nói:

- Rõ lắm chuyện! Rõ lắm chuyện! Hôm trước sư phụ bảo tôi gặp người phải chào hỏi mới là có lễ độ. Hôm nay tôi chào thì lại chê. Biết làm thế nào cho phải!

Tam Tạng nói:

- Ta bảo nhà người gặp người phải chào, nhưng có bảo nhà người gặp vương tử lại nhổ nhăng như thế đâu. Thường có câu: “Người ba đấng của ba loài”, tại sao nhà người không biết phân biệt kẻ sang người hèn.

Đang nói, đã thấy quan Điện Thiện dẫn người hầu dọn dẹp bàn ghế, bày mâm cơm ra. Bốn thầy trò chẳng nói năng cứ việc ăn uống.

Lại nói chuyện vương tử rời điện vào nội cung. Trong cung có ba tiểu vương tử. Ba người thấy cha mặt mũi tái nhợt bèn hỏi:

- Phụ vương hôm nay có việc gì mà trông có vẻ sợ hãi thế?

Vương tử đáp:

- Vừa rồi có một hòa thượng từ nước Đại Đường bên phương Đông vâng lệnh nhà vua sang chùa Đại Lô Âm bái Phật cầu kinh đến xin đổi điệp văn. Ngài ấy dáng mạo phi phàm, cha có mời ngài ở lại xơi bữa cơm chay. Ngài ấy nói còn có ba đồ đệ ở ngoài phủ. Cha cho mời vào. Vừa vào, nhìn thấy cha, họ chẳng lấy đại lễ ra mắt, chỉ dạ chào một tiếng, cha đã thấy không hài lòng rồi. Thế rồi khi cha ngẩng đầu nhìn, thấy bọn họ ai nấy dữ tợn như yêu quái, nên trong lòng sợ hãi, mặt mũi nhợt nhạt đi như vậy.

Nguyên ba tiểu vương tử vốn tài đảm khác người, ai nấy khỏe mạnh, võ nghệ cao cường, nghe nói vậy bèn xắn tay giơ đấm nói:

- Hẳn là yêu quái trong núi mò tới, giả trang hình người, để chúng con cầm binh khí ra xem sao.

Đoạn vương tử cả cầm cây côn tề mi, vương tử hai múa cây đinh ba chín răng, vương tử út vác cây gậy

sơn đen bóng, hùng dũng hiên ngang bước ra ngoài vương, phủ quát lớn:

- Hòa thượng lấy kinh lấy kệ gì đâu rồi?

Khi ấy, quan Điện Thiện vội quỳ xuống thưa:

- Thưa tiểu vương, họ đang ăn cơm trong đình Bộc Sa ạ.

Ba tiểu vương tử chẳng kể hay dở, xông ngay vào quát:

- Các người là người hay là quái, mau nói ra thì ta tha chết cho!

Tam Tạng sợ quá mặt mũi tái nhợt, buông vội bát đĩa, cúi người nói:

- Bần tăng là người triều Đường đi lấy kinh, là người chứ không phải là yêu quái đâu ạ!

Tiểu vương tử nói:

- Ngài còn giống người, chứ ba tên kia xấu xí dữ tợn, hẳn là yêu quái.

Bát Giới cứ việc điềm nhiên ăn uống. Sa Tăng, Hành Giả nghiêng người nói:

- Chúng tôi cũng là người cả, mặt tuy xấu xí nhưng bụng hiền lành, người tuy thô kệch nhưng tính lương thiện. Ba ngài từ đâu tới mà lớn tiếng ngông cuồng như vậy?

Viên quan Diên Thiện đứng bên cạnh thưa:

- Ba ngài đây là tiểu điện hạ, con trai của vương tử tôi.

Bát Giới buông bát quát:

- Tiểu điện hạ mà lại cầm binh khí làm gì? Định muốn đánh nhau với chúng tôi chắc?

Vương tử hai bước tới, hai tay múa đĩnh ba đĩnh đánh Bát Giới. Bát Giới cười hì hì nói:

- Cây đĩnh ba của chú chỉ đáng là con cháu cây đĩnh ba của tổ thôi.

Đoạn vạch áo, rút cây đĩnh ba bên mạng sườn ra múa tít một vòng, muôn đạo hào quang lấp lánh; đi vài hướng võ, nghìn tia khí đẹp dăng dăng. Vương tử hai sợ quá chân tay mềm nhũn chẳng dám ho he. Hành Giả thấy cậu cả sử cây côn tề mi, lập tức cũng rút gậy sắt nạm vàng từ trong tai ra, xoay tít một vòng, cây gậy to bằng cái miệng bát, dài chừng hai ba trượng vung lên nện xuống đất một gậy, chỗ đất lõm xuống tới ba thước, đoạn cầm thẳng đứng cây gậy, cười nói:

- Ta biểu cậu cả cây gậy này đây.

Vương tử cả nghe nói, vội buông cây gậy của mình, chạy lại giật cây gậy của Hành Giả, hai tay lấy hết sức nhấc lên, nhưng cây gậy chẳng hề nhúc

nhích. Vương tử lại nhỗ, lại lay, cây gậy cứ trơ trơ như mọc rễ. Vương tử ba nổi nóng, vác ngay cây gậy sơn đầu đen bóng xông vào đánh, bị ngay Sa Tăng lấy tay gạt ra, đoạn rút cây bảo trượng hàng yêu múa tít, hào quang sáng ngời, ráng đẹp rực rỡ. Đám quan Diễm Thiện sợ quá, ai nấy cứ như ngậy như dại, chẳng nói được gì. Ba tiểu vương tử đều sụp xuống lạy nói:

- Quả là bậc thần sư! Thần sư! Chúng tôi người trần mắt thịt không biết, muốn xin các thần sư trở tài một phen nữa, chúng tôi xin bái phục.

Hành Giả bước tới nhẹ nhàng nhắc cây gậy lên nói:

- Chỗ này chật hẹp khó thi thố, để ta nhảy lên trên không trung đi một bài cho các người xem.

Đoạn Đại Thánh dùng phép cân đầu vân, vút một tiếng, hai chân đã đạp lên đám mây ngũ sắc, cách mặt đất chừng ba trăm bước, múa cây gậy sắt nạm vàng theo bài “tung hoa che đầu” uyển chuyển như rồng vàng uốn lượn, lúc phải lúc trái, khi xuống khi lên. Lúc đầu người và gậy như gấm thêu hoa. Một lát sau chẳng nhìn thấy người đâu, chỉ thấy khắp trời gậy bay loang loáng. Bát Giới đứng dưới chân tay ngửa ngáy, nhin không nổi quát lên đồng dặc:

- Để lão Trư múa một bài cho coi!

Đoạn chú ngọc cười lên đần ngọn gió bay tới giữa không trung, rút đỉnh ba múa kiểu trên ba dưới bốn, trái năm phải sáu, trước bảy sau tám, chỉ nghe thấy tiếng gió thổi vù vù. Đang lúc âm ỉ, Sa Tăng nói với Đường Tăng:

- Xin phép sư phụ cho lão Sa thi thố võ nghệ một chút.

Đoạn co chân nhảy vút lên không trung, múa títt bảo trượng, chỉ thấy nhuệ khí bùng bùng, hào quang phơi phới. Sa Tăng hai tay cầm bảo trượng múa bài “đan phượng triều dương” khác nào hổ đói vồ mồi, đón trước đỡ sau, khi mau khi chậm. Ba anh em trở tài võ nghệ giữa không trung. Thật là một cuộc thi tài tuyệt vời. Thế mới gọi là:

*Thần tăng khác hẳn người phàm
Căn nguyên đại đạo ngập tràn tầng không.
Ngộ Không sau đó Ngộ Năng,
Rồi Sa Hòa Thượng bùng bùng diễu oai.
Thần binh tinh nhuệ nhất đời,
Múa lên loang loáng khắp trời hoa bay.
Thiên Trúc giữ giới từ nay.
Ngọc Hoa Vương tử theo ngay yên lòng.*

Ba tiểu vương tử quý sụp xuống mặt đất. Các quan viên lớn nhỏ trong đình Bộc Sa cùng các vương tử trong vương phủ và già trẻ gái trai khắp thành, mọi tầng lớp tăng ni đạo tục, ai nấy lạy Phật cúi đầu, thắp hương lễ bái. Quả thật là:

*Quy chân thấy tượng độ chư tăng,
Tạo phúc nhân gian hưởng thái bình.
Lỗi phảng Bồ Đề nay đã mở,
Ấy do lạy Phật với tham thiền.*

Ba người trở hết tài năng, múa xong bài võ, bèn hạ mây bước xuống, thu cất binh khí, đi tới trước mặt Đường Tăng hỏi han và cảm tạ công ơn sư phụ. Sau đó ngồi an tọa, chuyện không nói nữa.

Ba tiểu vương tử vội vàng quay vào cung thưa với lão vương:

- Phụ vương ơi. Có việc vui lắm! Hôm nay có một công quả không gì sánh bằng! Vừa rồi phụ vương có nhìn thấy cái gì loang loáng giữa không trung không?

Lão vương nói:

- Vừa rồi cha chỉ thấy ráng đẹp rực rỡ giữa không trung, thế là mẫu thân con và mọi người trong cung thắp hương lễ bái, hay là thần tiên giáng lâm ở đâu chăng?

Tiểu vương tử thưa:

- Không phải là thần tiên đâu ạ. Đó là ba đồ đệ xấu xí đi lấy kinh, một người sử cây gậy sắt nạm vàng, một người sử cây đinh ba chín mũi, và một người sử cây bảo trượng hàng yêu, chẳng khác gì ba thứ binh khí của chúng con. Chúng con bảo họ múa một bài, họ nói “mặt đất chật chội khó thi thố, để chúng tôi nhảy lên không trung đi một bài cho các người xem”. Thế là họ cười mây bay lên trổ tài, khắp trời mây lành rục rở, khí đẹp tràn dâng. Vừa rồi họ mới hạ mây bước xuống và hiện đang ngồi trong đình Bộc Sa. Chúng con vô cùng khâm phục, muốn tôn họ làm thầy, học tập võ nghệ ở họ để giữ gìn đất nước. Đó là công quả không gì lớn bằng, không biết ý phụ vương thế nào?

Lão vương nghe xong bằng lòng lắm.

Khi ấy bốn cha con lão vương chẳng ngồi xe, chẳng che lọng, mà rảo bước đi ngay tới đình Bộc Sa. Bốn thầy trò đang thu xếp hành lý, định vào vương phủ tạ ơn và từ biệt lão vương lên đường, bỗng thấy cha con Ngọc Hoa Vương bước vào trong đình cúi rạp xuống lạy. Tam Tạng vội vàng đỡ dậy, đoạn cúi xuống lạy đáp lễ. Bọn Hành Giả tránh sang một bên tùm tùm cười nhạt. Cha con lão vương chào lạy xong, mời bốn thầy trò vào ngồi chỗ cao sang giữa phủ

đường. Bốn thầy trò vui vẻ bước vào. Lão vương lay xong đứng lên nói:

- Thưa Đường lão sư phụ, tôi có một việc muốn thưa, không biết ba vị đồ đệ có lượng thứ cho không?

Tam Tạng nói:

- Xin lão vương cứ nói, mấy đồ đệ đâu dám không nghe!

Lão vương nói:

- Lúc trước, khi mới gặp các vị, tôi cứ ngỡ các vị là những nhà sư hành cước triều Đường, tôi thực người trần mắt thịt, nên cư xử có nhiều điều không phải. Vừa rồi được nhìn thấy Tôn sư phụ, Trư sư phụ và Sa sư phụ múa võ giữa tầng không. Lúc ấy mới biết các vị là tiên là Phật, ba thái tử của tôi, nhất sinh ham chuộng võ nghệ, nay muốn bày tỏ lòng thành tôn mấy cao đệ của lão sư phụ làm thầy để các con tôi xin học tập võ nghệ. Muôn xin lão sư phụ mở rộng tấm lòng bao dung như trời đất, truyền thụ cho các con tôi. Tôi xin dốc hết của cải trong thành bái tạ.

Hành Giả nghe xong, nhin không nổi, cười khàn khạch nói:

- Ngài chẳng hiểu lý lẽ gì cả! Chúng tôi là những người xuất gia, không phải là không muốn truyền cho mấy đồ đệ. Lệnh lang của ngài là có lòng theo thiện,

thì thiết nghĩ đừng nói đến lợi lộc làm gì, chỉ cốt có tình nghĩa là cũng đủ được yêu mến rồi.

Vương tử nghe xong, vô cùng mừng rỡ, sai bày ngay yến tiệc ở chính đường của bản phủ, khoản đãi thầy trò. Thật là: một lời thỏa ý, mọi thứ có ngay. Chỉ thấy:

*Đèn treo và hoa kết,
Hương đốt ngát mùi thơm,
Đồ vàng bạc sáng choang.
Thoạt nhìn đến lóa mắt.
Bàn ghế gấm màu bực,
Nom sang trọng hào hoa.
Hoa quả tươi bày ra,
Chén trà hương bốc khói.
Quà điểm tâm tuyệt diệu,
Món vẫn thăn thơm ngon.
Mật ong càng ngọt hơn,
Bánh đường thêm hấp dẫn.
Rượu nấu bằng nếp cẩm.
Ngọt hơn cả quỳnh tương,
Trà tiên tay ai cầm,
Hương át mùi đàn quế.*

*Đủ cao lương mỹ vị
La liệt bày khắp bàn.*

Mặt khác, mấy vương tử lại cho ca hát, đàn sáo, diễn trò góp vui. Bốn thầy trò cùng cha con lão vương vui vẻ suốt một ngày! Chẳng mấy chốc trời đã tối, yến tiệc được dọn dẹp. Vương tử lại sai sửa soạn giường màn trong đình Bộc Sa để mời mấy sư phụ đi nghỉ, đợi sáng hôm sau sẽ thắp hương, lạy hai lạy mời thầy dạy võ nghệ. Mọi người vâng lời, mang nước thơm mời sư phụ tắm rửa. Sau đó ai nấy trở về phòng ngủ. Lúc này:

*Đêm khuya chim đã yên nằm,
Thi nhân cũng lặng tiếng ngâm thơ rồi.
Sông Ngân vắng vặc sao trời.
Đường đồng hoang vắng cỏ thời mọc xanh.
Chày ai rộn rã xa gần.
Quan san muôn dặm bội phần nhớ quê.
Đế kia đường cũng ê chề,
Đêm dài rên rỉ như mê mộng hồn.*

Một đêm yên tĩnh đã qua. Sớm hôm sau, cha con lão vương lại tới tương kiến. Tam Tạng hôm qua yết kiến lão vương bằng lễ vua tôi, hôm nay cha con lão vương yết kiến trưởng lão bằng lễ thầy trò. Ba tiểu

vương tử đập đầu lay Hành Giả, Bát Giới và Sa Tăng rồi hỏi:

- Tôn sư mang binh khí của mình ra cho đệ tử coi một tí.

Bát Giới nghe nói, vui vẻ rút cây đinh ba ra quăng xuống đất. Sa Tăng thì rút cây bảo trượng ra để dựa vào tường. Vương tử hai và vương tử ba chạy tới nhắc thử, thật chẳng khác nào chuồn chuồn lay cột đá, ai nấy đỏ mặt tía tai, mà hai thứ binh khí chẳng nhúc nhích một ly. Vương tử cả thấy vậy nói:

- Các em đừng thử, chỉ tổ phí sức, binh khí của sư phụ toàn là thứ thần binh cả, không biết nặng tới bao nhiêu cân ấy chứ.

Bát Giới cười nói:

- Đinh ba của ta chẳng nặng lắm đâu, cả cán chỉ chừng năm nghìn bốn mươi tám cân thôi.

Vương tử ba hỏi Sa Tăng:

- Cây bảo trượng của sư phụ nặng bao nhiêu?

Sa Tăng cười nói:

- Cũng khoảng năm nghìn bốn mươi tám cân.

Vương tử cả có ý muốn xem cây gậy sắt nạm vàng của Hành Giả. Hành Giả bèn rút từ trong tai ra một cây kim thêu, đón gió múa tít một vòng, cây gậy liền

to bằng cái miệng bát, sừng sững dựng trước mặt. Cha con lão vương đều lè lưỡi, trăm quan hãi hùng. Ba tiểu vương tử sụp lạy nói:

- Binh khí của Trư sư phụ và Sa sư phụ đều giắt ở bên sườn, dưới lớp áo, rút ra được ngay. Còn binh khí của Tôn sư phụ lại giắt ở trong tai, gặp gió liền dài ra, chẳng hiểu ra làm sao!

Hành Giả cười nói:

- Các người đâu có biết cây gậy của ta. Cây gậy đó không phải là thứ mà trần gian có được. Cây gậy này là:

*Sắt thần luyện từ thuở hồng hoang,
Đại Vũ thần nhân vốn tự làm.
Hồ biển sông ngòi sâu hoặc cạn.
Gậy này cắm xuống biết căn nguyên.
Khai sơn trị thủy thuở thanh bình,
Lưu lại Đông Dương trấn thủy cung.
Năm tháng trôi đi sinh ráng đẹp.
Trưởng tiêu nào khó, sáng vô ngần.
Lão Tôn có phận lấy đem về,
Biến hóa thần thông thật diệu kỳ.
Muốn nhỏ, nhỏ bằng kim bé tẹo,*

*Muốn to, to tựa cả sơn hà.
Tên gậy gọi là Như ý bổng,
Trên trời dưới đất tiếng lừng vang.
Mười ba ngàn năm trăm cân nặng,
Biển to biển nhỏ giới vô ngần.
Đã từng giúp tổ náo thiên cung,
Địa phủ dọc ngang tiếng lẫy lừng.
Phục hồ, hàng long đều thẳng cả,
Diệt trừ yêu quái dễ như không.
Ngẩng đầu gậy chỉ, trời tối sầm.
Thiên địa quỷ thần đều hãi sợ,
Tự thưở hồng hoang truyền lại đó,
Phải đâu thứ sắt chồn phàm trần!*

Các vương tử nghe vậy, ai nấy đánh lễ mãi, đoạn bước tới sụp lạy, thành tâm mong được truyền thụ. Hành Giả nói:

- Không biết ba vương tử định học ban võ nghệ nào?

Wương tử thưa:

- Ai quen đánh gậy xin học gậy, ai quen đánh đinh ba học đinh ba, ai quen đánh bảo trượng học bảo trượng.

Hành Giả cười nói:

- Dạy thì dễ thôi, nhưng chỉ lo các người không đủ sức, không sử nổi binh khí của chúng tôi, khi ấy học không tinh, thành thử “vẽ hổ chẳng giống, lại giống chó” thì chết. Cổ nhân chẳng có câu: “Dạy dễ chẳng nghiêm, lỗi ở thầy. Học vấn chẳng rành, tội ở trò” đó sao? Nếu quả các người thật lòng thành tâm, thì hãy thắp hương khấn trời đất, ta sẽ truyền cho một ít sức lực trước, rồi sau đó mới truyền thụ võ nghệ được.

Ba tiểu vương tử nghe nói vô cùng mừng rỡ, lập tức tự tay khiêng hương án, rửa tay thắp hương, ngẩng lên trời khấn. Khấn xong, mời sư phụ truyền phép. Hành Giả quay lại lạ Đường Tăng nói:

- Thừa tôn sư, tôn sư tha tội cho đệ tử. Từ ngày ở núi Lương Giới, nhờ ơn đức lớn của sư phụ cứu thoát đệ tử, theo đạo Sa Môn, lên đường sang Tây, tuy chưa từng được báo đáp ơn sâu, nhưng cũng đã hết lòng hết sức gìn giữ dọc đường. Hôm nay đã tới nước Phật, may mắn được gặp gỡ ba người con của hiền vương, ba người sụp lạy chúng con xin truyền võ nghệ. Họ đã là đồ đệ của chúng con, cũng tức là đồ đệ cháu của tôn sư. Vậy kính mong tôn sư cho phép, chúng con được truyền thụ.

Tam Tạng mừng lắm. Bát Giới, Sa Tăng thấy Hành Giả sụp lạy, cũng quay người dập đầu lạ Tam Tạng

nói:

- Thừa sự phụ, chúng con đầu óc ngu muội, mồm miệng vụng về, chẳng biết ăn nói thế nào, mong sự phụ ngồi cao nơi pháp vị, cũng cho phép hai chúng con được chiêu tập đệ tử truyền thụ võ nghệ, gọi là chút kỷ niệm trên đường sang Tây.

Tam Tạng cũng vui vẻ bằng lòng.

Hành Giả bèn bảo ba vương tử ra phía sau đình Bộc Sa, chọn nơi vắng vẻ, đoạn vẽ vòng cang đầu, bảo ba người ngồi ở trong nhắm mắt định thần. Sau đó Hành Giả lầm rầm đọc chân ngôn, niệm thần chú, thổi tiên khí vào trong bụng ba người, đem nguyên thần truyền vào nơi bản xá, lại truyền cho khẩu quyết. Hành Giả truyền cho ba người muôn nghìn khí lực, lại truyền thêm cho vua lửa, chẳng khác nào phép thay da đổi thịt vận chuyển hết một vòng trời tỷ ngộ, ba tiểu vương tử bấy giờ mới tỉnh lại, đứng vụt dậy, lấy tay xoa mặt, cảm thấy tinh thần phấn chấn, xương cứng gân dai. Vương tử cả nhắc nổi cây gậy sắt nạm vàng, vương tử hai múa được cây đinh ba chín mũi. Vương tử ba vung được cây bảo trượng hàng yêu.



Lão vương thấy vậy vui mừng khôn xiết, sai bày tiệc chay khoản đãi bốn thầy trò. Thế rồi ngay trước bàn tiệc, người dạy người học. Người học gậy múa gậy, người học đinh ba múa đinh ba, người học bảo trượng múa bảo trượng. Tuy vậy cũng mới chỉ chuyển được mấy vòng, đi được vài đường. Bởi bọn họ vẫn chỉ là hạng phàm phu có chút ít sức lực mà thôi, nên mới đi có một đường mà đã thở phì phò, không sử được lâu. Cũng do mấy thứ binh khí của bọn Hành Giả đều biết biến hóa, nên sự tiến thoái

đánh đỡ của mấy vương tử làm sao sánh được với sự biến hóa tự nhiên tuyệt vời đó được! Sau đó yến tiệc được thu dọn.

Ngày hôm sau, ba vương tử lại tới cảm tạ rồi nói:

- Đội ơn thần sư truyền thụ cho chút sức lực. Nhưng múa được những binh khí của thần sư thì còn vất vả lắm. Ý đệ tử muốn sai thợ theo đúng mẫu binh khí của thần sư rèn lấy mỗi thứ một chiếc, chỉ giảm số cân cho nhẹ hơn thôi, không biết sư phụ có cho phép không?

Bát Giới nói:

- Được! Được! Được lắm! Binh khí của chúng ta, một là các người sử không nổi, hai là chúng ta còn phải hộ pháp hàng yêu, vậy cần phải rèn cái khác.

Vương tử lập tức cho vời thợ rèn, mua một vạn cân sắt, dựng một xưởng rèn ngay ở trong sân vương phủ để rèn binh khí. Hôm đầu số thép luyện xong. Hôm sau, cho mời ba sư phụ Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng mang gậy sắt nạm vàng, đinh ba chín mũi, bảo trượng hàng yêu vào trong xưởng cho thợ nhìn mẫu chế tạo, liên tục mấy ngày đêm chẳng lấy về.

Than ôi, mấy thứ binh khí ấy vốn là bảo bối tùy thân, một giây cũng không thể rời. Khi giấu trong người, tự nó phát ra ánh sáng hộ thân, nay để trong

xưởng mấy ngày đêm, mấy thứ binh khí đó phát ra hào quang muôn đạo ngút trời, khí đẹp nghìn tia rực đất. Cách thành chừng bảy mươi dặm có một quả núi tên gọi núi Báo Đầu, và một động tên gọi động Hồ Khâu. Nơi đó có một con yêu tinh. Đêm ấy yêu tinh đang ngồi bỗng nhiên nhìn thấy hào quang khí đẹp rực rỡ, bèn cưỡi mây bay đi xem, thấy chỗ ánh sáng ở trong vương phủ bèn hạ mây tới gần xem xét. Hóa ra là ánh sáng của ba thứ binh khí phát ra. Yêu tinh vừa mừng vừa thú nói:

- Bảo bối tuyệt vời! Bảo bối tuyệt vời. Chẳng biết của ai lại để ở đây nhỉ? Âu cũng là pháp duyên của ta, xách luôn đi cho rảnh! Xách luôn đi cho rảnh!



Lòng tham vừa động bèn trở uy phong mang tuốt
cả ba thứ binh khí về thẳng bản động. Thật đúng là:

*Đạo một phút không rời,
Nếu rời không phải đạo.
Thần binh bị mất ráo,
Phí cả đời tu hành!*

Cuối cùng không biết thầy trò Hành Giả làm cách
nào tìm lại được binh khí, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ TÁM MƯỜI CHÍN

Quái Hoàng Sư hồng mất hội Đình ba

Ba đồ đệ đại náo núi Đầu Báo

Lại nói chuyện mấy người thợ rèn trong sơn do mấy ngày liền làm việc vất vả nên đêm ấy ngủ say tít, sáng ra trở dậy định rèn tiếp, thì thấy ba cây binh khí để ở xưởng đi đâu mất cả, ai nấy ngây người sợ hãi. Lúc ấy, ba vương tử rời cung đến xem xét, đám thợ rèn cúi rạp xuống thưa:

- Thưa vương tử, ba cây binh khí của các thần sư không biết đi đâu mất!

Tiểu Vương tử nghe nói vậy, trong lòng thắc thỏm nói:

- Hay là sư phụ đêm qua lấy về rồi?

Đoạn vội vàng chạy ngay vào trong đình Bộc Sa xem sao, thì chỉ thấy con ngựa bạch vẫn buộc ở hành lang mà thôi, bèn nôn nóng cất tiếng gọi:

- Sư phụ vẫn còn ngủ chứ ạ!

Sa Tăng đáp:.

- Dậy rồi.

Đoạn mở cửa phòng, mời vương tử vào. Vương tử không nhìn thấy binh khí đâu cả, thì hốt hoảng hỏi:

- Binh khí của sứ phụ mang về rồi phải không ạ?

Hành Giả chồm dậy nói:

- Chưa hề mang về.

Wương tử nói:

- Ba cây binh khí đem qua chẳng biết biến đi đâu mất.

Bát Giới lồm cồm bò dậy hỏi:

- Đỉnh ba của ta còn không?

Wương tử thưa:

- Vừa rồi chúng con tới đó, chỉ thấy mọi người đang lục soát khắp nơi mà chẳng thấy ba cây binh khí đâu cả. Chúng con ngỡ sứ phụ mang về, vội vàng tới hỏi. Hay là bảo bối của sứ phụ muốn to muốn nhỏ đều có thể tùy ý, rồi sứ phụ đem giấu vào trong người, dối đệ tử một tí chơi chứ gì?

Hành Giả nói:

- Quả thật chúng tôi chưa cất đi mà. Phải đi tìm ngay thôi.

Bèn theo bọn vương tử vào trong xưởng tìm, quả nhiên chẳng thấy dấu vết gì cả. Bát Giới nói:

- Chắc chắn lũ thợ rèn ăn cắp rồi! Mau mang ra ngay! Chậm trễ ta sẽ đánh chết! Đánh chết!

Đám thợ rèn sợ quá dập đầu thưa:

- Thưa ngài, chúng tôi làm việc vất vả suốt mấy ngày liền, nên ban đêm ngủ say quá, mãi tới khi trời sáng trở dậy, thì không thấy binh khí đâu cả. Chúng tôi đều là hạng người phàm sức đâu mà nhắc nổi những thứ binh khí ấy, muôn xin ngài tha tội! Tha tội!

Hành Giả chẳng nói chẳng rằng, chỉ tự trách thầm:

- Chỉ tại mình cả thôi. Đã cho họ xem mẫu rồi, thì cất búng vào bên mình, đằng này lại quẳng cả ở đấy cơ! Bảo bồi phát hào quang rực rỡ, chắc làm kinh động bọn người xấu, chúng lợi dụng đêm tối lấy đi đó thôi.

Bát Giới không tin, nói:

- Anh nói thế không đúng. Vùng này thái bình yên ổn, lại không phải là nơi đồng không mông quạnh. Làm gì có bọn người xấu tới! Chỉ có bọn thợ rèn xấu bụng, thấy binh khí phát hào quang rực rỡ, biết là bảo bồi, lợi dụng đêm tối mang ra khỏi vương phủ. Bọn chúng đông thế, tên vác tên khiêng mang đi mà thôi. Cứ lôi quách chúng ra, nện cho một chập.

Đám thợ lại dập đầu thề thốt rằng không lấy.

Đang lúc âm ỉ, bỗng lão vương đi tới, khi hỏi ra biết rõ sự việc, thì mặt cũng tái mét, lặng đi một lát rồi mới nói:

- Binh khí của thần sư không phải đồ phàm, dù có tới hơn trăm người mó tay vào cũng chẳng nhúc nhích. Hơn nữa, trong thành tôi đây đã năm đời nay không có hạng người to gan lớn mật. Tiếng tăm hiền lương của thành đã lan cả ra ngoài. Quan dân thợ thuyền ở thành này đều sợ pháp luật, không dám nảy sinh bụng xấu bao giờ, muôn xin thần sư nghĩ lại xem sao.

Hành Giả cười nói:

- Chẳng phải nghĩ lại làm gì, mà cũng đừng đồ diệt cho bọn thợ rèn. Tôi hỏi điện hạ: Bốn mặt châu thành này có rừng rú yêu quái nào không?

Lão vương thưa:

- Câu hỏi của thần sư thật là có lý. Phía bắc châu thành này có một quả núi gọi là núi Báo Đầu. Trong núi có một tòa động gọi là động Hồ Khẩu. Người ta thường nói trong động có tiên, lại nói có cả hùm beo, yêu quái nữa. Tôi cũng chưa từng dò xem thực hư thế nào.

Hành Giả cười nói:

- Không cần nói cũng đã biết bọn người xấu ở núi đó biết ba binh khí đều là bảo bối, nên lợi dụng đêm tối lấy đi đó thôi.

Đoạn gọi:

- Bát Giới, Sa Tăng, hai chú ở đây bảo vệ sư phụ, gìn giữ thành trì để lão Tôn đi tìm xem sao.

Lại bảo bọn thợ rèn không được để lò nghỉ, cứ tiếp tục công việc. Thần sư bèn tạm biệt Tam Tạng, vút một cái đã không thấy bóng dáng đâu cả. Trong chớp mắt, Hành Giả đã đứng trên đỉnh núi Báo Đầu. Bởi từ thành tới núi chỉ cách ba mươi dặm, nên chớp mắt Hành Giả đã tới nơi. Hành Giả đứng trên đỉnh núi quan sát, thấy quả nhiên có yêu khí. Thật là:

Mạch long dằng dặc,

Thế đất xa vời.

Đỉnh non nhọn hoắt chọc trời cao.

Khe suối nước sâu trôi cuộn cuộn.

Đầu núi cỏ non phô thảm,

Sau đồi hoa ngọc khoe tươi,

Tùng bách cao ngất trời,

Trắc phong xòe rợp tán.

Quạ diều trời cao bay lượn,

Hạc khi rừng sâu véo von.

*Sườn non hươu nai từng đàn,
Vách núi cáo cầy từng lũ
Thế núi nhấp nhô mờ tỏ,
Mạch đất chín khúc vòng vèo.
Một đầu tới sát Ngọc Hoa Châu,
Muôn thuở nghìn đời miền thẳng địa*

Hành Giả đang xem xét, bỗng nghe thấy phía sau núi có tiếng người, bèn quay lại nhìn, thấy hai tiểu yêu đầu sói, đang trò chuyện léo nhéo đi về phía tây bắc. Hành Giả nghĩ:

- Hẳn đây là bọn tiểu yêu đi tuần núi, để lão Tôn theo sát nghe xem chúng nói gì.

Bèn bấm quyết niệm chú, lắc mình một cái, biến thành một con bướm, dang cánh bay chấp chới đuổi theo. Con bướm ấy quả là:

*Một đôi cánh phấn,
Hai sợi râu cong,
Cưỡi gió bay chấp chờn.
Múa may người trong nắng.
Qua suối băng rừng không nổi chậm.
Đùa hoa hút nhụy nhờn nhờn vui.
Nhẹ nhàng chỉ thiết vờn hoa thắm.*

Nho nhã phong tình tùy thích thôi

Hành Giả bay tới, chập chờn trên đầu hai con yêu quái ấy để nghe chúng chuyện trò. Bỗng một yêu quái ngẩng đầu nói:

- Anh hai ơi, đại vương mình dạo này gặp may liên tiếp. Tháng trước bắt được cô gái đẹp tiêu khiển trong động rất là vui thú, đêm qua lại lấy được ba cây binh khí là những thứ bảo bối vô giá. Sáng mai đại vương mở “hội đình ba”, chúng ta cũng được hưởng phần đấy.

Tên kia nói:

- Chúng ta cũng gặp may đấy chứ. Cầm hai chục lạng bạc này đi mua dê lợn. Bây giờ hẵng tới chợ Càn Phương làm chai rượu uống cái đã, rồi mỗi thứ mua về khai tăng giá lên một tí lấy dăm lạng mua mỗi đứa một chiếc áo kếp cho đỡ rét lại không hơn à?

Hai lên cười cười nói nói đi lại như bay ra đường cái. Hành Giả nghe thấy nói “hội đình ba” trong lòng mừng thầm, muốn giết chúng luôn, nhưng nghĩ cũng chẳng được gì, vả lại trong tay cũng không có binh khí, nên lại thôi, mà chỉ vội vàng bay ngay lên phía trước, hiện nguyên bản tướng, đứng sừng sững ngay giữa đường. Khi hai yêu quái đi tới gần, Hành Giả bèn dùng phép định thân, phun một bãi nước bọt vào

chúng, miệng đọc câu thần chú “úm-hồng-xá-lị”, lập tức hai tên yêu quái đầu sói bị giữ chặt, hai chân đứng sững lại, mắt mở trừng trừng, mồm kêu ú ớ. Hành Giả vật ngựa hai đưa ra cỡi áo lục soát, quả nhiên thấy một gói hai mươi lạng bạc bỏ trong hầu bao thắt quanh cạp quần. Mỗi tên còn đeo một thẻ bài sơn phấn, một chiếc đề “Điêu Toàn Cổ Quái”, chiếc kia đề “Cổ Quái Điêu Toàn”^[320].

Hành Giả thu cả số bạc, cỡi cả thẻ bài, rảo bước về thẳng chân thành, vào trong vương phủ gặp vương tử. Đường Tăng cùng các quan viên lớn nhỏ và đám thợ rèn kể lại sự việc vừa qua. Bát Giới cười nói:

- Chắc do bảo bối của lão Trư phát hào quang lấp lánh, nên hăn mới đi mua dê, lợn về mở đại hội yến tiệc ăn mừng đấy. Làm sao lấy lại được bây giờ?

Hành Giả nói:

- Ba anh em cùng đi. Số bạc này một phần để thưởng cho đám thợ rèn, còn lại nhờ lão vương mua cho mấy con dê lợn. Bát Giới biến thành “Điêu Toàn Cổ Quái”, tôi biến thành “Cổ Quái Điêu Toàn”, Sa Tăng đóng giả người lái lợn. Cả ba anh em vào trong động Hồ Khâu thừa dịp cướp lấy binh khí, tiêu diệt yêu quái, sau đó quay về thu xếp lên đường.

Sa Tăng cười nói tán thưởng:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu!

Lão vương theo kế, sai ngay quan quản sự đi mua bảy tám con lợn, bốn năm con dê về.

Bát Giới nói:

- Anh ơi, tôi chưa gặp Diêu Toàn Cổ Quái bao giờ, làm sao biến ra cho giống hẳn được?

Hành Giả nói:

- Yêu quái ấy bị tôi dùng phép định thân giữ lại ở đằng kia kìa, giờ này ngày mai hẳn mới tỉnh. Tôi nhớ mặt chúng rồi, chú đứng lại để tôi bảo chú biến. Đây, như thế, như thế,... là giống hẳn đấy.

Chú ngốc bèn niệm chú, Hành Giả thổi tiên khí, chớp mắt Bát Giới biến ra giống hệt Diêu Toàn Cổ Quái, không khác một ly, đoạn giắt thẻ bài vào trong bụng. Hành Giả cũng biến thành Cổ Quái Diêu Toàn cũng giắt một thẻ bài vào trong bụng. Sa Tăng giả trang thành người lái lợn. Một lát sau, bọn Hành Giả đã tiến vào thung lũng trong núi. Bỗng họ gặp một tên tiểu yêu mặt mũi cực kỳ hung ác. Nom hẳn:

Đôi mắt tròn thao láo,

Sáng rực tựa lửa đèn,

Đầu tóc rối bù xù,

Rặt một màu đỏ quạch,

*Mũi to, mồm méo xệch,
Răng nanh nhọn chìa ra,
Đôi tai vênh, trán dô,
Mặt xanh như tàu lá,
Mình mặc áo vàng úa,
Chân đi hài cỏ đan.
Oai phong tựa hung thần,
Dũng mãnh như ác quỷ.*

Yêu quái bên vách phải cắp một cái tráp sơn mà đứng thiếp mời bước tới đón Hành Giả nói:

- Cỗ Quái Điêu Toàn, hai chú mày về rồi đấy à? Mua được mấy con dê mấy con lợn?

Hành Giả đáp:

- Chẳng dê, lợn là gì đây?

Yêu quái nhìn Sa Tăng hỏi:

- Thằng này là ai?

Hành Giả đáp:

- Là lái lợn đấy. Chẳng là còn thiếu của hăn ít tiền, đưa hăn về trả nốt. Còn anh đi đâu vậy?

Yêu quái đáp:

- Ta đi đến núi Trúc Tiết mời lão đại vương sáng mai tới dự hội.

Hành Giả lựa lời hỏi hần:

- Tất cả mời độ bao nhiêu người?

Yêu quái đáp:

- Mời lão đại vương làm chủ tiệc này, rồi mời các đại vương và đầu mục ở núi này cả thầy cũng tới hơn bốn mươi vị.

Đang trò chuyện, thì Bát Giới nói:

- Đi thôi! Đi thôi! Lợn, dê sống hết rồi.

Hành Giả nói:

- Vậy chú đi đuổi đi, để tôi bảo hần cho xem thiếp mời một cái.

Yêu quái ngỡ là người nhà, bèn mở tráp đưa thiếp cho Hành Giả xem. Hành Giả mở ra xem, tờ thiếp viết:

“Xin thưa với ông nội là Cửu Linh Nguyên Thánh lão đại nhân được biết, sáng mai cháu sửa soạn mở tiệc rượu gọi là “Đại hội đình ba”, kính mời ông nội lão đại nhân tới dự. Mong ông đừng từ chối. Xin đa tạ. Cháu dưới của ông là Hoàng Sư cúi đầu lạy trăm lạy”.

Hành Giả xem xong đưa trả cho yêu quái. Yêu quái lại đặt vào trong tráp, đi thẳng về hướng đông nam.

Sa Tăng hỏi:

- Anh ơi, thiệp viết gì đây?

Hành Giả đáp:

- Đó là tờ thiệp mời dự hội đình ba. Người mời viết “cháu ở dưới cửa là Hoàng Sư cúi đầu lạy trăm lạy”, người được mời là “ông nội Cửu Linh Nguyên Thánh lão đại nhân”.

Sa Tăng cười nói:

- Hoàng Sư hẳn là con sư tử lông vàng thành tinh, nhưng không biết Cửu Linh Nguyên Thánh là ai.

Bát Giới nghe vậy cười nói:

- Cũng là của riêng của lão Trư cả thôi.

Hành Giả hỏi:

- Tại sao chú biết là của riêng của chú?

Bát Giới nói:

- Cổ nhân có câu “Con lợn sẽ ghẻ chuyên đuổi theo sư tử lông vàng”, nên biết hẳn là của riêng của lão Trư.

Ba người nói nói cười cười, xua mấy con dê con lợn, nhắm cửa động Hồ Khẩu đi tới. Thấy bên ngoài cửa động:

Xung quanh núi cao ngất,

*Một mạch khí liền thành.
Dây leo quanh vách động.
Gai góc phủ sườn non.
Rừng sâu chim ríu rít,
Cửa động hoa rung rinh,
Động Đào Nguyên cõi tục,
Chốn ẩn dật nhân gian.*

Ba người dần dần đi tới cửa động, lại nhìn thấy một đàn yêu tinh to nhỏ đang trèo leo nghịch ngợm bên những gốc cây. Bọn chúng nghe tiếng Bát Giới xua lợn, dê tới, thì ùa cả lại đón, đưa tóm lợn, đưa bắt dê, trói nghiêng cả lại. Tiếng âm ã làm kinh động yêu vương trong động. Yêu vương dẫn mấy chục tiểu yêu ra cửa động quát hỏi:

- Hai chú đã về rồi đấy à? Mua được bao nhiêu dê, lợn?

Hành Giả thưa:

- Tâu đại vương, mua được tám con lợn, bảy con dê, tổng cộng là mười lăm con. Tiền mua lợn hết mười sáu lạng, mua dê hết chín lạng. Lúc trước mang đi có hai chục lạng, còn thiếu năm lạng. Người này là lái lợn, theo chúng con về lấy nốt tiền.

Yêu vương nghe nói, liền gọi:

- Tui nhỏ, mang ra năm lạng trả nốt cho hăn để hăn cút.

Hành Giả nói:

- Tâu đại vương, người khách này một là tới lấy nốt tiền, hai là muốn được xem đại hội đấy ạ.

Yêu vương nổi giận quát mắng:

- Tên Điêu Toàn khốn kiếp kia! Ta chỉ sai nhà người một việc đi mua lợn, có thể thôi, sao nhà người lại đi bép xép nói với người ta đại hội đại hiếc cái gì!

Bát Giới bước lên nói:

- Chúa công lấy được bảo bối, thật là một việc may mắn nhất thiên hạ, dù cho hăn xem có gì đáng sợ?

Yêu vương hừ một tiếng, nói:

- Tên Cỗ Quái này cũng thật đáng ghét! Bảo bối này ta lấy được trong thành Ngọc Hoa. Thằng hoặc người khách này nhìn thấy, về nói vung trong thành khiến mọi người biết, khi ấy vương tử tới đòi thì biết làm thế nào?

Hành Giả nói:

- Tâu chúa công, người khách này nhà ở sau chợ Càn Phương, cách thành rất xa. Hăn không phải là người trong thành, nên không đi bép xép được đâu ạ. Vả lại, hăn cũng đói bụng rồi, hai chúng còn từ sáng

cũng chưa được hột cơm nào vào trong bụng, trong nhà có sẵn rượu thịt, thưởng cho hăn chén một bữa rồi tổng cổ đi.

Vừa dứt lời, thấy một tiểu yêu mang ra năm lạng bạc đưa cho Hành Giả. Hành Giả đưa số bạc cho Sa Tăng nói:

- Chú lái cầm lấy tiền, rồi theo tôi vào trong này ăn cơm.

Sa Tăng mạnh dạn đi theo Bát Giới, Hành Giả vào trong động. Khi vào tới sảnh đường rộng rãi ở tầng hai, ba người nhìn thấy chiếc bàn ở giữa nhà có đặt một cây đình ba chín mũi, hào quang phát ra chói mắt, phía bên đông dựng cây gậy sắt nạm vàng, phía bên tây dựng cây bảo trượng hàng yêu. Yêu vương đi theo sau nói:

- Đây chú lái, chỗ hào quang lấp lánh ở giữa nhà kia là cây đình ba. Chú xem thì xem, nhưng khi về chớ có bép xép với ai, rõ chưa.

Sa Tăng gật đầu dạ dạ.

Than ôi! Đó chính là “chủ thấy của đã muốn lấy”. Bát Giới tính nết vốn thô lỗ, vừa nhìn thấy cây đình ba, chẳng cần biết mô tê gì, chạy xộc tới, hiện nguyên hình bản tướng, múa đình ba vù vù nhắm mặt yêu quái bổ tới. Hành Giả, Sa Tăng cũng vội chạy

sang hai bên cướp lấy binh khí của mình và cũng hiện nguyên hình. Ba anh em nhất tề xông vào bổ loạn xạ.



Yêu vương sợ quá vội co người nhảy ra phía sau, vớ lấy cây xẻng cán dài bốn mặt sáng loáng, đuổi theo tới giữa sân gạt ba thứ binh khí ra, lớn tiếng quát:

- Các người là ai mà dám bày mẹo lừa lấy bảo bối của ta!

Hành Giả quát mắng:

- Đồ giặc cỏ dê tiện kia! Nhà ngươi không nhận ra ta à? Chúng ta là đồ đệ của Đường Tam Tạng bên phương Đông, dọc đường đi tới châu Ngọc Hoa đối diện vãn, lão vương cho ba vương tử tôn chúng ta làm thầy, mời dạy võ nghệ cho, và mượn bảo bối của chúng ta để làm mẫu rèn binh khí. Binh khí của chúng ta để trong sân của vương phủ, đồ giặc cỏ dê tiện nhà ngươi lợi dụng đêm tối len vào lấy đi, lại còn nỏ mồm bảo chúng ta bày mẹo lừa lấy bảo bối của nhà ngươi à? Chớ có chạy! Ta sẽ cho nhà ngươi ném thử ba cây binh khí của chúng ta đây!

Yêu quái giơ xẻng lên đỡ. Hai bên đánh nhau từ trong sân ra tới cửa động. Ba nhà sư và một yêu quái quần nhau thật dữ dội:

*Vèo vèo gậy như gió thổi,
Cuồn cuộn khi tựa mưa bay,
Bảo trượng vung ráng đẹp đẽ này,
Xẻng kia bổ mù bay dào dạt,
Khác nào ba tiên luyện đờn chế thuốc,
Lửa bay sáng rực quý thần kinh,
Hành Giả ra oai khủng khiếp vô cùng,
Yêu tinh ăn trộm thật phùng vô lễ!*

*Thiên Bồng Bát Giới trở hết tài nghệ
Đại Tướng Sa Tăng hùng dũng hiên ngang,
Ba anh em hợp ý đồng lòng,
Động Hồ Khẩu tung hoành ngang dọc.
Yêu quái gớm ghê đâu chịu khuất,
Bốn kẻ anh hùng đấu rõ hăng,
Đánh nhau cho tới lúc tối sầm,
Yêu quái mới rời khó mà đối địch.*

Bốn người đánh nhau quyết liệt hồi lâu ở núi Báo Đầu, yêu quái biết chừng không địch nổi, bèn quay về phía Sa Tăng quát lớn:

- Nhìn lưỡi xéng đây!

Sa Tăng né người tránh, yêu quái thừa dịp có đường trống bỏ chạy, cưỡi gió bay thẳng về cung tống phía đông nam. Bát Giới co căng định đuổi theo, Hành Giả ngăn lại:

- Mặc cho hắn chạy. Từ xưa đã có câu: “Giặc cùng chó đuổi”, hăng chặn đường về của hắn đã.

Bát Giới nghe lời. Ba người tới thẳng cửa động giết sạch sành sanh hơn trăm tiểu yêu lớn nhỏ trong động. Hóa ra chúng đều là loại lang trùng hồ báo, cây cáo hươu nai thành tinh cả. Hành Giả dùng thủ pháp lôi hết những đồ tế nhuyễn, cùng bọn tiểu yêu đã bị

đánh chết, và số dê lợn mang ra khỏi động. Sa Tăng thu nhặt ít củi khô chất kín cửa hang rồi phóng hỏa đốt. Bát Giới lấy hai tai quạt gió. Một vùng sào huyết phút chốc cháy sạch sẽ. Sau đó ba anh em mang hết những vật thu được bay về thẳng châu thành.

Lúc ấy cửa thành vẫn còn mở, mọi người chưa đi ngủ. Cha con lão vương và Đường Tăng vẫn đang ngồi đợi trong đình Bộc Sa. Bỗng mọi người nghe thấy tiếng lộ bộp rơi đầy sân, vội nhìn ra, thấy đầy rẫy những thú chết, lợn dê và của cải. Bọn Hành Giả cùng cất tiếng gọi:

- Thưa sư phụ, chúng con đã thắng lợi trở về.

Lão vương dạ dạ tạ ơn. Đường Tam Tạng vô cùng mừng rỡ. Ba vương tử quỳ rạp xuống lạy Sa Tăng đỡ dậy nói:

- Khoan tạ ơn vội, ra mà xem chiến quả đã.

Các vương tử hỏi:

- Những vật này sư phụ mang từ đâu về?

Hành Giả cười nói:

- Bọn lang trùng hổ báo, cầy cáo hươu nai này đều là những yêu quái thành tinh bị chúng tôi đánh chết quăng ra cửa. Còn lão yêu quái thì đúng là con sư tử lông vàng, hấn sử một cây xẻng tứ minh đánh nhau với chúng tôi cho tới lúc chiều tối, rồi bị thua cuộc bỏ

chạy thoát thân về phía đông nam. Chúng tôi không đuổi theo, mà quét sạch sào huyệt của chúng, giết sạch bọn tiểu yêu, thu dọn hết của cải mang về đây.

Lão vương nghe xong vừa mừng vừa lo. Mừng vì mọi người thắng lợi trở về, lo vì yêu quái ngày nào đó sẽ tới báo thù. Hành Giả nói:

- Điện hạ yên tâm, tôi đã suy nghĩ chín chắn và khắc có cách xử trí, khi nào tôi diệt hết yêu quái, bấy giờ mới lên đường, quyết không bao giờ để lại hậu họa. Trưa nay, lúc đi, tôi có gặp một tên tiểu yêu mặt xanh tóc đỏ mang thiệp mời. Tôi đọc qua thấy tờ thiệp viết: “Xin thưa với ông nội lão đại nhân Cửu Linh Nguyên Thánh được biết, sáng mai cháu sửa soạn tiệc rượu gọi là “đại hội đình ba”, kính mời lão đại nhân tới dự. Mong ông đừng từ chối. Xin đa tạ”. Người mời ký tên là “cháu dưới cửa là Hoàng Sư cúi đầu lạy trăm lạy”. Vừa rồi yêu quái bại trận, chắc sẽ chạy về chỗ tên ông nội hấn thổ lộ, và sáng mai bọn chúng sẽ tới báo thù. Tôi sẽ giúp điện hạ tiêu diệt sạch bọn chúng.

Lão vương cảm tạ, sai sửa soạn bữa chay tối. Thầy trò ăn xong, ai nấy đi nghỉ, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện yêu quái quả nhiên chạy về hướng đông nam, chỗ núi Trúc Tiết. Trong quả núi ấy có một tòa động phủ tên gọi là động Cửu Khúc Bàn

Hoàn. Trong động có lão Cửu Linh Nguyên Thánh là ông nội yêu quái. Suốt đêm yêu quái chạy không đứng gió, tới khoảng canh năm thì tới cửa động, vội gõ cửa xin vào. Bọn tiểu yêu thấy vậy hỏi ngay:

- Tâu đại vương, chiều qua có tên tiểu yêu mặt xanh đến đưa thiệp mời. Đại vương tôi đã giữ hẳn lại tới sáng nay để cùng đến dự đại hội đình ba một thể, thể mà sớm tinh sương thế này ngài còn đến mời làm gì nữa?

Yêu quái nói:

- Đừng nhắc nữa! Đừng nhắc nữa! Hội không xong rồi!

Đang nói chuyện, thấy tên mặt xanh từ trong động bước ra nói:

- Đại vương đến làm gì? Lúc nào lão đại vương nhà ta trở dậy, ngài sẽ cùng đi dự hội với con một thể.

Yêu quái cứ như người ngớ ngẩn, xua tay không nói.

Lát sau lão yêu ngủ dậy, cho gọi vào. Yêu quái quăng binh khí, cúi rạp xuống lạy, không ngăn được hai hàng nước mắt ứa ra.



Lão yêu nói:

- Cháu ngoan của ông, hôm qua cháu đã đưa thiệp mời, sáng nay ông đang định đi dự hội, sao cháu còn thân đến làm gì? Mà sao trông cháu rầu rĩ thế?

Yêu quái dập đầu thưa:

- Thưa ông, đêm hôm kia cháu thư thả ngồi ngắm trăng, bỗng thấy trong thành Ngọc Hoa hào quang phát ra ngút trời, bèn vội vàng tới xem, hóa ra ba cây binh khí để trong vương phủ phát ra hào quang sáng

chói. Một thứ là cây đình ba vàng chín mũi, một thứ là cây bảo trượng hàng yêu, một thứ là cây gậy sắt nạm vàng. Cháu lập tức trở thân thông mang ngay về động, định tổ chức Đại hội đình ba, sai bọn nhỏ đi mua dê lợn, hoa quả lễ vật, bày đại tiệc mời tổ phụ tới dự lễ cho vui. Hôm qua, sau khi cháu sai tên mặt xanh đi đưa thiệp mời, thì thấy bọn Điêu Toàn đi mua dê lợn xua về được mấy con, lại kéo theo một tên lái lợn tới đòi tiền thiếu. Hãn định xin ở lại xem hội, nhưng cháu e hãn bép xép nói vung ra ngoài, nên không cho hãn xem. Hãn lại kêu đói xin ít cơm ăn, cháu bảo hãn cứ việc vào trong động mà chén. Khi vào tới trong động vừa trông thấy binh khí, chúng bảo là của chúng, thế là cả ba tên xông vào cướp, hiện rõ nguyên hình. Một hòa thượng mặt đầy lông, mõm như thiên lôi, một hòa thượng tai to mõm dài, một hòa thượng mặt sắt đen sì. Bọn chúng chẳng kể hay dở, hò hét đánh loạn xạ. Cháu vội vợ lấy chiếc xẻng tứ minh đánh nhau với chúng, hỏi chúng là ai mà hỗn hào như vậy. Chúng nói rằng chúng là đồ đệ của Đường Tăng tận bên phương Đông sang phương Tây lấy kinh, nhân qua châu thành vào đổi điệp văn, bị nhà vua giữ lại để cho các con xin học võ nghệ. Vương tử mượn ba cây binh khí làm mẫu để ở trong sân vương phủ, bị cháu lấy mất, vì vậy chúng đến đòi lại. Cháu không biết họ tên ba hòa thượng ấy là gì,

nhưng chúng võ nghệ cao cường, một mình cháu địch không nổi ba đứa, nên chịu thua bỏ chạy về chỗ tổ phụ. Muôn xin tổ phụ hết sức giúp đỡ, bắt bọn hòa thượng ấy, báo thù cho cháu. Như thế mới là tấm lòng ông nội quý cháu chứ.

Lão yêu nghe xong, trầm ngâm một lát rồi cười nói:

- À, hóa ra là hãn. Cháu ngoan của ông ơi, cháu đụng vào chúng là nhâm to rồi.

Yêu quái hỏi:

- Ông biết bọn chúng à?

Lão yêu nói:

- Tên tai to mõm dài là Trư Bát Giới, tên mặt sắt đen sì là Sa Hòa Thượng, hai tên này cũng thường thôi. Còn tên mặt đầy lông lá mõm như thiên lôi tên là Tôn Hành Giả. Tên này mới thực thần thông quảng đại, năm trăm năm trước đã từng đại náo thiên cung, mười vạn thiên binh cũng không bắt nổi hãn. Hãn là một tên ghê gớm lắm, có thể đào núi dốc biển, phá động công thành dễ như chơi. Sao cháu lại đụng vào hãn làm gì? Thôi được, thôi được, để ông cùng đi với cháu, bắt cả hãn và vương tử Ngọc Hoa mà về báo thù cho cháu.

Yêu quái nghe xong, đập đầu tạ ơn.

Ngay lập tức, lão yêu điếm hết các cháu: Nhu Sư, Tuyết Sư, Tuấn Nghê, Bạch Trạch, Phục Ly, Bác Tượng, tên nào tên nấy binh khí tinh nhuệ lăm lăm trong tay, đi theo Hoàng Sư, ào ào tựa cuồng phong đến thẳng núi Báo Đầu. Khi tới nơi, bọn chúng chỉ thấy khói lửa mịt mù cay xè cả mũi, và văng vẳng tiếng khóc náo nùng. Nhìn kỹ, hóa ra là hai tên Điều Toàn và Cỗ Quái đang khóc lóc gọi chúa công. Yêu quái bước tới quát hỏi:

- Nhà người là Điều Toàn thật hay Điều Toàn giả?

Hai tiểu yêu quỳ xuống, nước mắt đầm đìa dập đầu thưa:

- Chúng con đâu có phải giả. Suốt ngày hôm qua chúng con mang tiền đi mua dê, lợn, khi đi tới con đường cái phía tây núi, chúng con gặp một hòa thượng mặt lông lá mềm thiên lô, hấn nhổ một bãi nước bọt vào chúng con, khiến chúng con mềm miệng cứng đờ, chân tay mềm nhũn, không nói được và cũng không đi được, rồi bị hấn đè xuống, móc hết tiền nong, lột cả thẻ bài. Hai chúng con bị hôn mê tăm tối, mãi tới bây giờ mới tỉnh lại, bò về tới đây thấy khói lửa vẫn chưa tắt, nhà cửa hang động bị đốt trụi cả. Rồi chúng con chẳng thấy chúa công và các đầu mục lớn nhỏ đâu nên đau đớn quá ngồi đây khóc

lóc. Mà chẳng biết tại sao lại có trận hỏa hoạn ghê gớm thế này nhỉ?

Yêu quái nghe xong, không kìm nổi hai hàng nước mắt chảy ra như suối, hai chân giậm thành thịch, gào thét vang trời căm tức nói:

- Đồ đầu trọc hung ác kia! Các người dám làm những việc độc ác như thế này ư! Đốt trụi động phủ của ta, thiêu cháy người đẹp của ta, già trẻ lớn bé trong nhà ta, các người cũng giết sạch sẽ. Ta căm giận đến chết người đi được! Đến chết người đi được!

Lão yêu sai Nhu Sư dìu thẳng cháu Hoàng Sư lại nói:

- Cháu ơi, cơ sự đến thế này có khóc cũng vô ích. Hãy lấy lại nhuệ khí mà tới châu thành bắt bọn chúng để báo thù.

Yêu quái vẫn nước mắt lã chã nói:

- Ông ơi, cả một tòa cơ nghiệp tốn biết bao công sức gây dựng nên, nay bị lũ đầu trọc ấy đốt trụi hết, thì cháu còn muốn sống làm gì nữa!

Yêu quái giãy giụa, định húc đầu vào vách đá tự tử, bọn Tuyết Sư, Nhu Sư phải hết sức gìn giữ khuyên can mới thôi. Đoạn cả bọn rời ngay núi Báo Đầu, tới cả châu thành.

Châu thành đang yên ổn, bỗng thấy gió thổi cuộn cuộn, mù phủ dăng dăng. Mọi người ở ngoài thành sợ quá, địu con cồng cháu, bỏ cả gia tư, chạy giạt cả vào trong thành, rồi đóng chặt cửa lại. Có người vào báo trong vương phủ:

- Tai họa! Tai họa!

Bọn vương tử và Đường Tăng đang ngồi ăn cơm sáng trong đình Bộc Sa, nghe thấy có người báo tai họa đều chạy xô ra cửa hỏi. Mọi người thưa:

- Một bọn yêu quái phun mây nhả mù, cát bay đá chạy, xông đến sát châu thành ta rồi.

Lão vương cả sợ nói:

- Biết làm sao bây giờ?

Hành Giả cười nói:

- Mọi người cứ yên tâm! Đó là bọn yêu quái động Hồ Khẩu hôm qua thua trận, chạy về phía đông nam cầu cứu tên Cửu Linh Nguyên Thánh nào đó đến đây, để mấy anh em tôi ra xem sao. Điện hạ hãy sai đóng chặt bốn cửa, chia quân canh giữ thành trì cẩn thận.

Vương tử lập tức sai đóng chặt bốn cửa thành, điểm quân lên giữ mặt thành. Cha con lão vương cùng Đường Tăng ngồi trong thành lâu đốc thúc, cờ quạt phấp phới, hỏa pháo vang trời. Bọn Hành Giả

bay lên trong khoảng nửa mây mù, ra khỏi thành
nghênh địch. Đó chính là:

Do sơ suất, mất hết binh khí

Nổi hung đồ, ma kéo tới ngay

Cuối cùng không biết trận đánh thắng bại thế nào
xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI

Quái Sư Tử bắt thầy trò Tam Tạng

Tiên Thiện Tôn thu yêu quái chín đầu

Lại nói chuyện Tôn Đại Thành cùng Bát Giới, Sa Tăng ra khỏi thành đón đánh, thấy một bọn yêu quái toàn là đủ hạng sư tử tạp nham. Yêu quái Hoàng Sư dẫn đầu, bên trái là Tuấn Nghê Sư, Bác Tượng Sư, bên phải là Bạch Trạch Sư, Phục Ly Sư, Nhu Sư và Tuyết Sư đi đằng sau, một cảnh phước báu bằng gấm thêu hoa đứng sát con sư tử chín đầu. Hai tên Điều Toàn Cổ Quái và Cổ Quái Điều Toàn vác hai cây cờ đỏ. Cả bọn rầm rộ bày trận ngoài bãi đất rộng ở phía bắc châu thành.

Bát Giới bước lên quát mắng:

- Đồ yêu quái ăn trộm bảo bối kia! Các người chạy đi đâu mà bây giờ lại kéo mấy thằng giặc cỡ đến giờ trò gì nào?

Quái Hoàng Sư nghiêng răng quát:

- Đồ trọc đầu độc ác kia! Ngày hôm qua ba thằng đánh một, nên tao phải bỏ chạy, tạm để cho các người làm người. Thế mà các người quá ư độc ác. Đốt trụ động phủ ta, phá sạch núi rừng ta, giết hết gia quyến

ta. Ta và các người oán cừu sâu tựa biển. Chớ có chạy, ném một xẻng của lão gia đây.

Bát Giới giơ đinh ba lên đón đỡ. Hai tay anh tài giao đấu bất phân thắng bại, quái Nhu Sư thấy thế bèn múa cây gậy tật lê sắt, quái Tuyết Sư sử cây giản ba mũi cùng xông vào đánh. Bát Giới quát vang:

- Cứ vào cả đây!

Bên này, Sa Tăng cũng vội vàng rút cây bảo trượng hàng yêu xông vào đánh giúp Bát Giới. Lại thấy quái Tuấn Nghê, Bạch Trạch, Bác Tượng, Phục Ly cũng đồng loạt xông cả vào. Bên này Tôn Đại Thánh cũng vội vàng múa tít cây gậy sắt nạm vàng xông vào đánh nhau với đám yêu tinh. Tuấn Nghê sử cây muện côn, Bạch Trạch sử cây chùy đồng, Bác Tượng sử cây thương sắt, Phục Ly sử cây phủ việt. Bảy yêu quái sử tử đánh nhau với ba hòa thượng. Trận đánh vô cùng dữ dội:

Côn, chùy, thương, phủ, giản kia,

Xẻng tứ minh với tật lê côn này.

Bảy loại binh khí trong tay,

Bảy yêu sư tử vây dầy ba tăng.

Đại Thánh múa tít gậy vàng,

Sa Tăng bảo trượng dọc ngang vù vù.

*Bát Giới trở hết thần uy,
Đinh ba loang loáng mịt mù tầng không.
Đâm trước mặt đón sau lưng.
Che phải đỡ trái âm âm choang choang.
Trên thành vương tử trợ phong,
Phất cờ đánh trống nức lòng ba quân.*

Đám yêu quái đánh nhau với bọn Hành Giả suốt nửa ngày trời, rồi trời tối lúc nào không biết. Bát Giới sùi bọt mép, xem ra có vẻ rã rời, bèn đánh dứ một miếng đinh ba thua trận bỏ chạy, bị hai yêu quái Nhu Sư và Tuyết Sư quát vang:

- Chạy đi đâu! Coi đòn này!

Chú ngốc né không kịp, bị một ngọn giản đánh trúng giữa lưng ngã lăn ra đất, miệng chỉ kịp kêu:

- Ối! Ối!

Hai yêu quái xách bươm, túm đuôi khiêng về chỗ con sư tử chín đầu, báo:

- Thưa tổ phụ, chúng cháu đã bắt được một tên.

Lúc ấy, Sa Tăng và Hành Giả cũng thua trận, yêu quái nhất tề đuổi tới, Hành Giả bèn nhổ một nắm lông tơ, bỏ vào miệng nhai nát, đoạn nhổ ra hồ “biển!”, lập tức biến thành hàng trăm tiểu Hành Giả, vây chặt bọn Bạch Trạch, Tuấn Nghê, Bác Tượng,

Phục Ly vào trong. Sa Tăng, Hành Giả lại xông vào đánh tiếp. Lúc trời tối hẳn thì bọn Hành Giả bắt sống được Tuấn Nghê và Bạch Trạch, còn Phục Ly và Bác Tượng chạy thoát. Hoàng Sư báo cho lão quái biết. Lão quái biết bị mất hai sư tử, bèn dặn dò:

- Trói chặt Bát Giới lại, chớ giết chết hẳn, để ta mang hẳn đổi lấy hai cháu của ta. Nhược bằng chúng giết chết hai cháu của ta thì bây giờ ta sẽ lôi Bát Giới ra giết đổi mạng.

Trời tối, bọn yêu quái lại ở ngoài thành, chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh bắt được hai yêu quái sư tử khiêng tới chân thành, lão vương nhìn thấy, lập tức ra lệnh mở cửa, sai hai ba chục người hiệu úy mang thùng đòn ra ngoài cửa trói chặt yêu quái khiêng vào thành. Tôn Đại Thánh thu lông, cùng Sa Tăng bước lên thành yết kiến Đường Tăng. Đường Tăng nói:

- Trận đánh khủng khiếp quá! Không biết tính mạng Ngộ Năng sẽ ra sao?

Hành Giả thưa:

- Không sao đâu. Chúng con bắt được hai yêu quái, chúng đâu có dám giết Bát Giới. Ta tạm trói chặt hai yêu quái lại, sáng mai mang ra đổi Bát Giới.

Ba vương tử dập đầu lạy Hành Giả nói:

- Lúc đầu chỉ thấy có một mình sư phụ đánh nhau, sau đó thua trận chạy về, rồi bỗng thấy xuất hiện hàng trăm sư phụ, và khi bắt được yêu quái, trở về gần chân thành lại chỉ thấy có một mình sư phụ. Không hiểu sư phụ dùng phép gì thế?

Hành Giả cười nói:

- Trên người ta có tám vạn bốn nghìn sợi lông, có thể một biến thành mười, mười biến thành trăm, trăm biến thành nghìn vạn ức triệu, đều là pháp thân ở ngoài thân cả.

Ba vương tử đều cúi đầu đánh lễ, đoạn sai bày biện cơm chay mời thầy trò ăn ngay trên thành lầu. Trên các cửa thành đều có treo đèn lồng, cắm cờ xí, nổi trống mõ thanh la, bắn pháo vang rền, canh phòng nghiêm ngặt.

Hôm sau trời vừa sáng, lão quái dặn dò mẹo mực với Hoàng Sư rằng:

- Hôm nay các cháu cố bắt cho được Hành Giả, Sa Tăng, còn ông sẽ ngấm ngầm từ tầng không sà xuống thành bắt sư phụ hẳn và cha con lão vương, rồi quay về động Cửu Khúc Bàn Hoàn trước, đợi các cháu thắng trận trở về báo sau nghe.

Hoàng Sư lĩnh kế, dẫn Nhu Sư, Tuyết Sư, Bác Tượng, Phục Ly, ai nấy lăm lăm binh khí thẳng tới châu thành nổi gió phun mù thách đánh. Hành Giả, Sa Tăng nhảy ra ngoài thành lớn tiếng quát:

- Đồ yêu quái khốn kiếp! Mau mang sư đệ Bát Giới trả ta, ta sẽ tha chết cho. Bằng không, ta sẽ phanh thây thành muôn đoạn!

Yêu quái chẳng thềm nói năng, nhất loạt xông vào. Hai anh em Đại Thánh trở phép thần thông quần nhau với năm yêu quái sư tử. Trận này còn khủng khiếp hơn cả trận hôm qua:

*Cuồng phong quét đất ào ào,
Mù tuôn u ám trời cao đất dày.
Ầm ầm đá chạy cát bay,
Rừng cây nghiêng ngã cáo cầy sợ run.
Thương dài, phủ việt sáng choang,
Giản, xẻng sắc bén nẽ nang đâu nào,
Đánh vào Hành Giả ào ào,
Vây chặt Ngộ Tĩnh trước sau trùng trùng.
Đại Thánh múa tít gậy vàng,
Khi tiến khi thoái nhịp nhàng oai phong,
Bác Tượng đánh đỡ cũng hăng,*

Sa Tăng xưa đã lừng danh trên trời.

Phen này quyết trở hết tài,

Đường sang Tây vực trừ tai diệt tà.

Năm yêu quái sư tử đang đánh nhau quyết liệt với Hành Giả, Sa Tăng, thì lúc ấy lão yêu cười đám mây đen, bay thẳng tới thành lâu, lắc đầu một cái, các quan văn lớn nhỏ và quân lính giữ thành sợ quá ngã lãn cả xuống chân thành, đoạn hấn vào thẳng trong thành lâu, há hốc mồm ngoạm chặt lấy Tam Tạng và cha con lão vương, rồi bay tới bãi rộng phía bắc ngoạm chặt lấy Bát Giới. Nguyên lão yêu là một con sư tử chín đầu, nên hấn có chín mồm, một mồm ngoạm Đường Tăng, một mồm ngoạm Bát Giới, một mồm ngoạm lão vương, một mồm ngoạm vương tử cả, một mồm ngoạm vương tử hai, một mồm ngoạm vương tử ba, sáu mồm ngoạm sáu người, còn ba mồm bỏ không cất tiếng gọi:

- Ông về trước đây!

Năm yêu quái sư tử thấy người ông đắc thắng, ai nấy càng hăng hái phấn chấn.

Hành Giả nghe trên thành có tiếng người kêu, biết là trúng kế, vội vàng dặn Sa Tăng cẩn thận, còn mình lập tức nhổ một nắm lông bỏ vào mồm nhai vụn rồi phun ra, lập tức biến thành hàng trăm nghìn tiểu

Hành Giả, nhất loạt xông vào, kéo ngã Nhu Sư, bắt sống Tuyết Sư, tóm gọn Bác Tượng, Phục Ly, giết chết Hoàng Sư, đoạn hò hét loạn xạ quay về thành, chỉ có tên mặt xanh và hai tên Điêu Toàn Cổ Quái và Cổ Quái Điêu Toàn là chạy thoát. Các quan trên mặt thành trông thấy vội mở toang cửa, mang thùng ra trói chặt năm con sư tử, khiêng vào thành. Chưa kịp đặt xuống, đã thấy đám vương phi khóc rống lên, cúi lạy Hành Giả, nói:

- Thần sư ơi, cha con lão vương và sư phụ của thần sư tính mạng nguy rồi, chúng tôi biết làm sao bây giờ?

Đại Thánh thu lông, cúi chào các vương phi, nói:

- Hoàng hậu đừng buồn. Chỉ tại tôi mãi bắt mấy con sư tử, nên lão yêu hóa phép bắt mất sư phụ tôi và cha con lão vương, nhưng hăn không dám hại đâu. Đợi sớm mai hai anh em tôi vào thẳng quả núi, bằng mọi giá bắt sống lão yêu, giải thoát bốn cha con vương tử về.

Đám vương phi và gia quyến nghe Hành Giả nói như vậy, sụp cả xuống lạy, nói:

- Mong sao cho cha con lão vương không việc gì, xã tắc giang sơn bền vững!

Lạy xong, ai nấy nuốt nước mắt bước vào hậu cung.

Hành Giả dặn dò các quan:

- Hãy lột da con sư tử vàng đã bị giết chết và gông chặt sáu con còn sống lại, rồi dọn cơm chay cho chúng ta ăn, ăn xong bọn ta còn đi ngủ. Các người cứ yên tâm, ta sẽ giữ gìn cho vô sự.

Hôm sau, Đại Thánh cùng Sa Tăng cưỡi mây lành bay thẳng tới núi Trúc Tiết, hạ mây bước xuống quan sát. Thật là một ngọn núi vừa cao vừa đẹp. Chỉ thấy:

Đỉnh non nhọn hoắt,

Sừng sừng nhấp nhô.

Khe sâu róc rách nước tràn ra,

Vách núi hoa kỳ hương ngào ngạt.

Núi vòng vèo trùng điệp,

Đường cổ đạo quanh co.

Từng có bạn hạc tới múa ca,

Vách núi mây bay phơ sắc biếc,

Ngày nắng vượn đen tìm quả ngọt,

Đẹp trời hươu hoẵng nhởn nhơ đùa.

Loan xanh hót líu lo,

Oanh vàng ca réo rắt.

*Xuân về đào mận hoa khoe sắc.
Hè đến hòe liễu tán xanh om.
Thu qua lác đác hoa cúc vàng.
Đông tới bông tuyết bay lất phất.
Bốn mùa tám tiết cảnh đẹp tuyệt,
Bồng Đảo Doanh Châu nào có thua.*

Hai người ngắm cảnh trên đầu núi, bỗng thấy tên mặt xanh tay cầm một chiếc côn ngắn chạy thẳng ra phía thung lũng. Hành Giả quát vang:

- Chạy đi đâu! Có lão Tôn đây!

Tên tiểu yêu sợ quá vừa chạy vừa lăn xuống chân vách núi. Hai người vội vàng đuổi theo, nhưng chẳng thấy dấu vết yêu quái đâu cả. Hai người bước tới phía trước vài bước sục sạo tìm tòi, hóa ra đây là một tòa động phủ, hai tấm cánh cửa đã có hoa nở lan man, đóng kín im im. Trên môn đình có gắn một tấm biển đá, trên đó khắc mười chữ đại tự “Núi Linh Trúc Tiết, động Cửu Khúc Bàn Hoàn”.

Hóa ra tên tiểu yêu chạy vào trong động, đóng chặt cửa lại, rồi vào báo với lão yêu:

- Thưa đại vương, ngoài cửa có hai hòa thượng tới đánh.

Lão yêu hỏi:

- Đại vương của nhà người và mấy tướng Nhu Sư, Tuyết Sư, Bác Tượng, Phục Ly có tới không?

Tiểu yêu thưa:

- Dạ không thấy! Không thấy! Chỉ thấy hai hòa thượng đứng quan sát trên đỉnh núi. Con nhìn thấy vội co cẳng chạy, chúng đuổi theo, con chạy tọt vào động rồi đóng chặt cửa lại.

Lão yêu nghe xong cúi đầu không nói. Một lát sau, bỗng thấy hắt nước mắt lã chã khóc than:

- Trời ơi, thằng cháu Hoàng Sư của ta khéo chết mất rồi! Còn bọn Nhu Sư chắc cũng bị lũ hòa thượng bắt mang vào thành cả rồi! Thù này ta quyết phải báo bằng được!

Bát Giới bị trói quẳng gần đây cùng với cha con lão vương và Đường Tăng đang sợ sệt, đau đớn, nghe thấy lão yêu nói “lũ cháu bị hòa thượng bắt mang vào thành”, thì mừng thầm khẽ nói:

- Sư phụ đừng sợ, điện hạ cũng đừng sợ, sư huynh tôi đã thắng trận, bắt sống được lũ yêu, và hiện đã tìm tới đây cứu chúng ta đây.

Vừa dứt lời, lại nghe tiếng lão yêu gọi:

- Bọn nhỏ, coi giữ chúng cẩn thận! Để ta ra bắt nốt hai lão hòa thượng mang về trừng trị một thể.

Bạn coi, lão yêu mình chẳng mang giáp trụ, tay không binh khí, rảo bước ra ngoài. Lúc ấy Hành Giả đang hò hét loạn xạ. Lão yêu sai mở toang cửa, chẳng nói chẳng rằng, xông ngay vào Hành Giả. Hành Giả rút gậy sắt đón đánh. Sa Tăng múa bảo trượng lao vào. Lão yêu lắc lắc cái đầu, tám cái đầu ở hai bên nhất loạt há hốc mồm, nhẹ nhàng ngoạm chặt lấy Hành Giả, Sa Tăng mang vào động, đoạn ra lệnh:

- Mang thùng trời nó lại!



Hai tên Điêu Toàn Cỗ Quái và Cỗ Quái Điêu Toàn, cùng tên mặt xanh đêm qua sống sót trở về, vội vàng mang ngay ra hai sợi dây thừng trói nghiêng hai người lại. Lão yêu hỏi:

- Con khỉ khốn kiếp kia! Nhà người bắt mất bảy đứa cháu của ta, nay ta bắt sống cả một tụi bốn hòa thượng nhà người, cùng với bốn cha con vương tử là cũng đủ để báo thù cho các cháu ta rồi đó. Bọn nhỏ, trước hết mang gậy liễu có gai ra đánh cho con khỉ này một trận để báo thù cho thằng cháu Hoàng Sư của ta!

Ba tiểu yêu lập tức cầm chắc cây gậy gỗ liễu nện cho Hành Giả túi bụi. Thân thể Hành Giả vốn được tôi luyện, nên mấy phát gậy gỗ liễu thực chẳng khác gì gãi gẻ. Hành Giả cứ nằm im, chẳng kêu la, mặc cho bọn chúng đánh. Bát Giới, Đường Tăng và cha con vương tử thấy thế, ai cũng sợ sớn gai ốc. Được một chốc, mấy cây gậy gãy nát, bọn chúng vẫn đánh cho tới khi trời tối, không biết bao nhiêu là roi. Sa Tăng thấy Hành Giả bị đánh nhiều quá, bèn động lòng nói:

- Tôi xin chịu thay cho anh ấy một trăm gậy.

Lão yêu nói:

- Chớ vội. Ngày mai mới đến lượt nhà người, lần lượt thẳng nào cũng được xơi cả.

Bát Giới vội vàng nói:

- Ngày kia mới đến lượt lão Trư đấy!

Đánh một chập nữa thì trời tối hẳn. Lão yêu gọi:

- Bọn nhỏ, tạm dừng lại. Đốt đèn lên, rồi các người đi ăn cơm đi, để ta tới hang Cẩm Vân đi ngủ. Ba chúng bay đều đã bị hấn hại, nên phải canh giữ hấn cẩn thận, sáng mai lại đánh tiếp.

Ba tiểu yêu bèn xách đèn tới, đoạn lại tiếp tục cầm gậy phang tới tấp vào sọ Hành Giả, tiếng kêu cốc cốc khác nào tiếng mõ. Cứ thế chúng đánh lúc nhật lúc khoan, rồi lăn ra ngủ lúc đêm khuya.

Hành Giả dùng phép độn, thu nhỏ người lại, chui ra khỏi dây thừng, rũ rũ lông, xốc lại quần áo, đoạn rút ngay cây gậy sắt trong tai ra, múa tít, cây gậy to bằng cái thùng nước, dài chừng hai trượng, nhắm thẳng vào ba tên yêu quái nói:

- Đồ nghiệt súc kia, các người dám đánh ông chúng mày nhiều thế! Ông chúng mày bây giờ cũng làm như thế, chạm thử cây gậy này vào người chúng mày một tí xem sao!

Đoạn nện nhẹ cây gậy xuống ba tên tiểu yêu, lập tức ba tên biến thành ba đồng bánh thịt, rồi soi đèn

cởi trói cho Sa Tăng. Bát Giới bị trói chặt quá, chịu không nổi gào toáng lên:

- Anh ơi, chân tay em sưng tấy cả lên rồi, mau cởi trói cho em đi!

Tiếng chú ngốc gào to quá làm kinh động lão yêu, lão nhồm dậy cất tiếng quát hỏi:

- Ai cởi trói đây?

Hành Giả thấy vậy vội tắt phụt đèn, bỏ mặc cả bọn vội vàng vung gậy sắt phá cửa thoát ra ngoài. Lão yêu chạy vào nhà giữa quát:

- Bọn nhỏ, tại sao đèn tắt thế này? Mà đi đâu hết cả rồi?

Chẳng có tiếng trả lời. Hắn quát hỏi lần nữa, cũng chẳng ai trả lời, bèn châm đèn quan sát, chỉ thấy ba đồng thịt lầy nhầy, máu me lênh láng trên nền nhà, cha con lão vương, và Đường Tăng, Bát Giới vẫn còn đó, chỉ không thấy Hành Giả, Sa Tăng đâu cả. Lão yêu lại cầm đèn soi khắp trước sau, thấy Sa Tăng đang đứng dán mặt vào tường hành lang, bèn túm lấy đèn xuống, trói nghiêng lại. Hắn lại tiếp tục đi tìm Hành Giả, chỉ thấy mấy tầng cửa đều bị phá vỡ. Biết là Hành Giả đã phá cửa chạy mất, lão yêu cũng không đuổi theo, chữa lại cửa, che chắn cẩn thận, cố thủ trong nhà. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh trốn ra khỏi động Cửu Khúc Bàn Hoàn, nhảy vút lên mây, bay về thẳng châu thành Ngọc Hoa, đã thấy các thần thổ địa, thần kỳ, thành hoàng nghênh đón ở trước thành. Hành Giả hỏi:

- Tại sao các người đêm nay mới tới?

Thành hoàng thưa:

- Tiểu thần chúng tôi biết Đại Thánh đã tới châu Ngọc Hoa, nhưng thấy có hiền vương ưu ái rồi, nên không dám tới yết kiến. Giờ đây biết tin các vương gặp nạn, Đại Thánh hàng ma, nên mới tới dập đầu nghênh tiếp.

Đại Thánh đang lúc bực tức, lại thấy các thần Kim đầu, Yết đế, Lục đình lục giáp giải một vị thổ địa tới, quỳ xuống trước mặt Hành Giả nói:

- Thưa Đại Thánh, chúng tôi bắt được một con ma dưới đất ạ.

Hành Giả quát lên:

- Các người không ở núi Trúc Tiết bảo hộ sư phụ ta, lại còn làm âm ỉ ở đây làm gì?

Thần Đình giáp thưa:

- Thưa Đại Thánh, yêu quái ấy từ lúc Đại Thánh trốn thoát, lại bắt trói được Quyển Liêm đại tướng rồi. Chúng tôi thấy hãn pháp lực ghê gớm, bèn giải

ngay thổ địa núi Trúc Tiết tới đây. Hãn biết rõ gốc tích yêu quái, xin Đại Thánh thử hỏi hãn xem sao, may ra mới biết được cách xử trí, giải được nạn cho thánh tăng và hiền vương.

Hành Giả nghe vậy mừng lắm. Vị thổ địa kia run lấy bầy đập đầu xuống nói:

- Năm trước, lão yêu hạ giáng xuống núi Trúc Tiết. Động Cửu Khúc Bàn Hoàn ấy nguyên là sào huyệt của sáu con sư tử. Sáu con sư tử từ ngày có lão yêu tới, chúng đều bái phục hãn làm ông nội. Tên ông nội ấy vốn là một con sư tử chín đầu, hiệu là Cửu Linh Nguyên Thánh. Muốn trừ được hãn, Đại Thánh phải tới cung Diệu Nham ở cõi cực đông, mời chủ nhân hãn tới mới thu phục được, còn người khác thì đừng hòng.

Hành Giả nghe xong, trầm ngâm một lát rồi nói:

- Cung Diệu Nham ở cõi cực đông chính là chỗ Thái Ất Cứu Khổ Thiên Tôn. Ngài cưới một con sư tử chín đầu. À, hóa ra là thế...

Bèn gọi:

- Các ngài Yết đế, Kim giáp hãy cùng thổ địa quay về, ngầm bảo vệ sư phụ, sư đệ và cha con lão vương, còn vị thành hoàng gìn giữ thành trì.

Các vị thần răm rắp nghe lệnh đi ngay.

Đại Thánh dùng phép cân đầu vân giữa đêm khuya bay đi, chừng khoảng giờ dần thì tới bên ngoài cửa Đông Thiên, gặp ngay một đoàn gồm Quảng Mục thiên vương và một toán thiên đình, lực sĩ theo hầu. Mọi người dừng lại chấp tay chào Hành Giả, hỏi:

- Đại Thánh đi đâu đấy?

Hành Giả đáp lễ lại các vị thần rồi đáp:

- Tôi tới cung Diệu Nham.

Thiên vương nói:

- Đường sang Tây không đi, lại đi sang đông làm gì?

Hành Giả nói:

- Chúng tôi tới chân thành Ngọc Hoa, được lão vương khoản đãi, cho ba vương tử nhận ba anh em chúng tôi làm thầy luyện tập võ nghệ, không ngờ gặp một bọn yêu quái sư tử. Hỏi thăm, mới biết ngài Thái Ất Cứu Khổ Thiên Tôn là chủ nhân của yêu quái ấy, tôi muốn đến mời ngài ấy trừ yêu quái cứu sư phụ,

Thiên vương nói:

- Vì Đại Thánh muốn làm thầy người ta, nên một ổ sư tử mới xông ra cản trở đấy.

Hành Giả cười nói:

- Đúng như vậy! Đúng như vậy!

Các thiên thần, thiên đình, lực sĩ ai nấy bèn chấp tay nhường lối cho Hành Giả đi. Đại Thánh đi thẳng vào cửa Đông Thiên, một lát sau đã thấy cung Diệu Nham trước mặt. Chỉ thấy:

*Trập trùng mây ngũ sắc
Lãng đãng hơi tím lam
Ngôi vàng lợp sáng choang
Then ngọc hình đầu thú
Ráng đỏ quanh song, hoa thắm cửa
Nắng rọi rừng già, sương long lanh
Quả là nơi an lạc của chân nhân
Muôn thánh nghìn tiên vĩnh hằng vượng.
Điện gác tầng tầng vóc gấm,
Hành lang lớp lớp quanh co,
Rồng xanh năm hộ thánh ngăn ngõ.
Khắp chốn nghìn tia hào quang chói lọi.
Đây là cõi thanh hoa trường lạc,
Chính cung Diệu Nham cõi cực đông.*

Một tiên đồng khoác áo màu cầu vồng, đứng trong cửa cung nhìn thấy Hành Giả, vội chạy vào báo:

- Thưa ngài, ngoài cửa có Tề Thiên Đại Thánh đại náo thiên cung tới.

Thái Ất Cứu Khổ Thiên Tôn nghe báo, vội sai các vị tiên thị vệ ra đón, đưa Đại Thánh vào trong cung. Tới nơi, Hành Giả nhìn thấy Thiên Tôn ngồi trên tòa sen chín sắc cao ngất, xung quanh hào quang chói lọi. Thiên Tôn nhìn thấy Hành Giả, vội vàng rời tòa sen xuống đón. Hành Giả ngược lên vái chào. Thiên Tôn đáp lễ xong, nói:

- Thưa Đại Thánh, mấy năm nay không được gặp, sau đó nghe tin Đại Thánh bỏ đạo theo tăng, hộ vệ Đường Tăng sang Tây lấy kinh, chắc là công quả đã viên mãn rồi chăng?

Hành Giả nói:

- Công quả chưa viên mãn đâu, chỉ sắp tới nơi thôi. Vừa rồi nhân hộ vệ Đường Tăng tới châu Ngọc Hoa, được lão vương quý mến cho ba con nhận lão Tôn làm thầy luyện tập võ nghệ, mượn ba cây binh khí của chúng tôi làm mẫu rèn. Không ngờ đêm khuya bị kẻ trộm lấy mất. Hôm sau chúng tôi đi tìm, hóa ra là con sư tử lông vàng thành tinh ở động Hồ Khẩu, núi Báo Đầu ăn trộm. Lão Tôn dùng kế lấy lại được. Nhưng yêu quái kéo một lô các loại sư tử thành tinh tới đánh nhau với lão Tôn. Trong số đó có một con sư tử chín đầu thần thông quảng đại, bắt mất cả sư phụ, Bát Giới và bốn cha con lão vương mang về nhốt trong động Cửu Khúc Bàn Hoàn núi Trúc Tiết. Hôm

sau, lão Tôn và Sa Tăng tới tìm, cũng bị hãn ngoạm lấy bắt sống. Lão Tôn bị hãn trói chặt, đánh cho vô kể, may lão Tôn dùng phép trốn thoát, còn những người khác vẫn bị giam cầm trong đó. Khi lão Tôn hỏi tới thổ địa núi ấy, lão Tôn mới biết ngài là ông chủ của nó, nên hôm nay lão Tôn tới đây nhờ Thiên Tôn đi hàng phục yêu quái giải cứu sư phụ cho.

Thiên Tôn nghe xong lập tức sai người tới chuồng sư tử cho gọi người coi giữ sư tử tới hỏi. Lúc ấy người coi giữ sư tử vẫn đang ngủ say, mọi người lay mãi mới tỉnh, đoạn giải tới giữa sảnh đường. Thiên Tôn hỏi:

- Con sư tử ở đâu?

Người coi giữ sư tử nước mắt rùng rùng dập đầu lay, mồm lắp bắp:

- Xin tha tội! Xin tha tội!

Thiên Tôn nói:

- Ta nể Tôn Đại Thánh ở đây nên tạm tha đánh cho. Nhà ngươi phải nói ngay cho ta nghe vì sao nhà ngươi không cẩn thận để sống mất con sư tử chín đầu?

Người coi giữ sư tử nói:

- Thưa ngài, hôm trước tôi nhìn thấy một bình rượu trong điện Đại Thiên Cam Lộ, tôi bèn lấy trộm,

mang về uống, không ngờ say quá ngủ mê mệt, quên mất không khóa, khiến nó sổng mất.

Thiên Tôn nói:

- Bình rượu ấy là của Thái Thượng Lão Quân biếu ta, gọi là rượu “luân hồi quỳnh dịch”, nhà người uống vào ba ngày cũng chưa tỉnh nổi. Thế con sư tử ấy bỏ đi được mấy ngày rồi?

Đại Thánh nói:

- Theo lời thổ thần, nó xuống đây từ năm kia, tới nay đã được ba năm rồi.

Thiên Tôn cười nói:

- Phải rồi! Phải rồi! Một ngày thiên cung bằng một năm hạ giới mà.

Đoạn bảo với người coi giữ sư tử:

- Cho nhà người đứng dậy, ta tạm tha tội cho, mau đi theo ta và Đại Thánh xuống trần thu phục nó, còn những người khác ai về nhà nấy, không cần phải đi.

Thiên Tôn cùng người coi giữ sư tử và Đại Thánh lập tức cười mây xuống thẳng núi Trúc Tiết, đã thấy các thần Ngũ phương yết đế, Lục đình. Lục giáp, thổ địa bản sơn quỳ xuống đón tiếp.

Hành Giả hỏi:

- Các ngài bảo hộ ở đây, vậy sư phụ ta có việc gì không?

Các thần thưa:.

- Yêu quái buồn rầu đang ngủ, nên chưa sử dụng bất cứ hình phạt gì.

Thiên Tôn nói:

- Con Nguyên Thánh ấy của tôi cũng là hạng chân linh tu hành lâu ngày đặc đạo. Nó gầm lên một tiếng thì trên động tam thanh, dưới thấu cửu tuyền, bình sinh nó không hề hại một sinh linh nào. Tôn Đại Thánh, ngài hãy tới cửa động khiêu chiến, dụ nó ra đây để tôi bắt nó.

Hành Giả nghe lời, rút ngay gậy sắt, nhảy xuống cửa động hò hét:

- Đồ yêu quái khốn kiếp, trả người của ta mau! Đồ yêu quái khốn kiếp kia, trả người của ta mau!

Gọi liền mấy tiếng, lão yêu vẫn ngủ, chẳng ai trả lời. Hành Giả điên tiết múa tít gậy sắt đánh vào trong động, miệng vẫn không ngớt hò hét. Lúc ấy lão yêu mới tỉnh dậy, nổi giận ùng ùng, chồm người lên, miệng hét:

- Đuổi đánh!

Đoạn lắc lắc cái đầu, mồm há hoác xông ra định ngọam. Hành Giả co căng chạy liền. Yêu quái chạy

ra ngoài quát mắng:

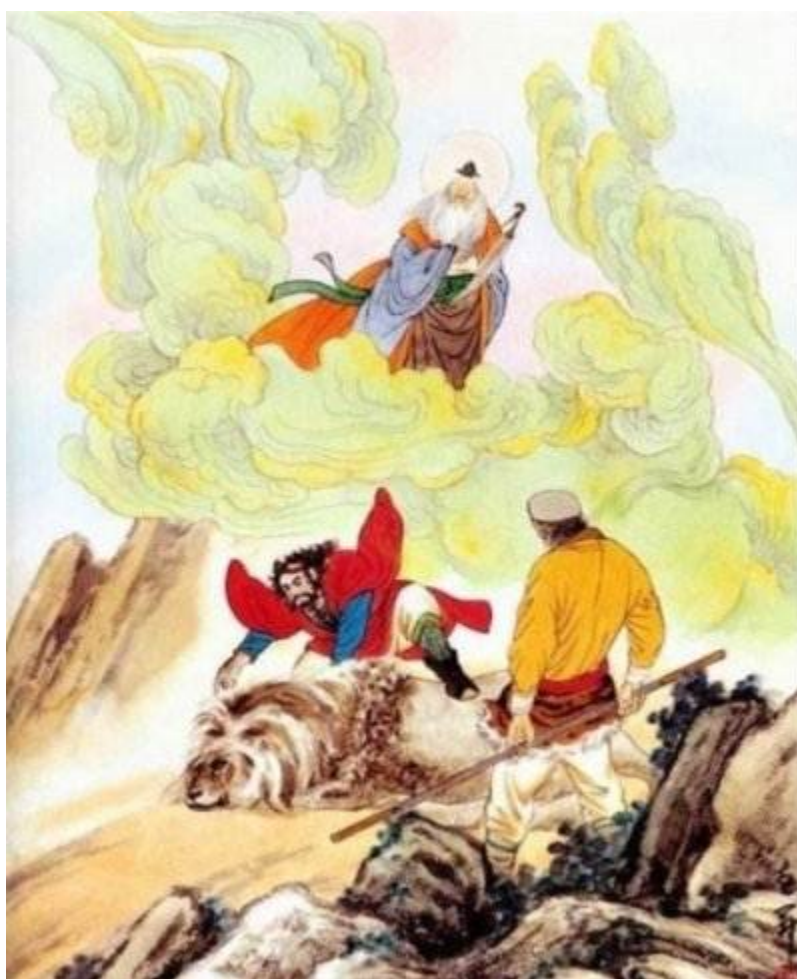
- Con khỉ khốn kiếp kia, chạy đi đâu?

Hành Giả đứng trên vách đá cao cười nói:

- Nhà ngươi dám to gan vô lễ đến thế kia à! Thật là cà cuống chết đến đít còn cay! Kia không phải là ông chủ của nhà ngươi hay sao?

Yêu quái đuổi tới gần vách núi, bị ngay Thiên Tôn niệm chú rồi quát:

- Nguyên Thánh nhi! Ta đã tới đây!



Yêu quái nhận ra ông chủ, trở nên ngoan ngoãn, bốn chân phủ phục sát đất, đập đầu lia lịa. Người coi giữ sư tử đứng bên cạnh bước tới túm chặt lấy lông bờm, vỗ vỗ vào gáy nó, miệng mắng:

- Đồ súc sinh nhà người, bỏ chạy đi đâu để ta phải bị phạt!

Sư tử ngậm miệng chẳng dám nói năng, không hề cựa quậy. Người coi giữ sư tử vỗ đến mỏi tay mới dừng lại, đoạn đặt chiếc yên găm lên người nó. Thiên Tôn cười lên, quát tháo nó chạy. Con thú tung người cười trên đám mây ngũ sắc, nhẹ nhàng bay thẳng về cung Diệu Nham.

Đại Thánh ngẩng lên trời lạy cảm tạ, đoạn vào động cỡi trói cho Ngọc Hoa Vương, Đường Tăng, tiếp đến là Bát Giới, Sa Tăng và ba vương tử, sau đó thu nhặt tất cả các vật trong động, rồi đưa mọi người ra khỏi động. Bát Giới nhặt ít củi khô chất kín trước sau đoạn phóng hỏa đốt. Một tòa động phủ Cửu Khúc Bàn Hoàn phút chốc cháy trụi, Đại Thánh cho phép các thần ra về, giao cho thổ thần trấn thủ núi này, rồi ra lệnh cho Bát Giới, Sa Tăng trở phép công cha con lão vương về châu thành, còn mình thì dìu Đường Tăng. Một lát sau, lúc trời vừa tối, mọi người đã về tới châu thành. Các quan viên lớn nhỏ, cùng các bà hậu phi đều ra nghênh đón bày biện cơm chay mời

mọi người cùng ngồi ăn. Thầy trò Tam Tạng sau đó vào nghỉ ngơi trong đình Bộc Sa, mấy vương tử vào nghỉ trong cung. Một đêm trôi qua yên tĩnh.

Ngày hôm sau, lão vương lại ra lệnh mở tiệc chay lớn để khoản đãi thầy trò Đường Tăng và để các quan viên lớn nhỏ trong toàn thành tới tạ ơn thầy trò. Hành Giả bảo cho gọi bọn đồ tể tới mổ thịt sáu con sư tử bị bắt sống và đem cả thịt con sư tử vàng đã bị lột da nấu nướng để mọi người thưởng thức. Lão vương mừng lắm, lập tức ra lệnh mổ thịt một con để mọi người trong phủ dùng, một con trao cho quan trưởng sử vương phủ phân phát, còn năm con cắt thành từng miếng độ một hai lạng sai quan hiệu úy chia cho quan dân khắp trong ngoài châu thành, để mỗi người đều được nếm một miếng, một là được thưởng thức mùi vị, hai là để đề bớt sự sợ hãi. Mọi người trong thành ai nấy cảm tạ khôn xiết.

Lại nói chuyện mấy người thợ rèn đã rèn xong ba cây binh khí, trở vào dập đầu thưa với Hành Giả:

- Thưa ngài, chúng tôi đã rèn xong.

Hành Giả hỏi:

- Mỗi cây nặng bao nhiêu?

Đám thợ thưa:

- Cây gậy sắt nạm vàng nặng một nghìn cân, cây đinh ba chín mũi và cây bảo trượng hàng yêu mỗi cây đều nặng tám trăm cân.

Hành Giả nói:

- Được.

Bèn gọi ba vị vương tử tới nhận binh khí. Ba vương tử thưa với lão vương:

- Thưa phụ vương, hiện nay binh khí đã rèn xong.

Lão vương nói:

- Vì mấy thứ binh khí này mà cha con ta suýt bỏ mạng.

Tiểu vương tử nói:

- May nhờ có thần sư trở pháp lực cứu thoát cha con ta, diệt trừ hết yêu tà, trừ xong hậu họa. Từ nay trở đi mới thật sự sống trong biển lặng, đất nước thanh bình.

Cha con lão vương khen thưởng đám thợ rèn, sau đó vào đình Bộc Sa bái tạ Đường Tăng. Tam Tạng giục bọn Hành Giả truyền thụ võ nghệ cho chóng khéo nhờ độ đường. Ba vương tử cầm binh khí luyện tập trong sân vương phủ, bọn Hành Giả cứ mỗi người dạy một người. Vài ngày sau, ba vương tử đã luyện tập thành thạo, các cách tiến thoái, các phép mau chậm, tất cả gồm bảy mươi hai miếng đều tinh thông.

Một là do các vương tử bèn lòng, hai là do Tôn Đại Thánh đã truyền cho thần lực từ trước, cho nên cây gậy nặng nghìn cân, cây đinh ba, bảo trượng nặng tám trăm cân, mấy vương tử đều múa may nhẹ nhàng nhanh nhẹn. Trình độ võ nghệ so với lúc đầu thật khác xa một trời một vực. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Nhân duyên gặp gỡ thần sư
Võ công tập luyện ai ngờ gặp tai.
Yêu ma quét sạch từ đây,
Quy y thiện quả cõi này định yên.
Cửu linh số hợp nguyên dương,
Tinh thông bốn mặt đạo đường sáng soi.
Trao truyền tâm tính sáng ngời,
Ngọc Hoa châu phủ đời đời yên vui.*

Ba vương tử lại mở tiệc lớn cảm tạ công ơn sư phụ dạy dỗ, đoạn bưng ra một mâm vàng đầy gọi là tỏ chút lòng thành.

Hành Giả cười nói:

- Mau mau cất đi! Mau mau cất đi! Những người xuất gia chúng tôi dùng cái đó làm gì?

Bát Giới đứng bên cạnh nói:

- Vàng bạc quả thực chúng tôi chẳng dám nhận. Có điều là quần của chúng tôi bị bọn sư tử lôi kéo làm rách bươm cả. Các vương tử hãy may cho chúng tôi mỗi người một bộ quần áo là quý hóa lắm rồi.

Vương tử lập tức sai bọn thợ may mang ngay mấy tấm gấm xanh, gấm hồng, gấm nâu theo mẫu cắt may cho thầy trò mỗi người một bộ. Ba người vui vẻ nhận lấy, mặc ngay vào người, đoạn thu xếp hành lý chuẩn bị lên đường. Khắp trong châu thành lớn bé già trẻ ai nấy khen ngợi, gọi thầy trò là La Hán giáng trần, Phật sống hạ giới. Họ nổi trống khua chiêng, treo cờ khắp phố. Hai bên đường, nhà nhà đốt hương ngát, cửa cửa treo đèn lồng, mọi người đưa tiễn thầy trò một đoạn rất xa mới quay về.

Bốn thầy trò rời châu thành, tiếp tục lên đường sang Tây. Chuyển đi này thoát bọn sư tử quái, tâm chính quả dăng trần. Thật là:

Chẳng nghĩ chẳng lo sang cõi Phật

Thành tâm thành ý đến Lô Âm.

Cuối cùng không biết núi Linh Sơn còn cách mấy dặm đường, bao giờ mới tới nơi, xem hồi sau sẽ rõ

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI MỐT

*Phủ Kim Bình đêm nguyên tiêu xem xét
Động Huyền Anh Đường Tam Tạng khai cung*

Tu thiên nhất định tổn công phu,

Ý mã tâm viên thủy diệt trừ.

Buộc chặt giữ bền sinh ngũ sắc,

Lông lơi dừng lại rớt tam đồ.

Thần đan tiết lậu do buông thả,

Ngọc tinh khô gầy bởi chẳng tu.

Hỉ nộ ưu tư đều quét sạch,

Giúp thành huyền diệu hợp hư vô.

Lại nói chuyện bốn thầy trò Đường Tăng rời thành Ngọc Hoa, đường sá bằng phẳng, thật là cõi cực lạc. Đi chừng năm sáu ngày đường, thầy trò lại nhìn thấy một tòa thành trì. Đường Tăng bèn hỏi Hành Giả:

- Đây là vùng nào nhỉ?

Hành Giả thưa:

- Đây là một tòa thành trì, nhưng trên thành có cán mà không có cờ, nên không biết là thành gì, cứ tới gần rồi hỏi sau.

Khi tới gần cửa Đông, thầy trò nhìn thấy phố xá, tiệm rượu tấp nập, hàng dầu hàng gạo ồn ào. Mấy kẻ phóng đảng nhàn cư vô sự thấy Bát Giới mồm dài, Sa Tăng mặt sắt, Tôn Hành Giả mắt lửa đều chen nhau xô đẩy xông vào xem, có điều bọn chúng chẳng dám tới gần hỏi han. Đường Tăng lau mồ hôi, lòng thắc thỏm chỉ sợ bọn họ gây sự. Thầy trò đi qua mấy phố nữa, mà vẫn chưa tới thành. Bỗng thầy trò lại nhìn thấy một tòa sơn môn, trên cổng có ba chữ “Chùa Từ Vân”, Đường Tăng nói:

- Ta vào đây cho ngựa nghỉ một chút và xin bữa cơm chay, các con thấy thế nào?

Hành Giả nói:

- Đúng! Đúng! Đúng!

Bốn thầy trò bước vào, chỉ thấy nơi đây:

Lầu sơn tráng lệ,

Gác tía nguy nga.

Phật các cao vút,

Tăng phòng bao la.

Cây cao rợp bóng hồ luân tạng,

Ráng đẹp vây quanh tháp phù đồ.

Điện Đại Hùng mây tía chan hòa,

Thật cung giả long miền tịnh thổ.

Hành lang rộng rãi người vui vẻ,

Cửa tháp mở toang đón khách thăm.

Lò hương nghi ngút tỏa thơm lừng,

Bàn thờ, bày đèn hoa phẩm quả.

Bỗng nghe phương trượng chuông giống giả,

Tăng nhân lễ Phật tụng chân kinh.

Bốn thầy trò đang ngắm nghĩa, bỗng thấy một hòa thượng từ trong hành lang đi ra cúi lạy Đường Tăng hỏi:

- Trưởng lão từ đâu tới?

Đường Tăng thưa:

- Đệ tử từ triều Đường bên Trung Hoa tới.

Hòa thượng kia vội cúi rạp xuống đất lạy. Đường Tăng hoảng hốt đỡ dậy nói:

- Viện chủ cố sao lại dùng đại lễ làm vậy?

Hòa thượng chấp tay nói:

- Người chúng tôi đây đều làm việc thiện, niệm Phật tụng kinh, chỉ mong được thác sinh vào nước Trung Hoa của trưởng lão, vừa rồi gặp gỡ, thấy trưởng lão áo mũ chỉnh tề, phong thái thung dung, chắc là kiếp trước tu đã trọn vẹn, nên kiếp này mới được hưởng thụ như vậy, cho nên tôi cúi lạy.

Đường Tăng cười nói:

- Không dám! Không dám! Đệ tử tôi chỉ là nhà sư hành cước, nào có được hưởng thụ gì. Như viện chủ đây nhàn dưỡng tự tại mới là được hưởng phúc đó.

Hòa thượng mời Đường Tăng vào chính điện lạy tượng Phật, sau đó Đường Tăng mới gọi các đồ đệ vào. Nguyên bọn Hành Giả thấy hòa thượng kia trò

chuyện với sư phụ thì cả bọn đều quay mặt đi, trông ngựa giữ đồ, đứng ra một góc, hòa thượng kia cũng chẳng để ý. Bây giờ nghe tiếng sư phụ gọi “đồ đệ”, cả ba người mới quay mặt lại. Hòa thượng kia trông thấy, sợ quá nói:

- Ngài ơi, đồ đệ gì mà mặt mũi xấu xí dữ tợn thế?

Đường Tăng nói:

- Tuy xấu xí nhưng lại có nhiều pháp lực. Dọc đường tôi toàn nhờ cậy bọn họ hộ vệ đấy.

Đang nói chuyện, lại thấy mấy hòa thượng từ bên trong đi ra chấp tay chào. Vị hòa thượng lúc đầu nói với mấy hòa thượng đến sau:

- Vị trưởng lão này là người triều Đường nước Trung Hoa. Còn ba vị đây là đồ đệ.

Mấy vị hòa thượng vừa mừng vừa sợ hỏi:

- Trưởng lão từ Trung Hoa đại quốc tới có việc gì?

Đường Tăng thưa:

- Tôi vâng thánh chỉ của vua Đường sang Linh Sơn bái Phật cầu kinh, đi qua quý xứ ta, ghé vào bảo

sái đây, một là hỏi thăm để biết địa phương này, hai là xin bữa cơm chay ăn xong sẽ đi ngay.

Mấy nhà sư nghe xong, ai nấy đều hoan hỉ mời thầy trò vào trong phượng trượng. Trong phượng trượng còn có mấy vị hòa thượng đang làm cơm chay cho mọi người. Vị hòa thượng vào trước cất tiếng gọi:

- Mấy vị ra mà xem người Trung Hoa này. Hóa ra người Trung Hoa cũng có người đẹp, người xấu. Người đẹp thì đẹp khó vẽ khó tả, người xấu thì cũng cổ quái cực kỳ!

Đông đảo các nhà sư và vị trai chủ đều bước ra đón tiếp. Làm lễ tương kiến xong, ai nấy an tọa. Mọi người cùng dùng trà, Đường Tăng bấy giờ mới hỏi:

- Quý xứ ta tên gọi là gì?

Các nhà sư đáp:

- Vùng chúng tôi là quận ngoài nước Thiên Trúc, tên gọi phủ Kim Bình.

Đường Tăng hỏi tiếp:

- Từ quý xứ ta tới Linh Sơn còn độ bao xa?

Các nhà sư đáp:

- Từ đây tới kinh đô khoảng hai nghìn dặm. Vùng đó chúng tôi đã đi qua rồi. Còn đi sang Tây tới núi Linh Sơn thì chúng tôi chưa từng tới, không biết còn độ bao nhiêu đường đất, nên không dám trả lời.

Lát sau, cơm chay được dọn ra. Ăn xong, Đường Tăng muốn đi luôn, các nhà sư khẩn khoản giữ lại:

- Trưởng lão nán lại thêm một hai ngày nữa, qua ngày nguyên tiêu, thưởng thức cảnh tượng một chút có sao đâu.

Đường Tăng kinh sợ nói:

- Đệ tử dọc đường vượt qua bao núi bao sông, luôn sợ gặp phải yêu ma quỷ quái, chẳng để ý tới quang âm vùn vụt, không biết bao giờ mới gặp cảnh “nguyên tiêu giai tiết”?

Các nhà sư cười nói:

- Trưởng lão chỉ tâm tâm niệm niệm bái Phật ngộ thiên, nên không để ý tới điều đó. Hôm nay là ngày mười ba tháng giêng, buổi tối sẽ làm lễ “thi đèn”, qua ngày kia là ngày rằm thượng nguyên, tới ngày mười tám, mười chín mới làm lễ “tạ đèn” cơ. Người vùng

tôi ưa làm việc tốt, quan thái thú thì thương dân, các nơi đều treo đèn múa hát suốt đêm. Lại còn có cả “cầu đèn vàng” lưu truyền từ thượng cổ, tới nay càng đẹp lắm. Các ngài cứ nán lại vài ngày, chùa chúng tôi lo liệu khoản đãi.

Đường Tăng chẳng biết làm thế nào, đành nán lại. Tối hôm ấy đã nghe thấy tiếng chuông trống vang rền trên điện Phật. Hóa ra là thiện nam tín nữ khắp nơi tới dâng đèn lễ Phật. Đường Tăng và các đồ đệ đều ra ngoài phương trượng xem đèn. Sau đó mọi người đi ngủ.

Ngày hôm sau, các nhà sư trong chùa lại dâng cơm chay. Ăn xong mọi người đi dạo trong vườn sau ngắm cảnh. Quả là một nơi tuyệt đẹp. Chính là:

Thời đúng tháng giêng,

Tiết vừa xuân mới.

Vườn cây tươi mới,

Cảnh vật thanh tân.

Suốt bốn mùa hoa cỏ tươi xanh,

Thẳng một mạch núi non trùng điệp.

Trước thềm cỏ non xanh mướt mướt,

Đầu cành mai nở ngát hương đưa.

Mơn mớn cành đào tơ,

Mỡ màng hàng dương liễu.

Vườn Kim Cốc cảnh quan tuyệt diệu,

Đình Cương Xuyên gió mát hây hây.

Một dòng suối chảy, chim rừng chao lượn đó đây,

Muôn khóm thủy trúc, tao nhân tứ thơ lai láng.

*Hoa thược dược, hoa mẫu đơn, hoa tử vi, hé cười
duyên dáng,*

*Hoa sơn trà, hoa hồng mai, hoa nghê xuân, hoa
thụy hương diễm lệ xinh tươi*

Vách non bông tuyết lất phất rơi,

Cây xa khói tỏa vương xuân ý.

Ven hồ hươu nhớn nhợ gặm cỏ,

Ngọn tùng hạc chao lượn nghe đàn.

Đình đông, sảnh tây tân khách dừng chân,

*Quán nam, tháp bắc tăng nhân thiên định.
Thấp thoáng trong bóng cây hai lầu dưỡng tính,
Chập chờn nơi sơn thủy vài chỗ luyện ma.
Thật là nơi phong cảnh nên thơ,
Bồng Đảo, Doanh Châu còn tìm đâu nữa!*

Bốn thầy trò thưởng lãm một ngày, hết xem đèn ở trên điện lại đi xem rước đèn. Chỉ thấy:

*Thành hoa mã nã,
Động tiên lưu ly.
Cung Thủy Tinh như gấm thêu hoa,
Điện Vân Mẫu long lanh ngũ sắc.
Bóng cầu sao đung đưa trời đất,
Cây treo đèn đỏ rực gần xa.
Réo rắt tiếng đàn sáo sênh ca,
Phố xá cửa nhà hương thơm ngát.*

*Thấp thoáng ngọn ngạo phong cao ngất,
Lượn lờ đàn loan phượng thung dung.
Ánh đèn lồng long lanh,
Khí hòa dăng lai láng.
Người nghe sinh ca vui nhộn,
Ngựa xe bon chạy lanh canh.
Ngắm sao hết vẻ ngọc mạo hoa dung,
Phong nhã hào hoa cảnh đèn tuyệt diệu!*

Tam Tạng cùng các nhà sư trong chùa xem đèn xong lại đi dạo chơi dọc các phố phía cửa đông, tới canh hai mới quay về chùa nghỉ.

Hôm sau, Đường Tăng nói với các nhà sư rằng:

- Đệ tử vẫn có lòng muốn được quét tháp, nhân hôm nay là ngày thượng nguyên giai tiết, xin viện chủ mở cửa tháp cho đệ tử được toại nguyện.

Các nhà sư bèn mở cửa, Sa Tăng mở tay nải lấy tấm áo cà sa đưa cho Đường Tăng. Đường Tăng bước vào tầng một, khoác áo cà sa, thắp hương lễ Phật

xong, bèn cầm cây chổi đót quét tầng thứ nhất, đoạn cỡi cà sa đưa cho Sa Tăng, rồi quét tiếp tầng hai, tầng ba, từng tầng cho tới đỉnh tháp. Ngọn tháp này tầng nào cũng có tượng Phật, chỗ nào cũng có ô cửa sổ, Đường Tăng quét tới tầng nào lại thường lăm ngăm xem tầng đó. Quét xong bước xuống thì trời cũng vừa tối, đèn các nơi lại được thắp sáng trưng.

Đêm ấy chính là đêm nguyên tiêu rằm tháng giêng. Các nhà sư nói:

- Thưa lão sư phụ, đêm qua chúng ta mới xem đèn ở trong chùa và ngoài cửa ô. Đêm nay mới là chính tiết, ta nên vào thành xem đèn vàng, lão sư phụ thấy thế nào?

Đường Tăng vui vẻ bằng lòng, cùng bọn Hành Giả và các nhà sư trong chùa vào thành xem đèn. Thật là:

*Tiết lương tiêu xuân thắm,
Ngày thượng nguyên gió hòa.
Hoa đăng treo khắp nhà,
Chốn chốn rộn đàn sáo.
Dọc phố đèn sáng rực,*

Giữa trời trăng bao la.

Đèn như gấm thêu hoa,

Trăng tựa mâm bạc trắng.

Đèn lồng trắng, lung linh vẻ sáng,

Trăng rọi đèn, rực rỡ chan hòa.

Ngắm sao hết cây trấu đèn hoa,

Nhìn bất tận cầu sao óng ánh.

Đèn tuyết hoa, đèn mai hoa băng tan lóng lánh,

Đèn tú bình, đèn họa bình năm sắc lung linh.

Đèn hoa đào, đèn hoa sen trước ngõ treo lên,

Đèn sư tử, đèn bạch tượng bên thềm buộc chặt.

Đèn con tôm, đèn ba ba nhấp nha nhấp nháy,

Đèn con dê, đèn con thỏ lộng lẫy tinh thần.

*Đèn chim ưng, đèn chim phượng liền giải như
thành,*

Đèn con hổ, đèn con ngựa như đi như diều.

Đèn hạc tiên, đèn hươu trắng Thọ Tinh ngồi cười,

Đèn cá vàng, đèn cá kình Lý Bạch bay cao.

Đèn ngạo sơn tựa thần tiên tụ hội giữa trời,

Đèn tẩu mã như võ tướng giao tranh giữa trận.

Muôn nghìn nhà đèn hoa lồng lộng,

Vài dặm phố mây khói mông lung.

Góc này yên ngọc gõ lạnh canh,

Phía kia xe thơm lăn rộn rã.

*Đám mỹ nữ vai chen vai, tay trong tay, rộn ràng hè
phố,*

*Cánh du nhân say túy lúy, cười khà khà, tím tím
bên cầu.*

Đầy thành tiếng đàn sáo ca lâu,

Suốt đêm giọng sênh ca diu dặt.

Có bài thơ làm chứng rằng:

Giữa chốn phồn hoa hát hái sen,

Trong miền cực lạc khách đua chen.

Nguyên tiêu đêm đẹp đèn, trăng sáng,

Gió thuận mưa hòa lúa tốt lên.

Lúc ấy chính là lúc quan Kim Ngô không cấm lửa, khắp nơi một màu đỏ rực, cảnh vật vô cùng ngoạn mục, người xem tấp nập đông vui, chỗ này xướng ca, chỗ kia nhảy múa, kẻ đeo mặt nạ, người cưỡi ngựa voi, tùm nập tùm ba, nhìn không chán mắt. Sau đó Đường Tăng và các nhà sư bước tới gần cầu đèn vàng ngắm nghía. Nguyên đó là ba cây đèn vàng. Mỗi cây đèn to bằng cái chum, ánh sáng lung linh chiếu sáng rực tới tầng lầu hai. Đèn được tết bằng những sợi vàng nhỏ xíu, bên trong được dát bằng những phiến ngọc lưu ly mỏng dính, ánh sáng rực rỡ soi thấu tới tận cung trăng, mùi dầu thơm tỏa ra ngào ngạt. Đường Tăng hỏi các nhà sư:

- Cây đèn được thắp bằng thứ dầu gì mà mùi thơm ngát mũi như vậy?

Các nhà sư thưa:

- Lão sư phụ không biết đấy thôi. Phía sau phủ chúng tôi có một huyện, tên gọi huyện Mạn Thiên.

Huyện rộng hai trăm bốn mươi dặm, tổng cộng có hai trăm bốn mươi hộ giàu có phải nộp dầu thắp đèn. Các việc phu dịch khác trong phủ huyện còn khả dĩ chứ các hộ lớn này phải chịu nặng nề lắm, mỗi nhà hàng năm phải tốn tới hơn hai trăm lạng bạc. Thứ dầu này không phải là thứ dầu thường, mà là thứ dầu thơm được chế ra bằng cách chưng cất giá một lạng dầu tới hai lạng bạc, một cân giá ba mươi hai lạng. Ba cây đèn, mỗi một phao gồm năm trăm cân, ba phao gần một nghìn năm trăm cân, tổng cộng mất bốn vạn tám nghìn lạng bạc. Ngoài ra còn tiêu pha vào những việc lật vật khác, cả thảy hết hơn năm vạn lạng, thế mà chỉ thắp có ba đêm thôi.

Hành Giả hỏi:

- Nhiều dầu như thế mà có ba đêm đã đốt hết cơ à?

Các nhà sư đáp:

- Mỗi một phao dầu này có bốn mươi chín bậc đèn to, được tết bằng cỏ, quấn lại bằng lụa, to bằng quả trứng gà. Đèn chỉ được thắp có một đêm nay thôi, khi nào đức Phật hiện thân rồi, thì đêm hôm sau dầu hết và đèn cũng tắt.

Bát Giới đứng cạnh cười nói:

- Hay là đức Phật lấy hết số dầu đi chǎng?

Các nhà sư nói:

- Đúng như vậy. Mọi người trong thành này từ cổ chí kim đều nói như thế. Khi nào dầu hết rồi, mọi người nói rằng đó là Phật tổ thu đèn, thì năm ấy mùa màng bội thu. Năm nào dầu vẫn còn thì mất mùa đói kém, mưa gió trái thời, vì vậy mọi người ai cũng muốn dâng dầu.

Đang trò chuyện, bỗng nghe thấy tiếng gió thổi vù vù giữa tầng không, mọi người xem đèn sợ quá bỏ chạy tán loạn. Mấy nhà sư cũng run rẩy nói:

- Lão sư phụ nên quay về ngay thôi! Gió nổi là đức Phật giáng phàm xuống đây xem đèn đó.

Đường Tăng hỏi:

- Tại sao biết là đức Phật xuống xem đèn?

Các nhà sư thưa:

- Hàng năm đều như vậy. Khoảng sắp sửa canh ba là có gió nổi. Biết là đức Phật giáng phàm, ai nấy đều phải quay về trốn tránh tất.

Đường Tăng nói:

- Đệ tử tôi vốn là người chỉ biết thờ Phật, niệm Phật, lạy Phật mà thôi, nay gặp cảnh đẹp, lại có chư Phật giáng phàm, được tới đó mà lạy các ngài thì tốt biết bao nhiêu!

Các nhà sư nói mãi, Tam Tạng nhất định không về. Một lát sau quả thấy xuất hiện ba thân Phật ở giữa đám gió, Đường Tăng vội vàng chạy lên tới giữa cầu, cúi rạp mình xuống lạy. Hành Giả vội níu lấy Đường Tăng nói:

- Sư phụ, họ không phải là người tốt đâu! Nhất định là yêu quái đấy!



Vừa dứt lời đã thấy đèn tắt phụt, rồi nghe vèo một tiếng, Đường Tăng đã bị ngọn gió cuốn đi mất. Than ôi! Chẳng biết là yêu quái động nào núi nào, mà hàng năm đóng giả là Phật tới xem đèn. Bát Giới hoảng hốt tìm khắp phải trái, Sa Tăng í ới gọi ran trước sau. Hành Giả nói:

- Hai chú không phải gọi nữa. Sư phụ sướng quá sinh buồn, bị yêu quái cướp đi mất rồi.

Mấy vị hòa thượng sợ hãi hỏi:

- Các ngài ơi, làm sao các ngài biết là yêu quái cướp đi?

Hành Giả cười nói:

- Các ngài chỉ là một lũ người phàm, đâu có biết, nên bị yêu quái mê hoặc, một mực cho là đức Phật giáng phàm nhận lễ dâng đèn. Vừa rồi ba thân phật xuất hiện theo ngọn gió thổi tới chính là ba con yêu quái. Sư phụ ta chẳng nhận ra, chạy tới cầu dâng lễ, bọn chúng bèn thổi tắt đèn, trút hết dầu trong phao, và cuốn sư phụ ta đi luôn. Ta chỉ chậm có một tý, nên bọn chúng hóa ra làn gió trốn mất!

Sa Tăng nói:

- Sư huynh ơi, biết làm sao bây giờ?

Hành Giả nói:

- Không được chậm trễ, hai chú cùng mọi người quay về chùa trông ngựa giữ đồ, để lão Tôn đuổi theo ngọn gió ngay!

Đoạn Đại Thánh lộn vèo một cái, nhảy vút lên giữa tầng không, ngửi theo mùi tanh hôi của ngọn gió đuổi thẳng về hướng đông bắc. Đuổi tới lúc trời tối,

bỗng thấy làn gió dừng lại. Hành Giả nhìn thấy một quả núi lớn dựng đứng vô cùng hiểm trở. Quả núi ấy:

Núi non trùng điệp,

Uốn lượn nhấp nhô.

Dây mây bò vách đá,

Tùng bách vút đôi bờ.

Hạc hót trong sương sớm,

Nhạn lượn giữa mây tơ.

Đỉnh non mũi kiếm dựng,

Đá quái năm chông chơ.

Thăm thẳm cao ngàn dặm,

Sừng sững lượn quanh co.

Hoa nở hay xuân đến,

Cuốc kêu biết hè qua.

Nhọn hoắt thêm hiểm trở,

Gập ghềnh đường khó đi.

Hồi lâu đứng lặng ngắm,

Hỗ báo gầm vang xa.

Hươu nai lượn đây đó,

Cáo thỏ giỡn nhớn nhỡ.

Suối sâu vòng vượn dậm,

Róc rách giữa đôi bờ.

Đại Thánh đứng trên vách đá đang tìm đường, bỗng thấy bốn người đuổi theo ba con dê từ sườn núi phía tây tới, vừa đuổi vừa hò hét:

- Khai thái!

Đại Thánh đảo đôi mắt lửa người vàng nhìn kỹ, nhận ra ngay đó là bốn sứ giả Tứ trực công tào Năm, Tháng, Ngày, Giờ đang ẩn tượng hóa hình đi tới.

Tức thì Đại Thánh rút ngay gậy sắt múa tít, to bằng miệng bát, dài chừng trượng hai, từ trên vách núi nhảy xuống quát lớn:

- Các người co đầu rút cổ đi đâu?

Bốn vị Tứ trực công tào thấy Hành Giả giận dữ, thì sợ quá, quát đuổi ba con dê hiện nguyên hình bản tướng, nép vào bên đường cúi chào:

- Xin Đại Thánh tha tội! Xin Đại Thánh tha tội!

Hành Giả nói:

- Lâu lắm ta chưa đặng tới các người, các người thấy lão Tôn khoan dung đâm ra lười biếng. Trông thấy ta không chào ngay còn nói lời thô cái gì? Giờ đây các người sao không ngầm đi bảo vệ sư phụ ta, lại còn dắt nhau đi đâu thế kia?

Công tào thưa:

- Sư phụ ngài lỏng lơ Thiên tính, ham cuộc vui ở chùa Từ Vân phủ Kim Bình, vậy nên thái cực sinh bị, lạc thịnh sinh bị, bị yêu quái bắt mất. Hiện giờ bên cạnh người đã có Hộ pháp Già lam bảo vệ rồi, còn chúng tôi biết Đại Thánh đang đem đuổi theo ngay, e Đại Thánh không thông thạo rừng núi ở đây, vội tới báo cho biết.

Hành Giả nói:

- Các người đã tới báo, tại sao lại còn ẩn tính mai danh đuổi ba con dê, hò hét loạn xạ làm vậy?

Công tào thưa:

- Ba con dê là để ứng với câu “khai thái”, gọi là “tam dương khai thái”, phá trừ bã vận cho sự phụ của Đại Thánh.

Hành Giả hăm hăm toan đánh, nghe thấy nói như vậy bèn tha cho, thu gậy sắt, đổi giận làm vui hỏi:

- Tòa núi này là sào huyết của yêu quái à?

Công tào thưa:

- Thưa vâng. Ngọn núi này tên gọi núi Thanh Long. Trong núi có động tên gọi động Huyền Anh. Động có ba yêu quái: Tên lớn là Ty Hàn đại vương, tên thứ hai là Ty Thủ đại vương, tên thứ ba là Ty Trần đại vương. Bọn chúng đã sống ở đây đến nghìn năm rồi. Từ nhỏ bọn chúng đã thích ăn thứ dầu thơm chế bằng cách chưng cất đó, lâu ngày thành tinh, tới đây giả trang đức Phật, lừa dối quan dân phủ Kim Bình lập ra đèn vàng, mà dầu thắp đèn phải dùng thứ dầu thơm ấy. Hàng năm cứ đêm rằm tháng giêng bọn chúng biến thành Phật tượng tới lấy dầu. Năm nay bọn chúng gặp sự phụ của Đại Thánh, biết sự phụ là thánh tăng, bèn bắt ngay sự phụ về động, chẳng mấy chốc sẽ cắt nhỏ thịt sự phụ rồi rán bằng thứ dầu thơm

đó mà chén. Đại Thánh phải mau mau cố sức mới cứu thoát được sư phụ.

Hành Giả nghe xong quát đuổi bốn vị Tứ trực công tào, đoạn nhảy qua sườn núi tìm tòa động phủ. Đi được vài dặm, Hành Giả nhìn thấy bên bờ suối một vách đá, dưới vách đá là một tòa động, hai tấm cửa đá nửa khép nửa mở. Bên cửa có dựng một tấm bia, trên viết sáu chữ “động Huyền Anh núi Thanh Long”. Hành Giả chẳng dám đường đột bước vào, chỉ đứng vững rồi cất tiếng gọi:

- Yêu quái! Mau mau mang sư phụ ra trả ta!

Phía bên kia nghe kệt một tiếng, cánh cửa động mở toang ra, một đàn yêu tinh đầu trâu chạy ra ngơ ngác ngác hỏi:

- Nhà người là ai mà dám tới đây hò hét?

Hành Giả nói:

- Ta là đồ đệ cả của thánh tăng Đường Tam Tạng nước Đại Đường bên phương Đông, dọc đường qua phủ Kim Bình xem đèn, sư phụ ta bị đại vương nhà người bắt đi. Các người hãy mau mau mang sư phụ ra trả ta thì ta tha chết cho! Bằng không ta sẽ đập đổ sào huyết, đập nát bọn người như cám!

Bọn tiểu yêu nghe xong, vội vàng chạy vào báo:

- Thưa đại vương, tai họa rồi!

Ba lão yêu đang lôi Đường Tăng vào tít đáy động, chẳng thềm hỏi đầu cua tai nheo, sai ngay bọn tiểu yêu lột hết quần áo, lấy nước trong tắm rửa sạch sẽ, định thái nhỏ băm nát, bỏ vào dầu thơm rán chén. Bọn chúng bỗng nghe tiếng “tai họa”, lão yêu cả sợ hãi, hỏi duyên cơ gì. Bọn tiểu yêu thưa:

- Phía cửa trước có một hòa thượng mặt đầy lông lá, mõm như thiên lôi đang la lối rằng đại vương bắt mất sư phụ của hăn, phải trả hăn ngay thì hăn tha chết cho. Bằng không sẽ đập đổ động phủ, đập nát chúng ta như cám.

Bọn lão yêu nghe xong đều sợ hãi nói:

- Bọn ta vừa mới bắt tên này về, còn chưa kịp hỏi hăn tên tuổi lai lịch ra sao. Bọn nhỏ, đưa quần áo cho hăn mặc, rồi giải hăn lại đây, bắt hăn khai xem hăn là ai, từ đâu tới.

Bọn tiểu yêu ùa cả lại, cởi trói cho Đường Tăng, mặc quần áo vào cho, đoạn lôi tới trước tòa. Đường Tăng sợ quá run như cây sậy, quỳ mọp xuống đất van xin:

- Đại vương tha tội cho! Tha tội cho!

Ba yêu quái đồng thanh hỏi:

- Nhà ngươi là hòa thượng từ phương nào tới? Tại sao thấy Phật tượng lại không tránh, dám cản trở đường mây của chúng ta?

Đường Tăng dập đầu thưa:

- Bần tăng là người nước Đại Đường bên phương Đông, vâng lệnh nhà vua sang chùa Đại Lô Âm nước Thiên Trúc bái Phật cầu kinh dọc đường nhân đi qua phủ Kim Bình, vào chùa Từ Vân xin cơm chay, được các nhà sư trong chùa giữ lại xem đèn đêm nguyên tiêu, bần tăng đang đứng trên cầu đèn vàng bỗng thấy đại vương hiển hiện Phật tượng, bần tăng người trần mắt thịt, thấy Phật bèn lạy, nên làm trở ngại tới đường mây của đại vương.

Bọn yêu quái quát:

- Nhà ngươi từ phương Đông tới đây đường sá xa xôi vậy cả bọn gồm mấy người? Tên họ chúng là gì? Hãy mau mau khai thực ra thì ta tha chết cho!

Đường Tăng thưa:

- Bần tăng tên tục là Trần Huyền Trang, từ nhỏ đã tu ở chùa Kim Sơn, về sau được hoàng đế sắc phong cho làm tăng quan ở chùa Hồng Phúc tại Tràng An. Rồi một hôm nhân thừa tướng Ngụy Trưng nằm mộng chém Long vương Kinh Hà, vua Đường phải xuống chơi địa phủ, sau đó hồi sinh trở lại dương thế, ngài bèn mở đại hội thủy lục siêu độ cho các âm hồn. Vua Đường lại giao cho bần tăng làm đàn chủ, đại xiển đồ cương. May mắn có đức Quan Âm Bồ Tát xuất hiện, chỉ giáo cho bần tăng rằng ở chùa Đại Lô Âm bên phương Tây có ba tạng chân kinh, có thể siêu độ cho các vong hồn lên trời, nhà vua bèn sai bần tăng đi lấy. Nhân vậy, vua Đường ban tên cho là Tam Tạng, lại ban cho họ Đường, vì thế mọi người gọi bần tăng là Đường Tam Tạng. Bần tăng có ba đồ đệ. Đồ đệ cả họ Tôn, tên là Ngô Không Hành Giả, là Tề Thiên Đại Thánh đã quy y.

Bọn yêu quái nghe vậy, giật mình hỏi:

- Có phải Tề Thiên Đại Thánh năm trăm năm trước đại náo thiên cung không?

Đường Tăng đáp:

- Chính phải, chính phải. Đồ đệ hai họ Trư, tên là Ngô Năng Bát Giới, tức là Thiên Bồng đại nguyên

soái giáng phàm. Đồ đệ ba họ Sa, tên là Ngô Tĩnh Hòa Thượng, tức là Quyển Liêm đại tướng hạ giới.

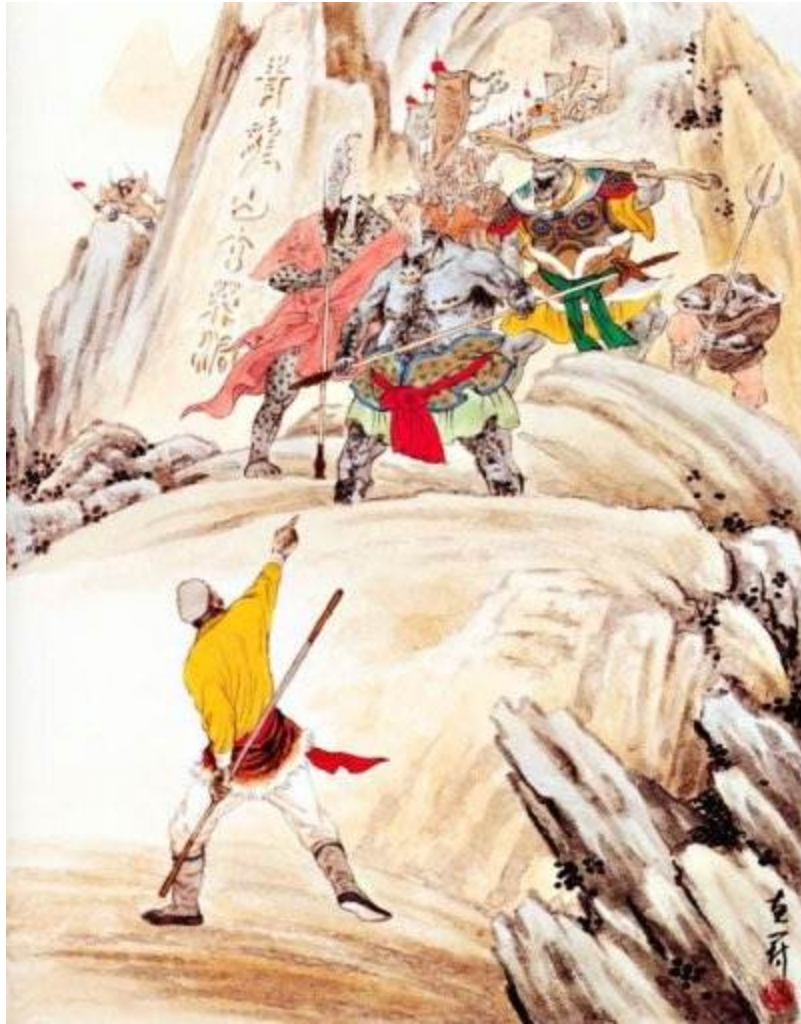
Ba yêu vương nghe xong, tên nào tên nấy sợ hãi nói:

- May mà chưa chén thịt hăn. Bọn nhỏ, lôi Đường Tăng ra đằng sau, lấy khóa sắt khóa lại, đợi khi nào bắt gọn cả ba tên kia rồi chén một thể.

Đoạn điếm hết bọn yêu tinh trâu rừng, trâu nước, bò vàng, binh khí trong tay, ra cả ngoài cửa phất cờ giống trống.

Ba yêu vương nai nịt gọn ghẽ, bước ra ngoài cửa cất tiếng quát:

- Nhà người là ai mà dám tới cửa ta quát tháo?



Hành Giả nép vào vách đá nhìn kỹ, thấy yêu quái:

Mặt phẫn mắt tròn xoe,

Hai sừng cong dài ghê.

Bốn tai vĩnh nhọn hoắt,

Mắt chơm chớp sáng lóe.

Một khoáy hoa văn như đồ họa,

Khấp người đẹp tựa gấm thêu hoa

Một tên:

*Đầu đội mũ da cừu ấm áp,
Mặt vênh lên sát khí đặng đặng.*

Một tên:

*Mình choàng lụa mỏng bay phơ phất,
Bốn chân lồm đồm ngọc lung linh.*

Một tên:

*Oai hùng gấm thét vang như sấm,
Răng nhọn chìa ra sắc tựa dùi.
Tên nào tên ấy nom hùng dũng,
Binh khí lăm lăm chẳng sợ ai.
Một tên sử một cây búa nặng,*

Một tên sử một lưỡi đại đao.

Còn tên kia, bạn ơi coi thử,

Vắt vẻo bên vai một sợi hèo.

Lại thấy cả một bọn tiểu yêu lớn nhỏ cao lùn gầy béo toàn là loại yêu quái đầu trâu, lăm lăm thương gậy. Thấy cả ba lá cờ to, trên cờ thêu rõ ràng hàng chữ “Ty Hàn đại vương”, “Ty Thử đại vương” và “Ty Trần đại vương”. Tôn Hành Giả quan sát hồi lâu, không nhin nổi nữa, bước tới quát vang:

- Đồ yêu quái ăn cướp khốn kiếp kia có nhận ra lão Tôn không?

Yêu quái quát lại:

- Nhà ngươi là Tôn Ngộ Không đại náo thiên cung phải không? Quả mới nghe tiếng mà chưa nhìn mặt. Nhìn mặt mới biết là xấu xí quá chừng! Nhà ngươi chẳng qua cũng chỉ là con khỉ hồ tôn mà thôi!

Đại Thánh càng quát vang:

- Đồ yêu quái khốn kiếp kia, đồ ăn trộm dầu, mồm mép trơn như mỡ, chớ có nói lời thôi, mang trả sự phụ ta ngay!

Đoạn xông tới, múa gậy sắt đánh liền. Ba lão yêu cũng vung binh khí đón đỡ. Trận đánh nhau quyết liệt diễn ra ngay giữa thung lũng:

Búa nặng cương đao lẩn sợi mây,

Hầu Vương một gậy quyết ra tay.

Tỵ Hàn, Tỵ Thử, Tỵ Trần quái,

Biết rõ Tề Thiên Đại Thánh này.

Gậy nện quỷ thần đều sợ hãi,

Búa vung đao chém sợi mây quay.

Hỗn nguyên có phép chân không tượng,

Đánh với ba yêu giả Phật này.

Yêu quái trộm dầu nay xuống phạm,

Bắt ngay hòa thượng tính sao đây.

Một kẻ: Quen thói hàng năm dầu xuống trộm,

Một người: Chẳng quản đường xa quyết cứu thầy.

Binh khí va nhau kêu loảng xoảng,

Tiếng gậy vèo vèo nhận rõ ngay.

Hùng hùng hồ hồ ba vây một,

Thần thông võ nghệ quyết ra tay.

Đánh nhau một thoáng trời sầm tối,

Chưa rõ ai thua ai được đây.

Hành Giả đánh nhau với ba yêu quái chừng năm trăm mười hiệp thì trời đã sập tối mà thắng bại chưa phân. Bỗng thấy tên Ty Trần đại vương vung sợi roi mây loáng một cái, nhảy tới trước trận phất phất cây cờ, lập tức một đàn yêu quái đầu trâu ào cả lên, vây chặt Hành Giả vào giữa, tên nào tên ấy múa tít binh khí đánh loạn xạ. Hành Giả thấy cơ sự bất lợi, vội vàng nhảy vèo lên mây, thua trận bỏ chạy. Yêu quái không đuổi theo, thu bọn tiểu yêu quay về động dọn cơm ăn uống, đoạn lại sai một tên tiểu yêu đem cho Đường Tăng một bát cơm, đợi khi nào bắt được Hành Giả sẽ ăn thịt cả thể. Sư phụ một là chỉ chuyên ăn trường chay, hai là đang lo buồn, nên chỉ khóc rưng rức chẳng hề chạm môi. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Hành Giả cười mây bay về chùa Từ Vân cất tiếng gọi:

- Sư đệ ơi!

Bát Giới, Sa Tăng đang bàn tán chờ đợi, nghe tiếng gọi, chạy ùa cả ra đón hỏi:

- Anh ơi, sao anh đi suốt một ngày bây giờ mới về? Việc cứu sư phụ thế nào?

Hành Giả cười nói:

- Đêm qua, theo vết gió, tôi đuổi theo cho tới lúc trời tối, tới một quả núi thì không thấy chúng đâu nữa. May có Tứ trụ công tào tới báo cho biết rằng đó là núi Thanh Long. Trong núi có động Huyền Anh. Trong động có ba yêu quái là Ty Hàn đại vương, Ty Thử đại vương và Ty Trần đại vương. Hóa ra là chính bọn chúng hàng năm tới đây ăn trộm dầu, biến thành Phật giả, lừa dối quan dân phủ Kim Bình. Năm nay chúng tới gặp phải chúng ta, chẳng kể hay dở, bắt ngay sư phụ mang đi. Lão Tôn đã nắm chắc mọi lẽ, dặn dò công tào ngấm ngấm bảo vệ sư phụ, đoạn tới tận cửa quát mắng. Ba yêu quái đều xông ra, trông chúng chẳng khác bọn quỷ đầu trâu. Một tên sử một chiếc búa to, một tên sử cây đại đao, còn tên kia sử chiếc gậy mây. Sau đó bọn chúng kéo hết bọn quỷ quái đầu trâu cả động ra phát cờ gióng trống đánh nhau với lão Tôn suốt một ngày bất phân thắng bại.

Rồi tên yêu vương đó lại phất cờ, xua bọn tiểu yêu xông ra. Ta thấy trời tối, e khó thắng được chúng, bèn nhảy lên mây bay về.

Bát Giới nói:

- Hay là bọn quỷ vương dưới thành Phong Đô nào động chãng?

Sa Tăng hỏi:

- Tại sao anh lại đoán là bọn quỷ vương thành Phong Đô?

Bát Giới cười nói:

- Anh cả vừa nói là bọn quỷ quái đầu trâu, nên tôi đoán thế!

Hành Giả nói:

- Không phải! Không phải! Cứ như ý lão Tôn sau khi đã nhìn thấy bọn chúng thì chúng chỉ là ba con tê giác thành tinh mà thôi.

Bát Giới nói:

- Nếu là tê giác thì bắt về cửa sừng, bán ít ra cũng được vài lạng bạc đấy.

Đang trò chuyện thì các nhà sư bước ra hỏi:

- Thưa Tôn trưởng lão, ngài đã dùng bữa tối chưa ạ?

Hành Giả nói:

- Tiện thì ăn tí chút, không ăn cũng chẳng sao.

Các nhà sư nói:

- Ngài đánh nhau suốt một ngày lại không đói à?

Hành Giả cười nói:

- Có một ngày đánh nhau làm gì đã đói! Lão Tôn đã từng năm trăm năm không ăn uống tí gì kia!

Các nhà sư không biết chuyện, chỉ cho là Hành Giả nói vui. Một lát sau, mâm cơm được mang lại. Hành Giả cũng ăn chút ít, đoạn nói:

- Các ngài sửa soạn đi ngủ đi, đợi ngày mai tôi sẽ đi đánh nhau, bắt bọn yêu vương cứu sư phụ về.

Sa Tăng đứng cạnh nói:

- Anh nói gì thế! Thường có câu: “Nhanh tay hơn hay thuốc”^[321], nhờ ra yêu quái đêm nay không

ngủ, hại mất sự phụ thì làm sao? Không bằng đi luôn bây giờ, hò hét khiến chúng trở tay không kịp thì mới cứu được sự phụ. Chậm trễ e hỏng mất.

Bát Giới nghe vậy cũng phấn chấn tinh thần nói:

- Chú Sa nói chí phải! Chúng ta nhân trăng sáng đi hàng yêu luôn thôi!

Hành Giả nghe lời, dặn dò các nhà sư trong chùa:

- Các ngài trông ngựa giữ đồ hộ để chúng tôi đi bắt yêu quái về, để cho quan thứ sử bản phủ biết đó là Phật giả mà bỏ lệ hiến dầu, đỡ cho dân nghèo nổi khổ sở, thế không phải là điều hay sao?

Các nhà sư vâng lời. Ba người bèn nhảy vút lên mây, rời thành đi luôn. Thế mới thật là:

Lười biếng buông tuồng Thiên tính loạn

Tai ương xảy đến đạo tâm mờ.

Cuối cùng không biết chuyển đi này thẳng bại ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI HAI

Ba sư đại chiến núi Thanh Long

Bốn sao vây bắt quái tê giác

Lại nói chuyện Tôn Đại Thánh cùng với hai sư đệ cuốn gió băng mây bay thẳng về hướng đông bắc, trong khoảnh khắc đã tới cửa động Huyền Anh núi Thanh Long, hạ mây bước xuống. Bát Giới muốn phá cửa động ngay. Hành Giả nói:

- Khoan đã. Để tôi vào xem sư phụ sống chết ra sao, rồi đánh nhau với chúng sau.

Sa Tăng nói:

- Cửa đóng chặt lắm, vào sao được?

Hành Giả nói:

- Tôi có pháp lực.

Đoạn Đại Thánh thu gậy, bắt quyết niệm chú, hô “biến!”, lập tức biến thành một con đom đóm thật là lạnh lợi. Bạn nhìn xem:

*Dang cánh như sao nhấp nháy,
Nguyên do cỏ mục biến thành.
Thần thông biến hóa tinh nhanh,
Lập lòe đã thành tính sẵn.*

*Bay gần cửa động nhìn ngắm,
Chui qua khe cửa lọt vào.
Một mạch bay tít động sâu,
Thăm dò yêu tinh động tĩnh.*

Hành Giả bay vào chỉ thấy mấy con yêu quái đầu trâu ngủ lẩn lóc, con nào con nấy ngáy vang như sấm. Vào tới nhà giữa cũng chẳng thấy động tĩnh gì, bốn cửa thông với nhau, chẳng biết ba yêu quái ngủ ở chỗ nào, Hành Giả bèn bay qua phòng trong, vào đằng sau xem xét, bỗng nghe thấy tiếng khóc. Hóa ra là Đường Tăng đang bị khóa giam ở dưới thềm phòng sau. Tam Tạng khóc rằng:

*Mấy năm từ biệt Tràng An,
Trèo non lội suối gian nan bao lần.
Cõi Tây vừa lúc đặt chân,
Phủ Kim Bình, đúng ngày rằm tháng giêng.
Nào hay Phật giả xem đèn,
Chỉ than số phận lẫn liền tai ương.
Đồ đệ ơi, gắng tìm phương,
Thần thông trở phép thoát đường hiểm nguy.*

Hành Giả nghe thấy thế trong lòng mừng lắm, liền bay lại gần sư phụ. Đường Tăng gạt nước mắt nói:

- Trời ơi, khí hậu Tây phương thật là khác thường! Mới có tháng giêng mà côn trùng đã động, đom đóm đã bay ra rồi?

Hành Giả nhin không nổi, cất tiếng gọi:

- Sư phụ ơi, con đã đến đây!

Đường Tăng mừng quýnh nói:

- Ngộ Không ơi, ta vừa nói mới tháng giêng mà đã có đom đóm, hóa ra là con đó à?

Hành Giả hiện nguyên bản tướng nói:

- Sư phụ ơi, chỉ tại sư phụ chẳng nhận rõ thật giả, làm lỡ mất bao nhiêu độ đường, uống phí mất bao nhiêu sức lực. Con đã nói là người xấu, sư phụ sao cúi gập người xuống lạy, bọn chúng tắt phụt ngọn đèn, trút hết dầu thơm rồi bắt luôn cả sư phụ đi. Con vội vàng dặn dò Bát Giới, Sa Tăng quay về chùa trông ngựa giữ đồ, để mặc mình con gửi theo vết gió đuổi chúng tới đây. Con đang không biết đây là vùng nào, thì may gặp bốn vị công tào bảo cho biết rằng đây là núi Thanh Long, động Huyền Anh. Con đánh nhau với yêu quái suốt một ngày, mãi lúc trời tối mới quay về, nói rõ mọi việc cho Bát Giới, Sa Tăng biết, đoạn chẳng ngủ nghê, cùng hai chú ấy đi luôn tới đây. Con sợ đêm khuya chẳng tiện đánh nhau, vả lại cũng chưa biết tình hình sư phụ ra sao,

bèn biến thành con đom đóm bay vào đây nghe ngóng cái đã.

Đường Tăng mừng lắm hỏi:

- Bát Giới, Sa Tăng hiện cũng đang ở ngoài à?

Hành Giả đáp:

- Vâng, ở cả bên ngoài. Vừa rồi lão Tôn quan sát thấy bọn yêu quái ngủ cả, bây giờ con mở khóa, mở cửa đưa sư phụ ra nhé!

Đường Tăng gật đầu cảm tạ.

Hành Giả dùng phép cởi khóa, xoa tay một cái, cần khóa đã tuột ra, rồi đưa sư phụ chạy ra ngoài. Bỗng nghe thấy tiếng yêu vương từ phòng trong của ngôi nhà giữa nói vọng ra:

- Bọn nhỏ, đóng chặt cửa lại, phải để ý đèn đóm. Mà sao vừa rồi chẳng thấy đôi gác, chiêng mõ cũng chẳng thấy gõ gì cả?

Hóa ra bọn tiểu yêu đánh nhau suốt ngày vất vả mệt nhọc cũng lăn ra ngủ, nghe tiếng lão yêu gọi, bọn chúng mới tỉnh dậy cầm binh khí, gõ chiêng gõ mõ, vài tên từ đằng sau đi ra, đụng ngay phải hai thầy trò, bèn la rầm rĩ lên:

- Hòa thượng kia giỏi nhỉ! Dám mở khóa chạy đi đâu?

Hành Giả chẳng nói chẳng rằng, rút ngay gậy sắt múa tít, cây gậy to ngang bằng cái miệng bát, rồi đánh chết tươi hai tên tiểu yêu. Bọn còn lại quăng khí giới, chạy xô cả vào nhà giữa, gõ cửa gọi:

- Đại vương ơi, hồng rồi! Hồng rồi! Có lão hòa thượng mặt lông lợt vào nhà giết người!

Ba yêu quái nghe thấy thế, chồm ngay dậy hô hoán:

- Bắt lấy nó! Bắt lấy nó!

Đường Tăng sợ quá, chân tay bủn rủn, Hành Giả cũng đành bỏ cả sư phụ, mở đường gậy đánh thốc ra ngoài. Bọn tiểu yêu ngăn chẳng nổi bị Hành Giả đánh gục vài đứa, phá tung mấy tầng cửa, phóng thẳng ra ngoài, cất tiếng gọi:

- Hai chú đâu rồi?

Bát Giới, Sa Tăng đang chống đình ba, bảo trưởng đứng đợi vội hỏi lại:

- Anh ơi, thế nào rồi?

Hành Giả đem chuyện biến hóa cứu sư phụ, đang đi bị yêu quái phát giác, phải bỏ cả sư phụ chạy ra ngoài kể hết một lượt. Chuyện không nói nữa.

Yêu vương lại trói chặt Đường Tăng, lấy khóa sắt khóa lại như cũ, đoạn vung đao múa búa, đốt đèn sáng rực hỏi:

- Nhà người mở khóa như thế nào? Con khi ấy làm thế nào vào được đây? Mau mau khai ra thì ta tha chết cho! Bằng không chỉ chém một đao đứt làm hai đoạn!

Đường Tăng sợ quá, run rẩy quỳ xuống nói:

- Thưa ngài đại vương, đồ đệ của tôi là Tôn Ngộ Không biết bảy mươi hai phép biến hóa, vừa rồi biến thành con đom đóm bay vào cứu tôi, không ngờ đại vương biết, lại đùng phải các tiểu đại vương, đồ đệ tôi chẳng kể hay dở, giết chết hai người, những người khác hô hoán ầm ĩ, đốt đèn sáng rực, hấn đành bỏ mặc tôi, chạy ra ngoài.

Ba yêu vương ha hả cười ngất nói:

- May mà phát giác sớm, nên nhà người không chạy thoát.

Đoạn ra lệnh cho bọn tiểu yêu đóng chặt các cửa sau cửa trước và không được làm huyên náo nữa.

Ở bên ngoài, Sa Tăng nói:

- Cửa đóng và im ắng thế kia, hay là sư phụ bị hại ngầm rồi chẳng? Chúng ta phải động thủ ngay thôi!

Hành Giả nói:

- Phải đấy. Phá cửa mau!

Chú ngọc trở hết thần thông vung đinh ba bổ xuống, tấm cửa đá nát vụn, đoạn lớn tiếng chửi:

- Đồ yêu quái ăn trộm dầu kia, mau mang trả sự phụ cho ta ngay!

Bọn tiểu yêu trong cửa sợ quá, vội chạy vào báo:

- Thừa đại vương, nguy rồi! Nguy rồi! Cửa trước đã bị một hòa thượng phá vỡ!

Ba yêu vương tức giận nói:

- Tên này thực vô lễ!

Đoạn nai nịt gọn ghẽ, cầm chắc binh khí dẫn bọn tiểu yêu ra cửa nghênh địch. Lúc này vào khoảng canh ba trăng sáng vàng vạc như ban ngày. Ba yêu vương vừa ra khỏi cửa, chẳng thềm nói năng, vung binh khí đánh liền. Hành Giả ngấn cây búa nặng, Bát Giới gạt cây đại đao, Sa Tăng đỡ cây gậy mây. Trận đánh rất dữ dội:

Ba hòa thượng, ba loại binh khí,

Ba yêu ma đó tung hoành kém ai.

Búa đao với ngọn mây dài,

Đánh nhau loạn xạ bên tai vù vù.

Lúc đầu trời thảm âm u,

Thoắt sau sáng đẹp tít mù trời xanh.

Đinh ba che kín bên mình,

*Gậy sắt loang loáng thân kinh quỷ sầu.
Bảo trượng rất đỗi cơ mầu,
Song yêu quái cũng cứng đầu gớm ghê.
Búa kia lưỡi sắc sáng lòe,
Sợi mây múa tít như se quanh người.
Đại đao phơi phới mưa rơi,
Bên là hòa thượng, bên loài yêu ma.
Bên này quyết cứu thầy ra,
Bên kia quyết giữ để mà rán ăn.
Gậy lao búa bổ âm âm,
Đinh ba vùn vụt, đao đâm ào ào.
Gậy mây, bảo trượng bổ nhào,
Tiến lui đánh đỡ ai nào kém a!*

Ba sư, ba quái đánh nhau một hồi lâu bất phân thắng bại. Thấy thế, Tỵ Hàn đại vương hét vang:

- Bọn nhỏ, xông lên!

Lũ tiểu yêu tay cầm chắc binh đao nhất tề xông vào, đánh Bát Giới ngã quay ra đất, mấy con yêu quái trâu nước lôi lôi kéo kéo, trói nghiêng Bát Giới lại khiêng vào trong động. Sa Tăng chẳng nhìn thấy Bát Giới đâu, chỉ thấy một lũ trâu mộng hò hét, tức thì vung bảo trượng đánh dứ Tỵ Trần đại vương một

miếng rồi bỏ chạy, nhưng bị bọn tiểu yêu vây chặt lấy, kéo ngã ngửa không sao giãy giụa nổi, rồi cũng bị chúng trói nghiêng lại. Hành Giả thấy bất lợi, vội vàng nhảy vút lên mây tẩu thoát.

Lát sau Bát Giới và Sa Tăng được kéo tới trước mặt Đường Tăng. Đường Tăng thấy vậy, nước mắt đầm đìa nói:

- Hai con gặp tay độc thủ rồi, thương quá! Thế Ngộ Không đâu?

Sa Tăng thưa:

- Sư huynh thấy chúng con bị bắt, bỏ chạy rồi.

Đường Tăng nói:

- Hẳn mà chạy, chắc sẽ đi cầu cứu ở đâu đó. Có điều chúng ta chẳng biết đến bao giờ mới thoát nạn.

Thầy trò cùng nhau khóc lóc thảm thiết. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Hành Giả nhảy lên mây chạy thoát về chùa Từ Vân. Các nhà sư trong chùa chạy ra đón hỏi:

- Có cứu được Đường trưởng lão không?

Hành Giả đáp:

- Khó quá! Khó quá! Yêu quái thần thông quảng đại, ba anh em chúng tôi đánh nhau với ba yêu quái

một hồi lâu, bị chúng gọi bọn tiểu yêu ra bắt mất Bát Giới, Sa Tăng, còn mình lão Tôn may mà chạy thoát.

Các nhà sư sợ hãi nói:

- Ngài biết đi mây về gió mà còn chịu thua, thì lão sư phụ sẽ bị chúng ăn thịt mất.

Hành Giả nói:

- Không ngại! Không ngại! Sư phụ tôi đã có các thần Già lam, Yết đế, Đinh giáp ngấm ngấm bảo vệ. Hơn nữa người đã từng được ăn thảo hoàn đơn, tính mạng chắc không hề gì. Có điều yêu quái bản lĩnh cao cường quá. Các ngài cứ trông giùm tôi ngựa và hành lý nhé, để lão Tôn lên trời cầu viện binh.

Các nhà sư lè lưỡi nói:

- Ngài còn lên được cả trời nữa cơ ạ?

Hành Giả cười nói:

- Thiên cung là nhà cũ của ta. Ngày xưa ta là Tề Thiên Đại Thánh, chỉ vì làm loạn hội Bàn Đào, nên bị Phật Tổ hàng phục, chẳng còn cách nào, phải hộ vệ Đường Tăng đi lấy kinh lập công chuộc tội, dọc đường giúp chính trừ tà. Sư phụ ta số phải chịu nạn này, các ngài không biết đâu.

Các nhà sư nghe Hành Giả nói như vậy đều dập đầu cúi lạy. Hành Giả bước ra khỏi cửa, nghe đánh vèo một tiếng, đã không nhìn thấy đâu nữa.

Đại Thánh trong khoảnh khắc đã bay tới bên ngoài cửa Tây Thiên, thấy Thái Bạch Kim Tinh, Tăng Trường Thiên Vương và bốn đại linh quan Ân, Chu, Đào, Hứa đang túm tụm trò chuyện. Thấy Hành Giả tới, mọi người đều vội vàng cúi chào hỏi:

- Đại Thánh đi đâu đây?

Hành Giả thưa:

- Tôi hộ vệ Đường Tăng đi tới huyện Mạn Thiên, phủ Kim Bình, nước Thiên Trúc, sư phụ tôi được các nhà sư trong chùa Từ Vân giữ lại thưởng lãm đêm nguyên tiêu. Khi sư phụ tôi bước tới gần cây cầu đèn vàng để xem ba cây đèn vàng, cây đèn ấy được thắp bằng một thứ dầu thơm chế ra bằng cách chưng cất, giá tới hơn năm vạn lạng bạc trắng, hàng năm có cả các chư Phật giáng lâm thụ hưởng. Đang xem, bỗng thấy ba vị tôn Phật giáng lâm. Sư phụ tôi chẳng biết hay dở, chạy lên cầu sụp lạy. Tôi đã nói họ không phải là người tốt đâu, rồi đèn bỗng tắt phụt, cả dầu thơm và sư phụ tôi bị ngay một luồng gió cuốn đi mất. Tôi theo vệt gió đuổi ngay, tới lúc trời tối thì gặp một quả núi, may có bốn vị công tào bảo cho biết: “Ngọn núi này tên là núi Thanh Long, trong núi có động Huyền Anh”. Trong động có ba yêu quái tên là Ty Hàn đại vương, Ty Thử đại vương và Ty Trần đại vương, lão Tôn đuổi tới cửa đánh nhau với chúng

một trận nhưng không thắng. Lão Tôn bèn biến ra con đom đóm bay vào động, thấy sư phụ bị khóa chặt, bèn cởi khóa định đưa ra, nhưng bị bọn yêu quái phát giác, phải bỏ chạy. Sau lại cùng Bát Giới, Sa Tăng đánh nhau dữ dội với chúng một trận nữa, rồi Bát Giới, Sa Tăng cũng bị chúng bắt mất. Chính vì vậy lão Tôn phải lên đây tâu với Thượng Đế, xin tra rõ lai lịch bọn chúng và sai tướng xuống hàng phục.

Kim Tinh cười khà khà nói:

- Đại Thánh đã đánh nhau với chúng mà không biết lai lịch chúng à?

Hành Giả nói:

- Biết chứ! Biết chứ! Rặt là một bọn trâu thành tinh nhưng chúng thần thông quảng đại lắm, không hàng phục nổi.

Kim Tinh nói:

- Đó là ba con tê giác thành tinh đấy. Chúng nhân có hình tượng thiên văn, lại qua nhiều năm tu luyện nên đều biết đi mây về gió. Giống yêu quái ấy tính rất ưa sạch sẽ, thường sợ bẩn cả cái bóng của mình mỗi khi xuống sông tắm tấp. Màu sắc tên gọi cũng chia ra lắm loại: Nào có loài thư tê, loài hùng tê, loài cổ tê, loài ban tê, lại còn có loài hồ mao tê, trụ la tê,

thông thiên hoa văn tề nữa. Chúng đều có một lỗ ba lông hai sừng, có thể rẽ nước đi dưới sông biển. Như ba yêu quái Ty Hàn, Ty Thử, Ty Trần đây ở sừng đều có quý khí, cho nên mới nhân đó nổi danh và xưng là đại vương. Muốn bắt chúng chỉ cần các ngài Tứ Mộc Cầm Tinh, bọn chúng nhìn thấy các ngài ấy là chịu hàng phục ngay.

Hành Giả vội vàng xoắn xuýt hỏi:

- Tứ Mộc Cầm Tinh nào kia, phiền Trường Canh chỉ bảo cho.

Kim Tinh cười nói:

- Các vì sao ấy ở rải rác trong vũ trụ, ngoài cung Đẩu Ngưu, cứ vào tâu với Thượng Đế là khắc biết.

Hành Giả chấp tay cảm tạ, đi thẳng vào cửa Thiên môn.

Một lát sau, Hành Giả đã đi tới điện Thông Minh, gặp bốn đại thiên sư Cát, Khâu, Trương, Hứa. Bốn thiên sư hỏi:

- Đại Thánh đi đâu?

Hành Giả thưa:

- Chúng tôi đi gần tới phủ Kim Bình, do sự phụ tôi lỏng lẻo Thiên tính, mãi xem đèn đêm nguyên tiêu, bị yêu quái bắt mất. Lão Tôn không hàng phục nổi, phải lên tâu với Thượng Đế giải cứu cho.

Bốn thiên vương lập tức đưa Hành Giả vào điện Linh Tiêu cẩn tấu. Mọi người sụp lạy thưa rõ đầu đuôi câu chuyện. Thượng Đế bèn ra lệnh điểm thiên binh cứu viện.

Hành Giả thưa:

- Lão Tôn lúc tới cửa Thiên môn gặp Trường Canh Tinh, ngài ấy cho biết: “Bọn yêu quái ấy là giống tê giác thành tinh, chỉ có bốn vị Tứ Mộc Cầm Tinh mới hàng phục nổi”.

Thượng Đế lập tức sai Hứa thiên sư cùng Hành Giả tới cung Đẩu Ngưu điểm bốn vị Tứ Mộc Cầm Tinh xuống hạ giới hàng yêu.



Vừa tới bên ngoài cung, đã thấy Nhị thập bát tú ra đón. Thiên sư nói:

- Tôi vâng thánh chỉ tới điểm bốn vị Tứ Mộc Cầm Tinh cùng đi với Tôn Đại Thánh xuống hạ giới hàng yêu.

Bốn vị sao đứng bên cạnh là Giác Mộc Giao, Đẩu Mộc Giải, Khuê Mộc Lang, và Tỉnh Mộc Can tiếp lời hỏi luôn:

- Tôn Đại Thánh dẫn chúng tôi xuống hàng yêu ở xứ nào?

Hành Giả cười nói:

- Hóa ra là các ngài à. Ngài Trường Canh cứ giấu mãi, tôi không hiểu được ý đó. Nếu biết sớm là bốn vị trong số Nhị thập bát tú thì tôi cứ tới thẳng đây mời, hà tất phải phiền tới thánh chỉ làm gì?

Bốn vị sao Mộc nói:

- Đại Thánh nói gì vậy! Chúng tôi không có lệnh của Thượng Đế, ai dám tự tiện! Thế xuống nơi nào, Đại Thánh nói mau để ta đi luôn.

Hành Giả nói:

- Xuống động Huyền Anh, núi Thanh Long, phía đông bắc huyện Kim Bình, để hàng phục tê giác thành tinh.

Đầu Mộc Giải, Khuê Mộc Lang, Giác Mộc Giao nói:

- Nếu quả là bọn tê giác thành tinh thì chỉ vị sao Tinh này đi là đủ, chẳng phải cần chúng tôi. Ngài ấy có thể lên núi nuốt hổ, xuống biển bắt tê.

Hành Giả nói:

- Loại tê giác này không phải là hạng tê giác ngóng trăng đầu, mà là hạng tu hành đắc đạo, thọ đã nghìn

năm, phải có cả bốn vị cùng đi mới xong, chớ có điều người khác nữa. Nhỡ ra lúc ấy một vị bắt không nổi, có phải nhỡ cả việc không?

Thiên sư nói:

- Các ngài nói gì vậy! Thánh chỉ sai bốn người cơ mà, lẽ nào có ngài lại không đi? Thôi hãy mau mau đi cho sớm, để tôi còn về tâu.

Đoạn thiên sư từ biệt Hành Giả ra về.

Bốn vị sao Mộc nói:

- Đại Thánh đừng chậm trễ nữa. Ngài tới khiêu chiến, dẫn chúng ra đây, chúng tôi sẽ ra tay luôn.

Hành Giả lập tức bước tới cửa động quát mắng:

- Đồ yêu quái ăn trộm dầu kia! Trả sư phụ ta đây!

Nguyên cánh cửa đã bị Bát Giới phá vỡ, mấy tiêu yêu bèn khiêng mấy tảng đá che tạm lại. Bọn chúng đứng bên trong nghe thấy tiếng chửi, vội vàng chạy vào báo:

- Thưa đại vương, Tôn hòa thượng đang chửi mắng ở bên ngoài.

Ty Trần đại vương nói:

- Hắn đã thua trận bỏ chạy sao bây giờ lại dám quay lại? Hay là hắn mang viện binh tới?

Ty Hàn, Ty Thử nói:

- Sợ cóc gì quân cứu viện của hã! Mau mang giáp trụ lại đây! Bọn nhỏ hôm nay phải cố sức vây chặt lấy hã nhé! Đừng để hã chạy thoát!

Cả lũ yêu quái chẳng biết sợ chết, nắm chắc thương đao, gióng trống phát cờ kéo ra ngoài động quát mắng Hành Giả:

- Con khỉ già không biết sợ chết kia, nhà ngươi lại dám đến nữa cơ à?

Hành Giả nghe thấy tiếng “khỉ già” thì nổi giận ùng ùng, nghiêng răng nghiêng lợi, vung gậy sắt đánh liền. Ba yêu vương chỉ huy bọn tiểu yêu vây chặt Hành Giả vào giữa trận. Bên này bốn vị Tứ Mộc Cầm Tinh cũng múa binh đao quát:

- Nghiệt súc! Chớ động thủ!

Ba yêu vương vừa nhìn thấy bốn vị sao, tự nhiên sợ hãi nói:

- Hông! hông! Hã tìm được tay hàng thủ tới rồi! Bọn nhỏ, muốn sống thì chạy cho mau!

Chỉ nghe thấy tiếng gầm rống hỗn loạn, tiếng thờ hồng học phì phò, bọn tiểu yêu đều hiện nguyên bản tướng, hóa ra là rặt một loại trâu nước, trâu rừng, bò vàng bỏ chạy tán loạn khắp núi. Ba yêu vương cũng hiện nguyên bản tướng, buông hai tay xuống thành bốn chân chẳng khác những khẩu pháo đồng, chạy

thẳng về hướng đông bắc. Đại Thánh dẫn các vị Tinh Mộc Can, Giác Mộc Giao, đuổi riết không buông. Còn hai vị Đẩu Mộc Giải, Khuê Mộc Lang thì xộc vào trong thung lũng phía đông núi, nhảy lên đỉnh núi, lặn xuống khe suối giết sạch sành sanh bọn trâu bò thành tinh, đoạn vào trong động Huyền Anh cỡi trói cứu cho Đường Tăng, Bát Giới và Sa Tăng.

Sa Tăng nhận ra hai vị sao, cúi chào cảm tạ, nhân tiện hỏi:

- Hai vị tại sao lại biết mà tới đây cứu thoát?

Hai vị sao nói:

- Chúng tôi được Tôn Đại Thánh mang thánh chỉ của Thượng Đế tới ra lệnh cho chúng tôi xuống hàng phục yêu quái cứu thoát các ngài.

Đường Tăng bồng nước mắt rờn rờn hỏi:

- Thế tại sao đồ đệ Ngộ Không của tôi không thấy tới?

Hai vị sao thưa:

- Ba lão quái chính là ba con tê giác thành tinh. Thấy chúng tôi, chúng cố sống cố chết bỏ chạy về hướng đông bắc. Tôn Đại Thánh dẫn Tinh Mộc Can, Giác Mộc Giao đuổi theo. Hai chúng tôi ở lại quét sạch bọn tiểu yêu, rồi vào đây giải thoát cho thánh tăng.

Đường Tăng lại dập đầu tạ ơn và ngẩng lên trời vái lạy.

Bát Giới đỡ dậy nói:

- Sư phụ lễ nhiều là giả dối đấy, chẳng bằng chỉ một lạy là xong. Bốn vị tinh quan đây, một là vâng chiếu chỉ của Thượng Đế, hai là nể tình sư huynh con, mà tới đây quét trừ yêu quái. Nay chưa biết lão yêu hàng phục ra sao, chúng ta hằng thu nhật một ít đồ tế nhuyễn đi thoát khỏi đây, phá đồ động này để trừ hậu họa, rồi quay về chùa đợi sư huynh con là hơn.

Khuê Mộc Lang nói:

- Thiên Bồng nguyên soái nói chí phải. Ngài hãy cùng Quyển Liêm đại tướng hộ vệ sư phụ về chùa nghỉ ngơi, còn chúng tôi đuổi theo hướng đông bắc diệt trừ yêu quái.

Bát Giới nói:

- Đúng! Đúng! Hai vị phải cùng đi bắt, diệt hết yêu quái mới về tâu Thượng Đế được.

Hai vị tinh quan lập tức đuổi ngay.

Bát Giới, Sa Tăng vợ vét mọi thứ quý giá trong động, đủ các loại san hô, mã não, hổ phách, trân châu, xà cừ bảo bối, vàng bạc châu báu đến hơn một thạch khiêng ra ngoài, bảo sư phụ ngồi ở sườn núi

trông, còn mình trở lại phóng lửa đốt sạch sành sanh cả một tòa động phủ, sau đó đưa Đường Tăng tìm đường về thẳng chùa Từ Vân, phủ Kim Bình. Thật là:

Kinh có nói: “Thái cực sinh bĩ”,

Trong cái vui có chứa cái buồn.

Thường đèn thiền tính buông tuồng,

Mãi mê cảnh đẹp đạo thường lìa xa.

Đại đan đó từ xưa nên giữ,

Một lần rơi, suy rõ lại may.

Tâm thiền gìn giữ từng giây,

Lỏng lơi lười biếng là quay sang tà.

Tạm gác chuyện ba người thoát chết quay về chùa. Lại nói chuyện hai tinh quan Đẩu Mộc Giải và Khuê Mộc Lang cười mây bay về hướng đông bắc đuổi yêu quái, đứng trên tầng không nhìn mãi chẳng thấy gì. Khi tới Tây Đại Dương đại hải, thì xa xa đã nhìn thấy Tôn Hành Giả đang đứng trên mặt biển hò hét. Hai người dừng mây hạ xuống hỏi:

- Đại Thánh, yêu quái đâu rồi?

Hành Giả bực tức nói:

- Sao hai ngài không đuổi ngay? Mãi bây giờ mới tới lại còn hỏi han hoạnh hợ cái gì?

Đẩu Mộc Giải nói:

- Chúng tôi thấy Đại Thánh cùng hai vị tinh quan Tỉnh, Giác đánh bại yêu quái, yêu quái đã bỏ chạy, đồ rằng chắc bắt được chúng, nên hai chúng tôi nán lại diệt sạch bọn tiểu yêu, vào động Huyền Anh giải thoát cho sư phụ và sư đệ của Đại Thánh, đoạn phá núi đốt động, giao sư phụ Đại Thánh cho hai sư đệ đưa về chùa Từ Vân ở bản phủ nghỉ ngơi. Chờ mãi chẳng thấy Đại Thánh và hai vị tinh quan về, nên chúng tôi lại đuổi theo tới đây ngay.

Hành Giả nghe xong mới vui vẻ cảm tạ nói:

- Như thế mới là có công đó. Các ngài thật vất vả quá! Ba yêu quái bị chúng tôi đuổi tới đây, bèn chui tọt xuống biển. Hai vị tinh quan Tỉnh, Giác đã nhảy xuống đuổi bắt, còn lão Tôn đứng trên bờ chặn lối. Hai ngài đã tới thì đứng trên bờ chặn lối chúng nhé, để lão Tôn lặn xuống đuổi đánh.

Đại Thánh bèn múa tít gậy sắt, bắt quyết niệm chú, rạch đôi làn nước, chui tọt vào trong lòng biển sâu thẳm, thấy ba yêu quái đang đánh nhau quên sống quên chết với Tinh Mộc Can và Giác Mộc Giao dưới đáy biển. Hành Giả liền xông tới quát:

- Lão Tôn tới đây!



Yêu quái đánh nhau với hai tinh quan còn đang trở tay không kịp, đang lúc nguy cấp, bỗng nghe thấy tiếng Hành Giả hét vang, bèn cố hết sức tạt quay đầu chạy thẳng ra giữa biển khơi. Nguyên chiếc sừng trên đầu giống yêu quái này có thể rẽ đôi làn nước. Chỉ nghe thấy tiếng nước réo ào ào, làn nước rẽ ra. Hành Giả và hai vị tinh quan đuổi riết đằng sau.

Lại nói chuyện dưới biển Tây Hải có một tên quỷ dạ xoa đi thám thính và một tên giới sĩ đi tuần phòng, từ xa nhận ra ba con tê giác rẽ đôi làn nước và nhận

ra cả Tôn Đại Thánh và hai vị tinh quan đuổi theo, thì vội vàng chạy về Thủy Tinh cung hoảng hốt báo với Long Vương rằng:

- Thừa đại vương, có ba con tê giác đang bị Tề Thiên Đại Thánh và hai vị thiên tinh đuổi tới.

Lão Long vương Ngao Thuận nghe báo lập tức gọi thái tử Ma Ngang tới dặn dò:

- Con điếm thủy binh đi ngay. Ất hẳn là ba con yêu quái tê giác Tỵ Hàn, Tỵ Thử, Tỵ Trần gây sự với Tôn Hành Giả. Nay chúng đã xuống biển, con phải mau mau đem quân trợ chiến.

Thái tử Ngao Ma Ngang tuân lệnh, điếm binh đi ngay.

Trong khoảnh khắc các loài thủy tộc ba ba, thường luồng, cá bạch, cá rô, cá chép, cá mè, quân tôm, tướng cua tay chấu binh khí, hò hét vang lừng kéo ra khỏi Thủy Tinh cung, chặn ba con tê giác lại. Ba con tê giác không tiến lên được, định quay lại đằng sau, thì đụng phải hai vị tinh quan Tinh, Giác và Đại Thánh. Sợ quá, con nào con nấy bỏ đàn chạy vung ra bốn phía mong sống sót. Tỵ Trần đại vương bị lão Long Vương dẫn binh vây chặt. Tôn Đại Thánh thấy thế mừng lắm nói:

- Hãy khoan! Hãy khoan! Nhớ bắt sống, đừng giết chết!

Ma Ngang tuân lệnh xông vào quật ngã Ty Trần ra đất, dùng móc câu sắt xuyên vào mũi, rồi trói dùm bốn vó lại.

Lão Long Vương lại truyền lệnh chia quân đuổi theo hai yêu quái kia, cùng hai vị tinh quan quyết bắt sống chúng. Lúc ấy, Tiểu Long Vương cũng kéo binh tới, mọi người nhìn thấy Tinh Mộc Can hiện nguyên bản tướng chặn ngay Ty Hàn lại, há hốc mồm định nuốt sống, Ma Ngang vội vàng gọi to:

- Ngài sao Tinh, ngài sao Tinh! Chớ cản chết nó Tôn Đại Thánh muốn bắt sống, đừng để nó chết!

Mới gọi được vài tiếng, Tinh Mộc Can đã ngoạm vào cổ, cản đứt đôi.

Ma Ngang dặn lũ quân tôm, tướng của khiêng con tê giác đã chết về Thủy Tinh cung, đoạn cùng Tinh Mộc Can đuổi tiếp. Bỗng thấy Giác Mộc Giao đuổi con tê giác Ty Thử chạy trở lại, đụng ngay phải vị sao Tinh. Ma Ngang dẫn bọn tôm, cá, ba ba, thường luồng dàn thành trận thế vây chặt. Yêu quái chỉ còn biết van xin:

- Xin tha tội! Xin tha tội!

Tĩnh Mộc Can xông tới, túm chặt lấy tai, đoạt lấy thanh đao, rồi nói:

- Đừng giết nó! Đừng giết nó! Bắt sống để giao cho Tôn Đại Thánh khu xử.

Lúc ấy mọi người quay gươm giáo trở về Thủy Tinh cung báo tin:

- Bọn yêu quái đã bị bắt cả rồi ạ.

Hành Giả nhìn thấy một con bị mất đầu, máu me lênh láng nằm lù lù trên đất, một con bị Tĩnh Mộc Can túm tai bắt quỳ mọp xuống, bèn tới gần ngắm nghía rồi nói:

- Vết đứt này không phải là đao chém.

Ma Ngang cười nói:

- Tôi mà không gọi kịp thì đến cả người nó cũng bị ngài sao Tĩnh nuốt mất ấy chứ.

Hành Giả nói:

- Thôi được, đã như vậy thì mang چرا lại đây چرا đứt hai chiếc sừng, lột da nó ra để tôi mang đi, còn thịt xin để lại cho bố con Long Vương đánh chén.

Đoạn râu mũi Tỵ Trần giao cho Giác Mộc Giao dắt lấy, Tỵ Thử cũng bị râu mũi giao cho Tĩnh Mộc Can dắt. Hành Giả nói:

- Mang chúng tới phủ Kim Bình giao cho quan thứ sử để tra xét duyên do, hỏi chúng về tội nhiều năm giả Phật hại dân, sau đó sẽ xử trảm.

Mọi người vâng lời, từ biệt cha con Long Vương rồi rời biển Tây Hải. Mọi người dắt tê giác, hội với hai sao Khuê, Đẩu cưỡi mây bay thẳng về phủ Kim Bình. Hành Giả chân đạp mây lành từ giữa tầng không cất tiếng gọi:

- Ngài thứ sử phủ Kim Bình, cùng các quan viên và toàn thể quan dân trong ngoài thành hãy nghe đây: Ta là thánh tăng từ nước Đại Đường bên phương Đông vâng lệnh nhà vua sang phương Tây lấy kinh. Phủ huyện các người hàng năm nhà nào cũng phải cúng hiến đèn vàng. Kẻ giả danh đức Phật giáng lâm đó chính là những con tê giác này. Chúng tôi qua đây, nhân đêm nguyên tiêu xem đèn bị yêu quái cướp mất cả dầu đèn, lẫn sư phụ của chúng tôi đi, chúng tôi phải mời thiên thần xuống hàng phục. Nay sào huyệt của chúng đã bị phá hủy, bọn yêu quái đã bị giết sạch, chúng không còn gây họa được nữa. Từ nay về sau phủ Kim Bình các người không còn cái khổ phải dâng hiến đèn vàng, làm hao kiệt của cải của dân nữa.

Bát Giới, Sa Tăng đang hộ vệ sư phụ bước vào chùa Từ Vân, bỗng nghe thấy tiếng Hành Giả nói

giữa tầng không, vội vàng bỏ sự phụ, quảng hành lý, nhảy vút lên mây, hỏi han Hành Giả hàng yêu thế nào. Hành Giả đáp:

- Con kia bị ngài sao Tinh cắn chết, tôi đã cưa sừng lột da mang về, hai con bị bắt sống cũng mang về đây cả.

Bát Giới nói:

- Hai con này hãy lôi nó vào thành cho quan dân mọi người được thấy tận mắt, có thể họ mới biết mình là thánh là thần chứ. Và cũng mời luôn cả bốn vị Tinh quan thu mây hạ xuống mặt đất, vào cả phủ đường, rồi mang chúng ra xử trảm. Tội trạng chúng đã rõ ràng rành, còn phải nói gì nữa!

Bốn vị sao nói:

- Thiên Bồng nguyên soái đạo này lý sáng luật thông quá nhỉ! Thật là giỏi quá!

Bát Giới nói:

- Cũng nhờ mấy năm làm hòa thượng nên cũng biết đôi chút.

Các vị thần bèn giải tê giác, thu mây hạ xuống phủ đường. Quan viên trong phủ, dân chúng trong thành sợ quá, nhà nào nhà nấy bày hương án lễ bái thiên thần. Một lát sau, các nhà sư trong chùa Từ Vân mời

Đường Tăng ngồi vào kiệu rồi khiêng tới cửa phủ gặp Hành Giả. Đường Tăng luôn mồm cảm tạ nói:

- Các vị tinh quan cứu chúng tôi vất vả quá. Tôi thoát đầu chẳng thấy đồ đệ đâu, đã lo ngay ngáy, may mắn giờ đây đã thắng trận về rồi! Không biết con đuổi tới đâu mới bắt được yêu quái thế?

Hành Giả thưa:

- Hôm trước, tạm biệt sư phụ, con lên trời dò hỏi may có Thái Bạch Kim Tinh biết rõ yêu quái là giống tê giác, báo cho con biết phải đi mời bốn vị sao Tứ Mộc Cầm Tinh. Con lại thưa cả với Thượng Đế, ngài xuống chiếu sai bốn vị xuống cửa đông giao chiến. Yêu quái bỏ chạy, hai vị Đẩu, Khuê ở lại giải thoát sư phụ, còn lão Tôn và hai ngài Tinh, Giác đuổi riết theo chúng. Đuổi tới Tây Dương đại hải, lại có Long Vương sai thái tử mang binh tới giúp cho nên bắt được bọn chúng mang về đây xét hỏi.

Tam Tạng cảm tạ rồi rít, lại thấy cả các quan viên giúp việc trong phủ huyện đốt đèn thắp hương ngẩng lên trời lễ tạ.

Một lần sau, thấy Bát Giới nổi tính hung đồ, rút xoẹt ngọn giới đao chém đứt phăng đầu Ty Trần và đầu Ty Thủ rơi bịch xuống đất, đoạn lấy cửa cửa đứt bốn chiếc sừng. Hành Giả đã sẵn có ý định, bèn nói:

- Thừa bốn vị Tinh quan, bốn vị hãy cầm bốn chiếc sừng này mang lên thượng giới kính biểu Thượng Đế và trao trả thánh chỉ.

Sau đó Hành Giả lại rút ra hai chiếc sừng giắt trong người, nói:

- Xin tặng lại một chiếc vào kho phủ đường để làm chứng, từ nay về sau miễn khoản thuế dầu cho dân. Còn một chiếc chúng tôi sẽ mang theo tới Linh Sơn kính tặng Phật tổ.

Bốn vị sao mừng lắm, bèn từ biệt thánh tăng, cười lên đám mây ngũ sắc bay về trời.

Các quan trong phủ giữ bốn thầy trò ở lại, bày biện tiệc chay và mời tất cả các vị xã quan tới tiếp đãi thầy trò Tam Tạng. Một mặt lại cho treo bảng cáo thị hiệu dụ quan dân, từ nay trở đi không được bày đặt đèn vàng và bỏ hẳn việc bắt những hộ lớn bỏ tiền mua dầu, một mặt sai đồ tể lột da những con tê ngưu, tẩm thuốc thuộc khô để chế tạo áo giáp, còn thịt đem chia hết cho quan dân, một mặt lại trích tiền mua một khoảnh đất bỏ không dựng miếu thờ bốn vị sao hàng yêu và dựng sinh từ thờ bốn thầy trò, lại sai dựng bia khắc chữ lưu truyền mãi mãi để tạ ơn.

Bốn thầy trò cũng bằng lòng nhận cả. Rồi hai trăm bốn mươi hộ lớn phải góp tiền mua dầu trước kia,

nhà thì biếu, nhà thì mời không thể kể hết. Bát Giới rất thèm được hưởng thụ, bèn mang những thứ quý giá thu nhặt được ở trong động, mỗi loại đều bỏ vào túi áo để làm quà thưởng cho những nhà nào có làm tiệc chay mời thầy trò. Dùng dằng đến một tháng vẫn chưa lên đường được. Tam Tạng nói:

- Ngộ Không này, số vật quý còn lại đem tặng cả cho các nhà sư chùa Từ Vân làm lễ tạ. Rồi đừng cho số hộ lớn đó biết, sáng mai lúc tờ mờ đất chúng ta lên đường, nếu không cứ mãi vui thế này, lỡ mất việc lấy kinh, Phật Tổ biết lại trị tội, tai ách rắc rối thì thật lôi thôi lắm.

Hành Giả làm các việc y như lời sư phụ dặn.

Sáng hôm sau, khoảng canh năm, Hành Giả gọi Bát Giới dậy chuẩn bị ngựa. Chú ngốc hôm qua uống nhiều rượu quá, mơ mơ màng màng nói:

- Còn sớm thế này chuẩn bị ngựa làm gì vội.

Hành Giả quát lên:

- Sư phụ bảo dậy lên đường!

Chú ngốc xoa mặt lầu bầu:

- Đúng là sư phụ nhà mình chẳng ra thế nào! Hai trăm bốn mươi hộ lớn đều mời, mới chén được khoảng hơn ba chục bữa, thế mà đã bắt lão Trư phải chịu đói là cứ sao?

Tam Tạng nghe vậy quát mắng:

- Đồ súc sinh ăn cám kia! Chớ có nói lời thô bỉ nữa! Dậy mau đi! Còn lâu bầu nữa ta sẽ bảo Ngô Không rút gậy đánh cho một trận bây giờ!

Chú ngốc nghe nói đến đánh, luống cuống chân tay nói:

- Sư phụ đạo này thay đổi rồi. Mọi khi thì thương con, yêu con, thấy con ngốc nghếch thì che chở cho con. Anh con định đánh thì can ngăn khuyên giải, hôm nay làm sao sư phụ lại nổi giận muốn đánh con như thế?

Hành Giả nói:

- Sư phụ trách chú nói lèm hèm, lỡ mất độ đường thì sao. Chú dậy mau lên, thu xếp hành lý, chuẩn bị ngựa thì tôi tha đánh cho.

Chú ngốc sợ đòn, chồm dậy mặc quần áo, gọi Sa Tăng:

- Dậy mau, không đánh cho bây giờ!

Sa Tăng cũng dậy theo, mọi người thu xếp đã xong xuôi, Tam Tạng xua tay ra hiệu nói:

- Cứ lặng lẽ mà đi, đừng làm kinh động các nhà sư trong chùa.

Đoạn vội vàng mở cổng chùa, lên ngựa, tìm đường ra đi. Chuyến đi này thế mới gọi là:

*Ngâm mở lồng son bay phượng đẹp,
Lặng tung xiềng xích lượn rồng thiêng.*

Cuối cùng không biết tới khi trời sáng, mọi nhà muốn mời mọc cảm tạ sẽ khu xử ra sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI BA

*Vườn Cấp Cô hỏi cổ bàn nguồn
Nước Thiên Trúc châu vua được vợ*

Khởi niệm là liền có ái,

Dậy tình ắt sẽ sinh tai.

Thông minh cần chi biện tam đài,

Trộn vụn tự theo về nguyên hải.

Mặc kệ thành tiên hay thành Phật,

Cốt sao sắp xếp ở bên trong.

Thanh tịnh trong veo sạch bụi trần,

Chính quả siêu thăng lên thượng giới.

Lại nói chuyện các nhà sư trong chùa, lúc trời sáng chẳng thấy thầy trò Tam Tạng đâu, liền nói:

- Chẳng giữ lại được, chẳng được cùng chia tay, lại cũng chẳng giải bày cầu xin được điều gì, thế là để mấy vị Phật sống lẳng lẳng đi mất rồi!

Đang nói, lại thấy mấy nhà hộ lớn từ phía cửa nam đi tới mời, mấy nhà sư vỗ tay nói:

- Tối hôm qua chẳng giữ gìn để mấy vị cười mây bay đi rồi.

Mọi người ngẩng lên trời lạy tạ. Lời nói ấy lan ra, quan dân khắp thành dần dần hay biết, nói với các nhà hộ lớn sắm sửa ngũ sinh hoa quả mang tới sinh từ làm lễ tạ ơn. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện bốn thầy trò Đường Tăng ăn gió nằm sương, đi miết trên con đường bằng phẳng bình yên tới hơn nửa tháng. Bỗng một hôm, họ nhìn thấy một quả núi cao, Đường Tăng lại sợ hãi nói:

- Đồ đệ ơi, trước mắt có núi cao hiểm trở, phải cẩn thận đấy!

Hành Giả cười nói:

- Phía này con đường gần nơi đất Phật, dứt khoát không có ma quái nào đâu, sư phụ cứ yên tâm không phải lo lắng gì cả.

Đường Tăng nói:

- Đồ đệ ạ, tuy là không xa đất Phật, nhưng các nhà sư trong chùa hôm qua chẳng nói rằng tới kinh đô nước Thiên Trúc còn hơn hai nghìn dặm, bây giờ chẳng rõ là còn bao nhiêu đường đất nữa.

Hành Giả nói:

- Sư phụ quên mất bài Tâm Kinh của thiền sư Ô Sào rồi à?

Tam Tạng nói:

- Bát Nhã Tâm Kinh là y bát tùy thân của ta. Từ sau ngày được thiền sư Ô Sào dạy cho, ngày nào ta chẳng niệm, bỗng chốc quên làm sao được? Đến đọc ngược ta cũng niệm được ấy chứ, quên thế nào được!

Hành Giả nói:

- Sư phụ chỉ biết có niệm thôi, chứ bảo sư phụ giải nghĩa thì khó đấy.

Tam Tạng nói:

- Con khỉ kia, tại sao lại bảo ta không giải nghĩa được? Thế nhà ngươi có giải được không?

Hành Giả nói:

- Con giải được chứ! Con giải được chứ!

Từ lúc ấy, Tam Tạng, Hành Giả chẳng nói năng gì nữa. Bát Giới, Sa Tăng đi bên cạnh cười ngất nói:

- Chỉ bẻm mép! Anh cũng xuất thân là yêu tinh như chúng tôi, lại chưa ở chùa chiền, chưa nghe giảng kinh, chưa làm sư thờ Phật, chưa thuyết pháp bao giờ. Thế mà dám nói khoác lác rằng là “giải được, giải được!”. Nào, sao cứ câm như hến thế kia, xin nghe giảng đây, mời giảng xem nào.

Sa Tăng nói:

- Anh hai cũng tin anh cả à? Anh cả chỉ nói khoác lác giúp cho sư phụ vui chân đi đường thôi. Anh ấy chỉ biết có múa gậy chứ đâu có biết giảng kinh mà hỏi.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Năng, Ngộ Tĩnh, chớ có lời thôi nữa. Ấy là Ngộ Không giải bằng cách không dựa vào ngôn ngữ văn tự. Đó là cách giải chân chính đấy.

Thầy trò mãi câu chuyện, thấm thoát đã đi được khá xa, vượt qua mấy ngọn núi, bỗng nhìn thấy một ngôi chùa lớn ở ven đường, Tam Tạng nói:

- Ngô Không ời, trước mặt có một ngôi chùa kìa!
Con xem, ngôi chùa ấy thật là:

*Chẳng nhỏ chẳng to,
Mái lợp lưu ly ngọc biếc.
Nửa kim nửa cổ,
Cũng tường xây chữ bát màu son.
Ẩn hiện trong tán tùng xanh om,
Cổ tích mấy ngàn năm còn lại.
Khe chảy rì rầm như đàn gảy,
Từ đời nào rạch núi vẫn còn đây.
Giữa thung lũng xanh cây,
Biển ghi rõ “Bổ Kim thiên tự”.
Và lại còn đề thêm bốn chữ,
“Thượng cổ di tích” rõ rành rành.*

Hành Giả nhìn rõ bốn chữ “Bổ Kim thiên tự”. Bát Giới cũng nhìn rõ bốn chữ “Bổ Kim thiên tự”. Tam

Tạng ngồi trên ngựa trầm ngâm lẩm bẫm:

- Bồ Kim... Bồ Kim... Lẽ nào lại không phải là địa giới nước Xá Vệ sao?

Bát Giới nói:

- Sư phụ kỳ thật! Con đi theo sư phụ suốt mấy năm, chẳng hề thấy sư phụ biết đường bao giờ, thế mà hôm nay sư phụ lại biết đường cơ đấy!

Tam Tạng nói:

- Không phải. Ta thường xem kinh tụng điển thấy nói Phật ở vườn Kỳ Thụ Cấp Cô, thành Xá Vệ. Vườn này là của trưởng giả Cấp Cô Độc mua của thái tử để mời đức Phật giảng kinh. Thái tử nói: “Khu vườn ta không bán đâu. Ta chỉ bán khi nào vàng ròng rải khắp khu vườn mà thôi”. Trưởng giả Cấp Cô Độc nghe nói bèn lấy số vàng mang theo làm gạch lát kín khắp vườn, mới mua được khu vườn của thái tử, và mời đức Thế Tôn thuyết pháp. Ta nghĩ chùa Bồ Kim này phải chẳng ứng với câu chuyện ấy.

Bát Giới cười nói:

- May quá! Nếu đúng với câu chuyện ấy thì chúng ta lật gạch lên mà biểu cho mọi người.

Mọi người cười rộ một lúc, Tam Tạng bấy giờ mới xuống ngựa.

Thầy trò bước vào trong cổng chùa chỉ thấy người gánh, người vác, người dựa xe ngõ, người ngủ, người nói... Thấy bốn thầy trò bước vào, có cả kẻ xấu người đẹp, ai nấy sợ hãi nhường lối. Tam Tạng chỉ sợ đồ đệ gây chuyện, phải luôn miệng nhắc nhở:

- Lịch sự! Lịch sự!

Mấy đồ đệ bèn giấu mặt đi. Bước qua đặng sau điện Kim Cương, bỗng thấy một vị thiên tăng đi ra, uy nghi thoát tục. Thật là:

Mặt như trăng rằm sáng,

Thân tựa cây bồ đề.

Gậy chống tay phơ phất,

Bối đá nhẹ chân đi.

Tam Tạng thấy vậy bèn chào hỏi. Nhà sư vội vàng đáp lễ hỏi:

- Trưởng lão từ đâu tới?

Tam Tạng thưa:

- Đệ tử là Trần Huyền Trang, vâng mệnh hoàng đế Đại Đường bên phương Đông sang phương Tây bái Phật cầu kinh, đi đường qua quý xứ ta, vào đây quấy rầy, xin ngủ nhờ một đêm, ngày mai lại lên đường ngay.

Nhà sư kia nói:

- Hoang sơn chúng tôi, khách thập phương thường tới nghỉ, chúng tôi đều vui vẻ tiếp đón, huống hồ trưởng lão là bậc thần tăng ở phương Đông, chùa chúng tôi được cúng dâng thì thật may mắn lắm!

Tam Tạng cảm tạ, gọi ba đồ đệ cùng vào. Đi qua những dãy hành lang vòng vèo ngát mùi hương, mọi người bước vào phương trượng. Làm lễ tương kiến xong, hai bên phân ngôi chủ khách ngồi xuống. Bọn Hành Giả cũng thông tay ngồi nghỉ.

Lúc ấy trong chùa nghe tin có nhà sư từ nước Đại Đường tận phương Đông đi lấy kinh thì tất thấy mọi người bất kể lớn nhỏ, từ trưởng lão, chú tiểu đều tới chào hỏi. Uống trà xong, họ lại bưng cơm chay lên. Lúc ấy Tam Tạng đang mải niệm kinh khai trai, Bát Giới đã chén liền, bất kể là bánh bao, cơm trắng hay canh mỳ đều nuốt chửng tuốt tuột. Trong phương

trượng vẫn đông người. Kẻ hiểu biết thì tán thưởng uy nghi Đường Tăng. Người thích đùa thì đứng xem Bát Giới ăn uống. Lại nói chuyện Sa Tăng để mắt thấy Bát Giới ăn uống nhồm nhoàm như vậy, bèn ngâm câu cho một cái nói:

- Phải lịch sự chứ!

Bát Giới giật thót, la toáng lên:

- Lịch sự! Lịch sự! Bụng đang rỗng tuếch đây này.

Sa Tăng cười nói:

- Anh hai chẳng hiểu gì cả, thiên hạ người ta lịch sự thế kia. Còn bàn về cái bụng thì tôi cũng rỗng chẳng khác gì anh.

Bấy giờ Bát Giới mới chịu dừng lại. Tam Tạng ăn cơm xong bèn cảm tạ. Mọi người dọn dẹp.

Các nhà sư trong chùa hỏi nguyên do từ phương Đông sang đây. Nhân nói chuyện cổ tích, Tam Tạng bèn hỏi căn nguyên việc đặt tên chùa là Bồ Kim. Các nhà sư cười nói:

- Chùa này vốn là chùa vườn Cấp Cô Độc nước Xá Vệ, còn có tên là Kỳ Viên. Do trưởng giả Cấp Cô Độc mời Phật giảng kinh, lát gạch vàng khắp vườn,

cho nên được đổi tên như ngày nay. Chùa chúng tôi xưa kia vẫn thuộc nước Xá Vệ. Bấy giờ trưởng giả Cấp Cô Độc đang ở nước Xá Vệ. Hoang sơn chúng tôi vốn là Kỳ Viên của trưởng giả, nên đặt tên là chùa Cấp Cô Bồ Kim. Đằng sau chùa vẫn còn có di chỉ Kỳ Viên. Mấy năm gần đây, nếu gặp ngày mưa to lai láng thì vàng bạc ngọc ngà vẫn lộ ra, những người gặp may thường nhặt được.

Tam Tạng nói:

- Câu chuyện danh bất hư truyền ấy hóa ra là có thật!

Lại hỏi tiếp:

- Lúc chúng tôi mới vào chùa ta, thấy hai bên hành lang ở trong chùa rất nhiều hành khách thương nhân với lừa ngựa, xe cộ, gồng gánh. Tại sao họ lại nghỉ cả ở đây nhỉ?

Các nhà sư đáp:

- Quả núi chúng tôi đây gọi là núi Bách Cước. Mấy năm trước vẫn thái bình. Gần đây thiên khí tuần hoàn, chẳng biết vì sao lại sinh ra mấy con rết thành tinh thường nằm dưới mặt đường hại người qua lại. Tuy không đến nỗi chết người, nhưng cũng chẳng ai

dám đi. Chân núi có cửa quan, tên gọi cửa quan Kê Minh. Chỉ vào quăng gà gáy mọi người mới dám đi qua. Những người khách thương ấy do tới đây muộn, sợ đi ngay không tiện, bèn ngủ nhờ một đêm ở chùa chúng tôi, đợi lúc gà gáy mới đi.

Tam Tạng nói:

- Chúng tôi cũng đợi gà gáy sẽ đi.

Thầy trò đang nói chuyện, thấy cơm chay được mang tới, mọi người cùng ăn cơm. Ăn xong, lúc này trăng thượng huyền vắng vặc, Tam Tạng cùng Hành Giả đi dạo ngắm trăng. Lại thấy một đạo nhân đi tới báo:

- Lão sư phụ của chúng tôi muốn được yết kiến nhân vật Trung Hoa.

Tam Tạng quay người nhìn, thấy một vị hòa thượng già tay chống gậy trúc bước tới cúi chào hỏi:

- Vị này là sư phụ từ Trung Hoa tới đây à?

Tam Tạng đáp lễ thưa:

- Không dám.

Nhà sư già thán phục mãi không thôi, rồi hỏi:

- Lão sư phụ bao nhiêu tuổi rồi ạ?

Tam Tạng thưa:

- Dạ bốn mươi năm tuổi ạ. Dám hỏi lão viện chủ bao nhiêu ạ?

Nhà sư già cười đáp:

- Hơn lão sư phụ một hoa giáp.

Hành Giả nói:

- Vậy là năm nay ngài một trăm linh năm tuổi. Ngài thử đoán xem tôi bao nhiêu tuổi rồi?

Nhà sư đáp:

- Ngài trông vẻ cổ thần thánh, lại thêm đêm trắng mắt hoa, nên tôi khó đoán quá.

Trò chuyện một hồi, mọi người lại đi ra phía sau ngắm cảnh. Tam Tạng hỏi:

- Lão viện chủ vừa nói tới di chỉ vườn Cấp Cô, vậy nó ở đâu ạ?

Vị sư già đáp:

- Ở phía ngoài cửa sau đó.

Đoạn sai mở cửa, bọn Tam Tạng chỉ nhìn thấy một bãi đất trống, còn sót lại một đoạn chân tường xây bằng đá tảng. Tam Tạng chấp tay than thở:

*Nhớ thuở Đàn Na Tu Đạt Đa,
Từng đem vàng bạc cứu muôn nhà.
Kỳ Viên muôn thuở lưu danh tiếng,
Trưởng giả đi đâu bạn Giác La?*

Tam Tạng đi lững thững ngắm trăng, tới gần bên ngoài cửa sau, bước lên đài rồi ngồi xuống nghỉ một lát, bỗng nghe văng vẳng tiếng khóc thút thít, bèn lắng tai nghe, hóa ra là tiếng khóc của một cô gái than thở cha mẹ chẳng biết cho nỗi đau khổ của mình. Tam Tạng xúc động đến đau lòng, bất giác ứa hai hàng lệ, bèn quay lại hỏi các nhà sư:

- Tiếng ai khóc ở đâu đây nhỉ?

Nhà sư già thấy Tam Tạng hỏi, bèn bảo các nhà sư về trước pha trà, khi không còn ai, nhà sư già mới sụp xuống lạy Đường Tăng, Hành Giả. Tam Tạng đỡ dậy nói:

- Lão viện chủ cố sao lại sụp lạy như vậy?

Nhà sư già đáp:

- Đệ tử tuổi đã hơn trăm, cũng là tạm gọi trải việc đời, mỗi lần trong cảnh thiên thanh tĩnh, cũng đã thấy một vài cảnh tượng. Nhưng so với thầy trò lão sư phụ, đệ tử chỉ tạm gọi là mới biết độ một hai mà thôi, kém mọi người lắm. Còn nói tới chuyện bi thiết ấy thì phi các ngài đây không ai minh biện nổi.

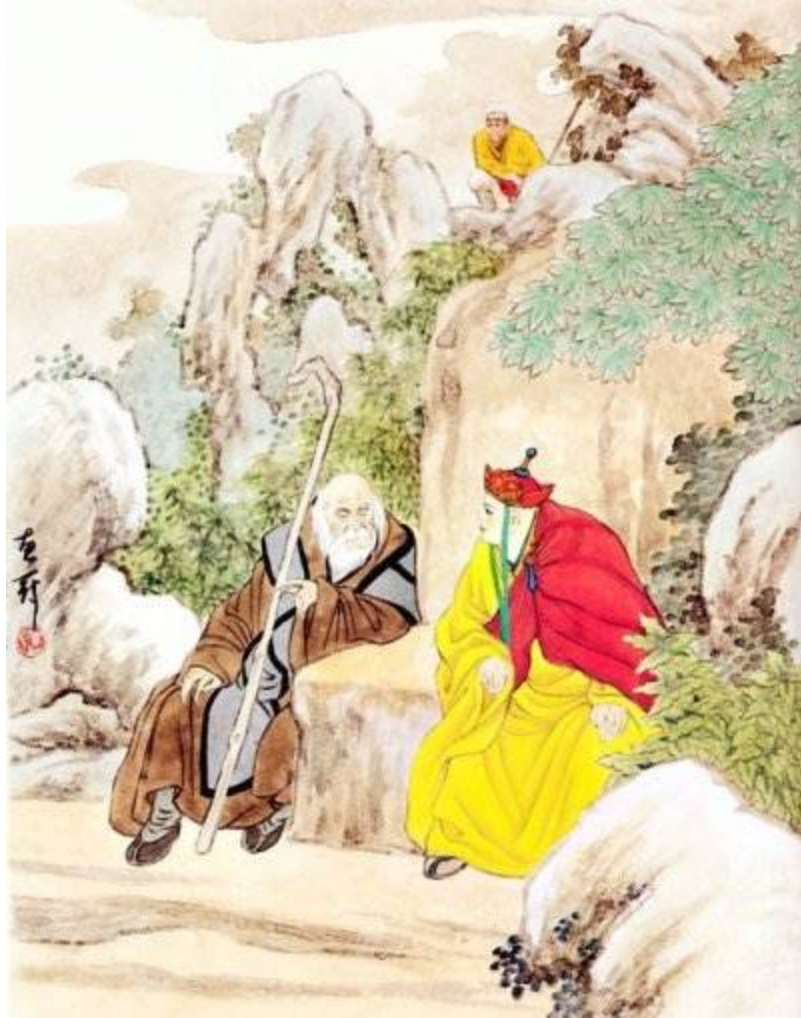
Hành Giả nói:

- Ngài cứ nói ra xem việc gì nào?

Nhà sư già thưa:

- Đúng ngày này năm trước, đệ tử tôi đang lúc dạo ngắm trăng sáng, bỗng nghe thấy một trận gió nổi lên ào ào, rồi nghe thấy có tiếng khóc bi thương ai oán từ đây. Đệ tử rời giường bước tới nền cũ Kỳ Viên xem xét, thấy một cô gái đoan trang rất xinh đẹp. Tôi bèn hỏi cô gái: “Cô là con gái nhà ai? Vì sao lại tới đây?”. Cô gái trả lời: “Tôi là công chúa con vua nước Thiên Trúc. Tôi đang ngắm hoa dưới trăng thì bị một ngọn gió thổi tới đây”. Tôi bèn nhốt cô ta trong một gian phòng bỏ không xây như kiểu nhà giam, phía trên cửa chỉ chừa một lỗ nhỏ đủ đưa lọt một bát cơm.

Hôm đó tôi nói với các nhà sư rằng: “Đó là một con yêu tinh bị tôi bắt được”. Các sư trong chùa chúng tôi đều là những người từ bi, không nỡ hại tính mạng cô gái ấy, hàng ngày đều mang cho cô gái hai bữa cơm hầm canh sùng để sống qua ngày. Cô gái ấy cũng thông minh hiểu được ý tôi. Sợ các sư tăng điếm nhục, cô ta giả điên tác quái, đá ngay chỗ ngủ, ỉa ngay chỗ nằm, ban ngày nói nhăng nói nhớt, giả dại giả ngây, nhưng đến đêm khuya tỉnh mịch lại nhớ cha mẹ khóc thút thít. Tôi đã mấy lần vào thành nghe ngóng tin tức, song chẳng thấy động tĩnh gì. Vì vậy tôi bèn chốt khóa cẩn thận, không dám thả cô ta ra. Nay may gặp lão sư tới đây, muôn xin lão sư khi vào trong nước, quảng thí pháp lực xem xét rõ ràng giúp cho, một là cứu giúp người lương thiện, hai là tỏ rõ thần thông.



Tam Tạng và Hành Giả nghe xong, nhất nhất ghi nhớ trong lòng. Đang trò chuyện, thấy hai chú tiểu tới mời về uống trà và nghỉ ngơi. Mọi người bèn quay về.

Bát Giới và Sa Tăng ngồi trong phương trượng lâu bà lâu bầu nói:

- Sáng mai lúc gà gáy phải lên đường mà giờ này vẫn chưa về ngủ!

Hành Giả nói:

- Chú ngốc lại nói gì đấy?

Bát Giới nói:

- Thôi đi ngủ đi! Đêm khuya thế này còn đi ngắm cảnh gì nữa!

Nghe vậy, các nhà sư đều tản đi, Đường Tăng bèn đi ngủ. Lúc này thật là:

Đêm thanh trăng lạnh mộng hoa êm,

Gió ấm vi vu lọt cửa rèm.

Thánh thót đồng hồ đang điểm giọt,

Sao trời nhấp nháy chiếu cung tiên.

Đêm ấy, ngủ được một lát đã nghe thấy tiếng gà gáy. Đằng trước, đám khách thương đã lục tục trở dậy nhóm lửa nấu cơm. Tam Tạng cũng gọi Bát Giới, Sa Tăng trở dậy chuẩn bị yên cương. Hành Giả gọi mang đèn lại. Các nhà sư trong chùa dậy sớm hơn sửa soạn trà nước cơm canh điểm tâm, đã đứng cả đằng sau hầu hạ cung kính. Bát Giới mừng lắm, ăn hết một mâm bánh bao, đoạn gánh đồ dắt ngựa đi ra.

Tam Tạng, Hành Giả cảm tạ từ biệt mọi người. Nhà sư già lại dặn dò Hành Giả:

- Việc bi thương ấy ngài nhớ ghi lòng nhé!

Hành Giả nói:

- Xin vâng lời, vâng lời! Khi nào vào thành tôi sẽ để tai để mắt nghe ngóng suy nghĩ xem xét lại.

Đám khách thương cũng ồn ào âm ỉ cùng đi cả ra đường cái. Khoảng giờ Dần, vượt qua cửa quan. Đến giờ Ty thì nhìn thấy tường thành. Thật là thành đồng lũy sắt, thiên phủ thần châu. Tòa thành này:

Hình thế rồng cuộn hổ ngồi,

Lầu lân gác phượng ngời ngời lung linh.

Hào ngự nước chảy uốn quanh,

Dựa lưng vào núi tòa thành nguy nga.

Gió xuân vi vút nhạc hòa,

Cờ bay trong nắng gần xa rợp đường.

Nhà vua có đạo đế vương,

Cảnh vật tươi tốt, mùa màng bội thu.

Hôm ấy mọi người đi tới phố chợ Đông, cánh khách thương vào quán trọ, thầy trò Tam Tạng thì vào thành. Đang đi, họ nhìn thấy một quán trọ hội đồng. Thầy trò vào cả trong quán. Những người làm việc trong quán vội vàng báo với viên dịch thừa:

- Bên ngoài có bốn hòa thượng mặt mũi dị thường, dắt một con ngựa bạch đang vào quán trọ.

Viên dịch thừa nghe nói có ngựa, biết là những người quan sai, bèn rời sảnh đường ra đón. Tam Tạng vái chào nói:

- Bần tăng là người triều Đường bên phương Đông, vâng mệnh nhà vua sang chùa Đại Lô Âm núi Linh Sơn bái Phật cầu kinh. Nay tới quý xứ định vào triều bái yết và xin đổi điệp văn vạy xin nghỉ nhờ quý quán đây một đêm, xong việc sẽ đi ngay.

Viên dịch thừa đáp lễ nói:

- Nha môn tôi dựng lên là để đón tiếp quan khách sứ giả, lẽ tất nhiên là phải đón tiếp các ngài. Xin mời các ngài vào! Mời các ngài vào!

Tam Tạng mừng lắm gọi ngay mấy đồ đệ cùng vào tương kiến. Viên dịch thừa nhìn thấy mấy người mặt mũi xấu xí dữ tợn quá thì trong lòng sợ hãi thối thòm không biết người hay quỷ, cứ run cầm cập, nhưng vẫn phải đi pha trà, dọn cơm. Tam Tạng thấy ông ta sợ hãi, bèn nói:

- Đại nhân đừng sợ. Ba đồ đệ của tôi mặt mũi tuy xấu xí nhưng bụng dạ hiền lành. Tục ngữ có câu “mặt ác lòng lành”, việc gì mà sợ!

Viên dịch thừa nghe nói như vậy mới yên tâm, hỏi:

- Thưa quốc sư, triều Đường ở về phương nào?

Tam Tạng đáp:

- Đó là nước Trung Hoa thuộc Nam Thiệm Bộ Châu.

Viên dịch thừa lại hỏi:

- Quốc sư rời quê ra đi từ bao giờ?

Tam Tạng thưa:

- Từ năm Trinh Quán thứ mười ba, đến nay đã mười bốn năm rồi, vượt qua có đến muôn sông nghìn núi mới tới được đây đây.

Viên dịch thừa khen ngợi:

- Thật là bậc thần tăng! Thật là bậc thần tăng!

Tam Tạng hỏi lại:

- Thượng quốc ta thành lập từ đời nào?

Viên dịch thừa đáp:

- Tệ xứ tôi tên gọi nước Thiên Trúc, có từ đời vua Thái Tổ, Thái Tông truyền cho tới nay đã hơn năm trăm năm rồi. Đức vua đương trị vì hiện nay rất yêu quý núi sông hoa cỏ, hiệu là Di Tông hoàng đế, đổi niên hiệu là Tĩnh Yến, ở ngôi đã được hai mươi tám năm.

Tam Tạng nói:

- Hôm nay bần tăng muốn vào châu vua đổi điệp văn không biết có gặp phiến châu không?

Viên dịch thừa thưa:

- Hay lắm! Hay lắm! Thật đúng lúc, gần đây công chúa nương nương con gái quốc vương tuổi vừa hai chục xuân xanh, nàng dựng một lầu hoa ở ngã tư đường phố đang định ném quả cầu thêu, cầu trời chọn phò mã. Bây giờ đang lúc náo nhiệt nhất, hẳn

quốc vương tôi chưa lui triều đâu, ngài muốn vào đôi điệp văn thì đi lúc này là hợp nhất.

Tam Tạng mừng rỡ định đi, nhưng thấy cơm chay đã được bưng lên, bèn cùng viên dịch thừa và Hành Giả cùng ngồi xuống ăn uống.

Ăn xong, đã quá giờ Ngọ, Tam Tạng nói:

- Ta đi thôi.

Hành Giả nói:

- Con hộ vệ sư phụ cùng đi.

Bát Giới nói:

- Con đi với.

Sa Tăng nói:

- Anh hai thôi được đấy. Mặt mũi anh trông chẳng ra quái gì, lại còn đòi vào triều dọa ai. Để anh cả đi là hơn.

Tam Tạng nói:

- Ngộ Tĩnh nói phải. Chú ngốc thô lỗ lắm, Hành Giả còn tế nhị hơn.

Chú ngọc dẫu mồm nói:

- Không kể sư phụ, còn ba chúng ta mặt mũi đều như nhau cả thôi mà.

Tam Tạng mặc áo cà sa. Hành Giả khoác tai nải, hai người cùng đi, thấy ngoài phố mọi người đủ hạng sĩ nông công cô, tao nhân mặc khách, phàm phu tục tử đều nhao nhao nói:

- Đến xem gieo cầu đi!

Tam Tạng dừng lại bên đường nói với Hành Giả:

- Nơi đây từ con người, quần áo, nhà cửa, đồ dùng, cho tới giọng nói, ngôn ngữ chẳng khác gì nước Đại Đường ta. Ta nhớ tới chuyện tiên mẫu ta cũng do ném quả cầu thêu mà tìm được nhân duyên cũ, kết làm vợ chồng, thì thấy hóa ra vùng này cũng có phong tục ấy nhỉ?

Hành Giả nói:

- Chúng ta cũng đi xem một tí, sư phụ thấy thế nào?

Tam Tạng nói:

- Thôi, thôi. Chúng ta ăn mặc thế này không tiện, e họ hiềm nghi.

Hành Giả nói:

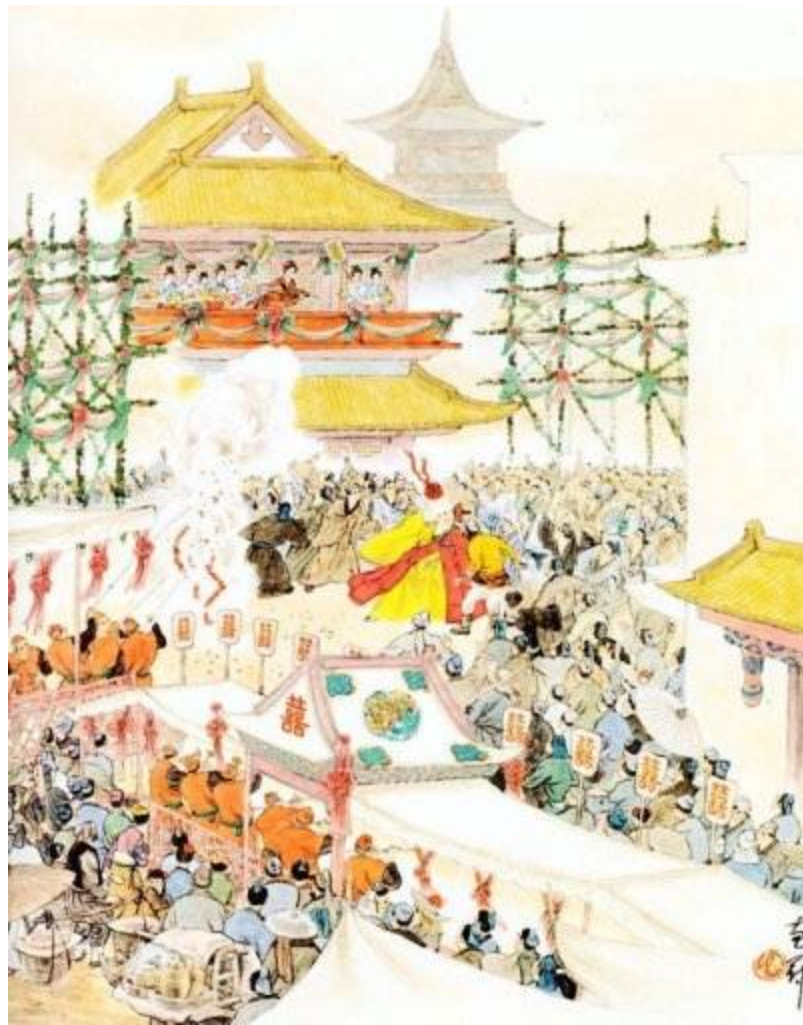
- Sư phụ quên mất lời dặn của nhà sư già chùa Cấp Cô Bồ Kim rồi à? Một là chúng ta đi xem gieo cầu, hai là xem xét thật giả. Vả lại đang lúc nhận nhíp thế này, đức vua tất đang chờ tin báo hỷ của công chúa, đâu có ra triều bàn việc? Chúng ta cứ đi cái đã.

Tam Tạng nghe lời, đành đi theo Hành Giả, thấy đủ mọi hạng người đang đứng chen chúc ở phía ngã tư xem gieo cầu. Than ôi, biết đâu chuyến đi này lại là: ngư ông vừa thả dây câu xuống, đã giật ngay lên chuyện thị phi.

Lại nói chuyện quốc vương nước Thiên Trúc tính rất thích núi sông hoa cỏ, năm ngoái dặt hậu phi công chúa vào vườn ngự uyển thưởng nguyệt ngắm hoa làm kinh động tới một con yêu quái, nó bèn cuốn công chúa đi, còn mình thì biến thành công chúa giả thế vào. Yêu quái biết rõ Đường Tăng năm này, tháng này, ngày này đi qua đây, hẳn bèn mượn sự giàu có của quốc gia, dựng một lầu hoa, định kén Đường Tăng để trở thành Thái Ất thượng tiên. Đúng lúc giờ Ngọ ba khắc, Tam Tạng và Hành Giả đi lẫn trong đám

người, chen vào gần phía chân lầu. Công chúa bèn thấp hương khẩn cáo với trời đất, bên phải bên trái có tới dăm bảy chục cô gái hầu xinh đẹp nòn nà bưng quả cầu thêu. Tám khung cửa sổ của ngôi lầu đèn sáng lung linh. Công chúa đưa mắt nhìn thấy Đường Tăng đã tới gần, bèn cầm lấy quả cầu ném xuống đầu Đường Tăng. Đường Tăng giật nảy mình làm vẹo cả chiếc mũ tỳ lư, hai tay vội vàng giơ lên đỡ lấy quả cầu, nhưng quả cầu đã theo đà rơi tọt vào ống tay áo. Trên lầu mọi người reo ầm lên:

- Ném trúng hòa thượng rồi! Ném trúng hòa thượng rồi!



Chà, lúc ấy đám khách thương đứng ở ngã tư chen lẫn xô đẩy định xông vào cướp lấy quả cầu. Hành Giả quát lên một tiếng, nghiêng răng ưỡn người, thân mình cao tới ba trượng lẫm liệt oai phong, lại chìa bộ mặt xấu xí dị thường ra, khiến mọi người sợ hãi chen nhau chạy giạt ra, chẳng dám tới gần. Một lát, đám người tản đi cả, Hành Giả lại hiện nguyên bản tướng. Các cô tố nữ cung nga, các quan thái giám lớn nhỏ

đứng trên lầu đều bước cả xuống quỳ trước mặt Đường Tăng, lạy nói:

- Thưa quý nhân, mời quý nhân vào triều dự tiệc hỷ.

Tam Tạng vội vàng đáp lễ, vục mọi người đứng dậy, rồi quay lại oán trách Hành Giả:

- Tại con khỉ nhà người gây rắc rối cho ta rồi!

Hành Giả cười nói:

- Quả cầu rơi trúng đầu sư phụ, lăn vào trong tay áo sư phụ, có liên quan gì đến con, sư phụ oán trách con nỗi gì?

Tam Tạng than thở:

- Biết xử làm sao bây giờ?

Hành Giả nói:

- Sư phụ cứ yên tâm vào triều chầu vua, còn con quay về quán trọ báo cho Bát Giới, Sa Tăng cứ đợi ở đó. Nhược bằng công chúa không kêu sư phụ làm chồng nữa thì thôi, ta đổi điệp văn rồi đi luôn. Còn như công chúa bằng lòng lấy sư phụ thì sư phụ nói với quốc vương xin cho được gọi đồ đệ vào dặn dò

đôi lời. Khi ba chúng con được vờ vào triều rồi, con sẽ xem xét thật giả. Ấy là kế “ỷ hôn hàng quái” đó.

Đường Tăng bất đắc dĩ phải nghe lời. Hành Giả quay về quán trọ.

Tam Tạng bị đám cung nga xúm xít dìu tới trước lầu. Công chúa bước xuống lầu, dang cánh tay ngọc đỡ lấy Đường Tăng, cùng bước vào điện báu, hai hàng nghi vệ dàn hai bên, quay về cửa triều. Quan Hoàng môn thấy vậy vào tâu:

- Vạn tuế! Công chúa nương nương dìu một hòa thượng bị quả cầu thêu gieo trúng đang đứng đợi chiếu chỉ ở ngoài cửa.

Quốc vương nghe báo như vậy, trong lòng không được vui lắm, ý muốn đuổi ra, nhưng chưa biết ý công chúa thế nào, đành ngậm ngùi cho mời vào. Công chúa và Đường Tăng bước tới điện Kim Loan. Chính thực là:

Một cặp vợ chồng hô vạn tuế,

Hai hàng văn võ bái muôn năm.

Thi lễ xong, nhà vua cho truyền vào trong điện hỏi:

- Nhà sư từ đâu tới mà được con gái trẫm gieo trúng quả cầu?

Đường Tăng phủ phục xuống thưa:

- Bần tăng là người nước Đại Đường thuộc Nam Thiệm Bộ Châu, vâng mệnh nhà vua sang chùa Đại Lô Âm bên phương Tây bái Phật cầu kinh, nhân có điệp văn đi đường trường, muốn vào triều đổi. Khi đi qua ngã tư, bên dưới ngôi lầu hoa, không ngờ công chúa nương nương gieo quả cầu thêu rơi trúng đầu bần tăng. Bần tăng là người xuất gia dị giáo đâu dám sánh đôi với cành vàng lá ngọc. Muôn xin bệ hạ tha cho bần tăng tội chết, đổi cho điệp văn, được sớm đến Linh Sơn bái Phật cầu kinh, khi về cố quốc bần tăng mãi mãi không bao giờ quên công ơn trời biển của bệ hạ.

Quốc vương nói:

- Ngài là bậc thánh tăng Đông phương. Thật là “nghìn dặm nhân duyên se chỉ thắm”. Công chúa của trẫm tuổi tròn hai mươi, hôn nhân chưa định, chọn được hôm nay ngày giờ đều tốt, bèn dựng lầu hoa gieo quả cầu kén chồng, vừa lúc ngài đi tới thì gieo

trúng. Trẫm tuy không được vui cho lắm, nhưng chưa biết ý công chúa thế nào.

Công chúa dập đầu thưa:

- Thưa phụ vương, thường có câu: “Nhân duyên trời định”^[322]. Con đã thề nguyện từ trước, tết quả cầu thêu, cáo với trời đất quỷ thần, nhờ trời se duyên gieo cầu. Hôm nay gieo trúng thánh tăng, chính là do nhân duyên từ kiếp trước nên kiếp này mới được gặp gỡ, vì vậy con đâu dám thay đổi, nguyện kén chàng làm phò mã.

Bấy giờ quốc vương mới vui vẻ, lập tức sai quan chính đài Khâm thiên giám chọn ngày lành tháng tốt. Một mặt sai sắm sửa đồ trang sức. Lại xuống chiếu hiểu dụ thiên hạ. Tam Tạng nghe vậy, chẳng cảm tạ gì cả, chỉ một mực van xin:

- Xin tha cho! Xin tha cho!

Quốc vương nói:

- Hòa thượng này chẳng hiểu lý lẽ gì cả! Trẫm đã mang sự giàu có của cả nước kén nhà người làm phò mã, tại sao không ở lại đây hưởng thụ, lại cứ khăng

khăng đòi đi lấy kinh? Nếu còn chối từ nữa, trẫm sẽ sai quan Cấm y lôi ra chém đầu!

Tam Tạng sợ quá hồn vía rụng rời, cứ run cầm cập đập đầu thưa:

- Cảm tạ ơn trời biển của bệ hạ. Nhưng cả đoàn của bần tăng, gồm bốn người, còn có ba đồ đệ nữa hiện đang ở bên ngoài, bần tăng vâng lệnh vào đây, chưa hề dặn dò họ được lời nào. Muôn xin bệ hạ cho vời họ vào đây, đối từ điệp văn, rồi bảo họ lên đường ngay, kéo lữ việc sang phương Tây.

Quốc vương bằng lòng, đoạn hỏi:

- Thế đồ đệ của nhà người đang ở đâu?

Tam Tạng thưa:

- Họ ở cả quán dịch hội đồng.

Quốc vương bèn lập tức sai quan tới quán dịch mời mấy đồ đệ vào triều đối điệp văn để sang phương Tây, chỉ giữ một mình thánh tăng ở lại làm phò mã. Tam Tạng lúc này đành chỉ biết đứng hầu bên cạnh. Có bài thơ làm chứng rằng:

Đại đàn chẳng tiết phải lo gìn,

*Hoạn nạn khó thành giận ác duyên.
Đạo ở thánh truyền to tại ngã,
Thiện do người tích phú do thiên.
Lục căn buông lỏng nhiều tham dục,
Nhất tịnh khai thông thấy bản nguyên.
Vô ái vô tư thanh tịnh đến,
Ấy là giải thoát được siêu nhiên.*

Lúc ấy, nhà vua sai quan tới quán dịch hội đồng cho vờ ba đồ đệ của Đường Tăng vào. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Hành Giả từ lúc chia tay Đường Tăng dưới lầu hoa, vừa đi vừa cười, vui vẻ quay về quán dịch. Bát Giới, Sa Tăng bước ra đón hỏi:

- Anh cả có điều gì vui mà tươi hơn hơn thế? Sư phụ đi đâu không thấy?

Hành Giả đáp:

- Sư phụ có việc hỷ rồi.

Bát Giới nói:

- Việc chưa đến đầu đến đũa, chưa được gặp Phật, chưa lấy được kinh, có gì mà vui?

Hành Giả cười nói:

- Tôi và sư phụ đi tới ngã tư, dưới gần lầu hoa, vừa vặn sư phụ bị công chúa ném quả cầu thêu rơi trúng đầu. Rồi sau đó sư phụ bị các cung nga thái nữ cùng công chúa ngồi kiệu vào triều kén làm phò mã. Đó không phải là việc vui hay sao?

Bát Giới nghe xong giậm chân vỗ ngực nói:

- Biết thế tôi đi có hơn không. Chỉ tại cái chú Sa Tăng vô lại này. Giá chú không ngăn tôi, tôi đã đi tuột tới chỗ lầu hoa, quả cầu thêu gieo trúng đầu lão Trư, công chúa kén lão Trư làm phò mã chẳng tuyệt hơn à? Trai anh hùng sánh gái thuyền duyên. Vớ được món bở như thế còn thú nào bằng!

Sa Tăng bước tới tát nhẹ vào mặt Bát Giới nói:

- Rõ dơ! Rõ dơ! Mặt mũi xấu xí thế kia mà đòi! “Có ba đồng bạc quèn mua con lừa già tự khoe là cười được”. Vô phúc quả cầu rơi trúng anh, thì đem

ấy người ta phải đốt vàng mã tống tiễn anh đi ngay, kéo lại rước cái xúi quẩy vào nhà!

Bát Giới nói:

- Đen thui như chú thì còn thú vị gì! Tôi tuy xấu nhưng cũng còn chút phong tình. Tự cổ đã có câu “Thịt da thô kệch, gân cốt cứng mạnh”, mỗi người đều có một cái khả thủ riêng của mình chứ!

Hành Giả nói:

- Chú ngốc chớ tán lãng nhãng, thu xếp hành lý ngay đi, sư phụ sốt ruột gọi chúng ta vào triều bảo vệ người đến nơi rồi đây này.

Bát Giới nói:

- Anh nói sai rồi. Sư phụ làm phò mã, vào cung giao hoan với công chúa, không phải trèo đèo lội suối, đụng quái gặp ma, cần gì phải anh bảo vệ! Sư phụ đã ngần ấy tuổi đầu, lại không biết cái chuyện trong khuê phòng ấy hay sao, mà cần phải anh dìu dắt?

Hành Giả tóm tai Bát Giới, vung quả đấm quát:

- Đồ khốn kiếp chưa tuyệt lòng dâm dục này, nói năng lếu láo vừa vừa chứ!

Đang âm ỉ, bỗng có viên dịch thừa đến báo:

- Thánh thượng có chiếu chỉ sai quan tới mời ba vị thần tăng.

Bát Giới hỏi:

- Mời chúng tôi vào làm gì?

Viên dịch thừa thưa:

- Lão thần tăng may mắn được công chúa nương nương gieo quả cầu trúng người, kén làm phò mã, nên sai quan tới mời.

Hành Giả nói:

- Các vị quan ấy đâu, mời họ vào cả đây.

Vị quan vào vái chào Hành Giả. Chào xong không dám ngẩng nhìn, cứ lồm bồm trong miệng:

- Là ma?... Là quỷ?... Là thiên lôi?... Là quỷ dạ xoa?

Hành Giả nói:

- Vị quan kia, nói gì thì nói đi, sao cứ lồm bồm thế?

Viên quan sợ hãi run cầm cập, hai tay cầm tờ thánh chỉ giơ lên, miệng cuống quýt:

- Chúa công tôi mời vào hạp mặt hai nhà, mời vào hai nhà... hạp mặt...

Bát Giới nói:

- Chúng tôi ở đây không có đồ tra tấn, không đánh người, ngài cứ bình tĩnh mà nói, không phải sợ sệt gì cả.

Hành Giả nói:

- Chẳng phải sợ chú đánh đâu, mà ngài ấy sợ mặt mũi chú đấy. Thôi mau mau thu xếp hành lý, dắt ngựa vào triều gặp sứ phụ để bàn tính công việc. Đó mới thật là:

Lối đi chật hẹp không đường tránh,

Định chấp ái ân hóa oán cừu.

Cuối cùng không biết gặp quốc vương nói những chuyện gì, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI TƯ

Bốn sư dự tiệc vườn ngự uyển

Một quái mơ mộng tình ái vui

Lại nói chuyện bọn Hành Giả ba người đi theo vị quan tới bên ngoài cửa Ngọ Môn. Quan Hoàng Môn lập tức vào báo. Quốc vương cho mời vào. Tới nơi, ba người đứng im như tượng, chẳng cúi lạy gì cả. Quốc vương hỏi:

- Ba vị này là đồ đệ của thánh tăng? Họ tên là gì? Quê quán ở đâu? Đi lấy kinh gì?

Hành Giả sấn tới, toan bước lên điện, viên quan hộ giá đứng bên cạnh quát:

- Không được đi, muốn nói gì cứ đứng nguyên tại chỗ mà thôi!

Hành Giả cười nói:

- Chúng tôi là những người xuất gia, được bước là tiến một bước.

Bát Giới, Sa Tăng theo sau, cũng bước tới gần. Tam Tạng sợ họ thô lỗ quē mùa làm quốc vương sợ hãi, bèn đứng dậy nói:

- Đồ đệ ơi, đức vua hỏi các con, các con hãy tâu đi.

Hành Giả thấy sư phụ đứng hầu bên cạnh, không kìm nổi, nói oang oang:

- Bệ hạ khinh người, khinh mình quá! Đã kén sư phụ tôi làm phò mã, tại sao lại bắt người đứng hầu? Thế gian gọi chồng của con gái mình là “quý nhân”, có lý gì quý nhân lại không được ngồi?

Quốc vương nghe nói sợ hãi tái mặt muốn lui vào điện, nhưng sợ “người ta trông vào”, đành đánh bạo bảo viên quan cận thị mang ra một chiếc đôn gấm, mời Đường Tăng ngồi. Hành Giả bấy giờ mới tâu:

- Lão Tôn quē ở Đông Thắng Thần Châu, nước Ngạc Lai, núi Hoa Quả, động Thủy Liêm. Cha là trời, mẹ là đất, đá nứt sinh ra. Ta đã từng bái phục chân nhân, học nên đạo lớn, sau đó lại trở về làng tiên, tụ tập tiểu yêu nơi động tiên phúc địa. Ta đã từng xuống biển hàng rồng, lên non phục hổ, xóa tên sổ tử, ghi tên sổ tiên, quan phong Tề Thiên Đại Thánh, nhờ nhờ chốn lầu quỳnh, thung dung nơi gác ngọc, hội họp các thiên tiên ngày ngày vui chơi ca

hát. Chỉ do phá rối hội Bàn Đào, đại náo thiên cung nên bị Phật tổ bắt sống đem nhốt dưới núi Ngũ Hành, đói ăn đạn sắt, khát uống gỉ đồng, năm trăm năm không hề ăn cơm uống nước. May có sư phụ ta rời cõi Đông sang Tây bái Phật cầu kinh, đức Quan Âm bảo lĩnh cho ta thoát khỏi nạn trời, qua vòng khổ ải, quy y dưới cửa Du Già. Ta tên là Ngô Không, thường gọi là Hành Giả.

Quốc vương nghe tiếng vang lừng như vậy, vội vàng rời ngai vàng, bước tới gần đưa tay đỡ Tam Tạng dậy, nói:

- Phò mã ạ, âu cũng là do duyên trời của trẫm, nên trẫm mới được họ hàng thân quyến với bậc thần tiên.

Tam Tạng cảm tạ rồi rít, mời quốc vương ngồi vào ngai vàng. Quốc vương lại hỏi:

- Vị nào là đồ đệ hai?

Bát Giới dẫu mỉm ra oai nói:

- Lão Trư kiếp trước cũng là người, nhưng nhất sinh chỉ ham vui chơi, biếng làm lụng, u mê mờ mịt, loạn tính dâm lòng, chẳng biết trời cao đất dày, khó nhận non xa biển rộng. Đang trong vòng u tối, bỗng gặp vị chân nhân. Nửa câu nói gỡ tung lưới nghiệt;

dăm ba lời phá vỡ cửa mê. Khi ấy ta tỉnh ngộ, lập tức theo thầy, cần cù tu luyện công phu hai tám, kính cần rèn luyện sau trước ba ba, rồi được viên mãn siêu thăng bay lên thượng giới. Đội ơn dày của Thượng Đế, ta được phong chức Thiên Bồng nguyên soái, tổng quan thủy binh, tiêu dao Vân Hán. Chỉ vì ở hội Bàn Đào ta uống rượu say, trêu gheo Hằng Nga, bị cách quan, đẩy xuống phàm trần, đầu thai nhằm thác sinh cửa lợn, chiếm cứ núi Phúc Lăng, gây nhiều tội ác. May gặp đức Quan Âm chỉ rõ đường lành, quy y cửa Phật, hộ vệ Đường Tăng sang phương Tây bái Phật cầu kinh, pháp danh là Ngộ Năng, tên gọi là Bát Giới.

Quốc vương nghe xong trong lòng sợ sệt chẳng dám liếc nhìn. Chú ngọc được thể càng lên mặt, lắc đầu dẫu mồm, vẩy vẩy đôi tai cười khì khịt. Tam Tạng e Bát Giới làm nhà vua sợ hãi bèn quát:

- Bát Giới, con bỏ cái trò ấy đi!

Bấy giờ Bát Giới mới khoanh tay đứng im, ra dáng lịch sự.

Quốc vương lại hỏi:

- Còn đồ đệ ba, vì sao lại quy y?

Sa Hòa Thượng chấp tay thưa:

- Lão Sa vốn cũng là hạng phàm phu, vì sợ luân hồi phải đi tìm đạo, ngao du nơi góc biển, phóng đảng chốn chân trời, thường được y bát tùy thân, luôn luyện tâm thần tự tại. Bởi chứng có lòng thành nên gặp được bạn tiên, âm dương di dưỡng, công phu đủ ba nghìn, hợp hòa đủ bốn tướng, siêu thăng lên thượng giới, lạy đức Ngọc Hoàng, được phong chức Quyển Liêm đại tướng, đứng hầu bên kiệu phượng xe loan, lại được phong hiệu tướng quân. Cũng vì trong hội Bàn Đào ta lỡ tay đánh vỡ chiếc chén bằng ngọc lưu ly, bị Thượng Đế đày xuống sông Lưu Sa, thay hình đổi dạng, gây ác hại người. May gặp đức Bồ Tát viễn du cõi sông, khuyên ta quy y, đời phật tử triều Đường sang Tây bái Phật cầu kinh sẽ thành chính quả. Từ đấy ta đổi chí lớn tu theo đại giáo, lấy tên sông làm họ, pháp danh là Ngô Tĩnh, tên gọi là Hòa Thượng.

Quốc vương nghe nói vừa sợ vừa vui. Vui vì con gái mình kén được Phật sống. Sợ vì ba đồ đệ là giống yêu thần. Đang trong lúc vừa sợ vừa vui, bỗng thấy quan Chánh đài coi thiên văn bước vào tâu:

- Lễ cưới định cử hành vào ngày mười hai tháng này. Hôm ấy là ngày nhâm tý tốt ngày, mọi việc đều

thuận lợi, rất hợp với việc hôn nhân.

Quốc vương hỏi:

- Hôm nay là ngày gì?

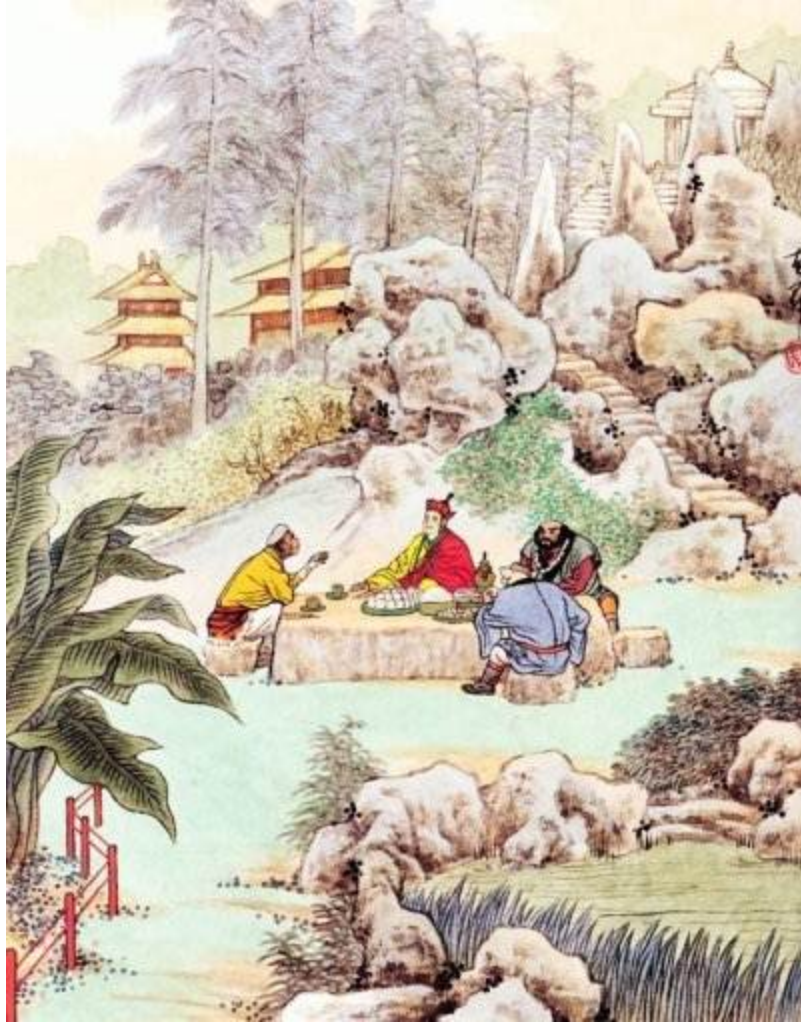
Quan Chánh đài thưa:

- Hôm nay mồng tám, là ngày mậu thân, con khi dăng quả, rất hợp với việc tiến người hiền cắt cử công việc.

Quốc vương mừng lắm, lập tức sai quan Đường giá quét dọn vườn hoa, cùng lâu đài điện các, mời phò mã cùng ba vị đồ đệ đi nghỉ, đợi triều đình sửa soạn yến tiệc hợp cẩn cho công chúa đi lấy chồng. Mọi người tuân lệnh, quốc vương lui triều, trăm quan ai về nhà nấy. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện thầy trò Tam Tạng đến chỗ vườn hoa thì trời cũng vừa tối. CƠM chay cũng được dọn ra. Bát Giới vui vẻ nói:

- Hôm nay phải chén kỳ no mới được.



Người quản biện mang cơm canh, bánh trái vừa một gánh nặng, Bát Giới ăn xong lại đòi thêm, thêm rồi lại ăn, cho tới khi bụng căng tròn mới thôi. Một lát sau, đèn được thắp lên, mọi người trải giường mắc màn đi ngủ. Tam Tạng thấy xung quanh không còn ai, bèn oán trách Hành Giả, giận dữ nói:

- Con khỉ già Ngô Không kia, nhà người hại ta bao phen rồi! Ta đã bảo chỉ đi đổi điệp văn thôi, chứ đừng đi về phía lầu hoa, nhà người lại cứ một mực đòi đưa

ta tới đó xem! Bây giờ xem đã sướng chưa? Có sự này thì biết làm sao bây giờ?

Hành Giả cười khành khạch nói:

- Sư phụ chẳng bảo “tiên mẫu cũng do gieo quả cầu thù gặp nhân duyên cũ, nên vợ nên chồng” đó sao? Sư phụ có ý hoài cổ như thế, lão Tôn mới dẫn đi chứ. Với lại nhớ tới lời nhà sư già chùa Cấp Cô Bồ Kim, thì phải tới để xem xét thật giả nữa. Vừa rồi con nhìn thấy mặt quốc vương có chút ám khí, chỉ chưa biết công chúa thế nào thôi.

Tam Tạng hỏi:

- Con gặp công chúa thì làm thế nào?

Hành Giả đáp:

- Cặp mắt lửa người vàng của lão Tôn chỉ nhìn mặt là biết rõ thiện ác thật giả, giàu sang nghèo hèn. Bây giờ sẽ ra tay, làm rõ ngay gian.

Sa Tăng, Bát Giới cười nói:

- Đạo này anh lại học được cách xem tướng mặt cơ à?

Hành Giả nói:

- Mấy ông thầy tướng chỉ đáng hạng cháu của ta.

Tam Tạng quát mắng:

- Câm đi, đừng bẻm mép nữa! Nay họ cố tình kén ta làm phò mã thì khu xử thế nào?

Hành Giả nói:

- Chúng ta cứ đợi tới hôm mười hai là hôm cưới, nhất định công chúa phải ra làm lễ lạy cha mẹ. Lúc ấy lão Tôn sẽ đứng cạnh quan sát. Nếu quả đúng là công chúa thật, thì sư phụ cứ việc làm phò mã, ở lại hưởng vinh hoa phú quý.

Tam Tạng nghe xong, càng tức giận quát mắng:

- Con khỉ già kia, nhà người định hại ta sao! Như lời Ngô Năng nói đấy, leo cau đã tới buồng rồi, nhà người lại còn uốn lưỡi dụ ta à? Câm ngay miệng lại, đừng há họng ra nữa. Còn vô lễ, ta sẽ niệm bài khấn cô nhi chú cho nhà người biết tay!

Hành Giả nghe nói tới niệm chú, sợ quá quỳ xuống van xin:

- Sư phụ đừng niệm! Đừng niệm! Nếu đúng là công chúa thật thì tới lúc làm lễ hợp cẩn chúng con sẽ đại náo hoàng cung đưa sư phụ đi.

Thầy trò tranh cãi một hồi, chẳng mấy chốc đêm đã khuya. Chính lúc này:

Cảnh vật trầm trầm,

Hương hoa ngan ngát.

Cửa son buông rèm báu,

Sân quanh bóng đèn mờ.

Văng vể cột cây đu,

Sáo đàn im phăng phắc.

Quanh thềm bóng hoa lồng trắng văng vặc,

Muôn sao lấp lánh vòm trời xa xa.

Tiếng đờ quyên thiết tha,

Giấc mộng hoa êm dịu.

Sông ngân bắc ngang trời vời vợi,

Mây trắng bay về nơi cố hương.

Chính là lúc người đi lòng dạ ngôn ngang,

Gió rung cành liễu non, cảnh vật càng bi thiết.

Bát Giới nói:

- Thừa sư phụ, đêm khuya rồi, có việc gì sáng mai bàn tiếp, bây giờ đi ngủ đã.

Thầy trò bèn đi ngủ.

Chẳng mấy chốc tiếng gà gáy báo sáng đã vang lên, quốc vương lên điện khai triều. Chỉ thấy:

*Cung điện khí đẹp dâng dâng,
Gió đưa tiếng nhạc vang lừng trời cao.
Cờ bay phấp phới tường hào,
Năng soi đầu sấu, dập dìu nhạc hoa.
Liễu xanh hương tỏa tràn trề,
Long lanh sương sớm đầm đìa nụ hoa.
Quan châu theo hạng đứng ra,
Một triều nhất thống âu ca thái bình.*

Trăm quan văn võ châu lạy xong, nhà vua lại truyền:

- Quan Quang Lộc tự hãy chuẩn bị tiệc cưới vào ngày mười hai. Còn hôm nay tạm sửa soạn mấy vò rượu xuân mời phò mã vào vườn ngự uyển thưởng lãm.

Đoạn dẫn dò Ty Nghi chế đưa ba vị đồ đệ vào nghỉ tạm trong quán dịch hội đồng, sai quan Quang lộc tự dọn ba mâm tiệc chay thết đãi. Cả hai nơi đều có người của Ty Giáo phường tấu nhạc hầu hạ các vị thưởng xuân tiêu khiển. Bát Giới nghe thấy vậy, bèn nói ngay:

- Tâu bệ hạ, thầy trò chúng tôi từ ngày gặp gỡ chưa bao giờ rời nhau một giây. Hôm nay uống rượu trong vườn ngự uyển, xin đưa chúng tôi vào cả đó vui chơi vài ngày, sau đó để sư phụ ở lại làm phò mã bệ hạ. Bằng không, việc này sẽ không xong đâu.

Quốc vương thấy Bát Giới dữ tợn, nói năng thô lỗ, lại thấy Bát Giới vênh mặt ưỡn ngực, dẫu mồm vẩy tai tuồng như có ý sùng sộ, sợ phá rối mất việc hôn nhân, đành phải bằng lòng vậy, bèn truyền lệnh:

- Sửa soạn hai tiệc ở gác Vĩnh Trấn Hoa Di để ta và phò mã cùng ngồi dự. Sửa ba tiệc nữa ở đình Lưu Xuân để mời ba vị đồ đệ, kéo thầy trò cùng ngồi ăn bất tiện.

Chú ngọc lúc ấy mới ngẩng lên dạ một tiếng thật to, nói lời đa tạ, rồi ai nấy lui ra.

Quốc vương lại truyền lệnh sai các quan trong nội cung đặt tiệc mời hậu phi ở ba cung sáu viện cùng công chúa tới dự bàn tiệc, sắm sửa trang phục đồ cưới, chuẩn bị cho buổi lễ cưới ngày mười hai.

Vào khoảng giờ tỵ, quốc vương sai quân hầu sắp đặt xa giá mời Đường Tăng cùng vào vườn thượng uyển ngắm cảnh.

Thật là một nơi tuyệt đẹp:

Lối lát đá hoa,

Lan can dát ngọc.

Lối lát đá hoa, hai bên hoa lạ ngát hương thơm,

Lan can dát ngọc, chân thềm cỏ kỳ xanh mướt mướt.

Đào yêu nom mỡ màng tươi tốt,

Liễu non lạnh lạnh tiếng hoàng oanh.

Bước đi hương ngậy ngát quanh mình,

Giọt móc đọng trên tà áo mỏng.

Ao rồng chân dài phượng,

Gác trúc cạnh hiên tùng.

Nghe sáo, phượng đến múa chân thềm,

Ao thiêng cá hóa rồng bay vút,

Gác trúc đề thơ, lời lời thôi xao hay tuyệt;

Hiên tùng văn tập, câu câu châu ngọc tuyệt vời.

Hòn giả sơn xanh biếc ngấn râu,

Hồ khúc thủy trong veo làn nước.

Đình mẫu đơn, giàn tường vi gấm hoa trùng điệp,

Hiên vị lê, lối hải đường nụ ngọc tầng tầng.

Thược dược nhả hương thanh,

Hương dương khoe sắc lạ.

Bạch lê, hồng hạnh xanh óng ả,

Huệ tía, lan vàng nở lan man.

*Hoa lệ xuân, hoa mộc bút, hoa đỗ quyên rực rỡ
bạt ngàn;*

*Hoa phượng tiên, hoa ngọc trâm, hoa hàm tiếu
tưng bừng xán lạn.*

Cả một vùng mỡ màng tươi nhuận,

Toàn khu vườn xanh tốt thơm tho.

Thêm nổi gió Đông kéo nắng xuân về,

Khắp vườn xinh tươi, yêu kiều, rực rỡ.

Một đoàn gồm cả vua tôi, ngắm cảnh hồi lâu, lại thấy quan ở Ty Nghi chế mời bọn Hành Giả vào đình Lưu Xuân. Quốc vương dắt Đường Tăng vào gác Hoa Di. Ở những nơi này đều bày yến tiệc, nổi đàn sáo. Tiếng hát vang lên từng bừng nhộn nhịp. Thật là:

Cung điện nguy nga rọi ánh hồng,

Lầu rồng gác phượng đẹp vô cùng.

Sắc xuân rải rác hoa thêu gấm,

Tia nắng rọi soi áo sáng trưng.

*Tiên hội sáo đàn vang thánh thót,
Rượu quỳnh bát chén rộn từng bừng.
Vua tôi thưởng lãm vui say nhĩ,
Mãi mãi hoa di phúc hưởng chung.*

Lúc ấy Tam Tạng thấy quốc vương trọng vọng mình quá, không biết làm thế nào, đành miễn cưỡng vui theo, nhưng thật ra là ngậm bồ hòn làm ngọt. Khi ấy ở nơi chỗ ngồi, trên tường có treo bộ tranh tứ bình vẽ cảnh bốn mùa xuân, hạ, thu, đông, mỗi tranh đều có thơ đề vịnh của những bậc hàn lâm danh sĩ.

Bài thơ tả cảnh mùa xuân viết:

*Âm dương chuyển vận khắp lò hồng,
Đất rộng từng bừng vạn tượng tân.
Đào mạn tranh xuân hoa lạn mạn,
Én về đậu óc ngát hương trần.*

Bài thơ tả cảnh mùa hạ viết:

*Gió nóng lao xao dạ phạc phờ,
Lập lòe lửa lựu ánh trời xa.
Sáo đàn diu dặt mộng trưa tỉnh,
Sen ngát hương đưa khắp trướng là.*

Bài thơ tả cảnh mùa thu viết:

*Giếng ngọc ngô đồng lá úa vàng;
Rèm châu chẳng cuốn, đêm dầm sương.
Én bay miền ấm rời hang đến,
Nhạn bẻ hoa lau biệt cố hương.*

Bài thơ tả cảnh mùa đông viết:

*Mây bay mưa trút cảnh đông hàn,
Gió bắc căm căm tuyết trắng non.
Buồng kín lò hồng hơi ấm áp,
Hoa mai nở sớm rục lan can.*

Quốc vương thấy Đường Tăng chăm chú xem thơ, bèn nói:

- Phò mã thường thức ý vị trong các bài thơ ấy, chắc là cũng thích ngâm nga. Nếu không tiếc lời vàng ngọc, xin mời phò mã theo nguyên văn họa lại từng bài. Ý phò mã thế nào?

Tam Tạng vốn là người xúc cảnh sinh tình, minh tâm kiến tính, thấy quốc vương trân trọng mời làm thơ họa, bất giác ứng khẩu đọc ngay một câu:

Năng chiếu băng tan mặt đất hồng.

Quốc vương mừng lắm sai ngay quan thị vệ:

- Lấy bốn thứ báu trong phòng văn [\[323\]](#) ra để phò mã viết những bài thơ họa khi nào thư thả trẫm sẽ ngâm nga thưởng thức.

Tam Tạng vui vẻ nhận lời, cầm bút viết luôn cả bốn bài thơ họa.

Bài họa cảnh mùa xuân viết:

Năng chiếu băng tan mặt đất hồng,

*Cỏ hoa vườn ngự sắc càng tân.
Gió hòa mưa ngọt dân no đủ,
Biển lặng sông trong tuyết bụi trần.*

Bài họa cảnh mùa hạ viết:

*Đấu chỉ nam phương nhật phác phờ,
Mây hòe lửa lựu chiếu trời xa.
Oanh vàng én tía vang cành liễu,
Thánh thót âm thanh lọt trống là.*

Bài họa cảnh mùa thu viết:

*Thoảng hương quất lục với chanh vàng,
Tùng bách vui xanh thấy tuyết sương.
Cúc nở gấm thêu chân giậu trúc,
Sáo đàn rộn rã thủy vân hương.*

Bài họa cảnh mùa đông viết:

*Tuyệt tạnh trời hoe tiết vẫn hàn,
Trắng phau màu ngọc phủ sườn non.
Đốt lò xương thú hâm vò rượu,
Cao giọng ca ngâm tựa thúy can.*

Quốc vương xem xong thơ họa mừng lắm, hết sức tán thưởng:

- Câu kết “cao giọng ca ngâm tựa thúy can” hay tuyệt!

Đoạn sai Ty Giáo phường đem phổ nhạc những bài thơ mới. Hết ngày hôm ấy tiệc rượu mới tan.

Bọn Hành Giả dự tiệc trong đình Lưu Xuân cũng thả sức ăn uống. Mỗi người uống vài chén rượu, thấy chuẩn choáng hơi men định đi tìm Tam Tạng, nhưng đã nhìn thấy Tam Tạng và quốc vương cùng ngồi trong một tòa lầu các. Bát Giới tính ngốc nổi lên, ứng khẩu nói:

- Vui vẻ quá! Thú vị quá! Ngày hôm nay ăn uống thật no say, rồi phải đánh một giấc cho đã đời!

Sa Tăng cười nói:

- Anh hai chẳng biết quái gì, chén no phòng bụng ngủ nghê làm sao được!

Bát Giới nói:

- Chú thì biết cóc khô gì! Tục ngữ có câu: “Ăn no chớ có vờn vai, mỡ màng trong bụng tiêu đời nhà ma” đấy thôi!

Đường Tăng chia tay quốc vương bước vào trong đình, mắng Bát Giới:

- Đồ khốn kiếp kia, thật ngày càng thô lỗ! Đây là chỗ nào mà cứ bô bô nói nhảm, nhỡ ra làm quốc vương giận dữ có phải nguy hại tới tính mạng không?

Bát Giới nói:

- Không sao! Không sao! Chúng ta đã là thông gia với họ, lẽ nào họ lại giở mặt với mình? Thường có câu: “Thông gia ai lại đánh nhau, lảng giềng ai lại nói câu phũ phàng”. Mọi người cứ vui đùa đi, sợ quái gì họ?

Tam Tạng quát:

- Lôi con lợn lại đây đánh cho hai mươi roi!

Hành Giả túm lấy Bát Giới lôi lại, Tam Tạng vung roi đánh liền. Chú ngọc kêu toáng lên:

- Ngài phò mã ơi, ngài tha tội cho, tha tội cho!

Viên quan hầu đứng bên cạnh khuyên can mãi, Tam Tạng mới thôi. Chú ngọc lồm cồm bò dậy, lâu bà lâu bầu:

- Quý nhân thế đấy! Phò mã thế đấy! Hôn nhân chưa thành mà đã giở phép vua ra rồi!

Hành Giả bịt lấy mồm Bát Giới nói:

- Chớ nói lảng nhãng! Chớ nói lảng nhãng! Mau đi ngủ đi!

Cả bọn ngủ trong đình Lưu Xuân một đêm nữa, sáng hôm sau lại tiệc tùng ăn uống như hôm trước.

Ba bốn ngày mãi vui chơi thắm thoát đã tới ngày mười hai tốt ngày, các quan ở ba bộ Quang lộc tự quay vào tâu:

- Lũ thần từ ngày mồng tám vâng chiếu chỉ, đến nay phủ phò mã đã dựng xong, chỉ đợi bày đồ nội thất. Tiệc cưới cũng đã sửa soạn đầy đủ, tổng cộng là hơn năm trăm mâm cả tiệc chay lẫn tiệc mặn.

Quốc vương mừng lắm, muốn mời phò mã đi dự tiệc. Bỗng thấy quan nội cung bước tới trước mặt nhà vua rằng:

- Vạn tuế! Chính cung hoàng hậu có lời mời.

Quốc vương bèn lui vào nội cung đã thấy hoàng hậu ba cung, phi tần sáu viện đưa công chúa tới cung Triệu Dương trò chuyện vui vẻ. Thật là hoa chông gấm chất, xinh đẹp yêu kiều, còn hơn cả thiên đường nguyệt điện, nào có kém Bồng Đảo, Doanh Châu. Có bốn bài từ Hỉ, Hội, Giai, Nhân làm chứng rằng:

Bài từ Hỉ viết:

Hỉ! Hỉ! Hỉ!

Mừng vui quá nhỉ!

Kết hôn nhân, ân ái mỹ

Khéo léo điểm trang,

Thường Nga nào kể!

Trang sức phượng với rồng,

Áo vàng ươm rực rỡ.

*Môi hồng răng trắng má hây hây,
Yếu điệu như hoa sao đẹp thế!
Tầng tầng gấm vóc sắc long lanh,
Trong đội nghìn vàng hương thoảng nhẹ.*

Bài từ Hội viết:

*Hội! Hội! Hội!
Yêu kiều tuyệt vẻ!
Hơn Mao Trường, vượt gái Sở.
Nghiêng nước nghiêng thành,
Ngọc hoa nào kể.
Trang sức xinh tươi,
Nhấn vàng óng ả.
Lòng lan tính huệ thanh cao,
Mặt phấn da băng cao quý.
Mây cong xanh mượt nét núi xa,*

Chen trong đội gấm xinh tuyệt mỹ!

Bài từ Giai viết:

Giai! Giai! Giai!

Ngọc nữ tiên nga,

Sao yêu thế, đáng khen là...

Hương bay thơm phức,

Son phấn đẹp ghê!

Thiên Thai phúc địa xa lắc,

Sao bằng ngay tại vương gia.

Nói cười từng bừng nhộn nhịp,

Bông trâm thánh thót sênh ca.

Hoa chông ngọc chất bao xinh đẹp,

Khắp chốn nhân gian thật kém xa.

Bài từ Nhân viết:

Nhân! Nhân! Nhân!

Lan xạ hương thơm.

Tốt tiên tử, đám mỹ nhân.

Phi tần lộng lẫy,

Công chúa thanh tân.

Tóc mây quấn mỏ quạ,

Nghê thường kiêu áo quần,

Một tiếng âm tiên ròn rã,

Hai hàng son tía tươi xinh.

Năm nào từng kết duyên loan phượng,

Giờ đây mừng dự hội hôn nhân.

Lại nói chuyện xa giá quốc vương tới nơi, các bà hậu phi dẫn công chúa cùng cung nga thái nữ ra đón tiếp. Quốc vương mặt tươi roi rói bước vào cung Triều Dương an tọa. Đám hậu phi cúi lạy xong. Quốc vương nói:

- Công chúa nương nương của trẫm từ hôm mồng tám gieo quả cầu thêu, kén được thánh tăng, chắc đã mãn nguyện thỏa lòng. Các quan trong các nha môn đã thể theo bụng trẫm, mọi việc cũng đã chuẩn bị chu đáo. Hôm nay tốt ngày, nên sớm sớm bắt đầu tiệc cưới, kéo nhờ mất giờ tốt.

Công chúa bước tới gần cúi lạy quốc vương nói:

- Thưa phụ vương, phụ vương hãy tha tội cho con, con mới dám thưa một điều này: Mấy ngày qua, con có nghe các quan trong cung kháo nhau rằng Đường thánh tăng có ba đồ đệ mặt mũi cực kỳ xấu xí dữ tợn, con chẳng dám nhìn họ đâu, sợ nhìn họ sinh lòng sợ hãi. Muôn xin phụ vương đưa họ ra ngoài thành để họ không gây kinh sợ tới tẩm thân yếu đuối của con, kéo sinh tai họa.



Quốc vương nói:

- Con không nói, khéo cha quên khuấy mất. Đúng là mặt mũi họ xấu xí dữ tợn lắm. Suốt ngày nay cha đã khoan đãi họ trong đình Lưu Xuân rồi. Hôm nay lên điện cha sẽ đổi điệp văn cho họ, bảo họ ra ngoài thành cho tiện việc tổ chức tiệc cưới.

Công chúa dập đầu tạ ơn. Quốc vương lên xa giá tới cung điện, truyền lệnh cho mời phò mã và ba vị

đồ đệ cùng đến.

Nguyên Đường Tăng bấm đốt ngón tay tính ngày, chịu đựng cho tới ngày mười hai. Hôm ấy, trời chưa sáng, đã bàn kế hỏi ba đồ đệ rằng:

- Hôm nay là ngày mười hai rồi, việc này phải xử thế nào bây giờ?

Hành Giả thưa:

- Con đã nhìn thấy một chút ám khí trên mặt quốc vương, nhưng chưa thấm khắp người, chưa đến nỗi hại lắm. Chỉ còn chưa nhìn mặt công chúa xem thế nào thôi. Nếu công chúa ra, lão Tôn chỉ liếc một cái là biết ngay thật giả, lúc ấy mới tính được. Sư phụ cứ yên tâm. Hôm nay họ nhất định lại đây mời sư phụ và bảo chúng con ra ngoài thành. Sư phụ cứ tuân theo đừng sợ. Trong chớp mắt con sẽ tới, theo sát bên cạnh bảo vệ sư phụ.

Thầy trò đang bàn tính, đã thấy quan Đường giá và Ty Nghi chế tới mời. Hành Giả cười nói:

- Đi thôi! Đi thôi! Chắc chắn họ sẽ tổng tiến chúng ta, chỉ để một mình sư phụ đi dự tiệc.

Bát Giới nói:

- Tổng tiền thì phải tặng hàng trăm nghìn lạng vàng ròng bạc trắng để chúng ta mua vài thứ về nhà ông bố vợ tôi, hạp mặt vui vẻ tí chút chứ!

Sa Tăng nói:

- Anh hai ngậm miệng vào! Chớ có nói lằng nhằng, mọi việc đã có anh cả định đoạt.

Đoạn mọi người thu xếp hành lý, ngựa, đi theo mấy viên quan tới trước thềm son. Quốc vương trông thấy mời bọ Hành Giả tới nói:

- Các ngài mang tờ điệp văn lên đây, trăm sẽ đóng triện cho rồi trao trả các ngài. Ngoài ra trăm sẽ tặng nhiều tiền ăn đường, tiễn các vị lên đường tới Linh Sơn bái Phật cho sớm. Lấy được kinh về, trăm sẽ trọng thưởng. Trăm chỉ giữ một mình phò mã ở lại đây thôi, các ngài đừng có nhớ nhung gì hết.

Hành Giả cảm tạ, bảo Sa Tăng lấy tờ điệp văn dâng lên. Quốc vương xem xong, cầm quả ấn đóng vào, lại sai mang ra mười lạng vàng ròng, hai mươi lạng bạc trắng tặng biếu tạm gọi là lễ của hai nhà thông gia. Bát Giới vốn là người nặng lòng tài sắc vội vã nhận liền. Hành Giả ngược lên dạ một tiếng thật to nói:

- Xin đa tạ! Vui về quá!

Đoạn quay người định đi luôn. Tam Tạng sợ quá chồm dậy níu chặt lấy Hành Giả nghiêng răng rin rít nói:

- Các con không đoái hoài tới ta nữa thật sao?

Hành Giả bấm vào lòng bàn tay Tam Tạng một cái, đoạn đưa mắt ra hiệu nói:

- Sư phụ cứ ở đây yên tâm hưởng phúc, chúng con đi lấy kinh khi nào quay về, sẽ ghé vào thăm.

Tam Tạng nửa tin nửa ngờ, chẳng chịu rời tay. Trăm quan trông vào cứ ngỡ thầy trò chia tay nhau thực.

Quốc vương lại mời phò mã lên điện và sai các quan tiễn bọn Hành Giả ra ngoài thành. Bấy giờ Tam Tạng đành buông tay Hành Giả bước lên điện.

Bọn Hành Giả cùng mọi người bước ra khỏi triều đình, hai bên chia tay nhau. Bát Giới hỏi:

- Chúng ta đi thật à?

Hành Giả chẳng nói chẳng rằng đi tới quán dịch. Viên dịch thừa đón vào pha trà dọn cơm. Hành Giả

nói với Bát Giới, Sa Tăng:

- Hai chú cứ ở đây, chớ có thò mặt đi đâu. Viên dịch thừa có hỏi gì thì cứ trả lời ỡm ờ cho qua chuyện, đừng có nói gì về tôi, để tôi đi bảo vệ sư phụ.

Đại Thánh bèn nhổ một sợi lông, thổi khí tiên, hô “biến!” lập tức biến thành một Hành Giả giả cùng ngồi với Bát Giới, Sa Tăng trong quán dịch, còn chân thân, nhảy vèo một cái lên giữa tầng không, biến thành một con ong mật. Chỉ thấy:

Cánh vàng mềm ngọt đuôi châm

Múa may theo gió bay gần bay xa

Thích nhất hút nhụy muôn hoa

Xuyên hoa đậu lá bay là bay cao

Mấy phen vất cả cần lao

Bay đi bay lại xiết bao vội vàng

Ủ thánh mật ngọt vô vàn

Tiếng thơm công trạng thế gian tỏ tường.

Hành Giả nhẹ nhàng bay vào trong triều, nhìn thấy Đường Tăng đang ngồi trên một chiếc đôn gấm bên trái quốc vương, nét mặt đăm chiêu, lòng buồn rười rượi. Hành Giả bay đến đậu trên mũ tỳ lư, nhẹ nhàng bò xuống mang tai, khe khẽ cất tiếng gọi:

- Sư phụ, con đã tới đây, đừng buồn phiền nữa.

Câu nói ấy chỉ có Đường Tăng nghe thấy, những kẻ phàm phu làm sao nghe được! Đường Tăng nghe vậy mới thấy yên lòng. Một lát sau, mấy vị quan trong cung bước tới mời:

- Vạn tuế! Tiệc cưới đã bày tinh tươm trong cung Chi Thước, hoàng hậu và công chúa đang đợi ở đấy, xin mời bệ hạ và quý nhân tới dự.

Quốc vương vui mừng khôn xiết cùng phò mã vào cung. Thật là:

Tà chúa yêu hoa, hoa tác họa,

Lòng thiên động niệm, niệm sinh buồn.

Cuối cùng không biết Đường Tăng ở trong cung được giải thoát ra làm sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI LĂM

Giả hợp chân hình bắt thỏ ngọc

Chân âm về chính gặp nguồn thiêng

Lại nói chuyện Đường Tăng lòng buồn rười rượi đi theo quốc vương vào đến hậu cung, thấy trống chiêng rộn rã vang trời, hương bay ngạt ngào ngát mũi, nhưng vẫn cứ cúi gằm mặt chẳng dám ngẩng nhìn. Hành Giả trong bụng mừng thầm, đậu trên chiếc mũ tỳ lư, vận thần thông, mở to cặp mắt lửa người vàng quan sát, thấy hai ban mỹ nữ đứng sắp hàng hai bên khác nào nơi cung quảng lầu tiên, còn hơn cả gió xuân màn gấm. Thật là:

Xinh tươi yếu điệu,

Chất ngọc đa băng.

Từng hàng khác nào gái Sở tuyệt trần,

Từng đôi còn hơn cả Tây Thi nước Việt.

Tóc mây uốn phượng bay dìu dặt,

Nét mây cong xanh thắm núi xa.

*Sáo đàn vắng ngân nga,
Trống chiêng vang rộn rã.
Năm bậc cung-thương-giốc-chủy-vũ,
Hòa quyện nhau lúc bổng lúc trầm.
Giọng ca điệu múa rộn từng bừng,
Gấm chắt hoa chõng đủ ngũ sắc.*

Hành Giả thấy sư phụ tuyệt nhiên không chút động tâm, cũng tấm tắc khen thầm trong bụng:

- Thật là nhà sư chân chính! Thật là nhà sư chân chính! Thân giữa vòng gấm vóc mà lòng không tư tưởng, chân bước chốn quỳnh dao mà ý chẳng mê lầm!

Được một lát, hoàng hậu phi tần xúm xít dìu công chúa bước ra cung Chi Thước. Mọi người xô cả lại đón tiếp, ai nấy hô vang:

- Đức vua vạn tuế! Vạn vạn tuế!

Tam Tạng hoảng quá run cầm cập, luống cuống chẳng biết làm thế nào. Hành Giả nhìn thấy ngay trên

đầu công chúa có chút yêu khí, nhưng cũng không hung ác lắm, bèn vội vàng bò tới mang tai Tam Tạng thăm thì:

- Thưa sư phụ, công chúa giả đấy.

Tam Tạng hỏi:

- Giả thì làm thế nào để bắt nó hiện nguyên bản tướng?

Hành Giả đáp:

- Dùng pháp lực bắt nó ngay tại đây.

Tam Tạng nói:

- Không được! Không được! Sợ làm kinh động quốc vương. Chờ vua và hoàng hậu lui vào hãy dùng pháp lực.

Hành Giả vốn tính nóng nảy, đâu có buông tha, hét vang một tiếng, hiện nguyên hình, xông tới tóm lấy công chúa quát:

- Đồ nghiệt súc! Nhà ngươi dám đảo lộn thật giả ngay tại đây cơ à? Nhà ngươi cứ việc ở đây hưởng thụ đã tốt lắm rồi, lại còn được voi đòi tiên, lừa dối

sử phụ ta, phá hoại khí chân dương của người để thỏa mãn lòng dâm dục của mình sao?

Quốc vương sợ hãi ngơ ngác, hậu phi ngã xiêu ngã vẹo, cung nữ phi tần lần đông trốn tây hòng mong thoát chết. Chẳng khác nào:

Gió xuân dào dạt,

Hơi thu hắt hiu.

*Gió xuân dào dạt thổi non ngàn, trăm hoa lay
động,*

Hơi thu hắt hiu vào vườn ngự, muôn lá đung đưa.

Bẻ gãy mẫu đơn trước thềm hoa,

Thổi bay thược dược bên lầu ngọc.

Ven hồ phù dung gãy gục,

Bên đài nhụy cúc tả tơi.

Hải đường rũ rượi cánh hoa rơi,

Mai khô ngát hương nom buồn rượi.

Gió xuân thổi gãy sen ngoài nội.

*Tuyết đông đê oặt nụ mai non.
Thạch lựu đỏ lòe rụng đầy sân,
Ngự liểu ngả nghiêng bên cung điện.
Một đêm mưa gió trắm hoa rụng,
Vô số cánh hồng trải gấm phơi.*

Tam Tạng thì cuống cả tay chân, run rẩy vừa ôm
châm lấy quốc vương vừa cất tiếng gọi:

- Bệ hạ đừng sợ. Đó là đồ đệ của tôi dùng pháp lực
để phân biệt rõ thật giả đấy.

Lại nói chuyện yêu quái thấy sự việc bất ngờ, giật
vội tay ra, trút hết áo xiêm, bỏ cả vòng xuyên trang
sức, chạy tuột vào miếu thổ địa, trong vườn thượng
uyển, lấy ra một cái gậy ngắn như cái chày, đoạn
quay lại đánh Hành Giả.



Hành Giả đuổi theo tới tận nơi, vung gậy sắt nhằm mặt yêu quái đánh xuống. Hai người hò hét đánh nhau trong vườn hoa, sau đó lại trở thần thông, nhảy lên mây xanh đánh nhau. Trận đánh này:

*Gậy sắt lừng lẫy nổi danh,
Chày giã ngăn ngùn đã đành ai hay.
Một người lấy kinh tới đây,*

*Một kẻ hoa lệ mê say ở lý.
Yêu ma vốn biết nhà sư,
Mong thành chồng vợ phá hư nguyên thần.
Quốc vương bị cướp mất con,
Biến thành công chúa kính vâng dụ dàng.
Đại Thánh phân biệt rõ ràng,
Thần thông trở phép, yêu gian hết đường.
Chày kia chỉ mặt một đường đánh ngay.
Ồn ào âm ỉ đó đây,
Mây mù che kín dày dày tầng cao.*

Hai người đánh nhau trên không trung, khiến cho trăm họ khắp thành hoảng hốt, các quan trong triều sợ run. Tam Tạng đỡ quốc vương đứng dậy khuyên giải:

- Bệ hạ đừng sợ! Hoàng hậu và mọi người đừng sợ! Đó là công chúa giả đấy. Đợi đồ đệ của tôi bắt sống mới biết rõ được hay dở.

Trong đám hậu phi có người mạnh dạn, vợ đồng quần áo vòng xuyên đưa cho hoàng hậu xem và nói:

- Đúng đây là quần áo vòng xuyên của công chúa, nay yêu tinh bỏ cả lại, trần trụi đánh nhau với hòa thượng trên trời, vậy ắt hẳn là yêu quái rồi.

Bấy giờ quốc vương, hoàng hậu, cung phi mới hoàn hồn ngẩng đầu lên trên không nhìn. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện yêu quái đánh nhau với Hành Giả suốt nửa ngày không phân thắng bại. Hành Giả buông gậy hô: “biến!” lập tức một biến mười, mười biến trăm, trăm biến nghìn, khắp bầu trời tựa rã lượn rờng bay, ào ạt đánh vào yêu quái. Yêu quái luống cuống chân tay, biến thành một làn gió mát, vút thẳng lên bầu trời xanh chạy thoát thân, Hành Giả thu gậy sắt, nhảy vút lên đám mây lành đuổi theo. Đuổi gần tới cửa Tây Thiên, Hành Giả nhìn thấy tinh kỳ phấp phới, bèn đồng dục quát lớn:

- Các quan giữ cửa hãy đóng chặt cửa lại, đừng để yêu quái chạy thoát thân!

Vị quan giữ cửa là Hộ Quốc thiên vương lập tức dẫn bốn đại nguyên soái Bàn, Lưu, Cầu, Tất lăm lăm binh khí xông ra chặn lối. Yêu quái không tiến

được, quay ngay lại sử chày ngắn đánh nhau với Hành Giả.

Hành Giả vừa múa gậy sắt vừa nhìn kỹ thấy cây gậy ngắn của yêu quái một đầu to một đầu nhỏ chẳng khác cái chày giã gạo, bèn hừ một tiếng quát:

- Đồ nghiệt súc! Nhà ngươi cầm thứ binh khí gì mà dám đánh nhau với lão Tôn! Mau mau đầu hàng thì ta tha cho một gậy, kéo tan xương nát thịt!

Yêu quái nghiêng răng quát:

- Nhà ngươi không biết thứ binh khí của ta sao?

Hãy nghe ta nói đây:

Gốc tiên là ngọc dương chi,

Giữa mài luyện khí thành chày bao năm.

Sinh ra từ thuở hồng môg,

Khai thiên lập địa ta dùng đầu tiên.

Gốc nguồn chẳng phải đồ phàm,

Sinh ra bản chất ở trên cõi trời.

*Hào quang một thể chói ngời,
Ngũ hành khí đẹp hợp nơi nguyên thần.*

*Theo ta ở mãi cung trăng,
Tại nơi điện Quế kết bằng bạn thân.*

*Say hoa bị rớt cỏi trần,
Sang nơi Thiên Trúc giả công chúa này.*

*Cùng vua hưởng phúc ai tà,
Muốn kết chồng vợ với thầy Đường Tăng.*

*Nhà người sao dám hung hăng,
Chia ngăn đôi lúa, đuổi thân liễu bồ!*

*Binh khí này tiếng đã to,
Gậy quèn mi sử ăn thua nổi gì!
Chày giã thuốc cung Quảng kia,
Nện ai một cái tức thì chết tươi!*

Hành Giả nghe xong khàn khạch cười nhạt nói:

- Đồ nghiệt súc kia giỏi nhỉ! Nhà ngươi đã ở lâu trong Thiên cung không biết tài nghệ lão Tôn sao, mà dám huênh hoang ở đây? Mau hiện nguyên bản tướng đầu hàng thì ta tha chết cho!

Yêu quái nói:

- Ta nhận ra nhà ngươi là tên Bật Mã Ôn năm trăm năm trước đại náo thiên cung. Lẽ ra ta cũng muốn nhường nhà ngươi. Nhưng nhà ngươi phá nhân duyên của ta, khác nào giết bố mẹ ta, tình lý đều trái, vậy ta phải giết tên Bật Mã Ôn đối trời lừa trên này mới nghe!

Đại Thánh rất ghét ba chữ “Bật Mã Ôn”, vừa nghe tới ba tiếng đó, trong bụng đã giận sôi, vung gậy nhắm mặt yêu quái nện xuống. Yêu quái cũng giơ chày lên đỡ. Hai bên đánh nhau dữ dội ngay trước cửa Tây Thiên. Trận này:

Chày giã thuốc, gậy sắt vàng,

Hai ban binh khí nhân gian ai bằng?

Một kẻ cầu duyên xuống trần,

Một người bảo vệ thánh tăng triều Đường.

*Chỉ do vua chẳng chính kinh,
Yêu hoa nên mắc vào vành yêu ma.
Cho nên dẫn tới hai nhà,
Đánh nhau chí chết, được thua tranh phần.
Tiến lui đánh đỡ tranh giành,
Quát hò ầm ĩ giữa tầng trời xanh.
Chày giã thuốc quả oai linh,
Nạm vàng gậy sắt thiên đình vượt xa.
Hào quang phát sáng chói lòa,
Đất dày rục rở mây mù tung bay.
Chục hiệp quyết chiến ra tay,
Yêu ma yếu sức, trận này chịu thua.*

Yêu quái đánh nhau với Hành Giả mười mấy hiệp, thấy thế gậy của Hành Giả rất kín, liệu khó giành thắng, bèn đánh dữ một chày xoay tít người, biến thành muôn đạo hào quang bỏ chạy thẳng về hướng chính nam. Đại Thánh đuổi riết đằng sau. Tới một

quả núi cao, yêu quái dùng hào quang, chui tọt vào động núi, tịnh không thấy đâu nữa. Hành Giả sợ yêu quái độn thổ quay về trước, ngẫm hại Đường Tăng, nên chỉ nhận dáng quả núi đó rồi vội vàng quay về.

Bấy giờ quãng giờ thân, quốc vương đang níu lấy Tam Tạng run rẩy nói:

- Thánh Tăng cứu trẫm với!

Đám phi tần, hoàng hậu đang hết hoảng, bỗng thấy Đại Thánh từ tầng mây hạ xuống cất tiếng gọi:

- Sư phụ ơi, con đã về!

Tam Tạng nói:

- Ngộ Không, con hãy đứng lại, kéo làm quốc vương sợ hãi. Ta hỏi con: Việc công chúa giả thế nào rồi?

Hành Giả đứng ngoài cung Chi Thước, chấp tay trước ngực nói:

- Công chúa giả là yêu quái. Lúc đầu, con với hắn đánh nhau suốt nửa ngày. Hắn địch không nổi con, bèn hóa làm muôn đạo hào quang, bỏ chạy về hướng chính nam, chỗ có một quả núi. Con đuổi tới đó,

nhưng chẳng tìm thấy hấn đâu cả, sợ hấn quay về hại
sư phụ nên con đành phải quay về bảo vệ sư phụ đã.

Quốc vương nghe xong, níu lấy Đường Tăng hỏi:

- Công chúa giả là yêu quái, vậy công chúa thật
đang ở đâu?

Hành Giả tiện mồm đáp:

- Để tôi bắt xong công chúa giả, công chúa thật tự
nhiên sẽ trở về.

Đám hậu phi nghe nói vậy mới hết sợ, mọi người
bước tới dập đầu nói:

- Muôn xin thánh tăng cứu công chúa thật về, làm
rõ trắng đen, sẽ xin hậu tạ.

Hành Giả nói:

- Ở đây không phải chỗ chúng ta nói chuyện, xin
bệ hạ và sư phụ rời cung vào điện, các quý bà ai nấy
về cung, rồi cho gọi hai sư đệ tôi là Bát Giới, Sa
Tăng vào bảo vệ sư phụ, để tôi đi hàng yêu tiếp. Một
là làm rõ trắng đen, hai là tôi đỡ phải vất vả. Việc này
cũng cần phải làm cho rõ để tỏ công sức của tôi chứ.

Quốc vương nghe nói cảm tạ khôn xiết, bèn dặt tay Đường Tăng ra khỏi cung, bước vào trong điện. Các bà hậu phi ai nấy cũng về cung của mình. Quốc vương một mặt sai sửa soạn cơm chay, một mặt cho gọi Bát Giới, Sa Tăng vào. Một lát sau, hai người vào tới nơi. Hành Giả kể hết mọi việc, dặn dò hai người bảo vệ sư phụ cẩn thận, còn mình dùng phép cân đầu vân bay vút lên tầng không. Trăm quan đứng trước điện, ngẩng lên trời lạy tạ. Chuyện không nói nữa.

Tôn Đại Thánh tới thẳng quả núi ở hướng chính nam tìm kiếm. Nguyên yêu quái thua trận chạy tới núi này, chui tọt vào trong hang, lấy đá lấp kín cửa hang lại, sợ hãi lẫn trốn không dám ra nữa. Hành Giả tìm một lúc chẳng thấy động tĩnh gì, trong lòng sốt ruột, vội vàng bậm quyết niệm chú, gọi ngay sơn thần, thổ địa núi này lên hỏi. Một lát, hai vị thần tới, dập đầu thưa:

- Tiểu thần không biết! Không biết! Không kịp đón tiếp, muôn xin tha tội!

Hành Giả nói:

- Ta tạm tha đánh. Nghe hỏi đây: Núi này tên là gì? Có mấy con yêu tinh? Mau nói ra cho thực thì ta tha đánh cho.

Hai thần thưa:

- Thưa Đại Thánh, núi này tên gọi núi Mao Dĩnh. Trong núi có ba hang thờ. Từ xưa tới nay, núi này không có yêu tinh nào cả, thật là nơi phúc địa trong ngũ châu. Đại Thánh muốn tìm yêu quái thì trên đường sang Tây mới có chứ.

Hành Giả nói:

- Lão Tôn đi tới nước Thiên Trúc bên phương Tây. Quốc vương nước ấy có một nàng công chúa bị yêu quái cướp đi, vứt ra nơi đồng hoang, còn hăn biến thành hình dáng giống công chúa lừa bịp quốc vương, dựng lầu hoa, gieo quả cầu kén phò mã. Ta hộ vệ Đường Tăng đi tới dưới lầu, bị hăn dụng tâm ném cầu trúng Đường Tăng muốn kết chồng vợ, hút khí nguyên dương của người. Nhưng việc ấy bị ta biết rõ, ta bèn hiện rõ bản tướng định bắt nó ngay trong cung. Hăn bèn trút bỏ cả xiêm y, trang sức, dùng một chiếc gậy ngắn tên gọi là chày giã thuốc, đánh nhau với ta suốt nửa ngày, rồi hóa thành một làn gió mát bỏ chạy. Lão Tôn đuổi tới cửa Tây Thiên, đánh nhau mấy chục hiệp nữa, hăn liệu sức địch không nổi, bèn hóa ra muôn đạo hào quang chạy thẳng tới đây, rồi chẳng thấy đâu nữa.

Hai thần nghe xong bèn đưa Hành Giả vào trong ba hang tìm kiếm. Lúc đầu tìm ở hang dưới chân núi, chỉ thấy mấy con thỏ rừng hoảng sợ bỏ chạy tán loạn. Sau đó lại tìm tới một hang trên đỉnh núi, thấy hai tảng đá to lấp kín cửa hang. Thổ địa nói:

- Hang này chắc có yêu quái. Chắc hẳn chui vào đây rồi.

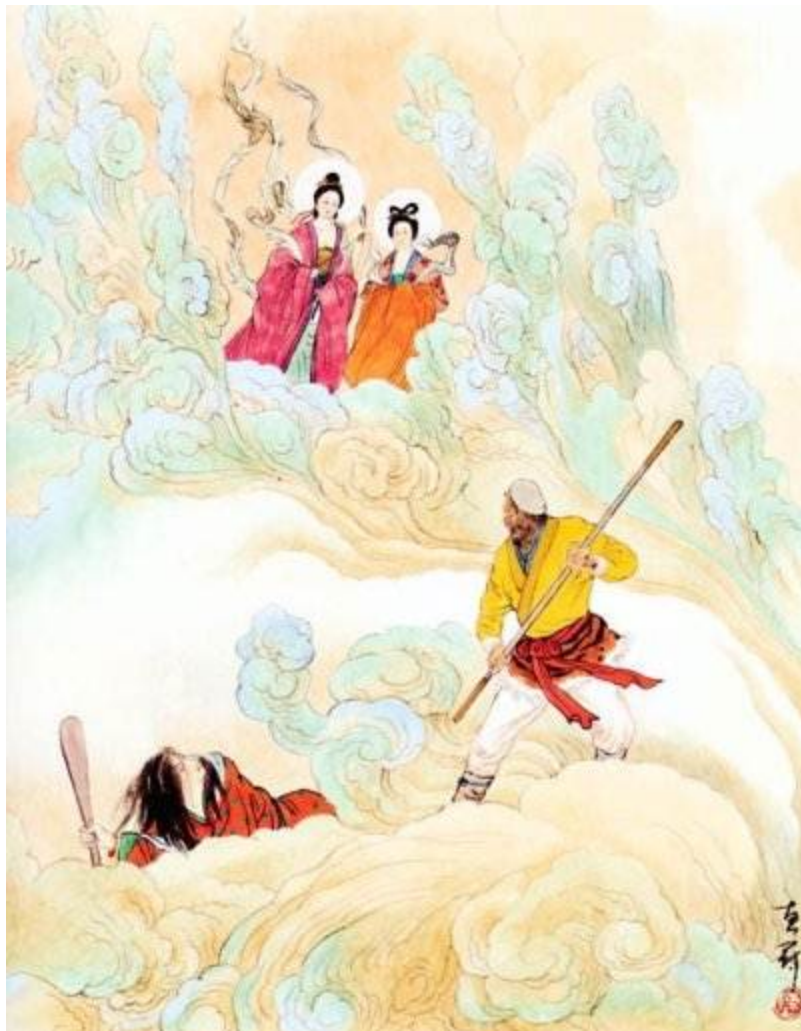
Hành Giả lấy gậy sắt bẫy tảng đá ra. Quả nhiên yêu quái nấp ở trong. Hẳn hét lên một tiếng, nhảy vọt ra, giơ chày giã thuốc đánh liền. Hành Giả giơ gậy sắt lên đỡ. Sơn thần thổ địa sợ quá vội lùi lại. Yêu quái càu nhàu mắng chửi sơn thần, thổ địa:

- Chỉ tại các người dẫn hẳn tới lục soát ở đây!

Đoạn luồng cuống chống đỡ ngăn cây gậy sắt lại, vừa đánh vừa rút, bỏ chạy lên không trung.

Đang lúc nguy cấp thì trời cũng sắp tối. Hành Giả càng cău tiết, muốn đánh một gậy thật mạnh giết chết yêu quái ngay. Bỗng nghe trên chín tầng mây biếc có tiếng người gọi:

- Đại Thánh chớ động thủ! Chớ động thủ! Nể tôi một tí.



Hành Giả quay đầu nhìn, hóa ra là Thái Âm tinh quân, dắt theo Hằng Nga tiên nữ hạ mây tới trước mặt. Hành Giả vội vàng thu gậy sắt, cúi người vái chào nói:

- Thái Âm tinh quân đi đâu vậy? Lão Tôn có lỗi chưa kịp tránh lỗi.

Thái Âm nói:

- Yêu quái đánh nhau với Đại Thánh là con thỏ ngọc giã thuốc tiên huyền sương trong cung Quảng Hàn của tôi đây. Hắn đã tự tiện mở trộm khóa vàng cửa ngọc, trốn ra khỏi cung đã một năm nay rồi. Tôi đoán biết hắn đang bị tai nạn nguy tới tính mạng, bèn tới cứu nguy. Muôn xin Đại Thánh nể thân già này tha chết cho hắn.

Hành Giả dạ dạ luôn mồm, rồi nói:

- Không dám! Không dám! Hèn nào hắn sử cây chày giã thuốc! Hóa ra hắn là con thỏ ngọc. Nhưng Thái Âm tinh quân chưa biết hắn cướp đi công chúa con vua nước Thiên Trúc, lại giả hợp chân hình muốn phá khí nguyên dương của thánh tăng sư phụ tôi. Tính ấy, tội ấy thực đã rành rành, đâu có thể dễ dàng tha thứ cho hắn được.

Thái Âm nói:

- Đại Thánh không biết đấy thôi. Công chúa con quốc vương, cũng không phải người phàm. Nàng là Tố Nga ở trong cung Quảng. Mười tám năm về trước nàng có đánh con thỏ ngọc một cái tát, rồi lại nhớ phàm trần xuống hạ giới. Một điểm sáng linh thiêng giáng sinh. Còn con thỏ vẫn mang cái thù bị tát, nên năm ngoái lén trốn khỏi cung xuống trần, cướp ném

Tố Nga ra đồng nội, định lấy Đường Tăng làm chồng. Tội ấy quả thật không nhỏ. May nhờ Đại Thánh để ý biết rõ thật giả, khiến nó chưa làm hại tới sư phụ Đại Thánh. Muôn xin Đại Thánh nể mặt tôi, tha tội cho nó để tôi mang nó về.

Hành Giả cười nói:

- Đã có chút nhân quả như vậy thì lão Tôn cũng không dám trái ý. Có điều ngài mang thỏ ngọc về, e quốc vương không tin. Vậy phiền Thái Âm tinh quân cùng các nàng tiên đưa thỏ ngọc tới đó, một là để mọi người biết tài nghệ của lão Tôn, hai là nói rõ chuyện Tố Nga giáng trần, sau đó quốc vương mới có được công chúa Tố Nga, cái nghĩa báo ứng khi ấy mới được làm rõ ra chứ.

Thái Âm tinh quân bằng lòng, chỉ tay vào yêu quái quát:

- Nghiệt súc còn không quy chính cùng về hay sao?

Thỏ ngọc lăn người, hiện nguyên bản tướng. Thật là:

Môi hở răng lạnh rõ ràng,

Lừa thưa râu mép, tai trường đung đưa.

Mịn màng như ngọc óng tơ,

Nhanh như ngựa chạy chân đưa nghìn trùng.

Mũi thẳng dải chảy lòng thông,

Khác nào sương đượm phấn hồng long lanh.

Hai mắt hồng ngọc đưa nhanh,

Khác nào tuyết trắng điểm quanh khoe màu.

Phục dưới đất trắng phau phau.

Vườn vai tơ bạc một màu đẹp sao.

Mấy lần hút nóc trời cao,

Trường sinh già thuốc xiết bao diệu kỳ.

Đại Thánh thấy vậy, vui mừng khôn xiết, đạp mây sáng đi trước dẫn đường. Thái Âm tinh quân cùng các nàng Hằng Nga tiên nữ dắt thỏ ngọc bay thẳng về nước Thiên Trúc. Bấy giờ trời đã tối, vầng trăng đã lộ ra. Tới bên thành, mọi người nghe thấy trống canh trên lầu đã điểm. Quốc vương và Đường Tăng đang ngồi trên điện. Bát Giới, Sa Tăng và các quan đang

đứng trước thềm. Đang bàn việc lui châu, bỗng thấy ở hướng chính nam xuất hiện một đám mây ngũ sắc rực rỡ như ban ngày, mọi người ngẩng đầu nhìn, rồi nghe thấy tiếng Tôn Đại Thánh gọi lớn:

- Thừa quốc vương nước Thiên Trúc, mời bệ hạ cùng hoàng hậu phi tần ra đây mà xem. Đứng dưới cây phước báu là Thái Âm tinh quân trên cung trăng hai bên là các nàng Hằng Nga đó. Công chúa giả chính là con thỏ ngọc đã hiện nguyên bản tướng.

Quốc vương vội vàng gọi hoàng hậu, phi tần cùng cung nga thái nữ chạy ra ngẩng lên trời tế bái. Còn mình cùng Đường Tăng và các quan cũng ngẩng lên trời lạy. Mọi nhà trong thành, nhà nào nhà nấy bày hương án, dập đầu niệm Phật. Lúc ấy, Trư Bát Giới lòng dục xốn xang, không nhịn nổi, nhảy vút lên tầng không, ôm chặt lấy nàng tiên mặc xiêm y nghệ thường nài nỉ:

- Chị ơi, tôi là chỗ quen biết cũ với chị mà. Tôi và chị, ta đùa vui một tí đi!

Hành Giả bước tới túm tai Bát Giới, bạt cho hai cái, quát mắng:

- Đồ ngốc nghếch quê mùa khốn kiếp kia, đây là chỗ nào mà dám giở cái trò dâm dục ấy ra?

Bát Giới nói:

- Nhàn cư buồn quá đùa một tí thôi mà!

Thái Âm tinh quân ra lệnh quay phướn báu cùng các nàng Hằng Nga dắt thỏ ngọc, bay thẳng về cung trăng.

Hành Giả tóm Bát Giới lôi xuống đất. Quốc vương ngồi trong điện cảm tạ Hành Giả, đoạn hỏi việc trước:

- Đa tạ thần tăng trở đại pháp lực bắt công chúa giả. Nhưng công chúa thật không biết đang ở đâu?

Hành Giả nói:

- Công chúa thật của bệ hạ cũng không phải là người trần, nàng là tiên Tố Nga trên cung trăng. Mười tám năm trước, nàng tạt con thỏ ngọc một cái, rồi nhớ trần xuống hạ giới, đầu thai vào bụng chính cung hoàng hậu, sinh ra làm người. Còn con thỏ ngọc ấy ôm mối hận cũ, nên năm ngoái lên bệ khóa mở cửa xuống đây cướp ném Tố Nga ra đồng nội, còn mình biến thành hình dạng giống công chúa lừa bệ hạ. Câu chuyện nhân quả ấy chính miệng Thái Âm tinh quân vừa nói cho tôi biết. Hôm nay đã trừ bỏ

được công chúa giả, ngày mai sẽ mời bệ hạ đi tìm công chúa thật.

Quốc vương nghe xong, trong lòng bàng hoàng, bất giác hai hàng lệ lăn bên hai gò má. Đoạn quốc vương than thở:

- Con ơi, cha từ nhỏ lên ngôi, nhưng chưa từng ra khỏi cổng thành, bảo cha tìm con ở đâu bây giờ?

Hành Giả cười nói:

- Bệ hạ đừng buồn. Công chúa đang giả điên ở chùa Cấp Cô Bồ Kim. Bây giờ mọi người hãy về nghỉ. Sáng mai tôi sẽ mang công chúa thật về cho bệ hạ là được chứ gì.

Các quan đều phủ phục xuống lạy thưa:

- Bệ hạ cứ yên tâm. Mấy vị thần tăng này là những vị Phật biết đi mây về gió, biết rõ mọi việc quá khứ tương lai. Ngày mai phiền các vị ấy đi tìm kiếm, ắt sẽ biết rõ đầu đuôi.

Quốc vương nghe lời, mời thầy trò Đường Tăng tới đình Lưu Xuân ăn cơm, nghỉ ngơi. Lúc này đã gần canh hai. Chính là:

*Trăng lên thánh thót đồng hồ,
Gió đưa vắng tiếng chuông chùa ngân nga.
Cuốc kêu như tiễn xuân già,
Hoa rơi đầy lối đêm vừa canh hai.
Ngự viên tịch mịch đêm dài,
Bầu không một giải sao trời lung linh.
Phố phường chợ búa vắng tanh,
Một trời tinh tú, một sân trăng ngà.*

Suốt đêm ấy, ai nấy ngủ ngon. Chuyện không nói nữa.

Đêm ấy, quốc vương yêu khí đã hết, tinh thần sáng khoái, mới khoảng canh năm ba khắc đã khai triều. Khai triều xong, lại mời thầy trò Đường Tăng vào bàn việc đi tìm công chúa. Tam Tạng vào triều cúi chào quốc vương và mọi người. Bọn Đại Thánh cũng cất lời chào hỏi. Quốc vương nghiêng người nói:

- Hôm qua ngài đã cho biết việc của công chúa con tôi, giờ xin phiền thần tăng cứu giúp.

Tam Tạng nói:

- Hôm trước bần tăng từ phương Đông tới đây, vừa vịn tối trời, bèn vào chùa Cấp Cô Bồ Kim xin ngủ nhờ, được các nhà sư trong chùa tiếp đãi chu đáo. Ăn cơm tối xong, chúng thần đi dạo ngắm trăng, tới chõ vườn xưa Bồ Kim ngắm di tích cũ, bỗng nghe vắng vắng tiếng khóc. Hỏi duyên do, một nhà sư già trong chùa tuổi đã hơn trăm, ngài bảo mọi người lui về rồi mới thưa rằng: “Tiếng khóc thảm thiết ấy đầu đuôi thế này: Vào độ cuối xuân năm ngoái, tôi đang ngồi ngắm trăng, bỗng thấy một trận gió ào ào nổi lên, thế rồi nghe vắng vắng có tiếng khóc thảm thiết. Tôi rời giường tới khu nền cũ Kỳ Viên xem xét, hóa ra là một cô gái. Khi hỏi duyên do, cô gái ấy nói: “Tôi là công chúa con vua nước Thiên Trúc, nhân đêm thanh đi dạo ngắm hoa rồi bị trận gió cuốn tới đây”. Nhà sư già từng trải việc đời, bèn nhốt cô gái trong một căn phòng vắng vẻ. Sợ các nhà sư nhỏ ngõ ngược trong chùa quấy nhiễu, nhà sư già phải nói thác rằng đó là yêu quái bị ta giam giữ. Công chúa biết ý đó, suốt ngày giả điên nói năng lảm nhảm. Nhà sư già mang cơm nước đến cho. Cứ đến đêm khuya vắng vẻ, nàng nhớ cha mẹ khóc lóc thút thít. Nhà sư già cũng đã vào kinh đô dò la tin tức mấy lần, thấy công chúa vẫn trong cung bình thường nên chẳng dám tâu bày gì cả.

Thấy đồ đệ của bần tăng có chút thần thông, nhà sư già bèn năn nỉ van xin nói với bần tăng tới đây thì xem xét giúp. Không ngờ hẳn lại là con thỏ ngọc ở Thiên cung xuống làm yêu quái, giả hợp chân hình, biến ra hình dạng giống hết công chúa, lại định rắp tâm hại nguyên dương của bần tăng nữa. May nhờ có đồ đệ của bần tăng thi thố pháp lực nhận rõ thật giả. Nay hẳn đã bị Thái Âm tinh quân bắt đi rồi, còn công chúa thật hiện đang giả điên ở chùa Bồ Kim đó.

Quốc vương nghe kể tỉ mỉ như vậy, không cầm được, khóc rống lên. Ba cung sáu viện hoảng sợ vội vã tới vấn hỏi duyên do. Nghe kể lại không ai là không khóc gào đau đớn. Một lúc lâu, quốc vương lại hỏi:

- Chùa Bồ Kim cách kinh thành bao xa?

Tam Tạng thưa:

- Chừng sáu chục dặm đường.

Quốc vương bèn truyền lệnh:

- Giao cho hai cung đông tây coi điện, quan Thái sư chưởng triều giữ nước, trẫm cùng chính cung hoàng hậu, các quan và bốn vị thần tăng cùng tới chùa đón công chúa.

Xa giá lập tức được sửa soạn, mọi người ra khỏi triều đình. Bạn xem, Hành Giả thì nhảy vút lên mây, vãn sườn một cái đã tới chùa liền. Các nhà sư hoảng hốt quỳ xuống hỏi:

- Lúc ra đi, thấy ngài cùng đi bộ với mọi người, hôm nay ngài lại từ trên trời rơi xuống?

Hành Giả cười nói:

- Nhà sư già của các ngài hiện ở đâu, mau gọi ngài ấy ra đây bày hương án để đón xa giá. Quốc vương, hoàng hậu, các quan nước Thiên Trúc và cả sư phụ tôi nữa sắp đến bây giờ.

Các nhà sư chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra sao đành mời nhà sư già ra. Nhà sư già nhìn thấy Hành Giả vội quỳ xuống lạy, nói:

- Thưa ngài, chuyện nàng công chúa thế nào?

Hành Giả đem chuyện công chúa giả gieo quả cầu thêu, định lấy Đường Tăng, chuyện đuổi đánh yêu quái và chuyện Thái Âm tinh quân thu phục thổ ngọc kể hết một lượt. Nhà sư già dập đầu cảm tạ. Hành Giả đỡ dậy nói:

- Khoan lạ vợ. Ngài mau đi bày hương án đón tiếp xa giá.

Bấy giờ các nhà sư trong chùa mới biết người bị nhốt trong phòng sau là một cô gái, ai nấy mừng mừng tủi tủi, vội vàng bày hương án ngoài cổng chùa, mặc áo cà sa, nôi trống khua chiêng chờ đợi. Một lát, xa giá tới nơi. Quả thật là:

*Mây phơi phơi đầy trời hương ngát,
Chốn hoang sơn bồng thoát trang nghiêm.
Nghìn năm non nước vững bền,
Vũ Thang đời trị sánh ngang huy hoàng.
Mưa móc thấm cây càng thêm nhuận,
Cỏ hoa thơm được lắm công ơn.
Từ xưa tiếng tốt lưu truyền,
Nay mừng thánh chúa ngai vàng vững yên.*

Quốc vương tới cổng chùa đã thấy các nhà sư đứng sắp hàng tề chỉnh, rồi phủ phục xuống đất lạy,

lại thấy cả Tôn Hành Giả đứng trong đám đó. Quốc vương hỏi:

- Thần tăng làm thế nào mà đến đây trước được?

Hành Giả cười nói:

- Lão Tôn chỉ vượn mình một cái là tới liền. Các ngài làm gì mà nửa ngày mới tới nơi vậy?

Đằng sau, bọn Đường Tăng cũng lục tục tới nơi. Tam Tạng dẫn xa giá tới căn phòng đằng sau, công chúa lúc ấy vẫn đang giả điên nói lảm nhảm. Nhà sư già quỳ xuống thưa:

- Người trong phòng này là nàng công chúa bị gió thổi tới năm ngoái.

Quốc vương truyền lệnh mở cửa. Chiếc khóa sắt bật ra rồi tấm cửa được mở. Quốc vương và hoàng hậu nhìn thấy công chúa, nhận rõ đúng con mình, thì chẳng kể bần thiêu, bước tới ôm chầm lấy nước nỡ:

- Con gái khổ sở của cha mẹ ơi! Vì sao con lại phải chịu đau đớn khổ khổ ở đây như thế này?

Đúng là bố mẹ con cái gặp nhau có khác. Ba người ôm nhau khóc lóc nước nỡ, kể lẽ nỗi biệt ly xa cách

một hồi, đoạn quốc vương sai mang nước thơm cho công chúa tắm gội, thay quần áo, rồi lên xe về triều.

Hành Giả chấp tay nói với quốc vương:

- Lão Tôn còn một việc xin thưa.

Quốc vương đáp lễ xong nói:

- Thần tằng có việc gì dặn dò, trẫm xin nghe theo ngay.

Hành Giả nói:

- Quả núi này gọi là núi Bách Cước, gần đây nghe nói có loài rết thành tinh ban đêm hại người qua lại, rất là khốn khổ. Thần nghĩ rết chỉ có gà là trị nổi, nên chọn chừng nghìn con gà trống thả vào trong núi để trừ loài trùng độc đó. Lại xin đổi tên cho quả núi này, và ban một đạo sắc phong tạ ơn nhà sư già đã nuôi nấng công chúa.

Quốc vương rất mừng xin nghe theo, sai ngay các quan về kinh thành bắt gà, đổi tên núi là núi Bảo Hoa, sai bộ Công lo liệu việc trùng tu ngôi chùa, ban cho tên gọi là “Chùa Cấp Cô Bồ Kim núi Bảo Hoa xây dựng theo sắc chỉ nhà vua”, phong cho nhà sư già là “Bảo quốc tăng quan”, đời đời thế tập, cấp

bông ba mươi sáu thạch. Các nhà sư tạ ơn, tiễn xa giá hồi triều. Công chúa về tới cung, mọi người ra đón tiếp, lại bày yến tiệc giải buồn thêm vui cho công chúa. Mẹ con hậu phi từ đây lại được đoàn viên sum họp. Vua tôi quốc vương hết thấy mừng rỡ tiệc tùng suốt một đêm. Chuyện không nói nữa.

Sáng hôm sau, quốc vương truyền lệnh cho gọi thợ vẽ vào truyền thần chân dung bốn thầy trò để thờ trong lầu Hoa Di. Lại sai công chúa ăn mặc quần áo mới trang trọng ra ngoài điện lạy tạ bốn thầy trò Đường Tăng. Lạy tạ xong, Đường Tăng xin từ biệt để sang Tây. Quốc vương không bằng lòng, lại mở đại tiệc ăn uống suốt năm sáu ngày. Chú ngọc thích nhất tha hồ ních kỳ căng bụng mới thôi. Quốc vương thấy thầy trò thành tâm bái Phật, cố giữ không nổi, bèn sai mang ra hai trăm lạng vàng bạc, một mâm châu báu tạ ơn, song thầy trò không nhận một ly. Quốc vương đành truyền sửa soạn xa giá, mời Đường Tăng lên xe, sai quan đưa tiễn thật xa. Các bà hậu phi cùng thần dân, ai nấy đều dập đầu cảm tạ mãi không thôi. Lúc bắt đầu lên đường, các nhà sư vẫn một mực tiễn chân, chẳng chịu chia tay. Hành Giả thấy mọi người không chịu quay về, bất đắc dĩ đành nắm quyết niệm chú, ngoảnh về hướng đông nam thổi một hơi tiên khí, gió đen bốc cuồn cuộn, những người tiễn chân

mắt hoa đầu vầng, bấy giờ thầy trò mới đi thoát được.
Đó chính là:

Tắm gội công ơn về bản tính

Xa rời vàng bạc rõ chân không.

Cuối cùng không biết đoạn đường sắp tới thế nào
xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI SÁU

*Khẩu viên ngoại mừng đãi cao tăng
Đường trưởng lão không màng phú quý*

*Sắc sắc vốn không sắc,
Không không cũng chẳng không.
Lặng thinh cất tiếng vốn vẫn đồng,
Trong mộng mệt nhòai nói mộng.
Hữu dụng: vô dụng trọng dụng,
Vô công: công ấy nên công.
Kìa kìa quả chín tự nhiên hồng,
Chớ hỏi làm sao trồng cấy.*

Lại nói chuyện thầy trò Đường Tăng trở pháp lực ngăn không cho các nhà sư chùa Bồ Kim đi tiễn. Các nhà sư thấy gió thổi mù mịt, không trông thấy thầy trò Đường Tăng đâu cả, cho là Phật sống giáng phàm, chỉ dập đầu lạy rồi quay về, chuyện không nói

nữa. Còn thầy trò thì tiếp tục lên đường sang phương Tây, chính là lúc xuân qua hè đến. Chỉ thấy:

Gió ấm trời trong vắt,

Sen thắm nở ao đầm.

Mơ - mưa rơi chín vàng,

Mạch - gió vờn tươi tốt.

Cỏ thơm hoa tàn lụi,

Oanh già liễu phất phơ.

Nhạn sông bạn nghêu sò,

Gà rừng vang tiếng gáy.

Nói sao hết chuyện ngày đi đêm nghỉ, lội suối băng đèo, đi đường bình yên vô sự, quãng hơn nửa tháng, bỗng thầy trò lại nhìn thấy xa xa một dãy tường thành. Tam Tạng hỏi:

- Đồ đệ ơi, đây lại là vùng nào nhỉ?

Hành Giả thưa:

- Con không biết. Con không biết.

Bát Giới cười nói:

- Đường này anh đã đi qua, tại sao lại bảo không biết! Hay lại có chuyện gì quanh co nên cố ý giả vờ là không biết cốt chúng tôi chẳng?

Hành Giả nói:

- Chú ngốc chẳng hiểu quái gì cả! Đường này tuy tôi đã đi qua mấy lần thật, nhưng ngày ấy chỉ cười mây bay trên chín tầng không, đâu có đi dưới đất mà biết? Vả lại việc chẳng có liên quan, để ý làm gì, cho nên không biết thật, đâu có điều gì quanh co, bỡn cợt chú làm gì.

Mãi trò chuyện, bất giác thầy trò đã đi tới chân thành. Tam Tạng xuống ngựa, bước qua cầu treo vào trong cổng. Trên phố dài chỉ nhìn thấy hai ông cụ già ngồi trò chuyện dưới mái hiên. Tam Tạng nói:

- Đồ đệ này, các con cứ đứng nguyên dưới lòng đường này, cúi gằm mặt xuống, chớ có bông tuồng, để ta vào mái hiên kia hỏi thăm cái đã.

Bọn Hành Giả vâng lời đứng lại. Tam Tạng bước tới gần chấp tay nói:

- Thưa cụ, bần tăng xin có lời chào.

Hai cụ già đang ngồi nói chuyện phiếm về những việc hưng vong đắc thất, ai thánh ai hiền, sự nghiệp của anh hùng thuở trước nay còn đâu, đoạn thở dài buồn bã, bỗng nghe tiếng chào, bèn tiện mồm hỏi:

- Trưởng lão định hỏi gì?

Tam Tạng thưa:

- Bần tăng từ phương xa tới đây bái Phật cầu kinh, hôm nay tới quý xứ ta, không biết tên gọi là gì ạ? Và xin hỏi chỗ nào có những nhà làm phúc vào xin bữa cơm chay.

Hai cụ già đáp:

- Vùng chúng tôi đây là phủ Đồng Đài, mạn dưới phủ là huyện Địa Linh. Trưởng lão muốn ăn cơm chay thì không cần phải đi xin, cứ đi dọc theo phố bắc nam này, thấy một tòa lầu kiểu hồ ngồi quay mặt về hướng đông. Đây là nhà Khấu viên ngoại, trước cửa có treo một tấm biển “Vạn sự không cản”. Ngài là nhà sư từ phương xa tới, tha hồ mà ăn. Đi thôi! Đi thôi! Đừng làm ngắt câu chuyện của chúng tôi nữa.

Tam Tạng cảm tạ, quay về nói với Hành Giả:

- Vùng này là huyện Địa Linh phủ Đồng Đài. Hai cụ già nói: Cứ đi dọc theo phố bắc nam này, tới một tòa lầu xây kiểu hồ ngòi quay mặt về hướng đông. Ấy là nhà Khấu viên ngoại. Trước cửa có tấm biển “Vạn sự không cản” và bảo chúng ta tới đó mà xin cơm chay.

Sa Tăng nói:

- Phương Tây là đất Phật, thật có nhiều nhà cúng dâng sư tăng quá. Vả lại, vùng này chỉ là phủ huyện, không cần phải xuất trình điệp văn, chúng ta đi xin cơm ăn rồi đi luôn.

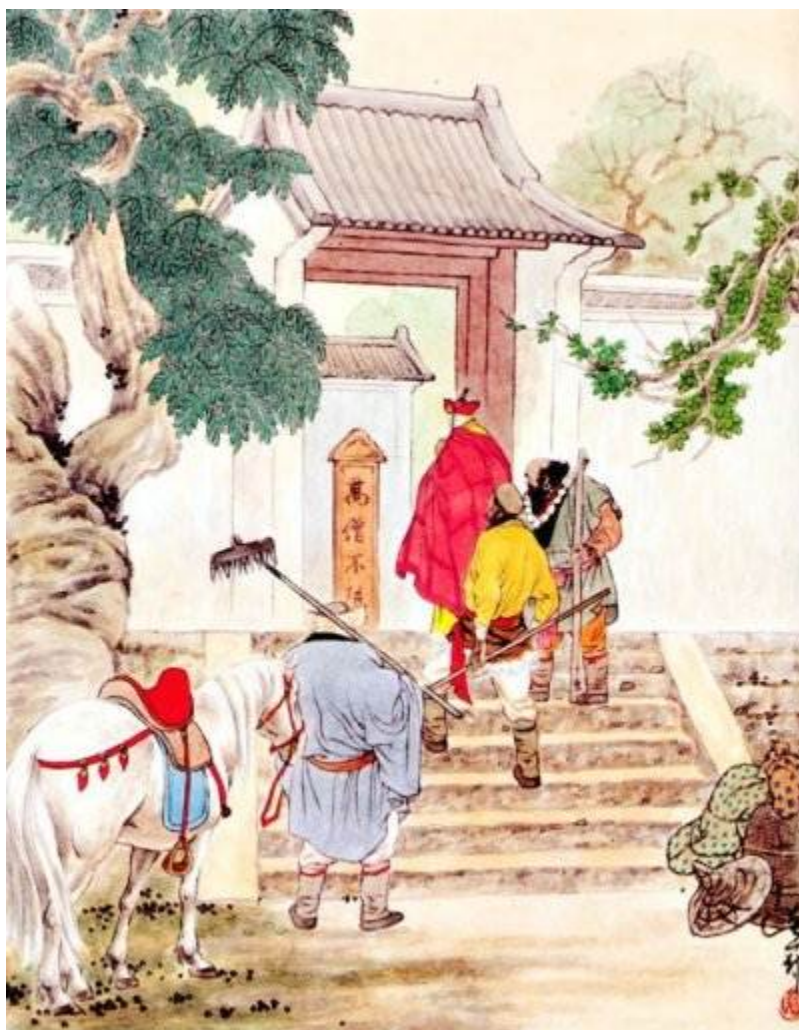
Tam Tạng và ba đồ đệ thông thả bước trên đường phố, làm cho mọi người ngoài phố nghi hoặc sợ sệt, cứ xúm quanh nhìn tướng mạo. Tam Tạng dặn dò ai nấy phải ngậm miệng và nhắc luôn:

- Chớ buông tuồng! Chớ buông tuồng!

Ba người cứ cúi gằm mặt, chẳng dám ngẩng đầu. Đi qua chỗ ngoặt, quả có thấy một dãy phố chạy dọc theo hướng nam bắc.

Đang đi bỗng thấy một tòa lầu kiểu hồ ngòi, tường cửa treo một tấm biển lớn đề bốn chữ “Vạn sự không cản”, Tam Tạng nói:

- Phương Tây là đất Phật, người hiền kẻ ngu chẳng ai trí trá. Thoạt nghe hai cụ già nói là chưa dám tin, đến đây mới thấy quả đúng như lời.



Bát Giới quê mùa, định xộc vào ngay. Hành Giả nói:

- Chú ngựa hãy khoan. Đợi có người ra, hỏi thăm xem thế nào rồi mới vào chứ.

Sa Tăng nói:

- Anh cả nói phải. Sợ một khi chưa rõ thế nào, làm họ phiền não.

Cả bọn bèn buộc ngựa, đặt hành lý đứng nghỉ trước cửa. Một lát thấy một người đẩy tở một tay xách cái cân, một tay cầm chiếc bị đi ra thành linh trông thấy, giật mình đánh thót rơi cả cân, bị, vội vàng chạy vào báo:

- Thưa ông chủ, ngoài cửa có bốn nhà sư kỳ hình dị dạng tới.

Viên ngoại tay chống gậy, đang đi bách bộ ngoài sân, miệng lầm rầm niệm Phật, nghe báo, vội vã quăng cả gậy, bước ra đón tiếp. Khi nhìn thấy bốn người, viên ngoại cũng không chút sợ hãi vì họ xấu xí, cất tiếng mời ngay:

- Xin mời vào! Xin mời vào!

Tam Tạng lễ phép theo vào. Viên ngoại dẫn qua một cái ngõ, tới một tòa nhà, bèn giới thiệu:

- Tòa nhà trên chính là nơi thờ Phật, giảng kinh, ăn chay và khoản đãi các ngài. Tòa nhà dưới là nơi ở của người nhà đệ tử chúng tôi.

Tam Tạng khen ngợi mãi không thôi, đoạn lấy áo cà sa ra khoác vào lễ Phật, rồi bước lên chùa ngắm cảnh. Chỉ thấy:

Mây thơm quẩn quýt,

Ánh sáng chan hòa.

Gấm chông hoa chắt khắp chùa,

Vàng dát huy hoàng bốn phía

Chuông vàng trang nghiêm trên giá,

Trống hoa gác tía đặt cao.

Mấy đôi phướn thêu hình bát bảo đẹp sao,

Nghìn tượng Phật sơn son thếp vàng rực rỡ.

Nào là lư đồng cổ, lục bình đồng cổ,

Bàn sơn then, tráp cũng sơn then.

Chiếc lư đồng nghi ngút hương trầm,

Độc bình cổ hoa sen phô vẻ.

Bàn sơn then mây lành rạng rỡ,

Tráp sơn then hương hoa ngất ngây.

Chén pha lê tịnh thủy vơi đầy,

Đèn lưu ly dầu thơm óng ánh.

Tiếng khánh vàng vang ngân chùa rộng,

Quả nơi đây chẳng bén bụi hồng.

Phật đường lễ Phật kính dâng.

Đường Tăng rửa tay thắp hương cúi đầu lễ Phật
đoạn lại quay sang cúi chào viên ngoại. Viên ngoại
nói:

- Khoan đã! Xin mời trưởng lão tới nhà giảng kinh
họp mặt.

Lại thấy:

Đài vuông hòm rộng,

Tráp ngọc khảm vàng.

Đài vuông hòm rộng, chất vô số quyển kinh,

*Tráp ngọc khảm vàng, đủ loại thẻ tre ^[324] xếp
chặt.*

*Trên bàn giấy mực bút nghiên toàn những đồ tốt
nhất;*

*Lại thêm thư họa cầm kỳ rặt là những thứ thanh
cao,*

*Tiếng khánh tiên dùi dặt trong veo,
Bóng cành phướn vờn trăng giỡn gió.
Thanh khí lâng lâng, thần khí nhẹ,
Lòng không ham muốn, đạo tâm tràn.*

Đường Tăng bước tới toan làm lễ chào, viên ngoại
vội đỡ lại, nói:

- Xin mời cởi áo Phật đã.

Tam Tạng cởi áo xong, cúi chào viên ngoại. Viên
ngoại lại cho mời bọn Hành Giả vào, bảo người nhà
cho ngựa ăn, để hành lý vào góc hiên, xong xuôi mới
hỏi đến lai lịch. Tam Tạng thưa:

- Bần tăng người nước Đại Đường bên phương Đông vâng mệnh nhà vua sang quý xứ ta yết kiến Linh Sơn bái Phật cầu kinh, nghe nói tôn phủ ta kính tăng, bèn tới yết kiến, xin bữa cơm chay rồi lại đi ngay.

Viên ngoại vui mừng ra mặt, cười giòn giã nói:

- Đệ tử tên gọi Khấu Hồng, tự là Đại Khoan, năm nay sáu mươi tư tuổi. Từ năm bốn mươi tuổi, đệ tử đã nguyện dâng cơm chay cho đủ một vạn nhà sư thì lúc ấy mới làm lễ viên mãn. Tới nay đã qua hai mươi bốn năm, và có cả một quyển sổ ghi chép việc nuôi sư. Mấy hôm nay nhàn rỗi, đệ tử mang quyển sổ đó ra tính thì thấy đã dâng cơm chay chín nghìn chín trăm chín mươi sáu vị, chưa đủ số. Hôm nay vừa vạn trời giáng xuống bốn vị lão sư, thế là tròn số một vạn. Vậy xin các vị để lại tôn danh, và dù thế nào cũng xin thông thả nán lại ở chơi một tháng, đợi làm lễ viên mãn xong đệ tử sẽ sắp đặt ngựa xe đưa lão sư lên núi. Từ đây tới Linh Sơn còn độ tám trăm dặm thôi, không xa lắm đâu.

Tam Tạng nghe nói vô cùng mừng rỡ, trước mặt tạm vâng lời. Chuyện không nói nữa.

Mấy người hầu trong nhà viên ngoại, vào trong bếp củi gánh nước, vo gạo thổi cơm, sửa soạn bữa chay, khiến cho viên ngoại bà biết chuyện, bèn hỏi:

- Nhà sư ở đâu tới mà làm cơm vội vã vậy?

Người hầu thưa:

- Vừa có bốn vị cao tăng, ông nhà ta hỏi lai lịch, họ nói là người nước Đại Đường tận phương Đông vâng lệnh nhà vua sang Linh Sơn bái Phật cầu kinh, nay tới vùng ta, không biết là đã đi qua bao nhiêu đường đất. Ông nhà ta cho là trời giáng xuống, bảo chúng con thổi cơm ngay để cúng dâng họ.

Viên ngoại bà nghe xong mừng lắm, gọi người hầu gái vào bảo:

- Lấy quần áo cho ta thay, ta cũng ra xem nào.

Người hầu gái nói:

- Thưa bà, chỉ có một vị coi được còn ba vị kia thật khó coi, mặt mũi người ngợm xấu xí cổ quái gớm ghiếc lắm.

Bà cụ nói:

- Các người không biết, những người mặt mũi xấu xí cỡ quái kỳ dị ấy là người trời xuống trần, mau đi báo cho ông nhà ta biết.

Người đầy tớ chạy tới nhà giảng kinh nói với viên ngoại:

- Bà nhà đã tới, muốn bái kiến các vị trưởng lão từ phương Đông đến.

Tam Tạng nghe nói vội vàng đứng dậy bước xuống. Vừa dứt lời, bà cụ đã vào tới trước nhà, ngược mắt nhìn thấy Đường Tăng tướng mạo đường hoàng, phong tư anh tuấn, đoạn ngoảnh lại nhìn thấy ba người bọn Hành Giả hình dạng khác phàm, tuy biết là người trời xuống hạ giới, nhưng vẫn hơi sợ vội quỳ xuống lạy. Tam Tạng vội vã đỡ dậy nói:

- Phiền cụ chào thăm vất vả quá.

Bà cụ hỏi viên ngoại:

- Bốn vị sư phụ sao không cùng ngồi?

Bát Giới dẫu mồm đáp:

- Ba chúng tôi là đồ đệ.

Chà, một tiếng Bát Giới nói ra khác nào hổ thét non sâu, bà cụ lại càng sợ hãi.

Đang trò chuyện, thấy một người đẩy tở vào báo:

- Hai cậu đã tới.

Tam Tạng vội quay đầu nhìn hóa ra là hai cậu tú tài trẻ tuổi. Hai cậu tú tài bước vào nhà giảng kinh cúi người lạy trưởng lão. Tam Tạng vội vàng cúi chào đáp lễ. Viên ngoại bước tới ngăn lại nói:

- Đó là hai con trai tôi tên gọi Khấu Lượng, Khấu Đồng, đọc sách trong thư phòng vừa về, chưa kịp ăn cơm trưa, nghe tin trưởng lão giảng lâm, vội tới lạy chào.

Tam Tạng hoan hỉ nói:

- Ngoan quá! Ngoan quá! Đúng là: “Nhà cao cửa rộng nhờ làm thiện, con cháu hiền ngoan bởi học chăm”.

Hai cậu tú tài hỏi phụ thân rằng:

- Các vị trưởng lão đây từ đâu tới?

Viên ngoại cười nói:

- Từ xa lắm. Tận nước Đại Đường thuộc Nam Thiệm Bộ Châu, vâng mệnh vua Đường sang Linh Sơn bái Phật cầu kinh.

Hai cậu tú tài nói:

- Chúng con đọc trong sách *Sự lâm quảng ký* thấy nói thiên hạ chia làm bốn đại bộ châu. Chúng ta thuộc về Tây Ngưu Hạ Châu, còn có Đông Thắng Thần Châu. Không biết từ Nam Thiệm Bộ Châu tới đây phải đi mất bao nhiêu năm?

Tam Tạng cười nói:

- Bần tăng đi đường, những ngày dùng dằng nấn ná thì nhiều, còn ngày đi thì ít thôi, thường gặp yêu ma quỷ quái, trăm đặng nghìn cay, việc gì cũng nhờ ba đồ đệ này bảo hộ cả, kể ra đã qua mười bốn lần nóng lạnh mới tới được quý xứ ta đây.

Hai cậu tú tài nghe xong thán phục mãi không thôi:

- Thật là thần tăng! Thật là thần tăng!

Vừa dứt lời, đã thấy một cậu bé vào mời:

- Cơm chay đã dọn, xin mời trưởng lão đi xơi cơm.

Viên ngoại bảo vợ và các con vào nhà trong, còn mình đưa bốn người tới phòng ăn, ngồi tiếp. Ở đây cơm canh đã bày biện tề chỉnh, bàn sơn son thếp vàng óng, ghế sơn then bóng trong. Trước mặt là mâm bông bày ngũ quả cao ngất, đều là kiểu mới nhất do thợ khéo làm; Hàng thứ hai là năm khay rau ghém; Hàng thứ ba là năm đĩa củ ấu; Hàng thứ tư là năm mâm lớn bày những thức ăn nhẹ, món nào cũng ngon lành thơm phức, cơm dẻo canh ngọt, bánh cuốn bánh bao sốt dẻo bốc hơi nghi ngút, thấy đều ngon miệng, ăn mãi chẳng biết chán. Bảy tám người hầu hạ chạy đi chạy lại bưng bê tiếp món, bốn năm người nhà bếp không lúc ngừng tay, người múc canh, kẻ bưng cơm, đi lại nhộn nhịp như mắc cửi. Trư Bát Giới mỗi bát chỉ lùa có một miếng, chẳng khác rồng cuốn hồ vồ. Thầy trò chén một bữa no. Ăn xong, Tam Tạng đứng dậy cảm tạ viên ngoại, tỏ ý muốn đi ngay. Viên ngoại giữ lại, nói:

- Trưởng lão cứ thư thả ở lại vài ngày nữa. Thường có câu: “Đầu xuôi đuôi lọt”, đợi tôi làm lễ viên mãn xong, sẽ tiễn trưởng lão lên đường.

Tam Tạng thấy viên ngoại thành tâm thật bụng, không còn cách nào, đành ở lại.

Thấm thoát bảy tám ngày trôi qua, khi ấy viên ngoại mới mời hai mươi bốn vị kính Phật trọng tăng trong vùng, dựng một đàn tràng viên mãn. Các nhà sư viết sớ điệp đến ba bốn ngày, rồi chọn giờ tốt bắt đầu việc Phật. Nghi lễ ở đây cũng chẳng khác gì bên nước Đại Đường. Cũng vẫn là:

Phướn bay phần phật,

Lộng lẫy ánh vàng.

Đuốc sáng huy hoàng,

Hương trầm ngào ngạt,

Trống chiêng nhộn nhịp,

Đàn sáo du dương.

Xen tiếng trống chiêng,

Ê a kinh tụng.

Thổ địa kính trọng,

Thần tướng thầy mời.

Đốt sắc xong rồi,

Kính lạy tượng Phật.

Tụng kinh Không Tước,

Trừ mọi hiểm nguy.

Châm đèn Dược Sư,

Sáng ngời lấp lánh.

Tụng kinh Thủy Sám,

Giải mọi oan khiên.

Tụng kinh Hoa Nghiêm,

Trừ mọi tai ách.

Tam thừa diệu pháp bao tinh mật,

Nhất nhị sa môn thủy giống nhau.

Làm lễ liền ba ngày đêm, việc đạo tràng xong xuôi. Đường Tăng sốt ruột nghĩ tới Lô Âm, một mực xin đi, chào từ biệt viên ngoại. Viên ngoại nói:

- Trưởng lão đòi đi gấp thế! Có lẽ vì việc Phật bận rộn suốt ngày, chúng tôi có điều gì sơ xuất, trưởng lão có ý trách chăng?

Tam Tạng nói:

- Chúng tôi phiền tôn phủ nhiều quá, không biết lấy gì báo đáp, đâu dám trách cứ. Chỉ vì một điều nhớ nổi thánh quân tiền bản tăng rời cửa quan, thánh quân có hỏi bao giờ thì về. Tôi trót lỡ lời nói chỉ ba năm là về. Không ngờ dọc đường trắc trở, nay đã mười bốn năm rồi. Việc lấy kinh lại chẳng biết được hay không, rồi quãng đường về phải mất mười hai năm nữa, như thế e không làm đúng thánh chỉ, tránh sao khỏi bị tội. Muôn xin lão viên ngoại cho phép bản tăng lên đường, đợi khi nào lấy kinh về, sẽ nán lại ở tôn phủ ta lâu hơn, không biết thế có được không?

Bát Giới không nhin nổi, nói oang oang:

- Sư phụ thật chẳng biết lựa ý người ta, chẳng biết nể nang người ta một tí nào. Lão viên ngoại đây là nhà đại gia cự phú, lại phát nguyện hiến chay sư tăng, nay đã đủ số viên mãn. Hơn nữa viên ngoại lại thành tâm mời ở lại, dù có ở hàng năm cũng chẳng sao, thế mà sư phụ lại cứ nằng nặc đòi đi là thế nào? Cơm chay ngon lành có sẵn bỏ đi không ăn, để rồi lại phải đi xin cơm ở nhà người khác. Trần đời thật sư phụ là người dở có một!

Đường Tăng hừ một tiếng, quát:

- Đồ khốn kiếp, nhà người lúc nào cũng chỉ biết có ăn ngon, chẳng bao giờ biết nghĩ xa nghĩ gần gì cả. Đúng là đồ súc sinh ăn no vác nặng. Các người mà ngu si tham ăn như thế, để ngày mai ta đi một mình cũng được.

Hành Giả thấy sư phụ giận tái mặt, bèn túm lấy Bát Giới, bợp vào đầu một cái, mắng:

- Đồ ngốc nghếch chẳng biết cái quái gì, làm sư phụ trách lây sang cả ta!

Sa Tăng cười nói:

- Đánh là đúng! Đánh là đúng! Đã không thèm nói rồi, lại còn cứ chõ mõm vào chọc tức!

Chú ngốc thờ phì phò, đứng bên cạnh, chẳng dám hé răng nói gì. Viên ngoại thấy thầy trò gắt nhau, vẫn vui vẻ tươi cười nói:

- Trưởng lão đừng sốt ruột, hôm nay cứ thông thả, đến ngày mai tôi sẽ sắm sửa ít cờ quạt chiêng trống, mời mấy người thân thích xóm giềng tiễn trưởng lão lên đường.

Đang trò chuyện, thấy cụ bà bước ra nói:

- Lão sư phụ đã quá bộ tới tộ xá đây, sao cứ một mực chối từ như thế, nán thêm mấy ngày nữa có đáng là bao?

Tam Tạng nói:

- Thưa cụ, đã nửa tháng rồi còn gì.

Cụ bà nói:

- Nửa tháng ấy mới là công đức của ông nhà tôi, già đây còn dành dùm được ít tiền may vá, xin nguyện hiến chay các vị nửa tháng nữa.

Vừa dứt lời, anh em Khấu Đồng lại bước ra nói:

- Thưa bốn vị trưởng lão, cha chúng cháu đã hiến chay sư tăng hơn hai mươi năm nay, chưa hề gặp được người tốt nào. Nay may mắn đủ số viên mãn, được bốn vị hạ giáng, thật là vinh hạnh cho gia đình chúng cháu. Chúng cháu học trò ít tuổi, chưa biết việc nhân quả, thường nghe nói: “Ông tu ông được, bà tu bà được, không tu không được”. Bố mẹ chúng cháu đã thành tâm dâng lễ mọn, ý là muốn cầu một chút công quả, mong các vị đừng từ chối. Rồi còn anh em chúng cháu dành dùm được ít tiền, cũng

muốn cúng dâng các vị nửa tháng nữa, khi ấy mới tiến các vị lên đường được.

Tam Tạng nói:

- Tấm thịnh tình của lệnh đường, lão bồ tát đây tôi còn chưa dám nhận, đâu dám nhận tấm lòng quá yêu của các cậu. Chúng tôi quyết không dám nhận đâu. Hôm nay chúng tôi phải lên đường kéo trái thánh chỉ, chúng tôi không tránh khỏi tội chết đâu.

Cụ bà và hai cậu con trai thấy thầy trò Đường Tăng một mực khẳng khẳng từ chối, cũng phát bản nói:

- Mình có lòng tốt giữ họ, họ năng nặc đòi đi. Thôi, đi thì đi, nhiều lời xin xỏ làm gì!

Cụ bà bèn quay ngoắt vào, Bát Giới nhin không nổi, nói với Đường Tăng:

- Sư phụ không nên quá thế như vậy. Thường có câu: “Giữ người lại thêm lăm tội”. Chúng ta cứ ở thêm một tháng nữa, cho mẹ con cụ ấy thỏa lòng mãn nguyện, vội đi làm gì?

Đường Tăng lại quát um lên. Chú ngốc vội tự vả mình hai cái rồi nói:

- Hừ! Hừ! Đã bảo không nói nữa mà lại cứ nói!

Hành Giả và Sa Tăng đứng bên cạnh khúc khích cười. Đường Tăng lại gắt với Hành Giả:

- Nhà người cười cái gì?

Đoạn định niệm bài “Khẩn cô nhi chú”. Hành Giả sợ quá quỳ vội xuống van xin:

- Thưa sư phụ, con không cười nữa! Con không cười nữa! Xin sư phụ đừng niệm! Xin sư phụ đừng niệm!

Viên ngoại thấy thầy trò lại cáu gắt với nhau, đành không dám giữ nữa, cất tiếng nói:

- Lão sư phụ không phải to tiếng nữa, sáng mai chúng tôi sẽ tiến lên đường.

Đoạn rời nhà giảng kinh, dặn dò người thư biện viết một trăm tấm thiệp mời họ hàng làng xóm sáng mai đưa tiễn bốn thầy trò lên đường tới Linh Sơn. Một mặt bảo nhà bếp sửa soạn bữa tiệc tiễn chân, một mặt sai người quản gia cắt lấy hai mươi đôi cờ ngũ sắc, mời phường nhạc thổi kèn đánh trống, cùng các hòa thượng chùa Nam Lai, đạo sĩ quán Đông Nhạc, hẹn giờ ty sáng mai phải có mặt đông đủ. Mọi

người vâng lệnh làm ngay. Chẳng bao lâu trời đã tối.
Ăn cơm tối xong, ai nấy đi ngủ. Chỉ thấy:

*Quạ bay về tổ rời thôn,
Xa xa vắng tiếng trống dồn sang canh.
Phố phường chợ búa vắng tanh,
Cửa nhà thôn xóm đèn xanh nhạt nhòa.
Trăng thanh gió mát chan hòa,
Muôn sao nhấp nháy, bóng hoa mơ màng.
Cuộc kê khắc khoải canh trường,
Sáo trời bật tiếng, xóm làng lặng yên.*

Lúc ấy vào quãng canh ba canh tư, những gia đình
trông nom công việc đã trở dậy, mua bán làm lụng
các việc. Người sửa soạn yến tiệc nhộn nhịp trong
bếp; kẻ khâu vá cờ hoa tất bật trên nhà; người mời
tặng đạo chạy ngược chạy xuôi; kẻ gọi phường kèn đi
quanh đi quẩn; người đưa thiệp gọi chạy như đèn cù,
kẻ sắp ngựa xe gọi nhau í ới, ồn ào nhộn nhịp từ nửa
đêm cho tới lúc trời sáng. Khoảng giờ ty, mọi việc đã

xong xuôi. Chẳng qua cũng bởi lăm tiền mới nhanh như vậy.

Lại nói chuyện thầy trò Đường Tăng sáng dậy đã thấy một toán người tới hầu hạ. Đường Tăng dặn dò đồ đệ thu xếp hành lý, buộc đóng yên cương. Chú ngốc nghe nói sắp đi vừa lắp bắp đôi môi dày càu nhàu càu nhàu, vừa thu xếp y bát cất vào tay nải, tìm đòn gánh sửa soạn gánh đồ. Sa Tăng đóng yên buộc cương đứng đợi. Hành Giả cầm gậy tích trượng chín vòng đưa vào tay Đường Tăng. Đường Tăng đeo túi đựng điệp văn vào trước ngực. Cả bọn đã sẵn sàng ra đi. Lúc ấy, viên ngoại lại mời thầy trò vào cả trong ngôi nhà lớn ở phía sau. Ở đây yến tiệc đã được bày ra, nom thịnh soạn hơn cả bữa khoản đãi ở trong phòng chay nhiều. Chỉ thấy:

Rèm lụa treo cao,

Bình phong tứ phía.

*Chính giữa nhà, dựng bức tranh non thọ biển
phúc;*

Hai bên tường, treo bốn bức xuân hạ thu đông.

Đỉnh vây rộng nghi ngút khói hương.

*Lư ngư thước trầm xông ngào ngọt.
Bàn ghế bày toàn đồ ngọc ngà tuyệt đẹp,
Mâm đĩa đựng đủ loại bánh kẹo thơm ngon.
Trước thềm, đội kèn trống dạo nốt cung thương,
Trong nhà, sơn hào phẫm quả bày lóa mắt.
Cơm dẻo canh ngọt mùi thơm phức,
Rượu ngọt trà thơm thứ tuyệt ngon.
Tuy chỉ là nhà loại dân thường,
Nào có kém vương hầu quý tộc.
Chỉ vắng vắng tiếng sênh ca diu dặt,
Mà tiếng đồn rộn khắp nơi nơi.*

Đường Tăng và viên ngoại đang vái chào nhau, bỗng thấy gia đồng vào báo:

- Khách đã đến đông đủ.

Khách mời là bà con xóm giềng xung quanh, và những họ hàng thân thích như vợ cậu, chồng dì, anh em dâu rể... Lại có cả những vị vẫn nuôi tăng đạo,

những vị thiện nam tín nữ chăm chỉ niệm Phật cầu kinh. Mọi người bước cả tới trước mặt Đường Tăng cúi chào. Chào xong, ai nấy theo thứ tự ngồi vào chỗ. Lúc này tiếng đàn tiếng trống đã nhộn nhịp, giọng đàn giọng ca trên tiệc đã vang lừng. Bát Giới đã để ý tới bữa tiệc này bèn nói với Sa Tăng:

- Chú em này, phải dành bụng ăn cho thỏa thích nhé! Ra khỏi nhà họ Khấu, thì không đâu có những thức ăn ngon như ở đây nữa đâu.

Sa Tăng cười nói:

- Anh hai nói gì vậy? Thường có câu “Trăm món chân tu, ních no thì đừng, chỉ có đường riêng, đâu có bụng riêng” đấy thôi.

Bát Giới nói:

- Chú xoàng lắm! Xoàng lắm! Tôi mà chén no căng một bữa thì đến ba ngày sau vẫn còn anh ách không thấy đói.

Hành Giả nghe thấy vậy, bèn nói:

- Chú ngốc định ních cho vỡ dạ dày hả? Chuẩn bị hôm nay lên đường đó.

Lúc này mặt trời đã đứng bóng. Tam Tạng cầm đũa niệm kinh Yết trai. Bát Giới vội vã bưng bát cơm xới thêm, cứ mỗi bát và một miếng, đánh một lèo năm sáu bát, rồi vợ vét nào là bánh bao, bánh cuốn, bánh đường, hoa quả, chẳng kể ngon hay không ngon nhét chặt hai ống tay áo, bấy giờ mới đứng dậy theo sư phụ. Đường Tăng cảm tạ viên ngoại, cảm tạ mọi người rồi bước ra cửa. Ngoài cửa đã sắp sẵn cờ hoa lọng báu, đội nhạc phượng kèn. Lại thấy hai ban tăng đạo cũng tới. Viên ngoại cười nói:

- Các vị tới chậm quá, trưởng lão lại vội đi, không kịp mời cơm chay các vị, đợi lúc quay về tôi sẽ cảm tạ.

Mọi người đứng dẹp tránh lối. Người khiêng kiệu, người cưỡi ngựa, kẻ đi bộ, tất cả đều khiêng cho bốn thầy trò đi trước. Tiếng trống tiếng chiêng vang trời, bóng phướn bóng cờ rợp đất, người đi chen chân tấp nập, ngựa xe nhộn nhịp đông vui. Tất cả mọi người đều đi xem Khấu viên ngoại tiễn Đường Tăng. Một cảnh giàu sang còn hơn cả màn gấm trướng nhưng nào có kém gì lầu son gác tía!

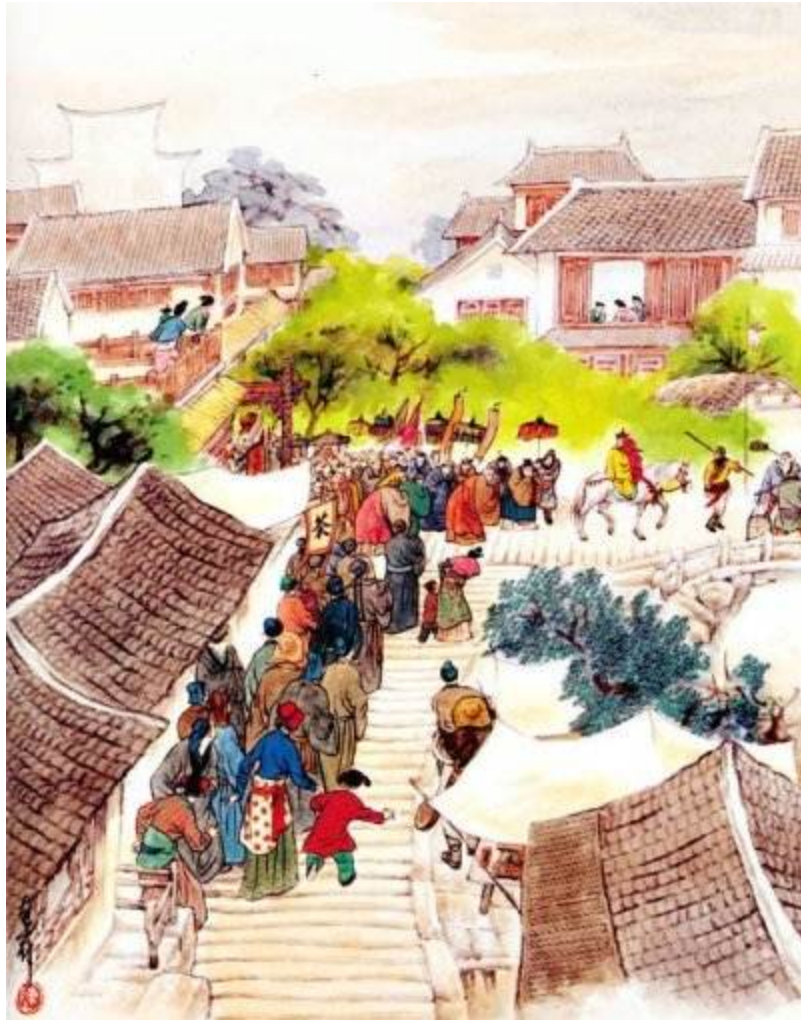
Bên hàng nhà sư niệm một bài kinh Phật, bên hàng đạo sĩ thổi một khúc nhạc huyền, tiễn đưa thầy trò Tam Tạng ra khỏi thành. Đi được khoảng mười dặm,

lại thấy bày giò cơm bầu rượu, bát đĩa chén thìa, mọi người lại cùng nhau ăn uống tiễn biệt. Viên ngoại vẫn không nở rời, nuốt nước mắt nói:

- Bao giờ trưởng lão lấy kinh quay về, xin mời quá bộ vào tề xá ở chơi vài ngày cho Khấu Hồng này được thỏa lòng nhé!

Tam Tạng cảm tạ khôn xiết rồi nói:

- Khi nào tới Linh Sơn, gặp được Phật tổ, việc đầu tiên sẽ nói rõ đại đức của viên ngoại, lúc trở về nhất định sẽ lê gót tới cửa dập đầu lạy tạ! Dập đầu lạy tạ!



Mãi trò chuyện, chẳng mấy chốc đi thêm được hai ba dặm nữa. Đường Tăng tha thiết xin từ biệt. Bấy giờ viên ngoại bỗng khóc òa lên rồi quay về. Đó chính là:

*Có nguyện nuôi sư quy diệu giác
Không duyên được gặp Phật Như Lai.*

Hãy gác chuyện Khấu viên ngoại tiễn đưa mười dặm trường đình, rồi cùng mọi người quay về. Lại nói chuyện bốn thầy trò tiếp tục lên đường sang phương Tây, đi chừng bốn năm chục dặm thì trời đã tối. Tam Tạng nói:

- Trời tối rồi, biết nghỉ ở đâu bây giờ nhỉ?

Bát Giới đang gánh đồ, bĩu môi nói:

- Cơm dẻo canh ngọt chẳng ăn, nhà ngói mát mẻ chẳng ở, lại cứ đòi đi như người mất hồn! Bây giờ trời tối, nhớ mà mưa nữa thì biết làm sao!

Tam Tạng quát mắng:

- Đồ nghiệt súc khốn kiếp kia, ca thán nỗi gì! Thường có câu: “Tràng An tuy tốt, nhưng chẳng phải chỗ ham lâu”. Đợi khi nào chúng ta có duyên bái Phật lấy được kinh rồi, chừng ấy quay về cõi Đông, tâu lên chúa thượng, mang cơm trong bếp nự ra, tha hồ cho nhà người ăn mấy năm liền, ăn cho vỡ bụng cái đồ nghiệt súc nhà người ra, cho nhà người thành con ma no!

Chú ngọc hí hí cười thầm, không dám nói năng gì nữa. Hành Giả ngẩng đầu giương mắt nhìn ra xa, thấy có mấy ngôi nhà ở bên đường, bèn nói với sư phụ:

- Đến kia nghỉ thôi! Đến kia nghỉ thôi!

Tam Tạng đi tới nơi, thấy đó là một dãy nhà đổ nát, trên cửa còn tấm biển cũ bụi bám đầy viết bốn chữ đại tự “Hoa Quang hành viện”. Tam Tạng xuống ngựa nói:

- Hoa Quang Bồ Tát là đồ đệ của đức Hỏa Diệm Ngũ Quang Phật. Do việc tiêu trừ Độc Hỏa quỷ vương nên bị giáng chức làm Ngũ Hiển Linh Quan. Chắc đây có miếu thờ.

Thầy trò bèn cùng kéo cả vào, thấy nhà cửa đổ nát, không một bóng người, định quay trở ra, bỗng thấy mây đen kín trời, mưa to như trút. Chẳng còn cách nào, thầy trò đành núp dưới mái nhà nát tìm chỗ kín ẩn náu, ai nấy im lặng chẳng nói câu gì, e sợ yêu quái biết. Cứ thế kẻ ngồi người đứng chịu cực suốt đêm chẳng ngủ được tí nào. Chà, thật là:

Cực sướng lại sinh khổ

Đang vui bỗng gặp buồn.

Cuối cùng không biết khi trời sáng, thầy trò ra đi như thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI BẢY

Vàng mang trả gây thành tai họa

Thánh hiện hồn cứu thoát cao tăng

Tạm gác chuyện thầy trò Đường Tăng trú mưa vất vả suốt đêm trong nhà Hoa Quang đổ nát lại. Giờ nói chuyện trong huyện thành quận Địa Linh, phủ Đồng Đài có một bọn hung đồ, bởi chơi bởi rượu chè cờ bạc phá tán hết tài sản gia tư, chẳng còn cách nào kiếm sống, đành tụ họp nhau thành bọn vài chục đứa đi ăn cướp. Bọn chúng bàn tính với nhau xem trong thành nhà nào giàu nhất, giàu nhì sẽ tới ăn cướp lấy tiền tiêu. Trong bọn có tên nói:

- Chẳng cần phải dò la bàn bạc cũng biết chỉ có nhà Khẩu viên ngoại hôm nay vừa đưa tiền hòa thượng triều Đường là giàu nhất, bọn ta thừa lúc đêm nay mưa to, phố xá không phòng bị, lính canh chẳng đi tuần, tới đó khoảng một mẻ cướp hết gia tư rồi đi đánh bạc, chơi cô đầu thỏa thích không khoái hay sao?

Bọn cướp mừng lắm, bèn giắt đoản đao, vác gậy gộc, khoác thừng trói, đội mưa mò tới phá cửa nhà họ

Khấu hò hét ồ vào định giết người cướp của. Người trong nhà sợ quá, già trẻ gái trai ai nấy bỏ trốn sạch. Cụ bà trốn dưới gầm giường, cụ ông nấp vào xó cửa. Khấu Lương, Khấu Đồng dắt vài người bà con thân thích trong nhà run sợ bỏ chạy tứ phía cầu thoát thân. Bọn cướp xách dao đốt đuốc, cạy tung hòm xiềng vợ hết vàng bạc châu báu, quần áo đồ dùng... Viên ngoại tiếc của, liều mạng chạy ra cửa van xin bọn cướp:

- Các vị đại vương ời, xin các vị lấy đủ dùng thôi, còn xin để lại cho già này vài thứ quần áo đồ dùng để già này phòng lúc lâm chung.

Bọn cướp chẳng thèm nói năng, xông tới ngay, đá một phát vào hạ bộ, viên ngoại ngã quay ra đất. Đáng thương thay! Thế là ba hồn phiêu diêu về âm phủ, bảy vía vật vờ biệt cõi đời! Bọn cướp lấy được của ra khỏi nhà Khấu Hồng, buộc thang dây vượt thành chuyển đồ ăn cướp ra bên ngoài, đang đêm đội mưa đi thẳng về hướng tây. Những người hầu trong nhà họ Khấu thấy bọn cướp đi rồi mới ló mặt ra xem xét, thấy lão viên ngoại đã chết gục trên đất, bèn khóc váng lên:

- Ôi trời ời, ông chủ nhà tôi chết rồi!

Mọi người gục xuống bên thi hài khóc lóc thảm thiết.

Vào khoảng canh tư, cụ bà nghĩ giận thầy trò Đường Tăng không nhận sự cúng dâng cơm chay của mình, rồi do tổng tiền linh đình, nên mới gây nên nông nổi này, bèn sinh lòng oán giận, muốn hãm hại bốn thầy trò. Cụ bà bèn đỡ lấy Khấu Lương nói:

- Con ơi, đừng khóc nữa. Cha con hôm nay nuôi sư, ngày mai nuôi sư, có ngờ đâu hôm nay đủ số viên mãn nuôi được một bọn tổng tiền cả mạng của mình!

Hai anh em nói:

- Mẹ ơi, sao lại là bọn sư tiền mạng?

Bà mẹ nói:

- Bọn cướp hung tợn kéo vào nhà, mẹ sợ quá núp dưới gầm giường run rẩy nhìn ra chỗ đèn sáng quan sát. Các con bảo bọn chúng là ai nào? Tên cầm đuốc là Đường Tăng, tên xách đao là Trư Bát Giới, tên vợ vét của cải là Sa Hòa Thượng, còn tên giết cha con chính là Tôn Hành Giả đó.

Hai người con nghe xong, cho là thực bèn nói:

- Mẹ đã nhìn thấy rõ ràng quả là không sai. Bồn tên ấy ở trong nhà ta những nửa tháng trời, ắt quen thuộc mọi đường lối, góc ngách, cửa giả trong nhà, rồi thấy của động lòng tham, thừa lúc đêm khuya mưa gió quay trở lại cướp của giết người, độc ác làm sao! Đợi trời sáng, chúng con sẽ đệ đơn lên phủ đường kiện bọn chúng mới được.

Khấu Đồng hỏi:

- Đơn kiện viết thế nào?

Khấu Lương đáp:

- Viết đúng như lời mẹ nói. Viết rằng: “Đường Tăng đốt đuốc, Bát Giới hô giết người, Sa Hòa Thượng vét của cải, Tôn Hành Giả giết cha mình”.

Cả nhà bàn tán xôn xao, chẳng mấy chốc trời đã sáng. Một mặt cho người đi mời họ hàng mua sắm quan tài, mặt khác anh em Khấu Lương lên phủ đệ đơn. Nguyên vị quan Thứ sử chánh đường phủ Đồng Đài là người:

Bình sinh chính trực,

Ngay thẳng hiền lương,

Hồi trẻ tuổi chăm chỉ văn chương,

Khi khôn lớn điện loan đối sách.

Trung nghĩa giữ gìn một mực,

Nhân từ lòng dạ thiết tha.

Tiếng thơm nức gần xa,

Một viên tri phủ giỏi [\[325\]](#).

Bấy giờ quan tri phủ đang ngồi ở công đường, cắt đặt các công việc đầu đấy, bèn sai khiêng cáo bài ra, anh em Khấu Lương ôm bài bước vào quỳ xuống thưa:

- Bẩm quan lớn, chúng con tới kêu về việc kẻ cướp cướp của giết người.

Quan thứ sử nhận lấy tờ đơn xem một lượt như thế, như thế bèn hỏi:

- Hôm qua mọi người đồn rằng nhà các người hiến chạy sứ tăng đã viên mãn dâng chạy bốn vị cao tăng là những vị La Hán triều Đường tận phương Đông sang, đánh trống thổi kèn tiến đưa âm ỉ linh đình, vậy làm sao lại có sự ấy?

Hai anh em Khấu Lương dập đầu thưa:

- Bẩm quan lớn, cha chúng con là Khấu Hồng, dâng cơm chay nuôi các nhà sư đã hai mươi bốn năm. Vừa rồi có bốn vị cao tăng từ phương xa tới là đủ số một vạn nhà sư. Vì vậy cha chúng con làm lễ viên mãn, giữ họ ở lại nửa tháng, họ bèn để ý thuộc hết cửa giả ngõ ngách. Hôm qua nhà con tiễn họ đi, đêm tối họ quay trở lại, thừa lúc mưa gió đột đốc vác dao ập vào nhà cướp hết của cải gia tư, đồ dùng quần áo, lại đánh chết cả cha chúng con nữa. Muôn xin quan lớn làm phúc cho lũ dân đen.

Quan thứ sử nghe xong, lập tức điểm binh mã tinh nhuệ cùng bọn đình tráng trưởng tuần gồm một trăm năm mươi người, vũ khí đầy đủ ra khỏi cửa tây đuổi bắt bọn Đường Tăng.

Lại nói chuyện thầy trò Đường Tăng trú mưa trong ngôi nhà đổ nát ở Hoa Quang hành viện cho tới khi trời sáng mới ra khỏi cửa, lên đường sang phương Tây. Vừa lúc ấy bọn cướp đêm qua ăn cướp ở nhà Khấu Hồng ra khỏi thành cũng tìm đường cái sang Tây. Bọn chúng đi miết cho tới khi trời sáng, vượt qua Hoa Quang hành viện về hướng Tây chừng hai mươi dặm, ăn náu trong thung lũng chia nhau những

thứ cướp được. Chia chưa xong, chợt thấy bốn thầy trò Đường Tăng thuận đường đi tới, bọn cướp lòng tham không đáy, bèn chỉ Đường Tăng quát:

- Đúng là bọn hòa thượng hôm qua được tiền chân đây rồi.

Bọn cướp ha hả cười nói:

- Thật đúng lúc! Thật đúng lúc! Bọn ta làm luôn cả món hời có một không hai này nữa đi! Bọn hòa thượng này từ phương xa tới, nghỉ ở nhà Khấu Hồng đã lâu, ắt hẳn trong người giắt nhiều của quý, bọn ta ách luôn chúng lại, đòi tiền mãi lộ, cướp con ngựa bạch chia nhau, không khoái à?

Bọn cướp bèn lăm lăm dao gậy, hét vang một tiếng, xông ra giữa đường cái, dàn hàng ngang quát:

- Bọn hòa thượng kia chớ có chạy! Mau nộp tiền mãi lộ thì chúng ta tha chết cho, còn nếu hé răng nói nửa lời “không” thì cho mỗi đứa một dao không còn đường sống!

Đường Tăng sợ quá, ngồi trên mình ngựa run lây bấy. Bát Giới, Sa Tăng cũng hoảng hồn nói với Hành Giả:

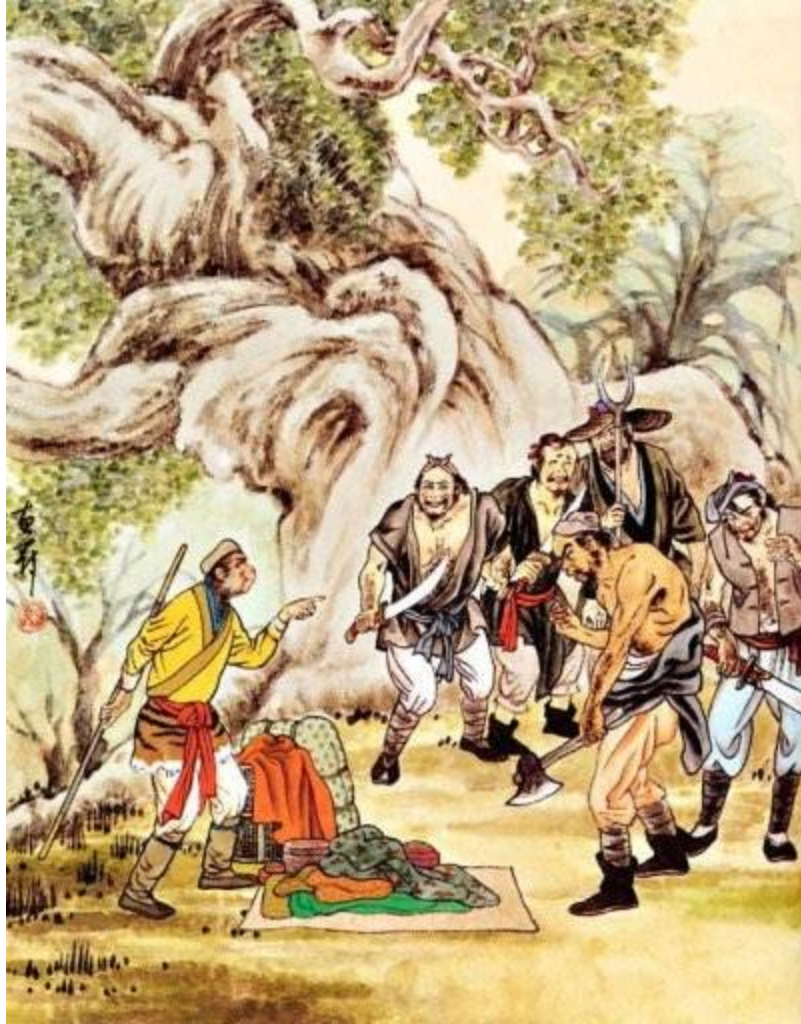
- Làm thế nào bây giờ? Làm thế nào bây giờ? Suốt đêm mưa to đã khổ cực, sáng ra lại gặp cướp chen đường. Đúng là “họa vô đơn chí”!

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ đừng sợ, anh em chớ lo, để lão Tôn lên hỏi chúng xem sao.

Đoạn Đại Thánh thắt lại chiếc quần da hổ, vuốt lại chiếc áo dài gấm, bước tới khoanh tay trước ngực hỏi:

- Các vị định giở trò gì nào?



Bọn cướp quát:

- Tên này không biết sợ chết, dám tới hỏi chúng ông hả? Nhà người dưới trán không có mắt hay sao mà không nhận ra các vị đại vương của nhà người? Mau mau nộp tiền mãi lộ thì bọn ông tha cho đi!

Hành Giả nghe xong, khàn khặc cười ngất nói:

- À, hóa ra các người là bọn cướp chẹn đường!

Bọn cướp nổi giận quát:

- Giết!

Hành Giả giả vờ sợ sệt nói:

- Thưa các đại vương, chúng tôi là hòa thượng ở chốn quê mùa, không biết ăn nói, xúc phạm tới các ngài, mong các ngài đừng trách. Còn nếu như các muốn đòi tiền mãi lộ thì đừng hỏi ba người kia, chỉ cần hỏi mình tôi là đủ. Tôi giữ sổ sách. Phàm các khoản tiền kinh, tiền tiêu pha, cùng tiền được bố thí tôi đều cất cả trong tay nải này, toàn do tôi coi giữ. Người cưỡi ngựa kia tuy là sư phụ tôi, nhưng ông ta chỉ biết niệm kinh thôi, công việc chẳng quản, tài sắc đều quên, tiền thì chẳng có. Người mặt đen kia là loại hậu sinh, tôi thu nhận ở dọc đường, chỉ biết nuôi ngựa. Còn anh mõm dài là người ở công cho tôi, chỉ biết gánh đồ. Các ngài thả cho ba người ấy đi, bao nhiêu tiền nong, đồ vật tôi biếu các ngài hết.

Bọn cướp nghe xong, nói:

- Chú hòa thượng này cũng thật thà đây. Đã như vậy chúng ông tha chết cho, nhưng phải bảo ba tên kia bỏ hành lý lại, chúng ông mới cho đi.

Hành Giả quay đầu đưa mắt ra hiệu, Sa Tăng bèn đặt gánh hành lý xuống, tay dắt cương ngựa cho sư phụ, cùng Bát Giới đi thẳng sang hướng tây. Hành Giả cúi đầu mở tay nải, bốc nắm cát ở dưới đất tung lên, miệng đọc thần chú, sử phép định thân quát một tiếng “im!”. Bọn cướp cả thầy gần ba mươi tên, tên nào tên ấy nghiêng răng, trợn mắt, duỗi tay đứng im như phỗng, chẳng hề động đậy. Hành Giả nhảy ra đầu đường gọi:

- Sư phụ lại đây! Lại đây!

Bát Giới hoảng hốt nói:

- Hông! Hông! Sư huynh khai chúng ta ra rồi! Hãn chẳng có một đồng kẽm, trong tay nải một vẩy vàng cũng không, chắc hãn gọi sư phụ quay lại đòi ngựa, còn chúng ta thì lột lấy quần áo.

Sa Tăng cười nói:

- Anh hai chớ nói lãng nhãng! Anh cả là người tài giỏi, ma thiêng quái dữ còn thu phục được, sợ gì mấy thằng cướp ranh! Anh ấy gọi chắc có chuyện gì đó, ta mau mau quay lại xem sao.

Tam Tạng nghe lời vui vẻ quay ngựa tới bên Hành Giả hỏi:

- Ngô Không, có việc gì mà gọi quay lại?

Hành Giả thưa:

- Sư phụ nhìn lũ cướp này thấy thế nào?

Bát Giới tới gần ấy chúng một cái, nói:

- Bọn cướp, tại sao chúng bay cứ đứng im như phỗng thế kia?

Bọn cướp vẫn cứ như vô tri vô giác chẳng nói chẳng rằng. Bát Giới nói:

- Sao cứ ngây ra thế này?

Hành Giả cười nói:

- Lão Tôn dùng phép định thân bắt chúng đứng im đấy.

Bát Giới nói:

- Đã định thân nhưng chưa định khẩu, tại sao chúng chẳng nói năng được gì?

Hành Giả nói:

- Mời sư phụ xuống ngựa ngồi đây. Thường có câu: “chỉ có bắt nhầm, không có tha nhầm”, mấy chú

quật ngã chúng xuống, trói chúng lại, lấy khẩu cung từng đưa xem chúng là kẻ cướp mới hành nghề hay đã lỗi đời.

Sa Tăng nói:

- Không có thùng.

Hành Giả bèn nhổ mấy sợi lông, thổi hơi tiên khí, biến thành ba mươi sợi thùng, cả bọn ra tay quật ngã từng đứa trói dùm bốn chân tay lại, sau đó Hành Giả đọc thần chú giải phép, bọn cướp dần dần tỉnh lại.

Hành Giả mời Đường Tăng ngồi chỗ cao, ba người cầm binh khí, quát:

- Lũ giặc cỏ kia, bọn các người có bao nhiêu thằng? Hành nghề đã mấy năm? Cướp được bao nhiêu của? Giết chết bao nhiêu người? Hay là mới phạm tội lần đầu, lần thứ hai, lần thứ ba?

Bọn cướp mở miệng van xin:

- Xin các ngài tha tội chết!

Hành Giả quát:

- Không van xin, cứ khai ra cho thực!

Bọn cướp nói:

- Thưa các ngài, chúng con không phải hạng quen nghề ăn cướp, mà vốn là con nhà tử tế. Chỉ do bất tài, rượu chè cờ bạc, ham chơi gái, đến nỗi bán sạch cả cơ nghiệp tổ tiên, lâu nay chẳng làm lụng gì, lại không có tiền tiêu, dò la biết được nhà Khấu viên ngoại trong thành phủ Đồng Đài rất giàu có, hôm qua cả bọn bèn tụ tập, thừa lúc đêm tối trời mưa tối ăn cướp, lấy được một ít vàng bạc châu báu, mang vào trong thung lũng ở phía bắc con đường này chia nhau. Bỗng chúng con nhìn thấy các ngài đến, trong bọn có đứa nhận ra là những hòa thượng mà Khấu viên ngoại vừa mới tiễn chân, chắc trong người có giắt của cải, lại thấy gánh hành lý nặng, con ngựa bạch giống tốt, bèn động lòng tham vô đáy, xong tới chặn đường, có biết đâu các ngài phép lực thần thông, trói chặt chúng con, muôn xin các ngài mở lòng từ bi, thu lại những của cải ăn cướp, còn tha cho tính mạng chúng con.

Tam Tạng nghe nói là của cải ăn cướp ở nhà Khấu Hồng thì giật mình sợ hãi, vội vàng đứng dậy nói:

- Ngộ Không, Khấu viên ngoại là người rất mực hiền lành, làm sao lại xảy ra tai họa như vậy?

Hành Giả cười nói:

- Chỉ vì khi tiễn chúng ta lên đường, viên ngoại lại bày ra đủ thứ, nào là phướn hoa lọng báu, đội trống phường kèn đập vào mắt người ta, vì vậy bọn cướp này mới kéo tới cướp. Nay may mắn gặp chúng ta mới lấy lại được mọi thứ của cải ăn cướp ấy đấy.

Tam Tạng nói:

- Chúng ta quấy nhiễu viên ngoại suốt nửa tháng, cảm kích ơn sâu chưa biết lấy gì báo đáp, chẳng bằng mang những của cải này về trả cho viên ngoại, đó không phải là việc tốt hay sao?

Hành Giả nghe lời, cùng Bát Giới, Sa Tăng vào thung lũng thu nhặt tang vật đặt lên lưng ngựa. Lại sai Bát Giới gánh một gánh vàng bạc, Sa Tăng thì gánh hành lý, Hành Giả định nện một chập gậy giết chết sạch lũ cướp, nhưng lại sợ Đường Tăng trách là giết người, nên chỉ rùng mình, thu lại những sợi lông lên người. Bọn cướp được sống chân tay, lồm cồm bò dậy, rồi rúc vào bờ bụi chạy trốn.

Thầy trò Đường Tăng quay trở lại mang trả của cải cho viên ngoại. Chuyến đi này chẳng khác nào thiêu thân bay vào lửa, gặp phải tai ương. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Ơn trả ơn thế gian hiểm có,
Ơn nghĩa kia lại hóa oan cừu.
Cứu người thoát bồng gặp tai,
Việc làm nghĩa kỹ ấy thời không lo.*

Thầy trò Tam Tạng gánh của cải vàng bạc quay lại, đang đi bồng thấy đoàn người giáo gươm tua tủa đi tới. Tam Tạng cả sợ nói:

- Đồ đệ ơi, các con nhìn xem giáo gươm âm âm kéo tới thế kia là lành hay dữ?

Bát Giới nói:

- Tai vạ tới rồi! Tai vạ tới rồi! Bọn cướp vừa được tha đi nay cầm binh khí kéo thêm người quay lại đánh chúng ta đó!

Sa Tăng nói:

- Anh hai ạ, đoàn người kéo tới kia không phải kẻ cướp đâu. Anh cả thử nhìn kỹ xem sao.

Hành Giả thầm thì với Sa Tăng:

- Tai tinh lại chiếu vào sứ phụ rồi. Chắc hẳn đây là quan quân đi bắt cướp đấy.

Vừa dứt lời quan quân đã ập tới trước mặt, dàn thành vòng tròn vây chặt bốn thầy trò, quát:

- Lũ hòa thượng này giỏi nhỉ! Đã ăn cướp của cải nhà người lại còn nghênh ngang ở đây!

Đoạn xông vào lôi Đường Tăng xuống ngựa, lấy thừng trói nghiêng lại, sau đó cũng trói luôn cả bọn Hành Giả xỏ vào đòn khiêng, cứ hai người khiêng một, dắt ngựa gánh đồ về thẳng phủ thành. Chỉ thấy:

Đường Tam Tang,

Run như cây sậy,

Nước mắt nghẹn ngào

Trư Bát Giới,

Càu nhà càu nhàu,

Trong lòng oán thán.

Sa Hòa Thượng,

Buồn như châu cấn,

Suy nghĩ miên man.
Còn Tôn Ngộ Không,
Cười khàn khạc,
Muốn khoe thủ đoạn.

Quan quân xúm vào khiêng đi, chẳng mấy chốc đã về tới phủ thành, giải hết cả lên công đường báo bẩm:

- Bẩm quan lớn, chúng con đã bắt được bọn cướp về đây rồi ạ.

Quan thứ sử ngồi ngay ngắn giữa công đường, ủy lạo quân sĩ, kiểm lại tang vật, cho gọi nhà họ Khâu tới nhận, lại cho giải bọn Tam Tạng vào sảnh đường hỏi tội:

- Bọn hòa thượng này mồm kêu là từ phương Đông xa xôi tới, sang phương Tây bái Phật cầu kinh, hóa ra là một bọn cướp bày đặt ra thế để dò xét đường đi lối lại trong nhà người ta rồi ăn cướp của cải!

Tam Tạng thưa:

- Xin đại nhân cho được nói: Bần tăng thực không phải là cướp, không dám dối trá điều gì. Trong người hiện có tờ điệp văn đại nhân có thể soi xét. Chỉ nhân nhà Khấu viên ngoại hiến trai chúng tôi nửa tháng, tình cảm sâu nặng, dọc đường gặp bọn cướp, chúng tôi lấy lại được số của cải bọn chúng cướp được ở nhà họ Khấu, định quay lại mang trả nhà họ Khấu để báo ơn, không ngờ gặp quân lính vây bắt cho là kẻ cướp. Thực tình chúng tôi không phải là kẻ cướp, muốn xin đại nhân xét kỹ.

Quan thứ sử nói:

- Bọn các người bị quan quân bắt được, lại khéo nói là báo ơn. Nếu đã dọc đường gặp cướp, tại sao không bắt ngay lấy bọn chúng, vừa báo quan báo ơn một thể, tại sao lại trở khặc chỉ có bốn người bọn các người? Các người xem, Khấu Lương đệ đơn kiện, viết rõ tên các người, các người còn dám chối cãi gì nữa!

Tam Tạng nghe xong, khác nào sấm đánh mang tai, hồn xiêu phách tán, cất tiếng gọi:

- Ngô Không, sao con không thanh minh đi!

Hành Giả nói:

- Tang vật rõ ràng rành rành, còn thanh minh gì nữa!

Quan thứ sử nói:

- Đúng! Tang vật vẫn kia, còn dám chối cãi à?

Đoạn ra lệnh cho thủ hạ:

- Cầm sợi thòng lọng lại đây, thắt vào đầu tên đầu trọc kia rồi hăng đánh!

Hành Giả hốt hoảng, trong bụng nghĩ thầm:

- Sư phụ tuy mắc nạn này, nhưng không thể để sư phụ chịu cực khổ quá nặng được.

Thấy bọn lính lệ nhặt những sợi dây tết thành thòng lọng, Hành Giả vội cất lời nói:

- Quan lớn đừng thắt thòng lọng vào đầu vị hòa thượng ấy. Đêm qua cướp nhà họ Khấu, đốt đuốc là tôi, cầm dao cũng là tôi, cướp của giết người cũng là tôi. Tôi là đầu sỏ bọn cướp, có đánh thì đánh tôi, chứ mấy người này không liên can gì, chỉ bắt tôi là đủ.

Quan thứ sử nghe vậy, bèn truyền lệnh:

- Hãy thắt thòng lọng vào đầu tên này trước!

Bọn lính lệ nhất tề ra tay, chụp sợi thòng lọng lên đầu Hành Giả, rồi xiết chặt, sợi thòng lọng liền đứt phụt, cứ thế lại xiết lại đứt, đứt đến ba bốn chiếc thòng lọng mà da đầu Hành Giả chẳng có tí vết xước nào. Đang gọi đi tết chiếc thòng lọng khác, thì nghe thấy có người vào báo:

- Bẩm quan lớn, có ngài Trần Thiếu Bảo ở kinh đô tới, mời ngài ra ngoài thành đón tiếp.

Quan thứ sử liền lệnh cho viên quan phòng hình:

- Đem bọn cướp vào nhà lao, canh giữ cẩn thận, đợi ta đi đón thượng quan xong, lại tiếp tục tra khảo chúng.

Quan phòng hình giải ngay bốn thầy trò vào nhà lao. Bát Giới, Sa Tăng cũng gánh hành lý của mình đi theo.

Tam Tạng hỏi:

- Đồ đệ ơi, họ giải chúng ta đi đâu thế này?

Hành Giả cười nói:

- Sư phụ cứ vào đi! Cứ vào đi! Ở đây không có chó sủa tha hồ vui chơi.

Thương hại thay bốn thầy trò bước vào, ai nấy bị
ây vào một xó cui, bị đá thốc vào bụng, đâm vào mặt,
vào lưng. Những tên cai ngục đánh đâm họ tui bụi.

Tam Tạng đau đớn quá không chịu nổi, cất lời
than:

- Ngộ Không ơi, biết làm sao bây giờ?

Hành Giả thưa:

- Chúng đánh là vùi tiền đấy! Thường có câu “Chỗ
tốt yên thân, chỗ khổ dứt tiền”. Nay thì cho chúng ít
tiền là êm thôi.

Tam Tạng nói:

- Chúng ta làm gì có tiền?

Hành Giả nói:

- Không có tiền thì quần áo cũng được. Mang
chiếc cà sa cho bọn chúng là xong.

Tam Tạng nghe thấy thế khác nào như dao cắt ruột
nhưng qua một hồi bị đánh đau hết chịu nổi, đành mở
miệng nói:

- Ngộ Không ơi, tùy con vậy.

Hành Giả bèn gọi:

- Các ngài trưởng quan ơi, đừng đánh nữa. Trong hai cái tay nải nơi gánh hành lý của chúng tôi có tấm áo cà sa gấm đáng giá nghìn vàng, các ngài cởi ra mà lấy.

Bọn canh ngục nghe nói, bèn ra tay ngay, cởi hai chiếc tay nải ra xem xét, thấy có mấy tấm áo vải, mấy chiếc túi, chẳng đáng giá là bao. Bỗng lại thấy một bọc được gói bằng mấy lớp giấy nển, hào quang chói lọi, biết là vật quý, bọn canh ngục bèn mở ra xem. Chỉ thấy:

Ngọc minh châu tuyệt đẹp

Áo Phật diệu kỳ thay

Thêu rồng lượn trời mây

Viên phượng dập dờn múa.

Mọi người xúm vào xem làm kinh động ngục quan bản ty. Viên quan bước tới quát:

- Các ngươi làm gì mà ồn ào thế?

Bọn canh ngục quỳ xuống thưa:

- Thừa ngài, quan lớn vừa mới xử kiện, tổng giam bốn vị hòa thượng kẻ cướp. Bọn chúng bị chúng tôi đánh đau mấy trận, bèn đút lót hai chiếc tay nải. Chúng tôi mở ra xem, nhìn thấy vật này, chưa biết khu xử thế nào. Nếu phá ra chia nhau thì thực phí quá. Còn chia hẳn cho một người thì người khác không được tí gì. May quá có ngài tới, mời ngài phân xử hộ.

Ngục quan nhận ra đó là tấm áo cà sa, đoạn lại giở tung xem xét các loại quần áo, và lục soát lại toàn bộ chiếc túi. Viên ngục quan giở cả tờ điệp văn ra xem, thấy có đóng dấu triện báu của nhiều nước, bèn nói:

- May mà ta đến kịp xem xét. Nếu không, các người làm hỏng việc mất. Mấy vị hòa thượng này không phải là bọn cướp, chớ có động vào quần áo của họ. Đợi sáng mai quan lớn thăm tra lại mới biết rõ hư thực.

Đám canh ngục nghe xong, gói lại cẩn thận trao cho viên ngục quan cất giữ.

Chẳng mấy chốc trời đã tối, tiếng trống canh trên thành lâu đã kiểm, trương tuần đã đi tuần. Vào khoảng canh tư ba khắc, Hành Giả thấy xung quanh im ắng, mọi người đã ngủ say, bèn nghĩ thầm:

- Sư phụ số phải chịu tai nạn ngồi tù đêm nay. Lão Tôn không mở mồm thanh minh, không thi thố pháp lực, cũng chỉ vì thế. Bây giờ đã là canh tư, tai nạn sắp qua khỏi, ta phải đi chuẩn bị trước, đợi trời sáng, ra khỏi nhà lao.

Đoạn Hành Giả thi thố tài nghệ, thu người nhỏ lại, chui ra khỏi cũi, lắc mình một cái, biến thành một con côn trùng, lách qua khe mái ngói chui ra ngoài, thấy trăng sao vằng vặc, trời đêm trong sáng. Hành Giả nhận ra phương hướng bay thẳng về phía nhà họ Khấu, thấy phố xá ở mạn này đèn lửa sáng rực, vội bay tới cửa xem xét, hóa ra là một nhà làm đậu phụ, thấy một cụ ông đang đun bếp, cụ bà thì vắt đậu. Cụ ông bỗng cất tiếng nói:

- Này bà ạ, quan lớn họ Khấu là người vừa có của vừa có con, chỉ có điều là chẳng được thọ. Thuở nhỏ, tôi và ông ấy cùng đi học với nhau, tôi hơn ông ta năm tuổi. Bố ông ấy là Khấu Minh, bấy giờ có tới nghìn mẫu ruộng, phát canh thu tô, thu lợi quá đáng. Năm hai mươi tuổi, cụ Minh mất. Ông ấy nắm cả cơ nghiệp, nhưng thực ra ông ấy cũng gặp vận may. Lấy vợ là con gái ông Trương Vượng, lúc ở nhà gọi là cô Xuyên Châm. Cô này cũng có số vượng phu. Từ ngày về nhà chồng, cày cấy càng bội thu, tô tức càng

nầy nở, buôn bán cái gì cũng có lãi, làm ăn gì cũng ra tiền, dần dà gia tư cũng tới ức vạn. Tới năm bốn mươi tuổi, ông ấy lại hồi tâm làm thiện, nuôi cơm một vạn nhà sư, thế mà không ngờ đêm qua bị bọn cướp đá chết, thật đáng thương. Năm nay ông ấy sáu mươi tư tuổi, đang độ sung sướng. Ai ngờ những người lương thiện chẳng được gặp may, lại chết oan chết uổng như thế. Đáng thương lắm! Đáng thương lắm!

Hành Giả nghe rõ đầu đuôi, lúc ấy khoảng canh năm, bèn bay ngay vào nhà họ Khấu, thấy quan tài đã đặt ở giữa nhà. Trước quan tài có đặt đèn hương hoa quả, cụ bà ngồi bên cạnh khóc sục sịt, hai cậu con trai vừa lay vừa khóc, hai người con dâu đặt lên hai bát cơm cúng. Hành Giả đậu trên quan tài hắt hơi một tiếng, hai cô con dâu sợ quá, ba chân bốn cẳng chạy biến ra ngoài. Anh em Khấu Lương cứ gục mặt xuống đất chẳng dám cựa quậy, chỉ khóc lóc:

- Ới cha ơi, hu! hu! hu!...

Bà cụ mạnh dạn vỗ tay vào quan tài nói:

- Ông viên ngoại ơi, ông sống lại đây ư?

Hành Giả bắt chước tiếng viên ngoại nói:

- Tôi không sống lại được đâu.

Hai người con trai sợ giật thót, đập đầu lia lịa nước mắt rùng rùng, cất tiếng khóc:

- Ới cha ơi! Hu! Hu! Hu!...

Bà cụ lại đánh bạo hỏi:

- Ông viên ngoại ơi, ông không sống lại sao lại nói được?

Hành Giả đáp:

- Ta được Diêm Vương sai quỷ sứ đưa ta về bảo cho mọi người biết rằng: “Chính mục Xuyên Châm họ Trương kia ăn gian nói dối hãm hại người vô tội”.

Bà cụ nghe thấy gọi đúng tên tục lúc nhỏ của mình thì sợ quá, quỳ xuống đập đầu nói:

- Ới ông già ơi! Tôi ngần này tuổi đầu mà còn gọi tên tục ngày còn bé của tôi ra sao? Tôi đâu có ăn gian nói dối, hãm hại ai vô tội?

Hành Giả quát:

- Làm gì có “Đường Tăng đốt đuốc, Bát Giới gọi chết người, Sa Tăng cướp vàng bạc, Hành Giả giết

chết cha các người”)? Chỉ vì mù mà khiến cho người ngay gặp nạn. Bốn vị trưởng lão triều Đường đi đường gặp cướp, đã lấy lại của cải mang về trả ta để tạ ơn, hảo ý biết chừng nào! Mụ lại vu oan giá họa, sai con làm đơn đệ lên quan. Quan phủ lại không xét kỹ, bắt người ta giam vào ngục. Thần ngục, thổ địa, thành hoàng đều cuống cả lên đứng ngồi không yên, đi báo cho Diêm Vương biết. Diêm Vương sai quỷ sứ áp giải ta về nhà, báo các người mau mau đi giải cứu cho người ta. Nếu không, Diêm Vương sai ta về nhà quấy nhiễu một tháng, mọi người già trẻ gái trai cùng gia súc trong nhà, ta sẽ bắt đi không còn một mống!

Hai anh em Khấu Lương lại dập đầu van xin:

- Cha ơi, xin mời cha về, nhưng chớ hãm hại mọi người già trẻ trong nhà. Đợi khi trời sáng, chúng con sẽ tới bản phủ đệ đơn xin tha họ, rút đơn kiện về, cốt mong sao kẻ sống người chết đều được yên ổn.

Hành Giả nghe xong, nói:

- Đốt sặc đi để ta đi đây!

Cả nhà vội vàng đốt tiền giấy.

Hành Giả dập cánh bay đi, bay thẳng vào tận chỗ ở của quan thứ sử, cúi đầu xem xét, thấy trong phòng

đã sáng ánh đèn, quan thứ sử đã trở dậy. Hành Giả bèn lại bay vào gian giữa quan sát, thấy trên bức tường sau gian giữa có treo một bức tranh, vẽ một vị quan cười ngửa, vài người theo hầu vác một cây lọng xanh, cặp một chiếc ghế xếp, chẳng biết vẽ tích gì, bèn đậu ngay vào giữa. Bỗng thấy quan thứ sử từ trong phòng ngủ bước ra, cúi người chài đầu. Hành Giả thành linh hắt hơi một tiếng rất to, quan thứ sử sợ quá cuống quýt chạy vội vào phòng trong. Rửa mặt chài đầu, mặc quần áo xong, quan thứ sử trở ra thắp hương khấn khứa trước bức tranh:

- Kính lạy vong hồn bác Khương Công Càn Nhất, cháu hiếu là Khương Khôn Tam đội ơn âm đức tổ tiên thi đỗ khoa bảng, nay được bổ làm quan thứ sử phủ Đồng Đài, sớm tối thờ phụng hương khói, không hiếu tại sao hôm nay bác lại lên tiếng. Xin bác đừng để mọi người trong nhà phải sợ hãi.

Hành Giả cười thầm nghĩ bụng:

- À, té ra đây là bài vị bác hử.

Đoạn ra vẻ trang nghiêm nói:

- Cháu Khôn Tam kia! Cháu làm quan tuy được thừa hưởng phúc ấm tổ tiên, giữ gìn trong sạch, thế mà tại sao hôm qua ngu tối, nhằm lẫn cho bốn vị

thánh tăng là cướp. Rồi chỉ thăm vấn tra hỏi qua loa, nhốt người ta vào ngục, khiến cho thần ngục, thổ địa, thành hoàng lo sợ, đi tâu báo Diêm Vương, Diêm Vương sai quỷ sứ áp giải ta về nói với cháu, bảo cháu phải xét thấu tình đạt lý, mau mau thả người ta ra. Nếu không sẽ bắt cháu phải xuống âm ty đối chứng.

Quan thứ sử nghe xong, trong lòng sợ hãi nói:

- Xin vong linh bác cứ ra về, chừng nào cháu ra công đường sẽ tha họ ra ngay.

Hành Giả nói:

- Đã như vậy thì đốt giấy đi, để ta về tâu lại Diêm Vương.

Quan thứ sử vội vàng thắp hương đốt giấy tiền lay tạ.

Hành Giả lại quay trở ra xem xét, thấy phương Đông trời đã sáng, bèn bay ngay về huyện Địa Linh, thấy các quan đã tề tựu đông đủ tại công đường. Hành Giả nghĩ:

- Côn trùng nói được, người ta nhìn thấy, sẽ lộ chân tướng, hỏng việc mất.

Bèn bay lên giữa không trung, đôi pháp thân, thò một chân xuống, giẫm lung tung giữa công đường cất tiếng gọi:

- Các quan nghe đây: Ta là Lãng Đãng Du Thần do Thượng Đế sai xuống, nói cho các người biết là bọn canh ngục đánh đập con Phật đi lấy kinh, làm kinh động cả các thần trong ba cõi. Thượng Đế sai ta xuống bảo các người phải thả họ ra ngay. Nếu chậm trễ, ta sẽ thả nốt chân nữa, trước đá chết hết các quan trong toàn phủ huyện, sau đá chết tất cả dân chúng, và đạp đổ thành trì thành tro bụi!



Quan lại trong huyện sợ quá, ai nấy quỳ mọp xuống, dập đầu van lạy:

- Xin thượng thánh cứu về. Hôm nay chúng tôi vào phủ bẩm lên quan phủ thả ngay họ ra. Muôn xin thượng thánh đừng giẫm chân, hạ quan chúng tôi sợ chết khiếp.

Hành Giả bèn thu pháp thân lại, chui qua khe ngõ, bay vào nhà giam, bò vào cũi ngủ như cũ.

Lại nói chuyện quan thứ sử trời sáng ra công đường, vừa khiêng tấm bài đựng đơn ra, đã thấy anh em Khấu Lương bưng bài vào quỳ trước cửa kêu van. Quan thứ sử cho gọi vào. Hai người đệ tờ đơn xin rút đơn kiện trước. Quan thứ sử xem xong nổi giận quát:

- Hôm qua các người vừa phát đơn kiện, ta đã cho đi bắt bọn cướp về, tang vật cũng đã trả cho các người, tại sao hôm nay lại đệ đơn xin thôi kiện?

Hai người nước mắt rùng rùng thưa:

- Bẩm quan lớn, đêm qua cha chúng con hiện hồn về nói: “Thánh tể triều Đường bắt được bọn cướp thu lại của cải, tha cho lũ cướp, lại có lòng tốt trả lại nhà ta của cải để báo ơn. Thế mà tại sao các người lại vu cho họ là ăn cướp, bắt giam vào ngục chịu nhục hình? Thổ địa, thành hoàng trong ngục lo sợ tâu cho Diêm Vương biết. Diêm Vương sai quỷ sứ áp giải ta về bảo cho các người phải tới phủ đường thưa lại, xin thả Đường Tăng ra, thì may ra thoát nạn. Nếu không già trẻ trong nhà sẽ chết hết”. Vì vậy, hôm nay chúng con đệ đơn xin thôi kiện, muôn xin quan lớn rủ lòng thương giúp đỡ.

Quan thứ sử nghe nói như vậy, nghĩ thầm rằng:

- Cha hẳn vừa chết xác hầy còn ấm, ma mới hiện hồn báo ứng còn có lý, chứ bác ta chết đã năm sáu năm nay, mà đêm qua cũng hiện hồn về báo ta tra xét lại tha cho họ là có sao nhỉ?... Vậy xem ra chắc hẳn là bọn họ bị oan uổng rồi.

Đang lúc băn khoăn, bỗng thấy quan tri huyện và các quan ở huyện Địa Linh ập vào công đường nói cuống quýt:

- Bẩm quan lớn, hỏng rồi! Hỏng rồi! Vừa rồi Thượng Đế sai Lãng Đãng Du Thần xuống hạ giới, bảo ngài phải thả ngay người tốt bị giam trong ngục. Mấy hòa thượng bị bắt hôm qua không phải là kẻ cướp, mà là những Phật tử đi lấy kinh. Nếu chậm trễ, thì sẽ đá chết tất cả quan viên chúng tôi, lại còn đá chết trăm họ và đập đổ thành trì ra tro bụi nữa.

Quan thứ sử càng sợ hãi tái mặt, gọi ngay quan hình phòng hỏa tốc mang thẻ bài tới nhà lao thả ngay thầy trò Tam Tạng. Bát Giới phát sần cả người nói:

- Hôm nay không biết họ lại tra tấn kiểu nào đây?

Hành Giả cười nói:

- Một roi họ cũng chẳng dám đánh chúng ta. Lão Tôn đã lo liệu đâu vào đấy cả rồi. Đến công đường

không những không phải quý, mà còn được họ mời chúng ta ngồi trên nữa ấy chứ. Hơn nữa tôi còn hỏi đòi họ hành lý, con ngựa, thiếu thứ nào, tôi còn nện cho một trận.

Vừa dứt lời, thầy trò đã được đưa tới công đường. Quan thứ sử, quan tri huyện, và đông đủ quan viên trong phủ huyện vừa nhìn thấy thầy trò Đường Tăng đã vội vã bước xuống nghênh đón nói:

- Hôm qua khi thánh tăng tới nơi, một là chúng tôi bận đi đón quan trên, hai là thấy cả tang vật, nên chưa kịp tra xét kỹ càng cho rõ đầu đuôi...

Đường Tăng chấp tay cúi người, đem chuyện trước kể hết một lượt, mọi người không ngớt thán phục nói:

- Chúng tôi trót lầm lỡ, xin thứ lỗi! Thứ lỗi!

Lại hỏi ở trong ngục thầy trò có bị mất mát gì không. Hành Giả bước tới trừng mắt, đồng dục nói:

- Con ngựa bạch của tôi bị người của thượng quan bắt mất, hành lý thì bị lính canh ngục cướp đi, mau mau trả lại cho chúng tôi. Hôm nay mới là ngày tôi bạch tội lại các người đây! Vu cho người ngay là cướp thì mắc tội gì?

Các quan phủ huyện thấy Hành Giả tức giận, ai nấy sợ hãi, vội cho gọi ai giữ ngựa, ai cầm hành lý phải mang đến ngay. Mọi thứ nhất nhất được trao lại đầy đủ. Bọn Hành Giả đều tỏ vẻ giận dữ. Các quan đành phải lôi nhà họ Khấu ra làm cớ che đỡ. Tam Tạng khuyên giải nói:

- Đồ đệ ơi, vẫn chưa hẳn minh bạch đâu. Ta hãy tới nhà họ Khấu, một là để thăm viếng, hai là cùng họ đối chứng, hỏi cho ra người nào thấy chúng ta ăn cướp.

Hành Giả nói:

- Đúng. Để lão Tôn gọi người chết dậy hỏi xem bị người nào đánh chết.

Sa Tăng đỡ Đường Tăng lên ngựa, quát tháo ầm ỹ, cả bọn kéo ra. Các quan trong phủ huyện đi theo cùng tới nhà họ Khấu. Anh em Khấu Lương sợ quá đứng trước cửa dập đầu lạy lia lịa mời vào trong nhà. Mọi người trong nhà đang đứng bên màn khóc lóc ầm ỹ. Hành Giả đáp:

- Cái mục già ăn gian nói dối hãm hại người ngay kia, đừng khóc nữa, để lão Tôn gọi ông cụ dậy xem cụ nói rõ bị ai đánh chết, cho mục xấu hổ một trận!

Các quan ai cũng cho là Hành Giả nói cho vui mà thôi. Hành Giả nói:

- Thưa các vị đại nhân, các vị hãy ngồi chơi với sư phụ tôi một lát. Bát Giới, Sa Tăng bảo vệ sư phụ cẩn thận để tôi đi một chuyến.

Đoạn Đại Thánh bước ra ngoài cửa, nhảy vút lên không trung. Chỉ thấy ráng đẹp mông lung trùm đất rộng, hào quang rực rỡ đỡ thiên thần. Bấy giờ mọi người mới nhận ra đó là vị tiên đi mây về gió, bậc thánh cải tử hoàn sinh. Ai nấy thắp hương khẩn vái sì sụp. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện Đại Thánh dùng phép cân đầu vân tới thẳng địa giới cõi u minh, xông xộc vào trong điện Sâm La. Đã thấy:

Mười vị Diêm Vương tay chấp,

Năm phương quỷ phán dập đầu.

Nghìn cây kiếm nhọn cúi chào,

Muôn dãy đao to nghiêng đón.

Thành Ưông Tử ma kia hiển hiện,

Chân cầu Nại Hà quý nọ siêu sinh.

Khắp một vùng rực ánh thần quang,

U ám âm ty bừng sáng sủa.

Mười vị Diêm Vương đón tiếp Đại Thánh. Làm lễ tương kiến xong, Diêm Vương hỏi Đại Thánh xuống có việc gì.

Hành Giả đáp:

- Con ma Khấu Hồng nuôi sư ở huyện Địa Linh, phủ Đồng Đài ai bắt, mau mau đi tìm trả lại cho tôi ngay.

Mười vị Diêm Vương nói:

- Thiện sĩ Khấu Hồng chưa hề bị quý sứ câu hồn. Ông ta tự tới đây, gặp Kim Y Đồng tử của Địa Tạng Vương, cậu ấy dẫn ông ta đến yết kiến Địa Tạng Vương rồi.

Hành Giả vội vã chia tay mười vị Diêm Vương, tới thẳng cung Thúy Vân gặp Địa Tạng Vương Bồ Tát. Hành Giả hỏi Bồ Tát xong, bèn thưa hết chuyện.

Bồ Tát vui vẻ nói:

- Tuổi thọ của Khấu Hồng vừa tới ngày hết. Khi mệnh chung, không bận giường chiếu, là đời đi luôn. Ta thấy hãn là người thiện sĩ, nuôi nấng sư tăng, bèn thu nhận hãn làm người trưởng án giữ sổ thiện duyên. Nay Đại Thánh tới xin, ta bằng lòng cho hãn thọ thêm một giáp nữa, và bảo hãn về theo Đại Thánh luôn thể.

Kim Y đồng tử vâng lệnh đưa Khấu Hồng ra. Khấu Hồng vừa nhìn thấy Hành Giả đã rớt rít van xin:

- Lão sư! Lão sư! Cứu tôi với!

Hành Giả nói:

- Ông bị bọn cướp đá chết. Nơi đây là cung điện của Địa Tạng Vương dưới âm ty. Tôi tới đây đưa ông về dương thế làm rõ chuyện này. Đội ơn Bồ Tát tha cho về, lại ban cho thọ thêm một giáp nữa, mười hai năm sau, ông lại về đây.

Viên ngoại cúi đầu tạ ơn mãi không thôi.

Hành Giả vái chào từ biệt Bồ Tát, thổi hồn Khấu Hồng hóa thành hơi, bỏ vào ống tay áo, rời âm phủ trở về dương gian. Cưỡi mây một thoáng đã tới nhà họ Khấu. Hành Giả gọi Bát Giới mở nắp áo quan, trả

linh hồn nhập vào thể xác. Một lát, Khấu Hồng thấm hơi sống lại, bò ra khỏi áo quan, đập đầu lạy bốn thầy trò Đường Tăng, nói:

- Sư phụ ơi, Khấu Hồng này bị chết bất đắc kỳ tử, đội ơn sư phụ xuống âm ty cứu sống, khác nào ơn tái tạo!

Nói rồi cảm tạ khôn xiết. Kịp khi quay đầu lại nhìn thấy các quan đứng cả đó, lại vội vàng đập đầu nói:

- Các vị quan lớn đến nhà tôi chắc có việc gì?

Quan thứ sử nói:

- Các con ông lúc đầu đệ đơn kiện, ghi rõ tên, tố giác thánh tăng này là cướp của giết người. Ta lập tức sai quân đi bắt. Không ngờ thánh tăng dọc đường gặp bọn cướp của giết người ở nhà ông, bèn lấy lại của cải mang trả cho nhà ông. Lính của ta bắt nhầm. Thêm nữa ta cũng chưa xét kỹ, tổng luôn vào ngục giam. Đêm qua ông hiện hồn về, bác ta cũng hiện hồn về trách móc. Lại thêm có Lãng Đãng Du Thần cũng giáng lâm chỉ giáo cho nữa. Một lúc mà có bao nhiêu việc hiển ứng. Vì vậy ta phải thả ngay thánh tăng. Còn vị thánh tăng này vừa đi cứu sống ông về đây.

Viên ngoại quỳ xuống nói:

- Bẩm quan lớn, kỳ thực thật oan uổng cho bốn vị thánh tăng này quá! Đêm ấy hơn ba mươi tên cướp, đốt đuốc vác dao xông vào nhà tôi cướp của. Tôi tiếc của, chạy ra van xin lũ cướp, bất ngờ bị chúng đá cho một cái chết ngay lập tức. Nào có liên can gì đến bốn vị này đâu!

Đoạn gọi vợ con lại nói:

- Kẻ cướp đã chết ta, các người lại dám hùa nhau nói dối nói càn vu cáo là cố sao? Xin quan lớn định tội xét xử cho.

Lúc ấy mọi người già trẻ trong nhà đều dập đầu van xin. Quan thứ sử khoan dung cũng tha tội cho.

Khấu Hồng sai sửa soạn yến tiệc khoản đãi cảm ơn sâu của quan phủ. Nhưng mọi người đều chối từ trở về công đường.

Ngày hôm sau, Khấu Hồng lại treo biển nuôi sư, lại giữ thầy trò Tam Tạng ở lại khoản đãi, Tam Tạng nhất quyết không chịu. Khấu Hồng đành phải đi mời bạn bè thân thích sắm sửa cờ phướn tiễn đưa thầy trò như lần trước. Chà, như thế mới thật là:

*Đất rộng nào ngờ còn việc ác,
Trời cao đâu nỡ phụ người ngay.
Như Lai đường rộng thung dung bước,
Thẳng tới Linh Sơn cõi phúc dày.*

Cuối cùng không biết việc gặp Phật sẽ như thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI TÁM

Vượn ngựa thực thuần nay thoát xác

Công quả viên mãn gặp Như Lai

Lại nói chuyện Khấu viên ngoại được hồi sinh, bèn lại sửa soạn cờ phướn, trống kèn, tụ tập các thân hữu tăng đạo tiến chân thầy trò như lần trước.

Bốn thầy trò Đường Tăng đi thẳng ra đường cái. Thật đúng là Tây phương đất Phật, khác hẳn các nơi khác. Nhìn thấy nào là cỏ ngọc hoa ngà, thông xưa tùng cổ. Nơi đây, nhà nào cũng làm việc thiện, người nào cũng muốn nuôi sư, chân núi gặp người tu hành, rừng sâu thấy người niệm Phật. Bốn thầy trò ngày đi đêm nghỉ được chừng sáu bảy hôm, bỗng nhìn thấy một dải lầu cao, mấy tầng gác thắm. Thật là:

Trăm thước vút trời,

Chọc tầng Vân Hán.

Cúi đầu thấy mặt trời lặn,

Với tay hái được sen trời.

Khung cửa sổ thoáng rộng như nuốt vũ trụ xa xôi,

Điện các hết tấm bình phong chắn tầng mây bạc.

Hạc vàng báo tin thu, cây cối,

*Loan tía đưa thư muôn, gió hòa.
Thật chính nơi cung báu ngọc ngà,
Quả một cõi tụng kinh đàm đạo.
Hoa đón xuân về khoe đỏ rực,
Tùng cao mưa gội tán xanh om.
Hoa thắm quả thơm chiu chít quanh năm,
Linh thiêng phượng múa ôi tuyệt đẹp!*

Tam Tạng chỉ roi, nói:

- Ngộ Không ơi, vùng này đẹp quá!

Hành Giả nói:

- Sư phụ những lúc gặp cảnh giả, Phật tượng giả, thì vội sụp người lạy. Bây giờ gặp cảnh thật, Phật tượng thật lại chẳng xuống ngựa là có sao?

Tam Tạng nghe vậy, vội vàng xuống ngựa, bước tới cửa tòa lâu, nhìn thấy một đạo đồng đứng nghiêm người trước cổng chùa cất tiếng hỏi:

- Ngài là người đi lấy kinh ở phương Đông đó chăng?

Đường Tăng vội vàng sửa lại quần áo cho ngay ngắn, ngẩng đầu nhìn, thấy đạo đồng ấy:

Mình khoác áo gấm,

Tay phất ngọc trần.

*Mình khoác áo gấm, gác ngọc lâu nga thường đặt
tiệc;*

Tay phất ngọc trần, đài son phủ tía sạch như lau.

Cổ tay lục lạc đeo,

Chân hài cong bước nhẹ.

Phong thái thần tiên quá,

Diễm lệ lại thanh kỳ.

Luyện thuốc trường sinh giữa chốn thanh u,

Thọ mãi không già khác xa trần thế

Người cõi Linh Sơn, thánh tăng chẳng rõ,

Kim Đỉnh đại tiên tới đón đó mà.

Tôn Đại Thánh nhận ra đạo đồng, bèn nói:

- Sư phụ ạ, đó là Kim Đỉnh đại tiên ở quán Ngọc Chân dưới chân núi Linh Sơn tới đón chúng ta đó.

Tam Tạng bấy giờ mới tỉnh ngộ, bước tới cúi chào. Đại tiên cười nói:

- Thánh Tăng năm nay mới tới đây à. Tôi bị Quan Âm Bồ Tát đánh lừa. Mười năm trước, ngài vâng lệnh Phật tổ sang cõi Đông tìm người lấy kinh, bảo là hai ba năm nữa sẽ tới đây, làm tôi phải năm nào cũng đợi, biết vô âm tín, không ngờ bây giờ mới được gặp gỡ.

Tam Tạng chấp tay nói:

- Đại tiên chờ đợi vất vả quá! Xin đa tạ! Xin đa tạ!

Bốn người bèn dắt ngựa gánh đồ cùng đạo đồng bước vào quán. Làm lễ tương kiến xong, đại tiên sai pha trà, dọn cơm chay, lại gọi tiểu đồng mang nước thơm cho thầy trò Đường Tăng tắm gội sửa soạn lên đất Phật. Thật chính là:

*Công thành tắm gội thơm tho,
Luyện thuần bản tính hợp hòa thiên chân.
Trăm cay nghìn đắng qua lần,
Tam quy cứu giới thanh tâm vô ngần.
Hết ma, đất Phật đặt chân,
Tai qua, nạn khỏi thấy tầng sa môn.
Lâu lâu rửa sạch bụi trần,
Tìm về nguồn gốc thân tâm vững bền.*

Thầy trò tắm gội xong, bất giác trời đã tối, bèn nghỉ cả trong quán Ngọc Chân.

Sáng hôm sau, Đường Tăng thay quần áo, khoác tấm cà sa gấm, đội mũ tỳ lư, tay chống gậy tích trượng, bước lên sảnh đường chào từ biệt đại tiên. Đại tiên cười nói:

- Hôm qua lam lũ, hôm nay sáng sủa. Nhìn tướng quả là con Phật rồi.

Tam Tạng cúi chào từ biệt ra đi. Đại tiên nói:

- Khoan đã, để tôi tiễn ngài đi.

Hành Giả nói:

- Ngài không phải tiễn đâu. Tôi biết đường rồi.

Đại tiên nói:

- Đại Thánh chỉ biết đường mây, mà thánh tăng chưa đi đường mây bao giờ, phải đi theo đường bộ.

Hành Giả nói:

- Phải. Lão Tôn đã tới đây mấy lần, nhưng toàn đi mây về gió, chưa hề đặt chân tới đất. Nếu có đường dưới đất, phải phiền ngài dẫn mới xong. Sư phụ tôi đang sốt ruột muốn bái Phật, phải đi ngay đừng chậm trễ nữa.

Đại tiên cười khà khà dặt tay Đường Tăng dẫn vào cửa pháp môn. Nguyên con đường này không ra lối cổng chùa, mà từ gian giữa trong quán, đi xuyên qua lối cửa sau. Đại tiên chỉ Linh Sơn nói:

- Thừa thánh tăng, ngài hãy nhìn ở chỗ mây lành năm sắc, khí đẹp nghìn tầng đằng kia kia. Nơi ấy là núi Linh Thứu, thắng địa của Phật tổ đấy.

Đường Tăng hướng về phía ấy sụp lạy, Hành Giả cười nói:

- Sư phụ ơi, chưa tới chỗ phải lạy đâu. Thường có câu: “Gần nhà xa ngõ”^[326], núi ấy còn cách đây xa lắm, lạy làm gì cho vội. Nếu lạy từ đây tới đỉnh núi ấy, thì không biết phải dập đầu biết bao nhiêu lần!

Đại tiên nói:

- Thừa thánh tăng, ngài cùng Đại Thánh, Thiên Bồng, Quyển Liêm đã tới phúc địa, nhìn thấy Linh Sơn, bây giờ tôi xin quay về.

Tam Tạng cúi chào từ biệt.

Đại Thánh dẫn bọn Đường Tăng khoan thai trèo lên núi, được chừng năm sáu dặm, nhìn thấy một dòng nước cuồn cuộn, sóng vỗ tung trời, rộng tới tám chín dặm, bốn phía tịnh không bóng người. Tam Tạng sợ hãi nói:

- Ngộ Không, chúng ta nhầm đường, hay là đại tiên chỉ sai chãng? Dòng sông này rộng quá, sóng đánh dữ dội, lại không có thuyền bè, làm sao qua được?

Hành Giả cười nói:

- Không nhầm đâu! Sư phụ không nhìn thấy đằng kia có một cây cầu đó ư? Phải bước qua cầu mới thành chính quả.

Thầy trò bước tới gần xem xét, thấy một chiếc biển cắm bên cầu, trên biển đề ba chữ “bến Lăng Vân”. Bến này nguyên chỉ có một cây cầu độc mộc. Thật là:

*Xa ngắm ngang trời như cột ngọc,
Gần trông chẳng khác một cây khô.*

*Ngăn sông chặn biển dễ ơ,
Cây cầu độc mộc biết qua thế nào.
Nghìn tấm lụa trắng phau trời rộng,
Muôn trượng cao một cọng cầu vồng.*

*Trơn như mỡ khó đặt chân,
Họa may thần thánh mới lần được sang.*

Tam Tạng hồn vía rụng rời nói:

- Ngộ Không ơi, cầu này người không đi được, chúng tôi phải tìm đường khác sang thôi.

Hành Giả cười nói:

- Chính đường này đó! Chính đường này đó!

Bát Giới cũng phát hoảng nói:

- Đường này thì bố ai dám đi? Sông thì rộng, sóng thì dữ, độc một cây gỗ vừa nhỏ vừa trơn, ai dám đặt chân?

Hành Giả nói:

- Chú cứ đứng đây, để lão Tôn qua cho mà xem.

Đoạn Đại Thánh rảo bước nhảy lên cầu lắc la lắc lự, trong giây lát qua được bên kia, rồi đứng bên đó gọi to:

- Sang đây, sang đây!

Đường Tăng xua tay. Bát Giới, Sa Tăng căn móng tay nói:

- Gay lắm! Gay lắm!

Hành Giả từ bên kia lại chạy qua bên này, kéo tay Bát Giới nói:

- Chú ngốc theo tôi! Theo tôi!

Bát Giới nằm lăn ra đất nói:

- Trơn lắm! Trơn lắm! Không qua được đâu, anh tha cho tôi, để tôi cưỡi mây qua thôi!

Hành Giả ngăn lại nói:

- Chỗ này là đâu mà chú dám cưỡi mây? Phải bước qua cây cầu này mới thành Phật được chứ.

Bát Giới nói:

- Anh ơi, Phật thành hay không thành cũng cóc cần, em không qua nổi đâu.

Hai người đứng bên cầu co kéo mãi. Sa Tăng bước tới khuyên giải, họ mới buông tay nhau ra. Tam Tạng quay đầu, chợt nhìn thấy phía hạ lưu có một người đang chèo thuyền bơi tới, cất tiếng gọi to:

- Lên đò! Lên đò!

Tam Tạng mừng quýnh, nói:

- Đồ đệ đừng cãi nhau nữa, có con đò đến kia rồi.

Ba người nhảy lên mừng rỡ, đưa mắt nhìn chăm chú, thấy con thuyền đã tới gần, hóa ra là một con thuyền không đáy. Cặp mắt lửa người vàng của Hành Giả đã sớm nhận ra đó là Tiếp Dẫn Phật Tổ, còn gọi là Nam Vô Bảo Tràng Quang Vương Phật, nhưng chẳng dám nói ra, chỉ cất tiếng gọi:

- Lại đây cầm sào nào!

Trong giây lát, con đò ghé sát bờ, Phật Tổ nói:

- Mời lên, mời lên!

Tam Tạng thấy vậy, trong lòng sợ hãi nói:

- Thuyền của ngài là thuyền hổng không đáy, qua sông làm sao?

Phật tổ nói:

- Thuyền ta đây:

Thuở hồng hoang đã từng nổi tiếng,

Có ta đây chèo chống giỏi giang.

Sóng to gió cả vững vàng,

Không đầu không cuối bước sang cõi lành.

Quay về gốc, bụi trần chẳng bận,

*Muôn kiếp đày, thanh thân qua sông.
Thuyền không đáy vượt trùng dương,
Xưa nay cứu vớt muôn vàn sinh linh.*

Tôn Đại Thánh chấp tay đa tạ, nói:

- Xin cảm ơn tấm lòng tốt đón tiếp sư phụ tôi. Xin mời sư phụ lên đò nào. Chiếc thuyền này tuy không đáy nhưng vững vàng lắm, nhờ có sóng to gió cả cũng chẳng lật được.

Tam Tạng bấy giờ vẫn chưa yên tâm, Hành Giả đứng khoanh tay trước ngực, bất ngờ ầy mạnh một cái, Tam Tạng đứng không vững, rơi đánh ào một cái xuống nước. Phật tổ nhanh tay đỡ lấy, dắt xuống đò. Tam Tạng vừa phui quần áo, vừa giậm chân oán trách Hành Giả. Hành Giả dắt luôn cả Sa Tăng, Bát Giới dắt ngựa gánh đồ xuống đò. Thầy trò đứng cả ở đằng mũi đò. Phật Tổ nhẹ nhàng ầy con đò ra. Bỗng thấy phía thượng lưu một xác người trôi xuống. Tam Tạng sợ hãi luống cuống. Hành Giả cười nói:

- Sư phụ đừng sợ. Xác đó là sư phụ đấy.

Bát Giới cũng nói:

- Đúng sư phụ rồi! Đúng sư phụ rồi!

Sa Tăng vỗ tay nói:

- Đúng sư phụ rồi! Đúng sư phụ rồi!

Phật tổ giơ tay làm hiệu nói:

- Đúng là ngài! Xin chúc mừng! Xin chúc mừng!

Ba người cùng đồng thanh họa theo lời Phật tổ. Con đà được chèo đi, trong chớp mắt đã vững vàng rời khỏi bến tiên Lăng Vân sang tới bờ bên kia. Tam Tạng quay người nhẹ nhàng bước lên bờ.

Có bài thơ làm chứng rằng:

*Thoát rồi xương cốt trần gian,
Tương thân tương ái vượt sang Niết Bàn.
Viên mãn thành Phật thỏa lòng,
Từ nay rửa sạch bụi trần láng láng.*

Thế mới gọi là pháp trí tuệ quảng đại, đưa thầy trò lên bờ kia cực lạc.

Bốn người lên bờ quay đầu nhìn, cả người và con đà không biết biến đi đằng nào mất. Bấy giờ Hành Giả mới nói đó là Tiếp Dẫn Phật Tổ, Tam Tạng tỉnh ngộ ra, vội quay người lại lạy tạ ba đồ đệ.

Hành Giả nói:

- Hai bên chẳng phải tạ ơn nhau, bởi cả hai cùng giúp nhau đẩy chử. Chúng con nhờ sư phụ được giải thoát, mượn đường lối tu hành, may thành chính quả. Còn sư phụ nhờ chúng con hộ vệ mà giữ giáo Già Lam, thoát khỏi thai phàm. Giờ đây sư phụ thử nhìn

coi cảnh vật cỏ hoa tùng bách, loan phượng hươu nai
nơi đây so với các nơi yêu ma quỷ quái, đâu đẹp đâu
xấu? Đâu ác đâu lành?

Tam Tạng khen ngợi mãi không dứt. Bốn thầy trò
lòng lâng lâng nhẹ nhõm, lên tới Linh Sơn, nhìn thấy
ngay tòa chùa cổ Lô Âm:

Ngọn sát tầng Vân Hán,

Rễ tiếp mạch Tu Di,

Đỉnh non xếp lô xô,

Đá lạ bày cao thấp.

Cỏ lạ hoa kỳ lan vách ngất,

Chi tía huệ thơm ngát đường quanh.

Rừng đào vượn tiện hái quả từng bưng,

Đầu cành hạc trắng phơi lông tựa ngọc,

Phượng tía từng đôi.

Loan xanh từng cặp...

*Phượng tía từng đôi, châu mặt trời hót mừng điềm
tốt;*

Loan xanh từng cặp, đón gió xòe lông múa điệu kỳ

Lại thấy ngói uyên ương vàng rực gần xa,

Gạch mã não tường xây lấp lánh.

Hàng bên đông, hàng bên tây lầu son gác phấn,

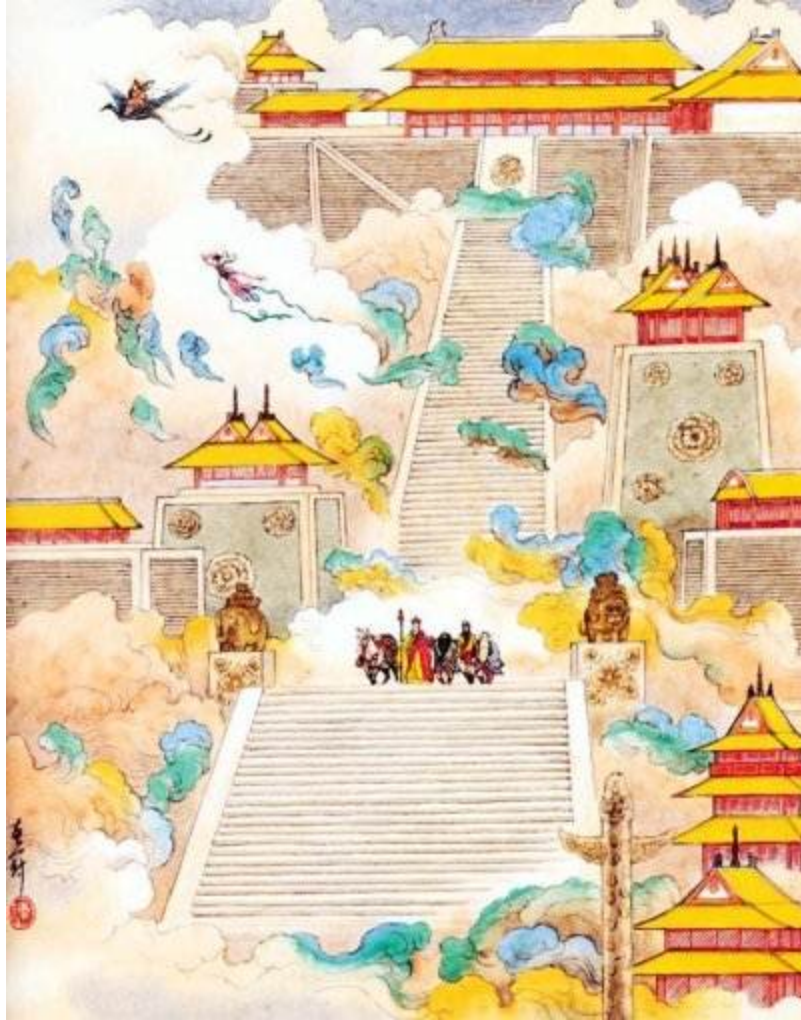
*Dãy bên nam, dãy bên bắc cung ngọc điện vàng.
Điện Thiên Vương rực rỡ ánh hào quang,
Đường Hộ Pháp huy hoàng tia ráng đẹp.
Tháp phù đồ nổi bật,
Hoa ưu bát ngát ngạt ngào.
Chính là nơi phúc địa riêng một góc trời,
Mây nhờn như bay, ngày dài tháng rộng.
Muôn duyên dứt, bụi trần chẳng bợn,
Vạn kiếp vô biên đại pháp môn.*

Thầy trò thung dung khoan thai bước lên đỉnh Linh Sơn, lại nhìn thấy các vị Ưu bà đứng dưới rừng tùng, các ngài thiện sĩ chờ trong rừng bách. Tam Tạng bèn cúi đầu chào. Các vị Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, Tỳ Kheo Tăng, Tỳ Kheo Ni vội vã chấp tay nói:

- Thánh tăng khoan hãy làm lễ vội, đợi khi nào yết kiến đức Mâu Ni xong, ta sẽ nói chuyện sau.

Hành Giả cười nói:

- Đúng! Đúng! Hãy đi bái các vị trên đã.



Tam Tạng mừng rỡ khua chân múa tay đi theo Hành Giả tới bên ngoài cổng chùa Lô Âm. Ở đấy đã có bốn vị Đại Kim Cương nghênh đón nói:

- Thánh tăng đã đến đây ư?

Tam Tạng cung kính đáp:

- Thưa vâng. Đệ tử là Huyền Trang đã đến.

Chào xong, định muốn bước vào. Kim Cương nói:

- Thánh tăng chờ một lát, đợi chúng tôi vào bẫm đã.

Các vị Kim Cương để một vị vào trong chùa báo với bốn vị Kim Cương ở tầng cửa thứ hai, nói là Đường Tăng đã đến. Tầng thứ hai lại chuyển vào tầng ba báo việc Đường Tăng đã đến. Vị ở tầng cửa thứ ba nguyên là một vị thần tăng làm đồ cúng, nghe báo Đường Tăng đã đến, vội vào ngay điện Đại Hùng thưa với đức Như Lai Chí Tôn Thích Ca Mâu Ni Vạn Phật:

- Thánh tăng triều Đường đi lấy kinh đã tới bảo sơn.

Phật tổ mừng lắm, lập tức xuống chiếu vàng, cho gọi tám vị Bồ Tát, bốn vị Kim Cương, năm trăm vị A La, ba nghìn vị Yết Đế, mười một vị Đại Diệu, mười tám vị Già Lam vào đứng xếp thành hai hàng, sau đó mới xuống chiếu vàng cho gọi Đường Tăng vào. Ở bên ngoài, từng tầng từng lớp kính vâng lệnh Phật, truyền lệnh:

- Mời thánh tăng vào.

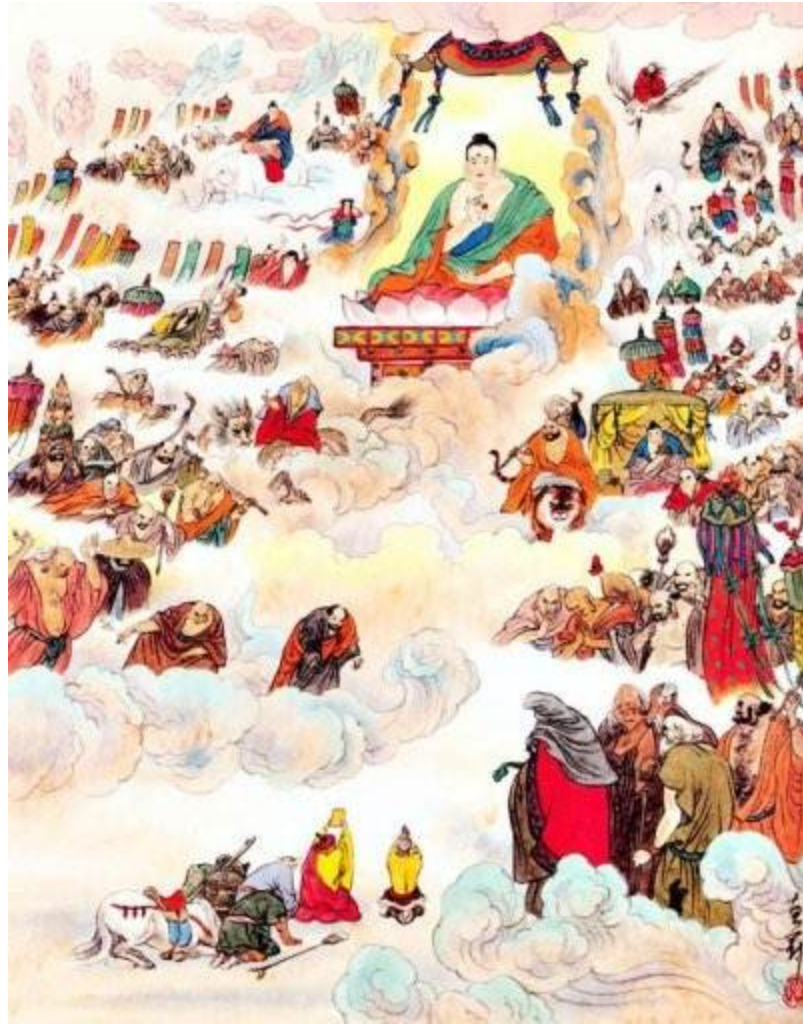
Đường Tăng giữ đúng nghi lễ, cùng Ngô Không, Ngô Năng, Ngô Tĩnh dắt ngựa gánh đồ bước vào trong cửa. Thật là:

*Năm nào vâng mệnh thánh quân,
Quê hương từ biệt rời chân cõi ngoài
Sáng trèo non đón gió trời,*

*Chiều về gối đá ngủ nơi mây mù.
Gối khăn nghìn dặm xông pha,
Đường xa lặn lội biết là bao năm.
Sắt son quyết chí cầu kinh,
Như Lai yết kiến thỏa tình từ đây.*

Bốn thầy trò vào trước điện Đại Hùng, cúi người kính lạy Như Lai và lạy mọi người đứng ở hai bên hai lạy, đoạn mỗi người lại đi quanh lạy ba vòng, sau đó bước tới quỳ xuống trước mặt Phật Tổ trình dâng điệp văn. Như Lai xem xong trả lại cho Tam Tạng. Tam Tạng cúi đầu lạy thưa rằng:

- Đệ tử là Huyền Trang, vâng mệnh hoàng đế Đại Đường bên phương Đông sang bảo sơn cầu chân kinh cứu vớt chúng sinh. Muôn xin Phật Tổ ra ơn, ban cho chân kinh sớm mang về nước.



Như Lai bèn mở miệng từ bi, động lòng thương xót, nói với Tam Tạng:

- Cõi đông thổ của nhà người thuộc Nam Thiệm Bộ Châu, trời cao đất dày, người đông vật thịnh, tham lam độc ác, trí trá gian dâm, không theo Phật Giáo, không giữ thiện duyên, chẳng kính tam quang, chẳng trọng ngũ cốc, bất trung bất hiếu, bất nghĩa, bất nhân, lừa mình dối người, tranh to giành nhỏ, hại vật sát sinh, gây ra biết bao ác nghiệp, tạo nên tội lỗi vô vàn, đến nỗi phải đày xuống địa ngục, cho nên rơi

mãi xuống cõi u minh, phải chịu đựng biết bao nỗi khổ bị đâm đập giã nghiền, biến thành súc vật. Có biết bao loài đâm lông mọc sừng đem thân trả nợ, lấy thịt nuôi người, mãi mãi rơi xuống ngục A Tỳ, vĩnh viễn chẳng được siêu thăng. Tuy có họ Khổng lập ra thuyết nhân nghĩa lễ trí, các vị đế vương nối nhau, cai trị bằng những hình phạt bỏ tù, đi đày, treo cổ, xử chém, nhưng còn những kẻ ngu xuẩn dốt nát phóng túng nông cuồng thì biết làm sao? Nay ta có ba tạng kinh có thể siêu thoát khổ não, giải trừ tai ương, ba tạng đó là: Một tạng Pháp bàn việc trời, một tạng Luận bàn việc đất, và một tạng Kinh siêu độ cho người chết, tổng cộng ba mươi năm bộ, gần một vạn năm nghìn một trăm bốn mươi bốn quyển. Đó thực là đường tu chân chính, cửa thiện rõ ràng. Phạm mọi việc thiên văn, địa lý, nhân sự, chim muông, hoa cỏ, đồ vật... trong bốn đại bộ châu không việc gì là không ghi chép. Các người từ xa xôi tới đây, ta cũng muốn trao cho tất cả mang về, chỉ e người phương đó ngu si lỗ mãng hủy báng chân ngôn, không biết ý chí sâu xa trong đạo Sa Môn của ta.

Đoạn gọi:

- A Nan, Ca Diếp, các người dẫn bốn người này tới dưới lầu báu thết đãi cơm chay. Ăn xong, mở gác báu, trong số ba mươi năm bộ của ba tạng kinh của

ta, chọn lấy mấy quyển đưa cho họ, bảo họ truyền bá sang cõi Đông, ghi mãi ơn sâu!

Hai vị tôn giả tức khắc vâng lệnh Phật Tổ, đưa bốn thầy trò tới dưới lầu. Ở đây thầy trò thấy cơ man những của ngon vật lạ. Các vị thần bày đồ cúng dọn tiệc chay toàn những thứ hoa quả tiên, món ăn tiên, trà hương tiên, chân tu bách vị mà dưới trần không hề thấy bao giờ. Thầy trò đánh lễ tạ ơn Phật, rồi thả sức ăn uống.

Thực là:

*Hào quang rực rỡ khắp nơi,
Của ngon vật lạ tuyệt vời thơm ngon.
Gác vàng nghìn lớp sáng choang,
Nhạc tiên réo rắt rộn ràng gần xa.
Hoa tiên thanh khiết thơm tho,
Trà hương phẩm quả toàn đồ trường sinh.
Bấy nay cực khổ vô cùng,
Hôm nay hưởng thụ thung dung thanh nhàn.*

Lần này Bát Giới, Sa Tăng được ăn uống thỏa thuê. Những món ăn xứ Phật, toàn món hưởng thọ trường sinh, thay da đổi thịt, thầy trò tha hồ ăn uống. Hai vị Tôn giả bồi tiếp cho bốn người ăn uống xong, bèn đưa vào gác báu mở cửa cho xem. Bên trong hào

quang khí đẹp rực rỡ nghìn trùng, rắng tía mây lành huy hoàng vạn khoảnh. Trên hòm kinh, mặt ngoài tủ báu đều dán thẻ đỏ, ghi đầy đủ danh mục các quyển kinh. Đó là:

Một bộ kinh Niết Bàn 748 quyển

Một bộ kinh Bồ Tát 1021 quyển

Một bộ kinh Hư Không Tạng 400 quyển

Một bộ kinh Thủ Lăng Nghiêm 110 quyển

Một bộ kinh Ân Ý Kinh đại tập 50 quyển

Một bộ kinh Quyết Định 140 quyển

Một bộ kinh Bảo Tạng 45 quyển

Một bộ kinh Hoa Nghiêm 500 quyển

Một bộ kinh Lễ Thân Như 90 quyển

Một bộ kinh Đại Bát Nhã 916 quyển

Một bộ kinh Đại Quang Minh 300 quyển

Một bộ kinh Vị Tăng Hữu 1110 quyển

Một bộ kinh Duy Ma 170 quyển

Một bộ kinh Tam Luận Biệt 270 quyển

Một bộ kinh Kim Cương 100 quyển

Một bộ kinh Chính Pháp Luận 120 quyển

Một bộ kinh Phật Bản Hạnh 800 quyển

Một bộ kinh Ngũ Long 32 quyển
Một bộ kinh Bồ Tát Giới 116 quyển
Một bộ kinh Đại Tập 130 quyển
Một bộ kinh Ma Kiệt 350 quyển
Một bộ kinh Pháp Hoa 100 quyển
Một bộ kinh Du Già 100 quyển
Một bộ kinh Bảo Thường 220 quyển
Một bộ kinh Tây Thiên Luận 130 quyển
Một bộ kinh Tăng Kỳ 157 quyển
Một bộ kinh Phật Quốc Tạng 1950 quyển
Một bộ kinh Khởi Tín Luận 1000 quyển
Một bộ kinh Đại Trí Độ 1080 quyển
Một bộ kinh Bảo Uy 1280 quyển
Một bộ kinh Bản Các 850 quyển
Một bộ kinh Chính Luật Văn 200 quyển
Một bộ kinh Đại Không Tước 220 quyển
Một bộ kinh Duy Thức Luận 200 quyển
Một bộ kinh Cụ Xá Luận 200 quyển

A Nan, Ca Diếp dẫn Đường Tăng xem khắp tên các bộ kinh một lượt, đoạn nói với Đường Tăng:

- Thánh Tăng từ phương Đông tới đây, chắc có chút lễ vật gì biểu chúng tôi chẳng? Mau đưa ra đây, chúng tôi mới trao kinh cho.

Tam Tạng nghe xong nói:

- Đệ tử là Huyền Trang, vượt đường xá xa xôi, chẳng chuẩn bị được quà cáp gì cả.

Hai vị tôn giả cười nói:

- Hà! Hà! Tay trắng trao kinh truyền đời, người sau đến chết đói mất!

Hành Giả thấy bọn họ giở giọng xoay sở, không chịu trao kinh, thì nổi nóng nói:

- Sư phụ ạ, chúng ta đi thưa với Như Lai, bắt họ phải tận tay mang kinh tới cho chúng ta.

A Nan nói:

- Đừng làm ầm ĩ lên! Đây là nơi nào mà nhà người dám càn rỡ điêu toa? Vào đây mà nhận kinh.

Bát Giới, Sa Tăng quen tính nhịn, khuyên can Hành Giả, rồi cùng quay vào lấy kinh, xếp từng quyển, từng quyển vào trong tay nải, đặt lên mình ngựa, lại xếp thành hai gánh cho Bát Giới và Sa Tăng gánh, đoạn thầy trò quay vào tòa báu cúi đầu tạ ơn Như Lai rồi đi thẳng ra cửa. Tại đây thầy trò gặp một vị Phật Tổ, bèn lạy hai lạy. Gặp một vị Bồ Tát cũng lạy hai lạy. Ra tới cửa lớn, lại cúi chào từ biệt các vị

Tỳ Kheo Tăng, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, rồi xuống núi ra thẳng đường cái. Chuyện không nói nữa.

Lại nói chuyện có vị Nhiên Đăng Cổ Phật đứng trên gác báu, nghe mang máng có chuyện truyền kinh, và biết rõ ràng bọn A Nan, Ca Diếp đưa cho những quyển kinh không có chữ, bèn cười thầm nói:

- Các nhà sư bên cõi Đông thổ u mê, chẳng biết đó là kinh không có chữ, thật là uổng phí cả công sức thánh tăng lặn lội!

Đoạn hỏi:

- Có ai ở bên tòa không?

Thấy Bạch Hùng tôn giả bước ra. Cổ Phật dặn dò:

- Người hãy trở hết thần uy, đuổi theo ngay bọn Đường Tăng, lấy lại những quyển kinh không có chữ ấy và bảo họ quay lại lấy loại chân kinh có chữ.

Bạch Hùng tôn giả lập tức cười trợn cuồng phong, bay vèo ra ngoài cổng chùa Lô Âm, trở hết thần uy gây thành một trận gió dữ dội. Thật là:

*Dũng sĩ đất Phật,
Thần gió nào bằng.
Thiên thần nổi giận,
Ai nấy sợ xanh!*

Trận gió này:

*Cá rồng đều vỡ tổ,
Sông biển sóng trào dâng.
Vượn đen hái quả khó hiểm,
Hạc vàng quay vội về rừng,
Phượng tía hót nghe thảm thiết.
Gà rừng eo óc buồn tênh.
Cành tùng xanh tươi gãy gục,
Hoa ừ bát đảm cánh tung.
Khóm trúc thân dài nghiêng ngã,
Đài sen gió thổi rập rình.
Chuông gõ vang mãi tận trời xanh.
Bên bờ hoa lạ tàn đi cả,
Cạnh lối cỏ kỳ héo rũ thân.
Phượng tía không xòe cánh,
Hươu trắng vội ẩn mình.
Thoang thoang hương bay đầy vũ trụ,
Lâng lâng gió mát rộn trời xanh.*

Bọn Đường Tăng đang đi, bỗng nghe thấy một trận gió thơm cuộn cuộn, biết là điềm lạnh của Phật Tổ, nên chẳng đề phòng. Lại nghe thấy một tiếng vang

dội trên không trung, rồi một bàn tay thò xuống, nhẹ nhàng lấy đi tất cả những quyển kinh chất trên mình ngựa. Tam Tạng hốt hoảng ôm bụng kêu ầm ĩ, Bát Giới cầm cổ đuổi theo, Sa Hòa Thượng giữ chặt gánh kinh, Hành Giả cũng lập tức đuổi theo vun vút. Bạch Hùng tôn giả thấy Hành Giả đuổi tới gần, sợ cây gậy sắt của Hành Giả chẳng phân biệt, bất chấp hay dở nên chết thì sao, bèn vội vàng xé tung cả gói kinh vứt vung xuống đất. Hành Giả thấy bọc kinh bị đứt tung rơi xuống, lại bị trận gió thơn thổi bay tứ tung, bèn hạ mây bước xuống nhật kinh, không đuổi theo nữa. Bạch Hùng tôn giả thu gió cất mù trở về tâu lại với Phật Tổ. Chuyện không nói nữa.



Bát Giới đuổi tới nơi thấy kinh rơi xuống đất, bèn cùng Hành Giả nhặt nhanh đặt lên lưng quay về gặp Đường Tăng. Đường Tăng nước mắt chứa chan than thở:

- Đồ đệ ơi, ở cõi Cực Lạc mà cũng có ma dữ hãm hại sao?

Sa Tăng đỡ lấy những quyển kinh vừa nhặt lại, mở ra xem, thấy trắng phau như tuyết, không có một chữ nào, bèn vội vã đưa cho Đường Tăng, nói:

- Sư phụ ơi, những quyển này không có chữ.

Hành Giả cũng giở một quyển ra xem cũng thấy không có chữ. Bát Giới giở một quyển ra xem cũng thấy không có chữ. Tam Tạng bảo:

- Giở tất cả ra xem nào.

Khi giở ra thì thấy quyển nào cũng chỉ toàn là giấy trắng. Đường Tăng thở vắn than dài:

- Người phương Đông ta thật là vô phúc! Toàn những quyển không có chữ thế này thì dùng được việc gì? Còn mặt mũi nào nhìn mặt đức vua nữa! Cái tội khi quân ấy thực là đáng chết!

Hành Giả đã biết chuyện, bèn nói với Đường Tăng:

- Thôi đúng rồi sư phụ ạ. A Nan, Ca Diếp đòi chúng ta lễ vật. Chúng ta không có, nên trao cho chúng ta những bản không có chữ này đây. Ta mau trở lại thưa với Như Lai, hỏi họ về tội đòi ăn của đút.

Bát Giới làm âm lên:

- Đúng! Đúng! Phải đi tố giác họ!

Bốn thầy trò lập cập quay lại, vội vã trèo lên chùa Lô Âm.

Chẳng mấy chốc thầy trò đã tới cửa chùa, thấy mọi người đã đứng chấp tay đón tiếp, cười hỏi:

- Có phải thánh tăng quay lại đòi kinh không?

Tam Tạng gật đầu tạ ơn. Các vị Kim Cương cũng không ngăn cản để thầy trò đi vào. Tới trước điện Đại Hùng, Hành Giả kêu âm ỉ:

- Thưa Như Lai, thầy trò chúng con chịu đựng trăm cay nghìn đắng từ phương Đông xa xôi tới đây, đội ơn được Như Lai bằng lòng trao kinh cho. Thế mà A Nan, Ca Diếp vò tiền không xong, hùa nhau làm bậy, cố ý trao cho chúng con những quyển kinh không có chữ, chúng con mang về dùng được việc gì! Mong Như Lai xét cho!

Phật Tổ cười nói:

- Nhà người cứ bình tĩnh. Việc hai người vò lẽ các người ta đã biết rồi. Có điều kinh cũng không phải trao cho một cách dễ dàng, không thể lấy không được. Trước kia các Tỳ Kheo thánh tăng xuống núi cũng đem kinh này tụng hết một lượt cho nhà trưởng giả họ Triệu ở nước Xá Vệ, giúp cho nhà ấy người sống yên ổn, kẻ chết siêu thoát, thế mà chỉ lấy có ba đấu ba bơ vàng cốm của họ mang về thôi. Ta còn bảo họ bán kinh rẻ quá, con cháu đời sau lấy tiền đâu mà tiêu. Nhà người tay không đến cầu, nên họ mới trao cho những quyển trắng tinh. Quyển trắng tinh là chân kinh không chữ, cũng là những kinh hay. Các người

là chúng sinh ở cõi Đông u mê ngu tối, lẽ ra chỉ nên trao cho những thứ đó thôi.

Đoạn lại gọi:

- A Nan, Ca Diếp, mau đem những chân kinh có chữ, mỗi bộ chọn vài quyển trao cho họ rồi về đây báo lại.

Hai vị tôn giả lại đưa thầy trò tới dưới lầu ngọc gác tía, nhưng vẫn vòì Đường Tăng phải có chút lễ vật. Tam Tạng chẳng có vật gì dâng, đành bảo Sa Tăng mang ra chiếc bát tộ vàng, hai tay dâng lên nói:

- Đệ tử xa xôi bần hàn, không chuẩn bị được thứ lễ vật gì. Chỉ có chiếc bát này đích tay vua Đường ban cho, bảo đệ tử giữ lấy dọc đường xin ăn. Nay xin kính dâng tỏ chút lòng thành, muốn xin tôn giả nhận cho. Chừng nào đệ tử về nước, tâu lên nhà vua, chắc chắn có hậu tạ. Chỉ mong tôn giả lấy chân kinh có chữ ban cho, kéo lờ mất lệnh vua sai và uổng công lặn lội xa xôi vất vả.

A Nan nhận lấy chiếc bát, tủm tỉm cười. Mấy vị lực sĩ trông coi lầu báu, mấy người nhà bếp, cùng mấy vị tôn giả trông coi gác báu, người vuốt mặt, kẻ vỗ lưng, xua tay, bủ môi cười rộ lên nói:

- Không biết xấu hổ! Không biết xấu hổ! Vòi của đút của cả người đi lấy kinh!

A Nan ngượng ngùng mặt mũi nhăn nhúm, nhưng vẫn giữ chặt chiếc bát không rời. Ca Diếp mời thầy trò vào gác bấu soạn kinh, từng quyển từng quyển trao cho Tam Tạng. Tam Tạng nói:

- Đồ đệ ơi, các con phải xem lại cẩn thận, đừng để như lần trước.

Ba người nhận quyển nào đều mở ra xem quyển ấy, thấy quyển nào cũng có chữ cả. Tất cả gồm năm nghìn bốn mươi tám quyển, là số một tạng kinh. Thầy trò gói ghém cẩn thận chất lên lưng ngựa. Số còn thừa xếp vào một gánh để Bát Giới gánh, Sa Tăng thì gánh hành lý, còn Hành Giả thì dắt ngựa. Đường Tăng chống cây gậy tích trượng, sửa lại chiếc mũ tỳ lư, vuốt lại chiếc áo cà sa gấm, tươi cười bước tới trước mặt đức Như Lai. Thực là:

*Đại Tạng chân kinh vị ngọt ngào,
Như Lai tạo tác nhiệm màu sao.
Mới hay Tam Tạng trèo non khổ,
Đáng trách A Nan hạc sách nhiều.
Lúc trước chẳng tưởng nhờ Cổ Phật,
Rồi sau thành thực mới tin nhau.
Từ đây thỏa chí về Đông Thổ,
Mưa móc sinh linh được thấm sâu.*

A Nan, Ca Diếp đưa Đường Tăng vào yết kiến Như Lai. Như Lai ngồi trên tòa sen, truyền cho hai vị đại la hán Hàng Long, Phục Hồ nổi khánh mây mời ba nghìn chư Phật, ba nghìn vị Yết Đế, tám vị Kim Cương, bốn vị Bồ Tát, năm trăm vị La Hán, tám trăm vị Tỳ Kheo Tăng, Tỳ Kheo Ni, cùng các vị Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, các trời các động, đất phúc núi linh, các vị thánh tăng, tôn giả lớn nhỏ tới dự đông đủ, có người được mời ngồi trên tòa báu, có người đứng hầu ở hai bên. Một lát sau, nhạc trời ngân nga, sáo tiên réo rắt, khắp trời mây lành quấn quýt, xa gần khí đẹp vờn quanh. Các chư Phật đã tới đông đủ, cúi lạy Như Lai. Như Lai hỏi:

- A Nan, Ca Diếp đã trao được bao nhiêu quyển kinh cho họ, kể lại từng quyển xem nào.

Hai vị tôn giả thưa:

- Hiện đã trao cho Đường Tăng:

Kinh Niết Bàn 400 quyển

Kinh Bồ Tát 360 quyển

Kinh Hư Không Tạng 20 quyển

Kinh Thủ Lăng Nghiêm 30 quyển

Kinh An Ý đại tập 40 quyển

Kinh Quyết Định 40 quyển

Kinh Bảo Tạng 20 quyển
Kinh Hoa Nghiêm 81 quyển
Kinh Lễ Chân Như 30 quyển
Kinh Đại Bát Nhã 600 quyển
Kinh Đại Quang Minh 50 quyển
Kinh Vị Tăng Hữu 550 quyển
Kinh Duy Ma 30 quyển
Kinh Tam Luật Biệt 42 quyển
Kinh Kim Cương 1 quyển
Kinh Chính Pháp Luận 20 quyển
Kinh Phật Bản Hạnh 116 quyển
Kinh Ngũ Long 20 quyển
Kinh Bồ Tát Giới 60 quyển
Kinh Đại Tập 30 quyển
Kinh Ma Kiệt 140 quyển
Kinh Pháp Hoa 10 quyển
Kinh Du Già 30 quyển
Kinh Bảo Thường 170 quyển
Kinh Tây Thiên Luận 30 quyển
Kinh Tăng Kỳ 110 quyển
Kinh Phật Quốc Tạng 1638 quyển

Kinh Khởi Tín Luận 50 quyển

Kinh Đại Trí Độ 90 quyển

Kinh Bảo Uy 140 quyển

Kinh Bản Các 56 quyển

Kinh Chính Luật Văn 10 quyển

Kinh Đại Khổng Tước 14 quyển

Kinh Duy Thức Luận 10 quyển

Kinh Câu Xá Luận 10 quyển

Tổng số tạng là 35 bộ, chọn trong các bộ được năm nghìn linh bốn mươi tám quyển, trao cho thánh tăng cõi Đông Thổ mang về triều Đường. Hiên đã gói ghém gọn gàng xếp trên lưng ngựa và thành một gánh, chỉ chờ vào tạ ơn.

Bốn thầy trò buộc ngựa, đặt gánh, đoạn chấp tay ngược lên lễ. Như Lai nói với Đường Tăng:

- Công đức của những quyển kinh này không gì sánh nổi. Tuy là giới luật của cửa ta, nhưng cũng là nguồn dòng của tam giáo. Khi về tới Nam Thiệm Bộ Châu phải bảo cho hết thầy chúng sinh không được coi thường, phải tắm gội trai giới sạch sẽ mới được mở xem. Phải quý báu! Phải coi trọng! Bởi trong đó có phép màu đặc đạo thành tiên, có phương lạ phát minh biến hóa.

Tam Tạng dập đầu tạ ơn, vâng mệnh tuân theo, lại cúi lạy Phật Tổ ba lần như lần trước, kính cẩn chân thành, rồi lãnh kinh ra về. Đi tới tầng cửa chùa thứ ba, lại cúi lạy cảm tạ các thánh. Chuyện không nói nữa.

Như Lai cho phép Đường Tăng ra về rồi, bèn bãi hội trao kinh. Lúc ấy, Quan Thế Âm Bồ Tát đứng bên cạnh ra chấp tay thưa với Phật Tổ:

- Trước đây đệ tử vâng lệnh sang phương Đông tìm người lấy kinh, nay đã thành công, tính ra là mười bốn năm, gồm năm nghìn linh bốn mươi ngày, còn thiếu tám ngày mới hợp với số tạng, vậy cho phép đệ tử được tiếp tục vâng lệnh nốt.

Như Lai mừng lắm nói:

- Lời ấy đúng lắm, chuẩn y lời tâu.

Liền gọi tám vị Kim Cương đến dặn dò:

- Các ngài mau mau trở hết thần uy, đưa thánh tạng về cõi Đông, truyền bá chân kinh, rồi đưa thánh tạng về cõi Tây ngay. Phải làm xong trong vòng tám ngày cho đủ số tạng, chớ có chậm trễ.

Các vị Kim Cương lập tức đuổi theo Đường Tăng cất tiếng gọi:

- Các người lấy kinh hãy theo ta!

Bọn Đường Tăng thân thể nhẹ nhàng, phiêu diêu phơi phới, cưỡi mây bay theo các vị Kim Cương. Đó thực là:

Thấy tính sáng lòng châu Phật Tổ

Công thành hành mãi được siêu thăng.

Cuối cùng không biết về phương Đông truyền thụ thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI CHÍN

Tám mươi một nạn yêu ma hết

Vẹn tròn công quả đạo về nguồn

Tạm gác chuyện tám vị Kim Cương đưa tiễn Đường Tăng về nước lại. Lại nói chuyện ở tầng cửa thứ ba, các vị Ngũ phương Yết đế, Tứ trụ Công tào, Lục đình Lục giáp, Hộ giáo Già lam, bước tới trước mặt đức Quan Âm Bồ Tát thưa:

- Trước đây đệ tử chúng tôi vâng lệnh Bồ Tát, ngầm bảo vệ thánh tăng. Hôm nay thánh tăng đã viên mãn, Bồ Tát đã trao trả pháp chỉ cho Phật Tổ, vậy chúng tôi cũng xin được trao trả pháp chỉ cho Bồ Tát.

Bồ Tát vui mừng nói:

- Chuẩn y! Chuẩn y!

Lại hỏi:

- Bốn người trong bọn Đường Tăng đi đường đức hạnh thế nào?

Chư thần thưa:

- Thật là lòng thành ý thực, chắc Bồ Tát cũng xét thấy rồi. Có điều Đường Tăng chịu đựng hoạn nạn thì không sao nói hết. Mọi điều tai ương cơ cực mà

Đường Tăng gặp phải dọc đường, đệ tử đã chép đầy đủ trong cuốn sổ ghi tai nạn này.

Bồ Tát cầm quyển sổ xem từ đầu tới cuối, thấy ghi rõ:

“Trao cho Yết Đế phán chỉ quy y, ghi chép đầy đủ sổ tai nạn của Đường Tăng:

Nạn thứ nhất: Kim Thiên bị biếm (đọa). Nạn thứ hai: Đẻ ra hút chết. Nạn thứ ba: Đầy tháng quăng sông. Nạn thứ tư: Tìm mẹ báo oan. Nạn thứ năm: Ra thành gặp hổ. Nạn thứ sáu: Trượt ngã xuống hố. Nạn thứ bảy: Tại núi Song Soa. Nạn thứ tám: Trên núi Lương Giới. Nạn thứ chín: Đồi ngựa khe sâu. Nạn thứ mười: Đêm bị lửa thiêu. Nạn thứ mười một: Mất áo cà sa. Nạn thứ mười hai: Thu hàng Bát Giới. Nạn thứ mười ba: Gặp quái Hoàng Phong. Nạn thứ mười bốn: Tỉnh mời Linh Cát. Nạn thứ mười lăm: Lưu Sa khó vượt. Nạn thứ mười sáu: Thu phục Sa Tăng. Nạn thứ mười bảy: Bốn thánh hóa phép. Nạn thứ mười tám: Trong quán Ngũ Trang. Nạn thứ mười chín: Nhân sâm khó sống. Nạn thứ hai mươi: Ngô Không bị đuổi. Nạn thứ hai mươi một: Lạc rừng Hắc Tùng. Nạn thứ hai mươi hai: Mang thư nước Bảo Tượng. Nạn thứ hai mươi ba: Hóa hổ điện Kim Loan. Nạn thứ hai mươi tư: Gặp ma núi Bích Đĩnh. Nạn thứ hai mươi năm: Bị treo động Liên Hoa. Nạn thứ hai

mười sáu: Cứu vua nước Ô Kê. Nạn thứ hai mươi bảy: Bị ma hóa thân. Nạn thứ hai mươi tám: Núi Hiệu Sơn gặp quái. Nạn thứ hai mươi chín: Gió cuốn thánh tăng. Nạn thứ ba mươi: Hành Giả bị hại. Nạn thứ ba mươi một: Mời thánh hàng yêu. Nạn thứ ba mươi hai: Chìm sông Hắc Hà. Nạn thứ ba mươi ba: Vận chuyển nước Xa Trì. Nạn thứ ba mươi tư: Đánh cuộc thua được. Nạn thứ ba mươi năm: Nén đạo bệnh tăng. Nạn thứ ba mươi sáu: Đường gặp sông lớn. Nạn thứ ba mươi bảy: Chìm xuống Thiên Hà. Nạn thứ ba mươi tám: Lồng cá hiện thân. Nạn thứ ba mươi chín: Gặp quái núi Kim Đâu. Nạn thứ bốn mươi: Thiên thần khó thắng. Nạn thứ bốn mươi một: Hỏi Phật ngọn nguồn. Nạn thứ bốn mươi hai: Uống nước ngộ độc. Nạn thứ bốn mươi ba: Nước Tây Lương giữ cưới. Nạn thứ bốn mươi tư: Động Tỳ Bà gặp tai. Nạn thứ bốn mươi năm: Ngộ Không bị đuổi lần hai. Nạn thứ bốn mươi sáu: Hai khỉ khó phân xử. Nạn thứ bốn mươi bảy: Hỏa Diệm Sơn chặn lối. Nạn thứ bốn mươi tám: Mượn quạt Ba Tiêu. Nạn thứ bốn mươi chín: Bắt trói ma vương. Nạn thứ năm mươi: Trại thành quét tháp. Nạn thứ năm mươi một: Lấy báu cứu sư. Nạn thứ năm mươi hai: Ngâm thơ rừng Kinh Cúc. Nạn thứ năm mươi ba: Gặp nạn Tiểu Lô Âm. Nạn thứ năm mươi tư: Thiên thần bị khốn. Nạn thứ năm mươi năm: Nghẽn lối hẻm Hy Thị. Nạn thứ

năm mười sáu: Chữa bệnh vua nước Chu Tử. Nạn thứ năm mười bảy: Cứu chữa gãy còm. Nạn thứ năm mười tám: Bắt yêu cứu hoàng hậu. Nạn thứ năm mười chín: Bầy tình mê muội. Nạn thứ sáu mươi: Thần Đa Mục bị thương. Nạn thứ sáu mươi một: Nghẽn lối núi Sư Đà. Nạn thứ sáu mươi hai: Quái chia ba sắc. Nạn thứ sáu mươi ba: Trong thành gặp nạn. Nạn thứ sáu mươi tư: Mời Phật hàng ma. Nạn thứ sáu mươi năm: Cứu trẻ con nước Tỳ Kheo. Nạn thứ sáu mươi sáu: Phân rõ thực giả. Nạn thứ sáu mươi bảy: Cứu quái rừng Hắc Tùng. Nạn thứ sáu mươi tám: Buồng sư mắc bệnh. Nạn thứ sáu mươi chín: Khốn đốn ở động Vô Để. Nạn thứ bảy mươi: Bị nạn ở nước Diệt Pháp. Nạn thứ bảy mươi một: Gặp ma núi Ấn Vụ. Nạn thứ bảy mươi hai: Quận Phương Tiên cầu mưa. Nạn thứ bảy mươi ba: Mất trộm binh khí. Nạn thứ bảy mươi tư: Đại hội đình ba. Nạn thứ bảy mươi năm: Gặp nạn núi Trúc Tiết. Nạn thứ bảy mươi sáu: Chịu khổ núi Huyền Anh. Nạn thứ bảy mươi bảy: Đuổi bắt tê giác. Nạn thứ bảy mươi tám: Nước Thiên Trúc kén rể. Nạn thứ bảy mươi chín: Bị giam ở phủ Đông Đài. Nạn thứ tám mươi: Thoát thai bến Lăng Vân.

Đường dài mười vạn tám nghìn dặm, thánh tăng gặp nạn đã ghi rõ ràng trong cuốn số này”.

Bồ Tát xem qua quyển sổ một lượt, bèn truyền bảo:

- Trong đạo Phật “chín chín tám mươi một mới về nguồn”, thánh tăng đã chịu tám mươi nạn, còn thiếu một nạn nữa mới đủ số.

Đoạn ra lệnh cho Yết Đế:

- Đuổi theo ngay Kim Cương, tạo thêm một nạn nữa.

Yết Đế lập tức vâng lệnh, cưỡi mây bay về hướng đông, một ngày một đêm thì đuổi kịp tám vị Kim Cương, ghé vào tai nói nhỏ:

- Cứ như thế... như thế... Phải tuân lệnh Bồ Tát không được chậm trễ.

Kim Cương nghe lời, thả luồng gió xuống thấp, khiến cho bốn thầy trò và cả con ngựa ngã lăn quay ra đất. Chà, ấy mới là:

*Tám mươi một nạn tai ương trọn,
Dựng cơ huyền, chí hướng sắt son.
Ma lui là bởi lòng bền,
Muốn thành chính pháp phải nên tu trì.
Chớ bảo lấy kinh kia là dễ,
Công thánh tăng chịu khổ xiết bao.
Xưa nay hòa hợp tuyệt sao!*

Một ly sai biệt kết nào nổi đan!

Tam Tạng giẫm chân trên mặt đất cõi trần, trong lòng cảm thấy lo sợ. Bát Giới cười ha hả nói:

- Hay lắm! Hay lắm! Thế mới gọi là muốn nhanh lại hóa chậm.

Sa Tăng nói:

- Hay lắm! Hay lắm! Tại chúng ta đi nhanh quá đấy mà, thế này thì chúng ta mới được nghỉ một chút chứ.

Đại Thánh nói:

- Tục ngữ có câu: “Buổi đực, buổi cái” mà [\[327\]](#).

Tam Tạng nói:

- Các con đừng đấu khẩu nữa, hãy nhận phương hướng xem đây là vùng nào.

Sa Tăng ngoảnh đầu nhìn bốn phía nói:

- Ở đây à? Ở đây à? Sư phụ ơi, có tiếng nước réo đấy.

Hành Giả nói:

- Nước réo hay là quê quán của chú chằng?

Bát Giới nói:

- Quê quán của chú ấy là sông Lưu Sa cơ mà.

Sa Tăng nói:

- Không phải, không phải. Đây là sông Thông Thiên.

Tam Tạng nói:

- Đồ đệ thử nhìn kỹ xem mình ở bờ bên nào?

Hành Giả nhảy vút lên trời, lấy tay khum khum che mắt quan sát, rồi hạ xuống nói:

- Thưa sư phụ, đây là bờ tây sông Thông Thiên.

Tam Tạng nói:

- Ta nhớ ra rồi. Bờ bên đông kia là Trần Gia Trang. Năm xưa đi tới đây, nhờ hai con cứu được con cái họ, họ cảm ơn chúng ta, đóng thuyền tiễn đưa, sau nhờ có con rùa trắng cõng sang. Ta cũng nhớ ra rằng bên bờ tây này không có người ở, biết làm sao bây giờ?

Bát Giới nói:

- Con cứ tưởng người phạm mới làm hại, hóa ra những vị Kim Cương bên cạnh Phật Tổ cũng biết làm hại! Các vị ấy vâng lệnh Phật Tổ, đưa chúng ta về phương Đông, tại sao mới tới giữa đường lại quăng chúng ta ở đây? Bây giờ tiến thoái lưỡng nan, làm sao qua được?

Sa Tăng nói:

- Anh đừng oán trách nữa. Sư phụ mình đã đắc đạo, đã thoát thai phàm ở bến Lăng Vân, lần này chắc

không rơi xuống nước đâu mà sợ. Anh, tôi cùng với sư huynh ta trở phép nhiếp thân, đưa sư phụ cười mây bay qua.

Hành Giả tủm tỉm cười thầm nói:

- Không cười mây qua được! Không cười mây qua được!

Bạn bảo tại sao Hành Giả lại nói không cười mây qua được? Bởi vì nếu cứ dùng phép thần thông sử dụng những điều huyền diệu của phép phi thăng, thì đến nghìn con sông thầy trò cũng qua được hết sao? Hành Giả lại biết rõ ràng Đường Tăng chưa hoàn thành con số chín chín tám mươi một, còn một nạn nữa mới hoàn tất, cho nên mới bị hãm chân ở đây.

Thầy trò vừa bản khoản bản tính, vừa thủng thủng bước tới sát mép nước. Bỗng nghe thấy tiếng người gọi:

- Đường thánh tăng! Đường thánh tăng! Lại đây! Lại đây!

Bốn thầy trò giật mình, ngẩng đầu nhìn, chẳng một bóng người, chẳng một con đò. Hóa ra là một con rùa trắng ketch xù ở dưới sông vươn cổ lên gọi:

- Thưa lão sư phụ, con đợi ở đây mấy năm rồi, sao bây giờ sư phụ mới về?

Hành Giả cười nói:

- Chú rùa ơi, lần trước quấy quả chú, lần này ta lại gặp nhau ở đây.

Tam Tạng cùng Bát Giới, Sa Tăng vui mừng khôn xiết.

Hành Giả nói:

- Chú rùa ơi, nếu chú có lòng đón tiếp, thì mời chú lên đây.

Con rùa bò lên bờ, Hành Giả bảo dắt ngựa bước lên lưng nó. Bát Giới ngồi xồm đằng sau con ngựa. Đường Tăng đứng bên cạnh đầu ngựa. Sa Tăng đứng ở bên phải. Hành Giả một chân giẫm trên cổ rùa, một chân giẫm trên đầu rùa cất tiếng nói:

- Chú rùa, bơi cho vững nhé!

Con rùa xoắn bốn cẳng đạp nước vững vàng như đi trên mặt đất phẳng, công thầy trò và con ngựa trên lưng mình, bơi thẳng sang bờ bên đông. Thế mới gọi là:

*Bất nhị pháp môn rất diệu huyền,
Yêu ma lui sợ - rõ người tiên.
Bản lai diện mục nay mừng thấy,
Một thể nguyên nhân đã vẹn tuyền.
Đạo cả tam thừa tùy xuất nhập,
Linh đờn chín luyện mặc tuần hoàn.*

*Gậy bay gói khoác thôi đừng kể,
Gấp lại rùa xưa thỏa ước nguyện.*

Con rùa cũng thầy trò đèo sông rẽ nước bơi chùng quá nửa ngày, tới lúc trời về chiều, sắp tới bờ sông, bỗng mở mồm hỏi:

- Thưa lão sư phụ, năm nao tôi có nhờ ngài khi nào tới Tây phương gặp đức Như Lai thì hỏi giùm tôi việc hậu vận, xem tôi thọ được bao nhiêu năm nữa, vậy sư phụ đã hỏi cho tôi chưa?

Nguyên Tam Tạng lúc tới Tây phương, tắm gội ở quán Ngọc Chân, thoát thai ở bến Lăng Vân, trèo lên Linh Sơn, chỉ chăm chăm việc lạy Phật, rồi tới khi vào yết kiến các vị Chư Phật, Bồ Tát, Thánh Tăng thì chỉ để ý vào việc lấy kinh, mọi chuyện khác quên khuấy đi mất, kể cả chuyện hỏi tuổi thọ cho con rùa, nên chẳng dám hé răng trả lời. Mặt khác Tam Tạng lại chẳng biết nói dối, chẳng quen trí trá nên cứ trầm ngâm một hồi lâu chẳng biết trả lời thế nào. Con rùa biết là Đường Tăng chưa hỏi giúp mình, bèn xoay nghiêng người một cái, làm bốn thầy trò và cả con ngựa cùng kinh kệ rơi tồm xuống nước. Chà! Cũng may mà Đường Tăng đã thoát thai đặc đạo, nếu không sẽ chìm tới đáy sông như lần trước. Lại may con ngựa bạch là loài rồng. Bát Giới, Sa Tăng đều biết bơi. Hành Giả cười khành khạch tro phép thần

thông, dùi Đường Tăng chui ra khỏi mặt nước, bước lên bờ bên đông, chỉ có gói kinh, quần áo, yên cương là bị ướt mà thôi.

Thầy trò vừa bước lên bờ, bỗng một trận cuồng phong nổi lên, trời đất tối sầm, sấm chớp âm âm, cát bay đá lở. Chỉ thấy:

*Một trận gió lung lay đất trời,
Một tiếng sấm núi sông chấn động.
Chớp lẳng nhăng mây đen cuồn cuộn,
Trời tối sầm đất rộng mông lung.
Tiếng sấm dậy ì ầm,
Tiếng gió gào rin rít.
Chớp rạch trời nhăng nhịt,
Mù che kín sao trời.
Gió cuốn bụi bay thốc mặt người,
Sấm nổi hồ báo run lãn trốn.
Chim rừng nháo nhác bay tán loạn,
Mù giăng nhìn chẳng thấy cây rừng.
Sóng sông Thông Thiên cuồn cuộn trào dâng,
Cá sông Thông Thiên hoảng hồn sợ hãi.
Ánh chớp soi đáy sông mông mênh đỏ rực,
Mây che bờ Thông Thiên tăm tối mịt mù.*

*Gió gớm ghê! Đá lở nghiêng rừng,
Sấm khủng khiếp! Côn trùng nấp nép.
Chớp loang loáng - rắn vàng nhảng nhịt,
Mù dăng dăng vũ trụ tối đen.*

Tam Tạng sợ quá đè chặt gói kinh. Sa Tăng cũng ôm chặt gánh kinh, Bát Giới giữ chặt lấy con ngựa, Hành Giả múa tít cây gậy sắt bảo vệ xung quanh.

Nguyên trận gió, mù, sấm chớp dữ dội ấy là do lũ ma ám gào thét, muốn cướp số kinh, làm ồn ào suốt một đêm, tới khi trời sáng mới thôi. Tam Tạng mình mẩy ướt sũng, run lẩy bẩy nói:

- Ngộ Không, làm sao bây giờ?

Hành Giả thở hồng hộc nói:

- Sư phụ không biết đó thôi. Chúng con hộ vệ sư phụ lấy được kinh về, tức là cướp cả công tạo hóa của trời đất, mãi mãi dài lâu với càn khôn, sáng soi cùng nhật nguyệt, hưởng thọ vĩnh hằng, pháp thân chẳng nát. Vì vậy trời đất chẳng dung, quỷ thần ghen ghét, muốn ngầm cướp đi đấy mà. Vừa rồi, một là kinh kệ bị ướt hết, hai là được pháp thân sư phụ đè chặt, nên sấm hết đường nỏ, chớp hết đường soi, mù hết đường trù, lại được lão Tôn múa tít gậy sắt, mang tính thuần dương ra giữ gìn kín đáo, kịp khi

trời sáng, khí dương hưng thịnh, cho nên số kinh không bị cướp đi đấy.

Tam Tạng, Bát Giới, Sa Tăng bấy giờ mới tỉnh ngộ, cảm ơn rối rít. Một lát sau, mặt trời lên cao, thầy trò mang kinh ra chỗ bờ cao, cởi ra phơi phóng.



Đến nay tảng đá phơi kinh hãy còn. Thầy trò lại cởi cả quần áo, giày dép ra phơi, kẻ đứng người ngồi mừng mừng rỡ rỡ. Chính thật là:

Một thể thuần dương thấy ánh dương,

*Ma âm thôi dám, chẳng ngăn đường.
Mới hay nước có làm kinh ướn,
Chẳng sợ gió, mây, sấm dập dồn.
Thỏa chí từ đây về chính quả,
Vui lòng nay đã hưởng Tây phương.
Phơi kinh đá nọ còn ghi dấu,
Nghìn kiếp yêu ma chẳng bén bàng.*

Bốn thầy trò kiểm lại tất cả số kinh đã phơi khô. Bỗng nhìn thấy có mấy người đánh cá dưới bờ sông đi lên. Trong số đó có người nhận ra Đường Tăng bèn hỏi:

- Thừa lão sư phụ, ngài có phải là người năm xưa vượt sông đi lấy kinh đó không?

Bát Giới đáp:

- Phải phải. Các bác là ai mà lại nhận ra chúng tôi?

Mấy người đánh cá thưa:

- Chúng tôi là người trong xóm Trần Gia Trang.

Bát Giới hỏi:

- Trần Gia Trang cách đây bao xa?

Người đánh cá đáp:

- Cách đây về phía nam độ hai mươi dặm.

Bát Giới nói:

- Sư phụ ạ, chúng ta mang kinh tới Trần Gia Trang mà phôi. Tới đó vừa có chỗ ngủ vừa có chỗ ăn, nhờ họ giặt hộ cả quần áo nữa, không tốt hơn à?

Tam Tạng nói:

- Không. Phôi ngay ở đây rồi thu xếp tìm đường về.

Mấy người đánh cá đi cả về phía nam, vừa vắn gặp Trần Trường, bèn cất tiếng gọi:

- Thưa ông, vị trưởng lão năm nào làm vật tế thay cho con ông quay trở lại kia kìa!

Trần Trường hỏi:

- Các vị ấy ở đâu?

Mấy người đánh cá chỉ tay đáp:

- Họ đang phôi kinh trên tảng đá đằng kia.

Trần Trường dẫn mấy người tá điền đi về hướng tay chỉ, bước tới gần, quỳ xuống nói:

- Trưởng lão lấy kinh đã về, công thành hành mãn sao không ghé qua tộ xá mà lại bày kinh ở chỗ này? Xin mời về nhà tôi nghỉ.

Hành Giả nói:

- Đợi khô kinh đã rồi cùng đi với ông một thể.

Trần Trường lại hỏi:

- Kinh kệ, quần áo của trưởng lão sao lại ướt cả thế này?

Tam Tạng đáp:

- Năm xưa, nhờ con rùa trắng cõng qua sông sang bờ tây, năm nay lại nhờ nó cõng qua sông, tới gần bờ con rùa có hỏi lại việc nhờ Phật Tổ xem cho tuổi thọ của nó thế nào, tôi quên khuấy không hỏi hộ nó, nó bèn lặn xuống nước, nên mới bị ướt như chuột lột thế này đây.

Đoạn lại đem các việc trước kể hết một lượt. Trần Trùng mời tha thiết quá, Tam Tạng không biết làm thế nào, bèn thu xếp kinh kệ lại, không ngờ quyển kinh Phật Bản Hạnh dính vào đá, rách mất mấy tờ cuối quyển. Vì vậy Kinh Bản Hạnh hiện nay không được đầy đủ, tảng đá phơi kinh vẫn còn dấu chữ. Tam Tạng hối hận nói:

- Tại chúng ta câu thả, không xem xét cẩn thận đấy mà.

Hành Giả cười nói:

- Không phải! Không phải! Ấy là tại trời đất cũng không trọn vẹn đấy. Bộ kinh này vốn vẫn đầy đủ, nay dính rách, đó cũng là một sự huyền diệu ứng với sự không trọn vẹn đó thôi. Sức người giữ làm sao được!

Thầy trò thu xếp xong, cùng Trần Trùng về thôn. Người trong thôn một truyền mười, mười truyền trăm, trăm truyền nghìn, đủ cả già trẻ gái trai đều tới đón tiếp. Trần Thanh nghe nói, bèn đặt hương án ngay trước cửa nghênh đón. Lại sai thối kèn đánh trống tưng bừng. Một lát sau, đón Tam Tạng vào. Trần Thanh dẫn cả gia quyến ra đón, lạy tạ công ơn cứu con gái ngày nào, đoạn sai pha trà nấu cơm. Tam Tạng từ ngày được ăn những món ăn tiên; hoa quả tiên; trà hương tiên của Phật Tổ thết đãi, đã thoát thai phàm, không còn tư tưởng gì đến những món ăn trần gian nữa. Hai cụ họ Trần năn nỉ mời mãi, bất đắc dĩ Tam Tạng đành phải chiều ý. Tôn Đại Thánh từ ngày không ăn những thức nấu nướng nữa, cũng nói:

- Xin đủ ạ.

Sa Tăng cũng không ăn gì. Bát Giới không như trước kia, cũng đặt bát xuống. Hành Giả nói:

- Chú ngốc không ăn à?

Bát Giới đáp:

- Chẳng biết vì sao đạo này tỳ vị kém lắm.

Người nhà bèn cất dọn mâm bát, rồi hỏi chuyện đi lấy kinh. Tam Tạng lại đem những chuyện đầu tiên tới tắm gội ở quán Ngọc Chân, thân thể nhẹ nhàng ở bến Lăng Vân, sau đó tới chùa Lô Âm yết kiến Như

Lai, được ban yến ở lầu báu, trao kinh ở gác báu rồi bị hai vị tôn giả vò của đút, trao cho những kinh không có chữ, sau lại bái yết thừa cho Như Lai biết rõ, mới được trao cho đủ số một tạng kinh, đến chuyện con rùa chìm xuống nước, ma âm định cướp kinh kể hết một lượt, rồi định xin từ biệt.

Cả nhà hai cụ Trần nhất định không nghe, nói:

- Ông sâu cứu cháu bé khi xưa chưa được báo đền, cho nên chúng tôi đã xây một ngôi chùa nhỏ đặt tên là chúa Cứu Sinh, hương khói thờ cúng quanh năm.

Liên gọi con trai con gái là Trần Quan Bảo và Nhất Xứng Kim được tế thay ngày trước ra cúi lạy bốn thầy trò, và mời thầy trò tới chùa văn cảnh. Tam Tạng sai cất những xếp kinh vào nhà, chỉ tụng cho họ một quyển kinh Bảo Thường thôi. Vào tới trong chùa, đã thấy nhà cụ Trần dọn cơm ở đó. Thầy trò chưa kịp ngồi xuống, đã có một toán khác tới mời, chưa kịp cầm đĩa, lại thấy một toán khác tới đón, liên tiếp không ngớt. Tam Tạng không nỡ chối từ, đành phải chiều ý. Tam Tạng thấy ngôi chùa rất tề chỉnh:

Cổng chùa quét sơn đỏ,

Ấy chính công họ Trần.

Một tòa lâu đài cổ,

Cùng hai dãy hành lang.

*Quạt quý màu son tía,
Thất bảo sáng lung linh.
Khói hương xông nghi ngút,
Lan tỏa khắp trời xanh.
Trắc biếc mấy cây soi bóng nước,
Vài hàng tùng cổ rợp xung quanh.
Thông Thiên sóng vỗ dâng đằng trước,
Mạch núi tầng tầng tựa phía lưng.*

Tam Tạng xem xong rồi bước lên lầu cao. Trên lầu, thấy đặt bốn pho tượng thầy trò, Bát Giới túm lấy Hành Giả nói:

- Pho tượng sư huynh giống quá!

Sa Tăng nói:

- Anh hai trông cũng giống lắm. Chỉ có sư phụ thì đẹp hơn người thực.

Tam Tạng nói:

- Càng tốt! Càng tốt!

Thầy trò bèn xuống lầu. Bên dưới, trong hành lang sau tòa điện trước, cơm chay đã bày sẵn chờ đợi.

Hành Giả lại hỏi:

- Ngôi miếu đại vương ngày xưa thế nào rồi?

Các cụ bô lão thưa:

- Ngôi miếu ngày ấy đã phá rồi. Trưởng lão ạ, từ ngày dựng ngôi chùa này, năm nào chúng tôi cũng được mùa, ấy là nhờ phúc ấm của trưởng lão.

Hành Giả cười nói:

- Trời ban cho đấy, chúng tôi có can dự gì đâu. Từ nay trở đi, chúng tôi sẽ phù hộ cho mọi người trong thôn ta con cháu đông đúc, súc vật dồi dào, năm năm gió hòa mưa thuận, tháng tháng gió thuận mưa hòa.

Mọi người dập đầu tạ ơn.

Lại thấy tíu tíu xung quanh nào người hiến quả, nào người dâng cơm. Bát Giới cười nói:

- Thuở trước lận đận, ăn được thì chẳng có ma nào mời. Nay không ăn được thì chưa xong nhà này đã thấy nhà kia mời rồi.

Thầy trò tuy đã no, nhưng cũng gọi là nhúng đĩa ăn liền tới tám chín mâm cơm chay. Ấy là tỳ vị đã kém, mà vẫn ăn thêm hai ba chục chiếc bánh bao nữa. Bụng đã no căng mà mọi người vẫn tới mời, Tam Tạng nói:

- Đệ tử có tài cán gì mà được yêu quý như vậy! Xin cho được chiều nay tạm dừng, sáng mai nhận tiếp.

Đêm đã khuya, Tam Tạng giữ chặt chân kinh, chẳng rời một ly, ngồi luôn dưới lầu coi giữ. Tới

khoảng canh ba, Tam Tạng khe khẽ gọi:

- Ngộ Không, mọi người ở đây biết chúng ta công thành hành mãn. Tự cổ có câu: “Chân nhân chẳng lộ tướng, lộ tướng chẳng phải chân nhân”, dùng dằng lâu e hỏng mất việc lớn.

Hành Giả nói:

- Sư phụ nói phải lắm. Ta nhân đêm khuya, mọi người ngủ say, cứ lảng lạng ra đi.

Bát Giới cũng đã dậy, Sa Tăng cũng đã biết. Ngựa Bạch cũng hiểu ý, tất cả đều trở dậy, nhẹ nhàng xếp kinh lên lưng ngựa, gánh đồ men theo hành lang ra đi. Tới cổng chùa, thấy cổng chùa khóa kín, Hành Giả bèn dùng phép cởi khóa mở tầng cổng thứ hai, rồi tầng cổng ngoài, tìm ra đường cái đi thẳng hướng đông mà đi. Bỗng nghe thấy tiếng tám vị Đại Kim Cương đứng giữa tầng không cất tiếng gọi:

- Hỡi những vị đi trốn, theo tôi ngay!

Tam Tạng ngửi thấy mùi gió thơm thoang thoảng, bèn bay vút lên không trung. Ấy mới là:

Đan thành biết rõ diện mục cũ

Thân khỏe thung dung lạy chủ nhân.

Cuối cùng không biết việc gặp vua Đường như thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MỘT TRĂM

Về thẳng phương Đông

Năm thánh thành Phật

Tạm gác chuyện bốn người trốn thoát, bay theo tám vị Kim Cương cưỡi gió bay đi. Lại nói chuyện mọi người trong chùa Cứu Sinh ở Trần Gia Trang, sáng ngủ dậy, sửa soạn phẩm quả dâng lên, tới dưới lầu, chẳng thấy thầy trò Đường Tăng đâu cả, bèn hết hoảng kẻ hỏi người tìm chẳng thấy ở đâu. Mọi người kêu la rầm trời:

- Mấy vị Phật sống lẳng lẳng đi mất rồi!

Rồi chẳng còn cách nào, bèn sắm sửa phẩm quả, bưng lên lầu, đốt giấy tiền tế lễ. Từ đó trở đi, hàng năm đều tổ chức bốn lần đại lễ, và hai mươi tư lần tiểu lễ. Chưa kể những người cầu khỏi bệnh, cầu yên lành, cầu hôn nhân, cầu con cái, cầu của cải thì rầm rập suốt ngày đốt hương lễ bái không lúc nào vắng. Thật là:

Lò vàng nghìn thuở hương còn ngát,

Đèn ngọc muôn năm lửa chẳng tàn.

Lại nói chuyện tám vị Đại Kim Cương nổi hai trận gió thơm đưa bốn người bay về cõi Đông, chưa đầy

một ngày, xa xa đã nhìn thấy thành Tràng An.

Nguyên là vua Thái Tông từ ngày trước ngày rằm tháng chín ba hôm, năm Trinh Quán thứ mười ba tiễn chân Đường Tăng ra khỏi thành, tới năm thứ mười sáu, sai quan bộ Công dựng một ngôi lầu Vọng Kinh ngoài cửa Tây An để đón kinh, năm nào vua Thái Tông cũng tuần tới đó. Một hôm xa giá nhà vua vừa tới trước lầu, bỗng nhìn thấy ở phía chính tây mây đẹp khắp trời, gió thơm lồng lộng. Kim Cương dừng lại giữa không trung nói:

- Thừa thánh tăng, đây đã là thành Tràng An. Chúng tôi không tiện hạ xuống. Người vùng này khôn ngoan lắm, e tiết lộ mất chân tượng. Tôn Đại Thánh và mấy vị này cũng không nên đi, một mình ngài xuống trao kinh cho chúa ngài xong rồi quay lại đây ngay. Chúng tôi đợi ngài trên tầng mây này rồi cùng về trao trả thánh chỉ.

Đại Thánh nói:

- Lời tôn giả tuy đúng, nhưng sư phụ tôi làm sao gánh được kinh? Làm sao dắt được ngựa? Phải cần có chúng tôi đưa sư phụ xuống, phiền các ngài đợi một lát, chúng tôi không dám làm lỡ việc.

Kim Cương nói:

- Hôm trước Quan Âm có thưa với Như Lai, cả đi cả về chỉ trong vòng tám ngày cho đủ số tạng. Nay đã quá bốn ngày rồi, chỉ sợ Bát Giới ham vòng giàu sang lỡ mất kỳ hạn thì chết.

Bát Giới cười nói:

- Sư phụ thành Phật, con cũng mong được thành Phật, đâu còn có lòng tham lam gì nữa! Có họa là đồ ngốc! Các ngài cứ đợi chúng tôi ở đây, trao kinh xong, chúng tôi quay lại ngay, rồi cùng đi.

Chú ngốc bèn gánh kinh, Sa Tăng dắt ngựa, Hành Giả hộ vệ thánh tăng hạ mây bước xuống bên lầu Vọng Kinh.



Vua Thái Tông và các quan nhìn thấy, vội vàng xuống lầu nghênh đón, hỏi:

- Ngự đệ đã về đây à?

Đường Tăng cúi đầu lạy tạ. Thái Tông đỡ dậy, hỏi tiếp:

- Ba người kia là ai?

Đường Tăng thưa:

- Đó là những đồ đệ mà bản tăng thu phục được dọc đường.

Thái Tông mừng lắm truyền lệnh cho quan hầu:

- Mau sửa soạn yên cương ngựa của trăm, mời ngự đệ lên ngựa cùng trăm về triều.

Đường Tăng lay ta, cười lên ngựa. Đại Thánh múa gậy sắt đi sát bên cạnh, Bát Giới, Sa Tăng dắt ngựa gánh đồ theo sau xa giá cùng về Tràng An. Thật là:

*Năm nào dự yến thanh bình,
Trăm quan văn võ triều đình xênh xang.
Diễn pháp thủy lục đàn tràng,
Vua ban chiếu chỉ lên đường sang Tây.
Điệp văn xuất cảnh trao tay,
Ngũ hành phối hợp mang ngay kinh về.
Tai ương, hoạn nạn vượt qua,
Công thành tội nguyên nay về Tràng An.*

Bốn thầy trò Đường Tăng theo xa giá vào triều. Khắp thành không ai là không biết người lấy kinh đã về.

Lại nói các nhà sư chùa Hồng Phúc là nơi ở cũ của Đường Tăng ở Tràng An thấy mấy cây tùng ngọn nào cũng quay cả về hướng đông thì kinh ngạc nói:

- Quái nhỉ, đêm qua lạnh gió, mà sao ngọn tùng lại vẹo cả đi thế kia?

Trong số đó có người là đồ đệ cũ của Tam Tạng, người ấy nói:

- Mau mặc quần áo vào, lão sư phụ đi lấy kinh về rồi đấy!

Các nhà sư hỏi:

- Sao ngài biết?

Người đồ đệ cũ đáp:

- Năm xưa, khi sư phụ ra đi, sư phụ có dặn rằng: “Sau khi ta đi, hoặc dăm ba năm, hoặc sáu bảy năm, nhưng chừng nào ngọn tùng ngả cả về hướng đông, ấy là lúc ta về”. Sư phụ tôi là bậc thánh, bậc Phật, đã nói tất đúng, nên tôi biết.

Đoạn mọi người mặc áo ra đi, lúc tới phố tây, đã thấy mọi người bàn tán:

- Người lấy kinh vừa mới về, đức vua đã đón vào thành.

Các nhà sư nghe nói vội vàng chạy theo, may ra được gặp. Nhìn thấy xa giá, mọi người chẳng dám tới gần, lễ đờ theo đằng sau tới ngoài cửa triều đình.

Đường Tăng xuống ngựa cùng mọi người vào triều, đặt gánh kinh và buộc con long mã lại, cùng Hành Giả, Bát Giới, Sa Tăng đứng cả dưới thềm ngọc. Vua Thái Tông truyền lệnh cho ngự đệ lên điện, mời ngồi. Đường Tăng tạ ơn ngồi xuống, và

bảo khiêng số kinh lại. Bọn Hành Giả lấy kinh ra, các quan cận thị chuyển vào. Vua Thái Tông hỏi:

- Lấy được bao nhiêu kinh? Làm thế nào đưa được về?

Tam Tạng thưa:

- Bần tăng khi tới núi Linh Sơn, yết kiến Phật Tổ. Phật Tổ sai hai vị tôn giả A Nan, Ca Diếp dẫn vào lầu báu thết cơm chay, rồi đưa vào gác báu trao kinh. Hai vị tôn giả ấy vùi lễ, vì không chuẩn bị, không có vật gì biếu, nhưng hai vị vẫn trao kinh cho. Bần tăng tạ ơn Phật Tổ để về Đông Thổ, bỗng kinh kệ lại bị làn gió yêu cướp đi mất. May có đồ đệ của bần tăng trở thần thông đuổi theo lấy lại kinh, nhưng kinh bị vứt tung tóe khắp mặt đất. Kịp khi giở ra xem, mới thấy toàn là kinh không có chữ. Bần tăng sợ quá, quay lại trình bày van xin tha thiết với Phật Tổ. Phật Tổ nói: “Đạo kinh ta mới tạo tác ra, thánh tăng, tỳ kheo mang xuống núi tụng cho nhà trưởng giả họ Triệu ở nước Xá Vệ, phù hộ cho những người trong nhà trưởng giả được bình yên, người chết được siêu thoát, mà chỉ lấy có ba đấu ba bơ vàng cốm, ta còn bảo là lấy rẻ quá, sau này con cháu lấy tiền đâu tiêu dùng”. Bần tăng biết hai vị tôn giả đòi ăn của đút, Phật Tổ cũng biết rõ việc đó, nhưng bần tăng vẫn phải biếu hai vị ấy chiếc bát tộ vàng thì mới được trao kinh có chữ. Số kinh

gồm ba mươi năm bộ, hai vị chọn một số quyển trong đó trao cho, tổng cộng là năm nghìn linh bốn mươi tám quyển. Số ấy là số hợp với số bộ tạng.

Vua Thái Tông mừng lắm, bèn truyền lệnh:

- Quan Quang lộc tự bày tiệc ở điện Đông Các để tạ ơn.

Chợt nhìn thấy ba vị đồ đệ đứng dưới thềm, mặt mũi dị thường, nhà vua bèn hỏi:

- Mấy đồ đệ này là người nước ngoài à?

Tam Tạng phủ phục xuống thưa:

- Đồ đệ cả họ Tôn, pháp danh Ngô Không, thần quen gọi là Tôn Hành Giả. Hẳn là người động Thủy Liêm, núi Hoa Quả, nước Ngạo Lai, thuộc Đông Thắng Thần Châu. Năm trăm năm trước, do đại náo thiên cung, bị Phật Tổ nhốt trong một chiếc hộp đá đè dưới núi Lưỡng Giới ở Tây Phiên, đội ơn đức Quan Âm Bồ Tát khuyến thiện, hẳn tình nguyện quy y, thần khi đi qua đó đã cứu hẳn ra, công lao bảo hộ dọc đường là nhờ ở hẳn nhiều lắm. Đồ đệ hai họ Trư, pháp danh Ngô Năng, thần thường gọi hẳn là Trư Bát Giới. Hẳn vốn ở động Vân Sạn núi Phúc Lăng. Do hẳn làm yêu quái ở thôn Cao Lão, nước Ô Tư Tạng, rồi đội ơn Bồ Tát khuyến thiện, lại được Hành Giả thu phục, dọc đường chịu khó gánh hành lý, lội nước

cũng có công. Đồ đệ ba họ Sa, pháp danh Ngô Tĩnh, thần còn gọi là Sa Hòa Thượng. Hấn vốn là yêu quái sông Lưu Sa, đội ơn Bồ Tát khuyến thiện, theo đạo Sa Môn. Còn con ngựa này không phải là của bộ hạ ban cho đâu.

Vua Thái Tông nói:

- Màu lông giống hệt, sao lại không phải?

Tam Tạng thưa:

- Khi thần lộ qua khe Ứng Sâu, núi Xà Bàn, con ngựa đó bị con ngựa này ăn thịt mất. May nhờ Hành Giả đi hỏi lai lịch con ngựa này, mới biết hấn là con trai của Tây Hải Long Vương, vì có tội, may được Bồ Tát cứu thoát, bảo hấn làm ngựa đỡ sức chân cho thần. Khi ấy hấn biến thành con ngựa giống y con ngựa trước, nên bộ hạ không phân biệt được. Dọc đường hấn trèo đèo lội suối, vượt núi băng ngàn, khi đi thần cưỡi, lúc về chở kinh, toàn nhờ vào sức hấn cả.

Thái Tông nghe xong, thán phục mãi không thôi, đoạn lại hỏi:

- Đường sang Tây phương xa độ bao nhiêu?

Tam Tạng thưa:

- Theo lời Bồ Tát là mười vạn tám nghìn dặm. Dọc đường thần chẳng ghi được mọi điều, chỉ biết rằng đã

trải qua mười bốn lần nóng lạnh, ngày ngày vượt núi, tháng tháng băng đèo, qua bao rừng thẳm, lội bao sông sâu, đi qua kể cũng nhiều nước, tới nước nào đều có đóng dấu vào điệp văn.

Đoạn Tam Tạng gọi:

- Đồ đệ, mang điệp văn lại đây nộp trả cho đức vua.

Điệp văn được dâng lên. Thái Tông nhìn xem thấy tờ giấy cấp vào ngày trước ngày rằm tháng chín năm Trinh Quán thứ mười ba ba ngày, bèn cười nói:

- Lặn lội lâu ngày vất vả quá! Hiện tại đã là năm Trinh Quán thứ hai mươi bảy rồi.

Tờ điệp văn có đóng dấu nước Bảo Tượng, nước Ô Kê, nước Xa Trì, nước Tây Lương đàn bà, nước Tế Trại, nước Chu Tử, nước Tỳ Kheo, nước Diệt Pháp, còn có cả dấu của quận Phượng Tiên, châu Ngọc Hoa, phủ Kim Bình nữa. Thái Tông xem xong, sai cất đi.

Chợt có quan đương giá tới mời đi dự tiệc, Thái Tông bèn dắt tay Đường Tăng cùng xuống điện.

Thái Tông hỏi:

- Máy đồ đệ có biết nghi lễ không?

Tam Tạng thưa:

- Đồ đệ của thần đều xuất thân là yêu quái chốn rừng rú thôn quê, chưa từng am hiểu nghi lễ của thánh triều Trung Hoa, muôn xin bệ hạ tha tội.

Thái Tông cười nói:

- Không bắt tội đâu! Không bắt tội đâu! Xin mời cả vào điện Đông Các dự tiệc.

Tam Tạng tạ ơn, gọi cả ba người vào điện cùng dự. Quả là đại quốc Trung Hoa, thật khác hẳn những nơi khác. Chỉ thấy:

Cửa treo bức thêu gấm,

Đất trải thảm đỏ hồng.

Hương xạ thơm ngan ngát,

Phẩm lạ đẹp vô cùng.

*Nào chén hồ phách, chén lưu ly dát vàng điểm
thúy;*

*Nào chén dạ quang, chén bạch ngọc chạm trổ lá
hoa*

Củ từ bung thật dừ,

Khoai sọ thẳng mật ngọt.

Mạch nha mùi thơm phức,

Rong biển vị thanh kỳ.

Mấy loại măng ngon ghê,

Hạt hướng dương bùi béo.
Miến đậu xanh trắng dẻo
Đậu phụ, mộc nhĩ thơm.
Rau rừng với hoa tiên,
Thức nào cũng tuyệt diệu.
Mấy món thức ăn toàn đồ thượng hảo,
Phẩm quả bày kia mới thực thanh kỳ.
Bánh hạnh nhân thơm tho,
Vải thiều và long nhãn.
Lê Tuyên Châu đỏ thắm,
Táo Sơn Đông mỡ màng.
Ngân hạnh vùng Giang Nam,
Cùng là lê đầu thỏ,
Đu đủ, bồ đào nữa,
Lại củ ấu, hạt sen.
Lâm cầm với trám đen,
Mận mơ và sa quả.
Các loại đều đủ cả.
Mọi thứ bày chỉnh tề.
Lại thêm mật ngọt với bánh, chè
Cùng là hương trà và mỹ tửu.

*Kể sao hết các món bách vị chân tu tuyệt hảo,
Quả là đại quốc Trung Hoa khác hẳn cõi Tây.*

Bốn thầy trò cùng văn võ bá quan ngồi ở hai bên, hoàng đế Thái Tông ngồi ở chính giữa. Các đội múa hát sáo đàn tề chỉnh trang nghiêm. Mọi người dự tiệc vui vẻ suốt một ngày. Thật là:

*Quân vương mở hội vui sao,
Chân kinh lấy được, phúc nào to hơn?
Công lao muôn thuở còn truyền,
Hào quang Phật rọi ngai vàng đế vương.*

Tối hôm ấy, tiệc tạ ơn kết thúc. Thái Tông quay về cung, các quan cũng lui chầu. Thầy trò Đường Tăng về nghỉ ở chùa Hồng Phúc, các nhà sư trong chùa dập đầu đón tiếp. Vừa vào tới cửa chùa, các nhà sư đã nói:

- Thừa sư phụ, ngọn cây này hôm nay bỗng nhiên đều ngả về hướng đông, chúng con nhớ lời sư phụ ngày xưa, bèn ra ngoài thành đón tiếp, quả nhiên thấy sư phụ đã về.

Tam Tạng vui mừng khôn xiết, bèn bước vào phương trượng. Lúc ấy Bát Giới không hề ăn uống tí gì, cũng không nói năng ầm ĩ ồn ào. Hành Giả, Sa Tăng cũng diêm đạm ít nói. Ấy là do đạo quả đã hoàn

toàn, nên tự nhiên an tĩnh như vậy. Sau đó mọi người đi ngủ.

Sáng hôm sau, Thái Tông khai triều, nói với quần thần:

- Trẫm nghĩ tới công lao của ngự đệ sâu xa rộng lớn, không gì báo đền được. Đêm qua trẫm không ngủ, ứng khẩu mấy câu nôm na, nhưng chưa viết ra giấy.

Đoạn truyền lệnh:

- Quan trung thư lại đây, trẫm đọc cho khanh viết.

Bài văn viết rằng:

“Tùng nghe lưỡng nghi ^[328] có hình tượng, hiển hiện che cho chúng sinh: bốn mùa không có hình lạnh lẽ tạo nóng rét để nuôi dưỡng muôn vật. Vậy nên: nhìn trời ngắm đất, người bình thường cũng rõ được đầu mối: Sáng âm thấu dương, bậc hiền triết ít kẻ bắt thấu được tận cùng. Thế thì trời đất bao quát cả âm dương, dễ biết được là vì có hình tượng: Âm dương hoạt động trong trời đất, khó thấu tận cùng là vì vô hình thôi. Vậy mới biết hình tượng hiển rõ có chứng cứ, tuy ngu cũng không ngờ vực; Hình tượng lặn đi không nhìn thấy, kẻ trí cũng có khi mê. Huống hồ đạo Phật lại chuộng hư không, vượt vào cõi u minh, giữ lấy tịch mịch, rộng giúp muôn loài, trị yên

mười phương. Nâng uy tinh lên trên hết, nên thần lực không gì bằng. Lớn thì bao trùm cả vũ trụ; Nhỏ thì chứa đựng đến tóc tơ. Không diệt không sinh, trải nghìn kiếp mà vẫn trẻ: Như ẩn như hiện, chớ trăm phúc vẫn mới nguyên. Đạo lớn diệu huyền, đi mãi không biết đâu là bờ bến: Dòng pháp trong lắng, bơi lặn lường sao được ngọn nguồn. Vậy nên những kẻ tầm thường, bo bo ngu xuẩn, cố giữ chấp trước, không hoặc không nghi làm sao được? Thế rồi đại giáo hưng thịnh, gốc từ Tây phương bừng tỉnh mộng vượt sang triều đình Hán; khơi dòng từ bi chiếu rọi cõi Đông. Thời xưa, khi mới chia hình chia dẫu, lời nói chưa chạy xa mà đã thành giáo hóa; Đương lúc thường hiện thường ẩn, dân dã ngưỡng đức mà noi theo. Kịp khi bóng tối lẫn theo chân lý, đời đời qua các đời, ánh vàng bị che sắc, không soi được ánh sáng ba nghìn: Tượng đẹp mở tranh, chỉ rõ ràng ba mươi hai tướng đẹp. Thế rồi chân ngôn truyền rộng, vớt loài chim ở ba đường: Di huấn vang xa, dẫn sinh linh khắp mười cõi. Nhà Phật có kinh chia ra đại thừa và tiểu thừa, lại có pháp đó là thuật truyền-ngoại-là-chính. Nhà sư của ta là pháp sư Huyền Trang, đứng đầu trong pháp môn, thuở nhỏ cần thận thông minh, sớm giác ngộ công quả tam không, lớn lên hợp với thánh thần, hành vi nào cũng gồm trong tứ nhẫn. Gió thông trắng nước chẳng sánh vẻ hào

hoa: Ngọc sáng móc tiên khó so bề cốt cách. Cho nên đem cái trí vô lụy, suy nghiệm thần tinh từ chỗ chưa thành hình, vượt ra sáu cõi lục trần, thật nghìn đời không ai sánh. Lãng lòng nơi nội cảnh, thường thương chính pháp trể tràng: Thành tâm chỗ cửa huyền, hay bực bội kinh văn sai suyển. Những muốn xét rõ điều lý, mở rộng đường kiến văn đời trước: Phân rõ chân nguy, mở lối cho kẻ hậu học đời sau. Cho nên lòng mong sang nơi Tịnh Thổ, chu du tới ba cõi Tây Vực, xông pha lặn lội, chống gậy ra đi. Buổi sớm tuyết trắng xóa lên đường, dặm trường mờ mịt; Buổi chiều bãi hoang lương dừng lại, trời đất mông lung. Muôn dặm non sông, rẽ khói mây mà tiến bước: Trăm tầng nóng lạnh, đội mưa gió mà xông lên. Tấm lòng thành coi khinh vất vả, ước vọng lớn muốn thành tựu to, rong ruổi cõi Tây mười bốn năm ròng, đi khắp nước ngoài tìm cầu chính giáo. Vườn Lộc Uyển mến dạo xem hoa; Đỉnh Linh Thứu ngưỡng kỳ mộ lạ. Vâng lời chí ngôn của tiên thánh; Nhận sự chân giáo bậc thượng hiền, xem xét cửa diệu môn, nghiền ngẫm nơi áo nghiệp. Đạo tam thừa lục luật, rong ruổi nơi ruộng đồng; Kinh một tạng trăm hôm, chơi vơi nơi cửa biển. Vậy nên trải qua biết bao góc biển chân trời, cầu tìm được vô số kinh kệ. Tổng cộng được ba mươi năm bộ kinh Đại Thừa cốt yếu, gồm năm nghìn linh bốn mươi tám quyển, để dịch ra

truyền bá khắp Trung Hoa, tuyên dương đức nghiệp. Dẫn mây lành từ Tây Vực, tưới mưa pháp khắp Cõi Đông. Thánh giáo khuyết nay lại tròn; Dân đen tội mà được phúc. Dập lửa đỏ nơi nhà cháy, cùng thoát đường mê; Soi sáng tối nơi nước vàng, cùng sang cõi Phật. Thế mới biết ác vì nghiệt đọa, thiện do duyên lành. Đầu mối của sự đọa hay lành, hoàn toàn do con người cả. Ví như cây quế mọc nơi núi cao, mưa móc thấm mới nở hoa thơm; Hoa sen chồi lên từ sóng xanh, bụi bậm không thể bám vào lá. Đâu có phải tính hoa sen tự trong sạch và chất cây quế tự thẳng ngay đâu, mà là do được mọc ở chỗ cao nên vật nhỏ không làm lụy đến; được sinh ở chỗ sạch, nên loài đục chẳng giây vào. Kìa đến cả loài cây có vô tri còn biết nuôi thiện mà thành thiện, huống hồ loài người có tri thức, lại không biết nương theo phúc mà cầu phúc ư? Mong rằng kinh này sáng soi mãi như hai vầng nhật nguyệt; Phúc lớn lan xa trường tồn mãi cùng đất trời!”

Quan trung thư viết xong, nhà vua cho gọi thánh tăng vào. Khi ấy Tam Tạng đã đứng đợi ngoài triều môn chờ lạy tạ, nghe nói nhà vua cho vời vào, bèn bước vào phủ phục làm lễ. Thái Tông mời lên điện, đưa bài văn cho Tam Tạng xem. Xem xong, Tam Tạng lại cúi lạy tạ ơn, thưa rằng:

- Văn từ của bệ hạ lời lẽ cao cả, nghĩa lý sâu xa, nhưng chưa rõ tên gọi là gì?

Thái Tông nói:

- Ấy là trẫm ứng khẩu lúc đêm khuya để tạ ơn ngự đệ đấy. Vậy gọi là bài “Thái giáo tự” không biết có được chăng?

Tam Tạng dập đầu tán thưởng mãi không thôi.

Thái Tông nói:

*Trẫm tài kém ngọc ngà,
Văn từ thua vàng đá.
Còn như phần kinh kệ,
Lại càng ít được nghe.
Bèn ứng khẩu làm ra,
Mấy lời văn quê kệch.
Làm bản cả giấy mực,
Múa bút mặt văn nhân.
Lòng áy náy bản khoăn,
Mặt ngượng ngùng xấu hổ.
Thật chẳng đáng bày tỏ,
Xin tâm thành cảm ơn.*

Lúc ấy trẫm quan lạy mừng đánh lễ bài ngự văn thánh giáo, rồi truyền khắp trong ngoài.

Thái Tông nói:

- Ngự đệ hãy tụng chân kinh một lần xem sao.

Tam Tạng nói:

- Thừa bệ hạ, muốn diễn chân kinh phải vào nơi đất Phật chứ, điện báu của bệ hạ không phải là nơi tụng kinh.

Thái Tông mừng lắm, lập tức hỏi quan Đương giá:

- Thành Tràng An có chùa nào thanh tịnh?

Quan đại học sĩ là Tiêu Vũ từ trong ban bước ra tâu:

- Trong thành có chùa Nhạn Tháp là thanh tịnh.

Vua Thái Tông bèn tức thời truyền lệnh cho các quan:

- Mau thành tâm mang mấy quyển chân kinh cùng trăm tới chùa Nhạn Tháp, để mời ngự đệ tới giảng kinh.

Các quan ai nấy mang vài quyển theo xa giá đưa Thái Tông tới chùa, dựng một ngôi đài cao, sắp xếp ngay ngắn.

Tam Tạng ra lệnh:

- Bát Giới, Sa Tăng dắt con long mã, gánh hành lý. Hành Giả đứng bên cạnh ta.

Lại quay sang phía Thái Tông nói:

- Bệ hạ muốn truyền bá chân kinh trong thiên hạ thì phải sao lục thành một bản phụ khác, thì mới truyền bá được, còn nguyên bản phải giữ gìn trân trọng không được xem thường.

Thái Tông cười nói:

- Lời ngự đệ đúng lắm! Đúng lắm!

Đoạn cho gọi các quan trong viện Hàn lâm và khoa Trung thư sao chép chân kinh. Lại cho dựng một ngôi chùa ở phía đông thành đặt tên là chùa Đăng Hoàng ^[329]. Tam Tạng mang mấy quyển kinh lên đài, đang định tụng niệm, bỗng người thấy mùi gió thơm phảng phất, tám vị Đại Kim Cương hiện thân giữa tầng không đồng dục cất tiếng gọi:

- Hỡi người tụng kinh, hãy bỏ kinh xuống, theo chúng tôi về Tây!

Bọn Hành Giả đứng dưới đài và cả con ngựa bạch bỗng từ mặt đất bay thẳng lên trời. Tam Tạng cũng buông mấy quyển kinh, từ đài cao bay vút lên chín tầng mây cưỡi gió bay đi. Thái Tông và các quan vội vàng ngẩng lên trời lễ bái. Đó chính là:

*Thánh tăng gắng sức lấy kinh,
Ruổi rong mười bốn năm rông trời Tây.
Gian lao vất vả đêm ngày,*

*Trèo đèo lội suối đặng cay muôn phần.
Hoàn thành công quả vô vàn.
Ba nghìn viên mãn đủ vòng đại thiên.
Chân kinh về tới Đại Đường,
Từ nay mãi mãi lưu truyền cõi Đông.*

Thái Tông và các quan lạy tạ xong, sau đó sai kén cao tăng tới chùa Nhạn Tháp, dựng đàn chay thủy lục, tụng bộ Đại Tạng Chân Kinh, siêu thoát cho các oan hồn cõi u minh, ban rộng thiện phúc, và cho sao chép số kinh ấy để truyền bá khắp thiên hạ. Chuyện không nhắc nữa.

Lại nói chuyện tám vị Đại Kim Cương cưỡi làn gió thơm đưa bốn vị trưởng lão cùng con ngựa là năm quay về Linh Sơn, cả đi cả về vừa đúng tám ngày.



Lúc ấy chư Phật ở Linh Sơn đang nghe giảng kinh trước mặt Phật Tổ. Tám vị Kim Cương dẫn thầy trò Đường Tăng vào thưa với Như Lai:

- Đệ tử vâng sắc chỉ đưa mấy vị thánh tăng về nước Đường nộp kinh văn, nay trở về dâng trả sắc chỉ.

Đoạn gọi thầy trò Đường Tăng vào nhận chức.

Như Lai nói:

- Nay thánh tăng, kiếp trước nhà ngươi là đồ đệ thứ hai của ta, tên gọi Kim Thiên Tử. Chính vì nhà ngươi không chịu nghe thuyết pháp, coi thường đạo giáo của ta, nên ta đày linh hồn nhà ngươi xuống cõi phương Đông. Nay mừng nhà ngươi đã quy y, giữ đạo Sa Môn, tuân theo giáo lý của ta, đi thỉnh chân kinh có nhiều công quả, vậy ta gia phong cho chính quả chức to là Chiên Đàn Công Đức Phật. Tôn Ngô Không trước kia vì nhà ngươi đại náo thiên cung, ta lấy pháp lực vô biên nhất nhà ngươi dưới núi Ngũ Hành. May mắn nạn to đã hết, đi theo Thích Giáo. Cũng mừng nhà ngươi bỏ ác theo thiện, dọc đường diệt ma trừ quái có công, sau trước vẹn tròn, gia thăng chính quả chức to là Đấu Chiến Thắng Phật. Trư Ngô Năng, nhà ngươi vốn là thủy thần Thiên Hà, giữ chức Thiên Bồng nguyên soái, chỉ vì nhà ngươi say rượu trong hội Bàn Đào, trêu gheo tiên nga, cho nên bị đày xuống đầu thai hạ giới, thân làm súc vật. May mà nhà ngươi biết quý thân người, làm yêu quái ở động Vân Sơn núi Phúc Lăng, biết theo về đại giáo, vào cửa Sa Môn của ta, dọc đường bảo vệ thánh tăng. Tuy tính ương vẫn còn, sắc tình chưa hết, nhưng dọc đường gánh hành lý có công, gia phong nhà ngươi chức chính quả là Tịnh Đàn Sứ Giả.

Bát Giới miệng lâu bầu:

- Mọi người đều thành Phật, tại sao chỉ mỗi mình con là Tịnh Đàn Sứ Giả?

Như Lai nói:

- Tại nhà người ăn khỏe tính lười, dạ dày to lắm. Mà khắp bốn đại bộ châu trong thiên hạ, những nơi ngưỡng mộ đạo ta rất nhiều, phạm các việc Phật, ta giao cho nhà người làm tịnh đàn, cũng là một chức phẩm có được ăn uống, sao lại không tốt? Còn Sa Ngô Tĩnh, nhà người vốn là Quyển Liêm đại tướng, do đánh vỡ chiếc chén ngọc lưu ly trong hội Bàn Đào, nên bị đày xuống hạ giới, trú ở sông Lưu Sa làm yêu quái bắt người ăn thịt, sau đó may mắn theo giáo lý của ta, thành kính giữ gìn, bảo hộ thánh tăng, dắt ngựa trèo non có công, gia phong chính quả chức to làm La Hán Minh Vàng.

Rồi Phật Tổ lại nói với con Ngựa Bạch:

- Nhà người vốn là con của Long Vương Tây Dương đại hải Quảng Tấn. Do nhà người trái mệnh cha, mắc vào tội bất hiếu. May được quy y đạo pháp, theo đạo Sa Môn, hàng ngày công thánh tăng sang Tây, lại công thánh tăng về Đông có công, ta gia phong cho nhà người chức chính quả là Bát Bộ Thiên Long.

Bốn vị trưởng lão đều dập đầu tạ ơn. Con ngựa cũng cúi đầu lạy tạ. Phật Tổ sai các vị Yết Đế dẫn con ngựa xuống thung lũng đằng sau núi Linh Sơn, đến bên ao để hóa rồng. Con ngựa được đẩy xuống ao, trong chớp mắt nó vươn mình, trút hết da lông, thay đổi đầu tóc, vẩy vàng mọc ra khắp người, râu bạc dài hai bên mép, khắp người khí đẹp, bốn vuốt mây lành, hóa rồng bay ra khỏi ao, lượn quanh cửa chùa, sừng sừng chống trời trên cây hoa biểu. Chư Phật đều không ngớt tán thưởng pháp lực của Như Lai.

Tôn Hành Giả nói với Đường Tăng:

- Thừa sư phụ, bây giờ con đã thành Phật giống sư phụ rồi, mà vẫn phải đội mãi cái vòng Kim Cô này sao? Sư phụ từ nay vẫn còn đọc bài “Khẩn cô nhi chú” để bóp đầu con nữa hay sao? Sư phụ mau mau đọc bài “Tùng cô nhi chú”, tháo vòng ra đập nát tan tành, đừng để Bồ Tát mang đi hại người khác nữa!

Đường Tăng nói:

- Trước đây chỉ vì con khó bảo, nên phải dùng phép đó để chế ngự con. Nay con đã thành Phật, nên phải dùng phép đó để chế ngự con. Nay con đã thành Phật, cái vòng ấy tự nhiên cũng biến mất, lẽ đâu cứ nằm trên đầu con mãi, con cứ thử sờ lên đầu mà xem.

Hành Giả giơ tay sờ lên đầu, quả nhiên không thấy cái vòng Kim Cô đâu nữa. Bảy giờ bốn vị Chiên Đàn Phật, Đấu Chiến Phật, Tịnh Đàn Sứ Giả và Kim Thân La Hán đã đều thành chính quả, con long mã cũng được trở về với chân như. Có bài thơ làm chứng rằng:

*Một thể chân như lạc xuống trần,
Hợp hòa bốn tướng lại tu thân.
Ngũ hành sắc tướng không rời tịch,
Trăm quái hư danh thấy chẳng bàn.
Chính quả chiêm đàn theo đại giác,
Hoàn thành phẩm chức thoát trầm luân,
Kính truyền thiên hạ ân vô lượng,
Năm thánh ngồi cao bất nhị môn.*

Lúc ấy năm thánh đã thành chính quả, các vị Phật Tổ, Bồ Tát, Thánh Tăng, La Hán, Yết Đế, Tỳ Kheo, Ưu Bà Di, Ưu Bà Tắc, các vị thần tiên ở các núi các động, các vị đại thần, Lục đình Lục giáp, Công tào, Già lam, Thổ địa, cùng các vị sư tiên đắc đạo tới nghe giảng kinh, đến bây giờ đều ra về. Thật là:

*Đỉnh Linh Thứu rắng đẹp mơ màng,
Cõi Tây phương mây lành quán quýt.
Rồng vàng ngồi vững chãi,*

*Hổ ngọc năm yên vui.
Vầng ô bóng tỏ tùy ý trôi,
Rắn rùa mặc sức bò quanh quẩn.
Phượng tía loan xanh hót lạnh lãnh,
Vượn đen hươu trắng chạy tung tăng.
Tám tiết hoa lạ nở từng bùng,
Bốn mùa quả tiên sai chiu chít.
Tùng già gọi cồi,
Trắc biếc hờ xanh.
Mơ năm sắc quả thơm trĩu cành,
Đào vạn niên chín hồng đỏ mọng.
Muôn quả nghìn hoa như thêu gấm,
Một trời rục rở ráng mây lành.*

Mọi người chấp tay quy y cùng niệm:

- Nam Vô Nhiên Đăng Thượng Cổ Phật. Nam Vô
Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật. Nam Vô Thích
Ca Mâu Ni Phật. Nam Vô Quá Khứ Vị Lai Hiện Tại
Phật. Nam Vô Thanh Tịnh Hỉ Phật. Nam Vô Tỳ Lư
Thí Phật. Nam Vô Bảo Tràng Vương Phật. Nam Vô
Di Lạc Tôn Phật. Nam Vô A Di Đà Phật. Nam Vô
Vô Lượng Thọ Phật. Nam Vô Tiếp Dẫn Quy Chân
Phật. Nam Vô Kim Cương Bất Hoại Phật. Nam Vô

Bảo Quang Phật. Nam Vô Long Tôn Vương Phật.
Nam Vô Tinh Tiến Thiện Phật. Nam Vô Bảo Nguyệt
Quang Phật. Nam Vô Hiện Vô Ngu Phật. Nam Vô Bà
Lưu Na Phật. Nam Vô Na La Diên Phật. Nam Vô
Công Đức Hoa Phật. Nam Vô Tài Công Đức Phật.
Nam Vô Thiện Du Bộ Phật. Nam Vô Chiên Đàn
Quang Phật. Nam Vô Ma Xi Tràng Phật. Nam Vô
Tuệ Cừ Chiếu Phật. Nam Vô Hải Đức Quang Minh
Phật. Nam Vô Đại Từ Quang Phật. Nam Vô Từ Lực
Vương Phật. Nam Vô Hiến Thiện Thủ Phật. Quảng
Trang Nghiêm Phật. Nam Vô Kim Hoa Quang Phật.
Nam Vô Tài Quang Minh Phật. Nam Vô Trí Tuệ
Thắng Phật. Nam Vô Thế Tinh Quang Phật. Nam Vô
Nhật Nguyệt Châu Quang Phật. Nam Vô Tuệ Tràng
Thắng Vương Phật. Nam Vô Diệu Am Thanh Phật.
Nam Vô Tu Di Quang Phật. Nam Vô Đại Tuệ Lực
Vương Phật. Nam Vô Kim Hải Quang Phật. Nam Vô
Đại Thông Quang Phật. Nam Vô Tài Quang Phật.
Nam Vô Chiên Đàn Công Đức Phật. Nam Vô Đâu
Chiến Thắng Phật. Nam Vô Quan Thế Âm Bồ Tát.
Nam Vô Đại Thế Chí Bồ Tát. Nam Vô Văn Thù Bồ
Tát. Nam Vô Phổ Hiền Bồ Tát Chư Bồ Tát. Nam Vô
Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. Nam Vô Liên Trì
Hải Hội Phật Bồ Tát. Nam Vô Tây Thiên Cực Lạc
Chư Bồ Tát. Nam Vô Tam Thiên Yết Đế Đại Bồ Tát.
Nam Vô Ngũ Bách A La Đại Bồ Tát. Nam Vô Tỳ

Kheo Di Tắc Ni Bồ Tát. Nam Vô Vô Biên Vô Lượng
Pháp Bồ Tát. Nam Vô Kim Cương Đại Sĩ Thánh Bồ
Tát. Nam Vô Tịnh Đàn Sứ Giả Bồ Tát. Nam Vô Bát
Bảo Kim Thân La Hán Bồ Tát. Nam Vô Bát Bộ
Thiên Long Quảng Lực Bồ Tát.

Ấy là niệm Chư Phật ở tất cả thế giới.

Nguyện đem thừa công đức,

Đất Phật tô trang nghiêm.

Trên báo bốn trọng ơn,

Dưới cứu ba đường khổ.

Những kẻ kiến văn tỏ,

Ắt phát tâm Bồ Đề.

Cõi Cực Lạc theo về,

Thân này được tận báo

Tất cả các vị Phật ở mười phương ba cõi, Chư tôn
Bồ Tát ma ha tát, Ma ha bát nhã ba la mật.

Truyện *Tây du ký* đến đây là hết.

HẾT

[1] Nhà Hán học xô viết V. I Xêmanốp coi *Tam quốc, Thủy hử, Tây du ký* là “trung gian giữa anh hùng sử ca và tiểu thuyết”. Xem bài: *Tiểu thuyết anh hùng Trung Hoa và vai trò của nó trong việc hình thành nền văn học mới*, in trong cuốn *Chủ nghĩa hiện thực và tương quan giữa nó với các phương pháp sáng tác khác*. Viện hàn lâm khoa học Liên Xô xuất bản – Mátxcova 1962.

[2] Tôn Ngộ Không có nghĩa là giác ngộ giáo lý nhà Phật (sắc không).

[3] Ngộ Tĩnh có nghĩa là giác ngộ giáo lý nhà Phật (tĩnh tâm).

[4] Bát Giới là tám điều răn của nhà Phật, Trư là con lợn. Trư Bát Giới có nghĩa là con lợn đã phá giới luật nhà Phật (8 điều ấy là: không sát sinh, không trộm cắp, không dâm dục, không nói bậy, không uống rượu, không trang điểm, không nằm ngời giường quá rộng, ăn chay).

[5] Trong bài Tây du ký khảo chứng Hồ Thích coi Tây du ký là “hàng nhập khẩu”, Tôn Ngộ Không là hình bóng của hoàng tử Hanuman trong trường ca Ramayana của Ấn Độ, giá trị văn học của Tây du ký chỉ là “đùa cợt với đời”. Lỗ Tấn đã bác bỏ quan điểm này, coi Tây du ký là tác phẩm lãng mạn kiệt xuất, cho rằng hình tượng Tôn Ngộ Không bắt nguồn từ Lý thang truyện đời Đường.

[6] Lời nói đầu bộ Tây du ký do Phan Quán dịch, nhà sách Khai trí Sài Gòn in năm 1962. Thật ra lập luận này vốn là của A. Walley, người dịch Tây du ký ra tiếng Pháp.

[7] Chính sách bỏ ngục, thậm chí chặt đầu các nhà văn, nhà thơ châm biếm chính trị.

[8] Theo V. I Xêmanốp, Tây du ký đánh dấu bước chuyển biến từ khuynh hướng “tiểu thuyết anh hùng” mà Tam quốc, Thủy hử là tiêu biểu sang khuynh hướng “tiểu thuyết sinh hoạt” mà Kim Bình Mai, Hồng lâu mộng là tiêu biểu.

[9] Sự thật thì Trần Huyền Trang phải trốn đi và triều đình đã có lệnh truy nã, nhưng nhờ có thứ sử Qua Châu là Lý Xương che chở nên mới đi thoát. Bấy giờ, nhà Đường nghiêm cấm việc đi sang phía Tây có lẽ vì sợ thông đồng với Tây phiên.

[10] Nguyên văn: Tây du thích ách.

[11] Thiệu Khang Tiết: một nhà triết học nổi tiếng đời Tống.

[12] Chín lỗ: Bảy lỗ (khiếu) trên mặt (hai lỗ mắt, hai lỗ tai, hai lỗ mũi, một lỗ mồm) và hai đường đại tiểu tiện.

[13] Nguyên văn: Cao thiên thượng thánh đại từ nhân giả Ngọc Hoàng đại thiên tôn huyền khung cao thượng đế.

[14] Nguyên văn: kim khuyết vân cung Linh Tiêu bảo điện.

[15] Nguyên văn: một chữ khải to. Chữ khải là một kiểu chữ nét chân phương, ngay ngắn, mạch lạc, rõ ràng, khác với kiểu chữ thảo

[16] Nguyên văn: Hoa Quả sơn phúc địa, Thủy Liêm động động thiên, chúng tôi (N D) lược
ngắn lại.

[17] Nguyên văn: Thiên tuế

[18] Năm giống: Người xưa chia động vật ra làm năm loài: loài người là “khỏa trùng “(trần
trụi), loài thú là “mao trùng “, loài chim là “vũ trùng “, loài cá là “lân trùng “(có vẩy), loài côn trùng
là “giới trùng “(theo nguyên chú)

[19] Thế giới Diêm phù: tức thế giới loài người

[20] Tính: chữ Hán nghĩ là “hộ”, đồng âm với chữ tính nghĩa là “tính tình”. Hậu vương không
hiểu trả lời nhầm.

[21] Nguyên văn: Đẻ ra ở trên cây

[22] Ngộ Không: có nghĩa là giác ngộ lẽ sắc không. Đạo Phật quan niệm rằng ai giác ngộ được
lẽ sắc không, thật sự vật chỉ là không hư giả tạm, thì mới sáng suốt, hết mê mờ.

[23] Bồ Đề: Phiên âm tiếng Ấn Độ, có nghĩa là giác ngộ chân lý, biết rõ mọi việc ác (theo
nguyên chú).

[24] Nguyên thân: Đạo giáo quan niệm linh hồn người chết đã trải qua tu luyện thì gọi là nguyên
thần. Những người đắc đạo thành tiên, nguyên thần của họ có thể thoát khỏi xác, tự do tự tại (theo
nguyên chú).

[25] Tam thừa: “thừa” là vận chuyển, chuyên chở. Phật giáo cho rằng Phật pháp có thể đưa
người tu hành đến cõi Phật. Nhưng tùy theo trình độ và phương pháp của người tu hành có khác
nhau, mà chia làm ba bậc: Đại thừa, trung thừa và tiểu thừa, gọi chung là “tam thừa “(theo nguyên
chú).

[26] Bàn môn: Đạo giáo cho rằng chỉ có đạo luyện “kim đan” là con đường tu hành chính
đáng, còn ngoài ra đều là bàn môn, ngoại đạo cả, không thành chính quả (theo nguyên chú).

[27] Bói bằng cỏ thi: Một phép bói của Kinh Dịch.

[28] Chân tức là chân nhân, đạo tiên.

[29] Nhập định: Một cách tu hành trong Phật giáo, ngồi ngay mắt nhắm, không có những tạp
niệm, để có thể cảm thông với quỷ thần (theo nguyên chú).

[30] Tọa quan: Một phép tu hành của Phật gia, đạo gia, ngồi trong phòng nhỏ, kín, cách biệt với bên ngoài, trong một thời gian lâu (theo nguyên chú).

[31] “Nấu hồng diên, luyện thu thạch”: Hồng diên là kinh nguyệt của phụ nữ, thu thạch là tinh hoàn nam giới (theo nguyên chú)

[32] Công án tỉ ngữ: công án dùng lời nói hình tượng để so sánh, ví von giúp người nghe khai mở, hiểu được ý chỉ.

[33] Ngoại tượng: những cái thiện ác, tốt xấu biểu hiện ở thân, cùng hành động ngăn ngừa biểu hiện ra ngoài (theo nguyên chú).

[34] Bao bì: chỉ hình thức, cái vỏ biểu hiện ra bên ngoài, giống nghĩa “ngoại tượng” (theo nguyên chú)

[35] Huyệt Dũng Tuyền: ở gan bàn chân (theo nguyên chú)

[36] Cung Nê Viên: Chỗ thóp trẻ con giật giật. Còn gọi là cung Nê Hoàn (theo nguyên chú)

[37] Tin môn: tức đỉnh thóp (theo nguyên chú)

[38] Đan điền: vùng dưới rốn 3 tấc (theo nguyên chú)

[39] Chín lỗ: Bảy lỗ (khiếu) trên mặt (hai lỗ mắt, hai lỗ tai, hai lỗ mũi, một lỗ mồm) và hai đường đại tiểu tiện.

[40] Nguyên văn: Bộ binh: một loại lính liên lạc dùng trong khi có tình hình khẩn cấp thời Nguyên, mỗi ngày phải chạy trạm 400 dặm (theo nguyên chú).

[41] Trâu sắt: Trâu đúc bằng sắt, người xưa đúc ném xuống sông để tránh thủy tai.

[42] Nguyên văn: phương tống.

[43] Nguyên tác: Ba xa không bằng hai gần.

[44] Ba cõi: Dịch chữ Hán “tam giới”, từ nhà Phật, gồm dục giới (thế giới của chúng sinh có tình dục), sắc giới ở trên cõi dục giới, của những sinh vật còn hình sắc nhưng không có dục vọng, và trên nữa là vô sắc giới, thế giới không còn hình tượng, dục vọng (theo nguyên chú).

[45] Khóa trùng: những loài thân thể trần trụi, không có lông.

[46] Nguyên văn: Cao thiên thượng thánh đại từ nhân giả Ngọc hoàng đại thiên tôn huyền khung cao thượng đế.

[47] Nguyên văn: Kim khuyết văn cung Linh Tiêu bảo điện.

[48] Hạ nguyên: Đạo giáo gọi bầu trời là thượng nguyên, mặt đất là trung nguyên, dưới nước là hạ nguyên (theo nguyên chú).

[49] Nguyên văn: Hàng long.

[50] Xem chú thích trên Hồi 2.

[51] Ngự mã giám: Trại nuôi ngựa của Thượng đế.

[52] Bật mã ôn: Theo truyền thuyết dân gian loài khi có thể giúp ngựa tránh được bệnh dịch. Tác giả sử dụng truyền thuyết này, đổi chữ ty (tránh) thành chữ bật (giúp), đổi chữ ôn (bệnh) thành chữ ôn (ấm), (theo nguyên chú),

[53] Xích thổ, truy phong: Hai giống ngựa quý, ngày đi ngàn dặm. Nguyên bản còn kể tên nhiều giống ngựa quý trong “bát tuần cừu dật”.

Bát tuần: tám con tuần mã của Chu Mục Vương: Xích ký, Đạo ty, Bạch nghĩa, Thân luân, Sơn tử, Cử hoàng, Hoa lưu, Lục nhĩ.

Cừu dật: vua Hán Hiến Đế từ đất Đại về có chín con ngựa quý: Phù vân, Xích điện, Tuyệt quần, Dật phiêu, Tử yến lưu, Lục ly thông, Long tử, Lân câu, Tuyệt trần. Chúng tôi (ND) lược bớt chỉ dịch tượng trưng hai giống ngựa quý quen thuộc là Xích thổ và Truy phong mà thôi.

[54] Tề thiên đại thánh có nghĩa là: thánh lớn bằng trời.

[55] Nguyên văn: Cái bọc thối.

[56] Nguyên văn: Răng sữa còn chưa rụng.

[57] Nguyên văn: Quang minh chính đại.

[58] Môi vượn, tay gấu: Những món ăn ngon và bổ.

[59] Nguyên văn: Ly hận thiên Thái Thượng Lão quân.

[60] Nguyên văn: Đến giọt nước cũng không tiết ra được.

[61] Chín lỗ: Hai lỗ mắt, hai lỗ mũi, hai lỗ tai, một lỗ mồm ở đầu, và hai lỗ đại, tiểu tiện.

[62] Tam sinh: Ba con gồm lợn, trâu, dê dùng trong cuộc cúng tế.

[63] Tam quy: Đạo Phật gọi quy y phật, quy y pháp, quy y tăng là tam quy.

Ngũ giới: Năm điều cấm của đạo Phật: cấm sát sinh, cấm trộm cắp, cấm tà dâm, cấm nói dối, cấm uống rượu (theo nguyên chú).

[64] Thập địa: Mười cảnh giới mà Bồ Tát khi tu hành đã trải qua: Hoan hỷ địa, Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm tuệ địa, Cực nạn thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện tuệ địa và Pháp chân địa (theo nguyên chú)

[65] Tứ sinh: Chỉ bốn loài: Thai sinh, noãn sinh, tháp sinh và hóa sinh

[65] Lục đạo: Sáu đường: Địa ngục, ngã quỷ súc sinh, A tu la, Nhân gian và thiên thượng, Con người, tùy theo hành vi thiện ác mà luân hồi mãi trong sáu đường này (theo nguyên chú)

[66] Du già: Dịch âm chữ phạn nghĩa là không có tham vọng.

[67] Nước yếu: Thứ nước quá yếu không đỡ nổi một vật gì, dù là một sợi lông nhỏ.

[68] Ngũ cốc: chỉ lúa nước, kê, cao lương, lúa mì và đậu.

[69] Trư: tiếng Hán nghĩa là con lợn.

[70] Ngũ huân: Phật giáo gọi năm loài cây theo giới điều phải kiêng, không được ăn gồm: Hành, tỏi, ớt, hạt tiêu, rau thơm.

[70] Tam yếm: Đạo giáo gọi ba loài: chim nhạn trên trời có đạo vợ chồng, chó trên mặt đất biết giữ nhà, loài cá chim ở trong nước biết trung kính, thì cấm không được ăn thịt, gọi là “tam yếm” (theo nguyên chú).

[71] Bảng vàng: Bản yết thị của nhà vua viết bằng giấy màu vàng nên thường gọi là bảng vàng (Theo nguyên chú)

[72] Từ là một thể thơ cách luật của Trung Quốc, phát triển mạnh ở đời Tống, có số chữ trong bài cố định, câu dài câu ngắn, cùng cách gieo vần có phối hợp chặt chẽ với âm nhạc. Có nhiều làn điệu từ khác nhau. Trong hồi này chúng tôi chuyển dịch sang thể thơ Việt Nam cho thích hợp.

[73] Nguyên văn: Nói chuyện trên đường, bụi cỏ có người.

[74] Quân ngự lâm: Đội quân đi theo hầu hạ bên cạnh Hoàng đế còn gọi là quân vũ lâm (theo nguyên chú).

[75] Tam tào: chỉ nhân tào, âm tào và thủy tào cùng hợp lại đối án xét xử.

[76] Nguyên văn: xuất một thần sư

[77] Chữ nhất nghĩa là “một”, thêm hai nét, thành chữ tam nghĩa là “ba”

[78] Nguyên văn: châu huyện

[79] Chùa Tướng Quốc xây dựng theo sắc chỉ nhà vua.

[80] Ba đường: theo đạo Phật, người làm ác phải rơi xuống ba đường: đường địa ngục lửa dữ đốt thân, đường súc sinh ăn thịt lẫn nhau, đường quỷ đói bị đao thương đâm chém. (theo nguyên chú).

[81] Năm đế ba vương: các triều vua xa xưa nhất của Trung Quốc: Phục Hy, Hoàng Đế, Thần Nông, đế Nghiêu, đế Thuấn và vua Vũ nhà Hạ, vua Thành Thang nhà Thương, vua Văn vương, Võ vương nhà Chu.

[82] Đô tăng cương: Tăng cương là chức vụ của nhà sư quản lý các tăng, còn đô tăng cương là chức vụ tổng quản lý các tăng (theo nguyên chú).

[83] Sa bà: thế giới loài người.

[84] Xá Vệ, Kỳ Viên: nơi đức Phật giảng đạo bên Ấn Độ.

[85] Nguyên văn: giang sơn.

[86] Non Thửu: tức nước Phật, còn đọc là non Tỳ

[87] Tỳ kheo tấy nghiệp: Theo truyền thuyết nhà Phật: có một lần đức Phật Như Lai nom thấy dưới chân một ngôi đền ở mé Đông bắc vườn Cấp Cô Độc một người tu hành đau khổ. Như Lai hỏi ông ta: “Tại sao lại ngôi một mình buồn khổ như vậy?”. Người kia nói: “Tôi đang ốm và chẳng có ai chăm sóc”. Đức Phật Như Lai bèn lấy tay xoa nhẹ lên người người ấy, người ấy khỏi bệnh ngay. Như Lai lại đỡ người ấy dậy, dắt đi tắm, thay quần áo mới cho, và khuyên cố gắng tu hành. Từ đấy, người ấy tâm thần rất là thoải mái. Câu chuyện này, nhà Phật gọi là: tỳ kheo tấy nghiệp. Tỳ kheo, dịch theo âm tiếng Ấn Độ, nghĩa là người tu hành (theo nguyên chú).

[88] Sáu giác: Đạo Phật cho rằng có sáu thứ gây tác hại cho sự tu hành: sắc (màu sắc), thanh (âm thanh), hương (mùi thơm), vị (vị ngon), xúc (tiếp xúc) và pháp (sự vật) gọi là “sáu giác”.

[89] Sa môn: người xuất gia tu hành theo đạo Phật.

- [90] Đều đà: Danh từ của nhà chùa chỉ lớp tu hành đàn em.
- [91] Nguyên văn phun thành mấy hạt ngọc.
- [92] Nghĩa là: Sắt thần quý trấn giữ thiên hạ.
- [93] Nguyên văn: Có thủ đoạn hàng long, phục hổ, có thần thông lật bể nghiêng sông.
- [94] Nguyên văn: Một bàn tay chẳng địch nổi hai nắm tay, hai nắm tay không bằng bốn bàn tay.
- [95] Nguyên chú: tay bắt chuồn chuồn. Đó là cử động của người sắp chết.
- [96] Nguyên văn: Tức nổi tam bành, bảy khiêu bốc khói.
- [97] Nguyên văn: Hỗn nguyên thượng chân.
- [98] Tam sinh: Ba loài trâu, dê, lợn giết để tế thần.
- [99] Nguyên văn: Không biết cao thấp.
- [100] Nguyên văn: Bối thí.
- [101] Nguyên văn: ngồi đáy giếng dòm trời.
- [102] Nguyên văn: Bẩn mắt
- [103] Nguyên văn: giấy mờ (hoặc giấy xoa dầu) dùng để chống âm.
- [104] Nguyên văn: Phải xem xét động tĩnh.
- [105] Nguyên văn: Bịt tai mắt mọi người.
- [106] Nguyên văn: thuận tay dắt dê, tương kế tựu kế.
- [107] Theo truyền thuyết của Trung Quốc, Toại Nhân là người phát minh ra lửa đầu tiên bằng cách dùi cây vào đá.
- [108] Xích Bích: Một địa điểm trên sông Trường Giang. Thời Tam Quốc, Chu Du và Khổng Minh dùng mẹo hỏa công đốt cháy toàn bộ hạm đội và tám mươi vạn quân Tào Tháo ở đây.
- [109] A Phòng: Tên một cung điện nguy nga tráng lệ do Tần Thủy Hoàng xây dựng, bị Hạng Vũ đốt cháy, ngọn lửa ba tháng mới tắt hết.
- [110] Nguyên văn: Tán chuyện lâu mục cả ghế.

- [111] Nguyên văn: bánh thịt.
- [112] Trong tiếng Hán còn có nghĩa là gấu đen.
- [113] Đạo phật cho rằng vạn sự, vạn vật đều là một Pháp thân Chân thể mà ra cả, nhưng tùy theo nhân duyên hội hợp khác nhau mà thành những hiện tượng khác nhau.
- [114] Nguyên văn: giày cỏ ba tai
- [115] Nguyên văn: cho người phương tiện thì mình cũng được phương tiện.
- [116] Nguyên văn: như bốn hợp với sáu
- [117] Ông tổ các thần thánh có tài quét sạch yêu ma
- [118] Cửu chuyển đơn: Linh đơn qua chín lần luyện.
- [119] Hoa trì: Tên gọi bộ phận dưới lưỡi.
- [120] Đan điền: khu vực cách rốn chừng hai phân.
- [121] Ly, Khảm: phương Nam thuộc hỏa (lửa), phương Bắc thuộc thủy (nước) ở đây nói âm dương điều hòa.
- [122] Nguyên văn: không có ba người làm mỗi, sáu người làm chứng, và lễ rượu, trà.
- [123] Ngũ huân, tam yếm: ngũ huân là năm thứ gia vị mà người tu hành không ăn: Hành, hẹ, tỏi, ớt, rau thơm. Tam yếm: ba loài kiêng không giết thịt, chim nhọn, chó và cá đen (ô ngư). Vì chim nhọn có nghĩa vợ chồng, chó biết nghĩa chủ tớ, cá đen có lòng trung kính.
- [124] Nguyên văn: ba thạch.
- [125] Năm uẩn: năm cái chứa góp, che lấp: sắc, thụ, tưởng, hành, thức. Sắc là vật chất, thụ là lĩnh nhận lấy, tưởng là mơ tưởng tới sự vật mình đã tiếp xúc, hành là trôi chảy, cái nhớ cứ bám víu trôi chảy mãi, thức: ý thức phân biệt những cái sự vật mà mình đã vấn vít. Năm cái uẩn này nó che lấp chân tình, khiến cho người ta mê hồn, cho sự vật là có thật.
- [126] Xá Lợi Tử (Sariputra): một trong mười đệ tử giỏi của Phật
- [127] Xem chú thích về năm uẩn ở trên

[128] Nhân, nhĩ, ty, thiệt, thân, ý: tức mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý mà đạo Phật gọi là sáu căn (lục căn)

[129] Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp: Đạo Phật gọi là sáu trần (lục trần): sáu thứ bụi bặm làm vẩn đục chân tâm, tương ứng với sáu căn ở trên. Những gì đối với mắt là sắc trần, đối với tai là thanh trần, đối với mũi là hương trần, đối với lưỡi là vị trần, đối với thân là xúc trần, đối với thân là pháp trần.

[130] Nhân giới, ý thức giới: cảnh giới mà mắt nhìn thấy được và ý thức phân biệt được.

[131] Vô minh, vô minh diệt tận: trạng thái tâm trí không sáng suốt, u tối và trạng thái của sự “vô minh” bị diệt hết.

[132] Lão tử, lão tử diệt tận: trạng thái sự vật già, chết và trạng thái không còn sự già chết.

[133] Niết bàn (Nirvana): một trạng thái của tâm hồn con người hoàn toàn trong sáng, an vui, tự tại, giải thoát một khi con người đã hoàn toàn giác ngộ, thoát khỏi mê lầm, trừ bỏ hết tham, sân si không bị ràng buộc bởi phiền não, ô uế, đồng thời thể nhập vào vũ trụ không gian vô biên, thời gian vô tận vượt ra ngoài cảnh sinh tương đối.

[134] Ba đời: Quá khứ, hiện tại và tương lai.

[135] Bạc vô thượng chánh đẳng chánh giác: Chỉ bậc công quả lại được cao nhất, chân chính bình đẳng, hiểu biết hoàn toàn chân chính của Phật do tu tại pháp Bát nhã ba la mật đã mang lại.

[136] Bài chú đại thần: Chủ là những lời nói bí mật, huyền nhiệm có công hiệu phi thường, Kinh Bát nhã ba la mật đa này cực kỳ thần diệu nên gọi là đại thần chú.

[137] Bài chú vô thượng: Bài chú cao siêu nhất, vượt mọi bài chú khác.

[138] Bài chú mà không có bài chú nào sánh bằng.

[139] Yết đế yết đế, Ba la yết đế, Ba la tăng yết đế, Bồ đề tát bà ha.

Dịch âm theo tiếng Hán, lời chú bằng tiếng Phạn Gâti gâti Pragâti prasangâti Bodhi Svàhà.

Theo nguyên tắc “bí mật bất phiên” bí mật thì không dịch nên để nguyên, chỉ phiên âm thôi.

[140] Nguyên văn: Chào thí chủ

[141] Nguyên văn: ném đá ném gạch, rồi kêu mở cửa

[142] Theo lịch Trung Quốc, sáu mươi năm gọi là một hoa giáp, hết lại quay lại từ đầu. Vì vậy, sáu mươi một tuổi, Hành Giả gọi là “hoa giáp trùng trùng”.

[143] Chữ Hán là quẻ bói đồng âm với chữ hào là món ăn ngon. Ở đây tác giả chơi chữ là cách sử dụng từ đồng âm dị nghĩa.

[144] Nguyên văn: chim ưng tha chim sẻ

[145] Nguyên văn: thoát thân muốn nhảy ra khỏi lưới, lại gặp rọ của ông chài.

[146] Nguyên văn: Chín đầu tám đuôi.

[147] Nguyên văn: Người giỏi không vội, người vội không giỏi.

[148] Nguyên văn: Phương tống.

[149] Lỗ Ban: Ông tổ nghề mộc.

[150] Nguyên văn: Mây nhiều người ít.

[151] Tức sao Tâm. Sao này lặn về phương Tây là ứng vào tiết thu (theo nguyên chú)

[152] Nước yếu: Dịch chữ “nhược thủy”, có nghĩa là nước yếu quá không đỡ nổi dù chỉ là một chiếc lông ngỗng nhỏ bé, huống hồ thuyền bè thì chìm ngay.

[153] Nguyên văn: Gàn son thì đỏ, gàn nhọ thì đen.

[154] Nguyên văn: Mua bán

[155] Lỗ Ban: Ông là thợ mộc (theo nguyên chú)

[156] Mộc mẫu: tức thủy ngân, chỉ Trư Bát Giới

[157] Kim công: tức chì, chỉ Tôn Ngộ Không

Hoàng bà: thần của tỳ tạng

Xích tử: thần của tâm

Những từ trên đều là thuật ngữ của Đạo giáo

[158] Câu này ý nói phải có sự tu luyện công phu mới đạt được chính quả, cũng như muốn nắm bắt được những hiểu biết chân chính (chân tiên tức) thì cần phải phá vỡ lớp vỏ che đậy bên ngoài rắn chắc (thiết đạn).

- [159] Nguyên văn: Lão bồ tát
- [160] Dắt ngựa: Ở đây còn có nghĩa “dắt mối” (theo nguyên chú)
- [161] Chu lễ: Một cuốn sách dạy nghi lễ của Trung Quốc thời xưa
- [162] Còn lâu, còn lâu.
- [163] Nguyên văn: Xiển nhinh.
- [164] Nguyên văn: Cò không ăn thịt cò
- [165] Nguyên văn: Đã điều động con trùng tham của em rồi.
- [166] Áo chuông: Một loại áo của nhà sư, hình như cái chuông, trên chật dưới rộng (theo nguyên chú).
- [167] Ngũ hành: kim loại, gỗ, nước, lửa, đất
- [168] Nguyên văn: Nữ bồ tát
- [169] Nguyên văn: “Người hiền tự có trời giúp”.
- [170] Nguyên văn: có một nhọc mà không có công.
- [171] Nguyên văn: Giấu quỹ trong tay áo
- [172] Nguyên văn: Tai mềm
- [173] Nguyên tác: Đại thánh gia gia.
- [174] Mỗi một câu thơ, tác giả dùng tên một vị thuốc bắc: Ô đầu, hải mã, nhân sâm, quan quế, chu sa, phụ tử, tân lang, khinh phấn, hồng nương tử, mà vẫn miêu tả được cảnh bọn thợ săn bị thương vong (theo nguyên chú).
- [175] Nguyên văn: Dùi băng lấy lửa, ép tuyết tìm dầu.
- [176] Nguyên văn: Làm bếp mới biết giá gạo củi.
- [177] Nguyên văn: Nhặng xanh đậu trên râu, của cải tự đến.
- [178] Nguyên văn: Nữ bồ tát.
- [179] Nguyên văn: Hôn gia.

- [180] Nguyên văn: Lang quân.
- [181] Nguyên văn: Đến nói chuyện thị phi, hẳn là người thị phi.
- [182] Nguyên văn: Ông thần mở đường.
- [183] Nguyên văn: Đem Sa Tăng trói rúm chân tay như bốn vó ngựa.
- [184] Nguyên văn: lang quân.
- [185] Nguyên văn: Cho người phương tiện cũng là cho mình phương tiện.
- [186] Nguyên văn: Có tính chất của nước.
- [187] Kim công, mộc mẫu, hoàng bà: Xem chú thích ở hồi hai mươi hai và hai mươi ba.
- [188] Xem chú thích trang trên.
- [189] Nguyên văn: Một sợi tơ không thành chỉ, một bàn tay vỗ khó kêu.
- [190] Nguyên văn: Đại Thánh gia gia
- [191] Nguyên văn: Tùy làng vào làng
- [192] Nguyên văn:
Trai không vợ như của cải không có chủ
Gái không chồng như lạc giữa không trung.
- [193] Xá li: (Xá li tử) danh từ nhà Phật dùng chỉ tinh cốt Phật.
- [194] Nguyên văn: “Một ngày làm thầy như làm cha cả đời”.
“Bố con không để hận thù quá một đêm”.
- [195] Nguyên văn: “Diệp để thân đào thế”.
- [196] Nguyên văn: Chân nhân.
- [197] Nguyên văn: nát vụn sáu lá gan phổi, dùng hết quả tim ba lông bày lỗ.
- [198] Nguyên văn: Đốt giọt băng trên ngọn lửa.

- [199] Bài thơ làm bằng tên các vị thuốc: ích tri, vương bất lưu hành, tam lăng tử, mã đầu linh, kinh giới, phục linh, phòng kỷ, trúc lịch, hồi hương.
- [200] Nguyên văn: công đến tự nhiên thành.
- [201] Chùa Bảo Lâm dựng theo sảo chỉ vua ban.
- [202] Nguyên văn: Trong Phật hội, đều là người có duyên.
- [203] Một thạch, đơn vị đo lường cũ bằng mười đấu.
- [204] Vua Hán Vũ đi ra vườn chơi làm bài ca “thu phong tử” than tiếc tuổi già.
- [205] Tần Thủy Hoàng có chiếc gương soi các cung nữ, biết được rõ tâm địa của mỗi người.
- [206] Dữu Lượng: Một viên tướng giỏi đời Tấn. Một đêm, các tướng ngắm trăng trên lầu, bắt chợt Lượng đến. Mọi người định bỏ trốn. Lượng vui vẻ giữ mọi người lại, cùng nhau làm thơ vịnh trăng.
- [207] Ngày hối: Ngày cuối tháng âm lịch.
- [208] Ngày sóc: Ngày mồng một âm lịch hàng tháng.
- [209] Theo thuyết nhà Phật: Hai tám là mười sáu, chỉ sự viên mãn, đầy đủ. Chín chín tám mốt. Tính từ ngày đông chí trở đi tám mươi mốt ngày là vào lúc giữa xuân, muôn vật tươi tốt, ở đây chỉ sự tu đạo đến chỗ vẹn tròn đầy đủ.
- [210] Nguyên văn: Vẽ hùm khắc ngỗng.
- [211] Nguyên văn: Không tin người thắng trong những người thắng, đề phòng kẻ bất nhân trong những người nhân đức.
- [212] Kim, mộc: chỉ Tôn Ngô Không và Trư Bát Giới.
- [213] Tiêu Hà: Thừa tướng của Hán Cao Tổ.
- [214] Nguyên văn: Quả hồ lô không miệng.
- [215] Nguyên văn: giả tôi.
- [216] Nguyên văn: điếc mũi không uống rượu.

- [217] Chữ “khiếu” là kêu và chữ “kiệu” đồng âm nên Hành Giả nghe nhầm.
- [218] Nguyên văn: Làm bằng cái bắc đèn.
- [219] Nguyên văn “nhiều sợi lông dệt thành tấm chăn”
- [220] Nguyên văn là “gia gia”
- [221] Tử bình: tên một cách bói
- [222] Nguyên văn “ít gạo ít cái”
- [223] Nguyên văn: công đến tự nhiên thành
- [224] Phương chấn: tức phương đông
- [225] phương thìn: tức phương đông đông nam
- [226] Nguyên văn: dễ như thổi bụi
- [227] nguyên văn: một sợi khó xe dây, một bàn tay không vỗ tay được
- [228] Nguyên văn: như Lã Lương Hồng đánh đổ tấm ván
- [229] Nguyên văn: oan gia đường trốn hẹp
- [230] nguyên văn: Cửu thiên ứng nguyên Lô thanh phổ độ thiên tôn
- [231] Nguyên văn: “Lá mai vàng chưa rụng, lá mai xanh đã rụng. Trời già sao riêng hại người
hiếm hoi.
- [232] Nguyên văn: Con gà không ăn một cách không công.
- [233] Nguyên văn là hương hỏa.
- [234] Thạch” đơn vị đong lường xưa, một thạch là mười đấu.
- [235] Nguyên văn: Một lời nói ra, ngựa tứ khó đuổi.
- [236] Anh oa: Em gái nhỏ.
- [237] Nguyên văn: Tình người là quan trọng ngang chiếu chỉ nhà vua.
- [238] Chân diên: tức chì.

- [239] Chân hồng: tức thùy ngân. Những câu thơ này nói về thuật luyện đơn của đạo sĩ.
- [240] Anh nhi: Thuật ngữ của đạo giáo chỉ chày. Ở đây chỉ Tam Tạng, Bát Giới.
- [241] Mẹ đất: Ở đây chỉ Sa Tăng, Hành Giả.
- [242] Ý nói được làm vua. Thời xưa ở Trung Quốc, vua ngồi ngoảnh mặt về phương Nam, và tự xưng là “cô”.
- [243] Nguyên văn: Cành liễu to thì đan thúng, cành nhỏ đan đầu.
- [244] Nguyên văn: Nhánh tỏi xuân
- [245] Tiếng Trung Quốc “cao” là cao và “cao” là bánh đồng âm. Tác giả chơi chữ
- [246] Nguyên văn Hành Giả nói “phóng, phóng, phóng”. Bát Giới nói “lăng, lăng, lăng”. “phóng lăng” nghĩa là phóng túng, buông thả. ở đây ý Bát Giới suy bụng ta ra bụng người, nghi ngờ sư phụ buông thả mê đắm nữ sắc.
- [247] Nguyên văn: Cá kho có thể dùng làm gối cho mèo gối được không?
- [248] Sáu giặc (lục tặc) gồm: sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Chúng quấy rối, cướp đoạt thiện pháp làm người ta mê muội. Muốn giác ngộ đạo Tam thừa (đạo phật), phải diệt trừ sáu tên giặc đó.
- [249] Người nước Sở gói bánh nếp hình sừng bò thả xuống sông Mịch La nơi Khuất Nguyên tự vẫn để viếng ông vào ngày Tết Đoan dương (hay) Đoan ngo ngày năm tháng năm âm lịch.
- [250] Ba hoa: Một phép tu dưỡng của đạo giáo: Ba hoa tụ ở đỉnh đầu, năm khí về nguồn. Ba hoa rụng thì chết. “Ba hoa chưa rụng” chỉ sự sống
- [251] Bốn đại: theo thuyết nhà Phật, bốn chất: đất, nước, lửa, gió tạo thành cơ thể con người gọi là “bốn đại”.
- [252] Nguyên văn: Đòn xóc nhọn hai đầu tuột hết cả củi.
- [253] Hoàng Bà: ở đây chỉ Sa Tăng-Kim Lão: chỉ Ngộ Không.
- [254] Mộc Mẫu: ở đây chỉ Bát Giới
- [255] Tâm Viên: chỉ Hành Giả

[256] Người có nhị tâm: chỉ người chưa giác ngộ theo giáo lý nhà Phật, nhìn nhận sự vật còn theo phương pháp nhị nguyên, dùng lý trí tư tưởng phân chia sự vật ra manh mún để xem xét, đánh giá.

[257] Đoạn này đức Phật giảng về mối quan hệ giữa bản thể (không) và hiện tượng (sắc). Ai hiểu thấu thời giác ngộ.

[258] Ý nói thầy trò đã giác ngộ, vứt bỏ lối suy nghĩ nhị nguyên luận, giữ tâm mình trong lặng không xao động, nhảy nhót trong những tạp niệm như loài vượn, loài ngựa hiếu động nữa.

[259] Sách đơn thư: Sách dạy phép luyện linh đơn của đạo giáo

[260] Nguyên văn: Như thân mình không có chủ.

[261] Nguyên văn: Chiếc thuyền đậu phụ lật ngoài biển khơi, lại qua trong làn nước nóng

[262] Khâm ly kỷ tế: Tên một quẻ trong Kinh Dịch, tạo thành do sự kết hợp của nước (khảm) và lửa (ly), chỉ sự đã thành công.

[263] Nguyên văn: Con thỏ chết con cáo thương, vật cùng loài thì thương nhau.

[264] Chùa Kim Quang bảo hộ đất nước dựng theo sắc chỉ của nhà vua.

[265] Nguyên văn: Thấy trời xanh.

[266] Nguyên văn: như hổ nhai, sói nuốt.

[267] Mộc mẫu: Chỉ Bát Giới

[268] Tâm Viên: Chỉ Hành Giả.

[269] Chùa Phục Long bảo hộ đất nước xây dựng theo sắc chỉ của nhà vua.

[270] Kinh cức có nghĩa là cây gai.

[271] Thất hiền: Bảy người hiền ẩn dật cùng giao du với nhau trong rừng trúc đời Tấn.

[272] Tứ hạo: Bốn ông già ẩn dật ở núi Nam Sơn đời Hán.

[273] Lục căn lục thức: Tức sau giác quan: mắt, tai, lưỡi, mũi, thân, ý.

[274] Tượng võng: Chỉ sự vô tâm, rời bỏ thanh sắc, tuyệt hết tư lự.

[275] Đỉnh châm: Một lối thơ chơi chữ. Cách làm là lấy chữ cuối của câu trước làm chữ đầu của câu sau. (Theo nguyên chú) nhưng ở đây, họ chỉ lấy chữ cuối ở hai câu của người thứ nhất làm chữ đầu ở câu thứ nhất của người thứ hai mà thôi.

[276] Hiến ô: Một tên khác chỉ chức Ngự sử đài: hiến đài và ô đài, tên một chức quan cao trong triều đình (theo nguyên chú).

[277] Tử Du, Tử Hạ: Hai người học trò giỏi của Khổng Tử theo học môn văn học.

[278] Đế hồ: Một loại chế phẩm từ sữa bò mà người tu hành thường dùng.

[279] Nguyên văn: Uống nước đá mài dao.

[280] Mười đấu gạo là một thạch

[281] Những nhà tu hành theo đạo Phật coi sáu điều trần dục là sau giặc.

[282] Nguyên văn: Chuông hiện có chẳng đánh, lại đánh chuông đang đúc.

[283] Quan thái giám còn gọi là hoạn quan, bị thiếu mất dương vật, nên Bát Giới gọi là bà.

[284] Nguyên văn: Yến tiệc ăn một nhìn mười.

[285] Nguyên văn: Có cái miệng muối và dấm

[286] Ô, thỏ: tức là mặt trời, mặt trăng.

[287] Sấu: tên một giống thú, thuộc loài chó.

[288] Nguyên văn: Mèo cắn bông đài vui mừng hão.

[289] Ngoại thụ phó huấn: Nghĩa là bên ngoài chịu sự dạy bảo.

[290] Hùng là vật dương, thư là vật âm.

[291] Nguyên văn: Rắm đã tuột khỏi lỗ đít, còn lấy tay bịt.

[292] Nguyên văn: Nữ bồ tát

[293] Nguyên văn: Bán đường ngọt lừ quân tử

[294] Nguyên văn: Đánh một cái hèn ba phân.

[295] Nguyên văn: Việc tốt không ra khỏi cửa, việc xấu lan nghìn dặm

[296] Đại diện: Những ngôi sao lớn

[297] Nguyên văn: Có gió thì sóng nổi, hết triều nước lặng êm.

[298] Nguyên văn: Nói dối không giấu được người làng.

[299] Trong bài thơ này, tác giả dùng những thuật ngữ con bài chơi mạt chược tạo thành. Như: Thiên bài, cầm bình phong, quan đăng thập ngũ, Thiên địa phân, long hổ phong vân hội, ảo mã quân, Vu Sơn phong thập nhị đối từ ... chúng tôi theo ý dịch nghĩa để được dễ hiểu.

[300] Nguyên văn: Có công đi mãi ắt có ngày đến

[301] Nguyên văn: Chớ tin điều thẳng trong điều thẳng, phải phòng bất nhân chỗ người nhân.

[302] Tức hai thanh kiếm báu Long Tuyền và Thái A mà Lô Hoàn đời Tấn tìm thấy ở Phong Thành.

[303] Cây đao quý của Lữ Kiên đời Tấn.

[304] Thời Chiến Quốc, Quán Trọng và Bão Thúc Nha kết làm bạn thân, hai người cùng đi buôn, khi chia lãi, bao giờ Quán Trọng cũng đòi phần hơn nhưng Bão Thúc Nha vẫn vui vẻ sẵn lòng.

[305] Tôn Tẫn và Bàng Quyên, hai tướng giỏi thời Chiến Quốc.

[306] Nguyên văn: Người khác to gan thì thân thể bọc mật, nhà người to gan, mật bọc thân thể

[307] Nguyên văn: Đánh rằm thêm gió.

[308] Nguyên văn: Muôn việc nên khoan dung.

[309] Nguyên văn: Chết đứng năm chung mộ với người già chỉ tổ lộ chỗ sở đoản của mình.

- [310] Nguyên văn: Một ngày việc quan, mười ngày bận rộn
- [311] Nghĩa là khác họ vẫn sống chung với nhau.
- [312] Trường chay: Ăn chay quanh năm.
- [313] Nguyên văn: Mười ngày ngồi đầu bãi, một ngày đi chín bãi.
- [314] Nguyên văn: trắng nhuộm thành đen.
- [315] Nguyên gốc: Năm tay nhúng vào giỏ cá, nào tránh khỏi tanh.
- [316] Lão Quân họ Lý: Tức Lão Tử. Theo Sử ký, ông họ Lý tên Nhi.
- [317] Cửa sài: Cửa làm bằng những cành cây ghép lại.
- [318] *Nghĩa là chùa nước ngọt cứu dân*
- [319] Một thạch bằng mười đấu.
- [320] . “Điêu Toàn Cổ Quái” hay “Cổ Quái Điêu Toàn” đều có nghĩa là tính tình quái dị.
- [321] Nguyên văn: Dừng lại để có trí dài
- [322] Nguyên văn: Gà gà sánh gà, gà chó sánh chó.
- [323] Bốn thứ báu trong phòng văn là: bút, nghiên, giấy, mực.
- [324] Thẻ tre: tức sách cổ. Thời xưa, chưa chế ra giấy, người ta khắc chữ lên những thanh tre.
- [325] Nguyên bản nêu tên bốn viên tri phủ giỏi đời Hán là Cung Toại, Hoàng Bá, Trác Mậu, Lỗ Cung để so sánh. Chúng tôi lược bớt (N. D).
- [326] Nguyên văn: Trông thấy núi rồi còn phải chạy đồ ngựa
- [327] Nguyên văn: Mười ngày ngồi đầu bãi, một ngày đi chín bãi.
- [328] Lưỡng nghi - tức âm dương.

[\[329\]](#) Đăng hoàng nghĩa là chép kinh.